



Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Người Khăn Trắng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vy.

Mục lục

[Quyển I: Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[Phần 4](#)

[Phần 5](#)

[Quyển II](#)

[BÓP DA MA QUÁI](#)

[ĐÁM MA THÀNH ĐÁM CƯỚI](#)

[Quyển III: HÓA THÂN HIỆN HỒN](#)

[HỒN NGƯỜI KIẾP DÊ](#)

[Quyển IV: LÊN CHÙA TÌM CON](#)

[MÁI TÓC CỦA NGƯỜI CHẾT](#)

[NGÔI MỘ HOANG](#)

[Quyển V : NGƯỜI CON GÁI TỈNH BẮC](#)

[NGƯỜI SỐNG CÙNG MA](#)

[TRẢ NỢ](#)

[TƯ THÚ CỦA KẺ ÁC](#)

[Quyển VI: Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[NÀNG DÂU ÂM PHỦ](#)

[TÌNH MA](#)

[QUYỂN SÁCH MA](#)

[ĐÚA CON MA](#)

[Quyển VII: Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[Phần 4](#)

[Phần 5](#)

[QUYỂN VIII: BÓNG MA CÔ GÁI CUỐI COP](#)

[Chương II](#)

[Chương III](#)

[Chương III](#)

[Chương IV](#)

[Chương V](#)

[QUYẾN IX : Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[TRẦM HƯƠNG](#)

[HÒN GHEN ĐẾN CHẾT](#)

[TRÚC ĐÀO](#)

[MỸ PHỤNG](#)

[MA KHIÊU VŨ](#)

[QUYẾN X : KHÚC HÁT GỌI HỒN](#)

[Phần 2](#)

[ĐUA DÂU VỀ ÂM PHỦ](#)

[ĐI KIỆN OAN HỒN - Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[NGƯỜI CHỒNG CỐI ÂM \(1\)](#)

[NGƯỜI CHỒNG CỐI ÂM \(2\)](#)

[HOA NUƠNG](#)

[Quyển XI:LÂU ĐÀI OAN KHỐC - Phần 1](#)

[Quyển XI: - Phần 2](#)

[Quyển XI: - Phần 3](#)

[MƯỜI BA OAN HỒN](#)

[XÁC AI TRONG QUAN TÀI](#)

[CUỘC BÁO THÙ CỦA NHỮNG GIỌT MÁU](#)

[HỒN OAN LINH MIÊU](#)

[HỒN MA ĐÀO HÁT](#)

[Quyển XII: LỜI THỀ MA NỮ - Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[MA XÓ SI TÌNH \(1\)](#)

[MA XÓ SI TÌNH \(2\)](#)

[NỬA ĐÊM CẦU CƠ \(1\)](#)

[NỬA ĐÊM CẦU CƠ \(2\)](#)

[LÒ RÈN BÊN BỜ SUỐI](#)

[Quyển XIII: MIẾU BA CÔ \(1\)](#)

MIẾU BA CÔ (2)

MIẾU BA CÔ (3)

MIẾU BA CÔ (4)

MIẾU BA CÔ (5)

MIẾU BA CÔ (6)

MIẾU BA CÔ (7)

MA ĐỎ ĐEN (1)

MA ĐỎ ĐEN (2)

LỜI NGUYỄN (1)

LỜI NGUYỄN (2)

XÀ TINH

Quyển XIV: MỒ HOANG HUYỆT LẠNH (1)

MỒ HOANG HUYỆT LẠNH (2)

TAI NAN TRÊN CẦU CỎ MAY (1)

TAI NAN TRÊN CẦU CỎ MAY (2)

ĐÒI MẠNG (1)

ĐÒI MẠNG (2)

BÀ THỢ VÀ ĐÔI RẮN THẦN

Quyển XV: MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP (1)

MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP (2)

HỒN TIỂU HƯƠNG BÁO OÁN (1)

HỒN TIỂU HƯƠNG BÁO OÁN (2)

HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN (1)

HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN (2)

THAY HỒN ĐỔI XÁC (1)

THAY HỒN ĐỔI XÁC (2)

CON MA NHÀ XÁC

Quyển XVI : Phần I

Phần 2

HỒN SÓI

CÔ GÁI HOA TIÊN

DUYÊN NỢ ÂM DƯƠNG

BẠCH LIÊN HOA - Phần I

Phần II

[Quyển XVII](#)

[OAN THAI](#)

[CON MA GỐC KHẾ](#)

[ÂM HỒN TRÙNG PHẠT](#)

[KHUYẾN TINH](#)

[Quyển XVIII - Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[Phần 4](#)

[Quyển XIX - Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[CON MA GỐC XOÀI](#)

[MIÊU TINH](#)

[THU LÊ](#)

[Quyển XX - Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[HỒN HOA](#)

[NHỮNG CON MA RẮN](#)

[HỒN MA RỪNG](#)

[NHƯ HOA](#)

[ĐIỆU LUẬN VŨ CỦA OAN HỒN](#)

[HỒN AI DƯỚI MỘ](#)

[SUỐI MÁU](#)

[Quyển XXI: Phần 1 -OAN NGHIỆT](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[Phần 4](#)

[Phần 5](#)

[ĐOẠN KẾT](#)

[NGƯỜI ĐẸP VƯỜN TRÚC ĐÀO](#)

[NGHIỆP CHƯƠNG](#)

[LẤY VỢ CỐI ÂM](#)

[Quyển XXII: OAN TÌNH ÚT LIỄU - Phần 1](#)

[Phần II](#)

[Phân III](#)

[Phân IV](#)

[Phân V](#)

[Phân VI](#)

[Phân I - OAN HỒN NÀNG HẦU TRẺ](#)

[Phân II](#)

[Phân III](#)

[Phân IV](#)

[Phân V](#)

[Phân VI](#)

[Quyển XXIII: TIẾNG SÁO GỌI HỒN - Phần I](#)

[Phân II](#)

[Phân III](#)

[Phân IV](#)

[Phân V](#)

[Quyển XXIV: TIẾNG VỌNG HỒN MA - PHẦN I](#)

[PHẦN II](#)

[PHẦN III](#)

[PHẦN IV](#)

[PHẦN VI](#)

[Quyển XXV: TRỞ VỀ TỪ KIẾP SAU - Phần I](#)

[Phân II](#)

[Phân III](#)

[Phân IV](#)

[Phân V](#)

[NGƯỜI CỨU HỘ BÍ HIỂM - Phần I](#)

[Phân II](#)

[CHÍN OAN HỒN _ Phần I](#)

[Phân II](#)

[NGƯỜI TÌNH MA](#)

[Quyển XXVI: Phần I](#)

[Phân II](#)

[Phân III](#)

[HAI NẤM MỒ TRONG NGÔI NHÀ CỔ - Phần I](#)

[Phần II](#)

[CẨU NHI - Phần I](#)

[CẨU NHI - Phần II](#)

[Quyển XXVII: PHẦN I](#)

[PHẦN II](#)

[PHẦN III](#)

[HỒNG NUƠNG - Phần 1](#)

[- Phần 2](#)

[HỒN NGƯỜI XÁC AI?](#)

[XUẤT HỒN NHẬP XÁC](#)

[Quyển XXVIII: Yêu và Chết- Phần 1](#)

[- Phần 2](#)

[- Phần 3](#)

[OAN HỒN MẸ CON - 1 -](#)

[OAN HỒN MẸ CON - 1 - \(tt\)](#)

[NHẬP TRÀNG - 1 -](#)

[- 2 -](#)

[- 3 -](#)

[Quyển XXIX: YÊU MÊNH -1 -](#)

[- 2 -](#)

[- 3 -](#)

[- 4 -](#)

[TIẾNG HÚ RỪNG TRÀM - Phần I](#)

[- Phần II](#)

[NGHIỆP CHUỐNG - Phần I](#)

[- Phần II](#)

[- Phần III](#)

[Quyển XXX: Quán Cầu Hồn - Phần 1](#)

[Quán Cầu Hồn - Phần 2](#)

[2. GIỌT MÁU CÒN LẠI](#)

[3. HỒN TIẾU QUYÊN](#)

[4. HẬN TÌNH](#)

[5. XÁC AI TRONG PHÒNG?](#)

[Quyển XXXI: Hồn ma Đồi Chồng - Phần 1](#)

[Hồn ma Đòi Chồng - Phần 1 \(tt\)](#)

[- Phần 2](#)

[- Phần 3](#)

[- Phần 4](#)

[- Phần 5](#)

[Quyển XXXII: Tình Ma - Phần I](#)

[Phần II](#)

[OAN HỒN NÀNG HẠNH](#)

[THỦY TÁNG](#)

[HỒN MA LIÊN CHI](#)

[Quyển XXXIII: Phần I](#)

[Phần II](#)

[YÊU NGƯỜI CỐI CHẾT](#)

[PHO TƯỢNG ĐỒNG BÁO OÁN](#)

[LỜI THỀ ĐỘC](#)

[Quyển XXXIV: Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[NÀNG HOA](#)

[KIẾP PHÙ DUNG](#)

[CHUYỆN CON MA "TRƯỜNG NHŨ"](#)

[CHUÔNG GỌI HỒN](#)

[Quyển XXXV: NÀNG HAI BÁO OÁN Phần I](#)

[Phần II](#)

[NUỚC MẮT BA CÔ](#)

[Phần 2](#)

[NGƯỜI VỢ HÓA KHỈ -Phần I](#)

[NGƯỜI VỢ HÓA KHỈ -Phần II](#)

[Quyển XXXVI: Ngôi Nhà Huyền Bí -Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[Phần 4](#)

[Phần 5](#)

[Quyển XXXVII:Oan Hồn Người Vợ Trẻ -Phần I](#)

[Phần II](#)

[Oan Hồn Người Vợ Trẻ 2 - Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[CÁI CHẾT CÔ VŨ NỮ](#)

[Phần 2](#)

[Quyển XXXVIII: Người Mươn Hồn- Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Người Chết Trở Về](#)

[Trăng Ngàn Nanh Sói](#)

[Ma Rắn](#)

[Cái Đầu Báo Oán](#)

[Người Về Từ Đáy Mô](#)

[Chiếc Xe Trở Chứng](#)

[Quyển XXXIX: Ba NỐT RUỒI TRÊN XÁC NGƯỜI YÊU -Phân 1](#)

[-Phần 2](#)

[HỒN TRĂNG](#)

[MIẾU HAI CÔ](#)

[TÌNH MA DUYÊN TỤC](#)

[MA CHUNG TÌNH](#)

[Quyển XXXX: Mô Chàng Xác Thiếp](#)

[Phần II](#)

[HỒN AI TRÊN ĐÈO CẨ](#)

[Goá Phụ Tuổi 17 -Phân 1](#)

[Quả Báo- Phần 2](#)

[GIỌT MÁU OAN CÙU](#)

[CHIẾC XE MA](#)

[Quyển XXXXI: MA GHEN QUỶ HÒN - Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[MA SÓI](#)

[LỜI NGUYỄN NĂM CŨ](#)

[MỘT CHUYÊN TÌNH BUỒN](#)

[LẦN GẶP CUỐI](#)

[Quyển XXXXII: Chiếc Khăn Định Mệnh -Phân 1](#)

[-Phân 2](#)

[-Phần 3](#)

[-Phần 4](#)

[-Phần 5](#)

[Quyển XXXXIII: Bí Mật Ánh Trăng Khuya -Phần I](#)

[-Phần II](#)

[-Phần III](#)

[-Phần IV](#)

[-Phần V](#)

[Quyển XXXXIV: Địu Ru Oan Nghiệt-Phần 1](#)

[Phần 1](#)

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[LINH MIÊU](#)

[TRANG LUU BÚT ĐỊNH MỆNH - Phần I](#)

[Phần II](#)

[Quyển XXXV: Con Ma Nhà Họ Lý -Phần I](#)

[Phần II](#)

[Phần III](#)

[GIỌT MÁU OAN NGHIỆT](#)

[HỒN VỀ NỬA ĐÊM](#)

[Quyển XXXVI:HẸN EM KIẾP SAU Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[CHIÉC VÒNG HỒN ƯỚC -Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[KHI NGƯỜI CHẾT TRỞ VỀ](#)

[Quyển XXXVII:](#)

[Phân 2](#)

[ĐÊM ĐỊNH MỆNH](#)

[BỐN OAN HỒN TRONG NGÔI NHÀ HOANG](#)

[CÔ GÁI CÂM TRONG NHÀ HOANG](#)

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển I: Phần 1

BÁO MỘNG



THAY LỜI TỰA

Từ cổ thiên kim, trên cõi dương gian có biết bao nhiêu câu chuyện được thêu dệt mờ ảo về cõi âm. Cõi huyền bí, hư hư, ảo ảo ấy cho đến nay cũng là những câu chuyện từ cõi người mà ra.

Bởi vậy, hầu như những chuyện ma quái lưu truyền trong dân gian, hay viết thành sách nổi tiếng như “Liêu trai chí dị” (Trung Quốc), “Truyện kỳ mạn lục” (Việt Nam) và nhiều cuốn sách khác đều như thế là hiện thân phía âm bản của thế giới con người. Cuộc đấu tranh giữa cái ác và cái thiện, cái thấp hèn và cái cao thượng, những khát vọng công lý với lẽ sống công bằng, mơ ước về một cuộc sống hạnh phúc... đều là những chủ đề lớn trong những câu chuyện kinh dị ấy. Do đó, sau những lớp áo khói sương vô hình mang màu sắc tâm linh lại chính là những điều gần gũi, thiết cốt với con người.

Những tập truyện ma của tác giả Người Khăn Trắng cũng không ngoài những chủ đề này. Từ những câu chuyện lưu truyền đâu đó trong dân gian, tác giả Người Khăn Trắng bằng hư cấu văn học đã xây dựng những câu chuyện ma không chỉ “đọc cho vui” mà còn mang ý nghĩa nhân văn khá sâu sắc, cùng những bài học khá thấm thía về lẽ sống, về cách làm người...

Trong một số tập tác giả đã thể hiện rõ tính đấu tranh gai gập. Những kẻ gieo rắc cái ác, thường là bọn cường hào ác bá, sau khi thỏa mãn nhục dục, đã giết hại các cô thiếu nữ trong trắng rủ bỏ trách nhiệm. Hồn ma các nàng hiện về trả thù. Đó cũng là khát vọng của nhân dân, trong khi chưa được pháp luật trừng phạt thì hãy dùng phép mầu của tâm linh trừng trị bọn chúng.

Cho xuất bản các tập sách này, chúng tôi không có chủ trương tuyên truyền mê tín dị đoan. Những truyện trên đều là tác phẩm văn học được hư cấu trong không gian huyền ảo, với mục đích mang đến cho bạn đọc giá trị nghệ thuật cũng như giá trị giáo dục.

Quyển I: Phần 1

Đi qua, đi lại hằng chục lần mà Hương Lan vẫn chưa có đủ can đảm để bước vô cái cửa hiệu mang tên Hoàng Huy làm bằng chữ nổi to đùng chạy dài gần hết cả mặt tiền.

Không phải cô sợ mà là cảm giác e ngại đang chế ngự. Gần một tháng trời nay, với bộ hồ sơ xin việc cô đã phải xông xáo đến nhiều nơi hòng mong kiếm được một chỗ làm ổn định. Nhưng niềm hy vọng trong cô đang dần dần tắt lịm vì chẳng có nơi nào chịu nhận. Toan nghĩ đến chuyện trở về quê lấy chồng, chiều qua Hương Lan đã ra ga đặt vé song khoảng thời gian chờ đợi, cô mua một tờ báo đọc đỡ buồn và phát hiện ra nơi đang cần người, đó là cơ sở Hoàng Huy mà cô đã qua lại lúc nãy giờ. Hiện tại Hương Lan không mong đợi việc làm phù hợp với mình, cô chỉ hy vọng kiếm được đồng lương đủ sống, để không phải trở về quê nhận cuộc hôn nhân đặt để của mẹ cha. Cô có yêu thương gì kể ấy đâu. Thà làm đứa con bất hiếu còn hơn là phải giam hãm đời mình vào cuộc sống gia đình gượng ép. Với ý nghĩ đó, Hương Lan đã rời bỏ người thân trốn đến thành phố hoa lệ này để tự tìm cuộc sống mới. Một tháng trời lang thang, rong rủi số nữ trang mang theo đã chi tiêu hết nhẫn. Nếu một vài ngày nữa không kiếm được việc làm cô chẳng biết phải sinh sống ra sao? Mãi nghĩ vẫn vo, đến khi giật mình ngẩng đầu lên, Hương Lan mới biết mình đã đứng trước cửa hiệu:

- Xin lỗi, tôi muốn gặp ông chủ...

Bên trong cửa hiệu rộng lớn chẳng có ai ngoài một người đàn ông trạc tuổi trung niên nhưng dáng vẻ bế ngoài rất trẻ và lịch lãm. Ông ta đang há hoác gì đó nơi chiếc bàn làm việc kê mãi tận bên trong nên hình như không nghe được câu nói của Hương Lan. Cô phải lặp lại bằng âm điệu lớn hơn:

- Thưa ông, tôi muốn xin việc làm.

Lúc này người đàn ông mới ngẩng đầu lên, cặp chân mày chau nhẹ:

- Cô vừa nói cái gì?

Hương Lan bối rối không dám nhìn thẳng vào tia mắt người đàn ông:

- Dạ, có phải nơi đây đang cần người giúp việc không ạ?

Người đàn ông đáp chậm rãi:

- Phải cô đến đúng nơi rồi.

Vừa nghe qua Hương Lan khấp khởi mừng bước nhanh tới đặt bộ hồ sơ lên trên bàn:

- Thưa ông, đây là đơn xin việc của tôi.

Người đàn ông quan sát Hương Lan rồi phẩy tay:

- Không cần thủ tục rườm rà đâu. Tôi chỉ muốn thuê một người giúp việc cần mẫn và trung thành.

Hương Lan nói vội vã:

- Nếu chỉ có thể thì tôi đủ điều kiện.

Người đàn ông nhếch mép:

- Sao cô không hỏi công việc của mình sẽ làm gì?

Hương Lan chớp mắt để lộ nét ngây ngô của một cô gái nhà quê:

- Tôi nghĩ việc gì mình cũng có thể làm được, nếu như bản thân cố gắng.

Người đàn ông gật gù:

- Biết thế thì tốt lắm! Tôi nhận cô vào làm ngay hôm nay.

Hương Lan nghẹch mặt ra vì mừng rỡ:

- Ông nói thật đây chứ?

Giọng người đàn ông khá lạnh lùng:

- Cô nghĩ tôi đang đùa ư?

-Ồ, không. Tôi chỉ sợ mình nghe lầm.

- Cô cần việc làm đến thế sao?

- Vâng. Bởi vì tôi cần phải sống, ở thành phố này tôi không có người thân để nhờ vả lúc khó khăn.

- Cô từ đâu đến đây?

- Quê tôi ở miền Trung. Tôi rời bỏ gia đình vì một lý do riêng.

Ngỡ mình sẽ bị truy cứu tội nơi về lai lịch bản thân, nhưng người đàn ông tỏ ra không quan tâm mà đi thẳng vào vấn đề chính của sự việc:

- Cửa tiệm của tôi không phải là nơi kinh doanh buôn bán mà là chỗ trưng bày tác phẩm nghệ thuật cho những người có tâm hồn chiêm ngưỡng. Công việc của cô là trông coi và lau bụi cho các pho tượng ở đây. Một lần nữa Hương Lan lại mừng rơn vì công việc được giao quá nhẹ nhàng. Cô thầm cảm ơn Trời đã thương tình giúp đỡ.

- Thế nào? Cô có kham nổi hay không?

Hương Lan gật đầu lia khi nghe hỏi:

- Thưa, nổi ạ.

- Vậy thì cô hãy thu xếp để đến đây vào ngày mai. Thời gian làm việc của cô từ bảy giờ sáng đến năm giờ chiều. Tôi cũng nói trước điều cấm kỵ ở đây là không nên tò mò vượt quá phạm vi công việc.

Cô được một chỗ làm đối với Hương Lan là tất cả nên cô chấp nhận mọi điều kiện:

- Thưa, tôi hiểu ạ.

Người đàn ông nói tiếp:

- Hãy gọi tôi là Hoàng Huy. Còn cô...?

- Dạ, tôi tên là Hương Lan.

- Nghe cũng thu hút đấy.

Hương Lan bẽn lẽn bẻ ngón tay:

- Tôi chỉ là một cô gái nhà quê thôi, không dám nhận lời khen đâu ạ.

Ánh mắt người đàn ông lộ rõ sự đăm đuối:

- Tôi không tán dương theo kiểu nịnh bợ đâu, mà là nói theo nhận xét ai dám bảo hoa đồng nội không hương sắc bằng hoa trong vườn.

Đôi má Hương Lan hây hây đỏ bởi lời khen tặng của ông chủ cửa hiệu. Tự nhiên cô thấy có thiện cảm với ông ta dù tuổi tác khá chênh lệch nhau. Cô buột miệng:

- Thưa, gia đình ông đồng người không?

Người đàn ông ngó chăm chú vào cô:

- Mới ngày đầu cô đã vi phạm nội quy rồi. Nhưng thôi, để tôi nói cho cô biết bản thân tôi hiện giờ là một kẻ độc thân.

Mặc dù đã bị cảnh cáo nhưng bản tính tò mò của phụ nữ trong Hương Lan vẫn chưa chịu dừng lại. Cô tiếp tục:

- Ông chưa từng lấy vợ ư?

Sắc mặt người đàn ông đanh lại kèm theo sự co giật trên làn da. Ông ta rít nhẹ qua kẽ răng:

- Sao cô nghĩ rằng tôi chưa từng lấy vợ? Hừ, mà đàn bà là cái thá gì chứ. Chỉ là một lũ bạc nghĩa, bạc tình giống nhau thôi!

Bỗng dung bị mắng lây, Hương Lan tính cãi lại nhưng nghĩ đến thân phận người giúp việc của mình, cô đành phải ngậm miệng hùng chịu sự giận dữ đột xuất của ông chủ cửa hiệu, nhưng suy ra cho cùng thì cũng do lỗi của cô. Hương Lan vội nghĩ đến phương pháp xoa dịu:

- Thưa ông chủ, tôi xin lỗi.

Định tuôn ra hàng loạt những lời nồng nàn nữa song thấy Hương Lan khép nép cúi đầu, ông Hoàng Huy bèn thu hồi con bộc phát trong lòng lại. Tuy nhiên, sự khó chịu vẫn còn để lộ ra bên ngoài:

- Tôi mong rằng cô đừng làm cho tôi bức bối thêm lần nữa.

- Tôi biết rồi, thưa ông chủ.

- Không cần phải lễ nghĩa như thế! Cứ gọi tôi bằng tên là được rồi. Böyle giờ cô có thể ra về.

Trong thâm tâm Hương Lan muốn nán lại để xem xét chỗ làm của mình nhưng cô chẳng tạo ra được cớ gì cả:

- Chào ông! Sáng mai tôi sẽ tới nhận việc sớm.

Ông Hoàng Huy khẽ gật đầu với cô:

- Hẹn gặp lại!

Hương Lan rời khỏi cửa tiệm Hoàng Huy với bao nỗi hoang mang. Cô thật sự không biết mình có nên mừng rỡ vì đã kiếm được việc làm hay cần phải lo xa người đàn ông vừa gặp mặt.

Quả thật, công việc của Hương Lan ở cửa hiệu Hoàng Huy nhàn hạ tới mức cô không thể ngờ được. Với hơn hai chục pho tượng mỹ nữ đủ mọi kiểu dáng để ngổn ngang trong cửa hiệu, ngày đầu tiên Hương Lan cũng cảm thấy hơi cứng vì chưa quen việc lau chùi. Nhưng sau đó cô đã làm thành thạo nên rút ngắn được thời gian và cũng thật rảnh rang. Từ khi Hương Lan đến nhận việc, ông Hoàng Huy ít có mặt ở cửa hiệu hơn. Chắc ông ta bận việc, Hương Lan đoán thế qua quá trình tự tìm hiểu.

- Xin lỗi tôi muốn gặp ông Hoàng Huy.

Hương Lan ngừng tay lau bụi quay mặt ra. Trước mặt cô một cô gái rất xinh nhoẻn miệng cười thân thiện:

- Ông Hoàng Huy có ở đây chứ ạ?

Không chậm trễ, Hương Lan đáp lại:

- Vâng. Ông chủ tôi có ở nhà.

Cô gái tự giới thiệu mình:

- Tôi là người mẫu Diễm Hà tôi được ông Hoàng Huy mời đến để cộng tác.

Sực nhớ lại bốn phận, Hương Lan vội niềm nở:

- Nếu cô là người ông chủ tôi mời đến thì xin cứ vào trong.

Cô người mẫu ngúng nguẩy thân hình làm mỗi bước trông như một điệu nhảy. Hương Lan nhìn theo cho đến khi cô ta khuất hẳn sau cánh cửa kính màu sậm mới quay ra tiếp tục công việc thường ngày. Suốt cả một buổi chiều, Hương Lan có ý chờ cô người mẫu trở ra để được nhìn thấy cái dáng đi nhún nhảy của cô ta, nhưng mãi tới năm giờ chiều, cánh cửa kính cách ly với cửa hiệu bên ngoài vẫn im lìm không chịu mở. Bây giờ thì Hương Lan phải tự đoán mò rằng có lẽ cô người mẫu Diễm Hà kia là nhân tình của ông chủ. Chắc chắn họ đang quấn quýt bên nhau nên không để ý gì đến giờ giấc. Dù trong lòng luôn thắc mắc, Hương Lan vẫn không dám lại gần cánh cửa kính để khẽ đẩy nó hé ra mà nhìn trộm. Mặc kệ họ, can chi tới cô chứ. Đàn ông không vợ, phụ nữ không chồng quan hệ tình cảm là chuyện thường có gì đáng cho cô phải rình mò, ngấp ngo đâu. Hết giờ làm việc cứ đóng cửa hiệu mà về. Với ý nghĩ ấy Hương Lan thực hiện ngay sau khi viết vài chữ để lại trên bàn giấy.

Thong dong đi trên phố, sự đồng vui của buổi chiều thứ bảy làm lòng cô rộn lên cảm giác yêu đời. Dẫu sao cô cũng đang ở lứa tuổi mười chín, đôi mươi sao tránh khỏi những ước ao, khát vọng. Nỗi nhớ quê, nhớ nhà trong Hương Lan tạm voi đi. Cô đang suy nghĩ tới chuyện phải tự tạo cho mình một tương lai nơi thành phố mà cô đang ẩn náu.

- Ái!

Mãi suy tư với những dự định mới mẻ vừa hình thành trong tâm tưởng, Hương Lan đã tông vào người một thanh niên đang đứng đợi xe buýt ở trạm. Vốn tính tình xốc nổi, cô không nhận lỗi mà còn cự nự:

- Người gì đâu mà đi đứng lung tung!

Anh thanh niên ngó cô rồi chau mày:

- Thật kỳ lạ, đã xô vào người ta mà còn lớn tiếng.

Hương Lan nghênh nghênh mặt:

- Thị sao chứ? Ai bảo đứng chắn đường làm chi.

Anh thanh niên không chịu bị bắt nạt, phản ứng ngay:

- Cô nói năng cho cẩn thận nhé. Đụng vào người ta đã không thèm xin lỗi, lại giở thói ngang tàng, thật quá quắt!

Hương Lan cao giọng lên:

- Anh nói ai ngang tàng?

Ánh mắt người thanh niên lù lù:

- Tất nhiên là cô rồi.

- Hổn dám đâu. Kẻ đó là anh thì có!

- Cô!

- Anh!

- Hôm nay đúng là ngày xui nén mới gặp phải nữ quái giữa đường!

Lời than của anh thanh niên làm Hương Lan nhảy dựng. Cô trừng mắt:

- Anh nói cái gì chứ?

Anh thanh niên cười giọng mũi:

- Nói cái gì mắc mớ chi cô phải hỏi. Rõ là kẻ lăm điêu!

Không để cho người thanh niên kịp quay đi, Hương Lan chụp lấy vai áo anh ta kéo lại, vẻ mặt thật đanh đá:

- Anh không được phép bỏ đi!

Để nguyên tư thế bị nắm giữ, anh thanh niên hất mặt:

- Cô lấy quyền gì mà cấm tôi? Phụ nữ thành phố quả là dữ tợn.

Đang làm mặt ngầu, Hương Lan bỗng bật cười:

- Hí hí hí, anh nói thế mà không sợ bị bẻ gãy răng à. May cho anh, tôi không phải là phụ nữ thành phố đấy.

Anh thanh niên không thèm lộ nét thiện cảm với cô:

- Ai mà dám tin cô là gái nhà quê.

- Vậy là anh có mắt mà không có tròng rồi. Tôi là gái nhà quê chính hiệu đó!

Đến lượt anh thanh niên phì cười:

- Ha ha ha, con gái kiểu như cô ở quê tôi thật khó kiểm nhưng lại đầy dãy các khu vực bến xe hoặc chợ trời. Thôi, hiện nguyên hình đi cô ơi. Cô không thể nhập vai thôn nữ nhà quê được.

Hương Lan ngượng chín người thay vì tức giận. Cô mà không phải là gái nhà quê hả? Lê nào mới đặt chân đến thành phố này một thời gian ngắn cô đã lột xác rồi sao? Không, cô vẫn hiền lành và chất phác như xưa. Ngẫm lại những lời mình vừa đấu khẩu với người thanh niên, Hương Lan nhận ra sự quá đáng. Quả là cô đã quá chanh chua. Đụng vào người ta còn buông giọng lớn lối. Chàng trai này có vẻ con nhà tử tế, chứ gấp phải bọn ngang tàng chắc chắn này giờ cô đã lãnh vài bạt tai. Hạ mình xuống một chút để làm hòa với người ta. Tri giác cô mách bảo và Hương Lan nhanh chóng phục thiện bằng nụ cười hiền hoà:

- Anh thật sự không tin tôi là gái nhà quê?

Người thanh niên nheo mắt:

- Tin hay không việc ấy chẳng có gì quan trọng, bởi cô và tôi là hai kẻ xa lạ chỉ vướng mắc qua cái đụng vừa rồi.

Đôi bờ môi của Hương Lan mấp máy:

- Lỗi ở tôi vô ý, mong anh bỏ qua cho.

- Cô làm tôi ngạc nhiên ghê. Phải chẳng cô đang muốn tạo ra một trò đùa mới mẻ? Thú thật, tôi cũng là một anh chàng nhà quê vừa chân ướt, chân ráo đến thành phố này để tìm người.

Hương Lan thoảng ngõ ngàng:

- Thịt ra anh cũng “Hai lúa” thứ thiệt hả? Ôi, thế mà tôi cứ tưởng anh là con trai thành phố nên mới phải vờ danh đà để không bị bắt nạt.
- Thiên Lôi thấy cô cũng vác búa chạy dài huống hồ gì người phàm ai ăn hiếp cô nổi.

Cô gái bẽn lẽn cắn móng tay:

- Anh nói quá lời rồi. Bản thân tôi cũng dễ thương lắm chứ.

Người thanh niên le lưỡi:

- Vậy mà lúc này tôi có cảm tưởng sắp sửa bị cô nuốt trọng vào bụng rồi.

- Đâu dữ dằn tới độ ấy, tôi chỉ để lộ chút cá tính thôi mà.

- Cá tính của cô làm người khác nổi da gà.

Hương Lan nghe sượng cứng cả mặt:

- Tôi đã xin lỗi anh, chẳng lẽ anh cố chấp đến thế sao?

Người thanh niên nhún vai:

- Tôi đâu có hơi sức giận người dung. Chào cô, tôi đang bận.

Nói rồi người thanh niên bước lên chiếc xe buýt vừa trờ tới làm Hương Lan chung hứng, nhưng cô đã ra sức hét lớn:

- Anh chưa nói tên cho tôi biết.

Âm vang từ xe buýt vọng trở xuống:

- Biết để mỗi lần bức túc cô lại kéo tên tôi lên mà chửi ư?

Hương Lan rất muốn đáp trả nhưng chiếc xe đã ở khoảng cách khá xa khiến cô chỉ có thể khiểng chân đứng nhìn theo. Khi chiếc xe đã mất hút ở cuối đường cô mới chịu lùi thủi về khu nhà trọ với tâm trạng đầy luyến tiếc. Bởi gương mặt người thanh niên vừa gặp gỡ đã lọt thỏm vào bộ nhớ và buộc Hương Lan phải nghĩ mãi về anh ta.

Sáng nay, vừa đến cửa hiệu Hương Lan đã bị ông Hoàng Huy chặn lại:

- Tôi cho phép cô được nghỉ hai ngày.

Hương Lan giương mắt nhìn ông chủ lạ lẫm:

- Thưa, không cần phải dưỡng sức đâu ạ. Tôi thấy mình rất khỏe.

Ông Hoàng Huy hơi nghiêm mặt với cô:

- Bảo nghỉ thì cứ nghỉ. Cô đừng tỏ ra mình quá siêng năng.

- Nhưng hôm nay là ngày đầu tuần.

- Thị đã sao? Tôi không trừ lương cô đâu mà phải cuống quít lên như thế!

- Nhưng...

- Không nhưng gì cả, hôm nay tôi muốn được yên tĩnh.

- Thưa, ông bị bệnh?

- Nghĩ thế cũng được.

- Nhưng công việc của tôi ngoài cửa hiệu đâu ảnh hưởng gì đến sự nghỉ ngơi của ông.

Vầng trán khá cao của ông Hoàng Huy khẽ nhăn lại:

- Tôi không muốn bị làm rộn. Rất có thể sẽ có người đến gặp tôi.

Hương Lan mau mắn đáp:

- Tôi sẽ không cho ai vào cả. Tôi sẽ nói ông đi vắng.

Ánh mắt ông Hoàng Huy dán chặt vào người tạo cho Hương Lan sự nhột nhạt.

- Nếu cô thích làm việc thì ở lại, nhưng nói trước tôi không muốn tiếp xúc với bất kỳ ai, ngay cả cô.

Ngõ ông chủ đang trong tình trạng khó ở nên Hương Lan cũng chẳng bận tâm. Sau khi bị ông Hoàng Huy sai đi mua ít thức ăn đem về, cô bắt đầu công việc thường ngày của mình ở cửa hiệu. Chợt ánh mắt cô quét phải một đôi giày phụ nữ màu đen còn rất mới để gần cửa kính vào nhà trong. Ông chủ đang tiếp khách phụ nữ chặng. Từ sáng tới giờ đâu có ai đến cửa hiệu, vậy mà có đôi giày này xuất hiện ở đây. Vừa thắc mắc, vừa ngạc nhiên. Hương Lan rất muốn biết bên trong cánh cửa kính đậm màu kia, ông chủ của cô đang trò chuyện với ai. Không lẽ là một ả giang hồ? Chẳng thể nào như vậy được bởi qua thời gian đến đây phụ việc cô thấy ông Hoàng Huy rất nghiêm túc, thậm chí về tình cảm còn khô khan hay nói đúng hơn ông ta chúa trong người dòng máu lạnh. Từ khi Hương Lan đến giúp việc tại cửa hiệu tối nay cô chỉ thấy mỗi một mình cô người mẫu Diễm Hà tìm ông chủ của mình. Nhưng mối quan hệ của họ có lẽ là do công việc. Không thèm suy nghĩ nữa, Hương Lan ngồi xuống chiếc ghế vốn dành cho mình tại cửa hiệu. Vắng khách lại gặp sự im lặng nên cô đã liên tục ngáp và gục đầu xuống mặt bàn.

- Em ơi, có thể khoác cho tôi một chiếc khăn choàng lên người được không. Tôi không muốn biến thành kẻ tro trên phơi bày thân thể cho người người nhìn thấy.

- Tiếng nói của ai vậy?

Hương Lan vểnh tai lên nghe ngóng nhưng âm thanh đó không lặp lại lần thứ hai. Có lẽ cô đang mơ giữa ban ngày. Hương Lan vừa tự nhủ thì giọng nghèn nghẹn của một nhân vật khác vang lên:

- Tôi mỏi chân quá, không thể đứng mãi với tư thế này được. Hãy cho tôi nằm yên.

Ui cha... giọng nói này vọng đến từ đâu khi trong cửa hiệu chỉ có mình cô và mấy chục pho tượng bằng thạch cao đứng, ngồi lổn ngổn? Lạ thật, hay âm thanh phát ra từ một chiếc máy đặt ngầm chỗ nào đó?

Hương Lan đang cố đoán ra điều bí ẩn thì...

- Ôi tôi không quen làm kỹ nữ, không quen với cây đàn và phím nhạc. Xưa nay, tôi chỉ thích làm đẹp để mọi người chiêm ngưỡng, nhất là cánh đàn ông. Vậy mà giờ đây... hu hu hu, tôi không thích... không thích...

Hương Lan thật sự lạnh gáy vì đây là lần thứ ba tiếng nói của kẻ vô hình nào đó lọt vào tai cô một cách rõ ràng chứ không phải là mơ hồ. Cô đưa mắt nhìn quanh như cố ý sục sạo xem có người nào ẩn khuất đằng sau các pho tượng hay không, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy gì. Lúc này cô không còn cho là chuyện lạ mà có phần sờ sợ. Chẳng lẽ... Muôn vàn ý nghĩ vụt ập đến làm tim cô co thắt lại. Cửa hiệu này có ma hay tại

cô đang bị ám ảnh bởi một sự kiện nào đó. Chịu, không thể phán đoán được Hương Lan lầm lết thu nhỏ người trên ghế, dùng hai bàn tay úp lên mặt để tránh không nhìn thấy điều gì đang diễn ra ở chung quanh. Thế nhưng những kẽ hở của ngón tay đã buộc đôi mắt tò mò của cô phải chứng kiến một cảnh tượng hết sức kinh hãi. Mà làm sao Hương Lan lại không kinh hãi được chứ khi cô đang nhìn thấy các pho tượng chuyển động như người thật. Chẳng phải chúng được làm bằng thạch cao hay sao? Dù đã biết chắc chắn là như thế, cô vẫn há hốc miệng ra, đôi mắt không thể nhắm mà chân tay cũng bất động. Mãi đến lúc bị một cánh tay túm chặt cô mới ú ớ rồi bật hétoáng lên.

- Oái!

Khi trán tĩnh được con sợ hãi rồi, Hương Lan thấy mình té chổng kềnh cùng chiếc ghế ngay bên bàn làm việc. Chuyện vừa xảy ra là thật hay cô vừa trải qua một giấc mơ? Không thể tự đoán được mà cần phải kiểm tra lại chỗ đứng của các pho tượng. Hương Lan lầm lết nhìn khắp mọi ngõ ngách trong cửa hiệu, nhưng những pho tượng vẫn giữ nguyên tư thế và chỗ đứng chứ chẳng hề bị xê dịch như cô đã tận mắt trông thấy. Vậy là cô vừa mới nằm mơ? Hương Lan cố không tin điều ấy và đưa tay sờ thử vào một pho tượng gần mình nhất. Hoàn toàn là thạch cao thứ thiệt chứ chẳng phải da thịt mềm mại của con người. Thế mà lúc nãy chúng đã cử động được, nếu không phải thật thì chắc chắn cô vừa trải qua giấc mộng rồi. Đưa bàn tay lên dụi mắt, cảm giác triu nặng của bờ mi làm Hương Lan dịu bớt sự căng thẳng vì khẳng định mình đã ngủ thiếp ngay trong giờ làm việc. May mà ông chủ của cô đang giam mình ở nhà trong không bước ra cửa hiệu. Và cũng thật may mắn là cô đã ngủ gục chứ nếu không sự kiện vừa rồi sẽ khiến cô phải mất vía kinh hồn chẳng còn dám nán lại cửa hiệu trưng bày hàng mỹ nghệ lạ đời này.

Như thường lệ, cứ ba ngày Hương Lan lập lại công việc lau chùi các pho tượng một lần. Cô vừa làm vừa nhảm đếm từ một tới hai mươi lăm theo thứ tự số đeo của từng pho tượng. Nhưng dường như quân số bỗng gia tăng đột ngột. Ô, có thêm pho tượng thứ hai mươi sáu từ bao giờ thế nhỉ? Chắc chắn lại là một tác phẩm mới ra lò của ông chủ cô đây. Hương Lan ngừng tay ngược mắt nhìn pho tượng bằng thái độ chiêm ngưỡng. Lại cũng là mỹ nhân nhưng pho tượng này thật tuyệt tác hơn tất cả, từ đường nét đến tư thế. Hương Lan thầm thán phục tài sáng tạo của ông Hoàng Huy song cô cũng không tránh được sự khó hiểu nơi người đàn ông lạ thường này. Là nghệ nhân tài hoa, thế nhưng ông Hoàng Huy chỉ tạo nên sản phẩm để trưng bày trong cửa hiệu của mình chứ không chịu đem bán dù có rất nhiều người thích trả giá cao. Đúng là nghệ sĩ thường có máu hâm. Hương Lan vẫn nghĩ về ông chủ mình như thế, dẫu trong lòng luôn khâm phục những tác phẩm mà ông đã làm ra. Không dám lau mạnh tay pho tượng thứ hai mươi sáu, sản phẩm mới vừa có mặt trong cửa hiệu nên Hương Lan chỉ khẽ phủ bụi sơ sài. Cô không ngờ rằng phía sau lưng mình có người đang theo dõi:

- Cô hài lòng với công việc được giao chứ?

Thoảng giật mình, Hương Lan quay mặt lại vội nở nụ cười tươi trên môi:

- Thưa, việc làm rất hợp với tôi.

Ông Hoàng Huy bước lên đối diện cùng pho tượng thứ hai mươi sáu, thong thả nói:

- Cô thấy những tác phẩm của tôi có vừa mắt hay không?

Hương Lan buột miệng khen:

- Tôi không có khả năng đánh giá tài năng của ông đâu. Nhưng nếu được phép thì tôi xin bảo đó là tuyệt tác.

Nét mặt ông Hoàng Huy tươi hơn:

- Cô không nịnh tôi đó chứ?

- Thưa, ích gì cho tôi à. Chắc chắn là không được tăng lương rồi.

Tiếng cười của ông Hoàng Huy bật ra:

- Ha ha ha, cô cũng bém mép lắm. Thấy cô làm việc tốt, tôi đang nghĩ tới chuyện thưởng thêm tiền cho cô. Trong lòng mừng rơn, Hương Lan phải cố né tránh để không biểu lộ ra mặt. Cô giữ vẻ bình thản:

- Cám ơn ông ưu đãi. Tôi nghĩ mình thật may mắn nên mới được ông nhận vào giúp việc tại đây.

- Cô có yêu công việc của mình không?

- Rất yêu. Nhưng có một điều làm cho tôi thắc mắc mà không thể nào tự lý giải. Tại sao ông không chịu bán bớt những pho tượng này đi? Tôi nghĩ sự hiện diện đông đảo này sẽ làm cho cửa hiệu của ông mất đi phần thẩm mỹ.

Ông Hoàng Huy không lộ chút khó chịu vì Hương Lan đã phạm vào điều luật mà trái lại ông còn hổ hởi giải thích:

- Tất cả những tác phẩm tôi tạo đều mang tính chất nghệ thuật lớn. Mà đã là nghệ thuật thì tiền bạc so với nó có nghĩa lý gì.

- Nhưng ông cũng cần phải sống để tạo nên nghệ thuật chứ.

- Thị cô đang thây đó, tôi có thiếu thốn gì đâu.

- Ông thật sự là một người giàu có hơn tôi nghĩ.

Bờ môi ông Hoàng Huy khẽ mím chặt vào nhau:

- Cô chỉ có cái nhìn bề ngoài thôi.

Hương Lan hơi tự ái:

- Tôi không phải là một kẻ hời hợt như ông nghĩ. Tôi cũng biết nhận thức bằng tâm hồn.

- Cô cho tôi là loại người như thế nào?

Cặp chân mày Hương Lan nhuộm lên trông thật nghịch ngợm:

- Ông là mẫu người khó gần gũi, cô độc và khép kín.

Hơi thở ông Hoàng Huy khá mạnh:

- Chà, với lời nhận xét của cô thì tôi thật sự chẳng thu hút nổi ai rồi.

Hương Lan rất muốn tìm hiểu đời tư của ông Hoàng Huy nhưng lại sợ bị ông mắng như lần trước. Cô lảng đi bằng cách chỉ vào pho tượng mới:

- Tác phẩm này của ông thật đặc sắc. Tôi tin chắc sẽ có rất nhiều người muốn trả cao giá để mua.
 - Ánh mắt ông Hoàng Huy đầy thỏa mãn:
 - Tôi thích nhìn thấy sự ham muốn của người khác, một sự ham muốn không đạt được ý nguyện.
 - Nghĩa là sao, thưa ông?
 - Không cần cô phải hiểu tường tận. Đó chỉ là chuyện riêng của mình tôi.
- Rồi ông chuyển đề tài qua hướng khác:
- Tuần sau tôi có việc phải đi xa ít ngày. Cô có thể nghỉ hoặc đến cửa hiệu tùy ý.
- Hương Lan hối hả nói khi nghĩ tới việc một mình phải đương đầu với những pho tượng như người sống tại đây:
- Thưa, nếu không bị trừ lương, tôi xin được nghỉ ạ.
- Tiếng cười của ông Hoàng Huy vỡ ra:
- Trông cô có vẻ quan trọng vấn đề tiền bạc quá.
 - Xin ông thông cảm. Bởi cuộc sống của tôi rất khó khăn giữa xứ lạ quê người.
 - Tôi cũng muốn giúp cô nhưng ngại nỗi cô lại là phụ nữ.
 - Phụ nữ thì sao?
- Hương Lan mở to mắt. Giọng ông Hoàng Huy nghe chát đắng:
- Họ là những kẻ mà tôi nguyên phải tận diệt.
 - Ông?
- Hương Lan tỏ vẻ sợ nên đứng lui ra sau vài bước, bởi trước mắt cô ông Hoàng Huy trông giống như một con thú dữ từng bị thương đang toát lên sự căm thù:
- Cô khiếp hãi rồi ư?
- Hương Lan lắc đầu để xua đi nỗi run sợ bật ra từ lồng ngực. Cô cố giữ âm thanh để nói không lạc giọng:
- Thưa, tôi đâu có sợ. Chỉ tại ông làm cho tôi phải giật mình.
- Sắc mặt ông Hoàng Huy dịu xuống nhưng cũng chưa hẳn đã dễ nhìn. Ông đứng trước pho tượng thứ hai mươi sáu ngắm nghía hồi lâu rồi mới quay sang phía cô nói:
- Đừng chạm mạnh vào "con búp bê" này nhé! Nếu cần thì cho nó mặc áo khoác một thời gian.
- Hương Lan chợt đề nghị:
- Pho tượng này không khỏa thân, tôi nghĩ ông nên cho phép "con búp bê" thứ mười lăm mặc áo hoặc choàng tấm khăn sẽ thích hợp hơn. Nó sẽ không làm cho người chiêm ngưỡng cảm giác ngượng.
- Vừa nghe qua, ông Hoàng Huy đã phản đối kịch liệt:
- Ồ, không được. Tôi muốn "con búp bê" thứ mười lăm này mãi mãi phải như thế!
- Hương Lan nói theo suy nghĩ:
- Tôi có cảm tưởng đây là sự trùng phẹt.
 - Cô muốn nghĩ sao cũng được miễn là đừng làm gì trái ý tôi.
 - Sao ông không đắp tượng nam mà chỉ chuyên về phụ nữ?
 - Đó là cái "gu" mà bản thân người sáng tạo mới hiểu rõ.
 - Tôi xin mạn phép nói ông là người rất đam mê phụ nữ.
- Nói xong, Hương Lan vội đưa tay lên bit miêng vì biết mình sắp sửa làm cho ông chủ nổi giận. Thái độ hoảng hốt của cô đã khiến ông Hoàng Huy quên mất con thịnh nộ không cho nó có cơ hội tuôn ra. Ông ngó cô rồi nói với vẻ châm chọc:
- Có gan nói còn biết sợ gì.
- Hương Lan lí nhí:
- Tôi xin lỗi.
- Ông Hoàng Huy chưa rời mắt khỏi cô:
- Đường như đàn bà thường thích phạm sai lầm để rồi chỉ vuốt ve đàn ông bằng một câu nói nhẹ nhõm như vậy!
- Tuy rất kiêng dè ông chủ nhưng Hương Lan vẫn cãi lại:
- Không phải thế! Riêng bản thân tôi không phải là hạng người như ông nói.
 - Cô cũng có cá tính đặc biệt đó.
 - Cám ơn sự nhận xét của ông.
 - Hương Lan, cô đã có người yêu chưa?
- Đột nhiên bị tra hỏi chuyện thầm kín, mặt Hương Lan đỏ lên:
- Ông muốn biết đời tư của tôi để làm gì ạ?
- Thái độ của ông Hoàng Huy đổi khác:
- Nếu không thích nói thì thôi vậy. Chuyện riêng mà phải không?
- Rồi chẳng chờ trống thấy sự phản ứng của Hương Lan, ông Hoàng Huy bước ra khỏi cửa hiệu với dáng đi mệt mỏi. Hương Lan nhìn theo trong lòng chợt dấy lên niềm thương hại vì cô hiểu dù cao ngạo, bảnh bao thế nào ông ta vẫn là một kẻ cô độc không có sự ấm áp của tình người.
- Đã sắp tới giờ đóng cửa hiệu để ra về, Hương Lan bỗng phát hiện ra có kẻ gian đang ẩn nấp sau lưng pho tượng thứ mười lăm. Cô hoảng hốt toan kêu hé tát lên thì tức thời bị hấn lao ra dùng tay bụt lấy miệng.
- Tiếng nạt của hấn nghe quen quen:
- Cô không được kêu la!
- Hương Lan run giọng hỏi:
- Anh... anh là ai?
- Kẻ đang khống chế cô dường như có ý định đùa bỡn nên hấn bật cười từ phía sau:
- Là ai cô không cần phải biết nếu như còn muốn sống để hưởng cuộc đời tươi đẹp.
- Mặc dù rất sợ trước tình huống nguy hiểm bất ngờ này, Hương Lan vẫn kịp thời trấn tĩnh để tìm cách thoát thân. Cô cố cựa quậy bờ môi đang bị kiềm chặt bởi một bàn tay cứng nhắc:

- Buông ra đi kéo tôi ngộp thở chết bây giờ.

Câu nói của kẻ gian từ phía sau lưng cô vọng bên tai:

- Yên tâm đi, cô không thể chết được đâu bởi chiếc mũi xinh đẹp của cô vẫn còn hít thở khí ôxy đều đàm.

- Nhưng anh muốn gì ở tôi?

Tên kia bặm trợn:

- Tất nhiên tôi không hề có ý định vào đây để đánh cắp những pho tượng nặng nề này.

Vừa nghe thấy vậy, Hương Lan đã lạnh toát cả người. Cô lắp bắp:

- Anh... anh định làm gì tôi?

Kẻ gian có lẽ thuộc vào hàng ưa dí dỏm. Hắn buông lỏng bàn tay bịt miệng cô để làm động tác xoa nhẹ nhè bờ môi mọng đỏ của cô. Ngay lập tức hắn phải bị trả giá:

- À!

Thì ra Hương Lan đã cắn vào ngón tay hắn, ngón tay đã dám xúc phạm bờ môi trinh nguyên của cô. Và nhờ thế mà Hương Lan đã thoát ra khỏi sự kiềm tỏa của kẻ gian. Cô bất ngờ đến há hốc cả mồm vì kẻ gian đáng nguyên rủa trước mặt cô chính là anh chàng thanh niên đã một lần gặp và đấu khẩu cùng nhau trên phố. Khoảng sững sốt của Hương Lan đủ để cô tiếp tục bị khống chế. Nhưng lần này cô không tỏ ra sợ hãi nữa, mà giãy giụa âm ĩ lên:

- Buông ra mau! Bộ anh không còn nghề nào để làm sao mà lại đi ăn cướp?

Gã thanh niên đang nắm giữ cô nghênh mặt ra:

- Tôi ăn cướp hôi nào?

- Không ăn cướp mà lại chơi trò quái đản như vậy hả?

Hương Lan hất hàm.

- Chỉ tại cô buộc tôi phải làm thế.

Nghe đính chính, Hương Lan phồng mồm mắng:

- Ai buộc? Ai khiến? Dẫu anh có nói gì cũng không lấp liếm được hành vi phạm tội của anh đâu. Tôi thông báo cho anh biết, anh chọn lầm nơi để cướp rồi, bởi đây chỉ là một cửa hiệu trưng bày hàng mỹ nghệ cho người ta đến coi chơi chứ không phải nơi mua bán. Nếu muốn cướp tiền thì hãy tìm đến các tiệm kim hoàn kia.

Hai cánh tay gã thanh niên buông thõng cùng với bộ mặt khá căng thẳng:

- Tôi không hề có ý định xấu xa này. Chẳng qua là tại cô định tri hô nên tôi mới buộc lòng phải làm thế!

Vừa thoát khỏi sự khống chế, Hương Lan vội giữ khoảng cách an toàn cho mình rồi mới tranh cãi tiếp:

- Trong tình huống vừa rồi bất cứ người nào cũng đều phải la to lên cả.

- Nhưng tôi đâu có làm hại cô.

- Ai mà dám tin lời của anh.

- Thì cô hãy kiểm lại thân thể mình coi đã mất miếng thịt nào chưa.

Làn da mặt Hương Lan nóng rân ran:

- Chưa mất thịt, nhưng anh đã lợi dụng để đụng vào người tôi.

Gã thanh niên khẽ mím môi:

- Vậy cô đụng lại vào tôi cho huề.

- Ai thèm chứ. Nể tình đã gặp gỡ hôm nọ, tôi không truy cứu nhưng anh phải ra khỏi đây ngay.

Hương Lan cong môi hú. Gã thanh niên vứt xuống giọng:

- Mong cô tỏ rõ lòng tốt thêm chút nữa để tôi được nán lại đây vài giờ.

Hương Lan la toáng lên:

- Không được. Đã tới lúc tôi phải đóng cửa hiệu để về. Anh đừng bày trò ma quỷ để thực hiện ý định xấu.

Những pho tượng này nặng lắm, chẳng thể tự di chuyển đi nơi khác mà không bị phát hiện đâu.

Đến lượt gã thanh niên gãi đầu:

- Trời ơi, biết nói sao cho cô hiểu. Tôi thật sự không phải là kẻ cướp đâu mà.

Hương Lan hoạnh họe nói, nói chốn:

- Không tự nhận ăn cướp thì phải có lý do chính đáng việc đột nhập vào cửa hiệu của tôi.

- Chỉ tại cô không chịu nghe thôi. Nếu mà tôi là tên cướp thật sự thì tôi đã xơi tái cô nãy giờ rồi, không để cô có cơ hội đứng đó mà ti toe cái miệng.

Lời gã thanh niên làm tim Hương Lan thóp lại rồi nhói lên một cái thật đau. Nhưng cô phải công nhận rằng gã nói đúng. Cố tỏ ra hòa nhã, cô nhìn kẻ đối diện bằng ánh mắt khác hơn:

- Anh nói đi. Sao anh phải ẩn nấp trong cửa hiệu để khiến tôi hiểu lầm?

Gã thanh niên không đáp thẳng vào câu hỏi mà chỉ ra hướng ngoài:

- Trước khi tôi kể lại sự tình thì nhờ cô bước ra xem những tên khủng bố tôi còn lẩn quẩn bên ngoài không.

- Lại chuyện gì nữa đây? Anh thuộc thành phần nào trong giới xã hội đen mà để bị rượt đuổi?

Hương Lan trợn mắt lên. Gã thanh niên thở hắt ra:

- Cô toàn đặt để cho tôi những vai trò ghê gớm. Nếu tôi là một tay anh chị thật sự tôi đâu cần phải trốn chui, trốn nhủi trong cửa hiệu này làm gì.

- Vậy thì anh nói đi.

- Tôi nghĩ cô đâu có tin tôi thành thật.

- Anh đừng kéo dài thời gian nữa, tôi cần phải đóng cửa hiệu để về.

Gã thanh niên đê nghị:

- Cô có thể cho tôi lưu lại cửa tiệm này tới sáng mai được không? Tôi xin hứa sẽ không đụng chạm vào vật gì cả.

Thêm lần nữa, Hương Lan tỏ thái độ sững sốt:

- Anh đang đùa đó hả?

Bàn tay gã thanh niên chạm vào tay cô:

- Không. Tôi đang rất nghiêm túc. Tôi cần cô giúp đỡ để tránh tai họa.

Vừa chợt nghe những lời lẽ ấy Hương Lan rung mình, toàn thân run lẩy bẩy:

- Ôi, tôi đang nghe điều gì vậy?

Gã thanh niên vội trấn an:

- Cô đừng quá sợ hãi. Sẽ không có chuyện gì xảy ra nếu tôi được cô giấu trong cửa hiệu này.

Rồi thấy Hương Lan cứ trố mắt ra nhìn mình, gã giải thích cẩn kẽ:

- Để tôi nói rõ cho cô biết về tình hình của tôi hiện tại. Kể ra thì đúng là giúp người mang họa vào thân. Hồi trưa này khi tôi đang làm công việc phụ hồ ở đoạn đường đằng kia thì trông thấy một sự kiện bất bình, hai tên côn đồ ức hiếp thằng bé bán báo để trấn lột tiền nên liền ra tay ngăn cản. Không ngờ cứu giúp được người khác thì lại rước tai họa vào thân, ít phút sau bọn côn đồ đã đem mả tấu tới chỗ làm tìm tôi. May nhờ anh bạn đồng nghiệp tinh mắt đã kịp thời báo lại nên tôi mới chạy thoát và lần vào cửa hiệu này ẩn náu suốt mấy giờ.

Nghe xong Hương Lan ngạc nhiên nửa tin, nửa ngờ:

- Liệu lời của anh có phải là thật không? Người đời bây giờ có lăm tróc lừa bịp lăm, tôi không thể dễ tin.

Gã thanh niên giật hai chân xuống nền gạch, vẻ mặt bức xúc:

- Cảnh giác cao như cô rất tốt, nhưng không phải vì thế mà cô lẩn lộn với thau, đèn với trăng.

- Hứ. Anh biện hộ cho mình nhiều rồi đấy.

Có lẽ không còn lời nào để giải thích thanh minh cho mình nữa, gã thanh niên bèn thả người ngồi phịch xuống giữa nhà lồng dựa vào pho tượng thứ mười lăm:

- Ấy coi chừng anh sẽ làm nó hỏng.

Hương Lan hối hả chộp vai áo gã lôi dựng dậy, mắng luôn một tràng:

- Liệu anh có đến nỗi chúng hay không? Toàn là những thứ vô giá cả. Ông chủ của tôi mà trông thấy chắc chắn sẽ nỗi con thịnh nộ đuổi tôi và anh ra khỏi cửa hiệu này.

Thái độ gã thanh niên bất cần:

- Đuổi thì đi! Nếu không gặp sự cố, dẫu có yêu cầu tôi cũng chẳng ham ở lại. Mà trong cửa hiệu ngoài pho tượng này đây thì có gì hấp dẫn đâu.

Hất mặt vào pho tượng thứ mười lăm, ánh mắt gã thanh niên như đắm chìm sự đam mê khiến Hương Lan nổi cáu:

- Anh đúng là người có cái đầu đen tối.

Gã thanh niên cãi chính:

- Không phải đen tối mà là biết chiêm ngưỡng nghệ thuật.

- Chiêm ngưỡng gì? Nghệ thuật gì? Cái kiểu nhìn của anh chứ. Mắt "dê cụ" thì có.

- Nói năng như thế mà không biết xấu hổ hả? Cô thấy tôi sàm sỡ bao giờ chưa mà dám dùng từ "dê cụ" gán cho tôi?

Bị vẩn lại Hương Lan lúng túng đáp không xuôi:

- Tôi... tôi nói tại ánh mắt của anh!

- Tôi phản đối sự nhận định lệch lạc ấy. Chẳng qua tôi thích ngắm pho tượng này vì nó có sức thu hút người khác mà thôi.

Hương Lan nói toạc suy nghĩ mình:

- Bởi vì nó khóa thân, nó làm cho cánh đàn ông các anh không thể không ham muốn.

- Phụ nữ các cô tâm lý hơn nam giới rất nhiều.

Gã thanh niên liền cười cợt. Bây giờ kẻ bị ngưỡng là Hương Lan bởi tự cô đã làm cho rối rắm tình hình. Nếu như gã thanh niên này đang nuối ý đồ xấu trong lòng thì cô tránh sao được gã chứ. Để bảo vệ tiết hạnh. Hương Lan bèn dịu giọng:

- Tôi không tranh cãi với anh nữa. Nhưng anh làm ơn hiểu cho rằng tôi chỉ là một kẻ giúp việc thôi. Tôi không thể giao cửa hiệu cho anh.

- Ôi, tôi có yêu cầu lớn lao đến như vậy. Tôi chỉ xin được nán lại để tránh họa rồi sẽ rời khỏi ngay ấy mà.

Hương Lan ngược nhìn đồng hồ rồi nhấp nhôm:

- Muộn nửa giờ rồi, tôi phải ra về.

Gã thanh niên nhấn mạnh một câu nói:

- Nếu cô tin tôi là người ngay thì cứ khóa cửa hiệu lại. Tôi tự nguyện làm "tù nhân" của cô tới sáng mai. Rất nóng lòng ra về, lại thêm sự lì lợm của gã thanh niên, Hương Lan không thèm đắn đo nữa. Cô khoác chiếc ví lên vai rồi hụt quay lưng:

- Tôi sẽ nhớt anh rồi đi trình báo với cơ quan chính quyền tới giải quyết.

Nào ngờ gã thanh niên lại mau mắn chấp nhận:

- Đồng ý gấp. Vì như thế tôi đã được bảo vệ, còn sợ gì.

Nói xong gã tự tìm cho mình một chỗ ngả lưng mà không màng đến sự bức xúc của Hương Lan:

- Tôi sẽ yên tâm chờ cô nhở người tới giải quyết. Nhưng cố gắng mau lên nhé! Tôi cũng không thích phải sống trong tâm trạng của kẻ bị giam cầm đâu. Hơn nữa tôi lại còn chưa ăn bữa cơm chiều.

Túc minh, Hương Lan dấn mạnh đôi chân bước ra ngoài không để lại lời nào. Cô xoay tròn ổ khóa nơi cửa kính, rồi thả tấm cửa sắt chắc chắn bên ngoài xuống. Dẫu có thuật tài hình tên thanh niên kia cũng không thể thoát ra ngoài khi cô chưa quay trở lại. Với ý nghĩ như vậy, Hương Lan tạm yên tâm bỏ đi nhưng chỉ được một khoảng cách ngắn cô đã phải dừng chân ngoảnh đầu ngó về phía cửa hiệu với nỗi lo âu khác rằng không biết gã khùng ấy có phá phách gì các pho tượng hay không?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Ăn xong bữa tối chỉ với gói mì kèm theo cái trứng gà đậm vào tô. Hương Lan ngả người trên chiếc giường cá nhân duy nhất kê trong phòng trọ chẳng lấy gì làm rộng rãi, vắt một cánh tay trên trán thả dòng suy tư vào nỗi buồn nhớ quê nhà da diết. Vậy là đã hơn ba tháng, cô tự ý xa người thân vì sợ bất bình cuộc hôn nhân đặt để. Không biết khi cô bỏ đi rồi, cha mẹ cô có suy nghĩ lại hay chăng? Ở thời này, đâu còn chuyện cưới vợ, gả chồng theo kiểu cổ xưa mãi đến lúc động phòng mới nhìn thấy mặt nhau. Hương Lan nhớ mình đã phản đối rất nhiều lần, vậy mà vẫn không làm thay đổi được ý định. Trước tình thế ngày cưới chặng còn bao xa nữa, cô đành phải dùng tới phương sách bỏ đi dù biết rằng thân gái một mình bôn ba nơi xứ lạ là sẽ tự chuốc lấy bao điều khổ nhục. Còn gã chồng hụt của cô nữa. Không biết anh thuộc vào hạng người nào mà lại dễ dàng chấp nhận cưới một cô vợ chưa hề quen? Sự phá bĩnh của cô có gây ra thiệt hại nào không? Có làm cho anh ta phải buồn lòng? Tự nhiên Hương Lan cảm thấy day dứt vì hành động của mình, người chồng hụt chắc sẽ oán hận cô lắm bởi cô đã làm dở dang duyên phận của anh ta. Hương Lan không biết mình có nên hối tiếc không? Biết đâu anh ta lại là một chàng trai tuyệt vời hơn cô nghĩ. Thấy mình sắp sửa rời vào sự ân hận, cô lại gạt phăng đi. Chẳng có gì đáng để cho cô phải bận tâm. Đã bước đi thì không bao giờ quay mặt lại. Mãi nghĩ vẫn vẩn vơ cô chợt giật thót cả người khi sực nhớ tới gã thanh niên đang bị mình nhốt trong cửa hiệu. Bây giờ thì cô chỉ có thể cầu mong gã đừng gây nên điều gì để cô bị mất việc. Nghĩ lại, Hương Lan thấy mình thật là dại, bỗng dung lại tin vào một kẻ chỉ mới gặp lần đầu ở ngoài đường. May mà ông Hoàng Huy đi lâu, chứ nếu ông ta về sớm thì cô ăn nói thế nào được. Đang nằm lo sợ, Hương Lan ngồi bật dậy chắp tay khấn vái mong đừng có chuyện gì xảy ra. Thế nhưng suốt cả đêm cô đã thấp thỏm không yên chỉ chờ mong trời mau sáng.

Khi cánh cửa bên ngoài sập xuống, Tuấn Khanh có cảm giác mình bị biến thành tên tù nhân mà lại là tù nhân của một cô gái chẵng dễ thương chút nào.

Nhưng thôi mặc kệ, cô ta nhốt mình trong cửa hiệu đã là may mắn lắm rồi. Tuấn Khanh thừa biết nếu mình xuất đầu lộ diện ngoài phố, chắc chắn anh sẽ bị bọn côn đồ dữ tợn chém nát thành nhiều mảnh. Đặt chân đến thành phố này, Tuấn Khanh cũng phải sống trong hoàn cảnh rất khó khăn dù trước kia ở nhà anh thuộc loại con cưng, cậu ấm. Vì trình độ học vấn không cao, Tuấn Khanh chẳng thể nào tìm được cho mình một việc nhàn hạ. Khi những đồng tiền đem theo cạn kiệt, anh đành lao vào nhận một chân phụ hồ để có thể tự mưu sinh. Thoạt đầu phải làm công việc nặng nhọc, Tuấn Khanh tưởng mình không kham nổi đến ngày hôm sau. Nhưng nghị lực đã giúp anh, bởi anh không thể quay về nơi mà anh vừa chạy trốn. Cảm thấy khát, Tuấn Khanh chồm dậy định tìm cho mình một ly nước nhưng đảo khắp căn phòng trung bày cũng không có. Chà, gan thật đấy! Thế này thì anh đến phải một phen khổn đốn rồi. Không cam chịu, Tuấn Khanh bắt đầu lùng sục nhưng trong cửa hiệu này chả có gì ngoài mấy chục pho tượng mỹ nữ to lớn bằng thạch cao. Anh đến lay mạnh cánh cửa cách ly cửa hiệu với nhà trong nhưng bất lực vì cái ổ khóa to đùng ở đó. Điều này thì phải vừa nhịn đói, nhịn khát cho đến khi cô ta quay lại đây mở cửa. Ý nghĩ ấy làm Tuấn Khanh tiêu nghỉ, anh lững thững di động bước chân tới trước mặt từng pho tượng néo mắt ngắm nghía rồi lẩm bẩm với chúng:

- Giả như các cô là người thật bằng xương bằng thịt thì nhất định tôi sẽ được hưởng một đêm "nhất dạ, đế vương" tại cửa hiệu này rồi. Nhưng tiếc thay các cô chỉ là những "con búp bê" bằng thạch cao đặt đâu đứng đó, chả thể nào quyến rũ được người khác.

Nói xong, Tuấn Khanh còn đưa tay nựng má pho tượng thứ mười lăm, hất hàm như người đang trò chuyện:

- Phải không cô nương này. Cô nương tro trên quá chỉ tổ hạ giá trị mình xuống thấp thôi. Đàn ông chúng tôi tuy dễ bị nhục dục lôi cuốn song khi sự vui thú qua đi rồi thì chả còn gì hấp dẫn được nữa đâu.

Rồi anh nhếch môi cười với pho tượng thứ hai mươi sáu sau vài bước chân:

- Cô ả này có vẻ đứng đắn hơn, nhưng điệu bộ hơi ngông, may mà cô chỉ là pho tượng thạch cao chứ là người thật ai yêu nỗi. Còn các cô ả này nữa. Tuy không thể phủ nhận các cô là tuyệt tác nghệ thuật, tôi cũng chả thấy vừa mắt chút nào.

Tuấn Khanh diễu qua mặt các pho tượng bình phẩm khen chê đủ điều thoải mái như một khách hàng khó tính. Chừng cảm thấy mệt, anh nằm lăn kềnh ra nền gạch cố dỗ giấc ngủ để quên đi cơn đói khát đang hành hạ. Nhưng chiếc bao tử trống rỗng và cổ họng khô khốc khiến Tuấn Khanh khó lòng mà lịm vào giấc ngủ được. Anh nhắm mắt rồi mở mắt rất nhiều lần mới có thể thiếp dần đi.

Trong giấc ngủ mơ màng, bỗng nhiên anh nghe thấy tiếng chuyện trò của nhiều người, mà dường như toàn là phụ nữ. Âm thanh đầu tiên nghe khàn khàn tựa lời kể lể ai oán:

- Tại sao tôi lại khổ đến thế? Bẩm sinh tôi đâu có là người đàn bà kệch cỡm, lố lăng. Vậy mà giờ đây đã biến thành một á phụ nữ tầm thường trong đôi mắt mọi người, tôi bị lột trần như nhộng cho người ta nhìn ngó, khen chê ngày này qua tháng khác. Hu hu hu, có ai cứu giúp tôi không?

Tiếng khóc nức nở nghe thật cảm động và tiếp đó là câu nói đầy hậm hực:

- Cần chi phải khóc than khi số phận của chúng ta đã bị định đoạt. Hãy hợp sức lại với nhau trả thù mới là thượng sách!

Âm thanh kế tiếp lọt vào tai Tuấn Khanh nhão nhoẹt:

- Làm gì được kẻ thù của chúng ta bây giờ chứ? Các chị không biết đấy thôi, em cứ phải khóc thầm hằng đêm.

- Ôi, còn đâu thuở huy hoàng trước mắt hàng vạn khán giả vừa chiêm ngưỡng, vừa ca ngợi. Phải giam mình trong cái cửa hiệu này thật là buồn bã quá, biết chừng nào mới thoát ra được khỏi nơi đây.

- Hu hu hu, tên khốn ấy thật là ác ôn. Hắn đã khiến cho cuộc đời của chúng ta có đoạn kết bi thương này.

Phải giết hắn, giết hắn mới hả dạ!

Tiếng gào thét, căm phẫn đồng loạt vang lên khiến Tuấn Khanh phải giật mình bỏ choàng dậy vì ngõ sắp có án mạng xảy ra. Nhưng trước mắt anh, dưới ánh đèn huỳnh quang sáng rực một cảnh tượng còn kinh khủng hơn cả việc thấy người chết nữa. Đó là những pho tượng chung quanh anh đang cử động. Tuấn Khanh biết mình chẳng hề nằm mơ. Nếu là kẻ nhát gan, chắc chắn anh phải sợ chết khiếp. Nhưng Tuấn Khanh đã lao tới chộp lấy một pho tượng gần nhất để kiểm chứng. Hành động đó đã làm chiếc trán của Tuấn Khanh phải sưng lên vì chạm mạnh vào phần lưng của pho tượng:

- Ái dà! Sao cứng ngắc, cứng ngơ vậy? Chẳng phải cô đã cử động đó hay sao?

Tuấn Khanh vừa xoa đầu vừa kêu lên, rồi dùng tay nắn bóp nhiều chỗ trên pho tượng làm nó rơi ra một mảnh thạch cao. Hoảng hốt, anh liền cởi chiếc áo choàng của pho tượng cạnh bên mặc vào pho tượng mà anh đã vô tình làm sứt mẻ. Tuấn Khanh nghiêng đầu nói một mình:

- Tạm ổn rồi. Chắc chắn không sợ phát hiện đâu.

Chưa vội trở lại chỗ nằm hồi nãy. Tuấn Khanh còn đảo qua một lượt gian phòng trung bày quan sát kỹ từng pho tượng. Chẳng có cô ả nào là thật cả và tư thế vẫn y nguyên hồi chiều. Vậy là chính anh đã mơ màng rồi lẩn lộn, chứ làm gì có chuyện những pho tượng bằng thạch cao chuyển động đi tới, đi lui. Họa chặng chúng là ma? Nhưng trên đời này làm gì có ma. Vòng lại một lượt nữa để đến chỗ đã nằm, Tuấn Khanh không còn lẩn thẩn với những suy diễn kỳ quặc mà yên tâm tiếp tục ngủ. Dù met mỏi đến mấy anh cũng không thể chợp mắt vì con đói khát dày vò cùng cảm giác ngờ ngợ về một điều rất khó mà giải thích được.

Nhin đồng hồ biết rằng trời sắp sáng, nhưng lúc này Tuấn Khanh không thèm nôn nóng chuyện thoát khỏi cửa hiệu trưng bày, anh chỉ muốn ăn. Có lẽ cô gái ấy cũng đã thức để chuẩn bị đi làm. Mong rằng cô ta sẽ mang phần điểm tâm tới cửa hiệu và mời anh cùng ăn chung vui vẻ. Ý nghĩ ấy làm tăng thêm sự côn cào trong bao tử, anh nuốt vội chất nước bọt khô đắng nơi đầu lưỡi. Sáu giờ rồi đến bảy giờ kém mười lăm, Tuấn Khanh thấy thời gian sao quá chậm chạp. Đường như anh đang rất nóng để được gặp cô gái ấy. Rồi giây phút chờ đợi cũng phải tới khi anh nghe tiếng của cánh cửa bị nâng lên. Tuấn Khanh định chạy đến bên cánh cửa đón cô gái nhưng anh lại nằm im như người đang say ngủ. Lan Hương nói to:

- Nào, dậy ra khỏi đây đi chứ! Trải qua một đêm vui vẻ với các nàng mỹ nữ, tới giờ vẫn chưa chịu tỉnh hay sao?

Mặc cho tiếng kêu vọng vào tai, Tuấn Khanh vẫn không hề nhúc nhích. Có lẽ anh đang muốn làm cho cô gái phải một phen hoảng vía. Tiếng kêu lần này có vẻ ấn tượng hơn:

- Anh kia, anh đừng có chết đó nhe! Tôi nhớt anh ở đây là do chính anh yêu cầu, chứ không phải tôi muốn. Nghe tiếng bước chân đến gần mình. Tuấn Khanh bắt đầu chuẩn bị nhởm đầu lên. Và anh thật sự làm cho cô gái khiếp sợ đến xanh lè cả mặt:

- À!

Tuấn Khanh nói như rên:

- Đây tôi chưa có chết đâu!!!

Cô gái dùng hai tay ôm chặt vùng ngực mình, giọng líu lo:

- Chưa chết sao lại nằm im?

Nhìn sắc diện của cô ta, Tuấn Khanh hả hê thầm trong bụng: "Đáng ghét thế mà cũng còn biết sợ. Nếu như không nể tình cô đã cứu tôi thoát nạn thì tôi sẽ cho cô một phen thất kinh hồn vía". Nghĩ xong, anh đưa một cánh tay lên làm bộ thở hắt ra:

- Tôi không tự mình ngồi dậy nổi đâu. Cô làm ơn kéo giùm.

Tuy vẫn chưa hết sợ, cô gái vẫn không ngăn được câu mắng:

- Anh đừng có quá đáng nhé! Mau ngồi lên rồi ra khỏi đây cho tôi nhờ.

- Nhưng tôi không thể thực hiện yêu cầu của cô được.

- Tại sao? Anh đừng viện cớ rằng còn kẻ nào truy sát anh bên ngoài nghe.

- Lời cô nói chẳng sai. Những tên côn đồ tính làm hại tôi hôm qua chắc gì đã chịu buông tha.

Tuấn Khanh lại gật đầu. Cô gái đưa mắt nhìn ra hướng cửa chính:

- Lúc này trên đường đi tới đây tôi chẳng thấy ai khả nghi cả.

Tuấn Khanh cười cười nói:

- Không lẽ chúng lại ra giữa phố vỗ ngực giới thiệu rằng mình là sát thủ sao?

- Tôi nghĩ anh bày chuyện gây khó dễ cho tôi.

- Bụng của cô thật là xấu, bộ cô tưởng tôi thích nán lại cái cửa hiệu này lăm ư? Ôi, cô lâm to rồi. Nói thật, nếu không sợ nguy hiểm đến tính mạng thì dù có cho vàng tôi cũng chẳng dám ở qua đêm thêm lần nữa. Nghe qua, cô gái chột dạ ngó dáo dác lung tung:

- Điều gì làm cho anh phải trở thành kẻ nhút nhát như vậy?

Tuấn Khanh nhởm đầu lên rít cổ vào đôi vai:

- Suốt đêm qua bị nhốt trong cửa hiệu này chỉ có mình tôi và những pho tượng mỹ nữ, theo cô thì tôi đang sợ cái gì?

- Là sợ ma.

Cô gái buột miệng trước.

Tuấn Khanh ngồi dậy thật nhanh rồi vỗ mạnh hai tay vào nhau tạo thành tiếng kêu bẩm bột:

- Phải rồi, cô nói thật chính xác. Ui chao, nghĩ lại thấy ghê thật. Không ngờ một chỗ lịch sự như thế này mà lại có quá nhiều ma.

Trong lúc cô gái co rút người lại vì sợ hãi thì Tuấn Khanh càng làm cho câu chuyện của anh kỳ thêm:

- Nay, cô có thể tưởng tượng được điều gì đã xảy ra với tôi đêm qua không? Kinh khủng lắm, bạo gan như tôi mà còn chết giấc tối sáng mới tỉnh lại, huống gì phụ nữ yếu bóng vía chắc sẽ từ giã cõi đời luôn.

- Anh không nhát tôi đó chứ?

- Trời ơi, tôi đâu có hoi sức mà dọa cô chuyện này. Thế cô làm việc ở đây bao lâu rồi mà chưa bị...? Cô gái như người đang trong cơn sốt:

- Bị gì?

- Thì bị ma nhát chứ còn bị gì nữa.

Quên cả ngượng, cô gái nhảy ào vào lòng Tuấn Khanh cầu cứu sự che chở của anh:

- Làm ơn đừng nói nữa mà!

- Nhưng tôi phải thuật lại điều cuối mới thành câu chuyện được.

Cô gái sấp khóc:

- Tôi không muốn nghe nữa.

Tuấn Khanh vẫn điềm nhiên:

- Dẫu sao thì cô cũng đã để nó lọt vào tai một phần rồi, bây giờ nghe tiếp cho đủ đầu đủ đuôi.

Rồi không chờ cô gái kịp phản đối, anh thấp giọng:

- Đúng là lần đầu tiên trong đời tôi thấy ma và nghe được tiếng nói của ma, nó trầm trầm, u u, cứ như từ cõi diêm la, địa phủ vọng về vậy. Cô biết tôi sờ gáy tới độ nào không? À, mà cô đã bị nó nhát lần nào đâu sao hiểu nổi cảm giác sợ hãi của kẻ gặp ma chứ. Khiếp đẩm lắm! Ôi! Những chiếc bóng di động như vậy chặt lấy tôi, những tiếng khóc than ai oán đầy vẻ căm hờn. Chúng nâng tôi lên rồi hạ tôi xuống. Chúng còn dám vuốt má, bẹo cầm khen tôi là một gã đẹp trai.

Nếu như bình tĩnh cô gái sẽ nhận ra cái giọng giấu cợt của Tuấn Khanh. Nhưng lúc này ruột gan cô tiêu tan hết theo từng giọng điệu của anh nên chẳng còn chút sinh khí nào để lật tẩy. Cô cảm giác đôi chân mình không vững nổi khi Tuấn Khanh thêm câu cuối:

- Tôi sẽ rời khỏi đây khi quan sát bên ngoài thấy yên ổn. Chỉ e rằng khi tôi đi rồi, còn lại mình cô tội nghiệp.

Quả nhiên, lời Tuấn Khanh vừa dứt cô gái đã té ngã vào lòng anh vì đôi chân khuỷu xuống. Cô nói như cầu khẩn:

- Đừng bỏ tôi một mình, tôi sợ lắm!

Tuấn Khanh một tay đỡ, một tay cố giữ khoảng cách để thân thể cô gái đừng áp sát vào mình. Anh cũng giả vờ lên giọng:

- Nhưng cô vừa mới đuổi tôi đi mà!

Cô gái níu lấy anh:

- Tôi thay đổi ý định rồi.

- Bây giờ là ban ngày ma không dám chường mặt ra để nhát con người đâu. Cô bình tĩnh lại đi!

- Làm sao tôi có thể bình tĩnh trước những gì anh vừa nói.

- Thì tôi thấy gì thì kể vậy, đâu có đặt điều để hù dọa.

- Nhưng anh đã làm tôi sợ.

Ánh mắt Tuấn Khanh lóe lên tia tinh nghịch:

- Vậy mà trước đây một ngày tôi cứ ngỡ cô cầm tinh con hổ.

Cô gái nhượng bộ anh:

- Hổ hay thỏ lúc này cũng đều như nhau thôi. Hôm qua tôi đã làm ơn cho anh, giờ tôi buộc anh phải trả. Tuấn Khanh đưa tay lên gãi đầu:

- A, ghê nhỉ! Trả thì trả tôi sẽ ở lại đây “canh ma” cho cô tới chiều nhưng với điều kiện là cô phải cho tôi ăn thứ gì, kéo bao tử của tôi đang rên siết dữ quá. Suốt cả đêm chỉ vì nó mà tôi phải thao thức để rồi bị ma nhát.

Đôi mắt cô gái mở to ra:

- Anh thật sự chưa ăn gì từ hôm qua tới giờ sao?

- Ai nói dối cô làm chi. Tôi nhớ mình đã nhắc khéo cô chuyện cần phải ăn bữa chiều, vậy mà cô không thèm quay trở lại.

- Thì tôi đâu có rảnh để mà quan tâm tới cái bao tử đói meo của người khác.

- Đúng là kẻ vô tình. Lỡ đêm qua tôi chết ở đây vì đói thì cô sẽ phải ân hận cả đời. Tôi nhất định làm hồn ma theo ám cô.

- Bởi thế nên ông trời không cho anh được toại nguyện mà xưa nay đâu có ai chết vì nhịn đói một ngày.

Cô gái cố thu hết can đảm để giữ một khoảng cách tối thiểu với Tuấn Khanh, cô không màng đến công việc lau chùi thường ngày mà tỏ ra sốt sắng:

- Để tôi mua cho anh một tô phở nóng. Ở gần đây có quán phở bò rất ngon.

Nghe nói đến phở, nước miếng trong miệng Tuấn Khanh muôn trào ra. Anh vội giục:

- Cô hãy đi ngay cho. Chậm trễ một chút có án mạng bây giờ.

Nụ cười đầu tiên trong ngày của cô gái nở ra:

- Anh chết tôi không sợ. Chỉ sợ hồn ma kẻ khác giả danh thôi.

Anh đang nghe một câu nói đầy tinh ý rồi đây. Nhưng tiếc thay, lúc này Tuấn Khanh chỉ tập trung vào mùi nước lèo béo ngậy của món phở và những miếng thịt bò tái ngọt mềm đầy hương vị sắp được ăn.

Ăn xong tô phở, Tuấn Khanh có cảm tưởng mình vừa uống xong liều thần dược. Anh thấy mình nhanh nhẹn hơn và tâm trạng cũng vui hơn:

- Hỏi thật nhé! Cô tên là gì vậy?

Đang ngồi nhìn gã thanh niên xì xụp ăn, nghe hỏi Hương Lan vội liếc mắt sang chỗ khác:

- Anh cần biết làm chi? Nhớ đạo trước tôi có hỏi tên anh nhưng anh đâu thèm nói.

- Hồi đó khác, vì chúng ta chỉ gặp gỡ ở ngoài đường rồi mạnh ai nấy đi.

- Thì bây giờ cũng vậy. Giữa chúng ta đã có điều gì đâu mà phải biết tên nhau.

- Sao lại không? Tình hình hiện nay khác với ngày đầu gặp gỡ rất nhiều chứ. Chẳng phải chúng ta đã thân mật hơn rồi ư.

Hương Lan nguýt dài:

- Xí! Thân mật cái gì chứ. Đừng tưởng tôi mua phở cho anh ăn là tôi thích anh.

Gã thanh niên nhún mạnh vai trước mắt cô:

- Chuyện thầm kín trong bụng của mỗi người ai mà nhìn thấy được. Thái độ đong đảnh của cô tự để lộ ra đó thôi.

Hương Lan ngúng nguẩy rời khỏi chỗ ngồi, mặt đỏ vì ngượng:

- Anh đúng là một tên lèo mép. Cô nàng nào mà vớ phải anh thì bất hạnh cả đời.

Tuấn Khanh khẽ cười:

- Biết vậy nên tôi mới phải chạy trốn phụ nữ các cô đây. Nếu không tôi đâu lâm vào tình cảnh thất nghiệp chứ. Biết khổ, nhưng không dám quay về.

Đôi môi của Hương Lan mím mím:

- Thì ra tôi đang hội ngộ với một anh chàng vừa mới tập tành làm lồng tử.

- Cô không hiểu hết chuyện về tôi đâu đừng châm biếm. Trên đời này mọi việc xảy ra đều phải có nguyên do. Tên của tôi là Tuấn Khanh, có lẽ cô cũng cần biết để xung hô cho tiện.

Thấy gã thanh niên đã tự giới thiệu mình, Hương Lan cũng xuống nước:

- Còn tôi là Hương Lan, anh nghe có ấn tượng chút nào không?

Tuấn Khanh gật nhẹ đầu:

- Tên cô vừa đẹp, lại vừa như quyến rũ. Có điều cái tên này tôi cảm thấy quen quen...

Hương Lan cười thật tươi:

- Trong thiên hạ đâu có thiếu gì người có tên giống tôi anh nghe quen là phải? À, mà hiện giờ anh đang ở đâu?

- Cũng nhà trọ bình dân, chứ không có tiền ở khách sạn cao tầng.

- Có chung đựng với ai không?

- Có, với chiếc bóng của tôi mỗi khi màn đêm ập đến.

- Anh cũng khéo nói đùa.

Tuấn Khanh ngẩng mặt lên:

- Thế còn cô? Chắc phải hơn hẳn tôi rồi?

Hương Lan khúc khích như gấp phải chuyện vui:

- Tệ hơn là đàn ông các anh cũng không cảm thấy lo sợ pháp phỏng như phụ nữ khi phải đối diện với sự cô đơn giữa chợ đời.

Tuấn Khanh dán chặt tia nhìn vào cô:

- Diễn hình trong lúc này có phải không?

Hương Lan bĩu môi hú thật lớn:

- Ai cho phép anh nói năng chính xác vậy? Đúng vậy, giờ tôi đang rất sợ hãi nhưng suy cho cùng thì cũng tại anh đã nhát tôi.

- Cố ăn nói thật ngược ngạo. Tôi có phải là hồn ma oan khuất lẩn quẩn trong cái cửa hiệu này đâu. Chính mắt tôi thấy, tai tôi nghe rõ ràng mà. Cô có tin rằng những pho tượng này đã múa máy, cử động không?

- Cái gì?

Tự như người bị quăng vào đống lửa, Hương Lan nhảy chồm lên làm đổ cả ly nước để trên bàn. Sự kinh hãi lan nhanh tạo cho cô một bộ mặt rất khó nhìn:

- Anh vừa nói pho tượng này sao hả?

- Phải! Những pho tượng này đã phá rối tôi suốt đêm hôm qua.

Trông Hương Lan thật xanh xao:

- Anh đừng dọa tôi thêm lần nữa Tuấn Khanh ơi!

Tuấn Khanh cố giải thích:

- Tôi không hề dọa cô mà là tôi nói thật. Duy có điều không hiểu mình tỉnh hay mơ lúc đó thôi.

Hương Lan dùng hai tay vuốt ngực:

- Chao ôi! Một điều chưa khẳng định chính xác được mà anh đã dùng nó để khiến tôi phải đau tim thế này ư!

Mặt Tuấn Khanh xiu xuống:

- Tôi xin lỗi cô vậy!

- Tôi không yêu cầu anh điều ấy, bởi tôi cũng từng bị một lần giống như anh.

- Nghĩa là sao?

- Thị thấy những hiện tượng kỳ dị giữa lúc không phân biệt được mình đang mơ hay tỉnh.

- Lẽ nào lại có sự trùng hợp?

- Tôi cũng cho đó là chuyện lạ và đã cố không muốn nhớ.

Tự dung Tuấn Khanh bật cười lên:

- Ha ha ha, cô cũng thuộc vào hàng thông minh nên mới cố tình lảng quên một điều cần phải nhớ.

- Anh nhạo báng tôi đó hả?

Quên mất mình và gã thanh niên đang ở mức độ cần phải giữ kẽ, Hương Lan nắm tay lại đấm thình thịch vào lưng anh khiến Tuấn Khanh bỏ chạy luôn lách giữa các pho tượng mỹ nữ. Thời gian vui vẻ ấy diễn ra được một lúc thì Hương Lan dừng lại kêu:

- Chấm dứt thôi. Tôi còn phải làm việc!

Mất hứng, Tuấn Khanh đứng ngay trước mặt pho tượng thứ mười lăm nói vọng tối:

- Nếu cô bận làm việc thì tôi sẽ đóng vai khách hàng vây.

- Nhưng sao anh cứ ngắm hoài pho tượng vậy?

Nhin về mặt không hài lòng của cô gái, Tuấn Khanh phải cười thầm:

- Cô đừng hiểu lầm. Thú thật, tác giả làm nên pho tượng này là một người có óc sáng tạo ghê gớm lắm. Tôi

rất muốn gặp ông ta để khen ngợi vài câu.

Thái độ Hương Lan không hưởng ứng:

- Anh sẽ được toại nguyện, sau vài ngày nữa ông chủ của tôi về.
- Ông chủ của cô là một nghệ nhân à?
- Tất cả những sản phẩm trong cửa hiệu này đều do một tay ông ta làm ra.
- Cô có phản đối không, nếu như tôi có ý định xin làm học trò của ông ấy?

Hương Lan phủ bụi trên các pho tượng một cách chậm chạp:

- Chuyện của anh không can gì tới tôi, đừng hỏi ý kiến.
- Cô khó chịu như một bà già vậy.

Bỗng dưng bị chọc tức, Hương Lan sừng cồ lên:

- Tôi vậy đó, anh không thích thì thôi.

Chạm tự ái, Tuấn Khanh rời chỗ đứng bước lại gần Hương Lan:

- Nói vậy là cô đang muốn đuổi tôi đi chứ gì?

Bất giác Hương Lan òa khóc. Tiếng khóc tức cười như đang bị ức hiếp làm cho Tuấn Khanh chạnh lòng và trong một phút không kiềm lòng được anh đã kéo cô gục đầu vào ngực mình rồi ra sức vỗ về. Hành động này không bị Hương Lan phản đối mà cô còn để yên rất lâu cho đến khi chẳng còn nghe tiếng khóc. Có lẽ lúc này cô đang cảm thấy rất bình yên, dấu là bên cạnh người thanh niên chỉ mới vừa quen biết.

Thêm một ngày nữa bị cầm chân ở cửa hiệu trung bày nhưng Tuấn Khanh không tỏ ra khó chịu lại hăng hái phụ giúp Hương Lan công việc thường ngày của cô. Có lúc anh bắt gặp những tia nhìn trộm của cô hướng về mình. "Ôi chao, chắc là đồng cảnh ngộ tha hương nên dễ dàng thông cảm với nhau thôi". Tuấn Khanh tự nhủ như thế rồi lại gạt đi: "Không đâu, sự thông cảm khác với tình cảm dành cho nhau, cứ nhìn đôi mắt với vợi của cô ấy thì rõ cả".

Có tiếng Hương Lan gọi từ chỗ cửa chính:

- Anh Khanh, có báo mới cho anh đọc nè.

Tuấn Khanh nhìn ra nói:

- Tôi nhớ mình đâu có nhờ vả cô chuyện này.

Hương Lan khẽ lúng liếng đôi mắt:

- Thì tiện thể tôi mua cho anh đọc không được sao.
- Tất nhiên phải được rồi. Không tốn tiền mà có báo để đọc tôi làm sao từ chối.
- Anh đúng là hạng người khéo nói, khéo làm dịu con giận của người khác.
- Cô lại khen tôi. Tôi không có biệt tài ấy đâu.

Đón tờ báo mới Hương Lan đưa cùng một chiếc bánh cam cô vừa đi mua về. Tuấn Khanh cắn ngập răng vào chiếc bánh nhai một miếng rồi tấm tắc:

- Ngon quá xá. Thứ gì phụ nữ mua cũng không thể chê vào đâu.

Hương Lan hính mũi cười:

- Anh chỉ giỏi nịnh.

- Vậy ư? Biết rồi tôi đâu có dại gì mà phí sức. Bây giờ tôi trả việc cho cô để đọc báo, cô đừng làm rộn tôi nghe.

Nói xong, Tuấn Khanh tự động tìm chỗ đọc báo. Anh trải rộng tờ báo rồi liếc mắt vào mục đăng ở trang đầu. "Một người mẫu đột ngột bị mất tích và hiện tượng một số phụ nữ bị mất tích vào các thời điểm khác nhau". Ồ, một tin giật gân đây. Nhưng người mẫu mất tích thì có gì là ghê gớm lắm đâu. Biết đâu cô ta lại chẳng đi theo một gã trọc phú béo bở nào du hí để kiếm tiền. Các cô gái bây giờ, nhất là những người mẫu, người đẹp họ biết tận dụng cái nhan sắc trời cho để làm giàu. Họ không phải là kẻ dại khờ và ít tìm ra người đoan chính. Chỉ tội cho những cô gái quê, chân ướt chân ráo lên tỉnh để bị lợi dụng lẩn lùa lọc. Nhưng các phụ nữ mất tích được nêu đây thì dường như ai cũng là người có tiếng tăm cả. Dù đọc kỹ những dẫn chứng trong bài báo nhưng Tuấn Khanh vẫn không tin các phụ nữ bị biến mất đột ngột vào nhiều thời điểm như vậy. Cô người mẫu Diễm Hà mà gặp nguy hiểm gì chẳng qua họ đã rủ nhau lần lượt đi làm giàu ở xứ người hết cả rồi. Thôi, hơi súc đâu mà quan tâm cho mệt xác. Chuyển qua mục báo khác, Tuấn Khanh tỏ ra say sưa hơn nên quên mất vấn đề nghiêm trọng đầu tiên hay có thể gọi là một vụ án. Khi xem gần hết tờ báo thì con buồn ngủ ập đến với anh. Trong cơn mơ chập chờn, anh bỗng thấy mình bị một phụ nữ tát tai. Cái đánh rõ đau kèm theo lời thóa mạ: "Tên khốn, mi dám lợi dụng để làm tổn thương thân thể ta như vậy hả? Chưa hết, mi lại còn nghĩ xấu, lại làm ngơ trước số phận của người khác. Rõ là đồ tôi. Ta phải đánh mi thêm vài chục cái bạt tai nữa, nào đón lấy!". Tuấn Khanh trông thấy rõ bàn tay xòe ra chuẩn bị giáng vào mặt mình liền hốt hoảng bật người né tránh cùng với lời thanh minh:

- Tôi có làm gì đâu. Đừng đánh mà!

Giây phút hoàn hồn vụt qua nhanh, Tuấn Khanh tỉnh dậy ngạc hỏi Hương Lan:

- Có phải cô vừa mới đánh tôi?

- Nay giờ tôi ngồi chỗ chiếc bàn này, đâu có lại gần anh.

Hương Lan tròn mắt.

- Thế ai đã đánh tôi một cái tát ê ẩm cả mặt vậy?

- Làm sao tôi biết được. Chẳng phải anh đang nằm đọc báo ở chỗ đó ư?

Tuấn Khanh thú nhận trong sự ngạc nhiên:

- Hình như tôi đã ngủ thiếp đi một chút.

Hương Lan che tay lên miệng cười:

- Vậy là anh đã nằm mơ rồi ông thần ơi! Chắc bị ám ảnh về sự truy sát ngày hôm qua chứ gì.

Tuấn Khanh nhăn mặt cãi:

- Không phải hình ảnh của cuộc rượt đuổi, mà là tôi bị một người phụ nữ đánh, vẫn còn cảm giác đau dây này.

- Thế chẳng lẽ anh nghi ngờ tôi sao?

Thái độ Tuấn Khanh đầy hoang mang:

- Nếu không phải nằm mơ thì tôi biết nghi cho ai ngoài cô ra.

- Nhưng tôi không đúng đến người anh. Tôi cũng cam đoan rằng trong cửa hiệu không có người thứ ba. Sự khẳng định của Hương Lan khiến cho Tuấn Khanh phải thử ra. Không có người thứ ba có nghĩa là... bất chợt ánh mắt anh dán chặt vào những pho tượng chung quanh nhưng chẳng phát hiện được điều gì ngoài sự cứng nhắc, vô tri của chúng. Đúng là anh đã nằm mơ thật. Tuấn Khanh xoay người nhìn Hương Lan:

- Xin lỗi cô!

Hương Lan lém lỉnh nói:

- Không biết từ giờ đến hết ngày hôm nay tôi sẽ nghe anh xin lỗi thêm mấy lần.

Sắc mặt Tuấn Khanh chợt nghiêm lại:

- Nhưng không hiểu cô có thích thú chuyện này không?

Hương Lan hếch nhẹ mũi:

- Nếu như là đề tài khác thì tôi sẽ hưởng ứng hết mình nhưng chuyện này ghê thấy mồ, tôi không dám mạo hiểm.

- Rõ ràng là tôi đã nghe thấy tiếng mắng của phụ nữ trước khi bị tát.

- Không lẽ thủ phạm làm cho anh phát hoảng là những pho tượng này?

- Hương Lan, đến lượt cô dọa tôi rồi.

Thần sắc Hương Lan bắt đầu nhợt nhạt:

- Anh công nhận là tôi nói đúng ư?

Trong tình thế không thể phân biệt được, Tuấn Khanh đành tạm gác vấn đề lại. Anh phẩy tay:

- Nói chuyện chiếc bao tử sẽ được ăn gì trưa nay đi. Nhất định cô phải khao tôi một bữa nữa.

Cũng không dám gợi lên câu chuyện từng làm cho mình r้อน óc, Hương Lan hùa theo đề nghị của Tuấn Khanh:

- Khao thì khao, tôi không hà tiện đâu. Anh muốn được chiêu đãi thứ gì, cứ việc nói miễn là vừa túi tiền của tôi.

Tuấn Khanh cười khà:

- Không được nuốt lời nhé. Cô mau rời chỗ đi mua thức ăn là vừa.

Nhin đồng hồ, Hương Lan gật đầu:

- Được anh lên thực đơn theo ý thích của mình đi.

Không khách sáo, Tuấn Khanh chớp mắt nói:

- Cơm gà rán và một ly nước mát.

Nụ cười của Hương Lan khá tươi:

- Sẽ có ngay! Nhưng anh phải trông coi cửa hiệu giùm tôi蹚 hoàng đó? Tôi còn phải sống ở thành phố này lâu dài nên không thể để bị mất việc được.

- Cô yên tâm. Hai chúng ta đồng cảnh ngộ, tha phương cầu thực mà.

Nhận được sự cảm thông từ nơi Tuấn Khanh. Hương Lan nghe ấm lòng nên đáp trả lại anh tia nhìn đầy thiện cảm trước khi quay người đi.

Chiều nay, thấy đã hết giờ làm việc Tuấn Khanh tự ý chia tay với Hương Lan mà không chờ cô phải nhắc:

- Tôi không biết mình có thật sự an toàn chưa nhưng cũng phải giải thoát nỗi lo âu của cô. Tôi xin kiếu từ để về nơi ở tro của mình.

Vừa chợt nghe, Hương Lan đã bày tỏ sự quyến luyến:

- Ngày mai anh có rảnh hay không?

- Có việc gì vậy? Chẳng lẽ cô mướn tôi đến đây làm bảo vệ.

- Nếu anh thật sự bị thất nghiệp. Nhưng nói trước chỉ trả công hai bữa ăn no bụng thôi.

- Không thành vấn đề đâu. Chỉ có điều rất tiếc là tôi không hề thất nghiệp.

Giọng mặt Hương Lan vụt buồn so:

- Thế thì nguy cho tôi, phải đương đầu với nỗi sợ một mình.

Tuấn Khanh động viên:

- Cứ tỏ ra thật tỉnh táo thì chẳng có điều gì xảy đến cả, bởi những sự kiện mà chúng ta gặp phải đều diễn ra ở trong mơ.

- Dứt khoát tôi không ngủ gục đâu.

- Tốt hơn cô nên dùng một ly cà phê đá...

- Tôi sẽ nghe lời anh.

- Nếu rảnh tôi hứa sẽ ghé thăm.

- Anh phải cho tôi biết địa chỉ chỗ ở chứ.

- Cô cũng thế. Chúng ta trao đổi nghe.

Nói rồi cả hai vui vẻ xé giấy ghi noi ở tro của mình chuyền cho nhau. Trước giờ chia tay mỗi người về một nơi trong lòng họ trào dâng một nỗi niềm rất khó tả. Nhưng nào có phải đi xa đâu, tất cả chỉ loanh quanh trong thành phố. Vậy mà trong suy nghĩ của họ, cứ như sẽ mãi mãi không gặp lại.

- Rồi cô sẽ quen với cảm giác của mình ngay thôi, đừng quá lo Hương Lan ạ. Công việc của cô ở đây tuy hơi buồn nhưng rất hợp với phụ nữ chân yếu tay mềm.

Hương Lan khẽ咪 môi:

- Tôi cũng nghĩ như anh. Lúc trước, khi chưa tìm được việc làm tôi cũng khổ sở lắm! Nhiều ngày phải gặm bánh mì lạt thay cơm.

Tuấn Khanh kể hoàn cảnh của mình:

- Tôi thì hơn gì cô. Từ nhỏ tôi lớn chưa hề biết đói mà vừa rời khỏi gia đình không lâu đã giống tên ăn mày đầu đường, xó chợ. Uống nước lạnh để làm dịu êm bao tử. Bởi vậy cho nên, đêm hôm qua bị nhịn đói nằm

trong cửa hiệu này tôi không sút thêm ký nào.

Bất giác Hương Lan đặt tay lên vai Tuấn Khanh giọng sùt sùi:

- Nghe chuyện của anh tôi thấy bót tủi thân hơn. Mình sẽ là bạn bè nghe.

Tuấn Khanh cười bạnh miệng:

- Hoan hô ý kiến hay của cô.

Hương Lan liền sửa lại:

- Gọi tên đi cho thân mật.

Tuấn Khanh đáp ứng ngay:

- Tôi về nghe Hương Lan.

- Vâng.

Khi Tuấn Khanh ra khỏi cửa hiệu, Hương Lan vẫn đứng trông theo bóng anh xa dần. Đóng cửa hiệu ra về, cô bước thật chậm như một kẻ hèn du. Cô hình dung đến cảnh ngày mai chỉ có một mình thuỷ thủ trong cửa hiệu trưng bày mà lòng ngao ngán. Ôi, giá mà anh ta sẽ lại đến với cô.

Trải qua một đêm mất ngủ, tâm thần Hương Lan mệt mỏi tới mức vừa đến nơi làm việc đã phải ngáp dài, ngáp ngắn. Cô không ngờ là hình ảnh người thanh niên ấy quẩn quanh trong đầu mình lâu như vậy. Anh ta có gì thu hút đâu ngoài một dáng vẻ rất đàn ông và bộ mặt dễ nhìn chứ. Vậy mà cô đã cảm thấy nhớ mong, hy vọng anh ta sẽ đến cửa hiệu ngày hôm sau. Lúc ở quê, khi nghe tin mình bị gả chồng Hương Lan đã khóc ròng rất nhiều ngày dù được cha mẹ cho biết cô sẽ về làm dâu một gia đình khá giả và nề nếp.

Còn anh chồng tương lai thì cũng thuộc loại nhiều cô gái phải ao ước. Thế nhưng cô dâu có cảm giác mong gặp mặt anh ta và nôn nóng chờ đợi ngày xuất giá như bao nhiêu người con gái khác. Phải chăng tại vì hai trái tim chưa có phút giây đồng cảm? Lý do đó thật đúng đắn bởi cô dâu thể tự nhiên về làm vợ người ta khi chẳng hề biết chút gì tốt, xấu của họ. Là một cô gái đã đến tuổi cập kê nhưng Hương Lan chưa hiểu chữ yêu là gì cả. Cô phản đối cuộc hôn nhân đặt để của cha mẹ vì cho rằng nó mang tính chất phong kiến, hủ lậu, cổ xưa. Tuy sống ở vùng quê, Hương Lan cũng được cha mẹ cho ăn học đàng hoàng nên cô sớm biết nhận thức sự thay đổi của xã hội và tầm nhìn của tư duy. Chính vì thế cô mới liều bỏ nhà để ra đi.

Hôm nay, Hương Lan tự mình khám phá được sự khang khác của tâm hồn. Một tâm hồn đang hé mở cánh cửa lòng để đón nhận điều mới mẻ. Dù chưa thể khẳng định rõ nhưng tất cả những gì đang từ từ đến đã khiến trái tim trống vắng của cô rộn ràng lên. Tuấn Khanh... tên của anh ta dường như là trùng hợp với tên người chồng sắp cưới ở ngoài quê. Giá như họ là một người thôi, Hương Lan sẽ vui lòng trở về mặc chiếc áo cô dâu cho mẹ cha nở mặt. Bởi theo nhận xét của cô từ hôm qua tới giờ thì Tuấn Khanh thuộc mẫu người cô đang tìm.

Bước ra khỏi cửa hiệu để gọi một ly cà phê đá từ một quán giải khát gần đó, Hương Lan trở về ngồi vào chiếc bàn dành cho mình, nhâm nhi chất nước có vị đắng. Chẳng biết cà phê có làm cho cô tinh táo hơn lên hay lại vào nỗi nhớ mênh mông của tình cảm? Thấy mí mắt mình cứ nặng trịch, Hương Lan bèn đứng dậy đi đi. Bỗng cô chợt phát hiện ra pho tượng thứ hai mươi sáu đã mặc áo khoác pho tượng thứ hai mươi. Cô dừng lại đăm đăm, miêng nói nhẩm một mình:

- Ủa, sao kỳ vậy? Có sự thay đổi áo giữa các pho tượng ư?

Thắc mắc của cô chìm vào sự tĩnh lặng bởi cửa hiệu chưa có ai đến viếng thăm. Sau một chút ngỡ ngàng, Hương Lan đã đưa tay cởi chiếc áo khoác ở pho tượng thứ hai mươi sáu ra để trả lại chỗ cũ. Nhưng kìa, điều gì đã xảy ra vậy chứ? Ánh mắt cô sững sờ khi quét ngang qua phần lưng của pho tượng vừa bị cởi áo khoác.Ồ, sao lại có một khoảng trống vỡ như thế này? Nỗi sợ hãi làm Hương Lan nghe lạnh toát cả người, cô chớp mắt cố trấn tĩnh rồi khẽ đặt ngón tay vào chỗ đó! Thêm vài mảnh vụn của thạch cao lại rơi ra khiến Hương Lan hết cả hôn. Ôi phen này cô đến phải bị mất việc thật sự rồi. Pho tượng thứ hai mươi sáu là tác phẩm nghệ thuật mà ông chủ cô thích nhất và cho là hoàn chỉnh nhất, bỗng dung lại hư hỏng thế này. Có phải là Tuấn Khanh đã gây ra hay không? Mà còn ai vào đây ngoài một mình anh ta. Hương Lan vừa sợ vừa giận run, gã con trai này thật không biết điều, chắc muốn hại cô đây. Nếu như lúc này Tuấn Khanh tới, chắc chắn anh ta sẽ lãnh con thịnh nộ của Hương Lan trút ra. Tuấn Khanh, anh hại tôi! Không biết sự giận dữ của Hương Lan có trút ra thành lời chăng nhưng đúng lúc đó Tuấn Khanh lại lù lù dẫn xác tới với nụ cười tươi tỉnh:

- Chào, đang nhắc tôi có phải không?

Ngọn lửa trong Hương Lan bộc phát thành đám cháy. Cô túm lấy cổ áo Tuấn Khanh lôi xềnh xệch:

- Anh phải mau trả lời cho tôi biết tại sao anh tính hại chết tôi?

Tuấn Khanh cố ghì người, miệng kêu lên bai bải:

- Tai họa ở đâu đổ xuống đầu tôi bất tử vậy?

Hương Lan vẫn nắm chặt Tuấn Khanh, mắt cô trợn trừng lên:

- Anh đừng có già mom kêu oan. Chính anh mới là kẻ trút tai họa vào người tôi.

- Bằng chứng đâu? Sao bỗng dung có hổ đồ thế?

Tức thì Tuấn Khanh bị kéo tới trước pho tượng thứ hai mươi sáu, anh bị Hương Lan dúi đầu xuống tận chỗ đã xảy ra sự cố:

- Đừng làm bộ ngây ngô nữa. Anh hãy xem đi rồi cho tôi biết nguyên do.

Bây giờ thì Tuấn Khanh đã hiểu vì sao mình bị đối xử tệ. Anh nhận lỗi một cách thành khẩn:

- Tôi không có ý phá phách mà là do tình huống. Hương Lan cướp lời mắng:

- Tình huống nào làm cho pho tượng hỏng thế này chứ? Tuấn Khanh nói hết sức khó khăn:

- Cô không hình dung nổi tâm trạng của tôi lúc bấy giờ đâu. May mà chỉ gây thương tích cho một mình "cô ả" này, chứ xui nặng thì đã đổ vỡ hết.

Hương Lan thở hổn hển vì bức tức:

- Chuyện như vậy mà anh còn có thể đùa được hả.

Tuấn Khanh vội cải chính:

- Tôi đang rất nghiêm túc nhận lỗi chứ không đùa giỡn. Thật tình thì tôi chỉ đâm sầm vào pho tượng này.
- Nhưng vì sao anh lại đụng vào nó?
- Tất nhiên là phải có nguyên do chính đáng.
- Không có nguyên do nào ngoài việc anh cố ý làm hại tôi.
- Ôi, chẳng lẽ tôi phải thế thốt cô mới chịu tin ư.
- Không cần đâu. Tôi thật hối hận vì đã tin anh, đã để anh ở lại trong cửa hiệu.
- Hương Lan...
- Đừng gọi tên tôi bằng giọng nhẹ nhàng như vậy trong khi tôi đang muốn nát anh ra.

Nhìn vẻ mặt trong lúc tức giận của Hương Lan, Tuấn Khanh không ngăn được cơn buồn cười và thế là anh lại tiếp tục nghe cô chửi:

- Tôi không ngờ anh lại có thâm địa xấu xa đến thế. Tôi không hình dung nổi cơn giận của ông chủ sẽ ra sao khi biết được chuyện này.
- Hương Lan, tôi đã nói rằng không có ý phá hoại đâu mà. Thật sự vào lúc ấy tôi đang lâm vào tình trạng hoảng sợ vì nhìn thấy các pho tượng cử động.

Mặc Tuấn Khanh thanh minh, Hương Lan không chịu nghe bất cứ lời nói nào của anh cả:

- Bây giờ thì tôi đã hiểu anh bày đặt chuyện để dọa tôi.

Tuấn Khanh dùng cả hai tay gãi đầu vì bị đẩy vào thế oan tình khó giải:

- Hương Lan, cô có thể mắng tôi nhưng cô phải tin tôi.

Gương mặt cô gái như khói quyện vòng quanh:

- Không bao giờ tôi的大 dột tin anh, nên nhớ kỹ điều đó!

Không biện bạch được cho mình, Tuấn Khanh bèn quay phắt người dởm bước đi nhưng liền bị Hương Lan giữ lại:

- Khoan đã, anh phải có trách nhiệm trong việc làm hỏng pho tượng này.

Vâng trán rộng của Tuấn Khanh vội chau lại:

- Thế có nghĩa là cô đang bắt tôi bồi thường?

Hương Lan gật mạnh đầu:

- Anh đã hiểu rồi đấy.

- Vậy giá tiền của nó là bao nhiêu.

- Anh có thể đền nổi không?

- Nếu biết tôi đền không nổi thì cô gây khó dễ làm gì.

- Nhưng anh đã làm hỏng nó.

- Việc ấy tôi không phủ nhận. Tôi sẽ nói với ông chủ cô vấn đề này.

Anh tưởng rằng chỉ bấy nhiêu là xong xuôi mọi việc à. Ông Hoàng Huy là loại người không dễ bỏ qua sự sai trái của kẻ khác đâu. Hơn nữa, pho tượng này là tác phẩm nghệ thuật mới nhất của ông ấy! Anh hãy liệu hồn mình trước đi.

Tuấn Khanh cười nhếch mép:

- Cùng lắm thì tôi xin ông ấy giúp việc tại cửa hiệu này vài năm để trừ vào cái khoản bồi thường. Và như thế, tôi sẽ là đồng nghiệp của cô, sẽ có cơ hội chọc giận cô cả ngày.

Đang bức tức lại bị gã thanh niên châm chọc, sắc diện Hương Lan sa sầm xuống. Chờ lúc Tuấn Khanh không để ý cô đã dùng chân chặn bước đi của anh và gây nên một sự kiện nghiêm trọng hơn.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

- Oái! Cùng lúc với tiếng kêu của Tuấn Khanh là âm thanh rỗn ràng đỗ vỡ bởi cú ngã của anh đã va mạnh vào chiếc tủ bằng kính dùng trưng bày những pho tượng có kích thước nhỏ. Hậu quả không chỉ ngừng ở đó mà còn gây cho anh nhiều vết thương trên người do thủy tinh vỡ cắm vào:

- Máu! Anh chảy máu kia!

Hương Lan hoảng hốt quay mặt đi khi nhìn thấy máu đỏ từ nơi thân thể của Tuấn Khanh túa ra thấm đậm chiếc áo và nhỏ cả xuống nền nhà. Thái độ này của cô làm Tuấn Khanh nổi giận. Anh quát tháo:

- Cô thấy vừa lòng rồi chứ. Một sự đến bù quá đỗi công bằng.

Hương Lan nhận thấy sự quá đáng của mình. Cô tròn mắt ấp úng:

- Tôi không cố ý!

Tuấn Khanh không thèm rit vết thương mà còn vung vẩy cho máu bắn lung tung:

- Cố ý hay không chỉ cô biết. Huề rồi nhé! Việc tôi làm hỏng pho tượng cô không được truy cứu nữa.

Giữa lúc nét kinh hãi nơi Hương Lan chưa tan biến và cô chưa kịp nghĩ ra cách giải quyết thế nào thì Tuấn Khanh bỏ đi không một lần quay mặt lại. Nhìn cảnh tượng trên khi chỉ còn lại một mình Hương Lan sợ đến biến thành pho tượng sống trong khoảng thời gian khá lâu. Mãi tới lúc cô bừng tỉnh thì...

- Ôi sao lại xảy ra có sự này?

Tiếng kêu của phụ nữ làm Hương Lan thêm khiếp hãi. Cô run rẩy toàn thân, mắt chớp lia. Phải chăng đó là lời của một pho tượng, lợi dụng cơ hội để nhát cô? Nếu thật như thế thì hôm nay cô chết chắc bởi không còn Tuấn Khanh bên cạnh bảo vệ cho cô nữa. Anh ta đã nổi giận, đã bỏ đi. Nhịp tim trong ngực Hương Lan mỗi lúc một gia tăng cho tới khi cô tìm thấy kẻ đã lên tiếng nói. Trời ạ, một con người bằng xương, bằng thịt đang đứng rất gần cô với vẻ mặt vừa ngạc nhiên, vừa tò mò làm cô trỗi dậy con bực bội. Cô nhanh chóng thay đổi thái độ nhìn người khách:

- Bà đến đây với mục đích gì mà sao im lìm vậy?

Người khách là một phụ nữ ngoài ba mươi, có vẻ đẹp sắc sảo đúng khoanh tay ngó cô. Giọng nói không được từ tốn mấy:

- Đây chẳng phải là một cửa hiệu trưng bày sao?

Hương Lan tự nhận thấy mình không thiện cảm với khách:

- Tất nhiên đây là cửa tiệm trưng bày nhưng theo tôi đoán thì bà không có ý định đến để chiêm ngưỡng những pho tượng nghệ thuật.

Tiếng người phụ nữ reo lên:

- Ôi, cô có cái nhìn thấu cả người ta. Đúng, tôi không biết nghệ thuật là cái quái gì đâu. Tôi đến đây để tìm người.

Hương Lan chớp nhanh rèm mi bày tỏ sự kinh ngạc:

- Xin lỗi bà muốn tìm ai ở cửa hiệu này? Ông Hoàng Huy đã đi vắng nhiều ngày rồi, noi đây chỉ có một mình tôi thôi.

Người phụ nữ rảo bước đi một vòng dọc theo những lối đi trong cửa hiệu rồi dừng lại trước mặt Hương Lan nói:

- Người tôi muốn tìm là một cô gái.

- Nhưng ngoài tôi ra, ở đây thật sự không còn ai.

- Cô có thể cho tôi biết về ông chủ cô một chút không?

Hương Lan vội cảnh giác:

- Bà đang chuyển hướng vấn đề rồi đó!

Người phụ nữ mấp máy cười:

- Không hề, cùng chung một mục đích thôi mà.

- Bà nói lạ. Ông chủ tôi và cô gái bà đang tìm là hai người khác nhau chứ.

- Đúng như thế! Có điều họ lại có liên quan mật thiết với nhau nên muốn biết về một người thì phải hỏi cả hai.

Lời người phụ nữ thốt ra rất khó hiểu nên Hương Lan hỏi lại:

- Mong bà giải thích rõ ràng hơn.

- Cô chậm hiểu hay là cố tình không hiểu chứ.

Người phụ nữ nhún vai. Hương Lan hạ mình xuống thật thấp:

- Thưa, tôi chỉ là người giúp việc nên trình độ hiểu biết kém cỏi lắm!

- Ông Hoàng Huy thuộc loại tính quái đât. Hèn chi cô chẳng hay biết gì về ông ta.

Đến phen Hương Lan phản công lại:

- Tôi cần chi biết những việc không thuộc về mình. Tôi giúp việc tại cửa hiệu tới tháng lĩnh tiền với tinh thần trách nhiệm cao là được.

- Vậy đương nhiên cô phải biết người mẫu Diễm Hà, cộng sự của chủ mình.

Vẻ mặt Hương Lan thật thản nhiên:

- Có biết nhưng chỉ là biết mặt thôi chứ chưa hề tiếp xúc.

Người phụ nữ hỏi hấp tấp:

- Thế lần cuối cùng cô thấy Diễm Hà là ngày nào?

Hương Lan cũng thuộc loại ương ngạnh:

- Nếu bà không phải người đại diện pháp luật thì xin miễn cho tôi câu trả lời.

- Cô...

Người phụ nữ tỏ ra bức bối. Có lẽ bà ta cảm thấy cần khai thác điều gì đó ở Hương Lan.

- Cô có thể nói với tôi ít lời cũng được nhưng đừng quá kín miệng. Thật sự thì tôi đang cần tìm Diễm Hà.
- Cô người mẫu chảnh chọe ấy là chi của bà?
- Em gái tôi. Gần một tháng nay bỗng dung nó mất tích đột ngột sau buổi hẹn gặp ông Hoàng Huy tại cửa hiệu này.

Nghe qua Hương Lan phì ra cười:

- Bà nói giống như buộc tôi kẻ khác vậy. Việc em gái bà gặp ông chủ tôi và vụ mất tích không hoàn toàn có liên quan tới nhau. Biết đâu cô ta lại chẳng rủ rê một gã háo sắc nào đó đi du hí ở Đà Lạt, Vũng Tàu rồi vì không muốn bị ai làm phiền nên đã biệt vô âm tín khiến mọi người cuống quýt. Tôi khuyên bà đừng vội nóng ruột, cứ từ từ, khi nào thỏa mãn cô ta sẽ mò về.

Người phụ nữ tức giận lên vì lời lẽ của Hương Lan nên bà ta không thể dịu ngọt được đã chồm tới:

- Cô không được nói em tôi như thế. Nó là một người mẫu nổi tiếng đi tới đâu cũng có kẻ đưa rước đàng hoàng.

Hương Lan hơi nghẹch đầu:

- Thì tôi có bảo cô ta tự đi một mình đâu. Đã là người nổi tiếng thì xuất hiện ở đâu, nơi đó sẽ xôn xao...

Điều này chứng tỏ trong cửa hiệu Hoàng Huy không có sự hiện diện của Diễm Hà.

- Nhưng đêm qua tôi mơ thấy nó rõ ràng. Nó còn nói tôi phải tới đây giải thoát nó.

- Chuyện mộng mị của bà nghe nực cười quá. Chẳng qua bà quá nghĩ về cô ta nên hình dung ra vấn đề phứa tạp thôi.

Người phụ nữ vuơt chiếc cổ của mình lên như cố chứng minh những gì bà vừa nói là sự thật:

- Cô còn trẻ không hiểu hết những sự việc đôi khi tưởng giả mà là thật. Giấc mơ của tôi tuy không đáng để tin cậy nhưng linh cảm của tôi thì lại cứ khẳng định và đã dẫn đường tôi tới đây.

- Bà mê tín nhiều rồi đấy!

Người phụ nữ thở hoi dài:

- Cô nghĩ sao cũng được. Tôi chỉ cần biết tin của em gái tôi thôi.

Hương Lan xòe đôi tay:

- Hiện tại chỉ có tôi và những pho tượng nghệ thuật trong cái cửa hiệu này.

- Còn bên trong cái cửa kính sậm màu kia?

Người phụ nữ hất hàm. Hương Lan đưa mắt nhìn, giải thích:

- Đó là nơi ở và làm việc của ông Hoàng Huy. Khi ông ấy có mặt tôi cũng chưa hề đặt chân vào đó! Bây giờ nó đang được khóa kín vì vắng chủ.

- Cô không gạt tôi đó chứ?

- Bà có thể kiểm tra mà.

Nhìn người phụ nữ đến lay mạnh cánh cửa dẫn vào nhà trong, Hương Lan thấy buồn cười. Cô chờ đợi bà ta xoay người lại rồi mới từ từ hỏi:

- Thế nào? Bà tin tôi không nói dối chứ?

Nhưng người phụ nữ vẫn đa nghi:

- Biết đâu bên trong cánh cửa kính kia em gái tôi đang bị ông chủ của cô nhốt...

- Để làm gì kia chứ?

- Chẳng lẽ cô không hình dung chuyện một người đàn ông cần một người phụ nữ đẹp ra sao à?

Hương Lan thật ngây ngô:

- Nếu cần đến đàn bà, ông ta có thể cưới vợ mà.

Chiếc môi dưới người phụ nữ trề dài ra:

- Ai mà thèm lấy ông ta.

Hương Lan thoáng bất mãn:

- Tôi nghĩ ngược lại lời của bà thì có. Trong tia nhìn của mọi người, ông chủ tôi cũng là một thần tượng cao giá.

- Cô coi trọng hắn quá. Nhưng tài nặn tượng của Hoàng Huy thì xét cho cùng không ai qua mặt hắn nổi đâu.

- Cám ơn bà đã có lời khen về ông chủ của tôi.

Người phụ nữ khẽ phẩy một bên tay:

- Không cần cô khách sáo. Tôi chỉ ca tụng ông chủ cô về nghề nghiệp, chứ riêng bản thân ông ta thì chẳng đáng cho phụ nữ quan tâm đâu. Bởi thế nên hắn mãi mãi không giữ được chân người đàn bà nào, giờ chỉ biết mượn việc nặn tượng làm thú vui cho cuộc đời vốn rất đỗi vô duyên và buồn chán.

Vâng trán của Hương Lan nhăn lại như người già:

- Coi vẻ bà quá rành về ông Hoàng Huy, còn hỏi tôi làm gì.

- Ấy, đó là những sự việc tôi đã biết... còn điều tôi chưa biết thì cũng cần phải hỏi han. Như... hiện giờ ông ta ở đâu chắc chắn cô rõ hơn tôi mà.

Trước người phụ nữ sắc sảo, khôn ngoan này, Hương Lan quyết định phải giữ miệng:

- Xin lỗi, tôi không biết. Có khách đến cửa hiệu, tôi cần phải tiếp đón người ta.

Thấy có bóng người bước vô, Hương Lan mừng rỡ viên cớ ngay nhưng cô không thoát khỏi sự vướng bận mà người phụ nữ kia đang cố tình gây ra. Hương Lan bị giữ chân khi toan quay người đi:

- Chẳng phải tôi đang là khách của cửa hiệu này hay sao?

Hương Lan cố đổi giọng:

- Thì tôi cũng đã tiếp bà nãy giờ rồi.

- Nhưng tôi chưa thỏa đáng. Tôi muốn cô đáp ứng thêm vài điều.

- Vượt quá khả năng tôi rồi, xin bà thông cảm giùm. Những cái mà bà đang thắc mắc chỉ có ông chủ tôi mới giải thích được.

Rồi không chờ người phụ nữ kịp buông thêm câu nào nữa, Hương Lan bước thật nhanh về phía những người khách mới vào cửa hiệu ánh mắt còn đang ngỡ ngàng. Sau một hồi giới thiệu và hướng dẫn cho khách rất nhiệt tình, Hương Lan quay đầu lại liếc nhìn thì không còn trông thấy người phụ nữ đã làm phiền mình đâu cả. Cô khe khẽ thở phào, cảm giác nhẹ nhõm toàn thân.

Nhưng vừa tránh khỏi sự bức悯 thì nỗi lo âu về những đố vỡ ngổn ngang lại ập đến. Hương Lan không biết phải xử sự ra sao ngoài việc nghĩ tới chuyện bồi thường. Mất một khoảng thời gian thu dọn và bị mấy vết thương rướm máu nhẹ nhè ở nơi tay, cô mới trả lại sự gọn gàng cho cửa hiệu. Nhưng còn pho tượng bị Tuấn Khanh làm hỏng thì sao? Cô hiểu mình không thể gánh vác nổi cơn thịnh nộ của ông chủ nén bặt khóc òa lên. Chẳng có ai dỗ dành cô lúc này. Mãi đến khi Hương Lan tạm voi đi sự ấm ức đưa tay ngang mặt quẹt nước mắt thì một luồng âm thanh lọt vào tai:

- Nay, khóc chán chưa? Làm ơn khoác chiếc áo choàng lại cho tôi, tôi không quen cởi trần đâu.

Hương Lan giật thót người, đôi đồng tử đảo nhanh nhìn quanh quất mọi ngõ ngách để tìm nơi vừa phát ra tiếng nói. Không có ai trong cửa hiệu ngoài một mình cô và mấy chục pho tượng mỹ nữ bầu bạn hằng ngày. Dứt khoát phải có kẻ đang dọa cô, chứ không thể có ma giữa ban ngày. Hương Lan nghĩ đến người phụ nữ lúc nãy và định nính bà ta đang nấp đâu đó trả thù việc cô đã tỏ ra không niềm nở. Nếu vậy, Hương Lan cần chỉ phải sợ cô cứ phớt lờ, và bà ta sẽ phải lộ nguyên hình. Nghĩ như vậy, Hương Lan bèn tỏ ra bạo dạn trở lại chỗ ngồi riêng của mình vắt chân làm bộ nghêu ngao hát. Nhưng câu đầu chưa kịp dứt thì toàn thân Hương Lan đã như dán chặt vào chiếc ghế cô đang ngồi:

- Bộ vui vẻ lắm sao mà ca với hát. Bạn trai của cô đã khiến tôi bị đau, cô không thể để mặc tôi trong tình trạng thế này.

Ô, dứt khoát không phải là tiếng của người phụ nữ ấy rồi. Âm thanh này trẻ trung như của con gái. Một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng Hương Lan khi ánh mắt cô vô tình lướt qua pho tượng thứ hai mươi sáu. Phải chăng tiếng nói phát ra từ nơi đó. Lần này thì Hương Lan không kịp khẳng định mà chồm dậy khỏi chiếc ghế, cầm đầu chạy tưa như bị ma đuổi. Thật hãi hùng, từ phía sau có lẽ con ma đang vươn cánh tay rõ dài đầy móng vuốt để túm lấy gáy cô hay sao, mà Hương Lan cảm thấy người nhẹ tênh, chân không chạm tới đất. Trong giây phút ngắn ngủi ấy, Hương Lan đã quay ngoắt đầu lại hòng mong nhìn cho rõ mặt con ma thì... "bịch" cảm giác đau đớn kèm theo cái nẩy người rồi nén xuống đất hai lần làm cô choáng váng, ê ẩm, đau tức cả lồng ngực. Hương Lan cố quẫy mạnh tay chân để có sức ngồi dậy nhưng mọi sinh lực hầu như tiêu tan hết. Và cô phải nằm tại chỗ một lúc. Trong khoảng thời gian ấy, Hương Lan loáng thoáng nghe tiếng tranh luận của nhiều người:

- Trọng con bé này cũng tội. Chúng ta không nên làm cho nó hoảng sợ.

- Tự nó sợ chứ có phải mình dọa nó đâu. Tình cảnh của chúng ta hiện giờ thì làm gì được ai!

- Nhưng dù sao mỗi ngày nó cũng ra sức chăm sóc chúng ta.

- Đó là đối với riêng các người. Còn tôi, tôi thật sự ghét nó. Tôi không muốn làm "búp bê" trong mắt mọi người đâu. Tôi cần được chiều chuộng, nâng niu và nghe lời ca tụng.

- Đã hết rồi cái uất mờ mờ mà khi còn sống ai ai cũng đều mong đạt được. Hãy nhìn lại chúng ta đi, cô người mẫu đóm dáng ơi!

Ba chữ "cô người mẫu" đã làm cho Hương Lan phải giật mình ngẩng đầu dậy nhìn dáo dác. Vẫn không có người khách nào trong cửa hiệu ngoài một mình cô đang nằm bẹp dưới đất. Vậy thì những tiếng nói qua lại mót vừa xong là của ai? Hương Lan bùn rủn chân tay và thêm một lần nữa cô nghĩ đến chuyện phải thoát thân khỏi cái nơi quái dị này. Nhưng cô không thể thực hiện được vì cú té đã khiến đôi chân bị chấn thương khó lòng di chuyển, để thoát ra bên ngoài cửa hiệu trung bày.

Dù muốn hay không thì Hương Lan vẫn phải đối diện với sự sợ hãi một mình. Giờ làm việc tại cửa hiệu đã hết nhưng cô chẳng thể tự đóng cửa để ra về mà vẫn cứ phải ngồi ì một chỗ với hai hàng nước mắt, vừa đau, vừa khiếp sợ. Đã mấy lần cô định hô hoán lên cầu cứu người giúp đỡ nhưng nhìn cánh cửa kính cách ly cô lại thôi vì biết rằng âm thanh không thể lọt ra ngoài. Ôi, sao cô lại lâm vào tình huống khổng khổng này? Với hai chân không thể tự bước đi được, ngày mai cô sẽ phải xoay xở ra sao? Ý nghĩ mình bị thất nghiệp làm giảm bớt cơn sợ hãi của cô, rồi cô tự trấn an trên đời này làm gì có ma thật kia chứ. Chẳng qua chỉ thần hồn nhất thần tính mà thôi. Các pho tượng trong cửa hiệu là những vật vô tri có gì đáng cho cô phải sợ hãi. Tất cả là do Tuấn Khanh gây nên. Nghĩ tới anh ta, Hương Lan thấy con giận trào dâng. Đúng là đồ chết tiệt, sự xuất hiện của hắn đã khiến cho cô gấp phải biết bao điều rối rắm. Cô không còn yên ổn với công việc vốn nhàn chán tại cái cửa hiệu trung bày này.

Tuấn Khanh, tôi thật sự ghét anh, nhưng sao trái tim tôi lại như ngầm phản đối và mong muốn anh quay trở lại. Hiện giờ tôi đang rất cần anh, anh có biết hay không? "Tuấn Khanh" Bờ môi Hương Lan mấp máy gọi tên người con trai khá nhiều lần và cô thật sự không ngờ đến chuyện anh tới để chia sẻ cơn hoạn nạn với cô. Đến khi đưa tay gạt nước mắt, Hương Lan mới phát hiện ra đôi chân của một người đàn ông đứng cách mình không xa. Ngõ là ông Hoàng Huy đã trở về, cô thảng thốt ôm lấy ngực ngó lên trong tư thế chuẩn bị nhận cơn thịnh nộ của ông. Vậy mà nỗi lo của cô đã dừng lại để thay thế vào đó sự mừng vui không thể tưởng dù rằng người cô đang thấy là một kẻ cô ghét cay, ghét đắng. Tiếng reo của Hương Lan vỡ òa ra:

- Ôi, anh Khanh! Vậy mà em tưởng...

Quả thật, đúng là Tuấn Khanh đã quay lại cửa hiệu nhưng không biết có phải vì lo cho cô hay không. Lúc này Hương Lan lộ vẻ thảm thương:

- Cứu tôi mau! Tôi sẽ trở thành một xác chết vào sáng ngày mai nếu như không thoát ra khỏi cửa hiệu này. Nhìn gương mặt đầm đìa nước mắt lẫn lộn nét kinh hoàng của cô gái, Tuấn Khanh khó lòng đứng vững được.

- Xin lỗi, tôi không nghĩ rằng mình trở lại đây để làm cứu tinh cho cô đâu. Nhưng thấy cô trong tình trạng khó coi này tôi cũng chẳng thể làm ngơ được. Nào, cô cần tôi giúp gì?

Những lời nói chất chứa sự lạnh lùng của Tuấn Khanh khiến Hương Lan chung lại, nhưng vì tình cảnh khốn đốn của mình cô đành phải cầu xin:

- Hai chân tôi bị đau không thể tự đi được, tôi nhờ anh dùn về nơi ở tro.
- Chỉ có thế, tôi lập tức làm ngay. Dù sao tôi cũng mắc nợ cô và rất cần phải trả.

Hương Lan mím môi nói:

- Sở dĩ tôi bị như thế này cũng là vì anh cả.

Tuấn Khanh hơi gằn giọng:

- Cô đỗ thừa không khéo lắm!

- Còn không phải hay sao? Chính anh đã gây vào lòng tôi ấn tượng sợ ma.

- Cô nói nghe thật lạ. Vấn đề sợ hãi hay gan dạ là do bản tính của từng người, nếu lá gan cô thật sự lớn thì dấu có đối diện với điều khủng khiếp nhất cô cũng không nao núng, bằng ngược lại tiếng tắc lưỡi của một con thạch sùng cũng khiến cô chết ngất được mà.

Tiếng cãi của Hương Lan hòa lẫn sự uất nghẹn:

- Nhưng đây không phải tiếng kêu của thạch sùng mà là những lời bàn luận vô hình của một số đông đã xảy ra giữa ban ngày. Xin lỗi đàn ông như anh cũng phải mất hồn nữa huống hồ gì tôi chỉ là một cô gái.

Tuấn Khanh bật cười lớn trước điệu bộ của Hương Lan:

- Ha ha ha, đáo để như cô mà cũng biết sợ tới mức không chạy nỗi thì cửa hiệu trung bày này thật sự có vấn đề lớn. Hay là chúng ta cùng nán lại đây để tìm cho ra lề. Biết đâu "con ma" lại vô tình từ xó xỉnh nào đó chui ra cho chúng ta tóm cổ trung bày luôn chân dung của nó trước bàn dân thiên hạ vào ngày mai.

Hương Lan khẽ nắc lên:

- Anh đừng có chế giễu tôi. Mọi vấn đề nghiêm trọng ở đây cũng do một tay anh gây nên. Anh đã trút vạ xuống đầu tôi, đã làm cho tôi sắp trở thành người đói khổ.

Nghe lời ghép tội của Hương Lan, Tuấn Khanh không cười nữa mà tỏ ra nghiêm chỉnh:

- Cô vừa nói sao chứ?

Hương Lan sụt sịt mũi:

- Có cần tôi lặp lại thêm lần nữa hay không?

- Hương Lan, cô giận tôi chuyên pho tượng bị hỏng kia chứ gì. Nếu chỉ có thể mà gây nên chuyện lớn thì cứ để tôi gánh vác. Tôi sẽ bắt tay vào việc sửa chữa nó ngay từ bây giờ.

- Hừ, anh tưởng mình sẽ có tài đó sao. Làm ơn rút lại lời nói cho tôi nhở.

Tuấn Khanh ngước mặt lên, cặp chân mày chau lại:

- Vậy cô tính xử lý ra sao chuyện này đây?

Hai dòng nước mắt lại úa ra, trông Hương Lan thật khổ sở:

- Còn tính gì ngoài việc bỏ cửa hiệu mà trốn đi ẩn thân ở một nơi khác để tránh né trách nhiệm.

Tưởng nói ra sẽ được gã thanh niên chia sẻ, nào ngờ Tuấn Khanh còn chọc thêm:

- Ý nghĩ này cũng hay. Nếu cô không làm nữa tôi sẽ có cơ hội xin vào đây thế chỗ.

Quả nhiên, Tuấn Khanh đã làm cho Hương Lan tức tưởi:

- Thì ra đây là mưu mô xảo quyết của anh phải không?

Đột ngột bi ghêp tội, Tuấn Khanh vội xua tay:

- Điều này tôi không nhận đâu nha. Tôi chỉ nổi hứng khi nghe cô nói thôi làm việc ở đây nữa.

Hương Lan gào thật to:

- Tôi không tin anh, anh xấu lắm!

- Xấu cỡ nào thì cô cũng phải nhờ vả tôi thôi. Cô dám nói hỏng cần không?

Hương Lan nghe vậy ngồi im không nói gì, nước mắt thi nhau chảy thành dòng trên gương mặt. Trông cô nhẫn nhục một cách miễn cưỡng. Thấy vậy Tuấn Khanh nói tiếp:

- Tôi sẽ đưa cô về nhà trợ liêm bây giờ.

- Anh không có ý định cõng tôi chứ?

- Chỉ sợ cô câu nệ, chứ tôi thì cũng không kém nhiệt tình!

- Hay là kêu giùm tôi một chiếc xe đi.

- Tôi sẽ không yên tâm. Tốt hơn là cô cứ để tôi đưa về.

- Hai chân tôi bị chấn thương nặng lắm đó!

- Tôi biết.

Bất chợt Hương Lan nghênh mặt nói:

- Thôi không cần anh giúp đỡ nữa. Việc sống, chết của tôi, tôi sẽ tự lo.

Tuấn Khanh hơi nghêch ra:

- Cô lo bằng cách nào? Ngôi đây đợi bọn ma trong cửa hiệu này hiện nguyên hình công kênh cô về à.

Nói đến ma Hương Lan cảm giác toàn thân mình lạnh toát như bị tạt vào người thau nước đá. Cô muốn tỏ ra lì lợm một chút cũng không được nữa. Tiếng Tuấn Khanh thúc giục:

- Thế nào? Cô quyết định thêm lần nữa đi kéo tôi không có thời gian đâu.

- Tôi thì chết ở đây.

- Cô khí khái quá đấy. Hơi sức đâu mà tức giận một kẻ chẳng ra gì như tôi đến nỗi phải hy sinh bản thân.

Còn đời của chúng ta còn tươi đẹp lắm cô Hương Lan ạ.

Hương Lan thở thật mạnh:

- Ai cho phép anh dùng từ "chúng ta" để thâu tóm tất cả?

- Cô ngô quá. Sự an nguy của mình không lo lại cứ thích đả kích người khác. Chúng ta là hai người, cô với tôi nói tắt không được sao?

Không trả lời lại vì cảm nhận sự đau đớn nơi thân thể đang gia tăng. Hương Lan cố mím môi chịu đựng nhưng sự im lặng của cô lại đồng nghĩa với ý nghĩ băng lòng nên Tuấn Khanh đã tỏ ra thân mật hơn trong câu nói:

- Böyle giờ về chỗ tôi hay về chỗ cô cũng đều không tiện cả. Chi bằng chúng ta cứ ở quách lại đây.

Hương Lan vội phản ứng:

- Anh tính chuyện lợi dụng tôi.

Giọng Tuấn Khanh nỗi cáu:

- Cô coi thử cái bản mặt này có giống “yêu râu xanh” không?

- Điều này chưa thể nói ngay được. Còn phải chờ thời gian.

- Vậy thì cô cứ chờ đi, nếu là sói thì trước sau cũng phải hiện nguyên hình.

- Tôi mong anh là người tốt để không phải hối tiếc.

Tuấn Khanh không cười mà chỉ khẽ nhếch mép. Có lẽ anh không mấy hài lòng về thái độ vừa rồi của Hương Lan. Một cô gái đã khiến anh phải nghĩ tới rất nhiều kể từ khi gặp mặt.

Phải ở lại cửa hiệu qua đêm Hương Lan luôn nom nớp sợ hãi dù có Tuấn Khanh bên cạnh. Chỉ cần nghe một tiếng động nhỏ là cô đã run bắn người lên txa như bị ma sờ gáy. Cứ chỉ ấy khiến Tuấn Khanh bất cười, buông lời trêu:

- Thật khổ thân cho cô. Sống ở đời cần phải có lá gan lớn một chút. Tuy không làm gì được ai cũng tự bảo vệ cho mình.

Hương Lan vừa đè nén trái tim yếu đuối của mình lại, vừa dài môi ra nguyệt:

- Xí, anh có hơn gì tôi đâu mà khuyên người khác. Nếu trong cửa hiệu mà có ma thật thì coi chừng kẻ bỏ chạy ra khỏi đây trước là anh chứ không phải tôi đâu.

Tưởng cố tình chọc sâu vào lòng tự ái của Tuấn Khanh thì anh ta sẽ ra oai để bảo vệ mình, nào ngờ Hương Lan lại bị hổ:

- Đương nhiên tôi phải là người chạy trước bởi đôi chân tôi không bị đau. Còn cô muốn làm người tiên phong cũng không được.

Thật quê mặt, Hương Lan đành ngậm miệng. Nhưng chỉ được một chút, cô phải bật thành tiếng:

- Anh Khanh. Anh không cố ý làm cho tôi tức chết chứ? Thật ra tôi cũng là kẻ đáng được thương lăm mà.

Khóe miệng Tuấn Khanh nhếch rộng hơn:

- Nay giờ tôi có biểu cảm ghét đâu.

- Nhưng anh đừng dung trước cái họa của tôi, mà hoa này là do anh đem tới.

Nói đến đây nước mắt cô lại lung tròng, âm điệu nghẹn ngào tức cười:

- Anh nghĩ lại mà xem tôi phải đối đáp với ông Hoàng Huy thế nào đây. Khó khăn lăm tôi mới có được chỗ làm sống tạm đủ qua ngày. Vậy mà cũng chỉ vì cứu anh, tôi đã trở thành người khổn khổ.

Ruột gan Tuấn Khanh như có lửa nhưng anh cố dằn lòng để giấu thêm vài câu:

- Vấn đề này tôi và cô có kết cục giống nhau. Tôi cũng vì cứu giúp kẻ khác mới trở thành người cho cô cứu.

Hương Lan nói thật nhanh:

- Thế còn tôi, ai sẽ là quái nhân của tôi đây?

- Hương Lan cô đừng quá nóng như vậy.

- Anh biểu tôi làm sao có thể nguội được khi biết chắc mình sẽ bị mất việc làm.

- Cũng đâu quan trọng gì. Biết đâu một công việc khác tốt lành hơn đang chờ cô.

- Cám ơn anh đã nói với tôi một lời an ủi, dù nó chẳng đem lại cho tôi chút xíu niềm tin nào.

- Cô đừng tuyệt vọng như thế mà. Mọi thứ đều có thể làm lại từ đầu miễn mình biết gác bỏ bi quan để xông lên phía trước bằng tất cả sự lạc quan.

- Lời khuyên của anh mang đầy kịch tính, chỉ có thể dùng cho các vai diễn trên sân khấu.

Tuấn Khanh chợt nhìn thẳng vào mắt cô:

- Sân khấu với đời thường đều có những điểm giống nhau, chỉ khác ở chỗ nhanh và chậm.

Rồi anh quay ra lẩm bẩm như để một mình nghe:

- Tôi với cô là hiện thân của một trong những vở tuồng ấy đây.

- Anh Khanh. Anh hiểu gì về tôi mà ví với von?

- Cho phép tôi được gác câu trả lời này sang một bên.

- Tôi không chịu như thế!

Đột nhiên Tuấn Khanh dỗ dành cô:

- Thôi tạm gác chuyện này lại. Böyle giờ chúng ta phải nghĩ đến chuyện ăn cái đã.

Vẻ mặt Hương Lan rất khó nhìn:

- Còn ông Hoàng Huy thì sao?

Tuấn Khanh dùng tay vỗ lên ngực:

- Tôi sẽ đứng ra nhận chịu hết. Cùng lăm bảy màn kịch côn đồ đến quậy phá để gỡ tội cho cô.

Hương Lan đầy hoang mang:

- Liệu có qua mặt ổng được hay không?

- Để bàn sau. Tôi đi mua thức ăn đem về đây cho cô nghe?

Bất chợt Hương Lan giữ anh lại:

- Đừng có đi. Tôi không dám ở lại một mình đâu.

- Nhưng không ra khỏi cửa hiệu này làm sao mua được thức ăn.

- Hay là anh đỡ tôi cùng đi.

- Chỉ sợ cô lại cho rằng tôi là kẻ lương tri không trong sáng.

Lời Tuấn Khanh làm Hương Lan bến lén:

- Böyle giờ tôi tạm cho anh là người tốt.

Tuấn Khanh còn làm nư:

- Tạm thôi có nghĩa là cô vẫn chưa tin tôi. Nói thật, trong đời tôi cũng không ua gì đàn bà, con gái lăm!

Bởi vậy tôi mới phải chạy trốn họ để rồi chịu cực khổ bao nhiêu. Thế nhưng, tránh trời không khỏi nắng, tôi đã gặp trùng cô.

Tự ái noi Hương Lan lại bùng lên:

- Anh gấp tôi thì sao? Bộ tôi không đáng để anh trân trọng hả?

Điều bộ của Tuấn Khanh rất tức cười:

- Trân trọng, trân trọng lắm!

Hương Lan lấm liếc anh:

- Tôi cần sự thật trong lòng chứ không cần sự vuốt đuôi.

- Cô nói năng khó hiểu, tôi chẳng thể nào hình dung nổi? Tốt hơn hết là cô cứ ngồi lại cửa hiệu một mình ít phút, tôi sẽ quay về ngay.

Sự phản đối của Hương Lan chậm hơn bước chân của Tuấn Khanh nên cô đành phải chấp nhận không cách nào làm khác được. Ngồi lại một mình trong cửa hiệu, nỗi hoang mang khiến Hương Lan đã cố vịn vào một pho tượng để đứng lên. Sức nặng nơi cô đã làm một cánh tay của pho tượng gãy quặt xuống. Nhưng thật lạ, nó không hề bị rơi ra khỏi chỗ gãy mà vẫn còn dính liền sau khi bung một lớp vỏ thạch cao bên ngoài. Ôi, hiện tượng gì nữa đây? Hương Lan giương tròn đôi mắt, nỗi kinh hoàng khiến cô liên tưởng đến một chuyện mà không ai ngờ được... Mà sao nó lại xảy ra vào lúc cô chỉ có một mình kia chứ? Chao ôi, làm sao có thể sống bên cạnh cô là một pho tượng có chúa người.

Dù là sự hình dung, là suy tưởng trong đầu thôi Hương Lan đã không thể chịu đựng nổi. Cô tự biến mình thành pho tượng sống cho đến lúc Tuấn Khanh quay trở lại cửa hiệu với bọc thức ăn:

- Xôi mặn đây. Tôi chỉ có thể mua được mỗi thứ này thôi.

Không nghe tiếng Hương Lan đáp lại, anh ngạc nhiên bước sâu vào cửa hiệu:

- Ủa, ngồi đây mà sao im lìm vậy? Chẳng lẽ tôi mới đi ít phút cô đã bị hóa thạch rồi.

Thấy Hương Lan vẫn ngồi tro ra với đôi mắt mờ to. Tuấn Khanh dùng tay chạm vào người cô, thậm chí lắc mạnh hai vai Hương Lan mới chịu bừng tỉnh và cô đã ôm chầm lấy anh mà khóc, mà run rẩy:

- Hu hu hu, anh đừng xa tôi một ly nào nữa cả. Tôi chết mất, tôi không thể sống được trong tâm trạng khiếp đảm như thế này.

Tuấn Khanh để yên cho cô gái rả rách trong lòng mình:

- Có chuyện gì xảy ra khi tôi rời khỏi đây?

Phải một hồi lâu Hương Lan mới nói được câu kế tiếp. Cô hướng mắt về pho tượng sát bên mình:

- Anh nhìn đi.

- Sao? Cô lại làm nó bể thêm ư?

- Còn có chuyện kinh khủng hơn là bị bể nữa. Anh thử cầm lấy cánh tay của pho tượng mà xem.

Chưa vội làm theo yêu cầu của Hương Lan, Tuấn Khanh nhìn quan sát trước. Anh nói sau một cái nhíu mày:

- Cô đã làm chưa mà xúi tôi?

Hương Lan giấu mặt vô ngực anh:

- Tôi chỉ mới vịn vào thôi mà nó đã...

- Tôi có năng hơn tội của tôi rồi.

- Giờ phút này anh còn đùa được à. Anh không cảm thấy chúng ta đang đối diện với một vụ án rồi hay sao?

Tấn Khanh khẽ đẩy nhẹ cô ta:

- Một vụ án? Mà án gì vậy?

Sắc mặt Hương Lan dưới ánh sáng của ngọn điện trắng bệch như người chết:

- Anh cầm lấy cánh tay bị hỏng của pho tượng đang giờ ra thì hiểu ngay.

Lần này thì Tuấn Khanh làm theo và anh đã giật mình phát lên tiếng kêu lớn:

- Ô, đây là tay người thật...

Lời của anh chưa dứt Hương Lan đã hí lên, toàn thân run cầm cập:

- Phải làm sao bây giờ hả, Tuấn Khanh?

Không trấn an cô gái một câu nào, Tuấn Khanh thử người ra một lúc rồi kiểm tra lại pho tượng thứ hai mươi sáu và cánh tay của nó. Đúng là sự phát hiện bất ngờ đây kinh khủng. Dù chỉ nhìn dưới ánh đèn, Tuấn Khanh cũng cầm chắc đó là cánh tay của con người thật được bao bọc bằng lớp thạch cao ở bên ngoài. Như vậy pho tượng này có vấn đề. Tuấn Khanh bất thần lùi xa rồi dùng sức xô thật mạnh vào pho tượng khiến nó đổ chổng kềnh tạo nên tiếng động lớn. Hương Lan co rúm người lại đằng sau lưng Tuấn Khanh, hé lác giọng:

- Anh đang làm gì vậy?

Tuấn Khanh chỉ vào pho tượng bể nát trước mặt nói:

- Tôi muốn tìm hiểu sự thật ẩn chứa bên trong đó! Cô nhìn đi rồi hãy kết tội tôi.

Chờ con khủng hoảng voi đi, Hương Lan mới khe khẽ rẽ người tới nhưng cô lại làm cho nỗi sợ hãi gia tăng:

- Oái!

- Điều gì vậy?

- Có người trong pho tượng!

- Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ cô vừa nói.

- Nhưng cần phải xem là người thật hay giả.

Dù đang ở trong giây phút căng thẳng nhất, Tuấn Khanh vẫn để lộ ra nụ cười:

- Còn có người thật và người giả nữa cơ à. Vậy thì cô với tôi cùng kiểm tra.

Không châm chạp như Hương Lan. Tuấn Khanh nhanh nhẹn cúi xuống chỗ pho tượng bị đổ bể nằm dài trên nền gạch để lộ ra những thân thể của một con người thật sự. Cố thu hết can đảm, anh dùng tay gạt lớp thạch cao ở phần mặt còn đeo bám cho nó rơi xuống để nhận dạng nhưng chịu không thể biết được đó là ai. Anh kêu đến Hương Lan:

- Cô mau cúi xuống đây.

Hương Lan run rẩy thụt lùi:

- Thịt anh cứ coi đi.
- Cô cũng cần phải biết rõ sự thật chứ. Lại nhìn xem người bên trong pho tượng là ai.
- Vạn bất đắc dĩ Hương Lan mới phải dấn người lên nhưng trái tim cô cứ như muốn nhảy ra khỏi ngực vậy. Chỉ cần nghe thêm một tiếng hét, chắc chắn cô sẽ chết đứng. May thay, Tuấn Khanh không nói quá lớn để cho cô phải chết:
- Hương Lan, đây thật sự là người, nhưng không phải người sống.
- Hương Lan lập cập khụy chân xuống:
 - Không phải người sống thì là gì?
- Cô hỏi thật buồn cười. Không sống thì chết, đây là một xác người đã chết.
- Nghe Tuấn Khanh vừa dứt, Hương Lan đã thở không ra hơi. Tuấn Khanh quay đầu lại:
 - Cô đừng xỉu lúc này nhé, tôi không rảnh tay để đỡ đâu.
- Giọng Hương Lan thều thào:
 - Mau ra khỏi nơi đây đi!
- Thấy thần sắc Hương Lan quá kém Tuấn Khanh đành tạm gác ý định lại. Anh nhìn đồng vỡ nát của pho tượng và cái xác người lẩn lộn, gật đầu:
 - Ra khỏi đây thì được rồi. Nhưng phải cõng cô trên phố vào lúc này e tôi bị khép tội bắt cóc con gái về làm bậy. Chỉ bằng chúng ta tạm lùi lại góc cửa hiệu đằng kia ăn uống và nghỉ ngơi một chút rồi tính đến chuyện này sau.
- Hương Lan níu tay anh:
 - Bỏ qua đi đừng dính líu làm chi. Anh không thấy đây là một vụ án mạng rồi sao?
- Tuấn Khanh bình tĩnh hơn cô tưởng:
 - Tôi biết đây là chuyện lớn. Mà cũng chính vì chuyện lớn chúng ta mới cần làm sáng tỏ sự thật.
- Lưỡi Hương Lan líu cá lại:
 - Trời ơi, liên quan gì đến chúng ta mà phải hao công nhọc sức, chuốc cái khổ vào người. Tôi không thể chịu đựng được nữa rồi.
 - Vậy thì ăn uống xong cô cứ việc ngồi yên một chỗ để mặc tôi xem xét hiện trường.
 - Anh làm như mình là đại diện cho pháp luật ấy!
 - Tất cả mọi công dân đều có quyền theo dõi và tố giác những điều được gọi chung là phạm pháp. Việc đem xác người nhét vào bên trong pho tượng là vấn đề hết sức dã man, giết người rồi toan tính phi tang. Tôi muốn cô coi người phụ nữ đó là ai?
- Vừa nghe vậy Hương Lan đã xua tay:
 - Đã bảo đừng có lôi tôi vào cuộc. Tôi không biết ai mà cũng chẳng dám nhìn mặt đâu. Anh không thấy tôi đã rợn hết cả óc lên rồi sao? Trong đời tôi chưa từng chứng kiến cảnh tượng này.
- Bộ dạng của Hương Lan thật tội nghiệp, gương mặt tái xanh, tái xám, đôi bàn tay nắm chặt lấy anh không chịu buông ra. Tuấn Khanh hiểu nỗi sợ của cô đã đến tuyệt đỉnh, anh cần phải dừng sự trêu chọc của mình lại. Nhưng thật ra trong lòng anh không hề có ý đùa bỡn mà đó là sự thôi thúc, hiếu kỳ. Tại sao lại có xác người bên trong pho tượng thạch cao này? Vấn đề chỉ riêng ông Hoàng Huy mới lý giải được? Phải chăng trong vụ việc này còn có cả một chuỗi bí mật mà chưa ai khai thác được? Tuấn Khanh cảm thấy tiếc, giá như anh là nhà báo dứt khoát anh sẽ viết một thiên phóng sự ngay. Còn bây giờ, khả năng của anh chỉ có thể làm theo ý nghĩ.
- Gói xôi mặn rất ngon cộng với cái bụng đói nhưng Hương Lan không tài nào nuốt trôi vì sự hãi hùng. Ôi chao, một xác chết được dựng đúc thành tượng, hèn gì bấy lâu nay bị ma nhát mà cô cứ ngỡ mình nằm mơ. Những tiếng nói vô hình và sự chuyển động của các pho tượng mà cả cô lẫn Tuấn Khanh đều thấy. Thật không còn gì khiếp đảm hơn đối với Hương Lan khi phải chứng kiến điều mà cô chưa hề ngờ tới. Không biết trong số mấy chục pho tượng còn lại kia đang chứa đựng bao nhiêu cái xác người? Hương Lan nói với Tuấn Khanh:
 - Anh xem liệu đây có phải là một cái nghĩa trang ẩn mình không?
- Tuấn Khanh lại nhìn cô khôi hài:
 - Phải hay không thì cô cũng đã bám trụ ở đây một thời gian quen hơi, quen mặt rồi. Kẻ đáng sợ trong lúc này là tôi, bởi tôi còn xa lạ. Thôi ăn hết đi để có sức mà vượt qua khỏi đêm nay trong cái nghĩa trang ẩn mình mà cô vừa gọi đó!
- Cơ thể Hương Lan như không còn chút sinh khí nào tồn tại:
 - Anh vẫn không chịu rời khỏi nơi này ư?
- Tuấn Khanh bỏ nốt miếng xôi cuối cùng vào miệng vừa nhai, vừa nói:
 - Rời khỏi đây thì chẳng còn biết gì nhiều hơn nữa. Tôi muốn hai chúng ta hợp tác để khám phá cho ra những bí mật trong cái cửa hiệu trá hình này.
- Trả hình à.
- Mắt Hương Lan tròn xoe nhưng miệng cô lại há hốc.
- Đúng. Bản thân nơi đây không phải là cửa hiệu trưng bày sản phẩm mỹ thuật đơn thuần mà là chỗ che giấu tội ác. Ông chủ của cô thật sự là kẻ sát nhân.
- Chỉ nghe thôi Hương Lan đã phải ôm giữ chặt trái tim vì cảm nhận sự bộc phá của nó từ bên trong:
 - Anh dùng từ có quá nặng hay không?
 - Thế cô biểu tôi phải gọi hắn là gì?
 - Khi sự việc chưa rõ, chúng ta không nên ghép tội một ai khác.
 - Cô cũng có tấm lòng nhân từ đấy! Nhưng rất tiếc, cô lại đang cộng tác với một con sói hung tàn.
- Mặc dù rất khó thở, Hương Lan vẫn gào lên:
 - Tôi tin ông Hoàng Huy không phải loại người như anh nghĩ.
- Tuấn Khanh tranh cãi lại với cô:

- Nếu là người tốt có sao ông ta lại dồn xác chết vào bên trong pho tượng để che mắt thiên hạ?
- Tôi làm sao lý giải được.
- Chúng cứ rành rành đó! Liệu có phải là vợ của ông ta không?
- Từ ngày đến đây phụ việc tôi chưa hề nhìn thấy hoặc nghe nói tới bà ấy! Nhưng pho tượng này thì chỉ mới tạo thành gần đây thôi.

Hơi thở của Hương Lan dồn lên. Tuấn Khanh chợt nhớ tới tờ báo mà anh đã đọc qua, lặng người đi nghĩ ngợi. Một cô người mẫu bị mất tích, và vô số phụ nữ bị mất tích. Phải chăng đều có liên quan tới cửa hiệu Hoàng Huy này? Nếu đúng vậy thì đây là một vụ trọng án rồi. Nhất định anh phải tham gia làm sáng tỏ mọi việc, dù sao anh cũng là một công dân chân chính mà. Tự nhiên Tuấn Khanh thấy mình trở thành người quan trọng, anh tập trung nỗ lực để tìm cách xử sự:

- Hương Lan, cô lại đây với tôi để nhận dạng xác chết.

Nói vừa dứt lời, bỗng dung Tuấn Khanh bế xốc cô lên, Hương Lan giãy đành đạch:

- Anh tính làm cái quái gì vậy hả? Mau buông tôi ra đi.

Tuấn Khanh đã không thả Hương Lan xuống còn nhắc lại ý muốn của mình:

- Tôi cần cô tới nhận dạng xác chết...

Hương Lan bèn nài xin:

- Làm ơn tha cho tôi chuyện này đi.

- Có tôi bên cạnh cô sợ gì. Bất quá chỉ là một cái xác không còn cựa quậy được. Nếu e ngại bị ô nhiễm mùi xú uế, cô có thể dùng tay bụt mũi lại.

- Không đơn giản là như vậy. Tôi sẽ bị khủng hoảng suốt cả đời nếu anh buộc tôi phải nhìn.

- Cô cần bình tĩnh lại một chút, ẩn tượng không đến nỗi. Xác người có gì ghê gớm đâu.

Mặc cho Tuấn Khanh nói, Hương Lan nhắm tịt mắt, mồ hôi lạnh toát ra ướt cả người:

- Anh là đàn ông nên gan dạ là phải rồi. Còn tôi, mong anh hiểu tôi chỉ là một cô gái yếu đuối không chịu nổi bất cứ điều chi vượt trội sức của mình. Tuấn Khanh, mau trả tôi về chỗ cũ đi.

Ngược lại với lời yêu cầu của Hương Lan. Tuấn Khanh để cô xuống rồi ra lệnh:

- Mở mắt đi. Nếu không tôi sẽ để cô ở đây một mình.

Hoảng hốt trước sự đe doa này, Hương Lan mở choàng mắt, hai tay níu chặt Tuấn Khanh van lơn:

- Đừng làm thế? Anh muốn tôi nhìn thì tôi sẽ nhìn đây.

Có lẽ trong đời Hương Lan giây phút này là thời điểm đáng phải đánh dấu ấn để ghi nhớ về một cơn sợ hãi cao độ nhất. Cô co quắp cả người lại khi cự ly giữa cô và cái xác quá gần. Gã Tuấn Khanh này thật ác đã ép cô vào chỗ sống dở chết dở. Bình tĩnh để nhìn ư? Ôi, dường như cô đã hóa đá. Cô cảm giác được rằng mình đang rất sợ hãi. Thế có nghĩa là cô đang sống và buộc phải nhìn vào người chết để nhận diện họ là ai. Thật khổ thân cho cô. Hương Lan muốn òa khóc nhưng đôi mắt cô lúc này lại ráo hoảnh không vắt ra được giọt nước nào. Đành phải làm gan vậy, vì hiện tại cô chẳng còn đường lựa chọn. Hương Lan đưa ánh mắt của mình tới chỗ xác chết ruột gan cứ giật lên thon thót. May mà có Tuấn Khanh cùng hiện diện, chứ một mình cô thì hồn vía cũng du địa phủ mất tiêu rồi. Kể ra ở bên cạnh Tuấn Khanh cô luôn cảm giác anh ta đang ra sức bảo vệ mình. Có điều anh ta cũng luôn làm cho cô phải chết khiếp vì sợ hãi.

- Sao? Cô thấy người này có quen không?

Câu hỏi của Tuấn Khanh làm cho Hương Lan giật mình ngẩn nhìn anh ngạc nhiên:

- Tôi không biết!

Tuấn Khanh dùng tay gạt toàn bộ những mảnh vụn thạch cao cho rơi xuống để lộ ra gương mặt phụ nữ còn rất tươi như người đang nằm ngủ. Anh buột miệng xuýt xoa:

- Ồ, một cô gái tuyệt đẹp. Kể ra thì tay nghề của ông Hoàng Huy chẳng cao siêu gì nên mới mượn người thật để tạo thành người giả.

Đang ở trong tâm trạng không còn chút mật nào nhưng nghe Tuấn Khanh nói thế Hương Lan vội tò mò đưa mắt. Ngay cái nhìn đầu tiên cô đã thảng thốt kêu lên:

- Diễm Hà!

Đôi mày rất thanh tú của Tuấn Khanh khẽ chau lại:

- Diễm Hà là ai thế?

Trông vẻ mặt Hương Lan thật xúc động:

- Cô ta là người mẫu.

- Cô có quen biết à?

- Không. Tôi chỉ gặp cô ta có một lần và biết cô ta là người mẫu do cô ta tự nói.

- Mỗi quan hệ giữa ông chủ cô và Diễm Hà thì sao?

Gióng Hương Lan lạc đi:

- Tôi cũng không rõ ràng về điều này. Chỉ nhìn thấy cô ta đến cửa hiệu vào bên trong cánh cửa kính sậm màu ấy, rồi không trở ra cho tới bây giờ, lần gặp này là thứ hai, nhưng cô ta đã không còn là người nữa.

Tuấn Khanh vỗ nhẹ bàn tay lên vai Hương Lan nửa trấn an, nửa an ủi:

- Việc cô ta trở thành một xác chết không liên quan tới cô thì cô cũng đừng quá xúc động. Theo tôi kẻ thủ ác chính là ông chủ của cô.

Đôi môi Hương Lan mấp máy theo:

- Ông Hoàng Huy là kẻ giết người ư?

- Không phải ông ta thì còn ai vào đây.

- Tôi không tin điều này là sự thật.

Tuấn Khanh hất mặt vào cái xác:

- Thế chẳng lẽ tôi hoặc cô là thủ phạm hay sao?

- Ý tôi không phải vậy. Tôi đang đặt nghi vấn.

- Sẽ chẳng có nghi vấn nào ngoài việc cô người mẫu này bị giết chết rồi mới đem đi đắp tượng.

- Như vậy là cô Diễm Hà vĩnh viễn không nhìn thấy ánh mặt trời đã gần một tháng nay.

Hương Lan thẫn thờ nói. Tuấn Khanh dán chặt mắt vào cô:

- Cô đang lẩn thẩn cái gì vậy?

Bộ dạng Hương Lan như bị bắt mất hồn:

- Tôi nói Diễm Hà chết lâu rồi chắc đang trong quá trình phân hủy.

- Không hề có chuyện đó. Cô hãy thử đụng tay vào xác chết mà xem.

Hương Lan cảm giác người mình mọc đầy gai, cô lắc đầu nguầy nguẩy:

- Anh đừng có xúi dại. Chỉ nhìn thôi tim tôi đã muốn thôi không đập rồi.

- Cô làm ơn bót nhát đi giúp tôi. Muốn mạo hiểm thì phải thổi phồng cái lá gan lên một chút. Nào, đưa tay đây...

Vừa nói Tuấn Khanh vừa chộp lấy bàn tay phải của Hương Lan dúi mạnh vào người xác chết khiến cô hétoáng lên:

- Á!!!

- Cô tính báo động để vu oan người ngay hả?

Hương Lan ôm chặt lồng ngực mình thở dốc lên từng hồi:

- Ôi, anh là kẻ thù ác.

- Hãy dành từ đó mà dùng cho gã chủ của cô đi.

- Khi chưa biết chính xác, anh đừng có ghép tội tôi theo kiểu hồ đồ. Chờ ông Hoàng Huy trở về, chúng ta sẽ hỏi cho ra lẽ.

- Bộ cô tưởng ông ta sẽ thành thật nhận lời dẽ dàng nhu thế hả? Ô, không đâu. Rất có thể tội danh ấy sẽ trút lên đầu cô thì thật tội cho cô.

Sắc diện Hương Lan xanh như tàu lá:

- Câu nói nào của anh cũng làm cho tôi muốn ngất đi. Böyle giờ biết tính sao?

Im lặng để động não một chút, Tuấn Khanh mới đề nghị thật nhỏ vào tai cô:

- Thế này... thế này...

Nghe xong Hương Lan khẽ gật đầu chấp nhận nhưng sự run rẩy từ bên trong cứ toát ra liên tục.

Theo sự sắp xếp của Tuấn Khanh thì pho tượng bể và xác chết phải giữ nguyên tư thế để chờ ông Hoàng Huy về tới. Muốn vấn đề được giữ kín cửa hiệu cần đóng cửa không đón khách đến chiêm ngưỡng tác phẩm nghệ thuật như lệ thường. Nhưng chẳng phải vì thế mà Hương Lan được nghỉ yên ở nhà, cô bị buộc phải tới đó mỗi ngày chờ diễn kịch khi ông Hoàng Huy vừa về tới. Tất nhiên là Tuấn Khanh luôn có mặt trước cửa hiệu để tiếp ứng nhưng phải giam mình bên cạnh một xác chết là việc làm quá sức đối với cô. Mới chỉ một buổi sáng thôi, Hương Lan đã tưởng chừng mình đang bị rơi xuống mười tám tầng địa ngục với muôn vàn sự thống khổ không lời nào kể xiết. Vậy mà Tuấn Khanh chẳng hiểu cho cô cứ dài giọng chê bai:

- Thế mới biết phụ nữ chỉ lợi hại cái miệng và dữ dằn khi người đàn ông bên cạnh họ đang cố sức hạ mình. Còn lúc đụng phải điều bất trắc hoặc nguy hiểm thì họ như con chuột không còn chút mặt nào trong bụng. Tự ái của Hương Lan không còn mạnh mẽ như lúc trước. Cô cãi lại yếu ớt:

- Anh đừng lựa chọn tình thế mà hạ nhục phụ nữ. Ngay chính thanh niên trai tráng như anh đứng trước bối cảnh này một mình chắc gì bình tĩnh hơn tôi nào. Chẳng qua còn có tôi phải đứng mũi chịu sào.

Tuấn Khanh bật cười trước gương mặt xám ngắt của Hương Lan:

- Cô cũng giỏi tài biện hộ cho cái nhất của mình. Vậy cũng tốt, đỡ cho tôi phần nào lo lắng, sợ cô có mệnh hệ gì trước khi làm sáng tỏ được vấn đề này.

Hương Lan nói mà trái tim thoi thóp như người sắp hấp hối:

- Ai mượn anh lo rồi kể lể. Cái xác của cô Diễm Hà có thể làm tôi sợ nhưng không đủ sức để làm chết tôi đâu.

Thái độ Tuấn Khanh nửa thật, nửa đùa:

- Ngộ nhở tất cả các pho tượng ở đây đều có giấu xác người, cô còn dám...

Hương Lan giật mình đánh thóp, mắt lấm lét nhìn quanh:

- Sao anh cứ thích làm tim tôi bị đau. Xác người đâu ra mà giấu trong tất cả các pho tượng? Bộ cửa hiệu này thật sự là "nghĩa trang ẩn mình" sao?

Tuấn Khanh nhún mạnh vai:

- Biết đâu lời tôi nói lại chẳng sai. Cô xem xét lại cho kỹ đi, hầu hết các pho tượng ở đây đều có kích thước rất to lớn.

- Như thế cũng không có nghĩa là anh sẽ tiếp tục moi ra được xác chết.

Tuấn Khanh dúi vào tay Hương Lan tờ báo cũ mà hôm nọ anh đã đọc:

- Trong này có đăng tin "Những người đàn bà bị mất tích một cách kỳ lạ" cô xem đi sẽ biết. Cả sự vắng mặt của cô người mẫu Diễm Hà nữa, báo chí cũng đã đặt ra vấn đề. Tôi tin mẫu chốt của sự việc đều nằm trong cái cửa hiệu không lấy gì làm lớn lao này.

- Khi tôi đến đây làm được một thời gian pho tượng thứ hai mươi sáu này mới hoàn thành. Tôi thật sự không ngờ bên trong nó lại có xác chết.

Khắp người Hương Lan sự lạnh lẽo xâm chiếm khiến cô phải rùng mình mấy cái liền khi dừng lại để đảo mắt nhìn quanh:

- Còn tất cả những pho tượng kia chúng đã có trước.

- Tôi không hỏi lại lịch hay nguồn gốc xuất xứ của chúng, cô khỏi cần khai báo. Tôi chỉ hỏi theo trực giác bằng chính sự ngờ ngợ của mình.

Trước những gì Tuấn Khanh khêu gợi ra, Hương Lan cảm giác không còn chịu đựng nổi. Cô bắt đầu sướt mướt:

- Hu hu hu, tôi sắp biến thành pho tượng thứ hai mươi bảy để cho anh thêm bận rộn điều tra đây.

- Tôi có phải là người của cơ quan pháp luật đâu. Chúng ta chỉ thử làm thám tử thôi.
- Có mà từ luôn trước khi lần mò ra sự việc. Anh cho tôi rút lui khỏi đây sớm hơn đi.
- Giọng Hương Lan sụt sùi.
- Trời ơi, sao tôi lại quen biết với một kẻ yếu đuối thế này chứ. Cô có biết đây là một vụ trọng án cần phải làm sáng tỏ không?
- Cứ báo với công an theo đúng trách nhiệm của công dân, để họ tự phá án.
- Nhưng tôi muốn chúng ta gộp phần lập thành tích.
- Anh quả là loại người có máu tham.
- Cô lại nặng lời rồi. "Cái tham" của tôi đâu có làm nên của cải chứ.
- Biết thế thì hãy mau chóng hủy bỏ ý muốn ấy! Tôi cũng đã thấy cái dại của mình trong chuyện này, khi không lại ngồi đây với nỗi sợ hãi to lớn và một xác chết ngụy trang mùi xú uế.

Tuấn Khanh kêu:

- Cô nói hơi quá đấy. Chiếc mũi tôi không hề ngửi thấy gì. Có lẽ xác chết này đã được ướp hoá chất trước khi đem đắp thành tượng.
- Nhưng dấu sao nó cũng là một tử thi đáng sợ.
- Vẫn con đẹp đó chứ. Cô không cảm nhận rằng tôi đang mê mẩn nhan sắc "chim sa, cá lặn" của người mẫu Diễm Hà sao?
- Tôi có nghe lầm không?
- Cô đang thức chứ có nằm mơ đâu, và lời tôi nói rất rõ ràng không hề lẫn lộn với bất cứ âm thanh nào khác.
- Tôi biết anh là người ưa nói đùa.

Tuấn Khanh cố biến câu chuyện thành sự thật để dò xét tình cảm nơi Hương Lan:

- Tôi khẳng định mình không đùa. Cô người mẫu Diễm Hà quả là một phụ nữ có sức thu hút mãnh liệt.
- Chuyện nực cười. Chẳng ai ngạc nhiên vì người đã chết cả.
- Có đấy. Điển hình là tôi đây.
- Anh...

Nhìn bộ mặt phung phui của Hương Lan lòng Tuấn Khanh thầm thỏa mãn bởi anh hiểu cô gái này ít nhiều có để ý đến mình. Nếu không cô ta chẳng hơi sức đâu mà lộ ra vẻ ghen tức. Còn anh, thú thật cũng nghe mến dù biết rõ cá tính Hương Lan rất chảnh chọe dễ gây cho anh sự bức bối. Tuấn Khanh gạt bỏ chuyện trước mắt sang một bên tỏ thái độ thân thiện với Hương Lan bằng nụ cười dịu dàng:

- Cô đang ghét tôi ư?

Hương Lan liếc xéo anh:

- Ghét anh chi cho mau già.
- Vậy thì giận.
- Hơi sức đâu mà giận người dung.
- Thế sao cô không chịu cười với tôi?
- Họa có mà điện mới cười vô căn cớ.

Tuấn Khanh cầm tay cô:

- Ai biểu vô căn cớ? Thường thì nụ cười đem đến cho người ta niềm vui và hạnh phúc, cả sự thoả mãn nữa.
- Đôi rèm mi Hương Lan chớp nhẹ rồi nhìn thẳng vào anh:

- Nhưng tôi đâu có vui, mà làm sao vui nổi khi người ta trêu trọc chứ.
- Hương Lan.

- Tên cha mẹ đặt cho tôi không phải để dành riêng anh gọi. Giải quyết xong chuyện ở đây, anh đường anh, tôi đường tôi.

Tuấn Khanh cố nén cười nhưng giọng lại khôi hài:

- Lê nào tình nghĩa đôi ta chỉ thế thôi.

Mặt Hương Lan đỏ phừng phừng:

- Tôi không ưa sự cợt nhả. Anh làm ơn dừng lại cho.
- Hương Lan.

- Tôi căm anh!

Bị cô gái ngăn cản không cho mình có cơ hội giải bày Tuấn Khanh bắt đầu cảm thấy bức. Anh mím môi khẽ rít:

- Đã căm thì thôi vậy. Chúng ta lại tiếp tục cộng tác để làm sáng tỏ vụ án mạng.

Cơn lạnh xuất hiện bất thình lình sau ít phút tạm dừng. Hương Lan tiếp tục bị hành hạ bởi những cơn sợ hãi khi Tuấn Khanh quay rời khỏi cửa hiệu, bỏ cô lại một mình.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

Rồi cũng đến lúc ông Hoàng Huy quay trở về giữa thời điểm Hương Lan đang hết sức bấn loạn. Thật ra cô không còn can đảm để có thể đối diện với cái xác của Diêm Hà nên sáng nay vừa đặt chân đến cửa hiệu, trông thấy cảnh tượng trên Hương Lan đã choáng váng ngất đi. Trước khi chực té xuống cô có cảm nhận bàn tay ai đó đã đỡ mình. Chắc chắn là Tuấn Khanh vì anh ta hứa luôn sát cạnh bên cô để bảo vệ. Cầu mong rằng anh ta không đem cô đặt vào nằm kế bên cái xác chết đáng sợ kia. Trước khi thật sự không còn hay biết gì, Hương Lan đã ước muốn điều tốt lành, nhưng khi cô vừa hé mắt tỉnh lại thì hồi ôi y như rằng cô đang nằm song song cạnh xác của cô người mẫu vẫn số. Lần này Hương Lan ngỡ cô sẽ tiếp tục ngất và không chứng còn vĩnh viễn chẳng bao giờ tỉnh lại. Vậy mà oái oăm thay cô chỉ cứng đờ người, mắt mở to nhìn nhận sự việc và chịu đựng trong trạng thái khủng hoảng tột cùng. Dù không bát nỗi thành tiếng, thâm tâm của Hương Lan cũng ngầm mắng Tuấn Khanh xối xả. Đúng là đồ quý tha ma bắt, có xé tên con trai này ra tới hăng trăm mảnh cũng không làm cho con giận của cô nguội lại. Đang trong lúc sắp buông xuôi với cái chết ập đến thì cô nghe tiếng nói của một người:

- Đã tỉnh rồi đó à.

Ma. Liệu có phải là hồn ma Diêm Hà đang muốn cột ván cô chăng? Nhưng âm điệu này đâu phải của cô ta mà dường như là tiếng nói cứng nhắc của đàn ông. Hay là Tuấn Khanh? Cũng chẳng phải nốt. Đôi mắt Hương Lan tinh táo hơn thần trí và cô đã nhanh chóng nhận ra kẻ đang hỏi chuyện mình:

- Ô, ông chủ.

Đúng thật là ông Hoàng Huy đã về, đang ngồi ở chỗ chiếc bàn duy nhất dành cho cô trong cửa hiệu với thái độ khá lạnh lùng, thậm chí như không quan tâm tới sự việc xảy ra khi ông ta đi vắng, kể cả chuyện đổ vỡ ngay trước mặt. Ông Hoàng Huy hất hàm sau khỏi thuốc vừa nhả ra:

- Cô Hương Lan hết mệt rồi thì hãy ngồi lên đi.

Cơn khiếp hãi vừa tạm lui thì nỗi lo sợ bị khép tội bao trùm lấy Hương Lan khiến cô không thể cựa quậy nổi cứ giữ nguyên tư thế nằm ngừa bên cạnh xác chết và những mảnh vỡ thạch cao. Ông Hoàng Huy lại giục:

- Cô không nghe thấy tôi nói gì hả?

Cố gắng lẫm Hương Lan mới có thể bật dậy khỏi chỗ nằm, gương mặt cô hốt hải không còn chút thần sắc. Hai cánh môi của Hương Lan run lập bập:

- Ông chủ cứu tôi với!

Ông Hoàng Huy vẫn ngồi yên trên ghế, cặp chân mày hơi nhíu lại:

- Cô đang gấp nguy hiểm gì mà phải cầu cứu loạn xạ lên?

Chưa thể tìm được sự bình tĩnh cho mình nên bộ dạng của Hương Lan có vẻ thất thần, hốt hải. Cô bật dậy chạy tới gần ông Hoàng Huy thở dốc, tay chỉ vào pho tượng thứ hai mươi sáu đã biến thành đống đổ nát lẵn longoose.

- Có người chết!

Lúc này ông Hoàng Huy mới chặn đứng lời cô lại bằng cái phác tay đầy mệnh lệnh:

- Cô im miệng. Muốn kể lại vấn đề thì cũng phải có đầu đuôi.

Nhưng đà nói của Hương Lan cứ trào ra như mạch nước vừa bị phá thủng:

- Ông biểu tôi im sao được. Bên trong pho tượng của ông có chứa xác người.

Ông Hoàng Huy bỗng chồm lên kéo Hương Lan ngã vào lòng mình rồi dùng tay bụt chặt lấy miệng cô. Một cử chỉ mà từ lúc đến làm việc ở đây, lần đầu tiên Hương Lan thấy. Cô ra sức vùng vẩy:

- Buông tôi ra!

Trong mắt ông Hoàng Huy như có một tia chớp lóe lên rồi sau đó dịu lại. Ông thả lỏng bàn tay, giọng trầm trồ:

- Cô mau trấn tĩnh lại, đừng quá xúc động không nên đâu.

Thoát ra khỏi sự kiềm giữ của ông Hoàng Huy, tinh thần Hương Lan càng xáo động dữ dội. Cô vừa nói vừa khóc lóc thảm thiết:

- Hu hu hu, nơi này đáng sợ quá. Tôi sẽ không làm việc cho ông nữa.

Vẻ mặt ông Hoàng Huy đầy lo lắng:

- Cô Hương Lan, tôi hy vọng cô chỉ nhất thời nói thế! Tôi đang rất cần cô giúp việc cho tôi mà.

Hương Lan khóc lớn hơn:

- Tôi không làm tròn trách nhiệm ông giao đâu. Tôi đã làm bể pho tượng mà ông ưng ý nhất.

Tưởng Hoàng Huy sẽ nổi giận nhưng nào ngờ ông lại tỏ ra điềm nhiên, chỉ dịu giọng hỏi cô:

- Pho tượng bị đổ bể đã lâu chưa?

Sực nhớ tới sự sắp đặt của Tuấn Khanh, Hương Lan vội nương theo màn kịch mà cả hai đã dàn dựng. Đôi mắt mọng nước của cô lầm lết liếc nhìn vô chỗ xảy ra sự cố:

- Dạ thưa, mới chiều qua.

- Có nghĩa là cô đã tông vào nó à?

- Tôi đâu có sức mạnh để xô đổ được pho tượng.

- Vậy thì nguyên có gì?

Hương Lan ấp úng vì sợ hãi:

- Vấn đề không phải do tôi gây ra đâu ạ. Chiều qua có một tên côn đồ vào đây chọc ghẹo tôi, bị tôi mắng hắn đã phá phách cửa hiệu làm đổ vỡ lung tung.

Ông Hoàng Huy không quan sát cửa hiệu mà chỉ nhìn dán vào cô:

- Có chuyện đó nữa ư?

- Tôi đâu dám lừa dối ông. Ngoài pho tượng còn hổng thêm chiếc tủ kính chỗ kia nữa. Ông thấy đó! Mảnh vỡ bắn lung tung làm tôi bị chảy máu. Nhưng điều khiến tôi sợ hãi nhất là...

- Pho tượng bị bể ngoài cô ra, tên côn đồ ấy có thấy không?

Hương mặt Hương Lan chợt ngẩn ngơ:

- Thấy gì cơ?

Bờ môi ông Hoàng Huy như mím lại:

- Thấy cái điếu mà cô cho là sợ hãi.

Hương Lan chớp mắt nhanh rèm mi, hơi thở thật khó khăn:

- Chắc chắn hắn không biết việc pho tượng chứa xác người đâu. Tôi thấy hắn đẩy mạnh tay rồi bỏ chạy khỏi đây liền.

- Cô nhìn thấy cái xác này chiều qua hay chỉ mới?

Hương Lan đáp nương theo câu hỏi:

- Tôi vừa thấy nó nên đã sợ hãi ngất đi. May mà ông xuất hiện kịp thời, nếu không chắc tôi sẽ chạy ra khỏi cửa hiệu la ầm lên quá.

Ông Hoàng Huy cũng gật gù:

- Kể ra thì may thật. Tôi xuống xe đúng lúc cô mở cửa hiệu bước vô.

- Ông là người đã dỗ tôi?

- Tôi làm theo phản xạ chứ không có ý xấu.

- Cớ sao ông lại đặt tôi nằm gần cái xác kia?

Sự bất mãn nơi Hương Lan trào ra nhưng đáng tiếc ông Hoàng Huy rất thản nhiên:

- Nằm đó cũng tốt có gì ghê gớm đâu.

Hương Lan há hốc mồm:

- Trời ơi, ông nói thế mà nghe được.

Sắc mặt ông Hoàng Huy bỗng trở nên lạnh lùng:

- Đối với tôi người sống mới đáng sợ, đáng đề phòng và xa lánh. Còn kẻ chết đi rồi họ trở nên hiền lành hơn, ngoan ngoãn và rất dễ dàng yêu.

- Ông...

Không để cho Hương Lan thốt lên nỗi kinh sợ, ông Hoàng Huy cướp lời cô:

- Đừng nghĩ rằng tôi là một tên giết người rồi nhìn tôi bằng đôi mắt đầy tởm lợm. Thật ra tôi đã cứu vớt đời cô ta.

Hương Lan dùng hai tay ôm ngực, môi bập bẹ:

- Ai? Cô ta là ai?

Ông Hoàng Huy khẽ hất cằm:

- Cái xác ẩn bên trong pho tượng thứ hai mươi sáu ấy! Cô là người mẫu Diễm Hà.

Cố tập trung bình tĩnh nhưng Hương Lan không tránh khỏi sự run rẩy từ trong ruột đầy ra:

- Diễm Hà ư?

- Phải. Cô ta là một người mẫu khá nổi tiếng, nếu đam mê thời trang hắn cô sẽ biết đến.

-Ồ, không. Tôi chỉ là cô gái quê mùa xuất thân từ tỉnh lẻ, tôi chẳng biết tên tuổi hay sự nổi danh của bất cứ ai nơi thành phố này cả. Tôi nhìn thấy cô gái này mới chỉ một lần khi cô ta đến tìm ông.

Ông Hoàng Huy buông giọng nói của kẻ sát nhân:

- Đó là ngày cuối cùng cô ta không còn trở nên họm hĩnh, kiêu căng. Phụ nữ đẹp thường là những kẻ chuyên gieo khổ cho người khác. Nhất là bọn đàn ông bất hạnh có số phận nghiệt ngã giống như tôi...

- Ông...

Không kiềm được tiếng kêu, Hương Lan lại để cho nó bật ra nhưng cô vẫn bị ngăn:

- Muốn nghe trọn câu chuyện thì hãy vào trong nhà với tôi. Cô là người phụ nữ duy nhất tôi thổ lộ tất cả những nỗi niềm.

- Nói ở đây cũng được cần chi phải vào trong. - Hương Lan thụt lùi vài bước chân.

- Cô sợ tôi sẽ làm hại cô chăng?

- Dù ông có buồn tôi cũng công nhận điều ấy!

- Nhưng nói ở ngoài này không tiện lắm. Tôi muốn cô biết rõ về tôi để thông cảm cho tôi hơn.

- Thông cảm điều tôi tệ mà ông đã gây ra ư?

Tiếng ông Hoàng Huy chất chứa nỗi ngậm ngùi:

- Theo tôi điều tôi tệ nhất trên đời là làm một con người thiêng may mắn.

- Ông không cảm xúc gì trước cái chết của người khác?

- Ai nói rằng tôi không cảm xúc chút. Có điều họ cần phải biến mất khỏi cuộc sống này để bớt gây tổn hại cho những người đàn ông.

Từng lời nói của ông Hoàng Huy thốt ra tiếp thêm cơn khủng hoảng cho Hương Lan. Cô thật sự không hiểu người đàn ông trước mặt mình có phải là một kẻ bình thường hay đang mắc hội chứng tâm thần nào đó?

- Cô cần phải nghe tôi biện minh. Chẳng lẽ bấy lâu nay làm việc cho tôi cô không hiểu ít nhiều về tôi sao?

- Ông đừng làm tôi mềm lòng. Tôi sẽ không thông cảm cho bất cứ tội ác nào của ông đâu.

- Một chút thương hại cũng không có hay sao? Thế thì tôi đã nhìn lầm cô, đàn bà trên thế gian này đều là những người đáng ghét và đáng chết.

Nghe ông Hoàng Huy kết tội, gai ốc trên người Hương Lan nổi lên, nhưng cô lại tự hỏi, phải chăng trong cuộc sống ông ta đã từng chịu đựng sự bất công nêu mới nuôi dưỡng lòng thù hận và căm ghét phụ nữ nhiều như thế? Cố nhớ lại lời người đàn bà tự xưng là chị gái của Diễm Hà và câu bình phẩm mà bà ta dành cho ông Hoàng Huy. Lẽ nào người đàn ông này chẳng đáng giá trong mắt phụ nữ sao? Không, nếu để

cho cô nhận xét thì ông ấy cũng thuộc vào hàng người lý tưởng đối với nhiều cô gái. Chỉ phiền nỗi ông Hoàng Huy hơi nghiêm khắc một chút thôi nhưng tính khí đó thì có gì là xấu. Hương Lan thiện cảm hơn qua ánh mắt:

- Ông chủ, ông làm tôi sợ quá. - Hương Lan nói.

- Tại cô nghĩ rằng tôi là kẻ hung bạo. Thú thật, tôi rất quý và yêu phụ nữ nên dẫu họ đã chết rồi tôi vẫn nâng niu. Không hề muốn thể xác của họ bị hư đi. Như cô đã thấy đó! Diễm Hà không còn là người sống nhưng cũng chẳng phải là đã chết.

- Con người ông khó hiểu quá. Chung quy bây giờ tôi chỉ rõ một điều là ông đã giết người.

Ông Hoàng Huy không nao núng dù bị buộc tội. Ông bình thản như chẳng hề có việc gì:

- Cô có muốn biết tại sao Diễm Hà lại chết không?

- Tất nhiên tôi rất muốn để không nghĩ ông là một kẻ đại ác.

Ông Hoàng Huy buông giọng ngắn:

- Theo tôi!

Như là một mệnh lệnh. Hương Lan ngoan ngoãn bước theo ông Hoàng Huy vào nhà trong mà không phác ra cùi chỉ chống đối nào dù lòng nom nốp lo sợ mình sẽ gặp nguy hiểm.

Nhưng không, ông Hoàng Huy đã đối xử với cô tốt hơn cô nghĩ. Ông đưa cô vào một căn phòng khách rất khang trang có đầy đủ tiện nghi:

- Cô ngồi đi!

Trong lúc Hương Lan chưa kịp mở miệng thì ông Hoàng Huy đã ấn vào tay cô lon nước ngọt vừa lấy ra từ tủ lạnh rồi tự bật nắp một lon khác đưa lên miệng uống ừng ực. Cũng rất khát, Hương Lan làm theo ông nhưng cô chỉ hớp từng ngụm nhỏ. Chất nước mát rượi chảy vào cơ thể khiến tinh thần cô sảng khoái hơn lên sau một khoảng thời gian bị khủng hoảng trầm trọng. Cô đảo mắt quan sát chung quanh mình chờ đợi nghe ông Hoàng Huy kể lể:

- Cô hãy nói thật lòng về con người của tôi.

Hương Lan nhìn Hoàng Huy chăm chú:

- Trước khi chưa chứng kiến những gì đang xảy ra, tôi luôn nghĩ ông là người tốt.

- Còn bây giờ?

- Xin lỗi. Tôi không thể không cho ông là người xấu khi ông đã thật sự gây ra tội ác.

Sắc mặt ông Hoàng Huy chuyển màu trông dữ dằn:

- Tôi ác ư? Cô biết quái gì mà kết án tôi. Bộ cô tưởng những ả đàn bà đó đáng được sống lăm sao? Hừm, lẽ ra họ còn phải bị chặt làm trăm mảnh rồi đem rải khắp nơi mới dịu được sự căm phẫn của tôi. Đằng này, tôi đã tốt với họ.

Đôi mắt Hương Lan tròn xoe vì kinh ngạc và vì cả khiếp sợ:

- Ông oán hận người mẫu Diễm Hà tới mức độ phải sát hại cô ta sao?

Giọng ông Hoàng Huy rít lên:

- Không riêng gì Diễm Hà mà số đông phụ nữ các cô. Nếu có thể giết sạch may ra tôi mới được hả dạ.

Hương Lan cảm giác mình nghẹt thở:

- Điều gì khiến ông phải ôm nỗi căm hờn to lớn đến như vậy?

- Tôi cũng đang định cho cô biết. Dù sao trước khi lìa bỏ cõi đời người sắp chết phải hiểu rõ nguyên nhân về sự ra đi của mình.

- Ông vừa nói cái gì?

Nhin Hương Lan co dũm người trên ghế ông Hoàng Huy bật cười lớn:

- Cô đang sợ đó hả? Đừng lo, tôi sẽ rất từ tôn và tể nhị với cô.

Khi Hương Lan cảm nhận được sự nguy hiểm đến với mình thì đâu óc bỗng choáng váng, mắt mũi tối sầm.

Cô gượng đứng dậy tìm đường thoát nhưng lảo đảo té ngồi xuống ghế trở lại:

- Ôi, tôi bị sao thế này?

Tiếng cười của ông Hoàng Huy kéo dài đầy ma quái:

- Ha ha ha, cô đang rất buồn ngủ có phải không?

Hương Lan cố hé lèn nhưng chất giọng chùng xuống:

- Phải chăng ông hại tôi?

Ông Hoàng Huy dang rộng hai cánh tay làm động tác nhún vai:

- Cô nói sai. Tôi có ý tốt muốn cô được người đời chiêm ngưỡng.

Hương Lan nghe mí mắt của mình nặng trịch:

- Là sao? Ông cứ nói toẹt ra đi!

Ông Hoàng Huy chắp tay sau lưng diễu qua lại quanh căn phòng nhấn mạnh từng lời một:

- Cô sẽ là tác phẩm thứ hai mươi bảy của tôi.

Đang rủ người ra vì buồn ngủ, Hương Lan giật thót mở choàng mắt, toàn thân run lẩy bẩy:

- Ông tính giết luôn cả tôi chăng?

Ông Hoàng Huy dừng lại trước mặt cô điệu bộ dí dỏm:

- Cô nói khó nghe quá. Tôi chỉ muốn biến cô thành một tác phẩm nghệ thuật để cô trở nên giá trị hơn.

Ôi, phen này cô thật sự gặp nguy hiểm chết người rồi. Cơn sợ hãi làm Hương Lan toan òa khóc nhưng không đủ sức nặn ra những giọt nước mắt, toàn thân cô buông xuôi thống thượt, đến kêu la cũng chẳng được. Cô nghe tiếng ông Hoàng Huy văng vẳng trong lỗ tai:

- Ngoan ngoãn rồi phải không? So ra thì cô chưa đạt tiêu chuẩn để được chọn hóa thân trong tác phẩm nghệ thuật của tôi. Nhưng tôi buộc phải miễn cưỡng...

Hương Lan nói thều thào:

- Đừng, tôi thật sự chưa muốn chết. Tha cho tôi!

- Ha ha ha, cuộc sống này có gì đáng để cho cô phải luyến tiếc, phải van xin. Khi trở thành tượng trong

cửa hiệu của tôi rồi cô sẽ cảm thấy vui vẻ hơn vì chẳng bị nỗi buồn làm héo hắt như lúc còn sống.

- Đừng!...

Đến đây cô lịm đi và cảm thấy người mình đang bay bổng giữa không trung. Hay cô đã hôn lìa khỏi xác bởi bàn tay khéo léo của ông chủ dã man nhất quyết cướp đi của cô mạng sống? Nếu thế cô sẽ không còn dịp trở về quê gặp lại mẹ cha và anh em họ hàng, không còn bước đi trên con đường làng ngợp mùi hương đồng nội, không còn nhìn thấy bầu trời xanh điểm những áng mây trắng bồng bềnh, ngọt mát làm lòng cô thư thái. Và Tuấn Khanh, gã thanh niên đang khiến tâm hồn cô dịu ấm mỗi khi nghĩ đến hắn. Hết rồi, đang không biết mình thuộc về thế giới nào, Hương Lan vẫn cảm nhận được một điều rất thật là đau. Nhưng cái nhói đau không thể né tránh mà cũng chẳng kêu rên được. Cha mẹ ơi, con phải bỏ mạng giữa đất khách, quê người rồi. Tất cả cũng vì con không chịu nghe lời. Phải chăng đây là hình phạt mà ông trời giáng xuống đầu những đứa con bất hiếu? Nỗi ân hận của Hương Lan tuôn ra từ tiềm thức sâu thẳm trong con mè bắt đầu cho cuộc hành trình vào thế giới của sự chết. Nghĩ đến đây, Hương Lan chỉ còn cảm giác được trạng thái chơi voi, hụt hẫng và những đốm sáng yếu ớt đang lịm dần, lịm dần rồi tắt cả trở thành một màu đen.

Đứng nhìn cô gái giúp việc cho mình buông thõng người chìm sâu vào con hồn mê do bị thấm thuốc ngủ cực mạnh được pha sẵn trong lon nước ngọt mà cô ta đã uống, ông Hoàng Huy gật gù:

- Biến cô thành pho tượng thứ hai mươi bảy tôi chẳng muốn chút nào. Nhưng để cô sống làm người thì lại càng không thể được vì cô đã vô tình chui mũi vào cái bí mật của chính tôi.

Nói rồi ông Hoàng Huy mở tủ lấy ra một chai rượu rót uống, ánh mắt vẫn chĩa vào chỗ Hương Lan đang bất động. Ông biện hộ cho hành động của mình bằng cách tự phân bùa:

- Cô Hương Lan, cô phải biết rằng trên đời này ta căm thù nhất là đàn bà có nhan sắc. Ta đã thế là sẽ giết chết tất cả bọn họ, nếu như có dịp và ta đã đang làm. Cô là trường hợp ngoại lệ bị bổ sung vào trong số bọn họ. Mong cô không oán ta, ta cũng hiểu cô là người tốt.

Nhấp một ngụm rượu rồi ông ta lại nói một mình:

- Đời Hoàng Huy này bao lâu nay phải cam chịu cảnh cô đơn, nhục nhã thậm chí không còn chút sinh khí nào của một thằng đàn ông. Hừ, ngay chính vợ ta cũng bỏ ta để mà đi sống với người khác. Ta chẳng có ai là người thân bên cạnh cả.

Tới đây ông Hoàng Huy đưa hai tay bung lấy đầu vẻ thật đau khổ. Nếu ai nhìn thấy ông lúc này chắc chắn sẽ cảm thương. Ông lảm nhảm bằng thứ âm thanh nghèn ngào pha lẫn sự tức cười:

- Diễm Hương, chính em là nguồn gốc khiến ta phải lâm vào tội ác. Em là người phụ nữ mà ta yêu thương nhất, chiều chuộng nhất. Ta đã không màng đến mạng sống của mình để cứu em, để chấp nhận trở thành người tàn phế. Vậy mà khi ta không còn là người đàn ông đúng nghĩa, không còn đem đến cho em sự hoan lạc gói chăn thì em lại nỡ nhẫn tâm bỏ rơi ta. Nỡ để ta vật lộn với muôn vàn nỗi đau cả thể xác lẫn tâm hồn. Ta hận em, ta oán em, ta muốn bóp chết em, nhưng ta vẫn chưa làm gì được em. Ta đã và đang trút con phẫn nộ của mình xuống những người đàn bà có nhan sắc để cho họ phải chịu tội thay em. Tuy nhiên, ta vẫn đối xử với họ rất tốt, vẫn biết tiếc nghec, thương hoa. Ta luôn muốn lưu trữ những nét đẹp trời ban. Ta không muốn phá hủy cái công trình của tạo hóa dù tâm hồn ta bị em làm tổn thương, trái tim ta vụn vỡ. Diễm Hương, ta mong có một ngày nào đó em sẽ tự dẫn xác đến tìm ta, để cho ta thực hiện tâm nguyện chính của mình là bắt giữ em, không cho em xa rời ta nửa bước. Diễm Hương, Diễm Hương, em là người đàn bà không chung thủy, em nhất định phải trả giá!

Sau giây phút thống khổ, ông Hoàng Huy rời mặt khỏi hai lòng bàn tay ngực lên để lộ đôi mắt đỏ lòm của người vừa trải qua cơn xúc động. Nhìn vào ông người ta có thể thu gom được cả tính thiện lẫn cái ác. Nhất là khi ông Hoàng Huy bắt đầu nghĩ đến chuyện xử lý cô gái giúp việc đang mê man trên ghế. Nhưng một vấn đề đã làm ông phải tạm dừng hành động giết người lại khi sực nhớ tới pho tượng thứ hai mươi sáu bị đổ vỡ nằm phơi xác chết bên ngoài cửa hiệu. Cần thu gọn nơi đó thật nhanh, kẻo có người trông thấy. Kiểm tra lại độ mê của Hương Lan, ông Hoàng Huy mới yên tâm tiến hành công việc. Đầu tiên ông hì hục đưa xác Diễm Hà vào hẳn phòng làm việc mải sầu tít ở phía sau. Vốn không phải là người khỏe mạnh nên ông Hoàng Huy cũng vất vả ra trò trong cả khâu quét dọn những mảnh vỡ còn nằm lại. Khi vừa xong xuôi mọi việc bên ngoài, chưa kịp thở thì bất ngờ có tiếng động khiến ông giật nảy người. Rõ hú hồn, may mà ông đã nhanh tay hơn, nếu không vi khách đến viếng thăm cửa hiệu của ông sẽ khiến ông phải sống dở, chết dở. Ông lúng túng lấy khăn mùi xoa ra lau mồ hôi đang rịn úa trên trán để che giấu vẻ không bình thường của mình, rồi liếc nhìn người khách qua khe hở những ngón tay. Phụ nữ ư. Ông Hoàng Huy mau chóng lấy lại bình tĩnh tạo tư thế tiếp khách:

- Thưa bà...

Người khách hơi nghênh đầu nói mà không nhìn Hoàng Huy:

- Ô, ngày chẵn nén tôi đã gặp may rồi đây. Gặp lại ông quả là khó khăn quá.

Ông Hoàng Huy nhìn sững vào người khách rồi nghêch mặt kêu lên:

- Diễm Hương!

Người phụ nữ vòng hai tay trước ngực, điệu bộ rất kêu kiệu:

- Tôi đây, cứ ngỡ ông sẽ không còn nhận được người đàn bà này chứ.

Ông Hoàng Huy cảm giác người mình mềm nhũn ra sau phút giây nhận diện kẻ trước mặt. Ông cất tiếng bi thảm:

- Diễm Hương, làm sao tôi có thể quên được em.

Giọng người phụ nữ đồng đảnh dù tuổi tác không còn trẻ:

- Ông cần gì phải nhớ tôi khi tôi không hề có chút cảm giác nào luyến tiếc ông, một người chồng đã mờ phai trong quá khứ.

Vẻ mặt ông Hoàng Huy đầy đau đớn:

- Em nói thật tình như thế chứ?

Bà Diễm Hương liếc ông rồi ngoảnh đi:

- Có cần tôi phải nhẫn mạnh hai chữ “đúng vậy” nhiều lần không?
- Diễm Hương, em không hề hối tiếc vì đã đổi xử với anh thế này sao?
- Chưa lần nào.

Thái độ thản nhiên của bà Diễm Hương làm ông Hoàng Huy chao đảo không đứng vững. Trông ông giống hệt con thú bị trọng thương:

- Diễm Hương, em thật là nhẫn tâm.

Bà Diễm Hương bào chữa:

- Đó là tôi tự cứu tôi thoát khỏi sự tối tăm mà ông trời dành cho ông.
- Nhưng bất hạnh mà tôi mang là vì em. Tôi nghĩ con người ta không phải chỉ yêu thương nhau bằng thể xác mà bằng cả tâm hồn. Diễm Hương, lẽ ra em phải mang ơn tôi và chăm sóc tôi cả đời này mới đúng.
- Lập luận của ông không hợp với cuộc sống thực dụng đâu. Nhất là đối với tôi, ông thừa hiểu tôi không chịu đựng nổi bất cứ sự thiệt thòi nào dù chỉ nhỏ bằng cái móng tay. Trời sinh ra và dạy tôi phải hưởng thụ cuộc sống. Bởi thế nên ông cần phải thông cảm cho tôi khi ông không thể đem đến những thứ mà tôi mong muốn. Nếu ép tôi phải chung sống với ông mới là điều tàn nhẫn.

Khoảnh khắc im lặng giữa cả hai diễn ra khá lâu, lâu đến mức tưởng chừng không còn gì để nói. Mà đối với ông Hoàng Huy thì đúng là như thế! Ông còn có gì để nói với người đàn bà mà ông đã từng yêu tới độ không màng đến tính mạng và đến giờ thì hận xuyên thấu cả ruột gan. Còn lời lẽ nào có thể lay chuyển nổi kẻ bộ bạc hay không? Ông Hoàng Huy tự hiểu không còn hy vọng khiến người xưa quay trở lại qua thái độ mà ông vừa thấy. Ông mím môi, hai bàn tay nắm chặt bộc lộ nỗi cảm hờn sau những giây phút cố đè nén nội tâm:

- Diễm Hương, hôm nay tôi nhất quyết không để em ra khỏi nơi đây.

Bà Diễm Hương tỏ vẻ không sợ hãi, còn nhếch môi chế giễu:

- Ông tưởng mình là gì mà có thể giữ chân tôi lại được?

Ánh mắt ông Hoàng Huy rực lên màu sắc của sự trả thù:

- Là gì à? Hãy tưởng tượng thử xem thằng Hoàng Huy này hiện giờ đang là gì?

Bà Diễm Hương lùi ra phía ngoài để chuẩn bị chạy:

- Bản thân ông là gì tôi không cần biết. Mục đích của tôi tìm ông là để hỏi về con Diễm Hà, ông đang giấu nó ở chỗ nào? Ông đừng nói với tôi rằng không hề biết nó. Trước khi đến gặp ông rồi mất tích, nó có gọi điện cho tôi, chỉ tiếc là tôi không kịp ngăn nó lại.

- Cô người mẫu Diễm Hà ư?

- Đúng thế! Nó là em gái út của tôi, hắn ông đã rõ điều này rồi.

Lời ông Hoàng Huy có vẻ ngâm nga:

- Chúng ta chia tay đã lâu rồi. Làm sao tôi có thể nhớ nổi em gái của người vợ cũ.

Bà Diễm Hương gườm gườm:

- Không nhớ cũng được. Nhưng ông không thể không trả lời việc con Diễm Hà đang ở đâu.

Ông Hoàng Huy cười khẩy:

- Trên đời này không phải muốn ép buộc ai là đều được toại nguyện.

- Nếu ông không nói thì tôi sẽ đi kiện ông ngay.

- Về tôi danh gì? Tôi đâu phải là người chịu trách nhiệm trong việc vắng mặt hay có mặt của em gái cô.

Bà Diễm Hương tỏ sự tức giận:

- Tôi khẳng định ông đã bắt cóc nó để làm trò bỉ ổi.

Sắc diện của ông Hoàng Huy vụt đổi thành màu tím tái, ông nghiến răng tựa như muỗi nhai nát người đàn bà:

- Bỉ ổi à. Tôi còn có thể làm được trò bỉ ổi với phụ nữ được sao? Khốn nạn!

Không chịu dừng lại, bà Diễm Hương vẫn khăng khăng khép tội Hoàng Huy cho đến lúc bị ông lao đến tát vào một bạt tai. Bà ôm chỗ đau rú lên:

- A, ông dám đánh...

Ông Hoàng Huy trừng mắt quát:

- Tôi còn có thể giết em chứ đánh thì nhảm nhò gì. Đô đàn bà xấu xa!

Toàn thân bà Diễm Hương run lên không hiểu vì sợ hay vì tức giận. Bà lắp bắp trong hoi thở hổn hển:

- Ông đúng là đồ tồi!

Hai hàm răng của ông Hoàng Huy cọ xát vào nhau tạo thành tiếng kêu rin rít nghe ròn rợn. Ông áp sát bà Diễm Hương rồi thuận tay chộp lấy hai bả vai người vợ cũ bóp thật mạnh khiến bà kêu thét lên:

- Á!!!

Ông Hoàng Huy cười khục khặc:

- Đau lắm ư? Nhưng làm sao bằng nỗi đau mà tôi đã phải chịu trong suốt bao lâu nay chứ.

Da mặt bà Diễm Hương xám ngoét:

- Ông mau buông tôi ra.

Bàn tay ông Hoàng Huy siết chặt hơn:

- Sao tôi lại có thể buông khi tôi đang muốn nghiền nát em chứ. Diễm Hương, em chuẩn bị nhìn cuộc đời lần cuối đi.

Nói rồi Hoàng Huy đẩy mạnh tay khiến bà Diễm Hương nhào đập đầu vào tường đau đến tối tăm mặt mũi. Trong lúc chưa kịp lấy lại bình tĩnh để phản kháng thì Diễm Hương cảm giác cổ mình bị nghẹn cứng và đau điểng, không thể nào thở nổi. Bà cố gắng giãy giụa nhưng sức lực cứ đuối dần, đuối dần...

Không hiểu sao đêm nay Tuấn Khanh lại khó ngủ đến như vậy. Anh cứ nằm thao thức mãi với những suy nghĩ miên man về sự ra đi của mình. Thời gian qua cuộc sống của Tuấn Khanh thật khó nhọc vô cùng. Để có được miếng ăn, anh phải khem cả những công việc lao động nặng mà vẫn không dư dả được đồng tiền

nào phòng thân hòng khi đau ốm. Lúc trước còn ở nhà, anh chưa từng chịu đựng sự thiếu thốn bởi gia đình anh rất khá giả có mức thu nhập cao từ trang trại chăn nuôi và năng suất thu hoạch của các mảnh vườn. Ba nói chỉ có mình anh là con trai nên cứ buộc anh phải cưới vợ sớm dù anh không đồng ý. Thật tình thì Tuấn Khanh cũng hiểu rõ tấm lòng của cha mẹ, sở dĩ ông bà muốn như vậy bởi vì cả dòng họ có mình anh là cháu trai cần nối giống, nối dòng. Nhưng nếu phải lập gia đình, thì lẽ ra mọi người phải cho anh cái quyền tự do lựa chọn bạn đời. Đằng này, anh lại bị ép lấy một cô gái xa lạ chưa hề gặp mặt. Những người lớn thật là lẩn thẩn, họ vẫn tuân thủ với các hủ tục phong kiến cổ xưa đến nỗi bỏ mặc mọi phản đối của con. Biết không làm thay đổi được tình hình, Tuấn Khanh đành tạm bỏ trốn với hy vọng thời gian sẽ làm cho cha mẹ hiểu ra. Tuy nhiên anh cũng rất lo âu trong khoảng ngày mình vắng nhà, chẳng biết có gây ra điều chi bất trắc? Tới gần sáng Tuấn Khanh mới thiếp đi cùng cơn mệt mỏi và một giấc mơ kỳ cục. Trong mơ, anh thấy rõ mình đang cử hành hôn lễ cùng một cô gái không quen biết. Cho đến khi tàn tiệc cưới, cả hai bị đẩy vào căn phòng hoa chúc, cô dâu, chú rể mới day mặt lại nhìn nhau thì hai gương mặt kinh ngạc, ngỡ ngàng...

Tuấn Khanh choàng thức giấc giữa lúc con mơ đang đến giai đoạn thật thú vị khiến anh tiếc ngắn người. Phải chi giấc mộng này có thật ở ngoài đời thì anh sẽ không phản đối, hay trốn chạy. Dù sao làm chồng cô gái ấy cũng tốt hơn kẻ mà cha mẹ anh đã đặt để cho anh. Vì ít ra anh cũng hiểu được phần nào về cô ta chứ không hề mù tịt như người mà gia đình anh đang ép buộc.

Thức dậy, biết ngoài trời đã sáng từ lâu nhưng Tuấn Khanh không buồn ngồi dậy rời khỏi giường bởi cảm thấy rất mệt. Có lẽ do bị cảm bất ngờ hoặc giấc ngủ trong đêm quá ngắn khiến tâm thần uể oải. Nên nán lại trong chiếc mền ấm cung để có thời gian ngẫm nghĩ tới tình cảm của mình. Một cuộc sống nổi trôi, phiêu dạt mà từ nhỏ tới lớn anh chưa bao giờ hình dung đến. Mặc cho Khanh vẫn không quan tâm cho tới lúc chiếc bụng sôi ụng ục kèm theo cảm giác được ăn anh mới chịu ngồi dậy và nhớ việc phải đến cửa hiệu làm bảo vệ bất đắc dĩ cho Hương Lan. Có lẽ giờ này cô gái ấy đã sợ chết khiếp vì chưa thấy anh xuất hiện.

Nhanh chóng làm vệ sinh cá nhân, Tuấn Khanh mặc vội bộ quần áo vào người rồi rời khỏi phòng trọ. Sau một chặng xe buýt, kéo dài mất mười phút, anh mới đến được cửa hiệu trung bày Hoàng Huy. Với dự định rủ Hương Lan đi ăn bún riêu nên anh không mua xôi mặn cho cô. Tuấn Khanh biết sự chậm trễ của mình sẽ bị Hương Lan mắng, anh chuẩn bị tư thế trước khi đẩy mạnh cửa.

Nhưng thật bất ngờ, trước mặt anh đang diễn ra một vụ giết người. Theo phản xạ anh xông ngay vào với tiếng quát khá lớn:

- Dùng tay lại, buông ngay bà ấy ra.

Người đàn ông đang bóp cổ người đàn bà ngẩng phát đầu lên nhìn anh bằng đôi mắt hầm hầm:

- Việc chi đến mày. Cút khỏi đây!

Rồi ông ta lại ra sức vận dụng đôi cánh tay với toan tính cướp đi mạng sống của người phụ nữ yếu đuối không còn chống cự nổi. Trước tình thế như vậy Tuấn Khanh không thể chậm trễ đành phải vào cuộc bằng cú đấm mạnh vào đầu người đàn ông hòng cứu nguy cho kẻ sắp sửa bị giết chết. Quả nhiên, sự tiếp ứng của anh đã phá vỡ ý đồ man rợ của người đàn ông đang nuôι dưỡng hận thù. Ông ta lảo đảo buông rời người đàn bà vì tác động mạnh của cú đấm khiến ông ta tối tăm cả mặt mày. Sau một lúc sững sờ, ông ta chỉ tay vào Tuấn Khanh hỏi dồn dập:

- Mày là ai mà dám đánh lại tao?

Tuấn Khanh nhìn chăm chú người đàn ông, đáp trả lại:

- Tôi là ai, ông không cần biết rõ. Có điều hành động của ông vừa rồi là phạm pháp, tôi không thể khoanh tay đứng nhìn được.

Người đàn ông phải chống tay mới có thể đứng vững nhưng vẫn chưa chịu tĩnh:

- Đây là chuyện riêng của tao, không mượn mày xen vào.

Tuấn Khanh không chịu thua:

- Pháp luật nào cho phép anh có hành vi hại người? Nếu tôi đoán không lầm thì ông đang muốn giết hại người phụ nữ này.

Người đàn ông không chối cãi:

- Đúng! Tao rất muốn con đàn bà xấu xa này phải chết, bởi nó không xứng đáng được sống.

Nghe thấy thế Tuấn Khanh trợn mắt lên:

- Ông nói thật khó nghe. Người đàn bà này không xứng đáng được sống, vậy ông xứng đáng lắm sao?

Giữa lúc người đàn ông đang há miệng biện minh thì Tuấn Khanh gạt tay:

- Ông nói thật ngông cuồng tôi sẽ mời người đại diện cho pháp luật tới đây xử lý hành vi phạm tội của ông. Vấn đề này đúng hay sai sẽ do họ giải quyết.

Thấy Tuấn Khanh nói cứng, người đàn ông tái mặt hạ giọng dễ nghe hơn:

- Cậu không cần dính vào chuyện của tôi. Chẳng lẽ vợ chồng tôi xung đột mà cậu cũng thích xen vô đứng giữa sao?

Tuấn Khanh khẽ nhún vai:

- Tôi không rảnh để làm chuyện tào lao. Tại ông đối xử với vợ mình thô bạo quá, nhất là ở nơi này, một cửa hiệu trung bày toàn là hàng mỹ nghệ quý giá. Lỡ ra bị đổ vỡ ông có đủ tiền để bồi thường hay không?

Người đàn ông đột nhiên vỗ ngực mình:

- Cậu lo xa giùm người khác hơi nhiều rồi. Ông chủ của cửa hiệu là tôi đây, chắc cậu không còn ý định tước đoạt quyền tự do của tôi nữa chứ.

Lời giới thiệu này làm Tuấn Khanh chau mày:

- Ông chính là Hoàng Huy?

Người đàn ông uốn ngực đầy tự hào:

- Phải. Tôi là Hoàng Huy, một nghệ nhân có tiếng trong làng đúc, nặn tượng. Tất cả những sản phẩm tại

cửa hiệu này đều do một tay tôi sáng tạo nên.

Sự bất ngờ khiến Tuấn Khanh đứng im dán cặp mắt quan sát vào người đàn ông đang đối diện. Thì ra nãy giờ anh đã đổi đầu với ông Hoàng Huy mà không hề hay biết. Thế còn Hương Lan đâu? Sao nãy giờ không thấy cô có mặt ở đây? Linh cảm báo cho Tuấn Khanh biết có một mối nguy đã đến với cô, anh hỏi gặng:

- Cô gái giúp việc tại cửa hiệu này đi đâu rồi?

Ông Hoàng Huy héch mặt:

- Tôi đã cho cô ta nghỉ từ hôm qua.

Nghe xong, Tuấn Khanh liền trừng mắt:

- Liệu ông có phải là kẻ giả danh không đó?

- Sao cậu lại nói thế? Hoàng Huy là tôi, chủ cửa hiệu này cũng là tôi.

- Nhưng tôi thấy ông không giống một nghệ nhân...

Ông Hoàng Huy toan lấp liếm sự ngờ vực của Tuấn Khanh thì một giọng nói vạch trần tội lỗi của ông ta vang lên:

- Phải! Hắn không phải là nghệ nhân mà là một con quỷ sống. Cậu hãy mau bắt giữ hắn đừng để cho hắn thoát.

Trong lúc Tuấn Khanh quay mặt về phía người đàn bà vừa tỉnh lại sau sự thoát hiểm của thần chết đã vội tố giác kẻ giết mình thì ông Hoàng Huy tông chạy vào trong biến mất sau cánh cửa hình sậm màu. Tuấn Khanh bèn rượt theo nhưng phải khụng lại vì cánh cửa đã bị khóa từ bên trong. Cũng lúc này, anh nhìn thấy chiếc giỏ đeo của Hương Lan để trên bàn. Như thế có nghĩa là cô đã đến cửa hiệu, nhưng hiện giờ đang ở đâu? Tuấn Khanh dùng sức mạnh của mình thử lay lắc cánh cửa nhưng chẳng hiệu quả, bèn quay ra đỡ người đàn bà đang trong tình trạng cố gượng dậy. Anh cất tiếng:

- Tại sao ông ta lại có ý định giết bà vậy?

Người phụ nữ ôm lấy cổ mình ho rú rúi và giải thích thật khó khăn:

- Tôi nghĩ có lẽ hắn đã biến thành ác quỷ rồi. Cuộc hôn nhân giữa tôi và hắn đã chấm dứt từ lâu, thế mà vừa gặp mặt thì mọi việc đã diễn ra như cậu thấy.

- Bà là vợ của ông Hoàng Huy ư?

- Đó là ngày xưa. Còn bây giờ đương ai nấy đi, không liên quan gì tới nhau cả.

- Nếu đã không liên quan, sao ông ta còn toan tính làm hại bà?

Nét mặt người phụ nữ nhăn nhó:

- Làm sao tôi biết được "con quỷ" trong ông ấy nghĩ gì, muốn gì chứ. Hôm nay tôi tìm tới đây là để hỏi ông ấy về tin tức của đứa em.

Tuấn Khanh chớp mắt hỏi:

- Em của bà bị ông ấy giam giữ ư?

- Tôi cũng chưa khẳng định. Chỉ biết trước khi mất tích, nó đã đến gặp ông ta.

- Em của bà là nữ hay nam?

Người phụ nữ chợt khoe khoang:

- Nó là một cô gái có nhan sắc tuyệt vời, nghề nghiệp là người mẫu.

Tuấn Khanh buột miệng nói:

- Cô ấy là Diễm Hà phải không?

Nghe qua, người phụ nữ rít:

- Chính là nó. Sao cậu biết?

Tuấn Khanh vừa bước đi vừa đáp lại:

- Bà hãy tới đây nhận dạng coi có phải...

Nhưng chỉ nói được bấy nhiêu lời anh đã vội ngung ngang, khuôn mặt đầy ngỡ ngàng cùng tiếng kêu kinh ngạc:

- Ủa, đâu rồi...

Người phụ nữ nhìn theo anh:

- Cậu vừa nói cái gì đâu?

Tuấn Khanh nghêch mặt dòm lung tung:

- Cái pho tượng bị bể có em gái bà trong đó.

- Liên quan gì tới em gái của tôi chứ?

- Tất nhiên phải có liên quan tôi mới nói. Nhưng đâu mất tiêu rồi?

Người phụ nữ ngo ngác:

- Cậu kêu cái gì mất?

Chiếc miệng của Tuấn Khanh tròn vo:

- Thị pho tượng...

- Chung quanh đây thiếu gì.

- Không phải những pho tượng lành lặn này. Tôi muốn nói cái pho tượng bị bể.

- Cậu nói năng điên khùng quá. Tượng bể thì còn giá trị gì mà phải tìm.

- Đành rằng thế. Nhưng vấn đề ở chỗ là nó có chứa đựng em gái bà.

Người phụ nữ đột ngột đưa tay sờ vào trán Tuấn Khanh:

- Cậu có phải là người bình thường không?

Tuấn Khanh liền phản đối:

- Ý bà muốn nói tôi là kẻ tâm thần ư? Hoàn toàn không đúng đâu, tôi là người tinh táo và lời tôi thốt ra có cơ sở đáng tin.

Người phụ nữ ngo ngác:

- Liệu tôi có thể tin cậu không?

- Tùy bà thôi. Điều cần thiết bây giờ là phải lôi lão Hoàng Huy ra hỏi coi cô gái giúp việc của ông ta đâu

rồi.

Người phụ nữ lắc đầu:

- Khi tôi tới đây không hề thấy ai ngoài hắn cả.
- Nhưng tôi tin rằng Hương Lan đã đến cửa hiệu, bằng chứng là chiếc túi đeo của cô ta đang hiện diện ở đây.

Rồi anh giật thót người kêu lên:

- Ô, có khi cô ấy đã bị hại rồi? Biết đâu Hương Lan lại chẳng là nạn nhân kế tiếp sẽ bị đem nặn tượng. Nhìn sự hốt hoảng của Tuấn Khanh, người phụ nữ thoáng hình dung ra được cái điều mà nãy giờ bà hoàn toàn mù tịt. Nhưng càng hiểu thì bà càng cảm thấy lo sợ cho cô em gái xinh đẹp của mình.
- Mặc cho sự ngạc nhiên của bà Diễm Hương, Tuấn Khanh lùng sục khắp mọi ngõ ngách của gian phòng trung bày với hy vọng sẽ tìm thấy Hương Lan nằm xỉu ở đâu đó. Nhưng sau khi xem xét kỹ, anh chẳng phát hiện bóng dáng của cô đâu. Ngay cả xác của Diễm Hà và những mảnh vỡ từ pho tượng cũng tự dung biến mất, cứ như tại đây chưa hề có chuyện gì xảy ra. Anh lẩm bẩm:

- Lạ thật. Rõ ràng chiểu qua cái xác ấy vẫn còn nằm ở đây.

Bà Diễm Hương hỏi lại:

- Cậu đang nói điều gì vậy? Cái xác nào?

Tuấn Khanh tỏ vẻ trấn an người đàn bà:

- Trước khi nghe tôi thông báo lại xin bà hãy bình tĩnh.

Toàn thân bà Diễm Hương khẽ run lên:

- Cậu làm tôi sợ quá.

Trong tia nhìn của Tuấn Khanh chứa đựng sự thương hại:

- Lời tôi nói ra chắc chắn không phải điêu lành. Nếu bà không chịu nổi thì thôi vậy.

Dù trong lòng rất sợ hãi bà Diễm Hương vẫn cố ép:

- Tôi tin cậu, biết được gì thì hãy nói.

Tuấn Khanh nhìn chăm chăm vào gương mặt còn rất đỗi nhan sắc của bà Diễm Hương, bụng thâm khen chị em họ có vẻ đẹp thật giống nhau. Anh mấp máy bờ môi:

- Bà có tin rằng cô Diễm Hà đã bị sát hại rồi không?

Linh tính bà Diễm Hương báo trước nãy giờ, nhưng khi nghe Tuấn Khanh nói bà vẫn không đứng nổi đã ngã ngồi phịch xuống:

- Diễm Hà bị giết chết rồi ư?

Tiếng kêu thảng thốt lẫn bàng hoàng của bà Diễm Hương làm Tuấn Khanh chạnh lòng dù anh đã biết rõ sự việc từ mấy hôm. Anh từ từ gật đầu:

- Phải, Diễm Hà đã chết rồi. Tôi và cô bạn gái giúp việc tại cửa hiệu này đã phát hiện ra sự khủng khiếp ấy từ nhiều ngày trước.

Sau một lúc sững sờ để nhìn nhận sự thật, bà Diễm Hương bắt đầu khóc:

- Hu hu hu, lẽ nào em gái tôi lại không còn trên cõi đời này khi nó đang là một người nổi tiếng chứ. Diễm Hà oi, chị không cho phép em chết sớm vậy đâu. Hu hu hu...

Đứng trước thảm cảnh tang thương của người khác Tuấn Khanh cũng hết sức mủi lòng, anh phải quay mặt đi một hồi mới ngoanh lại an ủi:

- Theo tôi thì phải mau báo với chính quyền chứ chúng ta không dễ dàng bắt hắn.

Tuấn Khanh lại quyết định theo ý riêng của anh:

- Ông Hoàng Huy chỉ có một mình, nếu phá hỏng được cánh cửa tôi và bà cũng có thể khống chế được ông ta mà hỏi cho ra lẽ.

Nghĩ lại hành vi thô bạo của người chồng cũ lúc nãy, bà Diễm Hương không ngớt run:

- Hắn đã trở thành con quỷ sống, cậu phải nên cẩn thận. Tôi không ngờ hắn lại có ý định giết chết cả tôi. Ôi! Cổ tôi nãy giờ vẫn còn đau, tôi không tham gia bắt hắn đâu.

Thấy bà Diễm Hương lo sợ Tuấn Khanh cũng chùng lòng nhưng nghĩ tới sự an nguy của Hương Lan, anh giữ nguyên ý định:

- Bà sợ thì cứ rời khỏi cửa hiệu này để mặc tôi với hắn. Tôi đoán bên trong cánh cửa kia còn nhiều điều bí mật đang chờ sự khám phá của tôi.

- Cậu sẽ gặp nguy hiểm chứ chẳng chơi. Con người của Hoàng Huy tôi biết rõ hơn ai hết.

Không để ý đến lời khuyên của người phụ nữ, Tuấn Khanh nói:

- Tôi sẽ nghĩ cách phá ổ khóa kia ra.

- Tôi không giúp được gì cho cậu đâu. Tôi chỉ muốn biết nếu Diễm Hà chết thật thì xác nó đang ở đâu?

- Chắc chắn chỉ quanh quẩn nơi đây thôi, lão Hoàng Huy chưa thể tẩu tán đi nơi khác hoặc hủy xác nhanh thế được.

Điều bộ bà Diễm Hương cuồng cuồng lên:

- Chúng ta phải làm gì bây giờ chứ không thể để hắn tiêu hủy xác của em gái tôi.

- Muốn vậy thì bà phải hợp lực cùng tôi. Tôi cũng đang rất nóng lòng về sự vắng mặt của cô bạn gái.

Lúc này bà Diễm Hương đã ngừng khóc nhưng chẳng giúp gì được cho Tuấn Khanh ngoài việc khiến anh phải bối rối thêm vì lo cho tính mạng của Hương Lan.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 5

Mặc dù cánh cửa làm bằng kính nhưng phá hủy nó cũng không phải dễ. Tuấn Khanh đã phải dùng đến thanh gỗ nhặt ở bên ngoài cửa hiệu đem vào nện mạnh nhiều cái vô tẩm kính nhưng nó chỉ rạn nứt chứ không bể hẳn ra. Hơn nữa lại còn thêm một lượt chấn song sắt ở phía trong nên dấu nó có bể nát, người bên ngoài cũng không thể xông vô được. Thêm vài cú nện nữa, cánh cửa để lộ ra một lỗ hổng đủ để Tuấn Khanh ghé mắt nhìn bên trong. Anh héto:

- Hoàng Huy, ông mở cửa ra. Pháp luật không để yên cho ông tiếp tục hại người.

Không có tiếng đáp lại dù Tuấn Khanh đã gào đến khản cổ. Anh hoang mang bảo bà Diễm Hương đang lập cập cạnh bên:

- Đúng là một tên ngoan cố sốt mệt.

Bà Diễm Hương run giọng:

- Hắn nhất quyết không chịu phục thiện đâu.

- Xưa kia ông Hoàng Huy có phải là kẻ ác ôn không?

- Chỉ khi tôi không còn là vợ hắn, hắn tự biến thành một con người dã sơ.

- Phải chẳng ông ta có oán hận bà?

Nghe hỏi, bà Diễm Hương cúi đầu:

- Lê ra hắn phải biết thông cảm cho tôi nếu hắn yêu tôi thật sự.

Chẳng phải kẻ tò mò, nhưng trước tình tiết của câu chuyện Tuấn Khanh bỗng nôn nao muốn biết:

- Bà có thể nói rõ hơn vấn đề được chứ?

Làn da mặt đang nhợt nhạt của bà Diễm Hương vụt pha đậm sắc đỏ hồng. Trông cử chỉ của bà rất ngượng nghịu:

- Chuyện riêng của chúng tôi mà để cho cậu biết thì kỳ quá. Nhưng không nói cậu lại nghĩ xấu về tôi.

Thấy người phụ nữ có vẻ khó mở lời, Tuấn Khanh tế nhị ngăn bà ta lại:

- Thôi để lúc khác vậy. Việc cần thiết bây giờ là phải xông vào được bên trong.

Bà Diễm Hương tỏ ra can đảm hơn:

- Đúng. Phải xông vào bên trong mới biết được hắn đang làm gì em gái tôi.

Giật thanh gỗ trên tay Tuấn Khanh bà Diễm Hương dùng hết sức mình đập vào cánh cửa kính dày cộm làm nó bể toang thành một lỗ hổng lớn. Bây giờ thì cả hai có thể nhìn thấy rõ mọi vật ở căn phòng kín bên trong. Nhưng chẳng có bóng một ai, lẽ nào ông Hoàng Huy đã độn thổ chui xuống đất. Bà Diễm Hương kêu lên trước:

- Gã nghệ nhân này còn có cái tài tàng hình nữa hay sao?

Tuấn Khanh cũng nhìn cô nói:

- Dẫu có tàng hình thì ông ta cũng không thể làm biến mất một tử thi và một người còn sống khác. Chắc chắn bên trong có căn phòng ngầm, nhất định ông Hoàng Huy đã đưa họ vào đó.

Bà Diễm Hương chọt kêu lên:

- Dường như có một cầu thang dẫn lên lầu ngay sát bức vách này.

Tuấn Khanh chớp nhanh mắt:

- Ô, sao chúng ta lại không nghĩ ra sớm cơ chứ. Đến giai đoạn này thì phải nhờ tới chính quyền tiếp tay thôi.

Bà Diễm Hương nói:

- Chuyện ấy để cho tôi. Cậu hãy nghĩ cách khống chế gã điên khùng ấy trước.

Không có thời gian bàn bạc lâu Tuấn Khanh chạy ào ra khỏi cửa hiệu rồi nhón mắt nhìn lên tầng lầu cao ngất trụ ở phía gian trong, cách mặt tiền hơn chục mét. Chà, khó lòng mà leo lên đó bằng con đường tắt, nhưng dấu khó tới đâu anh cũng phải làm vì tính mạng của Hương Lan đang nằm trong tay gã Hoàng Huy cuồng loạn. Rất có thể sự chậm trễ của anh sẽ gây ra cái chết cho cô. Đầu vừa nghĩ là tay chân hành động ngay, Tuấn Khanh không sợ nguy hiểm cho bản thân đã tìm cách leo lên mái nhà và anh đã bị trượt té.

Mặc dù vậy, Tuấn Khanh vẫn không chịu bỏ cuộc mà lại tiếp tục trèo lên, ngã xuống nhiều lần tới khi ngõi được trên mái nhà của cửa hiệu Hoàng Huy. Có một số người hiếu kỳ tụm lại để coi và trong mắt họ, anh đúng là một tên điên không phải kẻ bình thường. Cũng chẳng cần phân bùa hoặc giải thích việc mình làm.

Tuấn Khanh mãi lo chuyện cứu người nên chỉ hướng về phía tầng lầu mà anh phải trèo được qua bên đó! Nói đến ông Hoàng Huy thì sau khi chạy thoát được vô trong nhà ông đã hiểu mọi việc đến đây sẽ phải chấm dứt. Nhưng ông quyết không cam lòng như thế! Ông cần phải sáng tạo thêm thật nhiều pho tượng và cần phải trả thù cho cái số phận khốn kiếp của ông. Chẳng phải người vợ cũ của ông đang ở bên ngoài cửa hiệu đó sao? Nhất định bà ta chưa thể bỏ đi, bà ta còn phải nán lại để hỏi han ông về cô em gái cung của mình chứ. Ông Hoàng Huy thật không ngờ Diễm Hà có liên quan tình thân với người vợ cũ. Khi sát hại cô ta, ông chỉ cho đó là một ả đàn bà đẹp không thể sống để làm tổn thương đến cánh đàn ông đang trong hoàn cảnh khốn đốn như ông. Khi xưa, còn chung sống với bà Diễm Hương thì cô em vợ này chỉ mới là một đứa bé gái khâu khỉnh, dễ thương. Nó thường được ông cho quà và cũng quý mến ông. Vậy mà băng đi một thời gian dài, sau khi chi nó bỏ rơi ông, nó lớn lên xinh đẹp nhưng tính tình lại giống hệt chị nó. Vừa gặp lại, tuy không nhận ra đó là em gái của vợ cũ song với những cá tính ấy và sắc đẹp trời cho ấy thì nhất định cô ta không có quyền được sống thêm. Thế là ông đã hành động theo ý nghĩ độc lập bấy lâu nay.

Người mẫu Diễm Hà đã bị biến thành tượng bổ sung vào quân số tác phẩm nghệ thuật trong cửa hiệu của ông. Tiếc thay, bọn nhóc con kia đã làm hỏng hết quá trình sáng tạo gian khổ của ông. Làm lộ hết bí mật mà bao năm nay ông ra sức giữ kín. Không, ông phải biến tất cả phụ nữ trên trái đất này thành tượng

nghệ thuật để họ đáng yêu hơn, để họ không có cơ hội phản bội. Nhưng còn thời gian, liệu ông còn được bao lâu nữa để làm việc, khi bên ngoài cánh cửa cách ly đang bị người ta dùng vật cứng phá cho nó bung ra. Mỗi tiếng dội mạnh vang lên mà lòng ông Hoàng Huy lại nhói đau. Ông không thể để cái công trình sáng tạo này tiêu tan khi ông vẫn còn hoi thở. Phải tranh thủ, phải biết tận dụng thời khắc ít ỏi để tiếp tục đắp tượng. Và ông đã ra sức đưa hai người phụ nữ, một đã chết từ lâu và một còn thoi thóp thở lên lầu cao. Ông Hoàng Huy mắng Hương Lan khi vác cỗ:

- Con bé đáng ghét này, ta sẽ chôn sống mi trong pho tượng thứ hai mươi bảy để gọi là trùng trị mi cái tội đã làm hỏng hết công trình sáng tạo cả đời của ta. Hôm nay ta sẽ trả tài đắp một lúc hai pho tượng để khi bọn người bên ngoài xông được vô đây thì các ả đã chìm lìm trong lớp vữa.

Lên tới chỗ vẫn dùng làm nơi đắp tượng, ông Hoàng Huy bắt tay ngay vào việc. Với cái xác của người mẫu Diêm Hà thì ông tạo lại tư thế đúng y như cũ, còn Hương Lan, vì cô vẫn còn sống nên thân thể mềm oặt, ông buộc phải tạo thế nằm cho cô. Hì hục trộn vữa đắp đắp, nắn nặn, hai bàn tay của ông Hoàng Huy bỗng trở nên nhanh nhẹn hẳn. Có lẽ trong đời mình ông chưa từng phải làm việc theo kiểu gấp gáp như thế! Nhưng đã gấp thì không thể ra hồn được, mặc dù cố đắp nặn đến mệt phờ người ra song khi nhìn lại chẳng phải là tượng mà giống như cái khối vữa lem nhem không có hình thù gì. Dù vậy, ông Hoàng Huy vẫn gắng sức một cách điên khùng cho tới lúc hai thi thể một sống một chết bị đắp vữa lên tới cổ rồi đến phần đầu:

- Hà hà hà, rồi ta sẽ sửa dáng các cô sau. Đừng lo mình không đẹp bằng các pho tượng bên dưới. Ông Hoàng Huy vừa nói, vừa dùng tay để thở nhưng ngay lập tức lúc ấy một bóng người đã lao tới làm hụt hẫng ý tưởng mãn nguyện của ông. Đó chính là Tuấn Khanh, chàng trai đã bất chấp mọi nguy hiểm vì nỗi an nguy của cô bạn gái. Anh quát to khi vừa giáp mặt với ông Hoàng Huy:

- Mau dừng hành động giết người lại đi! Ông sẽ bị pháp luật trừng trị nếu vẫn còn ngoan cố.

Rồi anh nhìn nhanh vào hai khối vữa và hỏi:

- Hương Lan đâu? Mau trả cô ấy lại cho tôi.

Ông Hoàng Huy không thèm chỉ mà còn ngửa cổ cười, đưa cả hai bàn tay dính đầy vữa lên trời:

- Ha ha ha, có lẽ giờ này hồn cô gái ấy đã thăng thiên rồi, muốn tìm thì phải bay lên thôi.

Một cái nhói đau thót ra từ nơi tim khiến Tuấn Khanh không thể kiên nhẫn bật lên câu hỏi tiếp. Anh tự tay hành động bằng cách nhảy xổ đến bên cạnh khối vữa đứng còn đang uớt đầy thật mạnh cho nó lăn kềnh ra. Quả nhiên, anh đã tìm thấy người bên trong nhưng lại là xác của Diêm Hà. Không ngừng lại, Tuấn Khanh quay ngoắt sang khối vữa có dáng người nằm dài chụp đại vào phần cao nhất vuốt xuôi xuống, nhưng động tác ấy của anh không thể lặp lại lần thứ hai vì ông Hoàng Huy đã phản ứng khi thấy công trình khổ nhọc của mình bị phá hủy. "Bốp" một cú nện thật mạnh bằng cán xéng của ông Hoàng Huy đập xuống đầu Tuấn Khanh làm anh choáng váng, mặt mũi tối sầm, không còn sức để phát ra cử chỉ tự vệ nào ngoài việc ngã vào đống vữa. Trước khi ngất đi anh còn nghe rõ tiếng bước chân chạy rầm rập của nhiều người rất gần.

- Bỏ hung khí xuống, ông không được tiếp tục gây tội ác!

Đang giờ cao chicc xéng định kết liễu đời tên thanh niên đã làm hỏng hết bao nhiêu công sức của mình thì tiếng quát đanh thép của ai đó khiến ông Hoàng Huy chung lại. Trong khi ông ta chưa kịp nhìn rõ kẻ nào ngăn cản mình, hai cánh tay đã bị giữ chặt và ngay lập tức nắm gọn giữa chiếc còng sốt tám. Chưa hết, ông còn bị một người đàn bà sỉ vả:

- Dáng dấp trí thức thế này mà hành vi giống như tên đồ tể. Hoàng Huy, tôi căm hờn ông vì ông đã giết chết em gái tôi.

Rồi bà ta vật vã trước cái xác lem nhem đầy chất vữa kêu la:

- Ôi, Diêm Hà ơi, em chết thảm quá em ơi!

Những người đang hiện diện không có thời gian nghe bà ta khóc nên lên tiếng:

- Hãy lo cứu người đã. Trước tiên phải đưa cậu này đi bệnh viện.

Bỗng có ai đó phát hiện thêm:

- Một cô gái đắp tượng vẫn còn thở, mau gạt lớp vữa ra để cứu người!

Người đàn bà nhóng cao cổ với một chút hy vọng khẽ lóe lên trong mắt nhưng rồi vội tắt ngấm vì bà hiểu rằng đó chẳng phải em gái mình. Bà lại gào lên thảm thiết:

- Diêm Hà em hối, em ơi. Hu hu hu, trả lại mạng cho em tôi!

Rồi thấy ông Hoàng Huy chưa bị diệu đỉ, bà đã lao tới cầu xé người chồng cũ:

- Khốn khiếp, tôi nguyên rủa ông sẽ phải chịu khung hình phạt cao nhất của luật pháp. Dẫu có là ma xuống âm ty địa phủ rồi vẫn phải chịu tội ném vô vạc dầu vì ông đã dám giết em tôi.

Da mặt ông Hoàng Huy tái xám trước sự việc đổ bể nhưng bờ môi lại mím chặt chua thoa mãn:

- Nếu giết chết được cả em thì dù bị phân xác làm trãm mảnh tôi cũng thấy hài lòng. Rất tiếc là tôi không còn cơ hội.

Chỉ nói được tới đây, ông Hoàng Huy bị dẫn đi trở xuống lầu. Đến chỗ đầu cầu thang, ông bỗng đẩy người đang thừa hành nhiệm vụ sang một bên rồi lao mình xuống với ý định tự vẫn. Một tiếng "huých" vang lên khá mạnh kèm theo tiếng la ó của những người đang có mặt gây ra bối cảnh náo loạn, ầm ĩ lên. Nhưng việc trốn chạy của ông Hoàng Huy không được toại nguyện bởi độ cao của cầu thang chẳng đủ đưa ông về thế giới bên kia, chỉ khiến ông bị chấn thương nhiều chỗ trên thân thể. Lúc này người ta thông báo là đã phát hiện thêm hai mươi lăm xác người nữa nằm trong các pho tượng của ông Hoàng Huy. Nghe tin đó ai cũng rung mình.

Tai bệnh viện dù được coi là nhân chứng quan trọng cần cấp cứu trước tiên nhưng Hương Lan lại không hề hấn gì và đã tỉnh sau khi lượng thuốc mê trong người hết công dụng. Cô ngơ ngác nhìn quanh rồi nghe các nhân viên y tá của bệnh viện kể sơ lược lại quá trình đã cứu cô. Nghe xong, Hương Lan chớp mắt kêu:

- Thế mà tôi cứ ngỡ hồn mình đã du địa phủ rồi chứ.

Một cô y tá nói:

- Trong ba người bị đưa vô đây cấp cứu thì chỉ là nhẹ nhất. Còn hai người đàn ông, ai cũng đều nặng cả. Hương Lan khẽ nhíu mày:

- Đàn ông, những hai người cơ à?

Cô y tá gật đầu:

- Hai người nhưng một trẻ, một già. Anh thanh niên bị thương phần đầu hơi nặng và mất khá nhiều máu.

Tự dung Hương Lan thảng thốt lên:

- Tuấn Khanh, có phải là Tuấn Khanh không?

Cô y tá tròn mắt:

- Tôi không biết tên tuổi của anh ta, chỉ biết anh ta được đưa vô đây cấp cứu cùng với cô.

- Còn người già?

- Không già đâu. Chỉ nói thế để dễ phân biệt thôi, chứ ông ta ở độ tuổi trung niên. Đặc biệt người đàn ông này dẫu đang bị thương nặng vẫn có người canh giữ. Chắc ông ta là tội phạm.

Trò chuyện tối đó Hương Lan đã hiểu được phần nào sự việc. Phải chăng vì cứu cô mà Tuấn Khanh bị thương nặng đến thế? Gã Hoàng Huy thật độc ác, nhưng sao hắn cũng bị thương. Họ đã ẩu đả với nhau chăng? Còn cái xác chết của Diễm Hà thì sao? Ôi, cứ hổn hển nghĩ tới là Hương Lan lại rùng mình. Không biết ẩn tượng này sẽ làm cho cô phải khiếp hãi đến bao giờ mới hết? Ngồi im trên giường bệnh một lúc cho tâm thần thật tỉnh táo, Hương Lan mới hỏi tiếp cô y tá:

- Người thanh niên kia hiện giờ ở đâu?

Cô y tá chịu khó nói:

- Trong phòng cấp cứu, người không phận sự chẳng thể vào được đâu.

- Nhưng tôi là bạn của anh ta.

- Cũng không ngoại lệ được. Việc của chị hiện giờ là nghỉ ngơi chờ người ta đến thẩm vấn. Tôi nghe nói loáng thoáng đây là một vụ án rất nghiêm trọng, có nhiều người chết.

- Sao?

- Chỉ là người trong cuộc mà còn ngạc nhiên ư?

Nét mặt Hương Lan ngắn ngo:

- Tôi chẳng hiểu gì cả.

Cô y tá nhìn Hương Lan nói:

- Liệu sau sự kiện ghê gớm này chị có mắc phải chứng hoang tưởng không?

Nghe hỏi thế, Hương Lan chợt nổi nóng:

- Vậy trong mắt mọi người hiện giờ tôi sắp thành người điên à?

Cô y tá vội xoá dịu:

- Ồ, chó có quá kích động. Làm người điên cũng khó, không phải dễ đâu nghe. Tình huống này chỉ có thể xảy ra cho hai người đàn ông thôi. Còn chị chắc chỉ mắc thêm chứng sợ ma.

Hương Lan tròn mắt, trái tim trong người cô thoái缩 bởi hai từ "sợ ma" vừa được nghe. Chẳng phải những ngày vừa qua cô đã quá sợ rồi sao. Ôi nghĩ lại mà thấy ghê. May cho cô là cái xác chết của Diễm Hà không bốc mùi xú uế và hồn ma bị thác oan uổng của cô ta cũng không quay quang gì. Chứ nếu không, trái tim "thở đế" của Hương Lan dễ gì còn thoát ra nhịp đập. Cô phải dùng tay xoa lên các khoảng da thịt đang nổi gai để tự trấn an mình. Ngay lúc đó, cô y tá bận việc ra khỏi phòng. Hương Lan cũng vội đi theo. Đi dọc dãy hành lang bệnh viện, qua cửa phòng nào cô cũng ghé mắt ngó với hy vọng tìm thấy chỗ Tuấn Khanh nằm. Mải nhìn, cô va phải một chiếc xe đẩy xác đi ngang qua và sợ hãi thét rú lên:

- Á!!!

Cùng lúc với tiếng kêu là những hình thù ma quái xuất hiện, chὸn vὸn chung quanh, khiến Hương Lan ôm đầu bỏ chạy và cô đã tông thẳng vào phòng cấp cứu để rồi bị diệu trở ra. Chợt có người gọi tên cô:

- Hương Lan!

Đang hoảng loạn, nhưng vừa nghe tiếng gọi quen quen, Hương Lan đã dừng lại dáo dác:

- Tuấn Khanh... phải Tuấn Khanh đó không?

Tiếng đáp lại từ một giường bệnh nhân bị quấn băng kín cả đầu, đang truyền dịch trông có vẻ rất nặng.

Gióng nói đáp lại thều thào, khó nghe:

- Tôi đây!

Hương Lan nhảy xổ tới:

- Ôi, sao lại đến nồng nỗi này?

Mấy bóng áo trắng đang có mặt trong phòng ngăn cô lại:

- Bệnh nhân này vừa mới tỉnh, chưa thể tiếp xúc nói nhiều được. Yêu cầu cô đi ra.

Hương Lan òa khóc:

- Không. Tôi là người thân duy nhất của anh ấy tại thành phố này. Xin cho tôi được ở đây chăm sóc anh.

Đề nghị của cô không được chấp thuận nên Hương Lan vẫn bị đẩy ra:

- Mong cô chấp hành nội quy của bệnh viện. Đây là phòng cấp cứu, người không phận sự không được vô.

Ở bên ngoài cánh cửa kính cách ly, Hương Lan giãy đành đạch:

- Cho tôi gấp anh ấy... anh cần có tôi ở bên cạnh.

Nhưng phải đến mấy ngày sau cô mới có cơ hội chăm sóc cho Tuấn Khanh ở phòng hồi sức và vô cùng thất kinh khi nghe những lời kể về chuyện đã xảy ra. Tuy gấp nạt nhưng lòng cô thấy thoang thoảng niềm vui vì người thanh niên đó đã cứu cô mà quên cả tính mạng của mình.

Đang chuẩn bị để ra viện thì Hương Lan đến dẫn theo người phụ nữ mà Tuấn Khanh cũng từng biết. Bà ta trao quà vào tay anh nhưng ánh mắt buồn hiu:

- Có ít đường, sửa biếu cậu dùng cho mau lại sức.

Tuấn Khanh cảm thấy lòng khó nghĩ:

- Bà làm tôi ngai quá. Nếu đây là sự trả ơn tôi không dám nhận đâu.

Bà Diễm Hương vỗ vai anh:

- Cậu nghĩ ngọt chi nhiều, ơn cứu mạng của cậu làm sao tôi trả nổi, chút quà mọn là tấm lòng tôi...

Dù còn rất yếu nhưng Tuấn Khanh cố bật cười vui vẻ:

- Bà nói ra tôi mới nhớ rằng mình cũng đã mắc nợ... nếu như trong tình huống khẩn cấp ấy bà không chạy đi báo với chính quyền kịp thời thế chắc chắn tôi đã bị chiếc xe của gã Hoàng Huy chém đói rồi. Không khéo giờ này tôi cũng đã hội nhập vào đội quân ma nữ trong cửa hiệu trung bày quỷ quái của gã nghệ nhân mất tính người.

Bà Diễm Hương sụt sịt khóc:

- Híc híc, kể ra thì mọi tội lỗi của Hoàng Huy xuất phát từ sự hận thù của người đàn ông bị bỏ rơi. Cậu còn nhớ câu chuyện tôi kể cho cậu nghe nửa chừng không? Thú thật, sau sự việc này xảy ra tôi cũng thấy hổ thẹn lắm, và cả lương tâm ray rứt nữa. Tất cả đều tại tôi.

Hương Lan vội tìm lời an ủi:

- Bà không cần phải nhận lỗi. Ông Hoàng Huy đã giết rất nhiều người thì ông ta phải chịu sự trừng trị của luật pháp, bà đâu có liên quan. Hơn nữa, ông ta còn cướp đi mạng sống của em gái bà.

Nước mắt chảy thành dòng trên má người phụ nữ tuổi xuân đã về chiều. Bà Diễm Hương nghẹn ngào:

- Diễm Hà chết thật oan uổng, nhưng đáng thương hơn là đã bị Hoàng Huy sát hại rồi đem đắp thành tượng.

Tuấn Khanh đưa mắt nhìn chung cả hai người phụ nữ, anh dò hỏi:

- Ngoài cô người mẫu Diễm Hà ra còn có bao nhiêu kẻ hùng chịu con hận thù của gã nghệ nhân ấy?

Bà Diễm Hương thẫn thờ nói:

- Nhiều vô kể. Mỗi pho tượng là một người bị thắc oan.

Nghe qua, Tuấn Khanh sững sờ đến nỗi không nói được thành câu. Anh thật sự không ngờ mức độ nghiêm trọng như thế. Tiếng Hương Lan khe khẽ ở bên tai:

- Cứ nghĩ đến chuyện này là khắp người tôi lại nổi gai. Tôi nhớ có lần anh Khanh đã nói đùa cái cửa hiệu trung bày ấy giống như nghĩa trang ẩn mình, thế mà lại đúng. Hôm người ta phá hủy những pho tượng để lấy xác, tôi không dám đến gần xem chỉ nghe lời kháo qua, kháo lại mà cũng sợ chết khiếp. Thì tại tôi đã có quãng thời gian sống và làm việc giữa bao nhiêu xác chết. Ôi, hổ nhơ tới là tôi lại bủn rủn toàn thân.

Thái độ của Tuấn Khanh không như cô. Anh lộ vẻ đau xót ra ngoài mặt.

- Đâu có gì đáng cho chúng ta phải khiếp hãi, mà cần thương cảm người đã chết nhiều hơn.

Rồi anh quay hỏi bà Diễm Hương:

- Cô Diễm Hà đã được an táng chưa?

Hai hàng lệ trên má bà Diễm Hương vẫn tuôn chảy. Bà nấc lên từng chập:

- Xác em gái tôi cũng như những xác được tìm thấy trong các pho tượng tại cửa hiệu đều phải đem đi hỏa táng chứ không thể chôn cất như người bình thường, bởi tất cả đã bị ướp hóa chất thịt da sẽ chẳng phân hủy được.

Tuấn Khanh khẽ gật:

- Hèn gì khi chúng tôi phát hiện ra xác cô Diễm Hà cho đến lúc sự việc kết thúc tuyệt nhiên không có mùi xú uế. Ông Hoàng Huy cũng thuộc loại đồ tể cao tay.

Bà Diễm Hương tiếp lời anh:

- Tôi vừa tiếp xúc với bác sĩ thì vấn đề chúng ta đang nghĩ về ông Hoàng Huy hoàn toàn sai cả bởi theo kết luận của bác sĩ chuyên môn và ban chuyên trách vụ án gã nghệ nhân này là một con bệnh rất đặc biệt. Sở dĩ ông ta có hành vi tội ác là do phải chịu đựng một cơn sốc tinh cảm quá nặng mà chính tôi đã trực tiếp gây ra.

Ngừng lại một chút để tăng cường hơi thở, bà Diễm Hương đi đi, lại lại trong khi nói:

- Ngày trước lúc mới cưới được tôi, Hoàng Huy yêu tôi lắm! Thậm chí tôi được coi là một nữ hoàng trong lòng của ông ta. Khoảng thời gian hạnh phúc của chúng tôi kéo dài chỉ một năm thì tai họa ập đến làm rã tan tất cả. Vì cứu tôi, ông ta đánh mất cái chức năng của một người chồng khiến tôi một cô vợ trẻ sinh lực dồi dào, tuổi xuân đầy ham muốn đã không thể chấp nhận được và tôi quyết định bỏ ông ta.

Hương Lan xen giọng vô:

- Bà cư xử như thế mà không thấy áy náy sao?

Gương mặt còn rất đỗi thu hút của bà Diễm Hương sượng sùng:

- Trước sự thống khổ của ông ta tôi cũng rất ray rứt. Nhưng sau đó tôi gặp người đàn ông khác, tôi buộc phải chấm dứt mọi quan hệ với ông ta.

- Từ đó ông Hoàng Huy mới nuôi ý định trả thù tất cả những người đàn bà?

Bà Diễm Hương cúi gầm xuống:

- Có lẽ vậy nên mới xảy ra các sự kiện mà chúng ta đã thấy.

Tuấn Khanh biện bạch giúp cho người đàn ông:

- Xét cho cùng ông ta cũng là nạn nhân.

Bà Diễm Hương thở dài:

- Sau cú tự tử để tránh sự trừng phạt của pháp luật nhưng không chết ông ta đã bị tổn thương vùng não khá nặng đến độ chẳng còn nhớ gì cả. Đã vậy, đôi chân cũng bị gãy phải ngồi trên xe lăn suốt đời...

Mặc dù rất khiếp sợ ông ta. Hương Lan cũng chát lưỡi xuýt xoa:

- Bất hạnh quá, sống như thế thì chết đi cho đỡ khổ.

Tuấn Khanh bèn nói nhạo:

- Cố trù ẻo ông ta chết để thế gian này có thêm một hồn ma bám theo cô mà nhát hả?

Hương Lan nhảy đóng đòng:

- Nói bậy, anh thừa biết rằng tôi không thích hợp với những điều rùng rợn ấy.

Tuấn Khanh cười tươi rói:

- Nhưng hiện tại có gì đáng sợ đâu. Hương Lan, cô có muốn đi thăm ông chủ của cô không? Chẳng cần tốn thời gian suy nghĩ, Hương Lan chối đây đẩy:
 - Nếu gặp lại ông ấy tôi sẽ phải sống trong sự khủng hoảng cả đời. Tốt hơn hết là không thăm, không hỏi.
 - Cô là con người không có chút tình nghĩa.

Bị trách, Hương Lan đỏ mặt cãi:

- Đó là đối với một mình ông ấy? Còn anh tôi nguyện sẽ có tình.
- Cô sẽ đến thăm tôi thường xuyên à?
- Cứ cho là như vậy.
- Nhưng hôm nay tôi đã xuất viện rồi.
- Tôi sẽ tới nơi anh ở trọ.

Tuấn Khanh làm động tác hít hơi dài rồi thở mạnh:

- Tiếc thật, tôi chỉ còn lưu lại thành phố này vài ngày nữa rồi sau đó trở về quê.

Hương Lan hỏi hấp tấp:

- Để làm gì? Chẳng lẽ mới xa nhà tự lập có ít lâu, anh đã không chịu đựng nổi.
- Không phải không chịu nổi mà là tôi mệt mỏi, tôi muốn trở về lập gia đình.

Lời Tuấn Khanh nói rất nhẹ nhàng nhưng Hương Lan lại kêu toáng:

- Cái gì? Anh về nhà lấy vợ ư?

Điều bộ của Tuấn Khanh thật buồn cười:

- Thì trước sau gì cũng phải thế thôi mà. Phải chi tôi nghe lời ba má tôi cưới đại cô gái mà ông bà đã chọn thì đâu phải trải qua những ngày tháng này. Quả là không đâu êm ấm và bình yên bằng chính nhà mình.

Chờ nghe Tuấn Khanh nói dứt câu, Hương Lan khóc:

- Hu hu hu, sao mỗi người một nơi mà số phận trớ trêu lại giống nhau quá vậy? Anh lại bị buộc cưới vợ, còn tôi thì bị ép gả chồng cũng bất mãn trốn đi, rồi lại gặp nhau tình huống éo le. Böyle giờ anh tỉnh ngộ quay về, còn tôi biết dự tính gì cho mình chứ.

Sau một lúc cắn môi nghĩ ngợi, Tuấn Khanh thân ái đặt bàn tay mình lên vai cô gái:

- Tai sao Hương Lan không làm như tôi, trở về nhà với cha mẹ mình để nhận được sự quan tâm, bao bọc. Thật ra thì chúng mình chưa đủ lông cánh để bay ra vùng vẫy giữa bầu trời rộng bao la đâu.

Hương Lan vừa khóc vừa nói:

- Anh trả nén yếu đuối từ bao giờ vậy hả?

Tuấn Khanh xoa khẽ vùng đầu bị thương:

- Từ lúc tỉnh lại trên giường bệnh, tôi cứ nghĩ mãi chuyện nếu như mình thiệt mạng sau vụ việc vừa qua thì chắc chắn sẽ làm đau lòng những người thân. Cô không biết đó thôi, tôi là "hạt giống" duy nhất của dòng họ, khi tôi trốn đi chắc chắn ở nhà sẽ ầm ĩ cả lèn. Không chừng mọi người đang tấn công sức bùa đi tìm tôi cõng nèn.

Nghe Tuấn Khanh nói, Hương Lan cũng mếu máo thổ lộ:

- Thì gia đình nào mà chẳng vậy. Tuy không tận mắt chứng kiến nhưng tôi linh cảm ba má tôi rất lo lắng và đổ nhiều nước mắt khóc vì tôi.
- Thế thì còn chờ gì mà cô không chịu về nhà đi?
- Cám ơn sự động viên của anh. Điều tôi ngần ngại là sợ bị ép lấy chồng, nhất là phải lấy người mình chưa hề có tình cảm.

Tự dụng Tuấn Khanh hỏi:

- Cho phép tôi được tò mò một chút trong lòng cô thật sự có ai chưa?

Hương Lan bẽn lẽn vì có thêm người thứ ba là Diễm Hương đang hiện diện kế bên nên không thể thổ lộ.

Cô cắn môi quay mặt đi hướng khác nói lí nhí trong cổ họng:

- Lê dương nhiên là phải có, lớn chừng này chứ đâu phải là trẻ con.

Ngày trở về quê, tuy không hẹn mà cả hai lại gặp nhau ở bến xe. Vừa cầm vé quay ra, Tuấn Khanh đã đụng phải Hương Lan đang xếp hàng phía sau. Anh vừa thích thú, vừa ngạc nhiên:

- Ủa, cô cũng về chung tuyến đường với tôi sao?

Hương Lan mở to mắt, dáng điệu buồn:

- Có thể chung tuyến nhưng lại cách xa đường đất vì mỗi người ở mỗi địa phương khác nhau.

Tuấn Khanh xốc chiếc túi nặng trĩu một bên vai, cười thật tươi:

- Được gần gũi thêm vài giờ cũng đã tốt lắm rồi. Còn những gì chưa nói hết ta tranh thủ nói kẻo không còn cơ hội. Nào, để tôi mua vé giúp cô.

Rồi không chờ nhận tiền của Hương Lan đưa, Tuấn Khanh quay lại mua thêm một tấm vé nữa. Lúc sau anh quay ra kéo tay cô:

- Đi, xe đậu ở đằng kia!

Với mó hành lý cũng không nhẹ nhõm gì, Hương Lan lục tục theo sau Tuấn Khanh, lòng ngổn ngang trăm mối. Quyết định trở về quê với Hương Lan là sự miên cưỡng chứ chẳng phải cô có ý muốn quay về. Bởi cô rất sợ cha mẹ mình chưa hiểu ra vấn đề lại tiếp tục ép con. Mà lấy một người không thương lúc này càng không thể chấp nhận vì trái tim cô đã có nơi vương vấn. Ôi, phải chi cô có thể nói ra được điều mong muốn. Ngồi yên vị ở hàng ghế đầu tiên xe nhưng Hương Lan cứ thở dài liên tục. Thỉnh thoảng, cô lại liếc sang phía Tuấn Khanh rồi quay đi khi không bắt được tín hiệu nào nơi anh. Khoảng thời gian chờ đợi chiếc xe bán đù vé khỏi hành cũng hơi lâu nhưng Tuấn Khanh chỉ nói với cô mỗi một câu:

- Nếu có say xe thì hãy uống thuốc vào.

Hừm, thế mà cứ tưởng anh ta sẽ nói với mình câu quan trọng nhất đời người kia chứ. Trái tim Hương Lan thầm hậm hực trong lồng ngực và vẻ mặt cô thì cau lại như kẻ vừa nhấm phải ớt cay. Cô chẳng thèm đáp lại lời Tuấn Khanh, mắt đăm đăm nhìn thẳng về phía trước. Lúc chiếc xe bắt đầu lăn bánh để tách bến cô

mới nghe Tuấn Khanh hỏi tiếp câu thứ hai:

- Bộ cô không thích về nhà sao mà trông buồn quá vậy?

Hương Lan nhéch môi như người ốm không thể gượng nói nổi:

- Buồn hay vui là tâm trạng của riêng tôi, anh cần chi biết đến.

- Nhưng chúng ta đã là bạn, chẳng lẽ lại không quan tâm tới nhau.

- Thì anh cứ vui với niềm vui sắp sum họp của mình đi. Nếu có nghe lời gia đình cưới vợ thì nhớ mời tôi tới dự với.

Lời Hương Lan chứa đựng nhiều trách cứ nhưng Tuấn Khanh thì lại như không hiểu, trông anh vô tư tới mức độ đáng ghét:

- Cô không cần phải nhắc. Ngày trọng đại của tôi nhất định phải có đông vui bạn bè, không thể sót một ai. Cô sẽ là người nhận thiệp mời trước tiên.

Trong mắt Hương Lan dường như đang lấp lánh hai giọt nước, chỉ cần cô chớp nhẹ tức thời nó sẽ vỡ òa ra tràn khỏi mi. May thay, một luồng gió thổi mạnh vào trong xe để Hương Lan có cơ hội lau nhanh những giọt lệ nóng ấm, không cho Tuấn Khanh kịp nhìn thấy. Chiếc xe tốc hành vẫn đều đầm bánh đưa số hành khách tới nơi họ cần đến. Chuyến đi khá dài nên ngoài vài người hay chuyện, hầu hết ngủ gà, ngủ gật. Tuấn Khanh và Hương Lan không ngồi chung một hàng ghế, nói qua lại được ít câu rồi cũng im lặng với những suy diễn riêng tư. Từ trong đầu Tuấn Khanh, chẳng phải anh không nghĩ tới Hương Lan. Nhưng cô gái ấy với anh cứ như lửa và nước, ở cách xa thì thấy nhớ nhưng quyết luyến, nhưng vừa gặp mặt lại khắc khẩu thế nào. Thời gian qua quen và tiếp xúc với Hương Lan, anh cũng đã tự hỏi lòng mình có thể chấp nhận mẫu người như cô không? Đôi khi Tuấn Khanh cảm nhận được một điều gì rất lạ chợt len lỏi vào tim, thứ mà anh cho là lạ lẫm ấy thật dịu êm, tạo trong anh cảm giác của người đang choáng ngợp giữa biển khơi hạnh phúc. Đây phải chẳng là tình yêu, là thiên đường mà người người đều mơ đạt được nó? Nhưng phải nói câu tỏ tình với cô ta thật khó, bởi anh lo Hương Lan không chấp nhận thì anh chẳng biết độn thổ vào đâu trong cái thế giới bé nhỏ này. Thôi, cứ phó mặc cho ông trời. Có duyên tất sẽ dun rủi hai bên nhích tới còn không thì tự động cách xa. Với ý nghĩ đó nên Tuấn Khanh đã trở thành kẻ vô tâm trước sự chờ đợi của Hương Lan cho đến lúc cả hai phải chia tay. Chiếc xe dừng lại ở ngay một ngã ba và cô gái đã nuốt lè bước xuống:

- Chúc anh may mắn và hạnh phúc...

Ngồi trên xe Tuấn Khanh cũng vãy tay lại với Hương Lan:

- Tôi chúc cô giống hệt cô đã chúc cho tôi.

Hương Lan ngược mắt nói với theo:

- Xin đừng quên tôi nhé!

Cơn xúc động trong lòng Tuấn Khanh bây giờ mới trào dâng. Anh cảm thấy nghẹn ở cổ nhưng cố bật lên thành tiếng:

- Cô cũng phải luôn nhớ tôi. Rảnh nhớ viết thư tâm sự với tôi nhen.

Chiếc xe lại tiếp tục lăn bánh không cho họ có nhiều thời gian để thổ lộ ra chuyện thầm kín bên trong.

Khoảng cách giữa hai người bắt đầu xa dần đến lúc họ không còn nhìn thấy nhau được nữa. Đúng chờ vờ giữa ngã ba đường, Hương Lan không dám khóc nhưng những giọt lệ đong đầy trong mắt đã tràn hết ra ngoài. Đúng là ông trời không hề có ý sắp đặt cô và người thanh niên ấy được ăn đời ở kiếp với nhau. Đành vậy chứ phải biết tính sao, dẫu có thết len van xin anh ta cũng đã đi mất rồi. Buồn bã, Hương Lan xách hành lý đi chậm chậm về phía ngôi làng đang ẩn hiện mãi đằng xa. Chẳng biết có ai đón nhận sự trở về của cô không? Nhưng dù phải chịu hình phạt ra sao cô cũng dành chấp nhận vì cánh chim non không đủ sức bay xa, đúng như Tuấn Khanh đã nói. Từng bước rồi từng bước, đi mãi một hồi lâu Hương Lan cũng đã về tới trước cổng nhà mình. Vẫn giàn hoa thiên lý mà ngày nào cô đã trồng đang điểm những chùm bông. Vẫn mái ngói đỏ au chưa kịp bám rêu xanh. Vẫn hàng dừa sai quả trái, buổi trưa nắng nóng nào cô cũng trèo hái. Mọi thứ đều đáng yêu, đều quen thuộc, vậy mà cô đã bỏ nó để ra đi, để chịu đựng biết bao điều khổ nhục, xa cha, xa mẹ, đói khát, cô đơn và những con sọt không thể kể hết bằng lời được. Tuấn Khanh đã thức tỉnh sự dại dột của cô, anh ta khuyên cô quay về là đúng đắn. Ôi, Tuấn Khanh, tại sao anh vẫn chưa nói gì với em?

Mặc dù Hương Lan được cha mẹ chấp nhận cho trở về nhà nhưng cô vẫn phải lấy chồng theo đúng sự sắp đặt của gia đình. Bởi bên nhà trai chưa hề hay biết việc cô đâu đã bỏ trốn một thời gian do chủ rể bị tai nạn phải nằm viện. Thật là một cơ may ngẫu nhiên giúp cho nhà gái khỏi bẽ mặt. Bây giờ Hương Lan đã về đến lại trùng khớp với việc xin cưới của chàng trai.

Lần này Hương Lan không phản đối nhưng cũng không hẳn cô vui vẻ nhận lời. Lập gia đình là nghĩa vụ của mỗi người nhưng chung sống với kẻ không yêu hẳn là khổ sở lắm! Hương Lan chẳng hiểu sao số phận của mình lại trớ trêu đến thế. Chỉ mỗi việc lấy chồng, mà cũng không có chút tự do. Làm đàn bà thật khổ thân, cứ bị người ta giết quách như cô người mẫu Diễm Hà là bót phải đau xót. Bây giờ Hương Lan đã quên những ngày phải đối đầu với những cơn mơ quái dị, với xác chết trong pho tượng, với một gã tâm thần phân liệt và với giây phút cận kề giữa cái sống cái chết. Tất cả những điều đó đã qua đi rồi, chuyện nhân duyên cô dành cẩn rắng phó mặc ông Trời đưa đẩy cô tới bến nào tùy ý. "Trong nhòe, đục chịu" xưa nay phận gái hai mươi bến nước mà có ai tránh khỏi số Trời đâu. Nằm bẹp trong buồng để khóc lóc, than van. Hương Lan chẳng màng đến ăn uống khiến người gây đi trông rất xấu. Mẹ cô phải năn nỉ:

- Hương Lan. Con đừng có làm thế! Chỉ còn ít hôm nữa là đám cưới rồi.

Hương Lan quay mặt vào tường nói:

- Đám cưới thì có gì mà vui. Cũng giống như đám ma thôi, có đông đủ anh em họ hàng đưa tiễn.

Mẹ cô lớn tiếng mắng:

- Nói bậy. Đám cưới mà ví giống đám ma không sợ xui xẻo hả.

- Đã xui rồi còn phải sợ làm chi nữa. Lấy một người chồng không vừa ý chẳng phải là đen đủi cả đời sao.

- Nhưng thằng đó cũng tốt, là con trai một của gia đình có của ăn của để. Nếu không phải mạnh mõi lái, người ta chẳng thèm con đâu, đừng làm bộ ống ẹo nữa.

Nghe nói vậy, Hương Lan bật dậy khỏi chỗ nằm:

- Con đang cầu mong họ chê để con được làm gái ế, không phải lo chuyện hẫu hạ người dung.

Mẹ cô trợn mắt kêu:

- Trời ơi, đã lớn thế này mà còn nói năng tùy tiện vậy. Sao lại gọi là hẫu hạ người dung chứ? Cha mẹ đã gả con đi rồi thì sống chết con là người nhà của họ, con phải có trách nhiệm và bốn phận. Làm gái ế xấu hổ lắm chứ chẳng đẹp đẽ gì đâu. Hơn nữa, con phải lấy chồng để các em của con lớn lên không bị cái vía "gái già" của chị làm mất duyên!

-Ìì ra ghê gớm vậy sao?

Gương mặt của Hương Lan trông càng nặng nề hơn.Ìì ra nếu cô không lấy chồng sẽ trở thành bức rào cản đường đi của các em. Ôi, quy luật gì kỳ cục vậy? Thế này cô đành phải buông xuôi theo số mạng chứ không còn lối nào để thoát! Đang đau khổ, cô bỗng nhớ đến Tuấn Khanh:

- Tuấn Khanh! Phải chi chồng sắp cưới của tôi là anh thì tôi sẽ vui lòng ưng chịu.

Mẹ cô không nghe rõ con gái mình đang làm nhảm điều gì nên ra sức động viên:

- Thôi đừng buồn nữa con. Rồi đâu cũng vào đây cả thôi, miễn con biết hòa hợp với người ta. Tình yêu đến muộn không có nghĩa là không hạnh phúc.

Nói tới đây mẹ cô thay đổi thái độ vui vẻ hơn:

- À, áo cưới của con đã may xong, một lát nữa nhà trai sẽ cho người qua dẫn con đi thử áo. Mau sửa sang lại mặt mày, chờ có nặng trịch thế này làm phật ý người ta.

Hương Lan gương cười:

-Ìì con sẽ vui ngay đây mà. Lấy chồng chứ đâu có phải trúng số độc đắc đâu.

- Tổ cha cô. Gái miền quê mà được con nhà giàu hỏi cưới thì trúng số cũng không bằng. - Bà mẹ lại mắng yêu.

- Con không chịu hạ giá trị mình dữ vậy đâu. Ông chồng tương lai của con chắc gì đã hơn con.

- Làm cao vừa vừa thôi cô nương. Chỉ sợ khi thấy người ta rồi, cô lại đòi phải cưới gấp không chịu cho chậm trễ.

Hương Lan ngúng nguẩy bên cạnh mẹ:

- Không đời nào có chuyện đó xảy ra, mẹ cứ tin con đi.

Rồi cô kể lại cho mẹ nghe những ngày gian khổ khi bỏ nhà ra đi. Cả sự kiện suýt chết trong tay ông chủ hiệu bị tâm thần, Hương Lan cũng không giấu mẹ. Riêng việc cô có gặp và quen biết với một người thanh niên thì giữ kín. Mà nói ra bây giờ có ích gì khi chỉ còn vài hôm nữa cô đã phải bước lên xe hoa.

Hương Lan không muốn mẹ lo thêm chuyện tình cảm riêng tư của con gái, nếu như lấy chồng rồi mà lòng vẫn tơ vương. Cần phải quên tất cả thôi, cứ coi đó là một kỷ niệm đã từng đến trong đời.

Lễ hỏi của Hương Lan được tổ chức trước đám cưới một ngày. Tuy đã đồng ý lấy chồng cô vẫn thấy lòng buồn nao nao buồn. Thế là cô chỉ còn vẹn một ngày làm con gái. Qua khỏi đêm mai cô đã biến thành người phụ nữ có chồng. Hai tiếng "có chồng" thật đơn giản nhưng sao dễ sợ quá, giống như bản án tù chung thân vậy.

Trong chiếc áo dài màu xanh hy vọng bằng thứ vải lụa to tăm đắt giá mà chàng trai đã may cho, trông Hương Lan thật đẹp dù nỗi buồn vẫn chứa đầy trong mắt. Bởi niềm hy vọng của riêng cô đã lịm tắt, cô chỉ biết cúi đầu chấp nhận sự đặt đẽ của ông Trời. Cầu mong người chồng của cô có cái đầu hiểu biết và tấm lòng nhân hậu, thương yêu. Chỉ thế thôi, Hương Lan chẳng dám ước ao gì hơn nữa:

- Đã sửa soạn xong chưa? Ra chào chàng trai mau.

Tiếng thúc giục của ai đó, Hương Lan cũng chẳng buồn quan tâm. Cô thẫn thờ bước ra khỏi phòng, khi tấm rèm được vé sang một bên, không hồi hộp cũng không cảm thấy run rẩy như tâm trạng chung của các cô dâu. Hương Lan chẳng ngược mặt nhìn ai, cô cúi đầu chào những người của họ chàng trai rồi rót rượu nói lí nhí câu mời. Cho đến lúc nhận sinh lễ, sự kiện kinh ngạc đột ngột xảy ra. Hương Lan giật nảy mình bởi tiếng kêu:

- Ôi! Cô là cô dâu của tôi sao?

Âm thanh rất quen khiến Hương Lan không thể tảng lờ được. Cô ngó lên và cũng bộc lộ sự thảng thốt:

- Là anh à!

Thì ra chú rể của Hương Lan chính là Tuấn Khanh chứ chẳng phải một gã xa lạ nào khác. Thật thú vị biết bao, chắc ông Trời đã chiếu cố tới cô nên ra tay đổi người chứ làm gì có chuyện hi hữu đến như vậy. Quá mừng rỡ, Hương Lan quên là mình đang đứng trước mặt nhiều người đại diện cho cả hai họ, cô tóm lấy tay Tuấn Khanh mà lắc:

- Gặp lại anh tôi mừng quá. Sao anh giữ kín chuyện để tới giờ này mới chịu chường mặt ra?

Tuấn Khanh cũng giống như Hương Lan, tựa người bị rơi từ trên trời xuống mặt đất. Vì anh đâu có ngờ cô gái mà cha mẹ anh cố tình ép phải lấy là Hương Lan. Chuyện thật mà cứ ngỡ như mơ. Nếu biết rõ sự thể anh cần chi trốn chạy, bởi cô gái này đã in hình bóng trong tim anh từ lâu. Nhưng xét lại, nếu không bỏ đi thì anh đâu gặp được Hương Lan để tình cảm có cơ hội phát sinh. Böyle giờ biết cô sẽ là vợ mình, ruột gan Tuấn Khanh nở ra từng khúc. Anh nhoẻn miệng cười toe toét:

- Đúng là trái đất này nhỏ bé quá. Cứ tưởng hai chúng mình khó có cơ hội gặp lại nhau, nào ngờ chỉ cách vài bước chân. Điều thú vị nữa là chúng ta sắp thành vợ, thành chồng.

Sắc mặt Hương Lan đỏ bừng dù cô chỉ trang điểm một chút phấn hồng nơi gò má. Cô cúi mặt thận thùng:

- Ai thèm làm vợ anh!

Tuấn Khanh liền bắt bé:

- Không thèm sao rót rượu mời ba má của người ta?

Quả nhiên Hương Lan không thể đối đáp lại ngoài việc duy nhất là chịu trận với con hổ thẹn kéo dài. May

thay, mẹ của cô đã lên tiếng cứu nguy giùm con gái bằng thái độ hờn hở:

- Coi bộ cô với cậu đã quen biết nhau rồi hả? Thật tốt quá, thế thì không còn gì đáng ngại rồi.

Phía đằng trai cũng ôn ào nói vun vào:

- Ngó hai đứa xứng đôi quá trời. Nhất định sẽ hợp nhau, giàu sang phú quý.

Buổi lễ ra mắt tiếp tục khiến Tuấn Khanh và Hương Lan không có điều kiện để nói chuyện riêng tư mà phải rầm rắp làm theo sự điều khiển của những người lớn tuổi có trọng trách trong buổi lễ ăn hỏi cho đến khi thủ tục xong xuôi. Tuấn Khanh theo Hương Lan vào phòng mà không hề câu nệ, anh khẽ hỏi:

- Em có mệt lấm không?

Hương Lan dùng tay che miệng đáp:

- Không mệt mà chỉ tức.

Tuấn Khanh đứng ngây mắt:

- Sao lại tức? Bộ chê chú rể xấu trai không xứng để trao thân, gửi phận ư?

- Nói sai rồi.

- Vậy thì vấn đề gì?

- Ghét anh.

- Tôi làm gì nên tội?

- Đừng vờ vĩnh. Tôi lớn bằng trời, không kể ra hết được đâu.

- Nhưng thật sự tôi không biết mình đã phạm tội gì?

Hương Lan chợt chìa cho anh chiếc gương soi mặt mà cô thường dùng để trang điểm:

- Hãy nhìn vào đó rồi sẽ thấy.

Tuấn Khanh làm theo lời cô nói nhưng anh vẫn ngẩn ngơ:

- Tôi có thấy gì đâu ngoài khuôn mặt của mình.

- Hình ảnh đó không phải của anh mà là của một tên tội phạm tầm cỡ. Hắn đã dám... - Hương Lan khóc khích cười.

Tới đây thì Tuấn Khanh vụt hiểu, anh lập tức cuốn theo câu chuyện của Hương Lan bằng cách béo má cô:

- Đúng. Hắn đã dám to gan hỏi cưới một con ma nữ về làm vợ.

Chiếc môi mọng đỏ màu son của Hương Lan cong cớn. Cô sấn tới bên anh, điệu bộ thật đanh đá:

- Ai cho phép anh dám gọi vợ mình là ma nữ?

Tuấn Khanh rụt cổ làm bộ sợ:

- Không ai cho, chỉ tại tôi nhớ lại chuyện đã qua rồi ấn tượng.

- Về điều gì?

- Vậy ư? Cân nhòe gì cô cứ nói ra đi.

Hương Lan hơi liếc mắt:

- Một lát nữa ra chào quan khách, anh cài thêm giùm em mấy nhánh hoa.

Tuấn Khanh khoanh tay, mặt rất nghiêm:

- Cài thêm hoa làm chi? Chẳng phải cô vừa bảo thôi là gì.

- Đó là do anh nói mà.

- Tôi không cãi, chỉ tại cô làm chảnh.

Đột nhiên Hương Lan phì lên cười:

- Anh còn chảnh hơn tôi.

- Ai thích ăn ót chẩm muối đâu.

- Xin lỗi. Đừng có giận khó coi lắm!

- Cô nói trống, biết ai diễm phúc nhận.

Bị bắt bẻ liên miên, Hương Lan thấy nóng lòng gọi đại luô:

- Anh Khanh bỏ qua cho em đi. Chẳng gì em cũng đang là cô dâu của anh rồi.

Niềm vui trong lòng Tuấn Khanh dâng ngập tràn ra cả mắt, cả môi trước sự thay đổi cách xưng hô của cô vợ mới. Tuy nhiên, anh vẫn còn yêu sách:

- Hãy nói lại một lần nữa đi, Hương Lan.

Không cảm thấy khó chịu vì bị yêu cầu. Hương Lan ngoan ngoãn đáp ứng:

- Em xin anh đừng để bụng thái độ trẻ con của em hồi nãy nữa.

Tuấn Khanh cũng cư xử với cô dịu dàng:

- Hương Lan à, anh hỏi thật em có cảm thấy vui vẻ với cuộc hôn nhân này không?

Đưa ngón trỏ lên miệng cắn nhẹ nhè để tạo cảm giác bâng khuâng trước vấn đề đang được hỏi, Hương Lan e lệ nói:

- Khi chưa biết anh là chú rể, em nghe lòng mình buồn và khổ sở vô hạn. Nhưng đến lúc nhìn thấy anh, em vui tối mức độ muốn hétoáng cả lên.

- Tại vì sao?

- Em nghĩ là anh đã hiểu rõ điều ấy rồi, cần chi phải đặt thành câu hỏi nữa.

Tuấn Khanh thì thầm như hơi gió:

- Hiểu sao rõ bằng chính miệng nói ra được. Hương Lan, anh thật sự rất yêu em.

Da mặt bên dưới lớp phấn điểm trang của Hương Lan nóng râm, cô đẩy vai Tuấn Khanh nhích ra xa để cảm thấy bớt ngượng:

- Liệu anh có bày trò để đùa em không?

Tuấn Khanh nắm tay cô díu thẳng vào ngực mình:

- Hãy kiểm tra thử xem thật hay đùa. Lúc không biết em chính là người cha mẹ muốn hỏi cưới, anh cũng đau khổ lắm? Tính làm một chuyến phiêu lưu dài ngày khác. Nhưng bây giờ đã rõ là em rồi thì chỉ có thể làm đám cưới thật sớm thật nhanh thôi.

Hương Lan véo mũi anh:

- Cưới người ta hấp tấp về để ăn hiếp hay sao?

Một bên mắt của Tuấn Khanh khẽ nheo nheo đầy chọc ghẹo:

- Vói em thì chỉ có nhò đến ma mới mong thằng được thôi. Người gì lá gan như con muỗi.

Sực nhớ lại chuyện cũ, Hương Lan rùng mình hai ba cái:

- Ma thì ai mà không sợ. Ôi! Cứ nghĩ đến cái cửa hiệu trung bày đó là tim em lại nhói đau.

- Triệu chứng của bệnh nan y rồi, lấy anh dì anh làm bảo vệ cho.

Hương Lan véo vồ hông anh thật đau:

- Em đang là cô dâu đây chứ không phải tượng có chứa xác người chết từng làm chúng ta sợ.

Tuy không cảm thấy đau nhung Tuấn Khanh vẫn nhảy loi choi để gây cười cho Hương Lan trong ngày vui của họ. Mọi phiền não bây giờ không còn nữa mà trước mắt cả hai người đang là một khu vườn nở tràn ngập bông hoa. Tiếng gọi cô dâu, chú rể ra chào bàn ngoài cửa phòng nhưng họ chẳng hề nghe mà mải mê choáng ngợp với nụ hôn hạnh phúc.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển II

BÓNG NGƯỜI DƯỚI VỰC SÂU



Trong đợt đi công tác tại tỉnh T... khoảng 10 giờ đêm, khi xe của chúng tôi chuẩn bị qua cầu, bất chợt xe bị gãy lát. Thế là phải dừng lại để sửa. Cứ, cậu lái xe ngán ngẩm:

- Xe cũ quá rồi. Lần nào qua cầu sông Mây này cũng bị hư, ký lạ thật!

Anh Hồng, người cùng đi với tôi, là dân thổ địa nơi đây cười.

- Xe qua cầu, chở nặng hỏng là thường, có gì lạ đâu. Thôi ta ra khỏi xe hít thở không khí một ít.

Tôi nhảy xuống xe cùng anh, thong thả tản bộ. Trời khuya lạnh lẽo, tiếng chim ăn đêm kêu lảnh lót. Sương mờ mờ, ánh trăng yếu ớt xuyên qua màn sương. Bất chợt tôi nhìn thấy một bóng áo trắng lướt qua. Tôi rung mình, anh Hồng bảo:

- Cậu lạnh phải không? Mặc thêm áo vào, miền cao này gió lam khí chướng độc lắm đấy.

Tôi run giọng:

- Hình như có bóng áo trắng lướt qua. Kìa! Nó đang ở dưới chân cầu kìa. Anh có thấy không?

Anh Hồng bật cười:

- Cậu khéo tưởng tượng quá. A, mà ở đây có ma quỷ là chuyện bình thường vì ngày xưa đây là bãi chiến trường.

Cứ xen vào:

- Chắc là con Hạnh và thằng Tú hiện về chứ gì? Ngày nào chúng nó chẳng nhát bụi em.

Anh Hồng ngạc nhiên:

- Con Hạnh và thằng Tú nhảy cầu chết ấy à? Tớ nghe nói chúng nó chuẩn bị làm đám cưới kia mà.

- Chúng chết lâu chưa?

Cứ cười khì:

- Đã ba năm rồi, anh ở trên tỉnh đâu có biết gì? Kia kìa, chúng nó đang cười sảng sặc, múa hát ầm ĩ, ai yếu bóng vía là chết ngay với chúng.

Tôi hỏi:

- Cứ có vẻ rành câu chuyện này quá. Cậu kể cho tớ nghe với.

Cứ gật đầu:

- Hai đứa nó là hàng xóm với nhau. Yêu nhau tha thiết cha mẹ chúng nó ngăn cấm vì hai bên gia đình có ân oán với nhau, vì chuyện gì thì không biết. Chúng nó lén lút nhau ra rẫy hẹn hò. Bị bắt quả tang. Thế là bị gột đầu bên suối. Con Hạnh nhục quá ra cầu Mây nhảy xuống tự tử. Thằng Tú cũng vậy linh hồn không siêu thoát nêu hiện ra chọc ghẹo mọi người. Cả hai gia đình rất ân hận nhưng muộn quá rồi.

Anh Hồng chép miệng:

- Tôi nghiệp chúng nó quá nhỉ. Thế không ai lập cho chúng cái miếu để chúng có chỗ nương thân.

Cứ cười:

- Lập miếu, rồi mời cả pháp sư nữa, nửa đêm ra cúng. Nhưng đến hôm sau, lão pháp sư sợ quá, bỏ nghề luôn, bây giờ điên khùng nằm ở nhà.

Tôi bảo:

- Thế ta xuống với chúng nó, thắp nến nhang gọi là lòng thành. Biết đâu gặp người có lòng, chúng sẽ không quay phá chúng ta nữa.

Cứ tròn mắt:

- Anh liều thế. Coi chừng nó dụ anh xuống nước chết chung với chúng nó đấy.

Tôi cười:

- Xưa nay chỉ có ma sợ người, chứ làm gì có người sợ ma. Nào, ta đi!

Cả ba chúng tôi bỏ xe rời đèn pin xuống cầu. Tôi nghe có tiếng thì thào.

- Nào! Xuống đây với em. Em đang ở đây này.

Tôi như người mất hồn, cứ theo bóng áo trắng là bay. Nhưng rồi, một cú giật mạnh khiến tôi tỉnh lại.

Anh Hồng đang níu chặt tay tôi, nói không ra hơi.

- Cậu nhìn kìa, chút nữa thì rơi xuống vực. Thôi, mau lên ngay.

Tôi tỉnh lại, vội vã nhín xuống. Trời ơi, chỉ chút nữa là tôi đặt một chân xuống vực. Hú vía, mà cái bóng trắng kia cứ giơ tay vẫy gọi mãi. Tôi lùi thui bước lên cầu, cả ba chúng tôi ngồi trong xe chờ trời sáng.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

BÓP DA MA QUÁI

Ông Nguyên đi công chuyện ở miền cao, mua tặng vợ một cái bóp da rất đẹp. Cái bóp này được làm bằng da Kỳ đà. Bà chủ cửa hàng xởi lời:

- Đây là cái bóp rất đặc biệt, ở cửa hàng tôi chỉ còn có một cái duy nhất. Nó được làm bằng da Kỳ đà. Ông Nhuận sắm soi cái bóp thật kỹ rồi đồng ý mua. Sau đó ông bỏ trong xăm xô nai rồi lén xe về phố. Ông đưa cho vợ chiếc bóp, bà vợ phấn khởi:

- Ôi cái bóp đẹp quá. Em rất thích. Cám ơn anh!

Bà vợ ôm ông hôn chùng chụt. Rồi đem đồ đặc bó vào trong bóp... Bạn bè bà nhìn cái bóp ai cũng trầm trồ khen cái bóp đẹp và có cái gì đó kỳ ảo... Cái bóp rất bóng, da sáng loáng, có thể soi gương được. Một lần bà nhìn thấy một gương mặt con gái lạ trong cái bóp da. Bà ngỡ mình hoa mắt, khi định thần lại thì không thấy gì cả... Nhưng điều đó cũng không quái gở bằng có lần nữa đêm bà thấy có một bàn tay từ trong cái bóp thò ra. Bàn tay búp măng. Bà vã mồ hôi hột. Sự sợ hãi khiến bà lặng người đi. Tại sao lại có hình ảnh cô gái và bàn tay búp măng như vậy. Phải chăng cái bóp này là cái bóp ma quái? Bà kể lại với chồng. Ông chồng cười:

- Bà thì cứ tưởng tượng. Làm gì có chuyện ma quái ở đây.

Nhưng rồi khi chứng kiến tận mắt ông cũng rụng rời tay chân. Ông bảo:

- Thôi, đem đốt cái bóp đi. Nó là ma quỷ chứ không phải người. Ta đã bị bà bán hàng lừa rồi.

Vợ ông cắn nhẫn:

- Mua thì phải lựa chọn, ai lại mua cái bóp cũ bao giờ? Biết đâu người ta lấy cái bóp này từ nghĩa địa thì sao?

Ông Nhuận buồn buồn:

- Hay hôm nào anh đem trả lại cho bà ấy, rồi lấy lại tiền.

Bà vợ trố mắt:

- Anh điên à? Cái bóp chỉ có trăm ngàn bạc, mà từ đây lên miền núi cả mấy trăm cây số... Thôi, tốt nhất là đem đốt nó đi!

Nói rồi, bà định bật nắp bếp ga, quẳng cái bóp lên đó. Bất chợt bàn tay trong bóp thò ra nắm chặt tay bà, rồi có tiếng người rên rỉ:

- Bà chủ, bà đừng sợ. Tôi vì chết thảm nên hiện ra nhờ bà giúp đỡ. Tôi là Thùy Lâm, nhà ở đường Hoa Hạ phố núi. Ông bà chủ hãy tìm đến địa chỉ đó, mọi việc sẽ rõ, cha mẹ tôi sẽ biết ơn ông bà chủ.

Bà Nhuận bùn rùn tay chân, lắp bắp:

- Thế ra cô là hồn ma à? Tại sao cô không hiện ra với bà chủ cửa hàng đã bán hàng cho tôi? Cô mau buông ra, tôi sẽ làm theo ý cô.

Hồn ma nức nở:

- Bà ta là đầu mối của tội ác. Tôi đã định bóp cổ bà ta để trả thù.

Ông Nhuận tò mò:

- Như thế bà ta là thủ phạm gây nên cái chết cho cô à? Nào cô nói cô tên gì?

Hồn ma nức nở:

- Tôi đã nói rồi. Tôi là Thùy Lâm, hai mươi tuổi. Tôi đi dự đám cưới, lúc đi ngang qua khu rừng vắng thì bị hai tên cướp bít mặt thay nhau hãm hiếp và giết chết tôi, rồi chôn xác tôi ở gốc cây sao trong rừng. Vì tôi chống cự quyết liệt, lật được chiếc mặt nạ của một tên, nó là thằng Trọng con bà chủ cửa hàng bán bóp da. Thằng Trọng tức giận, chặt bàn tay tôi rồi bỏ trong chiếc bóp đó. Còn thằng kia đâm tôi chết.

Ông Nhuận tức giận:

- Bọn chúng thật khốn nạn. Nhưng sao cái bóp lại ở chỗ bà chủ cửa hàng được?

Thùy Lâm kể:

- Cái bóp da này là báu vật của bà ngoại tôi truyền lại cho mẹ tôi và mẹ tôi cho tôi. Nó càng dùng lâu càng bóng như mới. Nó làm bằng loại da kỳ đà. Bọn chúng sau khi chôn tôi xong, tiếc cái bóp nên đem rửa sạch máu, bán lại cho bà chủ. Bà chủ tiêm cũng không hỏi han gì, đem trưng bày như đồ cổ. Được hai hôm thì ông đây mua nó, ba mẹ tôi hoàn toàn không biết gì về cái chết của tôi. Họ đi tìm tôi khắp nơi. Tôi đã báo mộng cho ông bà, nhưng ông bà không thấy. Vì không phải ai cũng thấy ma cả.

Ông Nhuận sững sốt:

- Và vì vậy cô mới hiện ra ở nhà tôi?

Thùy Lâm đau đớn:

- Đúng vậy nhờ có ông bà mà tôi mới có cơ may trả thù. Tôi hận hai kẻ sát nhân đến tận xương tủy. Ông bà mau giúp tôi với. Sau này, tôi sẽ có dịp trả ơn ông bà.

Ông Nhuận gật đầu:

- Được rồi! Rồi sẽ làm theo ý cô.

Vợ ông Nhuận cũng rối rít:

- Ông mau đi ngay. Tôi sợ lắm rồi... Mà cô Thùy Lâm ơi, cô đừng có xuất hiện nữa, chúng tôi sẽ làm theo lời cô đó.

Thùy Lâm biến vào trong cái bóp da. Ông Nhuận vã lên đường... Suốt một ngày vất vả, ông có mặt tại phố núi vào lúc trời chạng vạng tối. Ông hỏi địa chỉ ông bà Liêu và có mặt tại đó. Ông bà Liêu tò mò:

- Ông cần gấp chúng tôi à? Có việc gì thế? Tôi chưa hề quen ông....

Ông Nhuận giới thiệu:

- Tôi là Nhuận, một lữ khách tình cờ qua phố núi và được gặp cô Thùy Lâm. Cô ấy nhờ tôi nhắn lại với ông

bà một chuyện...

Ông bà Liêu rú lên:

- Thùy Lâm! Đó là con gái chúng tôi. Nó mất tích cả tuần nay, chúng tôi đang rất lo sợ. Thế con gái chúng tôi nó đang ở chỗ ông à? Ông mau cho chúng tôi gặp.

Ông Nhuận bần thần:

- Cô ấy chết rồi! Hôn cô ấy báo mộng như vậy.

Mẹ Thùy Lâm co hồn như muối ngắt xỉu, bà ôm ngực run lẩy bẩy:

- Chết rồi à? Làm sao mà chết? Trời ơi, con tôi. Mà tại sao nó lại báo mộng cho ông. Ông quen nó à?

Ông Nhuận nói:

- Không! Tôi không hề quen cô ấy. Thậm chí còn khiếp sợ khi thấy cô ấy nữa.

Cha Thùy Lâm thất thần:

- Ông ơi ông làm ơn nói rõ đi. Số phận con gái tôi ra sao mà nó lại báo cho ông như vậy?

Ông Nhuận đưa cái bóp da ra. Vừa nhìn thấy cái bóp da, mẹ Thùy Lâm ngất luôn. Cha Thùy Lâm vội đưa bà lên giường nằm rồi lạnh lùng nhìn ông.

- Đây là cái bóp da lâu đời của nhà vợ tôi. Làm sao ông lại có nó? Phải chăng ông là thủ phạm giết chết con Thùy Lâm nhà tôi? Rồi hôn nó bắt ông phải đem trả và tự thú...

Ông Nhuận xua tay:

- Trời ơi! Chưa gì ông đã gán cho tôi cái tội khủng khiếp quá vậy. Tôi sẽ kể cho ông bà nghe tường tận.

Và ông thuật lại lời của Thùy Lâm... Kể xong, ông chép miệng:

- Tôi nghiệp cô gái! Cô ấy chết trẻ quá.

Cha Thùy Lâm nghẹn ngào:

- Cảm ơn ông đã cho tôi biết sự thật, tôi sẽ bắt hai đứa sát hại con tôi đền tội ác....

Mẹ Thùy Lâm đã tỉnh lại thêu thùa:

- Cho tôi xin lại cái bóp. Tôi muốn nhìn mặt con tôi.

Ông chồng đưa cho bà cái bóp và một bàn tay từ trong cái bóp hiện ra nắm chặt tay bà. Bà vuốt ve bàn tay con nước mắt giàn rụa.

- Đây đúng là cái bóp của tôi, và bàn tay là của con gái tôi. Con ơi, sao con chết thảm như vậy?

Ông chồng úa lè:

- Tôi phải đến nhà mẹ thằng Trọng, hỏi cho ra nhẽ!

Vừa lúc đó có tiếng ồn ào, một thanh niên mặt mũi bặm trợn xuất hiện. miệng anh ta đầy máu. Anh ta dấm ngực thùm thụp kêu gào trước cổng nhà cha mẹ Thùy Lâm:

- Thùy Lâm, hãy tha cho tôi. Tôi xin khai tất cả. Tôi và thằng Cư có tội. Thằng Cư nó đâm đầu vào cây sao chết rồi. Nó đã thoát, còn tôi, tôi cũng sẽ theo nó để đền tội cho cô.

Cha Thùy Lâm kêu rú lên:

- Thằng Trọng, thì ra là mày. Tại sao mày lại giết con gái tao. Tao sẽ giết chết mày.

Ông nắm cổ gã, hắn kêu lên sảng sặc:

- Giết đi. Tôi đang muốn chết đây. Tôi bị ma ám cả tuần nay rồi. Cô ấy luôn hiện về báo thù.

Ông Nhuận ngăn cha Thùy Lâm:

- Nó đã bị ma ám, cứ để nó tự khắc khai báo. Nó là thằng Trọng à?

Cha Thùy Lâm gật đầu rồi quay sang Trọng:

- Mày phải khai rõ ra, tại sao mày lại giết con gái tao?

Thằng Trọng kể, giọng đứt quãng:

- Tôi gặp Thùy Lâm trong tiệc cưới. Nàng đẹp lông lấp khiến tôi và thằng Cư mắt cả hôn vía. Tôi bàng với thằng Cư đến làm quen. Thùy Lâm rất vui vẻ đồng ý nói chuyện. Rồi phần vì men rượu, dục tình nổi lên nên tôi và Cư phục kích con đường mà Thùy Lâm sẽ về. Cả hai dùng khăn bịt mặt, quả nhiên Thùy Lâm xuất hiện và chúng tôi đã thực hiện được ý đồ. Thùy Lâm chống cự quyết liệt nhưng cuối cùng đành khuất phục, nàng để mặc chúng tôi muốn làm gì thì làm. Mục đích của chúng tôi là chỉ có thể. Nào ngờ, lợi dụng lúc tôi sơ hở, nàng quăng chiếc bóp da trúng mặt tôi, làm cái khăn rơi xuống. Nàng rú lên:

- Thằng Trọng! Tao không ngờ mày lại đối bài đến thế? Tao căm thù mày.

Tôi biết mình đã bị lộ nên liều mạng bàng với thằng Cư thủ tiêu Thùy Lâm. Tôi bước tới chỗ nàng ngồi giả bộ dỗ dành, nếu Thùy Lâm nghe lời thì thôi còn không thì ra tay ngay... Thùy Lâm không nghe tôi giải thích mà ra sức mạt sát, chửi rủa, còn dùng tay càu cát vào mặt tôi. Tôi điên tiết, lấy con dao chặt ngay bàn tay đó. Thùy Lâm gục xuống rồi Cư đâm vào bụng cô ta. Thùy Lâm chết ngay tức khắc. Xong việc cả hai như sực tỉnh, thấy mình đã phạm tội ác khủng khiếp. Chúng tôi vội chôn Thùy Lâm dưới gốc cây sao. Nhưng sau đó nhớ ra còn bàn tay của nàng. Tôi vội bỏ vào cái bóp định chôn tiếp. Nào ngờ. Cư cứ xăm xoi cái bóp nói:

- Đây là cái bóp rất đẹp, giá trị lắm, ta mang về chỗ mẹ cậu, nhờ bán lấy tiền xài!

Tôi gạt đi:

- Cậu điên à? Làm thế thì khác gì "Lạy ông tôi ở bụi này".

Cư cười:

- Chỗ mẹ cậu bán hàng lưu niệm, khách thập phương đến chỉ một ngày là cái bóp lên đường. Ta có bạc triệu để xài....

Tôi ngẫm nghĩ rồi đồng ý. Mẹ tôi cũng không hỏi gì về cái bóp. Vài hôm sau, bà đưa cho tôi mấy trăm ngàn gọi là tiền bán bóp da. Tôi và Cư rủ nhau đi uống rượu... và cố quên chuyện cũ đi.

Nhưng đêm nào tôi cũng thấy bàn tay Thùy Lâm bóp cổ mình, cái bàn tay đầy máu. Tôi sợ hãi gào thét.

Giọng Thùy Lâm rõ mồn một:

- Mày đã hại cả cuộc đời con gái của tao, lại giết chết tao, tao sẽ báo thù...

Tôi sợ quá, năn nỉ rằng tôi chỉ lỡ tay không cố ý. Nhưng Thùy Lâm cứ lớn vỗn bên cạnh. Tôi bị suy nhược

trầm trọng. Nhất là khi được tin thằng Cư lao đầu vào gốc cây sao tự tử... Và hôm sau. Thùy Lâm ra lệnh cho tôi đến đây tự thú....

Trọng kể xong lăn ra ngất xỉu, máu mồm hộc ra.... Ông Nhuận nói:

- Ghê thật! Hồn ma báo oán, thằng Trọng này thế nào rồi cũng chết.

Mẹ Thùy Lâm não ruột:

- Nhưng còn con gái tôi, nó làm sao sống lại được?

Ông Nhuận, cảm ơn ông. Nhờ ông mà sự thật mới được lộ rõ, tội ác phải trả giá... Đêm nay, ông ở lại với chúng tôi, chúng tôi sẽ làm mâm cơm cúng cho linh hồn cháu được siêu thoát.

Ông Nhuận gật đầu. Lúc khiêng Trọng lên giường thì hắn đã tắt thở. Họ khiêng xác Trọng về nhà mẹ hắn.

Mẹ hắn ban đầu hốt hoảng đờ người, nhưng khi rõ chuyện, nước mắt ngắn dài, giọng thê thảm:

- Tôi không ngờ con tôi lại làm điều ác như vậy?

- Nó "ác giả ác báo" thôi. Đó là luật nhân quả.

Đêm đó, ông Nhuận thấy Thùy Lâm hiện về, nét mặt tươi tắn. Thùy Lâm nói:

- Cám ơn ông đã giúp con. Con xin đền ơn ông.

Ông Nhuận hỏi:

- Thế còn thằng Cư chết ra sao? Cháu kể lại cho bác nghe đi!

Thùy Lâm rỗn ràng:

- Con làm hồn ma xuất hiện, dụ dỗ nó. Nó say rượu nên đâu biết con đã chết. Thế là nó lao đầu vào gốc cây, vỡ nát cả sọ.

Ông Nhuận thở dài:

- Thế là chỉ vì sự độc ác của con người mà đã tước đi ba mạng sống con người. Bây giờ ân oán đã trả xong con tính sao?

Thùy lâm trùi mến:

- Con xin làm con của cha mẹ. Vì đó là duyên số. Nhờ có cha mẹ, mới làm sáng tỏ được nỗi đau khôn cùng của con. Nhờ có cha mẹ, nên con mới rửa được mối thù....

Ông Nhuận bà Nhuận lấy nhau đã gần chục năm nhưng chưa có con. Vì thế khi nghe Thùy Lâm nói, ông rất vui mừng. Sáng hôm sau, ông từ biệt cha mẹ Thùy Lâm về xuôi, sau khi đã gửi trả lại cái bóp da. Cái bóp da được chôn chổ Thùy Lâm chết. Cha mẹ Thùy Lâm cảm động:

- Ông không quản ngại đường xa, đem tin tức con gái tôi cho gia đình, thật rất biết ơn ông. Cầu mong mọi điều tốt lành cho ông và gia đình...

Ông Nhuận thân tình:

- Nay mai mình sẽ là người một nhà? Tôi sẽ coi Thùy Lâm bây giờ như con gái tôi.

Cha mẹ Thùy Lâm ngạc nhiên:

- Ông nói vậy là sao? Chúng tôi thực sự không hiểu...

Ông Nhuận cười:

- Thùy Lâm đã đầu thai làm con gái vợ chồng tôi. Vợ chồng lấy nhau đã lâu mà chưa có con...

Cha mẹ Thùy Lâm mừng rỡ:

- Thế thì hay quá, khi có tin mừng ông bà nhớ báo cho chúng tôi biết. Để chúng tôi xuống thăm cháu.

Ông Nhuận gật đầu. Ngay hôm đó ông về đến phố, ông kể cho bà vợ nghe tất cả sự việc, bà vợ hoan hỉ:

- Tôi cũng có niềm vui nói với ông đây, một cô gái xinh đẹp hiện ra nói với tôi: "Con xin được làm con của mẹ để đền ơn sâu".... Nói xong, cô ta chui luôn vào miệng của tôi.

Ông Nhuận phấn khởi:

- Đó là linh hồn của Thùy Lâm đó. Chúng ta sắp có tin mừng rồi.

Bà vợ tờ mờ:

- Thùy Lâm à?

Ông Nhuận gật đầu. Quả nhiên một năm sau, bà Nhuận sanh một đứa bé gái rất xinh đẹp. Đặt tên gì nó cũng khóc. Chỉ khi đặt tên Thùy Lâm thì nó mới nhoẻn miệng cười, ông báo tin cho cha mẹ Thùy Lâm biết.

Hai ông bà vội xuống phố, khi thấy đứa con gái, ông bà nức nở:

- Đúng là Thùy Lâm đây rồi. Con gái tôi đã tái sinh ở nhà ông bà. Cho phép chúng tôi là cha mẹ đỡ đầu của Thùy Lâm....

Hôm đó quả là ngày vui của hai gia đình.... Thùy Lâm lên ba tuổi, kể lại vanh vách chuyện ngày trước và bảo:

- Hai tên Trọng và Cư sẽ là trâu ngựa cho nhà cha mẹ con kiếp trước để trả nợ cho tội ác của chúng.... Ai nghe cũng kinh hãi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐÁM MA THÀNH ĐÁM CƯỚI

Nhà ông Lục có đám ma. Con gái ông là Hoa Lê vừa chết. Nàng chết khi vừa tròn mười tám tuổi, cái chết rất thương tâm. Nàng ra suối tắm và bất ngờ bị sóng cuốn trôi đi, ba ngày sau mới tìm thấy xác. Cái xác thật kỳ lạ vẫn còn tươi rói. Hoa Lê như đang ngủ chứ không phải chết. Ai cũng ngậm ngùi thương tiếc cho cô gái tài sắc.... Ông bà Lục đau đớn đến lặng người, không nói nên lời vì Hoa Lê là con gái độc nhất của họ. Cô làm lụng giỏi lại rất có hiếu với cha mẹ.

Mọi người đến chia buồn với ông bà Lục. Bà Hoài chép miệng:

- Tôi nghiệp, con bé hiền lành hiếu thảo thế mà trời không thương nó. Nếu mà còn sống có lẽ cũng chuẩn bị đám cưới rồi chớ?

Bà Lục úa lè:

- Vâng, nó đã có người dạm hỏi trầu cau rồi. Gia đình nhà trai cũng đã chuẩn bị chu đáo, hôm nay đáng lẽ là ngày cưới của nó đấy....

Nói rồi, bà khóc nắc lên.... ai cũng ngậm ngùi.... Đêm hôm đó, phần vì mệt lả, lo lắng nên nhiều người ngủ quên mất, sáng ra xác của Hoa Lê đã biến mất... Ai cũng kinh hoàng không hiểu ra sao cả?

- Trời ơi! Sao tai họa lại cứ dồn đáp xuống đâu con nhỏ thế này? Hay là nó bị linh cẩu ăn thịt rồi? Linh cẩu là loại chúa chuyên ăn thịt người chết...

Thế là đám ma đành phải chôn cái quan tài không, vì tìm cả buổi mà không thấy xác Hoa Lê đâu cả.... Vụ mất tích xác của Hoa Lê càng trở nên huyền bí, ghê rợn khi có người thấy Hoa Lê giờ đang ở trên phố.

Chồng của Hoa Lê chính là Quang Đại.... Chuyện đến tai ông bà Lục, ông bà Lục tìm đến nhà Quang Đại. Quang Đại ra mở cửa, thấy ông bà Lục mừng rỡ:

- Kìa, nhạc phụ, nhạc mẫu, sao đến không báo cho con biết trước, có gì mà cha mẹ hốt hoảng quá?

Bà Lục thắc mắc:

- Tôi nghe nói con Hoa Lê nhà tôi đang ở đây đúng không?

Quang Đại gật đầu:

- Dạ đúng, cô ấy là vợ của con mà? Chính cha mẹ đã gả cô ấy cho con mà...

Ông Lục sững sốt:

- Cậu nói cái gì tôi thật không hiểu nổi?

Quang Đại sôi nổi:

- Thì cái đêm cách đây ba tuần, cha mẹ chả đem Hoa Lê đến và nói: Từ nay, ta gả Hoa Lê cho con... con hãy chăm sóc nó cho chu đáo.

Hai ông bà Lục nhìn nhau tò mò rồi hỏi lại nhau:

- Cả mấy tuần nay, mình có đi đâu nhỉ? Sao lại có chuyện bí ẩn vậy? Hay là ma đưa lối quỷ dẫn đường mà mình không biết. Thế Hoa Lê đâu?

Quang Đại vội vã:

- Em ơi, có cha mẹ đến chơi này, em mau ra tiếp cha mẹ đi.

Hoa Lê bước ra, ông bà Lục nhìn con sững người, cả hai lắp bắp:

- Hoa Lê! Con còn sống? Có phải con đãi không? Ông trời ơi! Sao lại kỳ diệu thế này?

Ông bà Lục ôm chầm lấy Hoa Lê. Hoa Lê ngạc nhiên:

- Ông bà là ai? Sao lại gọi tôi là con nhỉ? Tôi đâu có quen ông bà...?

Ông bà Lục sững người:

- Cha là cha đẻ của con mà. Mẹ con đây này. Con quên rồi sao?

Hoa Lê lắc đầu:

- Không! Tôi không quen ông bà. Tôi là Hà Nguyên, tôi cũng không biết sao tôi lại ở đây nữa. Chỉ biết có người đưa tôi đến đây và bảo: Cô là vợ ông Quang Đại. Anh ấy hỏi han đủ điều, tôi chỉ ậm ừ vì tôi có biết gì đâu mà nói.

Quang Đại rú lên:

- Em nói vậy là sao? Thế em không phải là Hoa Lê à? Hà Nguyên, cái tên lạ quá. Anh chưa nghe bao giờ? Ông bà Lục nhìn con gái đăm đăm, rồi nhìn bộ quần áo Hoa Lê mặc. Bộ quần áo cưới màu trắng, trên đó có thêu bông hoa hồng và hai chữ Hà Nguyên... Ông tò mò:

- Áo cưới này con lấy ở đâu?

Hà Nguyên kể:

- Có người con gái cho tôi và bảo tôi đến nhà Quang Đại. Tôi lúc đó như người mất hồn, chỉ biết làm theo... Nào ngờ, anh Quang Đại đối xử với tôi rất tốt.

Quang Đại nhớ ra điều gì, lắp bắp:

- Con nhớ ra rồi. Cách đây ba tuần, con đang ngủ, thấy Hoa Lê xuất hiện nét mặt sâu thẳm, con hỏi, cô ấy chỉ khóc, lát sau mới nói: Sau này xác là của em, hồn là bạn em, anh hãy coi như em còn sống. Thế thôi... Con tỉnh dậy, không hiểu ra sao cả, thế có chuyện gì với Hoa Lê à?

Ông Lục càu nhau:

- Cậu vậy mà cũng đòi làm rể nhà tôi? Nhà vợ có chuyện mà cũng không biết!

Quang Đại gãi đầu:

- Dạ! Con đi công chuyện cả mấy tuần liền, nên có biết gì đâu? Công việc con lu bu quá.... thế có chuyện gì vậy, cha mẹ?

Ông Lục buồn thẳm:

- Con Hoa Lê nó chết đuối, xác nó mất tích, ta đi tìm để chôn.

Quang Đại rú lên:

- Cha nói cái gì mà kỳ quái vậy? Rõ ràng là Hoa Lê đang ở trước mặt con, cùng cha mẹ.... sao lại có chuyện kinh hãi thế?

Bà Lục nhìn cô gái, gật đầu:

- Ờ đúng là con gái ta thật. Sao nó lại không nhận ra chúng ta nhỉ. Thế con không phải là Hoa Lê thật à?

Cô gái lắc đầu:

- Con đã nói con là Hà Nguyên. Sao ông bà hỏi gì nhiều thế? Con mệt, xin phép vào nhà nghỉ.

Nói rồi cô bước vào trong, ông bà Lục tần ngần một lát rồi chào Quang Đại ra về. Dọc đường, hai vợ chồng cứ buồn thảm mãi, họ vẫn ngạc nhiên, không hiểu sao lại có chuyện thần bí như vậy.

Đêm đó, bà Lục đang ngủ, thấy có người con gái ngồi cạnh, bà mở mắt thổi thức:

- Hoa Lê, con đấy ư? Tại sao con lại từ chối cha mẹ?

Hoa Lê nức nở:

- Con đã chết rồi, làm ma rồi. Vì nhớ cha mẹ quá nên con về thăm.

Bà Lục tần ngần:

- Thế xác của con đâu? Tại sao con lại mất xác như vậy?

Hoa Lê bùi ngùi:

- Xác con hiện đang ở nhà Quang Đại, anh ấy là chồng của con về mặt thể xác, còn tâm hồn là Hà Nguyên.

Bà Lục tò mò:

- Hà Nguyên là ai nhỉ? Mẹ chưa nghe cái tên đó bao giờ?

Hoa Lê nói:

- Hà Nguyên là một hồn ma lang thang, cô ấy cũng chuẩn bị cưới chồng. Nào ngờ bị tai nạn giao thông. Con gặp cô ấy, cô ấy cùng cảnh ngộ với con, cô ấy đang chuẩn bị đầu thai. Con van nài cô ấy, hãy nhập vào xác con rồi về làm vợ anh Quang Đại vì anh Quang Đại đã hứa hôn với con. Con không muốn thấy anh đau khổ... Cô ấy bằng lòng. Cô ấy nhà ở Nguyên Thái, cách đây khoảng ba trăm cây số.

Bà Lục hỏi:

- Nhưng cha mẹ rất ngạc nhiên, vì sao cha mẹ lại có mặt trong đám cưới của con nhỉ?

Hoa Lê cười:

- Con đã mượn giấc mộng để đưa cha mẹ đi. Từ nay, tuy con không còn sống, nhưng xác thịt vẫn còn, cha mẹ nên đến thăm anh Quang Đại và gặp mặt Hà Nguyên. Rồi đưa cô ấy về cho cha mẹ cô ấy gặp. Nhà cô ấy giàu có, cô ấy cũng rất nết na, cha mẹ cô ấy cũng chiều cô ấy, giống như cha mẹ cung chiều con vậy... Địa chỉ nhà cô ấy rất dễ tìm cứ đến Nguyên Thái, hỏi ông bà Luật là ai cũng biết.

Bà Lục gật đầu:

- Được rồi, cha mẹ sẽ làm theo ý con. Con nhớ động viên Hà Nguyên, để cha mẹ dù sao cũng an ủi khi gặp con...

Hoa Lê vui vẻ:

- Con sẽ làm vui lòng cha mẹ. Con đi đây.

Nói rồi, Hoa Lê biến mất, bà Lục bàng hoàng tỉnh dậy, thì ra là một giấc mơ... nhưng hình bóng của Hoa Lê vẫn rõ mồn một. Bà gọi ông Lục dậy kể lại tường tận về giấc mơ của bà. Ông Lục chép miệng:

- Có ai ngờ đâu sự thật lại ly kỳ như vậy? Dù sao cũng mừng vì xác con gái chúng ta vẫn còn. Ta sẽ nhận Hà Nguyên làm con.

Hà Nguyên đang ngủ. Hoa Lê xuất hiện. Hà Nguyên tươi cười:

- Hoa Lê, mình đang rất hạnh phúc. Nhưng vẫn chưa quen được là Hoa Lê. Nên luôn miệng nói là Hà Nguyên. Mình nhớ cha mẹ quá...

Hoa Lê vui vẻ:

- Mình đã báo cho cha mẹ mình, ông bà ấy sẽ đưa Hà Nguyên về thăm cha mẹ.

Hà Nguyên cảm động:

- Linh hồn là của mình, còn thể xác vẫn là của cậu. Cậu quá chu toàn với mình. Mình cảm động quá!

Hoa Lê bùi ngùi:

- Hai chúng mình đều cùng hoàn cảnh nghiệt ngã. Người có thể xác, kẻ có linh hồn. Hà Nguyên hãy coi cha mẹ mình như cha mẹ Hà Nguyên nhé. Đó là tâm nguyện của hai cụ, mong Hà Nguyên hiểu cho mình.

Hà Nguyên gật đầu:

- Được rồi, mình hứa mình sẽ làm hai cụ vui lòng. Anh Quang Đại rất tốt. Anh ấy rất yêu Hoa Lê mình thật may mắn được làm vợ anh ấy.

Hoa Lê úa lè:

- Số phận mình đã vậy, mình phải cam chịu. Đó là nghiệp chướng. Chúc cậu và anh ấy hạnh phúc... mình đi đây.

Hà Nguyên ôm chặt bạn úa lè:

- Đừng. Hoa Lê đừng đi, mình nhớ cậu quá. Hãy ở lại chút nữa.

Chồng Hà Nguyên lay nàng dậy, lo lắng:

- Em có gì mà la dữ vậy, gặp ác梦 à?

Hà Nguyên mở mắt, ngượng nghịu:

- Ô không em thấy em đang gấp cha mẹ, nên nói chuyện vây mà, ngủ đi anh...

Quang Đại tò mò:

- Cho đến bây giờ anh vẫn không hiểu em là Hà Nguyên hay Hoa Lê nữa...

Hà Nguyên ôm chồng nũng nịu:

- Là cả hai, hai trong một! Anh có thích vậy không?

Quang Đại hôn vợ nồng ấm:

- Thế thì tuyệt quá. Minh sẽ về thăm ông bà ngoại nghe. Hôm trước, em làm ông bà buồn đó.

Hà Nguyên ngoan ngoãn:

- Vâng anh bảo gì em cũng nghe theo, vì anh là chồng của em mà...

Sáng hôm sau, hai vợ chồng đến nhà ông bà Lục, đường rừng núi đi cả buổi mới tới. Ông bà Lục chạy ra.

Hà Nguyên ôm chầm lấy ông bà Lục, nước mắt giàn dụa:

- Cha... mẹ... con yêu cha mẹ... Con xin lỗi hôm trước vì đã làm cha mẹ buồn. Hôm ấy tại con chưa nghỉ ra...

Bà Lục cảm động:

- Hà Nguyên, cha mẹ đã nghe Hoa Lê kể lại hết rồi. Từ nay con mãi mãi là con của cha mẹ. Vài bữa nữa, cha mẹ cùng chồng con sẽ đưa con về Nguyên Thái để thăm cha mẹ đẻ của con... Lúc đó hạnh phúc sẽ nhân đôi.

Hà Nguyên cảm động, cứ rúc mãi vào cánh tay bà Lục, bà Lục cảm giác da thịt con gái mình thấm vào tâm hồn bà. Rõ là Hoa Lê tuy mất nhưng thể xác nó vẫn còn đây, và Hà Nguyên nhận ông bà Lục là cha mẹ.

Ít hôm sau, cả nhà ông Lục, Hà Nguyên, Quang Đại cùng lên xe đò về Nguyên Thái.... Vừa đến đầu cổng, Hà Nguyên đã reo to:

- Cha mẹ. Thanh oii... con đã về đây, chị đã về đây...

Ông bà Luật từ trong nhà chạy ra, tờ mờ nhìn mấy người. Hà Nguyên ôm chầm lấy ông bà nói vội.

- Cha mẹ không nhận ra con sao? Con là Hà Nguyên đây mà? Còn đây là cha mẹ nuôi và anh Quang Đại chồng con....

Ông Luật tò mò:

- Cô nói cái gì tôi không hiểu? Con Hà Nguyên nhà tôi nó chết đã lâu rồi. Hôm nay là ngày giỗ đầu của nó.

Hà Nguyên giàn dụa nước mắt:

- Ủng phái thôi, con quả là bây giờ tuy thân xác người khác...

Bà Luật khi nghe cô gái nói, giọng thì y chang giọng của Hà Nguyên, mọi động tác cũng vậy, nhưng thân xác thì lại khác. Bà nức nở:

- Thị con nhớ thử xem, nhà mình có ai nào? Con nói xem nào?

Hà Nguyên túi túi:

- Em Thanh con đâu? Con chó Lu Lu đâu? Mấy đứa bạn Thuyên, Thịnh..... Con nhớ ông bà nội lắm.

Bà Luật rú lên:

- Trời oii! Đúng là con Hà Nguyên của má đây rồi!

- Con oii, con kể lại cho cha mẹ xem nào....

Hà Nguyên kể lại tất cả... ông bà Luật quay sang ông bà Lục cảm động:

- Thật là cuộc trùng phùng kỳ lạ, chúng ta mất con, bây giờ thì hai con lại là một. Nó vừa là con của ông bà vừa là con của chúng tôi...

Quang Đại đứng như trời trồng Hà Nguyên túi túi:

- Anh Đại, ra mắt cha mẹ vợ đi chú, sao anh cứ ngẩn người ra như thế kia?

Quang Đại sực tỉnh, cúi đầu lễ phép:

- Con chào hai bác ạ. Hôm nay con rất vui được gặp hai bác, con có nghe Hà Nguyên kể nhiều về hai bác, nay mới được gặp mặt...

Hà Nguyên trách yêu:

- Coi anh kia! Sao lại gọi cha mẹ vợ là hai bác? Bắt đèn anh đó.

Quang Đại đỏ mặt. Ông bà Luật vui vẻ:

- Chàng rể chưa quen đó thôi, sau này đều là con cái trong nhà cả. À, mà hôm nay là giỗ đầu của Hà Nguyên, hay ta thay đám giỗ thành đám cưới nhé!

Mọi người vỗ tay tán thành. Dân làng đến chơi nghe chuyện Hà Nguyên tái sinh ai cũng mừng rỡ và ngạc nhiên. Đám giỗ đầu trở thành đám cưới rất vui vẻ. Bạn bè Hà Nguyên đến rất đông, ai cũng túi túi trò chuyện. Hà Nguyên kể vanh vách từng kỷ niệm một, ai cũng cảm động...

Ở chơi ít hôm. Hà Nguyên cùng ông bà Lục, Quang Đại ra về. Từ đó, họ trở thành thông gia của nhau.

Quang Đại những lúc âu yếm với vợ thường nói:

- Có ai ngờ, lấy một vợ mà được cả hai nhạc gia...

Hà Nguyên nũng nịu:

- Thị em là người vợ hai trong một mà. Anh có thích không?

Quang Đại sảng khoái:

- Thích chứ, thích nhất là em sẽ để cho anh một đàn con để cho hai ông bà ngoại, à quên, bốn ông bà ngoại có cháu bế chứ.

Hà Nguyên dí tay vào trán chồng, trùm mền:

- Anh tham quá hà!

Rồi cả hai cùng cười vang... họ thấy Hoa Lê hiện về, Hoa Lê nói:

- Thế các người có bao giờ nhớ bà mối không nhỉ?

Hà Nguyên cười:

- Thế chị định làm mối với cả em sao? Em là chị mà chị cũng là em mà.

Hoa Lê vui vẻ:

- Thế các người không cho tôi đùa một tí được sao? Tôi chỉ muốn cho các người vui thôi mà... Thôi các người vui vẻ nhé. Hẹn gặp lại kiếp sau.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển III: HÓA THÂN HIỆN HỒN



Vợ chồng anh chị Khảm là người hiền lành hiếu theo ý nghĩa bình thường.

Họ làm ăn chăm chỉ chí cốt. Đạo còn ở trong nước, cả hai anh chị đã quyết chí tìm đủ mọi cách để mong sao thoát ly đời nhọc nhằn gian lao nghèo khó. Vợ chồng anh chị xuất thân từ hai gia đình vừa đủ ăn đủ mặc. Tuy không đến nỗi nghèo khó lắm nhưng so với những hàng phú gia địch quốc mà anh chị có khi chỉ được nghe đồn mà chưa bao giờ được chính mắt trông thấy. Xem ra anh chị rất nôn nao với giấc mộng giàu sang và chưa bao giờ có được một ngày sống trong cảnh phú quý, rạng rỡ vinh hiển như những kẻ lầm bạc nhiều tiền cho nên niềm mơ ước làm cho anh chị luôn luôn nuôi nấng ấp ú trong tâm tư, bảo nhau quyết thực hiện cho bằng được, bất chấp định luật "Đại phú do thiên, tiểu phú do cần".

Họ lấy nhau vào đúng thời kỳ cả nước đang chìm ngập trong tình trạng kinh tế kiêm ước, việc làm ăn khó khăn, người khôn của khó, không dễ gì kiếm ra được nhiều tiền để cho đời sống anh chị với hai đứa con có được những ngày tháng mát mẻ nở mặt khỏi phải thiếu hụt sau, làm việc gì cũng không thoát được cảnh giật gãy vá vai, đắp đổi qua ngày đoạn tháng, chật vật quá sức.

Anh Khảm lại kẹt cứng với đời sống của một quân nhân sĩ quan cấp nhỏ, rày đây mai đó, trên búa dưới đe. Lúc nào cũng phải lo thủ phận và chu toàn những nghĩa vụ của một thuộc cấp khôn khéo biết an phận thủ thường để khỏi phải ra chiến trường có thể mất chỗ đội nón như chơi, tuy rằng anh không phải ngày đêm tham dự những cuộc hành quân khổchết chóc, nhưng anh vẫn phải chu toàn một lúc hai nhiệm vụ bắt buộc của người quân nhân. Một là tiếp tế quân trang quân dụng cho các đơn vị hành quân trực thuộc, hai là phải tự biết cách để thù tặc dãi dằng những cấp chỉ huy quyền thế không chỉ bằng tiền bạc quà cáp hậu hĩnh, có khi còn đi lùng sục tìm những cô gái non dạ, con cái của những người nghèo, anh tung tiền ra khuyến dụ mua chuộc để lén lút hưởng thụ hoặc đem dâng hiến cho thượng cấp, hòng giữ cho được vị trí yên ổn, ngồi mát ăn bát vàng ở hậu cứ và điều này thì chị Khảm là người biết rõ ràng hơn ai hết. Nhưng chị vẫn làm ngơ, để mặc cho chồng tung hoành, tự tung tự tác và tiếp tục ra tay làm hại các cô gái son trẻ con cái nhà nghèo. Chị có những hưởng thụ chẳng bao giờ anh cần lưu ý tới. Đằng khác, để thực hiện được như vậy, anh Khảm chỉ còn cách cắt xén gian lận, hoặc ăn cắp bớt số lượng quân trang quân dụng, những nguồn tiếp liệu then chốt dành cho những đơn vị tác chiến ở trong kho để đem về nhà giao cho chị Khảm tim manh mối bán tháo ra ngoài, chị mới mong nở mày nở mặt với những người đồng trang lứa và có được một đời sống tạm xa hoa turom tất và anh cũng được yên ổn vui sống bên vợ con với các cô đào non lúc nào cũng hăm hở sẵn sàng, nhòm ngó túi tiền chi xộp của anh mà tìm đến bản thân, trao đổi.

Anh Khảm vẫn biết làm như vậy là không đúng, là những nguyên nhân gián tiếp đem đến những thất bại ê chề cho những người bạn đồng ngũ ở ngoài tiền tuyến với những cái chết oan khiên tức tưởi của bao nhiêu người ngày đêm phải trực diện trước quân thù vì những nguồn tiếp liệu từ hậu cứ do anh nắm quyền cung ứng đã không được cung ứng đầy đủ. Nhưng anh Khảm không biết và càng cố tình không cần biết đến điều này. Anh thường nhủ để tự trấn an:

- Việc thắng bại chết chóc ngoài trận tuyến đâu phải lỗi tại mình, tại số mạng mà ra. Tui Việt cộng không hề có nguồn tiếp liệu binh đoàn dồi dào như mình, sao chúng vẫn chiến đấu được. Chẳng qua chỉ tại những chiến hữu đòi hỏi quá đáng chứ việc thắng bại nào có ăn thua gì đến ta. Đối với các cô gái nhẹ dạ, anh đâu có ép buộc các cô phải bán rẻ tấm thân trong trắng. Chẳng qua đó chỉ là sự trao đổi công bằng, ăn cơm trả gạo, ăn cháo trả tiền. Sau đó nếu có hậu quả gì. Các cô phải tự lo liệu lấy. Anh đã giao hẹn trước cả rồi, trách cứ anh sao được.

Tự bào chữa như thế cho nên anh Khảm cảm thấy yên lòng tiếp tục cùng các cô gái son trẻ trao đổi mua bán và ra tay vơ vét, ăn cắp ăn xén tất cả mọi thứ có thể lấy được để chu toàn nhiệm vụ của người sĩ quan tiếp liệu và nhờ đó, anh trở thành một quân nhân khá gương mẫu. Đời binh nghiệp của anh thăng tiến như diều gặp gió với những băng tưởng lục, băng khen đều đặn và thăng cấp đúng nhiệm kỳ chẳng khác chi mọi người mà trong suốt mười hai năm quân vụ, anh chưa bao giờ phải bắn một viên đạn nào cho đến ngày tan rã hàng ngũ, giống như bao nhiêu người, gia đình của anh chị phải bỏ của chạy lấy người. Nhờ có sự giao du rộng rãi lại thường lo lót từ bấy lâu nay cho nên gia đình vợ chồng con cái của anh chị được ưu đãi cho lên tàu di tản trước tất cả mọi người, tránh được bao nhiêu là sự chà đạp hỗn loạn tranh giành trong lúc tranh tối tranh sáng. Thập tử nhất sinh. Mọi người hối hả đạp lấn nhau lên xác chết của nhau để đi tìm đường lánh nạn.

Chuyến hải trình chạy giặc cập bến an toàn, anh chị thở phào ra nhẹ nhõm. Mỗi khi nghĩ đến những ưu đãi lúc nào anh chị cũng được hơn người nhờ vào sự lanh lợi khôn khéo. Ra được đến nước ngoài với hai bàn tay trắng sau bao nhiêu năm tận tình vơ vét khi xưa với dung ý làm giàu, giờ đây, cả gia đình anh chị cũng chẳng đem theo được chút gì để làm lại cuộc đời còn phải đổi diện với một đời sống mới hoàn toàn xa lạ từ ngôn ngữ cho đến những sinh hoạt khác lạ hàng ngày, nhưng nhờ có khả năng khôn ngoan hoạt bát với ý chí phấn đấu hơn người, lại có sẵn quyết tâm làm giàu được nuôi nấng dài lâu trong tâm khảm, nên khi đến được vùng đất được mệnh danh là cơ hội này, chẳng bao lâu đã trở thành những người ty nạn giàu có với những mối làm ăn vĩ đại, bất kể công việc chánh tà với những người di chủng. Công việc doanh thương buôn bán lúc đầu còn từ từ hạn chế, sau mỗi lúc một thêm phát triển mạnh mẽ bền vững là thường, tiền bạc lời túc như dòng suối chảy xiết đến với anh chị chẳng có khi nào ngừng nghỉ.

Với gia sản tiền rùng bạc biển, nhà cửa xe pháo tiện nghi văn minh cơ khí. Hệ thống làm ăn quy mô đầy đủ, nhân viên thầy thợ phụ tá giúp việc có tới hàng mấy chục người anh chị đều nắm đủ trong tay. Anh chị

tỏ ra tự mãn hơn người và lúc nào trong lòng cũng đầy hãnh diện về tài năng thao lược kinh bang tế thế của mình...

Hôm nay, với bề thế cơ ngơi tài sản làm ăn sung túc chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị còn sa sút khán kiệt được, chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị phải sống lại những ngày tháng thanh bần đạm bạc như xưa. Anh chị với hai người con nay đã khôn lớn, nay đã trở thành những người Mỹ mũi tết da vàng, đã hóa thân từ mọi cung cách nói năng cư xử đã thoát xác hoàn toàn, đã biến đổi và tách biệt khá xa với dòng sinh mệnh truân chuyên của nguồn gốc cũ với mọi sinh hoạt cung cách rập theo những tập quán mới mẻ văn minh. Gia đình anh chị rất biết tôn trọng và đề cao tinh thần tự do tuyệt đối cùng những chủ nghĩa phục vụ cá nhân. Riêng về anh Khảm. Anh đã trở thành một ông chủ lớn, anh có những thú vui cao cấp cầu kỳ hơn của một người có nhiều tiền của, chị Khảm thì cũng vậy... Chị cũng có nhân tình để thực hành việc "ông ăn chả bà ăn nem". Anh Khảm ăn chơi mèo chuột từ trong nước ra đến xứ người thì tại sao chị không thể như vậy. Nhân tình của chị chính là anh tài xế lâu năm vai u thịt bắp, ít ăn ít nói, lái xe vận tải giao hàng, anh ta cũng có gia đình vợ con đàng hoàng tử tế và chỉ quan hệ với chị Khảm vào những lúc anh Khảm phải đi vắng nhà hoặc là những khi chị Khảm nổi hứng bất chợt hai người mới lén lút hò hẹn gặp nhau. Sau đó ai nấy trở về với vai trò cố hữu của mình. Có nhiều lúc anh tài xế cũng nổi chung ghen tuông này nọ. Nhưng anh ta biết rõ, ngậm miệng chịu đựng là giải pháp thích hợp nhất để cho anh và chị Khảm còn có cơ hội gặp nhau, để cho mối dây gian díu còn tồn tại được đến bây giờ.

Danh lợi bạc tiền con người tạo dựng nên ở xứ này là một công thức biểu thị sự thành công. Nó được thừa nhận một cách hùng hồn và trở thành cây kim chỉ nam bất di bất dịch, nó như một chất men say khát lòng làm cho con người thức tỉnh, khát lòng mà dứt nó ra một cách dễ dàng. Anh chị Khảm giờ đây có muốn cưỡng chống lại những nguồn lợi tức khổng lồ, có không muốn tiếp tục vun vén tài sản mỗi ngày cứ phát mãi lên trong lúc đã quá dư thừa cũng khó mà thi hành được.

Chính vì vậy, đời sống cá nhân của anh chị trở nên bận rộn và sống rất ròng rạc với nhau. Hai người con của anh chị bây giờ đã lớn, họ đã nằm hẳn trong con lốc xoáy đến tối tăm mặt mày. Không mấy khi có được một ngày giờ an nhàn rảnh rỗi, không mấy khi cả nhà họ có được một bữa cơm sum họp quây quần với những bữa cơm canh rau đam bạc ngon lành xưa cũ, cũng không mấy đêm họ đi vào giấc ngủ thanh thản nhẹ nhàng yên ổn, thường bị chi phối bởi những sự toan tính làm ăn, hẹn hò thương vụ đình đám xã giao nói chi đến những vấn đề giải trí giản dị thanh tao, nói chi đến việc vun bồi cho đời sống nội tâm cùng những quan hệ tình cảm trong gia đình hoặc ngay cả với những con người đồng hương thân sơ khác.

Của cải thì mỗi ngày càng trở nên dồi dào phong phú biến dần thành một thông lệ trái buộc một thói quen không thể nào giàn đoạn hoặc ngưng nghỉ và thời gian để sống riêng cho nhau cũng theo tỷ lệ thuận mà càng ngày càng trở nên eo hẹp hạn chế hơn. Anh sống theo anh, chị sống theo chị chẳng ai bận tâm đến ai cả...

Việc doanh thương đã được hương thịnh vững bền, chuyện hưởng thụ đã quá nhảm chán đến độ dư thừa trên đất Mỹ. Có lần anh chị Khảm rủ nhau trở về thăm lại quê cũ phố cũ xưa. Chị Khảm chỉ chờ đợi có được cơ hội này. Chị lấy cớ phải ở lại Hoa Kỳ để thay anh điều hành công việc làm ăn trong khi anh đi vắng. Anh Khảm chẳng chút nghi ngờ. Anh đồng ý nhanh chóng để chị ở lại Hoa Kỳ. Một mình anh trở về thăm lại cố hương không có điều gì cần thắc mắc với dự tính về nước để nghiên cứu phát triển chuyên làm ăn nhưng bên cạnh đó anh cũng háo hức rạo rực trong lòng khi nghe những người đã đi VN trở về đây kể lại những chuyến du dương cup lạc bên những cô gái son trẻ ở quê nhà với một số tiền chi ra rất ít.

Quả như lời đồn đại của những người đã từng về Việt Nam du lịch, khi anh về đến quê nhà nghèo nàn rách rưới, cư trú trong một khách sạn đắt tiền chỉ dành cho những du khách có thế lực. Anh đã được người môi giới cho xem hình ảnh những cô gái trẻ đẹp sẵn sàng trao đổi rao bán thân xác và anh Khảm chọn ngay một bức hình của một cô gái khá đẹp trông vẫn còn thơ ngây trong trắng. Anh đã bỏ một số tiền nhỏ chẳng đáng là bao ra mua.

Bạn tình hờ của anh là một cô gái đôi mươi còn nhỏ hơn cả tuổi của hai người con anh đang ở Hoa Kỳ. Cô ta bình thản nhận tiền xong rồi nhờ người trung gian trao ngay lại cho người mẹ của cô đang gặp con bệnh hoạn rồi hiến thận xác con gái cho anh. Thời hạn bán thận đã hết, cô gái đáng thương được mẹ của cô lên đến khách sạn chờ để đưa cô về nhà tại văn phòng quản lý. Anh Khảm kể ra cũng là con người nhân ái, anh đích thân đưa cô ta xuống tận nấc thang cuối cùng. Nhưng anh thật không thể ngờ khi anh nhìn thấy diện mạo của người mẹ cô gái. Làm sao anh có thể quên đi khuôn mặt người đàn bà đang chờ đợi đứa con gái vốn là một trong số những người đã có quan hệ tình cảm mật thiết với anh khi trước. Anh từng đã chiếm đoạt xong rồi dâng hiến cho cấp trên và sau cùng tàn nhẫn bỏ rơi trong lúc cô ta đã mang trong thân xác giọt máu của anh. Anh không một lần ngó ngàng thăm hỏi. Người thiếu phụ này chính là mẹ ruột của cô gái anh mới vừa chiếm đoạt tiết trinh. Chính là người hơn hai mươi năm trước đây đã từng cùng anh chấp nối ân tình để rồi sau cùng vì sự ràng buộc của người đã có vợ có con anh phải truyền tay cô ta cho người khác để dễ dàng nói tiếng chia tay người thiếu phụ này với một số tiền nhỏ để bà ta tự tìm đường sanh nở.

Như vậy, đứa con gái vừa cùng anh trao đổi xác thịt chính là đứa con gái ruột thịt mang chính giọt máu của anh năm nào. Sự việc oan khuất đã diễn ra trong hoàn cảnh hết sức bất ngờ như một định mệnh vừa kinh hoàng vừa oan trái khiến hai người lớn trong cuộc chỉ còn biết nhìn nhau mà nghe trong lòng quặn đau chua xót chẳng nói được lời gì.

Người con gái nhỏ tuổi đáng thương vừa là nạn nhân vừa là nhân chứng của một định mệnh an bài ngang trái. Cô cảm thấy quá xấu hổ và đau khổ đến cùng cực, cô vùng khỏi tay người mẹ thảng thốt phóng thảng ra đường lô giữa lúc một chiếc xe vô tình từ đâu chạy tới kết liễu mạng sống của cô.

Phản ứng Khảm cũng kinh dị không kém, anh ngẩn ngơ đến độ bàng hoàng, cố giữ cho lòng bình tĩnh, nhanh chóng anh bỏ lại cho người tình thiếu phụ lúc xưa một nắm bạc khá lớn để tự lo ma chay cho đứa con gái xấu số rồi anh gấp rút lấy vé máy bay.

Trở về Mỹ sớm hơn dự định đến cả nửa tháng trời. Anh về đến nhà trong một đêm hôm khuya khoắt với tâm trí còn chưa vơi đi những con xúc cảm bàng hoàng sau chuyến du lịch Việt Nam để rồi bất ngờ anh phải chứng kiến thêm một hình ảnh không kém đau lòng khác nữa khi người vợ của anh đang công khai âu yếm nằm trong vòng tay của người tài xế giao hàng trong lúc hai người tin chắc anh còn đi vắng chưa về kịp.

Đúng là họa vô đơn chí, phước bất trùng lai. Anh Khảm lầm lũi rút êm ra khỏi nhà để mặc cho đôi gian tình mặc tình tự tung tự tác. Một lần nữa anh lại trốn chạy một thực tế quá đỗi đáng cay. Anh âm thầm bước ra khỏi nhà, đi tìm một khách sạn để trú ngụ tạm trong một thời gian với dụng tâm đợi chờ cho tất cả những xao động kinh hoàng vừa xảy ra lắng xuống rồi anh mới lần lượt giải quyết từ từ, nào ngờ bắt đầu từ giây phút ấy, tâm trí anh như kẻ lạc thần, lúc mê lúc tỉnh lúc giận lúc yên. Tự nhiên trong mình như có một mãnh lực vô hình đốc thúc anh phải thi hành những công việc rõ rệt của một gã điên. Biết bao nhiêu ý tưởng oán hận chập chùng cứ dâng lên ngập đầy trong tâm trí rồi bời của anh, bất cứ lúc nào những ý nghĩ này cũng khiến xui anh phải mau trở lại căn nhà của anh để tận diệt đôi gian phu đâm phụ. Anh cố gắng trấn tĩnh để khỏi vướng vào những công việc điên rồ tai hại rồi anh đã thiếp đi từ lúc nào. Đứa con gái bán trinh cho anh ở Sài Gòn hiện ngay ra trong tâm tưởng của anh trong con mệt nhói đồng thiếp. Tâm thân mảnh mai của nó có lúc được che phủ bởi những làn khói sương khi mờ mờ ảo ảo, có lúc hiện ra trần truồng. Anh cố nhắm mắt lại để xua đuổi hình ảnh đó đi nhưng bên tai anh đã có tiếng nói của nó lạnh lùng cất lên:

- Ông không thể trốn chạy được! Những lầm lạc tội lỗi của ông gây ra từ bao lâu nay thấu động tới tận cõi trời ông tướng ngoài ông ra không còn ai hay biết? Bây giờ là lúc bắt đầu ông phải trả những món nợ đời.
- Tôi... Ba... xin... hãy tha tội chết cho tôi. Tôi vương mạc chuyện đó với cô bằng tất cả sự vô tình. Tôi không có ý...

Vong linh người con gái bán thân bị xe cán chết bất đắc kỳ tử ở Sài Gòn cười rít lên nghe ghê rợn:

- Phải! Ông đã vô tình. Ông đã bao nhiêu lần dùng đến mãnh lực đồng tiền để chiếm đoạt niềm an lành và sự tráng trong của bao nhiêu người đàn bà con gái. Vậy mà ông vẫn chưa yên, ông vẫn mải miết thi hành. Tội lỗi của ông không có đất trời nào có thể dung thứ. Ông đã tự tạo nên bao nhiêu nghiệp chướng cho mình, nghiệp báo này đã vận ngay tức thì để ông trở về hãi hại tôi, hãi hại chính đứa con mang máu thịt tội lỗi của ông hơn hai muối năm về trước. Bây giờ đến lượt chính ông phải đền trả những nghiệp báo đón đau này. Người vợ của ông giờ đã ra sao thì lúc nãy ông trở về nhà chắc ông đã biết. Chắc chắn ông phải giết chết bà ta để rửa hận cho nỗi đau phản trắc này, vậy ông hãy mau làm điều này trước rồi sau đó mới tới những điều kế tiếp...

Nói xong bóng ma mất hút trong căn phòng khách sạn vắng tanh. Anh Khảm chợt tỉnh táo được đôi chút, trời không mấy nóng bức mà mồ hôi của anh vẫn ra đậm đà. Anh dáo dác nhìn quanh, mọi vật trong phòng vẫn lặng lẽ từ bể. Hai bên tai anh bỗng nhiên như có những con gió cực kỳ thổi mạnh anh chỉ nghe thấy những tiếng rít gào và chùng như anh đang lạc vào một thế giới hỗn độn nào khác ngoài cõi trần gian, rồi như có một sự thúc đẩy vô hình, anh bật đứng lên khỏi chiếc ghế hành. Anh lái chiếc xe mướn tạm chạy như bay trở về căn nhà, nơi có hai kẻ gian tình đang ngang nhiên tình tự.

Anh không còn đủ bình tĩnh đứng chứng kiến hai kẻ gian dâm, tung nhát dao uất hận, anh chém loạn đả trên thân thể của hai người cho đến khi họ không còn động đậy, anh mới lách mình khóa trái cánh cửa để đi ra.

Ngay bữa sau. Báo chí cùng các cơ quan thông tin đã đồng loạt loan tải nguồn tin thiếu phụ chủ nhân một công ty xuất nhập cảng người Á châu đã bị giết chết bên cạnh tình nhân cũng bị thương tích trầm trọng nhưng thoát chết trong lúc chồng bà ta vắng nhà với lời bình luận: không tìm ra dấu vết hoặc tông tích của kẻ sát nhân, sự việc còn đang được tiếp tục điều tra.

Đợi cho mai táng nạn nhân xấu số lẳng lịu đôi chút anh Khảm mới thực sự quay trở về nhà với thái độ im lìm khó hiểu trong lúc người tài xế tình nhân còn đang bị câu lưu để nhà chức trách tìm ra manh mối. Dần dần, sự việc cũng chìm dần vào quên lãng của thời gian, không ai còn dịp để nhắc nhở tới.

Phản ứng Khảm thì rất dõi buồn phiến đến bỏ ăn bỏ ngủ, anh như kẻ mất hồn, không còn chút nghị lực tâm trí nào để dòm ngó đến những công việc kinh doanh thường lệ. Người ta lầm tưởng anh buồn đau u uất bởi cái chết thảm khốc của người vợ ngoại tình. Nhưng không ai biết đích xác được rằng anh đau buồn và tỏ ra dở đên dở dai, bô bô tất cả mọi công việc điều hành làm ăn chỉ vì nỗi niềm ăn năn sám hối chính anh đã hãi hại và đưa đến cái chết oan nghiệt của người con gái ruột của anh đã bị bỏ rơi, rồi ma đưa lối quý dẫn đường tìm đến đổi chác ăn nằm với cha ruột của mình cùng với những hiện tượng huyền bí sau này diễn ra bởi vong hồn oan khuất đón nhục của người con gái không bao giờ có thể siêu thoát.

Hai người con của anh chị Khảm tuy đã khôn lớn nhưng chỉ biết tiêu xài. Chưa đủ kinh nghiệm để thay thế người cha đột nhiên dở đên dở dai chẳng còn tha thiết đến bất cứ sự việc gì. Họ không cáng đáng nổi những cơ sở kinh doanh phức tạp đó cho nên chẳng bao lâu trở nên suy sụp và phải lo gấp rút sang nhượng tất cả lại cho những doanh nhân khác cho đến khi cơ ngơi đồ sộ của anh chị Khảm chẳng còn lại được gì. Người ta phải đem anh Khảm ký thác vào trong một y viện tâm thần để mong anh được chữa trị khi bệnh điên đã thực sự hoành hành tinh não của anh. Hoàn cảnh thương tâm của anh chị Khảm, một người ty nạn thành công tốt bực trên đất Mỹ bỗng nhiên sụp đổ tan tành khiến cho nhiều người không hiểu rõ ngọn nguồn câu chuyện chỉ biết chép miệng thở dài tiếc nuối. Mấy ai hiểu ra rằng ông trời là người cực kỳ tinh tai sáng mắt và rất mực nhân ái công bằng. Thượng Đế đã ban cho gia đình anh chị Khảm có một cuộc đời giàu sang thành vương, một mệnh số hanh thông may mắn. Nhưng khi đã đạt được mọi thứ một cách khá dễ dàng, con người ta trở nên họm hĩnh kiêu ngạo, không biết chế ngự lấy những tham vọng vô độ của chính mình, tự nhiên cho rằng mọi sự thành công và những điều khôn ngoan lanh lợi là do chính mình có được hon người chứ hoàn toàn không phải là những sự may mắn. Những cơ hội thành công, những ưu ái của một đời sống phú quý sang giàu được bắt nguồn từ những phước báu còn lưu lại,

còn tích tu bởi rất nhiều tiền kiếp xa xôi để rồi không còn quan tâm đến phần đạo đức tâm linh, để rồi khinh khi miệt thị tất cả mọi người kém may mắn, mọi điều thuộc về tâm linh huyền nhiệm để rồi nhầm mắt bước càn, lộ ra cái tâm địa đầy dục vọng tham lam, đầy thói hư tật xấu khinh mạn ngất trời để tự mình ruột lấy những hậu quả vô cùng đáng tiếc. Khi hiểu được ra thì mọi sự đã rồi, không bao giờ có cơ cứu vãn, uổng phí cả một kiếp người đáng lẽ là một phần thưởng vô cùng cao quý mà Thượng Đế đã ban cho sau hằng bao nhiêu kiếp tu tập mới được diêm phúc làm người, nhất là làm người của một dân tộc thanh cao như dân tộc Việt Nam đang được khắp năm châu ngưỡng phục.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN NGƯỜI KIẾP DÊ

Ông Khôi đang nằm ngủ chợt nghe có tiếng dê kêu: be be..... Ông mở mắt. Ngạc nhiên:
- Lạ nhỉ? Sao lại có tiếng dê kêu. Nhà mình từ xưa đến nay có nuôi dê bao giờ đâu?

Tiếng dê kêu mỗi lúc một rõ, ông lắng tai nghe và hoảng hồn. Vì tiếng dê phát ra từ bụng của ông. Ông vẫn mồ hôi, lẩm bẩm:

- Chết rồi! Chiều nay ăn thịt dê ở nhà lão Duy, lão ấy mổ con dê mòn cả xóm đến dự. Con dê đực màu trắng...

Ông vội nôn ợ ra, nhưng không có cách gì ra được, có lẽ nó đã tiêu hết rồi. Ông thấy người nôn nao khó chịu, bụng cứ óc ách.... Ông lay vợ dậy. Bà vợ càu nhau:

- Có chuyện gì thế? Tôi mệt lắm, đừng bắt tôi phải chiều chuộng ông có gì để sáng sớm.

Ông Khôi lập cập:

- Không, tôi đâu có bắt bà làm chuyện ấy. Bà ơi tôi sợ quá!

Bà vợ mở mắt, ngồi nhởm dậy tò mò:

- Có chuyện gì mà ông sợ thế? Ông là tay xưa nay coi trời bằng vung, có biết sợ ai?

Ông Khôi chỉ vào bụng mình và nói:

- Tiếng dê kêu trong bụng của tôi. Nó kê be be nghe rõ mồn một.

Bà vợ cười sặc súa:

- Ông thân hồn nát thân tính rồi, nốc rượu cho lầm vào. Hồi chưa ăn thịt dê, cái bụng nó óc ách khó chịu là phải, làm gì có tiếng dê nào?

Ông Khôi nói:

- Bà thì chỉ lo ngủ với ngáy, rõ ràng là tôi nghe tiếng dê kêu mà. Đó, bà có nghe không?

Bà vợ ghé tai vào bụng chồng lắng nghe. Bà rung rời tay chân:

- Quả là có tiếng dê kêu thật. Tiếng kêu rất thảm thiết. Sao kỳ lạ vậy? Hay con dê này là ma quỷ?

Ông Khôi thở dài:

- Tôi làm sao mà biết được. Từ trước đến giờ mình vẫn ăn thịt dê, có sao đâu?

Bà vợ thử người:

- Như vậy con dê của lão Duy có vấn đề. Sáng mai ông hỏi thử lão ấy xem sao? Con dê lão ấy mua ở đâu?

Ông Khôi gật đầu nằm xuống ngủ. Tiếng dê không kêu nữa mà là tiếng người rên rỉ:

- Mau trả lại thân xác cho ta. Tại sao các ngươi lại ăn thịt ta.

Ông Khôi xanh cả mặt.

- Dê kia ngươi vừa nói cái gì? Người nói được tiếng người à?

Tiếng nói cau có:

- Ông đã ăn thịt của ta, ta bắt ông phải trả nợ.... Như ta đã bắt lão Duy đền tội. Hắn cả gan bắt ta đem thịt ta chia cho mọi người. Hễ ai ăn thịt ta phải trả lại cho ta...

Ông Khôi lắp bắp:

- Nhưng đâu phải chỉ có mình tôi ăn, còn mấy người khác mà.... mà tôi biết đền cho ông cái gì bây giờ...?

Tiếng dê gắt: (??)

- Con dê đó, anh Duy bắt được ngoài nghĩa địa. Nó là một con dê trắng. Anh ấy kể lại cho tôi nghe.

Bốn người đàn ông rung rời:

- Con dê ở nghĩa địa à? Thôi rồi, mình ăn phải thịt con dê ma rồi. Hèn chi nó đòi mạng là phải. Bây giờ phải làm sao đây. Sao ông Duy liêu thế nhỉ?

Bà vợ ông Duy ai oán:

- Con dê đó không chỉ là con dê ma. Mà nó chính là con ma hóa thành.

Ông Khôi kinh hãi:

- Ma à? Làm sao mà ma hóa thành dê được?

Vợ ông Duy nức nở:

- Đêm trước, ông Duy nhà tôi từ phía núi Dài về nhà, ông đi dự tiệc cưới của con người bạn. Lúc đó ông đã say chênh choảng. Lúc qua nghĩa địa, gặp một người áo trắng. Ông Duy cứ tưởng là người. Lúc nói chuyện mới biết là ma, con ma đó đi bắt hồn ai đó. Con ma hỏi ông:

- Thế anh là người hay ma?

Ông Duy bảo:

- Tôi là ma. Con ma mới chết nên còn nặng mùi thịt sống.

Con ma cười lạt lén:

- Thì ra là vậy, hèn chi tôi thấy mùi người.

Trò chuyện một lát, ông Duy hỏi:

- Ma quỷ sợ gì nhất?

Con ma trả lời:

- Ma quỷ chỉ sợ nước bọt của người sống. Ngoài ra ma không sợ gì hết.

Thế là ông Duy nhàn lúc con ma mải nói chuyện, liền nhổ bã nước bọt xoa vào đầu nó. Con ma kinh hoàng rú lên rồi biến mất. Lát sau, có tiếng dê kêu. Một con dê trắng, ông khoái quá, liền dắt con dê về nhà....

Tôi nhìn con dê mà kinh khiếp. Mắt nó tròn trùm, lấp lánh sáng ghê rợn. Tôi hỏi con dê đó ông bắt ở đâu, ông kể lại như vậy. Tôi sợ quá:

- Anh ơi! Anh rước ma quỷ về nhà rồi, mau thả nó ra đi, kéo tai họa đó.

Ông Duy gạt đi:

- Đó là lộc của trời cho, ta phải tận hưởng. Ngày mai, tôi sẽ thịt nó để đãi bạn bè tôi, xem thử dê ma có ngon không?

Tôi can ngăn hết lời nhưng anh ấy đâu có chịu nghe, bây giờ tai họa thảm khốc như vậy mình tôi phải gánh chịu.... Rồi ai nuôi hai con tôi đây ông Duy ơi là ông Duy....

Giọng bà vợ ông Duy nghèn nghẹn, đứt quãng. Ông Khôi bùn rún tay chân. Mồ hôi vã ra như mưa:

- Trời ơi, như vậy là thịt người chết chứ đâu phải là thịt dê. Ông Duy ơi. Ông làm khổ chúng tôi rồi.

- Tôi phải xẻo thịt để đền cho con ma mất thôi.

Bà ông kia mếu máo:

- Có ai ngờ vì tham miếng ăn, bây giờ phải lãnh hậu quả như vậy. Biết làm sao bây giờ?

Dám ma đã buồn, lại còn thảm hơn, khi bốn người lại ở trong tình thế nguy cấp. Mạng sống của họ bây giờ do ma quyết định.... Chôn cất ông Duy xong, ai về nhà này lòng trĩu nặng lo lắng, bồn chồn...

Đêm đó, ông Khôi thao thức khiếp sợ, có hai người đến tìm ông và lôi ông đi. Ông chưa kịp phản ứng gì đã thấy mình ở dưới Diêm Cung. Ông thấy các ông: Hào, Du, Thuật có mặt ở đó. Diêm Vương lạnh lùng:

- Quý vô thường, có đúng là bốn tên này đã ăn thịt ông không?

Quý vô thường đau khổ:

- Dạ đúng ạ. Cúi xin Diêm Vương bắt chúng đền tội. Chúng đã chọc tiếc tôi rồi làm các món nhắm: xào lăn, tái, nướng, chúng nhai rau ráu, nhai đến đâu tôi đau nhức đến đó.....

Diêm Vương quát:

- Khôi, Hào, Du, Thuật. Các ngươi đã nghe rõ rồi chứ? Vì sao dám ăn thịt quý vô thường....

Bốn người cúi rạp xuống, lát sau ông Khôi thanh minh:

- Dạ! Tüm Diêm Vương, quả thật chúng tôi không hề biết đó là thịt quý. Nếu biết có cho vàng chúng tôi cũng không dám ăn. Ông Duy không nói rõ, chỉ biết mời chúng tôi ăn. Chúng tôi vô tình thôi ạ...

Diêm Vương gật đầu:

- Ta đã hiểu điều đó. Lỗi này tất cả là ở tên Duy. Hắn cả gan bắt quý đang làm nhiệm vụ về ăn thịt mà đây cũng có lỗi của quý vô thường, tại sao lại để hắn lừa?

Quý cúi đầu:

- Dạ, tôi nhận nhiệm vụ của Diêm Vương bắt tên Khôi, nào ngờ bị tên Duy lừa. Hắn nhổ nước bọt xoa dầu tôi, bắt tôi hóa dê và nói rõ để cứu bạn hắn. Tôi chỉ than thảm vì mắc mưu hắn. Cứ ngỡ hắn sẽ thả tôi ra, tôi sẽ đáp đầu vào đá để trả lại kiếp quý nào ngờ hắn cả gan ăn thịt tôi, khiến tôi nham nhở thân xác như vậy. Cúi xin Diêm Vương lóc thịt chúng trả lại cho tôi.

Diêm Vương cười nhạt:

- Tôi của ngươi ta chưa xử đâu, còn mấy người kia vì lỡ vô tình nêu tha cho chúng. Chỉ bắt tên Duy phải đền mạng. Lôi tên Duy ra đây...

Duy bị lôi ra, đóng gông ở cổ, tay chân bị xích chặt. Diêm Vương ra lệnh lóc thịt Duy trả lại cho quý vô thường. Duy la âm lên vì đau đớn. Diêm Vương nói:

- Sao lúc mi thịt dê mi không kêu đau.... Xong hình phạt ở Diêm Cung, ta phạt ngươi phải làm con dê trắng, lang thang nơi nghĩa địa và sẽ có người bắt ngươi về làm thịt. Còn bốn tên kia, ta cho về nhớ lần sau đừng có dai dột như vậy nữa.

Cả bốn người mừng rỡ ra vẻ... Ông Khôi thấy mình tỉnh dậy và lại nghe tiếng dê kêu, nhưng lần này không phải ở trong bụng mà ở ngoài nghĩa địa.

Vì nhà ông cũng ở gần đó, ông sực nhớ lời Diêm Vương phán, vội chạy ra. Quả thấy con dê trắng. Ông nghĩ ông Duy đã có công bắt quý cứu mình khỏi chết nên chạy đến ôm con dê vào lòng. Con dê ngoan ngoãn trong tay ông.... Ông đưa con dê trắng về nhà cho vào chuồng rồi chăm sóc chu đáo. Ai hỏi mua ông cũng không bán. Vì ông biết đó là ông Duy hóa thành. Ông tâm sự với dê trắng như với người bạn. Vợ ông thắc mắc:

- Con dê đó bán được khối tiền không bán, lại cho ăn sung mặc sướng. Ông quả là lầm cẩm.

Ông Khôi trợn mắt:

- Con dê này có ân với tôi đó. Nó là bạn tôi..... Bà có biết nó là ai không?

Bà vợ tò mò:

- Thế con dê trắng đó là ai?

Ông Khôi thì thảm. Bà vợ bùn rún tay chân, lắp bắp:

- Trời đất, ông nói thật đấy chứ. Để tôi qua nhà ông ấy báo cho vợ ông ấy biết.

Ông Khôi lắc đầu:

- Đừng, làm vậy thì chỉ làm khổ thêm cho bà ấy cứ để ông Duy ở đây sống cho trọn kiếp dê.

Bà vợ đồng ý.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển IV: LÊN CHÙA TÌM CON

Đời mang yếu mạng cho nhân gì?

Kiếp trước xé thịt giết chúng sanh.

Ông bà Dũng Hương có đứa con trai mười tám tuổi rất đẹp trai, thông minh, học giỏi. Nhà ông bà giàu có chỉ có đứa con trai duy nhất nối dõi... Ông bà đặt tên cho con là Trọng Hiếu và đặt toàn bộ hy vọng lên đứa con trai vàng của mình.... Ông bà định lựa cho con vào chỗ quyền quý, phải xứng đôi vừa lứa với nhà ông bà. Môn đăng hộ đối mà.... Ấy vậy, mãi năm hai mươi tuổi sau khi ăn hỏi Hoa Ngọc con gái quan Thượng Thư. Trọng Hiếu lăn dùn ra ốm nặng, ông bà Dũng Hương vô cùng lo lắng, cầu khấn các noi, rồi thuốc thang chữa chạy cho con. Nhưng vô ích, Trọng Hiếu lăn ra chết, miệng chỉ thều thào:

- Đó là nghiệp chướng kiếp trước giờ ta phải đền mạng. Đó là luật nhân quả bao đời...

Ai cũng kinh hãi vì Trọng Hiếu rất khỏe mạnh, ngoan ngoãn thế mà chết một cách kỳ lạ không hề có bệnh tật gì cả.... Ông bà Dũng Hương than khóc ngất lên ngất xuống nhiều lần. Ai cũng ngậm ngùi chia sẻ với nỗi đau khôn cùng của họ. Vì ông bà đã già, làm sao mà có con được nữa....

Thẩm thoát là đã đến ngày giỗ đầu của cậu con trai, nỗi nhớ con lại càng da diết. Bà Hương dầm đìa nước mắt, thởn thức:

- Thế là Trọng Hiếu mất đã gần năm, mà em cứ ngỡ như con vẫn đang còn sống vậy? Em nhớ con quá.

Ông Dũng bùi ngùi:

- Anh cũng vậy. Anh còn đau đớn hơn em nhiều vì Trọng Hiếu là đứa con trai duy nhất nối dõi dòng họ Trần. Lẽ nào họ Trần lại tuyệt tự?

Bà Hương tẩn ngẩn:

- Hay kiếp trước mình có làm gì lâm lỗi nên kiếp này mình phải trả giá? Chứ có lẽ nào con mình đang khỏe mạnh thế tràn trề sức sống như vậy mà lại lăn dùn ra chết....

Ông Dũng trầm ngâm:

- Làm gì có chuyện kiếp trước ở đây, báo oán đó bà ạ. Mà mình đâu có làm gì nên tội nhỉ? Cao xanh quả là không có mắt.

Bà Hương khóc lóc:

- Böyle giờ phải làm sao hả anh? Giá mình cho con lấy vợ sớm thì giờ đã có cháu nội bế bồng rồi, khỏi phải lo tuyệt tự?

Ông Dũng thở dài:

- Thì đâu có ai ngờ con mình lại ra đi sớm như vậy. Anh muốn con nó học hành thành đạt. Rồi lập gia đình cũng chưa muộn. Có con dâu tương lai ngoan ngoãn, hiền thực biết bao nhiêu lại là con nhà quyền quý.... cứ nghĩ tới thằng Hiếu là buồn nẫu cả ruột gan.

Hương thấy chồng buồn nǎn nè nên an ủi:

- Hay mình xin đứa con nuôi, không cho nó biết nguồn gốc cha mẹ, nó sẽ coi mình như cha mẹ đẻ...

Ông Dũng gạt đi:

- Không! Con nuôi nó hay phản phúc lắm không tin được... Tôi và bà phải lên chùa cầu tự, xin một đứa con. Bà Hương tròn mắt:

- Ông nói cái gì thế? Ông lảm cẩm rồi, ông đã sáu mươi tuổi, còn tôi đã năm mươi làm sao còn sanh đẻ được?

Ông Dũng nói:

- Nhiều người cầu tự là được đó bà ạ. Bà nên nghe lời tôi, bà hiểu chưa. Tôi cầu đứa con nối dõi và bà phải để cho tôi chứ không ai khác.

Bà Hương đỏ mặt, thận thùng:

- Ông muốn điều đó thì tùy ông thôi, tôi là vợ, chỉ biết phục tùng chồng. Xuất giá tòng phu mà. Ông bảo gì tôi cũng nghe hết, miễn là ông vui lòng....

Ông Dũng âu yếm:

- Chúng ta yêu nhau từ năm mươi tám tuổi, đến nay đã mấy chục năm chồng vợ, bà lúc nào cũng dịu dàng, yêu chồng, nghe lời chồng, tôi quý bà ở chỗ đó. Tôi nghĩ nếu lấy thêm vợ bé chỉ tổ xáo động gia cang, con nó ở chín suối buồn rầu.

Bà Hương cảm động:

- Anh làm em nhớ lại thời con gái quá. Ngày mai mình lên chùa Lâm Tuyền nghe anh. Nghe nói chùa đó linh lắm, cầu gì được nấy.

Ông Dũng gật đầu. Hai vợ chồng tâm sự đến nửa đêm mới ngủ. Bà Hương đang thiu thiu, có ai lay bà dậy, bà mở mắt thấy Trọng Hiếu, bà run rẩy ú ớ. Trọng Hiếu kéo bà ra góc nhà, bà Hương lắp bắp:

- Hiếu ơi, cha mẹ mới cúng giỗ đầu cho con, con đừng có quấy phá cha mẹ... Con là đứa con có hiếu mà. Hiếu là chả nước mắt:

- Con bây giờ là hồn ma. Hồn ma không đầu thai được. Vì nhớ cha mẹ nên về thăm. Con hiểu nỗi lòng của cha mẹ, con là đứa con bất hiếu để cha mẹ phải đau khổ.

Bà Hương nǎn nè:

- Thế con bảo con không đầu thai được, con nói cho mẹ biết đi..... Mẹ thương con nhiều lắm, nhớ con nhiều lắm.

Hiếu buồn rầu:

- Con phải trả nợ cho kiếp trước của mình, mẹ ạ.

Bà Hương run rẩy:

- Tại sao lại là kiếp trước. Có kiếp trước hả con? Mẹ nói mà cha con không tin.

Hiếu nói:

- Sở dĩ số con yếu mệnh chết sớm là vì kiếp trước của con là một đao phủ. Con chuyên hành hạ tội nhân và chặt đầu họ, thậm chí phân thân của họ đem phơi nắng... Dù con chỉ làm theo mệnh lệnh những kẻ ra lệnh cho con đều hóa heo, chó trở thành món ăn hằng ngày cho người ta... Con vì Diêm Vương chiếu cố nên cho sống đến năm mươi tám tuổi và sau đó tự chết. Nhưng chết rồi không đầu thai làm người được, mà hóa thành cây sao lớn giữa rừng.

Bà Hương thử người ra, bà hỏi:

- Thì ra là như vậy, nhưng con đâu thai làm cây rừng để làm gì nhỉ?

Hiếu đau đớn:

- Để người ta cưa xẻ, chặt đục, dựng thành nhà cửa cho những tội nhân kiếp trước bị con hành hạ.... Sau đó con mới được trở lại kiếp người.

Bà Hương thốn thức:

- Tôi nghiệp con tôi, thế thì làm sao con sống nổi, để mẹ bàn với cha con mua cái cây ấy, không ai có thể xâm phạm con được.

Hiếu lắc đầu:

- Cha mẹ làm vậy thì tội của con càng nặng thêm, sét sẽ đánh chết con mất.

Bà Hương tò mò:

- Thế con muốn cha mẹ phải làm sao? Con nói đi.

Hiếu thở dài:

- Số con đau đớn là để đền tội. Cha mẹ mua cây sao ấy về rồi đem dâng cho nhà chùa để họ dựng nhà cho người cơ nhỡ, cô nhi... Vì như vậy, lời cầu khẩn của cha mẹ mới có hiệu nghiệm.... Cây sao đó ở giữa rừng Mát Dù cách đây không xa.

Bà Hương sững sờ:

- Cha mẹ cầu nguyện chuyện gì, sao con lại biết?

Hiếu cười:

- Thế chẳng phải cha mẹ đang cầu nguyện mong có đứa con trai nối dõi đó sao?

Bà Hương gật đầu:

- Đúng vậy nhưng mẹ đã lớn tuổi, đâu còn sinh nở gì được nữa. Mẹ băn khoăn lắm con à....

Hiếu an ủi:

- Số cha mẹ sẽ có con nối dõi. Vì kiếp trước cha mẹ sống nhân đức, hay bố thí cho người nghèo. Còn con đầu thai lâm vô nhà này nên làm khổ cha mẹ. Việc con báo cho cha mẹ biết như vậy là để báo hiếu công lao dưỡng dục của cha mẹ trong mươi tám năm trời. Cha mẹ cố làm theo lời con nói đi... con yêu cha mẹ lắm.

Bà Hương ôm con vào lòng. Muốn hỏi thêm thì Hiếu đã biến mất... Bà vội vã trở vào buồng nằm. Ông Dũng đang ngủ say. Bà Hương thao thức suốt đêm, đến sáng mới chợp mắt được. Sáng hôm sau, bà Hương kể lại cho chồng nghe câu chuyện Hiếu hiện về và lời Hiếu dặn dò. Ông Dũng mừng rỡ:

- Vậy thì chúng ta phải làm nhanh, nếu không có kẻ đốn mất. Hôm nay, ta tạm gác chuyện lên chùa Lâm Tuyền..... Để anh đi kêu thợ.

Bà Hương xởi lời:

- Coi anh kia, cứ như nuốt phải lửa. Tính tình nóng nảy thích cái gì là làm cho bằng được.

Ông Dũng hòn vợ:

- Chuyện nước sôi nước b榜 như vậy không gấp sao được, bà cứ ở hoàn cảnh của tôi xem sao? Cũng sôi sùng sục lên ấy chứ...

Bà Hương âu yếm:

- Sao anh lại trách em, em còn sốt ruột bằng mấy lần anh ấy chứ? Thôi anh đi đi để em ở nhà thấp húong cho con.

Ông Dũng vội vã đi ngay, ông đến nhà ông Cường, vội vã nói:

- Ông Cường, ông cùng hai con ông là thằng Thành, thằng Mật vào rừng với tôi. Tôi định mua cây sao ở rừng Mát Dù của ông Kiệu....

Ông Cường gật đầu:

- Được thôi tôi cũng đang thất nghiệp cả mấy ngày nay. Ông chờ tôi một lát.

Lát sau, ba cha con ông Cường sẵn sàng, họ cùng đi với ông Dũng lên Mát Dù, cách nhà ông Dũng chục cây số. Ông Dũng gấp ông Kiệu vào đè ngay:

- Tôi muốn mua cây sao làm nhà cho người cơ nhỡ cô nhi coi như làm phúc. Ông đồng ý bán không?

Ông Kiệu xởi lời:

- Chà, ông Dũng làm phúc dữ ta, đã thế tôi cũng xin góp một tay.... Đó, cây sao cao nhất ông hãy cưa ngay đi tôi lấy ông giá rẻ.

Ông Dũng đến bên cây sao, nước mắt tự nhiên chảy ra. Ông thì thầm:

- Hiếu ơi, con chịu đau nhé. Để cha mẹ hoàn thành tâm nguyện.

Tiếng nói mơ hồ bên tai:

- Cha ơi cha cứ làm đi. Con không sao đâu.... con vui lòng hy sinh vì cha mẹ.

Ông Dũng bảo ông Cường: (??)

- Dân cưa cây mà sợ cái gì? Tôi đã từng cưa cả mấy cây bị ma nhập. Lưỡi cưa pháp vào bóng ma nhảy vụt ra biến mất, còn cây thì máu chảy đầm đìa.... Ông chủ kêu tôi chặt cây bùn rún cả chân tay vì cái cây ma đó nó dụ dỗ con gái ông ta. Sau khi cưa xong, đốt bỏ lửa cháy cả ngày mới hết. Con gái ông chủ sau đó khỏi bệnh, còn tôi ốm mấy ngày.

Ông Dũng hỏi:

- Thế ông có thấy hồn ma trả thù không?

Ông Cương nói:

- Cố chứ. Con ma đó là một gã đàn ông nó chỉ mặt tôi tức giận: Vì ông mà tôi mất vợ. Tôi thù ông tôi sẽ trả thù. Tôi cười nhạt: Mày là con ma dâm đãng, hại con gái nhà lành tao chặt là đúng rồi còn trách gì nữa..... Bóng ma thấy tôi cứng cỏi tức bức bỏ đi.... Cưa cây đó xong, tôi được cả lạng bạc, ông ạ. Mấy khi gặp được cây ma.

Thằng Mật xen vào:

- Cha à, con thấy cái cây này cũng ma quái lắm. Con thấy hình như có ai đó lớn vodcast bên cạnh.

Ông Cương gật đầu:

- Mày chỉ ba xàm ba láp. Có gì mà phải sợ. Chỉ có ma sợ người sống, chứ làm gì có người sống sợ ma. Thôi, bắt tay vào làm việc đi.

Họ chuẩn bị đặt lưỡi cưa. Cưa cây phải cưa xéo để nó đổ về phía vực.... Lưỡi cưa bắt đầu xoèn xoẹt. Cái cây oằn mình có tiếng rên đau đớn. Thằng Thành ngạc nhiên:

- Hình như con nghe có tiếng rên cha ạ... hay là cái cây này nó rên.

Ông Cương lắng tai nghe. Quả là có tiếng rên thật ông quay sang ông Dũng. Ông Dũng đang đứng lặng lẽ như trời trống. Mắt ông đỏ đèn. Ông Cương hỏi:

- Ông Dũng, ông làm sao thế, ông có nghe thấy tiếng rên không?

Ông Dũng giật mình sực tỉnh:

- Ô không tôi đang chăm chú xem các ông làm mà. Tiếp tục đi chứ! Trời trưa rồi, còn phải thuê xe kéo về nữa chứ.

Ông Cương gật đầu tiếp tục công việc..... Nửa giờ sau cây sao đổ ầm xuống phía vực. Và những giọt máu đậm đìa chảy ra, hai thằng con ông Cương tái mặt.

- Ô máu, cái cây có máu như người. Rõ là cây ma rồi....

Ông Cương gật đầu:

- Đó là nhựa cây, thôi mau làm đi kẻo trễ giờ rồi.

Cây sao mau chóng bị chặt làm ba bốn khúc rồi sau đó vận chuyển khỏi rừng Mát Dù.

Ông Dũng trả công cho ông Cương rất hậu và sau đó nhờ ông ngày mai lên chùa dựng nhà trên bãi đất trống của chùa. Vì bà Hương ở nhà đã lên chùa xin phép xây nhà cô nhi ở đó. Công việc xây nhà mát, nhà dưỡng lão, nhà cho cô nhi xong xuôi, nhà sư chùa Lâm Tuyền cảm động.

- Thí chủ đã làm việc có ích, đầy ý nghĩa. Nhất định thí chủ sẽ hưởng lộc như kinh nhân quả bao đời đã phán:

Phúc lộc đầy đủ cho nhân gì

Xưa lập chùa an cất nhà mát

- Mà tôi coi thí chủ cũng có nhiều tâm sự lắm?

Ông Dũng thú thật:

- Tôi không có tâm nguyện gì lớn lao đâu. Lên chùa là do tâm nguyện của tôi mà. Chỉ có điều tôi già rồi mà chưa có con.

Nhà sư nhìn ông Dũng, ngạc nhiên:

- Lạ chưa tôi cứ nghĩ là thí chủ đã có con nối dõi rồi chứ.... Tôi bấm đốt ngón tay, tính đúng rồi mà.

Ông Dũng buồn bã:

- Quả đúng như vậy nhưng con tôi chết sớm quá. Nó mới có mười tám tuổi, tôi rất khổ tâm vì điều ấy.

Nhà sư nín lặng hồi lâu rồi trầm giọng:

- Tôi đã hiểu rồi, cậu con trai của thí chủ kiếp trước làm nhiều điều ác nghiệt nên bị phạt chết yếu. Cậu ta đã đầu thai làm chó rồi, gây cho ông bà sự đau khổ... nhưng phúc lộc của ông bà còn dài lắm. Nhất định ông bà sẽ đạt được tâm nguyện. Thí chủ phải siêng năng đến chùa tu tâm, ắt thành quả.

Ông Dũng gật đầu cảm ơn sư trụ trì.

Ông bà Dũng Hương thành tâm cầu khấn và năn nỉ lên chùa hay làm phúc. Ai cũng khen ngợi...

Một hôm, ông bà lên chùa thấy một người ăn mày, người này nhìn ông chằm chằm. Ông ta không xin tiền.

Ông bà Dũng Hương vẫn cho, ông ăn mày từ chối. Bà Hương ngạc nhiên:

- Ông làm gì lạ thế? Tại sao xin tiền, rồi lại không nhận.

Ông ăn mày cười:

- Tôi đi xin nhưng chỉ xin một thứ mà thôi...

Ông Dũng hỏi:

- Thế ông xin cái gì ông nói rõ xem nào? Nếu được tôi sẽ cố sức.

Ông ăn mày vui vẻ:

- Tôi xin làm con của ông bà có được không?

Hai ông bà chưa kịp trả lời ông ăn mày đã biến mất. Ông bà Dũng Hương bàng hoàng, không hiểu chuyện gì đang xảy ra..... Mấy tháng sau, bà Hương thấy người khó thở liền đi khám, bác sĩ cho biết bà đã có thai. Bác sĩ trầm giọng:

- Trường hợp ngoài năm mươi mà có con như bà là hiếm lắm. Đúng là lộc lớn.

Bà Hương mừng rỡ, vợ chồng hoan hỉ vô cùng, ít tháng sau, bà Hương đẻ ra đứa con trai bụ bẫm khalkhinh, mới đẻ mà đã cười. Ông bà đặt tên con là Nhất Tiến. Nhất Tiến lớn lên, lấy vợ đẻ liền một lúc mấy đứa con trai.... Bà Hương vui vẻ:

- Đúng là trời phạt đã hiểu thấu nỗi lòng mình. Ông còn lo gì nữa không? Ông Dũng....

Ông Dũng sung sướng:

- Tôi chỉ lo làm lụng để nuôi các cháu nội mà thôi còn bà thì nhớ đừng bỏ bữa nào của cháu đó....

Nhất Tiến xen vào:

- Cha mẹ già rồi, việc làm ăn là do con chứ. Cha mẹ cần phải nghỉ ngơi an hưởng tuổi già để cháu con báo

hiếu cha mẹ...

Ông bà Dũng Hương sống đến chín mươi tuổi mới mất. Nhất Tiến cùng vợ nối nghiệp cha mẹ làm ăn phát đạt và rất siêng năng lên chùa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MÁI TÓC CỦA NGƯỜI CHẾT

Bản Sao La nằm cạnh con suối Trúc.

Sở dĩ gọi là con suối Trúc vì con suối này chảy qua khu rừng trúc rất đẹp, nước suối trong xanh như mắt mèo. Dân bản Sao La coi con suối như là nguồn sống của mình. Vì đây là nguồn nước duy nhất. Mọi sinh hoạt ăn uống, tắm rửa đều từ con suối này.

Nhưng có một điều kỳ lạ. Đa số những người dân ở bản Sao La này đều bị hói đầu. Con gái cũng chỉ loe hoe vài sợi tóc ngay cả già làng A Công cũng vậy. Dân bản rất ngạc nhiên và xấu hổ vì cái đầu hói của mình. Đa số họ đều phải lên phố mua tóc giả về đội. Mà từ bản lên phố thì rất xa, phải đi cả mấy chục cây số đường rừng lầy lội hiểm trở....

Họ đổi gạo lấy tóc giả... và trải qua nhiều đời dân bản đã quen với mái tóc giả. Lũ thanh niên quyết tâm tìm cho ra lẽ. Họ kéo đến nhà già làng A Công. Y Đức hỏi:

- Già làng, sao lạ vậy? Dân bản ta đều bị hói đầu là tại làm sao?

Già làng A Công cười:

- Thì ta cũng như các cháu vậy thôi. Ta cũng bị hói đầu.... vùng đất quê mình oi bức, để cái đầu hói thì đỡ phải hót tóc có sao đâu.

Kỳ Tam thắc mắc:

- Hay là tại con suối Trúc của bản ta. Chứ đâu có vô lý mà ai cũng bị hói đầu.

Già làng A Công xua tay:

- Cháu đừng có nói vậy, thần suối phạt đó. Dòng suối đó là nguồn sống của bản ta, chúng ta ăn uống nhờ suối, có sức khỏe là nhờ suối..... Chuyện hói đầu chắc không phải là do suối đâu. Mà nó có liên quan đến truyền thuyết mái tóc đó.

Y Minh, cô gái xinh đẹp, mắt sáng, mũi thẳng nhưng cũng bị hói đầu, tờ mờ:

- Truyền thuyết à? Già kể cho chúng cháu nghe đi. Chúng cháu muốn tìm cho ra lẽ chứ cứ để ai cũng bị hói đầu thì kỳ lắm, con trai còn đỡ chứ con gái rất xấu hổ.

Già làng A Công trầm ngâm:

- Hồi trước, khi dựng bản này, cụ tổ của bản ta thấy vùng đất cằn cỗi không có suối gì cả. Muốn có nước phải đi cả chục cây số gánh vía. Cụ tổ khấn vái:

- Giàng ơi! Chúng con khổ vì thiếu nước, xin Giàng thương tình cho chúng con nguồn nước chúng con xin tạ ơn sâu sắc. Khấn rồi nhưng chưa thấy hiệu quả gì cả. Một đêm, cụ tổ nằm mơ thấy một người cao lớn, vẻ mặt hung dữ xuất hiện và nói:

- Ta biết nguồn nước đó ở đâu. Dân làng muốn thì ta chỉ cho....

Cụ tổ mừng rỡ:

- Thế thì hay quá, đa tạ thần linh đã giúp đỡ, chúng tôi xin cúng trâu bò để tạ ơn.

Người hung dữ cười:

- Ta không cần trâu, bò. Ta chỉ cần một điều kiện rất đơn giản.

Cụ tổ vội vã:

- Điều kiện gì? Xin ngài cứ nói. Chúng tôi xin làm theo ngay....

Người đó vượt cái đầu trọc đáp:

- Dân bản các người phải cho ta mái tóc chứ đầu ta trọc như vầy khó coi lắm.

Cụ tổ cười xòa:

- Tưởng gì điều đó chúng tôi sẽ làm theo ngay.... Ngày mai chúng tôi sẽ cắt tóc cúng cho ngài....

Người trọc đầu khoan khoái:

- Được ta chấp nhận. Ngày mai các người mang tóc lên núi Sao La để lên hòn đá to có hình con gấu. Lúc có tóc rồi ta sẽ cho nước mà dùng.

Nói rồi, người đầu trọc biến mất. Cụ tổ ta kể lại cho dân bản nghe. Ai cũng nghĩ đơn giản: cắt tóc cho hòn đá mà có khổ gì. Cắt rồi mọc lại.... Họ vui vẻ cắt tóc chất đống rồi gửi lên chỗ hòn đá có hình con gấu. Thế rồi, đêm đó dân bản đang ngủ nghe tiếng nước chảy âm ầm. Họ chạy ào ra và thấy con suối đang tung bọt trắng xóa. Ai cũng nhảy ào xuống tắm, khoan khoái vô cùng. Họ quên cả trời đêm giá lạnh. Vì từ lâu thiếu nước khổ sở vô cùng..... Niềm vui lớn khiến họ quên đi cái đầu trọc. Cả nam lẫn nữ, vì ai cũng hy vọng là tóc sẽ mọc trở lại nữa....

Già làng A Công kết thúc câu chuyện. Đám thanh niên ô_lên:

- Như vậy là Sơn Thần đã lấy đi mái tóc của bộ tộc ta. Nhưng dân bản chỉ cho một lần chứ đâu có cho đến đời sau?

Già làng chậm rãi:

- Đó là sai lầm lớn của làng ta. Vì họ nghĩ cho tóc rồi, tóc sẽ mọc lại. Nhưng đâu có ngờ ý Sơn Thần lại khác. Đã cho là vĩnh viễn không mọc lại được....

Đến đời sau cũng vậy. Vì tóc đã cho rồi. Cụ tổ ta cũng đã hỏi điều đó nhưng Sơn Thần đúng như cháu nói, đã trả lời rành rọt, rõ ràng. Cả bản lắng đì vì họ đâu có ngờ sự thật lại như vậy. Sợi tóc cũng như móng tay, móng chân dài thì đem cắt, hoặc thậm chí cạo trọc rồi nó sẽ mọc lại.

Kỳ Tam nóng nảy:

- Cháu sẽ lên núi tìm gặp Sơn Thần, bắt ông ta trả lại tóc cho bản ta. Không lẽ chịu mãi cảnh hói đầu sao?

Già làng A Công trầm tư:

- Biết Sơn Thần ở đâu mà tìm. Núi rừng thì bạt ngàn. Mà nếu tìm được, đòi tóc, ngài nổi giận lấy lại con suối thì càng khổ hơn nữa. Ta nên chấp nhận thôi.

Đức tức giận:

- Sơn Thần quả là ích kỷ, lấy tóc một lần là đủ rồi nay lại tham lam vô độ. Ông ta cần tóc của dân bản ta để làm gì nhỉ? Cháu đã biết Sơn Thần là ai rồi ông ta chính là gấu núi đó. Hòn đá gấu có ngay đầu mạch nước của suối Trúc. Chị cháu ngày nào cũng thấy ông ta.

Y Nương hăng hái:

- Các anh nên gặp Sơn Thần. Tụi em là con gái cũng đi theo, sợ gì Sơn Thần. Chứ cứ để cái đầu trọc vây hoài, xấu hổ lắm.

Già làng A Công chậm rãi:

- Ta cũng không hiểu Sơn Thần lấy tóc để làm gì? Thôi tùy các cháu. Các cháu là thanh niên, trai trẻ còn ta già rồi....

Họ đang trò chuyện một người cao lớn, gương mặt hung tợn bước vào. Mọi người kinh ngạc:

- Ông là ai? Từ đâu tới? Tại sao vào nhà mà không gõ cửa?

Người cao lớn cười vang:

- Ta là Sơn Thần của núi Sao La. Các ngươi vừa nhắc đến ta đó thôi.

Y Đức sững sờ:

- Sơn Thần à? Chúng tôi đang định tìm ngài hỏi cho ra lẽ. Vì sao ngài lại lấy đi mái tóc của chúng tôi khiến dân làng tôi bị trọc đầu, trai cũng như gái....

Sơn Thần nói lớn:

- Ta chỉ lấy có một lần, còn tất cả là do con suối Trúc.

Già làng lấp bấp:

- Suối Trúc à? Tại sao lại là suối Trúc. Chúng tôi sống nhờ con suối cả ba chục đời nay có sao đâu?

Sơn Thần giải thích:

- Các người ăn uống, tắm rửa trên dòng suối đó mà suối đó lại chính là một con Giao Long hay còn gọi là Đại Long. Nó cần tóc của các người, làm nên vẩy lông râu của nó để khi đủ rồi nó sẽ bay vút lên trời. Đó là một con suối độc. Ta đâu có dính dáng đến chuyện tóc tai của các người mà các người đòi gặp ta hỏi tội....

Y Nương sợ hãi:

- Vậy thì phải làm như thế nào?

Sơn Thần nói:

- Các ngươi hãy mau dời bản đi nơi khác. Nếu như muốn sống. Đêm hạ tuần. Nó sẽ quay đuôi cả làng sẽ bị lũ quét không ai sống cả....

Lũ trai làng khiếp vía, ai cũng toát mồ hôi, họ run run:

- Sơn Thần, ngài có cách nào cứu chúng tôi không? Ngài đã xuất hiện báo trước cho chúng tôi biết hẳn là ngài có cách..... Chúng tôi xin tạ ơn ngài.

Sơn Thần ngó Y Nương đăm đăm, chậm rãi:

- Được ta sẽ giúp các ngươi.

Mọi người vui mừng:

- Thế thì hay quá. Cảm ơn Sơn Thần nhiều lắm, Ngài hãy nói cách đi....

Sơn Thần cười nhạt:

- Đâu có đơn giản vậy? Phải có điều kiện chứ.

Kỳ Tam vội vã:

- Điều kiện gì ngài nói mau đi!

Sơn Thần thản nhiên:

- Đó là Y Nương, cô gái xinh đẹp kia phải làm vợ của ta.

Y Nương rú lên:

- Tôi ư? Tại sao lại là tôi?

Sơn Thần vui vẻ:

- Vì ta yêu nàng. Ta muốn lấy nàng làm vợ. Người làm vợ thần núi, bốn mùa có cơm ăn áo mặc, người còn muốn gì nữa....

Lũ trai làng tức giận:

- Không thể có chuyện đó được. Y Nương là bông hoa của bản Sao La ta đâu dễ dàng làm vợ của ma quỷ...

Sơn Thần cười nhạt:

- Vậy thì các ngươi hãy mau chờ chết. Thế thôi ta đi đây....

Y Nương ngăn lại thốn thức:

- Sơn Thần khoan đi đã, có gì còn thương lượng mà...

Sơn Thần lạnh lùng:

- Không có gì phải thương lượng cả. Một là đồng ý hai là không, vậy thôi....

Lũ trai làng, già làng im lặng. Y Nương nức nở:

- Để cứu dân làng thì hy sinh một mình Y Nương đâu có tiếc gì Sơn Thần. Tôi đồng ý làm vợ ngài.

Sơn Thần hài lòng:

- Có vậy chứ, quỳ xuống ra mắt ta ngay....

Y Nương ngoan ngoãn, quỳ phục xuống, đầm lì:

- Sơn Thần, từ nay Y Nương là vợ ngài, chịu sự sai bảo của ngài. Xin ngài hãy cứu dân bản Sao La.

Sơn Thần ôm Y Nương vào vòng tay rồi quay sang lũ trai làng đang đứng như trời trồng, vui vẻ:

- Các người hãy mau lên đầu nguồn lấy đá núi thật nhiều vào, thả xuống đầu con suối. Nó chính là đầu của con Giao Long. Nhưng nhớ phải chùa mạch nhỏ. Giao Long sẽ chết, nước suối sẽ đỏ như máu hai tuần liền..... Dân làng các ngươi sẽ được bình yên. Ta đi đây....

Nói rồi Sơn Thần ôm Y Nương biến mất, lũ trai làng thẫn thờ. Y Tam nghẹn ngào:

- Như vậy là Y Nương đã đi rồi. Từ nay chúng ta không còn gặp cô ấy nữa.... thật là đau lòng....

Y Đức buồn rầu:

- Cô ấy đã hy sinh để cứu dân bản ta, on này thật sâu như biển. Y Nương quả là cô gái đẹp người đẹp nết.... Chỉ tội nghiệp cho A Sào nếu biết được chuyện này. A Sào buồn lắm. Vì họ định cuối mùa rẫy sẽ cưới nhau mà....

Già làng A Công vội vã:

- Thời gian không còn bao lâu nữa. Sáng mai phải lên núi sớm, ta sẽ gõ cồng để báo cho dân làng biết. Các cháu đêm nay cứ ở lại đây, sáng lên núi Sao La sớm.

Y Đức, Kỳ Tam gật đầu.

Sáng hôm sau, sau khi nghe già làng A Công giải thích, mọi người dân đều hối hả lên núi. Họ vẫn đá núi lấp kín dòng mạch nước. Phút chốc nghe tiếng thở phì phèo. Rồi dòng suối trong vắt chuyển thành màu đỏ.

Già làng A Công khoan khoái:

- Thế là xong, con Giao Long không còn cơ hội phá làng ta nữa. Từ nay dân bản ta sẽ sống yên ổn.... Công ơn của Y Nương cả dân bản ta nên ghi nhớ.

Mọi người xôn xao. A Sào hoảng hốt:

- Già làng, ông nói vậy là sao? Thế Y Nương của tôi đâu?

Y Đức đến bên an ủi:

- Y Nương đã hy sinh vì bản làng ta, nàng đã cứu bản làng ta thoát khỏi con lũ thảm khốc....

A Sào òa khóc:

- Sao lại có chuyện kỳ bí như vậy? Mà tôi không hề biết? Tại sao?

Già làng A Công bùi ngùi:

- Ta rất thương cảm cho Y Nương. Dân bản ta không bao giờ quên được điều đó. Ta hiểu nỗi đau của cháu. A Sào à. Vì chuyện quá bất ngờ vội vã, nên không ai ngăn kịp. Đâu ngờ mọi sự đã rồi. Cháu hãy thông cảm cho dân làng Sao La. Mọi người ghi nhớ công ơn của Y Nương mà.

A Sào thốn thức:

- Thần núi thật hiểm độc, cháu nhất định sẽ tìm ra ông ta để báo mối thù bắt Y Nương của cháu.

Y Đức, Kỳ Tam ngăn lại:

- Để làm gì mới được chứ. Đó là sự thỏa thuận mà. Thần núi dù sao cũng có ơn với bản ta, anh không nên làm vậy. Nếu không có sự hy sinh lấy gì bảo đảm cho sự sống của làng ta và cả anh nữa...

Mọi người khuyên can nhưng A Sào vẫn hậm hực không nguôi. Anh ta bỏ đi. Già làng băn khoăn:

- Có khi nào A Sào đi tìm thần núi không nhỉ? Ai chứ A Sào dám lăm. Chính vì sự can đảm của A Sào mà Y Nương yêu anh ta...

Y Đức cười:

- Nhưng thần núi thoát ẩn, thoát hiện, làm sao anh ta biết được. Từ từ anh ta sẽ nguôi ngoai thôi.

Kỳ Tam nói:

- Cậu quên mất A Sào là tay săn bắn có tiếng của vùng Sao La này à. Anh ta nhất định lên núi vào rừng sâu để tìm thần núi, đòi bằng được Y Nương. Nếu anh ta lỡ tay giết thần núi thì hậu quả của bản Sao La này vô cùng lớn. Ta phải ngăn anh ta lại.

Y Đức xua tay:

- Không nên, cứ mặc anh ta. Nếu ngăn lại, thì bảo chúng ta ích kỷ ư? A Sào là người trọng tình nghĩa, biết đâu anh ấy sẽ chẳng tìm lại được Y Nương.

Già làng gật đầu:

- Y Đức nói đúng đó. Mọi người cứ để A Sào làm theo ý của mình. Anh ta đang bị nỗi đau quá lớn giày vò. Thần núi đưa Y Nương vào hang, vui vẻ:

- Vì nàng, ta đã trái lời với Giao Long. Hắn đã bị giết chết, hắn rất hận ta. Sẽ tìm cách báo thù. Nhưng hắn giờ chỉ còn là hồn ma thôi. Ta đâu còn sợ nữa. Ta đã được nàng.

Y Nương run rẩy:

- Đa tạ thần núi đã cứu sống cả bản Sao La. Ông này Y Nương không quên. Y Nương tình nguyện làm vợ ngài mà.

Thần núi gật đầu:

- Nàng rất ngoan, ta vừa ý lắm. Nàng đã là vợ của ta. Nàng cần phải biết rõ bộ mặt thật của ta chứ. Nàng có sợ không?

Y Nương lắc đầu:

- Dù chàng có là ma quỷ, em cũng không sợ....

Thần núi lập tức hiện nguyên hình. Y Nương rú lên kinh hãi:

- Hia Sá, thì ra là anh à? Tôi tưởng anh đã chết lâu rồi chứ. Ai ngờ anh lại là thần núi....

Thần núi cười hô hố:

- Ta làm sao mà chết được. Nếu chết thì đâu có còn được sở hữu nàng.... Ta may mắn được Sơn Thần cứu thoát khỏi bàn tay của A Sào. Ta hận hắn tận xương tủy. Ta nhất định sẽ giết chết hắn.

Y Nương lo sợ:

- Dù sao, em cũng đã thuộc về chàng, xin chàng tha thứ cho anh ấy.

Thần núi lạnh lùng:

- Nhưng liệu hắn có tha cho ta không? Hắn đang tìm ta để đoạt lại nàng. Mà hắn thì làm gì được ta.

Y Nương tờ mờ:

- Như vậy anh là thần núi giả à? Thế còn thần núi thật đâu?

Hia Sá nham hiểm:

- Ta đã giết chết ông ta, ông ta là con gấu lớn ở trong hang núi Sao La.... Chính ông ta đã cho ta biết bí mật của Giao Long, nhờ đó ta mới được nàng đó...

Y Nương run rẩy:

- Anh vẫn chứng nào tật này không bỏ được. Đến chết mà vẫn không thay đổi được bản chất... anh đã lừa tôi ra suối, định cưỡng bức tôi, lại còn âm mưu muốn giết cả chủ làng để chiếm đoạt ngôi vị. May có A Sào phát hiện ra, anh quả là gian ác....

Hia Sá tức giận:

- Hắn đã đâm ta ba nhát dao, một mũi tên. Ta ngỡ ta chết. Nào ngờ mạng ta còn tốt lắm. Và bây giờ thì ta đã được nàng, nàng còn nói gì nữa. Giang sơn dễ đổi bản tính khó dời, nàng quá biết điều đó mà.

Y Nương thở dài:

- Thì vì sự an toàn của làng, em chấp nhận tất cả. Em đã là của riêng chàng, chàng muốn gì chẳng được.

Hia Sá ôm Y Nương vào lòng, âu yếm:

- Ta sẽ tặng mái tóc. Mái tóc rất dài và đẹp, hợp với khuôn mặt của nàng.

Nói rồi. Hia Sá lấy trong hốc núi ra một mái tóc dài đen mượt chụp lên đầu Y Nương rồi đưa gương cho nàng xem. Mái tóc rất phù hợp làm gương mặt Y Nương đã đẹp còn đẹp hơn. Hia Sá khoan khoái:

- Thế mới xứng đáng là vợ của thần núi Hia Sá chứ?

Y Nương im lặng....

Hia Sá tiếp tục:

- Nàng có biết mái tóc này là mái tóc của ai không?

Y Nương lắc đầu:

- Làm sao mà em biết được?

Hia Sá nói:

- Đó là mái tóc của người chết. Ta tìm thấy trong nghĩa địa Sao La. Mái tóc này ta điều khiển được. Nếu nàng bỗn trốn hoặc hại ta, thì tức khắc đầu nàng sẽ bị ta đọc thần chú nhức không chịu nổi, máu sẽ chảy ròng ròng. Nàng nhớ đấy. Mái tóc này sẽ không bao giờ rời khỏi đầu nàng.

Y Nương hoảng sợ:

- Dạ, em không dám, em luôn vâng theo lời chàng mà.....

Đêm đó. Hia Sá thỏa sức giày vò Y Nương. Lúc nhìn bộ mặt hắn Y Nương nhắm mắt lại vì mặt hắn là một con quỷ không hơn không kém. Hai mắt lồi ra, hàm răng nhe nanh như cắn vào cổ nàng. Y Nương chết khiếp.

Từ đó Y Nương ở trong hang núi hầm hập Hia Sá. Nàng dần dần thấy mình rất khác lạ. Người lúc nào cũng rạo rực như thiếu có một cái gì đó. Hình như là máu thì phải. Một lần nàng nắm thử sợi tóc dứt mạnh, thấy đau đớn khủng khiếp. Sợi tóc nắm trong tay nàng phút chốc biến thành dòng máu đỏ tươi. Nàng rung mình kinh sợ. Thì ra nàng đã bị những sợi tóc đó hút máu.... Người nàng xanh xao mặt nàng trắng bợt. Hia Sá ra lệnh:

- Đã đến lúc nàng phải về làng, tìm người mà hút máu để nuôi sống mình. Ta sẽ giết sạch cả lũ làng Sao La để trả mối thù năm xưa mà A Sào đã giết ta.

Y Nương vâng lời. Nàng lúc này chỉ còn nhất nhất làm theo lệnh của Hia Sá. Hắn đã hiện nguyên hình là con quỷ hút máu. Nàng là nô lệ phục vụ máu cho hắn. Vậy mà không hiểu sao hắn lại cứu cả dân làng Sao La.

Kỳ Tam đang ngồi câu cá bên suối, lúc đó buổi chiều. Y Nương xuất hiện. Kỳ Tam ngạc nhiên:

- Kia, Y Nương, sao cô lại xuất hiện ở đây? Cô đang ở trên núi cao kỳ bí cơ mà?

Y Nương cố giấu vẻ bí hiểm cười:

- Dạ, tại em nhớ dân làng quá tình cờ đến đây thì gặp anh.

- Sao mặt cô lại nhợt nhạt thế kia? Mà cô có mái tóc dài đẹp quá, trong khi dân bản lại hói đầu?

Y Nương gượng gạo:

- À! Chóng em tặng em đó. Sao anh nhìn em lạ thế?

Kỳ Tam hỏi:

- Y Nương này, cô có biết chuyện gì xảy ra với buôn làng ta không? Họ đang rất lo sợ đó.

Y Nương vội vã:

- Chuyện gì vậy anh? Anh nói rõ cho em nghe được không?

Kỳ Tam nói:

- Buôn ta đã có năm người chết, mà cái chết đến rất bí hiểm. Họ bị quỷ hút máu....

Y Nương lấp liếm:

- Thế à? Bây giờ làm gì còn quỷ hút máu, nghe như truyền thuyết vậy?

Kỳ Tam thắc mắc:

- Chính vì vậy nên dân làng mới tìm hiểu. Tôi cứ ngỡ là thần núi phá hoại.

Y Nương lắc đầu:

- Chóng em có ơn với dân làng. Sao anh lại nói vậy. Nếu anh ấy nghe được. Anh ấy buồn lắm.

Kỳ Tam nhìn thẳng vào mắt Y Nương, cô ta lảng tránh ánh mắt anh ta.

- Y Nương, cô có nhớ đến A Sào không? Anh ta vẫn đi tìm cô đấy.

Y Nương lắc đầu:

- Em là gái có chồng, em đâu còn nghĩ đến ai khác? Thôi em đi đây.

Cô chào Kỳ Tam quay đi. Kỳ Tam lẩm bẩm:

- Lạ thật! Sao Y Nương lại xuất hiện đột ngột như vậy? Cô ta là ai? Nếu tìm, về làng chứ. Sao lại cứ lẩn vón ở phía cuối bản làng như vậy. Ta phải kể cho dân làng nghe mới được....

Chàng quay về, chợt nghe tiếng thét ghê rợn:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Tiếng kêu của một cô gái. Kỳ Tam chạy vội đến. Một cảnh tượng khiến Kỳ Tam hoảng hốt. Y Nương đang ôm chầm một cô gái cắn vào cổ. Máu từ cổ cô gái chảy ròng ròng. Nét mặt Y Nương biến đổi dễ sợ. Mắt lồi ra, miệng có hai răng nanh. Thôi rồi, chính Y Nương là quỷ hút máu. Kỳ Tam xông vào đấm đá Y Nương

túi bụi, lôi cô ta ra khỏi cô gái. Y Nương thở hổn hển, cô ta cắn luôn Kỳ Tam. Kỳ Tam đập vào bụng Y Nương, cô ta lăn xuống đất, rên rỉ và đau đớn. Kỳ Tam trói cô ta thật chặt và hỏi cô gái:

- Cô có bị làm sao không?

Cô gái mặt tái xanh, lắp bắp:

- Tôi đang tắm suối, bất ngờ cô ta xông vào tôi cắn vào cổ. Tôi hoảng hốt la lên, may anh đến kịp. Cảm ơn anh, nếu không có anh, tôi đã là cái xác không hồn..... Tôi là Hơ Lan.

Kỳ Tam nhìn Y Nương, lạnh lùng:

- Y Nương tại sao cô lại làm vậy? Cô trở thành quỷ hút máu từ khi nào?

Y Nương rên rỉ:

- Tôi bị Hia Sá khống chế, tôi phải làm nô lệ cho hắn, tôi không muốn giết người.....

Kỳ Tam giật mình:

- Hia Sá à? Hia Sá đã chết rồi kia mà?

Y Nương nói:

- Không! Hắn đã đội lốt Sơn Thần, hắn quyết giết cả bản này để trả thù.

Kỳ Tam ô lèn:

- Có chuyện đó ư? Tôi hỏi: Năm người của bản bị giết chết có phải do cô làm không?

Y Nương run rẩy:

- Dạ đúng. Tôi phải làm vậy để nuôi mái tóc này. Nếu không, tôi sẽ bị mái tóc hút hết máu....

Kỳ Tam tức giận:

- Ai ngờ một cô gái xinh đẹp như cô lại độc ác đến như vậy? Cô mau theo tôi về làng.

Nói rồi dẫn Y Nương về bản, sau khi đã chào Hơ Lan. Kỳ Tam đến nhà già làng kể:

- Tôi đã bắt được con quỷ hút máu, nó chính là Y Nương.

Già làng A Công kinh ngạc:

- Có chuyện đó thật à? Ta cứ tưởng là Y Nương làm vợ thần núi che chở cho dân làng ta chứ....

Kỳ Tam gấp gáp:

- Ta mau cùng dân làng vây bắt Hia Sá giải cứu cho Y Nương, hắn là thần núi giả dạng. Thần núi thật đã bị hắn giết chết.

Già làng A Công thở dài:

- Thì ra là như vậy. Được rồi, ta sẽ tập họp dân làng truy bắt Hia Sá...

Già làng A Công gõ cổng dồn dập. Lũ làng kéo đến, tò mò:

- Có chuyện gì mà già làng tụ tập chúng tôi gấp vậy?

Già làng kể lại mọi chuyện, lúc này dân làng mới nhớ ra Y Nương đang bị trói chặt nằm lăn dưới đất. Họ kêu lên:

- Vậy thì ta phải mau truy bắt con quỷ hút máu đó. Nó làm hại dân làng ta đã nhiều....

A Sào chạy đến Y Nương, đau đớn:

- Y Nương! Sao lại như vậy hả em? Anh không ngờ lại gấp em như vậy. Em vừa là ân nhân của dân làng vừa là tội phạm.

Già làng A Công châm rai:

- Tôi là ở Hia Sá, còn Y Nương là nạn nhân mà thôi. Y Nương, cháu có biết Hia Sá ở hang nào không?

Y Nương rên rỉ:

- Dạ có, cháu sẽ dẫn dân làng đi. Mọi người hãy cứu cháu với.

Y Đức gật đầu:

- Được rồi! Chúng tôi sẽ cứu cô, quan trọng nhất là bây giờ phải tiêu diệt Hia Sá, con quỷ hút máu đó. Anh em đốt đuốc lên ta mau truy lùng Hia Sá.

Cả bản làng xôn xao rầm rập đi theo. Đi độ canh giờ đến một cái hang. Y Nương run bần bật:

- Dạ, đây là hang của Hia Sá ở. Cháu sợ lắm không dám vào, hắn sẽ hút máu cháu....

Già làng gật đầu:

- Được rồi. Y Nương cứ ở ngoài này. Anh em, mau xông vào hang.

Mọi người soi đuốc bước vào, bên trong hang bốc lên mùi hôi khủng khiếp. Mùi của tử khí. Y Đức tức giận:

- Hia Sá mau ra đây. Giờ đèn tội của ngươi đã đến.

Hia Sá cười sảng sặc.

- Thì ra các người đã biết rõ thân phận của ta. Ta đang thiếu máu thì các ngươi lại dẫn xác đến.

Mọi người nhìn vào phía có tiếng nói. Ở đó, một con quỷ đang ngồi hai nanh nhe ra. Mọi người bắn tên lửa tới tấp, người Hia Sá run lên. Phút chốc biến thành bó đuốc sống. Hắn gào lên đau đớn. Mọi người đến chỗ hắn. Thì ra đó là bộ xương cốt màu trắng đang bốc khói. Máu chảy thâu đêm nó đã hút máu của nhiều người rồi. Dân bản đào hố, chôn bộ xương rồi hể hả:

- Thế là đã tiêu diệt được quỷ hút máu. Từ nay chúng ta mới thật sự yên ổn....

Già làng trầm ngâm:

- Nhưng còn Y Nương, ta phải cứu cô ấy. Để cô ấy trở về với thế giới con người.

Y Đức cười:

- Hia Sá đã chết. Y Nương sẽ không sao đâu

Kỳ Tam bắn khoán:

- Cô ta cũng là quỷ hút máu. Việc này không đơn giản đâu? Tất cả là ở bộ tóc của cô ấy.

A Sào xen vào:

- Thế thì ta cắt gọn mái tóc cô ấy, thế là xong. Y Nương nhất định sẽ được cứu.

Mọi người đồng ý. Sáng hôm sau, trước sự chứng kiến của dân buôn. A Sào lấy kéo cắt tóc của Y Nương. Nhưng lưỡi kéo vừa chạm vào tóc máu đã bật ra. Y Nương rên rỉ quằn quại. A Sào kinh ngạc:

- Sao lại lạ thế nhỉ? Sợi tóc toàn là máu. Tại sao trong tóc lại có máu nhỉ?

Y Nuong khóc lóc:

- Tôi van A Sào, tôi van mọi người. Đừng cắt tóc tôi nếu cắt tôi sẽ chết mất. Vì đây là bộ tóc của người chết.

Già làng tròn mắt:

- Người chết à? Có phải Hia Sá đã đội lên đầu cháu không?

Y Nuong gật đầu:

- Dạ đúng vậy. Hắn làm vậy để khống chế cháu buộc cháu phải làm theo ý hắn. Mái tóc này nó sẽ hút máu cháu cho đến khi chết. Cháu đã thử giật một sợi và máu túa ra.

Y Đức tò mò:

- Nhưng đây là bộ tóc giả kia mà, làm sao có thể có máu trong đó được?

Y Nuong giải thích:

- Dạ ban đầu em cũng nghĩ như vậy. Nhưng khi Hia Sá nói em mới biết được sự khủng khiếp ấy.

Kỳ Tam thở dài:

- Vậy thì làm như thế nào được nhỉ? Không lẽ cứ để hoài như vậy

Y Nuong òa khóc:

- Các người cứ để tôi chết đi. Chứ nếu cắt tóc máu trong người tôi sẽ chảy hết. Tôi đau đớn lắm.

Mọi người bàng hoàng, lo nghĩ, buồn rầu. Chợt già làng A Công thủng thẳng:

- Ta đã nghĩ ra cách rồi. Thế mà cứ phải bắn khoan mãi.

A Sào vội vã:

- Cách gì? Già làng mau nói giúp để cứu Y Nuong. Nhìn cô ấy tội nghiệp quá.

Già làng A Công chậm rãi:

- Đưa Y Nuong ra suối trúc tắm biết đâu mái tóc sẽ rụng ngay. Vì đây là suối không mọc tóc.

Mọi người ô lèn vui vẻ. Họ phấn khởi đưa Y Nuong ra suối tắm. Y Nuong vừa ngụp lặn trong suối bất chợt có tiếng kêu rú lên từ mái tóc, một bóng trắng bay vút lên, biến mất. Y Nuong ngất lịm đi. Sắc mặt nàng dần dần trở lại bình thường. Y Đức bảo:

- Ta kéo mái tóc ra khỏi Y Nuong xem sao? Hồn ma trong mái tóc đã biến rồi.

A Sào kéo thử nhưng mái tóc vẫn dính chặt. Chàng thở dài:

- Không xong rồi. Nó vẫn dính chặt không rời.

Già làng trầm ngâm:

- Cứ bình tĩnh mới thử có một lần đâu mà hiệu nghiệm ngay được, phải kiên trì. Việc này ta nên giao cho A Sào.

Nhưng dù tắm cả chục lần, mái tóc Y Nuong vẫn nguyên vẹn và ngày càng trở nên mượt mà trông nàng càng đẹp lộng lẫy. Da mặt trở lại trắng hồng.

A Sào hỏi:

- Y Nuong, em thấy trong người như thế nào rồi? Anh lo quá.

Y Nuong vui vẻ:

- Em khỏe hẳn rồi, cảm ơn anh đã chăm sóc em.

A Sào bắn khoan:

- Nhưng còn mái tóc thì sao? Chẳng lẽ cứ để mãi trên đầu em hay sao?

Y Nuong úa lè:

- Biết làm sao được hả anh? Em cũng đau đớn lắm. Em căm thù mái tóc này. Nó làm khổ cả đời em.

Nàng vò đầu, bứt tóc. Sợi tóc rụng ra mượt mà không có giọt máu nào. Nàng sững sốt:

- Anh A Sào, em không thấy đau đớn nữa. Anh coi này, sợi tóc không còn máu.

A Sào mừng rỡ:

- Thật vậy ư? Em đưa anh xem nào?

Y Nuong đưa sợi tóc cho A Sào. A Sào xăm xoi kỹ rồi cười sảng khoái:

- Hay quá. Thế cứ để mái tóc này trên đầu em càng tốt chứ sao? Nó làm em càng thêm xinh đẹp.

Y Nuong ngúng nguẩy:

- Nhưng kỳ lăm anh à!

A Sào tò mò:

- Em nói vậy là sao?

Y Nuong cười:

- Em thì có mái tóc óng ả, dài đẹp. Còn dân bản thì hói đầu, coi sao được.

A Sào thở phào:

- Có sao đâu, chính mái tóc đó làm nên điều kỳ diệu đó, nó nhắc nhớ những ngày khủng khiếp đã qua. Y Nuong, Anh yêu em.

Y Nuong cảm động:

- Chính em cũng vậy. Em cũng rất yêu anh. Nhờ có anh săn sóc mà em mới có được như hôm nay đó.

Nhưng em cảm thấy có tội với dân làng. A Sào an ủi:

- Lúc đó con quỷ Hia Sá nó khống chế em, hồn ma trong máu khống chế em chứ em đâu có tội gì. Em đừng lo lắng nữa. Mai đến nhà già làng kể cho mọi người nghe.

Y Nuong gật đầu.... Cả làng nghe chuyện trầm trồ. Y Đức cười:

- Thế là từ nay Y Nuong đã có mái tóc dài đẹp còn buôn ta thì vẫn hói đầu. Biết đến bao giờ mình mới có được mái tóc呢?

Mọi người vui vẻ:

- Có sao đâu. Hói đầu cho nó mát.

Đêm đó Y Nuong đang nghỉ, có người đến lay nàng dậy, bảo:

- Y Nuong! Cô có muốn dân bản có tóc không?

Y Nương mừng rỡ:

- Muốn lắm, nhưng phải làm cách nào?

Người đó nói:

- Cô cạo trọc đầu cô, lấy mái tóc đó bỏ vô nồi nước sôi, đem đun. Mái tóc sẽ tan hết. Sau đó, để mọi người gội đầu vào đấy. Một tuần sau sẽ có tóc. Mái tóc dài, đẹp.... Nhưng còn cô, cô sẽ vĩnh viễn bị trọc đầu.

Y Nương gật đầu:

- Tôi sẽ làm theo ý ngài. Đó là cách tôi tạ ơn dân làng đã cứu tôi

Người đó vui vẻ:

- Cô quả có tấm lòng nhân hậu cô mau làm ngay đi nhé!

Y Nương tò mò:

- Vâng! Tôi sẽ làm đúng như ngài dặn. Thế ngài là ai?

Người đó nói:

- Ta là thần núi Sao La. Dân làng đã giết quỷ dữ hồn ta thanh thản, ta muốn giúp họ. Vì mái tóc người đội là mái tóc của ta đó.

Nói rồi người đó hiện hình là con gấu gầm một tiếng rồi biến mất.

Y Nương làm theo lời thần núi, quả nhiên dân làng Sao La mọc tóc trở lại. Ai cũng mừng rỡ. Chỉ riêng có Y Nương là trọc đầu, nàng sau đó bỏ lên núi đì tu. Vì ký ức khủng khiếp hôm nào vẫn còn in đậm trong nàng. Dù nàng vô tội. Nàng muốn sám hối, ngôi chùa nàng từ sau này được đặt tên là chùa Y Nương.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGÔI MỘ HOANG

Tôi vốn không tin có ma quỷ, lại càng không tin có thể giới cõi âm. Vì con người khi đã chết rồi thì theo khoa học sẽ tự phân hủy theo thời gian. Lúc đó còn gì nữa đâu để mà tồn tại. Dù là tồn tại theo tâm linh. Ấy vậy mà có một chuyện kỳ lạ hay nói đúng hơn là kỳ bí vô cùng khiến tôi phải suy nghĩ. Đây là câu chuyện chúng tôi chứng kiến. Nghĩ lại đôi lúc còn rợn tóc gáy.

Số là một lần đi công tác ở một huyện miền núi. Tôi được bạn bè rủ đi nhậu thịt rừng. Tôi còn nhớ rõ đó là một đêm tháng sáu năm 1982. Tôi vốn ít uống rượu. Nhưng hôm đó vì quá vui nên say túy túy. Mấy người bạn cũng vậy. Họ rủ tôi ở lại nhà của Đệ một người trong đám chúng tôi, nhưng tôi từ chối. Và rồi người loạn choạng, tôi mò mẫm theo con đường đầy cỏ dại về nhà nghỉ. Và rồi không hiểu sao tôi gục xuống ngay vệ đường thiếp đi.

Tôi thấy tôi bước vào một ngôi nhà rất đẹp. Lối vào treo đầy giỏ phong lan. Có một người con gái tuổi khoảng đôi mươi đang ngồi trên một bộ ghế sang trọng cô ta thật đẹp. Cô ta đứng dậy, nhoẻn miệng cười tươi:

- Em biết thế nào anh cũng đến mà, anh Thắng. Em đợi anh lâu lắm rồi.

Tôi ngạc nhiên:

- Cô là ai, làm sao biết tên tôi? Tôi chưa hề gặp cô bao giờ?

Cô gái đặt tay lên vai tôi, bàn tay buốt giá khiến tôi rung mình. Cô gái dịu dàng:

- Anh sẽ biết em là ai nhưng em muốn anh cứ nghĩ cho kỹ đi.

Tôi lắc đầu, cố hình dung ra cô ta là ai. Gương mặt cô gái cứ nhè nhẹ. Lúc thì trắng toát, lúc thì như một ác thú, lúc lại là một bà già. Tôi hoảng hốt, muốn la lên nhưng tay chân như cứ bị níu chặt. Phải chăng tôi đang gặp ma?

Cô gái tiếp tục:

- Anh quên rồi phải không? Để em nhắc lại cho anh nhé. Em là Hậu.

Tôi kinh ngạc rú lên. Hậu. Nhưng cô ta đã chết lâu rồi mà. Chính cô chết trên tay tôi trong đợt tấn công tiểu khu Long Phước năm 1975. Cô là người vùng đất này. Chúng tôi yêu nhau tha thiết, hẹn sau giải phóng sẽ cưới nhau. Tôi chôn Hậu ngay lối vào thị xã, hẹn sau này sẽ đưa vào nghĩa trang của huyện.

Nhưng rồi công việc triền miên. Tôi quên mất lời hứa, chắc là nàng trách tôi! Giọng Hậu trầm buồn:

- Böyle giờ thì anh nhớ rồi phải không? Em sống ở đây buồn lắm, vẫn mong ngày anh trở lại. Và em cứ chờ!

Tôi đã qua cơn sững sốt, bồi hồi:

- Hậu ơi, anh có lỗi. Anh có lỗi với em rất nhiều. Hãy cho anh cơ hội chuộc lỗi.

Hậu vui vẻ:

- Anh đừng tự trách mình làm gì, anh không có lỗi gì cả. Em rất mừng là biết anh vẫn nhớ tới em. Thắng ơi, đêm nay anh ở lại đây với em nhé. Chúng mình sẽ cùng nhau ôn lại kỷ niệm ngày xưa.

Tôi gật đầu. Hậu tung tăng chạy đi pha trà rồi dẫn tôi ra vườn. Chỉ tay vào những chùm phong lan, tiếng cười của nàng giờ tan, trong trẻo làm sao, tôi thấy nhói đau. Hậu hiện lên trong tôi mồn mệt, y như ngày xưa vậy.

Rồi chúng tôi hôn nhau. Và Hậu biến mất, tôi nghe tiếng người lao xao.

- Thắng, anh Thắng đây rồi. Sao anh lại ở đây?

Tôi mở mắt, thấy mình đang nằm sấp trên một ngôi mộ hoang, môi đang dính đầy đất. Trước mắt tôi thằng Đệ, Vinh đang lo âu hốt hoảng. Tôi ú ó:

- Hậu ơi, sao em lại bỏ đi, sao em bỏ anh một mình?

Đệ xốc nách tôi dậy người tôi sốt ly bì, cậu ta vội vàng đưa tôi vào bệnh viện huyện miệng cậu ta như mếu:

- Ông này liêu thật, dám ngủ ngay tại ngôi mộ hoang. Coi chừng ma nhập.

Sau mấy ngày nằm viện, tôi hồi phục hẳn nhưng cứ bị ám ảnh mãi về Hậu. Tôi hỏi Đệ có biết ngôi mộ của Hậu ở đâu không, cậu ta lắc đầu:

- Ở đây nhiều ngôi mộ hoang lắm, bởi vì trong chiến tranh có rất nhiều người chết. Huyện đang xây dựng lại, nhiều ngôi mộ sẽ được quy tập. Biết đâu trong quá trình quy tập sẽ tìm ra được những đồng đội của anh.

Tôi gật đầu. Đêm đó, tôi nghỉ ở nhà khách. Khoảng 12 giờ đêm, tôi lại thấy Hậu. Cô đưa tay vẫy tôi. Tôi bước đi theo cô như một kẻ mộng du. Và chúng tôi bước vào ngôi nhà.

Tôi không nhớ chuyện gì đã xảy ra nữa. Nhưng khi tỉnh dậy, tôi thấy mình đang nằm ở nhà khách. Thắng Đệ trách:

- Anh bỏ đi không nói ai cả làm tụi tôi kiếm gần chết, may mà kiếm được anh ngay tại ngôi mộ hoang. Anh Thắng, coi chừng anh bị ma nhập đó.

Tôi kể cho thằng Đệ nghe tất cả sự kỳ lạ của đêm trước. Đệ há hốc mồm kinh ngạc nó bảo:

- Như thế là có điềm báo rồi đó, phải chăng cô Hậu muốn chỉ cho anh chỗ chôn cất. Để em lên huyện xin phép đào thử ngôi mộ hoang đó xem sao.

Tôi cảm ơn lòng tốt của Đệ. Ngày hôm sau, việc khai quật ngôi mộ hoang được tiến hành, tôi thực sự kinh ngạc. Người con gái nằm trong ngôi mộ chính là Hậu. Kỷ vật vẫn còn nguyên vẹn. Tôi òa khóc. Mọi người cũng rung lè.

Sau khi thắp nhang khấn vái, chúng tôi đưa Hậu vào khu nghĩa trang của huyện. Hậu nằm trong đó bên cạnh bao đồng đội ngày xưa.

Đêm đó tôi thấy Hậu hiện về, tươi tắn, xinh xắn trong bộ bà ba, đôi dép lốp ngày nào, nàng vẫy tay cho tôi. Tôi gào to:

- Hậu ơi, chờ anh với, chờ anh với.
Hậu chỉ cười, bóng dáng nàng khuất hẳn.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển V : NGƯỜI CON GÁI TỈNH BẮC

Vũ đến trọ học ở hàng com bà cụ Đỗ đã ba tháng rồi. Nhà chật chội, mái lợp tôn nêu mùa hè rất nóng nực. Nhưng Vũ không muốn tìm chỗ trọ khác, bởi bà cụ Đỗ tính giá rẻ, phần vì mọi việc trong nhà cụ làm lấy, ít phải thuê mượn, phần vì chính gian nhà ấy, cụ cũng không phải mất tiền thuê.

Bà cụ Đỗ hồi cù rất sớm, thấy gian nhà bị chiến tranh tàn phá, chỉ còn trơ lại hai bức tường và một gian gác xếp đằng sau, nên dựng mái tạm trú. Mãi, chủ nhà chưa thấy về nên cụ yên chí ở, tưởng chừng như đất của mình.

Gian gác xếp ấy bỗ không. Có lẽ vì thấy có nhiều chiếc rầm gỗ bị cháy xém, sắp rơi, trần lai nhiều chỗ nứt lở nên chẳng ai dại gì hứng lấy tai nạn. Mùa hè đến, cùng với những kỳ thi Vũ cần phải học nhiều lắm, nhưng không được như ý. Nhà chật chội quá. Khách ăn hàng lại thường đông, ăn uống bi bô rầm rĩ.

Hon nữa, mái tôn càng làm nắng hè gay gắt. Bởi vậy. Vũ đã nghĩ nhiều đến gian gác xếp bỗ hoang ấy. Một chiều chủ nhật. Vũ mượn được thang dựng trèo lên xem. Gác tuy bỗ hoang nhưng không đến nỗi bẩn quá. Sàn vẫn còn nguyên vẹn chỉ có nhiều bụi cát cùng một ít vôi vữa long trên trần xuống.

Tưởng cũng còn khá sạch. Riêng các cánh cửa đều đã mất hết. Gió bên ngoài lùa vào mát rượi. Vũ suy tính nếu mình quét dọn qua loa, mỗi buổi tối trèo lên gác xếp này, thấp nến mà học rồi giải (trải) chiếu ngủ thì tốt quá. Vừa yên tĩnh, vừa mát mẻ.

Cẩn thận Vũ hỏi qua bà cụ thì được ưng thuận ngay, bà chỉ dặn thêm rằng:

- Nhưng cậu phải coi chừng, nhà cửa ọp ẹp lắm, khéo mà oan giã.

Ngay buổi chiều. Vũ hì hục quét dọn. Gió lùa vào mát rượi. Gian gác bỗ hoang đã được Vũ đặt cho cái tên văn vẻ: Nghênh Phong Các. Mấy chồng sách, vừa để học, vừa để gối đầu, một ngọn nến, một manh chiếu đó là tất cả đồ đạc cần thiết trong căn gác đón gió này.

Tối đến. Vũ sung sướng trèo lên gác của mình. Lại rút luôn thang lên theo, vì e ngại mấy ông Tổng xã rượu say rồi lén phá quầy.

Thật là tĩnh mịch. Tiếng huyên náo trong hàng com vắng xa hẳn, bên ngọn lửa nến lập lòe Vũ yên chí học. Nhưng chưa ôn bài được mấy lần. Vũ đã thiu thiu ngủ gục. Cho đến lúc tiếng chuông đồng hồ nhà thờ đóng dã. Vũ mới choàng mở mắt. Trời bạch nhật, có lẽ đã sáu giờ sáng. Cây nến cháy đến gốc còn lưu lại vũng nến đọng. Cuốn sách đêm trước vẫn còn mở ở trang học dở.

Vũ bực mình quá vì thường rất tỉnh táo, có khuya, mét thì đi ngủ, chứ không bao giờ ngủ gục như vậy.

Vũ cho đó là vì gác mát mẻ quá lại yên tĩnh nên dễ làm cho người ta chợp mắt.

Đêm hôm sau. Vũ để phòng cẩn thận. Ăn cơm xong. Vũ uống một cốc cà phê thật đặc. Lại mang lên theo một bao thuốc lá nữa. Gió lùa mát rượi. Tiếng cười nói vang vang xa...

Dưới ánh nến, chập chờn theo gió. Vũ ngồi chăm chú học, nhưng không hơn gì đêm trước chốc lát đã thiu thiu buồn ngủ. Sức nhớ. Vũ với tay cầm lấy bao thuốc lá. Nhưng lại nghĩ: Hãy cố dùng nghị lực chống chọi dã, cùng lăm hẫy nhờ đến thuốc lá, dùng ngay e sẽ thành thói quen. Và Vũ không bao thuốc vội để bao lên chồng sách.

Nhưng chỉ một lát sau. Vũ đã ngủ gục cho tới khi tỉnh dậy thì đã thấy cây nến hao quá nửa. Vũ giận mình vô cùng.

Vũ nhất định lấy thuốc lá để chống lại con buồn ngủ lịt lùng. Nhưng bao thuốc lúc nãy để trên chồng sách đã không thấy nữa. Có lẽ khi ngả lưng xuống, tôi đã quay tay làm rơi bao thuốc chǎng. Vũ bèn nhìn quanh và quả nhiên thấy bao thuốc lá ở ngay sau lưng mình. Nhưng lạ thay bao thuốc lá đã bị bốc ra tự bao giờ. Một điều thuốc lại kéo lui ra khỏi bao chút ít như sẵn sàng mời Vũ hút.

Vũ dụi con mắt kinh ngạc! Chàng cố nhớ lại và định nhìn quả quyết lúc trước chàng chưa hề bóc bao thuốc mà chỉ để bao nguyên lên trên chồng sách. Vừa suy nghĩ Vũ vừa rút điếu thuốc ra ngậm lên môi.

Ngay phía sau Vũ, bỗng một que diêm xòe lên. Một bàn tay nhỏ nhắn, mềm mại đưa que lửa mời Vũ châm thuốc.

Vũ hoảng hốt nhìn lại. Và thấy đó là một nữ lang rất đẹp, tuổi khoảng 16, 17. Có vẻ như một nữ học sinh.

Vũ liếc mắt nhìn cái thang tre, thấy vẫn còn để nằm yên chỗ chân tường. Nữ lang mỉm cười và nhắc:

- Anh châm thuốc.

Tiếng nói nhẹ nhàng như gió thu Vũ ngập ngừng mãi mới thốt ra lời:

- Cô cô đến đây? Đêm khuya...

Nữ lang ngắt lời:

- Nhà em ở gần đây. Nhân nhìn qua cửa sổ, thấy cây nến bị anh quờ tay đổ nghiêng nén vào dựng lại. Vừa toan quay về thì anh chợt tỉnh...

Vũ nhìn lại quả nhiên thấy trên mặt chiếu có vết sáp nến loang. Nếu vậy. Không có nữ lang, lửa nến có thể bén dần qua chồng sách. Nhưng Vũ vẫn tò mò muốn biết:

- Xin cảm ơn cô. Nhưng cô là...

Nữ lang mỉm cười:

- Em tên là Ngọc Bách, nhà ở cạnh đây... Nhân đêm khuya trần troc không ngủ được thấy gian gác này trước bỗ không nay có ánh lửa và bóng người nén tò mò nhìn vào... anh tha lỗi cho em nhé!

Vũ hỏi tiếp:

- Nhưng cô làm cách nào mà vào đây được?

Nàng mỉm cười:

- Anh không nên hỏi nhiều. Em là phận gái, lại chưa hề quen anh bao giờ nên đột ngột đến đây thực quá ư tro trên... Chính vì vậy mà em không muốn nói rõ, anh biết nhiều để làm chi.

Ngừng một lát, nàng lại tiếp:

- Chúng ta quả là tình cờ gặp gỡ, thời gian họp mặt chưa thể biết dài ngắn ra sao. Vậy tốt hơn hết là chúng ta cứ vui khi cùng nhau gần gũi.

Vừa nói xong, nàng đến ngồi xuống chiếu sát bên cạnh Vũ. Vốn tính người đứng đắn Vũ nghiêm sắc mặt nói:

- Trai gái gặp gỡ đêm khuya là một sự chẳng hay. Hơn nữa, cô và tôi lại chưa hề quen biết bao giờ. Vả lại tôi đang cần yên tĩnh để học vì kỳ thi đã tới nơi... Nếu cô có lòng mến, xin để trưa mai tôi có thì giờ rỗi rãi tôi sẽ tiếp chuyện với cô.

Nữ lang làm ra bộ hờn dỗi. Nàng đứng dậy, liếc nhìn chồng sách trên chiếu cười nhạt:

- Có lẽ anh tưởng chỉ có anh là học thôi ư? Và anh tưởng những môn hình học không gian. Phân tích hóa học kia của anh là ghê gớm lắm rồi sao? Có lẽ vì thế nên anh mới dám đem so sánh giữa Học với Tình!

Vũ sốt ruột:

- Cô muốn tranh luận gì xin cũng hãy để đến trưa mai.

Nữ lang không nói gì hơn nữa quay ngoắt đi. Vũ xiết nỗi ngạc nhiên khi thấy nàng không xuống lối cầu thang mà lại vượt qua cửa sổ.

Gió đêm khuya càng thêm lạnh lẽo. Vũ bất chợt thấy rung mình nhưng được cái không buồn ngủ nữa. Đêm ấy chàng học được kỹ càng cho đến ba giờ sáng mới dọn dẹp đi ngủ.

Hôm sau, lúc đi học về, ngồi ăn cơm. Vũ lại lừa lời hỏi bà cụ Đỗ. Nhưng bà cụ cho biết hai bên hàng xóm không hề có một thiếu nữ nào. Và cả quanh đây không có cô con gái nào tên là Ngọc Bách giống như hình dáng của lời Vũ tả. Vũ ngạc nhiên nhưng chưa nói rõ sự thực ý muốn đợi xem trưa nay, người con gái kỳ dị ấy có đến gặp mình như lời đã yêu cầu không. Nhưng không thấy đến.

Buổi tối hôm ấy. Vũ lại lên căn gác của mình ngồi học. Chàng lại thấy thiu thiu buồn ngủ khi gió mát lùa vào. Tuy vậy, chàng đã biết trước việc xảy ra nên ung dung lấy thuốc lá châm hút. Rồi ngồi đợi.

Quả nhiên, chốc lát thấy Ngọc Bách đến. Lần này, Vũ thấy rõ ràng nàng do lối cửa sổ mà bước vào nhẹ nhàng như một cái bóng.

Ra chiếu thân mật. Ngọc Bách ngồi ngay xuống cạnh Vũ, rồi lả loi trách:

- Em hôm nay lại hơi muộn, anh có giận không?

Vũ lặng thinh không nói, chỉ lấy sách vở ra học. Nàng lại nhìn chăm chăm vào mặt Vũ rồi tiếp:

- Có lẽ không giận nhưng ý chừng cũng mong đợi lắm thì phải?

Vũ thẳng lời cự:

- Hôm qua tôi đã nói với cô rằng tôi bạn học thi không tiện tiếp chuyện. Tôi đã hẹn buổi trưa muộn nói năng gì sao cô không lại?

Ngọc Bách ra vẻ phung phất:

- Anh tưởng con gái muốn gặp đàn ông một cách tự nhiên lúc nào cũng được hay sao? Anh không sợ người ta trông thấy dị nghị ư? Về phần em thì không ngại nhưng lo cho anh bị người chế diễu.

Vũ lắc đầu:

- Tôi không sợ. Việc làm đàng hoàng chẳng sợ ai cười hết, mặc cho có người ngờ vực nhưng lòng mình thẳng thắn thì dư luận sai lạc ấy tôi cũng chẳng quan tâm. Tôi ngại là ngại sự đêm hôm khuya khoắt cô lại đây, nguyên một sự gặp gỡ ấy cũng đã là bất chính rồi. Vậy mong từ sau, cô đừng đến đây nữa, muốn hỏi gì xin đợi ban ngày.

Ngọc Bách rung rung ngồi khóc. Một lát sau mới nói:

- Em biết khi người con gái tự tìm đến gặp người con trai, bao giờ cũng bị khinh rẻ. Nhưng em dám đương đột chẳng qua là tưởng anh khoáng đạt, không chấp nê những nhỏ nhặt thường tình. Không ngờ anh cũng chẳng hon gì người khác...

Vừa nói nàng vừa gục xuống gối Vũ mà khóc nức nở. Nhưng Vũ gạt ra, nghiêm giọng bảo:

- Những lời tôi nói đã đầy đủ. Cô nên hiểu biết và đừng quấy rầy thêm nữa!

Rồi quay sang phía khác mà ngồi học lớn tiếng làm như không có ai ở cạnh mình. Ngọc Bích vùng đứng dậy. Nàng biến sắc nói:

- Số anh sắp chết đến nơi, ta thương tình đến cứu lại không biết thân, còn làm ra bộ kiêu kỳ, vậy hãy coi chừng.

Nói rồi bước ra cửa sổ biến mất.

Vũ vừa ngạc nhiên vừa bàng khuông. Chàng không hiểu người con gái ấy là ai, ma quỷ chẳng, người thực chẳng? Trước lời dọa nạt kia chàng không sợ. Những cảnh chinh chiến đã làm cho Vũ tin tưởng ở số mệnh. Sống, chết chẳng phải là những thứ có thể tim hoặc tránh được dễ dàng...

Vũ vừa toan gác bỏ những ý nghĩ vẫn vơ vẩn để chuyên tâm ngồi học thì chợt cơn gió mạnh từ đâu ào ào tới làm cho ngọn nến tắt phut. Vũ định sờ lấy bao diêm châm nhưng không thấy. Gió như lạnh hơn lúc trước làm cho Vũ chợt rung mình. Ngoài trời không đến nỗi tối lắm. Những lùm cây rung động như những bóng đèn hình dáng to lớn lạ kỳ...

Giữa khung cửa sổ. Vũ bỗng thấy hiện ra một bộ xương người trắng xóa dập dờn đi lại.

Vũ biết lời dọa nạt của người con gái kỳ dị đã thực hiện. Đã suy nghĩ từ trước nên Vũ không lấy làm kinh hoảng. Bộ xương ấy bước vào. Tiến đến trước mặt Vũ. Cái đầu nhẹ bộ rồng trắng nhởn nhơ cười một cách rùng rợn.

Vũ ráng bình tĩnh, vẫn cứ ngồi yên giả bộ học.

Thoáng cái bộ xương đã biến đâu mất. Vũ cười thầm:

- Mi dọa ai thì được, chớ dọa ta sao nổi?

Chưa dứt lời một thanh xương tay bỗng từ trên trần nhà rơi xuống ngay trước mặt Vũ. Tiếp đó là thanh xương mỗi chốc thêm nhiều, đến mấy chiếc xương sườn... Thấy đồng xương mỗi chốc thêm nhiều lù lù trước mặt... sẵn lợ mực trên bàn Vũ cầm ném luôn vào bộ xương. Mực đổ tung tóe, bộ xương vụt biến mất.

Vũ tưởng vậy là yên. Không ngờ Ngọc Bách lại hiện ra đứng cạnh chàng. Nghiêm giọng trách:

- Anh thực là tệ! Lại là người đã hấp thụ văn minh Tây Âu sao không biết quý người phái yếu?

Vũ thẳng lời cự lại:

- Người ta chỉ có thể lịch sự đối với người lịch sự. Quấy rầy làm mất tự do của kẻ khác, đó có phải là cách cư xử của hạng người có giáo dục hay không?

Nữ lang không nói lại được, tần ngần đứng lặng người, chốc lát mới thở dài. Vũ thấy sắc mặt nàng vô cùng buồn thảm cũng động lòng, hỏi:

- Cô là ai, xin nói thật. Nếu còn giấu diếm ta không bao giờ muốn nói chuyện.

Ngọc Bách hỏi lại:

- Nói thiệt liệu anh có khôi sơ hay không?

Vũ cười:

- Hỏi thế là thừa, nếu là kẻ nhút nhát thì ngay từ đêm trước tôi đã không dám lên căn gác này ngồi mà học nữa.

Nữ lang gật đầu:

- Chính đó là một điều mà em lấy làm kính phục. Em không phải là người. Chính là ma.

Vũ thản nhiên:

- Tôi cũng đã đoán biết ngay.

Rồi Vũ lại nói:

- Thường thường tôi nghe thấy nói đến oan hồn song chưa tin là thực: hồn ma còn ẩn hiện lẩn quất nơi đây, ý hẳn cũng có điều oan khuất chứ chẳng không?

Ngọc Bách rơm rớm nước mắt thưa:

- Sự đời man mác nhưng nỗi oan khiên nhiều không kể xiết, nhất là trong thời chiến tranh ly loạn này, chẳng phải là trường hợp riêng em. Có điều kẻ chết đi dù sao cũng mong nắm xương tàn được vùi sâu chôn chặt, thế mà em thì bộc lộ gián nhấm, chuột gặm, thê thảm vô cùng...

Vũ thấy nàng từ nãy giờ vẫn đứng trước mặt mình chứ không dám suông sã như trước, nên dịu dàng bảo:

- Dù sao nữa cũng xin mời cô ngồi xuống đây. Theo luân lý Khổng Mạnh, trai gái bất tương thân nhưng trộm nghĩ: đã là âm dương cách biệt, thì hai thế giới khác nhau chúng ta là ngay thẳng nói chuyện, tất cũng không ai chê trách vào đâu được!

Nữ lang bùi ngùi nói:

- Nghe lời anh, em chợt nhớ đến ba em ngày xưa. Tuy là người Tây học mà vẫn giữ được nề nếp Đông Phương, quả thực cũng là hiếm có vậy. Càng nhớ lại trong mấy hôm nay có biết bao nhiêu cử chỉ hành động suông sã, then chết đi một lần nữa được.

Vũ gật gù tán thưởng:

- Nghe lời, thấy rõ ràng là người có học thức. Mong rằng đừng giấu diếm. Xin cô kể rành mạch câu chuyện từ đầu.

Ngọc Bách lau nước mắt thưa:

- Nguyên những lời vàng ngọc ấy cũng đủ an ủi em được ngàn phần. Em tên thật là Ngọc Bách, họ Nguyễn vốn quê ở tỉnh Bắc, con của một ông Tham tá, đã từ trần từ lúc em mới lên 15 tuổi...

Mỉm cười chua chát. Ngọc Bách lại tiếp:

- Năm nay em 18 tuổi! Nói như vậy nghĩa là: khi chết thì em mới 18 tuổi nhưng nếu tính theo người sống, qua mấy năm tao loạn thì hiện nay em đã ngoài 20... già mất rồi.

Vũ nghĩ thầm trong bụng:

- Khi đã là đàn bà, dù chết đi rồi, cũng vẫn còn lo lắng đến sắc đẹp tàn phai.

Nữ lang lại kể tiếp:

- Trong gia đình, tuy em là lớn nhất nhưng vì em theo lời trối trăn của cha em dặn lại, nhất định cho em đi học đến nơi đến chốn. Bởi vậy, sau khi đỗ bằng co-thủy ở tỉnh Bắc, em được mẹ em cho về học bậc Trung học tại Hà Nội, cẩn thận mẹ em cho em ăn trọ tại nhà bà Phán Tâm ở ngay liền vách nhà này.

Ngừng lại giây phút. Ngọc Bách lại kể:

- Nếu không có chiến tranh thì không đâu đến nỗi... Khi được lệnh tản cư, bà Phán cùng những trẻ nhỏ đều về quê cả, chỉ còn lại một người con trai lớn, đi làm công sở và em cùng một người vú già ở lại. Bỗng đó thành khói lửa mù trời, căn nhà bên cạnh này (tức là nhà em ở) bị sụp đổ. Người vú già cũng như con trai bà Phán đều bị chết vùi trong đống gạch ngói, riêng có em là may mắn nấp dưới chân cầu thang được thoát chết. Nghe tiếng bom đạn rầm rầm, em sợ hãi vô cùng, bò lẩn sang hàng xóm tức là căn nhà này, lúc đó bỗng vì người trong nhà đều đã tản cư từ trước. Sợ hãi, em tìm được chiếc thang treo ẩn lên trên trần cái gác này, vì em cho đó là chỗ ẩn náu kín đáo nhất. Thân gái trong thời binh lửa, may ra nhờ đó mà được an toàn chăng. Thường lệ, mỗi khi tim kiém thức ăn, nước uống đầy đủ rồi thì em lại trèo lên trần nhà và rút thang lên theo. Em có ngờ đâu chính gian nhà này cũng bị sụp đổ, chiếc thang em vừa trèo lên bị rơi xuống. Thế là bỗng dung bị giام trọng trên trần gác với một số lượng thức ăn đủ chừng ba ngày. Em chỉ còn một hy vọng có thấy bóng người nào thì kêu cứu, không những trong lúc khói lửa tai bời, ai cũng lo lắn trốn nên em ngồi yên trên trần đã bốn ngày liền mà cũng không hề thấy có một bóng người nào... Vừa dối và khát em đành phải chịu cực hình giống hệt như người bị lạc giữa sa mạc. Cho đến khi sức một yếu dần em thở hoi cuối cùng, thiêt oan một đời xuân xanh đầy hứa hẹn.

Vũ nói tiếp:

- Rồi sao nữa, xin cô cứ kể tiếp cho tôi nghe!

Ngọc Bách thở dài:

- Rồi ngày tháng trôi qua. Cảnh đô thành dần dần trở lại đông đúc, vui vẻ hơn xưa. Riêng có tấm oan hồn của em vẫn bị ngậm ngùi, đáng thương hại nhất là một nắm xương tàn rụi vẫn bị bộc lộ trên trần nhà này làm mồi cho gián, chuột.

Vũ ngắt lời:

- Nhưng tại sao thấy tôi lên học trên đây cô lại hiện hình bõn cợt? Hồn oan đau tủi, há lại còn ưa thích những chuyện cợt đùa...

Ngọc Bách rơm rớm nước mắt:

- Anh quở trách như vậy em xin nhận lỗi nhưng chỉ vì em ngu muội, lóng nghe thấy bọn yêu quái thường bàn nhau rằng nếu chúng tìm được người thế mạng thì sẽ được đầu thai thành kiếp khác! Thoạt đầu thấy anh lên học trên căn gác trống này em dùng tà khí làm cho tinh thần anh bị hôn quyện, rồi sau đó định hiện nguyên hình người con gái đẹp để nhờ nhan sắc mà quyến rũ anh. Nhưng anh không hề vì sắc đẹp mà động tâm. Em lại định tác quái để cho sợ hãi... nhưng kết cục cũng bị thất bại... Em thực đã dắc tội với anh nhiều lắm.

Vũ ngắt lời hỏi:

- Böyle giờ cô muốn gì?

Ngọc Bách gạt nước mắt, thưa:

- Em chỉ mong anh vì thương người bạc phận ra tay tế độ, chôn cất cho yên đẹp nắm xương tàn của em mà thôi. Như vậy em không còn phải oán hận gì nữa...

Vũ nhận lời, Ngọc Bách sụp lạy tạ ơn nhưng Vũ giục nàng hãy ra đi vì âm dương cách biệt, lần lữa lâu dài. Cũng e hại cho cả đôi bên.

Ngay sáng hôm sau. Vũ hỏi thăm những người ở gần đấy họ đều nhận rằng có thực, tại nhà bà Phán Tâm khi xưa có cô con gái tỉnh Bắc tro học nhưng hình như đã thiệt mạng trong những ngày khói lửa đô thành. Vũ lại tìm thang trèo lên trên trần nhà lục lạo khắp nơi, quả nhiên có một đống xương người, nhện chảng bụi phủ, riêng lạ một điều là có mấy khúc xương rõ ràng có vẩy mực. Sau khi tìm được xương cốt của cô gái Vũ bèn nhờ người chôn cất cho đúng lời hẹn với hồn ai!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI SỐNG CÙNG MA

Chùa Già Lam tọa lạc trên một khu đất rộng, phong cảnh thoảng mát, đầy cây cỏ rất thích hợp cho việc tu hành, kinh kệ. Từ ngày mà vợ mất, tôi hay lên chùa để thắp nhang nhất là vào các ngày rằm lớn. Nếu các Chùa khác ở Sài Gòn cũng đều có Bảo Tháp, nơi giữ cốt của người đã khuất thì Chùa Già Lam cũng vậy. Tôi hay vào nơi giữ cốt vì ở đó có cốt của ông già vợ. Ông mất năm sáu chín, cải táng năm 1980 và đưa về chùa từ năm đó. Ông anh vợ tôi lặn lội từ Sài Gòn ra miền Trung để đưa vào đây cốt của cha vợ tôi để tiện việc nhang khói. Nhà cốt nằm ở phía tay phải của chùa, chật hẹp, ở đó cất giữ rất nhiều cốt. Đa số là người của miền Trung.... Nhưng ông Tư, người giữ cốt lại là người miền Nam. Ông làm nghề này đã lâu, hoàn toàn tự nguyện vì công quả... Mỗi khi có lễ gì ở chùa như lễ An cư kiết hạ, cầu siêu, hoặc cúng rằm tháng bảy là ông ở lại chùa suốt đêm. Còn thường thì ban ngày ông có mặt ở chùa, tối về nhà ngủ. Nhìn ông hom hem, da sạm đen. Đôi mắt sâu hoắm cứ tưởng ông yếu lăm nhưng ông rất khỏe. Cốt được cất trong một cái lọ, phía ngoài là bức ảnh nhỏ xíu nhà cốt lưu giữ hàng trăm cốt có ghi tên tuổi cụ thể và nhiệm vụ của ông Tư là lo quét dọn nhà cốt rồi thắp nhang mỗi ngày. Thắp chung cho nhà cốt. Ông thuộc vanh vách từng cốt một... cốt ông già vợ tôi ở trên cao, mỗi khi thắp nhang phải bắc thang lên. Không khí rất huyền hoặc kỳ bí đó là thế giới của người chết.... Tôi hỏi:

- Bác làm nghề này có sợ không?

Bác Tư cười móm mém:

- Ban đầu thì sợ nhưng bây giờ quen rồi. Tâm linh mà. Mình cứ sống tốt thì có ai hại mình được đâu. Tôi vào nghề này vì tình cờ thôi. Gọi là nghề nhưng thực ra là làm công quả. Sự trụ trì bảo tôi là ở chùa thiếu người trông coi giữ cốt, nếu thi chủ làm công quả thì coi giữ giùm chùa. Tôi gật đầu đồng ý. Hằng ngày ăn cơm chay niệm Phật và ngồi ở đây cho đến hôm nay. Tôi đã ngoài bảy mươi rồi, cũng gần đất xa trời rồi. Coi như là tích đức vậy.... Nhà chùa là nơi bá tánh đến nghe kinh. Nhiều người đóng góp công quả, thắp nhang lạy Phật để xua tà tâm...

Tôi hỏi:

- Bác ở trong này có thấy ma bao giờ không? Nghe nói gần chùa ma quỷ hay đến nghe kinh để sóm siêu thoát.

Bác Tư kể:

- Có chứ bữa đó tôi ở lại hơi trễ một chút vì trời mưa, tôi thấy một loạt bóng trắng ào vào. Tôi ngỡ mình nằm mơ tự nhéo tay thật đau thấy đang tỉnh táo. Tôi hỏi mấy chú tiểu thì chú cho biết: ở chùa này thấy hoài, các hồn ma đi dạo chơi, bây giờ trở về. Tôi cứ run bần bật cả người vì sợ. Tôi tinh xin trụ trì cho nghỉ việc, nhưng ngại nỗi nhà chùa không còn ai nên dành ở lại. Tôi thắp nhang cầu các vong linh: Tôi làm nghề giữ cốt, chăm sóc vong hồn các bạn. Xin đừng quấy nhiễu nữa.... Sau đó rồi cũng yên ổn, thỉnh thoảng nghe có tiếng gì đó mơ hồ lầm.... Nói về nghề, thì nghề giữ cốt có khác gì coi nghĩa địa đâu, cũng là thân xác và phần hồn cả thôi. Tôi chỉ sợ mai mối già cả rồi không ai thay thế thì tội cho các vong linh lầm.... Mà nói thật nghe nếu ngày nào không đến nhà cốt tôi lại thấy áy náy cậu ạ..... Nghề của tôi cũng cô đơn như nghề coi xác ở bệnh viện vậy, nó buồn lầm. Vì đơn độc một mình....

Giọng bác Tư trầm đục. Tôi nhìn bác lặng lẽ, gầy gò đi lau chùi bụi bặm ở các bức di ảnh, mà trào lên bao xúc động sâu xa. Bác đã vượt qua bao nỗi sợ hãi để làm công quả. Nếu như ở xóm nghĩa địa có nhiều người tập họp, còn ở đây bác chỉ có một mình. Tôi nhớ chính tôi có lần say rượu ở Phước Long đã nằm ngủ bên ngôi mộ hoang suốt đêm, khiến bạn bè hoảng hốt và khi tỉnh rượu tôi cũng kinh hoàng vì sự táo tợn của mình. Đó chỉ là một đêm thôi, còn bác Tư thì cả đời gắn bó với người chết, mà những người đó hoàn toàn xa lạ, không thân thích. Bác nói: Phật dạy con người ta từ bi hỉ xả, hướng phước vô lượng. Gieo nhân nào, gặt quả ấy. Đây cũng là một điều tâm. Tâm trong hồn thanh thản. Tôi hỏi:

- Hồi nhỏ chắc bác gan lầm?

Như gãi đúng chỗ ngứa. Bác kể:

- Hồi nhỏ nhà tôi ở dưới quê, mần ruộng kiếm sống. Tôi hay đi câu cá đêm qua các khu gò mả. Lũ bạn sơ nhát không dám đi. Tôi cứ mặc kệ. Vì tôi nghĩ: ma chết sợ người đấy chứ. Nghĩ vậy nhưng vẫn cứ run vì nghe tiếng gió hú, lửa ma troi chập chờn, rồi dom dom bay lèo, nhìn đâu như cũng thấy có ma quỷ.... Nhưng tôi chẳng ngán gì cả, cứ đi. Thỉnh thoảng cũng bị ma nhát mấy lần.

Tôi hỏi:

- Ma nhát là nhát làm sao hả bác? Nghe ly kỳ quá. Mà bác có tin có ma quỷ không?

Bác Tư gật đầu:

- Có chứ. Có thể giới dươngIAN thì cũng có cõi âm ty. Có thò, có thấy, có kiêng, có lành ông bà đã dạy vậy mà. Người ác sẽ bị trừng trị dù có thoát khỏi cõi dươngIAN. Lưới trời lồng lộng. Còn ma nhát ấy à lạ nghe. Tôi thấy có ai nhéo tai mình rồi có tiếng cười vang vang. Cứ ngỡ là bạn bè đùa. Khi định thần nhìn kỹ, chỉ có mình với đêm đen, nghĩa địa.... Tôi hoảng sợ nhưng rồi vẫn tiếp tục đi. Về đến nhà, trời đã rạng bình minh. Bạn hỏi: Đêm qua có thấy gì lạ không? Tôi kể lại câu chuyện ai cũng rung mình. Họ cho tôi là gan cóc tía. Họ bảo: những người bị ma nhát là những người yếu bóng vía. Vậy mà tôi không hề hấn gì. Thế mới lạ chứ....

Tôi hỏi:

- Nghe nói người sống gần âm khí, cốt cách cũng kỳ lạ lầm, bác thấy sao?

Bác Tư cười xuể xòa:

- Chú thấy tôi có vậy không? Mà tôi đôi lúc cũng như bị nhập tâm, nói năng một mình cứ ngỡ như có ai nói chuyện với mình vậy.... Về nhà, vợ bảo: Ông này lầm cầm rồi, coi chừng bị ma nhập.

Câu chuyện của chúng tôi kết thúc. Tôi từ giã bác Tư ra về. Rời ngôi Chùa yên tĩnh mà lòng cứ day dứt một câu hỏi: Người làm công quả như bác Tư hiện nay còn lại bao người. Chắc là cũng có. Nhưng để gắn bó một cuộc đời có lẽ rất hiếm. Hiếm lắm.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TRẢ LỜI

Có lần nhân lúc rảnh rỗi. Tôi và mấy người bạn ngồi đàm luận về chuyện ma quỷ.

Tôi nói:

- Theo khoa học thì không có ma quỷ, nhưng duy tâm lại nói có. Vậy các cậu có tin rằng có ma không?

Thành - một nhà nông học ở Bình Chánh lên, trầm ngâm:

- Tại sao lại không có? Vì người chết đã đi sang một thế giới khác, thế giới siêu hình. Tôi kể câu chuyện này thế nào các cậu cũng rợn gáy: Đêm đó, mình đi làm đám giỗ về có uống vài ly rượu. Qua cánh đồng có mấy cái mả thì thấy một cô gái áo trắng chăn đầu mình hỏi: Anh Hai, ngồi tâm sự với em chút đi, em cô đơn lắm. Đang say, mình sấp vô liền. Nào ngờ mình bị mê man nằm thiếp đi ngay cạnh cô gái, cho đến sáng khi mở mắt ra các cậu biết gì không? Mình đang ôm một ngôi mả mới. Mình sợ phát khiếp. Sau này mình mới biết đó là mả một cô gái bị chết oan nên hay chọc người. Từ đó mình không dám đi qua đó vào ban đêm nữa.

Tôi cười:

- Sơn ăn từng mặt, ma bắt từng người, chắc tại cậu nhát quá vậy thôi.

Trung - tài xế xe tải tiếp lời:

- Không biết có phải như vậy không. Tôi cũng thấy ma một lần. Lúc xe tải qua cầu Đỗ thì thấy một ông lão Tây đen chăn ngang đường, xe mình đang băng băng, thẳng không kịp. Mình định ninh ông lão chết rồi nên vô cùng hoảng hốt. Nhưng khi nhảy xuống xe thì không thấy ông lão đâu nữa. Dùng xe nổ quán nước mà mồ hôi ra như tắm. Mình hỏi được thì biết ở đó có ông già bị tai nạn xe chết nên hiện hồn về đòi mạng.

Thắng - một kỹ sư cũng xen vào:

- Tôi cũng tin có ma. Một hôm tôi cùng mấy người bạn vào rừng săn chim. Thấy một cô gái áo tím đang ngồi khóc. Mình thấy cô ta khá đẹp, lại hỏi: Tai sao em khóc? Cô ta không nói gì mà chỉ tay về phía cây cao. Mình nghĩ chắc là cô bị cướp của hoặc bị làm nhục. Máu anh hùng nổi dậy, mình theo cô gái đến đó cô chỉ tay vào gốc cây. Các cậu có biết chuyện gì không? Mình bới lên thấy một xác chết. Xác của chính cô gái đó. Tụi mình hoảng quá vội chạy về báo công an.

- Lại nữa, có lần mình đang ngủ để chuẩn bị ngày mai đi công tác thì nghe có tiếng nói nhỏ: Ngày mai con đừng đi, nguy hiểm lắm, sẽ có tai nạn đó. Tiếng của mẹ mình. Bà mất lâu rồi. Mình mở choàng mắt.

Tất cả vẫn yên lặng thế rồi mình xin lỗi lại ngày đi công tác lấy lý do là bị bệnh.Ìì cùng chiều hôm đó mình nhận được nguồn tin: chuyến xe đó gặp nạn rớt xuống đèo, trước đó mình đã có ý muốn nói vậy mà không ai tin. Họ còn cho là mình ngớ ngẩn nữa. Sau vụ đó mình tin rằng có một lực siêu hình luôn ở quanh ta. Vì vậy ông bà có nói: Có thờ có thiêng, có kiêng có lành.

Tôi nghe họ kể cũng rùng mình. Chợt tôi nhớ ra một chuyện. Tôi kể:

- Người ta bảo ma quỷ là không có bóng. Ở chỗ tó làm có một tay đang sống phây phẩy đột nhiên lăn ra chết. Khi chuẩn bị liệm thì cậu ta sống dậy. Cậu ta hoàn toàn quên quá khứ của mình và suốt ngày cứ như người ngớ ngẩn vậy. Nói chuyện cứ nhu ở âm phủ lên. Một điều lạ là cậu ta không có bóng. Đúng giữa trưa hoặc giữa ánh đèn, cậu ta đều không thấy bóng của mình.

Cả bọn đều im lặng. Đúng là một hiện tượng kỳ lạ không thể giải thích được. Con người mà tại sao lại không có bóng? Mà ma thì chỉ có về đêm chứ sao lại có ban ngày? Chúng tôi lập tức cùng đến nhà người bạn mất bóng. Cậu ta ngồi đọc sách, chúng tôi vào cậu ta đứng dậy nói:

- Tớ biết các cậu đến có việc rồi. Tớ đang rất khổ tâm vì không có bóng đây. Người, yếu xiù hè....

Tôi hỏi:

- Nè, lúc cậu hoàn sinh cậu có thấy cảm giác gì không?

Cậu ta uể oải:

- Mình lạc vào một thế giới vô cùng kỳ ảo không thể diễn tả nổi. Còn đang ngơ ngác thì ai đó đánh một cái rất đau vào đầu. Thế là mình tỉnh dậy. Cũng may là dần dần tớ khôi phục lại được trí nhớ.

Trời dân trưa. Cả bọn cùng theo cậu ta ra sân. Đúng là cậu ta không có bóng. Hay là bóng cậu ta đã bị ma bắt rồi. Theo kiếp luân hồi, người nào bị ma bắt bóng sẽ thành ma. Tôi hỏi:

- Nay, thế hồi xưa cha cậu làm gì?

Cậu ta trầm ngâm:

- Cha tó làm nghề ăn cướp. Bàn tay của ông đầy tội lỗi nên khi chết vất vả lắm. Có đêm mình nghe tiếng ông khóc, ông ấy nói bị đánh đau quá. Mình hỏi thầy cúng thì được biết cha mình đang bị tra tấn ở dưới âm phủ. Có lẽ vì thế mà tớ suýt chết đấy. Linh hồn ông cụ có lẽ vẫn lang thang mình không làm sao giúp được.

Chúng tôi đang trò chuyện thì bà đồng bóng từ đâu lùi lùi đi vào.Ìì ra cậu ta đang mời bà ấy đến để hỏi. Bà đồng sau khi đốt nhang một hồi chợt phát ra tiếng nói:

- Cha cậu vì gây quá nhiều tội ác nên không siêu thoát được. Cũng may cậu ăn ở hiền lành nên cha cậu sắp được đầu thai. Cha trả lại bóng cho con. Con hãy tha thứ cho cha.

Nói đến đây bà đồng im lặng và cậu ta cũng lăn ra bất tỉnh. Sau một hồi cấp cứu cậu ta tỉnh dậy. Việc đầu tiên. Cậu ta hỏi tôi:

- Tớ vừa trải qua một giấc mộng khủng khiếp. Böyle giờ tớ thực sự khỏe mạnh.

Cậu ta bắt tay cảm ơn chúng tôi. Lúc bước ra sân, cậu ta đã thấy được bóng mình. Nếu không có bóng thì chỉ có sống với ma quỷ. Chỉ có người ác là không có bóng mà thôi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TỰ THÚ CỦA KẺ ÁC

Tôi thi đậu vào đại học. Đó là một niềm vui rất lớn đối với gia đình tôi, một gia đình nông dân ở Tháp Mười. Sau bữa liên hoan ấm cúng, tôi lên Sài Gòn học. Trước mắt phải kiếm một chỗ để ở vì ký túc xá đã chật ních sinh viên. Thế rồi, qua giới thiệu của bạn bè tôi thuê một căn buồng trong ngôi biệt thự sang trọng nằm ở đình Trương Minh Giảng.

Đây là ngôi biệt thự nằm sâu trong con hẻm lầy lội. Tôi ngạc nhiên vô cùng, tại sao ông chủ nào lại can đảm bỏ tiền ra xây biệt thự mà không sử dụng được gì. Sau đó, tôi được giải thích của bạn: do ông chủ nhà thích sống bên bờ sông lộng gió nên khi giải tỏa nghĩa trang ông mua mảnh đất này. Thế rồi qua bao thời kỳ xây dựng nhà nhà lớp lợp mọc lên lấn dần con đường cái lộng thuở trước. Ông chủ nhà đành chịu phép.

Ông chủ nhà năm nay chừng 60 tuổi có vẻ là một người từng trải. Gương mặt ông sắc lạnh, cái mũi khoằm vô như mũi két muốn mở bất cứ cái gì đối diện. Con mắt ông đầy vẻ nghi ngờ dò xét. Anh bạn tôi mau mắn giới thiệu:

- Đây là anh Sắc, bạn của tôi ở tỉnh lèn. Biết ông đang cho thuê chỗ ở nên tôi đưa đến giới thiệu cho ông. Ông chủ nhà lãnh đậm:

- Thế hả, thế thì vào phòng đi. Một tháng 60000 đồng.

Tôi vui vẻ đồng ý ngay. Sau dăm ba câu chuyện xã giao tôi lấy chìa khóa vào phòng. Điều đầu tiên đậm vào mắt tôi là căn phòng có cấu trúc đặc biệt. Căn phòng con gái. Tôi hơi ngỡ ngàng. Ông chủ bình thản:

- Đây là căn buồng con gái tôi vẫn ở. Bây giờ nó đi xa rồi.

Giọng ông lành lạnh nghẹn ngào. Tôi nghe như từ cõi âm vang lên. Tôi bất chợt rùng mình. Nhưng vì bản tính của thằng con trai dạn dĩ, tôi mỉm cười.

- Cảm ơn ông rất nhiều. Tôi sẽ ở đây bốn năm.

Hợp đồng nhanh chóng được ký kết. Sau khi tắm rửa xong tôi thay bộ pyjama ra phố dạo mát. Ngoài căn phố lầy lội này thì ở phía kia đường là phồn hoa đô hội. Chợt chân tôi đẫm phải chân ai. Tôi giật mình, một anh thanh niên trạc tuổi tôi. Tôi xin lỗi anh, anh cười xòa:

- Có gì đâu hàng xóm láng giềng mà.

Thế là chúng tôi quen nhau. Anh ta hỏi bâng quơ:

- Ai giới thiệu cho anh thuê nhà ở đây vậy?

Tôi nói rõ tên anh bạn tôi và hỏi anh:

- Tại sao anh có vẻ quan tâm đến ngôi nhà đó quá vậy?

Anh ta cười bí mật:

- À, đó là căn nhà đặc biệt. Anh cứ ở rồi sẽ biết.

Thấy anh ta nói vậy, tôi hơi nghi ngại. Nhưng tiền đã trả rồi. Chẳng lẽ lại bỏ đi. Tôi tặc lưỡi. Được ở trong căn buồng đầy đủ tiện nghi là tốt rồi. Ai nói gì kệ họ.

Đêm đó tôi thao thức không ngủ được. Gần một giờ sáng mới chợp mắt. Hình như có ai nắm chăn tôi đè lên người tôi, khiến tôi nghẹt thở. Tôi ú ó rồi mở choàng mắt. Trước tôi vẫn là khoảng đêm bao la, yên tĩnh. Và xa xa là tiếng sóng vỗ rì rầm. Tôi tự cho mình huyền hoặc. Lát sau tôi thiếp đi nhưng lại thấy bóng trắng xuất hiện, tôi hỏi:

- Cô là ai? Tại sao lại phá tôi?

Cô ta cười the thé:

- Tại sao anh lại vào phòng tôi, tại sao, đây là nhà của tôi. Anh làm tôi nghẹt thở.

Tôi hoảng quá la âm lên nhưng không ai nghe thấy cả. Cho đến khi mở mắt ra thì trời sáng bạch rót.

Đêm hôm sau tôi lại thấy hiện tượng như trên. Tôi thấy người con gái mặc áo trắng toát rất đẹp, cô ta nhìn tôi như vô hồn. Cô nói:

- Tại sao ông lại vào phòng tôi? Tại sao?

Tôi ú ó:

- Đây là chỗ tôi ở thuê. Cô là ai?

- Tôi à? Cô ta mỉm cười. Tôi là chủ của căn phòng này.

Tôi rú lên:

- Cô là người hay là ma? Cô là người hay là ma?

Cô gái mặt mày ủ dột:

- Là cả hai. Tôi bị chết oan úc lắm. Hãy trả thù cho tôi.

Nói xong cô ta biến mất. Tôi mở mắt ra, mồ hôi ướt đẫm. Thì ra đó là một giấc mơ.

Sáng hôm sau tôi hỏi ông chủ:

- Đêm qua tôi thấy con gái ông đó.

Ông ta mỉm cười:

- Thế hả? Có gì lạ đâu, chắc cậu thấy tấm hình của nó nằm trong khung ảnh kia chứ gì?

Tôi sẵng giọng:

- Cô ta nói chết oan úc lắm.

Ông chủ mặt biến sắc:

- Thật thế ư? Tại sao lại như thế? Tại sao?

Ông ta thở hổn hển thật tội nghiệp. Tôi bỏ ông ở đấy đi ra ngoài. Anh bạn chủ quán cà phê đón đà:

- Thế nào, uống cà phê chứ, sao mặt mày ủ dột vậy?

Tôi hỏi:

- Anh có tin có ma không?

Anh chủ quán cười:

- Chắc là bị ma nhát chứ gì? Nè, cậu nên biết, nhà đó có ma nhiều lắm.

Tôi hoảng hốt đánh rót cả điếu thuốc trên tay. Tôi định ngay lập tức chuyển đi nơi khác dù có mất trắng số tiền đưa ông chủ nhà. Chứ ở đó không khéo sẽ gặp tai họa.

Đêm đó tôi ngủ một giấc ngon lành. Không thấy gì cả. Tôi đã an tâm. Thế nhưng đêm sau lại thấy cô gái áo trắng. Cô ta ngồi xuống cạnh tôi, rủ rỉ:

- Anh định bỏ đi ư? Tại sao? Hãy trả thù cho em. Em van anh.

Tôi hỏi:

- Kẻ thù của cô là ai?

Cô gái thốn thức:

- Tám Điểm.

Nói xong cô ta biến mất. Sáng hôm sau tôi hỏi ông chủ nhà:

- Ông có biết ai tên là Tám Điểm hay không?

Ông chủ nhà hoảng hốt:

- Tám Điểm. Tại sao cậu lại biết tên đó?

Tôi hỏi:

- Con gái ông nói cho tôi biết. Tám Điểm là kẻ đã hại cô gái. Và nhờ tôi báo thù.

Ông chủ nhà thở dài đánh thượt một cái rồi lẩm bẩm:

- Đúng là trời quả báo rồi.

Tôi thấy ông ngồi im lặng, mồ hôi túa ra đầy mặt. Lát sau ông hỏi tôi:

- Cậu có biết tôi là ai không? Tôi chính là Tám Điểm đây!

Tôi há hốc mồm kinh ngạc. Ông ta tiếp tục, giọng trầm buồn, xa vắng:

- Tôi xuất thân từ một đạo tặc lùn danh ở vùng đất này. Tuổi trẻ tôi đã từng đâm chém không biết bao nhiêu người. Sau này về già nghĩ lại ân hận vô cùng. Tôi không vợ, không con, có gì nữa đâu. Tôi lập bàn thờ Phật, mong người độ trì cho tôi.

Tôi sốt ruột:

- Thế tại sao ông lại hại con gái ông?

Ông ta chậm rãi:

- Cô ấy không phải là con gái tôi. Mà là vợ tôi. Đó là người vợ mà tôi yêu thương. Tôi sẽ kể cho anh nghe tường tận.

Trong một lần đi ăn cướp ở làng Karen tôi đã gặp cô ấy, lúc đó là một thiếu nữ 17 tuổi. Cô là con gái cưng của chủ làng. Vì muốn được cô ta, được số của cải, tôi đã nhẫn tâm sát hại cả nhà cô ấy rồi mang cô ấy về đây. Tôi đã nâng niu, săn sóc cô ấy suốt mười năm trời. Trong mười năm đó, cô ấy không mở miệng nói với tôi một lời. Tôi biết cô ta hận tôi lắm. Tôi ân ái với cô ấy, cô ấy không muốn nhưng phải phục tùng chấp nhận. Cô ta không để cho tôi một đứa con nào. Tôi nghĩ chắc là do lòng hận thù đã khiến cho cô ấy như thế.

Rồi một hôm tôi đi nhậu về, quá say nên ngủ thiếp đi. Nhưng một nhát dao đã đâm vào ngực tôi, tôi hoảng hốt choàng dậy. Trước mắt tôi là cô ấy, cô rít lên giọng căm thù:

- Mày đã giết hại cả gia đình tao. Cưỡng hiếp tao, tao phải trả thù.

Tôi giăng lấy con dao, tát cho cô ấy mấy bạt tai:

- Mày tưởng muốn giết tao dễ vậy sao? Đừng hòng! Tao sẽ cho mày đi theo cha mày.

Cô ta cười man dại:

- Giết đi. Tao sẽ nguyên rủa mày suốt đời. Ha ha....

Tôi nghe tiếng cười của cô ta mà khiếp hãi quá. Tiếng cười như ma quỷ vậy. Tôi quyết định giam cô ta vào trong căn phòng mà anh đang ở. Một thời gian sau. Cô ta tự tử chết.

Tôi hỏi:

- Thế xác cô ta ở đâu?

Ông ta nói:

- Ở ngay đầu giường anh nằm.

Tôi rung mình. Trời ơi, bấy lâu nay mình ngủ cạnh người chết, ngủ cạnh ma, thật là khiếp hãi. Nhưng rồi lòng yêu thương cô gái khiến tôi quên cả sợ. Ông chủ nhà nói tiếp:

- Cậu đã biết cả rồi. Tôi rất quý cậu, bây giờ tôi đã 60 tuổi rồi có chết cũng cam lòng.

Nói rồi, ông ta bước đi loạng choạng về phòng của ông.

Tôi bàn với ông chủ nhà nên xây mộ cho cô gái. Ông ta đồng ý.

Khi đào hố cất lên thì chỉ còn là một nhúm tro xương. Tôi lập bài vị của cô, để lên bàn thờ và dựng chỗ cô chết một tấm bia đá. Thế là hếttoi số tiền dành dụm. Nhưng lòng tôi vui vô cùng vì đã làm được việc nghĩa. Nhưng còn việc trả thù cho cô gái thật khó. Tôi với ông chủ nhà không thù, không oán hòn nữa tôi lại đang ở nhà ông, ông đối xử với tôi rất tốt.

Đêm đó tôi lại thấy cô gái hiện về, mặt mày tươi tắn rạng rỡ. Cô nói:

- Cảm ơn anh đã lo chu toàn cho tôi. Dưới suối vàng tôi mãn nguyện lắm rồi.

Tôi hỏi:

- Thế còn mối tử thù?

Cô gái thốn thức:

- Hãy để ông ấy sống cả đời trong dần vặt đau khổ vì những lỗi lầm ông ta đã gây ra. Cách trả thù tốt nhất là sự cô đơn. Em biết, ông ta đã sám hối nhưng chưa đủ đâu. Nếu để cho ông ta chết thì dễ dàng cho ông ta quá.

Tôi nghe cô gái nói, lòng rung rung. Còn ông chủ nhà khi nghe tôi kể lại, nước mắt úa ra trên khuôn mặt

rắn reo. Một cuộc đời chỉ chuyên gây cái ác bấy giờ sống trong bế tắc, hối hận, dằn vặt. Âu cũng là một sự thức tỉnh. Tin rằng Trời Phật sẽ phù hộ cho ông.

Một tháng sau ông ta qua đời vì bệnh đau tim. Tôi biết ông ấy không chịu đựng nổi sự giày vò quá lớn của tâm linh.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển VI: Phần 1

CON TIM CỦA QUÝ

Trước khi đi ngủ Lan Thanh còn dặn kỹ em gái mình:

- Em nhớ đóng cửa sổ, gài chặt chốt bên trong và đừng mở ra lúc ban đêm đấy nhé!

Lan Ngọc cười chế nhạo chị mình:

- Chị trở thành bà cụ tám mươi lục nào vậy! Sao không cho người lấy dây xích khóa luôn phòng em lại, để em không thoát ra ngoài được cho chắc ăn!

Lan Thanh lườm em:

- Lo cho an toàn của cô mà cô còn nói giọng đó hả! Em biết không, ở vùng này ban đêm hay có những loại chim lạ hay bay vào phòng nếu mình không đóng cửa. Mà những loại chim như vậy em không nghe người ta nói sao, nó chính là... oan hồn từ cõi âm hiện về đó.

Lan Ngọc vốn dĩ bướng bỉnh, cô phá lén cười:

- Em gái chị đang ế chồng, không cho em đón anh chàng đi lang thang nào đó về làm em rể chị sao!

Lan Thanh phát lên vai em mình một cái rõ đau:

- Đồ ăn nói bậy bậ! Thôi, ngủ đi con khỉ. Nhớ đó!

Lan Ngọc làm sao ngủ sóm được, mà lúc này mới có hơn tám giờ. Cô bắt đầu cảm thấy thì giờ qua khá chậm và khoảng trống trước mắt là cả một đêm dài. Ai bảo dành mấy ngày nghỉ ngẩn ngơ để về đây, thay vì đi ra biển hay lên Đà Lạt chơi cho thỏa thích. Chỉ vì nhớ bà chị ruột lấy chồng đã hơn một năm rồi, về vùng sông nước đèo heo hút gió này, nên Lan Ngọc quyết định về thăm. Dẫu biết rằng sẽ là chuỗi ngày buồn và tù túng... nhưng kệ, biết đâu sẽ có được những phút giây thú vị khác mà cô sinh viên mới ra trường như Lan Ngọc đang cần nếm trải...

- Ngủ sóm đi Ngọc ơi!

Tiếng của Lan Thanh vọng từ bên phòng riêng sang, Lan Ngọc không đáp, lặng lẽ nằm xuống chong đèn đọc sách. Cái thú đọc sách đêm đã thành một chất gây nghiện đối với Lan Ngọc. Bởi vậy về đây chuyến này, ngoài quần áo, Lan Ngọc còn mang theo cả một nửa va li sách mới. Cô quyết trong một tuần ở lại sẽ nuốt trọn mớ sách kia. Còn hon là nằm ngáp dài...

Đêm của vùng quê này thật tĩnh lặng. Chỉ thỉnh thoảng mới có vài tiếng kêu của con chim gì đó mà Ngọc nghe như "bắt cò trói cột", nghe xong Ngọc cười một mình vừa nghĩ "thảo nào bà chị yêu quý cứ sợ bị nó "bắt cò trói cột"!"

Nằm khá lâu quyển sách đã vơi đi gần một phần tư, chợt Lan Ngọc nghe như có tiếng ai thở ngay bên cửa sổ! Lúc đầu cô còn do dự, bởi nghĩ mình nghe lầm, nhưng đến lần thứ hai lại nghe, thì Ngọc không thể nào nằm yên. Cô nhảy xuống giường, ghé sát mắt vào khe cửa nhìn ra. Bên ngoài có trăng, nên mắt thường Lan Ngọc cũng có thể nhìn thấy có một đứa trẻ còn chập chững đang loay hoay bước như xoay vòng ở đám cỏ non phía ngoài.

Điều đó khiến Lan Ngọc không thể nào rời mắt. Cô nghĩ chắc chắn là đứa bé đi với ai đó. Nhưng cố nhìn mãi mà vẫn không thấy ai khác. Mà đứa bé thì hình như đang khóc thét vì sợ hay sao đó...

Dẫu có vô tâm đến mấy thì trước hình ảnh đó Lan Ngọc cũng phải động lòng, nói gì cô là người thương trẻ con. Nghĩ mình nên gọi chị Lan Thanh, nhưng rồi lại sợ cái bà chị nhát gan, cù non kia lại sợ và bòn ra, nên Ngọc quyết định lén ra ngoài bằng cửa trước. Cô vòng qua chỗ cửa sổ thì vừa lúc thấy đứa bé cầm đầu chạy về hướng cuối vườn cây ăn trái. Lan Ngọc đuổi theo.

Nhờ có ánh trăng mèo sáu, nên Lan Ngọc có thể bước đi một cách dễ dàng, dù đây là lần đầu tiên cô đi sâu vào khu vườn cây rậm rạp này. Đứa bé vừa chạy vừa khóc, Lan Ngọc định lên tiếng gọi, nhưng lại sợ nó hoảng rồi vấp té, nên cô chỉ cố chạy cho nhanh hơn để bắt kịp. Nhưng ngoài dự đoán của Lan Ngọc, đứa bé xem ra chưa quá ba tuổi, vậy mà chạy rất nhanh, có lúc nó bỏ xa Lan Ngọc đến hơn hai chục mét. Trước mặt cách đứa bé không xa có một cái mương lớn, Lan Ngọc vừa nhác thấy đã phải kêu lên:

- Coi chừng té!

Cô lao tới nhanh, bởi đứa bé chừng như chẳng để ý gì, cứ cắm đầu chạy thẳng, có nguy cơ lọt xuống mương! Và nó lọt thật!

Lan Ngọc vừa trờ tới thì cũng vừa lúc cả thân thể bé nhỏ của đứa bé lọt ụm xuống nước! Sợ thất thần, Ngọc chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Trời ơi, cứu!

Rồi cô cũng lao theo. Đến khi tiếp nước rồi, mới nhớ ra mình không biết lội, Lan Ngọc hốt hoảng, chói với, bởi cái mương khá sâu, gần ngập đầu cô. Trong con chói với, bỗng như có một cánh tay của ai đó với xuống kéo Ngọc lên. Cô vừa sợ vừa mệt, đã hår như ngất đi.

Lan Ngọc không còn biết gì nữa và điều đó thật đáng tiếc. Bởi nếu còn tỉnh táo thì cô đã chứng kiến một chuyện mà cô không làm sao tin được. Người vừa kéo cô lên khỏi mương chính là... đứa bé chập chững lúc nãy! Nó có té xuống mương thật, nhưng vừa lúc Lan Ngọc lao theo thì chính nó đã nhảy vọt lên, rồi vươn tay kéo Lan Ngọc đang chói với. Trông nó lúc ấy không có chút gì là một đứa trẻ lên ba!

Đứng nhìn Lan Ngọc một lát, nó lặng lẽ bước đi, dáng điệu chẳng khác một người trưởng thành. Cách trước mặt nó vài chục mét là một khu nghĩa địa với vài chục nấm mộ vừa xây kiên cố vừa mộ đá. Đứa bé không tỏ chút gì là sợ sệt, nó đi thẳng vào nghĩa trang và chỉ thoảng qua là mất hút...

Lan Ngọc vừa bàng tỉnh, cô nhớ lại chuyện mình té mương, nhìn lại bộ đồ vẫn còn ướt, Lan Ngọc tự hỏi:
- Sao mình không chết?

Chợt nhớ tới đứa bé, cô quỳnh lên, nghĩ chắc là nó đã chết! Lan Ngọc tự trách mình, phải chi lúc nãy đừng nhảy theo nó, cứ tri hô lên, chắc chắn trong nhà anh chị mình sẽ nghe và họ chạy ra thì may ra còn kịp.

- Phải dù út không?

Tiếng của anh Thông, chồng chị Lan Thanh. Ngọc mừng quá, kêu lên:

- Em đây anh Thông ơi! Anh tới đây ngay đi.

Thông chạy tới, có cả Lan Thanh nữa. Họ hoảng hốt khi thấy Lan Ngọc trong tình trạng đó. Lan Thanh lên tiếng hỏi liền:

- Em đi đâu ngoài này vậy? Tại sao quần áo lại...

Lan Ngọc rối rít:

- Anh Thông nhảy xuống mương vớt giùm đứa bé lên đi! Nó... nó...

Lan Thanh cẩn thận hỏi lại:

- Đứa bé nào? Sao nó lại ở dưới mương?

Lan Ngọc không đáp, đẩy đại Thông xuống, khiến cho anh chàng té gọn xuống nước. Lan Ngọc nói to:

- Đứa bé mới bị té xuống đó, anh vớt nó lên may ra còn kịp.

Thông bối lội giỏi, nhưng sau hơn mười phút mò tìm vẫn chẳng thấy gì. Anh lắc đầu nói:

- Làm gì có đứa bé nào ở đây?

Lan Ngọc quả quyết:

- Nó mới cùng té với em đây mà!

Tất nhiên cuộc mò tìm tiếp theo sau đó chẳng có kết quả gì. Thông mệt bở hơi tại, còn Lan Ngọc thì vẫn cá quyết:

- Nếu anh mò không được đứa bé thì suốt đêm nay em ở đây, không về!

Lan Thanh biết tánh em, cô nói với chồng:

- Anh ráng tìm xa xa một chút xem thế nào. Mà cũng lạ, mương nước không chảy, vậy té xuống thì đi đâu?

Cô hỏi lại em gái:

- Em nói rõ cho chị nghe coi, chuyện đâu đuôi ra sao?

Lan Ngọc thuật lại, nghe xong Lan Thanh trách em:

- Chị đã dặn rồi, tại sao em còn mở cửa sổ, rồi lại mở cửa đi ra ngoài nữa, lỡ có chuyện gì thì sao!

Cô giải thích việc có mặt của vợ chồng mình:

- Chị đang ngủ thì nghe có tiếng la thất thanh của em. Lúc chị chạy qua thì thấy cửa phòng mở toang, em không có trong đó, khiến chị hoảng quá, chạy đại ra vườn thì may gặp em ở đây.

Lan Ngọc ngạc nhiên:

- Em có la thất thanh bao giờ đâu? Em còn sợ làm chị giật mình nữa mà...

Lan Thanh quay sang hỏi Thông:

- Anh nói cho nó nghe, có phải anh cũng nghe nữa phải không?

Thông quả quyết:

- Tôi nghe tiếng của dì nên nghĩ là có chuyện nguy hiểm xảy ra, nên chưa kịp mặc quần áo đàng hoàng, đã chạy liền qua phòng. Chị Thanh của dì cũng chạy theo và lúc đó vẫn còn nghe dì tiếp tục la như bị ai đó bóp họng!

Lan Ngọc biết có cãi cũng vô ích, nên cô đích thân nhảy xuống mương lần nữa. Lần này cô có thận trọng hơn, nên nhảy xuống đúng chỗ cạn, nước chỉ ngập quá thắt lưng một chút. Nhưng Lan Thanh cũng hốt hoảng:

- Không được, nó không biết lội! Anh Thông...

Không đợi Thông có phản ứng. Lan Thanh đã tức tốc nhảy theo em mình. Ba người họ quay nát cả một đoạn mương, cho đến khi bỗng Thông reo lên:

- Có bộ quần áo của con nít!

Anh đưa lên một bộ đồ, vừa nhìn thấy Lan Ngọc đã la lên:

- Của đứa bé!

Rõ ràng, lúc nhìn nó chạy, cô đã thấy nó mặc đúng bộ đồ này. Lan Ngọc mếu máo:

- Vậy là không cứu được nó rồi. Cũng tại em...

Cô khóc nức nở, vừa lúc Thông lại đưa lên một vật khác:

- Còn cái này nữa!

Vật mà Thông vừa đưa khỏi mặt nước đã khiến cho Lan Thanh kêu thét lên đầu tiên:

- Trời ơi, cánh tay!

Đúng là một cánh tay còn nguyên, lại là một cánh tay... trẻ con! Lan Ngọc kinh hãi:

- Trời ơi!

Cô chỉ kêu được mấy tiếng đó rồi chìm nghimb xuống mặt nước. Lan Thanh thét lên:

- Lan Ngọc!

Hai vợ chồng tức tốc đưa cô em gái lên bờ. Lan Ngọc đã ngất đi, toàn thân lạnh như băng...

Bệnh tình tưởng không có gì, vậy mà Lan Ngọc đã phải nằm mê man suốt hai ngày. Lúc tỉnh lại điều cô hỏi đầu tiên là về đứa bé:

- Đã tìm được nó chưa?

Lan Thanh phải trấn an em:

- Em cứ yên tâm nằm nghỉ, dưỡng bệnh. Anh Thông và moi người đã tát sạch nước ở mương rồi mà vẫn chẳng thấy gì khác. Có thể cánh tay kia là của ai đó chứ không phải của nó. Vả lại cánh tay ấy chỉ vớt lên mặt nước khoảng mấy phút sau thì đã chẳng còn nguyên nữa, nó thành một khúc xương khô!

Lan Ngọc vẫn lầm nhầm:

- Phải tìm cho được nó, tội nghiệp quá...

Thông đi tận chợ thị xã rước về một bác sĩ quen, để khám bệnh cho Lan Ngọc. Sau khi chẩn mạch ông

bảo:

- Cô nhà chỉ bị hạ huyết áp, có lẽ do bị kích động chuyện gì đó. Giờ thì ổn rồi.

Khi vị bác sĩ này đi rồi thì ở nhà bên cạnh có một người bước sang nói với Lan Thanh:

- Tôi nhìn sắc diện cô này không như ông bác sĩ nói đâu. Năm ngoái đưa cháu gái của tui ở xa tới chơi đây cũng bị giống như vậy, nửa đêm nó chạy ra vườn rồi cũng bị té xuống ao, sau đó thì ngã bệnh luôn, mê man cả mấy tháng trời. Cho đến nay thì trở thành như người mất trí! Theo tui thì cô cậu nên đưa cô ấy qua bên kia cồn, có ông thầy hay lăm, chuyên chữa trị loại bệnh này. Chữa sóm đi, đừng để như đứa em tui mà khổ...

Lan Thanh định không nghe, nhưng nhìn sắc diện em gái cứ mỗi lúc mỗi xấu đi, tuy đã tỉnh, nhưng vẫn nằm thiêm thiếp, không đi đứng bình thường được. Cuối cùng cô phải đồng ý. Người hàng xóm tình nguyện đi cùng, cả vợ chồng Lan Thanh đều cùng đi. Lan Ngọc tuy biết mình được chuyển xuống ghe, nhưng cô chẳng tỏ thái độ ưng thuận hay phản đối.

Từ chỗ nhà Lan Thanh qua tới cồn mất hơn một giờ đi ghe. Trời tối, sông lớn lặng yên không chút sóng.

Thím Sáu, người hàng xóm, mùng rỡ nói:

- Bữa nay hên đó, chó moi bữa sóng gió nhiều, muốn qua cồn phải đợi cả nửa buổi. Hy vọng ta qua sóm sẽ có thầy Tư ở nhà, để khỏi phải chờ đợi nhiều khi mất cả ngày.

Chiếc ghe do đưa cháu chồng của Lan Thanh chèo khá vững vàng và lướt đi nhanh hơn nhờ gió thuận chiều. Tuy nhiên khi ra tới giữa sông lớn thì bỗng Thông đang đứng ở mũi ghe kêu lên:

- Có sóng lớn kìa!

Từ phía trước mặt cách đó không xa đang có một cuộn sóng bất thường dâng lên khá cao, rồi tiếp theo là một đợt gió mạnh thổi tới. Hợi, anh chàng chèo ghe đầy kinh nghiệm cũng phải kêu lên:

- Ngồi xuống hết, bám chặt mui ghe!

Lời anh ta vừa dứt thì đột nhiên chiếc ghe lồng lên, run lắc dữ dội, rồi mọi người chao đảo, cảm giác như bị hất tung lên! Có lẽ phải mất hơn nửa phút sau thì mới có người nào đó gọi lớn, vang vang giữa dòng sông:

- Mọi người cố bám vào ghe hay bất cứ vật gì đang trôi nổi!

Người vừa lên tiếng là Hợi, anh chàng chèo ghe. Anh ta sau đó kéo được trước nhất là Lan Thanh, rồi một người nữa có lẽ bị thương nên đang chói với. Đó là Thông. Chỉ còn thiểu mình Lan Ngọc.

Lan Thanh định thần lại, cô gào lên:

- Hãy cứu em tôi, nó không biết lội!

Có vài chiếc ghe khác đi gần đó cũng chạy lại tiếp sức. Họ bảo:

- Đây là cơn lốc bất thường. Thỉnh thoảng cũng xảy ra, nhưng mùa này thì rất hiếm.

Họ cùng nhau kéo hết những người bên ghe chìm lên. Lan Thanh năn nỉ họ:

- Làm ơn cứu em gái tôi, nó không biết lội mà. Nó chết mất...

Cô như người mất trí, cứ nhảy dựng trên ghe, khiến cho mấy người kia phải cảnh báo:

- Cô làm quá ghe chìm lần nữa thì nguy lắm đó. Được rồi, để chúng tôi tìm cho.

Họ chia nhau đi tìm khắp mặt sông rộng lớn. Ngót nửa giờ sau vẫn không thấy tăm hơi gì của Lan Ngọc.

Thông chết điếng trong lòng, nhưng chưa vội thông báo cho vợ mình biết. Lan Thanh sau một hồi gào thét đã mệt nhoài nằm bẹp trên sàn ghe. Lúc ngangs lênh cô hỏi lớn:

- Tìm được chưa?

Chẳng nghe ai trả lời, cô quay sang nắm chân chồng hỏi bằng giọng thất thần:

- Con... con Lan Ngọc... sao rồi?

Thấy Thông im lặng, Lan Thanh như thân cây đổ, cô ngã sóng soài và ngất đi!

Cuối cùng đoàn ghe cũng giải tán. Hợi chèo ghe trở về, vừa lắc đầu than:

- Chèo ghe gần chục năm nay, chưa bao giờ tui gặp con sóng gió lạ như vậy!

Lan Thanh được xoa dầu, sơ cứu, tuy chưa tỉnh, nhưng cũng không đến nỗi nguy hiểm, Thím Sáu bảo:

- Cũng tại tui, nếu tui không gọi ý đi tìm thấy thì đâu đến nỗi nào...

Mọi người lặng thinh, tuy không ai nỡ trách phiền thím, nhưng nỗi đau lòng đang khiến họ như bất động, chẳng muốn nói gì thêm.

Ghe trở về nhanh hơn lượt đi. Gần nửa giờ sau đã cặp bến. Thông ngạc nhiên khi thấy trên nhà mình có đông người tụ tập, vào ra bất thường. Anh nhảy ngay lên bờ, chạy thẳng vào nhà xem. Trước sự kinh ngạc của Thông, ở bộ ván giữa nhà, Lan Ngọc đang nằm đó!

- Lan Ngọc! Phải Lan Ngọc không?

Một người hàng xóm nói:

- Cách đây gần một giờ, tôi đang ngồi rửa chén dưới bếp, bỗng nhìn thấy một người bám vào cây chuối, trôi lênh láng. Tôi tri hô mọi người xuống vớt lên thì mới hay là cô út!

Thông vừa chạy tới thì một người nói:

- Cố chỉ còn mê thôi, chó đã thở rồi.

Như được chết đi sống lại, Thông tức tốc chạy ra bến báo tin. Lúc ấy người ta đã khiêng Lan Thanh vô gác tới nhà. Bỗng nhiên Lan Thanh bật dậy, hỏi lớn:

- Em tôi đâu rồi?

Thông quên cả mắc cõi, vội bế xốc vợ chạy bay vào nhà. Vừa đặt Lan Thanh xuống thì cô đã ôm ngang người em gái:

- Lan Ngọc ơi!

Lan Ngọc từ từ mở mắt ra. Hai chị em ôm chầm lấy nhau, khóc òa lên.

Không ai hiểu tại sao Lan Ngọc ôm được cái bè chuối, mà lại tự trôi về đúng bến nhà?

Trong lúc mọi người còn bàn tán trong nhà, thì ngoài sân có người la lên:

- Cánh tay của ai ở đây?

Mọi người chạy ra xem. Cô Hai Thắng, người đã nhìn thấy Lan Ngọc trôi sông đầu tiên, lên tiếng:

- Chỗ này hồi nãy tụi nó đặt cây chuối mà cô út ôm dây mà, sao bây giờ lại có cánh tay còn tươi của ai đây?

Mấy người nữa cũng xác nhận:

- Chính tui hồi nãy đặt cây chuối tươi ở đó, định sau này mình cúng vái cảm ơn nó đã cứu mạng cô út em cô Lan Thành đây. Sao bây giờ...

Đến khi Thông bước ra, vừa trông thấy cánh tay anh đã nói liền:

- Chính cánh tay này...

Anh muốn nói đó chính là cánh tay mà anh vớt được dưới mương lúc nửa đêm. Nhưng lời anh chưa dứt thì đã nghe từ phía sau tiếng của Lan Ngọc:

- Đừng làm gì cánh tay ấy!

Cô đã tỉnh hẳn, đang cùng với chị mình chạy ra chỗ mọi người. Và thật bất ngờ, Lan Ngọc chụp lấy cánh tay tái xanh, ôm hẳn vào lòng như đang âu yếm một vật cưng!

Nhin em mình như thế Lan Thành sững sờ, nhưng có lẽ lúc ấy nghĩ em mình còn yếu, cô không muốn Lan Ngọc bị xúc động mạnh, nên chỉ im lặng đứng nhìn...

Rồi trước sự kinh ngạc của mọi người, Lan Ngọc ôm cánh tay đi thẳng vào nhà. Vài người hiểu chuyện bàn với nhau:

- Có lẽ cô ấy cảm ơn vật đã cứu mình. Xem ra cô còn chưa tỉnh lắm, vậy cứ để cho cô ấy như thế, sau đó mình đem chôn cánh tay cũng không muộn. Nghe có lý nên mọi người ai về nhà nấy.

Thông bàn nhỏ với vợ:

- Chờ dù ấy ngủ, anh sẽ đem cánh tay ra nghĩa địa chôn đàng hoàng. Đúng đó là ân nhân cứu mạng cho dù út!

Vợ Chồng Sáu Thạnh ở gần khu nghĩa địa, nên lâu dần họ không còn có cảm giác e ngại gì mỗi khi vào ra nơi đó. Thậm chí có những lúc vào nửa đêm mà thím Sáu còn một mình đi ra đó soi ếch thay cho chồng, những khi Sáu Thạnh bệnh hoạn hay say xỉn. Còn nói gì Sáu Thạnh, ông ta hầu như quen thuộc nghĩa địa như sân vườn nhà mình. Có lần chú nhậu say rồi nằm ngủ ngay trong gò mả ngoài đó. Có ai tỏ ra lo ngại thì chú luôn cười nói:

- Nghĩa địa là nơi yên bình nhất. Nơi của những người nằm đó mà hầu như không sỉ, thù hận ai. Vậy giữa nghĩa địa và khu xóm của người sống, nơi nào đáng yêu hơn!

Vậy mà đêm nay lần đầu tiên cả hai ông bà phát sợ! Số là, lúc họ từ dưới nhà đi lên thì phát hiện ở giữa phòng khách có một xác người nằm đó!

Thím Sáu nhanh miệng hỏi lớn:

- Ai vậy ông?

Sáu Thạnh bình tĩnh soi đèn nhìn kỹ rồi kêu lên:

- Một đứa bé!

Nhìn kỹ hơn nữa, bỗng thím Sáu hốt hoảng:

- Nó không còn tay ông ơi!

Thì ra đó là xác của một đứa bé bị mất hai cánh tay. Tuy có hốt hoảng lúc đầu, nhưng sau khi trấn tĩnh lại, vợ chồng Sáu Thạnh bàn nhau:

- Dẫu sao thì sự thể đã như vậy rồi, mình phải có trách nhiệm. Trước tiên, bà cứ ở nhà trông chừng cái xác, để tôi chạy đi báo động cho bà con biết, kéo họ nghỉ ngơi.

Mọi việc tính toán của họ đều bằng tấm lòng chân thật, nhưng hậu quả lại là việc chẳng lành! Khi nhiều người tụ tập lại đông, trong số đó có một người hốt hoảng kêu lên:

- Chuyện chẳng lành rồi! Đây là xác của cậu út, con nhà Hội Đồng Thì ở xã An Thới. Từ sáng tới giờ người ta đi tìm kiếm khắp nơi, không ngờ nó lại ở đây! Mà cũng lạ, vợ chồng Sáu Thạnh từ nào giờ thấy hiền lành, không ngờ lại...

Người đang nói vốn là tay đi mua heo dạo, tên hắn ta là Tư Hưng, mồm miệng rất độc địa, nên cả xóm đều không ưa. Nên nay tuy nghe hắn tỏ ý nghi ngờ như vậy, nhưng mọi người ai cũng nghĩ, vợ chồng nhà này chưa bao giờ làm chuyện gì tai tiếng.

Thấy mọi người không chú ý lời nói của mình, Tư Hưng liền quay nhanh đi. Một người thấy vậy nói:

- Anh ta đi báo làng đó!

Sáu Thạnh chất phác, nghĩ đơn giản, mình vô can, nên chẳng việc gì phải lo. Sau đó với sự tiếp tay của nhiều người nữa, họ khiêng cái xác lên giường ở giữa nhà, chuẩn bị làm thủ tục mai táng. Thím Sáu nói:

- Dẫu là ai thì đứa bé này cũng không thể để thế này được. Ta cứ liệm xong rồi đi báo cha mẹ chúng cũng không muộn.

Khoảng nửa giờ sau thì chuyện rắc rối tới. Một đám làng lính đi cùng với cả nhà Hội Đồng Thì, họ rầm rầm kéo vào nhà Sáu Thạnh. Vừa nhát thấy xác con mình, lão Hội đồng quát như sấm:

- Gông cổ đứa nào giết hại con tao lại!

Ba bốn tên lính bảo an đi theo lão ta chỉ chờ làm nhiệm vụ, hình như được chỉ điểm của Tư Hưng, đã nhào tới chụp tay vợ chồng chủ nhà, trói lại ngay. Sáu Thạnh phản ứng dữ dội:

- Mấy người đừng có hổ đồ! Muốn biết đâu đuôi ra sao thì phải hỏi chòm xóm đã chó!

Mụ Hội đồng vốn xưa nay hung dữ có tiếng, mụ ta la bàu hãi:

- Chòm xóm của lũ giết người thì cũng một giuộc mà thôi, còng đầu hết cho tao!

Mụ ôa lên khóc rất dữ, nhưng trong giọng khóc như có cái gì đó không thật. Riêng lão Hội đồng thì không một giọt nước mắt, cứ hùng hổ ra lệnh:

- Tụi bây áp giải nó về nhà việc, kêu Hương quản Hận tới tra xét tụi nó cho tao!

Vợ chồng Sáu Thạnh bị lôi đi, mặc cho sự phản đối của nhiều người. Khi họ ra tối cửa thì có tên Đội xếp la lên:

- Còn xác của cậu út thì sao?

Bà Hội đồng ra lệnh:

- Cứ để đó, lát nữa Hương quản Hận tới làm biên bản.

Nhà vợ chồng Sáu Thạnh vốn chỉ có hai người, nay họ bị bắt đi thì không còn một ai. Giữa nhà họ cái xác nằm im đó, trông quá ghê! Bỗng một tên thủ hạ thân tín của nhà Hội đồng ra lệnh:

- Truyền lệnh của ông Hội đồng, lấy khóa khóa hết cửa trước sau lại, chờ người ta lập ăng-kết!

Dường như họ đã chuẩn bị đâu đó cả rồi, nên sau câu nói ấy tức thời các cửa đều bị khóa chặt.

Khoảng vài giờ sau thì Hương quản Hận dẫn theo khoảng chục lính tới, chúng mang theo cán để khiêng xác. Và dù chúng ra lệnh không ai được đến gần trong lúc chúng mở khóa, nhưng bà con chòm xóm cũng bất tuân, họ bu đông nghẹt, tràn vào tận cửa để xem.

Không làm gì được, nên Hương quản Hận đành phải ra lệnh cho đám lính cứ tiến hành công việc. Vừa mở cửa xong, hai tên xông vào trước và đồng loạt thét lên:

- Trời oi!

Hương quản Hận bước vào theo và cũng trọn trùng mắt nhìn chõ xác chết:

- Trời!

Họ kêu trời vừa dứt thì mồ hôi lạnh toát ra, người run lên bần bật. Nhất là Hương quản Hận, anh ta líu cá lưỡi:

- Sao... sao lại thế này?

Trước mắt anh ta không phải xác của đứa bé, mà là xác của một người đàn ông với khuôn mặt bầm tím, đầy máu me, tuy nhiên hắn vẫn nhận ra. Hắn muốn vã ra trong quần.

- Sao... sao lại là... nó?

Hương quản Hận chỉ nói được có bấy nhiêu rồi thì ngã quy xuống. Cả hai tên thủ hạ cũng vậy. Việc diễn ra ngay trước mắt của nhiều người, nên họ la lên:

- Hội đồng Thị vu oan cho người nghèo, bắt oan người lương thiện!

Dẫu lạnh người trước sự việc trước mắt, nhưng vài người vẫn tràn vô nhà để nhìn cho rõ. Trong số này có một người nhận ra xác chết:

- Đây là thằng Năm Nhơn, người làm công cho nhà Hội đồng Thị mà.

Một người khác còn nói thêm:

- Nó chuyên chèo ghe, đi xách va-li cho cô tiểu thư nhà Hội đồng đó!

Họ nhìn khắp nhà như để tìm kiếm xem xác đứa bé ở đâu. Một người nói:

- Họ khóa cửa lại thì cái xác đứa nhỏ làm sao biến đi đâu được. Mà cái xác thằng Nhơn này chỉ xuất hiện sau khi họ khóa cửa, như vậy chính họ là thủ phạm, chớ vu cho vợ chồng Sáu Thạnh nỗi gì! Mình phải lên nhà làng trình báo vụ này mới được!

Trong lúc họ kéo đi thì đám Hương quản Hận và lính của hắn vẫn còn nằm đó...

Mãi đến xế chiều mới có người của xã kéo tới. Họ không dám đụng vô xác chết, mà phải đợi khi Hương quản Hận tỉnh lại, họ bắt anh ta phải cùng với mấy tên thủ hạ khiêng xác ấy ra nghĩa địa gần đó chôn. Thấy họ định chôn trần cái xác, những người chung quanh thương cảm nên hùn tiền lại, mua được một chiếc quan tài để liệm xác cẩn thận.

Họ mai táng xác xong thì có người đưa ý kiến:

- Tui biết nhà của cha mẹ thằng Năm Nhơn này, để tui qua báo cho họ hay.

Nhưng đi đến tối trở về, người ấy thất vọng nói:

- Chẳng biết sao cả nhà họ đều biến mất cả! Nghe nói cách đây hai ngày họ cũng bị đám Hội đồng Thị tới bắt đi...

Ai cũng thắc mắc, nhưng có người biết chút ít chuyện liên quan nên nói riêng cho nhau nghe:

- Nghe nói giữa thằng Năm Nhơn với cô tiểu thư nhà Hội đồng có chuyện gì đó... rồi chẳng hiểu sao lại xảy ra cớ sự này?

Mãi nửa khuya hôm đó vợ chồng Sáu Thạnh mới được thả về...

Vừa về họ đã nghe mấy người hàng xóm sang kể chuyện xảy ra chiều nay. Họ chẳng hiểu gì cả, hỏi lại nhưng mấy người kia chỉ thuật lại chuyện thiếu đầu đuôi, nghe càng thêm rối. Họ chỉ biết là xác chết đã được đem chôn...

Mệt quá, do cả ngày bị hành hạ tinh thần, nên vừa nằm xuống thì thím Sáu đã ngủ ngay. Sáu Thạnh ngồi vấn thuốc hút mà đầu óc để đâu đâu. Người lão nông này vốn chất phác, thật thà, nên chiều nay xảy ra chuyện ông đã hoang mang, suy nghĩ lung tung. Điều thứ nhất, ông không hiểu sao lại có chuyện cái xác đứa bé nằm trong nhà mình, mà lại là xác của đứa con út nhà Hội đồng Thị nữa? Rồi chuyện đó chưa xong thì giữa đêm nay họ lại thả cho về cũng chẳng giải thích tại sao. Mãi khi về nhà mới nghe tin một cái xác nữa trong nhà mình! Xác này thay xác kia, vậy là sao?

Sáu Thạnh ngồi hút hết hai điếu thuốc rồi mà vẫn nghĩ chưa ra. Chú định vấn điếu thuốc thứ ba thì chợt nghe có tiếng rên từ đâu vọng lại. Lúc đầu chú tưởng con gì kêu, đến khi nghe rõ hơn thì chú giật mình: Tiếng rên phát ra từ nghĩa địa sau nhà!

Hay là cái xác chết? Chú định gọi vợ dậy, nhưng sợ bà mệt, nên một mình chú xách cây đèn soi ếch đi ra hướng mấy gò mả. Càng tiến gần thì tiếng rên càng rõ hơn, lại đúng hướng cái mả mới.

Không chút sợ hãi, Sáu Thạnh vừa bước vừa lẩm bẩm:

- Ma cỏ bộ hết người nhát rồi sao lại nhát Sáu Thạnh này? Tao cũng là ma đây, ma đói!

Chú không tiên nói ra hết ý. Mà thật ra chú cũng không tin chuyện ma quỷ, cho nên dặn xong chú bước đi ngay. Dưới ánh trăng, bóng của Lan Ngọc một mình ngồi đó.

Chừng như thỉnh thoảng tần trong nhà Sáu Thạnh vẫn còn nghe những tiếng khóc, tiếng rên. Lúc nãy chú quên không hỏi tiếng rên là của ai? Thím Sáu sau một giấc ngủ say, khi thức dậy thấy chồng còn ngồi hút thuốc, thím ngạc nhiên hỏi:

- Bộ ông không ngủ sao?

Chú muốn nói ra chuyện mình vừa gặp ngoài nghĩa địa, nhưng lo vợ sẽ bị dao động tinh thần, nên chờ đến sáng chú vẫn không nói gì...

Vợ chồng thím đều không hay chuyện cho đến sáng Lan Ngọc vẫn còn ngồi trước ngôi mộ mới...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Hội đồng Thì bàn riêng với vợ:

- Mình phải gởi con Ái Loan lên Sài Gòn ngay thôi, ở nhà tui thấy không ổn.

Bà Hội đồng cũng lo:

- Mấy hôm nay tui cũng lo lo cho con Ái Loan. Chẳng hiểu sao nó cứ gào khóc đòi chết hoài. Chẳng lẽ nó thương thằng kia thiệt hay sao?

Ông Hội đồng gạt ngang:

- Thương gì thứ đó! Mà nó cũng thừa hiểu là thằng ấy đã...

Những tiếng gào thét vọng ra từ trong, bà Hội đồng lắc đầu thở dài:

- Nếu biết trước như vầy tui đã không để chuyện ấy xảy ra. Mà ông có nghe chuyện thằng Hương quản kể về vụ thằng Nhơn?

- Có nghe và tui đã chửi cho nó một trận. Thứ gì làm ăn cẩu thả, sao lại có chuyện xác thằng ấy lọt vô nhà đó?

Giọng bà Hội đồng chùng xuống:

- Tui nghĩ chắc là...

Bà không dám nói hết, nhưng ông hiểu. Điều đó ông đã nghĩ đến trước vợ, tuy nhiên sự sợ hãi đã khiến ông lảng tránh:

- Không đời nào. Chắc là có tụi nào đó nó muốn gây sự với mình, nên canh chố thằng Hương quản giấu xác rồi chúng lấy mang tới đó. Tui lo là lo chuyện thằng con út của mình. Sao mình nhìn thấy rõ ràng nó bị thằng Năm Nhơn bóp cổ chết rồi liệng xuống sông, sao lại nằm ở nhà thằng Sáu Thạnh?

Giọng bà vợ càng run hơn:

- Tui nghĩ quá...

- Sao bùa đó không cho đem xác nó về để nhờ thầy yểm và chôn cất nó. Dẫu sao nó cũng....

- Tui thấy nó bị nạn nên không nói, chớ cõi như con ròi con rót đó chết một chục đứa tui cũng không tiếc! Cuộc đấu khẩu của đôi vợ chồng giàu có này thường không bao giờ chấm dứt sớm, nhưng hôm nay thì chỉ tới đó đã phải ngưng ngang. Bởi có tiếng kêu thất thanh của Hương quản Hận bên ngoài:

- Nguy rồi! Nguy rồi Ông Hội đồng ơi!

Hắn ta chạy vô vừa tới cửa thì ngã quy, người đầy máu me, giọng hắn thều thào:

- Nó... nó...

Nói được bấy nhiêu đó rồi hắn ngoeo đầu sang bên, mắt trợn trừng. Hội đồng Thì kinh hãi:

- Sao vậy Hương quản Hận? Mày bị gì vậy?

Những câu hỏi dồn dập của ông ta chỉ vô ích, bởi lúc ấy Hương quản Hận đâu còn nghe thấy gì nữa. Cũng may, khi ấy thì vợ hắn ta chạy ào vô, mặt mày xanh tái, hoảng loạn:

- Ông bà Hội đồng ơi cứu chồng con!

Bà Hội đồng hỏi liền:

- Chuyện gì vậy?

Chị ta chỉ tay ra phía sau, giọng đứt quãng:

- Nó... nó giết... nó giết...

Có lẽ quá sợ hãi, nên chị ta cũng nói không xong, phải đợi đến lúc đứa con gái lớn của Hương quản Hận chạy vào theo, cô ta bình tĩnh hơn, nói rõ:

- Ba con và hai anh lính vừa ra khỏi nhà làng thì gặp ngay... Năm Nhơn!

Hội Đồng Thì vừa nghe nói tới đó đã hoảng hốt:

- Năm Nhơn sao? Nó... nó...

- Năm Nhơn đón đường ba con! Lúc ấy con và má con vừa đi chợ về ngang qua đó, nhìn thấy rõ ràng. Năm Nhơn người đầy máu me, nhưng dữ dằn, hung tợn lắm, anh ta gầm thét trước mặt ba con. Hai anh lính tuần đi theo ba vội nhảy tới định ngăn chặn ảnh thì... đều bị anh bóp cổ chết tại chỗ! Sau đó đến phiên ba con cũng bị Năm Nhơn bóp cổ và lôi xềnh xệch xuống bờ sông gần đó. Con thấy ba con giàn giụa, cố kêu la nhưng không làm sao tới cứu được vì lúc ấy hai con mắt của Năm Nhơn sáng rực lên như hai ngọn đèn pha, miệng anh ta đỏ như có máu trong đó. Anh ta muốn nhấn ba con xuống sông. Ba con chỉ còn nước chờ chết thì cũng may có cô... cô Ái Loan xuất hiện. Cô Ái Loan lên tiếng van xin Năm Nhơn tha mạng cho ba con, cô nói đừng lấy oán báo oán tội lầm...

Những lời kể của con gái Hương quản Hận khiến bà Hội đồng hoảng hốt:

- Con Ái Loan! Nó đâu?

Bà chạy vào trong một lát chạy ra hốt hãi:

- Không xong rồi, con Ái Loan không có trong đó!

- Thì con nói rồi, nhờ chỉ mà ba con mới thoát về đây được. Chị Ái Loan ở ngoài sân nhà làng.

Vợ chồng Hội đồng Thì tức tốc chạy ra đó. Họ không thấy con gái mình đâu. Chỉ thấy một đám đông người đang tụ tập, bàn tán chuyện vừa xảy ra. Một người vừa thấy vợ chồng Hội đồng đã sợ hãi kể lại:

- Thằng Năm Nhơn thế với mọi người là nó sẽ trả thù... ông Hội đồng và Hương quản Hận! Nó nói chỉ bởi hai người mà nó chết, xác bị dìm dưới sông lớn!

Nếu thường khi mà nói câu đó thì lập tức người nọ sẽ bị gông cổ lại và nhừ đòn, nhưng lúc này Hội đồng Thì chỉ thử người ra, mặt tái mét. Bà Hội đồng quay sang chồng, nói thật khẽ:

- Nó... nó thành ma thật rồi ông ơi!

Người kia còn nói:

- Sau khi buông cho Hương quản Hận chạy thoát thì thằng Năm Nhơn lôi cô Ái Loan đi rồi.

Bà Hội đồng chỉ kịp kêu lên:

- Trời ơi!

Hội đồng Thì như kẻ mất hồn, mãi một lúc sau mới bước xuống bờ sông vừa lẩy bẩm:

- Chuyện ấy tới rồi...

Chẳng hiểu chồng nói gì, nhưng thấy ông đi thẳng xuống sông thì bà Hội đồng hốt hoảng:

- Giữ... giữ ông lại! Coi chừng...

Nhờ lời kêu thất thanh đó mà Hội đồng Thì không lọt xuống sông, bởi lúc ấy ông ta như không còn biết gì hết, cứ bước như người đi tự sát!

Từ lúc bị giữ lại, Hội đồng Thì đúng là chỉ còn là cái xác biết thở, chớ hồn phách hầu như chẳng còn nữa.

Lão ta cứ giương cặp mắt lờ đờ nhìn vợ và mọi người chung quanh rồi im lặng...

Đưa lão ta về nhà rồi mà lão vẫn nghĩ mình còn ở sân nhà làng, nên cứ vùng dậy đòi đi xuống sông. Sự hãi quá, bà Hội đồng phải ra lệnh cho tôi tớ trong nhà đi ra hết, bà khóa trái cửa lại, nhốt ông trong đó, chờ đi rước thầy về.

Bà Hội đồng rối lên, nên thay vì sai người đi rước ông thầy Tư bên cồn, bà lại đích thân ngồi ghe đi. Lúc ra tới nửa sông rồi thì mới chợt lo, bởi bà không biết lội, lại sợ sông nước. Tuy nhiên, đã lỡ rồi nên bà dặn con hầu đi theo:

- Mày đưa cái thùng đầy kín nắp cho tao. Cột nó vô eo ếch tao đây, để khi có chuyện gì tao còn có chỗ mà bám.

Con Hai Mến vốn đứa lanh lợi, nó nói liền:

- Con lội giỏi, có gì bà ôm chặt con là yên.

Bỗng người chèo ghe phá lén cười lớn:

- Nghe con nhỏ nói chuyện ngu kia! Ghe chìm mà mày biểu như vậy khác nào mày cùng với bà Hội về bên kia thế giới một lượt!

Nãy giờ không để ý người chèo ghe, nên khi nghe anh ta lên tiếng, bà Hội đồng mới nhìn lại và hỏi:

- Nó là đứa nào vậy?

Hai Mến mau mắn:

- Dạ, ảnh là Sáu Khả, chuyên vác lúa cho bà, bà không nhớ ảnh sao?

Bà Hội đồng chưa kịp đáp thì chợt một tràng cười nã vang lên. Lúc ấy người chèo ghe giở chiếc nón lá trên đầu ra. Vừa nhìn thấy thì bà Hội đồng và cả Hai Mến đều kêu thét lên một lượt:

- Trời ơi, Năm Nhơn!

Giọng Năm Nhơn vang lên lồng lộng giữa dòng sông đầy gió:

- Cũng tại khúc sông này vợ chồng bà Hội đồng sai thằng Hương quản Hận và hai tên thủ hạ dìm tôi xuống nước cho đến chết. Chắc bà còn nhớ đêm hôm đó chớ?

Bà Hội đồng run như cây sậy, giọng bà gần như không thoát ra khỏi miệng:

- Tôi... tôi... xin hãy... tha...

Chiếc ghe đột ngột dừng lại giữa dòng, khiến bà Hội đồng tưởng mình sắp bị trả thù đến nơi, thét lên:

- Đừng giết!

Đột nhiên có một giọng vang lên từ mũi ghe, mà vừa nghe bà Hội đồng đã bàng hoàng:

- Má bình tĩnh! Nếu giết má thì anh Năm Nhơn đâu đưa má ra tận đây làm gì.

- Ái Loan!

Từ từ bò vô khoang trong, Ái Loan ôm chầm lấy mẹ:

- Má! Con không muốn má chết!

Bà Hội đồng vẫn còn run:

- Nhưng... thằng Năm Nhơn, nó... nó...

- Năm Nhơn này cũng biết đạo lý, sao lại giết mẹ vợ!

Ái Loan nghiêm giọng:

- Anh Nhơn nói thiệt đó. Ảnh không làm gì má chịu nghe ảnh, nói trước mặt ảnh một tiếng... chấp nhận cho ảnh làm rể nhà mình!

Bà Hội quên hoàn cảnh thực tại, giọng bà chanh chua:

- Hứ! Làm gì cái thứ đỉa mà đòi đeo chân hạc!

Năm Nhơn cười gằn:

- Đeo chân thì không được, chỉ đeo cổ thôi!

Ái Loan khóc rưng rức:

- Má còn nói vậy thì anh Năm ảnh nói con thì một chục đứa như con cũng không ngăn được! Má nhớ điều này, con gái má giờ đâu còn trinh tiết gì nữa, thắn lại mang bầu với người khác. Anh Nhơn chịu lấy con là chỉ vì thương con, muốn cứu danh dự cho con, chớ sướng ích gì!

Lời nói của con gái làm cho bà Hội đồng sượng sùng, bà nói gán không thành lời:

- Chuyện đó... chuyện đó đáng lẽ con phải giữ chớ...

Ái Loan lắc đầu:

- Còn giữ gì nữa, khi chỉ vì muốn ém nhẹm chuyện con có chửa hoang với thằng Còm Thuần mà ba má đã nỡ gán tội cho anh Nhơn, nói ảnh hâm hiếp con rồi bắt ảnh đem tra tấn, bắt ký giấy nhận tội rồi còn giết ảnh để phi tang nữa. Ba má làm chuyện đó thì có ác không, có đáng bị ảnh trả thù không?

Bà Hội đồng không ngờ con gái cưng của mình lại có giọng điệu như vậy. Bà không tin đó là sự thật, nên hỏi lại:

- Có phải con đã bị ma nhập hay quỷ ám mà trở giọng như vậy, Ái Loan? Con nên nhớ là mục đích của ba má chỉ muốn cứu con qua khỏi tai nạn, rồi còn tính tới tương lai nữa. Má sẽ gởi con đi Pháp, ở bên đó luôn lấy chồng Tây cũng được!

Trả lời bà, Ái Loan chuyển nhanh ra sau lại, ngồi ngay dưới chân Năm Nhơn. Giọng cô cương quyết:

- Con chỉ lấy người này thôi! Böyle con mới hiểu ra, tình yêu nó ở ngay bên cạnh mình, chứ không phải đâu xa. Con đeo chân hạc, nhưng con hạc cũng phải sợ con đĩa chó má! Con không sợ anh Nhơn, mà con thương ảnh.

Có một chiếc xuồng nhỏ từ đâu trôi tới, cặp sát vào ghe, đó là xuồng không có ai trên đó. Ái Loan nói như ra lệnh:

- Má và Hai Mến xuống xuồng và về nhà đi.

Bà Hội còn đang luống lị thì chợt nhìn đôi mắt sáng quắc của Nhơn bà quíu cả tay chân, vội kéo con Mến đi:

- Mày dùi tao xuống!

Hai Mến cũng sợ thất thần, cứ mong thoát nạn cho nhanh, nên nó gần như cõng bà chủ xuống chiếc xuồng nhỏ, rồi chèo bằng tất cả sức bình sinh, ra càng xa càng tốt. Chỉ một lát sau là không còn thấy bóng dáng chiếc ghe nữa. Lúc này bà Hội đồng mói bật khóc. Thấy vậy con Mến an ủi:

- Cô Hai đã nói như vậy rồi bà còn lo gì nữa. Mà con thấy Năm Nhơn cũng đâu có tệ gì, chỉ có cái là nghèo thôi. Nhưng nghèo thì đã có ông bà đây...

Nó nói chưa dứt lời đã nhận ngay một cái tát nảy dom dom! Bà Hội không quên cái tánh ác của mình:

- Mày không thấy con gái tao còn trong tay thằng ác quỷ đó sao! Nó bị quỷ ám chứ yêu thương gì thằng ấy! Lần... này về tao sẽ cào nhà, cào mả thằng ấy cho tiêu đời luôn!

Lời bà ta nói vừa dứt thì chợt chiếc ghe tròng trành như sắp chìm, Hai Mến sợ chủ roi xuống nước nên vịn chặt bà, bỗng nó thấy hai mắt bà Hội đồng trọn trùng, miếng trào máu tươi đỏ lòm!

- Kia, bà! Bà sao vậy?

Cô ta khó khăn lẩm mówi một tay giữ bà chủ khỏi té, một tay đẩy mái chèo, cố đưa chiếc ghe vô bờ. Đúng ra thì Hai Mến không tài nào chèo được tới, nếu không nhờ có sức đẩy vô hình nào đó. Khi đã tới bến, Hai Mến chỉ còn sức để gọi mấy tiếng lên nhà:

- Đưa... bà lên!

Không ngờ chuyên nhà của Hội đồng Thì lại lâm vào cảnh rối rắm như thế! Hết ông bị nửa tỉnh nửa mê, rồi tới bà Hội đồng cũng bị y như vậy.

Buổi chiều Hai Mến đưa bà Hội đồng về nhà thì cũng là lúc ông Hội đồng lên con la hét dữ dội mà chẳng ai biết tại sao. Khi bà vợ được đưa từ dưới xuồng lên thì khi vừa đặt xuống nằm cạnh, ông Hội đồng đã nhảy dựng lên, thét lớn một tiếng:

- Con quỷ cái!

Rồi từ đó lại roi vào hôn mê sâu luộn...

Hai ông bà nằm trong phòng riêng suốt ba ngày không tỉnh dậy cũng không ăn uống gì. Tôi tớ trong nhà lo sợ cuống cuồng, chạy đi tìm những người thân của họ tới. Nhưng mấy người đó sau khi tới nơi, nhìn thấy cảnh ấy đều lắc đầu ngao ngán, có người còn ngại khó nên bỏ ra về.

Các thầy thuốc Tây y được rước từ thị xã về cũng đành bó tay. Họ đề nghị đưa ngay đi Sài Gòn chữa trị, theo họ thì đây là một chứng bệnh lạ, họ không dám điều trị.

Đến sáng sớm ngày thứ tư thì có một người con gái từ ngoài đi thẳng vào nhà trước sự ngạc nhiên của mấy người canh bệnh. Họ vừa định hỏi thì có Hai Mến ở đó, nhận ra khách, nên ngạc nhiên hỏi:

- Chị Lan Ngọc, chị đi đâu đây?

Lan Ngọc không chào hỏi ai, đi thẳng vào giường bệnh của vợ chồng Hội đồng Thì. Cô nhìn qua rồi nói:

- Chậm nửa ngày nữa thì cả hai đều hết cứu!

Trước sự kinh ngạc của mọi người, Lan Ngọc lấy trong túi ra hai lá xanh mà thoát nhìn nhiều người đã nhận ra đó là lá bồ đề. Cô đặt lên trán mỗi người một lá, rồi bảo Hai Mến:

- Hãy đóng chặt cửa phòng lại, đừng cho bất cứ ai vào. Ai có gó cửa, có bắt buộc cũng nhất định không cho. Nếu chị làm trái lại thì ông bà Hội đồng sẽ không toàn mạng! Đây là ý của anh Năm Nhơn. Anh ấy muốn cứu họ. Chị nghe tôi dặn chưa?

Hai Mến đã có gặp qua Lan Ngọc một lần khi cô mới về đây và còn gặp lại lần nữa khi cô bị té sông, lúc đó thấy Lan Ngọc hiền lành, thùy mị... khác với bây giờ, nhìn cô như một vị tướng chỉ huy! Nhưng vì tính chất nghiêm trọng, nên Hai Mến phải gật đầu:

- Tui sẽ làm theo. Nhưng cô vừa nói, tại sao Năm Nhơn lại muốn cứu họ? Năm Nhơn không phải đã thành quỷ rồi sao?

Lan Ngọc xua tay tỏ ý không muốn nói. Cô lại đưa một cái bọc vải, dặn Hai Mến:

- Nếu có ai muốn xông đại vào phòng mà chị không cản được, thì đưa vật này ra trước mặt họ, ắt sẽ đuổi được họ đi!

Hai Mến cầm lấy với bao thắc mắc nhưng không dám hỏi. Bởi cô nhớ những lời nói của bà Hội đồng lúc ở dưới xuồng, chỉ vì đụng chạm đến Năm Nhơn mà bị như vậy...

Thoắt cái Lan Ngọc đã đi ra tới ngoài cổng. Lúc ấy có muốn gọi lại cũng chẳng được, nên Hai Mến đành ngồi đó với cái bọc vải trong tay. Cô thấy bọc nặng nặng nhưng chẳng biết là vật gì bên trong. Muốn xem mà chẳng dám...

Bỗng mọi người nghe có tiếng gọi lớn ngoài cửa sổ:

- Hội đồng Thì, mau ra đây. Còn bao nhiêu nợ nần hãy ra mà trả hết đi!

Hai Mến hết hồn, nhớ lời Lan Ngọc dặn, cô ta nín thinh và ra dấu cho mọi người cũng im lặng theo. Vài phút sau thì tiếng gọi im bặt.

Chưa hoàn hồn thì mọi người ngồi ngay cửa phòng nghe có hơi gió lướt qua, rồi có mùi tanh tưởi khó chịu phả vào mũi, đồng thời như có ai xô mạnh vào cửa đã khóa. Sức xô đẩy mạnh đến nỗi cánh cửa kiên cố mà cũng lung lay như sắp bật tung ra! Hai Mến sợ quá định kêu lên cầu cứu, nhưng chợt nhìn lại cái bọc vải trong tay và lời dặn của Lan Ngọc lúc nãy, cô vội cầm bọc vải ấy đưa đại lên trước mặt!

Lạ thường thay, tiếng xô đẩy chấm dứt ngay. Cùng lúc ấy có vài tiếng thét đau đớn vang lên, rồi thì tiếng bước chân chạy như bị đuổi!

Không khí im lặng trở lại ngay tức khắc. Lúc ấy Hai Mến hồn vía còn chưa bình thường, cô ta run tay, để rọi bọc vải xuống sàn nhà, lớp vải bung ra, lộ nguyên trái tim còn đỏ máu nằm trong đó!

Chưa ai kêu lên được tiếng nào thì từ ngoài cửa Ái Loan bước nhanh vào, reo lên:

- Thành công rồi! Cứu được rồi!

Mọi người quay lại mừng rỡ:

- Cô Hai! Cô về kịp lúc lắm!

Ái Loan nghiêm giọng:

- Tôi về từ nãy giờ nhưng chưa dám vô, bởi biết lũ người kia thế nào cũng kéo tới, phải tránh chạm mặt họ.

Cô vừa nói vừa ngồi xuống nhẹ tay đặt quả tim lại trong miếng vải bọc, gói cẩn thận, vừa nói:

- Đây là trái tim của Năm Nhơn! Anh ấy đã phải dùng chính con tim của mình để đuổi những oan hồn kia đi. Nhờ vậy nên ba má tôi mới được cứu.

Cô chạy ngay vào phòng, cũng vừa lúc ông bà Hội đồng tỉnh lại. Họ ngạc nhiên hỏi:

- Tui còn sống hay đã chầu diêm vương rồi?

Ái Loan lên tiếng:

- Ba má không phải lo nữa. Lúc nãy những oan hồn vốn là nạn nhân của ba má trước đây, họ kéo tới đòi trả thù, nếu anh Năm Nhơn không hy sinh trái tim của mình thì ba má không thể thoát chết dưới bàn tay ma của họ.

Bà Hội đồng không tin con mình còn sống, bà chụp lấy tay, nắn tới nắn lui mấy lượt, khiến cho Ái Loan phải lên tiếng xác nhận:

- Con đây mà, chó phải ma quỷ gì đâu!

Nhớ chuyện dưới ghe ở sông cái, bà ngập ngừng hỏi:

- Nó... tha cho con rồi sao?

Ái Loan chỉ tay ra cửa:

- Anh cùng về với con kia.

Bà Hội đồng vừa nghe tới đó đã kinh hoàng, nhảy xuống khỏi giường:

- Đừng! Đừng để nó vô đây! Ba mày thấy nó là ông chết liền!

Nhung thật bất ngờ, ông Hội đồng bỗng bật dậy, lên tiếng:

- Trong con mê vừa rồi tôi đã gặp nó. Đúng là nó không hại tôi, chó nếu muốn thì nó đã giết cả tôi với bà rồi!

Ông nhìn con gái, có hơi thở:

- Ba hiểu ra rồi, chính vì ích kỷ, tham lam, nên ba suýt nữa đã hại đời con. Cũng may là khi thắng Năm chết thì con đã tỉnh ngộ. Chó nếu không...

Ái Loan thú thật:

- Lúc anh Năm Nhơn mới chết, anh đã điên cuồng định tìm giết cả nhà mình. Đầu tiên là thắng út, nó xui nêng gặp anh Nhơn lúc ảnh còn hận thù chất ngất, nên bị ảnh giết. Sau đó ảnh tìm con. Gặp con dọc đường, trong lúc con đang ôm bụng bầu đinh nhảy xuống giếng, Chẳng hiểu sao lúc ấy anh Nhơn lại nhìn con với cặp mắt hiền lành, khác với sát khí khi ảnh hại thắng út! Sau đó chính ảnh đã thú nhận là không thể giết con, bởi con không có tội. Con năn nỉ ảnh đừng hại ba má, lúc đầu ảnh chưa chịu nghe, nhưng đến khi có sự xuất hiện của cô gái tên Lan Ngọc thì mọi việc đổi khác, ảnh đồng ý tha cho nhà mình! Chó nếu không thì hôm nay xác ba má và con đã nằm dưới đất rồi!

Bà Hội đồng ngạc nhiên khi nghe con mình nhắc tới Lan Ngọc nãy đó:

- Lan Ngọc là ai, sao dính tới chuyện này?

Hai Mến nãy giờ ngồi nghe chuyện, vội xen vào:

- Lan Ngọc là em vợ Ba Thông, người bên xóm Dừa. Chính cô ấy lúc nãy đã đem trái tim của Năm Nhơn qua đây để cứu hai ông bà đó!

Ái Loan giải thích thêm:

- Đó là người hoàn toàn xa lạ với nhà mình, con cũng chưa gặp lần nào. Cả anh Nhơn cũng không biết cô ấy...

Ông Hội đồng hỏi:

- Như vậy sao nó chen vô chuyện của mình?

- Không phải vô cớ đâu. Nhà mà cô ấy ngủ ở gần chỗ cái xác anh Nhơn trôi tấp vào, nên đêm đó trong hồn phách của anh Nhơn đang dật dờ không nơi nương tựa thì tình cờ gặp cô Lan Ngọc đó. Tâm trạng chung của những oan hồn mới chết, hổn hển, không rõ ràng, không có mục đích, chỉ là phản ứng tự nhiên. Khi cô ấy không hề biết lối, do vậy anh Nhơn đã động lòng thiện, thay vì bắt cô ấy theo, anh ấy lại kết bạn với cô và thế là sẽ không hại nữa! Chính cô Lan Ngọc đó, chó không phải mình con làm cho Năm Nhơn hưởng thiện, từ quỷ dữ biến thành oan hồn hiền lành. Những tên thủ hạ của Hương quỷ Hận chết là do quá sợ, đứng tim mà chết, chó không phải Năm Nhơn giết. Không tin thì từ nay ba má sống chung với ảnh rồi sẽ thấy.

Bà Hội đồng hốt hoảng:

- Sao sống chung với ma được!

Ái Loan nhẹ giọng:

- Vậy mà má sẽ thấy.

Cô đứng lên đi thẳng lên lầu, lát sau trở xuống bảo:

- Anh Nhơn sẽ ở phòng của con. Từ nay không ai được bước vào đó nếu con không cho phép. Hồn ma

không ác, không hại ai chỉ khi nào không ai phạm tới họ. Con tin mọi người hiểu...

Cả nhà im lặng. Họ hồi hộp lắm, nhưng chẳng ai dám hé răng. Ái Loan phải trấn an:

- Anh Nhơn không có thân xác, chỉ có phần hồn, nên chẳng ai có thể gặp được ảnh nếu ảnh không muốn. Mà hồn ma thì chỉ hiện ra khi ai đó làm điều không phải với họ thôi. Còn ngoài ra họ không hiện hữu, đừng sợ.

Có lẽ do sợ bị trùng phật, cho nên sau đó chẳng một ai nói ra chuyện hồn Năm Nhơn về sống chung nhà Hội đồng Thì. Đặc biệt là Hai Mến, cô ta tỏ ra biết điều, ngoan ngoãn vô cùng. Đích thân cô ngày ngày ba bữa làm cơm, bưng lên cúng ở bàn thờ đặt trong phòng của cô chủ.

Mến cũng chứng kiến sự đổi thay đến ngạc nhiên của Ái Loan. Từ một cô tiểu thư con nhà giàu đong đảnh, khó ưa, nay trở thành một cô chủ dịu dàng, dễ gần.

Gần một năm sau thì Ái Loan sinh con. Biết chắc đó là giọt máu vô thừa nhận, tác phẩm của mối tình vụng trộm giữa Loan và Còm Thuần, nhưng từ khi cô sinh ra thì hầu như chỉ để con trong phòng, mẹ con hủ hỉ cùng nhau. Thỉnh thoảng chính Hai Mến còn nghe những lời vỗ về, nụng nịu con của... một người đàn ông. Giọng của Năm Nhơn! Anh ta đã chấp nhận đứa trẻ ấy như là con mình!

Ngày đầy tháng con, trong số ít khách tới nhà có cả Lan Ngọc. Cô nhận làm mẹ đỡ đầu và hứa sẽ thường xuyên về thăm.

Vợ chồng Hội đồng Thì cũng thay đổi hẳn tánh biêt sống có nghĩa tình hơn, hiền lành hơn. Cho đến hôm

gia nhân không còn thấy họ xuất hiện trong nhà nữa. Hai Mến biết chuyện, bảo với những người thân cận:

- Ông bà ấy tu tâm dưỡng tính, muốn lấy lòng nhơn để trả phần nào việc ác ngày trước, nên đã về một

vùng quê xa xôi, cất một cái am và ở cùng nhau, tu tâm cho đến cuối đời...

Ái Loan một mình cai quản cái cơ ngơi đồ sộ của cha mẹ một cách tròn tru, tốt đẹp đến người ngoài phải ngạc nhiên. Cô dùng hầu hết tiền bạc kiếm được để làm việc thiện và từ đó ăn chay trường, không sát sinh.

Từ là một ngôi nhà mà người chung quanh mỗi khi đi ngang qua đều không dám nhìn, nay lại là nơi bà con thường lui tới thăm viếng. Đó còn là một địa chỉ mà ai có túng thiếu đều ghé qua nhờ cậy và được đáp ứng

vô điều kiện. Không ai hỏi han về hồn ma Năm Nhơn nữa, nhưng trong lòng họ lúc nào cũng nhớ tới anh.

Họ hiểu chỉ có anh mới cảm hóa được những con người như nhà Hội đồng Thì...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NÀNG DÂU ÂM PHỦ

Nói tới Hai Lân thì cả làng không ai là không biết. Chỉ cần nghe tiếng bước chân nặng nề, khi đi, khi chạy là người ta đã nói đúng phóc người đó là ai. Bởi Hai Lân tuy còn trẻ, dáng người mảnh khảnh, nhưng có bước chân nặng, lóc chóc đến khó tin.

Nhà Lân nghèo, cha mẹ già lại chỉ có mỗi Lân là con, nên dẫu thấy Lân suốt ngày cứ đi lêu lổng, chẳng chịu làm việc gì, họ cũng chỉ biết lắc đầu than thở một mình, chớ chẳng nỡ trách mắng.

Có người căc cớ hỏi Hai Lân:

- Sao mà không lấy vợ, để vợ nó đỡ đần cho bà mẹ tuổi gần đất xa trời?

Thì chỉ nhận được ở Hai Lân một nụ cười hiền lành và câu trả lời tội nghiệp:

- Có ai chịu đâu mà cưới.

Cũng có lần Hai Lân nói đùa:

- Nếu cô nào chịu về nuôi tui thì tui lấy liền!

“Có ma nó nuôi!” Đó là câu nói của hầu hết con gái trong làng khi nghe câu nói đùa của Hai Lân. Họ còn nguyền rủa:

- Thằng đó có ngày chết bờ chết bụi để rồi ma quỷ nó đưa về nuôi!

Kể ra cũng tội cho Hai Lân. Thuở nhỏ anh ta cũng được ông bà Hai Mộc cho đến trường. Cũng học hành giỏi dang, chữ nghĩa đủ dùng, nếu không muốn nói là còn khá hơn nhiều con nhà giàu trong vùng. Chỉ có điều là do nhà nghèo, nên đang học lên cấp cao hơn thì Hai Lân phải bỏ ngang. Bởi vậy, tuy lêu bêu, không việc làm, không có sự nghiệp, nhưng Hai Lân không bao giờ làm gì bậy bạ. Anh sống có nghĩa có tình với làng xóm, nên tuy không trọng anh, nhưng mọi người vẫn không có gì để khinh rẻ.

Bỗng một hôm Hai Lân nói nghiêm túc với mẹ:

- Con đi tìm vợ đây!

Bà Mộc vốn đã quen kiểu nói chuyện tung tưng của con, nên nghe xong bà vẫn không thèm để ý. Mãi đến lúc thấy Hai Lân mặc áo mới đi ra thì ngạc nhiên hỏi:

- Mày đi đâu?

Hai Lân đáp tinh bơ:

- Đì kiếm vợ!

Ông Hai Mộc đang nằm ngủ nghe vậy cũng phải bật dậy:

- Chắc có con vợ hư của ai đó ném bãi rác, nó đi tìm để nhặt về đó!

Hai Lân chẳng nói chẳng rằng, cứ cầm cổ đi một hơi. Bà Mộc gọi với theo:

- Nhớ chiều về ăn cơm rồi còn đi chùa với tui đó!

Ông Hai Lân lắc đầu ngao ngán:

- Nói chơi vậy chứ nếu nó nhặt được con vợ hư bỏ đi của ai đó đem về, thì tui với bà cũng còn có hy vọng kiếm được đứa cháu nội! Hơn là vô vọng mãi như thế này...

Trong khi đó Hai Lân đi bộ khá xa, đến tận đầu làng. Nơi anh chàng ghé lại chính là cơ dinh của ông đại gia giàu nhất làng Dương Sơn. Nơi đó đang có một đám cưới đang cử hành!

Vốn không quen biết gia chủ, lại cũng không phải khách mời, mà còn ăn mặc lôi thôi nữa, nên khi vừa bước vô tời cổng đã bị mấy con chó giữ nhà ào ra sủa dữ dội. Nhưng thay vì sợ hãi, Hai Lân lại cúi tinh queo bước sâu vào sân. Một người ra dáng là quản gia, bước chậm ngang mặt Hai Lân, hất hàm hỏi:

- Chú mà đi đâu? Bộ muốn chôm chิếc gì trong này phải không? Khôn hồn thì đi ra, không tao cho gông đâm lại bây giờ!

Hai Lân vẫn không ngán:

- Bộ đám cưới đón khách kiểu này hả?

Một bà lớn tuổi có lẽ sợ huyền náo ánh hưởng tới bữa tiệc, vội bước tới nhỏ nhẹ hỏi:

- Cậu là khách của đàng trai hay đàng gái?

- Cả hai đàng! Nhất là cô dâu!

Vốn cô dâu Thiên Hương trước khi lấy chồng đã có nhiều sự giao du thoả mái, nên bà nọ không nghi ngờ lầm lì nói của Hai Lân, bà ta nói khẽ với gã kia:

- Cũng không chừng nó thuộc đám bạn của con Thiên Hương lúc đi học. Hay là cứ để nó vô đại đi. Con Thiên Hương mà biết mình ngăn cản nó thì phiền hà lắm, ông bà chủ đang muôn xoa dịu nó...

Tay quản gia chỉ cho Hai Lân tới khu vực bàn dành cho khách nghèo của hai họ, một khu vực mà trong các đám cưới lớn cô dâu chú rể ít khi tới nơi chào hỏi.

Không quan tâm tới tiểu tiết đó, Hai Lân vô tư tới ngồi vào một bàn toàn người lạ. Cũng may cho anh ta, trong bàn hầu hết là những người lớn tuổi, có họ hàng xa với cô dâu hoặc chú rể, nên họ cũng không để ý chuyện ăn mặc xuênh xoảng của Hai Lân. Đúng là đám cưới nhà đại gia có khác! Nguyên cả ngôi nhà đồ sộ, với khu sân vườn rộng thênh thang mà góc nào cũng kê bàn ghế, vậy mà khách còn khó kiếm chỗ trống để ngồi.

Mấy người bàn tán chuyện với nhau, có người nói:

- Con Thiên Hương chưa chịu lấy chồng, bị ba má nó bắt ép nên tưởng đâu đám cưới này không thành rồi.

Một người khác, chừng như là có họ hàng với đàng trai nên giọng điệu hơi bênh họ mình:

- Cô dâu này mà được về làm dâu bên nhà đó thì trúng số!

Người bên đàng gái thì không chịu:

- Bộ nhà này không giàu nhứt xứ này sao, cần gì của cải của ai!

Cuộc cãi vã sắp căng thì người ngồi bên cạnh Hai Lân tìm cách lái câu chuyện sang hướng khác, bà ta hỏi

lớn:

- Câu có gia đình chưa?

Hiểu ý bà ta, Hai Lân cũng đáp to, át cả lời đoi co của hai người kia:

- Dạ chưa, bởi chưa gặp người ưng ý. Mà cũng tại cháu, lâu nay ít đi ra ngoài, ít tới những chỗ đông người.

Ông bà ta vẫn nói mà, trai khôn tìm vợ chợ đông mà...

Nghe cách nói chuyện ngồ ngộ của Hai Lân, mọi người quay sang anh bắt chuyện:

- Vậy bùa nay tới chốn "chợ đông" này, chắc cậu tìm được vợ?

Hai Lân cười tươi:

- Chắc là vậy! Tui đang tìm...

Nhờ Hai Lân mà không khí trong bàn trở lại thoải mái, vui vẻ hơn. Lát sau, một người nói:

- Đã chấm được ai chưa cậu gì đây...

Hai Lân vẫn giữ nụ cười thân thiện:

- Dạ vẫn chưa. Nhưng cũng sắp rồi. Linh tính báo cho cháu biết như vậy...

Cô dâu chú rể đang tới từng bàn chào hai họ. Phải mất hơn nửa tiếng sau họ mới tới gần khu "nhà nghèo", một người nói vui:

- Khu vực của mình đòi nào được tới chào. Bởi họ biết có chào thì tiền mừng cũng chẳng được bao nhiêu!

Cô nói gây sốc, nhưng lúc này không ai lên tiếng phản đối. Đột nhiên cô dâu chú rể hướng về bàn của Hai Lân đang ngồi, mà người chủ động là cô dâu, nàng ta gần như lôi chàng rể đi!

Một người thân với gia đình cô dâu lên tiếng:

- Con nhỏ vậy mà được. Nó tới chào mình đó!

Chợt đôi mắt Hai Lân sáng lên, anh ta lẩm bẩm:

- Đúng là nàng rồi! Đúng là nàng...

Bà ngồi cạnh hỏi nhỏ:

- Cậu tìm được người ưng ý rồi hả?

Hai Lân đáp liền:

- Được rồi!

- Mừng cho cậu! Nhưng là ai vậy, chỉ tui coi được hôn?

Hai Lân không ngại, đưa tay chỉ thẳng vào cô dâu:

- Nàng đây!

Lúc ấy cô dâu đã buông tay chú rể ra, ào tới ôm chầm lấy Hai Lân, trước sự bàng hoàng của đám đông! Dĩ nhiên là vợ chồng chủ gia đã kịp can thiệp, họ kéo tay Thiên Hương ra và sừng sộ với Hai Lân:

- Thằng này là ai vậy?

Hai Lân chưa kịp đáp thì cô dâu một lần nữa nhào tới đứng chặn ngang trước mặt cha mẹ:

- Đây mới chính là người con yêu! Ba má mà cản thì con cắn lưỡi chết liền cho coi!

Cô le lưỡi ra đặt giữa hai hàm răng như sắp cắn, khiến cho bà Chủ Lụa phải kêu lên:

- Đừng ép nó. Để tui...

Bà xuống giọng với con gái:

- Có chuyện gì thì con từ từ nói với má. Sao lại làm như vầy hả Thiên Hương. Con có biết thằng này là ai đâu, tại sao...

Bà nói chưa dứt lời thì cô nàng đã quay lại ôm Hai Lân lần nữa:

- Đây mới chính là nhân duyên của con. Cái đám cưới này là thứ mà con bị ép buộc phải lấy, con không đòi nào chịu làm vợ anh ta đâu ba má đừng ép!

Chú rể nãy giờ ngỗng ngàng, bấy giờ mới lên tiếng:

- Em điên rồi phải không Thiên Hương! Anh đây mới là chồng em...

Anh ta vừa nói vừa xông tới đám thảng vào mặt Hai Lân. Do quá bất ngờ, Hai Lân không hề né kịp, anh chờ để lãnh trọn cú đấm, thì... thật bất ngờ, mọi người nghe một tiếng thét lớn, rồi cô dâu ngã xuống với máu chảy ra từ khoe miệng! Thị ra cú đấm vừa rồi đã rơi thảng vào mặt Thiên Hương, bởi cô nàng đã đưa má ra lánh thay cho Hai Lân!

- Trời ơi, chết con tôi!

Bà chủ Lụa cúi xuống ôm con, vừa tru tréo:

- Sao mà đánh nó!

Bà đỡ con dậy, Thiên Hương mở mắt ra, nhìn trùng trùng vào chú rể:

- Mày nhớ nghe! Cú đấm này mày phải trả giá! Tao dứt khoát không lấy mày!

Vừa nói nàng ta vừa vùng dậy, phóng chạy ra ngoài trước sự ngạc nhiên của thực khách! Hai Lân cũng lao theo:

- Cô... cô gì ơi! Cô Thiên Hương ơi!

Bóng họ mất hút trong bóng đêm...

Vợ chồng nghiệp chủ Trần Văn Lụa sững sờ rồi sau đó sượng sùng khi mọi quan khách đều nhìn vào họ như để chờ câu trả lời. Nhưng biết nói sao cho phải đây? Nghiệp chủ Lụa lắp bắp:

- Tui nó... tui nó điên hết rồi!

Chú rể Tấn Đạt sau một lúc sượng mặt, vội nói giọng yếu xiù:

- Con xin lỗi ba má, thật ra con không muốn làm như vậy. Người mà con nhắm đánh là thằng khốn nạn đó!

Bà chủ Lụa rên rỉ:

- Con có biết là ba má đã tốn bao công sức để dụ nó về và gả cho mày không? Nó đã phản đối bằng cách bỏ nhà đi cả tháng trời, rồi còn uống thuốc độc tự tử nữa, may mà người ta cứu kịp. Khi nó về nhà chính má là người năn nỉ nó suốt mấy đêm liền nó mới chịu thuận tình cho cử hành hôn lễ. Chuyện hồi nãy đúng ra con phải bình tĩnh, nhỏ nhẹ với nó, cộng với sự khuyên lơn của má, chớ đâu nên làm mạnh tay như vậy. Con nhỏ tánh tình ương ngạnh, không dễ để nó tha thứ cho chuyện vừa xảy ra đâu!

Ông chủ Lụa giục gia nhân đuổi theo. Nhưng sau một hồi rất lâu, bọn họ trở về báo lại:

- Dạ, cô chủ đã chạy đằng nào tui con không tìm thấy.

Đám cưới trở thành một đám giặc. Do nhà trai bắt lỗi chuyện vừa rồi. Sui gia bên trai là một người có thể lực trong thương trường, sự giàu có còn trùm hơn cả nhà chủ Lụa, nên mụ vợ nhà đó lớn tiếng sỉ vả:

- Tưởng con gái mấy người quý lắm sao mà làm nhục con trai tôi! Để rồi coi đứa nào phải lạy đứa nào để xin lỗi! Đì vê tụi bây!

Bọn họ rùn rùn bỏ ra về. Các thực khách khác thấy vậy cũng kéo về theo. Những bàn tiệc cỗ cưới mới ăn được vài món, còn bỏ lại ê hề...

Vợ chồng chủ nhà thẫn thờ như kẻ mất hồn... Nhất là bà chủ Lụa, khi bà chợt nhớ lại tánh mạng con gái mình, bà hốt hoảng gào lên:

- Đem xe ra cho tao đi kiếm con Thiên Hương coi! Nhanh lên!

Hình ảnh một Thiên Hương quá quẫn bách nhảy xuống dòng sông nào đó, hay thậm chí lao đầu vào xe đang chạy là điều có thể xảy ra lắm!

- Dạ thưa bà, xe đã chuẩn bị xong rồi.

Bà vội chạy ra xe, ông chủ Lụa định chạy theo thì bị bà nạt ngang:

- Ông đi làm gì cho rối thêm! Ông ở nhà đó mà đi lại lục thằng bạn làm ăn của ông, nó mới chửi ông như chửi chó đó chua đã sao!

Tuổi già trên bảy mươi của ông, lăn lộn thương trường cũng lắm điều trái ngang, nhục nhã, nhưng chưa bao giờ Lụa bị một vố đau đe dọa, sỉ nhục như thế này. Ông nuốt nhục, chịu đựng một mình bấy giờ cũng chỉ vì tự ông gây ra. Việc bắt ép con gái lấy người nó không yêu là bởi ông cần vay bên sui gia một số tiền lớn để kinh doanh, bởi thế họ mới coi thường ông, con gái nó hận ông...

...

Bà chủ Lụa lắng nghe người nọ kể:

- Cô Hai có ghé đây ở chơi nửa buổi rồi đi, tui có giữ lại nhưng cô không nghe. Mà lạ lắm, lúc đi tui thấy cô ấy khóc!

- Nó đi với ai chị có biết không?

- Làm gì có ai, cô đi một mình. Đích thân cô lái chiếc xe hơi màu đen xì, mà chạy lẹ lắm, suýt chút nữa là đụng gãy hàng rào nhà kế bên rồi!

Bà chủ Lụa nhẹ lắc đầu:

- Cái con này, tối qua tối giờ có ăn uống gì đâu, lại uống rượu nữa, mà lái xe kiểu đó...

Người phụ nữ tên gọi là dù Xinh, vốn bà con xa với bà chủ, hỏi lại:

- Chị mới nói hôm qua mà hôm qua nào? Cô Thiên Hương đâu có ghé đây hôm qua. Tui nói là nói cách đây hơn một tháng. Hôm ấy cô ghé qua rồi đi, tối nay đâu có trở lại.

Bà chủ Lụa thất vọng:

- Vậy mà tui tưởng dì nói nó mới ghé.

Bà thở dài thườn thượt rồi lén xe đi tiếp, dặn với lại:

- Nếu nó có ghé lại đây lần nữa thì dì làm ơn giữ lại dùm, rồi báo liền cho tôi hay. Tốt nhất là dì biểu ai đó trong nhà xì bánh xe để nó không chạy được, như vậy mới giữ nó được.

Bà bảo tài xế:

- Chạy lẹ lẹ lên Trung Lương, tui ghé nhà người quen nữa, may ra nó có ghé lại đó.

Xe vừa vọt đi thì người ở nhà bên cạnh chạy ra đưa tay ngoắc:

- Bà chủ! Bà chủ!

Tài xế ngừng lại, bà chủ Lụa chưa kịp hỏi thì chú nói:

- Cô gì lái chiếc xe màu đen thỉnh thoảng có ghé đây chơi, là cái gì của bà chủ? Tui là Tư Há, tui có chuyện này muốn hỏi bà...

Bà chủ Lụa đáp:

- Nó là con gái tôi. Nghe nói hôm trước nó xém đụng ngã hàng rào của chú, vậy mà có sao không?

- Dạ không sao. Nhưng sau đó bộ bà không hay chuyện gì về cô ấy?

Bà chủ Lụa ngạc nhiên:

- Bộ nó đụng ai nữa phải không?

- Dạ cũng không. Không đụng vào ai, nhưng đụng vô lan can cầu!

Câu nói của anh ta khiến bà chủ Lụa phải mở cửa xe bước xuống, hốt hoảng hỏi:

- Đụng vô cầu nào? Sao tôi không nghe nó nói gì hết. Con thiệt tệ...

Lại đến phiên người đàn ông kia kinh ngạc:

- Bà nói cô ấy còn... còn... sống?

- Kìa chú! Chú nói...

Bà chủ Lụa thất thần, hỏi tiếng được tiếng mất:

- Chú... chú nói... chú nói... con tôi thế nào? Thì nó... còn sống chớ có chuyện gì...

Người nọ lẩm bẩm:

- Sao kỳ vậy... sao lại có chuyện...

Bà chủ Lụa vẫn còn run:

- Chú nói vậy là sao? Con tôi...

Ông ta quay vào nhà mình, kêu lớn:

- Sáu à, con ra đây ba biểu!

Người được gọi là Sáu, tên là Sáu Đời, từ trong nhà chạy ra ngay.

- Con nói cho bà chủ đây nghe chuyện cô gái lái chiếc xe đen bữa trước đụng gãy lan can cầu rồi rớt xuống sông ra sao?

Anh chàng tuổi cỡ mười lăm mười sáu, khá lanh lợi kể:

- Hôm đó cháu đi trên chợ về, vừa ngang cầu Rạch Gò thì đúng lúc chiếc xe đen đó lao lên lan can, đụng mạnh vô đó và rót luồn xuống sông! Việc rất nhanh, nhưng con còn kịp nhìn thấy người lái xe là một cô gái, mà con còn nhớ cô ấy chính là cái cô thỉnh thoảng hay ghé đây thăm bà Hai bên cạnh. Con có đứng đó xem người ta mò tìm cô ấy...

Bà chủ Lụa gần muộn xỉu tại chỗ, bà hỏi hầu như không còn nghe rõ:

- Có... có sao không?

Sáu Đời thật tình đáp:

- Dạ, cô chết tại chỗ!

- Trời ơi!

Chỉ kêu được hai tiếng đó rồi bà ta quy xuống, ngất đi. Trong lúc đó bà dì Xinh ở nhà bên vừa chạy ra, bà ngạc nhiên hỏi:

- Chi ấy sao vậy?

Người đàn ông đáp:

- Bà ấy nghe con tui kể chuyện cô gái lái xe hôm đó lọt xuống sông chết, vừa nghe xong bả xỉu liền!

Dì Xinh giật bắn người:

- Ai chết?

Tư Há nhíu mày nhìn sang con, hỏi:

- Bộ từ bữa đó tới nay con chưa báo cho Dì Xinh biết?

Sáu Đời lúng túng:

- Dạ chưa... bởi vì...

Dì Xinh phải giải thích thay:

- Có lẽ nó tránh mặt tui. Số là bữa trước nó theo ghẹo con gái tui, bị tui rầy...

Tư Há ôm đầu kêu lên:

- Trời ơi, con ơi là con! Vậy mà tui tưởng nó báo cho Dì biết rồi.

Chú quay sang giục dì Xinh:

- Phải cứu tỉnh bà chủ lại thôi!

Bà chủ Lụa tỉnh lại sau một lúc được xoa dầu. Vừa mở mắt ra bà gào lên:

- Không phải! Con tôi còn sống!

Bà giục tài xế:

- Chạy ngay lên cầu gì đó...

Chừng như Sáu Đời muối đoái công nên mau mắn:

- Để con dẫn đường cho!

Cậu ta nhảy lên xe và chỉ đường:

- Chạy khoảng hai cây số thì tới. Cây cầu đó cái lan can tới bữa nay vẫn còn chưa sửa.

Chỉ vài phút sau thì xe chạy tới đầu cầu, rõ ràng lan can cầu còn dấu gãy do bị xe đụng. Sáu Đời nói thêm:

- Chiếc xe hình như vẫn còn kẹt dưới sông chưa được vớt lên. Chỉ có xác chị ấy thì bữa đó hình như người ta đưa vô nhà làng ờ đàng kia...

Bà chủ Lụa tức tốc đi về phía nhà làng. Vì còn trong giờ làm việc nên có mặt hầu như đủ ban hương chức hội tế. Khi nghe bà hỏi vụ việc đó, một người xưng là hương hào Mỹ nói liền:

- Do đương sự không đem theo giấy tờ tùy thân, nên chúng tôi căn cứ theo chiếc lắc đeo ở tay mà biết được tên là Lý Thị Thiên Hương. Đây, ông Hương sư Phẩm còn giữ lại chiếc lắc đó làm bằng. Mời bà gặp ông Hương sư.

Bà ta khỏi hỏi, bởi Hương sư Phẩm vừa bước ra, ông đã cầm sẵn chiếc lắc vàng đưa lên hỏi:

- Bà nhận ra vật này không?

Vừa trông thấy, bà Lụa đã kêu lên:

- Của nó đây mà!

Rồi sợ họ không tin, bà nói luôn:

- Chiếc này do chính tôi đặt làm cho con gái tôi đeo hồi nó mười hai tuổi tới giờ, nặng một lượng vàng y, do tiệm vàng Ngọc Hương làm.

Hương sư Phẩm gật gù:

- Đúng rồi. Vì sơ chôn theo xác bị người tham đào bới lấy trộm, nên tui tạm giữ. Do không biết người chết ở đâu, nên lâu nay tui cũng có ý đợi hoài...

Bà Lụa chết điếng trong lòng, cố hỏi rõ:

- Có thật là xác của nó, một đứa con gái phải không?

- Do ngồi trong xe, khi tai nạn xảy ra do chấn động mạnh nên đầu cô ấy có va đập vào vòi lăng, bị thương chớ phần khác của thân thể thì không. Lúc liệt đem chôn tui có nhìn rõ. Mồ mả hiện nay còn ở nghĩa địa làng ở gần đây, bà có thể ra đó thăm, rồi sau đó có nhu cầu thì chúng tôi sẽ giúp bốc mộ giùm.

Những lời nói sau của ông Hương sư hầu như bà chủ Lụa không còn nghe thấy gì. Bà lảo đảo... Ở tại nghĩa địa làng bà Lụa không tiện mở nắp quan tài ra nhìn, chớ thật ra bà chưa tin hẳn trong đó là con gái mình.

Mãi đến khi quan tài chuyển về nhà, bà đã bàn với chồng:

- Phải nhờ cái chỗ gì đó của Tây, người ta gọi là... là... cái gì y y đó, để họ khám nghiệm xem sao.

Ông chủ Lụa nói:

- Đó là pháp y, nhưng mà cần gì tới họ. Nó chết do tai nạn xe, chớ có phải ai giết đâu mà nghi ngờ...

Bà tru tréo lên:

- Nhưng tui thì nghi ngờ. Chết sao mới rồi nó còn về nhà làm đám cưới?

Câu nói của vợ làm cho ông chủ Lụa giật mình! Ông lẩm bẩm:

- Ờ há, sao lại có chuyện đó?

Ông hồi nhớ lại và bỗng giật mình:

- Mà cũng có thể lắm! Hôm nó trở về nhà sau thời gian bỏ đi, chẳng biết là đi đâu, bà nhớ không, nó chẳng nói rằng gì với ai hết suốt mấy ngày liền, tánh tình cũng thay đổi nhiều... Cho đến khi bà thuyết phục được nó chịu làm đám cưới với thằng Tấn Đạt. Nó như là người mất hồn... Bà Lụa thì đang nhớ chuyện khác. Bà chưa quên cái cảm giác khi chạm vào thân thể con gái lúc chuẩn bị ngày cưới:

- Tui nhớ ra rồi, thịt da nó lúc ấy sao không có hơi ấm! Tui có hỏi thì nó chỉ lắc đầu không nói, lúc ấy tui cứ nghĩ do quá đau lòng nên nó như vậy. Đâu có ngờ...

- Bà ngờ điều gì? Phải chăng...

Họ lặng người đi, không ai dám nói ra điều mình đang nghĩ...

Cuối cùng quan tài cũng được mở ra, do những gia nhân của nhà chủ Lụa thực hiện. Xác chết trong áo quan đúng là Thiên Hương, bởi dù đã qua gần một tháng, nhưng vẫn còn có thể nhận diện được.

Lúc này nỗi đau trong họ còn có thêm nỗi sợ hãi nữa. Bà Lụa không dám nói lớn, như sợ có người nghe được:

- Như vậy nó là... hồn ma hay sao?

Ông Lụa thử người ra khá lâu, rồi cũng run giọng nói:

- Nhà mình đến ngày cùng tận rồi hay sao mà xảy ra chuyện này! Tôi của ai đây, hở trời!

Lại sắp có cuộc cãi nhau về chuyện ai có tội, thì chợt có đứa người làm chạy vào báo:

- Thưa ông bà, có người ở làng Tân Hội đem lễ vật qua xin ông bà cho... cưới cô Thiên Hương ạ!

Bà chủ Lụa tái mặt:

- Họ là ai?

- Dạ, không biết là ai, nhưng đi theo còn có cái người mà... mà trong đêm cưới đã khiến cho cô Thiên Hương nhận làm chồng đó!

Cả vợ chồng chủ Lụa điếng vía:

- Họ... họ... hả? Mời... mời họ vô!

Họ bước ra cửa thì đã gặp vợ chồng Hai Mộc và Lan bước vào. Họ cố diện quần áo tuom tất hơn, nhưng do nghèo, nên bộ cánh cũng không rõ được là đi hỏi vợ cho con. Ông Hai Mộc lên tiếng trước:

- Xin thưa với ông bà chủ. Hôm nay vợ chồng tui...

Ông nói chưa dứt lời thì Hai Lan đã chen ngang:

- Nói chi dài dòng ba, hôm nay theo lời dặn của Thiên Hương, tụi tui đem chút lễ vật qua để xin cưới...

Đang bức bối, bà chủ Lụa quát lớn:

- Cưới xin gì, mau cút đi!

Hai Lan hình như đoán biết trước tình hình, anh chàng vẫn bình tĩnh:

- Bót nóng đi má, con làm theo lời Thiên Hương mà. Đây là những lễ vật mà má thách cưới với bên nhà thằng Tấn Đạt. Giá trị còn có phần hơn!

Anh ta giở cái hộp thiếc ra, ánh sáng chói lòa của những món nữ trang bằng kim cương, ngọc thạch làm lóa cả mắt người nhìn! Bà chủ Lụa lúi cả lưỡi:

- Mày... mày có...

Hai Lan cười lớn:

- Nhầm nhò gì ba cái đó! Má cần thì tui còn nữa...

Đang phát hoảng vì những thứ trước mắt, nhưng chợt nhớ lại chuyện con gái, bà bật khóc nức nở, rồi chỉ tay về phía quan tài đang mở nắp:

- Mày tới mà coi, lấy cái xác của nó được thì lấy!

Hai Lan không tới xem, mà lại nói:

- Thiên Hương đang ở nhà con mà, cần gì xem!

Ông chủ Lụa không nhịn được nữa, lớn tiếng:

- Nó chết còn nằm kìa, lái nhài gì nữa!

Đến lượt chú Hai Mộc lên tiếng:

- Vậy hóa ra ông bà nói chúng tôi giết con đâu mình sao? Nó đang ở bên nhà, chờ chúng tôi đem lễ vật sang cho phải lẽ, rồi thì chính thức làm đám. Xin ông bà nhận sính lễ cho...

Bà chủ Lụa gào lên:

- Cưới xin gì được với cái xác đó thì cưới đi!

Hai Lan lúc này mới bước tới gần quan tài nhìn rồi phá lênh cười:

- Ba má quẫn trí rồi, xác gì đâu?

Câu nói của anh ta làm cho cả vợ chồng nghiệp chủ Lụa phải cùng chạy lại nhìn vào quan tài. Họ cùng kêu lên:

- Trời ơi!

Trong quan tài trống không! Ông chủ Lụa quay sang hỏi người nhà:

- Tui bây đem nó đi đâu?

Mấy người đều rùng mình:

- Tui con sợ gần chết, ai dám rờ tới!

Hai Lan nói tinh bợ:

- Tui đã nói rồi, Thiên Hương đang ở nhà tui mà!

Hai Mộc cũng nói:

- Hôm qua hai đứa nó dẫn nhau về, vợ chồng tui rối hết sức, nay phải qua để xin lỗi ông bà...

Hai Lan lớn tiếng:

- Không lỗi phải gì cả! Thiên Hương là vợ của con, nàng ấy về nhà với con là phải đạo lý, chó sao lại lỗi phải ở đây! Còn lễ vật hôm nay là Thiên Hương muốn con đem về để cho cha mẹ đem trả lại cho nhà thằng Tấn Đạt!

Lúc ấy bà chủ Lụa nhìn kỹ lại thì đúng những nữ trang kia chính là sính lễ của bên đàng trai đem qua bùa

trước, Bà nhìn sang chồng hỏi ý:

- Böyle giờ làm sao?

Hai Lân lại nói:

- Thiên Hương nói nàng ấy không bao giờ về nhà nữa đâu. Ông bà có muốn thăm con thì qua bên đó mà thăm.

Ông chủ Lụa nói yếu xiù:

- Thủ qua bên đó xem sao...

Vợ chồng họ đi theo Hai Lân mà lòng dạ hoang mang vô cùng. Họ không hiểu con gái mình mà Hai Lân nói đang ở bên nhà anh ta và cái xác trong quan tài ai mới là Thiên Hương? Họ vừa van vái cho con mình còn sống, nhưng nghĩ tới việc nó sẽ là vợ của một thằng không ra gì thì họ không đành lòng... Còn nếu đúng là Thiên Hương đã chết, thì còn thảm kịch nào hơn!

Trong tâm trạng bối rối đó, họ hầu như chẳng còn tỉnh táo, bởi vậy lúc bước vô căn nhà lá tối tăm, họ không để ý cô con gái rượu của mình đang đứng đợi sẵn. Cho đến khi Thiên Hương lên tiếng:

- Ba, má!

Ngẩng lên nhìn, bà chủ Lụa reo lên trước:

- Con. Con tôi đây mà!

Rồi bà quay sang chồng:

- Ông ơi, con Thiên Hương còn đây, đâu có chết!

Ông chủ Lụa vẫn chưa tin là sự thật, hơi lấp bấp hỏi:

- Con... con thiệt đây sao Thiên Hương?

- Chẳng lẽ con là già?

- Vậy còn... cái xác chết chìm cùng chiếc xe?

Nàng cười, nhỏ nhẹ đáp, thái độ hơi khác thường với một Thiên Hương đanh đá, nói ngang trước đây:

- Dạ, ba má và mọi người lầm rồi. Xác đó không phải, là của con. Hôm đó một người bạn mượn xe con lái rồi bị nan, ai cũng tưởng là con.

Nhớ lại chiếc lắc đeo tay, bà hỏi:

- Vậy sao chiếc lắc của con lại ở trong tay người chết?

Thiên Hương ngạc nhiên:

- Chiếc lắc nào? Lắc của con còn trong tay con đây.

Nàng đưa tay lên, quả nhiên vẫn còn chiếc lắc vàng chính bà chủ Lụa sắm cho từ lâu! Bà chủ Lụa hốt hoảng đưa tay sờ vào túi áo mình, tìm chiếc lắc mà ông Hương sư đưa bùa qua, thì bà điếng hồn, bởi nó chẳng còn trong túi!

- Kỳ vậy? Mới đây...

Bà sờ khắp túi cũng không có, lòng hoang mang vô cùng. Vừa lúc đó thì nghe Thiên Hương nói:

- Ba má đã biết con ở đây rồi thì cứ yên tâm mà về. Để tránh tai tiếng và sự làm khó dễ của bên nhà Tấn Đạt, từ nay con sẽ không về thăm ba má.

Nói xong nàng ta quay bước đi vào trong. Ông chủ Lụa phát hiện điều lạ đầu tiên, ông nói khẽ với bà:

- Sao giọng nói của nó là lạ, bà có thấy không?

- Thì... có thể do nó khóc nhiều nên khan tiếng, đổi giọng. Mà thôi, nó còn sống là mừng rồi, để vài bùa nó bình tâm lại mình sẽ tính sau...

Hai Mộc mòi:

- Đã tới đây rồi, dẫu nhà nghèo, vợ chồng tui cũng xin mời ông bà ly nước. Và cũng xin ý kiến ông bà về việc hôn nhân của tụi nó?

Bà chủ Lụa thở dài:

- Còn ý kiến gì nữa. Tụi tui có bắt về nó cũng không về. Vậy mấy người muốn làm sao đó thì làm.

Bà hỏi ông:

- Đi về chớ còn đứng đó làm gì!

Họ ra về rồi thím Hai Mộc mới lo lắng:

- Xem ra họ không vui. Mà tui cũng không hiểu, thằng Hai Lân nhà này ham chi vợ đẹp, vợ giàu, để cho rắc rối thêm!

Thiên Hương bước ra, nói tinh rui:

- Rắc rối gì má lo. Rồi đây chính họ mới cần đến mình đó.

Những câu nói khó hiểu đó làm sao đôi vợ chồng nghèo, chất phác này hiểu được. Nên họ chỉ nhìn nhau rồi im lặng...

Trong khi đó vợ chồng chủ Lụa vừa về tới nhà đã vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy chiếc xe hơi màu đen vốn là của Thiên Hương đang đậu trước sân!

- Xe của con Thiên Hương kia ông?

Họ chạy lại nhìn vô xe và một lần nữa muôn đứng tim! Bởi ở băng sau xe có một xác người nằm dài trên đó!

- Cái xác... hồi nãy!

Thì ra đó chính là cái xác nằm trong quan tài mà người ta nói là của Thiên Hương.

- Nó biến mất lúc nãy, sao bây giờ ở đây?

Họ còn đang hoang mang thì bất chợt có đôi vợ chồng lạ từ ngoài cổng bước vào. Họ lên tiếng ngay:

- Xác đó là của con gái tôi!

Họ nhào tới ôm lấy xác con, khóc òa lên khiến cho vợ chồng nghiệp chủ Lụa ngạc nhiên:

- Kỳ vậy?

Họ không ngại cái xác đã bốc mùi, cứ ôm nó mà gào khóc! Mãi sau đó người chồng mới bình tĩnh lại, nói:

- Con Hoa Lài, con gái tui được một người bạn gái, nghe nói là con của ông bà đây rủ đi chơi băng xe hơi,

dể rồi cả tháng nay không thấy về. Tui tui đã đi tìm kiếm khắp nơi mà không gặp, hôm qua nó về báo mộng là hãy qua đây mà nhận xác về, nên tui mới biết đây mà tới.

- Con oi là con!

Nhin họ khóc thảm thiết mà lòng dạ vợ chồng chủ Lụa đau theo. Họ muốn lên tiếng an ủi, nhưng sợ nói ra rồi họ đi tìm Thiên Hương sẽ lôi thôi ra, nên đành nín thinh. Lát sau bà chủ Lụa nói cho qua chuyện:

- Con gái tui cũng chưa thấy về... không biết nó sống chết ra sao?

Bà cũng cố gắng khóc theo, y như thật. Có lẽ do đồng cảnh ngộ với nhau, nên vợ chồng người kia cũng không khó dễ gì, họ được nhận xác con là an lòng, nên vội mướn ghe chở xác về ngay. Còn lại hai vợ chồng, ông chủ Lụa bàn:

- Tui tính như vậy, dẫu sao thì bây giờ con Thiên Hương cũng yên phận bên đó rồi. Mà tánh khí nó bà biết rồi, nếu ép nó lần nữa thì chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra. Mà như thế cũng ổn, bởi nó mà trở về đây thì dám bén建档 trai đâu để mình yên!

Nhìn thấy chiếc xe hơi còn đậu trước sân, ông chủ Lụa bất nhẫn nói giọng rầu rầu:

- Bây giờ nhìn chiếc xe này tui lại thấy sợ. Xe mà đã lọt xuống sông rồi thì không nên để, hay là bán đi. Bà thì tính khác:

- Tui tính đưa qua cho con Hương có đi đâu thì đi. Mà nè ông, tui thắc mắc nãy giờ, chẳng hiểu sao chiếc xe đang ở dưới sông tận đó, mà đột nhiên lại nằm ở đây là sao?

- Thì... thì có thể bên đó ai người ta vớt lên giùm rồi đem qua đây cho mình.

Ông gọi mấy đứa gia nhân hỏi:

- Hồi nãy tao đi vắng, có ai tới giao chiếc xe này không?

Mấy gia nhân đều lắc đầu:

- Dạ không có ai hết. Tui con đang ở nhà sau, khi bước ra thì giụt mình thấy chiếc xe đậu sẵn rồi!

- Không thể như vậy được...

Bà Lụa ra nhìn kỹ chiếc xe, nó còn nguyên vẹn, không có bất cứ dấu vết nào của sự va chạm, nhất là khi bị rơi từ trên cầu xuống sông và nằm dưới đó cả tháng qua...

- Lạ quá ông a...

Ông chủ Lụa vốn người không thích suy nghĩ rắc rối, nên nói lảng sang chuyện khác:

- Con mình nó sống là may rồi. Còn mọi chuyện cho qua đi.

Bà gọi con Mẫn, đứa tớ gái thân tín của Thiên Hương và dặn:

- Mày lên phòng cô Hương, lấy hết quần áo của cô cho vô va-ly lớn, sau đó đem qua nhà của Hai Mộc ở xóm Chùa bên xã gần mình đây, nói là gởi cho cô Thiên Hương. Gởi xong thì về ngay, đừng hỏi han lôi thôi gì nữa.

Mẫn nghe lời chạy lên, và ngay lập tức trở xuống báo:

- Dạ, phòng cô Hai không còn bất cứ món gì hết. Ai dọn sạch cả rồi!

Quá đỗi ngạc nhiên, đích thân bà chủ Lụa chạy lên xem và ngẩn người ra, bởi hầu như những thứ thiết yếu đều đã không còn.

- Ở nhà có ai vô dọn đi không?

- Dạ không, tui con ở nhà không hề mở cửa cho ai vô hết thì làm sao dọn được!

Lại một chuyện mà bà không tài nào hiểu nổi. Bà nhớ lúc nãy ở bên nhà Hai Lân, bà đã nhìn thấy Thiên Hương mặc bộ đồ mát vốn là thứ cô chỉ để riêng trong phòng, khi về nhà mới mặc, mà bửa chạy đi cô nào có đem theo bộ đồ đó?

Lưỡng lự một lúc, sau đó bà bước hẳn vào phòng. Xem xét lại những vật dụng, bà bất ngờ phát hiện ở bàn phấn của Thiên Hương có một chiếc lắc vàng rất lạ, cầm lên xem bà giật mình khi thấy có khắc tên hai chữ rất đẹp: Hoa Lài!

Dẫn bên dưới chiếc lắc đó là một mảnh giấy với chữ viết mà bà Lụa nhận ra ngay đó là nét chữ của Thiên Hương: "Sinh ra thì xác hồn đều của cha mẹ, nay thác, xác phải mượn hồn kẻ khác! Con xin đắc tội..."

Bà chủ Lụa chợt hiểu, bà không thốt được lời nào, ngã quỵ và ngất đi...

Thiên Hương quỳ trước mặt cha mẹ chồng, giọng chân thành:

- Con xin ba má hãy giúp cho chuyện này. Số là con và anh Hai Lân có duyên số từ kiếp trước, nhưng do hoàn cảnh không gặp được nhau sớm. Cho đến khi anh ấy đi lang thang nhậu nhẹt với bạn bè rồi nằm ngủ ở nghĩa địa cách đây gần một tháng, mới tình cờ gặp con. Lúc ấy con đã thành người cõi âm sau tai nạn lọt xe xuống nước, hồn phách con đang vô định thì hai đứa gặp nhau và hiểu rằng đã là số kiếp, duyên số thì không làm sao xa rời được nhau. Tuy nhiên, do lúc ấy con đã bị chết rồi, nên dẫu cõi âm có thương tình, muốn tác hợp cũng không còn kịp nữa. Cũng may, đúng khi ấy người bạn tên Hoa Lài của con đi cùng xe cũng cùng chết mà số cô ấy lại chưa tới lúc phải chết, nên phán quan liền cho hồn cô ấy nhập vào xác của con để sống lại, hầu làm trọn duyên phận với anh Lân. Đó là sự thật, xin ba má nghe rồi đừng nói lại với ai, cứ để tụi con sống mà phụng dưỡng cha mẹ.

Bà Hai lo sợ:

- Như vậy lỡ ông bà chủ hỏi tội thì tui biết nói sao?

Thiên Hương quả quyết:

- Má đừng lo, họ sẽ chẳng bao giờ dám lôi thôi nữa. Vả lại, bây giờ con chỉ còn mang cái xác của con gái họ, chứ phần hồn thì là của Hoa Lài rồi. Chuyện bây giờ con muốn nhờ là ba má hãy sang nhà ba má của Hoa Lài, làm con...

Cô đưa cho cha mẹ chồng số tiền khá lớn:

- Ba má đưa giùm họ, nói tiền này là của một người có hàm ơn với Hoa Lài, muốn tặng để họ dưỡng già, bù lại chuyện họ mất đứa con...

Vợ chồng Hai Mộc ngập ngùng không muốn nhận, bởi xưa nay họ không quen nói dối, và lại mang theo bên mình số tiền lớn họ đâm sợ... nhưng cuối cùng do Thiên Hương quá khẩn thiết nên họ phải làm theo.

Khi họ tìm được nhà của cha mẹ Hoa Lài thì vô cùng ngạc nhiên khi có một cô con gái khá đẹp đang ngồi trong nhà. Thím Hai lên tiếng hỏi:

- Đây có phải là nhà của ba má cô Hoa Lài?

Cô gái cười tươi, lên tiếng đáp:

- Dạ, con là Hoa Lài đây!

Câu nói khiến thím Hai muôn té xỉu! Thím lui nửa bước, nhìn vào cô gái:

- Cô nói lại coi? Cô là...

Vừa khi ấy hai ông bà chủ nhà bước ra, họ đã nghe câu hỏi và trả lời, nên người mẹ lên tiếng ngay:

- Con tui nói đúng, nó chính là Hoa Lài, đứa mà đáng lẽ đã chết cùng với Thiên Hương con ông bà chủ Lụa!

Bà ngừng kể, nhìn sang con gái như đợi sự đồng ý của nó. Hoa Lài gật đầu:

- Má cứ nói đi. Böyle giờ chỉ con đâu của hai bác đây cũng đã nói ra rồi, đâu cần giấu nữa làm gì.

Bà mẹ cô mới tiếp tục:

- Không riêng gì hồn của con tôi được cõi âm cho sống lại nhập vào xác cô Thiên Hương, bởi họ thấu hiểu nỗi đau của cha mẹ có con bị chết oan, mà hồn của cô Thiên Hương cũng đã được nhập vào xác con Hoa Lài đây nè!

Rồi bà nói thêm:

- Dẫu xác là con mình mà hồn là của người khác, nhưng dẫu sao mình cũng cùi nhận nó là con, bởi tui biết chắc con Hoa Lài cũng đang còn sống. Khi sống tụi nó là bạn của nhau, khi chết dùng xác hồn trao đổi nhau là chuyện bình thường.

Thấy bà ta nói như chẳng có chuyện gì, vợ chồng Hai Mộc cũng không biết nói gì thêm, đành đưa số tiền cho họ rồi kiếu ra về. Nhưng họ thẳng thừng từ chối:

- Tụi tui sống đậm bạc quen rồi, đâu cần nhiều tiền làm gì. Tuy nhiên...

Bà nói tới đó chợt nhớ hồn của Hoa Lài bây giờ không có trong xác nó, mà là của cô gái con nhà giàu, nên bà ngập ngừng hỏi:

- Ý con sao?

Hoa Lài xua tay:

- Con bây giờ khác rồi, tuy vẫn là hồn của con gái nhà nghiệp chủ Lụa, nhưng đang sống trong nhà ba má Hoa Lài, thì con phải là... Hoa Lài chớ! Con đâu cần giàu...

Hai Mộc chen vô nói:

- Nhưng tiền này con đâu tui nói là để anh chị dưỡng già...

Hai ông bà cười, chỉ vào Hoa Lài:

- Có đứa con gái này là tụi tui đủ sức sống tới trăm tuổi rồi!

Họ dãi khách một bữa cơm thịnh soạn, sau đó Hoa Lài gọi vợ chồng Hai Mộc ra dặn riêng:

- Hai bác biết chuyện này là để bụng, đừng bao giờ nói lại với bên nhà cha mẹ con. Bởi cho tới giờ này họ vẫn nghĩ con là Thiên Hương còn sống như con dâu hai bác. Mọi việc rồi sẽ qua đi...

Giữ đúng lời, vợ chồng Hai Mộc không hé răng với ai. Mọi sự cùi bình thản trôi qua...

Duy có một điều làm cho nhiều người ngạc nhiên là chẳng hiểu sao từ ngày lấy vợ tự dung Hai Lân đâm ra thông minh, linh hoạt hẳn. Anh chàng vốn trước đây không chịu học, bây giờ siêng năng đèn sách và vài năm sau đó bất ngờ trở thành người hay chữ nhất vùng. Đặc biệt là ngoài chữ nghĩa giỏi giang ra, Hai Lân còn có biệt tài chữa bệnh! Anh trị bệnh không lấy tiền, chữa được cả những bệnh nan y, khiến danh tiếng được đồn xa, nhiều người nể trọng.

Nếu có ai nghĩ rằng bao nhiêu tài năng của Hai Lân đều do hưởng được từ vợ thì cũng không sai...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TÌNH MA

Rời nhà ở chợ Xóm Củi vào lúc hai giờ chiều, Lan và Châu trấn an người nhà:

- Tuy có hơi trễ, nhưng tụi con sẽ về tới Gò Công trước khi trời tối, hoặc trễ lăm là lúc bảy giờ, khi ấy còn sớm chán!

Bà Trâm vẫn không yên tâm lắm:

- Sao không để mai hãy đi có rộng thời giờ, đường sớm dễ đi hơn. Con Lan này nó lái xe tao ớn lăm. Con gái mà lái xe hơi còn ấu hon đần ông!

Lan biết mẹ cưng mình nhất nhà, nên bị rầy mà lại phá lên cười:

- Có lái như vậy cánh đòn mới sợ mà tránh đường cho mình đi chứ mẹ! Ai như con Châu này, hễ thấy xe ngược chiều là run lên như thằn lằn đứt đuôi!

Bà Trâm lại khen Châu:

- Tao chịu con Châu lái xe hơn. Con gái phải đầm thắm như vậy mới phải!

Lan nhéo bạn một cái đau điếng:

- Mày phải là con của mẹ tao thì mới đúng!

Vừa nói Lan vừa nhấn ga chiếc xe vọt lên nhanh khiến bà Trâm hết hồn:

- Con quỷ, mày lái xe kiểu gì vậy chứ!

Nhưng xe của hai cô đã vọt xa cả trăm mét rồi. Họ hướng qua cầu Mới, theo quốc lộ 50 đi về phía cầu Ông Thìn. Châu hỏi:

- Sao không đi đường Mỹ Thọ, xa hơn nhưng khỏi qua phà. Tao sợ cái phà gì đó quá, lâu như... như bà già đi âm phủ!

- Phà Mỹ Lợi. Cái phà chỉ qua con sông có vài trăm mét mà đi lâu còn hơn là đi tới Vũng Tàu! Nhưng được cái là đi ngả này tao quen hơn, với lại nó vui mắt hơn với cảnh trí hai bên đường.

Mà qua phà cũng là mất hết ưu khuyết điểm của nhau, nên trong những chuyến đi chơi họ ăn ý nhau trong mọi tình huống. Như chuyến đi này là về thăm nhà ngoại của Lan, với ý định ở lại Gò Công chơi đến hơn một tuần, vậy mà Châu cũng tình nguyện đi theo và còn hứa hẹn với nhau sẽ có những ngày nghỉ ở quê vui tới bến!

Qua khỏi cầu Ông Thìn, vừa vào thị trấn Cần Giuộc, Châu nhắc:

- Mình ghé qua chùa Tôn Thạnh đi, chuyến rồi mình về không kịp ghé!

Lan nhìn đồng hồ rồi nói:

- Trễ giờ rồi. Để chuyến lên tao hứa là sẽ ghé để mày thăm cụ Đồ Chiểu!

- Mày nói đúng, tao hứa với mẹ tao là tìm hiểu thân thế của cụ Đồ ở ngôi chùa này, về kể cho bà nghe. Bà là tín đồ của thơ lục Vân Tiên đó!

Lan ôm miệng cười:

- Nhìn mày cũng giống Kiều Nguyệt Nga lắm!

Hai người cứ cười đùa với nhau suốt đoạn đường, nên chẳng mấy chốc đã gần tới Cần Đước. Lan phấn khởi nói:

- Mấy phút nữa mình sẽ tới phà Mỹ Lợi. Dư sức về tới Gò Công trước khi trời tối! Kỳ này về sớm tao sẽ cho mày ăn món mắm tôm chà mà kỳ rồi vượt ăn do mày bị Tào Tháo đuổi!

Nửa giờ sau, họ tới phà Mỹ Lợi. Dân xứ này quen gọi là Bắc Mỹ Lợi, chớ ít khi gọi là phà. Châu chưa rành nên hỏi:

- Sao gọi là Bắc, phà mới đúng chớ?

Lan giải thích ra vẻ thành thạo:

- Bắc là nói theo tiếng Pháp tức là Bac, có nghĩa là xà lan chở phương tiện qua sông.

- Ủ, lâu nay tao cứ tưởng Bắc là phương Bắc, người Bắc chứ. Người mình phong phú chữ nghĩa thật, một thứ đồ vật, phương tiện mà mỗi nơi gọi một cách. Cũng như xe mình đi, dân Nam thì gọi là xe hơi, còn có người thì gọi là ô tô.

Nghe Châu luận về chữ nghĩa, Lan ôm bụng cười:

- Nghe con nhỏ này nói mà không nhìn mặt chắc tưởng nó là bà già, mà có người còn gọi là bà cụ non!

Mãi mê cười vui mà đã đến bến phà Mỹ Lợi lúc nào rồi. Châu reo lên:

- Trời chiều ở bến phà đẹp ơi là đẹp!

Được dịp, Lan lén mặt:

- Đó mày thấy chưa, đi ngả này vui hơn mà. Theo tao thì đi về tỉnh Gò Công qua ngả này vừa gần vừa lý thú hơn nhiều!

Hôm nay họ may mắn, nên chỉ chờ khoảng mười lăm phút là phà rời bến. Ra giữa sông, Châu nhìn về phía tay trái là một cánh đồng và rừng bạt ngàn sông nước, cô reo lên:

- Có phải kia là Đám Lá Tối Trời đó không?

Lan gật đầu:

- Chính là nó, nhưng ở chỗ xa kia, nó chạy giáp tới biển, phía này giáp Cần Giờ, phía kia giáp Gò Công. Hồi trước lúc ống nội tao còn sống thường kể về chuyện ông Trương Công Định đóng căn cứ trong đám lá đó để đánh Tây, tụi Tây thua đau lăm nhưng không làm sao tấn công vào đó được! Đám lá tối trời mà...

Châu rùng mình:

- Nghe tên đã phát ớn rồi, ai dám ở trong đó! Chắc là... ma nhiều lắm!

Lan lại được một dịp cười đau bụng:

- Con khỉ, nhìn chỗ nào cũng là ma! Nếu vậy ngày mai tao với mày lấy xuồng đi ra đó chơi!

Châu tưởng bạn nói thật nên lè lưỡi, lắc đầu:

- Thôi thôi, ai dại gì đi tới mấy chỗ đó! Ma có gì hấp dẫn đâu mà đi tìm!

- Có chứ! Ma là thứ ai cũng sợ, nhưng lại tò mò muốn gặp thôi!

Châu nói chen ngang là của một chàng trai ăn mặc bảnh bao, ra dáng thư sinh, anh ta vừa nói vừa bước tới gần và lặp lại:

- Xin lỗi nhị cô nương, vì hưng thú với câu chuyện của hai cô nay giờ nên tôi đã mạo muội chen vào. Xin bỏ qua cho tội đường đột.

Lan rất ghét mấy anh chàng luôn tìm cách ve vãn con gái, nên xịu mặt ngay, quay chỗ khác. Cô nghe anh ta tiếp tục nói:

- Xin lỗi, có phải hai cô cùng là nữ sinh trường Áo Tím?

Châu là người hồi hộp, nên đáp ngay:

- Đúng rồi! Sao anh biết?

Lan bức quá quay lại và lên tiếng ngay:

- Con này, ai hỏi gì cũng đáp. Tui này học trường Áo Xanh, hiểu chưa!

Nghe giọng đanh đá nhưng anh chàng vẫn vui vẻ:

- Như vậy là hai cô đã xác nhận rồi. Bởi ở Sài Gòn chỉ có một trường nữ trung học mang tên là trường Áo Tím thôi, làm gì có áo xanh, áo đỏ! Còn cô hỏi sao tôi biết đích xác hả, chỉ bởi tôi có cô em gái học cùng trường, cùng lớp với hai cô. Đã có lần tôi hân hạnh gặp mặt rồi, nhưng chưa kịp làm quen. Tôi là Chánh, anh của Lan Hà.

Bây giờ tới phiên Lan reo lên:

- Anh là anh của Lan Hà, nhà ở chợ Nancy?

Châu tiếp lời ngay:

- Nhưng Lan Hà đã... đã...

Anh chàng giọng buồn buồn:

- Em tôi đã chết, như các cô biết rồi, và lần tới đưa đám tang nó tôi đã nhìn thấy hai cô...

Từ không ưa, giờ đây Lan lại thân thiện ngay, bởi cô với Lan Hà ngày trước đã thân nhau từ năm học lớp Đê Thất. Cái chết đột ngột của Hà đã khiến cho Lan hụt hẫng, buồn khổ suốt cả năm trời.

Châu cũng thân với Lan Hà, cô nói mà đôi mắt đỏ hoe:

- Tui em xin lỗi. Tui em nhớ con Hà lắm...

Quả là con gái mau nước mắt. Chỉ bấy nhiêu đó đã khiến cả hai đứng khóc ngon lành! Anh chàng tên Chánh phải an ủi:

- Thôi, cảm ơn hai cô đã không quên em tôi, nhưng bây giờ trước cảnh đẹp như vậy phải tươi tinh để chụp hình đi chó, chẳng lẽ khóc hoài!

Anh chàng có đeo chiếc máy ảnh Leica, Châu đổi buồn làm vui ngay:

- Anh chụp hình cho bọn em đi!

Lan cũng không còn khinh khỉnh như lúc nãy, cô còn nói:

- Ngày xưa Lan Hà cũng có tay nghề chụp ảnh đẹp lắm. Nó từng chụp cho tui này nhiều ảnh ở Cấp, ở Long Hải...

Vậy là sau đó họ trở nên thân thiết. Lan hỏi:

- Anh Chánh đi đâu mà chỉ có một mình?

- Lan quên là quê nội tôi cũng ở Gò Công sao? Ở gần biển Tân Thành.

Lan lại reo lên:

- Nhớ rồi, hồi đó có lần Hà nó rủ cùng về quê. Nhưng chưa kịp về thì nó đã...

Sợ hai cô lại khóc, nên Chánh chuyển sang câu chuyện khác:

- Hai cô đi bằng gì về đây?

Châu chỉ sang Lan:

- Lan lái xe nhà.

- Tôi thì có việc gấp nên đi xe đò. Đi từ 9 giờ sáng đến giờ mới tới đây.

Lan đề nghị:

- Hay là anh cùng sang đi chung với tui này. Chỉ có hai đứa tui em thôi.

Châu hỏi liền:

- Anh biết lái xe?

Chánh gật đầu:

- Là nghề của chàng mà!

Châu reo vui:

- Anh làm ơn lái giùm bọn này đi, con Lan nó lái làm em ngồi mà muôn rụng tim luôn!

Cô quay sang nheo mắt với Lan, cô nàng gật ngay:

- Ủ, phải đó. Anh Chánh sang lái xe với tui em đi. Mà gọi tui này là em, chó không cô cô nữa nhé! Tui em là bạn của Hà mà...

Chánh vui vẻ nhận lời. Sau khi lên bến phà bên kia, anh ngồi vào tay lái vừa bảo:

- Kể từ ngày Hà chết, anh thề không bao giờ lái xe nữa. Thôi thì hôm nay phá lệ vậy.

Lan và Châu từng nghe chuyện Hà chết là do tai nạn xe hơi vào năm đó trên đường đi Đà Lạt, nhưng lâu quá rồi nên quên chi tiết. Định hỏi Chánh, nhưng nhìn nét mặt đăm chiêu của anh nên cả hai thôi, không hỏi.

Chạy được một đoạn, bỗng Chánh đề nghị:

- Giờ này về nhà chắc cũng kịp giờ cơm, nhưng mình ghé nơi này ăn bún nước lèo, nhẹ bụng, dễ ngủ hơn. Anh mời hai em nhé!

Nghe tới khoán ăn uống thì Châu khoái ngay:

- Ủ, được đó! Nghe nói bún nước lèo xứ này ngon lắm phải không?

Chánh đáp:

- Bún nước lèo đúng ra phải ở bên Trà Vinh mới ngon. Nhưng ở chỗ này anh quen, họ cũng gốc bên Trà Vinh sang, nên mở tiệm bán khá đông khách.

Dần dần Lan có cảm tình hơn với anh chàng Chánh này, qua cách nói năng, qua tài lái xe vừa bạo lại vừa lành nghề. Cô nói thẳng ý của mình:

- Tới bây giờ em mới thật tình chấm anh Chánh đó. Chớ thật lúc mới gặp em cứ tưởng mấy anh chàng be he dê gái đó!

Chánh phá lên cười:

- Suýt ăn bạt tai rồi, phải không?

Lan nheo mắt:

- Không đến nỗi, nhưng bị chửi thì có khả năng hơn!

Châu châm thêm:

- Nhỏ này nó nói thật đó! Bữa trước có anh chàng hỏi đường, chỉ vì cười nheo mắt với nó mà bị nó chửi cho một trận, cuốn xéo đi luôn, bỏ quên lại tờ bản đồ đưa để hỏi đường!

Chánh đùa:

- Con gái mà đanh đá quá khó lấy chồng nghe chưa!

Lan cao giọng:

- Ai thèm lấy mà lấy!

Châu lại phải chen vào:

- Anh Chánh mà nói chuyện với con nhỏ này coi chừng tức mà chết đó!

Chánh lại cười to:

- Đã có mấy người chết vì tức rồi? Nếu chưa đủ thì anh xin xung phong làm người tiếp theo!

Đã quá sáu giờ chiều...

- Thấy trời sắp tối, Lan có vẻ lo:

- Hay là anh Chánh lái xe cho tụi này ghé qua nhà, rồi mình sẽ đi ăn tối mấy giờ cũng được.

Chánh thoáng một chút suy nghĩ, rồi gật đầu:

- Được rồi, cũng gần tới quán, anh sẽ xuống quán trước, kêu món ăn rồi ngồi đợi, hai em cứ ghé qua nhà đi rồi quay trở lại, cũng gần thôi.

Quán bún nằm khuất trong một vườn cây, cho xe dừng trước cổng, Chánh xuống xe và dặn:

- Hai em quay lại ngay, anh sẽ đợi.

Anh ta đi thẳng vào vườn, được vài chục bước còn quay lại đưa tay vẫy chào. Châu nói liền:

- Anh chàng này lịch sự góim! Lại... đẹp trai nữa!

Lan phá ra cười:

- Lại có thêm một cô nàng bị trúng tên rồi!

Châu ngạc nhiên:

- Bộ mà cũng... khoái anh ta?

Lan là người luôn thẳng tính:

- Khoái thì nói khoái, sợ gì! Vậy là hai nàng một chàng rồi!

Châu nhẹ lắc đầu:

- Thôi, tao xin nhường. Bởi có tranh cãi tranh không lại con nhỏ miệng lưỡi như mày!

Hai người vừa ngừng xe trước nhà thì bà dì út từ trong đã chạy ra, vừa mừng nhưng cũng vừa lo lắng:

- Má bay nhắn dây thép về hôm qua, nói bữa nay tụi bay về sớm. Từ trưa tối giờ bà ngoại với tao cứ trông đứng trông ngồi hoài.

Lan ôm bà dì, rồi chạy vào ôm bà ngoại, miệng không ngót nói:

- Trễ gì, mới có hơn sáu giờ mà. Đáng lý phải hơn chín giờ tụi con mới về tối, nếu con phải đi ăn...

Muốn giấu chuyện đi ăn với bạn trai, nhưng lỡ lời, nên Lan phải nói trớ:

- Con tính ghé chợ cho con Châu ăn mắm tôm chà, nó thèm!

Dì út nói liền:

- Muốn ăn thứ đó thì lát nữa tao cho ăn, đã thèm luôn. Nhà này lúc nào mà chẳng có món đó. Thôi, cất xe rồi vào thay đồ, đi tắm cho khỏe.

Lan nhảy trở lên xe, giục Châu:

- Lẹ lên con quỷ cái. Trễ giờ rồi!

Bà ngoại vội la:

- Mới vê mà đi đâu! Ủt, nấu cơm cho tụi nó ăn liền đi!

Lạn ý bà ngoại và mấy dì đều cưng, nên vẫn rồ máy xe. Bà ngoại phải nói toạt ra:

- Ở đây người ta cấm con gái ra đường buổi tối!

Dì út phải giải thích rõ thêm:

- Mấy hôm nay ở vùng này đã xảy ra nhiều chuyện kỳ cục, ghê gớm lắm. Đã có hai đứa con gái cỡ tuổi tụi con đi chơi ban đêm rồi bị ai đó bắt đem nhốt trong bụi tre, một đứa bị nhốt trong kho lúa, miệng bị nhét đầy đất sét và chết do ngạt thở, hoặc là có thể do...

Dì ngập ngừng chưa nói hết thì bà ngoại đã nói:

- Bị ma bắt đó chớ ngạt thở gì.

Lan đâu bao giờ tin chuyện ma quỷ, cô sợ loli thôi sẽ bị buộc ở nhà, nên nhấn ga vọt xe đi, vừa nói với lại:

- Con đi mua cái này, chút vể!

Cô chạy trở lại con đường đi qua lúc nãy. Trời lúc này đã tối hẳn. Châu bảo:

- Trước chỗ đó có một cây xoài rất lớn, cổng có một cái mương, có cây cầu đá bắc ngang. Dễ nhớ lắm, bởi chung quanh đâu có nhà nào giống như vậy.

Lan chạy từ từ tìm cả mấy chục phút rồi mà vẫn chưa thấy ngôi nhà lúc nãy. Phải đến vòng thứ ba thì Châu mới kêu lên:

- Kìa!

Cho xe thắng lại ngay trước cổng ngôi nhà có vẻ vắng lặng, cả hai đều bước xuống. Châu nhìn qua và ngạc nhiên:

- Đúng là chỗ này rồi. Có cây xoài, có cây cầu đá... nhưng sao lại là nhà hoang?

Lan nhìn kỹ hơn, cô nàng liều lĩnh gọi đại vào trong:

- Có ai trong nhà không?

Gọi đến lần thứ ba mà vẫn chẳng có ai đáp. Châu hơi nản, cô lâm bâm:

- Quán xá gì mà như chùa bà đanh vậy!

Chợt có người hỏi từ phía sau:

- Hai cô kiếm gì vậy?

Lan nhanh nhảu:

- Tụi cháu tìm quán bán bún, sao hồi chiều thấy ở đây, mà bây giờ...

Người đàn bà trung niên hơi ngạc nhiên:

- Làm gì có quán xá gì ở đây. Nhà đó là nhà mồ ông Phủ Xung, có ai trong đó đâu!

Trong lúc Lan đang tròn mắt kinh ngạc thì Châu lại nhớ ra:

- Hồi nãy hình như anh ấy bỏ quên lại cái máy ảnh?

Vừa nói Châu vừa trở lại xe, cầm lên chiếc máy ảnh Leica, đưa cho Lan:

- Đúng rồi nè, máy ảnh của Chánh!

Lan quả quyết với người đàn bà:

- Tụi cháu mới hẹn với người bạn cách đây chưa đầy một giờ, họ đợi tụi cháu ở đây mà...

Chị nọ kêu lên:

- Phải hẹn với một chàng trai không?

Lan mau mắn gật đầu:

- Đó là anh của người bạn cháu. Anh ấy...

Chị nọ sợ hãi thay rõ:

- Đúng là nó rồi! Đúng là... là... ma rồi! Các cô đã gặp ma!

Cả Lan và Châu đều há hốc mồm. Tuy nhiên, vốn bản tính ngang bướng, Lan vẫn cãi:

- Đó là người quen của tụi này mà, ma cỏ gì!

Người kia vẫn nói:

- Quen hay không tôi không biết, nhưng ở đây có mấy vụ, cũng tương tự như mấy cô. Vụ thứ nhất ở vườn bờ hoang nhà ông Hội đồng Thị, còn vụ thứ hai thì ở kho lúa của chủ Chành. Cả hai đều là con gái. Và nghe nói họ cũng đã hẹn với con trai y như vậy.

Nghe hơi nhột, Lan chỉ cảm ơn qua loa chị nọ rồi kéo Châu lên xe:

- Đi mà!

Lên xe rồi Lan quả quyết:

- Chắc là trời tối mình nhìn lầm chỗ. Thôi, để sáng mai sớm mình trở lại, thế nào anh ấy cũng đợi. Máy ảnh còn đây mà.

Lúc họ trở về nhà thì bà ngoại và dì út đang chuẩn bị đi tìm. Họ cương quyết:

- Hai đứa vào tắm rửa rồi ăn cơm. Tao lấy chìa khóa xe không cho đi nữa!

Lan và Châu đành nhìn nhau cười...

Sáng hôm sau, Lan lái xe đi cả chục vòng mà không làm sao tìm được nơi nào khác ngoài ngôi nhà mà người ta gọi là nhà mồ ông Phủ Xung. Đúng là nhà mồ ấy không có người ở, chỉ có một ông từ mỗi ngày tới quét dọn rồi ra về. Tuyệt nhiên không hề có quán bún nước lèo nào cả.

Nhiều người được hỏi đã quả quyết:

- Ở xứ này không có quán bún như vậy. Chỉ có quán bún cà ri vịt, nhưng ở phía chợ, mà cũng nghỉ bán từ lâu rồi.

Đem chuyện hỏi bà ngoại thì bà hỏi lại Lan:

- Con Lan Hà nào đó quê xứ này mà làng nào, ấp nào?

Lan cố nhớ lại, lát sau cô reo lên:

- Con nhớ ra rồi, hồi còn sống nó có rủ con về chơi quê nội nó, đó là ông Đốc phủ gì đó tên Xung hay Sung gì đó!

Bà ngoại cố lục trí nhớ, một lát bà nói:

- Làm gì có ông Xung hay Sung, mà ở đây chỉ có Đốc phủ hàm là ông Xung, gọi là Phủ Xung. Có cái nhà mồ ngoài lộ đó.

Châu buột miệng:

- Nhà mồ đó đó!

Dì út nghe vậy liền hỏi:

- Tụi bay sao biết nhà mồ đó?

Lan phải giấu:

- Dạ, tụi con nghe người ta nói...

Dì út dặn:

- Hai đứa không được vào mấy chỗ đó nghe chua!

Rồi dì nói thêm để cho hai cô nghe mà không còn ý định đi tìm kiếm:

- Mà nghe nói cánh đó bây giờ cũng chẳng còn ai ở xứ này. Cánh Phủ Xung ngày trước vang danh, nhưng mấy năm Pháp đóng đồn, nó chiếm hầu hết di sản của ông ta, nên dòng họ đều tú tán hết. Chỉ còn lại cái nhà mồ đó.

Nghe nói vậy thôi, đến sáng hôm sau Lan lại lén cùng Châu đi thêm một vài vòng nữa, quan sát lại ngôi nhà mồ và bảo Châu:

- Tao chắc chắn anh chàng Chánh này về đây thăm mồ mà ông bà mà không tiện nói với mình. Đêm đó chắc là muốn dành cho mình sự ngạc nhiên, nên anh ấy mới hẹn chỗ đó. Rồi hôm qua tìm không được mình nên đã về Sài Gòn rồi cũng nên. Được rồi, ở chơi bữa nay nữa thôi, trưa nay mình xin với bà ngoại cho về. Minh sẽ ghé chợ Nancy kiếm nhà con Lan Hà. Minh còn nhớ nhà, tới tìm chắc là anh chàng sẽ ngạc nhiên lắm. Kỳ này tao bắt anh ta khao một chầu khác, thay chầu bún nước lèo!

Mặc dù bà ngoại và dì út không cho, nhưng Lan viện lý do có hẹn xin học bổng du học, phải về gấp, nên hơn một giờ hai người đã xuống Bắc Mỹ Lợi. Châu nói đùa:

- Có khi nào anh chàng đợi mình ở bến Bắc kia không?

Châu mở cửa xe bước xuống ngầm cảnh, còn Lan thì ngả người trên ghế xe cố tìm một giấc ngủ ngắn. Suốt đêm rồi, Lan chỉ ngủ chập chờn, nhưng giấu không cho bà ngoại biết. Cả Châu cũng không phát hiện, bởi mỗi lần Châu thức giấc thì Lan đều giả vờ ngủ. Cô bị hình ảnh của anh chàng Chánh ám ảnh! Châu trở lại xe, vừa mở cửa xe vừa nói:

- Mình lấy máy ảnh của anh chàng chụp mấy "pô" choi!

Lan mở mắt ra, tán đồng:

- Ủ, chụp cho mình với.

Nhưng Châu kêu lên:

- Máy ảnh đâu?

Lan ngạc nhiên:

- Mình mới thấy đây mà! Hồi nãy trước khi đi mình còn cẩn thận để nó bên cạnh ghế này đây. Lúc mày bước xuống tao còn thấy nó nằm ở đó. Mà nãy giờ chẳng nghe ai mở cửa cả. Vậy ai đã lấy?

Châu tức tối và bối rối:

- Ai đã lấy cái máy cũ này? Rồi mình làm sao ăn nói với anh ấy đây?

Lan cũng nghĩ là chiếc máy bị đánh cắp:

- Tên khốn nào mà lẹ tay như vậy chắc phải là dân chuyên nghiệp. Mà thôi lỡ rồi, mình sẽ giải thích với anh Chánh sau. Ba giờ nữa mình sẽ ghé nhà, chắc là anh ấy không giận đâu.

Lên bến phà là Lan nhấn ga cho xe chạy với tốc độ trên tám chục cây số giờ. Một tốc độ quá sức tưởng tượng với con đường hẹp và gồ ghề. Châu ngồi cạnh nhiều phen phải ôm lồng ngực, hú tim!

Năm giờ thì họ đến nơi. Châu bàn:

- Hay là mình ghé qua nhà mày tắm rửa rồi ghé qua bên đó cũng chưa muộn. Dẫu gì...

Nhưng Lan đã gạt ngang:

- Tao muốn ghé liền!

Biết có ngăn con khỉ gió nóng tính này cũng không được, nên Châu ngồi yên.

Đường Galliéni gần gốc Nancy toàn phố buôn bán, chỉ duy nhất có căn phố của nhà Lan Hà là nhà ở, dù lâu không ghé, nhưng Lan vẫn đỗ xe đúng y chang. Cô bước xuống và lên tiếng gọi chó không chờ bấm chuông:

- Anh Chánh ơi!

Từ trong nhà có tiếng lê dép đi ra và một giọng của người già hỏi:

- Ai hỏi vậy?

- Dạ cháu là Lan, bạn của Lan Hà và anh Chánh. Châu muốn tìm anh Chánh.

Bà mẹ của Lan Hà néo mắt già nhìn Lan một lúc mới nhận ra:

- Mèn ơi, con nhỏ này cả bốn, năm năm nay mới ghé, bây giờ lớn đai, tao tưởng cô nào!

Lan hỏi ngay:

- Anh Chánh có nhà không bác?

Bà già phải hỏi lại:

- Con hỏi ai?

- Dạ, anh Chánh.

- Thằng Chánh?

Bà vừa hỏi vừa bước lùi lại, suýt vấp ngã. Lan kêu lên:

- Bác! Bác bệnh hay sao vậy?

Bà già lắp bắp:

- Chánh... sao lại là Chánh? Con... con...

Châu bình tĩnh hơn, nói chậm:

- Dạ, tụi con mới gặp anh Chánh hôm qua ở Gò Công, anh ấy đi nhờ xe tụi con và bỏ quên một chiếc máy ảnh, nên tụi con...

Cô vừa nói tới đó thì từ trong nhà một người chị của Lan Hà bước ra, vừa lên tiếng:

- Mấy đứa nói nhảm gì vậy? Thằng Chánh đã chết cách đây ba năm rồi, còn đâu mà quá giang xe!

Cô nói khiếp cho cả Lan và Châu đều rụng rời tay chân! Lan không tin vào tai mình:

- Chị nói...

Bà chị của Hà nói rõ hơn:

- Con Lan Hà chết được một năm thì Chánh, anh nó cũng chết trong một tai nạn xe khi đi về quê nội ở Gò Công. Có lẽ mấy em lâu nay không ghé đây nên không biết đó thôi.

Lan chợt nhìn vào bàn thờ đặt giữa nhà, cô vô cùng sững sốt khi thấy một vật mà cô không bao giờ nghĩ nó ở đây:

- Chiếc máy ảnh!

Bà chị của Chánh chỉ tay về hướng đó, vừa bảo:

- Thằng Chánh lúc sống rất thích chụp hình, cái máy ảnh này do ba chị tặng cho nó lúc Chánh thi đậu

bằng Thành chung. Nó quý lắm và giữ kỹ cho đến lúc chết!

Lan không kiềm chế được, đã lao ngay vào tận tủ thờ, cầm chiếc máy ảnh lên, nhìn kỹ rồi kêu to:

- Đúng là chiếc máy này mà.

Châu bước lại nhìn và cững xác nhận:

- Chính là nó!

Họ ngẩn người ra, hồi lâu chính Lan thốt lên:

- Lúc chiếc máy để trên xe bị mất là do anh Chánh lấy lại vật của mình!

Họ kể cho mẹ và chị của Chánh nghe mọi chuyện rồi ôm nhau khóc! Bà mẹ Chánh kể:

- Hồi đêm này bác mơ thấy anh em thằng Chánh con Hà, chúng nó tranh luận với nhau về chuyện con Hà ngăn cản anh nó không cho hại ai đó mà con Hà nói là bạn của nó! Thằng Chánh thì cương quyết làm, còn con Hà bảo nếu thằng Chánh mà ra tay thì chính nó sẽ ăn thua đủ với Chánh. Bác không biết chuyện gì nên sáng dậy cứ thắc mắc mãi, kể tai con tối đây...

Tự dung Lan và Châu cùng rùng mình...

Cả Lan và Châu đều ngã bệnh gần nửa tháng trời. Đi khám bệnh thì các bác sĩ chẩn đoán họ bị suy nhược do quá lo nghĩ chuyện gì đó, chớ không nói cụ thể là gì. Nhưng người nhà họ thì nghi ngờ họ bị ma quỷ gì đó ám! Bởi cả hai đều giống nhau: Hết giật mình tỉnh giấc thì đều thảng thốt gọi tên một người nào đó, rồi tiếp tục mê man trở lại!

Và rồi vào một buổi chiều, hai cô bạn thân này chẳng hẹn mà cùng có mặt ở trước một nghĩa trang vùng ngoại ô. Khi gặp nhau thì Lan trổ mắt hỏi bạn:

- Sao Châu cũng tới đây?

Châu lắc đầu:

- Tao không biết. Chỉ hiểu lơ mơ là đêm qua mình thấy Lan Hà nó gọi tên mình!

Lan cũng nói:

- Tao cũng vậy! Lan Hà vừa kêu tao vừa khóc, nó nói rằng vì cứu tụi mình nên bị anh nó đánh dã man!

- Nó cũng nói với tao như vậy!

Họ không dử lẽ đưa tang cho Lan Hà, vì hôm đó bận thi học kỳ, cũng chưa từng viếng nghĩa trang kể từ Hà mất, nhưng sao họ có linh tính rằng đây là nơi Hà yên nghỉ. Lan nói:

- Chẳng hiểu sao mình lại tới đây, chắc do vong hồn Hà mách bảo, vậy thôi mình vào trong thử xem...

Họ đi chỉ một vòng là nhìn thấy ngay ngôi mộ có tên Lan Hà và cả anh cô ấy nữa. Châu kinh ngạc kêu lên:

- Hà kìa!

Khi nhìn vào ảnh trên mộ bia, bỗng Châu lại kêu lên:

- Mày coi kìa!

Lan đã nhìn thấy đôi mắt trong ảnh chứa chan dòng lệ!

- Hà khóc!

Họ cùng òa lên khóc. Rồi như ai mách bảo, Lan khấn:

- Nếu Hà có linh thiêng, có thương bạn mình thì xin hãy làm gì đó cho mình thấy đi!

Lặng yên một lúc... Rồi bỗng nhiên có một con gió mạnh thổi qua, chỉ trong chớp mắt biến thành cơn lốc xoáy, khiến bao nhiêu lá cây từ đâu bay tới và hồn như phủ đầy ngôi mộ của Hà!

Gió lặng, Lan kêu lên:

- Mày coi kìa, Châu!

Trên mộ Hà lá xếp thành một vòng hoa hình trái tim, kết toàn bằng lá cây khô, ở giữa có một chùm hoa tươi mà gió vừa thổi rụng. Lan nhớ ra, cô nói to:

- Trò chơi mà ngày xưa Lan Hà thường làm!

Châu cũng nhớ. Khi còn học lớp Đệ Lục, Lan Hà đã tỏ ra là con người lanh mạn, ủi mị, thường bắt chước nhân vật Lâm Đại Ngọc trong truyện Hồng Lâu Mộng, thường thơ thẩn ở bãi đất trống hay sân trường những lúc vắng người, rồi gom lá hoa lại làm thành hình trái tim, và chôn bên dưới một hình nhân xếp bằng giấy, bảo rằng đó là nấm mộ của người tình chung!

Ngày đó đã đôi lần bạn bè khuyên Lan Hà đừng chơi trò kỳ cục ấy, nhưng mỗi lần bị nhắc nhở là Hà giận. Năm học Đệ Tứ thì Hà mất, nghe người nhà nói, lúc gần mất Hà thường có những biểu hiện bất thường về tình cảm, hay lo ra và buồn nǎn không thiết học...

- Chi biết ngay là hai em thế nào cũng lên đây!

Cả hai quay lại thì rất đỗi ngạc nhiên khi thấy Liên, chị của Hà đã đứng sau lưng họ. Lan lúng túng:

- Dạ, tụi em...

Chị Liên bảo:

- Không phải giải thích, chị được Hà báo mộng cho tối qua. Nó muốn hẹn hai em lên đây và gọi cả chị cùng lên nữa.

Chị ngồi xuống bên cạnh hai người, thở dài một hơi rồi nhẹ giọng kể:

- Chuyện này đúng ra chị phải giấu kín, không nói ra sau khi Hà chết. Nhưng với những chuyện vừa qua, chị thấy cần phải nói cho các em rõ. Nhất là vừa rồi Hà đã về báo cho nhà biết việc nó phải cứu hai em, nếu không, cả hai đều phải chết dưới bàn tay của Chánh!

Châu kêu lên:

- Sao vậy chị Liên? Tụi này đâu có làm gì Hà...

Chị Liên nhẹ giọng:

- Không phải do nó muốn. Mà đó là do thằng Chánh!

Lan sốt ruột:

- Nói cho tụi em nghe đi, chị Liên!

Chị Liên kể sau một tiếng thở dài nữa:

- Chị phải kể đầu đuôi thì các em mới hiểu được tại sao có chuyện này. Hà và Chánh thật ra không phải là

anh em ruột!

Lan lại kêu lên:

- Chị nói thật?

Chị Liên gật đầu:

- Do má chị không sinh con trai, rất mong mỏi nên đã xin Chánh từ một người nào đó, đem về nuôi và thương như con ruột! Lúc nhỏ thì Hà không biết, nên chơi và gần gũi với Chánh như tình ruột thịt. Tuy nhiên, khi lên tuổi mười ba thì do tình cờ Hà nó biết được, cũng là lúc thằng Chánh phát hiện ra sự thật. Và cũng dịp đó cả nhà mới hay là giữa hai đứa, một mười ba, một mười sáu đã nảy sinh tình cảm vượt quá mức tình anh em! Má chị giận lắm không kiềm chế được, bà rầy mắng hai đứa một trận và tách chúng ra không cho ở chung nhà, Chánh bị đem gửi nhà người cậu ở Gò Công. Tưởng như vậy là yên, nào ngờ từ đó Hà lại tỏ ra ngơ ngẩn, bê trễ việc học hành, tối ngày cứ thơ thẩn một mình như kẻ thất tình...

Lan chen vào:

- Đúng rồi! Hà nó giống như Lâm Đại Ngọc trong Hồng Lâu Mộng!

Chị Liên vừa khóc vừa kể tiếp:

- Chuyện Hà bị tai nạn giao thông chết, chỉ là cách nói của gia đình mà thôi. Thật ra Hà nó chết vì... tự tử! Và cả thằng Chánh nữa, một năm sau nó cũng nhảy sông mà chết! Nó chết ở Bắc Mỹ Lợi, đường về Gò Công!

Châu rung mình:

- Đúng rồi, hôm mình gặp ảnh cũng ở Bắc Mỹ Lợi!

Chị Liên kể tiếp:

- Kể từ sau khi thằng Chánh chết đi, nó linh lắm, cứ hiện về hoài, đôi khi quay phá cả bàn thờ mỗi khi nghe có ai nhắc tới Lan Hà với ý thương yêu, cảm tình. Nó ghen! Và còn nữa, mới rồi con Hà về báo là Chánh có ý muốn bắt hồn mấy cô gái từng có quen biết, cảm tình với Hà khi Hà còn sống, đưa xuống làm bạn với Hà nữa! Thằng đó nó điên rồi, có vậy mới có chuyện nó định hại cả hai em hôm ở Gò Công. Nếu không có Hà thì không biết chuyện gì đã xảy ra nữa!

Lan bật khóc:

- Em mơ thấy Hà mình đầy những vết bầm, chắc là bị đòn!

Chị Liên xác nhận:

- Thằng Chánh đã trở thành một hồn ma mà người ta gọi là yêu tinh, nhất là sau khi nó giết hại hai cô gái ở Gò Công. Nhưng con Hà nói, nó sẽ bằng mọi cách ngăn chặn, thuyết phục để Chánh không hành động điên cuồng nữa. Riêng hai em, để bảo toàn tính mạng, chị khuyên hai đứa nên hạn chế đi lại. Cần thì hương khói hăng ngày khấn vái nó...

Lan và Châu hứa, rồi sau đó họ theo chị Liên trở về. Tất nhiên là họ giấu biệt chuyện ấy với nhà mình.

Cũng may, nhiều năm sau đó, cho đến khi cả hai lấy chồng, đã không có chuyện gì xảy ra.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

QUYỂN SÁCH MA

Cô giáo Sương đưa cho Thoa cả chùm chìa khóa và dặn:

- Tất cả các phòng đều có chìa trong này, em xem cái nào xài được thì dùng, cái nào không được thì để riêng ra. Có những chìa từ rất lâu, đổi ổ khóa mấy lần rồi mà vẫn chưa bỏ.

Thoa nhìn xâu chìa khóa mà ngao ngán:

- Em chỉ dùng mỗi một cái cho phòng của em thôi. Nếu cần thêm thì cũng là chìa mở cổng, mở cửa trước, sau. Chớ lấy chi quá nhiều vây...

Nhưng cô Sương vẫn đưa:

- Thị em cứ giữ. Bởi nhà này bây giờ trở đi thì chỉ có mình em thôi. Chỉ có điều, chị hỏi thật em, ở một mình có sợ không?

Thoa cười:

- Từ nào đến giờ ở đâu em cũng chỉ một mình, quen rồi. Vả lại chị ở đây đã bao đời rồi, có gì đâu mà sợ, phải không?

Chị Sương gật đầu:

- Nhà này tuy rộng và vắng vẻ, nhưng chưa hề xảy ra chuyện gì bất thường. Vả lại, ban đêm thì ông già Tư Sang sẽ về ngủ canh nhà. Ông ấy là người tốt. Đêm nào ông cũng thức tới nửa khuya. Có gì cần, em cứ bấm chuông trên đầu giường thì ông ấy sẽ có mặt.

- Dạ, cảm ơn chị.

Cô Sương soạn xong va ly thì xách đi ngay:

- Chị phải ra xe lửa cho kịp chuyến. Thôi, em ở nhà ráng giữ gìn sức khỏe nghe!

- Dạ, chị Sương đi cũng chịu khó ăn, ngủ, để khi về còn lên được vài ký chó!

Hai chị em tuy không bà con, nhưng đã dạy chung trường được vài năm, hiểu tính nết nhau, nên lại càng yêu thương nhau khi về ở chung ngôi nhà này. Đây là nhà của một người bạn chung của hai người, anh ta thường được hai cô quen gọi là anh Đức, chớ thật ra tên đầy đủ là Thành Đức, một chủ nhà in kiêm kinh doanh bất động sản có cõi. Anh ta khá giàu, mua nhiều nhà đất để dành bán lấy lãi. Ngôi nhà này anh ta mua đã khá lâu nhưng chưa sửa sang lại, bởi anh ta còn có nhiều kế hoạch cấp thiết hơn. Sở dĩ anh cho hai chị em ở mà không lấy tiền thuê nhà là có lý do: Anh ta bận đi ra nước ngoài gần hai năm mà không có ai trông nhà. Đức quen với cả Thoa và Sương, bởi hai đứa con của anh ta đều học với hai cô, một người dạy văn, một người dạy toán. Có lần anh ta nói vui:

- Khi nào con gái tôi về đây ở thì khỏi phải thuê người dạy kèm, đã có sẵn hai cô dạy hai môn cơ bản rồi! Đứa con gái mười bốn tuổi của Đức học hành khá giỏi, nó lại mến hai cô Thoa và Sương, nên trước khi đi ra nước ngoài theo mẹ trong mấy năm, nó còn hứa hẹn:

- Khi trở về thế nào con cũng nhờ hai cô dạy thêm cho!

Về chuyện cô bé Ái Lan này, tuy mới 14 tuổi mà đã khá trưởng thành trong cách suy nghĩ, đôi lần nó nói riêng với cả Thoa và Sương:

- Tại thấy má bệnh nên con mới theo má ra nước ngoài, chữa bệnh cho má lại vừa học, chớ con muốn ở lại với ba hơn.

Thoa biết phần nào về tình cảnh riêng của vợ chồng Đức. Anh ta là một doanh nhân thành đạt giàu có, nhưng cuộc sống vợ chồng thì hình như có nhiều điều âu lo. Bà vợ Ái Liên thì mắc chứng trầm cảm, ít nói, nên nhiều khi cả tháng không nghe hai vợ chồng nói chuyện với nhau.

- Khóa cổng giùm chị, Thoa ơi!

Nghe chị Sương gọi, Thoa vội ra khóa cổng, rồi trở về phòng riêng. Từ ngày dọn về đây hơn ba tháng rồi, Thoa ở trên lầu một, bên cạnh còn ba phòng nữa bỏ không, nhưng chưa bao giờ cô bước qua đó xem. Kể cả có lần Đức tới thăm và có ý bảo cô: nếu không vừa ý phòng đang ở thì có thể chuyển sang bất cứ phòng nào trong các phòng còn lại. Nhưng Thoa cũng chưa có ý đó.

Vừa bước vào phòng, bỗng Thoa nhìn thấy một góc phòng bị thấm nước, có lẽ do đường thoát nước bị hư, nước thấm ướt rất khó chịu. Cô bước lại xem cái rương sách để ở góc phòng và giật mình:

- Ẩm hết rồi!

Thoa là người rất kỹ lưỡng trong việc bảo tồn sách vở, nên một quyển sách bị ẩm là điều tối kỵ của cô. Vừa lấy khăn sạch ra lau vừa lầm bầm:

- Kiểu này sẽ hư hết sách!

Là cô giáo dạy văn, ham đọc sách, nên đối với Thoa sách còn quý hơn cả tiền bạc.

Lúc đầu tưởng chỉ ẩm ướt có vài cuốn, nhưng sau khi xem lại Thoa mới giật mình, hầu như cả rương sách đều chịu chung số phận! Thị ra từ hôm dọn nhà tới nay nó đã bị thấm nước, mà Thoa không để ý.

Đem trả mấy chục cuốn sách ra phơi, chợt Thoa nhớ ra:

- Sao mình không chuyển phòng?

Ý nghĩ đến kịp lúc, hợp thời, nên chỉ sau mấy phút Thoa đã dùng chìa khóa mở căn phòng bên cạnh.

Phòng trống, có sẵn một cái tủ, một bàn viết, và lại có cả bàn phấn nữa.

- Hình như... của bà vợ ông Đức trước đây?

Điều đó có thể đúng, trước khi bà ta chuyển về ở ngôi nhà mới rồi đi nước ngoài trị bệnh.

Xem thêm căn phòng bên cạnh nữa, nó cũng giống như phòng kia, tuy nhiên nó không có bàn viết, mà điều đó đối với Thoa nó quan trọng còn hơn là giường nằm. Cô quyết định chọn căn phòng đầu tiên.

Thay vì chờ đến tối có ông quản gia Tư Sang về giúp, Thoa quyết định một mình chuyển dần đồ đạc qua. Cũng may, Thoa không có nhiều đồ, chỉ chiếc rương quần áo, hai rương sách.

Chỉ nửa giờ sau là mọi thứ đâu vào đó. Vừa chuẩn bị đi tắm thì nhìn chiếc tủ gỗ, Thoa có ý định sẽ dùng nó và cho hết sách vào đó. Nghĩ là làm, cô mở được cửa tủ một cách dễ dàng, bởi cửa không khóa. Bên trong còn sót lại một ít sách cũ. Có lẽ là sách không quan trọng nên khi dọn đi bà chủ đã không mang theo. Có tất cả sáu quyển sách. Đúng là sách đã quá cũ, có cuốn đã sờn gãy, có cuốn chỉ còn lại phân nửa với bìa đã rách nát. Duy nhất có một quyển là còn nguyên, lại không là sách in, mà được viết tay, khá công phu với chữ viết nắn nót, đẹp như người ta viết thư pháp!

Thoa gọi đây là một quyển sách, bởi tuy nó viết tay, nhưng được đóng gáy khá công phu như một quyển sách in, ở bìa vải có dòng chữ đẽ tựa mạ vàng: TÌNH HẬN.

Nội cái tựa thoi đã có sức hút để đọc, mà lại còn thêm tên người viết là Ái Liên nữa, bảo sao Thoa không giữ chặt nó trên tay và quên cả việc cho sách của mình vào tủ để cất.

“Viết cho vong hồn người đã vĩnh viễn ra đi...”

Dòng đầu tiên của quyển sách đã khiến cho Thoa quên hết công việc, cô leo lên chiếc nệm vừa trải ra, chưa kịp trải vải phủ, đọc như sợ ai giật mất!

“Nửa đêm 23 tháng 3 năm 1953...”

“Vẫn là những đêm dài chờ đợi, nhưng sao đêm nay đối với Ái Liên nó dài như bất tận. Bởi người mình chờ hầu như không bao giờ tới nữa và hình như có điều gì đó bất an đang rình rập đâu đây!”

“Quân ơi, sao anh lại bỏ em một mình trong thời khắc này! Lúc mà em cần có anh nhất! Sao anh không tới để giữ lại chút hy vọng mong manh trong tay. Nó sắp mất rồi, mà em thì yếu đuối quá, bạc nhược quá, không làm sao giữ được cho chúng mình!”

“Trách anh, nhưng em biết làm sao anh tới được khi mà sáng nay người ta đã âm thầm đưa anh đi cách xa em đến nửa ngàn dặm! Họ đã quyết chia lìa chúng ta bằng thủ đoạn vu khống cho anh tội lỗi rồi đưa đi an trí ở chốn xa xăm đó. Nhưng nó cũng chưa xa bằng chỉ vài giờ nữa thôi, khi trời sáng thì em của anh sẽ bị đem tới một nơi còn xa hơn nữa. Nơi đó không có cự ly nhưng mà còn hơn vạn dặm, nó được gọi là HÔN LỄ! Sáng mai này em sẽ lên xe hoa rồi, Quân ơi! Sao anh không tới để cứu em đi? Chỉ còn quãng thời gian ngắn nữa thôi, mối tình hơn tám năm của mình sẽ tan như bọt nước!”

“Anh biết rồi đó, Ái Liên của anh đã thể rằng: một là ta sống bên nhau, hai là em sẽ biến mất khỏi cõi đời này! Em thế và sẽ giữ lời, tin em đi Quân. Bởi vậy, nếu mai này anh có trở lại và hay tin em chết thì cũng đừng than khóc làm gì. Coi như em đã làm tròn lời nguyện ước. Kiếp này em chỉ có anh là người tình!”

“Vĩnh biệt Quân của em!”

“Đau đớn thay cho em, Quân ơi! Điều em muốn đã không thành! Em đã lao đầu vào xe đang chạy, muốn một cái chết thật đau, vậy mà em lại rơi vào một cơn hôn mê sâu, êm ái, nhẹ nhàng... Để rồi khi tỉnh lại em mới biết rằng mình đã được cứu, bởi chiếc xe mà em lao đầu vào đã kịp thắng lại, chỉ gây thương tích nhẹ cho em mà thôi. Và dù không có mặt trong lễ rước dâu, nhưng hôn lễ của em vẫn được cử hành. Người ta đã đưa em về nhà chồng từ bệnh viện.”

“Sáu tháng sau ngày Ái Liên lấy chồng...”

“Người ta đưa về nhà mẹ Quân một cái xác nằm trong quan tài. Đó là Quân! Nơi giam giữ Quân chỉ gửi về một tờ giấy ghi gọn mấy dòng: Chết do bệnh sốt rét trong thời gian thụ án!”

“Lúc nhận được tin dữ thì Ái Liên đang mang thai được hơn năm tháng! Nàng đã ngất đi mấy lượt và từ phút đó cô gái tên Ái Liên không còn là Ái Liên nữa, mà chỉ còn là một Liên tâm thần...”

Đoạn truyện đến đó là kết thúc. Nó là một phần của quyển sách vốn là một tuyển tập gồm nhiều truyện ngắn, nhưng những phần tiếp theo cũng là một điệp khúc, gồm nhiều phân đoạn trong một trường đoạn bi thảm, mà người viết lúc thì tỉnh táo, lúc thì viết như người từ một cõi nào, viết về mình mà như viết chuyện của ai. Khi gọi người tình chung của mình mà như gào thét tên ai trong một thế giới ảo nào đó! Đọc qua mấy truyện đầu tiên, tự dung nước mắt của Thoa chảy ướt cả gối. Cô buông quyển sách và buột miệng:

- Tôi nghiệp chị ấy!

Thì ra cuộc đời của bà chủ nhà này lại bi thảm đến như thế. Thảo nào trông bà ta như người cõi trên. Thoa nhớ lại ánh mắt xa xôi, buồn bã của cô bé Ái Lan mỗi khi nhắc tới mẹ. Giờ đây Thoa mới hiểu phần nào... Đặt quyển sách trên đầu nǎm, Thoa nhấp mắt lại nhớ hình ảnh người đàn bà đáng thương đó trong đầu. Định nghỉ một lát sẽ dậy đọc tiếp... Nhưng chẳng hiểu sao, Thoa đã ngủ một cách ngon lành. Ngủ mãi đến khi trời tối.

- Cô Thoa! Sao cô ngủ mà không bật đèn, tối lầm rồi!

Nghe tiếng của ông già Tư Sang, Thoa giật mình choàng dậy. Cô hỏi vọng ra:

- Mấy giờ rồi chú Tư?

- Đã hơn 8 giờ rồi. Tôi về hồi 7 giờ, thấy cô ngủ ngon quá nên không kêu. Cô dậy rồi ăn cơm đi, bữa nay tôi nấu luôn cả phần cơm của cô nữa. Cô cứ ăn tự nhiên.

Thoa bước ra vừa phân trần:

- Tại hồi trưa cháu dọn phòng, chuyển qua bên này để không bị thấm nước, nên mệt quá ngủ quên.

Ông già Tư mau mắn:

- Sao cô không chờ tôi về, tôi giúp cho. Đàn bà con gái làm chi chuyện nặng nhọc đó.

- Dạ, cháu làm được mà. Chú Tư cứ ăn cơm đi, cháu không đòi.

- Không được. Thấy cô ngủ quên, biết cô không kịp nấu cơm nên tôi đã nấu luôn, đủ cho mấy người ăn lận!

Ông trở xuống bếp, lát sau bưng lên một mâm cơm với ba món thức ăn đang bốc khói:

- Già này sống một mình lâu nay nên nấu được nhiều món ăn, ngon không thua gì mấy bà đاد nhé!

Không tiện từ chối nên Thoa cùng ăn. Lạ lúc ông già Tư vui chuyện, đột nhiên Thoa hỏi:

- Chú ở trong nhà này lâu rồi phải không, chắc là ranh mọi chuyện?

Ông già chừng như từ lâu không được dịp nói chuyện cùng ai, nên tuôn ra một hơi:

- Tôi ở làm cho nhà này từ thời ông chủ đồn điền Thành Công còn cai quản cơ ngơi này, đến khi cậu chủ

Thành Đức nỗi nghiệp tôi cũng ở đây. Tính gọn cũng đã hơn hai chục năm rồi.

- Có nghĩa là chú ở từ khi anh Đức chưa có gia đình?

-Ồ chưa! Hồi đó chính tôi đứng ra lo đám cưới cho cậu Đức, bởi khi ấy ông Thành Công bị bệnh nằm một chỗ, mà bà chủ cũng bị đau không đi đứng được, kể cả việc tôi còn phải đưa cô dâu từ nhà thương về... Kể tới đây, chừng như biết mình quá lời, ông già Tư ngùng ngang... Biết đây là thời cơ tốt nhất để khai thác chuyện mà mình đang thắc mắc, nên Thoa đánh bạo hỏi:

- Xin cho cháu hỏi, có phải bà chủ bị bệnh gì đó về tâm thần phải không?

- Phải.

Ông già trả lời vừa thở dài, rồi như được dịp tuôn hết ra những điều lâu nay không biết nói với ai, ông ta tiếp:

- Vợ cậu Đức bị tâm thần từ ngày hôn lễ. Có một người đàn ông tên Quân chen vào chuyện của họ. Đó là nguyên do dẫn tới bao rắc rối cho tới bây giờ... Bởi vậy cô thấy đó, con bé Ái Lan lúc nào cũng chỉ muốn sống bên mẹ nó, mặc dù nó cũng rất thương cha. Đấy, gia đình họ rắc rối lắm...

Thoa đột ngột hỏi:

- Có phải người đàn ông tên Quân đã chết rồi không?

Nhin sững Thoa, phải mất mấy giây ông già Tư mới đáp:

- Đúng, cậu ấy chết rồi!

Thoa thở hắt ra:

- Như vậy đúng rồi!

Già Tư ngạc nhiên:

- Cô nói cái gì đúng?

- Dạ không. Cháu nói... cháu nghĩ đúng như lời chú Tư nói.

Thoa không muốn cho ông ta nghi ngờ chuyện mình đọc được quyển tập ghi chép của bà Ái Liên. Cô ăn xong nhanh bữa cơm khen lấy lòng:

- Chú Tư quả là nấu thức ăn ngon quá!

Tiếp ông già dọn mâm chén bát xuống bếp, Thoa trở lên ngay phòng mình để đọc nốt quyển sách.

Nhưng vừa bật đèn lên, bỗng Thoa kêu lớn:

- Đâu rồi? Quyển sách để ở đâu giường không cánh mà bay mất!

Thoa chạy đi tìm ông già Tư:

- Chú có thấy cuốn sách cháu để trên giường không?

Ông già Tư ngạc nhiên:

- Sách gì? Nay giờ tôi ngồi ăn cơm với cô mà, có thấy sách vở gì đâu?

Thoa nhớ lúc ông Tư kêu mình dậy, khi bật ngồi lên, tay cô còn chạm quyển sách đúng nơi cô để trước lúc ngủ. Không thể nào...

Ông Tư hỏi lại:

- Mà cô nói quyển sách gì? Trong nhà này chỉ có cô và tôi, mà tôi thì không bao giờ...

Thoa phải nói trớ đi:

- Dạ, chắc cháu nhớ lộn rồi. Có thể cháu còn để ở phòng bên kia...

Đợi ông già Tư ra khỏi nhà xong, Thoa tuân tự mở hết các phòng còn lại. Có một bất ngờ ngoài sức tưởng tượng của Thoa khi cô mở căn phòng nhỏ trên sân thượng. Trong phòng là cả một kho sách cũ!

Và còn lạ lùng hơn, quyển sách TÌNH HẬN đang nằm trang trọng trên chiếc bàn viết duy nhất trong phòng. Ngay bên cạnh quyển sách có bức ảnh chân dung của một người thanh niên, đã khá cũ, ở một góc ảnh đã có dấu hiệu ố vàng.

Tò mò, Thoa cầm tấm ảnh lên và lật phía sau xem, cô càng giật mình khi thấy dòng chữ, đúng là nét chữ của Ái Liên: Ngàn thu chỉ còn lại cái bóng của anh thôi, Quân ơi!

- Thì ra đây là Quân, người tình của Ái Liên.

Thoa suýt buông rơi bức ảnh xuống sàn, khi nghĩ tới việc Quân đã vào phòng mình để lấy quyển sách!

Trong khi anh ta là một... hồn ma!

Đáng lý Thoa đã bỏ chạy khỏi phòng ngay lúc ấy, nhưng chẳng hiểu sao sau khi phân vân một chút, cô lại bước tới các kệ sách đặt quanh tường. Toàn là những cuốn sách rất lạ, mà hầu hết là những đề tài huyền bí bằng Anh văn, Pháp văn. Cầm một vài quyển lên xem thử thì cuốn nào cũng có hai chữ ký, một của Ái Liên, còn một là của... Quân!

Đúng nơi đây là thư viện riêng của bà chủ Ái Liên, nhưng tại sao bà ta lại để những quyển sách của mình và người tình trong nhà này, cả bức ảnh chân dung nữa! Vậy còn ông chủ Đức thì sao?

Hơn nửa giờ say mê với kho sách, Thoa chưa muốn rời, nếu không bất chợt nhìn thấy dấu vết bùn in hình một cặp đế giày khá lớn trên sàn nhà. Dấu còn mới, bùn còn ướt!

- Ai vậy? Ông già Tư đâu có đi giày kiểu này?

Nỗi tò mò dậy lên, Thoa không kiềm chế được nén lẩn theo dấu giày xem thử nó đi đâu? Ra tới khu vườn rộng phía sau nhà, nơi có một lối mòn đất đỏ mà con mưa liên tục mấy hôm nay đã làm cho sũng nước.

Những dấu giày còn in rõ ràng, đang hướng về phía tường rào cuối vườn. Đến tận cuối vườn thì mất dấu, nhưng cũng không khó khi sau đó Thoa nhìn thấy một cánh cửa sắt cũ dẫn ra ngoài. Thì ra...

Thoa giống như một nhà thám hiểm, nhìn trước sau không thấy ai, cô bước lần theo dấu chân tiếp tục in trên đường đất đỏ. Đó là con đường duy nhất dẫn về một ngôi nhà thấp thoáng phía chân đồi. Ngoài ngôi nhà đó hầu như chung quanh không có nhà nào khác.

Cũng có hơi ngại, nhưng đã trót đi rồi Thoa đành phải bước tiếp. Khoảng năm phút sau thì Thoa đã đặt chân tới trước cửa ngôi nhà. Hình như bên trong có chút khói bay lên, chứng tỏ là nhà có người. Thoa hơi yên dạ, cô rụt rè lên tiếng:

- Có ai trong nhà không, cho tôi hỏi thăm...

Tiếng chân bước đều ra, cửa xịch mở, và...

- Chú Tư!

Trước mặt Thoa là ông già Tư quản gia. Ông hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy Thoa, nhưng kịp trấn tĩnh ngay, ông vội hỏi:

- Sao cô biết đây mà tới?

Thoa lúng túng:

- Dạ, cháu... cháu...

- Thôi, đã tới thì vào nhà đi.

Thoa bước theo ông già vào trong và một lần nữa cô giật mình khụng lại, khi nhìn thấy trước mặt mình thay vì là một phòng khách thì lại là... một ngôi mộ đá, ốp đá cẩm thạch đen sì!

- Sao... sao...

Bây giờ Thoa không còn bình tĩnh như lúc đầu nữa, phải vén tay vào cột nhà mới đứng vững. Ông già Tư giải thích:

- Đây là nhà mồ của cậu Quân!

Thoa kêu lên:

- Quân, người yêu của bà Ái Liên?

Ông già gật đầu, rồi im lặng. Thoa nhìn một lượt chung quanh, không có gì khác ngoài ngôi mộ này. Cô chưa kịp hỏi thêm thì ông Tư đã nói:

- Cô biết rồi đó, Quân chết sau hôn lễ của cô Ái Liên và cậu Đức được sáu tháng. Cậu ấy bị người ta ám hại, mà cụ thể là ông chủ lớn Thành Công. Chỉ bởi ông ta quyết ngăn cản mối tình giữa hai người, nên nhiều lần nói mà Liên và Quân không nghe, nên ông ta đã mượn tay một tên cò mồi thám Tây vu cho Quân tội chết, đày đi an trí ở một vùng rừng sâu nước độc. Cậu ấy chết không biết có phải do sốt rét không, nhưng đem xác về đây thì thân thể không còn trọn vẹn...

Thoa bỗng hỏi:

- Chú là sao với Quân?

Ông già Tư giọng trầm hẳn xuống:

- Tôi là cha ruột của nó. Chỉ vì nó là con của một quản gia nghèo như tôi, nên nó phải chết oan như vậy đó cô!

Ông bật khóc sau câu nói! Tiếng khóc của một ông già nghe thảm thiết vô cùng. Thoa cũng phải khóc theo vì xúc động. Một lúc sau, Thoa hỏi:

- Có phải vì muốn cưới Ái Liên bằng được cho con trai mình mà ông chủ đồn điền Thành Công đã quyết hại Quân?

- Điều đó ai mà không biết. Tôi cũng biết ngay từ đầu, nhưng không ngờ ông ra tay độc ác quá như vậy, nên tôi trở tay không kịp, phải đành nhận xác con mà khóc thôi!

Thoa quá bức xúc nên hỏi đại:

- Sao chú không tố cáo chuyện ấy? Mà tại sao vẫn tiếp tục ở lại nơi này?

Ông già Tư nhẹ thở dài:

- Tôi cũng biết hận, biết điên lên vì cái chết của con mình. Tôi đã đòi ba lần định trả thù bằng chính bàn tay mình cho hắn. Nhưng rồi khi nhìn thấy Ái Liên đau khổ trong vòng tay người chồng giàu có mà nó không yêu thương, tôi đã nguôi được hận thù. Tôi quyết làm một việc gì đó cho nó, con dâu hụt của tôi.

Thoa hơi rụt rè một chút, rồi lại hỏi:

- Sao nhà họ giàu như vậy mà không chữa cho chị Liên hết bệnh tâm thần? Nghe nói chị ấy cũng chỉ bị hoang tưởng thôi...

Ông già chợt thở hắt ra:

- Chỗ này coi như tôi đã trả được thù rồi!

Thoa ngạc nhiên:

- Chú nói vậy là sao?

- Con Ái Liên đã hết bệnh từ lâu rồi!

Câu nói làm cho Thoa trố mắt nhìn, hỏi lại:

- Chú nói thật? Nhưng sao chị ấy còn phải đi nước ngoài chữa bệnh?

Đột ngột đứng dậy và đi thẳng ra nhà sau, một lát ông già trở lại với một phụ nữ mặc y phục toàn đen. Người đó lặng lẽ đi bên cạnh ông già, tuy im lặng nhưng hoàn toàn tinh tế, bước đi khoan thai. Đến gần Thoa, ông Tư lên tiếng:

- Chào cô giáo đi con. Chính cô đây là cô giáo dạy cho Ái Lan. Nó mến cô Thoa này lắm.

Ông quay sang người phụ nữ, giới thiệu:

- Đây là... Ái Liên, con dâu tôi!

Thoa kêu lên:

- Chị Liên mà chú kể nãy giờ?

- Nó đó.

- Thế chị không phải đang ở nước ngoài?

Người phụ nữ không đáp, chỉ nhẹ mỉm cười rồi lắc đầu. Ông già Tư phải nói thay:

- Đi nước ngoài là cách nói của thằng Thành Đức mà thôi. Bởi nó không muốn ai biết vợ chồng nó trong hoàn cảnh này. Đã từ mấy năm nay rồi, con Ái Liên bỏ nhà đi và về đây ở với tôi, với mộ chồng của nó, mà Đức và mọi người không ai biết. Kể cả con Ái Lan cũng chỉ mới biết gần đây thôi...

- Ái Lan? Cháu bây giờ ở đâu?

Từ đằng sau, một cô bé chậm rãi bước vào. Vừa thấy Thoa, nó đã nhào tới ôm chầm lấy:

- Cô! Sao cô biết con ở đây mà tới?

- Cô tưởng con...

Con bé liền thoáng:

- Con ở đây với mẹ chó có đi nước ngoài đâu! Con nhớ cô lăm, nhưng mẹ nói để tháng sau mới cho về thăm cô, cho giống như mới đi nước ngoài về.

Bấy giờ người phụ nữ mới lên tiếng, giọng dịu dàng, dễ nghe:

- Cháu nó đòi chạy về thăm cô hoài, nhưng tôi chưa cho. Mỗi năm mẹ con mới có dịp ở với nhau mấy tháng hè mà...

- Vậy ra...

- Cháu nó ở đây với tôi từ mấy tuần nay. Tuy thiếu tiện nghi, nhưng nhiều cảnh đẹp, và lại bên cạnh cháu còn có... cha cháu đây!

Ông già Tư chen vào:

- Lúc đầu khi mới về đây chơi với mẹ nó, con bé sợ nấm mồ này lăm, nhưng lần hồi nó chẳng những không sợ, mà trưa nào cũng ra đây, leo lên mộ nambi chơi.

Thoa không thể tưởng tượng nổi những điều ông già vừa kể. Phải đến khi bé Lan chợt buông cô ra, chạy tới ôm lấy ngôi mộ một cách trìu mến, như ôm một người thân! Ái Liên kéo tay con và nói:

- Sao con không mời cô vào phòng mình chơi. Con lấy tặng cô những con bướm đẹp mà con bắt hổm rày đi!

Bé Ái Lan reo lên:

- Vào đây cô Thoa!

Thoa ngạc nhiên khi nhìn căn phòng phía sau. Nó tuy không rộng lăm, nhưng cũng đầy đủ tiện nghi cho một phụ nữ sinh sống. Bé Ái Lan hồn nhiên chỉ vào một cái lồng đầy những bướm:

- Chính con bắt đó cô. Ban đầu con không biết bắt, nhưng nhờ mẹ chỉ, nên bây giờ con bắt hay lăm rồi! Để lát nữa con dẫn cô ra ngoài kia bắt bướm, hái hoa, nhiều hoa đẹp lắm!

Buổi trưa hôm đó, mặc dù tìm đủ cách để từ chối, nhưng Thoa cũng phải ở lại ăn với họ một bữa cơm.

Trong khi ăn, Ái Liên chỉ yêu cầu:

- Cô nhìn thấy cảnh sống của tôi rồi đó. Tôi hoàn toàn tỉnh táo, nhưng tôi không thể trở về cuộc sống kia được nữa. Tôi đã thế là sẽ sống ở đây cho đến ngày chết. Hay ít nhất cũng đến ngày con gái chúng tôi đến tuổi trưởng thành, lập gia đình riêng...

Thoa ngạc nhiên:

- Chị nói... con chúng tôi, nghĩa là sao?

Ái Liên ôm con vào lòng, vừa đáp:

- Nó là giọt máu mà Quân đã để lại trong tôi khi anh ấy bị đưa đi an trí và chết.

Nếu không trực tiếp nghe người phụ nữ này kể thì chắc Thoa khó mà tin được. Cô liếc mắt nhìn sang ông già Tư, ông nhẹ gật đầu như xác nhận điều Ái Liên nói là đúng.

Thoa cảm giác như mình vừa nhận được một tin vui của chính mình. Cô nhìn mẹ con họ mà như muốn ôm họ và chúc mừng thật nồng nhiệt! Biết là không nên ở lâu, Thoa đứng lên kiếu từ:

- Xin phép chú Tư, xin phép chị, em về. Em xin hứa với chị là không bao giờ nói lại chuyện này với ai. Nếu chị cho phép thì thỉnh thoảng em tới đây thăm chị và cháu Lan.

Ái Liên vui lẩm:

- Cám ơn cô nhiều. Tôi tin cô.

Tiễn chân Thoa ra tới nửa đoạn đường, ông già Tư mới nói:

- Còn chuyện này nữa, cô có biết tại sao thằng Đức nó cho cô và cô Sương tới ở ngôi nhà đó không?

- Dạ, nghe nói do nhà bỏ trống quá lâu, nên cần có sinh khí...

- Không đúng đâu. Ngôi nhà này là nỗi ám ảnh của nó! Từ mấy năm nay nó có bước về đâu, chỉ vừa rồi khi đưa hai cô tới ở nó mới về. Nhưng sau chuyến đó thì rồi nó sẽ không bao giờ trở lại đây nữa!

Thoa kinh ngạc:

- Sao vậy chú?

- Nó đang bệnh rất nặng! Đó là hậu quả mà nó phải nhận từ thằng Quân.

Thoa càng không hiểu:

- Vậy là sao?

- Hồn ma thằng Quân chor sao.

Thoa trố mắt:

- Anh Quân thành ma?

- Tôi nói ra điều này cho mình cô biết, đừng nói lại với ai. Ngôi nhà cô đang ở chỉ cô và cô Sương ở được, bởi hai cô là cô giáo của con Ái Lan. Còn ngoài ra không ai bước chân tới được, nhất là thằng Đức. Oan hồn thằng Quân không để cho ai tới đó. Ấy là nguyên nhân lâu nay thằng Đức bỏ hoang ngôi nhà. Nó sợ bị trả thù!

Thoa hơi run:

- Nhung cháu... cháu...

Ông Tư trấn an:

- Tôi có thể đoán chắc với cô, con trai tôi là ma với ai, chor với người on của nó thì không bao giờ. Trái lại, nó còn là người bảo vệ cho cuộc sống yên lành của cô nữa. Tin tôi đi, đừng sợ.

Thoa gật đầu. Nhưng suốt ngày hôm đó cô cứ ngay ngáy lo... Vậy mà suốt ba tháng hè Thoa vẫn sống yên ổn, vui vẻ trong ngôi nhà đó. Ngày ngày cô vẫn lui tới thăm mẹ con Ái Liên. Nửa tháng sau, cô nghe tin Thành Đức chết vì căn bệnh lạ. Như vậy, phải chăng mọi điều tốt đẹp sẽ tới với Ái Liên, Ái Lan...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐÚA CON MA

Lấy vợ đã năm năm rồi mà vẫn chưa có con, khiến cho An luôn canh cánh bên lòng nỗi lo. Phẫn vì bị thiên hạ đồn rằng anh bất lực, không có nỗi mụn con nối dõi. Phẫn vì cha mẹ anh cứ thúc giục phải nhanh chóng buột vợ phải có bầu! Mà chuyện bầu bì thì đâu phải muốn là được...

Bởi vậy nhân kỳ nghỉ thường niên, An quyết định đưa vợ đi đổi gió một chuyến. An chọn khu vực du lịch sinh thái của tỉnh Kontum, mà ở đó anh có một người bạn làm chủ một rừng cao su khá lớn.

Nghe tin An tới, người bạn anh là Thái rất mừng, anh ta giục bạn:

- Anh lên ngay cuối tuần này, tôi sẽ giành cho anh nhiều sự ngạc nhiên kỳ thú!

An đưa vợ lên ngay tuần đó. Mỹ Dung tỏ ra thích thú với phong cảnh lạ mắt và khí hậu ôn hòa của đồn điền. Cô bảo An:

- Anh cho em ở chơi trên này lâu lâu đi, ở Sài Gòn riết em chán quá!

Thấy vợ thích An cũng vui, anh hứa:

- Được rồi, nếu em chịu ở thì anh sẽ nói với Thái cho em ở lại đây chơi vài tháng cũng được. Miễn là... chịu sinh cho anh một đứa!

Mỹ Dung đấm vào lưng chồng:

- Lúc nào cũng có bấy nhiêu đó!

Đêm đó, Thái đã chiêu đãi vợ chồng An một bữa thịt rừng thịnh soạn. Đến hơn mười giờ đêm mà hai người đàn ông vẫn còn ngồi nhậu. Mỹ Dung thì đã ngáp dài mấy lượt. Thấy vậy, Thái nói:

- Chị Dung cứ đi ngủ trước, để anh em tôi lâu ngày gặp nhau, nhậu cho đã!

An cũng nói:

- Em ngủ trước đi, chút nữa anh vô.

Anh đưa vợ vào phòng Thái dành riêng, dặn vợ để cửa chờ. Mỹ Dung nhắc khéo:

- Mau vô, ở đây lạ chỗ người ta ngủ không được đó!

Đó là lời nhắc mà An phải hiểu là đêm nay anh phải... biết điều! An cười sau khi hôn vợ một cái thật nhanh:

- Không dám...!

Đêm nùi rừng thật tĩnh mịch, khí hậu se lạnh, khiến cho Mỹ Dung tuy nói là khó ngủ, nhưng chỉ nằm một chút là đã nặng mí mắt và cơn buồn ngủ khó mà cưỡng được ập tới!

Mười giờ...

Mười một giờ...

Lúc đầu, Mỹ Dung còn nghe được tiếng gỗ của chiếc đồng hồ treo tường. Nhưng đến một lúc thì cô chẳng còn biết gì nữa...

- Đừng mà, em buồn ngủ...

Mỹ Dung gạt tay ra, nhưng thân nặng hơn bảy chục ký của An vẫn cứ ghì xuống. Và cũng như mọi lần khác, cuối cùng Mỹ Dung vẫn là người thua cuộc. Cô hỏi khẽ:

- Sao không nhậu tối sáng luôn đi!

Không có tiếng trả lời... chỉ có giọng đứt quãng của Mỹ Dung:

- Nhậu hoài... bởi vậy mà không có được con... Cố gắng lên chứ...

Đêm hình như quá ngắn đối với đôi vợ chồng đi tìm cảm giác lạ... Họ quần lấy nhau, cho đến khi có tiếng gà gáy thì người đàn ông bật dậy, đẩy vợ sang một bên. Lúc này, chẳng hiểu do quá hưởng ứng rồi kiệt sức hay sao mà tự dung Dung cảm giác như mình không cử động được nữa...

- Trưa lẩm rồi, hai ông bà dậy ăn sáng đi chứ!

Tiếng của Thái gọi đến mấy lượt thì trong phòng Mỹ Dung mới giật mình tỉnh giấc. Cô quay sang chồng thì An vẫn còn nằm im như chết!

- Dậy kìa anh, anh Thái gọi kìa!

Phải mấy lượt nữa An mới tỉnh, giọng anh lè nhè:

- Để ngủ thêm một chút mà...

Bên ngoài Thái nói vang vào:

- Có lẽ lâu ngày nó không uống nhiều nên hai thằng mới cưa có một chai whisky mà nó đã quỷn rồi! Thôi được, cứ để cho nó ngủ tối mười giờ hãy kêu dậy. Tính ra từ lúc vô giường là sáu giờ, tối giờ mới hơn một tiếng đồng hồ...

Mỹ Dung hỏi vọng ra:

- Anh nói hai người nhậu tối mấy giờ?

Giọng Thái cũng còn lè nhè:

- Sáu giờ chứ mấy.

Mỹ Dung lẩm bẩm:

- Sao lại sáu giờ? Mấy cha này nhậu quá rồi không còn biết giờ giấc gì hết!

Cô nhớ rất rõ, khi An mò vô phòng thì lúc đó đồng hồ trên tường gỗ mười hai tiếng đều打好. Và chuyện gì xảy ra sau đó thì...

- Dậy đi anh! Dậy em hỏi cái này...

An cố nhuộm mắt lên hỏi giọng kéo dài:

- Gì... vậy...

- Hồi đêm anh nhậu xong rồi vô phòng hồi mấy giờ?

- Ai mà nhớ... à mà sáu... sáu giờ. Anh nghe đồng hồ gỗ sáu... tiếng...

Nói xong An lại tiếp tục ngủ. Mỹ Dung thì như bị điện giật:

- Đây! Anh An, không được ngủ! Nói rõ cho em nghe xem, anh có chắc chắn vào ngủ lúc sáu giờ sáng không? Trước đó anh có vào lần nào không?

An hầu như không gượng dậy nổi nữa, dù Mỹ Dung cố lay gọi hết hơi. Cô nàng bức tức nói như gào lên:

- Chồng con gì chỉ biết ăn với ngủ không nè trời!

Nghe tiếng la lớn, bên ngoài Thái lại hỏi vọng vào:

- Có chuyện gì vậy hai ông bà?

Quên cả giữ ý, Mỹ Dung để nguyên đồ ngủ, chạy hẳn ra ngoài, hỏi giật ngược:

- Anh Thái nói lúc hai người thôi nhậu là mấy giờ?

Thái cười:

- Sáu giờ. Tôi có thói quen, dù say hay tỉnh thì trước lúc đi ngủ đều phải nhìn đồng hồ cả. Mà chi vậy bà chị, có hạch tội mênh mông vô trách nhiệm, quên phân sự thì để cho nó tỉnh rượu hối nỗi tam bành!

Thái nói xong bỏ đi, để lại Mỹ Dung với thắc mắc đang dậy lên trong lòng... Đưa tay sờ xuống bụng, bất giác Mỹ Dung rung mình. Cô hỏi lớn vọng theo sau lưng Thái:

- Nhà này còn có ai nữa không anh Thái?

Thái phải quay lại và đáp:

- Chỉ có một bà già làm công, ngoài ra không có ai!

Thái đã biến mất ngoài vườn rủi mà Mỹ Dung vẫn còn đứng ngắn ngơ ở đó. Cái mệt của thể xác không làm cho cô phải đến nỗi hả hả như không đứng vững như lúc này. Lảo đảo và suýt té...

Chị Chín, người làm công, gọi giật ngược khiếp An giật mình:

- Cậu An! Cậu An!

- Gì vậy chị Chín?

Chị ta không kiềm chế nổi niềm vui, reo lên:

- Cậu lên chức rồi!

An vốn biết chị làm công này ít khi biểu lộ cảm xúc mạnh như vậy, nên ngạc nhiên:

- Bữa nay chị bị sao vậy, chị Chín?

Chi ta quên cả giữ ý tú, chụp tay An lay mạnh:

- Cậu chưa hay gì sao? Cậu đã...

Vừa lúc đó, Mỹ Dung vừa từ trên xe bước xuống và lùm mắt nhìn chị ta, khiến chị cụt hứng, nhưng vẫn cố nói nhanh, tuy có thấp giọng một chút:

- Mợ Hai... có bầu!

Bấy nhiêu đó cũng đủ làm cho An vỡ òa:

- Cái gì? Chị nói...

Anh nhào tới ôm ngang người vợ và bế hẵn lên, vừa reo to:

- Trời thương con rồi, cảm ơn ông trời!

Anh bế vợ chạy thẳng vô phòng riêng, Mỹ Dung phát choáng mặt, cô gắt lên hoi to:

- Thả em xuống, em ói bây giờ!

Chợt nhớ cái thai trong bụng vợ, An dừng lại ngay và suýt soa:

- Anh xin lỗi, anh quên...

Nhin thấy nét mặt không vui của vợ, An lo lắng:

- Em mới đi khám thai về phải không? Sao tin vui mà em không báo cho anh? Hay là...

Mỹ Dung cười hơi gượng:

- Tại em mệt...

An tỏ ra cảm thông:

- Cái thai con so nó hành em chứ gì? Đứa con hư nè, dám hành mẹ Mỹ Dung của mày hả.

Anh phát yêu một cái vào bụng vợ, nói nịnh:

- Con làm mệt mẹ thì mẹ hãy trả thù thẳng cha này đi!

Nhin ánh mắt hạnh phúc ngập tràn của An tự dung Mỹ Dung thương vô cùng, cô ôm chầm lấy chồng nghẹn ngào:

- Anh...

An hôn vợ thật đắm đuối và thì thào:

- Cám ơn em. Cám ơn em nhiều...

Niềm vui của An lên cao bao nhiêu thì nỗi niềm trong lòng của Mỹ Dung lại nặng trĩu bấy nhiêu... Cô cố giấu nó bằng cách bảo mệt, nằm miết trong phòng, mặc cho An chạy cuống cuồng, hết làm việc này đến việc khác, cố làm cho vợ vui. Với anh thì đứa con trong bụng vợ là tất cả!

Gần bảy tháng sau...

Ngay từ xế trưa hôm đó, khi Mỹ Dung kêu đau bụng nhẹ thì An đã giục chị Chín:

- Đồ đạc đi sinh của vợ tôi đã sẵn sàng chưa? Đem ra xe ngay.

Mỹ Dung được đưa tới bảo sanh viện thật sớm. Sau khi khám qua, bác sĩ xác nhận:

- Đúng là sản phụ sắp sinh. Nhưng có lẽ người nhà phải chờ hơi lâu. Hay là ông cứ về nhà, khoảng tối tối trở về cũng được.

Anh cương quyết:

- Tôi cứ ngồi ngoài kia chờ, có gì bác sĩ cứ gọi, tôi sẽ tới ngay!

Và An đã ngồi ngoài hành lang từ giữa trưa hôm đó. Chị làm công đề nghị:

- Hay là cậu Hai cứ về nghỉ, để tôi ở đây trông chừng, nếu có gì tôi báo điện về cho cậu vô cũng được.

An xua tay:

- Tôi ở lại đây mà!

Chính bà bác sĩ cũng phải thán phục:

- Chưa có ông chồng nào mà thương vợ như ông này!

Mười giờ đêm hôm đó Mỹ Dung sinh con. Đứa bé vừa lọt lòng mẹ đã khóc thét lên, khiến cho Mỹ Dung đang đau cõng cố ngang lên và hỏi ngay:

- Con tôi... Sao rồi bác sĩ?

Bà bác sĩ đỡ đẻ mỉm cười:

- Một đứa bé khâu khỉnh, chứ có sao đâu!

Đáng lẽ theo thông thường, bà mẹ nào cũng hỏi mình sinh con trai hay con gái, nhưng ở đây Mỹ Dung chỉ hỏi:

- Nó... có gì khác thường không?

Vị bác sĩ ngạc nhiên:

- Khác thường là sao?

- Thì... nó có...

Hiểu ý bác sĩ nói vui:

- Một cô công chúa toàn vẹn, tuyệt vời luôn. Giống mẹ như đúc!

Mỹ Dung thở phào rồi nhắm mắt lại như tìm giấc ngủ... Thật ra cô đã lịm đi...

An túc trực ngay bên giường của vợ. Anh thấy Mỹ Dung ngủ say thì cứ để cho vợ ngủ, anh còn dặn cô y tá trực:

- Mọi việc nếu chưa cần thiết lăm thì cứ để vợ tôi ngủ. Tôi sẽ làm thay cô ấy cái gì có thể được.

Cô ý tá nói đùa:

- Có được ông chồng như anh thì chắc con gái xứ này phải thấp đuốc đi tìm quá.

An nghe mà sướng trong lòng. Anh cứ nhìn con gái rồi liếc mắt nhìn sang vợ đang ngủ say, khe khẽ nở nụ cười hạnh phúc...

Trong lúc đó, ở bên ngoài cửa phòng xuất hiện một người đàn ông lạ, ăn mặc chẳng giống người thành phố, cứ đứng im và đưa mắt nhìn liếc vào trong. Khi thấy cô y tá đi ra, anh ta hỏi liền:

- Con tôi đâu?

Cô y tá cau mày:

- Con gì? Vợ anh sinh lúc nào, nằm ở đâu?

Anh ta nói tiếng kinh không rành, nhưng cũng chỉ tay vào trong, chỗ chiếc giường sinh duy nhất của Mỹ Dung và bảo:

- Trong đó!

Cô y tá bức lén:

- Nói bậy! Vợ anh không có ở đây!

Chị ta bỏ đi thì cũng vừa lúc có hai người đàn ông nữa xuất hiện. Một trong hai người là Thái, bạn của An. Cùng đi với anh có một ông lão đầu tóc bạc phơ, trong cốt cách thoát trần. Vừa trông họ thì người đàn ông đã vội quay người đi nhanh, chỉ loáng qua là mất dạng.

Thái chưa kịp hỏi thăm phòng của vợ chồng bạn thì ông lão cùng đi đã lên tiếng:

- Mình tới vừa kịp. Nếu không đã xảy ra chuyện rồi. Hắn vừa mới đi khỏi và sẽ chẳng bao giờ còn có dịp trở lại nữa...

Ông móc trong túi đưa ra một vật mà vừa nhìn thấy Thái đã thốt lên:

- Tượng thần!

Ông lão gật đầu:

- Vật này anh phải đưa cho vợ người bạn anh, bảo cô ấy phải luôn mang trong người và trước tiên hãy lật phía sau tượng mà đọc dòng chữ trên đó. Như vậy là từ nay mọi việc sẽ tốt đẹp. Ta chúc cho họ hạnh phúc, bình yên...

Ông nói xong bỏ đi trước sự ngạc nhiên của Thái. Nhưng vừa lúc ấy An nhìn ra thấy, anh gọi:

- Thái, cậu mới xuống hả, vào đây. Vợ mình sinh rồi, tuyệt lắm!

Thái bước vô, anh đưa ngay cho Mỹ Dung pho tượng nhỏ bằng gỗ trầm:

- Chị Dung nhất thiết phải đeo vật này luôn bên mình. Nó là vật hộ mạng đó!

Thái thật lòng thuật lại chuyện:

- Mình đang ở nhà thì có ông lão lạ tới gỗ cửa và báo tin là vợ cậu sắp sinh. Ông ta hối mình xuống thăm ngay và bảo phải tới gặp vợ cậu, gỗ cho Mỹ Dung một mối nguy gì đó mà theo ông thì Dung đã bị hối lên chơi đồn điền của mình. Muốn rõ Dung hãy đọc phía sau pho tượng.

Trong lúc An chưa hiểu gì thì Mỹ Dung đã nhanh chóng lật sau pho tượng và đọc được dòng chữ khá rõ: Con đã bị oan hồn của một đàn ông mất vợ và con, anh ta muốn con để con ra và anh ta sẽ bắt đi. Nhưng ta đã không để anh ta làm vậy. Ta đã trừ khử anh ta vĩnh viễn rồi. Từ nay con phải sống hạnh phúc với chồng. Không còn gì phải lo lắng...

An thấy sắc mặt vợ biến đổi, anh hỏi liền:

- Chuyện gì vậy?

Nhưng Mỹ Dung đã kịp lấy lại bình tĩnh:

- Đâu có gì.

Và lạ thay, lúc đó dòng chữ phía sau pho tượng cũng biến mất, không để lại dấu vết gì! Không ngượng trước mặt Thái, Mỹ Dung ôm choàng lấy chồng hôn tối tấp vào mặt vừa nói qua hơi thở:

- Em yêu anh...

Đứa trẻ khóc ré lên trong niềm hạnh phúc vô biên của đôi vợ chồng trẻ. Thái cũng vui lây...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển VII: Phần 1

BÓNG MA TRONG NHẠC VIỆN CỔ

Nguyệt Thư sôi nổi rู้ rẽ:

- Đì shop thời trang, Tịnh Đoan ơi!

Tịnh Đoan hướng ứng ngay:

- Đì siêu thị nữa hả?

Thiên Tùng kêu lên:

- Ôi? Chỉ đi thực tập mà mấy bà rủ nhau đi sắm sửa như sắm tết vậy.

Nguyệt Thư vénh mặt hỏi lại:

- Đì thực tập rồi không sắm sửa ăn mặc hả?

Duy Bảo cười hô hố:

- Trời ơi! Không ăn mặc, có mà thiên hạ mù hết.

Tịnh Đoan cất giọng Huế ngọt lịm:

- Đì mô cũng phải lịch sự. Nhất là sinh viên nhạc viện của bọn mình là đại diện cho cái đẹp đó. Biết chưa hỉ?

Duy Bảo gãi đầu trêu Tịnh Đoan:

- Biết rồi, Tịnh Đoan hì.

Thiên Tùng dặn dò:

- Nè, sắm sửa gì cứ sắm nhưng đừng bê cả siêu thị về nghen!

Đến khi các cô đi sắm sửa về thì Thiên Tùng báo tin:

- Quý vị hay gì chưa? Bọn mình không có thực tập ở thành phố đâu.

Nguyệt Thư hỏi nhanh:

- Vậy thực tập ở đâu.

- Nhạc viện Tây Nguyên...

Nguyệt Thư ngạc nhiên:

- Đì lên Tiếng chày trên sóc Bombo đó hả?

Thiên Tùng hóm hỉnh:

- Đì gặp già làng ở nhà rông và uống rượu cần.

Tố Mẫn than thở:

- Tự nhiên lại đi thực tập ở nhạc viện Tây Nguyên hả.

Các cô sinh viên thở dài ngao ngán. Duy Bảo chọc ghẹo:

- Lênh Tây Nguyên quần xà rông, vận khổ, mặc áo thổ cẩm, mấy bà đẹp đầm, váy hoa, váy xoè ở nhà đi nhé.

Hì... hì...

Tịnh Đoan sáng suốt:

- Mang theo để biểu diễn.

Biết đi thực tập ở nhạc viện cổ Tây Nguyên, cả nhóm ỉu xiù, nhưng Nguyệt Thư an ủi:

- Xem như chúng ta đi du lịch vậy.

Một người đàn ông chững chạc bước vào lớp:

- Chào các em! Tôi là Việt Thái được nhà trường phân công hướng dẫn các em thực tập ở nhạc viện cổ Tây Nguyên. Chúng ta làm quen nhé!

Ông thầy hướng dẫn lạ hoắc là người Việt gốc Thái mới ở Thái Lan về. Thầy là một nhạc sĩ tài hoa, giảng dạy bên ấy.

Thầy Việt Thái vừa có vẻ sang trọng lịch lãm vừa mang phong thái một nghệ sĩ phóng khoáng hào hoa.

Chuyến xe đưa nhóm sinh viên thực tập lên Tây Nguyên cùng thầy Việt Thái bắt đầu lăn bánh.

Thầy Việt Thái tích cực lo sinh viên từ nước uống đến thuốc chống ói, khiến ai nấy đều rất quý mến.

Không khí trên xe rất vui tươi phấn khởi, nhóm sinh viên bắt đầu ca hát. Những bài ca trữ tình vang lên êm ái.

Thiên Tùng cầm đàn ghita đệm cho Nguyệt Thư, Tố Mẫn hát. Thầy Việt Thái bảo:

- Các em đem đàn theo chứ ở nhạc viện cũng có đủ.

Thiên Tùng cười đáp:

- Em mang theo để đệm cho cả nhóm hát.

Duy Bảo đề nghị:

- Thầy hát "Tiếng chày trên sóc Bombo" đi thầy.

Thầy Việt Thái vui vẻ:

- Các em hát trước, tôi hát theo.

Cả nhóm ôn ào:

- Cắc cum cum... cắc cum cum...

Bỗng Nguyệt Thư ngâm nga:

- "Gạo đem vào giã bao đau đớn Gạo giã xong rồi trắng tựa bông". Cả nhóm cười phá lên:

- Lạc quẻ rồi Thư ơi!

Nguyệt Thư nghênh mặt giải thích:

- Thơ nhạc giao duyên, lạc quẻ đâu, ông không biết gì hết.

- Thư tưởng Khang không biết gì à?

- Vậy Khang biết gì hả?

Giong Khang ồm ồm:

- Biết làm... ma.

Nguyệt Thư ré lên.

- Hả!

Để phụ họa cho lời của mình, Nam Khang làm ma ngay. Anh chàng sinh viên nghịch ngợm trợn mắt, nhe răng, hai tay banh hàm, cái lưỡi le dài huơ huơ. Cả bọn cười ngặt nghẽo trước sự biểu diễn của Nam Khang.

Nam Khang lại đổi động tác nữa chứ. Nhe răng đã rồi anh lại cất chuỗi cười dài kinh dị. Tố Mẫn nhăn nhó:

- Thôi đi ông, cười giống ma khóc nghe ớn quá chừng.

Tịnh Đoan giải thích:

- Thị hắn đang làm ma mà.

Duy Bảo cất tiếng hỏi:

- Ma cà bông hay ma lai vậy Khang?

Nam Khang tỉnh giọng:

- Ma... yêu.

Cả nhóm lại cười rộ lên, tiếng cười như những chuỗi âm thanh trong vắt từ trong xe vang ra ngoài.

Bệnh bắt chước lây lan, Thiên Tùng rồi Duy Bảo cũng làm ma: Hai chàng sinh viên cất tiếng hú dài, rồi rên rỉ ai oán:

- Hù? Hù... lạnh quá! Đói quá!

- Hu... hu... đói quá!

Duy Bảo còn phe phẩy hai bàn tay rồi làm ra vẻ run lập cập.

Nguyệt Thư nhăn mặt:

- Làm giống ma thật quá mấy ông ơi.

Duy Bảo hỏi tinh bợ:

- Ủa! Bộ Thư thấy ma thật rồi hả?

Nguyệt Thư lắc đầu:

- Có thấy bao giờ đâu.

Thiên Tùng trêu chọc:

- Có thấy chắc Thư cũng chạy vắt giờ lên cổ rồi.

- Chạy như ma đuổi chứ!

Nam Khang sửa lưng. Thầy Việt Thái ngồi theo dõi nhóm sinh viên vui đùa phá phách, gật đầu khen:

- Các em có khiếu biểu diễn lắm đó.

Nam Khang thích thú:

- Biểu diễn ma hả thầy?

Tịnh Đoan chú thích:

- Rứa mà cũng hỏi! Thầy nói Khang có khiếu diễn hài đấy.

Nam Khang phân trần:

- Mình học ở nhạc viện chứ đâu phải sân khấu.

- Không chừng ông sẽ chuyển ngành.

Cả bọn chọc phá nhau tung bừng khiến không khí trên xe rất vui nhộn. Và chặng đường xa chừng như rút ngắn lại.

Mãi lo đùa giỡn, xe chạy đến đâu không ai biêt.

Bất giác mọi người cảm giác lành lạnh.

Không khí lạnh càng lúc càng ủa về.

Tố Mẫn kêu lên:

- Ôi, lạnh ghê!

Nguyệt Thư trách móc:

- Tại mấy ông nói chuyện ma bây giờ lạnh ngắt thế này?

Duy Bảo dài giọng:

- Sợ ma rồi đổ thừa.

- Ma ai mà không sợ.

Thiên Tùng lý giải:

- Giữa ma và lạnh hổng có liên quan nhau.

- Có chứ!

Thầy Việt Thái giảng hoà:

- Các em đừng cãi nữa! Chúng ta lạnh là do xe đang lên cao nguyên.

Thiên Tùng ngạc nhiên:

- Thầy nói thực tập ở Tây Nguyên mà?

- Cao nguyên chứ, tôi hơi lộn xộn giữa hai từ này.

Quá bất ngờ, cả nhóm sinh viên đều nhìn thầy Việt Thái. Vậy là đi Cao Nguyên à?

Nhạc viện giống như một tòa lâu đài hoang phế rêu phong, giống như cung điện đền đài của vua chúa ngày xưa.

Nhạc viện nằm dài trên quả đồi cao chen giữa sắc hoa đào, hồng thắm, hoa mận trắng muốt và được bao bọc xung quanh là hàng thông bát ngát.

- Đúng là nhạc viện cổ!

Những mảng tường phủ rêu đỏ sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, những khung cửa sổ trầm mặc như có sức hút đối với các cô cậu sinh viên mới đến.

Nhạc viện thật dài và rộng thênh thang có rất nhiều phòng.

Vừa bước vào, Nguyệt Thư đã kêu lên:

- Ôi, sao nhạc viện chẳng giống nhà hát ở thành phố chút nào!

Thiên Tùng ra vẻ hiểu biết:

- Giống sao được, đây là tòa lâu đài cổ mà.

Thầy Việt Thái giải thích:

- Cái gì càng cổ xưa càng có giá trị các em à.

Nguyệt Thư mỉm cười:

- Em tưởng tòa lâu đài chỉ có trong truyện cổ tích, ai ngờ cũng có thật nơi đây.

Duy Bảo pha trò:

- Đây là cung điện của vua Nguyễn, mỗi khi hoàng đế vào tham quan du lịch Đà Lạt có chỗ ngự đấy.

Tịnh Đoan cất giọng Huế ngay:

- Răng mà Báo tưởng tượng hay rúa!

Duy Bảo cười chọc:

- Có đúng không hỉ, Tịnh Đoan?

- Không đúng, hì...

Nhóm sinh viên được bố trí ở hai phòng cạnh nhau. Thiên Tùng dặn dò đám con gái:

- Các bà có sự cố gì thì đánh trống gỗ mõ, thổi tù và la làng báo cho tụi tui biết nha.

Tố Mẫn thắc mắc:

- Sao lại đánh trống gỗ mõ?

Thiên Tùng hóm hỉnh:

- Mình đang sống trong nhạc viện cổ thì xài đồ cổ để truyền thống.

Nguyệt Thư nhận định:

- Ở đây không có trống mõ, tù và cho ông đánh và thổi đâu.

Thiên Tùng gãi đầu cười:

- Chắc chắn có nhạc cụ cổ mình thực tập đó.

- Tất nhiên rồi! Nhạc viện cổ mà.

Cả bọn lục đục sắp xếp chỗ ở, chuẩn bị cho những ngày thực tập sắp tới. Buổi tối, thông reo âm vang từ xa. Giờ vù vù thổi lại. Đêm đen làm cho nhạc viện như chìm trong sự cô tịch, vắng vẻ. Nguyệt Thư đứng nơi cửa sổ nhìn ra. Bóng tối phủ giăng khắp sườn đồi. Một cơn gió rít qua lạnh buốt. Nguyệt Thư co rúm người lại than thở:

- Tại sao lên cao nguyên Lâm Đồng thực tập mà thầy không báo cho bọn mình biết để chuẩn bị áo len? Giờ lạnh thấu xương biết làm sao.

Tố Mẫn tinh bợ:

- Thì chịu lạnh chứ biết sao.

Gió lại rít lên nữa. Hàng thông reo mà tưởng chừng tiếng hú dài trong đêm vắng.

Tịnh Đoan rùng mình:

- Ở đây vắng vẻ quá hỉ?

Có cái gì đó khiến cho Nguyệt Thư, Tịnh Đoan, Tố Mẫn thấy sờ sợ. Không ai bảo ai, cả ba đều muốn sang phòng các bạn nam.

Hồi đi xa thật vui nhộn, sao bây giờ đến đây đìu hiu quá chừng. Nguyệt Thư rủ:

- Sang phòng bên rủ mấy hắn đàn ca cho đỡ buồn.

Tịnh Đoan và Tố Mẫn hưởng ứng ngay. Cả ba kéo nhau qua gỗ cửa phòng nam.

Nguyệt Thư cất giọng:

- Ra cho hỏi thăm mấy bạn ơi.

Duy Bảo thò đầu ra, pha trò:

- Sao không đánh trống gỗ mõ như "Tùng xèng" dặn.

Nguyệt Thư đổi ứng:

- Bản thân Tùng là "Tùng xèng" rồi, khỏi gỗ.

Tịnh Đoan chú thích thêm:

- Bon tui gỗ cửa cũng là gỗ mõ rồi đó.

Thiên Tùng, Duy Bảo, Nam Khang đều kéo ra ngoài. Thiên Tùng hóm hỉnh hỏi:

- Mấy bà báo động chuyện gì hả?

- Ở đây vắng vẻ âm u buồn quá! - Nguyệt Thư nhanh nhảu trả lời.

Thiên Tùng phì cười:

- Vắng vẻ âm u là phải thôi. Cao nguyên chứ đâu phải thành phố mà nhộn nhịp.

Tố Mẫn lát túa:

- Bây giờ mình làm cái gì nhộn nhịp lên đi.

Nam Khang xúi:

- Mấy bà la lên là nhộn nhịp hè. Con gái là cái chợ mà.

Nguyệt Thư nhăn mặt:

- Vô duyên! Khang bảo bọn tôi nói nhiều hả?

Nam Khang gật gù xác nhận:

- Chứ còn gì nữa? Con gái hay buôn dưa lê, làm "bà Tám" suốt ngày.

Nguyệt Thư phàn nán:

- Tưởng Khang là dân nhạc viện văn hoa thanh lịch, ai ngờ nói năng phi văn hoá.

Duy Bảo hỏi giùm bạn:

- Nam Khang nói đúng chứ phi văn hoá chỗ nào?

Tố Mẫn chống nạnh hai tay:

- Bảo con gái là cái chợ là bà Tám buôn dưa lê mà văn hoá à?

Thiên Tùng bật hỏi:

- Ủa! Các bà sang đây gây sự há?

Tịnh Đoan cười hiền hậu:

- Có gây sự mô? Bọn mình đề nghị các bạn đàn ca cho ấm và đỡ sợ.

Duy Bảo cười hì hì:

- Nay giờ ông gây sự với Nam Khang cũng hết sợ rồi.

Tịnh Đoan nguýt dài. Thiên Tùng nhanh nhảu vào trong ôm cây đàn ghita ra. Cả bọn ngồi bên nhau trước hành lang đàn hát.

Nguyệt Thư đưa mắt nhìn quanh, cô vừa phát hiện ra đèn đuốc trong toà lâu đài hoang vắng này quá ít.

Chỉ có vài bóng đèn leo lét vì thế âm u càng thêm âm u. Nhạc viện gì không ở ngay trung tâm thành phố lại khuất néo trên đồi cao.

Nhạc viện gần một dãy toà nhà cổ xưa, quá cũ nên có vẻ huyền bí. Và huyền bí nên Nguyệt Thư và các bạn thấy có cái gì đó ghê ghê.

Thình lình đèn tắt, bóng tối phủ vây.

Tịnh Đoan kêu lên:

- Cúp điện rồi! Ôi, ghê quá!

Nam Khang trấn an:

- Đừng sợ, có tụi tui đây.

Tố Mẫn rên rỉ:

- Đen thui thùi lùi lùi có thấy mấy ông đâu.

Duy Bảo cắc cớ hỏi:

- Vậy mấy bà đang thấy gì hả?

- Thấy ma.

Nguyệt Thư thốt lên tinh bơ.

Duy Bảo bật cười khanh khách:

- Ở đây đâu phải "Liêu trai chí dị" đâu mà thấy ma.

Nguyệt Thư giải thích:

- Tại Thư liên tưởng.

Thiên Tùng tò mò:

- Liên tưởng gì hả Thư?

Nguyệt Thư hạ giọng:

- Nơi bóng tối thường có ma.

- Trời đất!

Tố Mẫn phụ họa:

- Lại thêm nhạc viện cổ có vẻ huyền bí âm u.

Tịnh Đoan bổ sung thêm:

- Mà nơi nào huyền bí thì nơi đó có ma.

Nam Khang vò rên rỉ:

- Hừ! Hừ! Lạnh quá! Tối quá!

Thiên Tùng đậm vai Nam Khang:

- Thằng quý? Mày làm cho mấy bạn sợ thêm.

Đèn bỗng sáng lên. Duy Bảo cười chọc:

- Có điện rồi kia! Đừng sợ nữa mấy bạn ơi!

Đèn điện không đủ sáng khắp khu nhạc viện, cuối dãy hành lang tối om om.

Bất chợt trong bóng tối bỗng loé lên những đốm sáng xanh lè bay chὸn vὸn. Đốm sáng mờ mờ ảo ảo, lúc ẩn lúc hiện. Tịnh Đoan nhắm mắt lại:

- Cái chi mà dị rứa?

Nam Khan doạ:

- Ma lè đó.

Mở mắt ra, Tịnh Đoan thấy đốm sáng đỏ rực đang nhởn nhơ trước mặt như muồn nhào vào người Tịnh Đoan.

Tịnh Đoan sợ hãi hét lên:

- Trời ơi! Ma... ma!

Thiên Tùng trấn an:

- Ma đâu mà ma! Tịnh Đoan nhát như thỏ để vậy đó.

Tịnh Đoan phồng mặt lên:

- Làm như mấy ông dạn dữ.

Thiên Tùng khẳng định:

- Nam nhi phải dạn chứ sao?

Nguyệt Thư tự ái:

- Thôi về phòng kẻo mấy ổng nói mình chết nhát.

Thiên Tùng mỉm cười nhìn theo mấy cô bạn lục đục kéo về phòng.

Các bạn đã ngủ.

Thiên Tùng ngồi bên khung cửa sổ ôm cây ghita vào lòng bắt đầu so dây dạo nhạc.

Bài ca quen thuộc rung lên nhịp điệu êm ái.

"áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc

áo nàng xanh anh mến lá sân trường”.

Khu nhạc viện này có hoa cúc không nhỉ, còn lá sân trường xanh chắc là không có rồi.

Thiên Tùng mơ màng, không ngờ nhóm sinh viên lên Đà Lạt thực tập chứ không phải vùng Tây Nguyên có sóc Bombo với tiếng chày giã gạo “cắc cum cum”

O kia, có phải tiếng chày? Một cơn gió từ xa thổi đến, Thiên Tùng rùng mình, anh nghe văng vẳng trong gió một âm thanh kỳ quái, không phải tiếng chày giã gạo rồi.

Tiếng gào rú của đêm đen thật hoang dại, thê lương.

Tiếng rú vừa dứt thì Thiên Tùng bỗng nghe tiếng khóc tì tê ai oán. Tiếng khóc uất nghẹn như có gì oan ức.

Thiên Tùng sợ hãi muôn théo vì anh vừa nhìn thấy một bóng trắng ẻo lả, chập chờn ngoài khung cửa sổ.

Bóng áo trắng tiến sát bên khung cửa sổ, chưa bao giờ Thiên Tùng khiếp đảm đến thế này.

Đôi mắt xanh lè như mắt mèo hoang nhìn Thiên Tùng như thôi miên. Giờ phút này đây, hồn Thiên Tùng như bị treo ngược lên tận mây xanh.

- Ma... ma?

Thiên Tùng sợ đến chết điếng, khi bóng ma đưa bàn tay gầy guộc xương xẩu trắng xanh vẫy vẫy anh, hai ống tay áo của bóng ma rộng thùng thình phất phơ, phất phơ.

Khiếp đảm hồn kinh mà Thiên Tùng vẫn trố mắt nhìn.

Gương mặt ma nữ toát lên vẻ đẹp huyền ảo và gương mặt ấy thật sát mặt Thiên Tùng, chỉ ngăn cách bởi song cửa sổ.

Bàn tay xương xẩu với qua song cửa sổ mon trón đầu Thiên Tùng. Thiên Tùng thét lên, nhưng miệng anh té cứng, tiếng thét chẳng thoát được ra ngoài.

Và Thiên Tùng bỗng nhiên như hóa đá.

Buổi sáng, bò ra khỏi chỗ ngủ trước, Duy Bảo phát hiện ra Thiên Tùng đang ngồi gục bên khung cửa sổ.

Duy Bảo đáp vai Thiên Tùng lay gọi:

- Dậy dậy! Bộ mà ngủ gục ở đây hả Tùng?

- Tao...

Thiên Tùng choàng tỉnh dụi mắt ngơ ngác nhìn quanh:

- Trời sáng... rồi à.

- Ủ! Sáng rồi!

Thiên Tùng thẩn thờ vẫn chưa hết bàng hoàng khi nhớ đến hồn ma áo trắng lớn vỗn trước mắt.

Thật khôi hài, vừa mới chế nhạo lũ con gái chết nhát sợ ma, rồi chính mình lại gặp... ma.

Giấu nhẹm chuyện này chẳng dám kể cho hai tên bạn chung phòng nghe, cả mấy cô bạn gái nữa. Bọn họ cười có mà không dám ngẩng mặt lên.

Buổi thực tập đầu tiên, nhóm sinh viên được tham quan khu nhạc viện. Thầy Việt Thái ân cần:

- Các em làm quen với nơi chúng ta thực tập trước rồi sau đó vào phòng nhạc cụ, tôi sẽ giới thiệu với các em các loại đàn dân tộc.

Nguyệt Thư reo lên:

- Thầy tâm lý ghê cho tụi mình xem kỹ chỗ mình trú ẩn.

Tổ Mẫn cười khúc khích:

- Xem kỹ để đỡ sợ ma đấy.

Cả lớp một lần nữa được dịp bình phẩm nhạc viện. Nguyệt Thư thắc mắc:

- Không biết ai thiết kế nhạc viện nhỉ? Cứ như tòa lâu đài.

Ra vẻ hiểu biết, Duy Bảo đáp:

- Người Pháp thiết kế đấy!

Tịnh Đoan nhận định:

- Nếu ở thành phố nó sẽ biến thành chung cư hay khách sạn rồi.

Tổ Mẫn nhìn Tịnh Đoan:

- Nghe nhỏ ni nói chuyện, biết có máu kinh doanh.

Thiên Tùng đi quanh khắp khu nhạc viện ngó quanh quất các khung cửa sổ.

Nhiều phòng nối tiếp nhau. Các dây hành lang chạy dài. Vẫn chưa nhận ra khung cửa sổ nào là cửa căn phòng lũ con trai.

Bóng ma áo trắng từ đâu xuất hiện ngay cửa sổ phòng Thiên Tùng nhỉ. Phát hiện ra vẻ thẩn thờ khác lạ của Thiên Tùng, Nguyệt Thư kêu lên:

- Thiên Tùng sao ủ dột vậy?

Duy Bảo châm chọc:

- Nó đang nhớ nhà, nhớ mẹ đấy.

Nguyệt Thư lém lính:

- Phải nhớ nhà, nhớ mẹ hôn, hay nhớ ai ra ngẩn vào ngơ đó?

Thiên Tùng đáp trả:

- Thư đừng có suy bụng Thư ra bụng tui đó nghen.

Nguyệt Thư hồn nhiên:

- Bụng Thư khác bụng Thiên Tùng, làm sao suy được hả?

Cả bọn ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Tổ Mẫn rู้:

- Mấy bạn ơi, lại xem mận có trái hôn, hái đi!

Thiên Tùng đưa ngón tay lên môi:

- Nội quy noi thực tập nghiêm ngặt. Há hoa, há trái là vi phạm tài sản quốc gia đó nghe.

Tịnh Đoan ngó Thiên Tùng:

- Răng mà lúc mô ông cũng phát huy vai trò lớp trưởng hỉ?

Thiên Tùng gãi đầu:

- Tui lo cho mấy bạn, để khỏi bị trừ điểm nề nếp đạo đức.

Nguyệt Thư cản dặn Thiên Tùng:

- Tốt quá nhỉ! Nhưng nè, ban đêm đừng có lén đi hái mận ăn một mình nghen!

Nam Khang cười xía vô:

- Ban đêm, có ai dám ra đây hái mận không hả?

Nguyệt Thư ré lên:

- Ông lại nhát ma nữa hả?

Thiên Tùng gật đầu:

- Ủ! Ban đêm đây ma.

Nam Khang khẳng định:

- Hì... hì... Đầu cần tui nhát, thằng Tùng cũng công nhận có ma mà.

Tịnh Đoan trề môi:

- Rúa là mấy ông làm bộ để tụi tui không dám ra đây hái mận chứ gì?

Nam Khang cười cười:

- Sự thật thì mấy bà cũng đâu có dám ra.

Duy Bảo phụ họa:

- Chính đêm qua ở trong phòng mà mấy bà còn chạy sang cầu cứu tụi tui đó.

Nguyệt Thư đính chính:

- Tại vì đêm đầu tiên ở chỗ lạ, thấy sợ nên cầu cứu chứ sao?

Cả bọn thong thả đi dạo dưới tán cây mận xanh tươi, những chùm hoa mận trắng muốt đong đưa trong gió.

Nhạc viện rêu phong ẩn mình dưới những tán cây mận, cây hoa anh đào trông thật kỳ bí.

Buổi chiều xúm xít bên giếng nước xách nước lên tắm giặt.

Nguyệt Thư bình luận:

- Giữa thời đại văn minh này mà còn sót lại cái giếng nước cổ kính thì tuyệt thật.

Tố Mẫn nhăn nhó:

- Tuyệt cái gì? Nhìn cái giếng tao sơ muốn chết.

- Mi sợ gì hả?

Tố Mẫn tức lưỡi:

- Giếng sâu thăm thẳm thấy ghê. Xách lên tung tung nước lúc nào ta cũng sơ té ùm xuống dưới.

Tịnh Đoan gật gù:

- Ủ, té xuống dưới nó thành ma giếng, không ai vớt lên được, suốt đời ở dưới luôn.

Tố Mẫn rụt cổ:

- Trời ơi, ghê quá!

Nguyệt Thư tỉnh bơ:

- Bởi vậy ai muốn tự tử cứ việc đâm đầu xuống giếng là chết luôn.

Tố Mẫn ré lên:

- Chết ở dưới làm sao xách nước lên xài.

Nam Khang góp lời:

- Làm ma giếng vất vuông chui lên nhát mọi người.

Nguyệt Thư nhăn nhó:

- Ông lúc nào cũng nhắc ma.

- Tui nói sự thật mà.

Duy Bảo phẩy tay:

- Dẹp chuyện ma đi. Để tôi xách nước lên cho mấy bạn.

Mấy cô gái vỗ tay reo:

- Hoan hô, Duy Bảo tuyệt quá.

Duy Bảo thả chiếc thùng xuống giếng một tiếng ùm vang lên. Kéo thùng nước lên Duy Bảo nghêu ngao hát:

"Tưởng giếng sâu tôi nối sợi dây dài. Ai ngờ giếng cạn tôi tiếc hoài sợi dây".

- Giếng cạn dễ xách nước nghe ông?

Duy Bảo gật gù:

- Biết rồi, còn người cạn thì... quý vị có biết sao không?

Bọn con gái nheo nheo:

- Thị sao hả?

Duy Bảo phì cười:

- Thị không sâu.

Nam Khang vỗ vai Duy Bảo:

- Giải thích như ông thì có nói lên được gì đâu.

Duy Bảo kéo Thiên Tùng vào cuộc:

- Nói giúp đi ông.

Thiên Tùng cất giọng trịnh trọng: "Giếng nước cây đa, mái đình là tượng trưng là làng quê là nét văn hoá dân tộc".

Duy Bảo ngó Thiên Tùng:

- Nè, ông là sinh viên nhạc viện hay là nhà nghiên cứu văn hoá vậy?

Thiên Tùng tinh tinh:

- Tôi sẽ nghiên cứu ông đó.

Duy Bảo la lên:

- Thằng quỷ! Chưa đàn hết các nhạc cụ dân tộc đã muối khùng rồi hả?

Tố Mẫn châm chọc:

- Chắc Bảo có vấn đề gì đó nên Thiên Tùng mới đòi nghiên cứu.

Duy Bảo nhìn Thiên Tùng:

- Nếu mày là bác sĩ hay nhà khoa học, tao dám hy sinh làm vật thí nghiệm cho mày nghiên cứu đó.

Thiên Tùng gật gù:

- Mày nói nhó giữ lời nhen, tao sẽ chuyển ngành đấy.

Duy Bảo rùn vai:

- Thôi đi ông, tha cho tôi!

Bất chợt Nguyệt Thư thắc mắc cất tiếng hỏi:

- Thầy mình nghỉ ở đâu?

Nam Khang nháy mắt chọc Nguyệt Thư:

- Ái chà! Quan tâm đến thầy hướng dẫn dữ nhỉ?

Nguyệt Thư phân trần:

- Quan tâm chi, mình chỉ biết thầy ở đâu để tránh vạy mà.

Nam Khang truy đến cùng:

- Tránh gì hả?

- Tránh nói bậ, đùa giỡn.

- Bộ Thư hay nói bậ và đùa giỡn lắm hả?

Nguyệt Thư đậm lại vai Nam Khang:

- Mình tránh giùm cho Khang đấy.

Nam Khang phấn khởi reo lên:

- Ôi! Chứng tỏ Thư lo cho tui lắm lắm.

Đập vai Nam Khang, Nguyệt Thư phân bua:

- Đừng ham, tui lo cho cả nhóm đó ông.

Nam Khang đùa đùa:

- Vậy thì báo cho Thư biết, thầy đang ở khách sạn đó.

Tố Mẫn lên tiếng phân bì thật trẻ con:

- Tui mình ở tòa lâu đài hoang, còn thầy ở khách sạn sướng ghê.

Thiên Tùng lên tiếng:

- Thầy bảo cùng ở đây với bọn mình mà.

Tịnh Đoan lại thắc mắc:

- Nhưng có thầy thầy đâu.

- Thầy ở phòng riêng chứ chẳng lẽ ở chung với bọn nam.

Duy Bảo lại phẩy phẩy tay:

- Thầy ở đâu đừng thắc mắc quý vị oi. Thầy để cho tụi mình tự do quậy thì cứ quậy tung bừng đi.

Nguyệt Thư ngó Duy Bảo:

- Bảo đòi quậy mà không sợ lớp trướng hả?

- Sợ gì? Lớp trướng cũng quậy như tụi mình chứ có thua đâu.

Cả nhóm vừa xách nước vừa đùa giỡn, bỗng có một người đàn ông đi xăm xăm đi tới.

Trông ông ta thật cổ quái. Cái lưng gù bộ râu dài, tóc dài, đội cái nón rộng sùm sụp che kín khuôn mặt.

Nhóm sinh viên lùi ra xa khỏi giếng.

Nguyệt Thư thì thào:

- Giống Ca-si-mô-nô quá!

Thiên Tùng đưa một ngón tay lên ra hiệu:

- Bác Ngàn bảo vệ khu nhạc viện mà dám nói “Thằng gù ở nhà thờ Đức Bà” hả?

Nguyệt Thư đính chính:

- Thư nói giống chứ bộ.

Thiên Tùng nhắc nhở:

- Mấy bạn giặt giũ nhanh lên, trả giếng lại cho bác Ngàn.

Tố Mẫn bắt bẻ:

- Có ai lấy giếng của bác ấy đâu chứ.

- Tui muốn nói là mình tránh để cho bác thoải mái đấy mà.

Bác Ngàn lặng lẽ xách nước tưới cây, siêng năng cần mẫn như con ong, con kiến...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Buổi tối, cả bọn nam nữ hai phòng túm tụm đàn ca thật hào hứng.

Thầy Việt Thái đi ngang qua dặn dò chiếu lè:

- Các em cứ vui chơi tự nhiên nhung tối giờ phải đi ngủ sớm phải tuân thủ nội quy nghiêm ngặt và cũng để giữ sức khỏe của các em đó.

Thiên Tùng mạnh dạn đề nghị:

- Thầy ca hát với tụi em đi thầy.

Thầy Việt Thái xưa tay:

- Tôi bận lắm, các em cứ sinh hoạt vui chơi.

Duy Bảo nói thêm:

- Bên gì cũng thư giãn chút xíu đi thầy.

Thầy Việt Thái lắc đầu đi thẳng. Cả bọn nhìn nhau. Nguyệt Thư hỏi khẽ:

- Thầy bận gì nhỉ?

Nam Khang nháy mắt:

- Sao không hỏi thầy?

Tịnh Đoan nhận định:

- Tui dám chắc hỏi thầy cũng không nói mô.

Nguyệt Thư thắc mắc:

- Tối thì nghỉ ngoi giải trí chứ thầy bận gì nhỉ?

Thiên Tùng cười đáp cho qua:

- Chắc thầy bận nghiên cứu. Thôi, đừng thắc mắc chi.

Nam Khang tắc lưỡi:

- Thầy có vẻ không hòa đồng với bọn mình.

Duy Bảo phẩy tay:

- Hòa đồng sao được, mình là học trò, thầy là thầy mà.

Nguyệt Thư buột miệng:

- Hết giờ học thì vui chơi chứ có gì đâu, tại thầy ngăn cách quá.

Thiên Tùng bình thản:

- Thầy không thích vui chơi với mình thì thôi.

Cả nhóm bắt đầu đàn hát thật vui rồi chí chே bàn nhau về các loại đàn. Nam Khang đùa hỏi:

- È, Bảo mày biết đàn gì hả?

- Đàn bầu!

- Mày biết đàn bầu hả?

- Biết mặt cây đàn.

- Vậy mà cũng nói.

- Còn mày có biết đàn Tơ Rung không?

- Biết!

Nguyệt Thư kết luận:

- Tóm lại sinh viên nhạc viện phải biết hết các loại đàn và biết đàn.

Duy Bảo lắc đầu:

- Tui chưa đạt được trình độ của giáo sư Trần Văn Khê đâu.

Cả bọn lại cười ầm ĩ. Trời khuya, tất cả kéo về phòng. Nguyệt Thư chợt hét lên khi thấy một bóng trắng chồn vòn ngoài cửa sổ.

- Trời! Ma... ma!

Gương mặt của bóng trắng thật kinh dị, đen thui dài ngoằng, những chiếc răng nanh trắng nhọn nhô ra, hai chiếc răng nanh cong cong phát ón.

Cánh tay ma vương dài, bàn tay xương xẩu huơ huơ. Tịnh Đoan lùi lại:

- Gì vậy Thư?

Mặt không còn hột máu, Nguyệt Thư chỉ tay lấp bắp:

- Ma...

Tịnh Đoan nhìn ra cửa sổ:

- Thầy chi mô!

Nguyệt Thư thở không ra hơi:

- Một bóng trắng... răng nanh ghê lấm. Mới đó mà.

Mới đó mà bóng ma đã biến vào đêm tối. Nguyệt Thư lại ngồi trên mép giường, còn Tịnh Đoan vẫn đứng tần ngần nơi cửa sổ.

Nguyệt Thư than thở:

- Đúng là nhạc viện cổ hoang vắng này có ma Đoan ơi.

Tố Mẫn ngồi bật dậy hỏi:

- Phải con ma ở giếng nước hiện về không?

Tịnh Đoan phàn nán:

- Cũng tại mi đó Thư. Tự nhiên xách nước ngoài giếng xài lại nói giếng nước có ma.

Nguyệt Thư nhăn mặt:

- Minh nghĩ vậy thôi, không ngờ có thật.

Tịnh Đoan đưa ý kiến:

- Ngày mai bọn mình sẽ hỏi bác Ngàn cho rõ.

Tố Mẫn chép môi:

- Nhìn bộ mặt kỳ quái của bác ta chắc chắn nhỏ Thư hết dám hỏi.

Nguyệt Thư gật đầu:

- Đúng vậy! Trông bác ta lạnh lùng, lầm lầm lì lì phát ón, ai mà dám hỏi.

Bất chợt một tràng cười ma quái vang lên thật ghê rợn.

Chuỗi cười theo gió gào rú từ xa đưa lại nhưng cả ba có cảm giác thật gần.

Nguyệt Thư nắm chặt mép giường. Còn Tố Mẫn, khiếp đảm trùm chăn kín mít. Tịnh Đoan đứng im như trời trồng.

Chưa ai kịp bình tĩnh trí thì từ mái ngói có tiếng động mạnh phát ra. Âm... Âm... Rõ... Xoảng... Và cát bụi lẩn gạch ngói tuôn trào xuống chỗ Nguyệt Thư ngồi.

Nguyệt Thư lăn người né vào trong giường. Cái vật thể lạ rơi bịch mềm nhũn dưới chân Tịnh Đoan.

Tịnh Đoan thét lớn:

- Ôi... ma!

Thật bất ngờ tiếng khóc của con nít “oa... oa...” vang lên rùng rợn. Đầu tóc Tịnh Đoan dựng ngược. Đoan ngã nhào xuống người Nguyệt Thư. Cả hai người run lên bần bật trong nỗi kinh hoàng sợ hãi.

...

Buổi sáng.

Vầng dương đỏ ối trên ngọn đồi cao nguyên.

Cao nguyên như bừng sáng sau một giấc ngủ say nồng.

Nét sợ hãi vẫn còn trên nét mặt Nguyệt Thư dù cô đã tỉnh ngủ. Nguyệt Thư kéo tay Tịnh Đoan:

- Đêm qua ta bị ma nhát, mi có bị không Đoan?

Tịnh Đoan hạ giọng.

- Hình như là ta có nghe tiếng cười, tiếng khóc ma quái, rùng rợn lắm.

Nguyệt Thư khổ sở.

- Vậy là tòa lâu đài cổ này có ma. Làm sao mình ở đây được.

Nghe các bạn nữ xôn xao, Thiên Tùng đồng tình:

- Tui cũng cảm giác thấy ma như các bạn vây.

Nam Khang cười phá lên:

- Mày bắt chước phe áo dài thấy ma hả Tùng? Đừng có nhỉ nữ thường tình nghe.

Thiên Tùng gãi đầu:

- Thật đó, tao thấy cái bóng trắng lướt thuốt trong gió.

Nam Khang chế nhạo:

- Tóc dài phết phơ nữa chứ.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Thật đó thằng quỷ? Tao không hiểu sao...

Quả thật, Thiên Tùng không hiểu tại sao có cái bóng trắng ma quỷ lòn vở ngoài khung cửa sổ như muốn chụp lấy Tùng để cào cấu.

Duy Bảo lại bảo:

- Chắc là mày đang chiêm bao.

Rôi Bảo thản nhiên:

- Chiêm bao thấy ma cũng là dễ thương.

Thiên Tùng phân trần:

- Tao thấy mình vẫn còn thức mà.

- Thức thì làm sao thấy ma hả ông?

Thầy Việt Thái lù xu xu xuất hiện. Cả nhóm chợt im bặt.

Thầy nhìn cả nhóm:

- Ăn sáng đi, rồi hôm nay tôi sẽ hướng dẫn các em tìm hiểu về đòn đá.

Tố Mẫn than thở:

- Ăn mì gói hoài ngán quá thầy ạ.

Nguyệt Thư tiếp lời Tố Mẫn:

- Ngày mai cho tụi em xuống phố mua thức ăn nghe thầy.

Bỗng dung, Thiên Tùng lên tiếng:

- Tại thầy chưa thấy đó thôi.

Thầy Việt Thái cắc cớ hỏi:

- Bộ em thấy rồi hả?

Nam Khang phì cười:

- Chắc thằng Tùng nó thấy cô ma liêu trai trong chiêm bao quá.

Thầy Việt Thái nghiêm túc:

- Thế các em nam nghĩ sao về ma?

Duy Bảo pha trò:

- Không nghĩ gì cả thầy ơi. Bởi vì nghĩ thì sợ.

Thầy Việt Thái phì cười:

- Phải rồi! Đừng thèm nghĩ, các em. Nghĩ chi rồi sợ, tôi đâu có sợ.

“Đừng nói cứng! Thầy mà thấy ma thấy cũng sợ như mọi người, chứ không à?” Nguyệt Thư nhủ thầm rồi thắc mắc không biết thầy Việt Thái có sợ ma không?

Bác Ngàn vẫn âm thầm quét dọn lá cây quanh khu nhạc viện, bác đốt lửa, khói bay mù trời.

Những làn khói lồng lấp bay lên mờ ảo càng làm cho nhạc viện thêm âm u huyền bí.

Tường rêu xám xịt. Dây leo chằng chịt dường như mấy trăm năm chưa bị chặt phá.

Giếng nước phía sau cũng rêu phủ xám xịt, cỏ gai um tùm.

Nguyệt Thư rung mình không dám nhìn xuống giếng.

Bây giờ mấy tên con trai phải xách nước hộ cho phe áo dài, cũng may là nước giếng trong vắt nên khi giặt rửa không thấy ồn.

Thấy bác Ngàn lầm lũi đi đến xách nước, cả bọn không tản ra như hôm qua nữa. Nguyệt Thư muốn hỏi chuyện bác Ngàn nhưng còn ngần ngừ vì trông bác quàng quạng phát ngán.

Chiếc nón sùm sụp che mặt, mà gương mặt bác thì chẳng chịu thân thiện với ai.

Cố bấm bụng, Nguyệt Thư hỏi với vẻ thân mật:

- Bác Ngàn oi! Bác làm ở đây lâu chưa? Cái giếng này chắc đào lâu lắm rồi hả bác? Vậy mà nước vẫn trong vắt?

Bác Ngàn không nói gì cứ gật gật, lắc lắc cái đầu.

Cả bọn nhìn nhau ngạc nhiên, chẳng lẽ bác Ngàn không nói được. Bác Ngàn lặng lẽ xách nước.

Nguyệt Thư đưa tay chỉ:

- Giếng sâu, thấy ghê quá bác nhỉ? Ở dưới có gì không bác?

Tố Mẫn hỏi dồn:

- Có ma không bác?

Nam Khang cười khì:

- Ma đây nhóc ở dưới giếng đó.

Tố Mẫn đậm vai Nam Khang:

- Nói bậy không hà!

- Sao còn hỏi. Hỏi xem bác có thấy ma không? Có bị ma nhát không?

Duy Bảo bình luận:

- Bác Ngàn là người quen thân hông bị nhát đâu. Ma chỉ nhát mấy bạn thôi.

- Bảo cũng bị nhát luôn chứ đừng nói giỡn.

Nghe nhóm sinh viên bàn tán, bác Ngàn gù gù trong cổ họng rồi khoa tay múa chân, chẳng ai hiểu bác muốn nói gì.

Nguyệt Thư hỏi khẽ:

- Bác nói gì nhỉ?

Nam Khang léo lỉnh giải thích:

- Nói quý cô nương là những kẻ nhát gan.

Nguyệt Thư xí dài:

- Nam Khang gặp ma xem có nhát không thì biết.

Duy Bảo thì giải thích khác:

- Bác Ngàn bảo trả giếng lại cho bác ấy.

Nam Khang bông đùa:

- Ủ phài, trả giếng lại để bác múa mấy con ma lên cho quý vị xem... hụ... hụ...

Tịnh Đoan ré lên:

- Ôi! Ông rên giống ma, khiếp quá.

Duy Bảo nghe ngò:

- Không chừng làm ma nhát mấy bạn đây.

Nguyệt Thư bỗng nhìn Nam Khang chăm chú cô vẫn còn nhớ bóng ma áo trắng lướt qua cửa sổ, hình dáng phất phơ mặt quỷ góim ghiếc răng nanh hãi hùng.

Nguyệt Thư rung mình lắc đầu.

Hiểu tia nhìn của Nguyệt Thư, Nam Khang chột dạ, phân trần:

- É! Tui chỉ làm ma trên xe cho quý vị đỡ buồn ngủ thôi nghen.

Thiên Tùng im lặng nãy giờ, bỗng lên tiếng hỏi:

- Quý vị tin là ở nhạc viện này có ma không?

Nguyệt Thư phát biểu:

- Nhạc viện cổ quái, kỳ bí, âm u chắc chắn là có ma.

Tịnh Đoan đồng tình:

- Không có mới là chuyện lạ, ở đây toàn là âm khí.

Nam Khang cà rôm:

- Có dương khí tụi tui nữa nghe?

Cả bọn cười rần, phút chốc quên hết mọi chuyện ma quỷ trên đời. Giọng Thầy Việt Thái hào hứng:

- Các em học âm nhạc lại thực tập ở nhạc viện trên cao nguyên này thật thú vị phải không?

Nguyệt Thư than phiền:

- Sợ ma muốn chết chứ có thấy thú vị gì đâu thầy.

Thầy Việt Thái ân cần:

- Dẹp chuyện ma đi! Các em thấy nơi đây cao nguyên đồi núi trập trùng, ngàn thông xanh ngút mắt, hoa dã quỳ mọc rực rỡ sườn đồi đẹp biết bao.

Thiên Tùng hí hửng:

- Không khéo tụi em trở thành nhạc sĩ sáng tác nhạc hết đó thầy.

Thầy Việt Thái vui vẻ:

- Làm nhạc sĩ thì tốt chứ sao?

Duy Bảo lí lắc:

- Mình sẽ sáng tác, ca sĩ nào độc quyền hát đây?

Tố Mẫn chế nhạo:

- Nhạc của Bảo chắc để dành cho các cháu mẫu giáo hát.

Duy Bảo hú nhẹ:

- Mẫn nói tui không biết sáng tác nhạc tình cảm hả? Nè, bài đầu tiên tui viết cho Mẫn đó.

Cả bọn vỗ tay vang rền. Tố Mẫn thẹn thùng, đỏ mặt rần lên.

Rồi Tố Mẫn khenh mặt lên thách Duy Bảo:

- Ông thử sáng tác xem tui duyệt được không?

Duy Bảo nhe răng cười:

- Chẳng những duyệt được mà Mẫn còn giành hát nữa đó.

Thầy Việt Thái hóm hỉnh:

- Các em tự do sáng tác cho các ca sĩ nữ của mình hát đi.

Cả bọn quay sang Thiên Tùng, nhao nhao:

- È! Lớp trưởng sáng tác độc quyền cho ai hát đây?

Thiên Tùng ngẩn ra. Sáng tác cho ai hát? Tất nhiên người phải ngự trị trong tim Thiên Tùng, và đang ngự trị...

Ánh mắt ấm áp hướng sang Nguyệt Thư với tia nhìn dịu dàng, tình tứ và chỉ có Nguyệt Thư mới hiểu và đón nhận tia nhìn thiết tha đó.

Con tim Thiên Tùng đậm rộn. Không phải đợi thầy Việt Thái gợi ý đâu. Nhất định chuyến đi thực tập này, Thiên Tùng sẽ viết những bài tình ca nồng nàn trên cao nguyên.

"Ôi cao nguyên vàng cháy hoa dã quỳ Cao nguyên chập chùng đổi xanh Núi xanh, sương lam giăng giăng bàng bạc...". Và nhạc viện trầm mặc cho ai thẩn thờ.

Nam Khang vẫn không tha Thiên Tùng:

- Thiên Tùng im lặng suy tư, chắc đang hình thành nốt nhạc. Xong cả chưa, gảy lên cây ghita đi.

Thiên Tùng đậm vai Nam Khang:

- Sáng tác phải im lặng thả hồn. Ào ào như mày nhạc bay hết rồi...

Nam Khang néo mắt:

- Tao bay thì mày còn. Sao, dành cho quý vị tóc dài nào vậy?

- Dành cho mày đấy.

Nam Khang ré lên:

- Mày mà sáng tác dành cho tao chắc thiên hạ chạy hết.

Thiên Tùng hất hàm:

- Sao chạy?

Nam Khang cười giải thích:

- Hai thằng đực rựa một đàn, một hát là thấy lạ rồi, chưa kể hiện tượng đáng ngờ nữa đó.

- Thằng quỷ!

Cả bọn say sưa trò chuyện. Thầy Việt Thái nói mấy câu đã đi ra ngoài. Nguyệt Thư đề nghị:

- Ở trong phòng ngọt ngạt mình ra bên ngoài chơi.

Mọi người lục đục kéo nhau ra tiền sảnh.

Ngoài sân nhạc viện loang ánh trăng non.

Cây cối im lìm, vắng trăng trở nên lạnh lẽo cô đơn.

Nguyệt Thư nhìn quanh, không gian chùng hiu hắt ảm đạm.

Gió bỗng ủa về buốt lạnh.

- Hú... hú... hú...

Trong đêm tối, tiếng hú vang lên thật rùng rợn.

Tiếng hú của thú hoang? Của núi rừng? Của cái gì chẳng ai biết.

Nguyệt Thư khiếp đảm ba chân bốn cẳng chạy về phòng. Tịnh Đoan, Tố Mẫn cũng lục đục chạy theo.

Chẳng biết mấy tên con trai có còn ngồi ở ngoài đó.

Nhảy phóc lên giường, Nguyệt Thư trùm mền kín mít.

Bên ngoài bóng tối ròn rọn. Im lặng hoàn toàn, im lặng đến ghê người.

Nguyệt Thư không muốn nghe, muốn nghĩ gì cả, cô bịt chặt hai tai lại để ngủ. Thế mà Nguyệt Thư vẫn đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài.

Tiếng hú theo gió đến thật gần và một bóng đen lù lù xuất hiện. Bóng đen quần áo rộng thùng thình ẻo lả như lướt trên mây trên gió, mái tóc dài xổ tung bay phanh phật.

Hai cánh tay thõng theo quơ quào trong không khí.

Rồi một bóng trắng như làn khói mỏng từ cõi âm bay tới. Cả hai bắt đầu một điệu ca thán rên xiết đầy ai oán.

Nguyệt Thư kinh hoàng muốn thét lên mà miệng cứng đờ, tiếng ú ó cũng chẳng thoát ra được.

Những cái lưỡi dài ngoằng đỏ ối thát kinh dị cứ quơ quơ trước mặt Nguyệt Thư:

- Đói lắm! Lạnh lắm. Kéo tôi lên khỏi giếng đi!

- Xuống giếng... đi! Cho tôi lên đi!

Cái giọng âm u cứ xoáy mãi vào tai Nguyệt Thư. Khắp người lạnh toát, Nguyệt Thư nhìn trùng vào bóng ma kỳ quái. Lòng cô hoang mang tột độ, đầu ốc rối rắm, choi voi.

Bỗng bóng đen cười khàn khàn, bàn tay xương xẩu kéo tay Nguyệt Thư.

- Ra giếng chơi! Xuống giếng với ta! Xuống tắm! Mát lắm!

- Ủm!

Vèo... Nước văng tung toé.

Nguyệt Thư kinh hoàng bạt vía, cô có cảm giác bị quăng tóm xuống giếng. Nguyệt Thư chỉ còn biết hé lén:

- Á! Cứu tôi!
 - Dậy! Dậy đi! Nguyệt Thư!
- Tịnh Đoan cất giọng dịu dàng lay gọi bạn.
- Nguyệt Thư giật mình ngạc nhiên nhìn lên trần nhà, mếu máo:
- Ma! Ma!
- Tố Mẫn lo lắng:
- Mi lại nằm mơ nữa à?
- Nguyệt Thư run run:
- Ta đang ở đâu đây?
 - Mi ở trong phòng mà.
- Đầu óc nhức như búa bổ, nhưng Nguyệt Thư nhớ mang máng:
- Ta thấy bị quăng xuống giếng.
- Tịnh Đoan hốt hoảng:
- Ai quăng mi hả Thư?
 - Con... ma...
 - Lại bị ma nhát. Đêm qua, ta nghe ma con nít khóc lạnh mìn luôn.
- Nguyệt Thư than thở:
- Ma quỷ lộng hành nhạc viện, làm sao ở đây nổi.
- Tố Mẫn lẩm bẩm:
- Phải xin về thôi, ta cũng sợ quá rồi.
- Bọn con gái kéo nhau qua phòng nam. Nguyệt Thư nhanh nhẩu:
- Xin với thầy về đi Thiên Tùng ơi. Bọn mình không ở đây nữa đâu.
- Thiên Tùng nhẹ nhàng:
- Đang thực tập sao về được Thư?
- Nguyệt Thư cất giọng ráo hoảnh:
- Mình không thực tập nữa đâu. Nhạc viện hoang tàn vắng vẻ thấy ghê, cứ thấy ma hoài, ón quá!
- Tịnh Đoan phụ họa:
- Nhạc viện gì mà quỷ lộng hành phát khiếp.
 - Lạ thật! Sao mấy bạn cứ thấy ma hoài vậy?
- Tố Mẫn nhận định:
- Lũ ma chỉ biết ăn hiếp con gái.
- Duy Bảo nói tinh:
- Thì tại các bà sơ ma.
- Nguyệt Thư khổ sở:
- Bảo gấp ma thì biết, kinh hoàng luôn. Thư nhất định về không ở đây nữa.
- Thiên Tùng nhẹ nhàng:
- Bọn mình đang thực tập xong đợt thi tốt nghiệp ra trường. Bỏ dở dang không ổn đâu Thư.
- Nguyệt Thư than vãn:
- Vậy phải làm sao hả?
 - Tiếp tục ở đây thực tập.
- Nguyệt Thư rụt cổ:
- Thư sơ ở đây quá rồi.
- Thiên Tùng động viên:
- Cố gắng đi Thư, có bọn mình bên cạnh.
- Duy Bảo cà rỡn:
- Dương khí sẽ đánh bại âm khí. Duy đừng lo.
 - Thư gấp ma hoài mà bảo đừng lo.
- Tịnh Đoan kể:
- Nhỏ Thư mới bị ma xô xuống giếng đó.
- Thiên Tùng trấn an:
- Chỉ là giấc mơ thôi mà.
- Nguyệt Thư chép môi:
- Mơ hay thật gì mình cũng hồn xiêu phách lạc, thần kinh rất căng thẳng.
- Tố Mẫn than oán:
- Ở đây mãi chắc bị bệnh thần kinh quá.
- Nam Khang nhẹ răng cười đưa ý kiến:
- Mấy bà cứ tập sống chung với ma đi.
- Nguyệt Thư le luối:
- Eo ôi! Ma mà sống chung với nó à?
 - Tức là đừng thèm nó.
- Tịnh Đoan nhận định:
- Hết thấy nó là sơ phát khiếp rồi.
- Nam Khang nhẹ giọng khuyên:
- Đừng thèm thấy?
- Nguyệt Thư phàn nàn:
- Nó cứ lù lù xuất hiện, chứ ai muốn thấy.
- Nam Khang hỏi lại:
- Có phải Thư thấy con ma trong giấc ngủ không?

Nguyệt Thư bôn chồn:

- Đường như là vậy. Thư cũng không biết nữa.
- Tốt nhất là Thư đừng ngủ thì con ma sẽ không tới.
- Vô duyên! Thức hoài hả?
- Đúng vậy.

Nam Khang kết luận:

- Người ta nói đi đêm có ngày gặp ma. Vậy tốt nhất các bạn cứ xem lúc nào cũng là ban ngày và đừng bao giờ ngủ, đố có con ma nào dám nhát.

Duy Bảo cười lớn:

- Ha ha... Hi hi... Đó là bí quyết chống gặp ma đấy.

Nam Khang đặc ý:

- Mấy bạn hãy áp dụng đi. Vô cùng hữu hiệu!

Nguyệt Thư trề môi:

- Tưởng mấy bạn có ý kiến gì hay giúp bọn mình tránh gặp ma, ai ngờ trót quót.

Bỗng dung, Duy Bảo nhận xét:

- Tôi nghĩ con ma thích ai thì nó tìm người đó.

Nguyệt Thư hốt hoảng ré lên:

- Hổng phải vậy đâu!

Duy Bảo cười tinh bợ:

- Chứ còn gì nữa, con ma có vẻ thích Nguyệt Thư nhiều nhất, coi chừng nó bắt Thư đi theo luôn.

Nguyệt Thư tá hoả:

- Bảo nói thấy ghê quá!

Thiên Tùng xua tay la Duy Bảo:

- Nguyệt Thư đã sợ mà mi cứ hù.

Duy Bảo gãi đầu:

- Hù cho Nguyệt Thư hết sợ.

Nguyệt Thư phàn nán:

- Ở nhạc viện âm u này mãi ai cũng sợ phát khiếp.

Thiên Tùng thông báo:

- Hôm nay không ở đây nữa.

Nguyệt Thư mừng rỡ hỏi:

- Chuyển chỗ ở hả? Đi đâu hả?

Thiên Tùng hạ thấp giọng:

- Đi nghiên cứu.

Nguyệt Thư thất vọng:

- Rồi trở về đây hả?

Thiên Tùng cười khì:

- Chứ đâu có đi luôn, đây là chốn đi về mà.

- Vậy mà cũng nói.

Duy Bảo tài lanh:

- Nói để cho quý vị chuẩn bị chứ.

Tịnh Đoan vô tư:

- Chuẩn bị gì chứ?

- Chuẩn bị... diện.

Tịnh Đoan nguýt mắt:

- Xí!

Duy Bảo tinh bợ:

- Hôm nay ở nhạc viện cổ này váy áo chưa có dịp trưng bày.

Tức quá, Tịnh Đoan nói nhanh:

- Hôm nay tui vẫn diện váy áo đó chứ.

Nam Khang chen vô chọc:

- Mấy bà mà diện ở đây cho mấy con ma xem.

Tức thì Nam Khang bị Nguyệt Thư đập một phát lên vai và cự nự:

- Ông khoái nhắc đến ma quá hè.

Nam Khang cười khì khì:

- Đã bảo là sống chung với ma cho thân thiện.

Nguyệt Thư đốp chát:

- Có một ma nữ liêu trai cho ông thân thiện kia.

Nam Khang vờ hỏi:

- Đâu?

- Ngoài giếng nước đó.

Nam Khang không chừa:

- Ma ngoài giếng nước là bạn của phe tóc dài.

Tưởng chừng như vẫn thấy bóng trắng phất phơ đẩy mình xuống giếng, Nguyệt Thư hoảng hốt hé lén:

- Á! Trời ơi! Ma!

Và Nguyệt Thư ngó ra ngoài lo lắng, như sợ con ma từ dưới nước chui lên. Thiên Tùng cắn nhẫn Nam Khang:

- Nguyệt Thư đang sợ mà mày cứ đem mấy con ma về.

Cả bọn cười rộ lên trước câu dí dỏm của Thiên Tùng.

Thiên Tùng dặn dò:

- Thầy bảo chúng ta đi thực tế nghiên cứu về các loại đàn nhạc dân tộc rồi về ghi chép hệ thống lại. Suốt ngày đi thực tế ở bên ngoài rất vui.

Buổi chiều trở về nhạc viện, Nguyệt Thư lại thấy tâm trạng bức bối làm sao. Nguyệt Thư ấn tượng về cái giếng nước.

Trong lúc các bạn xách nước, thì Nguyệt Thư ngồi tránh xa.

- Phải chi có nước máy ở trong nhà thì hay biết mấy.

Tố Mẫn lên tiếng:

- Có nước máy thì phải có nhà vệ sinh, phòng tắm.

Nguyệt Thư gật đầu:

- Đãy đủ tiện nghi chứ sao.

Tịnh Đoan thắc mắc:

- Không hiểu sao trường cho mình thực tập ở nhạc viện này nhỉ?

Nguyệt Thư phàn nán:

- Nhạc viện cổ quái xuống cấp trầm trọng mà bắt mình chui vào ở.

Tố Mẫn chép môi:

- Làm như ở đây có kho tàng kho báu.

Duy Bảo chen vào:

- Có kho báu đó, mấy phòng chứa toàn nhạc cụ quý hiếm.

Tịnh Đoan trề môi:

- Nhạc cụ chứ có phải bình cổ hay thú rừng quý hiếm đâu.

Duy Bảo hỏi lại:

- Đoan nói nhạc cụ không quý hiếm à?

Nguyệt Thư đưa tay chỉ nhạc viện:

- Cả tòa lâu đài sắp đập này cũng quý hiếm.

Nam Khang hăm he:

- Dám nói nhạc viện sắp đập, coi chừng nghe Thư.

Nguyệt Thư đính chính:

- Thư nói sắp trùng tu chứ bộ.

Thiên Tùng chép miệng tiếc rẻ:

- Phải hồi đó mình học thiết kế để giờ đi trùng tu các công trình cổ.

Nguyệt Thư nhìn Thiên Tùng:

- Thôi nha! Đừng có núi này trông núi nọ.

Nam Khang cười diễn giảng:

- Hà hà... Nguyệt Thư nhắc mà chỉ chấm cô nào một cô thôi nghe Tùng. Lộn xộn thì biết tay thư.

Nguyệt Thư đập vai Nam Khang:

- Coi chừng đó!

Nam Khang nhăn nhó:

- Người ta nói hộ giùm, không cảm ơn mà còn... dữ.

Tố Mẫn lanh chanh:

- Nam Khang nói Thư dữ chứ anh Tùng thấy hiền khô hè.

Thiên Tùng cười ra vẻ:

- Mấy bạn muốn nói gì cứ nói.

Tố Mẫn tiếp liền:

- Miễn đúng thì thôi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

- Buổi tối trong phòng Thiên Tùng ôm cây đàn ghita gảy vu vơ bản nhạc đã hình thành.
Bên ngoài, bóng tối phủ giăng. Không gian u tịch, bóng dày lên một mùi hương.
Hương hoa lài nồng nàn thoảng bay trong gió. Tiếp theo đó là một cảm giác ròn rợn khiến mấy tên con trai nhìn nhau. Duy Bảo hỏi Thiên Tùng:
- Mày có tin ở nhạc viện này có ma không Tùng?
- Thiên Tùng buông cây đàn xuống:
- Ai biết có hay không.
- Nam Khang góp ý:
- Ma là cái gì huyền ảo liêu trai không thật.
- Duy Bảo thắc mắc:
- Tại sao các bạn nữ cứ thấy ma nhát hoài vậy?
- Nam Khang khẳng định:
- Bởi vậy mới thấy mờ mờ ảo ảo như khói như sương trong giấc ngủ.
- Thiên Tùng thú nhận:
- Đêm đầu tiên đến đây, giữa khuya tao ngồi nghe đàn bên cửa sổ, thấy có một bóng trắng chồn vòn.
- Duy Bảo kêu lên:
- Ôi! Sao mày không kể với tụi tao.
 - Tao nghĩ là mình bị ảo giác.
 - Cũng có thể, tại thằng Khang giả ma trên xe nên đứa nào cũng ấn tượng.
- Thiên Tùng chép môi:
- Không hiểu sao bên phòng nữ thấy ma hoài.
- Duy Bảo tiếp lời:
- Tình Đoan nói có nghe tiếng con nít khóc ai oán lầm.
- Nam Khang phân vân:
- Chuyện này chẳng biết sao, chẳng lẽ ma quỷ lộng hành ở đây.
 - Người ta bảo những nơi âm u hoang vắng, điêu tàn thì hay có ma.
- Thiên Tùng xua tay rối rít:
- Thôi, đừng tìm hiểu chi cho mệt.
 - Tại mấy bạn nữ có bị ma nhát nên mình thấy không yên.
- Nam Khang bật hỏi:
- Vậy phải làm gì?
- Duy Bảo ôn tồn:
- Khám phá bí mật coi có gì không?
 - Có ma!
 - Thằng quỷ!
- Thiên Tùng bày tỏ:
- Tao lại thích khám phá nhạc viện cổ này xem nó như thế nào?
- Duy Bảo bật cười:
- Thì nó như một tòa lâu đài cổ kính.
 - Điêu quan trọng là tòa lâu đài có nhiều phòng.
 - Thằng quỷ! Vậy mà cũng nói.
- Duy Bảo phân bùa:
- Tao nói không phải sao? Tòa lâu đài nhiều phòng thênh thang như là khách sạn.
- Nam Khang đưa ý kiến:
- Tại sao người ta không trùng tu nhạc viện cổ này để làm khách sạn nhỉ. Tao nghĩ là đắt khách lắm đây.
- Thiên Tùng cười xúi giục:
- Mày nên đề nghị ông nhà nước.
- Duy Bảo lên tiếng:
- Có lẽ người ta không có kinh phí trùng tu nên để nhạc viện âm u, buồn hiu thế này.
- Thiên Tùng nói thêm:
- Âm u nêu ai cũng thấy kỳ bí có ma.
- Cả ba nói chuyện giữa đêm khuya.
- Thiên Tùng cầm đàn cất tiếng hát êm đềm:
"Ai vun đồi.
Thông xanh mơ
Ai cao nguyên lạnh.
Gió cô đơn buồn
Ai hồn biếc
Ai khói vương
Ai trăng mộng tưởng
Ai hồn hoang liêu...".
- Tiếng ca chưa dứt thì bóng áo trắng chập chòe lướt tới.
- Giọng ma quái như từ cõi âm ty vọng lên:

- Em... ở dưới giếng lên... lạnh quá, ca cho em nghe nữa đi.
Tay chân rụng rời, hồn Thiên Tùng như treo người trên cành cây cao. Một bàn tay lay nhẹ vai Thiên Tùng:
 - Suốt đêm mày gục ở đây hả Tùng? Sao không vào ngủ?
Thiên Tùng ngơ ngác nhìn Nam Khang và Duy Bảo.
 - Tao gục ở đây hả?
Thiên Tùng ngúc đầu dậy vẫn chưa hoàn hồn:
 - Vậy là suốt đêm Thiên Tùng đàm hát rồi gục xuống bàn bên khung cửa sổ.
Nam Khang cà rỡn:
 - Tao với thằng Bảo đâu có giành hết chỗ ngủ đâu mà mày chẳng chịu vô mùng.
Thiên Tùng thì thào:
 - Tao thấy ma rủ ra giếng nước.
Duy Bảo kêu to:
 - Trời ạ! Ma rủ đi à?
 - Nam Khang hỏi dồn:
 - Mày có đi không.
 - Có! Tao ra ngoài giếng nước, tối om hè. Hồn ma nhảy múa, bảo tao hát.
Duy Bảo lo lắng:
 - Không khéo oan hồn ma xô mày xuống giếng thế mạng.
Nam Khang hỏi nhanh:
 - Oan hồn ma có xô mày không?
 - Thiên Tùng bối rối:
 - Tao cũng không biết nữa.
 - Đi theo hồn ma ra giếng nước, ghê quá.
Duy Bảo nhó ra:
 - Nhưng mà thằng Tùng vẫn nằm gục ở đây mà.
Nam Khang kết luận:
 - Vậy là nằm mơ thấy ma nhát, không sợ.
Thiên Tùng khiếp sợ hãi hùng mà Nam Khang tinh bợ:
 - Mày chưa gặp ma nên nói giỏi.
Nam Khang thắc mắc:
 - È! Mày thấy ma nam hay nữ vậy?
 - Tao đâu có biết.
 - Phải biết chứ. Tóc có dài không?
Duy Bảo lý giải tinh bợ:
 - Chắc chắn ma nữ, vì nữ mới quyến rũ Thiên Tùng.
Duy Bảo cười chọc:
 - Vậy là mày gặp oan hồn "trinh nữ" rồi.
Mặt Thiên Tùng nhăn nhó thảm hại:
 - Thằng quỷ! Tao đang thắc mắc tại sao lại thấy ma chứ?
 - Nhà ở có ma thì thấy ma chứ sao?
 - Nhưng thời đại này mà ma quỷ lại lộng hành sao?
 - Thời đại nào ma quỷ chẳng lộng hành?
Thiên Tùng nhăn mày:
 - Nói chuyện với tụi bây, tao muốn phát khùng lên được.
Thầy Việt Thái trịnh trọng với đám sinh viên:
 - Đây là bà Hồ Thúc mẹ vợ tôi. Còn đây là Hồ Thủy vợ sắp cưới của tôi. Hai người đang du lịch Đà Lạt săn ghé qua thăm nhạc viện.
 - Như lũ học trò nhỏ, cả bọn thốt lên:
 - Chào bà! Chào cô!
 - Rồi ngó người ra, chẳng biết làm gì, nói gì nữa. Cả bọn nhìn nhau thắc mắc, nhưng chỉ biết im lặng.
 - Như hiểu ý đám sinh viên, thầy Việt Thái mỉm cười:
 - Các em cứ tự nhiên nhé. Bà và cô chỉ ghé cho biết nhạc viện, không ảnh hưởng gì đến việc thực tập của các em đâu.
 - Cô Hồ Thủy liếc nhìn mấy cô sinh viên với vẻ kiêu kỳ ra cái điếu ta đây đẹp nhất.
 - Tố Mẫn nhủ thầm:
 - Biết rồi! Gương thần mới bảo cô đẹp chứ gì, nhưng có người đẹp nhất nghe cô.
 - Khi ba người vừa đi khuất, Nguyệt Thư nhìn Tố Mẫn khẽ hỏi:
 - Mi lảm nhảm gì đó Mẫn?
 - “Úa! Vậy là mình đã nói ra à?” Tố Mẫn mỉm cười:
 - Mi thấy cô Thủy có đẹp không?
 - Đẹp! Cô ấy là người mẫu mà.
 - Vậy là thầy Việt Thái có vợ sắp cưới.
 - Tịnh Đoan nhận định:
 - Không có mới là chuyện lạ chứ.
 - Tố Mẫn lại phát biểu:
 - Làm bộ nói ghé thăm nhạc viện chứ thực chất là ghé thăm thầy.
 - Nam Khang pha trò:
 - Thăm thầy chẳng lẽ thăm đám thực tập tụi mình à.

Nguyệt Thư thắc mắc:

- Không biết thăm thầy rồi hai người còn làm gì nữa không?

Duy Bảo lém lỉnh hỏi:

- Làm gì là làm gì?

Tịnh Đoan thản nhiên:

- Cô làm gì cũng mô ảnh hưởng đến việc thực tập của mình.

Nam Khang tinh nghịch:

- Nếu thầy cứ mãi đi chơi với cô, thì có ảnh hưởng đó nhen.

Nguyệt Thư tinh bợ:

- Ánh hưởng là mình được đi chơi theo.

Thiên Tùng nhíu mày:

- Ủa! Sao các bạn cứ mãi bàn tán chuyện của thầy?

Tịnh Đoan cười bảo:

- Chuyện ni lạ mà không bàn tán sao?

- Có gì lạ đâu?

Tịnh Đoan khẳng định:

- Thầy có bồ đến thăm là lạ chứ còn gì.

Nguyệt Thư thốt lên:

- Nhạc viện huyền bí, âm u mà cô thì rực rõ sáng chói.

Duy Bảo cười phá lên:

- Trời ạ! Chẳng lẽ Thư bảo cô cũng nên huyền bí âm u như nhạc viện?

Nguyệt Thư phân bua:

- Thư muốn nói là có sự tương phản.

Tố Mẫn thắc mắc:

- Sao mọi người không ở đây sinh hoạt với mình nhỉ?

- Người ta tham quan nhạc viện chứ sinh hoạt với mình làm chi.

- Sinh hoạt cho vui.

Duy Bảo trả lời tinh bợ:

- Người lớn có chỗ vui riêng.

Tố Mẫn hỏi tới cùng:

- Chỗ nào hả?

Duy Bảo nheo mắt cho Tố Mẫn:

- Tố Mẫn cứ đi mà hỏi thầy.

- Vô duyên. Ai hỏi bậy vậy?

Cả bọn cười ré lên. Thiên Tùng tặc lưỡi:

- Mình không biết các bạn thắc mắc chuyện này đến bao giờ mới thôi.

Nguyệt Thư thản nhiên:

- Đến khi nào hết thắc mắc.

Thiên Tùng lắc đầu hết biết. Nguyệt Thư cắc cớ hỏi lại Thiên Tùng:

- Còn Tùng có thắc mắc gì không?

Duy Bảo lát táu đáp thay Thiên Tùng:

- Thiên Tùng thắc mắc về Nguyệt Thư đấy.

- Thắc mắc gì hả?

- Thắc mắc là Nguyệt Thư nằm mơ thấy ma mà sao không thấy Tùng?

Thiên Tùng đập vai Duy Bảo một cái chát:

- Thằng quỷ!

Nguyệt Thư hôn nhiên:

- Thư cũng mong là nằm mơ thấy Tùng chứ đừng thấy ma khiếp quá.

Duy Bảo cười phá lên:

- Vậy là Thư thú nhận rồi nha?

Nguyệt Thư e then:

- Thú nhận gì hả?

Bỗng Thiên Tùng lên tiếng cứu nguy cho Nguyệt Thư:

- Minh cũng vậy đó. Thích chiêm bao thấy Thư hơn thấy ma. Thấy Thư thú vị hơn nhiều.

Nam Khang nháy mắt với Thiên Tùng:

- Hai người công khai cùng một lúc ngộ quá ta.

Thiên Tùng tinh bợ:

- Được dịp thi công khai hà.

Không quan tâm lời Thiên Tùng mà Nguyệt Thư hỏi dồn:

- Tùng cũng thấy ma hả?

Nam Khang nhanh nhau đáp thay:

- Thiên Tùng thấy oan hồn ma về khóc hu hu kéo nó ra giếng nước.

Nguyệt Thư lo lắng:

- Có bị xô xuống giếng nước không hả Tùng?

Thiên Tùng lắc đầu:

- Hồn ma nhảy múa bắt Tùng hát.

Tố Mẫn nhanh miệng:

- Hát xong, nó xô Tùng đấy.

Tịnh Đoan nhìn quanh quắt rụt cổ lo sợ:

- Nhạc viện có ma, làm sao dám ở đây.

Duy Bảo nói cứng:

- Đừng sợ, có tụi tui đây mấy bạn khỏi lo.

Tịnh Đoan trề môi:

- Mấy ông làm gì được con ma chứ?

Duy Bảo thản nhiên:

- Khổng chế nó làm cho nó sợ.

Tố Mẫn nhìn Duy Bảo:

- Coi chừng, không khổng chế được nó mà bị nó vặt cổ lôi đi.

Duy Bảo cắc cớ hỏi:

- Mẫn không tin Bảo trị được ma à?

Tố Mẫn lắc đầu:

- Thầy bùa còn trị không được, nói gì đến Bảo chỉ là tay ngang.

Duy Bảo cười tự tin:

- Tay ngang mà ma sợ đó.

Tố Mẫn không tin:

- Ma sợ Bảo hay Bảo sợ ma đó?

Tịnh Đoan phụ hoạ:

- Đúng rồi, hỏi lại đi. Ai sợ ai?

Duy Bảo gãi đầu:

- Thì máy bà sợ ma chứ ai.

Nguyệt Thư đưa tay lên môi:

- Đừng nói chuyện ma nữa.

- Vậy nói chuyện quỷ hén?

Nguyệt Thư nguyệt mắt:

- Vô duyên!

Duy Bảo cải chính:

- Thư mới vô duyên. Máy bạn nói chuyện ma trước chứ ai.

Tịnh Đoan phát biểu:

- Ở trong ngôi nhà hoang phế lạnh lẽo này dù không muốn chắc chắn cũng phải nói chuyện mấy con ma.

Thật lạ lùng!

Có cái gì kỳ bí trong nhạc viện này cả bọn không sao hiểu nổi.

Ban ngày mọi người thực tập, làm việc bên nhau, trò chuyện ríu rít. Khi màn đêm buông xuống nhạc viện như chìm trong hoang liêu ghê rợn.

Càng lúc Nguyệt Thư thấy nhạc viện càng đáng sợ. Tường rêu xám xịt, các phòng hoang lạnh.

Chẳng biết bên trong các phòng vắng lặng đó có gì không?

Buổi tối!

Gió thổi ào ào. Con giông kéo đến, tia chớp lóe sáng như xé bầu trời đêm. Sấm nổ rền vang.

Mưa ào ạt trút nước.

Ngoài khung cửa sổ có tiếng hú dài ghê rợn, rồi tiếng rên hù hù... thê thảm.

Trong phòng, ba cô gái trùm chăn kín đầu nằm im thin thít trên giường. Nguyệt Thư căng thẳng muốn nín thở.

Bỗng Nguyệt Thư thấy một bóng đen chồn vὸn bước vào phòng.

Bóng đen đến bên giường cúi sát mặt Nguyệt Thư, hươ hươ chiếc lưỡi đỏ như máu, hai bàn tay xương xẩu chụp vào chiếc mền Nguyệt Thư đang đắp. Hồn Nguyệt Thư như treo ngược trên mây, nỗi khiếp sợ khiến Nguyệt Thư lạnh toát gai ốc nổi khắp người.

- Ôi! Ma... má... cứu tôi!

Tiếng thét của Nguyệt Thư rơi vào thinh lặng.

Hồn ma phất phơ, đảo túi đảo lui rồi là ra khỏi phòng biến mất vào bóng đêm, tưởng chừng như là chưa từng xuất hiện. Oan hồn ma chập chùng lù lù hiện ra trong phòng mấy tên con trai.

Thiên Tùng, Duy Bảo, Nam Khang vẫn chưa ngủ.

Trời mưa, gió thổi vụt vụt. Điện cúp, ngọn đèn cháy le lói không đủ sáng khắp phòng.

Căn phòng vốn đã âm u ẩm mốc, nên càng thêm mờ ảo âm u. Bóng tối như đồng lõa với bóng ma đen ma quái.

Hồn ma dật dờ, cái đầu lâu lúc lắc trên cái cổ ống dài ngoằng.

Bàn tay xương xẩu, móng vuốt nhọn hoắt quơ quào khắp mặt Duy Bảo và như muốn quặp chặt vào vai anh.

Duy Bảo kinh khiếp run lẩy bẩy. Cổ họng khô khốc, Bảo muốn hét lên mà sao chỉ ú ớ.

- Ma... ma....

Bóng đen ma quái rên hụ hụ:

- Đói lắm! Lạnh... lạnh...

Duy Bảo toát mồ hôi. Hồn vía không còn khi bóng ma chụp vào tay anh:

- Đi! Đi với ta ra giếng!

Như kẻ mộng du, Duy Bảo bước theo bóng ma dật dờ.

Một bóng trắng hai tay vẫy lù lù hiện ra trước mắt Duy Bảo. Duy Bảo căng mắt nhìn. Bóng tối mịt mù, sự thật hay là hư ảo? Đầu óc chênh choảng, Duy Bảo không còn biết gì, không nhận định được. Mọi thứ mờ ảo như khói sương giăng.

Bóng trắng nhảy múa bên thành giếng. Tiếng hú dài từ cõi âm ty vọng lại. Giọng ma quái ai oán rủ rê:

- Xuống... giếng... chơi.

Duy Bảo kinh hoảng.

- Trời ơi!

Bảo mà bị xô xuống giếng thì chết mất. Tiếng cười the thé vang lên:

- Hà... hà... xuống chơi!

Nhin thấy bóng trắng là đà bên thành giếng, Duy Bảo đậm ra mơ hồ, đôi mắt Bảo bắt đầu sinh ảo giác: Lại một bóng đen chui lén từ giếng.

Miệng Duy Bảo há ra nhưng quai hàm cứng đơ, Bảo không nói gì được. Toàn thân Bảo rã rời, sống lưng lạnh buốt.

Bóng đen ma quái bấu cổ Duy Bảo.

Ôi! Nó sẽ lôi Duy Bảo xuống giếng đây.

Giọng khàn khàn rít lên:

- Ha ha... Có đứa thế mạng rồi.

Cái giọng của cõi âm ty địa ngục khiến Duy Bảo kinh hồn bạt vía. Sợ điếng người, Duy Bảo hét lên:

- Đừng... xô!

Và Duy Bảo mở tròng mắt khi thấy bóng đen xô mạnh một người xuống giếng.

- Ồ!

Vẫn là tiếng thét của Duy Bảo, phút chốc bóng đen, bóng trắng xẹt nhanh như những con dom dom.

Duy Bảo thiếp đi chẳng còn biết gì nữa.

Đằng Đông, mặt trời ửng đỏ.

Sương lam giăng giăng trên đồi bắt đầu nhạt dần như những làn khói bay bay.

Những tia nắng hồng xuyên qua khung cửa sổ chiếu vào phòng. Nam Khang kinh dị khi phát hiện Duy Bảo nằm dưới đất nơi cửa ra vào.

- Trời đất! Sao nằm đây hả Bảo? Mày đâu phải con nít mà té khỏi giường rơi bịch xuống đất.

Duy Bảo dụi mắt ngó quanh:

- Tao nằm đây hả?

Thiên Tùng và Nam Khang xúm lại đỡ Bảo lên giường.

Nét hoảng sợ vẫn còn hiện trên gương mặt Duy Bảo:

- Vậy là nằm mơ?

Nam Khang pha trò:

- Mơ thấy em nào hả mậy?

Duy Bảo vỗ vỗ trán:

- Một con ác mộng kinh hoàng.

Thiên Tùng thắc mắc:

- Chiêm bao mộng mị gì vẫn nằm trên giường, tao với thằng Khang có xô mày đâu chú?

Duy Bảo thở đứt quãng kể:

- Tao thấy hồn ma kéo tao ra giếng đòi xô tao xuống giếng.

Nam Khang hỏi hộp:

- Mày có bị xô không?

- Tao la quá chùng.

- Vậy là không bị.

- Nhưng tao thấy hồn ma có xô một người thật nhanh rồi biến nhanh.

Thiên Tùng nhận định:

- Chỉ là một giấc mộng.

Duy Bảo bối rối:

- Một con ác mộng kinh hoàng mày à!

Nam Khang thắc mắc:

- Và kinh dị nữa, tại sao mày nằm mơ mà dưới đất?

Duy Bảo lo âu:

- Tao cũng không hiểu nữa, chẳng lẽ ma lôi tao xuống đây.

Nam Khang gật đầu:

- Dám lăm à?

Thiên Tùng có vẻ trầm tư nghĩ ngợi: Có cái gì đó không ổn ở nhạc viện này.

Tại sao đám sinh viên cứ nhìn thấy ma, bị ma nhát, hết người này đến người kia.

Ma quỷ càng lúc càng lộng hành ở nhạc viện. Có ma thật không? Câu hỏi cứ xoay quanh đầu óc Thiên Tùng.

Đưa mắt nhìn Nam Khang và Duy Bảo, Thiên Tùng tặc lưỡi:

- Tao cảm thấy nhạc viện có cái gì đó bí mật.

Nam Khang tuôn một hơi:

- Thì nhạc viện cổ nên có vẻ bí mật, bí hiểm mà có ma.

Thiên Tùng hỏi lại:

- Mày tin là có ma hả?

- Đứa nào cũng nhìn thấy và bị ma nhát.

Thiên Tùng lắc đầu:

- Tao không hiểu tại sao cứ mỗi lần tụi mình nhắc ma hay bàn tán thì nó xuất hiện và càng lúc càng nhiều nữa chứ.

Duy Bảo hoang mang:

- Hồng lê oan hồn ma nghe bọn mình nói chuyện?

Nam Khang buông gon:

- Chắc chắn oan hồn ma vất vưởng khắp nhạc viện.

Thiên Tùng nói một cách quả quyết:

- Tao nhất định sẽ khám phá nhạc viện xem có gì đặc biệt, các oan hồn ma ở đâu.

Nam Khang nhìn Thiên Tùng:

- Hồn ma ở đâu làm sao mà biết?

- Bởi vậy tao phải đi tìm.

Duy Bảo nói mơ hồ:

- Hồn ma từ giếng nước đi lên mà ạ!

Thiên Tùng lẩm bẩm hỏi một mình:

- Tại sao hồn ma kéo thằng Bảo ra nằm dưới đất ngủ?

Nam Khang ra vẻ hiểu biết:

- Tao nghe nói có người bị ma dỗ đi chơi giấu vào lùm cây không biết đường về.

Không quan tâm đến lời của Nam Khang, Thiên Tùng bỗng hỏi:

- È, Bảo! Mày có bị té không? Ráng nhớ lại coi?

Duy Bảo nhăn mặt:

- Mày làm như tao là con nít vậy, lăn một vòng rót xuống đất.

Thiên Tùng kết luận:

- Không té thì bị kéo.

Nam Khang gật gù:

- Đã bảo thằng Bảo bị ma kéo ra giếng nước mà.

- Ma giếng nước, lạ thật.

Vừa lúc đó Nguyệt Thư, Tịnh Đoan và Tố Mẫn lục đục kéo sang. Mặt Nguyệt Thư có vẻ bơ phờ:

- Thư chịu hết nổi rồi. Không ở nhạc viện nữa đâu.

Thiên Tùng quan tâm:

- Chuyện gì vậy Thư?

- Ma!

Tịnh Đoan bối rối:

- Ma quỷ lộng hành, hãi hùng quá. Không thể ở đây nữa, phải về thôi các bạn ơi.

Nam Khang khôi hài:

- Kể cũng lạ, bọn mình cả đám trẻ khoẻ mà sợ mấy con ma vô hình.

Tố Mẫn nhăn mặt:

- Oan hồn ma ở trong bóng tối mới đáng sợ.

Thiên Tùng bày tỏ:

- Chúng ta không thể vì mấy con ma mà bỏ dở đợt thực tập, công lao học hành vất vả bao năm qua không thể bỏ phí.

Nguyệt Thư thở dài:

- Phải tính sao bây giờ? Thư với mấy bạn sợ quá, Tùng ạ.

Tịnh Đoan nhíu mày:

- Đành bó tay nhìn mấy con ma hoành hành mình mãi sao?

Thiên Tùng mỉm cười:

- Mình sẽ hoành hành lại mấy con ma.

Tịnh Đoan cười hỏi:

- Lớp trưởng nói chuyện tiểu hỉ? Bạn định nhát lại mấy con ma hỉ?

Thiên Tùng gật gù:

- Ủ! Chắc chắn mấy con ma phải sợ mình?

Nam Khang xen vô:

- Nó sợ dữ lắm nên mình phải bỏ chạy thực mạng.

Cả bọn bật cười trước câu pha trò của Nam Khang, tình hình có vẻ bớt căng thẳng.

Thiên Tùng bỗng thốt lên:

- Nhạc viện phải có cái gì đó nên mới có oan hồn ma.

Nguyệt Thư nhìn Thiên Tùng đăm đắm:

- Theo Tùng thì có cái gì hả?

Duy Bảo đáp thay:

- Ai biết cái gì là cái gì! Hì... hì...

Thiên Tùng dứt dứt tay:

- Cái thằng!

- Chứ mày nói cái gì mơ hồ quá!

Nguyệt Thư quả quyết:

- Thư nghĩ là có oan hồn chết dưới giếng nước?

Thiên Tùng phẩy tay:

- Chỉ là do Thư tưởng tượng thôi.

Nguyệt Thư phung phiu:

- Chắc có mà. Tại hỏi bác Ngàn không chịu nói.

Nam Khang tắc lưỡi:

- Nhạc viện cổ xưa mà bác bảo vệ cũng cổ quái.

Thiên Tùng nhắc nhở:

- Thôi, đừng bình luận về bác Ngàn, coi chừng xúc phạm người lớn đấy.

Nam Khang cà rỗn:

- Có ai gọi là Ca-si-mô-nô nữa đâu mà xúc phạm.

Thiên Tùng phàn nàn:

- Thằng quỷ! Cứ Ca-si-mô-nô hoài. Bác có lưng gù cũng tội lắm.

Nguyệt Thư chép môi:

- Thư cứ tiếc là sao bác Ngàn không nói được.

Duy Bảo nhận định:

- Có lẽ bác bị câm điếc bẩm sinh.

Tịnh Đoan lắc đầu:

- Mô có điếc, bác nghe được mà.

- Vậy là chỉ câm bẩm sinh.

Tố Mẫn lại thắc mắc:

- Cảm thì ai mà thuê làm bảo vệ nhỉ?

Duy Bảo trả lời:

- Có lẽ bác ở gần đây, gần gũi gắn bó với nhạc viện nên người ta thuê làm bảo vệ.

Trong khi Thiên Tùng bảo đúng nói đến bác Ngàn mà các bạn lại bàn tán rất sôi nổi. Thiên Tùng cũng lờ luôn.

Anh thấy bác Ngàn cổ quái như các bạn nói nhưng mà không đáng sợ. Đầu tóc râu ria bác hơi dài, lưng gù bởi chiếc bướu nhỏ, bác sống như chiếc bóng ở nhạc viện và âm thầm làm việc không phàn nàn chi ai.

Nhạc viện có bác Ngàn càng tăng thêm vẻ kỳ bí, cô tịch.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

Chủ nhật nghỉ, thầy Việt Thái đi chơi cùng vợ và mẹ vợ tương lai.

Nguyệt Thư, Tịnh Đoan, Tố Mẫn rủ nhau đi chơi mua sắm.

Dù thế nào cũng phải hoàn tất đợt thực tập. Tất cả quyết tâm ở lại nhạc viện. Nói theo giọng bông đùa của Nam Khang là phải sống chung với mấy con ma như người ta sống chung với lũ vây.

Tố Mẫn ân cần hỏi mấy bạn nam:

- Tui tui đi chợ, mấy ông có gửi mua gì không?

Nam Khang tinh nghịch:

- Mua hết chợ mang về.

Tố Mẫn dài giọng:

- Mua hết chợ thì ông đi mà mua.

- Tui tui mắc ở nhà quản lý nhạc viện.

Nguyệt Thư cười thật hiền:

- Quản lý kỹ kéo nhạc viện biến mất đó nghe.

- Chỉ sợ mấy bà đi chợ rồi biến mất thôi.

Nguyệt Thư ré lên:

- Í! Làm gì biến mất hả?

Nam Khang bông đùa:

- Bị... ma giấu mất.

Cả ba cô gái cùng la lên:

- Nói bậy không hà.

- Thì cổ xưa cũ kỹ hoang tàn, lạnh lẽo ma dẽ ẩn náu.

Thiên Tùng đề nghị:

- Vậy bọn mình đi tìm xem oan hồn ma đang ẩn náu ở đâu.

Duy Bảo xua tay:

- Bọn ma ở thế giới cõi âm trong bóng tối làm sao mình thấy được.

Thiên Tùng tặc lưỡi:

- Thế giới tâm linh đây bí mật.

Nam Khang lầu tâu hỏi:

- Mày có định nghiên cứu không hả?

- Nghiên cứu ma.

- Thời đi ông!

Cả ba đang trò chuyện vội im lặng khi thấy bác bảo vệ lui cui cầm chổi quét dọn.

Thiên Tùng nói khẽ:

- Nhạc viện mà không có bác bảo vệ chắc trở thành tòa lâu đài hoang.

Duy Bảo để vô:

- Và chỗ nào mày cũng thấy ma.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Cái thằng, lại nhắc đến!

- Vì đó là sự thật.

Nam Khang bổ sung thêm:

- Có lẽ mấy con ma ở đây đòi khát dữ lắm nên nó mới lộng hành.

Thiên Tùng tiến tới chỗ bác bảo vệ, hỏi thật khẽ:

- Bác Ngàn ơi! Ở đây có ma không hả bác?

Bác Ngàn trầm tư đưa ánh mắt già nua nhìn khắp chung quanh nhạc viện, lắc đầu một cách quả quyết.

Thiên Tùng lại hỏi nữa:

- Bác có thấy ma không? Bác có bị ma nhát lần nào chưa?

Nam Khang tặc lưỡi:

- Mày hỏi như là phỏng vấn bác Ngàn vậy.

Duy Bảo lên tiếng:

- Tao cũng muốn biết điều đó. Bọn mình bị ma nhát, chẳng biết bác có bị không?

Bác Ngàn vừa lắc đầu vừa tay làm hiệu không có.

Thiên Tùng kết luận:

- Bác Ngàn không bị, vậy là do bọn mình tưởng tượng mà thôi.

Duy Bảo phân vân:

- Cả bọn bị ma nhát mà tưởng tượng cả sao?

Bác Ngàn chăm chú nghe ba chàng sinh viên trò chuyện rồi ra dấu hỏi, môi bác cũng chùng như mấp máy:

- Ma à! Bị ma nhát hả?

Cả ba tranh nhau kể chuyện bị ma nhát cho bác Ngàn nghe.

Bác Ngàn ra chiều nghĩ ngợi rồi bác lại bỏ đi một hoi sang giếng nước, múc nước tuối cây.

Cả bọn ngạc nhiên nhau. Thiên Tùng tặc lưỡi:

- Bác Ngàn lạ ghê.

Nam Khang phì cười:

- Đã nói là bác cổ quái rồi mà.

- Thôi đi mày!

Cả ba đi vào trong nhạc viện. Đến phòng nhạc cụ xem các loại đàn. Thiên Tùng nhận định:

- Công nhận nhạc viện đầy đủ các loại đàn, không thiếu thứ gì.

Duy Bảo giải thích:

- Đầy đủ để cho bọn mình tha hồ thực tập chứ.

Nam Khang ranh mãnh:

- Tao thấy vẫn còn thiếu.

- Thiếu gì hả?

- Thiếu nhạc phụ, nhạc mẫu.

Thiên Tùng cười bảo:

- Nhạc phụ, nhạc mẫu thì mày tự đi tìm đi.

Nam Khang lém lỉnh:

- Tao lo cho mày đấy chứ, ráng mà thực tập được lòng nhạc phụ, nhạc mẫu.

- Thằng quỷ! Nói chuyện khùng!

- Chuyện đại sự của mày mà khùng hả?

Thiên Tùng giải thích:

- Đại sự của tao bây giờ là làm sao cho cả bọn đừng bị nhát ma nữa đó.

Nam Khang la lên:

- Trời đất! Bộ mày định thương lượng với mấy con ma hả?

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Thương lượng cái đầu mẩy!

- Vậy chớ mà làm sao?

Thiên Tùng lắc đầu:

- Làm sao, tao cũng chẳng biết.

Nam Khang tặc lưỡi:

- Vậy mà cũng nói.

Duy Bảo cảnh báo:

- Coi chừng đến lượt thằng Khang gặp ma.

Nam Khang nói cứng:

- Ma nhát mày chứ hổng dám nhát tao đâu.

- Hùm! Để xem!

Rời khỏi phòng nhạc cụ, cả ba bước sang các phòng khác. Phòng nào bên trong cũng tối om om, chẳng có gì đặc biệt.

Lẽ ra nhạc viện phải có một sân khấu đặc biệt để biểu diễn chứ. Phòng hội trường cũng không có gì đặc biệt.

Cả bọn thường lên hội trường để nghe thầy Việt Thái hướng dẫn sử dụng nhạc cụ, rồi đàn thử. Nhưng Thiên Tùng thấy thầy chỉ hướng dẫn chung chung không cụ thể lắm. Trông thầy cũng không mặn mà với công việc lắm.

Thiên Tùng chợt nêu thắc mắc:

- Tui bây có thấy lạ không?

Duy Bảo hỏi nhanh:

- Cái gì lạ hả?

- Thầy hướng dẫn tui mình đó.

Nam Khang bỗng đứa:

- Lạ là phải! Thầy là người Việt gốc Thái mang hai dòng máu trong người nên cao to đẹp trai vừa giống người Việt vừa giống người Thái.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Tao có nói gốc gác của thầy đâu chứ!

- Vậy mày nói gì hả?

- Thái độ của thầy với bọn mình đó.

Nam Khang lát tát:

- Thì phải chặt mặt ngầu nghiêm nghị với bọn mình mới làm ông thầy hướng dẫn.

Thiên Tùng lắc đầu:

- Tao nói thái độ của thầy kia. Lúc mới đưa tui mình lên đây thực tập, thầy vui vẻ lo cho tùng đúra, bây giờ thì lạnh lùng bỏ mặc tui mình tự xoay xở. Tối thì thầy đi biệt không sinh hoạt chung.

Duy Bảo kêu lên:

- Vậy mới là thầy chứ?

Nam Khang bỗng sung:

- Lúc này thầy có cô lên thăm cần phải đi chơi nên bỏ bê tui mình chứ sao?

Thiên Tùng phàn nán:

- Cái thằng! Tao có đòi thầy chăm tui mình như con nít đâu.

- Thì mày nói thầy chẳng quan tâm?

- Tao nói là thầy không mấy nhiệt tình với bọn thực tập tui mình.

Duy Bảo cười, giải thích:

- Thầy nghĩ tui mình lớn rồi, tự lo cho mình.

Thiên Tùng nhún vai:

- Tự lo, vậy thì tui mình đi thực tập làm gì hả?

Duy Bảo tinh bơ:

- Đì cho biết nhạc viện cổ có ma.

Nam Khang cười khà:

- Đúng quá!

Thiên Tùng cưng bật cười:

- Hai thằng quỷ! Chỉ có đê tài ma nói mãi.

- Chứ nhạc viện cổ thì có đê tài nào khác đâu. Thiên Tùng khẽ đùa:

- Tao sợ chuyến đi thực tập này về bọn mình chỉ giỏi kể chuyện ma chứ đàn ca hát nhạc gì cũng tiêu hết.

- Vậy hỏng tốt nghiệp là cái chắc.

Đập vai Duy Bảo, Thiên Tùng kêu ca:

- Thằng quỷ! Đừng có trù ẻo!

- Mày sợ thi hỏng à? Có gì đâu, đâu rốt là chuyện thường.

- Cha mẹ nuôi cho ăn học, tốn kém biết bao, phải thi để đi làm trả ơn cha mẹ nghe mậy.

Duy Bảo nháy mắt:

- Nghe nói tưởng mày có hiếu lầm?

Thiên Tùng nghiêm túc:

- Tao mong là sau đợt thực tập trở về, bọn mình sẽ tự tin hơn.

Nam Khang tinh quái:

- Tin là nhạc viện có ma.

Thiên Tùng hỏi lại:

- Ma... yêu của mày đó hả?

- Ma... giếng của thằng Bảo.

Duy Bảo lát tú:

- Ma giếng của các tiểu thư lớp mình nữa.

Bỗng nhiên Thiên Tùng thốt lên:

- Ma...oi là ma! Ai sinh ra ma?

Cả ba cười rộ lên.

Nhung nụ cười vội tắt ngay khi thấy thầy Việt Thái lù lù đi tới. Bất ngờ quá! Thầy ở đâu mà xuất hiện vậy, cứ như là từ dưới đất chui lên. Thiên Tùng nhanh nhẹn ứng phó:

- Thầy ạ!

Thầy Việt Thái cố giấu vẻ khó chịu:

- A... các em làm gì ở đây?

Nam Khang nhanh nhảu:

- Tụi em trò chuyện.

- Không đi chơi hả?

- Dạ, củng định đi đó thầy.

Bà Hồ Thúc và cô Hồ Thủy từ ngõ ngách nào đi tới. Cô Hồ Thủy đến bên thầy Việt Thái:

- Mình đi anh.

Ba người bước ra ngoài, thầy Việt Thái lâm bầm:

- Phải đối phó với lũ nhóc này, bức quá!

Buổi gặp khá bất ngờ với thầy Việt Thái vẫn còn ám ảnh bộ ba Thiên Tùng, Duy Bảo, Nam Khang.

Nam Khang tắc lưỡi:

- Cứ tưởng thầy dung dăng dung đẻ với cô ở ngoài phố sao lại xuất hiện ở đây nhỉ?

Duy Bảo pha trò:

- Tao tưởng thầy ở dưới đất chui lên ở chỗ tụi mình đứng.

Thiên Tùng ô lên:

- Mày nói tao chyện nghĩ ra, ở dưới đất chui lên tức là có đường từ dưới đất đi lên, từ trên đi xuống đất.

Duy Bảo vờ rụt cổ:

- Đường đi xuống đất là đi xuống âm ty địa ngục gặp ma đó hả?

Đập vai Duy Bảo, Thiên Tùng la lên:

- Thằng quỷ! Dẹp chuyện ma đi! Tao nói con đường thật, biết đâu là đường ngầm.

Duy Bảo thắc mắc:

- Đường ngầm đi đâu hả?

- Đi xuống một tầng hầm.

- Đến lượt mày tưởng tượng rồi đó.

Nam Khang phát biểu:

- Một tầng hầm, cũng có thể thằng Tùng nói đúng, biết đâu.

Thiên Tùng hào hứng khi có đồng minh:

- Tụi mình đi khám phá tầng hầm.

Duy Bảo lại hỏi:

- Tầng hầm giống như ở địa đạo Củ Chi phải không?

Thiên Tùng mỉm cười:

- Khám phá mới biết chứ?

- Chắc biết ở dưới tầng hầm có gì nhỉ?

- Làm sao tao biết chứ?

Nam Khang nôn nóng:

- Vậy hãy đi khám phá ngay cho biết.

Cả ba vừa bước ra cửa chyện bóng đèn là đà lướt tới phía sau, và một bóng trắng phất phơ.

Duy Bảo hé lén trước tiên:

- Ôi! Ma... ma...

Khuôn mặt hồn ma thật kinh dị, chằng chịt, nanh vuốt. Hai hố mắt đỏ lòm như máu và sâu hăm hoắm. Bóng đèn tiến đến ngay Duy Bảo hai cánh tay lồng thõng vươn dài huơ huơ. Duy Bảo càng lùi lại lùi lại. Hai bàn tay ma xương xẩu với các móng vuốt bấu vào vai Duy Bảo. Duy Bảo chỉ còn biết thét lên và ngã xuống nền nhà rêu phong ẩm ướt. Thiên Tùng và Nam Khang kinh hãi nhìn oan hồn ma đang chụp Duy Bảo.

Bỗng một chuỗi cười man dại cất lên, có lúc lại the thé ròn rợn khiến cả hai sợ điếng ngược hồn như đang treo ngược trên cành cây. Bóng đèn rên hù hù trong cổ họng rồi bất thình lình quay sang Nam Khang le cái lưỡi dài ngoằng đỏ như máu huơ khắp mặt Nam Khang.

Tay chân Nam Khang rung rời khắp người lạnh toát.

Khuôn mặt ma quái kinh dị kề sát mặt Nam Khang. Nam Khang khiếp đảm nhắm mắt lại.

Chưa bao giờ Nam Khang trong thấy một gương mặt nào görn ghiếc đến như vậy. Khuôn mặt ma quỷ chui lén từ địa ngục.

Bóng áo trắng thùng thình, ẻo lả lướt nhẹ đến bên Thiên Tùng. Mái tóc ma nữ liêu trai trắng toát dài chấm gót thật rùng rợn, hai cánh tay áo ma quái phần phật bay bay.

Thiên Tùng kinh hãi khi tiếng khóc ai oán vang bên tai.

Vòng tay ma quái choàng quanh cổ Thiên Tùng, khiến Thiên Tùng sờn da gà. Toàn thân mền nhũn, Tùng không có sức kháng cự nào với bóng ma. Vòng tay ma lạnh ngắt vẫn siết lấy cổ Thiên Tùng. Anh cảm giác như là con rắn quấn quanh.

Con rắn sắc sỡ da trơn, mềm èo đang trườn trên mình Thiên Tùng. Thiên Tùng hoảng loạn tiếng thét chỉ bật ra thành tiếng ú ớ:

- Ôi! Ma... rắn...

Cơn hoảng loạn của Thiên Tùng vẫn còn kéo dài khi bên ngoài những con gió gào rú rền vang.

Gió từ trên đồi lướt thoát kéo qua hàng thông xanh rít mạnh liên hồi. Tiếng khóc nỉ non vẫn chưa buông tha, Thiên Tùng khiếp đảm thiếp đi. Bóng ma vụt biến mất.

Tất cả chỉ là cơn chiêm bao mộng mị.

Buổi sáng tỉnh dậy, cả ba thấy mình nằm dưới đất.

Sàn gạch ẩm nước lạnh lẽo như có cái gì đó âm u khó chịu. Căn phòng của nhạc viện dường như cả trăm năm không ai dọn dẹp giờ càng thêm vẻ thê lương ròn rợn.

Thiên Tùng dụi mắt nhìn Nam Khang và Duy Bảo đều co ro ở dưới đất như mình.

- Tại sao ba đứa mình nằm ở dưới đất?

Vẫn còn trong trạng thái lơ mơ nhung Nam Khang cố pha trò:

- Nằm ở dưới đất vì ba đứa mình không thích nằm trên giường.

Thiên Tùng vỗ trán:

- Tao nhớ tụi mình định đi khám phá tầng hầm.

Duy Bảo ngồi bật dậy hỏi:

- Mình có đi xuống tầng hầm không?

Thiên Tùng bức xúc:

- Mới xuống đất đây nè.

Duy Bảo tặc lưỡi:

- Sao kỳ quá nhỉ?

Nam Khang khẽ hỏi:

- Tao thấy oan hồn ma vào phòng mình, hai đứa bây có thấy không?

Thiên Tùng lâm bầm khó chịu:

- Tại sao ma quỷ vào tận phòng mình vậy nhỉ?

Nam Khang cà rôm:

- Bởi vì ma thích tụi mình.

- Thích mà thì có, chứ ma nó vẫn cổ tao.

Nam Khang kể:

- Nó liếm mặt tao, cái lưỡi dài cả thước đỏ như máu. Tao còn sợ chết khiếp đây này.

Thiên Tùng bất ngờ hỏi:

- Mày thì sao có thấy gì không Bảo?

Duy Bảo bồn chồn:

- Tao thấy gương mặt ma quỷ ghóm ghiếc, đáng sợ quá.

Thiên Tùng thắc mắc:

- Ta đang tự hỏi tại sao tụi mình vừa định khám phá tầng hầm thì oan hồn ma lại xuất hiện ngang nhiên như vậy.

Nam Khang bình luận:

- Buổi tối là giờ hoạt động của bọn ma quái mà.

Duy Bảo phẩy tay:

- Thôi, đừng nhắc bọn ma quái nữa. Nhắc đến chúng, tao chỉ mướn bỏ về thành phố, không thực tập gì cả.

Thiên Tùng trấn an:

- Dù có sợ ma cũng phải trấn tĩnh lại.

Duy Bảo nhún vai:

- Làm như mày không sợ vậy?

- Sợ, nhưng tao vẫn hỏi tại sao?

- Mày biến thành mấy con ma đi rồi biết tại sao hà.

- Thằng quý!

Hoàng hôn phủ tím đỉnh đồi xa. Nhạc viện bắt đầu chìm trong bóng tối mờ ảo.

Gió cao nguyên thổi lạnh, càng làm cho nhạc viện hoang vắng nhuốm màu âm u.

Những đốm sáng lấp lóe, xẹt tới xẹt lui lấp láy khắp ngoài nhạc viện. Giờ này nhóm sinh viên thực tập chẳng dám bén mảng ra ngoài. Bác Ngàn bảo vệ đi tuần tra khắp khu nhạc viện.

Hồi nào giờ làm bảo vệ ở đây, bác chưa từng thấy ma, cũng đâu có nghe nói nhạc viện có ma.

Vậy mà đám sinh viên về đây thực tập đã gặp ma. Đứa nào cũng hỏi bác ở nhạc viện có ma không, bác chẳng thể trả lời được.

Bác Ngàn lang thang ra giếng nước.

Trời tối om, cái giếng nước dựng đứng nổi bật bên lùm cây chằng chịt cỏ gai.

Ở đây cỏ mọc nhanh kinh khiếp, bác vừa làm xong chỗ này thì chỗ kia cỏ lại mọc lên.

Cái giếng nước vẫn sừng sững trong bóng đêm. Nó là hình ảnh gắn bó của nhạc viện.

Có nhạc viện thì có giếng nước. Theo bác Ngàn biết thì đâu có ai đâm đâu xuống giếng tự tử chết đâu.

Bác chưa từng thấy oan hồn ma ở giếng nước, vậy mà lũ sinh viên đến thực tập lại hỏi bác.

Ai thêu dệt đồn dại với bọn sinh viên về hồn ma giếng nước mà chúng cứ hỏi bác.

Bọn sinh viên còn bị ma giếng nước nhát, bắt xô xuống giếng nữa. Lạ thật! Bác Ngàn đưa mắt nhìn quanh giếng nước. Bác có thấy hình thù con ma nào đâu.

Bác Ngàn tần ngần trở về. Đi ngang cửa sau của nhạc viện, bác chợt phát hiện có những tiếng nói vang vẳng trong lùm cây.

- Anh oi! Có một tầng hầm thật chứ?

- Mục đích của anh là vì nó. Anh đã tìm ra được tầng hầm đó theo đúng sơ đồ anh đã có. Tầng hầm chứa nhiều báu vật.

Giọng phụ nữ lảnh lót reo vui:

- Ôi! Thật là tuyệt vời!

- Vì vậy, em với mẹ mới cùng với anh đưa báu vật từ từ ra ngoài.

- Em nghĩ trước tiên mình đưa ngọc ngà, châu báu các bình cổ, rồi từ từ đến các nhạc cụ.

- Phải từ từ chứ không thể đưa lên cùng một lúc. Quan trọng là ta phải chuyển được hết các báu vật ra khỏi nhạc viện.

- Có em và mẹ chuyển anh khỏi lo gì cả.

- Có vòng ngọc, dây đeo để mẹ đưa đi thẩm định.

- Con bảo đảm toàn là trân châu, ngọc bích quý.

- Ngọc ngà, châu báu, bình cổ thì dễ chuyển rồi.

- Các thứ đó mình làm nhanh, chỉ có các nhạc cụ công kênh là khó khăn.

- Có khó gì mình cứ công khai chuyển lên khỏi tầng hầm, bảo là đưa đi thẩm định, ai thấy cũng thản nhiên.

- Không qua được bọn sinh viên đâu.

- Thì anh giờ ngón nghệ ra làm cho chúng kinh hoàng bặt vía.

- Đêm nào cũng phải uy hiếp tinh thần bọn chúng, mình mới được yên thân chứ bộ.

- Lũ trẻ thường tò mò, hay để ý chuyện nhưng đứa nào cũng chết nhát sợ ma.

- Chúng sợ ma mới không dám ra khỏi phòng, mình mới hành động được.

- Vậy anh cứ tiếp tục làm... ma.

- Muốn làm chủ kho báu nên anh phải ráng chứ mệt muốn chết.

- Em sẽ phụ với anh.

- Chúng ta sắp đặt mục đích rồi chỉ cần các con cỗ gắng.

- Em nghĩ xong việc rồi anh nên chuyển qua ngành biểu diễn.

- Trời đất! Em còn chọc anh nữa!

- Anh biểu diễn còn hay hơn ông thầy dạy nhạc.

- Anh thích làm chủ kho báu chứ có thích dạy nhạc đâu.

- Chuyển hết kho báu lên khỏi tầng hầm thì anh sẽ làm chủ.

- Giá ban ngày chuyển được, anh chuyển quách lên cho lẽ.

- Anh không được lộ bí mật đó.

- Tài giỏi như anh làm sao lộ bí mật được hả cưng?

Tiếng cười thích thú vang lên.

Bác Ngàn đã hiểu tất cả, ba người họ là thầy Việt Thái và hai mẹ con người mẫu Hồ Thủ.

Bọn họ đang âm mưu ăn cắp kho báu của khu nhạc viện, vậy mà bác Ngàn nào hay biết, bác tự trách mình là bảo vệ mà không biết được những âm mưu, toan tính, thấp hèn.

Gã Việt Thái là thầy hướng dẫn thực tập mà lại có mưu đồ chiếm đoạt tài sản.

Thảo nào, làm thầy mà không lo hướng dẫn giảng dạy học sinh, thầy cứ đi vắng hoài, nhất là ban đêm thì biến mất, khiến lũ sinh viên cứ luôn bàng tάn.

Ai đời đang hướng dẫn thực tập mà lại đưa vợ và mẹ vợ đến nhạc viện chơi. Bác Ngàn nghiến răng tức tối. Đồ vô lương tâm, xấu xa.

Rồi bác lại ngẩn ra. Một người thầy giáo hướng dẫn giảng dạy học sinh mà lại làm việc xấu như vậy sao?

Ôi! Thật không thể nào hiểu được!

Hết giờ học, Nam Khang lầu túa hỏi thầy Việt Thái:

- Theo thầy thì ở nhạc viện này có các đường hầm, hầm ngầm không hả thầy?

Thầy Việt Thái cau mặt:

- Đây đâu phải là khu kháng chiến mà có các hầm ngầm.

- Em thấy nhạc viện cổ nên em ngờ là có hầm ngầm.

Thiên Tùng đá chân Nam Khang mà anh chàng ta vẫn huyên thuyên. Cái thằng ham nói. Đã bảo để cả bọn khám phá cho biết thôi, vậy mà làm lộ bí mật.

Thầy Việt Thái cau có:

- Các em quan tâm làm chi những chuyện chẳng liên quan gì đến việc thực tập của mình.

Nói xong, thầy bỏ đi ngay, sợ đúng đây lũ sinh viên sẽ hỏi những câu thầy không thể trả lời.

Nam Khang cười khẩy:

- Thầy cũng mù tịt như tụi mình.

Thiên Tùng phàn nán:

- Ai bảo mày hỏi?

- Không biết thì hỏi chứ sao?

Nguyệt Thư lại thắc mắc:

- Bộ nhạc viện có tầng hầm thiệt hả Khang?

- Ai biết đâu, đó là sản phẩm của Thiên Tùng.

Nguyệt Thư quay sang Thiên Tùng:

- Có tầng hầm hả Tùng?

Thiên Tùng tinh bơ:

- Bọn mình định khám phá xem có không vậy mà.

Tố Mẫn thích thú:

- Nếu có tầng hầm, bọn mình chui xuống dưới chơi.

Duy Bảo cắc cớ hỏi:

- Dám không đó Mẫn?

Tố Mẫn hất mặt:

- Sợ gì không dám?

- Sợ ma!

- Vô duyên!

- Tầng hầm có ma đó.

- Tầng hầm để cho mình tham quan chứ bộ.

Tịnh Đoan lên tiếng:

- Tầng hầm là nơi bí mật.

Nam Khang nháy mắt:

- Đoan nói bí mật thì Thiên Tùng càng nổi máu trinh thám.

Thiên Tùng cười hỏi. Tịnh Đoan đáp tinh:

- Bí mật gì chỉ có chủ tầng hầm biết thôi.

Nam Khang trề môi:

- Vậy mà cũng nói.

- Đoan nghe nói ở ngoài Huế các cung điện đền đài của hoàng đế đều có hầm ngầm.

- Còn ở nhạc viện?

- "Bất" biết.

Duy Bảo nhận định:

- Bọn mình ở nhạc viện cổ xưa nên cái gì cũng nghĩ ra. Hết giếng nước có ma rồi đến nhạc viện có tầng hầm.

Nam Khang cười khù:

- Cuối cùng thì chẳng có gì hết.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Không có gì hết mà cả bọn thì cứ bị oan hồn ma ám mãi bức muối chết.

Nam Khang pha trò:

- Đừng bức? Cứ sống chung với ma là ổn.

- Tao thấy có gì không ổn.

- Đừng thấy gì cả.

Nguyệt Thư hỏi lại:

- Khang nhầm có sống chung với ma được không?

- Không được thì chuồn.

Thiên Tùng nhắc nhớ:

- Chưa xong đợt thực tập, không được chuồn nghe. Nam Khang đứa đứa giọng:

- Biết rồi lớp trưởng, khổ lắm nói mãi.

Duy Bảo cười châm chọc:

- Xong đợt thực tập, nếu mày còn mê khám phá, cứ ở lại khám phá tầng hầm.

Thiên Tùng kêu ca:

- Một mình tao ở lại khám phá với ai?

- Với Nguyệt Thư!

Nguyệt Thư ré lên:

- Vô duyên!

Duy Bảo gãi đầu nhìn Tịnh Đoan:

- Đoan thấy Bảo có duyên hay vô duyên?

Tịnh Đoan khôn ngoan:

- Không thấy gì cả.

- Vậy là Đoan chẳng bao giờ để ý gì đến Bảo. Ôi, đời Bảo sao buồn thế!

Tố Mẫn châm chọc:

- Cho đáng đời Bảo! Bộ mong có người để ý lăm hả. Mong Tịnh Đoan để ý hà.
Cả bọn cười rộ lên. Tịnh Đoan e thẹn mặt đỏ bừng:

- Bảo nói dì rứa!

Nam Khang ra vẻ ân cần:

- Duy Bảo thích thế. Tịnh Đoan hãy để ý nó giùm đi mà.

Tịnh Đoan nhăn mặt:

- Không nói giỡn nữa nha!

Thiên Tùng giơ tay lên:

- Chấm dứt tiết mục giỡn, chuẩn bị đi ăn cơm. Buổi chiều thực hành đó nghe.

Ăn cơm tối xong, ba cô gái định kéo sang phòng các chàng trai thì thình lình điện cúp.

Nguyệt Thư hoảng hốt la lên:

- Ôi điện cúp rồi, tối om!

Tố Mẫn giả vờ la:

- Nhỏ này, điện cúp có gì đâu mà cưng la.

- Tối om mà bảo đừng la. Bóng tối rất đáng sợ vì nó đồng lõa với mờ ám.

Nghe Nguyệt Thư triết lý, Tố Mẫn chắp tay:

- Cầu mong có điện nhanh kéo ván để mờ ám xảy ra.

Tịnh Đoan loay hoay tìm cây nến. Chưa thấy đâu thì điện đã sáng lên. Cả bọn mừng rỡ.

Bỗng điện cúp nữa. Bên ngoài có tiếng mèo hoang kêu thật ai oán. Tịnh Đoan kinh hãi. Búp nọ Đoan và Nguyệt Thư bị một phen kinh hãi bởi con mèo từ đâu phóng vào. Để đề phòng, cả ba nhảy phóc lên giường trùm chăn.

Một bóng trắng lướt thướt vào phòng, dáng ẻo lả, phất phơ, bàn chân không chạm đất.

Mái tóc trắng ma quái xổ tung dài đến gót.

Bóng ma trắng toát lướt đến chỗ ba cô gái, đưa tay quơ quào chiếc mền.

Nguyệt Thư nắm ngoài tim muốn ngừng đập. Đầu óc hoảng loạn muốn đưa tay lên cào cấu mà tay chân Thư chẳng nhúc nhích được.

Gương mặt gớm ghiếc khiến Nguyệt Thư không dám nhìn nhưng vẫn nhìn như bị thôi miên.

Hàm răng trắng nhọn nhô ra những chiếc răng nanh đáng sợ.

Bóng dáng ma quái khiến ăn phòng mang vẻ âm u cô tịch.

Một lát sau, oan hồn ma áo trắng là ra khỏi phòng.

Sang phòng của các sinh viên nam, bóng trắng cùng bóng đèn nhảy múa loạn xạ.

Một lát sau, cả hai oan hồn chập chùng biến vào trong đêm tối mang theo một luồng gió ma quái nồng nặc hương...

Trong căn phòng riêng. Hồ Thủy đang ngồi trong lòng Việt Thái:

- Bật điện lên đi anh!

- Thôi, đốt nến cho lung linh mờ ảo. Vả lại, mình đang cúp điện phòng tụi nó.

- Xong rồi mà anh, bật đèn.

- Cũng phải để tụi nó sợ chết khiếp.

- Chúng ngấm thuốc mê của anh rồi, tối sáng mai cũng chưa thức.

Việt Thái bẹo má Hồ Thủy:

- Mình xuống tầng hầm chuyển đồ nghe cung.

Hồ Thủy nhìn Việt Thái:

- Công nhận anh làm oan hồn ma giống ghê. Em nhìn thấy cũng phát khiếp.

- Em cũng vậy thôi.

Hồ Thủy nũng nịu:

- Làm ma xấu xí bức muốn chết.

Việt Thái hôn Hồ Thủy đắm đuối:

- Em là ma nữ đáng yêu của anh.

Hồ Thủy lắc đầu ống ẹo:

- Ma nữ... em hỏng chịu đâu.

- Vậy làm vợ ma nghe cưng?

Việt Thái giả vờ rên:

- Hừ hừ... hè hè... ma nữ nghe ta đây!

Hồ Thủy cười khúc khích. Việt Thái giục:

- Mình đi em!

- Mẹ đâu anh.

- Mình đi gọi mẹ.

Cả hai chưa kịp đứng lên bất chợt một giọng cười gần vang lên, tiếp theo là tiếng cười khàn đục kéo dài. Hồ Thủy sợ hãi, muốn thét lên khi cô vừa nhìn thấy bóng đen ma quỷ lù lù xuất hiện trước mắt.

Khuôn mặt quỷ sứ khiến Hồ Thủy kinh hồn. Cái đầu lâu nhẵn thín, hai hố mắt đen ngòm, miệng há ra toang hoác như muỗi ăn tươi nuốt sống Hồ Thủy. Tiếng rên xiết vang lên "hụ hụ" khiến Hồ Thủy khiếp đảm không nói được lời nào.

Hồn ma rủ rê:

- Đì choi! Đì... choi...

Bóng ma chòn vòn trước mặt Hồ Thủy. Mà Hồ Thủy đang ngã đè trên người Việt Thái.

Việt Thái cứng người không cựa quậy được cũng chưa hoàn hồn. Bóng đèn ma quái, phải nói là quỷ sứ thì đúng hơn, giờ mười ngón tay đầy móng vuốt như móng diều hâu cào cấu lên cổ, lên mặt Việt Thái.

Việt Thái nhắm mắt kinh hãi. Bóng ma vỗ về:

- Đừng khóc! Ăn bánh nè!

Việt Thái ú ó.

Và oan hồn ma đã nhét vào mồm viet Thái chiếc bánh ngọt thơm ngon. Cả Hồ Thủy cũng vậy.

Sáng hôm sau, Việt Thái và Hồ Thủy bừng tỉnh dậy. Cả hai ngạc nhiên nằm dưới đất lạnh lẽo.

Kinh hoàng vì không nói được, cả hai phát hiện ra trong miệng đầy đất đỏ. Nhả ra, ho sặc sụa, Hồ Thủy sợ sệt:

- Mình bị ma rồi anh ơi. Ma cho ăn đất, em thấy ăn bánh rõ ràng mà.

Việt Thái bối rối không sao hiểu được. Lũ sinh viên bị thuốc mê của anh, đêm nào cũng thấy ma rồi mê man đến sáng.

Bây giờ Việt Thái và Hồ Thủy gặp ma. Hai người giấu nhẹm chuyện bị ma cho ăn đất đỏ.

Lát sau, còn phát hiện bà Hồ Trúc bị ma giấu ngoài lùm cây và cho ăn đất đỏ.

Bà Hồ Trúc trải qua cơn bấn loạn, không nói gì được. Hồ Thủy đưa mẹ về phòng chăm sóc. Bà thều thào:

- Về ngay, không ở nhạc viện này nữa con à.

Việt Thái trấn an:

- Xong rồi về, mẹ ạ.

Bà Hồ Trúc lo sợ:

- Mẹ không ở đây nữa con ơi. Con quỷ ghê sợ lắm. Nhạc viện đầy quỷ ma làm sao ở đây được.

Hồ Thủy hoang mang:

- Vậy là nhạc viện này có đầy ma, anh à.

Bà Hồ Trúc kể:

- Con ma giếng nước, nó cho mẹ ăn bánh.

Việt Thái bồn chồn:

- Thôi được rồi, chúng ta tranh thủ đem báu vật lên khỏi tầng hầm nhanh nhanh.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 5

Bà Hồ Trúc canh cửa đã bị oan hồn ma đưa ra ngoài giếng nước cho ăn bánh.

Việt Thái và Hồ Thủy vừa rời khỏi phòng bước đi trong bóng đêm ra phía sau khu nhạc viện, chuẩn bị đến nơi xuống tầng hầm.

Bất chợt, không gian như chuyển động. Gió thổi âm âm.

Hàng thông trên đồi cao như cất những chuỗi cười dài thê thiết. Tiếng hú vang rền như tiếng chó tru ghê rợn.

Hồ Thủy sợ hãi ôm chặt Việt Thái:

- Ghê quá anh oi!

Việt Thái trấn an:

- Đừng sợ, chẳng có gì đâu em.

Chẳng có gì đâu, nhưng chỉ một phút sau, một bóng đen là đà xuất hiện trước mặt hai người.

Khuôn mặt ma quái quắn quèn đủ màu sắc thật kinh dị.

Hai cánh tay oan hồn ma buông thõng lồng bỗng giơ lên bầu vào vai Hồ Thủy.

Hồn cô như treo ngược trên cành cây thông.

Điếc người, Hồ Thủy kêu ré lên:

- Ối! Ma...

Và cô ôm chầm lấy Việt Thái nhưng đã bị bóng ma đẩy ra xô xuống đất. Việt Thái bị hai bàn tay ma quái siết chặt cổ.

Trời ơi! Bàn tay xương xẩu mà có một sức mạnh ghê gớm.

Việt Thái cựa quậy không thể bị oan hồn ma bóp cổ chết được.

Oan hồn ma vừa quật Việt Thái, vừa rên hụ hụ trong cổ họng. Nó lại đưa cái lưỡi dài ngoằng đỏ như máu tươi liếm khắp mặt Việt Thái, lạnh ngắt. Việt Thái khiếp đảm. Toàn thân, són gai ốc. Không vùng vẫy nổi với hồn ma, bị nó xô ngã nhào.

Oan hồn ma lấy bánh trong tay ném ra nhét vào miệng Việt Thái và Hồ Thủy.

- Ăn đi, bánh ngon lắm! Ha... ha... Còn nhiều nè.

Như cái máy, hai người cứ há mồm cho hồn ma nhét bánh, mà ánh mắt sững sốt nhìn trừng vào màn đêm đen thăm thẳm ghê rợn...

...

Buổi sáng.

Tiếng gà gáy rộ ở phía xa. Chim chóc hót ríu ran trên ngàn cây. Chân trời đằng đông hé lên những vệt hồng.

Ông mặt trời ngạo nghễ hiện ra trên đỉnh đồi.

Nhung ở nhạc viện vẫn lặng lẽ quanh vắng.

Sắp đến giờ rồi chẳng thấy đâu, cả bọn nháo lên:

- Hôm nay thầy cho nghỉ.

Nam Khang pha trò:

- Thầy cùng cô đi chơi rồi.

Nguyệt Thư cười hỏi Nam Khang:

- Tui mình đi chơi luôn hén?

- Hỏi lớp trưởng xem được nghỉ hôn?

Tịnh Đoan tuyên bố:

- Nghỉ là cái chắc! Không có thầy, ai hướng dẫn đây?

Nam Khang dõng dạc:

- Vậy giải tán, ai về nhà nấy hoặc lên đồi thông chơi.

Nguyệt Thư dứt ngón tay:

- Ông không phải là lớp trưởng, đừng tuyên bố ấu.

Nam Khang cười khì:

- Thế lớp trưởng được hôn?

Tố Mẫn dài giọng châm chọc:

- Chỉ có nhở Nguyệt Thư mới có quyền thế lớp trưởng nghe.

Tịnh Đoan buột miệng hỏi:

- Ủa! Lớp trưởng và Duy Bảo đâu mất rồi, sao chưa tập trung ra đây?

Nam Khang gật gù:

- Thầy chưa, hai bằng hữu của chúng ta đã biết là hôm nay nghỉ nên khởi tập trung.

Vừa lúc đó, Duy Bảo hót hở hót hải chạy vào:

- Khang ơi! Mấy bạn ơi! Ra đây nhanh!

Nguyệt Thư hỏi nhanh:

- Chuyện gì vậy Bảo? Thiên Tùng có sao không?

Duy Bảo gấp gáp:

- Thầy... thầy bị...

Không nói trọn câu, Duy Bảo kéo Nam Khang chạy ra ngoài. Ba cô gái lục đục chạy theo.

Đến cuối nhạc viện, dưới lùm cây rậm rạp cả bọn thấy thầy Việt Thái và cô Hồ Thủy nằm sóng soài trên cỏ.

Gương mặt cả hai đầy vẻ thất thần, ngơ ngác.

Nam Khang ngạc nhiên hỏi nhanh:

- Việc gì xảy ra vậy Tùng? Tại sao thầy lại nằm ở đây?

Giọng cô Hồ Thủy vẫn còn sệt:

- Ma!

Cô không thể nói gì được vì trong miệng đầy đất đỏ. Thiên Tùng giải thích:

- Có lẽ thầy cô bị ma giấu ngoài này, chúng ta mau đưa thầy cô vào trong kẽo bị cảm lạnh.

Nguyệt Thư lo lắng.

- Chẳng lẽ suốt đêm thầy cô ở ngoài trời thế này?

- Cũng chẳng biết.

Ba cô gái xúm xít bên cô Hồ Thủy, cố lấy đất trong miệng cô. Quần áo đầu tóc cô Hồ Thủy cũng đầy cát và uớt đầm sương đêm.

Thầy Việt Thái cũng thảm hại như vậy.

Thiên Tùng và Duy Bảo giúp thầy lấy cát trong miệng ra. Thầy vẫn còn rùng mình vì những chuyện xảy ra.

Hồn ma cho thầy Việt Thái và cô Hồ Thủy ăn bánh rõ ràng, mà bây giờ hóa ra đất đỏ thế này.

Bãi hoải, hai người không tự lấy ra được nên đã ngậm đất suốt cả đêm. Nguyệt Thư, Tố Mẫn, Tịnh Đoan dùi cô Thủy, bọn con trai dùi thầy Việt Thái vào phòng.

Cả bọn chăm sóc cho hai người chu đáo.

Chợt nhớ, Nguyệt Thư hỏi:

- Bà đâu?

Thầy Thái và cô Thủy hoảng hốt, lắc đầu.

Mọi người đổ xô đi tìm thì thấy bà Hồ Trúc nằm gần ngoài giếng nước. Bà cũng đang sợ hãi vì bị ma nhát.

Sau khi giúp bà về phòng trấn tĩnh lại, nhóm sinh viên lục đục nấu cháo, pha sữa cho cả ba người ăn uống hồi sức.

- Minh về cho thầy cô nghỉ ngơi.

Trở về phòng, nhóm sinh viên bàn tán dữ dội.

Nguyệt Thư hoang mang:

- Ma quỷ lộng hành không chừa một ai cả.

Duy Bảo nhận định:

- Cứ tưởng bọn mình bị ma nhát ai ngờ thầy cũng bị luôn.

Tố Mẫn tinh bọ:

- Vậy mới công bằng.

Nam Khang chỉ trích:

- Chúng tôi là Tố Mẫn muốn cho ai cũng bị ma nhát.

- Để mọi người cùng sợ, kể cả thầy.

Tịnh Đoan hạ giọng:

- Thầy mà cũng sợ ma, lạ nhỉ!

Nguyệt Thư rụt cổ:

- Gương mặt ma quái gớm ghiếc ai mà không sợ.

Tố Mẫn nói thêm:

- Thầy cứ cho là bọn mình tưởng tượng, nói chuyện ma nhảm nhí chứ nhạc viện làm gì có ma. Ngay khi vừa đặt chân đến đây mình đã thấy âm u rùng rợn rồi.

Tịnh Đoan hồn nhiên:

- Không chừng bị ma nhát thầy sẽ giải tán tụi mình khỏi thực tập nữa. Chuẩn bị về thành phố các bạn ơi.

Thiên Tùng cau mày:

- Đừng có ham nghen.

Tịnh Đoan nhìn Thiên Tùng trêu chọc:

- Tùng không ham về thì cứ ở lại nhạc viện thực tập.

Tố Mẫn tiếp lời Tịnh Đoan:

- Thế nào nhỏ Nguyệt Thư cũng tình nguyện ở lại hè.

Nguyệt Thư đập vai Tố Mẫn:

- Ế! Ta lặng yên nãy giờ, mà sao mi lại xỏ xiên.

- Ta nói hộ tiếng lòng của mi, chứ có xỏ xiên gì đâu.

Cả bọn cười rộ lên.

Thiên Tùng trầm tư nghĩ ngợi. Vẫn có điều gì quái gở trong chuyện ma quái này.

Nhin cả nhóm, Thiên Tùng thông báo:

- Hôm nay nghỉ thực tập. Chúng ta tự do, ai muốn tâm tình hay đàn hát thì tuỳ.

Duy Bảo châm chọc:

- Mày chọn tâm tình phải không?

Tố Mẫn lém lỉnh hỏi:

- Mi cũng chọn tâm tình hả Thư?

Nguyệt Thư tinh nghịch:

- Ta lên đồi dạo chơi.

Tịnh Đoan kêu lên:

- Ghê chưa! Nhỏ ni gián tiếp hẹn hò.

Nói xong, Tịnh Đoan né ngay vì bị Nguyệt Thư đuổi theo.

- Mi quá lắm nghe Đoan!

Nhung Tịnh Đoan đã chạy xa.

Nguyệt Thư và Thiên Tùng ra phía sau nhạc viện:

- Sao lại ra chỗ này hả?
- Mình nghĩ chỗ này có gì đặc biệt.

Nguyệt Thư nhìn quanh, khu đất nơi đây cây cối um tùm, rậm rạp, cỏ gai chằng chịt giăng khắp lối.

Nơi đây cây cối um tùm, bọn mình ít bén mảng tới.

Thiên Tùng nhận định:

- Chính chỗ này làm cho nhạc viện thêm âm u, huyền bí.

Nguyệt Thư chép miệng:

- Sao chỗ này không ai dọn dẹp nhỉ?
- Chỉ một mình bác Ngàn dọn dẹp đâu có xuể.

Nguyệt Thư gật đầu:

- Thật ra, bác dọn dẹp mặt tiền của nhạc viện cũng đủ mệt rồi.

Bác Ngàn đi ngang qua, thấy Thiên Tùng và Nguyệt Thư đứng chỗ lùm cây, bác vội đưa tay chỉ trỏ.

Nguyệt Thư ngơ ngác không hiểu bác nói gì.

Bác Ngàn bỗng kéo Thiên Tùng ra kề tai anh nói nhỏ. Thiên Tùng tròn mắt ngạc nhiên đến sững sờ:

- Ghê vậy sao bác?

Bác Ngàn thấp giọng:

- Bọn chúng định đánh cắp kho báu.

Thiên Tùng bức xúc:

- Phải làm sao ngăn lại hả bác?

- Chúng có nhiều thủ đoạn tinh vi phải theo dõi kỹ, không thể để chúng tẩu tán tài sản quý.

- Con sợ mình làm không kịp bác ạ.

Bác Ngàn cẩn dặn:

- Phải theo dõi kỹ, đừng bỏ qua mọi chi tiết về bọn chúng.

Thiên Tùng quả quyết:

- Phải báo công an theo dõi bọn họ, bác à.

- Nhớ là không được đánh động.

- Con biết!

Chợt nhớ ra, Thiên Tùng nhìn bác Ngàn đăm đăm:

- Bác nói được hả bác? Con cứ tưởng...

Bác Ngàn giải thích:

- Tại vì bác muốn im lặng để tiện theo dõi hành tung của ông thầy gốc Thái. Bác thấy ông ta có nhiều điều khả nghi. Trước khi đưa đoàn thực tập đến đây, ông ta đã đến nhạc viện quan sát mấy lần.

Thiên Tùng ngạc nhiên:

- Vậy hả bác?

- Khi các cháu đến đây thực tập, bác thấy ông ta cũng kỳ cục lắm. Ban ngày không mấy nhiệt tình hướng dẫn, ban đêm thì đâu mất.

- Bác nhận xét thật đúng.

- Các cháu thì cứ liên tục bị ma nhát, bác thật khó hiểu.

Thiên Tùng chép môi:

- Cháu cứ băn khoăn mãi về chuyện ma.

Bác Ngàn nói nhanh:

- Chẳng có con ma nào cả, cháu phải thật bình tĩnh đối phó. Các cháu bị ma nhát, hoảng loạn sợ sệt nên chẳng đứa nào dám ra ngoài.

Thiên Tùng reo lên:

- A, con đã hiểu vì sao có ma rồi. Sự thật lần hồi được giải đáp, bác ạ.

- Nhớ là đừng sợ ma và hãy thật điềm tĩnh nghe.

- Dạ!

Nói xong, bác Ngàn bỏ đi bình thản làm công việc của người bảo vệ. Nguyệt Thư tròn mắt há miệng khi thấy bác Ngàn trò chuyện với Thiên Tùng đầy vẻ bí mật.

Đợi bác Ngàn đi khuất, Nguyệt Thư nói nhanh:

- Bác Ngàn nói được chứ đâu có á khẩu hả Tùng?

Thiên Tùng tinh rụi:

- Bác á khẩu vì muốn á khẩu.

- Nói rõ hơn đi Tùng! Việc gì mà hai người có vẻ bí mật quá.

Thiên Tùng nhìn Nguyệt Thư tha thiết:

- Chuyện này rất bí mật, Tùng chỉ bật mí cho Thư biết thôi.

Nguyệt Thư cười dịu dàng:

- Ưu tiên quá nhỉ. Nói đi!

- Bảo đảm nghe xong, Nguyệt Thư sẽ nhảy nhambi đấy.

Thiên Tùng kề tai Nguyệt Thư nói khẽ. Nghe xong Nguyệt Thư giật nẩy:

- Ghê vậy à? Báo công an ngay Tùng à. Không ngờ một con người đạo mạo nghiêm túc như vậy mà lại âm mưu ăn cắp.

Thiên Tùng bức xúc:

- Vì mục đích nêu ông ta sẵn sàng hại bọn mình với nhiều thủ đoạn.

- Mình nên tố giác ông ta.

- Phải có bằng chứng Thư ạ. Bọn mình phải bình tĩnh theo dõi, không được để mất đi công lao tìm hiểu của bác Ngàn, bác ấy rất lo gìn giữ nhạc viện.

- Vậy nhạc viên có tầng hầm chứa kho báu là có thật.
 - Lúc đầu, Tùng chỉ nghĩ là có tầng hầm nên muốn khám phá cho biết rõ thôi. Ai ngờ... Nguyệt Thư tò mò:
 - Sao hả Tùng?
 - Ba đứa vừa kéo đi tìm tầng hầm thì bị oan hồn ma hiện ra làm cho hãi hùng mê mệt.
 - Tùng có phát hiện ra sự kỳ lạ đó không?
- Thiên Tùng gật đầu liên tục:
- Böyle giờ Tùng đã biết cái gì cũng có sự sắp đặt cả.
- Buổi tối.
- Không gian thật yên tĩnh, Thiên Tùng ôm cây ghi ta thản nhiên dạo nhạc. Bỗng bên ngoài gió rít từng cơn gió gào rú vang lên trên hàng thông ven đồi. Cao nguyên thật lạnh, gió rít ào ạt vẫn là chuyện bình thường. Trời về khuya, Thiên Tùng ngưng đàn, quyết định ra ngoài.
- Bỗng những tiếng dương cầm huyền hoặc vang lên. Thiên Tùng lắng tai nghe ngóng. Tiếng đàn mỗi lúc một gần, tiếng đàn thật kỳ dị như từ cõi xa xăm đưa tới.
- Thiên Tùng bước khẽ khàng nhất định đi tìm tiếng đàn.
- Ngang qua phòng nữ thấy im lặng.
- Tiếng đàn vẫn vang lên dù dìu dặt du dương.
- Sang phòng để nhạc cụ, Thiên Tùng chẳng thấy ai cả.
- Thiên Tùng vào phòng ngồi một lúc. Âm thanh nỉ non, ai oán lại cất lên. Ai đàn? Chẳng thấy, tại sao tiếng đàn cứ vang lên mãi.
- Có lúc Thiên Tùng nghĩ thầy Việt Thái đang ngồi đàn ở một phòng nào đó. Ông thầy biệt lập không hoà đồng, nên thích đàn một mình.
- Nhưng âm thanh tiếng đàn như vang lên khắp nhạc viện. Tò mò bị lôi cuốn bởi tiếng đàn huyền hoặc liêu trai, Thiên Tùng quên cả nỗi sợ hãi.
- Cung đàn huyền hoặc vang lên không người đàn. Thiên Tùng bỗng rùng mình. Cung đàn ma!
- Phải rồi, cung đàn ma quái!
- Chợt nhớ lời bác Ngàn, Thiên Tùng thảng nỗi sợ hãi và tỏ ra điềm tĩnh. Thiên Tùng trở về phòng, nấp vào cánh cửa các phòng.
- Đêm tối mịt mù các dãy hành lang sâu hun hút.
- Bóng đèn từ phòng nam dật dờ đi ra, bóng trắng từ phòng nữ ra lướt thướt đi tới.
- Ôi, oan hồn ma!
- Bóng đèn và bóng trắng bỗng ôm chầm lấy nhau cười rúc rích:
- Phen này cho bọn chúng mê man đến sáng luôn.
- Bóng đèn thích chí:
- Bọn con trai cũng bất tỉnh đến sáng. Kẻ nào mà chẳng sợ ma.
- Thiên Tùng tức khí muốn vạch mặt hai tên xấu xa ăn cắp nhưng phải cố né, giữ điềm tĩnh để lắng nghe cuộc đối thoại.
- Anh đang tức lộn ruột chẳng hiểu sao bọn mình bị ma nhát lại còn bị cho ăn đất nữa chứ.
 - Em sợ muối chết.
- Bóng đèn nói cứng:
- Đừng thèm sợ.
- Bóng trắng quả quyết:
- Ma thiệt anh à. Nó cho em ăn bánh rõ ràng mà sao sáng ra thành đất cát.
- Bóng đèn trấn an bóng trắng:
- Thôi, mặc kệ lũ ma! Chúng ta hãy lo công việc của mình. Mình sẽ nhanh chóng về Thái với kho báu khổng lồ này sống ung dung suốt đời.
- Hai bàn tay nắm chặt, Thiên Tùng nghiên răng một cách tức giận. Bọn ăn cắp bọn lừa đảo, tài sản quốc gia mà chúng giở thủ đoạn để cướp.
- Bác Ngàn bảo: “Ông thầy hướng dẫn của cháu chẳng biết có phải thầy giáo hay không? Thầy giáo thì phải mẫu mực có đạo đức chứ tại sao đi cắp tài sản quốc gia. Đường như ông ta biết trước nhạc viện có tầng hầm cháu à”.
- Thiên Tùng ngẫm nghĩ lời bác Ngàn thật đúng.
- Thầy giáo như thầy Việt Thái thì sao được cơ chứ. Lừa đảo mưu toan ăn cắp tài sản quốc gia. Làm công việc tày trời mà còn khủng bố tinh thần sinh viên nữa chứ.
- Quá bất mãn, Thiên Tùng dõi theo bóng đèn, bóng trắng đổ dài phía trước. Hai “oan hồn ma” tiến đến chỗ lùm cây. Vậy là đã rõ, có lẽ nơi đây là chỗ xuống tầng hầm kho báu.
- Bề ngoài rất bình thường chỉ làm một khoảnh đầy cây cổ rậm rạp, cỏ gai bít lối. Chốn hoang vu của nhạc viện chẳng ai để ý.
- Thiên Tùng chỉ đoán thôi, vậy mà đường hầm tầng hầm lại có thật. Có điều tại sao kẻ xấu xa tồi tệ lại bị ma nhát, ma cho ăn đất đầy mồm.
- Tức cười thật?
- Vậy câu “đi đêm có ngày gặp ma” cũng đúng với bọn họ thật.
- Hôm nay có hai người thợ đến nhạc viện để đào ống nước.
- Lý do đưa nước máy vào nhạc viện để sinh viên thực tập có nước xài tiện lợi. Hơn nữa, giếng nước bên ngoài đào đã quá lâu, nguồn nước không còn tốt. Bên trong nhạc viện, các sinh viên thực tập. Bên ngoài, hai người thợ âm thầm đào đất, xác định vị trí.
- Thiên Tùng và bác Ngàn rất nôn nóng nhưng đã yên tâm phần nào khi thấy bóng dáng hai anh công nhân đào ống nước.

Thầy Việt Thái lấm la lấm lét không có tâm trí giảng giải. Nói chung, trông thầy rất uể oải. Sau đó, thầy cho sinh viên giải lao rồi tự mỗi người biểu diễn âm nhạc của phần mình.

Thầy Việt Thái bảo với nhóm sinh viên:

- Tôi có việc bận, chiều mới trở lại.

Nói xong, thầy nhanh chóng đi nhanh sơ nhóm sinh viên thắc mắc. Mà đúng bọn sinh viên thắc mắc ngay.

Tịnh Đoan cất tiếng hỏi:

- Thầy bận việc gì nhỉ?

Duy Bảo chọc:

- Sao không chạy theo thầy hỏi?

- Tui hỏi Bảo được không?

- Vô duyên! Hỏi tui sao tui biết mà trả lời hả?

Nam Khang cười khanh khách:

- Tại Đoan thích hỏi Bảo, vậy mà cũng không biết há Đoan.

- Xí! Ai mà thích?

- Vậy sao không hỏi tôi?

- Thủ ông cũng chẳng biết gì mà nói, hỏi chi?

Tố Mẫn xen vô:

- Mấy bạn lạ ghê! Thắc mắc chi chuyện của thầy rồi đây.

Nguyệt Thư tiếp lời:

- Thầy có vẻ bí mật quá, không thắc mắc sao được.

Duy Bảo nhận định:

- Thầy là như vậy đó. Bí mật bận rộn và đi hoài, mặc kệ thầy.

Tịnh Đoan nhăn nhó:

- Nhưng có ảnh hưởng đến bọn mình.

- Ảnh hưởng gì đâu.

- Thầy hướng dẫn mình thực tập.

- Thầy bận thì mình nghỉ. Sướng ghê!

Nguyệt Thư nhận định:

- Xong đợt thực tập này về trường chẳng biết gì hết.

Duy Bảo châm chọc:

- Đó là tại Thư thôi.

Nguyệt Thư nhíu mày:

- Tui sao hả?

- Lang thang trên đồi tâm tình cùng ai thì làm sao mà thực tập được hả?

Nguyệt Thư cự nự:

- Cái miệng ông ăn nói sao mà...

Duy Bảo cười khì:

- Đúng quá... "chòi" hả?

- Vô duyên thì có.

Tịnh Đoan vỗ tay:

- Mi trả thù giùm tao đó Thư.

Mọi người trò chuyện. Tố Mẫn thản nhiên lấy cây đàn ra đánh. Nam Khang kêu lên:

- Phải rồi, Mẫn đàn giống ghê.

- Giống ai hả?

- Giống tiếng đàn Thạch Sanh. "Đàn kêu tích tịch tình tang, ai đem công chúa lên hang mà về".

Duy Bảo nhảy mắt chọc:

- Giống tiếng đàn huyền hoặc ai oán thê lương đêm qua.

Tố Mẫn lại hỏi:

- Của ai?

Duy Bảo le lưỡi:

- Tiếng đàn ma?

- Hả!

Tố Mẫn buông cây đàn ra thật thanh, nhưng vẫn nhìn nó đăm đăm:

- Cây đàn này có gì không?

Duy Bảo pha trò:

- Có dấu tay của Mẫn.

- Xí! Vậy mà cũng nói.

Nam Khang cất tiếng hỏi:

- Đêm qua mấy bạn có nghe tiếng đàn không? Kỳ dị lắm!

Nguyệt Thư phát biểu:

- Ở nhạc viện nghe đàn là chuyện bình thường.

Nam Khang vờ rụt cổ:

- Nhưng đây là cung đàn ma quái ghê lắm.

Nguyệt Thư bình thản:

- Oan hồn ma, cung đàn ma, Thư bây giờ hết thèm sợ rồi.

Duy Bảo nhìn Nguyệt Thư cười hỏi:

- Thư gan nhỉ, chịu sống chung với ma hả?

- Sống chung với ma sẽ hết sợ ma.

Tịnh Đoan tố:

- Rúa mà khi nghe oan hồn ma rên rỉ là Thư trùm chǎn trước tiên.

Cả bọn cười xoà.

Ban ngày không thấy gì, ai cũng nói mạnh mẽ. Đêm đến, nhạc viện chìm trong cô tịch, hoang lạnh thật đáng sợ. Mọi tiếng động ma quái càng khủng bố tinh thần cả bọn. Chỉ tiếng đàn vang lên thôi cũng phát khiếp.

Cung đàn huyền hoặc như từ cõi âm ty đưa lên, như tiếng khóc nỉ non của hồn ma.

Bóng tối đồng lõa cho ma hiện về.

Một người có thân kinh vững vàng cũng thấy chấn động.

Màn đêm buông phủ, nhạc viện như tòa lâu đài mờ ảo trong truyện thần thoại, liêu trai.

Không ai chiêm bao mộng mị mà vẫn nghe rõ cung đàn huyền hoặc vang lên.

Âm thanh tiếng đàn nức nở, thê lương như tiếng khóc u uất.

Tịnh Đoan nín thở. Cung đàn réo rất mãi.

Tố Mẫn thắc mắc:

- Ối! Người đàn hay ma?

Nguyệt Thư rủ:

- Muốn biết, chúng ta hãy sang phòng chứa nhạc cụ xem ai đàn, không khéo Nam Khang đàn phá mình đó. Tố Mẫn lắc đầu:

- Không dám đi đâu, phòng bên ấy tối om chẳng có điện.

- Thịt mình đốt nến.

- Nến cháy le lói thấy ghê.

Nguyệt Thư trấn an Tố Mẫn:

- Đi hết ba đứa mà sợ gì?

- Bộ ba đứa rồi ma không nhát à?

- Nhát cũng không sợ.

- Chà! Hôm nay mi nói cứng dữ.

Theo lời Thiên Tùng nói Nguyệt Thư cố không sợ ma nữa. Tiếng đàn u uất, ai oán vẫn vang lên. Tố Mẫn rụt cổ:

- Mi đi một mình đi Thư.

Tịnh Đoan e ngại ngăn lại:

- Đừng đi Thư ơi! Rủi ma bắt mi ra ngoài lùm cây bụi cỏ cho ăn đất như thầy Thái thì nguy to.

Tại sao thầy Thái và cô Hồ Thủy cũng bị ma nhát, cả bà Hồ Trúc nữa? Nguyệt Thư vẫn không sao hiểu.

Bây giờ cung đàn huyền hoặc làm cho cả bọn hoang mang.

Nguyệt Thư vừa định sang bên phòng nam rủ Thiên Tùng đi xem tiếng đàn vang lên từ đâu, nhưng Thư chưa kịp bước ra cửa thì cúp điện.

Bóng tối phủ trùm căn phòng thật nhanh chóng.

Tiếng rên xiết hụ... hụ... vang lên thê thảm.

Tự nhủ phải bình tĩnh nhưng Nguyệt Thư vẫn hét lên khi oan hồn ma lù lù xuất hiện.

- Á! Ma!

Bóng đen với khuôn mặt kinh dị chòn vòn đến bên Nguyệt Thư, đưa bàn tay ma quái run lẩy bẩy vỗ đầu cô.

Nguyệt Thư hốt hoảng té nhào xuống đất.

Bên phòng nam thì bóng ma áo trắng ẻo lả lượn lò, bóp cổ Nam Khang.

Nam Khang kinh hoàng khi thấy bộ mặt ma quái với mái tóc trắng bệch quấn quanh cổ.

Và bộ mặt ma quái đáng sợ đang kề sát mặt Nam Khang. Bên ngoài bỗng vang lên những tiếng hú dài ghê rợn. Bóng áo trắng chòn vòn lướt ra cửa. Hai oan hồn ma hòa nhập vào bóng đêm với tiếng cười hả hê:

- Nhất định hôm nay phải chuyển hết kho báu lên khỏi tầng hầm.

- Anh chưa có kế hoạch di chuyển mà.

- Phải chuyển nhanh thôi, chứ lũ ma làm cho anh thấy bất ổn.

- Nực cười thật, làm ma khủng bố người ta mà bị ma khủng bố lại.

- Anh đang bức mình đây em đừng nói nữa.

Bỗng một giọng nói đanh gọn vang lên:

- Việt Thái và Hồ Thủy, hai người đã bị bắt!

- O!

Việt Thái và Hồ Thủy chạy về phía trước lại còn cất tiếng cười the thé. Anh công an kêu lên:

- Giờ phút này mà còn giả ma nhát công an nữa à?

Việt Thái bối rối:

- Công an à? Tôi làm gì đâu.

- Anh đừng có giả vờ!

Việt Thái và Hồ Thủy định tháo chạy, cùng lúc đó anh công an cầm đèn pin cùng bác Ngàn, Thiên Tùng tiến lại.

Anh công an nói nhanh:

- Hai người đứng yên không được động đậy, về đồn công an sẽ giải quyết mọi chuyện.

Việt Thái nói cứng:

- Tôi không làm gì cả.

Anh công an dõng dạc:

- Anh đã bị bắt vì làm việc bất chính, đánh cắp cổ vật quý báu.

Việt Thái chột dạ:

- Mấy anh nói gì lạ vậy? Tôi chẳng làm gì cả.

- Chúng tôi có đầy đủ chứng cứ. Anh biết ở nhạc viện cổ này có tầng hầm chứa kho báu nên đã tìm mọi cách xin hướng dẫn sinh viên nhạc viện thực tập tại đây. Anh đã đưa người nhà đến để cùng chuyển các cổ vật lên tầu tán có đúng không?

Việt Thái đanh mặt:

- Anh đừng vu khống nghe!

Anh công an quả quyết:

- Chúng tôi nói đúng sự thật. Anh về đồn công an lấy lời khai. Tôi của anh rành rành giả ma để khống chế các em sinh viên để dễ dàng thực hiện âm mưu của mình.

Một anh công an giật phăng hai chiếc mặt nạ và những thứ hóa trang trên người hai bóng ma giả.

Việt Thái và Hồ Thủy lộ nguyên hình.

Anh công an bực dọc:

- Anh giải thích sao về việc giả ma này.

Mặt Việt Thái lạnh lùng, anh không giải thích gì cả. Anh công an nói tiếp:

- Anh khéo hóa trang lắm. Các em sinh viên sợ khiếp vía hồn kinh, ai cũng bị ma nhát đến bất tỉnh. Có phải anh xông thuốc mê vào phòng các sinh viên không?

Việt Thái chối quanh:

- Tôi không biết.

- Chúng tôi đã ghi âm rõ lời anh và cô Hồ Thủy bàn bạc, anh không chối cãi được. Anh giả ma làm các sinh viên sợ hãi không ra ngoài, anh mới dễ dàng xuống tầng hầm di chuyển tài sản.

Việt Thái phân bua:

- Tôi cũng bị ma nhát mà.

Anh công an nghiêm giọng:

- Chẳng có ma nào cả. Bác Ngàn bảo vệ đã phát hiện hành động bất chính của anh nên giả ma áp chế anh. Bác đã tìm lại tầng hầm, cùng với các em sinh viên theo dõi hành động của anh và báo cho chúng tôi.

Việt Thái cúi đầu không thể chối cãi được. Anh ta đâu ngờ ông bảo vệ biết nói cùi tướng người câm, anh hơi sơ suất. Thật ra, anh để phòng cẩn thận dữ lắm. Tại sao bọn này phát hiện được để anh bị tra tay vào còng.

Anh công an nhấn mạnh:

- Anh đã đánh cắp các nữ trang hồng ngọc, trân châu, còn các bình cổ, nhạc cụ quý hiếm, anh đang chuyển đến nơi bí mật trong phòng của mình. Anh có biết đó là tài sản quốc gia, anh ăn cắp là có tội lớn lắm, anh có biết không? Lẽ ra biết có tầng hầm chứa kho báu, anh phải báo chính quyền. Đằng này anh dùng thủ đoạn để chiếm đoạt.

Khi các anh công an làm việc với Việt Thái và Hồ Thủy thì Thiên Tùng chạy về phòng báo cho các bạn.

Nhóm sinh viên đến đúng lúc nghe anh công an kể về tội trạng của thây Việt Thái.

Cả bọn ô lèn. Thị ra bấy lâu nay bị ma giả nhát mà không biết, cứ hãi hùng, khiếp sợ.

Tố Mẫn trầm trồ:

- Các anh công an hay quá nhỉ, bọn mình chẳng biết gì cả.

Tịnh Đoan nhận định:

- Các anh giả làm người đào ống nước để tìm tầng hầm đó.

Nam Khang bảo:

- Nghiệp vụ của các anh mà.

- Việc này được phát hiện là nhờ bác Ngàn Ca-si-mô-nô đó.

Nam Khang pha trò:

- Bác Ngàn có máu làm công an đó các bạn.

Anh công an nhìn mọi người tuyên bố:

- Cám ơn bác Ngàn bảo vệ nhạc viện và các bạn sinh viên đã phối hợp giúp chúng tôi bắt giữ được tên tội phạm chiếm đoạt tài sản tầm cỡ đang bị truy nã ở Thái Lan về đây, giả danh làm nhạc sĩ hướng dẫn sinh viên thực tập với nhiều thủ đoạn.

Cả bọn nhao nhao:

- Ôi! Vậy không phải nhạc sĩ hả? Thầy ghê thật!

Thiên Tùng thông báo:

- Từ nay, nhạc viện yên ổn rồi các bạn ơi.

Anh công an vui vẻ:

- Tài sản sẽ được giao cho nhà nước.

Thiên Tùng hào hứng:

- Anh công an ơi! Đề nghị chính quyền trùng tu lại nhạc viện đi anh.

Anh công an gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ như vậy! Nhạc viện sẽ được trùng tu lại và sẽ tổ chức lại thành nhà hát lớn của cao nguyên.

Thiên Tùng vui vẻ:

- Ra trường, tụi em sẽ về nhạc viện trình diễn phục vụ nhân dân.

Cả bọn vỗ tay đồng tình:

- Bọn em sẽ về đây.

Nguyệt Thư cười hồn nhiên:

- Chắc chắn sẽ không còn một con ma nào dám nhát nữa đâu.

Mọi người cùng cười thú vị.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

QUYỂN VIII: BÓNG MA CÔ GÁI CUỐI CỘP

{ Soc tạm đặt tựa do bản nguồn không có }

Chương I

Đêm rùng!

Trời tối mịt mùng, rùng rợn nén cây dày đặc, che kín cả bầu trời. Những ngôi sao trên cao không thể nào xuyên qua những tầng lá, để soi chút tia sáng xuống mặt đất.

Trong ngôi nhà, nhóm sinh viên bốn người ngồi quanh cụ già, im lặng lắng nghe tiếng kể đều đẽo, buồn buôn... Câu chuyện gợi lại hình ảnh tang thương đã xảy ra từ lâu lắm.

Bếp lửa cháy bập bùng. Ngoài trời bóng tối đặc quánh. Theo câu chuyện của cụ già, hình ảnh cô gái chết thê thảm dần dần hiện lên trước mắt các cô cậu sinh viên. Hòa với tiếng kể trầm trồ, họ nghe như đâu đó vang lên tiếng cọp gầm gừ từ một cõi xa xăm.

Hoàng hôn bao trùm cả bầu trời phủ dần xuống cánh rừng, ánh sáng cứ tắt dần... tắt dần... rồi từ từ tàn lui.

Bóng tối tràn về. Tiếng gầm rú rùng rợn của thú rừng càng làm cho bước chân của hai anh em Chiến càng thêm hối hả. Bởi vì họ biết rằng càng về đêm, con đường này rất nguy hiểm, "Ông ba mươi" thường hay xuất hiện.

Chiến kéo vội tay em thúc giục:

- Trời tối rồi, đi nhanh lên đi em.

Người em gái nhăn nhó:

- Em mệt lắm, không đi nổi nữa đâu.

Chiến đưa tay chỉ về phía trước:

- Cố gắng lên em. Đằng trước có một căn nhà sàn rất cao, mình có thể xin trú ngụ được.

Người em gái cắn nhẫn:

- Nếu anh không dẫn đi lạc đường thì bây giờ chúng ta đã đến nơi rồi đâu có bị kẹt giữa rừng.

Chiến cười hiền lành:

- Anh đâu có cố ý. Em ráng một chút nữa đi, kéo...

Chiến chọt đưa tay che miệng im lặng rồi đưa mắt nhìn dáo dác chung quanh làm tăng thêm sự tò mò của em gái.

- Kéo sao hả anh Hai?

Chiến kê tai em thì thầm:

- Là "Ông ba mươi" đó.

Người em gái nhìn bóng tối che kín cả cánh rừng hoảng sợ kéo tay anh bước nhanh.

- Mình đi nhanh lên anh. Em sợ lắm.

Đáp lời cô là tiếng gầm rống của cọp dữ làm tăng thêm cảm giác rùng rợn của hai anh em.

Giọng người anh như lạc đi:

- Nhanh lên đi em!

Nhận biết sự nguy hiểm sắp xảy ra hai anh em nắm tay nhau bước nhanh. Vừa bước vào sân nhà, hai anh em sững sờ chết đứng bởi ánh sáng như hai ngọn đèn pha chiếu vào mắt. Kèm theo ánh sáng ma quái ấy là tiếng gầm rống đầy uy lực thần bí.

Người anh thét lên:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Nghe tiếng kêu cứu của hai anh em, người thợ săn vội vã thả chiếc thúng xuống, quát lên:

- Từng người trèo lên thúng. Nhanh lên!

Người anh mừng rỡ:

- Em lên trước nhanh đi.

Người em thúc giục:

- Anh lên trước đi.

- Không. Em phải lên trước.

Người em cương quyết:

- Nếu anh không chịu lên trước, em sẽ đứng mãi ở đây?

Người thợ săn giục hối hả:

- Nhanh lên! Cọp đến rồi kìa!

Chiến nhìn ra, một con cọp to lớn vằn vện đang gầm vang và đang hướng hai chiếc đèn pha vào nhà. Anh kéo vội người em vào thúng:

- Em lên đi!

- Không. Anh phải lên trước.

(???)

- Tôi phải xuống để trả thù cho em tôi.

Người thợ săn la to:

- Cậu trả thù cho em cậu hay làm mồi cho cọp? Cậu bình tĩnh lại đi, chúng ta không thể thắng nổi cọp.

Chiến ôm đầu khổ sở:

- Tại sao người chết không phải là tôi mà lại là em tôi? Yến, Yến ơi! Anh thật là tồi tệ, không thể nào cứu nổi được em. Anh đáng chết! Anh thật là đáng chết!

Người thợ săn vỗ về:

- Đừng tự trách mình nữa, đâu cũng là phần số cả.

Chiến khóc nức nở:

- Phần số. Phần số tại sao lại giáng xuống đầu em tôi?

- Đừng quá đau buồn.

- Ông bảo tôi đừng đau buồn à? Tôi làm sao mà không đau buồn cho được. Mẹ tôi vừa bị bệnh qua đời, chúng tôi đã mồ côi cha. Nay giờ lại phải mồ côi mẹ. Chúng tôi theo lời trói trăn của mẹ, định dắt nhau đến ở với người dì. Nào ngờ giữa đường xảy ra tai biến.

- Xin chia buồn cùng cậu.

- Nay giờ em tôi đã chết, tôi cũng không còn thiết sống nữa.

- Dù sao thì mọi việc cũng đã lỡ. Tôi khuyên cậu, dù bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải tự giữ gìn mạng sống.

- Nhưng tôi sống để làm gì khi tất cả những người thân của tôi đều bỏ tôi mà đi.

- Cậu còn trẻ, tương lai còn dài. Đừng tự hủy diệt mình vì một phút nông nổi.

- Nhưng...

Chiến bỗng đưa tay ôm đầu:

- Trời ơi sao bỗng dung tôi đau đầu quá.

- Cậu vừa trải qua một cơn chấn động mạnh. Hãy nghỉ ngơi đi, để tôi nấu cho cậu một chút cháo với thịt rùng, tôi mới vừa săn được nè.

Chiến xúc động:

- Ông! Ông thật tốt với tôi.

- Đâu có gì. Hoạn nạn giúp nhau là lẽ thường mà.

Chén cháo của người thợ săn thật ngon, thật ngọt. Nhưng Chiến không còn cảm nhận được hương vị của mùi thịt rùng nữa. Nỗi đau đớn đã quật ngã anh. Anh thiếp đi, chìm dần vào cơn mê đầy ác mộng.

Chiến tỉnh dậy sau ba ngày đêm hôn mê được người thợ săn tận tình chăm sóc. Anh buồn ra cửa nhà sàn nhín xuống sàn hồi tưởng lại cái chết bi thảm của đứa em gái yêu thương. Bỗng dung anh dụi mắt như không tin ở chính mình. Yến! Đúng rồi! Em gái anh đang đứng trước sân vẫy gọi anh.

- Yến! Em đó phải không?

Chiến lao vội xuống cầu thang ra sân. Bóng cô em biến mất. Anh la to:

- Yến! Em ở đâu? Ra ngay đi! Đừng đùa nữa, Yến.

Nghe tiếng la của anh, người thợ săn choàng tỉnh dậy xuống sân kéo anh lên:

- Cậu điên rồi hả? Nửa đêm xuống đây la hét. Bộ định làm mối cho cọp hả?

Chiến vẫn ngạc nhiên:

- Tôi vừa thấy em tôi ở đây.

- Cậu bị ảo giác đó thôi. Em của cậu đã chết rồi. Cọp đã tha đi xác xác rồi.

Chiến cầm phẫn:

- Cọp! Cọp! Tao sẽ giết mà để trả thù cho em tao.

Người thợ săn nhìn Chiến lắc đầu.

Xa xa, tiếng cọp gầm vang làm náo động cả khu rừng. Tiếng gầm rú của nó vang lên từng hồi ghê rợn như để chứng tỏ sức mạnh thần kỳ của mình. Muốn giết cọp quả là một chuyện phi thường, dân gian có mấy ai làm được.

Chiến phải chấp nhận một điều đau thương là em gái anh đã chết. Anh cố nằm ỳ trên sàn nhà không muốn bước ra ngoài vì sợ rằng mình sẽ bị ác mộng như đêm qua.

Trần trộc mãi, không làm sao anh dỗ được cho mình ngủ. Vừa mới thiếp đi, bên tai anh nghe tiếng khóc nỉ non, ban đầu nho nhỏ, yếu ớt sau lại nức nở hơn. Người thợ săn nằm bên cạnh như cũng đã nghe tiếng khóc. Cả hai đứa mắt nhìn nhau rồi thận trọng bước ra cửa. Chiến kinh hoàng kêu lên:

- Yến! Yến! Em gái của tôi.

Một người con gái đang bị treo lơ lửng trên cây cổ thụ trước sân, khóc lóc thảm thiết.

Người thợ săn ôm chặt lấy Chiến:

- Bình tĩnh! Cậu đừng xuống sân. Cậu xem kìa!

Chiến nhìn ra, hình ảnh khi nãy biến mất. Bầu trời vẫn yên lặng, không gian vẫn vắng vặc một ánh trăng non.

Chiến ôm mặt khóc:

- Có lẽ em tôi chết oan ức, tan xương nát thịt, không một nấm mồ nên hồn phách dật dờ, không tan.

- Sáng mai, tôi và cậu sẽ vào rừng tìm xác cô ấy đem về chôn cất may ra có chỗ nương dựa, ấm áp cho vong hồn.

- Ông nói rất phải. Tôi không biết lấy gì để đáp tạ ơn ông.

- Cậu đừng nói đến ân nghĩa nữa.

- Nhưng lòng tôi vẫn áy náy.

- Chỉ cần cậu khỏe mạnh, bớt đau buồn là tôi vui rồi.

Sáng hôm sau, lần theo vết máu khô người thợ săn và Chiến vào rừng tìm xác Yến. Đến trước một cái hang, cả hai phát hiện đồng xương nằm trên một vũng máu vừa khô.

Chiến nhặt chiếc vòng đeo tay lên rồi khóc rống:

- Đúng rồi! Đúng là em tôi rồi. Chiếc vòng này là của nó đeo trên tay nè.

Người thợ săn cởi vội chiếc áo của mình ra, nhặt mó xương gói vào rồi thúc giục:

- Chúng ta về mau kéo nó phát hiện.

Chiến nhìn lên trời tự nguyện:

- Cọp! Cọp! Tao sẽ giết mày để trả thù cho em tao và bao nhiêu người vô tội.

Rồi anh ôm lấy cái bọc xương mà khóc:

- Yến ơi! Linh hồn em có linh thiêng hãy phù trợ cho anh diệt loài nghiệt súc trừ hại cho dân lành.

Sợ ở lâu bất tiện, người thợ săn kéo tay Chiến:

- Chúng ta về ngay đi.

Chiến nắm chặt tay người thợ săn:

- Ông! Ông hãy giúp tôi diệt cọp đi.

Người thợ săn gật đầu:

- Cọp là loài vật "Hữu dũng vô mưu", chúng ta không thể đối đầu với nó mà phải dùng kế mới được.

- Ông đã có cao kiến gì?

- Chúng ta cần theo dõi nó, nắm được đường đi nước bước của nó, sau đó sẽ hạ độc.

- Ý của ông là..

- Ta còn trữ một lượng thuốc mê khá lớn, chỉ cần đợi lúc nó mê ngủ, ta xông thuốc vào hang cho nó mê man mới ra tay được.

- Ý rất hay!

Sau nhiều ngày theo dõi cọp, người thợ săn quyết định:

- Đêm nay chúng ta sẽ hành động.

Chiến lặp lại:

- Phải. Chúng ta sẽ vào rừng mai phục chờ cọp ngủ say rồi thực hiện theo kế hoạch.

- Cậu đã chuẩn bị đầy đủ chưa?

Chiến đưa con dao sáng ngời lên:

- Tôi đã chuẩn bị sẵn sàng. Con dao này sẽ đâm thẳng vào quả tim của nó. Tôi sẽ lấy máu nó để tế mồ em tôi.

- Đừng quá khinh địch. Cọp tuy mê nhưng sức mạnh nó vẫn còn.

- Tôi biết rồi.

Đêm đã về bóng tối tràn ngập núi rừng. Chiến nôn nao chờ giờ hành động. Chính tay anh sẽ giết cọp, sẽ lấy quả tim nó để tế vong linh em gái mình. Chờ đợi, hồi hộp rồi giây phút ấy cũng đã đến. Người thợ săn đưa mắt nhìn anh gật đầu:

- Cẩn thận!

- Vâng! Ông yên tâm đi!

Người thợ săn giắt vỏ người con dao và cây súng săn rồi cùng Chiến lặng lẽ vào rừng. Đêm rùng đầy những bí ẩn và nguy hiểm. Trong bóng đêm người thợ săn từng bước chắc chắn, men theo một lối nhỏ vào hang cọp.

Người thợ săn thì thào:

- Cố nín thở đừng để nó phát hiện.

Chiến gật đầu. Cả hai lần theo vách đá vào hang. Cọp đang ngủ say, đầu hướng ra cửa theo một tư thế cảnh giác.

- Đeo mặt nạ vào.

Chiến làm theo lời người thợ săn. Bằng một kỹ thuật tinh vi, người thợ săn mỗi lứa phà một làn thuốc mê vào hang cọp.

Con cọp chợt ngẩng đầu lên như vừa phát hiện một mùi vị lạ. Người thợ săn cùng Chiến giật thót người đùi mình lên cửa hang nín thở.

Trong trạng thái ngủ mê, thính giác của cọp như mất đi sự nhạy bén, nó lại từ từ lăn ra ngủ. Người thợ săn lại tiếp tục phà hơi thuốc vào hang cọp một liều cực mạnh.

Chờ một thời gian cho thuốc mê thẩm thấu sâu vào cơ thể cọp, người thợ săn dùng một cục đá to ném vào đầu cọp. Con cọp vẫn không nhúc nhích. Người thợ săn bảo Chiến:

- Thời điểm đến rồi chúng ta vào hang đi.

Người thợ săn cùng Chiến vào hang. Vị chúa tể sơn lâm vẫn im lìm trong giấc ngủ không hay biết rằng cả một đòn oanh liệt làm bá chủ của muôn loài sắp kết thúc. Chiến cầm hòn kết liễu cọp bằng một lưỡi dao đâm thẳng vào tim. Máu cọp bắn tung tóe trong tiếng thét gào to của Chiến.

- Yến ơi! Yến ơi! Anh đã trả thù cho em rồi.

Không hổ danh là vị chúa sơn lâm của rừng xanh, trong cơn mê cọp gầm lên đau đớn rồi tấn công địch thủ.

Người thợ săn quát to:

- Cẩn thận. Chạy ra khỏi hang ngay.

Vì thuốc mê ngấm sâu nên cọp không định được phương hướng, đầu nó va vào vách đá rồi ngã gục. Thế là hết đòn oanh liệt làm kinh hồn vỡ mặt mọi người.

Đợi cọp chết hẳn người thợ săn hỏi Chiến:

- Cậu định thế nào?

- Tôi chỉ lấy quả tim cọp về tế vong linh cho em tôi.

- Được rồi. Cậu cứ làm theo ý nguyện. Sáng mai ta sẽ vào lột da nó đem về đổi đồ dùng. Còn thịt nó sẽ phân chia cho dân dưới làng.

- Tùy ông quyết định.

Chiến dùng dao moi lấy quả tim cọp đem đến nấm mồ dưới gốc cây cổ thụ khấn vái:

- Yến ơi ! Em sống khôn thác linh, về đây chứng cho anh trả thù cho em. Kẻ thù giết em đã chết dưới tay anh. Em yên lòng mà nhắm mắt đi nghe.

Từ đó Chiến ở lại với người thợ săn không về làng nữa. Một đêm trăng ngồi trong nhà sàn, anh nhìn thấy

xa xa phía rặng núi, bóng một cô gái cười trên lưng con cọp bay vút qua, rồi mất hút trong khe núi.

Anh lẩm bẩm:

- Quái lạ! Minh phải tìm cho ra chuyện này mới được. Không thể có chuyện như thế được.

Anh đã cố lần dò, nhưng không tìm thấy giấu tích gì. Vào những đêm trăng sáng, hình ảnh ấy vẫn hiện lên.

Anh tự nhủ:

- Có lẽ nơi cõi âm u nào đó, em gái anh đã thuần hóa được cọp dữ nên thường cười nó dạo chơi.

Không muốn chứng kiến hình ảnh đau thương làm gợi lên trong lòng anh nỗi mất mát thảm, anh bỏ rừng ra đi.

Những người dân đêm vào rừng bẫy thú cũng thường thấy hình ảnh cô gái cười trên lưng cọp bay vút đi. Từ đó không ai dám lai vãng tới vùng chân núi. Dân ở đó dọn ra bìa rừng ở. Vùng rừng núi này lại trở nên hoang vu vắng lặng.

Truyền thuyết về cô gái cười cọp được lan truyền ra. Mọi người cho đó là vùng đất thiêng, không dám xâm phạm, chỉ có người thợ săn, ông vẫn ở mãi bên cái nhà sàn nơi mà cô gái bị cọp vồ và câu chuyện cái chết thảm của cô.

Cụ già kể xong câu chuyện, mà không khí vẫn lặng đi. Mọi người như còn xúc động trước cái chết tức tưởi của cô gái.

Giữa nhà sàn, bếp lửa vẫn cháy bập bùng. Không khí ấm áp vẫn không xua được nỗi sợ trong lòng hai cô gái. Hồng nhìn ra sân. Ngoài trời tối đen. Những bóng cây đèn thăm như ẩn giấu những đe dọa mơ hồ.

Cô gái ngồi im một lát rồi khẽ nói:

- Cụ ơi! Có phải cụ chính là người thợ săn trong câu chuyện không?

Cụ già gật đầu:

- Cháu nhận ra được ông sao? Phải, chính ông là người thợ săn đó. người đã chứng kiến cái chết oan khốc của cô gái trẻ. May mắn qua rồi, mỗi lần nhớ lại buổi chiều tối hôm đó, ông vẫn còn thấy đau lòng.

Tuyết lên tiếng:

- Còn người anh của cô gái, bây giờ ra sao hả ông?

- Cậu ấy bỏ xuống chợ sinh sống, ban đầu thỉnh thoảng cậu ấy còn về thăm ông, nhưng mấy năm sau thì không thấy nữa.

Cụ già ngừng một chút, rồi nói tiếp:

- Có một điều mà đến nay ông vẫn không giải thích được, đó là chuyện trong buôn cứ một năm lại có một cô gái bị mất tích, ông nghĩ, có lẽ hồn oan của cô gái đó oán hận cõi đời, nên mỗi năm cứ bắt một cô gái đi theo.

Hồng rùng mình:

- Chuyện có vẻ hoang đường quá.

- Nhưng nó có thật đó cháu.

Cụ già lại trầm ngâm một lúc, rồi nói tiếp:

- Hay là âm khí con cọp đó mạnh quá, nên còn lẩn khuất ở cõi đời, mỗi năm vào ngày nó chết, nó lại trở về bắt một cô gái vì nó nhớ thịt người.

Nghe ông già nói, mọi người tự nhiên rùng mình. Gai ốc nổi đầy người. Duy chọt nhìn đồng hồ, rồi ra hiệu cho các bạn:

- Khuya rồi, mình về cho cụ ngủ đi quý vị.

Bốn sinh viên lần lượt đứng lên, chào cụ già rồi xuống cầu thang đi ra đường.

Ngoài trời tối đen như mực. Duy cầm chiếc đèn pin rọi đường cho cả nhóm trở về nhà.

Hồng liến thoảng:

- Lần này mình đã không uổng công khi bỏ thành phố lên đây để đi thực tế.

- Chúng ta là những sinh viên. Chúng ta đang sưu tầm những tư liệu văn học của dân tộc ít người. Câu chuyện của cụ già cũng là một tài liệu quý giá của chúng ta.

Tuyết phụ họa theo Hồng. Duy băn khoăn:

- Nhưng câu chuyện của cụ thật là thương tâm và cũng thật là đáng tiếc.

Phong thắc mắc:

- Thương tâm thì thật rồi. Còn vì sao lại là đáng tiếc?

Duy trề môi:

- Vậy mà cậu cũng tự hào mình là sinh viên sử học, chuyên bảo tồn lịch sử.

- Ý của cậu là...

- Các động vật hoang dã cũng gắn liền với lịch sử. Cậu không thấy là rừng nước ta đang tuyệt chủng hẳn cái giống cọp và các loài thú quý hiếm khác thì con người cứ bắn giết bừa bãi.

- Ý của cậu là người anh đó không nên giết cọp để trả thù?

- Không hẳn là vậy. Nhưng tờ rất là tiếc. Nếu là bây giờ, chúng ta sẽ có những chuyên gia để thuần hóa nó đưa nó vào khu tập trung nuôi dạy và bảo tồn.

- Xem ra cậu rất có cảm tình với con cọp hung ác đó.

- Cậu cho mình là người như thế nào mà dành hai tiếng "cảm tình" cho một loài thú dữ?

Tuyết giảng hòa:

- Thôi đi, hai cậu đừng cãi vã nữa.

Hồng trầm ngâm:

- Phải đó, mình đừng bàn luận những chuyện xưa đã qua mà bây giờ hãy nghĩ đến những điều thực tế đang xảy ra.

Phong hỏi nhanh:

- Hồng muốn nói đến chuyện các cô gái trong làng bị mất tích hằng năm à?

- Phải.

- Phong cõng thật thắc mắc. Không thể có những chuyện thần thoại ấy xảy ra giữa thế kỷ hai mươi mốt này.

Duy khẳng định:

- Có lẽ đây là một âm mưu của kẻ xấu lợi dụng sự mê tín của dân làng mà thực hiện âm mưu đen tối.

Tuyết cõng đồng tình:

- Đúng vậy. Chắc chắn đây là âm mưu của những người đang sống lẩn trốn pháp luật. Chúng ta cần phải góp phần vạch trần sự việc để tìm ra sự thật.

- Nhưng chúng ta bắt đầu từ đâu bây giờ?

Hồng lo lắng hỏi. Duy đề ra phương hướng:

- Chúng ta bắt đầu điều tra từ những cô gái trong làng bị mất tích.

Tuyết tán thành:

- Đúng đó. Chúng ta sẽ hỗ trợ nhau nghe.

Phong búng tay:

- Lẽ đương nhiên rồi.

Cả bọn hăm hở bước về nhà. Trong lòng mỗi người miên man suy nghĩ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương II

Buổi sáng vùng cao, bình yên, phảng lặng. Từng lớp sương mù tan dần... tan dần hiện ra trùng trùng điệp điệp một màu xanh của những đồi nương ngô thẳng tắp, từng đoàn... từng đoàn người mang những chiếc gùi, sau lưng đi làm rẫy. Tiếng trẻ con cười giòn bên lưng mẹ. Những người phụ nữ nở nụ cười sung sướng sửa lại chiếc địu, âu yếm nhắc nhở:

- Ngoan nào! Đừng nghịch nữa.

Hồng cùng cả nhóm vừa đi, tai lắng nghe tiếng suối chảy róc rách âm vang như một điệu nhạc vi vu, trầm bổng. Tuyết vẫn còn băn khoăn mãi chuyện đêm qua.

Cô kéo tay Tuyết:

- Đêm qua mình không làm sao mà ngủ được. Câu chuyện đêm qua của cụ già cứ làm mình ray rứt mãi.

- Mình cũng vậy. Không biết là chuyện "Cô gái cười cợp" ấy có thật hay không?

Người chủ nhà đi kế bên khẽ gật đầu:

- Là có thật đó các cô à.

Hồng nhanh nhẩu:

- Bác Rô! Bác cũng biết chuyện này nữa à?

Ông Rô chậm rãi nói:

- Không chỉ riêng bác mà cả buôn làng này ai cũng biết chuyện đó cả. Đó là một câu chuyện thần bí và thương tâm của cái buôn này.

- Có phải vì sự mất tích của các cô gái không bác?

- Phải. Hằng năm, cứ vào đến ngày cọp chết là buôn làng lại phải mất đi một cô gái hiền ngoan, xinh đẹp.

Tai họa này không biết phải hứng chịu đến bao giờ?

- Chính quyền ở đây không có biện pháp gì ngăn chặn sao bác?

Bác Rô lắc đầu:

- Có. Nhưng vô hiệu quả. Các cô gái bản bị mất tích là một cách bí mật.

Tuyết nói lên ý nghĩ của mình:

- Cháu tin rằng có thể đây là một âm mưu của kẻ xấu lợi dụng sự mê tín của dân làng.

Ông Rô lo sợ đáo đác nhìn quanh:

- Đừng! Cháu đừng nói thế mà xúc phạm đến thần linh. Hồn cô gái ấy thiêng. Chúng ta phải cúng tế hàng năm để buôn làng được bình yên.

- Chúng ta có thể cúng tế bằng những con vật mà. Sao lại dùng cả một mạng người.

- Đó là ý thần linh.

Như sợ mạo phạm, ông Rô chấm dứt câu chuyện:

- Cháu còn nữa, bởi vì đã đến nương rồi. Ở đây rất gần chân núi, cô gái ấy thường hay cười cợp đi ngang đây lắm.

- Cháu còn nhiều điểm nghi ngờ.

Ông Rô xua tay:

- Đừng tự rước họa vào thân.

Rồi ông lầm lũi đi hái ngô. Hồng và Tuyết họp cùng Duy và Phong hái ngô phụ giúp mọi người.

Duy vừa hái vừa hò reo:

- Mình thi đua nghe các bạn.

Phong hào hứng:

- Thi như thế nào?

- Ai hái nhiều nhất sẽ được thưởng.

- Thưởng gì?

- Một nụ hôn của Tuyết.

Tuyết nhăn mặt:

- Sao lại là Tuyết?

- Tại vì... tại vì...

Duy ngập ngừng càng làm Tuyết giận dỗi:

- Duy phải nói cho rõ ràng nếu không thì Tuyết không tha cho Duy đâu.

Mặt Duy đỏ bừng như gấc chín:

- Vì mỗi Tuyết rất ngọt ngào.

Phong giơ tay:

- Tớ sẽ vê giải nhất.

Duy phản ứng:

- Chưa chắc.

- Tớ nhất định thế.

- Tại sao cậu dám chắc là sẽ thắng?

Phong đưa tay chỉ vào ngực:

- Sức mạnh của tình yêu.

Lần này thì Tuyết đã giận thật sự:

- Các bạn đừng đem Tuyết ra làm trò đùa nữa.

Nhin Tuyết sấp khóc, Phong thấy lòng mình se lại. Anh vỗ về:

- Xin lỗi. Bọn anh không cố ý làm cho Tuyết giận đâu.

Tuyết nhìn Phong với ánh mắt dõi hòn tha thiết:

- Sao lại đem Tuyết ra mà đùa giỡn như thế?

Trái tim Phong như thầm nói:

- "Không phải là đùa đâu Tuyết".

Nhưng anh lại cười cầu hòa:

- Xin lỗi. Anh thành thật xin lỗi và tối nay anh sẽ đến bù lại cho Tuyết.

- Anh đến cho Tuyết cái gì?

- Một đêm ngắm trăng bên bờ suối.

Hồng chen vào:

- Có Hồng tham gia không hay là đêm trăng chỉ có hai người?

- Hồng! Làm sao mà Tuyết có thể thiếu Hồng được.

Hồng nháy giọng:

- Ối giờ! Tình cảm thế.

Mặt trời đã lên cao. Những chiếc gùi đã đầy ngô. Ông Rô gợi ý:

- Các cháu hãy nghỉ một chút đi. Chúng ta nướng ngô ăn rồi sẽ cùng về làng.

- Hoan hô bác Rô.

Ngọn lửa bùng lên rồi tàn, để lại đống than hồng đỏ rực. Mùi ngô thơm phức làm bao tử mọi người xôn xao.

- Thom quá!

Duy hít hà, ông Rô giải thích:

- Ngô mới hái rất ngọt, các cháu tự nhiên đi.

- Cám ơn bác Rô. Chúng cháu không khách sáo đâu.

Mọi người cùng thưởng thức những trái ngô vừa thơm vừa ngọt. Ông Rô hài lòng cười sung sướng với thành quả lao động của mình.

- Tuyết lanh mạn ghê.

- Phong xem kia! Dưới làn tro óng ánh từ những ngôi sao đổ xuống, con đường đất vàng ướt đẫm sương đêm, hương thơm thoang thoảng của những chiếc lá non vừa nhú. Vách đá thẳng đứng soi bóng xuống dòng suối đang ngủ dưới ánh trăng.

- Phong cũng đã nghe được những tiếng vo vo nhẹ nhè của đám côn trùng. Chúng đang cùng nhau hòa tấu một khúc nhạc của đêm rừng. Hơi thở của đêm rừng cũng như hòa vào hơi thở của đôi vai nhau, hòa cùng tiếng đập của trái tim tựa như tiếng hát của mùa xuân làm ngây ngất lòng người.

Duy và Hồng cứ đứng ngẩn người ra nhìn Phong và Tuyết. Hai người như hai kẻ mộng du đang lang thang trong hư ảo mà quên đi thực tế bên ngoài.

Hồng ngơ ngác hỏi:

- Các bạn làm sao thế?

Tuyết nhu lảng đi cơn xúc động trong lòng cô cười gượng:

- Mình có làm sao đâu. Chỉ là một niềm vui vì đã cảm nhận được cái đẹp của thiên nhiên.

Hồng thở dài:

- Rất tiếc, nơi đây là nơi nguy hiểm gây biết bao tang thương cho con người trong buôn làng.

- Mình vẫn còn hoang mang về câu chuyện cô gái cuỗi cọp.

Duy đồng tình:

- Ai mà tin cho được cái chuyện hoang đường ấy.

- Tuy là hoang đường, nhưng tại sao các cô gái vẫn liên tục bị mất tích.

Phong băn khoăn đưa thắc mắc của mình ra. Tuyết đề nghị:

- Chúng ta hãy tìm hiểu chuyện này để tìm cho ra một sự thật.

- Nhất định rồi!

Đang cùng nhau tranh luận, cả bốn người bỗng dừng lại đưa mắt nhìn về phía chân núi. Cô gái cuỗi cọp lướt ngoài phía vách núi. Bóng ấy sừng sững dưới ánh trăng.

- Đuổi theo!

Theo tiếng Phong và Duy, Hồng và Tuyết cũng vận dụng hết tốc lực của mình để đuổi theo.

Cô gái mất hút vào chiếc hang. Duy định lao vào nhưng Phong cản lại:

- Đừng vào. Böyle giờ là ban đêm nguy hiểm lắm. Chúng ta về đợi sáng mai sẽ vào.

- Phải đó. Chúng ta phải báo với chính quyền địa phương hỗ trợ. Biết đâu trong hang có kẻ xấu, chúng ta không thể chống chọi được.

- Tuyết nói phải đó. Chúng mình về thôi.

Phong kéo tay Duy cùng Hồng và Tuyết ra về. Trên đường đi, mọi người cứ im lặng làm không khí thêm nặng nề.

Về nhà Phong cẩn dặn:

- Các bạn hãy giữ kín chuyện thám thính trong hang kéo mọi người lo lắng nghe.

Cả ba người gật đầu:

- Biết rồi!

Đang nói chuyện thì nghe bên nhà gần đó tiếng lao xao than khóc. Phong giật mình bão:

- Chúng ta chạy qua đó xem sao.

Đến nơi, trong nhà đã có mặt ông Rô cùng với mấy người trong làng.

- Việc gì vậy bác Rô?

Ông Rô trả lời Phong:

- Con gái của thím Sin bị mất tích. Cả nhà đang đi tìm nhưng người đâu chẳng thấy, chỉ thấy thau đồ và đôi dép bỏ lại.

Rồi thím ôm mặt khóc nức nở:

- Chắc nó đã bị "Cô gái cưỡi cọp" bắt đi rồi. Trời ơi! Tôi khổ quá, chỉ có nó để an ủi mà sống lúc tuổi già, nay nó đã bỏ tôi mà đi rồi.
- Thím đã trình báo với chính quyền chưa?
- Rồi. Nhưng chắc cũng chẳng ăn thua gì. Trong làng đã biết bao cô gái ra đi không trở lại. Con tôi chắc cũng phải chịu chung số phận ấy thôi.

Phong an ủi:

- Thím đừng lo. Chúng cháu sẽ vào rừng tìm cô ấy cho thím.

Ông Rô nhiệt tình:

- Chúng tôi sẽ cùng đi với các cháu.

Thím Sin xúc động:

- Cám ơn. Cám ơn mọi người. Tôi cũng đi.
- Thím đã quá mệt mỏi, hãy ở nhà chờ đợi đi.

Phong nắm tay thím Sin:

- Bác Rô nói phải đó thím Sin. Thím hãy ở nhà để chúng cháu đi.

Thím Sin mếu máo:

- Tôi ở nhà chờ tin mọi người nghe.

Phong dẫn mọi người vào rừng đến chân núi vào hang mà cô gái cưỡi cọp đã bay vào. Những bó đuốc cháy sáng rực, những tiếng gọi vang dội cả hang núi. Vô vọng, cuộc tìm kiếm hoàn toàn vô vọng. Đến sáng, mọi người thất vọng ra về trong nỗi đau mắt mè.

Thím Sin ngất đi khi biết rằng con gái mình sẽ đi mãi không về.

Chung quanh hai người là một bãi cỏ rộng, trong ánh sáng đêm trông vàng như màu bơ. Những cây cổ thụ to mọc sừng sững chống lại những cơn bão rừng tàn khốc.

Mọi người trong làng đều không ngủ được vì sự mất tích của cô gái. Đêm nay trong làng tổ chức một buổi họp về phương án để phòng và truy tìm sự thật. Cuộc họp kết thúc trưởng làng mời một buổi tiệc vì buổi sáng hôm nay thanh niên trong làng săn được con heo rừng thật to.

Phong dẫn Tuyết rời đám đông vào rừng, tung con gió mạnh ào ào lướt qua làm Tuyết khẽ rung mình.

Phong choàng cho Tuyết chiếc áo khoác của mình.

- Tuyết! Em nghĩ thế nào về câu chuyện huyền hoặc này?

- Em vẫn giữ ý kiến ban đầu.

- Em cũng cho rằng đây là một âm mưu.

- Phải. Ý anh thế nào?

- Anh cũng nghĩ như em và quyết tìm cho ra sự thật.

- Nhưng nguy hiểm lắm.

- Dù phải đem sinh mạng mình ra để đổi lấy sự bình an của dân làng anh cũng không ngại.

- Anh thật can đảm.

- Em biết không? Ngày xưa cha anh cũng là một chiến sĩ. Chỉ vì bảo vệ cho dân mà phải hy sinh. Anh quyết lòng sống không hổ thẹn với người đã khuất.

Tuyết nhìn Phong. Đôi mắt đen sâu thẳm nằm dưới hàng chân mày rậm. Một vầng trán cương nghị trên gương mặt thanh tao. Anh có một sức gọi cảm làm lòng cô xôn xao. Cùng học chung dưới một mái trường bao năm, vậy mà giờ đây cô mới nhận được tình cảm của mình.

- Anh nói gì sai mà em nhìn anh dữ vậy?

- Không? Em chỉ xúc động khi nghe anh kể về cha anh thôi.

- Mẹ anh thì lại càng tội nghiệp hơn. Từ ngày cha anh mất, bà đã sống đơn độc một mình, thân cò gầy yếu, tần tảo nuôi con.

- Bác ấy sống vô cùng cao cả.

- Vì vậy anh nhất quyết không phụ tấm lòng của mẹ.

- Em thì may mắn hơn anh. Em được sống trong hạnh phúc với cha lẫn mẹ.

- Anh cũng rất ngưỡng mộ em. Là một tiểu thư con của một vị giám đốc có uy danh trên thương trường mà lại dám đăng ký đi thực tế vùng rừng núi này.

- Em cũng chỉ muốn tìm hiểu và ngắm nhìn quê hương đất nước mình thôi. Rừng núi quê mình thật là đẹp phải không anh?

- Phải. Đêm rừng thật đẹp, thật quyến rũ. Em có ngửi được mùi hương nồng đượm và ngát thơm của các loài hoa dại, cánh mỏng như sương đó không?

- Có.

Tuyết vui sướng thốt lên:

- Ánh trăng làm cho lòng người xao xuyến làm rung động những tình cảm thơ mộng thâm kín của tâm hồn. Trăng và hoa tuyệt vời quá!

Trong cảm giác bênh bõng, Tuyết cảm thấy như vòng tay của Phong đang ôm lấy người cô. Cô chưa kịp phản ứng thì môi anh đã chạm vào môi cô thì thầm:

- Tuyết ơi! Anh yêu em!

Tuyết cảm thấy trái tim mình như rộng mở, đầy ắp tiếng thì thầm của tình yêu. Trong ánh trăng đêm huyền diệu, người cô run lên niềm rung động đầu đời.

- Phong! Em...

- Ra trường xong, anh sẽ đưa mẹ đến gặp gia đình em..

- Nhung...

- Nhung sao hả Tuyết?

- Phải giữ bí mật việc này không để cho Hồng và Duy biết.

Phong thở phào:

- Tưởng chuyện gì, anh xin tuyệt đối giữ bí mật.
- Mình đi cũng đã lâu rồi. Chúng ta quay về thôi.

Trong nỗi xúc động dịu dàng, hai con người yêu thương thấy lòng mình thanh thản nhẹ nhàng. Phúc chối họ quên đi những cảm bẫy chung quanh, một đôi mắt đang ẩn sau rặng cây đang nhìn họ dò xét và bức dọc.

Đợi hai người đi thật xa, đôi mắt ấy mới lộ ra cùng một con người mặc trên người bộ đồ dạ hành màu đen. Gương mặt che kín cũng bằng khăn đen.

Hắn đưa tay lên miệng húyt gió. Hai bóng đen khác xuất hiện cung kính:

- Thủ lĩnh!

Bóng đen khoát tay ra lệnh:

- Theo dõi bọn nó xem chúng nó là ai? Đến đây làm gì?
- Vâng, thưa thủ lĩnh.
- Tình hình trong hang thế nào?
- Rất ổn. Thủ lĩnh an tâm.

Bóng đen hú nhẹ:

- An tâm! Tụi bay làm ăn thế nào mà sơ hở để lộ cửa hang cho chúng kéo đến quấy rầy. Vậy mà chúng bây còn nói đến hai tiếng an tâm được sao? Chúng bay tưởng ta là đứa con nít lên ba sao mà dỗ ngọt?
- Xin thủ lĩnh bớt giận. Chúng ta sẽ cẩn thận hơn.

- Bọn bây cũng thừa biết vi phạm nội quy hình phạt sẽ khốc liệt như thế nào rồi chứ?

Hai bóng đen hoảng sợ quỳ xuống lạy:

- Xin thủ lĩnh tha mạng.
- Ta cho bọn bây một cơ hội đoái công mà thuộc tội.
- Đội ơn thủ lĩnh, xin thủ lĩnh chỉ dạy.
- Bằng mọi cách phải tiêu diệt bọn chúng.
- Tuân lệnh thủ lĩnh!
- Bọn bây đi đi!
- Xin đa tạ thủ lĩnh.

Nhin theo bóng hai gã áo đen đã khuất sau cánh rừng già, bóng áo đen cười gằn:

- Kẻ nào cản trở công việc của ta, kẻ đó phải chết. Phải chết!

Bóng đen vung bàn tay chém vào khoảng không rồi cất tiếng cười vang vọng cả một góc rừng.

Loay hoay phụ giúp mọi người trong buổi tiệc, Hồng quay lại tìm Tuyết thì Tuyết đã mất dạng. Cô hỏi Duy:

- Duy, thấy Tuyết đâu không?

Duy lắc đầu:

- Không thấy. Mà cũng lạ, sao cũng chẳng thấy thằng Phong.

Hồng nguyệt dài:

- Vậy mà cũng không biết. Người ta rủ nhau đi tâm sự đó mà.

Duy vỗ lè:

- Thì ra thế. Hai người thật là bí mật.
- Chứ ai như Duy, lúc nào cũng oang oác cái miệng.

Duy lùi mắt:

- A! Cái cô này! Khi không lại mắng té tát vào mặt tôi như vậy?

Hồng cảm thấy sự quá đáng của mình nên giảng hòa:

- Xin lỗi Duy. Tại vì công việc tất bật Hồng hơi mệt nên nổi cáu. Duy đừng giận nghe.

- Không sao. Không sao. Ai nỡ giận. Duy có điều Hồng mà nhăn nhó trông xấu lắm. Con gái thì phải duyên dáng, thùy mị, dịu dàng.

- Kệ người ta!

Nhin Hồng mặt mày tiu ngùi, Duy cười to:

- Đó! Đó thấy chưa? Khuyết điểm không chưa.

- Thôi đi Duy!

Hồng quay lưng bỏ về. Duy nhìn theo cười, lắc đầu.

Hành động của hai người từ đầu cho đến giờ đều được một thanh niên kia theo dõi không bỏ sót. Đến khi Hồng băng ra đường chạy về, anh ta vội vã bám theo.

Hồng đang bước đi, cô chợt nghe tiếng bước chân hối hả sau lưng. Cô giật mình quay lại. Trước mặt cô là một thanh niên có mái tóc xoắn, bảnh trai nhưng rất ngầu. Nét bụi đời, từng trải hiện lên trên gương mặt phong trần của anh ta.

- Anh là ai? Sao lại bám theo tôi?

Người thanh niên cười nhạt:

- Tại sao tôi phải bám theo cô? Đây là đường cái mà, mạnh ai nấy đi chứ.

Hồng đuổi lý nhưng vẫn cố giọng:

- Nhưng tôi không thích anh đi sau lưng tôi như thế.

- Cô không phải người vùng này?

- Liên quan gì đến anh?

Người thanh niên khẽ nhường mày rồi nói:

- Xin lỗi. Chào cô!

Hồng nhìn theo bước chân người thanh niên lòng dây lên nỗi nghi ngờ.

- Anh ta là ai, thái độ hơi khác thường.

Còn đang phân vân thì tiếng cười của Tuyết vang lên sau lưng:

- Sao cảm anh ta lắm hay sao mà đứng nhìn theo ngẩn ngơ vậy?

Hồng hờn dỗi:

- Đừng suy bụng ta ra bụng người như thế. Mình không phải như bồ bả bạn mà đi riêng đâu.

Tuyết hối bối rối:

- Mình đâu có định đi như thế, chẳng qua là...

- Chẳng qua là không thể cưỡng lại được lòng mình phải không?

Tuyết kêu lên:

- Hồng! Không phải vì mình đi vì việc riêng đâu. Anh Phong muốn đi dò xét hòng có kế hoạch cứu cô gái bị mất tích hôm qua.

Hồng hốt hoảng:

- Sao không gọi mọi người cùng đi? Đi một mình nguy hiểm lắm.

- Chỉ là đi quan sát tình hình thôi.

- Nhưng chúng ta phải hỗ trợ chặt chẽ với nhau để hỗ trợ khi cần thiết.

- Trời khuya lắm rồi! Chúng ta vào nhà nghỉ đi. Ngày mai rồi sẽ tính.

- Như thế cũng được.

Đêm ấy, Hồng cứ trằn trọc mãi không sao ngủ được. Trong đầu cô cứ loanh quanh mãi những nghi vấn về người thanh niên. Anh ta là ai? Đến dự cuộc họp có ý đồ gì không? Anh ta chỉ lắng nghe mà không phát biểu ý kiến gì cả.

Mãi suy tư, Hồng chìm vào giấc ngủ mệt nhọc đến khi nghe tiếng chim hót líu lo của những chú chim rì rì thì mặt trời đã len vào khe cửa, Tuyết và mọi người có lẽ đã lên nương.

Một mình Hồng lang thang ra bờ suối. Cô mềm người nằm ngã xuống bãi cỏ rậm nằm ở một khúc ngoặt của dòng suối. Cô ngắm nhìn dòng nước lấp lánh dưới ánh nắng. Trước cảnh dịu dàng của vùng đất mát mẻ và êm ái cô thích được cô đơn, ngồi im và ngồi lâu đến nỗi những con thỏ rừng dám nhảy nhót chạy qua ngay dưới chân cô.

Cô bỗng nghe thèm được ngâm mình trong dòng nước trong lành, mắt đăm đăm nhìn lên bầu trời xanh thăm. Cô xuống suối bơi những sải dài thú vị. Khi đã no nê, cô leo lên những gành đá hái những bông hoa dai.

- Ồi chà!

Cô bỗng ôm chân kêu lên đau đớn. Chân cô bị lật ngang vì trượt chân trên ghềnh đá đầy rong rêu.

- Cô có sao không?

Hồng ngạc nhiên:

- Sao anh lại ở đây?

- Cô chỉ cần biết là tôi không hề có ý theo dõi cô. Chân cô thế nào?

- Tôi đau lắm.

- Để tôi nắn chân cho cô nghe. Bàn chân cô bị trật khớp rồi.

- Cám ơn anh.

- Cố gắng chịu đau nghe.

Một tiếng "rõp" vang lên. Hồng ôm chầm lấy ngực thét lên:

- Á! Đau quá!

- Xong rồi. Để tôi đưa cô về nghe. Ở đây lâu sẽ bị cảm lạnh đó.

Hồng lắc đầu:

- Tôi không đi nổi nữa.

- Tôi cõng cô về nhé!

- Như vậy bất tiện quá!

- Cô đang bệnh mà. Đừng quá câu nệ. Miễn sao lòng mình trong sáng thì không ngại gì cả.

Hồng xúc động:

- Anh thật là tốt. Anh tên gì? Chúng ta vẫn còn chưa biết tên nhau nữa.

- Tôi tên là Quốc. Còn cô?

- Tôi tên Hồng.

- Cô lên đây để làm gì?

- Tôi là sinh viên khoa sử học, lên đây搜集 tài liệu văn học để về làm luận án thi tốt nghiệp. Còn anh, anh hiện đang làm gì?

Quốc bối rối:

- Tôi là thợ săn chuyên săn thú rừng đem xuống bán cho các nhà hàng dưới phố.

- Anh có biết như vậy là phạm pháp không? Nhà nước nghiêm cấm việc săn bắn thú rừng, để bảo tồn các loài quý hiếm.

- Biết vậy, nhưng tôi không còn cách nào khác hơn. Đến nhà rồi, cô vào đi.

- Cám ơn anh.

Hồng cà nhắc bước vào nhà với vẻ đau đớn. Quốc theo vào:

- Cô ở nhà một mình à?

- Mọi người đều lên nương cả rồi.

- Để tôi về lấy rượu thuốc gia truyền đến bóp cho cô. Nghỉ ngơi vài ngày sẽ khỏe ngay.

Hồng chưa kịp can ngăn thì Quốc đã vội chạy đi. Hồng mỉm cười một mình:

- Mình đã nghỉ oan cho người tốt rồi.

Một lát sau, Quốc đã trở lại. Anh vừa xoa nắn chân cho cô vừa động viên:

- Ráng chịu đau một chút. Bóp thuốc này sẽ hết thôi.

Hồng gợi ý:

- Anh Quốc nè! Anh thường hay vào rừng lăm phải không?

- Nghề nghiệp nên có lúc phải ở luôn trong ấy.

- Anh có thể giúp tôi một việc không?

- Việc gì cô cứ nói.

- Ở đây anh có nghe chuyện "Cô gái cưỡi cọp" không?

Quốc đổi nét mặt nhưng cố giấu:

- Có nhưng cô Hồng quan tâm đến việc đó để làm gì?

- Điều Hồng quan tâm không phải là cô gái ấy mà là sự mất tích của các cô gái trong làng.

- Cô nên dường bệnh đừng nghĩ đến chuyện đó nữa.

- Chừng nào tôi hết bệnh anh dẫn tôi đi xem mộ cô gái và hang cọp đó nghe.

Quốc hốt hoảng can ngăn:

- Không! Cô đừng đi vào đó, nguy hiểm lắm.

- Sao anh biết? Anh đã đến đó rồi à?

- Không. Tôi chỉ nghe dân làng bảo nhau như thế.

- Tôi phải đi vào trong ấy.

- Cô đừng đi!

- Tại sao?

- Tại vì tôi lo cho cô.

- Anh đừng lo. Chúng tôi có đồng người không có vấn đề gì đâu.

Biết không thể can ngăn Hồng được, Quốc buồn bã:

- Tôi khuyến cáo cô cùng mọi người, đừng lừa la đến đó nữa, sẽ rất nguy hiểm. Cô nầm nghỉ đi. Tôi về.

- Cám ơn anh đã giúp đỡ tôi.

Quốc quay mặt đi. Hồng băn khoăn suy nghĩ:

- Thái độ của anh ta thật kỳ lạ. Anh ta có liên quan gì đến chuyện "Cô gái cưỡi cọp" không? Nhất định cô sẽ lưu ý đến anh ta nhiều hơn.
...

Bầu trời trong đẹp, cao thăm thẳm trải rộng trên cảnh vật. Nắng chiếu từng sợi ve vuốt, muôn lá hoa, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng hót véo von của một con chim đang phơi lông dưới nắng. Hồng, Tuyết, Duy và Phong mang ba lô đi thám hiểm chân núi.

- Chúng ta hãy tìm đến nấm mộ dưới cây cổ thụ già như cụ già đã tả đi.

Tuyết đề nghị. Cả bọn tán thành ngay:

- Đúng rồi. Chúng ta nên bắt đầu từ đó đi.

Càng gần đến ngõ mộ, con đường càng trở nên âm u bí ẩn. Cây cổ mọc phủ cả trên lối đi.

Phong dặn dò:

- Các bạn nên cẩn thận.

Duy trả lời:

- Cậu đi trước vạch, mình đi sau bảo vệ hai tiểu thư. Nhưng nên nhớ là đừng để lạc đường đấy nhé!

- Hôm cụ già tả mình đã lên sơ đồ trong não rồi, không lạc đâu.

Mặt trời càng lúc càng lên cao, ánh nắng gay gắt xối lửa xuống, cây cổ như muốn gục xuống vì hơi nóng.

Mọi người như mệt lả, mồ hôi nhễ nhại tưởng chừng không chịu nổi cái nắng thiêu đốt của bầu trời.

Phong động viên:

- Các bạn cố lên. Cây cổ thụ ở trước mặt chúng ta kìa.

Kẹp giữa hai bờ dốc, một lối đi hẹp chạy dưới những cây to rậm rạp đến một khoảng đất rộng. Một nấm mồ nhỏ nằm dưới tàn cây, hoang phế, rong rêu.

Mọi người như bỗng nghe có một hơi lạnh, ròn cả gai ốc bao trùm lấy họ. Hồng khẽ rùng mình:

- Quái lạ! Sao không khí ở đây lại ẩm ướt đến thế?

Tuyết suy diễn:

- Có lẽ nơi đây thiếu ánh nắng và có mùi tử khí.

Phong cười xòa:

- Đừng đoán mò nữa cô nương ơi. Người ta chết mười mấy năm rồi, xương cốt đã tiêu hao, còn đâu là mùi vị.

- Biết đâu lại có kỳ tích.

- Thì chúng ta đang tìm hiểu kỳ tích đó.

Quan sát chung quanh một lúc lâu, Phong và Duy thất vọng:

- Cũng chỉ là một ngôi mộ bình thường, không có gì khác lạ.

- Chúng ta đến chân núi để đi vào trong hang đi, xem có gì lạ không?

Duy tán thành:

- Hồng nói đúng đó. Chúng ta đi đi.

Họ lại trở ra con suối rộng, vượt qua khoảng trống bên kia suối, kéo dài đến tận chân núi.

Họ im lặng đi bên nhau.

Mặt trời xuống thấp hơn, trông như đang chảy máu. Những tia nắng lớn chiếu xuống làm con đường đất như chói lòa rồi mất hút vào đám mây đen to, nặng. Mọi người cảm thấy một luồng không khí lạnh tràn về. Bầu trời xám xịt gió mạnh dần lên cuốn theo những chiếc lá úa rời cành bay lả tả.

Phong nhìn bầu trời rồi thúc giục:

- Chúng ta đi nhanh lên. Trời sắp mưa rồi.

Hồng tinh nghịch:

- Mưa thì tốt chứ sao. Đang nóng bức cả người.

- Nhưng chúng ta sẽ bị ướt hết đấy.

Bầu trời như thấp xuống, vỡ ra trút xuống đất những giọt nước to rát cả da. Mưa cứ to dần, to dần rồi

trắng đục cả bầu trời. Mọi người đã vào đến cửa hang.
Phong vuốt nhẹ những giọt mưa đọng trên tóc Tuyết, âu yếm hỏi:

- Em có lạnh không?

Tuyết lắc đầu:

- Không lạnh lắm đâu. Anh đừng lo.

Hồng nhìn quanh hang đê nghị:

- Nhân lúc trời còn mưa, chúng ta cùng đi vòng quanh hang đi.

- Phải đó. Chúng ta vào hang xem có gì lạ không?

Nghe Phong nói Duy đưa tay đê nghị

- Tôi có một đê nghị.

Cả bọn đưa mắt nhìn Duy:

- Duy có ý kiến gì không?

- Ý khác thì không, ý hay thì có.

- Ý gì mà hay thế?

- Tôi đê nghị trước khi đi, chúng ta hãy lấy ba lô ra lấy thức ăn ra giải quyết cái bao tử đang biểu tình trong bụng mình đã.

Mọi người cùng nhau cười xòa. Sự nhiệt tình làm cho họ quên cả cái đói.

- Đúng là một ý kiến hay.

Bốn người cùng ngồi xuống giờ lương khô ra ăn. Duy đưa chai nước suối cho mọi người uống, phần còn lại anh tu một hơi dài cạn sạch rồi quẳng lên như điệu bộ một tài tử.

- Xong rồi. Böyle giờ có thể làm nhiệm vụ được rồi.

- Vào! Chúng ta cùng đi.

Phong nói như ra lệnh.

Cả bốn người mợp thấp, lom khom đi vào hang. Trong hang không phát hiện được gì. Họ theo đường hang ra đến một con suối nhỏ. Phong thất vọng:

- Thì ra cái hang này chỉ là một con đường thô.

Duy nhìn đồng hồ rồi than thở:

- Mưa gần suốt cả tiếng rồi mà vẫn không tạnh. Trời lại sắp tối. Chúng ta làm sao mà đi về.

- Xưa nay, Tuyết chỉ nghe mà không thấy, hôm nay cũng biết được cái dai dẳng như mưa rùng.

Phong nhìn bầu trời lo lắng.

- Nếu trời không tạnh, chúng ta phải làm sao đây?

Hồng sôi nổi:

- Thị cứ ngủ yên lại đây. Có sao đâu.

Cả ba người quay lại nhìn Hồng, cô ỉu xìu:

- Sao? Tôi nói sai à?

- Có lẽ phải như thế thôi.

Duy đáp nhẹ re. Hồng lôi trong ba lô ra tấm bạt nhỏ trải rộng ra:

- Nào! Hãy ngồi xuống đây nghỉ ngoi đi các bạn.

- Không ngờ Hồng chu đáo quá.

Hồng liếc dài:

- Dù sao người ta cũng là phụ nữ mà.

Mọi người dựa lưng vào vách đá. Có lẽ do quá mệt mệt nên ai cũng ngủ thiếp đi mà không hay biết ngoài trời mưa đã tạnh, vẫn trắng đã lên cao gần tới đỉnh đầu.

Bóng trăng len vào trong hang soi rọi những gương mặt vô tư trong giấc ngủ.

Đang chìm trong giấc ngủ mệt mỏi, Hồng bỗng giật mình vì một tiếng động khẽ vang lên. Cô mở choàng mắt nhìn chung quanh, trong hang vẫn yên lặng, Phong, Duy và Tuyết vẫn còn say trong giấc ngủ.

Hồng mỉm cười tự nhủ:

- Có lẽ là do tiếng động của một chú chuột nào đi kiếm ăn đêm.

Không muốn kinh động đến giấc ngủ của mọi người, Hồng nhẹ nhàng bước ra ngoài cửa hang.

- Đêm rùng thơ mong quá.

Cô bật kêu lên. Cánh rùng mờ ảo dưới ánh trăng, sương đêm đã phủ dày trên mặt cỏ. Hồng đang ngây ngất với cảnh vật bỗng cô ngẩn người trố mắt kinh ngạc nhìn một sự kiện bất ngờ hiện ra. Bóng con cọp hiện ra trên vách đá khá lâu, rồi biến mất.

Một tia sáng lóe lên trong mắt Hồng, cô nắm chặt hai bàn tay run rẩy vào nhau dồn thêm sức mạnh bước tới. Bóng cọp biến mất, Hồng ngơ ngác nhìn quanh. Cô gái cười cợp lướt phía ngoài vách núi rồi mất hút vào vách rùng già.

Hồng sợ cùng cực, Hồng chạy vào lay gọi các bạn lắp bắp nói:

- Cô gái cười cợp... Cô gái cười cợp kia. Dậy đi!

Tiếng gọi của Hồng làm Phong, Duy và Tuyết choáng tỉnh. Phong vội hỏi:

- Ở đâu?

- Ngoài vách núi. Nhưng...

- Nhưng sao?

- Đã biến mất rồi.

Duy thở khì như xua đi sự căng thẳng:

- Vậy cũng nói.

Phong điềm tĩnh hơn:

- Nào, bình tĩnh nói cho mọi người nghe. Em thấy khi nào?

- Em đang ngủ thì nghe có tiếng động, nên vội vàng ra khỏi cửa hang thì cô gái cười cợp xuất hiện rồi biến

mất.

- Sao lúc ấy không gọi mọi người?
- Sự việc xảy ra chỉ trong chớp nhoáng, em gọi không kịp.

Duy ngáp dài:

- Böyle giờ là mấy giờ rồi?
- Chỉ mới hơn nửa đêm thôi.

Tuyết nắm tay Hồng:

- Hồng ngồi nghỉ đi. Hồng đã quá mệt rồi.
- Cám ơn Tuyết.

Phong bảo mọi người:

- Chúng ta hãy nghỉ ngoi lấy sức để sáng mai tiếp tục tìm hiểu.

Cả bốn người lại ngồi dựa lưng vào vách đá. Không ai ngủ được, mỗi người rơi vào một trạng thái lo sợ như có bàn tay vô hình nào sẵn sàng siết lấy cổ mọi người.

Vầng trăng đi qua hết vòm trời lặn xuống dải núi. Đầu đây một tiếng chim khe khẽ hót lên. Những tiếng chim ríu rít vang lên, mạnh dạn lên rồi trở thành líu lo vui vẻ.

Hồng choàng tỉnh nhìn qua các bạn rồi lắc đầu:

- Lại cũng còn ngủ.

Cô giơ tay lên tỏ vẻ bất lực rồi đứng lên đi ra bờ suối rửa mặt. Cảnh trời rạng lúc ban mai thật đẹp, nhưng cô không còn lòng dạ nào mà ngắm nhìn. Cô vốc một vốc nước suối đưa lên mặt. Nước mát làm cô tỉnh táo. Cô quên đi bao tai họa sẽ đến với mình.

Cô nhìn xuống dòng suối, nước trong thấy cả những chú cá lượn mình trong đám rong rêu. Mấy nhành lan trắng trong khe núi đang vươn mình khoe sắc. Một bông... hai bông... ba bông... Hồng cố hái cho bằng được những bông hoa bên khe nước.

Hài lòng nhìn bó hoa trên tay. Hồng định quay lại. Cô bàng hoàng nhận ra cảnh vật trước mắt đã hoàn toàn thay đổi. Cô đi lối này, rồi lối này... vẫn không thể nào tìm lại được cái bờ suối trước cửa hang.

Hồng ôm lấy đầu khổ sở:

- Mình bị lạc đường rồi, làm sao mà tìm được lối đi đây? Không khéo mình sẽ bị chết đói giữa rừng mất. Bản năng sinh tồn thúc giục cô phải đi tìm đường hay ít ra cũng gặp được người đi rừng mà kêu cứu. Đến chiều, cô bị lạc vào nơi hoang vắng thấy một chòi cao ẩn dưới gốc cây cổ thụ, nếu không nhìn kỹ thì khó phát hiện. Đói quá, Hồng trèo lên chòi gọi lớn.

- Có ai trong nhà không? Làm ơn cho tôi xin miếng nước. Tôi khát quá!

Im lặng. Hồng lại gọi:

- Có ai trong nhà không?

Vẫn im lặng. Hồng càng tuyệt vọng. Cô tự hỏi:

- Chòi hoang chăng? Hay là người trong nhà đã đi rừng cả rồi? Mình lên thử xem có cái gì ăn cho đỡ đói rồi đợi chủ nhân về sẽ xin lỗi sau.

Trên chòi lạnh lẽo, cảm giác bất an làm cho cô rùng mình. Nhìn quanh chòi, cô thật sự thất vọng vì không phát hiện được cái gì có thể ăn được. Định quay xuống thì Hồng kinh hoàng nhận ra một bà già quái dị đang đứng chắn cánh cửa. Hồng thét lùi hét lớn:

- Á! Bà là ai?

Bà già cất tiếng cười ghê rợn:

- Ta là ai à? Phù thủy cai quản khu rừng này. Ta đang đói, cô bé đến đây để nộp thịt cho ta phải không?

Hồng xua tay:

- Không. Không.

- Không cũng không được.

Bà già nhìn cô một cách thèm thuồng rồi le chiếc lưỡi dài liếm vào mặt cô. Cô sợ quá tung chạy. Bà già tung ra một trảo chộp lấy người cô. Cô lăn người ngã xuống sàn nhà. Cả người đau đớn nhưng vẫn cứ gượng dậy chạy vào rừng. Đằng sau bà già vẫn cứ ruột theo.

Trời nhá nhem tối. Hồng vừa mệt vừa đói, hai mắt hoa lên nhưng vẫn cố chạy. Thình lình, cô trượt chân ngã xuống một cái hố rất sâu, đầu bị va chạm mạnh. Cô ngất đi, bên tai vẫn còn vang nghe tiếng bước chân rầm rập của mụ phù thủy đang đuổi theo con mồi.

Tuyết mở choàng mắt ra. Sự việc đêm qua vẫn còn làm cô bàng hoàng. Cô quay sang tìm Hồng. Chỗ nằm của Hồng lạnh ngắt chứng tỏ Hồng đi từ lâu. Cô hốt hoảng la to:

- Hồng! Hồng ơi! Hồng đâu rồi?

Tiếng kêu của Tuyết đánh thức Phong và Duy dậy. Phong hỏi nhanh:

- Việc gì mà em la to vậy Tuyết?

Tuyết lắp bắp:

- Hồng! Hồng nó đi đâu mất rồi.

Duy lùn bàu:

- Cái cô này, đã bảo mà cứ đi lung tung.

- Tìm Hồng nhanh lên!

Theo lời Phong, tất cả cùng chạy ra khỏi cửa hang. Không thấy Hồng đâu, cả ba bắt tay làm loa gọi.

- Hồng! Hồng ơi!

Tiếng gọi của ba người vang động cả khu rừng, nhưng vẫn không có tiếng đáp lại của Hồng.

- Chia nhau đi tìm, Tuyết vào hang chờ đi.

- Không. Phong cho em theo voi.

- Cũng được. Nhưng nhớ bám sát theo anh, đường rừng dễ lạc lầm.

- Em biết rồi.

Phong và Tuyết đi ra bờ suối tìm Hồng. Duy men theo cánh rừng nhỏ, gọi to:

- Hồng! Hồng ơi!

Mọi người vừa đi vừa bẻ cây làm dấu trên đường. Suốt cả buổi sáng mà vẫn không tìm được Hồng. Tuyết sốt ruột:

- Chúng ta quay lại hang xem Duy có tìm được Hồng không?

Phong gật đầu nắm tay Tuyết đi như chạy về phía cửa hang. Duy vừa về đến mồ hôi ướt đẫm áo. Vừa thấy Phong, Duy hỏi:

- Không tìm được Hồng à?

Phong lắc đầu thất vọng:

- Không biết Hồng có gặp nguy hiểm gì không?

Tuyết tỉnh táo hơn, cô đề nghị:

- Chúng ta nên trở về làng trình bày nhờ dân làng phối hợp đi tìm Hồng.

- Tuyết nói đúng đó. Chúng ta trở về đi anh Phong.

Phong gật đầu, bởi vì ngoài phương án đó anh không còn cách nào khác.

Ba người hối hả chạy về làng. Ông Rô sau khi nghe ba người trình bày sự việc vội vã đánh trống tụ họp dân làng lại.

Thoáng chốc, thanh niên khỏe mạnh trong làng đã có mặt.

- Có việc gì vậy bác Rô?

- Cô Hồng bị mất tích trong rừng. Chúng ta hãy vào rừng tìm cô ấy ngay.

Mọi người xốc lên vai vũ khí vào rừng. Theo lời của Phong họ cùng xuất phát từ bờ suối nhưng vẫn không sao tìm được Hồng.

Ông Rô lẩm bẩm:

- Chắc lại bị cô gái cưỡi cọp bắt đi rồi. Thật là tội nghiệp.

Mọi người chia nhau lùng sục kiếm đến khi trời tối đành thất vọng trở về làng.

Không tìm được Hồng, Tuyết gục đầu vào vai Phong khóc nức nở:

- Hồng! Hồng ơi!

Phong để yên cho Tuyết khóc trên vai mình, bởi vì anh biết rằng nước mắt sẽ làm voi đi phán nào nỗi đau thương mất mát của con người.

Hồng tỉnh dậy, đầu óc choáng váng vì sự va chạm đêm qua. Cô vươn vai làm một vài động tác thể dục thì chân tay đã bị trói chặt cứng. Cô hoảng hốt la lên:

- Thả tôi ra. Thả tôi ra ngay!

Một giọng cười the thé vang lên:

- Thả cô ra à? Được thôi. Cô hãy trả lời các câu hỏi của ta.

Hồng ngơ ngác nhìn người đàn ông lạ, gương mặt bặm trợn, ngơ ngác hỏi:

- Ông là ai?

Người đàn ông lạ cười càng to:

- Con nhãi ranh kia! Mày không có tư cách để hỏi tên tao. Mà mày hãy nghe tao hỏi đây. Mày là ai, vào đây làm gì?

Hồng bình tĩnh trả lời:

- Tôi là sinh viên lên đây đi thực tế để tìm tài liệu về văn học để làm luận án tốt nghiệp.

- Mày là sinh viên à?

- Phải.

- Là sinh viên sao mày không ở dưới làng mà mày vào đây làm gì?

- Tôi bị lạc đường.

- Láo! Có phải mày cùng bọn kia vào đây để theo dõi bọn tao? Nói!

- Tôi không biết. Tôi không biết.

- Mày không nói tao sẽ cắt lưỡi mày.

Nhin con dao sáng loáng trên tay người đàn ông kề sát mặt, Hồng hoảng hốt:

- Ông... ông định làm gì tôi?

- Làm gì mày à? Khôn hồn thì khai thật đi.

Hồng tự nhủ:

- Chắc bọn này có liên quan đến "Cô gái cưỡi cọp". Nếu mình khai thật chúng sẽ giết mình và các bạn để bịt đầu mối.

Nghĩ thế, Hồng nói cứng:

- Chúng tôi chỉ là sinh viên đi thực tập không biết gì chuyện của các ông.

- Láo! Bọn bây cố tình vào hang đá để thám thính. Bọn bay không qua mắt được tao đâu.

- Không! Tôi đã nói rồi, chúng tôi không biết gì hết. Ông hãy thả tôi ra đi.

- Thả mày à?

Người đàn ông cười to, gằn giọng:

- Đâu có dễ dàng như vậy. Chợ Rót này thà giết nhầm chứ không thả nhầm bao giờ.

Hồng kinh hoàng hỏi:

- Ông là Chợ Rót?

- Phải.

- Ông đang bị truy nã?

- Mày cũng biết khá nhiều về tao đó chứ. Mày nên nhớ càng biết nhiều thì chết càng mau.

- Không! Tôi không biết gì cả.

- Bây giờ mày nói gì tao cũng không thể thả mày ra được. Bọn bây đâu! Nhốt nó vào hang đá cho tao.

Hai gã áo đen xuất hiện:

- Dạ, thủ lĩnh.

Hai tên áo đen xốc nách lôi Hồng vào một chiếc hang nhỏ, Hồng la to:

- Các ông định làm gì? Thả tôi ra đi.

Một gã áo đen tát tai Hồng thật mạnh:

- Khôn hồn thì câm họng lại.

Hồng sợ hãi không dám lên tiếng, cô biết bọn người này đã mất hết nhân tính, gào than cũng chẳng ích gì.

Hai gã áo đen xô Hồng ngã vào một đám cỏ trong hang.

- Ngoan ngoãn nằm im đó đi.

Một gã nhìn Hồng thèm thuồng. Gã bảo với gã kia:

- È mày! Con nhỏ này ngon lành quá.

Gã kia nhìn gã nọ hâm hực:

- Mày chỉ giỏi có bấy nhiêu đó, có ngày chết không kịp trối.

- Chớ mày nghĩ xem tối ngày cứ lẩn trốn trong cái hang này.

Gã nọ đưa tay lên miệng:

- Suyt! Mày muốn chết hả? Thủ lĩnh mà nghe biết mày nản chí, ổng không để mày sống đâu.

Chừng như biết rằng lời nói của gã nọ không phải là hăm dọa, gã kia im lặng rồi lùa nhau:

- Mày không nói làm sao ai biết.

- Ở đây đâu chỉ có tao và mày.

Bước chân của hai gã xa dần. Hồng lo sợ:

- Chắc là mình lọt vào tay một tổ chức nào rồi. Làm sao mà báo cho các bạn để giải nguy cho mình đây.

Còn đang suy nghĩ Hồng giật mình vì tiếng nói của người lạ.

- Thức ăn nè! Ăn đi!

Một tên trùm kín mặt bước vào đưa gói thức ăn cho Hồng. Thấy Hồng cứ ngồi im, gã dịu giọng:

- Ăn đi, kẻo kiệt sức đấy.

Lời nói như lăng của hắn làm Hồng ngạc nhiên nhìn lên. Đôi mắt hình như quen thuộc lắm.

Không để cho Hồng có thời gian thắc mắc, gã quay lưng bỏ đi. Hồng gọi giật lại:

- Ông oi!

- Gì nữa đây?

Gã hỏi và không quay mặt lại.

- Tôi bị trói như thế này làm sao ăn được.

- Tôi không thể cởi trói cho cô, như thế là vi phạm luật cấm sẽ bị xử phạt tàn khốc lắm.

- Vậy tôi làm sao ăn được?

- Thôi được rồi, cô chịu khó một chút tôi đút cho cô ăn nghe.

- Cũng được.

Gã áo đen quay lại cầm thức ăn đút cho Hồng. Hồng vừa ăn vừa gọi chuyện:

- Ở đây là đâu vậy ông?

Gã áo đen lầm lì:

- Ăn đi! Đừng hỏi.

Hồng vẫn cố gắng tiếp tục hỏi hầu tìm kế trốn thoát:

- Sao ông lại tốt với tôi như thế?

Gã áo đen ngập ngừng:

- Vì...

Rồi gã nạt ngang:

- Cô muốn sống thì đừng hỏi nhiều.

Hồng nín lặng. Cô biết mình không thể tìm hiểu được gì thêm ở cái gã áo đen lạnh lùng này.

Hồng nghe hơi lạnh tỏa ra từ bốn bề vách núi, cảnh vật trong hang trở nên lờ mờ. Cô biết rằng đêm đã về rồi.

Hồng thở dài lo cho số phận của mình:

- Làm sao có thể thoát khỏi nơi đây?

Hồng nghe như có tiếng bước chân vào cửa hang. Cô hoảng hốt hỏi:

- Ai?

Gã ban sáng định sàm sỡ với Hồng nói nhỏ:

- Là anh đây.

Hồng hỏi to:

- Ông vào đây làm gì?

Gã đưa tay bịt miệng Hồng:

- Đừng la lớn. Anh vào đây để tâm sự với em mà.

- Ông định làm gì tôi?

Hồng van nài:

- Ông oi! Hãy tha cho tôi đi.

- Thì anh có hành hạ gì em đâu. Anh sẽ đối xử nhẹ nhàng với em mà.

Bàn tay gã ôm siết lấy Hồng sờ soạng vào vùng ngực. Đôi môi đầy gord ghiếc phà hơi tanh nồng vào khắp mặt mũi Hồng.

- Buông tôi ra!

Gã cười khà khà:

- Ngoan ngoãn đi nào.

Hồng rơi vào tình trạng tuyệt vọng, cô gào lên:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Gã đưa tay bóp cổ Hồng hậm hực:

- Hừ! Tử tế không muốn, thử xem mày còn la được không?

Hồng đau đớn giãy giua, lồng ngực như không còn dưỡng khí. Cô buông xuôi hai tay bất lực, một dòng nước mắt chảy dài trên đôi má.

Bốp!

Trong khoảnh khắc lơ lửng của một cơn giông tố, Hồng nghe tiếng động, vòng tay trên cổ cô được nói rõ ràng. Gã nầm im bất động.

Hồng vẫn còn bàng hoàng nhìn cái thân thể sóng soài trên mặt đất kia. Giây lâu, cô cố trấn tĩnh mình hỏi người áo đen bịt mặt.

- Ông... ông lại cứu tôi?

- Nhưng tạm thời thôi, tôi không thể cứu cô được mãi.

Giọng anh ta như hờn trách:

- Tôi đã cảnh cáo cô không được vào rừng nhất là cái hang này, cô không nghe nên phải gánh chịu hậu quả này.

Hồng kinh ngạc:

- Thì ra anh là...

Biết mình đã bị lộ, gã áo đen cởi khăn che mặt ra. Hồng trổ mắt run lên kinh hãi:

- Anh là Quốc.

- Tôi đây.

- Anh là người xấu.

- Cô nghĩ thế nào cũng được. Tôi đã có ý tốt khuyến cáo cô mà cô không nghe. Böyle giờ chỉ có trời cứu cô được thôi.

- Anh sẽ bị pháp luật trừng trị.

- Chừng nào thì tôi không biết, chờ bây giờ, cô không thể yên thân với thằng Chợ Rót đâu.

- Hắn sẽ làm gì tôi?

- Hắn là kẻ rất gian ác, hắn không chừa một tội lỗi nào.

- Biết vậy, nhưng sao anh còn theo hắn?

- Tôi có nỗi khổ riêng.

- Anh hãy giúp tôi đi.

- Bằng cách nào?

- Anh hãy báo với bạn bè tôi để mọi người tìm cách cứu tôi.

- Không được.

- Tại sao?

- Làm như vậy là phản bội tổ chức, cầm bằng nấm chắc cái chết cho mình.

- Nhưng tổ chức anh là phạm pháp là phi lý. Có phải chuyện "Cô gái cười cop" cùng với sự mất tích của các cô gái trong làng có dính líu đến tổ chức của các anh?

Quốc lo sợ:

- Không. Tôi không biết. Cô đừng hỏi nữa.

- Quốc! Nhân danh tình bạn, tôi muốn khuyên anh một điều, quay đầu lại là vừa. Anh đừng gây thêm tội ác nữa.

- Tôi phải làm thế nào?

- Anh hãy ra đầu thú, kể tội ác của bọn chúng.

- Không. Tôi không thể. Tôi không thể phản bội lại người ân được. Không. Tôi không thể.

Quốc bỏ chạy ra khỏi hang. Hồng lảo đảo như người say rượu. Cô choáng váng thật sự khi biết Quốc là một trong những con người đang thi hành lệnh, gây tội ác với đồng bào.

Hình ảnh hôm nào của anh đã cứu cô bên bờ suối bỗng hiện lên làm lồng ngực nhói đau. Cô thiếp đi trong chán nản vì vỡ mộng.

Trong cơn mê, cô thấy mình đang nằm trong móng vuốt của cop. Cô run rẩy, đau đớn khi chiếc nanh nhọn hoặc của nó ngoạm lấy người cô trong tiếng cười man rợ của bọn dã man. Cô thét lên:

- Á!

- Tỉnh lại rồi à?

Hồng mở mắt ra nhìn, một bộ mặt gần như là quỷ dữ của Chợ Rót cùng đám thuộc hạ đang đứng vây quanh cô.

- Các người định làm gì?

Chợ Rót cười to. Giọng cười như tiếng gầm rú của loài thú hoang như muốn xé toang màng nhĩ.

- Làm gì mà khẩn trương vậy cô em?

Hồng gương dung đứng lên:

- Các người mà bước tới, tôi cắn lưỡi tự tử đó.

Chợ Rót xua tay:

- Đừng dại dột thế. Ta đến đây để chứng tỏ cho cô em biết được uy lực của thủ lĩnh trong tổ chức. Kẻ nào vi phạm kẻ đó sẽ bị xử lý đích đáng.

Rồi Chợ Rót phất tay ra lệnh:

- Đưa nó vào đây.

Tên cuồng hiếp Hồng đêm qua bị đẩy vào. Hắn cúi lạy Chợ Rót lia lịa:

- Thủ lĩnh tha mạng!

Chợ Rót quát to:

- Nói! Vì phạm nghiêm lệnh xử tội gì?

Hắn lắp bắp:

- Khi chưa có lệnh của thủ lĩnh tự ý hành động bị xử tội chết.

Hắn sụp lạy Chợ Rót như thế sao:

- Xin thủ lĩnh tha mạng.

Chợ Rót lạnh lùng giơ bàn tay lên chộp vào đỉnh đầu của hắn bóp mạnh. Hắn rú lên:

- Ái!

Gương mặt hắn méo xệch sang bên từ từ biến dạng. Một dòng máu chảy ra trên khéo miệng. Hắn ngã xuống đau vỡ ra, mắt mở to trừng trừng. Hắn đã biến thành kẻ không hồn rồi.

Chợ Rót dỗng đặc nói:

- Tất cả hãy nhìn hắn để mà làm gương.

Hồng buột miệng nói:

- Tàn nhẫn quá!

- Rồi sẽ đến lượt cô em nếu cô em cứ mãi cứng đầu như thế.

- Ông cần gì ở tôi?

Chợ Rót lại cất tiếng cười ngạo nghẽ:

- Cần gì ở em à? Cô em tự biết thân phận mình đi. Không phải cần mà là bắt buộc, bắt buộc cô em phải nói.

- Ông muốn biết gì ở tôi?

- Cô em là ai? Cô cùng đồng bọn đến đây để làm gì?

- Tôi đã nói với ông nhiều lần rồi, tôi và các bạn là những sinh viên đi thực tế để tìm tư liệu làm luận án tốt nghiệp.

- Tại sao lại vào hang này?

- Chúng tôi vào trú mưa, trời tối nên phải ở lại. Sáng ra bờ suối rửa mặt rồi bị lạc đường.

Chợ Rót quát to:

- Láo! Bộ mày tưởng qua mặt được tao à? Bọn mày là công an giả dạng vào đây thám thính bắt tao phải không?

- Không. Tôi không phải. Tôi xin thế.

Quốc xen vào:

- Thủ lĩnh. Có lẽ cô ấy nói thật.

Chợ Rót quắc mắt nhìn Quốc:

- Dựa vào đâu mà mày tin cô ta nói thật?

- Cô ấy không biết võ thuật. Bọn công an thường được huấn luyện rất kỹ.

Chợ Rót trầm ngâm:

- Dù là không phải cũng không thể tha được. Giết ngay để bịt đầu mối.

Ánh mắt Quốc thoáng hoảng sợ:

- Thủ lĩnh! Chúng ta nên giam giữ cô ấy lại đây mà dụ dỗ theo ta. Dù sao thủ lĩnh cũng cần một người đàn bà.

Chợ Rót lộ vẻ căm phẫn:

- Đàn bà! Đàn bà à? Cũng vì đàn bà mà ta thân bại danh liệt. Phải chui rúc sống trong cái xó rùng này. Ta căm hận đàn bà, muốn giết tất cả. Mỗi năm một lần ta tìm bắt đem về một người đàn bà, dày vò xong rồi cắt máu té cọp. Rất tiếc... ta không muốn phá lệ, cô gái vừa bị bắt đang chờ ta té cọp.

- Tất cả đã được chuẩn bị sẵn sàng, thưa thủ lĩnh.

Chợ Rót nhìn Quốc:

- Mày thích nó à?

Quốc bối rối:

- Thưa thủ lĩnh...

- Nếu mày thích thì cứ hưởng thụ đi. Tao cho nó sống thêm ba ngày nữa. Sau ba ngày, nhất định phải thủ tiêu.

Biết không thể nào lung lạc được ý Chợ Rót, Quốc miễn cưỡng vâng lời.

- Tuân lệnh thủ lĩnh.

Chợ Rót và đám thuộc hạ kéo nhau đi. Quốc đến bên Hồng. Cô kinh hãi thét lên:

- Anh định làm gì tôi?

- Hồng yên tâm. Tôi không hại Hồng đâu.

- Thực không?

- Tôi nói dối Hồng làm gì. Böyle giờ Hồng đừng kháng cự, cứ giả vờ ưng thuận. Tôi sẽ tìm cách cứu Hồng.

Hồng hoài nghi:

- Anh không sợ sao?

- Sợ thì tôi sợ lắm, nhưng tôi còn sợ cho Hồng nhiều hơn. Tôi sẽ bất chấp nguy hiểm để cứu Hồng.

- Sao anh lại tốt với tôi như vậy?

- Vì... mà thôi, Hồng đừng tìm hiểu nữa. Nghỉ ngơi cho nó có sức mà chạy thoát. Tôi sẽ canh chừng cho.

Bọn nó không dám làm bậy đâu.

- Cám ơn anh.

- Tôi chỉ mong Hồng được bình yên.

Quốc nói nhanh rồi bước ra ngoài bỏ lại mình Hồng với những thắc mắc trong lòng.

“Quốc là ai? Anh ta giữ nhiệm vụ gì trong tổ chức mà Chợ Rót có vẻ vị nể? Tại sao anh ta lại cứu mình?”

Hồng xua đi những suy nghĩ trong lòng.

- Dù thế nào anh ta cũng là kẻ phạm pháp, đã từng nhúng tay vào tội ác. Anh ta và đồng bọn cần phải được pháp luật trừng trị.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương III

Bên ngọn đuốc dầu cháy sáng trong vách núi, Chợ Rót lặng người nhìn pháp trường đã được bố trí sẵn. Hắn chợt hồi tưởng lại những sự việc đã qua.

Là một thanh niên của rừng núi, Chợ Rót đã quen sống với cái buôn, cái rẫy, cái cung, cái ná. Anh sống hiền hòa như bao thanh niên trong bản. Anh yêu, Hơ Mây, cô gái có gương mặt thanh tao, mái tóc dài bóng mượt như dòng suối lượn. Giọng nói của cô như tiếng hót líu lo của những chú chim rì rầm ban mai.

- Hơ Mây!

Hơ Mây quay nặng nhọc bởi chiếc gùi đầy ngô trên lưng.

- Chợ Rót! Anh cũng đi rẫy đó à?

- Phải. Hơ Mây để Chợ Rót gùi phụ cho đỡ nặng nghe.

Hơ Mây cười trong trẻo:

- Chợ Rót cũng gùi nặng còn hơn Hơ Mây, làm sao mà giúp được.

- Nhưng Chợ Rót làm đàn ông mà.

- Thôi. Có Chợ Rót, Hơ Mây không còn sợ trời tối nữa. Chúng ta nghỉ một chút đi.

Lời đề nghị của Hơ Mây làm cho mắt Chợ Rót sáng lên:

- Được. Được. Để Chợ Rót phụ đỡ cái gùi xuống cho Hơ Mây nghe.

- Cái bụng Chợ Rót thật là tốt.

Nhin Hơ Mây hồn hở đưa tay lùa những ngọn gió chiều vào lòng, Chợ Rót nắm lấy tay Hơ Mây bóp nhẹ:

- Hơ Mây! Cái bụng của Hơ Mây có thương Chợ Rót không?

Hơ Mây giật nẩy mình, rút vội bàn tay của mình về. Cô lắc đầu:

- Không. Hơ Mây chỉ xem Chợ Rót như người anh em thôi.

- Chợ Rót muốn Hơ Mây bằng một tình khác, chớ không phải là người anh em.

- Chợ Rót! Hơ Mây xin lỗi. Cái bụng của Hơ Mây đã dành cho người khác rồi.

- Người ấy là ai?

Chợ Rót hỏi dồn dập:

- Chợ Rót đừng làm cho Hơ Mây sợ. Hơ Mây không nói đâu.

Hơ Mây vội vã mang gùi lên lưng rồi chạy về thôn, Chợ Rót gọi theo:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Hơ Mây nghe tiếng Chợ Rót kêu càng chạy nhanh hơn. Chợ Rót gầm rít qua kẽ răng:

- Kẻ đó là ai? Chợ Rót này không thể thất bại như thế được.

Chợ Rót lặng thinh tìm hiểu. Anh luôn quan sát theo dõi Hơ Mây. Một đêm trăng Chợ Rót nghe tiếng kèn lá du dương mời gọi. Anh trở dậy, bước ra ngoài sân. Anh sững sờ nhìn Hơ Mây chạy từ trong nhà ra ngã vào vòng tay A Dính.

Máu nóng dồn ngược lên tim, Chợ Rót dắt con dao vào người, lặng lẽ theo dõi hai người.

Nhin A Dính và Hơ Mây say sưa tình tự, âu yếm bên nhau, Chợ Rót như mất hết lý trí. Anh thét to lên rồi vung con dao lao về phía A Dính.

Hơ Mây kinh hoàng đẩy A Dính sang bên, con dao trong tay Chợ Rót đâm sâu vào lồng ngực. Hơ Mây tắt thở trên mặt còn ngơ ngác không biết việc gì xảy ra.

A Dính ôm chặt Hơ Mây gào to:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Nhin Chợ Rót đứng chết sững, tay vẫn còn cầm cán dao trên ngực Hơ Mây, A Dính thét to:

- Chợ Rót! Mày đã giết Hơ Mây rồi.

Chợ Rót kinh hãi buông rơi cán dao:

- Không! Tôi không giết người. Tôi không giết người.

- Chợ Rót! Mày phải đến tội.

- Không! Không! Tôi không giết người.

Chợ Rót chạy vào vùng sâu ẩn nấp tránh sự truy bắt của công an.

Lệnh truy nã anh phát khắp nơi. Trong rừng anh thu nạp những người trốn tránh pháp luật hoặc vô tình lọt vào tay thì một là ở lại, hai là chết. Dần dần những kẻ phạm pháp đều ngoan ngoãn dưới sự điều khiển của Chợ Rót.

Chợ Rót thở dài:

- Mới đó mà đã mười mấy năm rồi. Từ lúc còn là một thanh niên đầy nghị lực và sức sống ta đã trở thành một tên đàn ông già nua, một thủ lĩnh, giết người chẳng góm tay. Vì ai? Chỉ vì đàn bà.

Chùng như quá bức xúc, Chợ Rót gầm lên:

- Phải giết. Giết bọn đàn bà khốn kiếp đó.

Rồi Chợ Rót bật lên tiếng cười, âm thanh như đau đớn xót xa cho những gì mình đã mất.

Đã hai ngày qua, Phong, Duy, Tuyết cùng mọi người trong làng vẫn đi tìm Hồng, nhưng vô vọng.

Nhin nét mặt chán nản hiện lên trên gương mặt mọi người, Phong động viên.

- Mọi người hãy cố lên, chúng ta không thể bỏ cuộc được.

Chùng như đã quen với sự việc này, dân trong làng dễ chấp nhận.

- Chắc là bị "Cô gái cuối cột" bắt rồi. Có tìm cũng vô ích thôi.

Phong nhìn mọi người cố giải thích:

- Dân làng đừng tin vào những điều mê tín ấy nữa. Chúng ta hãy cố tìm ra sự thật.

- Đã mười mấy năm rồi. Chúng tôi phải hứng chịu sự trả thù của cọp. Các cô gái cứ lần lượt thay nhau đi, đâu có kiém tìm được đâu.

Biết không thể thuyết phục được dân làng. Phong van bác Rô:

- Bác Rô! Cháu nhờ bác đem Tuyết về làng và trình báo với công an giúp cháu.

Ông Rô gật đầu:

- Bác sẽ làm hết sức mình.

Tuyết phản đối:

- Không. Em ở lại tìm Hồng.

- Nguy hiểm và vất vả lắm. Tuyết, nghe lời anh về với dân làng đi.

- Không. Em không về được. Một ngày chưa tìm ra Hồng là em không thể về.

Phong thở dài:

- Thôi được.

Dân làng kéo nhau về sau khi để lại cho cả bọn lương thực đem theo. Duy hỏi Phong:

- Böyle giờ chúng ta làm gì?

- Chia nhau đi tìm.

Duy bực dọc:

- Chia nhau đi tìm. Chia nhau đi tìm. Cậu không có một phương án nào khác sao?

- Chúng ta đang chờ sự hỗ trợ của công an.

- Sao cậu không báo cho công an sớm hơn.

- Dân làng sợ cọp trả thù nên ngăn cản mãi.

- Cậu mà cung tin vào những điều huyền hoặc ấy sao?

Tuyết can ngăn:

- Các anh đừng cãi vã nữa. Chúng ta phải tìm cho ra Hồng biết đâu Hồng đi lạc, bị đói rồi ngất xỉu ở một nơi nào đó. Chúng ta hãy khẩn trương lên.

- Chúng ta hãy tiếp tục tìm đi.

Ba người lại chia nhau đi tìm Hồng. Tuyết vừa đi vừa nhìn từng gốc cây bụi cỏ xem có dấu tích gì của Hồng không.

Đến một cǎn chòi cao ẩn dưới gốc cây cổ thụ, Tuyết nhìn thấy một tia sáng lấp lánh dưới gốc cây. Cô vội vã nhặt lên rồi reo to:

- Anh Phong! Sợi dây chuyền này là của Hồng nè.

- Chắc là Hồng đã gặp nguy hiểm rồi, chúng ta phải làm sao đây?

- Mình tiếp tục tìm quanh đây xem có phát hiện được gì không?

- Đây là chiếc đồng hồ của Hồng nè.

- Đúng rồi. Mình theo lối này mà đi tìm đi.

Theo con đường nhỏ, hai người tiếp tục mò mẫm kiếm tìm. Bất thình lình Tuyết xẩy chân trượt xuống hố.

Cô la to:

- Anh Phong!

Phong nhào đến ôm choàng lấy Tuyết kéo lại. Nhưng đã muộn. Cả hai rơi xuống một cái hố sâu. Tuyết los:

- Làm sao đây anh Phong?

- Tìm cách leo lên.

- Cái hố này rong rêu bám chặt, trơn quá, mình lại không có dây.

Phong đi vòng quanh hố chợt anh phát hiện ra một lối đi nhỏ vừa đủ một người đi:

- Tuyết có lối đi nhưng....

Hiểu ý Phong, Tuyết vội nói:

- Có nguy hiểm mình vẫn phải đi. Bởi vì đó là con đường duy nhất mà.

Phong gật đầu:

- Anh đi trước, em theo sau. Bám sát lấy anh nghe.

Cả hai lần mò đi trong đường hầm đến một ngã rẽ trong hang núi, Phong nghe tiếng động lạ, hình như là tiếng ngân nga của một bài thánh kinh. Anh kéo Tuyết núp hờ vào một ngách trong hang núi.

Sau khi bài thánh kinh đã hết, ánh sáng bỗng bừng lên khắp nơi. Cả hai kinh hoàng nhìn cảnh tượng kinh dị trong hang. Phía trên tảng đá cao, có một con cọp vẫn vén đứng oai nghi, há mồm hung ác. Nhìn thật kỹ, Phong nói khẽ vào tai Tuyết:

- Đừng sợ! Cọp nhồi bông.

Một cô gái bị trói vào cột, một người mặc da cọp nhảy, phóng như điệu cọp quanh cô gái. Những người phía dưới quỳ sụp xuống lạy. Cô gái khóc lóc van xin:

- Các người hãy thả tôi ra đi. Tôi van xin các người mà.

Những gương mặt lạnh lùng, những ánh mắt tàn nhẫn vẫn nhìn cô. Trước cái chết cô gái gào lên thảm thương:

- Tôi van xin các người, hãy tha cho chúng tôi đi. Hãy tỉnh ngộ lại đi. Đây không phải là cúng tế thần linh, mà là các người đang gây tội ác.

Mặc cho cô gái kêu gào, người mặc bộ da cọp vẫn thản nhiên đến bên bệ đá, giơ cao chiếc dao lên rồi từ từ hạ xuống.

- Đừng! Đừng mà!

Tuyết chợt tỉnh dậy gây ra tiếng động, Chợ Rót dáo dác nhìn quanh. Ánh mắt sắc lạnh của hắn chạm phải người Phong như một luồng điện cực mạnh.

Phong kinh hoàng xốc Tuyết lên vai bỏ chạy.

- Bỏ em xuống đi anh Phong.

Biết Tuyết đã tinh hồn, Phong đặt Tuyết xuống đất cùng nắm tay nhau chạy trốn.

Phía sau, đám thuộc hạ của Chợ Rót đuổi theo sát. Chúng la to:

- Bắt nó! Đừng để nó chạy thoát.

Bước chân của Tuyết càng thêm hoảng loạn.

- Anh Phong! Chạy đi! Chạy về báo cho mọi người đi.

- Anh không thể bỏ em, Tuyết.

- Chạy đi. Nếu không chúng ta cùng chết vô ích.

Giữa lúc Phong chưa biết xử trí ra sao, thì Tuyết vấp rẽ cây té nhào:

- Anh Phong! Chạy đi!

Bọn thuộc hạ của Chợ Rót chỉ còn cách anh và Tuyết mẩy bước chân. Thấy Phong chần chờ, Tuyết gào lên:

- Chạy đi!

Tình thế bắt buộc Phong phải chạy nhanh để tìm cách cứu Tuyết. Một tên trói Tuyết rồi ra lệnh.

- Đuổi theo thằng đó.

Như có một sức mạnh thần kỳ nào phù trợ, Phong chạy ra ngoài thật nhanh thoát ra ngoài cửa hang đến bìa rừng.

Lúc ấy, toán thợ săn vừa trờ tối, họ nhận ra Phong.

- Anh Phong! Anh làm gì chạy dữ vậy?

Phong thở hổn hển đáp:

- Tôi phát hiện ra hang cọp nơi các cô gái mất tích bị giết. Bọn chúng đuổi theo tôi. Tuyết còn ở trong.

Một người trong bọn sốt sắng:

- Chúng ta vào hang cứu người đi.

- Không được. Bọn chúng có súng. Chúng ta về báo công an hỗ trợ đi.

- Đúng đó. Chúng ta hãy quay về đi.

Đám thuộc hạ của Chợ Rót thấy đông người không dám đuổi theo, vội vàng về báo cho Chợ Rót biết.

- Thưa thủ lĩnh, thằng đó chạy thoát rồi, chỉ bắt được con nhỏ này thôi.

- Vô dụng!

Chợ Rót gầm lên:

- Một lũ vô dụng. Chỉ có một con nhãi và một thằng tép riu mà bọn bây cũng để cho nó thoát.

- Thủ lĩnh tha tội. Vì lúc ấy có một toán thợ săn xuất hiện cứu hắn nên chúng tôi phải rút lui không dám kinh động.

- Hừ! Càng ngày càng thêm tồi tệ. Xem ra bọn bây không còn tác dụng nữa rồi.

Đám thuộc hạ của Chợ Rót hoảng sợ nhìn nhau. Lời nói của Chợ Rót như một bản án tử hình dành cho họ.

- Thủ lĩnh tha mạng.

Chợ Rót xưa tay:

- Bon bây khỏi cần van xin nữa.

Cả bọn quỳ xuống lạy lia lịa:

- Xin thủ lĩnh tha mạng. Chúng tôi sẽ đoái công chuộc tội.

- E rằng tụi bay không còn thời gian để đoái công chuộc tội. Bọn cảnh sát sẽ đến đây tiêu diệt chúng ta sau khi thằng đó về đến làng. Thiếu sót của chúng bay là để cho đám người đó chạy thoát.

- Böyle giờ chúng ta phải làm gì thưa thủ lĩnh?

- Dưa con bé đó vào đây.

Theo lời Chợ Rót, Tuyết bị đẩy vào. Nhìn ánh mắt hung tợn của Chợ Rót, Tuyết giật mình kinh hãi:

- Các ông định làm gì tôi?

- Hôm nay tao không có hứng thú giết người, bọn bây giữ nó lại làm con tin, bọn còn lại chia nhau tản mác mai phục, khi bọn chúng đến cứ ngỡ chúng ta đã bỏ đi sẽ xông vào, chúng ta sẽ tiêu diệt bọn chúng.

Nghe âm mưu của bọn chúng, Tuyết hoảng sợ:

- Các ông đừng gây tội ác nữa.

- Cô em! Nên biết điều một chút đi. Ngoan ngoãn đi. Chờ bọn ta chiến thắng, cô em sẽ là món quà mừng công cho đám thuộc hạ của ta.

- Tôi sẽ tố cáo các người.

Chợ Rót cười ngạo nghễ:

- Mày còn cơ hội sao con nhãi?

Nói xong, hắn nhét chiếc giẻ vào miệng Tuyết rồi ra lệnh:

- Chỉ một thằng ở đây giữ nó. Còn tất cả theo đúng kế hoạch mà hành động.

- Tuân lệnh thủ lĩnh.

Bọn chúng kéo nhau đi mai phục. Tuyết hoang mang lo sợ lẫn mệt mỏi. Cô ngả đầu vào vách núi thiếp đi.

Tên canh giữ Tuyết không biết nghĩ gì, nhìn Tuyết bỗng lắc đầu ngao ngán.

Lê Trung ngả người trên chiếc ghế sofa nhắm mắt tận hưởng cái cảm giác sảng khoái trong người. Sáng nay, "sếp" vừa ký cho anh một giấy phép bảy ngày sau khi đã phá xong vụ án một đường dây ma túy. Anh sẽ cùng Uyển Vân đi Nha Trang hít thở cái không khí nóng nồng của gió biển, sẽ cùng ngâm mình trong làn nước biển buổi ban mai. Và sau đó là những nụ hôn ngọt ngào của cô nàng làm phần thưởng cho anh sau chiến công.

Chuông điện thoại di động lúc nào cũng gắn chặt với anh reo vang. Anh thầm nghĩ:

"Cha nội nào quái ác nhảm lúc này mà gọi điện. Chắc là lại có "độ nhậu" nữa rồi."

Lê Trung lắc đầu ngao ngán cho cái đám bạn của anh. Là một chiến sĩ an ninh ngoại tuyến anh luôn có những cuộc tiếp xúc với nhóm "xã hội đen" bên ngoài.

Uyển Vân thường hay lâu nhau:

- Không khéo rồi anh cũng hư như họ mất.

Lê Trung vuốt tóc người yêu, giải thích:

- Nhiệm vụ mà. Không lẩn lộn như thế làm sao mà phá án.

Mãi suy nghĩ anh quên cả bắt điện thoại. Nghe tiếng chuông reo dồn dập anh bỏ những hồi tưởng của mình trở về thực tại.

- Alô.

- Sao? Định không nghe điện thoại à?

Lê Trung giật nẩy mình đứng lên nghiêm chỉnh trong tư thế của một chiến sĩ.

- Báo cáo đại tá.

Bên kia đầu dây, một giọng cười hiền lành vang lên:

- Tôi không lấy cương vị thủ trưởng mà nói chuyện với cậu trong lúc này đâu. Cậu đang nghỉ phép à?

Giọng cười của sếp làm anh lo lắng:

- Có việc gì không thủ trưởng?

- Đáng lý ra thì tôi không dám làm phiền anh, nhưng...

- Thủ trưởng cứ nói... Em lúc nào cũng sẵn sàng làm nhiệm vụ.

- Tôi biết cậu lúc nào cũng năng nổ, nhiệt tình. Có một vụ án trong buôn làng Y, họ đang nhờ sự hỗ trợ của ta. Các chiến sĩ ở đây thì đã phân công cả. Bắt buộc tôi phải nghĩ đến cậu.

- Chừng nào lên đường, thưa thủ trưởng.

- Mười phút sau xe sẽ đến đón cậu.

- Ngay bây giờ à?

- Phải. Chúng ta không còn thời gian nữa. Cậu nhớ bằng mọi giá phải bảo vệ con tin, bắt cho được nhóm người đang ở trong hang.

- Thưa thủ trưởng... Tôi có thể biết được tình tiết vụ án không?

- Lên xe, người của ta sẽ trình bày cụ thể cho cậu biết. Cậu chuẩn bị đi.

- Rõ! Thưa thủ trưởng.

Lê Trung buông máy. Thế là đi toi chuyến du lịch, may là anh chưa điện cho Uyển Vân, nếu không thì mà dài cổ giải thích với cô nàng.

Anh không có thời gian để chuẩn bị. Quơ vội mấy bộ quần áo, đồ dùng cá nhân cho vào chiếc balô, anh đã sẵn sàng lên đường.

Tiếng kèn quen thuộc đã vang lên ngoài đầu ngõ. Anh chạy vội ra đường nhảy lên xe. Hai trinh sát quen thuộc nhìn anh mỉm cười:

- Rất hân hạnh được cộng tác với đội trưởng.

- Quý tha ma bắt các cậu.

Lê Trung lùi bước trả lời Tuân và Thuận. Họ là những chiến sĩ trẻ, xông xáo, nhiệt tình. Lê Trung tin rằng họ sẽ là những cánh tay đắc lực của anh.

- Thế nào? Vụ án ra sao?

Nghe Tuân báo tình hình, Lê Trung cau mày:

- Như vậy là có hai cô gái bị bắt. Cấp trên lệnh cho chúng ta bằng mọi giá phải giải thoát nạn nhân, bắt sống bọn chúng. Các cậu phải hết sức thận trọng.

- Rõ!

- Phương án của chúng ta là phải bí mật đột nhập vào hang năm rỗ lực lượng của chúng bên ngoài, bên trong phối hợp hành động. Tôi sẽ chịu trách nhiệm vào hang, còn các cậu cùng công an địa phương sẽ ở bên ngoài hỗ trợ khi tôi ra hiệu bằng một phát súng.

- Rõ!

Xe chạy vào thôn. Ở nhà trưởng làng, mọi người đã tập hợp sẵn sàng. Bóng tối đã hiện về trong cánh rừng.

Lê Trung triển khai kế hoạch cho mọi người nghe rồi ra lệnh:

- Chúng ta xuất phát.

Mọi người theo con đường nhỏ đi sâu vào trong rừng, từng nhóm... từng nhóm phân tán nhau tiến vào vây chặt hang núi.

Quá mệt mỏi, Hồng mơ màng chìm trong giấc ngủ. Đột nhiên, cô giật mình bởi tiếng gọi nhỏ vang lên.

- Hồng! Hồng ơi!

Trong bóng tối lờ mờ cô nhận ra Quốc đang lay gọi mình.

- Quốc! Anh Quốc phải không?

Quốc dùng ngón tay che miệng Hồng:

- Suy! Nói nhỏ. Anh vào để giải cứu cho em đây.

- Làm sao ta rời khỏi nơi đây?

- Anh sẽ đưa em ra ngoài cửa hang, sau đó em chạy về làng.

- Có được không anh?

- Chúng ta phải liều thử xem. Đã hết cách rồi.

- Sao anh không cùng về với em?

- Không được. Anh là tội phạm, anh không thể về làng được.

- Chính quyền luôn khoan dung cho những người biết hối cải, quay về lẽ phải đường ngay.

- Nhưng anh không thể làm kẻ phản bội được. Anh đưa em ra ngoài rồi sẽ vào chịu tội với thủ lĩnh.

Hồng hốt hoảng:

- Hắn sẽ giết anh chết mất.

- Cái mạng của anh do người cứu. Böyle giờ người có thể lấy lại bất cứ lúc nào. Em còn trẻ, tương lai còn dài, đừng bận tâm đến anh mà hãy trốn khỏi nơi đây, sau này đừng bao giờ đến đây nữa.

Hồng nghẹn ngào:

- Anh Quốc!

- Chúng ta không có thời gian nữa đâu Hồng. Anh cởi trói cho em xong rồi, mau theo anh rời khỏi nơi này. Hồng cầm tay Quốc siết chặt:

- Anh Quốc! Bảo trọng...

Quốc lặng thinh, che giấu nỗi xúc cảm trong lòng. Lần đầu gặp Hồng, anh đã không kềm chế được lòng mình trước cái ánh mắt như cười pha lẫn một chút tinh nghịch lẫn bướng bỉnh đó. Vì yêu Hồng, anh đã liều lĩnh giải thoát cho nàng.

Quốc lo ngại nhìn Hồng, cô đã gần kiệt sức bởi mấy ngày giam giữ. Anh vừa dùi Hồng, vừa bảo:

- Cố lên Hồng.

- Đứng lại!

Một tiếng quát thật to vang lên làm mạch máu cả hai gần như đông cứng:

- Mày định đưa nó đi đâu?

Chợ Rót xuất hiện, nòng súng trong tay sẵn sàng nhả đạn. Quốc bối rối:

- Tôi đưa Hồng ra bờ suối tắm một lát, cô ấy đã không chịu nổi nữa rồi.

Chợ Rót cười to:

- Mày gạt được ai chóp đâu có gạt được thằng Chợ Rót này. Mày định đưa nó đi trốn phải không? Vì bọn đàn bà mà mày định phản bội lại tao à?

- Không, thưa thủ lĩnh.

- Đừng nói nhiều. Tao sẽ bắn nát tim nó rồi tới mày.

- Đừng! Đừng thủ lĩnh.

Quốc nói như van xin.

- Xê ra! Nếu không thì đừng trách.

- Thủ lĩnh!

Bóng đêm bỗng bừng sáng vì một ánh chớp màu vàng, khẩu súng khạc đạn.

Quốc ôm lấy Hồng lăn tròn tránh đạn. Chợ Rót vẫn tiếp tục bắn. Hồng hét một tiếng chói lói rồi ngã nhào xuống đất.

- Hồng!

Hồng loạng choạng đứng lên ôm lấy bờ vai, viên đạn đã ghim vào vai máu tuôn ướt cả cánh tay.

Quốc nói gấp gáp:

- Anh Quốc! Chạy đi!

- Không. Anh không thể bỏ em được.

Quốc bỗng Hồng lên, mặt nàng tái mét hai mắt nhắm nghiền. Mũi súng của Chợ Rót vẫn hướng thẳng về hai người.

Quốc nhắm mắt chờ viên đạn của Chợ Rót bắn thẳng vào mình.

- Đưa nó trở vào hang.

Quốc thở phào, cơ hội sống của anh và Hồng vẫn còn. Quốc đặt tay lên vai Hồng:

- Cần phải cầm máu cho Hồng gấp.

Quốc nhủ thầm rồi xé toang chiếc áo trên người mình quấn chặt vết thương cho Hồng.

- Mày thương nó lắm à?

Quốc lặng thinh không trả lời Chợ Rót. Chợ Rót giận dữ gầm lên:

- Mày định đưa nó trốn thoát phải không?

- Thủ lĩnh hiểu lâm rồi.

- Hiểu lâm à?

Chợ Rót gầm gừ. Quốc vội giải thích:

- Thủ lĩnh giao nó cho em, nhưng mấy ngày nay người nó hôi hám quá, nên em định đem nó ra suối tắm rửa, chỉ có vậy thôi mà.

Chợ Rót hoài nghi:

- Có thật không?

- Em đâu dám nói dối thủ lĩnh.

Chợ Rót suy nghĩ một lúc:

- Tạm thời tao tin chú mày. Chú mày có biết trong đám thuộc hạ người mà tao tin cậy nhất là chú mày...

- Thủ lĩnh! Em đâu dám phụ lòng ưu ái của thủ lĩnh.

Chợ Rót đưa tay chỉ vào Hồng:

- Nếu mày thích nó, tao cũng không hẹp hòi gì, nhưng chú mày nhớ phản bội tao thì chỉ có một con đường chết mà thôi.

Quốc lâm lết:

- Thủ lĩnh! Em không dám đâu.

Chợ Rót ra ngoài cửa động quát to:

- Tư Thông đâu?

Một gã áo đen chạy vào:

- Thủ lĩnh gọi thuộc hạ.

- Mày hãy ở đây phụ thằng Quốc canh giữ con này. Thế nào bọn công an cũng mò lên đây. Sa vào tay bọn nó, chúng bay chỉ còn nước ôm bản án chung thân trong trại cải tạo mà thôi.

Chợ Rót nói xong, quay lưng bỏ đi. Gã áo đen có cái tên là Tư Thông lầm lì đi ra ngoài cửa hang canh giữ.

Quốc nhìn Hồng, lắc đầu tuyệt vọng. Hồng hiểu được cái nhìn của anh. Cô cũng đang cùng cực tuyệt vọng. Cô ôm vai kêu lên đau đớn.

Máu từ vết thương túa ra thẩm qua hết chiếc áo của Quốc. Hơi thở của cô như yếu ớt hẳn đi rồi ngất lịm. Quốc kinh hoàng lay gọi:

- Hồng! Em tỉnh lại đi Hồng.

Hồng như thấy mình chui vào một khoảng hư không nào đó. Hồn cô bay về một khoảng trời mênh mông, bốn bề đồng lúa vàng rực vây quanh. Và mẹ, mẹ cô với tấm lưng gầy cần cù, lầm lũi thân cò nuôi cô thành tài.

Trong con mê cô thầm thì:

- Mẹ! Con đã về bên mẹ rồi đây.

Theo sự mô tả tỉ mỉ của Phong và được bóng đêm dày đặc đồng tình che chở, Lê Trung bò đến gần cửa hang mà không bị phát giác.

Bằng một thế võ bí hiểm, anh hạ gục tên gác cửa không mấy khó khăn. Kéo hắn vào một gốc cây, anh vội thay bộ đồ đen cùng chiếc khăn trùm đầu của hắn rồi cầm lấy cây súng đứng gác trước cửa hang.

Chờ một lúc khá lâu, anh thấy từ trong hang một bóng đèn đi ra. Anh vội ngồi bệt xuống đất ôm bụng rên.

- Mày đau bụng hả Long?

Lê Trung mừng thầm trong lòng:

- Thì ra gã khi nãy tên Long.

Lê Trung giả bộ rên rỉ. Anh nói như đứt quãng:

- Tao đau bụng quá.

- Sao mày không kêu tao thế?

- Tao sợ công an đến nên không dám vào sợ không ai báo động.

- Thôi, mày vào đi.

Lê Trung ôm bụng lom khom đi vào hang. Từng bước... từng bước anh bước vào hang ẩn của địch.

- È!

Tim Lê Trung như muốn ngừng đập. Hắn phát hiện ra anh chàng? Lê Trung cố bình tĩnh anh nắm chặt khẩu súng trong áo sẵn sàng chiến đấu.

- Gì vậy?

- Chai rượu thuốc tao để trong hộp tủ mày uống vào một chút là hết ngay.

Lê Trung thở phào nhẹ nhõm:

- Biết rồi!

Từng phút một trôi qua, Lê Trung lần mò vách đá đi sâu vào trong hang một cách thận trọng và cảnh giác...

Ở ngoài cửa hang, Phong và Duy sốt ruột lo lắng. Cả hai bàn bạc với nhau.

- Minh đi theo bờ suối đột nhập vào hang xem xét tình hình, có thể giúp đỡ gì anh Lê Trung không?

Nghe Phong nói, Duy gật gù:

- Phải đó. Minh cứ chờ mãi ở ngoài đây cũng không phải là cách đâu.

Cả hai cùng tiến vào cửa hang theo con đường đi ở bờ suối. Trong bóng tối, cả hai như thảng mù chênh choạng bước đi. Phong không dám pha đèn pin vì sợ bị phát hiện. Lá khô dưới chân sột soạt nhuốm cáo những bước đi của hai người, sự căng thẳng làm mồ hôi vã ra như tắm.

Bỗng Phong nhìn xuống phát hiện ánh sáng tỏa ra từ một cái hang. Anh nói nhỏ vào tai Duy:

- Chú ý đã đến hang rồi.

Trong bóng đêm, cả hai lần theo vách núi tiến tới, chốc chốc phải dừng lại nghe ngóng những tiếng động của những cành cây khô gãy.

Phong nhận ra Chợ Rót, kẻ đã giết cô gái té cop trong hang cùng đám thuộc hạ đang vây quanh một cô gái mê man nằm dưới đất, cánh tay phải đầy máu.

Phong rỉ tai Duy:

- Hồng bị thương rồi. Làm sao cứu Hồng đây?

Duy im lặng. Bởi hiện tại anh chưa tìm ra cách gì. Từng phút một trôi qua... Bất chợt Duy nghe ngọ nguậy trong bóng tối. Từ ánh sáng trong hang hắt ra, Duy nhìn thấy một con trăn dài đang cuộn tròn siết chặt chân anh.

Duy run rẩy hét to:

- Phong! Cứu tôi với.

Tiếng la của Duy đã tố cáo hai người. Lập tức những nòng súng lạnh ngắt chĩa thẳng vào hai người.

- Giơ tay lên!

Ngay lúc ấy, một bóng đen xuất hiện và viên đạn bắn ra khỏi nòng. Một ánh chớp lóe lên, viên đạn bay qua bàn chân Duy rất rạt.

Duy giơ cao hai tay lên và đưa mắt nhìn con trăn. Nó vẫn nằm cuộn tròn dưới chân nhưng cái đầu đã bị bắn nát bét.

Hành động đầu tiên của Duy là nhảy người ra khỏi con trăn. Giọng Lê Trung vang lên anh cố kéo dài thời gian sau khi đã nổ súng ra hiệu cho lực lượng bên ngoài vào hỗ trợ.

- Đứng im! Các anh đã bị bao vây. Buông súng xuống, đầu hàng đi.

Sự việc chỉ xảy ra trong nháy mắt, Phong và Duy đã thoát ra sự nguy hiểm. Anh nghe lệnh của Lê Trung.

- Thụt lùi lại ra ngoài cửa hang, bình tĩnh có chúng tôi bảo vệ.

Phong và Duy thụt lùi ra ngoài. Hai nòng súng chĩa thẳng vào hai người bóp cò.

- Đùng! Đùng!

Hai tiếng nổ vang lên. Phong và Duy nhắm mắt chờ cái chết đến với mình, bởi hai người biết rằng một mình Lê Trung không thể bảo vệ nổi cả hai người.

BỐP! BỐP!

Hai khẩu súng rơi xuống đất. Hai gã áo đen ôm cánh tay rú lên.

Một cú bắn tuyệt đẹp, Lê Trung cùng một lúc dùng hai tay bắn hai khẩu súng trúng chính xác mục tiêu.

Chợ Rót gầm vang:

- Bon khổn nạn! Hãy ra đây, đừng núp trong bóng tối mà giở trò nữa.
Giọng Lê Trung vẫn vang lên chiêu dụ kéo dài thời gian bởi anh có lợi thế đang ở trong bóng tối, kẻ địch ngoài sáng. Lực lượng yếu, bọn chúng đông người, anh chỉ có một, phải dùng kế binh.
- Đầu hàng đi! Các anh đã bị chúng tôi bao vây, chỉ cần một chút kháng cự đạn sẽ ghim vào đầu các anh.
Chợ Rót hoang mang thầm nghĩ:
 - Tình thế bất lợi cho mình. Không biết bọn chúng có bao nhiêu người?
Lúc đó, lực lượng bên ngoài đã vào hỗ trợ. Các nòng súng liên nòng kêu sắc lạnh. Tất cả những người trong hang đều đi ra ngoài, Duy vội chạy đến bên Hồng, cô ngất xỉu nhưng máu không còn chảy nữa. Duy lấy con dao nhỏ cắt một cánh tay áo đầm máu của cô. Vai cô bị trúng một mảnh đạn, tuy xương không gãy nhưng mất máu khá nhiều. Duy lo lắng:
 - Trong tình trạng này, làm sao cấp cứu cho Hồng đây.
Duy bế Hồng lên, hy vọng duy nhất là thoát khỏi nơi đây để săn sóc vết thương cho cô. Bên ngoài tiếng súng nổ vang lên, nhiều tiếng kêu thảm thiết vang lên, bọn áo đen ngã gục. Lúc Duy bế Hồng ra đến cửa hang thì cũng là lúc Chợ Rót, Tư Thông và Quốc thụt vào.
 - Chợ Rót quát vang:
 - Ta ra lệnh cho các người ngoài kia bỏ súng xuống. Nếu không ta bắn nát sọ hai đứa này.
Tiếng Lê Trung vang lên một mệnh lệnh:
 - Bảo vệ nạn nhân!
 - Chợ Rót cười vang:
 - Bọn bây ở ngoài làm sao mà bảo vệ nó trong hang được. Hôm nay bọn nó phải chết!
Lê Trung la to:
 - Chợ Rót. Đừng làm bậy nghe. Có thể thương lượng mà.
 - Thương lượng như thế nào?
 - Chúng tôi sẽ để các anh tự do ra ngoài nếu các anh thả hai người đó.
 - Thấy Chợ Rót lưỡng lự, Tư Thông la to:
 - Thủ lĩnh. Đừng tin bọn nó. Bên kia hang còn có một con tin, thủ lĩnh hãy khống chế nó mà bảo vệ mình. Ở đây chúng tôi lo.
 - Chợ Rót nhìn Tư Thông gật đầu. Lúc thập tử nhất sinh mới biết lòng trung thành của thuộc hạ, Chợ Rót nhìn Quốc lo ngại. Quốc hiểu được cái nhìn ấy, vội nói:
 - Thủ lĩnh yên tâm. Chúng tôi sẽ bảo vệ thủ lĩnh đến hơi thở cuối cùng.
 - Không trả lời Quốc, lần vào hang kế bên. Tư Thông buộc Duy phải để Hồng xuống đất, hắn ra lệnh cho Quốc:
 - Trói nó lại.
 - Sợ Tư Thông nghi ngờ sẽ khử ngay Quốc vội trói Duy lại theo lệnh hắn. Tư Thông dùng sợi dây quấn quanh cổ Hồng rồi ra lệnh:
 - Tất cả bỏ súng xuống, nếu không tao siết cổ nó.
Lê Trung đã tiến đến cửa hang, anh thận trọng nép người vào mỏm đá, cẳng mắt chờ Tư Thông sơ hở để hành động.
 - Bất ngờ Quốc đứng sau lưng đá cây súng văng khỏi tay Tư Thông. Tư Thông sững sờ:
 - Quốc! Mày phản bội à?
 - Tiếng nói chưa dứt thì một tiếng nổ vang lên. Tư Thông nẩy người lên, rồi gục xuống, mắt vẫn còn mở to kinh ngạc.
 - Nòng súng của Lê Trung chĩa vào Quốc:
 - Bỏ súng xuống đâu hàng đi!
 - Quốc quay ngược cây súng chĩa vào đầu mình. Anh nhìn Hồng mỉm cười, ước nguyện cuối cùng của anh là cứu được Hồng, anh đã phản bội tổ chức phải tự xử thôi.
 - Ngón tay anh chưa kịp đưa lên cò thì một tiếng nổ vang lên. Quốc ôm tay đau đớn cây súng văng xuống đất.
 - Lê Trung cùng các chiến sĩ ập vào hang. Quốc gào lên:
 - Tại sao các người không để cho tôi chết?
 - Lê Trung nghiêm nghị bảo:
 - Chết đâu phải là cách đâu. Anh có thể hối cải về với người thân để làm lại cuộc đời mà.
 - Tôi có thể sao?
 - Chính sách khoan hồng luôn dành cho những người thành tâm hối cải.
 - Quốc ôm đầu:
 - Hãy cứu tôi! Hãy cứu tôi!
 - Anh yên tâm theo chúng tôi về đi.
 - Rồi anh ra lệnh cho các chiến sĩ công an địa phương.
 - Các anh hãy đưa hai người đi cấp cứu. Số còn lại ở đây cùng chúng tôi đi cứu một cô gái nữa.
 - Vâng.
 - Hồng và Quốc được đưa đi cấp cứu, Phong lo lắng hỏi Lê Trung:
 - Liệu tên Chợ Rót có làm hại gì Tuyết không?
 - Tam thời thì chưa. Chợ Rót còn phải lợi dụng Tuyết để làm con tin bảo vệ mình. Anh yên tâm đi.
 - Có khi nào hắn liều lĩnh không?
 - Kinh nghiệm với bọn tội phạm cho tôi thấy rằng không. Chúng vẫn là kẻ tham sống sợ chết. Bọn chúng phải chừa cho mình một lối thoát chứ.
 - Chúng ta phải làm cách nào để cứu Tuyết.
 - Bọn tội phạm lúc nào cũng liều lĩnh ngoan cố. Nhưng lúc nào cũng thất bại trước sự ngoan cường, gan

dạ và thông minh của ta. Tôi tin rằng chúng ta sẽ diệt được bọn chúng, giải thoát cho nạn nhân. Phong nhìn Lê Trung dõng dạc nói. Anh thật sự kính phục trước nghĩa cử của người chiến sĩ công an, vì bảo vệ cho dân mà quên đi bao nguy hiểm cho bản thân mình.

Tin tưởng, anh chỉ còn biết tin tưởng mà chờ đợi tài năng xuất chúng của các anh để giải thoát cho Tuyết.

- Tuyết! Ráng chờ nghe.

Ước gì anh có được phép thuật "nhập khẩu truyền âm", để nói với Tuyết bao điều.

...

Tuyết tỉnh lại bởi nhiều tiếng súng nổ vang lên. Cô mừng thầm:

- Người của ta vào đây (?) rồng không?

Tuyết cười mỉa:

- Mọi sinh vật trên cõi đời này đều muốn sống cả.

- Vậy mày hãy bảo bọn ngoài kia buông súng xuống, đầu hàng tao đi.

- Người đầu hàng chính là ông.

Bốp...

Một dòng máu rỉ ra từ khói miệng của Tuyết. Cho Rót gầm lên:

- Con cháu của thần linh, chúa tể muôn loài không thể đầu hàng được.

- Cọp chẳng qua chỉ là một loài mãnh thú. Nó phải chịu sự thuần hóa của con người.

Bốp. Một cái tát tay nữa giáng xuống gương mặt xinh đẹp của Tuyết.

- Hỗn láo! Không được xúc phạm đến thần linh.

- Ông đã mù quáng gây nhiều tội ác. Biết bao cô gái phải chết vì hành động ngu xuẩn của ông.

- Mày muốn chết hả?

Cho Rót kêu súng vào đầu Tuyết. Trong lúc này Tuyết như quên hẳn cái chết đang kề bên. Cô cười ngạo nghễ:

- Ông không dám bắn chết tôi đâu.

- Con nhãi kia! Bộ mày tưởng ông của mày không dám giết mày sao? Biết bao nhiêu mạng người đã gục ngã với bàn tay sắc bén như móng vuốt của cọp này! Mày chỉ là con kiến dưới chân tao.

- Nhưng lần này tôi biết là ông sẽ run tay.

- Mày thách thức tao đó à?

- Không. Nhưng tôi biết là ông thừa thông minh để biết rằng sau cái chết của tôi là một bản án tử hình cho ông.

- Không. Tao không bao giờ chết cả. Mày đừng hù dọa tao.

(???)

- Lê Trung! Anh có sao không?

- Không sao. Chỉ nghe đạn sét qua tai thôi.

Tuân lo lắng:

- Chúng ta phải làm sao đây hả anh Trung? Mình cần điện về xin chi viện thêm không?

- Không. Trong hang chỉ còn một mình hắn. Mình làm sao tiếp cận, khống chế hắn để giải thoát con tin.

Lực lượng đông quá, có thể làm hắn liều lĩnh gây hậu quả đáng tiếc.

Thuận trêu Trung:

- Hồi nãy anh giả ma giống ghê.

Lê Trung mỉm cười:

- Giả ma không phải cách. Chỉ là tạm thời giúp cô gái thoát khỏi trận đòn thôi.

Phong đau đớn:

- Tôi sẽ vào chịu đòn thay cho cô ấy.

Lê Trung vỗ vai Phong:

- Bình tĩnh. Hồi này nếu tôi không kịp giữ lại giờ này sự việc càng rối thêm.

- Tôi thật sự không chịu nổi cảnh Tuyết bị hành hạ.

Lê Trung nhìn anh thông cảm:

- Nếu căng thẳng quá, anh có thể về đợi chúng tôi.

- Không. Tôi không thể về được.

- Nếu vậy anh phải tuân theo kỷ luật chấp hành tốt mệnh lệnh của chúng tôi để tránh hậu quả đáng tiếc.

- Vâng.

- Böyle giờ tất cả mọi người hãy nghỉ ngơi, tôi sẽ canh chừng hắn. Chỉ cần hắn sơ hở một chút tôi sẽ hành động ngay.

Phong miễn cưỡng phải làm theo lệnh của Lê Trung. Anh cùng Tuân và Thuận ngồi dựa mình vào vách đá nghỉ lấy sức sau một đêm thức trắng.

Vết thương của Hồng nghiêm trọng, sưng tấy lên. Các bác sĩ đã tiến hành phẫu thuật lấy đầu đạn trên vai Hồng ra. Hồng vẫn còn sốt mê man. Cô được các bác sĩ tận tình cứu chữa.

Về phía Quốc, vết thương chỉ lướt qua phần mềm trên bả vai anh được băng bó cẩn thận. Các chiến sĩ công an chuẩn bị đưa anh về đồn hỏi cung. Quốc cố nài nỉ:

- Các anh cho tôi được vào thăm Hồng, rồi tôi sẽ theo các anh ngay.

Hai chiến sĩ trinh sát đưa mắt nhìn nhau hội ý rồi khẽ gật đầu:

- Anh có mười phút tự do. Tranh thủ lên nhanh nhé.

- Cám ơn các anh.

Quốc được đưa vào phòng bệnh của Hồng. Nhìn Hồng mê man, trên tay còn gắn dây chuyền dịch. Từng giọt... từng giọt thẩm dần vào cơ thể cô như xoa dịu bớt đi cơn nóng sốt trong người. Quốc nghe thương cảm trong lòng.

Thời gian quen biết, gần nhau quá ngắn ngủi mà sao lòng như đã gắn chặt từ bao giờ.

- Hồng! Hồng!

Quốc tha thiết gọi, Hồng vẫn nhắm nghiền đôi mắt như không cảm nhận được tình anh. Quốc nghe đau nhói trong lòng.

- Thời gian đã hết. Xin mời anh về cơ quan chúng tôi để hỗ trợ điều tra.

Tiếng nói nghiêm nghị của một chiến sĩ vang lên. Quốc gật đầu:

- Tôi sẵn sàng.

Rồi anh nhìn sang Hồng lưu luyến:

- Hồng! Anh đi nghe. Cố mà tỉnh lại nghe Hồng.

Quốc theo hai chiến sĩ về đồn công an. Người cán bộ điều tra đưa anh về phòng hỏi cung chấp vá.

- Anh thấy sức khỏe trong người như thế nào?

- Rất ổn, thưa cán bộ.

- Anh có thể trả lời những câu hỏi của chúng tôi không?

- Cán bộ cứ hỏi. Tôi đã chuẩn bị tinh thần.

- Anh tên gì?

- Tôi tên Quốc.

- Cả họ lẫn tên.

- Nguyễn Kiên Quốc.

- Anh bao nhiêu tuổi?

- Hai mươi tám.

- Quê quán?

- Phường tư, quận nhất, thành phố...

- Gia đình anh có bao nhiêu người? Cha mẹ anh ở đâu?

- Thưa cán bộ, gia đình tôi chỉ có hai anh em và một mẹ già. Tôi có người anh đã có gia đình.

- Anh đã có vợ con chưa?

- Dạ chưa.

- Tại sao anh lại tham gia vào tổ chức của Chợ Rót?

Quốc thoảng ngáp ngừng:

- Thưa cán bộ, tôi... tôi không tham gia...

Anh cán bộ nhìn Quốc nghiêm nghị bảo:

- Anh hãy thành khẩn mà trả lời câu hỏi của chúng tôi.

- Vâng.

- Tổ chức của Chợ Rót có bao nhiêu người?

- Thưa cán bộ, chỉ có mười người.

- Anh giữ nhiệm vụ gì trong tổ chức?

- Thưa cán bộ, tôi không có nhiệm vụ gì cả. Hằng ngày tôi chỉ ở trong hang lo thức ăn cho Chợ Rót.

- Anh tham gia tổ chức này được bao lâu?

- Tôi không tham gia, thưa cán bộ. Tôi bị bắt buộc.

- Cứ cho là thế. Như vậy anh ở trong hang ấy được bao lâu rồi?

- Hơn hai năm rồi.

- Tại sao lại vào trong ấy?

Một thoảng suy tư hiện lên trong mắt Quốc. Như một khúc quay chậm, ngày ấy hiện về.

Anh cán bộ điều tra ngừng bút, anh lặng người đi theo câu chuyện của Quốc. Tấm màn bí mật về "Cô gái cười cợp" dần dần được hiện lên.

Rừng về đêm âm u, bóng tối dày đặc. Quốc cùng một toán người mang hàng vừa vượt biên giới vào Việt Nam băng rừng đến điểm hẹn.

Một người trong nhóm dặn dò:

- Tụi bay cần thận nhen, nếu gặp bọn kiểm lâm hay công an biên phòng thì phân tán ra để đến điểm hẹn, ông chủ sẽ cho người đón. Lúc này bọn chúng buôn lậu nó quần dữ lắm. Lọt vào tay bọn nó với lượng ma túy trong người thì có nước lánh án tử hình.

Thì ra nhóm người đang cắt rừng đi đêm là nhóm buôn lậu. Họ đang vận chuyển ma túy, một chất độc hại về thành phố tiêu thụ.

- Nghỉ một chút đi đại ca.

Quốc lùn nhau, chừng như một người là trưởng nhóm lên tiếng.

- Ráng lên đi. Ở giữa rừng nguy hiểm lắm, không sa vào tay công an cũng sẽ làm mồi cho thú dữ.

Quốc rùng mình:

- Như vầy nguy hiểm quá, đại ca ơi. Xong việc này, em xin ông chủ một số vốn về gác kiêm cưới vợ làm ăn cho rồi.

- Mày tưởng ông chủ sẽ dễ dàng để yên cho mày thực hiện giấc mơ ấy lắm sao?

Quốc ngạc nhiên:

- Sao vậy? Ông chủ đã hứa với em.

Tên trưởng toán cười nhạt:

- Chú mày ngây thơ lắm. Đã leo lên lưng cọp thì phải ngồi trên lưng, chú mày đã gia nhập tổ chức thì phải sống chết với tổ chức. Có ý định rời bỏ tổ chức, làm lộ bí mật của tổ chức lập tức sẽ bị khử ngay.

Quốc le lưỡi:

- Vậy mình phải làm sao hả đại ca?

- Con biết phải làm sao hơn là cùng sống chết với tổ chức.

- Em còn một mẹ già, em chỉ muốn kiếm chút ít tiền về cưới vợ nuôi dưỡng mẹ già thôi.

- Chú mày đã nghiên chửa?

Quốc lắc đầu:

- Chưa. Em chỉ mới gia nhập và đi chuyến đầu tiên này.
- Vĩnh viễn chú mà phải gắn chặt với tổ chức để bảo đảm sanh mạng của mà và sự bình yên của bà già mà.

Quốc hoang mang:

- Đây là một tổ chức phạm pháp, mình phải rời bỏ nó ngay, nếu không thì hậu quả sẽ vô cùng khốc liệt. Mẹ mình làm sao mà sống nổi nếu không có mình.

Quốc lại tự trách mình:

- Chỉ một phút ham vui nồng nỗi mà sa bẫy hối hận không kịp.

Quốc buồn bã nhớ lại một đêm nọ cùng bạn bè vào một vũ trường. Sau khi nhảy nhót, chè chén say sưa, cao hứng, bọn chúng lôi anh vào sòng bạc. Đã thua trắng tay còn thiếu một số tiền với bọn cho vay nặng lãi. Rốt cuộc phải nhận lời đi vận chuyển hàng để trừ nợ. Bây giờ, phiêu lưu giữa rừng già, tánh mạng nguy hiểm.

- Tất cả đứng im.

Tiếng quát sắc lạnh vang lên giữa rừng đêm làm cả bọn sững sờ.

- Công an! Chạy!

Ánh chớp lóe sáng những tiếng nổ chát chúa vang lên. Quốc cắm cổ chạy vào rừng mặc cho bao nguy hiểm vây quanh.

Quốc cứ chạy, chạy mãi, đầu va vào gốc cây rướm máu mà vẫn không thấy đau. Cho đến khi anh mệt lả, đứng ôm gốc cây thở hổn hển.

Chung quanh im lặng. Quốc mừng thầm vì mình đã chạy ra khỏi vòng phục kích. Nhưng anh đã vội mừng vì trong rừng đêm im ắng bỗng vang lên tiếng gầm rú man dại của chúa sơn lâm.

- Chết rồi! Cọp. Làm sao bây giờ? Nó đánh hơi người rất thính. Nó sẽ phát hiện ra mình. Mình sẽ chết mất.

Anh cứ chạy, chạy mãi mà không định được phương hướng. Càng chạy, tiếng gầm rú lại càng gần.

Quốc sững sờ nhìn hai đốm sáng lóe lên trong đêm. Anh như nghe rõ tiếng nghiến răng kín kít của loài hổ dữ.

Người Quốc run lên bần bật. Anh không còn sức lực để chạy nữa. Anh nhắm mắt lại chờ cái chết đến với mình.

- Mẹ! Mẹ ơi! Con không về được nữa rồi.

Giữa lúc thân thể anh sắp nằm trong móng vuốt của cọp thì...

- Pháp!

Một tiếng động lạnh lùng vang lên. Cọp gầm lên đau đớn vì một mũi tên đá cẩm sâu vào đôi mắt.

- Pháp!

Thêm một mũi tên nữa cắm sâu vào lồng ngực cọp, máu tuôn như xối. Cọp lăn lộn, gầm rú, giãy giụa... Cây cối rạp xuống cả một vùng.

Tàn hơi, cọp nằm im bất động. Quốc như người từ cõi chết trở về. Anh bàng hoàng, choi voi như người trong cõi mộng.

- Ân nhân! Ân nhân! Xin lộ diện cho kẻ này được đáp ta.

(??) thầm nghĩ: Cũng đành phó mặc cho số trời. Không theo Chợ Rót thì chẳng tìm được lối ra. Còn ở đây thì cũng chỉ làm mồi cho cọp.

Chợ Rót dẫn Quốc đi lòng vòng qua các gốc cây đến bên một bờ suối rồi vào hang động. Tên thuộc hạ đứng gác nhận ra Chợ Rót cúi đầu chào:

- Thủ lĩnh!

- Trong hang có xảy ra chuyện gì không?

- Dạ không, thưa thủ lĩnh.

- Tốt.

Tên thuộc hạ đưa mắt nhìn Quốc như ngâm hỏi. Hiểu ý hắn, Chợ Rót giới thiệu:

- Đây là Quốc, người sắp ra nhập tổ chức của chúng ta.

Quốc chào hắn:

- Từ đây về sau xin được chỉ dạy.

Tên thuộc hạ ậm ừ:

- Có gì đâu. Người nhà cả mà.

Chợ Rót ra lệnh cho Quốc.

- Theo ta!

Quốc theo Chợ Rót vào trong hang. Trong hang, ngọn đuốc sáng soi rõ chiếc bàn thờ, có cái đầu cọp nằm trên.

- Quỳ xuống, tuyên thệ đi.

Chợ Rót ra lệnh, Quốc ngoan ngác hỏi:

(??)

- Đây là bàn thờ tổ. Người nào muốn gia nhập tổ chức phải tuyên thệ tuyệt đối trung thành. Nếu không móng vuốt của cọp sẽ bóp nát thân thể. Chú mà hãy tuyên thệ thần linh phò trợ ban cho sức mạnh.

Quốc quỳ xuống trước bàn thờ:

- Xin thề.

- Tốt lắm. Bây giờ ngươi hãy vào trong ngủ một giấc lấy sức đi. Ngày mai ta sẽ cho người tiêu thụ số hàng này để đổi lấy rất nhiều lương thực đồ dùng.

Chợ Rót quý mến Quốc hơn hẳn đám thuộc hạ của hắn làm nhiều người ganh tỵ.

Quốc lặng lẽ sống trong hang, lòng anh không có định hướng gì. Nhớ nhà, nhớ mẹ, nhưng biết rằng không thể về thăm. Chắc mẹ anh đau khổ vì sự mất tích của mình.

(??)

- Vào xem tế thần đi.

Tư Thông kéo tay Quốc. Quốc ngơ ngác hỏi:

- Tế thần gì?

- Chú mày mới vào nên chưa biết. Hằng năm, vào ngày này đều có tổ chúc tế thần để thần phò trợ cho chúng ta.

- Vậy à?

- Trong lúc tế thần, nhất nhất mọi chuyện chú mày nên im lặng đừng hỏi lôi thôi nhé.

- Tôi biết rồi!

Khung cảnh trong hang làm Quốc kinh hoàng thụt lùi mấy bước. Chợ Rót đầu đội khăn đỏ, mặc bộ đồ da cọp, một cô gái bị trói dưới chân bàn thờ.

Chợ Rót quỳ xuống khấn vái xong rồi quay lại ra lệnh:

- Tất cả hãy về chỗ ở của mình. Riêng Quốc ở lại.

Bao ánh mắt lo ngại nhìn về phía Quốc. Tất cả đều im lặng rút lui ra ngoài. Sống lưng Quốc lạnh toát, toàn thân anh són gai ốc khi nghĩ rằng anh sẽ bị hành hình như cô gái kia.

- Chú mày thắc mắc lắm phải không?

Thái độ của Chợ Rót làm Quốc yên tâm.

- Xin thủ lĩnh tha tội.

Chợ Rót bỗng dambio chiêu:

- Ta không hiểu vì sao ta có thể dễ dàng tha thứ cho chú mày như thế. Có lẽ là vì... hoàn cảnh của ta và chú mày quá giống nhau, ta cũng có một mẹ già ở dưới buôn, mười mấy năm chưa về viếng thăm.

- Sao thủ lĩnh không lén về thăm?

- Có mấy lần định về, nhưng lần nào xuống buôn cũng bị công an truy đuổi. Nhưng cũng nhờ hồn phách tinh anh của cọp phò hộ, lần nào cũng gặp may mắn.

- Thần linh mà thủ lĩnh bảo là chiếc đầu cọp này à?

- Phải. Câu chuyện huyền bí ấy đã xảy ra mười mấy năm rồi. Mười mấy năm như giấc mộng cuộc đời ta.

Tiếng Chợ Rót ngâm ngùi kể lại quá khứ của mình:

- Hồi ấy, vì ngộ sát người yêu, ta phải trốn chui trốn nhủi trong rừng. Lúc ấy có hai anh em nọ đi lạc vào trong rừng, cô em bị cọp vồ xác. Người anh cùng bác thợ săn dùng thuốc mê vào hang giết cọp moi tim tế mộ. Lúc đó ta ở bên ngoài chứng kiến cảnh tượng đó. Sau khi họ bỏ đi, ta mới lén vào khấn vái cắt đầu cọp về thờ.

- Sự việc là vậy. Nhưng sao phải giết một cô gái để cúng tế?

- Ta từng nằm mộng thấy hồn ma của cọp về trên lưng cồng cô gái. Cô ta nói rằng mỗi năm phải cúng cho vong cô ta và cọp bằng máu và trái tim của một cô gái. Nếu không, cọp và cô gái không phù trợ mà còn tạo nhiều nạn kiếp.

- Hoang tưởng!

Quốc kêu lên rồi vùt nín lặng. Chợ Rót chẳng những không giận mà còn gật đầu:

- Ta cũng nghĩ vậy, nhưng ta đã lầm. Nếu không cúng tế cho cọp và cô gái như đòi hỏi thì cánh rừng này đã bị tiêu diệt từ lâu và ta đương nhiên là không thoát khỏi tử thần.

Quốc hoang mang không biết đâu là thật đâu là giả.

- Như thế thì anh tin và cho đó là sự thật à?

Tiếng nói của người điều tra đưa Quốc về thực tại.

- Ban đầu tôi không tin, nhưng sau đó thấy Chợ Rót thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, trong việc săn bắn, tôi cũng tin rằng hồn cọp vẫn đã theo bảo vệ hắn. Có lần Chợ Rót bị cọp vồ tưởng đâu hắn phải nát xương dưới nanh vuốt của cọp, bỗng một trận cuồng phong cuốn tung bụi cát vào mặt cọp, nó phải buông Chợ Rót và dụi mắt. Chợ Rót thoát chết trong gang tấc. Vì thế, nên...

- Nên mỗi năm Chợ Rót đều bắt về một cô gái vô tội để cúng tế phải không?

- Vâng.

- Còn về việc cô gái cưỡi cọp đi trong những đêm trăng sáng là như thế nào?

- Chợ Rót rất có tài, hắn ta tạo ra một hình nộm giống cô gái cưỡi cọp rồi treo dây kéo từ chân núi xuống rừng, xong lại kéo về hang. Dân chúng bị ám ảnh bởi cái chết của cô gái năm xưa nên rất tin tưởng. Chợ Rót lợi dụng sự sợ hãi đó để bắt cóc các cô gái và dùng phía cùng chân núi làm lối vong linh cho cọp.

- Hắn ta gây tội ác như thế mà không gặp phải sự kháng cự chống đối nào của dân làng sao?

- Dân làng còn bị mê tín rất nhiều, ai cũng cho rằng việc cúng tế như vậy đem lại sự bình yên nên ai cũng phải bắt buộc chấp nhận.

- Câu hỏi cuối cùng dành cho anh.

- Cán bộ cứ hỏi.

- Chợ Rót là ân nhân của anh lại đối xử tốt với anh, thế tại sao anh lại phản bội để cứu Hồng?

- Lúc Hồng bị uy hiếp lại mang vết thương trong người, cô ấy sốt mê man, tôi sợ nếu không cứu cô ấy thì cô ấy sẽ chết mất.

- Tại sao anh lại không ngại sự nguy hiểm cho mình để cứu Hồng?

Quốc ngập ngừng:

- Xin phép cán bộ cho tôi được phép không trả lời câu hỏi này.

Người cán bộ điều tra mỉm cười:

- Được. Bởi vì đó là chuyện tình cảm riêng tư của anh. Chúng tôi không được phép xen vào.

- Cám ơn cán bộ.

- Anh có thể về trại nghỉ ngơi. Nếu cần, chúng tôi sẽ gọi anh lên hỗ trợ phá án, anh nghĩ thế nào?

- Tôi sẵn sàng làm bất cứ việc gì để chuộc lại tội lỗi của mình.

- Lòng nhiệt tình và sự hối cải của anh sẽ được nhà nước khoan hồng.

- Cám ơn cán bộ.

Anh cán bộ nhìn Quốc cười tinh nghịch:

- Như thế có quá sớm không?

Quốc lặng thinh. Đẩy chồng giấy dầy về phía anh, người cán bộ bảo:

- Anh đọc lại rồi ký tên vào đây đi.

Quốc ký tên vào biên bản hỏi cung rồi đi theo người chiến sĩ bảo vệ xuống trại.

Anh cán bộ nhìn theo Quốc, khẽ mỉm cười:

- Mình có thể giúp gì được cho anh ta?

Đọc bản báo cáo về vụ án "Cô gái cưới cọp" xong, đại tá Nguyễn Hoàng ra lệnh:

- Lập tức hỗ trợ lực lượng vào hang bắt cho được Chợ Rót và bảo vệ nạn nhân.

Trong đầu ông lên một phuong án, phải kết hợp cùng công an thành phố Hồ Chí Minh lần cho ra đầu mối, bắt cho được bọn buôn lậu ma túy đang vận chuyển bằng đường rừng rồi vào thành phố.

Ông chợt nghĩ đến Quốc, phải cảm hóa Quốc kết hợp với Lê Trung len lỏi vào tổ chức của địch để làm nội gián nắm rõ đường đi, nước bước của địch mà tung một mẻ lưới tóm gọn chúng, trừ họa cho dân lành.

Một đêm đã trôi qua, Tuyết vẫn còn bị Chợ Rót khổng chế trong hang. Lê Trung và các chiến sĩ cũng chưa có cách gì tiếp cận Chợ Rót mà cứu Tuyết.

Chợ Rót nhìn Tuyết. Là một sát thủ từng giết chết nhiều cô gái, Chợ Rót không hề run tay. Sở dĩ hắn chưa giết Tuyết vì hắn muốn kéo dài thời gian tìm cách thoát ra khỏi hang.

Tuyết sờn da gà khi bắt gặp cái nhìn của Chợ Rót:

- Ông định làm gì tôi?

Chợ Rót cười vang, cố ý nói to cho mọi người ở bên ngoài nghe:

- Làm gì mày à? Giết mày!

Trước mặt Tuyết bây giờ là một con quỷ dữ hơn là một con người, một con quỷ khát máu đang cầm dao dí vào ngực cô.

Tuyết lắp bắp:

- Đừng... đừng...

Như con thú hoang bị thương, Chợ Rót ấn lưỡi dao vào vùng ngực non trăng nõn nà của Tuyết. Dùng hết sức lực cuối cùng, Tuyết mím môi đá thẳng vào vùng hạ bộ của hắn, Chợ Rót rú lên, lăn lộn, đau đớn, hắn giơ dao lên.

- Tao sẽ moi tim mày con moi.

Chợ Rót mắt đỏ ngầu, rướn người tối. Tuyết nhắm mắt chờ đợi cái chết đang ụp tới.

Bụp.

Chợ Rót sấp mặt vào ngực cô, máu từ đâu hắn phun ra. Cô muốn thét lên nhưng cổ khản đặc. Hình ảnh cuối cùng trước khi ngất đi là Phong đang ôm lấy cô thảng thốt gọi.

- Tuyết! Em có sao không?

Mặc cho Phong lay gọi, Tuyết vẫn nằm im. mặt xanh tái, máu từ vết thương trên ngực tuôn ra.

- Cầm máu cho nạn nhân.

Tuân và Thuận lao vào cấp cứu sơ bộ cho nạn nhân.

Lúc ấy đội binh viện trợ của đại tá Lê Hoàng vừa đến. Họ vội vã đưa Tuyết đi cấp cứu, thu dọn hiện trường đem xác Chợ Rót ra khỏi hang.

Lê Trung tựa người vào vách đá nhắm nghiền mắt. Một ngày đêm trong hang cùng sự căng thẳng của cuộc chiến đã làm tiêu hao hơi sức của anh. Phát súng chính xác nhả vào đầu của Chợ Rót đã cứu Tuyết thoát chết. Anh đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Không biết thủ trưởng có để cho anh yên mà đi du lịch với Uyển Vân không?

Nghĩ đến thủ trưởng anh lại lắc đầu:

- Đúng là tuổi già không mệt mỏi. Tuổi trẻ như anh đôi lúc còn phải chào thua.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương III

Bên ngọn đuốc dầu cháy sáng trong vách núi, Chợ Rót lặng người nhìn pháp trường đã được bố trí sẵn. Hắn chợt hồi tưởng lại những sự việc đã qua.

Là một thanh niên của rừng núi, Chợ Rót đã quen sống với cái buôn, cái rẫy, cái cung, cái ná. Anh sống hiền hòa như bao thanh niên trong bản. Anh yêu, Hơ Mây, cô gái có gương mặt thanh tao, mái tóc dài bóng mượt như dòng suối lượn. Giọng nói của cô như tiếng hót líu lo của những chú chim rì rầm ban mai.

- Hơ Mây!

Hơ Mây quay nặng nhọc bởi chiếc gùi đầy ngô trên lưng.

- Chợ Rót! Anh cũng đi rẫy đó à?

- Phải. Hơ Mây để Chợ Rót gùi phụ cho đỡ nặng nghe.

Hơ Mây cười trong trẻo:

- Chợ Rót cũng gùi nặng còn hơn Hơ Mây, làm sao mà giúp được.

- Nhưng Chợ Rót làm đàn ông mà.

- Thôi. Có Chợ Rót, Hơ Mây không còn sợ trời tối nữa. Chúng ta nghỉ một chút đi.

Lời đề nghị của Hơ Mây làm cho mắt Chợ Rót sáng lên:

- Được. Được. Để Chợ Rót phụ đỡ cái gùi xuống cho Hơ Mây nghe.

- Cái bụng Chợ Rót thật là tốt.

Nhin Hơ Mây hồn hở đưa tay lùa những ngọn gió chiều vào lòng, Chợ Rót nắm lấy tay Hơ Mây bóp nhẹ:

- Hơ Mây! Cái bụng của Hơ Mây có thương Chợ Rót không?

Hơ Mây giật nẩy mình, rút vội bàn tay của mình về. Cô lắc đầu:

- Không. Hơ Mây chỉ xem Chợ Rót như người anh em thôi.

- Chợ Rót muốn Hơ Mây bằng một tình khác, chớ không phải là người anh em.

- Chợ Rót! Hơ Mây xin lỗi. Cái bụng của Hơ Mây đã dành cho người khác rồi.

- Người ấy là ai?

Chợ Rót hỏi dồn dập:

- Chợ Rót đừng làm cho Hơ Mây sợ. Hơ Mây không nói đâu.

Hơ Mây vội vã mang gùi lên lưng rồi chạy về thôn, Chợ Rót gọi theo:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Hơ Mây nghe tiếng Chợ Rót kêu càng chạy nhanh hơn. Chợ Rót gầm rít qua kẽ răng:

- Kẻ đó là ai? Chợ Rót này không thể thất bại như thế được.

Chợ Rót lặng thinh tìm hiểu. Anh luôn quan sát theo dõi Hơ Mây. Một đêm trăng Chợ Rót nghe tiếng kèn lá du dương mời gọi. Anh trở dậy, bước ra ngoài sân. Anh sững sờ nhìn Hơ Mây chạy từ trong nhà ra ngã vào vòng tay A Dính.

Máu nóng dồn ngược lên tim, Chợ Rót dắt con dao vào người, lặng lẽ theo dõi hai người.

Nhin A Dính và Hơ Mây say sưa tình tự, âu yếm bên nhau, Chợ Rót như mất hết lý trí. Anh thét to lên rồi vung con dao lao về phía A Dính.

Hơ Mây kinh hoàng đẩy A Dính sang bên, con dao trong tay Chợ Rót đâm sâu vào lồng ngực. Hơ Mây tắt thở trên mặt còn ngơ ngác không biết việc gì xảy ra.

A Dính ôm chặt Hơ Mây gào to:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Nhin Chợ Rót đứng chết sững, tay vẫn còn cầm cán dao trên ngực Hơ Mây, A Dính thét to:

- Chợ Rót! Mày đã giết Hơ Mây rồi.

Chợ Rót kinh hãi buông rơi cán dao:

- Không! Tôi không giết người. Tôi không giết người.

- Chợ Rót! Mày phải đến tội.

- Không! Không! Tôi không giết người.

Chợ Rót chạy vào vùng sâu ẩn nấp tránh sự truy bắt của công an.

Lệnh truy nã anh phát khắp nơi. Trong rừng anh thu nạp những người trốn tránh pháp luật hoặc vô tình lọt vào tay thì một là ở lại, hai là chết. Dần dần những kẻ phạm pháp đều ngoan ngoãn dưới sự điều khiển của Chợ Rót.

Chợ Rót thở dài:

- Mới đó mà đã mười mấy năm rồi. Từ lúc còn là một thanh niên đầy nghị lực và sức sống ta đã trở thành một tên đàn ông già nua, một thủ lĩnh, giết người chẳng góm tay. Vì ai? Chỉ vì đàn bà.

Chùng như quá bức xúc, Chợ Rót gầm lên:

- Phải giết. Giết bọn đàn bà khốn kiếp đó.

Rồi Chợ Rót bật lên tiếng cười, âm thanh như đau đớn xót xa cho những gì mình đã mất.

Đã hai ngày qua, Phong, Duy, Tuyết cùng mọi người trong làng vẫn đi tìm Hồng, nhưng vô vọng.

Nhin nét mặt chán nản hiện lên trên gương mặt mọi người, Phong động viên.

- Mọi người hãy cố lên, chúng ta không thể bỏ cuộc được.

Chùng như đã quen với sự việc này, dân trong làng dễ chấp nhận.

- Chắc là bị "Cô gái cuối cột" bắt rồi. Có tìm cũng vô ích thôi.

Phong nhìn mọi người cố giải thích:

- Dân làng đừng tin vào những điều mê tín ấy nữa. Chúng ta hãy cố tìm ra sự thật.

- Đã mười mấy năm rồi. Chúng tôi phải hứng chịu sự trả thù của cọp. Các cô gái cứ lần lượt thay nhau đi, đâu có kiém tìm được đâu.

Biết không thể thuyết phục được dân làng. Phong van bác Rô:

- Bác Rô! Cháu nhờ bác đem Tuyết về làng và trình báo với công an giúp cháu.

Ông Rô gật đầu:

- Bác sẽ làm hết sức mình.

Tuyết phản đối:

- Không. Em ở lại tìm Hồng.

- Nguy hiểm và vất vả lắm. Tuyết, nghe lời anh về với dân làng đi.

- Không. Em không về được. Một ngày chưa tìm ra Hồng là em không thể về.

Phong thở dài:

- Thôi được.

Dân làng kéo nhau về sau khi để lại cho cả bọn lương thực đem theo. Duy hỏi Phong:

- Böyle giờ chúng ta làm gì?

- Chia nhau đi tìm.

Duy bực dọc:

- Chia nhau đi tìm. Chia nhau đi tìm. Cậu không có một phương án nào khác sao?

- Chúng ta đang chờ sự hỗ trợ của công an.

- Sao cậu không báo cho công an sớm hơn.

- Dân làng sợ cọp trả thù nên ngăn cản mãi.

- Cậu mà cung tin vào những điều huyền hoặc ấy sao?

Tuyết can ngăn:

- Các anh đừng cãi vã nữa. Chúng ta phải tìm cho ra Hồng biết đâu Hồng đi lạc, bị đói rồi ngất xỉu ở một nơi nào đó. Chúng ta hãy khẩn trương lên.

- Chúng ta hãy tiếp tục tìm đi.

Ba người lại chia nhau đi tìm Hồng. Tuyết vừa đi vừa nhìn từng gốc cây bụi cỏ xem có dấu tích gì của Hồng không.

Đến một cǎn chòi cao ẩn dưới gốc cây cổ thụ, Tuyết nhìn thấy một tia sáng lấp lánh dưới gốc cây. Cô vội vã nhặt lên rồi reo to:

- Anh Phong! Sợi dây chuyền này là của Hồng nè.

- Chắc là Hồng đã gặp nguy hiểm rồi, chúng ta phải làm sao đây?

- Mình tiếp tục tìm quanh đây xem có phát hiện được gì không?

- Đây là chiếc đồng hồ của Hồng nè.

- Đúng rồi. Mình theo lối này mà đi tìm đi.

Theo con đường nhỏ, hai người tiếp tục mò mẫm kiếm tìm. Bất thình lình Tuyết xẩy chân trượt xuống hố.

Cô la to:

- Anh Phong!

Phong nhào đến ôm choàng lấy Tuyết kéo lại. Nhưng đã muộn. Cả hai rơi xuống một cái hố sâu. Tuyết los:

- Làm sao đây anh Phong?

- Tìm cách leo lên.

- Cái hố này rong rêu bám chặt, trơn quá, mình lại không có dây.

Phong đi vòng quanh hố chợt anh phát hiện ra một lối đi nhỏ vừa đủ một người đi:

- Tuyết có lối đi nhưng....

Hiểu ý Phong, Tuyết vội nói:

- Có nguy hiểm mình vẫn phải đi. Bởi vì đó là con đường duy nhất mà.

Phong gật đầu:

- Anh đi trước, em theo sau. Bám sát lấy anh nghe.

Cả hai lần mò đi trong đường hầm đến một ngã rẽ trong hang núi, Phong nghe tiếng động lạ, hình như là tiếng ngân nga của một bài thánh kinh. Anh kéo Tuyết núp hờ vào một ngách trong hang núi.

Sau khi bài thánh kinh đã hết, ánh sáng bỗng bừng lên khắp nơi. Cả hai kinh hoàng nhìn cảnh tượng kinh dị trong hang. Phía trên tảng đá cao, có một con cọp vẫn vén đứng oai nghi, há mồm hung ác. Nhìn thật kỹ, Phong nói khẽ vào tai Tuyết:

- Đừng sợ! Cọp nhồi bông.

Một cô gái bị trói vào cột, một người mặc da cọp nhảy, phóng như điệu cọp quanh cô gái. Những người phía dưới quỳ sụp xuống lạy. Cô gái khóc lóc van xin:

- Các người hãy thả tôi ra đi. Tôi van xin các người mà.

Những gương mặt lạnh lùng, những ánh mắt tàn nhẫn vẫn nhìn cô. Trước cái chết cô gái gào lên thảm thương:

- Tôi van xin các người, hãy tha cho chúng tôi đi. Hãy tỉnh ngộ lại đi. Đây không phải là cúng tế thần linh, mà là các người đang gây tội ác.

Mặc cho cô gái kêu gào, người mặc bộ da cọp vẫn thản nhiên đến bên bệ đá, giơ cao chiếc dao lên rồi từ từ hạ xuống.

- Đừng! Đừng mà!

Tuyết chợt tỉnh dậy gây ra tiếng động, Chợ Rót dáo dác nhìn quanh. Ánh mắt sắc lạnh của hắn chạm phải người Phong như một luồng điện cực mạnh.

Phong kinh hoàng xốc Tuyết lên vai bỏ chạy.

- Bỏ em xuống đi anh Phong.

Biết Tuyết đã tinh hồn, Phong đặt Tuyết xuống đất cùng nắm tay nhau chạy trốn.

Phía sau, đám thuộc hạ của Chợ Rót đuổi theo sát. Chúng la to:

- Bắt nó! Đừng để nó chạy thoát.

Bước chân của Tuyết càng thêm hoảng loạn.

- Anh Phong! Chạy đi! Chạy về báo cho mọi người đi.

- Anh không thể bỏ em, Tuyết.

- Chạy đi. Nếu không chúng ta cùng chết vô ích.

Giữa lúc Phong chưa biết xử trí ra sao, thì Tuyết vấp rẽ cây té nhào:

- Anh Phong! Chạy đi!

Bọn thuộc hạ của Chợ Rót chỉ còn cách anh và Tuyết mấy bước chân. Thấy Phong chần chờ, Tuyết gào lên:

- Chạy đi!

Tình thế bắt buộc Phong phải chạy nhanh để tìm cách cứu Tuyết. Một tên trói Tuyết rồi ra lệnh.

- Đuổi theo thằng đó.

Như có một sức mạnh thần kỳ nào phù trợ, Phong chạy ra ngoài thật nhanh thoát ra ngoài cửa hang đến bìa rừng.

Lúc ấy, toán thợ săn vừa trờ tối, họ nhận ra Phong.

- Anh Phong! Anh làm gì chạy dữ vậy?

Phong thở hổn hển đáp:

- Tôi phát hiện ra hang cọp nơi các cô gái mất tích bị giết. Bọn chúng đuổi theo tôi. Tuyết còn ở trong.

Một người trong bọn sốt sắng:

- Chúng ta vào hang cứu người đi.

- Không được. Bọn chúng có súng. Chúng ta về báo công an hỗ trợ đi.

- Đúng đó. Chúng ta hãy quay về đi.

Đám thuộc hạ của Chợ Rót thấy đông người không dám đuổi theo, vội vàng về báo cho Chợ Rót biết.

- Thưa thủ lĩnh, thằng đó chạy thoát rồi, chỉ bắt được con nhỏ này thôi.

- Vô dụng!

Chợ Rót gầm lên:

- Một lũ vô dụng. Chỉ có một con nhãi và một thằng tép riu mà bọn bây cũng để cho nó thoát.

- Thủ lĩnh tha tội. Vì lúc ấy có một toán thợ săn xuất hiện cứu hắn nên chúng tôi phải rút lui không dám kinh động.

- Hừ! Càng ngày càng thêm tồi tệ. Xem ra bọn bây không còn tác dụng nữa rồi.

Đám thuộc hạ của Chợ Rót hoảng sợ nhìn nhau. Lời nói của Chợ Rót như một bản án tử hình dành cho họ.

- Thủ lĩnh tha mạng.

Chợ Rót xưa tay:

- Bon bây khỏi cần van xin nữa.

Cả bọn quỳ xuống lạy lia lịa:

- Xin thủ lĩnh tha mạng. Chúng tôi sẽ đoái công chuộc tội.

- E rằng tụi bay không còn thời gian để đoái công chuộc tội. Bọn cảnh sát sẽ đến đây tiêu diệt chúng ta sau khi thằng đó về đến làng. Thiếu sót của chúng bay là để cho đám người đó chạy thoát.

- Böyle giờ chúng ta phải làm gì thưa thủ lĩnh?

- Dưa con bé đó vào đây.

Theo lời Chợ Rót, Tuyết bị đẩy vào. Nhìn ánh mắt hung tợn của Chợ Rót, Tuyết giật mình kinh hãi:

- Các ông định làm gì tôi?

- Hôm nay tao không có hứng thú giết người, bọn bây giữ nó lại làm con tin, bọn còn lại chia nhau tản mác mai phục, khi bọn chúng đến cứ ngỡ chúng ta đã bỏ đi sẽ xông vào, chúng ta sẽ tiêu diệt bọn chúng.

Nghe âm mưu của bọn chúng, Tuyết hoảng sợ:

- Các ông đừng gây tội ác nữa.

- Cô em! Nên biết điều một chút đi. Ngoan ngoãn đi. Chờ bọn ta chiến thắng, cô em sẽ là món quà mừng công cho đám thuộc hạ của ta.

- Tôi sẽ tố cáo các người.

Chợ Rót cười ngạo nghễ:

- Mày còn cơ hội sao con nhãi?

Nói xong, hắn nhét chiếc giẻ vào miệng Tuyết rồi ra lệnh:

- Chỉ một thằng ở đây giữ nó. Còn tất cả theo đúng kế hoạch mà hành động.

- Tuân lệnh thủ lĩnh.

Bọn chúng kéo nhau đi mai phục. Tuyết hoang mang lo sợ lẫn mệt mỏi. Cô ngả đầu vào vách núi thiếp đi.

Tên canh giữ Tuyết không biết nghĩ gì, nhìn Tuyết bỗng lắc đầu ngao ngán.

Lê Trung ngả người trên chiếc ghế sofa nhắm mắt tận hưởng cái cảm giác sảng khoái trong người. Sáng nay, "sếp" vừa ký cho anh một giấy phép bảy ngày sau khi đã phá xong vụ án một đường dây ma túy. Anh sẽ cùng Uyển Vân đi Nha Trang hít thở cái không khí nóng nồng của gió biển, sẽ cùng ngâm mình trong làn nước biển buổi ban mai. Và sau đó là những nụ hôn ngọt ngào của cô nàng làm phần thưởng cho anh sau chiến công.

Chuông điện thoại di động lúc nào cũng gắn chặt với anh reo vang. Anh thầm nghĩ:

"Cha nội nào quái ác nhảm lúc này mà gọi điện. Chắc là lại có "độ nhậu" nữa rồi."

Lê Trung lắc đầu ngao ngán cho cái đám bạn của anh. Là một chiến sĩ an ninh ngoại tuyến anh luôn có những cuộc tiếp xúc với nhóm "xã hội đen" bên ngoài.

Uyển Vân thường hay lâu nhau:

- Không khéo rồi anh cũng hư như họ mất.

Lê Trung vuốt tóc người yêu, giải thích:

- Nhiệm vụ mà. Không lẩn lộn như thế làm sao mà phá án.

Mãi suy nghĩ anh quên cả bắt điện thoại. Nghe tiếng chuông reo dồn dập anh bỏ những hồi tưởng của mình trở về thực tại.

- Alô.

- Sao? Định không nghe điện thoại à?

Lê Trung giật nẩy mình đứng lên nghiêm chỉnh trong tư thế của một chiến sĩ.

- Báo cáo đại tá.

Bên kia đầu dây, một giọng cười hiền lành vang lên:

- Tôi không lấy cương vị thủ trưởng mà nói chuyện với cậu trong lúc này đâu. Cậu đang nghỉ phép à?

Giọng cười của sếp làm anh lo lắng:

- Có việc gì không thủ trưởng?

- Đáng lý ra thì tôi không dám làm phiền anh, nhưng...

- Thủ trưởng cứ nói... Em lúc nào cũng sẵn sàng làm nhiệm vụ.

- Tôi biết cậu lúc nào cũng năng nổ, nhiệt tình. Có một vụ án trong buôn làng Y, họ đang nhờ sự hỗ trợ của ta. Các chiến sĩ ở đây thì đã phân công cả. Bắt buộc tôi phải nghĩ đến cậu.

- Chừng nào lên đường, thưa thủ trưởng.

- Mười phút sau xe sẽ đến đón cậu.

- Ngay bây giờ à?

- Phải. Chúng ta không còn thời gian nữa. Cậu nhớ bằng mọi giá phải bảo vệ con tin, bắt cho được nhóm người đang ở trong hang.

- Thưa thủ trưởng... Tôi có thể biết được tình tiết vụ án không?

- Lên xe, người của ta sẽ trình bày cụ thể cho cậu biết. Cậu chuẩn bị đi.

- Rõ! Thưa thủ trưởng.

Lê Trung buông máy. Thế là đi toi chuyến du lịch, may là anh chưa điện cho Uyển Vân, nếu không thì mà dài cổ giải thích với cô nàng.

Anh không có thời gian để chuẩn bị. Quơ vội mấy bộ quần áo, đồ dùng cá nhân cho vào chiếc balô, anh đã sẵn sàng lên đường.

Tiếng kèn quen thuộc đã vang lên ngoài đầu ngõ. Anh chạy vội ra đường nhảy lên xe. Hai trinh sát quen thuộc nhìn anh mỉm cười:

- Rất hân hạnh được cộng tác với đội trưởng.

- Quý tha ma bắt các cậu.

Lê Trung lùi bước trả lời Tuân và Thuận. Họ là những chiến sĩ trẻ, xông xáo, nhiệt tình. Lê Trung tin rằng họ sẽ là những cánh tay đắc lực của anh.

- Thế nào? Vụ án ra sao?

Nghe Tuân báo tình hình, Lê Trung cau mày:

- Như vậy là có hai cô gái bị bắt. Cấp trên lệnh cho chúng ta bằng mọi giá phải giải thoát nạn nhân, bắt sống bọn chúng. Các cậu phải hết sức thận trọng.

- Rõ!

- Phương án của chúng ta là phải bí mật đột nhập vào hang năm rỗ lực lượng của chúng bên ngoài, bên trong phối hợp hành động. Tôi sẽ chịu trách nhiệm vào hang, còn các cậu cùng công an địa phương sẽ ở bên ngoài hỗ trợ khi tôi ra hiệu bằng một phát súng.

- Rõ!

Xe chạy vào thôn. Ở nhà trưởng làng, mọi người đã tập hợp sẵn sàng. Bóng tối đã hiện về trong cánh rừng.

Lê Trung triển khai kế hoạch cho mọi người nghe rồi ra lệnh:

- Chúng ta xuất phát.

Mọi người theo con đường nhỏ đi sâu vào trong rừng, từng nhóm... từng nhóm phân tán nhau tiến vào vây chặt hang núi.

Quá mệt mỏi, Hồng mơ màng chìm trong giấc ngủ. Đột nhiên, cô giật mình bởi tiếng gọi nhỏ vang lên.

- Hồng! Hồng ơi!

Trong bóng tối lờ mờ cô nhận ra Quốc đang lay gọi mình.

- Quốc! Anh Quốc phải không?

Quốc dùng ngón tay che miệng Hồng:

- Suy! Nói nhỏ. Anh vào để giải cứu cho em đây.

- Làm sao ta rời khỏi nơi đây?

- Anh sẽ đưa em ra ngoài cửa hang, sau đó em chạy về làng.

- Có được không anh?

- Chúng ta phải liều thử xem. Đã hết cách rồi.

- Sao anh không cùng về với em?

- Không được. Anh là tội phạm, anh không thể về làng được.

- Chính quyền luôn khoan dung cho những người biết hối cải, quay về lẽ phải đường ngay.

- Nhưng anh không thể làm kẻ phản bội được. Anh đưa em ra ngoài rồi sẽ vào chịu tội với thủ lĩnh.

Hồng hốt hoảng:

- Hắn sẽ giết anh chết mất.

- Cái mạng của anh do người cứu. Böyle giờ người có thể lấy lại bất cứ lúc nào. Em còn trẻ, tương lai còn dài, đừng bận tâm đến anh mà hãy trốn khỏi nơi đây, sau này đừng bao giờ đến đây nữa.

Hồng nghẹn ngào:

- Anh Quốc!

- Chúng ta không có thời gian nữa đâu Hồng. Anh cởi trói cho em xong rồi, mau theo anh rời khỏi nơi này. Hồng cầm tay Quốc siết chặt:

- Anh Quốc! Bảo trọng...

Quốc lặng thinh, che giấu nỗi xúc cảm trong lòng. Lần đầu gặp Hồng, anh đã không kềm chế được lòng mình trước cái ánh mắt như cười pha lẫn một chút tinh nghịch lẫn bướng bỉnh đó. Vì yêu Hồng, anh đã liều lĩnh giải thoát cho nàng.

Quốc lo ngại nhìn Hồng, cô đã gần kiệt sức bởi mấy ngày giam giữ. Anh vừa dùi Hồng, vừa bảo:

- Cố lên Hồng.

- Đứng lại!

Một tiếng quát thật to vang lên làm mạch máu cả hai gần như đông cứng:

- Mày định đưa nó đi đâu?

Chợ Rót xuất hiện, nòng súng trong tay sẵn sàng nhả đạn. Quốc bối rối:

- Tôi đưa Hồng ra bờ suối tắm một lát, cô ấy đã không chịu nổi nữa rồi.

Chợ Rót cười to:

- Mày gạt được ai chóp đâu có gạt được thằng Chợ Rót này. Mày định đưa nó đi trốn phải không? Vì bọn đàn bà mà mày định phản bội lại tao à?

- Không, thưa thủ lĩnh.

- Đừng nói nhiều. Tao sẽ bắn nát tim nó rồi tới mày.

- Đừng! Đừng thủ lĩnh.

Quốc nói như van xin.

- Xê ra! Nếu không thì đừng trách.

- Thủ lĩnh!

Bóng đêm bỗng bừng sáng vì một ánh chớp màu vàng, khẩu súng khạc đạn.

Quốc ôm lấy Hồng lăn tròn tránh đạn. Chợ Rót vẫn tiếp tục bắn. Hồng hét một tiếng chói lói rồi ngã nhào xuống đất.

- Hồng!

Hồng loạng choạng đứng lên ôm lấy bờ vai, viên đạn đã ghim vào vai máu tuôn ướt cả cánh tay.

Quốc nói gấp gáp:

- Anh Quốc! Chạy đi!

- Không. Anh không thể bỏ em được.

Quốc bỗng Hồng lên, mặt nàng tái mét hai mắt nhắm nghiền. Mũi súng của Chợ Rót vẫn hướng thẳng về hai người.

Quốc nhắm mắt chờ viên đạn của Chợ Rót bắn thẳng vào mình.

- Đưa nó trở vào hang.

Quốc thở phào, cơ hội sống của anh và Hồng vẫn còn. Quốc đặt tay lên vai Hồng:

- Cần phải cầm máu cho Hồng gấp.

Quốc nhủ thầm rồi xé toang chiếc áo trên người mình quấn chặt vết thương cho Hồng.

- Mày thương nó lắm à?

Quốc lặng thinh không trả lời Chợ Rót. Chợ Rót giận dữ gầm lên:

- Mày định đưa nó trốn thoát phải không?

- Thủ lĩnh hiểu lâm rồi.

- Hiểu lâm à?

Chợ Rót gầm gừ. Quốc vội giải thích:

- Thủ lĩnh giao nó cho em, nhưng mấy ngày nay người nó hôi hám quá, nên em định đem nó ra suối tắm rửa, chỉ có vậy thôi mà.

Chợ Rót hoài nghi:

- Có thật không?

- Em đâu dám nói dối thủ lĩnh.

Chợ Rót suy nghĩ một lúc:

- Tạm thời tao tin chú mày. Chú mày có biết trong đám thuộc hạ người mà tao tin cậy nhất là chú mày...

- Thủ lĩnh! Em đâu dám phụ lòng ưu ái của thủ lĩnh.

Chợ Rót đưa tay chỉ vào Hồng:

- Nếu mày thích nó, tao cũng không hẹp hòi gì, nhưng chú mày nhớ phản bội tao thì chỉ có một con đường chết mà thôi.

Quốc lâm lết:

- Thủ lĩnh! Em không dám đâu.

Chợ Rót ra ngoài cửa động quát to:

- Tư Thông đâu?

Một gã áo đen chạy vào:

- Thủ lĩnh gọi thuộc hạ.

- Mày hãy ở đây phụ thằng Quốc canh giữ con này. Thế nào bọn công an cũng mò lên đây. Sa vào tay bọn nó, chúng bay chỉ còn nước ôm bản án chung thân trong trại cải tạo mà thôi.

Chợ Rót nói xong, quay lưng bỏ đi. Gã áo đen có cái tên là Tư Thông lầm lì đi ra ngoài cửa hang canh giữ.

Quốc nhìn Hồng, lắc đầu tuyệt vọng. Hồng hiểu được cái nhìn của anh. Cô cũng đang cùng cực tuyệt vọng. Cô ôm vai kêu lên đau đớn.

Máu từ vết thương túa ra thẩm qua hết chiếc áo của Quốc. Hơi thở của cô như yếu ớt hẳn đi rồi ngất lịm. Quốc kinh hoàng lay gọi:

- Hồng! Em tỉnh lại đi Hồng.

Hồng như thấy mình chui vào một khoảng hư không nào đó. Hồn cô bay về một khoảng trời mênh mông, bốn bề đồng lúa vàng rực vây quanh. Và mẹ, mẹ cô với tấm lưng gầy cần cù, lầm lũi thân cò nuôi cô thành tài.

Trong con mê cô thầm thì:

- Mẹ! Con đã về bên mẹ rồi đây.

Theo sự mô tả tỉ mỉ của Phong và được bóng đêm dày đặc đồng tình che chở, Lê Trung bò đến gần cửa hang mà không bị phát giác.

Bằng một thế võ bí hiểm, anh hạ gục tên gác cửa không mấy khó khăn. Kéo hắn vào một gốc cây, anh vội thay bộ đồ đen cùng chiếc khăn trùm đầu của hắn rồi cầm lấy cây súng đứng gác trước cửa hang.

Chờ một lúc khá lâu, anh thấy từ trong hang một bóng đèn đi ra. Anh vội ngồi bệt xuống đất ôm bụng rên.

- Mày đau bụng hả Long?

Lê Trung mừng thầm trong lòng:

- Thì ra gã khi nãy tên Long.

Lê Trung giả bộ rên rỉ. Anh nói như đứt quãng:

- Tao đau bụng quá.

- Sao mày không kêu tao thế?

- Tao sợ công an đến nên không dám vào sợ không ai báo động.

- Thôi, mày vào đi.

Lê Trung ôm bụng lom khom đi vào hang. Từng bước... từng bước anh bước vào hang ổ của địch.

- È!

Tim Lê Trung như muốn ngừng đập. Hắn phát hiện ra anh chàng? Lê Trung cố bình tĩnh anh nắm chặt khẩu súng trong áo sẵn sàng chiến đấu.

- Gì vậy?

- Chai rượu thuốc tao để trong hộc tủ mày uống vào một chút là hết ngay.

Lê Trung thở phào nhẹ nhõm:

- Biết rồi!

Từng phút một trôi qua, Lê Trung lần mò vách đá đi sâu vào trong hang một cách thận trọng và cảnh giác...

Ở ngoài cửa hang, Phong và Duy sốt ruột lo lắng. Cả hai bàn bạc với nhau.

- Minh đi theo bờ suối đột nhập vào hang xem xét tình hình, có thể giúp đỡ gì anh Lê Trung không?

Nghe Phong nói, Duy gật gù:

- Phải đó. Minh cứ chờ mãi ở ngoài đây cũng không phải là cách đâu.

Cả hai cùng tiến vào cửa hang theo con đường đi ở bờ suối. Trong bóng tối, cả hai như thảng mù chênh choạng bước đi. Phong không dám pha đèn pin vì sợ bị phát hiện. Lá khô dưới chân sột soạt nhuốm cáo những bước đi của hai người, sự căng thẳng làm mồ hôi vã ra như tắm.

Bỗng Phong nhìn xuống phát hiện ánh sáng tỏa ra từ một cái hang. Anh nói nhỏ vào tai Duy:

- Chú ý đã đến hang rồi.

Trong bóng đêm, cả hai lần theo vách núi tiến tới, chốc chốc phải dừng lại nghe ngóng những tiếng động của những cành cây khô gãy.

Phong nhận ra Chợ Rót, kẻ đã giết cô gái té cop trong hang cùng đám thuộc hạ đang vây quanh một cô gái mê man nằm dưới đất, cánh tay phải đầy máu.

Phong rỉ tai Duy:

- Hồng bị thương rồi. Làm sao cứu Hồng đây?

Duy im lặng. Bởi hiện tại anh chưa tìm ra cách gì. Từng phút một trôi qua... Bất chợt Duy nghe ngọ nguậy trong bóng tối. Từ ánh sáng trong hang hắt ra, Duy nhìn thấy một con trăn dài đang cuộn tròn siết chặt chân anh.

Duy run rẩy hét to:

- Phong! Cứu tôi với.

Tiếng la của Duy đã tố cáo hai người. Lập tức những nòng súng lạnh ngắt chĩa thẳng vào hai người.

- Giơ tay lên!

Ngay lúc ấy, một bóng đen xuất hiện và viên đạn bắn ra khỏi nòng. Một ánh chớp lóe lên, viên đạn bay qua bàn chân Duy rất rạt.

Duy giơ cao hai tay lên và đưa mắt nhìn con trăn. Nó vẫn nằm cuộn tròn dưới chân nhưng cái đầu đã bị bắn nát bét.

Hành động đầu tiên của Duy là nhảy người ra khỏi con trăn. Giọng Lê Trung vang lên anh cố kéo dài thời gian sau khi đã nổ súng ra hiệu cho lực lượng bên ngoài vào hỗ trợ.

- Đứng im! Các anh đã bị bao vây. Buông súng xuống, đầu hàng đi.

Sự việc chỉ xảy ra trong nháy mắt, Phong và Duy đã thoát ra sự nguy hiểm. Anh nghe lệnh của Lê Trung.

- Thụt lùi lại ra ngoài cửa hang, bình tĩnh có chúng tôi bảo vệ.

Phong và Duy thụt lùi ra ngoài. Hai nòng súng chĩa thẳng vào hai người bóp cò.

- Đùng! Đùng!

Hai tiếng nổ vang lên. Phong và Duy nhắm mắt chờ cái chết đến với mình, bởi hai người biết rằng một mình Lê Trung không thể bảo vệ nổi cả hai người.

BỐP! BỐP!

Hai khẩu súng rơi xuống đất. Hai gã áo đen ôm cánh tay rú lên.

Một cú bắn tuyệt đẹp, Lê Trung cùng một lúc dùng hai tay bắn hai khẩu súng trúng chính xác mục tiêu. Chợ Rót gầm vang:

- Bon khổn nạn! Hãy ra đây, đừng núp trong bóng tối mà giở trò nữa.
Giọng Lê Trung vẫn vang lên chiêu dụ kéo dài thời gian bởi anh có lợi thế đang ở trong bóng tối, kẻ địch ngoài sáng. Lực lượng yếu, bọn chúng đông người, anh chỉ có một, phải dùng kế binh.
- Đầu hàng đi! Các anh đã bị chúng tôi bao vây, chỉ cần một chút kháng cự đạn sẽ ghim vào đầu các anh.
Chợ Rót hoang mang thầm nghĩ:
 - Tình thế bất lợi cho mình. Không biết bọn chúng có bao nhiêu người?
Lúc đó, lực lượng bên ngoài đã vào hỗ trợ. Các nòng súng liên nòng kêu sắc lạnh. Tất cả những người trong hang đều đi ra ngoài, Duy vội chạy đến bên Hồng, cô ngất xỉu nhưng máu không còn chảy nữa. Duy lấy con dao nhỏ cắt một cánh tay áo đầm máu của cô. Vai cô bị trúng một mảnh đạn, tuy xương không gãy nhưng mất máu khá nhiều. Duy lo lắng:
 - Trong tình trạng này, làm sao cấp cứu cho Hồng đây.
Duy bế Hồng lên, hy vọng duy nhất là thoát khỏi nơi đây để săn sóc vết thương cho cô. Bên ngoài tiếng súng nổ vang lên, nhiều tiếng kêu thảm thiết vang lên, bọn áo đen ngã gục. Lúc Duy bế Hồng ra đến cửa hang thì cũng là lúc Chợ Rót, Tư Thông và Quốc thụt vào.
 - Chợ Rót quát vang:
 - Ta ra lệnh cho các người ngoài kia bỏ súng xuống. Nếu không ta bắn nát sọ hai đứa này.
Tiếng Lê Trung vang lên một mệnh lệnh:
 - Bảo vệ nạn nhân!
 - Chợ Rót cười vang:
 - Bọn bây ở ngoài làm sao mà bảo vệ nó trong hang được. Hôm nay bọn nó phải chết!
Lê Trung la to:
 - Chợ Rót. Đừng làm bậy nghe. Có thể thương lượng mà.
 - Thương lượng như thế nào?
 - Chúng tôi sẽ để các anh tự do ra ngoài nếu các anh thả hai người đó.
 - Thấy Chợ Rót lưỡng lự, Tư Thông la to:
 - Thủ lĩnh. Đừng tin bọn nó. Bên kia hang còn có một con tin, thủ lĩnh hãy khống chế nó mà bảo vệ mình. Ở đây chúng tôi lo.
 - Chợ Rót nhìn Tư Thông gật đầu. Lúc thập tử nhất sinh mới biết lòng trung thành của thuộc hạ, Chợ Rót nhìn Quốc lo ngại. Quốc hiểu được cái nhìn ấy, vội nói:
 - Thủ lĩnh yên tâm. Chúng tôi sẽ bảo vệ thủ lĩnh đến hơi thở cuối cùng.
 - Không trả lời Quốc, lần vào hang kế bên. Tư Thông buộc Duy phải để Hồng xuống đất, hắn ra lệnh cho Quốc:
 - Trói nó lại.
 - Sợ Tư Thông nghi ngờ sẽ khử ngay Quốc vội trói Duy lại theo lệnh hắn. Tư Thông dùng sợi dây quấn quanh cổ Hồng rồi ra lệnh:
 - Tất cả bỏ súng xuống, nếu không tao siết cổ nó.
Lê Trung đã tiến đến cửa hang, anh thận trọng nép người vào mỏm đá, cẳng mắt chờ Tư Thông sơ hở để hành động.
 - Bất ngờ Quốc đứng sau lưng đá cây súng văng khỏi tay Tư Thông. Tư Thông sững sờ:
 - Quốc! Mày phản bội à?
 - Tiếng nói chưa dứt thì một tiếng nổ vang lên. Tư Thông nẩy người lên, rồi gục xuống, mắt vẫn còn mở to kinh ngạc.
 - Nòng súng của Lê Trung chĩa vào Quốc:
 - Bỏ súng xuống đâu hàng đi!
 - Quốc quay ngược cây súng chĩa vào đầu mình. Anh nhìn Hồng mỉm cười, ước nguyện cuối cùng của anh là cứu được Hồng, anh đã phản bội tổ chức phải tự xử thôi.
 - Ngón tay anh chưa kịp đưa lên cò thì một tiếng nổ vang lên. Quốc ôm tay đau đớn cây súng văng xuống đất.
 - Lê Trung cùng các chiến sĩ ập vào hang. Quốc gào lên:
 - Tại sao các người không để cho tôi chết?
 - Lê Trung nghiêm nghị bảo:
 - Chết đâu phải là cách đâu. Anh có thể hối cải về với người thân để làm lại cuộc đời mà.
 - Tôi có thể sao?
 - Chính sách khoan hồng luôn dành cho những người thành tâm hối cải.
 - Quốc ôm đầu:
 - Hãy cứu tôi! Hãy cứu tôi!
 - Anh yên tâm theo chúng tôi về đi.
 - Rồi anh ra lệnh cho các chiến sĩ công an địa phương.
 - Các anh hãy đưa hai người đi cấp cứu. Số còn lại ở đây cùng chúng tôi đi cứu một cô gái nữa.
 - Vâng.
 - Hồng và Quốc được đưa đi cấp cứu, Phong lo lắng hỏi Lê Trung:
 - Liệu tên Chợ Rót có làm hại gì Tuyết không?
 - Tam thời thì chưa. Chợ Rót còn phải lợi dụng Tuyết để làm con tin bảo vệ mình. Anh yên tâm đi.
 - Có khi nào hắn liều lĩnh không?
 - Kinh nghiệm với bọn tội phạm cho tôi thấy rằng không. Chúng vẫn là kẻ tham sống sợ chết. Bọn chúng phải chừa cho mình một lối thoát chứ.
 - Chúng ta phải làm cách nào để cứu Tuyết.
 - Bọn tội phạm lúc nào cũng liều lĩnh ngoan cố. Nhưng lúc nào cũng thất bại trước sự ngoan cường, gan

dạ và thông minh của ta. Tôi tin rằng chúng ta sẽ diệt được bọn chúng, giải thoát cho nạn nhân. Phong nhìn Lê Trung dõng dạc nói. Anh thật sự kinh phục trước nghĩa cử của người chiến sĩ công an, vì bảo vệ cho dân mà quên đi bao nguy hiểm cho bản thân mình.

Tin tưởng, anh chỉ còn biết tin tưởng mà chờ đợi tài năng xuất chúng của các anh để giải thoát cho Tuyết.

- Tuyết! Ráng chờ nghe.

Ước gì anh có được phép thuật "nhập khẩu truyền âm", để nói với Tuyết bao điều.

...

Tuyết tỉnh lại bởi nhiều tiếng súng nổ vang lên. Cô mừng thầm:

- Người của ta vào đây (?) rồng không?

Tuyết cười mỉa:

- Mọi sinh vật trên cõi đời này đều muốn sống cả.

- Vậy mày hãy bảo bọn ngoài kia buông súng xuống, đầu hàng tao đi.

- Người đầu hàng chính là ông.

Bốp...

Một dòng máu rỉ ra từ khói miệng của Tuyết. Cho Rót gầm lên:

- Con cháu của thần linh, chúa tể muôn loài không thể đầu hàng được.

- Cọp chẳng qua chỉ là một loài mãnh thú. Nó phải chịu sự thuần hóa của con người.

Bốp. Một cái tát tay nữa giáng xuống gương mặt xinh đẹp của Tuyết.

- Hỗn láo! Không được xúc phạm đến thần linh.

- Ông đã mù quáng gây nhiều tội ác. Biết bao cô gái phải chết vì hành động ngu xuẩn của ông.

- Mày muốn chết hả?

Cho Rót kêu súng vào đầu Tuyết. Trong lúc này Tuyết như quên hẳn cái chết đang kề bên. Cô cười ngạo nghễ:

- Ông không dám bắn chết tôi đâu.

- Con nhãi kia! Bộ mày tưởng ông của mày không dám giết mày sao? Biết bao nhiêu mạng người đã gục ngã với bàn tay sắc bén như móng vuốt của cọp này! Mày chỉ là con kiến dưới chân tao.

- Nhưng lần này tôi biết là ông sẽ run tay.

- Mày thách thức tao đó à?

- Không. Nhưng tôi biết là ông thừa thông minh để biết rằng sau cái chết của tôi là một bản án tử hình cho ông.

- Không. Tao không bao giờ chết cả. Mày đừng hù dọa tao.

(???)

- Lê Trung! Anh có sao không?

- Không sao. Chỉ nghe đạn sét qua tai thôi.

Tuân lo lắng:

- Chúng ta phải làm sao đây hả anh Trung? Mình cần điện về xin chi viện thêm không?

- Không. Trong hang chỉ còn một mình hắn. Mình làm sao tiếp cận, khống chế hắn để giải thoát con tin.

Lực lượng đông quá, có thể làm hắn liều lĩnh gây hậu quả đáng tiếc.

Thuận trêu Trung:

- Hồi nãy anh giả ma giống ghê.

Lê Trung mỉm cười:

- Giả ma không phải cách. Chỉ là tạm thời giúp cô gái thoát khỏi trận đòn thôi.

Phong đau đớn:

- Tôi sẽ vào chịu đòn thay cho cô ấy.

Lê Trung vỗ vai Phong:

- Bình tĩnh. Hồi này nếu tôi không kịp giữ lại giờ này sự việc càng rối thêm.

- Tôi thật sự không chịu nổi cảnh Tuyết bị hành hạ.

Lê Trung nhìn anh thông cảm:

- Nếu căng thẳng quá, anh có thể về đợi chúng tôi.

- Không. Tôi không thể về được.

- Nếu vậy anh phải tuân theo kỷ luật chấp hành tốt mệnh lệnh của chúng tôi để tránh hậu quả đáng tiếc.

- Vâng.

- Böyle giờ tất cả mọi người hãy nghỉ ngơi, tôi sẽ canh chừng hắn. Chỉ cần hắn sơ hở một chút tôi sẽ hành động ngay.

Phong miễn cưỡng phải làm theo lệnh của Lê Trung. Anh cùng Tuân và Thuận ngồi dựa mình vào vách đá nghỉ lấy sức sau một đêm thức trắng.

Vết thương của Hồng nghiêm trọng, sưng tấy lên. Các bác sĩ đã tiến hành phẫu thuật lấy đầu đạn trên vai Hồng ra. Hồng vẫn còn sốt mê man. Cô được các bác sĩ tận tình cứu chữa.

Về phía Quốc, vết thương chỉ lướt qua phần mềm trên bả vai anh được băng bó cẩn thận. Các chiến sĩ công an chuẩn bị đưa anh về đồn hỏi cung. Quốc cố nài nỉ:

- Các anh cho tôi được vào thăm Hồng, rồi tôi sẽ theo các anh ngay.

Hai chiến sĩ trinh sát đưa mắt nhìn nhau hội ý rồi khẽ gật đầu:

- Anh có mười phút tự do. Tranh thủ lên nhanh nhé.

- Cám ơn các anh.

Quốc được đưa vào phòng bệnh của Hồng. Nhìn Hồng mê man, trên tay còn gắn dây chuyền dịch. Từng giọt... từng giọt thẩm dần vào cơ thể cô như xoa dịu bớt đi cơn nóng sốt trong người. Quốc nghe thương cảm trong lòng.

Thời gian quen biết, gần nhau quá ngắn ngủi mà sao lòng như đã gắn chặt từ bao giờ.

- Hồng! Hồng!

Quốc tha thiết gọi, Hồng vẫn nhắm nghiền đôi mắt như không cảm nhận được tình anh. Quốc nghe đau nhói trong lòng.

- Thời gian đã hết. Xin mời anh về cơ quan chúng tôi để hỗ trợ điều tra.

Tiếng nói nghiêm nghị của một chiến sĩ vang lên. Quốc gật đầu:

- Tôi sẵn sàng.

Rồi anh nhìn sang Hồng lưu luyến:

- Hồng! Anh đi nghe. Cố mà tỉnh lại nghe Hồng.

Quốc theo hai chiến sĩ về đồn công an. Người cán bộ điều tra đưa anh về phòng hỏi cung chấp vá.

- Anh thấy sức khỏe trong người như thế nào?

- Rất ổn, thưa cán bộ.

- Anh có thể trả lời những câu hỏi của chúng tôi không?

- Cán bộ cứ hỏi. Tôi đã chuẩn bị tinh thần.

- Anh tên gì?

- Tôi tên Quốc.

- Cả họ lẫn tên.

- Nguyễn Kiên Quốc.

- Anh bao nhiêu tuổi?

- Hai mươi tám.

- Quê quán?

- Phường tư, quận nhất, thành phố...

- Gia đình anh có bao nhiêu người? Cha mẹ anh ở đâu?

- Thưa cán bộ, gia đình tôi chỉ có hai anh em và một mẹ già. Tôi có người anh đã có gia đình.

- Anh đã có vợ con chưa?

- Dạ chưa.

- Tại sao anh lại tham gia vào tổ chức của Chợ Rót?

Quốc thoảng ngáp ngừng:

- Thưa cán bộ, tôi... tôi không tham gia...

Anh cán bộ nhìn Quốc nghiêm nghị bảo:

- Anh hãy thành khẩn mà trả lời câu hỏi của chúng tôi.

- Vâng.

- Tổ chức của Chợ Rót có bao nhiêu người?

- Thưa cán bộ, chỉ có mười người.

- Anh giữ nhiệm vụ gì trong tổ chức?

- Thưa cán bộ, tôi không có nhiệm vụ gì cả. Hằng ngày tôi chỉ ở trong hang lo thức ăn cho Chợ Rót.

- Anh tham gia tổ chức này được bao lâu?

- Tôi không tham gia, thưa cán bộ. Tôi bị bắt buộc.

- Cứ cho là thế. Như vậy anh ở trong hang ấy được bao lâu rồi?

- Hơn hai năm rồi.

- Tại sao lại vào trong ấy?

Một thoảng suy tư hiện lên trong mắt Quốc. Như một khúc quay chậm, ngày ấy hiện về.

Anh cán bộ điều tra ngừng bút, anh lặng người đi theo câu chuyện của Quốc. Tấm màn bí mật về "Cô gái cười cợp" dần dần được hiện lên.

Rừng về đêm âm u, bóng tối dày đặc. Quốc cùng một toán người mang hàng vừa vượt biên giới vào Việt Nam băng rừng đến điểm hẹn.

Một người trong nhóm dặn dò:

- Tụi bay cần thận nhen, nếu gặp bọn kiểm lâm hay công an biên phòng thì phân tán ra để đến điểm hẹn, ông chủ sẽ cho người đón. Lúc này bọn chúng buôn lậu nó quần dữ lắm. Lọt vào tay bọn nó với lượng ma túy trong người thì có nước lánh án tử hình.

Thì ra nhóm người đang cắt rừng đi đêm là nhóm buôn lậu. Họ đang vận chuyển ma túy, một chất độc hại về thành phố tiêu thụ.

- Nghỉ một chút đi đại ca.

Quốc lùn nhau, chừng như một người là trưởng nhóm lên tiếng.

- Ráng lên đi. Ở giữa rừng nguy hiểm lắm, không sa vào tay công an cũng sẽ làm mồi cho thú dữ.

Quốc rùng mình:

- Như vầy nguy hiểm quá, đại ca ơi. Xong việc này, em xin ông chủ một số vốn về gác kiêm cưới vợ làm ăn cho rồi.

- Mày tưởng ông chủ sẽ dễ dàng để yên cho mày thực hiện giấc mơ ấy lắm sao?

Quốc ngạc nhiên:

- Sao vậy? Ông chủ đã hứa với em.

Tên trưởng toán cười nhạt:

- Chú mày ngây thơ lắm. Đã leo lên lưng cọp thì phải ngồi trên lưng, chú mày đã gia nhập tổ chức thì phải sống chết với tổ chức. Có ý định rời bỏ tổ chức, làm lộ bí mật của tổ chức lập tức sẽ bị khử ngay.

Quốc le lưỡi:

- Vậy mình phải làm sao hả đại ca?

- Con biết phải làm sao hơn là cùng sống chết với tổ chức.

- Em còn một mẹ già, em chỉ muốn kiếm chút ít tiền về cưới vợ nuôi dưỡng mẹ già thôi.

- Chú mày đã nghiên chửa?

Quốc lắc đầu:

- Chưa. Em chỉ mới gia nhập và đi chuyến đầu tiên này.
- Vĩnh viễn chú mà phải gắn chặt với tổ chức để bảo đảm sanh mạng của mà và sự bình yên của bà già mà.

Quốc hoang mang:

- Đây là một tổ chức phạm pháp, mình phải rời bỏ nó ngay, nếu không thì hậu quả sẽ vô cùng khốc liệt. Mẹ mình làm sao mà sống nổi nếu không có mình.

Quốc lại tự trách mình:

- Chỉ một phút ham vui nồng nỗi mà sa bẫy hối hận không kịp.

Quốc buồn bã nhớ lại một đêm nọ cùng bạn bè vào một vũ trường. Sau khi nhảy nhót, chè chén say sưa, cao hứng, bọn chúng lôi anh vào sòng bạc. Đã thua trắng tay còn thiếu một số tiền với bọn cho vay nặng lãi. Rốt cuộc phải nhận lời đi vận chuyển hàng để trừ nợ. Bây giờ, phiêu lưu giữa rừng già, tánh mạng nguy hiểm.

- Tất cả đứng im.

Tiếng quát sắc lạnh vang lên giữa rừng đêm làm cả bọn sững sờ.

- Công an! Chạy!

Ánh chớp lóe sáng những tiếng nổ chát chúa vang lên. Quốc cắm cổ chạy vào rừng mặc cho bao nguy hiểm vây quanh.

Quốc cứ chạy, chạy mãi, đầu va vào gốc cây rướm máu mà vẫn không thấy đau. Cho đến khi anh mệt lả, đứng ôm gốc cây thở hổn hển.

Chung quanh im lặng. Quốc mừng thầm vì mình đã chạy ra khỏi vòng phục kích. Nhưng anh đã vội mừng vì trong rừng đêm im ắng bỗng vang lên tiếng gầm rú man dại của chúa sơn lâm.

- Chết rồi! Cọp. Làm sao bây giờ? Nó đánh hơi người rất thính. Nó sẽ phát hiện ra mình. Mình sẽ chết mất.

Anh cứ chạy, chạy mãi mà không định được phương hướng. Càng chạy, tiếng gầm rú lại càng gần.

Quốc sững sờ nhìn hai đốm sáng lóe lên trong đêm. Anh như nghe rõ tiếng nghiến răng kín kít của loài hổ dữ.

Người Quốc run lên bần bật. Anh không còn sức lực để chạy nữa. Anh nhắm mắt lại chờ cái chết đến với mình.

- Mẹ! Mẹ ơi! Con không về được nữa rồi.

Giữa lúc thân thể anh sắp nằm trong móng vuốt của cọp thì...

- Pháp!

Một tiếng động lạnh lùng vang lên. Cọp gầm lên đau đớn vì một mũi tên đá cẩm sâu vào đôi mắt.

- Pháp!

Thêm một mũi tên nữa cắm sâu vào lồng ngực cọp, máu tuôn như xối. Cọp lăn lộn, gầm rú, giãy giụa... Cây cối rạp xuống cả một vùng.

Tàn hơi, cọp nằm im bất động. Quốc như người từ cõi chết trở về. Anh bàng hoàng, choi voi như người trong cõi mộng.

- Ân nhân! Ân nhân! Xin lộ diện cho kẻ này được đáp ta.

(??) thầm nghĩ: Cũng đành phó mặc cho số trời. Không theo Chợ Rót thì chẳng tìm được lối ra. Còn ở đây thì cũng chỉ làm mồi cho cọp.

Chợ Rót dẫn Quốc đi lòng vòng qua các gốc cây đến bên một bờ suối rồi vào hang động. Tên thuộc hạ đứng gác nhận ra Chợ Rót cúi đầu chào:

- Thủ lĩnh!

- Trong hang có xảy ra chuyện gì không?

- Dạ không, thưa thủ lĩnh.

- Tốt.

Tên thuộc hạ đưa mắt nhìn Quốc như ngâm hỏi. Hiểu ý hắn, Chợ Rót giới thiệu:

- Đây là Quốc, người sắp ra nhập tổ chức của chúng ta.

Quốc chào hắn:

- Từ đây về sau xin được chỉ dạy.

Tên thuộc hạ ậm ừ:

- Có gì đâu. Người nhà cả mà.

Chợ Rót ra lệnh cho Quốc.

- Theo ta!

Quốc theo Chợ Rót vào trong hang. Trong hang, ngọn đuốc sáng soi rõ chiếc bàn thờ, có cái đầu cọp nằm trên.

- Quỳ xuống, tuyên thệ đi.

Chợ Rót ra lệnh, Quốc ngoan ngác hỏi:

(??)

- Đây là bàn thờ tổ. Người nào muốn gia nhập tổ chức phải tuyên thệ tuyệt đối trung thành. Nếu không móng vuốt của cọp sẽ bóp nát thân thể. Chú mà hãy tuyên thệ thần linh phò trợ ban cho sức mạnh.

Quốc quỳ xuống trước bàn thờ:

- Xin thề.

- Tốt lắm. Bây giờ ngươi hãy vào trong ngủ một giấc lấy sức đi. Ngày mai ta sẽ cho người tiêu thụ số hàng này để đổi lấy rất nhiều lương thực đồ dùng.

Chợ Rót quý mến Quốc hơn hẳn đám thuộc hạ của hắn làm nhiều người ganh tỵ.

Quốc lặng lẽ sống trong hang, lòng anh không có định hướng gì. Nhớ nhà, nhớ mẹ, nhưng biết rằng không thể về thăm. Chắc mẹ anh đau khổ vì sự mất tích của mình.

(??)

- Vào xem tế thần đi.

Tư Thông kéo tay Quốc. Quốc ngơ ngác hỏi:

- Tế thần gì?

- Chú mày mới vào nên chưa biết. Hằng năm, vào ngày này đều có tổ chức tế thần để thần phò trợ cho chúng ta.

- Vậy à?

- Trong lúc tế thần, nhất nhất mọi chuyện chú mày nên im lặng đừng hỏi lôi thôi nhé.

- Tôi biết rồi!

Khung cảnh trong hang làm Quốc kinh hoàng thụt lùi mấy bước. Chợ Rót đầu đội khăn đỏ, mặc bộ đồ da cọp, một cô gái bị trói dưới chân bàn thờ.

Chợ Rót quỳ xuống khấn vái xong rồi quay lại ra lệnh:

- Tất cả hãy về chỗ ở của mình. Riêng Quốc ở lại.

Bao ánh mắt lo ngại nhìn về phía Quốc. Tất cả đều im lặng rút lui ra ngoài. Sống lưng Quốc lạnh toát, toàn thân anh són gai ốc khi nghĩ rằng anh sẽ bị hành hình như cô gái kia.

- Chú mày thắc mắc lắm phải không?

Thái độ của Chợ Rót làm Quốc yên tâm.

- Xin thủ lĩnh tha tội.

Chợ Rót bỗng dambio chiêu:

- Ta không hiểu vì sao ta có thể dễ dàng tha thứ cho chú mày như thế. Có lẽ là vì... hoàn cảnh của ta và chú mày quá giống nhau, ta cũng có một mẹ già ở dưới buôn, mười mấy năm chưa về viếng thăm.

- Sao thủ lĩnh không lén về thăm?

- Có mấy lần định về, nhưng lần nào xuống buôn cũng bị công an truy đuổi. Nhưng cũng nhờ hồn phách tinh anh của cọp phò hộ, lần nào cũng gặp may mắn.

- Thần linh mà thủ lĩnh bảo là chiếc đầu cọp này à?

- Phải. Câu chuyện huyền bí ấy đã xảy ra mười mấy năm rồi. Mười mấy năm như giấc mộng cuộc đời ta.

Tiếng Chợ Rót ngâm ngùi kể lại quá khứ của mình:

- Hồi ấy, vì ngộ sát người yêu, ta phải trốn chui trốn nhủi trong rừng. Lúc ấy có hai anh em nọ đi lạc vào trong rừng, cô em bị cọp vồ xác. Người anh cùng bác thợ săn dùng thuốc mê vào hang giết cọp moi tim tế mộ. Lúc đó ta ở bên ngoài chứng kiến cảnh tượng đó. Sau khi họ bỏ đi, ta mới lén vào khấn vái cắt đầu cọp về thờ.

- Sự việc là vậy. Nhưng sao phải giết một cô gái để cúng tế?

- Ta từng nằm mộng thấy hồn ma của cọp về trên lưng cồng cô gái. Cô ta nói rằng mỗi năm phải cúng cho vong cô ta và cọp bằng máu và trái tim của một cô gái. Nếu không, cọp và cô gái không phù trợ mà còn tạo nhiều nạn kiếp.

- Hoang tưởng!

Quốc kêu lên rồi vùt nín lặng. Chợ Rót chẳng những không giận mà còn gật đầu:

- Ta cũng nghĩ vậy, nhưng ta đã lầm. Nếu không cúng tế cho cọp và cô gái như đòi hỏi thì cánh rừng này đã bị tiêu diệt từ lâu và ta đương nhiên là không thoát khỏi tử thần.

Quốc hoang mang không biết đâu là thật đâu là giả.

- Như thế thì anh tin và cho đó là sự thật à?

Tiếng nói của người điều tra đưa Quốc về thực tại.

- Ban đầu tôi không tin, nhưng sau đó thấy Chợ Rót thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, trong việc săn bắn, tôi cũng tin rằng hồn cọp vẫn đã theo bảo vệ hắn. Có lần Chợ Rót bị cọp vồ tưởng đâu hắn phải nát xương dưới nanh vuốt của cọp, bỗng một trận cuồng phong cuốn tung bụi cát vào mặt cọp, nó phải buông Chợ Rót và dụi mắt. Chợ Rót thoát chết trong gang tấc. Vì thế, nên...

- Nên mỗi năm Chợ Rót đều bắt về một cô gái vô tội để cúng tế phải không?

- Vâng.

- Còn về việc cô gái cưỡi cọp đi trong những đêm trăng sáng là như thế nào?

- Chợ Rót rất có tài, hắn ta tạo ra một hình nộm giống cô gái cưỡi cọp rồi treo dây kéo từ chân núi xuống rừng, xong lại kéo về hang. Dân chúng bị ám ảnh bởi cái chết của cô gái năm xưa nên rất tin tưởng. Chợ Rót lợi dụng sự sợ hãi đó để bắt cóc các cô gái và dùng phía cùng chân núi làm lối vong linh cho cọp.

- Hắn ta gây tội ác như thế mà không gặp phải sự kháng cự chống đối nào của dân làng sao?

- Dân làng còn bị mê tín rất nhiều, ai cũng cho rằng việc cúng tế như vậy đem lại sự bình yên nên ai cũng phải bắt buộc chấp nhận.

- Câu hỏi cuối cùng dành cho anh.

- Cán bộ cứ hỏi.

- Chợ Rót là ân nhân của anh lại đối xử tốt với anh, thế tại sao anh lại phản bội để cứu Hồng?

- Lúc Hồng bị uy hiếp lại mang vết thương trong người, cô ấy sốt mê man, tôi sợ nếu không cứu cô ấy thì cô ấy sẽ chết mất.

- Tại sao anh lại không ngại sự nguy hiểm cho mình để cứu Hồng?

Quốc ngập ngừng:

- Xin phép cán bộ cho tôi được phép không trả lời câu hỏi này.

Người cán bộ điều tra mỉm cười:

- Được. Bởi vì đó là chuyện tình cảm riêng tư của anh. Chúng tôi không được phép xen vào.

- Cám ơn cán bộ.

- Anh có thể về trại nghỉ ngơi. Nếu cần, chúng tôi sẽ gọi anh lên hỗ trợ phá án, anh nghĩ thế nào?

- Tôi sẵn sàng làm bất cứ việc gì để chuộc lại tội lỗi của mình.

- Lòng nhiệt tình và sự hối cải của anh sẽ được nhà nước khoan hồng.

- Cám ơn cán bộ.

Anh cán bộ nhìn Quốc cười tinh nghịch:

- Như thế có quá sớm không?

Quốc lặng thinh. Đẩy chồng giấy dầy về phía anh, người cán bộ bảo:

- Anh đọc lại rồi ký tên vào đây đi.

Quốc ký tên vào biên bản hỏi cung rồi đi theo người chiến sĩ bảo vệ xuống trại.

Anh cán bộ nhìn theo Quốc, khẽ mỉm cười:

- Mình có thể giúp gì được cho anh ta?

Đọc bản báo cáo về vụ án "Cô gái cưới cọp" xong, đại tá Nguyễn Hoàng ra lệnh:

- Lập tức hỗ trợ lực lượng vào hang bắt cho được Chợ Rót và bảo vệ nạn nhân.

Trong đầu ông lên một phuong án, phải kết hợp cùng công an thành phố Hồ Chí Minh lần cho ra đầu mối, bắt cho được bọn buôn lậu ma túy đang vận chuyển bằng đường rừng rồi vào thành phố.

Ông chợt nghĩ đến Quốc, phải cảm hóa Quốc kết hợp với Lê Trung len lỏi vào tổ chức của địch để làm nội gián nắm rõ đường đi, nước bước của địch mà tung một mẻ lưới tóm gọn chúng, trừ họa cho dân lành.

Một đêm đã trôi qua, Tuyết vẫn còn bị Chợ Rót khổng chế trong hang. Lê Trung và các chiến sĩ cũng chưa có cách gì tiếp cận Chợ Rót mà cứu Tuyết.

Chợ Rót nhìn Tuyết. Là một sát thủ từng giết chết nhiều cô gái, Chợ Rót không hề run tay. Sở dĩ hắn chưa giết Tuyết vì hắn muốn kéo dài thời gian tìm cách thoát ra khỏi hang.

Tuyết sờn da gà khi bắt gặp cái nhìn của Chợ Rót:

- Ông định làm gì tôi?

Chợ Rót cười vang, cố ý nói to cho mọi người ở bên ngoài nghe:

- Làm gì mày à? Giết mày!

Trước mặt Tuyết bây giờ là một con quỷ dữ hơn là một con người, một con quỷ khát máu đang cầm dao dí vào ngực cô.

Tuyết lắp bắp:

- Đừng... đừng...

Như con thú hoang bị thương, Chợ Rót ấn lưỡi dao vào vùng ngực non trăng nõn nà của Tuyết. Dùng hết sức lực cuối cùng, Tuyết mím môi đá thẳng vào vùng hạ bộ của hắn, Chợ Rót rú lên, lăn lộn, đau đớn, hắn giơ dao lên.

- Tao sẽ moi tim mày con moi.

Chợ Rót mắt đỏ ngầu, rướn người tối. Tuyết nhắm mắt chờ đợi cái chết đang ụp tới.

Bụp.

Chợ Rót sấp mặt vào ngực cô, máu từ đâu hắn phun ra. Cô muốn thét lên nhưng cổ khản đặc. Hình ảnh cuối cùng trước khi ngất đi là Phong đang ôm lấy cô thảng thốt gọi.

- Tuyết! Em có sao không?

Mặc cho Phong lay gọi, Tuyết vẫn nằm im. mặt xanh tái, máu từ vết thương trên ngực tuôn ra.

- Cầm máu cho nạn nhân.

Tuân và Thuận lao vào cấp cứu sơ bộ cho nạn nhân.

Lúc ấy đội binh viện trợ của đại tá Lê Hoàng vừa đến. Họ vội vã đưa Tuyết đi cấp cứu, thu dọn hiện trường đem xác Chợ Rót ra khỏi hang.

Lê Trung tựa người vào vách đá nhắm nghiền mắt. Một ngày đêm trong hang cùng sự căng thẳng của cuộc chiến đã làm tiêu hao hơi sức của anh. Phát súng chính xác nhả vào đầu của Chợ Rót đã cứu Tuyết thoát chết. Anh đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Không biết thủ trưởng có để cho anh yên mà đi du lịch với Uyển Vân không?

Nghĩ đến thủ trưởng anh lại lắc đầu:

- Đúng là tuổi già không mệt mỏi. Tuổi trẻ như anh đôi lúc còn phải chào thua.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương IV

Sau một thời gian điều trị, Hồng và Tuyết đã bình phục hẳn. Phong và Duy vẫn túc trực an ủi hai nàng. Một buổi sáng, cả bốn người đến chào tạm biệt cụ già. Ông nhìn Hồng và Tuyết mặt vẫn còn xanh mét vì mất máu quá nhiều, thông cảm: đáng lý ra, không nên kể cho các cháu nghe mà.

- Ông đã làm hại các cháu. Làm hại các cháu.

Hồng nheo mắt nhìn ông, trách ông:

- Ông lại khách sáo nữa rồi! Đáng lý ra, tụi cháu phải cảm ơn ông chứ sao lại!

- Ông và dân làng đây phải cảm ơn các cháu mới phải. Nhờ có các cháu mà câu chuyện về "Cô gái cưới cọp" được sáng tỏ. Các cô gái không còn bị bắt giết vì bọn cuồng tín đó nữa. Câu chuyện của mười mấy năm về trước lại làm thiệt hại cả dân làng.

Tuyết bá lối vai ông:

- Ông oi! Chúng cháu về rồi lâu lâu sẽ lên thăm ông

- Tốt! Tốt lắm! Các cháu thật là tốt.

Phong và Duy nhao nhao:

- Ông cũng thật tốt đó. Ông ở lại mạnh khỏe nghe.

- Các cháu về dưới cung mạnh khỏe.

Mặt trời lên cao, ánh nắng xuyên qua những cây to rậm rạp, biến thành những trận mưa ánh nắng soi mặt đất, làm cho cây thêm xanh và những bông hoa như nảy mầm.

Bốn người cùng mang ba lô lên vai vừa đi vừa hát. Mọi người ai cũng phấn khởi với vụ án "Cô gái cưới cọp". Mặc dù vụ án không khởi tố vì Chợ Rót và đồng bọn đã chết hết, nhưng lòng người ai cũng thỏa mãn vì kẻ gây tội ác đã bị xử lý thích đáng.

Riêng Hồng, cô mang tâm sự buồn rười rượi. Từng bước chân giẫm lên lá khô, vóc một ngum nước bên dòng suối mát... đâu đâu cũng có kỷ niệm của một dáng người.

- Quốc! Quốc oi! Anh đã chết rồi sao?

Đối diện với gương mặt ôn hậu thoái mái quen thuộc của đại tá Nguyễn Hoàng, Lê Trung phát hiện có dấu hiệu không bình thường của ông.

- Cậu ngồi đi Lê Trung.

- Vâng, thưa đại tá.

- Ban giám đốc công an tỉnh đã có quyết định khen thưởng và cấp phép cho cậu, nhưng...

- Nhưng thế nào, đại tá cứ nói.

- Điểm du lịch lần này dành cho cậu không phải là những bãi biển thơ mộng như cái đầu lăng mạn của cậu tưởng tượng, mà là một điểm nóng bỏng, náo nhiệt...

- Chắc đại tá gọi tôi không phải bàn chuyện du lịch chứ?

Đại tá Nguyễn Hoàng mỉm cười:

- Cậu có cái nhìn như xoáy được lòng người. Cậu có muốn vào thành phố Hồ Chí Minh một chuyến không?

- Chắc không phải du lịch chứ đại tá.

Đại tá Nguyễn Hoàng gật đầu:

- Vừa du lịch vừa làm nhiệm vụ.

- Xin đại tá cho tôi biết cụ thể.

Đại tá Nguyễn Hoàng chậm rãi gạt điếu thuốc cháy dở vào gạt tàn:

- Trong vụ án Chợ Rót có một can phạm tên là Quốc.

- Có phải anh ta là người đã cứu Hồng rồi định tự sát bị tôi bắn trúng vào cánh tay không?

- Đúng.

- Anh ta bây giờ như thế nào rồi?

- Đã bình phục và chờ đoái công chuộc tội.

- Nghĩa là...

- Anh ta đã khai ra có một đường dây buôn ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh bí mật vận chuyển qua tỉnh ta. Tôi ra lệnh chỉ thị cho cậu và Quốc đột nhập vào tổ chức chúng truy tìm đầu mối, tóm gọn một mẻ.

- Nhưng phạm vi hoạt động này là của công an thành phố mà.

Đại tá phẩy tay:

- Tôi đã liên hệ với giám đốc công an thành phố. Trong yêu cầu người của chúng ta cùng hợp tác. Cậu hiểu rồi chứ?

- Thưa hiểu.

Đại tá Nguyễn Hoàng vỗ vai Lê Trung:

- Rất tiếc phải điều cậu đi công tác trong thời gian này. Nhưng hiện nay lực lượng ta không ai có khôn ngoan như cậu. Hoạt động trong lòng địch, cậu biết đó mất mạng như chơi. Cậu phải hết sức thận trọng.

- Rõ, thưa đại tá.

Lê Trung đứng theo kiểu chào của nhà binh.

- Tôi sẽ làm gì khi lọt vào tổ chức của chúng?

- Cậu được đóng vai người cứu Quốc thoát chết.

- Sự việc xảy ra cách đây hai năm rồi mà.

- Mình sử dụng lại hiện trường mà hành động. Cậu sẽ đóng vai tướng cướp Phi Long từng bị công an tóm nã vì thành tích quá dày về cướp bóc, giết người. Hồ sơ của tướng cướp Phi Long đây. Cậu nghiên cứu đi.

Đại tá Nguyễn Hoàng mở ngăn kéo bàn ra, lấy ra cho Lê Trung cặp hồ sơ:

- Trong này cậu sẽ được cung cấp các chi tiết về tướng cướp Phi Long.

- Hồ sơ nghiên cứu chỉ có bảy nhiêu thôi sao?

Anh đưa tay trả cho đại tá Nguyễn Hoàng cặp hồ sơ. Trí óc nhanh nhạy đã in rõ mọi chi tiết về tướng cướp Phi Long. Lê Trung hỏi:

- Bao giờ tôi có thể lên đường, thưa đại tá?

- Cậu sẽ được gặp Quốc làm quen với nhau, phối hợp nhịp nhàng trước khi xuất phát.

Lê Trung thở dài:

- Tôi nghĩ mình chẳng khác nào cái chong chóng cứ xoay bên này rồi lại xoay bên kia.

Đại tá Nguyễn Hoàng vỗ vai Lê Trung:

- Đất nước cần những cái chong chóng như cậu.

Lê Trung chỉ biết mỉm cười. Anh lúc nào cũng thật đuối lý trước vị thủ trưởng tài ba của mình.

- Báo cáo đại tá. Lê Trung sẽ hoàn thành nhiệm vụ.

- Nhớ! Bằng mọi giá phải tóm gọn chúng cho bằng được.

- Rõ, thưa đại tá.

Lê Trung quay bước trước ánh mắt rạng ngời niềm tin của đại tá Nguyễn Hoàng.

Gió đêm thổi lạnh mà Lê Trung vẫn cảm thấy ngọt ngào. Anh xuôi ngược nhiều nơi trên đất nước, đã quen với khí hậu mọi miền. Cơ thể anh rắn như thép, thích hợp với thời tiết và môi trường mọi nơi. Vậy mà tấm thân anh lại nóng rực lên, anh đang sắp đối đầu với nguy hiểm.

Quốc cho anh biết về chủ nhân của mình.

- Giang Vỹ, là tên của một đại phú gia chuyên kinh doanh các vũ trường, tổ chức các sòng bạc và buôn bán ma túy. Đàn em của hắn có mặt hầu hết các nơi trong thành phố. Cho vay nặng lãi, biến các con bạc thành con nợ và cuối cùng là bộ hạ của hắn.

- Trở lại lần này anh có sợ gặp nguy hiểm không?

- Không.

- Tại sao?

- Tôi muốn được trở lại là một con người bình thường là một công dân hợp pháp.

Lê Trung siết cánh tay Quốc:

- Xin chúc anh sớm được tròn ước nguyện.

- Cám ơn anh. Anh cũng phải hết sức thận trọng. Bọn chúng phát hiện nội gián, anh sẽ gặp nhiều nguy hiểm.

- Đừng lo cho tôi. Lăn lộn với bọn tội phạm nhiều năm, tôi cũng rút cho mình một số kinh nghiệm. Chúng chỉ đánh đòn phủ đầu lúc ban sơ, sau đó mọi việc sẽ êm xuôi.

- Anh thật là tài. Bình tĩnh và đầy bản lĩnh.

- Mèo lại khen mèo rồi. Chúng ta là người một nhà mà.

Quốc nhìn Lê Trung kính phục. Anh thật là bình dị và đáng yêu. Trong công tác hết sức cởi mở mặc dù biết anh là can phạm.

Đã vào đến nội ô thành phố, xe dừng lại một khách sạn kiêm vũ trường uy nghi, sừng sững trên đại lộ Trần Hưng Đạo.

Hai mươi giờ, bóng đêm đã bao phủ nhưng không xóa được màu trắng sáng sủa của các ngọn đèn cao áp.

Vào giờ này, khách đã đến thật đông, họ đang chực chờ hưởng một đêm hoang lạc.

Quốc đến bên quầy nói nhỏ với người trông quầy mật khẩu:

- "Báo en".

Người trông quầy nhìn Quốc từ đầu đến chân rồi hỏi nhỏ:

- Anh muốn gì?

- Tôi muốn gặp ông chủ.

- Xin lỗi, ông chủ đang bận.

- Anh có biết là tôi có thể đi thẳng lên phòng ông chủ mà không cần qua tay anh không?

Quốc bực dọc quăng điếu thuốc vào sọt rác, người trông quầy mềm mỏng.

- Anh có hẹn với ông chủ?

- Không. Anh báo với ông chủ tôi là Quốc, muốn gặp ông chủ có việc quan trọng. Nếu anh chặn cho lỡ việc của ông chủ thì hậu quả... xin lỗi, anh gánh không nổi đâu.

Chừng như lo sợ trước câu hăm dọa của Quốc, người trông quầy nhỏ giọng:

- Thôi được, anh chờ một lát.

Người trông quầy nhấn nút trên máy.

- Thưa ông chủ, có một người xưng tên là Quốc muốn gặp ông chủ có việc quan trọng.

Không biết bên kia trả lời như thế nào mà người trông quầy bỗng đổi thái độ:

- Ông chủ đợi anh trên phòng.

Quốc ra hiệu cho Lê Trung cung vào. Người trông quầy đưa tay ngăn lại:

- Xin lỗi. Chỉ mình anh vào thôi. Còn anh kia ở lại.

Quốc hất mặt hỏi:

- Anh có biết anh ta là ai không mà lớn lối thế?

- Xin lỗi. Là ai cũng thế. Đó là luật.

Lê Trung muốn đi một vòng quanh dò xét tình hình. Anh bảo Quốc.

- Anh cứ đi đi. Tôi nhân dịp này qua bên sàn nhảy chơi một lát.

- Rất hân hạnh được phục vụ quý khách.

Nhin bộ mặt căng thẳng khêu khích của gã trông quầy, Lê Trung muốn đấm một quả cho vỡ mặt của gã, nhưng anh tự kiềm chế được mình.

- Mình đến đây làm nhiệm vụ mà. Phải nhặt chúng thôi.

Quốc đến bên Lê Trung làm vẻ cung kính:

- Đại ca ở đây nghe. Em lên gặp ông chủ rồi sẽ mời đại ca lên sau.
- Thôi được, mày cứ đi, bảo với ông chủ mày là tướng cướp Phi Long này không thể chờ lâu được nghe. Bốn chữ "tướng cướp Phi Long" đã thật sự làm tên trông quầy biến sắc. Nhưng kinh nghiệm cũng đã từng cho gã biết rằng, cũng có thể đây là cớm giả danh.
- Dạ, đại ca chờ em một tí.

Gã trông quầy nhìn Lê Trung thầm nghĩ:

- Người ta kháo nhau quả không sai mà. Tướng cướp Phi Long nho nhã mềm mỏng như một tay công tử. Lê Trung quắc mắt sắc lạnh đáp lại cái nhìn của gã trông quầy khiến gã cụp mắt xuống.
- Anh đi một vòng quanh vũ trường nghe ngóng và nghĩ cách tiếp cận giải vây cho Quốc khi cần thiết.
- Thoáng một cái, anh mất hút trong tầm kiểm soát của gã trông quầy. Tín hiệu phát ra từ chiếc máy anh đã biết phòng ông chủ đâu rồi.

Cốc... cốc..

- Vào đi! Tiếng nói lạnh lùng của Giang Vỹ vang lên. Quốc lấy hết bình tĩnh bước vào:

- Chủ nhân.

Giang Vỹ nhìn Quốc. Đó là người đàn ông khá điển trai, nước da ngăm, mũi cao, môi dày. Hắn thốt lên một câu đầy uy quyền và đe dọa:

- Mày còn dám trở lại đây sao?
- Chủ nhân! Lần này đàn em may mắn được thoát chết, nhưng không thể trở về đây ngay được.
- Tại sao?
- Một phần vì sợ làm lộ bí mật của chủ nhân, một phần vì...
- Vì sao?
- Đàn em bị khống chế.

Giang Vỹ gằn giọng:

- Khống chế à? Ai? Kẻ nào dám ngăn Giang Vỹ này chứ?
- Tướng cướp Phi Long.

Quốc nói nhỏ vào tai Giang Vỹ. Gương mặt của Giang Vỹ thay đổi:

- Hắn đâu?
- Hắn cùng đàn em sống trên rừng suốt hai năm nay.

Giang Vỹ cười:

- Hắn mà cũng có ngày đó hay sao? Ta nghe nói công an đã diệt gọn băng cướp đó và tướng cướp Phi Long lẩn trốn như một con chó.

- Hắn đã đến đây.
- Đến đây tìm cái chết à?
- Hắn muốn làm đàn em dưới trướng của chủ nhân.

- Đàn em của ta bao trùm cả Sài Gòn - Chợ Lớn này, thâu nhận nó làm gì?
- Chủ nhân! Hắn rất giỏi võ thuật, hắn có thể giúp ta nhiều việc.

Đột nhiên Giang Vỹ túm lấy tóc của Quốc, nòng súng chĩa thẳng vào màng tang anh:

- Mày định làm nỗi gián đồn công an vào đây bắt bọn tao phải không?
- Chủ nhân! Đàn em không dám. Nếu chủ nhân không tin tưởng thì cứ bắn đi. Đàn em không có gì nói.
- Mày tưởng tao không dám bắn à?
- Em biết tài bắn của chủ nhân rất chính xác.

Giang Vỹ thọc tay vào nách Quốc, ngón tay như mũi kim nhọn làm Quốc co rúm lại.

- Nói!

Quốc nhăn mặt:

- Đàn em hết dạ trung thành, không có gì nói.
- Mày ngoan cố hả?
- Đàn em trả về đây là vì chữ tín với chủ nhân, không muốn phản lòng tin tưởng của chủ nhân thôi, muốn đem về món lợi trả số nợ phần em thôi.

Giang Vỹ thử người suy nghĩ.

Gã nói đúng. Sau vụ vận chuyển hàng bị bể, gã có thể trốn đi mà không cần về đây trốn. Đâu có ai ngu mà chui đầu vào rơ, có lẽ gã thật lòng muốn nương tựa vào mình.

- Món lợi gì mà mày đem về cho tao?
- Tướng cướp Phi Long.
- Gã thì có thể giúp gì cho tao?
- Hắn giỏi võ thuật, lại có tài qua mặt công an, có thể bảo vệ sòng bạc cho chủ nhân hoặc vận chuyển hàng.
- Hắn có thể bị lộ không?
- Cho đến giờ này mọi người kể cả công an không ai biết mặt tướng cướp Phi Long. Người ta chỉ biết rằng gã nho nhã như một thư sinh. Bây giờ gã có thể công khai xuất hiện mà không sợ bị lộ tẩy. Giang Vỹ nghe xuôi tai, hắn bảo Quốc:

- Đưa hắn lên đây.
- Không cần đâu.

Từ cửa sổ, Lê Trung nhanh nhẹn nhảy vào trước Giang Vỹ.

- Nguoi... làm sao ngươi vào đây được?

Lê Trung bật cười:

- Chỉ có năm tầng lầu mà không lên được tìm chỗ của Giang Vỹ thì đâu còn là Tướng cướp Phi Long nữa.
- Thấy Giang Vỹ còn sững sờ, Lê Trung giải thích trước ánh mắt sững sờ của Giang Vỹ:

- Chỉ vì tên trông quầy không cho ta vào đường hoàng gặp ông cho nên bắt buộc ta phải dùng hạ sách này leo tường mà vào.

- Người muốn gì?

- Cộng tác với người.

Giang Vỹ lắc đầu:

- Người không đủ tư cách.

Giang Vỹ chưa nói hết câu thì một cú đá đã tạt vào sườn hắn. Cũng không hổ là một tay giang hồ lão luyện, Giang Vỹ lảng người né tránh cú đá của Lê Trung.

Không cho gã có cơ hội lấy đà, Lê Trung dùng một cú tạt hai gót chân làm gã bị hất mạnh lên khỏi ngã tránh bị mất mặt trước thuộc hạ.

Giang Vỹ buộc miệng:

- Hảo hán! Đại hảo hán! Không hổ danh là tướng cướp Phi Long.

- Không dám! Phi Long này chỉ là "múa rìu qua mắt thợ" trước mặt ông chủ thôi. Xin ông chủ chỉ giáo thêm.

- Phi Long! Đừng khách sáo thế.

- Phi Long này không phải là không có đất dụng võ, nhưng vì cảm tình với hắn.

Lê Trung đưa tay cho Quốc:

- Sau khi thoát chết trước móng vuốt của cọp, cùng tôi sống trong rừng sâu mà lòng ray rứt không yên với chủ cũ. Tôi mới đưa hắn về đây. Nếu ông không thâu nhận thì Phi Long này sẽ đi nơi khác.

Giang Vỹ rối rít:

- Không. Không. Người cũng phải hiểu. Ta đâu có thể thâu nhận đàn em một cách bừa bãi như vậy.

Lê Trung nói như bị chạm tự ái:

- Ngay cả tư cách của Phi Long này cũng không sao?

- Đối với người thì khác hơn một chút.

- Khác thế nào?

- Ta không biết đưa người vào vị trí nào mới xứng đáng.

Lê Trung cười giòn giã:

- Ông chủ! Phi Long này thích cái gì thì làm cái nấy, không chú ý đến danh phận.

- Đành rằng thế, nhưng...

- Ông chủ khỏi cần phải an ủi tôi nữa. Tôi đi đây. Xin đối xử tốt với người anh em của tôi.

Giang Vỹ vội vàng kéo tay Lê Trung lại:

- Nè! Sao mà vội thế? Cứ ở lại đây đi. Giang hồ tứ hải, huynh đệ với nhau cả, người cứ ở lại đây, ta có dυ súc lo mà.

- Phi Long không thích cảnh ăn không ngồi rồi, không thích ngồi không mà hưởng lộc cả. Nếu ông chủ không có việc cần thì Phi Long này xin đi nơi khác.

- Được rồi. Được rồi. Ta có một chân bảo vệ sòng bạc, tuy chưa có danh phận gì nhưng cũng cho người tung hoành.

- Cám ơn ông chủ.

Giang Vỹ xua tay:

- Người một nhà cả, đừng có ông chủ này, ông chủ nọ nữa.

- Thuộc hạ...

- Không phải xung hô như thế.

- Phải gọi như thế nào mới hợp lý?

- Đại ca. Ta dù sao cũng lớn tuổi hơn người, gọi bằng đại ca không thiệt thời giờ chứ?

- Dạ tùy đại ca.

Giang Vỹ cười to:

- Tốt! Tốt lắm rồi. Mừng tri ngộ, đêm nay huynh đệ ta uống một bữa cho say đi.

- Vâng. Xin cảm ơn hảo ý của đại ca.

Giang Vỹ quay sang Quốc:

- Người lo cho ta bữa tiệc đi.

- Vâng.

Những bước chân hối hả từ thang máy bước tới, phút chốc bàn tiệc theo ý muốn đã được bày biện. Khả năng phục vụ của nhà hàng, khách sạn kiêm vũ trường này quả là nhanh nhẹn. Giang Vỹ nâng ly lên môi:

- Nào mời cạn ly.

- Không say không về.

"Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiểu", anh hùng hảo hán dù vai trò nào khi từng uống cùng nhau cũng không thoát khỏi quy luật này.

Lê Trung thả bộ theo dãy hành lang, miệng rít thuốc liên tục. Trong phòng các con bạc đang sát phạt lẫn nhau. Đã mấy ngày trong hang dịch, anh phát hiện có rất nhiều việc phạm pháp của nhà hàng khách sạn kiêm vũ trường này. Được biết đúng như lời Quốc nói, đây là một đường dây ma túy.

Người của Công an thành phố đã liên lạc cho anh, nhưng chưa lộ diện. Người ấy có thể đã có mặt đây hỗ trợ cho anh.

- Đại ca!

Nghe tiếng Quốc gọi, Lê Trung giả bộ lờ nhau:

- Không có việc làm à?

Quốc cúi đầu:

- Xin đại ca điều thuốc thôi.

Lê Trung rút hộp thuốc ra thảy cho Quốc:

- Cầm lấy mà hút, đừng làm phiền quá.

- Đại ca biết điều quá!

Quốc vừa nói vừa đưa tay bắt nhanh gói thuốc:

- Đại ca!

- Gì nữa?

- Cho em cái bật lửa.

Quốc đến sát Lê Trung nói nhỏ:

- Chú ý “tên mập” đang theo dõi anh sát lăm.

- Tình hình có gì mới không?

- Hình như chúng chuẩn bị ăn hàng.

- Thời gian, địa điểm.

- Chưa nắm được.

- Được. Đi làm việc đi. Không bọn chúng nghi ngờ.

- Trong phòng ông chủ lúc nào cũng có hệ thống camera, anh cẩn thận nghe.

Lê Trung gật đầu. Anh biết rằng bọn tội phạm rất xảo quyệt và tinh khôn. Thủ lĩnh của chúng lại càng tinh vi hơn. Nhưng không vì thế mà chánh quyền để yên cho bọn nó tung hoành quấy nhiễu dân lành. Ma túy là một chất độc nguy hại làm tan nát bao cuộc đời, làm suy đồi biết bao thế hệ trưởng thành của quốc gia. Hàng ngày anh chứng kiến bao kẻ vào đây nói là khuây khỏa giải trí, tìm vui, nhưng thật ra là đang hủy hoại mình.

Đang suy nghĩ, Lê Trung nghe như có tiếng náo động bên trong, anh vội quay vào. Một đấm thanh niên sau khi thua cháy túi đang giở trò quậy phá. Thấy anh vào “tên mập” hất hàm:

- Phi Long! Làm nhiệm vụ.

Thái độ khinh khỉnh của tên mập làm xốn mắt Lê Trung. Nếu là bình thường cú đấm của anh sẽ không tha cho hắn. Bọn đàn em của Giang Vỹ không phục anh. Bọn chúng cho rằng anh chưa có chiến công gì mà lại được ông chủ ưu đãi. Ganh ghét là lẽ thường.

Lê Trung bước đến gần bọn quấy rối:

- Sao? Thua cháy túi rồi à?

Nhin Lê Trung mảnh dẻ như một thư sinh, bọn chúng tỏ ra khinh địch. Một tên đi ngang mặt Lê Trung hất hàm:

- Biết “bố mày” là ai không?

- Không biết.

Âm thanh chưa phát hết ra thì một quả không ngò Lê Trung ra đòn nhanh như cả cú đấm thần tốc của anh. Hắn ôm mặt kêu rú lên:

- Thẳng này dám đánh tao. Tụi bây cho nó một bài học đi.

Bọn chúng có hơn mươi tên vây quanh Lê Trung. Đàn em của Giang Vỹ chuẩn bị vào tiếp ứng Lê Trung nhưng bọn chúng dừng tay im lặng bởi cái liếc mắt như ra hiệu của tên mập.

- Mặc kệ nó.

Hiểu ý tên mập định mượn dao giết người triệt hạ mình, Lê Trung thầm nghĩ:

- Phải diệt bọn này để bọn đây nể mặt, có thể mới mong lần ra manh mối được.

Lê Trung ra đòn tấn công như vũ bão và thật nhanh nhẹn, bọn chúng không phải là tay vừa, nhưng không làm sao tránh khỏi ngón đòn của anh.

Bất ngờ, Lê Trung bị một gã đánh trúng. Biết không còn kịp Lê Trung nghiêng người né tránh cho quả đấm trượt qua vai lập tức anh xoay người phản công. Anh vung tay lên chặt ngược phía sau đấm tay trái vào cổ.

Hắn ngã xuống, một dòng máu từ khói miệng rỉ ra. Bọn còn lại như rắn không đầu, láo nháo.

Lê Trung ra lệnh:

- Đem hắn về mà săn sóc. Hôm nay tao tạm tha cho bọn bây, còn đến đây sanh sự thì đừng trách bàn tay này vô tình nhé.

Bọn chúng lấm lét khiêng đồng bọn ra xe, rời khỏi sòng bạc.

Nhiều tiếng vỗ tay của bọn đánh bạc vang lên:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Tên mập bức tức:

- Có gì hay ho mà khen ầm lên như thế.

Lê Trung không trả lời hắn mà nói với tất cả mọi người.

- Các người nghĩ sao nếu sự việc hôm nay đến tai ông chủ?

Tên mập gầm gừ:

- Mày định chửi tao “ton hot” với ông chủ lập công à?

- Không. Nhưng tôi muốn biết vì sao các anh lại thảm nhiên khi có người đến gây sự?

- Một mình mày cũng chơi lại bọn tép riu đó rồi cần gì tới bọn tao phải ra tay.

- Có nghĩa là anh muốn nói cái nhà hàng khách sạn này không cần sự có mặt của anh?

- Mày ở đâu mà đến đây làm hắn hả? Ông sẽ dạy cho mày biết lệ, tôn ti trật tự. Ông là chỉ huy cái chỗ này, ông biểu mày chết là mày phải chết.

Lê Trung cười:

- Thì ra là như vậy.

Vừa nói, hắn vừa thoi một quả đấm vào bụng Lê Trung. Lê Trung lạng người sang một bên, tay phải chụp lấy cùm tay vặn chéo lên. Đấm dã giáng mạnh vào mặt hắn. Hắn né tránh nhưng không tránh được. Hắn run người lên vì đau, miệng la to:

- Bọn bây đứng chết trân đó à?

Bọn vệ sĩ của Giang Vỹ không dám bước lên giải cứu cho hắn, nhưng cũng không thể đứng yên. Chúng đồng loạt xông vào:

- Dừng tay.

Tiếng quát giận dữ của Giang Vỹ vang lên làm không khí trong phòng càng căng thẳng. Lê Trung buông tay tên mập ra, hắn mất đà chui nhủi.

- Xin lỗi đại ca.

Lê Trung nói nhỏ:

- Không cần phải xin lỗi, ta cũng biết cái bọn vô dụng này nghĩ gì, làm gì rồi.

Quay sang tên mập, Giang Vỹ quát:

- Thắng mập kia! Mày biết mà phạm tội gì rồi chứ?

- Đại ca! Em chỉ mới nhất thời phạm tội lần này, xin đại ca tha tội.

- Mày muốn gây loạn nơi đây mà làm phản phải không?

Tên mập run giọng:

- Đại ca! Em không dám. Em không dám.

- Nghe tao hỏi.

- Dạ.

- Nhiệm vụ của mày ở đây là làm gì?

- Thưa đại ca, bảo vệ sòng bạc.

- Thế tại sao bọn chúng đến gây sự, mày lại làm thính?

- Thưa đại ca, đã có hắn xử lý rồi.

Tên mập vừa nói vừa đưa tay chỉ Lê Trung. Giang Vỹ cười to:

- Như vậy là mày đã tự xin từ chức rồi, đừng oán trách nhé.

Biết mình lỡ lời, tên mập rối rít van xin:

- Đại ca, em biết lỗi. Từ đây về sau em sẽ sửa chữa.

- Không còn lần sau nữa đâu.

Quay sang đám thuộc hạ, Giang Vỹ ra lệnh:

- Từ bây giờ, chỗ này sẽ do Phi Long quản lý. Đứa nào trái lệnh... Xet!

Bàn tay của đàn anh khét tiếng giang hồ chém vào khoảng không. Đó là dấu hiệu của chết. Bọn đàn em của tên mập run rẩy:

- Không dám. Bọn đàn em tuyệt đối trung thành.

- Tốt. Ai về chỗ này đi.

Tên mập khép nép:

- Còn em, thưa đại ca?

- Người sẽ được chuyển lên làm tạp vụ cho khách sạn. Chỗ này giao cho Phi Long.

Tên mập kêu lên đau đớn:

- Đại ca!

Giang Vỹ dứt khoát:

- Ta nói rồi thì không thể thay đổi.

Giang Vỹ quay đi. Lê Trung nhìn thấy bóng Quốc vừa thoảng qua. Anh biết chính Quốc đã báo cho Giang Vỹ lật ngược thế cờ cho anh.

- Mong sao cho cuộc chiến sớm kết thúc để anh trở về vị trí của mình.

Lê Trung thầm nghĩ như tự động viên mình.

Lê Trung chánh thức quản lý sòng bạc thay cho tên mập. Mỗi ngày anh từ bàn này sang bàn khác, nhìn một cách đặc biệt những con bạc tụ tập lộn xộn đó. Từ những con bạc xảo trá, đến những "điếc vàng" của trò bài lá. Tất cả cái xã hội t chi đến từ khắp nơi kéo đến từ những phút giây bước vào cuộc đởm. Cao quý và bần tiện, tàn bạo và nhút nhát... cuối cùng rồi cũng phải trắng tay ra về trong mệt mỏi rã rời.

Lê Trung chú ý đến một gã thanh niên chừng hai mươi bốn tuổi, gương mặt thanh mảnh, tóc hơi già tróng như một trai trẻ đang mải ham chơi. Gã thanh niên bước dần về phía Lê Trung.

- Ở đây có cần người chia bài không?

Lê Trung thoáng giật mình nói thầm:

- "Mật khẩu".

Rồi anh thản nhiên hỏi:

- Chú mày ở đâu?

- Hải Phòng.

- Sao chú mày không ở ngoài?

- Tôi thích thành phố này.

Mắt của người thanh niên lóe lên những tia sáng, bộ mặt trẻ dại của anh như đang nghĩ mà chỉ có Lê Trung mới nhìn thấy được. Biến đi thay vào đó nét mặt của Lê Trung lúc đầu:

- Ở đây không nhận người làm.

Người thanh niên thất vọng:

- Đành vậy thôi.

- Nhưng tao có thể xin ông chủ cho chú mày làm bồi bàn bên nhà hàng.

- Như vậy cũng tốt.

Người thanh niên nhìn anh lo ngại:

- Liệu ông chủ có bằng lòng không?

- Người khác thì không, nhưng riêng chú mày là do tao tiến cử, ông chủ sẽ nhận thôi.

- Cám ơn anh.

- Chú mày tên gì?

- Hưng.
 - Nhớ nói chú mày là đàn em của tao trước kia, tướng cướp Phi Long nhé.
 - Dạ, đại ca. Em biết rồi.
 - Chú mày đợi một tí, tao cho người dắt lên gặp ông chủ. Nhớ ăn nói cẩn thận nghen.
 - Dạ, đại ca.
- Lê Trung bấm máy lên phòng Giang Vỹ. Giọng Giang Vỹ bức dọc:
- Đứa nào đó?
 - Dạ, em đây đại ca.
 - Phi Long đó hả?
 - Dạ.
 - Chú mày có việc gì cứ nói.
 - Dạ, làm phiền đại ca em cũng không dám nhưng...
 - Cứ nói đi.
 - Tình cờ gặp lại một thằng em bên sòng bạc, nó đang trốn chui trốn nhủi. Đại ca thâu nhận nó làm bồi bàn nhà hàng cho nó kiếm hai bữa cơm giúp em nghe.
 - Việc này...
- Nghe Giang Vỹ ngập ngừng, Lê Trung sợ không nhận nên rít nói:
- Đại ca, đại ca thông cảm dùm đàn em đi.
 - Tao có bảo với chú mày là tao không nhận đâu.
- Giọng Lê Trung mừng rỡ:
- Cám ơn đại ca.
 - Đưa nó lên đây.
 - Vâng.
- Lê Trung ra hiệu cho Hưng đi theo mình. Anh mừng thầm:
- Phía bên khách sạn thì đã có Quốc, còn bên nhà hàng thì có Hưng, cần phải theo đám thực khách đến đây. Ai sẽ là người giao hàng trực tiếp cho Giang Vỹ? Trước mắt phải tạo niềm tin cho Giang Vỹ. Anh chỉ được Giang Vỹ giao nhiệm vụ quản lý sòng bài, chưa được kế cận Giang Vỹ. Cần phải bàn bạc với cấp trên tạo ra một cơ hội Giang Vỹ không còn nghi ngờ. Có thể mới mong phá án được.
- Sau khi thẩm vấn Hưng với từng câu trả lời thông minh, Giang Vỹ vui vẻ nhận Hưng vào làm một chân bồi bàn của nhà hàng hắn.
- Lê Trung lại có thêm một đồng minh.
◦◦◦
- Một luồng gió mạnh lùa vào căn phòng yên tĩnh làm Giang Vỹ thoảng rùng mình. Đã khuya lắm rồi, cả một khu cao ốc như chìm sâu trong giấc ngủ. Giang Vỹ vẫn ngồi một mình bên ly rượu vàng sóng sánh. Mỗi đêm cứ vào giờ này, hai giờ sáng, hắn lại choàng tỉnh, ngồi một mình bên ly rượu chờ cho thời khắc qua đi.
- Hai giờ sáng. Thời điểm đó đã xảy ra làm tan nát một gia đình yên ấm, biến ông thành một kẻ tàn nhẫn không chừa một tội ác nào để trả thù hồn người nỗi nhớ.
- Dĩ vãng lại hiện về trong ông như một con ác mộng...
- Hai giờ sáng, con tàu đưa ông và vợ con cùng một nhóm người ra khỏi hải phận Việt Nam. Lệnh đèn trên biển, con tàu mất phương hướng vì la bàn bị hỏng.
- Trên tàu lao xao, lo lắng:
- Làm sao bây giờ?
- Lúc ấy, ông cùng một tài công phụ trách lái tàu trấn an mọi người.
- Không sao đâu. Chúng ta neo tàu chờ trời sáng sẽ đi tiếp.
- Nhưng phút giây chờ trời sáng không bao giờ đến cùng những người đi tị nạn. Bọn cướp biển tràn lên thuyền, khống chế và cướp tàu. Đứa con gái của ông bị chúng xé làm hai rồi quăng xuống biển. Vợ ông bị chúng cưỡng hiếp trước mặt ông. Ông bị chúng ép nhảy xuống biển. May mắn ông vớ được một tấm ván, ông bám chặt lấy nó như một cứu cánh. Sáng ra, ông được một tàu buôn cứu sống và ông theo con tàu ấy lăn lộn từ Âu sang Á với nghề thương buôn.
- Hai giờ sáng, cứ hai giờ sáng là ông phải thức giấc với nỗi suy tư trong lòng.
- Mai Hương! Em còn sống hay đã chết từ cái đêm định mệnh ấy?
 - Ai?
- Giang Vỹ bỗng ngẩng phắt đầu lên, tia mắt sáng quắc nhìn lên đường thông gió nhưng đã muộn, hai bóng đen che mặt đã xuất hiện sau lưng dí mũi súng sắc lạnh vào hông.
- Lăn lộn nhiều năm với giang hồ, Giang Vỹ khá bình tĩnh.
- Các ông muốn gì?
 - Ông chủ của chúng tôi muốn mời ông đến tổng hành dinh một chuyến.
 - Ông chủ của các anh là ai?
- Bóng đen quát khẽ:
- Đừng nói nhiều. Đến đó rồi sẽ rõ.
- Giang Vỹ cố ý kéo dài thời gian.
- Các ông liệu có thể thoát khỏi nơi đây qua được hàng rào bảo vệ của chúng tôi rồi hãy nói.
 - Ông có dám lấy sinh mạng mình phiêu lưu với chúng tôi không?
 - Chỉ cần đám bảo vệ của ông kháng cự là họ hàng súng của chúng tôi sẽ không vị nể đâu.
 - Tôi chỉ là người buôn bán bình thường, tôi đâu có mua thù chuốc oán với ai đâu.
- Bóng đen cười gằn:
- Giang Vỹ! Ông gạt ai, chớ không gạt được chúng tôi đâu. Đường dây ma túy của ông rải dài khắp nơi, và

ông, ông đã về Việt Nam mở cơ sở trá hình, kinh doanh giả, thực chất là buôn bán ma túy. Vũ trường, kiêm nhà hàng khách sạn của ông chỉ là nơi tiêu thụ, ông còn tổ chức đánh bạc trái phép.

Giang Vỹ tái mặt, không ngờ mọi bí mật của mình đều bị phát hiện.

- Các ông là công an à?

- Không.

- Vậy các ông là ai?

- Cũng như ông thôi. Ông chủ của tôi muốn ông phải nhường địa bàn kinh doanh này để ông chủ tôi quản lý.

- Hoang đường!

- Có hoang đường hay không gấp ông chủ chúng tôi rồi biết.

Thình lình có tiếng gỗ cửa và giọng nói của tên đàn em vang lên:

- Đại ca còn thức à?

Bóng đèn ra lệnh:

- Mở cửa đi.

Giang Vỹ đi về phía cánh cửa. Hai họng súng vẫn áp vào hông. Tên đàn em hốt hoảng khi thấy cảnh tượng trước mắt.

- Việc gì vậy đại ca?

Bóng đèn quát khẽ:

- Khôn hồn thì câm họng lại. Tránh đường.

Tên đàn em gọi khẽ:

- Đại ca!

Biết gã không thể giải vây cho mình, Giang Vỹ bực dọc quát:

- Tránh ra!

Hai bóng đèn thụt lùi, áp sát Giang Vỹ vào thang máy. Hệ thống báo động reo lên, bọn đàn em của Giang Vỹ đứng chật sân.

- Đứa nào tiến tới, tao bắn chết hắn ngay.

Bọn đàn em chờ lệnh của Giang Vỹ.

- Tránh đường đi!

Hai gã áo đen áp giải Giang Vỹ ra xe. Một tên bước đến cửa mở vào tay lái. Tên còn lại thúc giục.

- Lên xe nhanh lên.

Giang Vỹ đã bước vào xe, tên còn lại lui tay súng chuẩn bị lên xe.

Bốp.

Cú đá nhanh nhẹn và chính xác của Lê Trung vào cổ gã áo đen làm cho hắn lộn nhào xuống đất. Lê Trung thét lên:

- Đại ca! Xuống xe!

Giang Vỹ vừa kịp hoàn hồn nhảy xuống xe, Lê Trung đang vật lộn với tên áo đen dưới đất. Giang Vỹ định tiếp ứng thì đã nghe Lê Trung kêu lên:

- Ôi!

Gã áo đen chỉ chờ có thể và lăn một vòng chạy đến bên chiếc xe lao thẳng ra đường.

Sự việc chỉ xảy ra trong chớp mắt, đến khi bọn đàn em của Giang Vỹ tiếp cận được thì mọi việc đã xảy ra.

- Đại ca! Đại ca có sao không?

Giang Vỹ hất mạnh gã đàn em ra. Hắn cúi xuống nhìn Lê Trung đang ôm cánh tay đẫm máu:

- Phi Long! Người có sao không?

Lê Trung nhăn mặt:

- Không sao. Đại ca thoát nạn là được rồi.

Giang Vỹ ra lệnh:

- Đem Phi Long vào. Gọi bác sĩ Thành đến săn sóc.

- Đại ca! Có cần báo công an chặn chiếc xe ấy lại không?

Giang Vỹ tát mạnh vào mặt tên đàn em.

- Đồ ngu! Tao không muốn rắc rối với công an.

Gã đàn em nhận một tát tai như trời giáng của Giang Vỹ sơ hãi thụt lùi về phía sau.

Giang Vỹ quát to:

- Bọn bây canh gác thế nào mà để chúng lộng hành như vậy?

Tên đàn em lấm lét:

- Đại ca! Bọn chúng hình như là từ trên trời rơi xuống, nếu vào cửa thì hệ thống báo động của ta đã reo rồi. Giang Vỹ cố nuốt giận:

- Điều tra xem bọn nó thuộc nhóm nào mà dám động đến "Báo đen".

- Dạ thưa đại ca.

- Bọn bây toàn là một lũ vô dụng. Nếu không có Phi Long, tao đã lọt vào tay bọn chúng rồi.

Bọn đàn em của Giang Vỹ đứng im thin thít, bởi vì chúng vừa mục kích Phi Long đánh bọn áo đen: Táo bạo, mạnh mẽ, chính xác, lập được chiến công cùng ông chủ. Cả bọn đều nể phục.

- Phi Long! Vết thương thế nào rồi?

Lê Trung gương ngoải dậy, Giang Vỹ nói:

- Chưa khỏe cứ nằm nghỉ đi.

Lê Trung cười:

- Không sao đâu đại ca. Vết thương nhỏ này có thẩm thía vào đâu.

- Tao hỏi thiệt chú mà nghe.

- Đại ca cứ hỏi.

- Kinh nghiệm giang hồ, chú mày từng trải chú mày có biết ai đã nhúng mũi vào việc này không?

- Đại ca! Chờ ít hôm đàn em nhất quyết sẽ điều tra vụ này.

- Sau này, chú mày khỏi quản lý sòng bạc nữa.

Lê Trung nhởn dại:

- Sao? Đàn em làm gì phạt ý đại ca à?

Thấy thái độ của Lê Trung, Giang Vỹ cười to:

- Chú mày chỉ có công chó không có tội. Chú mày đã cứu tao, tao phải biết ơn chú.

- Đại ca! Bổn phận của đàn em là phải thế.

- Nhưng bổn phận của đàn anh là cũng biết cư xử cho đúng luật. Sòng bạc sẽ giao cho đúra khác, từ nay chú mày sẽ sát cánh bảo vệ ta. Công việc làm ăn rất cần những người giỏi như chú mày.

Mắt Lê Trung bừng sáng:

- Cám ơn đại ca.

- À! Còn cái thằng mà hôm kia chú mày đưa vào đó...

Lê Trung giật mình:

- Sao, hắn có vấn đề à?

Giang Vỹ lắc đầu:

- Không. Nhưng mà ta thấy hắn nhanh nhẹn, được việc lăm. Hắn ta thế nào?

- Rất giỏi võ thuật. Lúc băng nhóm của đàn em bị truy quét, hắn cũng nhờ giỏi võ mới thoát được tay bọn công an.

- Thật thế hả?

- Đàn em dõi gạt đại ca để làm gì?

Giang Vỹ đứng phắt dậy:

- Thôi, chú mày cứ nghỉ ngơi, vài hôm nữa mình sẽ bàn lại.

- Dạ, cảm ơn đại ca đã chiếu cố.

Giang Vỹ đi rồi, Lê Trung trở lại bản chất thực của mình.

- Thế là kế hoạch tiếp cận, tạo lòng tin cho Giang Vỹ đã thành công, mở đầu cho một sự thắng lợi.

Lê Trung tự kiểm soát mình xem có sơ hở nào không. Anh cảm thấy hài lòng với sự việc xảy ra.

- Đại ca! Ăn miếng cháo đi. Đàn em nấu đó.

Lê Trung nhìn người mới đến cười tươi:

- Hưng! Cậu tài thật!

Hưng đưa tay gãi đầu:

- Gì vậy đại ca?

- Trong một thời gian ngắn mà cậu đã lấy được lòng ông chủ. Chúc mừng cậu.

Hưng liếc nhìn Trung ý tứ:

- Thật hả đại ca?

- Còn tao nữa, tao cũng được lên làm cận vệ của ông chủ.

- Chúc mừng đại ca. Đại ca oai ghê. Nếu đại ca không bị bệnh, em đã khui một chai sâm banh chúc mừng đại ca rồi.

- Sau này chúng ta sẽ ăn mừng cũng không muộn.

Cả hai đưa mắt nhìn nhau như thầm bảo:

- Ngày thắng lợi đã sắp đến rồi.

Vừa khỏi bệnh lên trình diện Giang Vỹ, Lê Trung phát hiện nét bức túc trên gương mặt của Giang Vỹ.

- Đại ca! Có việc gì mà không vui vậy?

Giang Vỹ nén bức dọc nói:

- Mẹ kiếp! Lô hàng vừa vào thành phố đã bị lũ nào phỗng tay trên.

- Đó là hàng gì vậy đại ca?

- Một số linh kiện điện tử.

- Thời điểm này mà chúng cướp những linh kiện điện tử thì quả là ngu ngốc.

Lê Trung thắc mắc. Giang Vỹ gật đầu:

- Chú mày nhận định đúng. Nếu là linh kiện điện tử thì đâu có gì đáng kể.

- Đại ca. Trong đó có hàng đặc biệt à?

Giang Vỹ im lặng. Lê Trung hỏi thêm:

- Nhưng nó là hàng gì vậy đại ca?

Đã tin tưởng Lê Trung, Giang Vỹ không giấu giếm:

- Hàng trắng.

- Ma túy à?

- Phải. Từ lúc thằng Quốc băng rùng vận chuyển ma túy bị lộ, ta đã chuyển hướng qua cửa khẩu, qua mắt bọn công an bằng cách nhét vào các linh kiện khi là hàng này, khi là hàng khác, các phi vụ đều lọt qua trót lọt.

- Còn lần này vì sao lại lọt vào tay người khác hả đại ca?

- Khi xe chuyển hàng đi trên quốc lộ thì bị một nhóm người giả dạng cảnh sát giao thông đón đường cướp xe.

- Sự việc xảy ra khi nào vậy đại ca?

- Hai giờ sáng nay.

Rồi hắn chửi rủa:

- Mẹ kiếp! Tao đã bảo công việc làm ăn tao kỹ nhất hai giờ sáng mà bọn chúng cãi lệnh, cứ áp tải.

- Tại sao giờ kỹ của đại ca lại là hai giờ sáng?

- Mẹ kiếp! Nếu tao biết tại sao thì tao đã hóa giải nó rồi.

- Bây giờ mình tính sao hả đại ca?

- Tao nghi ngờ mình có nội ứng.

Lê Trung giật thót người:

- Nội ứng à?

- Phải. Tao nghi thằng mập phản tao.

Lê Trung thở nhẹ:

- Tại sao?

- Chú mày còn nhớ chuyện xảy ra dưới sòng bạc không?

- Dạ nhớ.

- Sau đó không lâu, xảy ra sự việc bọn khốn kiếp bắt cóc tao, rồi đến vụ cướp hàng này. Tao nghi là vụ này đều do thằng mập làm nội ứng chỉ điểm để trả thù tao.

- Thằng mập làm sao biết được địa điểm và giờ chuyển hàng mà làm nội ứng?

- Tao cũng đang thắc mắc. Chú mày điều tra xem đứa nào làm và diệt gọn cho tao.

- Vâng, đại ca yên tâm. Phi Long này sẽ quét sạch bọn chúng.

Giang Vỹ đặt tay lên vai Lê Trung thân mật:

- Tao tin tưởng chú mà. Thôi, về nghỉ dưỡng sức đi. Sắp tới chú mày phải vất vả đó.

- Cám ơn đại ca.

Lê Trung vừa đi vừa nghĩ:

- Là bọn thế nào? Vụ bắt cóc Giang Vỹ lần trước thì không cần suy đoán, còn lần cướp hàng này...

Lê Trung cảm thấy buồn. Anh sắp đặt kế hoạch.

Phải tìm Hung bàn kỹ lại xem cậu ta có kế sách gì không? Thành phố này là địa bàn của cậu ấy mà.

Hung đang ngồi nhóp nhép mấy cái hột sen vừa tán gẫu với cô thâu ngân của nhà hàng.

Lê Trung bước đến vỗ vai anh:

- Có việc làm cho cậu đây.

- Gì vậy đại ca?

Thái độ nhanh nhẹn của Hung làm Lê Trung bật cười. Anh trầm ngâm:

- Đúng là tác phong nhà binh mà.

Lê Trung kéo Hung đến một góc tối để vắn tắt tình hình:

- Cậu có cách nào tìm ra bọn cướp hàng đó không?

- Biển số của chiếc xe tải đó là mấy?

Lê Trung cốc nhẹ Hung:

- Cậu thật là ngốc. Dương nhiên là khi vận chuyển bọn chúng phải dùng biển số giả rồi.

- Em quên mất.

- Sơ sót nhỏ trong nghề nghiệp sẽ dẫn đến hậu quả lớn đó nghe cậu.

- Em xin nhận khuyết điểm.

- Cậu có báo cáo và nhận chỉ thị thường xuyên của các "Đại bàng" không?

- Có. Cấp trên bảo mình phải để phòng tên Quốc sa ngã khai ra thì mất mạng.

- Không. Quốc đã được ta giác ngộ. Vả lại, anh ta muốn được đoái công chuộc tội để làm một người dân bình thường.

- Giai đoạn đầu đã đạt được, bây giờ chúng ta bắt đầu vào cuộc.

Lê Trung nắm chặt tay Hung:

- Đối diện kẻ thù không chỉ có gan dạ thôi mà còn phải bình tĩnh, thông minh nữa.

- Xin ghi nhớ lời dạy đáng giá ngàn vàng của đại ca.

- Quý tha ma bắt chú mày.

Hai người rời nhau, bắt đầu một cuộc chiến mới, một cuộc chiến thầm lặng trong vòng vây của kẻ địch.

Nào ai biết những bất trắc nguy hiểm nào sẽ đến với mình.

Phòng cảnh sát điều tra công an thành phố mở một cuộc họp khẩn cấp.

Trung tá Minh Hải triển khai ngay cuộc họp.

- Z13 báo cáo về, có một lượng hàng ma túy rất lớn đã được chuyển vào thành phố. Tại điểm X.

Trung tá Minh Hải chỉ vào bản đồ:

- Chiếc xe tải chở hàng ấy đã bị cướp, Z13 yêu cầu chúng ta hỗ trợ điều tra xem bọn cướp hàng ấy thuộc tổ chức nào và cùng nhau phối hợp tìm cho ra số hàng ấy.

Ông dừng lại một lúc nhìn xuống các sĩ quan đang chờ nghe chỉ đạo.

- Lần này chúng ta phải mệt phen vất vả bởi vì thủ phạm quá tinh ranh không để lại một dấu vết gì.

- Thưa thủ trưởng. Chúng ta phải bắt đầu từ đâu?

Bạch Linh, cô trinh sát đầy nhạy bén của phòng cất tiếng hỏi. Trung tá Minh Hải mỉm cười đáp:

- Ma túy được cất giấu trong các linh kiện điện tử, chúng ta tích cực điều tra, chỉ cần một chút manh mối, chúng ta cũng bám sát để điều tra.

Bạch Linh uể oải:

- Như vậy chúng ta phải đi khắp các cửa hàng trong thành phố rồi.

Đại úy Tuấn Hoàng trêu:

- Như vậy thì đã có dịp đưa Bạch Linh dạo chơi rồi.

Trung tá Minh Hải gật đầu:

- Đúng. Hai người sẽ đóng vai một cặp vợ chồng trẻ đưa nhau đi mua sắm để tiện việc điều tra.

Hoàng Tuấn nhìn Bạch Linh như ngầm bảo:

- Nói có sai đâu!

Trung tá Minh Hải kết thúc cuộc họp:

- Các trinh sát cùng đi thu thập tin tức, cố gắng phá án trong thời gian ngắn nhất để tránh việc chúng

đem hàng đi phân tán.

- Chúng tôi quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ.

Đó là quyết tâm và lời thề của chiến sĩ công an nhân dân.

Cô gái bán hàng vui vẻ gật đầu chào Hoàng Tuấn và Bạch Linh đang sánh vai nhau bước vào cửa hàng.

- Anh chị cần mua gì cứ xem thoải mái.

Bạch Linh tươi cười:

- Cám ơn em. Anh chị muốn mua một số mặt hàng điện tử. Em có hàng mới không?

- Hàng mới thì cửa hàng em có rất nhiều, chị xem này!

Cô gái giới thiệu từng mặt hàng cho Bạch Linh xem. Mặt hàng nào Bạch Linh cũng lắc đầu, làm cô ta ngao ngán.

- Thế chị cần gì?

- Chị muốn mua những mặt hàng mới về trong tuần này. Cô gái lắc đầu:

- Hàng ế ẩm, cửa hàng em chưa có nhập thêm.

Bạch Linh và Hoàng Tuấn đi các cửa hàng khắp nơi trong thành phố nhưng không thu thập được một tin tức gì.

Hoàng Tuấn chỉ một cửa hàng đề nghị:

- Chúng ta ghé cửa hàng này đi.

- Đây là một cửa hàng ký gửi mà.

- Công tác điều tra là không bỏ sót một chi tiết nào.

- Vâng, bài học ấy bất cứ một trinh sát nào cũng nhớ cả.

Quan sát khắp nơi, không có một điểm nào khả nghi, cả hai thất vọng định ra về thì lúc ấy có một xe chở hàng đỗ xịch lại.

Người tài xế vừa bước vào, cô gái bán hàng đã vui vẻ chào đón.

- Hôm nay có hàng à?

- Phải. Ông chủ bảo tôi chở đến ký gửi số hàng này.

- Là hàng gì vậy?

- Một số linh kiện điện tử.

Bạch Linh khẽ bấm tay Hoàng Tuấn. Anh vẫn cứ giả vờ xem xét các mặt hàng nhưng tai anh vẫn nghe rõ từng câu nói của cô bán hàng và người tài xế. Cái đầu điện tử của Bạch Linh chụp như in bảng số của chiếc xe tải chở hàng. Cô bá vai Hoàng Tuấn nũng nịu:

- Anh ở đây chở em qua bên kia đường mua một số đồ dùng rồi chúng ta cùng về nghe.

Hiểu ý Bạch Linh, Hoàng Tuấn gật đầu:

- Nhanh lên nghe! Anh không chờ lâu đâu.

Bạch Linh đi qua một cửa hàng bán đồ may mặc chọn lựa. Biết chắc không ai theo dõi mình, cô mới liên lạc với sếp.

Chưa đầy năm phút, hai chiến sĩ trinh sát đã bám theo chiếc xe chở hàng. Phòng cảnh sát điều tra đã có toàn bộ hồ sơ về chủ nhân chiếc xe cũng như mọi hoạt động của hắn.

Triệu Long, bốn mươi lăm tuổi, chuyên mua bán các mặt hàng linh tinh ngoài chợ trời và cũng có một bảng thành tích dày cộm về hành vi phạm pháp.

Giang Vỹ nói với Lê Trung, vẻ bức tức khôn xiết:

- Ta đã hẹn ngày giao hàng với các đầu mối, làm sao đây? Hừ! Triệu Sơn! Mày dám phỗng tay trên hàng của tao à? Đâu có dễ dàng như vậy.

- Böyle giờ đại ca tính thế nào?

- Việc trước tiên là phải điều tra thằng mập.

- Thằng mập dính líu gì trong vụ này?

- Thằng Mập trước kia là đàn em của Triệu Sơn. Lúc Triệu Sơn đi cải tạo, hắn bơ vơ ta mới nhận về. Không ngờ nuôi ong tay áo.

Lê Trung gật gù:

- Thì ra là vậy.

Giang Vỹ đưa tay nhấn nút chuông gọi:

- Bảo thằng mập lên đây.

Chưa đầy ba phút thằng mập đã có mặt trong phòng. Nhìn thấy Lê Trung ánh mắt hắt lò vè ghen ghét.

- Đại ca gọi đàn em.

- Mày ngồi xuống đó đi. Tao muốn bàn với mày chút việc.

Ngỡ đã được Giang Vỹ tin cậy, tên mập khúm núm:

- Đại ca cứ giao việc cho em, dù phải chết em cũng hoàn thành.

Giang Vỹ cười mỉa:

- Chú mày trung thành với tao đến thế sao?

Tên mập nghe giọng nói của Giang Vỹ có vẻ gì bất ổn. Hắn chưa kịp phản ứng thì một nòng súng lạnh tanh đã chĩa thẳng vào màng tang hắn:

- Nói! Số hàng của tao hiện giờ ở đâu?

Tên mập lật vẻ hoảng hốt:

- Đại ca! Số hàng gì? Em không biết gì hết.

Giang Vỹ nghiến răng ken két:

- Mày giỏi lắm. Giả vờ hay lắm. Mày cấu kết với thằng Triệu Sơn cướp số hàng của tao. Mày giấu nó ở đâu? Khôn hồn thì khai ra mau.

Tên mập run lẩy bẩy:

- Đại ca! Oan cho em lắm đại ca. Tại có kẻ ghét em nên muốn hại em mà đại ca.

- Nếu mà không làm thì ai hại được mà. "Chưa thấy quan tài chưa đổ lệ". Tao đếm tới ba nếu mà không khai tao bắn nát óc mà ngay.

Mắt tên mập như muốn đứng tròng. Tiếng Giang Vỹ vẫy vang lên đều đẽo:

- Một!

Vẫn im lặng.

- Hai!

Tên mập thoảng lưỡng lự...

- Ba!

- Tôi nói! Đừng bắn! Tôi nói.

- Thế ra mà cũng sợ chết.

Tên mập sụp xuống lạy Giang Vỹ lia lịa:

- Đại ca tha mạng, em lỡ đại lần đầu.

Giang Vỹ cười đều:

- Có thể chứ.

Rồi hắn trả giọng quát vang:

- Nói! Số hàng ấy hiện ở đâu?

- Dạ, ở phòng 402 khách sạn M, lầu ba.

- Tại sao giấu hàng ở trong khách sạn?

- Hắn sợ lộ tẩy khi đem về nhà và để ở đó để giao hàng luôn.

- Mày được chia bao nhiêu trong vụ này?

Tên mập van lạy lia lịa:

- Đại ca tha mạng, đại ca tha mạng.

- Nói! Tao không thích dài dòng.

Nòng súng lạnh ngắt dí thẳng vào đầu hắn.

- Dạ, đại ca. Triệu Sơn xong vụ này sẽ chia cho em năm mươi phần trăm.

Tên mập sợ rung cả người.

- Đại ca tha mạng em lần này đi. Từ giờ về sau, em không dám nữa đâu.

- Mày còn lần sau sao? Tao sẽ cắt tay mày, cắt chân mày theo tỉ lệ năm mươi phần trăm không hon không kém. Mày thấy thế nào? Có hép hỏi gì cho mày không?

- Đại ca! Tha cho em đi đại ca.

- Tha cho một thằng phản bội như mày à?

- Đại ca.

Lê Trung đứng im xem cuộc điện bây giờ mới lên tiếng:

- Chú mà muốn gì?

- Vụ này nên để đàn em nó làm, đại ca nhúng vào chi cho bẩn tay.

- Ý chú mà là...

- Giao cho thằng Hưng nó xử bí mật, đừng để dính líu đến nhà hàng mình, bọn công an điều tra lôi thôi lắm.

Giang Vỹ nghe Lê Trung nói hợp lý, hắn ra lệnh:

- Giao nó cho thằng Hưng.

Lê Trung ấn nút điện gọi Hưng, Hưng nhanh chóng có mặt.

- Ông chủ!

Giang Vỹ gật đầu lạnh lùng:

- Ủ.

- Đại ca gọi em có việc gì?

- Mày đem thằng này đến một nơi vắng vẻ nào đó chặt hết chân tay nó rồi trở về đây chúng ta có nhiệm vụ mới.

Hưng hiểu ý Trung khi giao việc này cho anh. Anh khống chế tên mập.

- Đì! Tên phản bội!

Đợi Hưng đưa tên mập đi rồi. Giang Vỹ mới hỏi Lê Trung:

- Phi Long! Bây giờ chúng ta giải quyết thằng Triệu Sơn như thế nào?

- Chúng ta cứ đàng hoàng đến khách sạn lấy về.

- Mạo hiểm lắm không?

- Em và thằng Hưng sẽ bảo vệ đại ca.

- Bao giờ hành động.

- Sáng mai.

- Lần này tao giao phó tất cả cho chú mày. Nhưng thằng Triệu Sơn nó biết mặt tao.

- Em sẽ hóa trang cho đại ca. Minh sẽ tiếp cận trao đổi mua bán với nó. Khi nó giao hàng chúng ta sẽ hành động.

- Phải làm cho nó biết tay Giang Vỹ này không phải dễ xem thường.

Hưng trói gô tên mập bỏ đằng sau xe. Anh chạy xe ra khỏi thành phố ra vùng ngoại ô đến một cánh đồng vắng.

Sau nhiều lần quẹo quanh cua, biết chắc không có người theo dõi, Hưng mới đến điểm hẹn.

Đằng xa có một chiếc xe hơi, anh nhá đèn ra hiệu. Tín hiệu đèn pha được đáp lại. Hưng mừng rỡ cho xe lao tới.

- Nó đâu?

Một người thò ra khỏi đầu xe hỏi Hưng.

- Đằng sau xe.

Tên mập bị trói gô nǎm co ro như con heo luộc, miệng bị nhét khăn ú ó.

- Đưa nó qua xe.

Tên mập bị lôi tuột ra khỏi xe. Hắn muốn kêu cứu nhưng cổ họng nghẹn cứng. Chắc rằng hắn phải chết. Phải chi hắn nghe Triệu Sơn, chuồn đi khi xe hàng bị cướp. Hắn không ngờ Giang Vỹ lại phát hiện ra Triệu Sơn quá sớm như thế. Bệnh chủ quan đã giết hắn.

Hắn mơ màng nghĩ đến năm mươi phân trăm tiền của số hàng hắn sẽ được hưởng. Số tiền ấy đủ cho hắn và vợ con hắn sống một đời đế vương. Hắn sẽ giải nghệ an hưởng tuổi già.

Nào ngờ, tiền đâu không thấy mà bây giờ hắn phải chịu cảnh hành hình năm mươi phân trăm. Tàn phế như thế sống mà làm gì, thà chết còn sướng hơn. Một dòng nước mắt chảy dài trên đôi má nung núc mỡ của hắn. Lần đầu tiên hắn khóc, hắn mới nếm được vị mặn đắng của giọt nước mắt.

- Mày cũng biết khóc nữa sao?

Hưng hỏi giọng trêu đùa:

- Thôi, ngoan ngoãn theo các anh về. Thành khẩn khai báo sẽ được khoan hồng thôi. Mày không chết đâu mà sợ.

Tên mập run lên không kềm chế được:

- Thì ra hắn là nội gián. Mình lọt vào tay công an thì sẽ ở tù mãi đời luôn.

- Đưa hắn về đi.

Một bàn tay vỗ vai Hưng:

- Cậu khá lắm Hưng. Bọn tớ ở đằng sau lúc nào cũng hỗ trợ và sẵn sàng bảo vệ cậu.

Hưng riết lấy bàn tay của bạn cảm động:

- Phá án xong, chúng mình nhậu một trận nghe. Nhớ các bạn quá.

- Chúc thắng lợi.

Hưng nhìn chiếc xe lao dần đi trong màn đêm mà lòng bùi ngùi. Cuộc chiến chỉ còn trong gang tấc nữa thôi là đã đi đến đích thắng lợi rồi.

- Cố lên Hưng!

Anh tự bảo với mình.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương V

Bảy giờ sáng, Giang Vỹ được Lê Trung hóa trang thật khéo cùng với Hưng đến khách sạn M theo kế hoạch...

Lê Trung đến bên quầy nhìn cô quản lý cười tươi:

- Chúng tôi cần lên phòng 402 lâu ba gấp ông Triệu Sơn.
- Dạ, để tôi báo cho ông Sơn.

Lê Trung giambiển tay cô gái trên máy điện thoại:

- Không cần! Chúng tôi đã có hẹn với nhau rồi. Không làm phiền cô.
- Vậy thì xin mời ông.

Lê Trung ra hiệu cho Giang Vỹ và Hưng theo mình vào thang máy. Phòng 402 hiện ra trên lối đi. Lê Trung thoáng do dự nhìn Giang Vỹ. Hiểu cái nhìn của anh Giang Vỹ khẽ gật đầu. Lê Trung đưa tay gõ cửa.

- Ai đấy?

Giọng hắn đầy lo lắng.

- Chúng tôi đến nhận hàng.
- Sao sớm vậy?

- Chúng tôi thay đổi giờ để đánh lạc hướng bọn theo dõi.

Cánh cửa phòng được mở ra. Triệu Sơn yên tâm khi nhìn ba người.

- Mời vào!

Lê Trung nói:

- Chúng tôi muốn nhận hàng.
- Theo nguyên tắc tiền và hàng phải trao cùng một lúc.
- Được.

Lê Trung hất hàm ra hiệu cho Hưng mở nắp valy ra. Những xấp tiền bằng đô la được xếp ngay ngắn thành từng chồng.

- Đưa hàng ra ngay đi.

Giang Vỹ nóng mặt thúc giục. Triệu Sơn mỉm cười mở valy hàng ra. Giang Vỹ thử một miếng bột trắng trong ấy. Giang Vỹ gật đầu. Hàng được trao tay nhau.

Lê Trung nhanh như sóc chồm đến kề nòng súng vào đầu Triệu Sơn.

- Đứng im!

Triệu Sơn cười nhạt:

- Tao biết màn kịch này phải thế mà.

Lê Trung giật mình. Anh đã nhanh mà hai người lạ mặt kia còn nhanh hơn. Hai nòng súng cũng đang chĩa thẳng vào đầu Giang Vỹ và Hưng.

- Sao? Hai đổi một, bọn tao cũng còn lời chán.

Tình thế bất lợi nghiêm về phía Lê Trung, anh bình tĩnh kéo dài thời gian.

- Đừng làm bộ nghen! Chúng ta còn có thể thương lượng mà.

- Thương lượng! Thương lượng thế nào? Phần lãi cũng thuộc về bọn tao cả.

Triệu Sơn vừa nói vừa cười ha hả. Lê Trung tức giận muốn bóp cổ cho hắn một phát. Nhưng còn tính mạng của đồng đội, anh phải cân nhắc kỹ càng.

- Thả Triệu Sơn ra!

Tên cầm súng chĩa vào Hưng quát lên.

Lê Trung cũng tìm cách kéo dài thêm thời gian cho đồng đội anh tiếp ứng.

- Một người đổi lấy một người.

- Ai?

- Dương nhiên là ông chủ.

Lê Trung nói cứng. Anh thừa biết bọn chúng sẽ dùng Hưng đánh đổi với anh.

- Mày có quyền lựa chọn sao? Tao cho mày một điều kiện, bên kia mày thả Triệu Sơn, bên này tao thả thằng oắt con này.

- Tao có thể tin mày sao?

- Tao có thể để cho thằng oắt này thong thả đi về phía mày, còn mày cũng làm ngược lại. Nòng súng của mày hoặc của tao có thể nhả đạn bất cứ lúc nào.

- Cũng được. Thực hiện đi.

Giang Vỹ phản đối:

- Tại sao người được trao đổi không là tôi mà là thằng oắt đó?

- Im lặng. Muốn sống thì câm mõm đi.

Nòng súng của hắn nhích mạnh vào đầu Giang Vỹ. Lê Trung sốt ruột:

- Bắt đầu đi.

Lê Trung căng thẳng chờ đợi. Từng bước Hưng nhích dần về phía anh. Ánh mắt của Giang Vỹ nhìn anh như trách móc.

Cuộc trao đổi đã xong, Lê Trung nhẹ cả người. Anh nói với Giang Vỹ:

- Xin lỗi ông chủ. Ông chủ cố chịu đựng một chút. Ông còn có giá trị lợi dụng, bọn nó không thể giết ông đâu.

Triệu Sơn cười khoái trá:

- Mày thông minh. Bọn tao giết hắn làm gì chứ. Chỉ cần mày đem cho chúng tao số tiền chuộc hắn, bọn

tao sẽ thả ra ngay.

- Còn valy tiền đó?

Lê Trung hất mặt về chiếc valy tiền bọn chúng đoạt trên tay Hưng. Triệu Sơn cười đe dọa:

- Dương nhiên là của ông mày rồi. Böyle giờ thì đừng im cho bọn ông rời khỏi chỗ này. Bọn bây về đêm đến cho ông năm chục ngàn đô để chuộc hắn.

- Chúng tôi làm sao có số tiền ấy?

- Mày ngu quá! Tiền nằm trong két của hắn chớ đâu. Hắn còn có gởi tiền khắp các ngân hàng quốc tế đó. Tui bây đâu có ngờ đây là một cái bẫy phải không? Tao đâu có tin tưởng thằng mập đó, nên đã giăng bẫy chờ bọn bây.

- Hừ!

Lê Trung tự trách mình: Anh đã quá xem thường Triệu Sơn nên mới xảy ra việc đáng tiếc này. Đáng lẽ giờ này bọn chúng đều phải đưa tay vào còng thì chúng lại được tự do. Nhưng rồi lưới pháp luật không tha cho bọn bây. Càng kéo dài thời gian thì mẻ lưới sẽ tóm được nhiều con cá lớn.

- Được. Mày cứ cho biết thời gian và địa điểm, bọn tao sẽ đem tiền đến.

- Mày yên tâm về tổng hành dinh chờ điện thoại.

- Đi!

Triệu Sơn ra lệnh cho Giang Vỹ.

- Ngoan ngoãn nhé. Kháng cự là mất mạng.

Súng còn cầm trong tay, nhưng Lê Trung cũng không dám mạo hiểm. Dù Giang Vỹ là tội phạm, anh cũng phải bảo vệ mạng sống của hắn. Bọn chúng thụt lui ra cửa kéo Giang Vỹ đi theo. Cánh cửa đóng sầm lại lập tức. Lê Trung nhìn Hưng lắc đầu:

- Mình bị nhốt trong đây rồi.

Hưng nhào đến chiếc điện thoại trong phòng, anh lật vỏ thất vọng.

- Bị cắt từ lâu rồi.

Bỗng mắt Hưng sáng lên:

- Anh Lê Trung! Chúng ta còn máy bộ đàm. Mình liên lạc với bố già đi.

- Quý tha ma bắt câu. Sao không chịu liên lạc đi!

- Em còn đợi lệnh chỉ huy mà.

- Giờ phút này mà cậu còn đùa được à?

Hưng nhấn chiếc nút nhỏ trên đồng hồ đeo tay, đèn tín hiệu nhấp nháy.

- Alô. Bọn chúng ra ngoài với con tin trong tay.

-

Hưng nhăn mặt gãi đầu:

- Bọn em bị nhốt trong phòng không ra được.

- ...

- Vâng, thưa thủ trưởng.

Rồi Hưng quay sang báo cáo với Lê Trung:

- Nhân viên khách sạn sẽ mở cửa cho chúng ta ra.

Lê Trung cười như mếu:

- Thật là mất mặt quá!

Điểm hẹn chuộc con tin là một ngôi nhà hoang sát bìa rừng cách thành phố mấy trăm kilômét.

- Địa bàn này của anh mà phải không anh Lê Trung?

Lê Trung gật đầu rồi châm chọc:

- Vậy mày cứ ở nhà ăn no ngủ kỹ đi.

- Ai mà bỏ đồng đội thế? Em sẽ cùng đại ca chiến đấu đến hơi thở cuối cùng.

- Nhớ! Nguy hiểm cũng đừng chạy vào rừng kéo bị cọp vồ đó.

- Đại ca xem thường đàn em quá!

- Đùa với đệ một chút thôi. Chuẩn bị sẵn sàng chưa? Chuẩn bị xuất phát.

Hưng gặp người:

- Báo cáo thủ trưởng, đã sẵn sàng.

Chiếc xe chạy vào khúc quanh của quốc lộ theo con đường mòn vào rừng. Đèn xe quét sáng rực dãy bìa rừng, ngôi nhà hoang hiện ra. Lê Trung khảo sát chung quanh một vòng, anh yên tâm đồng đội anh đã vây kín cả một khu vực. Lê Trung bắt tay làm loa gọi:

- Triệu Sơn! Đem con tin ra ngay đi.

Bên trong vẫn im lìm.

- Triệu Sơn! Đừng làm trò khỉ nữa.

Vẫn im lặng, Lê Trung tiến tới xem xét chiếc xe du lịch đen đang nằm bên gốc cây.

- Bọn chúng đã đến đây rồi. Sao không chịu ra mặt?

Lê Trung thầm nghĩ:

- Mình có sơ sót bị bọn chúng phát hiện sao?

Chuông điện thoại reo vang. Lê Trung bấm máy:

- Alô!

- Để bảo đảm an toàn, chúng tôi buộc lòng phải dời địa điểm. Về phía tay trái có một con đường mòn anh hãy đi khoảng một kilômét, người chúng tôi sẽ đón.

- Xảo quyệt!

Lê Trung chưa nói hết câu thì bên kia đã tắt máy chấm dứt liên lạc. Anh bảo Hưng:

- Cậu ở lại liên lạc với mọi người, bí mật hỗ trợ mình.

Hưng kêu lên:

- Anh đi một mình nguy hiểm lắm, Lê Trung.

- Nhiệm vụ quan trọng, nhất định phải bắt cho được bọn chúng để pháp luật trừng trị không để chúng lộng hành như thế.

Hưng siết chặt tay anh:

- Bảo trọng!

Lê Trung gật đầu rồi lao mình đi trong đêm đen, độ khoảng một kilômét anh nhá đèn làm hiệu. Bên kia nhá đèn lại trả lời

Lê Trung quát to:

- Con tin đâu?

- Đưa tiền ra đây.

Lê Trung mở valy rọi đèn pin vào cho chúng kiểm tra. Lê Trung thúc giục:

- Đưa con tin ra đây.

Triệu Sơn cười khùng khục:

- Đâu có dễ dàng như vậy được.

- Triệu Sơn! Mày định giờ trò gì đây?

- Trò gì? Bọn tao đâu có dễ dàng mà tha cho con mồi như vậy. Mày hãy nhìn hắn kia. Vẫn còn sống đó phải không? Bọn tao còn phải kiểm tra xem tiền của mày là thật hay giả nữa đã chứ.

Lê Trung rút súng ra. Triệu Sơn càng cười to:

- Đừng có dại mà chống đối với bọn tao. Mày chưa kịp nổ súng thì viên đạn đầu tiên đã xuyên qua ngực Giang Vỹ rồi. Tha cho mày vì mày đã không thắt tín. Quay về đi chờ tin mới của bọn tao.

Triệu Sơn còn đang cười khùng khục thì hắn bỗng rú người lên đau đớn. Sau hắn cả bọn ba người cũng rú lên oai oai.

Lê Trung chợt hiểu, đồng đội anh không muốn làm náo động cả khu rừng yên tĩnh, nên đã dùng súng giảm thanh hỗ trợ cho anh.

Những chiếc còng được cho vào tay bọn chúng. Hưng lao đến ôm chặt lấy anh mừng rỡ.

- Lê Trung! Chúc mừng chiến công.

Các chiến sĩ khám xét chung quanh valy tiền, hàng vẫn còn nguyên, chúng vẫn chưa kịp tẩu tán. Có lẽ chúng định chờ số tiền của Lê Trung đến rồi mới chia chác, hay là không đủ thời gian ở thành phố để ăn chia.

Lê Trung bước đến bên Giang Vỹ:

- Xin lỗi đại ca.

Giang Vỹ bị trói bên gốc cây đã chứng kiến tất cả, hắn mở to trừng trừng đôi mắt nhìn Lê Trung lắp bắp:

- Mày là...

- Chiến sĩ công an.

Giang Vỹ gục xuống như cây già bị cơn bão trong rừng chặt ngã. Một tên trùm buôn lậu phải sa lưới pháp luật.

- Đưa tất cả về đồn.

Lê Trung ra lệnh, anh cố hít lấy một làn không khí trong lành vào lồng phổi.

- Cảm giác sảng khoái sau khi hoàn thành nhiệm vụ thật là tuyệt vời.

Anh thốt lên rồi cùng đồng đội giải phạm nhân về trong niềm vui.

Bản án tử hình dành cho những tên tội phạm thật đích đáng. Riêng Quốc được tha bổng vì đã lấy công chuộc tội.

Ra khỏi tòa, anh như cánh chim bay bổng giữa bầu trời, anh gọi to:

- Mẹ! Con đây mẹ!

Bà mẹ già nua dang tay ôm lấy anh ôm mắt nhăn nheo tuôn trào giọt lệ:

- Quốc! Mẹ tưởng không gặp được con nữa.

- Mẹ! Mẹ ơi! Con đã được làm người rồi.

- Con nhìn xem ai đây nè!

Quốc kinh ngạc kêu lên:

- Hồng!

- Anh Quốc! Chúc mừng anh!

- Sao Hồng biết mà đến đây?

- Báo chí đăng tải khắp nơi vụ án đường dây ma túy này. Nhờ vậy, Hồng mới biết sau đêm đó anh vẫn còn sống và đang lập công chuộc tội.

- Hồng! Tôi không xứng đáng với Hồng.

- Làm người mấy ai không có lầm lỗi, quan trọng là biết hối cải, làm lại cuộc đời.

Mẹ Quốc nói trong nước mắt:

- Mừng ngày đoàn tụ, bác mời cháu về nhà bác dùng một bữa cơm cho ấm nhà. Từ ngày thằng Quốc bỏ đi, bác chẳng thiết tha gì đến cuộc sống.

- Dạ cháu cảm ơn bác. Mình đi anh Quốc.

Quốc nắm tay Hồng:

- Hồng! Cảm ơn em đã cho anh niềm tin cuộc sống.

Trời thành phố như trong hồn, nắng như tươi đẹp hơn, để chào đón những con người quay về từ bóng tối.

Lê Trung lại trở về với nhiệm vụ của mình sau khi chấm dứt chuyến du lịch vào thành phố Hồ Chí Minh.

Sáng nay, đại tá Nguyễn Hoàng cho mời anh vào phòng làm việc.

- Chào đại tá!

Đại tá Nguyễn Hoàng nhìn anh mỉm cười:

- Cậu có khỏe không?

- Vẫn còn nhiều sức lực để dành cho những cuộc du lịch mà đại tá ban tặng. Bây giờ tôi được đi du lịch ở đâu thưa đại tá.

- Nơi mà cậu thích.

- Nghĩa là...

- Ban giám đốc công an thành phố Hồ Chí Minh gửi công văn nhiệt liệt khen ngợi cậu và trích tặng cậu một số tiền thưởng trong quỹ của tổ chức. Còn ban giám đốc ở đây đã bàn bạc với nhau tặng cậu hai vé khứ hồi về thành phố biển cát trắng.

Lê Trung gấp người lại theo tư thế:

- Cám ơn đại tá!

- Chúc cậu vui vẻ một tuần đổi gió nhé!

Cầm hai vé du lịch trong tay, Lê Trung hớn hở gọi điện cho Uyển Vân:

- Uyển Vân! Chúng ta có dịp đi thành phố biển cát trắng như mong ước rồi.

- Ai thèm đi với anh.

Như quả bóng xì hơi, Lê Trung ỉu xìu:

- Uyển Vân, vì công tác đột xuất nên không liên lạc được với em, giận anh nên em không đi, phải không?

- Con gái nói không là có mà.

- Uyển Vân!

Lê Trung kêu lên trong hạnh phúc.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

QUYỂN IX : Phần 1

HAI NÉN HƯƠNG THỀ

Khi nhìn thấy người phụ nữ ấy bước từ dưới ghe lên, tự dung Út Hương phát rùng mình. Cô cũng chẳng biết tại sao, chỉ biết rằng qua bộ mặt của con người ấy có cái gì đó làm cho cô bất an.

Người duy nhất mà Út có thể chia sẻ được nỗi lòng lúc ấy chỉ có chị mình, Ba Xuân.

- Chị Ba có thấy mụ ta đeo trên cổ vật gì không?

Xuân ít tinh tế hơn em gái, nên khi Hương nhắc, cô mới nhìn lại người đàn bà đi cạnh ba mình, rồi nhún vai bảo:

- Có gì đâu.

Út Hương lườm chị một cái:

- Bà này cái gì cũng ba phải...

Hai chị em họ đang nói tới đó thì ba họ lên nói. Ông cười rất tươi để lấy lòng hai con:

- Người này là...

Không ngờ Út Hương đã chặn lời:

- Là bà la sát!

Người đàn bà không ngó bị giội ngay nước lạnh, mắt bà ta long lên, quay sang nhìn ông Thái như mắng vốn. Tuy nhiên, người đàn ông này chỉ trọn mắt với con gái, nhưng khi nói thì lại yếu xiu:

- Con nhỏ Hương này... ăn nói vậy hả? Đây là dì Tâm của các con. Dì Tâm sẽ...

Trong lúc Xuân im lặng thì Út Hương lại lồng lên:

- Không có dì nào trong nhà này hết! Nếu muốn thì ba dẫn bà ta đi đi!

Nói xong, Hương quay quả bỏ đi. Nhưng bước được mấy bước vẫn không thấy chị đi theo, cô quay lại la lên:

- Bộ chị muốn quỳ xuống ra mắt bà la sát đó hay sao mà còn ở đó!

Lúc này Xuân mới nhẹ bước đi theo em. Ở phía sau họ, nghe giọng người đàn bà gọi là dì Tâm đó chì chiết ba mình:

- Ông day con như vậy hả? Thảo nào...

Không nghe ba nói gì, có lẽ ông đang cố gắng chịu đựng... thì trong lòng Út Hương lại bùng bùng nổi giận.

Cô gay gắt với chị:

- Coi có chịu nổi không chó! Ba đang sợ bà ta kia, chị thấy không?

Xuân vốn hiền lành, an phận như xưa nay:

- Có gì đâu, em cứ...

Hương quá bức mình với chị:

- Coi bộ chị sẵn sàng đón chờ cho bà ấy leo lên đầu lên cổ rồi đó! Em chán chị quá đi...

Cô dùng dằng bỗng đi một mình về phòng ngủ. Trong khi Xuân lại một lần nữa chỉ biết thở dài...

Chuyện ba sẽ đón người đàn bà này chị em Xuân đã biết cách đó một tuần. Khi ấy, trước khi đưa ghe đi, ông Thái đã nói với các con:

- Nói gì thì nói, ba cũng phải đi bước nữa. Dì Tâm là người đàn bà giỏi giang, sẽ giúp ba lo việc buôn bán và còn lo cho các con khôn lớn nữa. Ba sẽ đi ruốc bà ấy về ngay.

Kể từ khi mẹ qua đời cách nay hai năm. Có lẽ đây là lần đầu tiên chị em Xuân và Hương đối diện với chuyện gọi là mẹ ghê con chồng. Tuy nhiên lúc ấy họ chỉ mới nghe và hình dung thôi, chứ đâu phải như lúc này...

- Xuân!

Tiếng ông Thái gọi, Xuân dừng lại chờ. Ông Thái bước tới bên con, nhỏ nhẹ:

- Con là chị, vậy phải giải thích cho Út Hương nghe. Nó không được làm như vậy...

Xuân chán nản:

- Ba nói với nó chó con nói sao được.

Cô cũng bỏ về phòng riêng. Bên ngoài, giờ đến lượt hai ông bà. Ông Thái nhẹ giọng:

- Bà đừng để ý, con Út nhà này tính tình như vậy đó, nhưng mà hiền lành, dễ thương.

Bà Tâm chanh chua:

- Hiền lành mà giống như quỷ cái, kiểu đó chắc là giống... gái mẹ nó.

Lời bà ta vừa dứt, tức thời từ trong phòng của Út Hương một vật bay ra, suýt nữa đã trúng vào vai mụ, nó rơi xuống nền gạch vỡ toang ra. Đó là chiếc lọ hoa.

Mụ Tâm hét toáng lên:

- Trời ơi, nó giết người!

Ông Thái biết không ổn nên thật nhanh chân kéo bà ta chạy ngay về phòng mình. Trong khi mụ Tâm vẫn tru tréo:

- Con ông là quỷ chó đâu phải người! Thôi, ông để tôi đi, tôi về nhà tôi sống, chó ở đây sao được mà ở!

Tuy miệng nói vậy, nhưng mụ ta vẫn theo vào phòng. Và chỉ một lúc sau đã nghe mụ ta cười nói huyên thuyên như chẳng có gì xảy ra. Rồi đến một lúc mụ ta hạ thấp giọng như chỉ muốn cho riêng ông Thái nghe:

- Ông phải hứa chắc đó nghe, chỉ cho chúng nó ở tối đa một năm mà thôi. Sau đó phải tìm người mà gả nó đi cho rảnh nợ. Phải như vậy thì tui mới tiếp tục ở lại đây...

Không ngờ ông Thái lại hứa:

- Ờ, thì để rồi tính... chúng là con gái không sớm thì muộn cũng phải lấy chồng thôi.

Bà ta gắt lên:

- Ngay tức thời, chó không phải muộn! Nếu ông không hứa thì tôi xuống ghe về nhà ngay bây giờ.

Lại một lần nữa ông Thái xuống giọng:

- Để từ từ đã. Bà để tôi sắp xếp rồi mọi việc sẽ đâu vào đó...

Mụ Tâm dường như vẫn chưa hài lòng, nên giọng chì chiết của mụ vẫn vọng ra từ trong phòng. Mọi diễn biến đó hầu như không lọt ra khỏi tai Út Hương. Cô gái lúc về phòng đã không yên tâm, nên đã lén ra đứng bên ngoài phòng ba để nghe ngóng... và nhờ thế mà cô đã nghe hết hầu hết những trao đổi giữa ba và mụ ấy.

Quá thất vọng, Út Hương trở về phòng mình nằm ôm mặt khóc nức nở. Một bàn tay đặt lên vai cô, Hương mở mắt ra thấy Xuân cũng đang khóc. Giọng Xuân nghẹn lại:

- Chị thấy hết rồi. Thôi, để rồi tính...

Nói mãi mà Xuân cũng không chịu đi, viện lý do không khỏe, cuối cùng Út Hương đành phải đi một mình. Cũng may nắng chiều đã dịu, nên không còn sợ nắng, mà đường qua các bụi tre, khóm gai thì Hương đã quá quen thuộc, cô đâu ngại gì việc đi vào giờ nhả nhem như vậy.

Khu nghĩa địa Gò Sao đối với mọi người thì đây những chuyện ghê rợn, hoang đường, đến nỗi dù cho con trai đàn ông gan góc mà tới đây cũng phát rùng mình. Duy chỉ có Út Hương thì chưa bao giờ ngán ngại.

Đơn giản là bởi kể từ hai năm qua, kể từ khi mẹ chết, thì hầu như ngày nào cô cũng một mình ra nghĩa trang này, ngồi trước mộ mẹ hằng giờ liền, bất chấp sáng, tối, nắng, mưa. Có lẽ nhờ vậy mà quen, không còn cảm giác sợ sệt nữa...

Ngôi mộ xây của mẹ do chính một tay Út Hương chăm sóc, trang hoàng. Từ cái mộ, bia, đến những cây hoa trồng bên mộ đều một tay Hương vun trồng và tưới nước thường xuyên, nên bốn mùa trên ngôi mộ đều có hoa nở.

Còn hỏi tại sao cả nhà chỉ có mình Hương là gắn bó và thương yêu mẹ đến như vậy, trong khi Xuân cũng thương mẹ nhưng so với Hương thì kém xa, có lẽ đúng như câu nói của Xuân: "Con Út Hương thương má nhất trên đời này có lẽ do trong suốt thời gian dài, từ khi lọt lòng nó đã chứng kiến nỗi buồn triền miên của má khi bà ngày đêm phải chịu đựng cảnh ba bỏ nhà đi theo người đàn bà khác. Trong những lúc ốm đau liệt giường, cũng chỉ có Út Hương quấn quýt bên cạnh, nên mẹ dành hết tình yêu thương cho cô con gáy Út. Đến giờ phút lâm chung, mẹ cũng cố ôm Út Hương vào lòng mà thêu thào rằng mẹ sẽ không bao giờ bỏ con..."

Bởi tình cảm ấy, cho nên hon một năm sau khi mẹ chết, Út Hương chỉ khóc và hầu như bỏ cả ăn uống. Nếu không nhờ một lần cả hai chị em Xuân, Hương đều có chung một giấc mơ. Trong giấc mơ đó mẹ các cô đã hiện về, đôi mắt bà sưng húp vì khóc. Mà lạ thay, những giọt lệ của bà lại toàn là máu! Út Hương hoảng quá đã gào lên gọi mẹ thì bà chỉ nói một câu trước khi biến mất: "Nếu con Hương mà như vậy thì má sẽ đi luôn, má sẽ thành oan hồn về chốn địa ngục chứ không ở bên các con được! Hãy cố mà mạnh khỏe lên, đời các con sẽ lầm khổ đau, chông gai đang ở trước mặt. Cứ nhịn đói thì làm được gì khi người ta cướp đoạt hết mọi thứ của các con?".

Giấc mơ đã có tác động tích cực đến sự hồi sinh sau đó của hai chị em Hương. Đặc biệt là Út Hương. Từ hôm đó cô trở lại tự tin hơn để một mình quán xuyến hết của cải, tài sản của ba mẹ. Ông Thái thì thường xuyên vắng nhà do bận bịu với người đàn bà khác ở Bạc Liêu, hầu như bỏ mặc cho chị em Hương chống chèo với cái xưởng đóng ghe đồ sộ. Lúc đầu tưởng đâu cái cơ ngơi ấy sắp tan tác bởi cái đầu tàu không còn. Tuy nhiên, có lẽ do sự phù hộ của mẹ, nên Xuân và Hương lần lần đã vượt qua được bao khó khăn, trắc trở. Ngày nay cái trại đóng ghe Thái Bình vẫn còn vững vàng đó với sự điều hành chắc tay của hai cô con gái tuổi đời chỉ mười tám, hai mươi! Đặc biệt là Út Hương, tuy mới mười chín tuổi, nhưng trong quan hệ làm ăn đã là trụ cột, bởi như có người nói cô đã thừa hưởng được hai tính nết vừa của ba vừa của mẹ.

Trong đó tính cách cương quyết, thông minh, cộng với sự nhân từ độ lượng đã làm cho Hương được mọi khách hàng nể nang, mến phục.

Vậy mà...

- Má ơi!...

Quỳ trước mộ mẹ, Út Hương vừa khóc vừa kẽ lể:

- Nguy cho nhà mình rồi má ơi! Sáng nay ba đã dẫn mụ la sát ấy về nhà rồi! Mụ ta đúng như má nói hồi trước, là một con quỷ cái thì đúng hơn. Vừa về đến nhà thì mụ đã vuơn nanh vuốt của mình ra rồi. Con tức lầm, muốn tống cổ mụ ta đi, nhưng ba thì về hùa với mụ ấy, ba còn có ý tống khứ tụi con đi khỏi nhà. Má biếu tụi con phải làm sao?

Như lệ thường, Út Hương bật quẹt đốt ba cây nhang để cắm trước mộ. Hôm nay cũng vậy, cô đốt cẩn thận nhang, nhưng chẳng hiểu sao vừa mới cắm xuống thì cả ba cây nhang đều tắt một lượt!

Thứ đi thứ lại lần thứ năm thì vẫn thế. Lúc này Hương linh tinh có sự linh ứng của mẹ, cô thành tâm khấn:

- Sao má giận con? Sao má không về cho con yên lòng. Con xin má, nếu còn thương tụi con thì má hãy về đây ngay lúc này. Mấy cây nhang cháy là con hiểu má có mặt ở đây!

Hương chưa kịp bật quẹt lần nữa thì cả ba cây nhang đều cháy cùng lúc.

- Má!

Út Hương không nghĩ đến điều linh ứng lạ thường này, nên cô nói lắp bắp:

- Má... má về rồi... má về với con rồi...

Rồi mọi nỗi niềm chất chứa trong lòng bấy lâu nay, Hương có dịp tuôn ra như sợ không nói thì không kịp:

- Con mụ ấy nó tới rồi, nó hung dữ như chằn tinh gấu ngựa, nó sẽ giết bọn con má ơi! Cả ba nữa, ông sợ mụ ta như sợ hùm beo! Má nói cho con biết đi, con phải làm sao bây giờ?

Ngừng lại để lấy hơi, Út Hương lại tiếp:

- Con muốn làm cho mụ ấy phải rời khỏi nhà mình ngay, nhưng ba thì coi bộ muốn mụ ta thay thế vai trò của má, phải làm sao? Hay là con tìm cậu Hai, nhờ cậu ra tay cho mụ ta sơ, được không má?
Nén nhang đang cháy bình thường, bỗng cháy bùng lên như ngọn đèn! Út Hương mừng rỡ:
- Có phải má biếu con làm vậy không?
Ngọn lửa ở đâu nhang phut tắt. Và cả đốm lửa đang cháy cũng tắt luôn. Hoang mang, Hương run giọng:
- Sao vậy má?
Tay hơi run, Hương lại bật quẹt. Nhưng lạ sao, dù quẹt còn quẹt ra lửa, vẫn còn xăng, nhưng quẹt đến hơn chục lần vẫn không cháy. Tê cả ngón tay nên Út Hương ngừng quẹt, vừa tức tối lẩm bẩm:
- Đúng là má không thương mình...
- Ai vậy?
Đúng lúc đó, tiếng của ai vang lên phía sau làm cho Hương giật mình, quay lại và suýt kêu lên khi thấy một người đứng khuất hòn nửa thân người sau bụi chuối.
- Ai?
Hương vừa hỏi lại thì có tiếng reo lên:
- Hương hả con?
Thì ra người vừa đứng đó là ba Thái. Hương thở phào:
- Sao ba ra đây?
- Ba ra thăm mộ má con...
Bây giờ Hương mới hoàn hồn, cô xăng giọng:
- Ba mà còn nhớ tới má sao? Ba về đi, má sẽ không chấp nhận sự có mặt của ba đâu. Má vừa mới về đây...
Câu nói lơ lửng của Hương làm cho ông Thái giật mình:
- Con nói... ai về?
- Má! Má vừa linh ứng về theo lời cầu khấn của con!
Ông Thái bước lại gần hơn và kêu lên:
- Coi kia, tránh ra!
Út Hương thấy nóng ở chân, cô nhìn xuống đầu mộ thì hoảng hốt khi nơi đó đang cháy bùng lên dữ dội.
- Má! Có phải má đã...
Cô bước lùi ra, vừa lúc đó ông Thái lấy một tát chuối tươi của ai đốn còn vắt ở đó, đập mạnh vào đám lửa. Lửa chẳng những không tắt, mà trái lại càng lúc càng bùng lên dữ dội hơn.
Đây là nghĩa địa nên việc lửa cháy cũng không nguy hiểm gì, tuy nhiên khi lửa trùm lên ngôi mộ của mẹ thì Út Hương hoảng hốt la lớn:
- Cứu! Ai cứu má tôi với!
Ông Thái lúc đầu không có dấu hiệu lo lắng, nhưng khi nghe con gái la lên thì ông cũng bắt hoảng. Vừa bước lui, ông vừa quan sát xung quanh để tìm cách chữa cháy. Chợt nhìn thấy có ao nước gần đó, ông chạy ngay đi tìm vật mực nước. Tìm một lúc chẳng thấy gì, ông cởi phăng chiếc áo đang mặc ra, nhúng nước và mang ngay tới định chụp lên mộ.
Nhưng... thật lạ, lúc ông trở lại thì chẳng nhìn thấy đám lửa nào, mà ngôi mộ thì vẫn còn nguyên vẹn, chẳng có một dấu hiệu nào của lửa vừa cháy. Còn Út Hương thì cũng chẳng còn ở đó.
- Hương đâu rồi?
Ông kêu lên mấy tiếng vẫn chẳng nghe Hương đáp. Nhìn lại ngôi mộ, chợt ông Thái phát hiện có một vật bằng kim loại nằm ngay chỗ cắm nhang. Vật đó vừa đập vào mắt, ông đã kêu lên:
- Chiếc lắc bạc!
Nhặt nó lên, nhìn vào mặt plaque (lắc), ông Thái tái mặt:
- Mình đã... liệm theo lúc chôn bà ấy mà?
Đúng là vật này chính tay ông Thái đã đeo vào tay cho vợ lúc liệm xác bà vào quan tài và đem chôn. Vậy tại sao giờ đây nó lại...
Ông thật sự bị dao động, tay ông cầm chiếc lắc mà run run, suýt làm cho nó rơi xuống đất. Trên mặt lắc còn hiện rõ dòng chữ: "Đời đời bên nhau".
Dòng chữ đó do chính tay ông khắc, vốn thuở thiếu thời đã từng học nghề thợ bạc, đã tự tay khắc vào. Hôm sau khi khắc xong, Thái đã hẹn người con gái mà ông đang yêu say đắm ra nghĩa địa, nơi có hai ngôi mộ song thân của cô ấy và cả hai đã quỳ xuống trước mộ với lời khấn đúng với câu mà Thái đã khắc vào tấm lắc: Chúng con nguyên sẽ đời đời sống bên nhau...
Nén hương thể hôm đó dường như cháy rất lâu, như muốn nói với họ rằng tình yêu của họ sẽ bền lâu mãi mãi... Vậy mà hôm nay...
Ông Thái cầm chặt vật kỷ niệm trong tay, vừa quay bước đi, chợt ông dừng ngay lại, đăm chiêu nhìn về hướng nhà mình... Cuối cùng chẳng hiểu sao, ông lặng lẽ quay lại trước đầu mộ, rồi dùng hòn đá nhỏ đào đất kế chỗ cắm nhang và đặt chiếc lắc vào đó, lấp đất lại. Bầu trời xung quanh lúc ấy đã tối đen. Khu nghĩa địa chìm vào u tịch cổ hữu. Ông Thái chợt rùng mình, nên vội bước nhanh như chạy trốn...
Người đàn bà trẻ, da dẻ xanh xao, cùng với quần áo rách rưới tả tai, càng làm cho chị ta càng trông bệ rạc, nhất là dáng đứng gần như không vững, đã làm cho mụ Tâm cũng phải động lòng. Mụ chau mày, hỏi:
- Chị nói từ đâu tôi?
- Dạ, em từ Cà Mau.
- Vậy chồng con ra sao mà ra nông nỗi này?
Chị ta bật khóc sụt sùi:
- Dạ... xin bà đừng hỏi.
Mụ xăng giọng:
- Muốn được tôi mướn thì phải nói rõ được thân thế mình, chớ úp mở như vậy thì chắc là không được.
Chị nọ hoảng hốt:

- Xin bà chủ tha cho, đừng đuổi con đi, tội nghiệp con... Thôi được rồi, con xin nói thật... chồng con chẳng may qua đời vì con bạo bệnh, còn con nhỏ cũng vì đói và bệnh ngặt mà lần lượt chết hết. Còn bây giờ thân cô thế cô, không nơi nương tựa.

- Năm nay chị bao nhiêu tuổi?

- Dạ, ba hai.

- Tuổi này thì cõi tuổi em tôi. Đừng xung là con cháu nghe tổn thọ lăm. Thôi được rồi, tôi nhận chị ở lại đây làm. Nhưng với một điều kiện...

Chị ta mừng rơn:

- Dạ, xin cảm ơn bà. Miễn là được làm việc, có cơm ăn là được rồi, bất cứ điều kiện gì con cũng chịu hết... Mụ Tâm hạ thấp giọng:

- Chẳng có gì khó khăn cả. Yêu cầu là từ nay trong nhà này chị chỉ làm theo đúng mệnh lệnh của tôi mà thôi. Tôi bảo làm gì thì phải làm theo đúng như thế, không được hỏi, cũng không được làm theo bất cứ ai khác.

- Dạ...

- Chị có hứa như vậy không?

- Dạ... được.

Mụ Tâm lại nói cụ thể hơn:

- Trong nhà này ngoài hai vợ chồng tôi còn có hai đứa con gái con dòng trước. Tụi nó không ưa tôi, nhưng tôi thì thương tụi nó, cứ muốn lo mọi thứ tốt đẹp cho tụi nó vậy mà tụi nó vẫn gieo tiếng ác cho tôi.

Bà ngừng nói, lắng nghe động tĩnh rồi mới tiếp:

- Nhiệm vụ chính yếu của chị là lo săn sóc giúp một người bệnh. Nói rõ hơn, người bệnh này do mắc phải chứng nan y, phải sống tách biệt với mọi người ở một nơi riêng, vì vậy mỗi ngày chị đưa cơm nước, thuốc thang tới cho nó. Chỉ có vậy thôi. Chị làm được chó?

- Dạ, đâu có gì khó, con... à em làm ngay!

- Được rồi, tôi cho chị căn nhà nhỏ bên kho lúa, cứ ở luôn đó. Còn đây nữa, tôi cho mấy bộ quần áo để mặc cho sạch sẽ với người ta. Còn công việc thì chưa bắt đầu lúc này. Đợi khi nào thì tôi sẽ báo và chỉ cho cách làm.

- Dạ, em cảm ơn.

- À, chị thứ mấy, tên gì?

- Dạ, em thứ Tư, gọi là Tư Thắm.

- Thôi, được rồi.

Đợi cho Tư Thắm đi ra rồi mụ Tâm mới quay vào trong buồng ngủ gọi khẽ:

- Ra đi ông thầy!

Một người đàn ông tuổi năm mươi, ăn mặc giống như một thương nhân người Hoa, từ trong bước ra vừa lên tiếng:

- Ồ trong nãy giờ ngộ run quá "chòi"! Lỡ thằng chồng nị nó dìa bất tử là ngộ chết liền!

Mụ Tâm nhún vai:

- Coi vậy mà nhát gan! Thằng chả đi qua Phụng Hiệp sáng mai mới về. Còn hai con quý con thì đi đám hỏi nhà bạn nó cũng chiều tối mới về tối, sợ gì!

- Nị nhớt ngộ trong phòng riêng lõi ai thấy thì tiêu đòn ngộ. Bây giờ nói đi, ngộ phải làm gì?

Mụ ta giọng cợt nhả:

- Làm gì mà như đỉa chạm vôi vậy. Từ từ người ta nói...

Mụ thuận tay béo vào má lão thầy Tàu, vừa nũng nịu:

- Thấy mà ghét! Làm xong vụ này người ta sẽ thưởng cho xứng đáng...

Lúc này, lão Tàu cũng không còn giữ ý tứ như lúc nãy, lão ta cũng nựng lại hai bên má mụ Tâm, rồi cất giọng tinh tú:

- Hồi nãy nằm trên cái gối thơm lừng nước hoa, đúng là của nị rồi, nức mũi luôn!

- Có muốn đêm nào cũng nằm như vậy không?

- Đồ quý, sao lại không muốn!

- Vậy thì nghe đây. Nói cho tui nghe coi, phải làm thế nào để một người bình thường phát lên điên?

- Ai vậy?

Mụ Tâm quắc mắt:

- Lại hỏi lôi thôi? Bây giờ có muốn sở hữu "người ta" đây không?

Lão Tàu cười hênh hêch:

- Muốn... muốn chớ sao không. Ngon quá mà!

- Vậy có làm được không?

- Nhưng... mà ai vậy?

- Chưa cần biết là ai.

- Ngộ muốn biết coi người ấy trẻ hay già? Trẻ thì làm khác, già thì làm khác. Trai hay gái cũng khác nhau nữa.

- Bao lâu thì có kết quả?

Lão thầy Tàu nhấp nháy:

- Làm nhanh thì cũng được nhưng sợ có người nghi. Tốt nhất là chầm chậm. Trước tiên làm cho nó bệnh nặng sau đó cứ cho thuốc uống từng chút một, bệnh thông thường sẽ trở thành nan y.

Mụ Tâm reo lên:

- Hay quá! Được lăm, bắt tay ngay đi!

- Nhưng... trước khi làm chuyện đó, phần của ngộ cũng phải làm nữa chớ...

Lão ta kéo mụ vào lòng. Vừa lúc ấy, chợt có tiếng ai đó lên tiếng:

- Thưa bà chủ...

Sự xuất hiện đột ngột của Tư Thắm làm cho cả hai giật mình, mụ Tâm kịp đẩy lão Tàu ra, hơi lúng túng:

- Sao... sao lại lên đây...

- Dạ, em không có chìa khóa mở cửa nên...

- Được rồi, chị xuống dưới đi và chờ tôi.

Mụ tỏ vẻ khó chịu khi đứng lên, nhưng cũng kịp dặn lại lão Tàu:

- Ở đó chờ tui.

Vừa đi mụ vừa gắt lên với Thắm:

- Từ nay khi chưa có lệnh tui thì chưa được lên nghe!

- Dạ...

Mụ mở cửa nhà kho và dặn kỹ:

- Buổi tối chị chỉ được ngủ ở đây, không được đi ra ngoài. Ai trong nhà có hỏi thì nói là bà con với tôi, nghe chưa.

- Dạ...

- Mà nè...

Trước khi trở lên nhà, mụ còn nói thêm:

- Trong nhà này không ai tốt cả, cho nên tốt nhất chị gặp ai cũng giả như câm điếc, để tránh phải đôi co với họ. Chị giả làm người câm, điếc được không?

Suy nghĩ rất nhanh, Tư Thắm gật đầu:

- Dạ được.

- Tốt lắm. Nếu chị làm tốt mọi điều tôi dặn thì mỗi tháng ngoài tiền lương ra tôi còn cho thêm.

- Dạ.

- Đã dặn rồi, chỉ gật hay lắc thôi!

Tư Thắm thực hành rất đạt yêu cầu, khiến mụ Tâm yên tâm. Mụ cũng không quên răn đe thêm:

- Chuyện gì chị thấy lúc nãy hãy quên ngay, coi như không thấy, nghe chưa!

Lại một cái gật đầu.

- Được lắm.

Út Hương đang tiếp khách hàng thì bỗng kêu đau bụng. Cô cố gắng không để lộ ra, nhưng cơn đau mỗi lúc một nhiều hơn, đến nỗi toàn thân cô xuất mồ hôi, đôi chân gần như không còn đứng vững nữa. Xuân vừa về tới đã hoảng hốt kêu to:

- Ba oi! Con Út...

Ông Thái đang ở trong phòng riêng, vội mở cửa chạy ra và vừa kịp lúc đỡ đưa con gái út đang té nằm sóng soài dưới sàn nhà.

- Em bị sao vậy Xuân?

- Dạ, con vừa về tới đã thấy vậy, chẳng biết sao...

Một người khách thuật lại:

- Cô Út đang nói chuyện với chúng tôi về việc đặt đóng ghe thì cô kêu khát nước và đi vào trong nhà uống. Lúc trở ra, mới nói chuyện được mấy câu thì cô ấy kêu đau bụng và nhanh chóng bị ngất. Hình như là bị nắng l้า.

Việc cấp cứu cho Út Hương gấp khó, bởi sau đó Xuân nói riêng với ba:

- Không chừng nó bị... bệnh con gái.

Xuân không muốn ba mình ở đó nên cố tình nói như vậy. Đến khi ông Thái ra ngoài rồi cô mới kề sát tai em hỏi khẽ:

- Em bị sao vậy?

Chẳng hiểu Hương nói gì, chỉ thấy sau đó Xuân hết sức lo lắng, cô tức tốc đưa em xuống giường, đưa ngay ra bệnh viện.

Cho tới chiều tối hôm đó Xuân mới trở về nhà một mình. Ông Thái lo lắng hỏi thì Xuân chỉ đáp gọn:

- Nó còn nằm trong bệnh viện.

Chỉ nói vậy rồi cô bỏ vô phòng riêng, chẳng nói gì thêm với ai.

Tới gần nửa đêm đó ông Thái tới gõ cửa phòng con, nhưng gõ mãi chẳng nghe ai lên tiếng, khiến ông lo lắng, thử xoay nắm chốt cửa thì phòng không khóa. Bên trong tối đen và im ắng. Khi bật đèn lên thì ông Thái hoảng khi thấy Xuân nằm vắt nửa người trên giường, nửa ở dưới.

- Xuân!

Ông bước tới và càng hoảng hốt hơn khi phát hiện con gái gần như chỉ còn thở thóp thóp, ở miệng trào ra bọt trắng.

- Trời ơi! Sao vậy con?

Ông bế xốc con lên thì đã nghe giọng mụ Tâm phía sau lưng:

- Có gì đâu mà phải hoảng như vậy, để tôi coi.

Bà vào xem xét qua loa, rồi bảo:

- Nó ăn uống bậy bạ gì đó bị trúng thực, nhẹ thôi.

Bà lấy trong túi ra một gói thuốc nhỏ và nói đầy tự tin:

- Bệnh này tui bị hoài nên có sẵn thuốc đây.

Rồi bà chủ động pha thuốc, đưa tận miệng cho Xuân:

- Uống đi!

Nhưng bất ngờ Xuân đưa tay gạt phăng một cái, chén thuốc văng tung tóe khắp nơi. Mụ Tâm được nước tru tréo lên:

- Ông thấy chưa, tôi tốt bụng cho nó uống thuốc mà nó làm như vậy đó!

Ông Thái cũng bất bình:

- Sao con hồn hào vây Xuân!

Xuân trong con vật vã, vẫn cố nói được tiếng mất tiếng được:

- Bà ấy... giết người... thì có...

Rồi sau đó cô mê man sâu...

Mụ Tâm bức tức bỏ đi, để mặc cho ông Thái lo sốt vó. Ông chưa biết phải làm sao chot Tư Thắm xuất hiện đột ngột.

Vừa nhìn thấy người phụ nữ lạ này chẳng hiểu sao ông Thái sững sốt, đôi mắt mở tròn mà chẳng thốt lên lời và như một thân cây bị đốn, ngã xuống đất. Bóng đèn dầu được đốt lên lúc này, bỗng tắt phut, trả lại bóng tối lúc đầu Một tiếng kêu rất khẽ, chẳng biết là của ai.

Có một bóng người hình như bê trên tay một vật gì đó khá nặng, rời khỏi phòng...

Mụ Tâm bức bối ra mặt khi thấy ông Thái nằm im trên giường, giọng mụ cay độc:

- Nhìn cái mặt hẩm tài của ông đúng là làm ăn không được. Bây giờ chịu uống thuốc rồi dậy mà lo làm ăn hay vẫn còn muốn nằm đây báo cô?

Mặc cho mụ ta đay nghiến, ông Thái chỉ nằm thiêm thiếp, chốc chốc ông lại kêu lên một tiếng rồi chói với như muôn ôm ai đó trong không khí.

Việc này đã lặp đi lặp lại mấy giờ rồi, làm cho mụ Tâm mất kiên nhẫn, mụ lắc đầu và bỏ ra ngoài và đi thẳng xuống bến sông. Nơi đó có một chiếc ghe mui kín đậu neo đã từ mấy ngày nay. Mụ gọi to:

- Ông lên đây đi, tới chuyện rồi đó.

Người ló mặt ra khỏi mui ghe chính là lão thầy Tàu A Sâu. Vừa thấy mụ, lão hỏi ngay:

- Thằng chả có ở nhà không?

Mụ gắt lên:

- Bảo lên đây lệ đi, còn hỏi lôi thôi.

Lão thầy Tàu vừa lên đến bờ mụ đã nói ngay mà không cần giũ ý tú:

- Thằng già đang bệnh kỳ lắm, nhân dịp này ông hốt cho chả một thang để theo ông bà luôn đi!

Lão A Sâu dè dặt:

- Chả bị bệnh gì, nói nghe coi?

- Bệnh tà hay sao đó!

- Cái gì? Thiệt hôn?

Mụ Tâm bức bối:

- Ở đây mà hỏi lôi thôi, vô nhà coi thì biết!

Lão A Sâu vẫn ngán ngại, nên phải đợi mụ Tâm giục đến lần thứ ba mới chậm bước theo vào nhà.

Đưa tay bắt mạch mà lão Sâu cứ lầm lết nhìn ông Thái. Khi khám xong lão ta cũng chỉ dám nói rất khẽ với mụ Tâm:

- Ông ta đâu có bệnh gì...

Mụ ta kêu lên:

- Tôi biết ngay mà, chả bị bệnh tà!

Sau khi hỏi kỹ và khám lại một lần nữa, cuối cùng lão Sâu cũng nói:

- Cũng dám bị tà ma nhập lắm. Mà vụ này thì ngô không trị được.

Mụ Tâm nhéo cho lão một cái đau điếng, đồng thời kề tai lão rít lên:

- Ngu quá, ai biểu nị trị bệnh? Cứ hốt một thang thuốc gì đó cho chả đi, lẹ lên!

- Nhưng mà...

Sợ lão nói thêm lôi thôi, mụ kéo lão ra ngoài, vừa tiết lộ thêm:

- Đây là dịp may trời cho chúng ta rồi! Lão già tự nhiên lăn dùng ra mê man, còn hai đứa kia cũng chẳng hiểu sao cũng ngã bệnh trước sau và bỗng dung biến đi đâu mất từ hôm qua đến giờ.

Lão A Sâu ngạc nhiên:

- Thuốc tôi đưa bà đã cho tụi nó uống chưa?

Mụ lắc đầu:

- Lạ là ở chỗ đó. Tôi chỉ cho tụi nó uống có một lần thuốc nhưng cả hai đứa đều ngã bệnh nặng. Hoi lạt... Nhưng mà không sao, trời đã giúp ta. Sẵn dịp ta dứt dây luôn thằng già, vậy là xong, cái cơ ngơi này coi như nằm trong tay ta rồi!

Lão A Sâu có vẻ đăm chiêu, nhưng hình như không muốn mụ đàn bà độc ác phát ý, nên chỉ lắng lảng đứng nghe, thỉnh thoảng gật đầu lấy lệ.

Đợi cho mụ ta nói huyên thuyên, đủ thứ chuyện, lão Sâu một mình trở xuống ghe. Vốn ở một mình trên chiếc ghe đủ tiện nghi do chính tay mụ Tâm mua sắm và xếp đặt, nên khi vừa mở cửa mui ra, nhìn thấy một người phụ nữ ngồi sẵn trong ghe, mặt nhìn ra sau lái, thì lão cứ ngỡ là mụ ấy:

- Ủa, sao nị xuống đây nhanh vậy?

Lão tưởng đó là mụ Tâm, nhưng khi người ấy quay lại thì lão điếng hồn, hoảng hốt:

- Bà... bà là...

Trước mặt lão ta lúc ấy là một người đàn bà mà gương mặt xanh tái, đầu tóc rối bời, chẳng khác một thây ma từ dưới mồ vừa mới hiện về!

- Cứu... cứu...

Lão định kêu cứu nhưng tiếng chưa phát ra thành câu đã phải tắt ngang, bởi con người như quỷ ma đó đang từ từ nhích lại gần hơn. Chiếc ghe lắc mạnh như có ai làm cho nó chao đảo.

- Đừng...

Lão tưởng chừng như bị ai bóp cổ, làm cho khó thở và hai chân như bị đóng chặt xuống mặt sàn ghe.

Cho đến khi người ấy lết đến sát bên và đưa tay chụp vào vai lão thì A Sâu mới như cái xác không hồn, ngồi trơ ra đó mà hồn phách bay đi lúc nào rồi...

Trong mơ hồ lão nghe vẳng lại câu nói như từ cõi âm ty:

- Làm ác thì gặp ác! Gieo gió thì gặt bão! Hãy dừng tay lại trước khi quá muộn!
Đúng là những lời đó nhắm vào lão ta, bởi dưới ghe này ngoài lão và người phụ nữ quái dị kia thì chẳng có ai khác.

Tiếng nói lại cất lên:

- Hãy thuộc lỗi bằng hành động nhân từ, đó mới là cái tâm của một thầy thuốc! Hãy nhớ lấy, ông còn ba đứa con hãy còn nhỏ, chúng nó sẽ lãnh hậu quả của cha... nhớ lấy...

Lời nói nhỏ dần, xa dần... cùng lúc với việc người phụ nữ di chuyển về phía sau ghe và sau đó mất hút.
Mãi đến buổi chiều, khi mụ Tâm đứng trên bờ gọi giật ngược:

- Ông thây, ông đâu rồi?

Thì dưới ghe lão A Sầu mới giật mình bật dậy và vẫn kinh hoàng:

- Bó! Bớ người ta...

Lão ta chợt nhìn lên bờ và nhận ra người đang gọi chính là cái xác đội mồ! Lão thét lên:

- Đừng hại tôi! Tôi nghe lời... tôi nghe lời mà...

Lão vừa gào vừa chấp tay lạy tế. Mụ Tâm cũng phát hoảng:

- Ông làm sao vậy? Ông A Sầu?

- Tha cho tôi đi! Tôi lạy bà, tôi sẽ không làm ác nữa! Tôi lạy...

Lão ta không dám nhìn mặt mụ Tâm, bởi lúc ấy mụ ta là hiện thân của hồn ma đội mồ!
Mụ Tâm quỳnh lên, giục mọi người nhảy xuống ghe cùng khống chế lão thầy Tàu. Khi có người chạm vào thân thể thì bỗng dung lão A Sầu lại mềm nhũn ra như một xác chết.

- Sao kỳ vậy?

Mụ Tâm chỉ biết đứng nhìn, chớ còn biết làm gì hơn, bởi người cứu chữa, trị bệnh ở đây là lão Sầu, mà giờ đây lão như thế này...

Cũng may, một lát sau mấy người xuống ghe giúp lão, đã bước lên và nói:

- Lão ấy không sao đâu, có lẽ do gặp ác mộng...

Mụ Tâm không tin, lẩm bẩm:

- Chưa ngủ sao lại gặp ác mộng được...

Tuy nhiên, biết chẳng làm gì khác hơn, nên mụ đành để mặc lão ở đó... Vừa nửa đêm hôm đó có người trông thấy lão thầy Tàu một mình chèo ghe lui khỏi bến...

Lão đi đâu thì chỉ có lão mới biết...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Câu nói của chị Tư Thắm làm cho mụ Tâm giật mình:

- Chị nói sao? Tui nó đều ở trong nhà kho?

Tư Thắm hạ thấp giọng:

- Dạ đúng. Chính tôi đã đem con Út Hương từ bệnh viện về và đã cõng con Xuân vô đó. Tôi làm theo đúng ý bà muôn mà...

Quá bất ngờ trước kết quả ngoài ý muốn, nên mụ ta ôm chầm lấy người giúp việc:

- Thật không ngờ chị sáng ý như vậy! Mà nè, tui nó bệnh ra sao?

- Bà khỏi phải lo. Hình như là ý trời hay sao đó, nên cả hai con nhỏ đều đau đúng một bệnh: Khi đau bụng dữ dội, lúc lại nhức đầu như búa bổ! Có phải bà đã cho tui nó uống thứ gì đó phải không?

Mụ lắc đầu:

- Chưa.

- Vậy gói thuốc bao trong giấy hồng đơn là thuốc gì?

Mụ Tâm giật mình:

- Thuốc... thuốc đó... chị thấy ở đâu?

Tư Thắm thản nhiên nói:

- Tôi dọn dẹp phòng bà thấy nó để ở kệ tủ, tôi thấy ghi chữ bên ngoài là trị bệnh đau bụng, nên... bữa hai con nhỏ bị đau... tôi đã...

- Chị cho chúng nó uống?

Tư Thắm gật đầu:

- Dạ đúng. Chắc là thuốc của ông thầy Tàu hốt?

Lúc này mụ Tâm không còn giấu nữa:

- Đúng là thuốc của lão thầy Tàu làm. Lão ta là một thầy thuốc đại tài, chuyên phá thai và... đầu độc người! Tôi nhớ lão ta làm loại thuốc đó, nhưng chưa có ý hại liền tui nó một lần, mà chỉ nhầm cho nó uống một ngày một ít, để chúng không được khỏe mạnh, và nhờ vậy mà không chống đối, hỗn hào với tôi. Và để...

Mụ ta không tiện nói ra hết, nhưng không ngờ Tư Thắm lại tiếp ngay:

- Đến lúc nào đó sẽ loại trừ hẳn cả hai. Như vậy bà sẽ là người chiếm trọn cơ ngơi này!

Giật mình bởi câu nói thấu ruột gan của Tư Thắm, mụ Tâm lúng túng thấy rõ.

- Chuyện... chuyện đó... chuyện đó...

Tư Thắm trấn an:

- Bà đừng ngại. Tôi cũng không thích làm con mà ngang ngược, ngỗ nghịch như hai con nhỏ đó. Do vậy tôi tình nguyện giúp bà làm việc này.

Mụ Tâm không tin vào thính giác của mình:

- Chị nói thiệt?

- Thì bằng có là tôi đã tự động cho tui nó uống thang thuốc có độc dược và cách ly chúng một cách gọn ghẽ, chẳng một ai hay biết...

Nếu có thể mụ Tâm đã sụp xuống lay người phụ nữ mà mụ cho là quá tốt bụng này. Mụ xuống giọng:

- Tôi kết cỏ ngậm vành đội ơn chị lắm! Chị là cứu tinh của tôi. Để rồi khi xong công việc tôi dành cho một phần gia tài này chia cho chị. Tôi hứa danh dự đó!

Tư Thắm vẫn bình tĩnh:

- Tôi thích ai là giúp thôi, không hề nghĩ tới lợi lộc riêng. Thôi được rồi, từ nay cứ như ý của bà, hãy để hai con nhỏ đó tôi lo cho. Mỗi ngày tôi sẽ cho chúng ăn cầm chừng để duy trì sự sống, bên cạnh đó mấy thứ thuốc còn lại bà đưa hết cho tôi, từ từ tôi sẽ cho chúng uống, để đến một ngày chúng phát điên, phát khùng thật sự, giống như những người bị tâm thần. Như vậy sẽ chẳng một ai nghi ngờ. Trong lúc đó với tư cách là kế mẫu, bà vẫn được tiếng là không bỏ rơi con chồng trong lúc hoạn nạn, mà lại còn danh chính ngôn thuận trực tiếp tiếp quản sản nghiệp này. Bà còn điều gì dặn nữa không, tôi sẽ sẵn sàng làm?

Mụ Tâm nhất thời quá sung sướng, nên cứ nắm tay "ân nhân" lắc lắc nhiều lần và lặp đi lặp lại:

- Chị là chị em ruột của tôi. Chị sẽ cùng tôi hưởng mọi thứ mà tôi có được!

Trong cơn hứng khởi tột cùng đó, mụ nói thêm:

- Từ giờ chị coi như là em ruột của tôi, thay mặt tôi đứng cai quản xưởng đóng ghe này. Chị biết làm sổ sách, thu chi tiền bạc gì thì làm giúp luôn, chỉ báo cáo lại cho mình tôi biết thôi khỏi cần...

Một lần nữa Tư Thắm hiểu ý mụ ta:

- Ông chủ bệnh như vậy khó lòng tinh táo trong một sớm một chiều, nên ngoài bà ra thì có ai xen vô mọi việc trong nhà này. Được rồi, nếu bà tin tưởng thì tôi giúp bà...

Nhưng sau đó thì chị ta lại hạ thấp giọng có vẻ nghiêm trọng:

- Tôi thấy bệnh ông chủ không bình thường chút nào. Tôi không hiểu sao cứ chút chút ông lại kêu la, sợ hãi điều gì đó, như là đang bị ai đe dọa vậy? Bà có biết mỗi lần hốt hoảng ông chủ hay kêu lên Bảy Thoa là ai vậy?

Mụ Tâm có vẻ mất bình tĩnh:

- Bảy Thoa... là vợ trước của ông ta.

- Bà ấy đâu rồi?

- Chết rồi!

Tư Thắm có vẻ quan tâm:

- Chết rồi sao ống kêu tên hoài vậy? Không lẽ...

Chị ta ngùng lại, đưa mắt nhìn sang mụ chủ, rồi mới tiếp:

- Không lẽ... ống sợ hồn ma?

Bị chạm vào điểm yếu của mình, mụ Tâm lắp bắp:

- Ma... có ma không vậy?

- Tôi chỉ nghĩ và nói vậy chớ làm sao biết có hay không. Mà bà chủ có biết mặt bà vợ trước của ông chủ không?

- Có một lần. Hồi đó khi ông Thái mê tôi, theo ở với tôi ở Cần Thơ thì có một lần bà ta tới đánh ghen. Đây nè, cái theo này là tang chứng mụ ta để lại trên người tôi cho đến bây giờ tôi vẫn còn hận!

Vừa nói mụ ta vừa vạch áo bày ra một vết thẹo dài ở bả vai.

- Bà ta chém bà?

Mụ Tâm gằn từng tiếng:

- Bị bất ngờ nên tôi mới để mụ ta lấy theo, chớ bình thường thì dễ gì. Mà cũng không phải mụ ta toại ý hoàn toàn đâu, lần đó tôi cũng trả miếng đích đáng, bằng cách đập vào bụng dưới mụ ta, cho đến khi xuất huyết sản hậu mới thôi...

Những lời kể sau của mụ đầy vẻ hả hê, đắc thắng. Chợt Tư Thắm thêm vào:

- Chắc do những cú đánh đập đó nên bà ấy về và bị bệnh hậu luân. Do bà ấy mới sinh con Út được mấy tháng phải không?

- Ờ đúng rồi. Nhưng mà... sao chị biết?

Tư Thắm lấp liếm:

- Dạ... tôi đoán vậy thôi...

- Chị đoán đúng. Bị trận đó về là mụ ta nầm bệnh kéo dài, cho đến lúc chết luôn!

Tư Thắm chép miệng:

- Như vậy so với vết thương trên vai của bà, người kia bị nặng hơn. Đem cả mạng sống đánh đổi cơ mà...

- Ờ...

Mụ Tâm chừng như muốn nói gì thêm, nhưng nghĩ sao lại thôi. Mụ liếc nhanh sang Tư Thắm rồi im lặng. Ông Thái tỉnh lại, lơ mơ nhận ra có một người đứng ngay trước mặt mình. Ông cố ngồi dậy, nhưng có lẽ do đã nầm im suốt mấy ngày liền, nên sau mấy lần ráng sức, ông đều thất bại.

- Bà... bà...

Ông gọi người đứng trước mặt, đồng thời đưa tay như cầu cứu. Tuy nhiên người kia vẫn đứng yên, mặt quay đi nơi khác:

- Đỡ... đỡ tôi... dậy...

Cố lấm ông Thái mới nói được mấy tiếng. Nhưng mặc cho ông ta nói, người trước mặt ông vẫn đứng im, như chẳng hề nghe thấy.

Đã cố gắng quá sức, nên ông Thái ngã sang bên, hơi thở đứt đoạn. Ông dường như tuyệt vọng với mong muốn thoát ra con mèo kéo dài...

Chợt, từ phía người phụ nữ phát ra như mệnh lệnh:

- Theo tôi!

Lúc này chẳng hiểu do sức lực siêu nhiên nào thúc đẩy, ông Thái vụt đứng dậy và bước theo người đàn bà. Họ đi khá nhanh về phía khu vực nhà kho.

Tới nơi, vẫn không quay lại, người phụ nữ lên tiếng:

- Vô trong đi!

Ông Thái như người vô thức, bước qua cánh cửa hé mở. Bên trong tối đen, nhưng là nhà kho do chính ông xây nên ông ta bước đi mà không cần dò dẫm. Cho đến khi chân ông chạm một vật gì đó, suýt ngã.

- Ai vậy?

Nghe giọng nói quen quen, ông Thái tỉnh lại ngay, kêu lên:

- Út Hương!

Có hai người hỏi cùng một lúc:

- Ba hả?

- Xuân hả?

Có tiếng lộc cộc bên ngoài, cửa đã bị khóa. Ông Thái hoi hoảng:

- Sao họ nhốt ba con mình ở đây?

- Tui con không biết...

Thì ra cả ba cha con đều bị nhốt chung một phòng. Ông Thái lo lắng:

- Mà kho này bỏ hoang đã lâu, vừa hẹp lại thiếu tiện nghi, vậy tui con làm sao sống?

Giọng Út Hương:

- Thật sự là ba không biết tui con bị nhốt ở đây sao?

Giọng ông Thái gay gắt:

- Bộ con nghĩ ba làm chuyện này hả?

Xuân chen vô:

- Còn nghĩ ngờ gì nữa, chính con mụ độc ác đó làm chứ ai! Mà cả ba nữa, coi chừng có ngày...

Ông Thái hoi hoảng:

- Tui con bị làm sao vậy? Hổm nay thấy hai đứa đi vắng, ba hỏi thì bà ấy nói tui con đi về bên ngoại, ba đang tính bữa nào qua bến thăm...

Xuân từ tốn hơn, cô thuật lại chuyện và kết luận:

- Tui con trước sau bị nhốt vào đây từ hơn nửa tháng nay, tuy ngày nào cũng có người đưa cơm cho ăn, còn xách nước cho tắm rửa, nhưng tuyệt đối không thấy được bên ngoài. Con Hương lớn giọng nêu cứ kêu la hoài để mong có người đến cứu. Nhưng rất cả giọng mà chẳng có ai cả...

Ông Thái thở dài:

- Nhà kho này trước ba làm để chứa dầu nên cách xa nhà trên 200 thước, mà quanh đây cả nửa cây số lại không có nhà ai, nên hai đứa cứ la tới tối cũng chẳng có ai nghe.

- Vậy giờ làm sao ba?

- Để ba tìm cách... Nhưng mà nè, con nói mỗi bữa có người mang cơm tới, mà đó là ai vậy?

Tiếng của Hương:

- Có lần con nhìn qua khe cửa chắc đó là một người phụ nữ. Bà ta rất lạ, hồi nào giờ chưa từng ở nhà mình.

Ông Thái lẩm bẩm:

- Con Tư Thắm, em họ của bà...

Út Hương chua chát:

- Ba thấy chưa, con mụ đó đã lộ rõ ý đồ chiếm đoạt cái nghiệp sản này mà! Mụ ta hại hai chúng con, rồi sẽ tới lượt ba, và cuối cùng sẽ chỉ còn là thân nhân, họ hàng của mụ ở cái nhà này thôi.

Giọng ông Thái chùng xuống:

- Vậy giờ ba đã thấy. Nhưng đâu sao thì...

Lời ông chưa dứt thì chợt ông nghe tiếng động bên ngoài và qua khe cửa hở, tầm mắt ông nhìn được một khuôn mặt. Má hình ảnh ấy vừa hiện ra đã làm cho ông trợn mắt, lắp bắp:

- Má... má tụi con... má Thoa...

Hương và Xuân cùng bật dậy cùng một lúc, họ chạy tuôn ra cửa, nhìn qua khe, nhưng thất vọng...

- Có ai đâu ba?

Ông Thái quả quyết:

- Đây là lần thứ hai ba thấy má tụi con. Bữa trước cũng chính vì nhìn thấy bà nên ba mới bị mê sảng mấy ngày liền. Đúng là má các con đang về. Đúng rồi...

Giọng ông càng lúc càng run, sự sợ hãi làm cho ông đứng không vững, phải dựa lưng vào vách và ngồi xuống. Xuân trấn an:

- Nếu má có hiện về thì cũng đâu có sao. Má con thương tụi con nên mới vậy...

Út Hương ăn nói bỗ bã nên không kịp giữ lời:

- Chắc lúc trước ba có làm gì quấy nên mới sợ má báo thù chứ gì!

- Hương! Không được...

Xân vừa la em, vừa bước tới cạnh bên ba an ủi:

- Hôm nay tụi con cũng thường xuyên chiêm bao thấy má. Má hiền lúc sống, lúc chết lẽ nào má hại ai sao ba? Nhất là với ba, nếu giờ đây ba không còn gì với mụ Tâm thì má đâu xử tệ...

Út Hương vẫn còn ấm ức, nhưng cô cũng đổi giọng:

- Hôm ngoài nghĩa địa như ba thấy rồi đó, hồn má con linh thiêng lắm, má đã hiện về báo ứng cho con. Và bữa con bị nạn do uống thuốc của mụ đó thì chắc chắn là có sự giúp đỡ của má nên vào lúc nửa đêm con mới tự động chạy ra khỏi bệnh viện và biết đường xuống chiếc xe đón sẵn ở bến và về được nhà một cách an toàn. Người chèo thuyền bữa đó không cho con thấy mặt, nhưng sau này con nghĩ đó chính là má. Bà không nói lời nào, nhưng lúc đưa con vào nhà kho này bà đã ra dấu biếu là không để cho ai thấy, rồi bỏ đi...

Ông Thái bỗng ngã ra sân, làm cho Xuân hoảng hốt:

- Ba! Ba bị sao rồi, Út Hương!

Hai chị em cuống cuồng. Xuân còn biết đưa tay lên sờ mũi ba, cô mừng rỡ:

- Ba còn thở.

Mụ Tâm khá lo lắng nói với Tư Thắm:

- Không biết lão nhà tôi đi đâu, chị đoán ra không?

Tư Thắm khẽ lắc đầu:

- Lúc tôi đem cơm vô đây thì đã không còn thấy ông chủ ở đây. Hồi mấy người ngoài trại đóng ghe, họ bảo cũng không biết.

Mụ Tâm hoảng hốt la lớn:

- Sao lại hỏi? Tôi đã bảo chị là phải giả câm giả điếc cơ mà?

Tư Thắm hạ thấp giọng:

- Bà chủ tin đi, tui là nhà quê, nhưng tôi cũng đâu có khờ dữ vậy. Tôi chỉ hỏi bằng cách ra dấu thôi.

- Ờ...

Mụ trầm ngâm một lúc:

- Ông ta đang bị bệnh tà ma có thể đi được sao? Hay là, có khi nào...

Tư Thắm hỏi dò:

- Bà chủ muốn nói là gì?

- Tui nghĩ ông này bị ma ám. Mà hồn ma ở đây có thể lại là... mụ vợ trước của ông ta.

- Bà vợ trước? Tức là bà Bảy Thoa? Nhưng sao bà chủ lại nghỉ vậy?

Giọng mụ Tâm có vẻ mất tự nhiên:

- Chuyện này tui cũng không muốn giấu... Hồi trước chính ông ấy nói với tui là không muốn để bà ấy sống, nên lúc bà ta bị bệnh ông ấy để mặc cho đến chết...

Tư Thắm xúc động:

- Sao ông chủ lại làm như vậy? Còn bà, phải chẳng lúc ấy bà cũng đồng tình?

Mụ Tâm nhìn nhanh vào mắt chị người làm, tự dung bà rùng mình. Có lẽ câu hỏi đã chạm đúng tâm can của mụ...

- Bà chủ, bà có sao không? Sao sắc mặt bà xanh tái vậy? Chắc là bệnh rồi, để em...

Đưa tay ra hiệu là không việc gì, nhưng khi vừa quay đi định bước thì mụ ta lảo đảo. Tư Thắm kêu lên:

- Bà chủ, bà nằm nghỉ đây đã.

Mặc cho lời can ngăn, mụ Tâm vẫn lảo đảo bước đi. Chẳng biết vô tình hay cố ý, mụ hướng về khu đất trống đầy cỏ dại, khu nghĩa địa.

Tư Thắm chỉ đúng nhìn theo mà không có phản ứng gì...

Khoảng hai mươi phút sau mụ Tâm đã bước thẳng vô khu nghĩa địa. Mồ mả dày đặc, phần nhiều là mộ cũ, đắp đất, thỉnh thoảng mới có vài cái xây gạch, có mộ bia. Chưa từng đặt chân đến đây lần nào, cũng chưa từng biết mộ mả của Bảy Thoa, nhưng chẳng hiểu sao mụ Tâm lại hướng rất đúng ngôi mộ có mộ bia đề chữ: "Ngô Kim Thoa". Mụ dừng lại và...

Trước mặt mụ là bộ quần áo của ai đó vất vung vãi trên đầu mộ. Cúi xuống nhìn, mụ kêu lên khẽ:

- Quần áo của ông Thái! Chẳng hiểu sao nguyên bộ quần áo của ông ta lại nằm ở đây? Phải chăng...?

Một lần nữa mụ Tâm lại cảm thấy lạnh sống lưng và mồ hôi chẳng hiểu sao lại chảy ướt đẫm cả người. Rồi con lạnh đột ngột làm cho mụ ta ngã quy ngay trước đầu mộ. Tư thế quy xuống vô tình lại giống như quỳ gối!

Có một nén nhang ai đã cắm sẵn nhưng chưa đốt, chợt nó bùng cháy lên như có ai vừa châm lửa vào! Mụ Tâm không còn bình tĩnh nữa, định lui lại, nhưng lần này mọi sức lực của mụ đã tiêu tan hết. Kể cả muốn kêu lên lúc này mụ cũng không làm được.

Khói nhang phả lên mặt, mụ hít cả khói vào, mùi thơm của nhang như có mê được, làm cho thần trí của mụ Tâm càng lâng lâng, mơ hồ... Trong ảo giác đó chợt mụ nghe có tiếng ai giục:

- Nhang cháy lên rồi, thè đi! Hãy thè là lo cho con tao đàng hoàng. Nếu làm trái lời thì sẽ tan mạng ngay tại chốn này!

Mụ Tâm còn đang lưỡng lự thì ai đó lại giục lần nữa:

- Thè nhanh lên hay là muốn xuống mồ?

Hình như có ai đó vô hình đang đưa tay kéo mụ ta xuống mộ. Trong cơn sợ hãi tột cùng, mụ Tâm nói không trọn lời:

- Tôi... Tôi làm... Tôi hứa... Tôi sẽ...

- Thè đi!

Tay mụ ta chụp lấy nén nhang đang cháy, chấp lại vừa xá vừa lặp lại đúng như lời dạy vừa rồi. Cuối cùng mụ còn nói thêm:

- Chị Kim Thoa hãy tha mạng cho em! Trước đây do ngu ngốc, ích kỷ nên em xúc phạm đến chị, gây ra cái chết của chị, nay em hối lỗi, em nguyện sẽ thay chị lo cho mấy đứa con, lo cho anh Thái...

Mụ còn muốn nói nữa, nhưng chợt nén nhang trong tay vụt bắn ra xa như những cây pháo thăng thiên!

Lửa ở đầu nhang lóe sáng như pháo bông và bay xa đến hơn trăm thước, rót xuống bờ sông cách nghĩa địa khá xa. Ở đó có một chiếc ghe mui ống đang đậu, bồng lửa từ cây nhang roi xuống bắt vào lá che mui, làm thành một đám cháy dữ dội!

Mụ Tâm đờ đẫn nhìn theo, cho đến khi mụ tưởng chừng như mình hoa mắt, bỗng từ trên chiếc ghe đang cháy bồng của ông thầy Tàu A Sầu đang hoảng loạn nhảy từ trên ghe xuống sông!

- Sao lão ta lại ở đây?

Nửa muôn chạy xuống chỗ đó để cứu lão A Sầu, nhưng phần do sợ, nên mụ Tâm đành đứng đó nhìn cảnh thuyền cháy dữ dội, rồi cuối cùng chìm lìm xuống sông...

Ngày hôm sau, người ta vớt được xác lão thầy thuốc A Sầu. Người vớt xác lại chính là Tư Thắm. Chị ta đặt xác lên bờ rồi chạy đi tìm riêng mụ Tâm thông báo:

- Lão thầy Tàu chết rồi, bà chủ biết chua?

Mụ Tâm đang còn mê ngủ, nghe báo thì chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ nói rất từ tốn:

- Tôi không quen biết ông thầy nào hết. Mau xô xác lão ta xuống sông đi. Tôi mệt...

Mụ lại quay mặt vào vách muôn ngủ tiếp. Thấy vậy Tư Thắm không nói gì thêm, lặng lẽ quay ra hướng bờ sông. Lát sau nhiều người qua lại trên đoạn sông đó bắt gặp một xác người nổi lên trong tư thế đứng thẳng dưới nước, nửa thân người nhô lên trên mặt nước như cố vẩy tay cầu cứu!

Vài người biết mặt xác chết khi đi ngang đã lên tiếng:

- Đây là ông thầy thuốc, chẳng hiểu sao lại chết lạ vậy?

Trong lúc đó ở trại ghe Thái Bình bỗng nhốn nháo không khí của một ngày đại tiệc.

Những thầy thợ của xưởng ghe bàn tán nhau:

- Có lẽ đây là tiệc mừng chủ nhân mới của xưởng!

- Ai vậy?

- Thị bà chủ Tâm chứ ai vô đây!

- Ông Thái còn đó, hai cô Xuân và Hương cũng còn đây, làm sao có chuyện đổi chủ đột ngột như thế?

- Như vậy bữa nay là tiệc gì?

Nhiều lời bàn tán, kể cả đoán già đoán non, nhưng chung quy vẫn không ai biết chắc là tiệc gì. Người chủ trì đại tiệc đúng là mụ Tâm.

Kể từ hôm trở về từ nghĩa địa, bồng bà ta thay đổi hẳn tính tình. Ăn nói nhẹ nhàng hơn, biết điều hơn và đặc biệt là đổi dái hết sức dịu dàng với ông Thái và hai cô con gái. Buổi chiều khi được Tư Thắm thả ba cha con từ nhà kho, chính Út Hương đã không tin, cô đã quát lên:

- Con mụ độc ác này giờ còn muốn giở trò gì nữa đây?

Mụ Tâm không chút bực bối trái lại còn rất dịu dàng khi nói với ông Thái:

- Tôi xin lỗi ông và hai con, bấy lâu nay tôi có lỗi, tôi đã đổi xử không phải, thậm chí còn có ý đồ xấu nữa.

Nay trước mặt ông và hai con, tôi dập đầu tạ lỗi. Tôi hứa từ nay không xia vào chuyện nhà, ông và con Xuân, Hương muốn biểu gì tôi nghe hết. Nếu không cho ở thì tôi dọn về bên nhà...

Mụ ta nói xong thì quỳ ngay trước mặt ba cha con làm cho họ ngạc nhiên quá đỗi. Xuân vốn chon chất, cô lên tiếng ngay:

- Dì làm gì quá đáng vậy. Đứng dậy đi, đừng để tụi con tổn thọ.

Nhưng Út Hương thì vẫn chưa tin, cô châm chọc:

- Chắc là bà đang nằm mơ đó. Hay là uống lộn thuốc của ông thầy Tàu rồi!

Ông Thái nhẹ nhàng chen vô:

- Đừng vội con. Bà đã biết lỗi thì thôi, chẳng truy cứu làm gì... bây giờ ý các con sao, để bà ở lại hay...

Út Hương nói ngay:

- Không ai có quyền ở trong này hết ngoài chúng tôi!

Giọng mụ Tâm vẫn từ tốn:

- Tôi cũng không dám đòi hỏi gì. Tôi sẽ đi khỏi ngay. Nhưng trước khi đi tôi xin một ơn huệ cuối cùng...

- Dì muốn làm gì?

- Tôi xin ông và hai con cho tôi làm mâm cơm cúng chị lớn.

Ông Thái ngạc nhiên:

- Bà nói cúng ai?

- Dạ, chị Kim Thoa.

Không tin vào tai mình, ông Thái hỏi lại:

- Bà nói... đúng như vậy?

Mụ ta rất chân thật:

- Tôi nói ra bằng cả tấm lòng. Chỉ vì tối qua tôi nằm mơ thấy chị ấy về nói mình bị lạnh và đói. Tôi có hứa với chị...

Xuân quá tò mò hỏi dồn:

- Dì nói má con về gặp dì?

Mụ Tâm giấu không kể chuyện ngoài nghĩa địa, chỉ nói thêm:

- Đây là tấm lòng của tôi, tôi nghĩ chắc ông cũng không hẹp hòi, bởi ngay chiều nay là tui về bên nhà rồi. Út Hương đã bắt đầu chú ý đến thái độ có vẻ thành khẩn của mụ, cô chợt nhớ lại chuyện hôm ở nghĩa địa nên thầm nghĩ: "Đúng là má hiển linh rồi, có thể là má đã làm cho mụ ta hối cải...". Tuy nghĩ vậy, nhưng trong nhất thời Hương cũng chưa thể làm lành với mụ đàn bà mà từ bao giờ cô đã có nhiều ác cảm. Hương bỏ đi về phòng riêng.

Bữa tiệc lớn được tổ chức. Khách mời được biết đây là lễ cúng vong cho Bảy Thoa, vợ chủ trại ghe Thái Bình.

Bàn lễ được đặt ngay trước sân rộng. Ra dự chỉ có ông Thái và Xuân, còn Út Hương thì kêu mệt không ra. Chỉ có Xuân là biết em mình không ra lễ nhưng vẫn đốt nhang ngồi cầu khấn mẹ trong phòng.

Chẳng hiểu ai dạy cho, mụ Tâm bày lễ vật và nghi thức thật chu đáo và đúng bài bản. Khi khách khuya đông đủ, mụ ăn mặc nguyên bộ đồ trắng, tóc xõa dài, ngồi giữa sân, khấn to:

- Hôm nay trước vong linh người đã khuất chị Ngô Kim Thoa, tôi là tội đồ Lê Thị Tâm, xin dập đầu tạ tội những gì đã gây ra cho chị từ lâu nay. Tôi xin trả lại chị số tư trang, tài sản mà lâu nay bằng thủ đoạn hổ ly, tôi moi được từ ông Thái. Đây là hiện vật, hiện kim. Mụ ta đặt ngay trước mặt một túi vải khá lớn mà ai cũng hiểu trong đó là tiền và vàng.

Xuân quay sang cha, hỏi khẽ:

- Của cái gì nhiều vậy ba?

Ông Thái ngập ngừng:

- Đó là... cái mà...

Chợt có giọng ai đó nói từ phía sau:

- Đó là của cái của một người đàn ông phản bội vợ mình đem đi cho người khác. Cũng may là nó còn trở về...

Quay lại nhìn thấy một người phụ nữ che kín mặt bằng chiếc khăn trùm đầu màu trắng, ông Thái ngạc nhiên định hỏi thì Xuân đã hỏi trước:

- Bà là ai, mà hình như những lần trước bà đã mang cơm cho chúng tôi ăn?

Lúc ấy Út Hương cũng vừa chạy ra, cô kêu lên:

- Đúng rồi! Bà này vừa vô trong phòng em đưa cho cái này.

Hương đưa cho cha mình bó nhang và bảo:

- Bà này biểu ba phải đốt nhang lên khấn và thế thì ba mới thoát khỏi vòng cương tỏa của mụ Tâm. Ba làm đi!

Ông Thái hỏi:

- Bà là ai?

Người phụ nữ từ từ mở vuông khăn ra, để lộ khuôn mặt quen thuộc. Vừa trông thấy ông Thái đã kêu lên:

- Tư Thắm!

Hương và Xuân cũng nói lớn:

- Bà này là dòng họ, thân nhân của mụ Tâm mà!

Người phụ nữ nghiêm giọng:

- Nếu không có tôi thì cái nhà này tan hoang rồi, cả ba mạng người này cũng không còn!

Quay sang Xuân và Hương, bà hỏi:

- Cơm ăn nước uống mỗi ngày đúng ra là có thuốc độc trong đó. Nếu tôi không hoán đổi thì mồ của hai con đã xanh cổ rỗi.

Nghe nhắc đến đó chợt mụ Tâm giật mình:

- Tư Thắm! Thì ra chị đã...

Bước tới dùi Xuân và Hương lại gần Tư Thắm đưa tay vuốt lên tóc cả hai, giọng xúc động:

- Tôi nghiệp các con tôi!

Giọng bà khác hẳn giọng của Tư Thắm hàng ngày làm cho ông Thái kinh ngạc:

- Bà là...

- Đến vợ mình mà cũng không nhận ra nữa sao. Thảo nào, lâu nay mồ mả tôi không được néo nhang cũng phải thôi!

- Bà là má sắp nhở phải không?

Út Hương mừng khôn xiết:

- Má, đúng là má đây mà! Má ơi! Con Út Hương, con nhớ má lắm, hãy ở lại với con!

Hương vừa kêu vừa lao về phía Tư Thắm và ôm chặt lấy. Điều sai lầm lớn của cô gái nông nỗi này là ở chỗ đó. Khi cô vừa chạm tay vào người thì tức thời Tư Thắm nắm ngã ra bất động.

Bất kể, Út Hương vẫn lao theo, ôm lấy Tư Thắm và gào lên:

- Con đây má ơi! Con Út Hương đây!

Mặc cho Hương kêu gào, Tư Thắm vẫn nằm bất động. Lúc ấy bỗng có người từ đám đông reo lên:

- Trời ơi! Thắm, con tôi!

Đó là đôi vợ chồng người buôn dùa, vừa cắp bến họ lao về phía Tư Thắm đang nằm, xô Út Hương và ôm lấy người mà họ gọi là con:

- Đây là con gái tôi, nó có bệnh tâm thần nên cứ bỏ nhà đi lang thang. Tôi đã đi tìm con suốt mấy tháng nay tưởng là tuyệt vọng rồi, may là mới đây nghe có người đã gặp nó ở trại đóng ghe này, nên kịp tới đây. Ai đã làm gì con tôi thế này?

Họ lay gọi mãi và cuối cùng Tư Thắm mở mắt ra, vừa thấy hai người trước mặt đã òa lên khóc và ôm chầm lấy họ.

Mọi việc diễn ra quá nhanh, khiến cho từ ông Thái cho đến hai con gái đều ngạc chưa hiểu gì? Cũng may vừa lúc đó có một vị bô lão có vẻ rành chuyện, bước ra nói:

- Đây là trường hợp âm hôn hối dương hợp xác trần, đã từng xảy ra trước đây. Cô vợ Ba Thái đây không thể hiện hình người, nên đã mượn xác cô Thắm này nhập vào về ở gần con cái. Nếu lúc nãy Út Hương không vì quá mừng mà chạm vào người thì người này vẫn còn nguyên xác trần hồn ma!

Nhiều người chưa tin lắm, xúm lại hỏi, lúc ấy Tư Thắm không hề nhớ gì chuyện mình làm bấy lâu nay. Ông Thái hỏi thêm:

- Bà... có thật bà không còn ở đây hay không?

Cha mẹ Tư Thắm kéo con đi vừa nói với lại:

- Đừng làm cho con tôi nó sợ, nó có bệnh mà!

Họ đã xuống ghe, đi một lúc lâu, thì mọi người mới hoàn hồn. Ông Thái nhìn quanh không thấy mụ Tâm đâu thì ngạc nhiên hỏi:

- Bà ấy đâu rồi?

Một người thợ đóng ghe nói:

- Lúc lộn xộn hồi nãy, tôi thấy bà ấy xuống ghe chèo đi, chỉ có một mình.

Buổi tối, khi đã bình tâm trở lại, ba cha con ngồi mở cái bọc vải mà mụ Tâm để lại. Út Hương nói trước tiên:

- Con không nghĩ bà ta thật tâm hối lỗi đâu, có lẽ quá sợ vong hồn của má, nên mới như vậy. Trong bao này dám chỉ là ba thứ quần áo linh tinh, chớ làm gì có tiền bạc, tư trang...

Vừa nói cô vừa đích thân mở ra, rồi cả ba cha con đều kêu lên:

- Tiền nhiều lắm nè!

Một số tiền khá lớn, kèm theo là một số nữ trang. Cầm lên một chiếc xuyên vàng, ông Thái quá ngạc nhiên:

- Vật này ba nhớ lúc má туì con chết, ba đã đem theo trong quan tài, sao giờ lại đây?

Xuân cũng cầm lên một quyển sách, cô ngạc nhiên không kém:

- Đây là quyển kinh Phật, lúc chôn má, con nhớ là ba nói lúc còn sống má thường đọc quyển sách này, nên đã đem theo cho má, con nhớ rõ là nó ở trong quan tài mà?

Đến vật thứ ba do Út Hương lấy ra thì ông Thái đã thật sự hoảng hốt:

- Đây là chiếc khăn choàng bằng lụa mà đi đâu má cũng đội. Lúc má chết, chính ba đã choàng cho má mày, rõ ràng là vậy không thể là sai! Ai đã đào mộ má các con lên?

Hương chợt kêu lên:

- Ai viết gì trên khăn choàng nè ba?

Trải chiếc khăn lên bàn, ông Thái chỉ thấy những chữ Hoa ngoằn ngoèo và bên dưới có vẻ một hình nhân bị một mũi dao xuyên qua người.

Đến lúc này thì ông Thái chợt hiểu:

- Thật khốn nạn, thằng A Sầu!

Trong lúc Xuân và Hương còn ngạc không hiểu thì ông Thái chậm rãi kể:

- Lúc theo ở bên nhà bà Tâm, có hôm ba nghe thằng thầy Tàu A Sầu nói với bà ấy về chuyện trù ếm ai đó bằng cách lấy vật dụng cá nhân của người đó. Lúc ấy ba đâu có để ý nghi ngờ gì. Hôm nay, thấy cái khăn và những vật này, ba mới hiểu, chính mụ ác tâm đó đã cố tình trù ếm, triệt hạ cho bằng được dù là hồn phách của má tuì con, hòng về sống yên ổn ở đây. Chính thằng A Sầu đã lén tới đây, ra nghĩa địa đào mộ và ăn cắp những vật này lên.

Út Hương run sợ:

- Liệu má con có bị sao không ba?

Ông trầm ngâm một lúc rồi đáp:

- Ba nghĩ những việc làm xấu xa của họ đã không có tác dụng. Bởi thế nên hồn phách má con mới còn yên lành và còn về nhập xác cô Tư Thắm gì đó để giúp chúng ta trừ khử con mụ ấy đi. Và còn ông thầy Tàu nữa...

Xuân chen vô:

- Con nghe người ta nói đã thấy xác ông ta chết trôi sông!

Ông Thái gật đầu:

- Ba đã đoán thế nào rồi cũng có kết cuộc đó. Má con thật linh hiển, chính bả đã ra tay...

Nói đến đây chợt ông ôm mặt khóc rấm rứt, rồi bất thần lao đầu vào cạnh tủ thờ thật nhanh! Cũng may do Hương ngồi tận đó, cô đã lao theo làm đổi hướng ngã của cha. Ông Thái kêu lên một tiếng đau đớn rồi nằm bất động.

Xuân hoảng hốt:

- Trời ơi, ba!

Út Hương cũng ôm chặt cha mình gào lên:

- Sao ba làm vậy? Tui con thương ba mà...

Một dòng máu tuôn ra từ trán, nhưng ông Thái còn cử động. Xuân kêu lên cầu cứu:

- Bó! Ai cứu ba tui với!

Mấy người thợ đóng ghe đã kịp thời cùng tiếp tay đưa nạn nhân xuống xuồng đi cấp cứu.

Ông Thái may mắn thoát chết. Ông chỉ bị vết thương hoi sâu nơi trán, nhưng không nguy hiểm đến tính mạng.

Hai cô con gái tận tình lo cho cha mình suốt hai ngày ở bệnh viện. Rồi họ an ủi và đưa cha về nhà. Nhìn thấy tấm lòng của con. Ông Thái phần nào đỡ day dứt. Ông nói một câu rất thật lòng:

- Ba hiểu rằng, nếu lúc này ba ra đi, bỏ lại hai con thì tội của ba càng nặng hơn.

Họ về nhà và chính hai cô con gái làm một bữa cơm cúng mẹ, vừa là bữa cơm đoàn tụ, để đánh dấu một đoạn mới của cuộc đời bắt đầu...

Lúc vui ông Thái bảo Xuân:

- Con đem cái túi đồ có những vật của má ra đây.

Lúc chở cha đi cấp cứu chính Xuân đã cất nó vào tủ khóa lại cẩn thận, nên cô đi lấy ngay ra.

Nhưng vừa mở ra, ông Thái đã ngạc nhiên khi nhận thấy có những mảnh vụn nát của vật gì đó... Kiểm lại ông ngạc nhiên bảo:

- Cái khăn choàng và cuốn kinh Phật đã mục nát, vỡ ra từng miếng hết rồi!

Quả là như vậy. Ngoài hai vật đó ra thì tất cả đều còn nguyên, kể cả những xấp tiền giấy còn khá nhiều.

Một lần nữa ông Thái nhận xét:

- Vong hồn má các con hiển linh, chính bả đã tiêu hủy mấy vật đó. Cái khăn choàng có chữ bùa thì hủy đi vì vô hiệu, còn bộ kinh Phật thì chính má con đã làm tan ra tro bụi để mang theo.

Út Hương đếm số tiền mặt và nữ trang còn lại, cô nói:

- Các vật này tuy là của mụ ta nhưng do bòn rút của ba mà có, vậy nó đúng nghĩa là của nhà mình. Bà ấy bị vong hồn má khiến, nên tự nguyện đem trả lại chứ chẳng tốt lành gì.

Cô đưa hết cho ba:

- Ba cất nó và làm vốn làm ăn.

Ông Thái cầm tay hai con:

- Từ nay ba giao cái xuống ghe và toàn bộ cơ ngơi nghiệp này cho hai đứa. Ba sẽ ra ngoài miếng đất nghĩa địa, cất một cái am để vừa ở vừa tiện bề nhang khói cho má các con. Hãy để cho ba chuộc lại phần nào lỗi lầm.

Hai cô con gái cố khuyên giải ba, nhưng ông Thái vẫn nhất quyết làm như vậy.

Hơn tuần sau thì cái am đã cất xong. Ông Thái dọn ra ở đó và từ hôm ấy đã tự nguyện xuống tóc, khoác quần áo nâu sống như một tu sĩ.

Có một điều hết sức lạ đã xảy ra! Sáng sớm một ngày có mưa lâm râm. Khi ông Thái vừa mở cửa am ra, thì vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện có một người nằm chết ngay ở đầu mộ của vợ mình. Nhìn kỹ ông lại càng kinh hoàng hơn, bởi người chết chính là mụ Tâm!

Và ông còn kinh sợ hơn khi liền theo đó bỗng có một ngọn lửa cháy bùng lên ở đầu mộ. Cái xác mụ Tâm chỉ trong phút chốc như một cái mồi lửa, cháy phát ra lửa xanh lá thường!

Và chỉ nửa giờ sau thì chỗ ấy chỉ còn là một đống tro màu trắng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TRẦM HƯƠNG

Trước khi ra khỏi nhà trọ, Lê Thanh còn nghe lão già cựu chân nhắc lại:

- Cậu hãy nhìn cái chân chỉ còn một cọng như cái chân tôi đây để mà tính con đường tương lai của mình. Nên nhớ nằm lòng điều này: "Không ai được cái gì vô điều kiện từ mẹ rùng cả. Mà vàng, trầm đều là sản phẩm của rùng không thể tự tiện lấy đi mà được yên lành hoàn toàn đâu...".

Đi dã xa trên con đường rùng rồi mà Thanh vẫn còn nghe vang vọng trong đầu câu nói ấy. Anh còn nhớ như in chuyện về cái chân bị mất của lão già. Chính một lần đi lấy trầm hương ở cánh rừng này lão đã bị hổ vồ và may mắn thoát được sau khi mất một chân trong miệng hổ đó, nhờ đã nhanh trí dùng con dao trên tay mình chặt đứt cẳng chân con hổ đang ngoạm.

Đâu phải ai tìm được trầm đều phải hy sinh thân thể. Đã có khối người làm giàu nhờ tìm được kỳ nam, trầm hương. Họ có sao đâu ngoài sự giàu sang và đổi đời?

Vả lại, với Thanh chuyện tìm trầm để làm giàu không phải là mục đích chính. Mà mục đích quan trọng hơn của anh là thực hiện lời nguyện của người cha quá cố. Trước khi nhắm mắt, ông đã gọi Lê Thanh đến bên và dặn chỉ một mình anh nghe thôi: "Con phải nhớ, cả đời ba đã tiêu tốn bao công sức chỉ cho mỗi mục đích là tìm cho ra một miếng trầm mà như lời ông nội con miêu tả lại, ông nội con đã để vuột mất nó chỉ trong nháy mắt chỉ vì một mỹ nhân xuất hiện bất ngờ khi ông con vừa tìm thấy trầm! Chính ba cũng vậy, sau hơn ba tháng canh chừng gian khổ, ba sắp lấy được nó thì cũng bỗng bị hoa mắt ngã té từ trên cây xuống gập đá sâu, may mà không chết, chỉ bị hôn mê và sau đó bị bại liệt luôn, không còn khả năng trở lại rừng nữa... Nhưng ba quyết phải thành công. Đời ba làm chưa được thì tới phiên con. Con phải hứa với ba, phải tiếp tục con đường của ba, nếu không thì ba sẽ mãi mãi làm oan hồn, không thể siêu thoát...".

Lê Thanh lao vào cái nghiệp đi tìm trầm không phải vì để làm giàu, mà vì chính lời ước nguyện của cha. Vả lại, chẳng biết phải do ám ảnh lời ước nguyện hay nguyên do nào khác, mà những lúc gần đây Thanh lại nghe niềm đam mê đi tìm trầm trong người cháy bỏng lên hơn bao giờ hết. Anh đã thể với lòng rằng phải tìm cho bằng được trầm hương mà không phải đánh đổi bất cứ thứ gì!

Sóat lại túi thức ăn mang theo, Thanh khá yên tâm, bởi với lượng thức ăn này một mình anh thừa khả năng sống hơn một tuần giữa rừng. Cũng giống như lần trước, Lê Thanh không cần sự trợ giúp của ai, sẽ một mình lặng lẽ tìm kiếm và nhận mọi nguy hiểm chỉ với đôi tay và ý chí của mình. Anh nhớ lời cha anh đã nói lúc ông còn làm nghề đi rừng: "Tìm trầm hương là thử thách cái cơ duyên của mỗi người. Vậy đi tìm trầm thì tốt nhất là đi một mình. Có duyên thì vận may sẽ tới...".

Đã sống qua một tuần trong chốn thâm u này mà cơ may chưa tới, nên hôm nay bắt đầu tuần thứ hai Thanh có vẻ tự tin hơn, anh vừa tìm chỗ mắc võng nghỉ chân vừa lâm râm khấn vái vong hồn cha: "Con sẽ thực hiện được ước nguyện của cha, cha yên tâm đi. Trước sau gì con cũng thành công!".

Những lời khấn vái như thế này đồng thời là những lời tự động viên của Thanh. Anh luôn muốn làm như vậy mỗi khi mệt mỏi, chán nản...

- Chào người anh em trẻ!

Câu chào của ai đó làm cho Lê Thanh giật mình quay lại. Một lão già người thượng quầy chiếc guì trên lưng, đang đi từ một con đường nhỏ băng ra. Họ chẳng quen nhau, nhưng thường người đi hay chào hỏi nhau nếu bất chợt gặp nhau giữa rừng.

- Dạ, chào già... ông cũng đi săn?

Ông lão cười nhẹ ra hai cái răng còn lại chống tro trên hàng nướu thâm xì:

- Anh trẻ đi săn gì? Có giống già đi tìm con tra trả hay không?

(Thanh đã có nghe về con chim gọi là tra trả này, nó là loài chim chuyên bám theo các loại thú dữ như cọp, beo để kêu lên mỗi khi loài ác thú xuất hiện. Người đi rừng thường bảo loài chim đó giống như loài chim báo bão ngoài biển khơi. Nó là loài cứu tinh của con người!)

Anh hỏi thăm:

- Rừng này có ông hổ nào có loài chim đó?

Lão già vẻ sợ hãi:

- Đây là hang ổ của chúng, sao lại không có! Mà sao anh trẻ đi một mình và không mang theo cái cây bùm bùm?

Biết ông già hỏi đến súng, Thanh cười đáp:

- Cháu không đi tìm ông hổ thì đem súng theo làm gì già oi! Hổ sẽ không hại người khi người không tìm đến chúng phải không?

Lão già thượng rùn vai:

- Người ta nói vậy, chó ở đây người đi rãnh, lên nương bị "ông" hạ hoài. Phải nói là không có ý săn hổ, nhưng có tiền kiếp thâm thù với hổ, thì cũng bị "ông" sát khi gặp mặt.

- Vậy già đi tìm chim tra trả để làm gì?

- À, già tìm cho Thần Hương. Thần ra lệnh đi tìm, bảo chim mau về đây, mang ông hổ cùng về, để giúp thần đuổi bọn xấu đi!

Lê Thanh ngạc nhiên:

- Thần Hương là ai? Có phải là Thần Trầm hay không?

Nghe Thanh nói, già thượng hoảng hốt:

- Đừng nói tên đó ra!

- Tên nào?

Lão hạ thấp giọng như sợ có người nghe:

- Ở đây không ai gọi là trâm hương cả, mà phải gọi là Thần Hương!

Lê Thanh càng tò mò thêm:

- Sao lại có Thần Hương?

Thấy anh chàng quá lờ mờ, già thượng phải nói rõ hơn:

- Lâu nay nhiều người đổ xô về đi tìm trâm, họ tận dụng chặt phá không chừa cây già đến cây con. Chỉ có những loài trâm hóa kiếp rồi mới thoát nạn, nhưng các vị ấy đã nổi giận!

Cham vào đúng mục đích của mình, Thanh hỏi tới:

- Sao lại gọi là trâm đã hóa kiếp?

- Thì... trâm đã hiển linh, đã không còn là trâm mà bất cứ ai cũng có thể nhìn thấy.

- Thị ra là thế!

Lê Thanh nhớ lại những chi tiết về cái chết của ông nội, rồi tai nạn của cha, anh liên tưởng đến điều mà già thượng vừa kể. Anh hỏi lại:

- Trâm đó có lấy được không?

- Trâm nào?

- Trâm hiển linh ấy!

Lão già nhẹ lắc đầu:

- Đừng hòng.

Ông ta đáp xong đưa mắt nhìn Lê Thanh ra vẻ ái ngại. Rồi lặng lẽ bỏ đi mà chẳng nói thêm một lời nào... Anh chàng định gọi lại, nhưng nghĩ sao lại thôi. Đợi lão kia đi xa rồi Thanh mới rẽ về một hướng khác, nơi mà hôm trước anh đã từng đi qua, mà cũng là địa điểm mà theo lời chỉ dẫn của cha, ông đã từng ở đó lâu ngày và đã tìm được dấu vết của trâm hương.

Đến xế chiều hôm đó, chợt có một cơn mưa lớn. Lê Thanh đã thủ sẵn mọi thứ, nên chỉ trong vòng 5 phút anh đã mặc được chiếc vồng treo lơ lửng giữa hai nhánh cây và có cả tấm bạt che mưa.

Mưa ở rừng có khi kéo dài cả ngày, nhưng cũng có những cơn mưa chỉ ô lèn một chút rồi ngừng, như cơn mưa hôm nay. Mưa tạnh, nhìn đồng hồ thì đã quá giờ, nên Lê Thanh quyết định ngủ lại, sáng mai sẽ đi tiếp. Theo anh nhẩm tính thì đã sắp đến địa điểm có ghi dấu của cha và ông nội, Thanh yên tâm chờ đêm xuống...

Giật mình tỉnh giấc bởi mùi hương nức mũi, Lê Thanh nhìn xung quanh một lượt, nhận ra mình vẫn nằm yên trên vồng treo giữa hai thân cây. Ánh trăng trên đỉnh đầu sáng trong tỏa khắp khu rừng, mà bằng mắt thường cũng nhìn thấy vạn vật như đang lay động theo từng cơn gió. Đêm rừng đẹp lạ thường!

Và còn đẹp hơn khi Thanh chợt nhìn xuống gốc cây và bắt gặp một người con gái đang đứng co ro, mái tóc xõa tung bay theo gió...

- Cô là...?

Thanh hỏi rất khẽ, nhưng cô gái đứng dưới vẫn nghe, cô không nhìn lên, thốt lời:

- Thật vô tình, mình nằm ngủ ấm áp như thế, để người khác lạnh công cả người...

Trước hoàn cảnh bất ngờ, Lê Thanh lúng túng:

- Cô là... là ai vậy? Tại sao nửa đêm lại ở đây? Cô là...

- Hỏi gì mà lầm thế? Không kịp để cho người ta trả lời!

- Nhung... cô là...

- Là người thiếu lịch sự, ngồi trên cao nói chuyện với một người đang sắp chết vì lạnh dưới này, coi được lầm sao!

Bây giờ Lê Thanh mới nhớ ra, anh chuẩn bị bước xuống thì đã nghe nàng ta cười khúc khích:

- Thôi, để người ta lên!

Nói xong, cô này thoăn thoắt leo lên, còn giỏi hơn là Thanh lúc leo lên ban chiều.

- Cô biết leo cây?

- Nếu không tập leo thì đã bị hổ ăn thịt từ đầu hôm rồi. Vừa rồi... chỉ vì ngại nên... người ta mới còn đứng đây, chứ còn mùi hổ đang rất gần đây.

Vừa lúc ấy Thanh nghe tiếng chim tra trả kêu lên liên hồi. Dấu hiệu có hổ đến gần!

Không còn kịp suy nghĩ, Thanh đưa tay kéo cô nàng lạ mặt lên ngay cùng chung vồng với mình. Cũng may dây vồng khá chắc nên hai người ngồi vẫn an toàn. Tuy vậy Thanh vẫn nói:

- Hay để tôi qua cành cây ngồi, cô nằm nghỉ...

Cô gái liếc nhìn rất sắc:

- Lịch sự có thừa, đúng là người thành phố!

Bây giờ Thanh mới kịp nhìn kỹ cô gái, bất chợt anh giật mình, bởi sắc đẹp lạ thường của cô nàng!

- Cô là...

- Lại hỏi nữa! Hay là không muốn cho người ta chung vồng?

- À không, tôi chỉ...

Có thể thông cảm cho sự lúng túng của anh chàng, nên nàng ta nói, giọng khác hẳn nãy giờ:

- Em theo đoàn đi săn hổ, bị hổ rượt nên lạc đường.

- À, thì ra...

- Còn anh, sao lại chọn rừng già đây hiểm nguy này nằm ngủ, hay là muốn làm bạn với thú dữ?

- Cô hiểu như thế cũng không sai.

Bây giờ đã xác định hương thơm lùng nãy giờ là do từ thân thể cô gái phát ra, Thanh đột ngột đưa mũi dí sát vào mái tóc nàng ta và hỏi:

- Có phải cô ướp hương trâm?

Cô gái nhìn sâu vào mắt Thanh:

- Anh không thích?

Lê Thanh hít một hơi dài:

- Chỉ vì mùi hương này mà tôi nguyện gắn cuộc đời mình với chốn này.

Nàng chau mày:

- Anh đi tìm trầm?

Thanh không giấu:

- Tôi không chuyên nghiệp, nhưng vẫn là người tìm trầm hương. Mà như vậy thì có gì không nên chăng?

Nàng nhẹ lắc đầu:

- Đâu có sao. Miễn là...

Nàng có vẻ như muốn tránh không muốn nói chuyện đó, nên lảng sang chuyện khác:

- Anh có biết là vùng này có hổ?

- Có. Tôi có nghe ông già thượng nói lúc chiều. Cô cũng biết?

- Không, em bị lạc đường... cũng may có anh. Anh là...?

Lê Thanh chợt nhớ ra:

- Nay giờ quên không giới thiệu, tôi là Lê Thanh. Còn cô?

- Lê Hương.

Lúc ấy chợt có một tiếng gầm thật lớn. Có lẽ lũ hổ đang đến gần.

Lê Hương vội ôm chặt lấy Thanh, người run run lên nhẹ nhẹ. Mặc dù cưng sợ, nhưng có hơi ấm của cô nàng, đồng thời hương thơm lạ thường cứ phả vào mũi, đã làm cho anh như ngất ngây, quên cả loài mãnh thú đang rình rập dưới kia.

Một con hổ thật to đi thẳng về chỗ hai người. Cách khoảng hơn chục bước chân, bỗng nó dừng lại, nghển cổ lên nhìn và rõ ràng hai cánh mũi nó pháp phồng như ngửi hương thơm kỳ lạ đó vào buồng phổi. Vài mươi giây trôi qua, rồi bỗng dung con hổ quỳ phục xuống như một người đang quỳ gối! Mắt nó hướng chỗ hai người như chờ đợi...

Lê Thanh muốn tiếp tục theo dõi động tĩnh của con hổ, nhưng vòng tay của cô nàng ghì chặt cổ anh xuống. Giọng cô thật khẽ:

- Em sợ... hãy ôm chặt vào... nữa... vào nữa...

Trời đất như quay cuồng, đảo lộn... Lê Thanh dần dần có cảm giác như toàn thân mình nóng ran lên, đôi mắt muôn mở ra mà sao không tài nào mở được.

Chừng như có bàn tay ai đó lùa vào ngực anh và vuốt nhẹ xuống. Cái vuốt tay đến đâu người anh run lên đến đó...

- Nè, cái anh trẻ oi! Làm gì mà giờ này còn nằm trên võng vậy?

Lão già thượng gọi ba bốn lần vẫn chẳng thấy động đậy, nên lâu bầu:

- Mặt trời đã đứng bóng rồi, sao vẫn còn ngủ...

Linh tính như báo điều chẳng lành, lão đặt gùi xuống rồi leo lên cây. Phát hiện Lê Thanh đang nằm bất động hai mắt nhắm nghiền, lão kêu lên:

- Anh trẻ sao vậy?

Vẫn không có phản ứng, lão đưa tay sờ lên trán rồi lên mũi và hoảng hốt:

- Không xong rồi! Trúng gió rừng rồi!

Khó khăn lắm lão mới mở được võng đưa Thanh xuống. Anh chàng đã ngất lim từ lúc nào rồi, người lạnh như băng. Có điều lạ là dù không biết gì, nhưng hai bàn tay anh chàng vẫn ôm ghì lấy khúc gỗ được đeo gọt giống như một hình nhân, một mỹ nữ! Lạ hơn nữa, hương thơm phát ra từ khúc gỗ đeo làm cho lão thượng phải ngẩn ngơ. Lão lẩm bẩm:

- Trầm hương! Thần hương!

Lão chợt nhìn ra sau, thấy con hổ vẫn quỳ ở đó, thì thật nhanh, lão chấp tay lại, đọc lầm thầm gì đó trong miệng.

Con hổ hiền khô, nó từ từ đứng lên rồi đi biến vào rừng cây.

Cất tiếng hú mấy hồi dài... lát sau người làng của lão thượng tới bốn, năm người nữa. Lão bảo họ khiêng Thanh về bản. Để mọi người không nhìn thấy, lão khéo léo lấy áo choàng của Thanh quấn chặt anh lại, néh pho tượng vào trong đó.

Lão tỏ ra vô cùng cung kính khúc gỗ trầm. Gần như không dám chạm mạnh vào.

Về đến bản, nhờ có thuốc gia truyền, đồng thời chừng như đoán được căn bệnh của Thanh, nên đến tối hôm đó thì Thanh tỉnh lại.

Vừa tỉnh, anh đã bật dậy hỏi ngay:

- Nàng đâu?

Lão già thượng ngạc nhiên:

- Nàng nào?

Chợt nhận ra trong tay mình có pho tượng gỗ trầm, đến phiên Thanh ngơ ngác:

- Cái này... ở đâu vậy?

- Thị của cậu. Lúc tôi leo lên võng thì thấy cậu bị ngất mà trong tay vẫn còn ôm chặt lấy pho tượng này.

Chẳng của cậu thì của ai?

Lê Thanh nhớ lại chuyện hôm qua. Anh lẩm bẩm:

- Thị ra...

- Cậu nói gì?

- À, không. Cháu chỉ...

Thanh săm soi pho tượng thật kỹ, hương thơm từ đó phát ra nức mũi, chẳng khác mùi hương của cô gái lạ đêm qua.

- Hay là...?

Anh quay sang lão thượng, hỏi:

- Có một đoàn đi săn ở gần đây phải không?

Lão già lắc đầu:

- Đây là vùng cấm săn bắn, mà cũng đã lâu chẳng hề nghe thấy cuộc đi săn nào.

Thanh muốn kể lại chuyện cô gái, nhưng lưỡng lự một lúc rồi thôi. Anh chỉ nói:

- Cháu muốn nghỉ nhờ ở đây đến sáng mai.

Lão già thương thật lòng:

- Anh trẻ muốn ở bao lâu cũng được. Bởi vì già này có hứa với Thần Hương hễ ai là bạn thì sẽ bảo vệ tới cùng.

- Nhưng cháu đâu phải là bạn?

Chỉ pho tượng gỗ, lão nói:

- Pho tượng này theo lão biết thì đã ở trong hang gió từ mấy chục năm rồi, không một ai lấy được. Theo truyền thuyết thì tượng này do một người đi tìm trầm, khi bị kẹt dưới hang không lên được, đã bỏ ra mấy tháng trời mới tặc xong pho tượng này bằng chính khúc gỗ trầm do mình tìm được. Tặc xong tượng thì ông ta chết. Hiện nay xương cốt trong Hang Gió. Hang quá hiểm trở, không một ai xuống đó được. Vậy anh trẻ có được pho tượng này chắc là... có điều gì đó thiêng lăm...

Thanh nhớ lại có lần cha mình đã muốn kể rõ về cái chết của ông nội đi lấy được trầm thì bị rơi xuống vực. Rồi thôi, không kể nữa... có thể xác chết trong hang Gió đúng là ông nội của anh? Ông đã chết thảm và đầy bí ẩn như thế, chứ không như lời kể của cha. Giờ đây kết nối câu chuyện của ông già thương, Thanh bắt đầu hiểu ra...

Nhưng tại sao anh có được pho tượng này, nếu không do cô gái lạ hồi đêm? Thanh khẩn thiết van nài lão già:

- Cháu có liên quan đến người bỏ xác trong hang Gió mà lão vừa nhắc tới đó. Cháu muốn biết có phải lúc sáng lão nói về cây trầm hương hiển linh có liên quan đến tượng này?

Có lẽ muốn giấu, nhưng thấy thái độ thành khẩn của Thanh, nhất là khi nghe anh nói mình là cháu của bộ hài cốt trong hang, lão trầm ngâm một lúc rồi nhẹ giọng kể:

- Chuyện này già đã thề dưới hang Gió là không nói cho ai biết. Nhưng đến nay có lẽ già cũng phải phá lệ thôi. Hồi đó, có lẽ cũng ngót 20 năm rồi, già mạo hiểm đuổi theo một con chồn bị thương chạy vào hang Gió và bị lọt xuống hang, ở đó già tình cờ gặp một bộ xương tay còn ôm pho tượng trầm tỏa hương này. Trên vách hang có mấy hàng chữ viết bằng máu đã sẫm màu, ghi lại ý nguyện của người đó trước khi chết...

Không đợi lão kể hết, Thanh chen ngang:

- Viết gì vậy?

Lão kể tiếp:

- Người ấy dặn con cháu không nên tìm lấy trầm hương nơi này nữa, bởi đây là trầm thiêng. Bởi nó quá thiêng nên ai tìm thấy nó đều chịu nhiều bất trắc. Cũng như người đó, tiết lộ rằng trong lúc đốn trầm đã vô tình gây thương tích và để lại máu thấm vào thân trầm hương. Mà dân rùng ở đây ai cũng đều biết, một khi máu người thấm vào trầm thì khúc trầm đó sẽ... thành tinh!

Lão kể tới đây thì lạc hẳn giọng, liếc nhìn pho tượng gỗ trầm, lộ vẻ sợ sệt...

Lê Thanh xiết chặt pho tượng vào lòng, anh quay qua chỗ khác, nói chỉ mình nghe:

- Đúng cô nàng ấy là...

Lão già thương hỏi:

- Cậu nói gì?

- Dạ... không có gì.

Lê Thanh vè thành phố mang theo cả pho tượng trầm hương. Về nhà, anh lục tìm trong tủ sách cha để lại, thật bất ngờ, anh bắt gặp một quyển sổ tay mà trong đó có những dòng mà do chính tay cha anh ghi lại: "Tôi hai lần trở lại chỗ Hang Gió, cố tìm cách thâm nhập vào hang để đưa xác cha về, nhưng lần nào cũng thất bại. Tôi đã giấu không kể hết sự thật về cái chết của ông nội thằng Lê Thanh cho nó nghe, chỉ sợ nó sau này lặp lại điều mà ông nội nó phạm phải. Kể cả tôi, suốt gần mươi năm tìm trầm chưa bao giờ tôi dám nghĩ chuyện trở lại Hang Gió lần nữa, mặc dù cho đến hôm nay hài cốt cha tôi vẫn chưa đem về được...".

Thế là rõ, những gì ở Hang Gió có liên hệ trực tiếp tới nhà anh. Đặc biệt là pho tượng gỗ trầm này...

Kể từ hôm trở về nhà Thanh đặt pho tượng lên trên đầu tủ ngay trong phòng mình. Nhưng ngay đêm đầu tiên, giữa giấc ngủ, anh phải giật mình bật dậy nhiều lần, bởi cứ khi nào nhắm mắt là y như rằng có một thứ ánh sáng xanh kỳ lạ phát ra từ pho tượng!

Cứ ngỡ là do mình đi xa mới về còn mệt nên bị tình trạng như vậy. Nhưng đến đêm thứ hai, thứ ba vẫn xảy những chuyện giống như thế. Điều này đã làm cho Thanh bắt đầu lo ngại.

Tới ngày thứ năm Thanh chuyển bức tượng ra phòng khách, nơi có tủ thờ ông nội và cha. Tượng được để trang trọng trong một hộp kính, đặt trên một tủ thờ riêng.

Đêm đó quả nhiên những cơn ác mộng không xảy ra nữa. Lê Thanh ngủ yên tới sáng.

Nhưng có một điều lạ thường đã xảy ra vào sáng sớm hôm đó! Vừa bước ra phòng khách, Thanh đã sững sờ trước một bộ hài cốt đặt ngay dưới chân bàn thờ.

Trong nhà chỉ một mình Lê Thanh sống, lúc ngủ cửa néo đều đóng kín, khóa chặt. Như vậy nhất khoát không phải do ai mang bộ xương vào nhà...

Lúc xem kỹ lại bộ hài cốt, Thanh phát hiện ở xương cổ còn có một thẻ bài bằng kim loại, trên đó ghi rõ danh tính là Lê Văn Hạo. Đó chính là ông nội của Lê Thanh!

Lê Thanh sống yên ổn với bức tượng gỗ trong nhà. Còn hài cốt ông nội thì anh mai táng ngay vuông sau nhà.

Cuối năm đó Thanh có ý định lấy vợ. Cô gái anh dự tính lấy tuy không phải do mối tình lãng mạn, nồng thắm... Tuy nhiên, do có người mai mối, đồng thời Thanh cũng muốn có người tiếp tay lo chuyện nhà nên

Thanh đồng ý, chuẩn bị chọn ngày làm lễ hỏi.

Nhưng thật lạ lùng, nửa đêm hôm đó bỗng nhiên những bát nhang đặt trên bàn thờ bốc cháy dữ dội. Khi Thanh phát hiện chạy ra thì lạ hơn nữa, cái hộp kính bao pho tượng trầm bỗng nổ to và vỡ ra tung mảnh. Thứ ánh sáng xanh hôm trước lóe lên rất lâu!

Như được báo trước một điều gì đó, tự nhiên Thanh đổi ý, hủy lễ hỏi sáng ngày mai. Dù bị khá nhiều rắc rối ngay sau đó, nhưng Thanh cam chịu, không hối tiếc điều gì...

Và cũng lạ lùng hơn, kể từ hôm ấy, nếu Lê Thanh đóng cửa ở trong nhà thì không có việc gì, trái lại nếu anh ra đường và có quan hệ với ai là nữ giới, thì y như rằng bàn thờ tổ tiên nhà anh bốc cháy! Mỗi lần nhu vậy thì pho tượng cũng phát ra lửa xanh kỳ lạ, rồi tự nhiên mùi hương nức mũi cũng biến mất. Hiểu điều đó, nên kể từ đó Thanh chỉ đóng cửa và luôn nhang khói đều đặn cho cả pho tượng trầm hương.

Về sau, người ta đồn rằng cậu Lê Thanh có quan hệ với hồn ma hay một người con gái nào đó trong nhà mình. Cô ta chỉ xuất hiện vào ban đêm và mỗi khi xuất hiện thì mùi hương lạ thường lan tỏa khắp xóm.

Hư thực ra sao, chỉ có Lê Thanh mới biết...

Chỉ có điều là hàng chục năm sau vẫn chẳng thấy anh chàng lấy vợ. Vậy mà ngôi nhà anh ta ở lúc nào cũng như tràn đầy hạnh phúc...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HÒN GHEN ĐẾN CHẾT

{Soc tạm đặt vì bản nguồn không có tựa}

Tiếng khóc than kẽm của vợ càng làm cho Ba Hoành bức bối thêm.

Gần một giờ đồng hồ, Ba Hoành ngồi lặng im trên ghế ngồi hút thuốc liên tục, cố làm át đi cái mùi dầu gió xanh sực nức căn phòng, cái mùi làm ông muối ói. Ông không thèm trả lời tiếng nào.

- Böyle giờ ông thấy tôi đau ốm rồi ông muối bỏ luôn phải không? Tôi biết mà, ông đâu cần tôi nữa. Tôi mà chết sớm giờ nào ông mừng giờ này, cho khỏi vướng bận. Mặc tình cho ông đi nhậu nhẹt. Rồi hết con này đến con kia... Ông muối phá cho nát cái nhà này ông mới vừa ý mà.

Không thể chịu đựng được nữa, Ba Hoành chầm chậm quay qua nhìn thẳng vào mặt vợ:

- Tôi hỏi bà, bà có để yên cho tôi nghỉ ngơi chút nào không? Từ lúc đi làm về tối giờ bà luôn miệng bao lâu rồi bà biết không? Vậy mà biểu người ta đừng chán. Vợ con gì... Cái này là cái nhà hay địa ngục?

Như được châm thêm dầu, cái dai dẳng của bà vợ lại tiếp tục cất cao lên:

- Tui biết ông chán cái nhà này lắm rồi. Địa ngục mà. Tui biết ông muốn đi lại chỗ con đó thôi. Ông có giỏi thì đi đi...

Bà vợ lại tiếp tục khóc lóc, tru tréo, than van:

- Chẳng thà ông nói một tiếng đi, ông nói ông không cần tui nữa đi, rồi tui để ông đi luôn với con ngựa cái đó. Tui bình hoạn như vậy mà ông không thèm chăm sóc, lại đi lo lắng cho con đó. Đây nè, tui chuẩn bị thuốc ngủ rồi nè, chút nữa tui uống tui chết cho ông vừa lòng...

“Lại bốn cũ” - Ba Hoành nghĩ thầm. Từ lúc bệnh đến nay bà vợ cứ làm ông khổ sở suốt ngày đêm. Hết khóc lóc rồi lại ghen tuông, hết ghen tuông rồi lại đòi chết, đến nỗi ông không muối về nhà. Mà càng không về thì mỗi lần về còn khó chịu hơn gấp bội.

- Trời ơi là trời! Sao cái số tui khổ vậy nè. Chồng ơi là chồng...

Bà vợ khóc rống lên. Sức chịu đựng có hạn, Ba Hoành đứng dậy:

- Tui nói thiệt với bà tui bỏ đi bây giờ đó. Bà có im không?

- Tui không im, ông làm gì tui? Ông có ngon ông đi. Ông đi thử coi. Ông đi là tui chết liền đó. Ông đừng có ác đức quá vậy. Cái con ngựa cái đó cho ông ăn bùa mê thuốc lú gì mà ông ngu dữ vậy. Già hai thứ tóc rồi mà còn mê gái...

Ba Hoành bức bối mở cửa phòng. Bà vợ chửi với theo:

- Thứ đàn ông ngu. Thứ đàn ông không biết điều. Tui mà chết tui cũng báo ông suốt đời...

“Rầm”. Tiếng cánh cửa đập mạnh.

Bà vợ cảm thấy đau khổ cùng cực. Bà cũng biết tánh lăng nhăng của ông từ trước đến nay. Bà cũng đã nhiều lần ghen tuông đủ kiểu. Rồi đâu lại vào đó. Hết con này, lại đến con khác. Nhưng lần này ông có vẻ mê say con nhỏ này lắm. Đầu tiên nó gặp ông với tư cách là đối tác làm ăn. Vậy mà... Bây giờ lại là lúc bà bệnh hoạn, không đi ra ngoài được. Tức quá, bà cảm thấy khó thở.

Bà nghe tiếng chân chồng trong phòng khách. Có tiếng chuông điện thoại di động reo vang.

- Ok. Ok. Tới liền.

Rồi tiếng mở cửa, tiếng mở cổng, tiếng xe ra khỏi nhà...

Ba Hoành thức dậy nhìn đồng hồ. Còn sớm. Ông nhìn qua người đàn bà ngủ say nằm kế bên. Đàn bà đẹp lúc ngủ càng đẹp hơn. Ông công nhận trên đời này có những người đàn bà vừa đẹp lại vừa khéo léo lẹ lùng. Họ có khả năng dễ dàng làm hài lòng đàn ông trong giao tiếp, quan hệ và cả trên giường. Bà Loan là một trong những người như vậy mà trời đã trao cho ông. Từ lúc có bà Loan đến nay ông nâng niu, chăm sóc, cưng chiều. Bù lại, Loan cũng đã giúp ông thành công trong nhiều phi vụ khó khăn và thỏa mãn “chất đàn ông” của ông. Vì vậy mà họ lại càng gắn bó nhau hơn, trước con mắt ghen tỵ của nhiều người khác, đa số là bạn bè làm ăn của ông.

Có tiếng chuông điện thoại.

Người nhà báo ở nhà có việc quan trọng mời ông về gấp. Ba Hoành cười mỉm. Lại là chiêu cũ. Đây không biết là lần thứ bao nhiêu bà đã ngất xỉu, điện thoại gọi ông về. Rồi đâu cũng vào đó, lại tiếp tục chuỗi dài khóc than, kẽm.

Ba Hoành cúi xuống hôn làm bà Loan chợt tỉnh:

- Anh đi sớm vậy.

- Ủ. Có một số công việc. Anh đi nghe. Có gì phôn cho anh.

Bà Loan cười, nhắm mắt định ngủ tiếp nhưng không ngủ được nữa. Bà bước khỏi giường đi vào phòng vệ sinh.

Đây là ngôi biệt thự nhỏ xinh xắn mà Ba Hoành mua để làm tổ uyên ương cho hai người. Ngôi nhà nằm trong một con đường nhỏ và vắng lặng nên hết sức yên tĩnh. Lúc nào cần hẹn hò là họ đến với nhau tại đây. Nhớ tới Ba Hoành, bà Loan chợt mỉm cười. Đó là người đàn ông thành đạt với cái lối làm ăn nửa như chân chất nhà quê, nửa như gian xảo thành thị. Chính vì vậy mà khối người vừa muối làm ăn với anh lại vừa e ngại, sợ hãi.

Nhưng với bà Loan thì Ba Hoành hiện ra với tư cách là một người đàn ông có nhiều ưu điểm dành cho đàn bà. Thứ nhất là có nhiều tiền. Điều quan trọng này giúp cho cuộc tình không bị những khó khăn đời thường chi phối. Thứ hai là không lệ thuộc gia đình. Bà Loan biết Ba Hoành sống rất gia trưởng trong gia đình với người vợ vừa già vừa nhà quê, lại bệnh hoạn. Bất cứ khi nào Hoành cũng có thể ra khỏi nhà hú hí. Thứ ba là sung sức. Người đàn ông ở tuổi này mà tràn đầy sức lực như Ba Hoành không phải là nhiều. Ba

Hoành hùng hục đưa bà lên mây. Bà nhiệt liệt hưởng ứng và đáp trả. Trong chuyện này thì chưa biết ai thua ai. Bà Loan cười thích thú.

Bỗng cửa phòng vê sinh xịt mỏ. Bà Loan quay lại nhìn, không có ai. Một làn gió lạnh buốt thổi vào. Bà Loan rung mình cảm thấy nổi gai khắp người.

Sao cửa phòng lại mở? Ngôi nhà này không bao giờ có người nào khác ngoài hai người. Chắc là tại gió đây. Bà Loan bước ra đóng cửa lại. Nhưng khi cửa sập lại thì bà Loan cảm thấy hình như có ai đang đi tới đi lui trong phòng khách. Không lẽ Ba Hoành trở lại. Không đời nào mà ông lại để yên cho bà khi bắt gặp bà đang trong nhà tắm. Bà Loan mỉm cười. Đàn ông gì mà hễ nhìn thấy là ào ào nhào tới cho bằng được, làm người ta thích muôn chết.

Nhưng không phải ông thì là ai? Ăn trộm? Không lẽ lúc đi ông Ba Hoành lại quên đóng cổng?

Bà nhìn quanh trong phòng tắm, không có gì có thể tạm làm vũ khí được. À đây! Bên ngoài cửa có dựng cây chổi bông cỏ. Bà Loan cầm chổi đi rón rén. Phòng ngủ không có gì. Chắc chắn là ở phòng khách. Bà nhẹ nhàng mở cửa phòng ngủ ra nhìn phòng khách. Không thấy gì. Bà bước hẳn ra. Cũng không thấy gì. Chắc tại mình mệt quá đây mà. Cũng tại ông Ba Hoành. Không biết hồi tối này nhậu ở đâu cho dữ rồi về quần người ta tới gần sáng. Mệt muôn chết. Bà quay vào phòng ngủ thay quần áo để đi về.

"Rầm".

Cửa nhà tắm sập mạnh. Tim bà Loan đập thình thịch. Bà thấy sợ, vội vã bước ra ngoài.

"Rầm".

Khi bà Loan chuẩn bị khóa cửa ngoài thì phòng ngủ lại bật ra rồi đóng vào thật mạnh. Qua cửa kính bà Loan thấy hình như có một bóng người bay loáng thoáng trong nhà. Ma? Bà luống cuống khóa cửa. Hình như có tiếng gì trong nhà. Tiếng cười. Không, tiếng khóc. Không, tiếng rên. Nghe không rõ nhưng có một thứ tiếng gì đó nghe âm u lắm.

Bà Loan hối hả chạy ra, lập cập khóa cổng, ra đường đón taxi...

Ông Ba Hoành ngồi im lìm trong nhà tang lễ. Chiếc áo tang trắng bay phần phật theo chiều quay của cái quạt máy gắn trên tường.

Bây giờ là buổi trưa nên chẳng có khách viếng, hơn nữa đa số đã đến chia buồn từ hôm qua. Dòng họ bà con của ông bà không ai thân thích ở thành phố này nên cũng chẳng có người ở đây. Chỉ có ông và vài ba người làm của gia đình đang ngồi tụm ở góc kia.

Như vậy bà đã ra đi thật rồi. Khi ông về đến nhà thì mọi chuyện gần như đã kết thúc. Bà tự tử bằng thuốc ngủ, cái chai còn để trên bàn đầu giường. Ông trả lời như cái máy những câu hỏi của Cảnh sát với ánh mắt ngơ ngác vô hồn:

- Trước đây bà có ý định tự tử không?

- Có. Nhất là khoảng thời gian sau này, lúc bà bệnh nặng và không thể chữa khỏi.

- Theo ông thì vì sao bà tự tử?

- Bà thường nói bà không muốn sống mà bệnh hoạn hành hạ. Bà muốn yên thân.

- Thuốc ngủ ở đâu bà có nhiều vậy?

- Tôi không biết. Bác sĩ khám bệnh cho toa, người làm đi mua thuốc. Có lẽ bà để dành nhiều lần.

Sau một buổi kiểm tra thì mọi người cũng xác nhận là bà Ba Hoành chết vì tự tử bằng thuốc ngủ do ám ảnh bệnh hoạn, không liên quan đến ai.

Bây giờ ngồi đây ông cũng thấy thương bà, dù gì cũng mấy mươi năm sướng khổ có nhau. Năm đó, hai vợ chồng trẻ rời bỏ quê hương với cuộc sống nghèo nàn để tìm tương lai nơi đô thị. Không vốn, không nghề hai vợ chồng xin được làm thuê cho một vựa bán sỉ trái cây. Chồng nai lưng vác từ sáng đến tối. Vợ quần quật hết chuyện nhà lại chuyện ngoài vựa. Cả ngày hai vợ chồng không rảnh để thấy mặt người khác nữa chứ đừng nói nhìn mặt nhau. Cuối tháng, vợ vuốt thẳng mấy trăm ngàn lượng của hai vợ chồng để vào chiếc hộp thiếc nhỏ.

Đến khi chiếc hộp thiếc nặng nặng thì vợ phải vào bệnh viện. Số tiền dành dụm bay đi. Lại bắt đầu lại từ đầu.

Bất ngờ vợ chồng ông chủ được con bảo lãnh sang Mỹ. Thương hai vợ chồng người làm thuê thật thà, chịu khó, ông chủ cho cái sập và một số vốn còn trong hàng họ. Thế là hai vợ chồng trở thành chủ sập. Từ đó đi lên dần dần.

Rồi một ông bạn rủ bỏ vốn làm nghề xây dựng đến nay.

Tôi nghiệp cho bà. Dù đã giàu lên nhưng bản tính keo kiệt của cái thuở hàn vi vẫn bám sát với bà. Bà không dám sắm sửa, không dám ăn ngon, không dám mặc đẹp. Bà luôn sợ lỡ một ngày nào đó mà nghèo thì không thể nào sống nổi. Mỗi khi ông đi ăn nhậu thì bà lại cắn nhăn, sợ hao sợ tổn. Rồi bà lại sanh chứng ghen tuông.

Từ đó vợ chồng ít khi có dịp nói chuyện với nhau cho êm ấm. Mở miệng ra là gây là cãi. Đã vậy hai ông bà lại chẳng có đứa con nào nên cuộc sống càng thêm hiu quạnh, bức bối. Hình như càng có tiền thì ông bà càng cãi cọ nhiều hơn. Vậy là ông bỏ ra bên ngoài tìm vui. Bà héo hon sinh bệnh.

Chuyện xảy ra hôm nay cũng là một hậu quả tất nhiên, nếu chịu nhìn cũng có thể thấy trước.

Chị người làm bưng lại cho ông ly cà phê đá. Ông gật đầu hớp từng ngụm.

Cũng tội cho bà. Ba Hoành không nhớ nổi là hai vợ chồng ngủ với nhau lần cuối khi nào, hình như lâu lắm rồi thì phải. Lỗi cũng tại ông, vui vẻ bên ngoài quên hẳn vợ nhà. Nhưng nói đi thì nói lại, làm sao khác hon được khi mỗi lần thấy mặt là bà lại cắn nhăn, khóc lóc, kể lể, ghen tuông.

Thôi bà cũng đừng trách tôi. Cũng tại bà một phần. Phải chi bà dịu dàng, âu yếm với tôi thì đâu đến nỗi này.

Ông nhìn lên di ảnh bà. Trong khói nhang nghi ngút, ảnh như lung linh. Ông thấy mắt bà trong ảnh như đổi khác, như ánh mắt cuối cùng mà bà dành cho ông.

Ông sợ sệt nhìn quanh.

Hôm qua Ba Hoành đã thấy được ánh mắt cuối cùng của vợ khi người đàn ông đến nói với ông:

- Ông đến nhìn mặt bà lần cuối để chúng tôi đóng nắp quan tài.

Ông đến gần, chần chờ không muốn mở tấm vải trắng che mặt bà. Lúc nãy ông đã nhìn kỹ bà rồi, đôi mắt nhảm nghiền, mặt ốm xanh mệt mỏi. Nhìn khuôn mặt đó ai cũng có thể biết lâu rồi bà không hề có được niềm vui. Thôi thì nghĩa tử là nghĩa tận, ông kéo nhẹ tấm vải... Ông giật mình. Đôi mắt bà mở to trừng trừng nhìn ông, dù rằng đó là đôi mắt chết. Ba Hoành giật mình bước lùi về sau một bước. Lấy hết can đảm, ông vuốt mặt bà lần nữa, nhưng đôi mắt vẫn trừng trừng. Hình như đôi mắt chết không phải nhìn ông mà là theo ông, rồi mùi dầu gió xanh xông lên, sực nức.

Ba Hoành đắp lại tấm vải che mặt thật nhanh.

Ba Hoành ngồi im lìm hút thuốc ở phòng ngủ, lắng nghe tiếng nước chảy trong nhà tắm. Bà Loan đang ở trong đó. Bình thường thì Ba Hoành đã vào theo, nhưng hôm nay sao Ba Hoành thấy có cái gì là lạ.

Cả một tuần không gặp nhau vậy mà khi Ba Hoành điện thoại thì bà Loan còn có ý muốn từ chối. Ba Hoành phải nói mấy lần mới đồng ý. Vậy là ý gì đây. Từ trước đến nay chưa bao giờ Ba Hoành phải nói đến lần thứ hai. Thậm chí chừng ba ngày không gặp là bà Loan đã cuống quýt, hối thúc.

Đã vậy khi đến đây thay vì nhào tới chẳng khác con hổ cái như lệ thường, bà Loan rón rén, e dè, dáo dác nhìn ngó chung quanh. Cái kiểu nửa hư nửa thực của bà Loan làm Ba Hoành mất hứng, thậm chí còn thấy hơi quen và bức mình.

Bà Loan từ trong nhà tắm đi ra, cũng với cặp mắt dáo dác và bước chân rón rén. Ba Hoành giật cái khăn choàng văng ra. Ông cúi mũi vào thân thể bà Loan. Mùi đàn bà mới tắm xông lên, Ba Hoành thấy hứng khởi trở lại. Ông đè bà xuống giường, leo lên nằm trên thân thể trống bóc đó.

Bỗng Ba Hoành nghe thoang thoảng mùi dầu gió xanh.

Mùi dầu càng nặng dần. Ba Hoành mở mắt nhìn thẳng vào mặt bà Loan. Ba Hoành thấy đôi mắt bà Loan mở trừng trừng, khuôn mặt tái nhợt. Không, không phải bà Loan mà là đôi mắt trọn trừng của vợ ông khi chết. Khuôn mặt cũng là khuôn mặt xanh xao mệt mỏi.

Đúng lúc đó bà Loan nhìn thấy bóng người đàn bà đứng ở đầu giường. Bóng người đàn bà đang trọn trừng, nhe răng, chồm lại muốn nắm lấy bà. Bà Loan hét lên.

Cả hai người đẩy nhau ra trong tinh thần hoảng loạn khủng khiếp. Không ai nói với ai câu gì rất lâu. Cả hai mặc quần áo vào và lặng lẽ đưa nhau về.

Lần gặp nhau sau đó ở một khách sạn cũng diễn ra y như vậy. Ba Hoành nghe mùi dầu gió xanh, nhìn thấy đôi mắt và khuôn mặt vợ. Bà Loan nhìn thấy một bóng người ở đầu giường, trọn trừng và nhe răng.

Đó là lần gặp cuối của hai người. Họ chia tay nhau.

Sau đó ít lâu, người ta thấy Ba Hoành cặp kè với bà Út Thảo. Thật ra chuyện này không có gì mới, chẳng qua là nối lại tình xưa. Đã có một thời Ba Hoành và Út Thảo ăn ở với nhau.

Người đàn bà ly dị chồng từ khá lâu này có một tài sản kha khá đủ để hưởng thụ. Bà không cần tiền, nhưng có cũng tốt thôi. Cái bà cần là một người đàn ông có thể lấp đầy khoảng trống tâm hồn và thể xác bà. Lúc đó Út Thảo đã chọn Ba Hoành. Quan hệ càng lâu bà thấy mình càng chọn đúng. Hình như Ba Hoành được sinh ra để chiều chuộng bà.

Do sống một mình nên nhà bà chính là nơi hò hẹn của hai người.

Nhưng một hôm đội quân đánh ghen của vợ Ba Hoành đổ bộ đến và bắt gặp tại trận. Lúc đó vợ Ba Hoành còn khỏe lắm vì vậy mà Út Thảo phải dính một cái theo dài bên trên mà phải.

Sợ quá, Út Thảo chia tay với Ba Hoành và tốn khá nhiều tiền để làm thẩm mỹ xóa cái theo tình ái kia.

Nhưng bây giờ thì có thể yên chí rồi. Vợ Ba Hoành chết thì ai còn có quyền ghen tuông nữa chứ.

Trong một quán cà phê sang trọng, yên tĩnh, Ba Hoành mân mê bàn tay mềm mại của Út Thảo:

- Chừng nào anh tới nhà em được?

Út Thảo liếc mắt đong đưa:

- Tới làm cái gì?

- Tới để làm tiếp cái chuyện cũ đó. À, tới để... làm đêm tái hôn.

- Thôi đi ông, tôi sợ mang theo lắm rồi.

Ba Hoành choàng tay qua vai Út Thảo:

- Bây giờ thì khỏe rồi. Còn có ai nữa đâu.

- Thiệt không còn có ai nữa phải không? Vậy thì được. Chiều mai anh qua, em đợi.

Sáng hôm sau, khi còn nằm trên giường, Út Thảo lên kế hoạch. Phải kêu tụi nó dọn dẹp cái phòng lại. Phải xịt một chút dầu thơm cho quyến rũ. Hôm nay phải sắm một bộ áo ngủ mới thật hấp dẫn. Một chai rượu nữa chứ.

Út Thảo sung sướng và khoan khoái bước xuống giường vào nhà tắm.

“Xoảng”.

Có tiếng vật gì rơi chõi bàn trang điểm. Út Thảo nghe hình như có ai đi lại trong phòng. Chắc là tụi nhỏ nghe rõ đồ vào dọn dẹp. Út Thảo nói vọng ra:

- Dọn kỹ một chút nghen.

Không có tiếng trả lời.

Một chút sau Út Thảo bước ra. Chai dầu vỡ vẫn còn nằm dưới chân bàn, dầu chảy lênh láng. Út Thảo thay quần áo xong gọi lớn:

- Thanh à! Thanh.

Cô gái người làm tên Thanh chạy vào:

- Dạ cô gọi con.

- Ủ, hồi nãy vô đây sao không dọn luôn.

- Con không có vô.

- Vậy thì ai? Thôi dọn đi, kỹ nghen. Cô đi công chuyện.

Chiều hôm đó, khi nghe tiếng còi xe, biết là Ba Hoành tới, Út Thảo yếu điệu đứng dậy đích thân ra mở cửa. Cái cửa hôm nay sao kỳ vậy, mở đi mở lại mấy lần mới chịu ra, làm như có ai kéo nó lại.

Ba Hoành bước vào với bó hoa thật lớn trên tay và nụ cười thật tươi trên miệng. Còn Út Thảo thì làm Ba Hoành chóng mặt trong bộ áo ngủ màu hồng nhạt mỏng tang. Họ sà vào nhau, quấn quýt, nũng nịu cho thỏa lòng thèm khát.

“Rầm”.

Cửa phòng ngủ tự nhiên bật tung rồi lại dập vào một cái thật mạnh. Hai người quay lại nhìn rồi lại tiếp tục quấn người vào nhau và chầm chầm dìu nhau vào chiếc giường trải màu hồng gọi cảm.

Ba Hoành cởi nhanh bộ quần áo của mình rồi chầm chậm đẩy bộ áo ngủ tuột khỏi thân thể trắng trẻo của Út Thảo.

Ông đè bà xuống giường, leo lên nằm trên thân thể trắng bóc đó.

Bỗng Ba Hoành nghe thoảng mùi dầu gió xanh. Mùi dầu càng nặng dần. Ba Hoành nhìn vào mắt Út Thảo. Ba Hoành thấy đôi mắt Út Thảo mở trừng trừng, khuôn mặt tái nhợt. Không, không phải mắt Út Thảo mà là đôi mắt trọn trùng của vợ ông khi chết. Khuôn mặt cũng là khuôn mặt xanh xao mệt mỏi.

Đúng lúc đó Út Thảo nhìn thấy bóng một người đàn bà đứng ở đầu giường. Út Thảo nhận ra đó là vợ Ba Hoành. Bóng người đàn bà đang trọn trùng và nhe răng rồi đưa cánh tay dài ngoẵng nắm lấy Út Thảo. Út Thảo hét lên.

Sau đó Ba Hoành còn quan hệ với vài người khác. Đàn ông chết vợ, có tài sản, đứng tuổi trở thành món hàng hiếm đối với các bà lõi thi. Họ giang rộng đôi tay và hăng hái lao vào.

Nhung tất cả đều có kết cục giống nhau: Chia tay trong hãi hùng với một bóng ma lung linh trong trí nhớ. Ba Hoành không khi nào ái ân với một người đàn bà nào khác được nữa. Thậm chí cả đến những cô gái điểm qua đêm.

Tất cả chỉ là mùi dầu gió xanh, đôi mắt trọn trùng, khuôn mặt xanh xao của bà vợ đã chết.

Khoảng thời gian sau người ta thấy ông Ba Hoành như một người mộng du, đi lang thang và không hề để ý gì đến chuyện làm ăn nữa. Ba Hoành suy sụp hoàn toàn.

Rồi người ta không thấy Ba Hoành đâu nữa. Có người nói ông về quê, có người bảo ông đã sang nước khác làm ăn. Cũng có người nói ông đã chết...

Ba Hoành đã xuất hiện trở lại đầy phong thái, tự tin. Bạn bè hỏi ông đi đâu, ông chỉ cười bí mật.

Một buổi chiều, ông đi đến nghĩa trang. Với bó hoa lớn trong tay ông đến thẳng mộ bà vợ. Nhẹ nhàng đặt hoa xuống, ông thì thầm với vợ:

- Tôi có lỗi gì thì bà cũng hãy tha thứ cho tôi. Tôi xin lỗi bà, dù gì cũng là vợ chồng bao nhiêu năm. Sao bà ác với tôi quá vậy? Thật tình thì tôi không muốn làm phiền bà, nhưng bà lại gây khó cho tôi nên tôi đành phải...

Ba Hoành đốt mấy nén nhang:

- Thôi thì mấy cây nhang này là lời tạ tội của tôi và tôi xin lỗi bà, mong bà hiểu cho tôi...

Ba Hoành vén tay áo nhìn đồng hồ. Mới sáu giờ bốn mươi. Còn hai mươi phút nữa mới đến giờ Tuất, giờ thầy đã dặn. Ông yên lặng chờ đợi.

Bỗng Ba Hoành có cảm tưởng như có ai đang nhìn mình, ông quay lại. Một người đàn bà mặc đồ đen, dáng quý phái cúi chào:

- Xin lỗi ông, tôi làm phiền ông. Tôi đi viếng mộ người bạn nhưng quên mang theo hộp quẹt. Ông có thể vui lòng cho tôi mượn.

Ba Hoành đứng dậy, móc túi:

- Dạ đây, bà...

- Em là Lan.

- Vâng, Lan.

Ông bước lại gần, một mùi thơm quyến rũ thoảng đưa. Ba Hoành thấy máu bốc lên hùng hực khi bà Lan nhìn ông bằng đôi mắt biêng biếc, lung linh.

- Xin lỗi, ông sắp về chưa. Nếu ông không ngại có thể cho tôi quá giang. Khu này khó đón xe.

Ba Hoành hăng hái:

- Được thôi. Tôi cũng sắp về. Bà...

- Anh gọi em là Lan cho thân mật.

- Vậy Lan đợi tôi một chút. Xong ngay mà.

Ba Hoành thò tay vào túi quần. Đúng lúc tay vừa chạm miếng bùa thì Lan vấp một cục đất ngã chuí. Ba Hoành chạy tới đỡ. Cả một thân hình mềm mại nằm gọn trong tay, Ba Hoành tranh thủ ôm siết nồng nàn. Cái thèm khát bấy lâu nay dâng tràn. Hình như Lan cũng nhiệt tình hưởng ứng.

Ba Hoành ngồi xuống với Lan trong tay. Ông kêu nhỏ:

- Lan, anh...

Ba Hoành chui đầu vào ngực người đàn bà trong tay.

- Em là Lan đây.

Ba Hoành hôn tới tấp vào khuôn mặt xinh xắn đáng yêu vô cùng.

Bỗng ông nghe mùi dầu gió xanh, rồi đôi mắt trọn trùng, khuôn mặt xanh xao tiêu tụy của bà vợ. Lúc đó bà Lan cũng choàng tay qua cổ ông, thì thầm:

- Đúng rồi. Em là Lan đây. Lan của anh đây..

Hai tay người đàn bà xiết chặt dần, chặt dần. Ba Hoành chợt hiểu ra khi gần như không còn thở được nữa. Bà vợ Ba Hoành tên Lan, Nguyễn Thị Lan. Ba Hoành còn nhớ tới lá bùa trong túi mà ông cất công đi thỉnh trên núi vè. Đã tới giờ Tuất...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TRÚC ĐÀO

{Soc tạm đặt vì bản nguồn không có tựa}

Đi xem hết một vòng khu đất quanh nhà, Phước có vẻ hài lòng. Tuy nhiên khi đứng lại trước ba ngôi mộ cũ anh hơi ngẩn ngơ:

- Những ngôi mộ này là của ai?

Người chủ khu đất cười bảo:

- Đây là những ngôi cổ mộ, nghe nói là của ông tàng ông tổ gì đó của tôi. Lúc ông nội tôi còn sống còn rất mơ hồ về gốc tích của chúng...

Phước nói thẳng:

- Nói chung là tôi đồng ý mua khu đất và ngôi nhà này với giá cả đó. Nhưng cũng chỉ bởi những ngôi mộ này...

Người chủ nhà mau miệng:

- Tôi đã nói rồi, nếu xong giá, anh tiến hành làm thủ tục là tôi sẽ cho cải táng ngay. Mộ cổ mà, có gì đâu mà ngại.

- Tôi không ngại chuyện mồ mả trong đất nhà, tuy nhiên đáng lẽ ra ông nên cho cải táng trước khi bán, thì người mua chúng tôi dễ tính hơn.

Người chủ quả quyết:

- Tôi hứa chỉ trong vòng ba ngày thì mọi việc sẽ xong xuôi. Anh cứ yên tâm.

Việc xem đất coi như xong. Người chủ dẫn Phước vào ngôi nhà cổ. Ông ta giới thiệu:

- Nhà này có lẽ đã có tuổi ngót trăm năm, nhưng do làm bằng gỗ quý, nên anh xem nè, chưa có dấu mối mọt nào hết. Nói thiệt, nếu không cần tiền thì tôi không bao giờ bán một cửa quý như vậy.

Phước phải công nhận là khá hài lòng với ngôi nhà. Đã từ lâu anh vẫn ao ước có được một ngôi nhà cổ như thế này, để đưa bộ sưu tập cổ vật mà phải mất gần hai chục năm tìm kiếm anh mới có được, về trưng bày. Nhiều bạn bè cho rằng Phước gàn khi chỉ chú tâm tìm nhà cũ, nhưng anh thì lại vô cùng thích thú. Bởi vậy khi nghe giới thiệu ngôi nhà này, Phước đã tới ngay và chấp nhận liền giá cả do chủ nhà đưa ra.

Trước khi ra về Phước còn nhắc lại:

- Về việc mấy ngôi mộ mong ông giải quyết cho xong trước khi tôi trở lại vào ngày thứ bảy này.

Phước cho tờ giấy đặt cọc mua nhà vào túi, với tâm trạng phấn khởi anh ra xe định về ngay để báo tin mừng cho bà xã ở nhà. Nhưng khi tra chìa khóa công-tắc vào Phước rất đỗi ngạc nhiên vì chiếc chìa khóa vừa vặn ngang đã bị gãy đôi!

- Kỳ vậy?

Phước cố cách nào cũng chẳng làm sao khắc phục được, nên cuối cùng đành phải nói với chủ nhà:

- Phiên ông cho gởi lại chiếc xe, chiều tôi cho người đến mang về.

Anh lững thững ra ngoài đón xích lô về nhà. Vừa leo lên xe Phước đã nghe người đạp xe nói ngay:

- Ông mua ngôi nhà đó hả? Bộ ông chưa biết gì về nó hả?

Phước ngạc nhiên:

- Biết về chuyện gì bá?

- Chuyện...

Lời nói của ông lão đạp xe vừa nói tới đó thì bỗng phía trước có một chiếc xe đi cùng chiều thẳng gấp, nên chiếc xích lô chở Phước suýt nữa đã đâm sầm vào, nếu không dừng lại kịp. Phước quay lại định trách ông lão không cẩn thận, nhưng anh ngờ ngác khi không còn thấy ông ta đâu. Chiếc xích lô đậu giữa đường mà không có người lái, khiến mấy xe đi sau nhấn còi inh ỏi, làm cho Phước phải bước xuống xe và khó khăn lắm mới đẩy được nó vào lề.

Đứng đợi có hơn mười phút vẫn chẳng thấy ông lão đâu Phước quá sốt ruột nên cuối cùng phải gọi xe khác đi. Về tới nhà rồi mà Phước vẫn còn áy náy chuyện vừa rồi, nên anh kể cho vợ nghe. Lê Hoa vừa nghe

Phước nói đã vụt nói ngay:

- Có phải ông già đội chiếc nón lá buông không, ông ta...

Phước bảo:

- Đúng rồi, sao em biết ông ta?

Hoa đưa ra một mảnh giấy bạc gói thuốc lá, trên đó có ghi vội mấy chữ. Cô nói:

- Ông ta bảo đưa cái này cho anh.

Phước cầm lấy đọc và hết sức ngạc nhiên khi nó đề cập đến chuyện ngôi nhà cổ: Đừng mua ngôi nhà đó!

Lê Hoa hỏi:

- Nhà nào vậy?

Phước ngạc vợ bàn tới lui lôi thôi, nên nói tránh đi:

- Mấy ngôi nhà anh đi coi sáng nay ấy mà...

Giấu tờ giấy vào túi quần, Phước đổi ý không kể cho vợ nghe chuyện thuận mua ngôi nhà cổ. Mãi khi vào phòng riêng rồi anh mới suy nghĩ và tự hỏi: Ông già này là ai mà hành tung kỳ lạ như vậy? Và tại sao ông ta khuyên mình không nên mua ngôi nhà?

Suy nghĩ mãi vẫn không có câu trả lời, Phước chán nản để nguyên quần áo, nằm lên giường, tính lát sau sẽ đi tắm. Nhưng có lẽ do mệt nên anh ngủ thiếp đi...

Khi tỉnh dậy anh vô cùng ngạc nhiên khi nghe vợ báo:

- Có người chạy xe anh về để dưới sân.

Phước chạy ngay xuống kiểm tra lại và hết sức ngạc nhiên, bởi khóa công-tắc vẫn bình thường, không có một dấu hiệu nào của một sự cạy ra hay sửa chữa gì...

- Ai đưa xe về vậy?

Hoa lắc đầu:

- Em cũng không biết. Lúc ở trong bếp bước ra em đã thấy chiếc xe nằm ở sân rồi!

Dẫu ít khi chấp nhận những điều phi thực tế, nhưng trước những sự việc này Phước cũng phải suy nghĩ nhiều. Anh dặn vợ:

- Em đừng mở cửa cho bất cứ người lạ nào vào nhà, kể cả khi họ nói là tìm anh...

Lệ Hoa ngạc nhiên hỏi lại:

- Có chuyện gì vậy anh?

Phước trấn an vợ:

- Anh chỉ nói thế, chẳng có chuyện gì đâu. Thôi, don com cho anh ăn, đói bụng lắm rồi.

Phước đi tắm. Khi thay đồ ra anh chợt nhớ mảnh giấy lúc nãy nên móc ra xem lại. Và lần này những chữ trên tờ giấy bạc đã thay đổi hẳn nội dung: Chiếc xe cũng đã đem về rồi, như vậy anh nên dứt khoát với ngôi nhà ấy!

Phước cảm giác lạnh ở lưng và anh đứng chờ người ra... Bỗng nghe vợ anh kêu:

- Sao anh nổ máy xe rồi để đó?

Phước lại chạy ra sân và anh thật sự sợ hãi, bởi chiếc xe từ lúc được trả về anh chưa hề mở máy và anh còn nhớ rõ lúc mình xem ổ khóa công tắc thì không có chìa cắm trong đó!

- Chuyện này...

Phước chưa nói hết câu thì bỗng tiếng còi xe vang lên chói cả tai. Lệ Hoa trong nhà chạy ra kêu lên:

- Anh ấn còi xe chi vậy, con nó còn ngủ mà!

Phước ngạc nhiên:

- Anh đâu có...

Tìm mãi mới thấy chìa khóa công-tắc nằm ở băng ghế ngồi, Phước phải vất vả lăm提供更多关于文本块的详细信息，以便于理解。例如，对于包含对话的文本块，应明确指出说话者（如“Phước”或“Lệ Hoa”）及其发言内容。

- Chắc tại xe bị chạm điện hay sao đó...

Phước lấy chìa khóa công-tắc bỏ túi sau khi đã tắt máy xe, đóng và khóa cửa xe cẩn thận. Lên lâu năm rồi mà Phước vẫn chưa hết suy nghĩ về những hiện tượng vừa rồi, anh tự hỏi: Tại sao có những chuyện kỳ cục như vậy? Không lẽ...

Phước không dám nghĩ tới điều mà trong đầu vừa chợt lóe lên. Ma? Gạt ngay ý nghĩ đó, đồng thời Phước đi trở xuống sân, anh quyết định trở lại ngôi nhà cổ.

Người chủ nhà vừa thấy Phước đã kêu lên:

- Nãy giờ tôi đang cho người đi tìm cậu đây! Chiếc xe của cậu...

Khi nhìn thấy xe Phước đang lái, ông ta ngạc nhiên:

- Tôi cứ tưởng là xe bị mất! Cậu đã trả lại lấy xe sao không báo tôi biết?

Phước nhìn sững ông ta:

- Tôi đang muốn tới để hỏi ông, sao ông cho người mang xe tôi mà không báo tôi tiếng nào vậy?

Cả hai đều nhìn nhau, sững sờ. Một lúc Phước mới hỏi:

- Nhà ông có người nào lớn tuổi, đạp xe xích lô?

Ông chủ nhà lắc đầu:

- Như cậu thấy đó, tôi chỉ ở một mình. Các con tôi đều đi du học xa cả, đâu có ai nữa...

Phước lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ...

Anh nhìn thẳng vào mắt ông chủ:

- Bác hãy nói thiệt cho cháu biết, nhà này từ nào tới giờ đã có xảy ra những chuyện như... có ma không? Trọn tròn mắt nhìn người khách trẻ, ông ta kinh ngạc thật sự: Cậu hỏi thế có ý gì? Phước định chưa nói ra, nhưng thấy thái độ thật thà của ông, anh nói ngay:

- Có người ngăn cản tôi mua ngôi nhà của bác, bằng đủ cách...

Phước kể sơ lược chuyện vừa xảy ra. Nghe xong ông chủ nhà không cần suy nghĩ, đã nói:

- Nghe cậu kể mà tôi như đang mơ! Tôi đã ở ngôi nhà này từ hồi mới sanh ra. Khi lớn lên, có đôi lần tôi định đổi chỗ ở, nhưng rồi cũng không thể rời xa nơi đây. Tôi chưa từng gặp chuyện gì bất bình thường, chó đừng nói là ma.

Phước móc túi lấy ra tờ giấy bạc, đưa và nói:

- Bác cứ đọc nội dung viết trong đó rồi cháu kể tiếp.

Ông chủ nhà cầm tờ giấy lật qua, lật lại mấy lượt, rồi ngạc nhiên hỏi:

- Có thấy gì đâu?

Phước lấy lại tờ giấy, anh vô cùng ngạc nhiên khi đó là tờ giấy không có chữ nào! Anh nghĩ mình có thể lầm với tờ giấy bạc khác nên lại tìm lần nữa. Cuối cùng đành phải lắc đầu than:

- Chắc là cháu điên vì chuyện này mất!

Phước quay ra xe mà lòng nặng trĩu những thắc mắc. Lái xe đi một đoạn rồi mà cứ nghĩ mình còn trong ngôi nhà cổ, anh nói một mình:

- Chắc là có gì đó...

Bỗng có ai đó lên tiếng từ phía băng sau:

- Chắc chắn là như thế, còn gì nữa mà nghi ngờ!

Phước nhìn vào kiếng chiếu hậu, không thấy ai, anh vội tấp xe vô lê và quay hẳn lại. Băng ghế trống không!

Lúc này Phước mất bình tĩnh thật sự, anh nhắm mắt lại và khấn:

- Xin lỗi, nếu tôi có làm điều gì thất thố với vong linh ai đó thì hãy lượng thứ cho, tôi không cố ý.

Ngồi yên một lúc rồi Phước mới dám lái xe ra giữa đường và cẩn thận di thẳng về nhà...

Không có điều gì bất thường xảy ra, nhưng Phước vẫn cứ ngay ngáy lo... Đến khi vào tới sân rồi mà Phước vẫn còn chưa an tâm, anh nhẹ nhàng bước xuống xe và cẩn thận khóa cửa và rón rén bước vô nhà.

Vừa bước vô phòng khách, Phước nhìn thấy một người khách ngồi đợi sẵn ở ghế. Đó là ông lão đạp xe xích lô! Phước ngã ra sau, nằm bất động...

Lúc tỉnh lại Phước lại càng ngạc nhiên hơn khi nghe vợ kể lại:

- Em cũng không biết ông ấy vào nhà mình bằng cách nào. Khi từ trên lầu bước xuống em đã thấy ông ấy ngồi ở phòng khách. Ông ta bảo là có chuyện cần kíp lắm, muốn gặp riêng anh, nên buộc lòng em phải cho ông ta ngồi đó đợi anh về.

Phước không biết lúc mình bị ngất thì đã xảy ra chuyện gì, anh hỏi thì Lê Hoa kể:

- Em cũng không biết. Em từ nhà sau ra thì thấy anh nằm đó.

- Vậy ông ta đâu?

- Em cũng không biết. Có lẽ lúc anh ngất ông ta đã bỏ đi. Nhưng mà có chuyện gì vậy? Ông lão đó là ai?

Vẫn muốn giấu vợ, nên Phước phải nói:

- Ông ta giúp anh chuyện ở ngôi nhà dự tính mua. Có lẽ thấy anh nhu vậy nên ông ngại, lảng lặng bỏ đi đó thôi.

Phước cố nhớ xem lúc mình bị ngất, ông già xích lô ấy đã làm gì? Nhưng trước sau gì anh cũng không nhớ nổi. Hình như có một áng mây mờ đang che phủ đầu óc anh...

Đúng ra sau khi gặp những điều bất thường đó. Phước đã bỏ ý định mua ngôi nhà cổ. Nhưng lần gặp ông Thành, chủ nhà để bàn chuyện lấy lại tiền đặt cọc, Phước đã bị ông ta thuyết phục:

- Cậu không mua cũng chẳng sao, tôi sẵn sàng trả ngay tiền cọc lại cho cậu. Tuy nhiên, xin báo để cậu rõ, hiện đang có một cô gái rất trẻ chờ, nếu cậu bỏ cuộc là cô ta mua ngay. Hôm nay cô ấy cũng xin hẹn tới, nhưng tôi ngại đúng cậu nên từ chối...

Phước không quan tâm lắm đến chuyện đó, nếu ông chủ nhà không đưa ra tấm danh thiếp, mà vừa nhìn thấy Phước đã kêu lên:

- Cô ta muốn mua ngôi nhà này?

Ông Thành gật đầu:

- Chẳng những muốn mà còn rất muốn nữa là khác!

- Đây, cô ấy còn cho tôi xem cả mô hình mà cô ấy sẽ biến ngôi nhà này sau khi mua, thành một nơi triển lãm đồ lớn nhất Đông Nam Á!

Ông ta lấy ra đưa cho Phước xem một bản vẽ khá chi tiết, một bản phác thảo toàn bộ diện tích khu nhà.

Điều này khiến cho Phước nóng máu, anh hỏi kỹ lại:

- Cô ấy tới đây với ai?

Ông Thành nói thật:

- Cô ấy đi với một người mà theo giới thiệu thì chính là ý trung nhân của cô ta. Họ đúng là một cặp đôi lý tưởng. Họ quá đẹp đôi, mà đến tôi già rồi cũng phát ghen khi nhìn thấy họ! Cô ấy còn đoán chắc là sau này sẽ biến khu nhà này thành một nơi chốn khiến moi người phải mơ ước! Và cô ta còn nói rằng, cô phải thực hiện ý tưởng này để chứng minh cho một người con trai nào đó thấy việc xa cô ta là một việc làm ngu ngốc của anh chàng!

Phước đã nổi nóng:

- Cô ta nói như vậy hả! Cô... cô ta...

Ông Thành chủ nhà cũng ngạc nhiên:

- Ủa, sao cậu lại có vẻ giận? Cô gái ấy và cậu...

Phước nói ngay:

- Thôi được rồi, tôi không lấy tiền cọc lại. Tôi sẽ chôn tiền đủ vào thứ bảy này khi ông cải táng xong ba ngôi mộ.

Ông chủ nhà chỉ ra ngoài vườn và nói:

- Việc cải táng đã hoàn tất vào chiều hôm qua rồi. Bây giờ cậu có thể đi tham quan một vòng.

Phước nói nhanh:

- Không cần nữa. Ông chuẩn bị thu dọn mọi thứ đi, thứ bảy này tôi tiếp nhận nhà và tiến hành sửa chữa ngay.

Ông Thành dẫn Phước vào một gian phòng mà lần trước do cửa bị khóa nên anh chưa kịp xem, ông ta chỉ mấy thứ bàn ghế cũ và nói:

- Riêng gian này xin cho tôi gởi lại mấy thứ hư cũ này ít hôm, sau đó tôi sẽ kêu mấy người làm công, cho họ chở đi.

Nhin kỹ mấy chiếc bàn, ghế cũ và vài thứ linh tinh, chợt Phước đề nghị:

- Nếu bác không dùng nữa thì để lại cho cháu. Nói thật, cháu đang có ý định tìm các thứ nội thất càng cũ càng tốt, kể cả những vật hết xài được, để đưa vào cuộc triển lãm cổ vật sắp tới.

Lúc đó ông chủ nhà mới hiểu ra:

- À, thì ra cậu và cô gái tên Hồng Loan kia đều có ý tưởng trùng nhau. Thảo nào...

Ông thuận ngay đề nghị của Phước:

- Cậu được toại nguyện.

Ngay sáng hôm đó, sau khi về nhà tính toán lại, Phước đã mang tiền trả lại ngay. Anh làm cho ông Thành ngạc nhiên:

- Cậu gấp vậy sao?

Phước bảo:

- Tôi hay đổi ý sau khi tính toán này nọ, bởi vậy tôi muốn chôn tiền ngay hôm nay chứ không đợi thứ bảy

nữa.

Thủ tục mua bán được thực hiện nhanh chóng. Khi giao chìa khóa cho Phước, ông chủ nhà còn nói:

- Chắc chắn cậu sẽ phải tiếp cô Hồng Loan gì đó, bởi cô ấy sẽ trở lại.

Phước dứt khoát nói:

- Tôi sẽ treo tấm bảng ngay trước cửa với mấy chữ: NHÀ ĐÃ BÁN (miễn tiếp khách).

Ngay chiều hôm đó ông chủ nhà dọn hết một ít đồ đạc còn lại ra khỏi nhà, giao hẳn ngôi nhà cổ đồ sộ cho Phước. Anh chàng hài lòng nên quên hẳn những chuyện kỳ lạ bừa trước. Điều làm Phước ưng ý nhất là chặn được ý định của Hồng Loan! Anh nói một mình mà như muốn lọt đến tai cô ta: "Để xem ai làm được điều ấy hơn ai".

Cái tên Hồng Loan hầu như bấy lâu nay Phước đã quyết định không nhớ đến nữa. Vậy mà nay bắt buộc anh phải nhắc và phải gấp rút mua ngôi nhà này vì cô ta!

Ba năm trước, Phước từng không một bước rời xa người con gái ấy. Cho đến khi Hồng Loan cắp tay đi với người đàn ông khác và đá đít chàng, thì Phước lập tức đi cưới vợ ngay và thề là sẽ không bao giờ để cho cô ta ngoi lên được, nhất là trong lãnh vực sưu tầm và buôn cổ vật.

Lời thề đó Phước nghĩ là mình sẽ làm được bởi anh có tiềm lực tài chính, lại có nhiều lợi thế trên thương trường...

Vậy mà nay cô ta lại xuất hiện. Lại còn muốn mua ngôi nhà mà phải tốn bao công sức Phước mới tìm ra, để thực hiện ý tưởng cạnh tranh với ý tưởng của anh nữa.

- Không đời nào!

Phước quyết tâm đến nỗi ngay đêm đó anh báo tin về cho vợ biết sẽ ở lại ngôi nhà mới mua, để giữ nhà. Vợ Phước không tán thành ý đó và nói ngay:

- Nhà cũ kỹ đó anh ngủ lại sao được!

Lệ Hoa sai chú Sáu làm vườn tới cùng ở với Phước. Tuy không thích, nhưng để yên lòng vợ Phước phải chấp nhận, nhưng bảo:

- Chú Sáu ngủ ở ngoài, để cháu trong phòng này. Tối nay cháu còn có vài việc để làm với mấy món đồ cổ này.

Anh chọn gian phòng có chứa nhiều bàn, ghế cũ, khiến chú Sáu phải lo ngại:

- Căn phòng ẩm thấp và tối tăm thế này cậu không nên ở trong đó...

Phước vẫn cương quyết:

- Chú cứ mặc cháu.

Đêm đó Phước chong đèn thức rất khuya. Anh thích thú khi nhận ra trong số những bàn ghế cũ có vài món anh đang cần tìm. Đặc biệt là chiếc rương gỗ khá to, làm bằng thứ cây quý, rất nặng. Chính Phước đang có ý định đặt thợ mộc làm một chiếc rương như vậy để trưng bày, nay gặp đúng thứ cần, anh cứ ngắm nhìn và trầm trồ mãi. Rương bị khóa bằng thứ ống khóa rất xưa và đã rỉ sét, hâu như khó mà mở được.

Vậy mà mày mò mãi, đến nửa khuya thì Phước đã mở được chiếc rương ra. Vật đầu tiên mà anh nhìn thấy là một chiếc vương miện nạm ngọc rất tinh xảo. Tuy đã qua thời gian khá lâu, nhưng nhìn chung chiếc vương miện vẫn còn sáng chói rực rỡ. Phước ngắm nghía vừa xuýt xoa:

- Tuyệt vời! Chưa từng thấy!

Bên dưới chiếc vương miện còn có nhiều tư trang nữa, tất cả đều của nữ giới. Qua kiểu dáng, Phước đoán những vật này đã có từ rất lâu đời, có thể là hàng thế kỷ. Anh đặt tất cả nằm bên trong rương, chỉ giữ mỗi chiếc vương miện và gần như suốt đêm đó Phước không ngủ.

Suy nghĩ miên man, bỗng lúc gần sáng Phước chợt nhớ ra, anh kêu lên khẽ:

- Có thể lầm!

Anh liên tưởng đến ba ngôi mộ ngoài vườn. Phải chăng những vật này có liên quan tới ba ngôi mộ kia? Tiếc rằng ông chủ nhà đã dọn đi, nếu không thì hỏi ông ta, hy vọng sẽ hiểu được phần nào...

Dòng suy nghĩ của Phước chỉ dừng lại khi anh quá mệt mìn, đã ngủ say lúc đồng hồ điểm năm tiếng.

Gà già sáng đang rộ lên ở khu vườn bên cạnh, cũng là lúc Phước chìm sâu vào giấc mơ lạ thường...

Một cô gái trong trang phục cổ, xiêm y đẹp lạ thường, đang ngả vào vòng tay một nam nhân cũng trang phục lông lẫy, uy dũng, họ đang làm cuộc chia tay đầy biền rịn ở một khu vườn đầy kỳ hoa dị thảo. Nàng khóc nức nở, giọng khóc khi được khóc:

- Em sẽ đợi... đợi đến khi nào không còn... hơi thở... Hãy tin em...

Chàng trai xiết chặt người yêu trong vòng tay rắn chắc, vừa an ủi:

- Đợi không lâu đâu. Xong việc anh sẽ trở về ngay và ngày ấy cũng là ngày trọng đại của chúng ta. Anh sẽ cưới em ngay lúc về, Trúc Đào của anh!

- Chàng hứa là phải nhớ đó! Em sẽ...

Chàng đưa tay bịt miệng nàng, không cho nói. Họ dùu nhau ra tới bờ tường cao thì chàng trai đẩy nàng ra, như sợ chia tay không được. Vừa chạy, chàng vừa nói vọng lại:

- Anh sẽ trở về ngay!

Chàng ta chạy nhanh ra cổng ngoài và nhảy phóc lên chiếc xe song mã đang đợi sẵn. Trong xe có một nữ nhân cũng rất đẹp, chàng như đợi đã lâu, có vẻ sốt ruột và cau có:

- Bắt thiếp đợi hon nửa canh giờ rồi! Giã từ mẹ chàng sao mà lâu vậy?

Chàng trai đáp không được tự nhiên:

- Bi... tại... u già không cho đi...

- Lần sau không được vậy nữa đó! Thiếp mà chờ lâu, thiếp xông vô nhà thì chàng đừng trách!

Nàng quấn lấy chàng mà không sợ người đánh xe nhìn thấy. Anh ta hỏi:

- Thưa tiểu thư, mình đi đâu?

Nàng đáp vọng ra:

- Tới tửu lâu Vạn Xuân!

- Kìa, Kiều Loan, chúng ta có việc ở nhà ngay tối nay mà!

Giong nàng đanh đá:

- Không có chuyện gì gấp hơn chuyện... hơi hám của chàng cả. Hãy nghe thiếp đêm nay!

...

Vẫn cảnh hoa viên cũ, nhưng lúc này chỉ có một mình Trúc Đào. Cầm trên tay tờ thiếp hồng vừa được gởi tới, nàng xem xong rụng rời chân tay, để rồi nó xuống cổ, kêu lên thảng thốt:

- Tại sao xảy ra chuyện này!

Trong thiếp báo tin hôn lễ của Thiện Sĩ và Kiều Loan!

Lời hẹn ước lúc chia tay cách đây chưa đầy một năm mà giờ đây là một hung tin báo về! Trúc Đào không tin vào mắt mình, nên lại nhặt tấm thiếp lên, rồi một lần nữa đau đớn ôm lấy ngực, đổ xuống thảm cỏ. Trong nhà không có ai, nên Trúc Đào gục ở đó khà lâu mà chẳng thấy người nào ra đỡ lên. Đến khi bình tâm lại, chính nàng gương đứng lên và lần từng bước về phía cuối vườn. Khi đứng trước một miệng giếng sâu thì nàng dừng lại. Cái giếng đào đã từ lâu, chỉ dùng để tưới vườn, nhưng gần đây người chăm sóc vườn nghỉ việc, chưa có người thay, nên lâu lâu mới có người ra đây...

- Trên cõi đời này thiếp chỉ còn mình chàng, nay chàng lại bỏ thiếp mà theo người khác, thì hỏi thiếp còn có ý nghĩa gì nữa? Vĩnh biệt chàng và chàng hãy nhớ, thiếp yêu chàng nhiều bao nhiêu thì giờ đây thiếp hận chàng bấy nhiêu! Thiếp hận chàng, hận lũ đàn ông bạc tình bạc nghĩa như chàng! Thiếp thề, thiếp sẽ trả thù!

Trúc Đào nhắm nghiền mắt lại, nhoài người khỏi miệng giếng, chỉ trong nháy mắt chẳng còn thấy bóng dáng nàng đâu!

Trưa ngày hôm sau, lúc mặt trời đứng bóng thì Phuốc mới dậy. Nhìn đồng hồ tay, anh giật mình đứng lên, trên người anh rơi ra một vật, mà khi nhìn nó anh mới nhớ tới giấc mơ vừa trải qua. Chiếc vương miện nằm lăn lóc trên nền gạch cũ.

- Trúc Đào!

Vô tình Phuốc gọi tên người con gái trong mơ, không ngờ tiếng gọi khẽ đó được đáp trả bằng một tiếng thét kinh hoàng ở nhà ngoài! Hoảng hốt, Phuốc chạy ra thì thấy chú Sáu vừa choàng dậy vừa hoảng loạn:

- Cậu oi, cứu tui với! Cứu!

Phuốc biết ông ta vừa trải qua cơn ác mộng gì đó, nên chụp lấy vai nói lớn:

- Tôi đây mà. Phuốc đây!

Lúc ấy chú Sáu mới bình tĩnh lại, nhưng vẫn ngạc nhiên, lắp bắp nói:

- Cô... cô ta... cô ta bóp cổ... bóp cổ và đuối...

Phuốc phải gắt lên:

- Có chuyện gì chú bình tĩnh nói nghe coi!

Bấy giờ chú Sáu mới nín và nhìn Phuốc hồi lâu. Phuốc phải lặp lại:

- Chú mơ thấy ác mộng phải không?

Biết chắc là mình đang ở thực tại, lúc này chú Sáu mới kể lại:

- Tui đang ngủ thì thấy có một cô gái ăn mặc giống như mấy tiểu thư trong phim Hồng Kông. Cô ta lấy nguyên tảng đá lớn đè lên người tôi rồi vừa quát tháo inh ỏi, đuổi tui phải đi khỏi nơi đây liền! Cô ấy còn nói đây là nhà của cô ta, không ai được vào ố. Nếu không nghe lời thì...

Ông ta nói tới đó thì bỗng nhiên vùng thoát chạy ra ngoài. Phuốc gọi theo:

- Chú Sáu! Chú Sáu!

Nhưng ông ta không màng, cứ cầm đầu chạy.

Lúc này Phuốc mới tự nhủ: Không lẽ cũng là chuyện nàng Trúc Đào?

Phuốc đưa mắt nhìn quanh chỗ nằm của chú Sáu và phát hiện ra đầy những nước, có lẽ do ông quá sợ dã... té ra! Tuy nhiên khi nhìn kỹ lại anh lại thấy có một bộ quần áo sũng nước đang nằm ở góc nhà.

- Bộ đồ này!

Đó chính là bộ trang phục mà nàng Trúc Đào trong giấc mơ đã mặc! Loại quần áo này ngày nay chỉ còn thấy trong phim ảnh hay ở các viện bảo tàng. Vậy mà...

Cầm bộ đồ lên, Phuốc không thể nào lầm được, anh đã thấy nó rất rõ trong giấc mơ vừa rồi và nàng Trúc Đào đã mặc nó trong lúc nhảy xuống giếng.

- Đúng rồi, quần áo của nàng ta!

Đem bộ quần áo đó vào phòng, đặt nó cạnh chiếc vương miện cổ, hai vật hòa hợp với nhau một cách lạ lùng, chứng tỏ chúng cùng một người chủ. Lúc này Phuốc mới nghiệm ra, anh lẩm bẩm:

- Nàng Trúc Đào ấy đã sắm sẵn những vật này, chờ khi chàng Thiện Sĩ trở về để làm đám cưới! Đúng rồi! Lục tìm thêm nữa trong rương, Phuốc còn thấy có cả một đôi hài nhung, một bộ áo gối thêu rồng phượng rất đẹp, tuy màu chỉ, vải có phai theo thời gian, nhưng đường nét và họa tiết vẫn còn hiện rõ sự tinh xảo, khéo tay.

Đã xác định được nguồn gốc, Phuốc rất trân trọng những vật trước mắt, anh đem phơi bộ quần áo, còn chiếc vương miện thì đặt trở lại trong rương một cách cẩn thận.

Xong đâu đó Phuốc mới cảm thấy người mỏi nhừ, có lẽ do suốt đêm qua ngủ không đủ giấc, anh định ra ngoài kiếm cái gì ăn rồi sẽ về nhà ngủ một giấc để lấy lại sức.

Tuy nhiên, lúc bước ra phòng khách, Phuốc giật mình khi thấy có một người ngồi sẵn ở ghế trường kỷ. Người ấy nổi bật lên bởi bộ quần áo mặc trên người! Bộ trang phục của một quan nhân hay phú hộ thời xưa!

- Ông là...

Người khách quay lại trực diện với Phuốc, vừa cất tiếng hỏi:

- Không nhận ra tôi sao, cậu Phuốc?

Phuốc nhìn sững và ngập ngừng hỏi:

- Ông đây là... là bác đạp...

Người khách tiếp lời:

- Là người đạp xe xích lô đây mà!

Thì ra là ông ta! Nhớ lại hai lần trước Phước lùi một bước, như cảnh giác. Ông lão vội lên tiếng:

- Tôi có làm gì đâu mà cậu sợ. Nếu muốn làm gì thì hai lần trước cậu đâu còn sống đến hôm nay! Tôi chỉ...

Ông ta đưa tay chỉ một vòng khấp nhả, giọng từ tốn:

- Ngôi nhà này vốn là của tôi, cậu có tin không?

Phước bấy giờ mới nhìn kỹ bộ quần áo ông ta mặc trên người, anh hơi lúng túng:

- Ông là...

- Tôi là chủ ngôi nhà này. Xưa kia tôi làm quan ở Trấn này. Người ta gọi tôi là Tri phủ Nguyên. Ngôi nhà này tôi xây lên được ba năm thì xảy ra chuyện. Năm ấy tự dung con gái tôi rơi xuống giếng mà chết, rồi ngay sau đó tai họa lớn khác lại ập vào nhà tôi, khi quân lính thị vệ của quan Phò Tống Trấn Thành kéo tới bao vây, lục soát nhà và tuyên bố tịch thu tài sản, lột áo mao của tôi, đuổi về làm thú dân! Lúc ấy tôi không hiểu là chuyện gì, nhưng sau đó tôi đã rõ. Do con gái tôi là Trúc Đào yêu cùng một người đàn ông với con gái Phó Tống Trấn, nên cha con tôi bị hại là để họ chiếm độc quyền. Con gái tôi chết oan ức, nhưng cũng may cho nó, bởi nếu không chết trước thì ngày ấy nó thế nào cũng bị bắt giam và chịu cực hình, để rồi thế nào cũng chết rục xương trong ngục tối!

Ông kể mà sự xúc động làm cho đôi lần ông phải dừng lại, đè nén. Mãi sau đó ông mới nhìn thẳng vào Phước và nói tiếp:

- Cậu đã hiểu ra chuyện rồi, thì tôi xin nói thẳng, tôi không muốn cậu chen vào cuộc sống vốn yên tĩnh từ ngót trăm năm nay rồi.

Phước hỏi lại:

- Như vậy bác đã... đã là...

- Là người đã chết, nói theo thông thường thì tôi là hồn ma! Cậu không tin sao?

Phước ấp úng:

- Không... không... cháu tin. Nhưng mà...

- Người chủ nhà vừa bán cho cậu là cháu bốn đời của tôi. Vừa rồi nó làm một việc mà tôi đau lòng lắm. Nó cải táng, đưa chúng tôi đi khỏi mảnh đất mà trăm năm trước chúng tôi thể nếu sống thì sống nơi đây, còn chết cũng nằm đây vĩnh viễn! Do vậy tôi xin cậu hãy trả lại nơi chúng tôi không thể xa.

Phước phản đối mà quên rằng trước mặt mình là một hồn ma:

- Đâu được! Tôi đã mua xong rồi, giấy tờ tiền bạc cũng dứt điểm rồi, làm sao có thể thay đổi. Vả lại mồ mả cũng đã cải táng rồi...

Ông lão chỉ tay ra sau vườn:

- Cũng may là nhờ cậu mở chiếc rương ra nên con gái tôi đã sớm trở về ngôi mộ cũ. Còn hai vợ chồng tôi thì bữa nay bàn với cậu, xin cậu hãy thương tình. Chúng tôi sẽ tìm cách bù cho cậu ngôi nhà khác, cũng gần giống như vậy. Nếu cậu chịu thì ngay chiều nay...

Thấy Phước còn chưa hẳn tin, ông đứng lên ra dấu cho anh:

- Cậu theo tôi ra ngoài vườn sẽ rõ.

Ở góc vườn, noi ba cái huyệt vừa cải táng bữa trước, nay đã có một ngôi mộ trở lại như cũ! Ông lão chỉ và nói:

- Trúc Đào đã nhờ cậu mà được nằm yên chỗ cũ. Nó nhớ ơn cậu, chứ nếu không thì ngay tối qua cậu đã bị nó rước đi rồi, lúc cậu lấy chiếc vương miện của nó ra. Nhất là khi cậu đem phoi bộ đồ ướt sũng nước của nó, hành động ấy khiến nó không xem cậu là kẻ thù, nó tha cho cậu đó.

Phước đứng tần ngần một lúc, anh rất khó xử trong vụ này, bởi ngoài việc thích ngôi nhà, anh lại sợ nếu mình bỏ, thì có thể Hồng Loan sẽ phỗng tay trên, mua lấy?

Chừng như đoán biết suy nghĩ của Phước, ông già nói ngay:

- Cậu còn bị tôi đuổi ra khỏi đây nữa. Yên chí đi, không người nào vào ở được nhà này cả.

Ông nói xong, quay bước đi lẩn vào mấy bụi cây phía hông vườn. Khi Phước đuổi theo thì không còn tìm thấy nữa. Muốn cất tiếng gọi, nhưng anh chợt nhớ ông ta là một... hồn ma, nên lặng lẽ trở vô nhà.

Bước vô phòng chứa đồ cũ, một lần nữa Phước kinh ngạc, bởi bộ quần áo ướt anh phoi lúc nãy đã biến mất! Cả chiếc vương miện nằm trong rương cũng bị lôi ra, để trên đầu tủ, như một vật trưng bày!

Không nghĩ ngợi gì nữa, Phước chấp tay lại, khấn rất thành tâm:

- Con xin lỗi nương nương. Chẳng qua vì chưa biết nêu xúc phạm người, từ bây giờ xin trả lại cho người mọi thứ. Con xin...

Bỗng nhiên một cái tát nẩy lửa giáng vào một bên má của Phước khi anh chưa dứt lời. Nhìn lại không thấy ai trong phòng, Phước vội lên tiếng:

- Con xin lỗi, nếu có điều chi thất thố thì xin...

Phước lại bị một cái tát nữa, đau điếng! Anh vừa định mở miệng nói nữa thì chợt hiểu, vội đổi cách xưng hô:

- Xin lỗi cô nương, tôi...

Lần này quả nhiên Phước không bị đánh. Anh biết mình gọi cô ấy là nương nương đã chạm tự ái, bởi cho đến lúc chết cô nàng vẫn còn là gái đồng trinh. Mà từ nương nương là để gọi những người đã có chồng.

Phước nhẹ bước ra, khép cửa phòng lại. Anh tự nhủ, nếu có mất tiền mua nhà cũng dành cam chịu, chắc chắn là anh sẽ không trở lại đòi...

Chiều hôm đó, trong lúc đang ngồi nhà nghe vợ căn nhăn về chuyện tự dung bỏ số tiền lớn vào ngôi nhà, rồi bị mất, thì có người gọi công, Phước bước ra cùng với vợ, gặp một người khách lạ, anh ta đưa cho Phước chùm chìa khóa và một tờ giấy vừa nói:

- Ngôi nhà này từ bây giờ là của anh. Tôi đã làm thủ tục sang tên sở hữu, giờ anh chỉ việc đi nộp thuế

trước bạ nữa là xong. Xin cảm ơn anh đã mua ngôi nhà.

Ông ta bỏ đi ngay. Phước phải gọi giật lại:

- Ai mua nhà của ông?

- Một ông phú hộ ở Phú Thọ, ông ta nói mua tặng cho một người cháu. Thôi chào ông.

Phước ngẩn ngơ một lúc rồi mới nhìn vào tờ giấy chủ quyền nhà. Tên Phước là chủ sở hữu.

Lệ Hoa chưa hiểu nên hỏi dồn:

- Nhà gì vậy anh? Ai mà cho anh nhà vậy?

- Chính ông ấy đã đền bù cho mình. Thật không thể ngờ. - Phước lẩm bẩm.

Sáu tháng sau...

Tình cờ Phước gặp lại người chủ nhà lúc đầu đã bán nhà cho mình. Ông ta rất vui báo tin cho Phước:

- Chính nhở cậu mà dòng họ tôi đã được đoàn viên.

- Bác nói gì cháu chưa hiểu? Vừa rồi suýt nữa cháu đã đắc tội với các bậc tiền bối ở đó! - Phước hỏi lại.

Ông Thành kể chuyện:

- Cả trăm năm nay ông bà cố tổ của tôi chịu mối oan ức mà không thể tự giải cứu được. Cố tổ tôi bị phó Tổng trấn Huỳnh Công Lý thời Tả quân Lê văn Duyệt bức tử bằng độc dược, bị yểm bùa sau khi chôn, còn con gái ngài thì do tự vẫn chết dưới giếng sâu, bị các oan hồn uổng tử chốn đó vây lấy, nên không thể đi đầu thai được. Vừa rồi nhờ bán nhà cho cậu, tôi đã cải táng những ngôi mộ đi và vô tình giỡ bỏ được bùa yểm, nên ba vong hồn cố tổ tôi mới thoát ra được. Böyle giờ họ đều có mặt trong ngôi nhà cổ ấy...

Phước ngạc nhiên:

- Họ là người chết, sao ở lại ngôi nhà ấy?

Ông Thành giải thích:

- Họ không hiện diện như chúng ta, nhưng vong hồn họ thì vẫn còn đó. Tôi không ở trong ngôi nhà ấy, nhưng ngày ngày vẫn tới lui nhang khói. Tiểu thư Trúc Đào đêm đêm thường hiện về và có nhắc tới ơn cứu mạng của cậu. Nếu tiện thì hôm nào đó cậu cũng nên tới đốt cho tiểu thư một nén nhang.

- Dạ. - Phước đáp không suy nghĩ.

Nhưng sau đó anh lại rung mình!

Ngôi nhà cổ từ ấy có rất nhiều chuyện lạ, nhưng chỉ mình Phước biết. Mà chàng thì đã thế với lòng là sẽ không kể cho một ai khác nghe...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MỸ PHUNG

{ Soc tự đặt vì bản nguồn không có }

Có lẽ trên đời có mấy ai đáng thương hơn Út Nhì.

Là một chàng trai quê quanh năm suốt tháng với ruộng đồng, nhà lại nghèo nên bạn bè trang lúa đều đã được gia đình cưới vợ gả chồng, chỉ có Út Nhì vẫn cù kỵ với cái cà con trâu. Suốt ngày thui thủi lưng trâu, hoặc cùng trâu kéo cà, kéo bùa Út Nhì buồn bã, cô độc lắm. Những khi buồn quá mức thì Út Nhì bèn "thả" sáu câu vọng cổ để vừa tự trình diễn vừa tự thưởng thức một mình và tự giải sầu.

Lần đó có một gánh hát phương xa về vùng Vầm Lá. Có thể nói tin đó đến với cư dân quanh vùng như một niềm vui không gì tả nổi. Người lớn, thanh niên, trẻ nhỏ, ai cũng náo nức chờ đợi để có những đêm hội được xem đờn ca xướng hát.

Út Nhì cũng nằm trong số đó. Để chuẩn bị cho những đêm được bước vào nhà lồng chợ đứng hạng "cá kèo", Út Nhì phải quần quật mấy ngày trước đó... tát đìa trộm lấy cá bán, kiếm chút tiền rủng rỉnh cho những đêm vui.

Hồi đó Vầm Lá là vùng đất rộng người thưa, tiếng trống mòi khán giả phải mất mấy phút mới bay đến tận những thôn xóm ở cách chợ xa xa, giữa những con rạch, cánh đồng.

Ngay buổi chiều đầu tiên khi những tiếng trống ngoài chợ Vầm nổi lên thúc giục thì Út Nhì đã lo dắt trâu vô chuồng, bỏ rom cỏ dư dả cho nó nằm nhơi suốt đêm, rồi đi tắm rửa thay bộ đồ mới duy nhứt, nhét vào túi mấy đồng bạc tiền tát đìa trộm và lặng lẽ rời khỏi nhà.

Leo lên chiếc xuồng câu đậu trong cái xέo nhỏ um tùm cây bần, cây ô rô, Út Nhì khoan khoái, bổ mạnh mái dầm ra hướng chợ Vầm. Trên đường đi Út Nhì gặp lố nhố những chiếc xuồng ba lá của đám người già trẻ cùng trên đường đi xem hát như anh ta. Ai cũng hối hả muốn đến chợ sớm trước vài giờ để ăn tô bánh canh, cháo gà hoặc uống vài ve rượu với đĩa lòng lợn mà ngày thường đâu dễ gì có. Nhứt là mấy cậu thanh niên háo hức muồn ra chợ Vầm sớm để còn có dịp đi ve vãn các nàng thôn nữ chắc chắn cũng có mặt ở đây để xem cải lương.

Út Nhì chèo ra đến chợ Vầm thì mặt trời đã khuất bên cánh đồng. Trời sụp tối. Chợ Vầm Lá rực sáng đèn. Đèn dầu chen lẫn với đèn măng sông, ánh sáng lấp lánh như sao sa. Sau khi buộc ghe vào bến, Út Nhì đi vòng ra sau chợ định ngắm nhìn các nghệ sĩ đào kép, nhưng gánh hát che bít bùng nên chẳng thấy gì. Út Nhì vòng ra trước chợ, tấp vào một sạp bán cháo gà dầm bụng một tô. Cả năm trời đội nắng dầm mưa Út Nhì mới có được một buổi thong dong ngồi húp tô cháo ngọt lịm. Ăn hết một tô, Út lại gọi thêm tô nữa kèm với một đĩa gỏi gà. Lần này tát đìa trộm cái đĩa nhỏ xíu của ông Bảy Trọn mà được mấy chục ký cá, bán được mấy chục bạc. Vậy thì chơi cho đáng. Thong thả húp cháo, nhẩn nha nhai miếng gỏi gà ngọt lịm, Út Nhì vừa ăn vừa nhìn nam thanh nữ tú dập dìu lượn qua lượn lại.

Đang nghe tiếng kèn sáo bên trong nhà lồng chợ nổi lên rộn rã, đang quét mắt khắp sân chợ, Út Nhì chợt giật mình vì một cô gái mặt hoa da phấn từ trong phía sau chợ bước ra ngồi xuống đối diện. Cô gái kêu một tó cháo và hối chị bán cháo:

- Chị cho em xin tó cháo lẹ lên, em sắp tới giờ diễn rồi.

Nếu đêm nay không đi xem hát thì có lẽ suốt đời Út Nhì ăn hẳn chẳng đời nào có dịp gặp được một người thiếu nữ đẹp như thế này. Trái tim chàng thanh niên đồng ruộng rộn lên những nhịp đập rộn ràng khó tả. Anh chàng lắp bắp làm quen:

- Chị ơi, có phải chị là nghệ sĩ không?

Nghe chàng trai tóc đỏ như râu bắp dáng vẻ quê mùa mà ăn nói lễ phép, cô gái cười gật đầu:

- Ủa, đúng vậy, chị tên Mỹ Phụng, đêm nay chị sẽ đóng vai Nghi Xuân trong vở Phạm Công Cúc Hoa.

Lần đầu tiên được nói chuyện với một nghệ sĩ lại là một nữ nghệ sĩ đẹp như tiên nga lòng Út Nhì thật bối rối vui sướng.

Cô gái ăn cháo xong chào Út rồi biến vào hậu trường. Út Nhì cũng đứng lên mua vé vào xem. Không mua vé hạng "cá kèo" mà Út mua vé ngồi để có dịp áp gần sân khấu, để tiện ngắm nàng Mỹ Phụng. Đến cảnh Nghi Xuân Tấn Lực được mẹ Cúc Hoa hiện hồn về chăm sóc cho hai đứa con thơ bị bà mẹ ghẻ Tào Thị ác nghiệt đánh đập bắt đi ăn mày, ngồi ở dưới Út Nhì khóc như mưa.

Dường như tuy đang diễn nhưng Mỹ Phụng có liếc xuống khán giả và nhìn thấy chàng trai nhà quê đang khóc. Có lẽ cô gái cũng nao lòng và cảm động trước những giọt nước mắt của chàng nam nhi.

Qua đêm sau nữa, cũng ở sạp cháo gà Út Nhì lại gặp Mỹ Phụng, cô ả cười nói:

- Hôm qua chị thấy em khóc phải không? Đàn ông con trai mà cũng dễ rơi nước mắt vậy sao?

Út Nhì đỏ rần mặt mũi:

- Ủ, tại hôm qua chị diễn hay quá cứ y như thật. Thương chị và má Cúc Hoa nên em khóc...

Mỹ Phụng dặn bà bán cháo:

- Hai tó cháo này để em trả tiền.

Rồi quay qua Út Nhì cô nàng thân mật:

- Bữa nay chị bao em. Lát nữa có vào xem không?

- Có chớ, đêm nào em cũng chèo ghe ra đây xem hát mà.

Ăn xong, trả tiền cháo, Mỹ Phụng néo mắt cười với Út Nhì rồi chạy nhanh vào hậu trường.

Văn hát, xuồng ghe lịt kít ra về. Út Nhì bần thần không muốn rời khỏi nơi này. Út Nhì thấy thèm nhớ cô đào Mỹ Phụng, trong lòng lưu luyến làm sao. Ước gì được nhìn Mỹ Phụng một lần nữa rồi về ngủ cho ngon. Một tay cầm dầm, một tay nắm giữ nhánh bần cho ghe đừng trôi, Út Nhì nhìn về phía gánh hát.

Có lẽ ước muốn của Út Nhì quá chân thật nên động lòng trời hay chỉ là một sự vô tình, một bóng trăng đi xăm xăm về phía chiếc xuồng Út Nhì đang đậu.

- Mỹ Phụng.

Út Nhì há hốc miệng, kêu nhỏ. Làm như đã biết trước Út Nhì ở đây, Mỹ Phụng cười:

- Chưa về hả? Tính đợi chị sao?

Út Nhì say sưa ngắm Mỹ Phụng. Làn da cô đào hát hơi xanh xao, có lẽ đã bôi hết son phấn. Bù lại, bóng dáng nàng tha thướt dại dàng đến lạ lùng. Nàng bước đi uyển chuyển như khói, như mây.

Không nghe Út Nhì trả lời, Mỹ Phụng hỏi tiếp:

- Nhà em ở tận đâu vậy?

Út Nhì chỉ theo hướng dọc dòng sông:

- Từ bến sông này chèo ngược về phía trong độ nửa giờ thì đến xóm em. Xóm em nhỏ lầm, chỉ lèo tèo độ chục nóc già thôi.

Mũi xuồng tấp sát vào bờ, không đợi mòi, Mỹ Phụng nhanh nhẹn bước xuống, đến ngồi kế bên Út Nhì.

- Vậy đêm nào em cũng chèo ghe ra đây xem hát một mình?

- Dạ, đêm nào cũng vậy. Em muốn được xem chị hát lầm - Giọng Út Nhì chợt buồn - Không hiểu chừng gánh hát của chị dọn đi em sẽ làm gì trong những chiều tối như thế này. Chắc em sẽ buồn lầm.

Nghe chàng trai thổ lộ tâm tình, Mỹ Phụng có vẻ chạnh lòng lầm, nàng vỗ nhẹ vai chàng trai:

- Đời của bọn chị là cuộc đời rày đây mai đó, chủ yếu sống về đêm, lúc thuận duyên thì đến, hết duyên thì đi, hoi sức đâu nhung những kiếp người nổi trôi như bọn chị!

Út Nhì mủi lòng:

- Biết vậy nhưng em mến chị quá, hình ảnh của chị, tiếng hát của chị cứ ám ảnh em suốt trong những giấc mơ.

Mắt cô gái long lanh, dường như nàng xúc động dữ lầm trước tấm chân tình của chàng trai trẻ nông thôn chân chất. Nàng ufrm lời:

- Ở làng quê gái mười sáu đã lấy chồng, trai mười tám đã có vợ, vậy em đã có vợ chưa?

Út Nhì đỏ mặt lúc lắc cái đầu bù xù tóc:

- Trời ơi gia đình em nghèo lầm chị, nên đâu có cô nào dám thương em.

Cô gái nãm nhẹ bàn tay Út Nhì:

- Thôi thì để chị làm mai cho em một người vậy. Mà biết em có chịu người ta không đây?

- Người ấy là ai vậy chị Phụng?

Phụng bóp nhẹ tay Út:

- Bí mật, khuya mai vẫn hát em xuống xuống chờ chị nhé.

Như có một luồng điện từ bàn tay của người con gái, truyền sang Út khiến người cậu ta lâng lâng khó tả.

Đây là lần đầu tiên trong đời chàng trai hiền từ đồng ruộng biết thế nào là sự mềm mại của một bàn tay con gái...

Con trăng mười tám lênh muộn. Ánh trăng rải rộng một màu vàng tưởi t้าน xuống dòng nước lặng lờ...

Chưa kịp vẫn hát Út Nhì đã đi xuống bến sông leo lên chiếc xuồng nhỏ của mình hồi hộp ngồi chờ. Chàng trai còn cẩn thận đậu khuất vào một tán bần to để không ai nhìn thấy được.

Đang mơ mộng bỗng nghe mũi thuyền lắc nhẹ, Út Nhì giật mình quay lại đã thấy Mỹ Phụng ngồi ở đó hồi nào và mỉm cười:

- Ngồi mơ cô nào mà người ta đến đây cả buổi vẫn không hay? Thôi, xô thuyền ra đi kéo người ta thấy bây giờ.

Như cái máy, Út Nhì đẩy mái dầm bơi xuồng ra khỏi bến rồi thả thuyền trôi theo con nước. Mỹ Phụng đi lắn xuồng ngồi giữa lòng thuyền để tóc buông xõa bay theo chiều gió. Út nghe từ mái tóc người con gái tỏa ra mùi hương hoa lài thoang thoảng, ngọt ngây. Nàng ngồi đó nhìn trăng, hát nho nhỏ.

Khi thuyền đã đi vào một vùng sông tối do những đám bần, dừa nước mọc hoang, cô nàng kêu Út dừng thuyền bên một nhánh bần nhỏ.

- Chỗ này thật trữ tình, sao ta không cột thuyền ở đây để nói chuyện.

Út Nhì neo thuyền lại. Con trăng mười tám nằm trên ngọn bần nhỏ. Dòng sông vắng lặng như thế nó đang say ngủ giữa canh khuya trăng sáng. Mỹ Phụng đưa tay vẫy:

- Lại đây, chị nói chuyện này.

Út cột thuyền vào nhánh bần rồi lại ngồi xuống cạnh Mỹ Phụng.

- Đâu, chị nói giới thiệu cho em người nào đâu, sao chẳng thấy?

Mỹ Phụng cười nho nhỏ trêu:

- Con mắt em đâu mà chẳng thấy người đó?

Út ngây thơ nhìn quanh:

- Ngoài chị và em ra thì có ai đâu?

Mỹ Phụng kéo sát Út vào mình rồi nói nhỏ vào tai cậu ta:

- Người ấy là chị đây nè, em chịu không?

Hỏi xong cô nàng không để Út trả lời đã ôm sát hôn Út đắm đuối:

- Từ hôm gặp em, chị đã thấy có tình cảm với chàng trai này rồi. Và chị nghĩ em cũng đã yêu chị, đúng không? Chị biết chúng ta có duyên phận với nhau mà!

Mùi con gái thơm tho lâng lùng, hơi thở nàng ấm áp là những thứ mà chưa bao giờ Út được cảm nhận. Út Nhì như say, nhu diều dại ôm chầm lấy Mỹ Phụng. Hai người quấn nhau như hai con rắn mặc cho chiếc thuyền chòng chành làm vỡ những mảnh trăng vang.

Đêm ấy cả hai ân ái với nhau đến gần sáng. Khi con trăng sắp chìm dưới dòng sông thì nàng mới giục:

- Thôi, đêm nay chị đã làm vợ của em rồi, bây giờ phải đưa trả chị về bến chợ Vầm, tối nay mình sẽ lại gặp nhau.

Út còn quyến luyến:

- Nhưng trời chưa sáng hẳn, chúng ta nán ná lại đôi giờ nữa được mà.

Nàng lắc đầu và hôn nhẹ má Út:

- Không được, chị phải về ngay đây, đừng cãi chị giận sẽ từ biệt luôn bây giờ. Đừng trẻ con nữa ông chồng bé bỗng của chị.

Suốt mấy đêm liền khuya nào Út Nhì cũng chèo xuồng ra chợ Vầm đón Mỹ Phụng và đưa nhau ra khúc sông vắng để tâm tình ân ái.

Rồi một đêm Mỹ Phụng nói thì thầm bên tai Út:

- Bao ngày qua em đã cho chị biết thế nào là thứ hạnh phúc xác thịt gái trai. Nhưng em với chị tuy có duyên mà không nợ nên đêm mai ta gặp nhau sẽ là đêm cuối cùng.

Út muốn khóc:

- Hay là chỉ cho Út theo chị. Út nghèo tài sản chỉ có chiếc xuồng này thôi. Út sẽ bỏ xuồng, bỏ bến sông, bỏ làng sẵn sàng theo chị đến bất cứ nơi nào.

Mỹ Phụng vuốt ve mái tóc rối bù của Út:

- Không được đâu, đời sống của chị và em khác nhau xa lắm, đôi bề cách trở, không thể nào ở vĩnh viễn bên nhau mãi được. Chúng mình chỉ có bấy nhiêu thôi. Đừng buồn chổng oí.

Đêm sau trời đã nhá nhem tối bỗng có một cơn mưa nhỏ rơi xuống. Khung cảnh làng quê càng变得更 mịn mờ vắng lặng.

Bữa nay chắc nước ngược hay sao mà xuồng chèo lâu quá vẫn chưa chịu đến cửa Vầm. Khi đến được chỗ gánh hát thì tuồng đang diễn. Út cột thuyền nhảy lên bờ đi thẳng vào cửa chợ. Lối nhổ người xem hát, Út Nhì há hốc say sưa ngắm Mỹ Phụng trong vai Chiêu Quân.

Út Nhì thấy Mỹ Phụng mê mải hát dường như chẳng hề để ý gì đến cậu ta. Gần vãn đêm hát, Út Nhì đi ra, xuống xuồng ngồi chờ trong lòng cảm thấy buồn vô hạn. Lát sau Mỹ Phụng xuất hiện. Không chờ cho xuồng đi xa, nàng lao tới ôm chầm lấy Út Nhì rủ rê cậu ta vào thú vui xác thịt như những đêm trước.

Xong việc nàng khóc với Út:

- Ân tình với em đêm nay nữa là xong, về sau em nên đi lấy vợ và xin đừng mơ tưởng.

- Không, Út sẽ theo chị, Út không lấy vợ đâu, chị đã là vợ của Út rồi.

Nàng ủ dột:

- Biết là khó rời nhau, song duyên số đã vậy biết nói sao bây giờ. Thôi em hãy nằm trong lòng chị, để chị hát ru cho mà ngủ.

Rồi nàng Mỹ Phụng nỉ non hát. Tiếng hát của nàng ngọt ngào dùu dặt khi xa khi gần làm đôi mắt Út Nhì ríu lại và ngủ thiếp đi trong vòng tay mân mê ái của người con gái...

Đến sáng hôm sau khi những tia nắng ban mai đầu tiên chiếu vào mặt Út Nhì làm cậu ta giật mình tỉnh giấc. Ngó quanh không thấy Mỹ Phụng đâu, còn chiếc xuồng của cậu ta thì đậu trên một bãi cạn chung quanh đầy mồ mả cái cao cái thấp lúp xúp lô nhô... Hốt hoảng, Út Nhì ỉ ạch đầy xuồng xuống mép nước chèo riết về cửa Vầm. Gánh hát đã dọn đi trong đêm...

Ông cụ Út Nhì nay đã ngoài chín mươi, đang sống ở một trung tâm nuôi dưỡng người già. Ông cụ kể chuyện về "mối tình xưa" xa lắc nào đó chẳng rõ là thật hay hư. Đó là mối tình với một cô đào hát mơ hồ như truyện liêu trai ma quái. Buổi chiều buồn. Trên ghế đá ngoài sân trung tâm, ông ngồi một mình với cái bóng hiu hắt. Đôi mắt hấp háy, mộng mơ, ông nói:

- Từ đó tới giờ tôi không có vợ con, tôi sống thủy chung với một bóng hình trong quá khứ. Nàng là người hay ma, tôi không xác định được, nhưng tôi yêu nàng, tôi mong là có cơ hội được gặp lại nàng, Mỹ Phụng của riêng tôi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA KHIÊU VŨ

{ Soc tự đặt vì bản nguồn không có }

Thằng Nhỏ dưới quê lên thi Đại học. Chỗ ở tạm vài ngày của nó là xưởng sản xuất của chú nó. Chú nó là thợ chính của xưởng, đêm ngủ lại tại xưởng... làm bảo vệ luôn. Chú là người bà con nên có phần ưu đãi cho nó.

Dĩ nhiên chuyện nó ngủ lại với chú nó cũng chẳng ai làm khó gì. Vài ngày thôi mà. Vả lại đây là xưởng làm tay chân giả chó có sản xuất hàng hóa gì mắc mỏ đâu mà sợ mất cắp. Ai lại đi ăn cắp thứ "hang hóa" đặc biệt này?

- Tôi mình ngủ dưới này. Trải chiếu, giăng mùng là chui vô ngủ. - Chú nó dặn.
- Thời tiết nóng nực. Chú có xài quạt không? - Thằng Nhỏ thấy căn phòng ngọt ngào nên hỏi.
- Có chó! Quạt trần kia kia. Nè... mày ngủ đi nghen. Chú đi... nhậu một tí rồi về.

Rồi chú nó lại dặn dò một lần nữa hết sức nghiêm túc:

- Ngủ thì cứ ngủ. Trên gác mèo chuột có chạy lục cục gì thì thây kệ nghen.
- Bộ trên đó có nhiều mèo chuột hả chú?
- Tao dặn thì nghe. Đừng cãi! Giăng mùng đi rồi ngủ...

Chú nó đi nhậu. Mở quạt trần cho thằng cháu xong, ông chú bước ra ngoài tiễn tay khép cửa lại. Ông chú không dặn dò gì thêm nên thằng nhỏ cũng từ hứa cho qua. Chuyện mèo chuột rượt đuổi nhau trên gác thây kệ. Miễn là nó đừng mò xuống dây thôi. Ái cha! Đi tắm cái chó.

Tắm xong, nằm đọc sách một lát. Thằng Nhỏ buồn ngủ liền. Dân quê mà! Tám giờ tối là tắt đèn đi ngủ rồi. Mai thi thì thi, bài vở nó đã ôn nhuyễn rồi. Chẳng cần dò lại.

Quạt trần xoay tỏa làn gió nhẹ nhẹ xuống mùng. Thằng Nhỏ nhắm mắt lại một chút là ngủ khò. Giấc ngủ của thằng con trai mười tám tuổi đến rất烈, nó ngủ thật sâu và ngáy ồ ồ như người ta cưa cây...

Nửa đêm rồi mà ông chú chưa về.

Thằng Nhỏ thức giấc đi tiểu thấy trống trải quá. Ông chú chắc đi hẹn hò với bà nào chứ đi nhậu gì mà giờ này chưa về. Thằng Nhỏ lẩm bẩm.

- Làm như ổng nhậu cứng lắm vậy!

Nó ra sau nhà, đúng như ông chú nó nói. Trên gác có tiếng động nghe kỳ cục lăm chừ không phải mèo chuột đuổi nhau đâu, nó đứng ngay chân cầu thang lắng nghe...

- Cạch... cách... cách...!

Lát sau lại vẫn thứ âm thanh kỳ cục đó nhưng âm thanh đều nhau:

- Cạch... cách... cách!

Thằng nhỏ lấy làm lạ. Nó tò mò muốn biết mèo hay chuột... hay có tên trộm nào mò vô trên gác. Nó đứng dưới chân cầu thang một hồi rồi quyết định trở lại mùng chui vô. Chú nó đã dặn rồi, nó không dám cãi. Nhưng thật sự nó rất khó ngủ lại.

- Cạch... cách... cách!

Tiếng động nghe như một chuỗi âm thanh cách khoảng nhau hình thành điệu nhạc mà nó nghe rất quen. Ở dưới quê nó có sinh hoạt Đoàn, chơi văn nghệ ở Nhà văn hóa huyện nên cũng biết kha khá về âm nhạc. À... điệu valse. Một lát sau tiếng động đó lại giống như điệu tango dần dần...

- Cái quái quỷ gì đây... chứ mèo chuột gì mà vẫn nghệ vậy?

Thằng nhỏ quyết định "khám phá" bí mật trên căn gác nhỏ tối tăm. Nó vén mùng chui ra, bước nhẹ nhẽ đến chân cầu thang.

Rồi thì... Nó bước rất nhẹ lên từng bậc thang. Một tay cầm cái quẹt gas để bất ngờ sẽ bật lên coi cái gì... Tiếng cành cách vẫn tiếp tục. Nó bước từng bước lên nhẹ nhàng êm ru... Nhỏ thò đầu nhìn vô. Căn gác chất đầy hàng hóa đặc biệt. Từng đống chân giả, từng đống tay giả xếp sát vách. Và ngay giữa căn sàn gác nó nhìn thấy hai cặp chân giả đang di chuyển sát nhau, quần quít, nhịp nhàng theo điệu valse và tiếng khua cành cách... vì vậy mà phát ra...

Nó không tin vào mắt mình nên bật quẹt ga.

Dĩ nhiên nó thấy rõ những gì trước mắt. Không chỉ hai cặp chân đang nhảy nhót mà phía trên còn có hai cặp tay giả đang choàng qua nhau uốn éo, trữ tình...

Thằng Nhỏ thất kinh hồn vía, kêu ú ó rồi thụt lùi vội vã. Nó trật chân té ngửa xuống đất may mà không sao. Tỉnh hồn, nó bước lẹ lại công tắc bật đèn lên. Đèn vừa sáng thì nó nhìn thấy hai cặp chân đang di chuyển chậm chạp xuống cầu thang căn gác nhỏ.

Thằng Nhỏ chỉ đủ thời gian hé một tiếng "M... a..." rồi tung cửa chạy. Lúc đó hai cặp chân giả mới lẩn long lóc xuống cầu thang. Sáng hôm sau, chú nó mới về. Lượm hai cặp chân đem lên gác đặt vào chỗ cũ xong, chú nó mới rãy:

- Tao đã dặn rồi mà mày mò lên gác làm gì? Làm người ta... mất hứng!

Lúc thằng Nhỏ thi xong, chú nó đưa ra bến xe về quê, nó mới dám hỏi:

- Trên gác chú ở có... ma đó!
- Ủ! Thị ma... - Chú nó đáp tỉnh queo.

- Ma có nhát chó không?

Chú nó không trả lời mà nói:

- Lúc trước thì có. Sau này... quen! Hồi đào móng xây cái xưởng này người ta phát hiện hai cái mộ có lẽ từ thời Tây Lận. Bốc mộ lên thì có hai bộ xương người. Có lẽ họ là một cặp tình nhân yêu nhau tha thiết. Lúc

xưởng hoạt động sản xuất chân tay giả thì hai người “sống với nhau” trên gác. Nhờ có chân tay giả mà họ khiêu vũ với nhau tình tứ đó. Thôi! Về dưới đừng nói cho ai biết nghen, chuyện tình cảm của người ta... đừng bàn tán gì hết!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

QUYẾN X : KHÚC HÁT GỌI HỒN

Phần 1

Đuối được người phụ nữ mai mối ra khỏi nhà, Quang nghe nhẹ cả người.

Suốt buổi tối nay, bà ta cứ lôi hết mối này ra khoe rồi mối kia ra tán tụng. Qua miệng lưỡi của bà ta thì người con gái nào cũng xuất chúng, tuyệt vời, nên rước về làm vợ ngay! Nhưng càng nghe bà ta ba hoa thì Quang lại càng nản. Thú thật, trong lòng Quang lúc này đàm bà là một cái gì đó đáng sợ hơn là để yêu thương.

Lý do khiến Quang trở nên như vậy là vì chỉ trong vòng hai năm trở lại đây, anh đã bị đổ vỡ đến ba mối tình! Thứ nhất, nàng Tố Oanh, người vợ đầu chỉ sống được với anh đúng sáu tháng rồi chẳng bệnh hoạn gì, đã lăn đùng ra chết. Người thứ hai, anh gặp được trong một lần xem hát tuồng, nàng là cô đào chính của gánh hát, được Quang cưới về, thì chỉ bốn tháng sau nàng ta đã dọn sạch đồ đạc trong nhà đi luôn. Đến người vợ thứ ba, nàng Xuân Lan, ở được lâu hơn, đến hơn một năm, rồi bỗng nửa đêm nàng ta nổi con điên loạn, xé quần áo chạy nhông nhông giữa đường, la hét om sòm. Khi người ta vây bắt lại thì bất thắn nàng ta nhảy xuống sông, con nước cuốn trôi mất xác!

Bí kịch dồn dập như vậy bảo sao Quang không màn chuyện đàm bà, chuyện nhân duyên. Trước khi tiễn bà mai ra về, Quang còn cả quyết:

- Từ nay bà đừng bao giờ nói chuyện mai mối với tôi nữa nhé!

Nhưng đêm hôm đó trong lúc ngủ, Quang lại mơ thấy mình cưới vợ lần nữa. Thúc giắc, anh bật cười một mình. Cười xong anh lại lẩm bẩm: - Có điên mới cười.

Nhưng rõ ràng, những gì trong giấc mơ như đang hiển hiện. Anh nhớ mình đã gặp một cô gái có tên gọi là Kim Yến, nàng ngồi khóc một mình bên bờ giếng, khi Quang đến hỏi thì nàng không ngẩng lên mà lại nói:

- Tránh ra để người ta chết!

Thì ra nàng ta sắp nhảy xuống giếng! Quang hốt hoảng ngăn lại thì nàng ù té chạy mất dạng. Quang cố đuổi theo, cuối cùng cũng bắt kịp và... nàng chịu làm bạn với anh. Để rồi không lâu sau, chính Quang đã đề nghị được cưới nàng ta. Và nàng ưng thuận...

Bây giờ ngồi đây nhớ lại chuyện giấc mơ, Quang bỗng rùng mình. Để xua đi ý nghĩ không muốn có ấy, Quang đứng dậy bước ra ngoài. Trời vừa rạng sáng. Có tiếng gọi vọng từ ngoài:

- Đè chấn bần thần Quang ơi!

Tiếng của những người trong nhóm thiện nguyện mà Quang là một thành viên. Lúc ấy Quang mới nhớ là hôm nay có hẹn với họ đi về một làng hẻo lánh để cứu trợ cho những người bị lũ lụt cuốn trôi nhà cửa.

Sợ họ sốt ruột, Quang phải nói vọng ra:

- Chờ tôi năm phút!

Khi anh ra ngoài thì mọi người đã có mặt đông đủ. Một vài người thấy Quang còn lù đù liền trêu:

- Đàm ông không có vợ mà cũng ngủ quên sáng kể cũng lạ.

Người khác làm bộ hỏi lại:

- Vậy nếu có vợ thì bị giật tóc dậy sớm thì phải, nhưng để làm gì kia chớ?

Nhiều tiếng cười phá lên. Một ai đó nói:

- Kỳ này sớm tìm gấp cho chàng Quang này một cô vợ đi!

Quang chỉ cười cho qua chuyện chứ không đôi co, bởi anh biết mình mà lên tiếng thì họ lại trêu chêt bỏ mới thôi!

Vào lúc giữa trưa thì họ tới ngôi làng như dự kiến. Tuy nhiên, có một bất ngờ mà đoàn không lường trước được đó là trời mưa. Không ngờ giữa mùa nắng như thế này mà trời đột ngột đổ cơn mưa lớn chưa từng thấy. Cơn mưa dữ dội hơn bốn giờ chiều. Mọi người lo lắng bàn nhau:

- Bây giờ mà tiến hành công việc cũng chẳng được bao nhiêu mà quay về cũng không còn kịp nữa, bởi trời tối mà đi ngang qua thác Dụng sẽ nguy hiểm vô cùng. Mình tính sao đây?

Quang là người giỏi tính nhất trong nhóm, sau vài giây suy nghĩ, anh quyết định:

- Ta ngủ lại đây, sáng mai làm việc sớm rồi về sớm.

Không còn cách nào khác nên mọi người đành phải chấp nhận. Việc ăn nghỉ không khó, bởi dân làng ở đây đã quen thuộc với nhóm của Quang, nên họ tình nguyện bố trí cho cả nhóm ngủ lại tại nhà ông trưởng thôn. Nhóm của Quang có bảy người, mà nhà chỉ còn khả năng xếp cho sáu người ngủ chung trên 2 chiếc giường không rộng lắm, còn thừa một người... Trong lúc còn đang tìm cách thì ông trưởng thôn chỉ tay ra phía bên hông nhà, hỏi:

- Ở đây ai không sợ ma?

Nghe tới ma thì hầu như ai nấy đều nhìn nhau lấm lét. Chợt Quang lên tiếng:

- Tôi.

Ông trưởng thôn vốn có gấp Quang vài lần, ông cười:

- Khi hỏi thì tôi đã nghĩ tới cậu. Còn nhớ lần trước cậu đã một mình vào tận núi Voi để cứu thằng Vạn xóm này, nếu không có cậu thì thằng ấy đã chết mất xác trong đó rồi.

Quang hỏi lại:

- Ngoài kia còn chỗ ngủ phải không?

Ông trưởng thôn gật đầu:

- Ở cái chòi ngoài đó vốn trước xây dựng lên để cho ông thầy mo cúng vọng. Lâu nay không sử dụng, nhưng còn đủ mùng mền chiếu gối, nếu cậu dám thì...

Quang cười:

- Thích quá rồi còn gì nữa mà không dám! Vậy ông cho tôi mượn cây dù, tôi sẽ ra ngủ đó. Tôi cũng đang cần sự yên tĩnh đây.

Mấy người bạn lo cho Quang:

- Hay là để thêm cậu Ngàn theo cùng ở với Quang!

Nhưng Quang đã cương quyết:

- Một mình tôi được rồi, Ngàn ngủ ngáy to tôi chịu không nổi.

Vậy là Quang ra chòi lá ngủ một mình. Tuy cách nhà lớn chỉ hơn chục bước chân, nhưng cửa chòi hướng về phía ngoài, nên coi như biệt lập, hầu như không nghe tiếng động nào ngoài tiếng côn trùng rả rích...

Quang lại thích như vậy, nên sau khi dọn soi móng chiếu, anh bước tới ô cửa nhỏ đưa tầm mắt nhìn ra. Anh thầm cảm ơn ai đã tạo ra một ô nhỏ vừa với tầm mắt, có thể từ đó nhìn suốt vạt rừng bên ngoài. Dù đêm tối không nhìn thấy gì, nhưng thỉnh thoảng có những ánh sáng chớp tắt của lũ dom dom cũng khiến Quang thấy vui mắt. Anh hít thở, cố nuốt trọn bầu không khí trong lành của đêm miền rừng núi vào buồng phổi mà nghe khoan khoái lạ thường. Chẳng bù với cái ngọt ngào của thị thành.

Chợt bàn chân trước của Quang giẫm phải một vật gì mềm mại nằm trên sàn, anh giật mình rút chân lên, bước tránh sang bên rồi rọi ánh đuốc nhìn.

- Một cái khăn!

Chiếc khăn lụa màu đỏ còn khá mới và cả mùi thơm nữa. Quang nhặt lên xem và đoán:

- Phải là của một phụ nữ...

Dĩ nhiên khăn là của phụ nữ, bởi có mùi thơm đặc trưng mà không người đàn ông nào có được. Nhưng sao lại có phụ nữ ở chỗ này?

Quang cố tìm thêm nữa, nhưng không có gì khác, ngoại trừ chiếc gối hình như có mùi hơi lạ, một thứ mùi dễ chịu, chứ không phải ẩm mốc của vật dụng để trong phòng lâu ngày không dùng tới.

Có người ở trong chòi này chăng? Quang tự hỏi nhưng không tìm được câu trả lời, cuối cùng anh mỉm cười một mình với ý nghĩ: Có người ở thì càng vui.

Tiên tay, Quang mang chiếc khăn gần ô cửa nhỏ, rồi ngả lưng xuống chiếc giường tre không nệm, nhưng lúc này anh cảm thấy như được nằm trên chiếc giường Hồng Kông sang trọng. Có lẽ thấm mệt sau một ngày lội rừng, vượt thác, nên hai mí mắt của Quang như bị kéo xuống, anh thầm nghĩ: Ngủ được nhanh thì càng không phải sợ ai đó tới giành lại giường!

Nhưng sự việc lại không như Quang nghĩ, mí mắt thì kéo ghì xuống bắt ngủ, nhưng vừa sấp chọp mắt thì y như là có ai đó chạm vào người, khiến Quang ngạc nhiên hỏi:

- Ai vậy?

Chẳng có ai trả lời. Mà quả như vậy, lúc đó ánh đuốc còn sáng, nên Quang có thể quan sát khắp gian nhà. Chỉ có duy nhất cửa ra vào thì đã được gài chốt bên trong, còn ô cửa nhỏ thì chỉ đủ cho một con doi chui qua thôi, làm sao có ai...

Nghĩ là do mệt nên giấc ngủ không yên, Quang cố gạt bỏ ý nghĩ và ngủ lại. Nhưng lần sau thì rõ ràng như có ai đó kéo mạnh một bên cánh tay của anh! Quang giật ngay dậy và nhảy xuống giường, lên tiếng lần nữa:

- Ai vậy?

Anh bước tới chỗ ô cửa, bởi nghĩ chắc có người ở đó. Nhưng tuyệt nhiên không. Ngoài kia trời đang tối đen mà ô cửa thì cách sàn nhà khá cao, nên không ai có thể leo lên đó được.

Chợt quay sang trái, Quang ngạc nhiên:

- Chiếc khăn đâu?

Hồi nãy lúc lên giường nằm, Quang đã mang nó ở đây. Sợ nó rơi, Quang cuí xuống tìm cũng chẳng thấy. Kỳ vậy... Quang lẩm bẩm, vừa quay lại giường thì phát hiện chiếc khăn đang nằm gọn trên gối.

- Không thể nào...

Quang hiểu là vừa rồi có ai đó trêu chọc mình, nên đã cố làm ra giọng nghiêm túc:

- Đùa lúc người khác cần giấc ngủ là không hay đâu!

Mặc cho Quang nói, chung quanh không hề có ai lên tiếng. Lát sau cái cảm giác buồn ngủ lại kéo tới và Quang không cưỡng lại được, anh bỏ mặc, lên giường quyết định tìm lại giấc ngủ. Đúng là người có bộ thần kinh thép như Quang thì mới ngủ trong tình trạng ấy. Và anh đã làm được...

Anh ngủ một giấc tuy không dài, nhưng cũng đủ tỉnh táo, nên khi thức giấc vào lúc hơn một giờ sáng, Quang cảm thấy nhẹ người. Theo thói quen, Quang bật dậy đi tìm điều thuốc phi phà. Lần này anh trổ mắt kinh ngạc, bởi chiếc khăn màu đỏ lúc nãy anh để cạnh chỗ nằm, giờ đã biến mất.

Không thể xem là bình thường nữa, lần này Quang mở cửa bước hẳn ra ngoài. Ban đầu anh định báo cho trưởng thôn biết, nhưng suy tính một chút, cuối cùng Quang quyết định một mình đi thẳng ra rặng cây cách nhà hơn trăm thước. Do đã vài lần tới đây, nên tuy ban chiều chưa ra đây, nhưng Quang cũng không lạ. Sở dĩ anh muốn ra chốn này vì trong khoảnh khắc vừa rồi, tự dung trong ý nghĩ của anh lóe lên một điều gì đó, mà hình như bước chân của Quang không cưỡng lại được cái đầu.

Lúc này trên nền trời đã xuất hiện ánh trăng. Không nhìn đồng hồ, nhưng qua bóng trăng chênh chêch đỉnh đầu, Quang đoán đã quá nửa khuya. Nhờ ánh trăng chiếu xuống, Quang nhìn được cách mấy chục thước. Bỗng anh khung lại, vì trước mặt hiện ra một bóng người. Lúc đầu tưởng nhầm, nhưng sau khi dụi mắt nhìn kỹ, thì rõ ràng cách chỗ Quang đứng không xa, đang có một bóng người ngồi trên mõ đá.

Bước gần hơn một chút nữa, bỗng Quang hốt hoảng, bởi ngay trước mặt cái bóng đó là một vực sâu.

Nhin kỹ hơn nữa, Quang càng sợ hơn, bởi cái bóng đó là của một phụ nữ.

- Cô ta...

Quang nghĩ ngay tới một vụ tự tử. Bởi giờ này mà ngồi như thế thì chỉ có mục đích đó mà thôi... Không suy nghĩ thêm, Quang lao nhanh tới và chẳng nói lời nào, anh đưa tay chụp lấy cô nàng kéo ngược về phía sau.

- Á!

Cô nàng kêu lên và giương mắt nhìn Quang, trong khi đó anh cũng thốt lên:

- Cô là...

Quang ngạc nhiên cũng phải, anh vừa nhìn thấy chiếc khăn lụa màu đỏ đang được quấn trên cổ cô gái. Chiếc khăn mà Quang đã bắt gặp trong phòng mình.

- Cô...

Quang lên tiếng, nhưng do thấy cô gái quá sợ hãi nên anh không tiếp lời được, mà chỉ dán mắt vào chiếc khăn. Bấy giờ cô gái mới nói:

- Tại sao anh không để tôi chết? Tôi muốn chết!

Đúng là nàng ta muốn tự tử rồi! Quang có cớ để nói:

- Tôi xin lỗi đã chạm vào cô, bởi tôi không thể thấy mà không cứu. Nhưng sao cô lại tìm cái chết?

Cô nàng không đáp, lại cất tiếng khóc! Quang vốn rất dở nghe phụ nữ khóc, nên anh đứng chờ người ra nhìn bờ vai nàng run run. Nàng khóc càng nhiều, Quang có cảm giác như nàng sắp ngất đi qua con xúc động đó.

- Cô... hay là...

Anh định đề nghị đưa cô ta về, nhưng không thể nói chen vào được với tiếng khóc quá thương tâm ấy.

Nhưng đợi đến lúc nàng ngưng khóc thì lại rơi vào trạng thái gần như hôn mê.

- Kìa cô!

Không còn cách nào khác. Quang phải đỡ lấy cô ta và trong lúc cấp bách, anh bế thẳng cô lên và chạy thẳng về chòi. Do cửa chòi quay về hướng rừng, nên việc Quang bế một người vào nhà giờ này chắc chắn là không ai nhìn thấy, mà thật ra lúc ấy Quang cũng chỉ nghỉ đến việc cấp cứu một người đang nguy kịch. Đặt cô nằm thẳng trên cái giường độc nhất, lúc cui xuống gân, Quang mới nhận ra hương thơm nhẹ phát ra từ cô ta giống hệt như mùi mà anh ngửi được lúc đầu tiên ở chiếc gối kia. Phải chăng...

Quang không kịp suy nghĩ nữa, bàn tay của nàng đã nắm chặt lấy anh, miệng phát ra những tiếng mà có lẽ đang trong trạng thái mê sảng nên không nghe rõ. Không gỡ tay ra, Quang để cô ta như vậy, tay còn lại thì lục tung trong túi xách chai dầu gió. Sau khi được xức dầu, xem ra cô nàng đỡ hơn, cô nằm im, thở đều. Tuy nhiên, bàn tay đang nắm cổ tay Quang thì nàng vẫn giữ chặt, như sợ bị bỏ rơi!

- Cô nương...

Quang thử gọi xem nàng tỉnh tới đâu. Hình như nàng hiểu, nên tay đang nắm đã siết chặt hơn. Nhưng chỉ có thể, rồi lại bất động và thiêm thiếp...

Trời bên ngoài đã tờ mờ sáng. Tiếng gà gáy vang lên ở đâu và cuối thôn. Quang hơi lo, không biết phải giải thích sao với những người cùng đi, đặc biệt là với ông trưởng thôn...

Thốt nhiên, có tiếng gọi từ bên ngoài:

- Thức sớm vậy thầy Quang!

- Ông trưởng thôn!

Quang giật tay ra khỏi tay cô nàng, bước ngay ra cửa và lên tiếng nhầm đánh lạc hướng:

- Dạ... dạ cháu mới thức. Cháu định ra ngoài.

Anh nhanh tay đẩy cửa ra rồi chốt lại ngay bên ngoài. Ông trưởng thôn ngạc nhiên hỏi:

- Cậu định đi đâu giờ này? Mới có ba giờ sáng mà.

Quang nói đại:

- Dạ, cháu... tập thể dục.

Ông ta cười lớn:

- Cái cậu này, giờ này mà tập thì cảm lạnh cho biết! Tôi đi thăm bầy thú sớm, vì nghe có tiếng kêu của nai. Thôi, cậu vào ngủ tiếp đi, lát nữa hãy tập.

- Ông cho cháu đi thăm bầy với, được không?

Ông trưởng thôn nhìn Quang, ái ngại:

- Không được. Đi ra rừng phải mặc quần áo dày hơn, không đi dép như thế. Thôi, để lúc khác. Tôi đi đây! Ông ta đi rồi. Quang thở phào nhẹ nhõm. Cũng may là ông ta không ghé qua chòi, chớ nếu ghé thì không biết giải thích làm sao!

Cẩn thận mở cửa và cũng nhẹ nhàng đóng lại như lúc ra, Quang bước rất nhẹ, sợ kinh động người khách lạ. Tuy nhiên, lúc tiến gần mùng thì Quang hốt hoảng:

- Cô ơi, cô đâu rồi?

Cô nàng không có trên giường. Nhìn khắp căn chòi bé xíu, cả dưới gầm giường nữa đều không thấy, Quang gọi khẽ:

- Cô ơi!

Không có tiếng trả lời.

Trời bên ngoài sáng dần...

Nhin lên gối nằm, chiếc khăn màu đỏ còn đó. Quang cầm chiếc khăn lên, tiếc nuối:

- Sao đi mà không nói tiếng nào...

Lúc này có hỏi Quang nàng ta ra khỏi chòi bằng cách nào thì anh cũng chịu thua. Căn chòi chỉ có cửa duy nhất đó, mà lúc nãy khi ra Quang đã cẩn thận chốt lại bên ngoài.

Một lần nữa, tiếng gọi của ông trưởng thôn ngoài cửa:

- Cậu Quang ơi, bữa nay có tiệc thịt nai rồi nhé, tôi bấy được con nai to lắm!

Quang thẫn thờ nhìn ra ngoài qua ô cửa nhỏ mà quên đáp lời ông trưởng thôn...

Việc Quang đòi ở lại sau hai ngày cứu trợ đã khiến cho anh em trong đoàn ngạc nhiên:

- Có gì đâu mà ở lại? Hay là mê cô nào rồi?

Ông trưởng thôn cười bảo:

- Ở đây có mấy người mê thầy Quang, nhưng ống đâu có chịu. Chớ phải chịu tôi cũng làm mai cho!

Quang cười theo:

- Tôi về nhà cũng chẳng làm gì trong tuần lễ này, nên muốn ở lại đây hưởng thêm không khí trong lành, chứ có ai đâu mà mê.

Khi anh em về hết rồi, Quang chủ động đề nghị với ông trưởng thôn:

- Cháu thích căn chòi của ông, nếu không sử dụng vào việc gì, ông có thể cho cháu ở tạm mấy hôm được không?

Ông ta cười khà khà:

- Tưởng gì chớ thấy ở đó tôi còn mừng nữa là. Nói thật...

Ông đã định nói gì đó, nhưng đã kịp dừng lại. Lát sau, ông nói sang chuyện khác:

- Cậu có thích chiều chiều mình lai rai cho ấm rồi tối ngủ ngon không?

Quang thích thú:

- Được vậy thì còn gì bằng.

Tuy hứa vậy nhưng xế chiều hôm đó thì chính Quang đã thoái thác:

- Có lẽ xin lỗi bác trưởng thôn thôi, bữa nay cháu không khỏe trong người, không nhậu được.

Sở dĩ Quang từ chối bởi anh chợt nhớ là tối nay anh phải thức canh, chờ cô nàng trở lại. Anh tin nhất định thế nào nàng ta cũng quay lại đây để lấy chiếc khăn. Mới bảy giờ vừa ăn cơm chiều xong, Quang đã cố tình đóng cửa chòi, lén giường nằm, giả vờ như ngủ...

Nhưng chỉ hoài công. Cho đến khi trăng lên, tức hơn mười giờ đêm, mà vẫn không thấy động tĩnh gì. Con buồn ngủ lại chợt đến, khiến Quang phải ngồi bật dậy, định đi tắm cho người tỉnh táo. Anh bước ra góc nhà, nơi có lu nước nhỏ dùng chứa nước uống, múc một gáo, rửa mặt đôi ba lần, rồi mới quay lại giường.

- Cái gì đây?

Trước mắt Quang là một cái lá xanh thật to, đang nằm gọn trên gối. Cầm lên định vứt đi thì chợt Quang nhìn thấy trên chiếc lá có nhiều chữ chi chít. Đưa sát ánh đèn, Quang đọc được: "Muốn gặp người ta mà nằm ở đây làm sao gặp được. Cám ơn vì đã ra tay cứu hôm qua. Hẹn gặp chỗ mô đá đó. Nếu không ra thì ngày mai xuống hạ nguồn dòng sông vót xác!"

Quang phỏng rất nhanh ra nơi hẹn, quả nàng đang ngồi ở đó. Lần này không khóc, nhưng khi nàng quay mặt lại thì Quang thấy nỗi buồn thoáng hiện trên khuôn mặt xanh xao. Quang lên tiếng ngay:

- Sao hôm qua cô đi mà không báo. Mà làm cách nào trong lúc cửa đóng cô vẫn ra được?

Nàng không thay đổi sắc mặt:

- Anh có xem em là người bình thường không?

Quang nói ngay:

- Nếu nghi ngờ gì cô thì tôi đã không nán lại đây chờ để gặp. Tôi không về với bạn bè là vì... cô đấy!

Lúc này nàng mới cười nhẹ:

- Biết thế nên em mới còn ngồi đây. Chớ nếu không thì ngay đêm qua em đã theo dòng nước dưới vực sâu kia rồi.

Quang ngồi xuống bên cạnh, anh bạo gan nắm lấy tay nàng, thân mật như người quen biết lâu:

- Cô đừng nói thế. Tôi... tôi...

Nàng quay đi chỗ khác, nói bâng quơ:

- Đến cách xung hô mà anh còn xa lạ như vậy, mong gì được điều gì khác...

Quang như được tiếp thêm sức, anh đổi cách nói ngay:

- Em chấp nhận làm bạn với anh chứ?

Nàng quay lại ngay và ôm chầm lấy anh như chỉ chờ có thế! Rồi nàng lại khóc. Nhưng nước mắt lần này không bi thương. Quang mừng lắm:

- Anh an tâm rồi. Nếu không, chắc đêm nay anh không tài nào ngủ được.

Đến lúc ấy, họ mới nói tên cho nhau biết.

- Em là Thanh Tuyền.

- Anh là Quang, một viên chức hành chính bị mất việc vì bị tố cáo... không có duyên với đàn bà!

Câu nói đùa của Quang... Nhưng nàng... nàng đã biết khá rõ về anh, nàng tiếp:

- Đã qua ba đời vợ! Không ở được lâu với ai chỉ vì... anh quá hiền lành, quá chiều chuộng họ.

Quang ngạc nhiên:

- Sao em biết? Em là...

- Em chưa hề quen anh trước đây, cũng không phải người ở gần, bởi quê em ở mãi trên thượng nguồn dòng sông này, mới lưu lạc đến đây không lâu. Nhưng em biết là do em đọc được duyên số của anh.

Tưởng nàng lại nói đùa, nên Quang trêu:

- Không ngờ hôm nay anh gặp bà thầy bói rồi!

Nàng sa sầm mặt:

- Anh không tin thì đừng hỏi gì nữa!

Nàng đứng lên định bỏ đi, Quang hốt hoảng kéo lại, dịu giọng:

- Anh xin lỗi. Em nói không sai, anh là người bất hạnh như vậy đó, bởi vậy bây giờ anh rất sợ phụ nữ...

- Em không là phụ nữ sao?

Trước câu hỏi khó, Quang hơi lúng túng, nhưng may là nàng kịp nói:

- Em thì khác. Em và anh có số hợp nhau...

Nàng còn định nói thêm, nhưng đã kịp dừng lại. Bốn mắt họ vô tình chạm nhau. Nàng như chiếc lá sà vào lòng Quang ngay sau đó, với lời nói như sự thú nhận thua cuộc:

- Ngay lúc gặp anh đêm qua, em đã biết mình thuộc về anh rồi, anh có tin không?

Quang thành thật:

- Anh cũng thế. Từ mấy năm qua, anh đã thể với lòng là sẽ không bao giờ quen ai nữa. Vậy mà đêm qua, anh đã đầu hàng số phận! Anh hiểu rằng, với phụ nữ ta không thể nói trước được điều gì.

Trời đột ngột chuyển mưa, nàng giục:

- Anh quay về nhà đi kéo không kịp!

Quang lo lắng:

- Còn em làm sao?

- Đừng lo cho em, em có chỗ trú mưa. Em còn chút việc phải giải quyết, lát nữa ngót mưa em sẽ tới.

Quang nghe theo:

- Anh về và để cửa chờ.

Nàng lắc đầu:

- Không cần. Em biết làm cách nào để được vào nhà. Rồi sau này anh sẽ biết.

- Nhưng... coi chừng mưa ướt đấy!

Nàng có vẻ xúc động với sự lo lắng của Quang:

- Cám ơn anh, em không sao!

Giục chàng đi trước nhưng Quang không chịu:

- Anh đứng đợi khi nào em đi khuất thì mới về.

Nàng nghiêm giọng:

- Đừng cãi lời em. Anh về ngay kéo không kịp!

Quang bịn rịn một lúc rồi mới quay về. Quả đúng như lời của nàng, do Quang chậm một chút mà phải chịu

con mưa nặng hạt lúc chưa về tối chòi. Anh phải chạy thực mạng mới về đến nơi thì quần áo đã ướt nhem.

Lúc ấy Quang mới sực nhớ, do đem theo có hai bộ đồ, một bộ giặt lúc chiều phơi còn chưa khô, bây giờ ướt

bộ này nữa thì chỉ có nước..

Còn đang loay hoay vắt nước bộ quần áo, chợt Quang ngửi được mùi thơm của gà nướng, anh nói thầm:

Giờ này mà có con gà nướng thì... trời đất cũng thấy.

Nghĩ vừa dứt ý, khi quay lại Quang đã thấy ở đầu giường có một con gà rừng nướng, ai đó đã đặt sẵn trên

một tàu lá chuối tươi.

Quang nghĩ tới ông trưởng thôn, chắc là ông ta sợ anh đói nên mang tới lúc mình đi vắng. Do vậy, anh ngồi

xuống ăn một cách ngon lành!

Vừa lúc ấy, có tiếng ông trưởng thôn bên ngoài:

- Cậu còn thức phải không cậu Quang?

Quang nói vọng ra:

- Cám ơn con gà nướng của ông.

Giọng ngạc nhiên của ông ta:

- Con gà nướng nào? Tôi đang định hỏi cậu coi có đói bụng không tôi mang cơm nếp cho mà ăn đây.

Quang nhìn con gà đang ăn dở vừa hỏi lại:

- Vậy con gà này không phải của ông sao?

- Gà nào?

Vừa hỏi ông ta vừa ghé lại chòi, nghe mùi thơm của gà, ông nói liền:

- Chắc là mấy cậu hồi sáng để lại cho cậu đó...

Biết chắc là không phải, nhưng Quang cũng phải nói cho qua chuyện:

- Dạ... chắc vậy.

Anh ra mở cửa thì nhận được ống tre cơm nếp còn nóng từ tay ông trưởng thôn.

- Dạ, mời ông vào.

- Thôi, cậu ăn đi rồi ngủ. Tôi cũng cần ngủ sớm để mai còn đi thăm bấy.

Ông ta đi rồi. Quang nhìn phần còn lại của con gà rừng, anh không thể nào hiểu nổi. Chợt nghĩ tới Thanh Tuyền, Quang không tin nàng làm chuyện này, bởi khi anh về đây thì cô ấy đi hướng khác, còn trước đó thì anh ngồi suốt với nàng... Vậy thì ai vào đây nữa?

Hoang mang, nhưng đã lỡ ăn rồi, nên phần còn lại Quang ngồi ăn hết. Anh định lúc Thanh Tuyền tới sẽ kể cho nàng nghe, xem nàng có ý gì không. Tuy nhiên, chỉ vài phút sau khi ăn hết con gà, Quang hoa mắt lảo đảo, rồi ngã lăn ra.

Lúc tỉnh dậy, Quang vô cùng ngạc nhiên khi thấy các bạn đứng vây quanh đông đủ. Anh bật ngay dậy và càng kinh ngạc hơn khi nhận ra mình đang nằm trong bệnh viện.

- Sao tôi lại ở đây?

Quý, anh chàng thân với Quang nhất, vội lên tiếng:

- Chúng tôi hay tin báo từ ông già trưởng thôn, nên đã vào ngay và may là còn kịp đưa cậu về đây.

Quang vẫn chưa nhớ hết chuyện xảy ra, anh lờ bàu:

- Tại sao mình...

Lý, người đứng cạnh nói rõ:

- Cậu bị hôn mê không còn biết trời đất gì hết. Khi bạn mình chở cậu vào bệnh viện thì cậu nôn ra đủ thứ kỵ lạ trong bụng...

Thành im lặng từ nãy giờ, chen vào nói:

- Không thể tưởng tượng nổi, trong bụng cậu toàn cúc, nhái, eenth ương, thấy phát khiếp.

Quang lùi mắt nhìn bạn:

- Đừng nói nhảm nhí!

Quý chỉ cái bô đặt dưới gầm giường:

- Cậu nhìn vào đó thì rõ.

Quang cúi xuống nhìn, trong bô không có gì ngoài nước. Anh hỏi giọng gay gắt:

- Mấy cha tính hù ai vậy?

Mấy người bạn cùng nhìn vào và ngạc ngác:

- Ủa, sao... mới đây mà?

Họ gọi cô y tá:

- Cô xem, mới lúc nãy bạn tôi nôn ra toàn những thứ kinh tởm đó, nhưng bây giờ.

Cô y tá cũng nhìn vào rồi hỏi mọi người:

- Có ai đem đồ bô không?

Mọi người đều lắc đầu:

- Đâu ai dám rót mĩa thứ đó.

Không tự tin, cô y tá báo cáo với bác sĩ điều trị. Ông này tới nơi xem rồi nhìn Quang, sau cùng ông lắc đầu bỏ đi. Ra ngoài, ông nói khẽ với cô y tá:

- Người này đâu có triệu chứng gì của bệnh. Mạch luôn bình thường, chỉ có nói nhảm. Mà bây giờ hết nói nhảm thì cho anh ta xuất viện cho rồi, tôi thấy có gì đó bất thường...

Chính Quang cũng không muốn nằm bệnh viện. Anh nhanh chóng ra về và còn bảo với các bạn mình:

- Mình đi một vòng cho xả bớt bức bối trong người, các cậu về trước đi, mai gặp lại.

Mấy người bạn không ai an tâm, nhưng biết tính Quang xưa nay không thích bị ràng buộc nên họ chỉ biết đứng nhìn anh đi mà lắc đầu chán nản. Quang đi bộ một vòng, nhớ lại chuyện hôm qua, anh giật mình kêu khẽ:

- Thanh Tuyền!

Anh nghĩ tới con mưa lớn đêm qua và cái hẹn trở lại của nàng. Liệu ở đó có chuyện gì với cô ấy?

Quang đứng ngồi không yên. Từ đây vào thôn hẻo lánh đó phải nửa ngày, mà giờ đang buỗi tối nữa, làm sao bây giờ?

Quang gọi một chiếc xe, vừa định leo lên thì phía sau lưng đã có người nói:

- Chưa gặp đã đi rồi sao?

Thanh Tuyền đang đứng bên lề, dáng nàng tiêu tụy thấy rõ. Quang hốt hoảng:

- Em... sao em tìm được tới đây?

Nàng không đáp, rồi đi nhanh về phía trước. Quang vội đuổi theo, anh gọi giật lại:

- Chờ anh với. Anh mới...

Nàng vẫn không quay lại, nói đủ cho Quang nghe:

- Em đã tới bệnh viện nhưng đứng ngoài không dám vô. Các bạn anh người nào cũng như muốn ăn tươi nuốt sống em, làm em chết khiếp!

Quang hốt hoảng:

- Họ đã làm gì em?

- Không làm gì, nhưng cũng xả xói, nói bóng gió là anh bị ma ám, quỷ truy hồn nên mới ra nông nỗi thế. Họ làm như em là...

Quang thở phào:

- Tính họ ôn ào vậy mà, đâu biết gì về em mà nói. Thôi nào, đi theo anh về nhà.

Nàng chỉ tay về phía trước:

- Em có nhà người thân ở trước mặt, nếu muốn nghe em nói chuyện thì theo em tới đó.

Quang không chút do dự, anh tiến lên đi sóng đôi với nàng, nhưng có cố mấy thì bước chân của anh cũng không làm sao theo kịp. Hết sức mệt, cuối cùng nàng dừng lại và chỉ tay vào một ngôi nhà nằm khuất sau vườn cây, bảo:

- Em vào trước mở cửa, anh vào sau cứ tự nhiên, nhà không có ai khác.

Quang chưa kịp có phản ứng gì thì bóng nàng đã khuất. Lát sau, Quang nghe có tiếng cửa mở, anh rụt rè bước vào. Nàng nói đúng, trong gian nhà khá rộng, chỉ có một mình nàng.

Lúc này, Thanh Tuyền mới giải thích:

- Khi hay tin anh bị bệnh bất ngờ, em chạy tới thì không vào nhà được, bởi ông trưởng thôn đã đưa anh sang nhà ông ta. Em ngại sự xuất hiện của mình sẽ gây hiểu lầm, nên chỉ dám đứng ngoài nhìn... Qua ngày hôm sau khi mấy người bạn của anh kéo vào thì em cũng chỉ biết đi theo họ về tới đây. Lúc anh nằm trong bệnh viện thì em đứng ngay ngoài cửa phòng, em nghe mấy bạn anh nói chuyện hết. Em buồn...

Quang an ủi:

- Họ vô tình mà nói chớ không có ý gì đâu, em đừng suy nghĩ. Bây giờ nói cho anh nghe, nhà này của ai?

- Của một người dì, bà ấy cũng đang bệnh và nằm trong bệnh viện mà anh vừa ra. Bà sống ở đây một mình, nên thỉnh thoảng em ghé qua thăm.

Cuộc hội ngộ khiến cho Quang như giải tỏa hết những gì còn vướng mắc trong lòng, anh chủ động cầm tay nàng, nói khẽ:

- Anh không muốn xa em.

Thanh Tuyền cũng siết chặt tay anh:

- Em cũng hiểu rằng, em không thể thiếu anh được. Quang, hãy yêu em đi.

Thật lạ lùng, ngay tối hôm đó, tại ngôi nhà hoàn toàn xa lạ với Quang, nhưng anh lại như đứa trẻ ngoan ngoãn, nhất nhất nghe theo lời nàng, Thanh Tuyền thì thầm:

- Đêm nay em dành cho anh. Hãy cứu em thoát ra khỏi nỗi buồn đi Quang!

Quang chưa kịp khởi động thì một bàn tay của nàng đã choàng qua vai anh, kéo giùm lại. Giọng nàng nhẹ như hơi thở:

- Em buồn quá, giữa cái sống và cái chết em thấy mình gần với địa ngục hơn.

Quang nhanh tay bụm miệng nàng:

- Đừng nói lung tung!

Và để chặn lại những câu nói mà Quang đoán thế nào nàng cũng tuôn ra nữa, anh áp ngay môi mình lên đôi môi đang mở ra kia.

Nàng không phản đối, nhưng trong hơi thở chừng như không được tự nhiên...

Sau đó vài giây, khi con say tình của Quang lên cao trào thì hình như anh có cảm giác như chạm phải một

cơ thể lạnh như băng. Anh kinh hãi, nhưng lúc ấy mọi việc đã quá trễ, Quang không còn tự chủ nữa, anh không thể hành động theo ý muốn được nữa.

Chói với...

Lảo đảo...

Quang như đang bị dìm sâu vào cõi nào đó không có lối ra. Anh định kêu lên, nhưng cuối cùng đành phải buông xuôi, bất lực.

Việc một mình trở lại thôn An Lý của Quang là một sự liều lĩnh, bởi anh vừa trải qua hai lần hôn mê, hai lần tai nạn chết người. Nhất là lần sau, lúc anh tỉnh lại sau khi ăn nằm với nàng Thanh Tuyền thì phát hiện mình nằm tro troi một mình giữa ngôi miếu hoang cạnh bên nghĩa địa. Anh không tin, bởi vừa trải qua một cuộc mây mưa như lạc chốn đào nguyên, sao lại trở về thực tại một cách phủ phàng như thế? Quang đã lang thang đi tìm bóng dáng Thanh Tuyền, nhưng nàng như một bóng ma, hỏi ai chung quanh đó người ta đều lắc đầu bảo:

- Nơi này gần nghĩa địa, ngôi miếu kia đã bỏ hoang từ hơn chục năm nay, đâu có ai dám leo hánh tới. Anh hỏi một cô gái nào đó... không khéo lại là ma cũng nên!

Quang giận dữ bỏ đi, nhưng trong lòng không yên, nửa nghi hoặc, nửa nhớ nhung... Cuối cùng Quang chọn giải pháp mà anh cho là hay nhất: tìm về thôn An Lý.

Ông trưởng thôn vừa nhìn thấy Quang đã tỏ ra lo lắng:

- Trông cậu xanh xao, bệnh hoạn quá cậu Quang! Có việc gì chăng?

Quang hỏi ngay:

- Ông hãy nói thật cho tôi biết, ở thôn này có cô gái nào tên Thanh Tuyền không?

Trưởng thôn không nghĩ ngợi lâu, đã lắc đầu:

- thôn này gồm toàn người thiểu số, nên tên đều mang âm hưởng dân tộc Ba Na, không thể có cái tên như vậy.

- Thế ở thượng nguồn con sông này thì sao?

Ông trưởng thôn lại một lần nữa lắc đầu:

- thôn khác thì tôi lại càng không biết. Nhưng cậu hỏi để làm gì?

Quang chưa tiện nói ra, anh ngập ngừng. Bỗng ông trưởng thôn kêu lên:

- Có phải vì cái này không?

Ông vừa hỏi vừa chạy vào nhà trong lấy ra chiếc khăn màu đỏ. Vừa trông thấy, Quang đã reo lên:

- Đúng là của nàng rồi!

Ông trưởng thôn chép miệng:

- Tôi đoán ra ngay chuyện này có liên quan tới cậu. Cô Thanh Tuyền mà cậu vừa hỏi phải chăng là người này!

Quang phấn khởi:

- Dạ đúng rồi, ông biết nàng?

- Không biết. Nhưng chuyện của cậu thì tôi đoán ra. Có phải hôm đó ở đây cậu đã gặp một cô gái nào đó?

Ở thế chảng làm sao giấu được, Quang đành thú thật:

- Xin lỗi ông trưởng thôn, quả là tôi có quen một người...

Anh đem chuyện gặp Thanh Tuyền kể sơ lược cho ông nghe. Vừa nghe xong, trưởng thôn thở dài:

- Không ngờ người vuông vào chuyện này lại là cậu. Ấu cũng là định mệnh đây mà!

Ông không nói gì thêm, ra hiệu cho Quang đi theo mình ra đúng chỗ mò đá, nơi Quang gặp Thanh Tuyền. Chỉ tay xuống phía dưới vực, ông bảo:

- Dưới đó có một nấm mồ. Có phải cậu gặp ai đó ở đây không?

Quang gật đầu:

- Dạ đúng. Gặp ngay tại mồ đá này.

Ông trưởng thôn thở dài:

- Vậy là không sai. Từ lâu, tôi đã nghe người ta kể chuyện rằng đêm đêm đi qua đây, họ thường thấy một bóng người ngồi trên mồ đá. Do không tin chuyện ma quỷ nên tôi không cho rằng đó là ma. Nhưng qua lời kể của cậu thì tôi có thể hiểu ra rằng cậu đã... gặp ma!

Quang vẫn cố cãi:

- Nàng ấy nhất định không phải là ma! Nàng ấy...

- Cậu nhớ lại xem, những lần cậu ngất đi và hôn mê đều có liên quan tới những cuộc hẹn hò giữa cậu với người ấy. Rồi chuyện con gà nướng hôm đó nữa, ai làm được chuyện lạ thường ấy, nếu không phải là ma?

Quang giấu chưa kể đoạn sau, lúc anh và Thanh Tuyền gặp nhau trong ngôi miếu hoang, nhưng liên hệ lại anh chợt rùng mình. Nhưng dù vậy, trong lòng anh vẫn nhớ nàng da diết. Anh lẩm bẩm:

- Làm cách nào gặp lại nàng đây.

Ông trưởng thôn lo lắng:

- Cậu phải bỏ ngay ý nghĩ gặp lại cô ta, không hay đâu! Mặc dù từ nọ đến giờ nàng ta chưa hề gây ra chuyện gì nguy hại cho ai tại thôn này, nhưng dấu sao đó cũng hồn ma!

Rồi ông kể chuyện:

- Cách đây nhiều năm, chính tôi khi đi săn cá ở dưới sông kia đã vớt được xác một cô gái lạ, có lẽ trôi từ trên thương ngón xuống. Không rõ nhân thân cô ta, cũng không tiện đi tìm, nên cuối cùng tôi mai táng ở chỗ này. Định sau đó có thời giờ sẽ đi lên thượng nguồn tìm hiểu, báo tin, nhưng qua năm tháng do bận bịu công việc nên tôi quên băng.

- Thương nguồn cách bao xa?

- Dòng sông này bắt nguồn từ biên giới, xa lăm. Nhưng có một ngôi làng cách đây hơn nửa ngày đường. Có thể người này ở thôn đó...

Ông ta nói xong có vẻ lo lắng, bởi nhìn ánh mắt của Quang, ông hiểu rằng anh chàng sẽ không bỏ qua.

Quả đúng như vậy. Ngay trưa hôm đó, trong lúc ông trưởng thôn còn nghỉ trong nhà thì Quang đã một mình băng rừng đi lên thượng nguồn dòng sông.

Quang tìm được ngôi làng bên sông cũng không khó. Và chẳng hiểu do ngẫu nhiên hay có ai đưa lối dẫn đường, ngay ngôi nhà đầu tiên Quang ghé vào hỏi, anh đã tìm ra manh mối của Thanh Tuyền. Ngay giữa gian nhà, Quang nhìn thấy một bàn thờ nhỏ, bên trên là bức ảnh chân dung của... Thanh Tuyền.

Chủ nhà là một người phụ nữ hom hem, bước đi khó nhọc, từ trong bước ra hỏi Quang.

- Anh kiếm ai?

Quang không ngại chỉ lên bàn thờ:

- Dạ, cháu tìm... Thanh Tuyền!

Người phụ nữ nhìn sững Quang rồi sau đó nhẹ thở dài, quay lại bàn thờ thắp ngay nén nhang, vừa quay ra nói với khách:

- Cách đây hơn năm năm, do cãi lời cha nó, không chịu ưng người chủ đồn điền già hơn nó đến ba chục tuổi, nên con nhỏ đã bỏ nhà đi... Sau đó nghe người ta nói nó gieo mình xuống dòng sông oan nghiệt kia mất xác. Nó là con Thanh Tuyền yêu quý của chúng tôi. Tôi nghiệp con tôi...

Qua câu chuyện kể của bà, Quang được biết đây là một gia đình người Kinh, lập nghiệp tại đồn điền cao su nơi này. Họ chỉ có người con gái duy nhất là Thanh Tuyền, do bị ở thế bí, nên người cha cô đã ép gả con mình cho tay chủ già háo sắc. Thanh Tuyền khi ấy chỉ mới mười tám tuổi, quá quẫn trí đã tự đi tìm cái chết. Bà già sau một hồi khóc thương, đã quay sang nói với Quang:

- Trước khi chạy ra dòng sông, nó còn quay lại nói với tôi rằng nó sẽ đi tìm người thương của nó. Phải chăng cậu chính là người ấy?

Quang ngạc nhiên:

- Dạ cháu chỉ mới...

Anh định nói là mình mới gặp Tuyền gần đây, nhưng bà già đã nói tiếp:

- Tối hôm qua, tôi nghe vong hồn nó về báo là đã gặp được người thương. Nó nói người đó sẽ tới đây nữa. Quang nghe mà rung mình! Anh lặng người giây lát rồi bước tới đốt thêm nén nhang nữa, không nói gì, chỉ thầm kêu tên nàng.

Bà già chỉ sang bàn thờ phía bên lớn hơn và nói:

- Đó là ba nó. Sau khi bắt ép con, gây ra cái chết cho nó, ông nhà tôi đã quá ân hận, nên cũng bệnh mà chết sau đó không lâu.

Quang làm cái việc mà anh thấy nên làm là đốt một nén nhang nữa lên bàn thờ người cha. Xong anh bảo:

- Cháu sẽ tìm cách đưa hài cốt Thanh Tuyền về đây cho bà.

Quang từ giã ra về. Khi anh tới đâu ngõ, anh giật mình nhìn chiếc túi vải khá to mà ai đã để chăn ngang lối đi. Chưa biết phải làm sao, thì chợt anh nhìn thấy có những chữ viết trên miệng túi: "Đem chôn cái bao lớn, trong đó là hài cốt của em. Túi nhỏ còn lại anh phải mang theo bên mình, không được rời xa. Thanh Tuyền."

Không dám nói rõ cho bà mẹ. Quang vào báo tin:

- Có người lấy hài cốt của Tuyền mang tới đây, vậy để con mai táng cho mẹ.

Quang sòi nỗi gọi bà bằng mẹ thật tự nhiên. Đắp một nấm mộ thật bề thế. Quang hứa:

- Con sẽ về đây thường xuyên để thăm mẹ và thăm em Tuyền.

Quang ngạc nhiên nhìn bà mẹ già, rồi nhìn ngôi mộ mới đắp. Anh ôm khu khu cái túi vải còn lại, băng rừng trở về thôn An Lý. Khi tới bên mộ đất cạnh con sông, anh gặp ông trưởng thôn ở đó. Vừa trông thấy anh, ông ta đã hỏi ngay:

- Cậu biết ai đã lấy cốt ngôi mộ dưới kia không?

Quang đưa ra chiếc túi vải.

- Cháu cũng không biết, nhưng rõ ràng Thanh Tuyền đã mang nó về tận nhà, trước cả dự tính của cháu.

Còn riêng túi này cháu không biết là cái gì, nhưng Tuyền không cho cháu rời ra.

Anh định mở ra thì trưởng thôn xua tay:

- Vong hồn cô ấy muốn cậu giữ riêng thì không nên mở ra nữa. Tôi đang lo cho cậu thì cậu về.

Quang đem chuyện nhà của Thanh Tuyền kể lại, ông trưởng thôn gật đầu:

- Thế cũng tốt. Nhưng xem ra cậu còn duyên nợ với cô ấy. Liệu mà đổi xử.

Ông đưa trả lại cho Quang chiếc khăn màu đỏ:

- Tôi tạm giữ vật này, vậy mà sáng nay lúc đi vào rừng, tôi nghe như có ai gọi đòi lại nó!

Quang ngạc nhiên:

- Bác gấp cô ấy?

- Không, chỉ nghe tiếng thôi. Cô ấy yêu cầu tôi trả lại cho cậu vật mà theo cô ấy phải ở trong tay cậu thôi.

Sẵn nhận lại chiếc khăn, Quang mở túi vải định cho chung vào đó. Nhưng vừa mở ra anh đã giật mình.

Bên trong túi chỉ có một vật hình giống trái tim, khô và nhăn nheo.

- Trái tim nàng.

Quang kêu lên trước sự ngạc nhiên của ông trưởng thôn:

- Gì vậy cậu Quang?

Quang nói lảng sang chuyện khác:

- Dạ, cháu đang nghĩ tới tình cảm đáng trân trọng của nàng.

Anh không ở lại ăn cơm như lời mời, mà từ giã trưởng thôn đi ngay. Không an tâm, trưởng thôn vội nói:

- Để tôi đưa cậu nửa đoạn đường.

Quang xua tay:

- Không cần đâu bác, cháu đi một mình được.

Anh đi rất nhanh, đến một đoạn đường vắng mới dừng lại. Mở túi ra, Quang nhẹ nhàng đặt vật giống hình quả tim lên lòng bàn tay rồi khấn:

- Nếu đúng đây là con tim của em thì hãy bằng cách nào đó hiển hiện cho anh rõ. Anh sẽ trân trọng nó suốt đời.

Lời Quang vừa dứt thì bỗng một cơn gió giật thật mạnh thổi ào tới. Vật trên tay của Quang vụt bay lên cao, rồi rơi trở xuống. Lúc ấy Quang hốt hoảng, bởi nếu trong lúc rơi, nó không trở lại vị trí ban đầu mà chêch ra ngoài một chút ắt rơi ngay xuống vực sâu.

Sau vài giây, không cần phải đón đỡ, nó rơi đúng vào túi áo, Quang reo lên:

- Đúng là em rồi, Thanh Tuyền ơi!

Giữ chặt trái tim nàng trong túi áo, Quang ôm theo luôn cái bao vải, rồi đi như có ai đẩy sau lưng, anh vượt rất nhanh đoạn đường mà đúng ra phải đi gấp đôi thời gian.

Việc Quang trở về sau mấy ngày biệt tăm khiến cho các bạn anh mùng vui khôn tả. Họ cố hỏi, nhưng Quang không nói gì. Anh còn tránh gấp bất cứ ai, chừng như không muốn ai hỏi han thêm điều gì. Khi về phòng riêng, Quang cắt dây điện thoại và khóa chặt cửa, giống như không có ở nhà. Trong lòng Quang, phút giây này là sự tĩnh lặng để cho nỗi đau gặm nhấm. Việc hiểu ra Thanh Tuyền là một hồn ma không làm cho Quang ghê sợ, anh cũng không hề hối tiếc gì chuyện mình đã từng qua đêm với một người cõi âm, mà chỉ còn lại nỗi nhớ thương vô bờ người con gái bạc phận ấy. Quang mơ màng ngủ và thấy mình gặp lại Thanh Tuyền.

- Vô tâm quá! Em đã dặn rồi, không được rời vật đó ra không có nghĩa là cứ kè kè nó trong túi áo mãi như vậy được! Ai đời nhốt con tim trong túi áo thì tim nào sống nổi!

Quang bật ngay dậy thảng thốt kêu lên:

- Thanh Tuyền!

Người đang đứng bên ngoài cửa sổ kia đúng là Tuyền. Nàng có vẻ lạnh, gương mặt hốc hác, Quang lo lắng:

- Sao em không vào nhà, anh đóng cửa phòng đợi em suốt. Vào đi!

Thanh Tuyền nhẹ lắc đầu:

- Em phải đi ngay bây giờ. Đúng ra em không thể tới đây nữa, bởi điều em lo sợ bấy lâu nay đã tới. Em sẽ...

Nàng nghẹn lại, không thể nói hết ý. Quang hốt hoảng:

- Có chuyện gì?

Nàng rung rung nước mắt, hấp tấp nói:

- Anh muốn nhận con mình thì ngày này năm sau, tới gặp em ở miếu Thành Hoàng, ngoại ô phía bắc thị trấn này.

Quang trố mắt kinh ngạc:

- Con? Con của ai?

Giọng nàng giận dỗi:

- Nếu anh không nhận cũng được, em sẽ mang theo!

Vừa dứt lời, nàng đã quay nhanh đi và biến mất sau bụi cây, Quang nhảy xuống giường, gào to:

- Đợi anh với, Thanh Tuyền!

Nhưng chẳng làm sao tìm được nàng...

Lúc ấy đã quá khuya để Quang có thể chạy ra ngoài. Dù vậy, Quang vẫn mặc quần áo phong phanh như vậy, mở cửa bước ra ngoài, nhắm hướng Thanh Tuyền vừa đi và bước nhanh theo.

Hầu như đêm hôm đó Quang thức trắng. Dẫu biết rằng có tìm cũng không gặp, nhưng anh vẫn cứ bước đi. Một chút hy vọng mỏng manh đối với Quang giờ đây còn quý hơn cả mạng sống của anh. Nhất là khi nghe được tin nàng đang mang giọt máu của mình trong người!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Thấy Quang cứ suốt ngày sống thuỷ mìn, càng lúc càng ít nói, lánh mặt bạn bè, Quý đã chủ động hỏi nguyên nhân:

- Cậu có chuyện gì vậy Quang? Hay trong anh em có ai làm gì cho cậu giận?

Quang gượng cười:

- Làm gì có chuyện đó, chỉ bởi mình... không được khỏe trong người.

- Mình thấy cậu bị ác mộng bởi lần ngất xỉu hôm trước. Minh hỏi thật, lần đó cậu gặp chuyện gì phải không?

Quang đã giấu mọi chuyện, nên bây giờ anh cũng không muốn nói, anh tìm cách lái sang chuyện khác:

- Thân thể mình gần đây hay bị ốm với gió, cả với nắng nữa, đặc biệt là những chất kích thích như trà, cà phê và rượu. Do vậy, mình tránh anh em là thế, chứ đâu phải...

Quý choi thân với Quang lâu nhất trong nhóm bạn, nên anh chưa tin hẳn lời giải thích. Anh đột ngột hỏi:

- Có phải cậu vướng một rắc rối gì đó với cô nào?

Quang hơi lúng túng:

- Không... không phải!

Quý hạ thấp giọng:

- Mình đã nghe ông trưởng thôn kể chuyện... Có phải như vậy không?

Quang thầm trách lão trưởng thôn lăm lỉnh, tuy nhiên anh vẫn cứ chối:

- Ông ta nói tào lao, chứ làm gì có...

Giọng Quý ra vẻ nghiêm trọng:

- Mình nghe người ta nói hễ ai vướng vào chuyện tình cảm với... vong hồn thì hậu quả sẽ không hay đâu.

Nếu cậu...

Đột nhiên Quang nổi cáu:

- Mình đã nói là không mà, sao cậu...

Nhận ra là mình hoi quá, Quang đổi giọng:

- Mình xin lỗi. Có điều mình không muốn...

Hiểu ý, Quý đổi đê tài:

- Thôi, cậu không thích thì mình không nói chuyện đó nữa. Nhưng có điều này, mình hỏi cậu là nhân dịp bà cô mình...

Quang ngạc nhiên:

- Chuyện gì quan trọng vậy?

- Bà cô mình muốn mời cậu tới nhà ăn cơm...

Quang nói ngay:

- Cậu biết tính mình rồi, mình chúa ghét những bữa tiệc mời. Xưa nay...

Quý chấn lại:

- Mình biết. Nhưng đây là chuyện hệ trọng. Bà cô mình muốn nói chuyện riêng với cậu. Nếu cậu từ chối thì e bà sẽ buồn lắm. Cô mình thương cậu nhất trong nhóm, chắc cậu biết mà.

Quang trầm ngâm:

- Mình biết. Nhưng mình...

Anh định từ chối thẳng, nhưng nhớ lại tình cảm mà bà cô của Quý từng dành cho mình, Quang lưỡng lự một chút rồi quyết định:

- Mình với cậu sẽ đi sang nhà cô.

Quý vui lắm. Như vậy lời hứa của anh với cô mình đã thực hiện được, mặc dù anh biết cái kết quả cuối cùng mà bà cô muốn đạt được thì e hơi khó... Bà cô đã chuẩn bị bữa cơm gia đình khá chu đáo, nên khi Quang tới, bà đã mời ngay vào bàn ăn:

- Chỉ có người trong nhà thôi, vậy các con cứ ngồi vào.

Thấy có đến bốn chén, bốn đôi đũa mà chỉ có ba người, Quang lên tiếng hỏi:

- Có khách nào khác chăng?

Bà cô cười to vừa gọi:

- Khách đặc biệt này đây!

Mỹ Hương từ trong bước ra và líu lo ngay:

- Thượng khách đây nhé!

Quang vỡ lẽ:

- Thì ra đây là khách đặc biệt! Vậy mời người đẹp!

Bà cô phải giải thích thêm:

- Bữa nay thượng khách chính là Quang mới đúng! Từ chiều đến giờ cô cứ sợ cháu không tới thì phí cả buổi chiều nay. Nhất là đối với con Mỹ Hương...

Quý lựa đúng lúc, chen vào nói:

- Mỹ Hương chờ cậu đó!

Biết tính Quang ít nói, bà cô đã không rào đón:

- Ý cô thế này, cô muốn... kết hợp cháu với Mỹ Hương. Điều này không phải mới đây mà là lâu rồi, cô đã có ý định. Như cháu biết đó, nhà cô đơn chiếc, con Hương lại là con một, quen được nuông chiều, nên cô sợ gả nó cho người lạ thì nó sẽ không hạnh phúc. Chỉ có cháu là người mà cô ưng ý, mà con Mỹ Hương cũng thích cháu nữa.

Mỹ Hương vỗ vào vai má:

- Má hạ giá con gái má quá, làm cho anh Quang ảnh mừng, ảnh làm cao cho coi!

Bà cô gấp thúc ăn bỏ vào chén Quang:

- Mai mốt nó về đây thì người má bênh vực là nó chứ không phải con đâu!

Hương trừng mắt nhìn Quang:

- Anh xem đó, má đã bắc cầu cho anh làm cao rồi đó!

Chưa nghe Quang có ý kiến gì, Quý hơi lo, anh dò hỏi ý bạn:

- Cậu thế nào, vui vẻ chứ hả?

Quang hơi ngượng, nhưng vẫn lịch sự:

- Ý cô là ý trời mà. Lâu nay cậu chẳng nói thế sao!

Quý cười to:

- Thằng Quang cắn câu rồi cô oi!

Bà cô cũng vui hẳn lên:

- Cô biết mà...

Nhưng Quang đã làm cho họ cụt hứng:

- Cháu xin lỗi, chuyện này rồi cháu sẽ thua với cô sau. Hôm nay cháu phải đi ngay có chút việc cần lăm...

Quang cũng chẳng hiểu sao mình quyết định như vậy, tuy nhiên ngay lúc đó anh thấy mình cần phải đi, tránh một câu trả lời mà lòng anh không muốn...

Khi thoát ra được rồi, Quang mới cảm thấy nhẹ người. Đầu óc anh không còn lùng bùng như lúc nãy nữa. Lúc này Quang mới cảm nhận được một sự thôi thúc kỳ lạ trong lòng, mà hình như ai đó phản đối còn mạnh mẽ hơn chuyện vừa rồi!

- Thanh Tuyền!

Thì ra là như vậy. Quang bắt đầu hiểu, mỗi khi anh nói chuyện với người khác phái, đặc biệt là đứng trước chuyện mai mối như vừa rồi, thì y như là trong cơ thể nổi lên một thứ cảm giác thôi thúc, bồn chồn khó tả. Đích thi là do Thanh Tuyền phản ứng rồi!

Không một chút khó chịu, mà trái lại Quang thích thú với cảm giác mình được nhắc nhở, quan tâm, và về phần mình, anh cũng đã thể hiện được tấm lòng thủy chung như nhất...

Đi loanh quanh một lúc, chợt Quang nhớ ra, đầu óc anh sáng hẳn lên:

- Miếu Thành hoàng!

Tự trách mình sao từ lâu không nhớ ra địa điểm nơi hẹn của Tuyền! Mặc dù còn khá lâu mới tới thời điểm một năm, nhưng cần gì, miễn là biết chỗ đó thì ít ra cũng là chỗ mà Quang có thể có cảm giác là mình ước hẹn...

Không tìm được xe, Quang cứ như thế đi bộ về hướng bắc của thị trấn. Và mặc dù chưa một lần biết qua ngôi miếu Thành hoàng, nhưng việc tìm kiếm cũng không phải khó. Phải mất một giờ Quang mới tìm ra. Ban đầu anh hơi ngờ không biết có đúng là ngôi miếu đó không? Nhưng sau một lúc dò dẫm, Quang quyết định chui vào miếu. Đúng là ngôi miếu hoang, bởi khi Quang bước vào đã có nhiều chuột bọ chạy ra. Do tối đèn không nhìn thấy gì, mà Quang thì không muốn bật diêm lên, ngại người ngoài để ý, nên bước trong bóng tối, anh tìm cách dọn một khoảng trống đủ để ngồi xuống. Ngồi đó làm gì, Quang cũng không xác định được, nhưng trong tâm thức anh ngầm hiểu mình cần phải đợi ở chỗ này.

Đêm gần khuya. Trời khá lạnh, nhưng Quang lại cảm thấy ấm lòng. Anh cảm nhận như chính chỗ hoang vắng này mới có một thứ hơi ấm kỳ lạ, không thể giải thích được...

Trong con mơ hồ nửa thức nửa ngủ, Quang chợt nghe như có tiếng ai hát nho nhỏ quanh đó. Tiếng hát nghe quen thuộc...

Mở mắt ra nhìn, tuy không thấy gì, nhưng Quang cảm nhận được hơi thở của một người đứng rất gần, anh kêu lên khe khẽ:

- Thanh Tuyền!

Quang đưa tay sờ soạng chung quanh, không chạm được ai, nhưng anh cứ cố mở rộng phạm vi mò tìm.

Cho đến khi anh nghe một giọng êm như ru bên tai:

- Ở yên đó, và làm những gì con tim mình mách bảo.

Lúc này, Quang mới thôi mò tìm nữa. Anh dựa lưng vào bức tường rêu phong của ngôi miếu, và bên tai lại tiếp tục nghe tiếng hát ru nho nhỏ. Lần này Quang lắng nghe thật kỹ. Bài hát rất lạ, nhưng lời ca dễ nhớ, nghe đến lần thứ hai là Quang đã có thể hát theo. Mà tại sao anh lại phải hát theo? Quang cũng không thể trả lời, chỉ biết là lúc này con tim anh nó bảo phải làm như vậy...

Cho đến khi Quang ngủ thiếp đi, mà miệng vẫn còn hát như một người mộng du...

- Này, ông kia, sao lại ngủ trong miếu?

Có ai đó la Iốn bên ngoài, Quang giật mình mở mắt nhìn ra thì thấy một người đàn ông tay xách cây đèn bão, tay kia xách một xâu cá còn tươi. Có lẽ ông ta đi bắt cá.

- Sao ngủ trong này cha nội, bộ điên rồi hả?

Quang lúng túng đáp:

- Tôi... tôi...

Đến khi nhìn thấy Quang còn trẻ và ăn mặc khá tuom tất, người đàn ông kia mới ngạc nhiên:

- Cậu... cậu dám một mình ngủ trong miếu?

Quang chưa kịp đáp thì ông ta đã bỏ đi, miệng còn lầm bẩm:

- Chắc bị vợ đuổi rồi...

Đi một quãng xa, ông ta còn nói với lại:

- Cái miếu này linh lắm đó nghe cha nội, không giõn mặt được đâu!

Quang nghe rõ hết, nhưng anh chỉ mỉm cười. Rồi như một quán tính, anh lặp lại lời bài hát vừa học được lúc đêm. Quang thích thú reo lên:

- Mình thuộc rồi!

Và anh lầm nhầm hát cho đến lúc rời khỏi ngôi miếu.

Đêm nào cũng thế, cứ hơn mười giờ là Quang đi bộ từ nhà đến ngôi miếu Thành hoàng. Anh hầu như ngủ ở đó, chỉ làm mỗi một việc: Hát hoài bài hát với lời ca rất lạ đó!

Nếu có ai hỏi anh hát làm gì, thì Quang đáp ngay:

- Hát cho nàng ấy nghe!

Vài người bạn tuy không biết rõ lắm về việc làm của Quang, nhưng thấy sinh hoạt bất thường của anh, họ đều kháo với nhau rằng Quang bị điên! Mặc cho họ nghĩ gì, Quang càng gần như đóng cửa sống cô độc, và đêm đêm âm thầm tới miếu Thành hoàng. Có lẽ ông già bắt cá từng gặp Quang ngủ trong miếu cũng không thể nào ngờ anh chàng lại lì lợm tiếp tục lặp lại việc làm lạnh xương sống ấy, cho nên từ sau đó Quang không hề gặp ông ta. Và cũng tránh sự chú ý của nhiều người, Quang ra về sớm hơn.

Có hôm khi về tối phòng ngủ, anh đã bắt gặp trên gối của mình một mảnh giấy với dòng chữ: Cám ơn anh nhiều!

Chữ tất nhiên là của Thanh Tuyền, nhưng sao nàng tới đây mà không gặp anh ở miếu Thành hoàng?

Quang cầm mảnh giấy coi đi coi lại nhiều lần, lòng vui khôn xiết. Nàng cám ơn, đúng là hiểu được tấm lòng của anh và quan trọng hơn là nàng vẫn còn đâu đây. Nhưng sao Tuyền không cho anh gặp xem cái thai con anh được bao lớn rồi? Nàng sống ra sao với hoàn cảnh bụng mang dạ chửa đó?

Nhẩm tính lại thì chỉ còn chưa đầy một tháng nữa đã tới thời điểm hẹn với Thanh Tuyền ở miếu Thành Hoàng. Liệu anh có nên tiếp tục tới đó nữa, hay là có khoảng trống cho cuộc hẹn đến một cách bất ngờ?

Suy nghĩ kỹ, cuối cùng Quang ngưng không tới miếu vào ban đêm nữa, mà yên tâm nằm nhà chờ.

Rồi ngày đó cũng tới. Chính xác vào đêm rằm tháng chạp, Quang ăn mặc chỉnh tề, thủ sẵn cả tấm chăn lớn dùng úm đúp bé. Mới chín giờ tối, anh đã có mặt ở miếu. Một giờ sau trăng lên, tròn vành vạnh. Có một tiếng động khẽ, khi Quang nhìn ra cửa miếu thì đã thấy Thanh Tuyền đứng đó. Nàng mặc chiếc áo màu trắng tinh, khuôn mặt rạng ngời, khác với nét sầu buồn trước đây. Vừa nhìn thấy Quang, nàng đã nhoẻn miệng cười rất tươi. Nhưng khi Quang định bước tới gần thì nàng xua tay:

- Chưa được, đừng tới gần em khi anh chưa chạm vào con chúng ta.

Không thấy đứa bé trên tay nàng, Quang lo lắng:

- Đúp bé đâu?

Thanh Tuyền đưa mắt nhìn gói đồ đặc Quang mang theo đón con, lúc này nàng mới nhỏ giọng:

- Anh xứng đáng nhận con!

Nói xong, nàng quay đi ngay. Quang hốt hoảng:

- Thanh Tuyền, con chúng ta đâu?

Nàng nói vọng lại:

- Con thì phải nhận ở nhà chớ!

Rồi nàng biến rất nhanh. Quang lao theo, anh chỉ có chạy và không dừng lại bước nào. Lát sau, vừa về tới cửa phòng, anh đã nghe tiếng trẻ con khóc bên trong.

- Đúp bé!

Mở cửa ra, Quang trố mắt nhìn một đứa trẻ đang nằm gọn trên giường, nó đang khóc, có lẽ đang đòi sữa. Vừa khi ấy có tiếng Thanh Tuyền phía sau lưng:

- Anh hãy tới ôm nó lên, nếu nó ngung khóc và không rời khỏi tay anh thì coi như anh được nhận con về cho mình, và cả cho em nữa!

Quang không chần chờ một giây, anh cúi xuống ôm ngay đứa bé vào lòng, và nó nín khóc lập tức!

- Đội ơn Trời Phật! Vậy là...

Thanh Tuyền cũng lao tới, nhưng có lẽ do quá xúc động nên vừa cất bước nàng đã ngã. Quang đang ôm con cũng kịp đưa một tay ra đỡ được Tuyền. Thế là ngẫu nhiên mà trong tay Quang có được cả hai người mà anh mong chờ nhất!

Đứa bé đưa mắt nhìn lên, và rồi nó nhoẻn miệng cười như hoa hàm tiếu! Quang sung sướng quá, anh không kiềm chế được đã kêu to lên:

- Con của ta!

Thanh Tuyền từ từ mở mắt ra, nàng vòng tay qua ôm cả hai cha con vào lòng.

- Chúng ta sống rồi.

Quang còn chưa hiểu gì thì nàng đã cầm lấy bàn tay bé xíu của đứa bé đặt vào lòng bàn tay Quang:

- Chính tấm lòng thành của anh, sự chung thủy hiếm có của anh, đã kinh động cõi âm, nên người ta đã chấp nhận cho em cùng con về dươngIAN cùng anh chung sống.

Quang kêu to lên:

- Cám ơn! Cám ơn!

Nàng ôm cả hai vào lòng, siết chặt. Nàng thì thầm:

- Đúng ra tới hẹn, em đem con tới giao cho anh rồi đi và không bao giờ còn có thể trở lại được nữa! Nhưng nhờ tấm lòng thành của anh, qua những khúc hát hằng đêm của anh ở miếu Thành Hoàng đã khiến cho người giữ hồn em cảm động. Họ phải cho em trở lại kiếp người. Nhờ anh cả đấy...

Quang tưởng như mình vẫn còn trong giấc mơ. Anh biết sẽ có ngày này. Họ vạch một kế hoạch, sẽ trở lại khu rừng thương nguồn dòng sông thăm bà mẹ già tội nghiệp...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐUA DÂU VỀ ÂM PHỦ

Tại thôn An Lý có một ngôi nhà hoang, đã vắng người hàng chục năm rồi mà chẳng thấy ai là chủ tới viếng thăm. Người trong vùng đồn ngói nhà đó có ma, nên càng cho thiên hạ thêm sợ và lánh xa.

Vậy mà vào một đêm đầu mùa đông, lại có một anh chàng xách chiếc túi cũ, đi bộ vào ngôi nhà tối đen như mực. Anh ta dò từng bước, đi tới đâu, lũ dơi hoang đang bám trên trần nhà bay ra ào ào. Nếu là người khác thì sợ hết vía, nhưng anh chàng này thì lại bật cười và lầm bẩm:

- Chắc ai cũng tưởng tao sợ chúng mày, hóa ra tụi bay lại sợ tao phải bỏ chạy!

Anh ta có vẻ thích thú chuyện những con dơi vỏ cánh bay đi. Nhưng thích nhất là khi anh ta bật diêm quẹt lên soi sáng cả một vùng, thì loài côn trùng, rắn rết thi nhau chạy thực mạng!

- Tao lai chiến thắng!

Tìm được một số que nhỏ, anh ta gom lại thành một bó, như cách người ta làm đuốc, rồi châm lửa to lên. Lát sau, ánh sáng từ cây đuốc tự tạo đó đã giúp cho căn phòng rộng đầy bụi và mạng nhện đã có vẻ ấm cúng hơn. Anh chàng lại tự nói:

- Có thể chứ!

Dùng mấy tấm bìa cũ rơi vãi dưới đất làm chổi, anh ta quét nhanh một vùng to hơn chiếc giường. Cả lớp bụi dày, nhờ bóng đêm nên không thấy bụi bay lên, nhưng hít vào khiến anh ta phải hắt hơi liên mấy cái. Tiếng hắt hơi mạnh lại một lần nữa khiến lũ dơi còn lại bay ra loạn xạ, có con bay vèo qua mặt, suýt nữa đã đập vào mắt anh ta.

- Bay hết đi, ông mày nghỉ ngoi cho yên tĩnh!

Lát sau, không khí trong phòng trở lại yên ắng đến lạ thường. Để nguyên cả quần áo, giày và chiếc mũ lụp xùp trên đầu, anh chàng ngã lưng đại xuống nền nhà, lấy chiếc túi cũ làm gối. Thế là anh ta có một chỗ nghỉ ngơi tuyệt vời!

Cây đuốc tự tạo chỉ cháy được khoảng mười lăm phút thì tàn. Ánh sáng yếu dần đi và đến lúc nó tắt phứt, trả căn phòng về với bóng tối cổ hữu của nó. Nhưng đâu hề gì, bởi anh chàng ta đã thở đều đi sâu vào giấc ngủ. Có thể do anh ta đi đường xa quá mệt, hoặc cũng có thể do có chút hơi men trong người.

Lúc gần sáng, bỗng nghe có tiếng cự cãi giữa hai người, một nam một nữ. Đầu tiên là tiếng của anh ta.

- Yêu cầu cô đi chỗ khác, nơi đây là của tôi.

Giọng nữ không vừa:

- Ai nói nơi đây là của anh? Anh có biết ngôi nhà này đã bỏ hoang từ bao giờ không? Nó hoang tàn lúc nào thì tôi có mặt từ lúc ấy. Nó là chỗ của tôi!

- Không đúng. Nhà hoang là nhà vắng chủ, vậy ai xí được chỗ nào thì là của người ấy! Cô cần chỗ ngủ thì hãy đi tìm phòng khác, tôi đang ngon giấc tại đây, không chuyển đi đâu cả!

- Anh biết đang nói chuyện với ai không? Anh còn muốn sống nữa không?

Một tràng cười phát ra, cùng với câu nói dứt khoát của anh chàng ngông cuồng:

- Sống cũng được, mà chết cũng đâu có sao.

- Anh...

Giọng người nữ chợt dừng lại. Rồi một lúc sau, không còn nghe tiếng cãi vã nữa. Chỉ có những tiếng động đập và thì thầm rất lạ tai. Việc này kéo dài cho đến khi gà gáy rộ.

Sáng, trong lúc anh chàng lảng tử còn đang ngủ say như chết thì có một người bước vào phòng. Đó là một lão nông. Ông ta ngược nhìn lên trần nhà rồi buông miệng:

- Trúng to rồi.

Thì ra ngay trên đầu ông ta có giăng một tấm lưới to và trong lưới có nhiều con dơi mắc kẹt, đang cất tiếng kêu chí chóe.

- Sao bữa nay lũ dơi này lọt bẫy nhiều dữ vậy cà?

Thì ra lão ta là người giăng tấm lưới thưa kia, nhằm bắt đòn dơi khi chúng vô tình bay ra bay vào ngôi nhà này. Bữa nay tha hồ cung cấp tiệm bán cháo doi. Lũ dơi toàn con mập. Lão ta đặt chiếc giỏ mang theo xuống đất, chuẩn bị gỡ tấm lưới xuống. Vừa lúc ấy, lão ta phát hiện có anh:

- Ai vậy?

Tiếng hỏi của lão khá lớn khiến anh chàng đang ngủ giật mình. Anh ta néo mắt nhìn lên, phần thì bị ánh sáng chiếu vào, phần mới vừa tỉnh ngủ, nên phải mất hơn chục giây anh ta mới cất tiếng hỏi:

- Ông là ai vậy?

- Tôi hỏi cậu là ai mà dám vào đây ngủ?

- Có gì mà không dám!

Anh ta vừa trả lời vừa bật ngồi dậy. Bỗng anh ta ngơ ngác hỏi:

- Người của tôi đâu rồi?

Ông già bắt dơi hỏi lại:

- Còn có người khác nữa sao?

- Có chứ. Nàng ngủ với tôi suốt đêm rồi. Mới đây mà...

Lão già xẳng giọng:

- Thì ra tụi bay là thứ mèo mả gà đồng, dẫn nhau vào đây làm bậy phải không?

Gã kia trợn tròn mắt:

- Ông chửi ai vậy?

- Cậu đó. Cậu dẫn gái vào đây phải không?

Anh chàng phát cáu:

- Dẫn gái thì sao? Nhà này của lão chắc?

Thấy thái độ trịch thượng của anh ta, ông lão cũng nổi nóng:

- Nhà của tao, được chưa!

Chẳng ngờ anh ta lại tung tẩy:

- Có nhà sao không ngủ giữ, lại để cho lũ dơi và rắn rết làm ổ?

- Tại vì... tại...

Thấy lão ta ấp úng, anh chàng lại cố tình trêu chọc:

- Nếu muốn tim chỗ nghỉ chân thì tôi nhường cho căn phòng bên trái đó, vào dọn dẹp đi, tránh chỗ để quan anh ngủ thêm chút nữa, rồi sáng mai dậy ta sẽ mời đi ăn cưới!

Nghĩ mình gặp một tên tâm thần, nên lão già nạt ngang:

- Im đi, để người ta làm việc!

Lo bắc chiếc ghế cũ đứng lên và gõ từng con doi cho vào giờ. Anh chàng kia có ý theo dõi, cuối cùng phát hiện ra việc bắt doi ngộ nghĩnh của ông ta, anh không còn nói ngang nữa:

- Thì ra bác giăng bẫy. Vậy mà nãy giờ không nói. Cháu xin lỗi.

Anh ta thích thú với công việc ném vôi đứng lên phụ một tay. Lão già cũng không còn gay gắt nữa, lại hỏi:

- Cậu là người đâu tới đây, sao lại dám ngủ chỗ này?

- Cháu ở xa, đi bộ hàng chục cây số, vào tới đây thì trời tối, tiện thấy chỗ này vắng nên ngã lung đê.

- Thì ra là vậy. Nhưng lúc nãy cậu nói còn có ai nữa?

Anh chàng tính kẽ thắt, nhưng kịp nghĩ lại nên nói khác đi:

- Cháu chỉ đùa..

Ông lão chợt cười:

- Hỏi chơi vậy chứ tôi thừa biết con gái nào dám theo trai vào chốn này.

Khi bắt hết số doi dính bẫy, lão hỏi:

- Cậu có muốn lấy ít doi làm thịt nấu cháo không?

Anh chàng cười ngất:

- Cháu trên răng dưới... quần đùi thế này lấy gì nấu nướng.

- Rồi đây cậu đi đâu?

Anh ta lại phá lên cười:

- Có lẽ cháu sẽ ở lại đây một thời gian.

Lão già lắc đầu liền:

- Đâu có được! Cậu chưa biết, chứ nơi này...

Lão ngại nén không nói tiếp. Nhưng anh chàng thì hầu như đoán được, anh ta tiếp liền:

- Bác muốn nói tới ma chứ gì? Vậy thì cháu gặp rồi. Gặp ma nữ nữa kia!

- Cậu đừng có đùa. Người vùng này chưa một ai ngoài tôi dám vào đây, chứ đừng nói là ăn nói bạt mạng như cậu. Không nên đâu...

Trước khi ra về, lão còn dặn với lại:

- Tốt hơn hết là cậu nên tìm một chỗ nào đó mà ở. Nơi này không phải dành cho người.

Anh chàng không đáp, chờ lão đi khuất rồi lại nằm xuống ngủ tiếp. Cả anh ta và lão già lúc nãy cũng không để ý, ngay bên cạnh chỗ anh chàng nằm có một tấm khăn lụa màu lục, còn rất mới, đang nằm vắt vẻo ở đó. Chiếc khăn chắc chắn là của một nữ nhân, mà phải là người sang trọng!

Chuyện ngôi nhà hoang có người lạ đến cũng chẳng mấy chốc đã loan truyền ra khắp xóm. Cho đến trưa hôm đó thì từ ngoài vòng rào đã có rất đông người tụ tập xem kẻ to gan.

Trong khi đó, anh chàng kia vẫn không hay biết gì, cứ ngủ li bì. Nhiều người bàn nhau:

- Chuyện này phải đi trình báo mới được, biết đâu là...

Người khác lại nói:

- Nếu là kẻ gian thì không vào đó mà nằm ngủ! Ất là kẻ tâm thần.

Người ta đứng đợi mãi mà không thấy gì thì cũng chán, nên lần lượt ra về. Người còn lại sau cùng chính là ông lão bẫy doi đêm qua. Ông ta đợi cho mọi người đi hết mới lén vào bên trong. Đó cũng là cách vào nhà thường khi của ông ta.

Đi vòng ra phía cửa hông, thay vì đi cửa trước như lệ thường, ông lão nhấc một cánh cửa gỗ nguy trang ra, rồi chui tọt vào bên trong. Đã rành đường đi, nên lão đi trong bóng tối không có gì khó khăn. Lát sau thì vòng ra tới căn phòng lớn mà ông ta đã gặp chàng trai. Không bật đèn, lão ta chỉ nhẹ đẩy một cánh cửa sổ ra, ánh sáng lọt vào khiến căn phòng sáng lên soi rõ mọi vật.

- Cậu...

Ông ta kêu lên kinh ngạc, khi thấy trước mặt mình là anh chàng kia đang nằm ngủ, nhưng trong vòng tay lại đang ôm một con chó. Đúng hơn đó là một con chó rừng...

- Cậu...

Ông ta chưa kêu hết tiếng thứ hai thì đã ngã lăn ra.

Trong lúc mọi người còn đang xôn xao bên ngoài với đèn đuốc sáng choang, thì ở bên trong có người nói:

- Tôi đây này, mọi người kêu gào gì dữ vậy?

Đám người tụ tập kia với mục đích đi tìm ông lão bắt doi. Sau khi ông ta vào đó cả ngày không thấy ra!

Vừa nghe tiếng người thì mọi người mừng rỡ:

- Ông Năm Lành kia!

Ông ta bước thẳng ra cổng ngôi nhà hoang trước sự ngạc nhiên của mọi người. Họ hỏi dồn:

- Sao ông ở cả ngày trong đó vậy, làm cả nhà ông chạy tìm nháo nhác.

Ông già chỉ tay vào trong:

- Để cho người ta nghỉ ngơi!

Mấy người kia quá đỗi ngạc nhiên:

- Ai trong đó?

Ông ta đáp tỉnh bơ:

- Thị khách lạ!

- Nhưng mà...

Ra dấu cho mọi người đừng gây ồn, Năm Lành leo rào ra ngoài rồi mới nói:

- Đó là người tốt, tôi phải giúp cậu ta làm một chuyện trọng đại cái đã...

Trước những câu nói kỳ lạ của ông ta, nhiều người không thể tin được, đã phải cầm tay lão lay mạnh, như sợ lão bị mê sảng. Nhưng Năm Lành rất tỉnh táo:

- Tôi không bị gì đâu! Chỉ có điều ta phải giúp con người đó. Anh ta sắp lấy vợ!

Câu nói đó càng làm cho mọi người ngạc nhiên thêm.

- Ông Năm nói rõ đâu đùo coi!

- Thì nói rồi, người này mời chúng ta ăn đám cưới vào tối mai. Vậy bà con về đi, không có chuyện gì đâu.

Đời nào mọi người chịu nghe, họ cứ hỏi mãi:

- Ông gặp ai trong đó? Sao lúc nãy ông nói có người tâm thần, rồi bây giờ lại nói đám cưới là sao?

Lão Năm Lành vẫn bình tĩnh:

- Có gì đâu, biết được đó là người đang hoang nhưng nghèo, họ cần mình giúp thì cứ giúp thôi!

Phải mất gần nửa giờ sau, ông ta mới kể được rành mạch.

- Đó là một anh chàng ta xa tới, anh ta gặp được một người phụ nữ cùng cảnh ngộ nên thương, và họ sống cùng nhau, cho nên vừa rồi khi tôi vào gặp họ thì họ chính thức nhờ tôi đứng chủ hôn cho họ. Đám cưới tổ chức ngày mai.

Có người cười to:

- Làm đám cưới trong ngôi nhà hoang, chắc là cưới ma!

Năm Lành lừ mắt nhìn anh ta:

- Đừng nói bậy mà mang tội và... và...

Lời Năm Lành chưa dứt thì tự nhiên gã kia trợn trừng đôi mắt rồi há hốc mồm như hình nộm. Mặt người lay gọi nhưng anh ta đã chết đứng, không cử động được.

- Ông Năm, coi thẳng Tình sao kia.

Năm Lành thở dài:

- Tôi đã nói rồi, chuyện này đâu phải chuyện đùa.

Ông vỗ lên vai anh chàng kia một cái, tự dung anh ta cử động được, rồi tự nhiên vùng bỏ chạy như ma đuổi. Ông Năm lắc đầu bảo mọi người:

- Mọi người cứ nghe tôi, chuyện gì giúp được ta cứ giúp.

Rồi ông cẩn thận từng người, ông ta nói:

- Mọi người về đi, rồi tối mai đúng tám giờ tới đây để dự lễ cưới. Nhớ có quà gì mang theo quà này, giống như trong đám cưới bình thường.

Chẳng hiểu sao mọi người lại rầm rắp nghe theo. Không mấy người tin đó là chuyện thật, nhưng cũng theo lời Năm Lành, tối hôm sau họ sẽ tự về ngôi nhà hoang dự đám cưới.

Tối hôm ấy mọi việc diễn ra là thật! Ngôi nhà hoang đang tối sầm, bỗng đèn đuốc nổi lên sáng choang, tiếng nhạc vang lừng!

Mọi người lũ lượt kéo vào cổng ngôi nhà hoang, chẳng biết do ai mở cổng mà sự đi lại được dễ dàng như có gia nhân. Khi vào nhà, họ ngạc nhiên vô cùng khi nhìn thấy gian đại sảnh của ngôi nhà lộng lẫy như một tư thất của đại phú hào! Có người chưa tin lắm, hỏi người bên cạnh:

- Thật không vậy?

Anh ta vừa mở miệng thì đã bị ngay một cái tát nảy lửa vào mặt bên má! Anh ta kêu lên:

- Sao đánh tôi?

Lại một cái tát nữa má bên kia. Lần này, những người đứng gần đều không ai có hành động nhắc tay lên, nên chắc chắn không phải là họ đánh. Anh chàng bị đánh có lẽ hiểu mình bị trừng phạt vì câu hỏi ngắn vừa rồi, nên sợ thất thần, lặng im như thóc!

Vừa lúc đó, người ta nhìn thấy một thanh niên trẻ, quần áo chỉnh tề, đi bên cạnh một mỹ nữ, bước ra đứng giữa nhà. Tất cả đều buột miệng khen:

- Đẹp đôi quá!

Lời khen thì không sao, nên mọi người không ngót tán tụng nhan sắc cô dâu. Năm Lành trở thành người chủ hôn, ông ta khăn đóng áo dài nghiêm chỉnh, dõng dạc tuyên bố.

- Hôm nay là ngày trọng đại của chú rể Bá Thông và cô dâu Thùy Hương. Nào, chúng ta cùng nâng ly chúc mừng.

Lạ một điều là trên tay mọi người đều cầm một ly đầy rượu. Họ cùng cung ly mà không dám chần chờ.

Có cả một toán nữ vũ công vừa xuất hiện. Họ nhảy múa thật vui. Trong phút chốc đã vây quanh cô dâu chú rể, kéo họ cùng xoay tròn theo tiếng nhạc chẳng biết vọng ra từ đâu, nhưng nghe rất gần và rất lị tai. Đám cưới kỳ lạ kéo dài đến canh hai mới chấm dứt. Đèn trong nhà tắt dần.

Mọi người lũ lượt kéo nhau ra về. Tuy nhiên, vẫn còn vài người do quá tò mò đã lén nán lại, nấp vào cửa tiếp tục nhìn xem.

Họ vừa nhìn thấy cô dâu chú rể kéo nhau vào phòng riêng thì bỗng tất cả bọn họ đều ngã lăn ra hôn mê...

Ngày hôm sau, khi lý trưởng và một số dân làng vào ngôi nhà hoang thì chỉ còn thấy một cảnh hoang tàn như nó vẫn có. Giữa gian phòng chỉ còn lại duy nhất một bộ hài cốt!

Cùng đi theo đoàn người còn có một vị đạo sĩ. Ông được thỉnh tới từ một ngôi chùa nổi tiếng cách đó không xa. Hòa thượng Chơn Thiện.

Ông nhìn kỹ bộ hài cốt một lúc rồi thở dài:

- Ta chậm quá rồi. Người đàn ông đó đã chết!

Có người hỏi:

- Thầy nói ai?

Nhà sư lại thở dài:

- Tôi nghiệp anh chàng lang thang nào đó, do số đã tận nêu lọt vào đây mà không may gặp phải lũ yêu tinh này. Chúng đã hại chết cậu ta.

Năm Lành lúc đó đã tỉnh táo, nói như người đồng lõa:

- Biết cậu ta bị oan hồn sai khiến mà tôi không làm được gì cứu, trái lại còn bị sai khiến...

Vị đạo sĩ nhân từ:

- Không trách ông đâu. Ông không bị hại đã là may rồi.

Nhà sư Chơn Thiện nói tiếp:

- Mọi người hãy theo tôi ra ngoài này sẽ rõ.

Ông tới bên bức tường vòng rào ngoài cửa ngôi nhà, dùng gậy cày xới lớp đất, lát sau nơi đó ló ra một bộ xương trắng. Vừa trông thấy, mọi người đã kêu lên:

- Xương người!

Nhưng nhà sư đã lắc đầu:

- Không phải xương người đâu, xương chó đó. Và đây chính là nguyên nhân của sự việc...

Ông còn chỉ tay ra ngoài:

- Ngày xưa nơi đây là một nghĩa địa. Người chủ ngôi nhà này không xem kỹ đã xây ngôi nhà trên nền nghĩa trang hoang phế đó, nên từ lúc xây xong đã không ở được, nên đành phải bỏ hoang. Chỉ vì cái bô xương này.

Ông dừng lại như nén xúc động, sau đó mới tiếp:

- Ngày xưa, có lẽ cách đây đã hơn ba mươi năm, một hôm có một đám đưa dâu đi ngang qua đây về nhà chồng bên kia thôn xóm, khi đấy vùng này còn hoang vu lắm, nên hùm beo thú dữ rất nhiều. Và bi kịch đã xảy ra, kiệu hoa cô dâu bị một đàn linh cẩu tấn công. Chúng xé xác cô dâu ra rồi chia nhau ăn thịt. Cô gái đó chết oan, nên hồn phách cứ lang thang đâu đó... và có lẽ vì còn vương vấn người chồng còn lại chốn trần gian, nên vong hồn cô gái cứ lẩn quất quanh đây, đêm đêm đi tìm đàn ông, mà cô nghĩ đó là chồng của mình! Ngôi nhà hoang này là nơi chốn cô ta nương thân và chờ đợi. Chẳng may cho anh chàng xấu số này, khi anh ta vào đây và ngủ lại...

Nhà sư ngừng kể, đứng lên và bảo mọi người:

- Sau khi bắt được hồn anh chàng tội nghiệp kia đi, thì coi như mọi chuyện kết thúc. Từ nay oan hồn cô gái kia sẽ chẳng còn quấy phá ai nữa đâu. Thôi, mọi người hãy về đi...

Ông đi trước, mọi người cũng ừn ừn đi theo, bởi chẳng một ai can đảm nán lại. Họ rùng mình khi nhớ lại hình dáng bộ xương nằm chồng cho giữa nhà của chàng trai tội nghiệp! !

Giữa trưa hôm đó, chẳng hiểu sao tự dung ngôi nhà hoang bốc cháy dữ dội. Chẳng một ai dám tới cứu chữa. Mà thật ra họ cũng muốn thiêu hủy những gì còn lại của một bi kịch...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐI KIỆN OAN HỒN - Phần 1

Tiệc chưa tàn, nhưng Tấn đã hai lần suýt ngã vì chóng mặt. Lần đầu thì mẹ anh đi bên cạnh tưởn con trai mình do nhậu quá nhiều, nên bà nhắc khẽ:

- Đứng uống nữa, cứ "dô dô" hoài, chịu gì nổi!

Nhưng đến lần sau thì chính Hồng Hạnh, vợ Tấn đã lo lắng:

- Anh không đi nổi nữa thì vào nằm một chút đi.

Tấn định không nghe lời vợ, nhưng tối lúc mắt hoa lên, người lá đi thì Tấn mặc cho vợ dùi đi đâu đi theo đó.

Hồng Hạnh đưa Tấn vào phòng tân hôn. Cô tự lo cho chồng và chưa định báo cho cha mẹ biết, bởi nghĩ Tân chỉ bị choáng một lúc rồi sẽ qua. Tuy nhiên, sau một lúc xoa dầu và làm vài động tác sơ cứu, Hồng Hạnh phát lo, bởi Tấn càng lúc càng như chìm sâu vào hôn mê. Hốt hoảng, Hạnh chạy ra ngoài báo cho mẹ chồng. Bà Hiệp Phát cuống lên, cùng con dâu chạy vào phòng, cùng với vài người khác.

- Tân oi!

Đó là tiếng gào lên của bà Hiệp Phát khi vừa chạm vào trán con trai. Linh tính nhạy bén của người mẹ đã không sai, bởi bà cảm nhận rằng Tân đã không còn chút sinh khí nào nữa!

Hồng Hạnh tiếp sau mẹ chồng, cô đưa tay đặt lên mũi Tân và cô gào lên còn to hơn bà Hiệp Phát:

- Trời oi!

Tấn đã ngừng thở! Toàn thân anh chàng đã bắt đầu lạnh. Những tiếng khóc cùng vỡ òa, biến tiệc tân hôn thành một khung cảnh hỗn loạn. Tin chú rể chết ngay đêm động phòng truyền loan ra thật nhanh. Phút chốc, cả những người hàng xóm cũng tò mò kéo tới xem.

Hồng Hạnh tức tốc chở Tấn vào bệnh viện. Nhưng nơi tiếp nhận sau khi khám kỹ, người ta đã lắc đầu bảo:

- Tim ngừng đập khá lâu rồi, không cách nào cứu được.

Bà Hiệp Phát và Hồng Hạnh chết ngất ngay tại phòng cấp cứu của bệnh viện. Khi họ tỉnh lại thì hay tin Tân đã được đưa xuống nhà xác. Cả hai chạy bay đi tìm. Nhưng khi bước vào nhà xác thì họ lại một phen kinh hoàng. Xác của Tân không còn ở đó!

Hồng Hạnh hỏi thêm thì người ta chỉ nói:

- Có một người nào đó xung là người nhà, họ làm thủ tục rồi nhận xác chở đi ngay bằng xe riêng.

Bà Hiệp Phát quá đỗi ngạc nhiên:

- Nhà tôi đâu có ai mà vào đây đem xác về?

- Một người phụ nữ xung tên mình là Tuyết Thu, đưa ra đủ giấy tờ chứng minh là thân nhân của người quá cố để nhận xác.

Vừa nghe tên Tuyết Thu là bà Hiệp Phát giật bắn người:

- Ai... ai là Tuyết Thu? Sao lại là nó?

Hồng Hạnh đang suy sụp, nhưng cũng phải ngạc nhiên:

- Tuyết Thu là ai mà từ nào đến giờ con chưa nghe nói tới?

Bà Hiệp Phát không đáp. Bà lảo đảo bước ra sân như kẻ mất hồn.

- Kia, mẹ! Mẹ để con kêu xe...

Nhưng bà mẹ chồng của cô như không còn nghe lời nói của cô nữa. Bà cứ bước đi, cho đến khi vấp chân ngã sóng soài trên đường. Hồng Hạnh hốt hoảng tới đỡ bà dậy thì phát hiện bà bị trào máu ở hai khóe miệng.

- Mẹ!

Tội nghiệp Hạnh, chỉ trong vòng một thời gian ngắn mà bao nhiêu chuyện xảy ra vượt quá khả năng chịu đựng của cô. Cô quy xuống trên thân thể bất động của bà mẹ chồng, và không còn chút sức lực nào để gượng dậy. Ở một góc khuất gần đó, có một bóng người đứng nhìn vào cảnh ấy hình như chăm chú lắm.

Mãi đến khi có người tới vực hai người dậy, đưa vào khu cấp cứu.

Sau cái chết của Tân được hai ngày thì bà Hiệp Phát cũng trút hơi thở cuối cùng. Bà chết bởi nguyên nhân nào thì ngay cả ở bệnh viện người ta cũng rất mơ hồ. Họ chỉ ghi vẫn tắt trong bệnh án: Trụy tim.

Nhưng Hồng Hạnh không tin thế, bởi cô đã chứng kiến cảnh bà bị thổi huyết sau khi nghe đến tên Tuyết Thu nào đó. Nhưng bây giờ thì mọi việc coi như kết thúc, tìm ra nguyên nhân thật sự cái chết của bà mẹ chồng để làm gì nữa. Hạnh bỏ về nhà mình ngay hôm sau đám tang và kiệt sức nên ngủ vùi ngay từ rất sớm. Cho đến nửa đêm..

Hạnh choàng dậy khi nghe tiếng gỗ cửa. Chạy ra mở cửa ngay, nhưng cô đã sững sờ bước lui lại trong sự kinh hãi. Bởi đứng trước mặt cô lúc ấy là một người con gái cỡ tuổi mình, có khuôn mặt rất đẹp, nhưng nét u buồn khó che giấu.

- Cô là...

- Tuyết Thu.

Hồng Hạnh dù chưa biết Tuyết Thu là người thế nào nhưng tự dung cô cũng bị giật mình. Có lẽ cô nhớ tới thái độ sợ hãi của bà mẹ chồng hôm trước với người tên Tuyết Thu này.

- Cô cần gì ở tôi?

- Cô không muốn biết tin chồng mình ở đâu sao?

Bấy giờ Hồng Hạnh mới chợt nhớ.

- Cô đưa xác chồng tôi đi đâu? Tại sao cô làm vậy?

- Ai là chồng cô?

- Tân! Cô cướp xác Tân trong nhà xác và chính vì chuyện đó nên mẹ chồng tôi mới chết!

Tuyết Thu phá lén cười, trong âm thanh như có gì đó khiến người nghe ớn lạnh!

- Chồng cô! Nghe nói tôi phát rùng mình, ha ha!

Hồng Hạnh vừa bức, nhưng chẳng hiểu sao lại hơi sợ. Nhìn gương mặt người phụ nữ trước mặt mình lúc này, cô chợt hiểu phần nào lý do bà Hiệp Phát đã sợ. Hình như cô ta có điều gì đó bất thường...

- Cô yêu Tấn từ bao giờ?

Câu hỏi khiến Hạnh dù có nhịn hết cõi cũng phải nỗi cát:

- Cô làm gì có đủ tư cách hỏi điều đó! Tôi yêu cầu...

Tuyết Thu hạ thấp giọng, mà trong âm thanh như đang rít lên:

- Chẳng những đủ tư cách, mà còn được quyền bắt cô phải trả lời nữa kia!

- Chẳng những không, mà còn yêu cầu cô...

Hồng Hạnh lập lại gần giống như câu nói trích thượng của cô ta, nhưng mới vừa nói được bấy nhiêu thì bất thắn cảm giác như một bên má mình vừa bị ai đó tát một cái đau điếng! Nhìn thì thấy Tuyết Thu vẫn đang đứng cách mình hơn hai thước, Hồng Hạnh chưa biết chuyện gì đang xảy ra cho mình thì giọng đáng ghét kia lại vang lên:

- Đây là sự cảnh cáo để cô nhớ là phải ăn nỗi lỗ độ trước đàn chị của mình!

- Tôi yêu cầu cô ra khỏi nhà tôi ngay.

Lại một cái tát nữa ở má bên kia. Mà rõ ràng không phải do Tuyết Thu hành động, bởi cô ta vẫn không di chuyển đến gần. Lúc này Hạnh hơi nao núng, cô nghĩ chắc chắn là có một ai đó nữa đang đứng sau lưng mình. Nhưng khi quay lại thì hoàn toàn không có ai khác. Hồng Hạnh quay trở lại, thì không còn thấy Tuyết Thu đâu!

Toàn thân Hồng Hạnh ướt đẫm mồ hôi, mặc dù lúc đó trời đang se lạnh. Cô bắt đầu hiểu. Vừa lúc ấy thì mẹ Hạnh từ nhà sau chạy lên, bà ngạc nhiên hỏi:

- Con vừa nói chuyện với ai vậy?

Hạnh không muốn mẹ mình lo lắng, nên lắc đầu:

- Dạ, đâu có ai. Con chỉ... tinh giác và lầm bẩm một mình thôi.

Bà Oanh nhẹ lắc đầu:

- Con không bình thường rồi...

Bà nhắc Hạnh trước khi quay trở xuống phòng ngủ:

- Ngủ nhớ đắp mền, nếu cần thì uống viên thuốc an thần vào.

Bà cảm thông nỗi buồn của con gái, bởi theo bà thì với một cô sốc nặng như thế, không khéo Hạnh sẽ bị tâm thần. Vừa bước về tới phòng, chưa kịp vào thì bà Oanh giật mình khi nghe cửa phòng của con gái đóng sầm lại một cách bất thường, bà hoảng hốt vừa chạy lại vừa hỏi lớn:

- Chuyện gì vậy Hạnh?

Không có tiếng trả lời mà cửa phòng thì đóng kín. Nghĩ con không khóa cửa nên bà Oanh vặn tay nắm, nhưng cửa phòng đã khóa chặt. Gõ và gọi thật to vào, giọng bà Oanh gấp gáp:

- Chuyện gì vậy Hạnh, mở cửa cho má coi!

Vẫn im lìm. Nghĩ tới điều chẳng lành, bà Oanh đập cửa mạnh thêm. Người anh trai của Hạnh đang ngủ trên lầu phải chạy xuống:

- Gi vây má?

- Tông cửa vào coi con Hạnh nó làm sao rồi! Mau lên!

Thạnh lưỡng lự, nhưng nhìn nét lo lắng quá sức của mẹ, anh đành phải dùng hết sức mạnh tung cửa phòng. Bên trong không có ai. Bà Oanh điếngほん:

- Nó mới đây mà!

Lục lạo khắp nơi trong phòng vẫn không hề thấy bóng dáng của Hồng Hạnh đâu, bà Oanh khóc òa lên, sờ hãi:

- Không xong rồi Thạnh ơi, em con nó... nó không xong rồi!

Bà không còn đủ bình tĩnh nữa, người như sắp ngã nếu không vịn vào vai con trai. Thạnh phải trấn an:

- Chuyện gì má cũng bình tĩnh đã. Giờ này con Hạnh làm sao đi đâu được, trong khi cửa cổng vẫn còn đóng kín thế kia. Mà má thura biết, nó xưa nay nhát, có dám ra khỏi nhà một mình vào ban đêm đâu. Để con...

Thạnh soi đèn tìm khắp chung quanh sân vườn. Đến khi tới chỗ rào gần cổng, anh phát hiện một vật áo phụ nữ mà nếu nhớ không lầm thì đó chính là vạt áo của Hồng Hạnh!

Sợ mẹ lo, nên lát sau trở vào nhà Thạnh chỉ nói:

- Chắc là do quẫn trí nó đi đâu đó, để con tìm.

Nhin đồng hồ thấy mới bốn giờ sáng, Thạnh cũng bắt đầu lo. Tuy nhiên, anh vẫn phải trấn an bà mẹ:

- Mẹ đi ngủ đi, để con gọi điện thoại hỏi thăm. Con sẽ nhờ cả cảnh sát nữa.

Nhưng bà Oanh đã hoàn toàn suy sụp, bà ngã xuống ghế sa lông, mặt màu tái xanh, hơi thở yếu dần...

Thạnh hốt hoảng lo cứu chữa cho mẹ mình, nên anh không để ý vừa có một bóng người thoát ra từ cửa sổ phòng của Hạnh.

Bàng hoàng khi tỉnh lại, thấy mình nằm trong căn phòng tân hôn nhà chồng, Hồng Hạnh lạnh toát mồ hôi, cô kêu lên:

- Sao tôi lại...

Biết trong nhà không có ai. Kể từ khi Tân chết, rồi bà Hiệp Phát qua đời và cô bỏ về nhà cha mẹ ruột, thì ngôi nhà này tạm đóng cửa, không người ở. Nhưng Hồng Hạnh vẫn cố lên tiếng lần nữa:

- Có ai trong nhà không?

Tất nhiên là chẳng có một ai. Mọi vật trong phòng vẫn giữ nguyên. Những món quà cưới vẫn còn chất chồng ở trên bàn phấn và cả chiếc áo cưới Hạnh cởi ra để trên giường ngủ vẫn còn y chổ cũ, chứng tỏ từ sau cái đêm kinh hoàng đó chẳng có một ai bước vào phòng này.

Bật ra khỏi giường, Hạnh nhớ lại chuyện mới xảy ra, việc xuất hiện kỳ lạ của người tên Tuyết Thu, rồi những câu nói khó hiểu từ cô ta và nhất là việc tự nhiên biến mất của cô ấy, rồi sau đó mấy giây là Hạnh đã hoa mắt, gian phòng tối sầm và cô chẳng còn biết gì nữa, cho đến lúc này...

- Ai đã đưa mình tới đây? Chắc chắn là mình không thể tự đi. Hay là...

Hồng Hạnh không dám suy nghĩ thêm, cô ngồi thử người trên ghế, nhìn khắp gian phòng một lượt, rồi bỗng chợt nhớ tới bà mẹ chồng, Hạnh kêu lên khẽ:

- Bà ấy...

Tự dung Hạnh muốn bước sang phòng bà Hiệp Phát.

Cũng chẳng biết do sự thúc đẩy nào, chó làm sao một người nhút nhát như Hạnh lại dám có ý nghĩ táo bạo như vậy. Gian nhà rộng, trống vắng đến rợn người, vậy mà Hồng Hạnh vẫn bình thản một mình tiến về phía phòng riêng của bà mẹ chồng. Cửa phòng không khóa, bên trong đèn vẫn còn sáng. Có lẽ hôm xảy ra sự cố đến nay vẫn còn y nguyên vậy...

Đẩy nhẹ cửa phòng, vừa bước vào Hồng Hạnh đã chú ý ngay tới một bức ảnh treo trên tường, trong ảnh có ba người, người ngồi là bà Hiệp Phát, còn một trong hai người đứng sau lưng bà là Tấn. Cảnh Tấn là một phụ nữ trẻ, rất đẹp, mà chỉ cần nửa giây là Hạnh nhớ ra ngay, cô kêu lên thảng thốt:

- Cô ta!

Người trong ảnh chính là... Tuyết Thu!

- Như thế này là sao? Tuyết Thu là gì trong nhà này? Phải chăng...

Trong đầu Hạnh vừa lóe lên một thắc mắc mà từ khi yêu Tấn, nhận lời làm đám cưới với anh, cô chưa hề nghỉ đến. Cô hoàn toàn không tin rằng Tấn đã có người con gái nào khác trước khi yêu và cưới mình. Bởi vậy giờ đây đứng trước bức ảnh lạ lùng này, Hạnh như người từ trên trời rơi xuống, cô ngẩn người khá lâu rồi mới tiến sát đến chỗ treo khung ảnh. Trong ảnh thì cả ba người rất tươi và hồn hở. Có lẽ ảnh chụp gần đây thôi, bởi gương mặt Tấn trong ảnh vẫn không có gì khác so với bây giờ. Và Tuyết Thu cũng thế, vẫn đôi mắt sắc như dao, nụ cười nhẹ đầy sức quyến rũ đó...

- Phải chăng họ là...

Đó là câu hỏi mà chỉ trong vòng vài mươi giây đã hiện lên trong đầu của Hạnh. Cô đi từ trạng thái ưu tư, lo lắng, thắc mắc, rồi cuối cùng quyết tâm khám phá cho bằng được!

Từ ngày yêu Tấn rồi đám cưới, chưa bao giờ Hồng Hạnh bước vào phòng mẹ chồng, và nghe nói cuộc sống trong nhà này khép kín đến đỗi những người ăn kẻ làm ít người chịu nổi và làm lâu. Bà Hiệp Phát cực kỳ độc đoán, kỳ thị giàu nghèo, nên hầu hết người giúp việc đều bị cấm không bao giờ được bước vào khu vực riêng tư của chủ. Hạnh tưởng tượng, nếu không có biến cố vừa rồi thì chẳng biết cô chịu đựng bao lâu với bà mẹ chồng như vậy.

Do không còn ngại ai khác dòm ngó, nên Hạnh yên tâm bắt đầu khám phá từng phần những gì cô thấy trước mặt. Đầu tiên là tủ quần áo, cô không hề chủ tâm tìm tiễn bạc, nữ trang hay bất cứ vật gì quý giá, mà mục tiêu duy nhất của Hạnh là những gì có thể nói lên sự liên hệ của người phụ nữ tên Tuyết Thu kia! Và không khó lắm để Hạnh tìm ra một chiếc hộp gỗ bằng sơn mài khá đẹp. Thường các người có của hay dùng những chiếc hộp như thế để đựng những đồ vật riêng tư, quý giá. Mà ở đây ngay khi mở nắp ra Hồng Hạnh đã gặp ngay vật mình cần tìm: Một xấp ảnh khác chụp giữa Tấn và Tuyết Thu. Đây hẳn là những ngày hạnh phúc nhất của họ, bởi hầu hết mấy chục tấm ảnh đều chụp ở những thăng cảnh nổi tiếng, có cả vài bức chụp chân dung họ theo kiểu... vợ chồng.

Máu nóng trong người Hồng Hạnh bắt đầu sục sôi, cô cố nén larm mới có thể tiếp tục xem tiếp những ảnh và giấy tờ khác còn lại. Trong số này có một lá thư để ngày cách đó khá lâu, chữ viết của phụ nữ. Thư của Tuyết Thu! Chẳng thể dừng được, Hồng Hạnh bóc lá thư ra xem. Một sự thật khiến tim cô đau nhói! Trong thư, Tuyết Thu gửi cho bà Hiệp Phát với lời lẽ khá nặng nề, mà qua đó Hạnh hiểu được rằng Tuyết Thu từng là vợ của Tấn. Họ yêu nhau nhiều năm và đã về sống chung với nhau khá lâu như vợ chồng, cho đến một ngày chính bà mẹ chồng đã can thiệp vào để chia rẽ, dẫn tới chuyện Tấn bỏ về nhà mẹ, trong khi Tuyết Thu bơ vơ nơi một xứ lạ nào đó...

Một đoạn trong lá thư có nội dung: "Rồi bà sẽ nhận ra hậu quả của ngày hôm nay nó là thế nào! Tôi nguyên rủa bà, rồi dòng máu trực hệ của bà nó sẽ hận bà và... chuyện gì đó át bà biết rồi!".

Đặt lá thư xuống, Hạnh suy nghĩ mãi vẫn chưa hiểu hết. Tại sao qua những tấm ảnh thì họ vô cùng hạnh phúc, nhưng với lá thư thì lại hoàn toàn trái ngược! Phải chăng...

Có một bưu thiếp đóng dấu từ nước ngoài gửi cho Tấn. Nhìn mặt sau Hạnh hiểu là của Tuyết Thu gửi. Nội dung ngắn gọn: "Nếu anh không qua thì chúng ta không bao giờ gặp nhau nữa!"

- Thế này là thế nào? Tại sao bưu thiếp gửi cho Tấn mà lại nằm trong hộp riêng của bà Hiệp Phát?

Chỉ cần động não chút là Hồng Hạnh hiểu ngay. Như vậy có nghĩa là khi bưu thiếp gửi về đây, thay vì đưa cho Tấn, bà Hiệp Phát đã giữ lại. Cũng có nghĩa là bà ta muốn chia cắt tình yêu giữa Tấn và Tuyết Thu!

- Thảo nào...

Hạnh lẩm bẩm:

- Cô ta cũng là nạn nhân...

Ở một bưu thiếp khác, Hạnh đọc được: "Em đi đây, hẹn gặp lại nơi mà chúng ta từng hẹn! Tuyết Thu".

- Thì ra là như vậy. Tuyết Thu bị bức phải rời xa người mình yêu để rồi...

Chợt Hồng Hạnh kêu lên.

- Cô ta chết chăng? Có thể larm. Và cũng có thể...

Bỗng dung Hạnh run lên, tay đang cầm lá thư phải để rơi xuống đất. Xâu chuỗi lại những việc đã xảy ra,

Hạnh lẩm bẩm:

- Cô ta là ma!

Vừa lúc đó, bỗng có những tiếng động rất lạ trên lầu. Giống như ai đó đóng cửa! Chỉ kịp cho vội chiếc hộp

trở về chỗ cũ Hạnh hấp tấp rời khỏi phòng. Nhưng khi ra đến bên ngoài thì cô bối rối. Bởi cổng khóa chặt, mà cô thì không có chìa khóa!

Cũng chẳng còn thì giờ để thắc mắc lúc tới đây mình vào bằng cách nào Hồng Hạnh chỉ còn biết vừa lo sợ vừa muốn kêu to lên, nhưng có lẽ do quá căng thẳng nên nhất thời không thể thoát được tiếng náo. Bỗng Hạnh giật mình, bởi cánh cổng tự động như có người mở ra. Mà tuyệt nhiên không thấy ai ở đó. Hạnh nhắm mắt lao đại ra khỏi cổng, rồi cứ thế cô chạy và chạy... trước sự ngạc nhiên của mọi người bên đường. Cũng chẳng biết về tới nhà lúc nào, cho đến khi người trong nhà phát hiện Hạnh nằm ngất ở ngay cửa nhà mình.

Thấy con trở về, bà Oanh mừng khôn xiết, bà giục người gọi bác sĩ tới. Sau khi khám, vị bác sĩ thân quen của gia đình đã lắc đầu:

- Sao bà để cháu nó suy nhược quá, người chẳng còn chút sinh lực nào mà hình như là không ăn uống gì từ mấy hôm rồi.

Bà Oanh không muốn tiết lộ chuyện kỳ lạ đã xảy ra trong nhà cho nên nhanh chóng đưa bác sĩ về. Rồi suốt đêm đó, bà hầu như túc trực bên con gái và Hạnh thì vẫn mê man không tỉnh.

Mãi đến khi mặt trời bên ngoài ló dạng thì Hạnh mới mở mắt ra. Nhìn thấy mẹ, cô khóc òa không nói được gì. Bà Oanh ôm con vào lòng hỏi nhỏ:

- Sao con đến nồng nỗi này? Đêm qua...

Hồng Hạnh ôm mặt, như không muốn nghe câu hỏi đó. Rồi cô bật dậy chạy về phòng mình và đóng cửa lại. Bà Oanh phải năn nỉ mãi mới nói vọng ra:

- Má để cho con yên, con muốn ngủ một giấc.

Tuy lo lắng nhưng bà Oanh cũng chiều con, bà chỉ biết kéo chiếc ghế và ngồi ngay cửa ra vào, ý muốn canh cho con ngủ. Tôi nghiệp cho bà mẹ già đã đau khổ, khóc lóc suốt đêm sau khi Hạnh đột ngột biến mất, giờ lại phải ngồi trong tâm trạng âu lo và mỏi mệt. Cho đến khi Thạnh từ ngoài bước vào, anh nhìn thấy mẹ ngủ gà ngủ gật như vậy và không biết chuyện em gái mình đã trở về, anh càu nhau:

- Con nhỏ này, không biết còn làm khổ bà già đến khi nào mới chịu thôi đây!

Lời anh vừa dứt thì bỗng nghe từ trong phòng Hạnh có một tiếng thét giống như người bị bóp cổ. Hốt hoảng, Thạnh tung mạnh cửa phòng và càng kinh hãi hơn khi nhìn thấy em gái mình đang treo lơ lửng trên trần nhà!

- Hạnh!

Nhờ có sức và phản xạ nhanh, nên chỉ trong nháy mắt Thạnh đã nhảy được lên giường, đỡ hai chân Hạnh lên và gỡ được cổ cô nàng ra khỏi sợi dây thòng lọng. Hạnh còn thở, chứng tỏ việc chỉ mới xảy ra.

- Sao vậy em?

Nhận ra anh trai mình, Hồng Hạnh bám chặt lấy sọt hãi:

- Đừng để họ bắt em đi!

Thạnh ngạc nhiên:

- Ai bắt em?

- Đừng hỏi, em sợ lắm.

Thạnh nhìn lên sợi dây treo cổ lúc nãy và anh kêu lên:

- Nó đâu rồi?

Sợi dây mới đó đã biến mất. Thạnh nghĩ có thể nó rơi trên sàn sau khi Hồng Hạnh được đưa xuống, nhưng nhìn thật kỹ hầu như khắp phòng, không hề có sợi dây nào!

- Ai đã treo cổ em, hay tự em.

Hạnh lại ngăn không cho anh mình hỏi:

- Đừng hỏi, nếu anh còn muốn em sống...

Nhin thái độ quá sợ hãi của em gái, Thạnh không dám hỏi thêm, nhưng sau khi nhìn cổ Hạnh, Thạnh phải hỏi to:

- Em bị ai cắn cổ phải không?

Ở cổ Hạnh có hai dấu răng cùn rướm máu, và vết hằn sâu của cái vòng thắt cổ. Thạnh chợt hiểu, anh lặng người đi và nghe mồ hôi tuôn chảy khắp thân thể...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Thanh Vân

Phần 2

Đi Tìm Hồn Ma

Thật tình thì Thạnh không hề muốn vướng vào chuyện rắc rối này. Tuy nhiên, suốt mấy ngày đêm nhìn cảnh em gái mình cứ hết sốt cao lai lạnh công tay chân và cứ liên tục mê sảng, kêu la, thì lòng dạ Thạnh rối bời. Cuối cùng, Thạnh quyết định làm một việc mà xưa nay anh không bao giờ nghĩ tới: Đi tìm hồn ma đang ám Hồng Hạnh!

Số là trong những khi mê sảng Hạnh thường gọi tên một người là Tuyết Thu, rồi sau đó lại lảm nhảm kể về những gì mình nhìn thấy ở nhà mẹ chồng. Do vậy, Thạnh nghĩ mọi chuyện xuất phát từ nhà chồng của Hạnh. Nên tối hôm đó, Thạnh đã một mình tìm đến ngôi nhà đang bỏ hoang ấy.

Thật tình mà nói, từ lúc Hồng Hạnh nhận lời về làm dâu nhà đó, chưa bao giờ Thạnh nghĩ có ngày mình sẽ đặt chân đến đó. Bởi ngay từ buổi đầu, khi chạm mặt bà mẹ chồng của Hạnh, Thạnh đã không có cảm tình, hay nói đúng hơn là anh có ác cảm với bà ta. Chỉ biết lơ mơ bà ta đã chết, chứ Thạnh không ngờ bà ta và con trai chết rồi bỏ lại một cơ ngơi đồ sộ như thế này. Bởi vậy lúc lọt vào nhà xong, Thạnh mới giật mình lo lắng. Lỡ ai bắt gặp anh một mình đột nhập vào đây thì họ đâu nghĩ gì khác ngoài việc khẳng định anh là kẻ gian, vào nhà vắng chủ với ý đồ đen tối!

Vốn là người chưa từng biết sợ bất cứ ma quỷ quái gì, nhưng phải thú thật, mới vừa đặt chân vào nhà, Thạnh đã rùng mình lạnh gáy. Cũng chưa hề được em gái kể về những gì đã trải qua ở đây, nhưng khi nhìn vào từng căn phòng, Thạnh lại có cảm giác rợn rợn...

Vô tình anh lại lọt đúng vào phòng của bà Hiệp Phát. Những gì do Hạnh bới tung ra vẫn còn bừa bộn đó, và đặc biệt hơn là một bộ quần áo con gái màu hồng phấn treo lơ lửng giữa phòng, như cách người ta phơi sau khi giặt. Thạnh buột miệng:

- Con gái gì vô ý vô tứ, quần áo treo giữa phòng mà coi được!

Anh thuận tay kéo nó xuống và... như có một dòng điện chạy xuyên qua người khiến Thạnh rút tay lại, hốt hoảng:

- Có điện!

Anh nghĩ điện có trong quần áo nên ngẩn người ra:

- Điện sao lại...

Anh chưa nghĩ hết ý thì đã bị chiếc ống quần quất mạnh vào mặt đau đớn, như bị ai đó đánh bằng roi điện!

Không thể tin được điều kỳ lạ ấy, nên Thạnh chỉ bước lùi ra một chút, đưa mắt nhìn kỹ bộ quần áo. Nó cũng giống như bao bộ trang phục phụ nữ khác, không hề có biểu hiện gì khác thường. Nhớ lại lời dặn của nhà sư Chơn Tánh, trụ trì chùa Giác Đức, nơi Thạnh vẫn thường lui tới để tập thiền:

"Đối với những gì người đời gọi là quỷ ma, thì cách trừ khử hiệu quả nhất là dùng chính vật mà anh có cảm giác do ma chạm vào anh, để đối phó lại nó!", Thạnh không nghĩ thêm, đã lột phẳng chiếc quần đang mặc, quơ lén và cho chạm vào bộ quần áo đang treo lơ lửng kia.

Lạ lùng thay, lần chạm này Thạnh không hề cảm thấy gì. Để thử nghiệm lại, Thạnh lặp lại bằng tay không thì y như lần đầu, anh cảm giác như vừa chạm vào dòng điện cực mạnh!

Không dám xem thường nữa, Thạnh tiếp tục dùng chiếc quần của mình quất mạnh vào bộ đồ, và chỉ mấy giây sau nguyên cả bộ đồ đã bị kéo rơi xuống đất. Vừa thoáng thấy có dòng chữ viết trên ngực áo của bộ đồ kia, Thạnh cúi xuống đọc và giật bắn người kêu lên:

- Tên tuổi của Hồng Hạnh!

Thì ra ai đó đã ghi cả họ tên, tuổi của em gái anh. Thạnh bàng hoàng:

- Họ yểm hồn con Hạnh!

Đã từng nghe người ta nói chuyện muôn hại ai đó thì không cần giáp mặt, cứ lấy đồ người đó từng măc, rồi viết tên tuổi lên và treo hay băm nát thì người bị hại sẽ chết ngạt như đang bị treo cổ hoặc đau đớn đến mạng vong, chẳng khác như đang bị ai đó phanh thây muôn mảnh. Nay chợt nhớ lại, Thạnh kêu lên:

- Hạnh nó bị treo cổ bữa đó là bởi bộ đồ này đây.

Anh tự tin hơn, nên tiện tay cuốn bộ đồ lại, cầm theo. Không có chuyện gì xảy ra sau đó. Và suốt cả buổi ấy, lúc Thạnh lục lạo khắp nơi, anh cũng không gặp phản ứng gì. Cho đến lúc anh rời nơi đó thì nghe phía sau lưng anh có tiếng người gào thét đầy giận dữ. Đáng lý phải dừng lại xem người vừa gào là ai, tự dung anh như bị sức mạnh vô hình nào đó xô đẩy Thạnh đi nhanh ra khỏi nhà.

Rồi chỉ phút chốc, Thạnh trở về nhà lúc nào không hay. Đến khi anh bước tới cửa phòng mẹ thì nghe từ trong đó có tiếng rất lạ của một người đàn bà lớn tuổi:

- Nó chỉ nhầm vào tôi thôi, nhưng khi nhìn thấy con Hồng Hạnh cặp tay thằng Tấn hạnh phúc trong ngày cưới thì nó lại trút bao căm hờn lên đầu con Hạnh. Tôi chết rồi, nay nó quyết giết luôn kẻ mà nó cho là cướp hạnh phúc của nó!

Thạnh bước vào thì thấy người đang nói là mẹ mình, nhưng giọng là giọng của người khác. Anh chưa kịp hỏi thì Hồng Hạnh ngồi ở một góc đã lên tiếng:

- Mẹ chồng em nhập hồn vào má và nói những điều bí ẩn của nhà bà ta.

Giọng nói lại hướng về phía Thạnh:

- Vừa rồi cậu liều lĩnh đột nhập vào đó vô tình lại hay. Cậu đã làm cho hồn ma con đó hoảng sợ. Giờ nó đã

trốn rồi. Tuy nhiên, đây chỉ mới tam thời thôi, rồi nó sẽ trở lại, Hồng Hạnh còn chưa qua được nạn.

Rồi bà chợt khóc òa lên, giọng nghèn ngào theo từng tiếng nấc:

- Chính tôi đã gây ra họa này. Ngày trước vì nghĩ con Tuyết Thu mang thai đứa con trong bụng không phải là giọt máu của thằng Tấn, nên tôi mới xúi con mình bỏ rơi nó lúc nó đang du học ở nước ngoài. Tuyết Thu uất hận nên tự tử chết, mang theo cả đứa hài nhi trong bụng. Tôi đâu ngờ chuyện ấy xảy ra, nên cưới vợ khác cho con mình. Giờ đây để mình tôi nhận những gì tôi đã gây ra. Các người hãy dẫn nhau đi đi. Đi tìm nơi nào tà ma không dám phạm tới mà tạm lánh thân. Khi nào yên thì hãy quay về. Nhanh lên.

Hồng Hạnh cũng giục:

- Ta đi nhanh lên anh!

Thạnh nắm tay cả em gái và mẹ mình kéo đi, thì bà Oanh ghì lại, miệng la bai bải:

- Ta phải ở lại đây chờ nó! Hãy đi đi!

Hạnh hiểu sự việc hơn, cô nói khẽ với anh:

- Xác là của má, nhưng giờ đây hôn là của mẹ chồng em, hãy nghe lời bà ấy!

Không đành lòng bước đi, nhưng một lần nữa Thạnh như bị ai đó xô mạnh, anh chạy đi, lôi theo em gái.

Thạnh nghĩ tới chùa Giác Đức, anh bảo Hạnh:

- Mình tối cửa chùa, nơi đó sẽ an toàn hơn!

Đang ngủ ngon giấc, bỗng Thạnh giật mình choàng dậy, bên tai anh vẫn còn vang vẳng tiếng gọi:

- Về đi, má không sao rồi.

Thạnh bước sang gọi em gái đang ngủ ở phòng khác ở phía sau chùa, Hồng Hạnh vừa mừng vừa lo:

- Suốt đêm rồi em không ngủ được vì cứ lo cho má ở nhà. Vừa rồi em cũng nghe má gọi như vậy, chẳng biết lành dữ đây nữa!

Hai anh em lên báo với sư Chơn Tánh, ông gật đầu bảo:

- Ta cũng thấy là ổn rồi. Các con cứ về rước bà cụ, hãy đưa về đây cho bà cụ nghỉ dưỡng vài hôm.

Anh em Hạnh về tới nhà, lúc đó mới rạng sáng nhưng đã thấy đèn trong nhà sáng choang. Họ lo lắng chạy bay vào thì thấy mẹ đang ngồi ở phòng khách, sắc mặt tươi tinh.

- Má! Má có sao không?

Hạnh vừa hỏi vừa sà vào lòng mẹ mình. Thạnh cũng bước tới nhưng chưa dám chạm vào mẹ. Bà Oanh hiểu ý, cười nói rất tự nhiên:

- Böyle giờ là má, chớ không còn là bà Hiệp Phát đâu!

Nghe giọng của chính mẹ mình, hai anh em reo lên:

- Đúng là thoát rồi!

Chỉ tay về một cái hộp đặt trên bàn, bà Oanh bảo:

- Hãy đưa bà mẹ chồng con vào chùa. Đó là hài cốt...

Hạnh còn đang ngạc nhiên thì bà Oanh giải thích:

- Các con đi chưa được bao lâu thì nó đến. Oan hồn của con Tuyết Thu tới cùng với giọt máu uổng tử của nó cùng tới. Nó hung hăng lăm, nhưng sau khi nghe bà Hiệp Phát nói gì đó, cô ấy bỗng dịu lại và chỉ chiếu đôi mắt như hai bóng đèn pha vào thẳng bà mẹ chồng, vía của má nghe bà ấy thét lên một tiếng rồi thì mọi sự im bặt. Lúc má mở mắt ra thì đã thấy cái hộp này nằm đây rồi. Trên nắp hộp có ghi: "Ta tha cho bà ấy còn được hài cốt, hãy đưa bà ấy đi thật xa, như thế ta mới yên tâm rồi nơi đây vĩnh viễn!"

Bà Oanh ngừng nói một lúc, rồi tiếp lời:

- Hình như trong chế giới âm cảnh họ cũng có cái luật riêng. Mà một khi đã nói là họ làm đúng. Má thấy từ lúc hồn Tuyết Thu bỏ đi rồi thì không khí không còn ngọt ngạt nữa. Nó đã giữ đúng lời hứa với bà Hiệp Phát.

Hồng Hạnh dè dặt hỏi:

- Má có nghe lúc hai người nói chuyện họ đã nói gì không, mà sao Tuyết Thu chịu buông tha chúng ta?

Bà Oanh gật đầu:

- Má nhớ rồi, cái vía má lúc đó nghe được chính bà mẹ chồng con nói rằng bà sẽ đi kiện việc lạm sát của hồn ma Tuyết Thu. Bà nói trong việc này chỉ mình bà đền tội là đủ rồi, tại sao còn hại thêm con là người vô can?

Hồng Hạnh giật mình:

- Đị kiện, mà kiện ai?

- Má nghe bà Hiệp Phát nói khi đi vào cõi âm thì bà mới biết cũng có những nơi để khiếu kiện những oan sai. Và hình như bà nói ra đúng nơi mà oan hồn của Tuyết Thu rất sợ. Má nghe cô ấy kêu lên sợ hãi, rồi cuối cùng đã chịu phép khi bảo với bà Hiệp Phát rằng cô ấy thôi không theo báo oán nữa.

Thạnh và Hồng Hạnh thở phào nhẹ nhõm:

- Làm tụi con hết hồn. Thôi, mình hãy mau đưa cái hộp hài cốt này vào chùa. Sư Chơn Tánh cũng có mời má tới đó nghỉ dưỡng. Tụi con thấy má nên đi ít hôm. Thiền môn là nơi ma quỷ không dám bén mảng tới, như thế má sẽ yên tâm hơn.

Đích thân Hạnh bước tới ôm cái hộp hài cốt lên, cô ngạc nhiên khi cảm thấy nó quá nhẹ, không có vẻ gì có hài cốt bên trong, nên lên tiếng hỏi:

- Sao như không có gì bên trong hết?

Bà Oanh nói thật khẽ:

- Theo má biết thì trong đó chỉ có mỗi bộ quần áo đàn bà mà thằng Thạnh mang về đêm qua.

Thanh kêu lên:

- Bộ quần áo để tên con Hạnh.

Anh thuật lại chuyện mình gặp phải lúc đột nhập vào nhà bà Hiệp Phát, rồi kết luận:

- Đây là vật mà hồn ma Tuyết Thu đã dùng để hại em Hạnh.

Trong lúc Hồng Hạnh tái xanh mặt mà bà Oanh nhẹ giọng nói:

- Má cũng có nghe hồn bà Hiệp Phát nói điều đó, nhưng sau khi bà doa cho Tuyết Thu chịu nghe, thì chính bà đã nói với má rằng bộ đồ đó giờ đây là vật chứa hồn phách của chính Tuyết Thu. Đem hồn phách bị nhốt của nó vào chùa gửi trong đó thì khác nào giam cầm nó mãi mãi. Và biết đâu trong cảnh thanh tịnh, ngày ngày nghe kinh Phật thì dù là hồn ma cũng có thể được cảm hóa...
Đồng tình với cách nhận xét của mẹ, anh em Thạnh túc tốc đưa mẹ và cả chiếc hộp đi theo vào chùa Giác Đức.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI CHỐNG CỐI ÂM (1)

Mụ chủ quán bar bức bối lẩm suốt từ nãy đến giờ, nhưng do quán còn nhiều khách, nên mụ ta chưa nỗi cơn tam bành. Đợi cho đợt khách khá đông rút khỏi quán, mụ gọi ngay tay quản lý vào trong và trộn mắt với anh ta:

- Nãy giờ sao chưa tổng cổ thằng ôn hoàng đó ra, còn để nó ngồi đó làm kiểng hay sao vậy?

Tay quản lý Tám nhún vai:

- Em mời nó ra ba lần rồi, nhưng nó móc một xấp tiền ra dằn lên bàn, hỏi bộ sợ nó không có tiền trả sao không bán. Mà chẳng hiểu sao thằng ấy lại có nhiều tiền quá chị Lê?

Mụ chủ Mỹ Lê nghe nói túi tiền thì sáng mắt lên:

- Nhiều đến cỡ nào?

- Em thấy cả cọc dày, toàn giấy lớn, có đến nhiều triệu.

Bà chủ Mỹ Lê hoi dịa giọng:

- Thấy nó ngồi uống rượu như uống nước, tao sợ nó quậy quán mình. Nhưng sao nhiều tiền mà nó chỉ ngồi một mình, không kêu em nào hết vậy?

Quản lý Tám lắc đầu:

- Em có hỏi, nhưng nó bảo không cần! Nhưng hình như nó đợi...

- Đợi ai?

- Con Thiên Nga!

Mụ chủ giật mình:

- Nó là khách của con Thiên Nga sao?

- Hình như là vậy. Nhưng hồi nào giờ có thấy nó tới đây đâu mà là khách của con Thiên Nga? Hay là...

Mụ Mỹ Lê kêu lên:

- Đúng rồi! Nó là thằng người yêu hay là chồng gì đó của Thiên Nga! Vậy thì dù nó có bao nhiêu tiền mà cũng tổng cổ nó ra mau!

- Nhưng nó đã quyết ngồi lì rồi. Em thấy nó có lận vật gì trong lưng...

Mụ Mỹ Lê hạ thấp giọng:

- Mày không nhớ là tối nay Thiên Nga có hẹn tiếp bàn khách của ngài Rôbe sao? Để nó ở đây lát nữa thế nào cũng sinh giặc cho coi!

Quản lý Tám đành phải trở ra ngoài, anh lại thì thầm với hai tên đàn em làm nhiệm vụ bảo vệ, ngay sau đó hai tên ấy bước tới nói gì đó với người khách đang ngồi uống một mình ở chiếc bàn trong góc tận cùng.

Chẳng hiểu cuộc nói chuyện ra sao, chỉ thấy người khách bất thần tung chân đạp đổ một lúc hai chiếc ghế, rồi anh ta đứng dậy quát lớn:

- Kêu chủ quán ra đây!

Quản lý Tám phải xuất hiện. Sau vài câu phân trần, anh chàng vẫn hung hăng:

- Các người khinh người quá đáng, tôi uống là trả tiền sòng phẳng, việc gì đuổi tới đuổi lui thế này?

Tám cố giải thích:

- Không phải đuổi, chỉ là người anh đợi bữa nay không tới. Cô ấy nghỉ bán...

Khách lại ngồi xuống:

- Gọi chủ quán ra đây.

- Chủ quán đi vắng.

Anh ta quát càng to hơn:

- Gọi mụ Mỹ Lê ra đây.

Một số khách chơi thấy không khí căng thẳng đã bỏ về. Thấy không ổn mụ Mỹ Lê xuất hiện ngay.

- Tôi đây. Anh cần gì?

Người khách không nhìn mụ Mỹ Lê, anh ta từ từ mở nút áo ngực ra, rồi bất thần bung cả phần ngực ngay trước mặt mụ Mỹ Lê.

- Trời ơi! Thằng... thằng... Một.

Mụ nhận ra khách ở hình xăm hình con cá sấu nhẹ răng chiếm nguyên mảng ngực của anh chàng! Hình xăm lạ và hiếm thấy.

- Mày... mày đã...

Trong lúc mụ ta vừa nói vừa lùi lại như muốn bỏ chạy, thì người khách đanh giọng:

- Mụ đứng lại đó!

Bà Mỹ Lê riu ríu làm theo bởi hôn phách mụ ta đã bay mất hết. Với mụ ta thì khách là hiện thân của ác quỷ, của hung thần.

- Nói cho tôi biết Thiên Nga đâu?

- Dạ... dạ...

- Tao không ưa cái giọng giả dối đó. Nói mau, Thiên Nga đâu, gọi ra đây cho tao.

Quản lý Tám đỡ hộ chủ:

- Để em đi gọi. Anh chờ hơi lâu, bởi cô Thiên Nga hiện không có ở quán.

- Tao biểu gọi ra đây!

Vừa khi ấy có người lên tiếng từ phía cầu thang lên lầu:

- Tôi đây. Ai cần gấp tôi mà không chút lịch sự nào hết vậy?

Một cô gái đẹp lộng lẫy vừa bước xuống đã nghe nhiều tiếng xì xầm:

- Cô Thiên Nga xuất hiện chi lúc này, lại có rắc rối to cho coi!

Hình như nay giờ nghe ồn ào, chứ Thiên Nga chưa nhìn thấy mặt người khách, cho nên khi vừa chạm mặt thì cô nàng đứng sững lại, há hốc mồm:

- Anh... anh...

Rồi muộn lùi lại, nhưng đôi chân cô ta lúc đó như bị đóng chặt xuống sàn nhà. Anh chàng khách旗下 mặt lên trời, cất một tràng cười mà bất cứ ai nghe cũng phải lạnh lùng! Cười xong, anh ta lại sa sầm nét mặt:

- Ngồi xuống đây!

Như một mệnh lệnh của tử thần, Thiên Nga riu riu ngồi xuống mà người vẫn còn run. Quản lý Tám và mấy tên đàn em thấy thế, chúng lập công với bà chủ và với cô hoa khôi của quán, nguồn thu vô tận của bà Mỹ Lê, nên đồng hè nhau tấn công lén từ phía sau bằng ghế và chai bia!

Bụp!

Âm!

Những âm thanh vang lên chát tai, rung chuyển cả quán. Ai cũng tưởng người khách đã là nan nhân thảm dưới bàn tay côn đồ của mấy gã kia. Nào ngờ khi nhìn lại thì họ mới sững sốt khi thấy ba người nằm sóng soài trên sàn nhà, đồ đạc đổ ngổn ngang. Mà người khách thì vẫn ngồi nghênh ngang ở ghế! Anh ta gằn giọng:

- Còn thằng nào muốn chết nữa thì nhào vô!

Bà Mỹ Lê sợ lắm, nhưng trong tình thế này bà ta phải cố giàn xếp cho yên, để còn tiếp khách, nên run run giọng nói:

- Cậu Một, tôi xin cậu, tôi lạy cậu. Có gì thì cậu từ từ giải quyết. Hay là cậu cứ đi ra ngoài trước rồi tôi khuyên con Thiên Nga ra theo cho cậu...

Bà ta nhận được một tiếng quát như sấm:

- Nhiều lời quá!

Rồi anh ta thuận chân lại tung thêm mấy cú đá nữa, lần này thì hầu như tất cả bàn ghế ở gần đó đều ngã, gãy ngổn ngang. Anh chàng tên Một đứng bật dậy, ra lệnh:

- Đi theo tao.

Tưởng chỉ mình Thiên Nga phải theo lệnh, không ngờ khi bà Mỹ Lê còn lưỡng lự thì đã bị hắn túm lấy tóc xách cao lên:

- Đị!

Hai tay xách hai người nặng ngót trăm ký, vậy mà hắn bước đi như bay, không vượt qua cửa, mà đi ngược cầu thang lên lầu. Sau khi định thần lại, có người la lên:

- Mau gọi cảnh sát đi, nó còn trên lầu!

Lúc ấy quản lý Tám tỉnh lại, anh ta nói:

- Trên lầu không có lối ra, chắc chắn hắn đưa hai người vô một trong hai phòng, một là phòng bà chủ, hai là phòng cô Thiên Nga!

Hắn tin chắc phen này khi cảnh sát tới thì tên hung hăng kia sẽ hết đường chạy. Mười phút sau thì xe cảnh sát hụ còi và có đến gần chục cảnh sát vũ trang đầy đủ tới nơi. Sau khi nghe tường thuật lại đầy đủ chi tiết, họ hội ý và quyết định tấn công lên lầu. Hầu hết khách được yêu cầu ra hết bên ngoài, ngừa vạ lây. Với sự hướng dẫn của quản lý Tám, họ tung cửa phòng bà chủ trước. Không ai trong đó. Rồi đến phòng của Thiên Nga. Do tin chắc tên côn đồ có mặt trong phòng, nên có đến sáu cảnh sát cùng đồng loạt tung cửa và chĩa súng vào.

- Đứng lên, cử động sẽ bị bắn.

Nhưng họ tẽn tò nhìn nhau. Bởi trong phòng không hề có ai! Người chỉ huy hỏi:

- Có đường nào thoát trên này không?

Quản lý Tám cương quyết:

- Dạ không! Nhà này có hai tầng thôi, không có sân thượng, mà các cửa sổ đều có song sắt kiên cố, không làm sao nhảy ra được!

Sau khi xem lại, thấy đúng như lời nói đó, các cảnh sát lắc đầu ngao ngán:

- Chiu thôi, không còn dấu vết gì thì biết làm thế nào.

Vừa khi ấy có một bảo vệ kêu lên:

- Có mấy cái này nè!

Họ thấy hai bộ quần áo nữ và một mớ tóc dài nằm vắt ngang trên giường ngủ trong phòng Thiên Nga.

Quản lý Tám vừa trông thấy đã kêu lên ngay:

- Quần áo của bà chủ và cô Thiên Nga mặc lúc nãy!

Rồi anh ta run run giọng:

- Nguy rồi... thằng khốn đó đã... đã...

Nhưng các cảnh sát quả quyết:

- Chỉ mới năm mười phút thì hắn làm được gì! Có thể là hắn lột quần áo họ để họ không tẩu thoát được đó thôi. Biết làm cách này thì chứng tỏ tên này khá chuyên nghiệp đây!

Quản lý Tám muốn chứng tỏ sự rành chuyện của mình:

- Tên này xăm một hình xăm lớn giữa ngực, chứng tỏ là dân anh chị đúng nghĩa! Nội nhìn cái hình xăm bà chủ tui đã khiếp vía rồi! Cô Thiên Nga cũng vậy.

Quan sát kỹ hơn các ngõ ngách lầu nữa, các cảnh sát lắc đầu:

- Thằng này chẳng khác nào quỷ ma, mới đó mà đã biến mất với hai người nữa! Ngoại trừ nó... phi thân!

Một tên bảo vệ thêm vào:

- Hắn ta mạnh như voi vậy đó. Hai tay xách hai người mà chạy như bay lên cầu thang. Tui nghĩ nó là... nó là...

Anh ta định nói, nhưng nhớ mấy đòn đã bị hồi nãy thì bỗng im lặng, rut cổ.

Rôbe là một quan chức Pháp quyền uy tộc bậc của tỉnh, nên nhà hắn ở đến cả một tiểu đội canh phòng và

người phục dịch cũng năm bảy người. Lão ta có một vợ người bản xứ nhỏ hơn lão đến gần phân nửa số tuổi, do được lão cung chiêu hết mức. Nhưng mụ này thuộc loại đanh đá, dữ dằn, suốt ngày cứ canh me, gen tuông với ông chồng Tây già. Bà ta tên Tiên, nhưng thiên hạ ghét nên gọi trại ra thành Tiên: mụ Tiên. Hôm đó mụ gọi một người làm thân tín vào phòng riêng trong lúc Rôbe vắng nhà, mở tủ tiền định lấy mớ tiền để riêng, đưa cho đứa người làm này mang về nhà cho mẹ như lệ thường. Bỗng mụ kêu thét lên:

- Tiên của tao đâu rồi?

Con sen Hai Thánh hốt hoảng:

- Con không biết! Bà kêu, con mới vô đây thôi.

Giọng chua như giấm của mụ Ba Tiên vẫn oang oang:

- Tao mới để xấp tiền ở đây hồi tối. Mà trong phòng này chỉ có tao và ống thô. À mà ống, ống đi đâu sáng sớm nay mới tờ mờ đã đi rồi?

Mụ ta chợt sờ vào một tờ giấy nhỏ đặt ngay trên xấp quần tây của Rôbe.

- Gì vậy?

Mụ cầm lên đọc: "Tiên cho gái có đòi được không? Cứ hỏi cô Thiên Nga sẽ rõ!"

Như lợn bị chọc tiết, mụ Ba Tiên gào lên:

- Lấy tiên cho gái, trời ơi!

Con Hai Thánh chưa rõ nên hỏi:

- Ông cho ai hả bà?

Sẵn cơn thịnh nộ, mụ ta túm lấy con nhỏ ở:

- Mày biết con Thiên Nga nào đó không?

Hai Thánh hốt hoảng:

- Dạ... dạ không! Em không biết.

- Vậy ai biết?

Thấy mụ quá dữ nên Hai Thánh nói đại:

- Chắc tài xế của ông biết!

- Ồ, thằng tài xế! Kêu nó lên đây.

Hai Thánh lắc đầu:

- Dạ, tài xế Ngọc sáng nay lái xe đưa ông đi sớm rồi!

- Còn đứa nào nữa? Còn mấy đứa...

Vừa lúc bên ngoài có người lên tiếng:

- Dạ còn có con!

Nhin ra thấy tên cận vệ của Rôbe, mụ Tiên hỏi liền:

- Mày biết con Thiên Nga?

Cai Xạo vốn là người cận vệ thường đi theo chủ, anh ta thấy có Hai Thánh thì hơi ngại:

- Dạ thưa bà chủ, con chỉ...

Hiểu ý anh ta, mụ Tiên bảo:

- Không sao đâu, con Hai Thánh là tâm phúc của tao. Biết gì nói tao nghe coi!

Cai Xạo bước tới gần bà, nói như chuyên đại sự:

- Thiên Nga là con đào số một của quán bar Địa Đàng, nơi mà ông chủ thường lui tới...

Như bị chạm phải lửa, mụ Tiên nhảy dựng lên:

- Sao bây giờ mày mới nói!

Cai Xạo làm bộ ngây thơ:

- Dạ, con tới đó thì chỉ có việc ngồi ngoài xe đợi, ông đi vô trong làm gì con đâu biết được. Chỉ có điều thỉnh thoảng ông chở cô Thiên Nga đó trên xe, biểu con đưa đi suối Xuân Trường ở Thủ Đức ăn nem...

Mụ Ba Tiên run lên, mụ chụp lấy tên Cai Xạo:

- Mày đưa tao đi tìm con đó ngay bây giờ.

Cai Xạo hiểu là mình vừa dẫn vào một cuộc phiêu lưu ngu xuẩn! Cũng chỉ vì muốn có vài ngàn tiền bo của mụ chủ.

- Lẹ lên!

Mụ kéo tay áo của Cai Xạo đi ngay, trước sự ngỡ ngàng của Hai Thánh. Nó còn xó ró đó thì mụ Tiên quay lại quát:

- Sao còn không theo để tiếp tao một tay!

Hai Thánh phấn khởi chạy theo, bởi nó biết, sau những vụ như vầy thế nào nó cũng được thưởng bằng gấp đôi tiền lương. Nó thầm cảm ơn Cai Xạo...

Vừa tới trước quán bar Địa Đàng mụ ta đã oang oang:

- Chủ quán đâu. Dẫn con Thiên Nga ra cho tao coi!

Nhin thấy cửa quán đóng im ỉm, Cai Xạo ngạc nhiên:

- Sao bữa nay quán lại đóng cửa?

Hỏi mấy người xích lô đậu phía trước quán, họ bảo:

- Quán đóng cửa từ qua tới giờ.

Mụ Ba Tiên nghiến răng:

- Chắc là bạn đi chơi với thằng cha Rôbe rồi chớ gì!

Nghe nhắc tới Rôbe anh chàng đẹp xích lô hỏi liền:

- Bà quen ông xếp Rôbe hả?

Rồi không đợi khách trả lời, anh ta nói tiếp ngay:

- Ngày nào ổng hổng tới đây? Ổng là khách ruột của quán và của cô Thiên Nga.

Nói tới đó chợt anh ta ngừng lại, nhìn bà khách sang trọng mà ái ngại. Mụ Ba Tiên quen giọng quát nạt gia nhân:

- Nói tiếp.

Gặp phải anh chàng xích lô ba búa, đâu cần biết bà ta là ai, đã hất hàm hỏi:

- Bà nói chuyện với ai vậy?

Mụ đành phải hạ giọng:

- Tôi... tôi muốn anh nói tiếp cho nghe chuyện con Thiên Nga.

Đã đoán hiểu phần nào, nên anh ta nói cộc lốc:

- Không biết. Quán đóng cửa nghỉ rồi.

- Nhung... tại sao đóng cửa vậy?

Lần này tới phiên anh xích lô trợn mắt, lớn tiếng:

- Quán đóng cửa làm sao tui biết được.

Hai Thủ thấy tình hình căng thẳng, liền nhoẻn miệng cười tươi, lấy lòng, nhỏ nhẹ hỏi:

- Cho em hỏi, sao quán lại đóng cửa vậy anh Hai?

Nụ cười và lời nói lịch sự đã có hiệu quả ngay:

- Chủ quán và cả Thiên Nga đều bị mất tích nên còn ai đâu thu hút khách, phải đóng cửa thôi!

Nghe điều đó mụ Tiên hỏi tới:

- Sao bị bắt, mà ai bắt?

Anh chàng xích lô thấy ghét mụ ta nên không thèm trả lời, chỉ nói riêng với Hai Thủ:

- Có tay anh chị nào đó giành cô Thiên Nga với ông Tây Rôbe, cuối cùng anh chàng kia thắng, bắt cô nàng đi rồi, lại còn mang luôn bà chủ đi nữa. Thiệt là gan cùng mình!

Lắng nghe một hồi, biết là ở đó cũng chẳng ích lợi gì, mụ Tiên ra lệnh:

- Về nhà!

Trước khi lên xe theo chủ, Hai Thủ còn kịp nói lại với anh xích lô Ba Thời:

- Bà ta là vợ lão Rôbe đó, bà đi đánh ghen... hụt!

Chiếc xe hơi của mụ Tiên là xe tốt, loại mới toanh, nhưng khi khởi động máy thì lại không nổ. Mụ cắn nhăn tài xế:

- Xe cô sao không chăm sóc cẩn thận. Để thế này...

Tài xế Năm là người chu đáo, chưa từng gặp trực trặc với chiếc xe này, nên cũng lấy làm lạ:

- Xe mới mà, đâu kỳ như vậy. Hết hoi bình!

Anh ta loay hoay mãi vẫn chẳng làm sao nổ máy được, đành phải nhờ tay xích lô:

- Anh có thể giúp đẩy giùm được không?

Tay xích lô Ba Thời nhún vai:

- Được, nhưng chỉ đẩy khi nào trên xe chỉ có mình anh thôi.

Mụ Ba Tiên nghe vậy quay sang đẩy tài xế Năm xuống:

- Nhảy xuống đẩy đi, tôi giữ tay lái cho!

Biết bà ta lái xe được, Năm nhảy xuống xe, kéo theo Hai Thủ.

- Phụ đẩy với tui chút.

Thủ vốn có cảm tình với tay xích lô này, nên mau mắn lo xuống, cùng tiếp nhau đẩy. Phải mất hai lần đẩy, chiếc xe mới chịu nổ máy. Nhưng bất thần xe lao lên với tốc độ rất nhanh! Tài xế Năm hốt hoảng:

- Bót ga đi bà chủ! Đạp thẳng lại!

Trên xe mụ Tiên cũng đã làm điều đó rồi, nhưng sao lạ quá, chiếc xe cứ đạp thẳng thì nó lại tăng ga, còn nhả ga thì nó lại... tăng tốc còn điên cuồng hơn. Mọi người đứng chung quanh hoảng hốt la lên:

- Chắc bà ta không biết lái xe hay sao mà chạy như...

Mấy tiếng coi chừng chưa dứt thì đã nghe một âm thanh va đập kinh hoàng vang lên!

- Chết rồi, bà chủ!

Xe của mụ Tiên đâm âm vào một chiếc xe chở gà vịt, xe bị lạc tay lái đâm luôn vào cột điện rồi mới chịu ngừng lại. Mụ Tiên bị đập đầu vào tay lái, gục luôn trên vò lăng.

Trong khi đó thì chiếc xe tải nhỏ chở hàng sau khi bị đụng đã lật ngang, khiến cho lồng gà vịt bị vỡ. Cả trăm con gà, vịt xổng chuồng chạy tứ tung ngoài đường phố đông người, gây ra một cảnh huyễn náo chưa từng thấy.

Hai Thủ và tài xế Năm đứng nhìn từ đầu đến cuối vụ tai nạn, khi thấy chiếc xe bà chủ đâm vào cột điện họ mới tức tốc chạy lại. Hai Thủ hốt hoảng khi thấy chủ mình gục đầu trên tay lái, nó gọi to:

- Bà chủ oi!

Mụ Ba Tiên bất động, một bên mặt mụ ta đầy máu. Một số người khác cũng chạy đến xem. Thật bất ngờ chiếc xe rồ máy, lùi lại và phóng như bay, trong lúc người lái xe vẫn gục đầu trên tay lái, nó gọi to:

Tài xế Năm thét lên:

- Cứu! Cứu!

Chiếc xe như điên cuồng phóng đi giữa lúc xe cộ khá đông đang vô tư chạy mà không ngờ là tử thần đang ở phía sau họ! Nhưng cũng lạ, dấu không ai lái, chiếc xe vẫn lặng lách và phóng mà không va chạm với ai. Đến một ngã tư, như có người điều khiển, chiếc xe tự động dừng lại, như chẳng có việc gì xảy ra. Lúc ấy mụ Tiên tỉnh lại. Mụ ngẩng lên và ngỡ là Năm tài xế ngồi bên cạnh, mụ vừa rên vừa càu nhau:

- Sao mà để tao... lái cho bị...

Nhung người đàn ông đang ngồi ghế cạnh mụ ta đã lên tiếng, giọng khác lạ:

- Cho bà chùa thói đanh ác.

Lúc ấy mụ mới tỉnh hẳn, giương mắt nhìn và kêu lên:

- Anh... anh là ai?

Người ngồi đó chẳng biết từ lúc nào, chính là... Một, tên côn đồ đã bắt bà chủ quán và Thiên Nga đi bửa trước. Anh ta phanh ngực áo ra như giới thiệu hình xăm cá sấu:

- Hãy nhớ lấy tao. Đừng bao giờ đụng tới Thiên Nga nữa, nghe không?

Rồi anh ta biến mất lúc nào mụ Tiên không hay. Mụ như bị thôi miên...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI CHỐNG CỐI ÂM (2)

Thiên Nga và mụ chủ Mỹ Lê cùng ra về một lượt. Nhưng tình trạng của hai người thì khác hẳn. Trong khi Thiên Nga vẫn tươi tỉnh như bình thường, thì trái lại, mụ Mỹ Lê eo xéo như gà mắc tóc.

Người trong quán quá đỗi ngạc nhiên, ai cũng hỏi:

- Có chuyện gì với hai người vậy? Tên cướp đó...

Người vừa hỏi câu đó chưa kịp dứt lời đã bị ngay mấy cái tát nảy lửa. Họ tưởng bị bà chủ đánh, nhưng không phải, bởi lúc đó bà Mỹ Lê đang nằm vùi trên giường, còn Thiên Nga thì đang ngồi ở bàn cách xa họ. Từ lúc đó hầu như chẳng người nào trong họ còn dám hỏi han lôi thôi nữa. Thiên Nga bỗng cũng khác thường hơn, cô nàng lúc trước thụ động, ít nói, miễn cưỡng tuân theo lệnh của bà chủ khi tiếp khách, thì nay lại có thái độ như chủ quán! Điều đó thể hiện qua cách cô xử sự. Để mặc cho mụ Mỹ Lê nằm vùi trên giường, Thiên Nga một mình điều hành quán còn đâu ra đó hơn. Cô bảo tên quản lý Tám:

- Từ nay mọi việc đều phải hỏi tôi. Tôi nhắc lại, mọi việc, chớ không phải riêng việc nào. Tôi là chủ! Quản lý Tám vốn là người tâm phúc lâu đời của mụ Mỹ Lê, nên tuy nghe dặn vậy thì dạ dạ, nhưng trong lòng không khỏi thắc mắc, bất phục. Hắn gọi riêng mấy tên đàn em:

- Con này bùa nay nỗi chứng, còn xung là chủ nữa!

Lời hắn vừa dứt thì cũng giống như những người trước đó, bị ngay một cú đấm thẳng vào mặt, lảo đảo... Hắn quát lên:

- Thằng nào đánh tao?

Đáp lời hắn ta, lại một cái tát nữa, mà lần này tát còn mạnh hơn, chẳng khác lần hắn bị tên côn đồ hạ gục hôm trước. Bắt đầu nao núng, hắn nói khẽ với tên đàn em:

- Giống như có ma vậy, mau chuồn đi thôi!

Tuy nói vậy nhưng vì miếng cơm manh áo, bon quản lý Tám cuối cùng vẫn tiếp tục làm việc. Bọn hắn thật sự ngạc nhiên, bởi từ đó mụ chủ Mỹ Lê hoàn toàn mất hết quyền lực. Tệ hơn nữa, mụ ta còn tỏ ra sợ sệt Thiên Nga, nhất nhất những gì cô nàng nói ra mụ ta đều tuân theo.

Rồi mọi sinh hoạt của quán bar Địa Đàng cũng trở lại bình thường. Khách sau một thời gian ngắn bị tác động bởi chuyện xảy ra, đã kéo nhau trở lại. Nhất là sau khi nghe tin cô hoa khôi Thiên Nga giờ đã không còn là độc quyền của những tên quan chức có máu mặt nữa, những khách bình thường lại thích tới Địa Đàng hơn, bởi họ có thể được Thiên Nga tiếp bất cứ lúc nào.

Một buổi tối...

Thiên Nga vừa ra khỏi phòng, chưa kịp bước xuống cầu thang thì đã nghe huyên náo ở ngay đầu thang lầu. Lão Tây Rôbe xuất hiện thật đột ngột và đang xông thẳng lên trước sự bất lực của đám bảo vệ. Lão ta hình như đang say, vừa bước lên vừa to tiếng:

- Đứa nào dám cản tao thì hãy chờ ăn đạn!

Lão ta bất ngờ rút từ trong áo ra một khẩu súng, khiến mấy tên bảo vệ bỏ chạy hoảng loạn. Cả quản lý Tám cũng sợ hãi, nấp trốn vào gầm cầu thang. Lúc đó Thiên Nga và lão Tây chạm mặt nhau. Hắn bót hùng hổ, nhưng cũng còn to tiếng:

- Em xúi tụi nó đuổi anh ra phải không? Vừa rồi tụi nó nói em đi vắng và đẩy anh ra ngoài, trong lúc anh biết chắc là em có mặt ở đây! Em nói xem, chính em không muốn tiếp anh phải không?

Hắn hỏi và chờ một câu xoa dịu của người đẹp, nhưng Thiên Nga lại nghiêm giọng:

- Nếu đúng vậy thì sao?

Không ngờ, lão Tây trố mắt nhìn người đẹp:

- Em vừa nói gì?

- Tôi nói là ông không nên tới đây nữa. Bởi những gì mà ông gây ra đã quá đủ làm cho rắc rối ở quán này rồi. Giờ mời ông về cho.

Rôbe xua nay chỉ quen ra lệnh cho người khác, nên vừa nghe Thiên Nga nói vậy, lão ta gầm lên:

- Lũ khốn này đúng là hết muối sống.

Lão ta vung cây súng trong tay, hướng nòng súng lên trời, nổ liên hai phát. Đúng là hắn chỉ bắn dọa thôi, nhưng hắn bỗng thét lên một tiếng, ôm lấy chân, đau đớn. Máu từ chân lão chảy ra ướt đẫm cả cầu thang. Thì ra hai viên đạn thay vì bay lên trần, đã xuyên thẳng vào bắp chân lão ta!

Không một chút nao núng, Thiên Nga hất hàm bảo một tên bảo vệ:

- Lôi lão ta ra xe, bảo họ chờ lão về và từ nay không được leo hành tới đây nữa.

Lão Rôbe còn quay lại định la lối tiếp, nhưng chợt lão trố mắt kinh ngạc, khi thấy bà vợ chần tinh gấu ngựa của mình vừa xuất hiện sau lưng Thiên Nga!

- Bà... bà sao lại...

Mụ Ba Tiên đứng nép phía sau người đẹp, chẳng khác một đàn em! Giọng mụ ta cũng theo giọng điệu của Thiên Nga:

- Lôi lão ta ra ngoài đi!

Tên cận vệ lâu năm của lão Rôbe cũng vô cùng sững sốt:

- Bà... sao bà lại như thế? Ông chủ đang ra máu nhiều.

Mụ Tiên quát lớn:

- Cút đi ngay!

Lão Rôbe ra xe rồi mà vẫn chưa thể hiểu tại sao có chuyện này. Từ hơn tuần nay bà vợ lão bỗng nổi cơn, thường la hét mỗi khi thấy mặt lão. Nhưng chưa bao giờ mụ ta lại có thái độ như hôm nay. Lão quay sang hỏi tên cận vệ:

- Mấy bùa tao đi vắng, ở nhà đã có chuyện gì với bả vậy?

Tên này thuật lại chuyện xảy ra hôm mụ Tiên đụng xe và kết luận:

- Có vẻ như bà chủ đã bị chấn động não, nên tính tình có nhiều thay đổi. Nhưng thay đổi đến như hôm nay thì quả là hơi lạ.

Lão Rôbe quay sang hỏi tên Cai Xạo:

- Nghe nói bùa đó mày có mặt trong vụ tai nạn?

Cai Xạo lúng túng thấy rõ:

- Dạ... bẩm bùa đó...

Tên tài xế Năm không nhịn được, phải lên tiếng:

- Bẩm ngài, hôm đó chính hắn đã tâu với bà chủ chuyện của ông với cô Thiên Nga. Sở dĩ bà chủ tới quán hôm đó cũng là do hắn ta mà ra.

Lão Rôbe tánh nóng như lửa, vừa nghe nói vậy lão đã quên cả con đau do vết thương, đã quay sang tát liên cho tên đàn em mấy cái liền:

- Đồ phản phúc!

Lão ta thuận tay xô một cái mạnh, khiến cho Cai Xạo té bổ nhào ra khỏi xe. Xong, lão bảo tên cận vệ khác:

- Mày ở đó trị cho một trận rồi kêu xe về sau, khỏi theo tao!

Lão ra lệnh cho tài xế Năm vớt xe đi.

- Thưa ngài, có cần đi bệnh viện không?

- Ờ... ờ.

Lão ta định ra lệnh tiếp, nhưng chẳng hiểu sao miệng mở ra khó khăn, còn hai mắt thì như bị ai đó kéo xuống, nặng trịch! Lão cố cưỡng lại, nhưng con buồn ngủ lạ thường đột ngột kéo đến, khiến lão ta ngã đầu ra sau rồi chẳng biết gì nữa...

- Có cần đi bệnh viện nữa không, ông chủ?

Mở mắt ra, thấy mình không còn ở trong xe, mà đang nằm ở một nơi nào đó rất Iạ, lão Rôbe hỏi liền:

- Tôi đang ở đâu?

- Ở đây, ông nhìn không ra hay sao?

Nghe giọng người lạ, lão cố nhìn lên thì quá đỗi ngạc nhiên, bởi đang đứng trước mặt lão ta lúc này là một người đàn ông cao lớn. Anh ta để mình trần, do đó vừa nhìn vào ngực là thấy ngay có hình xăm một con cá sấu cực to.

- Mày... mày là...

- Nhớ ra rồi phải không! Kể ra đầu óc sát nhân của ông cò Tây cũng không tôi chút nào. Ha ha! Gặp lại cố nhân sao không mừng vây ngài?

Giọng anh ta đầy mỉa mai, châm chọc, lại hàm chứa sự đe dọa mà riêng lão Tây già này hiểu hơn ai hết.

Lão bắt đầu run thật sự. Nhất là cái hình xăm kia, nó gợi cho lão nhớ tới một chuyện cách đó gần năm năm.

- Con cá sấu hai đuôi ở Vầm Sát, giờ đây nó vẫn còn đủ hai cái đuôi và lại thêm hai cái răng nanh mới mọc nữa!

Câu nói của hắn càng như vẽ ra cảnh tượng ngày xưa! Khi ấy chính lão ta đã vừa dìm một tội nhân trẻ tuổi xuống dòng sông có con cá sấu đang chực sẵn vừa lên tiếng đe dọa như vậy. Con cá sấu hai đuôi cực kỳ hung ác, là trợ thủ đắc lực cho cò Rôbe mỗi khi muốn tra tấn và thủ tiêu tội nhân!

- Một! Tôi nhớ ra anh rồi. Ngày ấy... đúng là tôi có... có tra tấn anh, nhưng chỉ dọa thôi, chứ nào có ý giết anh thật đâu. Xin anh...

Lão ta giở giọng năn nỉ một cách gượng gạo, lại càng khiến cho Một điên tiết lên, hắn gầm to:

- Câm ngay cái miệng mày lại! Mày biết tao phải mất bao nhiêu công sức để có được ngày hôm nay không? Hãy nhìn đây.

Anh ta bất thần tuột luôn cả chiếc quần đang mặc xuống, để lộ hai vết theo cực lớn hâu như lấy đi gần hết phần mông! Giọng anh ta đầy bi phẫn:

- Hai nhát cắn của con cá sấu hai đuôi đó! Mày nói chỉ dọa thôi, mà kết quả như thế phải không?

Lão Rôbe linh tính biết điều tệ hại nhất sắp xảy ra, cho nên một cách nham hiểm, lão ta thừa lúc Một đang nói chuyện, đã nhanh tay rút khẩu súng trong lưng ra và bấm cò...

Nhưng súng không nổ. Chỉ có tiếng cười của Một vang lên thôi:

- Bản chất sát nhân của mày vẫn y nguyên!

Lời vừa dứt thì cây súng trên tay lão ta đã bị văng ra xa, kèm theo một tiếng thét lớn từ miệng lão Tây già.

Lão ta ôm hai tay vào hạ bộ của mình, máu từ nơi ấy chảy ra ướt cả sàn nhà:

- Đừng! Đừng làm vậy! Hãy để cho tôi...

Một lại cười ghê rợn:

- Sợ mất cái chuyên gieo rắc đau khổ cho người khác phải không! Vậy mày hãy nhớ lại xem, trong cơ thể này còn có những thứ gì từng là công cụ để hại người nữa không? Nếu không nhớ ra hết thì để tao nhớ giùm. Hết nhớ tới đâu thì vật đó sẽ bị cắt rời như cái vừa rồi!

Phụp!

Kèm theo lời nói là một cú chặt mạnh, nguyên cả bàn tay của lão Rôbe đã bị văng ra rất xa. Lão chưa kịp thét lên thì đã thấy từ miệng lão máu tuôn ra, đồng thời một vật nhỏ bằng ba lóng tay đang rơi nǎm ngay trước mặt lão. Không nói được, nhưng lão hiểu, đó chính là cái lưỡi của mình vừa bị cắt ra. Lão Rôbe đau đớn tột cùng, sấp ngã chui về phía trước thì như có bàn tay vô hình giữ lão lại. Giọng nói như lời tuyên án của Một:

- Tao đã đợi gần năm năm một ngày này! Nhưng mày chưa chết được lúc này, khi chưa nghe chính người mà mày muốn chiếm đoạt lên tiếng!

Lời nói đó vừa dứt thì Thiên Nga xuất hiện cùng với hai người phụ nữ khác: mụ Tiên và Mỹ Lệ! Họ cùng

ngồi xuống trước mặt Rôbe. Thiên Nga là người lên tiếng trước:

- Lão có nhớ hôm đó mấy tên bộ hạ của lão dụ tôi vào phòng riêng của lão không?

Lão Rôbe đã mất lưỡi, lại đang trong trạng thái hấp hối thì làm sao trả lời được. Tuy nhiên những gì người khác nói thì lão nghe rõ hết. Lão không còn cách nào khác hơn là gật đầu trước các câu hỏi đúng và lắc đầu khi bị nói sai. Nhưng hầu như lão chỉ có gật đầu, bởi mỗi lời nói ra của Thiên Nga như là những thước phim quay chậm lại, trung thực đến từng chi tiết.

- Lão không làm nhục tôi ngay, mà đã man hơn cho lột hết áo quần của tôi ra rồi bắt thủ hạ lôi một người đã bị tra tấn đến máu me đầy người ra đặt nầm ngay trước mặt tôi, để người ấy chứng kiến cảnh người yêu mình bị làm nhục! Người đó chính là anh Một đây.

Một bị kích động mạnh hơn, anh ta chỉ vào mặt mụ Mỹ Lê, quát lớn:

- Còn mụ đã làm gì, đóng vai trò gì trong vụ đó, hãy nói mau!

Mụ Mỹ Lê riu rúi:

- Dạ, tui không dám giấu. Ngày đó lão Rôbe cho tui tiền, biểu phải vu oan cho cậu là gian đảng, cướp của giết người, để lão ta có cớ bắt giam. Chỉ vì lão ta muốn chiếm đoạt cô Thiên Nga đây.

Mụ Tiên này giờ im lặng, bỗng lên tiếng:

- Tôi cũng có tội trong vụ này! Chính tôi đã ngầm giàn xếp để cho chị Mỹ Lê đây dễ bề thực hiện âm mưu. Bởi tôi biết, nếu cô Thiên Nga mà chiếm được trái tim của Rôbe thì tôi sẽ bị ra rìa, không mong gì lấy được ông ấy!

Một đứa mắt nhìn sang Thiên Nga, cô mặt lạnh như băng, rít lên một tiếng:

- Giết!

Ngoại trừ lão Rôbe đã hầu như hết sức lực, còn lại hai mụ đàn bà. Sau tiếng rít của Thiên Nga, họ sợ hết vita:

- Đừng giết tôi! Xin tha cho cái mạng giun dế này.

Họ quỳ xuống lạy như té sao, khiến Thiên Nga không nhìn được cười:

- Tôi bảo giết là giết hai con gà, mua một con heo quay, để bữa nay ăn mừng. Các người có biết tôi mừng điều gì không?

Không chờ họ đáp, Thiên Nga đã quay sang, ra lệnh:

- Đem hết những thứ đó vào đây!

Chẳng thấy một ai đứng gần đó, nhưng sau tiếng ra lệnh của Thiên Nga, đã có hai người đàn ông lực lưỡng khiêng vật gì đó đem đặt ngay trước mặt rồi quay đi ngay.

Vừa nhìn thấy những vật kia bỗng lão Rôbe đang sắp chết cũng phải ú ó kêu lên, rồi đến phiên mụ Ba Tiên cũng thất thần:

- Thằng Minh, con Lý!

Thì ra hai đứa bé tuổi trên dưới khoảng mười một mười hai. Một đứa trai một đứa gái, là con của Rôbe và mụ Ba Tiên. Chúng không bị trói, nhưng dường như đang ngủ ngon lành, Thiên Nga dịu giọng:

- Chẳng ai làm hại chúng, mặc dù với tội lỗi mà cha mẹ chúng gây ra thì chúng cũng phải liên đới đền trả. Tôi tha cho và mang chúng đến đây, để cho cả nhà đoàn tụ cùng nhau. Bởi vậy hôm nay phải ăn mừng là vì thế.

Mụ Ba Tiên mừng rơn, quên thân phận mình lúc này, đã nhào tới ôm hai con vào lòng. Lát sau khi mụ ngẩng lên thì chẳng còn ai cạnh mình, kể cả lão Rôbe đang bị thương tích đầy người. Hai đứa trẻ vẫn vô tư ngủ vùi. Lúc này mụ Tiên mới có thời gian quan sát ngôi nhà. Đây là gian nhà nhỏ, nhưng sạch sẽ và trông có hơi quen.

Lúc này khi bị đưa vào đây trong tâm trạng sợ hãi, rồi bị tra vấn liên tục, nên mụ ta chưa kịp để ý. Lúc này mới đứa mắt nhìn khắp xung quanh, mụ chợt kêu lên:

- Nhà... nhà của mình đây mà!

Mụ ta đã nhận ra, đây chính là ngôi nhà mà trước khi lấy lão Rôbe, mụ đã ở. Mà lạ hơn nữa, khi đứng lên xem kỹ thì mụ nhận ra cả những đồ đạc trong ngôi nhà hiện tại, tức cái biệt thự đồ sộ của mụ với lão Rôbe. Tất cả đều đang ở đây! Nói tất thì chưa thật chính xác, nhưng hầu như những thứ cần thiết đều có. Có nghĩa là ai đó đã dọn giúp mụ sang đây, như một vụ chuyển nhà.

Hơn nửa giờ sau thì hai đứa trẻ thức dậy. Chúng không chút ngạc nhiên, mà trái lại còn tỏ ra thích thú với khung cảnh mới. Con Lý nói với mẹ:

- Cái ông gì đó dữ dằn lắm, ngực ống có xăm hình con cá sấu, con sợ lầm, nhưng ống không làm gì con, chỉ biểu con và Minh phải chuẩn bị để chuyển qua nhà mới. Đây là nhà mới phải không mẹ? Con khoái nhà này hơn!

Bé Minh cũng nói:

- Ở đây sướng hơn nhà cũ của mình, ở nhà cũ ngày nào con ngủ cũng thấy ma. Có con ma hung dữ cứ nhẹ nhành đòi ăn thịt con! Nó nói ba con làm ác, giết hại người lương thiện, nên có ngày nó sẽ trả thù! Mà làm gì vậy mẹ? Ở mà con quên, con ma còn nói mẹ cũng có làm ác nữa.

Mụ Tiên bụm miệng con không cho nói tiếp:

- Con có muốn mẹ con mình chết hết không? Nín và ở đây rồi sẽ không còn gặp ma nữa.

Ba mẹ con linh cảm thấy điều gì đó đang rình rập họ, cho nên cả hai đứa bé cũng tỏ ra ngoan ngoãn.

Chuyện đời quay ngoắt 180 độ ở quán bar Địa Đàng. Lúc đầu có làm cho thiên hạ bàn tán, nhưng lâu dần họ cũng quen. Cô gái phục vụ Thiên Nga nghiêm nhiên trở thành chủ, trong khi mụ chủ cũ Mỹ Lê thì thành cai già, làm công ăn lương, hầu như cũng không làm cho những nhân viên trong quán thắc mắc gì. Trái lại, họ rầm rắp nghe lời và còn luôn sợ hãi, không dám hó hé lời ra tiếng vào như trước kia. Đặc biệt là vai trò của ông chủ quán Văn Một. Người ta chỉ biết đến người này qua lời thiệu của Thiên Nga có một lần, rồi sau đó hầu như chẳng một ai nhìn thấy mặt ông ta nữa. Dẫu vậy, hầu như mỗi lần nhớ tới ông ta thì mọi nhân viên đều lạnh người. Họ mường tượng ông ta không phải là người, nhưng không dám nghĩ đó

là một oan hồn.

Chỉ chắc chắn một điều là kể từ khi lên làm chủ quán, ngoài nhan sắc tròn phú, ngoài sự hấp dẫn quyến rũ vốn có, bây giờ Thiên Nga còn có sức thu hút khác thường hơn. Cô ta nhìn người đàn ông nào, dẫu người đó không có lòng đam mê, tức thì cũng phải xao xuyến và ngoan ngoãn như con cùu non.

Có người đồn rằng Thiên Nga có được sức quyến rũ mê hồn đó là được ma ám. Người bị ma ám hành động theo sự điều khiển của hồn ma. Tuy nhiên, ngoài việc hớp hồn đàn ông ra Thiên Nga hầu như không làm gì cả...

Phải chăng anh chàng Một đã ngầm hỗ trợ, giúp cho người yêu đổi đời? Không ai dám đoán chắc điều đó, nhưng nếu dám để ý, thìắt sẽ thấy, cứ hằng đêm, sau giờ quán đóng cửa, Thiên Nga không hề đi chơi với khách nào, mà chỉ rút lên lầu, vào phòng riêng khóa chặt cửa lại.

Mụ Mỹ Lệ biết hết. Biết rằng giờ đây Thiên Nga dành cả phần đời xuân sắc của mình để cống hiến cho

người yêu chỉ hiện về ban đêm! Tuy nhiên mụ ta không bao giờ dám tiết lộ với ai về hiểu biết của mình.

Bởi mụ còn muốn sống...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HOA NUƠNG



Tối hôm đó trời oi bức, Thanh Tuấn mở cửa bước ra ngoài cho thoảng. Nhưng khi đứng ngoài sân rồi anh lại cụt hứng, bởi trăng chưa lên, nhìn bầu trời tối đen Tuất hết muốn tiếp tục ngắm cảnh đêm như thường khi, vội quay vào và tiếp tục ngồi bên giá vẽ. Vẽ là niềm đam mê của Tuất, mặc dù anh không là họa sĩ, bởi vậy từ khi vẽ nghỉ hè ở đây chỉ trong một thời gian ngắn mà Tuất đã vẽ được bốn năm bức tranh phong cảnh. Bữa nay cũng vậy, từ chiều anh đã vẽ và sắp hoàn thành bức tranh Hoa và Bướm.

Mà hôm nay cũng lạ, nguồn cảm hứng chừng như không dồi dào như mấy hôm trước, do đó sau khi vẽ gần xong bông hoa thì Tuất không thể vẽ tiếp được. Cuối cùng anh bỏ cọ, leo lên giường nằm. Định đọc sách, nhưng cũng không thể được. Đến lúc quay trở lại định vẽ tiếp thì Tuất vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện có một con bướm màu đỏ thăm y như con bướm thật sắp đậu lên đóa hoa sen mà anh vừa vẽ dở chừng chưa xong.

- Ủa, mình đâu có vẽ con bướm?

Đưa tay sờ thì rõ ràng con bướm do ai đó vẽ còn ướt sơn.

- Ai vậy? Ai vào đây phá tôi?

Anh hối đến mấy lần mà vẫn không có người đáp. Tuất bực bội càu nhau:

- Ai mà vô ý thức quá, người ta đang vẽ mà lại...

Bỗng phía sau có hơi thở của ai đó, Tuất quay lại và sững sờ khi nhìn thấy một cô gái tuổi đôi mươi đang nhoèn miệng cười với anh!

- Cô là...

Cô gái cúi đầu chào Tuất rất lịch sự và hình như có điều chi đó bối rối. Tuất chợt hiểu:

- Cô vừa mới vẽ lên tranh của tôi?

Cô gái lúng túng:

- Đa, chẳng qua quá ham vẽ nên mới mạo phạm, mong được tha tội!

Tuất không tài nào giận nổi trước nụ cười như hớp hồn người đó, nhất là lời nói như mật rót vào tai, anh cũng lắp bắp:

- Cô... cô... Không sao cả... thật ra tôi cũng...

Nàng trả nêu tự tin hơn:

- Từ lâu em mê vẽ mà chưa có dịp cầm được cây cọ, nên vừa rồi tình cờ bước vào đây em đã không kiềm chế được. Đã phá hư bức tranh của anh, em xin chịu lỗi.

Tuất thật lòng:

- Không ngờ cô cũng có hoa tay lắm, con bướm vẽ lên tranh thật đúng ý đồ của tôi. Thú thật, nếu là tôi vẽ thì cũng chưa chắc đã đẹp bằng!

Cô nàng e then thật dễ thương:

- Anh đừng làm em xấu hổ phải độn thổ bây giờ.

- Tôi nói thật đó. Chắc hẳn là cô đã từng biết vẽ rồi. Hay là...

Anh muốn mời cô nàng hăng ngày tối làm bạn vẽ cho vui, nhưng chưa dám ngỏ lời thì cô nàng bạo dạn hơn đã chỉ tay ra sau nhà, phê bình:

- Nhà không đóng cửa như vậy, ai lén vào mà chẳng được. Thảo nào người ta bước vào cả buổi vẫn không hay.

Tuất định cãi là lúc chiều anh đóng cửa cẩn thận nhưng chẳng hiểu sao anh lại chỉ cười rồi cứ đứng ngày người ra không nói được.

- Kia, nhà họa sĩ quên cả việc mời khách ngồi sao?

Tuất lúng túng:

- À quên. Mời, mời cô ngồi.

Nhưng anh quên là nhà chỉ có mỗi chiếc ghế duy nhất dùng để ngồi vẽ, nên vội kéo ra, mời lần nữa:

- Mời cô ngồi tạm. Nhà của người độc thân có khác. Tôi chỉ mới dọn về đây có mấy hôm.

Cô nàng lại cười rất tươi, chỉ vào chiếc ghế.

- Dính đầy màu thế kia, mời khách ngồi được sao!

Bấy giờ Tuất mới để ý, lúc nãy do cầu thả nên anh để màu vương vãi. Quýnh quá, Tuất lấy vạt áo của mình lau vội, cô nàng còn nhanh hơn, đã chụp lấy tay chủ nhà, vừa cắn nhăn:

- Sao lại làm vậy...

Tuất chợt giật mình bởi hơi lạnh từ tay của nàng truyền sang.

- Tay cô...

Nàng rút tay về rất nhanh, hơi lúng túng:

- Em... em mới đi ngoài sương...

- Cô cần sưởi không, tôi có lò than...

Nàng đáp nhanh:

- Dạ không sao, chỉ chút xíu là hết ngay thôi.

Rồi nàng rất khéo tay, dùng một mảnh vải lau của Tuất để trên sàn, lau thật sạch chỗ màu dính.

- Mời chủ nhân!

Tuất xua tay:

- Cô là khách, người ngồi phải là cô.

Nàng không khách sáo nữa, kéo vạt áo và ngồi xuống.

Dáng ngồi rất đẹp, khiến Tuấn phải kêu lên:

- Ô, hay là ngày mai cô ngồi mẫu cho tôi vẽ nhé!

Nàng nhẹ nhàng đáp:

- Quê như em mà làm mẫu cho thiên hạ cười cho!

Nói xong, nàng đứng vội dậy rồi chạy nhanh ra cửa sau. Quá bất ngờ nên một lúc sau Tuấn mới gọi với theo:

- Cô! Cô ở lại đây. Tôi nói thật lòng mà.

Nhung nàng không quay lại. Tuấn hốt hoảng gọi theo:

- Tôi chưa biết tên cô mà! Cô ơi!

Không hề nghe đáp. Mãi sau đó khi Tuấn chạy theo được vài chục mét thì mới nghe vang vẳng:

- Hồng Liên!

- Sen Hồng...

Tuấn lẩm bẩm và tiếc nuối. Anh thắc mắc mãi về cô nàng. Tại sao ở một vùng quê hẻo lánh như thế này lại có thể có một cô gái đẹp như thế này? Mà cô ta kể cũng lạ, lúc thì bạo dạn, dám xông vào nhà lạ, lại nghịch phá, lúc lại e thẹn.

Với sự tò mò, khiến Tuấn quyết định men theo lối cô ta vừa đi. Lúc này không kịp hỏi nhà cửa ở đâu, bây giờ làm sao tìm? Nhưng khi nhớ lại trong mấy ngày qua, Tuấn đã quan sát, gần đây chỉ có một xóm nhà duy nhất cách chỗ trọ của anh không xa, chắc chắn cô nàng đến từ đó. Nghĩ vậy nên Tuấn mạnh dạn bước nhanh về hướng có ánh đèn, là xóm nhà khoảng mười nóc. Anh chỉ mất gần mười phút đã tới nơi. Chưa vội hỏi ai, Tuấn chậm rãi bước qua từng nhà, mà nhà nào anh cũng lén nhìn vào, hy vọng bắt gặp bóng dáng cô nàng. Qua hết tám nóc nhà rồi mà vẫn chưa thấy gì, đến ngôi nhà thứ chín thì chợt nhìn thấy cánh cổng tre chưa kịp đóng, Tuấn mừng thầm:

- Có thể là đây!

Anh vừa cố nhìn vào trong thì đã nghe có tiếng quát từ bên trong nhà:

- Con gái hư, mày đi đâu giờ này!

Một tiếng kêu đau, rồi giọng nghe quen quen:

- Con... con đi sang nhà bạn!

- Đồ con hư. Tao nói cho mà biết, nếu lần sau mà còn đang đêm lén đi nữa thì đừng trách sao không nương tay!

Rõ ràng vừa rồi là giọng của cô nàng! Thì ra nàng ta chỉ vì ghé qua nhà mình mà về bị đòn, Tuấn nóng mũi định lên tiếng gọi để chặn đòn roi kia, nhưng kịp dừng lại. Bởi anh biết, anh mà lên tiếng lúc này thì khác nào lửa cháy đổ thêm dầu! Bên trong lại những tiếng roi vụt mạnh, nhưng lần này nàng lại không khóc, không kêu. Hình như đang cố chịu đòn.

Sốt ruột quá, nhưng Tuấn cũng chẳng biết làm sao. Cuối cùng nghĩ ra được một kế, anh tìm một hòn đá lớn, ráng hết sức ném nó thẳng vào cửa, gây ra một tiếng động thật lớn. Sau đó chạy đi khá xa, đứng đợi nghe động tĩnh.

Quả nhiên có tác dụng. Có bóng một bà già bước ra cửa ngoác tim. Như vậy cô nàng đã không bị đòn roi nữa. Trời dần khuya. Thấy đứng lâu cũng không làm được gì, Tuấn cất bước về nhà, định bụng là sớm mai sẽ trở lại.

Nhưng lạ thay, khi anh bước vào phòng mình thì đã thấy nàng ở đó! Nàng không ngại khi ôm chặt lấy Tuấn vừa khóc nức nở. Để như vậy một lúc, Tuấn từ từ gỡ tay nàng ta ra, an ủi:

- Có chuyện gì thì bình tĩnh rồi giải quyết...

Nàng đỡ khóc, nhưng vẫn còn xúc động, chưa nói được gì. Phải một lúc sau, chợt nàng trở lại giọng nồng nịu của mình:

- Em suýt mất mạng rồi, đèn cho em đi!

Tuấn phải bật cười:

- Ra giá đi, đèn gì nào?

Anh bất thần bao tay vào má, nàng để yên. Tuấn hỏi:

- Sao lúc nãy nàng bị...

Đưa tay chỉ một bên má còn sưng, nàng lại sụt sùi:

- Lần này bị như vầy còn nhẹ. Những lần trước em còn bị bầm tím cả người...

- Sao có chuyện ghê gớm như vậy? Ai là người gây ra?

Một lần nữa nàng lại chụp lấy Tuấn, cầu cứu:

- Giúp em với! Em không dám trở về nhà nữa, bà ấy sẽ giết em mất!

- Bà nào?

- Mẹ kế của em.

Dỗ mãi nàng mới chịu nói ra:

- Số là em có một kế mẫu, hiện em đang ở với bà ấy. Từ khi cha mất đến nay thì lúc nào bà ấy cũng đánh mắng em mỗi khi có dịp. Em hầu như bị nhốt suốt trong nhà, có lúc suốt cả tháng không nhìn thấy bóng mặt trời. Vừa rồi, lợi dụng lúc bà ấy đi vắng, em đã lén đi ra, ghé vào nhà anh chơi, định về trước khi bà ấy có mặt, nào ngờ chậm chân hơn, nên bà ta lôi em ra đánh không thương tiếc!

Tuấn nổi máu nóng:

- Sao lại có người ác như thế! Để sáng mai anh sẽ ghé nhà nói cho bà ta và nếu cần thì đi báo quan.

Nàng hốt hoảng:

- Đừng làm thế!

- Vậy chẳng lẽ nàng chịu suốt đời cảnh này sao?

Nàng lại sụt sùi một hồi nữa rồi mới nói rõ hơn:

- Số là mới đây bà ấy ép em lấy một ông bá hộ đáng tuổi cha mình. Em phản đối thì bà ta nổi điên, càng đánh đập em nhiều hon!

Bất ngờ nàng hỏi:

- Anh có thể giúp em trốn khỏi đây chăng?

Tuấn ấp úng:

- Được, nhưng mà...

- Không nhung gì cả, bây giờ em chỉ có hai con đường là bỏ đi khỏi nhà hay là chịu chết với sự tra tấn của bà ta.

Nói dứt lời nàng vùng đứng dậy như sắp bỏ đi. Tuấn hốt hoảng kéo tay nàng ta lại. Vô tình nàng ngã hẳn vào lòng Tuấn, ngực áp vào ngực anh, còn môi thì lại áp đúng vào nhau!

Chuyện gì giữa đôi trai gái đang độ xuân thì chỉ có hai người biết. Căn phòng trọ của Tuấn từ lúc đó cho đến gần sáng không hề có ánh đèn. Trong khi hai con người kia vẫn quấn lấy nhau, không hề ngủ.

Mỗi mét sau cuộc mây mưa, Tuấn ngủ vùi một giấc. Đến khi bị ánh mặt trời chiếu vào mặt từ khe hở ở cửa sổ thì anh chàng mới giật mình bật dậy. Cô nàng của anh không còn ở bên cạnh.

- Hồng Liên!

Gọi mãi chẳng nghe lên tiếng, Tuấn nhảy xuống đi tìm, cũng chẳng thấy bóng dáng đâu.

- Đi đâu được nhỉ?

Chờ đến trưa không thấy gì, Tuấn đành phải cuốc bộ trở lại xóm nhà đêm qua. Lần này Tuấn sững sờ khi nhìn thấy hơn mười nóc nhà chỉ còn tro lái mái, các vách phiến đã rơi tả, gió lùa.

- Là một khu nhà bỏ hoang từ lâu!

Không thể tin vào điều này, Tuấn đi nhanh hơn, quanh khắp xóm từ đâu đến cuối cả chục lần, nó vẫn vậy!

- Rõ ràng tối qua mình nhớ là ngôi nhà ở khoảng này mà!

Tuấn dừng lại trước ngôi nhà hoang có vẻ bề thế hơn cả và giật mình khi thấy ngay giữa sân có một cái giếng, giữa giếng có một đóa hoa sen mọc thẳng từ dưới lên. Đóa sen hồng thật đẹp! Nhìn đóa sen anh chợt liên tưởng đến nàng Hồng Liên của mình, nên bất chợt thốt lên:

- Hồng Liên!

Tiếng anh vừa phát ra thì lạ thay đóa sen hồng bỗng vụt bay lên, tan tác trong gió. Tùng cánh, tùng cánh hoa rơi nằm rải rác trên mặt sân.

Cũng vừa lúc Tuấn cảm giác như bị trúng gió, anh lảo đảo, rồi ngã quy xuống tại chỗ, hôn mê...

Khi tỉnh lại, Tuấn vô cùng ngạc nhiên khi đứng trước mặt mình là một ông lão có gương mặt phúc hậu.

Ông reo lên khi thấy Tuấn tỉnh lại:

- Vậy là không sao rồi!

Tuấn ngơ ngác:

- Cháu bị sao vậy bác? Ở đây là... là...

Chợt nhớ lại mọi chuyện, anh vội hỏi:

- Ngôi nhà kia...

Anh khụng lại khi chỉ thấy trước mặt mình là xóm nhà hoang sơ, tiêu điều. Hình như hiểu ý, ông lão lên tiếng:

- Cậu tìm người con gái có tên là Sen Hồng?

Tuấn đáp ngay:

- Đúng rồi! Nàng ấy...

Ông lão thở dài:

- Trong số gần chục đàn ông bị như cậu, chỉ có cậu là sống sót. Âu cũng là cái số...

Ông kéo tay Tuấn đi về phía sau dãy nhà, chỉ gần chục ngôi mộ thấp lè tè:

- Đó, kết cuộc của những người như cậu. Là những người đã biết cô Hồng Liên!

Tuấn không tin điều anh vừa nghe, anh lớn tiếng biện bạch:

- Nàng ấy là cô gái...

- Một oan hồn chớ đâu phải người!

Câu nói đó khác nào cú roi quất vào mặt, Tuấn chói với nó:

- Sao lại thế! Nàng là...

Ông lão kéo Tuấn ngồi xuống trước dãy mộ:

- Chính ta đã chôn những ngôi mộ này. Tuổi họ đều trạc như cậu. Họ cũng qua đây, cũng gặp nàng ấy, rồi chỉ qua một đêm trăng gió cùng nhau, sáng ra thì nằm chết với cơ thể hầu như không còn chút thịt da nào. Cậu là người duy nhất như ta vừa nói, có được cái may mắn. Có lẽ do cậu số lớn, hoặc cơ địa lạ thường hơn. Chó còn bất cứ ai dính tới nàng ta thì đều mạng vong!

Ngừng lại một chút, ông kể tiếp:

- Nguyên cả xóm này trước kia là của riêng một dòng tộc. Họ sống cùng nhau cho đến một ngày, khi người đứng đầu dòng tộc là ông bá hộ Vương Sùng bị bệnh qua đời đột ngột. Sau hiểu ra thì ra chính bà vợ kế đầu độc chồng, để hòng chiếm đoạt sản nghiệp. Bà ta đã thành công, trước sự phản đối quyết liệt của những người trong thân tộc họ Vương. Chỉ trong một đêm, do uống nước từ cái giếng giữa sân nhà mà cả vài chục mạng đều ngã lăn ra chết cả! Chỉ duy nhất một cô con gái út của ông Vương là thoát được do quên trong phòng riêng suốt buổi chiều cho đến nửa khuya nên không uống nước có thuốc độc. Cô gái sống sót, chỉ lúc đó thôi. Bởi sau cùng cô ta cũng bị bà mẹ ghẻ phát hiện được và thật dã man, để trừ hậu họa, bà đã nhẫn tâm bắt cô con gái đáng thương đó đem bán cho một kỹ viện. Để rồi chỉ một đêm, do không chịu tiếp khách, nàng ta đã bị bọn ma cô gồm cả chục tên hâm hiếp. Quá nhục nhã, nàng ấy đã gieo mình xuống giếng tự tử!

Tuấn thảng thốt kêu lên:

- Hồng Liên!

Ông lão thở dài:

- Đúng, nàng ấy là Hồng Liên. Do bị chết oan úc như thế nên từ ấy nàng tìm cách trả thù, hẽ gắp đàn ông là quyết không tha.

Tuấn phẫn nộ:

- Đáng lý nàng chỉ nên giết bà mẹ ghẻ thôi chớ!

- Tất nhiên là bà quá phụ đó không thể thoát chết. Chỉ tiếc là do hận thù quá to lớn, nên Hồng Liên đã lạm sát. Tuy nhiên, xem ra khi gặp cậu thì nàng ta đã thay đổi. Hình như nàng ta đã yêu cậu thật sự rồi.

Ông lão nói đến đó thì đứng dậy bỏ đi. Đi một quãng khá xa mới quay lại nói lớn:

- Tốt hơn hết là cậu nên tránh xa nơi này. Nếu có duyên thì có ngày cậu sẽ gặp lại nàng ấy!

Tuấn đứng thẫn thờ khá lâu...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XI:LÂU ĐÀI OAN KHỐC - Phần 1

Đêm Hoa Chúc

Giọt champagne cuối cùng vừa rời khỏi chai trên tay cô dâu chú rể, cũng là lúc Thu Nguyệt nhận ra một điều lạ cô thì thầm bên tai Tuấn:

- Anh... xem kia!

Tuấn cũng đã nhận ra màu đỏ khác thường của những giọt rượu cưới: Thay vì là màu hồng nhạt tươi sáng, lóng lánh, thì tự dung nó trở thành đỏ đậm như máu!

Trời!

Đó là tiếng kêu của cả cô dâu và chú rể. Và tiếp theo là một tiếng rơi vỡ vang lên, khiến cho cả hai họ nhà trai và nhà gái ngồi bên dưới đều giật mình hướng lên sàn lỗ đài. Nhất là song thân hai bên, họ chẳng hiểu chuyện gì nhưng vì thấy chai rượu rơi vỡ, họ tái mặt. Trong ngày cưới mà như thế này là một điềm gở!

Bà mẹ Tuấn giọng run run:

- Chuyện gì vậy ông?

Ông Ninh cố bình tĩnh:

- Chắc là tụi nó run tay.

Rồi ông bước gần đến con trai:

- Có gì không con?

Tuấn hơi mất tự nhiên:

- Dạ... không. Không có gì...

Thu Nguyệt cũng được bà mẹ cô đến hỏi nhỏ:

- Có việc gì hả?

Tuấn đáp thay vợ:

- Dạ, chúng con lỡ tay.

Buổi lễ sau đó cũng diễn ra như không có việc gì xảy ra. Khi đến phần đi chào khách, Thu Nguyệt hầu như không còn đứng vững. Cô phải vịnh vào chồng mà vẫn lảo đảo. Tuấn hốt hoảng dùi vợ vào phòng thay đồ.

Lúc đó thì hầu như Nguyệt đã ngất lịm... Về đến nhà đã gần mười hai giờ đêm, tuy mệt, nhưng bà Ninh vẫn thở phào nhẹ nhõm:

- Cứ tưởng là có chuyện lôi thôi.

Ông Ninh cũng trút được gánh nặng:

- Lúc tụi nó làm rơi chai rượu tôi muốn đứng tim luôn. Cũng may là rồi mọi việc cũng đâu vào đó. Hú vía!

Lúc này bà Ninh mới nêu thắc mắc:

- Mà ông có thấy gì là lạ ở con Thu Nguyệt không? Sao nó đi chào khách mà lại che "voan" ở mặt, làm chính tôi cũng nhìn không rõ mặt nó. Tôi thấy lúc làm rớt chai rượu mặt nó tái lấm...

Ông Ninh cũng bảo:

- Tôi cũng thấy lạ. Nhưng có lẽ nó sợ người ta thấy nét hốc hác nên làm thế. Mà cũng đẹp, thời buổi này người ta cũng cho cô dâu che mạng như vậy.

Nhin đồng hồ tường bà Ninh hoi lo:

- Không biết giờ này tụi nó đã khỏe lại chưa, đã ngủ nghỉ gì chưa?

Ông trấn an:

- Bọn nó được tặng cho một đêm động phòng ở khách sạn thì đảm bảo là đầy đủ tiện nghi, nên chắc chắn là sẽ nghỉ ngơi tốt, bà lo gì. Thôi, ta cũng đi nghỉ, tôi oải quá, suốt sáng tối giờ toàn uống bia chứ có ăn được gì đâu.

Trong lúc ông thay đồ đi tắm thì bà Ninh nhận một cú điện thoại. Ở đâu dây bên kia một giọng hoi lạ:

- Chào bà chủ đại gia Ninh, nhà doanh nghiệp giàu nhất cũng là người đàn bà tàn ác nhất!

- Chị là... cô là?

- Bà gọi tôi là chị thì hơi tổn thọ cho tôi. Cô thì hơi xa lạ, tuy nhiên còn có thể nghe được... Vậy bà cố nhớ xem, tôi là ai mà biết bà khá rõ vậy?

- Cô là ai?

Giọng bà Ninh đã bắt đầu mất bình tĩnh, thì trái lại người bên kia lại cố tình trêu chọc:

- Bà có giọng điệu như vậy với người vừa giúp cho đám cưới con trai bà được trót lọt, tốt đẹp hay sao?

Bà Ninh gắt lên:

- Cô nói năng bậy bạ, linh tinh gì vậy! Đám cưới con trai tôi thì dính gì đến cô hả?

Người bên kia cố tình cười chọc:

- Cố dính đến chử sao không! Theo bà thì chuyện đóng thế vai cô dâu để cho hai họ không mất mặt với bà con là việc làm không đáng được cảm ơn sao?

- Hả, cô nói...

- Cô dâu che mạng, bộ bà không thấy lạ sao?

- Hả?

Bà kêu lên một tiếng thì đứng thử người ra, ống nghe trên tay bà vẫn phát ra tiếng đều đều ở bên kia...

Vừa khi ấy ông Ninh từ trong nhà tắm bước ra, ông ngạc nhiên kêu lên:

- Bà sao vậy? Ai nói gì vậy?

Ông chạy nhanh lại chụp lấy ống nghe:

- Alô!...

Bên kia vẫn tiếp giọng điệu như từ nãy giờ:

- Tôi thấy bà xã ông hơi mau quên. Nhưng chắc ông thì nhớ. Vậy theo ông một người đóng thế vai con dâu ông để đi chào hai họ trong lúc cô Thu Nguyệt không thể tỉnh lại kịp lúc, đó là nghĩa cử gì? Có đáng khen và cảm ơn hay là...

Ông Ninh sững sốt:

- Nói vậy là...

- Ông tin chưa? Tôi chính là người đã làm việc ấy. Và nếu ông biết điều thì hãy gọi tôi là ân nhân! Tôi tin ông có thể làm được việc ấy, nhưng bà vợ ông thì chắc là không. Bởi chắc ông hiểu vợ mình hơn ai hết, phải không ông Ninh? Bà ta là một người cố chấp, thủ đoạn và độc ác!

Ông Ninh linh tinh một việc gì đó không hay, nên dịu giọng:

- Cô là ai và ý cô là thế nào?

Một tiếng cười khẽ và rất sắc từ bên kia:

- Ông muốn biết tôi là ai phải không? Điều này không khó, nhưng đúng ra vợ ông mới nên biết và tôi muốn chính tai bà ta nghe để biết tôi là ai. Mà bà ấy đâu rồi, sao lại để ông nói?

Vừa lúc đó bà Ninh tỉnh lại, trông thấy ông cầm ống nghe bà đã quát lên:

- Đừng nghe!

Nhưng bà lại giành điện thoại, áp vào tai. Bên kia chừng như đoán được người đối thoại:

- Bà tỉnh rồi sao! Mà cần phải tỉnh để nghe hết câu chuyện chó, chưa gì đã lăn kềnh ra thì đâu còn khí thế của một người đại gian đại ác có tên là Thu Dung!

Bị gọi đúng tên tộc, bà Ninh bối rối thêm:

- Cô... cô nói rõ xem, con trai và đâu tôi đâu rồi?

- Bà này lạ chưa! Con và đâu bà sao lại hỏi tôi? Chó chẳng phải họ đang động phòng hoa chúc sao!

Chuyện đáng biết bây giờ sao bà không hỏi tôi là ai nào?

Giọng điệu đó càng lúc càng lộ rõ ý châm chọc, làm cho người nghe mất bình tĩnh. Bà Ninh không thể không hỏi:

- Vậy cô là ai? Sao lại biết và xen vào chuyện đám cưới của con trai tôi?

Bên kia rất bình tĩnh, giọng trầm xuống:

- Bà nhớ Lan Ngọc? Và chắc bà chưa quên câu chuyện "lâu đài tình ái" năm nào chứ?

Chỉ một câu hỏi ngắn đó đã làm cho bà Ninh đổ sụp hoàn toàn! Bà để rơi ống nghe và ngã xuống sàn. Lần này không được chống đỡ nên bà ta bị ngã khá nặng. Ông Ninh hốt hoảng:

- Bà làm sao vậy?

Nghe trong điện thoại vẫn còn vọng ra tiếng nói, ông Ninh một tay đỡ vợ lên, một tay cầm ống nghe:

- Ai nói gì vậy?

Giọng kia vẫn đều đặn:

- Bà ta lại không dám nghe hết sự thật rồi. Tôi chỉ mới nói tới toà "lâu đài tình ái" và người phụ nữ tên Lan Ngọc mà đã làm cho bà ấy xúc động đến thế cơ à?

Ông Ninh tưởng mình nghe lầm:

- Cô nói... Lan Ngọc nào? Lâu đài tình ái ở Long Hải?

- Ô, ông nhớ ra rồi đó! Chuyện này đúng ra là vợ ông phải nhớ nhưng lại để ông nhớ thay rồi. Đúng đấy ạ, ngôi biệt thự ở giữa rừng Thùy Dương ngoài Long Hải, mà ngày còn xuân bà nhà ông gọi bằng cái tên thơ mộng "lâu đài tình ái". Còn Lan Ngọc là ai thì trong số quen thân với Thu Dung vợ ông chỉ có một. Nếu cần thì chờ bà ấy tỉnh lại, bà ấy sẽ kể cho ông nghe. Thôi chào ông. Tôi sẽ gọi lại khi nào bà vợ ông có thể bình tĩnh nói chuyện...

Bên kia cúp máy. Ông Ninh đưa vợ vào phòng riêng, phải hơn một phút sau bà mới tỉnh. Vừa mở mắt ra bà đã kêu lên:

- Con chúng ta, chúng nó...

Ông Ninh trấn an:

- Tui nó vẫn ở khách sạn chứ có làm sao đâu mà bà...

Bà Ninh chụp điện thoại rồi tìm số ở tấm danh thiếp khách sạn nơi vừa tổ chức lễ cưới. Bà vừa quay số vừa run:

- Alô! Khách sạn M phải không? Lễ tân hả? Tôi muốn liên lạc với phòng 415, con tôi là Tuấn...

Bên kia đầu dây họ bảo bà đợi để nối máy. Khoảng 15 giây sau cô lễ tân báo:

- Dạ, cho đến giờ này người ngủ trong phòng là chú rể Anh Tuấn và cô dâu Thu Nguyệt vẫn chưa có mặt. Tại phòng số 415 khách sạn M.

Nhân viên khách sạn mở cửa phòng để vợ chồng ông Ninh vào. Họ nhìn thấy chiếc va ly chuẩn bị cho đêm hoa chúc của Tuấn và Thu Nguyệt vẫn còn đó. Thậm chí va ly chưa hề được mở ra, chứng tỏ họ chẳng hề trở về phòng sau lễ cưới.

Người phụ trách lễ tân trực ca đêm qua xác nhận:

- Chính cháu đã đưa chìa khoá phòng cho họ vào lúc đám cưới vừa xong. Cũng chính cháu đã cho người vào phòng này trước để cắm bó hoa hồng này cho họ như lời chúc đêm tân hôn hạnh phúc của khách sạn. Nhìn bình hoa tươi thắm bà Ninh càng sốt ruột hơn. Bà hỏi lại cô lễ tân:

- Xâu chìa khóa cô đưa cho con tôi đã có trả lại chưa?

- Dạ chưa. Cháu đang lo và sẽ báo cho lãnh đạo xử lý. Kể cả suất ăn sáng dành cho hai người cũng còn để ở kia, chứng tỏ hai anh chị ấy đã đi luôn sau khi lễ cưới chấm dứt.

Trong lúc mọi người đang đau đầu về sự biến mất của đôi tân lang tân giai nhân thì chợt điện thoại trong phòng reo vang. Cô lễ tân khách sạn cầm máy lên nghe và chuyển ngay cho bà Ninh:

- Có người muốn gặp bà.

Bà Ninh vừa áp ống nghe vào tai đã hét toáng lên:

- Lại nữa rồi. Mấy người đã làm gì con tôi?

Ông Ninh giành lấy điện thoại:

- Cô nói gì? Sao lại biết chúng tôi ở đây?

Đầu dây bên kia vẫn giọng người tối hôm qua:

- Ông bảo với vợ ông là phải can đảm đối mặt, chứ đừng gầm thét như con quỷ cái thế kia, chỉ phiền phức thêm mà thôi. Böyle giờ hỏi bà ấy có muốn biết con và dâu của mình ở đâu không?

Ông Ninh lắp bắp:

- Cô nói với tôi cũng được, con tôi đang ở đâu?

- Không. Tôi muốn bà ấy trực tiếp nghe kia. Ông nói lại một lần nữa rằng Lan Ngọc đang ở chỗ con của ông bà. Lan Ngọc muốn nói chuyện với bà ta!

Biết có năn nỉ thêm cũng vô ích, ông Ninh chuyển máy cho vợ:

- Cô Lan Ngọc nào đó muốn nói chuyện với bà.

Dù lòng không muốn, nhưng chẳng hiểu sao tay bà Ninh vẫn nhận điện thoại và nghe. Bên kia băng giọng sắc lạnh, khác với sự châm chọc đêm qua:

- Bà muốn biết tôi là người hay ma phải không? Người sống thì dứt khoát là không rồi, bởi chính bà đã đem cái chết đến cho tôi cách đây đã 25 năm rồi kia mà! Người cõi âm hồn đang nói chuyện với bà đây, cho dù bà có muốn tránh, cố từ chối không nghe thì tôi cũng nói và bà cũng phải nghe.

Giọng của bà Ninh giờ chỉ còn thì thào:

- Tôi tôi không có... không làm... tôi không...

- Cái nào bà cũng không, không lẽ tôi tự tìm cái chết trong lúc tuổi còn thanh xuân! Để tôi nhắc cho bà nhớ: Cái đêm họp mặt trong "lâu đài tình ái" bà đã...

Bà Ninh bật khóc, vừa cất giọng van lơn:

- Xin cô đừng làm gì hết! Ngọc ơi! Tôi...

Giọng người bên kia dường như cũng kích động:

- Nhắc cho bà nghe cho vội, chờ bà làm sao quên được cái đêm thảm khốc đó! Và bà cũng không thắc mắc là tại sao mãi đến bây giờ, tức 25 năm ngậm đắng nuốt cay, nạn nhân của bà mới ra tay đòi nợ không? Bà nhớ câu nói cuối cùng trước khi tôi trút hơi thở cuối cùng không?

Bà Ninh bỗng dung ngoan ngoãn như một đứa trẻ:

- Dạ, dạ nhớ...

- Tôi muốn chính miệng bà nhắc lại câu nói đó!

- Dạ... Ngọc đã nói "chờ đi, khi nào đứa con đầu của mày lấy vợ thì mọi ân oán sẽ tới! Tao sẽ về... tao sẽ về..."

- Và hôm qua đứa con đầu của bà cưới vợ là thời hạn của lời nguyền đã đến!

- Tôi... tôi...

- Đừng xúc động quá như vậy. Hãy nghe cho rõ đây: Muốn biết các con bà đang ở đâu thì hãy tới chiếc gối bên ngoài của chiếc giường tân hôn, giở lên và sẽ thấy nơi chốn. Nhưng nhớ một điều, trong tờ giấy đó chỉ một mình bà đọc và biết địa chỉ thôi và đọc xong rồi không được nói lại với ai, kể cả ông Ninh. Nếu bà làm ngược lại thì điều gì sẽ xảy ra với con trai bà ắt bà rõ hơn ai hết.

Buông ống điện thoại xuống, bà Ninh thất thần, nhưng vẫn cố gắng lê bước tới bên giường, giở lên và gấp một chiếc khăn lụa màu vàng, trên đó hiện rõ dòng chữ "lâu đài tình ái"!

- Trời ơi!

Bà thốt lên hai tiếng đó rồi ngã ra giường ngất đi. Ông Ninh hoảng hốt bước tới chụp chiếc khăn lên nhìn vào thì chẳng hề thấy gì. Dòng chữ lúc này đã biến mất! Các nhân viên khách sạn hốt hoảng gọi cấp cứu. Ông Ninh thì hoàn toàn không hiểu chuyện gì, có chăng là cái tên Lan Ngọc trong điện thoại... Quá mệt mỏi sau hai đêm liền gần như thức trắng, ông Ninh về nhà ngủ, để vợ ở lại bệnh viện với cô người làm.

Ông về lúc một giờ sáng, cố dỗ giấc ngủ và ngủ được một lúc... Đến khi có tiếng chuông điện thoại đổ liên hồi. Cầm ống nghe ông sững sốt:

- Sao? Bà... bà mày đi đâu?

Ông bỏ điện thoại, mặc luôn quần áo ngủ chạy bay đến bệnh viện. Chị người làm mếu máo kể:

- Lúc gần sáng con còn đem nước túi đút cho bà, vừa chỉ chớp mắt một chút xíu thì bà đã đi đâu mất!

- Đã tìm khắp nơi chưa?

- Dạ rồi, nhưng chẳng thấy đâu...

Cô y tá trực bảo:

- Lúc đó là gần bốn giờ sáng, cháu đi vệ sinh ra thì thoáng thấy một bóng người mặc chiếc áo choàng đen từ phòng bệnh bước ra cùng một người nữa bước đi rất chậm. Cháu cứ ngỡ là người nhà bệnh nhân dùi thân nhân mình đi vệ sinh, nên không hỏi. Đến khi vào kiểm tra nhiệt độ thì đã không thấy bà ấy đâu. Cháu gọi chị này dậy...

Chị Bảy giúp việc lúng túng có lẽ lo sợ bị rầy la:

- Dạ... Con quá buồn ngủ...

Ông Ninh lo lắng, nhưng cũng chẳng biết làm gì khác hơn là liên lạc với bên ông bà súi gia. Họ báo một tin là ông càng lo sợ hơn:

- Hồi nửa đêm, má con Thu Nguyệt mơ thấy vợ chồng con Thu Nguyệt đang bị giam trong một lâu đài!

Người báo tin là bố của Thu Nguyệt, ông còn cho biết:

- Hầu như suốt đêm qua nhà tôi không tài nào ngủ được. Bởi vừa chớp mắt thì nghe ai đó gọi ngoài cửa sổ, ai đó bảo rằng con Thu Nguyệt sẽ phải trả giá bằng mạng sống vì tội lỗi của một người tên là Thu Dung. Chúng tôi đã ráo soát lại trong dòng họ mình thì chẳng có ai tên là Thu Dung cả. Vậy chẳng hay bên anh chị có ai tên như vậy không?

Ông Ninh lặng đi trong mấy giây, bởi Thu Dung là tên vợ ông. Ông nghĩ có lẽ do quá căng thẳng nên ông suy sụi và quên Thu Dung có in trên thiệp cưới. Sợ hỏi thêm sẽ lộ chuyện lôi thôi, nên ông Ninh cáo từ. Về nhà ông nhận thêm một tin không vui nữa do người tài xế báo:

- Thưa ông, có người chuyển tới gói đồ này. Hình như là quần áo của bà.

Mở gói ra thì đúng là bộ quần áo của bà Ninh mặc lúc nhập viện:

- Ai chuyển tới?

- Dạ, có một người tên là Lan Ngọc gì đó đến tận đây gõ cửa và để lại gói đồ này.

Ông Ninh tái mặt:

- Anh có gặp người đó?

- Dạ không. Tôi đang lau xe trong này thì nghe người kêu cửa, tôi chạy ra gần tới nơi thì nghe ở ngoài có tiếng người vọng vào nói là "của Lan Ngọc gửi" rồi đi nhanh đến nỗi tôi mở cửa liền mà cũng chẳng thấy! Ông Ninh tái mặt:

- Sao lại vẫn là cô Lan Ngọc này?

Ngồi thử người rất lâu trong phòng, cố nhớ lại xem trong số bạn bè có ai là Lan Ngọc? Nhưng không tài nào ông Ninh nhớ ra được. Hay là bạn riêng của bà ấy?

Chợt nghĩ đến điều đó, ông Ninh bước lại tủ chứa những sách vở, hình ảnh của vợ chồng ông và cả những gì mà thời trẻ ông và bà còn lưu giữ... Lần tìm gần nửa giờ, chợt trong số tập vở cũ có hai quyển sổ tay, vừa mở ra ông Ninh đã bắt gặp hai tấm ảnh khá cũ. Trong đó có một tấm chụp chung của hai cô gái thuở còn đi học, mà một trong hai người là vợ ông, còn cô gái kia thì ông chưa hề biết. Lật ra sau ảnh có ghi dòng chữ nắn nót "Thu Dung và Lan Ngọc mùa phượng vĩ 1955".

- Lan Ngọc!

Ông Ninh đã bắt đầu hiểu. Thì ra cô ta là bạn xưa của vợ ông. Nếu tính tuổi thì bằng hoặc hơn tuổi vợ ông, nhưng sao qua điện thoại giọng cô ta còn rất trẻ? Vả lại một người như thế thì làm sao đóng thế vai con dâu Thu Nguyệt trong lễ cưới?

Còn đang rối bời với bao câu hỏi trong đầu thì chợt điện thoại reo vang ngoài phòng khách. Chạy ra vừa cầm ống nghe ông Ninh đã nghe rõ giọng bà vợ:

- Ông ơi, cứu tôi với, tôi bị lạnh. Tôi chẳng có gì che thân, tôi lạnh lắm...

Nói đến đó thì cúp ngang, chỉ còn lại tiếng bip bip.

- Alô! Alô! Bà đâu rồi? Bà...

Chẳng còn một tín hiệu gì nữa.

Chuyện Hai Mươi Lăm Năm Trước Chiếc xe Peugeot 203 ngừng lại trước Grand Hotel ở bãi biển Long Hải.

Từ trên xe hai cô gái bước xuống giữa tiếng trầm trồ của những người có mặt trên sảnh khách sạn. Bởi hai cô như hai bông hoa rực rỡ giữa hè rực nắng vàng.

Hai người, mỗi người một vẻ, nhưng nhan sắc thì có lẽ vượt trội so với những người có mặt.

- Nay Lan Ngọc, cậu nói mình ngủ ở một biệt thự riêng ở chỗ vắng người, sao giờ lại ghé đây?

Người được gọi là Lan Ngọc là cô gái mặc chiếc đầm trắng tinh khiết, có khuôn mặt tròn, da sáng, mắt trong, vẻ phúc hậu, đoan trang, nghe bạn hỏi đã cười hồn nhiên:

- Ghé đây một chút để bố có dịp làm cho đám nam nhân ở đây lé con mắt choi! Nay nhé, dân ở khách sạn bậc nhất này toàn vương tôn công tử đây!

Vừa lúc ấy có tiếng reo phía sau:

- Gió lạnh đã thổi bông hoa hương sắc tới đây rồi!

- Chẳng phải một, mà đến hai bông hoa kia!

Hai chàng trai mặc áo phục toàn trắng, mang giày da cũng màu trắng được đánh xi khá bóng, họ chừng như đã đợi bông hoa này khá lâu. Lan Ngọc cười rạng rỡ:

- Xin giới thiệu, đây là anh Quang bạn trai của mình, còn người kia là anh Hoàng, bạn của anh Quang. Thu Dung bạn chí cốt mà mình từng kể!

Họ bắt tay nhau sau lời giới thiệu và ánh mắt của Quang đã dừng lại khá lâu khi nắm bàn tay cô gái tên Thu Dung. Hình như một luồng điện quang rất mạnh đã bắn ra từ cái nhìn đầu tiên đó...

- Kia, bộ có quen sao nhìn dữ vậy?

Chính Lan Ngọc cũng cảm giác được cái nhìn kia, và cũng chính nhờ câu hỏi cắt ngang của cô nên hai người mới buông tay nhau ta. Quang hơi lúng túng:

- Có cảm giác là hơi giống giống với ai đó... nhưng không phải...

Thu Dung cũng chống chế:

- Minh cũng nghĩ vậy, nhưng nhìn kỹ thì đúng là... rất lạ!

Tôi nghiệp anh chàng tên là Hoàng này giờ cũng bị thu hút bởi nét sắc sảo của Thu Dung, giờ cũng chỉ là kẻ đóng vai phụ, khi sau cái bắt tay của họ, đến phiên anh thì Dung chỉ nắm tay một cách qua loa rồi thôi, chẳng có lấy một lời xá giao.

Lan Ngọc đã chủ động giục:

- Thôi, mình đi chor, kéo muôn.

Họ lên xe. Ngọc nhường tay lái cho Quang và đáng lẽ chỗ cô ngồi là ghế bên cạnh, phía trước, nhưng Quang đã bảo:

- Em ngồi sau với Hoàng.

Lan Ngọc không nghĩ gì, lại còn đùa với Thu Dung:

- Bố ngồi trước đó sẽ phải đứng tim vì lỗi chạy xe hướng xuống ruộng của anh ấy!

Quang nói một câu đầy ngụ ý:

- Có lợt xuống ruộng cùng với một người đẹp như Dung đây thì cũng không có gì phải ân hận!

- Kia, coi chừng con bò!

Lan Ngọc la lên kíp thời, nếu không xe đã tông vào con bò đi qua lô, trong lúc Quang mải liếc sang trêu chọc cô bạn gái của người yêu mình.

Lan Ngọc càu nhàu:

- Lái cho cẩn thận, không đùa đâu nhé.

Hoàng cũng lên tiếng:

- Thằng Quang này không biết sợ con sư tử Hà Đông ngồi ngay sau lưng sao chó!

Lan Ngọc nói mát:

- Sư tử bị cắt mất móng vuốt rồi!

Trong lúc mọi người lìa qua tiếng lại như vậy mà Thu Dung vẫn im lặng, mắt hướng thẳng tới trước, càng lộ vẻ kiêu kỳ và quyến rũ lạ thường dưới mắt các chàng trai. Cái sắc diện này chính Lan Ngọc đã nhiều lần nhận ra và thầm phục bạn mình có sức hấp dẫn lạ thường mà ít có người con gái nào có được.

- Nè Dung...

Nghe Ngọc gọi, lúc này Dung mới quay lại:

- Chuyện gì vậy?

- Bị ai hóp hồn mà tư lụy dữ vậy?

- Con bò vàng lúc nãy!

Câu pha trò của Dung làm cả bọn cười ô và nhò vây không khí trở lại thân mật hơn. Ngọc hỏi:

- Sao anh và anh Hoàng không tới thẳng biệt thự Thuỷ Dương mà bảo phải đón ở Grand Hotel?

Quang chỉ tay ra phía Hoàng:

- Tại thẳng quý này nó đòi ghé đó để tìm xem con gái xứ biển này có ai để nhìn không!

Lan Ngọc quay sang Hoàng:

- Đã tìm được ai chưa anh Hoàng!

Không suy nghĩ. Hoàng đáp:

- Có rồi!

- Ai vậy? Sao không giới thiệu?

Bất ngờ Hoàng chỉ vào lưng Thu Dung:

- Ở đây rồi còn giới thiệu gì nữa!

Ngọc phá lên cười:

- Thảo nào nãy giờ ai nấy đều thả hồn đi đâu đâu. Con Dung này, may bị phạt đấy nhé!

Thu Dung ngơ ngác hỏi:

- Sao lại phạt?

- Về cái tội...

Quang hốt lời:

- Tôi làm người khác ngẩn ngơ thần hồn!

Có tiếng tăm hắng của Lan Ngọc, khiến Hoàng bật cười:

- Tớ ngẩn ngơ thần hồn nhưng lại có đứa bị vạ lây mới khổ chứ!

Tự dung Lan Ngọc thấy tung tức trong lòng. Chẳng biết là do Quang và Hoàng cứ nói về "ai đó" mà hình như quên sự có mặt của cô, hay là tại vì cho đến lúc này Thu Dung vẫn phớt lờ mọi sự trêu chọc, bóng gió của hai người đàn ông, mà điều đó lại làm cho cô nàng lại càng... quyến rũ!

Thậm chí tiếng tăm hắng vừa rồi cũng không làm cho Dung quan tâm. Đến nỗi Ngọc phải hỏi:

- Nói chuyện đi chứ, con quý cái!

Thu Dung chỉ cười nhẹ, rồi tiếp tục im lặng đưa mắt nhìn ra hai bên đường...

Gần nửa giờ sau xe tới nơi. Rẽ vào một ngôi nhà có tường cao che chắn gió khá kín đáo, biệt lập với bên ngoài. Lọt vào trong thì trước mặt Thu Dung là cả một thế giới quyến rũ với những cây sứ đại trổ hoa trắng đầy cả một khoảng sân rộng. Ngôi nhà cổ xây theo kiến trúc châu Âu vừa nhìn đã bị thu hút bởi sự trầm mặc, cổ kính nhưng sang trọng của nó...

Trong số bốn người có lẽ Dung là người duy nhất là khách lạ, bởi cô mới đến đây lần đầu... Lan Ngọc là chủ ngôi nhà, chính cô đã mời Thu Dung theo mình về đây với lời giới thiệu: "Mình muốn bố có kỳ nghỉ hè tuyệt vời ở một nơi mà năm nào mình cũng ở rồi không còn muốn trở lại thành phố ồn ào đầy khói bụi nữa..."

Lan Ngọc đã nói rất nhiều về gia đình về những kỳ nghỉ hè lý thú thơ mộng. Chỉ có điều chưa lần nào cô nàng nhắc đến Quang. Do vậy khi gặp Quang hôm nay Thu Dung có cảm giác là lạ và trong thâm tâm cô không tin họ là một cặp đôi lý tưởng. Nhất là khi bắt gặp ánh mắt khác thường của Quang, Dung đã có một linh cảm khó lý giải...

- Kìa cô nàng, sao không vào thay đồ để còn ra biển nữa.

Lan Ngọc nhắc, Dung mới nhớ ra là trước khi đi chính cô nắng nặc đùi phải để cho đi tắm biển ngay khi vừa tới. Sao bây giờ tự dung Dung lại muốn được thơ thẩn quanh khu nhà, ngắm sứ đại nở hoa.

Cuối cùng phải miễn cưỡng theo bọn họ ra biển, Dung một mình bơi ra thật xa, tránh hẳn nhóm của Quang và Lan Ngọc. Có tiếng gọi ơi ới từ trong bờ, nhưng Dung không quay lại nhìn. Cô đoán có lẽ Ngọc sợ cô nguy hiểm nên gọi vào.

Với đứa con vùng sông nước như Thu Dung thì chuyện bơi xa bờ năm đến bảy trăm mét là chuyện nhỏ. Do đó cô tự tin tiếp tục bơi... Tuy nhiên, khi một đợt sóng cao áp đến, cùng lúc với dòng nước xoáy bên dưới, đã làm cho Dung chao đảo, mất định hướng và sặc nước, chới với...

Mở mắt ra nhìn lên trần nhà Thu Dung ngơ ngác, vì cô đang nằm ở một nơi hoàn toàn xa lạ. Dần nhớ lại mọi việc, Dung định bật dậy, thì có một cánh tay ngăn lại, một giọng nói ấm áp:

- Nghỉ ngơi đã, chưa khỏe hẳn đâu người đẹp.

Người nói là Quang. Anh chàng mặc có mỗi chiếc quần soóc trắng, để lộ cả thân thể rắn chắc khoẻ mạnh.

- Ở đây là..

Quang đáp khẽ:

- Trong biệt thự Thùy Dương của Lan Ngọc. Hồi chiều em bị nước cuốn, may mà anh ra kịp...
- Thì ra anh Quang đã...
- Đã cứu nàng kịp thời và đã đưa nàng về dinh.

Nhin quanh tìm kiếm, Dung hỏi:

- Thế Ngọc và anh Hoàng đâu?

- Các người ấy mê tắm nên còn ngoài biển. Chỉ có mình anh đưa em vô và...

Anh ta ngừng nói, vừa lúc Dung nhìn xuống thân mình và giật mình:

- Vậy ai đã...

Quang cười

- Ai đã thay đồ cho chứ gì? Chuyện bất khả kháng mà.

Dung ngượng đỏ cả mặt vừa nhảy xuống giường vừa cất tiếng gọi to:

- Ngọc ơi!

Cô vừa bước đến cửa thì Quang đã ôm ghì lại, hơi thở của anh ta rất nóng ở gáy.

- Đừng, anh Quang...

Nhưng anh chàng như con hổ đói, đã thật nhanh đặt lên môi cô một nụ hôn và càng ghì chặt hơn...

- Dung ơi! Ra sao rồi?

Tiếng của bạn Ngọc bên ngoài. Lúc này hai người mới rời nhau ra. Dung thoát ra khỏi phòng và chạm mặt Ngọc ở phòng khách.

- Hồi nãy bồ làm mình hết hôn, cũng may anh Quang bơi giỏi và anh cũng là tay cấp cứu cù khôi nên mình mới yên tâm để ảnh một mình đưa bồ về nhà. Sao rồi, tối nay vui một trận được chứ?

Thấy bạn không một chút nghi ngờ, Thu Dung cũng gượng cười:

- Chính cái tài bơi sông của mình đã hại mình. Minh cảm ơn cậu.

Lan Ngọc cười:

- Cảm ơn anh Quang, chớ sao lại là mình.

Đã có tiếng của Quang sau lưng:

- Khỏi cảm ơn, chỉ cần cười cho vài nụ là đủ rồi.

Thu Dung cúi xuống tránh cặp mắt của anh ta. Trong lúc Lan Ngọc vô tư chẳng để ý gì, cô giục:

- Cậu còn mệt thì vào trong nghỉ thêm một chút nữa, mình đi tắm lại, rồi ra ta chuẩn bị buổi tối ngoài sân. Mình đã nhờ người làm sẵn các món ăn, khoảng bảy giờ họ sẽ mang tới.

Thu Dung vẫn còn chưa tự chủ sau "sự cố" vừa rồi, nên chỉ cười nhẹ với bạn rồi trở về phòng đóng kín cửa lại. Nằm rất lâu cô mới nghe tiếng gọi của Ngọc từ bên ngoài. Họ ơi ơi gọi nhau ra sân ăn cơm, một cách miễn cưỡng Thu Dung cũng phải ra chứ thật sự cô không muốn tới. Chẳng biết do tai nạn sóng biển vừa chiều hay do cái gì khác..

Trong suốt buổi ăn dù Quang và cả Lan Ngọc đều cố tình pha trò, hoạt náo, nhưng Dung chỉ tham gia lây lệ. Rồi bữa ăn cũng qua nhanh, kém vui, nhất là phía Dung.

Xong bữa cơm Thu Dung đứng dậy trước, cô nói với Ngọc:

- Đừng lo cho mình, tự dung mình thấy khó ỏ... có lẽ mình vẫn còn bị choáng. Hãy để mình một mình, mình cần thư giãn. Sáng mai gặp lại.

Hơi ngạc nhiên về thái độ của bạn, nhưng nghĩ Dung mệt thật sự nên Lan Ngọc cũng không ép. Cô chỉ đưa mắt liếc sang phía Quang và bắt gặp ánh mắt anh chàng đang dõi theo Dung. Hoàng là người nhìn thấy Ngọc cau mày...

Thay vì trở về phòng, Dung bách bộ ra phía sau ngôi nhà. Gió biển nhẹ nhẹ phả vào mặt, lướt qua làn môi và chọt làm cho cô nhớ lại hành động lúc nãy của Quang. Nụ hôn đầu đời sao lại trao cho người tình của bạn? Mày sao vậy hả Dung? Mày là đứa đẹp và quyến rũ nhất trong đám bạn bè, chỉ kém Lan Ngọc về sự giàu có, sao hả có gì lại như vậy?

Dung chợt rùng mình. Cô kéo cổ áo, bước tới một gốc sứ già ở một nơi vắng và khuất, dựa lưng vào đó. Gió nhẹ hơn, dễ chịu hơn. Dung muốn ngủ một giấc vì lúc này hai mí mắt cô cảm giác nặng và cứ muốn nhắm mắt...

Một bàn tay đặt nhẹ lên vai làm Dung giật mình mở mắt ra và...

- Cô là...?

Trước mắt Dung lúc ấy không phải là Quang, cũng chẳng phải là Lan Ngọc mà là một phụ nữ lạ. Trong bóng tối nhưng Thu Dung cũng nhận ra bộ áo váy trắng rất thanh thoát, sang trọng mà cô ấy đang mặc. Cô ta có mái tóc dài xõa gần đến thắt lưng, một vài cọng tóc tung bay theo gió.

- Cô là ai?

Dung lặp lại câu hỏi nhưng lần này vẫn không nhận được câu trả lời. Chỉ thấy cô gái lạ quay bước đi về phía cuối ngôi nhà và chẳng hiểu sao, như có một hấp lực lạ thường nào đó khiến Dung bật dậy và bước theo.

Vượt qua một hàng sứ cổ thụ nữa lúc này Thu Dung mới phát hiện ra phía trước mặt có một dãy nhà ngang chìm trong bóng tối. Đây có lẽ là ngôi nhà phụ của ngôi biệt thự đồ sộ phía trước. Loại nhà này thường chỉ dành cho người giúp việc ở hoặc để làm nhà xe, nhà kho. Mà trông dáng vẻ cô gái này thì không có chút gì là người ăn kẻ làm trong nhà.

Cô gái biến nhanh vào trong đó. Thu Dung còn ngập ngừng ở ngay cửa vào thì một cánh tay đã kéo cô vào rất nhanh. Dung lại mất thăng bằng, ngã chui về phía trước. Cô chưa kịp kêu lên thì đã chạm vào một ai đó ở phần tối nhất của gian phòng.

Một giọng nói nhẹ mà sắc lạnh:

- Cô ngồi đi.

Không thấy được, cũng không chủ động, nhưng Dung đã được ngồi lên một chiếc ghế nhỏ có sẵn.

- Cô có yêu anh ta không?

Không thấy mặt người hỏi, nhưng đoán người được hỏi là mình nên Thu Dung ngơ ngác hỏi lại:

- Yêu ai? Bà hỏi tôi?

Một giọng cười không bình thường:

- Trong phòng này ngoài tôi, cô và đứa ở cửa tôi ra thì chẳng còn ai nữa. Mà đứa tớ gái của tôi thì đã bước ra ngoài rồi. Tôi hỏi cô đó.

- Bà hỏi về ai? Tôi yêu người nào?

- Cái anh vừa hôn cô lúc nãy!

Chụp tay lên môi, Dung run cả người. Lúc ấy trong phòng Dung chỉ có cô và Quang, sao người này lại biết?

- Sao cô không trả lời, hay tại tôi nói sai?

- Dạ...

- Khỏi nói, tôi hỏi nhưng đã có câu trả lời. Bởi ngay từ lúc trưa ở tiền sảnh khách sạn Grand Hotel tôi đã thấy cô bị "tiếng sét ái tình" đánh trúng tim rồi! Cái anh chàng Quang đó xem ra cũng giống như cô, anh ta cũng trúng mũi tên ái tình rồi, nên chẳng phải chỉ một nụ hôn đó, anh ta còn dám làm chuyện hơn đó nữa kìa!

- Thưa bà...

Một bàn tay lạnh tê người, vừa chạm vào một bên má của Dung, khiến cô rùng mình. Giọng người ấy cũng lạnh không kém:

- Cô nên nhớ ngôi nhà này được người ta đặt cho cái tên là "lâu đài tình ái", do đó bất cứ ai sắp bước vào hoặc ở trong đó rồi đều sẽ không thoát khỏi cái quy luật của tình yêu! Cô đã bị tiếng sét ái tình đánh trúng có nghĩa là cô đã ứng với lời nguyền nơi đây.

- Lời nguyền gì? Tôi đâu có..

- Lời nguyền của tôi, cô hiểu chưa!

Giọng bà ta như từ một cõi âm ty vọng về, làm cho Thu Dung không còn ngồi vững trên ghế, cô ngã chuí lần nữa và lần này chẳng có ai đỡ nên cả thân người Dung sóng xoài trên nền gạch.

Người báo động đầu tiên về sự vắng mặt của Thu Dung là Quang. Anh ta tỏ ra lo lắng hỏi:

- Lúc nãy cô ấy bảo về phòng hay đi đâu?

Lan Ngọc đăm chiêu:

- Nó chỉ nói là khó ở rồi đi về. Em cứ ngỡ là nó về phòng. Nhưng tại sao anh biết Dung không có trong phòng?

Quang hơi lúng túng:

- Thì vừa ăn xong anh muốn hỏi Dung... có cần thuốc gì không anh đi mua... anh gõ cửa phòng không nghe đáp, anh đẩy vô vì phòng không có khóa...

Lan Ngọc vẻ không đồng tình:

- Đúng ra anh nên báo cho em. Phòng con gái mà anh tự tiện mở như vậy là đúng sao?

Tuy nói vậy nhưng Lan Ngọc vẫn cùng Quang và Hoàng chạy ra ngoài tìm Dung. Cô phân công:

- Anh Hoàng chạy ra biển xem có Dung ở ngoài đó không. Giờ này biển vắng lắm, rất dễ tìm. Còn tôi với Quang tìm chỗ vườn.

Tuy là nhà của mình, tuy nhiên lâu lâu Lan Ngọc mới ra một lần, nên ít khi có dịp ra các ngóc ngách như thế này, cô tỏ ra lúng túng, đi dò từng bước Quang phải giục mấy lần:

- Ngọc đi nhanh đi chứ, lỡ có chuyện gì thì sao!

Phải mất gần năm phút sau họ mới ra tới dãy nhà ngang phía sau. Ngọc nhìn và chán nản:

- Nó nhát gan, làm gì dám ra mấy chỗ vắng này.

Nhưng Quang có vẻ chăm chú dãy nhà chìm trong bóng tối:

- Ngọc chờ đây, anh vào lấy đèn pin.

Quang chạy đi, lát sau trở ra với đèn soi trên tay, anh kéo tay Ngọc:

- Ta vào xem thử.

Lan Ngọc chưa một lần vào chỗ này, chỉ nghe ba cô bảo đó là nhà dành cho người giúp việc ở, nhưng từ khi ba bệnh không ra đây nữa thì người làm chỉ còn mỗi ông Tư già ở và ngủ ngay gian nhà lớn và cứ đến cuối tuần thì trở về thăm gia đình ở Long Đất.

- Cửa không khoá.

Quang chủ động đẩy cửa vào, lia đèn pin vào trong và Ngọc lại là người kêu lên trước:

- Có ai kia!

Họ phát hiện Thu Dung nằm ngất lịm ở phía cuối phòng, nơi có một chiếc giường cũ, chẳng có chăn màn gì cả. Không chần chờ, Quang cúi xuống đỡ Dung lên, anh đưa tay sờ lên ngực trước sự ngạc nhiên của Ngọc.

- Còn sống!

- Dung làm gì trong đó và tại sao...?

Thu Dung chỉ nhẹ lắc đầu trước câu hỏi của Lan Ngọc:

- Mình cũng không biết.

Biết Dung vẫn còn bị sốt nên Ngọc cũng không hỏi nhiều, cô ra dấu cho Quang cùng ra khỏi phòng:

- Có lẽ có chuyện gì đó khó nói, nhưng Dung còn mệt, đừng làm phiền nó.

Rõ ràng là Quang không an tâm, nhưng không tiện nói nên anh đi về phòng. Vừa thấy mặt Hoàng đã hỏi:

- Cô ấy vào làm gì chỗ ấy để bị như vậy? Cô ấy có kể gì không?

Quang lắc đầu, vẻ suy tư... Thấy thế Hoàng cũng không hỏi gì thêm. Nằm một lát không nghe Quang nói gì nên Hoàng ngủ rất nhanh.

Đêm khuya dần...

Cả ngôi nhà rộng chỉ có bốn con người và có lẽ họ sau một ngày đã có quá nhiều chuyện, đã bắt đầu một giấc ngủ say. Duy chỉ có một người...

Quang chờ Hoàng ngủ thật say mới cầm đèn pin, bước nhẹ ra ngoài. Đích đến của anh chàng tất nhiên là dãy nhà phía sau. Lúc đầu hôm do vội vàng cấp cứu Dung và mọi người chưa tìm hiểu kỹ nơi mà Quang cho là còn nhiều điều bí ẩn...

Vẫn như những gì Quang đã nhìn thấy lúc nãy, căn phòng trống không, đầy mùi ẩm mốc.

Thu Dung bị ngất do lỡ vào đây rồi quá sợ? Quang không tin như vậy. Dứt khoát là có một biến cố nào đấy...

Tắt đèn pin, Quang quyết định làm một cuộc mai phục trong bóng tối. Anh chờ đợi một điều gì đó mà chính anh cũng không biết sẽ là chuyện gì.

Quang rất tự tin, bướng bỉnh và gan góc nữa, nhưng ngồi trong bóng tối như vậy tự dung anh rùng mình. Một cái lạnh không biết từ đâu tới đã khiến toàn thân Quang gai ốc nổi đầy. Đến lúc anh hiểu cái lạnh đến từ một bàn tay gầy guộc thì cũng là lúc cả thân thể nặng trên sáu mươi ký của anh đã bị lôi đi một cách nhẹ nhàng...

Đến một nơi nào đó, Quang mơ màng hiểu là mình được ấn ngồi xuống. Dần dần Quang tỉnh táo trở lại, anh cố cắn mắt ra xem nơi mình đang ngồi là ở đâu, nhưng không tài nào thấy được gì.

Chợt đèn bật sáng. Trước mặt Quang là một phụ nữ mặc đồ lụa toàn màu hồng. Vừa trông thấy anh chàng đã kêu lên:

- Ngọc! Lan Ngọc!

Người phụ nữ mà Quang vừa gọi là Lan Ngọc không nói năng gì, lặng lẽ đưa tay kéo chiếc khăn trùm đầu ra, một mớ tóc dài quâ mông xõa xuống, làm cho Quang khụng lại:

- Kia, Ngọc... mà không...

Quang định chồm lên, nhưng hai đầu gối anh như bị khớp chặt, khụ xuống trong tư thế quỳ.

Đèn lại tắt, bàn tay lạnh như băng của người phụ nữ chụp vào đỉnh đầu Quang khiến cho anh cảm thấy nóng ran toàn thân.

Có một giong nói nghe rất lạ rót vào tai Quang, dù rất khẽ nhưng anh nghe rất rõ:

- Hãy yêu như con tim mách bảo. Hãy làm đi!

Những bước chân rất nhẹ xa dần...

Khi Quang hết cảm giác mất lực, anh vùng đứng lên như phát cuồng, cầm đầu chạy một mạch vào nhà lớn. Đập cửa phòng thật mạnh và phải chục giây sau Lan Ngọc mới mở cửa. Cô còn ngáy ngủ, vô cùng ngạc nhiên khi thấy người yêu trong bộ dạng như vậy:

- Anh làm sao vậy Quang?

Nhin Ngọc như một người lạ:

- Em chính là... Ngọc?

Lan Ngọc phải gắt lên:

- Bộ anh say rượu rồi hả? Mở mắt to mà nhìn đi!

Cô giận dỗi bỏ trờ vô phòng, Quang bước theo nắm vai cô kéo lại và đưa tay kia vuốt lên tóc Ngọc:

- Không đúng rồi... tóc người ấy dài hơn nhiều...

Không còn kiềm chế được nữa, Ngọc la to lên:

- Anh làm sao vậy Quang? Anh uống rượu lúc nào mà bét nhè như thế này hả?

- Anh đâu có uống tí nào...

Rõ ràng ngủi chẳng có mùi rượu, Lan Ngọc càng ngạc nhiên hơn:

- Có chuyện gì vậy?

Nhin thẳng vào mắt người yêu, giọng Quang căng thẳng:

- Em ra ngoài đó làm gì?

- Ngoài nào?

- Chỗ dây nhà ngang, nơi Thu Dung bị ngất?

Lan Ngọc tròn xoe đôi mắt:

- Anh sao vậy Quang? Từ nãy giờ em ngủ, chưa hề ra khỏi phòng này!

Quang hơi bình tâm lại:

- Mà không thể... đúng là không thể...

- Quang! Anh có bị sao không vậy? Anh...

Quang bất thần lao ra ngoài rồi biến nhanh vào trong bóng tối. Ngọc vừa đuổi theo vừa gọi to:

- Quang! Quang!

Lần theo tiếng bước chân, Lan Ngọc ra tới ngoài sân rồi rẽ sang hông nhà, nơi có hàng sứ cổ thụ. Và ở nơi gốc sứ cuối cùng Ngọc nhẹ bước hơn, bởi trước mắt cô đúng là bóng của Quang đang dừng lại. Không muốn kinh động, sợ Quang lại chạy tiếp. Ngọc đứng nép vào bụi hoa ngọc lan. Cách đó chưa đầy năm mét. Quang đang từ từ ngồi xuống cạnh gốc sứ. Và thật bất ngờ có cánh tay của ai đó đã ngồi sẵn ở đó đang vươn lên kéo đầu Quang ghi xuống.

Trong phút chốc hai thân thể nhập vào nhau dựa hẳn vào gốc cây. Tưởng mình hoa mắt, Ngọc đưa tay dụi mắt mấy lần còn chân thì bước thêm vài bước thật nhẹ, gần hơn...

Trong đêm thanh vắng, chợt có những tiếng thì thầm nhưng khoảng cách gần nên Ngọc cũng nghe rõ:

- Dung đây mà! Em cứ nhắm mắt lại và nằm yên. Đúng rồi... cứ thế...

- Quang! Em cũng không biết tại sao em lại phải ra đây với anh... em chịu không được nữa rồi... Người em nóng rần như lửa cháy! Em cần anh. Quang ơi.

- Troi ơi!

Tiếng thẳng thốt này là của Ngọc. Những gì đang diễn ra trước mặt là thật sao? Quang và Thu Dung đang làm cái trò gì ở đây?

Muốn nhào ngay tới cho họ một trân, nhưng chẳng hiểu sao người Ngọc như mất hết sức lực. Cô đứng đó trào nước mắt và uất nghẹn. Để rồi lặng lẽ lui bước.

Ở phía sau cô vẫn còn nghe tiếng thì thầm của Quang và cô bạn gái thân nhất của mình...

Năm mài mà không tài nào chọc được mắt, Lan Ngọc bật dậy định bước ra khỏi phòng, nhưng nghĩ sao cô lại nằm xuống. Và cứ thế, đã gần trăng đêm mà cô chẳng thể nào ngủ được. Cuối cùng Ngọc chỉ còn biết khóc. Những giọt nước mắt có thể làm voi đi nỗi khổ, ít ra là trong lúc này...

Ở bên ngoài cửa sổ, đứng thu mình trong bóng tối dày đặc là bóng người phụ nữ mà cả Quang và Dung từng gặp ở dãy nhà ngang. Bà ta đã lặng lẽ nhìn vào phòng và theo dõi mọi cử chỉ của Lan Ngọc. Đến khi Ngọc khóc thì ngoài này bà ta cũng rơi nước mắt theo. Trời bắt đầu sáng... cũng là lúc bóng người bên ngoài nhẹ nhàng dời bước đi về phía dãy nhà ngang.

Trong phòng Ngọc bước hẳn xuống giường, sau vài phút lưỡng lự, cô dứt khoát bước ra khỏi phòng. Nói Ngọc dừng bước là phòng của Thu Dung. Trước khi giơ tay gõ cửa trong lòng Lan Ngọc đã có một quyết tâm, cô sẽ nói thẳng với con bạn táng tận lương tâm về hành động không phải của nó.

Sau mấy tiếng gõ, Ngọc đứng đợi và hoi sốt ruột. Cô lại gõ lần nữa... và lần nữa... Vẫn chẳng nghe động tĩnh gì từ bên trong. Không thể đợi thêm, Ngọc đẩy cửa vào. Và cô khụt lại, bởi căn phòng không có ai.

Thu Dung đâu?

Chạy sang phòng của Quang, càng ngạc nhiên hơn khi Quang cũng không có trong đó.

- Họ đã đi cùng nhau từ nửa đêm!

Đó là lời của ông già Tư. Ông nói rõ hơn:

- Tôi vê từ chiều qua, nhưng thấy cô chủ có nhiều bạn bè nên tôi ngủ ngoài hành lang. Vào lúc nửa đêm thì tôi thấy cậu Quang đi ra cùng với một cô gái nào đó, chắc là bạn của cô. Họ đón xe thổ mộ, có lẽ ra bến xe đó để về Sài Gòn.

Cơn uất trong lòng Lan Ngọc đã lên đến tột đỉnh. Cô chẳng nói thêm lời nào, vùng chạy ra sân lấy xe đuổi theo. Tuy nhiên, khi xe đã nổ máy rồi ông Tư đứng trong nhà nói vọng ra:

- Mấy bánh xe đã xep lép hết rồi làm sao chạy được nữa cô chủ oi!

Bước xuống nhìn bốn bánh xe đều bị xì, Lan Ngọc đứng lặng người, hai tay nắm chặt, người run lên vì giận. Cuối cùng Ngọc quyết định đón xe thổ mộ, nhưng ông già Tư đã cản lại:

- Giờ cô có ra đó thì cũng đã trễ rồi. Tốt hơn hết là chờ tôi gọi thợ đến bơm bánh xe, xong cô về sài gòn gặp họ cũng chưa muộn.

Chẳng còn cách nào hơn, Lan Ngọc quay vào nhà với nỗi lòng tê tái...

Ở một bụi cây từ hông nhà, có đôi mắt của người phụ nữ lén nhìn ra và nhẹ thở dài. Trong khói mắt của bà ta ướn ướt những lệ...

- Ngọc, hãy tha lỗi cho mẹ. Chính mẹ đã cản không cho con đuổi theo họ. Đừng luyến tiếc chi một người đàn ông như vậy con ạ...

Bà vừa lẩm bẩm vừa quay đi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XI: - Phần 2

Chuyện Tội Lỗi Ở Lâu Đài

Suốt gần một tháng ở Long Hải về Thu Dung như đắm chìm trong cơn trầm uất. Chỉ còn bốn ngày nữa là tới ngày thi Tú Tài toàn phần vậy mà cả nhà chẳng thấy Dung đâu đến bài vở để ôn luyện gì cả, khiến ai cũng lo. Tuy nhiên, không ai nghĩ là Dung bỏ thi và biến mất khỏi nhà một cách kỳ lạ! Ba mẹ Dung nháo nhào đi tìm con. Và nơi mà họ nghĩ tới đầu tiên là nhà Lan Ngọc, bởi Ngọc và Dung con họ là đôi bạn thân thiết nhất. Nhưng chính Lan Ngọc đã làm cho họ lo sợ thêm, khi cô với vẻ mặt lạnh lùng trả lời họ:

- Từ ngày ra nhà con ở Long Hải trở về, giữa con và Dung đã không còn liên lạc với nhau nữa.
- Bà Liên, mẹ của Dung ngạc nhiên hỏi:
- Chính con rủ nó ra đó chơi, còn nói là sẽ cùng ở đó suốt mấy tháng hè nữa, sao đột ngột bỏ về rồi nay lại có chuyện này?

Lan Ngọc không nói gì thêm quay qua quả bô vô nhà. Ba của Dung thấy vậy bảo vợ:

- Thái độ của nó như vậy bà còn hỏi gì nữa. Thôi về.

Về nhà bà Liên vẫn không yên. Bà vào phòng con gái lục hết tủ này đến tủ nọ, cố tìm xem có chút dấu vết nào của Dung còn để lại không, để còn hy vọng tìm ra con...

Ở nhiều trang của quyển tập giấy trên bàn là chữ của Dung ghi nhiều lần dòng chữ "lâu đài tình ái"... "lâu đài tình ái"..."Long Hải"..."Long Hải"...

- Hay là nó ở đó.

Bà Liên có lần đi chơi Long Hải có đi qua chỗ ngôi biệt thự lớn đó bà có biết đó là nơi ba má của Lan Ngọc trước khi mẹ Ngọc chết. Bà thường nghe người ta gọi đó là "biệt thự Thùy Dương" chứ chưa bao giờ nghe nói tới "lâu đài tình ái" nào đó... Nhưng biết đâu? Tự dung trong lòng bà Liên nôn nóng và như có ai đó thúc giục, bà cứ muốn đi Long Hải. Trong lòng bà có một chút hy vọng mỏng manh...

Đã từng biết địa điểm, nên việc tìm đến ngôi biệt thự không khó lắm. Nhưng do nơi đây rất ít nhà xung quanh, nên việc hỏi thăm là không dễ. Cũng may, vừa lúc ông già Tư, người quản gia ngôi nhà vừa mới đi đâu về, bà Liên đã khéo léo hỏi và được ông mời vào nhà, ông kể:

- Hơn một tháng trước thì đúng là có mấy cô về đây. Cô Thu Dung ở lại hai ngày rồi nghe nói không được khỏe nên về trước. Cô Lan Ngọc nhà này với hai người nữa cũng về sau đó. Từ ấy không thấy ai trở ra.

Bà Liên thất vọng:

- Con Dung nhà tôi vừa rồi lại đi, tôi tưởng nó ra đây, nên mới lặn lội đi tìm. Chà, biết làm thế nào đây, trời đã quá tối.

Ông già Tư mau mắn:

- Không việc gì bà phải lo, dù gì bà cũng là chỗ quen biết, nên tối nay bà cứ ở lại. Sáng mai có xe tôi sẽ đón để bà về.

Chẳng còn cách nào hơn, bà Liên phải ở lại đó. Và một cách ngẫu nhiên bà được bố trí ngủ đúng căn phòng của Lan Ngọc.

Căn phòng khá đầy đủ tiện nghi, lại được chủ nhân lui tới thường xuyên nên không khí ấm cúng vẫn còn, đặc biệt là ngay trên gối vẫn còn đặt một quyển sổ dày.

Dù không có tính tò mò, nhưng vì phải dọn dẹp trước khi ngủ, nên vô tình bà Liên lấy quyển sổ dẹp nơi khác và từ trong sổ rơi ra một mảnh giấy nhỏ viết chi chít những chữ... "Thu Dung! Mày phải trả giá..."

Dòng chữ này đập vào mắt bà Liên, nên dù không muốn bà cũng phải cầm lên đọc kỹ. Nội dung mảnh giấy đã làm cho bà sững sốt, bà lẩm bẩm như không tin là thật:

- Có chuyện này sao? Thảo nào...

Bà nhớ thái độ của Lan Ngọc ngày hôm qua cũng với những lời cay đắng mà Ngọc đã viết lên án Dung nặng nề về việc Dung đã cướp người yêu của nó. Thảo nào Ngọc nó hận thù như thế...

Lòng người mẹ nào lại không đau khi con gái mình làm chuyện xấu và bị bạn bè lén ám nặng nề. Bà Liên nén lầm mói không bật ra tiếng khóc, nhưng nỗi đau đã làm cho bà như kiệt sức cứ muối ngã ra giường. Tuy nhiên, vừa khi ấy có tiếng bước chân dừng lại ở ngoài cửa phòng. Bà Liên ngỡ là ông già Tư nên vừa không muốn mở cửa tiếp ông, cũng lại không muốn ông ta nhìn thấy mình xem lén sổ sách của Lan Ngọc, nên rất nhanh, bà bước vô nhà vệ sinh và đóng cửa lại. Chờ một lúc, vẫn không nghe tiếng gỗ cửa, bà Liên hé cửa phòng vệ sinh nhìn ra và suýt kêu lên, bởi có một người phụ nữ đang nhẹ đẩy cửa bước vào:

- "Lan Ngọc"...

Bà Liên kêu khẽ khi nhìn rõ mặt người vừa bước vô. Khuôn mặt ấy giống như in với Lan Ngọc, chỉ khác chăng là tóc dài hơn...

Một cách rất tự nhiên bà này bước về phía bàn phấn, noi quyển sổ do bà Liên vừa đặt ở đó. Lật tìm tờ giấy mà bà Liên vừa nhét vô trả lại, người này đọc lướt qua rồi đặt xuống như đã từng đọc nhiều lần. Và lạ lùng hơn là bà ta bật khóc! Từ trong nhà vệ sinh bà Liên nghe rõ bà ta vừa khóc vừa tự nói một mình:

- Ngọc ơi, mẹ đã hại con, đã làm cho con gái yêu của mẹ phải đau khổ như thế này, lỗi của mẹ, mẹ biết.

Nhưng mẹ làm sao bây giờ, khi mẹ không muốn con gái mẹ lâm vào đường tình đau khổ giống như mẹ.

Nếu biết chuyện thằng Quang bỏ con chạy theo đứa bạn thân của con là do mẹ xếp đặt, do mẹ gây ra thì chắc là con sẽ oán hận mẹ biết dường nào phải không! Mẹ xin con...

Bà ta ngừng lại một lúc chắc vì quá xúc động và cũng có thể là do nước mắt đã làm nghẹn lời... Từ nhà vệ sinh bà Liên nhìn thấy đôi vai người phụ nữ cứ run lên từng hồi, càng lúc con xúc động càng mạnh hơn. Sự

nhạy cảm của một người phụ nữ đã thôi thúc bà Liên muốn bước ra giúp gì đó... Nhưng vừa lúc ấy giọng ai oán lại cất lên:

- Đã gần chục năm rồi, mẹ cứ đợi con lớn khôn để chỉ có làm điều này thôi. Thật là oái oăm, trong khi thiên hạ mong ngày mong đêm để thấy ngày con mình biết yêu, rồi làm đám cưới... thì trái lại mẹ muốn con đừng yêu ai hết. Vì từ cuộc đời mẹ, mẹ đã hiểu thế nào là tình yêu và hạnh phúc! Ngày xưa, thuở bắt đầu yêu nhau thì cha con đã hứa hẹn với mẹ đủ điều, nhất là sẽ chung thủy với mẹ suốt đời, nào là chỉ biết chỉ có mỗi mình mẹ! Vậy mà, lúc mẹ mang thai con cũng là ngày mẹ bắt gặp ba con đưa người phụ nữ khác về làm chuyện tội lỗi ngay trên giường của mẹ! Mẹ đã đau khổ đã khóc và đã điên cuồng vì ghen, để rồi phải nhận hậu quả ê chề. Phải chết vì máu sản hậu ngay một ngày sau khi con ra đời. Mẹ chết ngay tại ngôi nhà này, nơi mà ngày đầu tiên khi yêu mẹ ông ấy nói là "lâu đài tình ái của đời ta"! Từ ngày đó con lớn lên không có mẹ cùng với lời dối trá của ba con. Ông ấy đã nói với con rằng mẹ chết vì khó sinh phải không? Mẹ sinh con đâu có khó, mà dễ và nhanh nữa là khác... Để cho con ra đời an toàn và để cho mẹ nhận lãnh kết cuộc thảm khốc! Ngọc ơi, con đã thấy lời của mẹ là đúng chưa, khi đàn ông của con chỉ trong nháy mắt đã bị tiếng sét ái tình với người con gái khác! Đàn ông là như thế đó, hãy xa họ trước khi quá muộn...

Những tiếng sau cùng bà nói trong uất nghẹn và chùng như đã kiệt sức... Gian phòng bỗng tối sầm, đồng thời tiếng chân bước rất nhẹ, xa dần... Bà Liên chạy ra bật công tắc điện lên và lúc này chẳng còn ai cả. Người phụ nữ xung là mẹ Lan Ngọc đã đi lúc bóng tối bao trùm.

Lúc ấy có tiếng nói của Ông già Tư:

- Bà ngủ được không mà cứ tắt mở đèn hoài vậy bà Hai?

Mừng quá bà Liên mở cửa ra và hỏi dồn:

- Nhà này còn có bà chủ sao hồi chiều ông nói không có ai.

Ông già Tư thở dài:

- Bà chủ lớn đã chết cách đây tám đến chín năm rồi, còn bà chủ sau cũng đã quy tiên cách đây ba năm rồi, lấy đâu ra chủ nữa!

Bà Liên kể lại chuyện vừa rồi và hỏi:

- Như vậy là sao? Chẳng lẽ là... ma?

Ông già Tư trầm ngâm:

- Tôi ở đây hơn mười năm rồi mà nào có thấy ma cỏ nào đâu. Cũng chưa bao giờ gặp bà chủ như lời bà kể. Mặc dù lúc còn sinh tiền bà ấy rất thương tôi, giúp đỡ tôi nhiều. Tôi nghiệp, đó là một người chủ nhân từ, dễ thương và đáng kính.

Bà Liên dò hỏi:

- Vậy ông có hay chuyện bà ấy chết vì quá ghen không?

Ông lắc đầu:

- Có biết chuyện bà ấy ghen với bà Ngọc Oanh, nhưng khi bà chết thì cả nhà đâu ai biết lý do gì...

- Chết ngay trong nhà này?

- Đúng. Khi ấy bà còn cả tháng nữa mới sinh nên đòi ông chủ chở xe hơi ra đây đổi gió. Nào ngờ nửa đêm hôm đó bà trở bụng sinh, chưa kịp đưa đi bảo sinh viện thì bà ấy đã sinh rồi, phải nhờ một bà mụ xú vùn này lo giùm. Cũng may là đứa bé ra đời an toàn... Chỉ có điều bất hạnh là chỉ một ngày sau, mới sáng sớm, lúc ấy bà vợ bé Ngọc Oanh đột ngột xuất hiện thì chút xíu sau cả nhà tá hỏa lên vì bà chủ bị máu sản hậu chặn tắt thở!

Bà Liên nghe kể cũng phẫn uất:

- Chính con quỷ cái Ngọc Oanh là nguyên nhân làm cho bà chủ đó chết. Đàn bà mới sinh mà bị sốc như vậy làm sao chịu nổi.

Ông già Tư ngắn ngắt:

- Mấy người nhà giàu sao lầm chuyện rối rắm. Như vừa rồi mấy cô cậu bạn cô Lan Ngọc ra đây cũng nghe nói rắc rối sao đó nữa, rồi người giận, người hờn. Đúng là...

Ông già chưa nói hết câu đã ngừng khi chợt nhớ người đứng trước mặt mình là mẹ của bạn cô chủ... Bà Liên cười thân thiện với ông:

- Không có gì đâu, có chuyện gì ông cứ nói. Có phải cô Ngọc nhà này giận con gái tôi không?

- Dạ, tôi chỉ nghe nói chứ không rõ lắm, bởi hôm đó tôi xin phép về thăm nhà bên Long Đất.

- Ông có biết cái cậu gì là bạn trai của cô Ngọc?

Ông Tư đáp ngay:

- Có. Cậu ấy đã ra đây nhiều lần và nghe nói là sắp cưới cô Lan Ngọc.

Bà Liên thở dài, quay đi chỗ khác và chép miệng:

- Oan nghiệt!

Tưởng nói mình, ông Tư hỏi:

- Bà nói gì?

- À, không, tôi chỉ...

Bà Liên quay vào và dặn:

- Sáng mai khi nào có xe thồ môt đi ngang qua ông nhớ gọi lại giùm, tôi ra bến xe về sớm.

Đêm đó bà chốt chặt cửa phòng, cố dỗ giấc ngủ, không tài nào chớp mắt được, hễ vừa nhắm mắt là hình ảnh bà mẹ đáng thương của Lan Ngọc lại hiện về. Hình ảnh đôi vai bà ấy run run cùng với tiếng nấc nghẹn càng lúc càng làm nao lòng bà...

- Không thể về ngay được!

Người phụ nữ yếu đuối như bà Liên bỗng nhiên mạnh mẽ hẳn. Bà mở cửa phòng nhẹ bước ra ngoài. Trời vẫn còn tối nên tầm nhìn bị hạn chế. Tuy vậy, bà vẫn thấy một bóng người đứng ở cửa sổ phòng bà vừa rời bước đi về dãy nhà ngang.

Lần bước theo, cuối cùng bà Liên thấy người phụ nữ kia lách mình vào trong đó, không còn sợ nữa, bà Liên nối bước vào bên trong bà khụng lại ngay ở cửa, bởi từ bên trong có tiếng người vọng ra:

- Bà không nên vào. Đây là nơi oan nghiệt, ai đã bước vào đều vuông phải bất hạnh. Bà là người ngoài nên tôi không muốn bà phải đau khổ, chỉ đưa con bà là đủ rồi...

- Nhưng...

Bà Liên cố lén tiếng, nhưng một lần nữa bị chặn lại:

- Cái "lâu đài tình ái" này toàn đem lại nỗi bất hạnh cho con người thôi. Bà hãy sớm rời đi ngay trước khi quá muộn. Bà đi đi!

Những lời xua đuổi quyết liệt như vậy mới làm cho bà Liên bước lui. Bà hoang mang chẳng hiểu sao người phụ nữ lại không muốn bà ở lại? Một lần nữa bà đem chuyện kể cho ông già Tư nghe, nhưng ông này chỉ lắc đầu bảo:

- Tôi không tin có những chuyện kỳ quặc đó. Có lẽ bà lừa chối, lại bị ám ảnh nỗi sợ, nên thấy những chuyện kỳ bí đó. Ở đây nhà ngang đó có ngày nào tôi không vào lấy dụng cụ làm vườn, có ma cỏ gì đâu!

Bà Liên cũng muốn rời khỏi nơi kỳ lạ này ngay, nhưng phải nấn ná tới trưa hôm đó, khi ông Tư đón giùm được chuyến xe lam chạy ra Bà Rịa thì bà mới đi, mà lòng vẫn không an. Chuyện xảy ra ở tòa nhà cùng với sự bất vô âm tín của con gái thì làm sao một người mẹ như bà Liên có thể không lo lắng...

Sự trở lại biệt thự ở Long Hải của Quang làm cho ông già Tư ngạc nhiên, nhất là việc không có Lan Ngọc đi cùng:

- Sao cậu đi một mình?

Quang chừng như đã có dự tính trước nên đáp không chút lúng túng:

- Dạ, cháu đang chuẩn bị làm luận án tốt nghiệp nên cần một nơi yên tĩnh như nơi này. Cháu cũng không báo cho Lan Ngọc vì sợ cô ấy bận bịu cho cháu mà ảnh hưởng đến kỳ thi Tú Tài lần này. Vậy trong thời gian cháu ở đây xin ông Tư đừng quan tâm lo gì cho cháu. Hằng ngày cháu sẽ ra biển hoặc nơi nào đó thích hợp để viết luận văn, chỉ về ngủ ban đêm thôi.

Ông già Tư vốn ít nói, lại biết tôn trọng sự riêng tư của nhà chủ kể cả bạn bè của cô chủ. Bởi vậy khi nghe Quang nói, ông đã không phản đối gì lại còn đề nghị:

- Hay là nhân tiện cậu có mặt ở đây tôi giao nhà cho cậu trông coi. Tôi có việc phải về Long Đất vài tuần, khi nào cậu cần về Sài Gòn thì cứ việc bấm khóa ngoài, khi về tôi sẽ mở.

Quang có vẻ thích thú lắm, anh nói ngay:

- Cháu sẽ chu toàn mọi việc ở đây, ông Tư cứ đi, chừng nào về cũng được.

Ngay chiều hôm đó ông Tư đi ngay. Quang đóng cửa phòng lại và lục đục gì đó rất lâu... Đến nửa khuya đêm đó anh ta rón rén đứng đợi ở cổng và lát sau đón một người con gái nào đó đội nón che gần hết khuôn mặt. Cả hai không nói gì, đã lặng lẽ dùi nhau về phòng riêng.

Từ đó đến sáng hôm sau, mãi đến khi mặt trời lên cao rồi mà vẫn chưa thấy Quang ra ngoài...

Cho đến quá nửa trưa, chợt một chiếc ô tô dừng ngay trước cổng. Người nhấn còi inh ỏi để gọi cửa chính là Lan Ngọc!

Cô chờ mãi chẳng thấy ông già Tư ra mở cổng thì bức bối ra mặt, vừa bước xuống xe cô vừa quát tháo ầm ĩ:

- Ông ở đâu mà không mở cửa, ông Tươi!

Cuối cùng phải dùng chìa khoá riêng tự mở cửa cho xe vào sân, Lan Ngọc vẫn chưa hết lầu bầu:

- Cái ông già này lại đi đâu nữa rồi...

Vừa bước vào phòng khách, nhìn thấy đôi giày tây hai màu quen thuộc, Lan Ngọc nóng bùng cả mặt, cô gầm giọng một mình:

- Biết ngay là ra đây mà!

Tất cả phòng trong ngôi nhà rộng lớn này Lan Ngọc đều có chìa khoá, nên cô đi nhẹ bước đến một căn phòng và tra chìa vào, nhẹ nhàng mở ra. Hai người trong phòng quá bất ngờ trước sự xuất hiện của Lan Ngọc, nên chỉ vội kéo chăn che vội thân thể lõa lồ của họ.

Quang lúi cả lưỡi:

- Ngọc! Em... em ra... em...

Lan Ngọc không thèm nhìn Quang, mà đôi mắt tóe lửa đang nhìn về cô gái nấp sau lưng Quang. Cô rít lên:

- Thật tao không ngờ mặt mày dày đến thế này Dung! Đúng là nuôi ong tay áo!

Đến lúc này thì cô gái đang dùng chăn che thân đã phải lộ diện. Đó đúng là Thu Dung!

Và thật bất ngờ, cả Dung và Quang đều tro tráo để thân thể hớ hênh như thế đứng thẳng lên ngay trước mặt Lan Ngọc. Quang là người lên tiếng:

- Đến nước này thì anh cũng chẳng còn dấu nữa: Anh và Thu Dung yêu nhau, tụi này ra đây là có ý định chờ em ra đây để nói rõ và chính thức báo cho em biết, cuối tháng này tụi anh sẽ làm lễ cưới!

Lan Ngọc đứng bất động một lúc khá lâu, trước khi lấy lại bình tĩnh và thét lên:

- Khốn nạn! Các người là một lũ khốn nạn! Lũ mất hết nhân cách, không còn là người!

Mặc cho những lời xỉ vả của Ngọc. Quang kéo tay Dung đi:

- Ta không cần ở đây nữa, về thôi.

Choi với nhau từ ấu thơ, chưa bao giờ Lan Ngọc thấy bộ mặt trơ tráo của Thu Dung như hôm nay. Khi bước ngang qua chỗ Ngọc đứng, Thu Dung còn cố ý ngã đầu vào vai Quang thật là tình tứ.

Sức người chịu đựng có hạn, Lan Ngọc như con thú dữ lao theo hai người, vồ lấy Dung kéo ngã cô ta xuống. Và thật ngạc nhiên, thay vì phải đứng lại để can hai người ra, thì đàng này anh ta chỉ nhìn qua rồi bước đi thẳng ra chiếc mô tô đã để sẵn ở sân. Anh ta nổ máy và chờ...

Trong nhà sự việc xảy ra không như anh ta nghĩ. Lúc đầu thì Lan Ngọc ra tay trước, đè được Dung xuống, túm lấy tóc và đánh túi bụi. Dung thường khi là cô gái dịu dàng, yếu đuối, nhưng giờ phút đó chẳng hiểu sao lại khỏe đến lạ thường, cô quật ngược và trở thành người áp đảo Lan Ngọc bị lâm vào thế bị phản

công, bị Dung dùng cả hai tay bóp cổ và càng lúc càng siết mạnh, Lan Ngọc ban đầu còn cố vùng vẫy, nhưng dần dần đuối sức và buông thảng hai tay, miệng thều thào: "Chờ đi khi nào đưa con đầu của chúng mà cưới vợ thì mọi ân oán sẽ tới! Tao sẽ về... tao sẽ về..."

Thu Dung dường như không ý thức được việc mình vừa làm, nên khi buông tay ra, nhìn lại Lan Ngọc đang nằm bất động, cô giật mình bước lùi mấy bước, mồm há hốc:

- Lan Ngọc! Sao... sao lại thế này?

Ngoài sân Quang gọi vào thúc giục:

- Đi nhanh đi, kéo khuya lầm rồi!

Như người mất trí, Thu Dung quay đầu chạy một mạch và phóng lên xe ôm lấy Quang.

- Đì thôi anh!

Quang hỏi nhanh:

- Có chuyện gì vậy Dung? Lan Ngọc sao rồi?

Không cần câu trả lời, Quang rồ xe chạy biến trong đêm tối.

Trong nhà, khi Quang và Dung đi rồi, đã có một bóng trắng xuất hiện. Đó chính là người phụ nữ mẹ của Lan Ngọc.

- Ta hại con rồi Ngọc ơi!

Một thân thể như ảo như thật ôm lấy xác Lan Ngọc...

Hai Mươi Năm Sau Một người đàn ông tuổi trên dưới sáu mươi, tóc đã bạc trắng, nhưng dáng đi vẫn còn nhanh, gọn. Ông ta ngồi xe cùng với một phụ nữ trẻ hơn có lẽ hơn chục tuổi. Họ bảo tài xế chạy qua chạy lại trước khu rừng dương có đến chục lần, chừng như là đi tìm nhà ai đó.

Đến lúc không còn kiên nhẫn nữa, người phụ nữ mới bảo:

- Hai mươi mấy ba chục năm rồi, bao nhiêu là thay đổi làm sao ông tìm cho ra. Cứ tìm ai đó hỏi thì may ra...

Nghe theo, người đàn ông bảo tài xế:

- Anh đừng chở nhà ngói có cây mít kia cho tôi.

Ông ta hỏi một ông cụ đang ngồi vá lưỡi trước cửa nhà:

- Xin phép bác, ở đây bác có biết một ngôi nhà lớn mà cách đây hai mươi năm người ta hay gọi là "lâu đài tình ái" không?

Ông cụ đang chăm chú làm việc, nghe hỏi vội ngẩng lên, gỡ mắt kính ra, nhìn chăm chú vị khách, vẻ ngạc nhiên:

- Ông từng ở xíu này?

- Dạ... ngày trước tôi có ở đây. Nhưng lâu ngày quá, giờ trở lại đây sao lạ quá?

Vừa lúc đó có một cậu con trai tuổi mười tám đôi mươi từ trong nhà chạy ra lên tiếng:

- Ông này hỏi ngôi nhà ma đó ông nội ơi!

- Ngôi nhà ma?

Vị khách vừa hỏi vừa nhìn lên cậu trai. Anh ta chỉ tay về phía xa:

- Đúng là có ngôi biệt thự cổ mà hồi đó người ta gọi là "lâu đài tình ái" ở đàng kia, chở cuối dãy thùy dương này. Nhưng bây giờ không ai gọi cái tên ấy nữa. Ông phải hỏi ngôi nhà ma thì thiên hạ mới biết.

- Tại sao vậy?

Chàng trai cười:

- Tại vì nó có ma!

Vị khách không tiện hỏi thêm nên cảm ơn rồi trở ra xe. Người phụ nữ trên xe hỏi:

- Họ nói gì vậy?

- À... họ chỉ cho chở kia.

Hình như vị khách tóc bạc này muốn dấu những chi tiết mà cậu trai vừa nói. Chỉ dường cho tài xế chạy xe qua dãy thùy dương, ông ta đã nhận ra một ngôi nhà rêu phong nằm khuất sau nhiều cây cối. Ông quay lại bảo:

- Minh và chú tài xế về khách sạn ở đó chờ, tôi vào nhà người quen có lẽ nói chuyện lâu. Khi nào xong tôi sẽ tự tìm về.

Người phụ nữ không hài lòng:

- Ông vào thì cứ vào, tôi ở ngoài này chờ cũng được. Chứ ở đây xe cộ đâu mà đón.

Người đàn ông dứt khoát:

- Đã nói là chờ không nổi mà, cứ về khách sạn đi. Còn tôi sẽ tự lo được rồi!

Biết không thuyết phục được chồng, bà ta cùng tài xế trở lại khách sạn cách đó ngót chục cây số. Vị khách lúc ấy mới bước thẳng vào nhà không một chút bối rối. Như là người đã từng đến nơi đây rồi...

Dừng lại giữa sân, ông ta quay nhìn mọi hướng và chép miệng:

- Thay đổi quá nhiều!

Quả là như thế. Ngôi nhà ngày xưa từng được gọi là "lâu đài tình ái" hay biệt thự Thùy Dương giờ đây còn tro lại là một ngôi nhà cổ, mái ngói và xung quanh tường rêu phong phủ đầy. Phần sân ngày xưa có lẽ trồng nhiều hoa thom cỏ lạ, giờ đây chỉ là cỏ dại và dây leo vô trật tự.

Cửa chính ngôi nhà mở toang với một phần bên dưới của cánh cửa bị mối mọt ăn rói rụng, chứng tỏ là nhà vô chủ. Tuy thấy như vậy, nhưng vị khách vẫn bước vào và cất tiếng gọi:

- Có ai ở nhà không?

Lời ông ta bị chặn lại:

- Ông khoan nói, để cho hồn người con gái xấu số này nói hết đã. Tôi cũng ghi nhận sự sốt sắng của ông khi chỉ mới nhận được tin qua điện thoại báo là người tình cũ của ông và đưa con trai, giọt máu rơi của ông bị nạn, vậy mà ông từ nước ngoài vượt vạn dặm về đây ngay, chứng tỏ ông còn yêu người ấy lắm!

Nhưng có điều này tôi muốn biết, tại sao hai mươi lăm năm trước vì người phụ nữ đang nằm trên giường

kia mà ông nỡ phản bội tôi, người mà ông từng yêu thương suốt sáu, bảy năm trời, thế mà khi trốn ra nước ngoài chỉ nửa năm sau ông đã quên ngay người phụ nữ tên Thu Dung đó, để lấy người vợ trẻ hơn mình trên chục tuổi? À mà này, sao đã có can đảm dẫn người vợ mới về đây rồi mà ông lại để cô ta ở khách sạn, điều ấy không nên đâu. Do đó tôi đã thay mặt ông đưa cô ta tới đây để cô ấy tận mắt chứng kiến tấm lòng của ông!

Vừa lúc ấy có tiếng phụ nữ gọi ngoài cửa:

- Anh Quang! Chuyện gì đang xảy ra vậy?

Người vừa lén tiếng đó như vừa bị đẩy từ ngoài cửa vào ngã nhào trên sàn nhà. Đó là người vừa đi cùng xe với người được gọi tên là Quang. Vừa trông thấy ông ta đã hốt hoảng:

- Lan Ngọc! Em làm gì người này, cô ấy vô tội...

Một giọng cười sắc lạnh vang lên:

- Như thế là chỉ mình ông là có tội thôi, phải không ông Quang! Thế còn con đàn bà nằm trên giường kia cũng vô tội sao?

Quang lúng túng:

- Cô ấy cũng chỉ vì yêu anh nên mới làm thế. Cả hai chúng tôi sau đó đã ân hận, bằng chứng là chúng tôi đâu có sống với nhau, anh đi nước ngoài còn Thu Dung đi lấy chồng và sinh con với người khác...

Lại một tràng cười cắt ngang lời ông ta:

- Sinh con với người khác ư ông Quang? Tôi chưa thấy người đàn ông nào vô tâm, bạc nghĩa đến độ như ông! Ông không nhận cả giọt máu tội lỗi, kết quả của mối tình xấu xa giữa ông và con đàn bà vô lương tâm kia nữa sao? Có thật ông không nhận đứa con ruột thịt của mình bỏ lại cho người đàn ông khác nuôi thay sao.

Vừa lúc ấy người phụ nữ nằm trên giường tỉnh lại. Bà ta sợ hãi khi trong phòng có quá nhiều người. Nhưng khi bắt gặp ánh mắt của Quang thì bà ta bật dậy, quên cả việc mình với tấm thân thiếu vải che đậm:

- Ông là... là Quang

- Quang đây. Sao ra sự thế này Thu Dung?

Nhận ra mình trong tư thế tro tristen. Bà Ninh chụp chấn quấn ngang người vừa lùi lại khi ánh mắt chạm vào người ngoài cửa.

- Tôi... tôi...

Giọng của Lan Ngọc càng thêm sắc lạnh:

- Bữa nay không có việc chối tội ở đây! Mấy người biết tai sao tôi gom về đủ mặt tại chốn này rồi chứ gì? Cũng tại căn phòng này hai mươi lăm năm về trước tôi tốt bụng đưa con bạn gái thân nhất của mình về ăn nghỉ rồi nó lại sinh tâm phản bội cướp người yêu của bạn và làm chuyện đồi bại cũng chính trên chiếc giường này. Và còn ghê tởm hơn, nó đã nhẫn tâm giết chết bạn mình để đoạt hẳn người đàn ông cho riêng mình cũng tại đây! Đã qua hai mươi lăm năm chịu đựng, chờ đợi đến ngày hôm nay là quá sức đối với một người con gái tốt bụng, tin bạn, tin người yêu để rồi thiệt thân. Hai mươi lăm năm, một thiên trường hận, có đúng không Quang và Dung? Và giờ phút này cả hai chúng mà hãy tự nói xem tao phải báo đáp như thế nào đây cho phai lẽ?

Lúc này bà Ninh lên tiếng:

- Lan Ngọc, mình và anh Quang...

Lan Ngọc chậm lời:

- Mày giờ này phải xưng đúng danh là vợ ông Ninh, chớ sao đủ tư cách ghép đôi cùng với Quang trước mặt vợ mới của anh ta kia!

Người phụ nữ vợ của Quang ngơ ngác hết nhìn người này rồi người kia, hoàn toàn không hiểu chuyện ra sao...

Mãi đến lúc Lan Ngọc lại lên tiếng:

- Cô cần phải biết, người gọi là chồng cô cách đây hai mươi lăm năm trước là người yêu của tôi, rồi phụ tôi để chạy theo con đàn bà dâm đãng, lăng loàng kia... Nhưng chỉ được một thời gian ngắn, sau khi để cho con ấy một cái bầu hai tháng, hắn lại cao chạy xa bay. Nay đã rõ rồi thì cô hãy liệu mà giữ thân, cô sẽ lại là một nạn nhân nữa của hắn ta đấy.

Bà Ninh dù rất muốn giải thích, nhưng trong lòng bà ta giờ lại đang hoang mang với lời nói của Lan Ngọc. Và Quang nhận ra sự hoang mang đó, ông ta nhìn xoáy vào người tình cũ:

- Điều đó là sao Dung?

Bà Ninh còn đang lúng túng thì đã nghe từ bên ngoài có nhiều tiếng lao xao và cuối cùng là lệnh của Lan Ngọc:

- Cho chúng nó vào đi!

Hai người bị đẩy vào phòng đó là Tuấn và Thu Nguyệt! Vừa gặp mẹ Tuấn đã kêu lên:

- Mẹ, sao mẹ lại ở đây?

Nhin thấy con và dâu, bà Ninh chết điếng, người lạnh toát như một thủ phạm bị bắt tại trận khi đang hành động tội lỗi! Bà chưa biết phải ứng phó thế nào thì Quang đã hỏi:

- Đây là con của em?

- Của chúng ta thì mới chính xác chứ, còn ngại gì nữa mà cha con không nhìn nhau lần cuối đi!

Giọng Lan Ngọc nghe như một lời phán quyết, khiến cho bà Ninh hoảng hốt, van lơn:

- Tôi xin cô, hãy tha cho chúng nó. Lan Ngọc ơi! Muốn làm gì thì hãy nhắm vào tôi đây, chứ tụi nó vô tội.

- Tôi xin...

Tuấn ngơ ngác:

- Mình có tội gì với ai vậy mẹ?

Bà Ninh bước tới ôm con trai vào lòng, lo lắng hỏi:

- Mấy hôm nay con ra sao? Có ai làm gì con và Nguyệt không?

Cô dâu Thu Nguyệt khóc nức nở:

- Con sợ quá mẹ ơi!

Tuấn nói cho mẹ an lòng:

- Mấy hôm nay tụi con bị nhốt trong gian phòng tối om om và chẳng ai hỏi han hay làm gì cả, nhưng con và Nguyệt đều phát khiếp vì cứ đêm tối là nghe tiếng người nói mà không thấy người. Mãi tới lúc này có ai đó lôi tụi con tới đây mà tụi con vẫn không nhìn ra ai lôi đẩy mình đi: Mà sao mẹ cũng ở đây? Hay là mẹ cũng...

Bà Ninh đột ngột chỉ về phía người đàn ông:

- Con chào ba con đi!

Trong lúc Tuấn giường mắt nhìn ngơ ngác thì Quang đã hỏi nhanh:

- Nó sinh ra lúc nào?

Bà Ninh đáp sau một tiếng thở dài:

- Anh đi được sáu tháng thì thằng bé ra đời. Ba nó sau này biết nhưng ông ấy tốt bụng vẫn coi như con mình.

- Kia mẹ! Mẹ nói gì vậy?

Tuấn hết nhìn mẹ lại nhìn người đàn ông lạ. Quang thì chừng như đã tin, bởi trông Tuấn lúc này chẳng khác gì với ông thời trẻ.

Không còn kiềm chế được, Quang cũng bước tới ôm chầm lấy con trai trước ánh mắt lạ lùng của bà vợ ông ta.

Tất cả dường như chẳng ai thót ra lời nào sau giây phút đó bởi bất chợt gian phòng trở nên lạnh lẽo thường cùng lúc ánh sáng tắt phụt, mọi vật chìm sâu trong bóng tối...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XI: - Phần 3

Ông Ninh tỉnh giấc bởi tiếng chuông điện thoại reo liên hồi. Đầu dây bên kia vẫn giọng nói mà ông đã nghe mấy hôm nay:

- Hãy tới mà đón họ về!
- Họ ở đâu?

- Ở đúng căn phòng 415 khách sạn tân hôn bữa trước!

Bất kể giờ giấc, lúc đó là hai giờ sáng, ông Ninh đi ngay tới khách sạn M. Nhân viên lễ tân rất đỗi ngạc nhiên khi nghe ông nói, họ quả quyết:

- Căn phòng đó hiện đang bỏ trống, đến sáng mai thì mới có khách đã đăng ký trước.

- Nhưng con tôi đang ở đó!

Thấy ông Ninh có vẻ căng thẳng, họ đành phải cho người dẫn lên đến tận nơi. Trước khi mở cửa người bồi phòng nói:

- Chính tôi mới vừa mở cửa vào dọn dẹp hồi đầu hôm nay, làm gì có ai trong đó.

Nói thế nhưng cô ta vẫn mở cửa phòng. Và cô đã tròn xoe mắt khi thấy hai người đang ngủ say trên giường!

Ông Ninh reo lên:

- Tuấn đây mà!

Cả hai, Tuấn và Thu Nguyệt choáng tỉnh. Họ vẫn chưa biết mình đang ở đâu, khi trông rõ cha Tuấn vẫn chưa tin:

- Ba, có phải ba không?

Thu Nguyệt thì như kẻ mộng du, cô nhìn lơ mơ mọi người, miệng nói lảm nhảm như đang mơ... Ông Ninh phải lay con trai:

- Ba đây, còn mẹ con đâu, các con có gặp bà ấy không?

Nghe nhắc đến mẹ, Tuấn mới hoàn hồn:

- Mẹ bị nguy rồi ba ơi!

- Mẹ con làm sao, Tuấn?

Tuấn không nói gì thêm, trở lại trạng thái lơ mơ giống như Thu Nguyệt. Dù ông Ninh có hỏi thêm gì họ cũng im lặng...

Mãi đến khi theo cha về tới nhà Tuấn mới nói một câu không rõ ràng:

- Ngôi nhà hoang, biệt thự Thùy Dương ở Long Hải...

Riêng Thu Nguyệt thì ôm mặt khóc, thần kinh chùng như bị kích động mạnh nên nỗi một tiếng động xung quanh cũng làm cô giật mình kêu thét lên!

Ông Ninh nhìn các con mà lo lắng vô cùng. Ông ngồi cạnh bên chúng, chờ Tuấn tỉnh lại hỏi cho rõ đầu đuôi. Mãi đến sáng hôm sau, vô tình nhất được mẩu giấy nhỏ rơi ra từ túi áo của Tuấn. Trên tờ giấy ghi dòng chữ viết thấu: "Hãy đưa họ ra khỏi đó, nếu không thì những người còn lại cũng sẽ giống như họ..."

- Chẳng hiểu gì cả!

Ông Ninh thở dài, bởi dòng suy nghĩ của ông bị bế tắc ở đó...

Nhưng cuối cùng, ông nhớ lại câu nói của Tuấn lúc ở khách sạn, ông lẩm bẩm:

- Biệt thự Thùy Dương, ngôi nhà hoang ở Long Hải...

Ông reo lên:

- Đúng rồi!

Việc tìm ra ngôi nhà không khó lầm với ông Ninh. Nhưng khi bước vào sân thì đúng là gay go đỗi với một người chưa từng giáp mặt với nỗi sợ hãi như nhà nghiệp chủ vốn hiền lương như ông này...

Ngôi nhà hoang vắng như thế này sao gọi là biệt thự Thùy Dương. Cũng may là trước lúc vào đây ông đã được một chủ quán nước ở cách đó hơn cây số đã nói khá rõ:

- Cái tên biệt thự Thùy Dương là người chủ đặt cho hơn hai mươi năm trước, lúc họ còn lui tới nơi đây. Chờ còn sau này khi họ bỏ hoang thì chỉ có rắn rết, doi, chuột chọn làm nơi cư trú không một ai bén mảng tới. Nghe vậy và nhất là khi giáp mặt, nhìn vẻ hoang sơ tối tăm của ngôi nhà, ông Ninh định quay ra. Nhưng nghĩ đến vợ và con của ai đó, ông thu hết can đảm bước sâu vào nhà.

Và cũng không lạ khi chỉ có một phòng duy nhất trong ngôi nhà hoang là mở cửa. Do cửa mở rộng, ánh sáng bên ngoài lùa vào nên tầm mắt ông Ninh nhìn suốt được mọi vật ở trong đó...

- Trời ơi!

Ông kêu lên thảng thốt khi nhìn thấy có hai bộ xương người nằm sóng đôi trên sàn nhà!

Vốn không quen với những chuyện gây cảm giác mạnh nên ông Ninh định bước lùi, nhưng chợt ông nhìn thấy ở cổ tay một bộ xương có đeo một chiếc vòng cổ bằng vàng với hình chạm khắc đặc trưng. Vật mà vừa thoát nhìn thấy ông đã nhận ra ngay, bởi chính ông đã mua nó từ Hồng Kông về tặng vợ?

- Trời ơi, Thu Dung!

Vật chúng thì đã chắc, nhưng ông Ninh lại không tin đó là hài cốt của vợ, bởi từ lúc bà ra đi đến nay mới mấy ngày, nếu có chết thì đâu đã phân hủy tro xương như thế?

Còn đang phân vân thì ông Ninh nghe vọng ra từ căn phòng đóng kín cửa phía sau ông, giọng của một phụ đứng tuổi:

- Hài cốt của chính vợ ông đó, hãy đem về chôn cất đi. Người nằm bên cạnh là cha ruột của đứa con mà ông đang nuôi dưỡng, đem đi hay không là tùy ông. Nhưng tôi nói cho ông rõ, nếu xương cốt mà để đây thì đời đời sẽ luân phiên trong nhà ông và nhà người kia rồi sẽ lần lượt bị kết cục bi thảm như thế này!

Hãy đưa họ đi...

Thấy ông Ninh còn lưỡng lự, người đó nói tiếp:

- Ông muốn biết tôi là ai mà lại giúp ông trong việc này? Tôi chính là người đã gọi điện cho ông sáng nay. Tôi cũng chính là mẹ đẻ ra Lan Ngọc và cũng chính tôi, vì tôi mà ngày trước cách đây hai mươi lăm năm tụi nó mới gây rắc rối cho nhau, dẫn đến oan khóc như vầy ngày hôm nay. Tôi ân hận quá và ước muốn duy nhất bây giờ là chấm dứt sự hận thù ở đây. Rồi đây tôi và con Lan Ngọc sẽ rời xa vĩnh viễn... Ông hãy mau đi đi, trước khi con Ngọc trở về đây vào trời tối!

Không chút chần chừ, ông Ninh quơ vội tấm trải giường xé ra bọc rieng hai bộ xương rồi vội vã đưa hài cốt vợ ra xe, chạy một mạch về Sài Gòn... Từ trong phòng kín cái bóng luot nhẹ như sương khói của người phụ nữ, mẹ của Lan Ngọc bước ra. Bà nhìn bộ xương cốt còn bỏ lại, khẽ lắc đầu thở dài...

Đúng là oan nghiệt! Bởi nếu để bộ xương ở lại, như bà nói lúc nay với ông Ninh, thì mãi mãi hồn phách của người này sẽ lệ thuộc vào con gái bà. Anh chàng Quang sẽ vĩnh viễn chịu sự sai khiến của Lan Ngọc và rồi đời đời kiếp kiếp sẽ nối tiếp những chuyện hận thù, báo oán không dứt...

Vậy phải làm sao?

Hồn phách của người đàn bà đã một đời chịu oan khổ nay lại đứng trước điều khó... Bởi nếu bà không tự tay đem bộ hài cốt ra khỏi đây, mà điều đó là không thể trong thế giới cõi âm, nếu phạm phải thì hồn bà sẽ là hồn ma bóng quê, là oan hồn uổng tử không chốn dung thân, nhưng thêm một điều ác nữa đối với Quang thì lòng bà không muốn.

"Lan Ngọc, hiểu cho mẹ, mẹ phải làm một việc mà con sẽ không hài lòng. Nhưng mẹ đành phải thôi... Mẹ muốn con siêu thoát, đừng lo cho mẹ."

Bà cúi xuống xách bộ hài cốt và bước nhanh ra ngoài, hướng về phía sân sau ngôi nhà. Bộ hài cốt được bà đặt dưới gốc cây sứ già, nơi mà ngày xưa Quang và Thu Dung bắt đầu cuộc tình.

Ý của bà rất rõ: Bà dành bộ xương này để đến một ngày nào đó cô vợ của Quang trở lại mang đi, hay làm gì đó tùy cô ta. Nó thuộc về người đàn bà ấy chứ không phải là Lan Ngọc con gái bà. Lan Ngọc phải siêu thoát, chứ không thể vướng hệ lụy tình ái linh tinh...

Đào một hố sâu canh gốc sứ, đặt bộ hài cốt vào đó xong, bà đứng lắng người khá lâu. Bà hiểu đây là lần cuối cùng bà còn lắng vắng nơi đây. Bởi sau vài khoảnh khắc nữa thì một lần nữa tuy cùng là hồn phách, nhưng giữa bà và Lan Ngọc sẽ không còn bao giờ gặp lại nữa.

Ở khách sạn bãi biển Long Hải có một người phụ nữ đến thuê phòng nói là chỉ ở qua đêm với chồng, nhưng đã qua ba ngày, kể từ khi người chồng đi đó không thấy trở lại, thì bà ta ở miết trong phòng không hề thấy bước ra ngoài nửa bước. Mỗi ngày các hầu phòng vào làm vệ sinh phòng có hỏi chuyện thì bà ta chỉ ra hiệu là không cần gì, rồi sống lặng lẽ như vậy...

Qua ngày thứ tư thì quản lý khách sạn trực tiếp lên phòng hỏi vị khách nữ này coi bà có bệnh gì không, thì phát hiện bà ta nằm bất động. Người ta vội chở bà đi bệnh viện.

May mà cứu kịp thời. Các bác sĩ ở bệnh viện kết luận:

- Bệnh nhân ngất do suy dinh dưỡng, có lẽ mấy ngày liền do không ăn. Ngoài ra còn triệu chứng bị sốc nặng nên thần kinh không ổn định.

Ngày hôm sau thì bà ta tỉnh lại, nhưng cứ luôn mồm gọi tên chồng là Quang và đôi khi còn chấp tay lạy tú phượng tám hướng với lời van lơn một người nào đó đó tên là Lan Ngọc!

Trong lúc bệnh viện chưa kịp làm thủ tục xuất viện thì các y tá đã phát hiện ra người phụ nữ đó đã biến mất.

Bà ta cũng không trở lại khách sạn. Vài tuần sau, người ở quanh ngôi nhà hoang rất ngạc nhiên khi thấy ngôi nhà đó sáng đèn. Ban ngày người ta còn thấy một phụ nữ trên bốn mươi tuổi, dáng vẻ rất sang trọng, nhưng lại ăn mặc toàn đen, rất giản dị, thường ra ngoài im lặng ở sân nhà, đưa mắt nhìn ra xa xăm... Chiều chiều, nếu ai tinh ý nhìn vào sân sau ngôi nhà sẽ thấy người này ngồi trước ba ngôi mộ mới đắp, thành kính khấn vái. Những ngôi mộ ấy có lý do chính bà ta đắp lên... Trong những lúc lâm râm khấn, từ miệng bà ta cứ phát ra những cái tên "Quang... Lan Ngọc..."

Người phụ nữ ấy chính là vợ sau của Quang. Bà ta làm công việc này hình như là theo một mệnh lệnh của ai đó, hoặc cũng có thể là do tự nguyện...

Có điều là mà chính những người ở xung quanh cũng nhận ra, ngôi nhà hoang mà trước đây họ thường gọi là ngôi nhà ma, thì nay lại chẳng có một hiện tượng nào khác thường, kỳ bí...

Người phụ nữ ấy vẫn ngày ngày lặng lẽ sống và không hề thấy bà ta bước ra khỏi cổng nhà. Thỉnh thoảng có người mang thức ăn tươi sống tới cung cấp, rồi ra về, chứ không bao giờ được cho vào nhà...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MUỒI BA OAN HỒN

Dọn về ngôi nhà mới mua được hai tháng, nhưng hầu như chẳng đêm nào vợ chồng chị Lành ngủ được yên giấc. Nhất là chị Lành, hễ chợp mắt được một vài giờ thì vào lúc nửa đêm, y như là chị phải giật bắn người, ngồi bật dậy, ngơ ngác tim quanh bởi cảm giác như có ai đó đang có mặt trong nhà. Có lần anh Lành hỏi, thì chị nói:

- Vừa rồi có ai nắm chân em lay thật mạnh, mà cái tay ấy lạnh như nước đá!

Anh Lành cũng nói:

- Thì tui cũng vậy, hồi nãy như có ai đó ngồi đè lên bụng tôi, tức thở muốn chết mà kêu không được! Thế là hai vợ chồng lại thức. Mà thức thì không sao, hễ ngủ lại thì thế nào cũng gặp những chuyện kỳ lạ như vậy. Suốt mấy đêm liền như vậy, cuối cùng chịu không nổi anh Lành mới đi tìm một người lớn tuổi trong xóm để hỏi thăm. Sau khi nghe anh kể đầu đuôi, chú Tư Án trầm ngâm một lúc rồi mới nói:

- Tao nói thiệt, không riêng vợ chồng tụi bây. Ngôi nhà đó từ lúc mới cất từ 3 năm trước, chưa ai về ở được quá sáu tháng!

Hai Lành nghe lạnh cả người. Anh lo sợ hỏi:

- Chuyện ra sao chú Tư?

Chú Tư Án kể rành rọt:

- Tụi bây không hỏi nên người ta không nói, sợ tụi bây nói là dân ở đây nhiều chuyện. Nhưng nay đã như vậy rồi thì tao kể hết cho nghe. Ngôi nhà đó ngay từ lúc mới cất thì đã gặp chuyện như vậy rồi. Nói thẳng ra, nhà đó có ma!

Hai Lành càng lạnh lùng hơn:

- Trời ơi, nói vậy đó là... ma sao! Thảo nào tay chân nó lạnh như... xác chết!

Chú Tư Án kể tiếp:

- Hồi năm ngoái cả gia đình sáu người trong một đêm khi đang nằm ngủ trên giường đã giật mình tỉnh dậy và... thấy mình đang nằm phía sau nhà như có ai khiêng ra lúc họ ngủ! Mà không phải một lần, mấy đêm sau cũng y như vậy. Đến ngày thứ ba thì không ai còn dám ngủ trong nhà nữa, phải đi ngủ nhờ nơi khác, thì không có gì xảy ra nữa. Chịu không nổi, họ treo bảng bán nhà. Gần cả năm không ai dám mua. Xui rủi thế nào tụi bây lại về đây mua.

- Nhưng có ai biết tại sao lại có ma như vậy không chú?

Chú Tư Án cười khà khà:

- Nếu biết thì còn nói gì nữa!

Tuy vậy, lúc Hai Lành sắp ra về thì chú Tư kéo lại, nói khẽ:

- Điều này tao chỉ nói riêng với mà thôi, đừng kể lại với ai chuyện là vầy...

Chú ngừng lại, nhìn quanh như sợ có người nghe:

- Nghe nói dưới nền nhà, chỗ phòng ngủ của tụi bây ngày trước có mấy nấm mồ...

Vừa nghe kể tới đó Hai Lành đã đứng bật dậy lên:

- Hèn chi có lần con nghe có tiếng người kêu vọng lên từ dưới đất!

Chú Tư đứng lên và ra dấu cho Lành theo mình:

- Mày muốn biết thêm thì đi theo tao.

Hai Lành bước theo mà trong lòng ngẩn ngơ những câu hỏi. Tới chỗ bìa rừng, nơi có con suối cạn chảy qua, chú chỉ tay và hỏi:

- Đã lần nào mày xuống dưới lòng suối này chưa?

Hai Lành lắc đầu:

- Từ ngày về đây, ngoài khu vườn nhà con, con chưa từng đi tới đâu cả. Vả lại, thấy dòng suối cạn chảy qua, chú chỉ tay và hỏi:

Nghe Lành đáp thế, chú Tư Án muốn nói điều gì đó, nhưng chợt có người gọi ơi ơi phía sau:

- Anh Lành! Anh Lành!

Hai Lành hốt hoảng:

- Con vợ con. Chẳng hiểu nhà có chuyện gì?

Lúc ấy vợ Hai Lành chạy tới, chị ta mặt mày tái mét:

- Về nhà mau lên, má... má có chuyện rồi...

- Má sao rồi?

Chị Lành vẫn còn chưa bình tĩnh:

- Má... bị... bị ma bắt đi rồi!

Chú Tư Án cũng ngạc nhiên:

- Ma bắt thế nào?

Lúc ấy vợ Lành mới nói rõ hơn:

- Tui đi chợ về tối thì nghe mấy đứa nói bà nội ngủ từ sáng tới giờ chưa dậy. Đoán là có chuyện không lành, tui gõ cửa phòng bà già thì không nghe trả lời, cửa lại cài then bên trong. Hoảng quá tui kêu ông Lành thì chẳng thấy đâu, phải nhờ mấy đứa ở nhà bên phá cửa phòng vô, chẳng thấy bà già đâu, trên giường chăn mìn còn nguyên!

Hai Lành nắm tay vợ chạy bay về nhà. Đúng như lời vợ kể. Hai Lành tìm khắp phòng chằng phát hiện điều gì khả nghi. Còn đang hoang mang thì từ bên ngoài có tiếng của ai đó gọi:

- Ra mà khiêng bà Tám vô ngay!

Cả nhà chạy ra thì thấy hai người hàng xóm khiêng một người trong tình trạng giống như xác chết. Vừa

nhìn thấy, Hai Lành đã kêu lên:

- Má!

Hai người hàng xóm kể:

- Lúc đi hái cà phê về, ngang khu rừng lồ ô thì tai tui thấy bà Tám nằm trong bụi gai, hình như đã mê man từ lâu rồi.

Cả nhà lay gọi thật lâu bà mới tỉnh lại, vừa nhìn thấy người chung quanh bà la hoảng lên, rồi bò lê, lùi vào vách nhà như đang sợ hãi tột độ. Hai Lành phải lên tiếng:

- Con đây mà. Má sao vậy?

Nghe tiếng con, bà Tám càng sợ hơn, bà đưa hai tay lên lạy lia lịa, vừa van xin:

- Đừng... đừng hại tui! Tha cho tui...

Chú Tư Án đứng bên ngoài quan sát nãy giờ, nhẹ lắc đầu rồi đi thẳng về nhà. Chừng như có điều gì đó chú chưa nói ra...

Nghe Hai Lành báo tin sắp dọn nhà đi, chú Tư trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Hôm qua tao muốn kể cho mày nghe chuyện này, nhưng chưa kịp. Böyle giờ tao hỏi thiệt, mà sợ hồn ma rồi phải không?

Hai Lành nhìn ông, ngạc nhiên:

- Sao chú hỏi vậy? Ma thì ai không sợ. Nhất là những chuyện vừa xảy ra đó, theo chú chẳng lẽ không đáng sợ sao?

- Đáng sợ, nhưng tao thấy chưa đếnỗi phải dọn nhà đi. Bởi để ý điều này hầu hết những người ở trong nhà mày trước đây, rồi tới mày nữa, đã có ai bị ma hại chưa?

Hai Lành chau mày:

- Hình như là chưa. Nhưng không có nghĩa là sẽ không bị. Như chuyện má con hồi chiêu, theo bà kể lại thì lúc đang ngủ thì dường như có ai đó khiêng lên, chạy như bay trong không trung rồi ném vào nơi nào đó.

Họ đông lắm, có đến hơn chục người, đứng vây quanh má con như chục ăn tươi nuốt sống, nói là má con chiếm nhà của họ, phải dời đi ngay, nếu không thì...

Kể đến đây Hai Lành chợt rùng mình, người ớn lạnh và không dám kể nữa. Hỏi thì anh ta giọng run run nói:

- Như có ai đó muốn bóp cổ con!

Chú Tư Án cũng chợt rùng mình, chú bảo:

- Chuyện không đơn giản như tao nghĩ. Thôi, mày về lập mâm nhang đèn bày ra ở giữa nhà, để tao cúng vái cho.

Tối đó đích thân chú Tư Án khấn vái. Hai Lành nghe được trong những câu khấn có nhắc tới vong hồn ai đó gọi là Cậu Ba, mợ Ba, thì kinh ngạc lắm, đợi sau buổi cúng Hai Lành liền hỏi:

- Cậu mợ Ba nào vậy chú Tư?

Tư Án chờ cho những người hiếu kỳ về bớt, lúc ấy mới hạ giọng kể:

- Cách đây trên mười năm, xóm này còn là một bãi đất hoang, đã xảy ra một câu chuyện mà tới giờ nhắc lại tao còn rùng mình...

Chú vừa nói đến đó thì bỗng đèn đóm trong nhà vụt tắt hết, cả mâm đồ cúng cũng như có ai đó xô ngã, đổ tung tóe!

Khi đốt được đèn lên thì Hai Lành kinh hoàng khi thấy chú Tư Án ngã lăn ra, miệng trào máu tươi!

Tuy vậy tính mạng chú không sao. Lúc bình tĩnh lại, chú lảng lặng bước ra khỏi nhà, ai hỏi gì cũng không nói.

Đêm đó chẳng một ai trong gia đình Hai Lành dám ngủ. Bỗng đến hơn canh ba thì bỗng nghe có tiếng khóc của ai đó vắng vẳng bên tai. Càng lúc tiếng khóc càng rõ hơn, nhưng không phải phát ra từ bên ngoài, mà hình như ở ngay trong nhà. Người này nhìn người nọ, chẳng ai khóc mà hầu hết đều sợ hãi.

Nghe kỹ lại, bỗng vợ Hai Lành chỉ xuống đất, thêu thào:

- Ơ... ở dưới đó!

Hai Lành cũng nghe vậy. Sợ nói ra bà mẹ và mấy đứa con sợ, nên anh kể tai vợ nói khẽ:

- Có khi nào... ở dưới có mộ không?

- Dưới... mộ?

Cả hai đều rùng mình, nhưng họ không có thời giờ để nghĩ ngợi thêm nữa, bởi vừa khi ấy chiếc giường ngủ của họ bỗng rung lắc dữ dội và rồi chúng đổ sụp xuống làm vợ chồng con cái đều bị bắn tung ra nền nhà. Mấy đứa bé khóc thét lên vì sợ. Và cũng từ lúc đó tiếng khóc lại từ dưới đất cũng im bặt. Vợ chồng Hai Lành bò dậy, vừa định kéo các con mình ra thì chợt tiếng khóc lại vang lên, mà lần này nhiều giọng cùng cất lên một lượt, nghe rùng rợn lạ thường!

Hai Lành bình tĩnh hơn vợ, anh nói khẽ:

- Em ở đây với mấy đứa nhỏ, đừng làm gì kinh động, để tôi ra ngoài này...

Chạy thẳng tới nhà chú Tư Án, vừa gặp chú từ trong nhà ra, Lành nói liền với chú ý định của mình. Nghe xong chú Tư có vẻ tán thành, nhưng vẫn còn ngại:

- Tao là người không biết sợ, nhưng hôm qua tự nhiên bị hộc máu rồi về nhà tao bị sốt suốt đêm, làm cho tao lo... Nhưng mà được, tao sẽ cùng làm với mày.

Chú đi huy động thêm năm sáu người nữa rồi cùng kéo tới nhà Hai Lành. Theo ý chú, Hai Lành bảo vợ thịt ngay con gà trống cổ, dọn một mâm hoa quả thịnh soạn, đồng thời đi mời khá nhiều bà con gần đó tới cùng chứng kiến.

Lời khấn của chú Tư Án, bà con ai cũng nghe rõ:

- Tôi, Nguyễn Văn Án, thường gọi Tư Án, nay đứng trong nhà của Hai Lành, có mặt cả bà con chòm xóm chứng kiến, tôi xin thành kính dâng chút lễ mọn, cùng tấm lòng thành, kính xin các vong hồn uổng tử, những vị đã thắc và chôn thân ở chốn này, xin hãy về đây chứng giám cho sự biết lỗi của gia đình Hai

Lành và cả thôn chúng tôi, mà rộng lòng hỉ xả, đừng hiển linh ra oai nữa. Hãy cho phép chúng tôi khai quật và đem hài cốt quý vị lên, để chúng tôi mai táng một nơi khác đàng hoàng hơn, trang nghiêm hơn. Nếu quý vị bằng lòng thì xin thể hiện bằng cách thổi tắt ngọn đèn chính giữa ba ngọn đèn cầy đang cháy. Được vậy chúng tôi xin một lần nữa dâng lên quý vị ba lạy.

Chú và cả nhà Hai Lành đều cúi lạy rất thành kính. Những người đứng xem gần đó cũng đồng lạy theo. Vâ... thật lạ lùng, ngọn đèn ở chính giữa tự dung tắt phut, trong khi hai ngọn kia vẫn cháy!

Chú Tư Án reo lên:

- Được phép rồi!

Chú ta hiểu cho hơn chục người dùng cuốc xuống bắt đầu đào bới ngay chỗ giường ngủ của Hai Lành. Lúc đầu có lẽ còn e ngại, nên một số người chưa dám đào bới thẳng tay, sau vài phút, khi thấy không có chuyện gì xảy ra, họ mới bắt đầu đào cật lực.

Đào xuống khoảng hon nứa thước thì một người kêu lên:

- Có cái gì giống như... nắp quan tài!

Đích thân chú Tư Án soi đèn nhìn kỹ rồi nói:

- Anh em nhẹ tay thôi, đừng làm kinh động người đã khuất.

Sau vài phút nữa thì chính người phát hiện lúc này lại nói:

- Hình như không phải nắp hòm... chỉ là một miếng ván lót ngang thôi.

Họ kéo được tấm ván đó lên thì lộ rõ cả một đống xương trắng toát, phản chiếu dưới ánh đèn!

Hai Lành nói to:

- Xương người!

Chú Tư Án nhìn cảnh tượng trước mắt, ông lẩm bẩm:

- Đúng là cảnh ngày xưa rồi...

Từ đó đến mười giờ sáng, họ đưa lên mặt đất gần trọn vẹn mười bộ xương người. Nhiều người đã mệt nén muốn ngưng đào, mà theo họ như thế chắc là đủ rồi, nhưng Tư Án chưa chịu:

- Nếu tôi nhớ không lầm thì tới mười ba bộ xương mới đủ!

Ai cũng ngạc nhiên:

- Sao ông biết?

Tư Án nghiêm giọng:

- Vụ thảm sát mười ba người trong một gia đình tại chốn này cách đây mười một năm, nhưng do ngày đó, trong số bà con đây không ai có ở đây, nên không biết. Còn tôi, là người duy nhất che chòi giữ rãy nên đã vô tình chứng kiến từ đầu đến cuối... Đúng là phải mười ba mạng người!

Các tay đào đất lại tiếp tục đào và quâ nhiên, đến hơn mười hai giờ trưa hôm đó thì họ đã lấy lên được mười ba bộ xương hàn cốt không thiếu một lóng xương.

Vợ chồng Hai Lành do không dư dả, nên chú Tư Án vận động bà con góp thêm vô được một số tiền để đi mua quan, quách về khâm liệm, đem mai táng ở đinh đồi trọc gần đó. Đến chiều tối đó thì mọi việc hoàn thành. Một buổi cúng mả mới diễn ra, tuy không linh đình lắm, nhưng cũng rất trang nghiêm.

Chú Tư Án kể lại:

- Ban đầu tôi không biết họ là ai. Chỉ biết lúc đó là nhá nhem tối, sau khi đi rãy về, tui đang lui cui nhóm lửa định nấu cơm thì chợt thấy có ánh đèn pha từ ngoài đường cái rọi thẳng vào, ánh sáng đó báo cho tôi điều chẳng lành, nên nhanh tay tôi dụi tắt bếp lửa, nấp trong chòi xem động tĩnh. Một lát sau thì một chiếc xe tải lớn bám đầy bùn đất, chứng tỏ nó từ xa đến, từ từ chạy vào phía rãy. Cũng may là nó không cần phải cái chòi lá của tôi và cũng nhờ vậy họ không phát hiện có người rình thấy mọi việc...

Chiếc xe tải sau đó tắt hết đèn, rồi từ trên xe nhảy xuống bốn người đàn ông. Trên tay những người này đều có súng, ngoài ra có hai người còn cầm theo náo xuống, cuốc, búa, dao... Người thứ năm, tối sau đó chừng mười phút, xem ra mới là người cầm đầu của nhóm kia. Tên này nói gì đó, hình như là ra lệnh. Lập tức bốn tên trước đó mở bung sau cửa thùng xe và lôi tù trong đó ra nhiều cái bao cột kín miệng. Ban đầu tôi tưởng đó là bao hàng hóa, nhưng sau đó thì nhận thấy nhiều bao tải đó nhúc nhích, cựa quậy và còn phát ra những tiếng kêu như kêu cứu! Lúc này thì tôi đã hiểu. Nhưng khi hiểu, tôi lại càng run khi nghĩ tới số phận mình...

Đằng kia, bốn tên cầm súng, đưa súng lên, nhưng thay vì bắn, chúng trở báng súng đậm mạnh vào từng bao. Cứ mỗi lần đậm thì có những tiếng rú không phát ra được, do bị nhốt chặt trong bao, nên âm thanh kỳ dị, thê thảm lắm! Cứ thế, lần lượt mười ba chiếc bao tải đều chịu chung một số phận. Chúng kiến tối phút đó thì người tôi lạnh toát mồ hôi, thần khí biến đi tự lúc nào rồi... vừa hoang mang thì chợt có đứa trong bọn chúng la lên:

- Hình như có cái chòi đằng kia!

Dù gần như đã kiệt sức vì sợ, nhưng bản năng sinh tồn đã khiến tôi bò lết được ra khỏi chòi, rồi cứ thế tôi thoát chạy, chạy và chạy... Cho đến lúc nào đó tôi ngất đi...

Khi tỉnh lại thì tôi thấy mình nằm bên một dòng suối. Có lẽ nhờ nước suối mát đã giúp tôi tỉnh lại. Chẳng biết tình hình ở chòi chòi ra sao, tôi thắc mắc, nhưng với sức lực lúc ấy tôi đành nằm đó chờ... Ngày hôm sau khỏe lại tôi định mò về, nhưng khi đi tới vặt rừng gần rãy thì tôi phát hiện ra chiếc xe tải vẫn còn đậu ở đó, nên không dám về, tôi quay lại cánh rừng già và ở đó đến ba, bốn ngày sau...

Lúc tôi quay lại lần nữa thì hối ôi, cả một vùng rừng rộng lớn, trong đó có cái chòi và rãy của tôi đã bị ai đó đốt sạch. Lần tìm mãi tôi cũng chẳng tài nào nhận ra chòi cũ là chòi nào. Hình như bọn người gây án xong đã đốt để phi tang!

Như thế là ý định định báo cáo làng chuyện đã chứng kiến tôi đành để trong lòng. Muốn bỏ đi để không bị ám ảnh, nhưng từ cổ vỏ thân, lại không có tiền bạc, nên cuối cùng tôi đành phải ở lại đây. Dụng một cái chòi khác ở tạm. Rồi lần lần những năm sau bà con mình tới định cư càng lúc càng đông. Tôi cũng không biết những cái xác người bị giết ngày ấy được chôn ở đâu và bọn người gây án là ai... Mãi mấy năm gần đây

tình cờ khi đi qua làng bên, tôi nghe có người kể rằng, khoảng thời gian đó có một vụ tranh chấp hàng hóa buôn lậu mà nguyên đoàn người đi từ thành phố lên đã bị chặn lại bởi một chiếc xe tải của bọn côn đồ và sau đó chúng đã bắt hòn chục người trong đoàn mang đi biệt tích... Nghe vậy tôi nghi có liên quan tới vụ mình chứng kiến, nhưng cũng không dám nói ra. Cho đến khi ngôi nhà này xảy ra nhiều hiện tượng kỳ lạ, khiến những gia đình trước đây phải bỏ đi thì tôi mới nghi ngờ. Không ngờ nó lại đúng. Chính những người bị hại ấy đã được chôn chung trong một nấm mồ ở đây!

Nghe chú kể xong ai nấy đều rùng mình, bất giác có người khóc ngất lên!

Những ngày sau đó, gia đình Hai Lành ngủ được yên giấc, không hề thấy bất cứ hiện tượng nào nữa. Ban đầu sau khi khai quật hào cốt xong, vợ Hai Lành cũng còn lo, nên bàn với chồng là nên bán nhà, đi chỗ khác để làm ăn hơn. Nhưng Hai Lành nói:

- Mình đã được người khuất mày khuất mặt chấp nhận cho ở lại rồi, thì còn lo gì nữa. Theo tui, biết đâu chính ngôi nhà này sẽ giúp cuộc đời mình đi lên không chừng.

Đúng như ước mơ của Hai Lành, mấy mùa rãy liên tiếp nhà anh trúng vụ, hết cà chua rồi đậu leo và mới nhất là vụ cà phê trúng chưa từng thấy. Chỉ ba năm sau ngôi nhà cũ đó được thay bằng ngôi nhà đúc hai tấm thật khang trang. Nếu ai để ý sẽ thấy ngay trong nhà, ngoài bàn thờ tổ tiên, Hai Lành còn có một bàn thờ khác, trên đó có mười ba bát nhang mà lúc nào cũng ngát hương thơm.

Câu chuyện về mười ba bộ hài cốt hay mười ba oan hồn được truyền miệng khác xa với trước đó...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

XÁC AI TRONG QUAN TÀI

Lát sau cây đèn dầu loại lớn được mang lên đặt giữa bàn. Quanh bàn đã có năm người, nhìn một lượt, bác Bá ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, thằng Sáu Sự đâu không thấy?
- Hết rồi mày. Con Tư tao gả gối năm ngoái, giờ chỉ còn con út, nó mới có 15 tuổi...

Chú Ba trợn mắt:

Sự dàn hình đi trước và được mấy người kia đồng tình. Anh cầm theo đèn và tự tin bước ra phía sau. Xuống mộc cách nhà ở khoảng năm mươi bước chân buổi tối không thắp đèn nên khi ánh nến rơi vào nhìn thấy những chiếc quan tài nằm san sát bên nhau, nếu ai yếu bóng vía ắt phải rùng mình. Nhưng đã quá quen, nên anh đi thẳng tới chiếc quan tài trong cùng, để chứng tỏ mình không sợ, rồi bình tĩnh giở nắp quan tài ra, đặt cây đèn vào giữa tâm điểm và lùi bước.

Đi qua một, hai, đến cái quan tài thứ ba thì chợt có một bàn tay mềm mại, lạnh như băng từ trong nắp áo quan thò ra và nắm chặt lấy Sự!

Sáu Sự chưa kịp có phản ứng gì thì đã bị kéo ghì về phía quan tài. Sức kéo của bàn tay nhỏ nhắn kia vậy mà mạnh đến đỗi Sự bỗn nhào và roi tôm vào bên trong chiếc quan tài đã mở nắp sẵn!

Sự không còn hay biết gì nữa.

Ở trong nhà mọi người chờ. Năm phút, mười phút rồi gần hai chục phút...

Sốt ruột quá nên có ai đó nói:

- Thằng này sợ quá dám trốn về nhà luôn lắm a!

Chú Ba có vẻ bênh Sự:

- Thằng trời đánh bảy búa không chết như nó thì sợ gì. Chắc là...

Chờ đến nửa giờ vẫn không thấy Sự trở ra, lúc ấy mỗi người một cây đèn, cùng chạy ra xuống mộc. Họ nhìn thấy cây đèn cây vẫn còn cháy, nhưng không thấy Sự đâu. Chợt có người kêu lên:

- Có cái gì ló ra từ quan tài này nè!

Mọi người nhìn thì thấy chiếc quan tài thứ ba ló ra một vật áo trắng. Chú Ba có linh tính chẳng lành, chộnhanh tay kéo nắp áo quan ra và mọi người đều kêu lên:

- Thằng Sự!

Sáu Sự nằm im trong quan tài, trên mình còn phủ một chiếc áo phụ nữ tỏa hương thơm phức!

Cũng may, sau khi được trao vô bệnh viện, Sự được cứu sống. Tuy nhiên kể từ lúc ấy đâu óc Sự không còn được bình thường như trước. Vừa mở mắt ra, Sự đã hốt hoảng chụp vào khoảng không, kêu gào rất烈:

- Nàng đâu rồi, nàng ở đâu? Kìa, hãy lại đây cùng ta... lại đây đi.

- Cách đây vài tháng, chỗ chôn con Thẩm nhà tui bị ngập nước. Mộ bị sạt lở, nên tui cho bốc mộ, đổi sang quan tài khác, đem mai táng ở chỗ gò cao hơn. Nghe nói có mấy người thợ đào mộ đã lấy chiếc quan tài cũ đem bán cho một trại mộc nào đó và do áo quan lúc chôn con gái yêu của tôi, tôi đã đóng bằng ván loại tốt, lại dày gấp đôi ván thường, nên có thể thợ mộc nào đó đã xé mỏng ván ấy ra rồi đóng thành hai cái quan tài đem bán! Tui nghĩ chắc là như vậy. Bởi tui nghe nói hễ dùng áo quan cũ mà chôn người mới là sẽ có chuyện...

Cô Út ngồi khóc một mình...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CUỘC BÁO THÙ CỦA NHỮNG GIỌT MÁU

Rùng U Minh những năm 1940...

Con kênh thứ Mười, phía trái tính từ Sông Cá Lớn, chảy ra biển, từ một năm nay có một gia đình từ xa đến định cư xây nhà ở ngay ngã ba kênh. Hai vợ chồng tuổi trên bốn mươi, chỉ có một mụn con, lại là gái, nhưng xem ra họ sống khá hạnh phúc. Người chồng giỏi giang. Ngoài nghề đi rừng mật ong, còn có biệt tài đặt trùm bắt lươn. Cả vùng gần đó điều thán phục tài đặt ba chục ống trùm thì tất cả đều có lươn chui vào. Có người cho rằng Năm Ty, tên người đàn ông, có bí quyết pha chế mồi, cho nên quyến rũ lurement bằng mọi cách phải chui vào trùm. Cũng có người đồn rằng do Năm Ty có "bùa ngải" nên lươn hay rắn hổ đi ngang qua trùm đều phải chui vô!

Năm Ty mặc cho những lời đồn đại, anh ta cứ ngày ngày làm công việc của mình, kiếm cơm nuôi vợ con. Mùa nước nổi năm đó lươn cá quá nhiều, nên có đêm Năm Ty phải ra đồng thăm trùm hai lần, mà lần nào cũng bắt được vài chục con lươn vàng ngây. Bà vợ Năm Ty đem ra chợ bán đến đỗi "dội chợ", nên có người khuyên sao không chế biến ra những món ăn khác bán cho thiên hạ ăn bớt vì số lươn quá nhiều.

Và Năm Ty đã nghe theo. Vợ chồng anh cùng cô con gái 16 tuổi mỗi buổi sáng sớm và xế trưa đều nấu nồi cháo lươn bán cho mọi người ăn sáng và ăn giặt buổi chiều. Ban đầu tính làm chơi, không ngờ hàng cháo ở ngã ba kênh lại bán chạy như tôm tươi! Thứ nhất là do cây nhà lá vườn nên chủ quán bán giá rẻ, vừa túi tiền của người nghèo, nhưng quan trọng hơn có lẽ là do chất lượng cháo.

Nhiều người ở xa nghe nói một nông dân mà nấu cháo lươn ăn ngon thì không tin. Nhưng khi đã một lần đến ăn thử thì đều phải công nhận là đúng. Có người thắc mắc hỏi bí quyết nấu thì Năm Ty thật thà nói:

- Đâu có gì đâu, bởi trước đây tui sống ở Biển Hồ Campuchia, nên có học theo cách nấu cháo lươn của bản xứ, họ nấu cháo bỏ thêm huyết lươn, nên nước ngọt hơn bình thường.

- Hèn chi...

Nhin cái màu cháo hơi nâu nâu, có người hoi nhọn, nhưng nhiều người vẫn công nhận:

- Đúng là có máu lươn vào nó ngọt lạ thường!

Từ ấy người ta gọi luôn món cháo đó là cháo huyết lươn.

Cái quán lá của Năm Ty bắt đầu nổi tiếng như cồn! Đến nỗi ông chủ quán không còn đủ sức đêm đêm đi ra ruộng đặt trùm bắt lươn nữa, mà phải dặn nhiều mối lái mang lươn tới mới đủ bán.

Qua mùa nước nổi thì lượng lươn bắt được ít đi, nên vợ Năm Ty phải đi ra các chợ xa để thu mua. Một hôm Năm Ty bảo:

- Để tui qua bên chợ Thứ Mười Một coi có mối chở lươn từ vùng khác tới bán không, tôi sẽ mua rồi dặn họ mang tới tận nhà cho mình.

Anh chèo ghe đi từ sáng sớm mà mãi tới khi mặt trời lên khá cao mới tới nơi. Chợ đã tan gần hết, nhất là dãy bán cá, lươn, chỉ còn lại đúng một người bán. Năm Ty hoi thất vọng, nghĩ là mình đã lỡ chuyến chợ hôm nay, tuy nhiên cũng bước tới hỏi thăm:

- Chị còn gì để bán không?

Câu trả lời thật bất ngờ:

- Chị còn có lươn, còn cá tôm thì hết sạch rồi.

- Ủ, thì lươn. Tôi cần mua lươn.

Chị bán hàng mau miệng:

- Lươn còn nhiều, tui bán hạ giá cho anh, để còn về sớm.

Nhin chiếc thùng thiếc lớn đầy nắp kín. Năm Ty biết là nhốt lươn trong đó, tiện tay giở nắp ra, vừa hỏi:

- Còn nhiêu không chị?

- Cả một thùng luôn! Chẳng biết bữa nay gấp ngày gì mà bán từ sáng tới giờ chỉ được có nửa ký lươn buồn ngủ gần chết.

Nhin vào thùng lươn thấy nước toàn một màu đỏ như máu, Năm Ty giật mình:

- Sao vậy chị? Bộ chị cắt cổ lươn trong thùng hả?

Chi ta thở dài, chán nản:

- Cũng tai ông chồng say xỉn của tôi mà ra cả. Ai đời dặn bắt lươn bỏ vô thùng đem bán mà do quá xỉn, ổng bỏ lộn cái thùng bên trong có lớp thiếc đục lỗ, làm cho đám lươn luồn lách trầy da, xứt thịt, máu chảy tùm lum, nên chẳng ai dám mua, họ chê lươn bị rách da, bị bệnh!

- Ủa, sao lại có cái thùng như vậy để làm gì?

Lúc này chị ta mới kể rõ:

- Vợ chồng tui là dân gốc ở Biển Hồ mới về, hồi ở bên đó chồng tui chuyên bắt lươn nấu cháo. Chuyện cái thùng có lót lớp thiếc đục lỗ lật ngược cạnh bén vào trong là để nhốt lươn, cho chúng luồn lách chảy máu mà khỏi cần phải cắt cổ hay cắt đuôi lấy huyết. Khi về đây, tụi tui bỏ nghề nấu cháo huyết lươn nên cái thùng này đem dẹp qua một bên, đâu ngờ tối qua ổng lộn lộn lén vía...

Năm Ty hiểu ra, anh lẩm bẩm:

- Tui cũng có nghe nói người ta lấy huyết lươn bằng cách đó, nhưng về đây tui không dám làm vậy, mà chỉ chặt đuôi lươn cho máu chảy từ từ, huyết hứng vô tô. Như vậy đỡ làm hư da lươn.

Rồi anh ta lại hỏi:

- Chị nói anh nhà trước cũng làm nghề bán cháo huyết lươn hả? Tui cũng đang làm...

Chị kia thở dài:

- Cái nghề đó dễ làm, dễ kiếm tiền, nhưng từ khi thằng con lớn tui bị lươn căn chết thì vợ chồng tui bỏ nghề luôn.

- Lươn sao cắn chết người được?

- Vậy mà thằng con trai lón của tui chết thảm bởi những con lươn quỷ quái.

Năm Ty cười khẩy, bởi anh ta quá rành những con lươn. Anh càng muốn chứng tỏ là chị nói nhảm, nên vừa nói vừa thọc tay vô thùng lươn:

- Tôi sẽ mua hết số lươn này, miễn là chị bán rẻ rẻ một chút.

- Được rồi, tôi bán nửa giá thôi.

Chị ta vừa nói dứt câu, thì chợt nghe Năm Ty thét lên một tiếng, vừa giựt tay ra khỏi thùng lươn! Chị bán hàng há hốc miệng khi nhìn thấy nguyên cánh tay của Năm Ty đều bị những con lươn cắn và đeo dính vào, rồi quần chặt lấy! Có đến ngót chục con lươn trên cánh tay, thật khủng khiếp!

- Trời ơi, bớ người ta!

Hình ảnh trước mắt giống hệt như xảy ra với con trai chị cách đây không lâu!

Nhiều người nghe kêu đã bu lại xem và ai nấy đều lạnh toát mồ hôi trước cảnh tượng chưa từng nhìn thấy bao giờ. Vài người ù té chạy như bị ma đuổi. Tôi nghiệp Năm Ty chỉ trong phút chốc, cả thân người to khỏe đã từ từ teo tóp lại rồi ngã vật ra đất, nằm bất động!

Năm Ty chết được mười ngày thì chợt chiều hôm đó có một ông già người Miên ghé qua nhà, ông xung minh là Thạch Xà Uôn và lên tiếng hỏi ngay khi nhìn thấy bàn thờ giữa nhà:

- Thằng này chết vì những giọt máu phải không?

Vợ Năm Ty đang đau buồn vì chồng, lại nghe hỏi ngang như vậy thì xääng giọng:

- Liên can gì tới ông?

Ông già Miên vẫn cái giọng đó:

- Tao tới sớm một chút thì nó không chết. Nhưng mà cũng phải thôi, làm ác gặp ác?

- Ai nói chồng tui làm ác?

- Giết cả ngàn sanh mạng mà không ác sao?

Con gái Năm Ty từ trong bước ra cãi:

- Ba tui chỉ nấu cháo lươn bán, chớ giết ai bao giờ!

Ông già Miên nghiêm giọng:

- Ta từ Biển Hồ về đây cũng chỉ vì chuyện này. Ta nói cho mà biết, những con lươn theo truyền thuyết thì nếu sống quá mười năm sẽ biến hình thành con vật khác, chúng là những con vật có linh hồn, máu của nó giống như máu người, vì vậy...

Ông nhìn quanh rồi chỉ vào những dụng cụ nấu cháo vừa nói:

- Mỗi ngày giết vài chục sanh mạng bằng cách cho máu nó chảy từ từ như vậy đâu phải là việc tốt. Ta có lòng tốt, ta khuyên các người từ nay nên bỏ hẳn cái kiểu ăn uống bất nhơn này đi và dẹp quán ngay, nếu không muốn hậu quả kinh khiếp hon!

Nói xong ông ta bước ra ngoài rồi mất dạng...

Từ đó không ai còn thấy người còn lại trong gia đình Năm Ty mở cửa quán. Và lạ hơn nữa, từ ấy món cháo huyết lươn chẳng hẹn mà cũng biến mất luôn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN OAN LINH MIÊU

Ở một mình trong ngôi biệt thự cổ rộng mênh mông là điều mà Thúy Liễu không bao giờ nghĩ tới. Vậy mà giờ đây cô phải chịu đựng. Chỉ bởi một lý do bất khả kháng: Về nhà cũ để bốc mộ cho cha mẹ và người chị gái. Một ông bà thì nằm ngay ở sau vườn gần nhà, còn mộ người chị thì chẳng hiểu sao lại chôn ngay trong nhà hầm!

Lúc về để chuẩn bị công việc thì có nhiều người, nhưng khi sắp thực hiện thì bỗng dung cả bốn người trong nhóm thợ đào huyết đều ngã bệnh lị, mà căn bệnh cũng rất lạ, tất cả họ đều bị chảy máu mũi, rồi tay chân đau nhức lị thường, thậm chí không lè bước được.

Bởi vậy, lúc đầu Thúy Liễu chỉ tính ở lại có một ngày đêm, nhưng gặp sự cố như thế nên cô đã phải lưu lại đến ngày thứ ba rồi mới chỉ đào có hai huyết của cha mẹ. Trong ba ngày mà phải thay đến bốn kíp thợ.

Tốp đầu thì bị ngã bệnh như đã nói, còn ba tốp sau thì lần lượt người thì bị cuốc nhầm vào chân, người bị miếng chai văng trúng mắt, còn hai người nữa trên đường tới chỗ làm việc thì bị tông xe! Tuy gặp diêm gở như thế, nhưng Thúy Liễu vẫn không nản chí, cứ hô hào mọi người tiếp tục, mặc dù phải trả tiền công cao gấp đôi. Bởi một lý do thầm kín mà Liễu không hề tiết lộ với ai: Trước đấy hai tuần, liên tiếp trong ba đêm Liễu đều mơ thấy ba mẹ mình về báo mộng, bảo phải bốc hết mộ ra khỏi ngôi nhà, bởi nơi đó sắp bị san bằng và ô nhiễm nặng.

Quả nhiên, chỉ mấy ngày sau thì Thúy Liễu, người thừa kế duy nhất của ngôi nhà cổ đã nhận được một thông báo di dời có đèn bù, để người ta xây dựng ở đó một... lò hỏa táng!

Lúc sắp bắt đầu công việc thì Liễu gặp khó. Bởi cô chỉ biết vị trí hai ngôi mộ của cha mẹ, riêng mộ của chị Thúy Lan thì không biết ở đâu. Lúc sinh tiền cha mẹ Liễu cũng chưa bao giờ tiết lộ cụ thể, chỉ nói là "chôn trong đất nhà mình". Cuối cùng Liễu phải đi tìm bà vú già năm xưa từng nuôi nấng chị Thúy Lan thì mới được tiết lộ là Thúy Lan được chôn ngay trong nhà hầm của ngôi nhà cổ! Hỏi tại sao vậy thì bà Vú Mười chỉ lắc đầu, không nói, có lẽ ngại điều gì đó...

Cuộc khai quật mộ Thúy Lan tiến hành sau cùng. Nhưng trước đó vài giờ lại xảy ra chuyện. Cả bốn người thợ đào mới thuê đều kêu đau đầu rồi lăn lộn rên la! Hoảng quá, Thúy Liễu phải đổi hương khấn vái vong hồn chị mình, xin phù hộ cho công việc được suôn sẻ. Cuộc cúng vái phải lập lại đến lần thứ ba thì nhang đèn mới chịu cháy, có nghĩa là người khuất mặt đã chứng giám cho!

Người ta phải giở lớp đá dây cát lê, rồi lại đào thêm gần cả mét nữa thì mới chạm vào nắp quan tài. Thúy Liễu đứng chứng kiến đã thầm nghĩ, có lẽ do quá thương cô con gái chết trẻ nên cha mẹ cô đã cho chôn xác con ngay trong nhà và làm mộ huyết khá kiên cố như vậy...

Chiếc quan tài được đưa lên và cạy nắp một cách cẩn thận... Tuy nhiên khi nắp vừa bật ra thì cả Thúy Liễu và bốn người thợ đều ngó người, mồm há hốc! Bởi trong quan tài không hề có xác hay hài cốt người, mà chỉ có xác một con mèo đen! Nhưng càng lạ hơn nếu tính theo ngày chôn Thúy Lan thì đến lúc đó đã trên năm năm, có nghĩa là dù xác người hay thú, thì điều đã phân hủy. Vậy mà xác con mèo vẫn nguyên vẹn như lúc mới chôn!

Trong lúc mọi người còn đang quá ngạc nhiên thì chuyện lạ lùng không thể tin được đã xảy ra: Xác con mèo đen bỗng phóng ra khỏi quan tài và lao vút đi như ánh chớp rồi mất dạng ngoài màn đêm! Không nói ra, nhưng trong lòng Thúy Liễu đã quyết sẽ không bao giờ trở lại lần nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN MA ĐÀO HÁT

Gánh hát Trăng Non vừa dọn đến rạp thì trời đổ con mưa lớn chưa từng thấy ở xứ Ngã Năm này. Ông bầu Ngọc là người rầu thúi ruột, nhìn mưa rơi như trút nước bên ngoài, lòng ôm tê tái, thở dài:

- Cái kiểu này thì... húp cháo nữa rồi!

Những nhân viên trong đoàn cũng cùng tâm trạng, họ bồn chồn hỏi nhau:

- Chiều nay lấy gì nấu ăn đây?

Nghe họ nhắc, bầu Ngọc chợt nhớ là gạo nấu ăn tập thể đã hết. Tiền chợ cũng đã cạn từ chiều hôm qua, theo dự tính thì ngay sáng nay khi gánh dọn đến thì sẽ cho bán vé ngay, lấy tiền đó để đi chợ. Mà như thế này thì...

Tuy nhiên, với kinh nghiệm hơn mười năm đi hát, ông bầu vẫn lên tiếng an ủi anh em:

- Mưa lớn thế này thì sẽ mau tạnh. Chúng ta cứ chuẩn bị dướt lại tuồng, còn bộ phận quảng cáo thì chuẩn bị để khi trời ngọt mưa thì đánh trống, phát loa ngay, để khán giả biết. Nhớ nhấn mạnh là đợt này chúng ta có tuồng mới, lại có thêm đào kép ở gánh lớn chuyển về. Tôi biết khán giả xứ này nhiệt tình lắm, mà mùa vụ này họ lại mới vừa trúng lớn nữa.

Anh em trong đoàn ai cũng hy vọng lời động viên đó là sự thật, nên cùng lao vào công việc chuẩn bị. Một nhạc công lớn tuổi bảo cô đào mới Phi Phụng:

- Người ta nói tổ thường đài người mới, vậy Phi Phụng hãy thắp nhang vái tổ và cầu thổ địa, thổ thần ở đây, xin được phù hộ.

Phi Phụng nghe lời, thành kính cung vái. Đến mười một giờ thì mưa đột ngột ngừng, trong lúc mây đen còn đèn bốn phía. Bầu Ngọc mừng quá:

- Trời còn thương chúng ta mà!

Thế là các bộ phận trong đoàn phấn khởi lao vào công việc. Loa lập tức phát vang, quảng cáo cho đoàn hát Trăng Non. Sắc mặt mọi người trong đoàn đều rạng rỡ. Cô đào Phi Phụng nghĩ là tổ đài minh thật, nên chấp tay thầm khấn và cảm ơn người khuất mày khuất mặt và sau đó cô tìm bầu gánh nói lời cảm ơn ông đã ưu ái dành cho cô vai diễn lần này, để cô có dịp ra mắt bà con nơi chôn nhau cắt rốn. Bởi quê hương của Phi Phụng chính là vùng Ngã Năm này.

Ngay lúc ấy, chợt từ phòng thay quần áo của các nữ diễn viên có tiếng ngã đổ rất lớn. Ai nấy hoảng hốt chạy vào thì trong phòng không có ai, cũng chẳng có gì ngã đổ, mà chỉ có một dòng chữ bằng sơn đỏ của ai đó mới viết trên nắp rương quần áo của Phi Phụng. Người ta đọc được dòng chữ một cách dễ dàng: CẢNH CÁO CON PHI PHỤNG, NẾU MÀY LÉNG PHENG VỚI THẮNG BẦU GÁNH THÌ COI CHÙNG HỘC MÁU NGAY!

Mọi người nghi ngờ, đưa mắt nhìn nhau. Còn bầu Ngọc thì lên tiếng như vừa đính chính, vừa dò xem ai là người viết:

- Chuyện bậy bạ như vầy mà cũng nói được hả? Ai là người mới viết những chữ này?

Cô đào già Ngọc Nga là người lớn tuổi nhất trong giàn đào, cũng là người được nể trọng trong đoàn quả quyết:

- Trong đoàn không ai có ý nghĩ bậy bạ này. Mà nhìn tuồng chữ cũng như màu son để viết, thì dứt khoát trong gánh minh không ai là tác giả. May mắn xem, chữ viết rất đẹp, lại viết bằng thứ sơn mà trong đoàn minh làm gì có!

Có ai đó nói khẽ:

- Coi mấy ông thợ vẽ quảng cáo coi...

Nhưng cô đào Ngọc Nga cũng bác ngay:

- May ông thợ vẽ trong đoàn vẽ bằng màu bột pha nước đã bôi xóa, còn đây là sơn dầu, mà chữ con gái, còn đám thợ vẽ của mình toàn là nam...

Phi Phụng vì mắc cỡ nên ôm mặt khóc nức nở, làm cho bầu Ngọc cũng áy náy:

- Ai mà ác nhọn như vậy có phải là giết con nhỏ không. Tui coi Phi Phụng như em cháu, ai đi làm chuyện bất nhơn đó...

Thật ra mọi người trong đoàn đều có chung ý nghĩ là bầu gánh và Phi Phụng chưa hề có gì với nhau.

Nhưng chuyện đời mà...

Buổi hát may mắn được diễn ra suôn sẻ. Nhờ trời hết mưa sớm và cũng nhờ khán giả tờ mờ kéo tới ủng hộ giàn đào kép mới, cho nên mới sáu giờ chiều thì vé đã bán được trên phân nửa rạp. Như vậy là thành công rồi!

Bầu Ngọc phấn khởi quá tuyên bố:

- Nếu đêm mai cũng được như vầy tui sẽ thưởng cho mỗi người một ngày lương!

Buổi diễn còn nửa giờ nữa sẽ bắt đầu. Bộ phận lo kê ghế trong rạp khi bật đèn để chuẩn bị thì tá hỏa lên khi thấy tất cả các dây ghế đều lật nghiêng, ngã ngửa, nhiều cái chồng lên nhau như sau một trận động đất!

Chỉ có ba người trong bộ phận này, nên nhìn cảnh tượng đó họ chỉ biết đậm chân kêu trời:

- Chết rồi, làm sao dọn cho kịp giờ diễn.

Bầu Ngọc nghe báo cũng bước ra xem, ông tái mặt:

- Ai làm chuyện này vậy? Chắc chắn có kẻ muốn phá chúng ta.

Nhưng soát qua một lượt, chẳng có ai khả nghi, nên ông bầu chỉ còn biết hô hào mọi người trong đoàn, chỉ trừ đào kép đang hóa trang chuẩn bị ra diễn, còn tất cả đều phải tiếp tay nhau, cùng xếp lại băng, ghế.

Cho đến sát giờ diễn thì công việc cũng tạm xong. Tuy nhiên, khi xướng ngôn viên vừa giới thiệu xong nội

dung buổi diễn và cảm ơn khán giả, thì một tin sét đánh lại tới: Đào chánh Phi Phụng tự dung lăn dùn ra, miệng trào máu tươi trông thật khủng khiếp!

Cũng may màn đấu chỉ là hoạt cảnh của các vai phụ và hài, nên buổi hát cũng phải mở màn cho đúng giờ. Bầu Ngọc sốt vó, giục mọi người:

- Mau tìm cách cứu tinh cô ta đi!

Nhưng thầy tuồng lắc đầu ngao ngán:

- Cổ ngắt rồi thì còn cứu cái gì nữa phải đưa đi nhà thương ngay thôi!

Trong khi vài người cõng Phi Phụng ra ngoài đưa đi bệnh viện thì bầu Ngọc như ngồi trên lửa:

- Chết rồi, đâu có ai đóng thay Phi Phụng!

Chợt có cô đào phụ, tuổi cỡ Phi Phụng, lên tiếng:

- Để tui đóng thế cho!

Chính ông thầy tuồng cũng lắc đầu:

- Đây là vai chánh, mày thì chưa tập tuồng ngày nào thì diễn làm sao được mà đòi thay với thế! Kiểu này phải ra cáo lỗi với khán giả thôi ông bầu ơi!

Nhưng cô đào phụ Yến Oanh vẫn cương quyết:

- Tui nói đóng được thì cứ tin tui đi. Hãy lấy trang phục của đào chánh ra đây!

Nhin sắc vóc của cô ta cũng không thua gì Phi Phụng, mà lại thấy cô ta nói cứng, nên bầu gánh đành phải gật đầu:

- Biết sao bây giờ...

Trong lúc ông thầy tuồng đứng ngồi không yên thì cô đào phụ Yến Oanh chùng như không hề lo lắng, cô còn nhắc ông:

- Tới đoạn người con gái trao quạt tặng người yêu ông nhớ lấy cây quạt thờ trên bàn thờ tổ đưa cho tôi nghe chua!

Cái giọng ra lệnh đó ngay như ông bầu gánh còn không dám, chớ đừng nói là cô ta, vậy mà xem ra ông thầy tuồng không có phản ứng gì, lại còn giục mọi người đi lấy cây quạt. Đến lúc này thì ông bầu Ngọc mới ngăn lại:

- Đó là vật thờ tổ, sao lấy được?

Vừa nghe vậy cô Yến Oanh đã quay lại cự liền:

- Tui nói được, ai dám cãi!

Lại thường thay, sau câu nói đó thì cả bầu gánh cũng im re, thậm chí không dám lắc đầu. Vừa lúc đó tới màn của vai chánh.

Yến Oanh tự tin bước ra sân khấu. Và trước sự ngạc nhiên của cả đoàn đang nấp trong cánh gà, cô ta bắt đầu bằng một lớp đối đáp với nam chánh thật sôi nổi và trọn tru. Tron tru đến nỗi ai nấy đều kinh ngạc, tưởng chừng như đó là... đào chánh Phi Phụng!

Trong rạp từng tràng pháo tay nổi lên khi Yến Oanh bắt đầu vô vọng cổ. Có thể nói về giọng ca thì cô này còn hay hơn cả Phi Phụng. Bên cánh gà chính thầy tuồng cũng phải thốt lên:

- Trời đất ơi, nó ca còn ngọt hơn Phi Phụng và giống y như... Phượng Thúy ngày nào!

Vài người khác cũng thốt như vậy:

- Phượng Thúy!

Dưới hàng ghế khán giả, ngoài võ tay cuồng nhiệt, nhiều người còn la lớn:

- Cô Phượng Thúy tái sinh!

Tất nhiên là bầu gánh nghe rõ hơn ai hết, nhưng lúc đó quai hàm ông ta đang bị cứng lại, người lạnh toát mồ hôi!

- Kìa ông bầu, ông có được viên ngọc quý rồi đó!

Nhưng khi nhìn lại bầu Ngọc thì họ hoảng hốt, bởi lúc ấy ông bầu đã quy ngã xuống chân cánh gà, hơi thở gấp như đang bị ai đó bóp cổ!

- Ông bầu! Ông bầu!

Mấy người cùng xúm lại cứu chữa, nhưng không hiệu quả gì, cuối cùng lại phải đưa ra bệnh viện.

Còn ở rạp thì khỏi phải nói, khán giả được một bữa đầy ngạc nhiên, hứng thú trước giọng ca mà họ cho là giọng ca vàng. Theo họ thì từ khi cô đào Phượng Thúy chết đi đến nay đã hơn sáu năm, thì chưa có ai ca diễn hay như cô đào nhỏ tuổi này.

Tan buổi hát, thiên hạ còn tụm năm tụm ba trước cửa rạp để bàn tán. Vài người nhìn lên bảng quảng cáo tên tuổi diễn viên đã không khỏi ngạc nhiên khi không thấy tên tuổi của Yến Oanh, chỉ có tên Phi Phụng. Trước khi ra về họ còn hẹn nhau:

- Ngày mai ra coi nữa!

Nửa đêm hôm đó, tại bệnh viện...

Lúc bầu Ngọc vừa tỉnh lại thì vô cùng ngạc nhiên khi người nằm giường gần đó nói:

- Có cô nào đó đẹp lắm vừa tới đây gởi cho ông cái này.

Bầu Ngọc cầm xem thì thấy đó là chiếc quạt trên bàn thờ tổ! Có dòng chữ ghi trên cán quạt: *Cây quạt này là của ai, nhớ không? Nếu nhớ thì từ nay chỉ để yên trên bàn thờ, không ai được dụng tới, ngoại trừ Phượng Thúy!*

Mới vừa hồi tỉnh sau cả giờ mê man, mà vừa đọc dòng chữ đó, bầu Ngọc phát mệt trở lại, tinh thần như bị hoảng loạn. Lát sau ông mới hỏi người bên cạnh:

- Cô ta... vô đây có nói gì nữa không?

Người kia lắc đầu:

- Chỉ nói đúng một câu lúc nãy, còn thì đứng nhìn ông một lúc và nhếch miệng cười rồi bước ra. Ở bên phòng bệnh của Phi Phụng thì chính bà lao công đang chăm sóc cho cô đào, sau lúc nửa đêm một chút, đã sững sờ khi thấy có một người mặc áo dài đen, đâu choàng chiếc khăn giống như khăn diễn trên sân khấu,

bước vô phòng rồi đứng nhìn. Sau đó người ấy đưa tay lột chiếc khăn choàng ra...

- Cô... cô Phượng Thúy.

Phượng Thúy vốn là đào chánh của gánh Trăng Non từ hơn chục năm trước, do đó không một ai trong đoàn là không quen mặt. Thậm chí còn biết rõ cả dáng đi, giọng nói, tiếng cười của cô. Cho nên nhìn người trước mặt, dù đã cách xa ngót bảy năm kể từ ngày cô chết đi do một tai nạn, nhưng chị lao công cũng không thể nhìn lầm. Chị lặp lại lần nữa:

- Cô Phượng Thúy còn nhớ tui không? Tui là Năm Lài nè!

Nhưng trước sau gì người đứng kia vẫn im lặng, mắt thì nhìn chòng chọc vào chỗ Phi Phụng nằm. Chị Năm Lài chợt hiểu, bắt rùng mình:

- Cô... cô Phụng đang còn mê man... xin cô...

Phượng Thúy chợt phá lên cười, giọng cười nhẹ lạnh cả người, làm cho những người ở phòng bên cạnh cũng giật mình. Chị lao công hơi run vì sợ, nhưng đường như hai chân đã mềm nhũn, không nhúc nhích được, đành ngồi im.

Phượng Thúy bước tới gần bên giường bệnh nhân, rồi bất thắn vung tay lên, chụp xuống ngực Phi Phụng. Không nghe tiếng kêu la nào hết, cùng lúc Phượng Thúy quay bước ra cửa, mất dạng...

Đến lúc này Năm Lài mới hoàn hồn, chạy lại chỗ Phi Phụng, cùi sơ cô ta bị nguy sau cú chụp vừa rồi. Tuy nhiên, trước sự ngạc nhiên của chị, Phi Phụng bật ngồi dậy, người tỉnh táo như lúc chưa bệnh, lại cất tiếng hỏi:

- Chị ấy đi rồi hả?

- Cô nói ai?

- Chị Phượng Thúy!

- Lúc nãy cô biết?

Phi Phụng thuật chuyện:

- Tui thấy rõ chị ấy đến bên tôi và nói rằng đáng lẽ chị ấy đã giết tôi, bởi tôi dan díu với ông bầu, nhưng nghĩ lại thấy tôi chỉ là nạn nhân, nên tha cho. Chị nói chỉ trị tội ông bầu thôi...

Năm Lài nhẹ thở dài, nói chỉ mình Phi Phụng nghe:

- Chị đã theo gánh này từ hồi ông bầu Ngọc còn là kép phụ của đoàn. Khi ấy cô Phượng Thúy là đào chánh, được mọi người ái mộ theo đuổi, trong đó có anh kép Thế Ngọc mà bây giờ là bầu Ngọc, nhưng cô Thúy chỉ thương có mỗi anh kép chánh Trọng Tài. Y mình có gia đình giàu có hơn, nên Thế Ngọc bắt ép Phượng Thúy phải yêu mình, nếu không sẽ nói với cha mình, lúc đó là bầu gánh, sẽ sa thải ngay! Dĩ nhiên là cô Thúy cự tuyệt và vì vậy...

Chị ta kể tới đó thì ngừng lại, tỏ vẻ ái ngại, không dám nói nữa... Phi Phụng phải năn nỉ:

- Chị làm ơn nói cho em nghe đi, em muốn biết để cùn tránh những sai lầm...

Năm Lài ngập ngừng một lúc rồi tiếp:

- Một đêm mưa gió lớn, khi vừa dứt buổi hát, cô Phượng Thúy vội vã che dù đi ra ngoài, mà ai cũng biết là cô đi hẹn với kép Trọng Tài, mà chỗ hẹn của họ là ở bên kia sông. Khoảng vài giờ sau đó, có người chạy về đoàn báo tin rằng chiếc xuồng mà cô Phượng Thúy đi qua sông đã chìm ở giữa dòng! Người ta tức tốc bơi xuồng ra, rồi đèn tìm kiếm, nhưng không thấy Phượng Thúy đâu. Qua ngày hôm sau thì mói vớt được xác cô Thúy lên và người ta phát hiện chiếc xuồng Phượng Thúy thường dùng đã bị thủng một lỗ lớn ở phía sau lái. Đã có nhiều nghi vấn về chuyện chiếc xuồng lủng, nhưng rồi mọi việc cũng trôi qua, do ông bầu gánh không muốn làm lùm xùm sẽ có ảnh hưởng đến đoàn hát.

- Vậy sao từ lúc em vô đoàn đến nay không hề nghe ai nhắc tới tên cô Phượng Thúy?

Năm Lài nói khẽ hơn:

- Ông bầu cấm, nên đâu ai dám nhắc.

Phi Phụng ngạc nhiên:

- Sao lại cấm? Hay là giữa họ đã có...

Năm Lài đưa tay bụm miệng Phụng mà không kịp, nên lo lắng:

- Em còn muốn yên thân thì đừng có nói lôi thôi nữa. Mình còn theo nghề này thì chỉ muốn sao có được miếng cơm...

- Nhưng...

- Chị đã nói rồi mà! Theo chị, em được hồn cô Phượng Thúy nói như vậy là em không sao rồi. Nè, em biết không nghe nói mấy người sống chết oan thường linh lăm, họ mà trả thù thì...

Chị ta ngừng lại, suy nghĩ gì đó một chút rồi mới tiếp, vẻ nghiêm trọng hơn:

- Chị nhớ ra rồi, lâu nay, có đến sáu bảy năm rồi, kể từ ngày kép Thế Ngọc lên thay cha làm bầu gánh thì chưa bao giờ đưa đoàn về diễn ở đây, không hiểu sao lần này ổng lại...

Phi Phụng thắc mắc:

- Sao vậy? Xứ này thích coi hát lầm mà?

Năm Lài chứng tỏ mình rành nhiều chuyện, nên lại không giữ miệng được:

- Chị không giấu em, chính nơi đây, ở con sông này là nơi Phượng Thúy đã bị chìm ghe chết. Từ náo đến giờ đoàn không về đây thì không có chuyện. Nay vừa mới về đã xảy ra rắc rối thế này. Đúng hồn ma cô Phượng Thúy đã kiêm nhẫn chờ bao lâu nay để trả thù đây mà!

Rạng sáng hôm sau thì người trong bệnh viện phát hiện bầu Ngọc trốn đi đâu mất. Ông ta không trở về đoàn sau khi tỉnh lại, mà lại một mình bơi xuồng ra giữa dòng sông và... gieo mình xuống đó! Dẫu là người biết bơi, nhưng chẳng hiểu sao ông bầu lại chìm sâu rồi không trồi lên... Cho đến hai ngày sau người ta vớt được xác ông ngay tại nơi Phượng Thúy được vớt ngày trước. Oan oán tương báo chăng? Cả đoàn hát rung động, tính nghỉ hát sau cái chết của ông bầu, tuy nhiên chính cô đào đóng thế vai Yến Oanh lại quyết định:

- Ta phải tự cứu mình bằng cách tiếp tục diễn sẽ có vong hồn cô Phượng Thúy giúp đỡ, lo gì...

Nghe kỹ ra thì giọng nói của Yến Oanh lúc ấy không phải là chính giọng của cô, mà là của... Phuong Thúy! Cô đào Chánh đã nhập vào Yến Oanh để gián tiếp lèo lái đoàn hát. Và cũng chính cô mẩy đêm trước đã ứng vào để Yến Oanh diễn xuất thần vai chính bất đắc dĩ!

Gánh hát Trăng Non vẫn tiếp tục sống với hình thức tập thể. Người nhà của bầu Ngọc được chia phần sòng phẳng, số còn lại anh chị em trong đoàn chia nhau. Nhờ vậy cuộc sống của họ được khám khá hơn, không khí trong đoàn hòa đồng, vui vẻ hơn trước rất nhiều. Ở hậu trường đoàn hát lúc nào cũng có bàn thờ cô đào Phượng Thúy với khói hương không lúc nào ngưng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XII: LỜI THÊ MA NỮ - Phần 1

NGÔI MỘ CÔ ĐƠN

Vừa chọn bộ đồ để trên giường, định khi tắm xong trở ra Son sẽ mặc, thì lại biến đâu mất! Son tưởng mình đãng trí nên tự đi tìm lại trong tủ, tất nhiên là không có.

- Chị Năm ơi...

Son vừa cất tiếng gọi đã im bặt ngay, bởi cô nhớ ra mình... không có gì trên thân mình!

Bên ngoài có tiếng của Năm, cô người làm:

- Cô Ba kêu tôi có gì vậy?

Bước lùi vào nhà tắm, Son hỏi vọng ra:

- Vậy giờ chị có vào phòng tôi không?

- Dạ đâu có. Tôi đang làm bếp với bà mà.

- Vậy...

Thay xong quần áo khác, Son bước ra, thấy Năm Lành còn đứng đó, cô gay gắt:

- Nhà này bây giờ có ma hay sao mà thứ gì vừa để cũng mất!

Năm Lành hơi khó chịu:

- Cô Ba nói vậy tội cho em.

- Vậy chứ bộ đồ tôi mới để đây biến đâu?

- Cô để ở đâu?

- Trong phòng tôi chứ đâu!

- Phòng cô Ba thì lúc nào cũng khóa cửa, ai mà vào lấy được.

Lời nói của Năm đúng hoàn toàn, bởi khi nãy cô mở cửa ra thì cửa ở tình trạng còn khóa chốt bên trong.

Vậy thì...

Son thử người ra, lẩm bẩm:

- Không thể nào...

Trở vào phòng, vừa đến bàn viết Son phát hoảng, bởi quyển nhật ký cô đang viết đêm qua đã không cánh mà bay!

- Năm Lành. Vào đây mau!

Năm Lành vừa quay xuống nhà bếp, nghe gọi vội quay trở lại. Vừa thấy mặt nó Son đã quát âm cả lên:

- Cuốn sổ tôi để trên bàn đâu?

Lành ngơ ngác:

- Dạ, em đâu có biết cuốn sổ gì! Nó ở trong phòng cô mà.

Lời nhắc này lại một lần nữa khiến Son ngỡ ngàng. Rõ ràng những gì trong phòng cô thì không thể hỏi người làm được. Xưa nay phòng riêng của Son là tuyệt đối không một ai được vào, chứ đừng nói là vào lấy đồ. Bất cứ người làm nào muốn gì thì chỉ được phép đứng bên ngoài nói vào thôi. Năm Lành vốn là người được cắt đặt phục vụ riêng cho Son, nhưng cũng chưa một lần được bước chân vào trong.

Tuy biết là vậy, nhưng Son vẫn hỏi:

- Vậy nó ở đâu?

- Cô Ba thử kiểm kỹ lại coi.

- Kiểm rồi. Đâu chị vào tìm lại giùm tôi coi!

Năm Lành tới bên bàn viết chọt cô nhìn ra cửa sổ và kêu lên:

- Cô Ba không thấy cái gì sao!

Theo tay chỉ của Lành, Son nhìn thấy một chiếc áo phụ nữ nằm vắt ngang nhánh cây bên ngoài cửa sổ.

- Của ai vậy?

Lành ngạc nhiên:

- Cái áo không phải của cô sao?

Son lắc đầu:

- Tôi đâu có loại áo này. Chị với tay được thì kéo vào thử xem?

Năm Lành thò tay ra cửa sổ vừa mở, chỉ cần rướn tay một chút là lấy được chiếc áo vào. Lúc này chị mới phát hiện áo chỉ còn lại vạt trước, vạt sau đã bị đứt ngang.

Kiểu may của áo, màu sắc, thoát nhìn đã phân biệt được ngay, nó là của một người trẻ, nhưng được may cách đây khá lâu, nhất là kiểu cổ áo, thuộc loại khá xưa.

Son lắc đầu:

- Đây chắc là áo của ai phoi rồi bị gió bay, mặc trên đó. Chị đem bỏ ra ngoài đi.

Năm Lành cầm chiếc áo lên xem kỹ lại lần nữa. Chợt có một cơn gió thổi chiếc áo bay vèo ra ngoài cửa, khiến Son giật mình:

- Coi chừng!

Chiếc áo như cánh diều bay một vòng, trước khi hạ thấp độ cao và cú thế là đà trên mặt cỏ bay đi về cuối khu vườn và mất hút! Son quá đỗi ngạc nhiên trước hiện tượng vừa rồi, cô hỏi:

- Sao kỳ vậy chị Năm!

Năm Lành cũng không thể hiểu được, chỉ đáp:

- Có thể do luồng gió...

Tự dung Son bắt rùng mình, cô giục:

- Thôi, chị đóng cửa lại đi.

Chờ cho Năm Lành gài chặt cửa sổ lại, Son bảo:

- Thôi, hông tìm nữa. Mà chị cũng đừng nói cho ai biết chuyện này. Kể cả chuyện vừa rồi nữa.

- Dạ, chuyện gì vừa rồi cô Ba?

- Thị chuyện chiếc áo bay.

Chẳng hiểu ý cô chủ, nhưng không dám hỏi, Năm Lành bước ra ngoài mà lòng chưa hết thắc mắc.

Phần Son, khi đứng lại một mình trong phòng, cô cứ bị ám ảnh mãi chiếc áo và cứ nghĩ là cách bay của nó phải chẳng là muôn hướng dẫn tới một nơi nào đó.

Với suy nghĩ đó mà gần suốt đêm hôm ấy, Son không tài nào ngủ ngon giấc. Hết mỗi khi nhớ tới thì cô bật dậy và kêu lên một cách ngẫu nhiên, như được ai morm lời:

- Ở ngoài nơi lạnh lẽo đó!

Chính Son cũng không biết mình nói về ai. Chỉ thấy trong lòng càng lúc càng thấy bồn chồn, như muốn đi ra ngoài.

Cho đến khi trời rạng sáng thì nỗi bồn chồn không còn kìm giữ được, Son khoác vội chiếc áo khoác mỏng, rồi lén đi ra ngoài, không để ai phát hiện.

Khu vườn nhà Son rất rộng, trước đây khi ba cô còn sống thì đã từng trồng một vườn lan khá lớn, với nhiều giống lan nổi tiếng nhất vùng cao nguyên này. Khi ba cô mất thì những giờ lan cũng từ từ tàn tạ theo, bởi không ai chăm sóc, nhưng hình như vẫn còn những giờ bám vào các gốc cây to trong vườn, theo hơi sương sớm tỏa hương thơm ngát.

Son đi nhanh theo lối mòn mà từ nào đến giờ cô chưa một lần đặt chân tới. Chợt nhận ra một mảnh vải màu giống như màu chiếc áo lúc này, Son dừng lại nhìn và kêu lên:

- Đúng là vật áo ấy!

Cô cầm lên xem kỹ và không khỏi kinh ngạc, bởi đó là vật áo sau mà chiếc áo lúc này bị mất.

- Đây là...

Có một vật gì đó rơi mạnh ngay sau lưng, Son giật mình nhìn lại và không khỏi sững sốt.

- Quyển sổ!

Thì ra đó chính là quyển nhật ký mà cô đã bị mất. Cầm trên tay mà Son chưa tin là thật, cô đưa mắt nhìn quanh nhưng chẳng thấy bóng dáng ai. Cũng chẳng có một tiếng động nào chứng tỏ có người gần đó... Nỗi bồn chồn trong người lại trỗi dậy, Son bỏ phần vạt áo lại đó bước tiếp theo con đường mòn. Qua khỏi khu trồng lan cũ, đến một bãi đất trống, lúc này Son mới phát hiện ra còn có một khu đất rộng khác tiếp nối với khu vườn. Thì ra đất của ba cô rộng hơn cô tưởng nhiều, vậy mà khi chết ông trăng trối lại Son phải cai quản toàn bộ đất đai này, đúng để ai xâm chiếm.

Đi một quãng nữa thì ra tới một nơi mà phía trước mặt có hai cây cổ thụ nằm tro troi giữa bãi cỏ lớn. Xa xa mới là chân đồi. Như vậy có nghĩa là đất đai nhà Son ra tận ngoài đó.

Đi nữa hay thôi? Đúng ra bình thường thì Son sẽ không bao giờ tiến tới một nơi như thế này, nhưng lúc này hầu như là ai đi chứ không phải cô. Cho nên khi bước vào mấy chỗ có nhiều cỏ gai, Son vẫn gồng mình mà bước. Một lát sau, cô dừng lại chỗ gốc hai cây cổ thụ và ô lèn kinh ngạc khi thấy dưới gốc có một ngôi mộ nằm cô quạnh!

Và càng ngạc nhiên hơn khi ngay trước bia của ngôi mộ có một vật mà vừa nhìn thấy Son đã reo lên:

- Bộ quần áo!

Thì ra đó là bộ quần áo mà Son bị mất trong phòng!

- Sao nó lại ở đây?

Giữa quyển nhật ký vừa được ném trả lại và bộ quần áo này nằm cách nhau không xa, nhưng điều khiến cho Son ngạc nhiên là chỗ để bộ đồ. Tại sao là trước ngôi mộ? Mộ này của ai?

Đến khi nhìn lên bia mộ thì Son càng ngạc nhiên hơn với dòng chữ tên người chết trên đó: Nguyễn Thị Son.

Tại sao lại có sự trùng hợp đến lạ lùng như thế Son đứng thử người, đâu óc cô quay cuồng một cách khó hiểu...

Có lúc Son tưởng chừng như mình không còn đứng vững. Cô phải đưa tay vịn vào đầu bia mộ để không bị ngã...

- Cô Ba, sao cô lại nằm ngoài này? Cô bị ai làm gì vậy?

Son mở mắt ra nhìn thấy Năm Lành thì ôm chầm lấy và giục:

- Cho tôi ra khỏi đây ngay!

Lành ngạc nhiên:

- Ra khỏi đây, vậy lúc nãy cô vào làm gì mà bây giờ đòi ra?

Nghe hỏi, Son đưa mắt nhìn và ngạc nhiên vô cùng, bởi nơi cô đang nằm không phải là chỗ đâu mờ, mà một căn phòng hoàn toàn xa lạ.

- Đây là chỗ nào?

- Là nhà thờ dòng họ. Là từ đường nhà họ Lưu mà từ lâu cô Ba không bao giờ bước vào và còn dặn tôi tớ khác, ngoài tôi ra không ai được vào đây nữa. Hồi nãy nếu tôi không tình cờ đi ngang qua đây và nghe tiếng rên trong này thì chắc khó mà phát hiện ra cô đang nằm. Tôi mạo muội vào đây để cứu cô, mong cô đừng rầy.

Son bắt đầu hoàn hồn, nhớ lại chuyện khi nãy, cô hỏi:

- Ngôi mộ ngoài kia của ai vậy?

- Mộ nào?

- Ở tuốt ngoài bãi cỏ trống, phía sau vườn lan.

Lành lắc đầu:

- Tôi không biết. Chỉ biết là nhà mình có một khu nghĩa trang riêng ở cách đây vài cây số. Mộ ông bà chôn ở đó.

- Tôi không hỏi ở đó, mà là ngôi mộ. Dưới cây cổ thụ ngoài kia kia. Tại sao...

Cô định hỏi về cái tên Nguyễn Thị Son nhưng thấy không tiện, vả lại vừa khi ấy chợt nhìn thấy có bức ảnh chân dung thờ riêng, tách biệt với những nhà thờ khác trong phòng, cạnh lư hương có vật gì đó mà vừa thoát nhìn Son đã giật mình:

- Cái gì kia?

Cô nhào tới ngay và reo lên:

- Đồ của tôi mà.

Đó là bộ quần áo và cuốn sổ nhật ký! Những thứ này cùng với Son nằm ở chỗ ngôi mộ, mà sao...

- Bàn thờ này thờ ai vậy chị Năm?

Năm Lành hơi lúng túng:

- Vật này chính ông gửi lại cho tôi. Ông dặn đến khi nào cô lấy chồng thì mới đưa. Nhưng nay tôi nghĩ... Son hơi rụt rè khi tiếp nhận vật ấy, cô nhẹ giọng:

- Tôi xin lỗi chị. Tôi tôn trọng những gửi gắm của ba tôi với chị, nhưng...

Năm Lành nói:

- Cũng đã đến lúc rồi cô Ba. Lâu nay chỉ vì mấy thứ này mà níu kéo tôi ở lại đây, chứ đúng ra tôi đã đi lấy chồng rồi. Cô chưa có chồng, nhưng giờ cô là người thừa kế, cai quản hết sản nghiệp này, nên có đủ tư cách để xem những gì ông để lại. Cô cứ đem về phòng và từ nay giữ lấy.

Son muốn mở gói đó ra ngay, nhưng nghe Lành nói, cô cầm dem về phòng mình. Vừa mở ra, Son đã giật mình khi thấy đúng là chữ viết của ba cô ngay bên ngoài một quyển sổ: "Những điều con gái ba phải biết trước khi đi lấy chồng".

Trong số con của ba thì Son là đúra duy nhất thuộc giới nữ. Còn lại hai người con trai thì một đã chết, một thì mất tích ngay từ nhỏ. Vậy đích thực đây là vật ba để lại cho mình rồi! Son thẫn thờ một lúc mới từ từ mở quyển sổ ra... Đây là một tự truyện mà ba cô viết y như thật. Đọc đến đâu, câu chuyện như sống lại với đầy đủ các chi tiết...

"Phan Rí mùa hè năm 1958... Sửa soạn xong hành lý, chưa kịp xách đi thì Chu Sa giật mình khi thấy có ai đó kéo cái vali của mình lên.

- Hành lý của cô đã bị đánh cắp!

Nghe giọng nói, Sa không cần quay lại cũng biết đó là ai. Cô nghiêm giọng:

- Người ta đi có người vui lắm mà! Mà vui cũng phải, hết còn kỳ đà cản mũi nữa rồi!

Anh chàng Lợi xiu mặt:

- Người ta sợ trễ không kịp tiễn nên ba chân bốn cẳng chạy về, còn giận nữa...

- Ai mà dám giận hờn. Người ta có noi để mà giận rồi, còn cần gì nữa mà làm bộ.

- Kia, Sa, sao em lại nói vậy? Bộ muốn anh cắn lưỡi tại đây để em đi mới hài lòng sao!

Lợi nói chưa dứt lời đã ngã chui xuống đất, đầu đập thẳng vào nền nhà vang lên một tiếng làm cho Sa hốt hoảng:

- Anh điên hả? Làm gì vậy, trời ơi là trời!

Cô cúi xuống thì thấy máu từ đầu của Lợi tuôn ra ướt đẫm cả cổ áo. Lợi thì nằm bất động!

- Lợi ơi, em xin lỗi. Em nói đùa mà!

Cô đang sờ thânn, chưa biết phải làm sao thì chợt Lợi ngồi bật dậy, cười như mèo:

- Nghe em nói vậy anh hết đau rồi!

Tuy nói là hết đau nhưng Lợi phải dùng tay bụt chỗ vết thương ở đầu, mặt thì xanh dờn. Sa phải gắt lên:

- Đưa em xem vết thương coi sao đã!

Lợi tự lấy khăn tay của mình cột ngang đầu và trấn an:

- Không sao mà. Lúc đập đầu xuống anh đã chọn bên không nguy hiểm, chứ ai lại...

- Chọn chọn cái nỗi gì, anh chứng nào vẫn tật nấy, lõi trúng chổ nghiệt thì sao? Chết liền không nói gì, chạm thân kinh rồi... điên điên khùng khùng ai chịu nổi!

Lợi đưa tay lên định nắm tay người yêu nhưng khi nhận thấy tay mình đầy máu, anh vội nói:

- Chờ anh rửa tay một chút rồi đưa em ra ga. Còn kịp giờ mà!

Chính Sa theo Lợi ra sau nhà và cũng chính cô rửa vết thương, thấy vết thương không sâu cô mới yên tâm, nhưng vẫn cẩn thận:

- Bộ anh tính làm nũng để em ở lại hả? Em nói rồi, em chỉ đi trước ít bữa, rồi đâu năm học anh cũng vào mà, chứ có bỏ đi luôn đâu mà dữ vậy? Hôm qua anh nói gì nhớ không, em giận lắm.

Lợi xuống giọng:

- Hôm qua anh bậy, nói năng cùn quấy, em tha cho. Cũng chỉ vì anh nghe người ta nói... em đi chuyến này là đi để lấy chồng, bỏ anh!

Sa trừng mắt:

- Họ nói vậy mà anh cũng tin hả? Nếu tin thì... em đi luôn!

Cô bỏ ra nhà trước, Lợi ôm đầu chạy theo, năn nỉ:

- Anh xin lỗi mà. Không tin em thì tin ai.

- Đì tìm con Mỹ Hoa xóm chài đi, nó tuyên bố với mọi người nếu không lấy được anh thì nó thê đi bằng đầu xuống đất đó!

- Chuyện đó anh giải thích rồi mà. Tuyên bố là của nó, còn có gì hay không là ở anh, em không tin sao?

- Tin gì nổi!

Vừa nói Sa vừa xách va li đi một nước ra thẳng đường, Lợi đành phải chạy theo nhưng chợt Sa quay lại quát lớn:

- Anh để quần áo đầy máu me như vậy ra ga hả?

Lợi chợt nhớ, anh vội nói:

- Vậy em đi ra đó trước, anh tạt qua nhà thay áo đã!

- Không cần! Trong nhà có sẵn cái áo của anh mắc mưa hôm trước, em giặt ủi rồi, treo chõ móc áo. Lợi chạy bay vào nhà thay áo. Khi trở ra anh thấy Sa vẫn đứng đợi. Vậy là cả hai cùng cười và nắm tay nhau đi như chưa có gì xảy ra. Đôi tình nhân này như vậy đó, yêu rồi giận, giận rồi lại yêu. Và sau mỗi lần như thế thì tình yêu của họ càng tăng thêm.

Ra tới ga, vừa kịp lúc xe chạy, siết chặt tay người yêu Sa nói qua màn nước mắt:

- Mau mau vào với em. Đừng để em đợi lâu.

- Anh sẽ vào ngay tuần sau!

Tàu chạy khá xa rồi mà bóng Lợi vẫn còn đứng yên trên sân nhìn theo và nghe nỗi đau gặm nhấm tâm hồn. Vết thương trên đầu có làm cho anh đau, nhưng thật ra nỗi đau trong lòng mới là cơn đau thật sự. Nhớ đến gương mặt của Sa lúc lên xe, lòng Lợi càng quặng đau.

Thẫn thờ khi bước về nhà, Lợi như người mất hồn. Chợt có tiếng gọi từ sau:

- Anh Lợi đi đâu mà em kiếm suốt từ sáng tới giờ!

Một cô gái đẹp sắc sảo, ăn mặc ra dáng con nhà giàu, vừa bước xuống chiếc xe hơi riêng vừa ôm lấy vai Lợi, nũng nịu:

- Người ta chờ muộn chết luôn! Ba má đang đợi anh ở nhà, có việc quan trọng lắm, anh lên xe ngay đi, về với em!

Lợi luống lự, nhưng chợt thấy có bóng người quen ở đằng xa, nên anh đành phải leo nhanh lên xe để tránh mặt. Thấy đầu Lợi có vết thương, cô gái lo lắng:

- Anh bị sao vậy?

Lợi sợ cô nàng chạm vào vết thương, nên vội lấy tay ngăn lại:

- Hoa đừng đụng vào.

Thì ra cô gái này là cô Mỹ Hoa, cô đã từng tuyên bố "nếu không lấy được Lợi thì tôi sẽ đi bằng đường". Lợi ngồi im ở góc ngoài của bắng sau thì cô nàng đã kéo mạnh vào sát với mình:

- Bộ sợ em lây bệnh hả, sao ngồi xa vậy!

Cô ta quay về phía tài xế:

- Anh cho xe chạy ra nhà hàng Tân Hòa Lợi chứ đừng về nhà!

Lợi ngạc nhiên:

- Sao em nói hai bác đợi ở nhà?

Hoa chửi mồi ra:

- Không về có được không? Bữa nay phải bắt anh uống rượu cho bò luôn, để trị cái tội cứ lần lựa mãi chưa chịu chọn ngày cưới! Mà tôi cũng thông báo luôn, lát nữa tôi sẽ chính thức tuyên bố...

Lợi hoàn toàn bị động trước cô ả này, nên suốt trong buổi cùng ngồi tại nhà hàng chỉ toàn nghe cô ả nói, còn Lợi thì toàn nghe và gật. Gần cuối bữa tiệc, trong lúc Lợi đã phải uống đến ly thứ sáu, uống gần hết nổi thì Mỹ Hoa lại rót đầy một ly nữa, cùng cung ly:

- Anh hãy uống hết ly này nữa, coi như đoạn tuyệt tất cả những gì còn lại. Quên luôn con nhỏ Chu Sa nghèo khổ của anh đi!

Trong cơn say bí tỉ, nhưng nghe câu nói đó, Lợi phản ứng ngay:

- Cô nói ai là nghèo là khổ? Người ta nghèo khổ nhưng đâu có ăn nhờ ăn xin gì của cô!

Mỹ Hoa phả lên cười:

- Coi kia, vừa động đến người yêu bé bỗng thì đã giãy nảy lên rồi. Nó nghèo thì tôi nói là nghèo, có sao đâu mà bắt bẻ!

Lợi đứng dậy định sấn tới thì... bất chợt ngã chui túi trước, nằm bất động. Một người phục vụ trong quán nháo nhào chạy tới định đỡ lên ghế thì đã nghe Mỹ Hoa bảo:

- Khiêng luôn anh ta lên phòng 101 trên lầu. Phòng tôi đã thuê sẵn rồi.

Lợi được đưa lên phòng trong tình trạng say như chết. Và một màn kịch bắt đầu...

Khoảng nửa giờ sau, có một chiếc xe hơi đồ trước nhà hàng khách sạn Tân Hòa Lợi: Trên xe có bốn người bước xuống gồm ba má của Mỹ Hoa: ông bà Phán Hòa và... cha mẹ của Lợi: ông bà Bảy Khá!

Họ đi thẳng vào khách sạn, không cần hỏi ai, họ xông thẳng lên lầu đến trước phòng 101 và không cần gõ cửa, cứ xô thẳng vào! Một người phục vụ không kịp can ngăn thì đã bị bà Phán Hòa đuổi đi:

- Một người không có việc gì ở đây, xin đi cho. Đây là chuyện riêng của gia đình chúng tôi, để chúng tôi giải quyết!

Khi mấy người phục vụ đi ra hết thì đích thân ông Phán Hòa đẩy tung cửa vào. Người kêu lên đầu tiên là bà Bảy Khá:

- Trời ơi!

Trước mắt họ là một cảnh tượng làm xốn mắt bốn người lớn! Lợi đang trần truồng cùng với Mỹ Hoa... trên giường. Và hình như hai người đang ngủ say sau một giấc vu sơn!

Bà Phán gào lên:

- Trời ơi là trời! Con gái tôi... nó... nó...

Ông Phán thì gầm lên:

- Thằng khốn này, nó dám... nó...

Ông nghẹn lời, trong lúc bà Bảy thì thất thần. Chỉ có ông Bảy Khá thì lặng người đi, vừa quay chõ khác vừa lẩm bẩm:

- Nghiệp chướng nè trời ơi!

Rồi tất cả họ đều lặng thinh. Có lẽ sợ làm ầm lên thì xấu hổ... Nhìn nét mặt đỏ bừng của ông Phán Hòa đủ biết ông giận ghê gớm. Rồi bằng giọng nhẹ nhàng hiềm thấy, bà Phán bảo:

- Gọi tụi nó dậy rồi về nhà tôi, mình giải quyết, chứ làm ầm ỉ ở đây thì ích lợi gì!

Chú Bảy Khá lặng lẽ bước xuống nhà và ông lầm lũi đi bộ về nhà mà không chờ xe và bà vợ tội nghiệp của mình.

Buổi tối đó, người đi chài lưới bắt gặp chú Bảy nằm thoi thóp trên bãi. Nếu không kịp khiêng chú lên thì thủy triều kéo chú ra xa và coi như xong một đời. Khi người ta đem được chú về nhà thì thím Bảy ngồi khóc rưng rức bên cạnh Lợi nằm như xác chết!

Thấy chú, thím Bảy lại càng khóc dữ hơn:

- Ông chỉ biết cho thân ông thôi, còn để tôi với lũ người quyền thế đó. Họ nhục mạ, mắng chửi đã đòi rồi còn đặt điều kiện này điệu kiện nọ, mà mình có quyền đâu mà cãi cọ, từ chối.

Đang trong trạng thái kiệt sức, vậy mà chú Bảy cũng gượng dậy, hỏi:

- Họ bắt cái gì?

- Thị còn gì nữa, con mình đã làm chuyện tác tệ với con gái họ, họ không thaiken cho đi tù là may.

Chú Bảy gào lên:

- Tôi biết thẳng con trai tôi, nó đâu có ưa gì con nhỏ đó mà lấy!

- Nhưng chúng cứ ràng ràng ra đó còn chối gì nữa!

- Chúng có gì...

Nói được mấy tiếng rồi chú ngất đi. May người đưa chú về thuật lại:

- Hồi chiều thấy ông ấy uống thật nhiều rượu rồi đi ra biển trầm mình dưới đó cho đến tối, muốn tự tử hay sao mà khi kéo ông ấy lên ông ấy còn kháng cự.

Đến lúc đó thì Lợi mới tỉnh lại. Vừa bật dậy, thấy cha mẹ như thế Lợi hốt hoảng:

- Có chuyện gì vậy má?

Thím Bảy thuật lại đầu đuôi rồi hỏi giọng nghiêm:

- Bộ mày thèm khát chuyện đó sao làm vậy hả Lợi?

Lợi ngạc nhiên:

- Con có làm gì đâu! Con chỉ...

Anh nhớ lại rồi kêu lên:

- Chết rồi, con bị phục rượu rồi! Con bị...

- Phục hay không má không biết, chỉ thấy con và con đó trân như nhộng trong phòng khách sạn. Vợ chồng Phán Hòa cũng thấy và họ làm dũng, họ đòi bồi thường tiết trinh con gái họ và còn đòi...

Lợi quá phẫn uất:

- Con gái họ đã gây ra chuyện này mà còn làm lớn chuyện nữa sao!

Thím Bảy thuật rõ hơn:

- Chính con Mỹ Hoa nói rằng khi thấy con uống quá say đã nhở người khiêng về phòng khách sạn, định giúp con dã rượu, nào ngờ con nổi thú tính, cưỡng hiếp nó. Nó chống cự không lại nên xuôi tay.

Lợi thật sự không chắc minh đã làm gì trong cơn say, nhưng chuyện ấy thì chắc là không. Anh cố giải thích:

- Con thề với má là con không bao giờ!

- Má tin con, nhưng họ đâu có tin. Mà họ thì quyền thế trong tay, lại giàu có nhất làng này, mình làm sao đổi đầu lại với họ, con!

Bà lai khóc nức nở. Lợi bất nhẫn nhìn mẹ mình, đột nhiên anh đứng dậy dọn bước ra ngoài. Thím Bảy hốt hoảng:

- Con còn tính đi đâu nữa?

- Con phải qua nhà nói cho họ hiểu!

Thím Bảy nắm tay con lại:

- Má xin con, đừng làm lòn chuyện mà thiệt thân. Chỉ việc họ thua con cưỡng hiếp con gái họ thì con trả lời sao? Ba má nghèo, đâu có tiền đi hầu tòa hay đền bù hả con!

Lợi ngồi xuống, ôm lấy đầu, rên rỉ:

- Rồi con ăn nói sao với Sa đây! Cô ấy cũng nghèo nên mới đi Sài Gòn làm mướn, trước khi đi cô ấy còn cẩn thận con là hãy ráng giữ mình, ít bữa cùng lên đó với cô ấy để cùng làm thuê làm mướn kiếm tiền gửi về cho gia đình...

Thím Bảy cũng nói:

- Tao với ba mày mới vừa gặp bên gia đình con Sa, hứa với họ là Tết này sẽ đưa sinh lễ qua để làm đám hỏi cho tụi bay. Bay giờ biết tính sao đây...

Chú Bảy đột ngột ngắt dây, chú không nhìn vợ con, mà nhìn thẳng lên trời cao, nói như nói với ông trời:

- Tình thế này thì chỉ có cái chết mới hết nhục thôi.

Chú bật đứng dậy, nhưng bị ngã trào xuống. Nhìn cha như vậy, tự dung bao nhiêu phẫn uất trong lòng của Lợi như đợt sóng trào, anh hét lên một tiếng rồi lao vút ra ngoài.

- Con ơi, đừng...

Tiếng kêu thằng thốt, tuyệt vọng của người đàn bà tội nghiệp...

Đêm hôm đó Lợi đã quậy phá nhà vợ chồng Phán Hòa. Nhưng cuối cùng anh đã bị trói gô đưa về đồn. Tên đại úy trưởng đồn lệnh cho thuộc hạ còng tay chuyển ngay Lợi lên tỉnh trong đêm đó. Hay tin, bà Bảy Khá đã đến đứng ngoài đồn gào khóc và bị đánh đập nặng tay. Những việc đó đã diễn ra trước mặt Lợi, nên anh càng đau lòng...

Tuy nhiên, ngay sáng hôm sau thì có lệnh thả Lợi ra, sau khi anh chịu ký vào tờ giấy thú nhận việc làm sai trái với Mỹ Hoa, và hứa chịu trách nhiệm danh dự với gia đình Phán Hòa.

Được thả ra nửa ngày sau thì đích thân vợ chồng Phán Hòa sang nhà cha mẹ Lợi làm hòa. Chính ông Phán đã tuyên bố.

- Chẳng qua hiểu lầm. Nay cháu Lợi nó biết hối thì vợ chồng tôi cũng không hẹp hòi gì mà không tha thứ cho nó. Ngay ngày mai, anh chị cứ để tụi tôi lo hết mọi chuyện, lễ hỏi sẽ được tổ chức. Một tuần sau thì đám cưới luôn!

Vợ chồng Bảy Khá chỉ còn nước lặng thinh chấp nhận. Lợi thì như kẻ mất hồn, người ta nói gì anh cũng dạ

dạ, vâng vâng.

Đám hỏi cù hành mà mọi thứ từ quần áo, nữ trang, cho đến việc đai đằng đều do nhà gái lo liệu. Cho đến ngày cưới cũng vậy. Khi lễ cưới vừa xong thì xảy ra một cuộc cãi vã dữ dội giữa Lợi và Mỹ Hoa. Bởi vừa lột áo cô dâu ra, Mỹ Hoa đã không giấu được cái bụng đã to lên của mình trước mặt Lợi! Anh chàng điếc người:

- Như vậy là cô gạt tôi phải không?

Mỹ Hoa cười đầy thách thức:

- Böyle giờ mới biết sao? Bộ mấy người tưởng dễ lấy được tôi hả? Chỉ có đỗ vỏ thì mới tới anh thôi, hiểu chưa!

Không dằn được, Lợi sấn tới đánh cho con đàn bà lăng loàn hai tát tai, và thế là cô ả la bàie hãi, khiến cả nhà rung động. Vợ chồng Phán Hòa hăm dọa:

- Mày có thái độ này thì lập tức cả mày, cha mẹ mày đều tù rục xương. Mày có nhớ cái giấy mày ký trước khi được thả ở đồn cảnh sát không?

Ông ta ném tờ giấy trước mặt Lợi và bảo:

- Đây là bản sao y từ nguyên bản, có chứng thực của chính quyền, mày đọc lại coi!

Lợi không muốn đọc làm gì cái tờ giấy nhục nhã đó, tuy nhiên khi liếc qua anh phát hiện có điều là lạ, anh cầm lên và kinh hoàng:

- Tại sao có thêm điều khoản này?

Phán Hòa cười khẩy:

- Điều khoản nào?

- Thị điều sau này. Hồi tôi ký đâu có điều này?

Ông Phán giambi lấy, đọc to lên:

- Tôi cam kết nếu sau này bội ước với gia đình cô Mỹ Hoa thì sẽ chịu bồi hoàn số tiền coi như đền danh dự là mươi lượng vàng ròng. Nếu tôi thất tín thì tôi và cha mẹ tôi sẽ chịu hình phạt trước pháp luật, nhà cửa tôi sẽ bị tịch biên để bù vào.

Đọc xong, ông Phán hỏi lại:

- Cậu còn lớn lối nữa hết?

Lợi vẫn la to:

- Điều này là bịa đặt! Lúc ký tên tôi không hề thấy điều này. Tôi không thừa nhận!

Một viên lục sự tòa án hình như đã được mời sẵn từ trước, xuất hiện và nghiêm giọng bảo Lợi:

- Mọi việc sẽ đơn giản hơn nếu cậu không gây rắc rối gì cho gia đình! Bằng không thì ngay lúc này, tôi sẽ lập biên bản và cậu sẽ nhận mọi hậu quả!

Chuyện diễn ra chóng vánh chỉ trong vài mươi phút, vậy là Lợi lại đưa cổ vào thêm một cái tròng nữa. Anh đổ gục xuống trong nỗi thất vọng ê chề...

Ngay lúc đó, có một người xuất hiện trước cổng nhà. Người ấy nhìn vào theo dõi bóng của Lợi từ lúc anh bước xuống xe hoa cùng với vợ. Cô đứng nép vào một góc tối khóc một mình. Đó là Sa.

Rồi đột nhiên cô ngã xuống. Có lẽ do đứng lâu và cũng bởi do quá xúc động. Chẳng một ai hay biết, cho đến khi có người đi qua phát hiện họ liền chở đi bệnh viện. Tại đây, người ta đã cứu tinh được Sa, nhưng vị bác sĩ trực đã lo lắng nói:

- Chẳng biết thân nhân cô này ở đâu. Cô ấy có thai hơn bốn tháng rồi!

Mãi đến lúc có người biết chuyện chạy đi báo tin cho Lợi hay, anh tới bệnh viện thì Sa đã đi mất! Chỉ có một mảnh giấy nhỏ được để gửi tên anh ở đó với nội dung thật ngắn gọn: "Em mang trong mình dòng máu của anh và em sẽ nuôi dưỡng nó. Em đặt tên con là Son, để nhắc cho anh nhớ, lòng em lúc nào cũng son sắt và cũng cho nó có nghĩa giống tên em. Em là Chu Sa cũng là Son..."

Nghe các bác sĩ trong bệnh viện kể lại, Lợi biết là Sa cũng mang thai bằng với cái thai trong bụng của Mỹ Hoa, và đó đúng là kết quả của những lần vụng trộm giữa anh và Sa cách đây hơn bốn tháng...

- Cậu Hai, cô Hoa đang đợi ngoài xe.

Lợi giật mình, thì ra con quỷ cái đó lúc nào cũng bám sát anh, nhất cử nhất động của anh đều không qua mắt được nó! Lợi ức lẩm, nhưng cũng đành phải trả ra. Vừa thấy mặt anh, Mỹ Hoa đã day nghiến:

- Chung tình dữ há? Thăm viếng "bà bầu" mà sao không mang theo quà cáp gì hết, đây tôi đưa cho quà nè, tìm mà cho nó!

Lợi trùng mắt với cô ta:

- Cô muốn gì đây?

Hoa cười nửa miệng:

- Có muốn gì đâu ngoài việc đem tiền tới cho nó mà nó làm cao không nhận. Đồ ngoan cố, không biết thân biết phận, cho chết đường chết chợ, đáng đời.

Lợi giận tím ruột bầm gan, anh muốn giết chết ả rồi ra sao cũng được, nhưng vừa nắm bàn tay lại thì chợt nhìn thấy cái bụng đang mang thai của ả. Đầu không là con mình, nhưng nó vẫn là một sinh linh vô tội.

Lòng của Lợi dịu xuống, anh thở dài, nhắm nghiền mắt, mặc cho số phận... Giọng cô ả vẫn đều đẽu:

- Tôi tiếc là lúc nãy bị cái bụng bầu này nên không đuổi theo kịp khi nó lên xe lửa xuôi Sài Gòn, chứ không thì cho nó một trận!

Những lời độc địa đó dẫu sao cũng cung cấp cho Lợi một tin tức biết được là Sa vẫn trở về nơi mà trước đây cô đã đến.

- Có muốn đi thăm nó không? Ngày mai này tôi theo ba tôi đi Sài Gòn, mà không chừng kỳ này mua nhà luôn trong đó nữa!

Lợi không buồn trả lời. Để cho ả ta muốn nói gì thì cứ việc nói. Khi xe chạy về tới nhà thì Lợi đã ngủ từ lúc nào rồi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Mỹ Hoa sinh con ra chưa được ba ngày thì một chuyện động trời lại đến. Đứa hài nhi đã chết lúc nầm ngủ bên mẹ! Trong lúc mọi người quỳnh lên vì chuyện đó thì Hoa đứng dung như không. Cô ta còn nói:

- Số nó như vậy thì biết sao bây giờ!

Có người nói rằng cô ả cố tình triệt đứa con đi, bởi là con hoang, chứ chẳng phải vô cớ mà chết như vậy!

Tuy có thể đó là ác khẩu, nhưng với Mỹ Hoa thì đâu phải hoàn toàn vô lý...

Rảnh tay rồi Mỹ Hoa mặc sức ăn diện, chơi bời. Cô mặc tình giao du, hết người này tới đám nợ, toàn là những cuộc chơi đêm. Lợi biết hết, nhưng anh không thèm để ý. Mà có để ý, có mỉm cười thì ả có nghe cho đâu!

Trong hoàn cảnh như vậy làm cho Lợi càng quyết tâm hơn trong việc đi tìm Sa. Anh bỏ ra ngoài hai tuần lễ để tìm, và cuối cùng thì công sức của anh cũng được đền bù. Anh tìm được mẹ con Sa ở một khu phố nghèo.

Sa sau khi buồn chán trở về Sài Gòn thì đã đôi lần có ý định tự sát. Nhưng nghĩ tới đứa con trong bụng, cuối cùng cô quyết phải sống, phải sinh con ra và nuôi dưỡng nó như những gì đã hứa với Lợi. Cô không mong gì gặp lại người tình đầu, tuy nhiên lòng dạ cô vẫn cứ thấp thỏm trông chờ...

Hôm nhìn thấy Lợi bước vào nhà, không kiềm chế được Sa đã sà ngay vào lòng anh, khóc nức nở. Và chỉ biết khóc thôi...

Từ hôm đó, Lợi âm thầm tới lui. Anh kín đáo và cũng được những người ở chung nhà với Sa thương nên chẳng ai để ý gì...

Vậy mà vào một buổi trưa, khi Lợi tới như thường lệ thì không thấy Sa trong nhà. Dì Tư, người chủ nhà bé Son từ hàng xóm về hốt hoảng nói:

- Sáng nay cô Sa nhởn nhơ bế giùm con cho cô ấy đi ra đầu ngõ đây mua đồ ăn, thường thì năm phút sau sẽ về, nhưng sao chờ hoài từ sáng tới giờ không thấy đã hơn một buổi rồi. Cô ấy có bao giờ bỏ con quá nửa tiếng đâu!

Lợi cũng bắt đầu lo. Anh chờ thêm một lúc nữa rồi dặn Dì Tư chủ nhà:

- Dì giữ cháu giùm cho con, đừng giao nó cho bất cứ ai. Để con đi tìm mẹ nó.

Lợi tìm suốt ba bốn ngày mà vẫn không gặp được Sa. Anh tìm cách liên lạc về Phan Rí cũng không có tin gì của cô.

Đoán là có điều không lành, nên một mặt vẫn tiếp tục tìm kiếm, một mặt Lợi đưa bé Son đi gửi một nơi khác an toàn hơn. Khoảng mười ngày sau, lúc đang ngủ ở nhà, Lợi nghe như có ai gọi mình. Bật dậy chưa kịp lên tiếng hỏi thì anh nghe từ ngoài cửa sổ có tiếng của Sa:

- Em bị người ta giết rồi! Họ bỏ xác em ở bãi rác cạnh bờ sông có cây cầu lớn cho xe lửa chạy ngang. Họ bỏ em có một chiếc chiếu thôi, lạnh lắm. Hãy giúp em với!

Lợi bàng hoàng, ngay nửa đêm anh đã tức tốc tới đó. Theo lời Sa nói thì nơi ấy không đâu khác hơn là cầu Bình Lợi. Anh tìm được ngay một bãi rác và sẵn mẩy người thu dọn rác đang làm việc đêm, anh nhờ họ giúp đào tìm. Không khó để họ tìm ra một cái xác được bó trong một chiếc chiếu, chôn bên cạnh đống rác lớn.

Đúng đó là xác của Sa! Cô chết với nhiều vết thương trên người, có lẽ là bị một nhóm người hành hung có chủ mưu, nên việc phi tang xác cũng khá kín đáo, nếu vong hồn Sa không báo mộng thì khó lòng ai tìm ra! Nghĩ việc này là do bàn tay của Mỹ Hoa, nhưng không có bằng chứng nên Lợi chỉ biết uất hận, chịu đựng. Tuy nhiên, nửa đêm hôm đó thì điều gọi là quả báo đã nhân tiền!

Đang ngủ bỗng Hoa giật mình tỉnh giấc, sờ tay qua bên cạnh chạm phải một người, cô ả hốt hoảng:

- Ai?

Ả định bật dậy đi mở đèn thì hình như bị kéo ghì xuống, ngã sấp lên thân thể kế bên. Tay ả vừa chạm vào thân thể đó đã phát hoảng kêu lên:

- Cái... cái này...

Ả ta lạnh cả người khi nhận ra người nằm cạnh mình là một... tử thi, da thịt lạnh ngắt!

Đèn không được bật, nhưng tự dung sáng lên, đủ cho ả nhìn rõ mặt tử thi đó là... Chu Sa!

- Bó!

Ả cố sức gào lên và phóng được xuống khỏi giường. Đèn lúc ấy lại vụt tắt!

- Bó người ta! Bó...

Trong ngôi nhà vòi mua, buổi tối chỉ có ả ta và Lợi. Tuy ngủ riêng phòng nhưng gần đó, nên khi nghe kêu la thì người chạy sang chính là Lợi. Anh hỏi trống không:

- Chuyện gì vậy?

Ả nghe tiếng Lợi thì lao ra ôm chầm lấy run rẩy.

- Nó... nó ở trong đó!

- Ai?

- Con... con Sa!

Nghe mẩy tiếng đó, Lợi giật mình:

- Tai sao là Sa?

Anh lao vào phòng, hỏi:

- Sa ở đâu?

Hoa chỉ lên giường:

- Ở đó!

Lợi nhìn lên giường thì chẳng thấy gì, nên xăng giọng:

- Có gì đâu.

Mỹ Hoa bước trở vào, len lén nhìn lên và ngạc nhiên:

- Sao kỳ vậy. Nó mới đó mà...

Lợi nhìn thẳng vào mặt ả, gắt lên:

- Cô đã giết chết Sa phải không?

Mỹ Hoa thoáng một chút sợ hãi, nhưng vẫn móm mép chối phăng:

- Tôi biết gì chuyện của nó! Tôi... đâu có gặp nó!

- Không gặp nhưng mướn người giết phải không?

- Không... không biết...

- Tôi đã lấy xác của cô ấy được rồi. Lũ khốn nạn các người chôn xác cô ấy ở bãi rác thối tha, định phi tang mà đâu có được!

Hoa suy sụp hoàn toàn, cô ả ngã quy xuống sàn, vừa ôm mặt khóc nức nở.

Đó khác nào một lời thú tội! Tuy nhiên, khi Lợi hỏi thêm thì cô ta vẫn giở giọng đanh đá.

- Chuyện về con Sa thì không dính gì đến tôi. Nhưng tôi cảnh cáo, bất cứ ai nhắc tới con đó trong nhà này thì đừng trách!

Lợi hậm hực bước ra, nói với lại:

- Chuyện cái xác vừa rồi chưa làm cho cô sợ sao? Hồn ma thì đâu chừa ai mà không báo oán. Vay trả, trả vay mà, liệu mà sống cho ra con người!

Anh vê phòng mình mà lòng dạ không yên. Phải chăng do quá vội nên anh chỉ chôn tạm cái xác của Sa phía sau một ngôi chùa nhỏ ở ngoại ô, chưa xây kim tĩnh, cũng chưa có bia mộ, nên cô ấy về đây báo? Mà báo để làm cho con quý cái kia sợ là điều Lợi vừa lòng, tuy nhiên khi nghĩ đến cảnh Sa nằm quạnh que một mình anh lại xót xa...

Hay là... Lợi chợt nghĩ và anh cho là đắc sách, nên reo lên:

- Phải rồi! Vậy mà mình không nghĩ ra...

Ngay trưa hôm đó, Lợi đã thuê 2 người thợ cùng với anh âm thầm bốc mộ Sa từ chùa về chôn ngay khu vườn trong nhà, nơi có bãi đất trống khá lớn mà người chủ trước trồng lan và các loại cây ăn trái. Nhờ khu vườn rộng, có cổng hậu, mà ả kia thì hầu như đi suốt, nên việc cải táng diễn ra không hề bị phát hiện.

Chôn xong, Lợi hài lòng lắm, anh thầm khấn:

- Từ nay em về đây ở với anh. Nơi này sẽ là của em.

Để tránh sự để ý của Mỹ Hoa, Lợi đặt làm một bia mộ, khắc tên người chết là... Nguyễn Thị Son, thay vì Sa.

Phần bé Son thì Lợi nhờ người nuôi dưỡng rất chu đáo. Con bé lớn lên càng ngày càng giống với mẹ nó như khuôn đúc!

Trong khi đó thì ở nhà Mỹ Hoa cứ liên tục bị quấy phá. Cô ả hầu như không đêm nào ngủ mà không nhìn thấy Sa hiện về! Mỗi lần như vậy thì ả thét lên chẳng ngủ nghê gì được! À sơ nênh phải xuống nước nắn nỉ Lợi:

- Từ nay anh đừng ngủ riêng nữa, qua ngủ với tôi đi. Tôi hứa...

Làm sao Lợi có thể chung đụng với cái thân xác điên dâng cho mọi người đàn ông của ả, nên Lợi từ chối thẳng thừng:

- Hồi đó cô đuổi tôi ra khỏi phòng, thế là có chết cũng không chung đụng với tôi mà! Bây giờ sơ thì đi kiếm mấy thằng đang đeo theo cô đó, rước nó về!

Mỹ Hoa đâu có vừa:

- Tôi sợ mất mặt mấy người nên chưa làm, bây giờ thách hả, tôi làm liền cho coi!

Ngay tối hôm đó, đưa một gã nhân tình về ngủ. Lợi hay biết, nhưng vờ như không. Mặc cho ả muốn làm gì thì làm. Đến nửa đêm, bỗng nghe tiếng la thất thanh từ phòng ả:

- Bớ người ta, giết... giết người!

À gọi đến lần thứ ba.

Lợi không thể không chạy qua và anh sững người lại khi nhìn thấy xác của gã nhân tình nằm sóng soài trên sàn nhà. Và càng rung rợn hơn cả là hai tai của tên nọ đều bị mất. Miệng hắn đầy máu, hình như lưỡi cũng đã bị cắt!

Vừa thấy bóng Lợi, ả nhào ra ôm cứng nhưng không phải để cầu cứu, mà để hô hoán lên:

- Nó... nó giết người. Chính nó!

Lợi hoảng hồn trước sự vu khống trắng trợn của ả.

- Cô dẫn trai về nhà, chơi bời thế nào để nó chết, rồi bây giờ giá họa cho người ta phải không?

À lại nhào tới, hung hăng như con hổ cái, khiến cho Lợi chẳng còn cách nào hơn là phải thẳng tay tát cho ả hai bạt tai, vừa hé:

- Đồ lăng loàn, đồ thỏa! Tao vái cho oan hồn Sa về bể cổ, vặn họng mày cho rồi!

Trong lúc mạnh tay đánh, khiến cho Mỹ Hoa ngã nhào vào phòng, đúng ngay vào chỗ tử thi đang nằm.

- Cứu...

Nhưng khi nhìn lại thì chẳng còn thấy xác của gã nhân tình đâu? Chính Lợi cũng ngạc nhiên, bởi mới vừa ở đó. Anh lẩm bẩm:

- Không lẽ...

Anh nghĩ tới Sa và hả dạ lắm, hất hàm bảo:

- Có gì để giá họa nữa không? Đì mà rước thêm vài thằng nữa về.

Anh bỏ đi ra ngoài trong lúc Mỹ Hoa ngồi khóc như một người tâm thần...

Vừa sáng sớm hôm đó, người làm công không ngủ lại đêm là Năm Lành tới. Chị ấy rụt rè nói nhỏ với anh:

- Ở góc đường cách nhà mình một quãng xa, có một xác chết đàn ông, người bị thương tích khắp thân thể,

mà hình như tai cũng bị cắt nữa, xe cấp cứu đang tới chở đi!

Lợi chạy nhanh ra xem, vừa đủ thì giờ nhìn thấy mặt xác chết. Đúng là tên nhân tình của Mỹ Hoa!

Còn đang bần thần suy nghĩ xem tại sao xác hắn lại ra đây nhanh như vậy thì... chợt Lợi nghe có người nói khẽ bên tai:

- Về nhà liền đi, ả ta đang rắp tâm hăm hại anh đó. Coi trong hộc bàn viết!

Lợi nhìn sang thì thấy người vừa nói với mình là một cô gái đầu đội chiếc nón lá che khuất gương mặt, cô nàng quay đi ngay mà không đợi cho Lợi hỏi gì. Nhìn tấm lưng tròn giống hệt như của Sa, Lợi chạy theo gọi lớn:

- Sa!

Nhưng chỉ thoát một cái thì cô nàng đã biến mất trong dòng người đi làm buổi sáng.

Không kịp suy nghĩ thêm, Lợi chạy nhanh về nhà và kịp nhìn thấy Mỹ Hoa vừa từ trong phòng anh bước ra. Định la lên, nhưng chợt nhớ lời cô gái lúc nãy, Lợi nép vào một nơi, chờ cho cô ả về phòng mình, anh bước nhanh vào, kéo hộp tủ bàn viết ra, quả nhiên thấy một gói vải để trong đó. Mở ra thì thấy có một số nữ trang quý giá!

- Nó định vu oan giá họa cho mình đây! Nó định nhổ mình ra khỏi nhà này để đỡ rắc rối!

Giận run lên nhưng Lợi cố kiềm chế, anh cầm số nữ trang đó trong tay, nhẹ bước qua phòng ả, đứng nép bên ngoài nghe ngóng. Bên trong có tiếng giội nước ào ào. Cô ả đang tắm!

Lợi xoay cửa, cửa không khóa, anh nhẹ bước vào và đi nhanh tới chỗ bàn phấn của ả, đặt nhanh gói nữ trang vào đó rồi đi trở ra, trong lúc Mỹ Hoa vẫn còn tắm, mùi nước hoa ả xức bay ra thơm phức...

Lợi trở về phòng ngồi đợi. Quả nhiên, chỉ vài phút sau anh đã nghe tiếng ả tru tréo:

- Mới còn đây bây giờ biến đi đâu rồi. Trời ơi, nó lấy hết tài sản của tôi rồi!

Ả sang động cửa phòng Lợi âm âm, vừa gào lên:

- Tôi nuôi ong tay áo mà! Thằng khốn nạn, mày mau mở cửa ra mau!

Lợi bình tĩnh bước ra mở cửa, vừa trông thấy anh, ả đã xỉa xói:

- Không dễ nuốt trôi đồ của bà đâu, thằng khốn nạn!

Ả xông thẳng vào phòng, lục tung đồ đạc lên, vừa gào thét:

- Nữ trang của tao là của cải ba má tao để lại làm vốn liếng, mày đã không giúp gì cho nhà này, bây giờ lại tính cuỗm hết đi chứ gì!

Ả xông tới tủ bàn viết, Lợi liếc mắt xem... quả nhiên ả mở nhanh ra vừa la lớn:

- Đây mà...

Nhưng lời của ả bị tắt ngang, bởi trong hộp tủ trống không! Nhưng vốn đã có chủ định nên ả lại tiếp tục gào lớn:

- Mày giấu những thứ đó ở đâu?

Bây giờ Lợi mới quát:

- Nói lăng nhăng cái gì? Tại sao xông vào phòng người ta mà làm lung tung thế này, muốn gì?

- Tao muốn kiếm của vừa bị mất, mày lấy chứ không ai vào đây! Mày giấu ở đâu thì đem ra ngay không thì tao nhờ người khác xét!

Lợi ngồi xuống ghế, giọng tinh như không:

- Muốn xét thì cứ xét. Nhưng nếu không có thì tính sao nào?

Mỹ Hoa điên cuồng sục sạo khắp nơi, dĩ nhiên là không có gì. Vừa khi đó, Năm Lành báo có nhân viên công lực tới, nói là theo yêu cầu của chủ nhà. Mỹ Hoa ra lệnh:

- Mày cho người ta vào!

Bốn nhân viên cảnh sát vào cùng với một thửa phát lại, ông ta nói:

- Chủ nhà là Phan Thị Mỹ Hoa, yêu cầu chúng tôi lập biên bản ông Nguyễn Thành Lợi, chồng có hôn thú nhưng đang sống ly thân, chiếm dụng bất hợp pháp tài sản riêng của bà. Vậy yêu cầu ông Lợi để chúng tôi làm nhiệm vụ.

Lợi rất lịch sự:

- Tôi là Lợi rất sẵn sàng để quý ông thi hành nhiệm vụ. Mời!

Họ tiến hành khám xét rất kỹ từng nơi trong phòng. Sau hơn nửa giờ chính vị thửa phát lại tuyên bố.

- Chúng tôi không phát hiện bất cứ vật gì như lời tố cáo của bà Mỹ Hoa. Vậy chúng tôi lập biên bản thực tế.

Nhưng Lợi lại yêu cầu:

- Tôi là người bị tố cáo, nhưng khám xét không có, như vậy là tôi bị vu cáo. Vậy trước khi lập biên bản, tôi yêu cầu quý ông xét chính phòng riêng của cô Mỹ Hoa đây. Xem những gì mà cô ấy nói là mất, sự thật ra sao?

Lời yêu cầu hợp lý đó của Lợi được chấp thuận. Mỹ Hoa vừa ám úc, giọng mỉa mai:

- Cũng chưa chắc là vô tội đâu! Có khéo giấu thì rồi cũng lòi ra thôi.

Nhân viên công lực kéo sang khám xét phòng của ả, và không khó để họ tìm ra bọc nữ trang trong tủ bàn phấn. Khi một nhân viên công lực cầm đũa gói vải lên thì Mỹ Hoa biến sắc:

- Sao... sao kỳ vậy?

Vị thửa phát lại nghiêm giọng:

- Chúng tôi sẽ lập biên bản vụ việc này. Như vậy những điều bà Mỹ Hoa tố cáo là không đúng sự thật. Nếu ông Lợi truy tố ra tòa thì bà Hoa phải chịu trách nhiệm về tội vu khống!

Các ông ấy đi rồi thì đến lượt Mỹ Hoa làm toáng lên trong nhà, có lẽ để trút cơn giận vì bị bẽ mặt. Cô chửi bới Lợi không tiếc lời và còn quá quắt hơn, nhào qua phòng anh để đấm, đập hòng làm nhục anh. Lợi cố nhịn, nhưng Hoa thì càng làm tối. Cô ta còn cầm dao hăm dọa:

- Nếu mày không ra khỏi đây thì tao quyết ăn thua đủ với mày. Một là mày chết hay là tao!

Ả ta đâm dao loạn xạ nhắm vào Lợi. Tuy nhiên Lợi né tránh được. Bỗng nhiên anh thấy cô ả lảo đảo rồi

kêu thét lên:

- Chết tôi rồi!

Con dao ả cầm đâm chém nãy giờ, chẳng hiểu sao lại cắm ngập vào một bàn tay của chính ả!

Ả đau đớn chạy về phòng mình rồi từ lúc ấy đóng cửa lại, gào khóc inh ỏi trong đó...

Mỹ Hoa càng ngày càng lún sâu vào những cuộc trác táng. Cô ả nghe lời ai đó xúi bảo, đã rước một tay thầy pháp người Tàu về nhà làm phép, đặt vật yểm và có vẻ yên tâm hơn, khi đêm đêm ngủ không còn bị ác mộng nữa.

Điều đó có lẽ do ả ít về nhà. Cha mẹ ả còn để lại một căn nhà khác, nên ả chuyển sang đó ở hẳn, để dễ bế rước trai về nhà. Lợi thấy dễ thở hơn, vì hằng ngày anh đỡ phải nghe và thấy những lời lẽ hành động trái tai gai mắt. Một phần nữa, anh cũng được tự do thăm viếng mộ của Sa mà không sợ Mỹ Hoa phát hiện.

Vào một đêm trăng cuối tuần, chờ cho trăng vừa lên, Lợi lại ra phần mộ ngoài vườn và theo thông lệ, anh ngồi đó cho đến khi trăng tàn mới vào nhà. Những lần như vậy Lợi cảm thấy mình ngủ rất ngon...

Nhung đêm nay thì khác. Lầm lũi bước, khi gần tới noi chợt Lợi giật mình khi thấy có một bóng người đang quỳ trước ngôi mộ!

- Ai vậy?

Lợi nhẹ bước đến gần hơn và kinh ngạc khi nhận ra đó là Mỹ Hoa! Không tin vào mắt mình, Lợi phải dụi mắt nhìn kỹ, khi biết mình không lầm, anh ngồi thụp xuống và nghe ngóng xem ả ta nói gì, bởi có tiếng lầm bầm từ miệng ả.

- Tôi xin nghe, xin nhận hết những gì cô nói. Tôi biết lỗi mình...

Một giọng nói quen thuộc khiến Lợi không kiềm chế được, thốt lên:

- Sa!

Đúng là giọng của Sa:

- Hồn ma không biết nói ngược những gì mình đã nói ra. Cô biết trước lúc tắt thở ở bãi rác, tôi đã nói gì không? Đó là một lời thề chưa trọng ven, bởi thủ đoạn của cô quá tàn ác, đòn thù quá nhẫn tâm, nên tôi đâu kịp nói hết ý mình. Vậy nay tôi lặp lại rõ hơn: Vói tôi, ai đã vay gì thì phải trả nấy! Cô đã cướp mất tình yêu của tôi thì phải trả lại trọn vẹn! Cô đã cướp mạng sống của tôi thì cũng phải trả lại. Cô hiểu chứ? Chỉ nghe Mỹ Hoa đáp lí nhí, nhưng chừng như đã đáp ứng được yêu cầu, nên giọng của Sa chỉ ngắn gọn:

- Tôi sẽ chờ xem cô hành động...

Mỹ Hoa đứng lên, cúi đầu rời khỏi đó như chạy trốn. Lợi nhìn theo một lúc rồi bước tới bên mộ, lên tiếng:

- Sao em để ả biết chỗ này, lỡ ả ta không thật lòng thì sao?

Im lặng...

Lợi ngồi ở đó rất lâu mới trở vào nhà. Vừa về tới thì anh đã thấy Năm Lành đứng lấp ló ở ngoài, có vẻ đợi anh đã khá lâu. Cô nói ngay:

- Cậu hay chuyện gì chưa? Người lái taxi chở mợ Hoa đi hằng ngày mới tới đây kêu cửa bảo rằng phải đi cứu mợ ấy ngay thôi, kéo không kịp!

Lợi ngạc nhiên:

- Có chuyện gì?

- Anh ta nói mợ Hoa bị bốn năm người đàn bà lật vây đánh, máu me đầy người và còn... lột hết quần áo bêu riếu giữa đường nữa!

- Chuyện xảy ra lâu chưa?

- Cách đây chừng hơn một giờ!

Lợi lắc đầu:

- Chuyện đó là không thật. Bởi tôi mới gặp cô ta đây. Gặp ở...

Lợi không muốn tiết lộ chuyện vừa rồi, nhưng vẫn quan tâm tới lời kể của Lành anh hỏi lại:

- Chị biết nhà của người tài xế đó?

- Dạ biết, anh ta có chỉ, ở gần đây thôi.

- Chị đưa tôi tới đó ngay.

Khi gặp người tài xế, anh ta kể lại:

- Mấy người đàn bà kia nghe nói đều là vợ của những người đàn ông mà đêm nào cũng đi nhảy đầm, uống rượu với cô Hoa. Họ họp lại đánh ghen. Nếu hồi chiều không có một điều kỳ lạ xảy ra thì chắc là cô Hoa không thể sống nổi!

Lợi hỏi:

- Điều kỳ lạ gì?

- Tôi chứng kiến từ đầu, bởi lúc ấy cô Hoa vừa bước xuống xe tôi thì bị ngay một nhóm năm sáu người áp tới túm tóc, lôi xênh xêch vào lề và thi nhau đấm, đá. Rồi một người trong bọn hô lên và có bốn tên côn đồ dữ dằn đứng sẵn gần đó nhào ra. Chúng định lôi cô Hoa lên chiếc xe hơi đậu sẵn, một tên ra lệnh: Chở nó chôn ở bãi rác!

Nghe tới đó, Lợi kêu lên:

- Bãi rác cầu Bình Lợi!

Người tài xế gật đầu:

- Nơi đó rất nổi tiếng. Ai muốn tự tử thì ra cầu mà nhảy xuống. Còn ai chết không có người thừa nhận cũng bị vùi xác nơi bãi rác gần đó?

Năm Lành chen vào hỏi:

- Chú nói điều kỳ lạ gì?

Người tài xế kể tiếp:

- Lúc họ sắp tống cô Hoa lên xe, tôi định la lên để gọi người cứu cô ấy, nhưng không có ai chung quanh nên lại sợ bị chúng thanh toán. Trong lúc chưa biết phải làm gì thì chợt tôi nhìn thấy cả bọn côn đồ bị bắn tung ra khỏi xe, rồi chiếc xe chạy vụt đi mà không thấy tài xế lái! Cô Hoa nằm trong xe ấy...

Lợi không hỏi thêm, kéo Năm Lành về, anh chỉ nói riêng với cô người làm:

- Cô ấy vay cái gì thì trả cái nấy thôi.

Lành không hiểu, nhưng không dám hỏi... Chỉ đến khi về tới nhà, cô mới nói:

- Thưa cậu, hồi chiều có một cô bé gái tới tìm cậu.

Lợi giật mình:

- Cô ấy là ai, có gặp Mỹ Hoa không?

- Dạ không. Đó là một bé gái tuổi chừng mười hai mươi ba, rất xinh. Con hỏi tìm cậu có việc gì thì cô bé e dè không nói, chỉ bảo là bữa khác sẽ tới tìm.

Nghĩ đến Son, Lợi vội hỏi:

- Có phải con bé cột tóc đuôi gà, có cái nốt ruồi trên môi trái không?

Năm Lành gật đầu đáp:

- Dạ phải.

- Con Son!

- Son là ai vậy cậu? Con nhỏ hết sức dễ thương, phải chi cậu có một đứa con như vậy thì hay biết mấy!

Câu nói vô tình làm nhói đau con tim của Lợi. Chợt anh hỏi:

- Nếu tôi nhận một đứa như vậy về làm con ở đây, chị thấy có được không?

Lành reo lên:

- Được quá đi chứ cậu! Hay là cậu xin nó về nuôi đi, nó con của ai vậy?

Lợi cười nhẹ:

- Làm sao được khi còn con chẫn cái đó ở nhà?

Rồi anh đăm chiêu, lảng lặng đi về phòng riêng... Anh biết, con Son đi tìm anh bởi nơi nuôi nó giùm anh lâu nay sắp sửa chuyển đi nơi khác, không tiện giúp nữa...

Ngày hôm sau, người ta tìm gặp chiếc xe hơi không có ai lái, lùi xuống sông ở cầu Bình Lợi. Trên xe có xác một phụ nữ. Người này mình đầy thương tích, khi vớt lên người ta tìm được giấy tờ trong túi xách của cô ta, tên Phan Thị Mỹ Hoa!

Lợi nhận xác cô ả vê, làm lễ mai táng trong thẻ. Do không ai để tang, bởi dòng họ Phan chỉ còn lại Mỹ Hoa là người duy nhất, nên Son đứng cự tang như tư cách con gái. Son tuy biết đó không phải là mẹ ruột mình, nhưng vẫn nghe theo lời cha, con bé vẫn ngoan ngoãn để tang.

Từ hôm ấy, Lợi đã đưa con gái về ở chung. Anh chưa cho con biết vội mồ mả của mẹ nó, bởi anh làm đúng theo lời dặn của Sa khi vong hồn cô về bảo rằng dấu sao thì cô cũng đã chết, cô không muốn con gái nghe kể chuyện về cuộc đời bi thương, bạc phận của mình mà sinh chán chường, không dám lấy chồng. Do vậy, ý Sa là muốn khi nào Son chính thức lấy chồng thì mới nói rõ thân phận và chỉ mộ để nó biết...

Đọc hết tập sách viết tay khá công phu, Son ngẩng lên hỏi:

- Khi ba em chết, sao trước đó không thấy ba bệnh hoạn gì mà lại chết quá đột ngột?

Năm Lành thở dài:

- Khi cô về đây được vài năm thì sức khỏe của ông chủ đã ngày càng yếu. Cô không để ý, cứ đêm nào tôi cũng thấy ông đi bộ ra phần mộ của mẹ cô và ngồi đó đến quá nửa khuya mới vào nhà. Ông buồn vì nhớ mẹ cô, cứ thoảng và khóc. Trước khi chết mấy hôm, tôi được ông gọi lại và đưa cho cái hộp có di vật này, căn dặn là phải đưa cho cô khi nào cô lấy chồng. Tuy nhiên, do cô biết được những bí mật về mẹ mình nên tôi đành phải phá lệ. Mà tôi nghĩ, có lẽ mẹ cô cũng muốn cho cô biết sớm, nên mới hiện về lấy mấy thứ của cô và hướng dẫn cô tìm ra ngôi mộ ngoài kia.

Son thắc mắc hỏi:

- Sao ba thương mẹ, lại chết sau mụ kia, vậy sao xác ba không chôn ở cạnh mẹ, mà lại chôn ở nghĩa trang, nằm cạnh mụ ta?

Năm Lành mắt sáng lên:

- Về việc này cũng là do ý của ông chủ. Trước khi chết ông trối lại, dặn tôi làm như vậy. Cô nhớ, lúc ông qua đời thì cô đang đi du học, về không kịp, nên mọi điều ông mới viết vào cuốn sổ đó. Thật ra ông đâu có nằm chung với bà Mỹ Hoa!

Son ngạc nhiên:

- Vậy ba em được chôn ở đâu?

- Ở ngay trong vườn này! Ngay bên cạnh mẹ cô!

Son trổ mắt, không tin:

- Tôi đâu có thấy mộ nào ngoài mộ của mẹ?

- Cô đi với tôi ra đó.

Theo Năm Lành ra ngôi mộ có tấm bia Nguyễn Thị Son, Son nhìn quanh và nói:

- Nào có mộ ai?

- Ngay dưới chân cô đó.

Lúc này, Son mới để ý mình đang đứng trên một tấm xi măng bằng phẳng, cô hỏi:

- Không lẽ là ở đây?

- Đúng rồi. Sở dĩ xây không có nấm mộ là bởi lời dặn của ông. Ông bảo rằng: "Cũng theo lời mách bảo của mẹ cô, nhằm tránh cho cô cái dớp bị chết bất đắc khi có cha mẹ đều là hồn ma!"

Son kinh hoàng:

- Ba tôi cũng là... ma sao?

- Chính ba cô tự nguyện xin với mẹ cô được như vậy. Ông đã mấy lần về báo cho tôi biết như vậy. Ông còn giải thích thêm rằng, không phải ai chết cũng thành ma. Có oan úc, trắc trở thì mới là oan hồn. Ba cô không thuộc diện đó, nên phải cần có sự dẫn dắt của mẹ cô mới thành ma và để ở cõi âm giờ này hai ông bà mới bên nhau được.

Son sụp xuống lạy trước hai ngôi mộ và khóc:

- Ba má, về sau con có chết cũng xin được thành ma con muốn được ở bên ba má thôi!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA XÓ SI TÌNH (1)

Khi được phân công phụ trách lai tạo giống cho đồn điền cao su, Điền ngại nhất là chuyện phải tìm chỗ trọ. Bởi nồng trường chỉ định anh ở chung với nhiều người trong một ngôi nhà mới xây thì Điền ngán ngẩm, lắc đầu:

- Tính tôi không chịu được sự chung đụng quá đông người, phải chi có nhà riêng, nhỏ cũng được... Tiêu chuẩn của công ty là như vậy, bắt buộc nhân viên phải tuân theo. Tuy nhiên, sau bữa cơm chiều hôm đó, A Tư, một thằng cai gốc người địa phương, đã kéo tay Điền ra ngoài và chỉ:
 - Cậu kỹ sư có thấy xóm nhà bên kia không?
 - Nhà của công nhân ở?
 - Đó là xóm cư dân địa phương, một số họ làm công nhân trong này, còn lại đi làm rẫy làm rừng và các nghề khác. Cậu kỹ sư có muốn qua ở bên xóm đó không?

Điền nghe là thích thú liền:

- Có được không? Người ta có cho mướn nhà à?

A Tư cười:

- Vùng này không có chuyện thuê mướn nhà. Người ta thích thì cho ở không thôi.

Điền chán nản:

- Vậy làm sao ở được. Bởi tôi mới tới, chưa quen ai ở đây, làm gì có được người thích hay ưa.

A Tư cười khó hiểu:

- Có người thích mà cậu kỹ sư không biết đó thôi!

- Ai?

- Cậu có muốn biết không?

- Sao lại không!

A Tư kéo tay Điền:

- Giờ này còn sớm, vậy cậu theo tôi qua bên kia chơi.

- Bên xóm nhà đó?

- Phải! Ở đó cậu sẽ biết ai là người thích mình!

Họ đi xuyên qua nhiều luống cao su thì tới xóm nhà tranh. Đúng hơn đó là những nhà sàn đặc trưng của đồng bào dân tộc thiểu số. Lúc này A Tư mới nói:

- Tôi ở đây. Nhà tôi chỗ có hai con trâu cột dưới sàn đó.

Vừa bước lên sàn, Điền đã nghe có tiếng chân chạy rung rinh sàn nhà. A Tư cười bảo:

- Nó mặc cỡ khi có đàn ông về nhà đó!

A Tư có vợ và hai đứa con lên tám, chín tuổi. Họ không chào khách theo kiểu người Kinh, mà kéo nhau chạy biến vào nhà trong. A Tư phải lên tiếng:

- Có khách quý tới nhà, Mèng Lan đâu không ra đón?

Vợ anh ta nói vọng từ bếp:

- Nó trốn rồi!

- Đì kêu nó về đây, tôi có chuyện nói!

Một đứa con của A Tư, chạy ra nói nhỏ vào tai bố, nhưng những lời của nó chẳng khác nào hét cho mọi người nghe:

- A cô đâu có đi đâu, nấp trong nhà kia kia!

A Tư cười ngất:

- Con trẻ chúng tôi như vậy đó, chúng không biết nói lép!

Rồi anh quay vào trong nhà, lát sau nắm tay một cô gái đi ra. Vừa trông thấy cô nàng thì tim của Điền muôn loạn nhịp! Anh phát lúng túng:

- Đây... đây là...

- Nó là em gái tôi, tên là Mèng Lan, mà người Kinh các anh hay gọi là Mường Lan đó. 17 tuổi, chưa có đứa nào ngấp nghé!

Nghe ông anh mình giới thiệu, cô gái thẹn đỏ mặt, quay người định chạy. Nhưng A Tư đã đoán trước nên nắm chặt cô ta lại, nghiêm giọng:

- Ở lại nói chuyện đẳng hoàng!

Rồi anh quay sang Điền, bảo:

- Người mà anh muốn biết có thích mình hay không!

Điền không tin trong bản làng rừng rú này lại có một cô gái đẹp lạ thường như thế này. Mà lại là người thích mình.

- Anh Tư nói... giốn chi vậy! Tôi... tôi...

A Tư cười lớn:

- Anh là con trai người Kinh mà rụt rè như con gái.

Rồi anh chủ động nắm tay em gái mình đến gần Điền:

- Nó tới kiếm tôi ở chỗ làm, thấy cậu kỹ sư một lần mà về nhà cứ nhắc hoài! Con gái dân tộc một khi đã nhắc tới cậu trai nào thì coi như... yêu người ấy!

Điền la lên:

- Sao có chuyện đó được. Lỡ cô đây... không ưa tôi thì sao?

Không ngờ vừa khi ấy cô gái lại vọt miệng nói:

- Ai nói tôi không ưa?

Câu nói bất ngờ của cô gái khiến cho Điền ngạc nhiên. Anh thật sự lúng túng:

- Cô... cảm ơn cô. Cô...

A Tư nói chen vào:

- Nó tên Mèng Lan, mà thôi, kêu Mường Lan cho dễ nhớ! Em gái tôi cũng không biết nói khác lòng mình.

Thích thì nói là thích. Cậu kỹ sư thì sao, có thích nó không?

Điền như gà mắc tóc:

- Thì... thì... thích chứ! Nhưng mà...

A Tư vỗ mạnh lên lưng em gái:

- Mày không phải ê chề bởi bị từ chối đấy nhé! Sao không tạ ơn người ta đi!

Mường Lan bất ngờ chụp vào bàn tay của Điền, cúi xuống hôn vào đó một cái, rồi vụt chạy vào nhà! Điền còn ngạc nhiên thì A Tư lại nói:

- Thủ tục coi như xong rồi đó. Cậu kỹ sư về lo chuẩn bị chuyển đồ qua đây đi.

Điền lại một phen ngạc nhiên:

- Đồ đạc gì?

- Thì quần áo, đồ đạc của cậu đó. Coi như nhà này chấp nhận cho cậu tới ở rồi đó!

Anh ta sợ Điền không hiểu nên giải thích thêm:

- Nhà người Thượng, nếu muốn quyết định điều gì thì phải hỏi con vợ hay con đàn bà trong nhà, nó nói nó thích là nó đồng ý! Mường Lan thích cậu, tức là nó cho cậu ở nhà này!

- Nhưng mà...

A Tư nghiêm giọng:

- Người Thượng ghét nhất là bị từ chối lòng tốt của mình. Cậu khó mà sống được ở đất này nếu cậu không đáp lại sự mời mọc của nó!

Anh ta lấy ra chén rượu cần, mời Điền cùng uống:

- Cậu phải say với tôi bữa nay, bắt đầu từ ngày mai thì khi tôi muốn mời cậu uống rượu thì phải xin phép.

Tưởng anh ta nói chơi, nhưng Mường Lan nghiêm giọng nói:

- Đúng là như vậy. Con trai người Kinh có sợ mà bỏ chạy không?

Đã bắt đầu hiểu về tính cách của người thiểu số, nên Điền bớt sự ngạc nhiên, anh bắt đầu dạn dĩ hơn trong nói chuyện và cũng biết đùa:

- Chừng nào sợ thì chạy cũng không muộn!

Cô nàng cười khúc khích:

- Để rồi coi, chạy có thoát không!

Tối hôm đó tuy chưa chính thức chuyển tới ở, nhưng do uống quá nhiều rượu nên Điền phải ngủ lại. Anh ngủ một giấc ngon lành mãi đến quá nửa đêm.

Lúc Điền tỉnh giấc không phải do tự nhiên, mà anh cảm giác như có ai đó nắm chặt bàn chân mình và cào nhẹ vào đó, gây nhột khó chịu, mà nhột là việc mà Điền chịu đựng dở nhất, anh vùng dậy kéo chân ra. Nhưng càng kéo thì như bị giữ chặt hơn. Đến khi Điền vùng dậy thì nghe ai đó cười thành tiếng trong treo rồi vụt chạy rất nhanh ra ngoài cửa...

Không suy nghĩ, Điền tức tốc đuổi theo ra ngoài, xuống cầu thang nhà sàn thì bắt gặp bóng người chạy không nhanh phía trước mình.

- Mường Lan, cô này quá quắt thật!

Vừa lẩm bẩm, Điền vừa đuổi theo nhanh hơn. Chỉ vài trăm thước thì bóng người chạy trước chậm lại và cuối cùng nhoài người về phía trước nửa như nằm xuống, nửa như bị ngã! Điền nghĩ là cô nàng muốn đùa với mình nên vừa chạy tới cũng ngã nhoài theo, chống tay, kê mặt mình rất gần mặt nàng ta, vừa hổn hển nói:

- Cô này ác thật, nửa đêm mà bắt người ta chạy gần chết luôn!

Nàng im lặng không nói gì. Điền gọi khẽ:

- Mường Lan!

Gọi đến lần thứ hai vẫn chưa thấy cô nàng động đậy. Điền hốt hoảng gọi to hơn lần nữa:

- Lan!

Và nhanh tay chụp lấy vai nàng kéo nàng nằm quay mặt trở lên, và...

- Trời ơi!

Trước mặt Điền không phải là Mường Lan, mà là một gương mặt xanh như chàm, đôi mắt không có tròng đen và ở miệng chiếc lưỡi lè ra gần cả tấc! Điền choáng váng và cố lăm cắp chỉ bò được vài bước rồi ngất đi...

Sáng hôm sau, cũng chính Mường Lan đi rãy sớm đã phát hiện ra Điền nằm bất động ngoài rìa. Cô nàng không ngại, đã cúi xuống đỡ anh dậy và hô to lên:

- Cứu người với!

Lúc A Tư và vợ chạy ra thì họ ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Mường Lan kể lại và giục anh mình:

- Cho anh ta vào nhà đi, người không còn chút ấm nào!

Điền được đưa lên nhà sàn và người lo lắng nhất là Mường Lan, cô nhìn anh mình như cầu cứu, xem làm cách nào đó giúp Điền tỉnh lại. A Tư bảo:

- Phải giúp nó có lại hơi ấm thôi. Mày làm đi!

Mường Lan sau một chút e ngại, đã bất thần nắm nguyên thân mình lên người của Điền, theo kiểu thân trùm lên thân. Quả nhiên chỉ sau một lúc thì Điền nhẹ cử động, lúc đó Mường Lan vẫn chưa hay, cô vẫn nắm một cách vô tư. Khi tỉnh hẳn, Điền vùng dậy thật nhanh, khiến cho cả thân thể Mường Lan bị hất tung sang bên!

- Nó! Nó...

Điền hốt hoảng, không kịp nhìn Lan, anh đã đứng lên tính chạy. A Tư phải níu lại và nói:

- Cậu bị ngất ngoài rừng, chính con Mường Lan đã gặp và cứu cậu về đây!

- Nhưng, chính là nó...

- Là Mường Lan đó, nó phải dùng hơi ấm của mình để cứu cậu đó!

Lúc ấy Mường Lan cũng vừa bật dậy, cô nhăn mặt:

- Làm người ta đau gân chết!

Đã trông thấy mặt Mường Lan rồi, nhưng Điền vẫn còn bị ám ảnh bởi gương mặt hối đêm, anh bước lùi lại mấy bước, giọng run run:

- Cô... cô không phải là... là con quỷ đó sao?

A Tư cũng ngạc nhiên:

- Cậu nói gì vậy, con quỷ nào?

- Tôi... tôi bị...

Mường Lan chợt lên tiếng:

- Hay là anh bị...

Vừa nói tới đó thì bỗng dung cô nàng ngã lăn ra, người lạnh ngắt! A Tư hốt hoảng:

- Mèng Lan, mày sao vậy?

Anh và vợ cùng đỡ Lan dậy, nhưng cô nàng mắt nhắm nghiền, hơi thở yếu ớt...

Sau tai nạn đêm hôm đó xảy ra, tự dung Điền trở nên ít nói hẳn. Tuy cũng chuyển tới ở nhà A Tư, nhưng giữa anh và cô nàng Mường Lan như có một khoảng cách. Hai người tránh gặp mặt nhau, mà nếu có gặp thì cũng rất ngượng, không nói chuyện và chào hỏi. Điều này không lọt khỏi mắt A Tư. Một hôm, anh này kêu em gái mình ra và hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Lan cũng tránh cả việc trả lời anh mình, bằng cách bỏ chạy đi nơi khác. Suốt cả tháng trời như vậy. Một buổi tối, tình cờ A Tư bắt gặp Lan ngồi khóc một mình trong góc nhà, anh dò hỏi mãi thì cô mới nói được đúng một câu:

- Người ta không cho nói!

Thế thôi. Rồi Lan lủi mất trong bóng tối. Cả ngày hôm sau cũng không thấy cô nàng đâu. Hoảng quá, A Tư phải cầu cứu tới già Phang, được coi như thầy mo trong bản. Ông không cần phải suy nghĩ lâu, đã nói:

- Phải đuổi ngay người lạ đó ra khỏi nhà thì con nhỏ mới trở về được!

A Tư ngạc nhiên:

- Người lạ nào?

- Thì cái người khiến nó không dám về nhà!

A Tư lẩm bẩm:

- Cậu kĩ sư?

Hỏi gì thêm ông già Phang cũng không nói. A Tư lo quá, cuối cùng ông đành phải đem chuyện nói với Điền. Chẳng ngờ chính Điền lại là người chủ động nói trước:

- Chắc là tôi phải dọn trở về công ty ở quá, A Tư.

A Tư ngạc nhiên thật sự:

- Sao cậu kĩ sư có ý đó?

- Nói thật, từ hôm dọn về đây đến giờ tôi thấy như mình đã gây ra một điều gì đó không phải, cho nên cô Mường Lan cứ tránh mặt hoài. Hồi tối qua, tôi đang ngủ thì có người tới đuổi tôi đi, dọa nếu còn ở lại thì họ sẽ không tha mạng!

Hỏi thêm gì Điền cũng không nói, cứ lảng lặng xách túi ra đi. Vợ A Tư đứng trong nhà nhìn theo và khẽ thở dài, quay vào một góc, nói rất khẽ:

- Đì rồi!

Chẳng biết chị ta nói với ai nhưng sau đó nghe có tiếng khóc nức nở trong ấy...

Hồi lâu sau, khi A Tư từ ngoài vào thì bắt gặp ở góc bếp có chiếc áo thun của Điền, anh cầm lên và nói:

- Cậu ta vội đi nên quên, để lát nữa đi làm tôi đem theo trả cho cậu ta.

Nhưng bà vợ anh đã giăng lại và nói:

- Cái này mà mất thì con Mèng Lan cũng sẽ không về!

Chi ta giành lại và nhét nó lại đúng chỗ lúc nãy. A Tư tái mặt:

- Chẳng lẽ con Lan đã... đã...

Anh ta không dám nói hết câu, mà chị vợ cũng không dám đứng đó nữa, vụt chạy ra ngoài. Tần ngần một lúc, A Tư vừa bước đi vừa than một mình:

- Giàng không còn thương nhà này nữa rồi!

Và anh ta khóc. Chẳng hiểu vì sao!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA XÓ SI TÌNH (2)

Điền tìm được nơi ở mới. Không phải khu tập thể trong công ty, mà nhà riêng. Có một người công nhân dứ một căn nhà nhỏ cách văn phòng công ty hơn cây số, nằm bên đường nhựa chạy ra lộ cái. Tuy không khang trang lấm, nhưng chỉ cho một người độc thân như Điền ở. Anh dọn về đó có vẻ yên tâm, mặc dù trong lòng như có chút gì đó vương vấn, bồn chồn mỗi lần hướng về phía xóm nhà của A Tư.

Ngay tối đó, để dỗ giấc ngủ. Điền ngồi uống rượu một mình, cửa néo đã già chật, nên anh chàng ung dung nhâm nhi, nghĩ nếu có lỡ say thì ngã đại ra sàn nhà mà ngủ cũng chẳng sao. Và anh đã như thế thật. Khi nhậu và lúc say nằm ngủ, Điền vẫn để nguyên bộ quần áo đi làm về. Nhưng sau một giấc ngủ vùi, lúc mở mắt ra với cái đầu còn nặng vì hơi men, bỗng Điền hết sức ngạc nhiên khi nhận ra mình đang nằm trên gối, mền hẳn hoi, và trên người anh cũng đã không còn bộ đồ đi làm nữa, thay vào đó là bộ đồ mặc ở nhà! Điền bật dậy rất nhanh, nhìn quanh một lượt và còn ngạc nhiên hơn nữa khi thấy một mâm cơm đã dọn sẵn trên sàn. Hơi nóng từ thức ăn còn bốc lên, chứng tỏ cơm mới vừa được dọn!

- Ai trong nhà?

Điền thót lên và quay đi tìm. Ngôi nhà sàn tuy không lớn lấm, nhưng do ở một mình, lại không có bày biện đồ đạc gì, nên phải một lúc sau Điền mới tìm được khắp. Cửa néo vẫn già chật bên trong, sàn nhà, vách nhà cũng không có nơi nào trống để một người nào đó có thể lén vào. Lại càng không thể có chuyện ai đó nấp bên trong...

Định không ăn mâm cơm dọn sẵn đó, nhưng vừa khi ấy tự dung bụng Điền lại cồn cào, khó cưỡng nổi, nên cuối cùng anh đành phải ngồi xuống cầm đũa và nói như khấn trước khi ăn:

- Của ai chẳng biết, đã có lòng với người độc thân này thì xin nhận. Ăn vào nếu có vấn đề gì thì cũng không dám trách.

Điền ăn một cách ngon lành. Ăn xong, anh tự dọn vào một góc để đó. Lúc ấy anh mới kịp nhận ra, hầu hết những chén, tô và vật dụng đựng thức ăn không phải là đồ trong nhà mình! Mà tất cả những thứ đó nó trùng khớp đến lạ lùng những món phải đi mua sắm mà Điền đã liệt kê vào một tờ giấy khi dọn về nhà mới, chưa kịp đi mua sắm. Định ngày nghỉ sẽ làm việc này...

Ăn no thì trong bụng Điền đã hết cồn cào. Điền nhìn đồng hồ tay thì thấy mới có hơn một giờ sáng, nên chẳng còn cách nào hơn là phải nằm lại chờ sáng. Tuy nói là chờ sáng nhưng có lẽ do cái bụng dễ chịu, nên vừa nằm một chút là Điền lại ngủ say.

Đến khi gà gáy vang thì Điền mở mắt ra, và một lần nữa quá đỗi ngạc nhiên khi cả mâm chén bát đĩa qua đã được ai đó rửa sạch!

- Ai trong nhà tôi vậy? Nếu không ra thì từ bây giờ tôi phải bỏ đi, không dám ở nữa!

Mặc cho Điền nói, chung quanh anh vẫn hoàn toàn im lặng. Sáng hôm đó khi đi làm Điền không nói lại với ai chuyện lạ ở nhà mình. Khi ra chỗ vặt rùng ướm cây giống, anh gặp A Tư ở đó, anh ta có vẻ ngại khi phải nói chuyện với Điền:

- Anh ở chỗ mới có tốt không?

Điền vui vẻ:

- Cũng được, nhưng không được như ở nhà anh. Cô Mường Lan có khỏe không?

Câu hỏi vô tình chạm vào nỗi ưu tư của A Tư. Anh ta thở dài:

- Nó bỏ nhà đi từ bấy giờ không thấy về. Chẳng biết là đi đâu nữa...

Điền lo lắng:

- Sao anh không nhờ người đi tìm lõi có chuyện gì thì sao?

A Tư lắc đầu:

- Chắc là không sao.

Điền tự trách mình:

- Trong việc này có trách nhiệm của tôi nữa. Nếu tôi không dọn tới ở thì đâu có chuyện này...

A Tư trầm ngâm một lúc rồi bảo:

- Cái số của nó như vậy. Nhưng chắc là rồi cũng không có điều gì. Nó sẽ về thôi.

- Nhưng anh và cô ấy đâu có bà con gì ở gần đây? Vậy cô ấy đi đâu, ở đâu?

A Tư không tiện nói ra điều đang nghĩ trong lòng, anh ta chỉ lảng lơ:

- Con gái xứ này khó mà chết vì hùm beo trong rừng lâm. Giàng không hại nó mà.

Điền quả quyết:

- Ngày mai chủ nhật, tôi sẽ cùng với anh và một số anh em khác tổ chức đi tìm cô ấy. Tôi phải tìm cho được Mường Lan về mới yên tâm. Mai mình đi nhé!

Lời động viên của Điền không khiến cho A Tư phấn khởi lắm, mặc dù anh ta cũng gật đầu:

- Được rồi, mai tôi sẽ báo cho cậu biết.

Nhưng chuyện đi tìm Mường Lan vào ngày mai đã không thực hiện. Bởi ngay chiều hôm đó cô đã trở về.

Nhìn thấy Mường Lan với nét mặt tươi tỉnh, không một chút mệt nhọc sau mấy ngày vắng nhà, vợ chồng A Tư muốn hỏi nhưng còn ngại, thì chính cô nàng đã tự nói:

- Tôi về để lấy đồ đạc ra nhà chồng ở!

Nói xong cô đi soan một số đồ đạc riêng, rồi rút vào góc trong ngôi nhà ngồi một mình rất lâu. Theo phong tục của bộ tộc thì khi không còn cha mẹ, thì người vợ của anh ruột, tức bà chị dâu của Mường Lan sẽ đứng ra lo liệu chuyện hôn nhân của cô em gái. Nhưng ở đây, khi nghe Mường Lan tuyên bố như vậy thì chẳng nghe A Tư có ý kiến gì. Một lúc sau chị mới kéo tay chồng vào một nơi riêng, nói nhỏ:

- Làm sao mình làm được việc đó, khi cô em này đâu có chịu nghe mình. Cô ấy có người bảo cho nghe rồi,

cứ để cho người ta lo.

Chị ta nói như vậy rồi lặng lẽ bỏ đi ra ngoài. A Tư hiểu phần nào nên cũng im lặng, để mặc cho Lan. Tối hôm đó bà vợ anh bảo:

- Con Mèng Lan đã tìm được chỗ để "về nhà chồng" rồi đó!

Sáng ra mới biết, nơi "về nhà chồng" của Mường Lan là cái góc ngôi nhà ông già của A Tư cất này xưa, dùng làm nơi chứa vật dụng lưu trữ làm mưa. Lan đóng kín cửa cầu thang không cho ai ra vào. A Tư muốn hỏi chuyện với em cũng phải đứng dưới đất nói vọng lên:

- Mày làm gì cũng phải nhớ ông cha vẫn còn hồn phách ở đây, là máu mủ ruột rà, tao không bỏ mày được nghe chưa!

Đối với người thiểu số thì những câu nói như vậy là đầy tình nghĩa, đầy trách nhiệm với nhau, nên chỉ cần nói bấy nhiêu đó rồi A Tư bỏ đi vào nhà. Anh dặn vợ hằng ngày phải cơm nước đầy đủ mang ra cho cô em và không được hỏi han bất cứ chuyện gì, nếu Mường Lan không hỏi.

Nhưng chỉ được hai ngày, bỗng vợ A Tư chạy đi tìm chồng và báo tin:

- Tôi lo cơm nước đầy đủ cho cô ấy, mình ăn gì thì cho cô ấy ăn như vậy, nhưng hai ngày rồi, bữa nào cô Mèng cũng bảo tôi dọn mâm giống như nấu cho người Kinh ăn, sao cô ấy lại quen ăn mấy thứ đó?

A Tư trầm ngâm một lúc rồi đáp:

- Thị ráng mà chiều nó đi. Bà đóng vai mẹ có con về nhà chồng mà!

Chị Phèng Liu vốn là người tốt bụng, nên tuy có cực vì yêu cầu của cô em chồng, nhưng cũng ráng lo. Chị ta không quen nấu món ăn của người Kinh, cũng phải cố ra chỗ bếp công ty học cách nấu của mấy người đầu bếp ngoài đó.

Lạ một điều là mỗi ngày Mường Lan chỉ ăn một lần vào buổi chiều tối. Buổi sáng và trưa thì không hề thấy cô nàng đâu. Ra nương rẫy thì thấy mọi việc đồng áng vẫn được Mường Lan làm chu đáo, chẳng biết từ lúc nào, bởi lúc A Tư và vợ ra dòm ngó thì chẳng hề gặp Mường Lan đâu.

Chị Liu nói với chồng:

- Cô ấy có chồng thật rồi. Vậy mình cũng phải tính việc xây nhà riêng cho cô ấy chứ.

A Tư cũng đồng tình:

- Phần đất phía bên kia bụi tre ngày trước tính xây cái nhà hôi dòng tộc, nay mình xây cho nó cái nhà với số vật liệu dự trữ đó. Nhưng hỏi nó xem, nó có chịu không đã!

Chị Liu bảo:

- Cô ấy đòi nào chịu nhận, mình cứ việc xây rồi giao sau. Nhưng nếu có ai hỏi việc này thì làm sao trả lời?

A Tư bảo:

- Tôi sẽ bảo mọi người là con Mèng Lan có lời hứa với con trai xứ khác, ở nhà riêng để chờ cưới. Phong tục người mình có điều đó mà.

- Nhưng sau này biết lấy ai để trám vào chỗ con trai xứ khác đây?

- Chuyện đó thì để rồi tính. Bộ bà không thấy bây giờ mình cũng đâu có giải quyết được gì trong chuyện của nó.

Họ quyết định như vậy và âm thầm đi kêu người chuẩn bị cất nhà. Tuy nhiên đến bữa cơm chiều, khi chị Liu mang cơm ra thì nghe Mường Lan nói vọng từ trong nhà ra:

- Xây nhà sao không xây kiểu người Kinh?

Chị Liu giật mình:

- Cô biết chuyện rồi sao?

Lan nói rõ ý hơn:

- Có xây thì xây nhà theo kiểu người Kinh, đừng xây nhà sàn người ta không chịu!

- Người ta là ai? Mà làm sao mình xây nhà theo kiểu người Kinh ở giữa xóm thượng được.

- Xây cho người Kinh ở thì phải theo kiểu của họ chứ.

Chị Liu vô cùng ngạc nhiên:

- Cô sẽ lấy chồng người Kinh?

Lan gắt lên:

- Đã lấy rồi chứ còn sẽ gì nữa!

- Kìa, cô Mèng...

Mường Lan ra nhận mâm cơm rồi đóng sầm cửa lại, giận dỗi:

- Không thì thôi, đừng hỏi nhiều quá!

Chị Liu chạy nhanh về kể cho chồng nghe, A Tư giật mình nói:

- Lấy chồng người Kinh? Vậy sao bữa trước nó một hai đuổi cậu kỹ sư đi? Cậu cũng là người Kinh...

Ngừng một lúc, A Tư nói:

- Biết vậy lúc đó tôi nói thẳng ra ý mình, để cậu ấy đừng ra đi.

- Ý gì?

- Thì tôi có ý muốn ghép đôi cho cậu ấy với Mèng Lan nhà mình. Con Mèng Lan đầu tiên cũng thích cậu ấy lắm, chính nó đã xúi tôi mời cậu ấy về nhà đó chứ. Chẳng hiểu sao chỉ được một lúc thì lại xảy ra chuyện ghét nhau đến không nhìn nhau như hai đứa nó?

Chị Liu bảo:

- Tôi thì lại nghĩ khác. Trong chuyện này có những điều như tôi nói với ông đó. Cứ để coi...

A Tư đã được vợ cảnh báo một số điều, nhưng anh còn bán tín bán nghi, nên cho đến giờ này anh vẫn chưa nói ra. Kể cả việc riêng với kỹ sư Điền, đáng lý ngay hôm Điền dọn đi, anh cần phải nói một số việc cho Điền biết, nhưng chẳng hiểu sao anh lại thôi.

Buổi sáng chủ nhật đẹp trời, Điền vừa tính thay đồ qua thăm nhà A Tư thì có tiếng xe hơi ngừng trước nhà. Do ở ngay trực đường lớn, nên xe cộ chạy qua khá nhiều nhưng ngừng ngay trước cổng thì ít khi.

Nhìn ra thấy chiếc xe hơi nhà khá sang trọng thì Điền lại càng ngạc nhiên hơn. Anh nghĩ chắc là xe nào đó

ngừng đổ nước hay nghỉ xả hơi gì đó nên cũng không bước ra. Tuy nhiên, vừa lúc đó có tiếng gọi đúng tên anh:

- Điền oi, anh có nhà không?

Tiếng gọi thật quen, Điền phải bật dậy chạy ra ngay và anh kinh ngạc kêu lên:

- Phương Dung!

Cô gái vừa bước xuống xe và đang vẫy tay từ dưới đường khiến cho Điền vừa mừng vừa sững sốt. Quả thật Điền không ngờ anh có người khách này tới đây.

- Không mời người ta vào nhà hả?

Mãi sững sờ nên Điền bị giật mình, lúng túng:

- Vào... vào nhà đi. Trời oi, sao em lại lên được đây?

Phương Dung nheo mắt:

- Vậy mới tài chứ!

Cô quay lại dặn ai đó trên xe:

- Chú cứ đi mai hay mốt ghé lại đón cháu cũng được!

Người trên xe có lẽ là tài xế riêng của gia đình Phương Dung, sau một tiếng dạ, anh ta cho xe vọt đi ngay. Phương Dung tay xách vali, bước nhanh vào nhà, vừa đến gần Điền, bất ngờ cô nàng bỏ vali xuống, ôm chầm lấy anh hôn tới tấp vào mặt mũi, khiến Điền phải cuống lên:

- Em... em đừng làm vậy. Người ta...

Nhung Dung hảu như không còn nghe gì nữa, cô nàng cứ ghì lấy và hôn như sợ bỏ ra sẽ mất!

Đến khi Dung vừa buông ra thì Điền thở không muộn kịp. Anh trố mắt nhìn cô nàng, tưởng chừng như Dung muốn hôn để trả thù anh. Mà quả vậy, Phương Dung nói thẳng ra ý mình:

- Cho chừa cái tội bỏ người ta đi biệt cả mấy tháng nay!

Sợ những người qua đường nhìn thấy, Điền kéo nàng ta vào nhà, đóng cửa lại rồi mới nói:

- Ai chỉ em biết anh ở trên này?

- Cũng may là có người còn tốt bụng chỉ cho em biết noi anh trốn, chứ nếu không thì em có hóa đá chưa chắc gì gặp lại anh!

Bị trách móc một hơi nhưng Điền vẫn bình tĩnh:

- Làm sao em biết nhà?

- Em tới công ty hỏi thì người ta chỉ. Họ còn nói, không biết anh đã dọn về đây hẳn chưa, hay còn ở trong buôn người Thượng. Bộ anh muốn lấy vợ Thượng sao vào tận buôn của họ mà ở?

Điền biết tính của cô nàng, nên vội chuyển hướng:

- Sao em không giữ tài xế lại, để lát nữa anh ta chở em ra thị trấn tìm khách sạn, chứ ở đây làm sao anh có giường nệm cho cô tiểu thư nhà họ Đoàn ở đây.

Phương Dung nổi máu ngang ngạnh lên liền:

- Böyle giờ đuổi phải không? Mà càng đuổi thì con này lại càng bám chặt luôn. Tính ở chơi mai mối về, mà đã nói vậy thì đây này ở luôn, ở thật chứ không ở chơi nữa!

Định cúi xuống lấy vali để đem vào giường ngủ của Điền như một cách khẳng định quyết tâm của mình, nhưng bỗng cô nàng kêu lên:

- Ủa, cái vali mót đây mà?

Chẳng còn chiếc vali mà rõ ràng Phương Dung mới đặt xuống. Chính Điền cũng ngạc nhiên:

- Ủa, đâu có ai lấy. Anh cũng mới thấy nó đây mà...

Cả hai tìm một lurret trong nhà, rồi mở cửa ra ngoài, cũng chẳng thấy. Dung phải gắt lên:

- Cái xúi kỳ cục quá, đồ đạc để trong nhà cũng mất! Làm sao bây giờ hả Điền?

Điền cũng bối rối, anh đành phải nói:

- Trong vali nếu chỉ có quần áo không thì mình có thể ra chợ mua lại một ít. Chỉ sợ có thứ gì quý thì khó...

Phương Dung ấm ức, cứ tặc lưỡi, bập môi mãi. Cô nàng hỏi lại lần nữa:

- Ở đây bộ kẻ cắp nhiều lắm sao? Vậy anh ở mà làm gì. Đúng là...

Điền trừng mắt:

- Em đừng hổ đồ. Nơi đây nhà xa nhau cả trăm thước không có người tham, cho dù em để tiền ngay trước mặt cũng không lấy, đừng nói là...

Vừa lúc đó chợt có người gọi ngoài cửa:

- Cậu kỹ sư ơi, cái này phải của nhà cậu không, nó bay tung tóe ở ngoài đường nè.

Điền chạy ra thấy chiếc vali bị mở tung, quần áo đổ ra ngoài, vài cái bay theo gió, nên quay lại hỏi:

- Phải cái vali của em không?

Phương Dung nhìn ra và mừng rỡ:

- Đúng là của em! Mà sao lại...

Điền sợ cô nàng bước ra sẽ gây chú ý cho mọi người, nên chạy nhanh ra vừa dặn lại:

- Để anh ra lấy cho!

Anh ra ngoài cổng và nhìn thấy chiếc vali bị mở ra có lẽ do bị rơi chứ không phải do bị mở và lục lạo, bởi hầu như mọi vật còn đầy đủ. Gom tạm lại ôm vào nhà, vừa đặt xuống sàn anh đã bảo:

- Em kiểm lại coi có mất thứ gì không? Nếu là trộm thì người ta đã không kêu cho mình lấy lại!

Phương Dung hơi ngưng, nhưng vẫn kiểm tra lại thật cẩn thận. Sau cùng cô nàng xác nhận:

- Còn đủ cả. Mà lại có dư cái này!

Cầm sợi dây chuyền đan bằng sợi cỏ nhuộm màu như vải thổ cẩm của người dân tộc đua lên, Phương Dung phải buột miệng khen:

- Cái này ở đâu đẹp quá! Mà sao nó lại lẩn trong đồ đạc của em. Chắc là...

Tuy xác định không phải là của mình, nhưng bởi thấy nó khá xinh, nên cứ cầm ngắm mãi. Trong lúc Điền lại buột miệng:

- Mường Lan!

Dung hỏi lại:

- Cái gì là Mường Lan? Mường Lan là tên vật này hả?

Túng thế, Điền đành gật đầu:

- Đúng rồi.

Anh đã nhận ra, chiếc vòng cổ đó là của Mường Lan hay đeo trên cổ. Cô nàng khéo tay nên cùi chiếc này cũ thì lại tự tay đan, bện chiếc khác để đeo. Nó là của riêng, không lẫn với ai được, nên vừa nhìn thấy là Điền nhận ra ngay.

Phương Dung tỏ ra thích thú, cô thuận tay đưa lên cổ và đeo nhanh vào, khoe với Điền:

- Anh thấy em đeo có đẹp hơn mấy cô người Thượng không nào?

Điền hốt hoảng:

- Sao em làm vậy? Đừng...

Nhưng không còn kịp nữa. Tự dung tim của Điền đậm nhanh, anh có cảm giác như mình vừa phạm phải một sai lầm gì đó...

- Sao mặt mày anh xanh lè vậy, Điền? Bệnh hả?

Điền xua tay:

- Không, anh chỉ hơi chóng mặt...

Tuy nói vậy, nhưng khi đến ngả lưng xuống giường thì Điền không dậy được nữa. Người anh nóng bùng khiến cho Phương Dung phải hoảng lên:

- Trời ơi, làm sao bây giờ, anh nóng quá chừng Điền ơi!

Lạ nước lạ cái, lại gặp trường hợp khó xử này nên Dung quỳnh lên, sợ thất thần. Cô chưa biết phải làm sao thì chợt có mấy người hàng xóm chẳng biết do ai báo tin, đã kéo sang và lo lắng nói:

- Cậu kỹ sư có cần chở đi bệnh viện không?

Tuy hỏi vậy, chứ họ đã gọi sẵn chiếc xe cấp cứu của nông trường, người ta tức tốc đưa Điền ra chợ cách đó gần mươi cây số. Phương Dung đòi theo nhưng họ không cho, còn bảo:

- Người bệnh mà có con gái bên cạnh không tốt!

Họ chở Điền đi khá lâu rồi mà Dung vẫn chưa hoàn hồn. Trước nhất là lo cho bệnh của Điền, thứ hai là chẳng biết cô ta đêm nay phải đối phó làm sao trong ngôi nhà vắng và lạ này.

Nó là nhà của Điền, nhưng khi không có anh ở nhà, lại ở một xóm hết sức lạ lẫm này, liệu Dung có chịu đựng nổi sự sợ hãi đêm nay không?

Muốn đi tắm nhưng luống lự mãi, cuối cùng Dung mới mò được vào cái gọi là phòng tắm. Cô ngao ngán tự hỏi:

- Sao sống như thế này mà Điền chịu được?

Nhớ lại khi hay tin Điền đột nhiên biến mất khi sắp tới ngày làm lễ đính hôn giữa hai người, Dung lúc nãy muốn trách móc, nói ra hết cơn bức dọc giận dỗi của mình, nhưng chưa kịp nói thì Điền đã bị như thế rồi. Giữa Điền và cô đã xảy ra vài hiểu lầm, thậm chí là bất đồng quan điểm trong việc tiến tới hôn nhân, nhưng không thể vì thế mà anh ta lại bỏ hết ở thành phố, lên xứ khỉ ho cò gáy này để sống cuộc sống quá kham khổ như thế này.

Đành rằng cô là con nhà giàu, còn Điền có gia cảnh không bằng nàng, nhưng là một kỹ sư mới ra trường, vừa tài năng vừa đẹp trai lại có một tương lai xán lạn khi có được sự trợ giúp của gia đình bên vợ như gia đình Đoàn đại gia lùng lẫy trong thương trường như cha mẹ cô, anh ta sẽ phát lên mấy hồi, cũng lên xe xuống ngựa, cũng là bậc vương tôn công tử, chứ đâu phải là hạng khố rách áo ôm...

Mải lo suy nghĩ và tức tối, Phương Dung quên cả giũ ý, cứ cởi phẳng quần áo ra, ngồi bên lu nước tắm mà không có gì che chắn. Tuy nhiên cửa nẻo đã khóa chặt, lại ở nhà chắc chắn là chỉ có một mình, nên cô nàng yên tâm tắm táp cho đã. Phải đến hơn mươi lăm phút sau thì cô nàng mới thôi tắm, đồng thời nhìn lại thấy lu nước đầy lúc nãy chỉ còn lại phần cặn bên dưới. Cô ta đã tắm hết cả phần của Điền trong hai ngày liền. Cô ta đâu có biết là vùng này nước quý như vàng!

Sau khi lau khô thân thể, Dung định lấy quần áo ra mặc thì một lần nữa phát hoảng lên, bởi cái va li đó lại biến mất! Tất cả quần áo ở trong đó, kể cả bộ quần áo do vừa thay ra cũng không còn.

Cô nàng cuống cuồng, lấy chiếc khăn quấn người lại và người thì run rẩy, hai hàm răng cứ va vào nhau liên hồi. Chuyện gì đang xảy ra ở đây? Một câu hỏi mà dấu có biết cô ta cũng không dám trả lời.

Ở thế cùng, Phương Dung đành phải tới chỗ để quần áo của Điền, chọn đại một bộ mặc trong nhà mặc vào. Nó rộng thùng thình, nhưng như thế còn hơn là tênh hênh.

Đến lúc này, cô ta mới cảm thấy đói bụng. Suốt từ khi rời khỏi nhà, do ăn sáng muộn nên buổi trưa cô không ăn dọc đường, tới đây rồi hết chuyện này tới chuyện khác, trong bụng của Dung hầu như trống rỗng. Định tới chỗ đặt bếp xem có gì có thể ăn được, thì chợt cô trông thấy một mâm cơm đã dọn sẵn, tuy có hơi nguội nhưng chưa có ai ăn.

- Có lẽ Điền dọn mà chưa kịp ăn đây!

Phương Dung nghĩ vậy nên ngồi xuống ăn ngon lành. Ăn gần xong, cô mới để ý và buột miệng khen:

- Anh chàng có một mình mà cũng nấu đủ món, giỏi thật đó!

Ăn đến no, không nghĩ tới việc phải chờ cho Điền. Xong xuôi cô nàng ngã lưng ra giường như nhà của mình. Con buồn ngủ kéo đến thật nhanh khiến cho cô ta không còn kịp nghĩ về chiếc va li bị mất một cách bí hiểm!

Đến quá nửa đêm...

Khi giật mình tỉnh giấc thì cái cảm giác đau râm ran trong bụng bắt đầu tăng lên. Một lúc sau thì con đau quặn đến chịu không nổi, Dung phải nhảy xuống giường định tìm chỗ đại tiện. Nhưng tìm ở đâu nếu không ở bên ngoài, ở vùng rừng núi này mọi người vẫn đi vệ sinh ngoài đồng, bụi, nhưng làm sao cô nàng dám làm chuyện đó?

Cơn đau càng lúc càng dữ dội, đến nỗi Dung đã ngã nhào trên sàn nhà, và để mặc cho những gì bụng dạ cô không chịu nổi cứ tống ra. Nó lai tống ra bằng miệng. Cô nàng nôn ói một trận không thể tưởng nổi! Phải đến hơn nửa giờ sau thì cơn đau mới dịu lại và cơn tháo dạ cũng chấm dứt.

Lúc này nhìn lại Dung mới bàng hoàng, không tin vào mắt mình nữa. Bởi những gì cô ta nôn ra vừa hôi thối lại vừa kỳ dị! Nó gồm toàn những con vật gốm ghiếc, toàn những con ếch, nhái, ễn ương, sâu bọ, chuột con, thậm chí có cả vài con rắn con bị cắn đứt nhiều khúc!

- Trời ơi!

Cô ta kêu lên vừa bật dậy, và cú thế bò lê lết về phía bếp. Vô tình cô nàng bò ngang qua chỗ mâm cơm lúc nãy và một lần nữa cô thét lên kinh hãi:

- Bó!...

Cô nàng nhìn thấy trong mâm cơm còn lại những con vật giống như vậy! Có nghĩa là lúc nãy cô nàng đã ăn cơm bằng những thứ gốm ghiếc này chứ không phải là món ngon vật lạ!

- Trời ơi, bó người ta!

Vừa kêu xong thì cô ta ngã chui về phía trước, người bất động. Vài người hàng xóm nghe la đã chạy tới động cửa gọi lớn:

- Cậu kỹ sư ơi!

Có người lại nói:

- Cậu ấy được chở đi nhà thương lúc chiều, đã về đâu?

- Vậy sao có tiếng kêu cứu trong đó?

Bàn nhau chán, có người đánh bạo tông cửa vào. Nhưng khi nhìn thấy cảnh tượng bên trong thì họ không khỏi bàng hoàng. Tất cả đều phải bịt mũi mới không phải ngửi thử mùi hôi thối lạt lùng. Rồi không ai bảo ai, họ cũng lần lượt rút lui, để mặc cho cô ả nằm đó với ễn ương, cóc nhái...

Điền thì khi ra tới bệnh viện, anh đã tỉnh lại như chưa từng có bệnh!

Chính anh cũng ngạc nhiên tự hỏi:

- Mình sao vậy?

Đến nửa đêm hôm đó thì Điền đã hiểu vì sao anh lại ngã bệnh đột ngột như thế. Bởi lúc nãy mơ màng ngủ thì anh nghe có người nói bên tai:

- Hãy nằm ngủ cho ngon, đến khi nào cô ả chán bỏ về thì hãy về nhà. Anh đâu có ưa gì cô ả phải không? Giọng nói quen lầm, nhưng khi mở mắt ra thì chẳng thấy ai. Điền giả vờ nhắm mắt lại ngủ, cố chờ xem cô ta có trở lại hay không. Nhưng hình như cô ta biết nên cho đến lúc ngủ lại thật Điền không hề nghe gì nữa!

Sáng sớm hôm sau khi vừa mở mắt ra, Điền lại một phen giật mình khi nhìn thấy chiếc vali của Phương Dung đang nằm ở cạnh giường!

Điền nhớ lại cảnh Phương Dung phải khổ sở đến cỡ nào khi không tìm thấy vali quần áo này, cũng như cảnh cô nàng phải một mình ở lại trong ngôi nhà xa lạ đó. Dù không còn thương cô gái đồng cảnh này nữa, nhưng Điền cũng thấy tội nghiệp và lo lắng cho nàng ta. Anh có ý muốn xin về thì cô y tá trực bác bỏ ngay:

- Giờ này mới sáng sớm, bác sĩ khám bệnh chưa vào, làm sao cho anh về được. Việc gì cũng phải đợi đến mười giờ. Nhưng lúc tối qua có người dẫn lại chúng tôi là phải để cậu nghỉ trong này vài hôm, đợi ổn định hẳn rồi mới được về!

Điền ngạc nhiên:

- Ai dặn?

- Một cô gái trẻ, nói là vợ cậu!

Điền ngồi bật dậy kêu lên:

- Ai là vợ tôi? Làm gì có...

Cô y tá cười ý nhị:

- Mấy cậu trai trẻ có vợ đẹp lại thường giấu giếm. Chẳng bù với phụ nữ, như cô vợ cậu, dù trẻ nhưng vẫn một điều chồng tôi hai điều chồng tôi ngọt xót!

- Tôi đã nói rồi mà, người đó...

Cô y tá vẫn trêu:

- Vợ hay người yêu sắp cưới cũng như nhau thôi. Trông cô ấy đẹp và dễ thương lắm, lại ăn nói thật thà, dễ thương nữa!

Chị ta móc trong túi ra một sợi dây cổ nhiều màu đưa cho Điền xem:

- Vợ cậu dễ thương lắm, mới gặp tôi lần đầu mà đã tặng cho món quà thật đẹp mấy chị em trong bệnh viện ai cũng thích, cứ đòi đợi cô ấy trả lại để xin thêm!

Điền giật mình:

- Người thăm tôi là cô gái cho chị cái này?

Chị y tá ngạc nhiên:

- Bộ ngoài cô này cậu còn có nhiều cô khác nữa sao? Thật, sợ mấy ông đàn ông luôn, đùa thử cô!

Điền xua tay:

- Chị hiểu lầm rồi. Tôi muốn hỏi có đúng là cô ấy vào đây không? Đó là cô gái người dân tộc, da ngăm đen nhưng duyên dáng...

- Đúng, cô ấy còn xung tên mình là Mường Lan nữa!

Nhìn sắc mặt rạng ngời lên của Điền, cô y tá cũng vui lây:

- Có được cô vợ như vậy còn hơn lấy tiên rồi, còn đòi gì nữa!

Chị ta nói xong bỏ đi ra ngoài rồi mà Điền vẫn còn ngẩn ngơ. Anh lầm bầm như trong con mơ:

- Mường Lan, cô ấy...

Điền không nghĩ là Lan vào tận đây thăm mình và còn xung là vợ nữa. Anh quay sang người bệnh nằm bên

cạnh dǎn:

- Nếu tôi có ngủ quên mà cô gái nào đến kiếm, anh làm ơn kêu tôi dậy gấp giùm!

Mấy người chung quanh che miệng cười. Điền ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Anh bệnh nhân nằm cạnh nói:

- Anh dặn có cô nào nữa, có nghĩa là sẽ còn nhiều cô khiến tụi tôi phát óm lạnh! Chỉ cái cô mà y tá vừa nói thôi, cậu cũng đủ mệt rồi, nói chi tới mấy cô nữa! Cậu có biết cô gái ấy dặn tụi tôi sao không? Cô ấy bảo, nếu thấy cô nào khác vào đây thì tụi tôi phải bước ra khỏi phòng này, nếu không muốn mang họa lây!

Một người nữa lại thêm:

- Cô gái đó đẹp mà coi bộ ghen lầm à nhen! Nhưng xem ra cô ấy thương cậu dữ lắm, nhà không biết ở đâu mà từ hôm qua tới nay thấy đến cả chục lần! Hình như cô ấy ở đâu đó bên ngoài hành lang bệnh viện này chứ không về nhà.

Điền nghe vậy vội bước xuống giường chạy bay ra ngoài, đi dọc hành lang tìm. Cũng có vài chục người nằm ngủ theo hành lang nhưng không có cô nàng...

Đến khi Điền trở lại phòng thì nghe anh chàng lúc nãy nói:

- Cô ấy mới vừa vào lấy cái va li đi rồi!

Điền không còn đủ sức để chạy theo nữa. Anh đứng lặng đó mà không biết nên buồn hay vui...

Nhưng sự háo hức trong lòng đã nói rằng anh chấp nhận một người vợ như vậy!

Nôn nao đợi, nhưng cũng phải hơn 10 giờ Điền mới được bác sĩ cho xuất viện. Vừa nhận được giấy ra viện, Điền đã không kịp cảm ơn đã chạy bay ra ngoài.

Còn đang hỏi thăm xe về nông trường thì chợt anh nghe tiếng còi xe sau lưng. Quay lại. Điền giật mình khi thấy đó là chiếc xe chở Phương Dung tới nhà bữa trước!

Còn đang khó chịu vì nghĩ cô nàng đóng đảnh lại tới tận bệnh viện thăm, thì người tài xế nhoài người ra gọi:

- Cậu có về không tôi chở về luôn?

Nhin lên xe thấy chỉ có tài xế. Điền ngạc nhiên:

- Cô Dung đâu?

- Dạ, em đi qua Đơn Dương từ bữa đó, nay mới quay về đón cô ấy. Vừa rồi khi chạy tới gần đây thì có một cô gái đón xe lại, và cho biết cậu đang nằm viện ở đây, bảo tôi ghé đón, cô ấy còn cho cả số phòng cậu nằm nữa.

Điền ngạc nhiên:

- Rồi cô ấy đâu?

Tài xế cười:

- Cô ta xuống ở đâu con dốc, nói là đi có việc.

- Cô ta có nói tên là gì không?

- Dạ không. Chỉ nói gửi trả cô Dung cái va li.

Nhin thấy chiếc va li trên xe, Điền im lặng một lúc, hình như anh hiểu anh phải làm gì. Anh tài xế phải hỏi lại:

- Cậu có về không?

Điền đáp nhanh:

- Cảm ơn anh, anh về nói cô Phương Dung là bệnh tôi cần phải chuyển về Sài Gòn điều trị đi xe của bệnh viện, nên không cùng đi với cô ấy được.

Nói xong, Điền bước nhanh sang hướng khác. Vừa đi được vài bước, anh đã nghe có người gọi:

- Cậu ký sư!

A Tư đang đứng bên đường với chiếc xe thô cộc cách, mắt rạng ngời, vẫy tay cho Điền:

- Về nhà đi thôi!

Điền tiến tới bên anh đưa chiếc giỏ quần áo cho anh ta, chẳng hỏi gì thêm, leo lên xe cho anh ta chở. Chạy được một đoạn A Tư mới nói, giọng phấn khởi:

- Về nhà tôi luôn nghe. Tôi đã cắt xong cho cậu cái nhà kiểu người Kinh, đẹp lắm, và cũng có người đang chờ!

Điền ngạc nhiên:

- Sao lại cắt nhà cho tôi?

- Thị về đi sẽ biết!

Đường xa đến hơn chục cây số, vây mà anh ta đẹp xe đi vù vù, chẳng có vẻ gì là mệt. Và lạ hơn nữa là chỉ chưa đầy mười lăm phút sau là đã về đến xóm nhà.

Quá đỗi ngạc nhiên trước ngôi nhà mới cắt theo lối người Kinh nằm lọt giữa khu nhà sàn kiểu người

Thượng. Điền không tin vào mắt mình nên cứ nhìn lui và hỏi lại:

- Anh cắt thật đây sao?

- Còn thật với già gì nữa. Hãy bước vào khai trương nhà mình đi!

Điền còn đang rụt rè thì đã thấy bóng của Mường Lan xuất hiện ngay ngạch cửa với nụ cười thật tươi:

- Người ta thì rể đi đón đâu, còn đây đâu chờ đón rể. Vậy thì vào đi.

Ngẩn ngơ trước sắc đẹp rạng rỡ của nàng ta, Điền thầm kêu lên:

- Còn đẹp hơn hôm trước nữa! Nhưng sao...

Lúc anh bước qua ngang chỗ nàng đứng thì nghe nàng hỏi thật nhỏ:

- Ngạc nhiên là sao mới ở ngoài bệnh viện mà bây giờ đã ở nhà rồi, phải không?

Điền nhìn sững cô nàng, chưa kịp hỏi lại thì nàng đã vọt biến mất vào bên trong mang theo nụ cười mê đắm!

Nhin thấy trong nhà bày biện đủ mọi thứ giống như cách của người Thượng, mà món nào cũng mới toanh,

Điền chưa kịp hỏi thì đã nghe nàng nói vọng từ trong ra:

- Của bạn bè anh gửi tặng đó. Bộ ghế tiếp khách này của anh kỹ sư Thông ở Biên Hòa, còn cái bàn và tủ áo của anh giám đốc nông trường. Chỉ có giường, màn, chiếc gối là của em thôi!

Điền không thể nào tin:

- Sao mấy người đó biết? Sao họ lại tặng?

- Quà cưới mà!...

A Tư giục:

- Vào nhà nhanh lên đi, để còn chuẩn bị đón khách! Trưa nay họ tới đó!

Điền trố mắt:

- Ai tới?

- Thì bạn bè cậu. Và còn có... cha mẹ cậu nữa!

Điền chẳng còn kiềm chế được nữa, anh kêu lên:

- Sao cha mẹ tôi lại tới đây. Họ... họ...

Mường Lan nói vọng từ trong ra:

- Đám cưới con trai mà cha mẹ không có mặt sao được!

Đến lúc này thì Điền chỉ còn biết ngắn ngo. Anh lóng ngóng trong ngôi nhà được gọi là nhà cưới của mình đến tội nghiệp! Lát sau, A Tư kéo anh ra một góc và nói:

- Nếu không giải thích thì chắc là cậu không hiểu. Mấy ngày qua một mình con Mèng Lan đã làm hết mọi chuyện, chỉ vì nó... thương cậu. Mặc dù...

Anh ta ngập ngừng, phải một lúc sau mới tiếp lời:

- Mặc dù nó đang mang thân phận là một... con ma xó!

Điền sững sốt đến độ tim muốn ngừng đập luôn:

- Anh... anh nói...?

A Tư vẫn chậm rãi nói:

- Nó bị hồn một con ma xó nhập, cho nên có lúc nó muốn đuổi cậu đi. Chứ thật ra trong lòng nó thương cậu lắm, nó muốn lấy cậu làm chồng...

Điền chen ngang hỏi:

- Lúc đầu tôi vẫn thấy cô ấy bình thường mà?

A Tư gật đầu:

- Nó bình thường cho đến cái hôm mà cậu chạy đuổi theo một người con gái nào đó ra ngoài rừng rồi bị ngất ở ngoài đó.

Nhớ lại chuyện ấy, Điền kêu lên:

- Đúng rồi! Bữa đó khi đang ngủ tôi bị ai đó cào vào chân, tôi dậy thì thấy cô gái chạy ra ngoài, tôi tưởng đâu là Mường Lan nên đuổi theo. Đến khi cô ấy ngã, tôi ngã áp lên người cô ấy, và... chợt thấy bộ mặt ma chứ không phải người, tôi sợ quá và đã ngất đi!

- Con Mèng Lan đã cứu cậu đem vào nhà, nhưng cũng chính vì vậy mà nó bị hồn con ma xó nhập vào.

Điền hốt hoảng:

- Vậy là cô ấy thành ma luôn sao?

A Tư thở hắt ra một hơi:

- Cũng may là không hẳn như vậy. Tôi nói để cậu rõ hơn, xú Mường chúng tôi có mấy loài ma, nào là ma trành, ma lai, ma xó. Trong số này thì ma xó là hiền lành nhất, chỉ có bám theo người để được... yêu mà thôi. Tuy con Mèng Lan bị hồn ma nhập, nhưng là con ma xó cũng hợp với nó, bởi nó cũng đang muốn theo cậu.

Điền lo lắng:

- Nhưng dấu sao thì cô ấy cũng...

A Tư nói đây tự tin:

- Vừa rồi tôi đã nhờ thầy xem kỹ, người ta nói con Mèng Lan bị con ma xó đó nhập hồn chỉ nhằm mục đích chính là... thương cậu. Chính nó đã giúp cho Mèng Lan làm những việc mà chỉ có hồn ma mới làm được mà thôi. Ví dụ như... ghen, như bám theo cậu như hình với bóng. Nó là một hồn ma hiền lành và nó sẽ rời bỏ cậu, để cho Mèng Lan trở lại thành người bình thường khi nào cậu với Mèng Lan có con!

Điền chẳng biết làm sao trong lúc này. Anh cứ ngây người ra. Chừng như hiểu ý anh, A Tư đi đâu một lúc, khi trở vào đã nói khẽ:

- Cậu đừng nghĩ đến chuyện bỏ đi. Ma xó hiền lành nhưng một khi nó đeo ai thì đừng hòng thoát. Cậu muốn trốn về thành phố nó cũng theo suốt đời!

Nghĩ là anh ta nói đúng, nên sau đó Điền phấn khởi trở lại, bắt tay vào lo công việc sắp tới. Nhất là mỗi khi nhìn vào bếp, thấy Mường Lan với khuôn mặt rạng rỡ thì bao nhiêu lần cắn trong lòng Điền như tan biến hết...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NỬA ĐÊM CẦU CƠ (1)

Lưỡng lự rất lâu, cuối cùng Tiến cũng đồng ý để các bạn bày bàn cầu cơ ra. Sinh, người bạn khá rành chuyện này đề nghị:

- Cầu cơ cần một kh้อง gian yên tĩnh, một quãng thời gian thích hợp thì có rồi, bây giờ là 11 giờ đêm, rất tốt cho việc này, còn phòng này thì e không đạt.

Anh ta đưa tay chỉ lên lầu trên:

- Lầu thượng có ai ngủ không?

Tiến lắc đầu:

- Trên đó chỉ để lâu lâu lên ngắm trăng thôi. Phòng bỏ trống.

- Tốt, ta lên đó đi.

Cả bọn linh kinh dọn đồ nghê lên phòng trên sân thượng. Có tất cả bốn người tham dự, ngoài Tiến và Sinh, còn có Hương và Lộc. Là người nữ duy nhất nên Hương được soi rất kỹ, bị Sinh hỏi thẳng thừng:

- Tôi hỏi điều này có hơi kỳ một chút, nhưng theo lệ của một buổi cầu cơ thì... không được dơ mình. Chẳng biết bà...

Hương thận đổi mặt:

- Nhiều chuyện! Nhưng... người ta đâu phải lúc nào cũng... dơ đâu!

Sinh cười lớn:

- Vậy là ổn rồi, ta có thể tiến hành buổi cầu cơ!

Rồi anh ta quay lại Hương nói thêm:

- Cái này không phải do anh vẽ ra, mà bắt buộc nó như vậy. Đã mấy lần rồi, tự anh cầu mà không linh, bởi trong số người tham dự có cô đang bị kẹt...

Hương xua tay:

- Hiểu rồi, nói rồi, tiến hành đi!

Tiến chen vào nói đỡ:

- Mày nói tới nói lui hoài. Hương đã gồng mình ngồi dự vụ này đã là quá cõi rồi, hãy để cho cô ấy còn dũng khí để mà tiếp tục chứ.

Hương thấy có đồng minh thì tự tin hơn:

- Có anh Tiến em chẳng sợ gì!

Mấy người bạn đều nheo mắt cười. Bởi ai cũng biết Hương là người yêu của Tiến.

Lộc nói nhẹ nhàng:

- Người ta có băng đảng với nhau đó nghen, thằng Sinh liệu hồn!

Sinh yêu cầu mọi người cùng khấn theo công thức anh đưa ra, sau đó anh hỏi:

- Hôm nay ai muốn trực tiếp cầu?

Tiến nhìn Lộc, rồi nhìn sang Sinh, anh bảo:

- Một trong hai đứa bay làm đi.

Lộc nhìn Tiến:

- Sao không phải là mày?

Sinh thì lại nói:

- Theo tao thì người thích hợp nhất để đứng ra trực tiếp cầu là Hương. Tụi bay biết sao không, cầu cơ phải theo tuần trăng, đêm nay trăng sáng là thuộc âm vượng, như vậy người phụ nữ cầu là thích hợp nhất.

Hương nghe vậy xua tay lia lịa:

- Thôi, em không làm đâu.

Nhưng bất ngờ Tiến lại nói:

- Hương thử đi.

Trố mắt nhìn Tiến, Hương ngạc nhiên:

- Sao anh muốn em làm?

Tiến nghiêm giọng:

- Em là người nữ duy nhất ở đây, lại là thời điểm thích hợp nữa, sao lại không thử?

Hương lưỡng lự:

- Nhưng mà em... em sợ.

Tiến động viên:

- Cứ thử một lần xem sao.

Mấy người kia đều tán thành:

- Ý kiến hay, Hương làm đi!

Chẳng còn cách nào hơn, Hương đành rụt rè nói:

- Mấy anh xúi đó nghen, nếu có gì thì...

Lộc cười to:

- Thì thằng Tiến chịu!

Sinh hướng dẫn:

- Em cứ đặt tay lên con cơ này, như vậy đó, ngồi ngay ngắn lại, tập trung tư tưởng thật thành tâm, đừng nghĩ gì khác ngoài cầu cho ai đó về để mình hỏi.

- Nhưng... biết hỏi ai?

- Nếu không nhầm hỏi người nào cụ thể, thì cứ thành tâm cầu, không cần nói tên, có người nào hợp vía mình sẽ về giúp mình ngay!

Hương vẫn hơi sợ:

- Em ngại quá... hay là em cầu vong ba em vậy!

Cô đặt tay lên miếng cơ nhám mắt lại và lâm râm khấn:

- Từ ngày ba mất, con chưa một lần thấy ba về, vậy nay ba thử về với con, nói cho con nghe xem ba đang cần gì?

Lần đầu tiên tham gia trò này, nên Hương rất nghiêm túc thành tâm, nhắm mắt thật lâu mà chưa dám mở ra. Gần hai phút trôi qua vẫn chưa thấy có gì lạ. Bỗng ngay sau đó ở ngón tay đặt trên cơ có dấu hiệu tê tê nhẹ, rồi như có luồng điện năng chạy qua và con cơ chuyển động lướt rất nhanh trên tờ giấy có những ô chữ từ A đến Z. Ban đầu con cơ dừng rồi chạy và lại dừng... chưa rõ là muốn dừng ở đâu, muốn nói gì.

Sinh là người rành, nên nhìn là biết ngay cuộc cầu cơ đã có kết quả! Anh bảo khẽ vào tai Tiến:

- Đừng ai lên tiếng, để cho Hương cứ tự nhiên.

Sau vài giây chưa ổn định, mấy vòng sau thì con cơ theo ngón tay của Hương đã bắt đầu chậm lại và ngừng lại ở ô chữ B. Sinh lấy giấy ra ghi lại trên đó những chữ mà cơ dừng lại. Tiếp theo là chữ A, rồi chữ M, chữ U, chữ N, chữ G. Ngập ngừng một lúc nữa, tay của Hương lại chạy tiếp đến chữ G, chữ A, chữ P, chữ L, chữ A, chữ I, chữ C, chữ O và chữ N. Ngừng lại một lúc lại tiếp ở chữ C, chữ O, chữ N, chữ L, chữ O, chữ N, chữ Q, chữ U, chữ A.

Sinh ráp lại và đọc nhỏ cho hai bạn nghe:

- Bài cơ vừa rồi cho mấy chữ như thế này: BA MÙNG GẶP LẠI CON, CON LỚN QUÁ.

Tiến giật mình, anh hỏi khẽ:

- Ba của Hương về thật hả?

Ra dấu cho bạn không hỏi lớn, sợ kinh động đến Hương. Anh bảo khẽ:

- Hãy để cô ấy câu, tao sẽ ghi đây đủ rồi chuyển dịch lại cho tụi bay nghe!

Hương như quên chung quanh, cô chú tâm vào và con cơ lại tiếp tục chuyển động. Cứ hết chữ này lại sang chữ khác. Chợt đến một lúc thì tay của Hương run lên, cô suýt làm văng con cơ ra ngoài bản chữ! Lúc này toàn thân Hương như bị kích động theo cái gì đó, mà thoát nhìn Tiến hốt hoảng kêu lên:

- Hương, sao vậy?

Nghe tiếng kêu của Tiến, bỗng dung Hương ngã bật ra phía sau! Vừa lúc Sinh tiếc rẻ:

- Phải chi Hương cố gắng một chút nữa thì có thêm chi tiết lạ lắm!

Anh ta cầm tờ giấy ghi được lúc Hương chuyển động nhanh trước khi ngã, đọc cho mọi người nghe:

- Sau câu BA MÙNG GẶP LẠI CON, CON LỚN QUÁ là đến câu: BA NHỎ NHÀ LẮM, MUỐN VỀ MÀ KHÔNG ĐƯỢC. BỮA NAY MUỐN NÓI MÀ BỊ... BỊ... HỌ GIÀNH, HỌ KHÔNG CHO..., GẶP EM RỒI! GẶP ĐƯỢC NGƯỜI MÀ ANH ĐỢI LÂU NAY...

Tiến lo cứu tinh Hương, cũng may là sau đó Hương tỉnh lại, cô kêu nhức đầu, chóng mặt. Cho cô uống ly nước xong, Sinh hỏi liền:

- Lúc nãy Hương thấy gì vậy?

Hương lắc đầu:

- Có thấy gì đâu, chỉ cảm giác như ai đó lôi ngón tay mình đi, khiến mình không tự chủ được, vậy mình làm gì lúc nãy?

Đưa cho cô xem bảng chữ Sinh ghi được, Tiến hỏi:

- Cái này là ý gì vậy?

Hương lại lắc đầu:

- Em không biết.

Sinh giải thích:

- Lúc đó là thần giao cách cảm. Giữa âm dương được nối với nhau bằng con cơ. Người chết muốn nói gì đó thì nhập vào con cơ và tay người sống tiếp nhận thông tin từ người chết qua thần giao ấy. Ở đây có điều lạ là giữa lúc ba của Hương đang nói, chẳng hiểu sao lại có ý khác chen vào? Đúng là bác ấy đã bị hôn nào đó khổng chế, chen để nhập vào cơ, khiến cho Hương chịu không nổi phải ngã ngang!

Hương xác nhận:

- Em đang lâng lâng thì tự nhiên điện trong người như bị chạm, khiến đầu óc em quay cuồng, không làm chủ được bản thân!

Tiến trách Sinh:

- Hương không quen chuyện này, mà làm cho cô ấy bị thế này...

Hương gượng cười:

- Không sao đâu. Giờ thì em khỏe lại rồi. Thôi, mấy anh tiếp tục làm đi, em ngồi coi.

Lạ là từ phút đó chẳng một ai cầu cơ được nữa kể cả Sinh cũng chịu thua. Anh ta nói:

- Thôi mình để hôm khác. Bữa nay bày ra nhậu một chầu đi!

Hương cũng tham gia, nhưng tự dung cô mất vui. Đầu óc Hương như có cái gì đó lớn vỗn...

Đến gần nửa bữa nhậu thì Hương đòi về, Tiến phải đứng lên đưa người yêu ra tận cửa. Anh chuẩn bị dắt xe ra thì Hương ngăn lại:

- Em hơi chóng mặt, để em về xích lô tốt hơn.

Tiến lo lắng hỏi lại:

- Em có sao không?

- Không, chẳng sao cả. Em về đây.

Tiến cứ nhìn theo, anh lo lắng cũng phải, bởi rõ ràng trong sắc diện của Hương thì dường như đã có điều gì đó không ổn. Anh tự trách là lúc nãy đã không ngăn chuyện Hương tham gia cầu cơ.

- Lên nhậu tiếp chứ anh chàng si tình, đứng ngắn ngoài vậy!

Bị các bạn giục mãi nên Tiến đành phải trở lên tham gia cuộc vui, nhưng đầu óc nghĩ mãi về thần sắc không bình thường của người yêu. Một lúc sau, Tiến vẫn còn nhắc lại với Sinh:

- Cậu quá vô ý, Hương mà có chuyện gì mình không cho cậu yên đâu!

Sinh phải trấn an:

- Làm gì có chuyện mà lo cho mệt! Cả triệu người cầu cơ chứ có riêng gì Hương đâu.

- Nhưng Hương thì khác. Nhất là chuyện ba cô ấy lúc nãy, mình sợ sợ...

Lộc là anh chàng vô tâm nhất trong bọn, chen vào nói:

- Cầu cơ chỉ là chuyện đẩy một miếng ván đi tới đi lui, các cậu quan trọng hóa nó chi cho mệt!

Sinh là người cuồng tín về cầu cơ, nghe Lộc nói vậy anh ta chĩa mũi dùi sang Lộc:

- Cậu biết gì mà bình với luận! Cậu có biết miếng cơ làm bằng gì không? Nó làm từ miếng ván lấy ở nắp hòm chôn người chết lâu năm! Phải là ván nắp hòm mới linh nghe chưa!

Thấy hai người sắp cãi vả căng thẳng Tiến xua tay:

- Thôi, dẹp chuyện đó qua một bên đi. Cũng dẹp luôn vụ nhậu này, tao mất hứng!

Tiến bỏ đi về phòng mình ở tầng dưới và ở luôn, mặc cho các bạn muốn làm gì thì làm...

Tuy bị Tiến bỏ ngang buổi nhậu, nhưng bởi chỗ quá thân tình, từng ngủ nhà của nhau bao nhiêu lần, nên sau khi Tiến bỏ đi về phòng riêng thì Sinh và Lộc vẫn tiếp tục cuộc vui. Sinh nói:

- Để cho thằng Tiến nó ngủ đi, tao với mày chơi tới sáng. Mà nếu hứng thì một lát mình lại cầu cơ xem thử coi có gặp hồn ma nữ nào mình mời về.

Lộc tròn mắt nhìn bạn:

- Mày ăn nói không giữ mồm giữ miệng gì hết!

Sinh cười xòa:

- Nói chơi vậy chứ cớ bợm nhậu như tao với mày thì cầu cơ ai về mà cầu cho mất công! Muốn cầu thì phải trai tinh, phải lòng thành. Mày thấy con Hương không, nó còn con gái, lại trong sáng, nên vừa cầu là ứng ngay! Chính tao cũng hoảng hồn vì vụ hồi nãy!

- Theo mày thì con Hương nó bị gì vậy?

Đang bô bô cái miệng do men rượu, vậy mà khi nói tới chuyện này Sinh cũng hạ thấp giọng:

- Nó gặp cái vong của ai đó!

- Tức hồn người chết chứ gì?

- Tao tin là chuyện đó có thật! Mày thấy mắt con Hương lúc đó không?

- Phải, xanh mét! Lúc ấy tao sợ điêng hồn luộn!

- Có điều là khi thằng Tiến hỏi, tao phải giả vờ là không có chuyện gì. Thật ra cho tới lúc này tao vẫn còn run!

Lộc uống một hơi cạn ly rượu trong tay:

- Từ nay dẹp cái chuyện cầu cơ đi, tao không thích cái trò này!

Thay vì gật đầu tán thành, Sinh lại đáp ồm ờ:

- Nhưng nó lại có cái hay riêng. Thú vị thì đúng hơn. Tao vẫn thích chơi nó, bởi không khôn gì có thể vừa sống ở cõi đời này lại có thể hiểu được người ở thế giới bên kia!

Lộc đang định nói gì đó thì chợt nghe tiếng la lớn từ tầng dưới! Sinh hốt hoảng:

- Tiếng của thằng Tiến!

Khi họ chạy xuống thì thấy Tiến nằm dài trên sàn nhà trong phòng anh ta, ở cổ vẫn còn sợi dây thòng lọng bị đứt!

Họ tức tốc vực Tiến dậy rồi thay nhau cõng Tiến chạy ra cửa, đưa đi trạm xá gần đó. Bởi nhà Tiến lúc ấy không có ai khác, mà việc cấp cứu thì Sinh và Lộc đều không rành, và lại thấy tình trạng của Tiến như vậy họ đều sợ thất thần, đâu dám tự lo ở nhà.

Cuối cùng, người ta cũng giúp cho Tiến tỉnh lại. Người mừng nhất là Lộc, người được phân công ngồi trực suốt mấy tiếng đồng hồ ở trạm xá.

- Lạy trời, mày tỉnh lại rồi!

Tiến nhìn bạn mà mãi một lúc sau mới nhận ra:

- Ủa, mày hả Lộc? Mày làm gì ở đây hả?

Lộc vừa đáp vừa ngáp dài:

- Sợ mày chết, nên ngồi canh từ tối qua tới giờ chứ làm gì!

Tiến ngồi bật dậy, nhưng phát hiện cổ mình bị đau, kêu lên:

- Cổ tao...!

- Mày bị ai đó cột cổ, hay tự mày treo cổ tự tử, mà lúc tao với thằng Sinh chạy xuống thì thấy sợi dây thòng lọng còn dính trên cổ mày. Sao vậy Tiến?

Từ từ Tiến nhớ lại, anh đưa tay sờ nhẹ lên cổ và rung mình:

- Nó muốn giết tao!

- Mày nói ai?

Giọng của Tiến vẫn còn run:

- Thằng nào đó kỳ lạ lắm, nó như từ dưới nước chui lên, người nhôp nháp, tay chân lạnh như băng và chẳng hiểu sao tự dung nhào tới ôm chầm lấy tao, đè tao xuống rồi rít lên: "Mày phải chết! Mày không được quyền yêu nàng ấy!".

Tiến cứ sờ lên chỗ đau ở cổ và kể tiếp:

- Tao cũng chẳng hiểu sao thằng đó nó nhắc nổi tao chỉ với một tay, còn tay kia thì cột tao lên cây quạt trần trong phòng. Tao ngạt thở quá nên kêu thét lên, đồng thời vùng vẩy dữ dội, thế rồi...

Lộc tiếp lời:

- Tao và thằng Sinh nghe mày kêu nên chạy xuống thì kịp nhìn thấy mày nằm dài trên sàn, ở cổ còn sợi dây thòng lọng bị đứt. Chắc là do dây mục, mày vùng vẩy mạnh quá nên nhở vậy mày mới thoát chết!

- Tụi bay có gặp thằng đó không?

Lộc ngạc nhiên:

- Thằng nào?

- Thị cái thằng đã treo cổ tao!

- Có thấy ai đâu. Hay là mày nằm mơ?

Tiến chợt nhớ lại từng lời hắn nói, anh bỗng đứng phắt dậy, kêu lên:

- Không xong rồi, Hương của tao!

Lộc không hiểu:

- Hương bị sao?

Tiến vội chạy ra cửa, vừa nói vọng lại:

- Tao phải đi tìm Hương, cô ấy nguy mất!

Lộc chạy theo nhưng không còn kịp, bởi tuy mới vừa tỉnh lại, nhưng Tiến chạy nhanh như một vận động viên điền kinh, chỉ loáng một cái, anh ta đã mất hút phía trước...

Khoảng hơn mười lăm phút sau thì Tiến đã có mặt ở trước nhà của Hương, anh không theo thông lệ gọi cửa từ tốn, lại động cửa ầm ầm:

- Hương ơi Hương!

Gọi tới lần thứ hai thì nghe có tiếng dép lê từ trong đi ra, giọng của mẹ Hương:

- Ai mà kêu réo như giặc vậy?

Tiến quên cả lịch sự:

- Hương. Hương có nhà không?

Bà Thoa nhìn Tiến với vẻ ngạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy Tiến?

- Dạ, con hỏi Hương có nhà không?

Bà Thoa nghiêm giọng:

- Bác đang trông đứng trông ngôi nó đây. Tối qua cháu tới đây chờ nó đi mà đến khuya vẫn không thấy về, cả nhà không ai ngủ nghê gì được vì chờ nó. Sao bây giờ cháu còn hỏi?

Tiến điếng hồn:

- Hương đâu còn ở nhà cháu. Hương... Hương...

Vừa lúc ấy, Phượng, em gái của Hương từ trong nhà bước ra nói:

- Hồi gần sáng em với thằng Hải qua nhà anh gọi cửa mà chẳng có ai ở nhà, đèn trong nhà tắt tối thui. Chỉ Hương từ lúc đi với anh thì đâu có về đây!

Tiến giục:

- Biết đâu tối qua Hương về mà khuya quá không dám gọi cửa, em thử vào phòng cô ấy xem.

Bà Thoa cũng nói:

- Con vào coi thử thế nào!

Phượng chạy vào lát sau trở ra hốt hoảng nói:

- Không có chị Hương trong đó, nhưng có bộ đồ chị ấy mặc tối qua khi đi với anh!

Tiến nhìn thì đúng là bộ đồ Hương mặc tối qua. Anh lặng người đi...

Bà Thoa cứ hết ngồi khóc rồi lại nằm khóc. Đã ba ngày rồi con gái bà vẫn chưa trở về. Mà Hương có thể đi đâu được chứ, khi mà từ nào đến giờ cô chưa một mình rời khỏi nhà bao giờ, cũng chẳng có bà con thân thuộc nào khác ngoài những người mà mấy hôm nay bà và Phượng đã chia nhau đi tìm mà chẳng có kết quả gì.

Thằng Hải, đứa em út trong nhà rất thương chị Hương, nên cũng bị suy sụp theo mẹ. Nó cũng nằm vùi, nhưng mỗi khi nhớ ra điều gì, nó đều bật dậy và chạy đi tìm. Vẫn là sự thất vọng, bởi kể cả những người bạn thân, sơ gì của Hương đều quả quyết:

- Từ ba ngày qua không hề thấy Hương tới.

Phượng thì cứ cầm bộ quần áo Hương cởi bỏ lại trước khi biến mất và thắc mắc hoài:

- Chị ấy mặc gì để đi mà bộ đồ này bỏ đây, trong khi quần áo khác không thiếu bộ nào?

Nghe thế, bà Thoa càng lo sợ thêm:

- Có khi nào... nó chết rồi không?

Phượng trấn an mẹ:

- Không đến nỗi đâu mẹ. Chỉ có điều...

Chính Phượng cũng không tìm ra một nguyên nhân đủ thuyết phục để nói cho mẹ mình hết lo.

Bà Thoa nhớ ra, vội hỏi con:

- Con nhớ đường tới chùa Bảo Thiên không?

- Dạ nhớ. Mẹ muốn tới đó?

- Mẹ muốn đốt nhang cầu nguyện cho nó. Sẵn dịp mẹ hỏi sư thầy xem...

Trong lúc hai mẹ con đang chuẩn bị để đi thì chuông điện thoại reo vang. Phượng đứng gần nைn cầm ống nghe.

Tuy nhiên, bên kia đầu dây chẳng có ai lên tiếng. Phượng cáu lên, hỏi lớn:

- Ai vậy?

Chẳng ai đáp. Phượng bức quá định đặt máy xuống, thì nghe có giọng ô ô như người bị đàm chyện ngang cổ:

- Sẵn sàng chưa, mau đi!

Phượng hốt hoảng quay vào gọi mẹ:

- Mẹ ra nghe coi cái gì nè!

Bà Thoa chạy ra cầm lấy ống nghe:

- Alô, ai...

Bên kia đầu dây vẫn cái giọng ô ô đó:

- Tôi đây...

Rồi cúp máy. Bà Thoa quay sang con:

- Ai vậy?

Phượng lắc đầu:

- Con đâu biết. Ông ta giục mình mau đi? Nhưng ông ta là ai?

Bà Thoa đang gấp đi nên bảo:

- Chắc là ai đó gọi nhầm số, hoặc mấy người rảnh việc quấy phá đó thôi.

Bà vừa định quay đi thì chuông điện thoại lại reo. Lần này Phượng vẫn là người nhắc máy lên:

- Ai vậy?

Vẫn cái giọng như không còn hơi nữa cất lên:

- Mau đi...

Cô quay sang mẹ, nói thật nhỏ:

- Cái ông hồi nãy.

Bà Thoa chụp lấy máy:

- Ông muốn gì? Coi chừng...

Đầu dây bên kia nói gì đó mà tự dung bà xanh mặt, lắp bắp:

- Ông... ông đó sao?

Phượng kinh ngạc:

- Ai vậy mẹ?

- Ba con!

Câu nói của bà khiến cho Phượng sững sờ:

- Sao lại là ba con? Ba chết cả chục năm rồi...

Giọng bà Thoa lạc thần:

- Ba con đó...

- Nhưng...

- Ba con bảo mình hãy mau đi ra khỏi nhà, nhưng đừng tới chùa. Bảo tới nghĩa địa nào đó... rồi cúp máy, giống như ba con bị ai đó bóp cổ không cho nói!

- Sao má biết là ba. Người chết sao nói chuyện được? Hay là...

- Hồn ma của ba con!

Phượng điếng hồn:

- Ba hiện hồn! Sao ba không nhận ra con?

Bà Thoa nhẹ lắc đầu:

- Làm sao mẹ quên giọng nói của ba con được, dẫu là hơn mươi năm rồi... Ba con nói vậy là có ý gì đó muốn bảo chúng ta, mà sao câu nói lại không trọn vẹn?

Chuông điện thoại lại reo lần nữa. Lần này vẫn là Phương chụp nhanh ống nghe:

- Alô, ông... ủa, ai như chị Hương vậy? Chị Hương!

Bà Thoa mừng lên:

- Lạy trời, con Hương!

- Chị Hương, chị đang ở đâu vậy, cả nhà đang lo cho chị đây...

Bỗng Phượng khung lại, giọng hốt hoảng:

- Chị bị sao vậy? Ai làm gì chị vậy, chị Hương?

Bà Thoa kinh hãi giật lấy ống nghe:

- Hương, con ở đâu?

Trả lời bà là một loạt những tiếng ặc... ặc như người bị bóp cổ! Khiến cho bà Thoa rú lên:

- Con ơi, ai làm gì con?

Máy bị cúp. Ống nghe trên tay bà Thoa rơi xuống. Bà như người mất hồn, chỉ thều thào:

- Cha con... nó... bị... bị...

Phượng câm lại ống nghe kề vào tai, bên kia máy chưa cúp, nhưng có lẽ bị gác hay treo lủng lơ, nhiều tiếng động rất kỳ lạ nghe như ở một nơi hoang vắng nào đó.

Phương nghe kỹ rồi la lên:

- Giống như tiếng ếch nhái, ẽnh ương kêu vậy!

Bà Thoa không còn đủ sức lên tiếng nữa, bà ngồi bệt xuống sàn, giọng nhùa nhưa:

- Cha con nó...

Rồi bà ngoeo sang một bên, Phượng hốt hoảng:

- Mẹ! Mẹ!

Nhưng bà đã ngất đi người lạnh ngắt.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NỬA ĐÊM CẦU CƠ (2)

Hương lặp lại lần thứ hai mà vợ chồng ông bà già vẫn chưa nghe rõ:

- Cô nói gì? Cô là...

- Dạ, cháu là Hương, cháu là người mà anh Tòng đã rước về.

Bà già Hai trố mắt:

- Thằng... Tòng? Cô... cô có điên không vậy? Cô là... là...

Ông Hai thì bình tĩnh hơn:

- Thời buổi này lăm mưu ma chước quỷ, nhưng cô giở trò này thì chứng tỏ cô còn non lăm, không gạt được vợ chồng già chúng tôi đâu!

Hương vẫn cố nói:

- Cháu nói thật mà, anh Tòng cho cháu địa chỉ này, bảo cháu về... hầu hạ hai bác. Anh ấy nói sẽ cưới cháu mà. Hai bác đừng nghi ngờ...

Bà Hai la lên:

- Cô còn nói nữa thì tôi kêu làng xóm tới bây giờ!

Hương rút ra một chiếc lắc đeo tay, đưa cho bà Hai:

- Anh Tòng bảo con đưa cho hai bác làm tin. Chính anh ấy...

Vừa nhìn thấy tín vật, bà Hai kêu lên liền:

- Đúng là của thằng Tòng rồi ông ơi.

Ông Hai cầm lấy và nói:

- Hồi nó chết, chính tôi đã chôn vật này theo nó đây mà!

Bà Hai quay sang Hương, hỏi trong sự hoài nghi:

- Sao cô với nó lại...?

- Dạ, cháu mới gặp anh ấy đây, nhưng chúng cháu đã phải lòng nhau ngay. Cháu về đây là theo ý anh ấy. Anh Tòng nói, do chết sớm nên không kịp báo hiếu cho cha mẹ, nhờ cháu về ở đây và làm giúp anh chuyện ấy!

Ông Hai bắt đầu tin:

- Cô gặp nó trong dịp nào?

Hương nói thật:

- Dạ, khi cầu cơ. Anh ấy về và không rời cháu nửa bước. Cháu bỏ nhà ra đi vì anh ấy và chính anh đã đưa cháu về tận đây....

Bà Hai hỏi dồn:

- Sao nó không vào nhà? Nó đâu?

- Dạ, anh Tòng nói âm dương cách trở, nên anh ấy chưa về được. Đợi khi nào cháu được hai bác chính thức công nhận là con dâu rồi thì anh sẽ tìm cách về thăm hai bác.

Quay sang chồng, bà hỏi ý:

- Bây giờ ông tính sao đây?

Ông Hai nhìn kỹ Hương, rồi nhẹ giọng:

- Biết sao bây giờ khi nó đã muốn như vậy. Chuyện này chính tôi cũng đã mơ thấy thằng Tòng bảo như vậy.

Bà hỏi lại Hương:

- Nhà của cháu ở đâu?

- Dạ, ở Gia Định. Nhưng hiện giờ cháu không được phép liên lạc về nhà. Cháu bị...

Cô muốn nói đang bị cái vong của Tòng ngăn cản, nhưng ngại không dám nói thẳng ra.

Thấy thái độ lúng túng của cô, bà Hai đoán được phần nào:

- Nếu chưa muốn nói thì thôi.

Hương phấn khởi trước sự dễ dãi của bà:

- Dạ, như vậy hai bác cho phép cháu ở lại đây phải không ạ?

Trong khi họ chưa trả lời thì chính Hương lại thở dài:

- Bây giờ hai bác có đuổi cháu cũng chẳng biết phải đi đâu, bởi anh Tòng nghiêm cấm cháu trở về nhà, cấm không cho ở nơi nào khác!

Bà Hai thở dài, thở lộ:

- Thằng Tòng lúc còn sống tính nó ghen dữ lăm. Lúc nó và con Huệ thương nhau...

Hương xen vào hỏi:

- Huệ là ai vậy bác?

- Là vợ sắp cưới của nó. Ngày ấy hai đứa nó thương nhau sáu bảy năm, chuẩn bị đám cưới thì bỗng con Huệ bỏ nó ra đi! Chỉ vì chịu không nổi tính ghen tuông quá độ của nó. Con Huệ đi và sau đó tự tử chết, sau đó Tòng cũng chết theo.

Ông Hai cũng thở dài, nói tiếp:

- Từ đó trong làng này ai cũng đồn rằng, hễ có cô gái nào mà dính tới thằng Tòng là sẽ không bao giờ xa được nó! Cũng may là nó đã chết, chứ không thì vợ chồng tôi sẽ mang tiếng là dạy con kiểu ghen tuông kỳ quặc đó!

Bà trách ông:

- Nó là con mình, sao ông cho rằng nó chết là may!

Ông Hai tỏ ra thông thoáng:

- Mình trong nhà nói với nhau mà. Vả lại cô này đây, chẳng hiểu số phận sao lại dính tới thằng Tòng. Tôi

nói thật, tôi lo nhiều hơn mừng.

Nhưng Hương vẫn bình thản:

- Cháu chấp nhận.

Bà Hai lại thở dài, rồi bà nhìn sang Hương, nói:

- Cháu cứ ở lại đây. Nhưng bác nói trước...

Hương phấn khởi, đi thẳng ra nhà sau, nhanh chóng hòa nhập như một thành viên trong nhà. Vợ chồng ông Hai nhìn nhau, bàn riêng:

- Tôi tội nghiệp con nhỏ này. Chắc cha mẹ nó đau khổ lắm khi mất đứa con gái như vậy. Nay giờ ông tính sao, chứ không lẽ để thế này coi sao được.

- Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra với tụi nó, nhưng việc chúa chấp nhận một đứa như con nhỏ này tôi e là sẽ rắc rối đây. Nhìn cung cách cũng biết nó là con nhà đàng hoàng, việc nó bị như vậy đúng là một tai nạn. Tôi tính...

Ông trầm ngâm một lúc rồi nói đủ cho bà nghe:

- Bà thử lén xem giấy tờ tùy thân của nó, xem nhà cửa nó ở đâu. Tôi tính...

Bà Hai gật đầu:

- Thì để từ từ...

Ngay tối hôm đó, trong lúc vợ chồng ông bà chưa ngủ thì chợt nghe có ai gọi rất khẽ ngoài cửa sổ:

- Tôi đây! Tôi là ba của con Hương...

Bà Hai giật mình gọi khẽ chồng:

- Ông ra coi, ba con Hương!

Ông bước ra cửa sổ nhìn thì chẳng thấy bóng dáng ai, toàn một màu đen tối. Ông vừa định quay trở vào thì giọng nói lại vang lên đủ cho họ nghe:

- Thằng con của ông bà nó không cho tôi nói... Ông bà hãy mau mau tìm mộ của nó, dời đi nơi khác.

- Mau lên...

Tiếng nói tới đó thì im ngang. Dường như người nói bị chuyện gì hay sợ ai đó nén nín thinh. Rồi sau đó thì chẳng còn nghe nữa...

Bà Hai hốt hoảng:

- Coi chừng, thằng Tòng hại người ta.

Ông Hai gọi Hương đang ngủ ở nhà sau lên và hỏi:

- Ba cháu thế nào?

Hương hơi bất ngờ, đáp nhanh:

- Dạ, ba cháu đã chết rồi!

Hai ông bà giật mình:

- Vậy sao mới rồi...

Ông đưa tay ngăn bà lại:

- Đừng nói, để tôi...

Ông quay sang Hương, hỏi thật nhỏ:

- Mồ mả ba cháu chôn ở đâu?

- Dạ, ở chùa Bảo Thiên.

Bà Hai kêu lên:

- Chùa Bảo Thiên! Thằng Tòng cũng chôn ở đó.

- Dạ, ba cháu....

Cô vừa nói tới đó thì bỗng kêu lên một tiếng đau đớn bởi một bên má hình như vừa bị ai đó tát một cái.

Ông Hai nói riêng với vợ:

- Thằng Tòng nó ngăn không cho con nhỏ nói đó!

Ông bấm tay vợ và ra dấu cho Hương ở yên đó, không nói gì. Khi ra tối ngoài ông cũng chẳng nói lời nào, kêu xe đi mà chẳng biết đi đâu.

Đến khi xe ngừng trước chùa Bảo Thiên, bà Hai ngạc nhiên:

- Ông tới đây làm gì?

Không nói, ông kéo tay bà đi thẳng ra sau chùa, nơi có khoảng đất trống dùng làm nghĩa trang, có khá nhiều mộ. Đến thẳng ngôi mộ xây để dòng chữ trên mộ bia: Nguyễn Văn Tòng, ông bảo:

- Tôi đoán không sai mà, bà thấy cái cây lớn tàn che khuất cả ngôi mộ kia không?

Bà Hai nhìn và giật mình:

- Năm ngoái vào tiết Thanh minh, mình còn thấy cái cây này nhỏ xíu. Thấy nó có bông đẹp nên tôi không cho dồn, không ngờ cây mau lớn quá, giống như cây trổng năm mười năm không bằng!

Ông Hai chép miệng:

- Đúng là không nên trồng cây lớn gần mộ. Rễ của nó có thể ăn xuống quan tài, không nên!

Ông nhìn kỹ một lúc, vừa định vào chùa hỏi gì đó thì đã nghe giọng hiền từ của vị sư trụ trì:

- Chào ông bà tới thăm mộ. Mô Phật, bần đạo mấy hôm nay có ý muốn tìm người nhà của ngôi mộ này, cũng chỉ vì cái cây đó.

Quay lại xá vị sư thầy, ông Hai nói liền:

- Con đang tính vào chùa xin ý kiến thầy để bứng cái cây này đi, thì may có thầy đây...

Sư thầy bảo:

- Một khi cây lớn nằm giữa hai ngôi mộ thì phải bứng ngay, bởi nhiều khi rễ nó ăn phạm vào mộ nào đó thì không nên.

- Bạch thầy, con sẽ làm ngay. Sẽ bứng cái cây này xin thầy cho phép.

Vừa khi ấy có tiếng người xôn xao sau lưng, sư thầy quay lại, lên tiếng:

- Thiện tai, thiện tai! Tôi mới có ý nhắc tối qua thì bà cũng tới!

Người vừa tới chính là bà Thoa, mẹ của Hương. Bà cùng đi với Phượng. Thấy có ông bà Hai, bà Thoa định hỏi gì đó nhưng chưa tiện lên tiếng thì sư thầy đã hỏi:

- Đã tìm được cô Hương chưa?

Bà Thoa mếu máo:

- Dạ bạch thầy, chưa. Hôm qua nó có điện về, nhưng mới nói được mấy tiếng thì như bị ai đó cấm không cho nói. Con đang lo nên định tới đây hỏi ý thầy...

Trong lúc mẹ nói chuyện với sư thầy thì Phượng ngồi xuống ngôi mộ bên cạnh mộ của Tòng, đưa tay bứt những cọng cỏ mọc che mộ bia. Cô bảo mẹ:

- Mộ của ba hình như bị nứt một bên nè mẹ.

Vừa nghe Phượng nói, ông Hai hỏi liền:

- Cô đây là gì của cô Hương? Có phải cô Hương có cái nốt ruồi bên mép trái không?

Phượng ngạc nhiên:

- Sao bác biết chị cháu?

Bà Thoa cũng hỏi:

- Ông biết con gái tôi trong trường hợp nào? Đúng là nó có nốt ruồi trên mép. Nó còn...

Bà Hai buột miệng nói:

- Nó đang ở nhà tôi!

Bà Thoa tròn mắt ngạc nhiên:

- Có đúng không? Lạy trời...

Ông Hai đột ngột bảo:

- Tôi nghiệm ra rồi, mộ này của thằng Tòng, còn mộ này của ba con Hương. Như vậy nguyên nhân là bởi cái rễ cây này!

Ông không nói gì thêm, hỏi sư thầy mượn cây cuốc của nhà chùa, rồi tự tay ông cuốc xuống chỗ gốc cây. Càng đào sâu thì rõ ràng cây có rễ rất dài, chia làm hai nhánh. Một rễ ăn sâu xuống ngay áo quan của Tòng, đâm thẳng ván hòm, xuyên vào trong. Còn nhánh kia thì ăn qua ngôi mộ của ba Hương, và lật lùng làm sao, cả cái rễ dài và to ấy nằm vắt ngang qua quan tài, rồi lại vòng xuống bên dưới trở đầu rẽ trở lên, chẳng khác nào cỗ quan tài bị trói, cột chặt!

Vừa nhìn thấy rõ cảnh đó, ông Hai quay sang sư thầy xá một xá rồi nói:

- Con không tin dị đoan, nhưng những gì được nghe từ nào đến giờ thì xin quả quyết rằng, chính hai cái rễ cây này đã khiến cho hai vong hồn nằm ở hai ngôi mộ này liên hệ với nhau. Thằng con trai tôi nhỏ, nhưng nó lại làm cái việc trói chặt ông anh đây. Bởi vậy...

Bà Thoa nói nhanh:

- Bởi vậy lâu nay vong hồn ông nhà tôi như bị ai đó bóp cổ, không cho nói, không làm theo ý muốn!

Ông Hai lo sợ:

- Bà vào chùa xin sư thầy một bó nhang ra đây, tôi sẽ cúng vong họ.

Sư thầy chừng như không muốn chứng kiến chuyện cúng vái hồn ma, nên ông niệm Phật rồi quay bước vào trong. Ở ngoài này, sau khi vợ đem bó nhang ra, ông Hai đốt lên và khấn:

- Con sống khôn thắc thiêng, vốn tính con là hiền lành, đâu muốn hại ai. Chỉ vì con hận con vợ trước bỏ con mà đi nên con muốn trả thù những phụ nữ khác. Nhưng con nên nhớ rằng, người như cô Hương đó không có thù oán gì với con, sao con nỡ hại đời cô ấy. Người ta còn có cha mẹ, gia đình, vậy hãy để cô ấy tự do...

Ông vừa vái xong thì cầm nhanh cây búa lên, dang thẳng tay chặt phuppet xuống hai cái rễ cây, làm cho nó đứt lìa khỏi thân cây! Lạ thay, từ chỗ vết chặt đứt có những giọt máu chảy ra, chẳng khác chặt phai thân người.

Đột nhiên ông Hai ngã bật ra ngoài, mặt mày trắng bệch! Bà Hai hoảng hốt:

- Kia, ông!

Nhung ông Hai xưa tay:

- Tôi không sao. Không sao...

Bà Thoa cũng trong tình trạng như vậy, nhưng bà vẫn còn tỉnh táo, bảo con gái:

- Con đưa má về nhà. Má có linh tính như con Hương nó đã về.

Linh tính của bà Thoa không sai. Lúc họ vừa xuống xe thì đã thấy bóng Hương trong nhà. Cô ngơ ngác:

- Má đi đâu vậy? Má sao con lại về được đây?

Ôm con vào lòng, bà Thoa nức nở khóc:

- Vậy là tốt rồi! Để rồi mẹ sẽ nói cho nghe. Đi tắm rửa đi, rồi làm ngay mâm cơm cúng ba con!

Phượng phấn khởi lắm:

- Tiên hung hậu kiết chị Hương ơi!

Hương cố hỏi mà mẹ và em gái không chịu nói. Lát sau bà Thoa trấn an:

- Má nói vui thì cứ vui. Từ nay con không còn phải lo sợ gì nữa.

Hương cũng cảm thấy người nhẹ nhõm, cô siết chặt tay mẹ và em, vừa hỏi:

- Thằng Hải đâu?

- Tôi nghiệp thằng nhỏ, nó thương con quá nên một mình về quê tìm rồi. Để má nhẫn cho nó về.

Hôm sau...

Và những hôm sau nữa... Cuộc sống gia đình bà Thoa yên ổn. Hương ngủ ngon giấc và hầu như không còn bị ám ảnh bởi chuyện lật lùng kia nữa. Bà Thoa lên kế hoạch dời ngôi mộ của chồng đi nơi khác. Bởi dù sao bà cũng còn rung mình mỗi khi nghĩ tới hai cái rễ cây nọ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LÒ RÈN BÊN BỜ SUỐI

Tám Được quay tay búa mỗi lúc một nhẹ dần. Ngọn lửa trong lò đang cháy đỏ và vài mảnh than sáng rực chực rơi ra. Trời đã về chiều.

Sau một ngày làm việc cật lực, ông Tám đang lơi tay búa và sắp kết thúc công việc trong ngày. Thường khi ông chỉ làm việc tới giữa trưa là nghỉ, lúc này phải làm dồn nhiều việc do bà con trong làng đang vào mùa khai khẩn, cà cấy nên lò rèn của ông - cái lò rèn duy nhất trong vùng - phải đáp ứng nhiều hơn nào cuốc, xẻng, dao, rựa...

Một năm có một mùa làm rẫy nên nghê rèn dao, cuốc rựa.. phải biết đón lấy cơ hội... lượm tiền. Hà hà... Ông Tám hả hê nhìn lại vật dụng vừa gò lại xong, cho hết thảy vào nước ngâm. Ngày mai, nếu có thời giờ ông sẽ gọt lại mấy con dao, rựa rồi mài lại. Ngày mốt giao hàng. Böyle giờ nghỉ được rồi. Nhưng vì sao ông Tám lại chọn bờ suối này làm nơi trú ngụ và mở lò rèn?

Vì ở đây là ngã ba suối nên liên lạc với cánh đồng bậc thang ngoài kia mà cũng rất gần với mé rừng cho nhiều cây tốt giúp ông đốt lò. Nhưng có một điều ông Tám chưa hài lòng là con suối thường làm lũ lụt dâng tràn và ố nước xỉ xả xuống cánh đồng phía cuối làng gây nhiều tổn thất cho bà con. Làm sao cản được nước lũ?

Ông Tám lấy áo quần ra suối tắm. Ông men theo ghềnh đá chọn chỗ nước chảy nhẹ nhất để ngồi gội rửa bụi đất trên người. Con suối nước chảy khá mạnh. Là ngã ba nên nước từ hai nhánh suối chảy vào tạo thành dòng chảy rất xiết. Mấy bùa nay mưa trên nguồn mù cả đất trời nên nước tràn xuống dữ dội tạo thành những con lũ nhỏ tung bọt trắng xóa ghênh đá.

Rồi thì mặc cho dòng nước cắt ngang vỗ mạnh vào ghềnh đá, ông Tám Được vẫn bơi ra giữa dòng lặn hụp thỏa chí. Cả ngày cởi trần trùng trực, da thịt đỏ theo lửa trong lò, giờ được ngâm trong dòng suối lạnh... ông Tám thấy khỏe vô cùng...

- Minh cũng giống cây rựa kia... ha ha... Nung cháy đỏ rồi được ngâm trong nước. Có vậy mới chắc da chắc thịt...

Trời sập tối.

Ông Tám Được kịp bắt cho mình một nồi cơm trên đóm than hùng hục cháy. Ông Tám chỉ nấu một lon gạo cho mỗi mình ông ăn thôi. Hôm nay, thằng nhỏ phụ việc xin nghỉ để xuống làng đi lễ lạc gì đó. Cái chòi và lò rèn còn mình ông Tám bên ngã ba suối và cánh rừng với nhiều cây to đang chìm dần vào bóng tối.

- Minh còn một ít khô... Hà hà...

Ông Tám thắp đèn dầu cho cái chòi sáng lên và lấy từ vách nhà hai miếng khô cá thật ngon.

Bữa cơm chiều đậm đặc của ông chủ lò rèn chỉ có cá khô và vài ly rượu trắng thơm lừng...

Lúc con trăng rùng lên cao ngang ngọn đồi phía làng thì ông Tám đi ngủ:

- Ái chà... cái thằng phụ việc giờ này đang xem phim dưới làng. Mệt quá rồi... đi ngủ thôi.

Ông Tám trải đêm nằm cạnh cửa vào căn chòi bé nhỏ của mình với tấm phản được chống lên cao và hình như chẳng bao giờ ông hạ nó xuống... Tấm vải dù kéo ngang ngực ông. Vậy là ông ngủ ngon lành...

Ngoài bờ suối, bể lò hãy còn đốt lửa. Chai rượu đã voi, mấy miếng khô vụn còn nằm trên đĩa...

Sương xuống nhiều làm ánh trăng cũng bạc trăng như sương...

Một cái bóng trăng từ vạt rừng bên kia mờ qua gặp cái bóng trăng khác từ lòng suối mò lên. Cả hai bước tới chòi lá ông Tám Được. Dưới ánh trăng chỉ thấy họ là hai người đàn ông tuổi khoảng ngoài ba mươi, tóc dài quá vai, râu ria bờm xòm. Họ là cư dân trong vùng hay lâm tặc?

- Còn chút rượu này. Minh nhậu chia tay nhé?

- Có vài miếng khô hè... Lão già Tám này "phá môi" chứ nhau gì? Hà hè...

Hai bóng trăng ngồi xếp bằng đối diện nhau ở giữa là chai rượu còn lung chai và đĩa khô cá. Lửa trong lò còn cháy hắt ánh sáng lung linh ra bờ suối trong veo. Ánh trăng bị che bởi đám mây vừa kéo ngang bầu trời.

- Mày đừng nói lão già Tám phá môi. Ông ấy nướng khô ăn cơm mà. Ông ấy làm vài ly cho ấm bụng thôi. Ái chà... mày rót rượu đi chứ...

- Ủ! Rượu ngon quá chừng...

- Ngon như thứ rượu mày uống năm ngoái rồi chui vào bánh xe be kéo gỗ không?

- Mày nhắc chi chuyện đó... ón quá chừng. Chết là hết... chuyện!

- Hết sao được. Mày chết cũng như tao chết chỉ là một chuyện. Còn mày sắp đi, tao cứ ở đây canh con suối này hoài là chuyện khác...

- Ủ phải. Nhưng mà, ma da này...

- Nhưng cái gì... Uống đi. Tao chờ... khát nước rồi đó thằng... ma rùng rú!

Cái bóng trăng kia cười nghiêng ngả:

- Ủ! Tao là ma rùng còn mày là ma da. Hai đứa mình đều ma chứ có khác gì đâu! Tao... uống đây!

Hai bóng trăng uống lai rai vài ly, im lặng và cùng nhìn vầng trăng sáng vừa nhô ra khỏi đám mây. Một người hỏi:

- Bữa nay... mùng mấy?

- Mười sáu rồi chứ còn mùng gì nữa. Trăng sáng trung kia kia!

- Mai mười bảy... mày được chuyển xuống dưới? Rồi chừng nào... đầu thai?

- Mày hỏi... chuyện tao chưa biết không hè?

- Hì hì...

- Tao nói cho mày mùng nha! Hồi sáng tao nhận lệnh chuyển đi, có hỏi thăm thằng ma đưa văn thư, nó nói

tuần sau ngày hăm bốn có hai nhân mạng tới đây... chết ở cái suối này để thế chỗ cho mày đó ma da. Chắc mày cũng sẽ chuyển xuống dưới!

- Vậy sao? Mùng quá chừng. Tao ở đây sáu tháng rồi... buồn quá. Vói lại... gần cái lò rèn của lão Tám... nóng... muốn chết.

- Ủa! Mày chết rồi mà!

Ông Tám ở rừng mấy năm nay gặp ma hoài mà nào có sợ gì? Có đêm ông thấy cả bầy ma kéo đi lũ lượt từ bên kia suối ngang qua cánh rừng này đi thẳng lên rãnh. Họ đi đâu vậy? Thì ra bọn ma đó đi ra rãnh mót lúa hay đào trộm khoai củ gì đó. Ma đối mà. Không ai cúng kiêng nên cả bọn lang thang...

Có lần ông thấy hai con ma ngồi tâm sự ngoài suối. Trời khuya lạnh buốt mà họ vẫn tình tứ, ông kêu mấy tiếng thì hai đứa ma tình nhân đó biến mất. Chắc tụi nó... mắc cỡ.

Hai bóng trắng vừa uống rượu, ăn khô của ông Tám Được chính là hai con ma mà ông Tám đã quen. Một thằng thành ma vì uống rượu say lái xe honda chui đầu vào lòng xe be kéo gỗ. Xe cán nát óc. Còn thằng ma da kia chết đuối dưới con suối hung dữ này vào mùa lũ cách nay sáu tháng. Ông Tám hết sức cố gắng cứu nó... mà cứu không được. Đó là thằng ma... đi tìm vàng. Nó chết dưới suối rồi trở thành ma da.

Lần đó...

Mưa ba ngày ba đêm nên nước đâu nguồn đổ về khá mạnh. Nhìn nước đổ ngầu đầy xác lá mục ông Tám lo ngại cho mùa vụ dưới làng. Lũ mảnh vây cuốn trôi hết rau, khoai, ngập úng cả cánh đồng. Dân làng sẽ thiếu cái ăn đây.

- Cầu cho ông bớt mưa. Mưa vậy... làm ăn gì cũng khó.

Ăn cơm xong, thấy trời còn mưa, ông Tám định nằm nghỉ lung một lát thì thằng nhóc phụ việc lò rèn kêu ông hỏi:

- Ông Tám ơi... vùng này có mỏ vàng hả ông Tám?

Ông Tám với tay lấy cây quạt, quạt nhẹ nhẹ đáp:

- Có! Mà tuốt bên kia đồi Chuối lận. Mày tính bỏ tao đi đào vàng hả?

Thằng nhóc chừng mười sáu tuổi, nó cười hề hề:

- Ý không có đâu ông Tám. Con thấy ở dưới làng người ta tụ tập đào lấp lấp. Họ nói đi đào vàng... trong núi. Ông Tám chép miệng:

- Trong núi làm gì có. Vàng ở lạch suối đâu nguồn bên kia đồi. Tìm có vàng thì ham lấp nhưng rồi chia nhau, giành nhau chém giết lẫn nhau chứ có hưởng một mình được đâu. Nghề đó... khốn nạn lấp. Sinh mạng mỏng manh.

Nghe nói vậy thằng nhóc phụ việc không trả lời. Nó im lặng suy nghĩ lời ông Tám nói. Ông Tám là cha chú nó, là thầy dạy nghề cho nó. Ông nói chắc chắn đúng.

- Nhưng mà... - Nó hãy còn tò mò muốn biết thêm chuyện tìm vàng. - Mưa vậy trên đó người ta tìm vàng được không ông Tám?

- Hên xui.

- Là sao ông Tám?

- Tìm ngay chỗ có vàng thì hưởng. Còn bằng không thì... thôi!

Im lặng một lát sau, ông Tám nói thêm:

- Cái đó là trời cho ai nấy hưởng. Còn cơm mày ăn, quần áo mày mặc, tiền mày xài... là của tao cho mày. Tao cho mày vì mày phụ công chuyện với tao. Vậy thôi. Đừng hỏi nữa tao ngủ chút xíu coi... cái thằng lộn xộn!

Trời dứt mưa lúc xế trưa...

Thằng nhóc đặt vài thân cùi to vào lò tiếp tục làm công việc bơm ống thụt. Ông Tám dặn phải luôn giữ lửa trong lò có độ nóng. Xứ này là rừng có nhiều cây không loAWN cùi.

Những tia lửa dày, mạnh mẽ phun lên ào ào tạo thành những tiếng khè khẹt liên hồi theo nhịp bơm hơi của thằng nhóc. Lò lửa nóng khiến thằng nhóc thấy ấm trong người rồi chẳng bao lâu mồ hôi nó tuôn ra ướt đầm cả người...

Đang làm công việc thường ngày của nó, chợt thằng nhóc thấy bên mé rừng có một người đi ra trên vai vác một cái bao coi bộ nặng. Đó là một người đàn ông khoảng ngoài ba mươi tuổi. Anh ta vác cái gì vậy?

- É thằng nhóc... - Người đàn ông kêu nó.

- Cái gì chú ơi! - Thằng nhóc nói.

Người đàn ông dò từng bước đi qua ghềnh đá để đến cái chòi lá của ông Tám lò rèn. Trên vai anh ta là quần áo, dao rựa, cây cuốc nhỏ và một ít lương thực. Anh ta đi tìm vàng miệt mài, săn đường qua đây, ghé hỏi chuyện có ý hỏi thăm đường đi nước bước...

Không may cho người tìm vàng. Vàng chưa thấy mà cái chết cận kề. Bàn chân anh ta đặt lên bậc đá đầy rêu xanh nên trượt ngang. Vậy là anh ta chới với mấy giây rồi té xuống suối ngay ngã ba với con nước rất mạnh tràn qua ào ạt... Bao đồ nghề bị nước cuốn trôi cùng với người chủ của nó...

Thằng nhóc hốt hoảng la lên:

- Ông Tám ơi có người té suối!

Ông Tám Được vừa chợp mắt nghe thằng nhóc phụ việc la hoảng vội bật dậy liền. Ông lao ra suối, chạy theo cái bao và một con người đang bị nước cuốn trôi đi. Bất kể hiểm nguy ông phóng xuống dòng nước đang chảy xiết, vươn hai tay boi theo thật nhanh...

Ngay ngã ba suối là vùng nước xoáy dữ dội.

Ông Tám không nhìn thấy người bị nạn đâu cả. Ông lo trong bụng:

- Đâu mất rồi? Trời ơi... có nước chết!

Ông lao qua bên này, bơi qua bên kia để mong cứu người đàn ông vô phuoc bị nước cuốn kia. Chắc anh ta không biết lội, chắc anh ta bị va chạm lúc té xuống suối nên bất tỉnh, rồi thì...

Ông Tám trôi lên đưa tay vuốt nước trên mặt rồi quay lại lò rèn lắc bàn tay với thằng nhóc phụ việc. Thằng

nhỏ hiểu ý lắc tay lại có nghĩa là nó cũng không thấy người đàn ông kia đâu cả.

- Thôi tiêu rồi...

Ông Tám Được bỏ cả buổi chiều lặn hụp dưới suối, bơi tuốt xuống dưới thật xa để tìm kiếm mà vót xác người xấu số kia lên. Nhưng ông chỉ mò được cái bao đựng cụ đàu vàng của anh ta mà thôi. Đúng là chưa tìm được vàng đã thiệt thân.

- Hên xui! Thằng này xui tận số luôn...

Ông Tám rời con suối, leo lên bờ đi thẳng vào chòi. Vài phút sau ông trở ra với ba cây nhang trong tay. Ông thắp nhang cắm bên bờ suối với lời khấn chân thành:

- Tôi chưa biết anh là ai. Thấy anh gặp nạn mà không cứu được thật cũng ái ngại. Anh có chết thiêng thì cho tôi thấy xác anh vướng lùm cây nào, bờ đá nào để tôi đưa lên chôn cất tử tế.

Đêm hôm sau, ông Tám Được thấy anh chàng tìm vàng về báo mộng. Và ông tìm được xác anh ta đem chôn ở mé rừng cạnh con suối cách cái chòi ông vài trăm mét.

Lâu lâu ông Tám thấy anh ta về, đứng xó ró trước lò rèn rồi bỏ đi.

Anh ta trở thành ma da "thường trú" ở con suối này. Và con suối trở nên dữ dằn, dòng chảy xiết, nước vỗ vỗ bờ ầm. Làm như thằng tim vàng chết tức tưởi nên nó khuấy động dòng nước cho đã con túc tối.

Từ ngày đó tới nay là sáu tháng. Thỉnh thoảng thằng "ma tìm vàng" đến ngồi bên bờ suối gục đầu giữa hai gối râu rĩ. Có lẽ nó tiếc cho giấc mơ làm giàu trên bãi vàng đồi Chuối đã vượt xa tầm tay nó? Hay nó nhớ quê?

Sau này khi hai người thân thiện nhau thì nó ứng mộng nói cho ông Tám biết nó phải ở lại con suối này rất lâu, lâu cho đến khi có ai đó chết ở con suối này thay thế cho nhiệm vụ ma da của nó mới thôi. Nó chờ đợi ở ông Tám hay thằng nhỏ phụ việc là người thay thế nó.

Nhưng cả hai đều sống phây phây...

Có lần thằng ma da đến uống rượu với ông Tám, lúc ngà ngà say nó nói lời cảm ơn ông Tám đã cố mà cứu nó, nhưng số phận của nó đến đó là hết cho nên ông Tám có ráng cách mấy cũng uổng công:

- Sống chết có số ông... già ơi. Tôi... biết ông sống dai lăm. Phải chi ông... thay thế cho tôi thì hay lăm.

Ông là người nhân đức...

- Tao sáu mươi mấy rồi. Có đi cũng chẳng sao. Nhưng mà cái số tao chưa tới.

- Ủ! Tôi... cũng biết vậy.

Thằng ma da thở dài lúc con trăng ngả hẳn về Tây. Nó uống tiếp một hớp rượu nữa rồi đi.

Nó xuống suối...

Ma thì có gì lạ?

Nhưng lạ là lần này ông nằm ngủ chập chờn nghe hai thằng ma nói chuyện mà thấy nổi gai ốc. Sẽ có hai nhân mạng đến đây, chết ở cái suối này để thế chỗ cho thằng ma da đi về cõi âm? Vậy hai người sắp chết ở con suối này, ngày hăm bốn sắp tới là ai?

Thằng nhỏ phụ việc trả lại lò rèn vào sáng hôm sau. Nghe ông Tám kể chuyện tối qua ông thấy hai thằng ma, nó rùng mình:

- Thấy ghê vậy ông Tám? Ủa mà sao lúc con... ở đây... con không thấy... ma hả ông Tám?

- Mày nặng... bóng vía quá làm sao thấy?

- Nặng bóng vía là sao ông Tám?

- Mày biết vậy thôi đừng hỏi lòng vòng. Coi đốt lò đi. Bữa nay còn một mớ đồ nữa đó...

Ông Tám nói xong thì bỏ đi. Ông không bỏ đi cái thằng này còn hỏi tiếp nữa. Mệt.

Ông Tám ngồi gọt dao rựa ngoài khoảng đất trống mà suy nghĩ riết. Thằng ma rùng nói với thằng ma da sẽ có hai mạng đến thay thế vị trí cho thằng ma da vào ngày hai mươi bốn. Hai mạng đó là ai? Không lẽ là ông và thằng nhỏ phụ việc? Nếu là ông thì chẳng ngại gì. Tôi nghiệp thằng nhỏ còn quá trẻ. Nó chết uổng lăm.

Ông Tám tiếp tục suy nghĩ. Dân làng chỉ đặt hàng ông làm lúc ông xuống chợ. Rựa cỡ nào, dao cỡ nào, lưỡi cuốc nào đều được người đặt hàng ghi sẵn cùng với tên họ. Ông cứ làm xong là xuống chợ giao hàng. Còn người tìm vàng lúc này không đi qua đây nữa vì đã có con đường tắt từ chợ lên thằng đồi Chuối.

Vậy thì vùng này còn ai leo hành túi đâu mà có túi hai mươi người? Thằng nhỏ vô tư chẳng biết mối lo canh cánh trong lòng ông Tám. Ngày hai mươi hai túi. Còn hai ngày nữa thôi...

Giữa trưa ông Tám kêu thằng nhỏ giao việc:

- Mày vác mớ dao rựa đó xuống chợ giao cho ông Năm bán tạp hóa. Có tờ giấy đây. Dặn ông Năm giao cho khách giùm tao. Tiền bạc tính sau nghen...

- Да.

- Rồi mày...

Ông Tám đang lựa lời nói khéo.

- Sao ông Tám?

- Mày ở chơi dưới đó hết ngày hai mươi lăm hãy lên. Tao mắc công chuyện phải đi vài bữa.

- Ông Tám đi thì con lên đây coi chừng chòi...

Ông Tám xua tay:

- Không được! Lúc lên ghé chợ cống một bao gạo, lấy một ký khô, một chai dầu ăn... Nói ông Năm... cho trừ vào tiền dao rựa giao khách hàng ở dưới. Dư thiếu tính sau.

- Tao dặn có nhớ không?

Thằng nhỏ gật đầu lặp lại:

- Ở chơi sáng hai mươi sáu lên. Cống gạo, xách khô, chai dầu ăn con két...

Ông Tám chỉ cái bao ở gốc cây:

- Đi đi... Tao dặn phải nhớ không được trái ý của tao nghe chưa!

Thằng nhỏ vác mớ đồ đi liền. Vừa đi nó vừa lấy làm lạ về cử chỉ của ông Tám:

- Mấy bữa nay thấy ông Tám kỳ kỳ...

Cả ngày hai mươi bốn ông Tám chẳng làm gì cả. Ông nấu cơm ăn xong thì ngồi trước chòi hút thuốc. Nhìn ống bể lạnh tanh ông thấy buồn. Ngọn gió rùng rùng lao vào và tiếng suối reo làm lòng ông khó chịu. Trong đầu ông cứ xoay mãi câu hỏi: Hai mạng người hôm nay là ai? Là ai? Hay là chính ông và một ai nữa sẽ tới đây theo lời xúi giục của thần Chết?

- Không phải mình. Thằng ma da nói sống chết có số. Mình chưa tới số chết sao được?

Ông Tám vẫn điếu thuốc bập lửa đốt hút chơi. Sống ở đây lúc nào cũng có lửa lò rèn ấm áp đã quen, bữa nay không đốt lò thấy thiếu thiểu. Phải hút thuốc bù vào.

Uống miếng rượu cho ấm. Phải rồi. Ông Tám đứng dậy bước vào chòi rót rượu. Ông tìm chai rượu mấy bữa trước còn chút ít. Xong ông tìm cái ly. Loay hoay tìm kiếm trong chòi một hồi ông Tám mới có được gói đậu phộng rang, thằng nhỏ phụ việc mua ăn còn bỏ lại nửa gói.

- Vậy được rồi...

Ông Tám thích thú đem hết ra ngoài dự tính sẽ lai rai chơi một mình bên bờ suối. Nhưng khi ông bước ra thì ông liêng hết rượu, đậu, cái ly... hốt hoảng la lên:

- Đừng có xuống suối...

Ngoài kia có một cô gái đang lẩn bước theo ghềnh đá mò xuống suối... Ông Tám chạy nhanh ra, miệng kêu:

- È! Có nghe không... Đừng... đừng...

Ông chưa nói hết lời thì cô gái nọ trượt chân ngã nhào xuống suối. Dòng chảy lúc này đang mạnh, chỉ trong tích tắc cô ta đã bị nước cuốn trôi, hai cánh tay đưa lên chới với trong ngàn bọt nước sủi lên đồ ngầu...

Ông Tám lao xuống suối đón đầu kịp nắm cánh tay đó. Thằng ma da dưới suối trôi lên nắm chân cô gái nọ ghì xuống. Ông Tám cảm thấy lực kéo đó biết rõ thằng tim vàng đang cố thoát kiếp ma da ở con suối này. Ông bậm môi dùng hết sức lôi, dùng hai chân đạp nước thật mạnh để nhanh chóng vào bờ. Ông hét lên một tiếng:

- Để tao cứu người ta chứ?

Thằng ma da có lẽ nghe tiếng hét của ông già lò rèn giật mình buông loi sức kéo. Nhờ vậy ông Tám đạp nước thật mạnh mới đưa được cô gái vào bờ, đẩy lên ghềnh đá. Vậy là thoát.

Cô gái trẻ mặt màu xanh lét. Cô lạnh run hay thoát chết mà vẫn còn run? Ông Tám đưa cô ta vào chòi rồi lấy khăn đắp cho cô gái. Lúc này ông Tám mới nhìn thấy cái bụng cô ta tròn vo. Thì ra cô gái này có thai. Ông thở khì:

- Đúng là... hai mạng người! May mà mình cứu kịp...

Ngoài con suối tự nhiên nước chảy rất mạnh. Bọt nước trắng xóa tung lên ghềnh đá. Tiếng nước gầm gừ dữ dội âm ỉ, âm ỉ liên tục... Ông Tám bước ra ngoài cảm được một luồng gió lạnh thổi tạt vào mặt mình. Ông thì thào:

- Tao... tao... xin lỗi!

Đưa cô gái về chợ xong, ông tạt qua hàng tạp hóa. Ông muốn mua ít đồ hàng mả cúng thằng ma da săn dịp kêu thằng phụ việc về luôn.

- Sao ông Tám dặn sáng hai mươi sáu con lén. Böyle giờ kêu lên?

Thằng phụ việc mê chơi vừa nhìn ông vừa hỏi.

- Mày hỏi lung tung chi vậy. Nè... xách giỏ đồ cho tao. Vé!

Đồ hàng mả ông Tám mua cho thằng ma da là nhang đèn, mây bộ quần áo, hai xấp vải, vàng mả, tiền bạc và một con ngựa, một cái thang... Tất cả đều làm bằng giấy.

Có hai món là thật là chai rượu nếp, hai con cá khô.

Thằng nhỏ với tay lượm bịch đậu phộng rang bỏ luồn vào giỏ mây... Hai ông cháu trở lên lò rèn.

Hình ảnh cô gái trẻ có thai làm ông bàng hoàng cả người. Cô ta có thai với ai mà phải đi tramped mình tự tử vậy? Cô quyết định cái chết nhưng khi cô trượt chân té xuống dòng nước thì hốt hoảng giơ tay lên níu kéo cuộc sống. Con người ta ai chẳng muốn sống. Chết là do số thôi. Trước đây ông Tám cũng từng cứu thằng ma da mà không cứu được. Tại số nó phải chết. Còn cô gái thì chưa... dù cho thằng ma da cố kéo chân cô gái để mong được hóa kiếp.

- Mình làm thằng ma da thất vọng. Mình cài... số Trời?

Ông Tám nói lầm bầm trong miệng làm thằng nhỏ phụ việc nhìn ông chẳng hiểu gì cả.

Đêm đó ông Tám bày áo quần, vải vóc, dựng con ngựa bên cạnh xấp tiền, vàng... ngoài ghềnh đá. Con suối bỗng dung dịu lại. Chắc thằng ma da đang tò mò muốn biết ông Tám đang làm cái gì.

Ông Tám đốt hai cây đèn cầy, thắp nhang vái với lời lê êm ái nhẹ nhàng của người biết lỗi:

- Ma da... Mày lên đây nhận chút quà mọn của Tám Được này. Rồi uống rượu... chia tay với tao. Đêm nay mày đi mà. Phải không? Mày đừng trách tao vô tình với mày. Tao làm chuyện cải mệnh trời vì tao không thể thấy người ta sắp chết mà không cứu. Nếu tao vì mày mà bỏ đi thì tao không còn là Tám Được nữa, tao không còn là... thằng người nữa.

Ba cây nhang cắm dưới đất trong chốc lát tàn nhang cong lại. Ông Tám biết thằng ma da đang nghe ông nói và bàng lòng với lý lẽ của một con người ngay thảng. Ông bày rượu ra, kêu thằng nhỏ đem khô nướng ra rồi rót rượu mời thằng ma da chắc đang lẩn quẩn đâu đây:

- Uống vài ly gọi là tiễn biệt nhé ma da.

Ông Tám uống trước, rót tiếp ly khác đặt xuống đất. Chiếc ly rung nhẹ. Rượu còn nguyên nhưng thằng ma da đã uống một hớp coi như nó chấp nhận lời ông chủ lò rèn.

- Tao gửi mày tiền, vàng, quần áo, vải vóc và... con ngựa để mày đi về cõi âm cho nhanh. Hình như mày cũng bị trễ vài tiếng đồng hồ rồi? Thôi, xuống suối lấy hành lý của mày để đi cho kịp giờ.

Một mình ông Tám uống hết ba ly rượu gọi là đưa tiễn thằng hàng xóm ma da. Xong, ông đốt hàng mả,

kêu tên thằng ma da để giao nhận. Ông đốt luôn con ngựa giấy. Và động tác sau cùng là ông dựng chiếc thang giấy từ mép ghềnh đá bên bờ suối lên bờ. Vừa đốt chiếc thang giấy, ông Tám vừa nói như lời cầu xin các đấng thiêng liêng cõi trên, cõi dưới:

- Thằng ma da tới lúc phải đi. Lẽ ra có hai nhân mạng thay thế cho nó ở vị trí ma da con suối này. Nhưng tôi đã cứu sống hai mẹ con người ta. Nay xin các vị khuất mặt khuất mà tha thứ và giúp cho thằng ma da được dùng chiếc thang giấy này đi vào cõi khác, nhanh chóng siêu thoát.

Ngọn lửa cháy lung linh liếm dần chiếc thang giấy. Khi ngọn lửa bao trùm chiếc thang thì có một cái bóng trắng từ con suối tối đen nhẹ nhàng bước qua chiếc thang leo lên ghềnh đá ngay chỗ ông Tám ngồi. Cái bóng đó leo lên yên con ngựa trắng vừa rung lục lạc keng keng bên vách chòi lá của ông già Tám.

Ông Tám đứng dậy nhìn thằng ma da. Nó vừa thay quần áo mới, tay cầm xấp tiền giấy rải khắp nơi. Rồi thì nó cười với ông, ghì dây cương ngựa, trở bước...

Ông Tám đứng nhìn theo bàn tay vẫy mãi...

Thằng ma da đi khuất sau cánh rừng ông Tám mới thở phào tan hết âu lo. Thằng ma da đi trước lúc nửa đêm, nghĩa là kịp giờ hóa kiếp... Ông Tám rất mừng...

Từ đó trở đi, con suối trở nên hiền hòa dù cho mưa trên nguồn có nhiều hay ít. Ngã ba suối cũng êm ái hơn, dòng chảy dịu lại, đầy ắp phù sa đất đỏ badan.

Mùa vụ trên cánh đồng dưới kia nhờ vậy mà vô cùng xanh tốt. Dân làng no ấm, hạnh phúc.

Vì sao? Việc này chỉ một mình ông Tám hiểu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XIII: MIẾU BA CÔ (1)

Thiên Hương con gái út của ông bà Phát Đạt, chủ hãng xuất nhập cảng 18 ngành lớn tại thành phố Sài Gòn vào những năm 1950... sinh ra và lớn lên trong một gia đình giàu có, nên đương nhiên cô gái rượu Thiên Hương được nuông chiều và hưởng mọi ưu đãi hơn nhiều bạn bè đồng trang lứa.

Ngay từ khi chuyển từ tiểu học sang đệ nhất cấp, thay vì vào học một trường trung học danh tiếng tại Sài Gòn như Áo Tím, Chasseclou Laubat.... Thiên Hương được cha mẹ gửi vào một trường Dòng ở Đà Lạt được chế độ nội trú. Do vậy mỗi năm về thăm nhà chỉ vào dịp nghỉ hè hay lễ tết.

Lúc đầu Thiên Hương phản đối dữ dội bằng cách tuyệt thực mấy ngày liền trong nhà nội trú, bởi làm sao một cô gái mới lớn đang ham chơi, ham vui với nhiều bạn đồng trang lứa lại có thể bị giam hãm trong bốn bức tường trường nội trú nhà Dòng với chỉ toàn học trò nữ!

Các bà sơ trong trường Dòng ngay tuần lễ đầu tiên đã có ý định trả con bé bướng bỉnh về với gia đình, nếu không có sự xuất hiện của một chàng trai 18 tuổi. Chuyện hơi lạ, nhưng đó là sự thật và là bước ngoặt trong cuộc đời của Thiên Hương. Chàng trai ấy là Thái, học sinh đệ nhị cấp đang chuẩn bị thi tú tài phần 2 vào cuối năm ở Sài Gòn. Anh chàng là con một gia đình trí thức trung lưu ở Đà Lạt, nên thỉnh thoảng về thăm nhà trên đó. Vào cuối tuần năm ấy Thái tình cờ có mặt bên bức tường rào cao của nhà Dòng, đúng lúc cô bé Thiên Hương vì không chịu nổi cảnh tù túng của trường nội trú nên bắt chước bạn bè tìm cách leo rào ra ngoài.

Hầu hết dân leo rào đều có kinh nghiệm nên những chuyến trốn đi rồi quay về của họ đều êm xuôi, trót lọt. Chỉ có Thiên Hương đúng là dân tay mơ, mới trốn lần đầu, nên thay vì nối hai tấm trải giường vào nhau rồi cột một đầu ở cành cây bên trong, một đầu thòng ra ngoài và cứ thế đù ra, Thiên Hương vừa mới xuống khỏi đầu tường chưa tới một mét thì dây vải đã sút mối nối và cô bé rơi tự do xuống mặt đất cách gần hai mét.

Tưởng chết. Thiên Hương nhắm mắt lại sau khi té lún một tiếng. Nhưng lạ thay, cô cảm thấy té thật êm, như có ai đỡ bên dưới. Mở mắt ra, suýt nữa Hương đã kêu lên lần nữa, bởi đang bế cô trên tay là một cậu con trai mặt còn non choẹt nhưng có nụ cười rất người lớn.

- Anh...

Thái, chàng trai "định mệnh" của cô bé trốn tường rất ga lăng:

- Tấm thân này mà đo đất thì còn gì là mình hạc xương mai nữa. Cô bé!

Thiên Hương dù đang hết vía nhưng cũng kịp bật dậy lùa bàu:

- Dám ôm người ta...

Chẳng một chút tự ái, Thái lịch sự giới thiệu:

- Minh là Thái nhà ở gần đây. Còn đàng ấy chắc là mới trốn trường lần đầu?

Như vớ được phao giữa dòng, Thiên Hương quên hết e thẹn:

- Nhà ở gần đây hả? Vậy cứ cuối tuần ra đây đỡ giúp tấm thân bé bỏng này nhé.

- Và kiêm luôn hướng đạo, dẫn đường chứ gì?

Thiên Hương nhún vai rất "đầm":

- Cái đó còn tùy...

Họ gần tuổi nhau, nên rất dễ thân thích, nhất là khi biết Thái cũng từ Sài Gòn lên. Hương đã hỏi thẳng:

- Minh về nhà cậu chơi được không?

Thái cũng có cử chỉ rất "Tây":

- Oui, mademoiselle (Vàng, được thôi tiểu thư).

Thiên Hương như chim được xổ lồng, chạy tung tăng về phía trước, làm Thái phải gọi giật lại:

- Ở phía này cơ!

Họ sóng đôi bên nhau như đôi bạn đã quen biết lâu ngày, và mãi khi về gần đến nhà Thái, anh chàng mới hỏi:

- Đàng ấy tên gì vậy, chưa xưng ra?

- Thiên Hương!

Thái buột miệng khen:

- Hương thơm của trời!

Thiên Hương sửa lại:

- Minh khoái được gọi là hương sắc của trời hơn.

- Ô, cái nào cũng "très jolie" (đẹp tuyệt) cả!

Họ thân nhau từ hôm ấy. Nhờ thế Thiên Hương thôi không tuyệt thực nữa và cũng chẳng còn ôm gối khóc mỗi đêm như trước nữa. Trái lại, cô nàng cứ mong ngóng cho mau đến chiều thứ bảy để được leo tường và được anh chàng đẹp trai đón sẵn dẫn đi chơi khắp nơi ở Đà Lạt và sau đó còn được về nhà anh chàng ăn những bữa cơm gia đình thật vui.

Thái ở nhà ôn bài thi một tháng và lại phải trở xuống Sài Gòn thi tú tài toàn phần năm ấy. Anh chàng thi đậu và có được ba tháng hè ở Đà Lạt trước khi vào đại học. Phần Thiên Hương thay vì về nhà cha mẹ như mong ước buổi đầu, vậy mà hôm ba mươi lén đón, cô bé đã từ chối thẳng thừng:

- Con không thích về nhà nữa. Về rồi lại phải đi, con không chịu nổi cảnh chia tay.

Đó là một cách nói. Thật ra cô nàng chỉ muốn ở lại Đà Lạt với mối tình đầu của mình. Suốt ba tháng hè đó chàng trai vừa tròn 18 tuổi với cô nàng tuổi 16 đã bắt đầu những ngày đẹp nhất của cuộc tình - Từ Thủ Thừa, Hồ Xuân Hương, cho đến Thung Lũng Tình Yêu, hồ Than Thở, thác Cam Ly... nơi nào cũng có dấu chân của họ.

Đó là khởi đầu của cuộc tình, nhưng cũng là khởi đầu của một bi kịch về sau...

Sáu tháng sau. Khi Thái đã vào học đại học năm thứ nhất, thì cũng là lúc ở Đà Lạt cha mẹ Thiên Hương đã đích thân lên tận trường chính thức xin với các sờ cho con gái mình nghỉ học. Họ không giải thích thật lý do cho Thiên Hương nghỉ học, nên lúc mới nghe Hương đã phản đối ấm ĩ. Đến khi suy nghĩ lại thì cô chợt vui, bởi chuyển về Sài Gòn có nghĩa là sẽ ngày ngày gặp người yêu!

Tuy nhiên, niềm vui của Thiên Hương đã bị dập tắt, ngay ngày đầu trở lại nhà, Thiên Hương đã đối diện với một bi kịch: cha mẹ Hương mời com một người bạn làm ăn tại nhà, và trong bữa ăn đó Hương được đưa ra giới thiệu với những câu nói như sét đánh ngang tai. Mẹ Hương nói với khách:

- Cháu nó còn hai năm nữa mới lấy tú tài 2, nhưng ngay bây giờ hai bên chúng ta có thể hứa với nhau một lời về hôn ước của chúng nó.

Ông Phát Đạt nói cụ thể hơn:

- Ngay tuần này anh chị có thể cho tiến hành lễ hỏi. Hai năm sau thì cưới.

Thiên Hương nãy giờ đứng nghe mà như từ trên trời rơi xuống, tưởng chừng như mẹ mình đang nói về ai đó... Cho đến khi mẹ cô kéo tay con chỉ về phía hai người khách:

- Đây là hai bác Phúc Lợi, cha mẹ của Thiên Phúc, người sẽ là chồng của con sau này. Con hãy chào hai bác đi.

Thiên Hương không còn tự chủ được, cô cắn chặt đôi môi như muốn bặt máu ra, rồi vụt chạy ra ngoài như người bị ma đuổi!...

Vân Hạnh, 18 tuổi con của một nhà tư sản, chủ một đồn điền thuộc loại nổi tiếng ở vùng đất đỏ. Nổi tiếng không chỉ vì bể thế làm ăn, mà còn là một trong hai cô con gái của ông bà chủ. Mà trong số này Vân Hạnh thuộc hàng hoa khôi. Cô nàng tuy mới ở tuổi 18, nhưng đã làm chết mê chết mệt hàng vài chục những vương tôn công tử đương thời. Hầu hết những kẻ trồng cây si đều thuộc hàng có máu mặt của Sài Gòn... Nhưng, không như mọi người nghĩ, không đúng như ước của cha mẹ, người lọt mắt xanh của Vân Hạnh lại là một anh tú tài nghèo, người thất cơ lỡ vận phải rời Sài Gòn lên tận vùng đất đỏ để xin làm chân thư ký quèn tại đồn điền cao su Nguyễn Đình. Câu chuyện tình của đôi trai gái không đồng giai cấp này bắt đầu từ một chén mủ cao su.

Hôm ấy Vân Hạnh, Như Lan hai chị em con ông chủ theo cha lên đồn điền để dự một buổi dạ vũ do chính ông chủ, cha của hai cô gái đứng ra tổ chức để chiêu đãi quan chức cấp lớn của Pháp. Khách dự gồm hơn trăm người có máu mặt thời ấy. Họ đến vì nể nang sự giàu có của chủ gia một phần, nhưng bởi súc hút của nhan sắc hai cô con gái rượu của Nguyễn Đình thì nhiều hơn. Gia đình khách mời nào cũng dẫn theo các cậu con trai quý tử của họ với một mong ước duy nhất: con họ sẽ lọt được vào mắt xanh của hai vị tiểu thư họ Nguyễn, đặc biệt là Vân Hạnh.

Buổi chiêu trước tiệc dạ vũ, xe đưa cả nhà Nguyễn Đình lên tới đồn điền. Thấy còn sớm, chính Vân Hạnh đã đòi được đi ra vườn cao su chơi. Trái với cô em, cô chị Như Lan thì tỏ ra kiêu kỳ, đã bài bác ý tưởng của em:

- Có gì ngoài mấy gốc cao su mà chơi. Tao mệt muốn chết, chỉ muốn nằm ngủ một giấc trước khi buổi tiệc bắt đầu.

Thấy chị không muốn đi. Vân Hạnh rủ người tớ gái cùng đi. Cô còn dặn:

- Chị đừng nói với ba tôi là đưa tôi ra rừng nhen.

Như con chim xổ lông, Vân Hạnh chạy nhảy tung tăng giữa mặt đất đầy những lá cao su rụng. Những hàng cây thẳng tắp ngút mắt đã làm cho cô thích thú vô cùng.

Cứ chạy ôm hết gốc cây này đến gốc cây kia làm cuộc trốn tìm với cô tớ gái. Mải mê chạy giỗn, chỉ một lúc sau họ đã đi khá xa.

Người tớ gái phải nhắc:

- Cô Ba đừng đi xa quá kéo trói tôi.

Vân Hạnh một khi đã vui rồi thì có trót cản. Cô vừa chạy thẳng tới phía trước và nói vọng lại:

- Chị không đi thì cứ đi về, tôi sẽ tự về khi nào mỏi chân.

Chạy một mạch đến khi cảm thấy mệt, cô bé mới dừng lại vịn gốc cao su nghỉ. Chợt nhìn thấy chén hứng nhựa đang bắt đầu có những giọt nhựa trắng chảy xuống.

Thật là hình ảnh ấn tượng mà trước đây dù đã vài lần theo cha lên đây nhưng Hạnh chưa bao giờ tận mắt thấy nên trố mắt nhìn. Rồi không ngăn được sự tò mò, Vân Hạnh đưa mấy ngón tay chấm vào chén mủ đặc biệt đó.

Cảm giác đầu tiên là sự mát lạnh, nhưng sau đó khi rút ngón tay lên thì cô bé mới hoảng hốt: Mủ cao su quấn chặt lấy ngón tay, càng ngọ nguậy, thì các ngón tay lại càng dính vào nhau!

Vân Hạnh quỳnh quáng đưa bàn tay còn lại chụp vào các ngón tay đang dính mủ. Nó lại thê thảm hơn, chỉ trong vài giây sau cả hai bàn tay cô gần như dính liền vào nhau.

Cô bé bướng bỉnh sấp òa lên khóc vì chẳng biết làm sao chợt có ai đó chụp vào tay cô với chiếc khăn mùi xoa trắng tinh, kèm câu nói:

- Phải dùng cái này thì mới gỡ rối được, thưa tiểu thư.

Nhìn lại thấy người đang nắm tay mình là một chàng trai lạ. Suýt nữa Hạnh đã kêu thét lên. Nhưng như đã đoán trước anh chàng kia lịch sự nở nụ cười hiền hòa.

- Tôi là thư ký trong đồn điền này, cô đừng sợ. Cứ đứng yên để tôi giúp cho.

Bàn tay thuần thực, chỉ lát sau thì cả hai tay Vân Hạnh đã sạch sẽ. Tuy nhiên, thấy ở các kẽ tay còn rít, anh chàng lại rất bất ngờ kéo ngay vạt áo sơ mi đang mặc lên lau một lần nữa. Hạnh muốn ngăn anh ta lại nhưng không còn kịp, cho đến khi cử động thấy không còn vuông víu gì, cô mới lên tiếng:

- Cám ơn anh. Chiếc áo của anh...

Chàng tai mỉm cười thân thiện:

- Đâu có sao, dân làm cao su thì ai mà không dính mủ. Có mủ mới có tiền!

Bây giờ Hạnh mới chợt lo:

- Trời sắp tối rồi...

Cô quay bước về, nhưng chợt nhớ mới lên tiếng hỏi:

- Anh tên gì?

- Phú.

- Tôi là Vân Hạnh.

Chàng trai tên Phú đã mau miệng:

- Là con ông chủ.

Vân Hạnh đang hối hả quay về nên không kịp nói thêm câu nào. Đến lúc đi vài mươi bước rồi cô mới quay lại thì bắt gặp chàng đang đứng lặng nhìn theo...

Buổi dạ vũ hôm đó tự dung Hạnh kêu đau bụng và xin không ra dự. Khi cha mẹ cô vào bắt ra thì Hạnh cố làm như đau dữ dội, nên bà mẹ cô đã lo ngại thật sự:

- Có lẽ con nhỏ không quen gió độc ở xứ này nên như thế. Tui nói rồi, có tiệc tùng gì thì tổ chức ở Sài Gòn, lên làm chi cái đất đầy những chướng khí chết người này chẳng biết!

Thấy vợ cǎn nhǎn và vốn cung cō con gái út nên dù đám khách ngoài kia đều mong muốn Vân Hạnh xuất hiện. Ông Nguyễn Đình cũng đành phải ra ngoài với lời cáo lỗi.

Cô chị Như Lan thì rất khoái, bởi vắng cô em gái như thỏi nam châm thì cô sẽ trở thành cục nam châm hút hết các chàng trai đêm nay.

Và thay vì phải trở về Sài Gòn ngay sáng sớm hôm sau nhưng viện cớ là quá mệt, đi không nổi, nên Vân Hạnh xin ở lại một ngày nữa. Chiều con, nên ông bà Nguyễn Đình đã để lại bà vú già lo chăm sóc cho Vân Hạnh, còn họ và Như Lan thì về trước.

Ngay khi ba mẹ vừa rời khỏi đồn điền thì Vân Hạnh đã tung mén ngồi dậy, gọi người tớ gái hỏi liền:

- Ở đây có ai là thư ký tên Phú?

Chi người làm vốn đã phục vụ lâu năm nên khá rành:

- Dạ có. Thầy Phú làm ở văn phòng bên kia, còn ở ngôi nhà nhỏ phía sau, cách đây vài trăm thước.

- Anh ta ở... một mình?

Chi người làm gật đầu:

- Chỉ có một mình. Nghe nói chưa vợ con gì hết. Từ ngày lên đây đến ba, bốn năm rồi cũng chẳng thấy người thân nào lên thăm.

Chỉ hỏi bấy nhiêu đó thôi. Hạnh cho người tớ gái đi ra. Và ngay sau đó cô đóng vai trò của cô chủ nhỏ, đã đột nhập viếng thăm văn phòng của đồn điền. Cô bước vô phòng làm việc của gần một chục nhân viên, đảo mắt một vòng mà không hỏi một ai. Có vài nhân viên biết mặt cô chủ nên kính cẩn đứng lên chào rất lễ phép. Số còn lại cũng làm như vậy. Có người lên tiếng hỏi:

- Thưa cô chủ, cô có cần gì không?

Không trả lời câu hỏi, cô hỏi lại:

- Nhân viên ở đây chỉ bấy nhiêu người đây sao?

Một bác lớn tuổi vội đứng lên đáp:

- Dạ, còn thư ký Phú đang có việc ngoài rìng.

Hạnh lẽ phép chào mọi người rồi bước nhanh. Chẳng ai hiểu mục đích cuộc viếng thăm đột xuất của cô chủ nhỏ nên thấy lo lo...

Chỉ có Vân Hạnh là thấy vui vui khi không chạm mặt "thầy ký" Phú trong văn phòng đông người. Cô đi thẳng ra rìng và lúc ấy mới thấy rõ, bởi vườn cao su đến mấy trăm mẫu, lối đi nào cũng giống nhau biết đi hướng nào để không bị lạc đường?

Cũng may, ngay trước tầm mắt của Hạnh là một ngôi nhà sàn nhỏ, mà chợt nhớ lại lời chị người làm nói. Cô nghĩ đó là nhà của Phú. Không một chút nghĩ ngợi. Hạnh bước thẳng về hướng đó.

Nhà đóng cửa, cả cửa sổ và cửa cái, mặc dù không có khóa ngoài nhưng Hạnh đoán là không có người ở trong. Nhìn đồng hồ tay thấy mới hơn mười giờ. Hạnh chép miệng:

- Phải đến trưa anh ta mới về...

Cô lưỡng lự một chút, cuối cùng mò trong túi áo ra một chiếc khăn tay màu trắng thơm phức nước hoa định đặt nó ở khe cửa sổ, nhưng để vào rồi lại lấy ra, thấy không ổn.

Không có cách nào đặt chiếc khăn mà chủ nhà khi về mở cửa có thể nhìn thấy ngay và hiểu rằng có người đã để lại chiếc khăn mà thầy ký đã lấy ra lau mủ cao su cho người chua tùng quen biết...

Lại lưỡng lự một hồi nữa, chợt Hạnh phát hiện cửa cái chỉ khép hờ. Cô đánh bạo đưa tay đẩy vào. Cửa mở dễ dàng. Bên trong nhà khá đơn sơ. Chỉ một chiếc giường cá nhân với một chiếc gối, một chăn đắp được xếp ngay ngắn. Một tủ quần áo nhỏ, một bàn viết, trên vách treo khá nhiều tranh vẽ. Có lẽ do chủ nhân ngôi nhà đã vẽ...

Biết là hơi quá đáng khi tự tiện thăm nhập nhà người khác, nhưng lúc đó chẳng hiểu sao Vân Hạnh lại đánh liều bước rón rón vào. Không khí trong nhà khá ấm cung, dễ chịu.

Chỉ tinh bước vô tìm chỗ để chiếc khăn rồi ra ngay nhưng chính sự ấm cung của gian nhà đã làm cho Hạnh lưu lại thêm. Cô bước tới bên bàn viết, nhìn mấy quyển sách xếp ngăn nắp, trên bàn là một xấp giấy trắng còn nguyên, có lẽ chủ nhân đang định viết gì đó...

Bỗng cô nhìn được mấy dòng chữ ở đầu trang. Chữ viết khá đẹp, rất bắt mắt. Và đặc biệt nhất là ở nội dung. Dù không muốn đọc trộm nhưng Vân Hạnh cũng liếc thấy mấy chữ: "... cô nàng như một bông hoa lá từ trên trời rơi xuống, làm sáng rực lên cả một góc rừng cao su vốn xám xịt một màu buồn tẻ. Mình đã liều lĩnh nắm lấy bàn tay như những búp hoa đỏ, mặc dù là để giúp nàng lau mủ cao su, nhưng nghĩ lại mình thấy đáng ăn mấy bạt tay vì tội liều. Nhưng cũng chính vì thế mà cho tới bây giờ mình vẫn còn bồi hồi, chắc là sẽ mất ngủ hôm nay và còn nhiều hôm nữa..."

Đoạn viết chỉ bấy nhiêu đó, nhưng Vân Hạnh đọc xong, lại phải đọc lại lần nữa và cứ nghĩ nó dài ra... Cô

cười một mình khi biết anh chàng đang viết về mình.

Thì ra...

Một tiếng kẹt ở cửa làm cắt đứt mạch suy nghĩ của Hạnh. Phú bước vào đột ngột và cả hai đều sững sốt nhìn nhau.

- Cô...

- Anh...

Họ chỉ thốt được nửa tiếng đó rồi lúng túng nhìn nhau... mãi mấy mươi giây sau Hạnh mới lắp bắp nói:

- Tôi... chỉ...

Cô đưa chiếc khăn tay tới trước mà không nói thêm lời nào. Còn Phú thì sau phút đột ngột đó đã lấy lại bình tĩnh:

- Tôi đi ra ngoài ít khi khóa cửa, vì trong nhà chẳng có gì đáng giá...

Vân Hạnh cũng bình tĩnh hơn, cô chỉ tờ giấy đang viết dở dang hỏi:

- Cái này mà mất thì anh có tiếc không?

Lúc này Phú mới chợt giật mình, anh chàng biết cô nàng đã đọc.

- Tôi... tôi...

- Viết về ai đó mà không được phép của người ta là có tội đó nhen.

Cô đút chiếc khăn tay vào túi mình:

- Định đem chiếc khăn này để đền lại anh, nhưng anh đã viết như vậy thì thôi...

Cô bước ra cửa. Phú chợt móc trong túi mình ra một chiếc khăn dính đầy mủ cao su và cười:

- Nó vẫn còn dùng được mà!

Hạnh đứng sững lại, rồi chẳng hiểu sao cô móc chiếc khăn của mình ra, đặt vào tay Phú, còn chiếc khăn dính mủ cao su của Phú thì cô giật lẹ và nhét vào túi. Xong đi nhanh ra ngoài. Cô nói với lại:

- Như vậy là huê nhé... "thầy ký"!

Đó, mối tình của họ bắt đầu như vậy đó. Vậy mà khắng khít, dính chặt còn hơn nhựa cao su dán vào nhau. Từ đó, cứ chiều chừ bảy là Vân Hạnh lại đòi lên đồn điền cho bằng được thay vì đi Vũng Tàu, Long Hải chơi với gia đình. Ban đầu ba má Hạnh chỉ ngạc nhiên sao cô con gái cưng của mình lại thay đổi nếp sống nhanh như vậy? Nhưng lần hồi họ phát hiện ra chuyện động trời. Đối với họ việc con gái con chủ đồn điền mà yêu một người làm công là một chuyện như trời long đất lở, không thể nào chấp nhận được.

Kết cuộc là thầy ký Phú bị đuổi việc, cho một số tiền và buộc phải đi định cư ở một vùng xa xôi trên cao nguyên.

Vân Hạnh thì hụt hẫng đau khổ và đã vài lần tìm cách tự tử...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (2)

Thu Hà sinh ra trong một gia đình nghèo. Cô bé lớn lên trong cảnh túng thiếu của cha mẹ, cùng một bầy anh chị em sáu người. Những tưởng Hà sẽ không được học hành hoàn chỉnh, bởi hoàn cảnh thiếu trước hụt sau ấy...

Tuy nhiên với sự siêng năng, chăm chỉ nên Hà đã vượt qua tiểu học, rồi trung học. Năm đệ tứ. Hà thi đậu trung học đệ nhất cấp, rồi học lên ban tú tài.

Đang học đệ tam thì bước ngoặt cuộc đời Hà bắt đầu, khi cô đi dạy kèm tại nhà một đại tư bản ngành đồ điện. Ông Nguyễn Đình. Tại đây số phận đã đưa đẩy để Thu Hà gặp Tuấn, người anh cả của Vân Hạnh và Như Lan.

Là con cả của đại tư bản, việc kế nghiệp cha là đương nhiên đối với Tuấn, nhưng tính tình của chàng trai này thì lại hoàn toàn ngược lại với ông chỉ biết kinh doanh và tiền bạc, do vậy bất cứ lúc nào được cha nhắc đến chuyện kế nghiệp thì Tuấn luôn đứng đằng sau. Niềm đam mê duy nhất của Tuấn là đi đây đi đó để giúp đỡ người nghèo, trẻ mồ côi. Do vậy, khi gặp Thu Hà, cô học trò nghèo đi dạy kèm thì con tim nhân hậu của Tuấn đã xao xuyến.

Họ đã yêu nhau một cách tự nhiên như bao nhiêu đôi trai gái khác. Nhưng họ quên rằng rào cản lớn nhất mà họ phải vượt qua chính là gia đình. Cụ thể là nhà tỷ phú đồn điền Nguyễn Đình.

Sau sự cố cô con gái út Vân Hạnh yêu chàng thư ký đồn điền, hai ông bà Nguyễn Đình đã căng thẳng đầu óc để đối phó, cản ngăn và vừa yên tâm sau màn hạ độc thủ bằng cách đuổi thư ký Phú đi mất tiêu, trở về thì họ hết sức kinh ngạc khi phát hiện một quả bom nổ chậm khác đang ở trong nhà.

Hôm đó lúc vừa trong bệnh viện trở về sau ca tự tử bằng thuốc ngủ của Vân Hạnh, đang ngồi nghỉ mệt ở phòng khách thì anh con cả bước ra, tay trong tay với Thu Hà.

Trước cái nhìn kinh ngạc của cha mẹ, Tuấn đã bình tĩnh thưa thật mọi chuyện:

- Thưa ba má, con và Thu Hà yêu nhau, chúng con xin làm đám cưới sau khi Hà xong tú tài toàn phần...
Chưa để con nói hết câu, bà Nguyễn Đình đã quát lên:

- Mày vừa nói gì hả?

Lâu nay vốn buồn lòng vì thái độ đứng đằng sau công việc kinh doanh của đứa con trai cả, nay ông Nguyễn Đình như lửa cháy đổ thêm dầu, thuận tay ông chụp chiếc gạt tàn thuốc trên bàn ném thẳng về phía Tuấn kèm tiếng quát:

- Thằng bất hiếu, cút đi khỏi mắt tao!

Chẳng biết vô tình hay cố ý, chiếc gạt tàn đã bay trúng thẳng vào mặt Thu Hà. Tội nghiệp cô bé đang khum núm nép bên mình người yêu đã gục ngay xuống, máu đầm đìa trên gương mặt xinh đẹp. Mặc cho Tuấn hốt hoảng ôm thân thể Thu Hà. Ông bà Nguyễn Đình vẫn bước về phòng riêng.

Bị chấn thương khá nặng, nhưng may mắn không nguy hiểm đến tính mạng. Thu Hà phải nằm bệnh viện đến cả tuần. Tuấn ở cạnh người yêu suốt những ngày đó và cũng từ lúc đó Tuấn thể với lòng là sẽ không bao giờ trở lại mái nhà mà cha mẹ chỉ là những người chỉ biết có đồng tiền, quên hết mọi thứ trên đời...

Và tuy nằm cùng bệnh viện với Vân Hạnh, cách nhau chỉ vài phòng, mỗi khi ông bà Nguyễn Đình vào thăm con gái đều đi ngang và nhìn thấy nhưng chưa bao giờ Thu Hà được họ ghé hỏi thăm một tiếng. Cô buồn tủi là đương nhiên, mà Tuấn cũng vừa buồn vừa hận.

Đợi những lúc Vân Hạnh ở một mình, Tuấn đã vào tâm sự và an ủi em gái. Khi biết chuyện Thu Hà bị nạn, Vân Hạnh đã khóc rất nhiều và có lần đã thốt lên:

- Em không chết được thì có sống em cũng sống với người mình yêu. Anh Hai có dám như vậy không?

Tuấn xiết chặt tay em:

- Anh ủng hộ em và ngược lại em cũng đứng về phía anh và Thu Hà chứ?

Vân Hạnh vui trong ánh mắt:

- Chắc chắn như vậy. Để tối nay nếu khỏe em sẽ qua thăm chị ấy.

Bất ngờ Hạnh hỏi:

- Anh Hai có biết ba má đuổi anh Phú đi đâu không?

Tuấn gật đầu:

- Chưa chắc là chính xác nhưng anh nghĩ một nơi nào đó ở Đà Lạt.

- Đà Lạt thì đâu có xa.

Tuấn tỏ ra rành chuyện:

- Không xa lắm nhưng đồn điền trà thì từ Đà Lạt đi vào khá hiểm trở. Em nhớ đồn điền trà của ba má không?

Vân Hạnh gật:

- Em có nghe nói nhưng chưa tới đó lần nào.

- Phú bị đẩy ra đó với một điều kiện ngọt nghèo, khó lòng trở về.

Hạnh mừng thầm, cô tự hứa với lòng: "Giá nào mình cũng gặp lại Phú..."

Từ hôm ở bệnh viện trở về, Vân Hạnh gần như sống biệt lập trong phòng riêng của mình. Cô không xuất hiện trong các bữa cơm gia đình, cũng không ra ngoài mỗi khi có mặt cha mẹ ở nhà.

Người trước kia thường đi ra ngoài hoặc chuyên trò, vui chơi cùng cô là Như Lan. Kể từ lúc xảy ra chuyện thì hầu như Vân Hạnh cũng không muốn gần. Hai chị em trước đây chung phòng, nhưng từ lúc trở về nhà thì chính Hạnh đã mang đồ đạc cá nhân sang căn phòng trống bên cạnh để ở hẳn.

Tuấn cũng đi khỏi nhà, trong số anh chị em chỉ duy có Vân Hạnh là đồng cảm với anh mình, vậy mà từ lúc ra đi Tuấn cũng không hề liên lạc gì. Giữa Hạnh và Thu Hà từ lúc đó cũng thân tình hơn, thương yêu nhau

hơn. Có lẽ mối cảm thông này bắt nguồn từ sự đồng cảnh ngộ ngang trái như nhau.

Phần ông Nguyễn Đình thì có lẽ sợ làm căng hơn nữa thì con gái sẽ tự tử lần nữa, nên họ không còn kiểm soát quá chặt như trước. Họ để Hạnh sống tự do theo ý cô và dành hẳn chiếc xe hơi mới mua cho Hạnh muôn lái đi đâu tùy thích. Một phần có lẽ cũng do ông bà đã quá tự tin khi nghĩ đã cắt đứt sự liên lạc giữa Hạnh và thư ký Phú. Phần nữa họ cũng muốn Vân Hạnh được dịp giao du với bạn bè khác, nhất là trong giới thượng lưu để cô có cơ duyên gặp được ai đó, quên hẳn mối tình trái ngang kia đi.

Vân Hạnh hầu như chẳng bõa vào về trước bảy giờ tối. Có hôm Như Lan muốn làm lành với em gái, đã đề nghị được đi chung xe ra chợ mua đồ, nhưng Hạnh đã thẳng thừng từ chối:

- Khi nào chị đi tìm được Phú về đây thì chị em mới còn có nghĩa là chị em. Còn không...

Như Lan biết lỗi mình, cũng chính vì cô đã mết mọi chuyện về mối quan hệ giữa Vân Hạnh và Phú lại còn thêm mắm dặm muối để cha mẹ làm quyết liệt chuyện chia cắt tình yêu của họ.

Một mình lái xe đi hết nơi này đến chỗ nọ, giao du với đủ thứ bạn bè. Tuy nhiên không như mong đợi của ông bà Nguyễn Đình, hầu hết người Vân Hạnh kết giao không một ai trong giới giàu có. Trong số bạn học cũ mới. Hạnh chỉ toàn lừa những người trong giới bình dân, lao động để kết giao.

Và chiều thứ bảy hôm đó cuộc hẹn của Vân Hạnh không phải với bạn trai, mà là với hai cô gái: Một người học chung trường với Hạnh, dưới cô một lớp từ năm tiểu học và một người nữa là Thu Hà.

Sau khi nằm bệnh viện ba ngày, Thu Hà xuất hiện và nghỉ hẳn việc dạy kèm tại nhà Hạnh, nhưng mối liên hệ giữa họ lại trở nên thắm thiết hơn. Do đó khi nhận được lời rủ của Hạnh, hẹn gặp tại một quán vùng ngoại ô thì Thu Hà đã nhận lời ngay. Tuấn biết chuyện đòi cùng đi nhưng Hà cương quyết không cho:

- Chuyện con gái với nhau, đàn ông đi làm gì?

Vân Hạnh, Thu Hà đến nơi trước. Về người khách thứ ba. Thu Hà cứ thắc mắc mãi:

- Ai vậy Hạnh?

Vân Hạnh ra vẻ bí mật:

- Cũng không lạ, nhưng để gặp sẽ biết. Khi người đó tới thì Thu Hà ngạc nhiên vô cùng, reo lên:

- Thiên Hương!

Thiên Hương nhỏ hơn hai người một tuổi, học dưới một lớp ở tiểu học cho đến khi Hương chuyển lên Đà Lạt học trường Dòng. Tuy ít gần, nhưng do thân nhau từ nhỏ nên lúc nào gặp lại nhau họ mừng hơn là chị em ruột.

Cuộc hội ngộ thật bất ngờ, chính Thiên Hương phải lên tiếng:

- Em cứ tưởng chị Vân Hạnh rủ đến gặp ai, không ngờ là chị. Sao, chị Hà đã ra trường chưa?

Siết chặt tay cô bạn nhỏ. Hà mắng yêu:

- Xa mặt cách lòng nên quên hết rồi. Mình hơn cậu một lớp, mà năm nay cậu đệ tam phải không?

Vân Hạnh chen vào:

- Mới lớp đệ tứ thôi. Bỏ học từ đầu năm thì làm sao lên đệ tam được. Thu Hà ngạc nhiên:

- Ủa, sao bỏ học? Nghe cậu học ở Đà Lạt mà.

Vô tình bị chạm vào nỗi đau, Thiên Hương sẽ không vui nhưng Vân Hạnh vẫn kể lại sơ lược chuyện Hương và Thái bị gia đình ngăn trở. Và cuối cùng cô nói một câu mà cả ba đều nhìn nhau:

- Ba đứa con gái bị chính cha mẹ mình cướp mất tình yêu!

Trong nỗi cảm thông sâu sắc họ cùng siết chặt tay nhau và nước mắt cùng tuôn trào. Hồi lâu Hạnh mới nói:

- Hương sống ra sao bấy lâu nay?

Cười hέo hắt. Hương đáp chán chường:

- Mình chỉ còn biết vẫn đi tìm Thái trong vô vọng.

Hạnh nhẹ lắc đầu:

- Mình đâu hơn gì bồ. Cha mẹ mình còn ác hơn, họ dùng tiền bạc và cả thủ đoạn nữa, đày Phú đi biệt tăm.

Giọng Thiên Hương càng buồn hơn:

- Thái bị ba má mình làm nhục nên bỏ học trở về Đà Lạt. Mình lên đó tìm, nhưng chẳng ai biết Thái đi đâu, cả năm nay không liên lạc về.

Hỏi đến chuyện của Thu Hà thì chính Vân Hạnh lại kể rõ hơn:

- Anh mình đã bỏ nhà đi từ cả tháng nay đến Hà cũng không biết tin. Hôm qua mình nghe trong nhà nói ba má mình đã hoàn tất thủ tục để anh ấy đi du học ở Pháp. Một kiểu chia cắt tình cảm của anh Tuấn và Hà. Mình phản đối, nhưng hiện tại mình còn nghĩa lý gì với gia đình nữa...

Bữa tiệc hội ngộ giữa ba người bạn gái đã biến thành tiệc nước mắt. Ai kể lại chuyện mình cũng băng sự chán chường. Sầu thảm và cuối cùng là khóc. Thiên Hương có vẻ bi thảm hơn, cô tỏ ra hối tiếc:

- Chính mình đã hại Thái. Anh ấy nhà tuy nghèo nhưng ham học và học giỏi, nếu không yêu mình thì chỉ mấy năm nữa anh ấy tốt nghiệp, tương lai rạng rỡ trước mắt.

Hạnh cũng chẳng còn gì:

- Phú đang yên ổn với đồng lương khiêm tốn, nhưng như thế cũng đủ để anh ấy sẽ học tiếp trong vài năm tới. Gia đình anh ấy ở tỉnh xa chỉ trong cây vào mình anh ấy thôi.

Thu Hà từ đầu chỉ lắng lặng nghe và thở dài. Hạnh phải lay vai:

- Hà có ý kiến gì đi chứ...

Vân Hạnh đề xuất:

- Bọn mình đi Đà Lạt.

Thiên Hương ngạc nhiên:

- Lên đó làm gì?

Thu Hà cũng nói:

- Mình bây giờ chán mọi thứ, chẳng thiết đi đâu.

Giọng Hạnh trở nên nghiêm túc:

- Mấy người có nhớ trên đường đi Đà Lạt, qua đèo Bảo Lộc có mấy ngôi chùa nhỏ vắng vẻ?

Như hiểu được ý Hạnh, Thiên Hương reo lên:

- Đi tu!

Hạnh xiết tay bạn:

- Bồ dám không?

- Có gì đâu mà không dám. Đi tu là bỏ lại trần gian những phiền lụy, sân si. Mình cũng đã từng nghĩ...

Vân Hạnh nói như một người đang thuyết giảng giáo lý:

- Chỉ có chốn ấy mới làm cho mình thanh thản. Mình sẽ quên được bên kệ kinh. Mình sẽ...

Thu Hà chợt hỏi:

- Nhưng ai cho mình vào đó tu? Mình nhớ nơi đó chỉ có mấy cái am cỡ rất nhỏ, không phải chùa...

Thiên Hương tỏ ra rành rẽ:

- Đúng là không có chùa lớn. Nhưng cần gì, miễn là có chỗ để mình ở cùng nhau. Mình chỉ cần ở cùng nhau, không cần tu cũng được.

Vân Hạnh tính chi li hơn:

- Ba đứa con gái mà ở chỗ vắng vẻ đó thì khó yên. Chỉ có trong lốt nâu sông thì mới ổn. Mình nghĩ, am hay cốc vắng, bồ hoang càng tốt. Quan trọng là mấy bồ có dám không dã?

Trong một phút bốc đồng cả ba cùng ôm chặt lấy nhau, giọng quyết tâm:

- Không hối tiếc gì cả!

Vân Hạnh vạch chi tiết:

- Sắn mình có xe, chính mình sẽ lái và bọn mình cùng đi ngay sáng mai. Lên tới đó mình sẽ cho xe xuống vực, còn bọn mình thì leo lên chỗ cái am cũ trên núi.

- Đồng ý chưa?

Cả ba đồng thanh:

- Cùng nhau!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (3)

Thật đúng giờ. Lúc bảy giờ sáng, cả ba đã gặp nhau ở một góc đường. Mỗi người chỉ mang theo một túi quần áo như một cuộc du lịch ngắn ngày. Vân Hạnh chu đáo hơn, cô bảo:

- Phải mua theo gạo, muối, tương chao và nhiều lương khô. Mình sẽ tự lực khá lâu chứ chẳng có ai giúp đỡ đâu.

Họ khởi hành lúc tám giờ. Hạnh lái xe rất giỏi, lại là xe nhà quen tay lái nên hơn năm giờ sau cả bọn đã lên tới chân đèo Bảo Lộc.

Đường vắng nhưng leo dốc khá nguy hiểm, nên Hạnh cho xe chạy thật cẩn thận. Một phần là phải để mắt tìm địa điểm cái am cũ trên triền núi. Vừa trông thấy, Thiên Hương đã reo lên:

- Ồ trên kia kìa!

Cả ba xuống xe và cùng sóng bước leo dốc lên am như những tín đồ đi tìm đất thiêng để thăm viếng. Phải mất hơn mười phút họ mới lên tới nơi. Đó là một am cũ, được xây bằng gạch, nhưng có lẽ từ lâu lăm rồi không có người ở hoặc lui tới nên khắp nơi nhện giăng, bụi bám đầy. Thiên Hương hơi đăm chiêu khi nghĩ đến những ngày phải sống ở một nơi như thế này...

Tuy nhiên Vân Hạnh thì lại hài lòng, cô nắm tay hai bạn siết chặt, như để động viên họ:

- Nơi này là tốt rồi. Vừa gần đường lộ nhưng lại tránh được sự tò mò của người đời. Minh chịu ở đây. Cho dù mai mốt các bồ có ai đó bỏ cuộc giữa chừng thì mình cũng quyết ở lại một mình.

Cả Hương và Thu Hà đều nêu quyết tâm:

- Tui này theo Hạnh đến cùng. Chúng ta không còn gì để mà luyến thế nữa...

Hạnh giục:

- Vậy thì chúng ta mau xuống xe đem đồ đạc lên đây rồi mình còn tìm cách đẩy xe xuống vực nữa.

Cả ba lại theo nhau trở xuống. Thiên Hương gợi ý:

- Thu Hà mang đồ lên cùng với mình, để Hạnh lo vụ cái xe.

Hai người hì hục đem ba vali đồ cùng với mấy thứ như gạo, muối, lương khô và nồi niêu soong chảo lên am. Xong Hạnh bảo:

- Hà ở trên này lo quét dọn sơ cho có chỗ để đồ, còn mình trở xuống giúp Hạnh.

Trong khi đó thì Hạnh đã nổ máy cho xe ra sát mép vực. Dù chưa quen việc này, nhưng cô nghĩ chỉ cần vô số, rồi mở cửa bước xuống, sau đó đưa tay đẩy xe tới một chút là chiếc xe sẽ lao xuống vực sâu. Như thế là hết, cắt đứt mọi liên hệ với gia đình, với quá khứ...

Và cô làm đúng như thế. Nhưng oan nghiệt thay, khi Hạnh cố sức đẩy cánh cửa xe đang mở tới trước, chiếc xe chuyển động và lao nhanh hơn dự đoán của cô. Cùng lúc một chân Hạnh bị vấp cục đá ngã chui về trước, tay cô vướng vào tay nắm cửa chiếc xe. Chiếc xe lôi theo cả Vân Hạnh!

Thiên Hương vừa tới, cô chứng kiến toàn bộ cảnh rùng rợn vừa rồi với sự hoảng hốt tột cùng, cô há to mồm kêu thét lên:

- Hạnh!

Rồi như một quán tính, hoặc do một động lực vô hình nào đó đã đẩy Hương về phía vực. Cô còn kịp nhìn thấy Hạnh văng ra chói với rồi mất hút dưới vực sâu thăm thẳm.

Không còn tự chủ được nữa. Thiên Hương nhắm nghiền đôi mắt lại, người ngã trong tình trạng vô thức về phía vực sâu.

Thu Hà đang ở trên am tự dung cô nghe những âm thanh kỳ lạ, đã vội lao nhanh xuống. Vừa kịp nhìn thấy Thiên Hương rơi từ mép vực xuống.

Đang chơi với bên bờ vực. Thu Hà chỉ còn kịp kêu lên một tiếng thảng thốt, rồi như có ai đó từ phía sau đẩy tới. Toàn thân cô gái tội nghiệp đã rơi theo hai bạn của mình!

Lúc đó trời vừa hoàng hôn. Trên đỉnh Bảo Lộc sương xuống nhiều và trời tối rất nhanh...

Ngay đêm hôm đó khi đang ngon giấc bỗng bà Nguyễn Đình kêu to rồi ngồi bật dậy. Ông cũng dậy theo ngạc nhiên:

- Bà sao vậy?

Sờ tay chân, trán, mặt của vợ đãm mê hôi. Ông Nguyễn Đình lo lắng:

- Bà gấp ác mộng?

Người đàn bà thường khi rất đanh đá, giọng sắc lém, giờ bỗng òa lên khóc rất thảm hại. Ông Đình phải gần lên:

- Chuyện gì vậy?

Lúc này bà mới ôm lấy ông, giọng run run:

- Tôi thấy con Hạnh và hai đứa bạn nó nữa, trong đó có con Thu Hà bồ thằng Tuấn, đứa nào người cũng đầy máu, tóc tai rũ rượi. Nó đứng ở đây nè, nhìn tôi mà khóc chứ không nói gì hết...

Ông Nguyễn Đình thở phào:

- Tưởng gì, chứ còn ba cái chuyện mộng mi...

Nhưng bà vẫn không ngung khóc:

- Vía tôi thấy rõ ràng lắm, con Vân Hạnh như muốn nói gì đó với tôi nhưng chưa kịp thì có ai đó kéo nó đi, nó biến mất. Tôi lo quá, làm sao đây ông?

Bật đèn sáng lên, ông Nguyễn Đình gọi to:

- Như Lan dậy đi sang ba hỏi!

Như Lan còn ngái ngủ, vừa bước sang đã bị mẹ hỏi dồn:

- Con Vân Hạnh đi đâu từ sáng đến giờ?

Như người ở cõi trên. Như Lan lắc đầu:

- Con làm sao biết được...

Cả vợ chồng Nguyễn Đình đều chạy sang phòng riêng của Hạnh. Mở cửa ra chẳng thấy ai, chợt ông bước hẳn lại bàn phấn cầm lên một mẩu giấy nhỏ với những dòng chữ của Hạnh:

"Thưa ba má.

Con bất hiếu đã từ lâu làm ba má mất vui và lo lắng nhiều. Nay con quyết không làm phiền ba má nữa. Con sẽ chọn một nơi thật xa, một nơi không có những phiền toái của cuộc đời, để gởi thân nơi đó. Ba má đừng tìm con bởi con muôn như vậy!

Xin ba má tha thứ cho con..."

Ông buông thõng một câu:

- Nó bỏ nhà đi rồi.

Bà giật lấy lá thư, vừa đọc xong đã chết điếng:

- Không xong rồi! Giấc mơ vừa rồi...

Trong ngày đó chẳng hẹn mà cha mẹ của Thiên Hương và Thu Hà cũng đều chạy qua kể chuyện gần giống như giấc mơ của mẹ Vân Hạnh.

Má Thiên Hương kể:

- Nửa đêm tôi nghe tiếng con Thiên Hương kêu má oi cứu con, khi tôi mở mắt ra nhìn thấy nó đứng kế bên con Hạnh với một đứa nữa, cả ba máu me đầy người như bị tai nạn xe cộ gì đó...

Ông Nguyễn Đình lúc đó mới hoảng:

- Chiếc xe! Chết rồi, con Hạnh lái xe đi...

Ông gọi mấy tài xế trong nhà hỏi thì ai cũng đáp:

- Đúng là sáng sớm này cô Tư có lái xe đi nhưng cũng tưởng như thường khi cô vẫn đi...

Chị người làm trong nhà thuật lại:

- Khi đi cô Hạnh có biểu tôi lấy cho mấy cái nồi, chảo và ít đồ nấu bếp, cả gạo nữa, tôi hỏi đi đâu thì cô nói đi chơi với mấy người bạn. Mà cũng lạ, từ nào giờ cô Hạnh có quen nấu nướng gì đâu?

Bà Đình phụ họa:

- Khi nấu cơm còn không biết vo gạo làm sao nữa thì đem theo nồi niêu để làm gì. Hay là nó đi xa lâu ngày? Ông Đình gắt:

- Thị nó đã viết trong thư đó, nó đi luôn mà.

- Nhưng đi đâu mới được, mà tại sao có cả Thu Hà nữa?

Đó là sự lén tiếng của Tuấn. Từ cả tháng nay đây là lần đầu tiên anh trở về nhà. Thấy Tuấn, bà mẹ mừng quỳnh:

- Tuấn ơi, đi tìm tụi nó đi con!

Tuấn kể:

- Hồi nửa đêm con cũng thấy Thu Hà hiện về, mặt mày giập nát, máu me đầy người. Cô ấy không nói gì chỉ đứng khóc rồi sau đó biến đi...

Chọn lựa mãi, cuối cùng ông Hồng Phát quyết định lấy vùng đất thung lũng dưới chân đèo Bảo Lộc để lập trang trại. Nhiều người hỏi mỉa mai ông:

- Bộ hết chỗ sao ông lại chọn cái lòng chảo như chốn địa ngục này để lập ấp?

Ông Hồng Phát nói riêng với từng người, không để ba cậu con trai nghe:

- Mục đích của tôi là muốn ba thằng phá gia chi tử này sống cách ly với mọi người nên mới chọn nơi đây, chứ đâu phải không biết.

Nhin ba cậu con trai tuổi sung sức, nhưng xem ra cậu nào cũng yếu điệu như thực nữ, mấy người bạn ngán ngẩm:

- Ba bảy hai mốt ngày là tụi nó bỏ trốn khỏi đây hết, lúc đó ông ở một mình với ma!

Ông Hồng Phát cười gượng:

- Đành phải thử xem sao, chứ hồi năm ngoái tôi đưa tụi nó về Cần Thơ. Vô tận trong chốn khỉ ho cò gáy vậy mà chỉ bốn ngày là chúng bỏ về Sài Gòn hết. Anh biết thằng lớn tên Thanh đó đã phá cửa tôi hết hai cái xe hơi, một căn phố lầu. Còn thằng Dương, em kế nó thì bán nguyên hai chiếc xe hàng chở cá. Thằng Ngọc là em út tưởng khá hơn, nhưng mới chưa đầy một năm nó đã ăn cắp bằng khoán nhà đem đi cầm cố đến hai lần, tôi phải đi chuộc về thiếu điệu tán già bại sản vì chúng nó.

Rồi ông thở dài, nói tiếp:

- Tất cả tiền của chúng đều đổ vô mấy đứa vũ nữ và sòng bạc Đại Thế Giới, Kim Chung hết.

Một người bạn lắc đầu:

- Đã chứng nào thì rõi vẫn tật nấy thôi. Ông có đưa chúng xuống đây thì rồi cũng có ngày chúng trốn đi thôi.

- Biết vậy, những dù sao thì cũng phải làm. Mà mấy ông nên nhớ, con đường từ trên lộ cái xuống đây chúng ta phải nhờ những người thượng dân đường, có lúc còn phải vông đưa đi thì mới vượt qua được mấy con suối, khe sâu vực thẳm. Tôi hy vọng sự hiểm trở này sẽ cảm nhận chúng lâu hơn. Đợi cho đến lúc tôi với má nó bán hết tài sản, gom lại vốn rồi về quê làm ăn. Lúc đó chúng nó có về cũng chẳng sao.

Ông Hồng Phát tổ chức cũng khá hợp lý: Ông mướn người phát hoang năm mẫu đất rừng, sau đó cho trồng giống thông ba lá, là loại thông sáp tuyệt chủng ở Đà Lạt. Theo ông, việc trồng thông tuy lâu có huê lợi nhưng lại là cách tốt nhất để buộc chân ba cậu phá gia chi tử. Thanh lớn nhất làm nhiệm vụ cai quản chúng, Dương đã từng học ngành canh nông nên quản xuyến phần kỹ thuật. Riêng cậu út Ngọc thì lo việc điều động nhân công về giờ giấc, công việc, tiền công thì ông trả trực tiếp cho những người thượng ở trong núi để họ giúp việc trồng trọt, chăm sóc rừng, lại trả trước sáu tháng một lần, nên ba cậu con trai hầu như không ai nắm tiền để chi tiêu.

Ông cất một ngôi nhà lớn ở giữa trang trại để ba người cùng ở. Nhưng cả ba đều phản đối, đòi ở riêng.

Ngọc nói:

- Con chỉ muốn ở một cái chòi nhỏ cũng được miễn là cái thế giới riêng của con, để con sáng tác thơ văn. Biết đâu con út của mình có năng khiếu văn chương, nên ông Hồng Phát thuận theo, nhờ người dựng cho Ngọc căn nhà sàn rất xinh ở một góc vườn. Thanh thấy vậy cũng đòi:
- Con và Dương ở chung nhưng nhà có hai cửa cái hướng về hai hướng khác nhau, để mạnh ai nấy ra vào, sinh hoạt riêng tư. Con muốn có thì giờ nghiên ngẫm quá khứ để quên nó đi.

Dương cũng nói:

- Con sẽ tạo một khu vườn ươm riêng để nghiên cứu các loại giống cây trồng. Vậy ba mua về cho con các loại hạt, đủ loại hết.

Thấy các con đều có ý muốn trụ lại như vậy, ông Hồng Phát thấy yên tâm lòng vô cùng. Ông ra về lòng mừng thầm nghĩ rằng, hy vọng lần này kế hoạch của ông sẽ không thất bại.

Ông trở về Sài Gòn thu xếp công việc. Những dự tính như thu gom tài sản, bán nhà... không ngờ diễn ra nhanh hơn dự tính. Chỉ hai tháng sau là xong. Vợ chồng ông chuyển cả về Cái Răng, Cần Thơ lập nghiệp. Ba tháng sau ông trở lên Bảo Lộc. Phải mất cả nửa ngày ông mới tới được trang trại. Và việc thấy đủ mặt cả ba cậu con trai làm ông vui sướng khôn tả. Nhất là tất cả họ lại trong trạng thái khỏe mạnh, vui vẻ, yêu đời hơn sự tưởng tượng của ông.

Ngọc mau mồm mau miệng nhất trong ba anh em, đã lên tiếng ngay:

- Ba khỏi lo gì nữa cho tụi con. Anh Dương đã gieo được lúa để có gạo ăn, ảnh còn trồng được nhiều rau, trái mà không đợi giống của ba đem lên. Tất cả đều do có người mang tặng. Còn anh Thanh thì ngày nào cũng đi vào núi để tìm thông giống và săn bắn, đồ ăn thừa, có thể bán nữa! Còn con thì... viết được gần nửa cuốn tiểu thuyết khi nào xong sẽ nhờ ba đem về Sài Gòn in.

Ngạc nhiên về chuyện đó, ông thử hỏi:

- Không đứa nào muốn bỏ về Sài Gòn sao?

Cả ba đều dứt khoát:

- Tui con sẽ ở luôn nơi đây. Mà không chừng... cưới vợ sinh con nữa!

Nghe như chuyện cổ tích, ông Hồng Phát cười ngất tỏ vẻ không tin. Thanh xác nhận y như thật:

- Tui con sẽ cưới vợ ở đây!

Ở lại trang trại ba ngày, ông Hồng Phát âm thầm tìm hiểu xem có phải ba đứa con mình đã tìm gặp các cô gái trong vùng núi này và kết họ? Nhưng ông chỉ mất công vô ích. Vùng vực sâu hẻo lánh này chỉ những người Thượng bản khai sinh sống, còn cô gái trẻ thì cô nào cũng mảnh trắn, da mốc thâm sì và hầu như không bao giờ chịu tới gần người Kinh. Dứt khoát họ không phải là đối tượng của ba đứa con ông.

Cuối cùng ông cũng tìm ra một kết luận cho riêng mình: các con ông đã thích nghi với công việc và đã thật sự hồi tâm biết suy nghĩ, biết lo tu thân...

Khi ra về ông vui lắm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (4)

Nhưng chắc chắn có một điều mà người cha tội nghiệp kia không bao giờ biết: Đó là cả ba đều đã thật sự có... người tình!

Bắt đầu chuyện của Ngọc, cậu út mê văn chương, tâm hồn lâng mạn...

Hôm đó vào giữa tháng, trăng tròn và sáng rực rỡ soi khắp khu thung lũng, đẹp như một bức tranh thủy mặc. Ngôi từ trong phòng trên nhà sàn nhìn ra, Ngọc bất giác buột miệng ngâm mấy câu thơ tình.

Chợt có người cất ngang dòng thi hứng của anh:

- Đúng là thi sĩ đa tình!

Giật mình, Ngọc quay lại nhìn và vô cùng sững sốt khi thấy đứng giữa phòng riêng của mình là một cô gái mặc bộ quần áo lụa màu hồng đẹp như tiên nga!

- Cô... cô là...?

Thấy Ngọc lúng túng, cô gái tiến lại gần hơn và nhoẻn miệng cười đến đất trời cũng nghiêng ngả đắm say:

- Khách vào nhà mà chẳng mời ngồi sao?

Bấy giờ Ngọc mới ấp úng:

- Cô làm sao cô... vô phòng được, khi cửa phòng tôi đã cài then?

Quả nhiên cửa ra vào vẫn còn cài then bên trong. Cô gái lại giữ nguyên nụ cười:

- Chỉ vì như vậy mà tôi không được cho phép ngồi phải không?

Ngọc đành phải đứng lên nhường chiếc ghế duy nhất cho cô nàng ngồi, nhưng cô gái đã chủ động ngồi ngay lên giường ngủ vừa nũng nịu nói:

- Mệt muốn đút hơi, lại bị lạnh nữa, phải chi được phép nằm nghỉ một lát có lẽ thích lắm đây.

Vừa nói cô nàng vừa ngả ra nằm tỉnh bơ như người quen thân. Ngọc càng khó xử hơn:

- Cô... cô là... cô là...

Cô gái mắt nhắm nghiền, giọng buồn ngủ thật sự:

- Người ta bị lạnh cả đêm, có thể là bị cảm lạnh rồi cũng nên...

Rồi cô ta thả hồn vào giấc điệp. Ngọc chẳng có cách nào khác, đành ngồi đó nhìn vị khách không mời. Lúc này anh chàng càng thẫn thờ, xao xuyến mãnh liệt hơn trước sắc đẹp phi thường của cô gái đang ngủ.

Tưởng chừng như đây không phải là thực tế, mà là một giấc mơ nào đó... cho đến khi cô nàng lên tiếng mà mắt vẫn nhắm nghiền:

- Người ta sắp chết rồi sao nhẫn tâm không cứu vây?

Như có sự thúc giục vô hình nào đó, Ngọc bước tới đưa tay sờ lên trán cô gái và định đi tìm thuốc cảm.

Chợt cô gái đưa tay nắm chặt lấy tay Ngọc, giục giã:

- Hãy cao gió giúp đi. Nhanh lên!

Ngọc nghe theo như cái máy. Anh hơi gượng khi kéo áo cô gái lên để thoa dầu, nhưng cô gái không e thẹn gì, còn rướn người lên để cho Ngọc dễ kéo áo lên. Phần da thịt cô ta hiện ra trước mắt trắng muốt, làm cho Ngọc như hoa mắt, mặt nóng ran, trống ngực đánh liên hồi...

Cạo xong phần lưng, tự động cô gái xoay lại phần ngực. Thấy Ngọc còn đang do dự, cô nàng giọng yếu ớt giục:

- Cạo luôn ngực nữa moi đỡ.

Ngọc làm theo và gần như lúc đó những ngón tay anh không còn do mình tự điều khiển nữa. Cú nhìn vào bộ ngực pháp phồng lên xuống hai mắt Ngọc lúc mờ, lúc tỏ hơi thở cũng pháp phồng theo.

Đến một lúc tự dung cô gái kêu lên:

- Em lạnh quá, lạnh đến chết mất!

Ngọc bừng tỉnh, đưa tay sờ vào da thịt cô nàng thì bất giác kêu lên:

- Lạnh như băng! Trời ơi...

Cô nàng vẫn nói:

- Không còn cách nào khác nữa. Phải nằm đè lên người em thì mới cứu được em thôi. Em chết mất, trời ơi! Tiếng kêu của nàng như mũi kim xuyên con tim Ngọc, anh không còn tự chủ nữa, nhanh nhẹn leo lên nằm úp thân lên người cô gái.

Và cứ thế...

Lát sau Ngọc có cảm giác là toàn thân cô nàng đã ấm trở lại. Hơi thở cô ta đều hơn. Nhưng phần Ngọc thì từ từ chìm vào giấc ngủ sâu...

Ngọn đèn dầu đã cháy hết tim, từ từ tắt lịm...

Chuyện của Thanh thì bắt đầu từ một buổi trưa. Lúc đó Thanh đang nghỉ chân bên bờ suối sau một buổi sáng lội bộ đi gần khắp cánh rừng tìm cây giống. Không tìm được cây, Thanh quay sang săn bắn, công việc mà gần như ngày nào anh cũng làm. Nhưng thật không may, hôm nay Thanh bắn đến gần hai chục mũi tên mà chẳng làm bị thương một con thỏ. Chán nản Thanh đã ngồi nghỉ, rồi gió mát làm anh thiếp đi lúc nào không hay...

Chợt có tiếng ai rên rỉ đâu đó khiến Thanh choáng tỉnh. Trước mắt anh là một cô gái người Kinh tuổi chưa đến 20, đang ngã quy trên thảm cỏ xanh, máu ở một bên vai cô chảy ướt cả áo.

Chẳng thể nhận thức được là đang tỉnh hay mơ. Thanh lên tiếng:

- Cô bị sao vậy?

Đáp lại câu hỏi của Thanh chỉ là những tiếng rên yếu ớt. Xem chừng cô gái đã quá kiệt sức rồi, nên Thanh bước nhanh tới định đỡ nàng ta lên. Tuy nhiên, khi vừa chạm vào Thanh đã phải kêu lên:

- Cô lạnh quá! chắc là...

Thanh nhanh tay bế xốc cô gái lên định đưa về nhà mình. Nhưng vừa lúc ấy một cơn mưa to ập đến, nên dù không muốn Thanh cũng phải bế cô nàng đi ngược theo dòng suối, nơi anh nhớ rõ có một túp lều bồ hoang của những thợ đốn gỗ.

Căn lều tuy đã cũ, cũng đã lâu không có người ở, tuy nhiên nó vẫn còn kín đáo, đủ sức che mưa. Đặt cô gái xuống, bấy giờ Thanh mới nhìn kỹ, cô ta đẹp như một cô gái thành thị, cách ăn mặc thì đúng là một người từ thành phố tới. Đã lâu lắm rồi không được nhìn thấy nhan sắc như thế này nên Thanh cứ ngồi nhìn mê mẩn, quên cả việc cứu chữa vết thương cho cô ta.

Mãi đến khi cô gái tỉnh lại, rên mấy tiếng nhỏ thì Thanh mới chợt giật mình, anh chạy ra ngoài tìm nhúm lá cây mà những người dân thiểu số quanh vùng chỉ dẫn dùng để trị thương, đem trả vô tim cách kéo vai áo ra để đắp thuốc. Nhưng loay hoay mãi mà chẳng làm sao kéo được tay áo quá chặt. Đột nhiên Thanh thấy người con gái đưa tay lên cởi nút áo và tuột nhanh cả phần trên, để lộ ra phần vai bị thương. Một vết thương khá sâu. Nhúm lá được đắp vào có hiệu quả tức thì, máu không còn chảy nữa. Lúc này cô gái cũng đã tỉnh hẳn. Cô lấy một mũi tên cùn dính máu, đưa cho Thanh xem:

- Ai đâu mà quá ác độc, bắn em mũi tên này, may mà chưa chết...

Thanh giật mình khi nhận ra đó là mũi tên của mình. Anh lẩm bẩm:

- Lúc nãy mình bắn trúng con thỏ mà?

Cô gái nghe được giọng mắt nhìn Thanh:

- Anh đã bắn?

Thanh càng lúng túng hơn:

- Tôi... tôi bắn con thỏ. Bắn trúng nó rõ ràng...

Lại một tiếng rèn đau đớn. Cô gái dường như quá đau nên chụp cả hai tay vào người Thanh bóp mạnh. Dù rất đau nhưng Thanh cố chịu đựng và anh hơi yên tâm vì lúc ấy hai bàn tay cô gái đã không còn lạnh buốt như lúc nãy.

- Suýt giết người mà chỉ đắp chút thuốc là xong sao?

Thanh gỡ tay cô nàng ra, nhưng cô ta vẫn cố bấu chặt như cố tình giữ anh lại, lúc này Thanh mới pha trò được một câu:

- Tôi không bở đi đâu, đừng lo!

Vòng tay không còn bấu đau nữa mà là ôm nhẹ nhàng, rất dễ chịu. Thanh thầm mong cô ta cứ giữ yên như vậy...

- Anh là người Đà Lạt xuống đây đi săn?

- Không, tôi ngủ ở đây. Ở trang trại đàng kia. Còn cô? Sao lại lạc tới chỗ thâm sơn cùng cốc này?

- Tôi ở Sài Gòn, lên đây đi săn cùng bố tôi sáng nay và bị lạc và bị nạn. Giờ chẳng biết bố tôi ở đâu rồi?

Bấy giờ giữa họ đã có vẻ thân tình hơn, Thanh hỏi:

- Cô tên gì?

- Diệu Anh.

- Tôi là Thanh, anh cả của nhóm ba anh em độc thân ở trang trại này.

Giờ cô gái mới cười. Cô ta bật dậy như chưa hề bị thương và còn cười đùa:

- Tôi chỉ một mình mà đến ba hàng độc thân. Vậy biết chọn ai bỏ ai?

Thanh đang rộng hai vai như khoe thân hình to khỏe của mình:

- Như vầy chắc không đến nỗi tệ?

- Cái đó còn tùy...

Cơn mưa bên ngoài đã dứt. Cô gái có vẻ lo lắng:

- Böyle giờ mới gay, chẳng biết làm thế nào để trở về Đà Lạt!

Thanh nhìn mặt trời thấy còn sớm, nên bảo:

- Tôi cũng chỉ mới lên xứ này chưa lâu nên không rành đường rừng núi quanh đây. Vậy cô nên ở lại, chờ vài bữa xem người nhà cô có trở lại tìm hay không. Còn nếu không thì tôi sẽ thuê người Thượng đưa cô đi...

Cô ta le lưỡi rùng vai:

- Ở lại nơi cái chòi này?

Thanh cười:

- Ai lại thế. Trang trại tôi có đủ tiện nghi, nếu cô Diệu Anh không ngại ba chàng độc thân thì về đó tạm mấy hôm, vừa điều trị thêm vết thương.

Từ phút ấy đúng là phút giây định mệnh của Thanh...

Dương dậy thật sớm, anh dặn hai anh em còn ở nhà:

- Tôi ra rừng, vô bản người Thượng để tìm giống cây và nghiên cứu thổ nhưỡng, lúc nào xong mới về.

Anh chàng nói vọng vào cho Thanh và Ngọc nghe chứ thật ra từ cả tuần rồi chưa hề thấy họ thức sớm như trước đây. Cứ đóng cửa phòng ở miết trong đó...

Anh còn nghe Ngọc nói vọng ra từ nhà sàn:

- Đã bảo rồi, đừng gọi mà.

Dương không đi sâu vào rừng mà đi ngược lại về phía thung lũng gần con đường đèo Bảo Lộc. Nơi đó có dòng suối chảy qua, nước quanh năm mát rượi, mà thường khi nếu không gấp gáp chuyện gì Dương vẫn thường hay đắm mình dưới dòng nước mát đó hàng giờ liền.

Buổi sáng hôm đó trời khá đẹp, ánh nắng rọi xuyên qua cành lá xuống mặt nước trong xanh, cộng với tiếng róc rách làm thành một âm thanh và cảnh sắc mà bất cứ ai nhìn thấy cũng phải rung động bồi hồi. Dương cảm thấy trong người uể oải nên thay vì đi tìm cây thuốc trước, anh lại nẩy ra ý nghĩ sẽ tắm suối một chặp để thư giãn.

Dòng nước mát quả có tác dụng rất tốt, chỉ ngâm mình vài phút Dương đã cảm giác thư thái, cứ muốn nhắm mắt ngủ một giấc. Do đã khá quen với đoạn suối này nên Dương ôm một gốc cây trôi giữa dòng rồi cứ thế thả mình lèn bờ theo nước trôi mà không cần sát hai bên bờ suối.

Chợt đến một đoạn nước nông. Dương cảm giác như va chạm một vật gì đó khác thường, anh nhìn lại kêu lên:

- Một người!

Quả là một người đang nằm vắt ngang thân thể nửa trên bờ nửa dưới suối. Lại là một phụ nữ!

Dương nhìn thấy dòng máu từ thái dương cô gái thì hốt hoảng gọi to:

- Cô ơi, có sao không?

Cô gái im lặng, nhưng nhìn hơi thở nhấp nhô ở ngực áo Dương hiểu là cô ta còn sống. Không chậm một giây. Dương bế xốc cô nàng lên và chuyển lên bờ, tìm một chỗ bằng phẳng đặt xuống. Việc đầu tiên là xé vạt áo lau khô chỗ vết thương ở thái dương và băng lại để cầm máu.

Khoảng năm phút sau cô gái tỉnh lại, nhìn thấy Dương, cô hoảng hốt bật dậy ngay:

- Ông là...

Dương cố tạo vẻ thân thiện:

- Tôi ở trại gần đây, vừa rồi nhân đi tắm suối thì gặp cô bị nạn.

Cô gái chưa hết vẻ sợ hãi, hai tay ôm ngực, mắt nhìn lúi liuí khắp nơi như sợ có ai theo đuổi. Dương phải trấn an:

- Nơi này ngoài cô và tôi ra thì không có một ai khác. Người ta gọi đây là thế giới khác mà.

Cô gái vẫn chưa yên tâm:

- Họ rượt đuổi theo tôi, họ sẽ bắt tôi lại, tôi...

- Họ là ai?

Cô gái im lặng hồi lâu mới kể lại chuyện:

- Tôi bị gia đình ép gả cho một tên nhà giàu lớn tuổi hơn cha mình. Ông ta mang tôi lên Đà Lạt, đi ngang qua đèo tôi lợi dụng xin đi tiểu và lao xuống vực.

Dương kêu lên:

- Sao cô dại vậy, cô có biết là mình đồng xương sắt mà rơi xuống đây cũng nát tan ra, nói chi con người.

Nhìn một lượt khép người cô gái. Dương hỏi:

- Cô xem còn bị thương ở đâu nữa không?

Cô gái thử cử động chân tay rồi lắc đầu:

- Không sao cả. Có lẽ lúc sáng này tôi đã rơi lên một tảng đá rồi sau đó rơi xuống dòng suối sâu...

Dương chép miệng:

- May quá cho cô. Đúng rồi, ở cách đây vài trăm mét thượng nguồn của dòng suối này, nơi đó rất sâu, nước từ đó đổ về đây. Có lẽ cô đã rơi và trôi từ đó xuống tấp vô chỗ này...

Thấy cô nàng thương tích không nặng lắm nên Dương gọi ý:

- Thương tích của cô không biết thế nào hay là tôi đưa cô về trại nghỉ tạm, đợi người nhà cô tới tìm...

Cô gái cất ngang:

- Không bao giờ! Nếu họ tới tìm thì tôi thà đi luôn vô rừng sâu cho hổ beo ăn thịt còn dễ chịu hơn.

Dương đưa tay cho cô ta nắm và đứng dậy:

- Cô đi được chứ?

Thứ bước tới, chot cô nhăn mặt có vẻ đau. Dương phải cúi người xuống bảo:

- Cô không thể đi được rồi, hãy lên lưng tôi cõng cho. Đừng ngai.

Mà cô gái chẳng chút ngại ngùng, bám trên lưng Dương một cách tự nhiên. Con đường từ suối về nhà ngót gần cây số lại gặp ghềnh khó đi, nhưng sao cõng thêm một cô gái trên lưng mà Dương vẫn không hề thấy mệt. Anh thầm nghĩ và cười một mình...

Vì không muốn để Thanh và Ngọc nhìn thấy, nên Dương đưa ngay cô về phòng riêng. Vì để cho cô gái an tâm. Dương bảo:

- Đây là nhà riêng của ba anh em chúng tôi. Mỗi người một thế giới riêng, chẳng ai phạm vào ai. Họ cũng chẳng thắc mắc gì việc có người lạ. Cô sẽ nghỉ trên giường kia, còn tôi sẽ ngủ ngoài hàng ba này, chỗ này đêm đêm tôi vẫn nằm đọc sách và ngủ quên nhiều lần.

- Nhưng...

- Cô đừng ngai, tôi chưa bao giờ làm điều gì xằng bậy với ai. Nhất là hiện tại tôi đang... tu tâm.

Nếu tinh ý Dương sẽ thấy cô gái quay đi chỗ khác và mỉm cười.

Dương thường khi rất ít nói, lầm lì nhất trong số ba anh em, vậy mà hôm nay anh ta lại hoạt bát lên hẳn.

Vừa lảng xăng lo dọn dẹp phòng, chuẩn bị che chắn chung quanh giường ngủ vừa giải thích:

- Tuy đây là phòng riêng, nhưng còn có tôi nên cô cần phải riêng biệt hơn. Trong phòng này có đủ tiện nghi cả, nào phòng tắm, phòng vệ sinh và cả bếp riêng. Hai anh em khác của tôi cũng có thế giới như thế này nên mạnh ai nấy lo, không bao giờ họ sang đây. Nếu lỡ có gặp họ ngoài sân thì cô cứ nói là... bạn ở Sài Gòn lên. Mà cô quý danh là gì, tôi biết được chứ?

- Thu Nga.

- Tôi là Dương.

Đêm hôm đó lần đầu tiên trong phòng ngủ của Dương có mặt một người con gái. Đầu hôm Dương nằm ngủ ở hàng hiên, nhưng từ nửa đêm về sáng thì chẳng còn thấy bóng dáng anh chàng ở bên ngoài nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (5)

Một tháng sau, ông Hồng Phát lại trở lên trang trại. Nhưng thay vì được những người thiểu số ở vùng núi đưa vượt rìng vượt thác, thì lần này ông Hồng Phát phải vò cùng khổ sở mò mẫm đi một mình đến gần nửa đoạn đường. Nguyên là bởi chàng làm sao tìm được bóng dáng ai để mà nhờ. Tìm đến nhà cửa họ thì vắng tanh, kể cả nương rầy của họ cũng không có người, kể cả người già và trẻ con cũng đi đâu mất cả. Phải đến khi trời đứng bóng, lúc mà đôi chân ông Hồng Phát đã rã rời và đầy vết trầy xước thì ông mới gặp được một già làng. Người này đã khá quen mặt, những lần trước đã từng đưa cha con ông Hồng Phát vào trang trại. Hỏi về sự vắng mặt khó hiểu của mọi người ở phía ngoài kia, già A Dúp giọng đầy lo lắng:

- Họ đã bỏ làng chỉ bởi... sợ ma!

Thấy chuyện lạ ông Hồng Phát hỏi tới:

- Có chuyện như vậy sao?

Già Dúp kể:

- Cách đây gần nửa lần trăng tròn thì xảy ra chuyện hai thanh niên đi săn đã bị chết giữa rìng, mà người nào cũng bị moi ruột gan ra!

- Ai đã làm chuyện đó?

Già Dúp đưa hai tay lên trời:

- Chỉ có Giàng mới biết.

- Mấy con ma đó ở đâu mà ra? Sao mấy lần trước tôi lên lại không nghe nói.

Nhin vào ông Hồng Phát với vẻ hối hả và mãi một lúc già Dúp mới nói tiếp:

- Nó ở chỗ mấy thằng con của ông!

- Cái gì? Tại sao là các con tôi?

Gà Dúp móc trong lưng ra một chiếc lắc đeo tay bằng bạc có khắc mấy chữ Thanh - Dương - Ngọc và nói:

- Có phải của con ông không?

Cầm vật chứng trên tay, ông Hồng Phát gật đầu xác nhận:

- Đúng là của con tôi rồi. Cả ba đứa, mỗi đứa đều đeo chiếc lắc giống nhau vầy từ nhỏ. Nhưng ông lấy ở đâu ra?

Kéo ông Phát tới một gốc cây to, già Dúp chỉ về phía trước và nói:

- Đêm nào người làng tôi cũng nhìn thấy ba cái bóng trắng xõa tóc dài chạy lướt trên mặt cỏ từ trong trại của ông ra ngoài. Chúng đi vào các làng của chúng tôi và phá phách. Hễ đàn ông nào vô phước đi ra ngoài thì đều gặp nguy. Chính tôi đã liều bám theo chúng mấy đêm liền... cho đến cái đêm mà hai thằng con trai nhà bà Honen bị hại thì tôi nhặt được chiếc vòng này bỏ lại chỗ đó.

Không thể tin được những điều vừa nghe, ông Phát xua tay:

- Không thể nào như thế. Các con tôi ở với nhau, làm gì có con gái nào vô đó? Hay là ma rìng ma xó gì đó trong bản làng của các ông?

Già Dúp giận dữ:

- Ma của người chúng tôi không ác độc như vậy! Và ma của chúng tôi không mặc đồ trắng, xõa tóc dài như ma của người Kinh các ông.

Nghĩ nếu có hỏi thêm chỉ rõ trí, ông Hồng Phát nhở già Dúp đưa mình vào trang tại. Nhưng già Dúp chỉ hứa:

- Tôi chỉ đưa ông vô tới đâu thung lũng thôi, tôi không vô trang trại ông nữa.

Mặt trời hơi ngả về Tây thì họ tới nơi. Ông Phát một mình vô trang trại và cũng hơi ngạc nhiên bởi sự vắng lặng khác thường nơi đây. Thấy cửa nhà của Thanh và Dương đều khóa chặt ông đi sang nhà sàn của Ngọc thì cũng thấy cửa đóng, tuy không khóa ngoài nhưng đường như không có Ngọc ở nhà.

Ông cất tiếng gọi đến lần thứ ba vẫn không nghe trả lời, nghĩ có lẽ các con ông đã ra rìng nên ông Phát bước tháo lui. Chợt có một thứ âm thanh nghe là lạ phát ra từ trong nhà. Giống giọng của Ngọc?

Hoảng hốt, ông Phát bước lên thang chạy tới đẩy cửa vào. Trước mắt ông một cảnh tượng hãi hùng: Ngọc nằm trên sàn nhà, người trần truồng, còn trên cổ thì hai dòng máu chảy ra đã đông đặc lại.

Đưa tay sờ mũi thấy Ngọc vẫn còn thở. Ông Phát hét to lên:

- Thanh oi! Dương oi! Sang đây.

Mặc cho ông kêu gào, chẳng thấy bóng dáng Thanh, Dương đâu. Linh tính điều không lành. Ông Phát chạy sang tông cửa phòng họ và một lần nữa ông kinh hãi khi thấy cả hai nằm thiêm thiếp trên gường, người gầy rạc.

Phải mất cả giờ gào thét khản cổ, cuối cùng ông Phát mới thấy già Dúp xuất hiện cùng một số dân bản. Già Dúp nhìn ba chàng trai trong tình trạng đó, đã có nhận xét:

- Họ bị ma quỷ hại rồi. Đích thị là ba cái bóng ma áo trắng đó chứ chẳng ai vô đây.

Nhin kỹ trên gối ở cả ba phòng ngủ của ba chàng trai đều còn vương lại nhiều sợi tóc phụ nữ dài và đen.

Nhưng khi đưa lên mũi ngửi thì già Dúp cảm thấy mùi tanh rất khó chịu. Ông già kêu lên:

- Mùi này giống như mùi xác chết!

Ông Hồng Phát cũng có cảm nhận như vậy. Nhưng vì quá lo cho sự an nguy của các con nên ông giục mọi người:

- Kê những sợi tóc đi, hãy giúp tôi đưa các con tôi đi cứu chữa giùm, tôi lạy các ông.

Già Dúp tỏ ra khá rành chuyện tà ma, ông nói:

- Bei chuyện này có chở đi nhà thương cũng vô ích. Để tôi chữa cho.

Ông đích thân đi ra rìng, hơn nửa giờ sau trở về với một nhúm cỏ và nắm lá trên tay. Ông bảo mọi người:

- Trong lúc tôi đổ thuốc cho họ thì ai đó hãy giúp tôi nấu ba con gà, lấy nước cất cho họ uống khi tỉnh lại. Phương pháp chữa bệnh ấy tỏ ra có hiệu quả. Khoảng vài giờ sau thì cả ba đều tỉnh lại. Trong số đó có Ngọc là yếu hơn và tỏ ra vẫn còn kinh hoàng khi nhìn thấy mọi người. Anh kêu thét lên từng chập:

- Đừng! Đừng hút máu tôi!

Riêng Thanh và Dương thì cứ mở mắt ra rồi lại nhắm nghiền lại, ai thính tai lầm thì mới nghe họ gọi rất khẽ trong miệng:

- Đừng đi, Thu Nga. Đừng đi...

- Diệu Anh, anh muốn chết cùng em, chờ anh với!

Ông Hồng Phát cũng muôn phát điên với ba đứa con của mình. Ông bất lực nhìn họ như nửa sống nửa chết, như điên như dại mà thở dài...

Già Dúp và đám dân bản lần lượt ra về. Trước khi đi già Dúp còn nói với lại:

- Nơi này không ở được đâu, hãy đốt trại mà đi đi!

Không trả lời, nhưng trong ý nghĩ của ông Hồng Phát cũng đã tính tới điều tương tự như vậy...

Trên đường lên Đà Lạt, không lần nào Thái gặp rắc rối như lần này chuyến xe đò anh đi đang chạy bon bon từ Sài Gòn lên một cách ngon lành, bỗng dở chứng khi lên đến giữa đèo Bảo Lộc. Chính bác tài xe cũng ngạc nhiên càu nhau:

- Chiếc xe mới làm lại máy, nó chạy hai chuyến rồi đâu có triệu chứng hư hỏng gì...

Bác tài xuống xe, dở nắp capô kiểm tra máy thấy không có gì bất thường, lại leo lên xe nổ máy thử. Xe nổ máy ngon lành! Lúc đó Thái và hành khách đang xuống nghỉ chân, được kêu gọi trở lên xe đi tiếp. Thái bước lên sau cùng...

Tuy nhiên điều lạ đã xảy ra: lúc Thái vừa lên xe thì máy đang nổ bỗng tắt. Bác tài để lại thì vẫn không chạy. Lại yêu cầu xuống xe tránh cho xe tuột dốc và Thái là khách đầu tiên bước xuống. Lạ thay khi Thái vừa đặt chân xuống đất thì tự nhiên máy xe lại nổ! Thái bức xúc dọc bước trở lên và... máy xe lại trở chứng! Việc này lặp lại đến lần thứ tư. Đến Thái cũng ngạc nhiên, anh thử không lên xe lần sau cùng và bảo tài xế.

- Anh thử tắt máy rồi để lai xem sao?

Tắt, mở máy một cách dễ dàng như chẳng có gì xảy ra. Nhưng hễ Thái bước lên là máy lại cứ ì ra đó, làm cách nào cũng không hoạt động. Cuối cùng một vị khách lớn tuổi phải có ý kiến:

- Hình như cậu này quá nặng bóng vía!

Một người khác cũng góp vào:

- Thường mấy người nặng vía đi xe hay gặp trực trặc lầm.

Thái phát cáu lên:

- Làm sao biết nặng hay nhẹ? Tôi đi xe cũng trả tiền như mọi người và đã đi hơn chục năm nay trên con đường này mà có gặp gì đâu?

Đến lần thứ sáu vẫn còn rắc rối, đợi đến khi Thái bước xuống xe, bác tài xe phải lên tiếng năn nỉ Thái:

- Cậu làm ơn giúp mọi người đi về nhà sớm. Tôi trả tiền xe lại cho cậu, lát nữa còn mấy chuyến xe nữa lên cậu đi giùm...

Một hành khách ngồi gần Thái đã chủ động chuyển chiếc túi xách của anh xuống như một thái độ dứt khoát đuổi vị hành khách xúi quẩy xuống cho rồi!

Dù muốn phản đối, nhưng trước tình thế đó Thái đành phải chấp nhận. Anh ngán ngẩm đứng một lúc rồi lê bước từ từ lên đỉnh đèo, hy vọng đón được chuyến xe khác để về nhà nghỉ ngơi.

Đi chưa được trăm mét bỗng một cơn mưa như trút nước đổ xuống. Mưa trên vùng cao là vậy, chợt đến không đoán trước được.

Nhìn quanh tìm một nơi khả dĩ có thể đứng trú mưa, chợt Thái nhìn lên phía núi và thấy một cái miếu.

Không chút lưỡng lự, Thái cố leo lên các bậc đá thật nhanh để lên đó. Anh nghĩ, dù sao vẫn tốt hơn đứng chịu trận giữa đèo tro tro như thế này.

Lên đến nơi thì đôi chân Thái đã mỏi nhừ, anh thấy cửa miếu không đóng nên bước luôn vào. Bên trong tối om, thoát nhìn không thấy gì...

Mùi ẩm mốc xông lên mũi đến khó chịu, nhưng Thái vẫn cố chịu, bởi giờ phút này ngoài noi đây thì không còn nơi nào khác để trú mưa.

Ngồi khoảng mười lăm phút thì mắt đã quen với bóng tối. Thái đảo mắt một lượt. Không có bệ thờ, cũng không tượng hay bất cứ vật gì thường thấy của một ngôi miếu. Ngoại trừ...

Thái chú ý đến mấy vật gì đó như túi xách đang đặt dưới sàn còn ngổn ngang.

- Như vậy là có người ở?

Sẵn bao diêm trong túi, Thái vừa bật đèn vừa lên tiếng:

- Có ai trong miếu không, tôi xin tâ túc...

Chẳng có ai đáp. Khi đó Thái đã nhìn rõ có ba chiếc túi xách và một bao căng đầy những vật gì đó bên trong...

Đưa tay chạm vào thì thấy bụi đã bám, chứng tỏ chúng đã được để ở đó khá lâu.

Chợt anh kêu lên:

- Cái này...

Một trong ba túi xách gây sự chú ý của Thái. Anh bước tới cầm lên và thấy rõ cái thẻ nhỏ ghi mấy chữ Thiên Hương trên đó.

- Của Thiên Hương!

Thái không thể cầm được, chính anh cùng Hương đã đi mua chiếc túi này tại chợ Đà Lạt khi Thiên Hương còn học nội trú trên đó. Đánh bạo mở túi ra, rõ ràng đều là quần áo của Hương. Thái kêu lên thảng thốt:

- Thiên Hương, em ở đây mà! Hương oi!

Trời đang mưa, sấm rền vội mà tiếng gọi to của Thái vẫn vang ra bên ngoài. Anh gọi đến hon mười lần

đến khàn cả cổ mà vẫn chẳng ai đáp lại. Thái như điên cuồng thoát chạy ra ngoài bất chấp gió mưa. Vừa chạy vừa gào thét, gọi tên Thiên Hương. Như anh đã gọi trong tuyệt vọng từ sáu tháng trước, khi hay tin Hương mất tích.

Cho đến khi cơn mưa dần tạnh thì Thái cũng lả người đi, anh quy ngã ngay trước cửa miếu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (6)

Chuyến xe chót lên Đà Lạt vù chạy, bỏ lại hai hành khách vừa mới xuống xe trước đó mười lăm phút khi xe bị hỏng máy.

Tuấn bức tức nói:

- Họ đổ thừa tại mình mà xe chết máy trên đèo và lợi dụng lúc mình đi vệ sinh đã bỏ chạy, quân khốn kiếp! Phú bình tĩnh hơn, chỉ chép miệng than:

- Từ đây về tới thị trấn Bảo Lộc cũng mất cả năm bảy cây số, biết đi làm sao đây?

Tuấn vẫn còn ấm ức vì bị vu cho là người nũng bóng vía, anh đấm đấm tay lên trời:

- Xe họ hư máy là tại xe cũ, chứ sao lại đổ thừa mình chứ!

Phú nhởn nhơ và bất giác nói:

- Mà kể cũng lạ thật, tại sao mỗi lần hai người mình bước lên xe thì máy lại không nổ nữa. Hết mình bước xuống thì máy lại nổ? Họ đã thử đến hơn chục lần chứ bộ... Anh có thấy kỳ không anh Tuấn?

- Ờ thì cũng kỳ... nhưng mình không tin chuyện dị đoan bậy bạ đó.

Phú cười như mếu:

- Nhưng cánh tài xế họ tin và cả các hành khách họ cũng nghĩ như vậy mới chết mình!

Tuấn nhìn đồng hồ tay và càng lo thêm:

- Đã hơn năm giờ rồi, làm sao về Đà Lạt đây? Thái chờ trên đó chắc là lo lắng đây, mình đã hẹn Thái chắc chắn là bọn mình sẽ cùng gặp ở nhà Thủy Tạ mà...

Nghe nhắc đến Thái. Phú hỏi:

- Mình chưa biết mặt Thái, nhưng nghe anh Tuấn nói thì Thái tội lỗi phải không?

Tuấn thở dài:

- Kể từ khi Thiên Hương mất tích cùng với Vân Hạnh và Thu Hà, thì Thái gần như điên như dại, bỏ cả học hành, cứ đi lang thang khắp chốn để tìm. Mình và cậu tuy cũng đau khổ nhưng vẫn còn bình tĩnh hơn nó... Phú nghe nhói trong tim khi nghe Tuấn nhắc lại chuyện đau lòng. Anh cúi gầm mặt không nói gì... mãi hồi lâu anh mới bảo Tuấn:

- Cám ơn anh Tuấn đã lặn lội lên tận vùn trà cho em hay chuyện Vân Hạnh. Nếu không chắc là còn lâu lắm, em vẫn định ninh Hạnh vẫn còn ở nhà.

Tuy cơn mưa vừa ngớt nhưng gió vẫn thổi mạnh và lạnh hơn. Phú có kinh nghiệm sống ở vùng này hơn, nên bảo:

- Trời này sẽ còn mưa nữa đây, mà mưa lớn nữa. Mình liệu mà tìm chỗ trú mưa, kẻo...

Chợt Phú kêu lên:

- Ờ trên kia có cái gì giống như nhà!

Tuấn nhìn theo thì cũng nhận ra lờ mờ một ngôi miếu, anh chán nản:

- Chỉ là một ngôi miếu hoang, mình từng nhìn thấy mỗi lần đi qua đây.

Nhưng Phú vẫn tỏ ra quan tâm:

- Một ngôi miếu lúc này có vẫn hơn không. Mình lên đó trú mưa đi. Tuấn không hề muốn, nhưng lúc này chẳng còn cách nào hơn nên sau vài giây do dự, anh gật đầu:

- Được rồi, mình cứ lên trên đó khi nào nhìn thấy có ánh đèn xe đi lên thì mình chạy xuống chặn họ lại quá giang.

Trời không còn sáng nữa, nên việc leo lên dốc có hơi vất vả. Phải hơn năm phút sau họ mới lên tới gần ngôi miếu, Tuấn đi trước, chợt anh khụng lại nhìn thấy có vật gì đó trước cửa miếu, anh kêu lên:

- Có người kìa!

Rõ ràng có người nằm sóng soài trước cửa miếu. Phú nhanh chân hơn, bước tới cúi xuống và reo lên:

- Anh ta còn thở anh Tuấn ơi!

Tuấn bước đến sát hơn và lần này đến lượt anh kêu lên:

- Thái đây mà!

Họ đỡ Thái vô trong miếu. Bật diêm sáng lên, soi rõ mọi vật. Tuấn không kiềm chế được xúc động khi nhìn thấy chiếc túi xách màu đỏ:

- Đây là...

Anh lao tới mở vội túi xách ra và nhận từng món trong đó. Tất cả là của Thu Hà. Đúng là của Thu Hà rồi!

Phú cũng lấy chiếc túi xách màu đen còn lại, vừa mở ra thì chính Tuấn hét lên:

- Cái đó là của Vân Hạnh!

Vừa lúc đó Thái cũng vừa tỉnh lại. Anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy hai người.

- Sao lại...

Tuấn mừng lắm:

- Cậu đã tìm gặp họ rồi phải không?

Thái ngơ ngác:

- Gặp ai?

- Thiên Hương, Vân Hạnh, Thu Hà.

Thái nhìn sang những chiếc túi xách và bất giác kêu to:

- Thiên Hương!

Niềm hy vọng vừa lóe lên trong Tuấn và Phú đã tắt lịm sau khi Thái kể chuyện đã chạy tìm khắp nơi mà chẳng có tăm hơi gì.

Tuấn nhìn bụi bặm bám bên ngoài các túi xách, anh càng thất vọng hơn:

- Họ đã ở đây khá lâu rồi, cứ nhìn bụi bặm thì biết.

Phú lục lợi túi thức ăn và xác nhận điều đó:

- Thức ăn đã hư thối từ lâu rồi, chứng tỏ họ chưa ăn đã...

Thái không dám tin vào sự thật:

- Nhưng họ để đồ đạc ở đây rồi đi đâu? Họ là con gái thì đi đâu xa được.

Tuấn cũng nói:

- Khi đi Vân Hạnh lái xe. Vậy để xe ở đâu mà lại lên đây? Hay là...

Mấy lời nói của Tuấn đã làm cho Thái và Phú sững sờ. Họ nhìn nhau không nói gì nhưng hình như đều có chung một ý nghĩ...

Tuấn kéo tay hai bạn:

- Đì! Ta xuống dưới kia!

Họ lao xuống đường rất nhanh. Tuấn vẫn là người dẫn đường, anh giục:

- Hồi nãy trước khi lên đây tôi nhìn thấy một chiếc xe bỏ nằm bên vách núi, ta tới đó xem.

Đường đèo dốc quanh co, lại tối thăm thẳm, vậy mà ba chàng trai vẫn băng băng lao đi. Khoảng hai mươi phút sau thì tới chỗ chiếc xe. Họ thất vọng ngay, bởi đó là một chiếc xe tải nhẹ cũ.

Quá thất vọng, họ đều ngồi bệt xuống cạnh chiếc xe. Lát sau có ánh đèn pha từ dưới dốc quét lên. Rồi một chiếc xe tải nặng chạy lên khà chậm. Khi nhận ra có người bên cạnh chiếc xe chết máy, tài xế hỏi với xuống:

- Xe "ban" hả? Có cần giúp đỡ gì không?

Tuấn nhanh miệng:

- Không phải xe của chúng tôi. Tôi muốn hỏi, gần đây anh có thấy chiếc xe du lịch nào bỏ lại đây không?

Một chị đi buôn ngồi bên cạnh tài xế vọt miệng nói:

- Không có xe nào bỏ lại, chỉ có một chiếc lợt xuống vực này mà thôi. Nhưng lâu lắm rồi...

Cả ba chàng đều lao ra bám cửa xe, hỏi dồn:

- Chị nói rõ hơn được không. Tai nạn thế nào?

Chi kia giục tài xế:

- Tới chỗ băng phẳng kia dừng lại một chút.

Chị ta thuộc loại người lắm điều thích huyên thuyên chuyện thiên hạ, nên đây là dịp để trổ tài:

- Tui đi buôn bán qua lại con đường này thường ngày nên chuyện gì xảy ra tôi cũng biết. Chuyện chiếc xe lao xuống vực đó ít người biết lắm, chỉ có tôi đã vô tình nghe được một người dân thiểu số dưới thung lũng bên dưới đèo kể lại. Họ thấy chiếc xe lao xuống và nhiều người rơi ra.

Thấy ba chàng trai đang lo lắng tội nghiệp, nên bác tài xế đê nghị:

- Các cậu leo lên xe, tui đưa giúp về Đà Lạt rồi tính sau. Chuyện của bà này kể đâu đã xác thực gì.

Cả ba đều buông tay cùng lúc không bám cửa xe nữa.

Phú khoát tay:

- Cám ơn, anh đi đi, tụi tui ở lại có chút việc.

Bác tài cảnh giác:

- Trời này mà ở lại trên đèo là nguy hiểm lắm đó nhen.

Mặc cho lời cảnh báo, cả ba vẫn thẩn thờ đứng tro troi giữa đêm đen với nỗi lòng nặng trĩu...

Họ tìm cách xuống thung lũng. Phú là người mở đường bởi anh là người sống ở vùng rừng núi lâu năm.

Đầu tiên họ theo hướng phía gần chân đèo đi ngược lên. Đây là con đường xa và nguy hiểm, nhưng chẳng còn cách nào hơn, bởi bây giờ đang là mùa mưa, nước ở các dòng suối dâng cao và luôn gây nguy hiểm cho người vượt qua nó.

Cũng may cho họ, vừa rời khỏi chân đèo một quãng hơn cây số họ đã gặp một người dân địa phương. Anh ta là người thiểu số nói được tiếng Kinh nên sau khi nghe Phú hỏi về tung tích những chiếc xe bị rơi, anh ta chỉ tay về phía trước:

- Cách đây hơn năm cây số ở đó thường có tai nạn rơi xe. Người ở thung lũng đều tránh xa không dám dựng nhà nơi ấy...

Có người dẫn đường nên việc đi đúng của ba người đỡ nguy hiểm hơn.

Trong số họ có Thái là tỏ ra suy sụp hơn cả. Từ lúc tỉnh dậy đến giờ lúc nào Thái cũng luôn miệng gọi Thiên Hương và đi đúng cứ như người mộng du. Tuấn phải nhắc nhở:

- Cậu như thế thì làm sao đi tìm kiếm cho được. Dù sao cũng đã đến nước này rồi, phải dũng cảm đương đầu với thực tế chứ...

Tuy mạnh miệng nói với Thái như vậy nhưng trong lòng Tuấn tan nát, rối bời không hơn gì bạn. Tình yêu đối với Thu Hà đã làm cho Tuấn sống mà như chết suốt gần sáu tháng qua. Anh đã bỏ cả suất đi Pháp du học theo lệnh cha mẹ và bỏ nhà đi tìm Vân Hạnh và Thu Hà ở khắp mọi nơi. Anh đã từng lên Đà Lạt mấy lần và do đó mới gặp được Thái và nảy ra ý nghĩ tìm Phú để cùng đi tìm những người họ yêu thương.

Chỉ có Phú là lúc nào cũng im lìm luôn giấu tình cảm của mình, dù trong lòng anh cũng chẳng khác gì hai bạn cùng cảnh ngộ. Nhất là lúc anh bị ông bà Nguyễn Đình làm áp lực buộc anh phải chấp nhận lưu đày lên đồn điền trà, nơi mà sự khắc nghiệt không thua gì thung lũng dưới vực sâu này. Anh đã chịu đựng sự chia lìa với Vân Hạnh đến hơn sáu tháng, nhưng luôn tin tưởng rằng người yêu anh sẽ chờ đợi và cuối cùng sẽ được tái hợp cùng nhau.

Người dẫn đường đưa họ vượt qua một thác nước nhỏ, men theo con suối nước chảy siết đưa về phía gần chân đỉnh đèo, anh ta bảo:

- Ở đoạn đó xe thường xuyên rơi xuống, có lúc có xác người trôi về phía này, người làng vớt được và đem chôn ở chỗ kia.

Anh ta chỉ về một đồi thấp, nơi có hơn chục ngôi mộ cổ đã mọc xanh rì. Phú sốt ruột hỏi:

- Làm cách nào đi về phía đó nhanh hơn?

Người dẫn đường xưa tay:

- Nơi đó không tới được đâu. Xe trên đèo lúc nào cũng có thể rơi xuống đâu các anh.

Tuấn cương quyết:

- Anh cứ đưa chúng tôi tới gần nơi đó, rồi chúng tôi sẽ tự đi.

Khoảng một giờ sau họ tới giữa con suối, ngược nhìn lên trên thăm thẳm, Tuấn bất giác than:

- Như thế này mà xe rơi xuống làm sao sống nổi!

Cả ba người đều không ai bảo ai, đã lặng người mấy mươi giây. Thái, người yếu đuối hơn cả, nắm lấy tay Tuấn giọng run run hỏi:

- Làm sao bây giờ anh Tuấn?

Tuấn chưa biết tìm lời gì để an ủi, chỉ nghe Phú kêu lên:

- Có một chiếc xe trong hốc đá đằng kia!

Theo hướng tay của Phú, Tuấn nhìn theo và hốt hoảng:

- Xe đó là xe của Vân Hạnh!

Chiếc Simca 9 sơn hai màu xanh và đen nổi bật giữa hốc đá, cả bảng số xe nữa, đứng cách hơn năm mươi thước vẫn nhìn rõ. Tuấn chẳng ngại chướng ngại phía trước, vạch cổ gai bước nhanh về phía chiếc xe. Lại gần mới nhận ra phần đầu xe đã bị giập nát, các cửa xe đều bung ra, nhưng phần đuôi xe thì vẫn nguyên vẹn.

Cả ba người trong trạng thái lo sợ, bước từng bước đến bên xe đưa mắt nhìn vào trong... Trong xe chẳng hề có ai, dù là một bộ xương người.

Thái đã khóc ngất từ này, anh vịn vào vai Tuấn như nhờ sự tiếp sức, miệng thì lẩm bẩm:

- Thiên Hương có thể còn sống không, anh Tuấn?

Phú tỏ ra rành hơn:

- Thường những người ngồi trong xe rơi xuống vực đều bị bắn tung ra ngoài. Ta hãy tìm chung quanh đây...

Một cuộc lùng sục cật lực cho đến lúc trời xế trưa vẫn chưa thấy gì. Hơi nản lòng, Tuấn đề nghị:

- Chúng ta vào trong bản kia nghỉ trưa, chiêu tìm tiếp.

Thái chưa muốn đi khiến Tuấn phải nhắc lại lần nữa:

- Họ đã rơi xuống đây sáu tháng rồi, có tìm gấp cũng chỉ là...

Tuấn bỏ lửng câu nói, cả ba cùng đi về phía làng. Người dẫn đường còn chờ họ trên đồi, anh ta chỉ về phía một trang trại lớn:

- Muốn nghỉ ngơi thì vô trang trại bỏ hoang kia kia.

- Trang trại sao lại bỏ hoang?

Phú hỏi. Anh dẫn đường nói rõ:

- Đây là trang trại của một ông từ Sài Gòn lên lập cho ba người con trai. Nhưng họ chỉ ở được ba bốn tháng thì suýt bỏ mạng...

Tuấn ngạc nhiên:

- Sao vậy?

- Họ bị ma bắt hồn!

Cả ba bị cuốn hút vào câu chuyện ma. Khi anh ta kể đến việc có ba con ma nữ thì Thái là người nhạy cảm hơn cả, đã kêu lên:

- Thiên Hương không thể là ma được!

- Nhưng có ai bảo Thiên Hương là ma bao giờ? - Tuấn bảo.

Tuy nhiên càng nghe người dẫn đường kể thì chính Tuấn cũng thấy giống những người yêu của họ. Cho đến khi được đưa lên ngôi nhà sàn thì chính Thái đã reo lên khi nhìn thấy lược cài tóc nằm trên giường:

- Cái này là của Thiên Hương!

Chính Thái đã mua tặng Hương chiếc lược màu tím có hình con bướm vàng với hai chữ TH lồng vào nhau. Đúng là Thiên Hương từng sống ở đây? Cô ấy còn ở đây! Thái chạy khắp trong ngoài nhà lùng sục, vừa kêu to:

- Thiên Hương! Hương ơi.

Anh chàng dẫn đường lắc đầu:

- Anh ta điên rồi! Chính cô gái ma từng vào căn nhà sàn này và làm cho con trai út ông chủ trang trại gần mất mạng, sao lại là người yêu của anh chàng này!

Ở những căn phòng khác. Tuấn và Thái đều tìm gặp những vật dụng của Thu Hà và Vân Hạnh. Cầm trên tay chiếc khăn quàng cổ màu hồng nhạt mà khi lên đôn điên. Hạnh đã choàng cũng như đã từng quàng cho Phú lúc Phú bệnh. Ở một góc khăn còn hằn rõ hai chữ VH do chính tay Phú ghi.

Tuấn thì nhật được một chiếc đồng hồ đeo tay để trên bàn viết của một căn phòng. Chiếc đồng hồ đó là quà tặng của anh cho Thu Hà lúc hai người quen nhau được một tháng nhân lần Tuấn đưa người yêu đi chèo ghe ở Phú Định.

Người dẫn đường kể đầy đủ chuyện ba con ma nữ hại ba đứa con trai chủ trang trại Hồng Phát. Câu chuyện ông kể làm Tuấn, Phú và Thái lạnh cả người...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (7)

Cuối cùng thì chính Phú cũng tìm được ba bộ xương người nằm ở một bãi đá phia hạ nguồn dòng suối. Anh nhận ra sợi dây chuyền mặt vàng có lông hai chữ VH còn đeo ở xương cổ.

Họ mang cả ba bộ xương lên và ngay hôm đó họ đặt giữa miếu hoang một mâm nhang đèn trịnh trọng. Lẽ cúng chỉ với những nải chuối rừng và cả ba chàng trai đều ngồi ở các góc phòng trên tay ôm ba bộ xương, người thử ra, mắt nhìn về phía trời xa...

Ngày hôm sau và cả tuần sau nữa, họ vẫn như những người hóa đá ngồi lặng yên trong miếu...

Rồi đến một hôm bỗng dung họ biến mất chẳng để lại chút tăm hơi nào...

Có tin đồn rằng cả ba do quá đau khổ và chán chường đã mang theo xương cốt người yêu đi sâu vào vùng rừng núi để chôn chặt cuộc đời còn lại...

Cũng có tin nói rằng trong một đêm tăm tối, mưa gió bão bùng, vì quá tuyệt vọng cả ba đã lao mình xuống vực...

Chẳng ai biết điều nào là đúng. Chỉ có điều là kể từ khi ấy những người chạy xe qua đèo Bảo Lộc đều kháo nhau rằng đêm đêm họ thấy có ánh đèn trên ngôi miếu hoang. Thỉnh thoảng còn có tiếng khóc trên đó vọng xuống...

Có người còn quả quyết rằng chính họ đã từng nhìn thấy ở đoạn đèo gần ngôi miếu thỉnh thoảng xuất hiện ba bóng con gái mặc toàn đồ trắng. Họ đứng ủ rũ bên đường gần bờ vực. Có khi lại thấy họ đứng giữa ngực như chờ đón xe lên xuống.

Nhiều tài xế nói rằng nếu lái xe qua đó mà không thành tâm khấn vái thì rất dễ hoa mắt, xe rất dễ bị rơi xuống vực.

Có người còn quả quyết rằng dù gia đình ông Nguyễn Đình và Phát Đạt không biết cụ thể về cái chết của các con họ, nhưng tự dung họ rất sợ đi qua đường đèo Bảo Lộc.

Rồi chẳng biết do ai mà ngôi miếu hoang trên núi đã được trùng tu, có bệ thờ, có bàn hương và có người thường xuyên đến lễ cúng, và ngay cạnh miếu mọc lên ngôi mộ bia, nhưng ai cũng biết để chôn tượng trung ba cô gái chết oan. Cũng từ đó người ta gọi ngôi miếu ấy là Miếu Ba Cô và mộ ba oan hồn...

Gọi riết thành danh. Sự linh ứng cũng ngày càng tăng. Dân đi buôn rất tin tưởng và thường dùng xe lại cúng.

Không nghe có sự phá phách nào từ những oan hồn trong miếu...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA ĐỎ ĐEN (1)

Sòng bạc Đại Thế Giới một chiều cuối năm 1955...

Vì là ngày cuối tháng, lại cận Tết, nên khách chơi ở các bàn trong toàn khu Casino lớn bậc nhất Sài Gòn hơi ít người hơn thường lệ. Đặc biệt là các sòng Roulette, nơi các tay chơi tài tử thường có mặt... Do đó khi có hai người khách bước tới đặt tiền thì các hổ-lì vui ra mặt. Những tiếng "hối a" vang lên báo hiệu vòng quay Roulette bắt đầu, gây chú ý cho các tay chơi đang còn lưỡng lự chưa biết phải ghé vào bàn chơi nào. Cuối cùng họ cũng gấp vô bàn đang có hai vị khách một nam một nữ đang hào hứng chơi.

Người nữ tuổi trên dưới ba mươi, nhưng trông dáng như gái mười tám đôi mươi. Cô nàng ăn mặc bộ sườn xám bằng gấm Thượng Hải màu vàng anh trông nổi bật, vừa sang trọng quý phái. Còn trang sức trên người cô ta thì bất cứ ai thoát nhìn cũng phải lóa mắt, bởi hai chiếc vòng tay bằng bạch kim nạm mấy chục viên kim cương sáng óng ánh. Còn hai bên tai thì long lanh đôi hoa tai hồng ngọc lớn cỡ ngón tay cái mà bất cứ dân sành nữ trang nào cũng đều mơ ước, thèm thuồng...

Đặc biệt nàng ta mang theo tiền mặt thật nhiều chứa cảng cả chiếc ví tay loại lớn. Đánh thì khiến cho các người bên cạnh tối tăm mặt mũi khi cô ta đặt mỗi cây bài đến cả xấp tiền phỉnh trị giá lớn.

Đã qua bốn vòng Roulette, cô nàng đặt trước sau bốn lần mà lần sau đều gấp đôi lần trước. Cô ta đều thắng. Các "hổ-lì" đã bắt đầu run, họ ngầm đưa mắt cho nhau để báo cho quản lý cuộc chơi đang đứng gần đó. Nhưng hầu như ban quản lý bất lực, bởi luật chơi ở sòng nếu không phát hiện khách có biểu hiện gian lận, thì họ có thắng đến đâu thì cũng không có quyền ngăn họ lại.

Đến ván thứ năm thì vị khách nữ này đặt hết số phỉnh đã thắng từ đầu vào một tụ duy nhất. Các khách chơi khác nấy giờ chứng kiến vận hên của cô nàng nên chẳng ai bảo ai đều nhất loạt đặt đúng vào tụ đó. Số tiền lên quá cao, khiến cho cô hổ-lì hơi chùn tay. Bởi nếu cô nàng tiếp tục thắng ván này nữa thì có nguy cơ phải báo cho giám sát cuộc chơi đưa thêm tiền ra chung. 30 giây... 20 giây... 15 giây... 10 giây... Theo quy định thì đúng 30 giây sau khi khách đặt đủ tiền, Roulette phải quay để biết thắng thua. Chỉ còn khoảng 4 giây sau cùng bỗng người khách nam mặc bộ veston mà trắng nay giờ đứng cạnh người đẹp, vội đặt tay vào tụ bài phía bên kia, từ phía bên số chẵn, ngược với số lẻ mà cô nàng đang đặt tiền. Tổng số tiền mà vị khách nam này bỏ ra ngang bằng với đối thủ.

Khi anh chàng giơ tay lên thì cả sòng ồ lên kinh ngạc!

Có người buột miệng thốt lên:

- Kỳ phùng địch thủ!

Cô hổ-lì thở phào nhẹ nhõm. Bởi như thế có nghĩa là, nếu kết quả vòng Roulette có thể nào thì nhà cái cũng không hề thua đồng nào, ăn bên này chung sang bên kia.

"Hối a" lại vung lên và mọi người nín thở chờ đợi vòng Roulette từ từ dừng lại...

Và ai đó đã kêu lên:

- Bên chẵn!

Vị khách nam điềm tĩnh đưa tay gom hết số tiền cả vốn lắn lải về phía mình. Người phụ nữ chẳng quan tâm, lại móc từ túi ra một xấp tiền dày, tiếp tục đặt vào làn số lẻ. Các người chơi khác lúc này đang phân vân chưa biết nên theo ai... có một số thì thấy anh chàng mặc veston trắng đang hên nên theo. Nhưng cũng có nhiều người khoái theo người đẹp nên lại theo về bên số lẻ.

- Hối a!

- Hối a!

- Hối a!

Ba lần vòng Roulette quay rồi ngừng thì đủ ba lần nữa chàng trai lại thắng. Đến lúc này không cần chú ý cũng đã thấy đôi tay người phụ nữ hơi run run khi bàn tay cô từ trong túi móc ra chỉ còn một xấp tiền mỏng.

Nàng ta cởi hết nữ trang đeo trên người ra, bảo cô hổ-lì:

- Ở đây ai đổi những thứ này ra tiền mặt?

Cô hổ-lì đưa tay chỉ về một quầy:

- Ở đằng kia họ săn sàng mua hoặc cầm thế.

- Tôi muốn bán đứt và chơi hết!

Giọng cô ta chẳng tỏ vẻ gì nuối tiếc hay mất bình tĩnh. Cô hổ-lì ra hiệu cho một nhân viên ở gần đó:

- Dẫn cô này tới quầy thu đổi!

Chợt chàng trai mặc veston đưa tay ra hiệu:

- Xin phép, tôi có thể đổi cho cô. Được chứ?

Nhin sang người đang gom hết tiền của mình, thoáng một chút khó chịu, nhưng bỗng cô nàng gật đầu:

- Được!

- Cô muốn lấy bao nhiêu? Đồng tiền này khoảng bốn triệu, cộng thêm một chi phiếu sáu triệu nữa, cô đồng ý?

(Đồng tiền thời ấy trị giá khá lớn, có thể lên đến trên 100 lượng vàng).

Một thoảng chau mày, rồi cô nàng gật đầu mà không nhìn vào anh chàng nọ. Anh chàng nói với cô hổ-lì:

- Cô cứ cho chúng tôi đặt bằng tiền này, tôi sẽ chịu trách nhiệm về cuộc chơi này.

Anh ta lẳng lặng móc trong ví ra một tờ chi phiếu ghi sẵn số tiền sáu triệu. Loại chi phiếu chi trả cho người cầm phiếu. Đặt nó vào chung với cả số phỉnh đã thắng từ nãy giờ và vẫn cứ đặt bên số chẵn.

Cô hổ-lì sắp sửa khui thì chợt cô nàng đổi ý:

- Tôi muốn đổi bên, ông đồng ý?

Đây là lần đầu tiên nàng ta nhìn sang đối thủ và nhận ngay một nụ cười và cái gật đầu:

- Tùy cô chọn.

Đống tiền và số nữ trang quý giá hoán đổi cho nhau nhanh gọn.

- Hối a!

Roulette quay nhanh rồi chậm lại và...

- Số lẻ!

Trong khi mọi người đổ dồn vào nhìn anh chàng thắng cuộc thì chẳng ai để ý khi cô nàng thất thoát rời sòng bạc bước thẳng ra cửa.

Đến khi gom xong tiền vào chiếc cặp to mang theo săn, anh chàng lao vút theo ra.

Chiếc taxi dừng lại, cô nàng mở cửa sau vừa leo lên thì ở cửa phía ngoài đường cũng có người leo lên theo. Đó là anh chàng vừa thắng canh bạc lớn.

- Ai cho phép ông!

Cô nàng gắt lên vừa định bảo ông tài xế đừng chạy, thì chiếc xe đã chồm lên và lao vút theo đại lộ hướng về phía Đông thành phố. Giọng anh chàng nhẹ dễ mến:

- Xin lỗi cô, tôi không có ý làm phiền nhưng trong tình thế này tôi cũng không thể đứng chờ xe ở bên vệ đường, sẽ nguy hiểm. Xin cô cho tôi qua giang một đoạn.

Cô nàng hầu như không còn đủ sức để tranh luận, nhẹ khép đôi mắt lại, ngã lưng ra sau như đang tìm giấc ngủ, trước khi dặn tài xế:

- Chạy lên cầu Bình Lợi!

Khi xe chạy ra gần tới chợ Bà Chiểu thì anh chàng mới chợt hiểu: "Cầu Bình Lợi... nơi thiên hạ thường nhảy sông tự tử!"

Nhin sang cô nàng, thấy cô ta vẫn nhắm nghiền, anh chàng kín đáo ra dấu cho anh tài xế quẹo về hướng khác.

Đến một Hotel hạng sang, anh chàng bảo taxi dừng lại định lay gọi cô nàng dậy, bỗng anh ta giật nảy mình khi phát hiện trên tay cô nàng đang cầm một tuýp thuốc ngủ!

Không nhò ai giúp, đích thân anh ta bế xốc cô nàng lên và đi thẳng vào khách sạn. Năm phút sau họ đã ở trong một phòng đầy đủ tiện nghi. Lúc ấy cô nàng vẫn ngủ say. Nhìn ống thuốc ngủ còn lại khá nhiều, anh chàng hơi yên tâm nói một mình:

- Cô ta chỉ mới uống đủ để ngủ một giấc thật ngon chớ chưa thể chết được.

Đứng nhìn cô nàng ngủ, anh ta khẽ cười, nụ cười lả và đầy thỏa mãn. Rồi rất nhẹ nhàng anh ta đặt túi bạc, cả tiền mặt, số nữ trang và cả tấm chi phiếu và một mảnh giấy nhỏ ghi hai chữ Vũ Đạt... bên cạnh cô nàng. Xong xuôi anh nhẹ đưa tay cởi từng nút áo và... cuối cùng thì trên thân thể cô nàng chỉ còn da thịt.

Trong hoàn cảnh này thì mọi người đàn ông đều sẽ hành động giống nhau: Chiếm đoạt thân xác cô nàng đang vô phương chống đỡ kia!

Nhung thật lạ, anh ta chỉ nhìn ngắm một hồi rồi thốt một câu khó hiểu:

- Sòng phẳng nhé, Kiều Thu!

Rồi anh ta bước ra khỏi phòng, khóa cửa lại, số tài sản khổng lồ vẫn để yên bên cạnh cô nàng...

Sáng hôm sau người ta phát hiện cô nàng tên Kiều Thu nằm chết trên giường với ống thuốc ngủ đã uống đến viên cuối cùng. Tờ giấy có tên Vũ Đạt bị vò nát vứt dưới chân giường...

Ngoài những người trong gia đình nạn nhân thì không còn ai biết điều bí ẩn sau cái chết của Kiều Thu. Cô nàng vốn là con gái rượu của một vị quan đại thần của triều đình. Nhà giàu nổi tiếng của Sài Gòn thời ấy. Từ tấm bé cô nàng đã được cha mẹ hứa gả cho con trai của một vị đồng liêu. Tuy nhiên, khi cả hai lớn lên thì Kiều Thu theo gia đình vào Sài Gòn tiếp tục cuộc sống giàu sang, còn anh chàng Vũ Đạt thì lại không may phải sống trong gia cảnh ngày càng khánh kiệt, đến nỗi phải bỏ xứ tha phương, cầu thực. Khi cả hai lên mươi tám tuổi thì bà mẹ già nua thất thế mới bão con trai tìm đến gia đình người bạn đồng liêu năm xưa để nhắc lại lời hứa thời trước. Hy vọng ít nhất họ cũng còn chút tình nghĩa, giúp đỡ cho Vũ Đạt lập thân.

Nào ngờ khi Vũ Đạt tới đưa phong thư lúc lâm chung cha anh để lại gửi cho người bạn đồng liêu cựu thượng thư bộ lễ Ngõ Quý thì bị một gáo nước lạnh vào mặt.

Người ta chẳng những không nhớ lời hứa xưa mà còn nặng lời xua đuổi Vũ Đạt đi như đuổi tà, kèm theo những lời miệt thị nào là nghèo hèn không biết thân phận, nghèo mà còn muốn mơ màng chuyên viễn vông!

Cũng đúng cái ngày Vũ Đạt bị xua đuổi đó, anh chàng đã đau lòng chứng kiến hôn lễ của Kiều Thu, người đáng ra là ý trung nhân của chàng, với một gã nhà giàu lớn.

Kiều Thu chẳng hề biết mặt Vũ Đạt. Cô nàng chỉ nghe kể chuyện nên hôm đó cô ta đã âu yếm ôm eo người chồng giàu dì qua trước mặt người con trai đau khổ...

Vũ Đạt ôm mối hận lòng ra đi với lời thề độc: Sẽ trả thù con người bội bạc kia.

Trong khi đó, sau khi lấy chồng giàu, sống hạnh phúc chỉ được nửa năm, rồi là những ngày trong địa ngục. Chồng Kiều Thu lấy cô ta chỉ là để moi tiền trong nhà vợ và thậm chí đem vợ ra để mồi chài các quan chức quyền thế trong các phi vụ làm ăn bất chính. Kết quả là mặc cho chồng lao vào các vụ làm ăn đen tối, những cuộc tình vụng trộm đầy tội lỗi... Còn Kiều Thu thì buồn chán, nhảm mắt theo những cuộc đòi đền thâu đêm suốt sáng... Mà kết cục canh bạc Roulette ở Đại Thế Giới hôm đó...

Cuộc trả thù cay độc của Vũ Đạt, lúc ấy đã trở thành một Thần bài từ Ma Cau.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA ĐỎ ĐEN (2)

Mười năm sau...

Trong giới tay chơi của Sài Gòn thời đó, Vũ Đạt nổi lên như một đại gia. Làm ăn lớn thành đạt, lại là tay chơi cờ bạc trong các trà đinh, túc điếm. Đặc biệt chủ của nhiều con ngựa đua nổi tiếng. Hôm ấy là chiêu chủ nhật...

Buổi đua ngựa "Độ Hội" sẽ diễn ra vào độ thứ ba của độ đua trong chiêu này. Dân "tuyệt phích" đều bàn tán xôn xao về Độ Hội khi trong danh sách tám con tuần mã có tên những con ngựa lừng danh đương thời. Nhưng vẫn có người bàn về con ngựa Bạch Hổ Điệp. Một người bảo:

- Đây là con ngựa què, đã nghỉ đua từ hơn một năm nay nên hầu như dân cá độ quên hẳn tên của nó rồi, nay đem ra đua lại chẳng qua là làm trò cười mà thôi!

Khi cuộc đua chính bắt đầu, thì quả nhiên dân đánh cá đều dồn tiền mua vé những con ngựa lừng danh. Chỉ riêng một người làm ngược lại, ông ta mua hết số vé ở một quầy vé cho cặp 2x8. Số 8 là con ngựa lừng danh, còn số 2 là con Bạch Hổ Điệp. Kết quả là Vũ Đạt trúng lớn chưa từng thấy, bởi chỉ duy nhất ông ta mua cặp vé 2x8.

Rời trường đua vào chập tối. Vũ Đạt tự lái chiếc ôtô Peugeot 504 về thẳng nơi nuôi và huấn luyện cho ngựa Bạch Hổ Điệp, ở vùng Bà Điểm, Hóc Môn. Khoảng hơn một giờ sau thì con ngựa vàng cũng được đưa về tới.

Nhin nét mệt mỏi của con ngựa, Vũ Đạt thương nó vô cùng. Ông vỗ vỗ con ngựa cưng và nói với chú nài ngựa Tư Hon:

- Chú mà giài lăm, cú doping này tao sẽ nhớ đời!

- Đây tiễn thưởng cho tài năng của chú.

Ông ta còn nung niu con ngựa cưng thêm một lúc nữa rồi mới ra xe đi về.

Nhưng khi vừa mở cửa xe, Vũ Đạt chợt nghe một tiếng hí vang, nghe thảm thiết của chú ngựa ngoài chuồng!

- Chuyện gì vậy Tư Hon?

Chú nài chạy hót hãi kêu lớn:

- Con ngựa... ông chủ ơi!

Bước lại chuồng, Vũ Đạt kịp nhìn thấy con ngựa nằm lăn lóc trên nền đất. Và chỉ trong vòng chưa đầy nửa phút, phần thịt da của con ngựa đã nhanh chóng biến mất giống như bị bốc hơi. Cuối cùng nơi nó nằm chỉ còn một bộ xương trắng!

Sự việc diễn ra quá nhanh chóng, bất ngờ, nên từ người quản gia cho tới Vũ Đạt đều sững sờ, ngạc nhiên. Là ông chủ thật sự chi tiền nuôi ngựa và làm độ, nhưng đây là lần đầu tiên Vũ Đạt lúng túng và bị động. Mãi sau đó ông ta mới quyết định:

- Các người đừng loan truyền chuyện này ra ngoài.

Nói xong ông ta ra xe chạy ngay về Sài Gòn. Trong lúc bước lên xe do quá vội nên Vũ Đạt đã không để ý gì phía sau, mãi đến lúc xe ra đường lớn thì bất ngờ có một giọng nói làm cho ông ta giật mình:

- Kính chào nhà tỷ phú.

Chưa kịp quay lại thì đã có một bàn tay đặt lên vai như câu nói ra lệnh:

- Nên tập trung lái xe thì hơn, chúng ta sẽ còn thời gian để nói chuyện.

Giọng phụ nữ này quen quen nhưng nhất thời Vũ Đạt chưa thể nhận ra, ông ta nhìn qua kính chiếu hậu thì chỉ thấy một người mặc trang phục toàn màu đen, đầu và mặt hầu như được che kín bởi chiếc nón rộng vành.

Xe về gần ngã tư Bảy Hiền thì người phụ nữ bảo:

- Chạy thẳng đến trước, chỗ khu vực đất Thánh Tây.

Lúc này Vũ Đạt mới lên tiếng hỏi:

- Cô là ai và tới chỗ đó để làm gì?

Một giọng cười khô và lạnh:

- Biết sớm làm gì để mất thú vị đi. Ông là người có máu lạnh, trầm tĩnh bậc nhất để thắng đối thủ trong các sòng bạc mà, ông Thần bài!

Đã gần mười năm rồi không ai gọi mình bằng hai từ Thần bài, nên khi vừa nghe Vũ Đạt đã không còn tự chủ được, ông ta quay nhanh lại nhìn. Và... mấy tiếng thang gấp của vài chiếc xe xung quanh bởi do mất tập trung nên suýt nữa Vũ Đạt đã lạc tay lái đâm vào dòng xe đang lưu thông đi ngược chiều.

Giọng người nọ nghiêm khắc hơn:

- Tôi bảo ông phải cẩn thận. Chưa thể chết như thế này đâu!

Khi xe đến ngang đất Thánh Tây người ngồi sau bảo:

- Dừng đây được rồi!

Chiếc xe chưa dừng hẳn thì cửa sau đã mở ra và khi Vũ Đạt quay lại thì đã thấy bóng người áo đen đã rất nhanh bước về phía nghĩa địa và phút chốc mất hút phía trong.

Dù trời đã tối nhưng khu nghĩa địa sang trọng này đèn sáng trưng, nên Vũ Đạt dễ dàng nhìn thấy người phụ nữ vào phía trái, ngồi những ngôi mộ của những người quý tộc.

Một chút ái ngại, nhưng chẳng hiểu sao Vũ Đạt lại xuống xe và đi nhanh theo. Người bảo vệ nghĩa trang vẫn còn ngồi ở gần cổng, mà đúng ra ông ta sẽ ngăn không cho khách vào nghĩa địa ban đêm, nhưng thấy đi xe hơi sang trọng nên không chặn lại.

Vũ Đạt bước nhanh cố bắt kịp người phụ nữ kỳ lạ phía trước. Tuy nhiên, khi đến dãy mộ thứ ba thì chẳng

còn thấy bóng dáng cô ta đâu.

Quay một lượt tìm khắp nơi cũng chẳng thấy gì, ông ta hơi nản, định quay ra, thì chợt phát hiện có một chiếc nón rộng vành. Loại nón dành cho các bà quý tộc đội đang nằm trước một ngôi mộ cẩm thạch. Nhờ ánh đèn soi sáng rõ nên vừa bước đến gần, Vũ Đạt đã đọc được ngay trên mộ bia dòng chữ "Nơi an nghỉ của Ngô thị Kiều Thu"

- Kiều Thu!

Đứng lặng người khá lâu. Vũ Đạt tự dung nghe lạnh khắp người, ông ta rùng mình lảo đảo...

Câu chuyện truyền miệng liên quan đến độ ngựa về ngược ở trường đua Phú Thọ, mà người trúng tiền triệu đã được ca tụng hết lời. Có người đã tỏ ra rành chuyện đã kể rằng:

- Vũ Đạt là Thần bài, ngày trước đã từng dùng con mắt thôi miên để thắng trận Roulette ở Đại Thế Giới, khiến một mệnh phụ phu nhân phải tự sát vì thua hết sản nghiệp!

Người khác thì thêu dệt đủ điều về cái tên tỷ phú Vũ Đạt. Họ ngạc nhiên về sự đánh đâu thắng đó và cả việc làm ăn cũng thế, hễ bước vào lĩnh vực nào thì hầu như ông ta chỉ có thắng chứ chưa bao giờ thua. Và người ta bắt đầu vừa nể phục vừa sợ con người này.

Cho đến một tuần lễ sau độ ngựa về ngược lịch sử, thì chuyện con chiến mã Bạch Hổ Diệp tự dung mất tích đã đồn ra ngoài.

Lời đồn không dừng lại ở chuyện con ngựa bị chết bí hiểm. Mà đặc biệt hơn còn có một chuyện kể rằng nhà tỷ phú Vũ Đạt bị quỷ ám nên cứ thỉnh thoảng lại đi vào nghĩa địa đất Thánh Tây hẹn hò với một hồn ma! Chuyện này do chính người bảo vệ nghĩa trang kể cho nhiều người nghe.

Có nhiều người tò mò theo dõi và đã cũng xác nhận lời đồn kia là hoàn toàn đúng. Chính vợ của ông ta đã âm thầm bám theo vào tận nghĩa địa và nhìn tận mắt cảnh Vũ Đạt quỳ gối trước một ngôi mộ có tên mộ bia là Kiều Thu!

Và cũng từ đó việc làm ăn của Vũ Đạt tự dung sa sút đến khó hiểu. Liên tiếp ba chuyến hàng nhập khẩu của công ty ông ta đều gặp tai họa! Chuyến thứ nhất gồm một nghìn tấn hóa chất chở trên một tàu hàng quốc tế bị chìm khi đang đi trên vùng biển khơi. Chuyến thứ hai gồm máy móc và hàng điện tử trị giá hàng tỷ đồng đã bị thiêu trụi trong một trân hỏa hoạn khi đã bốc lên khỏi tàu chờ chuyển đi. Và chuyến hàng thứ ba gồm hàng gia dụng, đá quý trị giá đến hơn bốn tỷ đồng đã bị đánh cướp khi tàu đi qua eo biển Malacca!

Mà xui xẻo hơn là tất cả số hàng hóa trong các tai nạn đều có vấn đề khai man nhập khẩu nên đã không được bảo hiểm quốc tế bồi thường!

Nhưng tai họa kỳ lạ nhất là chuyện cháy cao ốc mười tầng của ông ta tại Ma Cau. Đó là tòa cao ốc văn phòng một công ty hải ngoại của Vũ Đạt kiêm luôn sòng Casino lớn. Đêm đó có một người nhìn thấy một phụ nữ thua bài đã lén sân thượng của tòa nhà lao mình xuống tự vẫn. Khi người ta la lên báo động thì cũng đúng lúc lửa ở tầng ba phát lên dữ dội, trong phút chốc cả nhà cao ốc đồ sộ đã bị thiêu rụi hoàn toàn. Lạ một điều là sau đó chẳng có ai tìm thấy thi thể của người phụ nữ nhảy lầu.

Vũ Đạt từ ấy gần như là người bị tâm thần. Trái hẳn với một nhà doanh nghiệp trung niên thành đạt, hoạt bát, khen kiệu trước đây. Bây giờ ông ta trở thành một con người phờ phạc, chán chường và hầu như không muốn nói gì với ai.

Một buổi tối cuối tuần...

Trên tầng năm của một khách sạn sang trọng, tại một bàn ở góc ngoài cùng sát chỗ nhìn xuống đường, có một phụ nữ vận dạ phục màu toàn đen ngồi sẵn đó như chờ đợi ai...

Mười lăm phút sau thì từ cầu thang có một người đàn ông trung niên chậm bước đi lên, tiến lại chiếc bàn đó...

Người phụ nữ không ngẩng lên vẫn biết có người tới, đã lên tiếng:

- Ngồi đi!

Nhưng người mới tới không ngồi vào chiếc ghế trống mà lại bất thần quỳ gối xuống, mặt cúi gầm.

Người phụ nữ lẳng lặng móc trong túi ra một tờ giấy nhỏ đặt lên bàn rồi đứng lên. Trước khi đi bà ta nói một câu ngắn gọn:

- Trả lại ông tờ chi phiếu ngày trước ông có lòng tặng nó cho tôi. Tôi đã không dùng, đúng hơn là không kịp dùng thì đã bị chết. Ông nhận lại nó vì nó là của ông...

Bà ta nói xong bỏ đi và mất bóng rất nhanh sau lùm cây kiểng của tầng thượng...

Sáng ngày hôm sau, hầu hết các báo đều đăng tin về một người đàn ông nhảy từ lâu năm của khách sạn tử. Theo giấy tờ tùy thân thì đó là nhà tỷ phú Vũ Đạt...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LỜI NGUYỄN (1)

Sự việc xảy ra thật đột ngột, khiến ngay cả các đào kép cùng diễn trên sân khấu đêm đó cũng không thể ngờ: Cô đào mới nổi tiếng, rất được khán giả ái mộ, khi vừa bước ra sân khấu, hát chưa được mấy câu vọng cổ thì đã lăn dùnng ra, mồm thổi huyết và tắt thở ngay khi vừa được khiêng vô hậu trường. Người nháu tuồng vốn nếp noi cánh gà để nhắc từng lời thoại cho diễn viên, đã thuật lại:

- Tôi không thấy vẻ gì bất thường nơi cô Cúc Hương cả. Lúc cô bước ra sân khấu còn dặn nhỏ tôi rằng, nhắc giùm lớn lón một chút bởi đoạn cô diễn có tiếng kèn, tiếng trống rùm beng, nhắc nhỏ khó nghe. Tôi còn thấy cô ấy nheo mắt cười nữa... Vậy mà chỉ nửa phút sau, khi vừa ca đến câu "...Anh hãy nhớ giây phút này ở tại bến sông đêm trăng vàng vặc có người con gái sẽ mãi mãi đợi anh ngày trở lại với trọn con tim nồng cháy tình yêu...", khi bàn tay cô vừa đặt lên ngực trái chỗ trái tim thì bỗng lảo đảo, tiếng ca đứt đoạn và ngã lăn ra chết liền.

Cả đoàn hát xôn xao bàn tán. Có người nói rằng cô đào Cúc Hương bị lao lực quá nhiều, nên khi cố gắng diễn đoạn chia ly người yêu đã quá xúc động và bị tai biến... Nhưng người khác thì cãi lại, nói rằng đó chỉ mới là đoạn mở đầu cho một trường đoạn bi thương, chưa có gì là gay cấn, vậy nguyên nhân làm cho cô ấy thổi huyết không phải là do quá lao lực hay xúc động!

Ông chủ đoàn hát Huỳnh Bá thì rối bời tâm trí trước biến cố này. Bởi đoàn hát của ông chỉ mới chuyển đến hát ở thị trấn này có một đêm, khán giả còn thưa thớt, thu chưa đủ số bỏ, vậy mà nay lại gặp phải tai nạn này thì không cách nào tránh khỏi cái đói cả đoàn.

Cúc Hương là đào chính rất ăn khách ở đoàn Trăng Thanh, ông bầu Huỳnh Bá phải chuộc với số tiền không phải nhỏ, nay mất cô ta thì làm sao tìm người thay thế?

Đạo diễn Lê Kim hiến kế:

- Ông phải lên ngay Mỹ Tho, tìm tới gánh Hương Đồng thương lượng mượn về cô đào trẻ nhiều triển vọng Mộng Huyền thi mới hy vọng cứu vãn tình thế.

Ông Huỳnh Bá lo lắng:

- Đó là đào chiến của họ, dễ gì họ nhả ra cho mình.

Lê Kim tỏ ra rành chuyện:

- Đúng là đào chiến nhưng bên đó còn có hai cô nữa tuy mới nổi nhưng cũng ăn khách nhất nhì hiện nay. Họ là chỗ thân tình, tôi nói có lẽ cũng không khó...

Lê Kim được giao nhiệm vụ thuyết khách. Và quả nhiên anh ta đã thành công.

Chỉ một ngày sau Lê Kim đã từ Mỹ Tho về với người đẹp Mộng Huyền đi cùng. Cả đoàn phấn khởi vô cùng, tạm quên đi cái tang cô đào Cúc Hương còn mới đó... Ông Huỳnh Bá dỗng đặc tuyên bố.

- Mộng Huyền sẽ cứu đoàn của chúng ta, nên anh chị em không sợ đói nữa!

Đạo diễn Lê Kim cho đào Mộng Huyền tập ngay vở "Lời hẹn ngày xưa" mà Cúc Hương đóng dở dang.

Dĩ nhiên vai chính của Cúc Hương bây giờ là Mộng Huyền. Khi tập đến đoạn lời ca mà Cúc Hương đang lên giọng thì ngã ra thở huyết, anh nháu tuồng Trần Thanh nhắc lại:

- Đó... đó, chính ở đoạn này!

Đạo diễn Lê Kim ngại Mộng Huyền sợ nên gạt ngang:

- Nháu làm gì chuyện đó!

Nhưng Mộng Huyền đã cười to:

- Lời ca ngọt như thế có gì đâu mà sợ. Chắc tại chị Hương có bệnh gì đó...

Các buổi tập tròn tru... Mộng Huyền chứng tỏ khả năng bằng cách vào vai khá ấn tượng. Bầu Huỳnh Bá rất phấn khởi:

- Cô ta còn sáng sân khấu hơn cả Cúc Hương nữa!

Trần Thanh cũng phụ họa:

- Cô này sáng dạ hơn hẳn, lời thì chỉ đọc qua vài lần đã thuộc lòng không phải nhắc từng chữ như mấy người kia. Cố ca cũng ngọt và dài hơi hơn Cúc Hương.

Tóm lại mọi người đều ưng ý, kỳ vọng chờ cô đào mới này mà khán giả sẽ đến rạp đông hơn.

Đêm diễn đầu tiên của vở "Lời hẹn ngày xưa" khá thành công khi mới bảy giờ tối mà khán giả đã kéo đến đầy rạp. Đạo diễn Lê Kim mừng quá có dịp tâng công:

- Quả mình chọn người không sai. Mộng Tuyền đúng là cứu tinh của gánh Huỳnh Bá rồi!

Buổi diễn bắt đầu. Chỉ mười phút sau là vai chính Mộng Huyền xuất hiện, và câu vọng cổ cảnh chia ly lanh lảnh cất lên: "...Có người con gái sẽ mãi mãi đợi anh ngày trở lại với con tim nồng cháy tình yêu..." Và khi bàn tay Mộng Huyền vừa đặt lên ngực trái thì cũng là lúc cô ta lảo đảo máu trong miệng trào ra!

- Trời ơi!

Khán giả kêu lên. Tuy nhiên cũng có người tưởng đó là một cảnh tạo ra của vở tuồng, nên vỗ tay tán thưởng tài diễn xuất sống động của cô đào chính!

Chỉ có người ngồi hai bên cánh gà là tái mặt! Ông bầu Huỳnh Bá hốt hoảng:

- Lại có chuyện nữa rồi!

Đạo diễn Lê Kim chứng kiến từ đầu, ông nhảy đại ra sân khấu bế xốc Mộng Huyền vào, giục ầm ĩ:

- Mau đưa đi bệnh viện!

Nhưng không còn kịp nữa rồi. Cũng giống như trường hợp của Cúc Hương hoi thở của Mộng Huyền đã ngừng hẳn.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LỜI NGUYỄN (2)

Các bác sĩ ở bệnh viện sau khi đã khám nghiệm kỹ cả hai trường hợp của hai cái chết trước sau đều có cùng một nguyên nhân: Bị vỡ mạch máu não.

Như vậy gánh hát không gặp rắc rối về hình sự. Tuy nhiên có điều rất khó hiểu, bởi cả hai Cúc Hương và Mộng Huyền đều không bị chứng bệnh về tim mạch, lại là người có sức khỏe rất tốt. Như vậy là tại sao? Câu chuyện không dừng lại ở đó. Chỉ một ngày sau thì khắp nơi đều đồn âm lên rằng hai cô đào hát đã làm gì đắc tội với người cõi âm nên họ bẻ cổ, bắt hồn ngay trên sân khấu!

Một đồn mười, mười đồn trăm, câu chuyện lan rộng ra khắp nơi. Đến nỗi không còn ai dám đi xem hát nữa!

Gánh hát Huỳnh Bá lâm vào hoàn cảnh bi đát: Đào kép nghỉ hát, không tiền ăn, nên ai nấy phải tính tiền đào thoát các nơi tìm kế sinh nhai.

Ông bầu Huỳnh Bá như ngồi trên lửa. Ông năn nỉ hết người này đến người kia hiến kế giúp ông gỡ thế bí. Trong số người thân cận thì đạo diễn Lê Kim là người có nhiều sáng kiến nhất. Anh suy nghĩ mãi rồi cuối cùng đưa ra ý kiến:

- Trước tiên ta phải tìm cách giữ chân đào kép rồi sau đó mới tính tới chuyện mở màn hát trở lại.

Ông bầu chán nản:

- Tiền ăn còn không có nói gì đến chuyện giữ chân đào kép. Đó là chưa nói lấy ai làm đào chính để diễn?

Lê Kim tự tin bảo:

- Vậy mà có! Ông bầu có nhớ ông chủ nhà máy xay lúa ở bên kia sông không?

- Ông Thuận Phát giàu nhất vùng này?

- Và cũng là mạnh thường quân, nhất là rất mê hát cải lương, ái mộ đào hát!

Bầu Huỳnh Bá có vẻ quan tâm:

- Ta nhờ ông ta giúp. Nhưng gánh ta đâu còn đào chính để thúc đẩy ông ấy mặn mà giúp?

Lê Kim quả quyết:

- Trong đoàn vẫn còn cô đào thứ sáu vóc ưa nhìn, từng được ông Thuận Phát cầm tiền lên sân khấu tặng hồi ta về đây diễn lần trước!

- Anh nói con Cẩm Hường.

- Đúng y chang! Ta cùng dẫn con nhỏ đó sang gặp thì ắt xong việc.

Họ kéo nhau sang sông. Quả đúng như suy đoán của Lê Kim. Vừa trông thấy Cẩm Hường, ông Thuận Phát đã phấn khởi ra mặt, mời mọi người ra phòng khách thết trà, bánh.

Lê Kim giỏi tài ăn nói, đã rào đón một hồi rồi đi thẳng vào đề:

- Chắc ông chủ đã biết đoàn chúng tôi chẳng may gặp nạn ở địa phương này và hiện nay không còn kinh phí để chuyển đoàn di nơi khác trình diễn. Các đào kép lâm vào bế tắc, bữa đói bữa no, mà trong số đó khó khăn hơn hết là cô Cẩm Hường đây...

Đã được hướng dẫn trước, Cẩm Hường đã “vào vai” thật ngọt bằng cách ngồi khóc y như thật! Ông chủ Thuận Phát đã vuốt tóc thần tượng của mình vỗ về:

- Có qua ở đây rồi, đừng lo!

Rồi ông quay sang bầu gánh:

- Chuyện quan trọng như vậy sao ông không báo cho tôi ngay! Được rồi! tạm thời các ông chờ năm bao gạo về, khô, mắm có sẵn cùng với một ít tiền lo cho anh chị em. Riêng cô Cẩm Hường ở đây tối tối đàm ca giúp vui cho nhà máy chúng tôi.

Lê Kim nháy mắt cho Cẩm Hường nhận lời. Khi họ ra về. Cẩm Hường băng lòng ở lại, ngay tối hôm đó. Và trong mỗi buổi đàm ca giúp vui tại sân nhà máy Thuận Phát. Cẩm Hường đã chọn ngay bài vọng cổ trong vở “Lời hẹn ngày xưa”, bài hát của Cúc Hương và Mộng Huyền đã hát. Điều này phải chăng là ngẫu nhiên? Thật ra Cẩm Hường rất thích bài này, chứ cô không nghĩ gì khác khi chọn nó để giúp vui đêm nay. Khán giả là dân trong xóm và công nhân nhà máy xay xát, họ ủng hộ nhiệt tình, vỗ tay rào rào khi Cẩm Hường vừa mới xuất hiện, chưa cất tiếng ca. Đến lúc lời ca bắt đầu cất lên từ đôi môi duyên dáng của cô đào trẻ thì không khí im phẳng phắc, say mê theo dõi...

Đến đoạn... “Mãi mãi đợi anh ngày trở lại với con tim nồng cháy tình yêu...” thì không khác gì hai lần trước, Cẩm Hường cũng ngã lăn ra và trào máu, nằm bất động!

Trong lúc bầu Huỳnh Bá và đạo diễn Lê Kimほn vía chẳng còn, lòng dạ rối như tơ vò trước những chuyện động trời cứ liên tiếp xảy ra, thì vào buổi sáng hôm sau có một cụ già trông rất lạ mặt đã ghé vào quán cà phê trước chỗ đoàn hát tạm thời trú ngụ, bước tới bàn của ông bầu và Lê Kim ngồi, ông ta nói thẳng:

- Sao các ông biết mà vẫn để cho người ta chết oan như vậy?

Lê Kim ngạc nhiên:

- Ông nói gì vậy?

Ông già la gằn giọng:

- Ba mạng người đã chết còn quá ít với các ông sao?

- Ông nói... các cô đào hát?

- Chớ còn ai nữa hãy bỏ ngay vở tuồng đó đi, chính nó là thủ phạm giết người đó!

Ông ta nói xong bỏ đi thẳng. Sau mấy mươi giây ngắn ngủi Lê Kim mới nói:

- Ông ta biết rõ điều gì mà nói như vậy? Tại sao lại là vở tuồng “Lời hẹn ngày xưa”?

Suy nghĩ một lúc nữa, chợt bầu Huỳnh Bá hốt hoảng kêu lên:

- Đúng rồi!

- Ông nói đúng cái gì?
 - Vở tuồng... Bài ca vọng cổ... Nay, ông có nhớ lời ca của câu một không?
- Lê Kim gật đầu:
- Đoạn cuối của câu một.
- Ông bầu vể lo lắng:
- Cả ba cô đào đều chết khi ca đến đúng đoạn đó. Ông không thấy có gì lạ sao?
 - Ờ... Ờ...
- Lê Kim đáp và bắt đầu nỗi gai khớp người. Điều rõ ràng như vậy mà ông không nghĩ ra! Ông Huỳnh Bá hỏi:
- Vở tuồng này anh mua của ai vậy, mà nay vẫn chưa thấy soạn giả tới gặp chúng ta?
- Lê Kim lẩm bẩm:
- Đúng là của anh ta...
 - Của ai vậy?
- Một soạn giả rất nổi tiếng nhung lâu nay buồn chuyện nhân tình thế thái nên mai danh ẩn tích không xuất hiện. Vở "Lời hẹn ngày xưa" là ông ta viết riêng cho mình, chứ chưa từng diễn ở đâu cả.
- Còn đang chưa biết phải làm gì thì từ dưới bờ sông có một cậu bé tuổi khoảng mười lăm, mười sáu bước tới lễ phép hỏi:
- Các ông cần đi Long Hựu?
- Ông bầu gánh chau mày hỏi lại:
- Đi Long Hựu làm gì? Mà sao em hỏi vậy?
- Chỉ tay về phía sông, cậu bé đáp:
- Dạ, ông lão kia bảo rằng cần chở các ông tới Long Hựu để gặp một ai đó tên là Trần Hạo.
- Vừa nghe tới tên Trần Hạo, Lê Kim đã giật mình:
- Ông ta ở đâu?
 - Ai? Ông lão hả?
 - Không phải, Trần Hạo?
- Thằng bé lắc đầu:
- Cháu cũng không rõ, ông lão đưa địa chỉ này ở Long Hựu và nhờ cháu đưa các ông đi.
- Mở tờ giấy ghi địa chỉ ra, Lê Kim đọc được dòng chữ viết rất nắn nót: "Hãy bắt ông ta đền mạng!" Không suy nghĩ gì thêm, cả hai theo thằng nhỏ xuống chiếc xuồng nhỏ đậu ở bến. Hỏi ông lão đâu, nó bảo dặn bảo xong thì ông ta đi đâu chẳng rõ.
- Thằng bé tỏ ra thành thạo sông nước, chỉ chưa đầy hai giờ sau nó đã đưa khách tới xã Long Hựu. Chuyện tìm ra địa chỉ của Trần Hạo cũng không khó, bởi ở xứ này hầu như ai cũng biết nhà soạn tuồng cải lương từng nổi tiếng một thời.
- Tiếp họ trong căn nhà lá chật hẹp Trần Hạo không tỏ vẻ gì phấn khởi, mà chỉ nói trống không:
- Mất thì giờ quá đi!
- Ông bầu Huỳnh Bá lên tiếng ngay:
- Tôi là bầu gánh, tôi đang diễn vở tuồng của anh.
- Lê Kim chen vô:
- Tôi được bầu gánh Trăng Thanh chuyển cho vở tuồng, nói là anh chỉ muốn được diễn ở gánh chúng tôi, nên dù chưa được gặp anh chúng tôi cũng phấn khởi cho tập và diễn ngay. Nhưng...
- Trần Hạo giờ mới tỏ vẻ quan tâm tới câu chuyện:
- Bộ vở tuồng không ăn khách hay sao?
 - Dạ không. Trái lại là đàng khác. Chỉ có điều...
- Trần Hạo nhìn lên và hỏi Lê Kim:
- Anh là đạo diễn phải không? Vậy Cúc Hương diễn thế nào? Cúc Hương...
- Bầu Huỳnh Bá chen vô:
- Ông soạn giả không hay chuyện gì xảy ra sao?
- Trần Hạo vể bất cần đời:
- Tôi chán mọi thứ nên lui về đây và thê là không đọc báo, không bàn chuyện cải lương. Vả lại ở xứ này không một ai nói chuyện với tôi nên dù trời có sắp ở đâu đó thì tôi cũng không biết!
 - Thảo nào... Vậy ông cũng không nghe tin Cúc Hương...
- Trần Hạo giật mình:
- Cúc Hương sao rồi?
 - Đúng là ông ta không hề biết.
- Lê Kim đem chuyện thuật lại khá chi tiết, Nghe xong Trần Hạo thảng thốt kêu lên:
- Tôi đã giết con bé rồi!
- Ông ta suy sụp hoàn toàn lúc đó. Lê Kim nói cách gì Trần Hạo cũng chỉ ôm đầu đau khổ. Thỉnh thoảng đôi vai ông ta run lên nhè nhẹ...
- Bầu Huỳnh Bá nói thêm:
- Chẳng riêng gì Cúc Hương, mà cả hai cô đào trẻ sau khi ca câu vọng cổ số một cũng đều chết như vậy. Có người nói câu vọng cổ đó phạm phải lời nguyền, đúng không?
- Trần Hạo ngẩng lên sau câu hỏi đó và thật bất ngờ, ông ta bật dậy như bị điện giật chạy thẳng đến kệ sách và rút ra một tập giấy.
- Trời oi!
- Ông ta vừa cầm một tờ giấy đã ngả màu thời gian, đọc lại và buông thõng hai tay:
- Oan nghiệt chi lầm hả trời!
- Và một lần nữa ông ta đổ sụp hoàn toàn. Lê Kim nhặt tờ giấy ố vàng lên, ông ta ngạc nhiên đưa cho Huỳnh

Bá xem: Bài vọng cổ "Bến chia ly"!

Dòng chữ "mãi mãi đợi anh ngày trở lại..." đập ngay vào mắt họ, bởi bên dưới dòng chữ đó có gạch bút màu rất đậm.

Không tiện hỏi thêm nên Huỳnh Bá và Lê Kim nhẫn nại ngồi đợi. Một lúc khá lâu, Trần Hạo ngẩng lên với nước mắt ràn rụa trong mắt.

- Tôi đâu có nhớ đó là một lời nguyền. Đúng là cô ấy đã hận tôi, đã nguyền.

Lê Kim hỏi lại:

- Ông nói ai nguyền? Một lời nguyền độc địa chẳng?

Con người ta trong con đau khổ tột cùng thường không dấu giếm.

Trần Hạo sau một tiếng thở dài đã thốt lộ:

- Chuyện cũ, có đến 30 năm rồi... Bài vọng cổ này do chính cô ấy viết. Sau này khi soạn tuồng. Hẹn ước ngày xưa, tôi đã đem lồng vào mà không ngờ...

Ông ta dừng kể, mặt càng nhòa lệ, giọng nghẹn lại:

- Đó là Lê Hằng người đã yêu tôi ngày xưa. Cô ấy là một đào hát thanh sắc vẹn toàn, tiếng tăm lừng lẫy đương thời. Có biết bao vương tôn công tử theo đuổi, cung phụng tiền tài, vậy mà cô ấy đều từ chối, chỉ vì cô ấy trót yêu một soạn giả nghèo như tôi. Người thời đó ca tụng mối tình của chúng tôi là chuyện tình đẹp nhất giới sân khấu. Nàng hanh diện về điều đó, vậy mà...

Trần Hạo ngừng kể để lau vội nước mắt và phải chờ cho con xúc động mạnh lắng bớt ông mới tiếp:

- Một ngày kia, khi đoàn hát đi lưu diễn ở một tỉnh xa, trong một buổi tiệc sau đêm hát tôi đã uống quá chén cùng bè bạn, tôi đã vào lộn phòng của một cô đào hát khác tên là Yên Phi trong lúc cô này đang ngủ say. Tôi tưởng Yên Phi là nàng của mình nên ngồi lên giường vừa đưa tay vuốt nhẹ tóc cô ta, vừa ngân nga câu vọng cổ mà mới buổi chiều hôm đó chính Lê Hằng đã viết và tập cho tôi hát. Bài "Bến chia ly" là tác phẩm đầu tay cũng là duy nhất mà Lê Hằng đã viết dành tặng tôi với ý nguyện là tiếp sau đó sẽ tiếp tay tôi trong sự nghiệp sáng tác bởi cô ấy cũng không muốn làm đào hát chỉ nổi tiếng rồi nhanh chóng lui tàn như hoa phù dung... Khi tôi đang hát đến đoạn "... mãi mãi đợi anh ngày trở lại với con tim nồng cháy tình yêu..." thì bất chợt ngoài cửa phòng có tiếng người la lớn: "Cô Lê Hằng, cô sao vậy... khi tôi chạy ra thì thấy Lê Hằng ngất xỉu đang được cấp cứu. Biết mình bị nhầm tai hại, tôi bế Hằng về phòng riêng thì cũng vừa lúc cô ấy tỉnh lại. Tôi nhớ mãi ánh mắt căm hờn mà cô ấy nhìn tôi và chẳng nói một lời, cô ấy vụt chạy ra ngoài. Rồi...

Trần Hạo ngừng kể, ông nấc lên như chưa bao giờ được khóc. Khi dịu lại ông tiếp giọng buồn vô cùng:

- Cô ấy phóng chạy ra ngoài như điên loạn rồi đâm thẳng vào một chiếc xe đang chạy tới và... khi tôi ra tới thì Hằng đang nằm trên vũng máu, mắt mở ra nhìn vào tôi mà cho đến giờ tôi không làm sao quên được, ánh mắt căm hờn, trách móc... Tôi cúi xuống đỡ cô ấy lên thì nghe được giọng thêu thào của Lê Hằng: "Tôi hận các người, lời các người vừa hát coi như một lời nguyền, để tôi coi các người sẽ phải trả giá! Tôi đòi đời không quên..."

Trần Hạo ngừng lại lần nữa nén xúc cảm rồi mới lại tiếp:

- Sau đó hỏi ra thì tôi mới hay lúc tôi say xỉn ngồi hát ra cho Yên Phi ngủ, cũng là lúc Lê Hằng xuất hiện tình cờ, cô nhìn thấy lại cho rằng tôi và Yên Phi có tình ý nên máu ghen nổi lên và... sự thể bi thảm đã xảy ra! Tôi đã sơ xuất chết người, bởi Lê Hằng là người có máu ghen.

Ngừng kể rất lâu... trước khi cất tờ giấy chép bài vọng cổ "Bến chia ly" vào kệ sách, Trần Hạo mới tiếp lời:

- Một sự tình cờ tôi phát hiện trên sân khấu của các anh có cô đào Cúc Hương, vừa thoát nhìn tôi đã suýt kêu lên vì lầm tưởng đó là Lê Hằng! Cúc Hương giống Lê Hằng đến tôi cũng phải lầm... Do vậy tôi nảy ra ý tưởng viết vở tuồng "Hẹn ước ngày xưa" và chỉ gửi riêng cho gánh các anh để chỉ Cúc Hương hát. Tôi muốn đời vẫn còn được nghe lời ca do chính Lê Hằng viết, ý nguyện của tôi là vậy, nào ngờ...

Lê Kim chép miệng:

- Oan nghiệt!

Ông bầu Huỳnh Bá than thở:

- Sự thể bây giờ khiến đoàn hát chúng tôi phải điêu đứng chắc là phải cho rả gánh...

Trần Hạo thở dài:

- Tôi nghiêm ra rồi lời cuối cùng Lê Hằng nói với tôi chính là một lời nguyền của cô ấy trong con ghen. Không ngờ lại ứng nghiệm tai hại như thế này. Tôi không tin đồn, nhưng chuyên như thế này thì có lẽ...

Ông đứng lên, túi kệ sách lấy ra một tập giấy khá dày, đưa cho bầu gánh Huỳnh Bá:

- Tôi đưa vở tuồng khác để đổi lại vở "Hẹn ước ngày xưa". Ông cứ dùng vở này mà không phải trả bất cứ khoản tiền nào. Còn vở kia tôi thu hồi và vĩnh viễn tiêu hủy nó. Ông cũng nhớ dặn các cô đào khác từ nay về sau đừng bao giờ hát lại bài vọng cổ "Bến chia ly".

Ông lặng lẽ đốt nén nhang, đứng giữa sân khấu vái một hồi... Lê Kim nghe được trong lời khấn có tên Lê Hằng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

XÀ TINH

Thời ấy kinh Tây mới xâm chiếm nước ta, trên con đường đi từ Rạch Giá đến Hà Tiên rất ít cư dân sinh sống. Hầu hết những người ngụ cư đều là những kẻ tha phượng cầu thực những người xâu lậu thuê tìm đến để ẩn náu.

Tuy nhiên vào một năm người ta thấy có một ngôi nhà mái ngói rất bể thế mọc lên ở khoảng giữa lộ vắng, hai bên cách chục cây số mới có nhà láng giềng. Nghe đâu chủ nhân ngôi nhà một đại điền chủ có máu mặt ở ngoài tỉnh thành. Ông ta xây nhà lớn với mục đích sẽ khai khẩn vùng đồng cỏ, rùng trám quanh đó thành một đồn điền tầm cỡ.

Nhà xây xong làm lễ tân gia rất lớn, có đàn ca xướng hát linh đình suốt mấy ngày liền. Cuộc phô trương thanh thế khá ấn tượng, khiến mọi người tấm tắc khen chủ nhân là người biết thời thế, nhạy bén kinh doanh. Bởi vùng đất Tám Ngan - Cà Bây Ngập đó sẽ là một mỏ vàng vô tận...

Nhưng chuyện đời không đơn giản như sự toan tính của con người. Sau lễ tân gia chưa đầy hai tháng, bỗng có đám gia nhân được gia chủ thuê ở giữ nhà đã đồng loạt nghỉ việc mà chẳng ai biết nguyên nhân.

- Việc gì đã xảy ra?

Ông Phủ hàm Phan Hớn là chủ nhân ngôi nhà đã hoảng hốt tìm hiểu nguyên do. Và bốn trong số hơn hai mươi nhân công đã kể lại cho ông nghe các chi tiết mà họ cho là có cho đống vàng thì họ cũng không dám trở lại sống trong ngôi nhà ấy!

- Họ tiết lộ điều gì?

Hãy nghe Sáu Nhơn kể lại:

- Tôi được giao ngủ giữ ngôi nhà lớn nên đêm nào sau khi chốt chặt cửa vô, tôi đi ngủ sớm. Đêm đầu tiên tôi chỉ ngủ được có nửa giấc thì phải giật mình dậy, bởi có những tiếng động gì đó rất lạ ở dưới nền nhà... Ban đầu sau khi lắng nghe tôi cho rằng đó là tiếng côn trùng kêu, nhưng nghe kỹ thì hoàn toàn không phải. Các tiếng động phát ra như tiếng thở phì phò của cả chục người. Tưởng đám gia nhân khác ngủ gần đó ngay nên ngồi dậy đốt đèn đi tìm. Chẳng có một ai ngủ gần tôi, bởi theo phân công thì trong gian lớn chỉ một mình tôi có mặt. Lúc tôi dậy soi đèn thì tiếng phì phò giảm bớt. Tuy nhiên khi tôi tắt đèn nằm ngủ lại thì âm thanh ấy lại có trở lại. Chưa hiểu nguyên nhân nhưng vì buồn ngủ nên tôi có dở giấc ngủ lại. Vừa chợp mắt bỗng tôi có cảm giác như cạnh tôi có ai đó chen vào nằm chung.

- Ai vậy?

Tôi hỏi nhỏ vừa đưa tay sang sờ thì... đụng một thân thể thịt da mát lạnh. Mắt nhắm mắt mở nhưng tôi cũng bật dậy được để đốt cây đèn dầu lên xem cho rõ. Chẳng có ai cả, ngoài một vật gì đó to hơn bắp tay đang bò nhanh vào xó nhà. Một con rắn màu đỏ rất lạ thường!

Tay chân tôi rung rời, thần tú hoang mang, tôi kêu báo động với mọi người. Tuy vậy khi mọi người nghe tôi kể chuyện đều cười ồ, cho là tôi nhát gan, giàu tưởng tượng.

Khi mọi người tản ra rồi tôi không tài nào ngủ lại được bởi hễ tắt đèn là y như rằng những âm thanh quái dị kia lại trỗi lên...

Người thứ hai kể lại là Tư Thom, một nông dân được tiếng là gan dạ:

- Tôi thay Sáu Nhơn lên nhà lớn ngủ, bởi Nhơn sợ quá đã xin ra nhà kho quét dọn và ngủ ở đó. Tôi tự nhủ có ma quỷ gì thì đêm nay cứ ta ngủ chung cho vui. Vì đêm đầu tiên tôi đã ném đủ mùi kinh dị. Ban đầu tôi chỉ nghe những tiếng động lạ, từ nhỏ rồi lớn dần và sau cùng thì nền nhà dưới lưng tôi như đang rung chuyển. Tôi vừa định mở mắt ra thì hai mí mắt đang bị ai đó bít kín lại không tài nào mở ra được. Tôi quờ quạng tay chân thì va vào một thân thể ai đó mát lạnh đến rợn người. Mà chẳng phải một, có đến hai nằm hai bên tôi. Tôi vốn có thói trắng hóa, thích gần phụ nữ, nhưng lúc ấy thú thật là thân tú tôi đang hoảng loạn thật sự, không nghĩ gì khác ngoài tim cách bặt dậy.

Tư Thom ngừng lại lấy hơi, cũng là để trấn tĩnh trước khi kể tiếp:

- Cuối cùng thì tôi vùng dậy được và trong con vùng vẫy tôi đã làm sập chiếc mùng. Đốt đèn sáng lên, tôi nhìn quanh không hề thấy gì khác thường... Sau khi trấn tĩnh lại tôi kéo mùng định ngủ tiếp thì chợt kêu thét lên, bởi nằm trong mùng tôi lúc ấy là hai con rắn cực to, da vẩy của nó phát ra những ánh ngũ sắc lạ thường! Trong đời tôi chưa từng nhìn thấy con rắn nào to và kỳ dị như vậy. Hai con rắn nhìn thấy tôi chúng không hề tỏ ra sợ sệt hay có phản ứng hung dữ gì, mà chỉ từ từ bò ra khỏi chiếu, sóng đôi nhau tiến về phía vách tường và biến mất!

Một người nãy giờ ngồi nghe kể đã thốt lên:

- Những con xà tinh thường là như vậy. Chúng không cắn người mà chỉ nuốt người vào bụng thôi.

Ông Phủ Nhơn nạt ngang:

- Để nghe nó kể tiếp, nói tào lao hoài!

Tư Thom vẫn còn sợ hãi:

- Tôi không bỏ chạy như Sáu Nhơn, nên đêm sau nữa tôi trải chiếu trên giường để ngủ. Thay vì tắt đèn khi đi ngủ, tôi lại treo một cây đèn bão sáng cả gian nhà để có thể yên tâm hơn. Tôi ngủ được một giấc khá ngon và thức dậy vào nửa đêm. Đưa mắt nhìn lên trần nhà tôi không còn tin vào mắt mình nữa, bởi trên trần lúc ấy đang có hai... mỹ nữ mặc áo hồng, áo tía đang đu trên cây xà ngang. Một trong hai cô nàng còn nhoẻn miêng cười khi bắt gặp ánh mắt của tôi.

Câu chuyện hấp dẫn làm ông Phủ Hớn cũng chen vô:

- Mày là thằng háo sắc có tiếng mà, lúc ấy có cười cợt lại với các nàng không?

Tư Thom đưa tay ôm lấy ngực:

- Tim muốn rụng ra ngoài, còn tâm trí đâu mà háo với sắc! Lúc đó tôi dụi mắt vì không tin vào mình, có

thể là do ảo giác hoặc là mộng mi... Nhưng vừa lúc ấy thì chiếc đèn treo vụt tắt. Cả căn phòng tối thui. Hoảng quá tôi tìm ống quét đốt lên. Phải mất cả phút sau thì đèn mới sáng trở lại, và... thay vào chỗ hai cô gái lúc nãy, giờ chỉ còn là hai con rắn to đang treo đung đưa trên xà ngang. Rồi trong phút chốc hai con rắn biến mất thật kỳ lạ.

Tư Thom ngừng kể rồi mà Phủ Hòn vẫn còn chưa hết hồi hộp. Ông lắc đầu ngao ngán:

- Tao vốn sợ rắn, gặp trường hợp đó chắc là tao đứng tim mà chết mất.

Tư Thom nói dứt khoát:

- Con xin ông cho nghỉ việc, con không thể nào...

Chín Hải ngồi cạnh nãy giờ, đã lên tiếng:

- Hai anh Sáu Nhơn, Tư Thom chỉ gặp có một hai con yêu tinh, còn tôi mới tợn người hơn. Tôi gặp cả một bầy!

Anh ta đã cố ngăn xúc cảm khi kể lại:

- Sau khi hai người kia không ai còn dám ngủ trên nhà lớn thì cả bọn chúng tôi đều cương quyết không lên ngủ ở đó nữa. Tôi giữ lầm lúa nên đêm nào nếu không mưa đều trãi chiếu ở bộ ván kê gần cửa kho để ngủ cho mát. Ngủ cả tháng rồi đâu có gì xảy ra... Vậy mà hai đêm sau khi Tư Thom thấy mấy con rắn tinh thì đến lượt tôi. Đêm ấy khi đang ngủ say, chợt trong mơ màng tôi thấy có nhiều bóng người lướt qua bên ngoài mùng. Nghĩ là bọn trộm lúa nên tôi bật dậy, tay chụp cây xà gài cửa định đối phó. Nhưng như có một sức mạnh vô hình nào đó đẩy tôi nằm trở lại. Mắt tôi hướng ra ngoài nên nhìn rất rõ, có đến cả chục bóng người đang đi lại. Họ không hấp tấp không ra dáng kẻ trộm đạo, mà biết đi nhẹ nhàng, uyển chuyển, dường như là lướt trên mặt đất!

Nhin kỹ hơn tôi vô cùng kinh ngạc, bởi những người kia là các cô gái. Quần áo họ mặc toàn bằng tơ lụa, đủ sắc, nên lấp lánh dưới ánh trăng đêm. Tôi định kêu lên nhưng không tài nào mở miệng ra được.

Ngoài kia sau một hồi lui tới nhởn nhơ, những bóng con gái ngồi xếp vòng tròn rất trật tự. Chợt từ đâu có một cô gái khác mặc toàn trắng dáng đi thướt tha bước ra.

Dường như đó là đầu lĩnh của các cô gái nên vừa trông thấy tất cả đã đồng loạt cúi mops đầu xuống vô cùng cung kính. Người áo trắng bước vào ngồi ngay giữa vòng tròn và đảo mắt một vòng như để điểm danh. Sau đó tất cả họ lại im lặng... Tôi cố vểnh tai nghe ngóng thì phát hiện ra họ đang đọc điếu gì đó trong miệng, những tiếng thì thầm nhưng do có nhiều người nên âm thanh phát ra thành tiếng phì phì quái dị! Họ cầu nguyện chăng? Hay là một cách luyện phép? Chẳng thể nào hiểu được. Phải mất hơn mười lăm phút sau thì cái vòng tròn ấy mới tản ra. Các bóng áo hồng áo tím đi về phía tôi. Người mặc áo trắng đi trước như dẫn đường. Tôi cố thét thật lớn, bởi biết các bạn tôi đang ngủ gần đó. Nhưng tiếng thét của tôi chẳng thể nào phát ra được. Tôi lại vùng vẫy...

Trong khi đó các mỹ nhân kia đang tiến rất gần, tôi đành bất lực chờ điếu bất hạnh gì đó xảy ra.

- Chín Hải!

Đó là tiếng gọi của một người bạn ngủ gần đó. Và đó chính là cứu tinh của tôi. Sau tiếng gọi, tôi như được giải thoát. Tay chân tôi như được cởi trói và miệng có thể phát ra tiếng kêu.

Lúc đó khi mọi người bu lại hỏi thì tôi chỉ còn đủ sức thuật lại sơ lược câu chuyện đã chứng kiến. Sau đó tôi gần như ngất đi.

Trời sáng, lúc đó tôi và mọi người mới nhìn thấy khắc trong sân có nhiều dấu vết của vật gì đó. Một người sành về rắn đã quả quyết:

- Dấu vết này chính là do nhiều con rắn bò qua bò lại. Cả vài chục con chứ không ít!

- Tới lúc đó tôi vẫn còn cảm giác lạnh xương sống. Tôi rung mình và bỏ đi. Thể sẽ không bao giờ trở lại ngôi nhà kinh hoàng ấy.

Ông Phủ Hòn lại thở dài...

Người thứ tư, chính là cháu rể của ông, được cử tới để làm tài phú. Anh chàng còn độc thân nên quyết vào ngủ ở nhà lớn, mặc cho lời cảnh báo của nhiều người.

Hai Hữu tên của anh chàng, đã cương quyết:

- Tôi chẳng tin chuyện hoang đường. May anh không dám ngủ trong đó, thì tôi sẽ ngủ. Phòng tôi ở chúa nhiều sổ sách nên cấm không ai được tự tiện vô đó cả ngày lẫn đêm.

Nhiều người ngao ngán lắc đầu. Bởi họ biết nếu có nói cũng vô ích đối với anh chàng ngạo mạn này.

Hai Hữu kể lại đầu đuôi cho Phủ Hòn nghe:

- Con vào phòng riêng ngủ, đóng cửa phòng lúc ngủ nên tin chắc là sẽ không thể có chuyện gì xảy ra. Con cũng mang theo con chó vẹt rất dữ và giỏi phát hiện kẻ xấu, kẻ lạ. Chỉ ngay đêm đầu tiên là con gặp ngay thử thách, khi vào nửa đêm từ trên trần nhà có vật gì đó ngọ nguậy, uốn éo sà xuống thấp ngay nóc mùng của con. Do chuẩn bị từ trước nên con thủ sẵn cây đèn pin lớn, lúc đó con chụp lấy đèn chĩa lên nóc mùng và... có mấy vệt màu tím vụt biến đi rất nhanh, làm cho con không nhận ra đó là gì? Nhưng có một mùi tanh khó chịu còn vương vấn đâu đó, con phải mở cửa phòng để xua hôi tanh đi và... chẳng hiểu sao con lại bất tỉnh ngay lúc đó.

Ngừng lại nhìn sang mấy người có mặt ở đó vào đêm xảy ra chuyện. Hai Hữu bảo:

- Anh Năm Tròn kể lại chuyện tiếp theo đi.

Năm Tròn vốn thật thà, ít nói, nhưng khi được khuyễn khích, anh sôi nổi hẳn lên:

- Khi sáng lại, thấy mặt trời lên cao mà cậu Hai Hữu chưa dậy, con mới vào để gọi cậu. Thấy cửa phòng mở, còn cậu Hai thì đang nằm im dưới nền nhà. Con hoảng quá vội tri hô lên, khi mọi người chạy vô thì mới phát hiện trên giường của cậu Hai ngủ có 2 bộ da rắn lột, nằm xếp thẳng hàng như nằm ngủ.

Kể tới đây Năm Tròn hơi ngập ngừng, nhìn sang Hữu. Anh chàng này cũng khó nói ra điều gì đó. Phải đợi ông Phủ Hòn lên tiếng:

- Chuyện gì thì cứ nói ra tao nghe, ngại gì?

Lúc này Năm Tròn mới tiếp lời:

- Con nhìn vào quần của cậu Hai thì thấy ở phía giữa của cậu Hai ướt cả...

Phủ Hon hỏi lại:

- Phần giữa là phần nào?

Năm Tròn lúng túng đưa tay chỉ vào chỗ của mình:

- Dạ, chỗ này nè...

- Bộ nó sợ quá đái trong quần hả?

Năm Tròn cãi:

- Không phải. Chú Hai bị... bị xuất... cái đó.

Ông Phủ Hon càng ngạc nhiên hơn:

- Sao lại xuất thứ đó, nó còn độc thân mà?

Lúc này Hai Hữu mới thú nhận:

- Con nhớ lại rồi, lúc con bị té ngất đi thì trong mơ màng con thấy có hai cô gái cúi xuống chỗ con. Con không kháng cự được, nên...

Hiểu ra. Phủ Hon than trời:

- Trời ơi, mày điên rồi Hữu ơi! Quan hệ với ma quỷ, yêu tinh này mày biết hậu quả sẽ ra sao không?

Hai Hữu lặng thinh để thầm thía nỗi đau. Bởi sau phút đó anh đã phải nằm bệnh viện tĩnh đến gần một tháng trời để chữa chứng mất sinh lực do bị rút sinh khí quá nặng.

Như thế thì đã quá rõ, tất cả bốn người kể trên, từng trường hợp họ đã gặp phải chuyện lạ thường. Nghe họ kể có người bài bác, cho đó là sự hoang đường, tưởng tượng hay mộng mị, ảo giác mà ra...

Người có niềm tin thì lại nghĩ khác. Họ quyết:

- Những chuyện như vậy vẫn xảy ra đây đó hằng ngày, có điều người ta không kể lại hoặc không ai ghi chép mà thôi.

Với ông Phủ Hon thì sự việc nghiêm trọng hơn. Nếu không phá vỡ sự bí kíp này thì coi như cơ ngơi, sản nghiệp của ông sẽ tiêu tan hết bởi hiện nay chẳng còn một gia nhân nào chịu ở lại ngôi nhà mà họ gọi là nhà ma! Cả làng ở đó cũng đồn nhau và không một ai dám bén mảng tới gần. Trong một thời gian dài ngôi nhà ngói bể thế đó bị bỏ hoang.

Cho đến một hôm, lúc đang ngồi xe ngựa từ nhà ở thị xã ra chợ Huyện chợ có một cụ già râu tóc bạc phơ chặn đường Phủ Hon và nhẹ nhàng bảo:

- Ông đang bị ma ám phải không?

Quá đỗi ngạc nhiên trước một người lạ mà lại biết rõ chuyện của mình. Phủ Hon vội xuống xe rồi lễ phép thưa:

- Thưa bác, quả có chuyện ấy. Chẳng hay bác có cao kiến gì?

Cụ già cười hiền hòa:

- Tôi không trị được tà ma, cũng không tin là có ma quỷ trên đời này. Nhưng lúc nãy nhìn thấy ánh mắt lo lắng của ông, cũng như khuôn mặt xạm đi, đoán là ông gặp nạn. Tôi là một nhà bói toán, đồng thời là... thầy thuốc rắn.

Quả là buồn ngủ gấp chiếu manh, Phủ Hon reo lên:

- Vinh hạnh cho tôi quá. Tôi đang ra chợ Huyện để tìm ông thầy rắn Tám Thông, may mà gặp ông.

Cụ già gật đầu:

- Tôi là Tám Thông đây, ông khỏi phải đi tìm.

Mừng quá, Phủ Hon ôm chầm lấy cụ:

- May cho tôi quá, vậy mời thầy về nhà, tôi trình bày mọi chuyện để thầy giúp cho.

Nhường cho khách lên xe trước, nhưng cụ Tám Thông lại xua tay từ chối:

- Tôi sẽ nói ngay đây, bởi tôi đã nghe và biết hết chuyện ở ngôi nhà ma ở Cà Bây Ngộp của ông.

- Vậy cụ có cách nào?

Cụ Tám Thông nói ngay:

- Tôi sẽ giúp ông. Ngày mai tôi sẽ có mặt ở đó.

Nói xong cụ quay bước đi ngay. Phủ Hon nói với theo:

- Để tôi đưa thầy đi. Và còn tiền công nữa...

Cụ Tám nói mà không nhìn lại:

- Xưa nay tôi hành nghề không lấy tiền công và cũng không lệ thuộc ai. Khi nào xong việc tôi sẽ nói chuyện với ông.

Ông già đi nhanh và biến mất sau lũy tre, bí hiểm y như lúc tới...

Việc đầu tiên của cụ Tám Thông là đi quan sát khắp ngôi nhà, ông xem từ ngoài vườn, từ gốc chuối, bụi tre, bờ cỏ xem kỹ những dấu vết xung quanh. Cuối cùng là bên trong ngôi nhà. Ông đưa tay gõ gõ nhiều lần xuống nền nhà lót gạch tàu, ở một góc trong cùng, ông gõ lên một viên gạch và thốt lên:

- Mọi thứ là ở đây!

Cùng có mặt lúc ấy. Phủ Hon lên tiếng:

- Nhà tôi mới xây, vậy tại sao lại có một viên gạch tróc lên như vậy?

Thầy Tám cúi sát mặt xuống chỗ viên gạch vừa được bóc ra, ông ngẩng lên bảo:

- Đây là miệng hang và bọn chúng ở bên dưới.

- Bọn nào?

Cụ Tám đáp không cần suy nghĩ:

- Lũ rắn.

Phủ Hon quay sang hỏi mấy người ở giữ nhà:

- Mấy đứa có phát hiện cái hang này không? Thường thì rắn lấy hang chuột làm hang của chúng, nhưng nhà này là nhà mới, đâu có chuột làm hang?

Anh gia nhân không trả lời được, Thầy Tám Thông chợt bảo:

- Không phải hang chuột, mà là hang do người tạo nên!

Phủ Nhơn kinh ngạc:

- Ai đã đào cái hang này?

Quay sang các gia nhân:

- Có đứa nào làm chuyện này không?

Tất cả đều chối hết. Cụ Tám bảo:

- Không phải họ đâu.

Rồi ông quay sang hỏi Phủ Nhơn:

- Lúc xây ngôi nhà này ông có gây thù chuốc oán gì với đám thợ xây hoặc có ai muốn ám hại ông không?

Ông Phủ Hợn bóp trán suy nghĩ, chợt ông kêu lên:

- Có! Có một thằng.

Rồi ông kể:

- Thằng thầu xây nhà này thiếu nợ tôi một số tiền lớn, trước khi khởi công tôi đã nói là xây xong sẽ trừ hết nợ trong tiền công. Nó phản đối, nhưng cuối cùng nó cũng phải chấp nhận bởi số tiền nó nợ tôi quá lớn và tôi còn dọa nếu không chịu theo điều kiện ấy thì tôi sẽ gọi người khác đến xây. Vì vậy suốt trong thời gian xây nhà thằng đó cứ mặt lớn mặt nhỏ với tôi...

Thầy Tám gật đầu:

- Lần này ông Phủ có nghe người ta nói chuyện các nhà thầu, thợ xây ếm chủ nhà bằng cách này hay cách khác chưa?

- Có có nghe nhiều...

Thầy Tám bảo:

- Tôi không tin lầm chuyện thư ếm. Nhưng chắc chắn ở đây ông đã bị họ phá bằng cách đào sắn một cái hố lớn phía dưới nền nhà, sau đó họ tạo điều kiện cho rắn vào sinh nở và phát triển. Trước đây cái hang này bị bịt kín khiến cho lũ rắn nhiều ngày không ra ngoài được, chúng đợi và hổ có dịp thoát ra là chúng quay phả.

- Nhưng chuyện chúng thành tinh, thành ma?

Thầy Tám có vẻ trầm ngâm:

- Tôi không tin chuyện ma quỷ. Trong trường hợp này có thể do ảo giác, nhưng biết đâu cũng là chuyện thật... Thôi, bây giờ tôi không nói đến chuyện đó nữa, quan trọng hơn là tìm cách diệt lũ rắn này...

Ông Phủ Hợn mừng quá đỗi:

- Ông làm ơn giúp ngay giùm. Tôi cảm ơn lắm lắm...

Thầy Tám Thông bảo mọi người:

- Xin ra ngoài hết, chỉ một mình ông Phủ ở lại đây với tôi thôi.

Chờ khi mọi người ra ngoài hết, Thầy Tám lấy ra bốn, năm chiếc bao tải lớn và dặn ông Phủ:

- Tôi sẽ bắt rắn cho vào bao, khi bao đầy ông cột chặt lại giùm.

Phủ Hợn rung mình:

- Tôi ớn mấy con rắn lắm.

Thầy Tám trấn:

- Không sao, khi tôi bắt nó ra thì nó như té liệt thần kinh, không thể làm hại ai cả.

Hơi yên tâm, Phủ Hợn cầm bao đứng đợi. Thầy Tám nhắm mắt lại trong giây lát, miệng đọc thầm điều gì đó sau cùng ông lấy một loại nước gì đó màu vàng thoa đều lên hai tay.

Dùng bàn tay trái vỗ ba cái lên miệng hang, rồi lại dùng tay phải vỗ bảy lần nữa. Bất chợt nghe từ phía dưới có tiếng chuyển động dữ dội như một cuộc rượt đuổi, đánh với nhau. Và sau đó thì là sự im lặng đến ngạc nhiên... Trong lúc Thầy Tám bình thản chờ đợi thì ông Phủ Hợn lại vô cùng căng thẳng, hồi hộp...

Thế rồi, như một phép lạ, con rắn đầu tiên màu xám như ánh bạc từ từ bò ra. Nó bò chậm như mất hết sinh khí. Và Thầy Tám chỉ việc đưa tay tóm cổ nó kéo lên cho vào bao.

Con tiếp theo màu đen tuyền, trên cổ có mảng vằn quẩn ngang. Rồi con thứ ba mình vàng có khoan đen, chúng đi thành một cặp, con kia mình đỏ vằn đen. Tất cả chúng đều ngoan ngoãn đến lạ thường, chui vào tay Thầy Tám và vô bao. Ông Phủ Hợn chỉ đứng vịn bao thô thô mà mồ hôi đã vã ra từng hồi. Ông nghe lạnh cả sống lưng...

Đến lượt những con rắn đủ màu sắc khác bò ra, theo thứ tự trước sau, thứ bậc, con nhỏ trước con lớn sau. Đến hơn hai trăm con rồi mà Thầy Tám vẫn còn chờ. Đã có hai bao tải được cột chặt, nhưng lạ một điều là chúng không hề ngọ nguậy, mà nằm im trong đó như đã chết.

Đến con thứ ba trăm. Thầy Tám đếm lớn lên:

- Con cuối cùng, con thứ ba trăm. Đây là lũ rắn hội đủ cả trăm loài có mặt ở xứ này!

Thầy vừa định xoa tay đứng lên, chợt há hốc mồm kinh ngạc khi từ trong hang lại một con rắn nữa chui ra. Con này màu trắng như tuyết, lớn nhưng gầy đến tro xương. Thầy Tám lại đưa tay chụp ngang cổ nó, vuốt nhẹ theo sống lưng như thường lệ để kéo nó ra.

Bỗng Thầy bật ngã ra sau, mặt tái đi, mồm há hốc như vừa gặp điều kinh hoàng nhất! Ông Phủ Hợn nhìn rõ, con rắn màu trắng đó vẫn nằm im, nhưng có một vật gì đó rất nhỏ bám trên lưng nó thì cử động. Nhìn kỹ mới thấy đó là một con rắn rất nhỏ, màu trắng có điểm những chấm đố lợ mắt...

- Một con rắn cõng con rắn!

Ông Phủ Hợn kêu lên vừa lùi lại theo phản ứng tự nhiên. Lúc này Thầy Tám mới ngồi dậy. Không nói không rằng ông vỗ mấy cái cho con rắn trắng bò trở vào. Rồi liền theo đó ông đích thân mở từng bao tải, thả hết lũ rắn trong đó lại. Lúc này lũ rắn dường như bừng tỉnh chúng bò rất nhanh, phát ra tiếng kêu phì phì nghe đến rợn người!

Đến gần nửa giờ sau con rắn cuối cùng mới thoát khỏi bao. Thầy Tám lấy viên gạch đặt lại chỗ cũ và thẩn thờ rời khỏi chỗ ngồi.

Ông Phủ Hon gọi giật lai:

- Thầy Tám! Không lẽ Thầy không bắt chúng?

Tám Thông vẫn chưa hoàn hôn, giọng ông run run:

- Mang tôi còn lớn nên mới không chết bởi con rắn chúa đeo trên lưng con bạch xà.

- Rắn chúa?

Thầy Tám nghiêm giọng:

- Nó tuy nhỏ nhưng là chúa của bầy rắn. Nó có thể thành tinh như truyền thuyết, ở đây nó đeo trên lưng con rắn lớn trơ xương kia để rút tinh lực từ con rắn màu trắng để sống. Nó độc đến nỗi chỉ cần một nhát cắn nhẹ có thể giết chết một con voi. Nếu mang tội đoán thì lúc nãy khi vuốt lưng con bạch xà, con rắn chúa đã cắn tôi. Đó là cái bẫy mà nhiều thầy rắn đã mất mạng!

Nói xong ông quỳ xuống chấp tay lạy ba lạy về phía hang rắn. Sau đó ông bỏ đi thẳng và mất dạng...

Ông Phủ Hon ngạc đứng nhìn... Mãi một lúc sau ông mới chợt nhớ ra và vội chạy ra khỏi nhà như bị ma đuổi!

Ngôi nhà từ đó bị bỏ hoang luôn.

Chuyện một đồn mười, mười đồn trăm. Đến nỗi cả những cư dân ở các làng lân cận cũng phải dời nhà đi thật xa. Nghe nói ngôi nhà đó vào lúc chiến tranh đã bị máy bay Pháp dội bom sập hoàn toàn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XIV: MỒ HOANG HUYỆT LẠNH (1)

Làm chủ một lúc bốn quán bar ở khắp nơi, từ Sài Gòn tới Vũng Tàu, chuyên phục vụ quân đội viễn chinh Pháp vào những năm 1952, bà Jacqueline Liễu, thường được gọi bằng cái tên tắt là Giắc-Cơ-Lin Liễu hay MaĐàm Liễu, được giới kinh doanh nể nang. Họ nể MaĐàm Liễu không bởi tài năng kinh doanh hay tài sản lớn của bà ta, mà nể nhất là tài chạy áp phe nhiều phi vụ làm ăn béo bở, qua mặt cả các đại gia nổi tiếng!

Có người cho rằng sở dĩ MaĐàm Liễu thành công là do biết khai thác tối đa ưu thế nữ sắc của mình. Nhưng điều đó chỉ đúng một phần, bởi dẫu sao thì bà ta tuổi tác cũng đã gần năm mươi, có quyền rũ thi cũn chỉ đủ sức quyến rũ những lão già hết gân, chứ còn những hạng trẻ hơn, họ đâu khoái sưu tầm đồ cổ. Chính xác như lời một người am tường nhận xét:

- Mụ Liễu đi qua cửa nào cũng lọt là nhờ biết tận dụng hai ưu thế, tiền đút lót và... gái đẹp!

Gái túc là những cô gái loại hoa nhường nguyệt thận, mơn mởn đào tơ! Mà những thứ này thì MaĐàm Liễu thuộc loại siêu phàm. Trong giới kinh doanh nhà hàng, quán ba thường kháo nhau:

- Nếu muốn tuyển hoa hậu quán bar hay vũ trường thì phải tìm lính của mụ Liễu!

Tiếng dãy đồn xa, nên bất cứ dân chơi nào một khi đi chơi đêm thì luôn tìm vào các quán của mụ Liễu. Ở Vũng Tàu (thời 1952 người ta quen gọi là Cap Saint Jacques hay Ô Cáp-TG) có quán Les Chasses Noir (Những con mèo cái đen) được dân chơi đặc biệt quan tâm. Bởi nơi đó có một hoa khôi làng chơi, cô Ánh Hồng!

Và có một tay khách chơi lầm của nhiều tiên, chịu chơi số một, tên gọi lào Tư Đại. Lão là khách ruột của những con mèo cái, nên hôm đó lão tới quán sớm và vừa ngồi xuống chiếc bàn quen thuộc thì cô cai gà (tài phán) đã bước tới đón đả chào:

- Dạ, đại ca vẫn như cũ!

Lão ta gật đầu, néo mắt và kèm theo một tờ giấy bạc thẳng nếp, loại giấy hai mươi đồng Đông Dương (gọi là giấy cảnh - vingt piastres) được lão nhét tận ngực áo cô ấy. Tài pán Xuân Đào hô một tiếng lớn:

- Chai Hennessy, xô đá uống cồng-xom-ma-xông!

Đó là thức uống quen thuộc của lão Đại này. Mỗi bữa lão ta và đào ruột chỉ uống chừng nửa chai, còn lại mấy tay bồi bàn hưởng! Bởi vậy bồi nào cũng khoái phục vụ đại ca.

Tài pán Xuân Đào còn quay sang một trợ lý dặn nhỏ:

- Bảo Ánh Hồng xuống nhanh lên, anh Tư tới rồi!

Ả trợ lý nhanh chân chạy lên lầu, nơi Ánh Hồng có một phòng trang điểm riêng. Gõ cửa đến lần thứ hai vẫn không nghe động tĩnh bên trong, cô nàng Hai Nga gọi lớn hơn:

- Cô Hồng ơi, khách đang đợi!

Vẫn không trả lời. Một cô đào khác đang trang điểm phòng kế bên lên tiếng:

- Nó mới vào đó mà!

Hai Nga sốt ruột nên đẩy đại cửa phòng vào.

- Trời ơi!

Chị ta kêu lên và bước lùi lại một bước. Trước mặt chị ta là một người nằm úp mặt trên bàn phấn, máu đọng thành vũng chung quanh!

- Bớ người ta! Cô Ánh Hồng... cô Ánh...

Chị ta lúi lưỡi không nói tiếp được. Mấy tiếp viên khác đổ xô tới, có người chạy vào vực nạn nhân dậy. Ánh Hồng chết do một con dao đâm sâu vào ngực từ phía sau lưng!

Chỉ một phút sau thì cả quán đã náo động. Dĩ nhiên người kinh hãi nhất là Tư Đại, bởi Ánh Hồng là đào ruột của ông ta. Gần như ông ta bao đứt cô hoa khôi này. Hầu như ngày nào ông ta có mặt thì Ánh Hồng không được ngồi với ai.

Bằng giọng xúc động cực độ, ông ta hỏi mọi người:

- Ai thấy kẻ nào làm chuyện này?

Ai cũng lắc đầu:

- Tui này đâu bao giờ được vào phòng riêng của cô ấy đâu mà biết. Chỉ thấy khoảng mười lăm phút trước, cô ta từ ngoài bước vào rồi đóng cửa phòng lại cho tới lúc này!

Tài pán Xuân Đào cũng xác nhận:

- Trưa nay nó nói đi săm vàng ở chợ, nhưng chỉ lát sau thì về. Em còn thấy mặt nó tươi rói, chứng tỏ đang trúng mánh! Nó còn khoe với em chiếc lắc tay mới mua, nặng đúng một lượng!

Mọi người lúc ấy mới chú ý nhìn vào tay và cổ nạn nhân, hầu như các loại nữ trang đều còn đủ.

- Như vậy đâu phải cướp của!

Ai đó nói, vừa lúc ấy nhà chức trách đến. Một điêu tra viên sau khi nhìn kỹ cán dao ló ra trên lưng nạn nhân đã nói to lên:

- Dao này của Pháp sản xuất, có ghi người sở hữu nó, ông Lê Hữu Đạt, chủ hãng tàu biển Đại Dương!

Câu nói vừa phát ra khỏi miệng anh ta tức thì Tư Đại chụp cổ hắn vừa quát lớn:

- Mày giốn mặt với tao hả?

Tay điêu tra viên vẫn bình tĩnh:

- Tôi đang làm việc, đâu giốn với ai. Yêu cầu ông bỏ tay ra để tôi tiếp tục.

Mọi con mắt đang đổ dồn về phía Tư Đại, bởi câu xướng danh vừa rồi chính là... tên của ông ta. Quán này ai mà không biết!

Buộc lòng Tư Đại phải buông tay thả điêu tra viên ra, nhưng vẫn hậm hực nói:

- Đừng có giỗn kiểu đó nghe chưa!

Nhưng điều tra viên đâu có giỗn, bởi vừa khi ấy chính mắt của Tư Đại cũng nhìn vào con dao và nhận ra đó chính là con dao của mình!

- Sao... sao lại thế này?

Một điều tra viên có biết Tư Đại, anh ta quay sang hỏi:

- Con dao này là của ông?

Tư Đại hơi mất bình tĩnh:

- Nhưng mà... mà... tôi đâu có làm việc này! Ai đó đã...

Trước tang chúng rành rành như vậy nên cuối cùng Tư Đại phải theo điều tra viên về trụ sở cảnh sát. Tại đây người ta còn đưa ra một bằng chứng khác, đó là mảnh giấy nhỏ trên đó có ghi mấy dòng chữ: "Em mà không tới thì đừng có trách! Tư Đại này chưa nói suông bao giờ!"

- Chữ viết này có phải của ông không?

Làm sao phủ nhận được khi hai năm rở mươi như thế, cho nên Tư Đại phải gật đầu:

- Đúng, nhưng mà...

Điều tra viên nói:

- Ông khoan nói gì khác, yêu cầu cứ trả lời đúng những gì chúng tôi hỏi. Ông viết giấy này cho cô Ánh Hồng lúc nào, bởi chúng tôi lấy được nó từ trong túi áo cô ấy khi khám nghiệm tử thi.

- Sáng nay tôi có hẹn với Hồng đi ăn sáng, nhưng trước đó cô ấy tỏ ý mệt không muốn đi. Tôi viết mấy chữ đó và cho một đệ tử mang tới.

- Rồi cô ấy có ra nơi hẹn để gặp ông không?

- Có! Chỉ nửa giờ và cô ấy được tôi đón taxi cho về.

- Ông có theo về quán không?

- Ngay lúc ấy thì không. Mãi tới hơn 7 giờ tối tôi mới tới và hay tin cô ấy bị...

- Lúc xảy ra án mạng ông ở đâu?

- Tôi ngồi trong quán, ở tầng dưới, có mọi người trong quán nhìn thấy. Còn phòng cô ấy ở trên lầu.

- Vậy ông lý giải thế nào về con dao của mình đâm ngập vào thân thể cô ấy?

Tư Đại đã bắt đầu mệt mỏi với những lời hỏi cung, nếu là bình thường thì ông ta đã quát vào mặt của mấy điều tra viên, bởi họ chỉ là cấp thửa hành, còn lão ta thì quen với cấp cao hơn của họ!

Tuy nhiên, lúc này Tư Đại thấy chưa cần phải lớn tiếng, ông ta hỏi nhát gừng nhân viên điều tra:

- Xong chưa? Tôi về được chưa?

Trưởng toán điều tra nói thẳng:

- Ông còn phải ở lại. Có một số điểm chưa rõ ràng.

Tư Đại không còn kiềm chế được nữa, gắt lên:

- Bộ các người cho là tôi giết người sao? Tôi đi giết người tôi yêu thương nhất đời sao?

- Xin lỗi ông, chúng tôi chưa kết luận. Chỉ làm nhiệm vụ điều tra của mình thôi. Mong ông thông cảm.

Phải mất hơn một giờ nữa cuộc điều tra mới tạm kết thúc, Tư Đại được cho về nhưng được lưu ý:

- Chúng tôi sẽ mời lại ông bất cứ lúc nào khi chưa tìm ra nguyên nhân tại sao hung khí giết người lại là của ông.

Chính Tư Đại cũng không thể nào hiểu được tại sao lại như vậy?

MaĐàm Liễu buồn còn hon lão Tư Đại khi mất Ánh Hồng, bởi Hồng là nguồn thu quan trọng của quán.

Nhan sắc của cô ta và sự quyến rũ đã khiến khách kéo tới càng lúc càng đông, mặc dù nhiều người vẫn biết Tư Đại độc quyền bao hoa khôi hương sắc này. Lúc đưa tang Ánh Hồng mụ Liễu đã khóc sưng vù cả hai mắt và tuyên bố đóng cửa quán ba ngày, coi như để tang cho một kiếp hồng nhan bạc phận.

Khi qua ba ngày, lúc mở cửa khai trương lại, chưa có khách nào tới thì có một cô gái mặc nguyên bộ áo dài màu xanh ngọc thật sang trọng từ ngoài bước vào cất tiếng hỏi ngay:

- Ai là chủ ở đây?

Nếu là ai khác mà hỏi như vậyắt sẽ bị mụ Liễu chinh ngay, nhưng trước nhan sắc quá ấn tượng của khách, khiến mụ chủ cao thủ cũng phải ngắn ngo, mụ hỏi lắp bắp:

- Cô... cô hỏi ai?

Nàng ta vẫn giữ giọng lúc nãy:

- Hỏi chủ?

- Tôi... tôi là chủ. Chẳng hay...

Bấy giờ khách mới cười nhẹ:

- Thì ra đúng trước thái sơn mà tiện nữ lại không hay. Kính chào MaĐàm Liễu! Xin tự giới thiệu, tôi là Xuân Hằng, một người thất nghiệp đi tìm việc!

Mụ Liễu đứng lên chụp lấy tay của khách, vồn vã ngay:

- Nếu có vài ngàn người thất nghiệp như cô cô thì chị sẽ xây thêm mười cái quán này để rước về làm việc! Chào em Xuân Hằng!

Cô nàng rất tự tin kéo ghế ngồi đối diện chủ nhà, vừa lặp lại lời lúc nãy:

- Em là người thất nghiệp đi xin việc, chị Liễu có nhận không?

Mụ Liễu còn chưa hết ngất ngây trước tấm nhan sắc lạ lùng này, nên đáp hơi chậm:

- Nhận, nhận chó! Ngu sao không nhận cái sắc nước hương trời này! Chỉ có điều, e rằng em thích hợp vai bà chủ hơn!

Nàng khiêm tốn:

- Cóc thì làm sao leo cột đình được! Em nói thật, nghe danh chị nên em mạo muội tới đây xin việc. Em tình nguyện làm bất cứ gì, miễn... có được việc làm thôi!

Không ngờ ngồi buồn gặp chiếu manh thế này, mụ Liễu lắc tay cô nàng, giọng mừng rỡ:

- Em là cựu tinh của chị! Không biết em có biết chuyện đào sổ một của chị mới vừa đột tử hay không, rõ

ràng là chị đang cần một người để thay thế nó. Em tới thật đúng lúc, quả là trời thương quán này mà! Chẳng tồ vẻ mừng vui hay đắc ý, Xuân Hằng nói bình thản:

- Cũng may cho em, vừa mất việc ở nơi kia thì có ngay chỗ làm mới, quá tốt.

Mụ Liễu tò mò:

- Trước khi tới đây em làm ở đâu?

- Làm... người tình!

Trước câu nói pha trò có duyên của cô nàng, mụ Liễu cũng đùa:

- Làm người tình mà tay nào đó để mất em như vậy tay ấy là... thằng ngu. Xin lỗi em, chị nói hơi nặng nhé.

Nàng thích thú cười thành tiếng:

- Trái lại, hắn không ngu. Bởi nếu tiếp tục làm người tình của em thì hắn chỉ có nước... đi ăn mày!

Không ngờ gấp phải một đối thủ còn quá trẻ mà tinh cờ như vậy, nên mụ Liễu thật sự bối phục:

- Mới quen em và so về tuổi tác thì em còn nhỏ nhiều, nhưng chị xin tôn em làm sư phụ! Làm đàn bà phải được như em, hiểu chuyện như em thì mới xứng danh là... đàn bà!

- Chị Liễu lại quá khen rồi, em chỉ nói chơi thôi. Sự thật nếu em mà siêu như vậy thì đâu phải đi xin việc như thế này!

- Em phải đi xin việc là vì chị chưa biết, chứ nếu biết thì chị sẽ đích thân tới rước em về ngay lập tức! Em biết không, con Ánh Hồng nhà chị tuy cũng đẹp như em, nhưng lúc nó mới vào nghề thì đâu được bảnh bao lanh và sức quyến rũ dữ như em bây giờ. Chị phải mất bao công sức và thời gian mới tạo dựng được một Ánh Hồng như trước lúc nó bạc mệnh.

Không hỏi gì về Ánh Hồng, cô nàng nhìn khẽ quan một lượt và đột nhiên hỏi:

- Ở đây nghe nói có mấy đại gia si tình phải không?

Mụ Liễu ngạc nhiên vừa thích thú:

- Em mà cũng biết nữa sao? Đúng là có. Có nhiều nữa là khác! Mà chỉ si tình cờ như Ánh Hồng. Và bây giờ...

Mụ nhìn Xuân Hằng nheo mắt:

- Bây giờ tới phiên em!

Nàng hỏi nghiêm túc:

- Chị cho em thay thế cô Ánh Hồng?

- Tất nhiên! Chị đang mất ăn mất ngủ mấy hôm rày chỉ vì chưa biết lấy ai thay Ánh Hồng, thì có em...

Một cuộc họp để giới thiệu Xuân Hằng được triệu tập ngay. Cũng như bà chủ, hầu hết nhân viên trong quan đều ngẩn ngơ trước nhan sắc của người mới. Quản lý Xuân Đào phát biểu đầu tiên:

- Tôi chưa thấy ai mà đẹp như con nhỏ này.

Một người khác nói:

- Còn đẹp hơn cô Ánh Hồng nữa!

Xuân Đào phân tích:

- Mỗi người có nét đẹp khác nhau. Cô này hơn Ánh Hồng ở chỗ khi mới tới đã có sức thu hút ngay. Còn ngày xưa cô Hồng phải qua hơn một năm được bà chủ huấn luyện thì mới nổi trội lên. Tóm lại, cốt cách đẹp và độ quyến rũ này thì cả hai đều đủ sức hạ gục bất cứ đàn ông nào!

Trong lúc mọi người đang thầm thì bàn tán, thì ngoài trước, mụ Liễu đã mời Xuân Hằng lên lầu, chỉ phòng cũ của Ánh Hồng, bà nói:

- Đây là phòng riêng của con Hồng, chị muốn dành riêng để thờ nó. Vậy em nên ở phòng bên cạnh, phòng này vốn là của mấy đứa nó, để chị cho tân trang lại theo sở thích của em.

- Không cần đâu chị, em sẽ ở ngay trong phòng của Ánh Hồng và em sẽ nhang khói cho chị ấy. Chị em cùng hội cùng thuyền mà, chắc chắn là chị ấy sẽ độ cho em.

Còn niềm vui nào bằng, mụ Liễu xúc động nói:

- Được người có tấm lòng như em chị như bắt được vàng! Không ngờ người hương sắc như em lại có tấm lòng Bồ Tát!

Xuân Hằng tỏ ra thích thú với cách bài trí phòng của người ở trước, cô khen thật lòng:

- Đây là người đáng cho em ngưỡng mộ. Chị ấy có óc thẩm mỹ và tính tình hiền dịu, dễ thương.

Mụ Liễu giật mình:

- Sao em biết?

- Nhìn cách xếp đặt đồ đạc và màu sắc đồ dùng là biết ngay. Con người này đúng ra đâu phải sống ở chốn này?

Mụ Liễu buột miệng:

- Đúng vậy! Nó... nó...

Mụ ta hình như lỡ lời, nên vội im lặng một cách khó hiểu. Chỉ thoáng thấy Xuân Hằng nhếch mép cười và không nói gì thêm...

Vừa khi ấy, Xuân Đào bước vào thì thầm gì đó, mụ Liễu bực mình lâm bầm:

- Đã chưa hết rắc rối sao còn tới với lui nữa! Mày cứ bảo lão ta ngồi dưới phòng đợi tao.

Nhưng đã nghe tiếng của lão ta ngay bên cạnh:

- Hết xôi rồi việc phải không!

Mụ Liễu hơi lúng túng, nhưng bản lĩnh của một con người từng trải chốn lầu xanh trường hồng đã cho mụ sự tự tin rất nhanh. Mụ hỏi lại:

- Ông tới đây làm gì nữa, bộ những lời khai vu oan của ông với tôi ở phòng điều tra chưa đủ hay sao? Bộ người ta không tin hả?

Tư Đại hất hàm:

- Ai cho phép bà nói với điều tra viên rằng tôi có dính tới cái chết của Ánh Hồng?

Mụ Liễu cười khẩy:

- Thị hai năm rõ mười rồi, cần gì phải chứng minh. Vậy con dao và bức thư của con Hồng là cái mà điều tra viên có được là đồ giả chắc? Và những gì ông nói với họ là tôi cũng có nhúng tay là lời nói gió bay chắc? Ông bảo tôi ngồi yên, trong lúc ông mới chính là thủ phạm!
- Lời nói của mụ khiến cho lão đại gia này tím mặt, điên tiết lên. Lão ta mặt đỏ bừng vì giận, miệng nói mà tay run run:
- Bà nói gì nói lại tôi nghe coi, ai giết Ánh Hồng?
- Mụ Liễu không đáp thẳng mà từ từ đứng lên tới bên bàn phấn, kéo hộc tủ ra, lấy từ trong đó một cuốn sổ tay, đem tới đặt ngay trước mặt vị khách đại gia:
- Ông cứ đọc những dòng trong đó đi, ắt biết!
- Lão ta giở trang đầu tiên đã giật mình! Bởi ngay dòng đó Ánh Hồng đã viết: "Nếu muốn giết em thì anh cứ đâm thẳng vào con tim này, cần gì phải thuê người để hại em như thế. Em đã sảng sốt khi nghe Hai Địa nói rằng chính anh đã thuê hắn hai lượng vàng để giết em rồi vứt xuống sông! Hồi lý do, nó nói là do anh đã có người con gái khác, mà em là vật cản cần phải thủ tiêu!..."
- Đợi lão đọc xong, mụ Liễu mới từ từ nói, giọng đầy cay độc:
- Cuốn sổ này mà tôi đưa cho điều tra viên họ xem thì ông nghĩ sao? Có đủ để tiêu tan sự nghiệp chưa?
- Tư Đại giận mất khôn, lão lồng lên và nhào tới toan chụp lấy mụ Liễu. Vừa khi ấy, có tiếng một người cất lên:
- Gì mà dữ quá vậy anh yêu!
- Người vừa cất tiếng đó chính là Xuân Hằng! Cô nãy giờ đứng nép trong phòng, nghe và thấy hết cuộc đốp chát giữa mụ Liễu và Tư Đại, rồi lên tiếng đúng lúc.
- Lão Tư dùng tay lại, sững sờ nhìn và kêu tên:
- Cô... cô...
- Sự sững sờ của lão ta có lẽ bởi sắc đẹp quá sắc sảo của cô nàng, hơn là có quen nhau. Nhưng Xuân Hằng thì giọng lạnh lùng:
- Chưa quen nhau sao, ông chủ tàu biển?
 - Cô...
- Lão cố tình bước lùi mấy bước, trong lúc Xuân Hằng vẫn giọng đanh hơn:
- Vừa rồi ông đọc điều gì trong quyển sổ kia vậy? Thơ tuyệt mệnh của cô Ánh Hồng phải không?
- Mụ Liễu cũng bất ngờ với tình tiết đang diễn ra, mụ ngạc nhiên:
- Em... em quen ông ta? Lão ta là nhân tình của Ánh Hồng, người dính líu tới cái chết của nó.
- Mụ đưa cuốn sổ tận tay Xuân Hằng và giục:
- Em đọc đi, để biết lão đại gia này ác như thế nào!
- Xuân Hằng đọc rất nhanh và không cần suy nghĩ, cô ta nói ngay:
- Người con gái khác nói trong này chính là tôi.
- Mụ Liễu kêu lên:
- Thảo nào!
- Trái lại, Tư Đại thì biến sắc lấp bắp:
- Cô... cô... hại tôi! Cô...
- Lão bất thắn đổ sụp xuống và gào lên trong tuyệt vọng:
- Chúng hại tôi rồi!
- Mụ Liễu vẫn cố tình đổ thêm dầu vào lửa:
- Đúng là trời cao có mắt! Chị đâu ngờ em lại là nhân chứng sống hết sức giá trị như thế này! Chị một lần nữa cám ơn em, Xuân Hằng!
- Cô nàng không đợi hai người nói gì thêm, đã chủ động bước ra khỏi phòng. Mụ Liễu gọi giật lại:
- Em ở lại và làm luôn hôm nay đi, khai trương mà!
- Xuân Hằng nói với lại:
- Em tới chỗ mấy điều tra viên với quyển sổ này. Rồi em sẽ trở lại ngay. Chào chị!
- Tư Đại như con mảnh thú bị thương, lao tới chụp nàng ta lại, nhưng con gián đã khiến cho lão yếu đi bất ngờ và ngã sấp trên sàn, nằm bất động ở đó, cho đến khi Xuân Hằng bước đi mất dạng...
- Mụ Liễu đậu xe ở ven lô, xuống xe và đi bộ vào xóm.
- Người trong xóm đa số là dân lao động nghèo, ăn mặc lam lũ, cho nên sự xuất hiện của một phụ nữ phục sức sang trọng, vòng vàng đeo cổ tay đã gây sự chú ý. Bỗng có người reo lên:
- Chị Liễu! Phải chị Liễu bán đậu phộng hôi trước ở xóm Giá không vậy?
- Nghe có người gọi đúng tên, đúng nghề của mình ngày còn trẻ, mụ ta khụng lại nhìn, rồi ngượng nghịu:
- Phải... phải Sáu Thà không?
- Người phụ nữ mặc quần ống cao ống thấp, cười đưa cả hàm răng cái còi cái mất ra:
- Tôi đây chớ ai! "Mèn" ơi, con này bây giờ sang trọng quá, trẻ như con gái mười tám!
- Hơi khó chịu bởi bị nhận diện và điểm chân tướng không lấy gì làm vẻ vang lẫm, nhưng mụ Liễu đành phải chịu trận, đứng lại nói chuyện.
- Sao bây giờ tàn quá vậy. Chồng con ra sao rồi?
- Sáu Thà đưa tay chỉ về phía cuối xóm:
- Tôi ở đằng kia, nhà nghèo lấm, chồng con đi làm mướn kiếm ăn hằng ngày. Chồng tôi chắc bà còn nhớ, Ba Sự chuyên công bà qua mương lúc còn đi học chung đó.
- Mụ Liễu nhớ ngay:
- Sự "ghé" phải không? Hồi đó mỗi lần anh ta công, mình sợ lây ghẻ thấy mồ!
 - Bây giờ hết ghê rồi, nhưng già lẫm, chắc bà gặp nhìn không ra đâu!
- Rồi chị ta kéo bạn cũ vào lề, hỏi dồn:
- Bà đi đâu mất biệt mấy chục năm nay vậy? Ờ, mà hồi năm đó bà có về một lần, tôi nhớ rồi, bà về ghé nhà

Năm Lực, dẵn đúra con gái anh ấy đi cho tôi bây giờ...

Bị nhắc điếu mà mụ Liễu không muốn nhắc, nên mụ ta đánh trống lảng:

- Bạn bè mình ở đây còn mấy người?

Sáu Thà lắc đầu:

- Đâu còn ai. Một số theo chồng con đi xứ khác, còn vài người thì chết. Bà nhớ con Xuân Lai không? Con nhỏ chuyên deo chiếc vòng kiêng ở chân đi học, bị tụi mình ghẹo là mang vòng xích chó đó!

- Ồ, nhớ chó! Nó sao rồi?

- Chết cách đây mấy năm. Mà chết thảm lắm, bị thằng chồng uống rượu say siết cổ chết!

- Trời đất!

Sáu Thà thuộc loại khoái tộc mạch chuyện người khác, nên được dịp tuôn ra một hơi luon:

- Mình đã hết đau, mới đây một đứa con gái của nó do thất tình nên đã thắt cổ chết khi tuổi mới hai mươi!

- Có chuyện đó nữa sao? Thật tội nghiệp!

- Bà sẽ còn tội nghiệp hơn nữa nếu bà biết đứa con gái của nó thuộc loại đẹp nhất xứ này! Nó đẹp đến nỗi người ta quở, cho rằng nhan sắc đó không phải là người cõi trần, bởi vậy yếu mạng!

Mụ Liễu hể nghe nói ai đẹp là chú ý đến ngay:

- Con gái nghèo xứ này mà cũng có đứa đẹp như vậy sao? Mình làm nghề gì đến nỗi bị phụ tình?

- Bán bar! Nghe nói nó là hoa khôi của quán bar nào đó ở Sài Gòn, cặp với một công tử nhà giàu nào đó, rồi bị thằng đó phụ rẫy nên nó hận đời, và trong một phút thiếu kiềm chế, nó đã treo cổ tự tử. Thật như người ta nói, mấy đứa có tên bắt đầu bằng chữ Xuân, như Xuân Lai mẹ nó, rồi Xuân Hoa dì nó, rồi đến nó Xuân Hằng, đều yếu mạng hết trọi!

Mụ Liễu như bị điện giật:

- Bà nói cái gì? Tên con nhỏ đó là... là Xuân Hằng?

- Bà có quen hắn?

Mụ Liễu không giấu:

- Nó trùng với tên một đứa làm cho tôi. Nó cũng đẹp mê hồn, cũng trẻ như vậy, đang ăn khách, hái ra tiền, vậy mà chỉ làm được chua đầy một tháng đã đột nhiên biến mất! Tôi đi về đây cũng bởi việc mất nó đã ảnh hưởng tới việc làm ăn, định đi tìm đứa khác lên thay. Nó cũng tên là...

Nhung mụ lắc đầu:

- Trùng tên, nhưng con nhỏ Xuân Hằng này còn sống. Nó mới bỏ đi cách đây mấy ngày.

Sáu Thà nhanh nhảu:

- Bà có muốn ghé nhà đốt cho Xuân Lai nén nhang không? Nhân tiện xem ảnh của con nhỏ tôi nói nãy giờ xem có đúng là hồng nhan bạc phận không!

Hơi lưỡng lự một chút, rồi mụ Liễu cũng gật đầu:

- Ủ, ghé thử coi.

Việc mới có được Xuân Hằng trong vòng chưa đầy một tháng đã giúp cho quán bar của mụ ta phát lên vùn vụt bởi khách ái mộ cô nàng này không thua gì Ánh Hồng ngày trước. Nhất là khi lão Tư Đại bị thắt súng sau vụ dính líu tới nghi án giết Ánh Hồng, bị điều tra, bị giam mấy tháng rồi được cho tại ngoại hầu tra có điều kiện, đã khiến tay chơi khét tiếng này bớt chơi, ít tới quán, giúp cho các khách chơi khác thoả mái hơn, đến quán đông hơn. Vậy mà đột nhiên Xuân Hằng bỏ đi, chẳng biết là đi đâu!

Việc mụ Liễu về quê cũ một phần là đi tìm Xuân Hằng, mà cũng vì một chuyện khó nói... Số là, liên tiếp trong mấy đêm liền mụ ta cứ mơ thấy Ánh Hồng, cô hiện về kêu là mình chưa thể yên được trong cõi âm, bởi một khi chưa tìm ra thủ phạm giết hại mình thì người ta sẽ không cho hồn phách người mới chết được yên ổn. Rồi cũng trong giấc mơ đó, Ánh Hồng cứ liên tục gào khóc đòi mụ ta phải trả mạng cho mình! Mụ Liễu rung động vì lời đòi mạng đó, nên mụ quyết định phải trở về nơi mà trước đây mụ đã dắt Ánh Hồng ra đi. Sẽ gặp người mà vừa rồi Sáu Thà có nhắc, đó là Năm Lực!

Mụ ta tính sẽ về trong âm thầm, giải quyết công việc cũng trong lặng lẽ rồi âm thầm ra đi. Không ngờ lại gặp Sáu Thà, để giờ chuyện thêm rắc rối.

- Đè bà. Mình ghé nhà Xuân Lai một chút.

Miễn cưỡng bước theo mà mụ Liễu cứ mong cho mau xong chuyện để còn lo công việc riêng của mình.

Ghé vào một ngôi nhà nhỏ, Sáu Thà giới thiệu:

- Đây là nhà của Xuân Lai.

Không cần phải gõ cửa, bởi hình như nhà không cần khóa, cũng chẳng có ai ra hỏi. Vừa bước vào thì bỗng mụ liên khụng lại, kêu lên thành tiếng:

- Trời ơi!

Trước mắt mụ, khung ảnh trên bàn thờ đã khiến mụ muôn đứng tim! Bởi ảnh đó chính là... Xuân Hằng!

Nghe mụ kêu trời, Sáu Thà ngạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy?

Mụ Liễu không tin vào mắt mình, nên bước tới thật gần, nhìn sát vào bức ảnh, rồi thắt thần kêu lên lần nữa:

- Như thế này là sao, hở trời?

- Chuyện gì vậy bà? Quen con nhỏ này hả?

Mụ ta thều thào:

- Chính là nó. Con nhỏ mới bỏ đi hai ngày qua!

Sáu Thà la lên:

- Con này chết cách đây đã ngót hai tháng rồi. Nó thắt cổ chết ngay sau hè nhà này, chỗ cây xoài, nên mấy hôm này người ta đồn ầm lên chuyện con ma gốc xoài hiện hồn nhất mọi người. Không biết chuyện đó có hay không, nhưng chắc chắn là nó đã chết, mà đã gần xanh cỏ rồi!

Mụ Liễu vẫn lắc đầu nguầy nguậy:

- Không thể được! Không thể có hai người giống nhau như đúc vậy được!

- Ai giống ai?

- Con Xuân Hằng trong ảnh đây với con nhỏ làm cho tôi cũng tên Xuân Hằng, giống nhau không thể phân biệt được!

Sáu Thà thật thà:

- Chắc là người giống người thôi.

Bỗng ngoài cửa có người gọi vào:

- Có ai ở nhà không?

Sáu Thà nghe tiếng thì nhận ra ngay:

- Năm Lực đó. Bà nhớ Năm Lực không, ba của con Ánh Hồng.

Mụ Liễu giật thót tim! Mụ ta lúng túng thấy rõ:

- Sao... sao ông ta lại tới đây?

Một người đàn ông ăn mặc kiểu nông dân, xuất hiện với bó nhang trên tay, vừa nhìn thấy mụ Liễu, ông đã khụng lại và rồi kêu lên:

- Cô Liễu! May quá, tôi không biết tìm cô ở đâu, thì không ngờ...

Rồi ông nói mà không chờ hỏi:

- Hai đêm rồi tôi chiêm bao thấy con Ánh Hồng người đầy máu về gọi tôi cứu nó! Tôi hỏi nó bị làm sao thì nó chỉ khóc mà không nói, rồi sau cùng chỉ nói một câu trước khi biến mất, bảo tôi phải qua nhà cô Xuân Lai sẽ gặp được nó!

Sáu Thà nói chen vào:

- Nhà Xuân Lai giờ còn đâu mà qua. Anh Năm không nhớ sao, Xuân Lai đã chết từ lâu rồi, còn đứa con gái bạn con Ánh Hồng là Xuân Hằng thì kia, anh nhìn lên bàn thờ sẽ biết.

Năm Lực sững sờ nhìn ảnh chân dung, rồi bất giác ông kêu lên:

- Nó đây mà.

Sáu Thà hỏi:

- Nó là ai?

- Cô này! Chính con nhỏ này hôm qua tôi thấy đứng cạnh con Ánh Hồng của tôi!

Rồi ông quay sang mụ Liễu:

- Con Ánh Hồng từ mấy năm nay không về nhà, tôi cũng không nhận được tin tức gì của nó, định lên Sài Gòn tìm cô, bởi hồi đó cô dẫn nó đi nói là cho nó ở chung với cô. Nhưng chưa kịp đi thì tôi chiêm bao thấy kỳ quá. Cô Liễu, con Ánh Hồng ra sao rồi?

Bị hỏi dồn, mụ Liễu bối rối:

- Con Hồng... nó... nó....

- Nó chết rồi!

Nghe tiếng nói vang lên mà không thấy người. Cả Sáu Thà, Năm Lực và mụ Liễu đều ngơ ngác nhìn quanh rồi đưa mắt nhìn nhau. Năm Lực hỏi lại:

- Có đúng vậy không, cô Liễu?

Mụ Liễu như người mất hồn, lạc cả giọng:

- Nói... nói bậy!

Lời mụ ta vừa dứt thì bức ảnh lồng kiếng của Xuân Hằng trên bàn thờ bỗng văng xuống đất, vỡ tan thành nhiều mảnh. Sáu Thà hốt hoảng:

- Sao vậy?

Chị ta toan chạy ra nhà sau tìm ai đó thì đã có người sợ hãi chạy lên hỏi:

- Ai làm ngã bàn thờ vậy?

Thấy quá đông người nên người đó đứng khụng lại. Đó là một cô gái lớn tuổi, tuy có vóc dáng giống như Xuân Hằng, nhưng gương mặt bị sạm đen một bên, trông dị hình dị tướng. Sáu Thà nói liên:

- Đây là Xuân Nhi, chị ruột con Xuân Hằng.

Cô gái tên gọi Xuân Nhi đó sau khi nhìn một lượt khách khứa, đã bình tĩnh lên tiếng:

- Mấy cô mấy bác tới có chuyện gì vậy? Mà sao hình của em cháu lại bể?

Cô ta vừa hỏi vừa ngồi xuống nhặt từng miếng kiếng bể gom lại, sau cùng nâng niu tấm ảnh chân dung lên, như sợ nó biến mất! Rồi bất thần cô ta òa lên khóc, giọng tức cười:

- Em tôi nó khổ lắm rồi, nó chết thê thảm mà vẫn chưa yên thân sao!

Mụ Liễu đã sợ thất thần rồi, nhưng cũng ráng hỏi:

- Cô Hằng này chết được bao lâu rồi?

Nhin đắm đắm vào mụ ta, Xuân Nhi càng tức cười hơn:

- Chết cả tháng nay rồi mà có ngày nào yên thân đâu! Hôm đầu tiên khi còn treo cổ trên dây thòng lọng thì đã bị ai đó nhập hồn vào la hét vang trời, khiến không ai dám đụng vào xác, phải mất cả buổi mới lấy xác xuống được. Không biết dòng họ tôi có ở ác với ai, có hận thù gì với ai không, mà từ má tôi cho tới con Hằng, không ai chết được yên cả, trời ơi!

Rồi đột nhiên cô quay sang Năm Lực:

- Con Ánh Hồng nhà chú từ nhỏ đã chơi thân với con Hằng, coi nhau như chị em, sao bây giờ lại coi nhau như thù địch, cứ kêu la đòi mạng là nghĩa lý gì?

Năm Lực hỏi dồn:

- Con Ánh Hồng đòi mạng ai? Con tôi sao lại đòi mạng, trong khi nó...?

Xuân Nhi bót khóc, kể khát rành mạch:

- Ngay bữa chôn con Hằng thì không đóng nắp hòm của nó được, bởi cứ nghe tiếng ai đó kêu gào, bảo phải để xác đó cho họ đưa đi đòi mạng ai đó. Tôi phải van xin, cầu khấn hết lời mới hạ huyệt được. Nhưng chôn xong thì nửa đêm hôm đó, tôi lại nghe tiếng khóc của ai đó lạ lẫm ngoài mộ con Hằng! Tiếng khóc

của một đứa con gái khác...

Câu nói đó khiến cho Năm Lực điếng hồn, ông ta lại nhìn sang mụ Liễu và hỏi:

- Sao cô Liễu, con Ánh Hồng tôi ở đâu?

Mụ Liễu lắc đầu, vừa xua tay lia lia như không muốn nghe hỏi gì thêm. Mà điều đó càng khiến cho Năm Lực thêm nghi ngờ, ông ta bất thắn chụp tay mụ và gào lên:

- Con gái tôi đâu?

Mụ Liễu vùng mạnh ra và thoát được, rồi vụt chạy nhanh ngoài sự phán đoán của mọi người. Chỉ sau đó vài chục giây thì không còn thấy bóng dáng mụ đâu nữa. Sáu Thà cũng phải ngạc nhiên:

- Con này sao vậy cà?

Năm Lực sau vài chục giây hoang mang, đã định thần lại, vụt chạy theo ra đường cái. Nhưng ông ta ra tới nơi thì chỉ còn thấy chiếc xe hơi của mụ Liễu mờ mờ sau lớp bụi đường.

Sau hôm trở về từ chuyến đi, hầu như mụ Liễu không ra mắt ở quán bar, mọi việc mụ ta để cho người quản lý điều hành. Trong quán có hai quản lý, Xuân Đào là quản lý nhân sự, còn một quản lý nữa là anh ruột của mụ Liễu.

Người này lâu nay không trực tiếp có mặt, nhưng ai cũng biết quyền hành lại nằm trong tay ông ta.

Vốn là một cựu mật thám Pháp, nên lão Hangry Đỗ rất có nghề trong việc quản lý về mặt giao tế, áp phe. Chính một tay lão đã giúp cho em gái mình có được một thế lực mạnh trong thương trường. Ẩn mặt từ lâu, nay phải chường mặt ra là chuyện bất đắc dĩ, bởi mụ Liễu tha thiết van xin anh mình. Mụ ta bị khủng hoảng tinh thần, đồng thời do một ẩn tinh nào đó, không thể ra mặt lúc này.

Mở cửa quán bar trong tình trạng liên tục bị mất hai bông hoa hương sắc chỉ trong một thời ngắn là một chuyện khó khăn, tuy nhiên lão Đỗ vẫn tự tin vào tài ngoại giao của mình sẽ đủ sức thu hút khách chơi trở lại. Do đó vào chiều hôm ấy, lão ta gọi Xuân Đào vào và dặn:

- Cô cho gom hết các em út lại, lựa ra những đứa dưới hai mươi tuổi, cho tập trung lại phòng riêng của tôi trên lầu, để tôi sinh hoạt với họ. Những ai trên tuổi đó thì cho nghỉ bán vài hôm, chờ tôi giải quyết xong công việc mới tính tới.

Đúng giờ, lão ta có mặt cùng khoảng trên mươi cô gái trẻ. Mặc dù ít trực tiếp điều hành, nhưng lão Đỗ lại có một trí nhớ đặc biệt khi lão chỉ từng người một và nói tên:

- Hoa Lan phải không? Còn đây là Hương Lý. Kia là Mộng Nguyệt, bên này là Bích Ngọc và ngồi sau là Tuyết Nhung.

Lão ta nói vanh vách tên của từng người, không sai người nào. Đến cô gái cuối cùng, lão ta hơi nhíu mày và hỏi:

- Sao tôi lại chưa biết cô này. Vào bán lâu chưa?

Cô gái khá đẹp, có gương mặt lạnh lùng, lễ phép đáp:

- Dạ, em là Hồng Nga, vào làm được một tháng.

Cố nhớ, nhưng lão Đỗ vẫn không nhớ ra:

- Hồng Nga, sao tôi không thấy tên ghi trong danh sách hành nghề?

- Dạ có, nhưng dưới tên khác, tên Oanh Hồng. Bà chủ nói cái tên đó gọi nhớ đến chị Ánh Hồng nên bà bảo đổi thành Hồng Nga.

- Có sao đâu. Ánh Hồng này mất thì có Ánh Hồng khác. Nhiều khi trùng tên lại khiến người lầm, nhất những người khách mới, họ nghe đồn về Ánh Hồng trước đây, nay tò mò... và biết khi gặp Oanh Hồng này họ lại mê như khách từng mê Ánh Hồng thì sao?

Rồi lão dặn Xuân Đào:

- Từ nay gọi cô này là Ánh Hồng nghe chưa! Có hỏi thì cứ ôm ờ trả lời, không chừng ta lại có một đà chánh mới cưng nè!

Mấy cô khác không hài lòng lắm về cách tính toán của lão ta, nhưng họ im lặng. Sau đó, lão dặn kỹ từng người:

- Dù em nào ở đây cũng đã làm trên dưới một năm, nhưng nay tất cả đều thay tên, đổi tuổi, đồng thời nói với khách là chỉ mới vào làm vài tuần, đến cao lăm là một tháng! Tâm lý chung của khách chơi là thích gái mới, gái nai. Vậy không em nào được chài mồi khách quá lố, không được tỏ ra quá sành sỏi. Em nào làm không đúng lời dặn sẽ bị cho nghỉ việc lập tức.

Sau đó lão lại họp riêng với những cô gái tuổi lớn hơn. Lão cũng nói trúng tên từng người và sau cũng căn dặn:

- Các em cũng phải đổi tên, thay tuổi. Phải tạo cho mình một hoàn cảnh riêng thật ẩn tượng. Em thì báo với khách rằng em trốn chồng bỏ đi ngay đêm tân hôn, đứa thì nói chỉ lấy chồng được đúng ba ngày, gấp phải thằng chồng quá thô bạo, chịu không nổi! Tóm lại, phải đưa ra nhiều tình cảnh càng bi thương, ngang trái chùng nào càng gây cho khách sự chú ý, thích thú. Có nghĩa là tất cả các em đều bị hoàn cảnh mới phải vào đây chứ không phải tự nguyện, không phải vì đồng tiền.

Rồi lão ta triết lý:

- Làm quán bar, nuôi em út mà để cho khách có ẩn tượng rằng nơi ấy chỉ toàn gái làm tiền, gái sành đời thì xa lăm rồi! Mấy đứa thấy không, như con Ánh Hồng thật ra nó cũng vì cần tiền nên mới theo cô Liễu lên đây, làm nghề như mọi người. Chỉ hơn các em là nó có sắc đẹp chân chất hơn, có vẻ hoa đồng nội hơn, nên được mấy đại gia mê đắm mà làm nên cơ nghiệp!

Bỗng có người nói chen vào:

- Làm nên cơ nghiệp sao gia đình nó ở quê vẫn đói khổ, nó chết đi chẳng có được một đám tang cho ra hồn! Vậy sao gọi là ngôi sao?

Người vừa nói chính là cô Oanh Hồng, vừa được sửa tên là Ánh Hồng. Sự xuất hiện của cô ta khiến lão Đỗ khó chịu, bởi vừa rồi lão đã chẳng ra lệnh nhóm của cô này giải tán rồi hay sao?

- Ai cho phép cô trở lại đây?

Cô ta ngang bướng đáp lại:

- Thị chính anh bảo em phải giả làm Ánh Hồng thứ thật, được phép ở phòng riêng của Ánh Hồng trước đây, và bây giờ em đang về phòng của mình!

Lúc ấy lão Đỗ mới chợt nhớ là phòng riêng của Ánh Hồng ở kế bên. Tuy nhiên, câu hỏi chen vào lúc nãy của cô ta khiến cho lão khó chịu:

- Cô biết gì mà xía vô chuyện của Ánh Hồng?

Cô ta cười khẩy:

- Ở đây mà không biết ấy mới lạ! Ánh Hồng vẫn đêm đêm hiện về đòi mạng, ai mà không từng gặp!

Lão Đỗ còn chưa kịp hỏi thì hâu như cô nào cũng nói:

- Nó nói đúng! Tối qua đây thôi, chính em cũng nghe Ánh Hồng về đây kêu hấy giúp nó đòi mạng. Nó bị...

Cô ta nói chưa dứt lời đã bị lão Đỗ chụp tay bóp thật mạnh:

- Mày mà nói bậy thì đám thẳng Công sẽ cho biết tay.

Công Đầu Bò là tên anh chị cầm đầu nhóm thủ hạ của mụ Liễu và lão Đỗ, chúng đánh người chỉ có tàn phế, giết người chẳng để lại dấu vết! Bởi vậy em nào mà bị hù là sợ hết vía. Các cô muốn nói thêm gì đó, nhưng thấy Lão Đỗ hỏi:

- Mấy đứa nói thấy con Ánh Hồng về đòi mạng mà đòi ai?

Cô gái nói dở câu nói lúc nãy, chẳng biết có uống thuốc liều hay không, chợt nói:

- Đòi bà chủ phải trả mạng cho nó!

Lão Đỗ như giẫm phải lửa:

- Ai nói?

Lão ta thấy mình lố bịch, bởi cô gái kia không vừa nói đòi mạng mụ Liễu hay sao?

- Tào lao, đứa nào mà nói chuyện này ra ngoài, tao sẽ giết không tha!

Trong lúc nóng giận, lão ta đã vô tình để lộ bản tính côn đồ của mình, lão có hơi giật mình:

- Tôi... tôi không được bình tĩnh. Tôi nói quá lời...

Không khí chùng hẳn xuống, trong khi các cô gái thì len lén nhìn nhau ra dấu rút lui, trong khi lão Đỗ cứ chờ người ra, đầu óc căng thẳng. Hồi lâu, lão mới ngẩng lên hỏi:

- Còn ai thấy gì nữa?

Lúc ấy lão mới biết là tất cả các cô đều đã rút đi hết.

Nhin về phía phòng của Ánh Hồng thấy cửa còn mở, cô gái tên Oanh Hồng vừa mới bước vào, lão Đỗ bước theo, với ý định hỏi thêm vài chuyện. Nhưng khi lão vừa đẩy cửa vào thì...

- Trời ơi!

Nghe tiếng kêu kinh hoàng của lão, mấy người từ tầng dưới chạy lên, hỏi lớn:

- Có chuyện gì vậy?

Người ta chỉ thấy một lão Đỗ đứng như trời trồng, hai mắt tròn trừng chẳng khác một tượng sáp!

- Ông chủ!

Xuân Đào gọi lớn vừa nhìn vào phòng trống tron. Cô càng ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy ông Hăng-Ry?

Mãi một lúc khá lâu lão Đỗ mới hồi tỉnh. Lão ta la thất thanh như người vừa gặp con ác mộng:

- Chặn nó lại! Đừng để nó... đừng cho nó giết...

Xuân Đào phải chụp tay lão ta, trấn an:

- Đâu có ai đâu, ông Hăngry?

Đưa tay chỉ vào phòng, mắt lão ta vẫn còn tròn trừng, vừa gào lên:

- Nó kia! Nó... treo cổ!

Chẳng riêng gì Xuân Đào, mọi người đều nghĩ lão ta bị điên. Bởi vậy vài người nói nhỏ với nhau:

- Chắc lão điên vì quán hôm nay ế khách!

Người khác lại nói:

- Chắc tại vì cùng một lúc mất đến hai người đẹp làm ra tiền nên đầu óc lão và bà Liễu bị đứt mạch rồi cũng nên!

Mất thêm hơn năm phút nữa lão Đỗ mới hết kích động. Nhưng hổn nhìn vào phòng là lão lại nói:

- Nó treo cổ trong đó!

Xuân Đào hỏi:

- Ông nói ai treo cổ?

Lão trả lời như một người trả bài:

- Con Ánh Hồng. Nó treo cổ chết, lè lưỡi dài tận ngực!

- Đâu có ai trong phòng?

Lão ôm lấy đầu, rên rỉ:

- Đuổi nó đi giùm. Năn nỉ nó cũng được, đừng để nó ở đó nữa.

Xuân Đào không muốn lôi nó ra dấu cho mọi người rút hết xuống. Bây giờ cô mới nhỏ giọng hỏi:

- Ông thấy Ánh Hồng phải không? Nhưng phòng này bây giờ do con Oanh Hồng ở mà. Nó mới đây...

Cô quay tìm Oanh Hồng thì chẳng thấy đâu. Mãi một lúc sau mới có người tìm thấy cô chui vào trong phòng vệ sinh, mặt mày tái mét, vừa run vừa lắp bắp nói:

- Cho... cho tôi nghỉ làm! Tôi xin nghỉ...

Rồi từ phút ấy, cô ta gần như không còn tỉnh trí nữa, cứ vừa run vừa kêu gào, điên loạn.

Phải mất nhiều công sức Xuân Đào mới dỗ được cô à tỉnh lại. Đào hỏi khẽ:

- Em thấy gì mà nhu vậy?

Phải nửa phút sau, cô à mới đáp tròn câu:

- Ánh Hồng. Cô ấy... bắt em phải chết! Phải chết để cho bà Liễu lão Đỗ này mang tội giết người!

- Và em đã...?

- Em nghe lời nên leo lên giường, tròng cổ vào dây thòng long và... Nếu lúc ấy không có tiếng la lớn của lão ấy thì em đã chết rồi! Em bị ngã xuống và chạy trốn! Em sợ lắm chị Đào ơi. Cho em rời khỏi nơi đây ngay!

Đã bắt đầu lờ mờ hiểu câu chuyện đang xảy ra, Xuân Đào nhẹ giọng bảo:

- Em cứ bình tĩnh, chưa cần phải đi đâu hết. Chị nghĩ là chị sẽ có cách nói chuyện với Ánh Hồng.

Câu nói của Đào khiến mấy người đứng gần đó đều ngạc nhiên, và có người nói vào:

- Cứ đợi đêm đến cầu là Ánh Hồng nó hiện về ngay. Tối qua tôi thấy nó đứng khóc ở cầu thang kia mà không dám kể lại, e mọi người sợ bỏ việc hết!

Xuân Đào kéo Oanh Hồng về chỗ của mình, vỗ về:

- Em cứ vào phòng chị mà ở, chị tin chắc Ánh Hồng sẽ không làm gì đâu. Sở dĩ em bị như thế là do hồi nãy em nhận lời lão ta đóng giả vai Ánh Hồng. Con nhỏ chết oan nên linh lǎm, bây giờ mình cúng vái nó, nói rõ lòng mình thì chị nghĩ nó sẽ không hại ai trong số chị em mình hết.

Oanh Hồng chừng như nhớ ra điều gì, cô nói khẽ:

- Lúc em thấy oan hồn của Ánh Hồng thì bên cạnh có một người con gái khác nữa, em nhớ ra rồi...

- Ai vậy?

- Con Xuân Hằng mà bà Liễu ưu ái, trọng dụng, nhưng chỉ mấy hôm rồi nó bỏ đi mất đó!

Xuân Đào thảng thốt:

- Đúng rồi! Con nhỏ đó có sắc đẹp không phải của người trần!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MÔ HOANG HUYỆT LẠNH (2)

Mụ Liễu gần như bị choáng khi nghe lão Đỗ thuật lại mọi chuyện vừa xảy ra ở quán bar. Mụ đích thân đóng cửa cẩn thận rồi mới hỏi rất khẽ:

- Anh có dặn mấy đứa như con Xuân Đào, thằng Tân tài xế là không được chỉ nhà riêng của em cho ai là không?
 - Dặn rồi, nhưng xem ra đám con Xuân Đào đã bắt đầu xâm xì nhiêu chuyện lăm. Nhất là con nhỏ tên Oanh Hồng, nó biến đi đâu mất kể từ khi xảy ra vụ nó treo cổ trong phòng con Ánh Hồng.
 - Tại anh hoa mắt hay sao đó, chớ nếu con Ánh Hồng hiện hồn về thì nó đâu để anh yên ổn tới giờ này!
- Lão Đỗ có vẻ dao động:
- Tao thấy không xong rồi. Cũng tại mày hết, phải chi hồi đó sau khi ép nó bán trinh cho thằng "xì thầu" xong, mày lấy số tiền lớn rồi thủ tiêu nó lúc ấy cho xong chuyện. Mày bày đặt dụ nó làm nghề, hứa sẽ giữ tiền làm được của nó rồi đưa về cho ba nó xây nhà chi cho rỗi rắm, phiền phức!

Mụ Liễu gắt lên:

- Tôi không trách thì thôi, anh còn nói nữa. Hồi đó ai đã mê nó, bảo sau khi bán trinh nó rồi để nó lại cho anh hưởng xái nè. Tôi mới để! Rồi cũng chính anh, khi thấy số tiền nó để dành quá nhiều thì động lòng tham ra tay thủ tiêu nó, khiến cho rắc rối càng ngày càng lớn, thấy không?

Lão Đỗ chùng xuống:

- Ai mà ngờ...

Rồi lão tự tin trở lại:

- Lúc chôn xác nó, tao đã có nhờ ông thầy Tu yểm bùa tránh cho nó không thành ma thành quỷ. Ông thầy hay lầm. Tao tin rằng...

Mụ Liễu không dám được bức dọc:

- Hay cái con khỉ! Hay mà nó hiện hồn về tùm lum.

Lão Đỗ xùi lại:

- Chuyện đó chẳng hiểu sao... mà tao không tin.

- Không tin sao anh quýnh lên khi thấy nó thắt cổ trong phòng Theo tôi thì bây giờ ta phải coi lại vụ yểm bùa này. Phải chăng thằng cha thầy đó làm không linh.

- Không lý nào...

Mụ Liễu quyết liệt:

- Ta phải ra tận nơi chôn xác nó để làm lại. Tôi có quen một ông làm vụ đó tài lầm, tôi sẽ đích thân tới đó mòi. Bây giờ anh đi với tôi.

Lão Đỗ có vẻ do dự:

- Hay là... mày đi với lão ta đi. Tao...

Mụ Liễu gắt lên:

- Nhát cáy như vậy thì còn làm ăn gì nữa! Anh nhớ là số tiền trên một trăm lượng vàng anh hưởng của con Ánh Hồng, coi chừng phải nhả ra đó!

Nghe nhắc tới điều đó, lão ta lại xùi hẳn:

- Ủ thì đi...

Đích thân mụ Liễu lái xe đi. Trước nhất mụ ghé nhà ông thầy yểm, nhờ ông ta giúp. Ông ta đưa cho một mảnh vải màu vàng và bảo:

- Cố cứ một mình tới đó, đào mộ lên rồi đặt lá bùa này xuống quan tài nó, như vậy muôn đời nó sẽ không trở lên được. Chịu khó một chút, phải đích thân đào không được thuê mướn người khác sẽ lộ chuyện. Từ hôm về quê lên tới nay, đây là lần đầu tiên mụ ta đi ra ngoài, lại đi làm cái việc dụng chạm trực tiếp tới Ánh Hồng nữa, nên mụ ta có phần hơi run. Vừa lái xe, mụ ta cứ đảo mắt chung quanh, chốc chốc lại ngoái nhìn phía sau, như sợ có người theo dõi.

Tới một nghĩa địa hoang vắng, toàn mồ mả cỏ cây mọc um tùm, hầu hết là không còn mộ bia. Mụ hỏi:

- Phải ở đây không? Anh nhớ chỗ chôn nó không?

Lão Đỗ gật đầu:

- Sao không nhó. Tao có làm dấu bằng cây thập tự có ghi hai chữ tắt AH tên đó nữa.

Họ tới đúng ngôi mộ đất còn mới, cỏ chỉ mọc lưa thưa. Mụ Liễu bảo:

- Tôi đứng canh, anh tự đào lên đi.

Lão Đỗ lẩn đầu tiên phải làm việc này nên lúng túng thấy rõ. Lão lại vừa sợ nữa, nên việc diễn ra rất khó khăn... Phải mất hơn nửa giờ thì nhát cuốc mới chạm vào quan tài bên dưới. Mụ Liễu giục:

- Nạy nắp quan tài ra mau, bỏ đạo bùa xuống rồi lấp lại liền. Tôi sẽ giúp anh lấp đất cho nhanh!

Lão Đỗ tay chân run rẩy nên việc nạy nắp quan tài cũng phải mất khá lâu. Khi nắp bật ra thì...

- Trời đất ơi, xác nó đâu?

Trong quan tài trống không! Mụ Liễu run rẩy nói không còn rõ câu:

- Anh Hai... Sao... sao thế này? Nó... nó đâu?

Lão Đỗ buông roi cây cuốc xuống, thất thần:

- Không lẽ... nó... đội mồ sao?

- Đội mồ!

Mụ Liễu không còn bình tĩnh được nữa, mụ bước lùi mấy bước suýt ngã:

- Không xong rồi! Không xong rồi...

Mụ vừa bỏ chạy vừa run lẩy bẩy, vấp ngã mấy lượt mà vẫn cố chạy cho thật xa ngôi mộ. Trong khi lão Đỗ

thì chôn chôn ở đó, bởi có muốn rút chân ra để chạy theo cô em gái thì cũng không làm được, chừng như có ai đó ghì lão lại, kéo xuống càng lúc càng mạnh!

- Liễu!

Lão cố gọi theo, nhưng mụ kia nào có nghe thấy gì, mà cho dù có nghe thì mụ ta đâu còn đủ can đảm để mà dừng lại.

Khi mụ ra ngoài xe, rõ máy chạy đi thì trong nghĩa địa, lão Đỗ cũng vừa lún sâu tới ngang ngực. Lão cảm nhận rõ ràng có bàn tay của ai đó kéo ghì lão thật mạnh, quyết liệt, lão ta hoàn toàn bất lực trong việc tự thoát nên chỉ biết nhắm nghiền mắt lại, khóc thét lên trong nỗi tuyệt vọng!

Nghĩa địa vắng lặng. Dù là giữa ban ngày, nhưng hầu như không một bóng người. Một con gió lạnh thổi thoảng qua như muôn cuốn phăng người đang ngập gầm hết thân mình dưới mộ huyệt.

Lão Đỗ, con người mà cả một đời chỉ biết ngập chìm trong những âm mưu, lòng dạ tính toán hiểm ác, nay tự dung dẫn xác tới bên nấm mồ chỉ có hai chữ AH trên thập tự giá và... bỏ mạng ở đó.

Lão ta làm cái việc mà đúng ra phải là của mụ em gái đáo để của mình...

Hầu như không một ai hay biết chuyện con người tên Hằng-Ry Đỗ chôn xác trong huyệt mộ mà trước đó chính lão đào, để chôn mộ nạn nhân là chính lão.

Chuyện mụ Liễu dẫn xác về lại ngôi làng mà chỉ cách đó chưa đầy một tuần, chính mụ đã bỏ chạy trối chết khỏi đó là một điều khó ai ngờ được. Mụ lại về lúc nửa đêm mới la hồn.

Hình như ma đưa lối quý đưa đường sao đó, nên tuy không đèn dóm, vậy mà mụ ta đi một cách không mấy khó khăn vào đúng khu vườn nhà của Xuân Lai! Lần tới đúng bên ngôi mộ chôn xác của Xuân Hằng, mụ dừng lại hồi lâu rồi từ từ ngồi xuống ngay trước đầu mộ. Đã có chuỗi bị trước, nên mụ lấy ra bó nhang, bật diêm đốt luôn cả nấm và bắt đầu vái rất thành kính. Trong lúc vái mụ nhắm nghiền mắt lại, nên không thấy có một bóng người từ trong bóng tối như mực bước tới gần, đứng lặng sau lưng một hồi lâu...

- Cái huyệt lạnh đó bà có biết dành cho ai không?

Mở choàng mắt ra, mụ Liễu ngơ ngác:

- Ai? Ai như là...

- Bà vẫn còn nhận ra tôi sao? Bà về đây là bởi chính tôi phải không?

- Xuân Hằng.

- Xuân Hằng chỉ đúng có một nửa. Bởi từ trước khi tôi được chôn xuống đây thì cái tên đó đúng, còn từ lúc tôi đón vong hồn của người mà bà đã gây ra cái chết cho cô ấy thì tôi không còn mang tên đó nữa! Tôi là Ánh Hồng.

Mụ Liễu còn đang ngơ ngác thì lại có giọng một người đàn ông quen quen cất lên phía sau:

- Nếu không có chuyện hồn nhập xác này thì làm sao tôi biết con gái mình đã chết dưới bàn tay của anh em nhà bà!

Mụ quay lại và kêu lên, dù người đàn ông ấy đứng trong bóng tối:

- Năm Lực!

Đúng là Năm Lực, ông không hề ngại khi bước tới đứng cạnh cái bóng trắng mờ ảo mang giọng nói của Xuân Hằng:

- Anh em bà giết chết con Ánh Hồng để chiếm đoạt tiền mồ hôi nước mắt của nó, rồi giấu xác, ém nhẹm. Con nhỏ chạy về đây mong cho tôi và đúng lúc gặp đứa bạn cũ là con Xuân Hằng đây vừa yếu mạng lìa đời. Hồn nó nhập vào xác Xuân Hằng trở lên Sài Gòn tìm và để tính sổ, nhưng bản chất hiền lương của nó đã không cho phép nó làm được chuyện đó, nên lại trở về đây. Tuy nhiên, khi anh em bà lại lẩn sâu vào tội ác, vu oan hãm hại Tư Đại, là người đã giúp con Ánh Hồng nhiều trong thời gian nó làm công cho bà. Số tiền hơn trăm lượng vàng nó có được và gửi bà giữ, trong đó có đến hơn hai phần ba là của con người háo sắc nhưng tốt bụng đó. Nó bất nhẫn trước việc bà và ông ta gân tiêu tan sự nghiệp nên lần này lại phải ra tay. Bà còn gì để nói nữa không?

Mụ Liễu hầu như không còn nói được lời gì để biện bạch, nên chỉ biết co người lại, vừa bò lui trong thế muối thoát thân. Nhưng mụ ta chỉ lùi được mấy nhịp thì bỗng hụt tay, rơi xuống một khoảng trống, một hố sâu ai đó đã đào sẵn. Một huyệt mộ thì đúng hơn!

Giọng của Xuân Hằng lạnh hơn là khí trời đêm lúc ấy:

- Người chết rồi đâu muốn sống lại làm gì. Nhưng noi này cũng còn đủ chỗ cho những người cần phải chết hơn, vậy thì xin nhường!

Vừa dứt lời thì cái bóng màu trắng như sương khói ấy vụt bay đi. Còn lại Năm Lực, ông ngửa mặt lên trời nói mà không cần biết có ai bên cạnh:

- Từ nay dấu con đã chết, nhưng cha con mình thật sự được gần bên nhau, Ánh Hồng ơi, con hãy về nhà với cha!

Rồi ông lâm lũi bước trong màn đêm...

Cái quán bar của mụ Liễu tái khai trương lần thứ ba mà không có mặt mụ chủ lẩn ông anh họ Đỗ của mụ ta. Chẳng ai để ý sự biến mất của họ, mà chỉ quan tâm đến người chủ mới của quán, đó là... lão Tư Đại! Ông này đã thoát khỏi những rắc rối trước đây và trở lại tiếp quản cái quán bar này, mặc dù không còn tài sản lớn như trước đây, nhưng lão ta lại vui mừng và háo hức hơn bao giờ hết trong vai trò mới: Chủ quán bar!

Tư Đại giữ lại hầu hết nhân viên cũ, trong đó có Xuân Đào. Nhưng cô này bây giờ ngoài nhiệm vụ quản lý các tiếp viên còn kiêm thêm một công việc quan trọng khác: giữ liên lạc hàng tháng với ông Năm Lực cha của Ánh Hồng ở quê, bằng cách đưa tiền về nuôi ông và các đứa em còn lại của cô ấy.

Ông Năm Lực được xây cho một ngôi nhà khang trang bằng số tiền hơn một trăm lượng vàng vốn là tài sản của Ánh Hồng bị chiếm đoạt bằng mưu đồ xấu xa của anh em nhà mụ Liễu.

Từ đó, tuy quán bar đó không còn những bông hoa hương sắc nổi trội cõi Ánh Hồng hay Xuân Hằng, nhưng khách chơi tới vẫn đông và lão Tư Đại phát lên không mấy hồi. Lão này dần lấy lại vị thế trong thương

trường, nhưng không như lần trước, lão biết dùng đồng tiền kiếm được của mình vào một mục đích ý nghĩa hơn nhiều: làm từ thiện. Tư Đại nổi tiếng với danh nghĩa bảo trợ cho bốn viện mồ côi và nhiều việc làm tốt đẹp khác.

Đặc biệt hơn, khi Tư Đại có ý muốn tìm xác của hai người con gái chết thảm kia để lập mộ thì không làm sao tìm được. Một đêm, vong hồn cả hai về báo rằng họ bấy giờ không còn thân xác nữa, muốn chôn họ thì nên lập một cái miếu nhỏ nơi phần đất trong nhà ông Năm Lực, họ sẽ lưu ở đó và sẽ độ trì cho những ai có lòng tin nơi họ.

Đó bắt đầu một câu chuyện khác về một ngôi miếu, gọi là Miếu Hai Cô linh hiển về sau...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TAI NẠN TRÊN CẦU CỎ MAY (1)

Đoàn xe ba chiếc gồm một chiếc Traction của Thiên, chiếc Peugeot 203 của Long và chiếc Plymouth của nhóm Cảnh đều cùng tăng tốc rời khỏi Bà Rịa một lượt, hẹn nhau ba mươi phút sau có mặt ở Bãi Trước. Ai tới sau cùng sẽ là người trả hết chi phí của chuyến đi!

Việc ai chi trả không quan trọng đối với nhóm công tử con nhà giàu này, nhưng người nào cũng muốn chứng tỏ xe của mình thuộc lại xịn nhất, nên vừa vọt đi khoảng hai trăm mét thì xem ra chiếc xe của Cảnh có vẻ chiếm ưu thế, khi qua mặt cả hai chiếc kia mà đồng hồ tốc độ mới chỉ có 70 cây số giờ. Cảnh mỉm cười, nói to với bạn ngồi bên cạnh, nhưng thật ra muốn cho các bạn ở hai xe kia nghe:

- Chiếc Plymouth này mà tăng tốc chút nữa thì các loại xe Pháp kia chỉ có hít bụi!

Chỉ chưa đầy năm phút sau thì chiếc xe D91 vọt lên cầu Cỏ May. Đang ngon tròn bỗng chiếc xe khụng lại, đầu xe như bị vật cản gì đó làm cho dựng lên và tấp nhanh vô lề, lùi lên thành cầu!

Cảnh là tay lái cứng, vậy mà cũng hốt hoảng kêu lên:

- Chết rồi!

Cũng may là chiếc xe sau khi leo lên thành cầu, mũi xe vừa chạm vào thành cầu thì ngừng lại, tắt máy!

Mấy người trên xe một phen hú vía, họ càu nhau:

- Đã nói rồi, chạy ngang qua cầu này thì phải chậm lại, bộ không nhớ chuyện cô Hạnh lao xe xuống cầu sao?

Cảnh chưa hoàn hồn, anh mở cửa xe bước xuống mà vẫn còn run:

- Cán phải người không thấy sao?

Anh vừa bước xuống thì hai người bạn cùng xe cũng bước theo. Chiếc xe leo lề nằm chênh vênh, nên mọi người có thể nhìn suốt gầm chiếc xe Huê Kỳ dài ngoằn.

Một người hỏi:

- Có thấy gì đâu?

Cảnh quả quyết.

- Vừa rồi đang chạy ngon tròn thì tôi thấy có một bóng người lao ra từ thành cầu. Một cô gái nữa! Tôi tránh không kịp nên hình như cô ấy té xuống gầm xe...

Hai chiếc xe kia cũng ngừng lại và ai nấy đều lo lắng:

- Chỗ cầu này nhiều người bị như cậu vậy đó! Kể từ khi tai nạn cho cô Hạnh con tỳ phú chủ đồn điền Nguyễn Đình Quát thì hầu như ai qua cầu cũng đều bị ảo giác, như thấy cô ấy hiện ra.

Long, người lái chiếc Peugeot tỏ ra am tường hơn:

- Chính mình đã một lần bị như vậy, suýt nữa đã đâm phải chiếc xe đậu phía trước vì không nhìn thấy trong khi xe đó đậu có chớp đèn xi nhan hồn hồn.

Vừa nói họ vừa cố tìm kiếm dấu vết của một vụ tai nạn, nhưng tuyệt nhiên không có. Cuối cùng, họ hé nhau khiêng được chiếc xe của Cảnh xuống, xem lại máy móc thì vẫn bình thường. Cảnh thở phào:

- Lần đầu tiên trong đời mình mới biết cảm giác của một chiếc xe sắp lao xuống cầu! Hú vía!

Qua phút giây đó, cả bọn mất hưng, nên cả ba chiếc xe chạy ra tới Bãi Trước trong không khí xìu hẳn. Họ chọn khách sạn quen và thuê bốn phòng. Mấy người kia hầu như ai cũng có cặp, chỉ có Cảnh thì vốn quen đi một mình, nên anh đưa giỏ quần áo cho người bồi phòng rồi dẫn:

- Anh cho đồ lên phòng giúp tôi, tôi cần uống vài ly rồi mới đi ngủ được.

Mấy người bạn thấy Cảnh như vậy cũng theo anh ra quán bar nhậu, thay vì lên ngay phòng nghỉ. Họ nhậu tới hơn mười giờ đêm mới chia nhau lên phòng.

Trong lúc những bạn ở phòng kia yên lặng, tận hưởng những phút giây tuyệt vời của cuộc du ngoạn, thì Cảnh trong con chén choáng, khi bước vào phòng đã phải khụng lại, vì tưởng mình vào nhầm phòng. Bởi đang nằm trên giường là một cô gái rất đẹp!

- Kia... tôi xin lỗi...

Cảnh định quay bước thì cô nàng ngồi bật dậy, lên tiếng:

- Em... em xin lỗi. Em đường đột...

- Đây chính là phòng của tôi?

- Thì đúng là phòng của anh.

- Vâng cô là...

- Là người xâm nhập phòng người khác khi chưa được phép.

Vừa đáp xong, chợt cô ta nhăn nhó và lảo đảo, đứng không vững. Cảnh hốt hoảng:

- Kia, cô sao vậy?

Cô gái không đáp, mà bất ngờ ngã vật ra giường và hầu như hôn mê. Cảnh quá sợ, anh định lên tiếng gọi các bạn, nhưng không còn kịp nữa, bởi sắc mặt cô gái tái xanh, toàn thân run lên.

Nhào tới bên cô gái, Cảnh cố lay cô ta:

- Cô oi cô làm sao thế?

Anh chợt nhìn thấy máu rịn ra ở một bên đầu, ướt cả phần da cổ trắng ngần và cả một bên vai nữa, đều có máu. Anh hốt hoảng:

- Cô bị thương nhiều quá nè!

Lúc này anh mới quay ra ngoài gọi lớn:

- Giúp với!

Nhưng chẳng hiểu sao tiếng gọi to của anh lại không thể thoát ra khỏi miệng. Cùng lúc đó cổ tay anh nghe lạnh buốt bởi bàn tay của cô gái đang chụp lấy và bám chặt.

- Cô tỉnh rồi phải không?

Cô gái vẫn không đáp, nhưng có dấu hiệu hồi tỉnh, bởi bàn tay đang siết chặt hơn... Hồi lâu mới nghe cô ta thều thào:

- Đừng... đừng gọi. Đừng để ai... biết...

Thấy máu chảy ra nhiều hơn. Cảnh chẳng biết phải làm sao vì cô nàng chỉ có một chiếc khăn treo ở đầu giường:

- Anh cột giùm em chỗ vết thương trên đầu.

Cảnh làm theo và khi ghé sát vào để cột vết thương Cảnh mới giật mình bởi hương thơm từ người cô toát ra rất lợ, rất quyến rũ. Cột xong, nhìn vết máu trên cánh tay, Cảnh lo lắng:

- Còn máu đây nữa, có lẽ phải đi bệnh viện thôi...

Cô nàng cương quyết:

- Em là con gái, đã lên được vào đây giữa đêm thế này mà bây giờ lại chở đi bệnh viện nữa thì chắc là độn thổ mất thôi, cứ để vậy...

Cô ta đưa cánh tay kia vịn vào vết thương và trấn an:

- Vết thương này chỉ ngoài da, chỉ cần lấy tay đè mạnh xuống, một chút máu sẽ hết chảy.

- Nhưng... chiếc áo của cô...

Cảnh lấy chiếc áo thun trắng của mình định đưa cô ta thay ra, nhưng đã nghe cô gái bảo:

- Tay em đau, làm sao giơ lên để thay áo được. Em...

Cô tỏ ra đau đớn khi thử vận động cánh tay bị thương, khiến Cảnh phải nói:

- Bây giờ tôi nhắm mắt và giúp cô cởi áo, được không?

Cô nàng bật cười:

- Sao không tắt đèn!

Được nhắc, Cảnh bước tới tắt đèn và anh mò mò trong bóng tối, chợt một bàn tay mát mịn chụp lên tay anh kéo ghì lại, khiến thân thể anh ngã nhoài tới trước và đè lên người cô nàng. Hoảng quá Cảnh định lên tiếng xin lỗi thì giọng của nàng thật khẽ:

- Đừng nói gì cả. Em không sao...

Lúc ấy Cảnh mới phát hiện ra toàn thân cô ta không còn mảnh vải nào!

- Cô... cô...

- Đã nói là nhắm mắt lại để giúp người ta mà bây giờ sao còn lúng túng vậy! Vết thương trên bả vai đó, lấy tay đè lên đó đi. Đè và giữ thật chặt, khỏi phải băng bó gì cả...

Cảnh làm theo như một đứa trẻ dễ bảo. Anh ngạc nhiên là tại sao mình lại chụp đúng chỗ vết thương và lúc ấy hình như chỗ vết thương không còn chảy máu nữa.

Và nàng lại giục:

- Anh không được bỏ tay ra đó, máu lại chảy tiếp đó...

Nắm trong tư thế như vậy Cảnh thậm chí nhúc nhích còn không dám, nói chi đến rút tay ra. Anh hỏi khẽ:

- Đè như thế này cô có... sao không?

- Dễ chịu hơn...

Câu trả lời kèm một tiếng cười nhẹ trong bóng tối khiến cho Cảnh chợt rùng mình. Tuy nhiên anh vẫn không dám rời bàn tay ra. Trong đầu Cảnh chợt lóe lên ý nghĩ làm cho anh hơi lo, lỡ có ai mở cửa vào mà nhìn thấy cảnh tượng này thì... có trời mà thanh minh! Anh nói ngay ý đó ra:

- Hay là để tôi nầm sang một bên...

Nhưng cô nàng nói liền:

- Anh nầm như thế là để che cho em, chứ xê dịch sang thì...

Tuy không dám đụng vào phần dưới cơ thể cô ta, nhưng Cảnh biết là toàn thân cô ta trần trụi. Mà tại sao chỉ trong một tích tắc như thế mà cô ta có thể tự cởi hết áo quần ra được và cởi ra để làm gì trong lúc vết thương chỉ ở cánh tay?

- Sao lơi tay ra vậy, máu chảy kìa...

Quả nhiên khi bàn tay che vết thương của Cảnh lơi ra thì máu no i vết thương lại tuôn chảy, buộc lòng anh phải duy trì tư thế đó và chỉ biết nói:

- Tôi thì không sao, bởi tôi còn mặc quần áo đàng hoàng, chỉ e...

Lần này cô ta cười rõ tiếng hơn:

- Anh mà quần áo đàng hoàng sao?

Lúc ấy Cảnh mới bàng hoàng như nhận ra chính mình cũng... chẳng còn chút gì che thân!

- Sao... sao... kỳ vậy?

- Anh yên tâm, cách này là một kiểu chữa bệnh mà em cần đó. Thân áp thân mà không có ý đồ gì xấu là cách làm cho người bệnh mau bình phục nhất. Anh có nghe hơi ấm của anh đang truyền sang em không? Nghe cô nàng hỏi Cảnh mới chợt nhận ra đúng là hơi nóng từ anh đang tuôn sang nàng, cảm giác nhận ra được.

- Như... như vậy...

Nàng trấn an:

- Anh không mất hết năng lượng đâu, đừng sợ. Chỉ một chút nữa thôi thì em sẽ khỏi.

Làm sao ngăn được cảm xúc mạnh nơi một chàng trai đang độ sung sút như Cảnh khi thân thể trong tư thế này? Nhưng hình như đang có một rào cản vô hình nào đó như ngăn anh lại. Mỗi khi trong đầu Cảnh dậy lên một chút gì đó thì y như là hiện tượng khó nhớ lại xảy ra. Vài lần như vậy làm cho Cảnh hiểu, anh bình tĩnh trở lại.

- Xong rồi, anh bước xuống thay quần áo và trở lại đây. Quần áo anh ở ngay chỗ công tắc điện đằng kia.

- Còn cô...?

- Đã nói là xong rồi mà, em tự lo được!

Nửa phút sau Cảnh lén tiếng hỏi:

- Xong chưa?
- Anh cứ bật đèn lên!

Cảnh mở đèn và anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy cô nàng ngồi ngay ngắn trên giường, y phục chỉnh tề và không lộ vẻ gì là đang bị thương cả.

- Cô... không còn...

Nàng chỉ mỉm chớp bị thương lúc nãy vừa cười rất tươi:

- Anh thấy có thần kỳ không?

Máu ở mẩy vết thương không còn chảy ra nữa và cô nàng cũng không còn vẻ đau đớn, ủ rũ như lúc nãy nữa. Trái lại còn hoạt bát hẳn lên:

- Em cảm ơn anh, nhờ có hơi ấm từ cơ thể anh mà em chóng bình phục. Như thế là huề nhau nhé!

Cảnh ngạc nhiên:

- Sao lại huề? Huề nghĩa là sao?

Cô nàng xịu mặt:

- Chưa gì đã muốn chối tội của mình rồi!

Cảnh trố mắt:

- Tôi? Mà tôi có tội gì?

- Tôi tông xe vào người ta!

Cảnh ngơ ngác:

- Hồi nào?

- Ở câu Cỏ May, mau quên thế!

Nhớ lại chuyện đêm qua, Cảnh lắc đầu bảo:

- Tôi có lùi xe thành cầu hồi tối qua, nhưng đâu có đúng vào ai đâu?

- Vậy trước khi lùi vào cầu anh không nhớ là đâm vào ai sao?

Lúc này Cảnh mới giật mình:

- Hình như... hình như có. Nhưng sau đó tôi tìm đâu thấy nan nhân?

- Nan nhân phải tìm đến tận phòng riêng thì anh mới chịu ra tay cứu chữa, còn chối nữa thôi!

- Vậy sao lúc xảy ra tôi tìm hoài không thấy cô?

Lúc xe leo lên lề, cốp xe sau của anh bật lên, em đang bị choáng, nhưng cũng kịp bám vào đó, rồi ráng mà leo lên, cũng vừa lúc cốp xe sập xuống. Em gần ngất đi nhưng cũng kịp nghe các anh đi về khách sạn, rồi kéo nhau đi nhau. Lúc ấy em tỉnh lại, cố gắng đi lên phòng anh, chứ còn biết đi đâu nữa. Đợi để bắt đèn người suýt lấy mạng mình chứ!

Mọi điều nàng ta nói đều ăn khớp với sự việc xảy ra.

- Vậy xin lỗi cô.

- Nếu anh chữa không khỏi bệnh thì tôi có chết cũng theo báo oán anh tới cùng!

Cảnh bây giờ mới dám đùa:

- Bây giờ thì cô có báo oán tôi cũng không sợ!

- Coi chừng đó!

Nàng vừa nói vừa đứng lên bước ra cửa. Cảnh gọi:

- Bây giờ còn tối, cô đi đâu?

- Hết bệnh rồi, không còn lý do để bắt đèn thì đi chứ còn ở lại để...

Cô ta cười khó hiểu. Cảnh phải nói:

- Từ nãy giờ không sao, bây giờ cô sợ gì nữa? Cô còn chưa cho biết tên?

- Vậy anh đã nói tên mình với khách chưa?

Cảnh dịu giọng:

- Tôi là Cảnh, còn được gọi là Cảnh Pờ-lai-mao.

- Do anh lái chiếc Plymouth suýt gây ra án mạng chứ gì. Thưa ông Cảnh Pờ-lai-mao!

- Thế tên cô?

Bước ra tới cửa, cô nàng quay lại, nói nhanh:

- Em không có được cái tên đẹp lắm. Cứ gọi em là Xoan. Hoa xoan mùa thu, Thu Xoan!

- Cô Thu...

Cảnh gọi chưa tròn tên thì cô nàng đã mất bóng ở cầu thang. Chạy theo với chân trần, Cảnh sợ cô nàng bị bảo vệ khách sạn giữ lại. Tuy nhiên khi xuống tới quầy tiếp tân, Cảnh ngạc nhiên khi nghe người bảo vệ bảo:

- Có một cô vừa đưa cái này, dặn gửi cho anh. Anh là anh Cảnh?

Anh ta đưa cho Cảnh một mảnh giấy nhỏ, trên đó ghi mấy chữ rất vội:

- Muốn tìm em thì theo lối mòn thứ ba đường lên núi lớn tính từ Bạch Dinh sang. Chùa Lạc Cảnh.

Chạy thẳng ra sân cũng chẳng gặp cô nàng đâu. Trời lúc đó còn rất tối. Cảnh nhìn đồng hồ tay và giật mình:

- Mới có ba giờ sáng...

Cảnh quyết định rất nhanh, anh nổ máy xe để đuổi theo cô nàng. Nhưng chiếc xe thường khi rất ngoan ngoãn của anh, giờ này lại trở chứng. Đề hoài vẫn không nổ được máy, Cảnh bức dọc:

- Quái lạ!

Anh đành chạy bộ hướng về Bạch Dinh, nghĩ bụng nàng ta chắc chắn sẽ đi về hướng đó để về nhà. Nhưng đi hơn mười lăm phút, qua khi Bạch Dinh rồi mà cũng chẳng thấy tăm hơi gì. Mà đường lúc đó vắng tanh, ngoài Cảnh ra thì không có một ai khác!

Cuối cùng Cảnh đành phải quay lại khách sạn. Anh bước nhanh nên không để ý thấy lúc đó có một bóng người bước lặng lẽ lên lối mòn lên Bạch Dinh. Người đó chính là cô nàng tên Thu Xoan!

Nàng ta đi lên dốc đá mà như đi chõ bằng phẳng, chỉ lát sau là bóng nàng đã lẩn vào các vách đá, lùm cây, mất hút...

Tìm mãi mới ra lối mòn lên núi và phải mất khá lâu Cảnh mới gặp được một người làm rẫy để hỏi thăm về ngôi chùa Lạc Cảnh. Người này nhìn khách từ đầu đến chân rồi mới đáp:

- Chùa trên lưng chừng núi, nhưng người như ông lại đi giày Tây như thế thì làm sao lên tới được chùa?

Cảnh hơi ngượng:

- Chẳng qua do gấp tìm người trên đó nên tôi không kịp chuẩn bị. Vậy phiền anh chỉ cho, có phải lối này lên chùa không?

Anh chàng kia cầm đôi giày vải rách buồm của mình, đưa cho Cảnh:

- Nếu anh không chê đôi giày vải này thì tôi cho anh mang để đi lên đó. Chứ đôi giày của anh đi một lúc nữa không trượt chân té thì cũng treo giờ, gây cản!

Cảnh đã đau chân lắm với đôi giày da của mình, nên thấy đôi giày vải thì mừng húm:

-Ồ, còn gì bằng! Vậy tôi đổi cho anh đôi giày này nhé!

Anh chàng kia cười và lắc đầu:

- Suốt đời tôi có biết mang giày tây bao giờ đâu mà đổi với chác! Tôi cho anh đôi giày này, tôi đi chân không về cũng được.

Anh ta nói xong quay bước xuống núi ngay, Cảnh sau khi tần ngần một chút rồi lấy đôi giày vải cũ mang vào. Cũng may là nó vừa ý, anh mừng thầm và phấn khởi tiếp bước.

Xa xa anh đã nhìn thấy mái ngói cũ của ngôi chùa. Một ngôi chùa nhỏ nằm chênh vênh trên sườn núi như thế này chắc năm khi mười họa mới có một khách đến viếng như Cảnh, nên khi anh tiến sát tới thêm rồi mà vẫn chưa thấy bóng ai trong chùa.

Cảnh phải lên tiếng:

- Có ai trong chùa không?

Cảnh phải hỏi lần thứ ba thì mới nghe tiếng người từ ngoài vườn cây gần đó:

- Khách nào viếng chùa thì cứ tự nhiên.

Nghe giọng người lớn tuổi, Cảnh chưa thấy mặt nhưng cũng hướng ra đó lễ phép nói:

- Cháu đi tìm người. Xin hỏi...

Vừa khi ấy một ni sư trong bộ y bát màu nâu, nhìn Cảnh với cặp mắt nhân hậu:

- Thí chủ chịu khó leo núi viếng chùa như thế này thật là quý. Mời thí chủ vào trong lễ Phật.

Cảnh nhìn quanh chẳng thấy ai khác thì đường đột hỏi liền:

- Ni sư ở đây với các đệ tử có đông không vậy?

Nhà sư cười, lắc đầu:

- Đây là ngôi chùa hẻo lánh, ngoài bần ni ra thì đâu có đệ tử nào.

Cảnh thất vọng:

- Đây đúng là chùa Lạc Cảnh phải không ạ?

- Đúng, đây là Lạc Cảnh tự. Chẳng hay thí chủ tình cờ đến viếng, hay có ai chỉ?

Cảnh nói thật:

- Dạ, con có một người bạn, họ nói là ở chùa này...

Vị sư nữ ngạc nhiên:

- Bạn nào của thí chủ mà ở chùa này?

- Dạ, một... bạn gái.

Nhà sư càng ngạc nhiên hơn:

- Làm gì có ai như vậy! Chắc là thí chủ muốn đùa với bần ni rồi!

Cảnh nghiêm giọng:

- Dạ, con không dám đùa giỡn. Con hỏi thật, ở đây có ai tên là Thu Xoan không?

Vị sư chau mày:

- Thu Xoan? Làm gì có... thí chủ nhớ đây là nhà chùa...

Nhung chợt bà kêu lên:

- Thu Xoan! Hay là...

Bà trổ mắt nhìn Cảnh với ánh mắt soi mói:

- Cậu đây là người nhà của cô ấy hay sao?

Cảnh thú thật:

- Dạ, con chỉ mới gặp cô ấy hồi tối qua. Con được cô ấy chỉ cho nơi này...

- Tối qua? Cậu có đùa không vậy? Cậu nhớ cho là...

Bà lại nhìn Cảnh một lượt, rồi đột nhiên hỏi:

- Cậu gặp cô ấy ở đâu?

Cảnh vốn thật thà, anh kể lại chuyện đụng xe ở cầu Cỏ May, chỉ giấu phần ở trong phòng riêng thôi:

- Dạ, con lỡ tông xe vào cô ấy. Nhưng không sao và cô ấy đã đi ngay, con chỉ kịp hỏi địa chỉ và biết rằng cô ấy ở đây nên con...

Vị sư nữ thở dài:

- Lại nghiệp chướng nữa rồi!

Cảnh ngạc nhiên:

- Sư cô dạy gì ạ?

Nhà sư hỏi lại:

- Có đúng là cậu gặp cô ấy tối qua không? Một cô gái trẻ đẹp, tóc dài... đúng tên là Thu Xoan?

Cảnh gật đầu:

- Dạ, đúng như vậy. Con cũng ngạc nhiên, sao người như cô ấy mà lại ở chõ hẻo lánh như vậy... lại ở chùa nữa?

Nhà sư không nói thêm, ra dấu cho Cảnh đi theo mình ra ngoài. Cảnh bước theo mà chưa biết chuyện gì. Đến khi ra tới một bãi đất trống, dưới gốc một cây mít tàn lá che kín cả một vùng, nhà sư chỉ một ngôi mộ đất và nói:

- Chỉ có một người tên là Thu Xoan, nhưng cô ấy lại nằm ở đây!

Cảnh há hốc mồm chưa kịp hỏi thì nhà sư đã nói tiếp:

- Bản ni không rõ về cô gái này lắm, chỉ biết khi chôn thấy ở cổ tay cô ấy có đeo một chiếc vòng khắc hai chữ Thu Xoan, mà là ngay tôi cũng quên, nên lúc nãy thí chủ hỏi tôi chưa nhớ ra. Hình như cô ấy tên là Thu Xoan.

Cảnh bước hẳn tới bên ngôi mộ, anh không thể nào tin nổi:

- Không có lý nào. Con đã gặp cô ấy đêm qua mà. Cô ấy còn bị thương nữa...

Nhà sư mời Cảnh trở vô hậu điện và kể lại:

- Cách đây gần hai năm, một hôm khi tỉnh giấc thì tôi nghe có tiếng ho húng hắng ngoài trước chùa, tôi mở cửa ra thì thấy một người nằm ngay giữa sân. Hoảng quá nên tôi vội cõi dậy, đưa vào đây thì cô tỉnh lại, nhưng chỉ nhìn tôi và khóc, chứ không nói gì... Tôi cố chạy chữa thì đến sáng hôm sau cô ấy tỉnh lại hẳn. Tôi hỏi tên và hoàn cảnh, nhưng cô ta nhất quyết không nói, chỉ lấy tay viết xuống sàn mấy lần dòng chữ: Con muốn được chết! Rồi sau đó thì tịnh khẩu và hầu như hôn mê luôn... Qua ngày hôm sau nữa thì cô ấy trút hơi thở cuối cùng. Tôi thấy chiếc vòng đeo tay có khắc tên nên giữ lại làm bằng chứng để sau này có thân nhân đi tìm thì còn chứng minh được.

Cảnh hỏi dồn:

- Ni sư có biết lý do nào cô ấy chết không?

- Cô ấy không chịu nói gì thì làm sao biết được. Nhưng qua sắc diện, qua vẻ khổ đau đó thì chắc là gặp chuyện trắc trở gì về tình duyên cũng nên, mà điều này sau đó đã được chứng minh...

Bà ngừng nói, lát sau đi lấy ra chiếc vòng đeo tay có khắc hai chữ Thu Xoan và bảo:

- Cách đây gần một năm, trong một lần đi Bà Rịa lúc về ngang qua cầu Cỏ May, tôi tình cờ nghe một người lái xe kể chuyện rằng anh ta bị một cô gái chặn ngang cầu, xưng tên mình là Thu Xoan, đòi phải trả lại hồn cho mình. Lúc đó tôi không nghĩ đó là cô Thu Xoan này... Cho đến khi đêm đó về chùa tôi nằm mơ thấy cô gái này về gọi và bảo rằng, nếu ngày nào đó có ai tìm tới đây trả hồn thì nhận giùm cho mình!

Kể tới đây bà đưa mắt nhìn Cảnh vẻ lo ngại:

- Tôi là người tu hành, không tin chuyện ma quỷ nhưng qua chuyện này, tôi sợ cho cậu...

Cảnh chợt rung mình! Anh nhớ cuộc hội ngộ đêm qua vì cảm giác va chạm thân thể còn nguyên đó...

- Thưa ni sư, đúng là ở đây chỉ duy nhất một người tên là Thu Xoan phải không ạ?

- Chỉ một người thôi. Chung quanh đây cũng không có nhà ai khác thì làm sao có ai nữa. Tôi khuyên cậu nên rời khỏi đây càng sớm càng tốt. Tôi lo...

Bà muốn nói là bà lo lời dặn của cô gái tên Xoan. Cảnh cũng hiểu ý, nhưng sau một lúc suy nghĩ, anh nói:

- Con không ngờ là mình gặp phải hồn ma. Nhưng con nghĩ giữa con và cô ấy đâu có oán thù gì, vậy đâu có lý do nào để cô ấy đòi hồn ở con?

Cảnh vẫn vê chiếc vòng trong tay, bỗng anh đề nghị:

- Chiếc vòng này chỉ bằng inox, con muốn xin giữ nó được không?

Anh thấy ít hy vọng được nhà sư đồng ý, chẳng ngờ bà lại gật đầu:

- Tôi giữ lại chỉ hy vọng khi nào thân nhân cô ấy tới thì có bằng chứng. Nay nếu cậu hứa đi truy tìm nhà của cô ấy thì giữ nó cũng được. Cậu liệu có tìm thân nhân cô ấy không?

Cảnh hơi lưỡng lự:

- Mà thôi, con chỉ muốn giữ làm kỷ niệm. Nhưng việc để nó lại đây để làm bằng chứng quan trọng hơn, thôi nhà sư cứ giữ.

Anh xin nén nhang, đích thân ra chõ ngôi mộ, đốt và vái:

- Nếu cô quả đúng là cô Thu Xoan mà tôi đã gặp hôm qua thì xin vể báo cho tôi biết nhà cửa cô ở đâu, để tôi sẽ tìm tận nơi báo tin. Còn như cô muốn đòi hồn, thì tôi không phải là người đó đâu. Tôi xin cô...

Cảnh đốt nhang và đứng bên mộ một lúc. Chợt anh giật mình lùi lại để tránh ngọn lửa bùng lên như pháo từ ba cây nhang anh vừa đốt! Ánh sáng phát ra từ đó có màu xanh, mà vừa bốc lên cao đã tan biến nhanh vào không khí.

Cảnh nói theo hơi gió:

- Tôi tin là cô Thu Xoan không hại người vô cớ. Tôi xin hứa, những gì cô bị oan úc sẽ được giải ngay gần đây. Tôi hứa đó...

Anh quay bước đi xuống núi với nỗi lòng phẫn chấn như vừa trút được một gánh nặng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TAI NẠN TRÊN CẦU CỎ MAY (2)

Chỉ với một chi tiết mỏng manh qua giấc mơ, Cảnh quyết định đánh xe về tận vùng quê hẻo lánh của tỉnh Bà Rịa để tìm tông tích một người con gái. Chỉ bởi người con gái đó có tên là Thu Xoan, người có thân xác được gửi trên sườn núi lớn của Vũng Tàu.

Ai chưa từng nghe kể chuyện oan hồn một người con gái tên Thu Xoan đã lao vào xe đang chạy qua cầu Cỏ May của một chàng trai chỉ để đòi người ấy trả lại hôn cho mình, thì chắc không thể hình dung nổi tại sao Cảnh bị ám ảnh về câu chuyện đó suốt tháng trời để rồi cuối cùng anh phải gác lại hầu hết công việc đang làm, để lao vào một mối bạn tâm duy nhất, đó là đi tìm cho ra tung tích người con gái chết oan, hiện thân xác đang nằm cô đơn trên sườn núi.

Cảnh đã tâm sự với người bạn thân là Long, việc anh quan tâm đến Thu Xoan:

- Cô ấy đã hy sinh cả sự trong trắng của mình để vào tận phòng riêng của tao, chỉ để nhờ tao minh oan cho mình. Như vậy bảo sao tao không làm cho bằng được việc này!

Long khuyên bạn:

- Biết rằng như vậy là có trước có sau, tốt thôi. Nhưng mà cũng nên cân nhắc lại kỹ, xem có phải đêm xảy ra tai nạn trên cầu Cỏ May, nàng ta có ý muốn bắt hồn mà không? Bởi nếu không thì tại sao không phải tao hay thằng nào khác?

Cảnh nói thật lòng:

- Tao đã nghĩ kỹ, không phải ai cũng bị oan hồn quấy phá được. Phải có duyên và có số nữa. Có thể tao được chọn mà không bị hại, vì cô nàng biết được tao không có ác tâm, tao đã quyết làm chuyện gì thì phải làm cho bằng được và phải như thế thì mới giúp nàng ta hoàn thành tâm nguyện.

- Nhưng, tại sao một hồn ma không tự báo thù hay giải oan được, mà cần phải có sự giúp sức của người sống?

Cảnh nói theo suy nghĩ của mình:

- Nếu hồn ma mà làm được mọi chuyện thì loài người đâu có yên ổn. Chắc là phải có một hạn chế nào đó... Biết bạn đã quyết tâm, nên Long nói vào:

- Mày cứ lo đi, nếu cần tiếp tay chỗ nào thì bọn này sẽ góp sức. Mặc dù mày cũng biết rồi đó, trong mấy thằng, chỉ có mày là không sợ ma thôi. Kể cả tao cũng... quen lắm.

Cảnh cười:

- Ma thì ai không sợ. Nhưng có gặp ma rồi mới biết rằng ma... cũng dễ thương như người, đâu có gì ghê gớm!

Do Cảnh chưa kể tỉ mỉ chuyện anh từng nằm đè lên người hồn ma, nên Long rùng mình, le lưỡi:

- Đọc truyện Liêu Trai và các chuyện ma thấy mấy ông nhà văn kể ma đẹp, ma dễ thương, ma hiền... nhưng nỗi nghĩ tới ma nằm dưới mồ chui lên rồi le lưỡi, trợn mắt là đủ ón lạnh rồi!

- Nhưng đâu phải ma nào cũng le lưỡi, nhẹ nanh. Có những hồn ma chẳng khác con người, hồn ma chỉ bị người ta bắt nạt, chứ chưa bắt nạt ai bao giờ! Để có dịp tao sẽ cho tụi bây gặp ma cho biết!

Long xua tay lia lịa:

- Ủng hộ may trong chuyện này chứ không phải tao muốn gặp đâu nghen!

Qua cuộc nói chuyện ngắn đó với Long, Cảnh hiểu rằng việc mình đơn thân dấn vào việc này là khá mạo hiểm, nhưng kể từ khi gặp Thu Xoan rồi, lại nghe vị ni sư chùa Lạc Cảnh kể về cái chết của Thu Xoan thì anh hoàn toàn thấy mình gắn bó và gần gũi với cô nàng hơn bao giờ hết. Anh còn thấy rằng mình có trách nhiệm với người con gái đáng thương này và phải bằng mọi cách giúp nàng ta.

- Cậu tìm ai mà từ sáng đến giờ thấy cứ chạy qua chạy lại vùng này bốn năm lần rồi?

Cảnh giật mình khi nghe ai đó hỏi. Anh dừng hẳn xe lại và đáp:

- Dạ, cháu tìm nhà một người tên Thu Xoan!

Người đàn bà ngồi bán trái cây bên đường suy nghĩ một lúc lắc đầu đáp:

- Xóm này nhiều con gái lắm, nhưng đâu có đứa nào tên lạ như vậy? Người ta là Thu Nga, Thu Nguyệt, Thu Hằng, chứ ai lại là Thu gì đó nghe chói tai quá!

- Cô này là con gái út của ông giáo Lương.

Nghe tên giáo Lương thì người đàn bà kêu lên:

- Con đó là con Thu, chứ nào phải là Thu Xoan?

- Vậy nhà đó ở đâu dì biết không?

- Biết. Nhưng cậu tìm ai? Tìm ông giáo Lương thì ông ấy đã chết lâu rồi, còn con Thu đó thì... cũng đâu còn mà tìm!

Cảnh đã hiểu điều ấy từ trước khi tới đây nên anh bình tĩnh nói:

- Gặp ai trong nhà ấy cũng được, dì làm ơn chỉ giúp.

Tỏ ra dè dặt, nhưng sau cùng bà ta vẫn chỉ. Cảnh cám ơn rồi tìm tới đúng nhà không khó. Chỉ khó là khi gặp người nhà, một người phụ nữ lớn tuổi. Vừa nhìn thấy Cảnh, chưa nghe anh hỏi gì thì bà ta đã xua tay lia lịa:

- Cậu đi khỏi nhà tôi ngay. Đi ngay!

Cảnh phải kiên nhẫn giải thích:

- Cháu là người đem tin tức của cô Thu Xoan về, chứ đâu phải...

Nghe vậy, người đàn bà mới nhìn Cảnh với ánh mắt thiện cảm hơn:

- Cậu biết con tôi ở đâu phải không?

- Dạ. Bác là mẹ của Thu phải không? Cháu có tin của cô ấy. Tuy nhiên Thu chỉ cho phép nói khi đúng

người thôi.

Với vẻ sốt ruột khi nghe tin con, bà hỏi dồn:

- Nó ở đâu, còn sống hay đã chết?

Cảnh ngập ngừng:

- Dạ, Thu dặn cháu chỉ nói với một người tên Thu Hường thôi. Vậy cô Hường là ai?

Bà già trố mắt nhìn Cảnh:

- Thu Hường? Nó dặn cậu như vậy?

Cảnh gật đầu:

- Dạ, cô ấy dặn đúng như vậy. Cô còn bảo rằng muốn gặp được cô Thu Hường nào đó thì phải đợi lúc nửa đêm, tại đúng nơi hai người uống chén rượu thế gì đó.

Bà mẹ ôm mặt khóc, trước sự kinh ngạc của Cảnh:

- Thưa bác, chẳng hay cháu có nói điều chi không phải chẳng? Con chỉ thuật lại những gì nghe đúng cô Thu nói. Nếu bác không tin thì đây, vật này Thu để lại cho bác.

Cảnh đưa ra chiếc vòng bạc mà anh lấy được ở chùa Lạc Cảnh lúc trước. Vừa nhìn thấy nó, bà mẹ đã ngừng khóc, nói như đang nói với con gái mình:

- Má biết mà, thế nào con cũng về. Giờ con đã ở đây rồi, Thu ơi!

Rồi bà lại tiếp tục khóc. Càng khóc dữ hơn. Cảnh phải nói thêm:

- Cháu không biết cô Thu Hường là ai và làm cách nào để gặp?

Cảnh phải chờ rất lâu bà già mới đưa tay chỉ lên lầu:

- Cậu lên trên đó mà chờ.

Cảnh hơi do dự, nhưng bà già đã đứng lên, bước đi trước. Cảnh bước theo sau. Anh được dẫn vào một căn phòng đóng kín cửa và hình như khá lâu rồi không có ai ở. Lúc này bà mẹ Thu Xoan mới bình tĩnh nói:

- Nó muốn cậu chờ con Thu Hường ở đây. Còn cậu hỏi tôi Thu Hường là ai thì chính tôi cũng không biết...

Cảnh tưởng bà ta giận dỗi mà nói thế, nhưng khi bà đóng cửa lại, để Cảnh một mình trong đó thì anh phát hoảng vừa định kêu lên thì chợt nhìn lên tường căn phòng và anh hiểu! Trên đó có ghi dòng chữ: Lễ thành hôn của Thu Hường, ngày hạnh phúc của người này cũng là nỗi bất hạnh của người khác.

Thu Hường và nàng ấy xung đột nhau ngay trong ngày cưới đây mà!

Và trả lời cho thắc mắc Thu Hường là ai, đã có bức ảnh chụp chung bốn năm người, được phóng lớn và treo trên tường mà bên dưới ảnh có ghi chú rõ ràng: Hàng đứng sau gồm các bạn học, hàng đứng trước từ trái sang: Ngọc Tiên, Ngọc Hiệp, Thu Hường và Thu Xoan, bốn chị em ruột giờ mỗi người mỗi ngả!

- Thị ra họ là chị em với nhau...

Cảnh lâm bầm và còn định xúc xạo thêm trong cuốn album đặt ở góc bàn. Nhưng khi tay anh vừa chạm vào đó thì tự dung xây xẩm và suýt té xuống. Hoảng quá, Cảnh bước lùi ra mấy bước, tự nhủ:

- Không nên...

Anh muốn bước trở ra ngoài, nhưng cố gắng lăm thì anh chỉ bước tới cửa đã ngã chui về phía trước.

Một người bước vào phòng, Cảnh ý thức được, nhưng anh không thể bật ngồi dậy, mà chỉ cố gắng lên tiếng.

- Tôi... tôi...

Anh chỉ nói được tiếng mất tiếng còn như vậy và sau đó cảm giác như người vừa bước vô đó nâng đầu anh dậy, gọi khe khẽ:

- Đây đi! Đây đi!

Phải khó khăn lắm Cảnh mới mở mắt ra và nhận biết người đang ngồi trước mặt mình là một cô gái. Anh cất tiếng hỏi:

- Cô là ai?

- Là người mà anh đang cần tìm!

- Thu Hường?

- Muốn gặp người ta thì ít ra cũng phải ngồi dậy, chứ ai lại nằm dài như thế!

Cảnh cố gắng ngồi lên và lúc này anh mới nhận biết mình vẫn còn đang ở trong gian phòng lúc nãy. Cô gái xung là Thu Hường đang ở trước mặt là một người rất đẹp, có khuôn mặt hao hao giống như Thu Xoan.

Nàng ta như đang chờ Cảnh nói, nên hướng mắt về phía anh. Sau vài giây ngỡ ngàng, Cảnh lên tiếng:

- Cô là chị của Thu Xoan?

Nàng chỉ gật. Cảnh tiếp:

- Cô đã hay tin cô ấy chết?

Nàng lại gật, nhưng lần này lên tiếng:

- Biết.

- Sao cả nhà này không ai đi tìm xác cô ta? Chính cô ấy nhờ tôi về đây báo tin...

- Và cả việc tìm biết xem nó đã làm gì trước khi rời nhà này nữa phải không?

- Chuyện ấy...

- Anh không phải giấu, bởi anh đang ở trước một người có khả năng biết hết chuyện anh cần làm. Một người ở cõi âm!

Cảnh giật mình:

- Cô... cô là...

- Một hồn ma!

Nàng ta đứng lên, chỉ tay lên tường và tiếp:

- Anh thừa biết giữa nó và tôi đang có một hố ngăn cách không thể san lấp được, vậy sao anh còn tìm tôi để làm gì?

- Nhưng giữa hai cô còn là chị em ruột với nhau!

Nàng rít lên:

- Chị em ruột mà nó nỡ hại chết tôi ngay trong ngày cưới! Như vậy còn là chị em sao?

Cảnh hốt hoảng:

- Sao lại có chuyện đó?

Cô nàng cười khẩy:

- Vậy mà nó đã xảy ra! Anh muốn biết rõ hơn thì hãy lên phòng riêng của tôi, sẽ nhìn thấy bàn thờ, bài vị còn trên đó. Trong khi nó thì đi khỏi nhà này, không có ai đốt cho nó nén nhang nào.

- Không thể nào...

Cảnh còn đang muốn cãi nữa thì Thu Hường đã rời khỏi phòng, ra dấu cho anh đi theo. Cảnh bước theo ra ngoài, nhìn thấy cô nàng đi lên lầu trên nữa, anh lại đi theo. Tuy nhiên, vừa lúc đó Cảnh nghe như có ai đó gọi tên mình, anh ngoái nhìn lại thì thấy có một khuôn mặt con gái khác ló ra từ một phòng khác, đang đưa tay ngoắc anh.

Cảnh còn đang lưỡng lự chưa biết phải nghe ai, đi theo lên lầu hay ghé vào phòng có người đang ngoắc mình? Thì anh đã nghe cô gái trong phòng kia lên tiếng:

- Anh không được lên lầu.

Cuối cùng Cảnh tấp vào phòng nọ, anh gặp một cô gái khác có gương mặt cũng hao hao giống với cả hai Thu Xoan và Thu Hường.

- Cô là...?

Cô gái đáp rất nhanh và khẽ, có lẽ sợ người bên ngoài nghe được:

- Em là Ngọc Tiên, em của chị Thu Xoan.

Giọng nói của cô nàng này giống với Thu Xoan nhiều hơn, mà âm điệu cũng có vẻ hiền lành, dịu dàng hơn Thu Hường vừa rồi. Thấy Cảnh còn ngạc nhiên, cô nói liền:

- Chị Thu Hường là một hồn ma, chị ấy hiện nay đang khống chế cả nhà này không ai mà không sợ chị ấy. Vừa rồi nếu anh theo chị ấy lên lầu thì coi như anh sẽ ở lại luôn trên ấy, không bao giờ còn trở lại dương gian được nữa!

Cảnh nghe lạnh cả người:

- Có chuyện đó sao?

- Thì anh thấy đó, giữa ban ngày ban mặt mà chị ấy hiện ra như một người sống còn được. Vậy xá gì chuyện bắt hồn người đem đi. Anh tuyệt đối không thể lên đó, mà hãy nhanh chóng rời khỏi nơi đây ngay!

Cô ta vừa nói vừa cài chốt cửa lại và thấp giọng:

- Anh cứ tạm ở lại trong phòng này, chờ lát nữa em sẽ có cách đưa anh thoát ra.

Nhin khắp phòng, thấy nơi nào cũng đầy những chùm hoa treo lơ lửng, Cảnh ngạc nhiên hỏi:

- Hoa này là hoa gì vậy?

Cô nàng đáp gọn:

- Hoa Xoan.

Cảnh chợt nhớ, anh reo lên:

- Tên của chị cô.

Ngọc Tiên ra dấu cho Cảnh không được lớn tiếng:

- Anh đừng để bà chằn cái đó nghe được thì chẳng những anh mà luôn cả em cũng sẽ chết dưới bàn tay của bà!

Hơn nửa giờ trôi qua. Bên ngoài yên lặng, khiến Cảnh tự tin hơn, anh hỏi:

- Thu Hường nguy hiểm như vậy sao lúc nãy mẹ cô lại bảo tôi lên gặp cô ta?

Ngọc Tiên thở dài:

- Nhà này hầu như không ai dám cãi lời chị Hường cả. Chị ấy hận và thù cả nhà.

Câu nói đó khiến Cảnh bàng hoàng:

- Ruột thịt với nhau mà sao lại hận thù đến như vậy? Có phải xuất phát từ đám cưới của Thu Hường?

- Anh đã vào phòng bên cạnh rồi thì đã rõ, đúng là xuất phát từ ấy...

Giọng cô nàng trở nên buồn bã hơn:

- Chị em ruột thịt, vậy mà chỉ cần một phút giây ngắn ngủi đã trở thành thù địch, giết hại lẫn nhau như thường!

- Ai giết ai?

- Chị Thu Xoan. Và người bị giết là Thu Hường.

Cảnh như bị điện giật:

- Có chuyện như vậy sao?

- Chỉ vì một người đàn ông mà ra.

Nàng nói đến đó thì bật khóc, Cảnh sốt ruột lắm nhưng phải đợi một lúc mới dám chen vào hỏi:

- Hai người yêu chung một người đàn ông?

- Phải. Và mãi đến ngày cưới thì mọi việc mới lộ ra. Chị Thu Xoan cho rằng Thu Hường cướp người yêu của mình, nên ngay trong lễ cưới đã làm giặc lén, đòi lại người đàn ông của mình! Vâ...

Cảnh có thể đoán kết cuộc của câu chuyện, nhưng vẫn hỏi:

- Rồi chuyện gì xảy ra trong ngày cưới đó?

- Một án mạng! Chính Thu Xoan đã ra tay.

Ngọc Tiên lại ôm mặt khóc. Hồi lâu cô mới tiếp lời:

- Chị Thu Xoan tạt nguyên chai axít vào Thu Hường và chú rể! Hai người nổ dĩ nhiên là không thể nào tránh được, nên mạng vong...

Cảnh bất nhẫn:

- Sao Xoan lại có thể làm được chuyện tày trời đó? Thảo nào cô ấy đã...

Cảnh muốn nói rằng do ăn năn nên sau đó Thu Xoan đã đi tìm cái chết...

Nhung Ngọc Tiên đã cất lời:

- Sự thật không phải như vậy!

Cảnh ngạc nhiên:

- Còn có tình tiết khác sao?

- Chị Thu Xoan không hề là thủ phạm của vụ giết người đó! Axít tạt vào người mà cả hai nạn nhân không hề mang thương tích gì trên cơ thể cả, như vậy đâu phải họ chết vì chất cường toan đó?

Cảnh sững sờ:

- Vậy họ chết bởi nguyên nhân nào?

- Một loại độc dược!

Cảnh hiểu ra:

- Vậy ra thay vì dùng axít thì Thu Xoan đã dùng loại độc dược nào đó?

Ngọc Tiên lắc đầu, giọng đanh lại:

- Chị Xoan không hề là thủ phạm. Vậy mà mọi người đều đổ lỗi cho chị ấy và còn xua đuổi ra khỏi nhà nữa!

Cảnh thở phào:

- Vậy mà tôi cứ tưởng...

Ngọc Tiên thở dài:

- Nhưng đó chỉ riêng chị Thu Xoan hiểu mình vô tội, còn ngoài ra đâu có ai thấu hiểu.

- Nhưng tại sao cô ấy không giải thích? Vả lại, còn chai nước mà cô ấy tạt vào đôi tân lang tân nương đó là gì? Nếu nó không phải là axít hay độc dược.

- Chỉ là một lọ phẩm màu, nhằm mục đích đe dọa, cảnh cáo thôi, chứ nào chị ấy có ác tâm đâu...

- Vậy sao hai người kia chết?

- Thì em đã nói rồi, cùng lúc đó thì có ai đó đã ra tay lén giết chết Thu Hường và chồng để đổ tội cho chị Thu Xoan! Oan nghiệt là ở chỗ đó và cũng vì thế nên chị Thu Xoan bỏ nhà đi, mang mối oan tình khó giải.

Cảnh lặng người đi một lúc, rồi anh kể lại đầu đuôi câu chuyện mình gặp Thu Xoan:

- Thu Xoan đã chết, thân xác đang chôn vùi trên sườn núi lớn Vũng Tàu. Nhưng chẳng hiểu sao cô ấy lại hay ra đón các chàng trai đi qua cầu Cỏ May để đòi hồn là sao? Người chết là mất xác, còn hồn thì về cõi âm, tại sao cô ấy cứ đòi hồn, phải chăng có điều gì đó khuất tất?

Ngọc Tiên cúi mặt một lúc, rồi khi ngẩng lên với đôi mắt đỏ hoe:

- Chị ấy có nỗi oan khó giải, chỉ em biết mà thôi!

Cô đi lấy ra một chiếc vòng bạc, mà vừa trông thấy nó. Cảnh đã kêu lên:

- Chiếc vòng này...

Anh cũng lấy trong túi ra chiếc vòng mà vị sư chùa Lạc Cảnh đưa, hai chiếc giống nhau như cùng một khuôn!

- Đây là một cặp, vốn mỗi người giữ một chiếc thẻ ước là sẽ mãi mãi bên nhau. Vậy mà...

Nghe Ngọc Tiên nói Cảnh có cảm giác như cô là người trong cuộc. Anh hỏi:

- Chuyện này cô hiểu rõ, vậy sao không minh oan cho chị mình?

Nàng nhẹ lắc đầu:

- Có nói thì người ta vẫn không tin. Bởi thủ phạm gây ra vụ này giờ đây không chế cản hồn, xác chị Thu Hường, làm sao em dám nói!

- Ai là thủ phạm?

Nàng lại lắc đầu:

- Nếu nói được thì em đã nói ra từ lâu và không mất thêm chị Thu Xoan nữa!

Chừng như rất sợ khi đề cập đến chuyện này, nên nói tới đó Ngọc Tiên quay đi chỗ khác, cố che giấu những giọt nước mắt.

Vừa khi ấy bên ngoài có tiếng người gào thét, giọng của Thu Hường! Ngọc Tiên hốt hoảng bảo Cảnh:

- Anh phải chui vào tủ áo kia đứng và đừng lên tiếng dù cho có ai gọi đúng tên. Chị Thu Hường quyết tìm cho được anh đó.

Cảnh làm theo lời, lúc ấy bên ngoài Thu Hường hung dữ chưa từng thấy:

- Ai giấu nó ở đây, đem ra đây mau! Tao sẽ giết hết nhà này cho coi!

Tiếng của bà mẹ trong nước mắt:

- Hường ơi, má xin con! Dù gì nó cũng là em ruột của con. Thằng đó về đây là có lòng tốt báo tin em con đã chết, như vậy con còn đòi trả thù gì nữa.

- Mấy người nói láo cả. Con Thu Xoan chết sao không thấy hồn phách ở cõi âm. Có phải má và mấy đứa kia giấu nó ở đâu không?

- Má lạy con mà Thu Hường! Sao càng ngày con càng mất đi tính người, con không còn coi ai ra gì hết, má là má của con mà!

Giọng Thu Hường càng trở nên chanh chua và the thé:

- Từ khi tôi chết thì mọi quan hệ gia đình coi như hết! Mỗi hận thù giữa tôi với con Thu Xoan càng đẩy xa huyết thống nhà này ra thêm. Böyle giờ tôi chỉ muốn trả thù, muốn nhìn thấy con Thu Xoan chết ngay tại đây và hãy trả người đàn ông ấy lại cho tôi ngay lập tức!

Cuộc đấu khẩu giữa Thu Hường và mẹ kéo dài gần một giờ, kèm theo đó những tiếng đổ và đập phá mà trốn trong phòng Cảnh cũng phát khiếp. Anh chờ tình hình lắng xuống rồi mới bước ra hỏi thật khẽ:

- Có khi nào cô ấy vào phòng này không?

Chỉ tay lên tấm kiếng hình bát quái, Ngọc Tiên đáp:

- Ma quỷ không dám vượt qua vật này.

Cảnh bảo:

- Lâu nay thấy người ta treo trước cửa nhà, tôi cứ ngờ đó chỉ là hình thức. Đâu ngờ...

- Chuyện tâm linh nếu tin là nó có. Không phải vô cớ mà người ta bày ra những hình thức như vậy đâu! Lắng nghe thêm một lúc nữa tình hình bên ngoài, Ngọc Tiên bảo:
 - Anh có thể rời đi được rồi. Anh cứ ngồi xe ngựa đi về hướng gần chợ, nơi có ngôi nhà ngói lớn nhất, anh đi thẳng vào cửa, nếu có ai hỏi thì anh nói là cần gặp Ba Thạnh là họ sẽ cho anh gặp.
 - Nhưng... tôi đâu có quen biết gì người ấy. Vả lại gặp ông ta để làm gì?

Đưa cho Cảnh cả chiếc vòng đeo tay của mình, nàng dặn kỹ:

- Anh cứ đưa ra hai vật này. Ất người ấy sẽ sợ và tiếp anh ngay. Bằng cách nào đó anh phải buộc anh ta đeo một trong hai chiếc vòng này vào tay. Như vậy là anh đã cứu được chị Thu Xoan và cứu cả nhà này nữa!

Cảnh còn hoang mang, nên hỏi lại:

- Sao cô không trực tiếp đưa, mà phải đợi chính tôi?
- Bởi anh có chiếc vòng thứ hai. Phải có một cặp, mà từ lâu nay tôi chỉ giữ có một chiếc. Khi anh nói để anh ta chịu đeo chiếc vòng này vào rồi anh sẽ thấy lời nói của em là hiệu nghiệm. Anh phải cố làm, chị Thu Xoan đang đợi anh từng phút, từng giây!

Cảnh nắm chặt hai chiếc vòng trong tay và một lần nữa anh nhắm mắt lại và khấn:

- Nếu cô Thu Xoan tin tưởng tôi thì xin cô cho tôi sự dũng cảm hơn và dễ dàng tiếp cận, thuyết phục anh chàng Ba Thạnh nào đó.

Lời khấn của Cảnh rất nhỏ, nhưng Ngọc Tiên lại nghe được, cô lên tiếng trấn an:

- Một khi chị Thu Xoan đã chọn anh ở câu Cỏ May là chị ấy đã biết là chỉ có anh mới làm được việc này. Vậy anh đừng ngại gì hết, cứ mạnh dạn lên và làm cho bằng được. Em nói để anh rõ, Ba Thạnh hay Ngọc Thạnh chính là người yêu của chị Thu Xoan và cả chị Thu Hường nữa! Anh ta đã lừa hai người với mối tình tay ba tội lỗi ấy chỉ vì anh ta muốn lấy mạng cả hai người cho một mưu đồ thâm độc. Anh ta chính là một... con ma đội lốt người. Anh ta chuyên lấy mạng gái đồng trinh để luyện phép trường sinh và hai người chị của em là nạn nhân đầu tiên của hắn. Cũng may là chị Thu Xoan vì ghen mà ra tay kịp thời. Chất phẩm màu mà em nói chị ấy dùng để tạt vào người hắn và chị Thu Hường thật ra là máu dơ đó. Hắn bị chặn đứng mưu đồ, nhưng cũng kịp hạ sát chị Thu Hường, còn chị Thu Xoan thì thoát được nhưng vì bị bùa phép của hắn nên...

Cảnh hiểu ra, anh cầm phẫn:

- Con người này sao còn để cho hắn tồn tại! Tôi hứa, sẽ vì Thu Xoan, vì gia đình cô mà hành động. Nhưng, cô nói hắn là một hồn ma, một con quỷ đội mồ, vậy liệu hắn có phát hiện ý đồ của tôi không?

Ngọc Tiên quả quyết:

- Khi nào hắn chưa thấy hai chiếc vòng này thì hắn vẫn chưa thể làm gì anh được. Hãy giữ hai chiếc vòng như một lợi thế, chỉ khi nào hắn ta cầm lấy một trong hai chiếc thì lúc ấy anh hãy bắt đầu nói. Nói gì hắn cũng nghe.

Cảnh vừa định bước ra thì Ngọc Tiên kéo lại dặn:

- Anh chỉ được đi thẳng ra cửa, dù nghe bất cứ ai gọi cũng không được nhìn lại. Như thế anh sẽ thoát ra khỏi đây dễ dàng.

Cảnh làm y như vậy. Quả nhiên khi anh đang đi thì có tiếng gọi của Thu Hường! Tiếng gọi ban đầu còn nhỏ sau đó to dần và khi thấy Cảnh sắp lọt ra ngoài cổng rào thì một tiếng thét như của ma quỷ:

- Trở lại đây!

Nhớ lời dặn của Ngọc Tiên, Cảnh bước đi như chạy và im lặng mãi cho đến lúc không còn nghe gì khả nghi nữa.

Đón chiếc xe thổ mộ đi ngược ra chợ quả nhiên Cảnh nhìn thấy ngôi nhà ngói lớn cửa đóng then cài.

Không cần gọi cửa, Cảnh xô cổng đi thẳng vào trong và nói với một gia nhân ra chặn anh lại:

- Tôi cần gặp Ba Thạnh.

Cảnh được chỉ thẳng lên lâu và hình như có ai đó vô hình, đưa anh tới một phòng rộng.

- Ba Thạnh ra nhận quà của Thu Xoan đây!

Câu nói của Cảnh, nhưng do ai đó khiến anh phát ra tiếng, chứ không phải tự anh nói. Quả nhiên cửa phòng mở ra liền. Trước mặt Cảnh hiện ra một người mà vừa nhìn là anh muốn kêu thét lên nếu không được dặn trước! Người đó có gương mặt trắng bệch, môi mắt sâu đến nỗi không nhìn thấy tròng!

Cảnh hiểu đây là phút giây quyết định sự thành bại của mình, nên anh móc liền ra hai chiếc vòng và lên tiếng liền:

- Anh có muốn biết tin người yêu mình không?

Giọng anh ta the thé như giọng mấy ông thầy cúng gọi hồn:

- Vật đó là của chúng tôi, không ai được lấy.

Cảnh định bước lùi khi thấy hắn đến gần, nhưng như có ai đó chống vào lưng, khiến anh vẫn đứng yên và mạnh dạn nói:

- Chính Thu Xoan gửi cho anh vật này và nhắn rằng nếu còn muốn được gặp cô ấy thì anh phải chứng tỏ sự chung thủy của mình.

Anh ta bị kích động, giọng không còn uy lực như lúc đầu nữa:

- Chính vì chung tình với cô ấy nên tôi mới hành động như vậy trong ngày cưới.

Có một giọng nói nhỏ rót vào tai Cảnh, hình như chỉ đủ mình anh nghe:

- Hãy nói ra ý đồ của hắn, khiến hắn chao đảo và đưa ngay chiếc vòng bảo hắn đeo vào!

Cảnh làm theo:

- Anh nói mình chung tình mà đem bùa phép hại người, định bắt hôn cả hai chị em họ để luyện thiên linh cái quỷ quái của anh! Nếu lần đó mạng Thu Xoan không lớn thì còn gì là đời! Anh có biết, chỉ vì yêu anh mà chút nữa đã bị anh hại như vậy rồi, mà cô ấy vẫn còn thương, còn nhớ, chỉ mong một ngày cùng anh tái hợp...

Hắn nghe tới đó thì quả nhiên không còn tự chủ được, người run lên:

- Tôi muốn gặp Thu Xoan, tôi muốn chứng tỏ cho cô ấy lòng dạ của mình! Đây, anh xem...

Hắn lấy ra từ trong người một cái bình nhỏ bằng sành, trên miệng bình có gốm xi và cột vải đỏ, vừa đưa cho Cảnh:

- Anh đưa cho cô ấy, nói rằng vì thương cô ấy nên tôi đã nhốt vông ấy vào đây nên không ai tìm được tung tích cô ấy ở đâu! Đã nhiều lần Thu Hường tìm mà tôi nào cho biết.

Cảnh cầm lấy ngay, đồng thời đưa cho hắn chiếc vòng:

- Anh mới bày tỏ một phần thôi, phần còn lại, nếu anh thật tâm thì hãy đưa tay đây và đeo chiếc vòng này vào. Nó là của anh, nó là vật thể nguyên giữa anh và Thu Xoan...

Bị đánh trúng tâm lý, hắn không một phút suy nghĩ đã chìa tay ra và giục:

- Anh hãy đeo vào giúp tôi đi!

Cảnh có hơi run, nhưng cũng gồng mình cầm lấy bàn tay lạnh như băng của hắn, đeo vội chiếc vòng vào.

Chỉ thấy toàn thân hắn run lên bần bật, rồi ngã lăn ra sàn miệng sùi bọt. Cùng lúc đó tiếng nói bí ẩn nãy giờ bỗng kêu lên:

- Đưa chiếc còn lại cho em?

Chiếc vòng bạc còn lại bỗng rời tay Cảnh và được một người đứng phía sau anh chụp lấy. Cảnh quay lại và kêu lên:

- Ngọc Tiên!

Cô nàng nói nhanh:

- Anh hãy trở về nhà em ngay, giờ này anh có quyền làm theo ý mình với chị Thu Hường.

- Cô ấy thế nào?

- Anh cầm chiếc bình này tới trước mặt chị ấy, mở bình ra...

Cảnh chyện lời:

- Ba Thanh nói trong bình này chứa vông của Thu Xoan đó?

- Đúng như vậy. Nhưng giờ đây hắn đã bị chiếc vòng khống chế rồi, sẽ không còn làm gì Thu Xoan được nữa. Anh mở nắp bình ra, vông chị Thu Xoan sẽ thoát ra và về với xác chị ấy ngoài sườn núi Vũng Tàu.

Đồng thời vông hồn chị Thu Hường sẽ vào thay. Từ nay vĩnh viễn hai kẻ ác kia sẽ không còn làm hại ai nữa...

Cảnh còn đang chấn chờ thì Ngọc Tiên đã giục:

- Anh đi ngay đi!

Cô nàng thoát cái đã biến mất ngoài cổng rào.

Cảnh ngỡ ngàng:

- Sao... sao cô ấy lại như vậy? Cô ấy là người sống mà?

Nhưng không còn thì giờ cho Cảnh suy nghĩ nữa. Lúc ấy Ba Thanh lẩn lộn trên sàn nhà vừa đưa tay chói với về phía Cảnh như cầu cứu. Vốn là người rộng lượng, nhìn hắn như vậy Cảnh động lòng, nhưng chợt nhớ tới lời dặn của Ngọc Tiên, anh vội quay đi và cứ thế cầm đầu chạy nhanh!

Ở phía sau Cảnh bỗng có tiếng gầm thét rồi chẳng hiểu sao có một ngọn lửa bùng lên dữ dội, phút chốc thì cả ngôi nhà ngói xưa đã bị ngọn lửa trùm kín!

Cảnh đứng từ xa bàng hoàng:

- Phải chăng...

Anh thử người một lúc rồi mới bước đi nhanh hơn...

Vẫn con đường mòn lên núi đó, nhưng lần này Cảnh leo không thấy mệt. Từ mờ sáng anh đã lên đây và nghĩ rằng phải đến giờ trưa mình mới lên tới được chùa.

Nhưng chỉ sau gần một giờ đồng hồ Cảnh đã nhìn thấy nóc chùa khá gần. Ngừng lại nghỉ chân ở một tảng đá, bất chợt Cảnh nghe có người hỏi sau lưng:

- Leo núi lần này biết mang giày vải rồi phải không?

Nhìn lại Cảnh reo lên:

- Kìa anh!

Đó là anh tiêu phu mà lần trước Cảnh đã gặp và được anh ta tặng cho đôi giày vải cũ và nhờ nó anh mới leo lên được chùa Lạc Cảnh.

- Anh lên chùa sớm, nhưng còn có người lên còn sớm hơn anh nữa.

Cảnh ngạc nhiên:

- Chắc là khách vãng cảnh chùa?

- Người ta đợi anh đó!

Cảnh tưởng mình nghe lầm:

- Ai mà đợi tôi chốn này?

Anh tiêu phu cười ý nhị:

- Vậy mà có người đợi anh từ rất sớm. Lại là một cô gái nữa.

Anh ta nói xong bỏ đi thẳng lên núi và đi rất nhanh khiến cho Cảnh cố gắng bước nhanh theo để hỏi thêm

thì cũng không làm sao theo kịp. Khi nhìn lại đã thấy mình tới bên cổng chùa. Đúng là chùa Lạc Cảnh.

Việc đầu tiên của Cảnh là đi thẳng ra sân sau, dừng lại bên ngoài mộ không bia của Thu Xoan. Anh cất tiếng nói đủ cho người dưới mộ nghe được:

- Tôi đã làm theo lời ủy thác của cô rồi, Thu Xoan ơi!

Đã chuẩn bị trước nên Cảnh lấy ra bó nhang, một bó hoa huệ trắng, anh đặt nó trước đầu mộ, đốt nhang và khấn:

- Nếu đúng như những gì cô Ngọc Tiên nói thì hôm nay tôi đã giải thoát được cho cô rồi, cái vông mà lâu nay cô bị Ba Thanh nhốt trong hủ cũng đã được thả ra và giờ đây thay cho cô cái bình đó vào trong một cái quách và chôn nó sâu trong lòng đất. Vĩnh viễn cô sẽ không còn gặp hiểm nguy nữa.

Anh đứng nhìn nhang cháy, khói tỏa ra và bay quyện thành những hình mà thoát nhìn cũng có thể nhận ra đó là hình cánh hoa quen thuộc.

Cảnh kích động với hình ảnh đó, anh lại khấn:

- Như vậy cô đã chứng giám rồi đó, tôi mừng cho cô! Xin vông linh cô hãy yên long mà an nghỉ, rồi đây...

Chợt có một giọng nói quen quen cất lên từ phía sau:

- Mong cho người ta yên nghỉ, tức là mong cho chết mãi mãi phải không thí chủ?

Cảnh định quay lại thì giọng nói đó đã nhắc:

- Trong lúc cúng vái không được quay nhìn nơi khác. Hãy tiếp tục thể hiện tấm lòng thành của thí chủ đi, nhưng nhớ là đừng cầu nguyện cho cô ấy yên nghỉ vĩnh hằng...

Cách nói là của ni sư trụ trì, nhưng giọng thì có hơi khác, nhưng Cảnh vẫn cung kính:

- Dạ, con chào ni sư. Hôm nay con trở lại đây là để báo với cô ấy rằng con đã hoàn thành được tâm nguyện. Con đã giúp...

Cảnh chợt nghĩ rằng đối với các vị tu hành mình không nên nói chuyện quỷ ma. Tuy nhiên giọng kia đã chặn ngang ý của Cảnh:

- Cứu được cái vông của người ta thì tốt, nhưng xác thân đã nằm lâu dưới lòng đất rồi đâu làm sao hoàn lại hình hài xưa được! Vậy thí chủ có muốn người dưới mộ kia sống lại không?

- Dạ thưa ni sư...

- Đừng dạ thưa hoài như vậy, mà hãy trả lời ngay câu hỏi của ta đi, có muốn người ta sống lại không?

Cảnh ấp úng:

- Muốn... nhưng mà thân xác đã thành tro bụi rồi...

- Không còn xác này thì dùng xác khác cũng được, có sao đâu!

Kèm theo câu nói đó là một tràng cười trong trẻo, khiến Cảnh không dám dừng được, anh quay lại và...

Trước mặt Cảnh chẳng có ai. Vậy người nói chuyện này giờ đâu phải ni sư.

- Ai... ai vậy? Có phải ni sư không?

Không có hồi đáp. Cảnh phải hỏi lần nữa:

- Ai nói chuyện vừa rồi?

Vẫn im lặng. Không làm cách nào hơn, Cảnh phải quay lại để tiếp tục lễ cúng. Nhưng lần này anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy trước đầu mộ có một bó hoa hồng rất lớn, còn tươi rói!

Chưa hết ngạc nhiên thì đã nghe vọng từ đâu đó tiếng nói quen thuộc:

- Người ta thích hoa hồng, lại cúng huệ trắng!

- Kìa, có phải cô là...

Giọng nói kia không cất lên nữa, nhưng phảng phất đâu đây có hương thơm nhẹ nhàng mà Cảnh đã từng ngửi được trước đây. Anh kêu lên:

- Có phải cô là....

Giọng quen thuộc lại tiếp nói:

- Người đã đợi anh từ sáng sớm!

Ngọc Tiên từ trong chùa bước ra và khiến cho Cảnh phải ngạc nhiên kêu lên:

- Cô mặc bộ đồ này...?

Thì ra Ngọc Tiên mặc bộ đồ giống y như bộ quần áo mà Thu Xoan đã mặc đêm vào phòng ngủ của Cảnh. Từ màu sắc tới kiểu dáng không sai một chút nào!

- Chị em người ta không có quyền mặc đồ giống nhau sao! Làm gì mà ngắn ngo vây, bộ nhớ tới chuyện người ấy cởi bộ quần áo này đêm hôm đó sao?

Cảnh lúng túng:

- Cô... cô đã biết chuyện đêm hôm đó rồi...?

Ngọc Tiên nghiêm nét mặt lại:

- Chưa ai đánh đã khai rồi! Như vậy liệu anh có giữ kín được chuyện riêng tư ai không?

Cảnh lại càng lúng túng hơn:

- Tôi... tôi không có ý...

Chợt nàng cười xòa:

- Coi anh chàng tội nghiệp kia, ai có bắt tội đâu mà quýnh lên vậy! Thôi được, bây giờ anh có dám thế trước mộ người chết này không?

- Thế... mà thế gì?

- Thế rằng sẽ... chung tình với người mà anh có duyên số với họ!

- Nhưng... tôi chưa có người yêu, cũng chưa muốn yêu ai... vậy làm sao thế?

- Nói mà không thấy ngượng! Không thể ước mà sao đeo tín vật của người ta?

Nghe nàng nói và chỉ tay về mình, Cảnh chợt nhìn xuống tay và giật thót tim. Bởi trên tay anh chẳng biết từ lúc nào, đã có đeo chiếc vòng bạc!

- Cái... cái này...

Nhin sang tay của Ngọc Tiên cũng có chiếc vòng như vậy, Cảnh quá đỗi kinh ngạc:

- Đây là chiếc vòng đã... đã đeo vào tay của Ba Thạnh?

Ngọc Tiên nghiêm giọng:

- Đúng là như vậy và nhờ thế mà hắn ta đã phải chịu hoàn nguyên hình và đền tội trong ngọn lửa. Nhưng đây là đôi vòng thề ước của Thu Xoan, nó phải trả lại cho Thu Xoan. Và người được đeo nó phải là người xứng đáng, là người mà Thu Xoan yêu và có phúc phận với họ...

- Là tôi?

Ngọc Tiên cười, nheo mắt nhìn Cảnh:

- Không chịu sao? Hay là sợ yêu người chết rồi không được gì hết?

- Tôi... tôi không...

- Vậy thì hãy lột chiếc vòng ra, trả lại cho người ta!

Cảnh cảm giác như chiếc vòng tự dừng siết chặt lại và trong một giây không thể kiểm soát được mình, anh nhào tới chụp vào tay Ngọc Tiên, kêu lên:

- Xin hãy giúp... anh!

Anh xưng anh một cách ngọt ngào khiến cho Ngọc Tiên phải bật cười:

- Dữ hôn...

Lại làm sao, cảm giác va chạm xác thịt với Ngọc Tiên lại cho Cảnh cái dư vị của lần va chạm đêm hôm đó!

Anh ngạc nhiên:

- Cô... à mà em... em là...

- Dữ hôn chờ đợi mãi mới nghe kêu được một tiếng em! Sao, có hối hận không?

Cảnh cảm thấy mình bạo dạn hơn sau lần va chạm vừa rồi, anh tự tin đáp:

- Nếu không bắt lỗi thì ai ngu gì không gọi... em cho sướng miệng!

Anh quay nhanh sang ngôi mộ, chấp tay và khấn rõ từng lời:

- Thu Xoan chúng giám cho, tôi được phép gọi Ngọc Tiên bằng em...

- Gọi Ngọc Tiên bằng em nhưng không được gọi Thu Xoan bằng chi!

- Ô... ô... vậy gọi bằng gì?

- Bằng em!

- Nhưng mà...

Nàng bất thắn nắm lấy tay Cảnh và đẩy anh cùng quỳ xuống trước mộ, chủ động cất tiếng khấn:

- Xác chị nắm đó, nhưng hồn chị vẫn ở cõi trần, cũng nhờ người đàn ông này. Vậy em thay chị trả ơn anh ta. Đúng hơn là bắt anh ta trả nợ chị em mình. Từ giờ chị đã về với em! Em cảm ơn chị...

Cảnh còn đang ngạc nhiên thì nàng giục:

- Lạy ba lạy đi. Lạy cái xác để từ nay... lo cho phần hồn người ta.

Cảnh làm theo như đứa trẻ ngoan. Khi ấy Ngọc Tiên mới kéo anh đứng dậy và đi thẳng xuống núi.

- Ủa, sao chúng ta...

Rút đầu vào ngực Cảnh, giọng nàng nhẹ như hơi gió:

- Không nhận ra em đây sao! Em... là Thu Xoan mà!

- Kia...

Anh tròn mắt nhìn nàng, rõ ràng vẫn là Ngọc Tiên mà? Nàng nhẹ giọng tiếp:

- Vừa rồi anh không nghe sao, bây giờ thân xác là của Ngọc Tiên, nhưng hồn là... của em, của Thu Xoan, người có duyên phận với anh!

- Nhưng còn Ngọc Tiên thì sao?

Nàng thở dài:

- Số của Ngọc Tiên chỉ đến tuổi này, nếu không cho em mượn xác thì nó cũng chết. Vậy từ nay...

Nàng nắm chặt tay anh. Cảnh rộn lên niềm vui, tuy nhiên anh vẫn bùi ngùi khi nhớ tới một Ngọc Tiên tốt bụng.

Gió ngoài khơi thổi lồng vào sườn núi, nơi đó có hai con người một dương gian một âm ty, nhưng có phúc phân, nên được kết hợp cùng nhau và sống với nhau mà không một ai biết...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐỜI MẠNG (1)

Lên tận ngôi nhà này để ở, đối với Tân chỉ có một mục đích duy nhất:

Không muốn tiếp xúc với bất cứ người thân, bạn bè nào trong suốt thời gian anh dưỡng thương. Vết thương thể xác của Tân thì đau ít, chỉ cần năm ba hôm sẽ khỏi, nhưng vết thương lòng mới cần quãng thời gian lâu dài để cho nó voi đi...

Đã ở tuổi trên bốn mươi rồi mà Tân lại vuông vào một bi kịch tình yêu, kể cũng khó nghe. Nhưng suy cho cùng, đã là tình thì đâu chỉ riêng tuổi nào mới đau. Nhất là khi tình yêu trao nhầm người...

Tân bị bà vợ sau khi chung sống hơn bảy năm bỏ ra đi, mang theo tất cả tài sản anh dành dụm được. Mà chuyện ấy cũng không đau bằng vợ anh bỏ đi theo người bạn thân nhất của mình?

Buồn tình, Tân định đi nước ngoài một thời gian, nhưng sau cùng, anh lại chọn ngôi nhà của gia đình anh ở vùng ngoại ô Đà Lạt này để ở. Còn ở đến bao giờ thì Tân cũng chưa biết. Có thể một vài tuần, một vài tháng, hoặc cũng lâu dài hơn... cho đến khi nào trong lòng thanh thản.

Buổi sáng đầu tiên chuyển đến, mặc dù chỉ với một túi xách du lịch nhỏ, và nhà còn nhiều phòng trống khá đầy đủ tiện nghi, được lão Tư quản gia dọn dẹp sẵn trước lúc Tân tới, nhưng Tân vốn tính cẩn thận, ưa sạch sẽ, đã phải bỏ ra ngót mấy giờ liền để dọn dẹp.

Căn phòng Tân chọn để ở nếu anh không lầm thì trước đây do ông chú anh ở trong những khi ông lên đây nghỉ dưỡng. Chú Tính là một thương gia giàu có, có cuộc sống khá phóng khoáng, kể cả vật chất lẫn tình cảm. Nghe nói ông có nhiều mối tình lâng mạn, ly kỳ trong nhiều năm thời trai trẻ, thậm chí đến tuổi trên sáu mươi mà ông còn dán díu với vài người phụ nữ trẻ...

Ông chết đi do một tai nạn giao thông, ngôi nhà để lại qua trỗi trăng trước lúc lâm chung thì dành cho Tân, đưa cháu ruột duy nhất mà ông có. Tuy nhiên, đã từ mấy năm rồi Tân chưa hề về qua đây. Thứ nhất, Tân không ưa khung cảnh quá tĩnh mịch này, thứ hai là anh ngại người đời nhìn mình với nhãn quan của những kẻ tò mò... nhất là anh sợ bị đánh giá là đa tình, hào hoa như ông chú.

Có lần, một người bạn so sánh anh giống chú mình, qua vóc dáng và phong cách, vậy mà Tân đã giận anh ta một thời gian! Như thế đủ thấy trong cuộc sống tình cảm, Tân nghiêm túc hơn chú Tính nhiều. Vậy mà...

Vậy mà kẻ nghiêm túc lại bị tình phụ.

Tân tự nhủ và cười mỉa một mình...

Căn phòng tuy đã được ông già Tư dọn trước, nhưng khi Tân dọn lại, anh phải vứt ra ngoài hàng đống rác. Trong số đó có một cái thùng gỗ rất cũ mà anh nghĩ là thùng chứa các vật dụng phế thải.

Tuy nhiên lúc dọn xong, chuẩn bị đưa đống rác đó bỏ hẳn ra sân thì chợt Tân nhìn thấy dòng chữ ghi rất cẩn thận bên hông thùng: Không ai được đựng vào thùng này!

Sự tò mò khiến Tân mở thùng ra. Và anh sững sờ khi nhìn thấy trong đó là một cái đầu lâu được đặt trên tấm lụa màu đỏ thắm!

Tuy không sợ, nhưng Tân cũng mất vài mươi giây thẩn thờ nhìn chiếc đầu lâu. Dù không rành về nhân chủng học hay khảo cổ học, nhưng qua mắt thường Tân cũng đoán ra đó là xương sọ của một người phụ nữ.

Đóng nắp thùng lại, Tân suy nghĩ mãi vẫn chưa tìm được nơi để thích hợp cho cái thùng. Đem trả vào phòng thì anh hơi ngạc nhiên. Ai lại ngủ chung với một cái đầu lâu!

Cuối cùng, Tân quyết định đưa vào một căn phòng trống ngay bên cạnh. Phòng này trước đây dùng làm phòng thờ, tuy ngày nay không còn nhang khói nữa, nhưng trang thờ và các bát hương vẫn còn nguyên. Tân nghĩ, để cái thùng đầu lâu nơi đây có lẽ thích hợp hơn.

Sau khi làm xong việc đó, tự dung Tân cảm thấy nhẹ nhõm trong người. Anh lại bắt đầu suy nghĩ về lai lịch chiếc đầu lâu. Tại sao ông chú anh lại lưu giữ một vật mà bình thường không ai làm như thế, ắt là phải có nguyên do.

- Thôi, ngủ cái đã!

Hành trình hơn nửa ngày đã lấy đi của Tân nhiều sức lực, bởi vậy vừa đặt lưng xuống không lâu anh đã ngủ đều.

Khí hậu Đà Lạt mát, dễ chịu, mà ngôi nhà lại vắng người, nên giấc ngủ của Tân khá lâu. Có lẽ đã quá nửa đêm...

Tiếng ai đó khóc nức nở. Lúc đầu tiếng khóc còn nghe vắng vẳng, nhưng chỉ một lúc sau thì nghe như ở ngay trong phòng của Tân! Anh đã ngủ một giấc dài, nên giờ đây bắt đầu tỉnh táo hơn, tai vừa nghe tiếng khóc là Tân đã mở mắt ra và giật mình khi phát hiện ở cạnh cửa sổ ngay trong phòng mình, có một người đang ngồi xõa tóc xuống kín cả bờ vai.

- Ai?

Tân buột miệng hỏi thì vừa lúc người kia quay lại. Mặc dù chỉ thấy lờ mờ trong tranh tối tranh sáng, nhưng Tân cũng nhận ra đó là một phụ nữ. Anh lại hỏi lần nữa:

- Cô là ai? Tại sao lại vào phòng tôi?

Tiếng khóc ngừng lại, và một giọng nói qua màn nước mắt:

- Tôi đang yên ổn, sao anh lại đưa tôi tới nơi đó? Anh có biết là chính những người bên đó đã làm cho tôi phải ra nông nỗi này hay không? Tôi sợ họ và tôi cũng thù họ! Hãy chuyển cho tôi đi, nếu không, tôi sẽ suốt đêm lang thang ngoài sương gió. Tôi van anh.

Tân định bước tới bật đèn lên, nhưng người đó đã ngăn lại:

- Tôi không chịu được ánh sáng.

Tân hỏi lại lần nữa:

- Nhưng cô là ai? Cần tôi đưa đi đâu?

- Anh thật vô tình, đã cầm tôi lên, nhìn ngắm rồi đưa đi chỗ khác mà không chịu nhìn dưới miếng lụa đǒ để biết tên tôi! Đàn ông đúng là một loại vô tâm như nhau cả.

Tân chợt hiểu ra:

- Thì ra cô là... cái đầu lâu?

- Tôi có tên chứ không phải cái đầu lâu? Hãy gọi tôi là Xuân Hoa.

- Cô Xuân Hoa. Vậy tại sao cô... thành cái đầu lâu?

Câu hỏi của Tân hơi ngó ngắt, nhưng nhớ vậy anh mới được trả lời:

- Tại người muốn như vậy! Và cũng tại vì tôi ngu nên mới chịu bị giam hãm nơi này từ bao lâu nay. Anh không phải là người gây ra tội với tôi, nhưng bởi anh là người đầu tiên nhìn thấy tôi trong hoàn cảnh này, nên anh phải có trách nhiệm...

Tân là người thẳng tính, anh quên là đang đối thoại với một... cái đầu lâu, nên phản bác ngay:

- Tôi chỉ vô tình và cũng chẳng có trách nhiệm gì với ai cả! Cô muốn bắt đèn thì hãy tìm người gây ra hậu quả cho cô mà đòi họ!

- Người đó bây giờ không còn, mà anh là người thừa kế, tức là anh phải có trách nhiệm!

- Chú tôi?

- Ngoài ông ấy thì ai vào đây nữa!

Người này sau câu nói đó đã đứng lên đi về phía Tân, đúng cô ta là một hồn ma, Tân nhìn dưới chân cô ta thì nhận ra bước đi không chạm đất và đặc biệt hơn, trên đầu cô ta không hề có tóc. Một cái đầu lâu gắn trên thân người!

- Cô...

Tân chưa kịp ngồi dậy thì đã nhận được một vật khá nặng ném về phía mình. Khi nhận ra thì Tân hốt hoảng, bởi đó chính là chiếc hộp đựng đầu lâu ban chiều!

- Ngày mai anh chờ để nhận được một gói quà từ xa gửi đến. Hãy nhận và đặt nó vào đây. Chỉ có thể thôi là nhiệm vụ của anh hoàn thành. Tôi sẽ không đòi hỏi gì ở anh nữa.

Dứt lời, thoảng chốc thì bóng dáng cô ta đã không còn nữa! Tân hoàn hồn, anh bật dậy mở đèn và nhìn chung quanh thì căn phòng trống không, chỉ còn vương lại chút dư hương của đàn bà...

Lúc bấy giờ, Tân mới nhìn kỹ vào trong hộp và đọc được trên vuông lụa một dòng chữ: Xuân Hoa.

Anh đứng ngẩn người, và khá lâu sau đó vẫn chưa tài nào ngủ lại được...

Sáng hôm sau, khoảng 9 giờ thì có người phát thư túi bấm chuông gọi cửa. Đã có linh cảm trước nhưng khi người bưu tá yêu cầu đúng tên người nhận bưu phẩm là Tân, thì anh phải vài giây sững sót:

- Tôi ư?

Người bưu tá vui vẻ:

- Tôi làm nghề bưu tá này đã gần mươi năm, đây là lần thứ hai tôi mang quà tới nhà này! Lần trước cũng một thùng nhưng nặng hơn, hình như cũng cùng địa chỉ người gửi này...

Tân hơi tò mò, anh nhìn bên trên thùng quà và giật mình khi thấy một địa chỉ khá quen.

- Địa chỉ này...

Anh cố lục lại trí nhớ và cuối cùng ngẩn người ra:

- Của Mai Linh!

Đúng là địa chỉ của Mai Linh, người vợ vừa chia tay với Tân! Chính xác hơn, đó là nhà của bà mẹ Mai Linh, nơi mà Linh từng cư ngụ một thời gian dài trước khi về làm vợ Tân.

- Tại sao lại như vậy...

Tân hấp tấp bê nguyên thùng quà chạy về phòng mình. Nhưng chợt đổi ý, anh đi thẳng sang phòng thờ, nơi có thùng chứa đầu lâu. Cái thùng vẫn còn nguyên đó.

Lần này, Tân nhìn kỹ và thấy dòng địa chỉ người nhận quả thật giống y như của thùng quà mới!

Ngồi bệt xuống sàn nhà, Tân mở thùng quà ra. Bên trong chỉ duy nhất một lọn tóc dài của phụ nữ! Cũng gói trong một vuông lụa màu đỏ, nhưng lần này không hề có dòng chữ nào.

Vẫn chưa hiểu gì hết, nhưng nhớ lời dặn lúc đêm khuya, Tân lưỡng lự một chút rồi mới nhẹ nhàng đem lọn tóc sang đặt vào cạnh cái đầu lâu.

Định đặt thùng vào chỗ cũ, nhưng nhớ tới lời trách móc, Tân lại ôm thùng ra ngoài và cuối cùng anh đặt nó trở lại vị trí ban đầu, tức là trong góc tủ sách, trong phòng mình đang ngủ!

Tân đã có chủ định, ngay hôm nay anh sẽ chuyển qua phòng khác ở, trả phòng này lại cho thùng đầu lâu kia. Với Tân, anh vốn là người không biết sợ ma, nên việc ở chung nhà có hồn ma cũng không phải là vấn đề gì ghê gớm lắm! Do vậy sau khi làm xong việc, anh thản nhiên leo lên giường tìm lại giấc ngủ bị mất tối qua...

Trưa hôm đó, khi Tân thức dậy thì anh thấy đồng hồ đã chỉ hai giờ.

Nhin ra ngoài thấy trời còn nắng nhiều, Tân buột miệng:

- Chiều rồi!

Thì ra anh đã ngủ qua cả giờ cơm trưa khá lâu.

Nhớ lại quy ước giữa anh và ông Tư quản gia, đúng ngọ ông ta sẽ cho người nhà mang cơm đã nấu sẵn đến giúp anh. Mà như vậy chắc là...

Tân bật dậy bước ra ngoài, và nghe có mùi thơm của thức ăn ở nhà bếp. Bước xuống bếp thì đã thấy мам cơm dọn sẵn với những thức ăn mình ưa thích, và bên cạnh đó là ông già Tư đang đứng chờ.

- Ủa, sao chú Tư lại phải đích thân mang tới, không để các em nó làm?

Ông già Tư cười móm mém:

- Có chuyện này nên tôi phải trực tiếp gặp cậu.

Ông đưa tay chỉ một cái thùng gỗ cỡ bằng chiếc va li lớn:

- Có người gửi cho ông chủ cái này, họ đưa tới tận nhà tôi, bảo phải trực tiếp mang tới cho ông chủ, chắc là họ chưa biết ông chủ đã chết.

- Lại thùng!

Tân đã bắt đầu ngán ngẩm những cái thùng kiểu này. Mà cái thùng này lại lớn hơn gấp ba lần hai cái thùng kia, nên Tân hơi ngạc nhiên, vừa nhìn ông Tư và hỏi:

- Chú có đoán ra cái gì trong thùng này không?

Ông già Tư lắc đầu:

- Tôi cũng không biết. Ngày trước khi ông chủ còn sống, cũng đã một lần bưu tá đem tới một cái thùng nhỏ hơn, chính ông chủ nhận rồi đem luôn vào phòng riêng. Chẳng biết thùng chứa gì trong đó, chỉ thấy sau đó thần sắc ông chủ không vui lắm, cứ hậm hực suốt ngày rồi bức dọc lái xe đi. Và cũng chính chuyến đi đó đã khiến ông chủ bị tai nạn!

Tân bị dao động:

- Có chuyện đó sao?

Anh cúi xuống nhìn kỹ cái thùng gỗ, không có ghi địa chỉ người gửi, cũng không có tên người nhận. Anh hỏi:

- Sao chú biết gửi cho cháu của cháu?

- Thì người chở tới nói đúng như vậy!

- Sao cháu không giữ người ấy lại để gặp cháu? Cái thùng này lỡ không phải là thứ nghiêm túc thì sao?

Ông Tư nghe trách thì nhận ra sơ suất của mình, nhưng ông bảo:

- Tôi cứ tưởng họ quen biết cậu, gửi cho ông chủ vật gì đó mà cậu cần biết.

Biết có trách thì chuyện cũng đã rồi, Tân nói cho qua:

- Thôi được rồi, để đó tính sau.

Nhưng ông già Tư lại đề nghị:

- Trong lúc cậu ăn sáng thì để tôi đem thùng ra ngoài kia khui thử xem thử gì bên trong?

Ông bê thùng ra sân và mở ra một cách khó khăn, bởi thùng được buộc và đóng khá chắc. Một lúc sau, nghe ông kêu lên ngoài đó:

- Cậu Tân ơi, ra xem!

Tân buông đũa chạy ra và giật mình khi thấy trước mắt là một bộ xương khô nấm gọn trong thùng!

- Mà nè cậu Tân, cậu xem...

Tân cũng chưa nhận ra gì theo tay chỉ của ông già Tư. Ông ta phải lặp lại:

- Bộ hài cốt không có đâu!

Thì ra là vậy. Tân lẩm bẩm:

- Cái đầu lâu trong hộp!

Bất đắc dĩ Tân mới tìm tới địa chỉ của người vợ vừa bỏ anh cách mấy tháng trước. Không phải vì nghĩ tới tình cũ nghĩa xưa, mà chỉ bởi hai thùng quà có chứa đầu lâu và lọn tóc đàn bà.

Người bước ra mở cửa sau khi Tân bấm chuông là một chị giúp việc, người từng ở chung nhà với vợ chồng Tân trước đây. Vừa nhìn thấy Tân, chị Sáu Hạnh đã reo lên:

- Cậu Tân, không ngờ cậu lại tới đây?

Tân hỏi ngay:

- Có họ ở nhà không?

Sáu Hạnh hỏi lại:

- Cậu hỏi cô Mai Linh hay người nào?

- Thì vợ chồng họ?

Có một tiếng thở dài từ Sáu Hạnh:

- Chuyện không như cậu nghĩ đâu, cậu Tân ơi!

Chị mở rộng cửa ra mời Tân vào, nhưng Tân thì hơi ngại, bởi anh chỉ muốn gặp Mai Linh để hỏi về chuyện liên quan tới hai thùng quà, còn không muốn gặp thẳng bạn thân khốn nạn. Có lẽ hiểu, nên Sáu Hạnh nói thẳng ra:

- Không có cậu ta ở đây đâu!

Tân ngạc nhiên:

- Vậy Võ không ở chung à?

- Cậu vào nhà đi, rồi tôi sẽ kể lại cho cậu nghe. Bữa nay cô Mai Linh cũng đi vắng, đến chiều mới về.

Tân yên tâm bước vào nhà. Nhìn một lượt chung quanh anh hơi ngạc nhiên, bởi cách bày biện trong nhà biểu hiện một không khí tẻ lạnh, u ám, chứ không phải là tổ ấm mới của một cặp tình nhân.

Và điều làm cho Tân ngạc nhiên đến sững sờ là ở tủ thờ duy nhất trong nhà lại thờ... ảnh của chú anh!

- Chị Sáu, đây là... ai vậy? Sao lại thờ ở đây?

Anh chỉ về bức ảnh của chú Tính trên tủ thờ. Sáu Hạnh đáp ngay:

- Đó nghe nói là chồng của mẹ cô Mai Linh!

Tân giật bắn người:

- Chị nói thế có nghĩa là... là... đó là cha của Mai Linh?

- Tôi chỉ nghe cô ấy gọi là cha, chắc là vậy. Mà sao cậu cưới cô Mai Linh, vợ chồng ăn ở với nhau hơn năm năm trời mà không biết mặt cha mẹ vợ à?

Tân thú thật:

- Lúc đầu Mai Linh nói cô ấy mồ côi, sau khi cưới rồi tôi mới biết là cô còn có một người mẹ, chứ chưa từng nghe nói về cha cô ấy. Böyle giờ nhìn thấy ảnh này tôi lại hết sức bất ngờ, bởi người trong ảnh chính là chú ruột của tôi! Nếu đúng như vậy thì... trời đất ơi, tôi đã phạm vào một tội không thể tha thứ được!

Sáu Hạnh cũng quá bất ngờ, chị hoi run:

- Sao lại có chuyện này được! Mà phải rồi, có thể vì chuyện này nên cô Mai Linh đã phải đột ngột rời xa

câu.

Tân cười mỉa:

- Chứ không phải vì tình yêu mới sao?

Sáu Hạnh lắc đầu:

- Cậu hiểu sai rồi, Cô Mai Linh không hề yêu cậu Võ. Không hề có!

Tân nhìn thẳng vào chị ta, nghĩ là Sáu Hạnh cố tình bênh vực cho Mai Linh:

- Chuyện xảy ra chị chứng kiến từ đầu, bộ chị nghĩ tôi tin chị sao?

Biết mình có nói nữa thì Tân cũng không tin, Sáu Hạnh vội đứng lên đi vào trong, lát sau trở ra với mấy lá thư trên tay.

- Cậu cứ xem thư này thì sẽ hiểu. Thư của cô Mai Linh gửi cho cậu Võ rồi bị trả về, vì cậu ấy đã chuyển nhà đi nơi khác.

Bức thư có đóng dấu bưu điện cách vài tháng trước, người nhận là Võ, người gửi là Mai Linh.

Trong thư viết khá vắn tắt, ý tứ rõ ràng:

"Kính anh Võ,

Muôn ngàn tạ lỗi với anh! Chỉ vì em mà anh mang tiếng bội phản với bạn bè. Cho đến khi anh có dịp tường trình để anh Tân hiểu thì dưới mắt Tân giờ, anh và em là hai kẻ tội đồ, phản trắc, tội lỗi滔天! Em mong anh hãy vì em, đã giúp thì giúp cho trót, đừng nói gì hết, cho đến khi em làm xong nguyện ước của mẹ em rồi. Em sẽ đích thân gặp lại Tân, lạy anh ấy xin anh ấy tha tội. Em biết mình không xứng đáng được trở về với Tân nữa, nhưng chỉ cần anh ấy hiểu, không khinh rẻ em nữa, thế là đủ rồi. Anh nhận được thư này thì em bắt đầu vào công việc mà mẹ em tha thiết muốn. Em sẽ cố gắng hoàn thành sớm. Chúc anh khỏe. Mai Linh."

Tân đọc lại lá thư lần thứ hai mà vẫn chưa tin đó là sự thật. Anh ngẩng lên hỏi:

- Vậy là sao chị Sáu?

Sáu Hạnh châm rai kể:

- Mẹ cô Mai Linh bị điên, đang bị nhốt trong nhà thương điên. Bà ấy cứ ngày đêm muốn được gặp con, và khi gặp thì bà ấy tỉnh trí. Bởi vậy, các thầy thuốc nói rằng chỉ khi nào cô Mai Linh trở về ở với bà thì bệnh bà mới khỏi hẳn. Đó cũng là thời điểm cô Linh biết chuyện mẹ mình có quan hệ với người tên là Tính, một ông chủ đồn điền giàu có, mà người đó lại là chú ruột của cậu, nên cô ấy quyết định rời xa cậu. Bởi hai lẽ, lẽ thứ nhất là cứu mẹ mình còn lẽ thứ hai là vì chuyện liên quan tới ông Tính, chú của cậu và mẹ của cô ấy. Tôi chỉ biết bao nhiêu đó nói để cậu rõ. Thật ra cô Mai Linh không phải người xấu. Việc cô ấy nhờ cậu Võ giả làm người tình là chuyện có thật. Chính tôi đã trực tiếp cùng cô ấy năn nỉ cậu Võ suốt mấy tuần liền cậu ấy mới ưng thuận. Cô Mai Linh vừa rời xa cậu thì cậu Võ cũng biến mất luôn, chưa bao giờ tới đây cả! Tân thất thần, ngồi chờ người ra, để roi lá thư xuống sàn nhà...

- Cậu uống nước đi.

Đến khi Sáu Hạnh mồi nước, Tân mới hoàn hồn, anh vội hỏi:

- Mai Linh đi đâu?

- Hai bữa nay bỗng dung bà mẹ cô ấy biến mất! Cô ấy sợ bà trở bệnh nên tức tốc đi tìm khắp nơi mà không thấy. Nghe nói cô ấy trở về nhà thương điên để tìm thử.

- Trước khi đi thì bà ở đâu?

- Ở đây! Cô Mai Linh tận tình lo cho mẹ mình, quên cả sức khỏe của mình. Mà bà giờ cũng đâu còn bệnh nữa, nhưng không biết sao bà lại bỏ đi. Theo tôi nghĩ thì có thể từ khi bà bảo cô Linh gửi cái thùng ấy đi...

Tân hốt hoảng chặn lời:

- Cái thùng gì? Có phải là...

Sáu Hạnh cũng rất thật tình:

- Đó là bộ xương không có đầu, được bà lấy ra từ trong tủ quần áo của mình! Bà ấy thường ôm bộ xương mà khóc trong những đêm thanh vắng, như ôm một người thân! Tôi lấy làm lạ, có hỏi cô Mai Linh thì cô chỉ lắc đầu mà không nói...

Tân lẩm bẩm:

- Bộ hài cốt không đầu, cái đầu lâu và lọn tóc... Có phải chăng...

Đột nhiên Sáu Hạnh hỏi:

- Cậu có biết ngôi nhà riêng trên Đà Lạt của ông Tính không?

Tân chỉ tiết lộ một phần:

- Có biết. Nhưng sao?

- Đó là nơi mà bà mẹ cô Mai Linh bảo con gái gửi cái thùng đó tới.

- Để làm gì chị biết không?

Sáu Hạnh lắc đầu:

- Tôi không rõ lắm, chỉ một lần tình cờ nghe bà nói với cô Mai Linh rằng bà nửa muôn vĩnh viễn không muốn nhìn thấy cô nào đó nữa, nửa lại muốn người ấy sống lại. Nói xong thì bà khóc nức nở!

- Đó là người nào?

- Tôi không biết. Nhưng hình như có liên quan tới ngôi nhà của ông Tính trên Đà Lạt.

Tân nói chỉ đủ mình nghe:

- Không lẽ là... Xuân Hoa?

Nghe thoáng qua nên Sáu Hạnh hỏi lại:

- Cậu nói cái gì... Xuân Hoa?

- À không...

Bất chợt chị đứng lên và nói:

- Cậu vào trong nhà tôi chỉ cho coi cái này...

Tân dè dặt bước theo chị ta vào một phòng nhỏ. Phòng tối mờ mờ, phải bật đèn lên mới nhìn thấy bên

trong. Phòng chỉ có một chiếc giường ngủ và một cái bàn nhỏ, trên bàn có đặt một bức ảnh chân dung của hai cô gái chụp chung. Có lẽ đây là ảnh chụp họ hồi còn trẻ, trông người nào cũng đẹp và đặc biệt là cả hai rất giống nhau. Giống như hai giọt nước!

- Đây là...

Tân muốn hỏi nhưng Sáu Hạnh đã đáp ngay:

- Họ là hai chị em song sinh. Người bên phải là cô chị, tức là thân mẫu cô Mai Linh, còn người bên trái là cô em, nghe nói tên là Xuân Hoa!

Tân kêu lên thảng thốt:

- Xuân Hoa! Có lẽ nào?

- Cậu muốn nói gì? Cậu biết cô ấy?

Tân lúng túng:

- Dạ... dạ không. Tôi chỉ...

Vừa lúc ấy, chợt có tiếng từ bên ngoài:

- Chị Sáu sao lại đưa người ngoài vào phòng mẹ tôi?

Sáu Hạnh reo lên:

- Cô Mai Linh về!

Tân quay lại và bốn mắt họ gặp nhau!

- Tân!

- Em!

Họ chỉ thốt được mỗi một tiếng rồi đứng như trời trồng! Trong khi Sáu Hạnh cố giải thích:

- Chỉ vì tôi muốn...

Mai Linh dịu giọng lại:

- Không sao. Chị ra ngoài đi.

Tân chủ động bước ra theo Mai Linh gọi lại:

- Em muốn nói chuyện với anh một chút.

Tân nhìn thẳng vào mắt vợ:

- Anh đã biết hết rồi. Anh sẽ...

Như một thân cây đã bị đốn gốc từ trước, giờ chỉ cần một con gió nhẹ là đổ. Mai Linh bỗng ngã chui về phía trước, đúng vào tay của Tân. Anh đón vợ trong vòng tay, vừa kêu lên khẽ:

- Tỉnh lại em!

Mai Linh chưa tỉnh, nhưng hơi thở cô khá đều, phà vào ngực Tân ấm áp...

Tân dùi vợ trở ra phòng khách, đợi cô ngồi xuống ghế xong anh mới gọi Sáu Hạnh:

- Chị Sáu giúp tôi cái khăn nóng.

Giọng của Mai Linh như sấp đứt hơi:

- Không... cần. Em tỉnh rồi.

Tân nghiêm túc nhưng không quá căng thẳng:

- Em phải mau khỏe lại để trả lời anh việc quan trọng này...

Mai Linh đã mở mắt ra, nhưng hình như cô chưa muốn rời khỏi vòng tay của chồng. Giọng cô nhẹ và đều trở lại:

- Em nghe đây. Anh muốn hỏi, muốn mắng, muốn chửi gì cũng được. Miễn là cho em sống. Em muốn được sống...

- Thi có ai bắt em chết đâu.

- Vậy thì anh hỏi đi.

- Em là sao với chú Tính của anh?

Câu hỏi khiến Mai Linh bật người dậy, cô nhìn Tân:

- Anh đã biết?

- Người phải trả lời bây giờ là em chứ không phải anh.

Sắc mặt đang căng thẳng của Mai Linh bỗng giãn ra và cuối cùng cô ngả vào lòng Tân, nói qua màn nước mắt:

- Nếu câu hỏi này anh hỏi trước đây ba ngày thì em sẽ không dám trả lời, và có thể là em sẽ ngất đi vì sợ! Nhưng bây giờ thì hết rồi. Trước ngày bỏ đi, chính mẹ đã nói thật với em về chuyện này...

- Nghĩa là sao?

- Mẹ là vợ của chú Tính một thời gian dài. Khi mẹ bị sốc và điên thì em cứ ngỡ mình là dòng máu của ông ấy. Khi làm vợ anh thì em chưa biết anh là cháu ruột của ông Tính, cho nên khi phát hiện ra thì em gần điên lên, em nghĩ mình vừa phạm vào tội loạn luân, lấy phải người cùng huyết thống với mình. Do đó, em mới chủ động bày ra vụ ngoại tình với Võ để bỏ đi và không cho anh đi tìm. Hóa ra...

Tân vẫn còn nghi ngờ:

- Em nói thật?

- Hôm qua trên đường đi tìm mẹ, em đã trở về nhà mình. Thấy cửa đóng then cài em buồn hết sức, nghĩ chắc là không bao giờ còn gặp lại anh nữa. Nào ngờ anh lại tới đây. Anh tìm em hay là...

- Tìm em. Nhưng là việc liên quan tới hai thùng chúa hài cốt mà anh vừa nhận được.

Mai Linh lo lắng:

- Anh đã ở ngôi nhà của ông Tính phải không? Đúng là mẹ có bảo em gửi những vật đó tới địa chỉ ấy. Hộp trước chứa một mó tóc thì chính em ghi địa chỉ, còn cái thùng sau thì chính mẹ là người nhờ ai đó mang đi, mẹ cũng dặn dò gì đó trước khi người ấy chở đi mà không có em ở nhà. Em cũng không ngờ là anh có mặt ở nhà chú Tính!

- Nghe chị Sáu Hạnh nói, vật trong cái thùng lớn đó mẹ nâng niu dữ lắm, đúng không?

- Bởi vì nó là...

Mai Linh muốn nói, nhưng chẳng hiểu sao vừa nói tới đó thì người cô lạnh buốt, miệng như bị ai đó chặn ngang! Tân hốt hoảng:

- Em sao vậy, Mai Linh?

Mai Linh sùi bọt mép, toàn thân mềm nhũn, hai mắt trọn trùng! Tân kinh hãi kêu to:

- Chị Sáu ơi, tiếp tôi với!

Sáu Hạnh chạy vào và cũng hoảng vía:

- Sao vậy cô Linh?

Họ xúm lại xoa dầu, cấp cứu một lúc khá lâu mà Mai Linh vẫn chưa tỉnh lại. Tân ôm vợ trong lòng và đã khóc lúc nào không hay...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐÒI MẠNG (2)

Vừa bước vào nhà, Tân đã phải khụng lại bởi tất cả cửa nẻo trong nhà đều mở tung. Điều này khiến Tân ngạc nhiên, bởi khi đi dích thân anh đã khép chúng lại, cẩn thận cài chốt bên trong. Tân còn dặn ông già Tư rằng cho đến lúc anh về thì tuyệt đối không được thay đổi bất cứ gì, kể cả việc mở cửa các phòng. Sau vài phút đi kiểm tra một lượt, Tân chỉ còn biết bức mình tự tay đóng lại từng cánh cửa. Và trong lúc làm việc đó, Tân mới phát hiện là trong mỗi phòng đều có một cái bóng phụ nữ in trên tường. Không phải vẽ bằng màu, cũng không phải khắc bằng vật cứng. Cái bóng ấy chẳng khác nào đã được in vào tường như ánh trăng soi!

Đúng hơn, như cách người ta đánh dấu xác nhận chủ quyền ngôi nhà bằng hình ảnh không thể thay thế! Đã quá mệt sau hai ngày đi về, Tân chỉ muốn được ngủ một giấc, nên sau khi đóng xong các cửa, anh đi ngay vào phòng riêng. Một phần nữa, Tân muốn nghỉ ngơi để ngày mai đón vợ lên ở. Mai Linh đã đồng ý cùng trở lại chung sống sau những ngày xa nhau.

Vừa bật đèn trong phòng, Tân phải lùi lại, kêu lên:

- Bà là ai?

Giữa phòng, một người đàn bà tuổi trên sáu mươi, có gương mặt khá quen, đang đứng im như pho tượng. Bà ta không trả lời câu hỏi của Tân, nhưng ánh mắt của bà đang hướng về chiếc tủ áo ở sát tường như đang muốn nói điều gì đó! Tân hiểu ý, anh vội hỏi:

- Có gì trong đó?

Anh quên cả dè dặt về sự có mặt đột ngột của vị khách lạ, anh bước tới bên cánh cửa tủ, nhanh tay kéo nó ra.

- Ai?

Bên trong tủ có một người nữa, giống như cái hình nhân dùng để trưng bày quần áo! Nhưng con người này biết cử động, biết bước ra sau khi cửa tủ mở!

Tuy hai người, một đứng ngoài và một từ trong tủ bước ra, có tuổi đời khác nhau, nhưng gương mặt của họ và vóc dáng họ có sự giống nhau đến lạ kỳ! Bất chợt, Tân kêu lên:

- Bức ảnh hai chị em song sinh!

Tức bức ảnh chụp bà mẹ của Mai Linh và người phụ nữ mà Sáu Hạnh nói là em ruột của bà!

Trong lúc Tân còn đang sững sờ thì thật bất ngờ, người từ trong tủ bước ra đã tới sát bên người phụ nữ kia bà ôm chầm lấy, khóc nức nở! Böyle giờ người phụ nữ già hơn mới lên tiếng:

- Cám ơn con rể của mẹ! Cám ơn Tân, đưa cháu duy nhất của người đàn ông bội bạc mà cả hai chúng tôi đều căm hận và yêu thương! Nhờ có cậu về kịp thời và mở cửa tủ, để đưa em gái tội nghiệp của tôi mới có thể hoàn hồn, hiện được nguyên hình để gặp lại chị nó. Nhờ có cậu mà tôi chuộc được cái tội giết em mình chặt ra làm hai khúc chỉ vì cơn ghen điên cuồng!

Những lời nói trước sau, Tân đều không hiểu hết ý nghĩa, anh chỉ mơ hồ biết rằng họ đúng là chị em ruột như lời Mai Linh kể, và người trẻ hơn kia chính là hồn ma có tên là Xuân Hoa!

Không để Tân đợi lâu, bà mẹ Mai Linh đã lên tiếng:

- Tôi là Liên Hoa, còn đây là Xuân Hoa, chắc cậu đã nghe biết rồi. Chúng tôi là chị em song sinh. Là một cặp Thúy Kiều Thúy Vân của một thời! Chúng tôi do số phận đẩy đưa đã yêu cùng một người đàn ông, con người phong lưu đa tình đó đã hớp hồn chị em chúng tôi, khiến cho chúng tôi trở thành tình địch của nhau! Lúc đầu, chúng tôi chưa biết mình cùng yêu chung người đàn ông tên Tính đó, đến khi phát hiện ra đã quá muộn. Rồi trong một đêm điên loạn, con ghen đã làm cho lý trí con người biến thành thú tính, và tôi đã đang tâm giết chết đứa em gái ruột của mình!

Bà kể tới đó thì gục đầu vào người đứa em khóc nức nở. Cả hai tiếng khóc hòa vào nhau tạo thành một âm thanh thê thiết lạ lùng, đến đỗi Tân cũng phải mủi lòng.

Một lúc lâu sau khi con xúc động đã lắng xuống, bà lại tiếp tục:

- Bi kịch lớn nhất đời tôi lại xảy đến cho đứa em gái mà tôi yêu thương nhất đời! Khi đã lỡ tay giết nó rồi, con cuồng dại thú tính trong tôi chưa chịu chịu nguôi, chính tay tôi đã gửi từng phần thân thể nó tới cho người đàn ông phong lưu tội lỗi kia! Đầu tiên là bộ xương sọ của Xuân Hoa, sau đó đến lọn tóc đẹp như tóc tiên của nó, và sau cùng tôi gửi nốt phần hài cốt còn lại của nó tới đây. Hai lần gửi trước thì tôi làm trong khi tâm thần điên loạn, nhưng lần gửi sau cùng thì trong lúc đã tỉnh trí, tôi gửi tới để hy vọng giúp em gái mình có trọng vẹn hài cốt, để hy vọng được hoàn hồn như báo mộng của nó. Và chính cậu đã góp một phần vào kết quả này. Giờ đây, em tôi có thể hiện hình ra được, để chị em chúng tôi có thể gần nhau, để tôi chuộc lại lỗi lầm...

Cô em Xuân Hoa trước sau không nói tiếng nào, chỉ có khóc...

Cho đến lúc, bất thắn cô ta thoát ra khỏi vòng tay của chị mình, và... chẳng còn thấy hình bóng nữa! Lúc này, bà Liên Hoa mới từ từ ngồi bệt xuống sàn. Tiếng khóc ngừng bặt, thân thể bà cũng không còn run rẩy như lúc nãy nữa...

Đợi một lúc lâu, vẫn không thấy động đậy, Tân bước tới gần hơn. Cất tiếng gọi:

- Mẹ!

Nhưng bà đã hoàn toàn bất động. Sắc mặt từ từ biến đổi, xanh tái, hết thần... Bà ta đã chết!

Vợ chồng Tân lặng lẽ rời ngôi biệt thự đó, mà không một lần gặp lại hai người đàn bà. Trước khi đi, Tân chỉ dặn lại ông già quản gia:

- Thỉnh thoảng, nếu chú không ngại thì có thể đến thăm ngôi nhà một lần. Ngoài ra, chú cứ để mặc cho những gì diễn ra trong đó. Cháu tin rằng hai người đàn bà từng là nạn nhân của chú Tính, sẽ thừa sức giữ

cho ngôi nhà tồn tại. Cháu muốn giữ nó như một kỷ niệm...

Mai Linh ngậm ngùi ra đi, dẫu đã dứt khoát theo chồng trở về mái nhà hạnh phúc xưa, nhưng lòng cô vẫn luôn hướng về bà mẹ đã một đời đau khổ vì tình. Cô bảo với chồng:

- Dẫu sao thì đến phút cuối,dì Xuân Hoa cũng đã tha thứ cho mẹ. Mẹ em thanh thản ra đi như thế, là đã được dì Xuân Hoa chấp nhận cho về với mình rồi đó...

Về sau này, thỉnh thoảng có nghe người ta đồn đãi về ngôi nhà có ma ở ngoại ô Đà Lạt, nhưng chưa nghe ai nói các hồn ma ấy hại người bao giờ....

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

BÀ THỢ VÀ ĐÔI RẮN THẦN

{Soc tự đặt tựa vì bản gốc không có}

Cuối năm 1855, có một thiếu phụ tuổi mới gần 30 mà đã sớm vướng víu khổ lụy vì tình. Bà bị trắc trở đường tình duyên khi vừa mới lấy chồng được một năm, nên cô rời bỏ gia đình ở Chợ Lớn (đất Sài Gòn Gia Định) theo ghe đi về biên giới phía Tây và dừng chân ở tỉnh lỵ Châu Đốc xa lạ.

Sở dĩ bà Lê Thị Thơ, tên người thiếu phụ bạc phận này chọn vùng biên giới Thất Sơn này để dừng chân là do qua lời đồn bà có nghe về một ngôi chùa mới xây dựng của đức Phật thầy Tây An Đoàn Minh Huyền, là chùa Tây An. Vốn nghe danh pháp thầy, nên bà Thơ chọn Tây An Tự để xin vào chùa làm công quả. Ngày đó còn nhiều người trú chân tại ngôi chùa này, mà trong số đó có một số người biết bà Thơ khi bà ở Chợ Lớn. Họ gọi tên bà là bà Thợ thay vì là bà Thơ, bởi họ biết khi còn là con gái bà vốn làm nghề may. Cái tên Thợ là chết danh cho người con gái có cái tên đẹp như thơ, cô Thơ, chuyên nghề Thợ.

Tu ở chùa Tây An chỉ được hơn một năm, nhưng nhận thấy nơi đây quá đông người, thành phần phức tạp, luôn bị chính quyền địa phương dòm ngó, vì nghi số đông đó có thể có những thành phần gây nguy hại cho nền tự an. Bởi thế, nhân khi Đức Phật thầy Tây An viên tịch (ngày 12-8-1856), bà Thợ (Lê Thị Thơ) đã có ý định rời Tây An Tự.

Một hôm, bà đi bộ vòng theo chân Núi Sam, qua suòn phía Tây, nhận thấy nơi này còn hoang sơ, nhưng phong cảnh đẹp và khí hậu ôn hòa, bà liền lần mò leo lên suòn núi.

Lên trên lưng chừng núi bà nhận ra nơi này cảnh quan thanh tịnh, rất thích hợp cho người có tâm trạng như bà. Tò mò hơn, bà lần bước theo đường đá cheo leo, cuối cùng phát hiện ra ở đó có một hang sâu mà hình như chưa có dấu chân người lui tới!

Nếu gặp người phụ nữ khác thì đã sợ, rút lui ngay, nhưng bà Thợ thì không. Bà nghĩ: tại sao mình không chọn nơi này để ở, vì chỗ Tây An Tự quá đông người?

Nghĩ là làm ngay. Bà Thợ dùng tay không bẻ cành lá, dọn đường ngay khu vực miệng hang, ngẫu nhiên có một noi trú ngụ lý tưởng vô cùng. Từ hôm đó, bà Thợ ở lại luôn, không trở về Tây An Tự, nhiều người trong chùa đều rằng bà đi lang thang lên núi đã bị hùm beo ăn thịt rồi!

Một thân một mình, không thức ăn, nước uống, lại không có chăn màn để ngủ, vậy mà người phụ nữ gan dạ đó đã trụ lại được ở hang đá. Để có cái ăn, bà tự đi tìm đào củ khoai dài ăn đỡ đói, nước thì hứng sương đêm băng lá cây chúa vào một hốc đá, uống dần. Thỉnh thoảng, bà mới mò xuống chân núi tìm mua một vài thứ cần thiết rồi lại trở lên hang ngay.

Mỗi ngày bà bới đất chung quanh hang, gieo trồng nhiều loại hạt, cả hạt lúa kiêm được từ dưới núi mang lên và tối thì hứng sương, khi có mưa hứng nước mưa, để dành tưới cây hoa màu. Chẳng mấy chốc quanh bà đã có hẳn một điển trang thu nhỏ, đủ nuôi sống bà quanh năm. Rồi trong bà nảy sinh một ý nghĩ lập một ngôi chùa tại đó.

Đầu tiên bà gom đá nhỏ, đá lớn, lắp ghép thành bậc thờ, rồi hình phật Tổ, Phật Bà tuy không sắc sảo, nhưng cũng tượng trưng được cho lòng mộ đạo, kính Phật của bà và từ đó hình thành một ngôi chùa trong hang mà bà tự đặt tên là Phước Điền Tự. Tên đó có nghĩa "ngôi chùa giữa ruộng nương mang lại phước lộc cho mọi người".

Bà Thợ đương nhiên thành người sáng lập và là trụ trì đầu tiên của Phước Điền Tự, hay còn gọi là Chùa Hang sau này.

Ăn chay, sống thanh tịnh, ngày ngày chỉ biết tụng kinh, gõ mõ và gieo trồng cho cái điển trang ngày càng xanh tốt, nên bà Thợ, với pháp danh Diệu Thiện từ lúc tu ở Tây An Tự, không hề để ý gì những chuyện khác. Nhất là bà không bao giờ phải lo sợ chuyện hùm beo, thú dữ mà thời đó còn đầy rẫy ở đỉnh Núi Sam. Bà nghĩ, thú dữ sẽ chẳng bao giờ sát hại người tu hành. Cho đến một hôm...

Lúc đang ngủ, nửa đêm chợt có tiếng lạ phát ra từ phía bên trong hang sâu. Nơi đó từ gần một năm rồi khi đến đây tu hành bà Thợ chưa hề bước chân vào. Tiếng động càng lúc càng lớn và kèm theo là một mùi tanh hôi kỳ lạ bay ra.

Bà Thợ căng mắt nhìn vào hang tối thì giật mình, bởi từ trong đó có bốn đốm sáng như bốn ngọn đèn pha chiếu ra:

- Cọp beo cơ?

Bà Thợ nghĩ ngay tới những con cọp thường xuống núi quấy phá mà lâu nay cư dân hay đồn đãi, lo sợ. Bà chẳng biết phải làm gì, ngoài việc ngồi xếp bằng giữa miệng hang, chấp tay hướng về bậc thờ Phật, mắt nhắm nghiền và lâm râm niệm kinh.

Phút giây này bà không hề sợ chết mà như chờ đợi nó đến. Lòng bà thanh thản lạ thường...

Mùi tanh hôi càng lúc càng tăng và tiếng phè phò càng lớn hơn, cộng với tiếng di chuyển của vật gì đó khá lớn. Nó đang hướng thẳng về phía bà Thợ đang niệm kinh, rồi dừng lại.

Vẫn không mở mắt ra, bà Thợ niệm thành tiếng vừa đủ cho ai có mặt trong hang nghe được:

- Nếu ai muốn tôi để chấm dứt số phận của kẻ này thì xin hãy ra tay ngay, để xác thân này lấy hang này làm đất chôn. Còn nếu không muốn giết thì xin để kẻ tiện nữ này được yên hồn tiếp tục nhang khói cúng Phật.

Lời bà hình như có tác dụng. Bởi sau đó đến gần nửa giờ mà vẫn không thấy động tĩnh gì thêm. Mùi tanh cũng bớt đi...

Bà Thợ từ từ mở mắt. Và bà không tin vào mắt mình nữa! Ngay trước bà, cách chỉ năm bảy bước chân, có hai con rắn nằm khoanh tròn lớn như hai bô lúa.

- Mô phật! Mô phật!

Bà Thợ niệm liền mấy tiếng và thấy hai cái đầu lớn như hai trái dừa khô cứ lắc lư, lắc lư...

Hỗn bà ngưng niệm Phật thì hai con rắn tỏ ra không bằng lòng, chúng lại phát ra tiếng phì phò liên tục. Bà Thợ chợt hiểu, hai con rắn bị tiếng niệm kinh thu phục.

Do vậy, bà lại cất tiếng niệm Phật với tất cả sự thành kính. Giọng bà vang vang, đều đều và rõ ràng hai con rắn nầm im.

Không biết là bao lâu. Bởi bà Thợ hầu như không còn nhớ thời gian. Bà bị hút vào kinh kệ và đến một lúc như không còn nhớ là bên cạnh đang có hai con ác thú.

Đến gân sáng...

Lúc bà Thợ bừng mắt ra thì không còn thấy hai con vật đâu.

Mãi khi mặt trời lên cao thì bà Thợ mới đi ra ngoài, "Điển trang" của bà đang chờ bà tưới nước. Đang lúc làm thì chợt có ba người đàn ông từ đâu đi tới. Có một đạo sĩ trong số đó, còn hai người thì có vẻ bặm trợn, tay cầm cung nỏ ra dáng như đang đi săn thú.

Vị đạo sĩ lên tiếng chào:

- Xin chào tín hữu.

Ngảng lên chào khách, bà Thợ hơi hoài nghi nén hỏi:

- Quý ngài đến đây chẳng hay có gì cần tìm?

Vị đạo sĩ chỉ những bụi cây bị nầm rạp xuống đất rồi nói:

- Tụi tôi đi tìm dấu vết hai con rắn gọi là thanh xà, bạch xà. Theo dõi từ trên đỉnh núi thấy dấu chúng, nhưng rồi tới bờ bên kia thì mất bóng. Đêm qua chúng tôi suýt nữa đã bắn trúng một trong hai con, chúng chạy vào hang trên vách đá trên kia rồi không còn thấy nữa. Vừa rồi khi đi tới đây bất chợt chúng tôi thấy dấu cây cỏ bị rạp xuống, chúng tỏ ra thật rõ ràng đã tới đây. Vậy phiền tín hữu cho chúng tôi trú tạm ở hang này, để theo dõi tiếp và quyết bắt cho được hai con yêu tinh đó.

Nghe tới đó bà Thợ sa sầm ngay nét mặt:

- Các ông đi chở khác mà săn bắt, nơi đây là chốn tu hành chứ không phải là chốn sát sanh!

Hai tay bặm trợn gầm gừ:

- Hai con rắn tinh đó mà tới đây thì bà sẽ là người chết trước cho coi.

Họ nói xong hậm hực bỏ đi. Nhớ lại cảnh hai con rắn nầm nghe kinh tối qua, bà Thợ chép miệng:

- Người ta cứ gọi hùm beo, rắn rết là ác thú, mà thật ra những con người như họ mới là ác nhân.

Khi bà làm xong công việc, trở vào hang thì ngạc nhiên vô cùng khi thấy ở giữa bậc thờ Phật có nguyên một quầy chuối chín cây nầm đó.

Ai đã đem vào đây?

Bà Thợ tự hỏi, rồi chợt hiểu, chính là của hai con thanh xà, bạch xà. Bằng chứng là những vật chung quanh bậc thờ đều ngã đổ ngổn ngang. Bà Thợ chấp tay niệm Phật liên hồi...

Ngày hôm sau, khi xuống chợ mua nhang đèn, bà Thợ nghe nhiều người đồn âm lên về cái chết của ba người đàn ông trên vách đá trên đỉnh Núi Sam. Qua mô tả của những người thấy tận mắt ba cái xác thì bà Thợ giật mình:

- Chính là họ sao?

Họ ở đây là lão đạo sĩ và hai gã thợ săn ngày hôm qua mà bà đã gặp. Một người mô tả tỉ mỉ:

- Cả ba người chết đều mất cả tứ chi, giống như bị con gác đẽo cắn!

Người khác nghe vậy liền nói:

- Chắc là con cọp ba cẳng bên núi Cấm về và cắn chết họ!

Nhưng một người rành về các loài ác thú đã nêu nhận xét:

- Nếu con beo vồ thì chúng cắn cổ nạn nhân trước, sau đó xé xác từ bụng và ngực, chứ không khi nào cắn cụt chân tay cả!

Một đòn mười, mười đòn trăm. Chẳng mấy chốc mà cả vùng đều hay tin chuyện ấy. Có người biết bà Thợ tu trên hang hẻo lánh đã tỏ ý e ngại, nói với bà:

- Rắn tinh một khi đã giết người rồi thì say máu, bà coi chừng! Tốt hơn hết là bỏ hang đi, xuống dưới này người ta cất cho cái am mà tu đỡ.

Nhưng bà Thợ tự tin nói:

- Người ta sống chết có số. Vả lại, thú dữ cũng đâu phải bạ đâu giết người đó. Nếu thế thì còn gì là cư dân vùng này. Tôi nghĩ hùm beo, rắn rết gì cũng chỉ hung dữ, giết người là khi nào chúng nó bị tấn công, đồn vào chân tường.

Nghe có lý, nhưng mọi người cũng sợ sệt, lát sau kéo nhau đi hết. Bà Thợ ung dung trở lên hang sống đời thanh tịnh của mình.

Liên tiếp nhiều ngày sau đó hễ đêm đến thì cặp rắn dị thường kia lại tới. Bữa nào bà Thợ vì lý do yếu trong người đọc chỉ vài hồi kinh rồi đi nằm nghỉ, thì y như rằng lũ rắn kéo đến với thái độ khó chịu, bò chung quanh hang như muôn quay phá, chứ không chịu yên. Những lúc như thế, nếu bà Thợ dậy và đọc vài đoạn kinh thì lạ thay, hai con rắn lại nầm im, mắt lim dim như đang lắng nghe.

Bà Thợ phát hiện ra điều đó và chợt hiểu, hai con thanh xà, bạch xà này đang thèm nghe kinh Phật. Chúng đã ghiền tiếng kinh, tiếng mõ tụng niệm của bà Thợ kể từ khi bà vào hang tu hành.

Hiểu như vậy rồi, nhưng vài ngày sau đó bà Thợ vẫn cố thử lần nữa. Bà xuống chợ mua mấy con gà, vài con thỏ, đem nhốt trong lồng, rồi làm như vô tình, để vào trong hang, nơi thường khi hai con rắn lui tới. Những vật đó vốn là mồi ngon của lũ rắn. Tuy nhiên khi đêm đến, hai con rắn vào và chúng âm thầm tha nguyên cái lồng ra ngoài, phá lồng và thả những con vật đi hết.

Sáng ra bà Thợ nhìn lại cái lồng tan hoang, bà tưởng hai con rắn đã ăn thịt gà, thỏ. Tuy nhiên sau đó bà bắt gặp chúng đi nhởn nhơ trong vườn. Thì ra hai con rắn đã thả chúng ra, thay vì ăn thịt.

Cảm động lắm từ hôm đó bà Thợ đều đặn, đúng giờ đọc kinh vọng vào trong hang. Hai con rắn hiền từ

như những thầy tu ngoan đạo, mỗi đêm đều ngoan ngoãn tới nghe kinh, hưởng mùi nhang khói.

Vào một đêm trăng rằm...

Có một phụ nữ tuổi trung niên, trên tay ẵm đứa con còn trong tháng, từ dưới núi đi lên tới gần chùa hang thì dừng lại rất lâu. Hình như chị ta lưỡng lự việc phải đặt đứa trẻ ở đó, hay vẫn bế theo khi chị quyết định một việc trọng đại?

Đôi ba lần đặt xuống rồi ẵm lên. Cuối cùng chị ta ôm cứng đứa con vào lòng, mắt nhắm nghiền lại và... gieo mình từ chỗ đá cao xuống, phía dưới là vực sâu thăm thẳm.

Chết là cái chắc.

Nhưng như có một phép màu! Như có một cánh tay ai đó vươn ra từ vách đá, tóm chặt lấy hai mẹ con, giật nhẹ nhàng lên trên vách đá.

Khi chị này mở mắt ra thì không khỏi kinh hoàng khi thấy ngay trước mắt mình là một con rắn to như cái cột nhà.

- Á... a...!

Tiếng kêu của chị ta chưa dứt thì đã ngất đi lần nữa!

Khi choàng tỉnh dậy thì chị nọ thấy mình nằm trong hang, chung quanh là nhang khói thơm lừng.

- Tỉnh rồi hả? Mau cho con nó bú đi, thằng nhỏ đòi rồi đó!

Người vừa lên tiếng chính là bà Thợ. Trên tay bà đang ẵm đứa trẻ đang khóc. Chị nọ hốt hoảng:

- Tôi... tôi chưa chết sao?

Giọng bà Thợ hiền từ:

- Chết thì dễ, sống mới khó. Cháu là người mẹ quá ích kỷ, chỉ muốn giải thoát cho mình mà không nghĩ tới sinh linh bé bỏng này. Cháu mới ra đời, đâu có tội tình gì đâu, sao lại bắt nó chết theo!

Rồi bà hỏi nguồn cơn. Người phụ nữ kể hết... chị ta lấy phải anh chồng bê tha rượu chè, bài bạc, nữ sắc, đến đổi bán hết đồ đạc trong nhà và sau cùng là cầm cố cả ngôi nhà duy nhất của cha ông để lại. Nói mãi chồng không nghe, nên chị ta buồn lòng bỏ đi lang thang và tới vách đá định tự sát, thì chẳng biết ai ra tay cứu.

Bà Thợ bảo:

- Chính con thanh xà đã cứu kịp nếu không cháu và đứa bé này đã tan xác rồi.

Chị này hốt hoảng:

- Con rắn tinh đó sao lại cứu cháu?

Bà Thợ kể rõ hơn, rồi kết luận:

- Đến loài rắn độc ấy mà còn không cho cháu chết vậy tại sao cháu lại muốn chết?

Nghe xong, chị Nguyễn Thị Tâm, tức người phụ nữ định tự sát đã ôm bà Thợ mà khóc òa.

- Con biết lỗi rồi. Con không muốn chết nữa!

Từ hôm đó, bà Thợ nuôi mẹ con chị Tâm trong hang. Chính chị này đã góp một tay để bà Thợ mở rộng điển trang chung quanh hang.

Ngày tháng thăm thoát trôi qua...

Cái hang vắng dần trở thành một ngôi chùa hang. Bởi tiếng lành đồn xa, khách thập phương ngày càng tới viếng chùa nhiều hơn. Đặc biệt có những người kéo tới hang chỉ vì muốn tận mắt nhìn cặp rắn tinh biết sám hối!

Tuy nhiên đâu phải ai cũng có may mắn được thấy hai con rắn nằm nghe kinh. Bởi chúng chỉ bò ra khỏi hang sâu vào những đêm thanh vắng. Bởi vậy mới có chuyện xảy ra...

Năm Thì là một phú hộ trong vùng. Ông ta có điền sản vài ngàn mẫu, cả chục chiếc ghe chài chuyên chở lúa gạo và gần chục nhà máy xay lúa ở khắp nơi. No com rủng rỉnh. Bởi vậy chuyện ông ta sinh thói tiểu sặc là chuyện thường. Nhưng lần ấy thì khác...

Đã chạng vạng tối mà người ta còn thấy Năm Thì xuống xuồng như chuẩn bị một chuyến đi xa, ông ta cột kín mui ghe như muốn che đậm vật gì đó bên trong, không một thuộc hạ, gia nhân nào đi theo. Ra đến sông Cái, bị gió thổi mạnh, đôi lần Năm Thì để cho chiếc ghe nhỏ chống chênh muốn chìm.

Và cuối cùng ghe chìm thật! Năm Thì muốn kêu cứu, nhưng do ở giữa dòng sông, đêm lại khuya, không có bóng người, nên dẫu có kêu thì chắc không một ai cứu kịp. Chiếc ghe bị vô nước chìm dần...

Không quan tâm tới vật chứa trong ghe, Năm Thì nhìn trước nhìn sau rồi bất thẩn lao thẳng xuống dòng sông đang chảy xiết!

Nếu có ai nhìn thấy chắc sẽ lo cho tính mạng của ông ta. Chỉ có Năm Thì là bình thản lướt nhẹ theo dòng nước và chỉ nắm bẩy sải tay là ông ta bám được vào một chiếc thùng dầu trôi lờ đờ trên sông. Hình như chiếc thùng này đã được bố trí trước, được cột sẵn vào man thuyền và khi nhảy xuống nước Năm Thì chỉ việc đưa tay đỡ lấy và tha hồ bơi một cách an toàn.

Trong khi ông ta ra sức bơi vào bờ và thoát, thì ghe của lão đang chìm dần xuống lòng sông sâu. Có nhiều tiếng đập, đập nhỏ cỗ tung ra để thoát của một ai đó bị nhốt trong ghe đang chìm.

Năm Thì lên bờ và đi nhanh về nhà. Bà vợ của lão ta đón chồng trong tâm trạng vui mừng:

- Xong hết hả mình?

Năm Thì cười hớn hở:

- Kế độc của Năm Thì này mà.

Bà vợ hỏi lại cho chắc ăn:

- Mình nhốt nó trong khoang ghe mà bên ngoài có cột, khóa chặt lại không? Kéo nó thoát ra được thì mệt lắm đó.

Năm Thì néo mắt đắc ý:

- Chẳng những cột chặt bên ngoài, mà tôi còn trói chặt tay, chân nó lại nữa. Khi ghe chìm nó chìm theo vùng vẫy cho lắm thì vài phút sau cũng phải chết thôi.

Vợ chồng hân hoan hở bởi đã thực hiện thành công một mưu đồ tội ác. Đêm đó cả hai tắm rửa sạch sẽ,

chuẩn bị một cuộc hoan lạc để tự mừng thành công. Tuy nhiên khi cả hai vừa ôm nhau trên giường thì bỗng người lại nhắc tung lên rồi lại bị lôi đi như con lốc cuốn.

Họ ngất đi. Cho đến lúc tỉnh lại thì hoảng hồn khi thấy trước mặt mình là hai con rắn lớn dì thường cất cao đầu nhe hai răng độc ra như sắp ăn tươi nuốt sống họ.

- Rắn!

Người lên tiếng là bà Thợ:

- Hai ngài xà tinh đây đã bắt các người về. Đã biết tội chưa?

Vợ Năm Thì mồm loa mép giải, lên tiếng:

- Tui tôi đang ngủ ở nhà chứ có làm gì đâu, sao lại bắt tụi tôi?

Bà Thợ đưa tay chỉ vào một cô gái đang ngồi co ro phía sau đôi rắn:

- Vậy người này là ai?

Vừa nhìn lên thì vợ chồng Năm Thì đã kêu thét kinh hãi:

- Con Hai Tuyết?

Bà Thợ nghiêm khắc:

- Tôi ác của các ngươi là sau khi gạt để cô gái này mang bầu rồi tìm cách thủ tiêu để phủ trách nhiệm.

Giết một mạng người quá dễ như vậy nên trong đầu hai người còn định hại bao nhiêu người nữa?

Năm Thì lẩm bẩm:

- Tui đã cột chặt cửa mui ghe rồi mà. Nó lại bị trói nữa!

Bà Thợ chỉ sang cặp rắn:

- Chính hai ngài đã ra tay cứu cô gái này đó! Đúng ra hai ngài đã nuốt chửng các người rồi để trị tội, nhưng ta đã xin, nên mạng các người mới còn đây.

Hai con thanh xà, bạch xà vươn cao đầu lên, lưỡi lè ra cả tấc khiến cho vợ chồng Năm Thì sợ tè trong quần.

May là bà Thợ đã lên tiếng:

- Thôi, như thế đã đủ rồi. Tha cho hai người, nhưng buộc hai người nuôi dưỡng người con gái này cho tới ngày cô ấy sinh mẹ tròn con vuông. Nếu hai người sanh tâm phản trắc thì hai ngài đây sẽ có mặt tức thời, lúc đó thì chỉ có trời cứu!

Vợ chồng Năm Thì lạy như té sao và long trọng hứa đủ điều...

Về sau này chính bà Thợ đã ra công tu bổ và dựng lên một ngôi chùa khang trang bên cạnh hang, gọi là Phước Điền Tự, nhưng người ta vẫn thích gọi đó là chùa Hang. Bà Thợ viên tịch năm được hơn tám mươi tuổi.

Tương truyền từ khi bà mất thì đôi rắn thần cũng bỏ đi luôn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XV: MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP (1)

XÁC AI TRONG BỆNH VIỆN

Dù qua sáu năm học ngành y, đã nhiều lần Hạnh vào bệnh viện để thực tập, cũng có trực ca, nhưng chưa bao giờ cô ngủ lại một mình trong một ca trực đêm như lần này. Lúc chiều khi nhìn vào bảng trực cấp cứu, Hạnh đã lè lưỡi với người bạn cùng trực:

- Sao lại cho hai cô bác sĩ tập sự trực cùng ca, lại không có đàn ông, sợ thấy mồ!

Thúy Lan, người bạn cùng khóa cười nhạo:

- Nhát cáy như cậu đúng ra chỉ nên học ngành sư phạm thôi!

Hạnh kêu tai bạn nói khẽ:

- Mình nghe mấy anh khóa trước nói bệnh viện này có nhiều ma lăm!

Thúy Lan được dịp dọa luôn:

- Không chỉ ma mà còn có cả quỷ nữa! Mấy con quỷ nhẹ nanh, lè lưỡi dài cả tấc luôn.

Hạnh tưởng bạn nói thật, cô nhảy ngồi xổm trên ghế, miệng la bả bả:

- Nói nữa tôi về liền bây giờ!

Biết Hạnh sợ thật, Thúy Lan cười ngắt:

- Dọa cậu chơi chó ma quỷ nào ở đây! Làm bác sĩ là nghề thức với ma, ngủ với quỷ mà, sợ thì làm sao hành nghề được. Tối nay là ca trực đầu tiên, lại trực phòng cấp cứu nữa, nhiều khả năng mình với cậu sẽ phải cưa vài cánh tay, đục vài cẳng chân, khoan vài sọ não. Cậu biết rồi chứ gì, mấy người hôn mê do chấn thương sọ não thì khác gì cái xác ma! Nghe nói nhiều khi đang mổ cho họ thì họ đưa tay chụp lấy mình, bàn tay lạnh ngắt.

Biết bạn trêu mình, Hạnh phát vào mông Lan mấy cái:

- Lát nữa nếu có người nào bị cưa tay thì mình bỏ cánh tay cắt ra đó vào giỏ xách của cậu!

Hai người đang trêu đùa nhau thì bác sĩ trưởng ca trực bước vào phòng. Chị cũng góp phần làm không khí đỡ buồn tẻ:

- Ngày xưa khi chị mới ra trường được phân công về bệnh viện, cũng gặp ca trực phòng cấp cứu như thế này, mấy em biết chị gặp cái gì không?

Hạnh nhát, nhưng lại là người thích nghe kể chuyện rùng rợn, cô vểnh tai chờ bác sĩ Tuyền kể chuyện.

- Ngay ca trực đầu, chị đã gặp một người... không có mặt!

Hạnh kinh ngạc:

- Sao lại không có mặt?

- Bởi một tai nạn khủng khiếp, nạn nhân bị ngã vào một cỗ máy nổ đang quay, cái bánh răng cưa khổng lồ cà nát mặt người ấy, đến nỗi khi được chở vào bệnh viện cấp cứu thì chẳng thể nào nhận diện là anh ta, chị vốn sợ máu, gặp cảnh đó nên đã... xỉu tại chỗ!

Thúy Lan phá lên cười:

- Bác sĩ cấp cứu mà lăn dùng ra như vậy thì còn cứu chữa được ai nữa!

Bác sĩ Tuyền cũng cười vui:

- Đó là kỷ niệm nhớ đời của chị. Mà cũng nhờ lần đó mà những lần sau và cho tới bây giờ chị hết sợ máu, và hiện nay nổi tiếng là người mổ nhanh và chuyên trị những ca phẫu thuật rắc rối nhất ở bệnh viện này, mấy đứa tin không?

Hạnh gật đầu:

- Lúc còn thực tập thời sinh viên, em đã từng nghe người ta ca chết lén mây xanh luôn! Lúc chưa biết mặt chị, em cứ tưởng chị là một nữ bác sĩ có tướng đàn ông, da đen giòn và bộ mặt lạnh lùng, gan dạ. Nào ngờ khi biết rõ mới thấy là trái ngược một trăm tam chục độ!

Câu chuyện của họ bị cắt ngang bởi một chiếc xe cấp cứu thăng nhanh ngay trước cửa phòng trực. Mấy nhân viên nhanh nhẹn nhảy xuống xe và chỉ trong vòng nửa phút, họ đã khiêng xuống một bệnh nhân mình mẩy đầy máu.

Đã thành quán tính, bác sĩ Tuyền chụp ống nghe đeo lên cổ và trong tư thế sẵn sàng vào cuộc. Thúy Lan nhanh hơn bạn, cô bước ra chỗ xe đẩy bệnh nhân, hỏi ngay:

- Bị sao vậy?

Mấy y tá áp tải chỉ vào bệnh nhân:

- Anh ta bị kẹt giữa hai chiếc xe tải loại bốn chục tấn. Hai người khác đã chết, riêng anh ta thì hình như tim còn đập, nhưng sự sống thì như chỉ mành treo chuông!

Thúy Lan không dám nhìn vào bộ mặt gần như nát bét kia, mà chỉ hỏi bâng quơ:

- Bao lâu rồi!

- Cái gì bao lâu?

- Người này bị tai nạn bao lâu rồi.

- Gần một giờ, do kẹt giữa hai chiếc xe quá lớn nên phải chở cần cẩu kéo ra mới đưa anh ta đi được.

Việc cấp cứu diễn ra suôn sẻ, nhưng nửa giờ sau bệnh nhân vẫn chưa tỉnh. Với kinh nghiệm gần hai mươi năm trong nghề, sau khi đo huyết áp, nghe mạch, trong lúc chờ chụp cắt lớp thì bác sĩ Tuyền gọi hai cô trợ lý của mình lại gần, nói khẽ:

- Người này khó mà qua khỏi. Tuy nhiên còn nước còn tát, cứ phải cố gắng tối đa.

Hạnh chưa quen nhìn máu tuôn xối xả và cả một đống thịt bầy nhầy, nên cố lăm cờ mới đứng được. Là bác sĩ tập sự mà trong việc cấp cứu cô còn thua xa mấy cô y tá quèn, bởi vừa làm mà vừa sợ, tay cứ run. Cũng

may, khi kết thúc công việc, bác sĩ Tuyền thở phào báo tin vui:

- Có hy vọng!

Người bệnh vẫn thở bằng bình dưỡng khí, tuy nhiên mạch hiện trên bảng theo dõi đã có phần đều hơn. Toàn thân anh ta hầu như không chỗ nào là không quấn băng, đặc biệt là khuôn mặt, không thể gọi đó là mặt bởi cả mày thước băng đã được quấn vào đó, chỉ chừa ra hai hốc mắt và miệng, mũi.

Trước khi về phòng nghỉ, lúc đó đã hơn hai giờ sáng, bác sĩ Tuyền dặn lại:

- Bác sĩ Dung, Lan và hai y tá cố gắng theo dõi sát tình hình bệnh nhân, tôi về phòng mổ phút sẽ trở lại ngay.

Thúy Lan nói:

- Chị có thể ngủ một giấc, xem ra chị mệt lắm rồi, để tự em canh, khi nào có chuyện sẽ gọi chị dậy cũng được.

Dung bây giờ mới bình tĩnh hơn:

- Toán trực của bác sĩ Duy cũng sắp tới rồi, chị không phải lo nữa.

Y tá Cúc là người lâu năm trong nghề, cũng muốn chứng tỏ bản lĩnh của mình, nên lên tiếng:

- Ca này mà ăn nhầm gì, có những ca khác tôi cũng chiến đấu cả đêm với bác sĩ Tuyền mà vẫn không nghỉ chút nào nữa là.

Hiểu ý chị ta nên Thúy Lan nheo mắt nhìn Hạnh rồi nói:

- Kinh nghiệm như chị Cúc thì mới đủ sức mà lo tới cùng vụ này. Lát nữa khi chuyển bệnh nhân qua phòng hậu phẫu để tiếp tục theo dõi, chị Cúc nên đi theo, bởi chị quen công việc với bệnh nhân nặng hơn trong số tại tôi đây.

Vừa nghe thì chị y tá này giãy nảy lên:

- Sao lại là tôi, con nhỏ Nga này là đúng hơn!

Nga, cô y tá trẻ hơn trè môi:

- Chị quên là tối qua đã phân công rồi sao, tôi đã chịu trận vụ cưa hai chân của thằng đua xe, thức hầu như suốt đêm, thì bữa nay là tối phiên chị.

Đuối lý y tá Cúc đành phải nghe theo. Bởi tuy là người lớn tuổi hơn, kinh nghiệm hơn, nhưng đâu sao chị ta cũng chỉ là y tá, bác sĩ dù là trợ lý cũng có quyền phân công.

Thấy chị ta có vẻ uể oải, nên nhân cơ hội muốn tránh phải chứng kiến thêm cảnh máu me, Hạnh đề nghị:

- Hay là để mình theo dõi bệnh nhân cho, chị Cúc cần cho bên phòng phẫu này hơn. Mình muốn tranh thủ ngồi nghỉ chân một lát.

Thúy Lan hiểu ý bạn nên nhẹ gật đầu, còn y tá Cúc thì khoái chí lắm:

- Trực chung với bác sĩ Hồng Hạnh em chịu quá! Được rồi, bác sĩ cứ qua đó rồi khi nào rảnh việc tôi chạy qua. Có thứ này tặng bác sĩ ăn cho vui!

Chị ta đưa một gói nhỏ ô mai me, Hạnh khoái nhưng lại nói:

- Giờ này mà ăn chua vào nó cà ruột chết!

Cúc tỏ ra rành chuyện:

- Vậy là bác sĩ Hạnh chưa kinh nghiệm rồi, lúc mệt mỏi, buồn ngủ mà ngậm vài cục ô mai trong miệng tức khắc chấm dứt các hiện tượng kia ngay! Chất chua tuy có làm khó cái bao tử một chút, nhưng lại là thứ chống mệt, chống buồn ngủ đại tài!

Hạnh miễn cưỡng cầm gói kẹo theo y tá Nga đẩy bệnh nhân vừa phẫu thuật xong sang phòng hậu phẫu.

Có mấy bệnh nhân vừa rời khỏi phòng hậu phẫu chuyển đi các khoa hồi chiêu, nên giờ này phòng đang bỗng trống. Gian phòng rộng có đến hơn chục chiếc giường bệnh mà không có bệnh nhân, quả là vắng vẻ im lặng lạ thường.

Y tá Nga đẩy xe bệnh vào vị trí, xem xét lại bình dịch truyền và gắn lại dây theo dõi tim mạch cho bệnh nhân xong, nói liền:

- Bác sĩ Hạnh cứ ngồi đây một lát, em sẽ sang ngay. Em khoái tính tình hiền lành, ít nói của bác sĩ, chờ bà Cúc thì nói nhiều quá, phát nhức đầu với bà!

Cô ta lại dúi vào tay Hạnh một gói bánh ngọt:

- Bác sĩ đừng nghe lời bà Cúc, ăn chua cũng phải có chút ngọt vào thì cái bao tử nó mới chịu nỗi! Đêm nay em cũng ăn như vậy!

Nhin tướng đi phục phịch của cô ta và khuôn mặt bầu bĩnh, Hạnh thầm nghĩ: "ăn ngọt suốt như vậy bảo sao không mập!".

Đồng hồ trên tường chỉ hai giờ ba mươi phút. Hạnh lần đầu tiên biết được cái cảm giác thúc đêm bên cạnh cái sống và chết của con người. Nhìn lại người bệnh mà lúc bắt đầu phẫu thuật, Hạnh có biết đó là một bệnh nhân nam, mà lúc này thì không thể nhận ra anh ta là ai. Bởi vậy, bác sĩ Tuyền nói lúc chiêu là nghề bác sĩ là nghề sống với ma, gần với quỷ, đâu có sai.

Bất chợt bệnh nhân ườn người lên, khiến cho chiếc giường bệnh bị lắc lư, Hạnh hốt hoảng, cổ vừa chạy lại gần, nhưng chưa biết phải làm sao. Việc non kinh nghiệm trong nghề nó tai hại vậy đó.

- Ai... có ai...

Cô định kêu lên, nhưng chợt nghĩ, nếu kêu như vậy thì còn gì vị thế một bác sĩ. Không kịp suy nghĩ thêm, Hạnh hành động theo bản năng, cô đưa tay mình chụp vào bàn tay vẩy đầy máu khô của bệnh nhân. Làm việc này Hạnh chỉ nghĩ đơn giản là giữ cho bệnh nhân bớt cử động. Thật ra đó là một phương pháp sai trong ngành y. Nhưng chẳng hiểu thế nào, người bệnh không ướm người nữa.

Hạnh định rút tay về thì mới hay bàn tay nhỏ xíu của mình đã bị bàn tay to lớn kia nắm chặt đến nỗi có muốn nhúc nhích cũng không được, nói gì rút ra!

- Ông... anh...

Chợt nghĩ giờ mà có nói gì anh ta cũng không nghe, biết, nên Hạnh cố thêm sức để rút tay ra. Cũng không xong...

- Chuyện gì vậy em?

Câu hỏi đột ngột của bác sĩ Tuyền đã giúp giải thoát cho Hạnh. Bàn tay đang nắm tay cô bỗng rời ra, Hạnh rút được tay về, lúng túng đáp:

- Dạ... dạ... mạch bệnh nhân không ổn định. Bệnh nhân...

Bác sĩ Tuyền nhìn vào bảng điện tử thì hốt hoảng:

- Mạch giảm thấp quá! Lâu chưa em?

- Dạ mới.

Chợt bác sĩ Tuyền nhìn vào tay của bệnh nhân và hỏi:

- Sao tay của anh ta có cái gì vậy?

Lúc này Hạnh mới cùng nhìn vào đó và cô giật thót tim, bởi trong tay anh ta đang có chiếc nhẫn của... chính cô! Chiếc nhẫn bằng bạch kim mà Phong, người yêu đã chia tay của Hạnh tặng từ mấy năm trước, cho đến giờ dù hai người đã chia tay nhưng Hạnh vẫn giữ, đeo trong tay không bao giờ rời. Vậy tại sao lại ở trong tay người này Hạnh nhớ lại, có lẽ lúc nãy khi nắm tay mình quá chặt, khi rút ra chiếc nhẫn đã vuột ở lại.

Trên chiếc nhẫn có khắc tên Hồng Hạnh, nên cô vờ như không biết cũng không được, nên Hạnh đành phải nói:

- Lúc nãy sợ người này co giật nên em có nắm tay giữ lại, có lẽ vì thế...

Bác sĩ Tuyền cười nhẹ:

- Không sao, em lấy lại và giữ nó trong túi, hình như nhẫn bị lỏng đó.

Lấy lại chiếc nhẫn, thay vì cất trong túi như lời khuyên, Hạnh lại đeo như cũ. Cô vừa định trở lại ghế ngồi thì nghe bác sĩ Tuyền gọi:

- Hạnh, em nhìn xem, có phải mạch ngừng rồi không?

Vừa hỏi, Tuyền quay ra ngoài gọi lớn:

- Báo bác sĩ Duy và ê kíp trực tối đây ngay!

Kíp trực và nhóm bác sĩ phòng phẫu thuật chạy ngay tới, họ đều trổ mắt nhìn bệnh nhân ưỡn người lên liên tục và hai tay thì cử động không ngớt, trong khi bảng theo dõi mạch thì hoàn toàn không có tín hiệu! Mấy bác sĩ mới tới tăng cường nhắc:

- Xem lại coi dây dẫn cũng như hoạt động của máy có vấn đề gì không?

Đích thân bác sĩ Tuyền kiểm tra lại và báo:

- Vẫn hoạt động bình thường.

Tuy nhiên, bệnh nhân vẫn liên tục có những biểu hiện bất thường đó. Một y tá nói khẽ nhưng vài người nghe được:

- Biểu đồ mạch không còn thì làm sao người nãy ngược thế kia được. Còn hai cánh tay nữa, coi kia, cứ đưa lên quơ và cả nắm lại nữa, đây đâu phải người đã ngừng thở?

Nhưng chỉ mười phút sau thì một bác sĩ đã báo:

- Phương pháp kích động tim không thực hiện được do lồng ngực bệnh nhân vốn đã bị chấn thương nặng, chạm mạnh vào là sẽ tái gãy mảnh xương ở đó, đồng thời làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tim. Vậy chỉ còn cách cuối cùng là tiêm thuốc mê, may ra...

Người ta tiêm vào tĩnh mạch bệnh nhân một liều trợ tim, có tác dụng giúp tim hoạt động trở lại. Tuy nhiên, thuốc tiêm rồi mà vẫn chưa có dấu hiệu nào của sự hồi phục. Hai phút... ba phút...

Cuối cùng, sau khi cả ba bác sĩ chịu trách nhiệm chính ca trực đều khám lại và kết luận giống nhau:

- Chết rồi!

Lúc ấy, bác sĩ Tuyền trưởng ca trực ký vào biên bản rồi bảo Hạnh:

- Bác sĩ Hạnh cũng ký vào đây nữa, bởi thuộc ca trực chính của cô.

Hạnh ký mà không hiểu sao tay lại run, gần như không cầm vững cây bút. Năm giờ. Bàn giao phiên trực xong, gặp Thúy Lan ngoài phòng, cô nàng rủ:

- Đi ăn tô phở nóng đi, rồi ngủ một giấc.

Hạnh nhẹ lắc đầu:

- Mình hơi mệt, có lẽ mình về nghỉ trước đây.

Dẫn xe ra rồi mà chẳng biết tâm thần để đâu, Hạnh đê đến lần thứ ba xe mới nổ máy. Khi chạy ra cổng rồi Hạnh vẫn chưa biết mình chạy về hướng nào. Mặc dù nhà Hạnh là rẽ hướng trái.

Chạy khoảng vài trăm mét Hạnh mới nhớ ra vừa rồi mình đã rẽ tay phải! Cô định quay xe lại, nhưng rồi vẫn cứ chạy. Có lẽ như thế này sẽ tốt hơn, bởi sau một ca trực với nhiều điều căng thẳng, giờ đây Hạnh cần được hưởng không khí trong lành, thoảng mát một chút, hơn là về để phải nghe các loại âm nhạc đinh tai, bởi nhà Hạnh có kinh doanh cà phê, do người anh đứng bán.

Nhưng chạy đi đâu mới được, Hạnh còn đang phân vân thì xe trờ qua khỏi một con hẻm quen thuộc. Con hẻm này cách đây mấy năm thì hầu như tuần nào Hạnh cũng ghé vài ba lần. Bởi đó là nhà của Phong, người cô yêu.

Từ ngày hai người chia tay, hầu như Hạnh chưa ghé lại, mặc dù đôi lần cô đã ngừng xe ở đầu hẻm khá lâu, rồi lặng lẽ bỏ đi...

Cũng chẳng hiểu sao, lần này trong lúc phân vân thì Hạnh lại quẹo xe vào hẻm và như một quán tính, cô dừng đúng ngay cửa nhà Phong!

Lỡ rồi, có muốn không vào cũng không được, bởi vừa lúc đó cô đã nghe tiếng reo lên của đứa cháu Phong:

- Cô Hạnh tới bà ngoại ơi!

Hai đứa bé khoảng tám, chín tuổi cùng chạy ra và chụp lấy xe Hạnh, mừng rỡ:

- Lâu lắm rồi cô Hạnh không ghé, bà ngoại nhắc hoài!

Hạnh bước xuống xe thì đã nghe tiếng mẹ Phong từ trong đi ra:

- Dữ hôn, tới bây giờ công chúa của má mới ghé.

Ngày trước bà vẫn gọi Hạnh như vậy, bây giờ bà vẫn không thay đổi cách gọi khiến Hạnh xúc động:

- Dạ, con chào bác, con xin lỗi vì lâu nay con quá bận, phải lo thi tốt nghiệp, rồi lo tìm nhiệm sở...

Người chị của Phong, tức mẹ hai đứa bé cũng chạy ra reo lên:

- Bữa nay gió lành đó, nên cô Hạnh туຍ con mới đáp vào nhà mình! Mẹ sẽ khao cô Hạnh một bữa mới được!

Bà Lựu, mẹ của Phong rất thương Hạnh, bà nắm tay cô dâu hụt của mình kéo vào nhà:

- Vào đây để má coi, lâu nay lo học hành thành cô bác sĩ mà có mập ốm đi ký nào không?

Thấy đôi mắt Hạnh trũng sâu, bà lo lắng:

- Bộ làm bác sĩ cực lắm sao, trông con gầy rạc đi, mặt không tươi như ngày xưa nữa!

Chị Hoa, chị của Phong nói đùa:

- Không được làm dâu má thì làm sao mập được!

Bất chợt bà Lựu òa lên khóc! Bà khóc như chưa bao giờ được khóc, vừa ôm chặt lấy Hạnh, khiến cho cô vừa ngạc nhiên vừa ái ngại...

Rồi chị Hoa cũng khóc. Hạnh linh tính điều chẳng lành gì đó, cô hỏi nhanh:

- Có chuyện gì vậy bác? Chị Hoa...

Hoa bình tĩnh hơn, trả lời trong nước mắt:

- Thằng Phong... chết rồi!

- Trời ơi!

Tiếng kêu thất thanh của Hạnh cũng vừa lúc cô nhìn lên bàn thờ có ảnh của Phong trên đó!

- Trời ơi! Sao... sao Phong chết?

Một trong hai đứa bé trả lời thay:

- Cậu Phong bị xe đụng chết!

Trước mắt Hạnh bầu trời như đang đảo lộn, thời tiết đang nóng mà cô cảm giác mình đang lạnh và run lên nhè nhẹ...

Rồi chỉ kịp quay sang ôm lấy bà Lựu, chưa kịp nói gì thì nước mắt trào ra, Hạnh cũng khóc theo họ!

Hai đứa bé ngạc nhiên rồi cuối cùng chúng cũng òa khóc theo! Đến khi Hạnh ngẩng lên, cô gặp ánh mắt của người mẹ nhìn mình, trong đó ẩn chứa chút gì đó tiếc nuối, đau khổ...

Hanh ngập ngừng hỏi:

- Chuyện xảy ra lâu chưa bác?

- Hơn một tháng rồi.

- Sao không cho con hay?

Chị Hoa nhẹ thở dài:

- Lúc bị tai nạn Phong chưa chết, má và chị còn kịp ra Nha Trang vào bệnh viện thăm nó. Trong lúc hấp hối, nó còn dặn đừng báo cho em hay.

Bà Lựu lấy lại bình tĩnh, kể thêm nhiều chi tiết:

- Chuyện thằng Phong chia tay con mãi sau này má mới biết. Má hạch hỏi nó, mới vỡ lẽ chuyện nó bị đứa con gái bán bar mà nó quen trong thời còn đi chơi bời với bạn xấu, làm áp lực buộc nó phải nhận đứa con roi. Chính vì chuyện đó nên nó xấu hổ với con, tìm cách xa lánh con, dẫn đến chuyện con giận rồi chia tay luôn. Về sau này, đích thân má đi tìm hiểu thì khám phá ra chuyện đứa con roi là con quý kia dựng ra để gài thằng Phong, chớ thật ra đứa con ấy là của con đó với thằng khác!

Chị Hoa kể rõ hơn về cái chết của Phong:

- Nó buồn sau vụ chia tay với em nên bỏ việc ở đây, đi ra tận miền Trung, làm cho một công ty khai thác khoáng sản. Hôm đó vào đầu tháng, nhân mới lãnh lương và tiền thưởng, nó điện về nói là sẽ đem tiền về cho má chị đẻ mổ tim. Nó đi xe đò và bị một chiếc xe khác chạy ngược chiều đâm vào, trên xe chỉ có mình nó chết, còn lại gần chục người bị thương!

Hoa nói tới đó thì đứng lên và nói với Hạnh:

- Để chị lấy cái này cho em.

Lát sau, chị mang ra một tượng Phật Bà Quan Âm bằng đá cẩm thạch, bảo:

- Cái này nằm trong túi xách của Phong nên không bị sứt mẻ gì, chị thấy bên dưới để pho tượng có ghi mấy chữ mà chị không hiểu nó dành tặng cho ai, nên vẫn giữ ở đây cho tới giờ.

Hạnh vừa lật ngược pho tượng, nhìn vào dòng chữ: "Cho Gấu trúc hiền lành, xin tạ tội và mong được tha thứ..." thì thảng thốt kêu lên:

- Trời ơi, Phong ơi!

- Gấu trúc là ai vậy em?

Hạnh đáp qua nước mắt:

- Là em! Đây là lời xin lỗi mà nếu tới kịp thì em đã tha thứ cho ảnh rồi. Em yêu Phong mà...

Hạnh bệnh và được nghỉ đến bốn ngày. Khi trở lại bệnh viện, cô nghe một tin gây sững sờ:

- Anh chàng bệnh nhân đêm cậu trực tưởng đã chết, làm thủ tục để chuyển xuống nhà xác, sau khi nằm nhà xác một đêm thì bỗng anh ta sống lại.

Người báo tin đó là Thúy Lan. Cô này còn nói thêm:

- Mình định báo cho cậu hay, nhưng do hôm sau cậu nghỉ bệnh nên mình thôi. Các bác sĩ chịu trách nhiệm chính đêm đó đều bị phê bình, về tội bất cẩn, suýt làm chết oan một con người!

Tin ấy tự dung làm cho Hạnh bàng hoàng một cách kỳ lạ. Cũng không biết tại sao như vậy. Suốt buổi sáng đó hễ làm việc thì thôi, lúc nào ngoi tay thì Hạnh lại nghĩ về anh chàng bệnh nhân. Có lúc cô tự nói:

- Hai thời điểm cách quá xa, chớ nếu không...

Ai có nghe chắc cũng chẳng thể nào hiểu được Hạnh nói gì...

Buổi trưa thay vì ở lại ăn cơm chung với Thúy Lan, Hạnh lại kiếm cớ để đi ra ngoài. Cô đi thẳng lên lầu 5, là nơi mà lúc nãy cô hỏi thăm và được biết anh chàng bệnh nhân chết đi sống lại nằm ở khoa này.

Vừa bước vào phòng bệnh, tưởng Hạnh là thân nhân của anh ta, người nuôi bệnh giường bên cạnh nói liền:

- Anh này chưa tỉnh hẳn, nhưng mỗi lần tỉnh lại là kêu tên người nào đó tên là Hồng Hạnh, cứ gọi liên tục cho đến mê trở lại. Cô có phải là Hồng Hạnh?

Chợt nhìn thấy bảng tên trên ngực áo bác sĩ của Hạnh, bà ta reo lên:

- Đúng là cô rồi! Hèn chi...

Hạnh ngỡ ngàng một lúc, rồi nói khóa lấp:

- Tôi... là người quen. Thế anh ấy ngủ đã lâu chưa?

- Mới ngủ lại đó. Thường sau khi thức là gọi mãi tên cô thì cậu ấy ngủ lại khá lâu. Tôi nghiệp, từ hai ngày nay chuyển lên đây chẳng thấy có ai tới thăm. Có người nhà là bác sĩ trong này mà đâu có ai biết.

Hạnh định ở lại thêm chút nữa gặp các bác sĩ điều trị để hỏi thăm thêm, nhưng sợ họ lại hỏi lôi thôi về mối quan hệ giữa mình với anh ta, nên vội đi nhanh ra. Người cạnh giường hỏi với theo:

- Lát nữa cậu ta có tỉnh lại kêu tên cô thì nói cô có đến thăm, chắc là cậu ấy mừng lắm!

Hạnh đi như chạy trốn. Tự dung đầu óc cô rối bời, bao nhiêu câu hỏi tự đặt ra rồi không giải được nhưng vẫn đặt ra tiếp... Tại sao anh ta biết tên mình, hay là sự trùng hợp ngẫu nhiên?

Cô gọi điện thoại về nhà mẹ Phong, hỏi thật kỹ:

- Thưa bác, chính xác anh Phong mất ngày nào?

Bà Lưu đáp liền:

- Ngày mười sáu tháng tư vừa rồi. Bữa nay đúng bốn mươi ngày, thế nào làm tuần bốn mươi chín ngày con cũng phải tới đó!

- Dạ, con tới.

Buông điện thoại xuống, Hạnh như người mất hồn. Tự nhiên cô nhớ lại cái nắm tay hôm ở phòng hậu phẫu và chợt rùng mình. Anh ta là ai? Câu hỏi đó đeo đẳng theo Hạnh suốt ngày hôm đó, cho đến lúc hết ca làm việc. Về nhà, Hạnh chỉ ăn qua loa một ít cơm rồi đi nằm ngủ. Cơm bệnh sau khi nghe tin Phong chết, còn khiến cho cơ thể Hạnh yếu đi nhiều, nay lại tới chuyện này. Đúng là không liên quan gì đến mình thì Hạnh không việc gì phải bận tâm, nhưng chẳng hiểu sao lúc nào trong đầu Hạnh cũng hiển hiện hình ảnh toàn thân, cả mặt mày của bệnh nhân băng đầy băng trắng đó.

Cố xua đuổi hình ảnh đó ra để dỗ giấc ngủ, nhưng mãi đến hơn 11 giờ đêm rồi mà Hạnh vẫn cứ mở mắt nhìn lên trần. Cô lại bật dậy và lấy tượng Phật Bà bằng đá Ngũ hành sơn ra ngắm. Cô nhớ Phong da diết. Ngày trước có lần Phong hỏi Hạnh thích gì nhất, thì Hạnh đã buột miệng bảo thích tượng Phật Bà bằng đá nhất! Hỏi tại sao thì Hạnh chỉ đáp đơn giản:

- Bởi mỗi khi không ngủ được, chỉ cần nhìn vào tượng Phật là em ngủ ngon lành!

Phong đã ghi nhớ điều ấy trong lòng, và dù cho hai người đã chia tay, vậy mà khi ra Đà Nẵng, Phong vẫn nhớ và mua món quà đó cho cô. Kỳ diệu thay, ôm tượng Phật trong lòng, chỉ vài phút sau là Hạnh đã ngủ say.

- Phong! Anh làm sao vậy?

Hạnh hốt hoảng khi nhìn người Phong đầy máu me. Nhưng hỏi đến lần thứ ba mà Phong vẫn không trả lời. Hạnh phải lay mạnh vai thì Phong mới bàng hoàng chợt tỉnh. Anh đau đớn rên lên rồi chói với tay như muốn ôm chầm lấy Hạnh mà không làm được.

- Phong!

Hạnh lại gọi một lần nữa và lần này Phong bỗng òa lên khóc. Từ ngày yêu nhau chưa bao giờ Hạnh thấy Phong khóc như thế. Cũng phải thôi, bởi Phong là người cứng rắn, biết kiềm chế tình cảm, kể cả khi bị cõi tuyệt bối chia tay, Phong cũng không tỏ ra bị sốc trước mặt Hạnh, mà chỉ chịu đựng khổ đau một mình sau đó... Vậy mà nay anh lại khóc...

Hạnh nhoài người tới định ôm lấy anh, nhưng tay cô vừa chụp vào người Phong thì có cảm giác như chụp vào không khí! Hạnh kinh ngạc:

- Phong... anh sao vậy?

- Anh chết rồi, em không nhớ sao!

- Phong!

- Em đã nghe má và chị Hoa nói rồi đó, anh chết trong tai nạn xe. Khi ấy anh dặn không báo cho em biết, nhưng sau đó thì anh mới hiểu là mình sai. Em vẫn còn nhớ anh mà, vẫn còn yêu anh mà, phải không Hạnh? Vậy tại sao chúng mình không gần được nhau? Tại sao...

- Thị bây giờ...

Phong lắc đầu, giọng càng bi thảm hơn:

- Böyle giờ âm dương cách trở em có thương anh thì cũng không làm gì được...

- Phong, em mãi mãi là của anh. Em yêu anh và có thể theo cùng với anh!

- Cám ơn em. Anh không ích kỷ bắt em phải chết theo anh. Em cần sống, phải sống. Anh chỉ muôn...

Hạnh nôn nóng:

- Anh muốn gì, nói đi, Phong!

Phong lưỡng lự một lúc:

- Anh hỏi thật, em yêu tâm hồn anh hay yêu thân xác anh?

Hạnh bị chạm tự ái:

- Anh có biết hỏi như vậy là sỉ nhục em không? Em yêu anh bởi cái gì anh thừa biết mà. Anh đừng...

Phong chấn lời:

- Để nghe anh nói đã. Em có sẵn sàng yêu một người khác qua tâm hồn anh không?

Hồng Hạnh đã không còn nhịn được nữa, cô gắt lên:

- Anh đã thay đổi quá nhiều rồi, anh Phong!

Giọng Phong vẫn trầm buồn:

- Người chết không biết nói dối. Anh chỉ muốn em hiểu cho rằng mãi mãi anh vẫn yêu em và tha thiết muốn sống cùng em, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Em tin anh không, Hạnh?

Nói xong, Phong bước lùi lại như sắp đi. Lúc này Hạnh mới nghĩ tới việc mình sẽ mất Phong lần nữa, cô gào lên:

- Đừng đi, Phong!

Hình như Phong đang lảo đảo, trông rất tội. Hạnh nói nhanh:

- Anh nói gì em cũng nghe, miễn là được gần anh thôi! Anh chỉ còn hồn ma em cũng yêu!

Phong nhìn thẳng vào mắt Hạnh:

- Em hứa chớ?

Hạnh lại gắt lên:

- Anh có tính lẩm cẩm từ lúc nào vậy? Em nói một là một, hai là hai!

- Vậy thì ca trực đêm ngày mai trong bệnh viện, em sẽ gặp anh, và lúc đó để cho em thực hiện lời hứa. Anh đi đây.

Chỉ thoáng một cái là bóng Phong đã mất. Lúc này Hạnh mới hiểu là Phong không còn là Phong bằng xương bằng thịt nữa...

Hạnh choàng tỉnh dậy.

Cô hiểu rằng mình vừa qua một giấc mơ, nhưng giấc mơ đó thật đến nỗi Hạnh cảm nhận như hơi hám của Phong vẫn còn ở đâu đây.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP (2)

Phải đến bốn giờ mới tới ca trực, nhưng vừa ba giờ thì Hạnh đã tới bệnh viện. Y tá Cúc ngạc nhiên khi trông thấy cô bác sĩ trẻ, chị ta hỏi liền:

- Tối qua bác sĩ có ác mộng gì không?

Hạnh hơi giật mình, tròn mắt nhìn chị ta:

- Chị Cúc nói...

Cúc mau miệng:

- Tối qua ca trực trong này ai cũng điếng hồn, khi nửa đêm bỗng nghe có ai đó đứng trước phòng cấp cứu kêu tên bác sĩ Hồng Hạnh mấy tiếng luân! Chính tôi chạy ra coi là ai thì không thấy người nào. Lúc ấy đã gần ba giờ sáng, không có ca cấp cứu nào, nên hành lang trống tron, con gián chạy còn thấy nữa là... Chị ta nói xong cứ giương mắt nhìn Hạnh, khiến Hạnh khó chịu:

- Chị nói thế là sao? Ai đó kêu tôi trong khi tôi không có trong này thì việc gì đến tôi?

Tuy nói vậy, nhưng Hạnh lại sợ cô y tá lầm móm này hỏi lôi thôi thêm, Hạnh bỏ đi thẳng vào phòng thay đồ.

Trong lòng Hạnh hoang mang cực độ, cô tự hỏi: Không lẽ chuyện giấc mơ của mình mà cả bệnh viện đều hay biết?

Gặp Thúy Lan trước cửa phòng riêng của các nữ bác sĩ, cô nàng làm như có chuyện quan trọng lắm:

- Cậu nghe gì chưa? Chuyện ai đó gọi cậu lúc nửa đêm!

Lan là bạn thân, nhưng trong lúc này Hạnh không muốn chia sẻ chuyện nhạy cảm này, nên cô chỉ nói qua loa vài tiếng rồi vào ngay phòng thay đồ. Thúy Lan ở ngoài nói vọng vào:

- Thay đồ xong ra, đi xuống nhà ăn uống ly cà phê, chưa tới giờ làm đâu.

Hạnh vào phòng thay đồ, vừa đóng cửa lại đã thở phào một hơi, như vừa trút được gánh nặng! Nhưng khi vừa chạm tay vào bộ blouse, Hạnh đã giật mình nhìn mảnh giấy nhỏ rơi ra. Một dòng chữ viết tháo:

- Lên lầu năm gặp anh ngay bây giờ!

Dù dòng chữ viết vội, nhưng làm sao Hạnh không nhận ra đó là chữ của Phong! Cô lập cập tự hỏi:

- Phong... Phong... sao lại...?

Chỉ kịp khoác chiếc blouse vào, Hạnh chạy vụt ra, không để ý đến Thúy Lan đang đứng đợi.

- Hạnh! Cậu đi đâu vậy, chưa tới giờ mà?

Đang giờ thăm nuôi bệnh nhân nên người ra vào rất đông. Hạnh phải lách hết tốp này đến tốp khác, chạy theo thang bộ chứ không đợi thang máy lên tới lầu 5.

Vừa bước tới phòng số 50 thì cảnh huyền náo đập vào mắt Hạnh, cô hơi khụng lại, nhưng rồi vì tò mò nên đã vạch đám đông bước vào. Thấy cô là bác sĩ nên mấy người kia nhuồng đường, Hạnh nghe một người nói:

- Cái cha bệnh nhân chấn thương sọ não này phát điên la lối om sòm suốt từ đêm đến giờ, bỗng mới rồi đã vừa la hét vừa tự tháo bông băng quấn quanh mình, rồi kêu tên ai đó là Hồng Hạnh, vừa kêu vừa khóc như gọi hồn ma vậy!

Hạnh kín đáo đưa tay che bảng tên của mình lại, bước tới gần giường bệnh. Anh chàng đang tháo đến thuốc băng cuối cùng. Khuôn mặt đẽ lộ ra, tuy da mới kéo lớp bì non, nhưng cũng đã định hình được gương mặt. Bất chợt Hạnh kêu khẽ:

- Đâu phải là Phong!

Người trước mắt chắc chắn không phải là Phong rồi. Hạnh thở phào. Tuy nhiên, khi vừa nhìn thấy Hạnh người đó reo lên:

- Hồng Hạnh!

Các y tá đứng quanh anh ta đều sững sốt quay lại nhìn Hạnh. Tay cô vẫn che bảng tên mình rất kín. Trong lúc họ chưa kịp hỏi gì, thì anh chàng kia đã lên tiếng lần nữa:

- Anh tìm em suốt đêm qua! Hồi nửa đêm người ta đã hoàn hôn cho anh. Anh đã về với em rồi đây, Hạnh! Lạ lùng là giọng nói ấy đúng là giọng của Phong! Chỉ có điều... Hạnh khụng lại, trong tư thế nửa muốn bước tới, nửa sấp sửa lui...

- Đừng bỏ anh, Hạnh!

Anh chàng đưa tay như sắp chụp vào Hạnh, khiến cô phải thụt lùi và chói với bỏ tay che bảng tên ra. Một y tá kêu lên:

- Bác sĩ Hồng Hạnh!

Những người tò mò đứng xem cũng ngạc nhiên, có người lên tiếng:

- Thì ra từ hôm đến giờ anh chàng kiếm cô này!

Thấy anh ta muốn bước xuống, còn Hạnh thì cứ thụt lùi, hai cô y tá chụp hai tay giữ anh ta lại:

- Anh hãy ngồi yên, chờ bác sĩ tới đã!

Vừa lúc ấy, hai bác sĩ trưởng, phó ca trực chạy vào. Lợi dụng cơ hội ấy, Hồng Hạnh vọt nhanh ra ngoài rồi chạy như bị ma đuổi.

Đằng sau cô lồng lộng tiếng thét gào của anh chàng:

- Đừng bỏ anh, Hồng Hạnh ơi!

Chạy ra tới sân, thay vì ghé vào phòng trực cấp cứu Hạnh lại chạy bộ thẳng ra đường. Chỉ kịp leo lên chiếc taxi. Hạnh giục:

- Chạy nhanh!

Cô trở về nhà mình một cách ngẫu nhiên, bởi cô không hề chỉ đường cho người tài xế. Chạy nhanh lên

phòng riêng, không kịp thay chiếc blouse ra, Hạnh ngã vật xuống giường, nhắm nghiền mắt lại. Bao nhiêu chuyện vừa xảy ra như đoạn phim quay chậm lại, hiển hiện từng chi tiết...

- Hồng Hạnh!

Hạnh mở cửa ra, sắc mặt tươi hàn lén khiến Lan ngạc nhiên:

- Sao vậy Hạnh?

Hạnh nói làm Thúy Lan giật mình:

- Mình đưa anh ta đi thật!

Chìa chiếc nhẫn bạch kim ra trước mặt Lan:

- Cậu có nhớ Phong không?

- Phong, người yêu của cậu? Sao không nhớ, anh ta bị cậu đá văng tám ngàn dặm rồi còn gì?

- Vậy mà bây giờ bay ngược trở lại!

Lan cầm chiếc nhẫn xem kỹ và reo lên:

- Nhẫn của Phong! Cậu và anh ta nói lại?

Hạnh cười:

- Vào bệnh viện hỏi anh chàng bệnh nhân chấn thương sọ não sẽ biết.

Lan chợt móc ra một mảnh giấy nhỏ:

- Mình nhặt được trong tủ quần áo của cậu.

Hạnh đọc nhanh mấy chữ trong đó: Gấu trúc phải tới ngay chỗ này!

- Gấu trúc là ai vậy?

- Là mình đó. Cái này là của Phong gửi cho mình.

- Phong vào tận bệnh viện?

Hạnh thấy chưa cần phải giải thích cẩn kẽ, nên chỉ cười và nói bâng quơ:

- Mình cảm ơn ca trực cấp cứu đầu tiên đó!

- Hạnh, cậu sao thế? Có bệnh gì không?

Hạnh vẫn cười thật tươi:

- Có bệnh... hạnh phúc!

Nói xong, Hạnh bước ra ngay khỏi phòng trước sự ngạc nhiên của Lan:

- Cậu đi đâu vậy? Bệnh viện đang đi tìm cậu vào gấp đó!

- Mình sẽ giải thích sau. Còn bây giờ mình phải đi có việc gấp lắm. Lan chịu khó vào bệnh viện một mình nhé!

Chơi với nhau từ lâu, chưa bao giờ Thúy Lan thấy bạn mình như vậy, cô hỏi lại lần nữa:

- Cậu có sao không vậy?

- Yên chí đi, mình vẫn khỏe! Thôi, khóa cửa giúp mình rồi giữ chìa khóa, lát nữa mình sẽ ghé lại bệnh viện lấy.

Thúy Lan không kịp nói thêm câu nào thì Hạnh đã phóng xe ra đường. Cô đi theo địa chỉ đã ghi trong mảnh giấy Lan đưa lúc này. Một địa chỉ rất lạ, ở vùng ngoại ô giáp với con đường dẫn về các tỉnh miền đông, nơi hầu như Hạnh chỉ ngồi xe đò chạy ngang qua chứ chưa đi xe gắn máy tới bao giờ.

Gần một giờ sau, Hạnh mới tìm được địa chỉ, lúc ấy trời đã bắt đầu tối. Cô có hơi lo, nhưng nghĩ tới lời dặn của Phong thì tự dung Hạnh mạnh mẽ hẳn lên. Vừa bước vào ngôi nhà ngói xưa, có khoảng sân rộng với nhiều cây cảnh, Hạnh đã nghe tiếng người từ trong hỏi vọng ra:

- Hạnh đó phải không?

Hết sức ngạc nhiên, Hạnh chưa kịp lên tiếng thì một cụ bà từ trong bước ra, làm như đã quen với Hạnh lâu lắm rồi:

- Vào nhà đi con, trời tối, ngoài này nhiều muỗi và gió lắm.

Bà nhìn Hạnh chỉ một thoáng thôi, như để xác định mặt mày người mà bà đang chờ, rồi lại lên tiếng:

- Tụi nó nói trước với bà về con, nhưng bà không ngờ con gái lại xinh xắn, dễ thương đến như vậy. Con tên Hạnh phải không?

- Dạ phải. Nhưng ai nói về cháu với bà? Đây là lần đầu tiên cháu tới đây, và hiển nhiên là cháu chưa biết có ai quen nơi này hay không nữa. Cháu muốn hỏi anh Lộc?

- Chính thằng Lộc đã nói về con với bà. Nó bảo hôm nay con sẽ tới đây và dặn bà phải làm cơm đăi con cho chu đáo. Bà ở đây có một mình, nên cũng không có điều kiện để chợ búa gì, chỉ đơn giản vài món mà Lộc nói là cháu thích.

Bà chỉ mâm cơm đã dọn sẵn trên bàn, còn bốc khói:

- Bà mới vừa làm xong, bây giờ bà cháu mình ăn rồi từ từ nói chuyện. Ngồi ăn đi con.

Hạnh quả thật lúng túng:

- Dạ... cháu không ăn. Cháu mới...

Bà cụ cười hiền hòa:

- Con đừng nói là mới ăn cơm nghe chua. Bà biết hồi ba giờ con còn ở trong bệnh viện, rồi chạy về nhà và lập tức lên đây ngay, làm sao ăn cơm? Đừng ngại, bà nấu bữa nay là dành riêng cho con đó, ăn đi.

Chưa bao giờ Hạnh lâm vào hoàn cảnh như vậy, cho nên cô rất khó xử, cứ đứng lóng ngóng hoài, chưa dám ngồi. Trong khi bà cụ thì đã ngồi xuống, đích thân xới cơm bà gấp thức ăn cho Hạnh.

- Ngồi xuống ăn đi con, đừng để bà phải đợi. Vừa ăn bà vừa nói chuyện này cho con nghe.

Hạnh không còn cách nào hơn, cô đang kéo ghế ngồi xuống, lúc này cô mới vô cùng kinh ngạc khi thấy trên mâm cơm có ba món, đúng là những món thường ngày cô rất thích. Phải nói là ghiền ăn mới đúng: Thịt kho tiêu, canh mướp hương nấu với tôm và hẹ xào thịt bò! Ba món ăn chẳng khác nào lúc mẹ còn sống bà thường làm cho Hạnh ăn.

- Những món này...

- Thằng Lộc nói con thích ăn, nên bà nấu cho bằng được. Mùa này trời nắng nóng nên mướp không được

ngon, bún tàu cũng không được dai, bởi con thích bún tàu cũng nhỏ, dai, làm bằng bột báng...

Hạnh chán lời:

- Sao bà biết rành về sở thích của cháu vậy?

Bà cụ lại cười:

- Bà nói rồi, chính thằng Lộc kể cho bà nghe.

- Nhưng... cháu nào biết Lộc là ai, mà Lộc cũng đâu biết cháu?

Bà cụ gần như không quan tâm:

- Ăn thử đi con, xem bà già này nấu còn được không?

Rồi bà còn nói thêm:

- Lộc nó còn dặn, con không thích nêm đường, mà để cho ngọt tự nhiên của muối và tôm. Mà phải là tôm đất đó nhen!

Mọi thứ bà kể đều đúng y như những gì lâu nay Hạnh thích. Mà chuyện này thì chỉ có mẹ biết và một người nữa... đó là Phong. Vậy tại sao...

Đột nhiên Hạnh nghĩ ra, cô hỏi nhanh:

- Anh Lộc đâu?

- Con mới gặp nó trong bệnh viện, sao lại còn hỏi?

Hạnh hốt hoảng:

- Anh... anh ta... anh Lộc...

Ngạc nhiên đến tột cùng, Hạnh không kịp phản ứng gì chỉ lấp bấp:

- Sao... sao lại...

Bà cụ vẫn thản nhiên:

- Nó vê đây báo tin con sẽ tới, rồi có chuyện gì đó lại đi. Trước khi đi nó còn căn dặn kỹ là phải làm cơm bảo con ăn cho bằng được, nó nói con đòi lầm rồi. Và dặn là không để con về trước khi nó trở lại.

Hạnh đứng dậy ngay:

- Trời tối rồi, cháu phải vê ngay thôi.

- Nhưng, bà chưa nói chuyện này... Cũng như con chưa làm điều gì đó mà trước khi con tới đây đã muốn làm.

Hạnh khụng lại. Quả đúng như bà cụ nói, mục đích Hạnh tới đây là để gặp anh chàng Lộc như trong thư Phong đã viết. Mà chưa gặp mà về thì khác nào công cốc cho chuyến đi này.

Thấy Hạnh lưỡng lự, bà cụ lại nhắc:

- Con cứ xuống ăn cơm đi. Thằng Lộc sẽ về thôi.

Thật ra khi đã biết người mà Phong yêu cầu gặp Hạnh là anh chàng trong bệnh viện thì trong lòng Hạnh hơi băn khoăn... Cô gặp anh ta để làm gì? Lúc đầu do bị ép, nên Hạnh ráng ăn, nhưng khi đã ăn được nửa chén rồi thì tự dung thấy ngon miệng, cô ăn luôn một hơi hết hai chén và khen thật lòng:

- Bà làm thức ăn ngon không thua gì má con ngày xưa.

- Nói thật với con, bà biết được những món này không phải từ thằng Lộc, mà trước đây từ lâu, bà đã được một đứa cháu khác nó chỉ cho. Nó nói nó cũng học được từ... mẹ con!

Hạnh tròn mắt kinh ngạc:

- Sao lại là má con?

- Bởi thằng đó nó từng được má con nấu cho ăn nhiều lần!

- Phong?

Hạnh hỏi đại, không ngờ bà cụ gật đầu:

- Chính là nó!

Những nghi vấn đã dần dần hé mở, Hạnh bất thắn gọi to lên:

- Anh ở đâu, ra với em đi Phong!

- Đã là bác sĩ rồi mà vẫn y như ngày nào!

Giọng nói thật âm và quen thuộc của Phong từ phía trong nhà vang ra. Hạnh vừa nhìn vào đã phát ngỡ ngàng, bởi người vừa bước ra là... anh chàng bị chấn thương sọ não trong bệnh viện chứ không phải là Phong.

Nhưng mà...

Anh ta giữ nụ cười thân thiện, cất tiếng nói tiếp:

- Anh đã nói rồi, giờ anh chỉ có thể hiện hữu với em qua hình hài người khác mà thôi. Thân xác của Phong đã nằm dưới lòng đất rồi...

Lúc này giọng bà cụ mới trở nên trầm buồn:

- Lộc là đứa cháu nội duy nhất của bà, ba má nó mất từ hồi nó mới lên ba, bà nuôi nó đến bây giờ. Là đứa có hiếu, lại hiền lành, biết lo cho gia đình, bà đang tính cưới vợ cho nó vào cuối năm nay, thì vừa rồi trong lúc đi ngoài đường đã bị hai chiếc xe chở hàng ép ngã và chấn thương khắp thân thể. Người ta chở nó vào bệnh viện mà bà đâu có hay, mãi cho đến sáng nay khi nó đột ngột trở về và nói giọng của người khác thì bà mới tá hỏa! Nhưng thật ra chuyện này bà đã luôn bị ám ảnh bởi những giấc mơ kỳ lạ từ lâu nay. Trong những giấc ngủ chap chờ, bà thấy một đứa tên Phong hiện về và cứ kêu khóc, xin bà cứu nó, giúp nó đoàn tụ với người nó yêu tên là Hồng Hạnh! Bà đâu có biết Hồng Hạnh là ai, cũng không biết Phong là đứa nào... nhưng vừa rồi, khi Lộc kể hết cho bà nghe thì bà mới hiểu. Thị ra số kiếp của hai đứa này, Lộc và Phong có ràng buộc gì nhau từ tiền kiếp hay sao đó, nên nay phải kết hợp lại.

Hạnh hỏi chen vào:

- Phải chăng... anh Lộc cũng đã chết?

Bà cụ gật đầu:

- Theo bà biết thì đúng là vậy. Phong thì chết từ lâu, hôn phách không thoát được bởi còn căm nợ với con, còn thằng Lộc thì vừa rồi khi vào nằm trong bệnh viện, ngẫu nhiên gặp được con cùng lúc với hôn

phách thằng Phong cũng theo con tới đó. Hai đứa nó gặp nhau, một đứa vừa thoát hồn ra thì thằng kia nhập vào xác thằng này. Bởi vậy Lộc mới có thể sống lại mà về đây.

Bà kể tới đó thì quay sang Lộc, hỏi:

- Có phải như vậy không, con hãy nói cho nó biết đi.

Anh chàng gật đầu:

- Những điều bà nội nói đều đúng. Böyle giờ tuy hồn phách là của con, nhưng thân xác là của Lộc, nên con chỉ xin bà và Hạnh, tùy ý muốn xem con là ai cũng được...

Anh nói dứt thì gục đầu khóc nức nở.

Hạnh đưa mắt nhìn bà cụ rồi cũng khóc. Một lúc sau, bà cụ từ từ cầm tay Lộc đặt vào tay Hạnh, giọng bà đầy trùm mến:

- Bà già rồi, sự mất mát vừa rồi là quá lớn, quá sức chịu đựng của một người tuổi như bà. Tuy nhiên, dẫu sao thì bà vẫn còn được một đứa cháu khác. Bà nghĩ Phong hay Lộc cũng là cháu. Bà thương các con... Bà cũng mong cháu Hạnh cũng như bà.

Hạnh không rút tay về. Từ lòng bàn tay của anh chàng xa lạ, Hạnh cảm nhận được hơi ấm quen thuộc của người yêu xưa. Hạnh nhìn vào đôi mắt của Lộc, bất chợt cô nhận ra ánh mắt trùm mến, đúng là của Phong ngày nào.

Hai bàn tay họ siết chặt vào nhau và cứ nhìn nhau đắm đuối như vậy, cho đến lúc nhìn lên thì chẳng còn thấy bà cụ đâu nữa.

Vừa xách giỏ đi chợ về tới cổng, Hoa quá đỗi ngạc nhiên khi thấy một thanh niên lạ đi thẳng vào sân nhà mình. Chị gọi lớn vào nhà:

- Má ơi má! Có ai tim nè!

Anh chàng kia quay lại, thì ra đó là... Lộc!

- Chị Hai!

Hoa ngạc nhiên:

- Cậu là...?

- Em là Phong đây mà!

Bà Lựu từ trong nhà nghe con gái gọi cũng vừa bước ra tới. Bà còn hốt hoảng hơn Hoa:

- Phong? Cậu vừa nói cái gì?

Lộc quay sang bà:

- Má! Con là Phong...

Anh ta vừa nói tới đó đã bị Hoa nạt ngang:

- Có bị điên không vậy? Ở đâu vào đây nói nhảm nhí, bộ tưởng đàn bà rồi muốn giở trò hả?

Lộc cố nói:

- Em thật là em chị đây mà chị Hai. Em là Nguyễn Thế Phong, em bị chết nay nhập được hồn vào người khác sống lại, nên về đây thăm má và chị! Chị không tin thì cứ hỏi thử đi, điều gì em cũng biết trong nhà này cả. Em cũng mới vừa gặp Hạnh. Hạnh cũng cùng về với em nữa.

Bà Lựu run lẩy bẩy:

- Đừng... đừng làm tôi sợ. Trời ơi, sao con tôi chết rồi không để cho nó yên, không để cho tôi nguôi ngoai nỗi đau, lại bày ra chuyện làm gì nữa?

Hoa vẫn gay gắt:

- Đừng giả vờ nữa! Thời buổi này làm trò ma quỷ, ai tin mà bày đặt!

Chị chống nạnh hai tay, la lớn:

- Có đi ra không, tôi kêu lên bây giờ!

- Đừng kêu, chị Hai!

Người lên tiếng phía sau chính là Hồng Hạnh. Vừa nhìn thấy Hạnh, Hoa đã phân trần:

- Thằng cha này vào nhà bày trò ma quỷ, nói nó là thằng Phong, em có tin nổi không?

Hạnh chào bà Lựu rồi nắm lấy tay Hoa, cười bảo:

- Anh Phong đó chị Hai!

Lộc không chút ngượng nghẹn, bước tới nắm lấy tay bà Lựu:

- Má cũng không nhận ra tiếng nói của con sao? Con là Phong thật đây mà!

Hạnh phải nói rõ hơn:

- Vào nhà đi rồi con sẽ kể hết cho má và chị Hai nghe.

Cô nắm tay Lộc dẫn vào nhà trước sự khó chịu của Hoa. Chị vẫn chưa tin, nhưng cũng phải công nhận tiếng nói của cậu trai này rất giống với giọng của Phong.

Hạnh bắt đầu kể lại từng chi tiết. Sau đó Lộc lại chứng minh nhiều thứ mà cả bà Lựu và Hoa đều sững sờ.

Cuối cùng, bà phát ôm chầm lấy chàng trai lạ mà kêu lên:

- Phong! Con của má!

Hoa cũng nắm lấy tay cậu em:

- Chuyện này là thật sao?

Hạnh siết chặt tay chị:

- Nếu không chứng kiến từ đầu thì em không thể nào tin được. Hôm nay đưa anh ấy trở về đây, tùy... bác và chị Hai định đoạt, rồi con mới dám...

Chị Hoa bấy giờ đã tin, chị bảo Hạnh:

- Sao em vẫn gọi là bác? Phải gọi như vừa rồi, là má chứ! Chị tin em, tin... cậu này.

Tới phiên bà Lựu bắt bẻ:

- Sao vẫn kêu nó là cậu này cậu nọ. Thật sự nó là thằng Phong thì từ nay phải gọi đúng tên của nó chó!

Hạnh nói:

- Con đã thỏa thuận với bà nội của... Lộc rồi khi nào ở bên đó thì bà vẫn gọi là Lộc, còn với con và nhà

mình thì đó là... Phong! Má và chị Hai có đồng ý không?

Phong với thân xác của Lộc cười rạng rỡ:

- Má và chị Hai cho con ăn cơm đi, con đói bụng, nhớ là phải có món thịt kho tiêu giống như sở thích của Hạnh!

Bà Lựu thêm:

- Có cả canh mướp hương nấu tôm nữa chó!

Hoa không kém cạnh:

- Còn thiếu hệ xào thịt bò sao được! Hai đứa bay quả là một khuôn!

Bữa cơm hôm đó vui chưa từng có. Đôi mắt già nua của người mẹ luôn ướt đẫm nước mắt. Tuy nhiên, nước mắt bây giờ là khóc cho sự đoàn tụ ngoài sức tưởng tượng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN TIỂU HƯƠNG BÁO OÁN (1)

Ông Chín Hựu chẳng biết làm sao để tránh mặt mụ Hai Ty nên đành phải quay lại chào lầy lội:

- Chị Hai đi chợ hả?

Mụ Hai Ty sấn lại ngay, cười cầu tài:

- Mạnh giỏi anh Chín! Chà, bữa nay coi bộ anh Hai trẻ lại năm bảy tuổi à nghen! Đi đâu mà diện dũ cha nội?

Chín Hựu không hứng thú nói chuyện với mụ lăm lời này, nhưng buộc phải nói cho qua:

- Đi ăn giỗ. Chị đi chợ hả?

Ông định đi ra khóa cửa cổng lại thì mụ Hai đã nhanh nhau töt vào sân, kéo tay Chín Hựu:

- Có chuyện này anh không nghe không được. Đi ăn giỗ chậm một chút cũng không sao mà!

- Chuyện gì thì chị nói lẹ lên, tôi cần qua bên kia gặp Tư Hạo bàn công chuyện.

Mụ ta nheo mắt:

- Để bàn chuyện mượn tiền đóng ghe chở gì?

Không ngờ mụ ta biết chuyện chỉ trong dự tính của mình, nên Chín Hựu giật mình:

- Sao chị biết?

Mụ ta cười ra vẻ tự đắc:

- Ở xứ này có chuyện gì mà Hai Ty này không biết! Anh quên là người ta đặt cho tôi cái biệt danh thiên lý nhĩ sao?

- Nghe thì ngàn dặm, nhưng thấy thì không qua một thước nữa!

Mụ Hai cau mày:

- Anh "mắc mỏ" gì tôi đó?

Ông Chín chỉ dưới đất:

- Chị sắp đạp lên thau củ kiệu đang phơi rồi kìa!

Mụ Hai Ty bước tránh vừa chẫu mỏ ra:

- Cái anh này lúc nào cũng "kê" người ta. Mà bây giờ có muốn nghe chuyện về kết quả vay tiền của mấy ông không?

Quả mụ ta đánh vào chỗ nhược của già Chín, bởi chuyện vay tiền đóng chiếc ghe chở hai trăm giã lúa là niềm khát khao của ông. Tư Hạo là đầu mối sẽ giới thiệu ông vay tiền của một tay chuyên cho vay ở chợ Huyện, đúng ra chuyện này khi chưa thành công thì không một ai là người ngoài được biết, vậy mà...

- Anh khỏi phải gặp Tư Hạo, cũng không cần nghĩ tới vụ vay tiền nữa!

Chín Hựu đã bắt đầu bức:

- Bộ chị thọc gậy bánh xe hả? Tôi nói cho chị biết...

Mụ Ty chấn lời:

- Nè, đừng có đổ oan cho người ta nghe? Ai chọc gậy bánh xe hồi nào?

Rồi mụ ta hạ thấp giọng:

- Nghe cái này rồi anh Chín không cần vay mượn ai hết, cũng dư tiền sắm chiếc xe năm trăm giã luôn!

Mụ ta ra vẻ quan trọng, kéo Chín Hựu lại sát mình:

- Có người muốn tặng cho anh số tiền lớn để làm ăn, anh tính sao?

Từ nǎo đến giờ chưa hề tin tưởng bất cứ điều gì người đàn bà này nói, nên Chín Hựu nhún vai:

- Đời này đâu có chuyện ai cho không ai bao giờ đâu!

- Vậy mà có!

Mụ ta cười đầy bí hiểm rồi ngung nói, như cố tình làm cho Chín Hựu phải sot ruột. Nhưng gặp tay già Chín cứng đầu này thì đừng hòng. Ông tỏ ra không quan tâm:

- Chị ra để tôi còn đi. Còn chuyện tiền bạc gì đó thì chị cứ lấy về mà xài!

Ông bước hẳn ra ngoài, chuẩn bị đóng cửa cổng thì mụ Hai chạy theo chặng ngang trước mặt:

- Anh hãy nghe tôi nói đã. Chuyện này có liên quan tới anh và con gái anh nữa!

Nghe nói tới con gái mình, Chín Hựu hơi giật mình:

- Con gái tôi mắc mớ gì?

Mụ Hai lại cười cầu tài:

- Con út Hoa không những mắc mớ mà còn là vai chính nữa!

Đã quá quen với việc mai mối của mụ này, nên Chín Hựu chỉ tay vào mặt mụ ta gằn giọng:

- Con gái tôi còn nhỏ, tôi cấm chị không được mai mối nhảm nhí cho nó, tôi không để chị yên đâu nghen!

Mụ Ty nheo mắt:

- Gi mà dữ dằn vậy ông nội! Người ta đem lợi lại cho mà còn hăm dọa nữa. Nè, tôi nói thẳng, có người muốn cưới con út Hoa, người ta chịu tặng nó một cái nhà ở phố chợ hay nhà đất vườn ở quê này cũng được, kèm theo một nhà máy xay lúa với đoàn xe vận tải một chục chiếc, anh tính thế nào?

- Để chị đem hết về xài đi!

Chín Hựu gạt ngang, vừa bước đi nhanh, khiến cho mụ Hai tên tò. Nhưng mụ không giận, mà còn cười nói một mình:

- Để rồi ai cần ai cho biết!

Chín Hựu bước đi như chạy trốn. Phần thì chạy khỏi mụ đàn bà lăm chuyện kia, phần thì cho kịp chuyến đò dọc rất hiếm hoi, để còn qua bên kia xã gặp người đã hẹn. Tuy nhiên, đi chua tới bến đò thì đã thấy bóng một người quen quen đi ngược lại, rồi người đó cất tiếng gọi lớn:

- Anh Chín!

Thì ra là Tư Hạo, người mà Chín Hựu đang muốn gặp.

- Sao anh lại qua đây, mình hẹn ở quán Chết Xía kia mà!

Tư Hạo đang ngồi xe ngựa vội nhảy xuống, qua ngồi chung xe với Chín Hạo:

- Ta đi trở lại bến đò rồi tôi nói chuyện này cho nghe.

Chỉ không đầy năm phút sau thì cả hai đã ghé vào một tiệm nước bên đường gần bến đò Long Giang. Chín Hựu nóng ruột hỏi ngay:

- Có chuyện gì vậy chú Tư?

Tư Hạo nhìn trước sau như sờ có ai nghe mình nói:

- Vụ vay tiền không xong rồi! Mà còn có chuyện này nữa, người mà tôi tính hỏi vay cho anh họ nói đừng bao giờ hỏi mượn tiền họ nữa, nhất là mượn cho anh. Họ nói có trả lời bao nhiêu họ cũng không dám cho!

Sao vậy anh Chín?

Chín Hựu cau mày:

- Sao anh lại hỏi tôi? Hay là anh có dụng chạm chuyện gì với họ?

Tư Hạo xua tay lia lịa:

- Tôi với người này xưa nay như thủ túc, chưa bao giờ tôi hỏi nợ mà họ từ chối! Mà cũng lạ, chỉ mới hôm kia đây thôi, họ còn hối thúc tôi qua lấy tiền, vậy mà buổi chiều đã trở mặt. Tôi cứ thắc mắc hoài, không hiểu nhà đó với anh có chuyện gì với nhau không mà họ nói thẳng, vay giùm anh là họ không bao giờ cho!

Chín Hựu quả quyết:

- Tôi không đủ uy tín để hỏi vay thẳng, nên phải nhờ tới anh, chờ từ nào đến giờ tôi có mất lòng mất dạ gì họ đâu. Lâu lâu tôi còn nhận chở lúa cho ông ta nữa kia mà!

Tư Hạo lắc đầu:

- Tôi cũng chịu thua!

Im lặng một lúc, bỗng Tư Hạo thấp giọng:

- Sao nhà đó biết anh có cô con gái út xinh đẹp?

Chín Hựu giật mình:

- Họ nói gì con gái tôi?

- Không phải Chết Xía nói, mà có người khác đề cập tới con út Hoa.

- Ai vậy?

Tư Hạo ngần ngừ rồi lắc đầu:

- Vụ này tôi không xá vào. Kéo rồi đây anh đổ lỗi, cho rằng tôi mai mối, xúi giục.

Chín Hựu càng nóng ruột hơn:

- Mai mối gì cho ai? Mà chuyện đó có dính gì tới vụ tôi nhờ anh vay tiền?

Tư Hạo ngập ngừng một lúc:

- Tôi không tính nói, nhưng tôi với anh là chỗ thân tình lâu nay, có chuyện gì cũng chia sẻ cùng nhau, nên tôi cũng không giấu...

Phải mất nửa phút sau, ông ta mới nói thẳng:

- Có người nhờ Chết Xía hỏi con gái anh cho con họ đó! Nhưng Chết Xía với anh không thân, nên anh ta mới nhờ qua tôi.

Chín Hựu vỗ đùi:

- Chắc là mai mối cho đám Tàu lai ngoài chợ chớ gì? Nói thật với anh Tư, con gái út tôi nó đại kỵ mấy người xì xô xào đó. Đừng hòng...

Tư Hạo hạ thấp giọng:

- Không phải đám đó đâu. Đám này ngon hơn nhiều, nhưng mà...

- Ở xứ này còn ai ngon hơn tàu hơn mấy cha Minh Hương. Nhất là qua Chết Xía thì tôi cũng đoán ra ngay rồi...

Tư Hạo cười bí hiểm:

- Vậy mà tôi cá là anh đoán không ra!

Thấy từ đầu đến cuối ông bạn già của mình cứ úp mở hoài, Chín Hựu lớn tiếng:

- Có gì nói đại ra đi, nóng ruột thấy bà đây cha nội!

- Anh thật tình muốn nghe?

- Lại nữa rồi, nói lắp la lắp lủng rồi hỏi người ta có muốn nghe không! Thôi, không nói thì để tôi đi đám giỗ, sắp trễ đò!

Vừa định đứng lên thì ông đã bị Tư Hạo kéo lại:

- Bây giờ thì nói.

Đôi bạn ngồi xuống xong, Tư Hạo mới nhẹ giọng:

- Ông Quận trưởng Hùm muốn làm sui với anh!

Nếu là người nào khác thì có thể đã reo lên trước tin này, bởi một thường dân mà được làm sui gia với nhà quyền thế như vậy thì còn gì bằng! Nhưng Chín Hựu thì vừa nghe xong mặt mày đã đỏ bừng lên:

- Không ham!

Tư Hạo hình như đã đoán biết trước phản ứng của bạn mình, nên lại dịu giọng, thuyết phục:

- Đừng có ác cảm với họ như vậy. Quận trưởng Hùm cũng là người không đến nỗi nào...

Chín Hựu chen ngang vào:

- Thằng ác ôn đó, giết người như giết gà giết heo, năm nào mà không bắt người oan, vu cáo người ta để chiếm đoạt ruộng vườn! Thủ hỏi ở xứ này ai mà không biết chuyện đó. Chỉ có mấy người đui mù hoặc mấy thằng quan Tây mới tin tưởng hắn mà thôi.

Thấy bạn căng quá, Tư Hạo ngừng không nói nữa, nhưng chỉ lát sau đã chuyển giọng:

- Mà bây giờ anh có muốn vay tiền không? Anh nhớ là số tiền anh còn nợ bên nhà Mười Phải đã quá hạn trả rồi đó, họ mới nhắc tôi, bởi tôi là người bảo lãnh cho anh vay.

Chín Hựu thở dài:

- Nói thật, vừa rồi nhờ anh vay tiền của Chết Xá, tôi định trích ra một phần để trả cho Mười Phải, còn lại mới mua chiếc ghe chở hàng. Đi vài chuyến hàng là sẽ cải thiện được ngay...
- Còn ai hiểu anh bằng tôi. Nhưng vụ này tôi e là gay go rồi. Anh cũng biết ở xứ này, một khi Quận Hùm mà ra lệnh thì còn ai dám cho anh vay.

Chín Hựu trố mắt:

- Thì ra do Quận Hùm ngăn không để Chết Xá cho mình vay?

Tư Hạo gật đầu:

- Chắc chắn là như vậy!
- Nhưng tại sao ông ta lại làm như vậy?
- Còn phải hỏi, chỉ bởi con gái út của anh!
- Nhưng nó...

Tư Hạo chân tình:

- Tôi với anh là chỗ anh em, nên lúc đầu tôi cũng có phần ái ngại giúp anh. Nhưng sau khi suy nghĩ kỹ, tôi thấy tình hình cũng không đến nỗi nào. Con út Hoa giờ cũng đã lớn, thể nào rồi cũng phải có chồng...

Chín Hựu cắt ngang lời:

- Anh đừng nói nữa. Bộ anh quên rằng thằng con trai của Quận Hùm nổi tiếng còn hơn cha nó nữa về những chuyện gian ác, trăng hoa! Gả con cho nhà đó chẳng thà tôi đem con đi làm mối câu sấu còn có lý hơn!

- Nhưng mà...

Tư Hạo còn định thuyết phục thêm, nhưng Chín Hựu đã đứng ngay dậy, đi thẳng.

- Trễ đò rồi. Đến trưa mới có một chuyến nữa!

Chín Hựu quay qua ngược lại, nói mà không nhìn mặt Tư Hạo:

- Tôi về!

Tư Hạo nhẹ lắc đầu:

- Tôi biết chắc là sẽ có rắc rối mà...

Ông ta định đi theo bạn về tận nhà để tiếp tục thuyết phục, bởi sứ mang của ông ta hôm nay là phải thành công với vai trò thuyết khách này. Tuy nhiên, khi nhìn Chín Hựu đi quá xa, nên vừa lẩm bẩm gì đó vừa quay bước ngược về phía bến đò. Nơi đó có một chiếc ca nô của Quận Hùm đang đợi sẵn.

Trong khi đó thì Chín Hựu đi nhanh về nhà. Ông vừa bước vào cửa đã gọi to:

- Út Hoa, ra ba bảo!

Cô con gái út của ông tuy mới mười bảy tuổi mà đã nảy nở, phát triển như thiếu nữ đôi mươi, lại có nhan sắc trời cho, nên tuy là con nhà nghèo mà lại đẹp hơn cả tiểu thư khuê các. Vừa nghe cha gọi, cô dạ một tiếng rồi chạy ra ngay. Vừa thấy con gái, ông Chín dẫn ngay:

- Nhớ lời ba dặn, từ nay bất cứ khách lạ nào tới gọi cửa cũng không được ra mở. Để chuyện đó cho ba.

- Sao vậy ba?

- Thị biết vậy thôi.

Nói xong, ông đi thẳng ra hông nhà, tiếp tục công việc thường ngày của mình. Còn út Hoa thì xách rổ ra sau vườn lặt rau, chuẩn bị cho bữa cơm chiều. Lát sau, lặt được đầy rổ rau, út Hoa vừa bước từ ngoài vườn vào tới hiên nhà đã nghe có tiếng người gọi từ ngoài cửa:

- Cháu ơi, cho bác hỏi!

Đưa mắt nhìn ra, thấy một ông lão cõi tuổi cha mình, tuy nhiên nhớ lời cha dặn là không được trực tiếp nói chuyện với khách lạ, nên Hoa không ra mở cổng mà lại quay vào nhà gọi lớn:

- Ba ơi, có khách!

Chín Hựu đang sửa lại chiếc xuồng hư sau nhà, phải bỏ ngang, bước ra. Thấy người lạ, ông hỏi:

- Ông kiém ai?

Ông khách lớn tuổi giọng thật thà:

- Dạ, tôi là khách thương ở phương xa, đi qua đây chẳng may bị bọn cướp chặn ở ngã ba sông trên kia cướp sạch cả tiền bạc và phương tiện, may mà nhanh chân, bơi lội giỏi nên mới thoát nạn. Lần đến đây được thì quá mệt, quá đói, định xin một bữa cơm...

Lão vừa nói tới đó thì ngã lăn ra, chỉ còn thở hoi lên. Chín Hựu hoảng quá, gọi vào nhà:

- Út Hoa, ra tiếp ba coi!

Cô con gái út được cha gọi mới chạy ra, họ cùng nhau khiêng ông già vào nhà. Ông Chín bảo:

- Lấy dầu gió ra đây!

Cuộc cấp cứu kịp thời có hiệu quả, lát sau ông già tỉnh lại, ông chỉ nói được mấy câu rời rạc, ông Chín ra dấu cho con gái:

- Múc ngay ra đây cho ba chén cháo mà hối sáng ba nấu để trưa nay ăn. Nhanh lên!

Sau khi ăn được nửa chén cháo thì ông già tỉnh hẳn, còn cảm ơn rồi rít:

- Tạ ơn ông anh và...

Ông định quay sang cảm ơn cô gái, nhưng lúc đó út Hoa đã chạy vào trong. Ông khách nhẹ mỉm cười.

Cuộc hàn huyên tuy bất đắc dĩ, nhưng cả hai ông già lại tỏ ra tâm đắc ngay. Hỏi thăm được biết lão khách tên Võ Hương, một thương gia từ miền ngoài vào. Chín Hựu quý lắm:

- Tôi cũng thích cái nghề đi buôn của ông anh, hiềm vì tôi không có vốn, nên đôi ba lần tính chuyện mà không xong.

Bỗng Võ Hương đề nghị:

- Tôi mạo muội tính vậy, chẳng hay huynh có thuận tình...

Ông ngập ngừng một lúc mới nói tiếp:

- Tôi đang có sẵn đội tàu thuyền chuyên chở hàng đi khắp nơi để buôn bán, nhưng lại thiếu người quản lý

kinh doanh. Bây giờ gặp được anh, tuy mới quen biết thôi, nhưng tôi đã thấy được sự say mê nghề thương lái, nên tôi có ý này... hay là anh hợp tác với tôi, anh bỏ công và tay nghề ra, còn tôi đầu tư vốn và tàu thuyền, chúng ta làm chia đôi. Và còn hơn thế nữa...

Ông lại ngập ngừng lần nữa... Chín Hựu ngạc nhiên hỏi:

- Anh Võ còn điều gì muốn nói?

- Có điều này... chỉ e. Số là thế này, tôi có một đứa con trai, năm nay được hai mươi. Nó tuy không chuyên nghề buôn như tôi, nhưng cũng hiền từ, thích làm việc. Hiện nó mới đỗ Tú tài toàn phần, nhưng chưa muốn đi làm việc nhà nước. Tôi có ý... muốn ngỏ lời với anh, nếu anh bằng lòng thì... xin được kết thông gia. Anh thấy thế nào?

Đề nghị hơi bất ngờ, nhưng cũng không gây khó chịu cho già Chín, bởi ông vừa nhớ tới chuyện bày trò của Quận Hùm, hay là... nhận đại moss này? Thà nhận người xa lạ làm thông gia, còn hơn là đem con nôp mạng hang hùm đó.

Bởi vậy, ông Chín đáp ngay:

- Nghe được đó! Nhưng anh đâu đã biết gì về con gái tôi?

Ông Võ gật gù:

- Mới rồi tôi đã gặp cháu nó. Nói thật, con mắt của tôi tinh đời lăm, chỉ nhìn qua là tôi biết con gái anh sẽ là con dâu tốt rồi!

Hai người bạn già càng nói chuyện càng thấy tâm đắc, ông Chín càng thấy quyết định của mình là đúng.

Ông bàn thẳng chuyện với ông Võ:

- Minh đã nói là một lời, chỉ yêu cầu anh về ngay ngoài đó, tính gấp rồi vào ngay. Lễ cưới tôi chẳng đòi hỏi gì, chỉ làm cho bà con biết, rồi sau đó con út sẽ theo chồng ngay.

Ông Võ mừng lắm:

- Tôi không ngờ trong cái rủi lại có cái may lớn hơn. Tôi tuy mất cửa, nhưng vẫn còn giấu được chút ít ở áo trong, nó bị ướt rồi lại khô và còn nguyên đây. Tuy là không phải, nhưng tôi xin chùa đủ tiền tàu xe về quê, còn bao nhiêu xin gửi lại cho con dâu tương lai, hãy giữ đó làm tin, sau này góp thêm vào vốn liếng làm ăn!

Ông Chín gọi con gái ra:

- Nay giờ chắc là con đã nghe ba và bác Võ nói chuyện. Vậy ý con có thuận không? Chớ con còn ở xứ này ngày nào thì đám Quận Hùm nó không để con yên...

Út Hoa gật đầu ngay:

- Con xin nghe theo lời hai bên cha mẹ!

Ông Võ quá phấn khởi:

- Tuy chưa gặp mặt thẳng Võ Thành nhà bác, nhưng nói thật, con mà thấy thì sẽ không chê đâu! Nó chẳng những đẹp trai, học giỏi mà lại còn hiếu thảo, hiền lành lắm!

- Dạ...

Út Hoa chỉ dạ một tiếng rồi cúi đầu chạy biến vào trong. Già Chín hài lòng, nói:

- Tính con nhỏ như vậy đó, cử chỉ như vậy là thuận tình lắm rồi đó. Tôi tin là sau này anh sẽ hài lòng, và cháu ở nhà cũng không hối tiếc...

Hai ông già nhìn nhau tâm đắc lắm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN TIỂU HƯƠNG BÁO OÁN (2)

Vừa đích thân sửa lại đôi liễn treo hai bên cột nhà, ông Chín vừa cất tiếng hát bài bình bán vắn mà lâu lăm rồi mới nghe ông hát. Út Hoa ở nhà sau bước ra, vừa ngạc nhiên vừa thích thú:

- Cá chục năm nay mới nghe ba hát lại bài hát này! Ba hát còn mùi lấm chớ bộ!

Già Chín nổi hứng:

- Dịp này mà không vui thì còn dịp nào nữa? Chỉ mười ngày nữa là đằng trai người ta vào tới rồi. Nói thật, kỳ này đám cưới của con xong ba có chết cũng vui lòng!

Út Hoa tròn mắt nhìn cha:

- Ba lại nói “gõ” nữa rồi! Ông này, mấy hôm nay cứ mở miệng là nói gì đâu không!

Chín Hựu cười giả lả:

- Ba đang vui mà con. Mà con đừng lo, mấy người hay nói tào lao như ba thì chẳng bao giờ chết bậy đâu!

- Ba!

Ông Chín xìu lại:

- Ủ thì thôi không nói nữa. Mà con đã đi đo thử áo chưa? Con gái út ba về nhà chồng phải mặc bộ áo dài màu hồng thật đẹp, phải đeo những món nữ trang mà nhà chồng đã gửi vào. Đeo cho sáng rực cả nhà, cho vong hồn má con nơi suối vàng hả lòng hả dạ!

Nói đến đó ông lại khóc. Những giọt nước mắt sung sướng mà cả đời ông mới có. Những đứa con lớn của ông do hoàn cảnh nghèo, nên ngày hôn lễ chỉ cử hành đơn sơ, có đứa còn không có bộ đồ cưới cho ra hồn... Nay đến phiên con út, có lẽ trời đã nhỉn lại, thương cho nhà ông.

- Ông già Chín có nhà không vậy?

Giọng của ai đó hơi lạ, lại có vẻ trích thượng, khiến cho già Chín đang đứng trên ghế đầu đã phải nhảy xuống,

- Ai mà om sòm vậy?

- Cha, ông già bừa nay dũ dàn quá há!

Út Hoa hốt hoảng:

- Ba ơi, ai như là... như là... Quận trưởng?

Cô nói xong đã vội chạy biến vào nhà trong. Con gái xứ này vội đó, mỗi khi nghe tiếng cha con Quận Hùm thì đều phải lánh thân.

Ngoài kia, lần này giọng nói kiểu ra lệnh:

- Mở cửa coi!

Vừa sợ nhưng cũng vừa bức, già Chín định ra cự, nhưng vừa bước ra ông đã giật mình, khi thấy đi cùng với Quận Hùm có cả thằng con trai và một đám tùy tùng có đến cả chục đứa. Chúng bộ vẻ hầm hè như sấp ăn tươi nuốt sống ai đó!

- Ông Quận rảnh sao ghé nhà thảo dân giờ này?

Quận Hùm là tay đáo để lấm, vội đổi giọng ngay:

- Ghé thăm ông già gân Chín Hựu là nghĩa vụ của những người làm quan như tôi, có gì mà rảnh với không rảnh! Sao, không đi ghe sao ông Chín?

- Cám ơn ông Quận, kẻ thảo dân này chẳng biết bị trời đày hay sao mà làm ăn càng ngày càng lụn bại, hết vốn, đến nỗi có chiếc ghe mà mua cũng không nổi, vay tiền thì bị người ta ngăn không cho vay. Tôi nghĩ, thật trời quá bất công!

Ông già Chín muốn nhân cơ hội này nói cho đã miệng, không nghĩ tới phản ứng của lão Quận hiểm ác. Và điều gì phải đến đã đến, khi Quận Hùm trợn mắt nhìn ông già:

- Con gái ông đâu?

Vờ như không hiểu, già Chín hỏi lại:

- Con nào? Tôi có tới bốn đứa con lận...

Quận Hùm hét lớn:

- Đem con gái út ông ra đây!

Già Chín lắc đầu:

- Con gái út tôi không có nhà. Nó đi về miền Trung theo nhà chồng rồi!

Câu trả lời ấy khác nào dầu đổ vào lửa, lão Quận gầm lên:

- Thằng già này thân lừa ưa nặng mà! Tao hỏi lần nữa, con gái mày đâu?

- Không có nhà.

Ông Chín nói câu này cũng thật to, ngầm cho út Hoa biết mà trốn đi. Nhưng không còn kịp nữa, bởi thằng con trai của lão ta đã thoáng nhìn thấy bóng út Hoa ở sau nhà, hắn la lớn:

- Nó ở ngoài kia cha ơi!

Quận Hùm như con dã thú, hắn lại gầm lên:

- Tui bay châm lửa đốt nhà nó cho tao!

Mấy tên thuộc hạ nghe lời ngay. Một mồi lửa vừa châm lên thì đã nghe ông Chín thét to:

- Tao giết tụi bay!

Sẵn cầm trên tay cây búa tháo đinh, ông Chín lao thẳng tới bọn thuộc hạ. Một tên bị bất ngờ nên trúng một búa ngã lăn ra. Tên Quận Hùm chẳng cần nói thêm tiếng nào, đã rút súng lục bén sườn nổ liền ba phát. Cả ba phát đạn đều đâm ghim thủng vào già Chín! Tôi nghiệp, ông già ngã xuống như thân chuối đổ, không kịp la lên tiếng nào đã hồn lìa khỏi xác!

Quá bất ngờ, Út Hoa từ trong buồng lao ra, trên tay cầm sẵn một con dao sáng quắc. Cô chẳng cần suy

nghĩ, bỏ đại xuống đầu thằng con trai Phi Hổ của Quận Hùm! Tên này đang bất cẩn nên chỉ còn chờ lanh đúp ngọn dao. Thì...

- Bùm!

Một phát đạn bắn thật chính xác từ Quận Hùm, trúng ngay giữa ngực cô gái đáng thương! Út Hoa bật lên rồi đổ xuống.

Cùng lúc đó, ngọn lửa từ một tên thuộc hạ bùng lên. Mái nhà lá của cha con Chín Hựu chỉ trong phút chốc đã làm mồi cho thân hỏa. Quận Hùm kéo tay con trai và lũ thuộc hạ bước nhanh ra ngoài tránh lửa. Hắn vỗ vai con:

- Bỏ đi con, con này đẹp thật, nhưng nó quá dữ, lấy làm gì!

Phi Hổ tiếc nhìn ngọn lửa, hắn thấy rõ xác cô gái cháy như ngọn đuốc trong đó. Hắn nuốt nước miếng, tiếc rě...

Võ Thành sửa soạn cẩn thận rồi mới lên bờ. Đoàn xe ngựa bốn chiếc đã chờ sẵn. Chính ông Võ Hương đã lo chuyện đó, ông bảo:

- Dẫu bên sui gia họ không đòi hỏi, nhưng mình cũng làm cho phải lễ. Con ngồi xe thứ nhất, bảo người đánh xe phủ cái màn đỏ mình mới treo lên đó cho ra vẻ xe cưới. Ba và gia đình sẽ đi các xe sau. Thôi, mình xuất phát là vừa, kéo bên nhà gái đợi.

Từ bến sông cái tới nhà út Hoa phải qua hai con lộ nhỏ, mà hôm trước khi về, đích thân Hoa đã đưa đường cho ông đi. Cô nàng còn dặn:

- Khi trở vào bác cứ đi đúng con đường này, đừng đi phía chợ, nhất là đừng đi qua dinh Quận.

Không hiểu nàng dặn như thế là có ý gì, nhưng lần này Võ Hương làm đúng như vậy. Ông còn dặn Võ Thành:

- Đây là xứ lạ, con cứ thẳng đường mà đi. Có ai hỏi gì thì đã có ba lo.

Thật ra trên đường đi chẳng có gì xảy ra. Mãi cho đến khi tới khúc quanh đường rẽ vào nhà Chín Hựu, bỗng có tiếng ai gọi từ ven đường:

- Đừng xe lại!

Võ Thành chưa từng gặp mặt út Hoa và tất nhiên là không quen với giọng nói của nàng. Chỉ có ông Võ Hương ngồi xe sau thì nhận ra, ông nói lớn:

- Cháu đó phải không Hoa?

- Con đây! Con là út Hoa đây. Bác và anh Thành chó có vào nhà, mà hãy đi ngay tới dinh Quận!

Ông Võ Thành nhảy hẳn xuống xe, nhìn chung quanh tìm Hoa, bởi lúc ấy chỉ có tiếng nói vọng ra thôi. Ông hỏi lớn:

- Con ở đâu Hoa?

Người đánh xe ngựa lúc này mới lên tiếng:

- Út Hoa con ông Chín Hựu hả? Nay giờ ông không nói để tôi kể cho nghe. Họ đã...

Anh ta vừa nói tới đó thì bỗng méo miệng, cầm khẩu một cách kỳ lạ! Ông Võ Hương quay sang mấy người đánh xe kia, định hỏi họ chuyện gì đã xảy ra, nhưng hầu như người nào cũng bị tình trạng y như người đánh xe kia! Ông Võ lại hỏi vọng vào ven đường:

- Con ở đâu Hoa?

- Con không thể ra mặt bây giờ. Đám cưới thì thế nào cũng phải tới, nhưng bây giờ có một việc khác cần kíp hơn, xin bác và anh Thành hãy nghe con, quay đầu xe lại tiến về dinh Quận trưởng, nơi đó sẽ quyết định vận mệnh của chúng con sau này.

Vốn coi trọng cô gái này, nên ông Võ quay sang con trai, bảo:

- Nên nghe đi con. Út Hoa là đứa không biết nói qua lời.

Võ Thành tự dung có niềm tin tuyệt đối vào cô vợ tương lai của mình, anh gật đầu nói với cha mà như muốn nói với Hoa:

- Minh làm bất cứ gì em Hoa muốn đi cha!

Cả bốn chiếc xe ngựa cùng quay hướng về phía dinh Quận trưởng. Dọc đường, cả hai cha con họ Võ đều nghe tiếng của Út Hoa rót vào tai:

- Hãy làm theo đúng lời dặn này: Hôm nay tại nhà của Quận Hùm có một sòng đánh bài ăn tiền rất lớn. Thằng Phi Hổ con trai hắn là tay mê cờ bạc nặng, một khi đã cay cú rồi thì hắn có thể nướng cả sản nghiệp cưng dám làm!

Võ Thành giãy nảy:

- Anh đâu biết đánh bài.

Giọng nàng chậm rãi nói:

- Cứ đánh theo lời của em, rồi anh sẽ thấy!

Lâm vào thế quá bất ngờ, nhưng do tin lời út Hoa, và lại lúc ấy họ chưa hề biết tin út Hoa đã chết, cho nên trước khi bước vào sòng bạc, ông Võ Hương dặn con:

- Minh không phải dân cờ bạc, nhưng một khi Hoa nó dặn như vậy thì chắc là có nguyên do nào đó, con cứ cố gắng. Cha sẽ đi theo hộ tống.

Hai cha con bước vào dinh Quận và được đón tiếp long trọng ngay, bởi hôm nay theo lệnh của Quận Hùm, mọi người giàu có đều được quyền tự do ra vào dinh. Mục đích của cha con hắn là hôm nay sẽ lột sạch những người tới chơi! Đã bao nhiêu lần rồi, trò lừa bịp này cha con hắn đều thắng to, bởi không một ai tới sào huyệt này mà có thể thoát khỏi trò cờ gian bạc lừa của cha con hắn. Còn lần này...

Khi Võ Thành ngồi xuống chiếu bạc thì Phi Hổ đưa mắt nhìn rồi cất tiếng hỏi:

- Chắc là huynh ở phương xa tới? Đủ sức chơi tới sáng mai không?

Võ Thành hơi lúng túng, nhưng dường như có ai đó khiến anh lên tiếng tự tin:

- Chủ gia có nhã ý tới đâu thì kẻ hèn này cũng xin theo tới đó!

Anh định thò tay vào túi lấy ra bó giấy bạc đem theo dùng làm sinh lě cưới, nhưng bỗng giật mình, bởi lúc

này bể dày của bó bạc đã tăng lên gấp nhiều lần! Không tiện lấy ra đếm, nhưng Thành biết nó nhiều lắm... Anh nhanh tay móc ra và đặt thẳng lên bàn:

- Đây chỉ là khúc dạo đầu!

Chính Phi Hổ cũng trố mắt nhìn, hắn nghĩ thầm, thì ra tay này có máu mặt đây. Từ lúc đó, hắn có phần nể. Do vậy, cuộc sát phạt có phần thoái mái. Ván đầu tiên do còn thăm dò nên Thành chỉ đặt một số ít, nhưng bỗng bên tai anh có người nhắc thật khẽ:

- Đánh mạnh gấp mười lần đi!

Thành liếc mắt nhìn thì không thấy ai. Luống lự một chút rồi anh cũng nghe theo, đặt ngay một số tiền khá lớn.

- Trúng rồi!

Ai đó la lên khi thấy Võ Thành mở bài ra. Và rồi cả sòng bạc đều xôn xao. Thành đã trúng một ván bài cực lớn. Phi Hổ chung tiền mà tay run run.

Những người đánh ở các sòng khác như hốt me, xóc đĩa, tài xỉu đều lần lần bỏ sòng, dồn qua đứng phía sau để tận mắt chứng kiến cuộc sát phạt có một không hai. Đặc biệt là họ muốn xem tên công tử bách chiến bách thắng hôm nay đại bại như thế nào!

Ván bài kế tiếp Võ Thành lại hơi rụt rè, lần này thì chính Phi Hổ giục:

- Đánh lớn đi chó, bộ sợ thua sao công tử?

Hắn nói khích bởi trong đầu đã có sẵn ý đồ để gỡ. Nhưng hình như Võ Thành không phải theo lời khích của hắn, mà anh chờ tiếng nói bí mật rót vào tai:

- Cứ đánh nữa. Đánh đúng chục cây nữa thì coi như kết liễu hắn!

Quả đúng như vậy. Liên tiếp sáu cây bài nữa Võ Thành đều thắng. Số tiền mà Phi Hổ ăn của thiên hạ từ đầu đến lúc đó buộc phải tuôn ra trả lại hết. Đến cây thứ tám thì hắn nóng mũi nhìn Thành:

- Mày có chơi lận không mày?

Võ Thành bình tĩnh đáp:

- Nếu nghi ngờ thì anh cứ xét người tôi. Như ai cũng thấy, tôi đánh bài thật thà, có lẽ do hên thoi. Nếu anh sợ thua nữa thì tôi xin thôi vậy!

Đời nào tên công tử háo thắng này chịu lép, hắn gằn giọng:

- Chơi tới cùng. Böyle giờ tao có đề nghị này, thay vì đánh tiền mặt nhỏ lẻ, ta đặt bằng tài sản như nhà, ghe, xe cộ... Chơi không?

Võ Thành chưa kịp quyết định thì tự dung trong tay anh có một xấp giấy tờ, mở ra xem, anh thấy đó là tờ sở hữu năm căn phố ở chợ, trị giá rất lớn. Và giọng nói thân thương lại vang lên trong tai Thành:

- Cứ chơi, cho đến khi nào hắn đem cả điền đất, ruộng vườn và cái cơ ngơi này ra đặt thì dứt một cú luân. Nhớ bắt hắn ta làm vần tự, kêu mấy người chứng nghe!

Võ Thành làm y lời. Và canh bạc kế tiếp Phi Hổ lại thua. Hắn mất đến hai căn phố ngoài chợ! Người ta đã thấy mồ hôi trán hắn tuôn uốt đầm cả mặt mày. Hắn nổi máu điên, định hành động gì đó, nhưng bất ngờ mặt hắn bỗng tái nhợt, môi run run... Thành đề nghị:

- Công tử mệt rồi, hay ta nghỉ một lúc rồi sẽ chơi tiếp.

Hắn điên tiết:

- Chơi luôn, không nghỉ gì cả. Böyle giờ tất cả tiền ăn được phải để yên đó, cho đến khi nào kết thúc cuộc chơi mới thuộc quyền sở hữu của người thắng!

Võ Thành quay sang mọi người phân bùa:

- Bà con làm chứng giùm nhé! Tôi sẽ giữ đúng như lời công tử đây. Nhưng có một điều kiện: về tài sản, một khi ai thua thì phải làm vần tự giao nhận và phải có sự làm chứng của mọi người chung quanh. Công tử đồng ý chớ?

Phi Hổ gầm lên:

- Chơi luôn. Lần này thì lo mà trả hết lại cho tao!

Tuy nói hùng hổ vậy, nhưng chỉ hai cây bài nữa thì người của hắn ta mềm ra, hầu như không còn sức chiến đấu nữa. Hắn đã thua trắng tất cả. Chỉ còn lại cái cơ ngơi cuối cùng là ngôi biệt thự đang ở. Lúc này thì đột nhiên tên Quận Hùm xuất hiện cùng với bốn tên thuộc hạ súng ống đầy người. Lão ta đã quát to từ ngoài sân:

- Đứa nào cờ gian bạc lân đâu?

Hắn bước vào gần tới thềm nhà thì bỗng trọn trắng, như đang bị ai bóp cổ! Hắn giãy giụa một lúc rồi ngã lăn. Trong này cuộc sát phạt vẫn tiếp diễn, bởi hầu như chẳng ai để ý chuyện vừa xảy ra ngoài sân. Phi Hổ chờ cho tên thuộc hạ thân tín đi lấy giấy tờ sở hữu nhà ra, hắn ném xuống chiếu bạc, lớn tiếng:

- Đây là sản nghiệp của tao, mày dám lấy hết những gì đang có mà chơi ngang một cây chót không?

Võ Thành vẫn điêm tĩnh:

- Tùy công tử thôi. Nếu tôi có thua thì coi như trả lại công tử cái gì thuộc về chủ của nó!

Canh bạc chót ngã ngũ. Võ Thành lại thắng! Tờ vần tự giao nhận đã được ông Võ Hương làm sẵn, đưa vào cho Thành. Thành đẩy tới trước mặt Phi Hổ. Tưởng đâu hắn sẽ phản ứng, nhưng không hề. Hắn ta ngoan ngoãn đến không ngờ, ký tên liền vào ván bản, rồi đứng dậy bỏ ra. Chưa đầy nửa phút sau, bỗng có tiếng súng nổ vang ngoài sân. Rồi có tiếng ai đó thét lên:

- Cậu Phi Hổ tự tử bằng súng rồi!

Có đến mấy chục người từ trong phòng đánh bạc ùa chạy ra xem. Trong khi đó, Võ Thành nhẹ nhàng đứng lên và nhân lúc không ai để ý, đã ôm hết những gì mình có được bước ra ngoài. Phía ngoài hàng rào đã có sẵn chiếc xe ngựa chờ. Trong xe không phải là ông Võ Hương, cũng không phải Út Hoa, mà là một cô gái trẻ đẹp khác đã ngồi đợi sẵn. Cô kiêm luôn việc đánh xe. Điều khiển xe ngựa một cách thành thạo, cô mỉm cười với Võ Thành xong rồi lên tiếng:

- Mọi người đang đợi anh, hãy ngả lưng ngủ một chút đi để lấy sức, khi nào đến nơi em sẽ gọi.

Có không muốn thì lúc ấy tự dung hai mí mắt của Thành cũng như bị ai đó trèo xuống. Anh ngả lưng ra và ngủ ngon lành...

- Đây đi, tới nơi rồi!

Người gọi Võ Thành không phải là cô gái lúc nãy, mà chính là ông Võ Hương. Ông nhìn con mỉm cười và lên tiếng:

- Mọi chuyện suôn sẻ cả. Thành công rồi!

Thành bật ngồi dậy thì thấy mình đang ở một nơi rất lạ. Trong một ngôi nhà lá đơn sơ.

Tưởng là nhà của bên vợ, nên Thành đảo mắt nhìn cố ý tìm út Hoa.

- Người con tim ở đây rồi!

Cô gái đánh xe lúc nãy bước ra. Miệng cô vẫn giữ nụ cười rất tươi khi ông Võ Hương giới thiệu:

- Đây là Kim Liên, người đã đưa con về đây an toàn.

Võ Thành sốt ruột:

- Vậy còn Hoa đâu?

- Em là Hoa đây.

Người vừa trả lời chính là cô gái tên Kim Liên. Cô nàng bước tới đứng ngay trước mặt Võ Thành vòng tay thi lễ rất đúng phong cách con nhà gia giáo:

- Em xin lỗi vì đã không kịp nói trước. Chính em....

Ông Võ Hương nói thay:

- Ba cũng mới biết tin đây. Cách đây mấy hôm chẳng may một bi kịch xảy ra và út Hoa đã...

- Em đã chết!

Câu nói đó từ chính miệng của Kim Liên thốt ra, khiến cho Võ Thành ngạc nhiên:

- Sao vậy? Có chuyện gì vậy?

Tư Hạo nãy giờ ở nhà trong, lúc này mới bước ra. Ông nhìn vào Thành và nói:

- Tôi là bạn của Chín Hựu, tức ông già vợ của cậu. Tôi lỗi tày trời vừa qua là do chính tôi gây ra. Tôi đã mai mối để bọn Quận Hùm để ý tới cô vợ tương lai của cậu là út Hoa. Và vì thế nên mới xảy ra thảm kịch. Tôi đã kể cho ba cậu nghe rồi, cả nhà út Hoa đã bị cha con Quận Hùm sát hại không còn ai! Ba ngày sau cái chết của út Hoa thì con gái tôi là Kim Liên, vốn là bạn thân của con Hoa cũng lẩn dùn ra chết mà không rõ nguyên do nào! Tôi đang đau buồn thì hôn phách con gái tôi về báo cho biết là chính nó chết để thay cho oan hồn của út Hoa dưới chín suối. Đó là cách để nó trả nợ giùm tôi, đồng thời nó báo hiếu công tôi nuôi dưỡng từ nǎo đến giờ. Tỉnh dậy sau giấc mơ, tôi xót thương con gái tội nghiệp, đang ngồi khóc thì đột nhiên nó lùng lững bước ra. Kim Liên bằng xương bằng thịt đang ở trước mặt tôi! Nhưng thay vì gọi ba và mừng rỡ, nó lại vòng tay thi lễ với tôi, rồi nói thẳng nó chính là út Hoa! Có nghĩa là hồn út Hoa nhập vào xác của Kim Liên con tôi, để sống lại!

Ông kể tới đây thì nghẹn ngào không thể tiếp được. Kim Liên phải tiếp lời:

- Xác là xác của Kim Liên con chú Tư, nhưng thật ra em là út Hoa. Em được cho sống lại là bởi em chết oan, và cũng bởi nhân duyên giữa em và anh chưa trọn vẹn.

Nàng quay sang phía ông bố chồng:

- Con xin kính ba một lạy. Xin được ba và anh Thành chấp nhận!

Giong nói của nàng rõ ràng là giọng đã rót vào tai Thành những lời ngọt ngào, chỉ dẫn cho anh đánh thắng tất cả các ván bài hồi nãy. Thành như bị mê đắm vào âm điệu ấy, anh chờ cho nàng nói hết rồi bất ngờ cầm lấy tay và thốt ra:

- Anh cảm ơn em!

Võ Thành chưa từng biết mặt út Hoa, nên việc anh chấp nhận cô gái tên Kim Liên này là chuyện có thể hiểu. Nhưng với ông Võ Hương thì việc ông gật đầu ngay kể cũng lạ:

- Ba cảm ơn con.

Tư Hạo lau nước mắt, điều vừa diễn ra khiến ông nhẹ cả người.

- Vậy là tôi không còn ân hận nữa rồi!

Ông quay ra ngoài cửa lạy lạy để:

- Vong hồn anh Chín, vong hồn cháu Hoa, xin hãy tha thứ cho tôi để tôi...

Kim Liên cười to:

- Con đâu còn là vong hồn nữa, sao bác lạy con?

Tư Hạo chợt nhớ ra, ông hơi ngập ngừng:

- Thì vong hồn... con Kim Liên!

Kim Liên bước lại gần, vịn vai Tư Hạo, giọng trìu mến:

- Dẫu sao thì bác cũng là cha của con! Bây giờ ba con không còn nữa, thì xin bác hãy nhận là cha, để khi hôn lễ cử hành có người đóng vai ông sui gái chớ!

Tư Hạo còn đang ngỡ ngàng thì ông Võ Hương đã bắt tay ông siết chặt:

- Cháu nó nói phải, anh phải nhận vai trò đó.

Võ Thành cũng vòng tay thi lễ:

- Con xin được phép gọi là cha.

Tư Hạo xúc động đến chảy nước mắt. Ông ôm chầm lấy cha con họ Võ, rồi nhìn sang Kim Liên như chờ đợi một lời nói. Cô nàng hiểu ý, lại nắm tay ông gọi một tiếng:

- Cha!

Khi nghe tin cha con Chín Hựu chết thì cả làng đều xúc động, bàng hoàng!

Nhiều người đã khóc thương suốt mấy ngày...

Nhưng khi hay tin cha con Quận Hùm chết sau cuộc sát phạt đẫm máu thì trái lại, hầu hết dân trong vùng đều hả hê, mừng khôn xiết kể!

Ngôi biệt thự to lớn của Quận Hùm đáng lẽ thuộc về nhà họ Võ, nhưng từ sau đó chẳng thấy ai tới tiếp

quản. Bởi một lẽ đơn giản, cha con Võ Thành đã rước Kim Liên về quê họ. Một đám cưới thật lớn diễn ra ngoài đó! Còn ngôi nhà, sau khi cha con Quận Hùm chết, bà vợ cũng sinh bệnh rồi chết theo. Nhà hầu như bỏ trống.

Rồi bỗng nhiên vào một đêm tối trời, một ngọn lửa bùng cháy lên thiêu rụi cả cơ ngơi mà ngày nào là dinh lũy của tội ác và quyền lực!

Người ta đồn âm là về sau, ở nền nhà hoang đó có những bóng ma cứ đêm đêm quỳ gối, ngửa mặt lên trời và cất tiếng tru như chó tru! Có người quả quyết đó là hồn phách của nhà Quận Hùm!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN (1)

Người ta đồn âm lên về chuyện một hoa khôi mới vừa xuất hiện ở kỹ viện Hồng Nhan. Một người rành chuyện đã tò vẽ thêm:

- Cô nàng này vốn là con nhà giàu, do gia cảnh bị sa cơ thất thế nên mới đem thân ngà ngọc bán vào chốn nhơ nhớp!

Người khác lại có vẻ bênh vực cho cô nàng mà họ chỉ mới nghe tên, chưa biết mặt:

- Nhưng nghe nói không phải ai nàng ta cũng tiếp. Mà nàng ta chỉ tiếp rượu, chuyện trò đầy đưa và đàm hát mua vui thôi, chứ không hề có chuyện gì khác!

- Nàng ta có cái tên nghe cũng rất hay, Hồng Lạp Nương!

Mấy người khác ngạc nhiên:

- Sao có cái tên lạ vậy?

Người biết rõ thì bảo:

- Thật ra cô ấy tên Thu Hồng, nhưng do có thói quen khi ngồi tiếp khách chỉ cho đốt mỗi cây nến màu đỏ, nên thành danh là Hồng Lạp Nương (cô nương nến đỏ).

Những tay thích ăn chơi ở tỉnh Hòa Giang xôn xao trước tin tức hấp dẫn đó. Họ bảo nhau phải dành tiền vào chơi Hồng Nhan quán một bữa cho đã cơn thèm!

Hai tay chơi có cõi của Hòa Giang là Tám Ri và Ti Tô hẹn nhau chiều thứ bảy đó ghé Hồng Nhan với lời thách:

- Nếu thắng nào tới đó và được em tiếp trước thì thắng kia phải chi trọng gói chơi hôm nay!

Ti Tô là tay chơi hồn, có biệt danh đó là do bởi dùng tiền lời bán thịt chó để đi cưa gái! Ti Tô thật ra là Tía Tô, một loại rau thường cùng với lá mơ ăn kèm với các món thịt chó. Hắn được gọi là Tía Tô thì sát nghĩa, nhưng muốn cho có vẻ giống tên Tây nên bỏ bớt chữ, thành Ti Tô!

Còn Tám Ri làm chủ một vựa gà vịt nổi tiếng, chuyên cáp độ gà và cờ bạc.

Giữa hai tay, dù tính tình có khác biệt, nhưng chung một niềm đam mê, đó là... mê gái! Bởi vậy hễ nơi nào có gái đẹp, đào ngon thì y như rằng họ đều có mặt.

Đúng hẹn, họ tới quán Hồng Nhan thật sớm, mục đích là đặt bàn và yêu cầu được Hồng Lạp Nương tiếp.

Quá chắc ăn nên khi viết giấy yêu cầu gửi cho quản lý, Ti Tô nheo mắt với bạn:

- Tao được cuộc bữa nay là cái chắc!

Tám Ri cười khó hiểu:

- Chưa biết ai được ai thua à!

Nghĩ bị bạn chơi tay trên, Ti Tô phùng mang trọn má:

- Mày qua mặt gửi giấy yêu cầu trước phải không?

Tám Ri chỉ tay lên chỗ giá treo quạt vừa bảo:

- Tấm danh thiếp của tao gắn ngay cây quạt, mà lát nữa nàng ra tiếp khách bắt buộc phải cầm lấy, và... thấy.

Ti Tô tức tối:

- Tao quên chuyện đó! Nhưng không được mày, chơi phải trao tận tay hay ít ra là phải qua quản lý thì mới tính!

Tám Ri nheo mắt:

- Trao tận tay hay cách của tao đều hợp lệ. Mày lại chỗ giá quạt xem có phải còn nhiều người gắn danh thiếp và chờ nữa không?

Ti Tô giật chân:

- Nhưng còn xem lát nữa nàng ra và cười với ai thì mới gọi là thành công! Mày nên nhớ, tao là gương mặt mà bất cứ con gái nào nhìn cũng... bắt cười.

Tám Ri thích chí cười sảng sặc:

- Cười vì cái kiểu hót tóc do vợ mày đè ra cắt chớ gì! Tao cười, mấy tên bồi bếp cười, nhưng bảo đảm người đẹp sẽ không cười!

- Sao không cười?

- Bởi... nàng ta không thích cười với mày!

Trong lúc hai tay còn đang tranh luận thì người quản lý bước trở ra lịch sự nói:

- Rất tiếc tối nay Hồng cô nương kẹt khách rồi!

Tám Ri sừng sộ:

- Tôi là người đầu tiên yêu cầu, sao lại kẹt được? Hay là có điều gì khuất tất đây!

Người quản lý vẫn nhở nhẹ:

- Nhị vị tới sớm, nhưng còn có người tới sớm hơn. Hai vị cứ nhìn lên lâu xem!

Hai người nhìn lên và thấy một anh chàng ra dáng phong lưu, ăn mặc bảnh bao, đã ngồi sẵn trên đó. Anh ta một mình với vò rượu quý, đang nhâm nhi, thư thái...

Tám Ri nổi máu dân chơi, lớn tiếng:

- Nếu là dân chơi thì có thể cùng nhau đổi ẩm được chăng? Hay là chỉ chắm bầm đợi người đẹp thôi?

Không nghe đáp Tám Ri nghĩ anh ta không dám đối mặt, nên định lên tiếng lần nữa, nhưng thật bất ngờ, đã có tiếng nói phía thang lầu:

- Không gì vui hơn khi đang uống một mình mà lại có bạn cùng đổi ẩm! Nào, mời hai huynh!

Đó là vị khách trên gác. Anh ta cầm ly rượu và cả chai rượu quý nữa, bước xuống, lại gần Tám Ri và Ti Tô với nụ cười thân thiện:

- Hân hạnh được hai anh để mắt tới. Xin phép được mời hai anh ly rượu được chứ?

Ở thế bị động nên Ti Tô và Tám Ri đành phải bắt tay anh ta và mời:

- Mời anh!

Họ được khách mời hai cốc rượu ngon và còn được nghe một lời nói rất khí phách:

- Tuy tôi tới trước, theo lệ thì được ưu tiên. Nhưng để cho công bằng, tôi có ý này, bất luận là ai ghi danh sớm hay muộn, nhưng khi nàng xuất hiện, hễ nàng chào ai trước thì người ấy sẽ làm chủ hôm nay!

Hai anh chàng đang ở thế lép vế, bỗng lóe lên tia hy vọng, nên phấn khởi hẳn:

- Cám ơn huynh. Chơi như huynh vậy mới là dân chơi sành điệu!

Họ trở thành bạn nhậu bất đắc dĩ, và chỉ một lúc là hết chai rượu đắt tiền. Tám Ri nổi hứng gọi phục vụ:

- Cho một chai cognac nữa, lấy thứ "xin" như thứ này nhé!

Thế là họ uống chỉ một lúc sau thì đã hết hai chai. Cũng vừa lúc đó thì quản lý quán bước tới nói nhỏ với vị khách ưu tiên:

- Dạ, cô Hồng đã ra, thưa Phong công tử!

Người được gọi là Phong công tử vẫn ngồi yên, nhưng ra dấu cho hai người kia:

- Hai anh cứ ra ngồi riêng ở hai bàn khác nhau, chờ khi nào nàng chào ai trước thì người đó được ưu tiên! Tám Ri lúi lúi, chọn bàn rất gần với hướng đi ra từ một phòng trên lầu, ý hắn là khi nàng đi ngang thì anh ta sẽ cúi đầu chào trước, át thế nào nàng ta cũng phải chào lại.

Ti Tô chậm chân hơn, nhưng anh ta cũng đâu chịu lép bèn chọn một bàn phía bên phải cầu thang, noi trực diện với người từ trên bước xuống. Anh ta còn tính sẵn trong đầu, khi nàng vừa bước tới nửa thang lầu thì anh ta sẽ đứng dậy và cúi đầu chào trước, phồng tay trên hai người kia!

Chỉ có anh chàng Phong là vẫn bất động. Anh ta lại uống thêm một ly rượu nữa...

Hồng nương như một mặt trời vừa nhô lên từ bóng tối. Người nhìn vào nàng ta lập tức bị lóa mắt. Nàng đi qua Tám Ri, qua cả Ti Tô... Nét mặt nàng ta lạnh như băng, dấu cả hai gã đàn ông đều cúi đầu chào. Khiến cho hai gã ức lẩm, vừa lo nữa. Họ nghĩ chắc chắn nàng ta sẽ dành cho Phong cơ hội tốt nhất. Nhưng không. Khi bước qua chỗ Phong ngồi, cô nàng chỉ liếc mắt nhìn, rồi thay vì cười lại khẽ nhíu mày, rồi bước đi thẳng.

Nàng ta đi khuất rồi, hai tay nẹp mói tiến lại chỗ của Phong:

- Sao vậy huynh? Bộ nàng ta coi thường tụi mình hả?

Phong chỉ cười nhẹ:

- Chinh phục phụ nữ là một nghệ thuật đòi hỏi sự kiên trì. May anh chỉ mới có bữa nay mà đã chán rồi thì làm sao có thành quả. Có biết tôi ngồi đây đã mấy bữa rồi không? Bảy bữa rồi!

Tám Ri ôm lấy đầu:

- Kẻ si tình này xin chào thua!

Ti Tô thì thật tình hỏi:

- Nàng ta đẹp thì có đẹp thật, hấp dẫn thì cũng có, nhưng có đáng để chúng ta tốn nhiêu công sức như vậy không?

Anh ta vừa hỏi vừa nhún vai, nhưng Phong lại đáp:

- Đáng lắm!

Anh chàng nói xong đứng dậy đi trở lại chỗ ngồi trên lầu. Có lẽ sẽ tiếp tục việc trồng cây si...

Trong lúc đó hai tay chơi nửa mùa lại chán nản đứng dậy gọi tính tiền rồi rút lui.

Sự rút lui quá sớm của họ đã khiến họ mất đi cơ hội chứng kiến một màn hấp dẫn, đáng nhớ!

Đó là lúc Hồng nương quay trở lại.

Cô nàng đã nhìn thấy khách chỉ còn có mỗi mình Phong. Vừa đi ngang qua bàn, nàng đã ngồi xuống ngay bên cạnh:

- Xin lỗi, em phải làm như vậy, bởi sợ họ gây khó dễ cho anh.

Phong chỉ cười, anh chỉ vào ngón tay có đeo chiếc nhẫn mới của nàng mà không nói gì. Vậy mà cô nàng đã phải thanh minh liền:

- Hôm qua ông ta lại tới nữa và nàng nặc đòi em phải nhận món quà này. Em không nhận thì ông ta cứ bỏ đại trên bàn rồi tuyên bố là nếu bữa nay không thấy em đeo ông ta sẽ phá quán!

- Em sợ?

- Sợ, em có sợ. Nhưng là sợ không gặp anh thôi! Nếu để ông ta phá quán thì còn nơi nào chúng ta gặp nhau nữa?

Phong lại chỉ vào chiếc nhẫn lần nữa:

- Vì thế mà em phải mang nó ở nơi mà chỉ khi nào đính hôn em mới được đeo hay sao?

Bị hỏi khó, Hồng nương hơi lúng túng:

- Cũng chỉ vì... chỉ vì...

Phong chợt phá lên cười:

- Hỏi đùa với em cho vui, chứ anh đâu để ý chuyện đó. Cái quan trọng là thứ nằm bên trong lồng ngực của em kia!

Nàng nũng nịu:

- Thứ đó thì đã trọn vẹn dành cho anh rồi còn gì!

Họ dựa sát vào nhau. Những nhân viên trong quán đã thừa biết mối tình của họ, nên hầu như khi nào họ ngồi bên nhau thì mọi người đều tránh xa, để cho họ ha hô âu yếm, tình tự...

- Khốn kiếp! Đứa nào dám vượt râu hùm vậy hả?

Tiếng của người mà vừa nghe thấy thì hầu như tất cả nhân viên trong quán đều khiếp vía. Một người nhìn lên gác và nói to:

- Cô Hồng!

Hồng nương chỉ kịp buông tay Phong ra thì đã thấy bóng lão đồn trưởng đứng lù lù ở đầu cầu thang trùng

mắt nhìn về phía họ, trong đôi mắt đỏ ngầu đó như tóe lửa. Đồng thời lão gầm lên:

- Lôi cổ thằng khốn nạn này ra xe, đem về nhốt nó lại cho tao!

Mấy tên thuộc hạ cao lớn như hộ pháp, đồng loạt xông lên. Trên tay của chúng đứa nào cũng thủ một lưỡi dao sáng quắc! Hồng nương hoảng hốt kêu lên:

- Đừng làm vậy! Đây là... đây là...

Phong tiếp ngay lời:

- Là chồng của cô ấy!

Tên đồn trưởng càng điên tiết, hắn lại thét lớn:

- Giết chết nó cho tao!

Điều Hồng nương sợ đã không tránh khỏi, bởi cả bốn tên điên kia đã cùng nhào vào một lượt, vung lưỡi lê đâm thẳng vào Phong!

Thấy Hồng nương ở ngay tầm tấn công nên lão đồn trưởng phái la lên:

- Chùa nàng ra!

Hồng nương được một tên đẩy ra xa, nàng vừa ngã xuống thì vừa lúc nghe một tiếng thét kinh hoàng, rồi một thân người ngã xuống!

- Phong!

Tiếng kêu của Hồng nương vừa dứt thì cô hiểu là mình nhìn lầm. Bởi người ngã xuống là hai tên thuộc hạ, còn Phong thì vẫn ngồi yên trên ghế. Hai tên thuộc hạ còn lại chưa chịu lui, chúng lại lao vào với sự hung hãn còn hơn lúc đầu. Hồng phải cảnh báo:

- Coi chừng!

Nhưng sự cảnh báo bằng thừa, bởi một lần nữa, hai tên đó cũng bị hạ nốt. Phong vẫn yên vị và có phần ung dung. Nhưng thật bất ngờ, tên đồn trưởng đã nhanh như chớp lao tới chụp lấy Hồng, chĩa họng súng vào thái dương nàng, vừa thét lên:

- Manh động thì tao bóp cò liền!

Lúc bấy giờ Phong mới quay lại, anh vừa định đứng lên thì tên đồn trưởng lại quát:

- Mày mà nhúc nhích là tao bắn liền!

Hồng nương la lên:

- Anh chạy đi. Chạy nhanh lên, mặc em.

Phong chưa kịp hành động thì hai trong bốn tên thuộc hạ đã tỉnh lại, tên đồn trưởng ra lệnh:

- Trói thằng đó lại!

Hắn chĩa họng súng về phía Phong, còn tay kia thì kẹp cứng ngang cổ của Hồng nương. Thật ra với sức của mình, Phong thừa khả năng để hạ gục hai tên nọ và còn có thể thoát thân, nhưng nhìn tình cảnh của Hồng lúc đó anh đành thúc thủ, đứng yên.

Nửa phút sau Phong bị còng tay, trong khi tên đồn trưởng vẫn chưa chịu buông Hồng nương ra, hắn cười gằn:

- Em muốn cứu nó hả, nhưng nó nào có cứu em lúc em bị nguy cấp đâu!

Hồng điên tiết cắn nhanh vào tay hắn! Bị đau, tên đồn trưởng nổ liền một phát, viên đạn bay cắm sâu vào tường! Nghe tiếng nổ, Hồng nhả răng ra và bị hắn ta xô ngã sóng soài xuống sàn.

- Con khốn khiếp!

Nguyên hàm răng hắn sâu vào thịt cánh tay, khiến cho tên đồn trưởng đau buốt cả người. Hắn muốn trút con giận lên người đẹp, nhưng khi nhìn lại tấm thân ngà ngọc nằm kia, tự dừng hắn nguôi ngay. Rồi ra lệnh:

- Đưa cô ấy ra xe cho tao, còn thằng này thì tống cổ vào xe bụi bay và cho bụi bay quyên...

Thấy Phong bị bọn kia thoi, đấm túi tấp, Hồng gào lên:

- Để cho anh ấy yên! Nếu bụi bay còn tiếp tục thì tao sẽ cắn lưỡi chết cho coi!

Tên đồn trưởng phái ra lệnh:

- Buông hắn ra!

Máu từ hai khoe miệng của Phong tuôn ra. Hồng nương nhói đau như chính mình bị thương! Nhìn lại bộ mặt đanh ác, nham hiểm của tên đồn trưởng, lòng nàng dậy lên nỗi căm thù, cứ muốn cắn nát hắn ra!

Phong ra khỏi nhà giam nhờ một người quen lót một số tiền khá lớn cho tên đồn trưởng Lưu Mạnh. Việc đầu tiên của Phong là tìm ngay tới quán Hồng Nhan.

Vừa thấy Phong bước vào thì mọi người trong quán đã òa lên khóc! Quá đỗi ngạc nhiên, Phong hỏi liền:

- Có chuyện gì vậy?

Bà chủ quán Lý Hoa vừa mở miệng ra định nói thì nghẹn lại, không thể nào thốt được nên lời. Quản lý Kim Lan phải đỡ lời:

- Cô Hồng đã... chết!

Câu nói như tiếng sét đậm vào màng tai Phong, anh không tin là sự thật:

- Chị nói gì, ai chết?

Bà Lý Hoa lúc này mới nói được:

- Họ đã giết chết nó rồi!

Chị quản lý kể rành mạch hơn:

- Nó bị bắt một lượt với cậu, trong lúc cậu bị biệt giam thì nó lại được thằng đồn trưởng đưa thẳng về văn phòng. Và ngay trong đêm đó, hắn đã bắt ép Hồng phải trao thân cho nó. Tất nhiên là không bao giờ con nhỏ chịu nghe theo, dù tên đồn trưởng cho trói cả tay chân Hồng lại, lột hết áo quần nó ra... Nhưng hắn không ngờ khi vừa định chiếm đoạt thì Hồng đã lao thẳng đầu vào tường, chết ngay tại chỗ!

Bà chủ quán chỉ tay vào nhà bếp:

- Nhờ cho tiền thằng tài xế riêng của đồn trưởng Lưu nên tôi đem được xác Hồng về đây. Tôi có ý đợi cậu ra rồi mới chôn cất nó cho đàng hoàng. Tôi nghiệp con nhỏ, nó thà chết chó không chịu nhục! Nó giữ là

giữ cho cậu đó, cậu Phong!

Phong gào lên:

- Trời ơi!

Rồi anh lao ngay xuống bếp, nới xác Hồng được quàn trong một quan tài có nắp kiếng. Nhìn người yêu mặt còn bê bết máu, Phong bật ngay nắp quan tài ra, ôm lấy xác và khóc òa lên thống thiết. Ai chứng kiến cảnh này cũng đều xúc động. Nhất là ai từng biết Phong, mới hiểu rằng đây là lần đầu tiên trong đời anh chàng võ sĩ vô địch thái cực đạo biết rơi nước mắt.

Bà chủ quán bảo:

- Tôi chỉ ướp xác bằng vài thứ hương liệu bình thường, nhưng chẳng hiểu sao đã qua bốn ngày rồi mà xác vẫn còn nguyên, không thay đổi sắc diện. Chẳng khác nào người ta ướp với phương pháp hiện đại!

Phong không còn lòng dạ nào để xem, anh đột nhiên bế xác Hồng lên và nói gọn:

- Để cho tôi giữ xác cô ấy.

Bà chủ không muốn:

- Cậu để đấy tôi sẽ lo mai táng cho nó. Ở đây ai cũng xem nó như ruột thịt vậy.

Nhưng Phong vẫn cương quyết:

- Nhưng cô ấy là người yêu của tôi, là vợ tôi!

Không ai tranh luận với anh. Họ để Phong ôm xác Hồng nương bước ra cửa dưới sự tò mò của nhiều người đi đường. Một hình ảnh vừa lảng mạn vừa bi thảm, mà nếu ai hiểu chuyện chắc không thể nào cầm được nước mắt.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN (2)

Đồn trưởng Lưu Mạnh tưởng như vậy là chiến thắng.

Nhưng việc xong rồi hắn mới thấy kẻ đại nhất lại là hắn! Trong cuộc đời gian manh, hung ác của hắn, chỉ có chiếm đoạt là chính, nhưng lần này chẳng những không chiếm được mà còn mất mát lớn. Hồng nương chết đi lại gây cho hắn một sự hụt hẫng đến kỳ lạ. Suốt gần một tháng, hắn cứ ngơ ngẩn như người mất hồn...

Mà hắn mất hồn thật! Bởi chính vợ hắn, vào một đêm đã phát hoảng la lên rồi chạy bay ra ngoài khiến cả khu vực ai nấy đều bật dậy. Thì ra, tên đồn trưởng đã không nhận ra vợ mình nằm bên cạnh, đã chụp lấy bà và bóp cổ! May là bà vợ hắn chạy thoát. Bà ta kể lại:

- Đã mấy đêm rồi, cứ thức giấc là lão ta gầm lên, lao vào tôi như kẻ thù rồi đánh, đấm túi bụi. Lão bảo rằng tôi giết người thương của lão và đòi phải đền mạng!

Chuyện về cái chết của Hồng nương thì ngay cả bà vợ hắn ta cũng không biết, bởi nó xảy ra trong phòng riêng ở đồn, nên khi hắn nổi điên như vậy ở nhà thì đâu ai hiểu...

Lúc này thấy vợ sếp mình sợ hãi quá, một tên thượng sĩ già mới nói:

- Để tôi lên xem ông ấy bị sao vậy.

Ông ta là thượng sĩ cần vụ, nên quen biết hết trong nhà riêng của sếp, bởi vậy lúc lên tới phòng, đẩy cửa vào một cách nhẹ nhàng, không gõ cửa... và hắn đã chứng kiến một cảnh không thể tin được: Tên đồn trưởng mình trân như nhộng, đang dùng con dao định tự cắt hạ bộ của mình!

- Đừng sếp!

Tên thượng sĩ vừa la lên thì miệng trào máu ra, ngã lăn ra bất tỉnh. Còn tên đồn trưởng thì giật bắn, buông con dao ra và cùi thế cắm đầu chạy như bị ma đuổi! Hắn làm náo loạn cả khu phố, và phải đến gần cả chục người cuối cùng người ta mới bắt hắn lại được. Khi đưa hắn trở lại phòng ngủ thì lại thấy tên thượng sĩ già đang quỳ giữa phòng, vừa lạy liên hồi vừa lảm nhảm:

- Xin cô Hồng... xin cô tha cho! Xin lạy cô...

Bà vợ tên đồn trưởng nói với mọi người:

- Chẳng hiểu cô Hồng là ai mà cả ông ta và tên thượng sĩ này cũng đều van xin, sợ hãi đến như thế?

Người tài xế riêng của Lưu Mạnh lúc đó cũng có mặt nhìn cảnh trước mắt, anh ta thầm nghĩ rằng mình đã gặp may. Bởi anh ta đã không tiếp tay cho sếp làm chuyện bậy, mà trái lại còn có công chở giúp xác của Hồng nương về quán Hồng Nhan. Anh ta muốn nói cho vợ đồn trưởng nghe về cô Hồng, nhưng nghĩ lại, anh ta im lặng đứng nhìn.

Tên đồn trưởng từ lúc bị khống chế đem về phòng thì hầu như chẳng còn biết gì, chỉ thỉnh thoảng nói lảm nhảm chẳng ai nghe được gì...

Tên thượng sĩ già sau một lúc van lạy thì lảng lặng đứng lên rồi bỏ đi, ai hỏi gì cũng không nói.

Chiều hôm đó, chính hắn đã nắn nỉ tài xế Kim:

- Anh có thương tôi không? Nếu thương thì xin giúp cho chuyện này. Anh mà không giúp thì tôi không thể sống nổi!

Kim ngạc nhiên:

- Chuyện gì mà quan trọng vậy cha nội?

- Đừng hỏi, để sau này anh sẽ biết. Böyle giờ anh nói đi, có thương cái mạng chó của thằng này không?

Kim đành phải gật đầu:

- Thị thương. Nhưng có chuyện gì?

Tên thượng sĩ hạ thấp giọng như sợ có ai đó nghe:

- Chở tôi đi tìm cô Hồng!

Kim trợn mắt nhìn hắn:

- Bộ mày tính tiếp tay với cái ác sao? Một mình lão ta làm còn chưa đủ sao mà mày còn...

Tên thượng sĩ đính chính ngay:

- Tao đâu có làm gì xấu. Tao nói vậy có nghĩa là tao cần tới chỗ của cô ấy để lấy về một vật, mà chỉ vật đó mới cứu cho lão Lưu Mạnh sống sót trong vụ này. Thây kệ hắn, hắn làm ác thì hắn sẽ trả giá, nhưng tao lỡ hứa rồi, nên phải làm chuyện này. Nó cũng giúp tao thoát nạn nữa. Mày giúp tao đi, xong vụ này tao sẽ rời quân ngũ, về quê sống với vợ con, không bao giờ phục vụ cho tên gian manh này nữa!

Kim suy nghĩ nhiều, cuối cùng sau khi nghe tên thượng sĩ nói hắn chỉ lên phòng của Hồng nương để lấy về mấy cây nến mà hàng ngày cô Hồng thắp lên để tiếp khách thì anh ta chấp nhận. Trên đường đi, Kim hỏi nguyên do thì tên thượng sĩ thú nhận:

- Trong lúc bị hôn mê, tao bị ai đó bảo phải đi lấy mấy cây nến đó về thì lão đồn trưởng mới hết điên và tao cũng sẽ được toàn mạng. Bằng không thì tao chỉ có nước chết thôi!

Biết có hỏi thêm gì nữa hắn cũng không nói, nên Kim đích thân tới quán, bịa chuyện nói với bà chủ Lý Hoa rằng anh ta ái mộ cô Hồng, nên muốn có một vật gì đó làm kỷ vật, như mấy cây nến của cô ấy chẳng hạn. Yêu cầu không có gì quá đáng này đã được bà Lý Hoa đáp ứng ngay. Bà đích thân dẫn Kim lên phòng riêng của Hồng nương và phát hiện trong phòng còn đến chục cây nến đỏ. Bà lấy đưa hết cho Kim và còn nói:

- Thấy em đã giúp đưa xác con Hồng về nên tôi mới cho. Chớ thật ra mọi vật gì của nó để lại tôi chỉ để dành cho người yêu của nó thôi!

Kim mừng rỡ, cầm mười cây nến xuống xe đưa cho tên thượng sĩ năm cây và dặn:

- Tao giúp mày là để mày làm điều tốt, nếu mày làm trái lại thì tao chắc vong hồn cô Hồng cũng chẳng tha cho mày đâu!

Vừa nghe nói câu đó, tự dung tên thương sĩ run rẩy:

- Mày đừng... đừng nhắc tới cô ấy, tao... tao sợ!

Quả đúng như những gì tên thương sĩ đã hứa, hắn đem mấy cây nến về và đưa ngay cho tên đồn trưởng. Từ hôm nửa đêm nổi điên đến nay, tên Lưu Mạnh cứ nắm mè man, cho đến khi được nắm trong tay mấy cây nến đỏ thì tự dung hắn ngồi bật dậy, tỉnh táo như thường! Hắn đuổi hết mọi người ra khỏi phòng, kể cả bà vợ nữa, rồi trịnh trọng đặt những cây nến đó vào tủ, khóa lại. Giữ kỹ như giữ báu vật!

Chịu không nổi những hành động kỳ cục của chồng, bà đồn trưởng chuyển sang phòng khác ngủ, để phòng riêng cho lão ta ngủ một mình.

Lưu Mạnh chừng như còn thích thú với điều đó, bởi có như vậy thì lão mới có thể thỏa thích làm theo ý mình. Những lúc như vậy, lão ta trịnh trọng lấy ra cây nến đỏ, rồi tắt hết đèn điện trong phòng, đốt nến lên và... ngồi ngắm một cách say đắm! Đối với lão ta, lúc ấy chẳng khác nào có người đẹp Hồng nương bên cạnh!

Nến cháy được một lúc, chúng vẫn muốn cháy tiếp tục nữa, nhưng hắn ta lại tiếc và tắt đi. Chừng như lão ta sợ hết số lượng nến ít ỏi mà tên thương sĩ mang về!

Cứ như thế kéo dài được mười ngày. Đến ngày thứ mười một thì năm cây nến chỉ còn lại đúng nửa cây. Tên đồn trưởng trong tâm trạng nửa háo hức nửa bồn chồn, đem nến ra đốt một cách trịnh trọng hơn thường ngày.

Lão ta đã tự trang hoàng căn phòng của mình giống hệt căn phòng ở quán Hồng Nhan. Hắn như là khách duy nhất của quán, cũng hai chiếc cốc, hai chén, hai đũa và hai chiếc ghế... Chỉ thiếu người đẹp ngồi ở chiếc ghế còn trống! Nhưng không hề gì, bởi hắn đã rót sẵn rượu, rồi nâng ly và tự mời:

- Uống với anh đi Hồng!

Cuộc độc ẩm kỳ lạ đó kéo dài cho tới nửa khuya. Ngọn nến cháy lui dần và đến khi hắn phát hiện ra thì cái tim nến chỉ còn lại một chút, sắp tắt. Hốt hoảng, tên đồn trưởng chụp lấy cả cái đế nến và ôm nó vào lòng:

- Hồng nương, đừng bỏ anh! Hồng...

Vợ hắn từ phòng bên nghe tiếng la vội chạy sang, và chỉ kịp nhìn thấy chồng gục xuống bàn. Lửa từ cây nến tàn đã bén sang tấm trải bàn, cháy lan sang các vật dụng khác. Trong phút chốc thì cả gian phòng biến thành một biển lửa! Thiêu rụi cả tên đồn trưởng gian ác.

- Bó người ta, cứu!

Bà vợ chỉ kịp kêu lên mấy tiếng rồi tháo thân chạy xuống lầu, thoát kịp ra ngoài. Nhìn lại đám lửa bùng lên dữ dội, bà ta khẽ lắc đầu và lẩm bẩm:

- Hết rồi!

Mà hết thật. Ngôi nhà của hắn đã thành đống tro tàn vào sáng hôm sau. Bà vợ tội nghiệp không biết chuyện gì đã xảy ra, lặng lẽ rời ngôi nhà mà lòng dạ rối bời.

Bà ta đang đi lang thang thì bỗng có chiếc xe dừng lại trước mặt. Tài xế Kim lễ phép mời bà lên xe và chỉ nói ngắn gọn:

- Bà theo tôi tới chỗ này, tôi kể cho bà nghe mọi việc.

Đưa bà ta tới một ngôi nhà nhỏ nhưng có một khoảnh vườn phía sau, Kim bảo:

- Đây là nhà của người yêu cô Hồng, và cũng chính nơi đây cô ấy đang yên nghỉ. Bà là người sống chung với tôi nhưng lòng dạ lương thiện, nên tôi muốn bà diện kiến cô Hồng, để cô ấy giúp bà...

Bà vợ Lưu Mạnh thẫn thờ chỉ biết bước theo Kim. Đến phía sau ngôi nhà, thấy có một ngôi mộ đá mới xây, bà ta chưa kịp hỏi thì tài xế Kim đã lên tiếng:

- Đây là mộ cô ấy. Tôi nghĩ bà nên thắp nén hương đi, rồi tôi kể đầu đuôi cho bà nghe. Người đàn bà tội nghiệp chỉ biết làm theo những gì Kim dặn. Bà thành kính đốt nhang và khấn:

- Vong hồn cô Hồng sống khôn thác thiêng, xin chứng giám cho lòng thành của tôi. Chuyện chồng tôi làm, tôi hoàn toàn không biết. Chẳng hiểu ông ấy làm tội ác gì, nhưng giờ đây ông ấy đã đền tội, tôi chỉ xin cô phù hộ cho mẹ con chúng tôi còn lại bơ vơ.

Tài xế Kim lấy ra năm cây nến bùa trước còn giữ lại, đặt nó thành một vòng tròn rồi tự tay đốt tắt cả lên, sau đó bảo:

- Đây là những cây nến riêng của cô Hồng. Chính vì những ngọn nến này mà ông đồn trưởng đã chết, bởi đó là sự trả thù của cô Hồng. Đó là một lời nguyền mà ông ta phải trả. Nhưng còn số nến này thì lại khác. Tôi cố giữ lại theo lời dặn của vong hồn Hồng nương, cô ấy muốn giúp bà. Bà hãy đốt khấn đi, mọi việc sẽ khác sau khi số nến này cháy hết!

Kim nói xong, để bà ta đứng lại đó, còn anh thì đi trở ra ngoài. Có Phong đang đợi. Họ nói với nhau:

- Hãy để cho bà ấy chứng tỏ lòng mình...

Đến chiều tối hôm đó, bà vợ đồn trưởng rời ngôi nhà của Phong với trạng thái hân hoan, hình như bà ta đã được toại nguyện điều gì đó.

Một mình trở lại nến nhà chỉ còn lại đống tro tàn, bà vợ Lưu Mạnh đi thẳng tới một góc và dùng tay không moi đất, rồi cạy một miếng đan xi măng lên, bên dưới có một chiếc hộp sắt còn nguyên vẹn sau trận cháy. Chính vong hồn của Hồng nương đã chỉ cho bà về lấy thứ này, điều mà khi chôn giấu nó, lão đồn trưởng không hề nói cho vợ biết!

Thì ra phần thưởng cho người lương thiện là đây. Chính Phong là người sau đó đưa bà ta đi mua một ngôi nhà mới với số vàng bạc có được trong hộp sắt. Phong còn nói:

- Chính vong hồn của Hồng đã muốn như vậy. Cô ấy đã báo được thù, nhưng rất rạch ròi, ai có tội thì trùng trị, còn lại người như bà thì đáng được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Phong lặng lẽ trở lại nhà của mình. Nơi đó anh sẽ hạnh phúc vĩnh cửu với người vợ nằm yên trong lòng mõ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

THAY HỒN ĐỔI XÁC (1)

{ Soc tạm đặt tựa vì bản gốc không có }

Vợ chồng nghiệp chủ Thành Đạt là người giàu nhất nhì ở tỉnh Định Tường thời bấy giờ. Họ có gần một chục nhà máy xay lúa gạo, làm chủ một đoàn tàu thủy chạy đi khắp các tỉnh miền Tây, sang tận Nam Vang và diễn sản thì vô số kể. Tóm lại, đó là một gia đình giàu nức đố đố vách. Vậy mà có một thứ họ thiếu hụt trầm trọng mà suốt mấy năm rồi tìm kiếm vẫn chưa có. Đó là một mối lương duyên cho đứa con gái duy nhất!

Chuyện kể khó ai tin được, bởi họ là nhà giàu, cô con gái Mỹ Hạnh của họ lại vô cùng xinh đẹp, sao lại ế chồng? Ở đời những chuyện trái ngang như vậy chỉ có người trong cảnh mới hiểu thôi. Và đó là nguyên nhân bà Đạt rầu rĩ, âu lo... Có lần bà nói với chồng:

- Mình đi đã khắp các chùa chiền rồi, cầu không biết là bao nhiêu thánh thần rồi, vậy mà con gái mình tuổi ngày càng lớn, năm nay đã hai mươi mốt tuổi rồi, vậy mà vẫn chưa hề thấy mối mang nào nhìn tới. Nên tôi tính như vậy... Mình đưa con Mỹ Hạnh đi theo bất cứ đâu mình tới, nhất là trong mấy cái tiệc tùng, hội hè. Để nó gặp gỡ, làm quen càng nhiều người càng tốt, biết đâu trong đó có được một thằng xứng đáng!

Nghe nói tới đó ông Thành Đạt ngán ngẩm:

- Tôi nói thật với bà, chuyện gia thất của con Hạnh giờ đây mỗi lần bà nhắc tới là tôi lạnh cả xương sống! Ai đời cứ có mối nào vừa ló ra là y như họ lặng lẽ rút lui... Theo tôi, mình hãy tìm hiểu coi tại sao lại như vậy.

Bà thở dài:

- Còn sao với trăng gì nữa, cũng chỉ tại ông thôi!

Đang bức mà nghe vợ nói thế, ông Đạt sững sốc ngay:

- Bà đỗ thừa phải không! Tại sao lại tại tôi?

- Thì tại cái tính trăng hoa nổi tiếng của ông đồn ra khắp xứ! Ai mà không biết chuyện ông tới mọi nơi đều có những của roi của rót, vợ bé vợ mọn đầy đàn! Kiểu như vậy thì con gái mình ai dám rör!

- Hừm!

Suýt có cuộc cãi nhau giữa hai ông bà, nếu lúc ấy cô con gái rượu của họ không xuất hiện kịp thời!

- Lại nữa rồi! Bộ không gấu ó nhau thì ba má không sống nổi hay sao vậy?

Bà Đạt trút giận lên con:

- Cũng tại mày cả, lớn rồi mà vẫn còn ở nhà báo hoài!

Biết lại cái điệp khúc chồng con muôn thuở đó nữa, Mỹ Hạnh chấp hai tay lại xá lia lịa:

- Con xin ba má! Con nói thật, nếu ba má còn tiếp tục nói hoài chuyện đó thì con... trốn khỏi nhà cho coi!

Không ngờ con dám nói câu đó, bà Đạt trợn mắt:

- Tao đập chết bây giờ, ăn nói vậy hả!

Ông Thành Đạt đứng lên định bỏ đi thì bị bà gọi giật ngược lại:

- Ông còn tính đi đâu nữa, sao không vô thay đồ đi với tôi?

- Đi đâu?

Bà cũng quay sang con gái:

- Con này đi luôn. Qua chợ Vãng dự cuộc carmette bên đó!

Mỹ Hạnh ôm bụng cười:

- Trời ơi, bà già bửa nay xài tiếng Tây nữa ta!

Bà Đạt đổi giận làm vui:

- Tiếng Tây u này ai mà không biết, carmette là hội chợ, mà trong hội chợ thì có thi đấu xảo, thi sắc đẹp, đây là dịp may mà!

Ông Đạt cũng trổ mắt:

- Không phải bà cũng muốn đi thì nữa sao?

Bà vẩu môi ra:

- Đi thi thì sao? Chỉ có ông mới coi thường nhan sắc của tôi, chứ còn mấy thằng cha...

Lần này tới phiên ông trổ mắt:

- Bà không muốn nói mấy thằng già bạn bè của tôi khoái bà chứ và bà cũng...

Mỹ Hạnh lại phẩy lông tiếng:

- Thôi, chuyện gì cũng cự cãi được, chán quá đi!

Lần này tới phiên cô bỏ đi. Bà Đạt phải chạy theo kéo tay lại:

- Chờ đi với má! Vừa rồi má đã nhờ người ghi tên cho con dự thi sắc đẹp hội chợ Vãng Long rồi, con phải đem theo quần áo, giày dép mới má đã mua sẵn, son phấn, dầu thơm, thứ nào cũng đã sắm sẵn. Mình đi thôi cũng được, còn thằng cha già kia muốn đi đâu cũng được!

Mỹ Hạnh miễn cưỡng theo mẹ. Thật lòng cô không hề muốn dự mấy cái trò ẹo trước mặt đàn ông, để cho nó ngầm nghĩa, thèm thuồng rồi cuối cùng còn bày đặt đánh giá, chấm điểm! Con gái mà tham gia vào đó chẳng khác nào...

Dòng suy nghĩ của Mỹ Hạnh bị cắt ngang bởi lời của mẹ:

- Mình đi ngay thôi kẻo nắng. Má đã có nhờ người ta lo rồi.

Mỹ Hạnh hỏi lại:

- Lo cái gì má?

Bà vỗ vai con, nói cho qua:

- Thắc mắc làm gì cho mệt, cứ làm y như lời của má là được!

- Nhưng...

- Không nhưng nhịn gì hết, vào lấy đồ má đã soạn sẵn để trong phòng đó, rồi đi liền. Tài xế Mạnh đang chờ ngoài xe kia!

Khi họ ra xe thì đã thấy ông Thành Đạt chờ sẵn. Bà hứ một tiếng:

- Hứ, tưởng muốn đi riêng chứ!

Ông ta cười cầu tài:

- Vắng hơi bà tôi chịu đâu nỗi!

Họ qua tới chợ Vũng Long thì còn khá sớm, Mỹ Hạnh cẩn thận:

- Mới giờ này ai mà thi cử gì, tới đây làm chi cho mệt!

Bà Đạt cười tủm tỉm:

- Mình đâu chỉ tới để thi. Con cứ theo má rồi sẽ biết tại sao mình đi sớm!

Chợt có một chiếc xe hơi mui kiếng trờ tới, bà Đạt reo lên:

- Quả thật đúng giờ!

Trên xe một người ló mặt ra, cười rất tươi:

- Đi đón mỹ nhân thì làm sao trễ nải được!

Rồi người đó bước xuống, đó là một người đàn bà ăn mặc sang trọng, son phấn hơi kỹ, cúi chào ông Thành Đạt, rồi quay sang Mỹ Hạnh ngầm nghĩa rất chăm chú:

- Bông hoa này mà để mãi trong nhà, ông bà không sợ nó nở sao?

Bà Đạt cười cầu tài:

- Sợ chứ, bởi vậy mới cầu tới chị.

Bà quay sang chồng:

- Đây là chị Phán Son, người nổi tiếng là lịch lãm nhất Vũng Long này. Người đã có hai đứa con gái đứng hạng nhất cuộc thi người đẹp xứ này.

Mỹ Hạnh bấy giờ mới chú ý nhiều tới người đàn bà này, cô hỏi nhỏ mẹ:

- Bà ấy bằng tuổi mẹ chưa mà son phấn dữ quá vậy?

Sợ con phát biểu ẩu mất lòng người lớn, nên bà Đạt cũng đáp khẽ và nhanh:

- Dân sang trọng thành thị bây giờ người ta như vậy đó. Ai như mày, lớn rồi mà đi đâu phải đợi nhắc mới son phấn vào!

Họ được mời lên xe, bà Phán Son nói:

- Tiệc đã đặt sẵn rồi, có lẽ khách cũng đang đợi.

Lúc này ông Đạt mới lên tiếng hỏi:

- Tiệc tùng gì sao không nghe bà nói gì hết?

Bà Đạt cười nhẹ lấy lòng chồng:

- Tôi nghĩ chuyện tiệc tùng khi mình sang đây là chuyện thường tình, nên đâu cần báo trước.

Bà Phán Son cũng nói:

- Bên này mấy người bạn cũng ái mộ gia đình anh chị lắm, nên chỉ chờ có dịp là tổ chức gặp mặt ngay. Đặc biệt là cháu Mỹ Hạnh đó. Cháu là cây đình của bữa tiệc này!

Mỹ Hạnh vốn giống tính cha, ít ham tiệc tùng hay chổ đông người, nên nói ngay:

- Hay là ba má cứ dự tiệc, con xin phép đi dạo chợ một chút!

Bà Đạt la lên liền:

- Mày điên hả Mỹ Hạnh. Bữa nay tiệc là để cho mày, để người ta coi mắt...

Có lẽ biết mình lỡ lời, nên bà Đạt dừng lại ngay. Nhưng điều đó càng khiến cho Mỹ Hạnh thắc mắc:

- Coi mắt ai vậy má?

Ông Đạt vung cùi to:

- Không lẽ coi mắt tao hay hai bà này!

- Con? Mà ai coi!

Thấy cô bé còn ngây thơ, bà Phán phải lên tiếng:

- Nói coi mắt cũng được, mà nói là tiệc để làm quen thì chính xác hơn. Bác là bạn của má con, bác giới thiệu con với một người bạn, người này có một người con trai ở Sài Gòn về, họ muốn làm quen với các cô gái miền quê này. Trong số con gái của nhiều bạn bè xứ này bác thấy không có ai xứng đáng bằng cháu. Vậy nên hôm nay cháu phải ráng mà lấy lòng người ta. Đám này họ giàu và thế lực lắm, ba má cháu mà ngồi sụi với họ thì có lợi trong công việc kinh doanh lắm!

Đã quá ngán ngẩm những việc như thế này, nên Mỹ Hạnh chỉ nhẹ thở dài, định bụng lát nữa vào tiệc rồi thế nào cô cũng tìm cách đi ra ngoài.

Ghé vào một cao lâu sang trọng nhất chợ Vũng, họ được đón tiếp bởi một đôi vợ chồng già cung cách sang trọng, phía sau lưng họ là một chàng trai mặc complé toàn trắng, đầu đội mũ phớt màu hột gà rất bảnh bao.

Anh ta không chào ai, chỉ nhìn xoáy vào Mỹ Hạnh rồi tự dung Mỹ Hạnh nghe xao động và tim đập nhanh một cách khác thường, cũng chỉ nhẹ gật đầu lại, rồi nhìn nhanh đi chỗ khác và tự nhủ:

- Sao kỳ lạ vậy. Con người này sao có cái gì đó...

Mỹ Hạnh bảo mẹ:

- Con nghe khó chịu quá, con muốn...

Bà Phán Son nghe được, bà quay sang chàng trai:

- Cậu Henry đưa giùm cô Mỹ Hạnh ra ngoài cho thoáng, chút nữa vào cũng được.

Chàng trai không đợi bảo lần thứ hai, đã bước tới nắm ngay tay Mỹ Hạnh kéo đi vừa nói nhỏ:

- Đi ngay, không thì mấy ông bà già phản đối bây giờ!

Ở thế bị động, mặc dù ngượng, nhưng Mỹ Hạnh vẫn phải chấp nhận để chàng ta nắm tay lôi đi. Ra đến ngoài, anh ta rất bạo miêng nói:

- Để tôi lái xe đưa cô đi một vòng nhé!

Không đợi Mỹ Hạnh đồng ý, anh chàng tên Henry đã mở cửa xe, đẩy cô nàng lên ghế trước, còn anh ta thì ngồi kế bên lái xe. Thì ra chiếc xe mà bà Phán Son đi rước cha mẹ cô hồi nãy là của anh ta.

Lái ra khỏi cao lầu một đoạn xa và hình như hướng về vùng ngoại ô, anh chàng vẫn cho xe chạy phom phom, khiến Mỹ Hạnh phải lên tiếng:

- Anh đưa đi đâu vậy?

Anh chàng cười mà không nói gì. Khi đã ra hẵn ngoại ô rồi anh ta mới lên tiếng:

- Mình ra đây cho mát. Nói thật với Mỹ Hạnh, tôi cũng giống như cô, rất ghét các loại tiệc tùng kiểu đó.

Nhân cơ hội này mình thoát ra đây và ở chơi, khi nào thích thì về!

Mỹ Hạnh lo lắng:

- Vậy còn bữa tiệc?

Chàng ta cười, tự tin:

- Tiệc là nơi tổ chức cho ta gặp nhau, tìm hiểu nhau, mà ta ra ngoài như vầy cũng là gần nhau, hiểu nhau, cần gì phải trở lại đó!

- Nhưng... ba má tôi...

- Mỹ Hạnh đừng lo, thấy mình đi như vầy thì họ đã biết. Nhất là ba mẹ tôi, họ sẽ giải thích.

Ra tới một khu vắng vẻ, chỉ một ngôi nhà cổ, anh chàng nói:

- Ta ghé vào đây nghỉ chân cho mát.

Mỹ Hạnh ngạc nhiên:

- Nhà của ai mà ghé?

- Của tôi!

Tưởng anh ta nói đùa, nào ngờ khi xe chạy vào sân thì đã thấy có người ra chào hỏi kính cẩn. Anh ta xuống xe và rất lịch sự, đưa tay dùi Mỹ Hạnh xuống, đưa vào. Nhìn ngôi nhà Mỹ Hạnh phải thầm khen. Bên ngoài nhà trông cũ, nhưng bên trong cách bày trí quả là sang trọng với những bàn ghế, tủ đều là bằng gỗ đặc tiền, đặc biệt là những tấm hoành phi treo ở hai bên hàng cột biểu hiện sự giàu có của chủ nhân, bởi cách bày trí này chỉ dành cho các người danh giá, giàu sang.

Thấy Mỹ Hạnh quan sát chung quanh, anh chàng khoe:

- Đây là ngôi nhà mà cha mẹ tôi để giành lâu lâu về chơi, chứ nhà cửa ở thường xuyên thì tận Sài Gòn. Cô Mỹ Hạnh đã đi Sài Gòn rồi chứ?

- Dạ, đã có đi.

- Đi đây đó cũng nhiều, lại là người đẹp nhất nhì vùng này, mà có gì cô chưa lấy chồng?

Câu hỏi đột ngột đó khiến Mỹ Hạnh lúng túng thấy rõ.

- Dạ... dạ...

Anh chàng cười phá tan sự lúng túng đó:

- Thôi, hỏi vậy chứ đâu bắt cô trả lời. Vả lại, người càng đẹp thì càng kén chọn, càng treo giá ngọc.

Mỹ Hạnh không ngờ anh chàng chỉ mới quen mà đã khá tự nhiên, dạn dĩ. Tuy nhiên cách ăn nói của anh ta không sốt sắng, nên cũng dễ nghe, dễ gần. Bởi vậy tuy ngồi với anh ta trong ngôi nhà lạ mà Hạnh không cảm thấy sợ. Chợt anh ta nói:

- Cô đừng gọi tôi là Henry, tên đó là do đi học trường Tây ở Sài Gòn họ đặt cho, cứ gọi là Long, Phi Long.

Vừa nghe tới đó bỗng Mỹ Hạnh sững người, cô lắp bắp:

- Sao... sao lại là... Phi Long?

Anh chàng nhìn thẳng vào Mỹ Hạnh:

- Sao cô ngạc nhiên với cái tên này? Hay là...

Mỹ Hạnh mất tự nhiên thấy rõ, cô cố gắng không để anh chàng nghi ngờ nên nói lảng sang chuyện khác:

- Nhà này đẹp quá!

- Nhà dành cho Phi Long mà!

Anh ta cố tình nhấn mạnh tên Phi Long, vừa đưa mắt nhìn Mỹ Hạnh. Cô nàng lại một lần nữa mất bình tĩnh:

- Tôi.. tôi...

Bất chợt anh chàng hỏi thẳng:

- Cô có quen người nào tên Phi Long không?

- Không... không...

Vừa đáp Mỹ Hạnh vừa đứng bật dậy. Nhưng chẳng hiểu sao cô lại ngã ngõi trở xuống. Trong lúc giọng của anh chàng vẫn như châm chọc:

- Đau lòng nhất là đến tên người mình quen mà cũng không dám nhớ!

Anh ta nói xong đi thẳng vào nhà trong. Còn lại một mình, bao nhiêu bức xúc từ nãy giờ hầu như tuôn tràn ra, Mỹ Hạnh bật khóc như một đứa trẻ! Hình như những giọt nước mắt làm cho nỗi khổ voi đi, nên cô cứ càng lúc càng khóc dữ hơn. Cũng may gần đó lúc ấy không có ai...

- Thế nào, cô đã thấy nhẹ chưa?

Anh chàng đã đứng gần đó, đưa cho Hạnh chiếc khăn tay, vừa lặp lại câu hỏi:

- Đã thấy nhẹ người chưa? Nếu chưa thì cứ khóc thêm.

Mỹ Hạnh ngẩng lên nhìn anh ta:

- Anh quen thế nào với Phi Long?

Anh chàng cười nửa miệng:

- Tôi chính là Phi Long mà!

- Không phải, Phi Long...

Hình như sức chịu đựng của Hạnh đã tới giới hạn cuối cùng, cô choáng váng rồi gục xuống bàn.
Chẳng nghe anh chàng gọi tiếng nào. Anh ta cứ để như vậy cho đến khi Mỹ Hạnh từ từ tỉnh lại.

- Tôi... tôi...

- Cô đã ngủ một giấc hơn hai tiếng đồng hồ. Như vậy chứng tỏ cô đã nhiều đêm mất ngủ. Hay là nếu cần, cô có thể vào trong kia ngủ tiếp...

Mỹ Hạnh lần này không thụ động nữa:

- Anh cho tôi về, ba má tôi đang đợi!

Anh chàng lắc đầu:

- Chẳng những không đợi mà họ còn đang mỉm thầm về việc cô và tôi đi với nhau lâu hơn. Chẳng phải hôm nay ba má cô muốn cô đi coi mắt để chọn chồng sao?

Càng lúc sự châm chọc của anh ta càng khó chịu, nên Mỹ Hạnh phải gắt lên:

- Không, đừng ăn nói giọng đó nữa nghe chưa! Tôi...

Anh chàng vẫn bình tĩnh:

- Nói để cô Mỹ Hạnh yên tâm là trách nhiệm của tôi lúc này. Cô cứ bình tĩnh ngồi lại đây, sẽ còn nhiều điều cô muốn biết lắm...

Thật ra lúc này cô muốn đi thì Mỹ Hạnh cũng không làm được, bởi hai chân cô yếu đi một cách kỳ lạ, đúng một chút mà đã muốn ngồi xuống. Cuối cùng cô đành phải dịu giọng:

- Anh muốn gì cứ nói đi.

Chưa nói vội, anh chàng từ từ rót một tách trà rồi đặt ngay trước mặt Mỹ Hạnh:

- Cô cứ uống chút nước cho bình tĩnh lại đi đã.

Mỹ Hạnh hầu như hết cả khả năng buồng bỉnh như thường khi, cô nâng tách trà lên uống liền mấy hớp. Xong rồi ngồi thử ra.

- Tôi chỉ muốn giúp cô thôi, chứ chẳng phải châm chọc hay nhạo báng gì cả. Bay giờ khi đã bình tĩnh lại rồi, cô có thể nói hết những gì cô đang phải chịu đựng, được không?

Nếu lúc khác thì anh ta sẽ nhận được ngay một câu chửi vào mặt bởi những lời sốt sắng đó. Tuy nhiên, lúc này hầu như Mỹ Hạnh chỉ muốn ngồi yên. Dòng suy nghĩ của cô đang cuồn cuộn chảy về những kỷ niệm mà con tim đang nhói đau.

- Tôi muốn hỏi anh...

- Cô cứ hỏi, tôi xin nguyện là một người bạn, chỉ giúp cô voi đi nỗi lòng nặng trĩu đó thôi.

Mỹ Hạnh nhìn thẳng vào mắt anh ta:

- Sao anh biết tôi đang có nỗi lòng?

- Không phải đoán mà là biết chắc! Bởi một lẽ đơn giản, một cô gái trẻ, đẹp như cô mà lại phải đi tìm chồng, phải... sợ ế chồng, ắt phải có nguyên do. Mà nếu đoán không lầm thì nguyên nhân là ở một người tên là Phi Long?

Câu hỏi này không mới, nhưng một lần nữa Mỹ Hạnh lại giật mình. Cô lặng người đi một lúc mới đáp rất khẽ:

- Cái tên ấy là người yêu của tôi. Tại sao anh cũng có cái tên ấy?

Anh chàng không trả lời câu hỏi mà lại hỏi tiếp:

- Đó phải chẳng là nguyên nhân khiến cô không chịu lấy chồng, mặc dù cha mẹ cô thì lúc nào cũng muốn con gái của mình phải lập gia đình và sinh con để cái cho họ?

Một câu hỏi quá tò mò, nhưng Mỹ Hạnh vẫn đáp:

- Nếu là anh thì anh có chịu đi lấy người khác khi người yêu mình đã chết chỉ vì muốn giữ trọn lòng chung thủy với mình không?

- Vậy là cô...

Lần đầu tiên anh chàng bị lúng túng. Nhưng anh ta đã sớm lấy lại bình tĩnh:

- Cha mẹ cô không hay biết chuyện cô có người yêu bị chết, hay là họ cố tình lờ đi?

Mỹ Hạnh buông một tiếng thở dài:

- Ba má tôi không biết. Mà dù có biết thì cũng không giải quyết được gì!

- Nhưng ít ra họ cũng không bắt ép cô phải đi lấy chồng cho bằng được, trong lúc vết thương lòng của cô chưa lành!

Mỹ Hạnh lại nhìn thẳng vào anh ta:

- Sao anh biết mọi chuyện về tôi? Anh và Phi Long của tôi là thế nào?

Anh chàng đứng dậy và lại đi thẳng vào trong. Lát sau quay trở ra với một gói giấy trên tay:

- Gửi cô vật này.

Vừa mở gói giấy ra Mỹ Hạnh đã kêu lên:

- Phi Long!

Trong gói giấy là một chiếc áo bà ba màu vàng anh. Mỹ Hạnh nhận ra ngay đó là chiếc áo của mình.

- Làm sao anh có chiếc áo này?

Anh chàng nhìn thẳng vào Mỹ Hạnh:

- Vậy theo cô thì tại sao chiếc áo của cô mà lại ở trong tay người khác?

- Không phải tự nhiên, mà chính là tôi... tôi đã...

Mỹ Hạnh ngập ngừng một lúc rồi đột ngột hỏi:

- Tôi liêm vật này theo quan tài của Phi Long, vậy tại sao anh có? Hay là anh... đào mộ anh ấy?

Anh ta chưa đáp vội, quay người ra phía cửa sổ một lúc, rồi đột nhiên quay lại và hỏi:

- Cô xem, tôi có phải là kẻ đào mộ không?

- Phi Long!

Mỹ Hạnh chỉ kêu được hai tiếng rồi lảo đảo ngã về phía trước...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

THAY HỒN ĐỔI XÁC (2)

Bà Thành Đạt đã mất ăn mất ngủ mấy ngày liền, nay lại thêm chuyện nữa, nên bà ngao ngán lắc đầu trong khi con Quyên đang chờ nghe bà cho ý kiến:

- Tụi bây muốn làm gì đó thì làm, tao không đâu óc đâu giải quyết nổi.

Con Quyên ghé sát tai bà nói:

- Không phải con nói bà phải làm gì cả, bà cứ việc bảo con phải làm sao với cái người đã ngồi ngoài cửa nhà mình suốt từ nửa khuya tối giờ.

Bà Đạt gắt lên:

- Thị tống khứ họ đi!

- Con đã đuổi hết cách rồi mà người ta có chịu đi đâu. Kể cả lùa chó ra mà bà ta cũng không sợ, mà trái lại mấy con chó nhà mình lại cúp đuôi chạy khi bà ta lườm mắt.

Lúc này bà Đạt mới chịu đứng dậy, bà hỏi:

- Ai ở đâu?

Quyên đi trước dẫn đường. Ra tới cửa ngoài nó chỉ:

- Đây nè bà.

Bà Thành Đạt vừa nhìn xuống đã hốt hoảng lùi lại:

- Là... là bà!

Người đàn bà khắc khổ, rách rưới đang ngồi co ro dưới đất nhưng vừa trông thấy bà Đạt đã bật dậy ngay, cất tiếng liền:

- Dữ không, tới bây giờ bà mới chịu ra! Xin chào bà chủ lớn!

Bà Đạt thất thần, phải vin vào cửa mới đứng vững. Bà lắp bắp:

- Sao... sao bà tới... đây...?

- Không tới thì làm sao gặp được người đã không muốn gặp mặt mình từ cả chục năm nay!

Bà ta vừa nói vừa bước tới gần bà Đạt, đưa tay chụp nhanh vào bàn tay trắng muốt của người đàn bà giàu có:

- Tay nhà giàu có khác! Không bì với tay một con ăn mày như tôi.

Vừa nói bà ta định đưa tay lên hôn thì bà Đạt vùng mạnh ra, chạy bay vào nhà. Nhưng bà vừa vào tới phòng khách thì đã thấy người đàn bà nghèo khổ kia đã đứng trước mặt từ lúc nào rồi! Giọng bà ta đanh lại:

- Sợ bị lây bệnh nghèo hả bà chủ?

Bà Đạt giờ chỉ còn biết đứng run, không hé được nửa lời. Trong lúc người đàn bà nọ vẫn tiếp tục nói:

- Nếu không lầm thì ngày xưa tôi cũng giống như bà, cũng ăn trắng mặc tron, cũng tay chân mòn mỏi như vầy. Chứ đâu hối hám và tàn tạ như tôi đây!

Giọng bà ta đã bắt đầu cay nghiệt hơn và mỗi lần bà ta nhìn vào mắt bà Đạt thì hầu như bà này co rúm người lại, không dám nhúc nhích.

- Sao, nói gì đi chứ, kéo người ta lại tưởng là tôi ăn hiếp bà! Mà thôi, chắc bà không dám nói ra sự thật đâu, tôi sẽ nói.

Bà ta bất ngờ giở vạt áo trước lén tận ngực để lộ ra những vết sẹo ngang dọc trên phần da nhăn nhúm.

Giọng bà ta đay nghiến:

- Bốn năm trước, cũng tại ngôi nhà này bà nhớ không bà Thành Đạt? Chính tay bà đã dùng cây liềm cắt lúa cùa vào thịt da tôi, chỉ vì tôi không đưa cho bà tờ giấy nợ mà vợ chồng bà đã ký nợ tôi số tiền quá lớn! Cho đến khi tôi kiệt sức vì máu ra quá nhiều thì cũng là lúc vợ chồng bà moi được tờ giấy nợ ấy từ trong lung quần tôi ra. Bà vừa đốt giấy nợ đi, vừa cười khoái trá và còn nhẫn tâm đập tôi xuống cái mương sau nhà này! Bà nhớ ra chưa?

Bà Đạt vẫn như kẻ mất hồn, im lặng, gục đầu...

Người đàn bà tiếp lời:

- Cũng may, lúc ấy có con Mỹ Hạnh về tới. Nó là con nít mà còn biết đạo nghĩa, khi thấy tôi nằm lăn lóc dưới đất, nó đã cùi xuống và xốc lên, hỏi dồn dập là tôi bị làm sao? Tôi không hé răng, bởi dù sao trong mắt con bé thì tôi cũng là mẹ của người con trai mà sắp tới nó sẽ gọi mẹ chồng, nếu tôi nói ra là bị bội ước, nhẫn tâm đối xử thì nó sẽ nghĩ gì? Tôi đâu phải là bà, con người độc ác phản bội bạn bè. Chỉ vì món nợ đã vay để làm ăn mà nỡ giết bạn để xóa dấu vết!

Bà ngừng lại một lúc để lấy hơi, bởi xem ra bà ta cũng khá mệt, rồi tiếp tục:

- Khi thằng con trai tôi tới nơi, cũng bị bà xua đuổi thì nó ngồi ngàng, bởi nó với con Mỹ Hạnh nhà bà vốn đã chơi thân, gắn bó với nhau từ tâm bé. Nó cố gào thét kêu tên Mỹ Hạnh lúc ấy, nhưng chính bà đã nhốt con Hạnh vào phòng, không cho hai đứa gặp nhau. Bà biết sau đó thằng con Phi Long của tôi nó ra sao không?

Lúc này bà Đạt mới ngẩng lên, nhưng chỉ đưa mắt nhìn chứ không nói gì. Người đàn bà nói tiếp:

- Nó thương con Mỹ Hạnh, nên dù bị bà xua đuổi, nó vẫn tới đây mỗi ngày, chờ đợi con Hạnh trong mỏi mòn để rồi vào buổi chiều khi bà lén đem con Hạnh đi trốn để chia lìa vĩnh viễn hai đứa nó thì thằng con tôi đã nhìn thấy cảnh con Mỹ Hạnh ngồi trên xe hơi cùng với một thằng con trai nào đó chạy ngang. Tôi thì biết đó chỉ là màn dàn cảnh của bà để gây chia rẽ tụi nó, nhưng con trai tôi thì làm sao hiểu được, cho nên ngay lúc ấy nó đã lao đầu vào một chiếc xe tải mà chết! Tôi nghiệp con Mỹ Hạnh, nó đã nhìn thấy cảnh ấy, nên từ trên xe hơi nó đã tông cửa nhảy xuống, lao về phía thằng Phi Long. Nhưng con trai tôi chỉ còn là cái xác be bét máu?

Lời kể vừa dứt thì một tiếng thét vang lên từ trong nhà:

- Trời ơi! Má ơi!

Mỹ Hạnh xuất hiện trong dáng dấp của một người bệnh. Trông cô tiêu tụy thấy rõ. Mà không tiêu tụy sao được khi đã ba ngày rồi không hột cơm nào trong bụng.

- Má! Bác Hai vừa nói có đúng không? Có phải ba má đã xóa nợ người ta bằng cách cướp giấy nợ rồi đốt đi không? Có phải chính má đã từ hôn và xua đuổi anh Phi Long, đến nỗi anh ấy phải phẫn chí mà chết không?

Những câu hỏi của con gái chẳng biết bà Đạt có nghe không, mà chỉ thấy bà vẫn tiếp tục im lặng. Lúc này Mỹ Hạnh mới quay sang người đàn bà khốn khổ:

- Bác là bác Hai, mẹ anh Phi Long phải không? Cháu xin lỗi bác...

Bà quay lại, định đưa tay sờ vai Mỹ Hạnh, nhưng chợt nhớ đến thân phận mình nên rụt tay về. Mỹ Hạnh nhanh nhảu chụp lấy bàn tay ấy và giữ chặt:

- Mẹ! Con xin lỗi mẹ!

Cô chủ động đổi cách xung hô khiến cho người đàn bà xúc động, vai run run. Bà đang khóc!

- Mẹ, con xin lỗi!

Lúc này cô mới chợt nhớ tới mẹ ruột mình. Cô quay sang chụp lấy bà Đạt vừa ngã chui về phía trước.

- Má!

Bà Thành Đạt đã ngừng thở.

Sau khi chôn cất mẹ xong thì Mỹ Hạnh bất ngờ rơi vào trạng thái hôn mê như mấy bữa trước. Ông Thành Đạt rồi trí quá nên cứ hết vào rồi lại ra mà cũng không biết phải giải quyết chuyện nhà như thế nào.

Mỹ Hạnh thì cứ thỉnh thoảng lại cất tiếng kêu tên Phi Long, càng làm cho ông Đạt rối thêm. Ông hỏi Quyên:

- Sao nó kêu tên thằng Phi Long hoài vậy? Thằng đó đã chết lâu rồi mà?

Quyên thấy không có ai chung quanh nên mới nói:

- Bữa hôm bà chết thì có một người tới đây. Người ấy xưng là má của cậu Phi Long...

Ông Đạt giật mình:

- Bà Hai Đại?

- Dạ, con không biết tên bà ấy, nhưng bà ấy tới đây gặp bà chủ, hai bên nói gì với nhau đó, rồi cô Mỹ Hạnh xuất hiện. Ông Đạt chặn ngang:

- Con Mỹ Hạnh lúc ấy đang hôn mê mà?

- Dạ, cô đang hôn mê, nhưng nghe hai bà nói chuyện thì cô tỉnh lại, cô ngạc nhiên hỏi điều đó. Hồi vừa xong thì bà chủ ngã lăn ra chết, còn cô Mỹ Hạnh thì hốt hoảng. Trong lúc đó người gọi là má cậu Phi Long thì lảng lặng bỏ đi.

Ông Đạt thở dài:

- Quả báo rồi!

Ông lặng lẽ ngồi xuống ghế trường kỷ, lòng ông nghe đau nhói khi nhớ tới những chuyện đã qua. Nhất là chuyện bà vợ ông nhẫn tâm lừa vợ Hai Đại tới nhà, rồi dùng thủ đoạn, ép lấy cho được tờ giấy nợ. Món nợ đó lớn lắm, Hai Đại và ông là chỗ thân tình với nhau, coi nhau như thủ túc, khi cần làm ăn lớn, ông chỉ cần nói là Đại đã cho mượn ngay số tiền lên đến cả ngàn lượng vàng mà chỉ cần viết tờ giấy tay. Giữa ông và Hai Đại còn hứa hẹn sụi gia với nhau, đợi cho Mỹ Hạnh đủ mười tám tuổi là gả cho Phi Long. Khi bị phản bội bất ngờ, có lẽ vợ Hai Đại cũng không biết mà để phòng, nên bị hại một cách nhanh chóng. Nếu không nhờ Mỹ Hạnh cứu thì hôm đó vợ Hai Đại đã chết. Tuy nhiên, chết còn hơn sống. Bởi khi ấy gia đình Hai Đại hết vốn, phá sản, Hai Đại chết bất đắc kỳ tử, còn vợ thì phẫn chí đi lang thang, sau đó người ta bắt gặp bà đi ăn xin khắp đâu đường xó chẹo...

Ông Đạt biết hết mọi chuyện nhưng đâu làm gì được, bởi quyền hành trong nhà do bà vợ nắm hết. Ông cứ tưởng mọi việc đang dần qua đi, nào ngờ nay lại thế này...

- Thưa ông, có khách tìm ông!

- Ai vậy? Nói tao không có ở nhà.

Nhưng vừa lúc ấy đã có người lên tiếng ngay sau lưng:

- Đâu cần phải làm vậy ông bạn già!

Vừa quay lại ông Đạt đã ngạc nhiên:

- Ông là...

Ông lão râu tóc bạc phơ nhìn thẳng vào chủ nhà vừa cười hiền hòa:

- Thời thế đổi thay, nên làm sao người năm xưa nhận ra nhau.

- Nhung, đây là...

- Người đã lấy số tử vi cho ông cách đây năm năm nhớ ra chưa?

Ông Đạt reo lên:

- Ông thầy số Năm Đồ!

Ông lão đưa tay chỉ chiếc ghế:

- Ngồi được chứ?

Ông Đạt vội vã:

- Mời, mời thầy ngồi! Trời ơi, tôi bậy quá, người đã giúp mình mà lại quên!

Ông thầy Năm Đồ vô đê ngay:

- Đúng ra tôi chưa tới đây, nếu không có chuyện con gái ông...

Ông Đạt hốt hoảng:

- Con gái tôi sao?

Ông thầy lấy ra một tờ giấy nhỏ, nhìn vào rồi chuyển sang cho chủ nhà:

- Ông còn nhớ bảng tử vi tôi lập cho ông hồi năm đó không?

- Lâu quá rồi, tôi cũng không để ý...

- Ông đã lấy bảng đó ra tôi so với bảng này rồi tôi chỉ cho ông điều tôi muốn nói.

Ông Đạt vào trong một lát trở ra với tờ tử vi trên tay. Cầm lấy, đặt cả hai tờ giấy trên bàn, ông thay Năm Đồ chỉ vào cung mệnh, vừa giải thích:

- Tôi đã từng lưu ý ông về đứa con gái, ông nhớ không?

Ông Đạt chợt nhớ, ông nói liền:

- Ông bảo nó có số chết vì tình!

- Phải.

Ông Đạt bắt đầu run:

- Ngày đó tôi cứ tưởng...

- Tử vi không tin cũng không được. Năm nay cô con gái ông đủ hai mươi mốt tuổi phải không?

Nhẩm tính rồi ông Đạt đáp:

- Còn hon một tháng nữa thì nó tròn hai mươi mốt tuổi. Và phải chăng...

Ông nhớ tới con hôn mê của con, nên hỏi dồn:

- Ông có cách nào cứu con tôi không? Nó đang bị...

Ông thay Năm ngã lung ra ghế, đăm chiêu một lúc:

- Chính vì việc này mà tôi tới đây. Đêm qua tôi mong thấy một chuyện lạ lùng lăm, nên vội tới đây ngay. Tôi hỏi thật ông, có phải con gái ông đã từng có một đời chồng?

Ông Đạt la lớn:

- Làm gì có! Nó còn là con gái mà...

Ông thay Năm lắc đầu:

- Không đúng! Chính đêm qua chồng cô ấy về kêu tôi đi cứu giùm vợ anh ta! Vậy chuyện ấy là sao?

- Không hề...

Quyên đứng gần bên vội kề tai ông nói:

- Cậu Phi Long đó...

Ông Đạt gạt ngang:

- Nó chỉ mới hứa hẹn, chứ có gì đâu...

Nhưng ông thay lại nói:

- Cô này vừa nhắc tới người tên Phi Long, đúng là anh ta! Chính anh chàng này đang đợi để bắt vợ mình theo.

Ông Đạt phát run:

- Chuyện thẳng Phi Long... chuyện ấy...

Ông muốn nói là chính vợ ông đã đền mạng rồi, mà chưa tiện nói ra. Nhưng ông thay hình như hiểu ý nên nói thẳng:

- Anh chàng chỉ muốn đòi đúng mạng của vợ mình thôi. Mà theo tử vi thì đến tháng sau cô Mỹ Hạnh sẽ làm được điều anh chàng muốn. Họ là một cặp đôi trời sinh ra để sống với nhau. Đúng ra họ sẽ ăn đời ở kiếp, nếu không có chuyện xảy ra hồi năm xưa.

Ông ngừng lại một lúc rồi lại chỉ sang cung Thân của bảng tử vi:

- Tuy nhiên số của ông là lăm, ở cung Mệnh thì con gái đã gần như chắc chắn sẽ chết khi đúng hai mươi mốt tuổi, thì ở cung Thân, lại có người làm được chuyện kim thiền thoát xác! Mà thoát xác chỉ để cho con gái ông mới lạ.

Ông Đạt càng mù mờ hơn:

- Ai vậy?

Ông thay Năm nghiêm giọng:

- Gần đây ông có giao du hay hứa hẹn hôn nhân gì với một người có cái tên có nghĩa là màu đỏ không?

Cau mày nghĩ ngợi một lúc rồi ông Đạt lắc đầu:

- Đâu có ai?

Nhưng một lần nữa con Quyên lại là người nhớ ra:

- Phải ông bà Phán Son không, ông Son là màu đỏ mà...

Ông thay Năm vỗ tay:

- Đúng là mối ấy! Chính họ là vị cứu tinh cho nhà ông đó!

Ông còn nói:

- Ông hiểu kim thiền thoát xác không? Đó là chuyện người này chết để cho người kia sống!

Ông Đạt hốt hoảng:

- Vậy ra nhà Phán Son có ai chết sao?

- Chuyện ấy rồi ta sẽ biết, nhưng tôi hỏi thật ông, có phải nhà đó có muốn cưới con gái ông không?

- Đúng như vậy. Nếu không có chuyện gần đây...

- Là chuyện con gái tôi đi chơi với con trai nhà đó rồi giữa chừng ngã lăn ra ngất đi và trong cơn mê sảng đó nó đã nhắc tới tên người yêu cũ nhiều lần, đến nỗi làm cho nhà bên ấy giận, rút lui luôn!

Ông thay Năm mỉm cười:

- Không hề gì. Bây giờ con gái ông đâu?

Ông Đạt thở dài:

- Nó hôn mê như chết từ mấy hôm nay. Tôi đang rầu...

Ông thay đứng lên bước thẳng vào trong, rồi trước sự chứng kiến của ông Đạt, ông ta gọi to:

- Cô Mỹ Hạnh dậy đi! Phi Long đang tìm cô đó!

Đang nằm im như chết, bỗng Mỹ Hạnh cựa mình, rồi bất ngờ ngồi bật dậy, ngạc nhiên:

- Anh Long đâu?

Ông thay chỉ tay ra phía trước bảo:

- Cậu ấy đang chờ cô đó. Cô cứ đi tìm, hễ tìm được thì cô sẽ hóa giải được hết mọi nghiệp chướng cuộc đời mình! Bằng không...

Ông vừa dứt lời thì như được ai dẫn đường, Mỹ Hạnh đi một hơi ra cổng ngoài, rồi cứ nhắm phía trước mặt mà bước. Ông Đạt, thầy Năm và cả Quyện tức tốc đi theo...

Vợ chồng Phán Son quá đỗi ngạc nhiên khi thấy cả mấy người bước vào nhà. Ông Thành Đạt phải lên tiếng phân trần:

- Chúng tôi sang đây là theo ý ông thầy Năm đây.

Ông thầy Năm chặn lời:

- Tôi muốn gặp cậu nhà.

Bà Phán bỗng òa lên khóc:

- Nó có còn là người đâu mà gặp với gỡ!

Ông Đạt giật mình:

- Thằng Henry sao rồi?

Ông Phán bình tĩnh hơn, nói:

- Từ bữa đi với con Mỹ Hạnh về tối nay thì nó nằm một chỗ như chết. Bao nhiêu thuốc thang đều vô hiệu, giờ chỉ còn chờ chết mà thôi.

Mỹ Hạnh đột nhiên chạy thẳng vào trong, không nói không rằng, cô ôm chầm lấy Henry và gọi lớn:

- Phi Long!

Đang như xác chết, bỗng nhiên anh chàng bật dậy, hỏi to:

- Vợ tôi đâu rồi?

Người ngạc nhiên và mừng rỡ nhất là vợ chồng Phán Son. Họ chưa tin là sự thật:

- Con... con tinh lại rồi phải không?

Nhưng trước sự kinh ngạc của họ, anh chàng Henry phớt tỉnh, đứng lên nắm tay Mỹ Hạnh rồi bước đi mà chẳng chào hỏi ai.

- Con!

Mặc cho họ kêu, cả hai vẫn bước thẳng ra ngoài. Lúc này ông thầy Năm mới lên tiếng:

- Cứ để họ đi. Khi họ trở về cũng là lúc quyết định sinh mạng của cả hai!

Nhin hai người khuất dần ở ngoài cửa, mặc dù đã nghe ông thầy Năm nói như vậy, nhưng ai nấy vẫn ngay ngay lo...

Một tiếng đồng hồ sau...

Từ ngoài cửa bước vào đã nghe tiếng reo của Mỹ Hạnh:

- Chúng con về đây!

Họ nắm tay nhau sóng bước vào cửa, phía sau còn có người đàn bà ăn mày. Vừa thoát trông thấy ông Đạt đã thất thần, kêu lên:

- Chị Hai Đại!

Bà Đại lúc này bình tĩnh hơn, bà nhẹ gật đầu chào mọi người, rồi im lặng đứng nép sau lưng Mỹ Hạnh và Henry. Chợt Henry quay sang nắm chặt tay bà, hướng về phía ông bà Phán Son:

- Con xin lỗi ba má. Từ giờ trở đi con phải gọi người này là mẹ, bởi con không còn là Henry nữa, mà là... Phi Long. Con là Phi Long của mẹ đây và của Mỹ Hạnh nữa!

Ông thầy Năm là người giải thích:

- Lúc nay chúng đi ra ngoài để hoàn tất việc thay hôn đổi xác. Cậu Henry con ông bà đúng ra đã chết từ mấy hôm trước, nhưng do trời định, nên phải chờ tới ngày hôm nay, khi cô Mỹ Hạnh tới lần nữa, thì hai người chính thức là của nhau và cậu Phi Long, người chết cách đây hơn ba năm mới chính thức nhập vào xác cậu Henry mà sống lại. Cuộc thay hôn đổi xác là vậy đó...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CON MA NHÀ XÁC

Dung xong chiếc xe đạp cà tàng của mình vào một góc, Tư Lân lên tiếng ngay với người đồng nghiệp đang chờ để thay ca trực:

- Xin lỗi có hơi trễ, kẹt xe quá trời anh Năm!

Năm Sang, người trực ca ban ngày cười giả lả:

- Đâu có sao, bù qua sót lại mà, sáng mai tôi lại phải nhờ trực lố khoảng nửa tiếng. Bà xã ở nhà bị bệnh.

Ông ta đứng lên gom đồ đạc chuẩn bị về. Trước khi đi, Năm Sang mở sổ ra và dặn:

- Hôm nay có bốn xác mới nhập. Hai nam, hai nữ. Tất cả đều tử nạn giao thông.

Tư Lân ngán ngẩm:

- Lúc này sao người ta thích chạy ẩu quá chừng, chết hoài mà cũng chưa ngán!

Năm Sang quay lại nói:

- Ba xác thì đã có người nhà nhận, họ xin ngày mai mang về. Chỉ còn một cô gái trẻ nhất thì chưa có ai đến làm thủ tục.

Nói vậy thôi, Năm Sang giao ca và ra về. Tư Lân liếc nhìn vào cuốn sổ trực, nơi có ghi đầy đủ tên tuổi, giới tính người chết và ngày giờ nhập xác. Trong số bốn cái tên thì đã có ba được đánh dấu bằng bút đỏ, có nghĩa là đã có người đến liên hệ, còn tên thứ tư tên Nguyễn Thị Vân Tú thì còn bỏ trống. Cô này nằm ở bàn số 13 đêm từ ngoài vào, có nghĩa là ở đáy cuối cùng.

Sau khi sắp xếp xong bàn trực, việc đầu tiên của Tư Lân là đi quan sát một vòng. Do là thói quen, cũng là trách nhiệm của một nhân viên gác nhà xác lâu năm như ông.

Chỉ cần nhìn qua một lượt là ông ta biết hôm nay trong ca trực của Năm Sang, đã có đến mươi xác được nhận về mai táng, cộng thêm bốn xác mới nữa là hai mươi xác tất cả. Nhưng sao...

Tư Lân dừng lại ở bàn số 13 và rất đổi ngạc nhiên khi không thấy xác cô gái như ghi trong sổ? Điều này hầu như chưa hề xảy ra trong gần mươi năm làm nhiệm vụ của ông và Năm Sang. Việc sắp xếp thứ tự các tử thi là việc làm nghiêm túc, đòi hỏi phải chính xác, để tránh nhầm lẫn, giao nhầm xác người này cho thân nhân người kia. Mặc dù trên mỗi xác đã có ghi đầy đủ họ tên, nhưng đã từng xảy ra việc nhầm lẫn như vậy ở vài nhà xác khác.

Đang tâng ngần một lúc, Tư Lân chăm chú nhìn tên họ trên từng cái xác và kiểm tra từng bàn một. Cuối cùng ông khụng lại ở bàn số 1, cô gái tên Vân Tú nằm ở đây!

- Chết rồi mà vẫn chạy!

Ông tự nói điều và lắng lặng đẩy chiếc bàn, đổi lại cho đúng vị trí của nó. Cẩn thận hơn, ông còn lột số 13 gắn vào bàn cô Vân Tú này, chuyển chiếc bàn số 1 về vị trí cũ.

Tâm giờ tối...

Khu nhà xác bệnh viện tuy nằm liền kề với sân rộng của bệnh viện, nhưng luôn vắng, ngoại trừ những khi có người chết nhiều, các khoa chuyển thi hài xuống. Đêm nay có lẽ là đêm bình yên nhất trong vài tháng trở lại đây. Từ bắt đầu ca trực đến giờ chưa có ca nhập xác nào.

Tư Lân chép miệng:

- Cũng có lúc người ta ngại chết chứ!

Mới vừa nói xong thì đã có ngay một ca mới. Xác của một bà cụ tuổi trên tám mươi được đưa từ khoa nội xuống. Người chuyển xác bảo:

- Bà già này chắc phải lưu lại chờ chuyển qua phòng thí nghiệm, xác vô thừa nhận đấy.

Đã quá quen với việc này, nên thủ tục giao và nhận xác diễn ra khá nhanh. Đến 9 giờ thì Tư Lân đã có thể kéo ghế bố ra nằm nghỉ lung. Công việc của ông thì bắt kể giờ, đã trúng ca trực thì dù lúc nào trong suốt đêm người ta cũng sẵn sàng dựng ông dậy. Mà giấc ngủ của những người gác nhà xác như ông ta khác nào cùng chung nhà với những xác chết, những hồn ma!

Lúc đầu khi mới vào nghề thì ông ta còn hơi sợ, hơi ngại, nhưng lâu dần thì chuyện chung đụng với những cái xác đã là chuyện bình thường, như com bữa!

- Anh Tư ơi, có người xin nhận xác!

Tư Lân nhìn đồng hồ đeo tay rồi lầm bầm:

- Sao lại nhận xác vào giờ này không biết!

Tuy bức mình, nhưng nhiệm vụ là phải làm, Tư Lân tiếp một lúc đến ba người. Họ trình đủ giấy tờ để nhận xác và ba chiếc xe chở xác đã đậu sẵn ngay trước cửa. Có những người thích nhận xác thân nhân vào giờ đêm như thế này. Họ có cái lý của họ mà Tư Lân thì phải chu toàn công việc theo trách nhiệm.

Vừa giao xong ba cái xác thì một lần nữa Tư Lân hoảng lên khi xác của cô Vân Tú lại không còn ở chỗ cũ! Bàn số 13 đã trống tron!

Tìm khắp một vòng quanh gian phòng rộng, Tư Lân điếng hồn khi không thấy xác cô ta đâu!

- Chuyện gì đây trời?

Bao nhiêu năm trong nghề, chưa bao giờ ông ta gặp tình huống này, nên cho dù đầy kinh nghiệm, Tư Lân cũng rối lên, nghĩ là lúc giao xác hồi nãy, có thể đã có sự nhầm lẫn!

Phải rà lại sổ thật kỹ, ba cái xác vừa lấy ra đúng tên, đúng tuổi, đâu có lộn cái nào. Chỉ có thiếu cái xác của Vân Tú thôi! Hay là...

Bước vội qua dây bàn cuối, chợt chân của Tư Lân vấp phải một vật khá lớn dưới sàn, chói với sấp ngã.

Cũng là lúc Tư Lân kêu lên:

- Đây rồi!

Xác của cô gái đang nằm dưới sàn!

- Bà ơi, sao bà gây rắc rối cho tôi vậy nè!

Vừa nói Tư Lân vừa bế xác chết lên, bỗng ông ta giật mình khi phát hiện cái xác còn dìu nhiều, chứ không cứng đờ nhu hầu hết xác chết trên vài giờ!

Bốc điện thoại nội bộ, Tư Lân gọi ngay cho phòng trực bệnh viện, báo cho họ điều bất thường. Chỉ chưa đầy mười phút sau đã có toán bác sĩ, y tá trực chạy xuống. Họ xác nhận tử thi chưa cứng, nhưng sau khi khám thật kỹ, họ lắc đầu bảo:

- Chết hẳn rồi!

Khi họ ra hết rồi Tư Lân không tài nào ngủ được. Ông kéo ghế bố chắn ngang cửa ra, lại cẩn thận kéo cửa sổ lại, rồi nằm đó, mắt không rời khỏi dây bàn cuối phòng.

Đêm dần khuya...

Tư Lân thức hẳn đến giờ đó, cứ mười lăm phút ông lại đi một vòng, đặc biệt nhìn vào xác cô gái tên Vân Tú.

Lúc 12 giờ thì xác vẫn còn đó...

- Chắc hết sức để đùa rồi phải không!

Tư Lân vừa nói một mình vừa yên tâm nằm xuống...

- Chú Tư ơi, có người đến nhận xác nữa kìa!

Vừa bực vừa mệt, Tư Lân nói vọng ra:

- Qua chín giờ không cho nhận xác nữa, có thông báo rồi, sáng mai đến nhận!

Có nhiều tiếng càu nhau ở bên ngoài, nhưng chỉ một lúc sau thì không khí im lặng bao trùm...

Trước khi con buôn ngủ đến, Tư Lân cũng ráng đứng dậy đi kiểm tra lần nữa. Xác vẫn còn đó, nhưng có điều là thay vì đầu hướng về phía này như mọi cái xác, thì xác cô Vân Tú lại hướng về phía ngược lại!

- Lúc nãy mình đặt đúng hướng mà!

Tuy nói vậy nhưng Tư Lân cũng chưa chắc chắn lắm, nghĩ có thể trong lúc rồi mình sơ suất. Nhân tiện ông đưa tay sờ vào cánh tay Vân Tú, bấy giờ xác đã lạnh và cứng, chứ không như lúc nãy!

- Có thể chứ!

Yên tâm hơn, ông trở lại ghế bố. Muốn không buồn ngủ, ông tu một ngụm cà phê đen và tự nhủ, đêm nay sẽ thức trắng thử một đêm xem!

Và ông ta làm được. Bởi khi đồng hồ trên tường gỗ bốn tiếng thì Tư Lân vẫn còn mở mắt, ông ta thở phào:

- Lạy trời!

Bật dậy và đảo qua khắp phòng một lần. Đến bên bàn số 13, Tư Lân hài lòng khi thấy xác cô gái vẫn nằm im.

- Cám ơn cô!

Đêm nay lần đầu tiên bệnh viện không có người nào chết! Tư Lân lẩm bẩm:

- Tôi gì không ngủ thêm vài giờ.

Ông ta nằm xuống và cố tìm giấc ngủ với tâm trạng thoải mái... Năm giờ.

Đồng hồ vừa gõ năm tiếng cũng là lúc Tư Lân chìm sâu vào giấc ngủ. Và cũng là lúc ông ta cảm giác như có ai đó đè lên người mình, suýt nghẹt thở... Tư Lân chỉ ú ớ rồi thôi...

Đúng sáu giờ sáng. Có người gọi ngoài cửa:

- Anh Tư ơi, có người tới nhận xác!

Bật dậy rất nhanh, đó là thói quen của Tư Lân, ông ta trả lời ngay:

- Chờ chút!

Trước khi mở cửa, ông không quên nhìn vào bàn số 13 và ông la thất thanh:

- Đâu rồi?

Xác cô Vân Tú đã không còn ở đó nữa.

Tìm và tìm. Hầu như không một ngõ ngách nào mà Tư Lân không lục tung lên. Lần này thật sự là có chuyện!

Cửa vừa mở ra, thay vì nhận giấy lãnh xác, Tư Lân tá hỏa nhận điện thoại gọi cấp cứu!

Lát sau người của bệnh viện xuống gấp nập, hô hào vô cùng ngạc nhiên khi nghe báo cáo mất xác chết.

Một bác sĩ hỏi:

- Đêm qua anh Tư có ra ngoài bỏ phòng không?

Tư Lân nói to:

- Tôi còn ngủ hẳn bên trong nãy. Chìa khóa cửa sắt tôi nhét ở lưng quần vẫn còn nguyên đây. Trước khi ngủ quên hồi bốn giờ, tôi vẫn còn thấy cái xác đó nằm trên bàn số 13!

- Anh có nhìn lầm không?

- Không thể!

Người ta chỉ còn biết lập biên bản rồi buộc Tư Lân ký tên vào. Xong xuôi bác sĩ còn nói:

- Cái xác này không có người nhận. Có lẽ sẽ đỗ rắc rối đây...

Khi đến giờ giao ca trực mà Tư Lân vẫn còn bần thần, khó chịu. Ông không sợ trách nhiệm, mà chỉ lo là xác chết ấy đi đâu, có phải đó là... hồn ma? Chưa từng tin dị đoan, nhưng lúc này Tư Lân cũng phải nghĩ tới điều gì đó không bình thường...

Bảy giờ rời khỏi nhà xác, thay vì về nhà, Tư Lân lại đạp xe một vòng. Không biết là đi đâu, nhưng ít ra lúc này ông cũng cần một phút thư giãn... Qua khỏi một ngã tư, đến đầu một công viên, vừa qua qua góc thì chợt nghe có người gọi mình:

- Chú Tư!

Quay lại nhìn không thấy ai, Tư Lân càu nhau:

- Có lẽ thức khuya quá lỗ tai mình lùng bùng!

Ông ấn thêm bàn đạp thì tiếng kêu lớn hơn:

- Chú Tư!

Người gọi lúc này đã đúng rất gần, nên Tư Lân không còn phải tìm kiếm nữa. Ông vừa định lên tiếng hỏi thì chợt khụng lại, giương mắt nhìn với sự sững sốt!

- Cô là...

- Cháu là Vân Tú đây!

Đúng là cô gái... tử thi trong bệnh viện!

- Cô... cô...

Là người gan dạ, vậy mà lúc này Tư Lân run rẩy, suýt té xuống xe. Cô gái thì vẫn tiếp tục nói:

- Cám ơn chú đã giữ xác cháu mấy hôm nay!

- Cô...

Lần này thì Tư Lân té xe thật. Ông mất thăng bằng té xuống. Khi dựng được xe đạp lên thì... chẳng còn thấy Vân Tú đâu?

Tư Lân lảo đảo và lần này ông ngất xỉu tại chỗ...

Kể lại chuyện đó cho mọi người nghe, nhưng chẳng một ai tin. Bực mình quá Tư Lân không thèm kể nữa. Ông thầm vái:

- Nếu cô Vân Tú có linh thiêng thì xin phù hộ tôi.

Một tuần sau mọi người hay tin Tư Lân trúng số độc đắc. Mà lại trúng cặp đặc biệt! Ai hỏi gì thêm ông cũng không nói, chỉ tự nhủ:

- Cô Vân Tú đã báo mộng cho mình trúng số đó! Cám ơn cô...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XVI : Phần I

MỘ TÌNH

NGƯỜI TÌNH VÀ SỢI DÂY THÒNG LÒNG

Liễu Huệ đứng lấp ló mãi mà vẫn chưa dám gọi trong khi lòng dạ cô nóng ran, không thể chờ được nữa. Bên trong, anh chàng Thanh An đang say sưa giảng bài các học sinh đang chăm chú lắng nghe... Chính điều đó đã khiến cho Huệ không dám lên tiếng.

Chợt An từ trong đưa mắt nhìn ra, Huệ cố gọi vừa đủ nghe:

- Cậu An! Cậu...

Thanh An đã nhìn thấy, anh vội chạy ra, tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Em đi đâu giờ này mà lại ở đây?

Liễu Huệ đưa nhanh cho An cuốn sổ nhỏ:

- Có lời nhắn của cô Trúc Quỳnh trong đó. Và cậu phải mau theo em, kéo không kịp nữa!

Xưa nay An và Quỳnh vẫn thường liên lạc với nhau qua quyển sổ này, và dĩ nhiên người làm cầu nối là Liễu Huệ. Thấy thái độ của Huệ, Thanh An hiểu là có chuyện hệ trọng, anh hỏi nhanh:

- Chuyện gì vậy, Huệ?

Huệ không đáp, kéo mạnh tay anh lôi đi:

- Đi nhanh kéo không còn kịp nữa!

An khụng lại:

- Làm sao tôi đi được lúc này. Lớp học đang còn...

- Lớp gì cũng bỏ! Nếu không, cậu hối hận không kịp đó.

Huệ vùng bỏ chạy, còn An đang lúng túng chưa biết phải làm sao thì may sao có một thầy giáo khác từ ngoài bước vào, An mừng rỡ:

- Anh Phùng, dạy giùm tôi tiết học sau với. Tôi có việc nhà quá gấp!

Thầy Phùng gật đầu:

- Cũng được. Nhưng ngày mai thầy lại phải bù cho tôi đấy nhé.

Thoát ra được, An phóng nhanh theo Liễu Huệ. Phải hơn nửa đường anh mới bắt kịp.

- Chuyện gì, nói cho tôi nghe đi Huệ?

Huệ càng chạy nhanh hơn, vừa giục:

- Lẹ lên, cái cậu này chậm như rùa!

Thấy không khai thác được gì thêm, Thanh An cố bước nhanh hơn. Lát sau đã tới trước ngôi nhà to nhất vùng: Nhà Đốc phủ Vệ. Từ ngoài, An đã nghe tiếng huyên náo hơi lạ bên trong, nên có ý rụt rè, chưa dám bước vào. Liễu Huệ lại giục:

- Nhanh lên cậu!

Băng cửa hông, An theo Huệ vào nhà trong. Đây là nhà mà từ gần ba năm qua An đã trợ học, nhưng bởi kiếp ăn nhò ở đâu, nên lúc nào vào ra anh cũng khép nép. Mặc dù có một người trong nhà này, thân thiết còn hon ruột thịt.

An nghe tiếng gào lén của bà Phủ:

- Cũng tại ông hết! Ép nó làm gì để bây giờ nó đóng cửa phòng trốn biệt, không ra mà cũng chẳng màng đến ăn uống. Bộ ông muốn hại con mình đến chết hay sao?

Không nghe tiếng ông đáp lại, An hơi yên tâm. Bởi thật lòng mà nói, mỗi khi phải giáp mặt ông là An thấy lo lo.

Nhin thấy An về, bà Phủ như chết đuối vớ được phao:

- Con Quỳnh trong đó. Con gọi nó giùm bác coi!

An chưa hiểu đâu chuyện ra sao, nhưng cũng gọi to:

- Quỳnh ơi! Quỳnh!

Bấy giờ mới có tiếng của ông Phủ Vệ:

- Để đó tao!

Ông ta vốn không có cảm tình với An, ai trong nhà cũng hiểu điều đó, nên vừa nghe ông nói vậy thì cả bà Phủ và Liễu Huệ đều liếc nhìn An, ngầm bảo An lui ra, nhưng trong lòng anh chàng đang sôi lên nỗi lo, nên anh quên sự có mặt của khắc tinh bên cạnh, vẫn cất tiếng gọi:

- Quỳnh ơi!

Vẫn không nghe tiếng đáp lại từ bên trong, nên lúc này bà Phủ mới là người sốt vó, bà gào to:

- Tông cửa vào đi!

An chưa dám làm thì đã có tiếng ông Phủ:

- Mấy đứa kia đâu, đập bung cửa ra!

Có lệnh của ông, hai tên lính vệ dùng hết sức đập bung cánh cửa gỗ kiên cố. Cửa vừa bật ra thì cùng lúc có mấy tiếng thét kinh hoàng lên:

- Trời ơi!

Trong phòng, xác Trúc Quỳnh treo lơ lửng giữa trần nhà. An là người nhào vô trước, anh chụp lấy chân nàng đỡ lên. Nhưng lúc ấy anh đã cảm nhận được rằng mình tới đã quá trễ. Trúc Quỳnh đã chết!

Bà Phủ như điên loạn, ôm xác con, bà xỉa xói về phía chồng:

- Ông là người giết con! Chính ông, ông Phủ Vệ ơi, chỉ vì ông bắt ép nó.

Có lẽ sợ vợ nói ra điều ông không muốn ai biết, nhưng trong lúc này lòng ông cũng đang rối bời, sững sốt, nên lời ngăn cản chỉ mang tiếng chiểu lệ:

- Chuyện đó mà cũng nói.

Bà Phủ được nước lái càng gào to:

- Tôi nói rồi, chuyện gì cũng để từ từ tính, ông lại quyết liệt bắt ép nó! Cũng chỉ vì bên chõ khốn nạn đó, nó nói gì cũng nghe, để đến nồng nỗi này, vừa lòng ông chua! Ông ở lại đó mà sống, tôi chết theo con tôi.

- Quỳnh ơi!

Thi thể Trúc Quỳnh còn chưa lạnh, chứng tỏ nàng mới tắt thở chưa lâu, lúc này Liễu Huệ mới vừa khóc vừa nói khẽ.

- Em đã giục cậu đi mau lên mà cũng không kịp.

An giờ mới hiểu ra, Liễu Huệ tới gọi anh đi gấp là lúc Trúc Quỳnh đã vào phòng đóng cửa để tránh mặt đám người của nhà đại phú gia họ Đoàn, những người mà ông Phủ Vệ quyết tâm kết làm thông gia, mặc dù Quỳnh nhiều lần cương quyết chối từ. Cách đây mấy hôm, chính Quỳnh đã báo cho An biết tin này và nàng còn quả quyết với anh rằng nếu gia đình ép quá đáng thì nàng sẽ bỏ nhà trốn đi chớ quyết không chấp nhận.

- Ông vừa lòng chưa? Ông đem xác con ông đi mà gả cho họ!

Bà vừa gào vừa lao tới ông Phủ Vệ như muốn xé xác ông ta ra. Tranh thủ lúc đó, Liễu Huệ lại nói khẽ với An:

- Cô Quỳnh còn gửi vật này cho cậu đây.

Đó là chiếc quạt giấy, vật mà trước đây An đã tặng cho nàng. Và đây là vật mà ít khi nào Quỳnh chịu rời ra, ngoại trừ...

Liễu Huệ nói thêm:

- Cô Quỳnh dặn đưa ngay cho anh một lượt với cuốn sổ. Nhưng vì quá vội nên lúc nãy em quên. Không biết cô có ý gì...

An nhìn thấy ở đầu cây quạt có một dòng chữ viết tháo: "Dù thế nào cũng ở bên em, anh nhé!"

- Quỳnh ơi!

Thì ra đó là những lời trói tr往事 của nàng. Có nghĩa là Quỳnh biết trước kết cuộc này. Vậy mà An thì vẫn vô tình.

Liễu Huệ đưa sơ đồ địa điểm nhà cho An, vừa dặn:

- Chính bà chủ đã dặn em đưa cho cậu. Bà không nói điều này cho ông biết.

Trong tờ sơ đồ vẽ một ngôi nhà nằm trong một điện trang lớn ở một vùng núi khá rộng. Huệ giải thích thêm:

- Đây là điện trang riêng của ông bà, cách nơi này khoảng ba mươi dặm. Nơi đó có sẵn một ngôi nhà khang trang, trước đây xây dựng dành để cho gia đình nghỉ dưỡng vào mùa hè, nhưng từ nhiều năm rồi do ông bận việc quan trường nên rất ít về đó. Nửa năm trở lại đây thì ông lại bị đau nặng một bên chân, nên chắc chắn là sẽ không còn cơ hội về nơi ấy. Đường đi hơi khó, nhưng là nơi có khung cảnh bình yên, thơ mộng. Bà quyết định đưa cô Trúc Quỳnh về đó mai táng là có ý để cho cô cậu có điều kiện gần gũi bên nhau, bởi bà biết ý cô và cậu nữa, dấu âm dương đôi đường nhưng chắc không muốn rời xa nhau!

An cầm tờ sơ đồ lên tay mà chua xót trong lòng. Anh chép miệng:

- Sống không cho gần nhau, thì chết rồi còn nghĩa lý gì đâu!

Liễu Huệ là người hầu của Trúc Quỳnh từ hơn chục năm, được cô chủ thương và tin tưởng, mà cả bà Phủ cũng mến, nên cô nàng biết khá nhiều chuyện:

- Cậu không biết chớ đã nhiều lần bà bệnh vực cậu quyết liệt, không để cho ông đuổi cậu đi. Bà thương cậu, nhưng trước uy quyền quá lớn của ông nên đành phải bất lực.

Anh đâu còn ai để tâm sự nên phải nói với Huệ:

- Tôi biết chớ. Chỉ vì làm theo lời mẹ tôi dặn lúc lâm chung, nên tôi mới căn răng tới ở đây để đi học, rồi khi đi ra trường tôi đã có ý đi tìm chỗ trợ khác, nhưng Trúc Quỳnh không cho.

Huệ thêm vào:

- Cô đòi nào để cậu đi! Cô Quỳnh đã nhiều lần kể cho em nghe chuyện gia đình cậu và ông bà Phủ hứa với nhau kết thông gia khi cậu và cô Quỳnh lớn lên. Cho đến khi thấy cảnh nhà cậu sa sút thì ông đổi ý, muốn hủy hôn. Chính cái ngày ông Phủ tuyên bố hủy hôn thì đã một lần cô Quỳnh khóc hết nước mắt, đòi bỏ nhà đi, làm cho ông phải cho người canh giữ cô ấy rất kỹ. Lần đó là lúc cậu gần thi tốt nghiệp, cậu nhớ không?

An gật đầu:

- Đó là lần ông ấy đuổi tôi ra khỏi nhà. Cũng nhờ bà Phủ ngăn lại và cũng vì lo cho Quỳnh nên tôi bấm bụng, chịu nhục ở lại đây...

Vừa giúp An chuẩn bị hành lý, Huệ lại dặn:

- Bà dặn em đừng để cho ông biết chuyện này. Hình như ông cũng không thích cậu dính líu bất cứ chuyện gì trong nhà này. Mà này, cậu...

Liễu Huệ định hỏi gì đó thì vừa lúc có tiếng quát tháo của Phủ Vệ bên ngoài, nên cô ngưng ngay, vừa đi ra vừa dặn:

- Khi nào sửa soạn xong cậu cứ đem đồ ra bờ sông, có chiếc ghe nhỏ đợi sẵn ở đó, chừng hai mươi phút sau thì em sẽ ra tới. Em đích thân đưa cậu đi.

An ái ngại:

- Đường xa, cô đi đâu có tiện?

Huệ cười:

- Đâu có sao. Em vốn là dân sông nước, lại quen địa hình vùng này như lòng bàn tay, cậu An không phải lo.

An vừa hồi hộp, vừa mừng vui. Bởi đây là lần đầu tiên sau hơn một tháng anh mới có dịp tới chỗ chôn cất Trúc Quỳnh. Hôm di quan Quỳnh đi, chẳng hiểu có ý gì mà Phủ Vệ đã quyết liệt ngăn cản không cho An đi theo. An đã tính liều mạng chống lại quyết định ấy, nhưng bà Phủ đã ngầm bảo An cố chịu đựng, và hôm nay An mới hiểu ý của bà mẹ tốt bụng đó. Bà đã ngầm bố trí cho An chuyển tới sống hẳn ở điền trang, và như thế là bất cứ phút giây nào anh cũng ở bên cạnh Quỳnh mà chẳng làm phiền lòng ai. Cũng chính bà đã ngầm vận động cho An chuyển về dạy ở ngôi trường gần điền trang, để anh không phải vất vả đi về trường cũ quá xa xôi. Dẫu sao thì An cũng cảm ơn và được an ủi là trong gia đình Phủ Vệ vẫn còn có những người không tệ bạc.

- Cậu An oi!

Nghe tiếng gọi khẽ của Liễu Huệ ngoài cửa sổ, An bước ra và hiểu là có chuyện, An hỏi nhanh:

- Có gì trực trặc chăng?

Huệ đưa một gói giấy nhỏ, bảo:

- Ai gửi cái này cho cậu mà để ở ngoài cửa phòng, em sợ ông thấy nên cầm ra đây cho cậu, vừa tiện báo cho cậu nên đi ra ngay, trong lúc ông đang có khách ở nhà trên.

An cầm gói giấy dán kín trên tay ngạc nhiên hỏi:

- Cái này của ai vậy?

Huệ gấp rút chạy đi trước, An đành phải xách vali chạy theo mà vẫn còn thắc mắc về vật cầm trên tay.

Mãi đến khi ghe đã rời bến rồi, anh mới hỏi:

- Cô nói ai gửi cho tôi cái này?

- Em không biết, hỏi bà thì bà cũng không biết. Cậu mở ra xem là cái gì?

An nhẹ tay mở ra và kinh ngạc:

- Cái áo cánh lụa màu vàng này là của... của Trúc Quỳnh.

Liễu Huệ xác nhận:

- Đúng là của cô Quỳnh! Nhưng lạ quá cậu An...

Huệ ngừng tay chèo, cầm lấy chiếc áo lụa nhìn kỹ:

- Chính tay em giúp bà mặc chiếc áo này cho cô Quỳnh hôm tẩm liệm cô ấy, mà sao bây giờ nó lại ở đây?

An run lên vì xúc động:

- Đúng là áo của Quỳnh rồi. Nó có hơi của cô ấy đây.

Liễu Huệ đưa trả chiếc áo lụa cho An vừa lẩm bẩm:

- Không lẽ...

An hỏi lại:

- Cô vừa nói gì?

- Dạ... không có gì.

Thật ra Huệ đang nghĩ đến điều mà cô cảm thấy nổi gai ốc cả người. Vốn người rất nhạy cảm, nên Huệ có lẽ cảm nhận được điều lạ trước hơn An. Cô lén nhìn An, đưa mắt dò xét... Thấy An ngây người ra, cô im lặng để không phá vỡ dòng suy tư của anh. Mãi khi ghe tới ngay một khúc sông rộng thì Huệ nhắc:

- Cậu An có nhớ lần mình đi về quê ngoại cô Quỳnh không? Khi đi ngang qua đây, cô Quỳnh đã đố cậu cái cây gie ra sông kia là cây gì, khi cậu trả lời đúng tên thì cô ấy giận cậu.

An cười gượng:

- Nhớ chớ. Đó là cây bần. Khi tôi nói tên cây và ví nó như mình thì Quỳnh giận ra mặt, cấm không cho tôi nói như vậy nữa. Mà cũng lạ, tôi nghèo, ví mình như cái cây mọc bơ vơ ven sông đó, sao Quỳnh lại cho tôi yếm thế, mỉa mai.

Liễu Huệ vẫn còn bênh cô chủ mình:

- Lúc nào cô cũng không muốn cậu mang mặc cảm giàu nghèo. Bởi dưới mắt cô, cậu đâu phải thây giáo nghèo, đâu phải là người bị rẻ rúng.

An nhẹ lắc đầu:

- Thực tế là vậy rồi, chối bỏ làm gì!

Thấy An không vui, Liễu Huệ thôi không nói chuyện đó nữa, cô chuyển sang chuyện khác:

- Em hỏi thật liệu về sống ở điền trang này cậu chịu được bao lâu?

- Sống mãi ở đó.

- Đấy là cậu nói đó nhé! Không ai ép...

An sa sầm ngay nét mặt:

- Từ Iâu nay cô Huệ biết tính tôi. Đâu bao giờ tôi đùa giỡn với tình cảm dành cho Quỳnh. Xin cô tôn trọng cho.

Liễu Huệ hoảng hốt:

- Dạ không, em không có ý đó! Xin cậu...

An nghiêm giọng:

- Tôi sẽ ở với Quỳnh, kể cả khi cha mẹ cô ấy không cho nữa thì tôi vẫn tìm cách ở lại điền trang đó. Làm người quét lá, dọn vườn cũng được!

Huệ pha trò cho nhẹ bầu không khí:

- Em đang tính xin với ông bà về điền trang để ngày ngày được hầu hạ cô Quỳnh như khi cô còn sống, vậy chắc là không có việc làm rồi! Cậu An giànham mất còn đâu!

An mải lý sự mà quên chiếc áo cánh còn trong tay, khi nhớ ra, anh đột nhiên hỏi:

- Huệ nhớ lại xem, có phải chiếc áo này đã cho vào áo quan?

Huệ gật đầu quả quyết:

- Chính tay em đưa cho bà và bà bảo em đặt lên ngực của cô Quỳnh, bởi khi sống cô ấy thích chiếc áo màu vàng này nhất, trong số bốn năm chiếc khác màu. Chẳng biết lý do gì... Em không thể lầm!

An muốn tiết lộ chính anh là người đã mua tặng cho Quỳnh chiếc áo này, và cũng là chiếc áo mà cô nàng

luôn mặc mõi sáng khi đứng nép bên rào tiễn anh đi dạy học.

- Thưa cậu...

Liễu Huệ định nói gì đó, nhưng lúc ấy An đang thẫn thờ đưa mắt nhìn ra xa, nên cô chỉ nhẹ thở dài im lặng...

Đến xế trưa hôm đó thì họ tới nơi. Khu diền trang này An mới đến lần đầu, nên khi vừa bước lên bờ, anh đã hỏi:

- Mộ của Quỳnh chôn ở đâu?

- Ngay cạnh ngôi nhà kia. Tuy nhiên vừa đi đường xa đến, cậu không nên ra mộ ngay. Vả lại cậu còn ở đây lâu dài mà, lo gì...

An rất nôn nóng muốn gặp lại người yêu, nên mặc cho Huệ nói, anh gấp tấp đưa hành lý vào nhà rồi bảo Huệ:

- Cô giúp tôi thu xếp chỗ. Tôi ra ngoài một chút.

Không cần hỏi thêm, An bước đi như chạy, nhầm hướng sau nhà. Và anh tìm được khu nghĩa trang gia đình, gồm bốn ngôi mộ nằm quây quần nhau. Trong số đó, mộ của Trúc Quỳnh mới xây nổi bật giữa thảm cỏ xanh rì.

Hôm đi an táng Quỳnh, An bị cấm không cho theo, nhưng sao lạ quá, trên mộ bia của nàng có đôi dòng chữ màu đỏ được viết khác hẳn với những chữ chạm khắc thông thường. Mà những chữ này lại chính là câu thơ của chính An tặng cho Quỳnh cách nay đã lâu! Chẳng lẽ cha mẹ Quỳnh cho viết lên đây?

An đưa tay sờ lên hai dòng chữ thì... từng chữ một dính theo tay anh xóa mất mấy chữ.

- Không!

An rụt tay về và cảm giác như tay mình buốt lạnh, và màu đỏ kia chẳng khác màu máu!

- Có ai đó vừa viết những chữ này?

An chưa biết hỏi ai thì đã có giọng của Liễu Huệ:

- Đã nói rồi, cậu chưa khoẻ mà...

An quay lại hỏi ngay:

- Ai đã viết những dòng này lên bia?

Huệ ngạc nhiên:

- Chữ nào?

An quay lại chỉ, dòng chữ bị ngón tay anh xóa vừa rồi đã... hiện trở lại như trước đó, không thiếu một nét! Không tin vào mắt mình, anh ghé sát mắt vào nhìn, vừa định gí tay vào lần nữa, nhưng lại sợ chữ bị biến đi.

Huệ thấy lạ liền hỏi:

- Chuyện gì vậy cậu An?

- Cô có biết ai viết hai dòng chữ màu đỏ này lên bia không?

Liễu Huệ bước đến gần xem kỹ, rồi lắc đầu:

- Hôm dựng bia có mặt em, đâu có thấy những dòng này đâu.

Cô vô tình đưa tay chạm vào và rụt ngay tay về, kêu lên:

- Lạnh quá!

Huệ có cảm giác lạnh buốt cả đầu ngón tay. Vừa lúc An la lên:

- Cố đừng chạm vào đó!

Lần này những dòng chữ cũng bị xóa đi ngay chỗ Huệ vừa chạm vào. Tuy nhiên màu đỏ không bám theo tay của Huệ, mà chảy dài xuống mặt đá phẳng bóng. Chẳng khác gì những giọt máu đang tuôn trào!

Trong lúc An lặng người đi thì Huệ bỗng hốt hoảng, lùi lại:

- Cậu An!

An ra dấu cho Huệ đứng yên, còn anh thì lại đặt tay vào đúng chỗ những chữ vừa mất. Như một điều kỳ diệu, dòng chữ lại y nguyên như trước! An nói, như chỉ muốn mình Quỳnh nghe:

- An hiểu rồi, bây giờ anh đã có mặt và mãi mãi sẽ ở bên em!

An quay lại bảo Huệ:

- Cô có thể về được rồi đó. Tôi sẽ ở lại đây, không cần phải làm quen chỗ đâu.

- Nhưng bà Phủ dặn em là phải chờ cho cậu sắp xếp mọi việc xong rồi mới về, nhất là việc dẫn cậu đến trường học gần đây để cậu nhận việc đã.

An trấn an:

- Không sao đâu. Tôi tự lo liệu được.

Liễu Huệ vẫn không chịu:

- Vậy thì cậu cũng phải vào nhà để em dặn mấy điều quan trọng này. Bà sẽ rất buồn nếu cậu không làm theo.

Dẫu đang rất muốn một mình ở lại bên mộ, nhưng nghe vậy, An đành miễn cưỡng đứng lên theo vào nhà. Căn phòng chính trong nhà dành riêng cho An, cửa vẫn khóa. Huệ bảo:

- Bà dặn khi tới đây phải chính cậu với lên trên cao lấy chìa khóa phòng. Ở trên đầu hồi, em không với tới được.

An rất khó khăn mới lấy được xâu chìa khoá bám đầy bụi, chứng tỏ từ lúc để đến giờ chưa một lần lấy xuống. Huệ dặn:

- Cậu mở cửa phòng rồi đưa hành lý vào, để em đi làm mấy món ăn cho bữa cơm chiều giúp cậu rồi về cũng không muộn.

An vừa đẩy cửa phòng vào đã khá ngạc nhiên thấy trên giường ngủ chăn, nệm, gối được xếp ngay ngắn, gọn gàng và còn có mùi hương nhẹ thoảng khắp cả phòng. Dấu hiệu căn phòng mới chờ không phải bỏ lâu ngày!

Bật diêm tím cây đèn dầu hay nến, nhưng vừa khi ấy tự dung toàn gian phòng sáng trưng. Bóng đèn điện

đang cháy khiến An ngỡ ngàng. Anh không nghĩ chốn sơn trang này lại có đủ tiện nghi thế này. Nhưng ai đã bật điện, trong khi anh chưa hề chạm vào công tắc điện?

Nhìn một lượt khắp gian phòng An càng ngạc nhiên hơn, bởi bốn bên tường đều có treo những bức thư pháp toàn những câu thơ của An và Quỳnh. Kể cả những đoạn hai người viết cho nhau một cách kín đáo cũng được chép lại ở đây. Mà chữ thì rõ ràng là của chính Trúc Quỳnh!

- Sao lại thế này?

An còn đang hoang mang thì đã nghe tiếng la thất thanh của Liễu Huệ:

- Cậu An ơi, ra xem nè!

An chưa kịp bước ra thì Huệ đã đứng bên ngoài cửa phòng, sắc mặt hốt hải:

- Ai... ai đã... dọn cơm sẵn rồi.

An bước xuống nhà bếp, anh nhìn thấy trên bàn ăn một mâm cơm còn bốc khói, ai đó đã dọn sẵn.

- Cô làm phải không Huệ?

Liễu Huệ giọng vẫn còn run:

- Em mới xuống là đã nhìn thấy rồi.

Nhìn kỹ hơn, An nhận ra toàn những món ăn khoái khẩu của mình. Tuy chưa một ngày chung sống với nhau, nhưng ngoài Quỳnh ra thì chưa một ai rành sở thích của An như vậy. Bởi đã đôi lần Quỳnh hỏi An thích ăn gì, mặn lạt ra sao. Quỳnh bảo phải biết rõ sở thích của anh, để sau này thành vợ chồng còn biết đường mà phục vụ. Đứng im một lúc, An lẩm bẩm:

- Chính Quỳnh đã làm chuyện này.

Nghe không rõ, Liễu Huệ hỏi lại:

- Cậu An nói sao?

An nhẹ lắc đầu:

- Không có gì.

Trong lòng An đang lóe lên một điều gì mà ngay lúc đó anh cười một mình. Ngại Huệ hỏi thêm lôi thôi, An mòi:

- Huệ cùng tôi ăn bữa cơm này rồi về kẻo muộn. Chẳng biết ai nấu, nhưng chắc là ai đó có ý tốt, nên mình cũng chẳng ngại.

Liễu Huệ tìm cách về ngay:

- Thôi, để em về cho kịp con nước xuôi dễ đi. Cậu cứ ăn đi.

Khi Huệ ra tới ngoài rồi, An chợt nhớ nên chạy theo dặn:

- Cô chờ nên kể cho ai nghe những gì thấy nãy giờ. Kể cả với bà Phủ.

- Nhưng bà có lòng với cậu mà!

An phải giải thích:

- Biết là vậy. Nhưng chuyện hôm nay còn chưa rõ ràng, nói e bà sẽ lo lắng. Để vài hôm tôi theo dõi kỹ rồi sẽ báo sau.

Huệ vốn tính thật thà, cô hứa liền:

- Cậu An không phải lo, em lúc nào cũng kín miệng. Miễn sao cậu sống được yên ổn là tốt rồi. Thôi, em về đây.

An ra bờ sông đứng, chờ cho Huệ đi thật xa rồi mới quay vào nhà. Chỉ còn lại một mình, lúc này An mới ngửa mặt lên trời nói thật to:

- Trúc Quỳnh của anh! Đừng hù doạ anh nữa!

Mặc cho An la, gào, bốn bề chung quanh anh vẫn lặng như tờ. Trời bên ngoài bắt đầu tối...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

NGÔI MỘ TÌNH

An được trường phân công dạy lớp Đệ Tam và Đệ Nhị. Đây là lớp học mà học sinh đều ở tuổi lớn, sắp trưởng thành, nên với một thầy giáo trẻ như An rất khó khi đứng lớp. Biết anh là giáo viên mới chuyển tới, nên hầu hết học sinh lớp Đệ Nhị đều cùn nhìn thầy mà mỉm cười.

Đặc biệt là các nữ sinh. Suốt trong buổi dạy đầu, An cố gắng nói cười vừa phải, nhưng cũng không quá nghiêm, bởi anh cũng muốn lấy cảm tình với đám học sinh mới của mình. Lúc ra về, anh đi bộ ra chỗ bến xe thô mộ, khi vừa leo lên xe thì một chị buôn gánh bước lên sau đã nhắc An:

- Cậu có cái gì dính sau quần kia!

An đưa tay gỡ và nhìn vào tờ giấy cỡ bàn tay có dòng chữ viết khá nắn nót nét đẹp của con gái: "Thầy đẹp trai quá, thầy An ơi!"

Đoán là cô nữ sinh nào đó trong lớp phá mình, An không bức mình, chỉ nhẹ mỉm cười. An định vứt mảnh giấy xuống đường, nhưng thấy mọi người trên xe đang nhìn mình, nên An vội nhét đại vào túi quần, định về nhà sẽ vứt đi.

Từ trường về điền trang cũng khá xa, lại phải qua đò, nên phải hơn nửa giờ sau An mới về tới nhà. Thường thì anh phải tự lo bữa ăn, nếu hôm nào về trễ. Cái lạ là ở chỗ này: Lúc nào An dạy về đúng giờ thì có một mâm cơm dọn sẵn. Còn về trễ thì chẳng thấy! Vài lần An thắc mắc, nhưng sau đó thì anh hiểu: Về trễ là bị phạt!

Như hôm nay, chẳng có mâm cơm, trái lại trên bàn ăn còn có một cái chén không và đôi đũa nằm chỏng chơ.

Như thường lệ, An nói rất khẽ:

- Anh xin lỗi.

An lại đi nhóm lửa, nấu cơm và ăn qua loa. Tối đó anh có nhiều bài phải chấm điểm, nên anh phải thức khá khuya. Và cũng như những đêm trước, ngồi làm việc thỉnh thoảng anh lại nhìn qua cửa sổ để chờ đợi... Cái mà anh chờ là một đóa hoa tươi, chẳng biết từ đâu mà luôn rơi đúng trước mặt An khi anh ngồi trên bàn. Chẳng cần nghĩ ngợi xa xôi, An cứ cho tác giả của hành động đó là... Trúc Quỳnh.

An thường hướng ra mộ mỗi khi nhận được hoa và luôn khấn:

- Em hãy yên nghỉ. Anh luôn chờ em!

Những lúc như vậy, An luôn có cảm giác như một bên má của mình được ai đó hôn phớt qua.

Tối nay, An đợi khá lâu mà chưa thấy bông hoa bay qua cửa sổ, rơi lên trang vở. An thầm nghĩ chắc là nàng giận...

Và có lẽ quá mệt, nên trong lúc chấm bài An đã gục xuống ngủ ngon lành. Đến khi choàng tỉnh, anh càu nhau:

- Lại gục rồi..

Chợt An nhìn thấy đóa hoa tươi nằm đó. Và ngoài ra, anh còn phát hiện trên trang vở còn có một dấu chân rất lạ. Không phải dấu chân người, mà giống như Chân một con vật.

Điều này lần đầu An nhận ra, anh giật mình tự hỏi:

- Con vật gì lại vào đây?

Dấu chân lớn hơn chân mèo, cũng lớn hơn chân của những con chó thông thường... Mà ở vùng này ngoài những con vật đó ra đâu còn loài nào nữa. Chồn cáo thì chân cũng cỡ chân chó. Chỉ có cọp, beo? Nhưng từ ngày về đây ở đến nay đã mấy tháng rồi, An có nghe ai nói chốn này có những loài mãnh thú đó. Mà ví dụ có thì lúc anh ngủ, một khi chúng đã vào đây rồi thì mạng sống của anh làm sao còn giữ được!

Dấu chân còn khá mới, lại hơi ướt, chứng tỏ bên ngoài sương đêm đã khá nhiều...

Hơi ròn ròn người nên An xếp sách, đóng cửa sổ và đi nghỉ. An cứ thắc mắc mãi chuyện lạ đó cho đến khi ngủ say trở lại.

Sáng dậy, việc đầu tiên của An là đi ngay ra mộ người yêu làm cái việc mà gần ba tháng nay sáng nào anh cũng làm là đốt nén nhang cắm trước đầu mộ, nhìn nhang cháy đến gần phân nửa vào sửa soạn đi dạy.

Hôm nay vừa ra tới nơi, anh đã ngạc nhiên khi nhìn thấy ngay ở đầu mộ có một mảnh giấy nhỏ, trông quen quen. An chụp vội đưa lên xem thì lại càng ngạc nhiên hơn, bởi đó chính là mảnh giấy mà các nữ sinh viết chọc phá anh!

- Mình bỏ nó trong túi mà...

Vừa lẩm bẩm, An vừa cho tay vào túi quần thì không còn gấp. An lại ngắn ngơi hồi lâu. Chẳng lẽ Trúc Quỳnh lấy đưa ra đây.

Thay vì chỉ chờ nhang cháy nửa cây là An đi dạy như thường khi. Bữa nay anh mặc lo suy nghĩ chuyện khó hiểu kia, nên đến khi nhang tàn anh mới chợt nhớ, hốt hoảng chạy vào sửa soạn vội rồi đi thật nhanh cho kịp giờ.

Vào lớp trễ gần mười phút, Cũng may, An không bị Ban giám hiệu phát hiện và đám học sinh cũng ngoan ngoãn ngồi yên trong lớp đợi thầy.

Điều làm An ngạc nhiên hơn là thấy một nữ sinh đang đứng cạnh bàn, trong tư thế khoanh tay. Mặt cô bé đỏ bừng, nước mắt ràn rụa.

- Ủa, em bị sao vậy?

Cô bé nói trong sợ sệt:

- Em xin lỗi thầy. Chính em...
Cô ta ngập ngừng mãi khiến An phải nhìn xuống lớp hỏi:
- Thanh Thủy có chuyện gì vậy mấy em?
Có một bạn nữ đứng lên thưa?
- Dạ thưa thầy, lúc nãy Thủy cùng đi với em tới trường, bỗng dọc đường nó lảo đảo như bị ai đó xô. Sau đó, nó ôm lấy mặt kêu oai oái! Em chẳng biết chuyện gì, nhưng khi nhìn lại thì thấy hai bên má nó đã sưng vù!
- Bị ai đánh?
An hỏi và nhìn Thủy. Cô bé lắc đầu:
- Dạ, em cũng không biết.
Bạn kia nói thêm:
- Lúc ấy chỉ có hai chúng em, không có ai khác cả!
An hỏi lại:
- Vậy em xin lỗi thầy mà lỗi gì?
Thủy ngập ngừng một lúc nữa rồi mới nói được:
- Dạ... hôm qua em đã... thất lễ với thầy, em viết...
- Viết mà viết cái gì?
Ở dưới lớp, nhiều học sinh la to:
- Dạ, bạn ấy viết rồi gắn phía sau túi quần của thầy.
Chợt nhớ ra mảnh giấy, An trố mắt:
- Em là tác giả?
Thanh Thủy sợ điếc hồn, bởi nghĩ thầy nổi giận:
- Dạ. Em biết lỗi. Em xin thầy tha cho.
An kịp bình tĩnh, anh nhẹ giọng bảo:
- Thôi không sao, em về chỗ ngồi đi.
Anh hướng về lớp:
- Các em im lặng và chúng ta bắt đầu tiết học. Thầy cũng xin lỗi vì đi trễ gần mươi phút.
Buổi đứng lớp hôm đó chính An cũng có cảm giác bất an. Cũng chẳng biết là điều gì. Đứng trên bục giảng mà thỉnh thoảng anh như nhột nhạt sau gáy. Lúc bất chợt nhìn lại thì lần nào An cũng thấy ánh mắt cô nữ sinh Thanh Thủy nhìn mình. Cô bé vội cúi gầm mặt tránh đi.
Trong giờ ra chơi buổi học chiều, thầy giám thị tới phòng giáo viên báo cho An biết có một học sinh bị choáng vừa được đưa đi cấp cứu. Khi hỏi ra thì đó chính là Thanh Thủy. Hỏi các bạn thân của cô bé thì An được họ cung cấp thêm thông tin:
- Thầy không biết chớ Thanh Thủy lớn hơn bọn em đến hai tuổi. Bạn ấy là con nhà giàu, đáng lý ra đã nghỉ học hồi năm rồi để lấy chồng theo ý của cha mẹ, nhưng Thủy từ chối, quyết phải học cho hết năm Tú tài rồi mới thôi. Bạn ấy hiền và dễ thương nên trong lớp ai cũng mến. Hồi sáng khi chuyện xảy ra chính Thủy cũng không ngờ. Giờ ra chơi sáng, Thủy mới nói riêng với em là chẳng hiểu sao từ lúc đó trở đi, bên tai Thủy lúc nào cũng như có tiếng nói của ai đó khiến cho Thủy bất an và sinh bệnh.
An tính hết giờ sẽ đi thăm cô học trò, nhưng khi tan học thì bạn bè Thủy báo tin rằng cô bé đã được người nhà đón về.
An dặn các học trò:
- Sáng mai nếu Thủy vẫn chưa đi học thì em nào biết nhà dẩn thầy đi thăm Thủy nhé.
Anh ra về với lòng nặng trĩu về cô học trò. Chuyện Thủy bị những hiện tượng lạ khiến An ngờ ngợ điều gì đó. Mà chính xác là điều gì thì An cũng không rõ...
Vừa về đến nhà, việc đầu tiên là An đi thẳng ra mộ của Trúc Quỳnh.
- Thanh Thủy!
An sững lại, kinh ngạc khi thấy người đang phủ phục trước mộ là... Thanh Thủy.
Cô gái chùng như không nhìn thấy An, vẫn quỳ và chắp tay, mắt nhắm nghiền.
An lại gọi:
- Thanh Thủy! Sao em...
Chợt một cơn gió rất mạnh thổi tung bụi mù, khiến An phải bịt mắt mũi lại. Đến khi nghe hết gió, mở mắt ra anh vô cùng ngạc nhiên khi không còn thấy cô gái đâu nữa.
- Thanh Thủy!
An gọi to và quay bốn hướng tìm kiếm. Chẳng thấy bóng dáng cô ta đâu. Vừa định bước đi xa hơn để tìm, thì một chân của An vướng vào một cục đá, ngã nhào về phía trước. Vô tình mặt An gần như chạm vào chỗ để đồ cúng trước ngôi mộ. Và... anh lại thấy một mảnh giấy khác, nức mùi hương quen thuộc.
Hương của Trúc Quỳnh!
Cầm mảnh giấy lên, An giật mình đọc:
"Có còn thương em không? Nếu hết thì đi theo hướng Tây, ắt sẽ gặp được người con gái khác và đó là lương duyên của anh. Còn bằng không thì trở vào nhà ngủ một giấc cho đến sáng mai, khi thức dậy ắt sẽ biết phải làm gì."
Đừng thắc mắc uống công.
Trúc Quỳnh".
An vui quá, không kiềm chế được, anh ôm mộ bia và kêu lên:
- Quỳnh ơi!
Mảnh giấy theo gió cuốn tung lên rồi biến mất. Vẫn muốn lưu lại đó thêm, nhưng hình như Quỳnh không muốn, nên trong phút chốc chung quanh mộ đã đầy những cành lá, bụi bặm, không có một chỗ trống nào để ngồi. An đành thất thểu bước về nhà.

Đêm đó, An biết chắc là mình sẽ chẳng thể nào an giấc được. Tuy nhiên, rất lạ vì chỉ vừa nambi xuống là An đã ngủ say...

Lúc An tỉnh dậy, anh nhìn thấy ngay dòng chữ bằng phấn viết trên tấm bảng treo ở tường: "Đến ngay làng Đông Hà, ấp Hạ, tìm nhà ông bà hộ Sang. Đến ngay kẻo không kịp".

Dưới dòng chữ không ký tên. Nhưng giọng văn và nét chữ An đã biết là của Trúc Quỳnh! Đêm đó, trong phòng còn vương lại hương thơm quen thuộc... An định không nghe theo, nhưng chẳng hiểu sao như có ai thúc giục, khiến anh phải thay quần áo và đi ngay. Cũng may hôm ấy là ngày nghỉ cuối tuần.

Chưa quen vùng này, nhưng An cũng không khó để tìm ra xã Đông Hà. Đó là xã giáp ranh với nơi An đang dạy học. Khi anh hỏi thăm nhà bà hộ Sang thì ai cũng biết. Họ chỉ ngay:

- Cậu đi tới chỗ đầu cầu đúc, nhìn thấy ngôi nhà ngôi lớn nhất thì chính là nhà ông ta. Bộ cậu đi đám ma hẳn?

An ngạc nhiên, chùng bước:

- Nhà đó có đám ma sao? Vậy thì...

Người nọ nói thêm:

- Khách đến viếng đông lăm rồi. Cậu tới là vừa đó. Tôi nghiệp con nhỏ, mới lấy chồng mà đã yếu mạng. Nghĩ mình là người lạ, tôi trong lúc nhà họ có ma chay e không tiện, nên sau khi chào cám ơn người nọ, anh định bước tháo lui, thì chợt có tiếng gọi:

- Thưa thầy!

An nhìn lại thì thấy ba cô cậu học trò của lớp Đệ Nhị của mình đang đi tới, trên tay cầm vòng hoa tang.

Bọn chúng reo lên:

- May quá, có thầy cùng đi thì tụi em đỡ lúng túng. Đi nhanh lên thầy.

An lưỡng lự:

- Nhưng mà... đám tang nhà ai?

Một cô bé tên Lan nói ngay:

- Đến nơi thầy sẽ ngạc nhiên! Đi nhanh lên thầy!

Cô bé tên Sương thì nói:

- Nhà bà hộ Sang chó nhà ai! Vả lại nhà con...

Cậu học sinh còn lại chặn lời:

- Đừng nói. Để tới nơi thầy sẽ ngạc nhiên!

Thấy mấy cô cậu học trò cứ úp mở, An định hỏi thêm thì chúng đã kéo tay anh đi. Từ chỗ đó tới cầu đúc không xa, nên chỉ năm phút sau là họ đã đến. Cô bé tên Lan liền thoáng:

- Có thầy tới nó mừng lắm!

- Ai mừng?

- Ủa, vậy ra trước khi tới đây thầy chưa biết đám tang nhà ai sao?

An lắc đầu:

- Không?

- Nhà của...

Cậu nam sinh lại chặn lời:

- Để chút nữa thầy sẽ biết!

Vừa khi ấy từ trong nhà có một người chạy ra, mừng:

- Thầy ơi, thầy cứu chị con!

An sững sờ khi thấy người đó là Thanh Thủy. Anh ngạc nhiên:

- Em... tại sao em ở đây?

Lan nói nhanh:

- Đây là nhà của nó mà thầy! Hôm nay...

Thủy không e ngại nữa, cô chụp tay An lôi đi nhanh vào nhà:

- Thầy vào mau đi!

Lúc thấy An bước vào thì một người phụ nữ lớn tuổi hỏi ngay:

- Ai đây con?

Thủy đáp liền:

- Thầy An đó má! Thầy giáo mà suốt đêm rồi chị Hai con trong lúc mê sảng đã gọi tên!

Bà bá hộ Sang cũng reo lên:

- Cậu tới đây giúp con gái tôi với!

Lúc ấy, có giọng người đàn ông:

- Giúp cái gì nữa khi xác con Hai đã lạnh ngắt, ngung thở từ hồi khuya rồi!

Đó là ông bá hộ Sang. Mọi người vừa nhìn thấy ông đã im thin thít, không dám khóc. Chỉ có bà là tiếp tục gào lèn:

- Ông để con nó chết thảm như vậy mà đành lòng sao?

An nhìn thấy một xác người đã liệt vào quan tài mà chưa đóng nắp. Một cô gái còn khá trẻ, trông hao hao giống với Thanh Thủy. Lúc ấy Thủy cũng kịp lên tiếng:

- Chị Hai em tên là Diệu Hoa, lớn hơn em hai tuổi. Ngày hôm qua lúc đang tiến hành lễ cưới thì bỗng lăn ra chết mà chẳng có bệnh tật gì!

Bà bá hộ nắm tay An van van:

- Cứu con tôi với thầy ơi.

Thủy lại phải nói rõ hơn:

- Lúc ngã lăn ra hôn mê thì miệng chị Diệu Hoa luôn kêu tên thầy giáo An, bảo phải đi tìm thầy tới đây cho chị ấy. Em chưa kịp đi thì chị ấy đã tắt thở.

An ngạc nhiên:

- Sao cô ấy lại biết thầy? Có khi nào có sự nhầm lẫn?

Thủy lắc đầu:

- Em nghĩ là không lầm. Bởi khi gọi tên thầy thì chị Diệu Hoa lay tay em. Em hiểu đó chính là thầy. Mặc dù chị ấy chưa biết thầy bao giờ.

Bà bá hộ cũng nói:

- Nó còn bảo phải tìm cho được thầy để thầy chạm vào người nó thì nó sẽ tỉnh lại. Nhưng đó là lúc nó đang hôn mê, chờ bây giờ ngừng thở rồi thì còn hy vọng gì nữa?

Rồi bà hướng về phía những người đang đứng chung quanh quan tài:

- Cũng tại thằng chồng nó. Lúc con Diệu Hoa vừa kêu tên thầy An thì nó nổi máu ghen hét toáng lên, hỏi An là thằng nào? Nó cho rằng An chắc là người yêu cũ của con Hoa. Cũng tại tiếng hét quá lớn của nó nên con Hoa mới tắt thở luôn!

Có giọng của ai đó, có lẽ là thân nhân bên nhà chú rể:

- Ai mà không ghen khi đang giữa đám cưới mà vợ mình kêu tên người đàn ông khác!

Thủy nói khẽ với An:

- Thầy đừng chấp những lời của họ. Em xin thầy hãy đốt cho chị em nén nhang.

An làm theo lời. Anh thành tâm chấp tay khấn:

- Tôi là thầy giáo An. Nghe chuyện, tôi quá dỗi ngạc nhiên, bởi cô chưa bao giờ biết tôi! Nếu có sự nhầm lẫn thì xin hiểu rằng, tôi tới đây với tấm lòng thành...

Chợt An giật mình!

Lời khấn của An vừa dứt thì đôi mắt của xác chết khẽ động đậy. Chẳng riêng An thấy, mà Thanh Thủy đứng cạnh cũng thấy, cô kêu lên:

- Chị Hoa! Chị đã...

Băng một phản xạ tự nhiên, An chợt đưa tay chạm vào thành quan tài. Vừa khi ấy bàn tay của xác chết chụp lấy anh và siết chặt!

An vốn đã nghe người ta kể về trường hợp hồi sinh của xác chết, nên thay vì hoảng hốt anh lại bình tĩnh, đưa bàn tay còn lại vịn lên bàn tay kia. Đó là tư thế vừa để gõ bàn tay đang bị siết chặt, vừa có tác dụng vận dụng sức lực tự vệ. Tuy nhiên, thật bất ngờ, cả thân thể người chết bỗng ngồi bật dậy, đôi mắt Diệu Hoa mở to ra và kêu lên mừng rỡ.

- Anh đến với em rồi!

Lần này thì An hoảng hốt thật sự. Bản chất một nhà giáo khiến An không thể tay trong tay với một cô gái khác không phải là người yêu của mình. Anh định rút tay về thì cả hai tay của Diệu Hoa lại càng siết chặt hơn.

- Cô... cô...

Bà Bá hộ thấy con mình sống lại thì mừng quá.

- Hoa oí!

Trong khi đó thì những người khác do quá sợ hãi đã ù té chạy. Có người còn gào lên:

- Ma! Ma đội mồ!

An thì lúng túng quay sang cầu cứu với Thanh Thủy:

- Giúp thầy với!

Bỗng anh nghe giọng nói từ miệng của người sống lại:

- Đỡ em xuống!

An bỗng ngoan ngoãn làm theo. Anh đỡ Diệu Hoa ra khỏi quan tài, dìu ra ngoài. Bà bá hộ định nhào tới ôm con thì Diệu Hoa đã nghiêm giọng nói:

- Chỉ thầy An được chạm vào người tôi thôi. Bất cứ ai khác chạm vào là tôi... chết trở lại liền!

Trong âm thanh của cô nàng có gì đó khiến bà bá hộ và cả Thanh Thủy nữa nghe kỳ kỳ. Bởi nó không giống với tiếng nói quen thuộc của Diệu Hoa bình thường!

Bà quay sang Thủy hỏi khẽ:

- Con Hoa bị sao vậy?

Thủy đưa mắt nhìn vào chị mình, thì bất chợt bị Diệu Hoa chỉ thảng tay vào mặt:

- Không được đứng gần thầy An như thế?

- Kìa, chị Diệu Hoa!

- Lui ra ngay! Nếu không thì đừng có trách!

Bỗng Thanh Thủy lui ra sau mấy bước, vừa lấp bấp nói:

- Cô... cô ấy! Chính cô ấy đã đánh em! Cô... cô...

An còn chưa biết phải làm gì thì đã bị cô nàng nắm tay kéo đi:

- Anh vào đây giúp em cởi mấy thứ quần áo linh kính này ra ngay với. Ai lại mặc hai ba lớp, nóng muốn chết!

An trì lại, ngượng đỏ mặt:

- Đâu được. Cứ để tôi...

Lúc này, nàng ta trừng mắt nhìn thảng vào An:

- Đến lúc này mà anh chưa nhận ra em nữa sao?

Giọng nói thật là quen. An kêu lên:

- Trúc Quỳnh!

- Dữ hồn! Mới vắng có mấy ngày đã sinh tâm rồi!

An càng bối rối hơn:

- Nhung mà... tại sao...

Thấy mọi người chăm chú nhìn mình, cô nàng gắt lên:

- Bộ chưa từng thấy phụ nữ sao, nhìn gì nhìn dữ vậy? Đi hết đi!

Đến lúc này thì một số người còn nán lại vì tờ mờ đã phải rút lui hết. Chỉ còn vợ chồng bá hộ Sang và con cái trong nhà. Ông bá hộ giờ mới lên tiếng:

- Đứa nào chạy đi kêu thầy Tư Núi tới coi! Sao có chuyện kỳ lạ thế này?

Diệu Hoa nghe nói vậy đã quay sang trừng mắt:

- Với bất cứ ai bước ra đi kêu thì phải bước qua xác chết của tôi!

Ông bá hộ Sang xưa nay chỉ quen quát nạt và ra lệnh cho thiên hạ, chớ ít khi phục tùng ai. Vậy mà trước cái quắc mắt đó, khiến ông sợ thất thần, câm như hến ngay! Kể cả bà cũng vậy.

Diệu Hoa nói như ra lệnh:

- Những gì liên quan tới sinh lě của Diệu Hoa đều không còn ý nghĩa gì nữa, hãy đem trả lại hết cho nhà trai!

Nói vừa xong thì cô ta lôi An đi vào nhà trong, trước sự sợ hãi của An và sự kinh ngạc tột độ của gia đình bá hộ Sang. Thậm chí mấy cô cậu học trò bạn Thanh Thủy cũng lo ngại. Họ bàn với nhau:

- Phải làm gì để cứu thầy An đi chó, Thủy?

Thanh Thủy vẫn còn chưa hết bàng hoàng, cô lẩm bẩm nói:

- Hình như đâu phải chị Diệu Hoa?

Ở ngoài cổng rào có tiếng huyên náo. Cha mẹ chú rể và cả chú rể Tấn Đạt cùng chạy vào một lượt. Họ được tin báo cô dâu sống lại thì mừng rỡ chạy sang ngay. Đạt lên tiếng trước:

- Đâu? Vợ con đâu?

Bà bá hộ lúng túng:

- Nó... nó...

Nhà trai nhìn thấy Diệu Hoa đang nắm tay An kéo vào phòng thì sững sờ! Bà chủ Tự vốn là người móm miệng nhanh hơn chân tay, nên la lớn cả xóm cùng nghe:

- Mấy người gả con gái chưa đưa dâu về nhà chồng mà đã rước trai về nhà cho nó rồi! Bớ làng xóm tới mà coi!

Trong lúc mọi người chưa kéo tới xem thì bỗng nhiên bà ta ngã lăn ra, miệng hộc máu tươi như bị ai cắt cổ! Tấn Đạt thấy mẹ bị như vậy thì hốt hoảng:

- Má ơi, má làm sao vậy? Má tôi...

Anh ta cũng đang sôi máu ghen, nên gào lên:

- Con dâm phụ, mày đã sinh tâm mà còn hại má tao nữa à.

Lời anh ta vừa dứt thì cùng lúc ngã theo mẹ. Tình trạng y như vậy. Ông chủ Tự còn đang bàng hoàng thì từ trong nhà Diệu Hoa đi ra. Cô lột hết đồ nữ trang sinh lě trao lại:

- Bác hãy cầm những thứ này về. Còn hai người kia nếu họ đừng nói bậy nữa thì lát nữa họ sẽ khỏe lại, tự đi về được. Không chết chóc gì đâu! Nhưng nên nhớ, Diệu Hoa mà ông bà coi là dâu đã chết rồi!

Nói xong, cô không đợi xem phản ứng đã bước nhanh vào nhà. Đi ngang qua chỗ Thanh Thủy đứng, cô ta nói:

- Cô cho thu xếp tang lễ lại đi. Ai có hỏi thì nói Diệu Hoa không còn là con nhà này nữa!

Và một lần nữa, cô ta nắm tay dẫn An đi thẳng vào phòng riêng. Thanh Thủy nhìn mấy người bạn học, hỏi ý:

- Mấy bạn có cách nào cứu thầy An không? Tôi nghiệp thầy quá...

Lan nhanh nhẩu:

- Tại sao mình không gõ cửa phòng để phá không cho chị bạn làm hại thầy An!

Họ làm ngay. Trong lúc gõ cửa, Lan đẩy hơi mạnh tay làm cho cánh cửa bật vào trong.

- Em xin lỗi! Em chỉ muốn gặp thầy An...

Nhưng khi nhìn vào trong thì chẳng có một ai! Căn phòng trống không. Thanh Thủy phải nói to lên:

- Chị đâu rồi Diệu Hoa?

Không có tiếng trả lời:

- Rõ ràng, họ mới vào đây mà?

Họ chạy khắp nơi tìm kiếm vẫn chẳng thấy bóng dáng Diệu Hoa và An đâu...

Vừa xách giỏ thức ăn bước từ bếp đò lên, Liễu Huệ đã nghe ai đó gọi mình. Cô quay lại thì không thấy ai, nhưng khi bước đi thêm mấy bước nữa thì Huệ cảm thấy chiếc giỏ như bị ai đó nắm ghì xuống.

Nhin lại thì Huệ vô cùng ngạc nhiên khi không còn thấy món đồ ăn nào trong giỏ.

- Ủa?

Liễu Huệ không tin vào mắt mình, nên cố xốc tím. Vẫn là chiếc giỏ không. Những vật trong giỏ gồm quần áo sạch, thức ăn khô và một số giấy bút... Những thứ mà chính tay bà Phủ Vệ chuẩn bị và sai Huệ mang tới điền trang cho An. Hôm qua chính bà đã bảo rằng Trúc Quỳnh về trong giấc mộng bảo bà mang những món cần thiết đó. Bà nói với Huệ:

- Nó dặn mày tới đó đặt giỏ đó rồi đi về ngay, đừng la cà ở lại!

Liễu Huệ không tin điều đó, bởi lúc còn sống thì cô Quỳnh đối với nó khác nào chị em ruột. Sao lại có chuyện cấm đoán này? Huệ định bụng khi gặp An rồi cô sẽ tìm cách ra mộ thăm cô chủ rồi mới về...

Nhưng bây giờ mất hết đồ trong giỏ thì biết ăn nói sao với An. Huệ một lần nữa nhìn quanh xem có ai lấy cắp đồ của mình. Tuyệt nhiên không một ai. Con đường rẽ về phía điền trang là đường riêng, nên khách sau khi lên đến đã rẽ về hướng khác.

Mải suy nghĩ miên man mà đã tới điền trang lúc nào Liễu Huệ không hay. Khi thấy cổng rào không chốt, Huệ bước thẳng vào mà không lên tiếng hỏi.

- Kìa! Sao lại...

Liễu Huệ sững sờ khi thấy đang bày trên bàn là những món đồ của mình vừa bị mất. Không thiếu một món nào...

Còn đang ngơ ngác thì chợt Huệ giật mình quay lại, bởi có tiếng bước chân bước sau lưng mình.

- Cô là...?

Lúc ấy, Diệu Hoa đang mỉm cười nhìn thẳng vào Huệ:

- Con nhỏ thật vô tình. Mới có mấy tháng mà đã quên rồi!

Nghe giọng nói quen thuộc của Trúc Quỳnh, Liễu Huệ đảo mắt nhìn, tìm kiếm. Nhưng rõ ràng âm thanh vừa phát ra là từ miệng của cô gái này.

- Con quỷ thật là vô tâm. Đem đồ cho cậu chủ mà hờ hênh như thế, nếu không có ta thì còn gì!

Bấy giờ Huệ mới kịp trán tĩnh:

- Cô là... chính cô...

Vừa khi ấy An từ trong bước ra, anh thật tự nhiên bước tới ôm vai Diệu Hoa.

- Sao cô cháu gặp nhau mà cứ trơ mắt nhìn như vậy? Trúc Quỳnh, em hãy...

Huệ kêu lên:

- Kia, cậu An!

- Sao không chào ta, con quỷ!

Đúng kiểu nói đùa của Trúc Quỳnh lúc sinh thời!

Huệ không tin vào tai mình, cô hỏi lại:

- Cô vừa nói gì?

Diệu Hoa bất chợt chộp lấy cánh tay của Huệ siết chặt. Huệ đờ người ra, miệng lắp bắp:

- Cô cô là...

- Tao là Trúc Quỳnh đây, con khỉ!

An giải thích:

- Huệ ở lại đây chơi rồi tôi và Quỳnh sẽ giải thích thêm. Người này chính là Quỳnh đó!

Huệ cứ nghĩ nếu là Trúc Quỳnh hiện thân thì cơ thể phải lạnh buốt như xưa nay người ta vẫn nói, đã là ma thì người phải lạnh, không có sinh khí. Nhưng tay của Diệu Hoa thì bình thường như mọi người khác.

Biết là Huệ đang hoài nghi, Diệu Hoa kéo tay cô bé ra ngoài vừa nói:

- Đi ra đây rồi sẽ hiểu.

Cô ta dẫn Huệ đi thẳng ra chỗ phần mộ của Trúc Quỳnh. Huệ vô cùng kinh ngạc khi tên ghi trên bia không còn là Trúc Quỳnh như trước, mà đã thay vào đó là: Diệu Hoa!

- Sao lại thế này?

- Đừng ngạc nhiên. Thay đổi xác là chuyện đã từng xảy ra. Cái xác trong phần mộ là của ta. Nhưng hồn là của cô Diệu Hoa, như vậy mộ này vừa là của Trúc Quỳnh vừa của Diệu Hoa. Nhưng ta thì không muốn chết, không muốn xa chàng, nên giờ đây vẫn là... Trúc Quỳnh!

Liễu Huệ vốn tính thật thà, cô đâu dẽ chấp nhận:

- Làm sao như vậy được? Cô Quỳnh chết rồi! Cô Quỳnh nằm trong mộ này, không thể nào...

An kịp bước ra, giải thích:

- Ban đầu tôi cũng không tin, nhưng khi đi dự đám tang cô chị của một học trò, tôi đã chứng kiến tận mắt việc này, nên không thể phủ nhận được. Đây chính là hồn của Trúc Quỳnh. Cô ấy thác oan nên hồn phách không siêu thoát được, may gặp người con gái có cùng hoàn cảnh bị ép duyên tự tử, nên hồn của Quỳnh đã kịp thời mượn xác của người ấy mà sống lại!

Anh thuật lại chi tiết hơn chuyện đã xảy ra cho Huệ.

- Cô về thuật lại cho bà Phủ nghe, nhưng nhớ là không được đồn ra ngoài. Bởi chúng tôi chỉ muốn được yên ổn sống ở đây.

Dẫu không tin, nhưng trước lời xác nhận của An, Liễu Huệ đành im lặng đứng hết nhìn ngôi mộ rồi lại nhìn Diệu Hoa. Chốc chốc, Diệu Hoa lại nắm tay Huệ, giống như cử chỉ ngày xưa. Giọng trìu mến:

- Huệ hãy tin cô. Xưa nay cô không bao giờ nói dối Huệ.

Qua giọng nói, Huệ xác nhận chắc chắn là Quỳnh. Tuy nhiên cô làm sao quen được chuyện cô chủ mình. Trúc Quỳnh cung cố thêm niềm tin cho Huệ:

- Em ở lại đi, trưa nay cô sẽ nấu món canh rau tôm thịt mà thường khi cô vẫn nấu cho cả nhà ăn!

Đúng đó là món canh độc nhất vô nhị, bởi chỉ có Trúc Quỳnh mới nêm nếm đạt độ thơm, ngọt mà không một ai khác nấu được.

Do vậy, trưa hôm đó Liễu Huệ ở lại để dùng bữa trưa.

Ngoài món canh ngon tuyệt, còn có những món khác mà đã hơn chục năm ở chung trong nhà, Huệ đã được Trúc Quỳnh cho ăn. Hương vị không thể lẫn lộn với ai được. Thậm chí lúc ăn, tuy là trong lốt Diệu Hoa, nhưng từ cách ăn, cách cười nói đều giống y như Trúc Quỳnh!

Thấy Huệ cứ nhìn mình mãi, Diệu Hoa phải nhắc:

- Em phải ăn cho nhanh và no rồi còn về cho bà hay mọi việc chớ. Nhớ là chỉ mình mẹ ta biết thôi. Còn cha ta thì ta đã có cách cho ông hay sau.

Khỏi nói thì cũng biết sự kinh ngạc của bà Phủ Vệ lên tới mức nào! Khi nghe Liễu Huệ thuật chuyện, lúc đó dù... trời đã tối, nhưng bà cũng đòi phải đi tới điện trang ngay! Huệ phải khuyên bà:

- Tối quá đã hết đò. Mà tự chèo thuyền thì đang là mùa nước lũ, một mình con không thể nào chèo được.

Tuy biết là lời khuyên đúng, nhưng bà Phủ vẫn đứng ngồi không yên. Đêm đó bà gần như thức trắng đêm, khiến cho ông Phủ phải gạn hỏi:

- Có chuyện gì làm bà như vậy? Hay là nhớ con Trúc Quỳnh...

Ông hỏi mà không đợi vợ trả lời, liền đó ông lai tiếp:

- Chẳng hiểu sao hai đêm rồi tôi đều nằm mơ thấy một đứa con gái lạ đứng ngay đầu giường cất tiếng gọi.

Vừa gọi nó vừa khóc!

Bà bị kích động ngay bởi tiết lộ đó:

- Nó nói gì?

- Nó bảo là nếu tôi đừng khắt khe thì một ngày nào đó nó sẽ là... con gái của nhà mình!

Mọi chuyện hầu như trùng hợp với những gì Liễu Huệ kể cho nên bà Phú không thể giấu được, phải kể cho ông nghe. Bà hỏi:

- Ông có tin chuyện này không?

Ông Phủ sau vài giây suy nghĩ đã nhẹ gật đầu.

Thế là ngay sáng sớm hôm sau, vợ chồng Phủ Vệ cùng với Liễu Huệ đi chuyến đò đầu tiên lên khu diền trang.

Họ cũng giống như Liễu Huệ lúc đầu nhìn thấy Diệu Hoa. Tuy nhiên, khi nghe cô lên tiếng thì họ ngạc nhiên:

- Con đây mà, ba má không nhận ra hình hài con, nhưng giọng nói cũng không biết nữa sao con là Trúc Quỳnh đây! Để ba má tin, con sẽ nói ra các thói quen của ba, của má, và những vết theo, nốt ruồi riêng trong người mà người ngoài không thể nào biết rõ được!

Cô kể vanh vách mọi chi tiết, đến đỗi ông Phủ Vệ phải lên tiếng.

- Quá đúng rồi!

An quỳ trước mặt họ, lễ phép nói:

- Thưa hai bác, nếu được phép thì từ lúc này con xin gọi là ba má.

Bà Phủ vốn dã tính và thương An nên gật đầu ngay:

Riêng ông Phủ thì chỉ im lặng. Ông cứ dán mắt nhìn. Liễu Huệ giục:

- Mình ra ngoài mờ đi ông bà!

Họ cùng kéo ra phần mộ. Khi thấy tên trên bia đổi khác thì bà Phủ không hài lòng.

- Sao lại tên là Diệu Hoa?

Bấy giờ chính Diệu Hoa giải thích:

- Hồn con bây giờ đã trở lại dương thế rồi, thì sao lại có mộ bia mang tên mình được? Bộ ba má muốn con gái mình chết trở lại hay sao?

Hai ông bà hốt hoảng:

- Không! Không...

Bà nói:

- Thôi, xác của ai cũng được miễn là con trở về nhà với ba má là được rồi ba má sẽ giải thích sau với mọi người.

An muốn nói nhưng Diệu Hoa đã chặn lời:

- Tuy con đã mượn xác sống lại, nhưng đời con đã trót gắn liền với người con gái tên Diệu Hoa, cho nên mãi mãi con và An phải ở lại đây.

Ông Phủ ngạc nhiên, gặng hỏi:

- Sao lại ở chốn này? Con nên nhớ là ba má chỉ có mình con...

Diệu Hoa vội đáp:

- Nằm dưới mộ là thân xác của con. Hồn nhập vào Diệu Hoa có điều kiện: Con không thể sống xa phần mộ lâu quá một tuần. Do vậy, con và An sẽ sống ở đây, thỉnh thoảng tụi con về thăm ba má một lần. Cho đến khi nào con sinh con...

An nói rõ hơn:

- Theo điều báo trước mà lúc nhập hồn vào Diệu Hoa, Quỳnh đã được biết: cô ấy sẽ sinh đôi ở lần sinh đầu tiên. Sẽ là hai đứa con gái. Và đến lúc đó thì một đứa sẽ ở bên nhà Diệu Hoa, còn đứa kia thì về sống ở nhà với ba má.

Bà Phủ la lớn:

- Sao có chuyện đó được? Nó sẽ là con cháu tôi mà!

Diệu Hoa nghiêm giọng:

- Cái gì cũng có cái giá của nó. Con hồi dương được là qua xác người khác, vậy nên cũng phải trả nghĩa cho người ta một giọt máu chó! Như vậy vong hồn Diệu Hoa nằm trong xác con dưới mồ mới yên ổn, tiêu diêu được. Vả lại, tụi con đã thề nguyên với nhau trước ngôi mả này rằng: từ nay về sau xem đây là ngôi mộ chung. Ngôi mộ tình. Ngày sau khi tụi con chết thì cũng xin ba má cho mai táng chung ngôi mộ này. Không thật sự hài lòng, nhưng ông bà Phủ cũng phải chấp nhận. Riêng Liễu Huệ thì tình nguyện:

- Ông bà cho phép con từ hôm nay được ở lại chốn này. Con sẽ sống với cô Trúc Quỳnh như xưa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN SÓI

Lăn lộn nhiều lần mà vẫn không làm sao ngủ được, Ngọc Trâm lại ngồi dậy, bật đèn sáng. Hai giờ sáng. Cô lẩm bẩm.

- Kỳ lạ...

Rồi cô tắt đèn và cố nhắm mắt, gạt ra ngoài đầu óc hết mọi suy nghĩ, để cố tìm giấc ngủ của đêm đầu tiên đến ngôi nhà lạ này. Và bất chợt Trâm nhận ra nguyên nhân nãy giờ khiến cô không tài nào ngủ được chính là hơi thở kỳ lạ vọng vào từ bên ngoài cửa sổ.

Lúc đầu Trâm ngỡ đó là tiếng gió, nhưng lần này do đổi đầu năm, áp tai gần cửa sổ, nên cô nhận ra đây không phải là tiếng gió thoổi. Nó phát ra lúc dồn dập lúc rẽ rẽ, y như ai đó đang áp sát mặt vào cửa sổ.

Ai nhìn lén vào phòng chǎng. Nhớ trước lúc đi ngủ, ông Sâm, chú cô còn dặn nếu nóng bức thì cứ mở cửa sổ ra, không phải lo sợ gì. Như vậy dù là ngôi nhà lớn, chung quanh là khoảng vườn rộng, nhưng chắc là chǎng có ai rình rập...

Giả vờ như đang đi vào giấc ngủ, rồi bất thắn Trâm ngồi bật dậy khi phát hiện hơi thở rõ ràng hơn. Cô nhìn ra cửa sổ và thấy một bóng người vừa thoát chạy biến vào màn đêm!

Con tim vốn không lấy gì làm khỏe lầm của Trâm đập nhanh, khiến cô phải đưa tay ôm ngực, sợ thất thần? Giờ này cả nhà đang say ngủ và có lẽ ông chú của cô cũng đang say giấc. Muốn báo động với mọi người, nhưng ngại phá giấc ngủ chú Sâm, nên Trâm đành mang nỗi sợ một mình. Đóng ngay cửa sổ, gài chốt thật chặt bên trong. Cô nhủ thầm:

- Cũng may cửa có song sắt.

Đóng cửa xong Trâm trở lại giường, vừa nằm xuống cô đã chạm ngay một vật mà lúc nãy không hề có. Một lọn tóc dài của phụ nữ!

Đèn bật sáng trở lại, và Trâm lạnh cả người khi thấy đúng là lọn tóc nãng cỏ ký lô, dài trên năm tấc, mà ai đó đã đặt ngay cạnh gối nằm của cô. Lọn tóc được cột túm lại khá gọn và được chải suôn sẻ, như do một phụ nữ mới vừa thực hiện.

Căn phòng này Trâm tiếp nhận, lúc chiều chính tay cô đã dọn dẹp, thay tấm trải giường mới và lúc đi ngủ đã cẩn thận xem lại lần cuối, sợ sâu bọ lén giường, khi không thấy gì khác lạ mới đi ngủ. Như vậy lọn tóc này do ai đó mới đem vào. Mà ai mới được, khi cửa phòng khoá kín?

Do con người bí mật vừa nhin lén qua cửa sổ kia? Nhưng giường cô mắc mùng, đứng từ ngoài cửa sổ thì không làm sao néo cả lọn tóc to nãm gọn lên giữa giường được.

- Có gì vậy Trâm?

Tiếng của chú Sâm bên ngoài. Ngọc Trâm mở ngay cửa ra. Nhìn nét mặt đầy âu lo của cô, ông càng ngạc nhiên hơn.

- Chú nghe tiếng động không bình thường ở phòng con. Có chuyện gì phải không?

Biết không thể giấu, Trâm cầm lọn tóc đưa cho chú:

- Chẳng hiểu ai đã để vật này trong phòng cháu!

Vừa nhìn thấy, ông Sâm đã kêu lên:

- Đưa chú xem!

Ông đón lấy và không ngại đưa lên mũi ngửi rồi thản thở.

- Đúng rồi!

Ngọc Trâm ngạc nhiên:

- Chú biết nó là của ai?

Ông Sâm mất bình tĩnh thấy rõ:

- Cháu có thấy ai... ai đã vào đây?

Trâm thành thật:

- Có một bóng người đứng bên ngoài cửa sổ trong lúc cháu dỗ giấc ngủ. Khi cháu phát hiện thì người ấy chạy biến trong vườn.

- Người đó ra sao?

- Dạ cháu thì thấy bóng chớ không rõ lắm. Có điều khi đứng ở đây người ấy đã thở gấp và thở dữ lắm!

- Ngọc Lan!

- Chú nói ai?

Biết mình lỡ lời, ông Sâm không đáp, quay đi chỗ khác. Trâm nghe rõ tiếng thở dài của ông...

Rồi như cố giữ kín trong lòng chuyện gì đó, ông Sâm ôm lọn tóc và bước như người mất hồn về phòng mình...

Ngọc Trâm cảm thấy sợ, muốn nhờ giúp đỡ, nhưng nhìn hình ảnh ông chú như thế, cô đành quay vào phòng đóng cửa lại. Lúc ấy, do không để ý nên Trâm không hay cái bóng trắng bỏ chạy lúc nãy đã quay trở lại và đang đứng ngoài cửa sổ nhìn vào...

Đúng ra Trâm đã bỏ về ngay thành phố sau những bất trắc vừa xảy ra. Tuy nhiên do chú Sâm ngã bệnh đột ngột nên cô phải lưu lại và nhờ vậy cô mới có dịp đi dạo quanh khu vườn ngôi nhà rộng lớn của chú mình.

Nếu ban đêm quanh nhà đầy vẻ âm u, hoang vắng thì ban ngày trái lại. Lúc đầu Trâm chỉ định đi quanh quẩn gần nhà để đầu óc bớt căng thẳng sau một đêm mất ngủ, tuy nhiên đi được vài chục bước thì những luống hoa hai bên đường nhỏ đã thu hút cô đến không cưỡng được, nên cứ tiếp bước. Theo lời chú Sâm, thì ngôi nhà to lớn này chỉ là nơi để thỉnh thoảng chú về nghỉ dưỡng, ít có dịp chăm sóc... Nhưng cứ nhìn những luống hoa đủ màu sắc, được cắt tỉa chăm chút khá cẩn thận và đẹp mắt này, thì ai dám nói đây là

khu vườn hoang?

Con đường nhỏ chung quanh trồng đầy hoa dãy sâu vào khu vườn rộng trên hai mẫu này, nếu chỉ một người như chú Sâm thì chắc chắn không thể tạo ra được. Nhưng còn có ai nữa, khi từ lúc về đây tới nay đã hai ngày, Trâm đâu có nghe chú nhắc tới người nào khác?

Có một chú mèo vàng bụ bẫm, dễ thương, chẳng biết từ đâu chạy tới cạ vào chân Trâm như muốn làm quen. Nó lại đưa mắt nhìn cô gái lạ bằng đôi mắt thiện cảm. Trâm vốn yêu loài vật, nên cô cúi xuống định đưa tay xoa đầu thì bất chợt con vật phóng chạy về phía trước. Vừa chạy nó vừa nhìn lại Trâm như mời gọi. Không tiện đuổi theo, nhưng Trâm cũng đi về hướng đó.

Qua khỏi một gốc cây to, chợt Trâm reo lên:

- Ô, đẹp!

Trước mắt Trâm là một khoảng đất rộng đến vài trăm mét vuông, trồng toàn hoa layon nhiều màu sắc.

Dưới ánh nắng ban mai, màu sắc rực rỡ của hoa khiến cho khu vườn rộng trở nên sinh động, ấm áp lạ thường!

Chợt con mèo lúc nãy chạy ra từ các luống hoa, nó rẽ về phía tay phải như hướng dẫn khách đi về hướng đó. Trâm mỉm cười, nói thầm: ừ, thì đi... Đi được hơn năm mươi mét thì Trâm phải khụng lại, bởi trước mắt hiện ra một căn nhà gỗ nằm lẩn trong cái tàn cây rậm rạp.

Nghĩ là mình đã đi vào xóm nhà bên ngoài, nhưng khi nhìn lại Trâm thấy tường rào ngăn cách ngôi biệt thự vẫn còn ở phía trước. Có nghĩa đây là một nhà phụ, có thể là của người làm vườn. Vừa định quay lại thì chợt có tiếng kêu to của con mèo. Có thể nó bị cái gì đó?

Vốn yêu chó mèo, lại thấy con mèo vàng dễ thương lúc nãy, nên Trâm quên sự đe dặt vốn có, đi nhanh về phía ngôi nhà. Cô hy vọng gặp ai đó trong nhà để yêu cầu họ giúp con vật đang càng lúc càng kêu thống thiết hon.

Tuy nhiên, khi đã tiến sát vào cửa rồi mà Trâm vẫn chưa thấy một ai trong nhà.

- Có ai...

Cô phải ngừng câu hỏi, bởi vừa lúc đó có một tiếng động mạnh, cùng lúc bóng con mèo vàng lao vút ra. Nhìn kỹ lại thì thấy con mèo đang nằm quằn quại dưới đất. Hình như nó mới bị ai đó ném từ trong nhà ra! Con vật hồn hồn như chỉ còn cử động yếu ớt, chớ không thể nào gượng dậy được. Trâm quá xúc động, cô cúi xuống xoa lưng nó, chép miệng:

- Tôi nghiệp quá!

Cô ngược nhín vào nhà, định sẽ lén tiếng phản đối ngay với bất cứ ai mình gặp. Nhưng phòng khách ngôi nhà chẳng có một ai, ngoài bộ ghế gỗ vô hồn.

- Ai đó, sao lại đối xử với con vật nhỏ bé này như thế?

Cô lén tiếng để chờ ai đó trả lời. Nhưng tuyệt nhiên không một tiếng động nào khác. Không có ai trong nhà. Vậy tại sao...

Ngọc Trâm còn đang thắc mắc thì chợt nhìn thấy có một vật gì đó rơi nằm vắt ngang trên mặt bàn của bộ sa lông gỗ.

- Thì ra...

Trâm hiểu rất nhanh. Vừa rồi có lẽ con mèo đã leo lên cao, làm rơi vật kia xuống và nó bị hất tung lên quá mạnh.

Tuy đã hiểu nguyên nhân, nhưng do không thấy chủ nhà, nên Trâm không tiện bước vào để xem vật bị rơi kia là vật gì, có cần sự giúp đỡ không... Nhận thấy con mèo bị thương khá nặng, nên Trâm ôm nó lên. Vừa khi ấy cô nghe có tiếng người phía sau lưng:

- Cô bị con quỷ đó đánh lừa rồi, nó làm đổ vỡ đồ đạc, nên giả vờ nằm im như chết đó, chớ thương tích gì đâu!

Trâm giật mình quay lại, thấy một người đàn ông đứng tuổi ăn mặc giản dị, đang từ ngoài vườn bước vào. Cô lúng túng...

- Cháu... cháu đi dạo, vô tình tới đây...

Người đàn ông cười đôn hậu:

- Cô là cháu ông chủ phải không? Cô là... cô Trâm?

Hơi giật mình khi ông ta biết tên mình, Trâm cố bình tĩnh đáp lại.

- Dạ!

- Tôi là Đạm, ông chủ thường gọi là Tư Đạm, quản gia kiêm làm vườn ngôi biệt thự này.

- À, thì ra...

Trâm đánh bạo chỉ tay vào trong, bảo:

- Có vật gì đó rơi. Có lẽ do chú mèo này gây ra.

Vừa khi ấy bất chợt con mèo vùng dậy và chạy biến đi rất nhanh. Tư Đạm nói:

- Đó, cô thấy chưa! Tôi gọi nó là con mèo mánh mà!

Trâm nhìn theo, lắc đầu. Tuy thấy nó mánh như vậy, nhưng tự dung cô cảm thấy mến nó!

Tư Đạm bước vào nhà vừa mồi:

- Mời cô vào nhà chơi. Tôi ở một mình nên thiếu mọi tiện nghi. Mời cô.

Trâm tò mò, nên không đợi mời thêm đã bước vào. Lúc này Tư Đạm đỡ vật ngã lên, vừa lúc Trâm hốt hoảng.

- Con... con... chó sói!

Đúng, trên tay Tư Đạm là một con chó sói trắng rất lớn. Tuy nhiên nó chỉ là cái xác phơi khô còn nguyên hình hài!

Ông Đạm trấn an:

- Nó chỉ là cái xác ướp thôi, cô đừng sợ. Mà chẳng hiểu sao con mèo mánh lúc nãy cứ vờn theo con sói này hoài. Đây là lần thứ một chục nó nhảy lên và làm rơi xác con sói xuống rồi đó!

Nhin cách con sói nhe nanh, tự dung Trâm rùng mình. Chưa từng gặp sói thật ngoài đời, chỉ được xem qua phim ảnh, nhưng chẳng hiểu sao chỉ mới nhìn xác con sói này Trâm lại cảm thấy có điều gì đó sợ đến khó hiểu!

Thấy Trâm mất bình tĩnh, Tư Đạm phải lên tiếng:

- Xác con sói này chết đã lâu. Nó lại ở tận vùng băng giá Bắc Mỹ, chứ ở xứ ta làm gì có sói. Cô không phải sợ.

Trâm cố gượng cười cho đến khi Tư Đạm treo nó lên chỗ cũ trên tường. Cô luôn nhìn đi chỗ khác suốt trong hơn mươi lăm phút lưu lại trong nhà. Đôi mắt con sói như còn cái thần hồn trong đó!

- Dạ, xin phép chủ.

Thấy Trâm vê đột ngột, Tư Đạm cố giữ lại:

- Tôi định hái tặng cô bó hoa layon, để cô chung trong phòng.

Trâm bước nhanh ra cửa.

- Dạ, cháu không được khỏe.

Cô bước đi rất nhanh. Và lạ lùng hơn, khi ra tới con đường mòn thì Trâm lại gặp con mèo đang đứng chờ ở đó. Nó vẫy vẫy đuôi như chào mừng Trâm!

- Mày góim lầm nhé!

Chừng như con mèo hiểu được lời nói của Trâm, nó cúi mặt chạy biến đi ở phía trước.

Trâm định đi về phòng riêng, tuy nhiên khi đi ngang qua phòng của chú Sâm, cô nghe ông gọi:

- Chú tìm cháu nãy giờ!

Trâm phải ghé lại và lo lắng hỏi:

- Chú có thấy đỡ hơn không? Hay là cháu lái xe đưa chú về Sài Gòn để bác sĩ khám.

Ông Sâm lắc đầu:

- Không cần đâu. Chú chỉ bị mệt bởi mất ngủ.

Nhưng vừa dứt câu nói thì ông ho một hơi dài. Hoi thở gấp và mệt nhọc. Trâm hốt hoảng:

- Chú!

Phải một hơi lâu ông mới lấy lại cân bằng sau khi uống hai viên thuốc trợ tim. Nhìn thấy lọn tóc vẫn còn đặt bên gối nằm của ông, Trâm không khỏi thắc mắc:

- Lọn tóc này... sao cháu vẫn để đây?

Ông Sâm chỉ nhẹ thở dài rồi quay đi chỗ khác, không trả lời. Trâm nhìn ông rồi ngược nhìn lên tường, nơi có treo tấm ảnh lớn. Bỗng cô khụng lại khi thấy có một bức ảnh lớn chụp hình một con sói trắng đang nhe nanh!

- Chú. Ảnh này...

Cô kêu hoài lớn tiếng nên chú Sâm phải quay lại.

Trâm chỉ bức ảnh:

- Con sói này... có phải là cái xác ở nhà chú Tư Đạm?

Đang nằm, chợt ông Sâm ngồi bật dậy, vẻ thất thần:

- Cháu nói... xác ai?

- Dạ, xác con sói trắng, giống như trong bức ảnh này!

- Con... sói... trắng...

Lần này thì ông Sâm như chiếc bóng xì hơi, ông chỉ kịp chụp tay lên ngực rồi ngất đi.

- Chú Sâm.

Một mình Trâm ngồi trong phòng của chú Sâm. Ông già đã qua con nguy kịch, nhưng vẫn nằm thiêm thiếp. Suốt hơn nửa đêm ông hầu như không mở mắt ra, không nói tiếng nào. Chỉ thỉnh thoảng buông tiếng thở dài.

Đến gần hai giờ sáng, do quá mệt nên Trâm đành phải quay về phòng. Hôm nay có người tài xế riêng của chú vừa từ Sài Gòn lên, anh ta ngủ ở phòng gần đó và Trâm đã có dặn, nếu nghe gì bất thường ở phòng ông chủ thì phải chạy sang và báo cho Trâm biết ngay.

Lúc sang phòng chú Sâm, Trâm đã khóa cửa phòng mình cẩn thận vậy mà lúc trở về, khi vừa bật đèn Trâm suýt kêu thét lên. Nằm gọn trên giường cô là... xác con chó sói mà cô đã thấy tại nhà Tư Đạm!

Nghĩ là ông già làm vườn đang có mặt, Trâm hỏi lớn:

- Phải chú không, chú Tư?

Không có ai đáp. Trâm vừa bước lùi ra cửa phòng, vừa hỏi lần nữa?

- Chú Tư ở đâu vậy?

Câu hỏi chỉ là một cách để tự trấn an, bởi sau khi lùi được mấy bước thì Trâm đã thấy vụt ngay một người cầm đầu chạy một mạch. Anh tài xế Tám Ân ngủ gần đó giật mình chạy ra hỏi:

- Có chuyện gì xảy ra với ông chủ?

Trâm chỉ tay về phía phòng mình:

- Có. Có... con... con...

Cô không thể nói hết câu, bởi nỗi sợ bị dồn nén lúc nãy, bây giờ đã lên đến cao độ, khiến Trâm thốt không thành lời.

Tám Ân tức tốc chạy về phía tay chỉ của Trâm. Anh ta nhìn vào phòng không thấy gì lạ, nên từ đó nói vọng lại:

- Phòng cô đâu có gì, cô chủ?

Trâm đã hoàn toàn kiệt lực, nhưng vẫn cố nói:

- Có con... chó... chó sói!

Câu nói của Trâm vô tình khiến cho ông Sâm nghe được, và như có một động lực phi thường đẩy ông ra khỏi giường chạy ra ngoài, vừa lúc chạm phải cô cháu gái vừa ngã gục.

- Gì vậy? Con nói là...

Trâm không còn đủ sức trả lời ông, nhưng đôi mắt lờ đờ của cô như muốn nói gì đó. Ông Sâm bước liêu xiêu về phía tài xế Ân đang đứng, cất giọng run run:

- Chuyện gì trong đó?

Tám Ân đáp:

- Dạ, cô Trâm nói có con chó sói trong phòng, nhưng con có thấy gì đâu?

Anh ta nói không thấy, nhưng ông Sâm khi bước vào phòng thì lại thảng thốt kêu lên:

- Đúng là đây rồi.

Ông quay ngay bên mép giường, đưa tay sờ lên chỗ cái xác phơi khô của con sói trắng mà Trâm nhìn thấy lúc này. Bàn tay sờ như cảm nhận được của ông, khiến càng lúc người ông càng run lên, xúc động dữ dội.

Và trong lúc không kiểm chế được, ông Sâm đã thốt lên:

- Ngọc Lan!

Tài xế Ân lái xe cho chủ đã khá lâu mà chưa từng nghe ông nhắc tới tên ấy. Thậm chí cả Ngọc Trâm lúc ấy đã tỉnh lại, và đang đứng ngoài phòng nhìn vào cũng ngạc hỏi:

- Kìa chú, Ngọc Lan là ai?

Ông nhìn lên và đưa tay chỉ ra ngoài:

- Con đi gọi Tư Đạm...

Ông chỉ nói được bấy nhiêu rồi sau đó lặng người đi, trông chẳng khác cái xác không hồn...

Tư Đạm vừa thấy Trâm đã lên tiếng:

- Tôi biết thế nào cô cũng trở lại. Theo lệnh ông chủ phải không?

Trâm ngạc nhiên:

- Chú biết?

Không vội vã, Tư Đạm rót ly nước lọc mời Trâm:

- Cô cứ ngồi uống nước đi, tôi sẽ kể cô nghe...

Trâm sốt ruột:

- Chú tôi đang bị mệt. Chú ấy muốn gọi chú tôi ngay.

- Tôi có tới nhanh hay chậm thì cuối cùng ông ấy cũng phải tới đây mà thôi. Cô yên tâm, tôi rõ sức khỏe ông chủ hơn cô nhiều. Ngày những ngày còn ở Canada ống đã từng như thế mà rồi đâu có sao...

Trâm càng ngạc nhiên:

- Chú từng sống với chú Sâm bên nước ngoài?

Giọng Tư Đạm trở nên hơi lạ:

- Chẳng những cùng sống bên ấy nhiều năm, mà còn nhiều việc hơn thế nữa...

- Chẳng hay...

Tư Đạm đưa tay ngăn lại:

- Cô uống nước đi. Những việc khác thì sớm muộn gì cô cũng biết thôi.

Chợt nhìn lên vách, Trâm ngạc nhiên:

- Con... con chó sói đâu rồi?

Giong Tư Đạm trở nên lạnh lùng:

- Nó vốn không ở chốn này, nên việc nó có mặt hay không cô đừng quan tâm.

- Nhưng... vừa rồi nó tới phòng của cháu.

Đến phiên Tư Đạm ngạc nhiên:

- Sao lại là phòng cô? Phải là phòng... ông chủ chó!

- Thế ra chú biết chuyện ấy?

Tư Đạm đứng lên ra dấu cho Trâm theo mình. Ông ta đưa Trâm ra một khoảng sân rộng sau nhà, nơi đó có một ngôi nhà mồ nằm khuất sau những luống hoa, mà người lạ chắc chắn là khó nhìn thấy. Ông bảo:

- Cô có sợ nhà mồ không?

Thấy Trâm hơi lưỡng lự, ông động viên:

- Đi theo tôi thì không sao.

Ông đi trước, bước vào nhà mồ không khoá cửa. Bên trong chỉ có duy nhất một ngôi mộ đá nằm giữa nền đá đen khá rộng. Trâm còn chưa dám bước lại gần thì Tư Đạm giục.

- Tới đây đi, cô sẽ rõ.

Lúc Trâm nhin vào bia mộ, cô giật mình khi đọc dòng chữ: "Ngọc Lan chi mộ".

- Ngọc Lan! Phải chăng...

Tư Đạm cúi xuống ngôi mộ, ông cởi chiếc áo đang mặc, một cách nhẹ nhàng, ông lau từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Hành động ấy khiến Trâm ngạc nhiên:

- Đây là...

Ông đáp mà không ngẩng lên:

- Con gái của tôi!

- Con gái của chú? Cô ấy có liên quan gì tới Ngọc Lan mà chú Sâm cháu nhắc tới?

- Ông ta nhắc tới vật này thì đúng hơn!

Ông chỉ tay lên tường phía sau phần mộ.

- Cái này... Con sói!

Thì ra xác con sói phơi khô từng treo ở phòng khách nhà chú Đạm và Trâm thấy trong phòng mình bây giờ đang ở đây! Đúng là nó, không thể sai được.

- Hồi nay cô hỏi tôi con sói đâu, thì nó ở đây. Nó thuộc về nơi mà nó gắn bó.

- Gắn bó với ai trong nhà mồ này?

- Cô xem, nơi đây còn ai ngoài...

- Chẳng lẽ... cô Ngọc Lan trong mộ này?

Tư Đạm chỉ thở dài, không đáp. Sau đó ông đột ngột rời nhà mồ. Trâm khụng lại một lúc, rồi mới quay ra.

Phía sau cô đang xảy ra một chuyện mà Trâm không bao giờ nghĩ đến: Cái xác con sói bỗng từ trên tường rơi xuống mồ và... biến mất.

Ông Sâm thức giấc lúc nửa khuya.

Hôm nay ông cảm thấy trong người khỏe hơn, nên ngồi dậy thu xếp mấy thứ lặt vặt trong phòng, tính sáng sớm sẽ trở về Sài Gòn. Ông đã dặn tài xế Tám Ân, đúng năm giờ thì gọi. Bây giờ mới ba giờ mười phút, còn khá lâu nữa, nhưng ông biết cố nằm lại thì cũng không ngủ được.

Do bị tim mạch nên lâu nay ông kiêng cữ cà phê, vậy mà giờ này ông lại thèm được ngồi nhâm nháp một cốc chất đắng ấy. Như cách đây vài năm, lúc còn ở bên kia trời Tây. Lúc ấy ông hay uống cà phê không đường và rượu mạnh, bởi cái lạnh cắt da của vùng biên thùy Canada, và còn một nguyên nhân khác...

Nhớ tới Canada, chợt con tim đang được dỗ dành của ông nhói lên! Điều bí ẩn sâu kín đó đã dỗ dồn về và hành hạ ông suốt mấy hôm nay rồi, mãi cho đến chiều nay ông mới bình tâm trở lại sau khi ông ngồi trong phòng riêng, khóa kín cửa và đốt nép nhang ngồi khấn thầm. Ông khấn những gì chỉ mình ông biết, và hình như đó là việc lặp lại nhiều lần mà vẫn chưa toại nguyện.

Đã hon chục lần, ông Sâm đốt nép nhang này đến nép nhang khác rồi khấn, nhưng lần nào thì nhang cũng đều tắt ngang. Mà mỗi lần như vậy là khiến cho con tim của ông đau nhói lên. Lời khấn của ông đã bị từ chối! Mãi đến hồi chín giờ tối vừa rồi, lần đầu tiên cây nhang cháy đến hết. Đầu óc ông Sâm cũng tươi tỉnh từ đấy... Và ông đã ngủ được một giấc.

Lúc này ngồi chờ sáng, ông Sâm mới hiểu ra, lời khấn của ông được chấp nhận là bởi ông đã hứa sẽ rời khỏi đây và không bao giờ trở lại nữa! "Người ta" đã thật sự xua đuổi ông rồi.

- Mà cũng phải thôi...

Ông Sâm tự dung thèm được nói chuyện với bất cứ ai, chừng như những chất chứa trong lòng ông đang có nhu cầu tuôn ra. Gọi tài xế Ân thật ông không muốn, bởi cần phải để anh ta nghỉ ngơi, mai còn lái xe. Giờ chỉ còn Ngọc Trâm. Cô cháu gái mà ông nuôi từ nhỏ sau khi người anh trai và chị dâu qua đời trong một tai nạn giao thông. Ông thương Trâm như con, nên lần này ông đích thân dẫn Trâm lên đây, định giao đứt cho cô ngôi nhà này khi nào Trâm lấy chồng và tạo lập sự nghiệp.

Lúc chiều ông đã đồng ý cho Trâm ở lại đây sau khi ông ra về. Rồi ít hôm Trâm sẽ về sau, ý của Trâm là muốn có thời gian làm quen với ngôi nhà hơn...

Có lẽ ông muốn dặn dò thêm cô cháu gái đôi điều...

Ông Sâm nhẹ bước qua phòng Trâm. Ông đưa tay gỗ nhẹ vào cửa, bởi biết thường khi Trâm rất nhạy thíc. Tuy nhiên, gỗ đến ba lần mà vẫn chẳng nghe Trâm lên tiếng, ông Sâm hơi lo, hay là có chuyện gì với cô cháu gái của mình?

Linh tính báo cho ông chuyện chẳng lành. Ông Sâm cầm nắm cửa xoay mạnh và... thật bất ngờ, cửa phòng không khóa nên bật vào trong. Phòng còn sáng đèn, nhưng không có người!

- Trâm ơi.

Ông Sâm cất tiếng gọi, vừa lúc nhìn qua cửa sổ ông thấy bóng một phụ nữ đi sâu vào vườn phía sau.

- Trâm.

Không kịp suy nghĩ, ông Sâm tức tốc chạy theo. Từ dãy phòng có một hành lang nối với vườn sau băng một cửa hậu, nên chỉ mấy chục giây sau ông đã ra tới con đường nhỏ. Trước mặt ông là bóng tối dày đặc, tuy nhiên là chủ nhà nên ông không khó để đi nhanh theo cái bóng vừa khuất.

Tự dung ông Sâm lo sợ cho cô cháu gái vô cùng. Những gì ở phía đó từ lâu rồi ông không còn dám nghĩ tới chớ đừng nói là bước vào. Vậy mà bây giờ, với sự an nguy của người thân duy nhất còn lại trong đời mình, ông Sâm gần như quên hết, chỉ biết cố đi nhanh. Khoảng năm phút sau thì vườn hoa layon đã ở trước mặt. Lâu lắm chưa ra đây, nhưng ông biết có người chăm sóc nó, nên tuy vội ông vẫn chép miệng:

- Chu đáo quá.

Mười phút sau, ông đã tới trước ngôi nhà của Tư Đạm. Cửa đóng kín, đèn tắt. Chứng tỏ chủ nhân đã ngủ say.

Không chút chần chờ, ông Sâm vòng ra sau, hướng về phía nhà mồ. Nơi này, kể từ khi về nước hai năm trước, ông chỉ nghe một tin nhắn qua điện thoại của Tư Đạm: "Mồ mả đã xong, khi nào tới thì nên đi một mình."

Nhưng chưa bao giờ ông Sâm tới...

Vừa bước vào nhà mồ, ông Sâm đã khụng lại, tim ông đập nhanh? Trước mặt ông là một cô gái đang ngồi gục đầu trước ngôi mộ.

Trong cảnh tranh tối tranh sáng, ông Sâm thảng thốt kêu lên.

- Ngọc Lan!

Rồi như một quán tính, ông sà xuống ôm chầm lấy cô gái, miệng rít lên như một người trong cơn hấp hối:

- Anh xin lỗi em!

Vừa lúc đó, ông Sâm nghe một giọng nói quen:

- Con đây mà chú Sâm!

Người con gái đó chính là Ngọc Trâm!

Cái chết của chú Sâm khiến cho Ngọc Trâm bàng hoàng! Đêm hôm đó sau khi biết mình ôm nhầm đứa cháu gái, tự dung ông ngã lăn ra, rồi không bao giờ dậy nữa!

Trâm tuy phản ứng đúng, khi lên tiếng nói rõ mình không phải là Ngọc Lan, khiến ông hốt hoảng, thất vọng rồi đứng tim. Tuy nhiên, dẫu sao thì Trâm cũng gián tiếp gây ra cái chết của chú mình, nên cô khóc và đập đầu mấy lần.

Đến lúc ấy Tư Đạm mới xuất hiện. Ông lạnh lùng bảo Trâm.

- Tôi tiếp cô đưa ông chủ ra ngoài. Rồi có lẽ cô cho xe chở ông về Sài Gòn ngay sáng nay đi.

Trâm chỉ đồng ý đưa chú mình ra nhà ngoài lo thủ tục mai táng, nhưng cô lại có ý khác:

- Cháu sẽ mai táng chú Sâm tại đây. Có thể là trong nhà mồ này.

Tư Đạm la to lên:

- Không được!

Trâm cau mày:

- Sao lại không được? Đây là nhà của chú Sâm, chú ấy có quyền nằm trên cơ ngơi của mình chớ sao! Nếu cần thì cháu sẽ xây một nhà mồ khác.

Tư Đạm xem ra bị kích động dữ dội. Ông ta cố nén lầm mói quay ra, không nói thêm gì. Bỏ mặc Trâm lại đó với xác của chú mình.

Đến chiều hôm đó, trong lúc nhiều bạn bè thân nhân gần xa của chú Sâm từ Sài Gòn lên khá đầy đủ thì bỗng người ta hay tin có đám cháy lớn sau vườn. Khi Trâm ra tới nơi thì thấy ngôi nhà gỗ của Tư Đạm còn lại đống tro tàn.

Không ai biết nguyên nhân vụ cháy. Cho đến khi bước sang ngôi nhà mồ còn nguyên vẹn, thì Trâm hiểu.

Tư Đạm đang ngồi im lặng trước ngôi mộ của Ngọc Lan. Trâm đứng nhìn ông rất lâu, cô đợi cho đến khi ông cử động. Và cuối cùng, Trâm đã nghe ông ta lên tiếng.

Không biết là nói một mình hay cho Trâm nghe:

- Lão ta đã phải trả giá cho tội lỗi của mình. Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Bởi những gì con gái tôi phải gánh, đã quá nặng nề, thảm khốc! Cái chết của lão ta chỉ mới là một phần...

Rồi sau đó, ông ta cúi xuống nói vào ngôi mộ:

- Ngọc Lan! Ba đã bắt nó phải tới đây để đền tội, vậy sao con vẫn chưa vừa lòng? Sao con không cho ba đốt luôn ngôi nhà của nó!

Nghe tới đây thì Trâm giật nẩy mình. Cô nhìn trở lại phía ngôi nhà lớn. Nó vẫn chìm trong bóng đêm.

- Tiếng ai khóc?

Trâm tự hỏi và nhìn quanh. Vừa lúc đó có tiếng nức nở. Nó vọng ra từ phía ngôi mộ!

- Ngọc Lan! Ba đã chờ con về nói với ba một câu thôi cũng được. Hay là khóc một tiếng... vậy mà đã hai năm nay rồi con chưa hề. Nay con khóc, phải chăng đã mẫn nguyên, bởi cuối cùng thì đứa hại đời con cũng phải đền tội. Vậy ba vui lắm rồi, ba có thể đi theo con được rồi! Ngọc Lan ơi, chờ ba!

Tư Đạm vừa dứt lời thì bất thần phóng người lên cao, rồi lao đầu thẳng xuống mặt trên ngôi mộ. Hành động của ông quá nhanh, quá bất ngờ, nên dẫu Trâm đã kêu thét lên ngay, nhưng đã không còn kịp nữa. Một âm thanh khô khốc vang lên. Có lẽ đó là sự va chạm mạnh của phần đầu ông ta vào đá!

- Kia, chú Tư!

Trâm lao tới. Vừa kịp lúc cô sững sờ, khụng lại. Bởi lúc ấy bỗng có một vật khá lớn, hứng trọn thân thể Tư Đạm và nhảy sang một bên. Gọn gàng, nhẹ nhàng.

- Con sói!

Không thể tin được. Trước mắt Trâm là một con sói trắng to gân bắpng một con người, đang ôm gọn Tư Đạm vào lòng. Nó không nhẹ nanh, mà lại lè luối liếm lên má và mặt của Tư Đạm. Vốn đã một lần thất thần vì con vật này, nên lần này Trâm cũng không tránh khỏi thót tim.

Cô chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Cứu!

Rồi ngất đi. Lúc tỉnh lại, Trâm vô cùng ngạc nhiên khi thấy ngôi trước mặt mình là Tư Đạm và... một cô gái. Vẫn ở trong nhà mồ.

Tư Đạm lén tiếng, giọng dễ nghe hơn:

- Vừa rồi xác con sói đã cứu tôi, nhưng người thật sự duy trì sự sống cho tôi chính là cô. Nếu không có tiếng thét của cô thì con gái tôi nó chưa kịp hôn, để đỡ lấy thân thể tôi. Cám ơn cô Trâm...

Trâm bật dậy, đưa mắt nhìn sang cô gái như ngâm hồi. Hiểu ý, Tư Đạm nói:

- Nó là Ngọc Lan, con gái tôi.

- Cô ấy. Cô ấy.

Trâm suýt kêu lên lần nữa, kịp lúc Tư Đạm nói tiếp:

- Cô đã biết rồi nên tôi không giấu. Ngọc Lan không còn là người. Oan hồn nó...

Giọng Trâm run rẩy:

- Tôi có còn... còn sống không vậy?

Tư Đạm phải bật cười:

- Nếu cô chết thì con gái tôi đâu phải ngồi đợi hơn nửa giờ rồi để nói một câu thôi, trước khi nó trở về với thế giới riêng của mình...

Lúc này bất chợt cô gái tên Ngọc Lan quay mặt ra. Trâm thất thần khi nhìn vào khuôn mặt thật đẹp, nhưng trắng bệch, hầu như chẳng có chút sinh khí nào.

Cái nhìn lả lùng của cô ta khiến cho Trâm sợ hãi, bối rối, chỉ muốn nhanh chóng nhìn đi chỗ khác để tránh! Tuy nhiên, hình như đã bị thôi miên nên Trâm vẫn phải nhìn vào cô ta.

- Tôi hiểu lầm. Suýt nữa...

Vừa dứt lời, tức thì toàn thân cô ta chuyển động và... nhanh như ánh chớp, chỉ còn thấy một vệt trắng mờ... Rồi sau vài giây, trước mắt Trâm chỉ còn lại... cái xác khô của con chó sói!

- Kia, chú Tư!

Trâm phải ôm lấy ngực để trấn tĩnh. Trong lúc Tư Đạm nhẹ giọng:

- Böyle giờ tôi mới nói thật. Cô suýt chết, bởi con gái tôi nghĩ lầm cô là... người tình của ông chủ Sâm!

- Ừa, kỳ vây! Cháu là cháu ruột mà...

- Khi biết ra thì Ngọc Lan mới không còn quấy phá cô nữa. Chớ ngay đêm đầu cô tới đây, nó cứ nghĩ cô được lão Sâm đưa tới để thay nó quản lý ngôi nhà này, nó quyết phá và thậm chí sẽ hại cô nữa. Cô nhợt lợt và xác con sói không? Đêm đó đúng ra cô đã chết do lợn tóc quấn ngay cổ cô, siết cho đến khi nào cô không còn thở nữa. Và con sói nằm trên giường cô đêm ấy, nếu tôi chậm tay một chút thôi thì Ngọc Lan đã

bắt hồn cô đi rồi!

- Trời ơi!

Thấy Trâm quá sợ hãi, Tư Đạm nói ngay:

- Khi lão Sâm tới chết bên mộ nó thì Ngọc Lan đã rõ mọi việc rồi, nó tính là sẽ gặp cô nói cho cô rõ. Nó còn muốn trả lại cho cô cơ ngơi này...

Trâm xua tay lia lịa:

- Cháu không có ý định lấy ngôi nhà này đâu. Sau khi chôn cất chú Sâm xong thì cháu sẽ về ngay Sài Gòn. Tư Đạm nhẹ lắc đầu:

- Cô không cần phải như vậy. Cô có thể an táng ông Sâm ở tại đây. Chính tôi và Ngọc Lan sẽ đi.

Ông đứng lên nhặt xác con sói định bước ra, chợt dừng lại và hơi ngập ngừng:

- Tôi không muốn khơi lại chuyện cũ. Nhưng suy cho cùng, có những điều cô cần biết thì tốt hơn... Vậy cô theo tôi ra ngoài này, đỡ ngọt ngạt hơn.

Trâm theo ông ta ra cuối khu vườn. Ông đặt xác khô con sói xuống thảm cỏ, rồi thở dài:

- Đời người cuối cùng thì cũng về với cỏ cây, cát bụi. Trước đây một ngày, tôi cùng với con gái mình vẫn còn sôi sục sự hận thù. Nhưng kể từ khi lão Sâm chết đi, tự dưng tôi thấy trả thù cũng có ích gì đâu!

Người này chết, rồi người kia nằm xuống, đâu còn gì ngoài nằm xương tàn. Còn thua con sói này, ít ra nó còn để lại bộ da cho người ta hoảng sợ! Có lẽ từ nay tôi sẽ chôn bộ da sói này xuống lòng đất, để hồn con Ngọc Lan không còn vương vấn...

- Nhưng... có liên hệ gì giữa cô Ngọc Lan và bộ da sói?

Tư Đạm lại thở dài:

- Đó là một bi kịch!

Ông lặng đi đến gần một phút rồi mới tiếp:

- Lão Sâm đã chết rồi, nên tôi cũng không còn muốn giữ câu chuyện này nữa. Ba năm trước, tôi và Sâm là bạn thân, ông du học và ở lại Canada lập nghiệp...

Ông ngẩng lên, nhìn về phía chân trời xa như hồi tưởng lại:

- Không vốn liếng, nên chúng tôi chọn vùng biên giới xa của xứ sở lạnh giá quanh năm để định cư. Sâm tốt nghiệp ngành lâm nghiệp nên rất giỏi về rừng, còn tôi thì thuộc lĩnh vực kinh tế, nhưng cũng đồng tình với Sâm để chọn mua một nông trại nhỏ ở vùng rừng núi. Tôi ly dị vợ và dẫn đứa con gái mười sáu tuổi đi theo. Hằng ngày, trong lúc Sâm lái xe đi ra thị trấn cách đó bốn mươi cây số để giao dịch bán lâm sản thì nhân tiện chở Ngọc Lan cùng đi đến trường. Ngọc Lan rất mến bác Sâm, bởi sự hiền lành, giàu nghị lực của anh ta. Mà tôi thì cũng thầm nể phục bạn bởi sức chịu đựng giỏi, sự thích nghi cuộc sống nhanh nhạy, nên nghĩ con bé được gần gũi với một ông bác như vậy sẽ có cơ hội học hỏi được nhiều. Còn tôi, sở dĩ ít đi đâu ngoài thời gian quanh quẩn ở nông trại nhỏ, bởi tôi có bệnh, sợ lái xe đường hiểm trở. Cuộc sống an bình của chúng tôi kéo dài được gần một năm thì biến cố xảy ra! Ác nghiệt thay, biến cố đó lại rơi đúng vào đứa con gái bé bỏng của tôi!

Tư Đạm chừng như đã quá sức chịu đựng, nên kể tới đó thì ông phải dừng lại. Bởi nước mắt đã tràn ngập cả hai khóe mắt chảy vào trong, khiến cổ họng ông không còn phát ra âm thanh được nữa! Phải mất một lúc lâu sau, ông mới tiếp tục:

- Vào một buổi chiều cuối tuần, hôm ấy cả Sâm và Ngọc Lan đều ở nhà. Tôi đề nghị làm một buổi tiệc nhỏ để mừng con bé tròn mười bảy tuổi, đồng thời đó cũng là kỷ niệm ngày bỏ đi của mẹ nó. Ngọc Lan tỏ ý không vui.

- Hay là ba cho con bỏ qua bữa tiệc này. Có gì vui đâu mà làm...

Tôi nhìn nét hờ hững của con gái, thắc mắc hỏi:

- Con sao vậy?

Nó quay đi tránh ánh mắt nhìn của tôi, trả lời qua loa:

- Con mệt...

Nghĩ đó là triệu chứng thông thường của con gái tuổi mới lớn, nên tôi nói:

- Được rồi, nếu mệt thì con đi nghỉ. Để ba làm bếp, khi nào xong ba gọi.

Tôi đã chuẩn bị sẵn mấy món nướng nên vào bếp lo bữa tiệc. Tôi nhìn không thấy Sâm thì nghĩ có lẽ cậu ta nằm trong phòng riêng hay đi quanh quẩn đâu đó. Đến khi làm xong thức ăn, tôi gõ cửa phòng gọi.

- Xong rồi, con mời bác Sâm ra ăn!

Gọi đến lần thứ ba vẫn không nghe con gái lên tiếng, lại thấy cửa phòng hé mở, nên tôi đẩy nhẹ vào.

Không có Ngọc Lan trong đó.

Tôi quay sang phòng của Sâm gọi:

- Sâm ơi, cậu có thấy con Lan đi đâu không?

Cũng không có tiếng trả lời. Phòng Sâm cũng trống trơn, lúc ấy trời đã bắt đầu tối, nên tôi hơi lo chạy ra sau nhà, cất tiếng gọi:

- Lan ơi! Sâm ơi!

Kêu đến rát cả cổ mà chẳng thấy tăm hơi hai người đâu, sự lo lắng biến thành sợ hãi! Nhất là lúc ấy tôi nhìn thấy chiếc áo khoác của Ngọc Lan rơi trên lối mòn từ nhà ra suối phía sau nhà.

- Ngọc Lan!

Linh tính báo điếu chẳng lành, tôi vùng chạy theo lối đó ra suối. Đến khi tới bên bờ suối thì tôi khụng lại, bởi vừa nhìn thấy có hai bóng người ngồi sóng đôi trên một塊 đá. Một trong hai người là Ngọc Lan, với mái tóc dài quá lủng mà chỉ cần nhìn từ phía sau là có thể nhận ra ngay con bé. Còn người kia...

Tôi không tin vào mắt mình. Bởi không ai khác hơn là... Sâm? Lúc ấy Ngọc Lan đang ngả đầu lên vai Sâm khóc rưng rức. Đứng chỉ cách chưa đầy ba mét, nên tôi nghe rõ tiếng khóc của con gái mình. Rồi sau đó là giọng nghẹn ngào của nó:

- Sao anh không trả lời em? Có gì khó đâu, anh chỉ thú thật với ba mọi chuyện. Ba có thể nổi giận, nhưng

dẫu sao anh và ba cũng là chỗ bạn bè, chẳng lẽ ống giận chúng ta sao? Vả lại...

Ngọc Lan ngừng lại vài giây rồi nó tiếp liền:

- Vả lại cái thai trong bụng em đã hơn năm tháng rồi, làm sao giấu mãi được!

Tôi nghe giọng hốt hoảng của Sâm:

- Không được. Anh đã nói rồi, sao em chưa chịu phá.

Tôi lại nghe một tiếng thét cực lớn:

- Khốn nạn. Anh tạo ra rồi bây giờ xúi tôi giết con phải không?

Sau tiếng thét đó, tôi thấy người của Ngọc Lan vọt lên trong cơn kích động dữ dội!

- Đừng! Khoan đã...

Tiếng kêu đó là của Sâm. Nhưng đã quá trễ rồi. Khi ấy toàn thân Ngọc Lan đã lao thẳng xuống vực sâu, mà bên dưới là dòng suối đang chảy xiết.

Ngay lúc ấy, tôi nghe một tiếng gầm rú khác từ dưới vực vọng lên. Tiếng rú khác thường đó là của bầy chó sói thường ra kiếm mồi ở ven suối mỗi đêm.

Tôi vừa kịp hoàn hồn, lao tới chụp lấy Sâm:

- Mày làm gì hả Sâm? Mày... mày...

Qua ánh sáng lờ mờ, tôi nhìn xuống vực và thấy rõ ràng thân thể con gái mình nằm vắt ngang trên một gò đá bên cạnh đó là một con sói trắng đang nhe nanh!

Tôi không kịp suy nghĩ gì thêm, đẩy Sâm sang một bên và lao ngay tới chỗ con tôi đang gặp nguy. Rồi, tôi không còn biết gì nữa...

Khi tôi tỉnh lại và biết mình còn sống thì bên cạnh tôi là xác đứa con gái yêu dấu của mình và... con chó sói! Chẳng hiểu tại sao lại như vậy? Có thể lúc rơi xuống, tôi đã vô tình đè lên và làm chết con vật hung dữ đang xé xác Ngọc Lan. Tôi không cần biết gì khác, cố gượng đau, ôm lấy xác con mà gào lên kêu cứu!

Nhưng vô vọng, bởi ngoài Sâm ở trên kia thì khu nông trang của chúng tôi đâu có ai khác.

Tư Đạm ngừng kể, lặng im, như để nuốt nỗi đau vào lòng mình. Trâm ngập ngừng một lúc rồi mới dám hỏi:

- Vậy lúc ấy chú Sâm đâu, sao không cứu?

- Có lẽ quá sợ trách nhiệm nên anh ta bỏ chạy mất!

Trâm nhẹ thở dài...

Đáng lẽ cô không nên hỏi tiếp, bởi mỗi câu hỏi trong lúc này hết sức nhạy cảm, đều có khả năng khơi gợi nỗi đau và sự hận thù trong lòng người đàn ông nhiều đau khổ này... Tuy nhiên, chẳng hiểu sao cô lại buột miệng:

- Rồi làm sao chú mang được xác cô Ngọc Lan lên?

Giọng Tư Đạm trở nên vô cùng thống thiết:

- Xác con tôi vĩnh viễn nằm lại ở đó! Bởi sau đó tôi kẹt lại ở vực sâu ấy đến ba ngày. Lúc tỉnh lúc mê, đến khi cuối cùng tôi tỉnh lại thì nhìn bên cạnh chẳng còn thấy xác con tôi đâu, chỉ còn lại nguyên lọn tóc dài của nó đang quấn lấy thân mình con sói bị chết! Có thể lúc tôi hôn mê, thì lũ sói khác đã tới và ăn thân thể Ngọc Lan, chẳng hiểu sao chúng lại không ăn thịt tôi! Đêm hôm đó, trong lúc tôi hầu như chỉ chờ chết, bởi kiệt lực vì đói và thương tích đầy người thì chẳng biết ai đó đã thông dây xuống kéo tôi lên... Tôi chỉ biết bấy nhiêu thôi tôi hầu như hôn mê sâu, cho đến lúc tôi tỉnh lại. Có lẽ phải ba bốn tháng sau.

Ông ngừng kể. Vừa vuốt bộ lông mượt của con sói vừa nói sang chuyện khác:

- Từ nay Ngọc Lan sẽ ở đây.

Ngọc Trâm vẫn muốn hỏi thêm:

- Vậy còn ngôi mộ trong nhà mồ kia?

Tư Đạm bất thắn nắm lấy tay Trâm:

- Dẫu sao ta cũng cảm ơn chú Sâm con! Khi ta tỉnh lại sau ba tháng hôn mê như vừa kể thì thấy mình đã ở trang trại này rồi! Lúc ấy ta mới hiểu, thì ra người kéo ta lên khỏi vực chính là chú Sâm của cô. Rồi anh ta lo chuyện đưa ta hồi hương, bố trí cho ta lên ở tòa nhà này. Mặc dù từ sau đó anh ta không bao giờ xuất hiện nữa...

Ông lại phải ngừng kể, thở dài như néo xúc động:

- Thật ra khi về đây thì chỉ có mỗi mình ta. Còn ngôi nhà mồ và ngôi mộ kia là do ta quá thương con nên tự tay dựng lên, chứ trong mộ nào có xác của Ngọc Lan..

- Thế còn xác con sói này?

Tư Đạm nở nụ cười héo hắt:

- Ta cũng không rõ. Vào một đêm, sau khi ta vừa xây xong ngôi mộ trong nhà mồ, do quá mệt mỏi nên nằm ngủ thiếp đi ngay trên đầu mộ. Lúc tỉnh lại, ta đã thấy xác con sói bên cạnh. Ta chợt hiểu, đó là vong linh con Ngọc Lan hiện về. Nó đã bị một con sói tinh ăn thịt và đã theo hồn sói về đây. Nhưng rất lạ là nó và con sói này không hề hung dữ. Mà phải nói là rất hiền lành...

Trâm đã khóc từ lúc nào rồi mà không hay. Đến cho Tư Đạm ngừng kể, cô mới tự tay nâng xác con sói lên mà không hề sợ hãi:

- Theo con nghĩ thì chỗ an nghỉ xứng đáng cho xác con sói này chính là trong nhà mồ kia, chứ không phải ngoài này. Chú hãy nghe con, đưa xác nó vào.

Cô tiếp cùng Tư Đạm một tay, đưa xác khô con sói trở vào nhà mồ. Đẩy nắp mộ đá ra, họ đặt con sói lên chiếc gối mà trước đó Tư Đạm đã đặt sẵn cho con gái mình.

- Y như một cuộc mai táng thật sự!

Trâm thành khẩn chấp tay khẩn rất lâu. Đứng ngay bên cạnh, nhưng Tư Đạm cũng không rõ Trâm khẩn những gì...

Phản ứng, ông nói thành lời:

- Con hãy yên nghỉ nơi này và hãy để cho ông nằm bên cạnh. Hãy quên hết chuyện cũ đi...

Họ ở trong nhà mồ rất lâu...

Đó là lần cuối cùng Ngọc Trâm lưu lại trang trại. Nhiều năm sau, cô nghe tin cái điền trang đó càng ngày càng có nhiều hoa hơn. Ông Tư Đạm thì tuổi đã già, sức yếu, đâu còn chăm sóc vườn tược chu đáo nữa, vậy mà các luống hoa vẫn tươi, vườn layon vẫn rộ nở buổi ban mai...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CÔ GÁI HOA TIÊN

Hằng năm cứ đến tháng chạp, theo thông lệ, làng Hòa An có ngày hội hoa.

Hầu như không một loài hoa đẹp nào ở khắp vùng mà không góp mặt. Đặc biệt nhất và cũng thú vị nhất là cuộc tuyển chọn người con gái đẹp nhất của ngày hội hoa. Năm trước người trúng giải giai nhân hội hoa đã được tuyển lên kinh thành, và sau đó được đi xuất ngoại.

Còn năm nay, nếu tính riêng mỹ nhân của vùng miền tây này thì có đến trăm người, đã tề tựu rất sớm. Có lẽ đứng đầu những đóa hoa hương sắc kỳ này sẽ khó lọt khỏi những cô gái này.

Các tài tử giai nhân khác, tuy không đi thi, nhưng cũng có mặt và hồi hộp chờ đợi. Trong số này có anh chàng Lê Dung, một anh chàng được tiếng là thơ hay chữ tốt, lại có tài ăn nói lưu loát và... rất đào hoa!

Trước ngày hội, các bạn bè của Lê Dung đã nửa đùa, nửa thật:

- Kỳ này Lê Dung phải hóa trang thành anh bán than. Nếu không thì khó an toàn tính mạng!

Người khác nghe vậy đã ngạc nhiên hỏi:

- Sao lại thế?

-Ìì bởi anh ta sẽ lọt mắt xanh những cô nàng đẹp nhất hội hoa. Mà trong khi đó những cô nàng ấy cũng sẽ được vị quan quyền thế nhất vùng này chấm!

Khi Lê Dung tới Hòa An thì chỉ cách ngày khai hội hoa có một đêm. Thuê chỗ trọ xong, Dung một mình tản bộ dọc theo con đường có nhiều bóng mát.

Đường vắng, nên vừa đi Dung vừa cất tiếng ngâm nga bài thơ ưa thích. Anh ngâm chưa hết bài đã chợt nghe vọng lại từ trong bụi rậm một giọng ngâm khác thật trong trẻo. Mà kỳ lạ thay, nàng ta lại ngâm đúng bài thơ Lê Dung vừa ngâm dang dở, không sai một lời.

Quá đỗi ngạc nhiên, Lê Dung quay lại và kịp há hốc mồm ngạc! Trước mặt anh, một cô gái mặc trang phục toàn màu hồng, môi má không hề son phấn mà đẹp như được trang điểm cực kỳ công phu, lộng lẫy!

Như bị thôi miên, Dung phải ngây người một lúc, sau đó mới thoát thành lời.

- Cô... cô thuộc bài thơ đó từ lúc nào?

Sở dĩ Dung hỏi như thế, bởi tám câu thơ ấy anh mới ngẫu hứng thành thơ trong lúc đi dạo. Thể thơ khó, câu chữ cầu kỳ rất khó nhớ. Như vậy làm sao chỉ mới nghe qua mà cô ta đã thuộc lòng, mà lại đọc trước hai câu Lê Dung còn bỏ dở?

Cô gái chừng như không để ý đến sự ngạc nhiên của Dung, cô ta tươi cười hỏi:

- Công tử từ xa mới đến đây? Thảm nào khẩu khí có khác...

- Cô nương chắc cũng không phải ngụ ở chốn này? Bởi cách phục trang, cung cách đều không giống người nơi đây. Đặc biệt là thông minh còn hơn là người sáng tác ra bài thơ. Trong khi nghe chưa hết bài đã thuộc...

Cô nàng che miệng cười khúc khích, giọng cười trong trẻo lạ thường:

- Thơ hay, từ thơ dễ nhớ, nên nghe là có thể mạo muội đọc luôn, đâu có gì lạ!

- Nhưng đâu dễ thuộc khi tác giả vẫn còn đang tìm ý?

- Thần giao cách cảm đấy!

Nàng ta vừa nói vừa bước đi, nhanh hơn Dung nghĩ.

Anh hốt hoảng chạy theo và lên tiếng:

- Cô nương, xin cho hỏi...

Anh định hỏi tên và nơi lưu trú, nhưng cô gái bước càng nhanh, chỉ trong phút chốc đã lẩn vào rừng cây. Tiếc nuối, nhưng Lê Dung vẫn vui, anh nghĩ rằng chắc chắn cô ta là một trong những người đẹp đến dự hội hoa. Mà nếu vậy thì trước sau gì cũng sẽ gặp lại.

Dù nghĩ vậy, nhưng đêm đó Lê Dung cũng cứ lang thang mãi ngoài thị trấn. Cứ mong ngóng người đẹp xuất hiện... Mãi đến khi quá khuya, anh mới trở về phòng trọ.

Vừa bước vào phòng, anh đã ngạc nhiên bởi một mùi thơm kỳ lạ lan tỏa khắp căn phòng nhỏ.

Gọi các người trực phòng, họ đều lắc đầu bảo:

- Nhà trọ này không có lè xịt nước hoa, chắc là của quý khách đó thôi!

Lê Dung xưa nay chưa từng dùng đến dầu thơm như thế này, mà bạn bè của anh thì càng không. Vả lại anh tới đây trọ một mình, đâu có ai quen biết viếng thăm...

Đợi người phục vụ phòng bước ra rồi, Lê Dung mới tì mỉ quan sát từng nơi trong phòng, cố tìm một dấu vết nào đó, khả dĩ đoán xem ai đã lọt vào phòng trong lúc anh vắng mặt. Nhưng hoàn toàn không có gì可疑. Cửa vẫn khóa, rèm cửa vẫn còn nguyên.

Gần suốt đêm đó, Lê Dung hầu như không chợp mắt được Cứ hết thắc mắc về ai đó, lại hình dung ra từng nét, từng lời của cô gái gặp ngẫu nhiên hồi chiều.

Mãi đến gần sáng, Dung mới mơ màng được một lúc. Đến khi nghe tiếng ai đó gọi, anh mới choáng tỉnh và nhận ra tiếng của tên hầu phòng. Cậu ta đưa cho Dung một mảnh giấy màu hồng sực mùi thơm và bảo:

- Có một cô gái mặc bộ đồ màu hồng, bảo đưa cái này cho cậu.

Lê Dung nhận, vừa mở ra đã thấy một bài thơ chép nắn nót bằng nét chữ con gái rất dễ thương. Cuối bài thơ có ghi chú: "Xin nhận được phúc đáp bài thơ vào tối nay. Gặp nhau ở đâu chợ hoa".

Từ thơ phong phú, lời thơ chải chuốt. Khi đọc xong, Lê Dung phải buột miệng:

- Hay tuyệt!

Anh thuận tay họa liền bài thơ và bồn chồn nôn nóng, cứ mong sao mau đến tối để gặp lại nàng ta. Hỏi

người phục vụ, cậu này nói:

- Tối nay là ngày khai hội hoa xuân. Đầu chợ hoa ở phía đông thị trấn, từ đây đi đến đó khoảng hai mươi phút là tối.

Dung dò hỏi:

- Cô nàng đưa thơ này có phải là người địa phương này không?

Anh chàng bồi phòng xua tay:

- Đất này làm gì có người đẹp như vậy!

Biết có hỏi gì thêm cũng vô ích, nên Lê Dung biếu cho hắn mấy đồng và cẩn dặn:

- Khi nào cô ta tới nữa, cậu phải lập tức báo cho tôi biết ngay nhé!

Thời khắc qua nhanh, đã đến tối. Từ phía hội hoa đã thấy đèn đuốc sáng choang, người người lũ lượt kéo nhau đi về hướng đó.

Lê Dung ăn mặc chải chuốt hơn thường khi, tay cầm phong thư có chép bài thơ vừa nhận, ý muốn cho người đẹp đó nhận ra mình.

Đến đầu chợ hoa, chọn đúng hướng đông, Lê Dung nhìn trước ngó sau, rồi dựa lưng vào gốc cây cổ thụ để đợi. Ba khắc... bốn khắc... Đêm cứ khuya dần... vậy mà chẳng thấy bóng dáng nàng đâu?

Quá sốt ruột, Dung hỏi một người bán đậu phộng rang gần đó:

- Bác ơi, đây có phải là đầu chợ hoa không?

Người này nhìn sững Lê Dung, rồi chợt nhớ ra, reo lên:

- Suýt nữa thì quên mất! Có người đưa công tử cái này. Ngài có lẽ là khách trọ của khách điếm Nghi Xuân phải không?

Lê Dung nhận phong thư, anh biết ngay là của cô nàng, bởi hương thơm không thể lẫn với ai được. Mở thư ra, chỉ thấy một dòng chữ: "Xin cáo lỗi, phải lỡ hẹn vì chuyện quá cấp bách. Sẽ gặp lại trong đêm".

Lê Dung quá thất vọng, anh tần ngần giây lâu... chợt phấn khởi, lẩm bẩm:

- Phải rồi, cô ta bận là đúng. Tại sao ta không tới đó?

Anh đi thật nhanh đến giữa chợ hoa, nơi đang diễn ra cuộc thi người đẹp. Cuộc thi vừa bắt đầu.

Có hơn hai chục người đẹp lộng lẫy bước ra, trước sự xuýt xoa của mọi người. Cố nhìn thật kỹ, nhưng đó không phải là người Dung đang tìm. Thế là sao?

Đợi cho cuộc thi chấm dứt và thiên hạ kéo nhau về hết, lúc ấy Lê Dung mới lê bước trở về nhà trọ. Đầu óc anh quay cuồng thậm chí không nhớ được tên cô gái vừa được phong hoa hậu của cuộc thi.

Đến lúc về tới phòng trọ, Dung gặp người phục vụ đang nhoẻn miệng cười tươi với anh:

- Để người đẹp đợi lâu quá rồi, mau lên xin lỗi đi công tử ơi!

Hỏi ai đợi thì hắn không nói, chỉ đưa tay chỉ lên lâu Dung không hề hỏi lầm, bởi đầu óc đang thất vọng.

Nhung khi mở cửa ra, anh đã phải kêu lên:

- Cô nương!

Cô gái áo hồng đang ngồi ở bàn viết, hí hoáy viết vào tờ giấy trước mặt. Khi nghe Lê Dung kêu, cô ta ngẩng lên và nũng nịu:

- Tưởng phải đợi đến sáng chớ!

Rồi nàng giải thích:

- Lúc tối do có việc quá khẩn cấp nên phải lỡ hẹn. Mong công tử thứ tội.

- Tôi cứ ngỡ cô bận đi dự thi mỹ nữ.

Nàng trổ mắt:

- Xấu như vậy có thể dự thi sao?

- Ai bảo cô xấu? Theo tôi, các mỹ nữ dự thi hôm nay còn thua cô rất xa.

Anh móc trong túi áo ra bài thơ đã họa, đưa cho cô nàng:

- Cám ơn để thơ quá hay.

Cô nàng ôm miệng cười, hỏi hồi lâu mới nói:

- Tự mình họa thơ mình mà lại khen là hay!

Lê Dung trổ mắt:

- Cô nói thơ ai?

- Thị của anh chớ còn của ai! Anh không nhớ lúc ngồi uống rượu ở nhà thủy tạ Tây Hồ cách đây ba năm sao?

Lúc ấy Lê Dung mới chợt nhớ:

- Tây Hồ? Phải rồi, tôi có qua đó một lần. Có uống rượu và có để thơ lên vách. Nhưng quả thật không còn nhớ câu nào.

Cô nàng trách móc:

- Chuyện thơ phú mà còn quên, nói gì đến bạn thơ?

Dung cau mày:

- Bạn thơ?

Nàng nhắc:

- Anh không nhớ ai đã ngâm thơ, thổi sáo lúc anh uống rượu?

Lại một lần nữa, Lê Dung kinh ngạc:

- Thì ra, cô là...

Tuy hỏi vậy chứ Dung không còn nhớ người nào đã thổi sáo đêm đó. Có chăng là bức họa vẽ cảnh một mỹ nhân ngồi trên thuyền thổi sáo dưới ánh trăng. Bức tranh mà sau tiệc rượu đó anh đã mua và đi đâu cũng mang theo. Ngay như đêm nay, anh vẫn mang nó trong hành trang, sở dĩ chưa kịp treo vì mới dọn đến.

Thấy anh chàng tần ngần, cô gái thở dài:

- Chẳng trách được ai, khi người ta có số đào hoa, cứ bước ra nửa bước đã có người đẹp bám theo.

Cô đứng lên, tiện tay đặt lên bàn một tấm giấy được cuốn tròn. Vừa thoát trông thấy, Dung đã kêu lên:

- Bức họa hoa tiên "Thuyền trăng..."!

Thì ra đó là bức tranh vẽ cảnh cô gái ngồi trên thuyền thổi sáo dưới ánh trăng mà anh vừa nghĩ tới.

- Sao cô có bức họa này?

Cô ta đưa tay chỉ ra cửa sổ:

- Sở dĩ không đến được cuộc hẹn vì phải đi nhặt nó từ lùm cây bên dưới! Nếu không, gặp trời mưa, đã tan hết rồi còn đâu! Còn gì là một số kiếp...

Nói đến đó, cô nàng bỗng sụt sùi khóc khiến Dung ngạc nhiên:

- Sao cô lại khóc?

Anh bước đến chỗ bức họa, cầm lên xem. Chợt anh giật mình, bởi đúng là bức tranh của anh, nhưng sao lại thiếu cô gái ngồi thổi sáo trên thuyền?

Anh ngước nhìn cô gái ngồi đó, bất chợt anh kêu lên:

- Cô... cô là... là người trong tranh?

Lúc này Lê Dung mới phát hiện ra giữa người trong tranh và cô gái ngồi đây giống nhau như hai giọt nước. Dung chưa nghĩ hết ý thì bất chợt cô nàng đứng dậy và vút một cái đã mất dạng! Dung ngạc nhiên:

- Sao... sao cô lại...

Anh không thấy nàng ta phóng ra cửa, mà cũng chẳng thấy chui đi đâu, vậy sao biến mất? Tự dung Dung rùng mình.

Anh lẩm bẩm:

- Không lẽ là... là ma?

Lê Dung nghĩ đến những câu chuyện liêu trai, anh bật cười khan:

- Nếu có cô gái liêu trai như thế này mình cũng... cười làm vợ liền!

Anh chong đèn định thức trắng đêm để đợi cô nàng trở lại. Tuy nhiên, có lẽ quá mệt mỏi, nên chỉ một lúc sau anh đã gục đầu trên bàn ngủ thiếp đi... Khi choàng tỉnh vì nghe mùi khét, Lê Dung giật mình khi thấy cô nàng hồi đêm đang ngồi giữa phòng cầm bức họa và... đốt!

- Kìa, sao cô...

Anh nhảy tới định giằng lại thì nghe nàng nghiêm giọng nói:

- Anh tiếc bức tranh hay người trong tranh?

Dung lắp bắp:

- Tôi... tôi...

Đã tỉnh hẳn. Lúc này trời sáng, nên Lê Dung có dịp nhìn rất rõ người đẹp trước mặt. Cô nàng đẹp hơn bao giờ! Nàng lại đang mỉm cười cực kỳ quyến rũ.

- Nếu anh tiếc bức tranh thì em đi đây, để bức tranh nguyên vẹn lại.

Lê Dung đã thật sự bàng hoàng trước nhan sắc của cô nàng. Anh trở thành con người ngây dại và chỉ biết đứng nhìn nàng say đắm...

Ngày hôm đó, Lê Dung dặn bồi phòng:

- Ta hôm nay người không khỏe nên không ăn uống gì, hãy để ta yên trong phòng, đừng gọi cửa.

Anh đóng chặt cửa phòng lại và bắt đầu nghe cô gái kể chuyện về mình:

- Em không phải là người. Em là ma. Em chết cách đây hơn ba năm. Từ khi anh đến Tây Hồ thấy bức tranh thì em đã chết được sáu tháng. Hôm ấy em được một nhà danh họa có tên bí hiểm, chẳng hiểu từ đâu tới Tây Hồ và ngồi đợi em suốt buổi. Khi gặp được em, ông ta mời em làm mẫu để vẽ tranh. Lúc đầu do thiện nết em từ chối, nhưng sau đó ông ấy hứa cho em một số tiền thù lao đủ để chữa bệnh cho cha già ở nhà, nên em đồng ý ngồi trên thuyền cho ông ta vẽ. Suốt một đêm thì bức tranh hoàn thành. Nhưng khi hoàn tất thì ông ấy mới nói thật cho em biết rằng: Nếu không lưu lại gương mặt trong tranh thì em sẽ chết ngay ngày hôm đó. Còn khi đã lưu được hình ảnh lên bức họa rồi thì một ngày nào đó sẽ gặp được người đến cứu. Người cứu em chính là người biết giá trị bức tranh và mua đem về...

Cô nàng kể tới đây thì ngừng lại nhìn vào mắt Lê Dung rất trìu mến. Sau cùng nàng nói tiếp:

- Ngay từ khi được anh mua bức tranh thì em đã có tình cảm rồi. Vong hồn em vương vấn bên anh mãi, nhưng chưa mạnh dạn xuất hiện để tỏ bày. Bởi vì em thấy anh quá lảng tử, quá đào hoa, cứ sợ rồi đòi em sẽ khổ!

- Còn bây giờ?

- Một khi em đốt bức tranh đi thì mãi mãi em sẽ...

Nghe như chuyện chiêm bao, Lê Dung chưa tin lắm, anh bất ngờ chớp lấy bàn tay nàng. Một luồng hơi ấm truyền sang khiến Dung dễ chịu. Anh nói khẽ:

- Đúng là duyên số rồi!

Câu chuyện của họ nếu có kể cũng chẳng ai tin. Giữa thời buổi này mà có một chuyện tình như liêu trai thế sao?

Nhưng đó là sự thật. Ngày hôm đó, Lê Dung trả phòng trọ. Khi anh bước xuống cùng cô gái thì từ bà chủ trọ cho đến những người phục vụ đều ngẩn ngơ nhìn.

Chẳng ai biết nàng tên họ là gì. Chỉ riêng Lê Dung thì thích gọi nàng là Hoa Tiên.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

DUYÊN NỌ ÂM DƯƠNG

Vừa tốt nghiệp khóa nghiệp vụ hành chính cao cấp xong, Đỗ Hoàng nhận lệnh về trấn giữ một huyện miền núi xa xôi hiểm trở. Là một quan huyện trẻ tuổi, chưa vợ, nên cuộc sống ở nhiệm sở mới của Hoàng có phần khó khăn. Anh dọn về ở tại một công thự vốn dành cho người tiền nhiệm, mà khi chuyển đi, ông ta và gia đình đã dọn ra không chừa lại thứ gì. Ngày đầu tiên mới tới công đường, Đỗ Hoàng đã gặp ngay một chuyện lớn. Người ta báo tin một dịch bệnh mới bùng phát ở một làng trên thượng nguồn dòng sông duy nhất chảy qua huyện lỵ. Tình hình này không khéo dịch sẽ lây lan nhanh chóng cho xem!

Một mặt tổ chức mấy đoàn cứu trợ, chữa bệnh cho dân; mặt khác Đỗ Hoàng báo động về tinh nhò chi viện phuơng tiện cấp cứu. Nhưng chi viện chưa kịp tới thì ngay sáng hôm đó dịch đã lan tới sát thị xã.

Không châm trổ, Đỗ Hoàng cùng với gần một chục thuộc cấp đã đi ngay về một xã giáp với thị xã, xã Đơn Hóa. Nơi đây chỉ trong vòng vài giờ đã có gần chục người ngã bệnh và bốn năm người đã chết mà chưa kịp uống giọt thuốc nào! Bức bách quá, đích thân Hoàng phải xắn tay áo tham gia nhóm cấp cứu. Anh ra lệnh tập trung hết người mắc bệnh về một sân trường học, cho học trò nghỉ học. Rồi kêu gọi những ai rành nghề thuốc trong xã, hễ biết thuốc gì có thể trị được dịch tả thì ra tay cứu giúp các nạn nhân.

Đến giữa trưa thì thuộc cấp báo cáo số người tử vong đã lên trên hai chục và còn nhiều người đang kêu la, oằn oại. Trong số người đang hấp hối được khiêng về trường học có một cô gái trẻ, mà vừa thoát nhìn qua Đỗ Hoàng đã giật mình, bởi cách phục sức của cô ta không giống với người trong làng. Tuy nhiên, do cứu bệnh cấp bách nên Hoàng chỉ lưu ý thoáng qua thôi, rồi sau đó cùng lao vê cứu chữa cho hơn chục ca bệnh khác nữa. Cho đến chiều tối hôm đó thì con dịch có phần giảm bớt, khi có đoàn chi viện về tới. Họ đem theo nhiều thuốc men và tận tình cứu chữa...

Cũng đến lúc đó thì Đỗ Hoàng đã mệt phờ người. Anh bất kể sạch sẽ, cứ nằm lăn ra đất mà nghỉ. Bỗng anh nghe một tiếng rên nhỏ gần đó. Nhìn sang, Hoàng thấy có một người đang cố bò lê ở sân cỏ, cách chỗ các nạn nhân kia khá xa.

- Một cô gái!

Đỗ Hoàng ngẩng lên nhìn kỹ và anh kêu lên lần nữa:

- Cô ta.

Thì ra cô gái đang bò lê kia chính là cô gái anh nhìn thấy thuộc cấp khiêng về cấp cứu lúc chiều.

- Cô...

Hoàng kêu khẽ, vừa lúc cô gái ngoảnh lại nhìn và rồi ngã lăn ra cỏ, bất động. Đỗ Hoàng hốt hoảng, đích thân anh không ngại nguy, đã bế xốc cô nàng lên, rồi đi nhanh đến chỗ toán cấp cứu đang làm việc. Sau khi khám và chẩn mạch, các nhân viên y tế kết luận rằng:

- Cô gái này bị khään, nhưng lúc chiều đã cho uống thuốc cầm tả, nên đã qua con nguy kịch. Bây giờ ngất đi có lẽ do mất nước nhiều, nếu cho chuyên nước và thêm chất bổ dưỡng vào thì chắc là không sao. Họ nói rõ như thế rồi thôi, bởi lúc đó còn nhiều người nữa cần cấp cứu nên đâu ai lo cụ thể cho cô gái này. Đỗ Hoàng chạnh lòng khi thấy cô gái nằm cô quẫn như chờ chết... Rồi bỗng anh nảy ra một ý, liền gọi hai thuộc cấp thân tín:

- Hai cậu tìm cách đưa cô bệnh nhân này về nhà ta. Cho ở ngoài nhà kho và mướn giùm ta một người giỏi chăm sóc bệnh tái trọng nom giùm. Chỉ cần nấu cháo loãng và pha nước muối đường cho uống, chớ khỏi thuốc men gì khác.

Hai người kia ngạc bị lây bệnh, nhưng chủ bảo chẳng lẽ không nghe, nên họ đành miễn cưỡng khiêng cô ta đi. Dọc đường, có người hỏi khiêng đi đâu, họ bảo khiêng đi chôn! Buổi tối khi về nhà, Đỗ Hoàng hầu như quên hẳn cô gái bị bệnh. Anh sửa soạn đi nghỉ thì bà người làm lén báo:

- Khách của quan đã khoẻ rồi.

Hoàng ngạc nhiên:

- Khách nào?

Bà Hai nhắc kỹ:

- Có cô gái được hai lính lê khiêng về, nói là khách của quan, bảo tôi chăm sóc. Tôi đã làm theo lời và bây giờ cô ấy đã tỉnh lại. Cô ấy muốn từ giã ra đi, tôi nói phải đợi ý của quan đã.

Lúc này Hoàng mới chợt nhớ ra, anh bảo:

- Bà Hai dẫn cô ta lên đây coi.

Bà già Hai ái ngại:

- Cô vừa qua con bệnh, dễ lây truyền. E rằng...

Đỗ Hoàng gạt ngang:

- Tôi cứu người cả ngày nay, nếu lây thì đã lây rồi!

Khi cô gái được dẫn lên thì đã sụp xuống trước mặt anh, giọng yếu ớt:

- Dạ, xin đội ơn ngài. Nếu không có ngài ra tay cứu thì tiện dân này đã chết trong đám dịch bệnh rồi. Xin ngài nhận cho ba lạy!

Nói xong nàng ta lạy liền ba lạy, trước khi Hoàng xua tay.

- Không cần đâu! Tôi cứu mọi người mà, vậy cô dưỡng cho hết hẳn đi rồi cứ tự nhiên mà ra về.

Nhưng cô nàng lại oà khóc, khiến Hoàng ngạc nhiên:

- Tại sao cô khóc?

Nàng không ngại, nói thật:

- Cha mẹ tôi đã chết hết trong nạn dịch. Anh chị em cũng chẳng còn ai. Vậy tôi biết về đâu? Thà chết còn hơn...

Cô nàng nói xong bất thần lao đầu vào cột nhà. Đỗ Hoàng hốt hoảng:

- Kìa cô! Chuyện gì cũng giải quyết được mà...

Sau đó Hoàng quyết định:

- Thôi được rồi, sẵn nhà tôi không có người, vậy cô có thể ở lại đây.

Cô nàng mừng quá sụp xuống lạy lịa, khiến Hoàng phải đỡ dậy và gọi bà già Hai lại dặn:

- Bà cho cô gái này ở riêng trong ngôi nhà phía sau. Từ nay cô ấy được hưởng trợ cấp làm việc như bà và vài người nữa.

Lúc cô nàng bước đi gần chục bước, Hoàng mới chợt nhớ ra chưa biết tên cô ta:

- Cô chưa cho tôi biết tên?

- Tôi là Anh Đào.

Cơn dịch bệnh rồi cũng qua đi. Ngày hôm sau, hầu như dịch tả đã bị chặn đứng. Thống kê có trên một trăm người dân bị chết. Có những nhà chết cả, không còn ai.

Không khí tang thương rồi cũng qua đi. Quan huyện Đỗ Hoàng nhờ tận tình cứu dân nên được mọi người ca tụng không tiếc lời. Vì nhờ thế nên đã có gần chục người tới giúp việc không công cho Đỗ Hoàng. Anh cố từ chối nhưng họ không nghe. Và cũng chính vì nhà có quá đông người giúp việc nên Hoàng quên băng cô Anh Đào đang có mặt trong số người bị nạn. Một hôm, nhân rảnh rỗi, Đỗ Hoàng đi bách bộ trong sân nhà, anh còn đang nghĩ ngợi vẫn vẩn vơ thì gặp bà già Hai, bà lẽ phép tha:

- Bẩm quan huyện, già này có ý muốn tha, nhưng sợ ngài quở trách...

Đỗ Hoàng vui vẻ:

- Bà Hai cứ nói, tôi nghe.

Bà ngập ngừng một lúc mới dám nói thẳng ý mình:

- Thấy quan huyện tháng ngày sống cô đơn không ai chăm sóc, tôi muốn khuyên ngài nên tìm một người...

Đỗ Hoàng cười ngắt:

- Tưởng chuyện gì, khỏi lo bà Hai oi! Tôi sợ có vợ rồi những kẻ xấu lại đi luồn cửa sau đút lót cho phu nhân, khiến tôi khó làm việc!

Nói xong anh đi ngay, như không muốn nghe chuyện ấy. Anh không để ý phía sau lưng mình, nép trong cánh cửa một ngôi nhà, có một cô gái dõi mắt nhìn theo.

Thú tiêu khiển duy nhất của vị quan huyện trẻ tuổi sau những giờ ở công đường là vẽ tranh. Anh thường lên khu đôi cách nhà không xa vào buổi sáng sớm. Nơi đây cảnh quang xinh đẹp, u nhã, hầu như tách biệt với phố thị, rất tiện cho Đỗ Hoàng thả hồn vào việc sáng tác mà không sợ bất cứ ai quấy nhiễu.

Vốn thích vẽ phong cảnh và hoa, nên bức tranh hôm nay Hoàng cũng theo lệ đó. Anh vẽ một khóm hoa mua, một loài hoa hoang dại của núi rừng nhưng rất đẹp, trên khóm hoa có con chim sâu đang hút nhụy. Là một tay nghiệp dư, nhưng những nét vẽ của Đỗ Hoàng luôn thanh thoát, bay bướm, tài hoa... Chỉ một giờ sau là sắc màu hiện trên khung vải. Anh khá hài lòng với hoa và con chim đơn độc. Chỉ một con thôi thay vì vẽ có đôi như nhiều người vẫn thích. Có lẽ nó hợp với tâm hồn anh hơn.

- Hoa đẹp, trời trong, mà sao chỉ có một cánh chim cô đơn thế kia.

Đỗ Hoàng giật mình nhìn lại sau lưng, nơi vừa phát ra tiếng nói. Tuy nhiên chẳng thấy một ai. Nghĩ là có ai đó phá mình, nên Hoàng lên tiếng:

- Nếu có vị nào nhã ý chỉ giáo thì xin cho gặp mặt!

Im lặng. Bốn bề thanh vắng, không một biểu hiện gì là có sự hiện diện của ai đó.

- Chắc mình nghe lầm...

Hoàng cố nén thắc mắc, anh lại cầm lòng cố vẽ tiếp. Nhưng ngay lúc ấy anh thoáng thấy phía trước mặt, nơi xa xa tầm mắt một chút, ẩn hiện sau gốc thông già một bóng áo hồng. Một cô gái! Phải chăng nàng ta là người cất tiếng lúc nãy! Đỗ Hoàng nhanh chân bước về phía đó. Anh cố đi nhanh thì bóng người đó càng nhanh hơn. Thoáng chốc đã chẳng còn thấy đâu.

Đứng ngắn ngợ một lúc, Đỗ Hoàng lững thững đi trở lại. Anh vô cùng kinh ngạc khi thấy trên bức tranh của mình ai đó đã vẽ thêm một con chim nữa, dấu sơn còn ướt.

- Ai vừa đến đây?

Vẫn chẳng có ai đáp.

- Ai cố tình trêu phá thì xin hãy ra đây, chứ không nên làm hư tác phẩm của người khác!

Chợt một mùi hương quyến rũ phả từ phía sau tới, rồi một tiếng cười trong trẻo:

- Muôn vàn ân hận vì đã mạo phạm. Xin ngài tha thứ cho. Chỉ vì quá say mê hội họa, thích thú với nét vẽ của ngài và cũng bức xúc cảnh cô độc của con chim...

Trước mặt Đỗ Hoàng xuất hiện một gai nhân áo hồng. Có nét giống như người vừa ẩn hiện ở gốc thông già. Mà dường như cũng giống... người nào đó mà anh đã từng biết?

Bỗng cô gái quỳ xuống trước mặt Đỗ Hoàng, giọng rất thành khẩn:

- Tiện nữ quá hổ đồ, đã quấy phá làm hư tác phẩm của ngài, xin tha tội...

Hoàng vội xua tay:

- Không hề gì! Không sao cả. Tôi cũng tập vẽ cho vui thôi chó nào phải tác phẩm đáng giá gì đâu. Xin cô nương đừng làm vậy.

Hoàng đưa tay định đỡ cô nàng lên thì nàng đã nhanh hơn, đứng bật dậy và lùi ra xa, như sợ bị chạm vào cơ thể.

- Xin lỗi, suýt nữa tôi đã mạo phạm...

Cô nàng e then:

- Chưa được tha lỗi nên ngượng quá... Thôi, lần sau sẽ không dám phá nữa!

Nói chưa dứt lời, nàng đã vội chạy đi và cũng nhanh như lúc đến, thoát cái đã chẳng còn trông thấy đâu.

Không hề thất vọng, Hoàng gọi với theo:

- Cô nương! Cô...

Nhung bóng nàng đã khuất dưới chân đồi. Bấy giờ Hoàng mới tự hỏi:

- Con gái xứ này mà có người đẹp và phong cách như vậy sao?

Thắc mắc đó của Hoàng là đúng. Bởi đây là một huyền vùng xa, phần đông quần áo còn chưa đủ mặc, làm sao có những xiêm y lụa là như cô gái? Đỗ Hoàng lưu lại trên đồi đến quá trưa, bỏ cả buổi cơm. Anh có ý đợi gặp lại người đẹp. Cũng chẳng hiểu tại sao. Đây có lẽ là lần đầu tiên Hoàng để ý đến nhan sắc. Điều mà đã từ lâu hầu như anh không hề quan tâm. Tại nàng ta đẹp, hay tại nàng ta đến quấy phá mình? Đến xế chiều thì Hoàng mới lững thững về nhà. Khi người giúp việc dọn cơm, anh cũng không buồn ăn, hồn phách như để tận đâu đâu... Chợt có người thưa:

- Dạ, mời ngài dùng cơm kéo thúc ăn nguội.

Nghe giọng nói, Đỗ Hoàng như bị kim châm, anh giật thót người quay lại.

Một cô gái ăn mặc giản dị đang khum núm cúi đầu chờ hầu cơm.

- Cô nương là... là...

Hoàng biết mình không thể nhìn lầm. Bởi trước mặt mình lúc này chính là cô gái áo hồng ban sáng. Dù giờ đây cô ta ăn mặc giản dị hơn.

- Cô... cô là...

Anh lặp lại câu hỏi lần nữa, khiến cô gái lúynh quýnh thấy rõ:

- Dạ thưa ông, con là người làm trong nhà này, phục vụ ở nhà bếp lâu nay. Con là Anh Đào, người đã được cứu sống năm rồi. Nay vì cô hầu bàn hằng ngày của ngài bệnh phải nghỉ bất ngờ, nên con được bà Hai bảo lên làm thay. Chưa quen công việc, nên nếu có gì sơ sót mong ngài tha thứ cho...

Đỗ Hoàng cứ nhìn sững cô ta, khiến cô càng ngượng và lúng túng, vân vê tà áo mải. Hoàng chợt thở phào:

- Cô nương ngồi xuống đi. Tôi muốn cảm ơn về con chim vẽ thêm. Nó đẹp và sinh động hơn nhiều so với nét vẽ của tôi.

Anh Đào ngạc nhiên:

- Quan quận nói gì con không hiểu?

Đỗ Hoàng vẫn hồi nói:

- Thảo nào ban sáng tôi cứ ngờ ngợ. Chỉ vì cả năm nay không gặp lại cô. Mà sao cô giấu tài mình như thế, cô vẽ còn hay hơn tôi nữa.

Anh Đào còn lúng túng hơn:

- Thưa ngài, Anh Đào hàm ơn cứu mạng của ngài nên cam phận làm tôi làm tớ để trả ơn. Chứ có tài cản gì...

Hoàng cứ cho là cô ta không muốn lộ tung tích, nên tiện tay lấy ra bức tranh vẽ buổi sáng, đưa trước mặt nàng, cười hỏi:

- Cô nhìn xem, con chim cô vẽ thêm vào có phải sinh động hơn con chim kia không?

Anh Đào thật thà:

- Con xin ông chủ, con đâu có biết gì! Từ sáng đến giờ con làm việc sau bếp như thường ngày mà.

Lúc ấy bà già Hai bước lên, bà lễ phép thưa:

- Dạ thưa ngài, quả đúng là Anh Đào từ sáng đến giờ chỉ ở dưới bếp, không rời nửa bước.

Đỗ Hoàng không thể tin:

- Không lẽ có chuyện người giống người như vậy sao? Không thể...

Anh quay sang hỏi bà Hai:

- Bà có thấy cô Đào này mặc bộ đồ màu hồng bao giờ chưa?

Bà già cười móm mém:

- Nó chỉ có hai bộ quần áo thay đổi, làm gì có quần là áo lụa như người ta!

- Bộ đó bằng lụa màu hồng, tuy đơn sơ nhưng đẹp và sang!

Bà Hai quả quyết:

- Chắc chắn là không phải rồi, thưa ngài!

Anh Đào cũng lo sợ nói:

- Thưa ngài, nếu sáng nay có ai làm gì đó để ngài phiền lòng thì chắc chắn không phải là con rồi...

Nghe nàng cứ xung là con mài Đỗ Hoàng phát bức mình:

- Tôi có già lắm đâu mà cứ xung con mài thế!

Bà Hai phải đỡ lời:

- Nó còn nhỏ dại, nó sợ oai ngài nên không dám xung hô khác. Xin ngài cho phép nó...

Bà quay sang Anh Đào:

- Quan đã nói vậy rồi thì con đổi cách xung hô đi!

- Dạ... dạ...

Hoàng nói nhanh:

- Gọi tôi là anh. Tôi không thích là quan là ngài gì cả!

Anh Đào hốt hoảng:

- Dạ... dạ... bẩm ngài... bẩm... bẩm anh...

Nghe câu nói lúu luối của nàng, Đỗ Hoàng phát cười:

- Anh là anh chó sao anh rồi ngài?

- Dạ... em xin lỗi!

Nghe nàng xung em, Đỗ Hoàng thích thú:

- Như vậy phải được không? Từ nay không được kêu là ngài nữa nhé!

Anh nói xong đứng lên đi về phòng riêng mà trên miệng vẫn còn giữ nụ cười...

Suốt chiều hôm đó, Hoàng hầu như đứng ngồi không yên. Anh cứ bị hình ảnh hai cô gái ám ảnh mãi. Tại sao có sự giống nhau đến lạ lùng vậy? Và tại sao nàng Anh Đào này không phải là nàng áo hồng trên đồi.

Cứ thắc mắc như thế nên đêm hôm đó Đỗ Hoàng không tài nào ngủ được. Đến sáng hôm sau, khi vào công

đường, nhiều người nhìn là biết ngay quan quân không được khỏe.

Hoàng gọi một người am tường cư dân địa phương để hỏi:

- Ở quanh đây có con gái nhà ai mà xinh đẹp không?

Người được hỏi hiểu lầm là quan huyện chọn vợ, nên thành thật đáp:

- Dạ, đây là vùng quê nghèo, dân tình lam lũ nên đâu có con gái nào đẹp. May ra thì ở chợ tỉnh.

- Vậy từ đây ra tỉnh bao xa? Có khi nào con gái tỉnh về đây chơi không?

- Dạ ít khi lắm. Bởi vùng này không có nơi vui chơi, du lịch, nên các cô không thích tới.

- Cụ thể là trong mấy ngày nay, có cô nào đẹp qua đây không?

Người nọ ngạc nhiên:

- Ủa, sao ngài lại quan tâm điều đó?

Đỗ Hoàng nói chaña:

- Không... ta có chút việc cần điều tra, nên...

Nghe nói tới điều tra, gã nọ đáp:

- Dạ, không thấy cô nào.

Đỗ Hoàng cho anh ta ra rồi kêu một người khác vào hỏi. Vâc cũng như vậy, người này cũng quả quyết:

- Không có cô gái nào về huyện của mình đâu. Mùa này ở đây nóng quá, nên có đi ngoạn cảnh thì các cô ngoài thị xã cũng chọn vùng mát mẻ hơn.

Không dò hỏi được gì, Đỗ Hoàng quyết định tự mình đi điều tra. Anh mượn cớ đi thị sát tình hình, một mình cải trang làm thường dân, đi rảo khắp một vòng chợ khu thị xã nhỏ này, chỉ đi chưa đầy nửa giờ là giáp vòng. Quá đúng như họ nói, con gái ở đây hầu hết là thôn nữ, đâu có ai như vóc dáng người anh đã gặp.

Thất vọng, Hoàng quay trở về công đường. Nhưng vừa tới cửa thì anh đổi ý, rẽ về phía chân đồi ngày hôm qua. Tuy không mang theo giá vě, nhưng Hoàng cũng lang thang trên đồi khá lâu, lại ngồi dựa lưng vào gốc cổ thụ như đợi chờ. Đến chiều, anh phải về trong thất vọng, tiếc nuối. Tối hôm đó anh lại bỏ bữa cơm đơn sẵn. Anh Đào được bà Hai phân công lo cơm nước và dọn dẹp phòng của Hoàng, cô lo lắng hỏi ý bà Hai:

- Ông chủ lại bỏ cơm, phải làm sao đây? Mà hình như ông chủ có tâm sự gì đó?

Bà Hai tỏ ra rành chuyện:

- Ông ấy đang tìm cô áo hồng nào đó.

Anh Đào vô tư.

- Chắc là cô ấy đẹp lắm!

Bà Hai kẽ sát tai nói khẽ:

- Tui nghe ngài nói cô nào đó giống nhau... cô vậy đó!

Anh Đào hốt hoảng:

- Con mà ra gì, ai lại giống chứ...

Bà Hai có lẽ đang nghĩ tới điều gì đó, nên cứ nhìn Anh Đào rồi gật đầu hài lòng. Còn cô gái thì cứ vô tư, lo đi hâm nóng đồ ăn, chờ ông chủ xuống ăn cơm.

Sự chờ đợi cũng có giới hạn, mà đêm thì đã dần khuya. Ông chủ nhịn ăn như thế này, chẳng phải là lỗi của người hầu sao? Anh Đào lo lắng, nên khi vừa hâm nóng thức ăn, cô dọn vào chiếc mâm và quyết định mang lên tận phòng Đỗ Hoàng.

Cửa phòng đã đóng nhưng đèn bên trong còn sáng. Vừa định gọi cửa thì bỗng Anh Đào nghe có tiếng nói chuyện từ trong vọng ra, nghe rõ mồn một. Giọng của Hoàng:

- Cô nương? Quả trời không phụ lòng ta. Sự chờ đợi của ta đã không uổng công.

Anh Đào khụng lại, không dám nghe lén. Nhưng bỗng cô nghe một giọng con gái cất lên:

- Chờ thật không?

Anh Đào giật mình tự hỏi:

- Ai ở trong đó?

Lúc ấy lại có tiếng của Hoàng:

- Tôi đã chờ cô nương gần cả tuần lễ rồi. Tôi cảm ơn về việc vẽ thêm con chim và muốn được tạ ơn!

Tiếng nàng cười trong trẻo, rồi giọng ngọt ngào:

- Böyle quan huyện định trả ơn bằng gì đây?

- Tùy cô thôi. Ờ mà nè, cửa phòng tôi đóng, sao cô nương lại vào được?

- Đóng là đóng với người ăn người làm trong nhà, chớ còn em thì ngăn được sao?

- Kìa, cô...

Anh Đào đỏ mặt ngại ngùng khi nghĩ tới bên trong Đỗ Hoàng và cô gái nào đó đang ôm nhau. Cô muốn bỏ chạy, nhưng chẳng hiểu tại sao đôi chân như chôn chặt nơi đó. Bên trong lại có tiếng của cô gái:

- Anh không phải lo, đây không làm gì đâu mà sợ! Ai mà chẳng biết ông quan huyện trẻ tuổi, tài cao, mà đến nay vẫn chưa hề biết đến phụ nữ!

- Cô... cô...

Chợt giọng nàng nghiêm túc:

- Không dám làm phiền ngài nữa. Böyle giờ là mục đích chính của em đến đây. Đúng là để trả ơn...

Đỗ Hoàng mừng rỡ:

- Vậy thì...

Anh Đào ở bên ngoài nghe một tiếng ngã đổ, rồi thì tiếng thảng thốt của Hoàng:

- Cô! Sao cô nương lại...

Hình như cô gái đã phóng ra ngoài cửa sổ! Cô ta nói vọng vào:

- Thiếp thú thật, thiếp là... hồn ma! Thiếp không có khả năng đền đáp ơn nghĩa gì với ai. Chỉ có điều...

Hoàng hốt hoảng:

- Cô nương! Xin cô.

Bỗng nhiên cánh cửa phòng mở tung ra. Anh Đào hốt hoảng định bước lui, nhưng không còn kịp nữa. Cô vừa kịp nhìn thấy Đỗ Hoàng lao ra cửa sổ, rồi mắc kẹt ở đó, treo lơ lửng nửa trong nửa ngoài.

Anh Đào không kịp suy nghĩ, cô đặt mâm cơm xuống rồi lao tới chụp đôi chân ông chủ, cố sức ghì lại. Cuối cùng cô cũng giữ được Hoàng không ngã. Nhưng khi kéo được Hoàng vào trong thì cũng là lúc cả cô và Hoàng đều ngã chồng lên nhau. Vô tình cô bị Hoàng đè lên người. Chỉ kịp đỏ mặt xấu hổ thì cả cô và ông chủ cũng đã ngất lịm...

Đỗ Hoàng cứ mê sảng, vừa tĩnh giác là cất tiếng gọi to:

- Hồng Đào! Hồng Đào!

Chẳng ai biết ông chủ mình gọi ai, chỉ có Anh Đào là biết, nhưng từ sau khi cô tỉnh lại thì cô biến đi đâu mất dạng.

Các thầy thuốc giỏi nhất được rước về để trị bệnh cho quan huyện trẻ tuổi. Thuốc đủ loại, trị đủ kiểu, nhưng đã qua ba ngày rồi mà bệnh tình của Đỗ Hoàng vẫn không thuyên giảm.

Đến hết ngày thứ ba thì bỗng bà già Hai nói:

- Sáng nay có một người lạ tới và bảo muốn trị dứt bệnh cho quan huyện thì phải khiêng ngài lên đồi, đặt ở đó một mình.

Chẳng ai dám nghe lời nói kỳ cục đó. Có người còn nói:

- Đang bệnh nặng như vậy mà đưa lên đó gặp gió thì chết sớm!

Tuy nhiên bà Hai lại quả quyết:

- Người đó nói rằng, nếu không làm theo thì đến nửa đêm, lúc trăng lên thì quan huyện sẽ hồn lia khỏi xác.

Cuối cùng mọi người cũng phải làm theo. Khi Đỗ Hoàng được khiêng lên đồi, bà Hai dặn:

- Hãy để cho quan huyện một mình.

Mọi người lo lắng rút lui. Chỉ còn bà Hai ở lại sau cùng. Bà lấy trong túi áo ra một mảnh giấy nhỏ mà ai đó đã dặn bà phải đến lúc đó mới đọc.

Chỉ có mấy chữ khó hiểu: 'Âm dương cách trở nhưng hòa hợp không khó!"

Bà Hai chẳng hiểu gì, đang còn đứng lóng ngóng thì chợt có một cơn gió lốc mạnh thổi tới, xô ngã bà già, rồi như có người đẩy, cả thân thể bà ta lăn nhẹ nhàng xuống chân đồi. Khi dừng lại thì bà Hai không sao cả, bà đứng dậy định đi trở lên đồi chăm sóc cho chủ thì chân nhấc mãi không được:

- Kỳ quá...

Bà cố thử nhấc chân mấy lượt nữa đều không thành công, nên ngầm hiểu rằng mình không được phép trở lên đồi.

Trời tối dần...

Trên đồi, Đỗ Hoàng tỉnh lại. Anh vừa ngồi dậy thì chợt nghe tiếng nói phía sau:

- Thân thể của ngài đã đè lên trên thân trong trăng của người ta, sao còn chưa biết chuộc lỗi.

Hoàng nhìn thấy sau lưng mình là cô áo hồng hôm trước thì vui mừng khôn xiết:

- Cô nương!

- Không phải là ta. Mà là người ngài đã xúc phạm. Người ấy mới chính là nợ duyên của ngài.

Đỗ Hoàng chưa hiểu gì thì bỗng có một người con gái khác từ phía triền đồi bên kia đang tiến lại gần.

- Anh Đào!

Cô gái đang đi tới đó chính là Anh Đào, người hầu bấy lâu...

Lúc này có dịp nhìn hai người, Đỗ Hoàng càng kinh ngạc hơn, bởi họ giống nhau như hai giọt nước!

- Như thế này là sao?

Nàng áo hồng nghiêm giọng:

- Ta là hồn, còn đó là xác! Hồn và xác kết hợp lại thì là duyên kiếp của ngài!

Thoảng chốc thì cả thân xác cô áo hồng vụt bay lên, nhập vào Anh Đào. Như một tia chớp, nên khi Đỗ Hoàng kịp nhận ra thì anh chỉ còn thấy trước mặt mình một Anh Đào đang đứng lặng người.

Đến một lúc sau, nàng mới cất tiếng:

- Em là Anh Đào, bây giờ mới là người thật của em. Vừa qua, đó là vong hồn của em...

Đỗ Hoàng yên lặng nghe nàng kể:

- Ngày nạn dịch xảy ra thì em là một trong những nạn nhân. Em đã chết, nhưng do có duyên nợ với anh, nên khi được anh chạm vào cơ thể thì vong hồn em không bay đi, cứ vất vưởng mãi nơi đây. Mấy ngày em mê man là lúc hồn em đi khiếu kiện về sự chết oan của mình. Thấy cả nhà em đều lâm vào cảnh chết thảm, mà duyên nợ với anh chưa được thực hiện, nên ở cõi âm người ta cho em trở về. Hôm ở đồi thông, chính em đã thử lòng anh, sau đó thấy anh thật dạ, nên hôm nay người ta mới chính thức cho em trở về.

Đỗ Hoàng còn chưa tin, anh ngắm nhìn kỹ lại Anh Đào, tuy thân xác đó không khác chút gì, nhưng cách đi đứng, nói chuyện thì lại hoàn toàn khác với cô áo hồng. Vừa lúc đó, bỗng Anh Đào ôm mặt khóc nức nở.

Hỏi thì nàng thưa:

- Thiếp bây giờ hoàn toàn lệ thuộc vào chàng. Nếu chàng từ chối thiếp chỉ còn cách... trở lại cõi âm mà thôi!

Đỗ Hoàng không kiềm chế được, anh ôm chầm lấy nàng nói:

- Ai nói anh từ chối...

Thế là sau đó chưa đầy mười ngày, một đám cưới linh đình diễn ra. Người ta chỉ biết vị quan huyện độc thân lấy cô người hầu, chứ hoàn toàn không biết về mối tình âm dương của họ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

BẠCH LIÊN HOA - Phần I

TÌNH DUYÊN TRONG NGHĨA TRANG

Ở phía đông thị trấn nhà vùng ngoại ô thành phố, có một ngôi chùa bỏ hoang đã khá lâu. Nghe nói ngày xưa chùa cũng khá đông khách thập phương tới lui, nhưng từ khi xảy ra một tai nạn chết người trong chùa thì chùa lâm vào cảnh hoang vắng. Sự trụ trì chẳng hiểu lý do gì đã bỏ đi mất, rồi sau đó là các tăng ni khác cũng rời chùa.

Từ ấy, chùa Phước Duyên chẳng còn duyên nữa. Việc xảy ra đã hon mười năm mà chẳng thấy ai tới trùng tu để cho hoạt động lại. Do vậy mà một đồn mười, mười đồn trăm, đến nay mỗi khi nghe nhắc tới chùa thì người chung quanh đều lắc đầu ngao ngán:

- Dũng bao giờ bước tới đó, chùa nhiều sương sương mà còn ở không được, huống hồ gì chúng ta...

Vậy mà có một người không hề sợ. Đó là một anh học trò nghèo từ tỉnh xa tới, do bức bách chỗ trợ học, nên anh ta chẳng cần hỏi thăm ai, đã một mình xách giỏ quần áo tới đó, dọn dẹp một phòng nhỏ phía sau chùa rồi ngủ nghỉ ở đó luôn. Với anh ta thì tìm được một nơi như thế đã là quý lắm rồi!

Sẵn bếp núc, lu vại nhà chùa còn nguyên vẹn, anh chàng học trò nghèo tên Trần Lưu này tận dụng. Còn chăn màn thì anh ta còn trẻ nên không cần thiết lấp, mà hình như lũ muỗi mòng cũng chùa anh ta ra, giúp anh ta ngủ ngon giấc đã hai đêm liền. Qua đêm thứ ba, do trời hơi oi bức, nên anh chàng Lưu lẩn ra phía sau chùa để tìm chút hơi gió mát. Và anh ta phát hiện phía sau ấy là một nghĩa địa cây cổ mọc um tùm.

- Nghĩa địa cũng bỏ hoang, tốt đấy, mình sẽ không ai bị quấy rầy!

Vốn tính liều mạng, lại đang cảnh nghèo, nên Lưu không nghĩ ngợi lo sợ gì, anh cứ ra ngồi trên các ngôi mộ đá mà hóng gió. Với Lưu như thế đã là phong lưu lầm rồi! May mắn, đêm đó lại là một đêm trăng rất sáng. Bởi vậy, Lưu ước ao phải chi có đem theo sách thì anh có thể ngồi đó mà học bài thì thú vị biết mấy! Gió mát, trăng thanh, quên đây là nghĩa địa, Lưu ngồi một lúc rồi ngả lưng trên mộ đá như muốn tìm một giấc ngủ. Mà quả anh ta ngủ thật. Có lẽ do suốt ngày bận rộn việc học, nên sau khi nằm chưa được bao lâu thì Lưu đã đi vào giấc ngủ, chẳng khác gì đang nằm trong nệm ấm chăn êm!

Lưu nằm ngủ chẳng biết bao lâu... cho đến lúc anh nghe như có người gọi mình và rồi lay chân anh nữa.

Choàng mắt dậy Lưu giật mình khi thấy trước mặt là một cô gái thật đẹp, đang quắc mắt nhìn và tru tréo:

- Sao vô cớ chiếm nhà người ta vậy?

Vía của Lưu lúc đó còn đang lơ mơ thì cô nàng lại tiếp tục xỉa xói chê chua:

- Nếu không mau rời đi thì chớ trách người ta mạnh tay đó!

Lưu có muôn ngàn dậy cũng không tài nào ngồi được, bởi mình anh nặng như đeo chì. Anh cố nói, nhưng miệng của anh không thoát nên lời được.

- Lì lợm quá, chó có trách nhé!

Vừa dứt lời thì nàng ta vung mạnh chân đá một phát!

Lưu cảm giác như thân thể mình bị tung lên cao. Anh chưa kịp phản ứng gì thì đã nghe phịch một cái. Dụi mắt nhìn lại thì lúc ấy anh đang ở trong gian phòng nhỏ sau chùa!

- Sao... sao... thế này?

Vừa hoàn hồn thì chợt nhìn thấy ai đó đang ngồi sẵn trong phòng. Do không có đèn, chỉ nhờ vào ánh trăng rọi vào từ ô cửa sổ, nên Lưu chỉ thấy lờ mờ người kia. Tuy nhiên, anh đã nhận ra ngay:

- Cô... cô còn muốn gì nữa!

Thì ra người đang ngồi đó chính là cô gái vừa đá cho Lưu một phát ở ngoài nghĩa địa. Cô nàng bấy giờ không còn hung hăng như lúc nãy nữa, mà lại nhẹ giọng:

- Em xin lỗi, vừa rồi em có hơi quá.

Lưu gắt lên:

- Mạnh tay quá đi chớ hơi gì! Làm mấy cái xương sườn của người ta gãy đến nỗi rồi.

Cô gái phát lên tiếng cười trong tréo:

- Không ngờ nam tử hán mà cũng biết giá họa cho người khác nữa! Đâu, xương gãy mấy cái, đằng này bồi thường cho!

Cô nàng cười nói rất tự nhiên, như đã quen thân với Lưu từ bao giờ. Khiến cho anh chàng phải lúng túng:

- Cô là...

- Là người quen! Đã từng gặp nhau tức là quen phải không? Vậy lúc nãy tôi và anh vừa gặp nhau, lại còn... Nói tới đó nàng lại cười khúc khích, vô tư như trẻ con!

Lưu đánh bạo nghiêm giọng hỏi:

- Cô nương nhà ở gần đây?

Nàng gật:

- Rất gần!

- Sao lúc nãy trước khi đá tôi, cô nói nhà mình ở... nghĩa địa đó?

Nàng cũng không vừa:

- Thế tại sao anh lấy mồ mả làm nhà?

Lưu bật cười. Nhờ vậy hai người gần nhau hơn, thân thiết một cách tự nhiên. Nàng bảo:

- Anh không sợ sao dám ở đây?

Lưu cười to:

- Bị đá bay cả trăm thước mà còn không sợ

- Vậy có Ma chẳng hạn?

Lưu nhìn kỹ nàng, đứa:

- Được gấp ma cỡ như cô nương đây thì cũng nên gấp lắm.

Nàng nghiêm giọng:

- Đó là anh nói đó nhé? Nam tử hán đã nói là giữ lời, một khi gặp ma thật thì đừng có trách!

Lưu cười ha hả:

- Nếu đã sợ thì không vào đây trú ngụ! Cô nương có biết cái đáng sợ nhất của lũ học trò nghèo chúng tôi là gì không? Chính là không có nơi ở tro, không có cơm ăn no để học hành. Chớ còn ma thì chẳng qua cũng là con người. Cũng có tâm hồn, cũng có tình yêu thương...

Những câu nói của Lưu chẳng ngờ lại được cô nàng đặc biệt quan tâm, lắng nghe rất kỹ, để rồi sau cùng có vẻ cảm động:

- Đúng là học trò, có học nó khác hơn người bình thường. Em đã không lầm khi theo anh vào đây. Lại một điều là Lưu không hề hỏi thêm về nhân thân của nàng ta. Anh chỉ chú ý tới những bước đi nhẹ nhàng, hơi thở thơm tho của nàng ta. Cho đến khi nàng tự nói ra tên mình:

- Đúng là người vô tâm, đến tên của người ta cũng không cần hỏi. Em tên là Huệ Hương, người ta còn quen gọi em là Huệ Hương nữa.

- Chào Huệ Hương. Còn tôi là Trần Lưu. Học trò nghèo từ Thẩm Dương tới.

Nàng lại cười:

- Khỏi giới thiệu thêm cũng biết là nghèo rồi. Nghèo đến nỗi không có chiếc ghế mời khách!

Lúc này Lưu mới nhớ ra, anh lúng túng:

- Đúng là không có ghế. Mà thật ra, ngay chủ nhà cũng còn phải đứng...

Nàng ngồi xuống giường một cách tự nhiên:

- Ngồi trên giường có vẻ... bà chủ hơn!

Lưu không ngờ nàng dám nói đứa cỡ đó, nên cũng đâm ra bạo dạn hơn, anh nói:

- Kẻ nghèo này mơ đến vợ con còn chưa dám, nói gì có thật.

Bất chợt nàng bảo:

- Böyle giờ có thật rồi đây.

Rồi nhanh như cắt, nàng nhào tới ôm chầm lấy Trần Lưu, khiến anh chàng ngượng đỏ mặt:

- Cô... cô...

Nàng có vẻ giận:

- Cứ cô này cô nọ hoài, gọi người ta một tiếng em không được sao?

- Tôi... tôi...

Lại bất ngờ hơn khi nàng đặt nhanh một nụ hôn lên môi của Lưu, suýt nữa anh chàng đã ngập thở!

- Cô à mà... em. Em...

Nàng buông tay ra, cười phá lên:

- Như vậy có phải được không!

Lưu còn đang chưa hết lúng túng thì nàng rất tự nhiên rúc đầu vào ngực anh. Giọng rất tha thiết:

- Hãy cho em một chỗ dựa. Em cần lắm...

Lưu không cưỡng lại được, anh vòng tay ôm nàng, nhưng còn nhớ hoàn cảnh của mình, nên nói:

- Dựa vào người thì được, chớ dựa để mong sự chở che, giúp đỡ thì e... em sẽ thất vọng. Bởi anh....

Nàng chặn ngang lời:

- Biết rồi, nói mãi. Học trò nghèo thì vẫn có cái hay của học trò chó. Người ta cần tình chớ ai đòi tiền bạc, danh vọng gì ở anh đâu mà sợ!

Đêm đã khuya lắm. Trong phòng lại không có đèn, nên việc hai người ôm nhau dẫu có người đứng gần vài thước cũng không thể nhìn thấy. Và phải chẳng hoàn cảnh ấy đã khiến hai người bạo dạn hơn, liều lĩnh hơn? Bởi vậy chỉ một lát sau thì chuyện gì đến đã đến...

Một lúc sau, Lưu hỏi nhà nàng ở đâu thì nàng chỉ tay về phía xóm trên, nói ngắn gọn:

- Cách đây không xa.

Lưu lần đầu được biết thế nào là tình ái, cho nên sau khi lên đỉnh non tiên, anh cảm thấy người rã rời, mê mệt và cứ muốn nhắm mắt ngủ một giấc. Mà anh ta ngủ thật, ngủ ngon lành, trong lúc nàng nằm bên cạnh còn mở mắt, tỉnh táo.

Nếu Lưu còn thức chắc sẽ ngạc nhiên lắm, bởi nàng đứng lên và thoát cái đã không còn thấy bóng đâu. Qua hai đêm không thấy nàng trở lại, Lưu đứng ngồi không yên.

Mỗi lần đem sách ra học, vừa dán mắt vào trang sách thì y như là thấy hình ảnh nàng hiện lên! Biết như thế là không tốt cho một học trò đang ôn thi, nhưng Lưu chẳng còn biết phải làm sao?

Đêm nào Lưu cũng chờ đến khuya trong phòng. Chờ mòn mỏi anh lại đi ra ngoài nghĩa trang, tới ngôi đền ngôi mộ hôm trước. Nhưng chẳng thấy bóng dáng nàng ở đâu.

Không lạ gì trai tân mà gặp được gái trẻ dâng hiến cho, rồi đột ngột biến mất như thế, Lưu thầm nghĩ: Hay là đêm hôm đó mình vội quá chăng? Nàng lõi không kiềm chế được nên giờ đây thận và không dám gặp mặt mình?

Nghĩ đủ cách mà vẫn không tự lý giải được sự biệt tăm của nàng, cuối cùng Lưu lại giống như hôm trước, nằm dài trên mộ và thiếp đi...

Trong giấc mơ, thay vì gặp nàng, Lưu lại gặp một ông lão râu tóc bạc phơ, nhìn anh rồi nghiêm giọng nói:

- Sắp gặp nạn rồi đó, sao còn nằm nhởn nhơ thế kia?

Lưu cau mày nhìn ông ta và gắt lên:

- Sao ông vô duyên vậy! Có để cho người ta nghỉ ngoi không...

Ông lão ngửa mắt lên nói như rên:

- Có mấy ai không u mê trong chốn tình trường đâu! Tôi cảnh báo mà cậu không nghe thì sau đừng có hỏi? Ông ta nói tới đó thì móc trong tay áo ra một chiếc lá màu xanh, đưa cho Lưu:

- Nếu không nghe ta thì cũng phải giữ vật này. Nó còn thì cậu còn, nó mất cậu sẽ mất theo.
Nói dứt lời ông bước đi ngay. Lúc này Lưu mới nhìn kỹ chiếc lá, và hơi ngạc nhiên khi thấy trên mặt lá viết
chi chít những chữ gì đó đọc không được. Lại nhảm nhí nữa!

Thuận tay Lưu tính vứt chiếc lá đi, nhưng khi ném ra vô tình nó lại bay ngược và chui tốt vào trong túi áo
của anh. Lưu không hề hay biết việc đó. Mãi đến khi ông già đi khuất rồi Lưu mới nói một mình mà như
phản Trần:

- Ông già cũng kỳ, mới gặp mặt mình đã nói điều xúi quẩy rồi!

Lưu lại ngả lưng xuống định ngủ tiếp, nhưng lạ quá ngôi mộ mà anh vừa ngả lưng là một ngôi mộ đất, chớ
không phải mộ đá như trước đây!

- Kỳ vậy?

Lưu phải tìm một lúc thì mới thấy ngôi mộ cũ, nó cách đó khá xa.

Tìm hoài cũng không gặp ông lão...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

HUỆ HƯƠNG NÀNG Ở ĐÂU

Mới tờ mờ sáng, Lưu đã tìm về hướng mà hôm trước Huệ Hương đã chỉ. Anh hỏi ngay một người đi chợ sớm:

- Ở đây dì có biết cô gái nào tên Huệ Hương không? Cỡ tuổi mười tám đôi mươi...

Người đàn bà lắc đầu:

- Ở đây không ai tên đó.

Lưu không nản, anh tìm đến một người khác, cô gái trạc tuổi với Hương:

- Cô có biết ai tên Huệ Hương, hay Huệ Nương không?

Lần này thì Lưu gấp may, cô gái trả lời ngay:

- Có nhà con Hương ở gần đây thôi. Đó, anh đi tới chỗ cây cổ thụ, nhìn sang trái có căn nhà hai gian duy nhất ở chỗ đó là nhà nó.

Lưu cảm ơn ríu rít rồi đi nhanh tới đó. Nhìn vào nhà không thấy ai, Lưu định lên tiếng gọi thì chợt có ai đó hỏi phía sau.

- Cậu tìm nhà ai?

Nhìn thấy một bà đã lớn tuổi, Lưu thưa:

- Dạ, cháu muốn tìm nhà cô Huệ Hương?

Bà cụ nhìn trân trối vào Lưu rồi lắc đầu nói cộc lốc:

- Không có!

Lưu vẫn kiên nhẫn:

- Dạ, có người chỉ cháu rõ ràng là ở đây. Cháu là bạn cô ấy, cháu tên Lưu.

Bà già chẳng những không nói chuyện thêm mà còn bước nhanh vào nhà rồi đóng ngay cửa lại. Lưu không thể chịu thua, nên anh đã nhanh hơn, bước trước bà ta vào trong sân, vừa nắn nỉ:

- Cháu xin lỗi bác, cho cháu gặp Hương một chút thôi. Cháu là học trò, cháu không làm gì bậy bạ cả. Cháu xin...

Bà ta bỗng nói to lên:

- Cậu này lạ chua, đã nói là không mà!

Vừa khi ấy có một bóng người xuất hiện ở nhà trong, vừa trông thấy Lưu đã reo lên:

- Huệ Hương!

Nhưng cô gái tỉnh bơ như không. Cô chỉ nhìn bà cụ:

- Chuyện gì vậy nội?

Bà lão chỉ sang Lưu, bảo:

- Cái đứa vô duyên này cứ xông đại vào nhà rồi nói muốn tìm con Huệ Hương nào đó?

Cô gái hẫu như không quen biết gì với Lưu, cô nói với bà lão:

- Nội cứ đuổi anh ta ra đi, còn cho ở đó làm gì! Hay là để con xịt chó ra...

Nàng ta vừa dứt lời thì đã thấy hai con chó mực, to gần bằng con bê xông ra. Nó nhe nanh hướng về phía Lưu, gầm gừ...

Lưu sợ quá đành phải lùi ra ngoài cổng, nhưng mắt anh vẫn cứ dán vào cô gái. Anh lại gọi lần nữa:

- Huệ Hương, anh đây.

Lần này cả hai con chó đều chồm lên một lượt, như sắp phóng qua rào để tấn công. Hoảng quá, Lưu đành phải co chân chạy. Nhưng chạy được một quãng, anh lại dừng và ấm ức cứ muốn quay trở lại.

- Nhát như thỏ đế mà cũng hién ngang xông vào nhà người ta!

Lưu vừa quay lại thì quá đỗi ngạc nhiên khi thấy Huệ Hương đứng đó, cười rất tươi.

- Cô...

Nàng xịu ngay nét mặt:

- Lại còn cô nữa!

Lưu chữa lại:

- Em!... Lúc nãy anh...

- Biết rồi, anh vừa xông đại vào nhà, bị chó đuổi nên chạy vắt giờ lên cổ chớ gì!

Lưu reo lên:

- Như vậy đúng là em rồi! Có phải người lúc nãy là em không? Vậy mà bà già ó đậm đó...

Nàng trừng mắt nhìn anh ta:

- Ăn nói với bà nội vợ như vậy đó sao!

Lưu ấp úng:

- Anh... anh chỉ...

Có lẽ sợ người ngoài nhìn thấy, Huệ Hương kéo Lưu lùi vào một nơi khuất vắng, nàng có vẻ nghiêm trọng:

- Cha mẹ em mất sớm, em phải sống với ông bà nội. Bà là người rất nghiêm khắc, nếu biết em có quan hệ với con trai thì sẽ giết chết! Bởi vậy lúc nãy em mới giả vờ.

Lưu thở phào nhẹ nhõm:

- Vậy mà làm người ta cứ tưởng...

- Tưởng gì, đồ thấy ghét!

Lưu không nhịn được, ôm đại lấy và hôn tới tấp, khiến cô nàng phải đẩy nhanh ra:

- Có muốn em bị đánh chết hay không mà làm thế này!

Nói xong nàng vội chạy thật nhanh, nhưng cũng kịp nói với lại.

- Cứ ở trong chùa hoang đó đi, tối em ghé lại!

Lưu tiếc lăm, nhưng được hẹn nên cũng phẩn khởi quay về.

Nhưng về tới nơi thì Lưu vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy có mấy người đang đứng trước sân ngôi chùa hoang. Họ là ai vậy?

Lưu dè dặt bước vào, anh nghe một ông lớn tuổi hỏi:

- Cậu có phải là người ở gần đây không?

Lưu thành thật:

- Dạ, cháu ở ngay đây. Trong chùa này.

Ông già có vẻ ngạc nhiên:

- Trong chùa hoang này?

Ông như muốn hỏi nữa, nhưng lúc đó người cùng đi với ông, đang nằm bệt dưới đất rên lên mấy tiếng, khiến ông phải cúi xuống vỗ về:

- Ráng chút nữa đi con. Mình đã tới nơi rồi, chờ ba hỏi thăm rồi cúng cho con.

Ông ngẩng lên hỏi Lưu:

- Cậu nói là ở đây, vậy có biết mấy ngôi mộ hoang phía sau chùa này không?

Lưu ngạc nhiên:

- Bác hỏi chi vậy?

Chỉ thằng con mình, ông nói:

- Chẳng giấu gì cậu, thằng con bác cách đây mấy tháng có đi ngang qua đây vào một đêm tối trời, nó bị một cơn mưa lớn khiến không đi tiếp được, phải ghé vào đây trú tạm. Rồi nó lên cơn sốt đột ngột, nên nằm ngoài hiên chùa hoang này mê man đi... Đến khi tỉnh giấc, nó thấy mình đang nằm trên gò mả ngoài kia!

Lưu nghe kể hơi giật mình, ông kể tiếp:

- Trong lúc nó còn đang hoang mang lo sợ, thì bỗng có một cô gái xuất hiện! Cô ta xung tên là Kim Hương và tỏ ra thân thiện, chăm sóc giúp cho con bác. Nhờ vậy mà nó qua cơn bệnh. Nhưng hết bệnh này, thằng nhỏ lại vướng vào căn bệnh khác, nguy hiểm hơn!

- Anh ấy bị bệnh gì vậy bác?

Ông già thở dài:

- Bệnh gì chẳng biết, mà càng ngày da càng xanh xao, người mất hết sinh lực. Và còn nguy hiểm hơn, cứ nhắm mắt lại là nó cứ kêu tên cô Kim Hương đó và đòi gấp! Tôi đã rước thầy thuốc chữa trị cho nó đủ thứ, vậy mà bệnh tình ngày càng nặng thêm. Vì rồi tôi nằm mơ thấy thần linh mách bảo là phải đưa nó tới đây, cho nó lại trước mộ ngoài kia, xin ai đó buông tha. Nhưng nó đang mê man, đâu có nhớ ngôi mộ nào ngoài đó là của cô Kim Hương, nên tui muốn cậu chỉ giúp cho!

Lưu rùng mình mấy cái, anh ấp úng:

- Dạ cháu... cháu cũng chỉ mới tới đây... Mà cháu thấy mộ ngoài đó đâu có cái nào có mộ bia, như vậy đâu làm sao...

Ông già thất vọng, lắc đầu:

- Chỉ còn cách bắt nó lại khắp nghĩa địa thôi! Mà nghĩa trang này có nhiều mồ mả không cậu?

- Cháu áng chừng có hơn chục mả.

Ông già mừng rỡ:

- Chỉ hơn chục cái thì không sao!

Rồi ông cúi xuống nói với con:

- Mình làm được con à. Để cha cõng con ra ngoài đó!

Ông cúi xuống ráng sức xốc con mình lên vai, nhưng chàng trai nặng hơn trọng lượng của ông, nên việc cõng vội cùng khó khăn. Thấy vậy, Lưu tình nguyện:

- Bác để cháu giúp cho.

Anh kê vai vào cõng bệnh nhân kỳ lạ kia. Tuy nhiên, chỉ bước được vài bước thì Lưu cảm thấy đuối sức. Anh tự hỏi: Không lẽ mình yếu như thế này sao?

Quả thật, Lưu đã yếu sức thấy rõ. Nếu có ai quen biết trước với Lưu sẽ nhận ra sắc mặt anh đã có nhiều thay đổi xanh xao và giảm thần khí vốn có của một anh học trò đang sức trai tráng...

Cuối cùng dù có mệt, nhưng Lưu cũng đưa được bệnh nhân ra tới nghĩa địa. Liếc nhìn ngôi mộ mình từng ngủ trên đó, tự dung Lưu lo sợ những điều ông già nói ứng với ngôi mộ này. Do đó, Lưu tìm cách đặt chàng trai kia xuống trên một ngôi mộ khác.

Ông già không để mất thời giờ, vội xốc thằng con dậy, giục:

- Lạy đi con. Lạy bất cứ ngôi mộ nào, chắc thế nào cũng trúng!

Lưu ngáp ngáp hỏi:

- Ai bảo lạy? Giữa chuyện anh ấy bệnh và các ngôi mộ này có gì liên quan sao?

- Có chứ! Thần linh mách với bác rằng cô gái tên Kim Hương kia là một hồn ma. Chính cô ta đã hút hết sinh lực của nó, cho nên nó mới ra nông nổi này. Böyle giờ phải van xin cô ấy buông tha... Lạy đi con!

Ông tiếp con, cầm tay anh chàng vái lạy, vừa khấn rất thành khẩn. Lưu quay mặt đi chỗ khác, nói một mình:

- Là một hồn ma... Chẳng lẽ...

Anh vội xua ngay một ý nghĩ vừa lóe lên trong đầu! Và để không bị tác động bởi việc cha con ông già đang làm, Lưu quay bước bỏ đi. Nhưng vừa lúc đó, anh bỗng nhìn thấy một ông lão râu tóc bạc phơ từ xa đi lại.

Ông lão này...

Lưu chưa kịp nghĩ gì thêm thì ông ta đã tiến đến rất nhanh, và thoáng cái đã đứng ngay trước mặt anh.

- Ông đây là...

Lưu kêu lên bởi anh đã nhận ra, ông ta chính là người anh thấy trong giấc mơ. Chính ông ta đã cảnh báo

Lưu về mối họa sẽ tới...

- Chào chàng trai liêu mạng!

Lưu lúng túng:

- Dạ, cháu chào ông. Chính ông là...

Ông lão cười khà khà:

- Có duyên thì còn gặp nữa. Mà kể cũng lạ, sao hai cậu trai này lại gặp nhau cùng một nơi như thế này!

Ông đẩy lưng Lưu đi về phía hai cha con ông già đang lạy vừa tiếp lời:

- Cậu cũng phải lạy giống như vậy!

Lưu còn chưa hiểu ý ông thì lúc đó ông già đang lạy bỗng reo lên:

- Thần linh kia rồi!

Ông lão đầu bạc nhìn hai cha con người bệnh với sự lo ngại:

- Ta đã dặn rồi, tại sao bây giờ mới tới?

Ông già phân trần:

- Do thằng con yếu quá không đi được, phải đợi...

- Đợi uống thêm bùa phép phải không? Cái lòi ta uống những thứ đó, bây giờ hết thuốc chữa rồi! Cha con ông có lạy sói trán cũng chẳng có kết quả gì đâu.

Ông già năn nỉ:

- Xin ngài ban ơn, chẳng qua tôi muốn cứu con mình thôi. Trên đường đi, nó đã ói ra hết những thứ bùa chú đã uống, trong bụng đâu còn gì!

Lão đầu bạc có vẻ dịu giọng:

- Cũng may là như vậy. Bùa chú là thứ mà các oan hồn rất ghét. Cố như những đứa này mà dùng bùa chú ấy nào có kết quả gì, chắc hại thêm mà thôi! Lần này ta tha, nhớ là đừng bao giờ lặp lại chuyện ấy lần nữa. Hãy mau lột hết quần áo nó ra, đặt cho nằm dưới đất phía trước ngôi mộ bên tay trái, còn ông thì tránh ra xa, để mặc thằng con ở đó.

Ông già lo lắng:

- Con tôi đang quá yếu, tôi muốn được ở bên chăm sóc.

Lão đầu bạc quát lớn:

- Ông không liên can thì ở đó làm gì? Bộ muốn bị chúng nó bắt hồn đi luôn hay sao?

Nghe vậy ông già mới lui ra xa đứng nhìn. Bấy giờ Lưu nghĩ mình cũng nên rút lui, nhưng khi anh định cất bước thì lão đầu bạc đã quay sang nói:

- Cậu cũng không thoát đâu. Bây giờ ta nói rõ cho mà nghe, cậu cũng giống như cậu trai này, cả hai người đã ham hố chuyện trăng hoa, đã ăn nằm với người cõi âm, nên giờ đây hôn phách sắp tiêu dần... mạng sống không còn bao lâu nữa, nếu không được cứu.

Lưu ngạc nhiên:

- Cháu ăn nằm với ma lúc nào? Ai là ma?

Lão đầu bạc thở dài:

- Chết đến nơi rồi mà chưa hay. Thử xem lại bên ngực trái của cậu xem, có phải quả tim gần như thôi đậm đúng không?

Lưu hốt hoảng đưa tay sờ lên ngực trái của mình, và kêu lên:

- Tim tôi!

- Nó không còn ở đó nữa, mà hiện nay con Huệ Hương đang nắm trong tay! Huệ Hương, nàng ấy...

- Là một oan hồn! Ta nói cho mà biết, Huệ Hương và Kim Hương là hai chị em ruột. Chúng nó bị một nhóm người trẻ tuổi trên đường ra kinh ứng thí đã bắt cóc hãm hiếp rồi hại chết tại khu nghĩa trang này. Trong số thủ phạm, có một nhà sư trẻ tham gia, bởi vậy sau khi chuyện xảy ra, các sư trong chùa phần phần nô phần sĩ diện đã đồng loạt bỏ chùa ra đi, nhà sư trẻ cũng ăn năn nén sau đó đã tự tử. Nhưng hôn phách hai cô gái đã không nguôi hận, họ thành ma và ở nơi đây chờ, hễ thấy con trai cõi tuổi các cậu, nhất là học trò, thì nó tìm mọi cách trả thù! Cậu này bị oan, bởi cậu ta không phải là kẻ sĩ, chỉ vì có (??)

Lưu lẩm bẩm:

- Huệ Hương không thể là ma...

Ông lão nhẹ lắc đầu:

- Cậu còn bị nặng hơn cậu trai này nhiều, bệnh chưa phát mà thôi.

Ông chỉ tay về hướng đông thi trần, bảo:

- Cậu thì cầu xin cứu mạng kiểu khác. Huệ Hương đã xin đầu thai vào nhà vợ chồng Vương lão nhà bên gốc cổ thụ. Nhà đó có cô con gái giống Huệ Hương như hai giọt nước, vốn vẫn số, còn không lâu nữa thì chết, nếu cậu đủ lòng thành và sự kiên nhẫn để quỳ trước nhà đó cầu xin đúng một trăm ngày, thì may ra số cậu sẽ được bảo toàn.

Ông nói xong thoắt cái đã biến mất, mặc cho Lưu hốt hoảng gọi theo.

- Ông ơi, giúp con...

Anh chàng đang nắm thoi thóp, bỗng ngồi bật dậy, tỉnh rồi, gọi cha mình:

- Con hết bệnh rồi cha ơi!

Ông già mừng quá ôm con rồi sụp xuống, hướng về phía ông lão đầu bạc vừa đi, lạy lạy để.

Lưu chần chờ một lúc rồi nhắm hướng đông mà đi...

Đến trước cổng nhà, dù sợ chó, nhưng nghĩ là có Huệ Hương trong đó, nên Lưu mạnh dạn gọi lớn:

- Huệ Hương ơi!

Vẫn bà già hôm trước bước ra, vừa trông thấy Lưu, bà đã xua đuổi như đuổi tà.

- Đi đi, đồ quỷ ám.

Cô gái xuất hiện, Lưu mừng quá kêu lớn:

- Huệ Hương, cho anh nói chuyện này một chút!

Nhưng cũng giống như lần trước, cô ta giương mắt nhìn Lưu rồi lắc đầu:

- Tôi không quen anh. Huệ Hương nào đó thì anh đi chỗ khác mà gọi!

Nói xong, nàng quay ngoắt đi. Lưu cố gọi lần nữa:

- Huệ Hương!

Bỗng hai con chó bừa trước xuất hiện, nó chồm lên, đầu ló ra khỏi rào, khiến cho Lưu phải chạy lùi đến cả chục bước. Anh nhớ lần trước, nên sau đó đi thẳng đến nơi khuất đứng đợi.

Quả nhiên, chỉ nửa khắc sau thì Huệ Hương tới. Nàng tỏ vẻ lo lắng:

- Lần này, anh đã biết hết rồi thì em không giấu nữa. Em là một oan hồn, nhưng số em còn nặng nợ trần gian, nên đang chờ nhập xác con gái nhà đó để sống lại. Anh cũng không chắc được nên duyên với em đâu, nếu không chứng tỏ được lòng thành và tính kiên nhẫn.

Lưu nói mau:

- Anh có thừa những thứ đó, miễn sao em giữ lời, đừng bỏ anh là được!

- Vậy hãy làm như những gì phán quan dặn đi!

- Ông già đầu bạc là phán quan?

Nàng không đáp, thoắt cái đã biến mất! Lưu bàng hoàng nhìn theo. Nhưng rồi cũng đành phải lững thững quay về.

Trong lòng đã quyết, từ hôm đó cứ mỗi sáng sớm, anh tới đứng ngay trước cửa ngôi nhà có hai con chó dữ, đứng im lặng, giống như các nhà sư đi khất thực. Đứng tới khi nắng lên thì về nhà lo học bài. Để rồi đến chiều, anh lại tới đứng cho đến khuya mới về nhà ngủ. Cứ như thế kéo dài nhiều ngày, nhiều tháng...

Cô con gái giống Huệ Hương như hai giọt nước kia thỉnh thoảng vẫn xuất hiện, nhưng dùng dung như không, dù thỉnh thoảng có nhìn thấy Lưu. Thời gian trôi qua thật chậm, rồi cuối cùng cũng tới một trăm ngày...

Hôm đó, Lưu cũng tới thật sớm. Nhưng vừa tới nơi thì anh giật mình khi nghe trong nhà có nhiều tiếng khóc.

- Bó làng xóm ơi, ai cứu giúp cháu gái tôi!

Người ta bâu lại hỏi thăm thì bà kể chuyện:

- Mới hồi đêm còn sống, nhưng sáng nay tôi kêu nó dậy để đi chợ thì nó không còn thở nữa! Tôi nghiệp cháu tôi, nó mới có mười tam tuổi mà, đâu phải đứa vắn số hay đau bệnh gì đâu.

Ai cũng xót thương cho số phận cô gái, họ vào nhà định tiếp một tay lo đám cho cô gái. Tuy nhiên vừa lúc đó, cô gái bật ngồi dậy rồi nói tinh như không:

- Tôi chỉ ngủ quên thôi mà, có sao đâu!

Cô chờ cho mọi người đi về hết rồi mới nghiêm giọng nói với bà cụ.

- Nội đừng xua đuổi anh chàng đứng ngoài kia nữa, chính anh ta đã cứu con sống lại đó. Con và anh ta có duyên phận với nhau, nếu không tác hợp thì con sẽ chết ngay lập tức!

Nói xong, cô ra mở cổng và đưa Lưu vào nhà. Hai con chó cũng thật lạ, lúc này nó lại vẫy đuôi mừng, chứ không gầm gừ hay sủa như trước.

Bà lão cũng không nói gì, bà tin lời cháu mình. Chỉ có sau đó, khi vắng người, nàng mới kể tai Lưu nói rất khẽ.

- Em là Huệ Hương đây. Em đã được nhập vào xác cô gái nhà này vừa chết. Từ nay, anh đủ tư cách dọn về đây.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XVII

NGƯỜI ĐÀN BÀ BIẾN MẤT

Ngay khi vừa xuống xe ở sân ngôi biệt thự cổ ở ngoại ô thành phố Đà Lạt, Thùy Hương đã cảm thấy không thiện cảm với nơi mà từ đây cô sẽ phải gắn bó lâu dài. Chân bước một cách ngập ngừng vào phòng khách ngôi nhà, Hương vừa nhớ lại từng lời qua điện thoại của cha từ nước ngoài gọi về:

"Con nên lên đó để ở, bởi nơi đó sẽ là chỗ tốt nhất để con dưỡng bệnh lâu dài. Căn bệnh của con không thể thuyên giảm nếu không có được một nơi khí hậu ôn hòa và tĩnh lặng như ngôi nhà cổ ba đã từng ở lâu và cũng để trị căn bệnh tâm thần phân liệt như con. Vả lại chính tại căn nhà này con sẽ hình dung được những ngày cuối cùng của mẹ con trước khi mẹ con qua đời..."

Chính điều cuối cùng trong cuộc điện đàm của cha đã làm cho Thùy Hương quyết định về đây, điều mà mới trước đó vài ngày cô còn phản đối quyết liệt. Hương luôn nhớ đến mẹ, nên bất cứ cái gì có liên quan đến bà, cô đều trân trọng, thương yêu. Dì Khánh, em họ của mẹ, người đưa Thùy Hương đến đây đã dặn thật kỹ cô cháu gái:

- Con chẳng phải ngại gì với ngôi nhà rộng này, bởi dù đã để lại bà Hai già cùng con bầu bạn. Bà ấy sẽ giúp cơm nước, giặt giũ...

Thấy im lặng mãi cũng kỳ, Hương uể oải hỏi:

- Theo như ba nói thì chị Mỹ Hương cũng sẽ về đây ở với con, vậy bao giờ?

Dì Khánh tính nhẩm:

- Bữa nay là mười lăm, chậm lăm là ngày này tháng tới nó sẽ về tối và đi thẳng lên đây với con.

Thực ra Hương không phải sợ khi phải sống một mình, nhưng cô vẫn phải hỏi, bởi cô rất ngại khi phải sống chung với người khác, người lạ, những người sẽ khuấy động sự yên tĩnh mà cô lúc nào cũng muốn có. Quả đúng như những gì Hương hình dung, ngôi nhà là quá rộng, quá vắng vẻ để dành cho chỉ một hai người cư ngụ. Khi dì Khánh lên xe trở về Sài Gòn, Thùy Hương đóng ngay cửa phòng riêng lại trước khi dặn bà Hai:

- Bà không phải lo cơm chiều cho con, có lẽ con sẽ ngủ một giấc và khi nào dậy con sẽ gọi bà.

Căn phòng đã được bà già Hai dọn tuom tất trước nên Hương không phải sắp xếp gì, chỉ ngả lưng trên chiếc nệm trắng tinh còn thơm mùi nước hoa xịt phòng và ngủ ngay mười lăm phút sau đó.

Chiếc đồng hồ cúc cu trong phòng cứ mười lăm phút là phát ra tiếng cu gáy đã bị Hương vặn tắt trước khi ngủ, nên khi cô tỉnh giấc không do tiếng cúc cu mà một cách tự nhiên. Khi choàng mắt dậy Hương hơi ngạc nhiên với mâm cơm đã dọn sẵn trên chiếc bàn con trong phòng. Hương nhớ lúc ngủ mình đã khóa chốt cửa bên trong, giờ nhìn lại thấy chốt vẫn còn nguyên đó, vậy làm cách nào bà Hai đưa cơm vào?

- Vú Hai oi!

Bà vú già từ nhà dưới chạy lên ngay và lên tiếng:

- Đã mấy lần gọi cô mà không nghe cô trả lời, tôi đoán là cô ngủ say...

- Làm cách nào vú dọn cơm trong phòng cho con được?

Bà Hai ngạc nhiên:

- Ủa, tôi có dọn đâu? Mà cô khóa cửa mà!

Chỉ vào mâm cơm còn nóng, Hương bảo:

- Thì mâm cơm còn đây. Hay là vú có cách mở cửa nào khác?

Bà vú bước lại chỗ mâm cơm, bà lắc đầu:

- Tôi không hề, và lại sáng nay tôi chỉ mua mấy món ăn tạm, đâu có những món này?

Thùy Hương lúc này mới để ý từng món ăn trong mâm, cô càng kinh ngạc hơn khi thấy từng thứ đều là món khoái khẩu của cô ngay từ nhỏ, nhất là món su hào xào thịt.

Vú Hai sợ Hương không tin mình, bà đi xuống nhà dưới bụng lên nguyên mâm cơm mình đã dọn sẵn chờ cô thức dậy ăn.

- Cô xem, mâm cơm tôi nấu còn nguyên đây.

Thùy Hương lặng thinh hồi lâu, rồi cô khoác tay bảo:

- Vú dọn hết cả mâm cơm này xuống đi, con không thấy đói. Sáng mai khi nào con thức con sẽ tự đi ra ngoài ăn, vú khỏi làm thức ăn sáng. Vú nhớ nghen, con đi ăn bên ngoài rồi đi bộ cho thư giãn.

Vú Hai dọn mâm đi mà những thắc mắc trong lòng còn đeo đẳng. Bà thao thức suốt đêm hôm đó với chỉ một câu hỏi:

- Ai đã dọn mâm cơm lạ lùng đó?

Bà đã múc từng muỗng thức ăn ra xem, nó vẫn bình thường và đặc biệt mùi thơm rất bắt mũi, ngửi là đã muốn ăn, tiếc là Hương đã không ăn và cả bà cũng không dám nếm thử.

Thùy Hương cũng thế, cô cứ suy nghĩ mãi chuyện lạ lùng đó. Ai đã lén được vào phòng trong lúc cô ngủ? Phải chăng trong nhà còn có ai khác ỏ?

Điều này thì chắc chắn là không rõ, bởi cô đã được dì Khánh nói rất rõ rằng đây là ngôi biệt thự mà cha cô đã bỏ không từ lúc ông đi nước ngoài, chặng cho ai thuê, cũng không có người ở nhờ.

Dù mang rất nhiều thắc mắc chưa giải thích được như vậy nhưng vì quá mệt sau cuộc hành trình hơn sáu tiếng đồng hồ liền, nên sau đó Hương đã lại ngủ một cách ngon lành...

- Vú oi!

Nghe tiếng gọi thất thanh của Hương, bà vú Hai hót hải chạy lên.

- Gì vậy cô Ba?

Hương mở cửa phòng, chỉ tay về một mâm thức ăn sáng đã để sẵn trên bàn:

- Vú làm chuyện này nữa sao?

Bà vú còn kinh ngạc hơn:

- Không bao giờ! Trời đất ơi, sao kỳ lạ vậy nè?

Bà nhìn tô phở còn bốc khói và một ly cà phê sữa nóng còn nguyên, những giọt cà phê chảy từ từ xuống từ chiếc filtre còn mới, những thứ mà trong nhà này bà chưa kịp sắm. Bà lặng người đi với cảm giác lạnh đang lan rần khắp sống lưng...

Thùy Hương bước tới cửa sổ xem lại các chốt cửa, tất cả vẫn còn gài chặt bên trong. Bà vú nhắc:

- Cô nhớ xem mình có chốt cửa phòng trước khi ngủ không?

Hương quả quyết:

- Chắc chắn là không. Lúc nãy khi thấy mâm thức ăn, con đã xem lại rất kỹ, chốt cửa không hề mở. Người bên ngoài chắc chắn không thể nào lọt vô được!

Bà vú lâm bẩm:

- Không lẽ là... ma?

Thùy Hương phản bác ngay:

- Làm gì có chuyện đó vú!

- Vậy thì tại sao?

Không ai trả lời được câu hỏi. Mãi một lúc lâu sau bà vú mới đề nghị:

- Hay là cô đổi sang phòng bên kia, hoặc là rời xuống tầng dưới, phòng của ông bà?

- Phòng của ba má con ở dưới?

Vú Hai gật đầu:

- Phòng lớn ở dưới.

- Vậy phòng con đang ở đây là của ai ngày trước?

Bà vú hơi lúng túng:

- Phòng này là của... bà chủ, trước lúc bà chết.

Thùy Hương tuy là con trong nhà, nhưng từ nhỏ cô chỉ ở Sài Gòn, ít khi nào sống trên này. Mỗi lần lên đây cô cũng chẳng tìm hiểu xem sinh hoạt trong gia đình ra sao, cho đến lúc cha mẹ cô lục đục với nhau, rồi ba đi theo người đàn bà khác, kể đó mẹ cô phát bệnh và qua đời một cách âm thầm, mà ngay như cô cũng chẳng hiểu mẹ bệnh gì, chết ra sao cho đến khi cô được cho đi du học...

Vú Hai định chuyển đồ đạc xuống phòng dưới nhưng Thùy Hương đã ngăn lại:

- Không cần đâu vú, con muốn ngủ ở đây. Không hề gì đâu.

Và cũng thật bất ngờ, lần này cô không cho vú dọn nguyên mâm thức ăn sáng đi, mà lại ngồi xuống ăn một cách ngon lành. Vú Hai ngăn lại:

- Kìa cô, đừng ăn...

Nhưng Thùy Hương đã ăn một hơi hết tô phở, uống sạch ly cà phê. Cả hai thứ này đều là món khoái khẩu của cô từ bao lâu nay, kể cả lúc sống ở nước ngoài.

Nhin cô chủ, bà vú ái ngại vô cùng, cứ sợ có chuyện gì đó xảy ra... Tuy nhiên sau đó cả nửa giờ thấy Hương vẫn bình thường bà mới yên tâm đi xuống.

Khi nắng đã lên cao, Hương xuống nhà và đột nhiên hỏi:

- Vú nhớ mô của mẹ con không?

Bà phẫn khởi ra mặt:

- Nhớ chó, lúc ở trên này tôi vẫn thường đi làm cỏ mồ và cúng viếng. Hôm qua tôi cũng đã có ý định rủ cô đi thăm mộ bà chủ rồi, nhưng thấy cô còn mệt...

- Vậy vú sửa soạn rồi đi với con. Chúng ta ra thăm mộ rồi khi về ghé qua quán ăn cái gì đó, khỏi nấu cơm nhà. Đi vú!

Bà vú Hai vốn xưa nay rất quý mến bà chủ trước kia. Với bà, chỉ con người ấy mới xứng đáng để bà gọi là bà chủ. Và cũng chính vì thái độ ấy mà khi ông chủ nhà dẫn người đàn bà khác về đây bà đã có ngay ác cảm với bà ta, đếnỗi người phụ nữ đó đã ghét bà ra mặt và đã từng xúi ông chủ cho bà nghỉ việc.

- Đi nhanh lên, vú!

Bị hối đến lần thứ hai bà vú Hai mới sửa soạn xong. Việc đi thăm mộ là niềm vui, nên suốt dọc đường đi bà cứ nói huyên thuyên.

Phải mất hơn nửa giờ đi xe ngựa họ mới ra đến nghĩa trang. Đã hơn mười năm, đây là lần đầu tiên Thùy Hương tới đây và cũng là lần đầu cô bước hẳn vào trong. Bởi mười năm trước, lúc đó Hương mới 8 tuổi, một hôm bố đưa tới đây định cho cô vào thăm mộ mẹ trước khi ra nước ngoài học, nhưng hôm ấy trời đột ngột đổ mưa to nên cuối cùng Hương đã phải cùng bố ra về.

Đi giữa những hàng mồ bia san sát lòng Hương chợt nhớ mẹ vô cùng. Mặc dù khi mẹ Hương chết Hương còn rất nhỏ, nhưng cô vẫn nhớ mẹ có đôi mắt trong xanh, giọng mẹ hiền hòa và đáng đi thanh thoát, chỉ có thể. Hình như mẹ mất đi đã mang theo tất cả...

- Kìa, gần tới rồi đó cô Ba.

Bà vú chỉ hàng mồ phía tay trái khuất sau một bụi Mimosa do ai đó trồng đang ra hoa rất đẹp. Hương nhìn theo và reo lên:

- Phải chi mình trồng trên mồ mẹ một cây hoa Mimosa như thế, đẹp biết mấy!

Hương chạy nhanh về phía trước, gần cây Mimosa. Chợt cô dừng lại khi thấy có một bóng người bước ra từ phía sau cây Mimosa. Có lẽ người ấy bỏ đi vì sự xuất hiện của Hương và bà vú. Chẳng hiểu sao Hương lại thấy thẫn thờ khi nhìn thấy người phụ nữ vừa bỏ đi kia, tự dung cô như muốn cất tiếng gọi, vì hình như...

- Ba oi!

Vú Hai bước tới sau, tưởng Hương gọi mình nên lên tiếng:

- Cô Ba gọi gì?

Chỉ tay về phía bóng người vừa đi khuất. Hương hoi run giọng:

- Người đó... bà đó, vừa ở đây.

Vú Hai nhìn theo chỉ còn thấy một cái bóng mờ, bà nói:

- Chắc là ai đó cũng đi viếng mộ như mình.

- Không, vú xem!

Chỉ tay về một ngôi mộ trước mặt. Hương ngạc nhiên vì có một bó hoa Mimosa rất tươi đặt trước đầu mộ.

Đến lượt bà vú kinh ngạc:

- Ai đã đặt bó hoa trước mộ của mẹ con?

Thùy Hương lúc ấy mới nhìn bức ảnh gắn trên bia mộ, cô kêu lên:

- Mộ của mẹ đây mà!

Nhìn kỹ lại thì cây Mimosa trồng ngay trước đầu mộ của mẹ, Hương vừa thích thú vừa thắc mắc:

- Ai đã trồng cây này vậy vú?

Bà vú không nhớ nhưng vẫn đáp:

- Chắc là ông đã trồng hồi đó.

Hương lắc đầu:

- Không phải, chính ba con hôm trước điện thoại cho con còng dặn nên tìm một cây gì đó trồng bên mộ cho mẹ, bởi theo ba thì mẹ vốn thích những cây hoa có cành cây cao, hoa màu vàng... À, phải rồi vú, hoa có màu vàng chính là Mimosa!

Còn bó hoa Mimosa đặt ở đầu mộ, Hương tự hỏi:

- Ai vừa đặt hoa vậy?

Chợt cô bảo bà vú:

- Vú chờ con chút!

Cô nhắm hướng người phụ nữ vừa đi và chạy nhanh theo. Chạy quanh quẩn tới gần chục dãy mộ nhưng chẳng thấy bóng dáng ai. Thất vọng, Hương quay lại lối cũ, nhưng chưa bước được bước nào, cô đã sững người khi thấy người phụ nữ lúc nãy đang đứng trước mặt mình!

Đó là một phụ nữ tuổi trung niên, mặc áo dài lụa màu vàng y như hoa Mimosa. Bà không cười nhưng đôi mắt bà nhìn vào Hương như đang cười, như đang muốn nói gì đó. Hương chợt bàng hoàng vì cô đã nhận ra nụ cười trong mắt đó, nó giống hệt như là bức ảnh của mẹ mình gắn trước mộ!

- Bà là...

Hương vừa cất tiếng hỏi thì bỗng người kia vùng bước nhanh, chỉ trong chớp mắt đã lẩn khuất vào những hàng bia mộ.

- Bà oi! M...

Chẳng hiểu sao Hương muốn cất một tiếng gọi mẹ. Nhưng kịp dừng lại...

Như có một sức đẩy vô hình, Thùy Hương vội chạy theo và gọi trong thảng thốt:

- Bà oi! Bà oi!

Không biết Hương đã gọi đến bao nhiêu lần, và đã chạy bao xa... cho đến khi cô vấp phải một bậc đá rồi té sấp và mê man...

- Cô Ba! Cô Ba...

Thấy Hương mở mắt ra, vú Hai mừng quá:

- Tôi lo quá, cô đã ngất hơn một giờ rồi...

Hương nhìn quanh, nhận ra là đang ở trong bệnh viện, cô vùng bật dậy:

- Đi tìm ngay mẹ con?

Bà vú ngạc nhiên:

- Mẹ con? Nè cô Ba, cô quên rồi sao...

- Con không quên đâu vú ơi, mẹ con đã chết. Nhưng chính vừa rồi con đã gặp bà, con đã gặp mẹ con rõ ràng mà!

Bà vú lắc đầu:

- Cô làm tôi chẳng hiểu gì cả. Hay là tại chuyện tối qua và cả chuyện tôi đưa cô thăm nghĩa trang. Đúng ra là không nên.

Hương hầu như không chú ý gì đến những lời nói của vú Hai, cô bước khỏi giường bệnh trước sự ngạc nhiên của cô y tá đang chuẩn bị khám lại. Vú Hai ngăn:

- Cô còn chưa khỏe, hãy nằm dưỡng đã.

Nhưng Hương cương quyết đi thẳng ra cửa, ý định của cô là trở lại nghĩa trang nhưng lúc ấy trời đã tối và những lời gọi giật lại của bà vú nén cuối cùng cô theo bà về thẳng nhà.

Thấy Hương lại bỏ bùa chiều, vú Hai lo lắng:

- Chuyện gì cũng để từ từ. Để rồi vú sẽ nói cho cô nghe về mẹ con.

Thùy Hương lay vai bà nói:

- Nói ngay cho con nghe đi vú, mẹ con đã chết ra sao? Và người phụ nữ nơi nghĩa địa có đúng là mẹ con không?

- Vú đâu có thấy bà ấy. Nhưng sao cô lại nghĩ là bà ấy mà không phải là ai khác. Bởi cô biết người chết đâu sống lại được...

- Không, con chắc chắn mà. Chính mẹ con đã nhìn con như muốn nói gì đó mà không nói được.

Vú Hai không nói gì thêm, bà nhẹ bước đi về phòng riêng, lát sau trở ra với một hộp gỗ trên tay. Đưa cho Hương, giọng bà xúc động:

- Đây là vật mà bà chủ đưa cho tôi trước lúc lâm chung, dặn chỉ đưa khi nào cô khôn lớn.

Hương định giở ngay nắp hộp ra, nhưng vú Hai đã ngăn lại:

- Tốt hơn là cô nên về phòng riêng rồi từ từ mà xem. Vú cũng chưa từng mở ra nên không biết có gì trong đó, nhưng chắc là rất quan trọng.

Hương nôn nồng lị thường, cô đóng ngay cửa phòng và mở ngay nắp hộp ra. Vật đầu tiên mà cô nhìn thấy là chiếc phong bì. Mở ra chỉ có tờ giấy và những dòng chữ viết vội:

"Gởi các con của mẹ!

Đây là những dòng cuối cùng mẹ viết cho các con. Mẹ không còn đủ sức nữa, nên có muốn viết nhiều cũng không còn viết được. Điều duy nhất mẹ muốn nói với các con là đừng rời bỏ căn nhà này, bởi chính nơi đây các con đã ra đời và nó sẽ mãi mãi thuộc về các con. Nhớ năn nỉ với ba các con là đừng bán nó, cũng đừng cho bất cứ ai khác vào ở.

Ý nguyện của mẹ chỉ có bấy nhiêu đó, và mẹ sẽ mãi mãi ở bên các con. Đến một lúc nào đó các con sẽ hiểu tại sao mẹ của các con ra nồng nỗi này.

Vĩnh biệt!

TB: Nhìn mỗi vật trong hộp này các con sẽ biết mẹ muốn nói gì..."

Ngoài phong thư còn có ba vật khác: một bức ảnh đã cũ chụp 4 người, 2 đàn ông và 2 phụ nữ. Một trong 2 người đàn ông đó là cha, còn người đứng bên cha, tuy là ảnh chụp lúc họ còn khá trẻ nhưng Hương có thể nhận ra ngay đó có thể là mẹ. Hai người còn lại thì chỉ có người phụ nữ là có vẻ quen quen...

- Có thể là bà ta!

"Bà ta" ở đây Hương muốn nói chính là người đã cướp cha ra khỏi vòng tay của mẹ, người mà từ lúc ba Hương đã bắt phải gọi là "mẹ Ngọc".

- Bà Ngọc!

Hương kêu lên và nhìn vào tấm hình rất lâu. Cố nhớ thêm, nhưng không nhớ được gì. Lật ra phía sau ảnh không thấy ghi gì ngoài hàng chữ số 1941. Như vậy bức ảnh này đã chụp cách đây đã trên ba mươi năm, lúc đó mẹ mới 17-18 tuổi...

Vật thứ hai là một chiếc tách uống trà mà trên miệng chiếc tách trắng còn đọng lại vài vết cà phê hay tràm màu nâu sậm. Lật phía dưới đáy tách có ghi mấy chữ ngược ngoạc bằng bút lông: "Đừng rửa tách này, con sẽ biết tại sao."

Vật thứ ba là một chiếc khăn tay màu hồng, trên đó có thêu hai chữ "KN" lồng vào nhau.

Nằm trên giường, mở mắt nhìn lên trần nhà. Hương nghĩ mãi vẫn không ra ý của mẹ mình muốn nói gì trong số đồ vật ấy? Cầm lại bức ảnh bốn người. Hương xem thật kỹ lại gương mặt thời trẻ của mẹ mình và cả khuôn mặt của bà ấy nữa. Thì ra mẹ mình và bà ta đã từng là bạn thời trẻ của nhau...

- Ăn cơm cô Ba oi!

Tiếng gọi của út Hai đã cắt đứt dòng suy nghĩ của Hương. Dù không thấy đói, nhưng không muốn bị gọi mãi, Hương đã mở cửa xuống lầu.

Nhin bó hoa Mimosa tươi trên bàn, Hương ngạc nhiên:

- Vú mua?

Bà út cũng ngạc nhiên không kém:

- Vú đâu biết gì. Lúc vú về vô ý nênh không nhìn thấy, có thể ai đó đã đem vào...

- Nhưng ai lại vào được khi mình đã khóa cửa?

Nhớ lại bó hoa trong nghĩa trang và người phụ nữ giống mẹ, Hương khẽ kêu:

- Mẹ!

Út Hai cũng lặng người đi và có lẽ sợ Hương hỏi lôi thôi nên bà lặng lẽ bước về phòng riêng. Hương cứ cầm bó Mimosa trên tay và ngắm nhìn mà quên cả bữa cơm đã dọn sẵn...

Người đàn ông ăn mặc lịch sự, tuy có đúng tuổi nhưng vẫn còn phong độ, nếu không nói là còn khá trẻ so với tuổi, ông ta xuống xe ở bên kia đường và đi bộ sang bên này, dáng đi chắc và nhanh. Nhìn qua ngôi nhà một lượt, ông ta gật đầu hài lòng vì sự chính xác của mình.

- Mời ông đi xe ngựa tham quan thành phố!

Bác xà-ích đánh xe thấy khách sang liền mời nhiệt tình. Tuy nhiên người đàn ông chỉ nhẹ lắc đầu từ chối rồi lại tiếp tục nhìn vào nhà. Thấy vậy bác xà-ích lại hỏi:

- Ông tìm nhà ai?

- Biệt thự Mimosa, có phải đây không?

Bác xà-ích nhanh nhẩu:

- Đúng là nhà đó. Hồi xưa có gắn bản để rõ biệt thự Mimosa, nhưng lâu lăm rồi người ta đã gỡ đi. Hình như cũng lâu lăm rồi không có ai ở.

Lời ông ta vừa dứt thì đã nghe có tiếng hỏi phía sau:

- Ai tìm gì?

Bà út Hai xách giỏ thức ăn, có lẽ vừa đi chợ về. Bà nhìn vị khách lạ rồi lặp lại câu hỏi:

- Ông tìm ai?

Vị khách hơi lúng túng:

- À tôi... tôi từ xa về. Tôi muốn hỏi ông... Tâm. Ông Thiện Tâm, trước là chủ ngôi biệt thự này. Biệt thự Mimosa phải không?

Giọng út Hai thiện cảm hơn:

- Vậy ra ông là bạn của ông chủ. Ông ở bên kia mới vè?

Người đàn ông đáp trôi chảy hơn:

- Dạ, tôi từ Pháp vừa về và định ghé thăm...

Bà út Hai nhanh miệng:

- Ông chủ định cư bên đó, ông không gặp sao?

- Dạ... dạ có. Nhưng tôi muốn gặp... bà chủ.

Bà út Hai cau mày:

- Bà chủ mất lâu rồi, ông không biết? Hay là ông hỏi bà Ngọc?

Người khách hơi giật mình khi nghe nhắc đến tên Ngọc. Tuy nhiên ông ta đã rất nhanh miệng:

- Ô không, tôi hỏi bà chủ Mimosa, bà Bảo Châu?

- Mất lâu rồi.

- Vậy bà là...?

- Tôi là vú em lâu đài trong nhà này. Tôi nhớ hình như ông đã từng có tới đây?

- Dạ, đúng rồi. Tôi là Khanh. Có phải ngày xưa bà từng gọi lện tôi là ông Sở Khanh đây không?

- Ô thì ra là ông! Hồi đó ông chủ thường mời ông tới chơi, nhưng chẳng hiểu sao trước khi bà chủ tôi mất vài ba năm không thấy ông ghé?

Mở cửa mời khách vào nhà, vú Hai định lên tiếng gọi Thùy Hương, nhưng ngại giờ này cô chủ còn ngủ, nên bà lại thôi. Bà đi cất giỏ thức ăn xong trở ra với ly nước lọc trên tay:

- Nhà không có đàm ông nên cũng không sẵn trà, ông dùng tạm nước lọc trên tay.

Nhìn một lượt khắp phòng, vị khách hỏi:

- Bà ở với ai?

- Lâu nay tôi ở Sài Gòn, nhà này đóng cửa. Nay cô Ba từ Mỹ về định ở lâu dài nên tôi mới lên đây vài tuần nay. Chắc ông cũng mới về nước?

- Dạ, tôi mới về được mấy hôm. Mà nè, bà nói ở với cô nào, Mỹ Hương hay Thùy Hương?

- Ông còn nhớ cả mấy cô con gái ông bà chủ, chẳng bù cho tôi vẫn cứ lẩn lộn tên hai cô mài, ở đây là Thùy Hương - người lâu nay ở Mỹ, còn Mỹ Hương thì ở với ông chủ bên Pháp.

Vị khách có vẻ vui ra mặt:

- Có phải cô Hương này có bệnh... Hiện nay đã khoẻ hẳn chưa?

Thấy ông ta quá rành chuyện nhà, bà vú chợt đưa tay lên miệng ra dấu nói khẽ:

- Cô Ba tôi không thích ai nói về bệnh tình của mình. Ông không nên...

Ông ta vội vã:

- Tôi xin lỗi, tôi vô tình.

Đồng hồ trên tường đổ mười tiếng, vú Hai chợt nhớ tới bữa cơm:

- Ô, xin lỗi ông, tôi phải đi lo cơm.

Trong lúc đứng dậy bà vú vô tình quơ đổ ly nước bắn cả vào người vị khách. Bà hoảng hốt:

- Dạ, xin lỗi ông.

Trong lúc bà còn lúng túng thì vị khách đã rút chiếc khăn tay màu trắng ra lau nhanh chô nước đổ vào người. Vú Hai bảo:

- Xin phiền ông bước sang ghế bên kia, để tôi lau chô nước vừa đổ.

Ông khách lách sang ghế đối diện, trong lúc di chuyển, ông ta vô tình làm rơi chiếc khăn vừa lau. Cả bà vú cũng không nhìn thấy.

Thấy bà bận, ông khách cáo lui:

- Thôi, để hôm khác tôi lại tới thăm. Tôi còn ở đây vài tuần. Chào bà.

Tiễn khách ra xong, vừa quay vào vú đã thấy Thùy Hương đứng ở thang lầu:

- Ai vậy vú?

- À, một người quen cũ của ba mẹ cô. Ông ta ở Pháp về.

Hương vẻ không hài lòng:

- Lần sau vú nhớ không để ai vào nhà cả. Con không thích.

Vú Hai cúi xuống lau chô nước đổ phát hiện chiếc khăn tay bà lầu bầu:

- Cái người này, có chút mà cũng quên.

Chợt nhìn thấy, Hương bước nhanh lại và mắt cô chạm ngay vào hai chữ "KN" ở góc khăn:

- Vú, cái khăn này là của ông vừa rồi?

- Đúng rồi, lúc nay vú vô tình làm đổ nước. Ông ta lấy ra lau và bỏ quên.

Giật lấy chiếc khăn, Hương nhìn kỹ một lần nữa vừa lẩm bẩm:

- Không lý nào...

- Cô Ba nói gì?

- À không. Không có gì.

Cô đột ngột hỏi:

- Vú biết rõ ông này?

- Chỉ nhớ là ngày mẹ con còn sống thỉnh thoảng ông ta có tới chơi. Ông ta tên Khanh.

- Khanh? Cái gì Khanh?

Không hiểu ý Hương bà hỏi lại:

- Cô Ba muốn hỏi gì?

- Ông ta tên Khanh nhưng lót chữ gì?

Hiểu ra, vú lắc đầu:

- Tôi đâu rõ.

Giữ lấy chiếc khăn tay, Hương bước vội lên lầu. Giở chiếc hộp ra, lấy chiếc khăn mẹ để lại, so hai cái gần nhau, Hương kêu khẽ:

- Giống nhau!

Quả là hai chiếc khăn giống nhau từ màu sắc, hình dáng và đặc biệt là hai chữ thêu KN lồng vào nhau thì đúng là một.

- Tại sao có chuyện lạ lùng thế này?

Tự hỏi mà không làm sao có lời giải đáp nên ngồi rất lâu Hương vẫn chưa đóng nắp hộp lại.

- Ông ta là ai?

Là câu hỏi mà suốt đêm đó Hương để nó nhảy múa trong đầu, đến tối tròn trọc mài, không tài nào ngủ được. Chưa bao giờ Hương ngủ đây khó khăn và khi dậy đã cảm thấy người đau nhức, rã rời như sáng nay. Có lẽ do cô đã mất ngủ gần như suốt đêm.

Chiếc hộp đựng những kỷ vật của mẹ vẫn còn bên cạnh, nhưng nhìn kỹ lại thì hai chiếc khăn tay chỉ còn một. Chiếc trong hộp còn ở chỗ cũ, còn chiếc của người đàn ông bỏ quên thì không còn. Nhớ là lúc đi ngủ mình đã mang khăn trên đai ghế, nhưng tìm hoài chẳng thấy, đang định gọi bà vú để hỏi thì nhìn ra cửa sổ Hương thấy nó treo trên đó. Tuy nhiên có điều lạ là bây giờ chiếc khăn trắng tinh ấy đã bị ai đó dùng vật gì đó rách nát!

- Vú ơi!

Lần nữa vú Hai đã được gọi lên. Chỉ chiếc khăn Hương hỏi:

- Ai làm vậy?

Bà vú chẳng hiểu gì.

- Lại chuyện gì nữa cô Ba?

Nhìn chiếc khăn rách, vú Hai vẫn chưa hiểu gì:

- Ai xé vậy? Có phải cái khăn của ông khách?

Hương không đáp. Cả hai im lặng hồi lâu, đột nhiên Hương nói:

- Chính mẹ con đã về đấy.

- Cô Ba!

- Con chắc như vậy! Mẹ con đã làm chuyện này. Đây vú xem...

Cô lấy chiếc khăn còn lại trong hộp cho vú Hai xem:

- Vú xem sẽ rõ.

Vú Hai vừa nhìn đã hiểu ngay:

- Cả hai chiếc khăn này đều của một người. Ông ta đã tới đây sáng nay.

Hương lay vai vú Hai:

- Vú biết gì về người đàn ông đó, nói cho con nghe với!

Vú Hai thật thà:

- Tôi chỉ biết họ là một nhóm bạn thân thời còn đi học. Sau đó khi ông bà chủ lấy nhau thì họ ít thân với nhau. Chỉ thỉnh thoảng ông Khanh đó có tới chơi. Còn bà...

- Vú muốn nói bà Ngọc?

Vú Hai gật đầu:

- Phải, chính bà ấy. Bà Ngọc biến đi đâu mất mãi cho đến khi mẹ cô sinh ra hai chị em cô thì đột ngột xuất hiện. Nhưng lần này họ không còn là bạn nữa...

Hương sốt ruột:

- Vậy là gì?

Giọng bà vú nhỏ hơn:

- Trở thành tình địch của nhau!

- Chuyện ấy bao lâu thì mẹ con mới phát hiện ra?

- Lâu lắm. Có lẽ lúc họ còn chơi với nhau, trước ngày ba mẹ cô chưa cưới nhau.

- Vú nói...?

Vú Hai ngừng kể, có lẽ bà cũng đang xúc động mạnh khi kể lại chuyện cũ. Lát sau bà tiếp:

- Họ là tình địch của nhau từ ngày còn đi học. Cho đến tận ngày mẹ cô mất.

- Vậy ông Khanh ấy là gì của mẹ con?

Vú Hai lắc đầu:

- Vú không rõ lắm. Nhưng sao cô không đọc hai chữ viết tắt ở chiếc khăn tay KN?

- Là gì vậy vú?

- Vú nghĩ đó là chữ Khanh và Ngọc.

Hương kêu lên:

- Vậy mà con không nghĩ ra!

Nhưng Hương có cảm giác như mình đang lạc vào mê hồn trận, điều mà tự bao giờ cô chưa bao giờ nghĩ tới.

- Vú có biết tại sao bà Ngọc đã có ông Khanh ấy rồi mà còn dính tới ba con. Tại sao vậy? Và tại sao mẹ con lại ghét hai cái tên KN đến như vậy?

Bà vú nhẹ thở dài:

- Tôi chẳng hiểu gì ngoài những điều đã nói với cô. Tôi hơi mệt, nên có lẽ bùa com...

Hương khoác áo ấm và bảo:

- Trưa nay vú khỏi phải lo com, con có việc ra ngoài.

- Cô chờ có đi đâu nhiều, sức khỏe của cô còn yếu.

Hương cười:

- Vú đừng lo, chính sự tù túng trong nhà còn dễ làm cho con bệnh nặng hơn.

Thùy Hương gọi xe đi thẳng ra nghĩa trang, lần này cô quyết một mình gặp mẹ.

Một lần nữa Hương sững người lại, khi nhìn thấy một bó Mimosa tươi nắm trước mộ bia. Có khát hẳn trước là lần này kèm theo một mẩu giấy nhỏ gài ở chỗ cuống hoa. Chữ viết rất vội, nhưng nhìn qua là thấy giống với chữ của mẹ trong hộp kỷ vật. Hương hơi run tay khi cầm mẩu giấy lên, chỉ hai dòng chữ ngắn gọn: "Cuộc sống của con sẽ không được yên bình nữa rồi. Hãy đưa nguyên cái tách trà mẹ để lại trong hộp đi nhờ người ta phân tích chất vết nâu dính trên đó..."

- Mẹ ơi!

Hương nhìn quanh rồi cảm giác như mẹ mình đứng gần đó. Cô vừa gọi vừa bật khóc:

- Mẹ sống hay chết, là ma hay là người thì cũng ra với con. Con muốn được gặp mẹ, chứ không muốn như thế này. Ra đây đi mẹ.

Bốn bề yên lặng. Nghĩa trang buổi sáng hầu như chẳng có bóng người, ôm búa hoa trên tay, Hương lại chạy vòng vòng qua các hàng mộ để tìm. Chợt có ai đó hỏi:

- Cô tìm ai vậy?

Nhìn người đàn ông có tuổi với cây đuốc trên tay. Hương hỏi:

- Bác có thấy ai vừa ở đây đi ra không? Một người phụ nữ...

Người giữ nghĩa trang lắc đầu:

- Từ sáng tới giờ chỉ có cô là người đầu tiên vào đây.

Chợt nhìn thấy bó hoa Mimosa trên tay Hương ông ngạc nhiên:

- Dạ...?

Ông tỏ vẻ sợ hãi:

- Không nên đâu! Từ mấy năm rồi, hễ ai mà hái dù là một cành nhỏ thì sẽ bị quở ngay!

Hương ngạc nhiên:

- Quở là sao bác?

- Tôi giữ nghĩa trang và quét dọn, nhổ cỏ ở đấy. Có lần thấy Mimosa nở đẹp quá tôi hái đem về chung, không ngờ hái được một nhánh hoa thì bỗng tôi thấy tối sầm trước mắt, lảo đảo muốn té. Sau đó về nhà tôi bị bệnh một trận tưởng chết mà chẳng biết mình bị bệnh gì.

- Có chuyện ấy sao?

Nghĩ là cô gái này không tin, ông ta kể tiếp:

- Sau đó có mấy người đi thăm mộ, thấy hoa đẹp tới hái nhưng vừa hái xong thì bị hoa mắng, hắt hơi và phát ho đến gần tắt thở và có người đã vừa ho vừa thó huyệt tại chỗ. Từ đó người ta đồn đó là cây Mimosa có ma.

Rồi ông ta hạ thấp giọng, vẻ sợ hãi:

- Nhiều người mướn tôi đốn hạ cây hoa đó, nhưng tôi không dám, chỉ thỉnh thoảng đứng từ xa nhìn chứ không dám lại gần. Còn cô, có lẽ cô chưa biết chuyện tôi vừa kể, nên mới...

Ông ta nhìn Hương với vẻ ái ngại. Hương buông một câu làm ông giật mình:

- Mộ đó là của mẹ tôi. Cây Mimosa đó được trồng trước đầu mộ là để cho mẹ tôi ngắm...

Ông già gác nghĩa trang vốn đã quá quen với không gian toàn người chết chung quanh, vậy mà sau câu nói của cô gái ông ta phải trố mắt nhìn, giọng hơi run:

- Cô hái hoa và... không thấy có sao?

Hương quay đi vừa nói với lại:

- Chính mẹ tôi đã cho tôi bó hoa này.

Hương đã đi xa rồi mà ông già vẫn còn đứng ngơ ngác nhìn theo...

Bước ra khỏi cổng nghĩa trang. Hương đi bộ chậm dọc theo bờ rào, vừa đi vừa có ý tìm một bóng dáng của ai đó giống mẹ. Đồng thời cô cũng muốn tìm một quán nước nào đó có thể ngồi nhìn vào bên trong, thấy được các hàng bia mộ.

Còn đang thoảng, chợt có một người phụ nữ gánh một gánh hoa nặng trĩu vượt qua mặt và khi vừa qua khỏi, bà ta nói rất nhanh đủ cho Hương nghe:

- Nhảy lên lê nhanh đi... xe tông... đó!

Trong lúc chưa kịp có phản ứng thì Hương có cảm giác như được ai đó đẩy cô dạt vào lề. Vừa lúc một chiếc xe chở rất nặng, lạc tay lái đâm thẳng vào phía Hương. May mắn là cô đã nhảy kịp, tránh khỏi cú đâm thẳng của chiếc xe. Hương ôm lấy ngực, trong lúc tim đập nhanh tưởng chừng vỡ lòng ngực!

- Chúa ơi!

Nhìn chiếc xe lật nhào đưa bốn bánh lên trời ở dưới hố sâu. Hương như không tin vào mắt mình. Rồi chợt nhớ người phụ nữ gánh hoa. Hương nhìn theo thì chẳng thấy bóng dáng ai trong tầm mắt. Không thể tin được phía trước là đoạn đường thẳng và vắng, có thể nhìn suốt đến vài trăm mét, vậy bà ấy đi đâu?

Dù không muốn mở cửa, nhưng khi nhìn thấy tờ án lệnh của tòa án. Vú Hai đành phải mở cửa và mời hai người đàn ông vào nhà. Người đàn ông đeo kính trắng tự giới thiệu:

- Tôi là thừa phát lại Lâm Sáng, người tòa ủy nhiệm thi hành vụ này.

- Nhưng vụ này là vụ gì, án lệnh về cái gì?

Ông thừa phát lại bảo người thư ký đi theo:

- Lấy hết hồ sơ ra và đọc án lệnh cho bà ấy nghe.

Bà vú đưa tay ngăn lại:

- Tôi chỉ là người giúp việc. Phải đợi cô chủ tôi về thì các ông đọc cho cô ấy nghe, tôi đâu biết gì.

- Cô ấy đi đâu và bao giờ về?

- Cô chủ đi Sài Gòn, sớm lắm thì mai mới về và cũng có thể lâu hơn bởi công việc riêng của cô ấy, tôi không rõ lắm.

Ông thừa phát lại vẻ không hài lòng:

- Chúng tôi không thể chờ. Vậy chúng tôi sẽ lập biên bản rồi giao án lệnh cho bà, sau đó bà trao lại cho cô chủ. Mà cô ấy tên gì?

- Lê Thùy Hương, là con gái út của ông chủ nhà này, cô ấy thay mặt cha khi ông ấy ở nước ngoài.

- Được rồi, chúng tôi sẽ tiến hành mọi việc theo luật định.

Ông ta bảo thư ký ghi biên bản, xong đọc lại và buộc bà vú ký. Không cách nào từ chối, vú lại phải ký nhưng lo lắng hỏi lại:

- Án lệnh này nói gì?

Người thừa phát lại giải thích:

- Án lệnh này do tòa án lập, tôi chỉ là người thừa hành tổng đạt. Nội dung do tòa án đã ghi sẵn, bà cứ đọc.

Sau khi ký biên bản xong, vú Hai cầm tờ án lệnh rất muốn đọc ngay nhưng phải chờ tiễn xong khách ra về, bà mới đeo kính và đọc. Nội dung án lệnh đã làm cho bà lạnh cả người, thảng thốt kêu lên:

- Trời ơi, sao lại thế này?

Những điều ghi trong án lệnh thật lạ lùng, họ phán rằng do ngôi nhà đã được bán đứt cho người khác, mọi

thủ tục sang tên đã xong, nên hạn trong bảy ngày những người đang cư ngụ trong nhà phải dọn đi ngay, giao cho chủ mới!

- Sao lại có chuyện đó? Sao người bán lại là... ông chủ. Ông Lê Thiện Tâm, trong khi chính con gái ông mới theo lệnh ông về đây ở chưa được một tháng.

Bao nhiêu câu hỏi làm cho vú Hai quay cuồng đầu óc. Vú đứng ngồi không yên cứ mong ngóng Thùy Hương về. Suốt đêm đó bà vú gần như thức trắng. Đến sáng hôm sau cũng may là Hương về kịp. Vừa bước vô nhà Hương đã nghe vú Hai nói ngay:

- Chờ cô mà tôi mất ăn mất ngủ. Cô Ba xem tờ giấy kia đi.

Hương bình tĩnh đọc tờ biên bản, rồi tờ án lệnh. Đọc xong hai tay cô run lên, suýt vò nát nó vứt đi, may có bà vú nhắc:

- Án lệnh của toà, cô không nên...

Hương nói gần như thét lên:

- Những thứ này làm sao có thật. Làm sao ba con lại bán nhà này trong khi ông đã giữ nó từ mấy chục năm nay, vú biết mà!

- Bởi vậy tôi mới không tin. Bây giờ mình tính sao cô Ba?

Hương quay ra cửa:

- Con sẽ đánh điện qua cho ba, con kêu ba con về.

Hương đi gần một giờ và trở về trong sắc diện thất thần. Thấy thế vú Hai hoảng hốt hỏi:

- Chuyện sao rồi, cô Ba?

Thùy Hương ngồi phết xuống ghế, chán nản:

- Con đánh điện tin cả gọi điện thoại nữa, nhưng bên đó nói ba con bệnh nặng và đã nhập viện hơn tuần nay rồi. Cả chị Mỹ Hương cũng không có ở nhà.

- Mình làm sao đây cô Ba? Tuần tới họ sẽ lấy nhà, rồi mình ở đâu?

Cầm tờ án lệnh, Hương dặn bà vú:

- Vú ở nhà nhớ đừng cho ai vào. Dù bất cứ lý do gì. Con sẽ ra toà án hỏi cho ra lẽ.

Dù chưa từng biết tòa án nằm ở đâu, cũng chẳng biết phải hỏi ai để rõ sự tình. Nhưng cuối cùng Hương cũng tới được phòng biện lý, nơi giải quyết vụ án. Người thư ký tiếp Hương vừa nhìn vào tờ án lệnh đã hỏi ngay:

- Có phải cô là Lê Thùy Hương, con gái út ông Lê Thiện Tâm?

- Dạ đúng tôi. Tôi muốn biết...

Lấy xấp hồ sơ ra đặt trên bàn, anh thư ký bảo:

- Cô có thể xem để thấy rằng tòa đã làm đúng thủ tục pháp lý. Ngôi nhà trước đây có tên gọi là biệt thự Mimosa đã được ký giấy bán từ bên Pháp, có xác nhận đầy đủ của tòa án ở Paris. Đây, cô xem có phải chữ ký có thật của cha cô không? Chính ông Lê Thiện Tâm đã ký bán cách đây hai tuần và người được ông ấy ủy quyền về đây làm các thủ tục là vợ của ông ấy, tức mẹ cô.

Thùy Hương quá bức xúc nên la to lên, quên cả giữ ý:

- Làm gì có chuyện đó, ba tôi đang đau nặng, nằm bệnh viện. Còn mẹ tôi thì chết rồi, làm sao về đây được! Anh thư ký tòa ngạc nhiên nhìn sững Hương. Anh ta lật một tờ giấy trên đó có kẹp một danh thiếp ghi rõ danh tính: Trần Bội Ngọc tức Jacqueline Ngọc - Paris, France, đưa cô xem:

- Đây, cô nhìn tờ danh thiếp.

Thì ra...

Hương cố nén larm, nhưng cũng không thể nào được, cô gần như thét lên, vừa đi như chạy ra ngoài. Tiếng của người thư ký tòa vọng ra:

- Bà ta mới từ đây ra xong!

Sự xuất hiện của bà Ngọc làm cho vú Hai ngạc nhiên và lo lắng. Bà không muốn mở cổng, nhưng bà Ngọc đã nghiêm giọng:

- Vú quên tôi là chủ của ngôi nhà này sao?

Bà vú liếc mắt lên lâu, cự sờ Thùy Hương nhìn thấy. Có lẽ đoán được ý của bà vú, bà Ngọc cố ý nói lớn:

- Người mà tôi muốn gặp là Thùy Hương chứ không phải bà. Gọi nó xuống hay bà để tôi lên trên đó?

Đã nghe tiếng Hương từ cầu thang:

- May là bà tới. Tôi đang muốn đi tìm bà đây!

Bà Ngọc dịu giọng:

- Con đón dì bằng thái độ đó sao, Thùy Hương? Có gần mười năm rồi, con thay đổi nhiều, nhưng giọng điệu thì không khác trước mấy. Thế nào, bệnh tình có đỡ hơn không?

Hương trút bao nhiêu uất ức từ hôm qua đến giờ lên con người mà lâu nay cô đã có ác cảm:

- Cũng may là tôi chưa phải đi bệnh viện như ba tôi. Bà đã làm gì để ba tôi đến nỗi hả?

Trước sự hồn hập của Hương, bà Ngọc vẫn điềm tĩnh:

- Con biết gì về bệnh tình của ông ấy? Bao lâu nay con ở Mỹ, không một lần qua Pháp thăm cha, biết ông ấy bệnh gì không?

Hương gay gắt:

- Mới tháng rồi ba tôi điện thoại cho tôi, ông còn khỏe mạnh, tỉnh táo. Chính ông đã bảo tôi về đây, còn nói là sẽ về sau...

Bà Ngọc cười nhẹ:

- Con biết ai đã ngồi bên cạnh ba con, cầm ống nghe để ông ấy nói chuyện và ai đã gọi ý từng lời để ba con nói, động viên con về đây không? Ngoài dì ra thì ai vào hả?

Ngừng vài giây, bà tiếp:

- Chính dì đã muốn như vậy. Muốn con về đây dưỡng bệnh, để ba con an tâm vào bệnh viện bên đó. Con còn thắc mắc gì nữa không?

- Nhưng sao bà đứng ra bán ngôi nhà này, trong lúc nó là công sức của cha mẹ tôi và là kỷ niệm mà ba tôi muốn giữ lại mãi mãi, bà biết không?

Bà Ngọc vẫn không mất bình tĩnh:

- Dì biết trước sau gì con cũng hỏi như vậy. Nhưng con có biết là chính ba con đã ký giấy ủy quyền cho dì bán ngôi nhà này từ bốn năm trước, lúc ông còn chưa lâm bệnh. Con không tin chứ gì? Vậy hãy đọc những cái này đi, trước khi nói những lời thiếu cân nhắc đó.

Bà lấy từ trong túi xách ra những tập giấy đầy tối trước:

- Con hãy ngồi và bình tĩnh đọc kỹ đi.

Không muốn ngôi trước người đàn bà ấy, nhưng sự tò mò đã khiến Hương nhanh chóng ngồi xuống và cầm xấp giấy lên đọc ngay.

Đúng là những dòng chữ quen thuộc của cha, cả chữ ký của ông nữa, bên cạnh phần thị thực của phòng công chứng Paris. Đợi cho Hương đọc xong, bà Ngọc lên tiếng:

- Con thấy, tất cả là quyết định của ba con. Bên cạnh đó con cũng rõ là tại sao ba con quyết định bán ngôi nhà thân thương này.

Hương gần muốn bật khóc khi đọc hết xấp giấy, cô không tin vào mắt mình và thật sự không muốn tin những gì gọi là sự thật trước mắt. Trong khi bà Ngọc vẫn tiếp tục nói:

- Cũng chẳng phải vô cớ mà ba con chịu bán ngôi nhà này. Như con thấy đó, chính vì những tờ giấy nợ do mẹ con ký với một ngân hàng Pháp trước kia. Những giấy nợ này chính ba con cũng không hay biết, cho đến khi ngân hàng gửi tới cho ba con sau khi mẹ con chết được hai năm...

Hương chặn ngang câu nói của bà ta:

- Bà nói láo! Mẹ tôi cả đời chưa từng nợ ai một cắc một xu, như vậy làm gì có chuyện nợ ngân hàng số tiền lớn như vậy? Không bao giờ!

- Những tờ giấy vô tri nhưng những con số và lời lẽ trong đó biết nói. Con đâu hiểu khi ba con nhận được những tờ giấy đó chính ông cũng nghĩ như con, cũng không hề tin, nhưng rồi sự thật nó vẫn là sự thật và cuối cùng ông phải chấp nhận. Con có thể luôn ác cảm với dì nên nghĩ dì không làm hết sức mình để ngăn cản chuyện này. Nhưng sự thật lần này dì về đây là để cứu vãn điều xấu đang xảy ra. Dì đã tìm cho con một ngôi nhà khác để ở một khi họ lấy ngôi nhà này.

Hương đốp chát ngay:

- Bà về lo cho tôi hay là để đốc thúc tòa án sớm đuổi tôi ra khỏi đây? Bà quên là ở Mỹ tôi học luật, tôi rành chuyện vận động sau lưng của những người giả ôn giả nghĩa như bà! Tôi thương cho ba tôi đã quá yếu đuối để bị bà xỏ mũi, lèo lái và tự tung tự tác để đến nỗi này. Nhưng tôi cảnh báo bà, mẹ tôi tuy đã chết nhưng người chết còn có linh hồn. Linh hồn mẹ tôi sẽ không để cho bà và những kẻ đứng sau lưng bà muốn làm gì thì làm!

Nói xong Hương bỏ đi ngay lên lầu. Bà Ngọc tỏ rõ là một người thâm hiểm. Ngoài mặt không có một phản ứng gì nhưng ánh mắt rực lửa của bà ta đã nói lên tất cả.

Hương gục đầu vào gối và khóc. Giờ phút này chỉ có những giọt nước mắt mới có thể làm dịu đi nỗi khổ trong lòng cô gái có thần kinh yếu đuối. Đồng hồ điểm mười hai tiếng mà Hương vẫn rầm rức khóc...

Có lẽ sau đó khá lâu Hương mới đi vào giấc ngủ.

Và ở ngoài cửa trong ánh sáng mờ mờ của ngọn đèn cầu thang hiện ra một người đàn bà. Toàn thân vận trang phục trắng, cả chiếc khăn trùm đầu cũng toàn trắng.

Không thấy người ấy đi từ dưới cầu thang lên nhưng đột ngột hiện ra và đứng im lặng trước cửa phòng ngay từ lúc bên trong còn vọng ra tiếng khóc của Hương, cho đến lúc tiếng khóc im bặt.

Nếu tinh ý, người ta sẽ nghe người đó cũng đang khóc. Đôi vai gầy của bà rung lên nhè nhẹ...

- Ủa, cô Ba giờ này còn thức sao?

Tiếng của bà vú. Từ dưới cầu thang, bà đi lên, nhìn người đứng ngoài cửa bà ngỡ là Thùy Hương.

Tiếng hỏi của bà vú đã làm cho người đàn bà giật mình quay lại, ánh mắt họ chạm nhau và...

- Trời ơi!

Tiếng thất thanh của vú Hai khi bà nhìn vào gương mặt người đối diện. Thoắt cái người vận toàn trắng biến nhanh vào bóng tối hành lang còn bà vú thì ngắt lịm.

Khi Hương tỉnh giấc, cô như có linh tính gì đó nên bước ra mở cửa.

- Vú Hai!

Hương bật đèn lên và bế xốc bà vú dậy, cố đưa vào phòng. Khi vừa mở mắt ra bà vú đã kêu thét lên lần nữa:

- Trời ơi bà chủ!

Hương ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy vú?

Ôm lấy Hương, bà khóc rung tức:

- Đúng rồi cô Ba ơi, bà chủ về đây! Tôi gấp...

Hương hấp tấp:

- Chuyện ra sao, vú nói con nghe coi.

Bà vú lấy lại bình tĩnh thuật lại chuyện vừa rồi. Kể xong bà còn quả quyết:

- Không thể sai được, dù mặt bà chủ có gầy hon, xanh hon nhưng tôi vẫn nhận ra ngay. Bà chủ cũng nhận ra tôi nữa...

Không một chút sợ hãi, Hương nói giọng tiếc nuối:

- Phải chi con gặp mẹ. Con đang rất cần có mẹ, vú ơi!

Với bệnh tình chưa ổn định rồi lại mất ngủ nhiều đêm trong tâm trạng bối rối xúc cảm nên Hương có cảm giác mình sắp gục ngã. Tuy nhiên mỗi lần nhớ đến mẹ thì cô lại thấy tinh thần phấn chấn hơn. Hôm nay cũng thế, đợi khi bà vú Hai xách giỏ đi chợ, khóa hòn cổng lại, Hương trở vào nhà và thay vì lên phòng

riêng, cô lại vào căn phòng ở tầng trệt, nơi bà vú nói là phòng riêng của cha mẹ.

Đã tìm được xâu chìa khoá cũ nên việc mở cửa phòng chỉ mất chưa đầy một phút. Căn phòng sáng và sạch, trái với ý nghĩ của Hương là nó phải tối tăm và bụi bặm vì đã ngót chục năm rồi bỏ hoang.

Đó là điều lạ thứ nhất. Còn điều lạ thứ hai là ở giữa chiếc bàn phấn đang có một lọ hoa cẩm đàm những cành Mimosa còn tươi thắm. Hương thơm từ bình hoa sực nức căn phòng. Chẳng khác nào một căn phòng có người đang ở!

Sững sờ một lúc, Hương bước nhẹ tới chỗ bàn phấn, đôi tay cô chạm vào những cánh hoa và một cảm giác lâng lâng khó tả, chẳng khác một người bệnh nặng được hít dưỡng khí. Ngồi xuống ghế, nhẹ tay kéo bàn phấn ra, Hương càng ngạc nhiên hơn khi trông thấy mấy hộp phấn, kem thoa mặt và cả một thỏi son dùng dang dở còn tươi. Ngoài ra còn có một chiếc lược bàn chải còn vương lại nhiều sợi tóc dài rất mịn.

Cố tìm thêm, nhưng Hương không thể nào thấy một vật gì đó của cha. Tại sao vậy, khi bà vú nói rằng đây là phòng của cha mẹ mình?

Hương bước tới chiếc giường nệm phủ ra trăng tinh, thẳng nếp như mới được chăm sóc. Chỉ có chiếc gối chó không phải một đôi dành cho vợ chồng. Căn phòng chỉ bấy nhiêu đó. Không tranh ảnh, không tủ gương...

Định bước ra nhưng chẳng hiểu sao tự dung Hương lại muốn nằm lên giường, ý muốn không thể cưỡng lại được...

Lúc nằm nhìn lên trần nhà Hương mới phát hiện bóng đèn tuýp trên trần đã được bật sáng, thảo nào lúc Hương vào đây căn phòng đã rực sáng. Minh đâu có bật đèn, Hương nhủ như vậy và định bật dậy tiến tới chỗ công tắc đèn. Nhưng chẳng hiểu sao toàn thân như không còn lực nữa, cô như bị dính chặt xuống mặt nệm! Và đôi mắt Hương như sụp xuống, mờ đi...

Chẳng biết là bao lâu sau, khi tỉnh lại Hương thoáng nghe như có ai gọi ngoài cổng. Cố bước ra, Hương lảo đảo, cuối cùng mới ra được bên ngoài. Bà vú Hai đứng ngoài cổng gọi có lẽ đã khá lâu. Vừa nhác thấy Hương bà đã kêu lên:

- Tôi gọi khàn cả cổ, cứ tưởng cô ngủ say hay bị chuyện gì, cô có sao không mà mặt xanh vậy cô Ba?

Hương cố gương cười:

- Không có gì đâu vú, con ngủ quên.

Vào nhà, chợt nhớ chuyện trong phòng. Hương hỏi ngay:

- Căn phòng của ba mẹ con lâu nay vú có dọn dẹp thường xuyên không?

Bà vú lắc đầu:

- Không hề. Từ bữa trả về đây tôi tính hỏi ý cô rồi vào đó quét bụi nhưng chưa làm...

Dẫn bà tới căn phòng, Hương bảo:

- Con mới vào đây và mọi việc như thế này. Như có người dọn dẹp, chăm sóc thường xuyên, ngăn nắp, sạch sẽ... và còn nữa, vú có bật đèn lên không?

- Không! Tôi đã nói rồi, cả chìa khóa phòng này tôi còn không biết ở đâu nữa là...

Nhớ lại chính mình đã lục lọi cả mấy ngăn tủ trên lầu mới tìm ra xâu chìa khóa. Hương biết là vú không nói dối.

- Cô đem hoa tươi vào cắm hả?

- Vú không, con cũng không. Như vậy chỉ có mẹ con. Vú có nghĩ mẹ con vẫn ở trong phòng này không?

Câu hỏi đột ngột làm cho vú Hai sững người. Vú không tin cũng không được, nhất là nhớ đến chuyện chạm mặt bà chủ hôm trước...

- Cũng có thể...

Bà lấy ra một túi trái cây và bó nhang thơm, vừa bảo:

- Cô Ba bày ra cúng ngay trong phòng này chắc bà sẽ rất vui.

Mới có năm ngày, tức hai ngày trước thời hạn theo án lệnh trực xuất, việc Hương đột ngột quyết định dọn đi nơi khác đã làm cho cả bà vú Hai cũng ngạc nhiên.

- Chẳng lẽ cô Ba chịu thua họ sao?

Hương đáp rất bình thản:

- Không còn cách nào nữa thì phải chịu thôi. Vú chỉ lấy đem theo những gì mà gần một tháng trước chúng ta tới đây và đem đi. Còn tất cả để nguyên trạng.

- Cô Ba...

Hương ngăn không cho bà vú nói tiếp trong lúc đó lặng lẽ thu dọn hành lý. Tất nhiên vật bất ly thân của cô trong lúc này là cái hộp kỷ vật của mẹ.

Sáng hôm sau khi bà Ngọc tới với người thừa phát lại bữa trước thì ngạc nhiên khi nhìn thấy ngôi nhà đã khóa kín. Dĩ nhiên bà có khóa riêng, nhưng khi mở cửa ra thì một lần nữa bà ta không khỏi kinh ngạc khi thấy trong phòng khách đèn đuốc sáng choang, trên bàn giữa phòng là một bình hoa lớn cẩm đàm Mimosa.

- Con nhỏ này khá lầm, biết điều lầm và cũng giống mẹ nó như khuôn đúc.

Vừa nói bà ta vừa bước tới cầm lấy bình hoa rồi bất thần ném mạnh xuống nền nhà! Hành động của bà ta làm cho thừa phát lại Lâm Sáng cũng phải kinh ngạc, nhưng ông chưa kịp can ngăn thì lại phải một phen nữa kinh hãi khi bỗng dung thấy bà ta ngã lăn ra, toàn thân run rẩy và bẹt mép trào ra như người bị kinh phong!

- Kia, bà...!

Bà Ngọc gần như không biết gì. Lão thừa phát lại phải gọi ra xe cho người tài xế:

- Mấy người mau vào đây ngay!

Khi tay tài xế và người thư ký vào tới nơi thì họ lại càng ngạc nhiên hơn khi thấy bà Ngọc đã ngồi bật dậy như chẳng có chuyện gì xảy ra và một lần nữa bà ta lại hung hăng như lúc nãy, dùng chân giẫm lên những cành Mimosa đang vung vãi ra khắp nơi. Nhưng chân bà ta vừa chạm lên một cành hoa thì thật bất ngờ, từ trên trần nhà nguyên cả chùm đèn treo nặng vài chục ký đã rơi nhanh xuống.

Tội nghiệp lão thừa phát lại, do không nhìn thấy nên đã lãnh trọn cây đèn chùm roi lên một bên vai. Ông ta ngã vật ra giữa nhà, máu me lênh láng. Đến lúc này thì tính ngông cuồng của mụ Ngọc đã khụng lại. Mụ ta hoảng hốt thật sự khi vừa chạy ra ngoài vừa kêu la inh ỏi.

Trong lúc mấy người còn lại lo chăm sóc cho ông thừa phát lại vừa phải giữ mụ Ngọc trên xe trong lúc mụ ta như phát hoảng, phát cuồng. Và chính vì thế khi xe họ rời khỏi nơi đó thì họ đã quên không khóa cửa ngôi nhà.

Mỹ Hương theo lời hướng dẫn của dì Khánh đã không khó lầm để tìm được địa chỉ ngôi nhà cũ của mình. Điều làm cô ngạc nhiên là cổng và cửa trong không khoá, khi cô đi vào nhà mà gọi mãi chẳng thấy ai lên tiếng.

- Thùy Hương oi! Vú Hai oi!

Gọi chán, Mỹ Hương bước thẳng lên lầu. Cả bốn căn phòng ở tầng trên cửa đều mở nhưng chẳng có một ai.

Dừng lại trước một phòng có lọ hoa Mimosa còn tươi, Mỹ Hương mạnh dạn bước vào và có cảm giác như đang có ai đó có mặt trong phòng, bởi hương thơm của loại nước hoa quen thuộc phả vào mũi cô. Từ trong tiềm thức báo cho cô biết ai đang phát ra mùi hương này:

- Mẹ!

So với Thùy Hương thì con Mỹ - khi còn sống mẹ thường gọi con gái lớn như vậy để tránh nhầm lẫn với cô em - gần gũi với mẹ nhiều và quen hơi của bà hơn. Thậm chí đôi lúc cô còn lấy nước hoa mẹ đang dùng tự bôi vào tóc vào da mình với sự thích thú.

Đã hơn mười năm rồi, vậy mà vừa thoảng ngửi mùi nước hoa ấy Mỹ Hương đã nhớ lại ngay. Cô thẳng thót cất tiếng gọi lần nữa:

- Mẹ phải không?

Không có lời đáp. Mỹ Hương cúi xuống ngửi gần hơi những cành Mimosa và lần này cô phát hiện chính hương thơm đặc biệt ấy phát ra từ đây.

- Chắc Thùy - cô cũng hay gọi em gái Thùy Hương bằng tên tắt như vậy - vừa hái những cành hoa này và cắm ở đây...

Mỹ Hương nghĩ như vậy và tin chắc em mình đang ở đâu đó trong nhà, nên bước ra khỏi phòng, lên tiếng gọi lần nữa:

- Thùy oi, em đâu rồi, chị Mỹ đã về với em đây.

Đáp lại tiếng gọi lần này là một tiếng động từ phía nhà dưới. Nghĩ Thùy Hương hay vú Hai ở dưới đó, Mỹ Hương lại trở xuống. Và nơi đầu tiên cô nhìn vào là căn phòng riêng của cha mẹ, nơi cách đó mấy hôm Thùy Hương đã khám phá ra. Vừa đẩy cánh cửa phòng khép hờ ra. Mỹ Hương giật mình lùi lại vừa kêu lên:

- Ai?

Một người đàn ông đang quỳ gối, mặt hướng vào trong phòng và miệng đang lẩm nhẩm gì đó không nghe rõ.

- Ông làm...?

Mỹ Hương hỏi lại lần nữa. Và lần này ông ta quay mặt lại nhìn cô với ánh mắt đầy sợ hãi. Hương thẳng thót kêu to:

- Bác Khanh!

Vâng người đàn ông quỳ gối kia chính là ông Khanh, chủ nhân của chiếc khăn tay có thêu hai chữ KN.

Thay vì trả lời câu hỏi của Mỹ Hương, ông ta chỉ ú ớ như bị câm!

- Bác sao vậy? Mà sao bác lại ở đây?

Ông Khanh nhìn Hương có vẻ cầu cứu, van xin, chỉ là ông ta không thể thốt nên lời vì hình như trong miệng ông ta bị nhét đầy bởi vật gì đó. Mà chừng như từ chi ông ta cũng không còn cử động được nữa...

- Ai làm gì bác? Con... con...

Mỹ Hương còn đang lúng túng chưa biết phải làm sao thì chợt có ai đó nói từ phía ngoài:

- Chị về đúng lúc đó. Chị Mỹ!

Thùy Hương cùng bà vú vừa xuất hiện.

- Em đoán hôm nay chị thế nào cũng lên đây nên từ sớm đã đứng bên kia đường chờ. Cho đến lúc mụ phù thủy đó tới và sau khi mụ ta tháo chạy thì lão khốn khiếp này tới. Em đã thấy chị vào nhà, định ngăn lại vì em và vú sợ chị bị lão ta hại nhưng rồi em kịp nghĩ còn có mẹ thì chẳng thể nào ai làm gì được chị, mà quả là như vậy.

Mỹ Hương chẳng hiểu đâu đuôi câu chuyện:

- Chuyện gì đã xảy ra vậy Thùy? Hổn nay ai đã làm gì em? Và mụ Ngọc, mụ ta đã về đây?

Thùy Hương kể vắn tắt mọi việc cho chị mình nghe và chỉ vào lão Khanh, cô bảo:

- Ông ta là đồng lõa với mụ Ngọc đó.

- Đồng loã?

- Thì như em kể, lão ta đã tiếp tay với mụ Ngọc thực hiện một âm mưu thâm độc gây ra cái chết của mẹ. Chiếc khăn tay và cái tách cà phê là hai vật của chính lão ta mà trong đó chứa một thứ độc tố cực mạnh. Chính mẹ đã báo cho em biết và em đã đưa hai vật đó về Sài Gòn nhờ xét nghiệm và đây là kết quả cho thấy tội ác của chúng nó!

Thùy Hương lấy trong túi xách ra tờ giấy kết quả xét nghiệm. Mỹ Hương cầm phẫn nhìn vào người đàn ông trước mặt. Cô muốn bóp nát lão ta ra cho hả dạ, nhưng sao tay chân như mềm nhũn ra. Thùy Hương bình tĩnh hơn, cô bước tới rút nút lau nhà nhét trong miệng lão Khanh ra, lúc này lão ta mới phát ra những lời van xin:

- Xin tha cho tôi, tôi xin lạy cô. Bảo Châu oi! Thật ra không phải tôi ác, mà chỉ vì Bội Ngọc buộc tôi hại cô! Hãy tin tôi...

Thùy Hương củng cố thêm lập luận của mình:

- Lão này là kỹ sư hóa học. Chính lão ta đã chế ra loại thuốc độc và pha vào cà phê cho mẹ chúng ta uống và để cho chắc hơn, lão còn tẩm độc dược vào chiếc khăn tay khi cố tình để roi lại chỗ giòng của mẹ. Cả chiếc khăn mà hôm trước lão ta làm roi ở phòng khách cũng nhầm đầu độc em và bà vú nữa. Cũng may là mẹ đã cứu em.

Lão Khanh lúc ấy hình như không còn tự chủ được, có lẽ những gì lão nhìn thấy lúc bước vào phòng này đã làm cho lão hoảng loạn và cho đến giờ vẫn nhớ những người đứng trước mặt là người mà hắn gặp đầu tiên. Nhìn thấy lão Khanh như vậy Thùy Hương chợt hiểu. Cô bảo:

- Ông ta đã gặp mẹ tại đây.

Bà vú nắm chặt tay Mỹ Hương:

- Chính tôi cũng không tin là bà chủ hiển linh như vậy. Từ nào đến giờ tôi vẫn tin là có linh hồn, nhưng những gì tôi chứng kiến ở đây đúng là điều phi thường. Như vậy tôi xin với hai cô để trưa nay tôi đi chợ mua thức ăn làm một mâm cơm cúng bà, ngay tại nhà này trước khi chúng ta vĩnh viễn giao nhà cho họ. Thùy Hương nói dứt khoát:

- Từ bây giờ chúng ta sẽ vĩnh viễn ở lại ngôi nhà này. Nó là của cha mẹ con. Hôm kia con làm bộ như dọn đi là để nhử mụ Ngọc tới đây để mụ ấy gặp mẹ con, cho mụ ấy biết thế nào là hình phạt dành cho kẻ ác. Cô quay sang nói với chị mình:

- Chị Mỹ biết không, trước đó hai đêm liền em đều thấy mẹ hiện về, mẹ không khóc hay buồn như trước mà trái lại mẹ cười rất tươi và nói rằng đã đến lúc mẹ lột mặt nạ chúng nó, mẹ sẽ cứu chị em mình và cả ba nữa. Chính mẹ đã gợi ý cho em chuyện dọn nhà đi, nhưng sự thật là em về Sài Gòn lấy kết quả xét nghiệm độc chất trong tách cà phê và chiếc khăn tay.

Vú Hai nhìn lão Khanh vẫn còn quỳ dưới đất, ái ngại:

- Làm sao với ông ta đây?

Thùy Hương rất bình tĩnh:

- Vú cứ đóng cửa lại và hãy để mẹ con xử với ông ta. Con biết ý mẹ con là vậy.

Khi họ đóng cửa phòng lão Khanh vẫn bất động như kẻ mất hồn. Lúc hai chị em ngồi với nhau Thùy Hương mới chỉ lọ hoa Mimosa và nói:

- Ngày nào mẹ cũng đem hoa Mimosa về đây, chắc chắn là ý mẹ muốn nói rằng mẹ vẫn mãi mãi ở bên chúng ta. Em nghĩ Mimosa chính là linh hồn mẹ!

Mỹ Hương chợt reo lên:

- Đúng rồi!

Thùy Hương ngạc nhiên:

- Chị nói cái gì đúng?

Mỹ Hương siết chặt vai em:

- Trước khi chị về, chính ba năm mê man trên giường bệnh bỗng tỉnh lại và đã kêu chị lại nói rất khó khăn nhưng chị vẫn nghe rõ. Ba bảo rằng chính mẹ đã báo mộng cho ba biết rằng ngôi biệt thự Mimosa sẽ mãi mãi còn khi nào cây Mimosa còn trên đầu mộ mẹ! Ba thề thà nhưng vẫn giục chị mau về với em để dặn em về cây Mimosa.

- Cây Mimosa!

Thùy Hương thảng thốt kêu lên và đứng bật dậy, cô kéo tay chị mình:

- Đi nhanh chị Mỹ!

Tuy không hiểu là chuyện gì nhưng Mỹ Hương vẫn đi theo cô em gái. Cô thầm mừng trước vẻ sinh động nơi cô em vốn trước đây mang đặc tính trầm cảm của một người mang bệnh tâm thần phân liệt.

Mụ Ngọc ở quán Thủy Tạ, chờ suốt một giờ mãi vẫn chẳng thấy người đã hẹn tới. Mụ ta vốn giữ vẻ thanh lịch, sang trọng của một người thượng lưu, nhưng suốt từ sáng sau khi gặp chuyện ở ngôi biệt thự Mimosa ra, mụ đã thiếu kiềm chế, hay cáu gắt và quát tháo. Lúc này khi vào quán mụ đã la vô cớ khi người phục vụ bưng cà phê đến chậm, bây giờ sau khi mỏi mòn chờ đợi mụ ta lại sấp nổi nóng.

Người mụ ta đợi hình như là lão Khanh. Sáng nay khi mụ cùng với thừa phát lại tới biệt thự Mimosa, mụ đã dặn lão Khanh cũng đến đó nhưng chậm hơn một giờ để làm một công việc mà chỉ hai người biết. Cuối cùng khi đã xong việc thì hẹn gặp nhau ở Thủy Tạ. Từ Thủy Tạ họ sẽ cùng nhau đến một nơi mà lão Khanh khoe là trong hơn một tuần về Đà Lạt sớm lão ta đã làm quen được và chính nơi này sẽ giúp cho họ hoàn thành được mục đích chuyến trở về nước lần này.

Chờ thêm mười lăm phút nữa mụ Ngọc quá sốt ruột nên gọi trả tiền. Trước khi bước ra, mụ ta dặn lại cô thu ngân:

- Nếu có người nào dâng vẻ sang trọng, tuổi trên năm mươi, mang kính trắng, xách cặp tấp nập tới đây, cô hỏi nếu đúng là tên Khanh thì nhắn là tôi đợi không được nên đã đi trước đến Trại Mát.

Một địa chỉ ở Trại Mát là nơi lão Khanh gọi là ông thầy phong thủy giỏi nhất xứ này. Mụ Ngọc tìm được không khó khi chỉ cần hỏi thăm người đánh xe ngựa họ đã chỉ ngay và còn nói:

- Ông thầy này ngoài tài phong thủy ra còn là một tướng số đại tài, ở đây ông ta được coi như thánh sống!

Mụ Ngọc rất tâm lý, trước khi tới, mụ đã ghé qua chợ mua hai chai rượu ngoại đắt tiền làm quà. Khi vừa bước vào nhà, mụ đã chuẩn bị giọng rất thân thiện, khiêm tốn:

- Dạ, em xin hỏi, có phải em đang hân hạnh được diện kiến thầy Sáu không ạ?

Chưa đợi chủ nhà trả lời, mụ đã đưa tấm danh thiếp và túi quà:

- Hơi đường đột nhưng do đã nghe danh thầy từ lâu và được một người bạn thân giới thiệu nên xin mạo muội tới đây để nhờ vả thầy. Xin gửi thầy chút quà mọn từ phương xa mang về.

Chủ nhà chính danh là thầy Sáu như được gọi, ông hơi bất ngờ trước thái độ của khách, nhưng cũng rất lịch sự tiếp nhận quà và tấm danh thiếp. Vừa thoáng nhìn qua, ông ta đã rối rít:

- Ô, vinh hạnh quá. Bà là bạn của mông-xù Khanh kỹ sư ở Pháp về. Bà Jacqueline...

- Gọi tôi là Jacqueline Ngọc hay gọn hơn là Ngọc.

- Chào bà Ngọc. Tôi đã nghe mông-xù Khanh nói chuyện. Mời bà vô.

Câu chuyện thuận lợi ngay từ đầu nên sau đó mụ Ngọc đã đi vào để ngay:

- Tôi có ngôi nhà cũ đã bị bỏ hoang từ mười năm qua, nay tính về ở nhưng thấy nó âm u, nhiều chướng khí quá nên định nhờ thầy xem lại coi có cần sửa chữa, dời đổi gì không. Hoặc có cần trừ tà ếm quỷ gì, bởi tôi thấy nơi đó có cái gì đó như là âm khí quá nặng.

Bà ta kể lại đầu đuôi câu chuyện sáng nay đã gấp phải. Vừa nghe xong ông thầy Sáu đã kêu lên:

- Biệt thự Mimosa!

- Đúng. Thầy biết nơi ấy?

Thầy Sáu tỏ ra rành chuyện:

- Ngôi nhà đó từ mười năm nay thấy đóng cửa, vắng chủ nhưng chẳng một ai lén vào được kể cả lũ trộm đạo. Tuy chưa có biểu hiện kỳ bí nào ở đó, nhưng bà chủ của ngôi nhà thì có.

Mụ Ngọc giật mình:

- Bà ta ra sao?

Thầy Sáu trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Chuyện là ở cây Mimosa.

Nghe nhắc tới Mimosa mụ Ngọc như chạm phải lửa:

- Ông biết gì những thứ hoa quý quái đó?

- Bà có biết tại sao khi bà giẫm đạp lên những cành hoa đó thì bà bị choáng váng không? Chẳng riêng gì bà, mà ở đây ai đã từng vào nghĩa trang, từng tới bên cây Mimosa cạnh ngôi mộ của bà chủ ngôi biệt thự Mimosa đều biết về điều kỳ bí của nó. Chính tôi đã nhiều lần có người nhờ tôi khắc chép nó mà tôi vẫn chưa làm được.

Ông ta kể cho mụ Ngọc nghe những chuyện làm nhiều người đi thăm mộ khiếp sợ về cây Mimosa trên đầu mộ. Vừa nghe xong mụ Ngọc đã gắt lên:

- Làm gì có chuyện đó! Mà sao đến tài nghệ như thầy cũng phải chịu khuất phục?

Sau khi sảng giọng, biết mình thái quá, mụ ta dịu lại:

- Ý tôi muốn nói chắc là có nguyên nhân gì đó khiến cho thầy không tiện ra tay?

Thầy Sáu nghiêm giọng:

- Tôi là thầy toán số và phong thủy chớ không phải trừ tà, nên với chuyện này tôi không muốn dính vô.

Riêng chuyện bà chủ biệt thự Mimosa tôi cũng chưa nghe bà ta hại hay phá phách gì ai nên đâu cần thiết phải làm gì. Còn phần bà nếu muốn cải tạo gì đó ngôi nhà thì tôi sẵn sàng. Tôi sẽ cùng bà tới đó xem địa thế đã.

Biết khó mà thuyết phục ông ta, mụ Ngọc quay sang chuyện khác:

- Thầy xem tôi vận khí có tốt không?

Hình như đã quan sát quá kỹ thân chủ tự nãy giờ, thầy Sáu không cần xem thêm, đã nói ngay:

- Sắc diện bà đã nói lên hiện nay bà đang thực hiện điều mà từ bấy lâu bà đã làm mà chưa kết thúc.

Hỏi giật mình trước câu nói, mụ trổ mắt nhìn:

- Thầy biết chuyện gì?

- Không phải tôi tự biết mà chính sắc diện bà đã nói. Việc đã làm bấy lâu nay một cách suông sẻ của bà đang gặp trở ngại. Mà kẻ ngáng đường bà lại là người thảm bại dưới tay bà trước đây.

Như một người đang băng băng về đích mà bất ngờ bị vấp té, mụ Ngọc không giữ được bình tĩnh:

- Không có chuyện đó đâu, thầy lầm rồi!

Thầy Sáu vẫn trầm tĩnh nói:

- Tôi thấy rõ điều đó qua ánh mắt của bà, qua cả giọng bà đang nói. Nói thật, tin hay không là tùy bà. Chính hành động giẫm đạp lên những cành hoa Mimosa của bà sáng nay càng làm cho phiền phức nó đến gần hơn với bà!

Một chút cảm giác lạnh chạy dài khắp sống lưng, làm cho mụ Ngọc hơi mất bình tĩnh:

- Bởi vậy mới nhờ thầy, thầy xem có cách nào?

Thầy Sáu chép miệng:

- Khó... Khó lắm!

Không thể dằn đưọc nữa, mụ Ngọc không còn lẽ phép như lúc vào, mụ bước thẳng ra cửa mà chẳng cần chào hỏi. Ra đến ngoài rồi mụ ta mới quyết định là làm gì. Gọi một chiếc Taxi, mụ ta bảo:

- Chạy tới nghĩa trang thành phố!

Khi xuống ở cổng nghĩa trang bà ta mới nhớ là mình chưa hề biết mộ của tình địch chôn ở đâu. Nhưng sự nhanh nhẹn đã giúp mụ. Tìm tới nhà bảo vệ, mụ gấp ngay người gác nghĩa địa và hỏi:

- Ông có biết dây mộ chôn bà chủ biệt thự Mimosa ở đâu không? Nghe nói ở đó trồng một cây Mimosa lớn. Nhìn sững người hỏi, bác gác mộ hơi bối rối:

- Bà là... là thân nhân?

- Phải, tôi là em bà ấy.

- Nhưng sao bà chưa biết mộ? Chưa lần nào vào đây sao?

- Dạ chưa. Tôi ở nước ngoài mới về.

- Thảo nào...

Mụ Ngọc ngạc nhiên:

- Ông nói thế là sao?

Người gác mộ giải thích:

- Tôi muốn nói, do ở xa nên bà chưa rõ về ngôi mộ đó, cũng như về cây Mimosa.

Mụ Ngọc hỏi tiếp:

- Về cây Mimosa thì sao?

Đang định nói thêm thì vừa lúc đó có ai gọi ngoài đường cái, ông ta quay ra và bảo:

- Xin lỗi bà tôi phải ra chợ có chút việc. Đấy, cứ theo dãy số 3 bà đi thẳng tới, gần cuối nghĩa trang thì sẽ gặp ngôi mộ để tên Bảo Châu, nơi có cây Mimosa đang trổ hoa.

Trong đầu người đàn bà đa mưu này đang có một ý đồ nên không cần nghĩ ngợi gì thêm, mụ ta đã đi nhanh về hướng vừa được hướng dẫn.

Việc tìm được ngôi mộ không khó, đặc biệt là cây Mimosa dù đứng từ xa cũng có thể nhìn thấy. Tuy nhiên khi đứng trước đầu mộ, nhẫn quang chạm vào đôi mắt của bức ảnh bán thân của người trên bia mộ thì tự dung mụ Ngọc hơi bối rối. Vẫn khuôn mặt đó, vẫn ánh mắt đó mà từ hai mươi năm trước hai người đã bên nhau. Từ bạn bè thân thiết cho đến nảy sinh hận thù chỉ vì một người đàn ông vì tiền tài và cuối cùng là ngày mụ ta chứng kiến cũng đôi mắt ấy đã trợn lên do tác động của độc dược và sau đó thì nhắm lại vĩnh viễn...

Vậy mà, giờ đây đôi mắt trong bức ảnh sao mà sáng và sinh động đến lạ! Sinh động như đang trọn trùng giận dữ nhìn xoáy vào mụ ta!

Cố trấn tĩnh, mụ Ngọc lấy từ trong xách tay ra một lọ nước hóa chất mà lúc nào mụ cũng mang theo. Lọ này do chính lão Khanh chế tạo, lão dặn: "Khi cần chỉ cần đổ vào bất cứ vật gì đó tức khắc vật ấy sẽ tan chảy ra như chưa bao giờ hiện hữu!" Lọ hóa chất này mụ ta mang theo định sẽ đối phó với những bất trắc khi tiếp quản ngôi biệt thự Mimosa, nhưng giờ đây lại đắc dụng...

Nhìn về phía cây Mimosa đang ra hoa vàng rực, mụ Ngọc mím chặt môi, mở nút lọ hóa chất và nhanh tay đổ vào gốc cây. Hành động của mụ nhanh nhưng còn có ai đó nhanh hơn, một cú chặt mạnh vào cánh tay của mụ, lọ hóa chất đổ ra đất cách cây Mimosa gần chục thước...

Cánh tay tê rần, mụ Ngọc hoảng hốt nhìn khắp chung quanh để xem ai đã ngăn mình. Nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy một ai. Bốn bề nghĩa trang buổi trưa vắng lặng lạ thường.

Không thực hiện được ý đồ, mụ Ngọc tiếc rẻ, chạy lại vừa nhặt lọ hóa chất lên vừa lầu bầu chửi rủa...

Tuy nhiên lời chửi rủa chưa dứt thì đã thấy mụ ta ngã sấp trên lối đi. Từ mồm trào ra máu tươi nhuộm đỏ cả một bên áo.

Vừa lúc chị em Hương và bà vú Hai cũng vào tới, từ xa họ nhìn không rõ, đến lúc lại gần chính Mỹ Hương đã kêu lên:

- Dì Ngọc!

Thùy Hương đã hiểu, cô nguyên rủa:

- Mụ đàn bà độc ác lại đến tận đây gây nợ nữa! Mẹ chắc chắn sẽ không tha cho mụ ta!

Vú Hai bước tới đỡ mụ ta dậy và hoảng hốt:

- Bà ấy bị thó huyết rồi các cô ơi!

Thùy Hương vui ra mặt:

- Đã nói mà, mẹ không để cho mụ ta yên!

Riêng Mỹ Hương thì không nỡ:

- Dẫu sao bà ta cũng đã bị nạn, ta cứu bà ấy thôi.

Cô hối bà vú chạy đi gọi cấp cứu, trong lúc Thùy Hương vẫn còn cay cú:

- Chi thấy em đoán có sai không, thế nào bà ta cũng tới đây kiểm chuyện với mẹ, mà cụ thể là cây Mimosa này. Nếu vừa rồi bà ta kịp ra tay thì sự thế còn tệ hơn nữa.

Mỹ Hương vẫn còn chưa rõ lắm nguyên nhân khiến mụ Ngọc bị té và hộc máu:

- Ai đã làm gì bà ta?

Thùy Hương vẻ hãi lòng:

- Em đã nói rồi, chính mẹ đã ra tay đó! Chị không tin hả, để rồi đây chị còn thấy nhiều màn hấp dẫn hơn nữa, chứ chẳng phải bấy nhiêu đây thôi đâu.

Bà vú đã gọi xe cấp cứu tới. Họ đưa mụ Ngọc trong tình trạng hôn mê lên xe cứu thương chở đi. Chị em Hương đứng bên mộ mẹ nhìn vào ảnh bà và họ có cảm giác như có nụ cười từ trong đôi mắt đó...

Đã bốn giờ liền mụ Ngọc chưa hồi tỉnh. Các y tá, bác sĩ của bệnh viện đã tận tình cứu chữa mà vẫn không có kết quả. Vị bác sĩ người Pháp xem lại bệnh án và đo lại nhịp tim, mạch và nói với cô y tá trực:

- Tôi đã xem kỹ, bà ta không có bệnh gì đặc biệt cả, mạch vẫn tốt, tim bình thường, máu sau khi được truyền thì đã đủ, đáng lẽ phải tỉnh lại rồi. Vậy cô trực đêm nay nên theo dõi kỹ, nếu bà ấy có dấu hiệu hồi tỉnh lại thì rút ống truyền dịch ra ngay và báo cho tôi.

- Dạ, tôi rõ, thưa bác sĩ.

Cô y tá còn trẻ và thuộc loại giỏi của bệnh viện. Tuy nhiên đã hai đêm liên cô trúng phải ca trực cấp cứu nên giờ bắt đầu thấm mệt, chờ cho vị bác sĩ đi ra rồi cô kéo ngang chiếc ghế dựa đến gần cửa phòng bệnh nhân, quyết định di về phòng trực, cách phòng bệnh nhân chưa đầy mười mét. Cô dự tính sẽ chợp mắt một lát rồi trở lại thăm chừng.

Nhưng khi vừa bước vô phòng trực cô đã sáng mắt lên khi nhìn thấy trên bàn làm việc của mình có một lọ lớn dây hoa Mimosa, loại hoa mà cô ưa thích nhất!

- Mimosa!

Cúi xuống hôn lên hoa và chẳng hiểu sao mắt cô mờ đi và như một ảo giác, cô chỉ còn thấy lờ mờ... Trước khi đi vào con ngủ sâu.

Ở phòng bệnh, mụ Ngọc dần tỉnh lại. Mụ vừa mở mắt ra thì gặp ngay cô y tá đang nhìn mình với ánh mắt rực sáng, hơi lạ. Mụ định cất tiếng hỏi, nhưng môi không nhéch lên được, mà tay chân thì chùng như bị liệt.

Bắt đầu ý thức được một điều gì đó không hay, mụ Ngọc muốn gào to lên, nhưng cô y tá đã thay mụ ta lên tiếng:

- Không cần manh động vậy đâu, sẽ chỉ tối tệ hơn mà thôi. Bây giờ điều tốt nhất nên làm là hãy tập trung hết trí nhớ để nhìn xem người đang đứng trước bà là ai. Rồi bà sẽ nhớ lại tất cả.

Cô ta nhẹ nhàng gỡ chiếc mũ y tá trên đầu xuống, để mái tóc dài xõa ra che kín hai bên mặt. Lộ ra khuôn

mặt quá đỗi quen thuộc mà dù không thốt được thành lời nhưng trí não mụ ta cũng đã nhận ra: Bảo Châu! Không nói thêm lời nào, người đàn bà mà trí não mụ Ngọc vừa phát hiện là Bảo Châu, đưa tới phía mụ ta một tập giấy trắng và cây bút. Và hình như mụ Ngọc đã biết mình phải làm gì... Mụ bật khóc.

Chị em Hương chạy vào bệnh viện lúc trời gần sáng là điều mà họ cũng chẳng hiểu tại sao. Lúc đang tìm số phòng thì Mỹ Hương hỏi em:

- Lúc minh đang ngủ thì ai đã gọi cửa và bảo mình vào bệnh viện ngay? Có phải...

Thùy Hương quả quyết:

- Giọng nói đó mà chị cũng không nhận ra sao? Mẹ chớ còn ai nữa!

- Mẹ bảo chúng ta vào đây để làm gì?

- Em cũng đâu có biết. Nhưng cứ theo hướng dẫn của mẹ. Đây rồi, phòng số 13.

Lúc họ đẩy cửa phòng bước vô thì thấy chỉ một người nằm trên giường, trên tay bà ta còn cầm cây bút, một tờ giấy với chi chít chữ đang nằm trên ngực.

- Mụ ta!

Thùy Hương bước tới bên giường định nhìn cho rõ, chợt trông thấy những dòng chữ lạ trên tờ giấy, cô cầm lên đọc. Từng chữ, từng chữ làm cho Hương vừa phẫn nộ vừa xúc động đến đỗi tay cô run và để tờ giấy rơi xuống nền gạch.

Mỹ Hương nhặt lên và đến lượt cô có tâm trạng như em mình khi đọc hết tờ giấy. Hai chị em nhìn mụ đàn bà nằm trên giường mà muôn nhào tới xé xác bà ta ra. Cũng may vừa lúc đó nhiều người của bệnh viện kịp chạy tới.

Lợi dụng lúc mọi người lorden xộn, chị em Hương lén ra ngoài. Thùy Hương bàn:

- Mình về nhà để xem bà vú đã làm gì với lão Khanh.

Hai chị em về tới nhà thì một chiếc xe cấp cứu cũng vừa tới. Vú Hai giải thích:

- Nghe lời hai cô, tôi mở cửa phòng thì thấy ông ta sùi bọt mép nằm bất động dưới nền nhà. Tôi hoảng quá nên gọi cấp cứu tới, vì lỡ ra ông ta chết trong nhà mình thì nguy to!

Xe cấp cứu chở lão Khanh đi rồi, bà vú đưa cho hai cô chủ một tờ giấy chi chít những chữ. Vú nói thêm:

- Tôi thấy nó nằm trong tay lão ta. Hình như lão ta đã viết trước khi ngất đi.

Chị em Hương cầm lên xem và một lần nữa vô cùng ngạc nhiên, bởi nội dung gần giống nhau giữa tờ giấy của lão Khanh và của mụ Ngọc. Nó là những lời tự thú thật chi tiết của họ về tội ác của mình.

Mỹ Hương vẫn còn thắc mắc:

- Tại sao bỗng nhiên họ làm chuyện này?

- Mẹ đó!

Thùy Hương chắp tay hướng về lọ Mimosa trên bàn:

- Tui con cảm ơn mẹ. Mẹ hãy mãi mãi ở bên các con, mẹ ơi.

Lời tự khai của Nguyễn Bội Ngọc:

"Nhóm chúng tôi gồm bốn người: Tôi, Bội Ngọc, Phạm Thị Bảo Châu, Lê Thiện Tâm và Đinh Tường Khanh. Chúng tôi là bạn thân nhau từ khi còn học trung học. Lúc ấy tôi bắt đầu có tình cảm sâu đậm với Thiện Tâm. Nhưng éo le thay, tôi phát hiện ra Bảo Châu cũng yêu Tâm. Mà tình yêu của họ lại vô cùng thầm thiết. Trong lúc tôi đau đớn, chưa biết phải làm sao để giành lấy tình yêu của mình thì bất ngờ, Châu và Tâm đã thông báo lễ đính hôn của mình! Tin đó khác nào như sét đánh ngang tai! Tôi đã đau khổ tột cùng và có ý định tự tử. Nhưng vì còn cha mẹ già, còn đám em thơ dại nên tôi đã cố vượt qua nỗi tuyệt vọng để mà sống. Tôi đã cố nén lòng và nhò vạy cả Tâm và Châu đều vẫn giữ mối quan hệ bình thường với tôi.

Nhưng thật bất ngờ, một đêm gần lễ Giáng Sinh, tôi bắt gặp Khanh bước ra từ nhà thờ Con gà với tâm trạng rối bời, bước đi xiêu vẹo. Lúc đến gần, tôi mới biết là Khanh đang say. Anh ấy nhìn thấy tôi và chợt kêu lên mừng rỡ. Nhưng cái tên mà anh ấy tha thiết. Hóa ra gọi là Bảo Châu, anh ấy đã đau khổ tột cùng khi biết Châu và Tâm đính hôn! Chúng tôi đã lâm vào mối tình tay tư đan chéo nhau oan nghiệt như thế, có phải là số trời hay không?

Ngày đám cưới của Tâm và Châu, tôi đã uống đến say bí tỉ và nầm khóc suốt đêm. Còn Khanh thì đã bỏ về Sài Gòn biền biệt... Sau đó tôi cũng bỏ đi với ý định là sẽ không bao giờ trở về Đà Lạt nữa. Nhưng số phận trớ trêu, ba năm sau tôi và Khanh đã gặp lại nhau. Lúc ấy Khanh đã ra trường với bằng kỹ sư Hóa, còn tôi thì vẫn còn lận đận với nhiều nghề mà không thành công được gì. Chính cuộc sống khó khăn và lòng thù hận về mối tình tan vỡ đã làm cho tôi bắt đầu mù quáng. Tôi hận Bảo Châu, cho rằng chính cô ta đã hủy hoại tương lai sự nghiệp của mình. Ý nghĩ này đã được Khanh nhen lên thành ngọn lửa cháy bùng lên. Anh ấy hỏi tôi: "Em có muốn trả thù không?" Tôi ngạc nhiên nhìn anh trong im lặng thì Khanh đã nói tiếp: "Em dễ dàng chấp nhận thua cuộc, chớ anh thì không! Anh sẽ giành lại Bảo Châu cho bằng được mới hả dạ?"

Khanh vạch kế hoạch cho tôi trả thù: đầu tiên tôi tìm cách gặp Thiện Tâm ở Sài Gòn khi anh ta đi giao dịch kinh doanh ở đó và đưa Tâm tới gặp Khanh tại một tiệc do Khanh xếp đặt sẵn. Trong tiệc đó Khanh đã cho thuốc ngủ vào rượu để Tâm uống và bố trí đưa Tâm vào phòng, nơi đó tôi đã đợi sẵn. Và câu chuyện nhằm trả thù đã thực hiện được một phần: tôi để Tâm chiếm cả thẻ xác. Đến khi Tâm tỉnh lại thì sự đã rồi, anh ta hối hận lắm vì như thế là phản bội Bảo Châu, người mà anh ta hết dạ yêu thương. Khanh còn độc địa hơn. Anh bố trí chụp lén ảnh trong lúc tôi và Tâm đang ân ái. Và thế là từ đó Tâm bị cột chặt vào tôi.

Nhưng phần còn lại của cuộc trả thù là ở Bảo Châu. Tôi tìm đủ cách để quyến rũ Tâm, mỗi lần anh ta xuống Sài Gòn thì tôi bắt phải ở lại khi thì một tuần, khi hơn nửa tháng. Và việc gì tôi đã nói: Bảo Châu đã biết chuyện do chính Khanh là tác giả một lá thư nặc danh gửi tới biệt thự Mimosa tố cáo mọi chuyện kèm theo bằng chứng là những bức ảnh quái ác kia! Lúc ấy Bảo Châu đang thời kỳ dưỡng bệnh sau khi sinh đứa thứ hai, cô ta đã lên máu sản hậu suýt chết. Nhưng từ đó cô ta bệnh hoạn liên miên vì ghen, vì buồn. Và đúng lúc ấy thì Khanh đã xuất hiện. Anh lên Đà Lạt trong lúc Thiện Tâm đang ở Sài Gòn với tôi. Khanh nhân danh tình bạn cũ đã tới thăm Bảo Châu và đã vào tận phòng riêng để an ủi và thura lúc không có ai,

anh định chiếm đoạt Bảo Châu. Tuy nhiên anh đã thất bại, bởi Châu đã chống đối quyết liệt đến đỗi cuối cùng Khanh đã áp dụng biện pháp độc địa nhất là cho thuốc độc vào cốc trà, cay miệng Bảo Châu đổ vào. Chúng tôi đã hoàn tất được cuộc trả thù khi một tuần sau đó Bảo Châu chết. Tâm không biết âm mưu của chúng tôi nên từ ấy, rước tôi về sống công khai ngay trong biệt thự Mimosa..."

Lời thú tội của Trường Khanh:

"Tôi yêu Bảo Châu từ lâu mà chưa đâm nói ra. Định đợi một dịp nào đó thuận tiện. Vậy mà Bảo Châu lại không kể gì kỷ niệm thời thơ ấu giữa chúng tôi, cô ấy bất ngờ làm đâm cưới với người bạn thân trong nhóm của tôi. Thế là hết!

Tôi đau khổ, tuyệt vọng, đến đỗi hai lần định nhảy xuống vực khi đi qua đèo Bảo Lộc. Trời sao lại bất công quá trong lúc tôi thì mất hết, còn họ thì được mọi thứ: Tình yêu, tiền tài, danh vọng. Tôi định quên hết, xóa hết...

Nhưng khi gặp lại Bội Ngọc thì mọi việc đổi thay. Tôi bàn với Ngọc chuyên tìm cách phá cuộc hôn nhân hạnh phúc của hai kẻ thù, để tôi có dịp chiếm lại Bảo Châu, còn Ngọc thì có lại Thiện Tâm! Thế là chúng tôi bắt đầu cuộc báo thù không nương tay.

Tôi còn nhớ hôm lên Đà Lạt mượn cơ tham lại bạn xưa, tôi đã vô thảng phòng Bảo Châu tính ép buộc cô ấy, đặt cô ấy trước sự đã rồi, nhưng không ngờ Châu phản kháng quyết liệt, khiến tôi chẳng dặng đừng đã phải bóp cổ cô ta, rồi sẵn có độc dược do tôi tự chế mang theo trong người, tôi đã cho vào ly cà phê Bảo Châu đang uống dở dang, đổ vào miệng ép cô ấy uống. Sau đó Bảo Châu mê man. Tôi yên tâm ra về, bởi loại thuốc độc tôi cho cô ấy uống không tác dụng tức thời, nó sẽ thẩm từ từ trong lúc người uống thì ở trong tình trạng lơ mơ như uống thuốc ngủ...

Một tuần sau nghe tin Bảo Châu chết, tôi buồn khổ và hoảng sợ thật sự. Dù sao tim tôi vẫn còn yêu cô ấy, tôi đâu muốn có kết cuộc như thế... Phần nữa, tôi hoài lo bởi khi ra về tôi mới chợt nhớ là khi ép Châu uống thuốc, tôi đã để quên chiếc khăn tay có thêu hai chữ tắt KN lại chỗ giường của cô ấy. Chiếc khăn này chính là sản phẩm do chính tay đứa em gái tôi làm tặng. Đứa em này cũng rất thương Châu, nó thầm mong có ngày được thấy Châu là chị dâu nó. Khi nó thêu khăn đã ghép K là tên tôi vào với chữ N là Nương, tên thân mật mà tôi thường gọi Châu lúc cô còn trẻ. Tôi muốn lén tới biệt thự Mimosa để xóa dấu vết nhưng không dám. Rồi thời gian qua nhanh, khi Bội Ngọc chính thức làm chủ biệt thự Mimosa thì tôi có tới và nhân cơ hội cả nhà đi vắng, tôi đã lục lọi khắp nơi mà chẳng thấy chiếc khăn ở đâu. Có lẽ khi mai táng Bảo Châu người ta đã vô tình thiêu hủy nó rồi.

Tuy nhiên, lúc qua Pháp sinh sống, một hôm tôi nằm mơ thấy hồn Bảo Châu hiện về và bảo rằng cô ấy không quên những gì tôi và Bội Ngọc đã làm. Cô ấy còn cho biết là còn lưu giữ mọi bằng chứng để tố cáo chúng tôi! Tôi sợ quá, bàn với Ngọc phải trở về nước và tới biệt thự Mimosa ngay, bởi tôi nghĩ Châu đã chết nhưng nếu bằng chứng còn lại thì nhất định phải giữ trong ngôi nhà đó. Phần Ngọc cũng muốn nhân chuyến trở về này để thực hiện nốt phần còn lại: Bán ngôi biệt thự Mimosa đã bỏ hoang hơn mười năm..." Tại phòng biện lý, chị em Hương trưng ra mọi chứng cứ từ hai tờ thủ tôi đến kết quả xét nghiệm. Ông biện lý hỏi lại:

- Nếu các cô muốn tố cáo thủ phạm thì chúng tôi sẽ cho tiến hành ngay bằng cách thông báo cho lãnh sự quán nước ngoài, bởi họ đều là người có quốc tịch Pháp.

Trong lúc Thùy Hương rất muốn làm thì Mỹ Hương dịu giọng:

- Đây là hai kẻ đã gây ra cái chết của mẹ chúng tôi, đã làm tan nát gia đình cha mẹ tôi. Nhưng bây giờ có lẽ không cần thiết nữa rồi, bởi cả hai đang là những kẻ cuồng điên!

Người thư ký tòa án thêm vào:

- Cả hai người đó lên con đên trong bệnh viện và đã trốn khỏi đó từ đêm qua chẳng biết là đi đâu. Thế bây giờ ý các cô là sao?

Dù muốn làm căng nhưng thấy chị muộn xí xoá, Thùy Hương cũng nghe theo. Họ chỉ xin tòa hủy bỏ án lệnh.

Ra khỏi tòa, họ trở về nhà với lòng nhẹ nhõm, thư thái. Nhưng khi về tới nhà thì người khách mà họ gặp đã làm cả hai ngạc nhiên. Đó là ông thầy Sáu, thầy địa lý, thầy tướng số. Ông ta tự giới thiệu:

- Có thể các cô ở đây chưa lâu, chớ cư dân vùng này thì đều biết tôi. Tôi được gọi là thầy Sáu chuyên về phong thủy, tướng số.

Bà vú nói chen vào:

- Ông thầy đây có ý tốt, muốn giúp các cô vài chuyện nên vú mới mở cửa để ông ấy đợi.

Thầy Sáu chủ động nói:

- Mấy hôm trước có một bà xung là Bội Ngọc tới chỗ tôi và nhờ tôi làm một việc mà tôi đã từ chối không làm.

Nghe nhắc tới mụ ta, Thùy Hương hỏi ngay:

- Mụ ta muốn làm gì?

Ông thầy từ tốn kể:

- Bà ta nhờ tôi vào nghĩa trang đốn cây Mimosa trong đó đồng thời cũng muốn tôi tới nhà này để xem phong thủy, định dời đổi cái gì đó nhằm hóa giải chuyện chẳng lành mà theo bà ta cần phải làm ngay. Thùy Hương hoảng hốt kêu lên:

- Ông có làm không?

- Nếu đã làm thì tôi đâu còn mạng mà tới đây hôm nay! Tôi nói thật, cây Mimosa đó đừng hòng đụng tới. Trừ phi...

Mỹ Hương lúy ấy mới lên tiếng:

- Trừ phi thế nào thầy?

Thầy Sáu đáp rất nghiêm túc:

- Trừ phi chính chủ nhân ngôi mộ đó muốn!

Chi em Hương đều thở phào nhẹ nhõm:

- Lạy trời!

Thầy Sáu trước khi đứng lên đã nói mấy câu làm chị em cô chủ nhà vui hơn:

- Nghe bà vú đây kể chuyện mấy tờ tự thú do bà Ngọc và ông gì đó viết, chắc các cô thắc mắc chẳng hiểu sao họ lại tự nguyện làm việc đó chớ gì?

Thùy Hương nhanh miệng:

- Dạ, tại sao vậy thầy?

- Đơn giản thôi, chính mẹ các cô đã hiển linh, bắt họ phải làm chuyện đó. Họ rất sợ mẹ cô nên đã ngoan ngoãn nhận mọi việc sai quấy đã làm.

Nói xong ông đứng lên cáo từ. Chị em Hương mòi mọc mãi nhưng cũng không được, nên đành để ông về.

Bà vú mừng quá nói:

- Có ông thầy này mai mối có gì mình nhờ được rồi, hay quá!

Chuẩn bị đầy đủ lễ vật, bà vú Hai hối:

- Đi sớm kéo nắng cô Hai, cô Ba ơi.

Thùy Hương nhắc chí:

- Chị nhớ lát nữa trước mộ mẹ chị phải nói hết những gì suốt nhiều năm nay còn sống bên ba và biết rõ về ông.

Họ tới nghĩa trang khi nắng vừa lên khỏi ngọn thông ở bên trái cổng vào. Bà vú thường khi vẫn chậm, nhưng nay có lẽ do quá phấn khởi đã chạy nhanh tới trước.

- Sao vậy cô Ba?

Tiếng kêu thất thanh của bà vú làm chị em Hương giật mình. Họ chạy đến nơi thì cũng phải kinh ngạc:

- Ủa, cây Mimosa?

Thùy Hương nhìn sang ngôi mộ và lần này cô như không còn tin vào mắt mình nữa. Cô gọi Mỹ Hương:

- Chị nhìn xem!

Bức ảnh bán thân của bà Bảo Châu, từ đôi mắt bà như có đôi dòng lệ chảy ra!

Dùi mắt mấy lần, Mỹ Hương nghẹn giọng:

- Mẹ khóc, Thùy ơi!

Hai chị em ngồi xuống đưa tay chạm vào bức ảnh và thật lạ, bức ảnh bỗng rơi ra nằm gọn trong vòng tay họ. Ở phía sau bức ảnh có một dòng chữ hằn lên ở khung ảnh: "Hãy đưa mẹ theo các con!"

Quay lại nhìn, họ vô cùng ngạc nhiên khi chẳng hề thấy dấu vết gì của cây Mimosa ở nơi mà nó vốn có từ bao lâu nay. Ban đầu họ tưởng là do bị ai đốn mất, nhìn kỹ lại thì thậm chí không còn lại gốc cây. Nơi đó là một mảnh xi măng như chẳng từng có cây gì mọc?

Thùy Hương hơi lo:

- Có phải cây đã bị đốn mất?

Mỹ Hương suy nghĩ giây lát:

- Chị nghĩ là không.

Trong lúc họ còn đang hoang mang thì chợt có người nói phía sau lưng:

- Các cô có tin là linh hồn đến lúc siêu thoát rồi không?

Bà vú reo lên:

- Đúng rồi các cô ơi, bà chủ đã siêu thoát rồi! Phải không thầy Sáu!

Thùy Hương bán tín bán nghi nhưng vẫn thầm khấn:

- Linh hồn mẹ có siêu thoát thì cũng về với chúng con, mẹ nhé!

Ông thầy Sáu gật đầu vẻ hài lòng...

Mỹ Hương trở về Pháp. Một tháng sau cô trở lại cùng một người ngồi trên xe lăn. Ông Thiện Tâm nở nụ cười khi nhìn lại ngôi nhà của mình.

Ông không nói, nhưng hai đứa con gái ông đều ngầm hiểu rằng từ giờ phút này ông sẽ cùng với hai con mình sống tại ngôi biệt thự Mimosa đến ngày ông đi theo người vợ mà có lúc ông nghĩ là sẽ không bao giờ tha thứ cho ông...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

OAN THAI

Đã lâu lăm không đi tắm suối một mình trong một trưa vắng, nên kể từ hôm về đây nghỉ hè, lúc nào Mỹ Hạnh cũng cứ ước ao. Cho đến trưa nay thì cơ hội đó tới.

Phương, anh chồng công tử khó tính của Hạnh trở về Sài Gòn một mình bởi có công việc gấp, nên Mỹ Hạnh lập tức gọi bà Hai quản gia:

- Lát nữa Dì Hai khóa kẽ cái cổng nhà mình lại, ai gọi cũng không mở.

Bà Hai ngạc nhiên:

- Sao vậy mợ?

- Ờ thì... cháu muốn đi tắm suối. Đang tắm mà có người lạ vào thì...

Hiểu ý cô chủ, bà Hai cười:

- Khỏi khóa cổng thì cũng chẳng ai ra sau nhà được, vậy mợ đừng lo.

- Nhưng cháu muốn chắc ăn, vậy Dì cứ khóa cổng cho cháu. Nhớ, nếu có ai hỏi thì nói là cháu cũng về Sài Gòn với nhà cháu rồi.

- Dạ...

Nhưng khi Mỹ Hạnh vừa bước về phía suối được mấy bước thì bà Hai chợt nhớ, nên gọi giật lại:

- Mợ Hai, không được!

- Giảm vậy Dì Hai?

- Tôi quên, ở suối có...

Mỹ Hạnh nghĩ là bà già cho rằng mình sợ ma, nên cười to vừa chạy nhanh hơn:

- Chẳng ai làm gì được cháu đâu, dù đừng lo!

- Nhưng mà...

Bà định nói hết câu, nhưng Mỹ Hạnh đã chạy mất dạng sau những lùm cây. Dòng suối chảy qua khu đất đồn điền của ba má Phương khá gần với ngôi nhà, nên trước đây Mỹ Hạnh đã đôi lần ra đó tắm, nhưng những lần ấy đều có đông người, còn nay...

Mỹ Hạnh lâu lăm mới thoát được cảnh lúc nào cũng bị chồng kè kè một bên. Nhất là hầu như khá lâu rồi Hạnh chưa có được cái thú tắm suối trong tư thế của bà... Eva có nghĩa là tắm mà không có mảnh vải che thân, giống như những cô gái thượng! Hôm nay thì nhất định Hạnh phải tắm cho bằng được kiểu ấy, để xem cái cảm giác có còn như thời con gái cô vẫn thích làm hay không?

Không mang theo khăn choàng, cũng chỉ có duy nhất bộ đồ mặc trong nhà, nên chuyện tắm Eva là điều đương nhiên. Mỹ Hạnh chọn một vị trí thích hợp và chẳng chút ngại ngần, cô tuột hết y phục ra rồi từ từ bước xuống suối. Đoạn suối này do chảy qua đất nhà, nên ngoài người trong nhà ra thì chẳng có ai lọt vô, nên Hạnh khá yên tâm mà vùng vẫy dưới dòng suối mát. Quả thật là tắm suối kiểu này thích thú nhất trần đời! Hạnh nhắm mắt lại, thả người cho dòng nước đưa nhẹ nhè đi tới. Và không biết có phải đó là định mệnh hay không, lúc Mỹ Hạnh mở mắt ra thì chợt hoảng hốt, khi nhìn lên bờ phát hiện ra mình đã bị dòng nước đưa đi khá xa, hình như là đã ra khỏi khu đồn điền!

Mặc dù bơi khá giỏi, nhưng nước lúc này chảy xiết, nên rất khó khăn cho Hạnh khi bơi ngược dòng. Phải mất khá lâu, nhưng nhìn lên bờ cô vẫn thấy chừng như mình chưa trở lại được bao xa! Hơi hoảng, bởi lúc này dù có muốn leo lên bờ để trở về cho nhanh thì Hạnh cũng không dám.

Cố hết sức, vừa bơi vừa bám vào những gờ đá, những vết cắt do đá bén và trơn suýt làm cho Hạnh phải bật khóc, nhưng trong cơn nguy cấp này, cô vẫn phải ráng hết sức và nén đau... Phải mất gần nửa giờ sau, Hạnh vừa thoảng thấy mái ngôi nhà lầu của mình thì chợt cảm thấy chấn động và... cô cảm giác như có ai đó từ phía trên dòng nước lao khá mạnh vào mình. Rồi thì mọi thứ như đảo lộn...

Bà Hai hốt hoảng chạy đi tìm khi chờ mãi mà không thấy Mỹ Hạnh trở về và gặp cô nằm ngất trên một tảng đá trong tình trạng không mảnh vải che thân. Một cách mệt nhọc, bà cõng được Hạnh về nhà cũng vừa lúc cô tỉnh lại. Tuy nhiên, suốt đêm hôm đó Hạnh cứ gào to rồi khóc rung rức. Bà Hai có hỏi chuyện gì đã xảy ra nhưng Mỹ Hạnh không hề hé răng.

Phương và gia đình nhà chồng được báo tin và họ lập tức lên ngay đồn điền, sau đó đưa Hạnh về Sài Gòn. Nhưng thật lạ mỗi lần chiếc xe chở Hạnh vừa ra tới cổng thì động cơ ngừng hoạt động. Lặp lại đến gần chục lần như vậy, chính Phương cũng phát hoảng và không còn kiên nhẫn được nữa, phải đích thân cõng vợ ra lô đón xe đò để đi bởi tình trạng sức khoẻ của Hạnh càng lúc càng suy giảm. Một lần nữa điều kỳ lạ lại xảy ra, chiếc xe đò đang chạy ngon lành, nhưng từ lúc Hạnh được đưa lên thì bị tắt máy!

Mất gần một giờ, tài xế cũng không cách nào làm cho xe chạy được, làm cho nhiều hành khách bức bối, chuẩn bị bỏ xe, đi xe khác. Lúc ấy bà Hai mới nói khẽ với Phương:

- Không cách nào khác hơn, cậu Ba nên đưa mợ Ba trở về nhà rồi mình tính sau...

Phương lại cõng vợ trở về với nỗi thất vọng, ông bà Hiệp Hòa, cha mẹ Phương vô cùng lo lắng:

- Gần đây đâu có thầy thuốc hay bệnh viện, mà tình trạng của con Hạnh thì quá nguy kịch, vậy có lẽ bà Hai phải đi giúp, gọi y tá cũng được, bảo họ tới ngay.

Bà Hai vừa thay áo, chưa kịp đi thì Mỹ Hạnh tỉnh lại. Lần này cô không la hét như lúc trước, mà trái lại, cô đã bật ngồi dậy, đi đứng khá tự nhiên, như không hề có việc gì xảy ra. Có điều, ai hỏi gì về chuyện đã xảy ra thì cô chỉ lắc đầu.

Ba tháng sau...

Tin Mỹ Hạnh mang thai làm cả nhà chồng đều mừng vui khôn tả. Bởi từ ngày cưới đến lúc đó đã gần năm năm mà Hạnh vẫn chưa có tin vui. Nhưng trái với niềm vui của nhà chồng. Mỹ Hạnh lại ra chiều ủ dột và ít nói, ít cười...

Hơn sáu tháng sau nữa..

Tới ngày sanh, Mỹ Hạnh chẳng biểu hiện gì bất thường, nên ai trong nhà cũng thoải mái chờ đợi, ít ngày sau, Hạnh vào nhà bảo sanh ngay lúc có triệu chứng đau bụng. Và đúng nửa đêm hôm đó cô sanh.

Phương và mẹ theo, đứng chờ bên ngoài phòng sanh. Khi cô y tá bước ra, bà Hòa Hiệp hỏi ngay:

- Thế nào cô, trai hay gái?

Cô y tá hết nhìn bà rồi nhìn sang Phương, chị hơi ngập ngừng:

- Con trai. Có điều là...

Phương hoảng hốt:

- Có chuyện gì vậy cô?

Lúc đó vị bác sĩ phụ trách sanh bước ra, bà nói thẳng:

- Một đứa con trai khau khỉnh, tuy nhiên nó lại không được trắng như cha mẹ.

Bà Hòa Hiệp kêu lên:

- Cái gì? Sao lại...

Cô y tá bối sung:

- Thằng bé mũi tẹt, nhưng da lại đen như... dân châu Phi!

Hai mẹ con Phương đứng chết lặng, trong lúc bên trong phòng sanh Mỹ Hạnh đang khóc nức nở.

Càng nhìn thằng bé, Phương lại càng mường tượng nó giống như người nào đó mà anh đã từng gặp... Cho đến khi bà Hai nhắc khéo:

- Cậu Ba có nhớ thằng Hơ Răng ngày xưa không?

Cái tên Hơ Răng làm cho Phương giật mình, há hốc mồm, người thì toát mồ hôi. Đúng rồi!

Hơ Răng là một thanh niên người Thượng, đã vô tình đập chết con chó săn của gia đình Phương cách đây gần mươi năm và chính Phương khi ấy săn cây súng săn trên tay đã giết chết anh ta bằng hai phát đạn.

Đúng ra thì Phương đã phải đi tù vì vụ đó, tuy nhiên nhờ có nhiều tiền và thế lực nên cuối cùng Phương thoát nguy.

Từ đó Phương dần quên tội ác của mình. Nhưng hình như ở thế giới tâm linh thì không...

Một ngày kia, khi bà Hai ở giữ trang trại một mình thì có một ông già làng người Thượng ghé qua. Sau khi quan sát khắp nhà một lúc, ông ta nói mà không chờ được hỏi:

- Nhà này làm sao bà ở được nữa, khi hồn phách thằng Hơ Răng nó đã về đây rồi.

Sau cùng, trước khi bước ra, ông nói:

- Sắp tới ngày nhà này phải trả lại cho Hơ Răng những gì là của nó!

Và ông biến mất..

Chỉ một ngày sau, có tin từ nhà của Phương cho hay Phương tự dung phát điên, đập phá lung tung và dọa giết bất cứ ai lại gần. Mỹ Hạnh thì từ lúc sanh con, đã bị nhà chồng hất hủi, đã bỏ nhà đi biển biệt, không quay trở về...

Nửa năm sau thì cả ông bà Hòa Hiệp đều qua đời một cách đột ngột và bí ẩn.

Thằng bé oan gia được xác định là con của Hơ Răng, do hồn anh ta đã cưỡng đoạt Mỹ Hạnh lúc cô tắm suối và sanh ra. Nó lớn rất nhanh và càng lớn càng giống Hơ Răng như đúc!

Hơn chục năm sau, cái gai sần khổng lồ của nhà Hòa Hiệp, trong đó có khu đồn điền rộng ngút ngàn của họ, bỗng dung bốc cháy gần như cùng lúc! Người ta đồn rằng, cái oan thai kia đã báo thù một cách cay độc...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CON MA GỐC KHẾ

Tôi năm nay đã ngoài sáu mươi, vậy mà khi ngồi xem phim ma cùng đám cháu nội thì xin lỗi, có lẽ tôi là người duy nhất sợ hãi.

Tuổi trẻ bây giờ chúng tin vào khoa học hơn những điều huyền bí có vẻ hoang đường, nên chúng thường bảo:

- Làm gì có ma thật nội ơi! Chỉ là họ tưởng tượng để thu lợi nhuận mà thôi. Máy hình ảnh này chỉ giở dọa con nít hai ba tuổi.

Cũng có thể vì chúng chưa gặp ma lần nào nên không có khái niệm sợ ma. Còn tôi đã một lần lâm cảnh rồi, từ hồi năm 1966. Năm ấy tôi đã hai mươi lăm tuổi chứ ít gì, vậy mà tôi vẫn bàng hoàng sợ hãi như một đứa con nít.

Câu chuyện đó luôn ám ảnh tôi cho tới ngày hôm nay. Tôi không bao giờ muốn kể lại cho các cháu tôi, vì theo một cách nào đó tôi nghĩ như thế sẽ hay hơn. Nhưng nếu trở thành cát bụi mà không kể được với ai chuyện này thì tôi không chịu nổi. Nên các bạn thứ lỗi và hãy chia sẻ cùng tôi nỗi sợ hãi kinh hoàng khi chứng kiến một sự thật khủng khiếp...

... Tôi phải bắt đầu câu chuyện bằng một chi tiết có liên quan, đó là năm đầu tiên chúng tôi vào đại học, tôi và thằng bạn thân nhất từ hồi tiểu học. Nhưng một cái tin bất ngờ đã khiến Sơn bạn tôi phải quay trở lại nhà. Mẹ của Sơn đột nhiên mất tích, mọi người đổ xô đi tìm nhưng hoài công. Cảnh sát thời ấy cũng bó tay, một thị trấn bé nhỏ thì việc tìm kiếm không phải là quá phức tạp. Ngoại trừ bà ấy bị dòng sông cuốn mất, hay tự bà đã leo lên một chiếc xe nào đó và biến khỏi thị trấn một cách khó hiểu.

Hai ngày sau, có một số người đến cảnh sát làm chứng rằng đã thấy mẹ Sơn ra bến xe khách và leo lên một chuyến xe rời bến mất tăm. Theo lời Sơn thì mẹ của Sơn đã có triệu chứng bệnh tâm thần từ hồi Sơn còn học lớp chín, sau cái chết quá thương tâm vì tai nạn giao thông của ông bà ngoại Sơn. Ông bà ngoại Sơn rất giàu, mẹ Sơn lại là con một nên bao nhiêu gia tài đều để lại cho một mình bà. Cha Sơn là một bác sĩ giỏi nhất nhì của thị trấn nhỏ bé nơi Sơn sinh ra. Lẽ ra ông đã đi du học ở Pháp, nhưng vì sự hiện diện của Sơn trong bụng mẹ nên ông đành phải hủy chuyến đi mà ở lại thực hiện trách nhiệm làm chồng, làm cha trước áp lực của ông bà ngoại.

Thế rồi do đau buồn, năm ấy Sơn bỏ học. Năm sau để tránh cho con thoát khỏi ký ức đau buồn, cha Sơn đã lo cho anh đi du học ở nước ngoài. Câu chuyện mẹ Sơn mất tích chìm dần vào quên lãng.

Năm năm sau Sơn từ nước ngoài trở về nghỉ hè tại quê nhà để giảm tải sức ép tâm lý trước khi bắt tay vào việc làm báo cáo tốt nghiệp. Người đầu tiên Sơn hối hả đến gặp là tôi, lúc ấy tôi đã chuyển nhà lên Sài Gòn được ba năm rưỡi rồi. Hai anh em kéo nhau về lại quê với tâm trạng bồi hồi, bồn chồn thật khó tả. Đây cũng là lần đầu tiên chúng tôi diện kiến dung nhan kế mẫu của Sơn. Tôi chỉ biết lo học miệt mài không màng đến những chuyện râu ria ấy, nhưng là chỗ qua lại với mẹ Sơn từ thuở chúng tôi còn chơi thân nên mẹ tôi có biết chuyện cha Sơn đã tái hôn cùng cô y tá phòng mạch sau khi Sơn du học hai năm. Bạn không nói nhưng tôi dư hiểu là Sơn rất buồn với việc tái hôn của cha, vì dù sao khoảng thời gian đó vẫn còn là quá ngắn cho việc kết luận mẹ Sơn không thể trở về nữa.

Tôi vô cùng ngạc nhiên khi bước qua khỏi hàng rào gỗ, cây cổ thụ tùm lum che cả lối đi, cỏ dại mọc khắp nơi trông là biết ngay nơi này không ai ở. Hiểu ý tôi, Sơn tần ngần đứng lại giữa lối đi, cắt giọng bùi ngùi:

- Cha mình đã không còn ở đây sau khi lấy dì ấy. Cha có ý định bán căn nhà này, nhưng mình đã không đồng ý. Lâu lâu cha có cho người đến dọn dẹp. Có lẽ mình về không cho cha hay trước nè...

Sơn giơ tay khoát một cử chỉ vào khoảng không như để né bớt cảm xúc đang dâng trào khói mắt. Để xua tan khoảnh khắc bối rối trong tâm bạn, tôi vội nắm vai nó bóp mạnh:

- Không sao! Vậy thì hai đứa mình cùng làm. Đồng ý không?

Những tia nắng cuối cùng trong ngày phút chốc bừng lên trước khi tắt lịm chuyển sang màu tím thăm xuống không gian u tịch của khu vườn. Tối đó, chúng tôi chỉ kịp quét dọn căn phòng của Sơn để nghỉ lung. Những kỷ niệm xa xưa được ôn lại như những thước phim bị đứt quãng.

Dần dần Sơn chìm vào giấc ngủ. Phần tôi, không biết vì lạ chỗ hay vì những tiếng động lạ trong nhà và cả ngoài sân, tôi cứ hồi hộp đắn đắn không sao chợp mắt được. Nhưng rồi tôi cũng ngủ thiếp đi trong nỗi khắc khoải mệt mỏi vào lúc gần sáng, với một cơn ác mộng mà sáng hôm sau tôi chỉ còn nhớ thoáng qua một vài hình ảnh ma quái.

Lúc bấy giờ tôi chỉ nghĩ đơn giản rằng vì tôi quá mệt nên mới mơ thấy chuyện quái dị.

Ngày hôm sau Sơn báo tin cho cha hay là mình đã về. Đồng thời cả hai chúng tôi bắt tay vào việc phát quang sân vườn được một khoảng lớn sáng sửa, sạch sẽ. Chúng tôi nghỉ tay xách xe đi lòng vòng hóng mát, đến nhà bạn bè cũ, hay bắt chốt ghé vào nơi đã từng để lại dấu ấn trong lòng chúng tôi thuở trước. Đêm đó mới là đêm bắt đầu của sự khủng khiếp.

Vào chập tối, khi tôi và Sơn còn cố nán lại ngoài sân, nơi cái bàn đá dưới gốc giàn hoa tigôn để hóng gió, đột nhiên tôi có cảm giác rằng ai đó đang nhìn mình. Gáy tôi nhồn nhột, tôi quay phắt về phía sau, nơi cây khế được trồng trong một cái chậu to tướng. Hình ảnh một người đàn bà ngồi thu lu dưới gốc cây mờ ảo ảo. Tôi hoảng hồn dụi mắt nhìn kỹ thì không thấy gì nữa.

Thấy bộ dạng của tôi. Sơn hỏi:

- Có gì vậy?

- Không có gì.

Tôi giục Sơn vào nhà và tự nhiên thấy mình dựng cả tóc gáy.

Mấy ngày tiếp theo hai đứa chúng tôi tiếp tục hoàn thành nốt phần việc còn lại và đi câu cá, bắn chim như

thời còn học trung học.

Khi dọn cỏ gần cây khế to sai trĩu quả tôi thắc mắc cùng Sơn là tại sao lại trồng cây khế trong chậu trong khi bên ngoài thiều gì đất trống, trồng bên ngoài sẽ tốt hơn là bị gò ép trong chậu, cây khế sẽ không phát triển bằng. Sơn cho biết lúc trước nó vốn được trồng ngoài cổng. Nhưng sau đó không hiểu sao cha Sơn lại mua cái chậu to tướng này về và trồng nó vào đó rồi đẩy tuốt ra ngoài gốc vườn như thế. Lạ một điều tuy sống trong chậu nhưng nó ngày càng sum suê và trĩu quả, tốt tươi không thua gì lúc trước. Nhìn cái chậu kiên cố và to quá khổ, tôi có một linh cảm là lạ nhưng chưa nhận ra đó là điều gì.

Đêm kế tiếp tôi lại nghe những âm thanh lạ khi hai đứa đi chơi về khuya. Rõ ràng khi Sơn đang loay hoay mở cổng tôi đã nghe tiếng phụ nữ khóc trong vườn. Tiếng khóc như đang than van cùng ai đó điều gì phiền muộn.

Tôi hỏi Sơn có nghe gì không thì nó nói không nghe gì cả. Thật ra Sơn có nghe hay không thì tôi cũng không rõ vì vẻ mặt Sơn cứ như đang lo lắng, suy nghĩ điều gì mà không tiện nói ra vậy.

Đêm thứ bảy tôi mơ một giấc mơ khủng khiếp. Tôi mơ thấy mình ngồi đọc sách nơi chiếc bàn đá, bỗng trời tối sụp, cây cối trong vườn đột nhiên chao đảo như đang có một cơn giông lớn.

Và hình ảnh người đàn bà ấy lại xuất hiện, ngay cạnh chậu khế. Bà ta ngồi gục đầu giữa hai gối, mái tóc rũ xuống che cả gương mặt. Người đàn bà cứ lắc lư làm mờ tóc buông thõng đong đưa liên tục. Hai tay bà ôm chặt đôi ống chân teo nhỏ chỉ còn bằng chân trẻ nít.

Tôi hoảng sợ gọi Sơn um sùm. Sơn giật mình thức giấc do Sơn nghe tôi ú ớ nêu lay gọi tôi. Mồ hôi ướt cả ngực áo, tôi trùm mền giả vờ ngủ tiếp...

Hôm sau, lúc ra chợ mua thức ăn, tôi làm ra vẻ tự nhiên hỏi bạn đêm ngủ có ngon không. Sơn bảo bình thường, im lặng một lúc, Sơn nói thêm:

- Có mơ thấy mẹ...

- Thấy mẹ thế nào?

Sơn kể chỉ mơ thấy mẹ như ngày xưa, trước lúc Sơn vào đại học. Tôi định kể cho Sơn nghe giấc mơ kỳ quái của mình nhưng lại thôi, vì nói chung, tôi không muốn nhắc đến con nợ lần thứ hai.

Đêm đó, tôi lại mơ thấy bà ta xuất hiện. Lần này tôi bức túc la lên: "Bà là ai?". Bà cứ lắc lư và lết lại phía tôi. Nhưng bà chưa đến thì tôi đã bàng hoàng thức giấc rồi thở hồng hộc như trâu thở, mồ hôi tuôn ướt cả lưng. Tôi sợ.

Ngày hôm sau tôi cũng mơ y như vậy. Tôi mệt mỏi vì mất ngủ. Trưa ngày thứ mười, hai đứa ghé thăm bạn cũ chơi. Sơn ngạc nhiên khi thấy tôi mới đến chưa nói được ba câu đã ngả người trên sofa và ngủ luôn một giấc dài tới chiều.

Tối đó tôi sợ quá không dám chợp mắt, định kể đầu đuôi cho bạn nghe. Nhưng tôi nghĩ lại, chỉ còn đêm nay nữa thôi, trưa mai chúng tôi đã ra ga đáp tàu về Sài Gòn, thôi thì cố néo không làm bạn kinh sợ theo mình. Tôi rủ:

- Hay là hai đứa mình đánh cờ tới sáng đi!

Choi được hai ván. Sơn giơ tay đầu hàng và lăn ra ngủ ngon lành. Còn lại một mình, tôi bắt đầu thấy sợ.

Đêm tối dày đặc, ngọn đèn dầu đã được tôi vặn bắc lên thật cao cũng không thể soi sáng hết mọi góc tối.

Tôi tưởng tượng đâu đây cũng có ánh mắt theo dõi từng cử chỉ của mình khiến tôi không dám cuc cựa.

Thức thế này còn tệ hơn ngủ. Nỗi sợ hãi càng tăng khi ý thức hoạt động. Mắt tôi bỗng ríu lại, con buồn ngủ kéo ập đến, tôi choàng tay ôm cuốn kinh Phật nhật được trong gầm bàn lúc sáng dần lên bụng rồi thiếp đi nặng nề.

Tôi thấy mình ngồi dậy và bước đi ra ngoài. Trời đang mưa lâm thâm, bóng đêm đen đặc. Tôi nhìn quanh bóng tối và mơ hồ không biết mình phải làm gì. Tôi chợt nghĩ sẽ vấp té nếu đi giữa trời tối om như thế này. Vừa nghĩ thế thì một tia chớp nhá lên. Tôi kịp nhìn thấy trước mặt là một con đường mòn. Tôi bước đi như người mộng du. Bỗng chân tôi bị ngáng bởi một vật gì lành lạnh. Tôi dừng lại, định quay đầu bỏ chạy nhưng một bàn tay lạnh ngắt đã giữ tay tôi lại.

Và... Bỗng nhiên tôi thấy rõ mặt bà ta, trắng bệt, hai mắt là hai lỗ đen sâu hoắm, miệng cũng chỉ là một lỗ hổng đen ngòm không có lưỡi và răng, tóc bà uốn lết bết in những lằn đen ngoằn ngoèo trên gương mặt hốt hoảng. Tuy nhiên tôi có cảm giác bà rất quen. Miệng bà há hốc không cử động nhưng tôi nghe được tiếng nói yếu ớt.

- Phong... oi! Hãy cứu dù... khỏi đây... đi con...!

Trời oi! Đúng rồi! Dì đây mà! Mẹ của Sơn... Sơn oi...

Tôi cố hết sức vùng ra khỏi tay dì để gọi Sơn.

Rồi tôi bừng tỉnh. Bóng đêm vẫn dày đặc. Đường như tôi không còn nằm trên bộ phản cạnh Sơn nữa. Lung tôi nhôp nháp ướt. Quơ tay chung quanh, tôi đụng cái chậu to đùng. Tôi la thất thanh và vùng dậy chạy.

Tôi tập trung hết mức định hướng lối vào nhà và phóng đi như có gắn lò xo dưới gót chân.

Sơn đang ngủ ngon lành. Không còn nhịn được nữa, tôi lay bạn dậy, tôi kể cho Sơn nghe từ đầu đến cuối.

Sơn bàng hoàng tỏ vẻ không tin và nhìn chằm chằm vào tôi như thể cân nhắc sự việc.

Chợt Sơn vỗ vai tôi đánh bopsis:

- Cây khế!

Sơn chạy vào nhà kho lấy ra cây búa tạ. Tôi lục ba lô tìm cây đèn pin. Sau bảy tám nhát búa, cái chậu có một không hai này mới chịu vỡ ra.

Tôi run bần bật suýt đánh rơi cả đèn pin. Cây khế ngả nghiêng, tung khúc xương, dài có ngắn có, vung vãi. Tôi tự bit miệng mình để kềm tiếng la hoảng. Sơn cũng chẳng khác gì tôi. Có điều nó bình tĩnh hơn một chút, có lẽ vì nó không phải trải qua con ác mộng. Sơn ra hiệu cho tôi đưa đèn pin xáp lại gần. Cái sọ bị kẹt trong chằng ba của cái rễ to, tóc quen cùng rẽ thành một chùm. Mùi hăng hắc bốc lên thoang thoảng trong gió.

Sơn đứng im trừng trừng nhìn đồng xương, sự căng thẳng như đang từ từ xiết chặt bạn. Chợt thấy một vật

gì sáng lấp lánh nằm lẫn trong đất, tôi chỉ Sơn và lấy cây khều ra. Một hình Ông Phật nhỏ xíu bằng vàng đã khiến bạn tôi gào lên trong đêm khuya. Đó là kỷ vật của ngoại đẻ lại mà mẹ Sơn thường cầm trong lòng bàn tay khi niệm Phật. Tiếng kêu “mẹ” của Sơn nghèn lại tức cười nghe xót xa đau đớn. Sơn đổ xuống, tay nắm chặt nắm đấm nện vào nền đất vô tri vô giác. Tôi đưa tay quét hai hàng nước mắt mà nghe lòng dậy lên nỗi căm phẫn dù chưa biết kẻ nào đã nhẫn tâm.

Vụ án mất tích của mẹ Sơn được lật lại...

Tội nghiệp bạn tôi lận đận trên đường học vấn. Phải mùa thu năm sau mới có thể an tâm hoàn thành báo cáo tốt nghiệp.

Hoàn cảnh Sơn thật thương tâm. Mọi bằng chứng đều bất lợi cho bác sĩ Hồng, cha của Sơn. Phân nửa tài sản sẽ là của ông ta, việc đi lại với cô y tá trong thời gian mẹ Sơn bị gán bệnh tâm thần quái ác, thật ra là ông đã cho vợ uống thuốc ngủ triền miên cả mấy năm trời khiến tâm thần bà bất ổn.

Còn mấy người ngày đó làm chứng với cảnh sát rằng họ thấy mẹ Sơn leo lên xe đò đi mất tăm, bây giờ ai cũng có một miếng đất kha khá do ông Hồng ban tặng.

Tìm được người hại mẹ lại là cha đẻ của mình, trông Sơn tội nghiệp vô cùng. Sơn không nói không rằng suốt hai tháng trời khiến tôi lo sốt vó. Cũng từ đó, tôi không hề gặp ma lần nào nữa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ÂM HỒN TRÙNG PHẠT

Đoàn hát đến đây đã được năm ngày, nhưng chỉ mới hát được hai đêm đầu. Đêm sau, đêm nay là đêm thứ ba, mưa vẫn tiếp tục rơi vào buổi chiều.

Cứ khoảng bốn giờ, khi cả đoàn cơm nước xong và bắt đầu chuẩn bị cho đêm diễn thì từ phía chân trời đằng kia mây đen kéo tới. Những đám mây cuộn cuộn như những khối khói đậm đặc làm anh em trong đoàn đau lòng. Cứ thế mưa lại đến. Mưa không lớn lắm, nhưng cũng vừa đủ sức mạnh ngăn chặn những khán giả thân yêu của đoàn. Đến khoảng chín mươi giờ đêm, thì mưa chỉ còn lắc rắc cũng giống như lúc này.

Tiếng mưa rơi đều đều trên mái ngói cũ tạo thành âm thanh trầm đục buồn buồn và uể oải lòng người.

Nơi đây là một xã nhỏ của vùng đồng bằng sông Cửu Long, xã chẳng nghèo mà cũng không giàu. Bãi hát nằm ở một vị trí khá đặc biệt. Nó là sân sau rất lớn của hai ngôi nhà gần nhau. Một cái lớn là nhà của ông Huyện Sướng, cái nhà mà chúng tôi đang tạm trú trên lầu. Nhà xây gạch kiên cố, nghe nói năm bốn mươi lăm, nhân dân nổi dậy chất lửa đốt và lấy chày vồ đập nhung cũng chẳng hề hấn gì. Nhà một trệt, một lầu, xây và trang trí theo kiểu Tây với rất nhiều hoa văn chạy viền chung quanh.

Căn nhà nhỏ hơn kế bên cũng là căn nhà một trệt, một lầu nhưng nhìn thiếu hẳn vẻ bề thế và chắc chắn như căn nhà kia. Đó là nơi để gia nhân của Huyện Sướng ở.

Từ ngày được chức huyện hàm, Huyện Sướng có hai tiểu đội lính phục vụ. Họ vừa canh gác vừa bảo vệ và làm cả những việc trong nhà. Họ được cấp súng, nhưng Huyện Sướng phải tự trả lương cho lính.

Sau đó, Huyện Sướng chết. Vợ con ông ta mỗi người một ngả. Kẻ ăn người ở tú tán. Hai căn nhà chỉ còn một người ở lại trông coi, dọn dẹp. Ông ta tự nguyện ở lại trông coi có lẽ vì tú cống vô thân, không nhà không cửa. Đó là ông Năm Ghiền, đang có mặt trong bữa lai rai này.

Rất khó đoán tuổi của ông Năm Ghiền, có thể là năm mươi, sáu mươi, hay bảy mươi cũng không chừng. Ông đã già lắm, người cứ quắt lại, thâm xì, da nhăn nheo. Suốt ngày chẳng nghe ông nói tiếng nào, cứ đi đi lại lại như là cái bóng. Nếu có ai hỏi điều gì, ông dừng bước, ngược đôi mắt nhìn hết sức đặc biệt về người hỏi. Đôi mắt trũng sâu, cái nhìn như xa xôi, như oán hận, lại như chịu đựng đến cùng cực. Một lúc sau cái miệng móm mém, không còn cái răng nào của ông mới cất tiếng. Giọng nhỏ và khàn đục.

Lúc đoàn mới về, được chỉ chỗ ở trên lầu hai ngôi nhà trên, nhiều anh em chiếm chỗ trên lầu căn nhà lớn. Nơi đây sạch sẽ hơn và ít ẩm thấp hơn căn nhà bên kia. Nhưng sau đêm đầu thì có người dọn qua nhà nhỏ vì ở bên nhà lớn thấy... ma. Có người thấy bóng trắng thấp thoáng ngoài mùng, có người nghe tiếng gõ cửa không ngủ được. Sau đêm thứ hai thì số người đổi chỗ ở qua nhà nhỏ nhiều hơn, nhất là những cặp vợ chồng. Hình như mỗi lần vợ chồng ôm nhau là như có một cái gì đó kéo họ ra.

Cuối cùng chỉ còn đám trẻ độc thân, sau bữa lai rai, họ lăn ra ngủ một giấc tối sáng, chẳng có việc gì xảy ra. Tối nay cũng vậy, đám trẻ gom tiền lại mua rượu lai rai và rủ thêm ông già giữ nhà, ông Tư Ghiền. Ông Tư uống rất ít, chỉ ngồi đó nhìn với ánh mắt buồn buồn. Lâu lâu có người nào nói gì đó thì cái miệng móm mém của ông hé cười. Hình như ông cười hay ông khóc gì thì hình dáng cái miệng vẫn giống nhau. Đặc biệt là mấy ngày sau mọi người mới phát hiện được cái bàn tay cụt của ông.

Ông thường dấu trong túi áo bà ba đen. Chỉ trừ ngón cái, bốn ngón còn lại đứt hẳn. Nhưng không sao, ông vẫn làm tốt mọi việc bằng cái bàn tay như vậy.

Bàn nhậu có một khoảng thời gian yên lặng. Tự nhiên có một người cất tiếng hỏi:

- Ông Tư ơi, con hỏi thiệt ông nghen. Nhà này có ma thiệt không?

Mọi người quay lại nhìn về phía ông Tư Ghiền. Ông hấp háy đôi mắt, mỉm cười, không biết có phải mỉm cười không, trả lời:

- Tui nghe nói có, nhiều người nói, mà bả chưa cho tui thấy lần nào.

- Bả nào ông Tư?

- Thị bả đó.

- Bả nào mới được chó? Tối nay buồn quá, ông kể cho tụi con nghe với.

Ngoài trời mưa nặng hạt hơn một chút. Có đứa nào đó rót một ly rượu đầy đưa cho ông. Ông cầm lấy, ực một cái.

- Thôi được. Tối nay tui cũng thấy buồn quá, tui kể cho mấy chú nghe. Tui cũng chưa kể ai nghe bao giờ. Cái phòng mình đương ngồi đây là phòng của ông Huyện...

Theo lời ông Tư Ghiền thì Huyện Sướng là tay nhà giàu nhờ đất điền cha mẹ để lại. Hắn có anh là Tổng Sung, hùng cứ ở phía bên kia con sông cái. Hai anh em hắn xích mích do giành nhau cướp đất của dân nghèo, thậm chí phải thua kiện nhau. Huyện Sướng thì đầu óc chẳng có bao nhiêu, nên mọi chuyện đều nằm trong tay bà huyện. Vì vậy mà trong nhà ông rất ít quyền hành.

Cũng như những dia chủ khác. Huyện Sướng cũng rất thích của lạ. Nhưng với ông chỉ là những lần lén lút bà Huyện mà léng phéng. Có lần thì với đứa gia nhân trong nhà. Có lần thì với đám vợ con tá điền mà bọn đệ tử ruột mua chuộc hay cưỡng bức hiến cho ông. Những lần như vậy, nếu bà Huyện không hay thì thôi, nếu chuyện vỡ lở thì người đàn bà đó không còn thấy xuất hiện ở nơi này nữa.

Cũng theo đám đệ tử Huyện Sướng đưa tin thì ông ta có sở thích kỳ quặc trong chuyên đó. Khi ngủ với đàn bà, ông ta khoái trói tay trói chân và xé quần áo của họ. Hình như là ông chỉ thích hiếp hơn là được cho.

Chính vì vậy mà có những người chấp nhận ngủ với ông để đổi lấy tiền cũng chạy mặt và ông luôn luôn thèm khát.

Cho đến một hôm...

Huyện Sướng đang ngồi ngáp vặt trong phòng thì có một tên lính xin vào.

- Bẩm Huyện...

Hắn bước tới khum núm nói nhỏ vào tai Huyện Sướng. Huyện Sướng sáng mắt lên:

- Mày nói tao hiểu nó vào trình diện rồi mới được gặp.

Tên lính quay ra.

Huyện Sướng quá sướng. Từ hôm qua, bà Huyện đi về nhà mẹ ruột ở Vĩnh Long đám giỗ. Chắc phải ngày mai mới về. Phen này thì ông mặc tình mà làm mưa làm gió.

Ông bước qua bộ sa lông, vuốt lại quần áo, ngồi đợi.

Có tiếng gỗ cửa.

Huyện Sướng lên tiếng, đúng là giọng quan huyện, trầm trồ mà hách dịch vô cùng.

- Vô đi.

Cửa mở. Tên lính đưa vào phòng người đàn bà đang lờ ngớ với cái giỏ đệm trong tay.

Huyện Sướng ra lệnh cho tên lính:

- Để đó, mầy ra đi. Nhớ đóng cửa lại.

Rầm! Cái cửa được thiết kế đặc biệt, mỗi lần đóng khít thì nó tự động khóa lại. Chỉ có xâu chìa khóa trong túi áo Huyện Sướng mới có thể mở được. Huyện Sướng chỉ về phía cái giường.

- Ngồi lên đó!

Người đàn bà loay hoay lúng túng:

- Dạ, bẩm...

Huyện Sướng nhìn kỹ người đàn bà. Chắc chừng hăm mấy. Dán ruộng rãy, làn da hơi đen nên trông càng săn chắc. Tóc dài búi lên để lộ cái cổ thơm tho. Huyện Sướng liếc nhẹ xuống dưới. Cặp chân dài nứt hở bên trong cái quần mỹ a đen, nhưng vẫn không giấu được cặp đùi thon thả.

Huyện Sướng nuốt nước miếng. Người đàn bà run run lên tiếng:

- Bẩm ông, con tới kiếm...

Huyện Sướng cướp lời:

- Tao biết rồi. Nhưng có người còn nói mày tới đây tính ám sát tao. Nó đi tuần ở ngoài kia. Tao đang cho kêu nó dìa. Nếu nó nhận mày thì thôi, còn nó không nhận thì tức là mày đi ám sát tao, tao bỏ tù cả nhà mầy. Bây giờ ở đây ngồi đợi nó, tao phải trói mầy lại, nếu không mầy làm bậy thì chết tao.

Người đàn bà phản ứng bằng cách thụt vô trong giường và kẹp hai tay lại.

- Mày không phải sợ. Nó về nó nhìn mày là vợ thì tao thả ra liền. Hay là mày sợ tao trói mày rồi mày ám sát tao hổng được?

Huyện Sướng lấy sợi dây để sẵn trên bàn bước tới kéo hai tay người đàn bà trói lại một cách nhanh lẹ và chắc chắn, đâu dây còn lại hắn buộc vào một đầu giường.

Thế là xong. Một chiếc khăn nhét vào miệng. Hai đoạn dây buộc hai chân vào đầu giường bên kia. Huyện Sướng mặc tình mà hành động.

Hắn như con thú say mồi. Hắn thực sự hứng thú khi nhìn đôi mắt hoang dại của người đàn bà tuôn chảy những dòng nước uất hận. Hắn cảm thấy hấp dẫn khi nghe tiếng ú ó phản kháng.

Khi có tiếng gỗ cửa, Huyện Sướng bức dọc hỏi vọng ra:

- Cái gì?

- Bẩm Huyện có chuyện.

- Chuyện gì? Tụi bây không xử được sao phải gọi tao?

- Dạ không được. Cậu Ba Tiên, con trai ông Tổng Sung, nhậu say qua đây chửi bới um sùm trước cửa.

Vậy là ông biết Ba Tiên muốn kiếm tiền nhậu tiếp. Ba Tiên kêu Huyện Sướng bằng chú ruột. Nhưng từ hồi nào tới giờ có nghe thấy tiếng chú nào đâu. Mỗi lần say rượu hết tiền là Ba Tiên đến nhà Huyện Sướng kêu ra mà chửi, chừng nào Huyện Sướng đích thân cầm tiền ra đưa thì nó mới đi.

Ba Tiên biết Huyện Sướng không đời nào dám đụng tới nó vì đụng tới nó thì ba nó làm lớn chuyện, chưa biết ai chết ai sống. Huyện Sướng không dại gì tự chui vào cái thế như vậy.

Huyện Sướng lấy tiền bỏ vào túi áo bà ba.

Rầm! Cái cửa tự khóa lại. Huyện Sướng xuống dưới nhà giải quyết chuyện Ba Tiên.

Lúc mở cửa vào phòng trở lại, cảnh tượng trong phòng làm Huyện Sướng kinh hoàng. Hắn héto:

- Bây đâu? Bây đâu. Lên đây mau. Mau lên!

Hắn khuỵu chân xuống, nhìn vào trong. Với đoạn dây trói tay buộc vào đầu giường, người đàn bà đã quấn quanh cổ siết mạnh. Lúc này Huyện Sướng thấy đôi mắt lồ lò cẩm thù nhìn hắn, đôi chân còn giựt giựt mấy cái và cái lưỡi thè ra tím ngắt.

Khi đám lính chạy lén Huyện Sướng vừa run lập cập vừa ra lệnh gói người đàn bà vào chiếc chiếu, đem ra sau vườn đào lỗ chôn.

Hôm sau bà huyện về...

Cũng hôm sau người lính mới biết người đàn bà bị hãm hiếp và thắt cổ chết trong phòng ông huyện là vợ mình. Hắn uất ức xách súng lên lầu kiếm ông huyện trả thù, nhưng mọi người đã cảnh giác, phát hiện bắt trói tên lính.

Bà huyện nói:

- Tôi ám sát ông huyện là tội chết, biết chưa? Nhưng nghĩ tình mày cũng có cái khổ tao tha chết nhưng phải phạt. Từ đây về sau mày không được đi khỏi cái khuôn viên này, không được làm gì có hại. Còn bây giờ thì phải chặt tay mày để mày nhớ.

Và bọn lính nghe bà huyện lôi tên lính ra chặt đứt bốn ngón tay.

- Vậy người lính đó là ông?

Không có tiếng trả lời, chỉ nghe ông Tư kể chuyện...

Dĩ nhiên người lính mất vợ và cụt tay đó nuôi ý định tìm dịp trả thù. Nhưng chuyện xảy ra tức thì.

Tối đêm thứ ba, sau cái chết của người đàn bà, lúc Huyện Sướng đang thiu thiu ngủ thì nghe tiếng gỗ cửa. Huyện Sướng vừa ngồi dậy ra cửa vừa hỏi:

- Đứa nào?

Không có tiếng trả lời. Huyện Sướng mở cửa ra. Không có ai trước cửa. Bực mình Huyện Sướng đóng cửa lại, lén giùm năm.

Lại có tiếng gỗ cửa. Mở cửa. Không có ai. Huyện Sướng lẩm bẩm:

- Hừ, đứa nào dám kiểm chuyện với tao vậy. Chắc mày gan trời.

Lần này, Huyện Sướng giả như đã đóng cửa, khép hờ và đứng canh cạnh cửa. Khoảng năm phút sau có tiếng gỗ cửa. Huyện Sướng bật mạnh cửa ra. Người đàn bà ngồi bó gối trước cửa, áo rách te tua, lưỡi le dài đang nhìn vừa ngạc vừa căm thù. Hoảng quá Huyện Sướng la lớn:

- Bây đâu, cút tao! Bây đâu, bây đâu!

Bóng người đàn bà tan ra. Khi đám lính và người nhà chạy lên thì Huyện Sướng đang quy ở cửa mắt trợn trừng.

Khi Huyện Sướng hồi tỉnh và kể lại câu chuyện thì bà Huyện quyết định sẽ vào ngủ trong phòng với ông và cử hai tên lính gác cửa.

Tất cả đã yên ắng trở lại. Hai tên lính gác đã ngủ gục trước phòng. Bà Huyện đã bắt đầu cất tiếng ngay. Chỉ có Huyện Sướng là còn trằn trọc.

"Cộc, cộc... Cộc, cộc... cộc... Cộc... cộc..."

Huyện Sướng hoảng hốt, im lặng lắng nghe. Tiếng gỗ cửa lại tiếp tục. Hắn kéo mạnh tay bà Huyện. Bà Huyện giật mình thức dậy, hiểu ngay mọi chuyện. Hai vợ chồng nằm yên. Tiếng gỗ cửa lại tiếp tục...

"Cộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc..."

Huyện Sướng rên rỉ:

- Nó gỗ đó. Nó đó!

Nhung bà Huyện có nghe gì đâu. Mọi vật đều vắng lặng. Huyện Sướng ôm chặt bà Huyện và lại tiếp tục rên rỉ:

- Nó gỗ đó. Nó tới đó, bà ơi!

Bà Huyện không nghe gì cả. Tức mình bà xô ông ra, đứng dậy, mở cửa. Hai tên lính vẫn ngồi ngủ gục phía trước. Bà hét lên cho chúng thức dậy. Từ đó tới sáng, không ai ngủ được. Chỉ có Huyện Sướng là vẫn nghe tiếng gỗ cửa.

Hôm sau bà Huyện cho mời một ông thầy trị ma giỏi nhất trong vùng đến cúng cả ngày.

Tối hôm sau bà Huyện cũng qua ngủ chung với Huyện Sướng. Có hai tên lính gác cửa.

Khi mọi người đã thiu thiu ngủ thì.

"Cộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc..."

Huyện Sướng rên nhỏ:

- Nó tới nữa đó.

- Ủ, tui nghe.

Hôm nay thì bà Huyện cũng nghe được tiếng gỗ cửa. Bà bước ra mở cửa. Bà thấy rõ. Người đàn bà ngồi bó gối trước cửa, áo rách te tua, lưỡi le dài đang nhìn vừa ngạc vừa căm thù. Quá hoảng hốt bà Huyện thét lên và cầm đầu chạy thẳng xuống lầu. Cánh cửa tự động phòng Huyện Sướng khép đánh rầm một cái. Khi bà Huyện hoàn hồn trở lên và ra lệnh cho đám lính phá cửa phòng thì còn nghe Huyện Sướng ặc ặc mấy cái, hai chân giật giật. Mọi người xúm đỡ ông lên thì lưỡi ông đã le dài, mắt trợn trừng.

Từ đó mọi người trong nhà đều thấy ma, trừ ông Tư Ghiền. Đó là một cái bóng trắng thấp thoáng nơi này nơi khác trên lầu nhà. Đó là tiếng gỗ cửa trong đêm.

Sau đó bà Huyện bán hết đất điền cùng đi với một người đàn ông khác, chẳng biết ở đâu, người ta đồn như vậy. Chỉ có căn nhà ma không ai dám mua. không ai dám ở trong một thời gian dài, trừ ông Tư Ghiền.

Trước khi gục xuống như say, như ngủ, ông Tư Ghiền còn nói một câu giọng than thở, buồn phiền:

- Cớ gì mà bả không chịu gặp lại tui...

Khuya rồi. Mọi người xúm lại đỡ ông Tư lên chiếc giường duy nhất trong phòng. Vài ba đứa dọn dẹp bàn nhậu trong im lặng, buồn buồn.

"Cộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc..."

Mọi người đang có mặt trong phòng nhìn nhau.

"Cộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc..."

Cửa mở. Cánh cửa phòng không còn đóng tự động nữa. Một bóng trắng như sương, như khói trôi vào.

Bóng trắng trôi đến bên ông Tư. Giọng ông Tư khẽ cất lên:

- Minh đó hả?

Tất cả mọi người có mặt nhẹ nhàng bước ra khỏi phòng, cố giữ không gây một tiếng động nào. Cảm giác của họ bây giờ rất lạ, cũng sợ nhưng rất ít, cái chính là xúc động là xót thương.

Đám tang ông Tư Ghiền diễn ra trong lặng lẽ. Khách đưa là anh em trong đoàn hát. Không khăn tang trắng. Không trống kèn nhưng mọi người đều nghĩ ông rất vui.

Từ đó căn nhà hoàn toàn không có ma cỏ gì nữa cả.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

KHUYẾN TINH

Con chó cái nhà phú ông đi hoang một thời gian bỗng quay về. Ông mừng rỡ, lại càng mừng hơn, khi thấy cái bụng nó có chửa. Ít lâu sau, con chó cái đẻ được năm con chó con, trong đó có một con chó đực toàn thân đen như mực, mũi trắng, giữa trán có một đốm trắng, bốn bàn chân như mang vớ trắng, chót đuôi cũng trắng phau.

Các bậc trưởng lão đến chơi đều khuyên ông nên đậm chết con chó đen đó, hoặc nuôi nó lớn một chút rồi đem nấu vài món cầy tơ nhậu quách cho rồi. Phú ông gạt phắt đi:

- Chó nào chả là chó? Hơi đâu mà tin dị đoan.

Thế là phú ông cứ nuôi cả sáu mẹ con chó đen có bộ lông kỳ lạ đó. Bà con lối xóm thấy nhà ông có nhiều chó con nên đến xin, ông đều cho, nhưng không ai lựa con chó đen đốm trắng.

Con chó còn lại này, sau thời kỳ bú mẹ, biết ăn, rất mau lớn, trông thật đẹp mã. Riêng cái đốm trắng chính giữa trán, nếu tinh ý nhìn kỹ, càng giống hình cái... đầu lâu. Nó là một con chó rất hung hăng, giữ nhà, giữ cửa rất đặc lực. Nhưng một thời gian sau người ta phát hiện nó thích ăn thịt sống, thường lén chạy sang nhà hàng xóm bắt gà vịt, mèo con hoặc chạy ra đồng hoang bắt rắn và chuột ăn tươi nuốt sống.

Lúc săn mồi, nó chạy nhanh cực kỳ, miệng hổ lớn, lưỡi thè dài, răng nhọn hoắt, bốn chân sải vun vút trong gió như không chạm đất, chìa các móng sắc bén ra tứ hướng như thị oai, rắn đe. Nó luôn luôn giành ăn và cắn chó mẹ cho đến chết lần chết mòn. Thấy vậy, nhiều người khuyên phú ông nên để phòng kéo nó thành tinh. Phú ông cũng cho đó là chuyện huyền hoặc, tin theo chỉ là mê tín dị đoan.

Ngôi nhà phú ông lợp ngói, mái dốc rất khó leo. Mỗi khi nhà dột, muốn leo lên thay một miếng ngói cũng khó. Vậy mà một đêm kia, phú ông nghe như có người chống gậy đi trên mái nhà. Ông cho đó là kẻ trộm nên giả bộ ho để kẻ gian nghe thấy trong nhà có người còn thức mà bỏ đi. Quả nhiên, sau tiếng ho của ông, tiếng động trên mái nhà nhẹ dần rồi mất hẳn.

Đêm hôm sau, ông lại nghe thấy những tiếng động tương tự. Ông ngồi dậy thắp đèn, tiếng động lại mất dần.

Rồi đêm thứ ba, thứ tư... sự kiện này lại tái diễn. Thật là một tên trộm gan lì, lối đuôi trộm của ông chỉ hiệu quả qua từng đêm, chẳng làm nó sợ. Ông phải rình và cho tên trộm này một trận để từ nay về sau nó không dám tới kiểm xác tại nhà ông nữa.

Nghĩ vậy ông lấy cây cung xưa nay vẫn gác trên kèo nhà và bó tên xuống. Đêm thứ năm, ông lắp sẵn tên vào cung ngói chờ, cửa chỉ khép hờ. Quá nửa đêm, vừa nghe tiếng động như bốn đêm trước, ông vội rón rén bước ra sân.

Hôm ấy tối trời, nhiều sao, nhưng ánh sao không đủ chiếu sáng để ông nhìn rõ những vật xung quanh. Ra tới sân, phú ông nhường mắt nhìn lên mái nhà. Ông chỉ thấy lờ mờ một bóng người đầu đội nón lá, đang đi từng bước một. Ông vô cùng kinh ngạc tự hỏi: Người gì mà lạ lùng vậy, đi ăn trộm sao lại đội nón và chống gậy?

Ông định thần nhìn kỹ. Trong bóng tối mờ ảo ông thấy người đó không cao lăm, chỉ cỡ một đứa trẻ năm sáu tuổi, hai tay ngắn và hai chân cũng ngắn. Ông tự hỏi: Con nhà nào mà nghịch ngợm như ma quỷ thế nhỉ? Bóng đen ấy đang nghển đầu nhìn về phía xa xa, có vẻ như chờ đợi hoặc đang trông ngóng điều gì!

Mặc kệ! Muốn gì thì gì, dù là kẻ trộm hay trẻ con nghịch ngợm, ông cũng bắn một mũi tên về phía bóng đen, nhưng chỉ bắn để dọa dẫm, chứ không định tâm bắn trúng nó. Mũi tên vút qua mặt, bóng đen giật mình và cũng chỉ đánh vùt một cái, nó lao mình vào đêm tối biến mất.

Ông quay trở vào nhà, đặt mình nằm, nhưng bần khoán về những điều vừa xảy ra, bán tín, bán nghi suy nghĩ vẫn vơ vã mãi mới ngủ được. Sáng hôm sau, ông vừa thức dậy chưa kịp pha trà uống nước đã nghe vợ ông hỏi:

- Chiếc nón chiêu qua, tôi để ở nhà bếp, ông có lấy làm gì không?

- Chiêu tối rồi tôi làm gì đến nón? Chắc bà để đâu rồi quên đấy thôi!

Vợ ông không yên. Lúc ở ngoài đồng về, chính tay bà móc chiếc nón lên tay cõi xay lúa, sáng nay định đội ra đồng, tìm không thấy nữa.

Phú ông pha trà, rót mì vợ. Bỗng có anh tá điền từ ngoài vào, tay cầm chiếc nón và một chiếc gậy tre, nói:

- Nón của ai vứt ra hàng rào ngoài vườn, bên cạnh lại có cả chiếc gậy!

Phú ông nói:

- Chắc đứa nào nó nghịch chứ gì!

Tuy nói thế nhưng phú ông rất bắn khoăn, khó hiểu về điểm gở này. Hôm sau, có ông hàng xóm qua chơi, phú ông thuật lại những chuyện đã xảy ra đêm qua, không quên nói thêm về chiếc nón và chiếc gậy ở hàng rào ngoài vườn. Ông hàng xóm không nói gì, uống nước, ăn trầu, hút thuốc rồi ra về.

Ra tới cổng, ông lên tiếng mời phú ông sang nhà chơi, ông có chút chuyện cần nói...

Gần trưa, phú ông sang nhà ông hàng xóm chơi. Sau khi mời nước, ông hàng xóm nói:

- Tôi phải mời ông sang đây, vì tôi biết câu chuyện nói với ông sẽ bị con chó lông đen mũi trắng nhà ông nghe hết. Tôi để ý thấy nó cứ quanh quẩn để nghe trộm những điều chúng ta nói với nhau.

Phú ông ngạc nhiên hỏi:

- Chó mà cũng biết nghe trộm à?

- Đúng! Con chó này nó là Khuyển tinh, chó yêu ma, chứ không phải chó thường như bao con chó khác. Bóng đen ông thấy trên nóc nhà chính là nó.

Phú ông lắc đầu nói:

- Tôi không tin! Chó làm sao biết đội nón, lại biết đi hai chân!

Ông hàng xóm bảo:

- Trời ơi, ông ngây ngô quá! Là yêu ma, nó có thể đi một chân, hai chân, thậm chí còn bay được nữa là chẳng khác ấy chứ. Ông không nghe các cụ nói gì về chó ma hay sao?

Phú ông lắc đầu. Ông hàng xóm lại nói tiếp:

- Các cụ bảo rằng nó là yêu ma mang hình chó gọi là Khuyển tinh. Loại Khuyển tinh này thiên biến vạn hoá, lúc thì hổ hinh, lúc thì vô hình.

- Nó làm thế để làm gì?

- Thế ông cho cái bóng đèn đi trên nóc nhà là một đứa nhỏ? Con nhà ai mà lúc đêm hôm lại đi như thế? Vả lại một đứa nhỏ làm sao có thể vút mình, khi ông buông ra phát tên. Có mà ngã dập xác. Còn con chó ma này leo lên nóc nhà là để ngóng đồng bọn yêu ma của nó đó. Ở cái vùng đất đai nhà cửa bán son, bán địa, âm u ám khí như cái vùng chúng ta đang sống này có nhiều ma quái lắm. Hằng đêm, âm khí vượng nên chúng quy tụ lại. Chúng sẽ họp tại nhà con chó ông đang nuôi để bàn bạc gieo tai họa trả thù, trả hận con người. Năm nay lại nhầm vào năm chó. Dân các nước Âu Mỹ rất thương yêu quý trọng chúng, còn ở xứ ta thì con người bắt chúng đem ra đậm dầu cắt cổ hoặc trấn nước làm thịt, chế biến thành bảy, tám, chín món cầy to ăn nhậu lu bù khắp làng quê, phố phường. Con chó nhà ông nó ngược nhìn về phía xa xa là để chờ đợi bộ tham mưu của nó đến đó. Ông sớm mà trừ nó đi kẻo mang tai hoạ đấy!

Phú ông nhíu mày suy nghĩ rồi hỏi:

- Ở làng ta, ngoài tôi ra, có ai nuôi một con chó như vậy đâu?

Ông hàng xóm cười nói:

- Tin hay không là quyền ở ông! Nhưng dù không tin ông cũng nên hóa kiếp con chó cho yên thân.

Phú ông cảm ơn ông hàng xóm những điều đã nói và ra về. Ông thấy cũng có道理 hợp lý nhưng trong lòng vẫn hoài nghi hoặc. Về đến sân nhà, ông thấy con chó đen chạy ra vẫy đuôi mừng rộn rít. Nhìn nó vẫn là chó, lòng ông tan biến mọi nghi hoặc và vẫn để nó sống yên trong nhà mình.

Ông vẫn nuôi con chó lông đen mũi trắng đó cho đến khi nhà ông xảy ra một chuyện lạ.

Ông có đứa con gái đầu lòng mới 18 tuổi, trông rất duyên dáng và dễ thương. Trai làng đã nhiều cậu lăm le muốn làm rể.

Bỗng con gái ông tự nhiên mang bệnh, thuốc thang chữa trị thế nào cũng không khỏi, nhiều khi còn mê sảng. Trong lúc tỉnh, cô đã nói cho cha mẹ cô biết rằng đêm đêm cô cứ mơ thấy một bóng đen lách qua cửa sổ vào ép cô ân ái. Cô chồng cự không nổi nên đành phải làm theo ý hắn. Kể từ khi roi vào vòng tay hắn cô bắt đầu phát bệnh.

Cô cho cha mẹ biết bóng đen ấy rất kỳ lạ, không bao giờ nói năng câu gì. Hắn đến ép buộc cô mây mưa xong rồi đi ngay cô hỏi nhưng không bao giờ hắn trả lời. Nhiều lần cô chồng cự không được, chỉ ú ớ kêu không thành tiếng.

Ông bà phú hộ lo lắng, tin chắc con gái mình bị tà ma ám ảnh. Một mặt phú ông cho người đi khắp nơi tìm thầy pháp xin bùa dán nơi buồng con gái để trừ tà. Một mặt phú ông nhờ một anh lực điền canh gác cửa chính và cửa sổ buồng ngủ cô con gái cung. Chính ông, đôi khi đêm hôm thức giấc, cũng đến rình xem trong buồng ngủ con gái có động tĩnh gì không. Tuy nhiên, ông muốn làm gì thì làm, đêm đêm con gái ông vẫn phải làm theo ý muốn của bóng đen ma quỷ kia nên người cô ngày một xanh xao.

Một đêm kia thức giấc, phú ông tới buồng thăm con gái bỗng phát hiện anh lực điền gục đầu ngay cửa sổ, còn trong mùng cô con gái có người lục cục. Ông vội đậm cửa báo động thì một bóng đen từ trong mùng lao nhanh ra cửa sổ, vượt qua đầu anh lực điền biến mất. Cái bóng đen ấy không phải hình người, không phải hình vật, trông y hệt cái bóng đen chống gậy và đội nón đi trên nóc nhà trước đây. Hai bóng đen là một và... đó là con chó.

Phú ông buồn rầu về buồng mình. Ông hối hận vì đã không hóa kiếp con chó cho xong. Bây giờ, ông phải quyết định giết nó để trừ giặc yêu tinh đang gieo họa cho con gái mình. Nhưng một mình làm không nổi, ông phải nhờ một anh lực điền giúp sức.

Có lẽ con chó biết rõ ý định của chủ, nên tuy vẫn ở trong nhà ông, nhưng không để ai gần được nó. Có lúc bị ông và anh lực điền đuổi bắt không hiểu nó có phép nhiệm màu gì mà tránh thoát một cách dễ dàng, kể cả một lần anh lực điền đã choàng được vào cổ nó sợi dây thòng long băng sắt.

Sau đó, con chó thấy phú ông đuổi anh lực điền đi, không cho ở nữa. Trong nhà chỉ còn người già và con gái nên nó có vẻ khinh thường và vẫn tác oai tác quái. Một ngày nọ, nó đang nằm giữa nhà thì thấy một ông già mặc quần áo thụng màu lá khô đến gõ cửa. Phú ông chạy ra chấp tay bái, mời khách vào tiếp đãi. Con chó cảnh giác đi loanh quanh nhưng thấy hai người chỉ nói chuyện mùa màng, thời tiết nên yên tâm nằm tự nhiên bên cạnh không cần phải nghe lén, theo dõi. Bỗng...

Vút! Xoẹt... Vút! Xoẹt...

Khắp nhà ngời lên những tia chớp sáng.

Thì ra ông khách đã bất thần móc ra một sợi dây ngũ sắc dấu kín trong người, quất trúng vào con chó.

Con chó dì hình đã bị thần pháp trói chặt. Nó ngơ ngác ngược cặp mắt đỏ ngầu nhìn lên mọi người rồi từ từ nhắm kín lại. Bấy giờ cũng chính là giờ Tuất, ngày Tuất, tháng Tuất. Trước giây phút bị kết liễu mạng sống, nó còn kịp biết ông già mặc quần áo thụng màu lá khô là một vị pháp sư do anh lực điền ruốc về.

Anh ta đã vang lệnh phú ông âm thầm lặn lội lên núi thiêng rừng cao sát tận biên giới tìm pháp sư cao tay. Vị pháp sư này đã dùng phép của một sợi dây ngũ sắc. Khi ma quỷ vừa chạm vào sợi dây, tức khắc bị sợi dây thần trói chặt. Không còn biến hình được nữa.

Nó giống như ánh sáng mặt trời, thuộc dương. Ma quỷ hay yêu tinh thuộc âm, đều phải chết, hoặc tan rã dưới dương quang, không thể gây tai họa cho con người được nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XVIII - Phần 1

BA NỐT RUỐI SON {Soc tạm đặt tựa truyện vì bản gốc không có}

Vừa thi xong môn cuối cùng, tôi vội vàng ba chân bốn cẳng chạy về phòng trọ thu xếp vài ba bộ quần áo rồi nhờ thằng bạn thân đưa ra xa cảng Miền Đông.

May quá, thằng bạn vừa quăng tôi xuống là gặp ngay một chiếc xe đò sắp sửa chuyển bánh, khỏi phải mất thời gian chờ đợi. Làm thân học trò nghèo đi học xa nhà, một năm ba trăm sáu mươi lăm ngày, gặp mặt được gia đình đâu có được bao nhiêu, nên hễ có dịp về quê là nhấp nhổm y như ngồi trên đống lửa tam muội, mong mau chóng đem được tấm thân gầy còm về cho cha mẹ là hạnh phúc lắm rồi. Mặc kệ cái không khí ồn ào, ngọt ngọt của bến xe, mặc kệ luôn cái nóng hầm hập của buổi chiều mùa hạ, tôi khoan khoái ngồi vào chỗ của mình, không thèm có phản ứng gì với đám người bán hàng rong đang thay nhau mời chào đơn đả. Xe chạy chậm chàm ra khỏi bến, ra tới xa lộ là bắt đầu tăng tốc. Tùng cơn gió chiều thổi lùa vào trong xe mát rượi. Vì ngồi sát cạnh cửa sổ nên tôi mặc sức đón gió và ngắm quang cảnh hai bên đường.

Nghĩ đến chặng đường dài thăm trước mắt tôi cũng hoi oải, nhưng thôi, về tới nhà là sẽ được dền bù xứng đáng!

Tôi là đứa con trai độc nhất trong một gia đình toàn phụ nữ. Mẹ và bốn chị gái hợp thành đủ bộ "Ngũ long công chúa", tôi trở thành "gươm lạc giữa rừng hoa" nên rất được cưng yêu, chiều chuộng. Gia cảnh nhà tôi không khá giả gì mấy nhung "ngũ nương" nhất quyết lo cho tôi được học hành tới nơi tới chốn: Trái lại, tôi cũng không để mọi người thất vọng. Suốt mười hai năm học phổ thông tôi đều đạt được thứ hạng cao trong lớp. Rồi sau đó lại thi đỗ vào một trường Đại học ngon lành, biết bao nhiêu người mơ ước ở Sài Gòn. Cũng giống như bao đứa sinh viên nghèo khác, cuộc sống của tôi ở cái thành phố ôn ào đông đúc ấy vô cùng... túng thiếu. Mì gói là món ăn gần như có mặt thường xuyên trong căn phòng trọ chật chội của chúng tôi. Vì vậy những dịp về thăm nhà, ngoài niềm vui được gặp mặt người thân yêu, tôi còn có niềm vui được thưởng thức những bữa cơm nóng sốt, đậm đà với gia đình.

Ba mất từ lúc tôi còn nằm trong bụng, nên mẹ và các chị muốn bù đắp cho sự thiệt thòi của đứa con trai độc nhất trong nhà, ai cũng dành cho tôi sự quan tâm quá mức.

Năm chị em cách nhau năm một nên ngoài tình chị em, chúng tôi còn xem nhau là bạn, bất cứ có chuyện gì tôi đều tâm sự hết với các chị. Bởi lẽ đó nên tôi lại càng được các chị cưng thêm. Có lần mẹ tôi phải la lên:

- Các con chiều em thì cũng chiều vừa thoi nhá, hắn mà hư thân là lỗi ở các chị đấy!

Các chị tôi chỉ cười. Tôi vẫn được duy trì ngôi vị "số một" trong nhà. Nghĩ tới cảnh mình được cả nhà đón mừng tưng bừng tôi bất chợt mỉm cười. Lần này về tôi phải giục bà chị Cả, chị Hai đi lấy chồng đi thôi, kéo không qua thời xuân sắc...

Tôi nghiệp, cũng vì lo cho tôi mà các chị không ai nỡ đi lấy chồng, sợ một mình mẹ tôi lo không xuể tôi lại phải bỏ học dở dang...

Xe lướt ngang thành phố Biên Hòa thì trời cũng bắt đầu tối. Hành khách trên xe không còn ôn ào chuyện vãn nữa mà hình như ai cũng muốn nhắm mắt lại một chút để thu ngắn quãng đường.

Tiếng động cơ rì rì, chẳng mấy chốc đám hành khách đi vào giấc ngủ mơ màng, trong đó có cả tôi. Khoảng ba bốn tiếng đồng hồ gì đó thì có tiếng bánh xe thăng gấp, dừng lại để đón thêm khách. Hai người mới bước lên xe một già một trẻ, có lẽ là hai cha con.

Thấy băng ghế của tôi còn chỗ trống, cô gái nhã nhặn xin phép ngồi vào hai chiếc ghế trống bên cạnh tôi. Con buồn ngủ vụt biến mất ngay khi tôi bắt gặp nụ cười của cô gái. Tôi đã từng đọc nhiều thơ văn, người ta hay ví nụ cười mỹ nhân giống như hoa hàm tiếu, thì có lẽ hôm nay tôi đã được biết "nụ cười hàm tiếu" là thế nào, và thế nào là "hoa cười ngọc thốt đoan trang"!

- Xin phép... Nếu anh không phiền, anh làm ơn cho em ngồi cạnh cửa sổ, em hay bị say xe...

Cô gái lúng túng đến tội nghiệp.

Làm sao tôi có thể từ chối, nhất là từ chối lời đề nghị của một người con gái dễ thương đến như vậy chứ? Thế là tôi vội vàng đứng lên nhường chỗ cho hai người. Cô gái nhẹ nhàng lách qua tôi để vào ngồi sát bên trong. Một mùi hương thơm dịu từ người cô gái phả vào mặt tôi thật dễ chịu. Thấy ông già còn đứng lụng khụng, tôi lễ phép:

- Dạ, mời bác vô trong ngồi ạ!

Ông cười:

- Thôi cháu ngồi vào đó đi, để bác ngồi ngoài đây được rồi, chỉ tại con bé không quen đi xe, lần nào không được ngồi gần cửa sổ là nó nôn đến khổ sở.

Thật là ông trời thương người hiền! Tôi mừng quýnh nhung cũng giả bộ từ tốn ngồi xuống bên cạnh người đẹp. Khi cả ba đã yên vị, tôi cất tiếng làm quen:

- Dạ thưa bác, bác với... chị đi về tối đâu ạ?

- Cha con bác về tới Quảng Ngãi. Còn cháu?

Tôi mừng rộn:

- Dạ, cháu cũng về Quảng Ngãi.

- Quê cháu ngoài ấy? - Ông già hỏi.

- Dạ. Cháu đi học trong Sài Gòn, nay về thăm nhà. - Tôi trả lời vui vẻ.

Ông già liếc nhìn con gái rồi nói khẽ:

- Con Thi nhà bác cũng học ở Sài Gòn, lần này bác vô đón nó về quê chơi ít bữa.

Quay sang cô gái tên Thi, tôi làm quen:

- Chị... chị học trường nào?

Cô gái cười châm chích:

- Bộ... anh thấy em già lắm hay sao mà gọi bằng chị?

Tôi trả nêu lúng túng:

- Tôi... tôi...

Thi bật cười:

- Anh gọi em bằng tên đi! Em tên Thi. Em học năm thứ nhất trường Đại học Sư phạm. Còn anh?

Thấy cô gái có vẻ tự nhiên nên tôi trả nêu mạnh dạn:

- Vậy là... Thi nhỏ hơn... anh rồi! Anh học năm thứ tư Đại học Kiến Trúc.

Thi ngược nhìn tôi bằng ánh mắt lấp lánh:

- Tên anh là...

- Ô nãy giờ anh quên! Anh tên Hải.

Rồi chợt nhớ ra, tôi ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, Thi học ở Sài Gòn về, sao lúc nãy lại đón xe ở khúc đường vắng vẻ tuốt ngoài này thế?

Thi ngó mông ra khoảng không ngoài cửa sổ một lúc mới trả lời tôi, giọng đượm buồn:

- Em với ba về từ chiều, nhưng vì say xe quá không chịu nổi nên em phải xuống đó nghỉ mấy tiếng đồng hồ, chừng khỏe lại mới đón xe đi tiếp!

Nhin cô gái nhỏ nhắn ngồi bên cạnh, lòng tôi chợt dâng lên một niềm xúc cảm kỳ lạ. Cứ nghĩ tới cảnh tượng hai cha con một già một trẻ mệt lả bơ vơ ngồi bên vệ đường, tôi không khỏi chạnh lòng thương cảm.

- Anh nghe nói có thuốc uống hoặc dán để trị say sóng, sao em không dùng thử?

Tự nhiên tôi chuyển qua gọi Thi bằng em một cách vô thức. Đến chừng câu nói thoát ra khỏi miệng mới giật mình, không khéo Thi lại đánh giá tôi là thằng bột chộp, chưa chi đã...

Nhưng có lẽ Thi không nghĩ thế, cô khẽ lắc đầu:

- Em dùng thử nhiều thứ rồi nhưng vẫn không có công hiệu. Hết đi xe máy lạnh, đóng cửa bít bùng là em lai bi... Chắc tại cái số em nó nghèo...

Tôi bật cười trước câu nói của Thi. Bên trái tôi, ông già che miệng ngáp một cách mệt mỏi bỏ mặc hai đứa trẻ, ông tựa đầu vào thành ghế ru giấc Nam Kha. Xe chạy bon bon trên đường, hành khách trên xe ai nãy gật gà gật gù theo từng nhịp xóc. Chủ xe chỉ để một bóng đèn vàng vọt nén tôi không nhìn rõ được Thi lúc này, nhưng tự nhiên tôi lại có cảm giác mình "nhìn" Thi rất rõ. Tôi vẫn xác định được rằng cô gái có khuôn mặt khá xinh nhưng có điều nước da cô ta trắng quá, trắng đến gần như... phát sáng trong đêm. Thi nghiêm nghị chiếc đầu xinh xắn, mắt dõi nhìn ra những lùm cây ven đường, tôi thấy Thi có vẻ gì đó rất buồn ngay cả lúc cô cười nói với tôi. Thường thì những đứa học trò, khi ngồi xe về quê bao giờ cũng có tâm trạng nôn nóng, háo hức và vui vẻ lắm chứ không giống như Thi bây giờ. Trông cô không giống đang đi về nhà, mà như đang đi đến một nơi ngoài ý muốn.

"Chắc có lẽ Thi còn mệt sau con say xe lúc nãy", nghĩ vậy nên tôi cũng không thắc mắc nhiều nữa.

- Em về quê hôm nào trở lại trường?

Tôi cất tiếng hỏi, xua tan sự im lặng nãy giờ. Thi buồn buồn:

- Không chắc em có trở lại trường hay không nữa...

- Sao thế? - Tôi ngạc nhiên kêu lên.

- Em đau bệnh hoài, ba mẹ không muốn em đi xa...

Thì ra là vậy! Có lẽ ba Thi vô Sài Gòn lần này để bắt ép con gái về quê, hèn gì trông cô có dáng vẻ như thế.

- Bệnh thì chữa ở Sài Gòn càng có điều kiện để chữa trị mà? - Tôi nói một cách tự nhiên.

- Em cũng nghĩ vậy, nhưng...

Bỏ dở câu nói giữa chừng, cô gái thay đổi hẳn thái độ, quay sang hỏi thăm tôi đủ mọi thứ, từ việc học hành, ăn ở đến việc quan hệ bạn bè...

Chúng tôi thầm thì kể cho nhau nghe đủ mọi chuyện. Thỉnh thoảng Thi lại bật cười khích trước những câu nói đùa của tôi. Quả thật, nếu suốt quãng đường đi từ Sài Gòn về Quảng Ngãi, được ngồi cạnh bên người con gái dễ thương và cởi mở như thế này thì dù xe có chở tôi chạy tuốt ra tận Hà Nội tôi cũng không thấy phiền lòng. Đúng là cầu được ước thấy! Khi ý nghĩ ấy vừa xuất hiện trong đầu tôi, tôi có cảm giác như chiếc xe không chạy bình thường nữa. Nó phun ra những cơn ho khùng khục như một ông già bị lao kinh niên, báo hiệu điều chẳng lành, cuối cùng thì chiếc xe chầm chậm dứt công cuộc phục vụ của mình bằng cách nằm i lại giữa đường, ven một cánh đồng trống và kim đồng hồ chỉ đúng... mười một giờ đêm.

Dám hành khách trong xe nhốn nháo hẳn lên:

- Chuyện gì vậy?

- Đây là đâu?

- Chuyện gì xảy ra vậy bác tài?

- Trời! Xui xẻo quá, xe hư kiểu này biết bao giờ mới tới nơi...

Tài xế và hai người lơ xe chẳng thèm đoái hoài gì tới những câu hỏi xôn xao phía dưới, ba người mang túi đồ nghê bước xuống bắt tay vào sửa chữa. Sau một hồi hì hục, anh lơ xe nhảy lên thông báo:

- Bà con thông cảm, ai buồn ngủ cứ ngủ, ai có nhu cầu gì cứ tự nhiên đi giải quyết, chắc phải mấy tiếng nữa xe mới có thể sửa xong! Khi nào xong, chúng tôi sẽ bấm còi báo hiệu gọi bà con trở lại. Bây giờ thì xin mời bà con cứ tự nhiên...

Dám hành khách muốn phát khóc khi nghe lời thông báo đó. Họ than trời than đất, mặt mày ai nấy méo xẹo khi thấy mình đang đứng giữa một khoảng trống không, không có lấy bóng cây chừ đừng nói mái nhà. Trên trời mây vì sao đang nhấp nháy không biết thông cảm hay giấu cợt, dưới đất thì đám côn trùng đang

choi cùng nhau một giàn nhạc giao hưởng không có nhạc trưởng. Nhưng với tôi, bản hòa tấu ấy nghe mới vui tai và thích thú làm sao!

Xe dừng lại, không khí trong xe trở nên vô cùng oi bức, trong xe lại nêm đầy chật người nằm ngồi ngả ngớn nên nhiều người không thể nào chợp mắt, họ giết thời gian bằng cách... đi dạo.

- Mình xuống đất một lúc cho giờ cảng thư giãn...

Tôi lên tiếng đề nghị và được sự hưởng ứng của Thi. Nay giờ ông già chỉ hơi hé mắt ra nhìn rồi lại tiếp tục ngáy pho pho.

- Suyt!

Thi đưa một ngón tay lên miệng ra hiệu rồi cùng tôi khe khẽ lách mình bước qua chân ông già.

Chúng tôi mon men tiến ra cánh đồng, gió tha hồ thổi ù ù làm tung cả mái tóc chấm lưng của cô gái.

- Thi lạnh không?

Tôi rùng mình, hỏi Thi với ý định trả lại xe lấy áo khoác.

- Dạ không, gió mát mà... Em không lạnh đâu!

Một tay đưa lên giữ lấy mái tóc, một tay Thi trỏ về phía trước reo lên:

- Anh xem kìa!

Nhin theo tay Thi, tôi thấy một căn nhà!

- Thật lạ khi nay trên xe anh không hề nhìn thấy nó mặc dù chỉ cách chỗ đậu xe vài trăm mét. Sao bây giờ nó lại xuất hiện đột ngột vậy? - Tôi kinh ngạc nói.

Thi bùm miệng cười:

- Anh Hải sợ ma hay sao thế?

- Không! Anh chỉ ngạc nhiên! - Tôi cãi.

Thi không cười nữa:

- Có lẽ khi nay anh sơ ý không nhìn kỹ thôi...

- Ồ, có lẽ vậy.

Tôi đồng ý với Thi nhưng trong lòng vẫn thấy có gì đó kỳ kỳ.

- Mình tới đó xem thử đi! - Tôi rủ rê Thi.

Máu tò mò thúc tôi tiến đến gần để xem đó là cái gì bởi vì so với căn nhà thì nó quá nhỏ. Hai đứa lò dò theo con đường đất nhỏ xíu đi dần về phía ánh đèn. Khi tới nơi, tôi thoáng giật mình, nhưng hình như Thi không cảm thấy bất ngờ hay sợ hãi gì hết. Đó là một căn nhà mồ!

Vốn là thằng gan lì, sau phút bất ngờ, tôi nhanh chóng lấy lại sự bình tĩnh vốn có, ghé mắt ngó vào. Nên gạch bông sạch bóng mới gọi một cách hấp dẫn không cưỡng lại được, tôi liền quyết định nghỉ ngơi tại đây hơn là chen lấn trong cái hộp sắt đầy nghẹt người và mùi khét xăng ngoài kia.

Nghĩ thế tôi liền quay lại hỏi Thi:

- Thi có sợ không?

- Có anh Hải đây rồi, em không thấy sợ gì hết! Cô gái mạnh dạn đáp.

- Vậy mình ngồi ở đây trò chuyện cho thoải mái nhé? Khi nào nghe tiếng còi xe thì hãy ra.

Thi vui vẻ gật đầu rồi đột ngột hỏi tôi:

- Anh Hải có sợ ma không?

- Sao Thi hỏi vậy? Thi là con gái mà còn không sợ, chẳng lẽ anh là trai mà lại kém Thi sao? - Tôi cười cười hỏi lại.

- Nhưng nếu gặp ma, anh Hải có sợ không? - Thi vẫn hỏi tiếp.

Tôi bật cười:

- Gặp ma à? Anh cũng chưa biết nữa, vì hồi nào tới giờ anh có gặp ma lần nào đâu mà biết. Nhưng theo suy nghĩ của anh thì ma chắc cũng như người thôi, nếu mình không làm gì hại họ, chắc họ cũng sẽ chẳng hại mình. Vì vậy, chắc nếu có gặp ma anh cũng không sợ!

- Chắc nhé? - Thi gặng lại.

Tôi chỉ biết mỉm cười. Để gì có cơ hội được đóng vai trò người bảo vệ cho mỹ nhân, nên tôi càng phải tỏ rõ cái "bản lĩnh đàn ông" của mình trước mặt Thi. Tôi cùng Thi bước thẳng vào. Phần mộ được xây âm xuống đất, cho nên toàn bộ phần nền phía trên trống trải y như tấm phản hảo hạng. Phía trước phần mộ là một cây đèn dầu hỏa có bóng tròn chụp lại, có lẽ của người thân đến đây thắp nhang và để lại. Ánh sáng leo lép chao qua chao lại nhưng cũng đủ để tôi nhìn được xung quanh. Trên bức tường lớn nhất có khắc tên họ, năm sinh của người quá cố, tôi liền soi đèn vào. Thì ra người mất là một cô gái còn rất trẻ, chỉ mới mười chín tuổi...

- Thật tội cô gái còn quá trẻ mà đã lìa trần rồi! - Tôi chép miệng than.

Một thoáng bùi ngùi trong lòng tôi: một số phận quá ngắn ngủi, cái gì đã khiến cô gái quá trẻ thế này từ giã cuộc đời vội vã vậy? Chắc là thảm khốc lắm! Tôi không nói gì, chỉ nhẹ nhàng ngồi xuống nền gạch, dáng vẻ trở nên u buồn tự lự.

Bỗng tự nhiên con buồn ngủ ập đến, tôi ngồi tựa lưng vào thành mộ, che miệng ngáp dài.

- Anh chợp mắt một chút cho khỏe đi! Em thức canh cho, khi nào xe sửa xong em sẽ gọi.

Chừng như thấy tôi cứ ngáp vắn ngáp dài, Thi khuyên tôi như vậy.

- Anh vừa thi xong môn cuối chiều nay, tối qua thức đến gần sáng để học bài, vì thế...

Thi mỉm cười:

- Vậy anh ngủ đi!

- Em cũng nên... cũng nên nghỉ một chút!

Tôi ngượng với cô gái vì sự buồn ngủ vô duyên của mình.

- Không sao đâu anh! Em ngồi đây cho mát mẻ là được rồi, em chưa buồn ngủ, anh cứ tự nhiên đi...

Mặc dù hơi do dự nhưng rồi tôi cũng tự trấn an mình vì chỗ này không xa mấy nơi xe đậu, và cũng không phải ngồi đây một mình.

Tôi nhìn Thi, hoi ái ngại nhưng rồi không cưỡng lại được, hai mí mắt tôi bắt đầu kéo sập xuống. Cây đèn dầu chập chờn hắt từng cái bóng run rẩy lên tường, ngoài kia đêm và những con gió ủ ủ vẫn tiếp tục cuộc hành trình của nó. Không biết tôi ngủ ngồi như thế bao lâu rồi, khi tôi giật mình thức giấc thì bắt gặp ngay một đôi mắt đang nhìn tôi chằm chặp. Giật bắn mình vì tưởng mình đang đối diện với hồn ma bóng quênh nhưng rồi tôi lại thở khì ra ngay khi nhận ra Thi và nhớ lại mình đang ở đâu. Bị bắt gặp nhìn trộm, cô gái cười bẽn lén cúi gầm mặt xuống.

- Nãy giờ em không ngủ chút nào sao?

Muốn chữa thận cho cô gái nên tôi lên tiếng hỏi. Thi vẫn ngồi tựa lưng vào tường, hai tay bó gối, khẽ mỉm cười:

- Dạ không, em không buồn ngủ.

Bất chợt Thi hỏi:

- Mai mốt, nếu em được cha mẹ cho phép tiếp tục vào Sài Gòn học, em tìm anh ở đâu?

Tôi mừng lon:

- Anh học lớp K... Mà thôi, đây là số điện thoại của anh, khi nào vô Sài Gòn em liên lạc với anh nhé?

Tôi thò tay vô túi áo lấy giấy viết ghi số điện thoại cho Thi, nhưng chợt nhớ ra không mang theo. Thấy tôi có vẻ lúng túng, Thi cười, mở túi xách lấy ra chiếc điện thoại:

- Anh đọc số, em save vào máy!

- 090...

Dưới ánh đèn dầu tù mù, trông Thi càng trắng một cách... rùng rợn! Những ngón tay thon dài, trắng trẻo của cô bấm lên bàn phím một lúc rồi ngược lên cười:

- Em nhá máy anh để anh lưu lại số của em nhé?

Tôi gật đầu, thò tay móc chiếc điện thoại trong túi ra. Một điệu nhạc nước ngoài vui tươi cất lên xua đi cái hoang lạnh ở nơi đồng không hiu hắt. Trông thấy dãy số hiện trên màn hình, tôi bật khen:

- Số điện thoại của em đẹp quá! Khi vào Sài Gòn, nhất định em phải gọi cho anh đấy!

Vừa bấm phím lưu lại số điện thoại của Thi, tôi vừa nhắc. Thi nhìn tôi ranh mãnh:

- Vậy là mai về tới Quảng Ngãi thì em không được phép gọi cho anh?

Tôi ngó ra một giây rồi phá lên cười:

- Ôi anh quên mất! Em có thể gọi cho anh bất cứ lúc nào!

Thi ngoảnh nhìn nghiêm, giấu đi cặp mắt long lanh rực sáng:

- Thế mà... em cứ tưởng anh có vợ ở quê... nên không dám nghe điện thoại ở nhà chứ!

Tôi làm bộ nhăn nhó:

- Trời ơi, em nghĩ vậy là chết anh rồi! Anh còn... mồ côi vợ em ơi! Sinh viên tay trắng như anh, có ma nào thèm...

- À em cho anh xin địa chỉ ở quê của em đi!

Chợt nhớ ra, tôi đê mê nghĩ. Thi ngập ngừng một chút rồi xòe tay ra trước mắt tôi:

- Anh cho em mượn điện thoại, em chép địa chỉ của em vô phần tin nhắn cho anh.

Vui vẻ đưa cho Thi chiếc điện thoại, vô tình bàn tay tôi chạm khẽ vào bàn tay đang giơ ra phía trước của Thi. Một cảm giác lành lạnh ròn rợn chạy khắp châu thân làm tôi rung mình mấy cái. Nhận thấy thái độ bất thường của tôi, cô gái liền nhoẻn miệng cười làm tôi thấy mình sao mà ngớ ngẩn, có lẽ đó chỉ là con gió ẩm thấp ngoài kia thổi tạt vào đây thôi.

Tôi cảm thấy hơi quê, ở một nơi như thế này giữa đêm, đáng ra người lo sợ phải là Thi mới đúng. Nhưng tuyệt nhiên, từ lúc bước vào đây tối giờ, chưa khi nào tôi nhìn thấy một nét lo âu, sợ sệt hay hoài nghi hiện trên mặt Thi, dù chỉ là thoáng qua thôi.

Với Thi tôi là một kẻ hoàn toàn xa lạ, chỉ mới biết nhau cách đây mấy giờ đồng hồ, vậy mà Thi không chút ngần ngại đi theo tôi tới nơi hoang vắng này, nếu lỡ tôi là kẻ... không đáng hoàng, tôi giờ trò dỗi bại già đó ra thì cô sẽ xoay xở sao đây?

Đã vậy nơi đây lại là một cái nhà mồ! Thường thì đa số phái nữ đều nhút nhát, dù những người được xem là gan dạ đi nữa thì cũng ít ai dám ngồi tâm sự cùng một kẻ lạ ở một nhà mồ. Thế mà Thi lại khác! Trông cô nhỏ bé, yếu đuối đến thế nhưng không hề tỏ ra e dè chút nào trong cái bối cảnh lạ đời này!

Có lẽ do cô quá ngây thơ, cô chưa bao giờ nghĩ tới những điều xấu có thể xảy ra, và có lẽ vì quá ngây thơ nên cô cũng tin tưởng vào sức mạnh của một gã trai như tôi mà không biết sợ hãi là gì!

Thi đã không sợ, sao tôi lại có cảm giác rùng mình? Hồi nhỏ, tôi từng ngủ ở nghĩa địa để canh lúa, tôi nỗi tiếng gan lì, thi hoàn cảnh đêm nay đâu có gì đáng nói. Được chứng minh sức mạnh trước người đẹp thì còn gì bằng, không thể để Thi cười vào mặt được! Tôi nhanh chóng xua đi cái cảm giác ròn rợn đó và cười thật tươi khi nhận lại điện thoại từ tay Thi.

Nhin lướt qua dòng địa chỉ trên màn hình điện thoại, tôi bảo:

- Nếu rảnh, anh tới nhà thăm em được không? Từ nhà anh tới đây cũng không xa mấy, chừng vài chục cây số.

Thi ấp úng:

- Mẹ em... mẹ em hơi cổ hủ. Bà không thích con gái giao tiếp với bạn trai. Vả lại... vả lại cũng không chắc em về luôn Quảng Ngãi!

- Ủa, bộ em còn tính ghé đâu nữa sao?

- Em có người chú ở Cam Ranh, hồi chiều ba em bảo sẽ ghé đó thăm chú, ở chơi một vài hôm.

Thi trả lời tôi mắt nhìn xuống đất. Tôi thất vọng:

- Vậy mà nãy giờ anh mừng, anh tưởng có người chuyện trò về tới quê mình luôn đó chó!

Thi cười như người có lỗi:

- Em cũng không muốn ghé, nhưng ba...

Cô gái vừa nói tới đó thì bên ngoài ông già xăm xăm bước vô. Lại một lần nữa tôi giật bắn người khi nhận

thấy nước da ông già cũng trắng một cách lạ lùng như nước da cô gái, nhưng ở ông còn có thêm một vẻ gì đó... không thật, không phải là người!

- Chờ xe lâu quá, mình đón xe khác đi đi con! - Ông già bảo con gái.

Thi tỏ vẻ dùng dằng:

- Ba... hay ba cho con về quê...

Ông già nhìn Thi nghiêm nghị:

- Không được, ba đã nói rồi...

Thi uể oải đứng lên. Tôi cũng đứng lên theo. Cả ba chúng tôi lặng lẽ đi trở ra đường lộ, không ai nói với ai lời nào. Tự nhiên trong lòng tôi trỗi dậy một nỗi buồn lạnh lùng... Tuy mới gặp gỡ và quen biết Thi không lâu, nhưng tôi cảm thấy thân thiết với cô như đã quen biết từ rất lâu rồi. Rồi quãng đường dài dằng dặc còn lại phía trước, tôi sẽ phải một mình buồn bã hay phải ngồi cạnh một bà phì nộn hoặc một ông sồn sồn, lén xe là ngủ gà ngủ gật rồi kéo ồ e suối sáng...

"*Gặp nhau đây, rồi chia tay... Ngày vàng như đã vụt qua trong phút giây...*", bất chợt một câu hát hiện ra trong đầu tôi. Thật ra, âm điệu bài hát đó không buồn một chút nào, nhưng lúc này nó lại làm cho tôi bùi ngùi xao xuyến lả...

Ra tới đường lộ, ông già vỗ vai tôi nói lớn:

- Cháu về quê mạnh giỏi!

Tôi gật đầu cảm ơn ông mà mắt vẫn nhìn Thi không chớp. Thi lí nhí nói câu tạm biệt, hứa hẹn sẽ gặp lại tôi vào một ngày không xa nữa ở tại Sài Gòn. Tôi cũng không nhớ lúc đó mình đã nói gì với Thi nữa, chỉ nhớ là tôi đứng bên đường nhìn theo dáng hai cha con Thi bước lên một chiếc xe khác mà lòng tiếc nhớ ngắn ngo...

Bỗng tôi chợt nhớ, lúc tối khi thấy cha con Thi lên xe thì có mang theo hành lý, sao bây giờ ngoài chiếc túi xách trên tay Thi họ không mang theo gì cả? Tôi vội vã nhảy phốc lên xe, đến hàng ghế lúc nãy tôi và cha con Thi ngồi, cúi nhìn quanh quất nhưng không thấy gì.

Lạ thật! Tôi lẩm bẩm. Rõ ràng lúc nãy, ông già trước khi ngồi xuống còn cẩn thận đẩy cái giỏ xách sát vô gầm ghế ngồi mà? Nhìn sang người khách ngồi dãy bên cạnh, ngang hàng với ghế của tôi, tôi cất tiếng lẽ phép:

- Cô ơi lúc nãy cô thấy ông già ngồi đây xuống xe có đem theo túi hành lý không cô?

Người phụ nữ ngồi bên trố mắt nhìn tôi, hỏi lại:

- Ông già nào?

- Thì... ông già với cô gái ngồi cạnh cháu từ tối đó! - Tôi cũng giương mắt lên nhìn.

Người phụ nữ ngạc nhiên:

- Ủa, từ tối tới giờ tôi thấy cậu chỉ ngồi một mình thôi mà, làm gì có ông già hay cô gái nào ở đây?

Tôi phản đối:

- Rõ ràng có ông già và cô gái ngồi cạnh cháu mà! Lúc nãy cháu và cô gái còn xuống xe cùng lúc với nhau...

Người phụ nữ bật cười:

- Thôi đi ông tướng! Chắc nãy giờ ngủ mê hay sao thế?

- Không, rõ ràng là có... - Tôi quả quyết.

Người phụ nữ lắc đầu, không thèm tranh cãi gì với tôi nữa. Một vài người khách ngồi gần đó bắt đầu ngoái lại nhìn tôi với vẻ ái ngại. Một bà trung niên ngồi ở hàng ghế sau nhoài người lên bảo:

- Cậu nói sao chứ? Từ lúc xe khởi hành ở Sài Gòn đến giờ chỉ có cậu ngồi ở hàng ghế này thôi, làm gì có ai bên cạnh!

Thoáng rùng mình, cái cảm giác lạnh lẽo lúc nãy lại ập đến với tôi. Vừa lúc đó xe cũng đã được sửa xong, hành khách lại chen nhau trở về đúng chỗ của mình, tiếng cười nói, nhốn nháo ôn ào lên một lúc rồi lại lắng xuống khi xe bắt đầu chuyển bánh. Tôi vẫn cố nhoài đầu ra ngoài hướng về phía căn nhà mồ. Không thấy gì cả, kể cả ánh đèn leo lét hay một cái bóng mờ ảo của ngôi nhà!

Tôi run bắn cả người lên, vội thút vào trong, hấp tấp lôi chiếc điện thoại ra, tay tôi run run kiểm tra lại danh bạ. Rõ ràng có tên Thi ở đây, dãy số rất đẹp của cô tôi vẫn còn nhớ thì làm sao nhầm lẫn được! Một lần nữa tôi kiểm tra lại tin nhắn, số nhà, địa chỉ của Thi rành rành ra đấy! Tôi thở phào nhẹ nhõm. Chắc hẳn mấy người ngồi quanh tôi đã ngủ say sưa từ lúc trời mới vừa nhập nhoạng tối nên không biết, không nhìn thấy cha con Thi lúc họ lên xe.

Để cho chắc ăn, tôi bấm số máy của Thi và gọi. Ở đầu dây bên kia vang lên một điệu nhạc chờ nhẹ nhàng.

- A lô! Anh Hải phải không?

Nghe đúng tiếng Thi, tôi mừng rỡ:

- Ủ anh đây! Lúc nãy thấy cha con em lên xe mà không đem theo hành lý, anh tưởng ba em để quên, tìm khắp vẫn không thấy đâu nén... nên anh gọi hỏi thử em xem thế nào?

Có tiếng Thi cười nhẹ:

- Dạ, em cảm ơn anh, ba em đã mang theo rồi!

- Ủa, sao lúc đó anh không...

Thi cất ngang lời tôi:

- Chắc tại anh không nhìn rõ đó thôi, hành lý của hai cha con chỉ có một giỏ đồ đó, sao lại bỏ quên được hả anh? À, xe sửa xong chưa vậy anh Hải?

- Xong rồi, hiện giờ xe đang chạy! Phải chi... phải chi có thẻ, thì mai mốt về nhà anh tới thăm em! - Tôi tha thiết.

Thi nói thật nhỏ:

- Mẹ em khó lâm, chỉ sợ anh tới sẽ buồn lòng... Thôi, chắc chắn em sẽ vô Sài Gòn và đến tìm anh.

- Sao lúc nãy em bảo ba mẹ không cho em học tiếp nữa? - Tôi hỏi lại.

Thi cười:

- Thị đó là ý kiến của ba mẹ, nhưng em... em sẽ khóc nhè để phản đối! Em tin thế nào ba mẹ cũng sẽ chiều em thôi.

Tôi bật cười khi nghe giọng nũng nịu của Thi.

- Vậy hẹn gặp lại em ở Sài Gòn nhé! Tạm biệt em!

- Tạm biệt anh!

Tôi tắt điện thoại, lòng thật thư thái. Vậy mà vừa nãy, nghe mấy người ngồi xung quanh bảo rằng từ lúc ở Sài Gòn tới bây giờ tôi chỉ ngồi đó một mình, tôi đã thoảng nghĩ tới việc cha con cô gái kia là ma mới buôn cười chử! Hồi xưa tới giờ, tôi nghe người ta kể chuyện ma cũng nhiều, nào là ma da, ma xó, ma thần vòng, ma vú dài, ma đem người đi giấu vô trong lùm trong bụi, ma thất cổ đóng đưa trên cành cây để nhát người ta, ma rút giò người đang boi lội... nói chung là rất nhiều chủng loại ma với rất nhiều hành động tượng trưng của bọn nó, nhưng chưa khi nào nghe tới chuyện ma xài điện thoại di động cả!

Tôi bật cười một mình, mấy ngón tay bấm lung tung trên bàn phím. Vô tình, tôi bấm nhầm nút kiểm tra tài khoản.

-Ồ, lạ nhỉ? Mình vừa gọi điện nói chuyện với Thi cũng khá lâu, sao tài khoản vẫn không bị trừ?

Tôi kêu thầm trong bụng. Tôi nhớ rõ ràng hồi chiều tài khoản của tôi còn lại đúng hai mươi hai ngàn sau khi gọi về nhà báo tin tôi đã thi xong và chuẩn bị ra xe về quê. Vậy mà hiện giờ tài khoản vẫn còn nguyên vẹn số tiền đó.

Ứ có thể nó chưa kịp trừ đấy thôi! Cũng giống như dao trước, có đôi lúc gởi đi bao nhiêu là tin nhắn, thấy tài khoản không bị trừ, tôi cứ mừng rơn lên, tưởng tổng đài sơ suất gì đó nên mình được “lọt sổ”, nên hí hửng nhắn tá lá cho bạn bè, người quen, nhắn luôn mấy số quảng cáo này nọ trên tivi. Ai ngờ đâu mấy hôm sau nó trừ “người”, tôi bị một phen méo mặt!

Liên tưởng tới việc đó nên tôi không thèm thắc mắc nữa, ngã đầu vô ghế nhắm mắt lại cố dỗ giấc ngủ.

Một mùi hương thoang thoảng quanh tôi càng làm tôi nhớ Thi hơn nữa. Tôi mơ màng tưởng như mình đang tựa người vào cô và mùi hương êm dịu đó toát lên từ mái tóc đen óng ả xõa dài của cô gái...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Mấy ngày đầu mới về nhà, tôi quả thật không có thời gian để nhớ tới Thi. Hết mẹ rồi các chị, mọi người lần lượt hỏi han tôi đủ mọi thứ, bắt tôi phải kể chi li, tỉ mỉ việc ăn học trong đó thế nào, phố xá Sài Gòn ra sao? Con gái con trai Sài Gòn ăn diện, nói năng có giống trên phim không? Hết thăm hỏi lại tới màn vỗ béo! Thôi thì đủ các món ăn mà tôi thích, kể cả những món hối nhỏ tôi rất thích nhung bây giờ... đã ổn rồi, mà chị tôi vẫn cố ép:

- An đi em! Món này là em thích nhất phải không!

Trời ạ! Tôi cứ phải toét miệng ra cười và há miệng ra để tổng thức ăn vào liên tục. Tôi biết mẹ và các chị vì thương tôi nên mới làm vậy. Có những món, không đòi nào ở nhà các chị dám bỏ tiền ra mua về ăn, chỉ trừ những lúc có tôi về. Bởi vậy, cho dù có thích hay không thích tôi đều gật đầu khen ngon và ăn một cách nhiệt thành để khỏi phụ lòng thương yêu của mẹ và các chị.

Đến ngày thứ năm tôi ở nhà thì cái sự vồ vập ấy có phần lảng xuống một chút, một chút thôi nhưng cũng khiến tôi nhớ Thi vô hạn. Mặc dù cái địa chỉ và cả số điện thoại của Thi tôi đã thuộc nằm lòng, vậy mà mỗi khi buồn tôi lại mở tin nhắn ra xem lại. Một ngày nay, mỗi khi tôi gọi tới đều gặp lúc Thi tắt điện thoại. Có lẽ do mẹ Thi quá khó khăn, không cho phép con gái giao thiệp với nhiều người như lời Thi nói nên khi ở nhà Thi không dám mở điện thoại? Có lẽ thế thật vì điện thoại của Thi vẫn hoài im lặng.

Rồi tôi quay lại Sài Gòn. Lúc đi qua khúc đường xe đã dừng lại bữa tối hôm trước, tới gần nơi có ngôi nhà mồ, nơi "hẹn hò" đầu tiên của tôi, dù tôi cố nhìn nhung vẫn không thể nhận ra nó nằm ở đâu.

Tôi lại tự an ủi mình là tại xe chạy nhanh quá chỉ cần một phút lơ đãng là lọt qua ngay! Tối hôm đó, lúc tôi vừa mới tắm xong, định trèo lên giường nằm nghe lại mấy đoạn băng ngoại ngữ thì có tiếng chuông điện thoại ngân. Nhác thấy chữ Thi trên màn hình, tôi mừng quynh:

- Thi phải không? Em vô Sài Gòn chưa?

- Dạ, em đây! Em vô tối hôm qua!

Giọng Thi vẫn nhỏ nhẹ.

- Anh mới vô trưa nay. Nếu anh đi sớm một chút, có thể mình lại ngồi chung xe cũng nên.

Thi cười:

- Dạ, nhung... cũng khó lầm anh, đâu dễ gì!

- Hiện giờ em có rảnh không? Anh muốn mời em đi uống nước?

Tôi hỏi liền, sợ chút nữa Thi cúp máy sẽ lỡ dịp. Thi lặng im một lúc rồi đồng ý:

- Dạ. Vậy anh đến ngay trước cổng công viên X đi mình gặp nhau ở đó nhé?

Tôi ô kê ngay mà quên hỏi Thi sao chọn nơi tréo ngoe như thế. Công viên X không gần chỗ tôi mà cũng chẳng thuận đường tới chỗ Thi ở. Đến lúc Thi tắt máy rồi tôi mới chợt nhận ra điều đó, và cũng giống như bao lần khác, tôi lại tự giải thích với mình, rằng do Thi ngại gặp bạn bè, sợ họ đồn thổi tùm lum lên trong khi giữa tôi và Thi chưa "có gì" với nhau nên mới hẹn gặp nhau ở một nơi vừa xa vừa vắng vẻ đến thế.

Nhung có xa mấy tôi cũng đâu có ngại! Và càng vắng vẻ tôi càng khoái chứ sao!

Vội vã thay bộ "đồ vía" rồi leo lên "con ngựa sắt" tôi co giò đạp một mạch mà trong lòng rộn rã reo vui.

Bốn năm học Đại học, bốn năm "lăn lộn" giữa Sài Gòn, cộng thêm mấy năm cấp ba nữa cũng thành ra một con số bột bột vậy mà thằng tôi đây vẫn chưa có được một "mảnh tình rách vắt vai", mặc dầu hình thức tôi tuy không được như siêu mẫu Bình Minh nhưng cũng không đến nỗi "mặt thỏ mò dơi" hay đại loại xâu xấu như thế!

Thật ra thì cũng có một vài tình cảm bằng khuông nhưng chả cái nào ra cái nào, tôi cũng chưa đặc biệt quan tâm đến một cô gái nào như đối với Thi hiện nay. Có lẽ do cái hoàn cảnh gặp gỡ giữa tôi và Thi quá đặc biệt nên khắc sâu vào trí óc tôi?

Chẳng biết nữa, chỉ biết rằng đây tôi đang vui, rất vui khi được "hò hẹn" với Thi ngay tại Sài Gòn này chứ không phải giữa cánh đồng mông mênh quanh vắng, trong một ngôi nhà mồ hoang vắng tịch寥.

Mất hơn hai muoi phút đạp xe tôi mới đến được chỗ hẹn. Đây là một công viên nhỏ, vắng người và hầu như không thấy cặp tình nhân nào lại đưa nhau vào đó để tâm sự, vì người ta sợ gặp phải bọn xì ke, chích choá.

Tôi dừng xe, một chân chống xuống đất, chân kia vẫn để hờ trên bàn đạp, mắt ngó quanh quất vẫn không thấy bóng dáng Thi đâu. Vừa định nhấn bàn đạp chạy loanh quanh một vòng công viên, tôi bỗng nghe tiếng Thi gọi khẽ từ phía sau:

- Anh Hải!

Quay lại, Thi đứng đó nhìn tôi cười rất tươi từ lúc nào không biết.

- Lên xe, anh chờ đi... uống nước!

Tôi cười đáp lại và mòn, nhưng Thi lại tỏ ra ngập ngừng, không tán thành ý định của tôi. Thi nói nhỏ:

- Hay... mình vô kia ngồi nói chuyện chơi đi anh! Em... em rất ngại tới những chỗ đông người...

Vừa nói, Thi vừa trỏ tay vào một chiếc ghế đá gần bên cổng công viên. Tuy trong lòng tôi không thích mấy, nhưng vì không muốn làm phật ý người đẹp nên tôi đồng ý dắt xe lên lề rồi cả hai thả bộ đi vô. Tôi và Thi ngồi trên ghế đá công viên, trong một đêm ít sao. Cả hai không làm gì cả, cũng không nói gì với nhau, ngoài việc ngồi lên và ngắm nhìn những ngôi sao lè loi trên bầu trời.

- Ba mẹ em đã đồng ý cho em tiếp tục học?

Cuối cùng tôi cất tiếng phá vỡ cái không khí ngại ngùng giữa hai đứa. Thi nhìn tôi, khẽ gật đầu.

- Dạ! Em khóc quá, ba mẹ không chịu nổi...

Tôi thở phào:

- Được vậy là tốt rồi! Mấy hôm rồi không liên lạc được với em, anh lo quá, không biết cuộc đấu tranh giữa “quyền lực” và “nước mắt” ngã ngũ ra sao, cứ sợ không còn dịp nào gặp lại em nữa!

Thi nhìn tôi đăm đắm:

- Anh mong gặp lại em đến thế sao?

Thoáng chút bối rối, nhưng tôi nghĩ có gì mà phải ngại, lòng mình thế nào thì cứ mạnh dạn giải bày cho người ta hiểu, như thế sẽ tốt hơn. Tôi cũng nhìn lại Thi bằng ánh mắt thật trùm mến - là tôi nghĩ vậy.

- Anh rất nhớ em, rất mong được gặp lại em! Mấy ngày vừa qua lầm khi anh muốn đến nhà tìm thăm em, nhưng rồi anh lại sợ làm ba mẹ em không đồng ý thì việc cho em đi học lại càng thêm phần khó khăn. Vì thế anh đành phải dấn lòng. Thú thật, từ nhỏ đến giờ, chưa lần nào anh thấy lòng mình... mong nhớ một người con gái nào như đã nhớ mong suốt trong mấy ngày qua. Nhưng em... em cũng thật tệ đấy nhé, suốt một tuần em không thèm gọi hay nhắn tin cho anh, mà anh gọi thì lúc nào điện thoại em cũng tắt máy. Hình như Thi xúc động lầm trước những lời thật tình của tôi, cả lời trách yêu của tôi dành cho Thi nữa. Cô ngước nhìn tôi, mắt long lanh như sắp khóc:

- Em... em rất vui khi nghe anh nói vậy! Có ai đó mong chờ mình là một điều hạnh phúc lớn lao lầm, phải không anh? Từ nhỏ em đã luôn mơ ước một ngày nào đó em gặp được một người... một người hiểu và thông cảm em, lúc nào cũng dành cho em tình cảm chân thành...

Tôi khẽ chạm vào bàn tay Thi đặt hờ hững trên thành ghế, vẫn cái cảm giác lạnh lẽo kỳ lạ hôm nào, nhưng có lẽ đã biết trước nên lần này tôi không bị giật bắn người lên nữa.

- Từ hôm nay, em có cho phép anh được là người chia sẻ cùng em những buồn vui trong cuộc sống?

Thi e thẹn cúi mặt và khe khẽ gật đầu. Vậy là từ đây tôi không còn là kẻ “mồ côi... ghê” như lời trêu chọc của mấy thằng bạn quỷ quái nữa rồi! Trước đây tôi từng phải khổ khốn khổ vì bọn chúng không ít. Có đứa còn ác môm, bảo tôi nên đi giám định lại giới tính xem có bị trục trặc gì không nữa mới đáng ghét chứ! Hơ hơ... rồi tụi mày sẽ phải lác mắt khi một ngày gần đây tao dẫn nàng về “ra mắt” nhé! Đừng có mà ganh tị với tao đấy nhé! Tao không phải là đứa vung vãi tình cảm một cách vô tội vạ như chúng mày, tao dành trọn cho người thật xứng đáng. Và hôm nay, tao thật sự tìm được người xứng đáng rồi, tìm được “chiếc xương sườn” lưu lạc của tao rồi đấy chúng mày ạ!

- Anh cười gì thế?

Thi nhìn tôi ngạc nhiên. Tôi giật mình:

- Không... chỉ tại... anh... anh vui quá!

Thi cười khe khẽ, bàn tay trắng xanh của cô vân vê chiếc lá nhỏ vừa vò tinh roi xuống. Tối đó tôi và Thi trao đổi cùng nhau thật nhiều tâm sự, tình cảm của hai đứa chúng tôi đã mau chóng trở nên khắng khít. Mãi tới khi đường phố đã thưa người qua lại chúng tôi mới đứng lên từ giã nhau trong sự quyết luyến không muốn xa rời. Tôi muốn đưa Thi về tận nơi cô sống nhưng Thi nhất định từ chối, cô nói không muốn bạn bè dị nghị và ép tôi phải về trước. Tôi đành phải chiều theo, đạp xe đi một đoạn, quay nhìn lại tôi đã không thấy Thi đâu nữa.

Những buổi hò hẹn của tôi và Thi cứ diễn ra đều đặn vài ba lần trong tuần, vẫn là nơi đó không thay đổi, dù tôi cố nài ép cách nào Thi cũng không chịu đi cùng tôi vào quán nước, quán kem như những cặp tình nhân khác. Do vậy, tuy có người yêu nhưng tài khoản của tôi không bị hao hụt vì những khoản chi cho “tình phí” thông thường!

Ba tháng trôi qua một cách chóng vánh. Tình cảm tôi dành cho Thi cũng phát triển một cách không ngờ. Bây giờ thì trong đầu tôi không lúc nào vắng bóng hình Thi. Cả khi học, khi ăn và khi ngủ.

Những ngày không gặp Thi là lòng tôi lại thấp thỏm nhớ mong, lại nôn nao chờ đợi, không còn tâm trí đâu dành cho việc học hành. Thi cũng vậy, cô cũng mong nhớ tôi không kém! Vậy mà, chưa khi nào Thi cho phép tôi đến nhà trọ thăm cô, mà Thi cũng không chịu đến thăm tôi, cũng chưa một lần chúng tôi được tay trong tay đi dưới ánh mặt trời!

Vì không chịu được nỗi nhớ nhung, tần suất hẹn hò của chúng tôi tăng lên. Trước đây mỗi tuần gặp nhau vài ba lần, bây giờ thì không ngày nào không gặp. Mấy đứa bạn trọ cùng phòng đứa nào cũng thắc mắc và lo lắng trước sự thay đổi bất ngờ của tôi. Mấy năm qua, tôi luôn luôn là một sinh viên gương mẫu, sau giờ học trên giảng đường là rúc về phòng nghiên cứu sách vở, tài liệu, tôi không có thói quen lê la quán xá hay đam mê bất cứ thứ gì ngoài việc học. Vậy mà chỉ mới mấy tháng ngắn ngủi tôi như biến thành một người hoàn toàn khác. Tôi nào tôi cũng xách xe đi đến khuya lơ khuya lắc mới chịu vác xác về, bạn bè có hỏi tôi chỉ cười bí mật:

- Mai mốt tụi bây sẽ biết!

Trong giờ học thì hoặc là ngủ gà ngủ gật, hoặc là mơ mộng đâu đâu... Lác đác trong đám bạn tôi đã có những lời đồn là tôi mắc “bệnh tâm thần” do học hành quá độ!

Mặc kệ, tôi bỏ ngoài tai hết mọi lời đàm tiếu, tôi bị cuốn vào dòng xoáy tình cảm với Thi một cách vô cùng mãnh liệt, không làm sao có thể gỡ ra, mà nào tôi có ý định gỡ ra đâu? Thấy tôi quá vất vả vì tôi nào cũng phải đạp xe đi về mấy chục cây số để đến nơi gặp gỡ với Thi, một hôm Thi đề nghị:

- Hay là anh Hải chuyển tới ở trọ gần chỗ của em nhé? Như vậy chúng mình sẽ có nhiều thời gian được ở bên nhau!

Được ở bên Thi là điều mong muốn lớn nhất của tôi lúc ấy, nhưng tôi ngại một điều là chuyện tiền nong, biết chỗ trọ mới giá cả thế nào, có phù hợp với túi tiền lép kẹp triền miên của tôi hay không? Cả khu vực mà Thi chỉ, tôi thấy toàn nhà cửa đẹp đẽ, riêng biệt, chắc chắn giá thuê không phải thấp.

Hình như đọc được nỗi lo của tôi, Thi mỉm cười:

- Anh Hải yên tâm đi, em có nhà một người bà con, cả gia đình hiện đã định cư ở nước ngoài, ngôi nhà ở đây đóng cửa để đó, nhờ một người bạn thân thoảng tối lui dòm ngó giúp. Nếu anh Hải đồng ý, em sẽ giới thiệu anh tới ở đó. Nhà cửa rộng rãi, thoải mái hơn các phòng trọ thông thường, lại không phải mất tiền thuê nhà mỗi tháng.

Nghe Thi nói vậy tôi mừng hơn xí được vàng. Mừng vì khỏi tốn tiền lai được ở một mình trong một ngôi nhà đàng hoàng thì ít, mà mừng vì có điều kiện gần gũi Thi mới là điều quan trọng. Ngay tối hôm sau Thi dẫn tôi đến đó. Đứng trước ngôi nhà có vẻ xưa cũ giữa lòng thành phố tôi không khỏi hồi hộp. Tuy kiến trúc xưa, nhưng ngôi nhà lại rộng lớn và toát lên một vẻ huyền bí, sang trọng khác thường. Có lẽ chủ nhân ngôi nhà này trước đây cũng là người giàu có. Ra mở cửa cho tôi và Thi là một người đàn ông trạc chừng sáu mươi tuổi, dáng người khắc khổ gầy gò. Sau mấy câu chào hỏi xã giao ban đầu, lúc Thi và người đàn ông kia trao đổi với nhau thì tôi lại lan man đưa mắt nhìn khắp nơi.

Ngôi nhà rộng lăm nhưng lại âm u vì quá thiếu ánh sáng. Người đàn ông cho biết vì nhà không có người ở nên chủ nhân đã cắt điện từ lâu hệ thống nước máy cũng không có, nhưng bù lại phía sau nhà có một cái giếng nước ngọt quanh năm, không phải lo chuyện tẩm giặt. Khi biết tôi có ý định đến sống nhờ ở đây, người đàn ông tỏ ra rất vui mừng, ông lắc lắc cánh tay tôi:

- Ô như vậy thì tốt quá! Từ nay chú khỏi phải mất công chạy tới chạy lui thăm nom nhà cửa! Chú có thể yên tâm đi chơi đây đó thăm con cháu rồi! Lâu nay cứ quẩn quanh ở đây, không đi đâu, mà cũng không làm gì được! Nay có cháu, chú thật mừng...

Một cảm giác lạnh buốt truyền từ tay người đàn ông sang tôi, giống y như lúc tôi cầm tay Thi, nhưng nay tôi đã quen rồi, cũng không lấy làm thắc mắc nữa.

- Nhưng mà nè, chú nói trước, cháu ở đây không được dẫn bạn bè tới nghe không? Nếu có buồn thì kêu cháu Thi lui tới bầu bạn với cháu cho vui. Chủ nhà này không thích sự có mặt của người lạ, cháu là do Thi giới thiệu nên chú mới đồng ý! - Người đàn ông nghiêm nghị nói thêm.

- Dạ, cháu cứ yên tâm! Cháu hứa sẽ làm đúng những gì chú dặn.

Tôi nhanh chóng đồng ý ngay điều kiện đó. Vì thật ra, trong đầu tôi đã sớm có ý định muốn dành nơi này làm tổ yên ương cho riêng hai đứa tôi mà thôi, không muốn có bất kỳ một sự quấy rối nào của bè bạn. Tính tình Thi lại quá kín đáo, cô không muốn mối quan hệ giữa hai đứa bị người ngoài dòm ngó, bàn ra tán vào nên điều kiện người đàn ông vừa mới đưa ra lại hoàn toàn hợp lý đối với tôi và khi câu chuyện chấm dứt, tôi và Thi đứng lên cáo từ ra về, người đàn ông cũng đứng lên theo, trao cho tôi chùm chìa khóa rồi thổi tắt ngọn đèn dầu leo lét duy nhất trong nhà, ông khép cửa lại cùng chúng tôi ra đường.

Khi tôi chở Thi về, ông vẫn còn đứng trước cổng nhìn theo mỉm cười với vẻ hài lòng.

Thấy tôi thu dọn đồ đạc, tụi bạn thắc mắc, tôi chỉ đáp qua loa:

- Tao có người quen, kêu dọn tới ở cho tiện việc học hành.

- Ủa, người quen của mày ở đâu xuất hiện bất ngờ vậy? Suốt mấy năm nay mày luôn bảo mày không quen biết ai ở đây mà? - Thằng Tú ngạc nhiên.

Tôi cười giả lả:

- Ủ thì người quen mà tao mới biết được! Bà con xa, xa lăm nên trước đây tao không biết...

Hình như chẳng đứa nào tin vào lời nói của tôi nhưng tụi nó cũng không tiện truy vấn tiếp. Thằng Tú, thằng Bảo muốn giúp tôi chuyển đồ đạc tôi cũng thoải mái:

- Thôi khỏi đâu có gì nhiều, làm phiền tụi mày mất công, cứ để đó tao dọn từ từ cũng được! Bọn nó nhìn tôi lạ lẫm, nhưng rồi chẳng ai nói gì nữa, mà tôi cũng không giải thích thêm lời nào. Từ lúc tôi dọn về ở nơi mới, Thi cũng chưa khi nào chịu đến thăm tôi vào ban ngày. Cô hết viện lý do bận học hành lại viện lý do sợ người ta đàm tiếu.

Dù tôi có năn nỉ i ôi cách nào cũng không làm lay chuyển được Thi. Nhưng bù lại, thời gian Thi ở bên tôi mỗi đêm lại dài ra thêm. Có khi mãi đến hơn nửa đêm Thi mới ra về, mà cũng không bao giờ Thi cho tôi được cái hân hạnh đưa đón cô. Có lần tôi nói hết với Thi những thắc mắc của tôi về cô. Thi mỉm cười nhìn tôi, nhưng đằng sau ánh lấp lánh của nụ cười dường như lại trùi nặng một nỗi buồn nào đó không tiện nói ra.

- Em yêu anh chân thành và anh cũng yêu em thành thật, đối với em như vậy là quá đủ rồi. Chẳng lẽ với anh, anh còn thấy là chưa đủ?

- Không phải! Ý anh không phải vậy. Anh chỉ muốn quan tâm tới em, muốn có trách nhiệm với em. Anh muốn biết em sinh sống ra sao, học hành thế nào và muốn được đưa đón em, được khoác tay em dạo phố như bao nhiêu cặp tình nhân khác. Chẳng lẽ những điều mong muôn đó của anh là không phải sao em?

Thi tựa hẳn người vào tôi, âu yếm nói:

- Tất cả những mong muôn đó của anh đều rất đúng, nhưng em lại muốn anh không phải bận lòng về những điều đó. Chúng ta hãy tận hưởng cho thật trọn vẹn những giây phút được sống bên nhau, em không muốn chia sẻ những giây phút đó cho ai hết, thế nên em chỉ muốn chỉ có hai đứa mình với nhau... Từ nay anh đừng có thắc mắc nữa nhé! Ngoan đi rồi em thương nhiều, nhé anh?

Vẻ nũng nịu trẻ con của Thi làm tôi như nhún ra, Thi nói gì mà tôi có thể không gật được chứ? Ông bà ta có câu "lửa gần rơm" quả không sai chút nào! Hai đứa chúng tôi trai đơn gái chiếc, lại ở bên nhau trong những hoàn cảnh và bối cảnh rất ư thuận lợi thế kia thì làm sao ngăn được ngọn lửa dục tình đang rực cháy trong hai cơ thể? Dù có cố gắng giữ gìn cho nhau đến mấy nhưng cuối cùng cũng không thoát khỏi cái bẩn năng tự nhiên của con người mà ông trời đã đặt để.

Một đêm, Thi vừa đến với tôi thì ngoài trời giông gió nổi lên rồi mây đen vần vũ, sấm chớp bắt đầu ì ầm và cuối cùng là một trận mưa xối xả. Trận mưa dai dẳng như muôn trút hết nước trên trời xuống cho nhân gian. Gió đậm ầm ào, cây vú sữa bên hè ngả nghiêng chống chọi với những trận cuồng phong bão táp...

Mặc gió mặc mưa, tôi không quan tâm tới. Thậm chí ngay lúc này có xảy ra đại hồng thủy đi nữa cũng là "chuyện nhỏ" đối với tôi. Trong vòng tay tôi lúc này là Thi, người con gái bé nhỏ mong manh mà tôi yêu như điên như dại, thì bên ngoài mưa bão tôi bời càng làm cho chúng tôi có cảm giác ấm áp hơn lên.

Mấy lúc gần đây cơ thể Thi không còn giá lạnh như khi trước, không biết là do tôi đã quá quen thuộc nên cảm thấy như vậy hay do lửa tình đã sưởi ấm cho cô ấy? Đôi tay Thi vòng qua cổ tôi, cô nũng nịu:

- Trời mưa như vầy làm sao em về được hả anh?

Tôi đặt lên bờ môi cong cong thơ trẻ của Thi một nụ hôn nồng nàn, siết chặt cô vào lòng:

- Đêm nay em ở lại đây với anh, anh không cho em về đâu...

- Không... không được!

Thi có vẻ hốt hoảng. Lúc đó tôi không còn làm chủ được mình nữa rồi, mặc cho sự phản kháng yếu ớt của Thi, tôi tới tấp hôn lên thân thể cô, khám phá tận cùng bí mật tuyệt diệu của ái tình, của hai cơ thể... Đêm đó, bên ngọn đèn dầu leo lét chúng tôi đã thật sự là của nhau!

Sau phút giây hoan lạc tột cùng, Thi bỗng khóc nức nở làm tôi cũng bối rối không ít. Tôi ôm lấy Thi:

- Anh xin lỗi, đáng ra anh không nên... không nên hành động như vậy. Nhưng vì... anh thương em quá...

Rồi đây anh sẽ cưới em, chúng mình trước sau gì cũng thành vợ chồng. Anh xin em tha lỗi cho anh...

Giương mặt xinh đẹp của Thi giàn giụa nước mắt. Cô lắc đầu:

- Không, không phải lỗi do anh! Em không ân hận, tiếc nuối gì khi hiến dâng đòi con gái của mình cho người em hết dạ yêu thương. Chỉ là... em không muốn... em không muốn anh vì em mà phải hủy đi tương lai và hạnh phúc của bản thân mình...

Tôi ngạc nhiên:

- Sao em lại nói vậy? Anh yêu em và được em yêu lại, đó là niềm hạnh phúc lớn lao của đòi anh. Sao em lại nói vì em anh sẽ hủy đi tương lai, hạnh phúc?

Thi khóc òa lên, ôm chặt lấy tôi:

- Anh không hiểu đâu... Anh không hiểu hết được đâu! Em thương anh lắm, yêu anh nhiều lắm... Nhưng đáng lẽ em không nên làm như vậy, đáng lẽ em không nên yêu anh...

Cứ ngỡ Thi vì quá xúc động nên mới thốt ra những lời vô nghĩa như vậy, tôi không nói gì nữa mà chỉ ngồi lên, dang tay ôm chặt Thi vào lòng, ru cho cô ngủ. Thi khóc một lúc rồi ngủ thiếp đi trên tay tôi. Tôi nhẹ nhàng đặt Thi xuống giường, còn mình thì cứ ngồi đó ngắm nhìn cô ngủ. Hơi thở của Thi rất nhẹ. Thân hình mong manh của cô huyền hoặc như có như không, khiến tôi lầm lầm lúc tự hỏi mình, thật sự có Thi, có mối tình cuồng nhiệt của chúng tôi thật không, hay tất cả chỉ là một giấc mộng, là một ước mơ siêu thực của một thằng con trai mới lớn muốn đặt chân vào vườn cấm của nhân gian? Mấy sợi tóc mai lòe xòa trên trán càng làm cho Thi tăng thêm vẻ đẹp liêu trai.

Bỗng dung trong giờ phút ấy, máu nghệ sĩ trong tôi bùng dậy. Tôi nhẹ nhàng đi tới bàn học lấy ra một tập giấy và cây bút chì và bắt đầu phác thảo bức ký họa chân dung người đẹp. Từ bé tôi đã có năng khiếu hội họa, lúc còn học phổ thông cũng đã giành được nhiều giải trong các cuộc thi vẽ các cấp. Nhưng lâu nay, ngoài vẽ những ảnh kỹ thuật trong chương trình học tập, tôi quên mất hẳn thói quen vẽ người và cảnh vật xung quanh.

Không chuẩn bị trước dụng cụ, nên bức vẽ đầu tiên tôi vẽ Thi lên giấy học trò bằng nguyên liệu bút chì. Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, bức họa của tôi hoàn thành. Thi trong tranh cũng mang một điều gì đó thật bí ẩn như nguyên mẫu ngoài đời thật!

Tôi hí hửng đem bức họa dán lên tường. Đến lúc thức dậy, Thi rất ngỡ ngàng và tỏ ra thích thú khi ngắm mình trong tranh. Trông thấy Thi vui như vậy tôi vô cùng hạnh phúc. Vậy là hôm sau tôi chạy ngay ra chợ mua giấy, mua son, mua cọ... lỉnh kỉnh đủ thứ dụng cụ. Tôi quyết định nơi tôi sống phải tràn ngập hình bóng của Thi! Từ đó, mỗi đêm Thi đến, sau lúc tê tâm sự và hoan lạc cùng nhau, tôi vẽ Thi ở nhiều kiểu dáng. Ban ngày không có Thi, tôi lại vẽ Thi bằng trí nhớ.

Không bao lâu, trên khắp các bức tường trong nhà đã được tôi treo kín hình vẽ của Thi. Nhưng Thi lại giận hờn tôi vì chuyện đó.

- Anh Hải lo học hành với chứ! Nếu anh không lo học, em sẽ giận và sẽ không đến với anh nữa đâu! Em không muốn vì em mà anh phải bỏ dang việc học... - Thi hờn dỗi.

Tôi kéo Thi vào lòng, bàn tay tôi xoa nhẹ vào chỗ ba nốt ruồi son xếp thành một hình tam giác phía sau gáy của Thi. Có lần Thi nửa đùa nửa thật bảo tôi:

- Ba nốt ruồi này sẽ là dấu tích để anh nhận ra em ở kiếp sau đó, anh phải ghi nhớ cho kỹ nhé!

Tôi cười xòa:

- Khắp thế gian này, chắc khó tìm ra người thứ hai có nốt ruồi đặc biệt như em! Yên tâm đi, nếu kiếp sau gặp lại người có ba nốt ruồi thế này, anh sẽ tóm ngay lấy, dứt khoát không buông tha.

Thi bật cười, đầm vào lưng tôi thum thup. Lúc này, tôi vừa xoa tay lên nốt ruồi, vừa nói để Thi an lòng:

- Anh hứa anh sẽ không bỏ bê việc học, em chịu chưa? Nếu chịu rồi thì cười một cái thật tươi xem nào?

Thi phụng phịu:

- Anh chỉ mới hứa, anh chưa thực hiện, em chưa chịu đâu...

- Trời ơi, không ngờ bà xã tôi lại khó khăn như vậy khổ thân tôi quá bà xã ơi...

Tôi giả vờ than vãn. Hai má Thi hơi hồng lên mỗi khi nghe tôi gọi mình bằng hai tiếng "bà xã".

Suốt mấy tháng liền chúng tôi sống với nhau như vợ chồng. Mỗi ngày Thi đến với tôi từ lúc chập tối và ra về khi trời còn chưa sáng tỏ. Gắn bó với nhau đến mức độ đó rồi mà tôi vẫn chưa hiểu nhiều về Thi. Từ ngày chúng tôi có quan hệ xác thịt với nhau, tôi thấy Thi thường buồn bã, âu lo hơn trước, nhiều lần tôi cố gắng hỏi nhưng Thi chỉ rơm rớm nước mắt mà không chịu trả lời. Hình như Thi còn một điều gì đó bí mật lắm, chưa thể cho tôi biết được.

Tôi yêu Thi đến mức gần như là mụ mị, tất cả những thái độ lạ lùng, những cử chỉ bí ẩn của cô đôi lúc tôi cũng có thắc mắc nhưng tôi lại không để tâm tìm hiểu đến tận cùng nguyên do, nó chỉ như một đám mây mờ thoảng qua trong đầu tôi rồi nhanh chóng tan biến đi theo làn gió.

Tôi chỉ biết ngup lận trong tình yêu, trong thứ hạnh phúc ngất ngây tuyệt vời mà Thi đã dành riêng ban tặng cho tôi. Tôi quên đi gia đình, quên đi trường lớp. Việc học hành đối với tôi không còn quan trọng nữa, tôi đã xao lãng từ lâu! Nhưng tôi không bỏ học hẳn, tôi vẫn đến trường đều đặn chỉ là tôi không còn chuyên tâm nữa. Mặc dù Thi luôn nhắc nhở, nhưng thật sự tôi không còn tâm trí nào để học hành. Tôi đã làm cho không ít thầy cô và bạn bè phải thất vọng.

Nhìn thấy thân thể tôi ngày một gầy rộc đi, khí sắc hư hao và tinh thần thì ngơ ngẩn, đát bạn thân hết lời khuyên bảo tôi nên đi khám bác sĩ xem có mắc bệnh gì không để còn kịp thời chữa trị. Có đứa tâm lý hơn thì tế nhị hỏi tôi có gặp khó khăn vướng mắc gì trong chuyện tình cảm riêng tư hay gia đình, nếu có thì mạnh dạn giải bày để bạn bè cùng chia sẻ, đừng giữ kín trong lòng, dễ gây ra các bệnh thuộc dạng rối loạn thần kinh...

Ôi thôi đủ mọi lời khuyên! Thật tình tôi cũng cảm kích và biết ơn bạn bè lắm, tôi rất muốn nói ra sự thật cho bạn bè yên tâm, nhưng tôi không thể héto lên rằng: "Tao đang hạnh phúc!". Bởi vì... Thi khăng khăng buộc tôi phải giữ thật kín mối quan hệ giữa hai người. Tôi cũng không biết tại sao cơ thể tôi cứ gầy rộc đi như thế. Hàng ngày tôi vẫn ăn ngủ bình thường chứ có gì khác đâu. Trước đây, có khi tôi thức học bài rất khuya, ăn uống thì kham khổ, nhưng sức khỏe vẫn dồi dào. Ngày chỉ khác một điều là tôi có Thi bên cạnh, nhưng chúng tôi cũng chỉ quan hệ với nhau một cách vừa phải, nên không thể đổ lỗi cho việc đó được!

Đạo này, mỗi bận gọi điện về nhà tôi cũng chỉ nói năm ba câu cho mẹ và chị yên lòng chứ không còn cái điệp khúc than thở nhớ nhung như trước nữa. Cuộc sống hạnh phúc của tôi và Thi cứ trôi qua êm đềm như thế được hơn nửa năm. Tôi bắt đầu nhận thấy thái độ bồn chồn, khổ sở của Thi mỗi đêm có đến với tôi.

Lần này thì tôi không thể cho qua được, tôi bắt buộc cô phải nói cho tôi biết sự việc quan trọng gì đang xảy ra khiến Thi trở nên bất ổn như vậy.

Ban đầu Thi cũng chỉ khóc không thôi, nhưng cuối cùng cô nói thật rằng ba mẹ cô đã nhất định bắt buộc cô phải nghỉ học, lần này dù cô có làm gì cũng không thay đổi được quyết định của họ, chỉ vài ngày nữa thôi ba Thi sẽ vô Sài Gòn để đón cô về.

Đất trời có đổ sụp cũng không làm tôi bàng hoàng đến vậy! Trời ơi, chúng tôi đang sống những ngày nồng nàn hạnh phúc bên nhau, cớ sao ông trời lại khiến xui mỗi người một ngả? Làm sao hai đứa chúng tôi có thể sống xa nhau được? Đêm ấy tôi và Thi cùng khóc. Tôi đã vạch ra thật nhiều kế hoạch để được ở bên nhau, kể cả việc tôi chấp nhận bỏ học, về quê để cưới Thi ngay.

Nhưng tất cả những gì tôi nói ra Thi đều lắc đầu Thi bảo cô đã có lỗi nhiều với tôi, đáng ra cô không nên xuất hiện trong cuộc đời tôi, để cho tôi bình yên ăn học mà sau này báo hiếu cho gia đình. Cô không thể đem tới hạnh phúc trọn vẹn cho tôi được, cô cũng không muốn nhìn thấy tương lai tôi bị hủy hoại...

Đêm cuối cùng, tôi và Thi đã thức trắng bên nhau. Khi biết việc chia xa là điều không thay đổi được nữa, tôi đành phải chấp nhận. Nhưng tôi hứa chắc chắn với Thi, tôi sẽ về thăm Thi thường xuyên, và sau khi ăn học thành tài, người tôi cưới làm vợ không ai khác ngoài Thi. Tôi chỉ cầu mong Thi hãy ráng chờ đợi tôi thêm vài năm nữa...

Dù tôi có nói gì, có hứa hẹn ra sao Thi cũng không phản kháng, cô lặng lẽ lắng nghe rồi nói với tôi:

- Nếu chúng mình thật sự có duyên nợ với nhau, chắc chắn sẽ còn gặp lại. Anh còn nhớ những gì em dặn anh không?

Thấy tôi có vẻ ngơ ngác, Thi nhẹ nhàng cầm lấy tay tôi đặt vào chỗ có ba nốt ruồi sau gáy:

- Anh nhớ nhé, đó là dấu tích để nhận ra em!

Tôi nhìn Thi, cười như mèo:

- Ngày giờ là giờ phút nào rồi mà em còn lòng dạ đùa với anh như vậy? Em làm như khi về quê là mặt mày em biến đổi hoàn toàn khác hay sao mà bắt anh phải nhớ đến dấu tích đó?

Nhưng Thi lại không giống như đang đùa giỡn, cô cười thật buồn, ôm ghì lấy tôi và thút thít khóc:

- Chuyện gì cũng có thể xảy ra anhạ! Anh cứ nhớ kỹ những lời em dặn nhé...

Tôi gật đầu lia lịa:

- Thôi được rồi, anh nhớ! Anh nhớ mà... em đừng khóc nữa... nhìn thấy em khóc là lòng anh đau đớn lắm em có biết không?

Thi dụi đầu vào ngực tôi nức nở. Tôi len lén lau vội giọt nước mắt đang rơi trên má mình, lòng quặn thắt từng con...

Phút chia tay, Thi chỉ xin tôi cho cô giữ bức họa đầu tiên tôi vẽ cô trên trang giấy học trò. Tôi muốn đưa Thi ra xe, nhưng Thi bảo đã có ba tôi đón. Cô không muốn cả hai phải thêm đau lòng trước cảnh kẻ ở người đi, vì thế, ngay cả việc đưa tiễn người yêu tôi cũng không có cơ hội để thực hiện. Ở con người mảnh khảnh của Thi luôn toát ra một sức mạnh mơ hồ nào đó mà tôi luôn là người bị khuất phục.

Hôm đó tôi nằm nhà, nhìn ảnh Thi trên tường mà nước mắt không ngừng tuôn chảy... Thi vừa đi thì tối ấy người đàn ông trông nhà tôi gặp tôi, đề nghị tôi chuyển đi nơi khác vì chủ nhà ở nước ngoài sắp về Việt Nam, ông phải thu xếp dọn dẹp để đón họ. Tôi năn nỉ ông cho tôi ở lại thêm hai ngày nữa rồi sẽ chuyển đi. Ông cũng không khó dễ gì, đồng ý ngay và dặn tôi khi nào chuyển đi cứ để chìa khóa dưới chậu bông sứ ngoài hiên, khỏi phải chờ ông tới.

Sở dĩ tôi muốn ở lại thêm hai ngày nữa là vì tôi hy vọng có thể Thi sẽ quay lại tìm tôi, chứ đâu phải vì đồ đạc nhiều quá mà tôi không chuyển đi kịp trong chốc lát. Nhưng hai ngày đã trôi qua mà Thi vẫn bất vô âm tín. Điện thoại thi Thi tắt máy, Thi cũng chẳng điện cho tôi dù chỉ lấy một lần...

Tôi buồn bã gõ tất cả hình vẽ Thi trên tường xuống xếp cẩn thận vào rương hành lý, thiếu não quay trở về nhà trọ trong ánh mắt ngờ ngàng của đám bạn thân. Tôi nghỉ học hai ngày, một mình lang thang trên phố muôn tìm lại kỷ niệm thân thương của hai đứa. Nhưng kỷ niệm của tôi và Thi ở giữa thành phố này chỉ diễn ra trong một phạm vi rất hẹp. Ban đầu là ghế đá công viên vắng vẻ, về sau là ngôi nhà cũ ký ức u. Chúng tôi chưa một lần đi ăn uống cùng nhau hoặc cùng nhau dạo phố. Tôi cũng chưa bao giờ được nhìn thấy Thi vào lúc ban ngày. Tại sao Thi lại bí ẩn đến như vậy? Tôi không biết, và tôi cũng không thể lý giải được!

Ngày thứ hai tôi về sống ở phòng trọ thì có mấy đứa bạn tới thăm chơi. Tình cờ nhìn thấy tấm hình Thi dán ở đầu giường tôi, thằng Hiển reo lên:

- O mày cũng quen biết cô gái này sao? Thật tội nghiệp...

Tôi vừa mừng vừa ngạc nhiên, hỏi lại:

- Mày nói ai?

Thằng Hiển trả tay vào bức hình:

- Có phải cô gái này tên Thi, học trường Sư phạm không?

- Đúng, đúng rồi! Mày biết Thi à? - Tôi mừng quá.

Hiển thở dài đánh thượt:

- Thi là bạn học với em gái tao, có về nhà tao chơi mấy lần nên quen. Đúng là hồng nhan bạc phận, người đẹp như vậy mà lại vắn số mới đáng thương chứ!

Tôi té ngồi xuống giường, miệng lắp bắp:

- Mày... mày nói sao? Thi... chết rồi à? Chết hôm nào?

Nhận thấy vẻ thảng thốt nơi tôi, thằng Hiển trấn an:

- Chuyện xảy ra cũng lâu rồi, mày đừng sợ, đừng nghe nói Thi chết rồi lại sợ tẩm hình này. Mà ai vẽ cũng tài thật, y như là hình chụp!

- Mày... làm ơn kể cho tao nghe về cái chết của Thi...

Hiển có vẻ ngạc nhiên trước thái độ khẩn trương của tôi, nhưng nó cũng ngồi xuống cạnh tôi và bắt đầu kể:

- Cách đây độ khoảng một năm, Thi cùng học năm nhất với em gái tao ở trường Sư phạm. Nghe đâu quê Thi ở Quảng Ngãi. Thi học giỏi, chăm ngoan nhưng体质 lại yếu đuối, thường xuyên đau ốm. Nghỉ hè năm đó Thi về nhà giữa lúc bệnh còn chưa hết. Bạn bè khuyên ở nán lại thêm vài hôm nữa cho thật khỏe hẵn về nhưng Thi không chịu, phần vì nhớ nhà, phần thấy bạn bè tiếc tít về quê nên cô cũng nôn nao. Vậy là Thi quyết định về. Cơ thể còn đang yếu cơn sốt cũng chưa dứt hẳn, lên xe Thi lại bị say xe, nôn mửa tới mặt xanh nhung cô vẫn nhất định ngồi cạnh cửa sổ và không chịu đóng cửa, vì Thi nói nếu đóng kín cửa cô sẽ nôn không chịu được. Đêm ấy, khi xe ra tới đoạn Phan Thiết hay Phan Rang gì đó tao không nhớ rõ thì Thi bị trúng gió độc, chết ngay trên xe. Lúc người ta phát hiện thì thân xác cô đã cứng đờ rồi. Chủ xe hoảng quá, dừng lại báo với chính quyền địa phương và gửi xác cô lại. Người ta lục tung hành lý của Thi để tìm tông tích, nhưng không may cho Thi, có lẽ chiếc ví đựng tiền và toàn bộ giấy tờ tùy thân của cô đã bị kẻ gian đánh cắp lúc nào rồi, bên trong giỏ xách của cô còn nguyên một đường rạch sắc ngọt được tạo ra bởi dao lam.

Không tìm được thân nhân của cô gái, cũng không thể để mãi cái xác như thế nênbà con trong vùng và chính quyền địa phương mua cho cô một cỗ áo quan và an táng cô trên mảnh đất của một người dân tốt bụng đem tặng. Ở quê gia đình Thi chờ mãi không thấy con gái về, điện thoại hỏi bạn bè Thi thì được biết cô đã về từ tuần trước. Tá hỏa, cả gia đình, bạn bè đổ xô đi tìm kiếm. Hơn một tuần sau nữa gia đình Thi mới lần được ra nơi đó. Sau khi xem xét lại một số di vật của Thi mà chính quyền còn lưu giữ, xác định cô gái xấu số kia đúng là con của mình, người mẹ mấy phen chết đi sống lại, người cha như quy hồn khi nghe kể về cái chết của con.

Bình tĩnh lại, họ bàn với nhau không thể quật mồ đem xác con về quê được vì xác mới chôn chưa được bao lâu, thôi thì dành gởi con gái lại cho bà con quanh đây. Hai vợ chồng nghẹn ngào cảm ơn và đền đáp những tấm lòng nhân hậu ở đấy. Họ xây lại mộ mả, làm cho con gái một ngôi nhà mồ rồi gửi lại một số tiền, nhờ người sớm tối châm lo đèn nhang nơi phần mộ. Một thời gian sau họ sẽ chuyển con gái về quê. Nhưng nghe đâu người cha của cô gái vì quá đau buồn nên cũng chết sau đó không lâu. Đó toàn bộ câu chuyện là như vậy đó!

Thằng Hiển vừa kết thúc câu chuyện, nhìn thấy tôi nó hoảng hốt la lên:

- Trời ơi, Hải! May bị làm sao vậy?

Tôi vẫn ngồi im như trời trồng, hai hàm răng nghiến chặt vào môi, một dòng máu đỏ tươi chảy dài từ miệng xuống cầm. Đám bạn xúm lại, đứa nào cũng ngạc nhiên lo sợ.

Tôi ngồi dậy như vậy chừng mấy phút rồi bắt đầu gào lên thảm thiết. Tôi khóc, khóc mà không sợ ai cười chê thắc mắc, tôi chỉ biết khóc cho voi bót nỗi đau đang quằn quại trong lòng. Trời ơi, tại sao tôi lại lâm vào hoàn cảnh trớ trêu khó tin được như thế này? Tại sao người tôi hết dạ yêu thương lại chỉ là một hồn ma bóng quê? Đang khóc vật vã, tôi vùng dậy lấy điện thoại bấm số gọi cho Thi.

"Số máy quý khách vừa gọi không có thực, xin quý khách vui lòng gọi lại sau!" Đó là câu mà tôi nghe được từ đầu dây bên kia. Bàn tay run rẩy của tôi bấm tim lại tin nhắn có ghi địa chỉ của Thi, nhưng thật bất ngờ, lúc này đây nó chỉ là một tin trắng, không có chữ nào! Tôi xoay qua lục tung chiếc rương, ôm ra toàn bộ số tranh tôi vẽ Thi, nhưng trước mắt tôi lúc này tất cả chỉ là những tờ giấy trắng, kể cả bức dán trên đầu giường mà lúc nãy rõ ràng Hiển đã trông thấy, giờ cũng chỉ là một tờ giấy trắng:

- Hải, mày nói đi, chuyện này là thế nào?

Tú lén tiếng trong khi mọi người vẫn còn há hốc miệng đứng trợt ra. Tôi giơ tay ôm chặt lấy đầu mình, rên rỉ:

- Trời ơi... tao không ngờ... tao không sao ngờ được.

Lúc bấy giờ Hiển đã bình tĩnh lại và có lẽ đã lờ mờ hiểu ra chuyện gì đã xảy đến với tôi. Nó nắm chặt vai tôi an ủi:

- Mày đừng quá xúc động như vậy! Dù là chuyện gì đi nữa thì giờ đây cũng đã qua hết rồi. Nhưng mày phải kể cho tụi tao nghe, không phải tụi tao tò mò chuyện riêng của mày đâu, mà là muốn giúp được mày thì tụi tao phải biết điều gì đã xảy đến với mày chứ? Và còn một điều quan trọng nữa, mày phải giải tỏa hết những u uất trong lòng thì mày mới có cơ hội làm lại cuộc đời được Hải ạ! Chúng mình là bạn thân bao năm nay, mày phải tin tụi tao...

Tôi xiết mạnh tay vào hai bên thái dương hối lâu đầu óc mới thôi chao đảo. Vết răng cắn trên môi tôi sâu hoắm, máu vẫn còn rỉ rỉ chảy ra nhưng tôi không còn cảm giác đau xót gì nơi đó, bởi vì lúc ấy trong cơ thể tôi, có một chỗ đang đau đớn gấp vạn lần, đó là trái tim tôi, trái tim tội nghiệp của tôi đang vỡ ra thành

từng mảnh vụn...

Nước mắt vẫn lăn dài, tôi vẫn khóc như một thằng đàn ông yếu đuối. Tôn trọng nỗi đau của tôi, mấy đứa bạn cũng không hỏi gì thêm nữa, chúng chỉ lặng lẽ ngồi xuống cạnh bên tôi. Khóc một hồi nỗi đau dường như đã có phần lắng dịu. Tôi đứng lên đi rửa mặt, hỏi xin thằng Tú một điếu thuốc, dù trước đây tôi chưa từng hút bao giờ.

Thằng Tú ngạc nhiên, nhưng nhìn thấy ánh mắt ra hiệu của Hiển, nó bật quẹt mồi điếu thuốc và đưa cho tôi. Rít mạnh một hơi, tôi ho sặc sụa, nước mắt, nước mũi, nước miếng trào ra làm bụi lại thêm một phen lo lắng.

Nhung rồi tôi đã bình tĩnh. Tôi lau mặt mũi, dụi tắt điếu thuốc nhưng vẫn cầm nó nơi tay, tôi bắt đầu kể cho đám bạn nghe, về cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa tôi với Thi, về những cuộc hẹn hò và những tháng ngày chúng tôi chung sống bên nhau.

Một vài đứa bạn rung mình, nhưng có đứa cũng bán tín bán nghi:

- Chuyện này vừa kể là thật hay là sản phẩm của trí tưởng tượng? Thời gian gần đây tao thấy mà giống như người bị tâm thần, có khi nào mà... ảo tưởng?

Tôi nhếch mép, cố rặn một nụ cười khổ sở:

- Tao ước gì tất cả chỉ là do tao tưởng tượng... Nhưng tụi mà giải thích sao đây với đống tranh này? Cho là những bức vẽ tao để trong rương bụi bây không đứa nào biết thật giả thế nào đi, nhưng đây này, bức vẽ này tao dán lên từ hôm qua, có đứa nào chưa nhìn thấy không? Cả thằng Hiển mới tới phòng chơi mà cũng đã nhìn thấy và nhận ra người trong tranh là Thi. Bây giờ thì người trong tranh đi đâu, hình vẽ biến mất bằng cách nào? Mày làm ơn lý giải giúp tao đi...

Sự thật đã quá sức rõ ràng, nên mặc dù câu chuyện tình yêu của tôi và Thi có sắc mùi tiểu thuyết liêu trai của Bồ Tùng Linh đi nữa, cuối cùng đám bạn cũng tin những gì tôi nói là thực. Thằng Tú là đứa nhát gan và tin đòn nhất trong đám bạn. Nghe xong câu chuyện nó thì thầm:

- Hèn gì mấy lúc sau này mà trở nên gầy mòn hốc hác như vậy! Mày chung sống với ma, dương khí của mày bị nó hút dần, cũng may là mày vẫn còn sống vì con yêu tinh đó sớm rời bỏ mày, chứ nếu không... chắc chỉ vài tháng nữa là mày chỉ còn lại bộ xương. Con đó ghê thiệt! Mày...

Mấy đứa bạn không ngừng ra hiệu nhưng thằng Tú không nhận thấy, nó cứ vô tư phát biểu. Từng lời nói của nó giống như từng mũi dao đang chĩa mạnh và xoáy vào trái tim đang toï tả của tôi.

- Mày câm miệng đi!

Không chịu đựng nổi, tôi hét lên. Thằng Tú nín khe, dáo dác nhìn quanh mong tìm sự đồng tình của mấy đứa còn lại, nhưng đứa nào cũng nhìn nó với vẻ trách móc khiến nó trở nên bối rối, cụp mắt xuống, không dám nhìn vào tôi nữa.

Tôi run run nắm chặt hai bàn tay mình lại:

- Tao vẫn yêu Thi! Cho dù Thi có là ai đi nữa, có là yêu tinh quỷ quái gì đi nữa thì tình yêu tao dành cho Thi vẫn không gì thay thế được! Tao không ân hận, hoàn toàn không ân hận gì về những ngày tháng đã qua. Nếu được chọn lựa, tao vẫn sẽ chọn được chung sống trọn đời bên một hồn ma bóng quê như Thi... Biết tôi đang xúc động mạnh, Hiển vỗ nhẹ vào lưng tôi:

- Mày đừng quá kích động như vậy, không tốt đâu! Mày nên bình tĩnh lại để suy nghĩ cho rốt ráo mọi việc. Tụi tao là người ngoài nên có thể có cái nhìn sáng suốt, khách quan hơn người trong cuộc. Bây giờ mày bình tĩnh nghe tao phân tích nhé.

Thấy tôi không có phản ứng gì, thằng Hiển tiếp:

- Nay nhé, theo lời mà kể thì Thi cũng rất yêu mày, đúng không?

Tôi khẽ gật. Hiển nói tiếp:

- Thi yêu mày, thế thì tại sao cô ấy lại quyết định rời xa mày? Điều cốt yếu là ở chỗ đó! Mày kể trong thời gian sống với nhau, Thi luôn tỏ ra dần vặt khi thấy sức khỏe và việc học hành của mày sa sút, Thi nhiều lần khóc lóc nói rằng có lỗi với mày, đúng không?

Hiển nhìn thằng vào tôi. Tôi lại gật đầu.

- Đấy! Theo tao, chính vì quá thương yêu mày nên cô ấy mới có quyết định lìa xa. Bởi vì... như thằng Tú nói lúc nãy, người và ma thuộc về hai thế giới khác nhau, khó có thể nào hòa hợp được. Kẻ âm người dương thì làm sao xây dựng được một hạnh phúc lâu bền, một gia đình yên ấm? Nếu đã có ma, tất nhiên phải có cõi âm và những luật lệ riêng ở đấy. Trước đây, khi nghe kể chuyện ma, chúng ta chỉ xem đó là những câu chuyện giải khuây, hù dọa, nhưng bây giờ, đứng trước hoàn cảnh của mày, tao lại nhớ rõ mồn một những chuyện kể thời thơ ấu. Ở trong những câu chuyện ấy, bao giờ cũng vậy nếu người và ma sống chung thì con người dần dần sẽ suy kiệt vì dương khí mất đi, âm khí nặng nề. Chính bản thân mày ngay lúc này đây là một bằng chứng cụ thể. Mày đã soi gương chưa? Mày có nhìn thấy trên mặt mày đã mất dần sinh khí rồi không? Có lẽ Thi đã biết hết những điều đó. Thi biết, nếu tiếp tục chung sống với mày, vui vẻ với mày thêm một thời gian ngắn nữa thì mày cũng sẽ trở thành một bóng ma vật vờ trên dương thế, thế cho nên cô ấy mới chọn con đường đó. Nếu thật sự mày yêu thương cô ấy, muốn cho linh hồn cô ấy được nhẹ nhõm thì theo tao, mày phải cố gắng vượt qua cú sốc này, biết rằng sẽ khó khăn lắm đây, nhưng mày phải vượt qua, và tụi tao sẵn sàng giúp mày mọi lúc mọi nơi. Mày phải vượt qua vì chính bản thân mày, vì gia đình mày và vì Thi nữa. Mày phải lấy lại sức khỏe, học hành đàng hoàng trở lại... có như vậy Thi mới có thể an lòng...

Những lời thằng Hiển nói không sai, nhưng có vượt qua được thử thách hay không còn là điều không sao biết trước được. Vì lúc này trong tôi hoàn toàn rã rời, hoàn toàn mất hết ý chí. Tôi chỉ muốn được khép mắt lại ngủ một giấc ngủ thiên thu không bao giờ thức dậy nữa... Nhưng tôi biết, tôi không có quyền hành động như vậy! Tôi là niềm vui, là hy vọng của cả gia đình, các chị tôi hy sinh cả tuổi thanh xuân của mình để lo cho tôi ăn học, thì dấu tôi có yêu Thi tha thiết tới đâu, tôi cũng không có quyền hủy hoại thân xác mình! Tôi phải sống, dấu trọn kiếp này không bao giờ tôi còn gặp lại Thi...

Nhìn qua từng gương mặt đang lo lắng vây quanh, tôi thấy mình thật có lỗi với chúng nó. Gương nở một nụ cười, tôi nắm chặt tay thằng Hiển, thằng Tú:

- Cám ơn tụi bây! Tao rất cảm ơn tụi bây đã không bỏ rơi tao, không xa lánh tao trong những lúc tao hụt hẫng như thế này.. Tao sẽ cố gắng, tụi bây yên tâm đi, tao sẽ cố gắng...

Thằng Tú nhìn tôi, mắt nó cũng đang ngân ngấn nước:

- Ủ mà nói vậy mới phải. Không được ngã quy đầu đấy! Mà dù cho mà y có ngã quy! Thì đã có tụi tao xốc mà đứng lên, dùi mà đi tiếp, không có gì phải sợ!

Sau câu nói chí tình của thằng Tú, mấy đứa chúng tôi cùng khoác tay nhau, mỉm cười trong màn nước mắt.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

Thấy tôi xin phép nghỉ học mấy ngày, tụi bạn nhìn tôi lo lắng. Tôi mỉm cười:

- Tụi bây yên tâm đi, tao không sao đâu! Tao hiểu ra rồi! Tụi bây hãy tin ở tao...

Tụi nó không đứa nào nói gì, nhưng đứa nào cũng nắm tay tôi rất chặt như muốn nói với tôi rằng, bất cứ lúc nào nếu tôi cần là tụi nó sẽ có mặt bên cạnh tôi. Tôi mỉm cười gật đầu mà khóc mắt cay cay... Tôi đi chuyến xe sớm nên khi ra tới quãng đường dài trước xe bị hư chỉ vào khoảng tầm, chín giờ sáng. Tôi xuống xe, đi bộ một đoạn, mắt luôn nhìn về phía cánh đồng để tìm ra ngôi nhà mồ đêm hôm ấy. Cánh đồng vừa mới gặt xong, chỉ còn trơ lại gốc rạ. Và kia, ngôi nhà mồ vẫn đứng tro vỡ trên con đường hai bên mọc toàn cỏ, cao đến gối người. Lòng tôi lại quặn lên, nhưng tôi cắn chặt răng đè nén tình cảm đang dâng trào trong lồng ngực. Tôi phải cứng rắn, tôi không được gục ngã. Tôi phải làm cho Thi được an lòng nơi chín suối...

Đẩy nhẹ cánh cổng nhà mồ chỉ khép hờ tôi bước vào trong. Tất cả vẫn y nguyên giống như cảnh vật mấy tháng trước. Nhìn lên tường, đập vào mắt tôi là dòng chữ: TRƯƠNG THỊ MAI THI.

Vậy mà không hiểu sao đêm hôm ấy tôi chỉ thấy đúng ba chữ TRƯƠNG THỊ MAI? Có lẽ tất cả những điều đó là do Thi, Thi không muốn tôi phải hoang mang liên tưởng. Ngồi xuống bên ngoài mộ, nhìn thấy nhang đèn để sẵn nơi đó, tôi vội thắp cho Thi ba nén nhang và lâm râm khấn vái:

- Thi oi kiếp này minh không được sống bên nhau như mong ước, anh nguyện kiếp sau sẽ tìm lại em, chúng ta sẽ nối tiếp sợi tơ duyên dang dở... Em yên lòng... em yên lòng đi, anh sẽ không sao đâu, anh sẽ vượt qua được, em đừng lo lắng gì cho anh thêm nữa em nhé! Anh cảm ơn em đã cho anh những ngày hạnh phúc đã qua, dù hạnh phúc đó thật ngắn ngủi, nhưng cả đời này cũng sẽ không quên... Thi oi...

Tôi không muốn khóc, tôi sợ Thi đau lòng, nhưng mà... nước mắt tôi vẫn cứ lăn dài trên mặt. Tôi quỳ xuống, dang tay ôm lấy ngôi mộ mà tưởng như mình có thể ôm lấy thân hình bé bỏng của Thi.

Một người đàn ông đi ngang qua, bất ngờ trông thấy tôi có những cử chỉ lạ lùng bên trong nhà mồ, ông ghé vào hỏi:

- Chú em đây là...

Tôi vội vã đứng lên, nhanh tay lau mắt:

- Dạ... cháu là bạn của Thi. Hôm nay cháu đến thăm Thi.

Nét mặt người đàn ông giãn ra. Ông nhìn tôi nói:

- Thì ra cậu là bạn với cháu gái nằm đây! Thật tội nghiệp. Từ hồi chôn cất tới nay, ngoài cha mẹ cố, chỉ có cháu là người bạn đầu tiên đến thăm thời đấy! Sau này nghe đâu cha cô ấy cũng mất luôn rồi. Mà cũng không trách được, xa xôi quá! Mà nè, nếu chú đoán không nhầm, cháu gái nằm đây là một người bạn rất quan trọng của cháu, phải không?

Tôi buồn bã gật đầu, buồn bã cất tiếng:

- Dạ, nếu Thi còn sống, cô ấy sẽ là vợ cháu... mà không, cháu đã xem cô ấy là vợ cháu từ lâu...

Người đàn ông ngạc nhiên:

- Ủa, nói vậy... Mà sao mãi đến hôm nay cậu mới tìm tới đây thăm cô ấy! Tôi nghiệp cô ấy biết bao...

Tôi lúng túng, không biết phải giải thích sao với người đàn ông, cuối cùng đành phải nói trớ:

- Dạ... tại cháu ở xa, gia đình giàu không cho cháu biết. Mãi đến vừa rồi cháu mới hay tin...

Người đàn ông gật gù:

- Ồ ra vậy! Thôi, cháu thắp nhang rồi vô nhà chú uống ly nước. Nhà chú cũng ở gần đây. Gia đình cháu gái này nhờ chú chăm sóc mồ phần đấy cháu à! Tôi nghiệp, hoàn cảnh của các cháu thật tội!

Tôi gật đầu với người đàn ông:

- Dạ, cháu cảm ơn chú! Cảm ơn vì chú đã giúp cháu và gia đình chăm sóc mồ phần của em Thi. Công ơn đó, cháu nguyên sẽ ghi khắc trong dạ. Nhưng hôm nay cháu còn phải về quê, xin hẹn chú dịp khác cháu sẽ đến nhà thăm cháu cùng gia đình. Cháu xin phép...

Tôi cúi chào người đàn ông, một lần nữa nhìn lại mồ phần của Thi rồi cất bước trở ra đường. Người đàn ông đứng nhìn theo, chắc cũng buồn lây trước cảnh tình của hai đứa trẻ. Ra tới đường lộ, tôi hướng về mồ Thi khẽ nói:

- Tạm biệt em, Thi nhé!

Vẫy tay đón một chiếc xe đò, tôi leo lên ngồi và bắt đầu gà gật ngủ. Tâm trí tôi trôi miên man vào những giấc mơ lộn xộn, mà giấc mơ nào tôi cũng gặp được Thi.

Vừa thấy tôi bước chân vô sân nhà, mẹ và các chị tôi cứ tròn mắt ra nhìn giống như bắt gặp một người từ hành tinh xa lạ nào mới tới vậy. Cuối cùng, mẹ tôi là người òa lên khóc trước:

- Trời ơi... con trai của mẹ! Sao mà con lại ra nông nổi này... Ốm đau bệnh hoạn gì sao không nhẫn nại một tí gì hả con? Thật tội cho thằng con trai vàng ngọc của mẹ... hu... hu...

Tiếng khóc của mẹ tôi như hiệu lệnh của người nhạc trưởng mà các chị tôi là những nhạc công. Cả năm người vừa sụt sít, vừa thút thít, vừa xoắn lấy tôi làm cho tôi thấy mình vô cùng tội lỗi. Tôi phải nói dối là do bài vở nhiều quá, tôi thức nhiều nên người có ốm đi đôi chút, nhưng sức khỏe vẫn dồi dào, không có gì đáng để mọi người phải khóc lóc như vậy.

Và để chứng minh cho cái "sức khỏe dồi dào" ấy, chiều đó tôi đã gánh liền một mạch mấy thùng nước khiến cho chị cả tôi xót cả ruột, phải giằng lấy chiếc đòn gánh trên vai tôi, dọa sẽ không thèm quan tâm tới tôi nữa nếu tôi cứ mãi cứng đầu, đến lúc ấy tôi mới chịu thôi. Hôm sau tôi xin phép gia đình đi công việc, nhưng thật ra tôi tìm tới nhà Thi. Mặc dù dòng địa chỉ trong tin nhắn không còn nữa nhưng mãi mãi nó vẫn còn ghi khắc trong trí óc của tôi. Nhà Thi cách nhà tôi hơn bốn cây số, cũng nằm gọn theo

quốc lộ nên cũng rất tiện đường. Chỉ hơn một tiếng đồng hồ là tôi tới nơi. Thấy tôi lấp ló trước cổng, từ trong nhà một người phụ nữ đi ra. Có lẽ đây là mẹ của Thi vì trông hai người có nhiều nét giống nhau. Ngõ ngang khi nhận thấy người lạ, người đàn bà chưa kịp cất tiếng, tôi vội chào:

- Dạ thưa bác, bác cho cháu hỏi thăm, đây có phải là nhà Thi không ạ?

- Cháu là bạn của Thi? - Người đàn bà mò hỏi.

Tôi đáp:

- Dạ. Cháu là bạn của Thi. Cháu đến đây xin phép được thắp cho Thi nép nhang...

Người đàn bà rưng rưng nước mắt mở cổng mời tôi vào nhà. Ngôi nhà tuy không lớn lắm nhưng trông rất khang trang, ngăn nắp. Ở giữa nhà là hai chiếc bàn thờ kê bên nhau. Một chiếc để ảnh người đàn ông, đúng là người mà tôi đã gặp trên chuyến xe đêm ấy, và một chiếc bàn thờ dành cho Thi.

Trên bàn thờ Thi, ngoài bức ảnh chụp bán thân Thi đang cười thật tươi, cạnh bên còn có một bức vẽ bằng bút chì trên tờ giấy học trò, bức họa do chính tay tôi vẽ Thi trong một đêm mưa to gió lớn...

- Thưa bác, bức vẽ này...

Sau khi thắp nhang cho Thi, tôi giả vờ hỏi đến bức vẽ. Mẹ Thi buồn bã cất tiếng:

- Bác cũng không rõ ai vẽ nó nữa cháu à! Mới mấy hôm trước, tình cờ bác bắt gặp bức vẽ đó trên chồng tập vở của Thi con để lại, nên bác lấy để lên bàn thờ cho em nó vui. Mà cũng lạ, hồi Thi mới mất, bác đã soạn rất kỹ đồ dạc của Thi mà không thấy bức vẽ này, bỗng nhiên nó lại xuất hiện một cách thật khó hiểu. Tôi muốn nói cho bác ấy biết tôi chính là tác giả và hoàn cảnh ra đời của bức vẽ đó. Nhưng thôi nói ra càng thêm đau lòng người làm mẹ như bà... Cũng vẫn với danh nghĩa là một người bạn của Thi nhưng ở xa nên không hay chuyện tai nạn của Thi, tôi được mẹ Thi kể lại chuyện không may của con gái, cũng không khác mấy so với câu chuyện tôi đã được nghe Hiếu kể hôm rồi.

Bà vừa kể, vừa khóc. Chưa tròn một năm mà người đàn bà này phải chịu đến hai cái tang, một của con gái và một của chồng, bà không ngã quy cũng đã là may mắn lắm! Ngôi nói chuyện với mẹ Thi nhưng mắt tôi luôn nhìn về phía bàn thờ, nơi có tấm ảnh Thi cười tươi rói. Tôi chỉ muốn ôm lấy tấm ảnh đó, đặt vào đôi môi tươi thắm kia những chiếc hôn nóng bỏng của những ngày nhớ nhung khốn khổ. Nhưng không... tôi không thể làm chuyện đó trước mặt mẹ Thi. Tình yêu tôi dành cho Thi giờ đây tôi chỉ có thể chôn chặt trong lòng. Mãi mãi, tôi không còn cơ hội để ôm hôn Thi, để tâm tình với Thi được nữa... Mãi mãi, phải không em?

Khi chân tôi bước ra khỏi cổng nhà Thi, tôi đã xác định câu chuyện tình yêu âm dương của tôi và Thi là hoàn toàn có thật, không còn chút nghi ngờ nào cả! Và cả việc không bao giờ tôi còn có thể gặp lại Thi cũng là có thật, không còn gì để mà hy vọng hão huyền nữa...

Mấy ngày ở nhà, được sự chăm sóc tận tình của... "năm bà vú em" tận tụy, sức khỏe tôi đã hồi phục, da dẻ tôi đã đỏ rực hồng hào chứ không còn nhợt nhạt như hôm mới về nữa. Tôi lại trở vào Sài Gòn. Lần này ngoài ba giỗ thức ăn dành cho tôi bồi bổ, hành lý tôi mang vác theo còn là hàng trăm lời dặn dò của "ngũ nương"...

Tôi trở về trường, làm lại một đúra học trò chăm ngoan dạo trước. Tuy nhiên học kỳ đó tôi cũng bị thi lại hai môn. Không sao! Tôi sẽ làm lại từ đầu. Thời gian đầu đám bạn thân luôn quan tâm lo lắng cho tôi, nhưng về sau bọn nó thấy tôi có vẻ khá vững vàng nên cũng yên tâm không còn lo lắng cho tôi nữa. Trước mắt mọi người, tôi đã trở lại là thằng Hải của những năm học trước! Nhưng tận sâu trong đáy lòng tôi, nỗi nhớ về Thi vẫn không ngừng âm ỉ. Đêm ngủ, thỉnh thoảng tôi vẫn mơ gặp Thi, Thi cười với tôi, cười rất tươi, giống hệt như tấm ảnh thờ ở nhà Thi vậy!

- Em đã yên tâm về anh rồi, phải không Thi?

Tôi vẫn thầm hỏi cô câu đó, nhưng mãi mãi, làm sao tôi còn nghe được tiếng trả lời...

Khi tôi tốt nghiệp ra trường, về nhận công tác tại tỉnh nhà, mẹ giúp tôi cưới vợ.

- Con trai lớn rồi, lo mà cưới vợ đi để có người lo cho mẹ. Có như thế các chị con mới yên tâm đi xây dựng gia đình riêng của chúng nó. Con mà cứ lùng khùng hoài, các chị con đến thành bà cô già mất!

Ban đầu tôi còn khất dắn, nhưng càng về sau cả mẹ và các chị đều thúc bách nên tôi đồng ý:

- Mẹ cứ xem cô nào mẹ vừa ý thì hỏi cưới cho con.

Nghe tôi nói vậy "ngũ long công chúa" tròn xoe mắt:

- Thế ra suốt những năm đi học, con chưa quen ai à?

Tôi cười, lắc đầu. Mẹ tôi mừng rỡ:

- Thế thì may quá! Từ lâu mẹ đã chấm con gái bà bạn ở làng bên, nhưng chỉ sợ con đã có bạn gái nên đâu dám nói gì. Vậy ngay ngày mai, mẹ sẽ nhờ người đánh tiếng cho người ta, con nhé?

- Tùy mẹ, con thì sao cũng được!

Mẹ không hài lòng lắm với câu trả lời có vẻ hờ hững của tôi. Nhưng dù sao vẫn đỡ hơn là tôi cứ khăng khăng không chịu lấy vợ. Sau đó không lâu đám cưới của tôi được tổ chức. Vợ tôi là Hiếu, cô giáo dạy cấp một trường làng. Hiếu tuy không đẹp lắm nhưng rất có duyên, tính tình lại nhu mì, chịu thương chịu khó. Về sống cùng với một lúc "bốn bà cô" nhà chồng nhưng Hiếu chưa bao giờ làm mất lòng ai, chưa xích mích với ai.

Mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu, chị chồng em dâu luôn êm thấm. Điều đó làm cho tôi ngày càng thương Hiếu. Tôi cưới vợ đầu năm, đến cuối năm Hiếu sinh cho tôi một thằng con trai bụ bẫm, giống tôi như hai giọt nước. Hạnh phúc gia đình tôi như được nhân lên từ khi thằng bé chào đời. Rồi các chị tôi lần lượt đi lấy chồng, và mẹ tôi qua đời chỉ sau một trận cảm sốt thông thường khiến cả nhà tôi chới với.

Những lúc đó Hiếu chính là chỗ dựa cho tôi. Ngày đầu tiên về làm vợ tôi, Hiếu biết tôi không yêu cô, nhưng Hiếu vẫn dành cho tôi trọn vẹn tình yêu của người vợ đối với chồng, Hiếu luôn tôn trọng tôi và tôi cũng luôn tôn trọng Hiếu. Hiếu là một cô gái tốt. Tôi vẫn luôn muốn dành cho Hiếu tình yêu nồng thắm nhưng... dù có cố gắng đến đâu, thì tình cảm tôi dành cho Hiếu vẫn chỉ là lòng thương và lòng mến phục. Có lần Hiếu hỏi tôi:

- Trước khi cưới em, anh Hải từng có một tình yêu sâu sắc với người nào đó phải không?

- Đúng... anh đã yêu... nhưng cô ấy... cô ấy qua đời rồi...

Tôi chỉ trả lời như vậy, nhưng từ đó Hiếu không hỏi gì tôi về những mối quan hệ trước hôn nhân, cũng không đề cập đến chuyện tình yêu chồng vợ nữa. Hiếu cam tâm sống bên cạnh một người chồng không hề yêu cô. Nhưng bù lại, tôi rất có trách nhiệm với gia đình, tôi không làm gì có lỗi với Hiếu. Có lẽ đó chính là điều an ủi duy nhất của Hiếu suốt những tháng ngày sống đời vợ chồng với tôi.

Vì công việc làm ăn, gia đình tôi phải từ giã quê hương, chuyển vào sinh sống tại Sài Gòn. Công việc của tôi ngày càng phát triển tốt đẹp. Con trai của chúng tôi khỏe mạnh, chăm ngoan và học giỏi. Hiếu luôn làm tròn bổn phận của một người vợ, người mẹ đảm đang. Cuộc sống gia đình tôi đáng để bao người mơ ước. Nhưng dù đã bao nhiêu năm trôi qua, trong lòng tôi vẫn sống mãi tình yêu đầu đời, tôi vẫn luôn nhớ tới Thi!

Có những đêm, ôm Hiếu trong tay, bàn tay tôi lại vô thức sờ vào gáy cô ấy, ước ao sẽ chạm được vào ba nốt ruồi xếp thành hình tam giác ngày xưa...

Rồi con trai tôi lớn lên, sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, vợ chồng tôi cho nó ra nước ngoài du học. Nhà vắng con, Hiếu có vẻ buồn nhiều. Tôi thương cô ấy nên tranh thủ những ngày nghỉ đưa Hiếu đi tham quan du lịch khắp nơi. Sinh ra và lớn lên trong một làng quê nghèo miền Trung, cuộc sống của Hiếu lâu nay chỉ gắn với mảnh đất khô cằn nghèo khó, chỉ quanh quẩn với gia đình nhỏ của mình. Thế giới bên ngoài là điều hoàn toàn xa lạ đối với cô. Bởi thế, khi được tôi đưa đi đây đi đó, Hiếu rất vui và tôi cũng cảm thấy lòng mình phần nào voi đi nỗi niềm ray rứt.

Còn Hiếu, tôi nghiệp cô ấy! Chắc có lẽ Hiếu nghỉ sau nhiều năm chồng vợ, đến lúc này tôi đã có được tình yêu với cô. Những ngày tháng đó Hiếu hạnh phúc lắm, nhìn cô như trẻ hẳn ra. Tôi cũng muốn Hiếu vui, nên càng tỏ ra quan tâm cô hơn nữa. Tôi cố quên Thi để yêu thương Hiếu, nhưng tình yêu lại là một thứ không tuân theo ý muốn của mình. Hình bóng Thi vẫn mãi chập chờn trong tâm trí tôi, thì làm sao trái tim tôi còn chỗ nào cho Hiếu.

- Sau cùng rồi em cũng có được tình yêu của anh, em thật hạnh phúc! Em không tiếc gì những năm tháng đã qua... Được anh yêu, dù chỉ một ngày là em cũng đã cảm thấy mãn nguyện lắm rồi...

Hiếu thầm thì với tôi như vậy. Tôi lặng im ôm cô ấy vào lòng. Sự thật thế nào thì cứ để một mình tôi biết, đừng làm cô ấy mất vui. Hãy để Hiếu hạnh phúc trọn vẹn nửa đời còn lại...

Hiếu và tôi đều cảm thấy bằng lòng với hạnh phúc mà mình đang có. Nhưng có lẽ kiếp trước tôi gây ra nhiều điều lầm lỗi, nên kiếp này con đường tình cảm, hạnh phúc riêng tư của tôi không được xuôi chèo mát mái, không được bằng phẳng êm đềm như người khác. Cuộc sống vợ chồng giữa tôi và Hiếu tuy chỉ có tình yêu từ một phía, nhưng nó cũng đã đi qua một chặng đường dài hơn hai mươi năm, khoảng thời gian không phải là ngắn ngủi của một đời người. Tôi thầm ước nó cứ bình lặng mãi như thế.

Nhưng hai năm sau đó thì Hiếu mất. Cũng giống như mẹ tôi năm xưa, Hiếu mất chỉ sau một trận cảm xoàng. Tôi vô cùng đau đớn và ân hận. Con trai tôi từ nước ngoài về chịu tang mẹ xong lại ra đi. Trước khi đi, nó nói với tôi:

- Con đi xa thật không yên lòng chút nào, vì bỏ ba ở lại một mình nơi đây. Số phận mẹ con ngắn ngủi, ba đừng quá đau buồn. Rồi đây ba hãy tìm lấy một người để cùng ba bầu bạn, được như vậy con mới yên tâm, và có lẽ mẹ cũng yên tâm nhắm mắt.

Nghe những lời của con trai, tôi càng nhớ Hiếu nhiều hơn. Cảm ơn em, vì em đã sinh ra, nuôi nấng và dạy dỗ con trai chúng ta nên người như thế! Tôi lại bắt đầu sống kiếp độc thân khi ở vào lứa tuổi sắp chạm nắc nâm mươi. Bốn mươi tám tuổi, mái tóc trên đầu đã chۆm vài sợi bạc nhưng tình yêu đầu đời trong tôi vẫn giữ mãi nét thanh xuân.

Có những chiều buồn, tôi cho xe chạy thật chậm qua lối cũ mà tưởng nhớ về những ngày tháng xa xăm. Công viên nhỏ năm nào giờ đã được sửa sang và nói rộng. Ngôi nhà âm u, nơi một thời từng là thiên đường hạnh phúc của tôi giờ đây biến mất, thay vào đó là một ngôi nhà cao tầng sang trọng. Cảnh cũ không còn và người xưa từ lâu mất dạng. Ngoài những phút giây tưởng niệm đó, tôi dồn hết tâm trí của mình vào công việc làm ăn ở công ty.

Tôi không có thói quen rượu chè, cờ bạc, cũng không có một thứ đam mê thời thượng nào. Thấy tôi góa vợ, không ít người muốn rủ rê tôi tìm và ở những quán bar, những vũ trường, hoặc những địa chỉ tui mù có em út săn sàng phục vụ từ A tới Z. Nhưng tôi đều từ chối. Tôi giải trí bằng các chương trình trên ti vi và những bài hát Trịnh Công Sơn mà tôi yêu thích, thi thoảng bày ra bàn cờ tướng, làm vài ván với bạn bè cũng đủ giải khuây...

Tôi chẳng còn mơ ước gì nữa, chỉ mong đi hết quãng đường còn lại của đời mình một cách lặng lẽ, bình yên như thế.

Khi băng qua ngã tư, tôi đâm sầm vào một chiếc xe đạp đi ngược chiều làm chiếc xe và cả cô gái ngồi trên ngã nhào xuống đất. Tôi vội vã dừng xe chạy đến. Cô gái lồm cồm ngồi dậy, gương mặt nhăn nhó vì đau đớn.

- Cháu... cháu có bị làm sao không? - Tôi lo âu hỏi.

- Dạ chắc không sao... Chỉ bị trầy xước đầu gối.

Cô gái gương gạo trả lời. Ở chỗ đầu gối, vai bị rách một mảng, lộ ra khoảng da thịt rướm máu do bị cọ xát xuống mặt đường. Tôi bước tới đỡ cô gái lên, dù cô vào lề, lấy khăn giấy đùa cô lau tạm chỗ vết thương rồi lo tới chiếc xe đạp đang nằm chình ình ở giữa đường làm cản trở giao thông.

- Cháu hết đau chưa? Có cần chú đùa vô bệnh viện không?

Cô gái xua tay rồi rít:

- Dạ khỏi, khỏi cần... Chú để mặc cháu, ngồi chút nữa là hết đau thôi! Chú cứ đi đi ạ, lỗi là ở cháu... Tại cháu vượt đèn đỏ...

Tôi dắt xe đạp lên lề đường, nghiêm nghị:

- Sau này cháu phải cẩn thận. May là hôm nay vắng xe, chứ nếu không... chú không biết sẽ xảy ra chuyện gì nữa...

- Dạ, cháu nhớ rồi! Chú đi đi...

Cô gái cứ xua tôi đi, nhưng làm sao tôi bỏ đi cho được trong khi cô vẫn chưa đứng lên nổi. Trông thấy mặt cô tái đi, có lẽ vì quá đau, tôi hoảng hốt:

- Cháu... cháu bị làm sao vậy? Chú tưởng...

Mặc dù cố gượng nhưng nước mắt cô gái vẫn trào ra.

- Cháu đau ở đâu? - Tôi gắt.

Cô bé sợ hãi:

- Dạ cháu đau ở tay...

Cầm lấy cánh tay phải của cô, xem xét qua một lượt, thấy có dấu hiệu không bình thường, tôi bảo:

- Cháu lên xe, cháu chở vô bệnh viện!

- Dạ... thôi khỏi... cháu còn xe đẹp... chắc chút xíu nữa là hết thôi...

- Không được! Có thể tay cháu bị gãy rồi đó, phải vô bệnh viện ngay! Để chú lo cho.

Nói xong, tôi vội vã dẫn chiếc xe đẹp của cô gái đến gửi ở một trạm xăng gần đó rồi quay lại đỡ cô lên xe:

- Cháu ngồi cho vững nghe! Tay trái đỡ lấy tay phải... Ủ, đúng rồi, cứ như thế, ngồi cho vững chú chở đi!

Giọng cô như gần khóc:

- Chú oi... tay cháu... tay cháu gãy thật không?

- Thật hay không thật chút nữa vô bệnh viện chụp hình mới biết, cháu làm sao biết được! Cháu thấy hậu quả của việc không tuân thủ luật lệ giao thông chưa?

Cô gái biết lỗi nên nín khe, suốt quãng đường đi không dám nói hay hỏi thêm câu gì nữa. Tới bệnh viện, tôi gởi xe rồi dùn cô vào phòng cấp cứu. Nét mặt cô đầy vẻ hoang mang, sợ sệt!

- Đi đóng tiền để chụp phim!

Bác sĩ bảo với cô gái sau khi xem qua cánh tay. Cô ấp úng:

- Cháu... cháu...

Thấy vẻ mặt bối rối khổ sở của cô, tôi đã đoán được phần nào nên cất tiếng:

- Cháu đi theo chú!

Cô gái ngoan ngoãn nghe theo mọi mệnh lệnh của tôi, mặt mày rầu rĩ. Ngồi trước cửa phòng X quang chờ lấy kết quả tôi mới có dịp ngắm cô bé một cách kỹ càng. Đôi mắt to tròn ẩn dưới hàng mi dày cong vút là nét nổi bật nhất trên gương mặt của cô. Đôi chân mày rậm, mọc lùa xòe như chưa hề được tia xén. Hai cánh mũi hơi hếch lên làm cô càng có vẻ trẻ con.

- Tên cháu là gì? - Tôi hỏi.

- Dạ cháu tên Nhi. - Cô bé đáp.

- Năm nay cháu hai mươi chưa?

- Dạ, cháu hai mươi mốt rồi ạ!

- Cháu còn đi học?

Một thoáng buồn trong mắt Nhi, cô khẽ đáp:

- Cháu... ban ngày cháu bán hàng ở siêu thị, ban đêm cháu học Đại học... Rồi với cái tay như thế này, làm sao cháu đi làm, đi học được đây?

Hai cánh mũi Nhi pháp phồng, miệng cô gần như mếu. Tôi không dám được, giả vờ đưa khăn tay lên lau mặt để giấu nụ cười. Đúng là trẻ con. Từng cử chỉ của cô đều rất trẻ con nên gây cho tôi cái cảm giác gần gũi và muộn chở che:

- Cháu yên tâm đi, rồi chuyện gì cũng giải quyết được hết thôi mà!

Nhi không nói gì nữa, cứ cúi nhìn chăm chăm vào chỗ đau trên cánh tay, như muốn nhìn xuyên qua da thịt để kiểm định lại hệ thống xương bên trong vậy! Đến lúc có kết quả X quang, đúng là xương gần bả vai của Nhi bị gãy, tôi lại dùn cô lên tảng trên để tới phòng bó bột. Khi ngồi, Nhi mãi lo tập trung vào chỗ đau nhiều trên cánh tay, nhưng khi bước đi thì với vết thương ở gối, cô di chuyển cũng rất khó khăn.

- Làm ơn cột giùm tóc cô này lên!

Người y sĩ làm nhiệm vụ bó bột có gương mặt cau có như moi vừa... cãi nhau với chồng ra lệnh cho tôi.

Tôi vội vã đi vòng ra phía sau lưng Nhi, tóm gọn mái tóc cô lại, luống cuống không biết lấy đâu ra kẹp tóc hoặc dây thun, tôi cũng không biết làm cách nào để bới mái tóc đó lên cho gọn ghẽ, vì thế tôi cứ đứng giữ hoài.

Bất chợt, tôi không thể tin được vào mắt mình được. Nổi bật trên làn da trắng trẻo sau gáy Nhi là ba nốt ruồi son xếp thành hình tam giác!

- Anh làm cái gì vậy? Túm tóc lên!

Tôi bàng hoàng buông tóc Nhi ra, đến lúc nghe tiếng quát của cô y tá mới lật đật thực thi tiếp nhiệm vụ của mình. Nhưng từ lúc đó, tôi không còn để tâm nhìn cách băng bó nữa, mắt tôi cứ nhìn chăm chăm vào gáy Nhi, đôi tay tôi run rẩy, lòng tôi đang ngập tràn một thứ cảm xúc rất khó gọi tên. Giờ phút này, hình ảnh Thi của hơn hai mươi năm trước lại hiện về rõ rệt trong đầu tôi. Tôi không quên lời căn dặn của Thi:

- Ba nốt ruồi này là vết tích để anh nhận ra em...

Trời ơi... có lẽ nào? Có lẽ nào cô gái này chính là hiện thân của Thi? Có lẽ nào Thi đã kịp quay về bên tôi khi kiếp người của tôi chưa mãn? Không.. không đâu... không thể... điều này thật khó tin... Nhưng mà... làm sao lại có sự trùng hợp lạ lùng như vậy?

Tới lúc băng bó xong, thấy tôi vẫn đứng thù người ra, hai tay vẫn còn túm chặt mái tóc của cô giơ lên cao, Nhi khẽ nhắc:

- Chú oi, xong rồi chú oi!

Sực tỉnh, tôi buông tay ra và không biết nói gì với Nhi lúc này.

- Chú oi, mình về được chưa chú? - Cô bé ngước nhìn tôi.

Tôi bối rối:

- Ủ mìne vè! Mà không, để... cháu đi rửa vết thương ở đâu gối nứa chứ, để vậy lõ bị nhiễm trùng thì thêm khổ...

Nhi níu lấy tay tôi:

- Chú ơi, khỏi đi cháu ơi! Về nhà cháu tự làm được, ở đây cháu sợ lắm...

Trông thấy vẻ mặt tội nghiệp của cô bé, tôi cũng không nỡ nài ép nứa. Dù cô xuống sân bệnh viện, tôi ghé quầy thuốc mua thuốc, bông băng và một vài thứ cần dùng trong việc lau rửa vết thương. Xong đâu đấy tôi chở cô bé về. Nhi có vẻ ân hận:

- Tại cháu... tại cháu làm cháu phải vất vả cả buổi trời... cháu thật có lỗi, cháu xin chú đừng trách cháu.

Tôi cười:

- Không có gì đâu, cháu đừng bạn tâm, nhưng nhớ từ nay đi đường phải thật cẩn thận. Hôm nay bị như vậy cũng là còn may cho cháu đấy!

- Dạ, cháu xin ghi nhớ!

Nhi vừa đỡ cánh tay bó bột trắng xóa vừa nhăn nhó trông thật đáng thương. Tôi quay lại nhìn Nhi, muốn nói thật nhiều, muốn hỏi cô thật nhiều điều nhưng rốt cuộc tôi không biết phải mở lời như thế nào cho thật đúng?

- Chú, cho xe chạy đi chú! - Nhi nhắc.

- Cháu ngồi vững chưa? - Tôi hỏi lại trước khi cho xe chuyển bánh.

- Chú ơi, chi phí hôm nay cháu mượn tạm, cuối tháng cháu lãnh lương sẽ gửi lại cho cháu sau nhé! Nghe giọng nói rụt rè của cô bé ngồi sau lưng, tôi phì cười:

- Cháu không cần nghĩ tới chuyện đó! Lo mà nghỉ ngơi dưỡng sức đi! Trong việc này cháu cũng có lỗi vì chính cháu là người làm cho cháu bị té ngã mà!

- Không đâu, lỗi là do cháu... - Nhi cãi lại.

- Ủ thì lỗi do ai cũng được, tay cháu cũng đã gãy rồi, đừng nghĩ gì nữa...

Không thấy Nhi nói gì, tôi nghĩ cô bé đã yên tâm về chuyện tiền bạc, không ngờ chỉ ít phút sau, tôi lại nghe có tiếng sụt sít sau lưng.

- Sao thế? Cháu khóc à? Đau lắm sao? - Tôi dừng xe lại, lo lắng hỏi.

Nhi lắc đầu:

- Không... không phải đâu cháu ơi! Cháu... cháu không đau nhiều nứa, nhưng cháu đang lo... tay cháu như vẩy làm sao...

Tôi nhẹ nhàng an ủi:

- Thôi thôi, đừng khóc nhè nứa cô bé, để cháu đưa cháu về tới nhà rồi tính tiếp, đừng có khóc dọc đường dọc xá như vẩy, người ta lại tưởng là cháu hiếp đáp cháu, công an bắt cháu thì oan uổng lắm. Cháu nín đi cho cháu nhò với nhé!

Nhi cười mếu máo trước câu nói đùa của tôi. Cô đưa cánh tay lành lặn lên chùi nước mắt. Tôi lại cho xe đi tiếp. Theo sự hướng dẫn của Nhi, tôi cho xe đi vào một con hẻm nhỏ, ngoằn ngoèo và sâu hun hút. Cuối cùng, dừng lại trước một căn nhà nhỏ, ngoài cổng có giàn bông giấy đang mùa trổ hoa đỏ rực. Nhi bước xuống, mở cổng mời tôi vào. Dắt xe vào sân, tôi lại phải giúp Nhi lục tìm chìa khóa trong giỏ xách bởi vì Nhi vẫn còn lúng túng khi phải làm việc chỉ với một cánh tay trái.

- Chú ngồi chơi ạ! - Nhi lễ phép.

- Được rồi, cháu để cháu tự nhiên.

Tôi kéo ghế ngồi và trong lúc Nhi xuống nhà sau tôi đưa mắt nhìn bao quát xung quanh. Căn nhà nhỏ, đồ đạc bên trong cũng rất giản dị, đơn sơ nhưng được bài trí một cách gọn gàng và khéo léo.

Nhi từ nhà trong đi ra, trên tay cầm ly nước. Tôi vội vàng đứng lên đỡ ly nước trên tay Nhi và trách:

- Trời ơi, tay chân cháu như vậy mà còn... Chú ngồi đây chơi một chút rồi về, nước nôi làm gì cho thêm bạn bè.

Nhi cười:

- Dạ, nhà không có gì ngoài nước lọc, cháu dùng tạm nhé!

Tôi bưng ly nước, hớp một hớp cho Nhi vui.

- Cháu sống ở đây với ai? - Tôi tò mò.

Nhi ngồi xuống, để cho cánh tay bó bột tựa trên mặt bàn, khẽ nói:

- Trước kia cháu sống với bà ngoại, nhưng hai năm trước ngoại mất, cháu gọi một đứa bạn gái cùng quê về sống chung cho đỡ quạnh hiu. Nó lên đây đi làm công nhân.

- Quê cháu ở đâu? Ba má cháu còn đủ hết không? - Tôi hỏi tiếp.

Nhi buồn buồn:

- Dạ, quê cháu ở tuốt dưới Rạch Giá, Kiên Giang. Ba má cháu đều đã qua đời hồi cháu còn rất nhỏ. Cháu sống với ngoại từ hồi ấy...

- Hoàn cảnh của cháu thật đáng thương mà cũng đáng phục nứa. Cháu một mình vừa đi làm vừa đi học như vậy là có nghị lực và ý chí lắm đó. Chú rất cảm phục cháu.

Nhi mỉm cười:

- Dạ có gì đâu cháu, cháu còn thua xa nhiều bạn khác có cùng hoàn cảnh, cháu còn phải phấn đấu nhiều hơn nứa.

Tôi gật gù:

- Chú cũng có một thằng con trai chắc trạc tuổi cháu. À, cháu sinh ngày tháng năm nào thế? - Tôi làm như vô tình hỏi Nhi câu ấy.

- Cháu sinh vào ngày muồi lăm tháng tám năm một chín...

Nhi ngây thơ trả lời, còn tôi lại phải thêm một lần bất ngờ choáng váng nứa: Ngày sinh của Nhi đúng vào ngày Thi ròi bỏ tôi hơn hai mươi năm trước...

- Chú! Chú sao vậy chú?

Có lẽ nhìn thấy vẻ thất thần trên mặt tôi, Nhi vội hỏi. Tôi giật mình, bối rối:

- À không có gì đâu cháu, chỉ là... bất chợt chú nhớ tới thằng con của chú mà thôi!

- Con chú ở đâu mà cháu nhớ? Chú không sống với con chú sao? - Nhi ngạc nhiên.

Tôi cười:

- Con chú hiện đang du học ở nước ngoài, hai năm rồi nó chưa về thăm cháu lần nào...

- Anh đó sướng thiệt... - Thi cũng cười rất tươi.

Chợt nhớ lại hoàn cảnh của Nhi, tôi không khỏi lo lắng:

- Cháu sống một mình, tay chân lại bị thương tật thế này, rồi những sinh hoạt hàng ngày ai giúp?

Nhi chớp mắt mấy cái liên tục để dằn cảm xúc:

- Điều đó thì cháu không lo lắm, vì cháu có thể tự xoay sở được. Chỉ có điều... cháu không biết làm sao đi làm và đi học được đây? Cháu... cháu lại sắp phải thi nữa...

Suy nghĩ một lát, tôi đưa ra đề nghị:

- Hay là từ mai, mỗi tối chú sẽ tới đưa đón cháu đến trường cho tới khi nào tay cháu lành lại, cháu đồng ý không?

Nhi lắc đầu buồn bã:

- Không được đâu chú ơi! Để cháu bận rộn với cháu cả nửa ngày hôm nay là cháu thấy... ray rút lắm rồi, ai lại để cháu phải đưa đón cháu hàng tháng trời như vậy? Cháu không báo hại chú thế đâu.

Tôi phì cười, quyết định:

- Vậy nhé! Cháu đừng từ chối, cháu cũng không bận biu gì lắm đâu, mỗi tối cháu sẽ đến đây chờ cháu đi học. Đừng nghĩ ngại gì hết, cháu phải biết nghe lời chú đó!

Nói xong, không đợi Nhi phản ứng, tôi đứng lên cáo từ:

- Giờ cháu xin phép về cho cháu còn nghỉ ngơi. À, còn chiếc xe đẹp, cháu cứ để đấy, mai cháu lấy về cho.

Nói dứt câu, tôi ra sân ngồi lên xe, mỉm cười chào Nhi lần nữa. Cô bé vẫn còn ấp úng điều gì đó trong miệng chưa kịp nói ra.

- Chú ơi... cháu... không phải lỗi của cháu mà...

- Đừng lo, đừng nghĩ gì tới chuyện lỗi phải nữa!

Tôi cười, cho xe vọt đi, cô bé vẫn đứng lặng dưới giàn bông giấy đó, ngạc nhiên trống theo. Về tới nhà suốt buổi trưa hôm ấy tôi không tài nào dỗ được giấc ngủ. Lòng tôi nôn nao, hồi hộp và rồi bồi hồi biết bao nhiêu chuyện. Thi và Nhi hai người con gái đó có liên hệ gì với nhau? Tại sao lại có điều trùng hợp như vậy? Ngày trước, việc tôi gặp gỡ Thi, yêu thương rồi chung sống với Thi như vợ chồng đã là một điều hiếm thấy trên đời, chẳng lẽ hôm nay tôi lại gặp được một điều khó tin, hiếm khi xảy ra nữa?

Nghĩ ngợi lung tung làm cho đầu óc tôi càng thêm căng thẳng. Tôi vùng dậy, gọi điện phá giấc ngủ trưa của Tú và Hiển, hẹn gặp hai người ở quán cà phê quen thuộc vì "có chuyện rất quan trọng"!

Tôi đợi không bao lâu thì Tú và Hiển hốt hồn chạy tới. Trông thấy tôi, hai ông bạn đồng thanh hỏi:

- Việc gì mà khẩn trương thế?

Tôi không vội trả lời, gọi người phục vụ đem cà phê, thuốc lá ra mời đàng hoàng, xong đâu đấy tôi mới từ tốn cất lời:

- Hai ông còn nhớ chuyện tình cảm của tôi và người con gái tên Thi hồi mấy chục năm về trước không? Hiển và Tú cùng giật nảy người lên:

- Sao? Ông đừng bảo với tụi này là ông vừa gặp lại cô ấy nhé!

- Không đúng!... mà cũng không sai!

Tôi mơ màng nhìn theo làn khói thuốc mong manh uốn éo trước mặt.

- Thế nghĩa là sao? Ông nói rõ ra coi, đừng ôm ờ hoài như vậy chứ! - Hiển gắt.

Tôi mỉm cười:

- Ông để từ từ tôi mới nói được chứ! Hai ông còn nhớ ngày xưa tôi có nhắc đến ba nốt ruồi hình tam giác sau gáy Thi không? Sáng nay, tôi vừa gặp một cô gái có dấu tích giống hệt như thế!

Cả Tú và Hiển đều ngó người ra kinh ngạc, chưa ai kịp nói lời nào thì tôi đã tiếp tục:

- Lại thêm một điều làm tôi choáng váng nữa, đó là... ngày tháng năm sinh của cô gái này lại trùng khớp với ngày Thi xa rời tôi hồi mấy mươi năm trước. Hai ông thử nghĩ xem, trên đời sao lại có chuyện trùng hợp lạ lùng đến như vậy chứ?

Tú trợn mắt:

- Những gì nãy giờ ông kể là hoàn toàn có thật hay do ông sống cô độc một mình buồn quá, lại thêm ngày đêm tưởng nhớ tới Thi nên mơ màng ra câu chuyện đó?

Tôi cười buồn:

- Ông nghĩ tôi bị tâm thần hả?

- Tôi thấy chuyện gì cũng có khả năng xảy ra. - Hiển xen vào.

Tú quay sang Hiển:

- Vậy ông tin cô gái đó chính là do Thi đầu thai lên?

Hiển gật gù:

- Có thể lắm chứ! Mình vốn không tin có ma, nhưng rõ ràng Hải đã từng sống với ma một thời gian dài, rồi tận mắt bọn mình chứng kiến tấm hình vẽ Thi chỉ trong phút chốc hóa thành giấy trắng. Tất cả những chuyện đó nếu đem kể cho bất cứ người khác nào nghe, chắc chắn họ cũng sẽ bảo đó là sản phẩm của trí tưởng tượng phong phú, hoặc là do ảo tưởng của những hệ thần kinh không bình thường. Chắc chắn sẽ không ai tin đó là sự thật. Nhưng tụi mình lại biết nó đúng là sự thật một sự thật rất rõ ràng, không muốn tin cũng không được. Chuyện khó tin như vậy đã xảy ra rồi, thì hôm nay sự việc này cũng có thể lại là một chuyện khó tin nhưng có thật nữa... Điều đó cũng không có gì là lạ!

Tú khuấy tròn chiếc muỗng trong ly cà phê:

- Ủ ơng phân tích nghe cũng phải! Có điều... có điều bây giờ phải làm cách nào để xác minh?

Hiển cười ngắt:

- Xác minh? Xác minh gì? Xác minh xem cô gái ấy có phải là Thi của hai mươi năm trước không à? Ông nên nhớ, ngoài ba nốt ruồi đặc biệt đó ra, cô gái hiện nay hoàn toàn khác, hoàn toàn không nhớ gì đến tiền kiếp của mình, thì cho dù có đúng là Thi đi chăng nữa, cô gái ấy cũng không thể chứng minh gì được.

Tú ngó người ra. Tôi nhìn Hiển khẩn cầu:

- Ông nghĩ bây giờ tôi phải làm sao đây?

Trong đám bạn của tôi thời đi học, Hiển luôn là đứa giữ được bình tĩnh và đưa ra những lời khuyên sáng suốt trong những hoàn cảnh đặc biệt khi ai nấy đều mất khả năng tư duy. Hiển rít một hơi thuốc, ngó thẳng vào mặt tôi:

- Ông vẫn còn thương nhớ Thi lắm phải không?

Tôi gật đầu xác nhận:

- Đúng thế! Suốt mấy chục năm qua, mặc dù đã lấy vợ sinh con nhưng trong trái tim tôi chỉ luôn duy nhất có một tình yêu, đó là tình yêu tôi dành tặng cho Thi ngày trước.

Hiển lại gật gù:

- Có lẽ mối tình chung thủy của ông và Thi đã làm động lòng Trời nên mới xui khiến cho ông có cuộc gặp gỡ ngày hôm nay với cô bé đó. Theo tôi việc ông sẽ đưa đón cô bé đi học mỗi ngày cũng rất hợp tình hợp lý, vừa giúp đỡ người trong lúc hoạn nạn khó khăn, vừa là cơ hội để ông tiếp xúc gần gũi và tìm hiểu kỹ hơn cô gái ấy. Sau một thời gian, nếu quả thật có duyên với nhau thì mạnh dạn tiến tới, dù cô ấy có đúng là Thi hay không cũng là điều tốt. Còn nếu không có duyên, tự nhiên mình sẽ khẳng định được ba nốt ruồi kia chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên.

- Vì sao?

- Vì nếu cô ấy mang theo dấu vết cũ từ tiền kiếp về đây, là nhằm mục đích để cho ông nhận ra cô ấy, tất nhiên sợi dây liên hệ từ tiền kiếp sẽ thắt chặt hai người lại khi hai người gặp được nhau...

Tôi thở phào nhẹ nhõm:

- Ủ ơng nói có lý! Tôi sẽ không vội...

Hiển bật cười ha hả:

- Ông nói vội gì kia? Bộ ông tính chạy ngay đến chỗ cô gái ấy mà hét to lên rằng: Em chính là người yêu của anh trước đây, nay đã đầu thai trở lại bằng chứng là ba nốt ruồi đặc biệt kia... ông định làm như thế thật sao? Ông mà hấp tấp thế là hỏng... hỏng bét thôi ông ơi!

Nhin thấy tôi và Tú đang nghênh mặt ra, Hiển nói rõ ràng hơn:

- Ông mà làm như vậy, cô gái kia sẽ sợ ông đến chết khiếp. Có hai trường hợp sẽ xảy ra. Thứ nhất cô ấy có thể cho rằng ông là kẻ tâm thần, thứ hai tệ hại hơn, cô ấy sẽ nghĩ ông là loại người không đáng hoàng, vừa thấy con gái người ta thì muốn chiếm lấy làm sở hữu... Ông sẽ không còn cơ hội nào mà tiếp cận cô ta được nữa...

Tôi đồng tình:

- Ông nói không sai!

Trầm ngâm một chút, tôi nói tiếp:

- Điều tôi e ngại nhất lúc này là...

- Là điều gì? - Tú nôn nóng hỏi.

- Là giữa tôi và cô gái ấy chênh lệch quá nhiều về tuổi tác...

Không chờ tôi nói hết câu, Hiển cắt ngang:

- Chuyện chênh lệch tuổi tác không phải là vấn đề lớn. Điều đáng lo ngại là cô gái kia sẽ dành cho ông tình cảm như thế nào thôi... Chuyện ấy tùy thuộc hết vào cách cư xử của ông đấy, Hải ạ!

- À mà nè! Hai người xung hô với nhau là chú cháu à? Hê hê... mai sau cũng kẹt đây!

Tú cười làm cả tôi và Hiển cũng cười theo. Được sự chia sẻ và góp ý tận tình của hai người bạn thân thiết, giờ đây tôi đã cảm thấy an tâm và biết mình phải làm gì.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

Ngay chiều tối hôm sau tôi bắt đầu thực hiện bốn phận tài xế của mình một cách vô cùng tận tụy. Đầu tiên, tôi thuê một chiếc xích lô tới trạm xăng để chuyển con ngựa sắt của Nhi về nhà.

Vừa trông thấy tôi, Nhi mừng rỡ:

- Chú... cháu cứ tưởng...
- Tưởng chú trốn luôn rồi phải không? - Tôi cười, hỏi đùa.

Nhi hồn dỗi:

- Sao cháu lại dám nghĩ về chú như thế chứ? Chỉ là cháu không ngờ chú tới sớm vậy đâu...

Tôi giả bộ xoay lưng:

- Vậy thôi cháu về nhé, chút nữa cháu quay lại đón cháu!

Nhi lật đật níu chặt tay tôi:

- Chú oi... Cháu lỡ lời... Chú đừng giận... cháu bỏ qua cho cháu đi! Cháu thấy cháu tới, mừng quá nên nói nồng lung tung vậy thôi...

Tôi cười xòa:

- Đùa với cháu chút cho cháu vui thôi, cháu không giận hòn gì đâu! Sao rồi, từ hôm qua tới nay cánh tay còn đau nhiều không? Vết thương ở đâu gối sao rồi?

Nhi nhoẻn cười:

- Dạ, tay đỡ đau nhiều lắm rồi cháu à! Còn chỗ này thì...

Nhi nhăn mặt, mũi lại héch lên một cách nũng nịu.

- Sao, chỗ đó ra sao? - Tôi hỏi.

- Ngủ một đêm, sáng ra nó lành mặt, bước xuống đi... đau thấu trời xanh luôn cháu oi...

Nhi có vẻ muốn nhõng nhẽo. Tôi cười lớn:

- Phải đau như vậy để cháu nhớ, mai này không còn dám phóng nhanh vượt ẩu nữa!

- Cháu biết lỗi rồi, cháu cứ rầy cháu hoài... - Tôi phụng phịu.

Tôi phá ra cười rồi cùng cô vào nhà. Tôi bắt Nhi phải lấy thuốc và bông băng ra để tôi tự tay lau rửa vết thương cho cô. Ban đầu Nhi không đồng ý có lẽ do ngại ngần trước một người đàn ông chưa quen biết lắm, nhưng sau đó, thấy tôi có vẻ tự nhiên, và cũng là người đáng hoàng nên cô không giữ ý nữa.

Rửa xong vết thương, tôi và Nhi ngồi nói chuyện với nhau rất lâu, mãi đến khi trời nhập nhoạng tối, Nhi đứng lên xin phép vào trong chuẩn bị đồ để đến lớp.

Lúc cho Nhi xuống ở cổng trường, cô nhìn tôi ái ngại:

- Trong khi cháu học, ở ngoài này cháu làm gì?

- Chú có nhà người quen gần đây, cháu sẽ tới chơi một ván cờ, chờ cháu tan học cháu sẽ quay lại đón. - Tôi nói dối.

Nhi tươi cười:

- Vậy là cháu tạm yên tâm rồi. Chào cháu, cháu đi đây!

Tôi gật đầu, nhìn theo dáng cô đi khuất dần trong sân trường rồi mới dẫn xe tới một quán cà phê gần đó ngồi chờ.

Mới đó mà đã một tháng trôi qua! Một tháng, đủ để tình cảm giữa tôi và Nhi trở nên khắng khít. Đối với tôi Nhi rất vô tư, cô thương yêu và quý trọng tôi như cha chú, như một "ân nhân" theo lời cô nói.

Trái lại, tôi đã không còn giữ được sự tự nhiên thoả mái lúc ban đầu. Hồi mới gặp Nhi, dù có nghi ngờ cô chính là hiện thân của Thi trở về tìm lại tôi, nhưng ngoài sự xúc động nhất thời, tôi hoàn toàn không có bất kỳ một ý nghĩ đen tối nào trong đầu cả. Nhưng thời gian gần đây vừa qua đã làm tình cảm này sinh trong lòng tôi. Có nhiều lúc nhìn thấy Nhi cười cười nói nói, tôi lại khao khát được đặt lên đôi môi tươi thắm đó một nụ hôn, tôi thèm được ôm cô vào lòng, thèm áp mặt mình vào cái dấu tích năm xưa của Thi để lại. Bao nhiêu tình cảm và dục vọng sôi sục trong tôi khiến tôi luôn lo sợ một lúc nào đó mình không kiềm chế được. Lúc ấy... chắc chắn Nhi sẽ xem thường tôi, xa lánh tôi ngay lập tức.

Do vậy, tôi nghĩ mình phải mau chóng tỏ bày tình cảm với Nhi. Nhưng như vậy liệu có vội quá không? Tôi không biết phải làm sao cho đúng nữa...

Nhi là một cô gái rất ngoan hiền. Sống giữa nơi phồn hoa đô hội, dập dùn nam thanh nữ tú, nhưng Nhi vẫn giữ được bản chất của một cô gái quê dịu dàng thùy mị. Nhi không đua đòi ăn diện, không phóng túng như một vài cô gái vừa ở quê ra, choáng ngợp trước sự hào hoa của phố phường, lẩn xẩn vào đời một cách bất cần cả tương lai. Nhưng điều làm tôi vui mừng nhất, ấm lòng nhất chính là khi biết được cho tới lúc này, Nhi chưa từng yêu một ai!

Tôi đến thăm Nhi rất thường xuyên. Mặc dù lúc này cánh tay cô đã tháo bó bột và hoàn toàn hồi phục, nhưng tôi vẫn là tài xế cho cô mỗi tối đến trường. Dạo này tôi cũng ít ăn cơm chiều ở nhà. Một mình lúi húi nấu nướng, rồi lại một mình ngồi bên mâm cơm, buồn bã lắm, khi ăn không còn cảm giác ngon miệng nữa. Vì thế tôi thường đến ăn cơm ở nhà Nhi. Gặp lúc có cô bạn của Nhi ở nhà, cả ba ngồi ăn uống, cười đùa rất vui vẻ. Bữa ăn tuy đậm bạc nhưng lại mang đậm một hương vị ấm áp tuyệt vời mà lâu lắm rồi tôi chưa có được.

Những hôm cô bạn bận tăng ca, tôi ghé siêu thị đón Nhi, mua một vài món rồi khi về nhà hai cháu cùng xuống bếp. Nhi thường bày ra các cuộc thi xem ai nhanh hơn và cười giòn giã mỗi khi tôi thua cuộc. Tôi như thấy mình đang trẻ lại từng ngày. Chiếc kim đồng hồ của đời tôi đang chạy những vòng quay ngược.

Có lúc tôi quên băng mình đang ở lứa tuổi xấp xỉ năm mươi, quên rằng tóc trên đầu tôi đã có nhiều sợi

bạc, quên đứa con trai đang ở rất xa của tôi tuổi cũng gần với tuổi Nhi. Tôi quên hết, tôi tưởng như mình đang là chàng sinh viên nghèo thuở trước, ăn tô mì gói không rau không thịt mà vẫn có cảm giác ngon tận ruột gan.

Những lúc Nhi bá cổ tôi reo mừng một điều gì đó tôi phải cố gắng dần lòng, không cho phép mình ghì chặt lấy thân thể trẻ trung đầy sức sống. Nhưng tôi không thể che giấu mãi tình cảm của mình, nhất là đối với người ngoài cuộc. Cô bạn gái của Nhi đã sớm nhận ra điều đó.

- Chú... cháu hỏi thật, có phải chú đã dành cho Nhi một tình cảm không chỉ đơn thuần là tình chú cháu... Đúng không chú?

Lần tôi đến chơi gặp lúc Nhi đi vắng, Ánh cô bạn gái cùng nhà - thay mặt Nhi tiếp tôi và bất ngờ đã đưa ra câu hỏi ấy. Thoạt nghe Ánh hỏi, tôi rất lúng túng và muốn chối phăng đi. Nhưng nghĩ lại, thấy trước sau gì thì chuyện này rồi tôi cũng sẽ nói ra, vì vậy nên tôi gật đầu xác nhận.

- Đúng, cháu quá thật tinh ý! Đúng là cháu đã không xem Nhi như con cháu được nữa rồi...

Ánh nghiêm nghị nhìn tôi:

- Do gần gũi lâu ngày làm phát sinh tình cảm, hay... tại vì cháu thấy Nhi đối với cháu hồn nhiên thân thiết mà cháu... xem thường nó, có ý nghĩ không tốt về nó?

Tôi lắc đầu:

- Cháu nghĩ cháu thuộc loại người đó sao? Cháu cũng thấy rõ đó, mặc dù cháu dành tình cảm đặc biệt cho Nhi, nhưng có bao giờ cháu có thái độ hoặc cử chỉ gì sàm sỡ hay không tôn trọng cô ấy đâu? Đối với cháu, tình cảm đó thiêng liêng lắm, cháu có nói ra cháu cũng không hiểu hết được đâu, cháu à!

Ánh ngược nhìn tôi:

- Dạ, cháu cũng tin cháu là người tốt. Cháu cũng hy vọng bạn cháu có được một người chồng hết lòng hết dạ thương yêu, lo lắng cho nó. Cháu là người có thể mang tới hạnh phúc cho bạn cháu. Nhưng cháu chỉ e ngại, tuổi tác giữa cháu và Nhi quá chênh lệch nhau, chắc chắn sẽ gặp nhiều cản trở về phía gia đình cháu, nhất là con trai cháu. Anh ấy có chấp nhận để cha mình cưới một người vợ mà tuổi chỉ mới xấp xỉ với mình không? Liệu cháu có dám vượt qua tất cả mọi rào cản để đến với Nhi không? Hay là... sau này cháu phải là người lau nước mắt cho nó? Cháu mong cháu suy nghĩ cho kỹ, cân nhắc cho thật kỹ trước khi thổ lộ tình cảm đó với Nhi...

- Cháu yên tâm đi, cháu đã từng này tuổi đâu rồi, đâu còn bồng bột như đám thanh niên mà không suy nghĩ cẩn kẽ trước khi làm. Cháu thấy giữa cháu và Nhi có rất nhiều cơ duyên mà sau này cháu kể cho cháu rõ. Về phần gia đình cháu, con trai cháu thì cháu đừng lo lắng gì hết, nó sống ở nước ngoài, nó không có những định kiến hẹp hòi xưa cũ trong đầu đâu. Đã nhiều lần nó thúc giục cháu cưới vợ để có người bầu bạn, vì sau khi tốt nghiệp nó cũng không về lại quê nhà mà nhận lời làm việc cho một công ty bên đó luôn.

- Anh ấy không phản đối cháu cưới vợ, nhưng có chấp nhận để cháu cưới một người vợ trẻ như vậy không? Anh ấy có chấp nhận gọi một người cùng lứa tuổi với mình bằng mẹ kế không? - Ánh lo lắng.

Tôi cười:

- Cháu đừng lo, hôm trước cháu đã có dò ý với nó rồi. Nó bảo cháu cứ chọn lựa, đó là hạnh phúc của cháu, nó không bao giờ cản trở. Còn về việc xưng hô, đâu nhất thiết phải gọi vợ của ba bằng mẹ kế đâu? Có thể gọi bằng dì, bằng cô cũng được mà, phải không cháu?

Ánh thở hắt ra:

- Nghe cháu nói vậy cháu cũng thấy nhẹ lòng. Thú thật với cháu nhé, mấy lúc gần đây cháu cứ nom nớp lo sợ, cháu sợ Nhi sẽ phải đau buồn lần nữa. Hồi ngoại nó mất, cháu đã chứng kiến nỗi đau tột cùng của nó rồi, cháu rất sợ, cháu không muốn nó bị như vậy lần thứ hai...

Tôi siết chặt tay Ánh:

- Cháu là một cô gái tốt. Nhi thật may mắn khi có được người bạn như cháu. Cháu yên tâm đi cháu không đem lại đau khổ cho Nhi đâu. Cháu chỉ lo ngại một điều...

- Chú lo điều gì?

Thấy tôi ngập ngừng, Ánh hỏi.

- Chú lo... Nhi có chấp nhận cháu không? Nhi còn quá trẻ trung, trong khi đó cháu... cháu già mất rồi cháu à. Lần này Ánh lại là người đồng viên tôi:

- Chú đừng lo! Cháu nhận thấy Nhi cũng rất có tình cảm với cháu. Gia đình Nhi cũng không còn ai, có nghĩa là cũng không sợ phải gặp sự cản trở nào một khi Nhi đồng ý.

Tôi thở dài:

- Đành rằng Nhi có tình cảm với cháu, nhưng đó chỉ là tình cảm cháu, nhưng nếu cháu bày tỏ lòng mình và đề nghị Nhi chuyển sang mối quan hệ khác, cháu e rằng... Nhi cũng khó mà chấp thuận.

Ánh bật cười:

- Chú phải thử mới biết! Chứ nếu mãi lo như vậy chẳng lẽ cháu cứ ôm ấp tình cảm đó rồi ngồi chờ Nhi đi lấy chồng sao? Cháu cứ mạnh dạn nói hết lòng mình với Nhi đi. Một khi cháu biết cháu thật tình với Nhi thì cháu ủng hộ cháu hai tay hai chân luôn. Cháu đứng về phe cháu.

- Ủa, nhà mình hôm nay chơi trò gì mà chia phe nữa vậy ta?

Ánh vừa dứt lời thì nghe tiếng Nhi ngoài cửa. Ánh nhìn tôi lè lưỡi. Tôi mỉm cười ra hiệu cho Ánh đừng vội nói gì với Nhi.

- Chú... cháu với Ánh về phe với nhau để bắt nạt cháu phải không? - Nhi làm bộ dỗi.

- Ai dám bắt nạt cô nương? - Ánh cười

- Vậy hai người chia phe để làm gì? - Nhi thắc mắc.

- Hãy đợi đấy! Rồi sẽ biết!

Ánh đứng lên tắt nhẹ vào má bạn rồi đi xuống nhà sau. Tôi không khỏi bật cười trước hai cô gái nhỏ. Hôm đó về nhà tôi cứ suy nghĩ mãi những lời Ánh nói.

Đúng rồi, tôi phải có can đảm bày tỏ tình cảm của mình với Nhi một cách rõ ràng, chứ không lẽ cứ phải đè

nén mãi trong lòng, tuổi của tôi cũng đâu còn trẻ trung gì nữa? Tôi hỏi ý kiến quân sư Hiển, nó cũng nhận thấy tôi không nên kéo dài hơn nữa. Tối hôm sau Nhi không có giờ học ở trường, tôi đề nghị:

- Nhi đi ăn kem với chú nhé?

Nhi ngạc nhiên nhìn tôi:

- Ừa, chú cũng thích ăn kem nữa sao?

Tôi bật cười:

- Sao cháu lại hỏi vậy?

- Cháu tưởng chỉ có mấy đứa nhỏ tại cháu mới thích vô quán kem thôi, cỡ cháu thường người ta hay tới quán cà phê hoặc quán... nhậu.

Tôi nghe một nỗi buồn ập vào tim mình, nhưng vẫn cố gượng cười:

- Vậy là cháu muốn nói chú già rồi, cháu không thích hợp đi với cháu tới quán kem phải không?

Biết mình lỡ lời, Nhi ôm lấy cánh tay tôi lắc lắc:

- Chú... cháu xin lỗi... cháu không có ý đó! Chỉ là cháu thật tình nghĩ vậy thôi mà... Chú đừng giận cháu nha, cháu mà giận, chút nữa cháu ăn một lúc bốn, năm ly cho cháu trả tiền mệt nghỉ luôn đó!

Tôi bật cười:

- Ăn không hết là chết với cháu đấy nhé!

Nhi nhoẻn cười, chạy vào nhà trong thay quần áo. Vì đã có chủ đích trước nên tôi đưa Nhi tìm đến một quán kem thật vắng và chọn một góc ngồi cũng vắng.

Nhin Nhi hồn nhiên xúc tung muỗng kem đưa vào miệng ngon lành, tôi không dàn lòng được nữa, nhưng việc mở lời đối với tôi lúc này cũng rất khó khăn.

- Cháu tin trên đời này có ma không, Nhi?

Bất ngờ nghe tôi hỏi, Nhi tròn mắt:

- Ủi cháu đừng nhát cháu à nghen, cháu sợ ma lắm đó!

- Cháu sợ ma? Tức là cháu tin có ma? - Tôi hỏi lại.

Nhi tư lự:

- Cháu cũng hổng biết nữa... Nhiều lúc cháu tin nhiều lúc cũng không tin, nhưng... sợ thì lúc nào cháu cũng sợ!

- Trời! - Tôi kêu lên.

- Mà sao tự nhiên cháu lại hỏi cháu như vậy? - Nhi tò mò.

- Là vì... là vì cháu muốn kể cho cháu nghe một câu chuyện.

Tôi không biết phải vào đề bằng cách nào, nên phải đi một vòng thật xa như thế.

- Chú kể chuyện ma cho cháu nghe à? Hấp dẫn đây!

Nhin vẻ háo hức trẻ con của Nhi, tôi thật không đoán được phản ứng của cô sẽ như thế nào khi nghe tôi nói hết. Thôi kê, chuyện đó tính sau đi, lúc này đây tôi phải làm sao để cho Nhi hiểu được lòng mình. Tôi bắt đầu kể cho Nhi nghe về cuộc gặp gỡ tình cờ của đôi trai gái trên một chuyến xe đêm, về những ngày tháng họ sống bên nhau ngập tràn hạnh phúc. Và rồi, để trả lại cuộc sống và tương lai cho người mình yêu, cô gái đã quyết định dứt áo ra đi... chàng trai đau khổ thế nào khi biết người mình yêu thương thời gian qua thật ra chỉ là một vong hồn của cô gái đã chết cách đó một năm trước.

Nhi quên cả muỗng kem cầm trên tay đang tan chảy, cô kéo ghế ngồi sát vào tôi, hai cánh mũi pháp phồng hôi hộp.

- Tôi nghiệp cho họ biết bao phải không cháu? Rồi sau đó chàng thanh niên kia thế nào hả cháu? - Nhi hỏi khi tôi vừa kết thúc câu chuyện.

Tôi nhìn Nhi:

- Rồi thì anh ta cũng lấy vợ, sinh con nhưng trong lòng vẫn không sao quên được mối tình ngang trái đó. Rồi vợ anh ta qua đời, con trai đi học xa, anh ta lại sống những ngày cô đơn buồn bã...

Nhi giật mình ngó sững tôi:

- Chú... vậy là... vậy ra nãy giờ cháu kể cho cháu nghe chuyện của chính cháu phải không?

Tôi khe khẽ gật đầu.

- Tất cả những gì cháu kể đều là sự thật? Hay là thấy cháu sợ ma nên cháu nhát cháu thế?

Tôi buồn bã:

- Tất cả đều là sự thật!

Trong lúc Nhi còn đang sững sờ, tôi nhìn thẳng vào mắt cô, nói tiếp:

- Cháu có biết ngày chia tay, cô gái ấy đã nói gì với cháu không?

- Nói gì hả cháu? - Nhi ngoác hỏi.

- Cô ấy bảo nếu còn duyên thì ắt sẽ có ngày gặp mặt. Và điều mà cô ấy luôn nhắc đi nhắc lại với cháu là dấu tích để nhận ra nhau khi cô ấy đầu thai kiếp khác. - Tôi vẫn nhìn thẳng vào Nhi.

- Dấu tích? Dấu tích gì vậy cháu?

- Dấu tích đó là... ba nốt ruồi son xếp thành hình tam giác ngay sau gáy của cô ấy! - Tôi nói nhanh.

Nhi kêu lên thảng thốt:

- Chú... cháu...!

Nhi buông rơi chiếc muỗng, sờ tay vào gáy mình, vẻ mặt hoang mang, lo sợ...

- Chú... cháu đừng đùa như vậy, cháu đừng nhát cháu như vậy, cháu... cháu sợ lắm...

Tôi nắm chặt bàn tay Nhi, nhìn sâu vào mắt cô:

- Không, cháu không đùa, cũng không phải cháu nhát cháu! Những gì cháu kể hoàn toàn là sự thật một sự thật hi hữu mà khó ai có thể tin được nhưng nó đã xảy ra cho cháu. Ngay lần đầu tiên nhìn thấy ba nốt ruồi đặc biệt ấy sau cổ cháu cháu đã không khỏi bàng hoàng, cháu không dám tin vào mắt mình, nhưng dù không muốn tin cũng không được...

Ngừng một lúc để quan sát Nhi, tôi nói tiếp:

- Cháu biết giữa cháu và cô ấy còn có điểm nào liên quan với nhau nữa không?

- Ý chú muốn nói là... cô ấy tên Thi, còn cháu tên Nhi? - Nhi lắp bắp.

Tôi lắc đầu:

- Không, chú không quan trọng vấn đề đó, tên người thì rất nhiều trùng hợp, không có gì lạ. Điều lạ kỳ là... ngày tháng năm sinh của cháu, chính là ngày cô ấy bỏ chú mà đi...

Nhi ngồi lặng đi rất lâu, mãi đến khi con xúc động qua đi, Nhi nhẹ rút bàn tay cô ra khỏi tay tôi rồi nhìn tôi với ánh mắt thật buồn:

- Vì thế nên bấy lâu nay chú luôn đối xử tốt với cháu?

Tôi chụp lấy tay Thi, giữ chặt nó trong tay mình:

- Không đâu, Nhi oi... chú thương cháu... ý chú muốn nói là... chú rất... yêu thương cháu... Cháu có hiểu điều đó không Nhi?

Nhi cười buồn bã:

- Chú thương cháu? Chú yêu cháu? Là vì qua cháu chú tìm lại được hình bóng người xưa?

Tôi lắc đầu:

- Không! Ngay giây phút đầu tiên nhận ra dấu vết người xưa trên người cháu, chú không khỏi bàng hoàng xúc động, nhưng khi những cảm xúc đó qua đi, trong lòng chú hoàn toàn không có bất kỳ một ý nghĩ đen tối nào với cháu. Bởi vì... ngoài dấu tích đó, giữa cháu và cô ấy hoàn toàn khác xa nhau, không có một điểm nhỏ nào giống nhau, về hình thức cũng như tính tình. Nên nếu bảo cháu thương cháu vì qua cháu tìm lại bóng hình người xưa là không đúng. Mãi đến khi có điều kiện tiếp xúc và gần gũi cháu, chú mới dần dần nảy sinh tình cảm...

- Chú nói thật ? - Nhi rưng rưng nước mắt nhìn tôi.

- Có khi nào chú nói điều gì không thật với cháu đâu? - Tôi hỏi lại Nhi.

- Nhưng... nếu cháu... cháu không phải là hiện thân của cô ấy, kiếp trước của cháu là một người hoàn toàn khác, thì liệu cháu có... có dành cho cháu những tình cảm đẹp đẽ đó không?

Tôi khẳng định:

- Chú đã nói rồi, việc cháu có là cô ấy hay không không quan trọng nữa, vì đó chỉ là sự xúc động nhất thời ban đầu, tình cảm hôm nay cháu dành cho cháu là vì cháu, hoàn toàn vì con người cháu chứ không chỉ vì ba nốt ruồi đặc biệt đó đâu. Lâu nay đã nhiều lần cháu muốn giải bày hết tâm sự của mình cho cháu hiểu, nhưng cháu còn e ngại... cháu sợ cháu không chấp nhận một người đáng tuổi cha cháu như cháu bây giờ... Chú biết... Chú không trách cháu đâu... Chú biết cháu khó lòng mà chấp nhận được một người như cháu. Thôi thì... những gì cần nói với cháu hôm nay cháu đã nói được hết rồi, dù sao thì cháu cũng cảm ơn cháu đã chịu lắng nghe, cảm ơn cháu đã cho cháu những ngày tháng thật sự vui tươi, thật sự đầm ấm trong ngôi nhà của cháu...

Tôi nói luôn một hơi rồi vội vã đứng lên dọn bước ra về. Nhi níu tay tôi lại:

- Chú không muốn biết cảm nghĩ của cháu sao?

Tôi vỗ nhẹ lên vai Nhi, gượng cười:

- Chú biết... cháu không trách gì cháu đâu... Cháu cũng đừng ngại, không cần an ủi cháu đâu cháu à...

Bất chợt Nhi nhào tới ôm chầm lấy tôi, tay cô đắm mình vào lưng tôi, nói trong nước mắt:

- Chú thật đáng ghét! Chú rất là đáng ghét... cháu có biết không?

Quá bất ngờ, tôi cứ đứng sững như thế trong mấy giây, tới lúc chợt hiểu ra, tôi sung sướng ôm choàng lấy Nhi, nhắc bỗng cô lên xoay tít mấy vòng...

Sau khi chính thức công bố mối quan hệ mới giữa tôi và Nhi cho tất cả mọi người quen biết, điều đầu tiên tôi làm là đưa Nhi về Quảng Ngãi để thấp nhang cho ông bà cha mẹ và ra mắt các chị gái của tôi. Trên đường đi, tôi không quên bảo tài xế dừng lại để đưa Nhi vào thăm lại nhà mồ của Thi. Nhưng... tuy nhà mồ vẫn còn đó mà ngôi mộ lại là mộ của người khác mất rồi.

Khi chúng tôi vào làng hỏi thăm thì được biết gia đình Thi đã bốc mộ cô từ lâu, nghe nói đưa về quê gửi ở một ngôi chùa nào ngoài đấy. Về đến quê nhà, tôi đưa Nhi đi thăm viếng mộ phần cha mẹ và tất cả những người trong họ tộc. Đưa Nhi ra mắt các chị tôi và bà con làng xóm.

Khi các cuộc viếng thăm đã gần như hoàn tất tôi bảo Nhi:

- Ngày mai, anh đưa em tới một nơi...

- Nơi nào vậy anh? - Nhi tò mò.

Tôi mỉm cười:

- Bí mật, rồi mai em sẽ biết!

Sau bữa ăn sáng, tôi bảo tài xế lấy xe đưa hai chúng tôi chạy ngược theo quốc lộ, tìm tới ngôi nhà năm xưa Thi từng sinh sống.

Bà mẹ Thi năm nay đã ngoài tám mươi, mái tóc bạc trắng, phất phơ lòa xòa trước trán. Vừa nghe tôi và Nhi cất tiếng chào, bà hấp háy đôi mắt hom hem, run giọng hỏi:

- Thi phải không? Con mới về đó hở Thi? Hai à, Hai... em Thi con về rồi nè, nó về thăm mẹ rồi nè...

Thấy Nhi có vẻ lo sợ tôi siết chặt cô ra dấu cùi yên tâm. Bà lão kéo Nhi vào lòng sờ nắn, vuốt ve từ gương mặt đến cánh tay, đến từng ngón tay cô:

- Thi oi sao con bỏ mẹ, con đi lâu quá mãi tới nay con mới chịu quay về... Con biết mẹ chờ đợi con mỏi mòn lắm không? Con có biết mẹ thương nhớ con lắm không? Thi oi... Thi...

Anh Hai của Thi có lẽ ngại với người khách lạ nên kéo tay mẹ:

- Mẹ! Mẹ lảm cầm rồi hay sao vậy? Đây là khách của nhà mình, đâu có phải là em Thi, mẹ làm vậy kỳ lắm đó!

Bà lão khóc ngất lên:

- Con đừng thấy mẹ già cả, mắt mờ tay rám rồi bày trò dối gạt mẹ! Làm sao mẹ lại không nhận ra đứa con gái tội nghiệp của mẹ được chứ? Con nhìn kỹ đi, nốt ruồi sau cổ của em con nè, có lầm với ai được mà con

bảo mẹ lầm cẩm...

Vừa nói, bà lão vừa tém mái tóc Nhi qua một bên, bàn tay nhăn nheo của bà cứ vuốt mái mẩy nốt ruồi đỏ rực. Người anh Hai đứng ngây ra nhìn, không hiểu nổi. Mãi lúc sau, chừng như anh lấy lại bình tĩnh, mòi tôi ngồi uống trà rồi chậm rãi cất tiếng:

- Mẹ tôi già rồi, cũng có hơi lầm cẩm, mong anh chị vui lòng bỏ qua cho, đừng chấp nhất... Mà nghĩ cũng lạ, tuy bà đôi lúc có hay quên nhưng chưa bao giờ bà nhận lầm người như vậy, chưa bao giờ bà gọi ai là Thi, đưa em gái đã mất cách nay hơn hai chục năm của tôi. Lâu nay bà vẫn biết Thi đã chết. Vậy mà... không hiểu sao hôm nay vừa nghe thấy cô ấy, bà lại gọi ngay cô ấy là Thi... mà cũng lạ, cô ấy lại có mẩy nốt ruồi giống hệt em gái tôi ngày trước...

Tôi mỉm cười, định kể tất cả mọi việc cho anh Hai của Thi được tường tận, nhưng nghĩ lại, thôi thì dù sao mọi việc cũng đã trôi qua rất lâu rồi, tất cả lùi vào quá khứ, khơi dậy làm gì cho người còn sống phải bận tâm thêm. Hãy để tất cả ngủ yên trong nấm mồ dĩ vãng...

Nghĩ thế nên tôi nói:

- Anh yên tâm, chúng tôi không nghĩ gì đâu. Trước kia tôi là bạn của Thi, nay có dịp về ngang qua đây nên ghé thăm gia đình. Còn việc mẩy nốt ruồi đó chắc là do sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi anh à! Anh cũng đừng nghĩ ngại làm gì!

Trong lúc tôi và anh trai của Thi ngồi với nhau, thăm hỏi đủ điều thì nơi bộ ván giữa nhà bà lão vẫn không thôi ôm Nhi vào lòng mà thủ thỉ nỗi nhớ niềm thương của người mẹ sau bao nhiêu năm dài mới được gặp lại đứa con yêu quý của mình. Nước mắt bà lão lăn dài trên gương mặt nhăn nheo khắc khổ. Nhi cũng không cầm được nước mắt. Cô mồ côi từ bé, cô không được tận hưởng sự ấm áp của tình mẫu tử thiêng liêng. Suốt quãng đời tuổi thơ, Nhi được bà dưỡng nuôi dạy dỗ. Hai bà cháu một già một trẻ đã quần quật không rời, đã nương tựa vào nhau để chống chịu lại bao nhiêu thử thách của cuộc đời nhiều gian nan vất vả. Bây giờ, nằm trong vòng tay già nua của bà lão nghe những lời thống thiết bà nói ra Nhi tưởng như mình được nằm trong tay mẹ, tay bà như những ngày bà còn sống, nước mắt cô cũng tuôn chảy không ngừng...

Ban đầu tôi định đưa Nhi đến đó thăm hỏi một chút rồi lại quay về, nhưng thật không ngờ thái độ bà lão mẹ Thi lại như vậy, thành ra mãi đến trưa chúng tôi vẫn không có cách nào bứt bà ra khỏi Nhi để mà về được. Đành phải ở lại ăn bữa cơm trưa với gia đình.

Tất cả mọi người đều vui, nhất là bà lão. Bà luôn nói:

- Mẹ gặp lại được con gái của mẹ rồi, có nhắm mắt mới được yên lòng, mẹ không còn hối tiếc điều gì nữa... Tất cả những người trong nhà, ai nghe bà nói câu ấy đều cảm thấy mắt mình cay cay, đau xốn...

- Chúng tôi thật cảm ơn hai anh chị đã mang tôi cho gia đình tôi niêm hạnh phúc lớn lao này... Nhờ có anh chị, mẹ tôi mới vui được như vậy! - Anh trai của Thi xúc động nói.

Tôi vỗ vào vai anh:

- Không có gì... chúng tôi cũng rất vui.

Mãi đến xế trưa, anh trai của Thi phải dỗ dành mãi bà lão mới chịu để cho chúng tôi ra về.

- Con qua bên Mỹ, nhớ lâu lâu về thăm mẹ nghe con?

Bà nắm tay Nhi dặn đi dặn lại mãi câu đó. Bởi vì lúc nãy anh trai của Thi phải nói gạt bà:

- Mẹ để em nó đi đi, máy bay sắp cất cánh qua Mỹ rồi đó! Trễ chuyến bay em phải đi xe đò. Mẹ không nhớ em thường bị say xe sao? Mẹ không thương em sao?

Bà lão quýnh quàng:

- Ờ ờ thôi con đi đi, kéo trễ máy bay... Đi đi con... con không quen đi xe đò mà... Thôi, con đi máy bay đi... Theo tôi ra về mà Nhi còn bịn rịn bà lão lắm. Chúng tôi trao đổi số điện thoại và địa chỉ của anh trai Thi, hứa hẹn nếu có dịp sẽ tới thăm nhau. Nhi cẩn dặn, khi nào bà lão trâm tuối nhớ báo cho cô biết để cô về chịu tang thay thế cho Thi. Người anh trai gật đầu, cười trong màn nước mắt. Lên xe, Nhi ngã đầu vào vai tôi thút thít:

- Bà lão thật tội nghiệp. Phải chi ở gần, em sẽ nhận bà là mẹ, sẽ thay thế chị Thi mà yêu thương chăm sóc bà, để bà được yên vui, không còn buồn lo thương nhớ chị Thi lúc tuổi về chiều.

Tôi vuốt nhẹ lên mái tóc óng mượt của Nhi mà nghe lòng dâng tràn hạnh phúc. Tôi cảm thấy ông trời đã bù đắp lại tất cả những mất mát, đau thương mà tôi đã chịu trước kia bằng cách cho tôi có được người con gái hiền lành, nhân hậu này. Và tôi nghĩ, ở dưới suối vàng, chắc Hiếu - vợ tôi - cũng hài lòng khi thấy tôi được một người như Nhi chăm sóc thương yêu và cùng tôi đi hết quãng đường còn lại của cuộc đời.

Tôi bảo tài xế tắt máy lạnh, mở toang hết cửa kính để đón những con gió mát rượi thoảng từ cánh đồng lúa nằm dọc hai bên đường, những làn gió mang theo mùi mạ non thơm phung phức... Cuộc đời của mỗi con người có ai đoán được điều gì sẽ xảy ra?

Sau bao nhiêu mất mát đau thương, giờ phút này đây tôi thật sự hạnh phúc. Tôi choàng tay qua vai Nhi, kéo cô sát vào tôi thêm nữa. Ké vào tai cô, tôi nói thầm:

- Nhi oi... anh rất yêu em!

Gương mặt Nhi đỏ hồng lên. Cô nhìn tôi, mỉm cười hạnh phúc nhưng trên khói mắt cô lại long lanh chảy dài hai hàng nước mắt. Ưr đỗi khi hạnh phúc tột cùng, người ta cũng khóc!

Tối đó về nhà, tôi gửi mail cho con trai, nhắc nhở nó thu xếp công việc để về đúng ngày hôn lễ của chúng tôi. Mail vừa được gửi đi, thằng nhỏ đã gọi điện về chúc mừng, hứa chắc chắn với tôi:

- Ba yên tâm, con sẽ về sớm một ngày! Dù công việc bận rộn đến đâu con cũng bỏ hết qua một bên. Ngày cưới của ba là quan trọng nhất đối với con mà! Con rất vui, ba à! Lâu nay ở bên này mà lòng dạ con không hề yên ổn. Tuổi ba ngày một cao, sống thui thỏi một mình như vậy con thật không đành lòng.

Nó lại bảo tôi chuyển điện thoại cho Nhi:

- Con cảm ơn dì đã đến với ba con! Con thay mặt mẹ con, cảm ơn dì nhiều lắm...

Sau khi thăm hỏi Nhi đủ điều, nó kết luận bằng một câu như vậy, làm Nhi không cầm được nước mắt. Tôi

thấy mình thật hạnh phúc biết bao!

Về lại Sài Gòn, tôi và Nhi bắt tay ngay vào việc tổ chức hôn lễ. Nhi chỉ muốn một đám cưới giản đơn đỗi ở một nhà hàng bình dân nào đó. Nhi cũng không muốn chọn những chiếc đầm, những chiếc xoa-rê lộng lẫy mà nếu mặc vào trông cô sẽ không khác gì những nàng công chúa trong truyện cổ tích hoặc những cô tiên xinh đẹp bay lượn trên trời...

Nhưng dù tôi cố nài ép mấy Nhi cũng không chịu, cô chỉ muốn một chiếc áo dài bình dị mà thôi. Đám cưới của chúng tôi diễn ra thật ấm cúng, khách mời toàn là các bạn bè thân thuộc. Ai cũng mừng cho hạnh phúc của tôi. Tú, Hiển và mấy người bạn từng biết qua "thiên tình sử" của tôi với Thi năm xưa, khi nâng ly chúc mừng tôi, chúng nó không quên ghé sát tai tôi hỏi nhỏ:

- Lần này ông đã xác minh chưa? Có đúng là người thật không đó? Hay lại là một hồn ma?

Cả đám bật tiếng cười vang. Nhi đứng khép nép bên cạnh tôi. Tuy với chiếc áo dài bình thường, nhưng hôm nay, trong mắt tôi Nhi lộng lẫy không khác một nàng công chúa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XIX - Phần 1

NỤ HÔN THẦN CHẾT

Cô tiếp tân khách sạn ngẩng lên và hơi sững sờ trước vẻ đẹp lộng lẫy của người khách nữ. Ở cái khách sạn chốn đèo heo hút gió này rất ít khi có khách nữ, mà có thì cũng là những người lớn tuổi đi cùng những ông chồng chủ doanh nghiệp già. Người ta nói phụ nữ trẻ ngại tới xứ cao nguyên đầy nắng gió và muối mòng này bởi ngại thời tiết và bệnh tật, nhất là bệnh rét rùng.

Vậy mà giờ đây, đang đứng trước mặt cô là một phụ nữ tuổi chưa tới ba mươi mà từ sắc đẹp kiêu sa, cho đến trang phục đã làm rực sáng phòng tiếp tân.

- Tôi có gì không phải sao cô nhìn dữ vậy, cô Hoài An?

Nghe khách hỏi, lại hỏi đúng tên mình, Hoài An hơi giật mình:

- Dạ... cô cần gì ạ?

Một câu hỏi hỏi thừa, bởi khách tới đây là để mướn phòng chờ còn làm gì nữa! Do vậy, vị khách nữ hỏi lại:

- Theo cô thì tôi tới để làm gì?

Lúc này Hoài An mới trấn tĩnh lại:

- Hân hạnh được tiếp quý khách. Quý khách cần thuê phòng?

Cô gái vẫn giữ nét mặt lạnh, móc trong xác tay ra một tấm giấy có ảnh:

- Tôi quên không mang giấy tờ tùy thân, chỉ có bằng lái xe. Tôi thuê bốn phòng ở lầu hai. Tầng hai có bao nhiêu phòng?

- Dạ, đúng bốn phòng. Nhưng, đoàn cô đi bao nhiêu người để em xếp phòng cho tiện?

- Chỉ mình tôi!

Đáp xong có lẽ biết cô tiếp tân sẽ thắc mắc, nên vị khách nói thêm:

- Bạn bè tôi sẽ tới sau. Bây giờ cô cứ cho tôi đúng bốn phòng. Tôi sẽ đóng tiền trước đầy đủ.

Hoài An ghi sổ và đưa bốn chiếc chìa khóa phòng, vừa dặn:

- Cô có thể ngủ ở phòng 204, có cửa sổ hướng ra đồi, mát hơn.

- Tôi thích nhìn ra thung lũng hơn. Phòng 201 phải không?

Hoài An hơi ngạc nhiên:

- Cô từng đến đây?

Cô gái cầm chùm chìa khoá, xách chiếc vali nhỏ, tự đi lên lầu. Hoài An phải gọi lại:

- Cô chờ người của chúng tôi đưa lên.

Cô ta không quay lại, nói nhanh:

- Thôi khỏi. Cô dặn nhân viên phục vụ nếu không có yêu cầu của tôi thì không được lên. Nhớ nhé!

Nhin cách bước đi nhanh, tự tin khiến Hoài An không khỏi ngầm thán phục. Không như phần đông phụ nữ khác khi vào khách sạn thì có vẻ rụt rè, không tự tin...

Vừa khi ấy có anh bảo vệ kiêm phục vụ phòng bước vô, Hoài An dặn liền:

- Khách yêu cầu không có lệnh thì không được lên lầu. Họ thuê cả tầng hai.

Anh bảo vệ tên Hòa chỉ tay ra ngoài bảo:

- Cô gái đó đi bộ từ ngoài đường vào đây. Hình như đi chỉ có một mình.

- Cô ta nói bạn bè sẽ tới sau. Bữa nay mình hên đây, suốt tuần không có người khách nào, nay được một lúc bốn phòng. Mà lại khách sang nữa.

Hòa cũng hứng thú với người khách:

- Lúc nãy tôi đang bom nước thì thấy cô ta đi vô, thú thiệt, tôi đã ngắn ngo suýt bị điện giật rồi đó!

Hoài An lườm anh ta:

- Cái máu dê xóm của anh cũng không chừa!

Hòa còn nói thêm:

- Lúc nãy tôi thấy đưa cô ta tới đây là một xe hơi mới toanh. Họ bỏ đi ngay khi cô ta vừa bước xuống.

Hoài An nhắc:

- Lo công việc đi, chiều nay ông chủ cũng tới đó.

- Trưa nay chứ không phải chiều. Ông chủ đang ở Đà Lạt, về tới đây ngay bây giờ.

Đến hơn năm giờ chiều mà vẫn chưa thấy bóng dáng của ông chủ Sơn Tùng. Hoài An sốt ruột:

- Sao giờ này mà ông chủ chưa tới?

Hòa cũng ngạc nhiên:

- Lúc mười hai giờ tôi nghe điện thoại báo ông chủ đang rời Đà Lạt. Mà từ Đà Lạt sang đây chưa hơn bảy mươi cây số, đáng lý phải tới lúc hai giờ như thường khi chứ?

Họ chờ đến hơn tám giờ tối mà vẫn chẳng có tin tức gì. Hoài An trước khi đổi ca trực cho Ngọc, người mới vừa tới đã có vẻ lo lắng:

- Chẳng hiểu xe ông chủ có gặp chuyện gì không nữa?

Lúc nhìn đồng hồ cô lại lo lắng chuyện khác:

- Từ trưa đến giờ chưa hề thấy cô khách ở phòng 201 xuống đây. Vậy cô ta ăn uống thế nào?

Ngọc đê nghị:

- Cho anh Hòa lên gõ cửa phòng xem. Biết đâu người ta bệnh hoạn gì đó thì sao?

Hoài An lưỡng lự:

- Lúc trưa cô ta dặn nếu không có yêu cầu thì đừng làm phiền. Mình nghĩ cô ta ngủ say cũng nên...

Hòa quả quyết:

- Không ai ngủ say đến hơn nửa ngày như vậy. Hay là để tôi giả bộ như có sự cố về điện, gõ cửa đợi xem sao!

Nói là làm ngay. Hòa đi nhanh lên lầu. Nghe tiếng anh ta gõ cửa phòng, rồi vài mươi giây sau bỗng anh ta la thát thanh:

- Mấy người lên coi, ông chủ nè!

Hoài An vừa dợm đi về, nghe kêu đã chạy bay lên, cùng với Ngọc. Họ dừng lại ngay cửa phòng và há hốc mồm, rồi vội quay ngoặc đi nơi khác. Trước mặt họ, một người đàn ông trong tư thế lõa lồ, đang nằm sóng soài trên sàn gạch!

- Ông chủ!

Thì ra đó là ông chủ khách sạn Sơn Tùng.

Không dám nhìn vào, nhưng Hoài An lại giục:

- Anh Hòa vô xem có chuyện gì với ông chủ không?

Hòa bước vô, thuận tay kéo cái chăn trên giường đắp lên người ông Tùng và đưa tay sờ lên mũi, anh ta mừng rỡ:

- Ông chủ còn thở!

Họ đưa ông Sơn Tùng xuống nhà để cấp cứu. Nhưng chừng như ông ta mê man sâu, không thể tỉnh lại ngay.

Lúc này Hoài An đề nghị:

- Anh Hòa lấy xe đưa ông chủ đi bệnh viện cấp cứu ngay đi. Tôi với Ngọc sẽ ở lại tìm cô khách trong phòng đó xem.

Sau khi Hòa chở ông Sơn Tùng đi rồi, Hoài An ngạc nhiên nói:

- Lúc nãy đâu thấy dấu vết gì của khách trọ. Cô ta đâu? Và tại sao ông chủ lại ở trong phòng ấy?

Ngọc tối sau nên không rõ lắm về người khách, nhưng nghe nói cô ta mướn một lúc đến bốn phòng, nên nói:

- Ta chịu khó tìm trong cả bốn phòng xem sao. Họ dùng chìa khóa dự phòng lần lượt mở ba phòng còn lại, nhưng chẳng phòng nào có người. Ngọc hỏi:

- Lúc nãy bà ngồi ở dưới có thấy khách đi ra không?

Hoài An quả quyết:

- Chắc chắn là không. Tôi ngồi suốt ở quầy tiếp tân mà. Cả anh Hòa bảo vệ cũng không thấy.

Vật duy nhất mà họ tìm thấy là chiếc vali nhỏ của khách sạn. Trong lúc Hoài An còn lưỡng lự thì Ngọc cương quyết.

- Mình không cố ý xâm phạm tài sản của khách, nhưng trong trường hợp này, do đã xảy ra chuyện nên buộc lòng mình phải xem trong va li có những gì trước khi báo cảnh sát.

Nói là làm ngay, do va li không khóa nên họ mở ra được dễ dàng. Trong va li không hề có quần áo gì, chỉ duy nhất một vuông khăn màu thiên thanh, lạ một điều là trên khăn có viết dòng chữ màu đỏ, giống như màu son môi: "Bạn bốn tên phải chết!". Và bên cạnh đó là dấu một đôi môi in đậm cũng màu đỏ thắm!

Hoài An kêu lên:

- Môi này giống của cô ta lắm!

- Cô nào?

- Thì cô khách hồi trưa nay! Loại môi anh đào mọng này nhìn là nhớ ngay!

Sau một lúc tần ngần, hoang mang, Ngọc đóng va li lại và nói:

- Mình báo nhà chức trách liền!

Nhưng chợt Hoài An nhìn lên vách tường, cô kêu lên:

- Có dòng chữ kìa!

Trên tường cũng có dòng chữ màu đỏ: "Từng đứa, từng đứa một, lũ bốn tên...".

- Giống chữ viết trên chiếc khăn!

Hoài An vừa nói vừa run, linh tính như báo cho cô điều gì đó không lành. Cô bảo khẽ Ngọc:

- Khoan báo nhà chức trách đã.

Cô nắm tay bạn trở xuống quầy tiếp tân. Điều mà Hoài An cần xem là cái bằng lái xe đang lưu giữ. Lúc trưa An nhớ rõ đã ghi tên cô ta vào sổ, tên rất đẹp, Hương Thảo.

Nhưng lạ quá lúc tìm cái bằng lái của khách thì chẳng thấy. Mà sổ lưu trú chính Hoài An đã ghi khá đầy đủ chi tiết của khách trọ giờ đây cũng chẳng còn dòng nào?

- Lạ chưa?

Ngọc ngạc nhiên:

- Bà nhớ xem, có ghi sổ chưa?

Hoài An bực dọc:

- Sao lại chưa được! Từ sáng tới giờ có khách nào khác đâu mà bận rộn. Tui ghi đầy đủ và còn nhớ tên cô ta là Hương Thảo nữa!

Chợt Ngọc nhìn thấy một tờ giấy ghim ở chỗ để chìa khoá phòng:

- Cái gì nè!

Họ đọc được trên tờ giấy: "Cám ơn sự nhiệt tình của cô Hoài An!"

- Chính là chữ viết của cô ta.

Lúc này Ngọc mới tin là cô khách bí ẩn kia là có thật, cô vụt chạy ra mở cửa, vừa nói:

- Ở đây không dễ đón xe, mà cô ta đi bộ thì chưa thể đi xa được!

Cuộc tìm kiếm của họ một lần nữa lại vô vọng. Hỏi người ở gần đó cũng chẳng ai thấy cô gái sang trọng như mô tả.

Trong lúc chuyện rối rắm đó chưa sáng tỏ thì một tin rung động từ Hòa ở bệnh viện báo về:

- Ông chủ Sơn Tùng đã chết! Người ta nghi ngờ ông ta bị đầu độc bằng son môi. Bởi trên môi ông ta còn

dính lại màu son mới!

Hoài An run rẩy:

- Vậy là rõ rồi. Chính cô Hương Thảo đó!

Cơ quan giám định pháp y kết luận:

Ông Sơn Tùng chết là do ngộ độc từ thứ son môi có tẩm thuốc độc. Tuy nhiên khi phân tích kỹ thì trong son môi lại không có chất độc! Vậy nguyên nhân nào dẫn đến cái chết kỳ bí ấy?

Dĩ nhiên là các nhân viên khách sạn Sơn Tùng không thể nào đoán ra. Mãi cho đến khi bà vợ ông chủ từ thành phố lên, sau khi nhìn tận xác chồng, nghe mọi người kể lại sự tình, bà ta kinh hãi:

- Là nó sao?

Khi được hỏi bà nghi ai thì bà Kim Xuân lộ vẻ sợ sệt, lắc đầu:

- Không có gì...?

Người ta biết trong nội tình còn có điều gì đó... nhưng bà Kim Xuân im như thóc từ lúc đó, cho đến khi lặng lặng trở về Sài Gòn.

Bà ta lên thì có người giúp việc đi cùng, nhưng lúc về thì để chị giúp việc ở lại, do quá vội, mà cũng có thể do đầu óc quá căng thẳng, nên mãi đến khi lái xe ra tới nửa đường bà mới chợt nhớ. Nhưng dù vậy bà ta vẫn cho xe chạy thẳng. Qua một đoạn đường đèo, bà dừng lại tìm nơi đi vệ sinh, đồng thời cũng để xả bớt căng thẳng.

Lúc trở ra xe, vừa mở cửa bà Xuân đã nhìn thấy có một người ngồi phía băng sau. Bà ngạc nhiên:

- Nãy giờ mày ở đâu, tao cứ tưởng bỏ mày lại trên đó rồi?

Bà nghĩ đó là con sen. Tuy nhiên, khi người đó ngẩng lên, thì bà Xuân mới đứng tim vì sợ.

- Cô... cô là...

Bà chỉ nói được có mấy tiếng rồi như bị á khẩu. Trong khi đó, người ngồi băng sau nói như ra lệnh:

- Tiếp tục đi đi chó, bà Kim Xuân!

Kim Xuân không còn hồn vía, nhưng vẫn riu riu vang lời. Bà cho xe chạy từ từ, đổ đèo. Phía sau người khách chẳng nói năng gì, vậy mà bà vẫn sợ thất thần, gần như người đờ ra.

Nửa giờ sau, khi xe vào một thị trấn nhỏ, kim đồng hồ xăng xuống quá thấp, bấy giờ bà Kim Xuân mới dám lên tiếng:

- Cho tôi ngừng đổ xăng.

Bỗng phía sau lên tiếng:

- Bà chủ, cứu con với!

Bà Kim Xuân hoảng hốt nhìn và không khỏi sững sốt khi thấy chị giúp việc đang nằm trên băng ghế, tay đang bị trói bằng chiếc áo khoác của chính chị ta.

- Sao... sao lại là mày?

Tư Lượm cố vùng dậy:

- Thì con nằm sau này nãy giờ, con kêu bà quá trời mà bà không nghe. Miệng mồm con bị nhét đầy những thứ gì suýt làm con ngộp thở! Vừa rồi khi bà chạy sụp cái ổ gà, xe nảy lên nên vật nhét trong miệng con mới trôi ra.

Không thể tin nổi mắt mình, bà Kim Xuân sợ sệt đưa tay sờ vào vai Tư Lượm trước khi hỏi lại:

- Có đúng là mày không?

Tư Lượm thấy thái độ bà chủ thì cũng ngạc nhiên:

- Nãy giờ con cứ tưởng bà chủ giận gì con nên trói tay con lại ném lên xe chứ!

- Tao trói mày bao giờ?

- Con đang rửa mặt trong toa lét thì bị bóp cổ, lôi xêch ra xe. Con không dám kêu và chống cự vì cứ ngỡ bà chủ nỗi tam bành chuyện gì đó... Vậy mà suốt dọc đường chẳng hề nghe bà chủ nói gì...

Bà Kim Xuân lẩm bẩm:

- Vậy lúc nãy ai ngồi sau xe?

- Từ khi xe chạy đến giờ có ai lên cùng ngồi với mày không? - Bà hỏi lại.

Tư Lượm lắc đầu:

- Đâu có ai?

- Chớ lúc tao ngừng xe trả ra ai ngồi đó?

Lượm ngoẹng:

- Con nằm đây suốt chớ có ai đâu? Lúc ấy con thấy bà nhìn con trân trối, con lên tiếng van xin bà, vậy mà bà chủ vẫn tinh bợ, khiến con càng sợ thêm, nên không dám hé môi nữa...

Bà Kim Xuân cảm nhận được cơn sợ hãi của mình đang lan dần khắp cơ thể. Hình ảnh mà bà thấy lúc nãy giờ đây như hiển hiện trở lại qua bóng dáng con Tư Lượm. Bỗng bà ta thét lên:

- Đừng! Đừng hại tôi!

Bà vừa kêu la vừa bỏ xe chạy như bị ma đuổi! Tư Lượm ngoẹng, gọi với theo:

- Bà chủ! Bà chủ!

Nhung bà ta đã mất hút, trước sự ngỡ ngàng của con nhỏ giúp việc và cả những người ở trạm xăng...

Sàn nhảy chật cứng người. Hôm nay là chiều thứ bảy nên khách đông là đương nhiên. Nhưng không quá đông như vậy...

Nguyên do là sự có mặt của một bông hoa biết nói mà nghe đồn đó là một vũ nữ tới từ Hồng Kông!

Khách đang nhảy với đào cũng hầu như rời đào, tìm cách lại gần người đẹp lúc ấy đang ngồi với 6 người đàn ông vây quanh. Một khách nhảy vừa nhìn được người đẹp đã phải thốt lên:

- Trời ơi, đẹp quá sức tưởng tượng!

Mà đẹp thật! Nàng ta ở tuổi trên dưới hai mươi, nhưng nhan sắc ngoài nét thanh tú ra còn có sự mặn mà, quyến rũ và sang trọng như một thiếu phụ. Người phụ nữ khiến đàn ông đam mê do trong nhan sắc hội tụ những yếu tố như vậy.

Tay quản lý vũ trường tên Lý San vừa trông thấy đã nói ngay với cô thu ngân:

- Ông chủ mình mà có được cô này thì vũ trường Melo sẽ là vua ở xứ này!

Cô Phương, thu ngân nhanh nhẹn hơn, liền nói:

- Sao không báo để ông chủ tìm cách mời cô ta đêm nay!

Nghe có lý nên Lý San chạy bay vào phòng chủ báo tin liền. Mã Dậu, tay chủ vũ trường khét tiếng xứ Sài thành vừa nghe tin đã bước ra ngoài. Đứng ở quầy thu ngân, ông ta đưa mắt quan sát và cũng phải ngắn ngo:

- Tuyệt vời!

Ông ta bước lên bục, chỗ dàn nhạc đang tấu, chụp lấy micro nói to:

- Xin hân hạnh thông báo với quý vị! Vũ trường Melo đêm nay vinh hạnh đón một đáo hoa biết nói từ Hồng Kong. Đóa hoa này chẳng những khiến cho không khí vũ trường đêm nay thêm hào hứng, quyến rũ, mà còn khiến con tim của chủ nhân xao xuyến, bồi hồi! Do vậy, tôi xin man phép được tuyên bố, suốt tối nay và chính xác hơn là suốt nhiều đêm, khi đáo hoa này còn lưu lại đây, vũ trường sẽ miễn phí hoàn toàn cho cô ấy. Chẳng những thế, tất cả nam khách khác cũng được giảm năm mươi phần trăm giá thức uống!

Những tràng vỗ tay nổ vang. Có một ai đó nói to:

- Nhân dịp này, xin vinh dự mời người đẹp Hồng Kong lên sân khấu. Nếu hát được thì hát, còn không hát được thì chỉ cần cười cho chúng tôi một nụ thoi cũng đủ.

Bất chợt người đang vây quanh cô này vẹt cả ra. Nàng đứng dậy, uyển chuyển bước về phía sân khấu thấp. Nàng đi tới đâu hương thơm tỏa ra đến đó. Mà chừng như không phải là hương nước hoa nhân tạo.

Vừa đứng trước micro nàng đã cười thật tươi! Đáng lý đã có một tràng pháo tay vang lên. Nhưng hình như cả mấy trăm khách nhảy đều đang chờ người ra, quên cả hoan hô!

Nàng cất giọng trong veo:

- Xin nói với tôi bằng tiếng Việt. Tôi không phải người Hoa! Tôi là Hương Thu, người con của đất Sài thành hoa lệ này!

Lúc này mọi người mới hoàn hồn! Họ như bầy ong vỡ tổ, vỗ tay rào rào. Có người còn hưng chí la lên:

- Nàng xứng đáng là hoa hậu đêm nay! Nàng là nữ hoàng sắc đẹp!

Thôi thì đủ cả lời tán tung. Trong khi đó thì người đẹp Hương Thu vẫn bình thản. Nàng nói xong mấy lời liền rời sân khấu và biến mất!

Cả vũ trường nhốn nháo đi tìm. Lão chủ Lý San thì hò hét đám gia nhân:

- Tại bây giờ khắp nơi coi cô ấy đi đâu? Nay giờ có đứa nào thấy cô ta ra ngoài không?

Hai tên bảo vệ quả quyết:

- Chắc chắn là không ai rời khỏi vũ trường cả!

Lý San bảo viên quản lý:

- Anh ra ngoài dặn nhóm xe taxi đậu trước vũ trường, hễ thấy cô ấy ra thì đừng chở. Báo cho tôi hay liền!

Lão bực tức bước vô phòng. Nhưng lão sững sốt đứng khụng lại khi nhìn thấy người đẹp đang ngồi chễm chệ trong phòng của mình!

- Chào ông chủ! Mà gọi cho chính xác, ông trùm ma cô xóm Vườn Lài mới đúng!

Đã hơn chục năm nay, chưa một ai nhắc tới cái hồn danh đó trước mặt Lý San, khiến cho lão ta giật mình, nhìn sững cô gái.

- Cô là...

Nàng ta vẫn giữ nụ cười rất tươi trên môi:

- Là Hương Thu, như tôi vừa tự giới thiệu! Chỉ có ông là không dám giữ tên thật của mình mà thôi! Phải không ông Hoàng sở khanh!

Cách gọi chính xác mọi tên, hiệu cách đây hơn chục năm của mình một lần nữa đã làm cho Lý San tái mặt:

- Cô... cô là ai?

- Nói rồi, là Hương Thu!

- Không phải! Không người nào tên Hương Thu biết rõ về tôi cả!

- Vậy Hương Thảo thì sao?

Lý San há hốc mồm, người anh ta như có luồng điện cực mạnh chạy qua! Hắn lập cập:

- Hương... Hương Thảo nào?

Nàng bỗng phá lên cười lớn. Trong giọng cười vừa thoả mãn vừa cay độc!

- Còn hỏi Hương Thảo nào! Đúng là bản chất của thằng Hoàng sở khanh! Mày còn hơn thằng bạn nổi khổ Sơn Tùng một bậc!

Nghe nhắc tới Sơn Tùng hắn lại càng run hơn:

- Cô là Hương Thảo thật?

Hắn hỏi đi hỏi lại như vậy, bởi cái tên Hương Thảo so với tuổi đời của cô nàng này thì cách xa lắm...

- Xem tôi có đẹp hơn Hương Thảo ngày xưa không?

Lý San dẫu sao cũng là tay trùm ma cô, một đại ca giang hồ, nên chỉ vài chục giây dao động, đã lấy lại bình tĩnh ngay:

- Cô biết chút ít về quá khứ mà đã tính hù tôi phải không? Nào, nói tiếp xem, con Hương Thảo bây giờ xương cốt đã rã thành tro, thành bụi mấy lần rồi?

Hình như câu nói đó của hắn đã chạm đúng vào con phẫn nộ chất chứa từ bao đời của cô gái:

- Thằng sở khanh, lưu manh! Bản chất dã thú, côn đồ của mày đâu có gì thay đổi! Mày đưa bàn tay từng xiết cổ người con gái tay yếu chân mềm lên xem!

Lý San cũng phá lên cười:

- Mày nhắc tao mới nhớ! Ngày xưa phải chi con Hương Thảo chịu ngoan ngoãn nghe lời thì tao đâu có đưa nó về địa phủ với hai bàn tay này! Bàn tay của thằng Hoàng đại ca này không chỉ bóp cổ chết một đứa như con Thảo, mà còn cả mày nữa, con ranh con!

Nói xong, như con dã thú nghe mùi máu, hắn lùng lững tiến về phía cô gái và sắc mặt thì đanh lại, hình như hắn muốn diệt ngay người con gái lạ mà biết quá nhiều này! Nhưng lạ thay, trước vẻ đằng đằng sát khí của hắn ta, vậy mà cô gái tên Hương Thu vẫn bình thản vênh mặt lên, cười khinh bỉ.
Bất thân Lý San vung quyền lên, phỏng thẳng tới chỗ cô gái ngồi, cộng thêm một tiếng hóp hồn mà các võ sĩ giang hồ vẫn dùng khi tấn công địch thủ! Trúng đòn ấy cô gái chỉ có nước chết...

- Á... á... á...

Tiếng kêu đau đớn ấy lại không xuất phát từ cô gái. Mà trái lại, đã thấy Lý San nằm lăn lộn dưới sàn nhà! Một lát sau viên quẩn lý vũ trường chạy vào. Hắn không nhìn thấy ai ngoài ông chủ của mình nằm bất động. Phần dưới rốn nguyên một mảng quần bị rách toạc, máu me be bét...

Tin có án mạng xảy ra ngay tại vũ trường lan ra rất nhanh. Một số khách nhảy hoảng sợ rút lui ngay, nhưng cũng có nhiều người nán lại. Trong số này có một người lảng lặng bước tới chỗ quầy thu ngân, nói khẽ với cô chủ quỹ:

- Cô giữ cái này, lát nữa gởi cho vợ ông chủ!

Đặt một cái hộp lên quầy xong, ông ta biến đi liền. Chỉ chưa đầy năm phút sau, vợ lão Lý San hốt hãi chạy tới.

- Chuyện gì đã xảy ra?

Mọi người thuật sơ lại sự việc. Đến lúc cô thu ngân đưa cái hộp thì bà chủ Lê Xuân còn trích thượng hỏi lại:

- Đến nước này mà cô còn đưa thứ gì cho tôi đây?

Cô thu ngân đáp:

- Dạ, không phải của tôi. Cái này của một người bảo gởi cho bà.

Lúc ấy bà Lê Xuân mới mở hộp ra và... thất thần, lắp bắp nói:

- Cái... cái này...

Thì ra trong hộp chỉ có một thứ còn vẩy máu. Cái "hạ bộ" của ai đó! Còn một mảnh giấy nhỏ rơi ra. Trên đó ghi chỉ mấy chữ: "Thứ đã gây tội ác, kết cuộc phải như vậy thôi! Nó là của thằng Hoàng đại ca!"

Lê Xuân chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Trời!

Rồi ngắt lịm. Cả vũ trường sau đó đều nhìn tận mắt món quà, họ đều le lưỡi rùng mình:

- Cắt của quý để trả thù, ai mà ác dữ vậy hổng biết!

Anh chàng vừa nói câu ấy tự dung ngừng bất, người đứng kế bên hốt hoảng kêu lên:

- Anh ta bị ai bóp cổ mà le lưỡi ra kia!

Anh chàng nọ vừa lè lưỡi, vừa ngã xuống lăn lộn. Lát sau đã thấy anh ta nằm im, mặt tím tái, trông rất ghê rợn.

Lát sau bà chủ Lê Xuân tỉnh lại. Cũng vừa lúc người ta khiêng xác Lý San ra xe. Chỉ kịp thấy một vết son trên má của chồng, bà Xuân lại thét lên:

- Con... Hương Thảo!

Từ phút đó bà hầu như biến thành một người khác. Bất cứ ai đến gần cũng bị bà ta xua đuổi, hoặc bà chui rút xuống ghế trong trạng thái sợ hãi tột độ.

- Đừng lại gần tôi!

Mãi đến khi người ta đưa bà ra ngoài thì bà bỗng vụt chạy biến vào màn đêm!

Chẳng hiểu định mệnh hay ngẫu nhiên mà hai người đàn bà đó lại gặp nhau trong viện tâm thần. Đã từng quen biết nhau, là bạn bè với nhau nữa, nhưng có lẽ lúc ấy cả hai đang trong tâm trạng sợ hãi, nên họ nhìn nhau mà như hai người xa lạ. Vì nữ tu, sơ Jane ái ngại cho họ:

- Một bà thì được xe thu gom chở vào đây khi họ bắt gặp bà đang đi lang thang, cứ đòi lao đầu vào xe đang chạy. Còn bà kia, thì vào lúc nửa đêm đã leo tường vô đây, rồi không chịu ra nữa!

Hai bà mà sơ Jane đang nói chính là Kim Xuân và Lê Xuân. Cho đến buổi ăn chiêu hôm đó, trong lúc mọi người tụ tập lại大家一起 ăn ngồi nghiêm chỉnh ăn suất cơm của mình, thì hai bà lại lặng lẽ đến ngồi ở một góc, im lặng. Bỗng một bà lấy từ trong túi áo ra một vuông khăn màu xanh, đưa cho bà kia. Họ nhìn vào chiếc khăn rồi bỗng kêu thét lên, như muốn chạy đi!

Sơ Jane bước lại nhìn và ngạc nhiên khi thấy trên chiếc khăn có dính hai dấu son hình đôi môi.

Trong lúc sơ còn đang ngạc nhiên thì bà Kim Xuân chỉ tay vào đôi môi trên chiếc khăn, giải thích theo lệnh sai khiến của ai đó:

- Đây là một thằng! Còn đây là một thằng nữa.

Bà Lê Xuân thì tỏ ra sợ sệt chiếc khăn lắm, bà chắp hai tay lại như xá:

- Hắn ta đã xong đời rồi, đâu còn gì nữa mà chưa tha cho tôi!

Hai người cứ đối đáp những câu khó hiểu như vậy, khiến sơ Jane chỉ biết lắc đầu, bỏ đi...

Khi còn lại một mình, hai người chầu đầu vào nhau như bàn bạc chuyện gì đó. Lúc giám thị bước tới thì ngạc nhiên khi thấy họ đang thắt gút hai sợi dây thừng thành hai chiếc vòng thòng lọng, kiểu vòng thắt cổ.

Giám thị hô lên thì cả hai chỉ nhoẻn miệng chờ không sợ sệt gì cả.

Suốt đêm đó hầu như cả trại tâm thần không ai có thể ngủ được với hai con người này. Họ cứ hết ngồi rù rì với nhau, xong lại đi vòng vòng khắp nơi. Phòng nào họ cũng thò đầu vào rồi hỏi to:

- Thằng Hưng, thằng Lộc đâu?

Có lúc một trong hai người lại la lên:

- Chạy! Chạy đi, đồ ngu, nó giết chết bây giờ!

Trong khi bà kia lại giọng điệu ngược lại:

- Tính chạy hả, không xong đâu! Thằng kia, chạy đâu cho thoát!

Và thế là họ chạy, như đang rượt kẻ nào đó tên Lộc và Hưng! Đến nỗi trong trại có ai tên là Hưng và Lộc

đều được giám thi giấu kỹ.

Sau cùng, theo ý của Jane, có gần mươi người có tên Lộc, Hưng được tập trung lại một phòng, có bảo vệ canh giữ, họ đưa hai bà Xuân vào, cho nhìn mặt. Chính sơ hỏi:

- Trong số này, có ai là người quen của hai chị không?

Cả hai chăm chú nhìn rồi phá lên cười:

- Người nào cũng hiền lành quá, đâu phải chúng nó!

Bà Kim Xuân còn nói cụ thể:

- Bạn chúng giàu lăm, đâu phải như mấy người này!

Có một bệnh nhân tâm thần nặng, bước tới vỗ ngực:

- Tao là Lộc đây, đứa nào kiếm tao?

Lê Xuân cũng bước tới đứng chống nạnh phía đối diện:

- Tao tìm thằng Lộc, chứ không phải mày! Cỡ mày thì có dám giết người không?

Người nọ hơi bị khụng lại, trong lúc Kim Xuân cũng xông tới, hỏi giọng trích thượng:

- Có từng hãm hiếp ai chưa?

Người bệnh kia giọng ỉu xìu:

- Chưa...

Cả hai bà phá lên cười:

- Vậy mà cũng bày đặt xưng danh!

Rồi họ lại dắt tay nhau tiếp tục chạy vòng vòng khắp nơi trong khuôn viên trại. Bí quá, các giám thị phải giữ họ lại, y tá tối chích cho mỗi người một liều thuốc an thần. Chính sơ Jane đã quyết:

- Những người này bị tâm thần nhưng lạ lăm, không thể để ở đây được. Phải tìm cách liên hệ với gia đình họ thôi!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Cuối cùng thì viện tâm thần cũng tìm ra được nhà của một trong hai bà. Đứa con trai lớn của bà Lê Xuân sau khi nghe chính mẹ mình gào kêu tên Hưng và Lộc thì giật mình:

- Bác Lộc, bác Hưng! Sao mẹ lại gọi họ chi vậy?

Bà Lê Xuân nghe con hỏi thì hốt hoảng:

- Họ ở đâu? Sao không biểu họ trốn đi.

Cậu con trai bảo:

- Bác Hưng tối qua đã bị nan rỗi!

Người giám thị đưa bà Xuân về nhà đã nói:

- Suốt đêm qua mẹ cậu cứ gọi tên người này hoài và biểu ông ấy phải trốn đi kéo bị giết! Cậu xem, người còn lại tên Lộc nữa...

Người giám thị đi rồi, lúc này bỗng bà Xuân tỉnh lại, bà nói rất khẽ với con:

- Bác Hưng sao rồi?

Bảo, cậu con trai thở dài:

- Tôi nghiệp bác ấy, nửa đêm đang nằm ngủ ở nhà thì bị ai đó xông vào phòng dùng dao cắt... cắt...

Cậu ta nói tới đó thì có vẻ ngượng. Khiến bà Lê Xuân phải lên tiếng:

- Phải bác ấy bị... thiến như cha con không?

Bảo gật đầu:

- Đúng như vậy... Cả nhà bác ấy đang hoảng sợ, tìm cách đưa bác ấy đi trốn...

Bà Lê Xuân mừng rỡ:

- Bác Hưng chưa chết?

- Dạ, chỉ bị thương, bởi lúc xảy ra chuyện thì có bác gái xuất hiện kịp thời.

- Lạy trời, xin đừng xảy ra chuyện!

Bà Xuân thở phào, rồi hạ thấp giọng như ai nghe thấy:

- Mẹ nhớ ra rồi, vụ này có liên quan tới cả bốn người trong nhóm bạn kết nghĩa của ba con. Bác Tùng, ba con, bác Hưng, và Bác Lộc. Họ chơi với nhau từ thời còn trẻ.

Bảo chen vào:

- Ngoài họ còn có ba người con gái nữa. Họ thuộc nhóm "Thất hiền" như nhiều lần má có nhắc...

Bà Lê Xuân:

- Người phụ nữ thứ ba là cô Thanh Xuân. Con có nhớ cô Xuân đó?

Bảo đáp ngay:

- Cô Thanh Xuân từng trúng hoa hậu cách đây chục năm!

Bà Xuân gật đầu:

- Là cô ấy. Và Thanh Xuân chính là em ruột của cô Kim Xuân vợ bác Sơn Tùng.

Bảo nói:

- Như vậy là đủ Thất hiền rồi. Nhưng con vẫn thắc mắc, sao bốn người đàn ông mà lại chỉ chơi với ba phụ nữ. Bởi theo con hiểu thì ba người đó đều lấy ba ông trong "Thất hiền". Còn người nữa...?

Bà Lê Xuân nghẹn ngào:

- Bi kịch là ở chỗ này! Tứ xuân mà chỉ có tam xuân được hưởng hạnh phúc!

Bảo ngơ ngác:

- Còn có Xuân nào nữa vậy mẹ?

- Đã có Kim Xuân, Lê Xuân, Thanh Xuân và phải có một Ngọc Xuân nữa. Đã có, nhưng mà...

- Ngọc Xuân là ai, mẹ?

Bà Lê Xuân thở dài:

- Con nhỏ bất hạnh nhất trong bốn xuân của bọn mẹ.

- Chưa bao giờ con nghe mẹ nhắc tới người này?

Bà Xuân buông một câu ngắn:

- Chết rồi!

- À thì ra...

Bà Lê Xuân đắn đo một lúc rồi bắt đầu kể:

- Mẹ tính chôn giấu luôn chuyện này. Nhưng bây giờ thì không thể nữa rồi. Ba con đã chết, mẹ thì đang như chỉ mành treo chuông, không biết bị rước đi lúc nào đây.

Bà uống một ngụm nước, rồi trầm giọng:

- Bọn mẹ có bốn đứa. Choi với nhau từ thuở còn học sơ học. Thương yêu nhau như chị em ruột. Bằng chứng là giữa Kim Xuân, Ngọc Xuân là chị em ruột với nhau mà không có gì khác biệt trong đối xử trong bốn người. Tuy Thanh Xuân đoạt vương miện hoa hậu kỳ thi hoa hậu năm đó, nhưng người đẹp hơn chính là Ngọc Xuân!

- Là người đã chết! - Bảo chyện lời.

- Đúng là như vậy. Và cũng chính từ ngôi vương miện đó mà dẫn đến cái chết của Ngọc Xuân...

- Sao vậy mẹ?

Thấy con có vẻ quan tâm, bà Lê Xuân kể nhanh hơn, dù lúc ấy bà chợt cảm thấy hơi mệt:

- Thanh Xuân và Ngọc Xuân cùng dự thi hoa hậu chung. Qua hai vòng sơ tuyển thì điểm số của Ngọc Xuân lúc nào cũng trội hơn Thanh Xuân một chút. Ở phần thi cuối cùng trong trang phục áo tắm thì xảy ra sự cố!

Bà Lê Xuân dừng lại, chừng như cổ bà bị nghẹn. Mãi vài chục giây sau bà mới kẽ tiếp được:

- Người ta phát hiện Ngọc Xuân bị bóp cổ chết trong phòng thay đồ riêng!

- Ai giết? - Bảo sững sốt.

Bà Xuân ngùng lại rất lâu, rồi cuối cùng nhẹ lắc đầu, trước khi bước ra ngoài. Bảo gọi với theo:

- Mẹ, con muốn biết thêm...

Nhưng bà Xuân đã như chẳng để ý gì nữa, bà cứ bước đi. Dĩ nhiên Bảo đâu để mẹ mình đi, bởi anh biết tình trạng hiện tại của bà nếu sống một mình sẽ rất nguy hiểm. Anh chạy theo, chặn ngang ở cổng, cố năn nỉ:

- Mẹ, mẹ cần nghỉ ngơi và để con rước bác sĩ đến.

Nhưng thật bất ngờ, bà Lê Xuân vung mạnh cánh tay trúng vào mắt Bảo, khiến anh té nhào! Rồi bà như con mảnh thú, bước đi rất nhanh. Chỉ một lát sau bóng bà biến mất.

Bảo còn đang lúng túng, không biết phải làm sao, thì chợt phía sau lưng anh có người lên tiếng:

- Bà ấy không sao đâu mà lo! Điều cần thiết lúc này là anh đang có khách!

Nhin người khách, bỗng Bảo sững sờ. Bởi đứng trước mặt anh lúc này đây là một thiếu phụ cực kỳ xinh đẹp. Nàng ta cười rất tươi và nói như rót mật vào tai Bảo:

- Tiếp khách tay yếu chân mềm như vầy mà không mời được ngồi vài phút sao, anh sinh viên trường luật!

Bảo hoàn hồn sau vài giây sững sờ, anh lúng túng:

- Mời... mời cô vào nhà.

Bảo muốn đi trước hướng dẫn khách, nhưng chẳng hiểu sao dù cố bước cho nhanh hơn mà mãi vẫn không vượt qua được người đẹp. Hương thơm quyến rũ từ cô nàng phá vào mũi khiến cho Bảo chợt rung động tinh thần. Đây là lần đầu tiên anh chàng ngửi được mùi nước hoa thơm đến lạ lùng như thế này.

Khi vào tới phòng khách, Bảo chưa kịp mời thì nàng ta đã chủ động ngồi xuống ghế salon và bắt chuyện:

- Cậu có biết tôi là ai không?

Bảo nhìn sững vào nàng ta, nhưng khi ánh mắt vừa chạm phải tia mắt nàng thì Bảo đã phải tránh đi ngay. Trong tia mắt ấy như có cái gì đó kỳ lạ lắm.

Trong khi Bảo còn bối rối thì nàng ta lại lên tiếng:

- Cậu biết phải gọi tôi là gì không?

- Cô... cô là...

- Gọi cô em là phạm thượng. Tôi là bạn của mẹ cậu, ngang tuổi với bà ấy. Cậu phải gọi tôi là dì!

Bảo cho là cô ta đùa. Bởi tuổ tác nàng ta không hơn gì anh. Nhan sắc lại càng khiến tuổi tác như bị đánh lừa! Cô nàng cỡ tuổi hai mươi là cùng!

- Tuổi cô đâu hon tôi...

Nàng ta quắc mắt nhìn Bảo khiến anh chàng hơi chột dạ:

- Gọi tôi là dì, nghe chưa!

- Nhưng mà...

- Bạn của mẹ cậu, cậu gọi là gì?

- Thì...

- Gọi tôi là dì Xuân. Xuân Ngọc!

Bảo tưởng đâu nghe lầm, anh ta lặp lại:

- Xuân Ngọc? Bộ cô tưởng lừa được tôi sao, bà Xuân Ngọc đã chết cách đây hơn chục năm rồi!

Nàng ta vội đứng lên, ra lệnh:

- Đưa tôi tới chỗ lão Hưng đang trốn!

Lúc này thì Bảo không còn nghĩ mình nghe lầm nữa rồi. Anh lấp bấp.

- Tôi... Tôi không biết...

Cô nàng xung là Xuân Ngọc gần từng tiếng một:

- Nếu cậu ngoan cố thì ngoài cậu ra sẽ có một người nữa sẽ chết. Đó là mẹ cậu!

- Đừng! Mẹ tôi...

- Vậy hãy ngoan ngoãn cùng tôi đi tìm tên Hưng đi. Nói thật cậu tôi đâu lạ gì noi lão ta đang ẩn trốn.

Nhưng bởi đó là ngôi chùa, mà người như tôi thì vào chốn phật môn không tiện...

Bảo khá lanh trí, anh nhớ lại đã từng nghe người ta nói bọn yêu ma không dám thăm nhập chùa chiền, anh vội gật đầu:

- Được rồi, tôi sẽ dẫn... dì đi. Nhưng dì phải hứa, không được hại mẹ tôi...

- Có hiểu dữ! Không ngờ con của một tên lưu manh mà cũng biết hiếu thảo! Cậu biết cha mình chết là do đâu không?

Mới nghe mẹ kể, nên Bảo đã rõ phần nào:

- Bị người ta hại. Một cuộc trả thù không công bằng!

Về mặt nàng ta đanh lại:

- Sao lại không công bằng! Vậy có công bằng không khi một lúc đến bốn thằng đàn ông hại một người con gái yếu đuối, không có phương tiện tự vệ.

Có lẽ không muốn để cho Bảo hỏi thêm lời thô thiển, nàng ta ra lệnh lần nữa:

- Đi thôi!

Bảo không thể cưỡng lại, anh ta bước đi sau, chẳng khác một đứa bé theo chân mẹ...

Bà Diệu Châu càng lúc càng lo lắng hơn, khi nhiệt độ trong người của chồng cứ lúc lên, lúc xuống. Mà mỗi lần nhiệt độ tăng, thì ông Hưng cứ nói lảm nhảm những gì liên quan đến người nào đó tên Xuân Ngọc. Có lúc ông gào to lên như sắp bị ai đó rượt đuổi hay đe dọa tính mạng.

Đã thúc cùng chồng suốt hai đêm kể từ khi ông được chuyển vào gian phòng phía sau ngôi chùa Long Sơn này.

Chính Diệu Châu đã là người mang chồng vào đây theo một linh tính mà cho đến giờ này bà cũng chưa tự

giải được là tại sao. Chỉ biết rằng khi chồng thoát chết vào đêm hôm đó, từ lúc chở ông Hưng vào bệnh viện, thấy ông cứ chập chờn hoảng sợ hãi như với mọi người, tự dung Diệu Châu đã nghĩ đến một căn bệnh tà ma gì đó... Do có quy y tam bảo với sư Thiện Tâm ở Long Sơn Tự này nên bà nghĩ ngay đến việc nhờ thầy giúp cho. Cũng may khi chuyển ông Hưng tới thì vị sư già nhân đức đã đồng ý cho tá túc ngay để trị bệnh, ông còn bảo rằng bệnh của Hưng không thể chữa bằng thuốc thông thường được.

Từ hai ngày qua, ông Hưng được cho uống gân chục thang thuốc, chủ yếu là an thần. Có dấu hiệu thuyên giảm. Tuy nhiên, từ giữa khuya hôm nay cho đến giờ này tự dung ông ta cứ run lên bần bật và cứ đưa tay lên như tự xiết cổ mình. Bà Diệu Châu phải khó khăn lắm mới dùng khăn cột được hai tay chồng lại và ngồi thấp thỏm chờ sư Thiện Tâm hết hối kinh sớm.

Vừa từ trên chánh điện bước xuống, sư Thiện Tâm đã hỏi ngay:

- Từ đầu hôm qua đến giờ con có tiếp nhận thứ gì từ nhà mang vào không?
- Dạ không. Mấy đứa con của con bận việc nên phải trưa nay mới vô được.

Nhà sư cau mày:

- Lạ quá!

Ông nhìn chiếc khăn màu xanh đang cột tay bệnh nhân thì ngạc nhiên:

- Vật này có phải mang vào đây từ đâu không?

Bà Diệu Châu chợt nhớ ra:

- Dạ không. Đúng là hồi đầu hôm, lúc nhà con sốt cao quá con có nhở dì Ba làm công quả đi mua giùm đá lạnh và hai chiếc khăn bên ngoài để chườm cho nhà con.

Chấp hai tay niệm phật xong sư Thiện Tâm chép miệng:

- Số trời cả!

Bà Diệu Châu không hiểu:

- Bạch thầy, thế là sao ạ?

Nhà sư nhẹ nhàng bảo:

- Con hãy gỡ chiếc khăn màu xanh này ra.

Diệu Châu nói:

- Bạch thầy, nhà con sẽ tự bóp cổ mình!

- Không sao đâu. Chính chiếc khăn này còn nguy hại hơn đôi bàn tay của ông ấy nữa!

Nghe lời, bà Diệu Châu gỡ cái khăn ra. Lúc này bà mới giật mình khi thấy có hai mảnh son môi hình hai vành môi giống nhau và một vành môi thứ ba thì còn dang dở như in chưa xong. Kèm dòng chữ: "Lũ bốn thằng chúng bây không thoát đâu!"

Diệu Châu còn đang ngạc nhiên thì nhà sư đã thở dài nói:

- Ta tiên liệu không sai! Vị đạo hữu này vào nương cửa chùa là tốt, để an dưỡng cho qua cơn nguy khốn, nhưng như thế không có nghĩa nhà chùa che chở cho những việc làm không hay ở ngoài đời. Đúng ra con không nên mất cẩn trọng như vậy. Chiếc khăn này là cẩn nguyên đưa chồng con vào hiểm nguy đây...

Ông nói xong quay bước ra ngoài. Bà Diệu Châu hốt hoảng nói:

- Bạch thầy! Xin thầy...

Sư Thiện Tâm không nhìn lại:

- Nói thế chớ chưa hề gì đâu. Một khi chồng con còn ở đây thì còn yên ổn. Nhưng nhớ, những gì thầy dặn thì không được làm khác đi.

- Dạ, bạch thầy, còn chiếc khăn này...

- Con không phải quan tâm nữa tự khắc nó sẽ tiêu biến đi thôi.

Mà quả đúng như vậy. Nhà sư vừa bước ra chưa đầy nửa phút sau thì bà Diệu Châu đã sững sờ kêu lên:

- Chiếc khăn!

Chiếc khăn màu xanh vừa đó đã biến đâu mất! Người ông Hưng lại run lên bần bật. Nhưng chỉ qua một lúc thì ông ta nằm yên chừng như đang chìm vào giấc ngủ sâu...

Ở ngoài cổng có Bảo xuất hiện. Anh ta đã tới đây ngay từ lúc ông Hưng được chuyển vào nên dì Ba làm công quả còn nhớ mặt, dì đang định mở cổng cho vào thì chợt có giọng nghiêm khắc của sư trụ trì vang lên:

- Vào chùa lễ Phật thì được, nhưng lúc này thì còn quá sớm. Mời thí chủ khi mặt trời lên cao hãy trở lại. Ông gọi dì Ba vào dặn dò một lúc, dì trở ra nói với Bảo:

- Cậu không nên vào thăm. Nếu không sẽ đem họa vào cho người bệnh.

Bảo đã bị bắt buộc tới đây, nên vừa nghe nói vậy đã vội quay lại phía sau như chờ phản ứng của ai đó.

Đôi ba lần năn nỉ nữa vẫn không được. Bảo đành bước đi. Nhưng anh ta chưa đi được bao xa thì tự dung đầu óc choáng váng, phải bám vào một gốc cây thì mới không bị té. Biết là mình đang bị giám sát bởi người phụ nữ kia, không thể không hành động nên sau khi vịn thân cây chờ tỉnh táo lại, anh quay lại cổng chùa lần nữa.

Lần này Bảo gấp ngay sư trụ trì. Vì cao tăng nhìn Bảo một lúc rồi chẳng hiểu sao, đã đích thân mở cổng để anh vào. Tuy nhiên ông lại hướng dẫn Bảo bước thẳng vào chánh điện.

- Cậu ngồi xuống đây. Còn nếu biết quỳ, thì nên quỳ trước bàn Phật.

Chỉ một câu nói nhẹ nhàng của sư Thiện Tâm mà Bảo đã rầm rắp tuân theo, như một phật tử ngoan đạo. Anh quỳ, mặt hướng về bàn thờ phật. Tự dung đầu óc Bảo thông tuệ hẳn lên. Anh như quên là mình đang và sắp làm gì.

Sau cùng, có lẽ phải gần một giờ sau... Bảo nhẹ nhàng đứng lên, định quay xá chào vị hòa thượng. Nhưng lúc này nhà sư đã đi từ lúc nào rồi... Biết là nếu trở ra cổng thì thế nào cũng gặp lại người phụ nữ ấy, nên Bảo con đang lưỡng lự... Vừa lúc dì Ba công quả bước tới mời rất trân trọng:

- Cậu có thể vào thăm bệnh nhân, sư ông đã cho phép.

Bảo không biết mình nên mừng hay lo khi bước về phía hậu điện. Anh sững người lại, bởi trong phòng

bệnh ngoài vợ chồng ông Hưng ra, còn có cả mẹ anh! Vừa nhìn thấy con, bà Lê Xuân đã ôm chầm lấy khóc nức nở. Bảo ngạc nhiên:

- Sao mẹ tới được đây?

Bà Xuân nhìn sang người bệnh:

- Mẹ tới thăm bác Hưng.

- Ai nói mẹ biết bác ấy ở đây?

- Mẹ cũng không hiểu tại sao tự dung mẹ ghé vào chùa này và gặp được sư trụ trì. Ngài cho mẹ quỳ trước bàn Phật rồi sau đó mẹ vó được dây mà cũng không biết sao.

Nghĩ tới việc hôn ma muốn mượn người vào tiếp xúc để hại ông Hưng, Bảo ái ngại nói với mẹ:

- Mẹ... có bị ai xúi giục không?

Bà Lê Xuân lắc đầu:

- Mẹ đâu biết gì.

- Mô phật!

Tiếng của sư Thiện Tâm từ phía sau:

- Thiện tai! Thiện tai! Mọi việc tốt đẹp rồi.

Ông nhìn bệnh nhân rồi gật gù:

- Ông cũng không sao rồi.

Cả Bảo và mẹ đều nhìn sư Thiện Tâm như chờ đợi thêm lời chỉ bảo. Nhưng nhà sư chỉ nhẹ mỉm cười rồi quay bước. Bảo định chạy cheo thi đì Ba đã ngăn lại:

- Thầy không thích nói nhiều. Hồi nãy thầy có nói thấy cần thì bệnh nhân có thể về nhà an dưỡng còn nếu thích thì vẫn có thể ở lại đây. Cửa chùa luôn rộng mở...

Bảo hỏi:

- Vậy còn chúng tôi?

Dì Ba đưa cho Bảo một tập kinh:

- Thầy gởi cậu cái này. Thầy nói cậu nên đưa mẹ về nhà, đọc kinh thường xuyên cho bà nghe. Như thế cũng cho chính cậu nữa. Hồi nãy thầy đã nói như vậy rồi thì cậu còn lo gì nữa.

Bảo vẫn chưa yên tâm lắm, nhưng dẫu sao cũng phải đưa mẹ về. Cũng may là hai ngày sau đó anh và mẹ vẫn bình yên. Bà Lê Xuân thôi không còn bị ám ảnh chuyện trước đây nữa.

Tuy nhiên chuyện của người tên Lộc thì khác.

Lộc là người cuối cùng trong bộ tứ. Từ sau khi Sơn, Tùng gặp nạn, kể đến là Hoàng sở khanh bị chết quá rùng rợn và Hưng bị truy sát phải trốn lánh, thì Lộc bị rung động! Ông ta là một thương nhân có tầm cỡ, nên không thể không có mặt trên thương trường. Bởi vậy, dẫu có ý sợ, nhưng nhà doanh nghiệp Lê Lộc vẫn ngày ngày xuất hiện ở văn phòng làm việc. Chỉ có điều nếu trước đây ông thường đi xa, ra các công trường xây dựng để giám sát việc xây các tòa cao ốc, thậm chí lên tận đồn điền vùng cao nguyên để thăm trang trại của mình, thì lúc này ông hạn chế, hầu như không đi.

Ở văn phòng công ty xuất nhập cảng Lê Lộc sáng hôm đó nhân viên đến kỳ lãnh lương nên đông đủ cả. Họ được tăng lương kỳ một nên ai nấy đều phấn khởi tụm năm tụm ba chuyện trò rôm rả. Ông Lộc từ trong phòng nhìn qua vách kiếng thấy cảnh đó cũng vui lây.

Ông tự nhủ:

- Thà mình hy sinh bớt lợi nhuận để nhân viên được vui. Chứ như hai ông bạn Sơn, Tùng và Hoàng ma cô, trùm sò cho lắm đến khi nằm xuống chỉ chuốt lấy lòi ta thán, nguyên rủa của thuộc hạ mà thôi!

Điều này thật sự mới có từ ngày xảy ra cái chết của hai người bạn. Có lẽ Lê Lộc muốn chứng tỏ điều gì đó chẳng?

Quả nhiên, hành động này của ông chủ Lộc đã tức khắc nhận được sự đền đáp của nhân viên. Buổi sáng đó, trong lúc các nhân viên đang phấn khởi bàn tán chuyện mới được tăng lương, thì bên ngoài có một nhóm người chẳng biết từ đâu kéo tới gây rối. Cầm đầu là một nhóm gồm ba phụ nữ, họ hướng thẳng vào công ty chửi to:

- Thằng chủ công ty đâu, ra đây trả lời ác của mày coi!

Nhân viên bảo vệ yêu cầu họ giữ trật tự thì một trong số người đó lớn tiếng thách thức:

- Hãy gọi thằng cha chủ ra đây nói chuyện! Nó mang tội giết người thì phải đền mạng!

Anh nhân viên bảo vệ đứng tuổi, nghiêm giọng nói:

- Ông chủ tôi là người có vai vế, làm ăn được mọi người tín nhiệm, làm sao có chuyện như mấy người vu khống! Nếu muốn gì thì có pháp luật phân xử, không thể làm loạn chỗ làm ăn như thế này được!

Anh ta khóa chặt cửa lại, đồng thời báo động vào trong. Tiếp nhận vụ việc là nhóm công nhân đang ngồi bàn luận việc tăng lương, họ bảo nhau:

- Chắc là cạnh tranh làm ăn gì đây, rồi kiếm chuyện làm nhục nhau. Không cần báo ông chủ, tự mình ra giải quyết được rồi!

Họ bước ra và nói cương quyết:

- Ông chủ đi vắng, tuần sau mới về. Có việc gì mấy chị nói với chúng tôi đây!

Một nữ nhân viên còn nói:

- Tôi đã báo cảnh sát rồi, nếu ai còn manh động thì đừng trách.

Có lẽ nhờ sự quyết liệt của nhân viên, nên bọn người manh động kia lần lượt rút đi. Ba người cầm đầu tụm lại ở một góc đường nói với nhau:

- Người ta sai mình dụ thằng chủ ra để họ xử, vậy mà tay đó khôn quá không chịu ra thì biết làm sao.

Người khác thì nói:

- Mà sao cái bà sang trọng nhò mình, lại không đít thân vào trong công ty. Cõi như bả thì đi tới đâu lại không được!

Người khác có vẻ rành chuyện hơn, nói khẽ:

- Nghe nói trong phòng riêng của tên chủ này lúc nào cũng có bàn thờ phật mẫu, mà hình như chuyện ác không tiện diễn ra trước mặt Đức Quan thế ám!

- Mình đâu có làm chuyện đâm chém, giết người đâu mà gọi là ác? Chỉ chửi bới, chọc phá để dụ lão chủ ra thôi mà.

- Thị minh chỉ làm vậy nhưng người kia thì không, bà ta hình như muốn...

Vừa nói, mụ ta vừa đưa tay làm dấu như đang cắt cổ ai đó! Trong khi hai người bạn đang trổ mắt tò sự ngạc nhiên thì đột nhiên người vừa ra dấu trợn tròn đôi mắt và dãy dưa giống như bị bóp cổ! Và chỉ vài chục giây sau chị ta ngã vật xuống đất nằm bất động.

- Trời ơi, bà Sáu Hà chết rồi!

Bà Thu Hồng vừa xuống xe xích lô thì có một chị từ bên kia đường bước nhanh sang, lễ phép chào:

- Dạ, chào bà chủ. Em được bà giám đốc Phú Gia ở Mỹ Tho giới thiệu.

Bà Thu Hồng mừng ra mặt:

- Chị tới để làm việc cho nhà tôi? Ô, hôm rồi tôi có nhỡ chị Phú ở Mỹ Tho. Mời, mời vô nhà.

Chị kia nhanh nhẩu đỡ lấy cái giỏ đựng đầy thức ăn:

- Dạ, bà để em.

Trong lúc vào nhà, chị ta tự giới thiệu:

- Bà gọi em là Năm Thủy. Em tên Thủy.

- Ờ kêu bằng chị Năm đi cho tiện. Thế chị Năm đã đồng ý giúp tôi chớ. Nói thiệt, nhà tui lúc trước có đến hai, ba người giúp việc. Rồi chẳng hiểu sao cách đây mấy tuần họ cáo bệnh rồi lần lượt nghỉ hết. Đến nỗi tôi phải tự đi chợ, nấu ăn, trong khi tôi còn bao nhiêu chuyện khác...

Năm Thủy đẩy đưa rất khéo:

- Vậy là em tới đúng lúc rồi. Và chắc bà chủ sẽ không thất vọng.

Bà Thu Hồng hỏi thật lòng:

- Tôi dễ tính nên ai ở cũng thích. Chỉ có ông nhà tôi khó, nhưng ống đi làm suốt ngày, có mấy khi gặp người làm trong nhà đâu.

- Hy vọng ông chủ cũng sẽ không đuổi việc tôi.

Nói thế, nhưng Năm Thủy nghĩ: nhân người làm mà không qua kiểm tra, thử việc gì cả, có lẽ chủ nhà đang cần người làm, mà cũng có thể do Năm Thủy tỏ ra hiền lành, dễ thương, biết làm hài lòng chủ nhà ngay giây phút đầu tiên!

Bữa cơm trưa nay là để mừng đứa con đầu vừa nhận được học bổng du học nước ngoài, nên bà Thu Hồng muốn tự tay nấu những món thật ngon. Đồng thời bà cũng muốn dịp này cả nhà đều có mặt. Dĩ nhiên là có cả ông chồng suốt ngày bận bịu công việc. Mới 10 giờ bà Hồng đã gọi điện thoại tới công ty nhắc chồng:

- Ông phải có mặt đúng giờ, bởi xế chiều nay con chúng ta đã phải tiếp các bạn bè tới chia tay.genden

cũng phải về trước mười hai giờ đó nghen!

Bên kia đầu dây ông Lộc có vẻ bận rộn, nhưng vẫn hứa:

- Tôi sẽ về đúng giờ.

Lúc mười một giờ ruồi bà Thu Hồng gọi điện nhắc lại lần nữa, thì bên kia đầu dây có người trả lời:

- Dạ, ông chủ đã về cách đây nửa giờ.

- Như vậy có nghĩa là ông sắp về tối.

Nhưng đợi mãi đến hơn mười hai giờ mà vẫn không thấy chồng về, bà Thu Hồng sốt ruột, đi ra, đi vào cả chục lượt. Hơn 1 giờ ông Lê Lộc vẫn chưa có mặt.

Cậu con trai cả Lê Hưng lên tiếng:

- Chắc là ba phải ghé công trường nào đó, để con liên hệ coi sao.

Nhìn quanh không thấy chị người làm mới, bà Hồng lại càng sốt ruột hơn:

- Cần hâm lại thức ăn thì chị ta lại đi đâu rồi?

Nghĩ là Năm Thủy ở quanh đâu đó, nhưng khi đi một vòng nhà, kể cả nhà vệ sinh vẫn không thấy chị ta, bà lén tiếng gọi:

- Năm ơi!

Nhìn vào phòng làm việc của chồng, thấy đèn sáng thì bà Hồng ngạc nhiên lẩm bẩm:

- Không có ống ở nhà, vậy ai vào đó mở đèn làm gì?

Bà nghĩ là con trai vào đó gọi điện, nên lén tiếng hỏi:

- Hưng hả con?

Không có ai đáp, bà Thu Hồng đẩy cửa bước vào:

- Cô là...?

Bà Hồng ngạc nhiên quá dỗi khi thấy ngồi chêm chệ trên chiếc ghế xoay của chồng ở bàn làm việc là một người phụ nữ thật đẹp, thật sang trọng. Không trả lời câu hỏi của bà chủ nhà, vị khách hỏi lại:

- Chỉ chưa đầy hai mươi năm mà bà Thu Hồng không nhận ra bạn cũ sao?

Bà Thu Hồng quả là nhận không ra, nhưng nghe giọng nói thì bà ngờ ngợ:

- Cô là... là...

- Kia, bà đã làm tóc, trang điểm cho tôi suốt một tháng trời của cuộc thi hoa hậu năm ấy, vậy mà bà cũng quên. Thì ra, khi người ta cướp được người đàn ông từ tay kẻ khác thì họ mau quên nụt nhân của mình quá.

Đến lúc này thì bà Thu Hồng kêu lên:

- Ngọc Xuân!

Gọi xong thì bà run rẩy ngay, bởi bà vừa nhớ là Ngọc Xuân đã... chết!

- Ngạc nhiên phải không bà Thu Hồng chuyên viên trang điểm nổi tiếng! Mà không quên sao được khi một người âm ty, một người đang hưởng hạnh phúc ở dương gian! Đúng, tôi là Ngọc Xuân đây!

Bà Thu Hồng lạnh cả người, run lập cập:

- Tôi... tôi...

- Bình tĩnh nào, bà chủ. Bởi nếu bà xỉu bây giờ thì lấy ai lo cho ông nhà!

Nàng ta đứng lên, lúc ấy Thu Hồng mới phát hiện có một người ngồi phía sau nãy giờ.

- Ông!

Ông Lê Lộc đổ người xuống sàn khi không còn điểm tựa. Lúc này ông ta chỉ còn là cái xác không hồn.

Bà Hồng kêu lên:

- Trời ơi!

Vị khách xung danh Ngọc Xuân, giọng lạnh như băng:

- Các người chờ cơm ông ta, nhưng con người đóng vai chính trong thảm kịch ngày xưa đâu còn có dịp tiễn cậu con trai đi du học nữa!

Bà Thu Hồng định bước tới thì lập tức bị cảnh cáo:

- Trước sau gì cũng tới phiên bà thôi. Nhưng bây giờ thì hãy ở yên đó.

Nàng ta cúi xuống, gần như áp sát vào mặt ông Lê Lộc nhưng khi ngẩng lên thì bà Thu Hồng hoảng hốt kêu lên:

- Năm... Năm Thủy!

Thì ra người đang đứng trước mặt bà ta đang khoác trên người chiếc khăn choàng của Năm Thủy!

- Thị tôi vẫn là Ngọc Xuân đây thôi. Chỉ có điều, chính nhờ cái vỏ bên ngoài này mà một kẻ đem tai họa tới cho chồng bà mới lọt được vào đây. Chớ nếu không thì làm sao tôi có thể bước tới gần khi trong phòng này, luôn có tượng Phật mẫu!

Lúc này bà Hồng mới kịp nhìn lên cái trang thờ Phật bà. Bàn thờ chỉ còn lại bình hoa và dĩa trái cây, còn tượng Phật thì không thấy. Từ lâu bà Thu Hồng chỉ tôn kính sự thờ Phật mẫu của chồng, chớ chưa hiểu sâu xa ý của ông.

Đến giờ này bà mới vỡ lẽ, nhưng đã quá trễ rồi.

- Chị... chị...

Trong khi bà Hồng còn đang lắp bắp thì người phụ nữ kia hỏi tiếp:

- Tôi nhắc cho bà lưu ý, ngoài việc chôn xác chồng, còn phải lo chữa trị bệnh tim cho người phụ nữ tên Năm Thủy kia. Chị ta do quá sợ đã ngất đi, nếu không chữa kịp thời sẽ chết luôn đó!

Theo tay chỉ của nàng ta, bà Thu Hồng nhìn thấy bên cạnh xác ông Lê Lộc còn có xác của một người khác. Có lẽ đó mới là Năm Thủy thật!

Khi nhìn bàn viết của chồng, bà Thu Hồng phát hiện thêm chiếc khăn lớn màu xanh da trời, bên trên có hình mấy cái mồi hồng...

- Cái... cái này?

Bà từng nghe chuyện liên quan đến cái chết của hai người bạn thân của chồng, nên lờ mờ hiểu ra ý nghĩa của chiếc khăn. Bà chưa kịp lên tiếng thì người phụ nữ kia đã gần từng tiếng:

- Mỗi đôi môi là một người! Vừa rồi tôi hôn lên môi chồng bà là để ghi dấu lên chiếc khăn này! Chắc bà không lạ gì chiếc khăn này chớ? Nó chính là vật của bà ngày trước kia mà...

Bà Thu Hồng chợt nhớ. Ngày trước khi còn làm nghề trang điểm, chiếc khăn màu xanh này là không thể thiếu lúc hành nghề. Chỉ vì lâu quá rời xa nó, đồng thời sự việc hôm đó khiến bà Hồng cố quên...

- Bà nhớ rồi chớ? Chính bà để chiếc khăn này lại khi bước ra khỏi phòng và để cho lũ bọn họ tẩm thuốc mê vào đó, rồi thẳng Lê Lộc đích thân chụp nó lên mũi tôi, cho đến lúc tôi mê man...

Nghe kể tới đó bà Thu Hồng ôm lấy hai tai mình như không muốn nghe,

- Sao vậy bà Hồng? Chính bà mở cửa phòng trang điểm để bốn người họ vào mà. Không có bà thì làm sao họ thực hiện được chuyện này đình đó! Bà còn đáng chết hơn họ nữa!

Nàng ta nói vừa dứt lời đã lao tới chụp lấy cổ bà Thu Hồng và rất nhanh, nhét chiếc khăn đang trải trên bàn vào ngực áo bà ta.

- Hãy đi mà làm nốt công việc sau cùng này!

Bà Thu Hồng không kịp kêu lên tiếng nào đã ngã lăn ra.

Lúc thẳng con trai của bà chạy vô thì chẳng còn thấy ai khác ngoài xác ba người. Anh ta tri hô lên và cứu tinh được bà Hồng, chị người làm. Còn ông Lê Lộc thì đã chết.

Một cái chết chẳng khác gì tình trạng của người bạn ông ta, tên Hoàng Sở Khanh chủ vũ trường Melo!

Bà Thu Hồng tỉnh lại mà như người mất hồn. Suốt hôm đó bà cứ giữ chặt chiếc khăn màu xanh trong người. Để rồi đến tối đó chẳng hiểu bà đi đâu mất dạng?

Nghe theo lời dặn của sư Thiện Tâm, bà Diệu Châu đưa chồng về nhà chăm sóc. Ông Hưng cũng đã bót những cơn sọ hãi khi ở một mình. Tuy nhiên, có một vật mà ông ta lúc nào cũng khư khư giữ bên mình, đến cả vợ cũng không được sờ tới. Mỗi khi vợ hỏi thì ông ta tìm cách nói lảng đi:

- Chuyện riêng mà.

Nhưng do tình cờ, khi ông ngủ quên, lúc lăn người qua, cái gói nhỏ ông giấu trong áo đã lọt ra ngoài mặt giường. Bà Diệu Châu cầm lên xem thì giật mình:

- Một lá bùa!

Lúc này bà mới nhớ lời dặn của sư Thiện Tâm: Khi nào thấy ông nhà có biểu hiện lạ, như nói nhảm hay dùng bùa chú gì đó thì hãy mở quyển kinh thầy tặng ra xem, sẽ thấy lời thầy dặn....

- Ông dùng bùa để làm gì?

Bà vội giở quyển kinh pháp hoa ra thì gấp một tờ giấy nhỏ, trên đó có mấy dòng chữ viết rõ ràng, chừng chạc của chính sư Thiện Tâm: "Sở dĩ ta không để cho ông nhà tiếp tục ở lại chùa là bởi việc ông ấy dùng bùa chú của một ai đó. Bùa này có thể trừ tà ma hay không ta không dám nói, nhưng cái hại của nó là làm bại hoại đức tin, và với một người đang nương cửa chùa mà lại dùng phương pháp của tà ma như vậy e không tiện. Ta nhìn khí sắc của ông nhà thì biết chắc ông ấy đang bị ám ảnh bởi điều gì đó nặng lầm và cái nghiệp của ông ấy mắc phải cũng không phải ít. Vậy điều tốt nhất là ông ấy nên làm là năng tụng kinh,

nguyên cầu để giải hạn. Còn có qua khỏi hay không lại là cái số....

Đọc xong lời dặn, bà Diệu Châu hốt hoảng:

- Như vậy là bùa này...

Bà không suy nghĩ thêm, đã nhanh tay cất lá bùa đi.

Dùng một tờ giấy màu vàng khác, vô thường vô phạt, xếp lại giống như tờ kia, rồi đút trở lại trong túi ông!

Từ mấy hôm nay do canh chừng, chăm sóc chồng từ chùa rồi về nhà nên bà Châu đã oải lấm rồi. Cứ ngồi chỗ nào lâu một chút là bị ngứ gục. Bùa nay cũng thế, từ sáng đến giờ bà đã ba lần gục lên gục xuống.

Cho nên sau khi tráo lá bùa, bà vừa ngả lung trên ghế dựa là đã ngủ say.

Chẳng biết giấc ngủ ấy kéo dài bao lâu. Đến khi vừa mở mắt ra bà Châu đã hốt hoảng khi nhìn thấy ông Hưng đang treo lơ lửng trên thành cửa sổ! Bên cạnh ông còn có hai người phụ nữ. Một người bà Châu quen thân, đó là Thu Hồng, vợ của người bạn thân Lê Lộc, người còn lại là một phụ nữ lạ, nhất thời bà chưa nhận ra.

- Cám ơn bà Diệu Châu. Nhờ bà giấu đi lá bùa đó nên tôi vào đây mà chẳng mất chút công sức nào. Tôi cũng cảm ơn bà bạn của bà đây. Chính bà Thu Hồng đã hướng dẫn tôi tới nhà và coi như là người sẽ gỡ giùm tôi thứ rào cản mà một hồn ma khó vượt qua. Bà ấy tình nguyện đó! Và cũng chính bà ấy đã giúp tôi cột ông chồng bà lên chỗ kia, để ông ấy trả lại tôi món nợ đã vay!

Diệu Châu lúc này mới quan sát kỹ. Khi nhận ra ông chồng mình chỉ còn là cái xác với nửa phần thân thể phía dưới nhuộm đầy máu? Bà run rẩy:

- Trời ơi... mấy người đã... đã làm gì?

- Bà hãy hỏi bà bạn của mình xem!

Bà Thu Hồng như người mất hồn nhưng miệng vẫn nói đều đẽ:

- Gần hai mươi năm trước chính bốn tên đàn ông gồm ông Hưng đây, ông Lê Lộc nhà tôi, ông Hoàng sở Khanh và ông Sơn Tùng là nhóm bạn trong nhóm "Thất hiền". Ba người còn lại như chị đã biết chính là Kim Xuân, Lê Xuân và Thanh Xuân.

Bà Hồng ngừng lại để lấy hơi, xem ra bà đang khá mệt mỏi rồi tiếp tục kể, mà hình như ánh mắt của người phụ nữ đối diện đang điều khiển lời nói của bà:

- Vâ còn một Xuân nữa. Đó là Ngọc Xuân!

Bà Diệu Châu chen ngang:

- Nghe nói cô Ngọc Xuân đó chết trước khi mấy ông nhà mình đi lấy vợ.

Đưa mắt sang người phụ nữ đang đứng, bà Thu Hồng muốn nói gì đó nhưng ngập ngừng. Người nọ tiếp ngay lời:

- Thôi thì để tôi nói vậy. Ngọc Xuân đúng là đã chết thật rồi. Hồn phách vất vưởng không thoát được chỉ vì mối thù chưa báo. Ngọc Xuân chính là tôi đây!

Lời nói của cô ta khiến bà Diệu Châu hoảng hốt bước lùi mấy bước và đụng vào thành giường ngã ngồi xuống. Giọng của người nọ vẫn đều đẽ:

- Chỉ bởi tôi là Ngọc Xuân, là người đẹp nhất của cuộc thi hoa hậu năm đó, nên mới bị người ta hãm hại, dẫn đến cái chết khi tuổi đời chưa quá hai mươi! Ngọc Xuân chết để cho Thanh Xuân lên ngôi, đúng với ý đồ của một con người đầy tham vọng và vô lương tâm!

Câu nói đó chừng như Ngọc Xuân nhắm thẳng vào bà Diệu Châu! Lời vừa dứt thì bà Châu cũng vừa đổ gục xuống. Mặt bà ta tái tím, người co rút lại.

Bà Thu Hồng tuy đang trạng thái không tỉnh táo lắm, cũng kêu lên:

- Chị Diệu Châu!

Ngọc Xuân chen vô:

- Thanh Xuân chó, sao lại Diệu Châu?

Bà Diệu Châu đang co rúm, bỗng quỳ sụp xuống gào lênh:

- Chị xin em Ngọc Xuân! Chính Sơn Tùng vẽ đường cho chị giành lấy ngôi hoa hậu của em, chứ nào chị có muốn. Bằng chứng là từ khi đăng quang rồi chính chị đã chủ động từ bỏ, sống cuộc đời ẩn dật, bỏ lại tất cả...

- Từ bỏ luôn cái tên Thanh Xuân, chỉ để có được người mình yêu, bằng bất cứ thủ đoạn nào!

- Tôi... tôi... biết lỗi. Tôi hối hận. Ngọc Xuân hiểu cho tôi. Đúng ra em mới xứng đáng ngôi hoa hậu đó!

Giong Ngọc Xuân trở nên thê lương:

- Vì danh vọng người ta sẵn sàng hạ bất cứ thủ đoạn nào. Tôi biết lúc nào chị cũng ganh tị với nhan sắc của tôi. Chị không đã từng thế là chúa tể nhan sắc chỉ có một, mà một đó là Thanh Xuân, đó sao? Nhưng tham vọng đó còn có thể tha thứ được, nhưng hành vi chiếm đoạt người đàn ông của bạn thì khó mà tha thứ được. Chị giải thích thế nào việc chiếm Hưng từ tay tôi?

- Tôi... tôi...

Ngọc Xuân cất tiếng cười bi thương:

- Hồi là hồi chơi vậy thôi chứ một khi vì danh vọng vì tình, chị đã nhẫn tâm toa rập lũ khốn nạn kia gài bẫy, nhốt tôi trong phòng trang điểm đêm chung kết cuộc thi hoa hậu rồi thay phiên nhau làm nhục tôi, chụp ảnh tôi trong tình trạng bị hiếp tập thể, dọa nếu không rút lui khỏi cuộc thi thì sẽ công bố những hình ảnh đó. Bị tôi chống đối, vùng vẩy, chính con này, dùng chiếc khăn có tẩm thuốc mê, khiến tôi mê đi và chính thằng chó đẻ vốn là người yêu của tôi lại là người chủ động trong vụ đó. Chính nó đã cột tay tôi lại chỗ cửa sổ và bóp cổ tôi đến chết vì sợ tôi đi tố cáo!

Bà Diệu Châu phủ nhận:

- Không đúng đâu! Chính Lê Lộc và hai ông Sơn Tùng, Hoàng ma cô đã kết liễu cô nhanh gọn sau khi đã thay nhau làm chuyện kia..

- Hãy câm! Giấu ai thì được, chớ giấu sao qua người chết! Cả bốn thằng khốn kiếp kia và bốn con đàn bà thèm đàn ông lũ bầy đều có tham gia! Con Kim Xuân chị mày đã trả xong tội bằng cái chết đói chết khát ở

gầm cầu. Còn Lê Xuân thì đang chết lần mòn trong nhà thương điên. Riêng hai đứa bầy thì tao còn nương tay... Nhưng thời khắc này cũng không còn nương được.

Lời vừa dứt thì chợt căn phòng tối sầm. Có vài âm thanh kỳ dị vang lên, rồi sau đó im bặt...

Không ai hiểu tại sao bốn gia đình khá nổi tiếng trong thương trường lúc bấy giờ lại gặp thảm kịch như vậy?

Chính con cái họ cũng chỉ biết sau khi cha mẹ chúng mất rồi thì lúc nào trên bàn thờ họ cũng có một mảnh vải màu xanh, mà trên đó có đủ bốn đôi môi bằng thứ son gì đó không hề phai theo thời gian... Con cái họ cố sức dẹp bỏ vật không muốn có ấy, nhưng lạ sao, cứ dẹp đi thì ngay sau đó lại hiện diện.

Chỉ có điều là từ ấy không hề xảy ra chuyện báo thù nữa. Thỉnh thoảng họ có thấy những hiện tượng kỳ lạ trong nhà, như đồ cúng trên bàn thờ bị hất tung, hay nhang đèn đốt thường bị cháy bùng lên. Thế thôi, không có việc hại người nào nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CON MA GỐC XOÀI

Cả xóm Đinh đều lạnh gáy khi chứng kiến hiện tượng mà từ nào đến giờ họ mới thấy lần đầu: Một xác chết treo lơ lửng ở cây xoài cổ thụ trước nhà ông Hương hào Cẩm.

Do gốc xoài đó năm áng ngủ ngã ba đường, cho nên muốn từ xóm ra chợ, hay từ chợ về nhà mọi người đều phải đi qua. Do vậy từ khi xảy ra chuyện "Ma hiện" ấy thì hầu như trời vừa sụp tối là chẳng có một ai qua lại, có chuyện gì cần kíp lắm thì cả xóm phải họp cùng nhau nấm bảy người mới dám cầm đèn qua chỗ gốc xoài ấy.

Riêng Hương hào Cẩm thì do quá sợ đã dọn nhà ra chợ ở nhờ nhà đứa em và hầu không dám leo hành về thăm nhà. Vậy mà một buổi tối nọ có người đến báo với ông:

- Tui thấy rõ ràng hai đêm nay trong ngôi nhà bỏ hoang của ông có đèn sáng trưng! Chứng tỏ trong nhà ấy có người ở.

Hương hào Cẩm bàng hoàng:

- Chuyện gì đang xảy ra trong nhà?

Ông nhát gan không dám mò về, nhưng đứa con của ông, cậu Hai Thành thì cương quyết:

- Phải làm cho ra lẽ mới được! Tôi nghĩ, nếu thật sự đó là ma thì đâu vô cớ vào nhà mình!

Hai Thành hăng hái cùng với hai thanh niên nữa quyết canh lúc tối trời thì mò về nhà. Quả như lời đồn, khi họ về gần tới thì đã thấy đèn đuốc sáng choang và xa xa họ còn nhìn thấy có bóng người di chuyển bên trong nữa.

Một người hỏi Hai Thành:

- Nhà anh khi dọn còn để lại ai không?

Hai Thành nhún vai:

- Nếu có đồng người thì chắc ba tui không bỏ nhà mà đi. Nhà tui chỉ còn có tui là con độc nhất, sau khi đứa em gái tui bị bạo bệnh mất hồi nó mới 14, 15 tuổi!

Nhân ngồi núp ở bụi rậm xem động tĩnh trong nhà người bạn hỏi thêm:

- Sao nhà đơn chiếc vậy mà anh không lấy vợ để đỡ đần công việc nhà, rồi còn phải có con cái nối dõi tông đường nữa chớ?

Hai Thành chợt thở dài:

- Đó là bi kịch của nhà tôi. Thôi, đừng nói nữa...

Người bạn tính hỏi nữa, nhưng Hai Thành đã gạt ngang:

- Đã nói là không hỏi nữa mà! Böyle giờ anh ở đây, còn tôi thì một mình vô trong đó.

Tư Mạnh, người bạn thân, rất mến Hai Thành, ngăn bạn:

- Biết chuyện gì trong đó mà vô? Nếu đi thì tôi cùng đi với.

Hai Thành thẳng thừng từ chối:

- Anh còn vợ, còn tôi thì không, cứ để tôi đi. Tôi có linh tính chuyện này có điều gì đó không bình thường, phải chính tôi đi.

Anh phóng đi một mình. Tư Mạnh nhìn theo lo lắng:

- Thằng này chắc là điên rồi!

Anh ta ngồi ngoài chờ...

Trăng lèn ngang đỉnh đầu, trời trở gió lạnh buốt...

Bên trong nhà bỗng đèn tắt tối thui!

Tư Mạnh hốt hoảng:

- Sao vây cà?

Anh ta định chạy tới, nhưng chân vừa giẫm lên một vật gì đó mềm mềm giống như một thân người. Anh ta cúi xuống nhìn, qua ánh trăng lờ mờ, Tư Mạnh nhận ra và kêu lên:

- Hai Thành!

Đúng là Hai Thành nằm im như xác chết. Tư Mạnh đưa tay sờ mũi bạn, reo khẽ:

- Còn sống!

Anh ta cố sức cõng đưa Thành về tới nhà. Hương hào Cẩm sơ hãi:

- Nó bị sao vậy Mạnh?

Tư Mạnh đâu dám nói thật:

- Dạ, nó vừa bị vấp ngã trật chân một chút.

Hai Thành mở mắt nhìn Mạnh, rồi nhẹ nhàng vẻ như không đồng ý cách trả lời của bạn. Sau đó anh hầu như không nói nửa lời.

Gia đình Hương hào bị liên hai tai họa. Thứ nhất là việc Hai Thành gần như đờ đẫn, mất hồn sau đêm đột nhập vào nhà bỏ hoang. Hai là sau đó một tháng, đột nhiên anh chàng đòi cha mẹ đi cưới vợ cho bằng được và cưới ngay một cô gái đang bị chửa hoang!

Khuyên con cách gì Hai Thành cũng không nghe, nên vợ Hương hào Cẩm đành phải dọa:

- Nếu con cãi lời đi lấy con đó thì má đập đầu vô cột chết liền cho con vừa lòng!

Chẳng ngờ Hai Thành còn cứng đầu hơn:

- Má muốn thì cứ chết, còn con đã nói cưới là cưới!

Anh ta nói rồi bỏ đi thẳng qua nhà cô Son, cô gái bị chửa hoang đang đợi ngày sinh nở.

Chính cha mẹ Son không ngờ chuyện đó. Họ còn khuyên Hai Thành:

- Cậu không việc gì phải hy sinh như vậy, con gái tui nó lỡ dại với ai đó để vợ chồng tui truy nguyên ra rồi tính. Cậu làm như vậy chỉ thân khổ cho cả hai gia đình.

Nhưng Hai Thành đã nghiêm giọng đáp:

- Đâu ai có quyền bảo tui phải làm gì trong chuyện hôn nhân của mình! Tôi đã nói rồi, Son chính là vợ tôi và đứa con trong bụng cô ấy đúng là con tôi!

Hết biết! Chưa có anh chàng nào điên như anh chàng này! Tuy nhiên khi cha mẹ hỏi thì Son cũng trả lời:

- Chính anh Hai Thành là cha của đứa bé trong bụng con!

Biết chắc sự thật không phải vậy, nhưng nói gì thì nói, Son vẫn quả quyết như thế và sau đó đồng ý ngay lời đề nghị cưới của Thành. Buộc lòng vợ Tám Thông phải ưng thuận.

Nhưng trước khi đám cưới diễn ra, bà Tám còn hỏi riêng con gái:

- Con nói thiệt cho má nghe, có phải bào thai trong bụng con là của thằng... chủ trại Ba Danh không? Má nhớ rồi, lúc con cùng đi ghe chở cây với nó...

Son gào lên:

- Con đã nói không phải mà! Để con để ra liền cho má coi có phải giống Hai Thành không!

Bà Tám vẫn lầm bầm:

- Hồi nào giờ con có quen Hai Thành đâu mà có con với nó!

Bà nhớ, bữa Hai Thành sang nhà tìm, khi gặp Son đứng ngoài cửa cậu ta còn hỏi cô có phải là Son không. Như vậy thì làm sao...?

Trong ngày cưới Hai Thành còn long trọng tuyên bố:

- Chúng con thương nhau quá, nên chưa được phép cha mẹ hai bên mà đã... làm liều. Nay để sửa chữa, chúng con xin hứa là sẽ sống hạnh phúc, ăn đời ở kiếp với nhau!

Ngay sau lễ cưới chỉ được vài tuần là Son chuyển dạ, chưa kịp đưa đi nhà bảo sanh thì cô đã sanh ngay tại nhà.

Bà Tám quá đỗi ngạc nhiên, nói với chồng:

- Đã tới ngày sanh đâu, sao lại sanh được?

Bà nhẩm tính, Son có bầu mới gần bảy tháng!

Tuy vậy đứa bé sinh ra vẫn khỏe mạnh. Một đứa bé trai khù khỉnh. Không hẹn mà cả hai bà nội, ngoại đều bước ngay tới cố nhìn cho bằng được mặt mũi đứa bé. Và họ đều ngạc nhiên quá đỗi, khi đều nhận thấy nó giống Hai Thành như đúc!

- Còn ai vô đây nữa chị Hương hào!

Bà Hương hào Cẩm cũng không thể phủ nhận:

- Cái trán, cái mũi là của thằng Thành!

Hai Thành đứng nhìn con khá lâu, rồi nhẹ bước đi ra, không nói tiếng nào. Nhưng ngay chiều hôm đó anh đã đích thân đưa vợ con mình về nhà, mà là ngôi nhà do cha mẹ anh dọn ra, không dám ở. Ông Hương hào phản đối quyết liệt, nhưng Hai Thành không nghe, anh còn bảo:

- Nhà mình, mình ở, chỗ của ma, ma ở, mắc mớ gì phải tránh nhau, mà có tránh cũng chẳng gì tránh được. Một số bà con, bạn bè rất muốn tới thăm vợ chồng Thành, nhưng ngại nhất là ban đêm. Mà ban ngày thì Hai Thành không tiếp khách, bởi lý do đứa bé sơ sinh sợ ánh sáng, sẽ khóc thét mỗi khi thấy người lạ!

Thành thử, cho đến ngày đứa bé đầy tháng mà hầu như chẳng có ai tới nhìn mặt được. Điều này chừng như Thành cũng không quan tâm...

Cho đến khi Thành bế con về thăm ông bà nội thì chính Hương hào Cẩm đã phải kêu lên:

- Trời ơi, thằng nhỏ y như thằng Hai Thành!

Bà Hương hào đứng gần đó nói liền:

- Giống ông thì có! Coi cặp lông mày của nó kìa, hai mí giao nhau y như của ông, chớ của thằng Hai đâu có vậy!

Lúc ấy Hương hào Cẩm mới giật mình, đúng là thằng bé giống ông nhiều hơn Hai Thành.

- Ba... Ba...

Đó là tiếng phát ra từ miệng thằng bé hon tháng tuổi! Bà Hương hào hốt hoảng:

- Sao nó nói được?

Hai Thành kể:

- Mới hơn một tuần tuổi là nó đã kêu ba ba được rồi! Bữa nay nó còn nói được nhiều hơn nữa! Biểu nó gọi má má, bà bà, ông ông nó cũng nói được!

Nghi hoặc, bà Hương hào bước lại gần, bà vừa cúi xuống nhìn thì thằng bé đã gọi khá rõ:

- Bà! Bà!

Bà reo lên:

- Ông tới đây coi nè, nó cười với tôi nữa!

Ông Hương hào rụt rè bước tới, vừa thấy mặt ông đứa bé đã đưa hai tay như đòi ẵm và cất tiếng gọi:

- Ba! Ba!

Trong lúc ông Cẩm ngạc nhiên thì Hai Thành nhẹ thở dài rồi quay đi nơi khác. Bà Hương hào la lên:

- Nó gọi ông là ba là sao?

Hương hào Cẩm dấy nấy:

- Nó mới biết nói, gọi cái gì ai biết!

Nhưng Hai Thành thì khác. Anh nói một cách nghiêm túc với cha:

- Nó chính là... con của cha đó!

Cậu nói đó khiến cho bà Hương Hào Cẩm trợn tròn đôi mắt, miệng lắp bắp:

- Con... con nói... nó là...

Rồi bà cứ trợn tròn như thế và ngắt luôn...

Khi bà Hương Hào Cẩm tỉnh lại thì ngạc nhiên quanh. Bởi chỗ bà đang nằm chính là ở ngôi nhà của mình. Ngay tại căn buồng của vợ chồng bà từ bao đời nay. Và còn lạ kỳ hơn, người nằm cạnh bà lúc ấy lại là đứa bé... oan gia!

Bật dậy nhìn quanh lần nữa, bà gọi khẽ:

- Thành oi!

Chẳng có Hai Thành, mà thay vào đó là một giọng nữ rất lạ cất lên:

- Khỏi kêu, anh ta đã giao được con rồi thì đâu cần lưu lại nơi này nữa! Cả hai vợ chồng anh ta đều đi cả rồi.

Lúc ấy có lẽ đã rất khuya rồi. Trời bên ngoài tối đen như mực...

- Cô... cô là ai?

Bà Cẩm run lẩy bẩy, vừa lùi vào sát vách. Vừa khi ấy bà chạm vào một thân người hình như đã nằm sẵn trên giường từ lâu rồi mà bà không nhìn thấy. Chưa kịp kêu lên thì cánh tay trái của bà Cẩm đã bị ai đó nắm chặt, cùng với giọng nói lúc này cất lên:

- Nuôi con cho chồng là bổn phận của vợ, có sao lại sợ!

Toàn thân bà lạnh cứng theo nhiệt độ của người kia.

Bà Hương hào mềm nhũn ra, hồn vía không còn để mà phản ứng lại.

- Nằm xuống đó và cho thằng bé nó bú. Cô Son chỉ là người gánh nặng cái thai này cho bà, chứ đáng lý ra chính bà phải có bầu và đẻ ra nó. Tôi nghiệp cô con gái nhà nghèo kia phải chịu hàm oan, phải mang tiếng là chửa hoang, trong lúc chửa hề biết đàn ông là gì! Và bà cũng nên cảm ơn thằng con trai bà, nó đã đứng ra nhận chuyện mà mình không hề làm để cứu danh dự cho cha mình. Böyle giờ thì họ đã đi xa rồi, cầu chúc cho họ có một cuộc sống hạnh phúc thật sự bền lâu.

Bà Hương Hào Cẩm như từ trên trời rơi xuống, muôn lên tiếng mà chừng như cổ bị nghẹn lại, khả năng ứng phó không còn, nên bà đành ngồi yên, trong khi người kia vẫn nói tiếp:

- Bà muốn biết rõ chuyện này phải không? Trước sau gì bà cũng được biết, nhưng bây giờ thì chưa. Bởi phải do chính ông chồng của bà nói ra thì mới hợp lý. Thôi được rồi, cứ sống yên ở đây mà nuôi con. Lúc ấy người bà Hương hào mới nhẹ ra. Bà cảm giác như vừa được ai đó đang ôm chặt rồi bỏ ra. Bà vừa định cất tiếng kêu thì chợt thằng bé khóc thét lên. Tiếng khóc của nó như kéo bà về thực tế, bà lai nhèn lần nữa, yên tâm là không có ai khác ngoài cục nợ đòi. Bà định bỏ mặc nó khóc và tìm cách thoát ra ngoài, nhưng chân vừa đặt xuống sàn thì y như bị ai đó nắm kéo trở lại!

Đứa bé sau khi khóc thét, chợt ngừng lại và... cười thành tiếng! Trong đời bà, chưa từng gấp chuyện lâ thường này, nên tôi nghiệp cho trái tim yếu đuối của người đàn bà tuổi xế chiều này. Bà mếu máo:

- Tôi đâu có làm nên tội gì đâu...

Bỗng thằng bé với tay chụp lấy và bám chặt vào bà. Nó bám bằng sức của một đứa bé ba, bốn tuổi! Bà Hương hào nói lúng búng trong miệng:

- Đừng... đừng...

Nhung ngoài sức tưởng tượng của bà, đứa bé phóng lên nầm gọn trong lòng người mà nó vừa cất tiếng gọi:

- Má!

Rồi nầm im như tìm được hơi ấm, chỗ dựa,... chỉ nửa phút sau nó đã ngủ khì!

- Trời oi!

Bà Hương hào kêu than đủ cho mình nghe và cố gắng trân người chịu đựng. Bởi lúc ấy bà sợ nhúc nhích thì đứa bé sẽ rơi xuống và cứ như thế suốt hơn một giờ liền, đứa bé tiếp tục ngủ say...

Hai tay bợm nhậu nổi tiếng của xóm Đình là Năm Tự và Chín Nhị rời khỏi bàn tiệc đã gần mười giờ đêm. Biết họ sẽ đi ngang qua cây xoài cổ thụ nên vài người khuyên:

- Hay là cứ ngủ ở đây đi, sáng mai về sớm!

Trong con phấn khích bởi hơi men, Chín Nhị lớn tiếng:

- Thằng Năm Tự có nhát gan thì ở lại ngủ, còn tao thì trời tao còn không sợ, huống hồ là ma!

Anh ta bị ngay ông bạn lưu linh phản ứng dữ dội bằng cách ôm chặt lấy. Và cứ thế hai người ngã nghiêng dùi nhau bước đi. Một ai đó lắc đầu chặc lưỡi:

- Kệ xác tụi nó, trời đánh chúng còn không chết nữa là...

Hai người đi qua gốc xoài khi vầng trăng lênh đênh đầu vừa bị đám mây đen khá lớn che khuất. Chín Nhị lè nhè nói:

- Ngồi đây nghỉ một chút, cha nội...

Năm Tự cũng lè nhè không kém:

- Nghỉ thì nghỉ... mà ngủ đây luôn cũng được... ở đây mát quá chừng...

- Ủ, ở đây mát...

Họ dựa lưng vào gốc xoài. Gió đêm thoảng qua là mát thật và là nơi lý tưởng để đánh một giấc giữa đêm hè oi ả này...

- Làm gì vậy cha nội! Cứ rụt rụt hoài, ai ngủ cho được!

- Cha rụt rụt thì có. Cứ sờ mó như sờ... vợ, nhột chết đi được, ai chịu cho nổi!

- Lại sờ nữa! Mặt tui chó hổng phải má của con Tư chè đậu đâu nghen cha nội!

Rõ ràng Chín Nhị cảm giác có bàn tay đang sờ khắp mặt mình. Bị sờ tới đâu anh ta nghe lạnh đến đó, và đến lúc anh ta không còn chịu nổi, cất tiếng cười thành tiếng.

Năm Tự bực bội:

- Om xòm quá đi cha nội!

- Phá người ta mà còn nói nữa! Đừng... đừng kéo...

Thế rồi Chín Nhị cảm giác như mình bị kéo lên. Anh ta muốn kêu lên, nhưng hầu như không còn đủ sức.

Bên dưới, Năm Tự lén tiếng:

- Mày đâu Chín Nhị? Bộ trốn về với vợ sao thằng trời đánh! Khà khà, coi vậy mà nhát, sợ vợ!

Vừa khi ấy áng mây đen đã trôi qua, để lộ ánh trăng tròn đêm 16 sáng vắng vặc. Đầu cho Năm Tự nhìn sang bên và kêu thét lên:

- Á... á! Bó!

Anh ta kịp nhìn thấy một người treo ngược đầu, thòng từ trên cành cây xuống. Khuôn mặt người này dù trong bóng đêm, nhưng cũng đủ làm cho Năm Tự muối đắng tim! Anh ta cố lết ra khỏi chỗ đó, nhưng càng lết thì người anh ta như dính chặt vào gốc xoài!

Một giọng nói như truyền về từ cõi âm ty:

- Hãy ở đó mà chờ xem kẻ đã sát hại vợ anh nó đền tội!

Đang say, đang sợ hết vía vậy mà chỉ cần câu nói đó thôi, Năm Tự như tỉnh hồn. Anh ta lặp lại câu nói:

- Kẻ giết vợ... Mà ai giết?

Giọng nói hình như pha chút hờn dỗi:

- Đàn ông ai cũng như vậy hết! Đến vợ mình chết mà cũng không có cách nào trả thù, thật là hèn Năm Tự ơi!

Những lời nói này khiến Năm Tự hoàn toàn tỉnh táo:

- Ai... ai như là...?

- Đúng là đồ vô tâm! Bởi vậy thù giết vợ đã sáu bảy năm rồi mà vẫn để cho nó bình yên, hưởng thụ. Có biết nhục không Năm Tự?

Sau câu nói là một cái tát vào mặt khiến Năm Tự đau đớn. Nhưng anh ta đã sáng đầu óc ra, reo lên:

- Có phải là... mình không? Út Hường?

Anh ta đã nhận ra giọng nói đó là của vợ mình! Cô vợ cưới chưa hon một năm, lúc đang mang bầu thì bị chết thảm!

- Út Hường! Đúng là em rồi!

Năm Tự đưa tay chụp lấy, nhưng tay anh chỉ quơ vào khoảng không. Rồi lại một cái tát nữa trúng vào má phía bên kia, kèm lời nói:

- Đã nhớ ai giết vợ mình chưa?

- Điều... điều đó...

Hai cái tát nữa lại giáng lên hai má, mà lần tát này đau hơn trước nhiều. Và chừng như sự đau đớn ấy đã làm cho đầu óc anh ta sáng suốt ra và bạo mồm bạo miệng hơn:

- Thằng Hương hào Cẩm?

Lúc ấy bỗng có một tràng cười phát ra. Giữa đêm khuya thanh vắng mà nghe tiếng cười ấy, hồn bất cứ ai nghe cũng phải rợn người. Tuy nhiên ẩn trong âm thanh ấy là một trạng thái êm đềm, sâu thẳm đến nao lòng.

Năm Tự tự dung cũng đổi sắc giọng:

- Chính là nó! Nó đã hại đời em, rồi cũng nó bức em phải chết thảm, út Hường ơi!

Chừng như hãi lòng với câu nói của Năm Tự, giọng trong bóng tối có vẻ dịu lại:

- Phải chi lâu nay dám nghĩ như vậy thì tôi đâu vất vưởng, lang thang cảnh một oan hồn như thế này!

- Mình ơi, anh đâu có ngờ chết rồi mà em cũng khổ như vậy. Lâu nay anh ở thế cô, lại nợ ngập đầu nhà nó, nên không dám hé môi chuyện tội ác nó gây ra. Bởi vậy...

- Bởi vậy mới mượn rượu giải sầu phải không! Thật là hèn, thật là bạc nhược!

Lần này sau câu nói không có cái tát nào. Chúng tỏ Năm Tự đã được cảm thông...

Anh chàng lại nói:

- Anh biết là mình hèn, mà hèn nhất là việc anh luôn bị ám ảnh chuyện ngày ấy em bị tên khốn nạn đó cưỡng hiếp, nhất là chuyện... chuyện...

- Chuyện cái bào thai!

- Đúng! Anh luôn nghĩ tới đứa con trong bụng em ngày đó không phải là của anh! Anh hèn đến nỗi đã... đã muốn không nhớ tới em nữa?

Giọng nàng thở thức:

- Tôi hiểu thân phận mình, nên khi bị nó chặn đường làm nhục lần thứ hai thì thay vì kêu la, tôi lại chọn cái chết! Tôi nhục mà không được cảm thông, nên thà chết còn hơn!

Lúc ấy chợt từ trên cành cây phát ra tiếng động. Năm Tự ngẩng lên nhìn, chưa nhận ra người trên đó thì giọng nàng lại cất lên:

- Đồng bon của tên khốn kiếp mà bấy lâu nay anh nhận là bạn nhậu! Chỉ có anh là mắt mù mà thôi!

Vừa khi đó từ trên cành cây Chín Nhị bị ai đó đẩy xuống rơi nằm cách chỗ Năm Tự chỉ mấy bước.

- Chín Nhị!

- Tui... tui bị... bị mù mắt rồi!

Nhin kỹ anh ta, thấy hai mắt Chín Nhị đầy máu, Năm Tự hốt hoảng:

- Mắt... mắt của mày sao vậy?

Giọng nàng lại vang lên:

- Đôi mắt này ngày đó đã rình trong bụi rậm để nhìn cảnh thằng Hương hào Cẩm cưỡng hiếp tôi! Nhìn cho sướng mắt mà không ra tay cứu giúp người đang gặp nạn. Mà nạn nhân đó lại là vợ của bạn mình. Đôi mắt đó còn để làm gì mà không hủy nó đi!

Chín Nhị gào lên:

- Tôi chỉ vô tình nhìn thấy mà thôi, chứ đâu cố ý! Còn chuyện ra tay can thiệp thì... thì... ai dám can thiệp khi Hương hào Cẩm có súng trong tay. Hắn ta kiêm luôn chức Hương quản trong làng này mà!

Năm Tự nghe biết mọi chuyện, anh ta nổi điên lên:

- Vậy mà lâu nay mày giấu chuyện đã chứng kiến cảnh vợ tao bị hãm hiếp. Thằng tôi!

Năm Tự lao lên, nhưng có bàn tay đã kéo anh ta lại:

- Hắn đã bị trùng phạt rồi, cần gì phải ra tay thêm!

Năm Tự ôm mặt khóc nức nở. Hồi lâu sau, giọng nàng lạnh lùng:

- Đã đến giờ anh chứng tỏ là một người chồng rồi đó! Hãy làm để hôn người chết được mãn nguyện.

Nói xong thì như một tia chớp, nàng biến mất. Năm Tự thảng thốt kêu lên:

- Mình ơi!

Vừa khi ấy có tiếng kinh động ở xa xa. Nhiều tiếng chó sủa kèm theo, rồi âm thanh vang vang của ai đó vọng lại:

- Tui bay đến ngã cây xoài, cần thì đốt luôn ngôi nhà đó cho tao!

Tiếng của người khác nói:

- Đốt cây xoài thì được, nhưng còn đốt nhà thì... thì... đó là nhà của ông mà, ông Hương hào?

- Đốt luôn để trừ hậu hoại!

- Nhưng mà... Nhưng mà... có bà vợ ông trong đó! Vả lại còn có đứa bé nữa.

Giọng rỗn ràng của Hương hào Cẩm:

- Con nít con nôi gì cũng không để! Đốt luôn cho tao!

Đám gia nhân có đến trên chục đứa, tay cầm gậy gộc, đèn đuốc sáng choang, chúng lao tới bên gốc xoài, có đứa đưa dao, rựa chặt vào gốc xoài. Nhưng vừa đưa cao tay lên thì cả ba, bốn đứa tự dừng khụng lại, đứng như trời trồng!

Hương hào Cẩm vừa bước tới, ngó người ra khi nhìn thấy hai tay bơm nhau. Ông ta hơi run:

- Mày... mày...

Năm Tự phát điên lên khi nhìn thấy kẻ thù, anh ta định nhào tới ăn thua đủ thì vừa lúc ấy Chín Nhị đã bất ngờ lao tới trước, anh ta gào lên:

- Tại mày mà tao nồng nỗi này, thằng khốn nạn!

Quá bất ngờ nên Hương hào Cẩm không kịp phản ứng, bị Chín Nhị vồ được, rồi hai bàn tay cứng như sắt của anh ta xiết chặt vào cái chỗ nhạy cảm nhất trên người lão Hương hào.

- Trời ơi!

Lão ta chỉ kêu lên được một tiếng ngắn, rồi thì đứng chết trân. Năm Tự còn đang ngạc nhiên thì một giọng nói từ trong bóng tối vọng ra:

- Đến nước này rồi mà anh cũng không dám ra tay trả thù, phải đợi người khác làm! Thật là...

Câu trách móc dừng ngang. Kèm theo một tiếng thở dài:

- Mà nghĩ cho cùng, một kẻ từ nào đến giờ chưa từng giết chết con gà, con vịt, bảo giết người sao được...

Đám gia nhân của Hương hào Cẩm khá đông, lại trang bị đầy người, tuy nhiên nhìn thấy chủ bị chết đứng như thế, không ai bảo ai, đồng loạt bỏ dao, mặc chạy thực mạng!

Hai Thành đứng lặng người bên xác cha. Nhìn mẹ khóc ngất Thành không chịu nổi, nên điều anh giấu kín trong lòng, đành phải nói ra:

- Con không tính trở về nữa. Bởi những gì con chứng kiến hôm về nhà này đầu tiên đã khiến con ray rức mãi cho đến bây giờ. Và đến nay ba chết rồi, con không cần giấu nữa. Chính cô út Hường hôm đó đã hiện ra trong nhà này kể tội lỗi của ba! Ban đầu con không tin, nhưng sau khi cô ấy chỉ cho con đứa bé nằm khóc ở góc nhà thì con không còn nghi ngờ nữa! Hôm ấy cô út Hường chỉ đứa bé và ra lệnh: "Mày phải trả nợ thay cho ba mày! Ngày trước ba mày đã cưỡng hiếp tao trong lúc tao mới lấy chồng chưa đầy một năm. Tao bị nhục nhưng vẫn cắn răng mà sống, bởi tao thương chồng tao, đó là con người hiền lành, nhân hậu... cho đến khi tao biết đã bị dính cái thai oan nghiệt thì ý định chết càng mãnh liệt hơn. Tao muốn trước khi chết phải trả thù kẻ đã gây ra thảm cảnh, nhưng đã hơn chục lần nhen nhóm ý định thì tao lại đổi ý bởi nhìn Năm Tự thì tao càng thương, nên lại thôi. Cho đến ngày cái thai được sáu tháng, trước nỗi đau của chồng, ngày đêm anh cứ than vắn thở dài, tao buồn quá bỗn bà đi lang thang và lại gặp thằng khốn nạn cha mày! Nó vẫn chưa chịu buông tha tao, nên vừa thấy tao đi một mình, nó lại lôi tao vào bụi, cho đàn em canh ở ngoài, định làm nhục tao lần nữa. Tao đang muốn chết nên đâu còn sợ nữa, tao vừa chống cự vừa định nói cho nó biết là cái thai trong bụng của tao là của nó, nhưng tao chưa kịp nói thì do không chiếm đoạt tao lần nữa, thằng cha mày đã mạnh tay bóp cổ cho đến khi tao chết..."

Lời kể của Hai Thành khiến bà Hương hào Cẩm lạnh cả người, bà lắp bắp:

- Vậy đúng là... đúng là con của ống rồi!

Thành thở dài:

- Oan nghiệt đó má ơi! Cô út Hường buộc con phải cưới vợ mà người vợ có chửa hoang...

Bà Hương hào chân lời:

- Sao lại như vậy, để làm gì?

- Thật ra Son không hề lấy ai, cũng không lấy con, cô ấy đột nhiên thấy cái bụng mình chướng lên, thì ra cô út Hường đã mượn cái bụng của Son để cho đứa bé oan nghiệt này ra đời.

- Chi vậy?

- Cổ nói rằng do khi chết đang có mang nên đứa bé không được nhận về cõi âm, bởi số nó chưa tận. Do vậy cô Hường đã khổ sở đi tìm cách cho đứa nhỏ trở lại cõi dương mà chưa có nơi nào thích hợp. Biết con có duyên nợ với Son, nên cô út Hường đã cho nhập vong đứa trẻ vào bụng cô ấy. Con là máu mủ ruột thịt của ba, cho nên là điều kiện tối ưu để cho đứa bé ra đời, nhập vào đời sống bình thường.

Bà Hương hào càng ngạc nhiên hơn:

- Vậy ra... nó không phải là... ma!

- Con của ma, nhưng qua đường sanh bình thường của Son vừa rồi thì đứa bé này giờ đây đã thành người như chúng ta. Má có không muốn thì cũng phải nuôi nó, bởi ba đã chết rồi và lại vong hồn cô út Hường cũng muốn như thế.

Nhin quanh một lượt, Hai Thành hạ thấp giọng:

- Má để ý không, từ lúc ba chết đến nay, hầu như không ai còn thấy hiện tượng kỳ lạ nào xuất hiện ra nữa. Hình như oan hồn đã không còn theo chúng ta nữa. Má con nghĩ cũng đúng, hiện nay má đang nuôi đứa bé trong nhà này...

Bà Hương hào vẫn chưa hết lo:

- Tao vẫn còn sợ. Mà với nỗi sợ hãi này thì chỉ việc mất ngủ thôi cũng đủ khiến tao sớm đi theo ba mầy! Hai Thành tự tin nói:
 - Chính cô út Hường nói là má không liên can vụ này mà, cô ấy đâu có ý hại má. Bởi nếu muốn hại thì má làm sao yên ổn đến nay.
 - Ủ, tao cũng vái trời được như vậy...
- Chuyện con ma gốc xoài hầu như chấm dứt khi đích thân Năm Tự đứng ra cùng với Hai Thành đốn cây xoài cổ thụ trước nhà đi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIÊU TINH

Về cái chết của một người già gần tám mươi tuổi thì chẳng có gì phải quan tâm nhiều, nếu sau cái chết không có rắc rối quanh bẩn di chúc.

Số là bà Trần Ái Nguyệt, bảy mươi chín tuổi, sở hữu ngôi nhà nằm trong khuôn viên hơn mươi ngàn mét vuông, cộng với một đồn điền cao su hơn một ngàn mẫu và một số bất động sản rải rác nhiều nơi. Lúc bà chết đi thì không hề có người thân nào ở bên cạnh. Người luật sư đại diện cho bà cũng là một luật sư lớn tuổi, đã trên sáu mươi. Luật sư Trần Kiều Oanh, một người khá nổi tiếng trong giới luật sư liên quan đến những vụ án phân chia tài sản, thừa kế vv... đã cố hỏi bà lần cuối về điều mà bà ghi trong tờ di chúc mà bà còn chưa rõ lắm... Tuy nhiên cho đến lúc bà Ái Nguyệt nhắm mắt, bà chỉ trả lời vắn tắt:

- Tôi chết rồi mọi việc sẽ rõ.

Điều khoản ghi trong di chúc làm cho luật sư Kiều Oanh thắc mắc là nhân thân của người thừa hưởng. Ở khoản chính yếu tố, bà Ái Nguyệt ghi: Để lại toàn bộ tài sản cho người có tên là Lộng Ngọc, địa chỉ 10786 đường Xuyên, thôn Lý Hoà. Lúc thực hiện di chúc, luật sư Oanh có hỏi về cái tên hơi lạ, ít nghe nhắc tới này thì bà Ái Nguyệt đáp tỉnh táo:

- Đó là tên một người cháu ruột của tôi, lâu nay tôi ít liên hệ. Luật sư cứ làm đúng như ý của tôi.

Dĩ nhiên đâu ai có quyền làm trái ý người chủ tài sản khi họ còn tỉnh táo hoàn toàn cho đến khi bà Ái Nguyệt chết.

Luật sư Kiều Oanh khi ấy đã nghỉ hưu, không còn hành nghề nữa, nhưng bỗng hôm ấy có người gửi cho bà một mảnh giấy, đặt ngay trên bàn làm việc tại nhà riêng của bà. Trong giấy ghi vắn tắt: Mời Luật sư tới ngay biệt thự của chủ doanh nghiệp Ái Nguyệt để giải quyết vấn đề thừa kế tài sản.

Đã từ lâu không còn dính tới các vụ này nên luật sư Kiều Oanh không muốn đi. Vả lại, quá nhiều vụ làm di chúc từ mấy năm nay, bà không thể nhớ hết... Tuy nhiên, khi nghe nhắc tới tên bà Ái Nguyệt thì bà Oanh chợt nhớ tới vụ thừa kế của một người tên Miêu Tình.

Bà lẩm bẩm:

- Lại cái vụ này...

Do vậy, ngay trưa hôm đó bà tới ngay ngôi biệt thự cổ kính mà hình như sau khi chủ nhân chết thì không có ai ở. Điều này cũng gây thắc mắc cho bà Kiều Oanh không ít. Bà đứng trước cổng khá lâu mà không biết phải gặp ai. Bởi bà nhớ ngày trước lúc bà chủ nhà mất thì không một ai tới tiễn đưa...

Còn đang lúng túng thì đã có một người từ bên trong ngôi nhà hỏi vọng ra:

- Có phải bà luật sư đó không?

Rồi một ông lão tuổi trên dưới bảy mươi chậm bước từ trong đi ra. Ông nheo mắt hỏi lại:

- Có phải bà Luật sư Oanh không?

Kiều Oanh đáp:

- Đúng, tôi là Oanh, chẳng hay...

- Dạ, tôi là Tư Long, giúp việc cho bà Ái Nguyệt lúc trước, bà luật sư quên tôi rồi sao?

Luật sư Oanh nhớ ra:

- À, nhớ rồi. Bởi hồi đó anh để tóc dài, lại mặc quần áo nâu như một đạo sĩ, còn bây giờ cắt tóc ngắn nên tôi nhận không ra.

Tư Long cười:

- Dạ, hồi đó tôi tu tại gia, giúp việc cho bà Ái Nguyệt đã gần chục năm. Bà coi như người nhà, nên trước khi bà mất, bà có cho tôi một số tiền để tôi lập một cái am trên núi tu, bởi vậy khi Luật sư tới lui nói đây giúp bà chủ làm di chúc thì ít gặp tôi. Mãi gần đây tôi mới tình cờ trở về đây và phát hiện ngôi nhà vẫn còn bỏ hoang, tôi tò mò tìm cách vào nhà xem và không khỏi thắc mắc, sao người cháu nào đó được bà để tài sản lại mà không tới tiếp quản, bỏ nhà hoang phế, thê thảm quá!

Luật sư Oanh ngạc nhiên:

- Ủa, ngày đó chính tôi giúp bà Nguyệt gửi thư tới địa chỉ người cháu tên là... là Lộng Ngọc gì đó, gọi tới nhà nhận di chúc. Thư gửi đi tôi tưởng là người đó đã liên hệ rồi.

- Khi tôi tới đây lần đầu, thấy nhà bỏ hoang, tôi chỉ thắc mắc thôi, chứ không dám vào sâu trong nhà.

Nhưng cách đây nửa tháng, khi tôi trở lại thì vẫn thấy cửa khóa im ỉm, mà có dấu hiệu người bên ngoài leo tường vào nhà... Tôi lo quá, nên mới vào hẳn bên trong. Lúc ấy, tôi lại càng ngạc nhiên hơn khi thấy có một lá thư của chính luật sư gửi cho người nào đó tên là Lộng Ngọc, địa chỉ 10786 đường Xuyên thôn Lý Hòa, lá thư bị trả lại, ngoài phong bì có ghi là "Trả lại người gửi vì không có người nhận". Tôi thắc mắc, nên hôm qua mới định gọi cho bà, báo tình hình.

Luật sư Oanh nói:

- Tôi đã nhận được lời nhắn của anh.

- Tôi nhắn?

- Đúng rồi. Còn lá thư anh viết cho tôi đây. Bởi vậy tôi mới biết mà tới đây.

Luật sư Oanh móc trong túi ra lá thư đưa cho Tư Long, anh ta cầm thư trên tay mà ngạc nhiên vô cùng:

- Tôi đâu có viết thư này. Chữ này đâu phải của tôi!

Vì Luật sư già ngạc nhiên:

- Vậy ai đã báo tin?

Tư Long tường trình thêm:

- Tôi mạo muội mở cửa vào nhà và nhận thấy mọi vật từ lúc bà Ái Nguyệt chết không hề thay đổi gì. Căn phòng của bà cửa vẫn đóng im ỉm...

Trước những sự việc không bình thường này, luật sư Oanh hỏi lại:

- Anh có từng biết địa chỉ 10786 này lần nào chưa?

Tư Long lắc đầu:

- Tôi chưa tới, mà cũng chưa từng nghe bà chủ nhắc người cháu nào tên Lộng Ngọc bao giờ! Mà cái địa chỉ ấy sao tôi thấy ngờ ngợ...

- Anh biết đường Xuyên, thôn Lý Hòa?

- Tôi biết không rõ lắm, nhưng chắc chắn đó là một nơi ở ngoại ô.

Luật sư Oanh chợt đề nghị:

- Hay là anh đi cùng tôi tới đó!

- Tới tìm địa chỉ cô Lộng Ngọc nào đó?

- Dĩ nhiên là vậy. Đúng ra ngày trước tôi nên làm việc này, nhưng lúc đó vì thấy bà Ái Nguyệt quá tự tin, nên tôi không đi xác minh.

Sẵn có xe hơi riêng, Luật sư Oanh đưa người quản gia già đi tìm đường Xuyên thôn Lý Hòa. Họ phải dò hỏi khá lâu, cuối cùng mới tìm được tới con đường đó. Điều làm họ ngạc nhiên đầu tiên là con đường hoàn toàn không có nhà ở. Đúng hơn là chỉ có một nghĩa địa khá rộng.

Luật sư Oanh chưa tin hẳn, bà chờ người đi đường ngang qua chận lại hỏi:

- Đường này dài tới đâu vậy?

Người đó chỉ tay tới trước và đáp:

- Người ta gọi nó là đường Xuyên là bởi vì nó xuyên từ thôn Lý Hòa qua thôn Hòa Hiệp, hai thôn chỉ cách nhau chưa đầy cây số.

- Tôi không thấy có nhà cửa, vậy anh có biết số nhà 10786 ở đâu không?

Người này tỏ ra ngạc nhiên:

- Số này quá lớn, đường này làm gì có nhà nào mang số ấy? Coi chừng người ta ghi lộn cho bà rồi.

Đi tới một chút nữa thì tới ngay cổng nghĩa địa, gặp người gác nghĩa trang, Luật sư Oanh lại hỏi:

- Ông ở đây có biết số nhà này ở đâu không?

Luật sư đưa luôn đia chỉ trên phong bì cho người quản trang xem. Ông ta vừa nhìn thấy đã kêu lên:

- Đây đâu phải là số nhà! Mà số này là...

Ông ta ngẩng lên nhìn vị khách rồi hỏi lại:

- Bà đi tìm mộ phải không?

Luật sư Oanh đáp nghiêm túc:

- Không, tôi tìm nhà. Tìm người còn sống tên Lộng Ngọc.

Người quản trang lại nhìn sững người khách vài chục giây, rồi bảo:

- Địa chỉ này có ở đây. Nhưng không phải nhà mà là mộ...!

Đến lượt Luật sư Oanh trợn tròn mắt:

- Ông có nói giỡn không vậy?

Ông quản trang nói rõ từng tiếng:

- Số đó trùng với số đánh trên các ngôi mộ ở nghĩa trang này. Hôm rồi người phát thư tới đây đưa lá thư này, tôi đã nói như đang nói với bà đây thi ông ta cũng không tin, mãi hai ba lần tới lui tìm rồi mới đưa trả lại cho người gửi.

Lúc này Luật sư Oanh mới hỏi thêm:

- Ông nói trong nghĩa trang này có số thứ tự mộ giống như vậy?

- Có. Để tôi lấy sổ ghi cho bà xem.

Ông ta đem ra một quyển sổ bìa cứng, khá dày, giờ ra từng trang và dừng lại ở trang đánh số từ 1000 trở đi. Dò rất nhanh và dừng lại một dòng, ông ta kêu lên kinh ngạc:

- Bà xem nè, đúng số 10786 và tên cô... Lộng Ngọc!

Luật sư Kim Oanh hốt hoảng mà cả Tư Long cũng kinh hãi, thoáng nhìn vào, giọng ai cũng run:

- Sao... Sao lại như vậy?

Người quản trang gật gù:

- Thì ra ai đó đã chơi các vị rồi! Cô Lộng Ngọc này theo số thứ tự trong sổ thì đã được chôn cách đây gần cả chục năm rồi!

Luật sư Oanh thử người ra khá lâu... Sau cùng bà yêu cầu:

- Xin cho tôi được viếng ngôi mộ này được không?

- Dạ được chứ. Mời bà.

Dích thân ông ta hướng dẫn khách đi sâu vào phía trong nghĩa trang. Ở đây trong cùng, có một ngôi mộ cẩm đá cẩm thạch trên mộ bia để dòng chữ: Phạm Thị Lộng Ngọc. Sinh ngày... tử ngày...

Bà Luật sư lẩm bẩm:

- Như vậy đúng là cô này chết đã lâu, ở độ tuổi rất trẻ, chỉ hơn mười tám tuổi một chút...

Người quản trang nhớ lại:

- Tôi nhớ, sau khi chôn ít lâu, có một bà giàu lăm tới đây, cho người xây ngôi mộ này. Quý vị thấy đó, vào thời đấy mà vật liệu được xây toàn là thứ quý giá, mắc tiền! Rồi lâu lâu vẫn thấy bà ấy đi xe hơi tới thăm, cũng nhiều thứ lăm. Nhưng từ gần một năm nay thì không thấy nữa.

Luật sư Oanh thở dài:

- Đúng là mình lú lẫn rồi.

Bà nhẹ lắc đầu, bước trở ra, thì người quản trang nói:

- Tuy bà nhà giàu đó không tới nữa, nhưng vẫn có một cậu trai trẻ tới đây.

Luật sư Oanh tờ mờ:

- Anh ta là gì với bà nhà giàu?

Người quản trang lắc đầu:

- Tôi cũng không biết. Nhưng chắc là không quen, bởi hầu như không bao giờ thấy họ đi chung với nhau, cũng chưa bao giờ chạm mặt trong này lần nào.

- Gần đây cậu ấy có tới không?

Suy nghĩ một lúc ông ta mới đáp:

- Tôi không nhớ rõ, bởi mùa này gần Tết, người tới viếng nghĩa trang đông... Tuy nhiên, hình như cách đây hơn một tháng có người đốt nhang cắm ở đầu mộ này, có lẽ là cậu ta.

Ông lại nói:

- Kêu là cậu, thật ra anh ấy tuổi có đến trên ba mươi rồi. Người coi có vẻ đàng hoàng. Böyle giờ mà gặp lại ắt tôi còn nhớ.

Từ giã người quản trang, Luật sư Oanh chở Tư Long về nhà bà Ái Nguyệt. Xem lại phòng riêng của thân chủ, thấy mọi vật vẫn còn nguyên, ngoại trừ tờ di chúc cất trong ngăn tủ có khóa mà chìa khóa chính Luật sư Oanh nghe bà Ái Nguyệt dặn là đích thân bà sẽ cất ở một nơi riêng, đợi khi nào người thừa kế tới lấy di chúc thì sẽ được hướng dẫn để mở khoá.

Bà bảo Tư Long:

- Người được hưởng gia tài đã chết rồi, lấy ai tới đây để nhận tờ di chúc? Böyle giờ tôi tính như vầy, tạm thời anh cứ ở lại đây trông coi nhà cửa. Chờ khi tôi liên hệ giải quyết theo đúng pháp luật rồi sẽ tính sau.

Tư Long là người ngay thẳng khi phát biểu:

- Tôi hoàn toàn không có ý chiếm đoạt ngôi nhà này. Tôi chỉ ở đây coi nhà thôi, khi nào có ai tới thì tôi giao và ra ngoài thôi.

Luật sư Oanh dặn kỹ:

- Về sau này có thể tài sản này sẽ do nhà nước quản lý hoặc hiến tặng cho một tổ chức từ thiện nào đó. Cái này phải có quyết định chính thức, vậy trong thời gian chờ đợi, anh không được cho bất cứ ai vào ở hay chiếm dụng. Tôi đã làm việc kỹ với bà Ái Nguyệt trước lúc bà lâm chung, nên biết chắc bà không còn ai là thân nhân ngoài cô Lộng Ngọc đó!

Bà cẩn thận cùng Tư Long khóa lại căn phòng, niêm phong bằng cách dán giấy ở ổ khóa.

Trước khi ra về bà dặn lần nữa:

- Tôi linh tính trong chuyện này có điều gì đó... vây anh Tư đặc biệt quan tâm. Nếu có gì bất thường xảy ra thì điện thoại liền cho tôi ở nhà riêng. Đây, anh cầm lấy tiền để đóng tiền cước điện thoại, không khéo họ cắt.

Tư Long nói ngay:

- Về điện thoại bà nhắc tôi nhớ, khi tôi trở về đây, vô nhà thì điện thoại đã bị cắt, có lẽ do lâu quá không đóng tiền. Nhưng lạ quá, tôi vô ở được mấy ngày thì nghe tiếng điện thoại reo, tôi có bắt máy nghe thì đâu dây bên kia không có tiếng người nói, mà thay vào đó là tiếng khóc nức nở của ai đó, có cả chục lần như vậy. Cuối cùng, tôi phải lên tiếng giải thích tôi là người giữ nhà, không biết gì hết. Lúc ấy điện thoại mới không còn reo nữa.

- Giọng khóc của đàn ông hay nữ?

- Dạ nữ. Một giọng khá trẻ.

- Nếu lần tới cô ta có gọi nữa thì anh cho số điện thoại của tôi, bảo gọi cho tôi để nói chuyện.

- Dạ, được vây tôi an tâm hơn. Bởi thú thật với bà, tuy là đàn ông, nhưng tính tui nhát, cứ nghe thấy điều gì bất thường là tôi bị ám ảnh, mất ngủ!

Luật sư Oanh ra về được gần năm phút thì bất chợt điện thoại trong nhà reo nữa! Đứng im một lúc, Tư Long mới rụt rè bước tới nhấc ống nghe. Đầu dây bên kia vẫn giọng nữ, nhưng lần này thay vì khóc thì lại lên tiếng, nói rõ và lạnh:

- Cấm không ai được vô phòng riêng nghe chua.

Rồi cúp máy.

Dù đã được bà luật sư Oanh trấn an, nhưng Tư Long vẫn lo lắng, thao thức hoài không chợp mắt được.

Ông cứ bị ám ảnh hoài về giọng nói răn đe bí hiểm kia hoài.

- Đó là ai? Bà Ái Nguyệt đã còn ai là thân nhân, tại sao có ai đó cấm người khác không được vào phòng riêng của bà? Mà sao người ngoài lại biết chuyện ông và bà Luật sư mở cửa phòng ngày hôm qua, trong lúc ấy thì đâu có ai ở ngoài biết?

Bao nhiêu thắc mắc đó làm sao Tư Long tự giải quyết được. Chú gọi điện báo và hỏi ý kiến bà luật sư thì bà này cũng chỉ đáp lảng lơ:

- Để tiếp tục theo dõi xem. Có thể ai đó biết số điện thoại nhà, giả vờ để hù dọa, lung lạc tinh thần của anh. Anh nên bình tĩnh, xem như không có gì xảy ra.

Nhưng làm sao Tư Long xem như không có gì xảy ra được! Chú cứ thao thức mãi... Rồi cuối cùng cũng mòn mỏi, ngủ quên...

Có lẽ đến gần sáng... Lúc choáng tỉnh bởi một tiếng động lạ, Tư Long nhìn ra ngoài và chép miệng:

- Trời lại sắp mưa lớn nữa đây!

Chú định nằm ngủ lại, nhưng chợt nhớ lúc sáng khi cùng Luật sư Oanh vào phòng bà Ái Nguyệt, chú phát hiện hai cánh cửa sổ chưa đóng. Nhà như thế này, nếu trời mưa thì cả căn phòng sẽ ướt hết!

- Không được...

Tư Long chạy tới phòng. Nhìn niêm phong còn nguyên và nhớ lại lời đe dọa qua điện thoại, khiến chú phải do dự. Mở cửa hay không? Chú có thể mở niêm phong rồi ngày mai giải thích với Luật sư Oanh sau, nhưng chỉ sợ lời nhắn nhủ kia...

Cuối cùng, nhớ là qua khe cửa, có thể nhìn vào bên trong phòng, Tư Long cúi xuống xé một góc giấy niêm phong, nhìn thử xem cánh cửa sổ có tự khép lại chưa. Vâ...

- Trời oái! Ai vậy?

Rõ ràng, tuy nhìn qua khe cửa, nhưng Tư Long vẫn có thể thấy rõ có một người đang nằm ngủ trên

giường!

Sau vài giây bàng hoàng, ông ta cố nhìn kỹ lại và không nghi ngờ gì nữa. Người nằm trên giường tuy đắp mền, nhưng mái tóc dài thò ra, chảy xuống giường đúng là của một phụ nữ!

Hai chân Tư Long mềm nhũn, nhưng ông ta vẫn cố lê khỏi chỗ đang đứng, tiến về phía đặt điện thoại.

Người mà ông ta cần gọi không ai khác hơn bà Luật sư Oanh.

Chuông điện thoại đổ một hồi lâu thì bên kia mới có người bắt lên:

- Bà... bà Luật sư phải không? Tui, Tư Long đây... tui... tui.

Không nói rõ được gì, nhưng bà Luật sư vẫn bảo:

- Anh chờ ở nhà, tôi sẽ tới!

Bà Oanh đi cùng người tài xế của mình. Bà nhìn đồng hồ tay, lúc ấy là ba giờ sáng.

Khi mở cửa cho họ vào nhà, Tư Long giọng vẫn còn run:

- Tôi... tôi thấy...

Anh ta phải cố trấn tĩnh lăm mói kể lại được đầu đuôi. Bà Luật sư Oanh ngạc nhiên:

- Làm gì có chuyện đó? Không lẽ có ma sao?

Bà tỏ vẻ không tin, nên Tư Long mới cố nói mạnh:

- Bà cứ theo tôi!

Anh ta đưa hai người tới sát phòng bà Ái Nguyệt.

Người tài xế nói:

- Bà Luật sư hãy đi sau lưng em, có gì em sẽ...

Nhưng bà Oanh đã tính táo nói:

- Anh tưởng tôi sợ ma sao? Cứ để tôi vào trước.

Họ không gõ cửa, mà nhẹ nhàng dùng chìa khóa riêng mở cửa phòng. Cửa mở nhẹ nhàng, có cảm giác như người trong phòng không hề hay biết.

Và khi cửa mở toang, đèn phòng cũng được bật lên thì... mọi người đều khụng lại, họ chỉ nhìn thấy một con mèo lông toàn đen đang từ trong chăn nhảy ra. Nó giương cặp mắt màu xanh rêu nhìn vào mọi người, rồi thật nhanh phóng mình qua cửa sổ, mất dạng!

Tư Long lắp bắp:

- Rõ ràng tôi thấy một phụ nữ tóc dài, mái tóc xõa từ trên giường xuống sàn gạch này. Tôi không thể lầm được!

Luật sư Oanh minh chứng cho lời quả quyết của Tư Long bằng cách cúi xuống nhặt từ mặt nệm vào sợi tóc dài:

- Tóc này chắc chắn không phải của bà chủ nhà còn sót lại, bởi bà Ái Nguyệt cắt ngắn hơn nhiều. Vả lại, tóc này còn mùi thơm, rất thơm!

Tư Long cũng ngửi được mùi, anh run giọng:

- Đúng là có người vừa ở trong phòng này... Theo bà Luật sư thì là ai?

Luật sư Oanh lo lắng:

- Tôi không nghĩ đây là ma quỷ gì, chỉ ngại cửa sổ nhà này bị hỏng, họ vô bỗng lối này.

Bà cùng với Tư Long đến xem lại cửa sổ. Vẫn còn nguyên, không có dấu hiệu gì của sự cạy phá cả. Đây là tòa nhà cổ, kiến trúc rất kiên cố, các song cửa làm bằng thép tốt nên dấu thời gian có lâu, nhưng vẫn chắc chắn. Người bên ngoài không dễ gì đột nhập.

Trầm ngâm một lúc, Luật sư Oanh bảo:

- Anh chứng kiến để tôi xem lại đồ đạc trong tủ có bị mất vật gì không?

Bà kéo ngăn tủ trên ra và rất dõi ngạc nhiên khi thấy tập giấy tờ di chúc nằm trong đó!

- Kỳ vậy? Hôm qua chính tôi xem ngăn tủ này không thấy gì hết!

Bà lo lắng nói:

- Giấy tờ này rất quan trọng. Trong lúc chờ tôi xem lại để có cách nào giải quyết để giữ ngôi nhà này làm nơi thờ tượng bà Ái Nguyệt thì nhất thiết không để tờ di chúc này lọt vào tay bất cứ ai khác. Có lẽ ngay sáng mai tôi phải đem cái két sắt ở nhà tới đây, cho mượn để cất giữ giấy tờ quan trọng vào...

Tư Long chỉ cái két sắt có sẵn trong phòng:

- Đã có két sắt kia rồi!

- Nhưng bây giờ ta không có cách mở. Mà việc thì gấp. Thôi tạm thời tôi cùng ở đây với anh, để cho chú tài xế của tôi về nhà và chờ cái két sắt tới ngay. Trời cũng gần sáng rồi.

Bà đưa chìa khóa cho cậu tài xế, dặn thêm đôi điều rồi ngồi đó chờ. Bên ngoài xe cộ bắt đầu nhộn nhịp.

Một ngày mới đang bắt đầu.

Mặc dù chỉ bị đánh thức lúc hơn hai giờ sáng và cho tới bây giờ thì luật sư Oanh mới chỉ mất ngủ chưa đầy hai tiếng đồng hồ. Nhưng chẳng hiểu sao tự dung hai mắt bà nhướn không lên. Con buồn ngủ đến thật đột ngột. Bà Oanh đưa mắt nhìn qua Tư Long, thì không khỏi ngạc nhiên khi thấy ông ta đã ngủ từ lúc nào rồi!

- Anh Tư...

Luật sư Oanh chỉ gọi có vậy, rồi tới phiên bà cũng không cưỡng lại được con buồn ngủ lạ thường...

Tài xế Bảo cùng bốn công nhân khiêng được chiếc tủ sắt lên lầu thì đứng khụng lại, trố mắt kinh ngạc trước cảnh chủ mình và Tư Long nằm bất tỉnh trên sàn nhà.

Lúc được cứu tỉnh, Luật sư Oanh hốt hoảng khi không thấy tờ di chúc trong tay.

Thấy bà ngạc nhiên, Bảo hỏi:

- Bà bị sao vậy? Mất cái gì sao?

- Tờ di chúc! Tờ giấy mà anh thấy tôi lấy từ ngăn tủ ra. Tôi cầm trên tay thì... thì...

Bà chưa biết giải thích sao thì Tư Long cũng vừa tỉnh lại. Ông ta chỉ tay ra cửa sổ, vẫn còn thất thần:

- Con... con mèo! Tôi thấy con... mèo đen!

Luật sư Oanh không hiểu gì, bà chỉ hỏi:

- Anh có thấy tờ di chúc?

Hỏi xong bà mới thấy mình hỏi bằng thừa, bởi lúc bà còn tỉnh thì anh ta đã ngủ trước rồi.

Tư Long lặp lại lời lúc nãy, rõ ràng hơn:

- Tôi thấy một con mèo. Nó leo qua cửa sổ, rồi biến mất!

Luật sư Oanh nhẹ lắc đầu:

- Con mèo đâu có nghĩa lý gì. Tôi muốn biết xem ai đã vào đây lấy đi tờ di chúc và tại sao tôi với anh đều ngủ bất thường như thế này. Phải chăng...

Nhin thấy còn có bốn công nhân kinh tảng, bà ngừng nói, trả tiền cho họ rồi dặn tài xế.

- Cậu để chìa khóa tủ sắt lại cho tôi rồi đưa họ ra cửa đi. Nhớ khóa cổng lại, không cho ai khác vào đây.

Đây là chiếc két sắt riêng của bà, lúc nãy đã dặn tài xế. Bảo lấy hết đồ đạc trong đó ra rồi mới đem sang đây, chỉ để cất giữ tờ di chúc. Mà bây giờ thì công cóc!

Tuy nhiên bà Luật sư vẫn mở két ra và... mắt bà tròn xoe khi nhìn thấy tờ di chúc nằm trong đó!

- Bảo! Cái... cái... gì vậy Bảo?

Tài xế Bảo tiễn bốn công nhân vừa trở về, nghe chủ gọi thì hốt hoảng:

- Chuyện gì vậy bà?

- Ai để cái này trong tủ?

- Cái gì, con đâu biết?

- Tờ di chúc nằm trong tủ này từ bao giờ?

Bảo ngơ ngác:

- Trước lúc chở đi, con đã dọn sạch giấy tờ của bà để trong đó ra, làm sao có chuyện này. Còn nãy giờ trên đường chở đi con khóa chìa khóa số, đâu có ai mở ra được. Lúc vừa kinh tảng lên đây thì cũng là lúc bà tỉnh lại...

Luật sư Oanh cầm tờ di chúc xem lại lần nữa, rồi khóa tủ trở lại. Bà thay đổi mã số, sau đó còn cẩn thận ký tên vào một tờ giấy dán ngay ổ khóa, dặn Tư Long:

- Tủ này tôi để ở đây, tạm thời tôi giữ chìa khóa, khi nào cần đích thân tôi sẽ mở.

Tư Long gật đầu, nhưng nhìn nét đăm chiêu của ông cũng đủ thấy ông khá lo lắng. Khi bà Oanh chuẩn bị ra về, ông nói riêng với bà:

- Chắc là tôi không thể tiếp tục ở đây được đâu. Tôi tính trưa nay đi, xin bà tính cho...

Bà Luật sư nắm chặt vai ông, hứa hẹn:

- Thật ra tôi cũng không can cớ chi chuyện này. Nhưng đang có những bất thường quanh chuyện hưởng di chúc, nên tôi phải nhúng tay vào. Thôi được rồi, tôi sẽ cho tiến hành thủ tục pháp lý, lật lại hồ sơ ngôi nhà này, để tài sản không rơi vào tay kẻ xấu. Anh vốn đã được bà Ái Nguyệt quý mến, vậy cũng cố giúp cho trót. Chừng vài tuần nữa mọi việc sẽ được giải quyết, lúc ấy anh toàn quyền tính toán chuyện của mình. Vậy nhé!

Đợi bà ta về rồi, Tư Long mới khóa chặt cửa phòng. Lần này cẩn thận hơn, ông dùng khóa xích, khóa luôn cửa sổ từ bên trong bởi nghĩ rằng chốt cửa có vấn đề. Xong xuôi rồi ông mới yên tâm trở về phòng riêng. Phòng ông ngủ vốn chứa vật dụng phế thải ở ngay cầu thang. Đáng lý ra khi ở tạm thì ông có quyền chọn một gian phòng tiện nghi khác, bởi tòa nhà vẫn chủ, có ai nữa ở đâu, phòng ốc còn cả chục gian khác, nhưng Tư Long tính tình ngay thẳng, không muốn người ta bảo mình có ý chiếm dụng ngôi nhà.

Lúc mở cửa phòng ông không để ý, khi khép cửa phòng lại mới phát hiện có một mảnh giấy rơi ngay lối ra vào. Nhặt lên, Tư Long ngạc nhiên thấy trong giấy ghi tên mình!

Đó là một bức thư ngắn:

"Chú Tư Long!"

Tôi cảnh cáo chú lần cuối, cấm chú không được dẫn người khác vào phòng trên lầu. Nhất là bà Luật sư già, bà ấy hết nhiệm vụ ở đó rồi, không nên can thiệp vào nữa. Nếu chú không nghe lời thì buộc tôi phải đẩy chú đi!

Người thừa kế"

- Trời ơi, cô... Lộng Ngọc!

Tư Long vừa kêu lên vừa đánh roi lá thư xuống sàn nhà. Như vầy là sao? Hai chân, hai tay ông run lẩy bẩy, đến nỗi cố lê tới chỗ đặt máy điện thoại mà vô cùng khó khăn. Phải mất gần năm phút sau ông mới gọi được cho bà Luật sư. Nhưng bà ta không có nhà. Mãi đến trưa mới liên lạc được, Luật sư Oanh sau khi nghe thuật lại câu chuyện đã tới ngay, cùng với một người thừa phát lại Tòa án. Sau khi nghe Tư Long kể, vị thừa phát lại bảo:

- Theo tinh thần di chúc thì chỉ có người có tên trong di chúc mới có quyền thừa hưởng gia tài này. Nhưng do người thừa hưởng đã chết trước đây khá lâu, nên ngôi nhà và tất cả tài sản của bà Ái Nguyệt sẽ được tạm thời phong tỏa, chờ phán quyết của Tòa án. Vậy nhân danh Tòa án, tôi chính thức cử ông Tư Long trong vai trò quản gia. Ông đã được pháp luật công nhận, như vậy từ nay đừng ngại gì cả. Có quyền...

Nhưng Tư Long đã lên tiếng ngay:

- Cám ơn ông tòa, tôi chỉ vô tình ghé đây thăm nhà cũ của bà chủ, còn bây giờ tôi phải về nhà mình. Tôi không thể...

Luật sư Oanh phải chặn lời:

- Anh Tư, tôi đã nói rồi, anh phải giúp cho trói. Vì ngoài anh ra, đâu có người nào đủ tin cậy...

Mặc cho bà thuyết phục mấy, Tư Long vẫn cương quyết:

- Bà có giết tôi thì tôi cũng không ở lại!

Ông nói xong là gom quần áo và đi ngay. Nhưng thật lạ thường, lúc ông ta bước ra khỏi sân thì gục xuống như bị ai đánh ngã.

- Kìa, anh Tư! Anh sao vậy?

Tư Long như người mất trí, chỉ giương mắt nhìn người trước mặt mà không nói gì được...

Tư Long cũng chẳng hiểu sao mình lọt được vào phòng của bà Ái Nguyệt, trong lúc cửa ngoài vẫn còn khóa và ông không hề mở ra?

Lúc mở mắt ra thấy mình nằm trong phòng, Tư Long có thử tới lay cửa thì mới biết nó vẫn còn khóa ngoài. Ông cất tiếng gọi thử thì không ai trả lời. Gọi đến cả chục lần như vậy.

Cuối cùng ông bước tới mở đèn lên thì một lần nữa giật mình khi thấy trên giường có một phụ nữ nằm, đắp chăn kín từ chân lên tới ngang cổ, chừa lại phần tóc xõa xuống giường như lần trước!

- Cô... Cô là...!

Ông nói được mấy tiếng rồi hai hàm quá run nên không thể nói tiếp. Người trên giường cựa mình, mặt xoay về phía Tư Long.

- Trời ơi!

Người đó có khuôn mặt tro xương trắng hếu. Là một đầu lâu gắn trên cơ thể một con người! Chiếc mền được tốc ra từ từ... Rõ ràng cơ thể bên dưới còn nguyên vẹn, ăn mặc tuỳ tất, sang trọng!

- Tôi... tôi...

Tư Long sợ đến mức gần... vãi trong quần. Ông không còn nói được nữa, cũng không thể cử động. Lúc ấy người kia từ từ đứng lên và nhanh như một ánh chớp, cả thân thể ấy lay động, rồi... mắt Tư Long hầu như không còn nhìn rõ được nữa. Ông lảo đảo...

Đến lúc trụ vững lại được thì Tư Long cảm giác như có vật gì đó vừa mềm vừa mịn chạm vào hai chân mình.

Nhin xuống thì ông suýt hét lên, nếu còn có thể thét lên được. Bởi dựa vào chân ông lúc ấy là con mèo đen cực to, đôi mắt sáng như hai viên bi thủy tinh màu xanh biếc!

Con mèo hình như rất thân thiện với Tư Long, nó cọ người mấy lượt vào chân người đàn ông, rồi sau đó rất nhanh, nó nhảy lên nằm gọn trong vòng tay của ông.

Chẳng còn cách nào hơn, Tư Long giữ con mèo trong tay. Mà thật sự, lúc ấy nếu có muốn buông tay ra, ông ta cũng không làm được, bởi tay như bị co rút lại.

Con vật dường như không muốn rời ra, nó giương cặp mắt xanh nhìn lên và một lần nữa cọ đầu vào, rồi rúc hẳn vào ngực Tư Long.

Vừa lúc ấy bên ngoài có tiếng gọi to:

- Anh Tư ơi, anh ở đâu!

Tư Long cố lên tiếng, nhưng không thể nói được, ông đưa mắt nhìn xuống con mèo, nhưng nó hình như không để ý tới những gì xảy ra bên ngoài.

Một lát sau, bà Luật sư Oanh đã dùng chìa khóa vừa tìm được ở phòng Tư Long. Bà mở cửa, đẩy vào và ngẩng người ra khi thấy Tư Long đứng như bị trời trồng ở giữa phòng.

- Anh làm gì trong này? Mà sao cửa bên ngoài lại khóa?

Chợt nhìn vào tay của Tư Long, bà ngạc nhiên kêu lên:

- Anh... anh ôm cái này của ai vậy?

Tư Long hoàn hồn, ông nhìn xuống tay mình và cũng hốt hoảng:

- Trời ơi!

Trong tay ông là một chiếc đầu lâu, thay vì là con mèo đen lúc nãy!

- Sao... sao lại...?

Ông ta định hỏi về con mèo, nhưng kịp ngừng lại và kín đáo đưa mắt nhìn quanh. Trên giường không còn dấu vết gì của cô gái và cả con mèo, nó đã biến đi đâu mất!

- Tôi... tôi...

Thấy ông ta quá sợ hãi nên Luật sư Oanh cũng không truy hỏi thêm. Bà nói:

- Hôm nay, tòa sẽ cử người tới đây để thẩm tra lại. Anh biết gì thì nói nấy, nói trung thực như bản tính anh vốn có. Tôi tin là anh làm được.

Tư Long nhẹ lắc đầu, không nói gì... Thỉnh thoảng ông lại đưa mắt nhìn xuống cái đầu lâu, rồi nhìn ra ngoài cửa sổ. Luật sư Oanh hiểu ý, kéo ông lại gần hỏi:

- Anh kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra?

Tư Long có vẻ e dè, nhưng lát sau cũng kể lại hết sự việc. Ông kết luận:

- Tôi nghĩ việc này do cô Lộng Ngọc làm. Cô ấy không muốn chúng ta đụng chạm tới tài sản này. Tôi nghĩ, người chết cũng biết giữ của.

Luật sư Oanh chưa bao giờ tin chuyện ma quỷ, bà cương quyết nói:

- Anh đừng bao giờ tin chuyện đó, chiều nay anh dọn phòng khách cho sạch sẽ, người của Tòa án sẽ tới đây.

Tư Long dù không muốn, nhưng cũng miễn cưỡng tuân lời. Nhưng trước khi bắt tay vào việc, ông thầm khấn:

- Vong hồn cô Lộng Ngọc, nếu có linh hiển thì xin phù hộ...

Ông biện lý Tòa án cùng hai người nữa, có cả Luật sư Oanh, họ bắt đầu câu chuyện:

- Chúng tôi thẩm tra lại lần cuối. Nếu quả thật người có tên trong di chúc của bà Ái Nguyệt đã chết trước khi tờ di chúc được lập, thì đương nhiên di chúc này không có giá trị. Lúc ấy thì Tòa án sẽ tuyên xử lại, có thể giao cho một tổ chức từ thiện sở hữu hoặc sung vào công quỹ vì tài sản không còn người quản lý.

Bà Luật sư Oanh phải giới thiệu kỹ hơn về Tư Long:

- Đây là ông quản gia lâu năm của bà Ái Nguyệt. Chính nhờ ông mà tài sản này được bảo quản tốt.

Ông biện lý nói:

- Pháp luật công nhận công sức của anh. Sau này nếu có phán quyết thì chúng tôi sẽ ghi nhận, có thể giao anh tiếp tục trông coi tài sản này.

Tư Long vẫn giữ ý tứ:

- Tôi nói rồi, tôi chỉ muốn trở về nhà ngay thôi. Các ông hãy để tôi đi!

Ngài biện lý đoán chắc:

- Điều này sẽ có ngay bây giờ. Xin mời mọi người tập trung lại đây để nghe phán quyết cuối cùng của Tòa án...

Lời của ông vừa dứt thì đột ngột con mèo đen xuất hiện và nhảy phốc tới bên chân Tư Long. Sự xuất hiện của nó khiến mọi người giật mình, nhất là Luật sư Oanh. Bởi bà đã từng nghe Tư Long thuật chuyện. Tuy nhiên bà vẫn giữ im lặng, cứ đưa mắt liếc nhìn con mèo vài lần...

Ông biện lý không để mất thời giờ, tiếp tục tuyên bố.

- Xét vì người có tên trong tờ di chúc của bà Ái Nguyệt lại là người đã chết từ rất lâu trước ngày lập di chúc, cho nên tòa sơ thẩm tuyên bố hủy tờ di chúc cũ. Số tài sản của bà Ái Nguyệt tạm thời sung vào công quỹ...

Ông vừa nói tới đó thì có một tiếng động mạnh ngoài cửa sổ. Mọi người hướng mắt nhìn ra đó. Không có gì ngoài gió xào xác đang lay động các cành cây. Nhưng khi họ quay lại thì tất cả đều há hốc mồm kinh ngạc, bởi trước mặt họ, trên chiếc ghế hành bện cạnh Tư Long đang có một cô gái thật đẹp ngồi yên, sắc mặt lạnh nhưng không che giấu được nét duyên dáng, quyến rũ:

- Cô... cô là?

Bà Luật sư Oanh lên tiếng hỏi. Nàng nghiêm giọng đáp:

- Tôi là Lộng Ngọc, người có tên trong tờ di chúc mà ngài biện lý vừa nói là đã chết!

Ông biện lý vừa ngạc nhiên vừa giận:

- Cô là ai mà vào đây đùa với chúng tôi? Nên nhớ, tôi đại diện Tòa án...

Nàng vẫn nghiêm giọng:

- Có ai phủ nhận điều đó đâu. Tuy nhiên, ngài nên nhớ vừa rồi ngài đã ra một phán quyết sai sự thật!

- Không phải cá nhân tôi phán quyết! Mà đây là phán quyết của Tòa án, tôi là người đại diện để tuyên đọc mà thôi!

Lấy ra một xấp giấy tờ đưa lên trước mặt mọi người, nàng dõng dạc:

- Đây là giấy tờ hợp pháp, cần thi ngài biện lý cứ xem!

Ông biện lý cầm lấy xem, rồi lại ngước nhìn cô gái. Những giấy tờ mà ông đang cầm chứng minh cô này chính là Lộng Ngọc, người thừa kế tài sản của bà Ái Nguyệt!

Ông biện lý quay sang đưa cho Luật sư Oanh xem và hỏi:

- Thế này là thế nào bà Luật sư?

Luật sư Oanh nhìn cô gái và nói:

- Cô nên biết đường Liên Thôn Lý Hòa chỉ có một đoạn ngắn thì làm gì có số nhà đến 10786 ở đó chỉ có một nghĩa địa và tôi đã tới đó rồi, đã xem sổ chôn cất và tới tận nơi mộ mang tên Lộng Ngọc. Số 10786 là số thứ tự ngôi mộ!

Tưởng cô nàng lúng túng, nhưng trái lại, nàng ta lại cười, vừa lắc đầu:

- Tôi buồn cười cho cách làm việc tắc trách của các ông bà. Số nhà của tôi là 107/86 đường Liên Thôn mà các vị lại đọc thành 10786, hỏi như vậy thì làm sao tìm cho được. Tôi là cháu của bà Ái Nguyệt, chỉ vì giữa ba tôi và chị của ông ấy là bà Ái Nguyệt có hiềm khích với nhau, nên nhiều năm không qua lại. Nhưng tôi vẫn là cháu duy nhất của bà ấy!

Luật sư Oanh quả quyết:

- Chính tôi và anh quản gia Tư Long đã vào tận nghĩa trang để xác minh. Cô đã chết cách đây gần chục năm rồi!

Sắc mặt cô nàng đanh lại:

- Nghe nói bà Luật sư không bao giờ làm việc hồ đồ, vậy mà nay bà lại phạm phải điều đó. Vậy bà có cần tới tận địa chỉ nhà tôi để xác minh lại lần nữa không? Sẵn mòi ông biện lý đây cùng đi luôn thê.

Cô nàng vừa nói vừa đứng lên. Lần này cô đưa ra tờ giấy khác và nói:

- Tôi đang cầm tờ di chúc trong tay và nếu quý ngài xác minh mà không có vấn đề gì thì từ nay xin nhớ cho, mọi sự thâm nhập nhà này mà không được phép ý kiến của tôi thì coi như là xâm nhập gia cư bất hợp pháp!

Cô ta đi và biến rất nhanh, ngoài sân thì lúc đó bà Luật sư mới hỏi Tư Long:

- Tờ di chúc tôi vẫn khóa chặt trong tủ sắt mà, sao lại...?

Tư Long ngo ngác:

- Tôi đâu biết. Tủ của bà mang tới, bà khóa và niêm phong hẳn hoi...

Họ cùng chạy tới phòng riêng của bà Ái Nguyệt. Chiếc két sắt vẫn còn nguyên niêm phong và khóa.

Nhưng khi mở ra thì bên trong không có gì!

- Kỳ quá! Chính tay tôi...

Luật sư Oanh bỏ lửng câu nói, tự dung toàn thân bà xuất mồ hôi lạnh!

Nửa giờ sau, cả đoàn bốn người trở lại đường Liên Thôn Lý Hòa. Đầu tiên họ xem lại sổ ghi người chết chôn trong nghĩa trang và vô cùng sững sốt khi cũng chính quyền sổ đó, từ đó, số thứ tự 10786, nhưng tên là của một người khác!

Không tin đó là sự thật, Luật sư Oanh kéo mọi người ra tận dãy mộ bừa trước. Họ tìm được ngôi mộ mang số 10786 không khó. Nhưng đó lại là mộ của một bà cụ khác tên, tuổi lớn hơn Lộng Ngọc rất nhiều!

Đi tìm người quản trang hôm trước thì một thanh niên tiếp họ và cho biết:

- Ông quản trang đó lớn tuổi, xin nghỉ hưu, tôi là người thay thế. Quý vị cần gì, tôi sẽ sẵn sàng giúp.

Thế là mọi sự đã rõ. Luật sư Oanh hội ý với ông biện lý rồi cùng nhau đi tìm địa chỉ 107/86. Thật ra nó ở cạnh hàng rào nghĩa trang. Có một lối mòn nhỏ dẫn vào một khu vườn nhỏ bao quanh một ngôi nhà cổ.

Đúng ở đó là số nhà 107/86. Khi họ gõ cửa thì chính cô gái tên Lộng Ngọc ra mở. Cô ta thấy mọi người tới thì cười tươi hỏi:

- Các ngài không nghĩ đây là địa chỉ giả chứ?

- Ờ... ờ!

Trong nhà còn có nhiều hình ảnh chụp chung, giữa bà Ái Nguyệt và cha con Lộng Ngọc. Lúc này ông biện lý mới bảo khẽ với luật sư Oanh:

- Ta hối to rồi bà luật sư!

Họ ra về mà đâu óc vẫn còn hoang mang. Khi tiễn họ ra cửa, Lộng Ngọc còn dặn với theo:

- Chú Tư Long nhớ tiếp tục ở lại giữ nhà cho con nhé! Chờ con giỗ ba con xong con sẽ dọn tới ở!

Lần này trái với trước đó, Tư Long vui vẻ đáp ngay:

- Cô Ngọc yên tâm, tôi sẽ ở lại.

Lúc trở về nhà bà Ái Nguyệt, sau khi tiễn ông biện lý rồi, Luật sư Oanh hỏi khẽ Tư Long:

- Anh nói cho tôi rõ xem, chuyện này là sao?

Tư Long chân thật:

- Tôi cũng đâu biết tại sao? Mọi việc như là... hoang đường vậy! Nhưng mà, cô ấy là người sống...

Trưa nay trong bữa cúng cơm cho bà Ái Nguyệt, Tư Long đã tính rồi, ông sẽ khấn vong linh bà hây báo ứng cho ông rõ chuyện về cô Lộng Ngọc, mà ông nghĩ chỉ có bà Ái Nguyệt mới giúp ông được...

- Chào ông Tư!

Đang lim dim, Tư Long giật mình bởi câu chào. Ông mở mắt ra và vô cùng ngạc nhiên khi thấy người đang đứng trước mặt mình chính là người quản lý nghĩa trang lúc trước!

- Ông... sao ông biết ở đây?

Đứng sau lưng ông còn có một thanh niên lạ nữa.

Anh ta cúi chào và tự giới thiệu:

- Cháu là Nguyên, người có liên quan tới Lộng Ngọc!

Câu giới thiệu của cậu ta khiến cho Tư Long sững sờ.

- Cậu là...

Người quản trang tiếp lời:

- Cậu này là người tôi nói là thường xuyên vào viếng mộ cô Lộng Ngọc từ ngày cô ấy mất!

Tư Long lúc này mới nhìn kỹ người thanh niên trước mặt. Anh ta có nét rất giống với ai đó mà ông ta có ấn tượng khá sâu đậm. Tuy nhiên nhất thời ông chưa thể nhớ chính xác.

Bỗng chàng trai lên tiếng:

- Ông Tư chắc không còn nhớ ra cháu. Ngày trước lúc ông dọn phòng ngủ của ba cháu, ông đã nhìn thấy tấm ảnh cha con cháu với nhau, chụp bên một phụ nữ không phải là bà Ái Nguyệt...

- Thì ra cậu là...

- Là đứa con ngoại hôn của ông chủ nhà này! Bởi tấm ảnh mà ông vô tình tìm ra ấy mà sau đó ba cháu đã chết đột ngột bởi con ghen của bà Ái Nguyệt! Ông Tư nhớ là ba cháu bị bệnh tim nặng nhiều năm trước đó rồi mà...

Cậu ta nhắc làm cho Tư Long nhớ lại ông chồng bà Ái Nguyệt. Người đàn ông bệnh hoạn đó sống trong nhà này như một cái bóng mờ ngay từ lúc anh vào làm việc cho tới lúc ông ta chết, trước khi bà Ái Nguyệt chết hơn một năm. Ngày trước quả là có chuyện Tư Long tình cờ dọn phòng và phát hiện ra bức ảnh ông chủ chụp chung với một cậu con trai và bà Ái Nguyệt vì chuyện đó mà nỗi tam bình và đung với chồng một trận dữ dội chưa từng thấy. Kết cuộc là ông ta vỡ tim mà chết!

- Ông nhớ chưa, ông Tư...?

Tư Long chụp tay cậu ta:

- Nhớ... Nhớ rồi! Cậu là con riêng của ông chủ đây mà. Chính bà chủ trước khi chết đã nhiều lần nhắc tới cậu, nhưng bà nói không biết cậu ở đâu, kể cả tên cậu mà bà cũng không biết...

Cậu trai cười chua xót:

- Mới phát hiện một tấm ảnh mà bà ấy đã điên cuồng hại chết cả chồng như thế, nên còn cần biết đến ai nữa!

Giọng Tư Long đầy xúc động:

- Nói có vong linh bà ấy. Đến lúc chết thì bà hối hận lắm. Tuy lúc ấy tôi không ở gần bà, nhưng nghe nói bà trốn trăn lại là làm cách nào cũng tìm cho được con riêng của chồng. Chuyện bà ấy để di chúc lại cho cô Lộng Ngọc nào đó cũng chỉ vì bà muốn chuộc lại lỗi lầm gì đó với chồng...

- Lộng Ngọc là chị ruột của cháu, người đã chết cách đây gần chục năm rồi! Mà ông biết tại sao bà Ái Nguyệt chỉ di chúc lại cho một mình chị Lộng Ngọc mà không phải là ai khác không?

Tư Long nhẹ lắc đầu:

- Tôi hoàn toàn không biết...

- Là bởi con linh miêu mà ông đã từng gặp.

Tư Long thảng thờ:

- Con mèo đen! Nhưng... có dính dáng gì?

Cậu trai chợt thở dài:

- Có đấy. Đó là vong hồn của chị cháu! Mặc dù chị Lộng Ngọc đã chết ngay khi vừa lọt lòng, nhưng vong linh chị ấy thiêng lắm, luôn theo sát cha con cháu. Ngày cha cháu chết đột ngột chính chị ấy đã tìm tới để tri tội bà Ái Nguyệt, làm cho bà ấy phát cuồng phát bệnh cho đến ngày chết!

Tư Long chép miệng:

- Đúng rồi... Trước khi chết hơn một năm trời lúc nào bà ấy cũng hoảng loạn, kêu la và có lúc như van lạy, cầu khấn ai đó.

- Bà ta xin chị Ngọc tha mạng đó! Chị Lộng Ngọc quyết trả thù cho cái chết của chị và mẹ cháu!

- Bà thân của cậu...

Cậu trai nói qua màn nước mắt:

- Mẹ cháu và ba cháu gặp nhau và yêu nhau trước cả bà Ái Nguyệt. Nhưng bởi gia đình nội cháu phản đối

nên chỉ lén lút sống với nhau mà không cưới hỏi. Cho đến khi bà Ái Nguyệt cậy mình giàu có, đã hầu như bắt xác cha cháu, buộc ông ấy phải lìa bỏ mẹ con cháu! Mà độc ác hơn là sau đó chính bà ta còn mướn người đầu độc khiến mẹ cháu và chị Lộng Ngọc phải chết thảm cùng lúc!

Tư Long kêu lên:

- Trời ơi, có chuyện đó sao!

Cậu trai tiếp tục kể:

- Chết rồi mẹ cháu vốn người hiền lành, nhân hậu nên không hề có động thái gì, chỉ có chị cháu là quyết tâm đòi lại công bằng! Chị ấy hiện hôn mê qua con linh miêu...

Tư Long kêu lên:

- Con mèo đen đó luôn ở trong phòng của bà Ái Nguyệt!

- Theo cháu biết thì đêm nào ngủ bà Ái Nguyệt cũng thấy chị cháu xuất hiện, nên sợ mà phát điên, phát bệnh đó! Mà chị cháu chỉ làm vậy thôi, chứ không hành động gì quá đáng...

- Thảo nào, bà ấy sợ nên ghi tên cô Lộng Ngọc vào di chúc trong khi biết là người chết rồi thì đâu còn thừa hưởng được...

Giọng cậu trai vui hẳn lên:

- Như ông thấy đó, chỉ cháu đủ khả năng để lấy trọn vẹn những gì của bà Ái Nguyệt để cho cháu hưởng.

Nhưng mà cháu....

Tư Long chyện lời:

- Như vậy cậu đây... còn sống?

Đưa tay chạm vào người ông, cậu trai cười:

- Cháu là người bắng xương bắng thịt đây! Lúc mẹ và chị cháu chết thì cháu mới mười sáu tuổi, cháu sống sót là nhờ ba cháu gửi cháu đi học ở xa. Bây giờ cháu còn lại một mình, cháu có đủ tư cách để thừa hưởng tài sản này. Nhưng nói thiệt với chú, cháu không muốn. Rồi đây, có thể cháu sẽ tìm cách hiến tặng tất cả tài sản này cho các tổ chức từ thiện. Cháu trở về sống trong ngôi nhà nhỏ bên cạnh nghĩa trang đó. Nơi có mẹ, chị và cả vong hồn cha cháu nữa...

Bấy giờ người cựu quản trang mới lên tiếng:

- Những điều cậu ấy nói là hoàn toàn chính xác. Tôi là nhân chứng đây. Chính tôi là người ngu muội, bị bà Ái Nguyệt sai khiến dùng thuốc độc hại chết mẹ con cô Lộng Ngọc! Bởi vậy, với sự hối hận triền miên, tôi tự giam mình ở chốn nghĩa địa buồn thiu kia để chuộc lại lỗi lầm của mình....

Ông ta nói xong bước ra đi thẳng...

Cậu trai vỗ vai Tư Long:

- Ông cứ tiếp tục ở lại đây giữ nhà giùm. Chị Lộng Ngọc tin tưởng ông, chỉ có điều là căn phòng của bà Ái Nguyệt ông nên nhớ là đừng bao giờ để cho ai xâm phạm nữa. Nếu làm ngược lại thì e rằng chị ấy sẽ không để yên.

Tư Long rùng mình:

- Tôi đã hứa với cô Lộng Ngọc rồi. Kể cả chuyện cậu vừa nói, tôi sống để dạ, chết mang theo, sẽ không hé lộ với ai nửa lời...

Chuyện giao tài sản cho một hồn ma của bà Ái Nguyệt như vậy là không ai biết, ngoại trừ ông Tư Long.

Nhưng với Tư Long thì vĩnh viễn ông sẽ không hé môi tiết lộ...

Nhà rộng lớn của bà Ái Nguyệt từ đó về sau vẫn tồn tại bình thường. Cậu con trai duy nhất còn sống sót không bao giờ trở lại đó nữa.

Đêm đêm nếu có người nào tinh ý sẽ nhìn thấy trên cửa sổ lâu một, nơi căn phòng của bà Ái Nguyệt, có một con mèo đen to lớn, đứng nhìn ra vườn, trong đôi mắt xanh biếc của nó ánh lên tia nhàn kỳ bí, mông lung...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

THU LỆ

Vốn tính lảng tử thích ngao du đây đó để tiêu sầu, thỏa chí tang bồng. Tuy nhiên từ hơn năm nay, Hoàng Dự lâm vào cảnh thất bất, phải cầm cổ hết nhà cửa, cơ ngơi làm ăn, nên cái mộng hồ hải của anh chàng phải tắt lửa. Và bắt buộc Dự phải tìm hướng làm ăn khác, bằng cách đi buôn đường dài. Phương tiện đi lại mà Dự thích nhất là xe lửa. Bởi anh có thể ngả lưng trên ghế, mặc cho xe chạy, không phải bức mình vì những lúc ngừng rước khách như xe đò. Anh mua vé đi tới Huế, nhưng lúc xe tới Cam Ranh thì Dự đổi ý, anh nghĩ tại sao mình không xuống chỗ Phú Yên hay Bình Định chơi một chuyến, vừa thăm thú nơi này nơi nọ, vừa có dịp biết một vài nơi mà từ lâu Dự vẫn hằng mơ ước. Thế là khi xe đến ga Diêu Trì thì Hoàng Dự xuống xe. Anh cho vé một bà cụ đang lóng ngóng tìm vé lên tàu, vừa bảo người soát vé:

- Đây là bà cô của tôi, bà ấy sẽ đi thay tôi đoạn đường còn lại.

Anh dúi cho người soát vé gói thuốc, nên anh ta cũng thông cảm để bà cụ leo lên. Bà cụ ngạc nhiên vì được người tử tế, định cảm ơn thì Dự đã lẩn trong đám đông mất dạng. Anh hỏi người chạy xe thô tim một thị trấn gần đó thì người này mau mắn nói:

- Gần đây có một thị trấn lớn, đông vui lắm. Có nhiều phòng trọ khang trang, tiện nghi lắm.

Thấy anh ta vui vẻ, Dự hỏi:

- Ngoài ra còn có nơi nào... vui vẻ không?

- Quán nhậu hay...?

Dự nheo mắt:

- Tôi không thích nhậu, chỉ muốn tìm nơi nào có người tâm sự chơi cho đỡ buồn, ở đây có vụ đó không?

Anh chàng chạy xe nheo mắt nhìn Dự rồi đáp nhanh:

- Thầy Hai gõ đúng cửa rồi! Em là thợ địa ở đây mà!

Anh ta chạy quanh co một lúc, cuối cùng dừng lại ở một ngôi nhà có cổng rào xung quanh, bên trong có vườn cây che khuất.

- Đây không phải quán nhậu, cũng không phải kỹ viện, cũng không phải khách điếm. Mà chỉ là một địa chỉ riêng của một người quen với tôi. Phải quen thì bà ta mới tiếp. Nơi này có thura người để thầy Hai tâm sự. Chừng nào thầy chán muộn đi thì thầy nhẫn với bà chủ bảo gọi Tư Lùn là bà ta gọi em tôi chở thầy đi ngay! Mà nè, thầy có thể để nghị ngủ lại bao lâu cũng được - Anh chàng chạy xe giảng giải.

Anh ta cười lấy lòng khi nhận của Dự số tiền xe cao gấp đôi giá của người khác.

Khi anh ta đi rồi thì Dự bước thẳng vào trong sân. Khu vườn rộng không thấy ai nhưng Dự nghe văng vẳng có tiếng người khóc.

- Tiếng khóc của một cô gái!

Dự khẽ thốt lên và khụng bước lại, nhìn quanh. Trước mắt Dự có một người con gái mặc bộ đồ màu trắng đang ngồi bên một hồ nước, đôi vai nàng đang run run theo từng tiếng khóc phát ra.

Dự không định phá ngang sự riêng tư của cô ta, nhưng do không tìm thấy ai khóc, nên anh phải hỏi:

- Cô ơi cho hỏi thăm!

Lúc này cô gái mới ngẩng lên, quay mặt lại.

Đẹp!

Phải nói nhan sắc của nàng khiến Dự phải sững sờ! Anh buột miệng:

- Đẹp quá!

Khi nhìn thấy Dự thì cô này hoảng hốt, bật đứng dậy và ù té chạy! Dự gọi theo:

- Kia cô!

Nhưng cô ta đã biến vào sau các tán cây rậm rạp. Vừa lúc đó, Dự nghe có ai đó hỏi:

- Quý khách cần gì?

Dự quay nhìn bên trái thì bắt gặp một phụ nữ tuổi ngót năm mươi, nhưng nhan sắc vẫn còn được chăm sóc, ăn mặc tươm tất. Anh lên tiếng:

- Tôi... tôi tìm nơi có thể...

Người đàn bà khoẻn miệng cười câu khách:

- Nếu tìm nơi để vui vẻ, lai rai và nghỉ ngơi thì thầy Hai tìm đúng chỗ rồi. Có phải thầy được Tư Lùn đưa tới không?

- Ồ... ồ đúng. Và tôi cũng...

- Thầy Hai cứ yên tâm, thầy kể là khách quen nên sẽ được tiếp đãi trọng hậu. Dạ mời.

Bà ta đi về hướng cô gái vừa chạy đi. Dự được đưa vào một phòng riêng. Gian phòng nhỏ nhưng trang hoàng đẹp mắt, chẳng khác một phòng trong kỹ viện ở Nhật hay Trung Quốc. Ở một góc phòng còn có đặt sẵn hai chiếc gối trắng sạch, trên một chiếc giường rộng trải nệm thảng chớm.

- Mời quý khách ngồi, rồi các em sẽ dâng trà. Cần rượu gì cũng có, bia, rượu Tây, rượu Nhật, rượu Tàu. Xin nói để thầy Hai yên tâm, nơi này chỉ tiếp khách thân quen do mối mang uy tín đưa đến, không tiếp khách lôm côm. Giá cả thì thầy khỏi phải bận tâm, khi nào thầy hài lòng rồi thì trả theo ý thích.

Bà ta nói xong quay vào trong gọi lớn:

- Lệ đâu, ra tiếp khách!

Bà phải gọi đến lần thứ hai thì mới có tiếng đáp. Sau đó là một cô gái xuất hiện. Vừa thoát tròng thì Dự đã reo lên:

- Là cô ư?

Bà chủ ngạc nhiên:

- Câu đà quen cô này?

Dự xua tay:

- Không, không. Lúc nãy tôi thấy cô ấy ngồi bên hồ...

Người phụ nữ như ra lệnh:

- Phải tiếp thầy Hai đây cho chu đáo. Đây là khách đặc biệt nghe chưa.

Bà lại giới thiệu cụ thể:

- Đây là Thu Lê, còn gọi là Lê Thu. Và đặc biệt còn có tên riêng là Thu Sầu!

Mặc cho bà chủ đùa, cô gái tên Thu Lê vẻ mặt vẫn kén vui. Hình như tiếng khóc nức nở bên hồ lúc nãy vẫn còn vương vấn. Bà chủ phải gắt lên:

- Tươi lèn xem! Làm gì lúc nào cũng như đưa đám vậy!

Lúc này cô gái mới gượng cười cúi chào khách. Thấy vậy bà chủ quay bước đi, nhưng cũng không quên nhắc lại lần nữa:

- Phải tiếp khách cho chu đáo. Nếu nghe khách than phiền thì cô biết điều gì sẽ xảy ra rồi đó!

Đợi bà ta đi rồi cô gái mới ôm mặt khóc. Dự ái ngại:

- Cô bị sao vậy? Hay là...

Cô gái định nói gì đó, nhưng có lẽ cơn xúc động trong lòng mạnh hơn, nên cô lại òa lên khóc lớn hơn. Dự còn chưa biết phản ứng ra sao thì bỗng nghe có tiếng lanh lảnh của bà chủ Phượng Quán:

- Con thối tha này, mày lại giờ trò phả khôn? Bay đâu lôi nó ra ngoài sau gông đầu nó vào ổ kiến lửa, cho nó biết thế nào là cứng đầu, cãi lời tao!

Có mấy tay đàn em của mụ ta ào ra. Dự đưa tay ngăn lại:

- Tôi thích cô gái này. Tuy cô ta cứng đầu, nhưng đây lại là người tôi đang cần.

Thấy vậy, bà chủ Phượng Quán dịu giọng:

- Thầy Hai thật tốt bụng, vậy tôi giao nó cho thầy. Nếu có gì không hài lòng thầy cứ báo cho biết.

Lần này Dự chủ động hơn. Đợi cho bà ta đi khỏi, anh nhìn thẳng vào cô gái hỏi:

- Chắc cô có chuyện buồn. Nếu thế thì tôi chỉ ngồi chơi thôi, chẳng làm chuyện gì đâu. Cô đừng lo.

Cô gái vội lau nước mắt và luống cuống:

- Đừng, đừng. Xin thầy tha lỗi, em chỉ...

Cô gái lúng túng lúyhn quýnh rất tội nghiệp, có lẽ sợ sẽ bị chủ trùng phạt. Dự trấn an:

- Thôi được. Thật ra tôi cũng chỉ cần một người để chuyện trò cho đỡ buồn. Vậy cô rửa mặt đi, chúng ta ngồi đây nói chuyện.

Lúc này cô nàng có vẻ bình tĩnh hơn:

- Cảm ơn thầy. Thật ra em sẽ... em sẽ...

- Cô cứ bình tĩnh. Tôi đã nói rồi.

Thật bất ngờ, cô nàng ngả đầu vào vai Dự, giọng xúc động nhưng không khóc:

- Em cảm ơn thầy Hai. Thật ra đây là lần đầu tiên em biết thế nào là cơ thể đàn ông!

Dự ngạc nhiên:

- Cô nói thế nghĩa là...

- Em vẫn còn con gái. Em bị người ta đưa tới đây để bắt em trả một món nợ khá lớn do ba má em vay và bị thua lỗ trong làm ăn. Em vào đây đã được hơn một tuần, nhưng nhờ em còn bệnh nên họ chưa buộc được em tiếp khách. Hôm nay là lần đầu tiên, cũng may là em gặp được thầy Hai đây...

Dự xúc động:

- Tôi em quá... thôi thì thế này...

Dự chua nói hết câu đã bị cô nàng chặn lại:

- Thầy Hai đừng từ chối em! Chẳng thà em mất đời con gái vào tay thầy Hai còn đỡ hơn là với lũ quý sàm sổ ở đây. Được rồi, thầy Hai cứ... làm gì em thì làm. Theo lời họ thì em chỉ cần ưng thuận tiếp khách thôi, mấy lần cũng được, thì coi như món nợ của em sẽ được xóa. Rồi sau đó...

Đoán được ý của cô ta, Dự cầm tay và nói nhanh:

- Cô đừng nghĩ quẩn. Hôm nay tôi sẽ chẳng làm gì hết. Tôi muốn cứu cô ra khỏi đây. Vậy cô nói cho tôi biết, nhà cô nợ họ bao nhiêu tiền?

- Dạ...

Cô ta nhìn Dự như không tin vào lời anh nói. Một lúc sau mới đáp khẽ:

- Hai cây vàng.

Dự buột miệng:

- Sinh mạng một con người chỉ với hai cây vàng ư?

Anh lột ở cổ ra sợi dây chuyền khá to và nặng:

- Tôi không đem theo tiền mặt nhiều, nên cô cứ cầm tạm sợi dây này, nó nặng hai lượng đó. Bằng vàng ròng. Cô gọi bà chủ nhà ra đây, tôi sẽ nói chuyện với bà ta.

Cô gái còn lưỡng lự thì Dự vội nói:

- Mà thôi, để tôi gấp và giải quyết.

Anh đứng lên đi vào trong. Lát sau trở ra, Dự phấn khởi nói:

- Tuy có gấp chút phiền phức do họ xem cô như mỏ vàng để khai thác, nhưng cuối cùng tôi cũng đã thành công. Đây, tờ giấy xóa nợ, đồng nghĩa với sự tự do của cô. Thưa cô Thu Lê.

Lúc nắm tay dùi nàng ra khỏi nhà hắc điểm đó, Dự nói đùa:

- Từ nay cô chỉ đơn thuần là cô Thu Lê hay là Lê Thu thôi, không được mang cái tên Thu Sầu nữa nhé!

Nàng cúi mặt nhẹ mỉm cười. Rồi im lặng suốt đoạn đường đi. Được một quãng khá xa nàng mới giật mình:

- Chết rồi, em quên! Thầy Hai đi với em như vậy rồi lấy chỗ đâu để ngủ?

Dự cười:

- Lo gì. Thế nào cũng tìm ra nơi khác thôi.

Họ đi tới trước một đình làng khá to, bỗng nàng nói:

- Bên cạnh đình có một nhà tư nhân, họ cho khách trọ có chọn lọc. Em nghĩ thay Hai vào hỏi họ sẽ chịu liền. Đây cũng là nhà quen của em, họ biết rõ nhà cửa, thân thế của em, nên thay Hai có thể yên tâm cho phép em một mình về nhà cho ba má em mừng. Em hứa sẽ không trốn...

Dự cười phá lên:

- Cô tưởng tôi đi kèm như vậy là để canh giữ cô ư? Lâm rồi cô nương... Thu Sâu! Chẳng qua là tôi sợ bọn kia làm khó cô nương thôi. Còn bây giờ thì cô toàn quyền muốn đi đâu cũng được!

- Nhưng mà... làm sao em... em trả nợ?

Dự lại cười lần nữa:

- Nợ này tôi không cần đòi thì cô lo gì phải trả! Coi như đó là món quà xã giao tôi tặng cô, không được sao?

- Nhưng mà...

- Hay là cô muốn trả lại chỗ lúc nãy?

Cô gái hốt hoảng:

- Dạ không! Không đâu!

Cô ta nắm chặt lấy tay Dự, như sợ anh chàng đem giao mình cho hắc điểm. Dự phải dịu giọng:

- Nói điều thôi. Bây giờ tôi nghe lời, vào thuê trọ ở đây. Tôi có phải nói là người quen của cô không?

Cô ta vui ra mặt:

- Anh cứ nói là bạn của Thu Lê khi nào cần nói. Nếu không thì cứ hỏi thuê phòng là đủ rồi. Nơi này là chỗ đàng hoàng, anh không hy vọng tìm được người tâm sự đâu.

Dự nheo mắt:

- Phải cõi như cô nàng... Thu Sâu này thì mới xứng đáng tâm sự chó?

Cô nàng dùng dằng một lúc mới từ giã ra đi. Nhưng trước khi đi còn hẹn lại:

- Tối nay em muốn gặp anh được chớ?

- Thì cô cứ tới đây.

Nàng lưỡng lự:

- Em không tiện vào nhà. Số người ta hiểu lầm con gái mà tới phòng riêng tìm trai. Hay là, khi nào tới em sẽ đứng bên sân đình làm ba tiếng cú kêu thì anh ra nhé!

Dự gật đầu:

- Được!

Thu Lê bước đi nhanh và cứ ngoái lại nhìn nhiều lần rồi mới đi hẳn.

Dự miễn cưỡng bước vào hỏi thuê nhà trọ. Sở dĩ anh không phấn khởi lắm là do nghĩ đây chắc là chỗ xoàng xĩnh. Nhưng khi vào và được đồng ý cho thuê, lúc đó Dự mới vô cùng ngạc nhiên bởi sự turom tất sang trọng của phòng trọ. Hên cho Dự hơn nữa là phòng của anh lại có cửa sổ nhìn qua sân đình.

Trong lòng anh tự dung thấy nhớ người con gái có hoàn cảnh đáng thương đó, nên suốt buổi đó không tài nào ngủ được.

Tối hôm ấy Thu Lê giữ đúng lời hứa, tới đứng đợi ở sân đình. Nàng chưa kịp làm tiếng cú kêu thì Dự đã xuất hiện từ gốc cây đa to. Nàng thắc mắc thì Dự đã thú thật:

- Có lẽ lạ chỗ nên không ngủ được, phải ra đứng ở đây cho mát.

Lúc ấy nàng không e dè như lúc sáng. Trái lại vừa dạn dĩ vừa lanh lợi, đã kéo tay Dự đi vòng ra phía sau đình.

Hai người ngồi ở một góc hói tối, cô nàng giải thích:

- Ở đây em nhiều người quen nên cần phải cẩn thận.

Cô nàng lấy ra một tờ giấy viết sẵn, đưa cho Dự:

- Đây là tự em làm. Xin thay Hai nhận cho...

Dự chặn lời:

- Nếu còn gọi là thay Hai thì tôi không nhận.

Nàng đổi giọng:

- Nếu thay... à mà... anh. Nếu anh cho phép.

Dự cầm lấy tờ giấy, phải đưa lên sát mắt và nghiêng đầu ra ngoài tán cây để có ánh sáng đọc.

- Cái gì đây?

Dự đọc nhanh và kêu lên khiến Thu Lê giật mình:

- Anh nói khẽ thôi!

Dự lặp lại:

- Cô... cô... em làm gì vậy?

Giọng nàng sụt sùi:

- Đời em là do anh cứu vớt. Em tự nguyện dâng hiến. Anh cứ nhận lấy và em sẽ ở lại đây chờ cho đến khi nào anh xong công việc trở về. Rất mong anh không chê em...

Tờ giấy mà Dự vừa đọc là tờ "thuận làm vợ" của Thu Lê tự nguyện xin làm vợ Dự!

Nàng giải thích thêm:

- Nhà em nghèo, mà on cứu mạng thì lớn quá, em đâu có gì để đền đáp cho xứng...

Dự nghiêm giọng ngắt lời:

- Em làm như thế hóa ra việc làm của tôi chỉ để vụ lợi hay sao?

Thu Lê lúng túng:

- Dạ, em không dám... em chỉ nghĩ...

Rồi bất ngờ nàng sụp xuống lạy dài:

- Xin anh đừng hắt hủi em. Đời em bây giờ đâu dám mơ màng gì khác, rất mong được anh đoái hoài.

Đến lượt Dự quỳnh lên:

- Kìa, em đừng...

Đỡ nàng dậy, Dự dịu giọng:

- Thôi được rồi, ngồi lên đi.

Nàng riu riu làm theo và cứ nhìn Dự như chờ một sự ưng thuận. Do dự một lúc, Dự gật đầu:

- Thôi được, nhưng tôi là tên lăng tử, lại không có sự nghiệp gì, chỉ e em sẽ phải hối hận về sau.

Thu Lê mừng quýnh:

- Vạn lần cảm ơn anh.

Dự đưa đế phá tan sự căng thẳng:

- Anh là Hoàng Dự. Đến tên... chồng mà còn chưa biết thì sao làm vợ được!

Có lẽ mừng quá nên Thu không còn giữ ý đã ôm chầm lấy anh chàng hôn tới tấp.

Đời lăng tử của Dự đã qua nhiều mối tình, nhưng có lẽ chưa có cảm giác nào lạ thường khi gần gũi người con gái như lúc này. Anh cố kiềm chế nhưng càng lúc đầu óc anh như bị rối loạn, mọi khả năng để kháng như mất dần...

Đến lúc tự chủ được thì Dự chợt nhận ra là mình đã biến thành kẻ chiếm đoạt! Anh hốt hoảng:

- Anh... anh không định...

Giọng nàng hồn dỗi:

- Thị ra anh vẫn xem thường. Vẫn chê em...

Dự lại phải đóng nốt vai trò...

Ánh trăng khuya vằng vặc thật đẹp khiến cho sự chờ đợi của Dự đỡ phải nhảm chán, mặc dù anh đã đợi đến hơn hai canh giờ. Nàng hẹn tối lúc hơn chín giờ, vậy mà giờ đây đã hơn mười một giờ khuya. Hẹn hò nhau đã bốn lần nhưng chưa khi nào Thu Lê trễ hẹn. Vậy mà bữa nay như thế này là chắc chắn đã xảy ra chuyện gì rồi. Dự ngược nhìn lên bầu trời đêm. Đã bắt đầu có những cụm mây đen kéo đến, bắt đầu che khuất nửa vầng trăng, báo hiệu một cơn mưa lớn sẽ đến.

Vừa nản vừa lo, Dự lững thững bước về phòng trọ. Từ phía sau đình làng bước về nhà trọ chỉ chưa đầy vài trăm bước chân, vậy mà Dự phải đi khá lâu mới tới, bởi bước chân nặng nề, thất thường...

Vừa về đến nơi thì nghe bà chủ nhà trọ nói chuyện với ai đó về một vụ cháy nhà. Người kia bảo:

- Cái hắc điểm đó bị như vậy là phải, đáng đời! Đúng ra hồi xưa nó phải bị thiêu hủy luôn mới phải.

Bà chủ trọ tỏ ra rành chuyện, bà thở dài nói:

- Nói thế cũng đúng, nhưng chuyện về cái quán đó thì không đơn giản như vậy. Hôm nay xảy ra vụ cháy là báo hiệu điều chẳng lành.

Người nọ ngạc nhiên hỏi lại:

- Sao bà nói vậy? Hay là Phượng Quán có hiềm khích gì với bà chăng?

Bà chủ quán lại thở dài:

- Trái lại, tôi buồn cho nó.

- Ai?

- Con Thu Lê, cô nhóc con nhỏ đó không?

Người phụ nữ kia gật đầu:

- Nhớ chó, con nhỏ đẹp người, con của ông giáo Sanh.

- Nó là cháu tôi.

Người nọ hình như muốn hỏi nữa nhưng bà chủ trọ như muốn né tránh nên bỏ đi vào trong.

Dự nãy giờ đã vô tình nghe chuyện, anh chờ cho chủ trọ vào rồi mới dò hỏi:

- Bà nói cô Thu Lê là cháu?

Nhin Dự, bà chủ trọ ngạc nhiên:

- Cậu nói gì?

- Tôi nói Phượng Quán.

- Cậu nói đó lúc nào!

- Tôi vừa nói ngày hôm qua.

Bà ta trợn mắt nhìn Dự:

- Ghé đó làm gì?

Dự ngỡ bà ta tâm trí không bình thường:

- Thị ghé để... vui vẻ chờ làm gì! Các bà hầu như giống nhau cả, luôn nghĩ đàn ông ghé quán nhậu là xấu.

Bà ta lắc đầu nói:

- Tôi không can cớ gì mà bình phẩm câu chuyện đó. Tôi chỉ muốn hỏi cậu có bình thường không mà ghé một nơi chỉ dành cho... ăn mày và lũ chó hoang trú chân đó!

Bị xúc phạm, Dự nghiêm giọng:

- Bà nên tôn trọng người khác một chút!

Có lẽ biết mình quá lời, nên bà chủ trọ dịu giọng lại:

- Tôi xin lỗi cậu. Chẳng qua tôi muốn nói, chỗ gọi là Phượng Quán nay nó chỉ là một cái nhà hoang, sau trận cháy cách đây mấy năm. Do là nhà hoang nên đâu có ai ở...

Dự lại càng có lý khi cho rằng bà ta không bình thường:

- Mặc dù tôi là người phuơng xa tối, nhưng tôi cũng có thể nói, chính bà mới chẳng biết gì về Phượng Quán. Có nghĩa là, bà đã hàm hô khi nói rằng nơi đó là khu nhà hoang. Tôi hỏi bà, nếu là nhà hoang thì sao có Thu Lê cháu bà lại ở đó. Chính cô ấy là người đã dẫn tôi từ đó tới đây để thuê chỗ trọ của bà?

Bà chủ trọ nhìn Dự như con quái vật:

- Cậu có bị... ấm đầu không vậy? Hay cậu mê ngủ?

Họ sắp xảy ra cuộc cãi vã, nếu không có người giúp việc vào gọi bà chủ đi đâu đó. Bà ta chạy đi rất nhanh.

Còn lại một mình, Dự cứ thắc mắc hoài việc vừa rồi.

- Phượng Quán bị cháy?

Tự dung như có động cơ nào đó thúc đẩy, khiến Dự cũng vung chạy ra, anh vừa chạy vừa lẩm bẩm:

- Thu Lệ... phải chăng...?

Khi chạy tới nơi thì anh gặp cả bà chủ nhà trợ ở đó.

Bà ta ngạc nhiên khi thấy Dự:

- Cậu cũng biết chỗ này?

Dự không đáp, anh chỉ quan tâm tới khung cảnh hoang tàn trước mặt. Anh ngờ ngợ, bởi nơi chốn thi giống lúc quán chưa cháy, nhưng chung quanh thì toàn cây cổ mọc um tùm chẳng khác một bãi tha ma!

Chợt có ai đó cũng dừng lại và nói:

- Mấy hôm rồi đi ngang tôi thấy lạ lẫm, trong ngôi nhà hoang này như có ai nhóm lửa leo lét như... đèn ma!

Một người nữa cũng vừa chạy trót tới, nói thêm:

- Thì ma chớ còn gì nữa! Mấy bà quên rằng cái nhà hoang của Phượng Quán từ lâu đã có ma sao?

Lúc ấy Dự mới lên tiếng:

- Quý bà nói nơi này là bãi đất hoang sao? Nếu tôi nói mấy hôm trước tôi đã ghé đây uống rượu thì tôi và các bà ai đúng?

Cả ba người đàn bà đều quay lại nhìn Dự bằng tất cả sự ngạc nhiên. Bà chủ nhà trợ hỏi lại:

- Cậu vừa nói gì?

Dự nói thẳng:

- Chính tôi đã cứu cháu gái bà, cô Thu Lệ ra khỏi đây!

Người đàn bà đang ngồi trên yên xe đạp đã vội nhảy xuống, hấp tấp suýt ngã, bà ta lấp bấp:

- Thu... Thu Lệ, con ông giáo Sanh? Trời đất ơi, con nhỏ đã chết mấy năm rồi!

Dự như bị điện giật:

- Bà nói điện gì vậy?

Người đó chỉ vào mặt Dự nói lớn:

- Thằng cha này điện rồi!

Bà ta lại hấp tấp leo lên xe, chạy như bị ma đuổi! Vài người nữa cũng theo bà ta đi luôn, như sợ đứng gần Dự...

Chỉ còn bà chủ trợ. Bà hỏi lại Dự:

- Cậu nói thật chớ?

Dự vừa bức bối vừa thắc mắc, nên đáp nhát gừng:

- Tin hay không tùy bà!

Anh nói xong thì bước thẳng vào chỗ nền nhà bị cháy. Dẫu mọi thứ đều cháy thành than, tuy nhiên cái hồ nước có bậc thềm đá và những băng ghế đá gần chỗ Thu Lệ ngồi khóc bùa trước vẫn còn đó. Dự lẩm bẩm:

- Đúng là Phượng Quán rồi!

Bà chủ trợ bước theo, lúc này giọng bà dịu hơn:

- Nghe cậu nói chắc có điều gì uẩn khúc đây. Tôi cũng không tranh luận với cậu nữa. Chỉ muốn nói cho cậu rõ, nơi đây đúng là Phượng Quán, nhưng đã cách đây hơn ba năm rồi. Hồi xưa nó là chốn hắc điểm nổi tiếng của địa phương này đã từng bị lèn án, chỉ trích dữ dội, nhưng nó vẫn tồn tại ngót năm, sáu năm. Cho đến một hôm nó bị cháy bất ngờ và hầu như bốn người còn lại trong quán đều bị thiêu cháy cả. Trong số ấy có cả cháu gái tôi, Con Thu Lệ!

Những lời của bà ta kể thoạt đâu thì Dự lắng nghe, cho đến khi có tên Thu Lệ thì anh bàng hoàng:

- Bà nói Thu Lệ đã... đã chết? Tôi không tin.

Anh lớn tiếng đến nỗi bà chủ trợ phải ngạc nhiên. Bà định nói nữa, nhưng lúc đó bỗng Dự nhìn xuống đất và kêu khẽ:

- Cái gì đây?

Anh nhìn thấy một mảnh kim loại màu vàng bị nung chảy. Tuy chảy nhưng vẫn còn hình dáng vòng cổ.

Cầm lên, anh một lần nữa kêu khẽ:

- Đúng là nó rồi!

Anh nói ngay để tránh bị hiểu lầm:

- Tôi đã bỏ ra hai cây vàng này để chuộc cho cô Thu Lệ ra khỏi Phượng Quán. Sao bây giờ nó lại ở đây? Bà chủ nhà trợ còn ngờ ngợ câu chuyện, cho đến khi nghe Dự kể hết đầu đuôi. Nghe xong, bà thở dài:

- Như vậy là cậu gấp phải ma rồi.

Dự vẫn không tin:

- Không thể nào như thế. Tôi hôm qua tôi còn hẹn hò với Thu Lệ ở vườn sau đình làng. Cô ấy còn hẹn tối nay dẫn tôi tới nhà gặp cha mẹ.

Bà chủ trợ thở dài:

- Làm sao có chuyện đó khi cha mẹ nó cũng đã mất hồi năm ngoái. Anh giáo Sanh là anh ruột tôi, kể từ khi con gái duy nhất bị bức tử thì buồn rầu, sinh bệnh rồi trước sau vợ chồng đều chết.

Dự ngạc nhiên:

- Bức tử? Ai bị bức tử?

- Thì con Thu Lệ chớ còn ai?

Dự quên cả giữ lẽ, anh chụp tay và lay mạnh bà ta:

- Bà kể nhanh cho tôi nghe coi!

Bà chủ trợ vừa khóc vừa kể:

- Năm đó anh tôi làm ăn bị thua lỗ nặng, do người ta giật hụi nên nợ nần lung tung. Trong số chủ nợ có con mẹ chủ Phượng Quán. Tuy số nợ của nó chỉ có hai cây vàng, nhưng vốn quen thói côn đồ, lại sẵn làm nghề chủ chứa nên nó toa rập với lũ đàn em tấn công nhà anh tôi, buộc phải trả ngay tiền nếu không thì phải đưa con gái thế nợ! Dĩ nhiên là anh chị tôi không chịu, vì vậy đã bị đàn em con mụ đó đánh đập dã

man, rồi sau đó còn bắt con Thu Lê đi, nhốt trong nhà chúa. Chẳng hiểu chúng ép uống thế nào mà vào một đêm kia con nhỏ đã tự tử! Theo một người làm công tốt bụng thoát được trong vụ cháy thuật lại...

Dự chặn lời:

- Thu Lê tử tự bằng cách nào và vụ cháy nhà có liên quan gì?

- Thu Lê cắn lưỡi tự tử. Nhưng trước khi chết nó còn kịp đổ thùng xăng ra và châm lửa đốt. Theo nó thì để tiêu diệt hậu họa cho mọi người. Con mụ chủ Phượng Quán cùng chết với Thu Lê trong vụ ấy.

Dự lẩm bẩm:

- Thế tại sao mình thấy lại y như cảnh trước kia?

Bà chủ trợ tiếp:

- Sau vụ đó ít lâu thì có vài lần các anh chàng hảo ngọt bị lạc vào chốn đó như cũ. Người ta đồn đó là do hồn ma mụ chủ quán đã hiện ra và dẫn dụ khách để sát hại.

Dự không đồng tình:

- Nhưng tôi đâu có bị hại gì.

Bà chủ trợ sành chuyện:

- Đó là do cậu có tính khác những người đi mua hoa kia. Cậu không tính chuyện mua hoa, mà chỉ có ý cứu người. Hành động đó của cậu đã khiến cậu thoát khỏi tai họa!

- Vậy ra Thu Lê đã cứu tôi?

- Có lẽ là vậy.

Bà kể xong thì gọi Dự:

- Cậu về nhà đi, sẽ thấy lời nói của tôi không sai.

Theo chân bà về nhà, Dự đang định trở vào phòng thì bà nói:

- Cậu theo tôi lên lầu, tôi cho cậu xem cái này.

Vừa bước lên lầu trên, chỗ khu vực nhà riêng của chủ trợ, Dự nhìn thấy một tủ thờ lớn, một tủ thờ nhỏ.

Trên tủ thờ nhỏ có dựng ảnh chân dung của Thu Lê. Bà chủ trợ chỉ và nói:

- Kia là bàn thờ cha mẹ nó, còn bên cạnh là của Thu Lê. Do nhà nó bây giờ không còn ai, nên tôi đưa về đây thờ chung.

Trong lúc Dự lặng người đi thì bà lại nói tiếp:

- Đưa cậu tới đây là con Lê muốn qua tôi kể cho cậu nghe về thân thế của nó. Hồn phách của nó bây giờ là ma, nhưng con nhỏ không như các oan hồn khác, nó không biết hại người. Tôi nghiệp lăm...

Dự rời nước mắt. Đây là lần đầu tiên anh biết khóc thương cho một người con gái. Mọi chuyện đã rõ ràng rồi, đang đứng trước bàn thờ nàng, vậy mà Dự vẫn còn chưa muôn tin. Anh thầm khấn:

- Em có linh thiêng thì hãy theo anh.

Lời anh chưa dứt thì đột nhiên nghe ở cổ nhột nhột...

Anh đưa tay lên sờ thì quá đỗi ngạc nhiên khi sợi dây chuyền vẫn còn như cũ!

- Thu Lê!

Anh đưa cho bà chủ trợ xem:

- Bà xem, miếng vàng chảy ra lúc nãy giờ lại... nguyên dây rồi!

- Thu Lê, con sống khôn thác thiêng...

Bà khấn liền mấy tiếng vừa nhanh nhẩu đốt nhang cắm lên cả hai bàn thờ. Rồi bà nói thêm:

- Tôi nằm mơ mấy lần thấy vong linh con Thu Lê về báo rằng, khi nào chỗ nền nhà Phượng Quán cũ bị cháy lần nữa là lúc hồn phách nó được giải thoát. Nó sẽ được yên thân.

Dự quyết định ở lại đó lập nghiệp. Đầu tiên anh nhờ bà chủ trợ hỏi giúp để xin nhượng lại khu đất nền Phượng Quán.

Xã ấp ở đó cũng sợ để đất hoang lại xảy ra chuyện ma quỷ, tệ nạn, nên nhanh chóng đồng ý giao cho Dự mà không đòi hỏi tiền nong gì. Nhờ thế, với số tiền không lớn lắm, Dự đã dựng được trên nền cũ một ngôi nhà rộng khang trang. Anh biến nơi đó thành nhà trọ bình dân, giá rẻ để đón tiếp những người lữ đỗ đường, cơ nhỡ...

Thiên hạ đều ngạc nhiên về tài tháo vát và quán xuyến mọi việc một cách trôi chảy. Ai thắc mắc hỏi làm sao là đàn ông mà anh lại lo công việc nhà cửa, bếp núc một cách chu đáo hiệu quả như vậy thì Dự chỉ cười mà không nói...

Chỉ có về đêm, và chỉ mình Dự biết: Có một cô gái hiện diện trong nhà với Dự. Đến khi trời gần sáng thì biến mất... Thu Lê ư?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XX - Phần 1

NUỚC MẮT CÔ HỒN

Vừa bước lên bến tàu, ông Toàn hít sâu không khí đầy lồng ngực rồi mới đưa mắt quan sát một vòng. Mọi thứ không thay đổi nhiều, vẫn là con đường bờ sông tấp nập người, xe và bụi. Cái đặc trưng của thành phố quê hương là thế, nhưng ông Toàn vẫn thấy nhớ và bồi hồi khi nhìn lại nó sau mấy chục năm xa cách.

- Mời thầy đi xe.

Một người phu xe dừng ngay trước mặt Toàn lẽ phép mời với nụ cười móm mém. Định còn đứng ngắm trời đất thêm chút nữa, nhưng trước lời mời ông Toàn vội gật đầu rồi bước lên xe. Đã lâu lắm rồi ông mới có lại cái cảm giác ngồi trên chiếc xe kéo đi giữa thành phố, nên ông bảo:

- Anh chạy cho tôi hết một vòng thành phố, rồi sau đó về khu Bến Tắm Ngựa.

Người phu xe ngạc nhiên:

- Thầy quen ai ở bến Tắm ngựa?

- Nhà tôi ở đó.

Câu nói của ông Toàn khiến cho bác phu xe ngạc nhiên:

- Thầy ở đó mà sao tui không biết?

Quay nhìn lại ông ta, Toàn không thể nào nhận ra, ông cười nói:

- Đã gần hai mươi năm rồi, làm sao bác nhớ được.

Bác phu xe vừa cố sức kéo lên dốc vừa buông một câu:

- Vậy là trước năm cháy nhà!

- Cháy nhà? Mà nhà ai cháy?

Thấy ông ta quan tâm, bác phu xe nói rõ:

- Cháy hầu như cả khu. Bộ thầy không hay vụ đó sao?

Ông Toàn hỏi dồn:

- Sao cháy vậy bác? Mà thiệt hại thế nào?

- Một người chong đèn ngủ rồi đèn ngã, bắt vách mùng cháy. Gặp mùa khô nên lửa bắt quá nhanh, chỉ trong phút chốc thì cả một xóm nhà tạm bợ, nhà phố nhỏ đã làm mồi cho thần hỏa, nhà tui cũng nằm trong số đó.

Toàn nói vội:

- Bác khỏi chạy vòng nữa, đưa tôi về chỗ đó. Tôi muốn nhìn lại nơi mà...

Bác phu xe chận lời:

- Böyle giờ người ta xây lại nhà cửa khang trang, đâu còn nhà lá như hồi xưa nữa, chắc gì thầy nhận ra. Mà bao lâu rồi thầy không về đây?

Toàn thở dài:

- Ngót hai mươi năm rồi. Mà tôi cũng chẳng nhận được tin tức gì, nên đâu có biết...

Bác phu xe cũng thở hắt ra một hơi khi lên hết đoạn dốc, rồi có vẻ hứng thú bắt chuyện tiếp:

- Thầy ở đó ngày xưa, mà tên gì vậy?

- Thật ra tôi chỉ là người... có người yêu ở xóm đó, chứ chỗ ở của tôi là ở Cầu Kho, gần bờ sông.

- Thảo nào...

Đẹp thêm một đoạn nữa, bỗng lão ta hỏi:

- Người yêu của thầy ở đó tên gì vậy?

Thấy lão ta quá tò mò, Toàn định không trả lời, nhưng nghĩ lại, ông đáp:

- Tên Kim Thoa.

Chiếc xe kéo gần như ngừng lại giữa đường, bởi bác phu xe đang quay lại trố mắt nhìn vị khách của mình:

- Cậu có phải là... cậu Toàn không? Đốc tờ Toàn?

Đến phiên Toàn ngạc nhiên:

- Sao bác biết tôi?

- Tui là Phẩm, anh ruột con Kim Thoa nè!

- Trời đất!

Hai người nắm tay nhau mừng rỡ ngay giữa lộ, nên bị mipsis xe đi sau bóp kèn inh ỏi thúc giục. Toàn bảo:

- Anh kéo xe nhanh về nhà đi, rồi nói chuyện.

Rồi Toàn gật gù tiếp:

- Hồi đó nhiều lần tôi nghe Kim Thoa nhắc tới anh mà chưa được gặp, bởi khi tôi tới nhà thì anh và bác trai đã làm xa, đâu ngoài Ô Cấp.

- Đúng rồi, thời đó ba tôi lãnh thầu một công trình ngoài đó, làm suốt mấy năm trời, ít khi về nhà. Cho đến khi...

Giọng ông chợt trầm xuống khiến cho Toàn ngạc nhiên:

- Vụ cháy nhà có ảnh hưởng gì tới nhà mình không?

- Có chứ, ảnh hưởng nặng là đàng khác!

Đáng lý ông ta kể tiếp, nhưng lúc đó bị kẹt xe nên ông bảo Toàn:

- Để qua đoạn này rồi tui kể tiếp cho cậu nghe.

Đến một ngã tư, ông ta lại nói:

- Cũng gần nhà rồi, ghé qua đó cho cậu biết rồi anh em mình nói chuyện nhiều hơn.

Nhin con hẻm hun hút trước mặt, Toàn hơi ngỡ ngàng:

- Mấy chục năm rồi sao xóm mình vẫn không thay đổi?
 - Đây không phải là xóm cũ. Kể từ sau vụ cháy nhà, tui bán cái nền cũ, chuyển về đây mướn nhà ở. Đến một gian nhà nhỏ, vách ván cũ kỹ nấm sát bờ con sông bốc mùi hôi thối nực mũi, lão có vẻ ngượng:
 - Chắc cậu không quen chỗ tôi tàn này nhưng sáng giờ chưa chạy được cuốc xe nào nên không dám mời cậu ghé quán cà phê. Cậu ngồi tạm đây đi.
- Kéo chiếc ghế đầu lung lay chân mòi khách. Còn mình thì ngồi giữa bộ ván xút đâu, mè cạnh, thấy vậy ông Toàn ái ngại:
- Anh mệt thì ngồi đi, tôi đứng một chút cho chân đỡ phải co cơ.
- Quá sốt ruột chuyện muốn hỏi nãy giờ mà chưa hỏi được, Toàn nhìn trong nhà không thấy ai nên hỏi ngay:
- Kim Thoa bây giờ...
- Hình như điều ông Phẩm muốn nói cũng trùng ý của Toàn, nên ông đáp ngay:
- Tui ở đây một mình. Còn Kim Thoa thì...
- Chỉ tay vô bàn thờ đặt giữa nhà, ông xúc động:
- Tui thờ nó chung với ông bà già.
- Ông Toàn sững sờ:
- Trời ơi! Kim Thoa...
- Tui tưởng do dời nhà khỏi xóm cũ nên cậu có trở lại tìm không gặp, nào ngờ từ náo tới giờ cậu không trở lại xứ này...
- Ông Toàn nói, giọng lác hắp đi:
- Tôi qua Pháp học rồi kẹt mấy năm chiến tranh không về được. Tôi có gửi về cả chục lá thư mà không thấy hồi âm. Đâu ngờ sự thế này!
- Ông Phẩm bước tới bàn thờ đốt nén hương, Toàn cũng theo chân, ông nhìn bức ảnh chân dung của Thoa mà ruột quặn đau. Chính anh đã dẫn Thoa đi tiệm, chụp tấm ảnh này trước ngày anh lên đường đi Pháp du học.
- Không ngờ nó lại là ảnh thờ.
- Tại sao Thoa mất, anh Phẩm?
- Trên gương mặt sạm đen bởi nắng gió. Ông Phẩm lại làm cho Toàn đau lòng thêm khi bật khóc. Rồi cả Toàn cũng khóc theo. Mãi một lúc sau, giọng nghẹn ngào của Phẩm:
- Nó chết là vì... tình! Cậu biết chuyện đó mà!
- Ông Toàn ngạc nhiên:
- Em đâu hay biết gì.
- Vậy chuyện nó yêu cậu, rồi bị gia đình cậu phản đối và còn cô vợ chưa cưới của cậu nữa... Cậu thật sự không biết hay là...
- Toàn như bị điện giật, ông kêu lên:
- Anh nói gì vậy? Cái gì là vợ chưa cưới của tôi? Anh quên rằng tôi yêu Kim Thoa bằng mối tình trong sáng, bằng lòng tin và nghị lực của mình, chính Thoa đã khuyến khích tôi đi du học, để vài năm sau về chúng tôi sẽ chính thức cưới nhau. Tôi đâu phải...
- Ông Phẩm nhẹ lắc đầu:
- Böyle giờ cậu nói cũng bằng thừa. Thoa cũng đã chết.
- Toàn vẫn còn bị kích động, giọng anh càng run nhiều hơn nữa:
- Anh Phẩm nói rõ tôi nghe đầu đuôi câu chuyện, tôi sắp nghẹt thở rồi đây.
- Ông Phẩm kể:
- Cậu đi được mấy năm thì chuyện xảy ra. Một bữa Thoa nhận được lá thư gửi tới, người viết tự xưng là Tuyết Hương, bảo rằng cô ấy được mẹ cậu chính thức hỏi cưới yêu cầu con Thoa buông tha cậu ra. Trong thư còn nói nhiều điều thậm tệ nữa, đến nỗi đọc xong con Thoa đã điên tiết lên.
- Tuyết Hương?
- Toàn kêu lên với sự ngạc nhiên cao độ. Anh bật dậy khỏi nơi đang ngồi, khiến ông Phẩm phải ngạc nhiên:
- Cậu sao vậy?
- Toàn như quên sự có mặt của chủ nhà, nói mà không nhìn vào ông Phẩm:
- Con người này đúng là con quỷ cái!
 - Cậu nói ai vậy?
- Toàn bất thần hỏi:
- Anh nói rõ hơn xem, người tên là Tuyết Hương đã làm gì Kim Thoa!
- Ông Phẩm lắc đầu:
- Tôi còn không biết mặt cô ta nữa là... Nghe đâu mẹ cậu và cô ấy đã tìm gặp Thoa khi nó đi chợ về. Còn chuyện gì sau đó thì tui không biết. Chỉ có cái này hơi lạ, mà đến giờ này tui vẫn chưa rõ.
- Ông đi lấy ra một tờ giấy màu vàng cỡ chiếc khăn tay, trên đó chỉ có một dòng chữ duy nhất: 12-6-1942, kèm một mũi tên xuyên qua suốt hàng chữ số.
- Cái này tui nhặt được lúc chạy ra khỏi nhà, thấy nó bay ra từ phòng con Thoa trên lầu. Tui không định nhặt, nhưng khi thấy Kim Thoa đang đứng ở thành cửa sổ như kêu cứu thì tui quỳnh quá nhét vội mảnh vải này vào túi rồi chạy trở lên cứu em mình. Nhưng không còn kịp nữa. Toàn bộ căn gác gỗ đã sụp xuống, kèm theo tiếng thét kinh hoàng mà tui đoán chắc đó là của con Kim Thoa! Nó đã chết cháy lúc đó.
- Toàn nhìn một lúc vào mảnh vải rồi lẩm bẩm:
- 12-6-1942 là ngày sinh của Kim Thoa!
- Ông Phẩm chợt nhớ ra:
- Đúng rồi! Vậy mà lâu nay tui không nhớ. Nhưng ai lại viết và làm dấu như vậy?
- Toàn chợt hiểu:
- Kim Thoa đã bị người ta bỏ bùa làm cho điên loạn. Đây là đạo bùa chú gì đó...

Anh không suy nghĩ thêm, móc lấy diêm quẹt rồi đốt nhanh mảnh vải... lạ lùng thay, khi ngọn lửa bùng lên cũng là lúc anh cảm giác như có một luồng khí lạnh chạy khắp thân thể mình! Đồng thời người anh không đứng vững, ngã bổ ra trước sự kinh ngạc của ông Phẩm:

- Cậu Toàn. Cậu sao vậy?

Nhưng Toàn hầu như không còn nghe thấy được gì. Toàn thân anh bỗng sốt lên thật cao. Mồ hôi vã ra nhu tẩm.

Người phụ nữ đi thật nhanh tới căn nhà có cánh cổng màu xanh. Sau khi nhìn trước sau không thấy ai thì mới nhẹ đẩy cổng sắt bước vào.

Bên trong nhà không có ai lên tiếng, cũng chẳng có tiếng chó sủa như hầu hết những ngôi nhà kín cổng cao tường khác. Lẳng lặng, đi thẳng ra nhà sau, noi cánh cửa chỉ khép hờ. Người phụ nữ lách mình vào, vừa lúc đó mới nghe có người lên tiếng hỏi, giọng yếu ớt:

- Con Út hả?

Người được hỏi đáp rất khẽ:

- Dạ, con đây.

Đáp xong chị ta vội tới ngồi lên giường bên cạnh một người đang nằm. Giọng lo lắng:

- Cô Hai thấy trong người thế nào?

Người kia đáp rất khó khăn:

- Nó cứ mệt từng con... Khó thở...

- Con đã tim được tới đó, nhưng không gặp được người cô dặn gặp.

- Vậy còn...

- Nhưng con có lấy được thứ ấy về. Cô coi...

Út đưa ra một vật bọc trong một vuông vải màu vàng. Khi chị vừa mở ra thì người bệnh đã thét lên một tiếng rồi nằm xuôi tay như xác chết.

Hốt hoảng, Út lay gọi:

- Cô Hai. Cô Tuyết Hương!

Người được gọi là Tuyết Hương không động tĩnh gì. Vừa lúc ấy chợt có người lên tiếng ngoài cửa phòng:

- Kiếp nạn đến nơi rồi còn ở đó mà cô với thây!

Út quay lại nhìn thấy người mới tới thì sợ hãi, muốn bật dậy chạy đi, nhưng ông ta đã đưa tay ngăn lại:

- Cô đã gây ra thì phải ở đó để còn đón hậu quả!

Út riu riu ngồi xuống, trong khi người nọ lấy từ trong chiếc túi rom ra một miếng vải lớn rồi bất thẩn trùm lên thân thể người phụ nữ. Chỉ một lát sau thì người ấy cử động nhẹ và phát ra tiếng rên khẽ. Người đàn ông lên tiếng:

- Cô đặt vật đó lên ngực cô ấy nhanh lên.

Út nghe theo. Vật đó vừa nằm lên ngực Tuyết Hương thì cũng vừa lúc Út không kêu lên được tiếng nào, đã ngã vật xuống sàn nhà, nằm bất động.

- Không sao rồi, em có thể dậy được.

Đang rất yếu, rồi lại bị con ngất, nhưng sau lời nói của người đàn ông, Tuyết Hương đã ngồi ngay dậy, đưa mắt nhìn quanh, ngơ ngác:

- Em... vẫn còn sống?

Đưa tay chỉ vật vừa từ ngực cô ta rơi ra, người đàn ông bảo:

- Nếu không có vật này thì em đã theo ông bà rồi.

Tuyết Hương nhìn xuống rồi reo lên:

- Nó đây rồi! Em cứ ngỡ.

- Sao em có thể nóng vội và nghi ngờ khi anh chỉ lấy nó để luyện thêm phép cho nó. Em quên là chính anh đã cùng em vượt bao gian khổ để có được nó không!

Tuyết Hương ôm pho tượng ngọc thạch nhỏ bằng vừa lòng tay vào lòng, nâng niu như báu vật:

- Em không nghi ngờ gì hết, mà chỉ bởi vì vẫn nó một phút giây nào là y như em bị tình trạng như vừa rồi. Hơn mười lăm năm rồi, em sống là nhờ nó, anh quên rồi sao Tường!

Tường nhẹ lắc đầu:

- Lần này em bị đột quy không phải do em rời xa pho tượng ngọc bích này, mà nguyên nhân là bởi mảnh vải kia đã bị đốt!

Tuyết Hương ngơ ngác:

- Mảnh vải nào?

Tường với giọng đầy lo lắng:

- Em làm việc gì cũng xốc nổi rồi lại mau quên. Em không nhớ ngày đó em đem tới đưa cho con Kim Thoa vật gì sao? Vật của ông thầy Tàu...

Tuyết Hương nhớ ra:

- Em nhớ rồi mảnh lụa màu vàng có viết ngày tháng năm sinh của con Thoa! Con đó đã phát rõ, phát điên khi cầm vật ấy trong tay và nhờ thế em mới toại nguyện, mới có cơ ngơi này hôm nay.

Tuyết Hương lặng đi giây lâu, rồi chép miệng:

- Nghĩ cũng tội cho con nhỏ. Đang trong lúc đời sắp lâm hương thì lại chết thảm trong đống lửa. Cũng tội cho nhiều người khác, bởi vụ hỏa hoạn đó mà tiêu tan hết nhà cửa sản nghiệp theo. Cho tới nay em vẫn còn day dứt mãi.

Tôn Tường nhún vai:

- Muốn thực hiện tham vọng thì đừng bao giờ hối tiếc cả. Em không làm chuyện ấy thì ngày nay em cũng tiếp tục là con sen của bà chủ tiệm vàng, mẹ của thằng Toàn, chờ đâu có được ngôi biệt thự to đùng và mấy hiệu buôn vải đồ sộ kia!

Chợt nhìn sang người giúp việc, Tường hơi lo:

- Nay giờ anh quên để ý.

Tuyết Hương bảo:

- Nó bị ngất, không sao đâu, nó là đứa vô tâm, chẳng phải lo.

Tường ra dấu:

- Chúng ta ra ngoài, anh có việc này cần bàn thêm.

Họ vừa bước ra khỏi phòng thì căn phòng bỗng tối sầm lại có lẽ mất điện. Khoảng nửa giờ sau, khi trở lại thì Tuyết Hương ngạc nhiên quá đỗi:

- Con Út đâu rồi?

Tường cũng nghi ngờ. Anh ta tìm khắp nơi, cuối cùng anh ta bảo:

- Con nhỏ sợ quá bỏ trốn rồi. Sẽ không ổn nếu để nó yên ổn rồi đi nói lại mọi chuyện.

Tuyết Hương trấn an:

- Em biết con này, đầu óc nó nghênh ngãng, sẽ không gì phiền đâu.

Họ cùng kéo nhau đi ra ngoài và Tường không quên dặn:

- Em hồi hót larmor, khó mà giữ được pho tượng, tốt hơn là đưa cho anh...

Tuyết Hương trừng mắt với anh ta:

- Anh giữ hay là định ém luôn như vừa rồi, nếu em không nhò con Út đi lấy lại thì anh đã làm gì nó? Có phải anh dự tính...

Tường cắt ngang lời:

- Đầu óc em thì lúc nào cũng đa nghi và luôn nghĩ xấu cho người khác, kể cả người đang tiếp tay đắc lực cho sự thành công của em.

- Lòng tốt của anh đến nỗi chỉ cần con Út đem pho tượng về chậm một chút nữa là em đã không tỉnh lại được nữa! Lúc đó thì mọi chuyện sẽ ra sao? Phải chăng anh đã sẵn sàng để sở hữu những gì em đang có? Bị lật tẩy bất ngờ, Tường khụng lại một lúc, rồi đột ngột trở giọng:

- Em đã nói vậy thì anh cũng không cần giấu giếm nữa. Đúng là anh muốn chiếm luôn pho tượng. Nhưng em biết để làm gì không?

Tuyết Hương dù đã biết trước ý đồ của gã người yêu larmor mưu nhiều mèo, nhưng vẫn lúng túng:

- Lòng dạ anh thì ai còn lạ gì.

Tường cười gằn:

- Cũng chỉ vì mạng sống của em đó!

Một chiếc taxi dừng lại theo lệnh của Tường, nhưng Tuyết Hương đã khoát tay bảo xe chạy đi, vừa chụp vai Tường hỏi lớn:

- Anh nói rõ hơn coi!

Tường vẫn bình tĩnh:

- Em nhìn lại mình xem, có phải em lúc nào cũng cần sự hỗ trợ của pho tượng để tồn tại sau khi đã bị lật quá nhiều bùa phép của lão thầy Tàu Mã Lực không?

Tuyết Hương giật mình. Cũng vừa lúc đó một cơn đau nhói ngay giữa ngực làm cho cô ả khó thở. Hiện tượng này đã xảy ra lâu nay và nó luôn báo hiệu cho một cơn đau tồi tệ hơn sau đó. Nỗi sợ hãi khiến cô ả chùn tay, bước lùi xa Tường mấy bước:

- Anh định lợi dụng nhược điểm này để khống chế tôi phải không?

Tường cười nửa miệng:

- Ta đâu lạ gì nhau mà em còn hỏi loli nữa! Nào, bây giờ chúng ta tới phòng chưởng khế để tiến hành công chứng. Việc chủ quyền hai hiệu buôn vải chớ? Đã trễ giờ rồi.

Tuyết Hương hết mức chịu đựng, nên quên là mình đang đứng giữa đường:

- Đồ tôi! Anh là một thằng lưu manh!

Tường giờ mới hiện nguyên bộ mặt nham hiểm:

- Bây giờ em mới biết sao? Anh tồi, lưu manh, nhưng thử hỏi không có thằng lưu manh này thì em có được như ngày hôm nay không? Tôi nói thằng nếu hôm nay em không làm đúng như kịch bản tôi đã dựng thì bây giờ em đi theo con Kim Thoa được rồi đó! Cứ ở đó mà chờ.

Anh ta nói xong đưa tay đón chiếc taxi vừa trờ tới và không màng nhìn lại.

Tuyết Hương khụng lại mà lòng tràn đầy căm phẫn. Tuy nhiên khi con giận trào lên thì con đau như xe lồng ngực lại trỗi dậy. Và như một người bị bắn trúng tim, cô ả ngã vật ra đường, lăn lòn kêu la.

Người đi đường bu lại xem. Có người giúp đỡ dậy, nhưng khi họ chạm vào người thì cô ả như bị điện giật, lồng lên. Khiến chẳng một ai dám chạm tới.

Bất chợt, một chiếc taxi ngừng lại. Từ trên xe con Út bước xuống, không nói không rằng, xốc Tuyết Hương dậy, đưa lên xe, trước sự tờ mờ của mọi người.

Sau gần một buổi cân nhắc chọn lựa, chẳng hiểu thế nào, cuối cùng Toàn lại chọn khách sạn gần xóm Tấm Ngựa. Qua một ngày với bao chuyện dồn dập, Toàn hầu như không buồn ăn uống, mà chỉ mong tìm một giấc ngủ. Bởi vậy khi vừa vào phòng, tắm qua loa là anh đã lén giường ngay. Người bồi phòng gõ cửa hỏi xem khách có cần gì thì Toàn cẩn thận:

- Tôi cần nghỉ ngơi, vậy nếu tôi không gọi thì cậu đừng làm phiền.

Chỉ nửa giờ sau Toàn đã nóng đầu. Chẳng biết đến bao lâu thì Toàn bị đánh thức bởi một bàn tay của ai đó lay mạnh:

- Dậy đi chó, chẳng lẽ về xứ chỉ để ngủ hay sao?

Toàn cố nhường mắt lên một cách khó khăn, đến khi nhìn rõ người trước mặt thì anh mới tỉnh hẳn, rồi quá đỗi ngạc nhiên:

- Sao cô vào đây?

Cô nàng mỉm cười rất tươi trong bóng tối, ngọn đèn ngủ mơ mờ:

- Cửa phòng không khóa, chẳng phải để mời gọi người ta vào hay sao.

Toàn không phải loại đàn ông ham của lạ, anh khó chịu về sự đe dọa này, nên gắt lên:

- Yêu cầu cô bước ra khỏi phòng. Nếu không tôi sẽ...

Cô ta vẫn bình thản:

- Anh sẽ gọi người tôi để người ta xỉ vả anh về tội cưỡng bức một phụ nữ không có gì để tự vệ ư?

- Nhưng chính cô...

- Ai tin được một cô gái tự động vào phòng một người đàn ông độc thân. Anh cứ kêu lên xem!

Bị thách thức, nhưng quả thật Toàn không dám kêu lên. Cuối cùng anh đành phải xuống nước:

- Tôi đang mệt, xin cô hãy để tôi yên. Cần gì thì để lúc khác.

Cô nàng cười thành tiếng:

- Rất vui khi được ông bác sĩ từ nước ngoài về xuống nước năn nỉ! Nhưng lịch sự phương Tây của anh đâu rồi, sao không hỏi cả tên người khách của mình?

Toàn bức bối lắm, nhưng cũng phải hỏi:

- Chẳng hay cô là ai?

Câu nói của Toàn vừa dứt thì cũng thật bất ngờ, đèn trong phòng bật sáng. Vừa lúc nàng lên tiếng:

- Tôi là Tuyết Hương, người mà anh đang có ý đi tìm!

Toàn sững người nhìn cô gái. Đúng là Tuyết Hương! Anh nhớ lại cô hầu gái ngày xưa.

- Có phải lúc trước cô giúp việc cho mẹ tôi?

Cô nàng cười thật giòn tan:

- Cậu chủ quả có trí nhớ không tồi! Ngày xưa dù cậu lớn hơn em mấy tuổi, nhưng vì là con nhà giàu nên mỗi lần đi tắm em luôn phải đem đồ tắm vào tận phòng tắm cho cậu. Có lần...

Toàn thận đắn mặt:

- Cô... Cô nhắc làm gì chuyện đó! Hồi đó tôi mới mười sáu mười bảy giờ đó...

- Còn em mười bốn! Cậu nhớ ra con Tuyết Hương này rồi phải không?

Toàn gật đầu, nhưng giọng anh trở nên gay gắt:

- Tôi nhớ và cũng đang tìm cô đây! Cô trả lời tôi về chuyện cô đã dựng lên để hại tôi. Có phải cô là tác giả lá thư gửi cho Kim Thoa nói rằng mẹ tôi có ý định đi hỏi vợ cho tôi mà cô dâm chính là cô phải không?

Sắc mặt không chút thay đổi, cô nàng lại gật đầu giọng tinh táo:

- Em đã thương cậu chủ ngay từ ngày đó. Nhưng em là phận tôi đòi, nên em đâu có cửa để bước vào cuộc đời cậu. Nên đành phải...

Toàn chen lời:

- Cô dùng thủ đoạn hèn hạ đó đến nỗi làm cho Kim Thoa hiểu lầm tôi, rồi chuyện tày trời đã xảy ra, cô có biết không!

- Em biết!

Câu trả lời lạnh lùng của Tuyết Hương làm cho Toàn nỗi khùng tiếp:

- Con quỷ cái. Tao sẽ...

Toàn chưa kịp có hành động gì thì bất thắn cô ả đã ra tay trước, chỉ bằng một động tác nhanh và gọn, cô ta giật nhẹ một cái thì cả bộ xiêm y đang mặc trên người đã tuột phăng ra, để lộ nguyên một tòa thiên nhiên trước mặt Toàn.

Trong hoàn cảnh này ít có người đàn ông nào cưỡng lại được lòng ham muốn. Nhưng Toàn thì khá bảnh lĩnh, anh gắt lên:

- Cô làm trò khỉ đó để làm gì? Tôi sẽ la lên đây!

Và anh la thật...

- Bó...

Tiếng la lớn của Toàn cũng là lúc đèn phòng lại tắt phuppet. Nửa phút sau cậu bối phòng chạy lên và hỏi lớn từ ngoài cửa.

- Chuyện gì vậy?

Toàn chạy ra cửa chỉ vào trong phòng. Bối phòng bật đèn lên thì trong phòng không có ai. Chính Toàn cũng ngạc nhiên:

- Cô... cô ta mới đây mà!

Hiểu lầm ông khách này lén dẫn gái vào phòng, nên cậu bối phòng trách nhẹ:

- Muốn gì ông cứ nói với em, chờ dẫn thứ bậy bạ vào, coi chừng nó lột không còn thứ gì đó nghen!

Toàn tức tối, chạy đi xục xạo khắp phòng nhưng chẳng thấy dấu hiệu gì của Tuyết Hương. Anh lẩm bẩm:

- Không thể nào...

Khi còn lại một mình, Toàn cố tình nói to lên, bởi nghĩ Tuyết Hương vẫn còn trốn ở đâu đó:

- Cô đừng làm cái trò khỉ nữa. Hãy ra đây hoặc là tôi sẽ tìm rồi lôi cổ cô ra. Tôi thế đó, nếu không lột mặt nạ được cô thì tôi sẽ không rời khỏi xứ này.

Đáp lại lời Toàn là sự im lặng. Nhưng chợt anh kêu sưng sốt:

- Kia cô!

Lúc ấy từ trên trần nhà có một người treo cổ, hai chân thòng xuống lủng lẳng. Đó là Tuyết Hương.

- Bó!

Toàn héo lớn, vừa chạy như bị ma đuổi ra khỏi phòng. Từ dưới cầu thang, anh bối phòng lại chạy lên. Thấy vẻ hốt hoảng của Toàn, anh ta hỏi dồn:

- Có chuyện gì nữa vậy?

Đưa tay chỉ về phía phòng mình, chờ Toàn không thể thoát được lời nào. Đến khi cậu bối phòng đi lên rồi mà Toàn vẫn còn đứng đó như kẻ mất hồn. Lát sau anh nghe vọng xuống từ trên:

- Có cái gì đâu cha nội?

Toàn đợi cậu bối phòng hỏi lại lần thứ hai thì mới rón rén bước trở lên, anh nhìn vào phòng và kinh ngạc, bởi chỗ trần nhà mà vừa rồi có cái xác thòng xuống giờ chỉ là chùm hoa giấy nhiều màu sắc!

- Sao cha nội sọ thất thần vậy, có gì đâu?

Toàn ấp úng:

- Tôi... tôi thấy....

Biết có nói thì chưa chắc cậu ta đã tin, nên Toàn ôm đầu rên rỉ:

- Tôi điên mất!

Đêm đó hầu như Toàn không tài nào chợp mắt được.

Tiếp Toàn trong ngôi biệt thự là con Út. Nó biết Toàn, trong khi Toàn thì hầu như chẳng nhớ gì về đứa em tung tẩy ngày nào thường hay tới thăm Tuyết Hương. Nó phải gọi...

- Cậu Hai không nhớ em sao? Em là Út Hường nè?

Toàn cau mày:

- Cô là ai? Út Hường nào?

- Là em bà con của chị Hương, hồi đó lâu lâu em có tới thăm chị Tuyết Hương ở nhà cậu. Có lần cậu cho em chiếc áo lạnh cũ khi thấy em bận có chiếc mỏng te lúc mùa đông đó, cậu nhớ chưa?

Lúc này chợt Toàn kêu lên:

- Cô Út đẹt.

- Hồi đó thì đẹt, nhung bây giờ hết đẹt rồi. Cậu về hỏi nào vậy?

- Tôi mới về hôm qua. Mà sao bây giờ cô ở đây? Nhà này là...

Út mau miệng:

- Nhà này trước kia là cửa gia đình cô Kim Thoa. Từ ngày xảy ra...

Cô ta ngập ngừng, Toàn hỏi:

- Cô ở đây với ai?

- Dạ, với chị Tuyết Hương.

Toàn nghe nóng mặt:

- Tôi đang đi tìm cô ấy! Cô ta đâu, tôi muốn gặp?

Út Hường không hề biết chuyện đã xảy ra, vội chỉ tay vào trong:

- Chị ấy đang bị bệnh.

Toàn theo chân Út vào nhà trong. Vừa trông thấy Tuyết Hương nằm trên giường, anh chỉ thẳng vào mặt, quát to:

- Cô tưởng làm trò khỉ rồi trốn được sao?

Quay mặt lại nhìn Toàn, Tuyết Hương ngạc nhiên:

- Đây là ai vậy?

- Đây là cậu Hai Toàn con bà chủ ngày trước, chị nhớ chưa? - Út Hường lên tiếng.

Tuyết Hương kêu lên:

- Cậu Hai?

Rồi sợ hãi lùi vào sát tường. Toàn vẫn lớn tiếng:

- Cô mà biết sợ sao? Sợ mà dám vào phòng tôi làm trò khỉ hả!

Út quá đỗi ngạc nhiên:

- Cậu Hai nói gì vậy? Chị Hương làm gì?

- Cô hỏi cô ta thì rõ! Đồ khốn! Lũ táng tận lương tâm!

Út quay sang Tuyết Hương:

- Chị Hương, sao chị lại gây ra chuyện gì nữa, trong khi hôm qua chị đã hứa với em rồi. Em cứu chị về đây và cấm cửa thằng Tường không được lợi dụng chị nữa, chính chị đã thế với em là sẽ không làm bất cứ điều gì xằng bậy nữa kia mà!

Tuyết Hương bây giờ mới lên tiếng:

- Chị đâu có làm gì. Như em thấy đó, suốt đêm qua em ở đây với chị, chị thì chỉ có ôm pho tượng vào người để phục hồi sinh lực của mình, đâu hề bước ra khỏi giường này.

Toàn cười gằn:

- Giả dối! Vậy chớ ai tới phòng tôi làm trò đồi bại, rồi còn giả trò ma quỷ nữa?

Tuyết Hương lúc này đã phải bật dậy, với bộ mặt xanh xao, giọng yếu ớt:

- Cậu Hai, quả là ngày trước tôi có tội với cậu, tôi đã gây ra tội lỗi. Nhưng lần này thì khác, từ mấy hôm nay tự dung người tôi như mất hết sinh lực, tôi đi còn không nổi, nữa là...

Út Hường nói thêm:

- Hôm qua chị ấy suýt bị người ta hại, may mà em cứu kịp đưa về đây. Suốt đêm qua em không rời chị ấy nửa bước, thì đâu thể nào...

Toàn hơi khụng lại một lúc, nhưng anh vẫn quả quyết:

- Chính cô ấy đã giả ma, treo cổ trên trần nhà ở phòng tôi. Như vậy là giả sao?

Toàn thuật sơ lại chuyện xảy ra. Vừa nghe xong thì Út Hường nói ngay:

- Đúng là cô Kim Thoa rồi!

Lần này chính Tuyết Hương kinh ngạc:

- Hồn Kim Thoa hiển linh? Thảo nào...

Út Hường nhìn chị dò xét:

- Chị cũng đã...?

Tuyết Hương nhẹ gật đầu:

- Đúng là mình sợ điều gì thì nay nó đã tới.

Toàn quay sang Út:

- Sao cô biết là hồn Kim Thoa?

Út Hường sau ít giây im lặng, đã nói:

- Em đã từng thấy một cảnh như vậy cách đây hai hôm. Điều mà từ lâu rồi, kể từ khi chị Kim Thoa chết em

chưa hề gặp. Hôm em bị ngất ở nhà này thì em thấy chị ấy hiện về. Đầu tiên chị ấy trong lốt của chị Tuyết Hương và cũng treo cổ trên sàn nhà như vậy? Và một lần nữa em thấy chị ấy đứng bên đường một mình, khóc nức cũng trong lốt của chị Tuyết Hương. Đến khi em dừng lại hỏi thì mới nhận ra đúng là chị Kim Thoa. Hỏi thì chị ấy không nói gì, chỉ khóc rồi vứt nắm tay em leo lên một chiếc taxi. Chính nhờ chị ấy mà hôm qua em đã cứu được chị Tuyết Hương về đây.

Toàn chưa thể hiểu được những gì Út nói, anh lẩm bẩm nói:

- Không thể có chuyện Kim Thoa cứu mạng kẻ thù của mình! Các cô lại dựng chuyện...

Tuyết Hương vùt ôm mặt khóc nở. Hồi lâu cô ta mới nói khá khúc chiết:

- Chuyện đó là hoàn toàn chính xác! Không phải một lần, mà đã lần thứ ba rồi, tôi đã được chị ấy cứu mạng!

- Cứu người đã hại chết mình?

Tuyết Hương hạ thấp giọng như một lời thú tội:

- Em cũng không ngờ là như vậy. Bởi vậy em mới hiểu được thế nào là tấm lòng của một người cao cả và đáng thương như chị ấy. Và em càng thấy tội lỗi mình gây ra là không thể tha thứ được.

Toàn càng giận hơn:

- Toàn là những lời giả dối. Tôi nhất định sẽ lôi cho được các người ra đền tội trước pháp luật. Ngay như việc chiếm đoạt tài sản này đã là một bằng chứng rồi!

Anh vừa nói xong thì quay bước ra ngay. Tuy nhiên lúc ấy Tuyết Hương đã nói một câu mà Toàn phải khụng lại:

- Kim Thoa đâu phải chết vì lửa thiêu, mà thật ra...

Toàn chưa kịp hỏi thì đột nhiên thấy Tuyết Hương đã ngã lăn ra, hai tay ôm ngực lăn lộn, kêu la dữ dội! Út Hường hốt hoảng:

- Chị Hương! Chị đừng...

Hai chị em họ ôm nhau, Út Hường lo lắng quay sang bảo Toàn:

- Cậu hãy tin lời chị ấy. Rồi đây cậu sẽ hiểu...

Cơn đau đớn như mỗi lúc mỗi dữ dội hơn, nên chỉ một lúc sau thì Tuyết Hương ngất đi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Phải dò hỏi mãi cuối cùng Toàn mới tìm được nghĩa trang, nơi chôn Kim Thoa. Khi bước tới gần phần mộ thì lại một lần nữa Toàn kinh ngạc khi thấy có một người đang quỳ gân như bất động ở trước mộ.

- Tuyết Hương!

Toàn kêu khẽ, nhưng hình như cô ấy nghe được và quay lại. Vừa thấy Toàn bỗng cô ta vụt đứng dậy và chạy biến vào những hàng mồ đá san sát của khu nghĩa trang rộng lớn. Toàn vừa định gọi cô ta thì chợt nhìn thấy một vật lạ bằng kim loại nằm trước đầu mộ.

- Cái trâm cài tóc!

Toàn vừa kêu lên vừa nhặt lên xem lại một lần nữa, anh bàng hoàng:

- Của Kim Thoa!

Chính Toàn đã mua cây trâm cài tóc này tặng cho Thoa lúc hai người đi mua sắm ở một cửa hiệu nổi tiếng. Trên gáy cây trâm còn khắc hai chữ TT lồng vào nhau rất tinh tú. Nhớ đến lời kể của Út Hường, về việc Kim Thoa hiển linh thường đội lốt Tuyết Hương, Toàn tức tốc chạy theo và gọi lớn:

- Thoa! Kim Thoa!

Nhưng dấu tìm khắp nơi mà vẫn không thấy bóng dáng Tuyết Hương đâu. Toàn thất thểu quay trở lại phần mộ. Lần này anh lại một phen kinh ngạc. Ngay đầu mộ có một vòng hoa hồng nhung... mười bông kết chùm với nhau, hình như của ai đó vừa mới đặt vào. Hoa còn tươi nguyên, trên mỗi cánh hoa còn đọng những giọt sương mà thoạt trông chẳng khác những giọt lệ nhỏ lên đó!

- Kim Thoa!

Bởi Toàn không lạ gì cách kết chùm hoa hồng mười bông, như thế này. Chính đó là cách của Thoa. Nàng thường nói với Toàn:

- Em muốn mỗi bông hoa tượng trưng cho mười năm mình yêu nhau. Mười bông hoa là trăm năm hạnh phúc của mình.

Nâng niu bó hoa hồng trên tay, Toàn nhìn vào bức ảnh chân dung của Thoa và nói rất khẽ khi nhìn vào phần mộ:

- Anh hiểu tấm lòng em. Nhưng anh muốn biết thêm, em muốn nói điều gì? Tại sao em lại phải hiện về trong lốt của người đã hại mình? Hãy làm cách nào cho anh biết đi Thoa?

Đã có chuẩn bị trước khi vào thăm mộ, nên Toàn lấy ra nhang, đèn và một bọc trái cây. Toàn đặt tất cả lên đầu mộ, kể cả chùm hoa hồng. Anh đốt nhang và khấn vái nhiều lần:

- Anh về với em đây Thoa. Em hãy báo cho anh biết.

Bỗng dung một cơn gió mạnh thổi qua chỗ Toàn đang ngồi. Như một con lốc xoáy, khiến Toàn phải đưa tay bám vào thành mộ bia mới không bị xô ngã.

Chỉ vài chục giây sau thì con lốc đi qua. Khi nhìn lại, Toàn ngạc nhiên kêu lên:

- Những vật này?

Anh thấy ngay đầu mộ đất cát bị khoét sâu bởi con lốc lúc nãy và hiện ra một dãy ba chiếc cọc sắt đóng thẳng hàng ngay trước mộ bia. Nhìn kỹ thì trên mỗi đầu cọc đều có khắc chữ Tàu ngoèo ngoòng rất khó đọc, mặc dù Toàn biết chữ Hán. Khó khăn lắm, cuối cùng Toàn mới khám phá ra nội dung những dòng chữ trên cọc anh kinh hãi lắm bẩm:

- Họ yểm bùa Kim Thoa!

Thì ra ba cái cọc sắt chính là ba đạo bùa chú mà trên đó ghi những lời nguyền như một cách giam cầm vĩnh viễn hồn phách của người chết dưới mộ!

Toàn chợt hiểu anh rít lên:

- Quân dã man?

Anh thuận tay nhổ phăng cả ba cây cọc và ném ra xa vừa gào lên:

- Khốn kiếp bọn bây!

Ba cây cọc vừa vứt đi cũng là lúc Toàn ngã bật ra sau, mặt anh trắng bệt rồi lim đi.

Trong mơ hồ, Toàn cảm nhận được những giọt nước ấm nhỏ lên mặt, lên môi mình, vị nước mặn như vị của nước mắt.

Đồng thời Toàn nghe như có tiếng khóc nức nở của ai đó bên tai. Giọng nghe thật quen. Mà tiếc quá, nếu còn tỉnh anh sẽ kêu lên:

- Kim Thoa!

Liên tiếp ba bốn đêm liền, hễ vừa chợp mắt là hầu như Toàn đều nghe tiếng khóc tỉ tê của ai đó. Khi nghe kỹ thì Toàn phát hiện ra tiếng khóc đó là của Kim Thoa.

- Kim Thoa!

Lần nào cũng vậy. Khi Toàn kêu lên và bật dậy thì anh chẳng nhìn thấy gì. Chỉ duy nhất có những giọt nước làm ướt môi, má anh. Những giọt nước mắt của nàng!

Sau khi bị ngã ở nghĩa trang, lúc được ai đó cứu rồi đưa về tận nhà, Toàn hầu như lúc nào cũng nghe như có ai thò thỉ gì đó bên tai mà không rõ họ nói gì. Giờ đây, sau những giấc mơ và những giọt lệ nhỏ trên môi thì Toàn nghiệm ra. Anh quả quyết đó là của Kim Thoa!

Hình như từ lúc ba cây cọc trước mộ được nhổ bỏ đi thì Kim Thoa luôn gần gũi bên Toàn. Khác với trước kia suốt nhiều năm trời anh không hề mơ thấy nàng lần nào. Phải chăng Toàn đã hóa giải được bùa phép kìm hãm nàng?

Không nghĩ sâu xa, Toàn chỉ cảm thấy vui, bởi ít ra giờ đây anh cũng đã được gần hơn với người yêu.

Hôm nay, sau mấy ngày đắn đo, Toàn quyết định thực hiện ý định. Từ sáng sớm anh đã chuẩn bị và trước

khi đi anh dặn kỹ người quản lý khách sạn.

- Tôi đi có việc rất quan trọng. Nếu đến tối mà chưa thấy tôi trở về thì xin giúp liên lạc với người này, bảo họ cứ theo địa chỉ tôi ghi trong tờ giấy kèm theo mà tìm tôi.

Toàn dặn tóm Phẩm và địa chỉ gấp anh là người biệt thự nơi Tuyết Hương đang ở. Tuy nhiên, lúc đi thì Toàn lại đi về một hướng khác. Nơi anh đến là nhà riêng của một người Tàu tên là Mã Lục.

Hình ảnh đầu tiên Toàn nhìn thấy khi vừa bước vào ngôi nhà của lão Tàu già là một người đàn ông đứng tuổi đang gục đầu lên một trang thờ đầy những khói hương và các pho tượng đủ màu sắc. Phải chăng chính lão Mã Lục?

Toàn tự hỏi, trong lúc chưa kịp lên tiếng thì lão chủ nhà đã hỏi mà không quay lại:

- Ai cho phép anh vào đây?

Biết chắc là lão hỏi mình, Toàn cũng đáp nhát gừng:

- Từ vào.

- Nhà có chuông cửa hay ít ra cũng phải gõ cửa.

Nghe lão ta nói tiếng Việt rất sỏi. Toàn thấy yên tâm:

- Ông quên là chuông cửa nhà mình đã bị cắt, còn cửa nhà thì mở toang sao?

Lão ta giật mình và giờ này mới quay lại, chưa kịp nhìn Toàn ông đã hỏi ngay:

- Chuông cửa sao lại bị cắt? Vả còn cửa cái...

Thấy cửa đã mở toang, lão gọi to vào trong:

- A Phúng! Mày đâu rồi?

Toàn hoi ngạc nhiên:

- Ông không nhớ sao thấy bùa?

Nghe khách hỏi đúng điều mà bấy lâu nay lão ta cố giấu. Mã Lục hỏi giật mình:

- Anh là... ai vậy?

- Là người đại diện của... hồn ma!

Biểu hiện của sự hoảng hốt từ lão ta là động tác làm ngã đổ cái trang thờ phía sau lưng. Giọng lão hoi run:

- Anh là...

Toàn cười to:

- Đã nói rồi, là... hồn ma! Cụ thể, chính là hồn của người mà ông đã yểm ba đạo bùa trước mộ trong nghĩa trang cách đây mấy năm!

Câu nói của Toàn khiến lão ta giật nẩy người, lại một lần nữa hấn lùi ra sau, tiếp tục làm ngã đổ trang thờ...

Miệng lão ta lắp bắp:

- Anh... anh là...

- Ai xui ông ám hại người con gái đó?

Câu hỏi càng làm cho lão ta lúng túng thêm:

- Tôi... tôi không biết. Tôi... tôi...

- Ông nhớ cô Kim Thoa ở xóm Bến Tắm Ngựa?

Lần này thì lão ta sụp đổ hoàn toàn. Người co rúm lại giọng thất thần:

- Chính anh đã phá phép thuật của ta sáng nay?

Toàn móc trong túi vải ra ba cây cọc sắt nhỏ từ đầu mõ của Kim Thoa, đặt ngay trước mặt lão già:

- Chính những vật này phải không?

Lão Mã Lục bỗng gào lên:

- Mày hại tao rồi!

Rồi lão ta đưa tay chụp lấy những thanh sắt gãy. Nhưng tay lão vừa chạm phải thì đã co rúm lại, rên rỉ:

- Chết rồi!

Người lão ta run lên từng chập khiến cho Toàn cũng phải ngạc nhiên. Anh nhìn lão ta một lúc, thấy lão cứ ôm chặt cái cọc sắt chùng nào thì càng đau đớn dữ dội hơn, anh chợt hiểu:

- Lão ta bị bùa phép của mình tác động ngược?

Toàn từng nghe nói về chuyện các tay luyện bùa phép hại người, một khi bùa phép bị phá thì lúc đó tác hại sẽ quay lại công phá ngay chính chủ nhân của nó! Bất chợt lão ta xuống giọng:

- Xin anh tha cho. Tôi cũng chỉ làm theo sai khiến của họ thôi. Tôi vì cần tiền nên...

Toàn hỏi thẳng:

- Có phải con Tuyết Hương không?

Giọng lão ta càng run run:

- Người này... Người này...

Thấy lão ta cứ áp úng mãi, Toàn định làm áp lực mạnh hơn, nhưng chợt có người nói từ phía sau:

- Lão ta sợ tên ấy lắm.

Lão Lục như cố bám víu lấy:

- Cô! Cô giúp tôi với!

Toàn vừa quay lại đã cau mày:

- Lại là cô sao.

Người ấy là Tuyết Hương, cô ánh nhìn Toàn ra vẻ rất thân thiện:

- Cậu Hai đến đúng nơi để sớm hiểu những gì cần thiết. Cậu cứ bảo lão ta đưa ra pho tượng thứ hai đang giữ trong người, lúc đó thủ phạm chính giết hại Kim Thoa sẽ lộ diện ngay!

Nghe Tuyết Hương nói câu đó, lão Mã Lục như chạm phải lửa, bật ngay dậy rồi té ngay xuống sàn.

Miệng thì không ngót nói lí nhí những gì nghe không rõ. Vừa trong lúc té, từ trong người lão rơi ra một vật nhỏ cỡ đầu ngón chân, màu đỏ như máu. Vừa trông thấy, Tuyết Hương đã reo lên:

- Pho tượng!

Cô ả định lao tới chụp lấy thì Toàn đã nhanh hơn, anh cúi xuống nhặt lên. Đó là một pho tượng hình nhân quái dị bằng hồng thạch được chạm khắc khá tinh xảo.

Vừa chạm tay vào Toàn cảm thấy có luồng khí lạnh truyền từ đó sang người anh, tê buốt.

Tuyết Hương la lên:

- Đó là pho tượng luyện bùa của lão ta! Nó được ngâm trong máu tươi suốt nhiều năm và bây giờ vẫn được cho uống máu mỗi ngày.

Cô ả lấy pho tượng khác giống như vậy trong ngực mình ra:

- Nó là một cặp với cái này. Nó là vật giữ mạng sống cho ai đã lỡ uống bùa của lão ta. Nhưng nó cũng là...

Không để cho cô ả nói, lão Mã Lục la lớn:

- Mày nói ra thì sẽ phải chết ngay đó!

Nhưng Tuyết Hương vẫn nói:

- Cứu mạng cũng là nó mà giết người cũng là nó! Bây giờ vật đó rời lão ta thì cậu Hai muốn gì lão cũng làm theo. Nó là vật bảo mạng cho lão đó! Cái của tôi đây, tôi phải tốn gần nửa tài sản mới được lão giao cho, vậy mà có những tên khốn nạn còn định cướp lại nữa.

Chừng như biết không còn giữ miệng được, lão Lục la lớn lên:

- Chính thằng Tường sai khiến tôi làm những chuyện ấy! Pho tượng này là vật duy nhất còn có thể giữ được mạng sống cho tôi, đồng thời ngăn không cho tên ấy khống chế cả tôi và cô Tuyết Hương đây.

Toàn hỏi lại:

- Tường là ai?

Câu trả lời của cô ả làm cho Toàn sững sót:

- Là người đã treo cổ Kim Thoa!

- Cái gì?

Trước sự sững sờ của Toàn, Tuyết Hương tiếp lời:

- Ai cũng tưởng Kim Thoa chết thiêu trong ngôi nhà bị cháy. Thật ra chị ấy đã bị tên Tường ép phải treo cổ chết trước khi lửa nổi lên?

Toàn run lên, anh như không tin vào tai mình, phải hỏi lại:

- Cô nói chính xác?

Tuyết Hương bình tĩnh đáp:

- Em xin thể có trời đất, những gì em nói là sự thật. Đầu dây mồi nhẹ là do em, nhưng khi bắt đầu thực hiện thì có những người này nhúng tay vào. Tường là một tay vốn đã có thù hận riêng với gia đình Kim Thoa từ lâu, nên khi nghe em nói ra ý định hại gia đình Thoa thì anh ta chụp lấy. Chính anh ta đã rước tay Mã Lục này từ Đài Loan sang đây để thực hiện ý đồ đen tối. Mà mục đích cuối cùng của hắn ta là sau khi chờ em chiếm xong tài sản của Thoa sẽ ra tay chiếm lại, chiếm hết! Anh hỏi thử lão này xem, hắn ta hứa chia cho lão ấy bao nhiêu?

Toàn chưa kịp hỏi đã nghe Mã Lục lên tiếng:

- Chia cho tôi hiên buôn vải trong chợ Bình Tây và... Cả cô Tuyết Hương này nữa!

Tuyết Hương quá bất ngờ, ả ta lồng lộn lên:

- Đồ khốn nạn!

Và không kiềm chế được, ả lao tới tát vào mặt gã thầy Tàu. Tên này hầu như không còn khả năng chống đỡ, nên chỉ trân người chịu đòn. Đánh đến mỏi tay, Tuyết Hương mới nói:

- Hắn bị mất hết bùa phép kể từ khi anh nhổ bỏ những cọc sắt trong nghĩa địa, nhất là vừa rồi mất luôn cả pho tượng Hồng thạch nữa.

Toàn đưa pho tượng lên nhìn một lần nữa rồi hỏi:

- Nó còn có tác dụng gì nữa?

- Nếu em giữ nó hợp cùng pho tượng đang có thì nó sẽ giúp em chống lại mọi mưu đồ của tên Tường.

Nhưng nếu cậu Hai mà có nó thì từ nay có thể giúp cho hôn phách cô Kim Thoa được tự do, thoải mái, khỏi phải sợ sự khống chế của bùa phép.

- Còn nếu huỷ nó đi thì sao?

Tuyết Hương chưa kịp đáp thì lão Mã Lục đã kêu lên:

- Đừng! Xin cậu đừng.

Thấy lão ta quá đỗi sợ hãi, Toàn tiện tay ném mạnh pho tượng xuống nền gạch. Một tiếng cach vang lên, rồi pho tượng vỡ vụn ra làm nhiều mảnh, văng tứ tung! Lão Mã Lục thét lên một tiếng kinh hoàng, rồi lăn ra, miệng hộc máu tươi, người run lên bần bật lát sau thì nằm im.

Tuyết Hương nhìn cảnh tượng đó vừa sợ hãi lại vừa vui. Cô ả lẩm bẩm:

- Xong đời lão ta rồi, xong luôn thằng khốn nạn!

Toàn cũng bị ảnh hưởng bởi cú ném pho tượng vừa rồi nên lảo đảo lùi lại sau mấy bước. Anh phải nhắm mắt lại để trấn tĩnh. Và trong phút giây đó anh chợt nghe có giọng nói quen quen bên tai.

- Anh không sao đâu!

Toàn kêu lên:

- Kim Thoa!

Tuyết Hương nghe đến tên Kim Thoa thì hốt hoảng, lùi lại. Nhưng Toàn đã trấn an.

- Cô đừng lo. Dẫu sao thì Kim Thoa cũng không phải là người ác tâm. Cô ấy sẽ không trả thù nếu sự thật xảy ra như những gì cô vừa kể.

Toàn vừa nói vừa bước lùi ra cửa, như theo một mệnh lệnh vô hình nào đó, cho đến khi ra tới cổng ngoài thì giọng nói của Kim Thoa lại rót bên tai:

- Đi theo em!

Cái vong trong xác cô gái mà ông Phẩm tìm và nhờ "Ngôi đồng", sau một hồi lắc lư, run rẩy, đã lên tiếng, giọng nghe khác lạ:

- Hãy nắm tay em, anh Toàn!

Ngồi theo dõi nãy giờ, Toàn hoàn toàn không giới thiệu gì với cô gái lạ này, mà cả Phẩm và vợ của anh cũng không cho cô gái ấy biết anh là ai. Vậy mà lúc này cô ta gọi đúng tên mình, khiến Toàn giật mình, lúng túng:

- Cô... cô gọi... tôi?

- Anh hãy nắm tay em đi, như thế em mới về được.

Toàn hơi rụt rè đưa tay nắm hờ tay cô gái, thì bất ngờ cô ta ghì chặt tay anh vào, rồi ôa lên khóc! Những giọt nước mắt của cô ấy vừa rơi xuống chạm vào da tay thì Toàn bất chợt rung mình, kêu lên khẽ:

- Thoa!

Cô gái khóc càng dữ. Mãi một lúc mới lên tiếng được:

- Họ đã cô lập em không cho hồn phách em trở về. Cũng may kể từ khi anh xé đạo bùa viết trên mảnh vải màu vàng và đập bể ba cây cọc yếm trước mộ em thì từ đó em mới thoát ra được. Số em ngắn, nên không sống chờ anh về được, nhưng giờ đây em có thể mãn nguyện được rồi em sẽ luôn ở bên anh!

Toàn hỏi luôn những thắc mắc trong lòng:

- Tại sao mấy lần em đều đội lốt Tuyết Hương để về gặp anh?

Cô gái chợt cười, giọng của Kim Thoa đầy vẻ hài lòng:

- Thứ nhất là vì em phải mượn xác của Tuyết Hương, thì mới về gặp anh được bởi lúc ấy lão Mã Lục còn khống chế em. Thứ hai, qua đó em mới thử được lòng dạ chung thủy của anh. Nhất là khi em phải lột đồ Tuyết Hương ra!

Toàn không còn giữ ý...

- Nếu lỡ ra anh không cầm lòng được thì sao?

- Thì... coi như vĩnh viễn em sẽ nằm dưới lòng đất và anh thì... sẽ theo em về bên kia thế giới bởi lúc ấy bùa phép của họ càng phát huy tác dụng, anh vô phương chống lại!

Đã chứng kiến tận mắt sự tác dụng ngược gây ra cái chết rung rợn của lão Mã Lục, nên Toàn bất giác rung mình. Anh tha thiết:

- Anh có lỗi, để em phải ở lại một mình và bị người ta hãm hại. Chắc em đã hiểu rõ rồi, chuyện bức thư chỉ là giả mạo. Cô Tuyết Hương trước đây chỉ là người giúp việc cho mẹ anh. Cô ta có để ý tới anh và một ý đồ đen tối là do tự cô ta, chứ còn anh...

- Anh khỏi thanh minh! Nếu không phải như vậy thì hai lần anh bị nguy như lần anh xé lá bùa và lần anh nằm trong nghĩa địa, em đâu có ra tay cứu! Người ta đã hiểu tấm lòng của anh chớ bộ!

Toàn quên là đang nói chuyện với vong của Kim Thoa và người ngồi thực hiện cuộc trò chuyện thì hoàn toàn xa lạ, anh định chồm tới ôm hôn, thì kịp lúc cô gái đã rút tay về. Khiến cho Toàn té sấp trên chõ cầu hôn!

- Xin lỗi...

Toàn ngượng nghẹn nói, trong khi Phẩm thông cảm.

- Thôi được rồi. Như vậy từ nay tôi cũng yên tâm, mà cậu cũng không phải lo nữa.

Bữa tiệc mừng hôm đó Toàn chỉ dự có phân nửa. Đến một lúc anh đứng dậy nói với Phẩm:

- Tôi có chút việc phải đi. Sáng mai tôi sẽ trở lại rồi anh em mình bàn chuyện noi đặt bàn thờ Thoa.

Phẩm cười bảo:

- Thì để ở nhà này chứ đâu nữa! Mẹ tôi thì hiện đã xuất gia rồi, chùa Phước Bửu chỉ là nơi bà ấy làm công quả, đâu phải chỗ thờ cúng được...

Việc Toàn bỏ ngang bữa tiệc là để đi tới nhà anh chàng tên Tường, mà mới ban chiều anh đã được Tuyết Hương cho đia chỉ.

Toàn quyết phải thanh toán tận gốc rẽ chuyện này. Mà tên Tường là mắt xích cuối cùng.

Tuy nhiên khi Toàn tới nơi thì người hàng xóm báo cho biết là từ mấy hôm nay không thấy tên Tường trở về.

Khi Toàn thất vọng định ra về thì bất ngờ có một người hàng xóm khác gọi anh lại và bảo:

- Điều này cậu ấy không cho ai biết, nhưng tôi thấy anh có ý muốn gặp nên tôi chỉ cho. Chỉ xin cậu đừng nói là tôi chỉ. Cậu Tường ấy còn có một người mẹ tu tại gia ở gần chùa Phước Bửu, Phú Thọ Hòa. Lâu lâu cậu ấy vẫn hay về đó...

Toàn cảm ơn người hàng xóm rồi định gọi xe về khách sạn, bởi mục đích của Toàn là chỉ cần gặp Tường, xem anh ta có phản ứng gì sau cái chết của lão Mã Lục.

Mà qua tình hình này thì chắc là anh ta đã không còn hành động gì nữa... nên Toàn thấy không nhất thiết phải tìm tới chùa.

Tuy nhiên khi ngồi trên xe, thì Toàn mới chợt nhớ tới chùa Phước Bửu. Anh lẩm bẩm:

- Tại sao cũng là chùa Phước Bửu?

Anh nhớ lời Phẩm bảo rằng hiện bà mẹ của Kim Thoa cũng ở đó. Toàn hấp tấp bảo tài xế taxi:

- Anh chạy về hướng Phú Thọ Hòa giúp tôi!

Phước Bửu tự là một ngôi chùa cổ, diện tích nhỏ, nhưng phía sau vườn có một vài ngôi nhà hình như cất đã lâu đời, có người cư ngụ. Toàn tìm tới và gặp được bà Phước Thịnh, mẹ Kim Thoa một cách không khó.

Trông thấy bà trong lốt áo nâu, đang làm cỏ vườn, Toàn lên tiếng gọi:

- Bác Tám, con là Toàn đây!

Ngày trước, bà đã từng biết Toàn qua nhiều lần anh cùng Kim Thoa về nhà chơi, nên dù xa cách đã lâu bà vẫn nhớ mặt, nên khi ngẩng lên bà đã vui mừng:

- Thằng Toàn hả con! Trời ơi, mấy đi biển biệt lâu nay.

Rồi bà bỗng khóc nức nở! Toàn bước tới nắm tay bà xiết chặt:

- Con nhớ bác nhiều. Mấy năm nay con ra trường mà chưa kịp về. Nay về đây thì lại...

Bà Phước Thịnh vốn là người hoạt bát, dân kinh doanh, nhưng nay trong lốt nâu sòng, bà có vẻ ít nói, lại

đang nhòa lệ nên bà chỉ vỗ vỗ vai Toàn mà không lên tiếng, hiểu được tâm trạng bà, Toàn nói thay:

- Con xin chia buồn với Bác. Con về đây đã mấy hôm rồi, con có ghé qua nhà anh Phẩm, nên mới biết bác ở đây.

- Ồ, bác về đây từ sau vụ cháy nhà...

Giọng bà nghèn nghẹn lại, hình như không muốn nhắc lại cái chết của Kim Thoa. Bất chợt, từ ngôi nhà nhỏ có một cô gái bước ra, lên tiếng nói:

- Khách nào vậy má?

Toàn ngẩn lén nhìn và anh sững sốt kêu lên:

- Kim Thoa!

Trước mắt Toàn là một Kim Thoa băng xương băng thịt đang ngơ ngác nhìn anh. Giọng Toàn gằn như líu láu:

- Em sao lại... sao lại ở đây?

Tuy nhiên cô gái lại nhìn Toàn mà không hề có chút xúc cảm nào. Cô ta nhìn sang bà Phuốc Thịnh và hỏi:

- Ai vậy má?

Lúc này bà Thịnh mới giải thích:

- Đây là anh Toàn người yêu của chị Thoa con. Còn đây, đây là Kim Xuyến, em gái cùng mẹ khác cha của Kim Thoa. Lâu nay chúng nó không sống chung với nhau nên con không gặp. Nay gặp rồi, nhận anh em với nhau đi.

Cô gái liền thoáng:

- Em nghe má nhắc tới anh hoài? Nhất là từ khi chị Thoa chết thì ngày nào má cũng biểu em đi tìm hỏi địa chỉ của anh bên Pháp để gởi thơ. Người quen như vậy mà tối bây giờ mới gặp nhau. Suýt nữa thì không nhận ra.

Rồi như chợt nhớ ra chuyện gì, cô quay sang mẹ mình:

- Má vô coi không biết sao từ đêm qua đến giờ anh Tường về nhà rồi đóng cửa ở miết trong đó. Hồi nãy con gõ cửa kêu ảnh ăn sáng mà chẳng nghe động tĩnh.

Bà Phuốc Thịnh lo lắng:

- Lai có chuyện gì đây hả trót. Quả báo mà.

Rồi bà quay sang Toàn, giải thích:

- Đây là thằng anh trai của Xuyến đây. Tiếng là chị em một mẹ khác cha của con Kim Thoa. Hồi nào đến giờ cháu cũng chưa gặp. Nó ở riêng mới về chơi...

Bà hấp tấp đi vô nhà trong. Ngoài này Kim Xuyến tranh thủ làm thân với Toàn.

- Anh thấy em có giống với chị Kim Thoa không? Nhiều người bảo rằng em với chị ấy giống nhau như hai giọt nước vậy!

Toàn khẽ gật đầu:

- Giống lắm!

Họ đang vui vẻ trò chuyện thì chợt nghe từ trong nhà vọng ra tiếng bài bãi của bà già:

- Xuyến oi, vô đây coi nè!

Kim Xuyến chạy vô ngay, Toàn cũng chạy theo. Họ đứng khụng lại trước cửa căn phòng nhỏ. Có một người treo lò lùng giữa nhà!

Xuyến gào lên:

- Anh Tường!

Toàn lao vội tới, anh nhanh tay đỡ người đó xuống, nhưng sau khi sờ tay lên mũi, anh thở dài:

- Chết rồi!

Có một lá thư nắm chặt trong tay nạn nhân, Kim Xuyến chụp lấy và đọc. Xong, cô thất thần:

- Anh tự vận chết vì đã... gây ra tội với chị Thoa.

Toàn như bị điện giật, anh chụp lấy lá thư và đọc thật nhanh:

"Kính thưa má!

Con biết má hay hết chuyện tội lỗi con đã làm. Trước là ám hại Kim Thoa, để chiếm đoạt cái tài sản mà má có ý để lại cho chị ấy. Nhưng không, má không muốn mất lần lượt cả hai đứa con. Con đã lỡ nhúng chàm, để quá tin vào bùa ngải nên hành động mù quáng. Con cứ tưởng sau khi giết được chị Thoa rồi, thì sẽ không chế được con Tuyết Hương dễ dàng rồi chiếm hết sản nghiệp, kể cả phần ba mẹ thằng Toàn hứa cho chị Thoa. Nhưng con không ngờ việc hỏng hết từ khi thằng Toàn về. Giờ đây con chẳng còn gì hết, Tuyết Hương đã đem toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản ký gởi vào ngân hàng và có ý định sẽ trả lại cho Toàn. Phần con thì đã lâm vào bùa phép, sa đà sâu vào nhiều tệ nạn khác, nên suy cho cùng con chỉ còn có con đường này thôi! Con đã gây ra cho Kim Thoa cái chết từ sợi dây thông lọng, thì bây giờ cũng chính từ đó con sẽ tìm về cõi khác để thoát cái nợ trần này.

Vĩnh biệt má..."

Bà Phuốc Thịnh gào lên mấy tiếng rồi ngất lịm.

Dẫu không muốn, nhưng suốt những ngày ở lại lo ma chay cho bà mẹ của Kim Thoa và cả cho Tường nữa, Kim Xuyến cứ quấn quít mãi bên cạnh, nên dần dần tình cảm giữa hai người đã phát sinh.

Khi Toàn chuẩn bị trở qua Pháp để làm thủ tục hồi hương thì tối hôm đó anh cùng Kim Xuyến đốt nhang trước di ảnh của Kim Thoa. Anh khấn:

- Em có linh thiêng thì chứng cho tấm lòng của anh và Kim Xuyến...

Kim Xuyến cũng khấn:

- Em xin lỗi chị. Chẳng qua...

Lời khấn của hai người vừa dứt thì chẳng biết từ đâu, một chùm hoa hồng mười bông bay tới và tròng gợn vào cổ của Xuyến. Cùng lúc đó Xuyến ngã đầu qua vai Toàn, nói rất khẽ:

- Hôn em đi!

Toàn quay sang hỏi:

- Em vừa nói?

Xuyến lắc đầu:

- Em đâu có nói gì?

Toàn nhắm mắt lại, nói mà không nhìn mặt Xuyến:

- Anh cảm ơn em, Kim Thoa!

Mấy giọt nước từ mười cánh hồng nhiều xuống ướt tay cả hai. Toàn buột miệng nói:

- Nước mắt của Thoa giúp chúng ta hồi sinh đó. Cám ơn chị ấy đi Xuyến.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN HOA

Đi suốt hơn hai ngày, cuối cùng Hoàng Duy mới tạm ưng ý một nơi mà anh định chọn để vẽ trong thời gian lưu lại thành phố Đà Lạt. Đúng là khó chọn chỗ trong một nơi có quá nhiều phong cảnh đẹp như thế này. Tuy nhiên, với một họa sĩ thì không hẳn nhà sang trọng, cảnh trí hào nhoáng là có thể vẽ... Với Duy, anh chỉ mong tìm một khung cảnh hoang sơ, thâm u cảng tốt. Và nơi này, một biệt thự bỏ hoang hay ít ra là cũng rất cũ, sân cỏ mọc đầy chừng như rất ít người lui tới.

Tìm mãi mới gặp một cụ già đang cuốc đất cách ngôi nhà gần trăm mét, Hoàng Duy dò hỏi:

- Thưa ông, cháu muốn hỏi thăm chủ của ngôi nhà kia?

Ông lão ngẩng lên nhìn Duy rồi nhìn theo hướng chỉ của anh. Khi nhận ra ngôi nhà, ông lắc đầu bảo:

- Làm gì có chủ mà hỏi. Nhưng cậu tìm để làm gì?

Duy thú thật:

- Thưa bác, cháu cần tìm nơi trú ngụ ít lâu để vẽ tranh. Cháu thấy nơi đây thích hợp nên định...

Dừng cuốc, đưa tay lau mồ hôi trán, ông cụ bảo:

- Nếu muốn vẽ tranh thì cậu tha hồ muốn vẽ gì cũng được ở đó. Nhưng nếu để ở thì... e khó.

- Bởi vậy cháu mới định gặp chủ nhà để hỏi thuê, hoặc...

Ông lão ngừng hẳn tay làm, ông chỉ một tảng đá gần đó rồi cùng Duy ngồi xuống. Giọng ông chân tình:

- Chắc cậu là người ở xa đến nên không biết gì về ngôi nhà này. Đây là một biệt thự đã xây trên nửa thế kỷ rồi, đầu tiên là của một người Pháp, sau đó đổi chủ là một viên chức cao cấp của thời Bảo Đại, rồi kế đến là một trọc phú ở Sài Gòn lên mua để nghỉ ngơi cuối tuần. Nhưng chuyện đó đã cách nay gần 30 năm rồi. Từ ấy ngôi nhà hầu như bỏ hoang...

Hoàng Duy chép miệng:

- Uống quá! Sao người ta có thể uống phí với một ngôi biệt thự bể thế này hả bác? Lý do sao vây bác?

Ông lão lại nhìn Duy lần nữa, định trả lời, nhưng nghĩ sao, ông lại thôi, chỉ nhẹ lắc đầu rồi nói lảng sang chuyện khác:

- Trong lúc nhiều người không có nhà ở, nơi này lại bỏ không...

Ông đứng lên, nói với lại:

- Nhà không ai ở, cậu muốn vẽ gì thì cứ vẽ mà vẽ, nhưng không nên ở lại.

Ông lại trở về với công việc của mình, như muốn tránh những câu hỏi tiếp theo của vị khách trẻ. Hoàng Duy tự hiểu, anh nghĩ chắc là cũng chẳng khai thác thêm được gì. Vả lại, biết đâu lại là một dịp may, bởi Duy vốn không muốn phiền lụy ai...

Nghĩ thế nên Duy một mình bước thẳng vào sân ngôi biệt thự to đùng. Anh chưa vô nhà, mà đánh một vòng khắp sân trước, sân sau để quan sát. Đúng là ngôi nhà hoang, khắp nơi cỏ mọc đầy gần ngang ngực. Nhìn những gốc đào, những cây ăn trái quá lâu ngày không được chăm sóc, tưới tiêu đã khô trơ lá, Duy cảm thấy như đứng sám soi khà lâu. Bước thêm một đoạn nữa, Duy thích thú khi phát hiện một hòn giả son, tuy không còn nước và hoang phế theo thời gian, nhưng dáng vẻ, cách tạo hình chứng tỏ chủ nhân trước đây khá sành nghệ thuật chơi non bộ. Cách không xa, có một cái hồ bán nguyệt, tuy chung quanh có che phủ hết, nhưng dưới hồ lại còn có nước và lật thay, có một đóa sen hồng đang nở rất đẹp.

Hình ảnh khác thường như hố hồn chàng họa sĩ lãng mạn, nên anh quên cả gai góc, vội vét cỏ bước đến bờ hồ để nhìn cho rõ hơn đóa hoa. Chưa bao giờ Duy thấy đóa hoa sen nào có màu sắc tươi thắm và đẹp đến như thế này. Đẹp đến mê hồn.

Hương thơm từ nhụy hoa theo gió thoảng phả vào mũi làm cho Duy chợt rùng mình. Anh buột miệng:

- Lạ thường.

Rồi như mê đắm, cao hứng tột cùng, Duy lấy khung vải, cọ, màu rồi vẽ như ngây như dại. Chỉ trong vòng nửa tiếng, trên nền vải đã hiện ra hình dáng đóa sen hồng đẹp như đóa hoa trước mặt. Khi ngừng cọ, Duy mới chợt nhận ra là bụng đói cồn cào, miệng khát nước đến gần khô cháy cổ họng. Mặt trời đã hơi ngả khỏi đỉnh đầu, với cái nắng càng gay gắt hơn...

Hơi thấm mệt, Duy quay bước vào thăm ngôi nhà hoang, nhưng mắt thì vẫn liếc nhìn như không nỡ rời đóa sen hương sắc kỳ lạ kia. Khi đã ngồi phết xuống thêm nhà, Duy mới chợt có ý nghĩ hay là tranh thủ thiếp đi một lát...

Có lẽ đến hơn một giờ sau...

Lúc Duy choàng dậy, anh tìm trước tiên là bức tranh vừa vẽ. Nó vẫn nằm trên túi vải, nhưng như bị điện giật, Duy chụp lấy bức tranh và nhìn trân trối. Lúc này Duy vẽ đúng đóa sen, chưa kịp tẩy tót, nhưng giờ đây sao lại có một con bướm đang đậu trên đài hoa?

Không tin vào mắt mình. Duy đưa tay xua hè nhẹ, nghĩ rằng đó là con bướm thật đã vô tình đậu vào...

Nhưng khi chạm vào nó, ngón tay của Duy đã bị dính màu còng ướt. Con bướm do ai đó mới vẽ lên.

- Ai vậy?

Nghĩ là có người nào đó nhân lúc ngủ quên, đã nghịch phá. Nhưng nhìn quanh một lượt Duy chẳng thấy ai. Anh lại lên tiếng hỏi:

- Ai vừa ở đây?

Hỏi mãi mà chẳng có ai đáp, Duy bắt đầu bức, anh lấy cọ và màu định xóa con bướm đi. Nhưng mỗi lần co sấp chạm vào thì cánh bướm như chap chờn! Duy lại ngừng và định tháo giây lát rồi sờ lần nữa. Không thể sai được, con bướm như đang đùa cợt anh. Duy đặt tấm tranh xuống và bước nhanh về phía hồ sen. Và một lần nữa mắt anh như hoa lên: Có một con bướm đang đậu trên đóa hoa sen giữa hồ!

Nếu là người khác thì chắc đã rút khỏi ngôi biệt thự hoang phế ngay lúc xảy ra chuyện lạ trên bức tranh

hoa sen. Nhưng với Duy, hình như có sự thôi thúc nào đó, khiến anh có quyết tâm cháy bỏng là phải ở lại nơi đó.

Lưu lại, trước tiên là để được ngắm tiếp bông hoa kỳ lạ kia, thứ hai là chờ đợi một điều gì đó mà chính Duy cũng không biết là gì... Anh mở cửa một căn phòng phía sau ngôi nhà, nơi có cửa sổ trông ra hồ bán nguyệt và hòn giả sơn.

Căn phòng vẫn còn lại chiếc giường lò xo đã cũ, nhưng vẫn còn sử dụng được, chỉ có điều là quá nhiều bụi. Hơn 30 năm nay không có người ở rồi còn gì. Nhưng không sao, Duy ra sức dọn dẹp hơn một giờ sau là đã tươm tất sạch sẽ, anh nghĩ thầm, có phần diệu cợt: Đêm nầm ngủ mà có nàng nào vào ngủ cùng thì thú vị biết mấy.

Mua sẵn 10 cây nến, Duy dự tính, mỗi đêm anh sẽ đốt một cây, khi nào nến cháy hết là ngủ, không đốt thêm.

Như vậy anh sẽ có đủ ánh sáng trong suốt 10 đêm, một thời gian đủ dài để anh thực hiện việc sáng tác như ý.

Việc đầu tiên của đêm đầu. Duy lấy bức họa hoa sen ra xem lại. Và một lần nữa như có ai đùa cợt với anh: Con bướm trên bông hoa đã biến mất!

Đáng lý phải sợ hãi trước hiện tượng kỳ bí này, nhưng trái lại, tự dung Duy đậm ra lì lợm, anh bỗng nảy ra một ý nghĩ táo tợn: Lấy khung vải khác ra và vẽ theo trí nhớ đóa hoa sen và khéo tưởng tượng ra một cô gái nhô lên từ dưới nước, nàng đang nâng niu đóa hoa. Cô gái thật đẹp với mái tóc dài, da trắng, môi son... Trí tưởng tượng của một họa sĩ đôi khi vượt quá hiện thực mà vẫn như chưa vừa ý, nên Duy cứ tô vẽ thêm, để gương mặt mỹ nhân càng lúc càng sắc sảo hơn, quyến rũ hơn...

Bên ngoài cửa sổ trắng bắt đầu lên. Đêm thanh vắng, với ánh trăng bàng bạc càng làm cho khung cảnh thêm trữ tình và huyền bí. Tự dung Duy nổi hứng, anh đặt bức tranh xuống rồi nhẹ bước ra khỏi phòng, đi về phía hồ sen. Dưới ánh trăng, đóa sen hồng như khoe sắc trọn vẹn hơn, lung linh, sống động hơn. Hoàng Duy phải buột miệng lần nữa:

- Tuyệt đẹp!

Anh mê mẩn tâm thần, hồn như bị cuốn hút vào hương sắc bông hoa. Quên thời khắc, quên cơn gió thổi càng lúc càng mạnh và trời tối sầm lại. Có một cơn mưa kéo đến. Bị mất hứng đột ngột, Duy bị rỉ hơi lâu rồi đành lòng quay vào. Anh thầm nghĩ: Tôi nghiệp, không khéo trời mưa giông làm cánh hoa tan tác mất! Duy chợt muốn quay lại để hái ngay đóa sen vào, nhưng lại bỏ ngay ý đó, bởi xưa nay Duy chán ghét làm lìa cành bất cứ bông hoa nào. Với Duy, hoa chỉ đẹp khi nó ở trên cành nguyên vẹn.

Mãi nghĩ ngợi miên man, Duy đã bước vào phòng mà không hay. Ngọn nến bị gió thổi chao đảo, suýt tắt rồi lại sáng trở lại. Vừa lúc mắt Duy sững sờ dừng lại trước tấm lưng thon, mái tóc dài phủ tận lưng của cô gái nào đó đang đứng giữa phòng, mặt quay vào tường.

- Ai vậy?

Giọng của Duy hơi run. Chợt nàng quay lại và rõ ràng hồn phách của anh chàng liêu mạng cũng phải choáng váng: Một cô gái đẹp lạ thường, đẹp như trong tranh... à, mà đúng rồi, nàng ta đúng là hiện thân của mẫu người trong tranh mà Duy vừa vẽ!

Trong lúc Duy chưa hoàn hồn thì nàng ta đã lên tiếng:

- Đã dám vẽ trộm người ta mà còn sợ nỗi gì nữa?

Duy lắp bắp:

- Cô... Cô là...

Nàng cầm bức tranh lên và cười:

- Cũng may là anh vẽ không dở nên tôi tha cho tội lạm dụng.

Bấy giờ nàng mới nhìn thẳng vào mắt Duy, giọng nói hơi nghiêm:

- Tôi thích người gan dạ như anh. Đã biết là nhà ma mà vẫn chui vào và còn dám đùa cợt với ma nữa. Bằng phản xạ tự nhiên. Duy đảo mắt nhìn xuống chân cô nàng. Người ta thường cho rằng hổ là ma thì đúng không chạm đất, đằng này...

Chừng như hiểu ý Duy, nàng cười phá lên:

- Có những loại ma đi đứng giống như người thường, anh không ngạc nhiên sao?

Duy không còn tự chủ nữa, anh phải vịn thành giường mới đứng vững, và cho đến lúc này anh vẫn không tài nào nói câu gì cho rõ nghĩa. Trong lúc nàng vẫn huyền thuyên:

- Đúng căn phòng này trước đây tôi đã ngủ. Anh không nghe người ta nói nằm ngủ trên giường người con gái đã chết thì... Coi chừng bị nàng ta bắt hồn đó!

- Thế... cô...

Thế là đến lúc ấy Duy mới thốt lên được, nhưng cũng dừng ngang, bởi nàng như hiểu ý, đã chặn lời:

- Anh muốn hỏi liệu tôi có bắt hồn anh đi không chứ gì? Theo anh, anh có muốn cùng đi với tôi không?

Nói đến đó nàng từ từ bước tới, đến rất gần bên Duy.

Người Duy như cứng đờ ra, anh nửa muốn vùng chạy, nửa lại muốn đứng yên xem nàng làm gì. Mà cũng phải thôi, trước một mỹ nhân nhan sắc quyến rũ nhường ấy, thì dù nàng có là yêu ma, liệu đã mấy ai đủ sức bỏ chạy?

Hơi thở của nàng bắt đầu phả vào mũi Duy, anh ngửi được mùi thơm chết người, lại sắp chạm được vào thịt da trắng nõn nà kia...

- Nằm xuống đây, còn đợi gì nữa!

Duy hoàn toàn mất khả năng tự vệ...

- Nay, cậu gì ơi! Dậy đi, gần giữa trưa rồi!

Ông lão gọi đến lần thứ tư thì mới thấy Duy động đậy. Anh chỉ mở mắt nhìn chó chưa ngồi dậy được. Toàn thân anh té nhù, rã rời như qua một cơn bạo bệnh. Đến khi định thần nhìn kỹ lại, Duy mới thu hết sức tàn, ngồi dậy, vừa ngơ ngác hỏi:

- Cháu đang ở đâu vậy bác?

Ông cụ cuốc đất đang đứng trước mặt Duy, ông lắc đầu bảo:

- Sáng nay tôi ra cuốc đất và chợt nhớ đến cậu, tôi chờ mãi mà chẳng thấy cậu đến vẽ tranh nên tôi nghĩ và tôi đi vào đây quả nhiên...

Ông nhìn quanh căn phòng bằng cặp mắt e dè và chờ câu trả lời của Duy. Anh chàng như người tinh lái từ giấc mơ, run giọng hỏi:

- Bác có thấy...?

- Cậu nói thấy cái gì? Hay là cậu...

Ông lão nhìn Duy dò xét. Nhận ra nét mệt mỏi và ngơ ngác của anh, ông lo lắng hỏi:

- Có phải cậu gặp yêu ma gì, phải không?

Có một nỗi sợ hãi hiện ra, làm cho Duy rụt rè:

- Dạ không...

Dò hỏi thêm một lúc nữa, vẫn không khai thác được gì ở Duy, ông cụ quay ra, nhưng nói với lại:

- Cậu gan góc đầy mình nên mới dám ở lại nơi này. Theo tôi thì cậu nên đi chỗ khác, ở đây...

Ông không nói hết câu đã bỏ đi. Duy gượng đứng dậy nhưng lại khụy xuống đến vài lần. Sau cùng, anh phải lần thành giường mới bước được ra ngoài. Trong lòng Duy muốn rời ngay, bởi anh vừa nhớ lại mọi việc đã qua, mà đầu óc anh còn hoang mang không biết đó là mơ hay thực? Nhưng cơ thể thì không theo ý của anh... Duy cứ đi quanh quẩn trước sân khá lâu.

Việc Duy vào khám phá ngôi biệt thự hoang phế chỉ mỗi ông lão cuốc đất biết. Ông ta cứ nghĩ là sau lời khuyên của mình Duy sẽ rời xa đó lập tức. Nào ngờ những ngày sau đó ông ta vẫn còn thấy chàng trai vào ra nơi đó. Điều gì đang xảy ra thì chỉ có Duy biết. Nhưng anh chàng càng lúc như càng muốn lánh xa ông lão...

Nếu ai để ý sẽ thấy sắc diện của Duy ngày càng xanh xao, như người cõi âm...

Ông cụ cuốc đất có ý chờ gấp Duy để nói cho anh nghe một chuyện vô cùng quan trọng về ngôi biệt thự đó... Nhưng chờ suốt mấy ngày vẫn không gặp. Rồi ông lại phát bệnh khá nặng nên nằm liệt giường. Câu chuyện ông định kể liên quan đến cái hồ bán nguyệt, rằng ngày trước một cô gái của chủ ngôi nhà đã thất tình và đang đêm lén ra trầm mình dưới đó, chết đi để lại bao nỗi tiếc thương, uất hận của cả nhà, chẳng hiểu cô chết oan hay sao đó, mà đêm nào cũng hiện hồn về kêu gào thảm thiết, khiến cha mẹ cô phải quyết định chuyển nhà về Sài Gòn, rồi từ đó biệt tăm luôn...

Tuần sau thì ông cụ chết vì trọng bệnh. Thế là câu chuyện bí ẩn của ngôi nhà cũng theo ông đi luôn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NHỮNG CON MA RẮN

Năm 1949...

Cuộc kháng chiến chống Pháp của toàn dân đang đến hồi ác liệt. Cả một vùng rộng lớn thuộc tứ giác Long Xuyên, Rạch Giá, Hà Tiên hầu như không còn chỗ ở.

Con đường nhựa đi từ Rạch Giá lên Hà Tiên nhiều đoạn bị tàn phá tan nát, nhà cửa bị phá bỏ để ngăn không cho quân Pháp đi càn quét. Con sông cập theo tỉnh lộ cũng bị ngăn lại bởi cảng Sóc Xoài. Do đó trong vòng từ Nam Thái Sơn qua Lình Quình - Cà Bây Ngập về núi Trầu Hà Tiên đi lại khá thoải mái... Hoàng, chàng trai tiểu tư sản gốc Long Xuyên đi làm ăn xa, hầu như không định cư ở nơi nào nhất định. Nơi nào cũng là nhà. Bởi vậy, nên anh chàng có nhiều dịp qua lại đoạn kinh đi Hà Tiên đó. Và hôm nay cũng như thường lệ. Hoàng một mình, một xuồng ba lá, chiếc con cốc, định bụng sẽ cố gắng bơi đến Lình Quình mới tìm nhà người quen trú qua đêm...

Đêm đó trời đột nhiên đổ mưa to. Con mưa như thác đã làm cho mặt sông mờ mịt, sóng lớn, nên cuối cùng Hoàng phải tấp ghe vô một bụi cây de ra sông để trốn tạm. Nhưng cũng không được lâu, một lát sau chiếc xuồng nhỏ của Hoàng đã ngập đầy nước, có tát cách nào cũng không kịp.

Nhin chung quanh lúc ấy chẳng hề thấy có một ánh đèn nào, chứng tỏ chẳng có nhà ở gần, nên Hoàng hơi lúng túng. Cuối cùng anh quyết định ráng sức kéo chiếc xuồng lên bờ, cột chặt vào gốc cây và chạy đi tìm nơi trú mưa.

Phải mất gần mười lăm phút sau, Hoàng mới lờ mờ thấy phía trước một ngôi nhà, không rõ lầm, nhưng Hoàng đoán là một ngôi nhà khá lớn. Chẳng thấy ánh đèn, nhưng Hoàng cũng chạy thẳng vào, hy vọng khi gọi to thì người trong nhà sẽ nghe.

- Có ai trong nhà không? Tôi bị mắc mưa lớn quá...

Không ai đáp. Hoàng đấm mạnh vào cửa và chờ...

Vẫn im lặng. Lúc ấy Hoàng mới nhìn rõ hơn, đây là ngôi nhà xây bằng gạch, khá cũ nhưng khá bề thế.

Trong đầu Hoàng thoáng nhớ chuyện thiên hạ từng kể về một ngôi nhà xưa bị bỏ hoang... Hay chính là nơi này Hoàng chẳng nghĩ ngợi gì nhiều, anh lại đập cửa thêm nhiều lần nữa, cho đến khi hai bàn tay tê buốt, đau nhói mà vẫn không có ai ra mở cửa. Anh lẩm bẩm:

- Ditch thị là nhà hoang.

Nhưng mặc, giờ phút này đối với Hoàng đây là một nơi trú lý tưởng để qua cơn mưa lớn, nên anh tìm một chỗ có vẻ khô ráo ở ngoài hiên, đặt chiếc ba lô xuống, anh thở phào nhẹ nhõm. Ít ra với chỗ này anh cũng qua được cơn mưa khắc nghiệt này.

Mưa vẫn tiếp tục nặng hạt. Lúc này Hoàng mới chợt nhận ra là bụng mình đói meo, bởi lúc chiều anh cứ nghĩ bụng chờ đến khi nào đến nhà người quen mới ăn cơm. Giờ thì ráng mà chịu đựng thôi, có thể là suốt cả đêm...

Vừa lạnh do quần áo ướt sũng, lại đói cầm c遑 nên Hoàng bắt đầu nghe choáng váng, anh phải ngã lung đài ra nền gạch. Cứ thế, anh đi vào giấc ngủ...

- Tỉnh lại Anh Hai oi!

Giọng một cô gái và một giọng nữ khác hỏi lại:

- Coi xem anh ta có sốt không?

Một giọng thứ ba, cũng là nữ, cất lên:

- Cho anh ta một chén cháo chắc là tỉnh thôi, hình như là đói lầm.

Hoàng nghe hết, nhưng đôi mắt chùng như bị ai đó đè chặt không tài nào mở ra được. Anh chỉ có thể động đậy đôi tay và vô tình chạm vào một bàn tay của ai đó bên cạnh thật mềm mại, ấm áp lạ thường. Có tiếng kêu lên:

- Chị Hai, anh ta chạm vào tay em, còn nắm nữa!

Có tiếng cười khúc khích:

- Giúp đỡ anh chàng dậy đi, còn đợi gì nữa!

Cô gái rút tay ra khỏi tay của Hoàng, nhưng chỉ vài giây sau cũng chính cô nàng lòn tay qua cổ anh, đỡ nhẹ lên. Bây giờ Hoàng choàng mở mắt. Đầu tiên do cơn chưa quen với ánh đèn đột ngột, nên Hoàng vội nhắm mắt lại ngay. Phải mấy giây sau anh mới từ từ mở ra và... kinh ngạc khi thấy trước mặt mình có ba bóng người đang đưa mắt nhìn chòng chọc vào, Hoàng kêu khẽ:

- Các cô là...

Người lớn nhất, có lẽ người được gọi là chị Hai nãy giờ, lên tiếng trước:

- Đây là nhà chúng tôi. Hồi đầu hôm, trong cơn mưa chúng tôi bắt gặp anh nằm ngất lịm ở ngoài hiên, nên mới đem vào đây. Anh đã mê man suốt mấy giờ liền, cứ tưởng là...

Cô này ngừng lại, cô gái áo hồng tiếp lời:

- Tui này cứ sợ anh chết thì mang họa. Cũng may...

Cô gái còn lại nhanh nhẩu bung túi một chén cháo còng nghút khói:

- Tôi đã nấu sẵn cho anh nồi cháo, ăn đi sẽ tỉnh.

Giờ đây Hoàng mới tỉnh táo, anh nhìn kỹ hơn thì thấy cả ba cô gái cô nào cũng trẻ, đẹp và có vẻ thân thiện, tự nhiên. Cô Hai, áo vàng lại lên tiếng:

- Tôi là chị lớn trong nhà tên là Xuân Hương. Còn con áo hồng này là Hạ Liên, con nhỏ nấu cháo cho anh là Thu Hoa. Nói thiệt với anh từ nǎo đến giờ nhà này chưa tiếp đàn ông, lại tiếp một cách đặc biệt như vầy, cho nên nếu mấy em tôi có ăn nói điều gì làm anh không hài lòng thì...

Cô út Thu Hoa cười khúc khích cướp lời:

- Thị ráng chịu!

Cô ba Hạ Liên cũng không vừa:

- Mà có khiếu nại cũng chẳng có ai ở đây. Bọn này không cha mẹ, anh em khác...

Chỉ trong mấy câu ngắn gọn, họ đã giới thiệu một cách cẩn kẽ về thân thế. Hoàng có vẻ vững tâm hơn, giờ anh mới lên tiếng:

- Xin cảm ơn sự giúp đỡ của các cô. Quả tình nếu không thì giờ này chắc là tôi đã chết cõng ngoài hiên. Cơn mưa lớn quá...

Hoàng cố đưa mắt nhìn ra ngoài xem còn mưa không nhưng các cửa sổ đều đóng kín. Cô Hai Xuân Hương trấn an khách:

- Mưa đã ngớt rồi, anh có muốn đi cũng chẳng thể được, bởi quần áo còn ướt, chúng tôi đang phơi.

Hoàng giật mình nhìn xuống thân, anh phát hiện đồ anh đang mặc là của con gái. Thị ra...

Hoàng ngượng ngùng:

- Xin lỗi.

Cô ba Hạ Liên che miệng cười, bảo:

- Thay đồ cho anh là chị Hai tôi. Chỉ phải nhắm mắt lại đó!

Thấy họ rất tự nhiên nên Hoàng cũng bót nhẹ, anh dần tự tin hơn, đùa lại:

- Đời con trai của tôi coi như tiêu rồi! Bị bóc trần rồi...

Cả ba cô gái kêu lên ngượng nghịu rồi ù té chạy ra khỏi phòng. Lúc này Hoàng lại nghe cồn cào, anh cầm chén cháo nuốt vội. Cháo nóng thật ngon. Chỉ một loáng anh đã ăn hết sạch. Bụng vẫn còn đói, nhưng không tiện xin thêm, nên Hoàng nhẹ đặt chén xuống. Chẳng ngờ đã thấy cô út đứng cạnh từ lúc nào rồi, cô ta ân cần mòi:

- Biết anh đói nên tôi đã nấu một nồi cháo đây, với cá lóc đó nghen.

Hoàng ăn một hơi hết ba chén cháo, nghe vững bụng và khỏe hẳn. Bây giờ cả ba cô gái mới lại tề tựu đông đủ, họ lại nói cười tự nhiên. Cô Ba lên tiếng hỏi:

- Anh từ đâu tới mà ngang qua đây giờ này?

Hoàng thú thiệt:

- Tôi từ Nam Thái Sơn, định đi Núi Trầu. Không ngờ bị nạn ở đây. Mà này, từ nào đến giờ tôi đi ngang đây nhiều lần sao không thấy ngôi nhà này?

Cô Hai nghiêm giọng:

- Ngôi nhà hoang ông Huyện Hổ mà anh cũng không chịu nghe?

Hoàng gật đầu:

- Có nghe về ngôi nhà hoang, nhưng nghĩ không có ai ở nên không bao giờ để ý. Nhưng sao...

Một cô chặn lời:

- Ở thời chiến tranh loạn lạc, lại ở nơi vắng vẻ này, ai dám công khai ở trong ngôi nhà như vậy.

- Có nghĩa là các cô ít khi ở đây?

Xuân Hương kể:

- Chúng tôi có nhà bà nội trong Vầm Rầy, chỉ vài tháng mới về đây một lần để quét dọn, nhang khói cho cha mẹ.

- Thảo nào...

Hoàng dần hiểu ra và giờ mới bắt đầu quan sát chung quanh. Ngôi nhà thật rộng, nhưng chung quanh tường đã có nhiều rêu phong, loang lỗ. Chỉ được cái là không có nhện giăng, ngoài trên mái còn nguyên vẹn, nên che được nắng, mưa.

Cô gái lại tiếp:

- Hồi Tây mới qua, bọn nó chiếm nhà này tính làm đồn bót, bọn nó phong ba tôi làm Quận trưởng, nhưng ba tôi từ chối, ông âm thầm tính nửa đêm đốt nhà rồi bỏ đi. Nào ngờ bọn Tây phát hiện được, nó xử bắn cả ba mẹ tôi ngay trước sân nhà này. Cũng may chị em tôi ở nhà nội nên thoát nạn.

Nói đến đây cả ba cô gái đều nức nở khóc, làm Hoàng cũng mủi lòng, anh nghe mắt mình cay cay...

Cô ba Hạ Liên phá tan bầu không khí bằng câu nói:

- Tối mai anh Hoàng có dám lại đến đây chơi với bọn này không?

Hoàng ngập ngừng:

- Sợ e tôi phải đi.

- Kể cả khi chiếc xuồng đã bị trôi mất? - Cô chị hỏi.

Hoàng chợt nhớ lại chiếc xuồng được cột tạm ở sông. Anh bật dậy định chạy ra xem, nhưng các cô nàng đã ngăn lại.

- Vẫn còn mưa ngoài đó, vả lại đã có người kéo xuồng của anh đến chỗ an toàn rồi.

Hoàng còn bán tín bán nghi thì cô Hai Thu Hoa đã đưa tay chỉ ra cửa sổ:

- Xuồng đã cất kỹ trong nhà, anh cứ yên tâm ngủ ở đây cho tới bao giờ thích đi thì cũng chẳng mất xuồng. Lúc đầu Hoàng không hề nhìn thấy khung cửa sổ, nhưng giờ đã có thể từ đây nhìn xuyên màn đêm, phát hiện lờ mờ một dãy nhà gần đó. Đúng là trời vẫn còn mưa dù có nhẹ hơn.

Hạ Liên lại lên tiếng:

- Nhờ ăn cháo nóng mới khoẻ lại, sao chưa nghe nói lời cảm ơn nào vầy cà?

Hoàng lúng túng:

- Cám ơn... cảm ơn cô nhiều.

- Phải gọi là cô út chó, út Liên à nhe!

Cô chị nghiêm giọng:

- Đã quá khuya rồi, chúng ta ngủ thôi.

Lời vừa dứt, các cô đã nhanh tay đóng kín các cửa lại và chẳng cô nào ra khỏi phòng. Họ rất tự nhiên kéo Hoàng tới chiếc giường độc nhất, nói như ra lệnh:

- Ngủ thôi!

Thân thể các cô mát lạnh, êm ái lạ thường, khiến trong phút chốc Hoàng chẳng còn nhớ mình đã làm gì... Tiếng trống, mõ vang vang rền cả một vùng, có lẽ kéo dài khá lâu, mãi đến lúc có ai đó tông cửa xông vào thì Hoàng mới choáng tỉnh. Anh ngạc nhiên khi nghe tiếng động đinh tai nhức óc, đồng thời phát hiện lửa đang cao bên ngoài. Chuyện gì đã xảy ra? Hoàng không kịp nhớ lại chuyện vừa qua, anh nhảy vội xuống giường, cùng lúc có ai đó nấm chắc lấy anh kéo vội ra ngoài. Hoàng bị xô té sấp xuống sân nhà, vừa lúc ngôi nhà bị lửa thiêu cháy, ngọn lửa cao đầy hung hiểm. Có ai quát lớn:

- Coi còn ai trong đó lòi ra hết, kéo chết cháy hết bây giờ?

Hoàng dần bình tĩnh trở lại, anh chợt kêu lên:

- Còn ba cô gái trong đó!

Mọi người lại phải chạy vô tìm. Nhưng lát sau họ ra xua tay bảo:

- Không còn ai trong đó cả. Đây là ngôi nhà hoang làm gì có ai nữa.

Hoàng không đành lòng, anh vùng khỏi tay một người đang săn sóc rồi chạy thẳng vào trong nhà. Cũng may là phòng khách và các phòng ngủ gần đó chưa cháy. Tại căn phòng mà Hoàng nhớ là mình đã ngủ đêm qua, anh tìm vội, nhưng vẫn chẳng thấy bóng dáng ai. Và điều làm Hoàng ngạc nhiên hơn cả là nơi mà lúc đêm qua nằm ngủ, giờ đây chỉ là một đống hỗn độn những rác rến, đồ phế thải. Nhiều chuột bọ rắn rết hoảng loạn chạy lùa. Đặc biệt là rắn, chúng đủ loại và nhiều vô số kể...

Cuối cùng, Hoàng lại được nhiều người kéo trở ra với những lời trách mắng:

- Thằng cha này chắc là điên hay sao mà cứ chạy vô lửa vậy? Anh tìm ai trong đó?

Hoàng định kể lại mọi chuyện, thì chợt nghe ai đó lên tiếng trước:

- Ở ngôi nhà hoang này có nhiều lần có người kể lại rằng họ gặp ba cô gái ẩn ẩn hiện hiện như ma trời. Mà chuyện đó chỉ xảy ra về đêm, còn ban ngày thì chẳng có ai. Năm trước có một thằng cha say rượu chẳng biết trời đất gì hết, chui vô nhà nằm ngủ, đến sáng tỉnh lại thì phát điên, cứ kêu la, chạy tìm... Hồi tìm ai, anh ta nói y như thật là tìm ba cô gái đã ngủ với mình đêm trước! Còn anh này...

Người đó quay sang nhìn Hoàng, dò xét:

- Có phải tối qua anh cũng gặp chuyện như vậy?

Hoàng im lặng hồi lâu, rồi lắc đầu:

- Không, có lẽ tôi nằm mơ.

Trước khi ngôi nhà hoang bị lửa thiêu rụi hoàn toàn, Hoàng còn nghe người nọ kể tiếp:

- Ai cũng sợ ngôi nhà ma này, đã nhiều lần muốn phá mà chưa dám, vì nghe nói trong nhà có một bầy rắn thành tinh rất dữ.

Chợt một giọng nói già nua của một ông lão nãy giờ đứng im bên cạnh Hoàng, cất lên:

- Chuyện này chỉ mình tôi biết và tôi định giữ kín vì sợ phạm lời thề... Nhưng giờ đây ngôi nhà đã cháy rồi, tôi không còn giấu nữa...

Ông vỗ vai Hoàng, bảo:

- Tôi biết cậu suýt nữa tiêu mạng với lũ yêu tinh đó. Chúng nó cũng đã từng ám hại tôi.

Hoàng kinh ngạc:

- Lũ nào?

- Lũ yêu tinh, lũ rắn dưới nền nhà, lũ con gái mà ai cũng tưởng là tiên nga.

Ông lão như vẫn còn sợ điều gì đó. Ông kéo Hoàng và mọi người ra xa ngôi nhà hơn, tìm một nơi thoáng đãng, ông ngồi xuống kể:

- Cách đây ba năm tôi lỡ độ đường nên nửa đêm ghé ngôi nhà đó ngủ tạm. Đang ngon giấc bỗng tôi nghe có những tiếng động khá nghi, tôi giật mình tỉnh giấc và phát hiện có ba, bốn con rắn đang bò qua người mình. Nếu là người khác thì đã sợ chết giặc hay đã vùng chạy và la làng! Nhưng gặp phải tôi, một thây rắn chánh hiệu, đã từng bắt và diệt đến hàng ngàn các loại rắn, nên xá gì lũ rắn ấy. Tôi bình tĩnh đưa tay chụp từng con, từng con và ngôi dậy tìm chiếc bao đem theo bên mình, bỏ những con rắn bắt được vào bao. Tôi dò từng chút trong bóng tối và cuối cùng tìm được cái hang rắn nằm trong góc nhà. Tôi tự nhủ: "Đúng là mình trúng mối, ổ rắn này sẽ giúp mình đủ tiền ăn cả năm chưa hết!" Vói kinh nghiệm lâu năm trong nghề bắt rắn, tôi lắng nghe động tĩnh và biết ngay dưới nền nhà có một hang rắn cực lớn, có thể chứa hàng trăm con rắn lợ. Và quả đúng như vậy, sau mấy cái vỗ nhẹ vào miệng hang của tôi, từng con, từng con rắn từ từ bò lên, như bị thôi miên. Chúng được tôi chụp cổ một cách nhẹ nhàng dí vào bao tải. Tôi nhảm tính, đã có chín mươi chín con cả thảy. Một khoảng dừng gần nửa phút, không có con rắn nào bò lên nữa, tôi nghĩ có lẽ đã hết. Đang tính cột miệng bao lại, thì chợt một cái đầu đen bóng, cực to từ dưới hang từ từ bò lên. "Con hổ mang chúa!" Tôi kêu lên như vậy và vận dụng hết cả nhãn quang chiếu thẳng vào con rắn, thôi miên nó trước khi bắt cho vào bao. Tay tôi lần theo cổ rắn, lần xuống thêm một chút nữa trước khi chộp cổ một cách dễ dàng, như tôi đã từng thực hiện bao nhiêu lần...

Bỗng, tôi xanh cả mặt, hồn phách như bay bổng lên mây! Cuộc đời thầy rắn của tôi đúng là tận rồi! Vì, nằm áp sát trên lưng con rắn chúa là một con rắn nhỏ chỉ bằng chiếc đũa con, mình đầy hoa xanh biếc.

Hình như con rắn chúa đang cõng con rắn xanh kia đi, như cõng một chúa tể muôn loài!

Tôi nhớ rõ lời sư phụ tôi đã từng dặn rằng, khi nào bắt rắn mà gặp một con rắn chúa cõng con rắn con như vậy thì thầy rắn chỉ có nước nhắm mắt lại chờ chết. Chết đúng với con rắn con đó, chứ không phải con rắn chúa!

Và tôi cũng không ngoại lệ. Tôi nghĩ vậy và từ từ nhắm mắt lại, chờ định mệnh...

Chẳng biết là bao lâu sau... Đến khi tôi nghe có ai đó gọi khe khẽ bên tai: "Hãy mở mắt ra và hãy thả hết rắn trong bao về hang, như thế nhà ngươi sẽ được toàn mạng. Bằng không..." Tôi làm theo như cái máy, đến khi vừa dứt con rắn chót thì tôi định thần lại, tôi thấy trước mắt mình có ba cái bóng, trắng có, hồng có, xanh có, đó là ba cô gái. Họ nghiêm giọng bảo tôi: "Mạng số người chưa tận nên mới thoát kỳ này, nhưng phải nhớ, từ nay không được hé môi với ai chu

yên này, nghe chưa! Phải chặt đứt một ngón tay để thể. Làm đi!"

Tôi quên đau đớn dùng con dao trong giỏ của mình chặt đứt ngón tay út và ngất đi.

Nhìn ngón tay út đã bị cụt trên bàn tay ông lão, Hoàng chợt rùng mình. Chuyện gì đã xảy ra với anh? Và nếu không có vụ cháy nhà thì mạng anh sẽ ra sao? Hoàng như kẻ mất hồn, anh rời chỗ mọi người đang tụ tập rồi đi về phía bờ sông...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN MA RỪNG

Lần đầu tiên được tới thành phố Tây nguyên Ban Mê Thuột, nên đối với Quý cái gì cũng lạ. Đầu tiên là cô gái chủ nhà, người mà trước lúc về đây Quý đã được người bạn thân là Thuận ân cần giới thiệu rằng: Nếu ưng anh ta sẽ làm mai cho. Gia đình mà Quý về ngụ vài tuần rong chơi Tây Nguyên là cậu mợ của Thuận, một nghiệp chủ có hạng của Ban Mê Thuột, cho nên ngay phút đầu Quý đặt chân đến đã được đón tiếp niềm nở và dành cho anh những đặc ân, mà như lời ông chủ nhà nói "Khi nào cháu thích đi vô rừng thì nói, bác sẽ cho người đưa đi. Rừng ở đây có nhiều điều kỳ thú lắm".

Ngay chiều tối hôm đầu tiên Quý đã được Thủy Tiên, cô gái nhỏ của chủ nhà đưa đi dạo phố. Nói là dạo phố chớ thật ra ở thành phố nhỏ và vắng vẻ này thì có gì để dạo và ngắm. Cuối cùng hai người đưa nhau vào một quán cà phê nhạc, Thủy Tiên giới thiệu:

- Quán này là số một ở đây.

Suốt hơn một giờ ngồi trong quán, Quý chỉ hỏi quanh những chuyện... rừng núi, làm cho Thủy Tiên cũng thấy lạ:

- Làm như lên đây với anh chỉ để tìm hiểu về rừng?

Quý cười:

- Có lẽ tôi được xem quá nhiều những phim phiêu lưu, đọc quá nhiều những chuyện đường rừng, nên lúc nào cũng tò mò về rừng và những điều bí ẩn của nó. Còn Thủy Tiên, lẽ nào lại chưa đi rừng?

Thủy Tiên thực tình đáp:

- Ở vùng rừng núi nhưng em lại không ưa cảnh rừng, em chỉ muốn được về Sài Gòn sống.

Quý lại làm một cuộc thuyết giáo về những bát nháo của thành phố:

- Sài Gòn có nhiều cái vui nhưng đôi khi quá đà, xô bồ lầm, nên mình thích khung cảnh tĩnh lặng ở đây hơn, đặc biệt là ở rừng.

- Lại rừng...

Thủy Tiên có vẻ bức, cô bảo:

- Hay ta về, em mệt.

Quý biết là cô ấy không ưa việc mình cứ nhắc những chuyện đi rừng, trong lúc hình như theo Quý biết thì Thuận đã điện về giới thiệu trước là Quý rất ga lăng, rất sành điệu...

- Thôi về...

Quý buông lỏng một câu rồi cùng ra về. Suốt từ đó về nhà, hai người chẳng nói với nhau câu nào. Cuối cùng, khi chia tay về phòng, Quý phải lên tiếng cho có vẻ lịch sự.

- Xin lỗi Thủy Tiên, anh mải mê chuyện gì đâu đâu...

Thủy Tiên chỉ cười nhếch mép rồi vào phòng mình mà không cầu chúc Quý ngủ ngon. Quý nghĩ cô ấy giận mình và định bụng ngày mai sẽ giải thích thêm và xin lỗi lần nữa. Nhưng chỉ khoảng một giờ sau, Quý khá ngạc nhiên, khi Thủy Tiên gõ cửa phòng:

- Anh Quý ơi, em có cái này cho anh.

Mở cửa phòng và Quý đã reo lên:

- Một đôi giày đi rừng!

Thủy Tiên cười thật dịu dàng:

- Tuy em không thích đi rừng nhưng ba đã sắm đủ thứ, đôi giày này ba mua lầm là của đàn ông. Có lẽ anh là người có duyên nên em đã để dành lâu nay...

Quý nghe nhẹ cả người khi trong giọng nói của Thủy Tiên đã không còn sự giận dỗi:

- Cám ơn em, cám ơn sự độ lượng của một người đẹp...

Thủy Tiên có vẻ hài lòng:

- Em bỏ qua chỉ vì anh là khách mới tới, đồng thời anh Thuận mới gọi điện lên dặn là không được để anh buồn.

- À, thì ra đó là Thuận nói giúp.

- Từ em chớ bộ! Mà nè, ngày mai anh có tính đi rừng không? - Thủy Tiên liếc yêu.

Quý mừng rơn:

- Bộ có người đi hả?

- Chớ bộ em tổ chức cho anh đi không được hả? Không biết cảm ơn mà còn...

Quý phái nhanh nhau thanh minh:

- Không, anh xin lỗi. Anh không ngờ...

Quý được nhà ông cậu của Thuận bố trí cho một chuyến đi cắm trại trong rừng. Theo kế hoạch thì có cả Thủy Tiên cùng đi, tuy nhiên vào giờ chót thì xảy ra một sự cố, Thủy Tiên bị trượt chân ngã cầu thang, bị bong gân. Thế là chuyến đi suýt bị hủy bỏ, cũng may chính Thủy Tiên đã đề nghị:

- Hay là anh Quý cứ đi kéo không có dịp. Em ở nhà nghỉ ngơi vài ngày là ổn ngay.

Cuối cùng thì Quý cũng thực hiện được ước mơ của mình. Trước lúc đi anh còn ôn lại lời dặn của ông chú, người mà trước đây vốn là thợ săn, đã sống gần như trọn đời nơi núi rừng và từng có vợ là người dân tộc Gia Lai Kon Tum, ông bảo: "Nếu muốn tìm sự thật thì và chung thủy của phụ nữ thì tìm các cô gái người dân tộc ắt có".

Chẳng hiểu tại sao Quý luôn bị hấp dẫn bởi lời dặn ấy và dưới mắt anh thì các cô gái thị thành lại không quyến rũ bằng các son nữ dù từ nào đến giờ Quý chỉ được nhìn hình ảnh họ qua phim, qua sách và qua lời kể của ông chú. Quý nguyện với lòng là dịp đi này anh sẽ tìm hiểu kỹ hơn và nếu có dịp anh sẽ làm quen với họ...

Lần đầu tiên Quý đi bộ, mà lại leo đèo, vượt suối bốn giờ liền, anh cảm giác như đôi chân của mình không còn nhắc lên nổi. Anh đề nghị với chú Y Kngon, người hướng dẫn:

- Hay ta nghỉ ở đây một lúc.

Y Kngon tỏ ra sành sỏi:

- Phải đi tiếp qua hai cái đồi nữa, kẻo tối không đi được.

Suốt từ sáng đến giờ, hễ lúc nào hỏi bao giờ tới, chú Y Kngon đều đáp: Qua vài ngọn đèo nữa thôi, bây giờ lại chỉ hai cái đồi, Quý ngán ngẩm, định ngồi đợi xuống vệ đường thì chú Y Kngon nghiêm giọng:

- Ở đây thú dữ hay về giờ này, cậu không thấy người ta làm dấu cảnh giác ở trước mặt đó sao, phải đi ngay thôi!

Bây giờ Quý mới thầm thía là tại sao Thủy Tiên là dân địa phương mà luôn luôn sợ đi rừng. Nhưng rồi, lời của ông chú lại vang vọng trong đầu Quý: Rừng núi gian khó, nhưng có vào rồi mới hiểu được tại sao người ta không rời bỏ được nó. Phải đi thì mới biết sự huyền bí của rừng.

Thế là Quý cố lê bước. Cũng may là đôi giày đi rừng của Thủy Tiên đưa rất vừa với chân Quý, nên dù có mỏi nhưng chân vẫn không đau. Mặt khác, Quý cũng không muốn biểu lộ sự bất bát trước mặt chú Y Kngon, con người này rồi sẽ về mách với Thủy Tiên, cô nàng lại có dịp bêu môi, nhún vai...

Đến gần 4 giờ chiều mới nghe chú Y Kngon lên tiếng:

- Đến rồi đó.

Trước mặt Quý hiện ra là một chòm nhà hơn chục nóc, những ngôi nhà sàn đặc trưng của đồng bào người dân tộc Tây Nguyên. Chú Y Kngon giới thiệu:

- Những người ở đây tính tình thiện, ít tiếp xúc với những người thành thị nhưng dễ gần, dễ quen. Câu đó hình như chú Y Kngon nói riêng với Quý, bởi trên đường đi anh đã từng thổ lộ là muốn được làm quen với vài cô gái người dân tộc để tìm tư liệu sống về viết luận văn tốt nghiệp đại học. Trước khi vào một ngôi nhà, chú Y Kngon cẩn dặn:

- Người ở đây rất thật thà, mới quen hay quen lâu họ đều xem như thân thiết, họ có mòn gì thì đừng từ chối. Cậu nhớ nhé.

Quả như chú Y Kngon nói, đôi vợ chồng người dân tộc vừa trông thấy khách họ đã vồn vã ngay với những câu hỏi líu lo mà chỉ có chú Y Kngon mới nghe được. Chú phải dịch lại:

- Chủ nhà nói rất vui khi được người như cậu tới thăm, họ bảo đêm nay cả xóm sẽ thiết đãi cậu một bữa rượu cần, thịt rừng.

Quý mệt lả, anh tò ý muốn được tắm thì chú Y Kngon chỉ tay ra ngoài rừng.

- Tắm ở suối, nhưng sợ cậu không biết đường ra, để chờ cô Hơ Kleng về sẽ dẫn đi.

Rồi chú quay sang nói gì đó với chủ nhà, có vẻ lúng túng nhưng rồi cũng chỉ tay ra hướng rừng. Y Kngon lại phải thông dịch:

- Cô con gái Hơ Kleng của họ đang tắm ngoài suối, họ nói nếu cậu muốn tắm thì cứ ra ngoài đó. Tôi sẽ chỉ đường cho cậu đi.

Chỉ mất hơn phút, Quý đã nghe tiếng suối reo phía trước và cả tiếng cười giờ tan của con gái. Anh khụng lại chưa dám bước tới thì đã nghe chú Y Kngon giục:

- Cậu đừng ngại gì cả, cứ xuống tắm. Có tôi lên tiếng thì các cô gái sẽ không sợ, nếu không họ sẽ la lên đấy!

Quả đúng vậy, sau một tràng tiếng líu lo của chú Y Kngon, từ dưới suối có tiếng đáp vọng lên, chú Y Kngon bảo Quý:

- Họ mời cậu xuống đấy!

Ông đẩy Quý bước tới, anh mất đà suýt ngã nên phải chạy nhanh để lấy lại thăng bằng. Đến khi Quý quay lại nhìn thì đã không thấy chú Y Kngon đâu, mà chân của Quý thì đã bước xuống mép suối. Anh nhìn quanh một lượt, chỉ thấy nước chảy róc rách, chẳng hề thấy bóng dáng ai. Hơi ngạc nhiên, vì mới rồi anh còn nghe giọng nói rất gần?

Chợt Quý trượt chân, chói với vài giây rồi ngã nhoài xuống dòng suối. Một tràng cười vang lên ở gần đó làm Quý ngượng quá, anh đánh bạo lên tiếng:

- Người ta lạ chỗ, chưa quen tắm suối, đáng lẽ các cô phải giúp, chứ sao lại cười?

Giọng trong trẻo, nói tiếng kinh không chuẩn lắm, nhưng cũng nghe được:

- Lại đây đi.

Quý quên ngượng, anh sải tay bơi về phía tiếng người. Thấp thoáng phía trước cách không xa, anh thấy có hai bóng con gái. Hình như họ có ý mời gọi Quý ra giữa dòng, nơi đó nước mát hơn. Quý mạnh dạn hẵn lên, đi về hướng đó.

Đang bơi, chợt tay của Quý chạm vào ai đó, tắm thân trần mềm, và mát lạ thường. Anh ngẩng lên và suýt nữa đã kêu lên, bởi trước mặt Quý là một cô gái rất trẻ, với mái tóc dài phủ qua vai xuống ngực, nhưng không che được trọn bộ ngực trần tuyệt đẹp. Cô ta cười, nụ cười mê đắm khó tả...

Quý không còn giữ được bình tĩnh:

- Tôi... tôi không có ý. Tôi xin lỗi...

Nàng không trách móc gì, chỉ cất tiếng cười rồi chợt nhoài người về phía trước như chơi trò cút bắt với chàng trai mới gặp. Quý bị cuốn ngay vào cuộc vui không hẹn trước mà trong đầu óc như còn lâng lâng với cảm giác va chạm da thịt vừa rồi.

Xa dần... xa dần...

Không biết Quý bơi đuổi theo cô gái đến bao xa, mãi đến khi anh chỉ nhận ra là trời đã tối từ lúc nào rồi.

Quý hoảng sợ, anh đánh bạo cất tiếng gọi:

- Cô ơi, chúng ta về thôi!

Chẳng nghe tiếng đáp lại, mà ở phần thân dưới nước của Quý như bị ai đó ôm chặt và bắt ngờ bị kéo mạnh về phía trước. Quý chỉ kịp kêu lên những tiếng đứt quãng, rồi người như bay trên mặt nước.

Quý nghe rõ như có ai đó nói bên tai mình, nhưng chẳng làm sao mở mắt ra được để nhìn. Mọi chuyện với Quý giờ đây như mơ hồ, kỳ lạ. Anh nghe người ta lặp lại một lần nữa:

- Cậu ta là người từ thành phố tới, hoàn toàn không biết lối để vào tận hang doi đó. Nhưng cũng may là vẫn còn sống...

Có bàn tay ai đó đặt lên trán Quý, rồi một tay của Quý được nhắc lên, anh nghe nhột ở nách. Một giọng nghe quen cất lên:

- Cả hai bên nách đều có dấu thâm tím, đúng là đã bị những con ma rùng hại rồi.

Một cú chọc mạnh vào nách Quý. Anh kêu rú lên rồi chợt tỉnh lại. Nhìn quanh, Quý nhận ra trước tiên là khuôn mặt khả ái của Thủy Tiên, cha mẹ cô và chú Y Kngon. Căn phòng Quý nằm đúng là phòng anh đã ngủ đêm trước khi đi rùng. À, đi rùng! Quý vùng dậy vừa kêu to:

- Cô... giùm! Cô...

Anh lại vật vã ngã xuống, người lại nóng bừng lên và giống như người bệnh nặng, mê sảng. Chú Y Kngon lo lắng:

- Tôi hơi lo một điều, nhưng chưa dám nói ra...

Cuối cùng ông cũng phải nói ra điều mà ông cho là cấm kỵ:

- Cậu ấy bị con ma rùng nó ám! Đó là cô gái tên Hơ Kleng.

Quý đang mê sảng, nhưng vừa nghe nhắc đến tên Hơ Kleng thì anh bật dậy thét to như người điên dại.

Chú Y Kngon kể tiếp:

- Từ hôm qua tôi vẫn giấu điều này: Khi cậu Quý đi tắm suối không về, tôi đã nghi và hỏi cha mẹ cô ấy thì họ thú nhận là Hơ Kleng đi lội suối và chết đuối cách đó hơn hai tháng. Sở dĩ họ không nói thiệt là vì theo tục lệ bản làng của họ, thì một khi có con gái bị chết trẻ, chết ở sông, suối tức là đã bị thuỷ thần, hà bà bắt hồn và hồn phách đó sẽ mãi mãi lang thang, đòi khát ở nơi đã bị chết, nếu không có người đến thế mạng. Cậu Quý này đã tới tắm suối một cách vô tình và đã gặp hồn ma của Hơ Kleng và bị cô ấy bắt đi. Ngay chiều hôm đó, thì Thuận từ Sài Gòn lên tới theo điện nhắn của cha mẹ anh. Thuận là người rất cực đoan, anh không bao giờ tin chuyện ma quỷ nhảm nhí, nên khi nghe kể chuyện, anh đã cực lực phản đối.

Anh bảo Thủy Tiên:

- Em giúp anh đưa ngay Quý vào bệnh viện.

Từ bệnh viện Ban Mê Thuột, Quý được chuyển về Sài Gòn. Suốt một tuần sau anh vẫn trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, miệng lúc nào cũng kêu gào tên cô gái rùng.

Cũng may, qua đến ngày thứ tám thì Quý đã có dấu hiệu hồi phục. Anh tỉnh táo hẳn khi nhận ra người vừa ngồi bên giường bệnh:

- Em vất vả vì anh quá, Thủy Tiên...

Cái xiết chặt tay của cô gái làm cho Quý cảm động, tự dung anh thấy gần gũi nhiều hơn với người mà anh chỉ mới gặp một lần hôm mới rời thành phố Tây Nguyên.

Chính Thủy Tiên cũng có cảm giác ấy, cô nhìn Quý như ngầm động viên: "hãy khỏi bệnh nhanh lên". Họ nhìn nhau như muốn nói điều gì đấy.

Cho đến nhiều tháng sau chằng hề nghe Quý nhắc gì đến tên cô gái rùng Hơ Kleng. Người vui nhất không phải là Quý mà chính là Thủy Tiên. Từ Ban Mê Thuột cô điện thoại xuống Sài Gòn dặn Quý:

- Anh đừng lên đây, chờ em xuống sẽ nói chuyện nhiều.

Trong thâm tâm Thủy Tiên cô chả bao giờ muốn Quý đặt chân lên nơi mà theo cô sẽ gọi nhớ chuyện không hay, nhất là chuyện Hồn ma rùng theo lời kể của chú Y Kngon. Dù không tin chuyện ma ám đó, nhưng sao trong lòng Thủy Tiên vẫn lo lo...

Niềm vui lớn nhất mà Thủy Tiên mang về Sài Gòn cho Quý là làm cho anh không thể nào tin được, anh phải trợn mắt hỏi lại:

- Em nói sao? Ba má đã... đồng ý cho anh... làm rể?

Ngã đầu vào vai Quý, Thủy Tiên ra điều kiện:

- Với một điều kiện: Anh không bao giờ được tơ tưởng đến những cô gái rùng.

- Đồng ý ngay!

- Và cả việc không bao giờ được bén mảng đến rùng...

- Nhưng...

Thủy Tiên vùng ra, nghiêm sắc mặt:

- Anh không chịu phải không?

Quý dịu giọng ngay:

- Thế thì xin tuân lệnh!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NHƯ HOA

Không thể gọi đây là ngôi chùa, mà đúng hơn là một cái am. Không có chánh điện, không có nhiều tượng phật, tượng La hán, cũng không có chuông lớn... Chỉ có một pho tượng Thích ca bằng gỗ được đẽo gọt từ một gốc cây già và một cái đôn gỗ dùng đặt tượng lên đó. Và cũng không có sư sãi nào khác ngoài người duy nhất vừa là trụ trì, vừa làm hết mọi việc trong am. Người ta quen gọi vị tu sĩ ấy là thầy Tịnh Tâm... Cũng không ai biết Tịnh Tâm từ đâu tới, chỉ biết rằng cái am này do chính thầy dựng lên bằng tre, lá và súc của thầy. Thầy ngày ngày tụng kinh gỗ mõ và sinh hoạt một mình. Mọi thứ bình thản trôi qua. Cho đến một hôm...

Có một nữ khách đi bộ từ miền núi lên tận am rồi rẽ vào am một cách tự nhiên, như người đã quen biết với chủ am từ lâu. Đó là một phụ nữ khá trẻ. Cô đội chiếc nón lá che khuất mặt, nhưng thân hình thon thả, dáng đi khoan thai cũng nói lên tuổi tác. Có lẽ khoảng trên dưới 25.

Nữ khách đứng quan sát khắp am một lúc khá lâu mà vẫn chưa thấy ai lên tiếng hỏi, có lẽ sư Tịnh Tâm đã đi ra ngoài. Khách đợi hơn nửa giờ và sau cùng người cô chờ đợi đã có mặt. Vừa từ bên ngoài bước vào, Tịnh Tâm đã kêu lên:

- Ô, kìa...

Nữ khách từ từ giở chiếc nón trên đầu ra, lộ hẳn một khuôn mặt thanh tú, nghiêm nghị. Cô lên tiếng ngay mà không cần nhìn lại:

- Sư còn nhớ kẻ trộn gian này sao?

Hai người quay lại, đối diện nhau. Trong khi cô gái bình tĩnh, thì trái lại Tịnh Tâm có vẻ bối rối. Ông vung về đẩy chiếc ghế tới, làm cho nó ngã ra đến hai lần.

Khách phải lên tiếng:

- Không có gì đâu, anh rể hut của tôi. Cứ bình tĩnh và nói xem chị Hai tôi ở đâu?

Giờ Tịnh Tâm mới trấn tĩnh lại, ông kéo ghế ngồi, hai tay chắp trước ngực, giọng từ tốn:

- Chuyện qua rồi, đó là nỗi đau lớn nhất của tôi, xin cô út đừng nhắc lại nữa.

Cô gái lớn tiếng hơn:

- Sao lại không nhắc? Một mạng sống của người con gái đã vì ông mà chết oan nghiệt, ông vẫn bình thản sao?

- Xin cô út...

Út Xuân đứng phắt dậy, giọng cương quyết:

- Ông đem xác chị tôi đi đâu, chôn ở chốn nào mà hôn phách không yên, cứ về phá phách cả nhà không ai được sống yên? Hôm nay ba tôi bảo tôi phải bắt ông chỉ mộ, để tôi cho bốc đem về nhà chôn trên đất riêng, có như thế chị hai Như Hoa mới an nghỉ được. Ông đi với tôi.

Tịnh Tâm vẫn nhẹ giọng:

- Đi đâu, cô út!

Út Xuân bước ra cửa đứng đợi:

- Đi ra mộ của chị Như Hoa!

Một thoáng suy tư, cuối cùng thầy Tịnh Tâm cũng đứng lên, bước ra cửa, vẫn giọng ôn tồn:

- Cô theo tôi. Tôi sẽ chỉ cho cô mộ của Như Hoa, nhưng còn chuyện di mộ thì tôi phản đối...

- Ông không có quyền! Ngay khi chị tôi chết, ông đã lén ăn cắp xác mang đi rồi nay còn cứng dầu...

Cô ngừng lại, có lẽ vì thấy mình đã hơi quá lời. Trong lúc Tịnh Tâm vẫn không hề thay đổi giọng điệu:

- Tôi đã bị nhà cô bức bách chia lìa với Như Hoa và cũng chính nhà cô đã giết chết cô ấy. Tôi đưa cô ấy lên đây cũng là vì chúng tôi không thể xa lìa nhau...

Út Xuân vượt lên đứng chống nạnh chặn đường bước của Tịnh Tâm, cô tỏ ra hung dữ bất thường:

- Ba tôi đánh chết chị Như Hoa cũng chỉ vì chị ấy mê đắm ông, làm bại hoại gia phong, làm nhục cả dòng họ. Tai ông, chính ông là...

Đang nói hăng, đến độ quá khích, bỗng dừng Út Xuân ngùng ngang. Người đang đứng thẳng, chợt ngã quy xuống đất. Tịnh Tâm muốn tránh không đụng đến cô, nhưng trước tình cảnh đó ông đành phải đưa tay đỡ cô lên. Một dòng máu ứa ra từ trong miệng cô gái. Gương mặt cô xanh xao một cách lạ thường... Hoảng quá, Tịnh Tâm gọi liền mấy tiếng:

- Cô út, cô có sao không? Cô út...

Út Xuân lại ói ra máu lần nữa và phải đưa tay vịn vào vai "kẻ thù" của mình. Tịnh Tâm vẫn độ lượng, ông đưa vật áo nâu của mình lau vội dòng máu, vừa nhẹ giọng hỏi:

- Cô nghe trong người thế nào? Hay để tôi dùi cô về am rồi gọi người cấp cứu...

Út Xuân xua tay:

- Không cần, để em ngồi nghỉ một chút thôi...

Giọng cô gái đã đổi khác, nhẹ hơn và thân thiện hơn.

Tịnh Tâm vui mừng:

- Cô uống chút nước cho khỏe. Nước này là nước suối, tôi lấy riêng để trong lọ và mỗi ngày đem cúng Như Hoa. Đây là nước tinh khiết, chỉ riêng Như Hoa uống thôi.

Út Xuân ngẩng nhìn Tịnh Tâm, chợt cô ôm mặt khóc rung rức, như một người vừa phạm tội lỗi, biết ăn năn. Hồi lâu cô nhìn bình nước từ tay người mà chỉ ít phút trước còn bị cô chửi mắng thậm tệ. Sau khi uống ngum nước có vẻ cô bình tâm hơn, dịu giọng:

- Cho em xin lỗi. Chỉ vì quá xúc động và cũng bởi hôm nay nhà em cũng bị như thế này...

Tịnh Tâm kinh hãi:

- Cô nói gì? Ai bị cái gì?

Út Xuân kể:

- Liên tục nhiều ngày qua, đêm nào hồn phách chị Hoa cũng về gọi cửa. Ba em tức giận, nên đã lớn tiếng chửi bới và rồi phải lanh hậu quả, cả nhà bị hộc máu mà không rõ nguyên do.

- Trời ơi!

Tịnh Tâm chỉ kêu trời rồi im lặng, mắt nhìn lên đỉnh núi. Út Xuân tiếp lời:

- Sự việc xảy ra quá đột ngột nên ba em và em bị sốc, nghĩ rằng chính anh làm cho chị Như Hoa mê muội, đến nỗi chết rồi mà còn về chống lại gia đình. Em lên đây hôm nay là để quyết tâm đem xác chị ấy về, nào ngờ...

Tịnh Tâm dùn Xuân đứng lên:

- Có lẽ cô Út về am nghỉ ngoi, đợi khỏe rồi tôi sẽ dẫn cô ra thăm mộ Như Hoa. Tôi cũng không cản, nếu cô thấy cần đem hài cốt của Hoa về...

Út Xuân vẫn hướng lên đỉnh núi:

- Không sao đâu, anh cho em lên trên đó thăm mộ.

Trước sự cương quyết của cô, thầy Tịnh Tâm phải dùn cô từng bước, đi theo con đường mòn. Đúng ở giữa đỉnh núi, trong một hốc đá to, có một ngôi mộ được xây bằng đá rất gọn gàng. Có một bia được đúc thẳng vào vách đá, ngoài dòng chữ ghi họ tên người chết, bên dưới là nhiều chữ chi chít giống như một áng văn bia. Út Xuân đọc thấy ngay tên chị của mình: "Nơi an nghỉ của Như Hoa chết vào một đêm mưa gió theo lương..." và bên dưới là từng dòng chữ rõ ràng, được đúc, khắc rất công phu: "... Nàng đã chết chỉ bởi yêu người không được gia đình chấp nhận. Người nàng yêu là một thầy giáo nghèo, không thân thế, sự nghiệp, chỉ có tấm lòng và con tim cháy bỏng. Nàng chết sau trận đòn roi quá nặng và còn bị trói vào cột ngoài trời mưa gió. Người cha có lẽ cũng không nhẫn tâm, ông thương con, nhưng vì quá thành kiến, quá khắt khe, nghĩ rằng phải mạnh tay để con gái từ bỏ mối tình riêng... Nào ngờ chính trận đòn roi đó đã vĩnh viễn đưa nàng đi mãi mãi về một nơi mà nàng không muốn đến..."

Út Xuân đọc rất chậm những dòng chữ trên bia. Đọc đến đâu cô khóc đến đó. Sau cùng cô gục xuống mộ và khóc ngất. Đợi cho con xúc cảm của Xuân lắng xuống, Tịnh Tâm mới đưa cho cô một nén nhang vừa mới đốt:

- Cô đốt cho chị một nén hương.

Út Xuân làm theo lời một cách ngoan ngoãn. Nhìn dòng khói tỏa ra, quyện theo gió bay ra bầu trời mênh mông, con xúc động lại càng làm cho cô khóc lớn hơn, cô không kiềm chế được đã bật thành tiếng:

- Chị Hoa ơi!

Tịnh Tâm cũng nhấp nhẹn đôi mắt, tay chấp trước ngực, lâm râm khấn:

- Như Hoa, Xuân đã biết hối, xin em hãy...

Bỗng, cất ngang không khí xú động của họ là một tiếng thét lớn từ phía sau:

- Đẹp mặt dữ a, con khốn kiếp!

Họ quay lại. Vợ chồng Phán Lưu đã xuất hiện từ lúc nào. Có lẽ họ đã chứng kiến nãy giờ...

Út Xuân chống chế:

- Con đốt cho chị Hai một nén hương. Mộ của chị ấy ở đây nè, ba má...

Phán Lưu vẫn như con hổ dữ, ông nhìn thẳng vào Tịnh Tâm, vừa gầm lên:

- Thằng khốn này khéo lời ngon tiếng ngọt, nên đứa nào cũng xiêu lòng trước nó. Mày đã hại con tao chết, giờ còn muốn...

Ông trùng mắt nhìn Út Xuân như muốn ăn tươi nuốt sống, rồi đưa tay về phía sau ra lệnh:

- Tụi bây bốc mộ đem về cho tao.

Có ba bốn lực điền vác cuốc đi theo, họ tuân lời ngay và tiến về phía ngôi mộ. Tịnh Tâm đưa tay ngăn lại liền bị chính Phán Lưu gạt ra, đẩy anh chui nhủi. Út Xuân kêu lên:

- Ba ơi, đừng làm vậy. Con nghĩ lại rồi...

Mặc cho lời cô, Phán Lưu vẫn giục mấy người lực điền hành động nhanh, như đã tính toán sẵn ở nhà. Chỉ trong phút chốc ngôi mộ đá do chính tay Tịnh Tâm tỉ mỉ xây đắp từng ngày, qua bao ngày tháng, đã bị bóc trần lên. Cuối cùng lộ ra một chiếc quan tài bằng gỗ nhẹ, chắc chắn.

Bà Phán bây giờ mới lên tiếng, giọng bà cay độc không thua gì chồng:

- Cột dây cẩn thận rồi khiêng xuống núi.

Tịnh Tâm giờ mới hoàn hồn, anh chồm dậy chụp lấy quan tài, rồi quay sang lạy lạy để vợ chồng Phán Lưu:

- Xin hai bác, con lạy, con van hai bác, hãy để cho Như Hoa được yên. Cô ấy không có tội tình gì mà phải bị giằng xéo thi thể như thế này. Con xin...

Nhưng Phán Lưu vẫn quát:

- Tránh ra!

Ông ta dữ dằn xô Tịnh Tâm ra lần nữa, và bất chợt bị xẩy chân té nhào người qua quan tài. Nắp quan tài bật ra!

Út Xuân là người kêu lên đầu tiên:

- Coi kìa!

Trong lòng quan tài chỉ có một chiếc sọ người và nay ở hai hốc mắt mọc ra hai cái hoa kỳ lạ, màu trắng như tuyết! Ngoài ra còn nguyên bộ quần áo rách nát của Như Hoa, đúng là bộ đồ nàng đã mặc đêm bị cha đánh và cột vào cột trước sân nhà. Còn thân thể thì chẳng còn mảnh nào...

Đột nhiên một cơn gió cực mạnh nổi lên. Mọi người lảo đảo suýt ngã xuống vực. Út Xuân đứng gần nến đã bám được vào Tịnh Tâm, trong lúc ông bà Phán và những lực điền đều té sóng soài trên đá...

Tịnh Tâm cũng bị té ngửa ra, nhưng chợt anh thấy vật gì đó rơi vào ngực mình. Đưa tay chụp lấy, thì ra đó là cái sọ của Như Hoa. Hai bông hoa vẫn còn nguyên vẹn. Lát sau gió hơi lặng, bọn người kia lóp ngóp bò

dậy và không còn nghĩ đến chuyện bốc mộ nữa, ông Phán ra lệnh mà giọng run run:

- Thôi, đi về....

Mọi người đã xuống núi từ lâu rồi, riêng Tịnh Tâm vẫn ngồi yên đó. Gió đã lặng hoàn toàn... Giây lâu anh quay lại và bắt gặp Út Xuân vẫn còn đứng nhìn anh không rời mắt.

Giọng cô nhẹ hàn đi:

- Anh hãy giữ chị ấy.

Nàng quay bước, Tịnh Tâm nghe có tiếng nấc...

Những lời đồn về câu chuyện hai đóa hoa trắng như tuyết nở trong mộ huyệt trên đỉnh núi đã lan ra khắp vùng.

Chính Tịnh Tâm cũng không hiểu nổi tại sao xác Như Hoa mới chôn hơn sáu tháng mà đã rã tan, chỉ còn lại bộ xương sọ? Nhưng anh không hé môi với ai điều đó. Với anh, hiện tượng đó là chuyện bình thường.

Nhiều năm sau người ta vẫn thấy anh lưu lại cái am lá và ngày ngày vẫn lên ngồi cạnh ngôi mộ, mà ở đó hai đóa hoa trắng không bao giờ tàn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐIỆU LUẬN VŨ CỦA OAN HỒN

Tiếng kèn trumpet trỗi lên cao ngất và rồi từ từ hạ xuống thấp đến gần như ngừng thở... Cả gian phòng rộng đang đầy kín những cắp nhảy và hòa theo âm thanh của tiếng kèn, mọi người như quyện chặt vào nhau, những bước chân lướt nhẹ trên sàn gạch bóng...

Buổi dạ vũ càng đi vào khuya lại càng "nóng" khi mà các nhạc công chơi có vẻ bốc hơn, điệu nghệ hơn... Còn những đôi nhảy thì càng như không muốn rời nhau ra, có lẽ họ sợ đêm sắp tàn, cuộc chơi sắp hết.

Đang nhảy, hai người ở gần cửa ra vào bỗng ngừng lại người nam trong hóa trang một hiệp sĩ Zorro nói khẽ với người bạn nhảy của mình:

- Em chờ chút, anh đi toilet.

Bị cut hưng khi nhảy phải ngừng ngay trong lúc bản nhạc đến hồi mê ly nhất nhưng người phụ nữ mang mặt nạ cô gái doi cũng đành phải chấp nhận. Cô vừa dựa lưng vào cửa để chờ, bỗng giật mình khi bàn tay phải của mình bị ai đó nắm chặt, kèm theo lời nói rất khẽ:

- Bà nhảy với tôi bài này, bà Cẩm Thạch nhé!

Không kịp phản ứng gì thì bạn nhảy đã chủ động dìu ra hành lang. Ngoài sân vườn cũng được mắc đèn màu sáng huyền ảo, có vài cặp cũng đang ôm nhau nhảy ở lối đi. Vô cùng thơ mộng.

Do là dạ vũ hóa trang, người nào cũng đeo mặt nạ nên không nhìn được mặt nhau, nhưng qua tiếp xúc bàn tay, bà Cẩm Thạch đoán người mời mình nhảy là phụ nữ, hoặc có thể là một thanh niên mảnh mai. Anh ta nhảy rất điệu nghệ, bước chân lá lướt, bay bướm như những vũ sư chuyên nghiệp. Vốn mê nhảy, nên sau vài mươi giây e dè với người bạn lạ, bà Cẩm Thạch bắt đầu thích thú nét nhảy của người lạ, bà đánh bạo lên tiếng:

- Anh có thể cho biết quý danh, hoặc nghề nghiệp?

- Bác sĩ. Còn tên thì xin... khất lại đến sau bản nhạc này.

Giọng nói hơi khàn đục và rất khó nghe, nhưng điều đó cũng không làm cho bà Cẩm Thạch bót tò mò:

- Anh không có bạn nhảy?

- Không. Tôi đi tìm bà.

Lúc này họ đã dìu nhau ra xa ngoài sân vườn, lẩn khuất vào hàng cây khá rậm. Tiếng kèn trumpet chỉ còn văng vẳng vọng ra. Bà Cẩm Thạch hoi ngai:

- Sao không trở vào phòng cho ấm?

Giọng người kia càng khàn đục hơn:

- Bà thiếu hơi ấm sao? Tôi nghĩ ngược lại, bà đã ấm quá nhiều, quá lâu rồi. Giờ đây bà cần một chút sương lạnh, để thẩm thía thế nào là những giây phút lạnh lẽo, cô đơn!

Trước giọng điệu hơi bất thường, bà Cẩm Thạch không còn đủ kiên nhẫn:

- Ông là ai vậy? Ông có ý gì?

Bấy giờ bà đã kéo chiếc mặt nạ người doi ra, để lộ gương mặt trang điểm rất kỹ, rất đậm son phấn để che đi sự già nua của một phụ nữ tuổi đời trên 60. Người kia vẫn để nguyên mặt nạ - một công chúa đẹp như hằng nga!

Và một giọng mỉa mai:

- Đúng là phú quý nó đẩy lùi được cái già đi. Bà trẻ hơn tuổi nhiều lắm.

Bà Cẩm Thạch không cần giũ lịch sự nữa:

- Ông là ai? Ông muốn gì?

Bà quay đi, định trở vô nhà. Nhưng bàn tay của người kia đã giữ bà lại thật chặt, giọng khàn đục càng đục hơn:

- Bà đi không dễ đâu! Đã hơn 40 năm rồi tôi đã để cho bà chạy thoát, nhưng bây giờ thì không.

Giọng nói kia lúc giận dữ lại nghe có âm của một phụ nữ. Bà Cẩm Thạch hoi run:

- Đây là... là...

Chiếc mặt nạ Hằng Nga trên mặt người nọ đột ngột rời ra, để lộ mọi sự gớm ghiếc. Chỉ nghe bà Cẩm Thạch thét lên rồi lao đảo xuống. Có lẽ phải đến hơn 10 phút, khi vừa mở mắt ra bà đã nghe một tiếng cười khàn đục, lạnh buốt từ khuôn mặt quỷ trước mặt:

- Chắc là bà không bao giờ gặp lại con người gớm ghiếc này, phải không bà chủ mỹ viện? Nhưng trái đất tròn mà, có chạy đi đâu thì cuối cùng cũng lại gặp nhau. Nào, bà hãy nhìn tôi đi, nhìn thật kỹ vào cái gương mặt do bà tạo nên. Bà nhớ chó, trước khi mặt tôi ra nông nỗi thế này nó có sắc diện không thua gì chiếc mặt nạ tôi vừa mang. Chính bà, qua bàn tay mụ Chín Đen đã dùng axít huỷ hoại nó đi. Bà nhớ cái đêm hôm đó chó, ở cạnh cây xăng Thiên Tân?

Bà Cẩm Thạch run như cây sấy, bà chỉ lắp bắp không thành câu:

- Tôi... tôi...

Người kia lại phá lên cười:

- Kể cũng an ủi được phần nào khi lần đầu tiên tôi chứng kiến cảnh bà run rẩy dưới chân nạn nhân của mình. Nào, bà hãy nói to lên câu: Tôi sợ lắm cô Cẩm Nhung ơi! Nếu có trả thù thì xin cô đừng dùng thứ mà tôi đã dùng với cô ngày xưa. Xin cô, lạy cô... nào, hãy nói đi chứ!

Có lẽ do quá sợ nên bà Cẩm Thạch nói theo như vẹt:

- Dạ, tôi xin cô, tôi không muốn chết vì axít. Tôi lạy cô.

Cẩm Nhung nhìn thẳng vào con người đang van lạy mình:

- Phải chi ngày xưa bà để cho tôi có cơ hội để van xin, biết đâu bà cũng sẽ động lòng và tha cho tôi, để gương mặt tôi đâu đến nỗi thảm như thế này. Bà có đồng ý như vậy không?

Bà Cẩm Thạch chỉ chờ có thể, bà mau mắn đáp:

- Đúng! Đúng như vậy, hồi ấy tôi cũng đâu có nỡ....

Cẩm Nhung quát to:

- Giả dối. Chính con mụ tạt axít vào tôi sau đó đã khai trước công an là nó bị bà mua chuộc bằng tiền và còn hăm dọa nó nếu không ra tay mạnh và chính xác thì sẽ không toàn thân với bà. Nói để thử lòng dạ của bà chơi, chứ tôi còn lạ gì con mụ vợ của tên Thúc và trong thiên hạ ai cũng đều biết là đầy mưu mô, xảo quyệt, tàn ác, ghen tuông và nhẫn tâm hơn cả hoạn thư. Ngày đó chỉ vì nghề nghiệp, vì miếng com manh áo nén tôi đi làm vú nữ, tôi chấp nhận cặp bồ với mấy tên thừa tiền của, dư ăn rứng mõ, chứ đâu có ý giật chồng của ai. Nhưng mà thôi, dù sao thì cặp với một người có vợ thì phải trả giá, nhưng cái giá quá đắt, quá độc địa, đến nỗi phải mang hận...

Nói xong, cô ta lấy mặt nạ hóa trang mang trở lại, rồi đột ngột bỏ đi, trước sự ngạc nhiên cao độ của bà Cẩm Thạch. Người phụ nữ đang nổi danh trên thương trường ở Mỹ, vừa trở lại Việt Nam và cũng đang nổi danh về sự giàu có và nhiều mục tiêu làm ăn không rõ ràng, trong vài phút vừa qua bà ta tưởng chừng như đang sa vào địa ngục, cận kề với cái chết bởi đòn thù sắp phải gánh chịu...

Nào ngờ, được thoát nạn một cách không ngờ, cho nên bà ta chưa kịp đứng dậy cho đến khi có ai đó lên tiếng phía sau lưng:

- Chị Cẩm, làm gì ngồi đây? Bệnh à?

Một phụ nữ khác chừng như là bạn thân của bà ta vừa bước tới, đưa tay đỡ bạn dậy.

- Coi bộ bệnh nặng đấy, để em dùi chị vô nhà. Thảo nào nãy giờ nhiều người chạy kiếm chị quá chừng...

Từ giờ phút đó bà Cẩm Thạch như người mất hồn, khi bà đeo mặt nạ hóa trang vào, lại đeo ngược, thành ra mặt nạ cô gái dơi như đang trợn tròn mắt nhìn lên trời:

Dò hỏi mất hai ngày, bà Cẩm Thạch mới biết được nơi Cẩm Nhung thường xuất hiện để làm nghề ăn xin kể từ khi bị tạt axít tàn phế. Nhưng khi đến noi, đợi suốt mấy buổi, thì có người nói rằng đã từ lâu Cẩm Nhung không còn tới đây nữa. Lại phải lần mò hỏi thăm nhiều nơi, để cuối cùng bà Cẩm Thạch biết được nơi cư ngụ của người bà đang cần tìm.

Một ngôi nhà lá nhỏ, xiêu veo, đúng hơn là một căn chòi rách, ở tận một xóm nghèo ngoại ô, nơi đó người ta quả quyết chính là nhà của cô vú nữ Cẩm Nhung ở.

Tuy nhiên, khi tới nơi thì bà Cẩm Thạch lại một phen thất vọng, bởi nhà vắng tanh, nhìn vào khe vách hở cũng chẳng thấy ai. Duy nhất một tấm ảnh chân dung của một cô gái đẹp theo kiểu cách đó ngót 50-60 năm, đang được dựng trên một chiếc bàn gỗ không còn đủ chân. Bà Cẩm Thạch nhìn ảnh với một tâm trạng khó tả, nửa tức, nửa xót xa. Con người đó, gương mặt đẹp như hoa khôi, ngày xưa chính bà đã quyết tâm hủy hoại bằng mọi giá:

- Bà tìm ai vậy?

Giật mình quay lại, bà Cẩm Thạch hơi lúng túng đáp lời một thanh niên đạp xích lô vừa dừng lại:

- Tôi... tôi tìm cô... cô Cẩm Nhung trong nhà...

Người đạp xích lô tỏ ra rành rẽ:

- Cô chết hồi năm nay rồi, còn đâu mà tìm!

Anh ta đạp xe đi sau khi trả lời, chỉ còn lại bà Cẩm Thạch với tâm trạng sơ hãi, sững sờ.

- Chết rồi? Vậy tại sao...

Không tự trả lời được thắc mắc trong lòng, bà Cẩm Thạch chợt rùng mình, nghe ón lạnh khắp xương sống. Có một tin tức loan truyền trong cộng đồng Việt kiều tại Mỹ ở một địa phương, làm nhiều người chú ý: Bà Cẩm Thạch, chủ một loạt những thẩm mỹ viện, chẳng hiểu lý do gì tự dung dùng mỹ phẩm pha chế sai công thức, để bôi lên mặt mình và lãnh hậu quả khôn lường. Toàn bộ khuôn mặt đã bị hủy hoại, trông chẳng khác quỷ dữ xoa!

Chẳng ai biết được nguyên nhân, duy chỉ có một người, đó là ông chồng của nạn nhân. Nhưng khổ nỗi, người đàn ông đó lại đang trong nửa điên nửa tỉnh. Lúc tỉnh thì ông ta chỉ khóc và ngay lập tức chuyển trở lại trạng thái điên räät nặng, một khi nếm được vị nước mắt của mình.

Có người tình cờ bắt gặp ông ta viết nguệch ngoạc dòng chữ lạ trên vỉa hè: Oan oan tương báo...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN AI DƯỚI MỘ

Bọn họ gồm bốn người: Hà, Hạnh, Tuyết và Hữu, nhân vật nam duy nhất trong nhóm.

Họ được lời mời của Thiện, bạn cùng khóa, lại là người có quê ở Thủ Dầu Một. Các bạn cứ đi xe đò về tới khỏi chợ Búng 200 mét, thấy cây dâu lớn đầu tiên thì dừng lại, xuống xe đứng đó đợi, mình sẽ ra đón, lúc 2 giờ chiều nhé.

Thiện là người đúng nguyên tắc, trọng giờ giấc và lời hẹn, nên bọn bốn người cố tranh thủ đi đúng giờ. Từ Sài Gòn lên cũng không xa lắm, vả lại đường quá quen thuộc, bởi họ thường cùng nhau đi vườn trái cây Lái Thiêu gần đó nhiều lần, nên lúc kém 10 phút 3 giờ thì cả bọn đã đến nơi. Hà là cô bạn vui tính nhất bọn, nói đùa:

- Nếu chút nữa mà ông Thiện cho bọn này leo cây thì bắt ông Hữu này bao cả bọn một chầu bánh bèo bì xứ Búng nhé!

Hạnh lên tiếng phản đối:

- Sao ông Thiện lỡ hẹn mà lại bắt Hữu phải gánh chịu?

Hà, Tuyết đều cười to:

- Coi người ta bệnh nhau kia!

Ai cũng biết Hạnh và Hữu yêu nhau, nên có dịp là họ trêu chọc. Chỉ có Hữu là xởi lởi:

- Được rồi, bao ăn cho bể bụng luôn, lúc gặp Thiện bắt đèn nó chờ lo gì!

Nhung họ không phải chờ lâu, Thiện đã xuất hiện như cái máy thời gian. Anh chàng cười thân thiện:

- Mình đoán các cậu thế nào cũng đúng giờ, nên đã chuẩn bị đủ thứ ở nhà rồi mới ra đây đón các bạn. Nào, bây giờ ta cuốc bộ một đoạn cho giãn gân nhé!

Hà kêu lên:

- Phải đi bộ với đôi giày mới cáu thế này sao?

Hữu trêu chọc lại:

- Hà tiểu thư nghe nói về quê Thiện nên đã sắm ngay đôi giày xịn, cung như cung trứng từ sáng đến giờ đó nghe!

Vừa đi bộ vừa giỡn như thế nên chỉ khoảng 15 phút sau cả bọn đã đến nhà Thiện, một ngôi nhà ngói xưa với chung quanh là vườn cây ăn trái khá rộng.

Bà mẹ của Thiện đã gần 70, chỉ có Thiện là con trai nên rất quý bạn bè của con, bởi vậy khi nhìn thấy một đám đông gồm đủ trai, gái về chơi, bà mừng lắm, cứ nắm lấy tay hết đứa này đến đứa kia vồn vã:

- Tui con về chơi má mừng lắm. Sao lâu nay không thấy đứa nào về hết? Đứa nào là thằng Hữu, má nghe thằng Thiện nhắc hoài?

- Dạ, con đây má. Nhưng hình như thằng Thiện còn nhắc ai khác nhiều hơn, chớ đâu phải con?

Tuyết đã chủ động nắm tay Hà kéo tới trước mặt bà mẹ.

- Đây mới là người phải ra mắt má. Làm lễ đi tân nương!

Hà thận đỏ mặt, khác xa với sự lém lỉnh lúc nãy. Được dịp cả bọn còn trêu dữ hơn:

- Con đâu tương lai của má đó! Coi, con nhỏ không biết lễ phép gì hết sao chưa ra mắt mẹ chồng?

Thiện cũng phát quýnh:

- Má, đây là....

Cũng may là bà già rất tâm lý:

- Tui con làm quá con gái cưng của má ngượng. Được rồi, con đâu của má đâu? Lại đây má coi nào.

Bà nắm tay Hà kéo lại bộ ván gỗ gần đó, ngồi xuống, bà kéo Hà ngồi cùng:

- Con đừng ngại, tui nó chọc làm con run, nhưng má còn run hơn, bởi lâu nay má chờ hoài mà có nghe thằng Thiện nói gì đến chuyện vợ con đâu...

Thật sự tự dung trong lòng Hà rộn lên cảm xúc lạ thường. Đời con gái mấy ai không rung động trước tình huống này... Nhất là từ lâu nay tình yêu mà cô và Thiện dành cho nhau chỉ giữ riêng cho hai người, chưa dám công khai với ai trong gia đình hai bên.

Hữu phá tan bầu không khí:

- Tối nay ta bắt hai cô cậu làm lễ ra mắt cho ra trò đấy nhé!

Tiếng cười rộn rã trong gian nhà rộng mà bấy lâu nay vốn dĩ âm thầm, lặng lẽ, người vui nhất có lẽ là bà mẹ già, bởi vậy bà Tám hối con:

- Thiện, con biểu đứa nào đó lo dọn cơm ngay, chắc tui nó đói lắm rồi. Nấu thêm nồi cháo gà nữa.

- Dạ, xong rồi má.

Bà Tám mắng yêu con trai:

- Tao biết là mày đã lo từ hồi giữa trưa tận. Chính nó làm cá, làm gà, đặc biệt là món cá lóc hấp, nó nói là các con thích lắm.

Hạnh nói to:

- Đó là sở thích của chỉ một người thôi má ơi, đó là con đâu tương lai của má đó!

- Ủa, té ra con thích ăn cá hấp?

Hà ngượng nghịu thấy mà tội:

- Dạ, con... Con thích...

Thiện cíu bồ:

- Hà khoái cá lóc hấp nên con có húa, lúc nào về đây con sẽ đai món đó. Nào, bây giờ mình xuống ăn kéo nguội hết.

Cả bọn kéo xuống nhà sau, Tuyết đi gần Hà trêu chọc:

- Còn bị chọc nữa, cho chừa!

Tuổi sôi nổi, đứa đó, quên đó, rồi chuyển sang đề tài khác. Suốt bữa ăn họ cười nói, chọc ghẹo nhau đủ thứ chuyện. Thấy vui với cảnh đó, bà Tám dặn Thiện:

- Con nhớ tối nay cho bạn con ăn thêm món gì đó cho ngon, má đã dành sẵn hơn 10 con gà cho tụi con tha hồ mà nấu nướng. Trái cây thì đầy vườn, muốn ăn gì cứ hái, đứa nào không leo cây được thì bắt thằng Thiện nó leo hái cho ăn.

Trăng bắt đầu lèn sau rặng tre. Hữu là người hăng hái nhất:

- Chờ chút nữa cho trăng sáng, mình nấu cháo gà bày ra gốc nhẵn vừa ăn vừa thi kể chuyện, ai thua phải uống!

Mấy cô gái phản đối:

- Ai dám uống ba thứ cay xè đó mà đố!

- Uống rượu không được thì ăn. Hết ai thua thì một là uống một ly, hai là phải ăn một chén cháo!

Qua phân công của Thiện đi bắt gà, Hữu chuẩn bị bếp dã chiến dưới gốc nhẵn, còn ba cô gái thì lo làm gà, nấu cháo và dọn ăn. Vào khoảng gần 10 giờ đêm thì mọi thứ cơ bản đã xong. Hà được cử đi mòi mẹ chồng, nhưng lát sau cô trở ra cho biết bà Tám mệt nên không thức khuya được, có nhẫn là cả bọn cứ vui chơi thoải mái, nhưng đừng uống nhiều rượu.

Trong lúc chờ cháo sôi, Hữu gợi ý:

- Hôm nay mình thi kể chuyện tiểu lâm, mấy bà dám tham gia không?

Hạnh và Tuyết xua tay quyết liệt:

- Thôi đi cha, ghê thay mô! Kể chuyện vui thôi!

- Thị chuyện vui mang chất tiểu lâm, có như thế mới lý thú chớ! Chỉ có điều là cấm "Tiểu lâm nặng".

Hà cũng lắc đầu:

- Ai mà cản được mấy ông quá đà, thôi đổi đề tài đi!

Chợt Thiện đưa ý kiến:

- Mình có chuyện này, đố ai làm được thì được cả bọn gọi bằng anh, bằng chị. Chỉ tiếc là...

Anh hoi do dự. Hữu chen vào:

- Còn điều kiện gì nữa?

Thiện nhìn ba bạn gái, ái ngại:

- Phải có thêm vài nam nữa thì vui hơn. Nữ e rằng hơi khó.

- Sao lại khó, bộ mấy ông chê bọn này hả, phân biệt đối xử hả?

Đó là phản ứng của Hạnh. Thiện phải nói rõ:

- Đây là cuộc đánh cược đòi hỏi phải có thần kinh thép và cả sức lực nữa, đó phải là nam giới, chứ nữ thì e không xong. Ở đây chỉ có mỗi mình với Hữu, nên không hứng thú lắm, nhất là sợ Hữu không đủ can đảm... Chưa biết nội dung thi ra sao, nhưng bị chê, nên Hữu sung lên:

- Có hai người cũng chơi, để mấy cô làm trọng tài!

Thiện hơi ngập ngừng, nhưng rồi cuối cùng cũng nói về cuộc chơi:

- Cách chỗ mình ngồi khoảng 500 mét là nghĩa địa của làng, nơi đó có nhiều mồ mả, đặc biệt là ngôi mộ bằng đá đỗ lâu đời, được tiếng là có nhiều chuyện bí ẩn, thiên hạ đồn rằng: Đêm đêm thường có ánh sáng lập lòe từ mộ bốc lên, kể cả những tiếng kêu, rú lợ lùng cũng từ phía đó... Ở xứ này từ lâu có lệ đố nếu ai có can đảm vào nửa đêm đến đó rồi quay trở về sẽ được thưởng lớn. Đêm nay mình vừa ra thách đố lại cũng sẵn sàng tham gia nếu không có ai nhập cuộc.

Các cô vừa nghe xong đã thè lưỡi, kêu lên:

- Thôi, ghê lắm, đừng chơi đại!

Nhưng Hữu thì lại khác, anh chàng bình tĩnh lên tiếng:

- Mình thích cuộc chơi cảm giác mạnh như thế này. Mình nhận lời!

Tuyết là người ngăn đầu tiên:

- Không, anh Hữu đừng có điên lên.

Nhưng Hữu đã trấn tĩnh người yêu:

- Có gì đâu mà sợ, như đi dạo ấy mà.

Không cần nghe về giải thưởng nếu thắng cuộc. Hữu đã đứng lên hăng hái:

- Được, cho mình mượn con dao phay và cây đèn pin, mình sẽ đi ngay ra đó.

Mặc cho Tuyết cố ngăn lại, Hữu vẫn băng mình vào trong đêm tối. Chỉ năm phút sau, anh đã ra tới khu đất hoang, có nhiều mồ mả. Trong lúc anh còn soi đèn tìm đúng ngôi mộ mà Thiện nói thì đột nhiên một luồng ánh sáng xanh từ ngôi mộ đá bay vọt lên.

Hữu che mắt lại để tránh luồng sáng, khi mở ra anh giật mình kêu lên:

- Cô là ai?

Trước mặt anh, một cô gái mặc y phục toàn trắng, đang đứng dựa người vào mộ bia, mái tóc xõa dài xuống tận lưng đang bay bay theo chiều gió thổi ngược từ sau tới. Nhìn Hữu một lượt rồi cô nàng mới lên tiếng giọng nhỏ nhưng rõ ràng:

- Là chủ ngôi mộ này!

Vốn là người dạn dĩ nhất bọn, tánh lại hay ngang tàng, liều mạng, vậy mà sau khi nghe cô gái nói Hữu vẫn còn chưa tin hẳn anh hỏi lại:

- Cô muốn đứa tôi?

Không đáp, cô ta bước thẳng tới trước mặt Hữu và bất thần lao thẳng vào người anh! Hữu không kịp tránh, nhưng lạ quá khi người cô ta chạm vào Hữu thì anh không hề có cảm giác gì, mà chỉ nghe như có luồng gió thoáng qua.

Còn đang ngơ ngác thì Hữu nghe có tiếng cất lên từ sau lưng:

- Anh tin tôi là người cõi âm chưa?

Hữu quay lại thì thấy chính cô nàng đứng cách mình vài bước chân. Lần này giọng nàng gay gắt hơn:

- Anh hăng hái quá mức để bị người ta lợi dụng rồi!

Hữu cau mày:

- Lợi dụng việc gì? Ai lợi dụng?

- Anh bạn thân thiết của anh chớ còn ai.

- Bạn thân của tôi thì hiện ở đây cũng có vài người...

- Thiện!

- Cô quên là Thiện mời chúng tôi về đây. Anh ta là chủ nhà tốt bụng nữa.

Đột nhiên nàng phá lên cười. Tiếng cười như xé màn đêm bay xa theo gió. Rồi chợt chùng xuống:

- Các anh chỉ mới quen thằng Thiện đó vài năm nay thôi, khi anh ta lên học ở thành phố. Chờ thời gian anh ta còn ở chốn quê này có biết anh ta ra sao không?

Câu hỏi cô nàng khiến Hữu lúng túng:

- Đúng là chúng tôi chỉ mới quen Thiện ở thành phố. Nhưng anh ấy tốt bụng, được lòng mọi người...

Cô nàng cười gần:

- Đặc biệt là tốt bụng với các người đẹp.

Một cách vô tình Hữu nói:

- Đúng như vậy! Hôm nay về đây còn có người yêu của Thiện nữa. Cô ấy yêu Thiện, họ có thể làm đám cưới một ngày gần đây nữa.

- Tôi đang chờ cái đám cưới ấy đây và chờ anh ta nữa! Đồ mặt dày, đồ bội bạc!

Những lời này cô nàng nói vừa nghiến răng, khiến cho Hữu ngạc nhiên:

- Cô... cô là gì của Thiện?

Nàng chỉ vào bia mộ:

- Anh nhìn xem tôi là gì của anh ta?

Lúc này Hữu mới để ý. Anh đọc được mấy dòng chữ:

- Chi Lan, người vợ hiền của tôi, Ngọc Thiện.

Hữu kêu lên:

- Thằng Thiện bạn tôi!

- Làng này chỉ có một người tên Ngọc Thiện mà thôi. Là anh ta đó!

Hữu lẩm bẩm:

- Có lẽ nào...

Nàng nói chậm để Hữu nghe rõ:

- Tôi là người được anh ta yêu hơn năm năm, cho đến khi tôi báo tin là có thai thì anh ta hốt hoảng xúi tôi đi phá cái thai. Tôi quyết liệt từ chối và buộc anh ta phải làm đám cưới. Chẳng còn cách nào khác, nên anh ta chấp nhận. Đám cưới được tổ chức rình rang, nhưng ngay trong đêm động phòng thì anh ta đã hạ thủ: Cho tôi uống một ly nước có chứa chất hủy thai. Tôi uống xong bị thuốc hành, bị băng huyết và chết khi chưa kịp chuyển đến bệnh viện! Để che miệng thế gian, anh ta lập mộ đàng hoàng, nhưng từ ngày tôi chết, anh ta bỏ đi biệt ở Sài Gòn. Gần đây mỗi lần về nghe người ở đây đồn là oan hồn tôi thường hiện về, anh ta sẽ bị báo thù, cho nên vừa rồi anh ta đi nhờ một tay thầy bùa yểm bùa phép vô con dao phay mà anh đang cầm trên tay. Thâm ý của anh ta khi đưa ra lời thách đố khi nãy là muốn mượn tay anh trừ khử tôi, để anh ta rãnh nợ mà cưới vợ mới! Dẫu anh ta thừa biết là khi anh thực hiện việc này anh có thể bị vong mạng!

Hữu tái mặt đưa con dao lên xem. Quả nhiên trên bảng dao có viết những chữ màu đỏ ngoằn ngoèo không thể đọc được, theo kiểu bùa chú mà Hữu từng thấy qua. Giọng anh hơi run:

- Có... có chuyện này sao?

Cô gái buông một tiếng thở dài:

- Lòng dạ đàn ông là thế đó! Tôi đã cho anh ta cả cuộc đời con gái, vậy mà kết cuộc như bây giờ đây...

Nàng bước thẳng tới phân mộ, nói với Hữu:

- Tôi thừa sức báo thù hắn ta và thừa sức để hại anh, nhưng tôi nghĩ lại, thà cứ để hắn ta tiếp tục thủ đoạn của hắn. Vậy anh cứ cầm con dao xuống đầu mộ đi, tôi sẽ vĩnh viễn biến mất!

Hữu bất nhẫn, anh ném con dao xuống dòng sông gần đó, nói như lời thề:

- Tôi không bao giờ làm chuyện vô đạo đức này!

Anh quay bước đi nhanh trở vào nhà. Thiện và các bạn đang đợi bên nồi cháo gà. Vừa thấy anh về Tuyết đã chạy tới, giọng lo lắng:

- Em lo quá...

Riêng Thiện thì quan tâm đặc biệt hơn, anh ta bước tới gần hỏi khẽ:

- Làm đúng như vậy chớ?

Hữu nhìn thẳng vào mắt anh ta, gần giọng:

- Cô Chi Lan hỏi thăm mày!

Thiện đang tươi rói, chợt sa sầm mặt, rồi run cả người. Hà kêu lên:

- Anh Thiện! Sao vậy?

Hữu vẫn đứng dung quay đi trong khi Thiện lảo đảo gần ngã xuống đất.

- Đưa nó rời đây ngay đi, sắp có chuyện đó!

Chẳng ai hiểu gì, chỉ biết đưa mắt nhìn nhau và chờ câu nói tiếp của Hữu...

Thiện đã bỏ nhà đi Sài Gòn ngay sáng hôm sau. Hữu kể hết mọi chuyện cho bà mẹ của Thiện nghe, bà rầy la Thiện một trận dữ dội, rồi đích thân bà sắm lễ vật đem ra mộ của Chi Lan cúng vái rất trọng thể. Bà xin linh hồn của cô con đâu tha cho con trai bà.

Phản Thiện thì có lẽ đã biết sợ, biết lỗi, nên từ đó anh lánh xa Hà luôn, không hề tính chuyện cưới xin gì nữa.

Có lẽ oan hồn cũng biết thứ tha, nên từ ấy không ai thấy những hiện tượng lạ quanh ngôi mộ của Chi Lan nữa. Ngày ngày bà mẹ chồng đều ra đốt nhang, ngồi trước mộ nàng dâu mà khóc và van vái cho cô siêu thoát.

Những bạn bè của Thiện dần dần biết chuyện, họ thành tâm đi theo Hữu Thỉnh thoảng về đốt nhang cho Chi Lan. Trong số này có cả Hà.

Chẳng hề thấy hồn ma làm hại gì Hà cả.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

SUỐI MÁU

Người thứ nhất bước xuống xe và bước thẳng về con đường mòn dẫn xuống suối. Đó là một nam nhân bận trang phục màu xám sang trọng, đầu đội mũ phớt kiểu Châu Âu. Đặc biệt trên môi ông ta có ngậm chiếc tẩu thuốc đắt tiền đang phì phè khói.

Người thứ hai cũng là nam nhân. Nhưng cách ăn mặc thì khác hẳn. Ông ta bận bộ y phục đặc trưng của người dân tộc thiểu số, với khố và áo bằng thổ cẩm, miệng cũng ngậm tẩu thuốc, nhưng là loại tẩu bằng thân tre dài hơn hai tấc. Loại tẩu thuốc của hầu hết người dân tộc vùng rừng núi hay dùng.

Người thứ ba là một nữ nhân. Đúng hơn đó là một cô gái rất đẹp, mặc chiếc váy màu trắng tinh khiết, nổi bật giữa cây xanh đất đỏ vùng Tây nguyên này.

Cả ba người cùng đi về một hướng, trước sau và chỉ thoáng chốc đã không còn thấy bóng. Bỏ lại sau lưng chiếc xe hơi bóng lộn. Người chứng kiến từ đầu sự việc là một cậu trai mười bảy tuổi tên gọi là A Miên.

Cậu mê mẫn ngắm nhìn những người sang trọng kia, đặc biệt là với cô gái đi sau cùng. Đã từ lâu lầm rồi, A Miên chưa hề thấy người con gái thị thành nào đẹp như thế tới đây, nên mê mìn mà quên cả giờ cá vừa bắt được dưới suối, đang nhảy ra khỏi giỏ, biến vào bụi rậm!

Chợt Miên kêu khẽ:

- Cô ấy đánh rơi chiếc khăn tay!

Anh chàng thiếu niên tốt bụng vội quên giỏ cá, chạy tới nhặt chiếc khăn lên nhìn ngắm, lạ lẫm...

Chiếc khăn tay màu hồng nhạt thơm lừng mùi nước hoa khiến A Miên phải buột miệng:

- Thom quá!

Trên một góc khăn có thêu hình đáo lan rừng và một con bướm, cả hai đều cùng một màu tím nhạt, cùng hai chữ L Đ lồng vào nhau, mềm mại, xinh xắn.

Đinh chạy theo trả lại cho cô gái, nhưng vừa bước được hai bước thì tự dung A Miên khụng lại. Hương thơm dịu từ chiếc khăn đang làm cho anh chàng chùng bước, lưỡng lự... Cuối cùng thay vì đem trả, Miên lại đút chiếc khăn vào túi áo rồi quay lại chỗ giỏ cá. Hai con cá vừa bắt được đã xổng mất, nhưng chưa kịp tìm thì A Miên đã giật mình khi nhìn lại không còn thấy chiếc xe hơi đâu nữa.

- Mới đây mà?

Lúc nãy A Miên đã quan sát kỹ, chính người đàn ông mặc áo phục màu xám lái xe, hai người kia ngồi, kẻ trước người sau, ngoài ra không còn ai, vậy ai lái xe đi chỉ trong nháy mắt?

Nhin xuống phía trước, nơi dẫn xuống vực sâu mà đã đôi lần A Miên nghe kể chuyện có vài chiếc xe đã tuột thẳng lao xuống đó. Anh chàng còn đang ngẩn ngơ thì bỗng nghe một tiếng rầm vang lên từ phía vực!

- Chiếc xe rơi xuống vực!

Bỏ chiếc giỏ nằm lăn lóc đó, A Miên cắm đầu chạy về nhà. Vừa tới trước hàng rào cổng, cậu ta đã kêu to:

- Tai nạn ba ơi!

Ông A Mạn đang làm cỏ sau vườn, nghe kêu thì ngẩng lên hỏi:

- Gì mà như ma đuổi vậy?

A Miên lắp bắp:

- Xe rơi xuống vực!

Ông Mạn vừa rồi cũng đã nghe tiếng rầm vang lên nên không ngạc nhiên lắm!

- Có ai việc gì không?

A Miên đem mọi chuyện thuật lại và kết luận:

- Cũng may cả ba người trong xe vừa rời khỏi xe đi về phía suối Máu.

- Rồi họ đã biết xe bị tuột xuống vực chưa?

A Miên lắc đầu:

- Lúc con chạy về đây thì chưa thấy họ trở lên. Có cả một cô gái nữa.

Nghe con kể không đầu đuôi thì ông Mạn lắc đầu:

- Cái thẳng, vẫn cái kiểu kể chuyện tào lao. Đang nói chuyện chiếc xe chưa xong, lại cô gái nào đó nữa...

A Miên, chợt thọc tay vào túi rồi lôi ra chiếc khăn tay thơm phức. Vừa trông thấy, bỗng ông Mạn nhào tới chụp lấy xem ngay.

- Cái... cái này... ở đâu con có?

Miên định giấu, nhưng vốn tính thật thà, nên cậu ta đành nói ra:

- Con nhặt được của một người.

- Của ai?

- Của cô gái đi trên chiếc xe vừa rơi xuống vực.

Vừa rồi khi nghe con trai thuật chuyện có mấy người kinh đi trên xe đi về phía suối, ông Mạn chưa kịp hỏi, giờ ông hỏi kỹ hơn:

- Họ là ai?

Miên đáp:

- Con cũng không biết. Lúc vừa ở suối lên thì con thấy có một người đàn ông bận áo phục, đầu đội mũ phớt, ngâm ống điếu kiểu Tây, một người dân tộc và một cô gái mặc váy đầm trắng. Cô ấy là chủ nhân chiếc khăn tay này.

Bỗng dung Miên thấy cha mình run rẩy, làm rơi chiếc rựa chặt cây trên tay xuống đất:

- Cha bị sao vậy?

Sắc mặt ông Mạn biến đổi xanh dờn. Ông nói mà như nói với ai đó trong cõi vô hình:

- Không lẽ... họ về sao? Cả Hậu, già làng B'Râu và Tuyết Lan nữa? Họ đó sao?

A Miên phải chụp tay cha, hỏi lại:

- Cha nói ai vậy?

Ông Mạn giờ mới bừng tỉnh, ông vẫn lảm nhảm:

- Nếu thật là họ thì... trời ơi!

Rồi bất thắn ông vùt chạy ra cửa trước, nhắm hướng suối Máu mà lao tới. A Miên không hiểu chuyện gì cung túc tốc chạy theo. Hai cha con kẻ trước người sau theo con đường cũ lúc nãy mà A Miên đã đi, chạy thật nhanh. Chỉ chưa đầy mười phút sau thì hai cha con tới bên dòng suối, nước đang chảy xiết, bốn bề im ắng, không một bóng người.

Đang còn nhìn quanh, bỗng A Miên reo lên:

- Có vật gì của ai kia cha!

Trước mặt họ, cách chừng chục bước chân, có một bộ áo váy trắng, một đôi giày Tây cao gót cung màu trắng, nǎm phoi trên cổ.

Lần này thì ông Mạn gào lên:

- Tuyết Lan!

Trên ngực chiếc váy có cài một đóa lan màu tím, mà nếu ai sành về lan ắt biết đó là lan Hồ Điệp. Hình như đây là một biểu tượng mà chỉ có ông Mạn mới biết. Cho nên, gần như ông đã khẳng định:

- Chính là nàng ấy! Tuyết Lan ơi, em ở đâu?

Ông Mạn gọi thật to, khiến tiếng ông vang vọng cả một vùng, trôi theo dòng suối nước đang cuộn cuộn chảy. Một lần... Hai lần... và đến cả chục lần như vậy, ông Mạn vẫn gọi đúng cái tên Tuyết Lan! Nhưng đáp lại lời ông chỉ có tiếng gió rùng và âm thanh róc rách của nước suối chảy.

Thấy cha mình càng lúc càng bị kích động, A Miên phải gọi giật ngược:

- Cha! Đâu có ai mà cha gọi hoài vậy?

Bấy giờ ông Mạn mới ngừng gọi, cầm chặt chiếc váy trong tay, ông thảng thốt:

- Nàng về đây rồi sao lại biến đi đâu! Dòng suối ư... lại dòng suối này ư?

Lúc ấy Miên lại phát hiện thêm chiếc mũ phớt và đôi giày nam hai màu nâu và trắng, liền gọi cha:

- Còn cái này nữa đây, cha!

Ông Mạn nhìn thấy là nhận ra ngay:

- Của thằng ấy. Thằng Hậu đây mà!

Miên nhớ lại, lúc nãy nó thấy mấy người trên xe hơi mặc những quần áo này. Nó hiểu ra:

- Ba đang nói tới mấy người lúc nãy!

Quay sang chụp tay con, ông Mạn hỏi dồn:

- Họ đâu rồi?

A Miên lắc đầu:

- Con đâu biết, có thể họ xuống suối tắm...

Bỗng ông Mạn ôm đầu gục xuống, giọng ông thê lương đến lạ lùng:

- Họ đã tắm suối gần chục năm rồi mà đâu có lên!

Miên chẳng hiểu, hỏi lại:

- Cha nói ai?

Ông Mạn khóc nức nở, vai run lên từng hồi. Bỗng một cơn gió mạnh bất ngờ thổi xoáy ngay chỗ cha con ông đang đứng. Miên phải bám lấy cha mới giữ cho cả hai không bị cơn lốc xoáy xô đi. Nhưng những quần áo ông Mạn cầm trên tay và mấy món còn nằm trên cổ đã theo gió bay tung theo gió, lùa ra giữa dòng suối!

Ông Mạn hốt hoảng bất kể hiểm nguy, đã vùng tay ra khỏi con, lao về phía trước. A Miên bàng bản năng tự nhiên, chụp lấy áo cha, kéo lại nên giữ không để ông lao xuống suối. Mà cú lao đó đồng nghĩa với sự tự sát, bởi bên dưới là những tảng đá nhô lên chẳng khác gì cái bẫy giết người.

Kéo cha mình ra bờ suối, Miên trấn an:

- Có thể họ đã trở lên rồi.

Nhưng ông Mạn hầu như không còn nghe con trai nói. Ông cứ nhìn ra giữa suối rồi lẩm bẩm:

- Tuyết Lan, em nhẫn tâm với anh quá...!

Chợt có tiếng ai đó phía sau lưng hai cha con:

- Ông Mạn ơi, nhà có khách tìm!

Quay lại thấy Liêng Lây, người hàng xóm, Miên hỏi:

- Khách nào vậy?

- Không biết. Có ba người khách sang trọng lắm. Họ đứng chờ nãy giờ. Về nhanh lên đi, hình như trong số họ có một cô gái đang bị té sông, đang mê man bất tỉnh.

Nghe đến đó tự nhiên ông Mạn vùt đứng lên, hỏi dồn:

- Họ còn ở đó không?

Không đợi đáp, ông ta chạy trước, A Miên theo sau hỏi Liêng Lây:

- Họ có nói tìm cha tui về chuyện gì không?

Liêng Lây lắc đầu:

- Tui hổng biết. Có một người B'Râu cùng đi, hình như biết cha Mạn của mày là thầy lang, họ muốn chữa trị cho người bệnh sao đó.

Lúc họ về tới noi thì chẳng có người khách nào.

Liêng Lây quả quyết:

- Mới rồi họ còn đứng đây. Họ có ba người, hai người đàn ông khiêng một cô gái mình mẩy ướt sũng nước.

Chợt nhìn thấy chiếc váy trắng và đôi giày cao gót, Miên kêu lên:

- Cái này mới hồi nãy đây...

Ông Mạn ngồi sụp xuống ngay ngạch cửa, ông đã hiểu, nên bảo Liêng Lây:

- Anh không phải nói gì về họ nữa, tôi biết họ rồi. Họ không còn ở đây nữa...
A Miên cố hỏi, nhưng cha vẫn im thin thít. Khi Liêng Lây về rồi ông mới bảo con trai:
 - Con ở nhà, đừng đi theo cha. Để cha làm cho xong việc này đã...
- Ông bảo thêm A Miên:
 - Con đem cái áo, đôi giày này cất vào chỗ cha cất các giấy tờ, cả chiếc khăn tay nữa, đừng giữ trong mình.
- Nói xong ông đi nhanh ra ngoài. A Miên không dám đi theo, nhưng rất lo lắng, đứng ngồi không yên. Nghe lời cha, Miên đem cất các đồ vật. Nhưng khi cậu cầm đưa tới chỗ cất giữ thì đột nhiên tất cả biến mất! Duy chỉ có chiếc khăn tay thì còn lại, Miên sợ nó biến mất nên vội nhét vào túi áo. Điều làm cho cậu ngạc nhiên là hương thơm phát ra nhiều hơn, hình như không phải từ chiếc khăn tay. Miên có cảm giác như cô gái chủ nhân chiếc khăn tay đang hiện diện trong nhà, bởi hương thơm nức mũi ấy chỉ có thể phát ra từ chính thân thể cô ta?
- A Miên nhìn quanh và bỗng dung rùng mình. Một cảm giác sợ hãi đang lan dần trong đầu của Miên. Và cũng lúc này anh nhớ những lời cha khi nhắc tới người nào đó tên là Tuyết Lan. Tuyết Lan là ai? Bỗng dung Miên chợt hiểu, kêu lên:
 - Dòng suối máu!
- Một lần nữa Miên đuổi theo cha.
A Miên đi dọc theo bờ suối một đoạn dài mà vẫn không thấy bóng dáng của cha nên lo lắng vô cùng. Lúc đi ngược trở lại, về hướng chỗ vực sâu, nơi chiếc xe rơi lúc nãy, thì phát hiện hương thơm càng lúc càng gần.
Cuối cùng Miên lần xuống những bậc đá nhấp nhô, leo xuống vực sâu, nơi đã từ lâu Miên chưa một lần đặt chân tới.
Trời chiều dần...
Bất chợt Miên nhìn thấy một bóng người đang ngồi phục trước một mỏ đất giữa hai phiến đá to. Bước tới gần thì Miên hốt hoảng kêu lên:
 - Cha!
- Ông A Mạn hầu như không hay biết khi Miên bước tới gần. Ông vẫn ngồi bất động.
 - Cha!
- A Miên lay vai cha thì càng kinh hãi khi phát hiện ông đã ngất đi.
 - Cha!
- Ôm chầm lấy cha, nhận ra người còn nóng, nghe vẫn còn nhịp nhẹ, Miên định công cha lên lưng chạy về nhà.
Nhưng vừa khi ấy anh nhận ra chiếc váy trắng và đôi giày cao gót đang nằm trước mỏ đất giống như ngôi mộ. Thì ra hương thơm phát ra từ chỗ này.
Miên ngẩn người một lúc, nếu không phải xác cha trên vai thì chắc anh đã còn đứng đó thêm một lúc nữa. Cõng cha về tới nhà thì ông tỉnh lại. Câu đầu tiên ông thốt lên là hỏi:
 - Con thấy gì ở chỗ ấy?
 - Chỗ ngôi mộ?
 - Có phải chỗ nấm đất vừa rồi?
- Ông Mạn thở dài:
 - Là cô Tuyết Lan và hai người đàn ông?
- Ông Mạn gật đầu, giọng buồn bã:
 - Cả ba người họ ở trong đó. Mà đáng lý ra chính ta phải chôn họ tử tế, mỗi người một mộ mới phải...
- Biết con không hiểu, ông tiếp tục kể:
 - Ba người mà con nhìn thấy đi chung xe sáng nay chính là ba người nằm trong ngôi mộ đó!
- Miên giật nảy người:
 - Họ là... hôn ma?
- Ông Mạn gật đầu:
 - Nhũng oan hồn về đòi mạng!
- Miên càng kinh ngạc hơn:
 - Đòi mạng... ai?
 - Ta!
- Ông Mạn đáp lạnh lùng. Rồi bất ngờ đứng lên đi thẳng vào trong. Từ bên trong ông hỏi vọng ra:
 - Chiếc áo và đôi giày đâu?
 - Đã biến mất ngay lúc cha vừa ra khỏi nhà. Mà vừa rồi con thấy chúng ở chỗ ngôi mộ.
- Ông Mạn nhẹ thở dài:
 - Ta quên khuấy mất.
- Rồi ông chợt nhớ ra:
 - Ta hiểu rồi! Sáng nay con nhìn thấy cảnh chiếc xe lao xuống vực là cách mà Tuyết Lan muốn con hiểu là có người chết bằng cách đó. Chiếc xe lúc sáng lao xuống là xe không, nhưng mười tám năm trước thì trong xe có đến ba người! Cả ba đều đã chết. Trong đó có Tuyết Lan.
- Miên thắc mắc:
 - Sao cha rành chuyện ấy?
- Giọng ông Mạn như tiếng kêu ai oán:
 - Bởi ta chính là người làm cho chiếc xe mất thắng, lao xuống vực, trong lúc họ vô tình không hay biết?
- Miên ngơ ngác:
 - Cha nói thế có nghĩa là... là...
 - Là kẻ giết người!

A Miên lần đầu tiên nghe cách nói chuyện đầy xúc động của cha. Anh đưa mắt nhìn thẳng vào cha. Ông Mạn hạ thấp giọng hơn:

- Mà kẻ giết người có dự mưu. Nạn nhân lại chính là người yêu của mình. Còn gì ác và đáng nguyền rủa hơn!

Ông bất ngờ hỏi:

- Chiếc khăn tay còn không?

A Miên móc nó ra khỏi túi:

- Còn đây, cha.

Ông cầm lấy, mở rộng chiếc khăn ra, nhìn vào hình thêu, nắc lên:

- Đóa lan Hồ Điệp là tên của nàng ấy, còn ba chính là con bướm này. Ba là Điệp chó không phải A Mạn như con và mọi người biết giờ đây.

Không để cho Miên hỏi lôi thôi, ông chủ động kể tiếp:

- Mười năm trước, trên chiếc xe nhà của Tuyết Lan, trên đường đi Đà Lạt, có cả thảy bốn người: Cha, Tuyết Lan, Hậu và ông già B'Râu. Ông già B'Râu là quản gia đồn điền trà cho nhà Tuyết Lan, theo xe lên Đà Lạt tiếp quản công việc thay người quản gia cũ vừa nghỉ việc. Và đó là chuyến đi cuối cùng của ông ta...

A Miên sốt ruột, chặn ngang lời cha:

- Nhưng tại sao những người kia chết còn cha thì không?

Ông Mạn hơi lưỡng lự, một lúc sau mới lấy từ trong áo ra một tập giấy đã nhau nát qua thời gian, đưa cho con trai:

- Cha viết ra kể hết mọi việc, đợi khi con đủ mười tám tuổi mới đưa con đọc. Bởi khi đó con mới đủ trưởng thành để tiếp quản cơ ngơi này của cha và cũng là thời điểm cha ra đi. Đi để đến tội... Tuy nhiên...

Ông ngừng lại như để lấy can đảm:

- Hiện nay phải còn gần một năm nữa con mới đủ tuổi. Nhưng không còn kịp nữa rồi, e rằng nếu cha không cho con biết thì cha sẽ không còn sống trên cõi đời này nữa. Cha muốn con hiểu hết mọi việc và lập tức rời khỏi nơi này. Con hãy đọc một mình. Còn cha, cha cần nghỉ ngơi một lát...

Ông đi vào trong. A Miên cầm xấp giấy đã úa vàng, lòng bồn chồn không yên...

... "Tuyết Lan rủ đi đồn điền chơi mấy hôm, mình nhận lời ngay. Bởi đây không phải lần đầu, mà đã vài lần rồi, Lan và mình thường lợi dụng những chuyến đi như thế này để hẹn hò và hưởng với nhau những giây phút tuyệt vời nhất của cuộc tình đã kéo dài ngót ba năm, dù cha mẹ Lan không đồng tình chuyện mình và Tuyết Lan yêu nhau, nhưng Lan thì không màng tới điều đó. Nàng thường nói với mình rằng khi yêu thì con tim có lý lẽ riêng của nó, không phải cha mẹ quyết định là được!"

Tuy nhiên, sáng nay khi Lan lái xe tới nhà đón mình đi thì con tim mình như vỡ tung ra, khi trên xe còn có một người con trai khác! Tuyết Lan vẫn hồn nhiên giới thiệu người đồng hành mà mình không mong đợi...

- Đây là Hậu, người bạn thuở thơ ấu của Lan. Anh ấy du học ở Pháp vừa về. Hậu sẽ cùng chúng ta lên đồn điền...

Trong suốt đường đi, khi Tuyết Lan lái xe, thỉnh thoảng Hậu lại quàng tay qua vai nàng, thân mật quá trớn ngay trước mặt mình. Vậy mà Lan chẳng có một phản ứng gì dứt khoát. Đôi lúc nàng lại lên tiếng:

- Vẫn minh phương Tây thoải mái hơn tập quán cổ hủ của ta nhiều, phải không Điệp!

Nàng còn cố ý chọc tức mình nữa! Mình đã bắt đầu nóng mặt. Nhưng cũng chưa lên đến đỉnh điểm, cho đến khi xe dừng lại uống nước ở một quán bên đường. Tuyết Lan đi nhà vệ sinh, anh chàng Hậu đi theo và mình có linh tính không hay nên cũng đứng lên theo sau họ. Và chuyện động trời đã xảy ra. Nó diễn ra ngay trước mắt mình: Minh bắt gặp hai người đang hôn nhau trước cửa phòng vệ sinh. Tuyết Lan hơi lúng túng, nhưng vẫn cười chống chế.

- Tui em vẫn hôn nhau từ nhỏ. Anh em, bạn bè mà!

Mình tức đến nghẹn cả lồng ngực, nhưng cố làm ra vẻ bình tĩnh, mình cười gượng rồi đi nhanh lên xe ngồi ngay chỗ tay lái. Khi họ trở ra, mình để nghị:

- Ngồi không anh bức rút quá, vây em và anh Hậu ngồi băng sau, để anh lái cho.

Mình vẫn lái xe của Lan, nên nàng đồng ý ngay. Tới Định Quán, Tuyết Lan bảo:

- Anh ngừng lại đón ông già B'Râu, ba thuê ông ấy lên giữ đồn điền thay ông Muôn vừa nghỉ việc.

Sau khi rước lão B'Râu lên xe, mình để nghị:

- Còn sóm vây mình ghé suối Máu để thư giãn, đồng thời cho anh Hậu ngắm cảnh.

Tuyết Lan từng cùng mình ghé qua thăng cảnh ấy, nên tán thành ngay:

- Hay đấy!

Lúc ghé Suối Máu, mình chủ động đề nghị:

- Các bạn xuống ngắm cảnh, mình ở lại chính lại cái thăng xe, hình như thăng không ăn.

Thật ra mình đã xả bỏ thăng tay, chỉ chém hờ một cục đá nhỏ dưới bánh xe trước. Sau hơn mười phút ngắm suối, khi họ trở lại xe, mình cố tình mở cửa chờ họ lên trước, tìm cách kéo Tuyết Lan lại. Nhưng Hậu đã giăng mạnh Lan ra, đẩy cô nàng lên xe, chừng như cố không để mình thân mật với Lan! Tuyết Lan hình như hiểu ý mình lúc đó, nên muốn dừng lại, nhưng không còn kịp nữa, nàng đã bị Hậu xô nhanh vào băng sau vừa cười hô hố!

Vừa khi ấy chiếc xe đậu chỗ dốc lại không gài thăng tay, nên tuôn nhanh tối trước. Mình quỳnh lên bởi có Lan trong xe, nên lao theo cố giữ chiếc xe lại. Nhưng đã quá trễ, chiếc xe đã lao nhanh xuống vực. Mình nghe những tiếng thét kinh hoàng của Tuyết Lan và cả Hậu nữa! Rầm một tiếng. Âm thanh ghê rợn đó có lẽ ám ảnh mình suốt đời!

Hối hận, bàng hoàng! Mình đã ở lại suối Máu nhiều ngày, cố leo xuống vực sâu tìm thi thể họ, nhưng hoàn toàn vô vọng. Những người quanh vùng bảo rằng có thể cả chiếc xe và thi thể họ đã chìm dưới dòng suối sâu, mà đoạn suối chảy qua đó như một cái hố sâu, nghe đồn là ăn thông ra một nơi nào đó cách vài cây

số!

Vừa ăn năn, hối hận lại vừa sợ trách nhiệm, nên mình không trở về nhà. Trốn biệt ở vùng suối Máu này. Vừa hy vọng kiếm tìm tung tích Tuyết Lan, vừa tránh mọi người. Đó là lý do mình đổi tên thành một người thiểu số, từ nay mình là A Mạn.

Vào một đêm, lúc giật mình tỉnh giấc mình nghe tiếng ai đó gọi vọng vào, bảo mình ra nhận con! Mình còn đang ngủ ngáy thì đã nghe tiếng trẻ con khóc bên ngoài! Mình bước ra soi đèn thì bắt gặp một trẻ sơ sinh bọc trong một cái chăn bông ướt đẫm nước. Đứa bé nhìn vào mình và càng khóc lớn. Mình chưa biết phải làm gì thì nghe âm thanh giống như lúc nãy vọng lại:

- Con anh sao còn chưa nhận? Nó bị rơi theo em dưới suối, em chết, nhưng số nó chưa tận, nên đủ ngày tháng em sanh nó ra, gởi lại cho anh nuôi!

Nhớ trước lúc chết, Tuyết Lan từng báo tin là nàng có thai được hai tháng! Vậy ra...

Mình bàng hoàng ôm đứa trẻ sơ sinh vào lòng thấy chung quanh nó uất sưng, nhưng thân thể nó thì ấm, nên mình ấm nó đưa ngay vào nhà. Từ hôm đó mình bỗng dung có con! Để mọi người không dị nghị, mình nói dối rằng nhất được nó trong rừng, thấy tội nghiệp nên đưa về nuôi. Mình đặt tên cho nó là A Miên.

Tháng ngày trôi qua... chuyện cũ dần trôi vào quên lãng. Hôn phách Tuyết Lan cũng không ám mình nữa. Có lẽ nàng cảm thông và tha thứ cho mình, bởi mình đã cưu mang giọt máu còn lại khá chu đáo.

Lúc A Miên lên mười tuổi thì mình nầm mộng thấy có một ông lão râu tóc bạc phơ, gọi đúng tên mình và bảo: Khi nào thằng bé A Miên sắp mười tám tuổi thì có chuyện xảy ra đấy! Coi chừng trong hai người, nhà ngươi và thằng bé, sẽ có người mẹ về bắt đi đấy!

Ngày... tháng... năm...

-

Những trang nhật ký viết đến đó thì dứt. Vừa đọc xong A Miên đã gọi lớn:

- Cha oi!

Không nghe cha lên tiếng, Miên chạy thẳng vào giường. Không có ông A Mạn ở đó.

Linh tính có điều chẳng lành, Miên lại chạy về hướng suối Máu. Leo xuống vực mất hơn hai chục phút và Miên đứng sụng lại vài giây rồi mới thét lên:

- Cha!

Ông A Mạn toàn thân đầy máu, đang nằm ngửa trên nấm đất hình ngôi mộ. Khi Miên tới xem thì biết chắc cha mình đã ngừng thở, cây rựa chặt cây của ông thường ngày đang cắm sâu vào bụng, mũi rựa xuyên thẳng xuống đất!

- Cha oi!

Tiếng gọi của Miên nghe giống như tiếng của ông A Mạn khi gọi Tuyết Lan. Lần này âm thanh của Miên còn vang xa và vang rất lâu theo gió rừng.

Thay vì chôn ngay xác cha mình, A Miên tự quyết định một mình đào nấm đất giống như ngôi mộ chỗ ông A Mạn nầm chết. Đào xuống không sâu lắm thì gặp ba bộ xương người còn nguyên vẹn, nầm tách biệt nhau. Có một bộ xương nhỏ hơn hai bộ kia, chừng như của người nữ. Miên nhặt được từ cổ của hài cốt một sợi dây chuyền có chiếc mặt ngọc màu xanh còn nguyên vẹn, chiếc mặt ngọc hình cánh hoa Lan Hồ Điệp!

- Bà Tuyết Lan!

Tự dung có mùi hương thơm quen thuộc bay ra từ bộ xương ấy, khiến Miên buột miệng:

- Chính bà ấy! Chính là... mẹ!

Miên sụp xuống, chấp tay lạy liền mấy lạy, vừa kêu khẽ:

- Mẹ!

Rồi chẳng cần suy nghĩ, A Miên tách bộ xương của mẹ mình ra, đặt nầm cạnh thi thể của cha, chung trong mộ huyệt vừa mới đào. Anh khấn thành kính:

- Con xin cha mẹ hãy ở bên nhau mãi! Con xin mẹ tha thứ cho cha, cha con khổ lắm rồi...

Thế là ở mảnh đất nhỏ dưới vực sâu đó mọc lên hai nấm mộ. A Miên chỉ khắc lên mộ bia hình đóa hoa lan và con bướm, chớ không để tên. Anh nói như một lời thề:

- Con sẽ mãi mãi ở bên cha mẹ!

Một năm sau ngày A Mạn mất thì xóm suối máu hay tin A Miên lấy vợ: Cô dâu là người con gái lạ từ đâu tới chẳng ai biết. Chính A Miên cũng hết sức ngạc nhiên khi vào một đêm anh nghe có tiếng ai gọi tên mình ngoài cửa. Tiếng nghe rất quen:

- Ra mà đón vợ con vào. Phải sống cho thật hạnh phúc, đừng bao giờ như cha mẹ!

A Miên mở cửa ra thì bắt gặp một cô gái đang đứng co ro ngoài cổng. Mở cửa cho cô ta thì cô nàng rất tự nhiên nói:

- Em là Dạ Lan. Em sẽ ở đây cùng anh!

A Miên hỏi nàng quê quán, cha mẹ, thì Dạ Lan chỉ đáp mơ hồ:

- Em cũng không nhớ mình ở đâu nữa. Khi sanh ra được mấy ngày thì em hôn mê cho đến đêm qua mới tỉnh lại, rồi chẳng biết ai đưa em tới đây, nói là về với chồng! Anh là A Miên?

Chỉ cần bấy nhiêu đó thôi, đủ để hai người gắn bó với nhau. Trong thâm tâm họ hiểu là có một nguyên nhân sâu xa nào đó đã đưa họ đến và sẽ bên nhau dài lâu. Nhưng đâu nhất thiết phải hiểu thêm làm gì, khi đã là duyên nợ...

Đôi vợ chồng trẻ sống gắn bó, yêu thương nhau chân thành. Họ thường xuyên ra thăm mộ cha mẹ. Cô con dâu Dạ Lan luôn quý trước mộ rất lâu và khấn vái những gì rất thành khẩn mà dù muốn biết, nhưng Miên không làm sao biết được.

Dòng suối Máu vốn lâu đời có màu nước đỏ như máu và cũng chính vì thế nên có tên như vậy. Bỗng dung nước không còn đỏ nữa. Màu nước trở nên trong xanh như bao dòng suối khác. Cũng chẳng hiểu tại sao...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXI: Phần 1 -OAN NGHIỆT

ĐÊM MA RỪNG

Y-vôn (Yvone) ngồi ngàng trước cảnh vật nơi cô vừa đặt chân tới. Đồn điền cao su Đất Đỏ (Plantation Terre Rouge) mà từ lâu cô chỉ nghe nói đến qua những lá thư mà Béc-na (Bernard) gửi về. Béc-na, chồng Y-vôn từ Pháp sang đây làm việc đã được ba năm, chỉ về xứ mỗi năm vài lần, nên tuy cưới nhau gần bốn năm mà họ chỉ có với nhau một đứa con.

Y-vôn sợ cái xứ sở mà cô nghe mô tả như là một nơi hoang dã kém văn minh, đời sống lạc hậu và thiếu thốn đủ điều. Vì vậy, được nhiều bạn bè khuyên, nhưng cô vẫn không chịu cùng theo chồng. Một người bạn thân đã dọa Y-vôn:

- Mày coi chừng mấy cô gái bản xứ, họ tuy không đẹp nhưng có sự quyến rũ khó lường, nhiều người đã mất chồng vì bọn đó!

Y-vôn vốn tự tin. Tuy nhiên, hai tháng trước đây cô nhận được một mẫu tin cắt ra từ một tờ báo địa phương, nơi Béc-na làm việc, trong đó thuật lại những vụ cưỡng bức phụ nữ dẫn đến cái chết của hai cô gái, mà thủ phạm lại có dính dáng đến chồng. Y-vôn viết thư hỏi chuyện thì Béc-na phủ nhận, cho rằng các tờ báo này đăng không chính xác.

Mà ai đã gửi mẫu tin trên tới Y-vôn, trong khi từ đồn điền cao su xứ sở Viễn Đông tới địa chỉ của cô vợ tội nghiệp cách hơn nửa vòng trái đất? Trong thư chỉ ghi là "một người quan tâm đến gia đình anh chị". Thế thôi...

Chưa có dự tính làm cuộc phiêu lưu xa vạn dặm, chợt có một cơ may. Một người chú của Y-vôn đến nhận nhiệm sở ở một tỉnh gần đồn điền của Béc-na, ông hỏi cô nếu muốn đi theo thì ông sẽ đưa đến tận nơi Béc-na đang làm việc. Thế là cô vợ trẻ ra đi một mình, gửi con lại cho ông bà ngoại ở ngoại ô Paris chăm sóc.

Xe ô tô đưa Y-vôn đến tận đồn điền Te-Rui (Terre Rouge) rồi bàn giao cho Béc-na, ông chú đã đi ngay về Sài Gòn. Mặc dù không phấn khởi lắm với sự xuất hiện của vợ, nhưng Béc-na vẫn tỏ ra săn đón, đưa ngay Y-vôn về biệt thự mà đồn điền đã dành cho những người có vai vế trong ban giám đốc. Béc-na giữ vai trò là một đốc công phụ trách kỹ thuật bởi anh là kỹ sư tốt nghiệp trường Đại Học Canh Nông ở Pháp.

Y-vôn được chồng dẫn đi xem một vòng đồn điền rộng lớn vào bậc nhất ở vùng này. Những công nhân bản xứ nhìn xe Béc-na đi qua đều đứng nép vào hai bên đường, cũng có thể là do sợ hãi, nhưng hình như cũng có phần nào vì không ưa con người này. Y-vôn rất tinh tế, cô hỏi ngay:

- Những người kia có vẻ không hào hứng lắm khi thấy anh?

Béc-na nhún vai:

- Có gì đâu, bởi họ là tôi tớ còn mình là chủ. Tớ có bao giờ ưa chủ đâu, mà là chủ Tây nữa!

Y-vôn muôn gõp một câu với ý: "kiểu thế này thì anh bỏ quách nơi này về xứ đi, thiếu gì công việc!", nhưng kịp nghĩ lại, nên cô giữ im lặng suốt quãng đường.

Chỉ những dòng suối chảy qua khu đất thấp, Y-vôn thích thú reo lên:

- Ô, đẹp quá! Mình có thể ra đó tắm được không anh?

Béc-na khẽ hỏi:

- Được nhưng còn thiếu gì chỗ tắm khác, ở trong nhà mình có xây hẳn một bể bơi đấy.

Y-vôn lắc đầu:

- Tắm trong hồ bơi giữa khu rừng thơ mộng như thế này thì có gì là thú vị. Được rồi, sáng mai anh đưa em ra đó...

Nàng bỏ lửng câu nói, xoay qua chỉ tay về phía xa, nơi có những căn nhà lá nằm khuất trong rừng cao su:

- Nhà của ai trong ấy vậy?

Béc-na xua tay:

- Nhà của công nhân đồn điền. Nhưng tuyệt đối không được tới đó, nghe chưa!

- Sao vậy?

Anh chàng lộ vẻ không thích thú:

- Thì đã nói là không nên mà. Ở đó...

Không tìm được câu nói thích hợp, Béc-na vội quay đầu xe lại, chạy nhanh hơn lúc nãy, anh ta vừa lặp lại câu nói:

- Em không nên tới khu đó suốt những ngày ở đây. Mà nè, em định bao giờ thì trở lại bên ấy?

Bất mãn với thái độ của chồng. Y-vôn nhìn thẳng vào anh ta:

- Anh không muốn em ở lại, tại sao?

Béc-na chống chế.

- Thì... thì tại... sợ em không quen với nơi heo hút này. Vả lại, ai ở đây cũng đều dễ bị sốt rét, nguy hiểm lắm!

Y-vôn không còn kiên nhẫn được, cô gắt lên:

- Hay là anh sợ em ở đây rồi khám phá ra đủ thứ chuyện về anh! Được rồi, em sẽ về ngay bây giờ, cho em xuống xe.

Thấy nguy, Béc-na dịu giọng:

- Anh nói không khéo, chẳng qua vì lo cho em thôi chứ còn như anh, đã bao năm nay anh chịu đựng quen rồi...

Không khí căng thẳng giữa họ cũng qua khi xe về đến nhà. Y-vôn giận dỗi bỏ về phòng, đóng âm cửa lại và

gom hết quần áo cho vào vali.

Béc-na gõ cửa mãi không được, quay sang dặn người giúp việc:

- Nếu cô ấy có hỏi cách về Sài Gòn thì bảo là phải sáng mai mới có chuyến xe.

Anh chàng bỏ sang nhà người bạn đồng hương gần đó. Nửa giờ sau Y-vôn hỏi chị giúp việc hiểu được chút tiếng Pháp:

- Có cách nào liên lạc được với Sài Gòn?

Chị giúp việc bảo:

- Có, nhưng phải sang văn phòng, nơi đó có tổng đài điện thoại gọi thẳng về dưới.

- Văn phòng ở đâu?

Chỉ về tòa nhà phía bên kia, chị ta đáp:

- Ở đó, cách vài trăm mét, nhưng giờ này không ai mở cửa, vả lại...

- Vả lại thế nào? Có phải Béc-na đã cấm chị không được giúp tôi chở gì?

- Dạ, dạ không. Tôi phục tùng bà, thưa bà Béc-na.

Thấy thái độ của chị ta. Y-vôn cũng nguôi con giận.

Cô dịu dàng hỏi:

- Chị làm ở đây được bao lâu rồi?

- Dạ, gần hai năm.

- Còn trước kia?

- Dạ, làm công nhân cạo mủ.

Một ý hay, lóe lên trong đầu, Y-vôn hỏi tiếp:

- Nhà chị ở đâu?

Chỉ tay ra màn đêm, chị ta đáp:

- Dạ, phía bên kia, chỗ ban ngày bà nhìn thấy nhiều nhà lá lụp xụp đó.

- Ngày mai chị dẫn tôi sang đó được không?

- Dạ, được chớ.

Đáp xong chị ta lại tỏ vẻ hoảng hốt:

- Mà chắc không được đâu. Ông Béc-na mà biết chắc ổng giết tôi mất!

Y-vôn nhíu mày:

- Sao vậy? Đì qua đó cho biết sinh hoạt của công nhân thì có gì mà sợ. Bộ Béc-na cấm chị phải không?

- Dạ... dạ...

Thấy chị ta ấp úng mãi, Y-vôn phải trấn an:

- Thôi được, sáng mai chị cứ dẫn đường rồi tôi sẽ tự đi. Mà hay là chị xem có ai biết nói tiếng Pháp, nói họ giúp tôi cũng được. Tôi chỉ muốn trước khi về Pháp, biết được đời sống công nhân ở đây mà thôi, tôi cần báo lại cho bố tôi biết, để có cải thiện, giúp cho đời sống họ khá hơn.

Nghe xong, thái độ của chị người làm đổi khác ngay:

- Thôi được rồi, sẵn sàng mai tôi được ông Béc-na cho nghỉ nửa ngày, tôi sẽ dẫn bà về nhà chơi cho biết.

Nhưng bà nhớ là đừng cho ông biết, tôi không muốn...

Vỗ vai chị ta, Y-vôn thân thiện:

- Chị khỏi phải lo, tôi sẽ giấu.

Trước khi Y-vôn quay về phòng riêng, chị người làm còn dặn:

- Ban đêm bà đừng mở cửa sổ, ở đây muỗi mòng và...

Chị ta ái ngại điều gì đó và nên ngừng lại không nói tiếp. Đến khi Y-vôn sắp đóng cửa phòng, chị căn dặn với theo:

- Tôi ngủ ngay nhà bếp, nếu bà có cần gì thì ấn chuông gọi, tôi sẽ tới ngay. Bà đừng mở cửa ra ngoài...

Tự dung chị ta thấy có cảm tình với người phụ nữ trẻ đẹp này, người mà đáng lẽ ra chị ta phải sợ sệt, như đã và đang sợ ông chủ Béc-na trong nhà này.

Y-vôn đã thay đổi ý định, cô muốn ở lại thêm vài ngày để ít ra cũng có thể hiểu thêm về nơi chốn này. Cô nghĩ, có lẽ mình nên làm dịu với chồng, mặc cho thái độ kỳ quặc của anh ta... Mà cụ thể là ngay đêm nay, cô sẽ thể hiện vai trò người vợ trẻ xa chồng quá lâu, gấp lại và cống hiến đến tối đa những rạo rực trong cơ thể đang căng tràn sinh lực...

Vậy mà đến quá nửa đêm Béc-na vẫn chưa về. Lát sau người làm công bên nhà người đồng hương sang báo là do uống quá chén nên phải sáng mai Béc-na mới về nhà được.

Cơn giận lên đến đỉnh điểm, nhưng Y-vôn chỉ còn biết ôm mặt khóc rầm rứt một mình, giá mà cô có thể thét lên thật to, hét cho đến bao giờ cơn uất trào hạ xuống...

Đêm càng khuya thì không khí càng lạnh, không gian càng u tịch lạ thường. Những con chim rừng kêu lên tha thiết. Và thỉnh thoảng có những âm thanh gì đó rất lạ, lúc đầu còn xa, nhưng càng lúc dường như càng gần hơn. Đến lúc Y-vôn nghe như ngay ngoài cửa sổ. Cũng may là cửa sổ đã được đóng kín từ lúc chiều...

- Béc-na! Béc-na! Mày ở đâu, hãy ra đây. Hãy ra đây mà nhận lấy con của mày.

Đang nắm, Y-vôn bật ngay dậy. Rõ ràng câu nói của ai đó đang chỏ vào cửa sổ.

- Người ta gọi Béc-na?

Cô đầm trễ lần đầu tiên trong đời gặp tình huống này, nên nhất thời chưa biết phản ứng ra sao, thì giọng ngoài kia càng nghe rõ hơn:

- Béc-na! Mày định trốn tránh đến bao giờ, liệu có trốn mãi được không... Hãy ra đây mau, không thì tao vào phòng mày!

Đến lúc này thì Y-vôn không chịu đựng nổi, cô quên cả lời dặn của chị người làm Sao-leng, tung cửa chạy ra ngoài, gọi to:

- Chị ơi! Chị ơi!

Cũng may vừa lúc Sao-leng từ bếp chạy ra, chị đẩy vội cô chủ trở vô phòng lại, vừa trấn an:

- Không sao đâu! Để tôi đuổi chúng đi.

Chị hướng ra cửa sổ nói một tràng tiếng dân tộc, chẳng hiểu nội dung ra sao, nhưng đã thấy hiệu quả.

Ngoài kia im bặt...

Y-vôn hai tay ôm lấy ngực, hơi thở gấp gáp như sắp ngất đi. Thấy vậy, Sao-leng vội đỡ cô nằm xuống giường vừa trấn an lần nữa:

- Không có gì đâu, chẳng qua là... là...

Chị ta cũng không biết giải thích như thế nào. Cũng may là Y-vôn đã yên, cô ôm chầm lấy người làm của mình như một cùu cánh trong lúc này. Thấy cô chủ có vẻ yên, đôi mắt nhắm nghiền như đi vào giấc ngủ, Sao-leng lấy mèn đắp lên cho cô, vừa định bước ra, thì đã nghe Y-vôn gọi giật lại:

- Chị đừng đi, hãy ở lại với tôi đêm nay. Béc-na không về chị biết rồi đó.

Chị Sao-leng đành phải ngồi lại với sự áy náy. Bởi từ khi vào làm ở nhà này, một trong những nghiêm lệnh là tuyệt đối không được bước vô phòng chủ. Vì phạm, ngoài việc bị đuổi lại còn bị bắt đưa ra ngoài chợ, nhốt mục xương luôn. Nhưng bây giờ còn làm gì khác hơn...

Y-vôn định thần lại, cô ngồi lên đối diện với Sao-leng, giọng khẩn thiết:

- Tôi xin chị, hãy nói cho tôi nghe vừa rồi là chuyện gì? Có phải đó là ma hay không?

Sao-leng lặng thinh hồi lâu, đến khi Y-vôn nhắc lại lần nữa, chị mới đáp:

- Tôi cũng không biết nữa chỉ có điều...

- Đó là ai vậy?

- Sao-ly...

Vừa đáp xong, thấy lỡ lời, chị Sao-leng ngung ngay lại, đưa mắt nhìn cô chủ đầy vẻ sợ hãi. Y-vôn hỏi dồn:

- Sao-ly là ai vậy? Và tại sao...

Sao-leng vốn chất phát của phụ nữ dân tộc thiểu số, chỉ ấp úng:

- Đó là... đó là...

Rồi chị ta ôm mặt òa lên khóc như một đứa trẻ. Ngơ ngác không hiểu chuyện gì, Y-vôn đưa tay vịn vai chị, an ủi:

- Không sao đâu, chị cứ nói, tôi hứa là chỉ mình tôi biết thôi. Tôi van chị...

- Không dám đâu! Nếu Sao-leng này nói ra thì chỉ có nước chết mà thôi. Ông chủ mà biết thì chẳng riêng mình tôi, mà cả dòng họ cũng không toàn thây. Tôi sợ lắm...

Chị ta bất ngờ sụp xuống lạy Y-vôn trước sự lúng túng của cô chủ người Pháp.

- Ngày, chị đừng làm thế! Tôi không phải là Béc-na, tôi là vợ anh ấy và tôi hứa sẽ ủng hộ chị, bảo vệ chị, chị cứ nói ra đi, rồi nếu cần tôi sẽ cho chị một số tiền đủ để đi nơi khác sống mà không phải sợ ai quấy rầy cả, giúp tôi đi chị.

Ngẩng lên nhìn Y-vôn một lúc, Sao-leng dường như mạnh dạn hơn, chị đáp rất khẽ:

- Nó là cháu gái của tôi...

- Nó còn sống?

- Không, đã chết rồi!

Y-vôn nghe lạnh cả người. Cô hỏi, giọng run run:

- Là hồn ma? Là...

Sao-leng nhẹ lắc đầu:

- Tôi cũng không biết, ở đây người ta gọi nó là ma rùng!

- Ma rùng? Nhưng tại sao cháu của chị bị chết? Và tại sao cô ấy lại gọi tên chồng tôi?

Trước những câu hỏi dồn dập, Sao-leng càng bối rối và cuối cùng chị lại một lần nữa quỳ lạy cô chủ:

- Xin cô đừng hỏi nữa. Tôi lạy cô, nếu cô muốn tôi còn sống...

Trước tình hình đó Y-vôn đành không hỏi nữa. Nhưng chỉ được một lúc, cô chợt nhớ và lấy ra mẫu báo cũ còn lưu giữ, đưa ra trước mặt người giúp việc của mình:

- Chị biết chuyện này?

Tất nhiên là chị ta không biết, bởi báo viết bằng tiếng Pháp. Y-vôn phải đọc và nói lại bằng thứ tiếng Pháp đơn giản như nãy giờ cô nói, lúc này Sao-leng mới gật đầu:

- Đúng, có chuyện đó.

- Phải chăng một trong hai nạn nhân là cô gái cháu của chị?

Chỉ một cái gật đầu nhẹ, rồi Sao-leng lại im lặng, bần thần. Chị chợt bước ra cửa phòng như chạy trốn. Y-vôn phải van lơn:

- Chị cứ ở lại đây với tôi, tôi sẽ không hỏi gì nữa vì tôi đã đoán biết được một phần rồi...

Sao-leng chẳng demarking phải lưu lại, nhưng xem ra chị tỏ ra khá mỏi mệt, kiệt sức. Y-vôn lấy chăn gối cho chị ta nằm ngủ cạnh mình, tuy nhiên Sao-leng lại từ chối quyết liệt:

- Cô cho tôi ngủ ở dưới gạch được rồi, chỉ cần trải chiếc chiếu.

Chị ta ra ngoài lấy chiếu và trở vào với một chiếc lá khô có lẽ đã được cất giữ lâu ngày, đưa cho Y-vôn:

- Người dân tộc chúng tôi dùng loại lá này để cho ma rùng tránh xa. Bà thử để dưới gối rồi bà sẽ ngủ ngon.

Nhin chiếc lá mà chẳng biết là lá gì, nhưng Y-vôn cũng chiều lòng, nhét ngay dưới gối. Cô tắt bớt đèn để dễ ngủ, vừa nói:

- Chị cứ ngủ yên, Béc-na sẽ không trở về lúc nửa đêm đâu đừng lo.

Lúc ấy có lẽ cũng đã hai giờ sáng. Y-vôn mệt mỏi bởi cuộc hành trình, sắp đi vào giấc ngủ... chợt cô bật dậy lần nữa bởi tiếng khóc của ai đó từ ngoài màn đêm vọng vào.

- Chị Sao... Sao-leng, ai khóc ngoài kia vậy?

Sao-leng chưa ngủ, chị cũng thút thít:

- Tôi nghiệp, con nhỏ lạnh lẽo nên đêm nào cũng khóc.

- Cháu chị hả, Sao-ly hả?

Không đáp ngay câu hỏi, chị ta nói khẽ, hướng về phía phát ra tiếng khóc:

- Đì đi Sao-ly ơi, đừng làm khổ mình nữa. Đì đi...

Lạ làm sao, tuy tiếng nói của chị ta không lớn, ở ngoài kia không thể nghe, nhưng lời chị vừa dứt thì tiếng khóc cũng im bặt theo. Sao-leng thở dài nghe não ruột:

- Tôi nghiệp con nhỏ, cứ đi lang thang rồi khóc suốt như vậy thì ai mà chịu cho nổi. Bà chủ ơi...

Y-vôn xuống đất nằm cùng chị, giọng cô xúc động.

- Ngày mai chị hãy nói cho tôi biết, tôi phải làm sao để cô gái ấy không kêu khóc nữa. Có cách nào không chị?

Giọng thành khẩn của bà chủ đã làm cho Sao-leng bình tâm lại. Chị đáp khẽ:

- Dạ.

Chị nhắm mắt lại cố ngủ nhưng chỉ được một lát, chị lại mở mắt ra, bắt gặp Y-vôn đang nhìn mình. Ngồi bật dậy, giọng chị thân thiện:

- Để tôi kể cho bà nghe chuyện những con ma rừng.

Mừng quá, Y-vôn ôm chầm lấy chị, giục:

- Kể đi chị!

Giọng Sao-leng đều đĩnh:

- Trong bộ tộc chúng tôi, hễ phụ nữ đang mang thai con so mà bị chết thảm thì thế nào cũng thành ma rừng. Tức những con ma chỉ xuất hiện về đêm. Còn các cô gái còn trinh nguyên mà chết thì sẽ trở thành ma xó, chuyên ẩn nấp ở bụi, bờ, khe suối hay ngay cả trong nhà để nhát đàn ông chưa vợ. Ma của người chúng tôi không ác, khi nào uất hận lầm họ mới hung hăn và độc ác. Nhất là những con ma rừng bị cưỡng bức.

Chị kể đến đó thì ngừng lại, làm cho Y-vôn lạnh cả người. Cô nhớ lại tiếng kêu thảm thiết, đầy uất hận của cô Sao-ly nào đó lúc nãy, nỗi sợ làm lan khắp cơ thể...

Biết mình đã lỡ lời, Sao-leng trấn an:

- Có tôi ở đây thì chẳng có việc gì cả. Tôi hứa với bà...

Chi tiết vừa rồi có lẽ là giọt nước làm tràn ly. Nỗi sợ hãi và súc chiêu đựng của một người phu nữ từ bao giờ chua hề biết đến những chuyện kinh khủng như thế này có hạn. Bất thần Y-vôn ngoeo cổ sang một bên và ngắt đi, toàn thân lạnh ngắt.

Quá hoảng sợ, chị Sao-leng ra khỏi phòng tìm vật gì đó để báo động, cuối cùng chị ta vừa dùng hai chiếc nón sắt khua vào nhau vừa thét lên ầm ĩ! Chỉ lát sau thì đám bảo vệ, gia nhân ngủ ở các ngôi nhà gần đó chạy sang đông nghẹt, bế xốc bà chủ lên chiếc xe Xi-trô-en hai ngựa, hối chị Sao-leng:

- Chị theo xe để tôi chở tối trạm y tế đồn điền, nhanh!

Một vài người chạy đi báo cho Béc-na.

Đêm rừng như thâm u và lạnh lẽo thêm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

TỘI ÁC

Trong cơn mê sảng. Y-vôn cứ luôn miệng gọi tên Sao-ly. Làm cho Béc-na kinh hãi. Anh ta gặng hỏi chị người làm:

- Ai nói cho cô ấy biết chuyện ở đây?

Sao-leng sợ hãi:

- Đâu ai nói gì... chỉ có hồi khuya có tiếng kêu la rên xiết của con ấy bên ngoài cửa sổ. Có lẽ vì vậy bà ấy sợ, nên...

Béc-na gầm lên:

- Tôi cấm. Cấm không ai được nói.

Nhưng nhận ra mình vô lý, nên anh chàng hầm hầm bỏ ra khỏi phòng bệnh. Ra ngoài, hắn gọi người tài xế và dặn:

- Mày đi tìm thêm thằng cai Thạnh và vài người nữa tới đốt ngay xóm nhà ở gần đồn điền. Nhớ làm cho gọn và sạch, không chùa nhà nào. Sau đó bảo văn phòng cho hết thảy tụi phu thuộc xóm đó nghỉ việc hết, nói là lệnh của tao!

Tài xế Bá chần chờ chưa muộn đi thì Béc-na đã gầm lên:

- Tao đuổi và bỏ tù cả mày nữa, nếu mày không tuân lệnh!

Bá lái xe đi mà lòng dạ rối bời. Anh còn lạ gì tính khí hung bạo như quỷ của tên đốc công kiêm giám đốc kỹ thuật này. Hắn một khi đã muốn thì có trời cản. Cả đồn điền này không ai ưa hắn, nhưng chỉ vì quyền lực của hắn lớn, lại là chỗ thân thiết với các quan chức ở Phủ Toàn quyền, nên mọi người chưa dám làm gì...

Cai Thạnh là người tâm phúc của Béc-na, là cánh tay đắc lực chuyên thực hiện các mệnh lệnh tàn ác của tên thực dân kia, nhưng khi vừa nghe nói lệnh của Béc-na, hắn đã xua tay lia lịa:

- Làm sao hành động tàn ác như thế được. Họ là dân phu chủ chốt ở đây, đã bao đời sống ở nơi đó, họ nghèo rớt mồng tơi, vậy đốt nhà thì họ sống ở đâu?

Nghe tên đại ác thứ nhì nói chuyện nhân nghĩa, tài xế Bá cũng nực cười, tuy nhiên cái oai của Béc-na đây làm sao không thi hành? Bá nói xuôi:

- Hay là ta báo cho họ biết trước...

Cai Thạnh suy nghĩ khá lâu, cuối cùng hắn bảo:

- Cử lệnh cho mấy thằng thuộc toán trật tự Tư Hổ nó làm, có gì nó chịu trách nhiệm.

Tài xế Bá ậm ừ cho qua, nhưng một mặt anh ta lén đi vô làng một mình...

Trưa hôm đó, đứng từ sân bệnh viện Béc-na nhìn thấy một đám khói bốc cao từ bên kia cái rừng, anh ta nghiến răng độc ác:

- Cho tụi bây không còn đất sống!

Hắn ra xe trở về văn phòng thì nhận được tin dữ:

- Một phần đồn điền phía đông bị cháy dữ dội, đội cứu hỏa chữa không xuể!

Lồng lên như con mãnh thú, hắn lệnh cho bốn tay bảo vệ cùng lên xe, chạy thẳng vào chỗ đám cháy. Từ trong đó tài xế Bá đang hộc tốc chạy trở ra cùng cai Thạnh, cả hai vừa thấy Béc-na đã gào lên:

- Ông đừng vào trong đó, tụi nó giết ông chết mất!

- Tui nào?

Cai Thạnh thuật chuyện:

- Tụi này vào thi hành lệnh của ông, đốt nhà con Sao-ly trước tiên, nhưng lửa vừa bùng lên thì bất ngờ thổi dạt ra, lửa thẳng vào hướng đồn điền! Tụi tui cho người đốt ở phía đầu làng, chỗ cách xa đồn điền nhất, nhưng chẳng hiểu sao ngọn lửa cũng chỉ lùa thẳng vào các dây cao su. Böyle giờ thì hết phương cứu chữa rồi!

Béc-na xô dạt hai tay thuộc hạ của mình ra, hung hăng chạy thẳng tới trước, trên tay lăm lăm khẩu súng hai nòng. Tuy nhiên xe hắn đang chạy băng băng có một tiếng nổ lớn, bánh xe sau bị bể, xe lảo đảo và cuối cùng đâm hẳn vô gốc cây cao su.

Chiếc xe bẹp düm ở phần đầu, Béc-na gục xuống trên tay lái.

Trong lúc cai Thạnh lay hoay tìm cách kéo chủ ra, thì tài xế Bá lại một lần nữa chạy vào làng.

Nửa giờ sau ngọn lửa hung hãi bắt ngờ hạ xuống và tắt dần. Chính những dân phu làng dân tộc đã dập tắt được ngọn lửa.

Đồn điền chỉ bị cháy vài dãy cao su già. Và thật lạ làm sao hầu như chẳng một mái nhà lá nào của dân phu bị lửa bén tới.

Khi cai Thạnh chở Béc-na đi bệnh viện thì hắn vẫn còn tỉnh, hắn nói tiếng được tiếng mất:

- Đốt... hết... nhà... tụi... nó... chưa?

Những bạn đồng nghiệp, cũng là đồng hương của tên thực dân khi nghe giọng điệu của hắn, cũng lắc đầu ngao ngán. Họ bảo cai Thạnh:

- Mày đừng nghe lời anh ta mà đuổi việc bọn phu đó không có chúng thì bữa nay cả đồn điền này ra tro hết rồi!

Người hài lòng nhất và đứng cười một mình là tài xế Bá.

Anh ta ngầm bảo:

- Lạy trời, trời còn thương họ!

Anh ta không vào phòng bệnh thăm Bec-na, mà lại vào phòng của Y-vôn. Anh nói cho đủ một mình Sao-leng nghe:

- Mọi chuyện đều tốt đẹp cả.

Tội nghiệp, suốt từ khi nghe tin bản làng bị cháy Sao-leng lo cho gia đình mình thì ít, mà lại lo lắng nhiều cho ngôi nhà hoang đang chờ đứa cháu gái Sao-ly. Ngôi nhà đó kể từ khi Sao-ly chết thì đóng cửa bỏ đó, nhưng còn nó là như còn cô cháu gái tội nghiệp. Người dân tộc xem cái gì đó còn lại của người chết là vật thiêng, còn cần phải gìn giữ hơn là khi họ còn sống. Phong tục của người dân tộc là không cúng mả, nhưng đặt một di vật của người chết tại nhà và cúng vái họ ở đó thay cho cúng mồ mả. Đã hai mùa mưa, Sao-ly được cúng tại ngôi nhà ấy...

Tài xế Bá vừa định bước ra thì Y-vôn chợt tỉnh sau một giấc ngủ dài. Nhận ra người lái xe cho chồng, cô hỏi ngay:

- Chuyện gì đã xảy ra?

Biết có thuật chuyện Béc-na bị thương thì chỉ làm rối thêm, nên Bá chỉ đáp:

- Dạ, không có chuyện gì. Tôi vào thăm bà, mừng bà đã khỏe lại.

Y-vôn vốn có cảm tình với người lái xe này ngay khi lần đầu tiên gặp mặt, lại thấy anh có vẻ thân với Sao-leng, nên cô mạnh dạn nhả:

- Anh có thể đưa tôi vào làng được không?

- Thưa bà, bà vẫn còn chưa khỏe hẳn...

Hiểu ý, Sao-leng nhẹ gật đầu với Bá:

- Anh đưa bà chủ đi đi, bà ấy tốt bụng, không làm hại ai đâu. Tôi cũng cùng đi theo nữa.

Trong quãng thời gian Béc-na dưỡng thương, chắc cũng chẳng cần đi đâu, nên Bá cũng rảnh rang, anh bảo:

- Nhưng nếu có gì bà bảo lãnh cho chúng tôi, chớ nếu ông Béc-na mà hay chuyện thì tụi tui chẳng những bị cho thôi việc mà còn nguy đến mạng sống nữa.

Việc một cô đầm đi vào bản làng, nhất là sau vụ hỏa hoạn vừa rồi là một điều gây sững sốt cho dân phu. Họ nhìn bằng những cặp mắt thiếu thiện cảm, có người hằn học ra mặt, cứ muốn xông tới ăn thua đủ với kẻ gây ra khổ cho họ.

Sao-leng và Bá phải giải thích bằng tiếng dân bản cho họ nghe, chẳng hiểu họ ca ngợi Y-vôn thế nào mà sau đó họ lại tỏ thái độ thân thiện và sẵn sàng bắt chuyện với cô.

Vừa mới khoẻ, nhưng trước sự đón tiếp thân tình đó, Y-vôn nghe nhẹ cả người, cô bước xuống xe đi vào nhà một người phụ nữ đang quây quần bên bốn đứa con nhỏ. Nở nụ cười, cô chào và hỏi thăm sức khỏe, Sao-leng dịch lại và thật bất ngờ, người phụ nữ kia đứng lên chỉ sang ngôi nhà đóng kín cửa phía bên kia, nói mấy câu gì đó có vẻ cẩn thận lắm.

Thấy Y-vôn lo lắng, tài xế Bá liền thông dịch:

- Bà ấy nói nên dẫn bà qua thăm căn nhà đó và lạy tạ lỗi với họ.

Y-vôn ngạc nhiên:

- Tạ lỗi với ai, về việc gì?

Sao-leng biết không thể nào giấu nữa được, phải lên tiếng:

- Đó là nhà của Sao-ly, cháu tôi.

Y-vôn không cần hướng dẫn, đã một mình đi nhanh sang đó. Cả Sao-leng và Bá đều chạy theo, ngăn lại:

- Bà không nên vào đó vì là nhà hoang, chỉ có...

Sao-leng không nói hết câu, nhưng chẳng hiểu sao Y-vôn lại hiểu:

- Chỉ có oan hồn trong ấy chứ gì! Mà oan hồn thì có giết người được không?

Biết người Tây họ không tin chuyện hoang đường, Bá nói khẽ với Sao-leng:

- Hãy cứ để bà ấy vô nhà, họ không tin thì át chẳng thể gặp ma.

Sao-leng biết có ngăn cản cũng chẳng được, chị bước nhanh tới đẩy cánh cửa tre vào nhà. Ngôi nhà trống không, chỉ có duy nhất một chiếc gùi mà các phụ nữ dân tộc mỗi khi đi rừng đều mang trên lưng, được đặt ở giữa nhà. Không khói hương, không bàn thờ...

Trong lúc Y-vôn còn đang nhìn quanh nhà, chưa kịp hỏi gì, thì chị phụ nữ lúc nãy đã chạy theo, chị ta xỉa xói vào Sao-leng nói gì đó giọng đầy giận dữ. Sao-leng có vẻ sợ Y-vôn nghe hiểu được những lời đó nên có vẻ sợ sệt lúng túng. Chợt Bá lên tiếng, dịch nguyên văn cho Y-vôn nghe:

- Bà ấy chửi chị sao Sao-leng là sợ, nhát gan không dám tố cáo chuyện ông Béc-na đón đường cô Sao-ly dùng uy lực để cuồng bức cô ấy. Chính chiếc gùi này nó đã chứng kiến từ đầu câu chuyện, bởi khi việc xảy ra thì Sao-ly đang cùng với một cô bạn nữa, cô Krò-Lin, là con gái của chính chị này, đang đi rừng hái măng.

Sững sờ, ngượng chín cả người. Y-vôn chỉ lắp bắp mấy câu:

- Tôi... tôi đâu ngờ... tôi hoàn toàn không...

Tài xế Bá tốt bụng, anh dịch lại nguyên văn và còn nói thêm với chị kia:

- Đây tuy là vợ của tay Béc-na, nhưng bà ấy tốt bụng, không ác như chồng. Bà ấy tới đây để xin lỗi...

Chị nở vẫn cáu gắt:

- Biểu nó quỳ xuống lạy tạ lỗi với Sao-ly đi, rồi sang nhà tôi lạy con Krò-Lin nữa. Nếu không...

Vừa nghe Bá dịch xong, Y-vôn mặc dầu rất lúng túng, nhưng cũng vội quỳ xuống lạy mấy lạy.

Sang nhà Krò-Lin cô cũng làm như vậy và tỏ ý muốn nghe chị kia kể lại đầu đuôi câu chuyện. Tuy nhiên Bá góp ý:

- Chị ta không nói hẳn để bà hiểu được, nên có lẽ bà nói chuyện với Sao-leng đây át rõ ngọn nguồn...

Bá đưa họ trở lại nhà của Sao-ly, riêng anh thì ra xe ngồi, muốn tạo điều kiện để Sao-leng nói hết những điều không dám nói lâu nay bởi sự uy quyền của Béc-na.

Quả nhiên sao đó Sao-leng cởi mở hơn, chị bắt đầu kể đầu đuôi:

- Con Sao-ly và Krò-Lin khi mới mười bảy tuổi, tuy là con gái làng quê chân đất nhưng trời phú cho hai đứa nó có nhan sắc mặn mà. Chúng nó đều là dân phu trong đồn điền, đã nhiều lần bị ông Béc-na trêu ghẹo, tán tỉnh, nhưng đứa nào cũng sợ sệt, né tránh. Cho đến chiều hôm đó cả nhà hai đứa đang đợi chúng đi hái măng về cho bữa ăn chiều thì xảy ra chuyện!

Khi chúng vừa qua khỏi con suối lớn ở cánh rừng bên kia thì gặp Béc-na cầm súng đứng đón đường. Hình như đó là chủ ý của ông ta. Quá sợ hãi, cả hai chỉ còn biết ôm nhau, vừa khóc lóc, van xin, vừa tìm cách thoát thân. Nhưng vô ích, Béc-na chĩa súng và dọa:

- Đứa nào chống cự là ta bắt.

Sao-ly sụp xuống lạy, Krò-Lin cũng làm theo, cố ý vừa lạy vừa lùi dần ra sát suối. Có lẽ đoán biết được ý định đó, nên Béc-na lao tới rất nhanh, chụp lấy Sao-ly, còn chân thì đạp và đè lên Krò-Lin. Hơi thở dồn của anh ta toàn mùi rượu, chỉ trong thoáng chốc toàn thân Sao-ly đã trần truồng dưới bàn tay thô bạo của tên ác quỷ, Sao-ly gần như bất động, không còn khả năng chống cự nữa. Béc-na dùng dây rừng trói tay Krò-Lin lại, để năm đó, đồng thời kéo lê Sao-ly vào bụi cây...

Ngừng kể, Sao-leng nấc nghẹn như sắp tàn hơi. Y-vôn cũng nghe nghẹn ở tim và đau nhói. Cô nghe người ta kể lại tội ác của chồng mà như là chuyện của một con dã thú đội lốt người nào đó...

Trong lúc tưởng chừng Sao-leng không còn khả năng kế tiếp, thì chợt chị lại tiếp:

- Con Sao-ly sau đó bò lết về nhà với thân tàn ma dại. Nó ngất đi, nhưng khi tỉnh lại thì nó cứ la hét thất thanh! Mãi ngày hôm sau nó mới nói được mấy câu, bảo rằng bị Béc-na hiếp, còn Krò-Lin thì cố vùng vẫy để cởi trói đã bị lăn xuống dòng suối đang chảy xiết.

Cả làng đi tìm tung tích Krò-Lin nhưng không thấy đâu. Vài ngày sau đó thì Sao-ly phát cuồng, nó băng rừng chạy mất dạng, cũng chẳng ai tìm gặp.

Gần một năm sau có người đi rừng bảo rằng họ gặp một cô gái ăn mặc rách rưới, bụng mang bầu gần ngày sanh, cô ta đi lang thang vừa kêu khóc và hổng gấp người lạ là chạy mất bóng. Vài tháng sau nữa có người kể lại rằng họ gặp một phụ nữ trẻ ôm đứa con trên tay cứ chờ đêm đến là khóc gào thảm thiết! Nhưng cũng có người bảo rằng Sao-ly đã chết cùng Krò-Lin và những gì thiên hạ thấy chín là hồn ma bóng quê của họ...

Vết thương do đung xe của Béc-na không nặng, nhưng chẳng hiểu sao anh ta đã mê man suốt hai ngày đêm rồi vẫn chưa tỉnh lại.

Y-vôn ở cạnh chồng, tuy nhiên cứ mỗi lần nhìn vô khuôn mặt mà cô từng yêu thương khi mới lấy nhau thì trong lòng người vợ trẻ này lại đau nhói. Càng thấm thía những điều nghe thấy từ trong làng, nhất là lời kể của người phụ nữ mẹ của Krò-Lin và Sao-leng thì Y-vôn hiểu rằng giữa mình và Béc-na có một hố ngăn cách xa biết chừng nào...

Ở bệnh viện đến nửa đêm. Y-vôn nhò tài xế Bá đưa về nhà. Sao-leng lo lắng:

- Bà không nên về, e rằng những chuyện như hôm trước lại xảy ra.

Nhưng Y-vôn vẫn cương quyết:

- Giờ tôi chẳng còn gì để mà sợ. Vậy chị cứ ở lại đây săn sóc giúp ông ấy, tôi cần về ngủ một giấc.

Y-vôn về nhà và làm ngược lại những gì Béc-na quy định.

Cô mở tung cửa sổ phòng ngủ và để vậy đánh một giấc thật ngon lành...

- Béc-na! Hãy đến mang cho tao!

Vẫn cái giọng lanh lảnh đó vang lên trong đêm tối. Lúc đầu có lẽ do đang ngủ say nên Y-vôn không nghe. Cho đến khi lặp lại lần thứ ba thì Y-vôn bật dậy. Cô nhìn qua cửa sổ và... bắt gặp một người quần áo tả tơi, khuôn mặt xanh xao với mó tóc xõa dài, đang đứng sát cửa sổ và nhìn chằm chặp vào phòng!

Nếu như lần đầu tiên thì Y-vôn đã ngã lăn dùng ra vì sợ. Nhưng chẳng hiểu sao lần này cô thấy bình tĩnh lạ thường, miệng tự nhiên thốt lên:

- Sao-ly!

- Đừng! Đừng! Hãy tha cho tôi!

Đó là tiếng la thất thanh của con người kỳ dị đứng ngoài cửa sổ, sau khi nghe Y-vôn kêu hai tiếng Sao-ly! Thoáng cái đã không còn thấy bóng dáng cô ấy đâu. Chính Y-vôn cũng không tin vào mắt mình, cô cất tiếng gọi với theo:

- Cô Sao-ly!

Đáp lại lời cô là tiếng vọng lại của rừng già. Y-vôn thẩn thờ ngồi xuống giường, mắt vẫn dõi ra ngoài bóng tối, như chờ đợi sự trở lại của cô gái đáng thương kia...

- Bà chủ! Bà chủ!

Những tiếng gọi hoảng hốt từ bên ngoài. Có lẽ các gia nhân vừa nghe thấy tiếng kêu lớn từ trong phòng nên sợ có điều chẳng lành. Y-vôn mở cửa ra thì thấy tài xế Bá và vài người nữa đang tỏ ra lo lắng:

- Có chuyện gì vậy bà chủ?

Y-vôn gượng cười:

- Không có gì, có lẽ ngủ quá say và quá mệt nên tôi gặp ác mộng, la hoảng vậy thôi. Cám ơn các anh.

Thái độ dịu dàng, thân thiện của Y-vôn càng làm cho đám gia nhân cảm mến hơn. Tài xế Bá lễ phép:

- Chúng tôi ngủ ngay ở nhà xe bên cạnh, nếu có việc gì bà cứ kêu lớn là chúng tôi vào ngay. Xin chúc bà ngủ ngon.

Đợi họ đi rồi Y-vôn đóng cửa phòng và lại tiếp tục nhìn ra ngoài cửa sổ có ý đợi Sao-ly...

Tự dung trong lòng Y-vôn như không còn sợ hãi Sao-ly nữa. Giữa cô và cô gái làng đáng thương kia như có một mối ràng buộc vô hình nào đó, bắt đầu cột chặt lại...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

ĐI TÌM SAO-LY

Sang đến ngày thứ tư thì Béc-na hối hả. Một bác sĩ người Pháp phụ trách bệnh xá nói riêng với Y-vôn:

- Bệnh của ông nhà có yếu tố tâm thần, nên tốt hơn là cho về nhà điều trị. Cũng không nặng lắm, nhưng cũng còn tùy tác động của chung quanh. Ông ấy bị tổn thương ở não nên sẽ dễ bị kích động hơn, tính khí sẽ thất thường dễ nóng giận. Chỉ có sự dịu dàng của một người vợ mới giúp ông ấy chóng lành bệnh. Mong bà lưu ý nhiều...

Từ khi tỉnh lại cứ mỗi khi nhìn vào mắt vợ thì hình như Béc-na thấy bối rối, do đó anh ta luôn tránh đối diện và chỉ nói chuyện nhát gừng với Sao-leng và tài xế Bá:

- Cho tôi về nhà.

Về đến phòng riêng, anh ta có cảm giác bất an khi thấy cửa sổ mở toang:

- Ai cho phép mở cửa?

Y-vôn phải lên tiếng:

- Chính em.

Hắn quát ầm ĩ:

- Tại sao lại mở! Đóng lại ngay, tôi không chịu được!

Y-vôn vẫn không vừa:

- Nhưng đóng lại thì em sẽ ngộp ngạt đến chết mất.

Không muốn tranh cãi với vợ, Béc-na rút tất cả lên Sao-leng:

- Sao chưa đóng nó lại, tôi bắn chết hết mấy người bây giờ!

Sao-leng run bắn cả người, định bước tới đóng cửa thì gặp phải sự kiên quyết của Y-vôn:

- Từ bây giờ mọi việc trong nhà này để tôi lo. Tôi còn ở đây thì nhất định cửa sổ phải mở, không việc gì phải đóng.

Cô đẩy chị Sao-leng ra ngoài:

- Từ hôm nay chị tạm thời ở dưới nhà bếp, khi nào cần tôi sẽ xuống đó gấp, hoặc nếu muốn thì chị cứ tạm thời nghỉ phép, tôi cho chị nghỉ một tháng vẫn hưởng lương.

Béc-na gầm lên:

- Tôi không cho phép ai đi đâu hết, cãi hả...

Anh ta định chạy đi tìm súng, nhưng Y-vôn đã chụp nó cầm trên tay:

- Anh có giỏi thì cứ bắn vào tôi, những người kia họ vô tội. Tôi không để anh gây thêm tội ác giống như với cô Sao-ly và Krò-Lin đâu.

Nghe nhắc tới Sao-ly, tự dung Béc-na sững người, mặt nhợt nhạt như người chết. Đó là điểm yếu mà bất chợt Y-vôn nhìn thấy, cô tấn công thêm:

- Em nói cho anh biết chín đêm qua Sao-ly đã về đây vào phòng này và đòi mạng anh đấy!

Thân hình cao to vạm vỡ của Béc-na tự dung nhũn ra và ngã lăn trên sàn nhà.

Sao-leng hốt hoảng:

- Bà chủ, ông ấy.

Y-vôn xua tay:

- Không sao đâu, vị bác sĩ bệnh xá đã nói rõ với tôi rồi, tôi hiểu bệnh anh ta. Chị cứ yên tâm làm việc.

Sao-leng ái ngại:

- Nhưng tính khí ông ấy như mãnh thú thì làm sao tôi còn dám ở đây...

- Chị không ngại lắm, từ nay tôi sẽ giấu hết mọi thứ vũ khí trong nhà này. Khi nào còn có tôi ông ta không làm gì chị và mọi người nữa đâu.

- Nhưng ít bữa nữa bà chủ về bên kia rồi.

Y-vôn vội vàng chia tay:

- Tôi sẽ ở lại. Tôi đã đánh điện về cho ba tôi, chỉ ít ngày nữa ông sẽ sang đây cùng với con tôi. Tôi sẽ ở đây lâu dài.

Khi Sao-leng ra ngoài rồi, Y-vôn đỡ chồng lên giường, nhúng khăn nóng lau mặt và ngồi bên cạnh như một y tá chăm sóc bệnh nhân. Cô chỉ cầu mong cho người này cứ ngủ yên như thế để mọi việc không rắc rối lên và mọi người trong nhà này không sốt vó, thót tim với con người như quỷ dữ này.

- Sao-ly!

Bỗng nhiên Béc-na vùng bật dậy, định chạy đi. Chợt nhìn thấy vợ, anh ta lùi ra xa tới mép giường bên kia, vừa chắp hai tay vừa lạy van luồn móm:

- Sao-ly! Hãy tha cho tôi. Tôi không muốn làm thế đâu... chỉ vì... chỉ vì...

Mắt thì nhìn thẳng vào vợ, nhưng miệng anh ta luôn gọi Sao-ly rồi van lạy. Y-vôn ngồi yên, định không nói gì cứ để cho anh ta như vậy. Tuy nhiên chợt cô nghĩ ra một điều, thấy rất cần làm, nên chờ cho chồng kêu gào lạy van một lúc, cô bèn lên tiếng:

- Lúc cuồng hiếp tôi thì ông đâu có van lạy như thế này!

Béc-na càng hoảng loạn hơn:

- Xin... xin đừng giết tôi! Xin tha cho tôi...

Y-vôn gằn giọng:

- Có phải tôi cũng đã từng van xin ông như thế này không? Mà nào ông có tha. Ông dày vò tôi, hành hạ tôi thế nào, tôi muốn chính miệng ông kể rõ lại lúc này.

Béc-na sụp xuống lạy rồi cứ quỳ mọp như thế, không ngẩng lên, giọng thì run rẩy:

- Tôi chỉ thèm muốn nhất thời nên làm càn mà thôi. Thật ra tôi thương Saoly mà, Sao-ly có biết không? Tôi muốn Sao-ly cho tôi một đứa con, vậy em mang nó đi đâu?

Hắn hỏi và chợt ngẩng đầu lên nhìn như chờ câu trả lời. Y-vôn đau như cắt ruột, nhưng cô vẫn cố chịu đựng, đóng nốt vai người hỏi cung:

- Ông nói thương đứa con trong bụng tôi vậy mà sao còn cho người đi săn lùng để giết mẹ con tôi, trong lúc đời tôi đã chấm dứt dưới bàn tay vấy máu của ông rồi. Ông đâu có còn là một con người...

Y-vôn khóc thật sự và điều này càng làm cho Béc-na sợ hãi hơn, hắn gào lên:

- Tôi đâu có nhẫn tâm. Tôi chỉ... tôi chỉ...

- Còn con Krò-Lin nữa, nó tội tình gì, sao ông cũng giết?

Béc-na xua tay lia lịa:

- Không, không! Tôi không giết Krò-Lin! Cô ấy trôi xuống dòng suối là do cô ấy tự lăn xuống.

Y-vôn gắt to:

- Ông còn chối tội thì để tôi gọi cả hai người họ vào! Krò-Lin!

Như tử tội sắp bị treo cổ, Béc-na gào lên:

- Tôi... cũng là tôi... tôi giết...

Nói đến đó, anh ta như đã kiệt sức, gục luôn xuống giường và mê man. Hai bàn tay vẫn đang chắp lại trước ngực như tiếp tục van lơn...

Thờ thẩn, Y-vôn lấy gối, mén ra sa lông nằm ngủ. Không dễ dỗ giấc trong lúc này, nhưng do quá mệt nên cô thiếp đi.

Choàng tỉnh nhìn cửa phòng mở tung, Y-vôn hơi lo. Cô bước lại nhìn vào giường thì không còn thấy Béc-na nằm trên đó. Tìm trong toa-let cũng chẳng thấy. Hỏi Sao-leng thì chị ta hoàn toàn không biết, bởi lo sợ nên đêm rồi chị ta đã chốt cửa ngang xuống nhà bếp.

Hỏi tài xế Bá ngủ ở dãy nhà ngang, anh cũng ngạc nhiên:

- Lúc khuya có nghe tiếng ông ấy la hét trong phòng, nhưng sau đó thì chẳng nghe thấy gì nữa! Hay là... Anh ra xem lại mấy chiếc xe, thấy chẳng thiếu chiếc nào, như vậy chúng tôi Béc-na không đi xa.

Biết Béc-na còn đang bệnh, có thể gặp nguy hiểm, hay đúng hơn họ sợ anh chàng có máu điên ấy có thể gây nguy hiểm cho người khác, đặc biệt cho dân phu. Bá nói:

- Hay là ta chạy vô làng xem. Coi chừng...

Trời chưa sáng hẳn, nhưng Y-vôn cũng mặc áo khoác rồi theo mọi người cầm đuốc đi vào làng.

Cuộc tìm kiếm gần như khẩn trương cả một vạt rừng lớn, nhưng vẫn chẳng hề thấy Béc-na ở đâu.

Đến khi mặt trời lên thì có một người dân bản nhất được chiếc áo mà Béc-na thường mặc, anh ta bảo:

- Tôi thấy nó bên bờ suối.

Y-vôn hoảng hốt:

- Dòng suối sâu, coi chừng!

Họ tuôn chảy ra đó. Nhìn dòng suối gần đầu nguồn chảy xiết, Y-vôn chợt nghĩ tới cái chết của Krò-Lin, cô hơi bâng quơ:

- Té xuống đó liệu có chết không?

Một ai đó đáp lại:

- Sao không chết. Như con Krò-Lin đó...

Y-vôn buột miệng:

- Béc-na, anh ấy...

Mọi người hiểu ý, động viên nhau chạy xuôi xuống dòng suối tìm kiếm. Yvôn không quen lùng sục trong rừng rậm, nên cùng Sao-leng ngồi lại chỗ bên bờ suối.

Chợt Sao-leng chỉ vào lùm cây, kêu lên:

- Bà xem cái gì kia.

Nhìn theo, Y-vôn nhận ra ngay:

- Béc-na.

Đúng là Béc-na đang nằm đó, thân thể lõa lồ, tay chân bị trói gò lại, miệng thì bị nhét đầy đất dẻo.

- Ông ấy còn sống!

Sao-leng kêu lên. Trong lúc Y-vôn cởi áo khoác trùm lại cho chồng, thì người phụ nữ mẹ của Krò-Lin xuất hiện, chị ta nhìn kẻ thù với ánh mắt cay nghiệt:

- Nó bị báo oán đó! Chính nó cũng hành động y như vậy với con Sao-ly và Krò-Lin, vậy hãy để cho nó đền mạng...

Nói xong chị ta quay lưng bỏ đi. Y-vôn không hề trách cứ chị ta bởi cô hiểu, sự hận thù nào cũng dữ dội và đau đớn như thế...

Nhờ vài người khiêng Béc-na về, nhưng ai cũng tìm cách lánh xa. Cũng may lúc ấy có tài xế Bá và Cai Thanh vào tới, họ lặng lẽ đưa Béc-na đi ngay...

Các bác sĩ ở bệnh viện xem rất kỹ các thương tích trên người của Béc-na. Cuối cùng họ đều khá ngạc nhiên và đều có nhận xét:

- Đây không phải là vết thương do con người gây ra.

Một bác sĩ chỉ vào một thương tích gần cổ của nạn nhân:

- Đây không phải là dấu của hung khí hay dùng tay gây ra. Vết bầm rất rộng, vừa giống dấu răng nhưng lại không phải. Còn đây nữa, nó giống như bàn tay trẻ con lén hai đặt vào, nhưng sức một đứa trẻ thì làm sao gây được vết thương như thế.

Y-vôn ngồi im không nói gì, nhưng hình như cô đã hiểu, bởi ngay từ lúc đưa Béc-na vào đây, cô là người đầu tiên lấy được một nhúm tóc khá nhiều, nó rối và dài mà vừa thoát nhìn cô đã nhận ra ngay đó là tóc của Sao-ly. Cô không thể nhầm lẫn được, bởi hai lần nhìn thấy bóng ma vất vưởng của Sao-ly ngoài cửa sổ,

cùng với đầu tóc dài, rối tung, bay bay theo mỗi bước chân cô ấy đi...

Lại một nhóm bác sĩ khác đến khám, bởi với họ trường hợp của Béc-na là hơi hiếm khi gặp: Bệnh nhân không tỏ ra đau đớn với các vết bầm tím khắp thân thể người, thay vì sốt cao thì lại lạnh khác thường. Cuối cùng họ đề nghị chuyển bệnh nhân lên tuyến trên. Tuy nhiên Y-vôn đã không tán thành:

- Tôi biết anh ấy sẽ tỉnh lại, vậy cứ chờ xem rồi tính sau.

Quả không sai, chỉ hơn nửa giờ sau thì Béc-na tỉnh lại như chưa có chuyện gì xảy ra. Anh nhìn xung quanh, nhìn vợ mà như một người hoàn toàn xa lạ, vô cảm. Y-vôn cũng chẳng buồn về chuyện đó, bởi cô nghĩ bà như thế còn hơn...

Béc-na được chuyển sang phòng săn sóc đặc biệt, phòng riêng chỉ một giường. Đêm đó Y-vôn bảo tài xế Bá ngủ lại trong chừng thay. Cô về nhà trong trạng thái như một người mất hồn...

Sáng hôm sau, vừa dậy là Y-vôn đã nhờ Cai Thạnh đưa ngay ra bệnh viện. Trên lộ trình năm mươi cây số cô cứ giục mãi:

- Anh lái xe nhanh chút nữa, tôi sốt ruột lắm!

Cai Thạnh vốn lái xe không cứng lăm nên ngại:

- Đường sáng sớm còn nhiều sương mù ẩm ướt, ta nên...

Y-vôn đòi giành tay lái:

- Hay anh để tôi lái, tôi gấp lắm.

Cai Thạnh không nghe, trước thái độ bất an của bà chủ, anh ta biết nếu để cô ấy lái xe khi chưa rành đường thì sẽ vô cùng nguy hiểm. Anh tăng tốc và cẩn thận, lát sau họ đã đến nơi an toàn.

Tuy nhiên, khi xe họ vừa đỗ thì cũng là lúc một xe cấp cứu từ trong sân chạy nhanh ra, hú còi inh ỏi. Tài xế Bá đang đứng chờ ở bậc tam cấp, anh ta mừng rơn khi gặp Y-vôn:

- Người ta chở ông Béc-na về Sài Gòn rồi, ông ấy trở bệnh nặng.

Vừa nói, anh ta giành tay lái thay Cai Thạnh, phóng như bay theo chiếc xe cấp cứu. Trên đường đi Y-vôn hỏi dồn:

- Có chuyện gì vậy?

Bá trả lời vẻ mất bình tĩnh:

- Tai mẹ con cô Sao-ly!

- Sao-ly làm sao? Cô ấy làm gì?

Bá tập trung lái xe, nhưng cố kể khá chi tiết:

- Hồi khuya, lúc Bà vừa về khoảng hơn một tiếng, tôi kéo ghế bố nằm ngủ ngay cửa ra vào để phòng khi ông chủ có gọi. Đang mơ màng thì chợt tôi thấy đường như có ai đó nhảy ngang qua tôi, mắt tôi nhìn thấy rõ ràng có người vô phòng, trên tay bế đứa con nhỏ, còn đầu tóc thì rối tung rối bời, quần áo rách rưới. Y-vôn không kiềm chế được, cô thốt lên:

- Sao-ly!

- Đúng là Sao-ly! Dù giờ đây nó biến đổi khá nhiều trong hình hài ma quái đó, nhưng tôi vẫn nhận ra, bởi thưa bà... hồi trước...

Bá ngập ngừng hơi khác thường, làm cho Y-vôn phải nhìn thẳng vào anh ta.

- Kìa anh Bá, anh... khóc?

Bá đang khóc, nước mắt đầm đìa khiến câu nói của anh bị ngắt quãng. Y-vôn nghĩ chắc anh ta xót thương cô gái xấu số, nên an ủi:

- Tôi cũng thương cô ấy.

Nhưng bất chợt Bá cho xe gấp vào lề, ngừng hẳn lại và gục đầu vào tay lái, khóc nức nở.

Quá đỗi kinh ngạc, Y-vôn lay vai anh ta:

- Ann Bá anh làm sao vậy?

Mãi một lúc Bá mới ngẩng lên và đột ngột hỏi:

- Bà có biết Sao-ly là gì của tôi không?

Câu hỏi quả làm cho Y-vôn lúng túng:

- Tôi... tôi không biết.

Mỗi lời nói của Bá như một luồng dao xuyên vào tim cô đầm trẻ:

- Cô ấy là vợ sắp cưới của tôi trước khi Béc-na cưỡng bức chết cô ấy!

Và sợ người nghe không rõ, anh ta lại hỏi:

- Bà nghe rõ chưa, bà Y-vôn?

Y-vôn cắn chặt môi, bởi cô biết, nếu mở miệng ra là cô sẽ khóc như Bá. Cô chết lặng hồi lâu...

Cuối cùng cô chỉ nói được mấy tiếng:

- Xin lỗi... tôi xin lỗi...

Lúc bấy giờ Y-vôn mới khóc nức nở, như chưa bao giờ được khóc...

Bá cho xe tiếp tục chạy. Khi gần bắt kịp chiếc xe cứu thương anh mới lên tiếng:

- Ông ta bị sốc nặng lăm rối tự đập đầu vào tường thương tích trầm trọng.

Y-vôn muốn hỏi thêm chi tiết, nhưng ngại chậm đến vết thương lòng của Bá, nên ngập ngừng mãi. Bá đường như hiểu được, anh ta quay lại nói:

- Sao-ly đặt đứa con oan nghiệt ngay bên cạnh chỗ nằm của Béc-na, vừa lúc đó Béc-na cũng vừa tỉnh lại.

Vừa nhác thấy Sao-ly anh ta đã bật dậy, lùi vào sát tường, làm đứa bé suýt ngã xuống sàn. Sao-ly hung hăng nhảy bổ lên giường một tay chụp con, một tay định vồ lấy Béc-na như con mảnh hổ vồ mồi. Thấy nguy nên tôi thét lớn:

- Sao-ly!

Nghe tiếng tôi và có lẽ nhận ra âm thanh quen thuộc nên cô ấy bước lùi lại, vừa đưa mắt nhìn tôi rồi lại quay sang Béc-na. Đứa bé trên tay cô ấy khóc thét lên làm náo động cả bệnh viện giữa khuya. Vụt nhanh như khi cô ấy vào, Sao Ly phóng qua ghế bố của tôi, chạy biến vào màn đêm.

Ngừng kể và cũng không còn nước mắt nữa. Mãi khi gần đến nơi, khi qua một đoạn đường vắng có nhiều cây cối, Bá chợt hỏi:

- Bà có sợ tôi trả thù không bà Y-vôn?

Y-vôn giật nẩy người, tuy nhiên cô rất tự tin đáp:

- Không. Tôi không hề sợ.

- Tại sao? Trong khi tôi đã bị chồng bà cướp mất người vợ gần ngày cưới...

Lúc này Y-vôn mới quay sang nhìn anh ta, giọng cô vẫn hiền hòa, tự tin:

- Tôi tin anh, bởi vì anh tuy sống và lớn lên ở rừng núi nhưng anh không có dòng máu của một con dã thú. Anh là một con người.

Bá không đáp nhưng ánh mắt của anh lúc ấy hiền và nhân hậu làm sao...!!! Chỉ nghe anh nói rất khẽ, như một tiếng than bi thiết:

- Tôi nghiệp Sao-ly...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

NHỮNG CON MA LAI

Họ gồm bốn người trong một chuyến đi săn nai cuối tuần, một trong những người đó là người Pháp, từng có thời gian mấy năm làm tại đồn điền cao su Đất Đỏ nên khá quen thuộc vùng này.

Mi-Sen là tên anh ta, là người năng động, hướng dẫn các bạn còn lại rất tỉ mỉ:

- Vùng này có cả hổ nhưng ít khi xuất hiện ban ngày, đáng ngại nhất là lợn lòi.

Một người Án lai tên Tâm Bi cười bảo:

- Anh quên nhắc, còn có thứ đáng sợ hơn ở đây, nghe nói đó là những con ma rừng, ma xó gì đó!

Một người nữa hơi bị chột dạ:

- Nghe nói còn có ma trành, ma lai ghê khiếp hơn cả ma cà rồng bên Trời Tây. Theo tôi, mình bỏ chuyến đi săn này, đi thẳng lên Đà Lạt chơi còn lý thú hơn.

Cả bọn cười vang chế nhạo:

- Thằng cha Mạnh mà chẳng mạnh chút nào, mới nghe đến ma là đã xém... trong quần rồi!

Họ tuy cười nói có vẻ hăng như vậy, nhưng khi vào đến rừng họ đã có vẻ mất hưng khi anh chàng người Thượng dẫn đường cảnh báo:

- Có ma thật đó mấy ông! Ở đây vừa xảy ra chuyện một tay xếp đồn điền bị ma làm cho phát điên phát cuồng, đang nằm ở bệnh viện Sài Gòn.

Anh ta thuật lại chuyện của Béc-na. Vừa nghe tới tên Béc-na tức thì Mi-Sen kêu lên:

- Đó là con quỷ râu xanh đã từng làm việc với tôi!

Câu chuyện xoay quanh những gì về Béc-na đã làm cho mọi người quên đi mỏi chân, trời gần đứng bóng thì họ đã tới phía đầu nguồn dòng suối. Mi-Sen hỏi:

- Giờ này mới tới đây thì liệu xế chiêu chúng ta có vào tới chân núi kia không?

Y-Blen, người dẫn đường quả quyết:

- Dư sức tới. Ngoại trừ...

- Còn ngoại trừ gì nữa?

Anh ta chỉ lên phía chân trời:

- Ngoại trừ đám mây đen kia đứng đổ xuống bất thường.

Tỏ ra rành thiên văn, anh chàng Tâm Bi bảo:

- Mây như vậy thì đến tối cũng chưa mưa, đừng lo.

Y-Blen lắc đầu:

- Ông trời của núi rừng khó nói lắm. Nhiều khi không chuyển chút nào mà cũng mưa xối xả. Thôi, cứ nghỉ chân và ăn trưa đi, xong ta đi tiếp.

Họ bày thức ăn nguội ra và ăn một cách ngon lành vì bụng đói. Ăn xong, nhìn đồng hồ tay, Mi-Sen ra lệnh:

- Bây giờ đã 12 giờ 30, chúng ta đi ngay cho kịp đến trại của người bạn tôi ở chân núi. Đêm nay ta sẽ ngủ lại ở đó và đi săn đêm, đây là cái thú mà trên đời này không có thứ nào bằng.

Họ chưa kịp cuốn gói thì sấm chớp liên hồi, mây đen giăng kín cả rừng. Y-Blen lắc đầu ngao ngán:

- Đã nói rồi, trời ở đây là như vậy đó. Con mưa này không nhỏ đâu.

Mọi người che vội tấm bạt lén ở một gốc cây và rút vào đó trú tạm. Mi-Sen lè lưỡi:

- Kiểu này làm sao mà tới đó cho kịp trời tối.

Y-Blen cung phụ họa:

- Mưa này nước trên thác đổ xuống mạnh lắm không qua nổi đâu, phải chờ lâu lắm...

Vượt ngoài dự kiến của họ, con mưa đột ngột nhưng kéo dài ngót hai giờ.

Khi mưa bắt đầu ngót hạt thì đồng hồ tay của họ đã chỉ sang số 3. Mi-Sen giục:

- Ta đi cho nhanh lên nào.

Nhưng Y-Blen xua tay:

- Không đi ngay được đâu. Ngay phía trước cách chúng ta vài trăm bước chân là đầu nguồn suối nước chảy xiết sẵn sàng cuốn trôi bất cứ vật gì.

Mi-Sen lệnh:

- Thị đi vòng sang hướng khác!

Nhưng anh ta đã lắc đầu:

- Phải vòng đến nửa đêm mới qua được bởi bên đó là một con sông lớn, dưới đó đầy cá sấu.

Mấy người kia thất vọng thở dài. Mi-Sen than:

- Không lẽ đêm nay ngủ ở đây!

Với kinh nghiệm sinh ra và lớn lên ở rừng núi. Y-Blen gật đầu:

- Đành vậy thôi. Cũng may, đây là gò cao, chớ không nước cũng sẽ cuốn chúng ta đi mất.

Trời tối dần...

Cuối cùng chẳng có cách nào hơn, Mi-Sen đành bảo mọi người:

- Mặc lều và võng lên, ta ngủ đỡ ở đây.

Y-Blen đứa:

- Ở đây không chừng săn nai còn nhiều hơn trên núi!

Cuộc hạ trại bất đắc dĩ cuối cùng cũng ổn. Mấy anh chàng nhát gan thì rút chung vào một lều, Mi-Sen lều riêng. Y-Blen chỉ mặc võng giữa hai thân cây rồi nằm vắt vẻo trên đó, chẳng cần lều bạt gì cả.

Mi-Sen dặn:

- Mọi người cứ ngủ một giấc khi nào có trăng lên thì tôi sẽ gọi, chúng ta làm cuộc đi săn đêm ở đây. Có lẽ do trời mới mưa mát và do mệt, nên chỉ lát sau mọi người đã ngủ say, ngoại trừ Y-Blen. Chính cái âm thanh kỳ lạ mà anh ta nghe vọng lại từ xa, đã làm cho Y-Blen trằn trọc mãi. Hồi lâu anh ta lẩm bẩm:

- Không lẽ lại là nó?

Nó ở đây là ai thì lúc đó Mi-Sen cũng đã phát hiện, anh ta đến bên Y-Blen hỏi khẽ:

- Con gì kêu vậy, hổ chăng?

Y-Blen lắc đầu:

- Hổ không kêu theo thé như tiếng rên tiếng khóc như vậy...

- Vậy là con gì?

Giọng Y-Blen nghe sắc lạnh:

- Không phải con gì mà là người!

- Người? Mà ai vậy?

- Là Ma?

Mi-Sen không bao giờ tin chuyện ma quỷ, anh ta cười khẩy:

- Dọa mấy thằng kia, chứ dọa tao sao được thằng mọi!

Y-Blen nghiêm giọng:

- Tôi nói thiệt, tin hay không là tùy ông. Đêm nay ta không may rồi, bây giờ tùy theo con đó có tới đây không mà thôi.

Mi-Sen vẫn tự tin:

- Hãy gọi mấy người kia dậy, ta đi săn.

Y-Blen ngăn lại:

- Tôi nói thiệt, ông đi giờ này là gặp nguy. Nó sẽ sê...

Mi-Sen gắt lên:

- Nó làm gì tao?

Giọng Y-Blen có vẻ run:

- Ông không sợ nhung tôi thì sợ. Cả bản Làng của tôi ở dưới hạ nguồn suối, nay đã bị con ma lai này mà phải đốt nương rẫy chuyển đi hết chỗ này đến chỗ khác. Nó... nó sẽ...

Mi-Sen vẫn nạt ngang:

- Con ma lai gì của mày nói, nó sẽ... sẽ... ăn phân của tao là cùng. Đừng hù nữa, hãy dậy đi săn tụi bây!

Mọi người giờ mới giật mình chui ra khỏi lều. Vừa nghe câu chuyện họ đã hoảng hốt thật sự:

- Đừng đi săn Mi-Sen. Ta chờ sáng rồi rời khỏi đây ngay đi!

Y-Blen với vẻ mặt nghiêm trọng, sợ hãi:

- Những con ma lai sẽ đi ăn phân của các ông thải ra hồi đêm và như vậy là ruột các ông sẽ bị rút ra hết. Các ông không nghe chuyện ma lai rút ruột à?

Trong lúc Mi-Sen không tin, nhưng mấy người kia thì hoàn toàn tin lời Y-Blen nói. Anh chàng Tầm Bi hoảng hốt chạy ra gốc cây gần đó. Vài người nữa cũng chạy theo, Mi-Sen chẳng biết họ làm gì... lát sau khi trở lại họ thở phào nói:

- May mà đống phân đi lúc đầu hôm vẫn còn, để mình kịp đào đất chôn đi.

Một tiếng khóc ghê rợn vọng lại rất gần làm vài người giật bắn lên, ôm chầm lấy nhau. Y-Blen bảo:

- Chính là nó, con ma chết trôi ở dòng suối trôi về bản của tôi, chính nó.

Ba người kia kéo theo Y-Blen vào lều, để mặc Mi-Sen đứng lại bên ngoài. Anh chàng nhát gan nhất vừa run lẩy bẩy vừa van lơn:

- Anh Y-Blen hãy kể cho tụi tôi nghe chuyện con ma lai đó đi. Nó có tới đây không?

Trâm ngâm một lúc Y-Blen kể:

- Cách đây hơn hai năm, một hôm dân bản của tôi ra suối lấy nước thì bắt gặp một xác người chết trôi, tay chân bị trói gô lại. Đó là một cô gái người dân tộc... Dân làng tới vớt xác lên định đem chôn thì già làng ngăn lại, nói rằng những cô gái chết oan, chết yếu như vậy không thể chôn trong bản chừng nào tốt chừng này. Do vậy xác cô gái đó được mai táng ở phía sâu trong rừng phía bên kia. Xác chôn được hai ngày thì có người đi rừng phát hiện mộ đã bị đào xới, xác bị xé vụn, ruột gan mất hết. Thế là cả bản tôi sợ hãi tột độ, họ kháo nhau rằng, đó là điềm chẳng lành, xác cô gái đã bị ma lai, ma trành rút ruột ăn, rồi thế nào cô ấy cũng về báo oán!

Dừng lại như để né nụ sợ hãi xuống. Y-Blen kể tiếp:

- Quả nhiên dân làng tôi liên tiếp có bốn, năm người chết lúc đi rừng, ruột gan bị móc sạch mà chẳng biết nguyên do. Từ đó cả bản phải tản đi những nơi thật xa, vậy mà mãi đến hôm nay vẫn còn sợ bị báo ứng.

Anh chàng nhát cáy không còn đủ sức nghe tiếp câu chuyện, anh ta đã ngất xỉu lúc nào rồi. Y-Blen và mọi người xúm lại đánh gió, xoa dầu để cứu chữa. Khi anh ta tỉnh lại thì cứ luôn mom kêu gào phổi lều đi về ngay!

Nhưng thật lạ lùng, khi mọi người chui ra khỏi lều thì không còn thấy Mi-Sen đâu?

Chiếc đèn pin và cây súng săn, vật phòng thân của Mi-Sen vẫn còn rơi lại ngay chỗ anh ta đứng lúc nãy.

Y-Blen hốt hoảng:

- Không xong rồi!

Một giọng cười ma quái ở cách đó không xa...

Cuộc tìm kiếm đã diễn ra gần hết đêm mà chẳng có kết quả. Sáng sớm, khi mọi người đã mệt mỏi, chán nản thì có một già làng xuất hiện ở cuối bìa rừng tre. Ông cụ vừa bước đi vừa khua chiêng và đọc ê a gì đó rất khó nghe.

Y-Blen và nhóm người đi tìm kiếm chạy vội đến đó. Không thấy dấu vết gì của Mi-Sen mà chỉ thấy xác một con chồn nằm chết, máu me còn be bét. Đặc biệt là phần bụng của nó vỡ toang, trống hoác...

Y-Blen nhìn cảnh tượng đó, chép miệng:

- Chính là con ma đó. Nó hành động như vậy với cả người và loài vật.

Lo lắng cho mạng sống của Mi-Sen, nên quên cả mệt nhọc, họ lại chia nhau đi lùng sục khắp nơi.

Ở ba nơi nữa, họ lại gặp ba con vật khác mà cái chết cũng đều giống như nhau.

Trong lúc quá tuyệt vọng thì họ gặp lại già làng. Lần này cụ cầm trên tay không phải là cái chiêng mà là một bộ xương khô, còn cả sọ của một con khỉ đột. Ai hỏi gì cụ cũng không nói mà chỉ trả tay vào bộ xương rồi lặng lẽ bỏ đi.

Chẳng ai hiểu ý cụ muốn nói gì. Chỉ có Y-Blen, sau mấy giây suy nghĩ, anh ta kéo mọi người đi, vừa nói:

- Ta vượt qua cánh rừng bên kia.

Và anh ta giải thích thêm:

- Già làng muốn ám chỉ đến khu rừng sọ khỉ, nơi dân bản tôi đã chôn xác cô gái chết trôi và sau đó trở thành ma lai.

Nhiều người tỏ ý sợ muối lùi bước khi nghe nói tới chỗ chôn ma lai. Tuy nhiên Y-Blen đã động viên họ:

- Ma lai không xuất hiện ban ngày nên ta không sợ. Theo chỉ dẫn của già làng thì có thể Mi-Sen đang ở đó. Quãng đường khá xa nên mọi người tới đó thì mặt trời đã lên khá cao. Y-Blen tìm ngay được ngôi mộ đất chôn đã được mấy năm.

Khi mọi người còn đứng ở xa, không dám lại gần, thì Y-Blen thấy có gì đó khác lạ, anh bước lại và kêu lên khi thấy có một đầu người ló ra từ mộ đất:

- Mọi người tới đây tiếp tôi với. Mi-Sen ở đây!

Khi mấy người cố sức cùng với Y-Blen bới đất kéo được Mi-Sen ra thì anh ta đã chết. Xem xét khắp thân thể chẳng phát hiện được vết thương tích gì, một người trong nhóm vốn là bác sĩ đã tạm kết luận:

- Mi-Sen chết do quá sợ hãi!

Riêng dân trong bản thì quả quyết:

- Anh ta chết dưới bàn tay của ma rừng! Mà cũng đáng đời, đã gây ra bao tội ác thì giờ đây phải trả thù.

Nhưng một người khác sau khi nhìn rõ mặt Mi-Sen đã thốt lên:

- Thằng này đâu phải là Béc-na!

Thì ra có thể Mi-Sen bị chết là do bị lầm tưởng hắn là tay cường dâm đại ác Béc-na ở đồn điền! Nhưng ai đã ra tay?

Y-Blen kêu lên khẽ cái tên mà suốt đêm qua đến giờ anh ta mới nhớ lại: "Krò-Lin!".

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 5

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐIỀN

Y-vôn đưa Béc-na trở lại đồn điền và sững sờ khi nghe dân phu kể chuyện về cái chết thương tâm của anh chàng Mi-Sen nào đó. Béc-na đã có biểu hiện hồi phục sức khỏe khá tốt sau mấy lần dưỡng bệnh, nhưng vừa đến cánh rừng dẫn vào đồn điền là anh ta vội ôm mặt lại không dám nhìn.

Suy nghĩ mãi, cuối cùng Y-vôn điện về cho cha và quyết định đưa chồng về Pháp. Nhưng kỳ lạ vô cùng, khi mọi sự chuẩn bị xong xuôi thì Béc-na lại rơi vào tình trạng hôn mê! Việc cứu chữa có kết quả, tuy nhiên đã ba lần lặp lại, cứ mỗi khi vali đem ra xe thì y như rằng anh chàng lại lăn ra xùi bọt mép, hôn mê sâu.

Các bác sĩ thật giỏi được rước từ Sài Gòn lên cung bó tay với chuyện kỳ lạ này. Họ chỉ bảo:

- Vấn đề tâm lý. Tốt nhất là cứ để ông ta lại đây và chăm sóc thật kỹ, tránh sốc về tinh thần.

Y-vôn lo lắng hỏi thăm các gia nhân:

- Từ hôm tôi vắng nhà có khi nào xảy ra chuyện gì không? Nhất là về đêm?

Hiểu ý cô muốn hỏi về Sao-ly với tiếng kêu khóc mỗi đêm ngoài rừng, mọi người đều đáp:

- Dạ, không hề có chuyện ấy.

Đêm đầu tiên, rồi thứ hai, thứ ba đúng là yên. Tuy nhiên để cho chắc ăn, Y-vôn cho đóng kín cửa sổ lại. Gọi chị Sao-leng lại, cô cẩn dặn:

- Böyle giờ Béc-na là người bệnh không còn khả năng quậy phá gì nữa, vậy chị có cách nào khấn vái cô Sao-ly đừng làm cho anh ấy sợ nữa, được không?

Sao-leng gật đầu hứa:

- Tôi sẽ tìm cách. Böyle giờ thấy ông ấy cũng tội nghiệp...

Trưa hôm đó Sao-leng xin phép về bản. Người đầu tiên mà chị gặp là Krò-Nia, mẹ của Krò-Lin, chị này thốt ra những lời cay độc:

- Lâu nay tôi không biết con Krò-Lin chết mất xác phương nào, giờ mới hay nó đã thành ma rùng. Tôi nghiệp con tôi.

Rồi chị ta rít lên:

- Tại sao nó không bắt hồn đúng thằng Béc-na mà lại lầm với người khác! Tôi nay tôi sẽ qua bên rùng sọ khỉ kêu nó về đây tìm cho được thằng Béc-na!

Sao-leng hơi hoảng, chị tìm cách xoa dịu:

- Ông Béc-na giờ đây sắp chết rồi, ông ta đang nằm bệnh viện ở Sài Gòn chớ không có ở nhà. Tốt nhất là chị nên nguôi mối thù đó đi, để rồi tôi nói họ cho chị một số tiền, vài con trâu, một thửa ruộng lớn để mà an dưỡng tuổi già và hãy quên hận thù đi...

Trùng mắt nhìn vào kẻ đang khuyên bảo mình, Krò-Nia quát lên:

- Mày đã ăn bả phân của nhà nó rồi, nên quên mối thù hại cháu Sao-ly của mày rồi sao? Mày có biết vì giận mày nên nó bỏ đi biệt từ hôm nay không!

Bị mắng nhưng Sao-leng lại mừng khi nghe tin Sao-ly không về bản nữa. Mà như vậy là nó sẽ không quấy phá nữa...

Biết có khuyên thêm thì cũng không có kết quả gì với một người cố chấp như Krò-Nia, nên Sao-leng tìm cách đánh lạc hướng:

- Tôi nghe người ta nói con Krò-Lin bám theo xác cái thằng Mi-Sen gì đó ngoài nhà xác tĩnh, nó quyết moi ruột thằng ấy đó.

Krò-Nia reo lên:

- Phải làm như vậy!

Sao-leng lần về căn nhà bỏ hoang, nơi thờ Sao-ly. Vừa đẩy cửa bước vô chị đã vô cùng kinh ngạc khi thấy nguyên bộ đồ Kaki màu vàng của Béc-na thường mặc ở đồn điền. Tại sao nó lại ở đây?

Bước lại đưa tay nhặt lên thì không thể kéo lên được, bởi nó đã bị một cây rựa cắm sâu, dính chặt dưới đất.

- Ai làm chuyện này? Hay là.. Sao-ly?

Ngôi nhà này từ khi Sao-ly chết thì không ai dám bước vào nếu không đi cùng thân nhân của nó. Mà thân nhân duy nhất còn lại trên đời này của Sao-ly chính là Sao-leng...

Sao-leng nhớ ra rồi, bộ quần áo này hôm Béc-na bị trói ở bờ suối, hắn đã bị lột trần. Hôm ấy chẳng ai tìm thấy, không ngờ nó lại nằm ở đây.

Nghĩ tới sự hiền linh của cháu mình. Sao-leng chắp tay khấn vái:

- Mày sống khôn thác thiêng, nỗi oan ức của mày giờ đây cũng đã được trả. Thằng khốn đó giờ đã thân tàn ma dại thân xác đang bị hành hạ khổ đau còn gấp trăm lần cái chết, vậy mày hãy mở rộng lòng tha thứ, đừng hận thù nữa...

Sao-leng quỳ ở đó khá lâu, đến khi đứng lên thì vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy cây rựa vốn đã cắm rất sâu và chặt xuống đất, giờ chẳng hiểu sao lại đổ nghiêng?

Đưa tay kéo thử lấy bộ quần áo ra một cách dễ dàng. Nghĩ là lời khấn của mình linh ứng, Sao-leng mừng rỡ:

- Sao-ly ơi! Cháu đã nghe lời cô rồi! Cám ơn cháu, cám ơn cháu nhiều lắm...

Chị ôm bộ quần áo của Béc-na đi nhanh về nhà. Đặt nó trước mặt Y-vôn, Sao-leng thuật lại hết mọi việc, kể cả việc mẹ Krò-Lin hăm dọa trả thù.

Suy nghĩ rất lâu, sau cùng Y-vôn để nghị làm Sao-leng giật mình:

- Chị đưa tôi tới chỗ Krò-Lin.

Sao-leng hốt hoảng:

- Không được đâu. Bà không nghe chuyện ông thợ săn chỉ vì hơi giống ông Béc-na mà bị giết chết thảm đó sao?

Nhung Y-vôn vẫn cương quyết:

- Tôi không muốn để chuyện này kéo dài. Một là tôi chết chắc hẳn họ không phải quá nhẫn tâm, hai là tôi cũng chết với họ!

- Không nên bà chủ ơi. Tôi đã van xin con Sao-ly không hận thù nữa, nó đã có vẻ xiêu lòng. Còn con Krò-Lin thì ta sẽ tìm cách thuyết phục mẹ nó, tôi tin bà ta không phải không có tấm lòng.

Y-vôn không nói gì, nhưng giữa đêm hôm đó, đợi lúc Sao-leng đã ngủ say ở nhà sau, Y-vôn khóa cửa phòng bên ngoài, lén ra cửa trước đi một mình. Tuy nhiên chỉ một lúc sau đã thấy có tiếng chân bước nhanh ở phía sau, cùng tiếng gọi của Sao-leng:

- Bà chủ, tôi cùng đi với bà!

Y-vôn có vẻ tự tin hơn:

- Chị dẫn tôi về làng!

Khi tới ngôi nhà hoang của Sao-ly, Y-vôn bảo:

- Chị cùng vào và giúp tôi việc này.

Móc trong túi xách ra một bộ quần áo rách tả tơi và một bộ tóc giả rối bù, Y-vôn giục:

- Tôi muốn đi trong trang phục này và chị thì lén đi theo phía sau tôi, không được chường mặt ra. Chúng ta cùng ra bờ suối rồi chờ ở đó, tôi muốn thử xem khi chạm mặt tôi, cô Sao-ly và nếu có Krò-Lin nữa càng tốt, sẽ phản ứng thế nào.

Sao-leng vừa giúp chủ hóa trang trong bộ cánh giống như Sao-ly, vừa run:

- Nguy hiểm lắm bà chủ ơi... có thể con Sao-ly sẽ không làm gì nhưng Krò-Lin thì không thể lường trước được nó sẽ ra sao. Bà nhớ, nó là một loại ma lai, ma trành mà ở Làng bản này đều sợ hãi!

Y-vôn vẫn không nao núng:

- Tôi đã tuyệt vọng, cùng đường rồi, nên không sợ gì hiểm nguy đâu. Nào, chị xem tôi giống ai?

Qua lại mấy vòng, Y-vôn chợt nhớ:

- Còn cái mặt nữa chị giúp bôi xi đen lên khắp mặt tôi, để không còn ai có thể nhận ra được nữa.

Bôi xi xong, khi nhìn Sao-leng cũng phải kêu lên:

- Giống y như là... là...

- Giống ma phải không?

- Đúng rồi, giống như Sao-ly!

Không có gương soi, nhưng đã từng nhìn thấy Sao-ly qua cửa sổ. Y-vôn có thể hình dung giờ đây mình ra sao. Cô giục:

- Ta đi nhanh lên. Nghe nói những hồn ma chỉ xuất hiện trong đêm phải không, nhất là thường hiện ra ở nơi mình đã chết?

Từ bản ra suối không xa lắm, nhưng đường khó đi, nhất là ban đêm lại không dám dùng đèn soi đường. Là dân sinh ra và lớn lên nơi đây nhưng Sao-leng còn phải vất vả, đồng thời đang nghe lạnh sống lưng khi phải đối mặt với chuyện ma quỷ này.

Cuối cùng họ cũng tới nơi, Y-vôn lại giục:

- Chị nấp kín ở chỗ bụi cây kia, đừng xuất hiện khi thấy có gì khác lạ, cũng đừng lên tiếng, tôi muốn tự mình giải quyết chuyện của mình.

Sao-leng thầm cảm phục sự gan lì của cô gái tóc vàng mắt xanh này và thương cô ấy vô cùng... chị tự nhủ, nếu có hiểm nguy gì thì chị có thể xả thân để bảo vệ...

Dòng suy nghĩ của Sao-leng bị cắt ngang, bởi vừa lúc đó chẳng biết từ đâu, đã thấy hai bóng người xuất hiện cùng lúc trước mặt Y-vôn! Một trong hai người bế trên tay một đứa trẻ, mà vừa thoát tròng, Sao-leng đã suýt kêu lên thành tiếng:

- Sao-ly! Đúng là Sao-ly.

Còn người kia cũng là một phụ nữ, tuy không nhìn rõ mặt vì trời tối, nhưng cũng không khó đoán:

- Krò-Lin!

Cả hai ăn mặc rách rưới tả tơi, đầu tóc rối bù chẳng khác gì so với... Y-vôn. Họ đứng cách nhau chưa đầy mười bước chân và dừng lại im lặng nhìn nhau.

Trong lúc tim của Sao-leng đang muốn ngừng đập, thì chợt một tràng cười vang lên rùng rợn giữa đêm rùng âm u. Chắc chắn là chưa có một âm thanh nào quái dị đến như thế.

Và nếu Sao-leng không nhìn lầm thì tiếng cười đang phát ra từ nơi Y-vôn. Hai vai cô gái Tây này run lên liên hồi, đồng thời hai tay cô giơ cao, mặt旗下 lén tròn...

Trước khi Sao-leng ngất xỉu, chị còn kịp nhìn thấy bóng hai cô gái rách rưới quay lưng bỏ chạy, hình như đôi chân họ lướt trên mặt cỏ...

Cả đồn điền nhao lén về huyền Y-vôn bị lén cơn động kinh, điên loạn.

Người ta đã tìm thấy Y-vôn và Sao-leng nằm ngất lịm trên bờ suối. Khi khiêng về nhà thì Sao-leng tỉnh lại bình thường, còn Y-vôn thì hôn mê đến nửa buổi mới hồi tỉnh, nhưng từ đó hầu như không nhận biết gì.

Hồi Sao-leng chuyện gì đã xảy ra, chị chỉ lắc đầu làm như không nhớ gì. Nhưng mỗi khi nhìn Y-vôn nằm thiêm thiếp thì chị lại khóc. Chị nhớ lại vào đêm qua Y-vôn đã chịu đựng nỗi sợ hãi quá sức mình, cố để chứng tỏ điều gì đó trước hai kẻ đang muốn giết hại chồng mình. Mặc dù từ khi tới nơi này, lúc nào chị cũng chống lại hành động của chồng, bức bối, đau khổ trước dã tâm của Béc-na, nhưng nếu thấu hiểu thì mới nhận ra Y-vôn còn rất yêu người bạn đời của mình.

Trận cười quái dị, ghê rợn đêm qua, ban đầu có thể là cố ý, để lấy can đảm, nhưng sau đó dường như đã trở nên tự phát, không còn kiểm chế bản thân được nữa. Y-vôn đã phát điên từ lúc đó.

Tài xế Bá tìm cách hỏi riêng Sao-leng:

- Phải chăng chị và bà Y-vôn tìm gặp Sao-ly?
Không thể giấu Bá, nên Sao-leng tiết lộ vẫn tắt:

- Phải, chúng tôi đã tìm gặp được.

Bá không hỏi thêm, anh trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Tôi biết bà Y-vôn vẫn không tin Sao-ly là ma. Bà ấy muốn nói chuyện trực tiếp với cô ấy. Nhưng có lẽ thực tế đã làm cho bà ấy phát hoảng. Tôi nghiệp bà ta...

Bá ra ngoài. Lát sau mang vào một bộ quần áo phụ nữ:

- Tôi nhặt bên ngoài cửa sổ lúc gần sáng.

Vừa nhìn thấy Sao-leng đã hiểu ngay đó là bộ đồ mà Y-vôn đã thay ra và bỏ lại ngôi nhà hoang hối tối qua.

Bá còn đưa cho Sao-leng xem một vật:

- Chị nhớ cái này không?

- Cái vòng cổ.

Cái vòng cầu hôn của Bá với Sao-ly, đã bị mất từ ngày nó chết. Bá ngậm ngùi:

- Chính tay tôi đã làm chiếc vòng này cho Sao-ly, cô ấy vẫn đeo trên cổ từ ngày ấy và hình như vẫn đeo đến tận bây giờ. Đây chị xem, vòng vẫn còn bóng bẩy và mồ hôi người đeo.

- Tôi nghiệp.

Sao-leng chỉ thốt lên mấy tiếng rồi ôm mặt khóc. Bá cũng khóc. Anh nhìn qua cửa phòng nơi Béc-na nằm bất động bằng cặp mắt căm thù, nhưng khi nhìn sang Y-vôn ở giường bên kia thì anh lại nghe xót xa trong lòng.

Lảng lặng quay ra ngoài... lát sau Bá trở vào, trên tay cầm con dao đi rừng, anh đưa cho Sao-leng:

- Con dao này đã từ lâu tôi chuẩn bị sẵn, luôn mang theo xe, đợi lúc thuận tiện thì ra tay trả thù cho Sao-ly, nhưng chưa có dịp. Mạng thằng Béc-na còn lớn.

Anh ta bỏ đi, Sao-leng gọi với theo:

- Nè, còn con dao?

Bá đáp mà không nhìn lại:

- Chị đem nó quăng xuống suối đi, tôi không muốn dùng nó nữa!

Vào lúc nửa đêm, người ngồi dậy và tỉnh táo là Béc-na.

Hình như sau cơn mê dài, giờ đây trông anh ta có thần khí trở lại. Nhìn sang chiếc giường nhỏ mới kê ở trong phòng, anh ta chợt giật mình khi nhận ra người nằm bất động trên giường là Y-vôn. Như chiếc lò xo Béc-na nhảy vọt tới bên vợ. Việc đầu tiên là cất tiếng gọi khẽ:

- Y-vôn?

Gọi đến lần thứ ba vẫn chưa thấy động tĩnh gì. Béc-na hơi hoảng, anh ta đưa tay lên mũi vợ thì nhận ra hơi thở vẫn còn, chỉ có tay chân mặt mày thì lạnh như băng.

Anh ta kêu toáng lên:

- Sao-leng? Sao-leng lên đây!

Nghe kêu, Sao-leng chạy lên ngay, nhưng vừa nhìn thấy Béc-na thì chị khụng lại không dám bước vào phòng.

- Chị vào đây xem Y-vôn sao vầy nè?

Ra dấu đắt tay Y-vôn nằm xuống, Sao-leng rụt rè bảo:

- Bà ấy đã bị hôn mê hai ngày rồi, bác sĩ đã khám và cho thuốc, bảo nằm nghỉ ngơi.

- Cô ấy bị sao?

Sao-leng khó nói mọi chuyện, chị chỉ vẫn tắt:

- Vì muốn cứu mạng ông nên ra có sự.

Tra hỏi một lúc thấy không có kết quả gì, Béc-na chỉ còn biết gục xuống ôm vợ và khóc nức nở. Đây là lần đầu tiên Sao-leng nghe từ con người đi ác này buông ra tiếng khóc. Thì ra anh ta vẫn còn có nước mắt... Thấy bất nhẫn, Sao-leng vừa định quay đi, thì chợt chị thoáng thấy bên ngoài cửa sổ xuất hiện một bóng người. Người đó đang nhìn không chớp mắt vào chỗ Y-vôn và Béc-na. Hắn nhiên là người ấy đã mục kích rõ con xúc động thật sự và tiếng khóc của Béc-na.

Vụt biến mất như lúc hiện ra. Sao-leng vội gọi với theo:

- Sao-ly!

Tiếng kêu làm kinh động chẳng riêng Béc-na, mà ngay cả người đang nằm bất động cũng vụt bật dậy.

- Sao-ly đâu?

Câu hỏi của Y-vôn. Cô đã tỉnh lại, vừa đẩy Béc-na ra, vừa chạy đến bên cửa sổ gọi lớn:

- Sao-ly cô đừng đi!

Bước nhẹ tới bên vợ, Béc-na không còn hốt hoảng nữa, anh ta dịu dàng một cách đáng ngạc nhiên:

- Em nằm lại nghỉ đi, anh tin cô ấy sẽ không trở lại.

Đưa mắt nhìn chồng, Y-vôn càng ngạc nhiên hơn khi trong đôi mắt của anh ta không còn ló hung quang và sát khí nữa. Một sự thay đổi đến kỳ lạ.

- Béc-na.

Mấy tiếng này Y-vôn thốt ra mà cũng chẳng tự chủ được. Và cuối cùng cô từ từ ngã vào lòng người mà cô rất muốn được che...

Giọng rất chân tình. Y-vôn hỏi chồng:

- Em hỏi thật, anh có hối hận chuyện đã gây ra cho hai người phụ nữ đáng thương kia không?

Béc-na đáp không chút suy nghĩ:

- Hơn cả hối hận. Anh đã hôn mê nhiều ngày liền và trong những phút giây xa cuộc sống thực tại anh đã thấy mình đi về một thế giới cõi âm nào đó, anh thấy bị người ta hành hạ, bị phanh thây trãm mảnh, mà người đứng ra xử anh chẳng phải ai xa lạ, chính là Sao-ly và Krò-Lin. Anh thấy họ hút máu anh, ném anh vào một nơi gọi là địa ngục và phán rằng tự anh đã đưa mình đến nơi đó.

Y-vôn xiết chặt tay chồng:

- Đó chỉ là một giấc mơ đã qua.

Béc-na vẫn tiếp, giọng khác hẳn thường lệ:

- Anh không nghĩ là giấc mơ. Mà với anh, tất cả đều là sự thật. Em biết anh đã thấy gì trước khi đã tỉnh dậy không? Anh đã được một người đưa tay kéo anh lên từ nơi gọi là địa ngục. Đó chính là Sao-ly! Cô ấy không còn là người lúc nào cũng bám theo anh để trả thù nữa, mà lúc ấy chính là một thiên thần cứu rỗi, cho anh sự hồi sinh. Chính một cú đẩy thật mạnh của cô ấy đã giúp anh đột ngột tỉnh lại sau cơn mê dài. Cuộc hồi sinh này đã cho anh được nhìn lại được em. Em tha thứ cho anh chó?

- Em không còn giận nữa khi tìm lại Béc-na của thuở mình mới yêu, của chồng em khi chưa đặt chân tới mảnh đất lạ lùng này. Em yêu anh như anh đã từng biết mà, Béc-na!

Đặt một nụ hôn lên môi vợ, Béc-na cảm thấy xúc động thật sự, điều mà từ lúc Y-vôn sang đây anh chưa hề cảm nhận. Không muốn giấu, Y-vôn kể lại mọi chuyện:

- Chính vì sợ họ cứ theo trả thù anh, nên em đã làm liều đi vào rừng, tìm đúng nơi anh sát hại họ và đã gặp họ. Người ta nói nếu đúng là ma thì không có hình hài, nhưng em đã gặp cả hai cô ấy trong thể xác tàn tật, ghê rợn ghiếc. Họ không là ác quỷ, không là ma lai, mà tranh như em từng nghe nói. Em đóng giả vai một con ma nữ khác, em cất tiếng cười như điên loạn và... họ đã bỏ chạy. Họ cũng biết sợ hãi như chúng ta. Và còn điều này nữa, em thấy cô Sao-ly bế trên tay một đứa bé eo uột, cõi tuổi con chúng ta...

Câu nói bị chặn ngang, với sự kích động dữ dội của Béc-na:

- Đứa bé ư? Nó... nó...

Y-vôn xoa dịu:

- Nó ở bên Sao-ly, cô ấy không thể rời xa con, cũng như em không bao giờ rời xa con của chúng ta. Mà này, con chúng ta sắp sang đây ở cùng rồi đó.

Béc-na ôm mặt khóc rưng rức như một đứa trẻ:

- Đừng Y-vôn, em chor nên cho con tới đây. Không nên đâu...

Anh ta vọt đứng lên, thái độ không dử dằn như trước kia, nhưng rất dứt khoát, đi thẳng ra cửa. Y-vôn gọi theo:

- Đừng đi Béc-na, anh chưa khỏe hẳn.

Nhưng anh ta vẫn đi nhanh ra chỗ nhà xe. Đám gia nhân, đặc biệt là tài xế Bá nhìn thấy bộ dạng đó của Béc-na hết thảy đều ngạc nhiên. Họ chưa kịp cất tiếng chào thì Béc-na đã lên tiếng:

- Anh Bá đi với tôi.

Vốn sợ sự hung tợn của hắn từ lâu, nhưng dù trong lòng mang mối hận thù sâu đậm, nhưng Bá vẫn khum núm:

- Dạ, ông sai gì ạ?

Bước lên chiếc xe "đơ-so-vô", Béc-na nói gọn:

- Dưa tôi đi đồn điền.

Thường khi với mệnh lệnh ấy thì Bá biết phải đi kiểm tra khắp một vòng đồn điền rộng lớn, kèm theo là những cơn thịnh nộ, đánh mắng đám dân phu của Béc-na, nhưng lần này thì Bá thấy hơi ngở ngàng, chưa biết ý định thật sự của tay ác ôn này là gì?

Hình như đoán biết ý nghĩ của Bá. Béc-na nói rõ và còn chỉ đường:

- Hướng phía làng, đi đường bìa rừng này.

Hơi ngạc nhiên, nghĩ tới chốc nữa đây dân phu trong làng mà nhìn thấy Béc-na xuất hiện đột ngột, chẳng biết phản ứng của họ sẽ ra sao. Nhưng nhiệm vụ thì phải thi hành...

Tuy nhiên, khi xe chạy vào sâu thì đột nhiên Béc-na bảo:

- Đừng ở đây một chút, anh Bá.

Trong giọng nói của hắn, Bá nhận thấy ôn hòa hơn nhiều so với trước đây, thái độ cũng nhã nhặn hơn hắn...

Xe dừng, đột nhiên Béc-na quay sang Bá, hỏi:

- Anh Bá hận tôi lắm phải không?

Bất ngờ nhất trong đời Bá có lẽ là giây phút này, do vậy anh lúng túng:

- Dạ... dạ... đâu có gì...

Béc-na dịu giọng, mắt không nhìn Bá, mà nhìn sâu vào trong rừng:

- Anh có giấu thì tôi cũng đã rõ. Từ lâu người mà anh hận thù nhất chính là tôi. Tôi còn biết lúc nào anh cũng mang theo trên xe một con dao, anh sẵn sàng ra tay để rửa hận. Tôi đã nhiều lần nhìn thấy anh ngồi một mình ngoài sân gọi tên Sao-ly. Tôi là thằng khốn nạn, hèn mạt, kẻ đã cướp trên anh người vợ sắp cưới và còn...

Hắn dừng như không dám nói ra mấy tiếng sét hại cô ấy, trước mặt Bá.

Bá như rơi từ cung trăng xuống. Anh không thể ngờ có giây phút chính từ miệng tên đại ác, đại thù này lại phát ra những tiếng nói của lương tri như thế này. Bá một lần nữa lúng túng:

- Dạ... dạ...

Đưa hai tay lên cao như một người đầu hàng, Béc-na nghiêm giọng:

- Giờ anh có thể trả thù được rồi đó Bá. Hôm nay như anh thấy đó, tôi không hề mang súng hay bất cứ thứ phòng thân nào.

Hắn旗下 người ra, bất động, chờ đợi Bá ra tay...

Tuy nhiên, Bá chỉ nhẹ lắc đầu:

- Tôi đã bỏ con dao và đã dứt khoát trong lòng, từ giờ coi như mọi chuyện đã qua.

Béc-na biểu lộ sự ngạc nhiên bằng cách quay sang tròn mắt, hỏi lại:

- Anh nói thật? Và tôi muốn biết tại sao?

Bá đưa tay lau ngay giọt lệ vừa tràn ra:

- Bởi tôi đã nhìn thấy Sao-ly bế đứa con của ông. Hình ảnh đó đã nói với tôi rằng, cô ấy đã là của ông, mãi mãi thuộc về ông, dù cô ấy đã ra người thiên cổ, đã thành ma...

Sắc mặt Béc-na vụt biến đổi một cách nhanh chóng. Nó chuyển sang tái nhợt và giọng thì run rẩy:

- Đứa con... nó là con tôi... nó mãi mãi là tội ác của tôi... Trời ơi!

Kêu lên hai tiếng sau cùng rồi hắn ôm mặt gục về phía trước. Lát sau, bước nhanh, xuống xe, Béc-na ra lệnh:

- Anh hãy cho xe về và đừng nói với Y-vôn tôi đang ở đây. Tôi cần thư giãn một lúc...

- Nhưng... trời sắp tối rồi...

- Không sao. Các ngóc ngách chốn này như lòng bàn tay của tôi mà. Anh Bá về đi, thành thật cảm ơn anh...

Biết không làm được gì hơn, Bá cho xe lùi lại. Nhưng trước khi chạy đi, anh còn nói với lại một câu:

- Nếu khi đó, lúc Sao-ly tới báo tin cô ấy mang thai với ông, ông đừng xua đuổi và đòi giết cô ấy thì cô ấy... thì có lẽ...

Béc-na đưa hai tay bịt tai lại, xua Bá đi nhanh:

- Anh đừng nhắc chuyện ấy nữa. Tôi van anh...

Hắn cắm đầu bước nhanh. Trời đang tối dần...

Bá tần ngần một lúc lâu rồi mới chầm chậm cho xe đi ngược trở về. Anh lẩm bẩm:

- Dù sao cũng tội nghiệp hắn...

Qua một khúc quanh, Bá đang mải mê nghĩ đùi thứ chuyện nên không phát hiện có một phụ nữ tay bế con, đang lặng lẽ nhìn theo anh, rồi lại quay về phía sau nhìn cái bóng của Béc-na đang xiêu vẹo bước về phía làng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐOẠN KẾT

Sao-leng dậy thật sớm, chuẩn bị sẵn mọi thứ, chỉ chờ bà chủ dậy là xin phép đi ngay. Hôm nay là ngày quan trọng mà từ hai năm qua không năm nào chị quên: Ngày giỗ của Sao-ly.

Những lần trước vì quá sợ sự hung tợn của Béc-na nên lần nào Sao-leng cũng lén trở về làng để cúng. Riêng năm nay, nhất là qua thái độ ôn hòa của Béc-na, nên chị tính đi sẽ thưa thật với Y-vôn và xin trở lại làng một ngày.

Gà rùng đã thôi gáy, trời đã sáng hẳn vậy mà chờ hoài vẫn không thấy bà chủ dậy. Sốt ruột quá, Sao-leng đôi lần đứng trước cửa phòng định gọi, rồi lại thôi vì ngại.

Sau cùng không còn cách nào hơn, bởi theo phong tục của người dân tộc thiểu số thì lễ cúng phải diễn ra trước khi mặt trời đứng bóng, Sao-leng gõ cửa nhẹ nhè mấy tiếng. Không động tĩnh gì, chị mạnh dạn gõ cửa lần nữa, lần này mạnh hơn. Vẫn im lặng.

- Bà Y-vôn! Bà Y-vôn!

Linh tính như báo điều gì chẳng lành, Sao-leng liền kêu một hơi cả chục tiếng và tiện tay xô cửa phòng.

Cửa phòng chỉ khép chớ không khóa. Trong phòng Y-vôn nằm trên giường bất động.

- Bà Y-vôn!

Sao-leng không nhìn thấy Béc-na nên chạy tới bên giường sờ vào tay Y-vôn và hoảng hốt khi tay chân cô lạnh ngắt.

- Bà Y-vôn!

Gọi hơn chục tiếng Y-vôn mới hồi tỉnh. Cô ngạc nhiên nhìn ra cửa sổ và hỏi:

- Sao-ly đâu?

- Bà đã gặp Sao-ly?

- Đúng cô ấy đã tới đây, đứng ngay chỗ đó và... khóc.

Y-vôn cố trấn tĩnh và kể lại:

- Béc-na đi chừng vài giờ thì tôi chợt nghe có tiếng động và nhìn ra, gặp Sao-ly đã đứng đó tự bao giờ rồi. Cô ấy bế trên tay đứa bé, tội nghiệp nó xanh và hốc hác quá. Tôi định hỏi thăm thì chợt Sao-ly bật khóc và vùng bỏ đi thật nhanh. Tôi vừa cất tiếng gọi thì cổ họng như nghẹn lại, mắt hoa đi và không còn biết gì nữa...

Nhin quanh Y-vôn hỏi:

- Béc-na đâu?

Sao-leng lắc đầu:

- Từ tối qua đến giờ cứ tưởng ông ấy còn ở trong phòng.

Hốt hoảng Y-vôn gọi tài xế Bá. Mấy gia nhân khác bảo Bá cũng đi từ tối với Béc-na, chưa trở về.

Đi tìm cai Thạnh hỏi thì Thạnh cũng đi đâu vừa về tối, anh ta bảo:

- Bá lái xe bị tai nạn được chở ra bệnh viện tỉnh. Trong xe không có Béc-na.

Y-vôn thất thần, giục mọi người đưa ngay cô ra bệnh viện. Ở đó Bá hồi tỉnh, anh thuật lại chuyện:

- Tối qua ông Béc-na nhất quyết đòi đi vô làng và đi một mình. Tôi lái xe về ngang qua truông ông Mây thì bỗng có một bóng đen lao ra, tôi chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi đâm sầm vào đó.

Cai Thạnh bảo:

- Người ta đã tìm thấy nơi ấy có vết máu, nhưng không thấy ai cả.

Linh tính điều dữ với Béc-na, Y-vôn giục cai Thạnh.

- Anh đưa tôi về ngay làng.

Vừa tới bản, đã thấy nhiều người tụ tập rất đông trước nhà của mụ Krò-Nia, mẹ của Krò-Lin. Ngay cửa ra vào có một đồng quần áo rách rách đầy máu chó chẳng thấy xác người. Nhưng trên tay của Krò-Nia thì đang cầm chiếc vòng cổ đã cũ. Mụ ta đang bù lu bù loa:

- Cái này là của con Krò-Lin. Chính tay tôi đã đeo cho nó từ lúc lên mười tuổi. Con tôi đây mà, con oi!

Mụ ta khóc thảm thiết, rồi quỳ xuống ôm lấy đồng áo quần như ôm chính con mình. Y-vôn không dám ở đó lâu cô một mình chạy ngay tới ngôi nhà hoang của Sao-ly.

Béc-na đang ở đó. Anh ta ngồi xếp bằng ngay giữa nhà, bên cạnh chiếc gùi của Sao-ly. Đôi mắt nhắm nghiền...

- Béc-na!

- Béc-na!

Mặc cho những tiếng gọi thất thanh của Y-vôn, Béc-na vẫn bất động. Bởi anh ta đã ngừng thở.

Khi Y-vôn chạm tay vào người thì Béc-na ngã nghiêng về một bên trong tư thế tay chân vẫn co quắp như vậy. Chúng tôi là hắn đã chết từ khá lâu rồi. Chẳng hiểu Béc-na chết bởi lý do gì, vì khắp thân thể hắn ta không hề có một dấu vết gì...

Y-vôn thu xếp hành lý và rời khỏi khu đồn điền vào buổi chiều giống như ngày đầu tiên cô đến. Cả khu đồn điền thật im lặng. Xa xa, trong làng của dân phu những cột khói nhỏ cuộn nhẹ nhẹ lên trời. Họ đang lo bữa cơm chiều.

Y-vôn không khóc nữa, bởi hai hôm rồi những giọt nước mắt cuối cùng dường như đã chảy ra hết cho cái chết của chồng. Giờ đây cô như một người đã hóa đá.

Sắp ra khỏi rừng cao su, tài xế Bá mới lên tiếng:

- Tôi xin lỗi bà, lẽ ra tôi phải ngăn không cho ông ấy một mình đi vào đó. Như bà biết...

Y-vôn chỉ đưa tay như muốn bảo anh ta đừng nói thêm gì nữa. Cô muốn bỏ lại đằng sau tất cả. Có một điều Y-vôn rất muốn hỏi là tại sao từ ba hôm nay rồi, sau cái chết của Béc-na, chẳng hề thấy bóng dáng Sao-ly

hoặc Krò-Lin? Thậm chí cả tiếng kêu khóc vọng lại giữa khuya cũng không.

Nhưng chẳng hiểu sao Y-vôn vẫn nín lặng, không hỏi. Xe đưa cô về Sài Gòn, chuẩn bị xuống tàu ngay trong đêm để vĩnh viễn rời xa chốn mà lẽ ra cô và Béc-na không nên đến. Phần Béc-na thì thi thể đã được chuyển xuống tàu trước, nằm ở trong hầm kín...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI ĐẸP VƯỜN TRÚC ĐÀO

Vào những năm 1948 - 1950, trên những chuyến xe đò liên tỉnh từ Sài Gòn về miền Tây thường rất ít khách. Nhất là ở chuyến xe “tài nhì”, tức xe chạy trễ, chuyến cuối lại càng ít người đi hơn. Chuyến xe chạy Sài Gòn - Vĩnh Long khi tới Bắc Mỹ Thuận thì trên xe chỉ còn đúng năm người: Hai cậu con trai vốn là sinh viên học ở Sài Gòn về quê nghỉ hè, một đôi vợ chồng già có lẽ đi thăm con cháu ở xa về, trên tay xách nách mang quá nhiều quà cáp và một cô gái mà suốt đoạn đường xa chỉ thấy ngồi im rồi lại ngủ, gần như chẳng quan tâm gì đến chung quanh.

Hai anh chàng ngồi băng ghế sau cô gái, đến lúc này, khi khách đã xuống gần hết mới chú ý đến người đẹp. Mà quả cô nàng đẹp thật, đẹp đến không ngờ!

Linh, anh chàng đeo kính cận tỏ ra ngạc nhiên:

- Vậy mà nãy giờ mình không để ý. Đẹp quá, Đạt ơi!

Đạt, người ngồi cạnh nhưng mắt nhìn, vẻ thờ ơ:

- Ồ thì đẹp, nhưng mặc gì tới mấy, sao quan tâm dữ vậy?

Lời nói của Đạt hơi lớn, nên khiến cô gái phải quay lại nhìn. Linh lúng túng thấy rõ:

- Mày... mày có im đi không thằng khỉ gió. Mày...

Người đẹp chỉ liếc qua hai anh chàng rồi lại tiếp tục im lặng. Xe bắt đầu xuống phà. Đôi vợ chồng già có lẽ tới nhà nên gọi xe lôi, chất đồ lên khi hành khách xuống phà. Do phải xách mây túi đồ khá nặng theo, nên khi đi một quãng xuống gần tới sông, Linh mới dáo dáu tìm quanh, chẳng thấy cô gái đâu, anh ta lại hỏi

Đạt: - Cô ta đâu rồi?

Đạt chau mày:

- Cô nào?

Linh phát cáu:

- Thị người đẹp ban nãy chứ cô nào nữa! Mói đây mà sao chẳng thấy cô ta đâu nữa? Chẳng lẽ... Cả hai xuống phà, trên phà khá đông người, nên Linh có cố nhuộm mắt tìm khắp nơi cũng không thấy cô gái mặc áo dài trắng. Anh chàng tiếc ngẩn tiếc ngơ, bởi dễ gì gặp được một người đẹp cỡ đó trên cùng một chuyến xe chiều...

Phà tách bến chậm, gió từ sông cái thổi lồng lộng xua đi cái oi bức mà suốt mấy giờ liền hành khách phải chịu đựng trên xe. Lại chẳng còn xa nữa là tới bến, nên mọi người có vẻ nhẹ nhõm, khoan khoái. Linh chẳng còn hỏi Đạt xem đã tới chưa như khi còn ngồi trên xe, bởi mắt anh chàng còn bận đảo khắp nơi để tim. Anh ta lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ cô nàng xuống ở bờ bên kia rồi?

Chẳng mấy chốc phà đã tới bến Vĩnh Long. Hành khách hấp tấp đi bộ lên để đi một đoạn ngắn, bảy cây số nữa để đến bến xe cuối. Mấy tay lơ xe giục giã:

- Bà con đi xe Thuận Thành hãy mau lên xe cho kịp chuyến đò cuối về bên Côn đi!

Linh lần đầu tiên theo bạn về quê nghỉ hè, nên hỏi lại Đạt:

- Về bên Côn có phải về nhà cậu không?

Lúc này Đạt mới cười:

- Böyle giờ mới hỏi, bộ hết còn trông ngóng người đẹp nữa hả?

Linh hơi ngượng, nhưng giọng vẫn tỏ ra tiếc nuối:

- Chẳng kịp bắt chuyện gì hết...

Đạt đấm vào vai bạn một cái:

- Thằng mê gái.

Linh miễn cưỡng theo Đạt bước trở lên xe. Và lúc này đôi mắt anh ta sáng rực lên khi nhìn thấy cô gái vẫn còn ngồi yên ở băng ghế. Cô nàng vẫn đang nhắm mắt ngủ.

Tay lơ xe nói như giải thích cho Linh và Đạt về việc cô gái không xuống xe:

- Cô ấy bị say xe xuống không được chó còn bắt buộc ai cũng phải xuống đi bộ qua phà.

Linh đâu cần lời giải thích đó, bởi việc người đẹp vẫn còn đây là quá đủ với anh chàng rồi. Vậy mà...

Linh sung sướng nhắm mắt lại, Đạt phải buột miệng:

- Mày cũng say xe nữa sao?

Linh chẳng đáp, anh cứ nhắm nghiền mắt như muốn tận hưởng phút giây hạnh phúc này, Đạt tưởng bạn bệnh thật nên đưa tay lên sờ trán, khiến Linh càng muốn nhắm mắt lâu thêm. Lát sau xe đã tới bến.

Linh cố nhắm mắt để như nhốt hình ảnh người đẹp vào đó, cứ sợ nó mất đi.

Mà mất thật! Lúc anh ta nghe lơ xe giục: “Xuống xe nhanh lên”, thì nhìn lại đã chẳng còn thấy cô gái đâu.

Hoảng quá anh ta nhéo Đạt một cái rõ đau:

- Sao mày không kêu tao ngay!

Nhin một lượt, chợt thấy cô nàng áo trắng đang leo lên một chiếc xe lôi, xe chạy thật nhanh, Linh giục:

- Mau lên Đạt!

Anh ta bắt một chiếc xe lôi khác và hỏi:

- Chạy theo chiếc xe kia!

Đạt xăng giọng:

- Đi về bến đò qua cồn cho kịp đò cuối, chó còn đi đâu nữa, thằng khùng!

Bị mắng nhưng Linh không giận, bước lên xe lôi rồi mà mắt vẫn dõi theo bóng áo trắng phía trước, buồn bã như vừa đánh mất một bảo vật gì đó...

Mãi đến khi xuống ghe rồi mà Linh vẫn còn ngoái lại nhìn lên bờ, mặt buồn so...

Đây là lần đầu tiên Linh về một vùng quê nhiều sông nước, vườn cây trĩu quả, nên thích thú vô cùng. Anh chàng đã quên được chuyện lạc mất người đẹp. Mặc dù suốt đêm qua hồn như thức cõng mơ mà trong giấc ngủ cũng mơ thấy nàng.

Đạt rู้:

- Bữa nay cho mày đi vô vườn xoài của nhà tao ở cách đây năm cây số. Tha hồ mà leo cây, hái trái và bơi xuồng, lội sông khoái chưa!

Linh phấn khởi:

- Đã quá mày! Nhưng mà nè Đạt, ở thứ vườn tược xa xôi thế này mà cũng có người đẹp dữ vậy sao?

Đạt trợn tròn đôi mắt:

- Người đẹp nào ở đây? Ở đây làm gì có...

Nhưng chợt nhớ ra, cậu ta phá lên cười:

- Cô nàng chắc là con nhà giàu đâu ở bên chợ, chó làm gì có ở xứ này! Thôi, đừng to tướng nữa, ông tướng. Ta chuẩn bị đi nào.

Đạt đã xin phép cha mẹ để dẫn bạn đi chơi, nên được mẹ và chị gái chuẩn bị cho khá đầy đủ là thức ăn, cơm nắm...

Bà Tư, mẹ Đạt còn dặn dò:

- Bạn con chưa quen sông nước vùng này, đừng để nó lội sông lớn, nghe không con.

Linh được dịp khoe tài:

- Tuy con ở miền Đông, nhưng biết lội giỏi, dư sức qua sông Cái bác Tư ơi.

Ba Đạt dặn thêm:

- Hồ bơi ở Sài Gòn khác, sông nước này khác. Tốt nhất là chỉ nên ở rạch nhỏ. Nhớ chiêu về sớm.

Khu vườn xoài của nhà Đạt tuy xa, nhưng khá rộng và nhiều trái. Ngoài xoài, còn có nhiều thứ cây ăn quả khác như mận, ổi, cam, quýt, dừa. Thứ nào Linh cũng mê.

Vừa hái những trái mận căng da Linh vẫn không quên người đẹp:

- Thứ này mà có cô nàng tao sẽ tặng một rổ luôn, nàng mê phải biết.

Đạt chỉ lắc đầu cười. Anh ném cho Linh hai quả dừa mới hái cùng với con dao to:

- Đừng mơ mộng viển vông nữa, hãy thử chặt mấy trái dừa uống cho đỡ khát đi cha nội.

Linh chưa chịu chặt dừa mà cố leo lên trên ngọn cây mận. Từ chỗ đó đưa mắt về phía xa, chợt anh nhìn thấy mấy nóc nhà ngôi, Linh reo lên:

- Ở đây cũng có những nhà lớn đó sao, Đạt?

Đạt không nhìn theo Linh, nhưng vẫn đáp:

- Đó là nhà xưa còn lại, cũng giống như nhà cha mẹ mình. Ở đây hồi trước còn giàu hơn bên xóm mình nữa...

- Vậy có nghĩa là... bây giờ bên này nghèo hơn?

Đạt nói cho qua:

- Tớ không rõ lắm vì ít qua đây, nhưng nghe nói hồi năm 45 - 46 ấy này bị giặc Pháp tràn vô đốt phá tiêu diệt...

Linh là người cực kỳ tò mò, cứ muốn biết mọi chuyện, nhưng thấy Đạt có vẻ không rành nên thôi...

Họ ở chơi đến xế chiều thì chính Linh lên tiếng đề nghị:

- Hay ta về sớm một chút.

Họ về tới nhà thì trời còn sáng. Trong lúc Đạt đi tắm, thay quần áo thì Linh chẳng biết lén đi đâu, mất dạng. Cả nhà Đạt quỳnh lên về chuyện biến mất của Linh. Họ trách Đạt sao không trông chừng bạn, làm cho Đạt phát bực lên:

- Nó lớn rồi có phải con nít đâu mà lúc nào cũng trông với coi!

Mãi đến tối mịt Linh mới mò về. Vừa bước vô nhà, trông thấy Đạt, anh ta đã reo lên như một đứa trẻ:

- Trời ơi, không thể tưởng tượng được mày ơi! Cô nàng! Mày nhớ cô nàng không?

Đạt đang bức nén quát to:

- Mày có biết là từ chiều đến giờ cả nhà này không ai ăn uống gì được vì sự biến mất của mày không! Mày đi đâu thì cũng phải nói chớ.

Linh không hề giận vì bị la và cũng chẳng để ý tới sự tò mò của cả nhà đang dồn vào mình. Anh chàng kéo ngay Đạt vào nhà trong, sự phấn khích vẫn còn:

- Mày không thể tưởng tượng nổi đâu, hồi chiều biết có nói mày cũng không cho, nên tao đã lén đi một mình. Tao trở lại mấy chỗ ngôi nhà xưa nhìn thấy lúc trưa ở vườn xoài...

Đạt chặn ngang:

- Chi vậy?

Linh nheo một mắt:

- Không uống công chút nào hết. Tao tới tận ngôi nhà ngôi lớn nhất vì linh tính như mách bảo với tao điều gì đó. Mà quả không sai. Mày biết tao nhìn thấy gì trong ngôi nhà đó không?

Đạt bức, gắt lên:

- Thấy ma!

Linh cười thích thú:

- Ma nữ mới đã chứ!

Rồi anh chàng hạ thấp giọng như sợ người nhà của Đạt nghe:

- Không thể ngờ được mày ạ, tao gặp nàng! Mày nhớ người ngồi trên xe đó hồi trưa không? Đúng là trời thương tao rồi!

Đạt cũng phải ngạc nhiên:

- Cô ta ở đâu bên xóm nhà hoang đó?

Linh nhún vai:

- Ai mà biết. Chỉ có điều đây là sự thật. Tao đi dài dài theo xóm, bởi tò mò muốn biết thôn xóm xú mà ra sao, thì bất ngờ tao tới ngôi nhà ngói xưa đó. Nhìn vô cả một vườn cây trúc đào đang nở hoa đỏ cả một sân. Tao đang thích thú ngắm nhìn thì chợt tao không còn tin vào mắt mình nữa, nàng đang xuất hiện ngay trong vườn trúc đào ấy, như một nàng tiên! Nàng mặc một bộ đồ lụa trắng, mái tóc để xõa dài xuống tận lưng, trông lạ hơn khi ở trên xe, nhưng tao vẫn nhận ra, bởi làm sao tao quên được gương mặt khả ái đó...

Đạt vẫn không tin:

- Nghe mà kể chuyện khác nào liêu trai. Thôi đi ông tướng, đã lỡ đi chơi suýt lạc đường thì thú thiệt đi để ngày mai tao còn hướng dẫn cho.

Vẫn không bực vì bị nghi ngờ nói phét. Linh đi tắm mà mồm luôn nghêu ngao hát. Anh ta vui đến tột cùng, quên cả bữa cơm chiều.

Lần này thì chuyện Linh mất tích không còn là nỗi lo của gia đình Đạt nữa, mà là cả xóm. Một vài người lầm chuyện đã đoán già đoán non:

- Ở ngoài sông Cái, chỗ ngã ba Vầm năm nào cũng có người chết trôi. Đặc biệt là các chàng trai, cô gái còn đồng trinh. Người ta đồn ở khúc sông đó có thủy thần, hằng năm về đòi mạng.

Chỉ có ba của Đạt thì ra vẻ trầm ngâm. Ông gọi riêng Đạt ra ngoài hỏi:

- Mày nói cho ba nghe coi, liệu thằng Linh có quen biết đứa con gái nào ở gần đây không?

Điều này chính Đạt đã nghĩ tới từ lúc trưa khi không thấy Linh về ăn cơm trưa, nhưng còn bán tín bán nghi...

Anh hỏi chị gái mình:

- Lâu nay chị có qua xóm nhà hoang không? Bên đó vẫn hoang tàn như xưa hay có thay đổi gì không?

Chị Mai rất rành chuyện xóm làng, chị quả quyết:

- Đâu có gì thay đổi. Kể từ khi xóm ấy bị giặc Pháp dội bom, đổ quân đốt nhà, hãm hiếp người thì hầu như cả xóm đều tản cư đi các nơi khác sống. Các ngôi nhà ngói vẫn bỏ hoang tàn.

Đạt nhớ lại những lời mô tả của Linh, nào là ngôi nhà với vườn hoa trúc đào, nào là cô gái áo trắng v.v...

Đạt nghĩ đó chẳng qua là lời ba hoa của một anh chàng dại gái, đầu óc lăng mạn. Nhưng dẫu sao vẫn phải nghĩ đến chỗ những ngôi nhà hoang.

Đạt bảo:

- Để con qua bên xóm nhà hoang xem sao.

Chị Mai cũng đồng tình:

- Để chị đi với em. Chị rành bên đó.

Trên đường đi Đạt chợt hỏi:

- Chị nhớ ở bên đó có cô gái nào đi học Sài Gòn không?

Mai quả quyết:

- Làm gì có. Xóm đó giờ chỉ còn một số người nơi khác tới ở để làm muối. Chỉ có...

Đạt tò mò:

- Còn có ai nữa?

Mai cười:

- Chỉ có hồi bốn, năm năm trước. Hồi đó có con ông Hương Cả hình như là học ở trường áo Tím Sài Gòn. Cô Giáng Hương, bạn của chị.

- Cô ấy còn ở đây?

Mai chép miệng:

- Cô ấy đã chết trong trận càn của giặc năm 1947. Chết do bị giặc cưỡng hiếp dã man!

Rồi Mai kể rành rọt hơn:

- Năm ấy cũng vào những ngày hè như vậy. Giáng Hương về nhà nghỉ hè thì bị nạn. Năm đó cô ấy chỉ mới mười tám tuổi.

Chị em Đạt tới xóm nhà hoang thì trời xế chiều. Khi đi gần tới ngôi nhà ngói xưa thì Mai chỉ và nói:

- Đây là nhà của ông Hương Cả, cha của Giáng Hương, hồi đó chị thường sang chơi.

Ngôi nhà nhìn từ xa đã thấy sự hoang tàn, bởi mái ngói và tường nhà rêu phong, sân rộng phía trước cỏ mọc đầy. Chợt Đạt kêu lên:

- Cái gì vậy chị Mai?

Trong ngôi nhà hoang có nhiều người tụ tập khác thường. Mai cũng ngạc nhiên:

- Chuyện gì đây?

Chị em họ chen được vào trong thì cũng vừa lúc người ta khiêng ra bằng võng một người gần như là một xác chết. Đạt vừa nháy đã thét lên:

- Linh!

Thì ra nạn nhân là Linh.

Một người tham gia cấp cứu đã kể lại vẫn tắt:

- Suốt đêm hôm qua tôi đã soi ếch ở sau nhà, lâu lâu lại nghe có tiếng cười rồi lại khóc ở trong nhà này. Ban đầu tôi cứ tưởng là như mọi khi người ta vẫn gọi đây là ngôi nhà ma, nên tôi không dám vào. Tuy nhiên khi gần sáng khi sắp sửa xách giỏ ếch về thì lại nghe ai đó kêu lên kinh hoàng lắm! Tôi chạy về nhà kể lại chuyện thì con vợ tôi một hai ngăn không cho tôi trở lại đây, nó nói đó là hồn ma. Tôi thì không tin, nhưng...

Anh ta ngừng lại thở hổn hển rồi tiếp:

- Cho đến chiều nay khi xách cần câu đi nhấp cá, khi ngang qua sau nhà tôi lại nghe nhiều tiếng rên gấp lắm. Lúc ấy tôi không còn bình tĩnh được nữa nên gọi thêm mấy anh em nữa, xông vào nhà và gặp người này đang nằm hấp hối dưới nền đất ẩm. Anh ta nhìn mình mấy không có thương tích gì nhưng xem ra bị mất sức giữ lâm, da mặt tái nhợt, tay chân nhắc không lên.

Đạt nghe xong, thất thần:

- Linh ơi, sao vậy Linh!

Linh được đưa ra bệnh viện tỉnh, cứu được mạng sống, nhưng anh ta vẫn trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh, mồm miệng cứ lầu bầu mấy tiếng "Giáng Hương... Giáng Hương..."

Cuối cùng Linh được chuyển về Bệnh viện Tâm thần Sài Gòn. Ở đây người ta kết luận:

- Anh chàng này vừa bị một cú sốc kinh hoàng lắm mà không chết đã là may. Anh ta đã qua cơn nguy hiểm tính mạng, nhưng chứng hoang tưởng sẽ còn kéo dài. Anh ta chỉ duy nhất nghĩ về một cô gái tên Giáng Hương, cứ gọi tên cô ấy và đôi lúc còn hỏi: "Vườn trúc đào đâu rồi?..."

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGHIỆP CHƯƠNG

Thi hỏng cả ba lần tú tài, mà nhà lại nghèo, nên coi như con đường công danh của Phan đã chấm dứt. Tại quê nhà có người đề nghị Phan vào làm thư ký tại một nhà máy xay lúa để kiếm miếng cơm độ nhật. Tuy nhiên với Phan thì như vậy lại càng đau lòng thêm. Bởi chung quanh anh những bạn bè cùng trang lứa ai cũng đỗ đạt, hoặc ít ra thì cũng giàu có sắm tàu xe làm chủ nọ vênh vang...

Cuối cùng đã Phan cũng chọn giải pháp ra đi khỏi quê, làm một chuyến phiêu bạt thật xa. Và anh dùng chân ở một thành phố lớn. Tiền bạc trong túi có rất ít, nên Phan chỉ có thể tìm những chỗ trọ rẻ tiền, để ngày ngày lê bước khắp nơi tìm việc làm.

Đã hai tháng trôi qua mà công việc vẫn chưa có nơi nào. Tiền tiêu, tiền nhà đều cạn...

Phan buồn tình ghé vào một quán nhậu bên đường gọi một xì để ngồi uống cho đến lúc chuếch choáng say mới lê chân về chỗ trọ. Với Phan coi như đêm nay là đêm cuối cùng anh ngủ ở đây. Ngày mai chưa biết ra sao...

Tỉnh giấc vào giữa khuya, Phan nghe đâu nhức như búa bổ, toàn thân lại đau như vừa bị cơn cảm nặng. Có lẽ do xị rượu buổi chiều. Phan chợt giật mình khi có một bàn tay ai đó mát lạnh, mềm và đang nhẹ nhàng lướt lên trên lưng mình, từ cao xuống thấp, như xoa bóp...

Đang ở tư thế nằm nghiêng, Phan cố xoay người trở lại, chợt anh suýt kêu lên khi chạm một thân thể bên cạnh và người đó lại là phụ nữ và lại còn... không mảnh vải che thân!

- Sao? Sao lại...

Phan cố bật dậy, nhưng tay chân anh như tê liệt, anh chỉ có thể nghiêng người đủ để nhìn thấy cô gái hơi quen quen...

Bấy giờ cô gái mới lên tiếng:

- La lăm sao? Rõ là khéo vờ...

- Cô...

Cô nàng đưa tay chặn ngang miệng Phan, nói thật khẽ:

- Bộ muốn cho cả nhà hay biết sao?

Phan kịp nhận thức được chỗ anh nằm đúng là phòng trọ chật hẹp và nhìn lên tường thấy đồng hồ treo chỉ đúng hai giờ. Hai giờ sáng, và... chuyện gì đã xảy ra?

Cô gái bất ngờ ôm chầm lấy Phan vừa hôn lấy hôn để. Hôn như chưa bao giờ được hôn...

Không còn khả năng chống trả, nên Phan chỉ biết ậm ừ trước con bão táp mà mình đang gặp phải.

- Bất ngờ...

Từ bên ngoài có tiếng ai đó thét lên dữ tợn:

- Thằng khốn kiếp này dám làm chuyện thối tha!

Vừa lúc cánh cửa phòng trọ của Phan bật mở tung, cùng lúc với đèn phòng được bật sáng choang. Vợ chồng ông chủ nhà đang hùng hổ đứng giữa phòng, mồm họ há hốc kinh ngạc nhìn lên giường của Phan. Cô gái kéo vội chiếc chăn đang đắp chung về phía mình để che giấu thân thể lõa lồ, còn Phan thì lại lộ ra trần trụi...

Đến lúc đó thì Phan mới tá hỏa khi nhận ra toàn thân mình cũng còn rất ít vải che. Hình như lúc anh đang trong con say...

Tiếng ông chủ nhà quát to:

- Thằng khốn nạn, tao sẽ giết mày!

Ông ta lao tới với con dao dài trên tay. Phan có muôn vùng dậy cũng chẳng thể nào làm được. Bỗng bà vợ lão chủ nhào theo ôm cứng chồng lại, bà ta giọng khẽ hơn:

- Ông đừng nóng như vậy, kéo thiên hạ biết cả bây giờ.

Bà quay sang một người đàn bà nữa nãy giờ đứng phía sau:

- Chị Tư đóng cửa lại giùm.

Con dao trên tay lão chủ bị lấy đi, nhưng lão ta vẫn còn hung hăng rất đáng sợ:

- Tao đâu ngờ cho một thằng khổ rách áo ôm như mày vô mướn nhà để rồi mày làm nhục nhà tao!

Phan cố chống chế.

- Dạ, con đâu có...

Bấy giờ bà chủ mới chỉ vào người bên cạnh Phan, hỏi:

- Chứ ai nằm đó?

Từ trong chăn cô gái khóc rưng rức như tự giới thiệu sự hiện diện của mình.

- Con đó còn hông ngồi dậy đi, còn nằm đến bao giờ?

Lúc này Phan mới dần tỉnh trí, anh bắt đầu hiểu: cô gái trong chăn kia mà anh cảm thấy quen quen chính là cô con gái kiêu căng con chủ nhà trợ mà hai tháng nay anh vẫn thấy mặt. Nhưng còn chuyện này... thì sao? Chính Phan cũng không thể nào hiểu nổi, anh chỉ nhớ mang máng là đêm qua quá say anh mò về nhà và ngủ vùi...

Như đã được chuẩn bị từ trước, người phụ nữ đứng phía sau được lệnh từ vợ chồng chủ nhà đã bước tới đưa máy ảnh lên chụp liền mấy kiểu vừa lúc cô gái như cố ý tung chăn để lộ mặt và phần thân trên ra.

Xong đâu đã vợ chồng lão chủ bảo người chụp ảnh:

- Chị đi ra để chúng tôi giải quyết.

Bà chủ nhà quay sang chồng:

- Ông cũng vô nhà nghỉ đi, để tôi tính chuyện này.

Chờ mọi người ra hết rồi bà Lê tên người chủ nhà mới nhẹ giọng hơn:

- Con Lan mày chưa dây mặc đồ vô, còn chờ gì nữa?

Lan - cô con gái - lúc này mới chui hẳn ra khỏi chăn, kéo quần áo vứt bừa bãi dưới nền gạch, mặc vào.

Quay sang Phan bà ta bót gay gắt hơn:

- Cậu nghĩ sao mà làm vậy? Cậu có biết con gái tôi nó còn là gái tân, tháng sau là chồng đi coi mắt rồi...
Phan lúng túng:

- Dạ thưa bà, con... con đâu có... con đâu...

Bà Lê nghiêm giọng:

- Đến nước này nếu khôn thì cậu phải thành tâm. Tôi thật sự không ghét bỏ, thù hận gì cậu. Tôi muốn tìm một lối thoát cho cậu...

- Dạ, bà chủ giúp con!

Giọng bà chậm nhưng rõ ràng:

- Đến nước này nếu cậu làm tùm mù ra thì chính gia đình tôi, con gái tôi mang nhục mà thôi. Cậu đã gây ra chuyện này thì cậu phải giải quyết hậu quả. Cậu hiểu tôi nói gì không?

- Dạ, con không...

Bà Lê lại phải xăng giọng:

- Cậu còn bướng bỉnh phải không? Hay để ông nhà tôi tính chuyện với cậu?

- Dạ...

Thấy thái độ của Phan có vẻ thuần phục, bà Lê lại hạ giọng:

- Nó là con một trong nhà, nó là con gái rượu của chúng tôi, nhưng đến nước này thì tôi đành phải...

Bà ngừng nói, đưa tay gạt nước mắt, giọng trở nên bi thiết hơn:

- Con cái nó dại, nó làm hại cha mẹ nên giờ đây tôi phải chấp nhận. Tôi gả nó cho cậu.

Câu nói như một tiếng sét giáng xuống Phan. Mặc dù cú sét đánh này không gây thương vong, nhưng với Phan anh không thể nào tin được...

- Thế nào, cậu tính sao?

Nhin gương mặt nghiêm nghị của bà, rồi quay sang nhìn Lan đang co người khóc rầm rúc, Phan rối như tờ vò. Anh tìm mãi mà chẳng ra lời nào để nói...

- Nếu thuận thì bắt đầu từ hôm nay dọn đồ đạc lên căn gác phía sau nhà mà ở. Cậu như người trong nhà. Còn mọi việc để tôi lo...

Bà nói xong kéo tay cô con gái bước trở về nhà lớn. Phan ngồi đó mà tưởng như mình đang trong cơn chiêm bao...

Sáu tháng sau...

Đang ngon giấc, chợt Phan bị đánh thức dậy:

- Dậy nhanh. Vợ đẻ tới nơi mà còn mê ngủ!

Tiếng giục là của bà Lê. Phan nhìn sang chỗ vợ thì thấy Lan đang nằm ôm bụng rên la. Anh bật dậy ngạc nhiên:

- Thai mới năm sáu tháng mà đẻ nỗi gì?

Bà Lê quát to:

- Sáu tháng hon rồi! Động thai hay thai hư gì đó, còn lôi thôi gì nữa, nhanh lên!

Phan là trai tơ nênh toàn khờ khạo trong chuyện này. Kể cả có những điều bất thường như việc vừa làm đám cưới với Lan xong chưa hơn một tháng thì Lan báo tin có bầu. Đến tháng thứ hai thấy bụng Lan to, Phan hỏi thì Lan nạt ngang bảo:

- Cái thai trong bụng lớn nhỏ là tùy nó, sao lại hỏi tui?

Thắc mắc nhưng không biết hỏi ai nên Phan đành câm nín với nỗi niềm riêng.

Thấy Phan còn ngồi thử ra đó, bà Lê lại phải giục:

- Mau chạy đi mời bà bác sĩ tới đi! Cái thằng...

Phan như cái máy chạy ra cửa. Nhưng vừa sắp bước xuống thang lầu, anh quay lại hỏi:

- Sao không đưa đi bệnh viện mà sanh ở nhà?

- Bảo đi nhanh đi, lôi thôi hoài!

Lan cũng phát khùng về thái độ lùng khùng của chồng, cô ta lắc đầu than:

- Thật là vô tích sự.

Bà Lê xỉ một cái vào trán cô gái:

- Phải như vậy thì mày mới ém nhẹm cái thai quý quái này đến nay!

Bà đưa tay nhảm tính rồi nói:

- Bữa nay là đúng 9 tháng 12 ngày rồi...

Mười lăm phút sau Phan trở về với bà bác sĩ già. Như đã có hẹn trước, bà bác sĩ bảo:

- Đã chuẩn bị mọi thứ cho tôi chưa?

- Xong hết cả.

Xua tay mời mọi người ra ngoài, bác sĩ bắt tay ngay vào việc. Vừa khám bụng, bà giục ngay:

- Sắp sinh rồi, cho thau nước nóng nhanh lên.

Không để cho kẻ ăn người làm có mặt, đích thân bà Lê và Phan lo mọi việc. Họ vừa quay đi lấy thau nước thì đã nghe tiếng khóc oe oe trong phòng. Mừng quá bà Lê hỏi vọng vào:

- Con trai hay gái?

Không nghe tiếng trả lời. Bà Lê sốt ruột hỏi lại:

- Trai gái vậy?

Bà đẩy cửa phòng bước vô. Trước mắt bà, bà bác sĩ đang ngồi thử người nhìn bào thai vừa lọt lòng mẹ.

- Trời ơi!

Tiếng kêu thảng thốt là của bà Lê, khi ánh mắt bà chạm phải cái bào thai còn đỏ hỏn.

- Cái... cái gì đây?

Đúng là một hài nhi, nhưng đứa bé có cái đầu nhỏ như nắm tay, còn phần cơ thể thì dài hơn bình thường. Đặc biệt là phần bộ phận sinh dục thì khó mà mô tả...

Bà bác sĩ già buông thõng một câu:

- Nó là con trai!

Bà muốn nói thêm: Là một quái thai, nhưng kịp dừng lại.

Lúc đó bà Lê mới từ từ bước tới gần hơn. Bà nhìn trán trối vào chỗ giữa háng của đứa bé: Bộ phận sinh dục của nó phát triển y như một người lớn trưởng thành!

Sau khi làm mọi việc cho thai phụ, thai nhi, bà bác sĩ lặng lẽ rời khỏi phòng, thì bà Lê ôm mặt khóc nức nở:

- Trời đã hại tôi!

Tiếng than của bà đã đánh thức Lan đang lịm đi sau khi sinh. Cô nghiêng nhìn sang con và thét lên trong nỗi bàng hoàng:

- Trời ơi!

Phan từ bên ngoài chạy vào và đứng khụng lại như trời trồng...

Mười lăm năm sau...

Thằng bé Dị - tên đứa con oan nghiệt Lan sinh ra - càng lớn lên càng quái dị. Bởi vậy, dù nó có tên là Thành Nhân, nhưng chẳng một ai gọi chính tên nó, mà gọi là Dị, riết rồi chết tên. Ban đầu Lan và bà Lê rất giận khi ai đó gọi con cháu họ với tên Dị, nhưng lâu ngày họ cũng chẳng còn quan tâm, mặc ai muốn gọi sao cũng được.

Thằng bé Dị thì lại rất khoái khi được gọi cái tên ấy. Nó đưa tay dứ vào mặt mỗi khi ai gọi nó là Nhân. Tính tình thằng bé cổ quái, hung tợn khác thường, lúc nào như cũng muốn gây sự và khiêu khích bất cứ ai đến gần. Ngoại trừ nữ giới. Điều lạ là ở chỗ đó. Ngay từ lúc còn trong nôi thằng Dị đã ghét đàn ông. Có lần Phan bế con, đã bị nó cào cấu và cắn cho đau điếng. Chỉ đến khi có mấy người tớ gái đến bế thì nó mới yên.

Do nó dị tướng, nên bà Lê mướn một lúc ba đứa tớ gái thay nhau bồng bế trong nhà và chỉ ở quanh quẩn trong phòng, tuyệt đối không cho xuất hiện ở nhà ngoài, đặc biệt là lúc nhà có khách.

Lan thì từ khi con lọt lòng, cô ta chưa một lần bồng ẵm và gần như là dị ứng với thằng bé. Mỗi lần nhìn thấy Dị là y như là giữa hai mẹ con gầm gù nhau như chó với mèo.

Đặc biệt hơn, có một người nữa, mỗi lần trong thấy Dị là ông ta kêu thét lên và căm đầu chạy như gặp phải ma. Người đó là ông ngoại của Dị, ông Thiện Hảo! Mà phần thằng Dị cũng vậy, hễ lần nào gặp người đàn ông đó nó đều chỉ vào mặt và hét lớn:

- Đồ ác nhân! Đồ khốn kiếp!

Riết rồi bà Lê hẫu như cách ly Dị khỏi cuộc sống trong gia đình. Và điều đó là nguyên nhân dẫn tới những bi kịch khôn lường. Đầu tiên là chuyện một đứa tớ gái bồng bế Dị từ nhỏ đột ngột mang bầu! Cô ta khóc lạy bà Lê xin thôi việc mà không đòi hỏi quyền lợi gì. Truy hỏi mãi mới vỡ lẽ, tác giả bào thai không ai khác hơn là thằng Dị!

Rồi tiếp đó luôn cả hai đứa tớ gái còn lại cũng đến xin thôi. Hỏi nguyên nhân, chúng chỉ khóc...

Sau cùng bà Lê cũng hiểu. Thằng nghịch tử Dị tuy mới ở tuổi 15 mà đã thành quỷ, cứ bắt buộc các hầu gái cho nó giờ trò đồi bại, ai không cho thì nó đánh, nó nắm vạ la khóc ồm tỏi, đến nỗi phải chịu quy phục.

Bà Lê đã thay đến bốn, năm lần tôi tớ, vậy mà chẳng ai ở được quá một tuần. Đến nỗi tiếng dữ đồn xa, cả khu xóm ai ai cũng biết chuyện và chẳng một ai dám vào làm dù được trả công gấp hai, ba lần người khác.

Thằng Dị thì càng ngày càng quỷ quái hơn. Một bữa nó kêu thằng bà Lê vào bảo:

- Bà phải cưới ba con vợ cho tui!

Có ma mới dám lấy nó. Bà Lê phải năn nỉ ỉ ôi mãi nó mới chịu yên. Nhưng kể từ đêm đó nó cứ gào khóc trong phòng, gây náo loạn cả nhà chẳng ai ngủ nghê gì được.

Bà Lê phải thương lượng với nhiều nơi để tìm vợ cho cháu với điều kiện chia cho một phần tài sản.

Vào một buổi sáng...

Có một cô gái tuổi chưa quá hai mươi, từ ngoài cửa bước vô và lên tiếng ngay:

- Ai cần thì tui sẵn sàng làm vợ!

Trông cô gái cũng bình thường và có phần đẹp, hấp dẫn, chứ chẳng hé có dấu hiệu gì của bệnh hoạn. Cô ta gấp ngay bà chủ nhà và hỏi thằng:

- Bà ra điều kiện nếu lấy cháu bà thì được gì?

Bà Lê nhìn cô ta từ đầu đến chân, có lẽ ưng ý, bà nói:

- Tôi chia cho một phần tư tài sản này cho cô sống với cháu tôi.

Cô gái cười nửa miệng rồi lắc đầu:

- Cả tài sản hoặc ít nhất cũng tạm thời là phân nửa!

Cô ta nói xong tự nhiên đi thẳng ra nhà sau trước sự ngạc nhiên của bà Lê. Ra đến thang lầu dẫn lên phòng của Dị, cô gái lên tiếng:

- Ra mà đón vợ đi!

Thằng Dị như chực chờ từ lúc nào rồi, nó chạy bay xuống cầu thang và tự nhiên ôm chầm lấy cô gái lạ.

Thấy bà Lê bước vô, Dị cười khoe.

- Đây là vợ tui!

Bà Lê đứng nhìn chưa biết phản ứng ra sao thì Dị và cô gái đã nắm tay nhau đi thẳng lên lầu, biến mất sau cửa phòng đóng kín...

Kể từ hôm đó cô gái không trở ra nữa mà nghiêm nhiên cô ta thành vợ Dị.

Biết có chống đối cũng vô ích, nên cuối cùng bà Lê đành giả câm giả điếc chấp nhận. Nhưng nào đã được yên, một hôm cô gái đứng trước mặt bà nói thằng:

- Từ nay bà không được bước lên phòng ở của tụi tui. Nhất là lão già Thiện Hảo, nếu để chúng tôi nhìn

thấy mặt thì đừng nói sao chúng tôi độc ác!

Mà ông chồng bà Lê vài tháng nay cũng chẳng bén mảng về nhà. Phan và Lan thì hầu như mạnh ai nấy đi ra ngoài với công việc của mình. Tóm lại từ đó trong nhà chỉ còn lại bà Lê già như một chiếc bóng.

Mọi việc dần dần đều do cô gái tên Thủy đứng ra lo liệu. Cô ta còn dám mạnh miệng tuyên bố với mọi người:

- Tôi cháu dâu đích tôn, từ nay chỉ có tôi là chủ trong nhà này!

Và cô ta hành xử vai trò như một chủ nhân. Mà cũng lạ, kể từ khi có vợ, thằng Dị thôi không phá phách, kêu la nữa. Nó tỏ ra mê đắm người vợ hấp dẫn kia nên hầu như cả ngày không bước ra khỏi phòng. Ba năm nữa...

Thằng Dị được mười tám tuổi.

Hôm đó nghe tin vợ nó chuyển bụng sinh nên cả Phan và vợ đều về thăm. Những chỉ ở nhà ngoài cùng bà Lê để chờ tin. Vẫn bà bác sĩ cũ, nay dù đã ở tuổi trên 80 nhưng vẫn được bà Lê tin tưởng gọi đến.

Lúc họ đang ngồi ở phòng khách thì chợt thấy ông Thiên Hảo từ ngoài đi vô, ông ta trông tiêu tụy, thiếu não vô cùng. Vừa trông thấy mọi người ông chợt quỳ sụp xuống và khóc rống lên.

Phan ngạc nhiên chưa hiểu gì thì Lan chợt hép lớn:

- Cút đi!

Cô ta định xông ra với cái gạt tàn thuốc trên tay. Bà Lê phải kéo con lại:

- Kệ ống. Giờ ống đèn tội cho đáng cái đời!

Ông Hảo không chạy mà lại mopy xuống gần như nằm sấp dưới đất. Lan như chẳng còn chịu đựng nổi nữa lại sấp súp lao ra, thì bà Lê lên tiếng:

- Để má nói cho thằng Phan nghe...

Bà quay sang nắm lấy tay Phan, giọng thân tình:

- Bấy lâu nay thấy con ăn ở má thương. Con hiền lành, thương vợ, trong lúc đó con Lan cứ ngày đêm bị ám ảnh nên cọc cắn, bắn gắt...

Bà dừng lại dường như để lấy hơi rồi mới tiếp:

- Con Lan không phải là con ông Hảo. Má lấy ông ấy khi đã có bầu bốn tháng, giống như con và Lan...

Phan nhìn sững bà, rồi quay lại nhìn Lan. Bà Lê ôn tồn kể tiếp:

- Ông ta là dương ghê. Đến khi con Lan lớn lên mười tám tuổi thì bị ông ta nỗi cơn tà dâm, thú vật, cưỡng hiếp nó có mang và má đã dàn cảnh để con phải gánh chịu hàm oan...

Phan chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Trời ơi!

Rồi ngồi như trời trồng. Lan thì gục đầu vào ghế khóc nức nở. Bà Lê lại tiếp:

- Không ngờ cái thai khổn kiếp đó sinh ra lại là quái thai. Đúng là trời hại nhà này mà...

Bà đang nói bỗng giật mình kêu lên:

- Ông Hảo, sao vậy?

Ông Hảo ngã ngang ra, miệng trào máu tươi lênh láng. Khi bà Lê tới bế ông dậy thì phát hiện ông ta đã cắn lưỡi.

- Trời ơi là trời!

Tiếng bà chưa dứt thì từ trên lầu bà bác sĩ già được người tớ gái dìu xuống, mặt bà xanh như tầu lá, miệng thều thào:

- Lại... lại quái... quái thai...

Con vợ của Dị sinh hai cái bào thai đỏ hỏn, tròn như trái mít tố nữ, không tay chân, chỉ có mặt và đôi mắt lúi lién...

Bà Lê nhũn người ra, lịm đi...

Hậu quả đúng là khôn lường. Sau khi sinh hai quái thai, vợ chồng Dị chẳng buồn phiền gì, trái lại ngày ngày còn vui đùa với hai... cục thịt đỏ hỏn đó với sự thích thú.

Ông bà Hảo và Lê đều chết cùng một ngày. Phan và Lan thì bỏ đi biệt dạng. Ngôi nhà to lớn cùng với tài sản khổng lồ giờ trong tay vợ chồng Dị. Từ đó hầu như chẳng một ai dám lui tới ngôi nhà ấy. Cũng chẳng biết cuộc sống của những người nữa người nữa ma quỷ đó ra sao...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LẤY VỢ CƠI ÂM

Bà mai Lý Hà cố thuyết phục:

- Cái mối này không thể nào chê được, bảo đảm thấy là ưng liền!

Ông bà Tô Vấn nhìn nhau rồi nói:

- Chỗ nào cũng được, miễn là người ta đừng chê thẳng Tô Hòa nhà này là được. Mà còn chuyện tiền nong nữa, họ có đòi hỏi gì không?

Bà Lý có dịp tâng bốc:

- Tui mà đụng tới vụ nào là ngọt vụ đó! Mối này là nhà giàu, nhưng họ dễ chịu lắm, chẳng đòi hỏi gì nhiều, chỉ... một cặp hột bốn ly, với đôi vòng cổ và đôi xuyến đeo tay và...

Bà Tô Vấn trợn tròn mắt:

- Bấy nhiêu đó mà còn chưa nhiều sao?

Ông Vấn lắc đầu:

- Không kham nổi mối này rồi! Thôi, bà khỏi lo nữa...

Ông chán nản bỏ vào trong chợt cậu con trai Tô Hòa chạy ra từ trong phòng riêng, kêu lên:

- Đì coi mặt giúp con, nhanh lên đi!

Bà Vấn gắt lên:

- Mày có đủ vòng vàng kim cương như người ta đòi không mà đòi đi coi mặt.

Ông cũng bước trở ra, lên tiếng:

- Đì tìm mối khác đi con, nhà mình nghèo mà...

Tô Hòa nhảy cồn lên:

- Mối này coi như xong rồi mà, đi nhanh lên kéo người ta đợi!

Bà mai Lý nghe vây thì mừng rơn:

- Thấy chưa, tui đã nói rồi mà, cậu hai nhà này chỉ mới nghe thôi mà đã quýnh lên như thế, huống hồ là gặp mặt...

Nói cách gì Tô Hòa vẫn không nghe, cuối cùng cha mẹ anh ta phải chiều lòng con:

- Thôi được rồi, con muốn thì cha mẹ chiều, nhưng hậu quả ra sao thì đừng có than trách.

Họ chuẩn bị rồi cùng đi với bà mai Lý. Tuy nhiên khi ra đến ngoài rồi thì bà lại ngạc nhiên hỏi lại:

- Sao đi hướng này?

Tô Hòa không đáp, vẫn chỉ cho xe đi theo ý mình, mãi đến khi bà Lý hỏi quá thì anh ta mới nói:

- Bà lầm lời quá để đến nơi rồi thì ắt biết.

Cuối cùng xe dừng lại ở một dãy Phố cổ, Tô Hòa nhìn số nhà rồi reo lên:

- Đúng chỗ này rồi!

Anh chủ động bước xuống vừa giục cha mẹ:

- Người ta đang đợi mình. Ba má vào trong đó nếu người ta có nói gì thì cũng gật. Mà tốt nhất cứ để con nói, con trả lời hết cho.

Anh quay sang bà Lý:

- Cho bà đi theo là cho đồng người, ra vẻ long trọng một chút, còn ngoài ra bà không được nói gì hết.

- Nhung mà, đây đâu phải là cái mối mà tôi làm mai cho cậu?

Đến lúc này thì cha mẹ Hòa mới biết sự việc, họ chưa kịp hỏi gì thì cửa sắt của ngôi nhà đã được kéo ra. Từ trong có hai vợ chồng lớn tuổi bước ra, họ vốn vã đón chào:

- Dạ, có phải cậu Hòa và song thân đây không?

Hòa mau mắn giới thiệu:

- Đây là ba má con. Còn đây là...

Vợ chồng kia mau mắn tiếp lời:

- Chúng tôi là song thân của Mai Nương. Con gái chúng tôi đang bận trang điểm, sẽ ra chào quý vị sau. Chỉ đơn giản có thể rồi họ nhiệt tình mời khách vào nhà khiến cho ông bà Tô Vấn có ngại mấy cũng phải bước vào trong.

Cũng là người Hoa với nhau, nên họ nhanh chóng chuyện trò và gần gũi nhau ngay. Lúc này bà Mai Liên mới nói rõ:

- Liên tiếp ba bữa nay, đêm nào vợ chồng tôi cũng nằm mộng thấy con gái về nói đã tìm được chồng, bắt chúng tôi phải sang ngay nhà ông bà để xin cưới cậu Hòa cho nó. Tụi tôi lo ngại quá chưa dám qua thì hồi tối này nó vừa khóc vừa đe dọa nếu từ chối thì nó sẽ thành tinh thành quỷ về quấy phá cả hai bên nhà!

Tô Hòa phụ họa thêm:

- Đúng vậy đó. Tối qua con thấy Mai Nương vô phòng con và nói rằng cô ấy chết ngập dưới nước. Hồn phách không siêu thoát được, phải đi lang thang. Rồi mới đây chẳng biết ai sai khiến, cô ấy đã tìm tới con, cho biết rằng con với cô ấy có tiền duyên, không lấy nhau không được. Nếu con mà cãi lời thì sẽ chết theo cô ấy xuống cõi âm để gần nhau!

Lúc này chợt bà Tô Vấn ôm mặt khóc nức nở. Thấy lạ, ông Tô gạn hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Bà Tô kể lể:

- Từ đêm tối giờ tôi tính kể cho ông và thẳng Hòa, tôi cũng có một giấc mơ giống như vậy...

Tô Hòa kêu lên:

- Má cũng gặp Mai Nương?

- Má gặp và nó cũng nói y như lời con vừa kể!

Cha mẹ Mai Nương mừng quá:

- Đúng! Trời Phật thương chúng tôi rồi. Tôi xin ông bà, hãy vì bọn trẻ...

Ông Tô Vấn lưỡng lự:

- Việc này còn phải coi lại coi...

Bỗng Tô Hòa sụp xuống lạy cha mẹ mình:

- Cha mẹ thương con, đừng để con phải chết. Con muốn được kết hôn với Mai Nương!

Bà Mai Liên chỉ lên bàn thờ có di ảnh của Mai Nương:

- Từ ba bữa nay cứ đốt nhang lên là cháy bùng lên như sắp có hoạn, tui sợ quá không dám đốt nữa!

Tô Hòa nhanh nhẩu bước tới đốt một nén hương và cắm vào bát nhang. Quả nhiên, bát nhang bốc cháy thật khác thường!

Ông Tô Vấn muốn thử lại lần nữa, đích thân ông thấp hương và vái:

- Nếu cháu có linh ứng, muốn sánh duyên với thằng Hòa nhà tôi thì hãy để cho nhang cháy đến phân nửa rồi hãy...

Mọi người ngồi chờ đến gần mười phút. Nhang lúc đầu cháy rất bình thường, chợt đến nửa phần thì bỗng bùng lên ngọn lửa khá cao. Làm cho hai bà đều kêu lên:

- Không xong rồi!

Bà Lý nãy giờ ngồi im, giờ cũng phải lên tiếng:

- Tôi đi Hồng Kông năm ngoái cũng đã chứng kiến một chuyện giống như vậy. Tôi nghĩ đây là ý trời. Đây là tiên duyên.

Ông Tô Vấn buồn lấm. Ngồi lặng thính một lúc lâu chợt ông thở dài, than nghe não lòng:

- Trời hại nhà họ Tô rồi. Từ nay không kẻ nào nối dõi rồi!

Nghe ông nói bà vợ cũng buồn lây:

- Nhà mình vô phước, cây chỉ có một trái mà bây giờ lại như thế này thì hết phước rồi...

Họ buồn lấm, nhưng trước tình thế này họ không còn biết làm cách nào hơn. Theo tục lệ của cộng đồng họ thì chuyện kết hôn giữa hai người hai cõi âm dương không phải chuyện hiếm... Nên sau cùng họ định hứa hẹn, giao ước một nghi lễ chỉ có họ biết với nhau thôi.

Ba ngày sau, ông bà Tô Vấn cũng sắm sửa lễ vật y như cho một đám cưới thật rồi đưa sang nhà họ Mai.

Chỉ người trong dòng họ có mặt với nhau và âm thầm tiến hành hôn lễ.

Tô Hòa không hề tỏ ra ân hận. Trái lại anh ta rất vui khi mặc đồ chú rể và đứng trước di ảnh của Mai Nương, anh nói lớn:

- Con hứa với tổ tiên, từ nay con sẽ là rể của nhà họ Mai. Con nguyện thương yêu Mai Nương trọn đời trọn kiếp.

Anh khấn xong, đốt một nén nhang và cắm vào bát cẩn thận, nhang cháy bình thường. Cha mẹ Mai Nương vui mừng ra mặt. Họ chắp tay tạ ơn:

- Lạy Phật Trời, nhà họ Mai từ nay không đơn độc nữa rồi.

Hai họ cùng nâng ly, chúc tụng nhau. Những nén nhang thơm cháy và tỏa hương nức thơm cả nhà.

Tô Hòa rước di ảnh của Mai Nương về đặt trong phòng riêng của mình và từ đó chỉ ở miết trong phòng, ít khi bước ra ngoài.

Anh ta làm nghề thợ bạc, trước đây phải ra ngoài lanh hàng đem về làm cật lực suốt ngày rồi đi giao. Nay không thấy làm gì hết, vậy mà cứ chiều đến là các mối hàng lại tới lấy và có hàng giao rất đúng hẹn, nhiều người lại khen là lúc này Tô Hòa làm kỹ, chất lượng hơn lúc trước!

Và lạ hơn nữa, đêm nào ông bà Tô Vấn cũng nghe từ trong phòng con trai vọng ra những tiếng nói thì thầm, giống y như có hai người đang tâm sự với nhau. Thỉnh thoảng lại nghe có tiếng cười trong trேo nữa!

Quần áo của Tô Hòa mặc từ đó cũng không đem ra ngoài giặt giũ nữa, nhưng lúc nào cũng sạch sẽ, thẳng neپ, phẳng phiu. Hỏi thì Hòa chỉ đáp ôm ờ:

- Thị có giặt mới sạch...

Là người Hoa lại sống trong xóm toàn đồng hương, nhà cửa san sát, chật hẹp, vậy mà những điều lạ đang lại xảy ra trong nhà họ Tô, những người ngoài chẳng một ai hay biết.

Kể cả mụ mai mối Lý Hà, kể từ hôm làm媒 trở về, sau đó không thấy mụ ta xuất hiện nữa. Nếu có ai hỏi mụ về chuyện nhà họ Tô, mụ ta chỉ lắc đầu rồi nói:

- Họ sống theo họ, tui đâu có biết...

Ông bà Tô Vấn dần dần cũng nguôi ngoai chuyện không có cháu nối dõi.

Nhưng bỗng một hôm sau khi ngủ dậy bà bỗng hoảng hốt bảo chồng:

- Mình sắp có cháu nội rồi. Cháu trai đích tôn nữa!

Ông Tô ngạc nhiên:

- Bà mơ nữa hả?

Ghé sát tai ông, bà tiết lộ:

- Đêm rồi tôi thấy con Mai Nương hiện về báo rằng nó sắp sinh cho mình đứa cháu nội trai!

Ông Tô lắc đầu:

- Lại chuyện mộng mị nữa rồi...

Nhưng bà thì tỏ vẻ tin tưởng lắm:

- Giống như lần trước, tôi tin đây là chuyện có thật!

Gọi Tô Hòa ra hỏi thì anh chàng chỉ đáp:

- Chuyện gì tới ắt sẽ tới...

Anh ta viết mấy dòng trên mảnh giấy dán ở cửa phòng rồi khóa kín lại. Bà Tô đọc xong mảnh giấy thì kêu ông bảo:

- Nó dặn sáng mai đừng kêu dậy ăn sáng bởi nó làm việc khuya cần ngủ đến trưa.

Họ chỉ biết có vậy và nhìn nhau lắc đầu...

Sáng hôm sau khi họ còn chưa mở cửa thì đã nghe tiếng gõ và giọng bà sui gia bên ngoài:

- Không ra đón cháu nội đây, còn ngủ sao?

Vợ chồng ông Tô Văn vừa mở cửa ra đã vô cùng sững sốt khi thấy bà Mai Liên bế trên tay một đứa bé còn trong tháng.

- Cháu nội đích tôn đây!

- Nó, nó ở đâu vậy?

Bà Mai Liên nhanh nhẩu:

- Tôi qua vợ chồng tôi được con Mai Nương về báo là sáng mai phải sang đây sớm để cùng mừng cháu ngoại với ông bà nội! Nó còn dặn là hễ thấy đứa bé bọc trong tấm khăn lụa màu đỏ thì đó chính là cháu của mình! Hồi nãy vừa xuống xe tui đã thấy đứa bé này nằm ngay cửa, nó là một đứa cháu trai ông bà nội ơi.

Nhin đứa bé thì ông bà Tô Văn giật mình, bởi nó giống Tô Hòa như khuôn đúc!

Ông Tô lắp bắp:

- Nó... nó là...

Bà Mai đáp ngay:

- Nó là cháu nội của ông chó ai nữa!

Sợ hàng xóm biết chuyện dị nghị lôi thôi nên họ cùng kéo vô nhà ngồi nhìn thằng bé đang vô tư ngủ... lát sau bà Tô gọi cửa phòng con trai:

- Hòa o! Ra đây coi chuyện này nè!

Kêu mãi chẳng nghe Hòa đáp, bà sốt ruột muốn đẩy cửa vô, nhưng ông Tô đã nhắc:

- Nó dặn là để đến trưa mới kêu.

- Nhưng bây giờ...

Vừa lúc ấy cửa phòng xịch mở Tô Hòa từ trong lao ra và sà ngay lại chỗ thằng bé:

- Con tôi đây rồi!

Anh ôm thằng bé vào lòng, trìu mến lạ thường. Rồi chính anh nói:

- Vợ con sẽ về sau con về đây trước để đón con.

Từ hôm ấy nhà có thêm đứa trẻ, Tô Hòa chẳng giải thích gì thêm, nhưng ông bà Tô Văn vẫn thương thằng bé và hầu như quên thắc mắc về nguồn gốc của nó. Với ai họ cũng bảo:

- Đứa này là con thằng Tô Hòa, là cháu đích tôn của chúng tôi!

Từ ấy Tô Hòa vui hơn. Đứa bé thì suốt ngày ở trong phòng với Hòa, chẳng thấy đem sữa cho bú móm gì, nhưng thằng bé vẫn ngày càng bụ bẫm và rất mau lớn.

Thẩm thoát nó đã biết gọi ba ba và còn vui hơn khi nó cất tiếng gọi ông, bà thật dễ thương.

Nhà họ Tô đã có người nối dõi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXII: OAN TÌNH ÚT LIỄU - Phần 1

ĐÊM XA MẸ

Trời mưa mỗi lúc mỗi lớn hơn. Ánh trăng non vừa mới nhô ra đã nhanh chóng tắt lịm trong đám mây đen kín trời. Gió như muốn giật tung mọi thứ trên vùng đất hẫu như chỉ có những ngôi nhà lá tạm bợ. Phải dốt lại ngọn đèn dầu đến lần thứ tư, nhưng đèn cháy được vài phút lại tắt trước con gió dữ. Ráng thốt ra mấy tiếng đứt đoạn vội mà thím Tám Hạo đã phải thở lấy hơi mấy lượt:

- Thôi... con... để dầu... còn dốt ngày... mai...

Thằng Út Chót, 6 tuổi, vốn ngủ say như chết khi đặt lưng xuống, vậy mà nãy giờ nó cũng đã thức, nằm im nhìn mẹ. Thấy mẹ ho xù xụ sau câu nói, Chót bật dậy ôm tay bà:

- Đừng nói nữa má. Má...

- Con ráng...

Bây giờ cô chị lớn mới lên tiếng:

- Em ngủ đi, để chị lo cho má. Đừng để má nói, má mệt mà.

Nhưng Thím Tám đâu chịu ngừng:

- Liễu, con ráng... lo... cho các... em...

Út Liễu nắm chặt bàn tay hẫu như chẳng còn chút sinh khí của mẹ:

- Con biết, con lo mà. Má hãy ráng giữ hơi sức qua đêm nay, sáng sớm con sẽ đi nhặt ba vè.

- Con... con đừng...

- Má, đừng nói nữa, mệt lắm.

Nhưng Thím Tám dường như không thể không nói trong giây phút này, giọng thím đã lạc hẳn:

- Má... lầm... má mới thấy họ lại về... họ đòi... bắt má... đi. Lại còn... đòi bắt cả con... đi... nữa...

Những tiếng sau hẫu như không còn nghe rõ, nhưng đôi môi của thím vẫn còn cố mấp máy như còn những điều không thể không nói ra. Út Liễu hơi hoảng:

- Má ơi, má...

Thím Tám nắm tay con, cố kéo Liễu gần mặt mình hơn:

- Má nhắm bồ không... xong rồi... má nói điều này... con nghe mà... giữ mình...

Càng lúc giọng nói của thím Tám Hạo càng khó khăn, nhưng thím vẫn cố nói sao cho con gái hiểu:

- Hai đêm... rồi má... đều thấy... oan hồn... con Chín Hoa... nó về đòi má... phải trả... trả con cho nó.

Út Liễu mới nghe đến tên Chín Hoa đã hơi giật mình. Bởi cái tên này ngay từ lúc lên 3 cô đã nghe mẹ nhắc tới. Ngày đó Thím Tám thường nói: "Hồi thời con gái, Thím Tám và Dì Chín Hoa là hai người bạn thân thiết với nhau, đi đâu, làm gì đều có nhau như hình với bóng... cho đến khi Thím Tám đi lấy chồng thì chyện xảy ra chyện mà thím không bao giờ nghĩ tới. Đó là việc chồng thím lại chính là người tình lâu năm của Chín Hoa! Chuyện ấy Hoa giấu kín, mãi đến hôm cử hành lễ tạ gia trên thì Hoa mới xuất hiện trước mặt họ hàng nhà Thím Tám khóc lóc thảm thiết, kể lại mọi chuyện và chạy mất từ đó. Dám cưới của Thím Tám tạm hoãn để mọi người lo giải quyết chyện của Hoa. Ngày hôm sau người ta tìm thấy xác Hoa trôi ở sông cái gần nhà. Chín Hoa chết vì quá tuyệt vọng, bế tắc trước một bên là tình một bên là bạn. Hôn lễ của Thím Tám với con người hai mặt kia cũng bị hủy luôn. Cho mãi đến 3 năm sau thím mới lấy người sau này là cha của anh chị em Út Liễu.

Thím Tám thường kể rằng cứ lâu lâu thím chiêm bao thấy Chín Hoa hiện về đòi con. Ban đầu thím chẳng hiểu là đứa con nào? Mãi sau hỏi ra thím mới càng đau hơn khổ hơn khi hay tin bạn mình trước khi chết đã có mang thai được gần 6 tháng! Cứ như thế, hiện đã hơn 20 năm rồi, những chuyện ác mộng về đòi con vẫn cứ diễn ra. Chưa lúc nào Thím Tám ngủ yên, nhất là từ khi thím sinh ra Út Liễu. Bởi thím còn nhớ rất rõ, lúc sinh tiền Chín Hoa luôn nói rằng mình chỉ thích sinh con gái và cô ấy với Thím Tám từng giao ước với nhau là sẽ trong hai người ai sinh con trước nếu là con gái thì phải để cho người kia nhận làm con nuôi. Chính vì lời hứa mơ hồ đó mà sau khi sinh Út Liễu, dù Chín Hoa đã chết, nhưng Thím Tám vẫn làm một cái lề van vái vong hồn Hoa, cho Út Liễu nhận Hoa làm mẹ nuôi. Rắc rối là ở chỗ đó. Bởi từ ấy Thím Tám cứ bị ám ảnh hoài và lạ làm sao, từ ấy thím thường hay thấy hồn Chín Hoa về đòi con!"

- Má, chuyện mộng mị ấy mà, má tin làm gì.

Nhưng Thím Tám vẫn cố nói:

- Má cũng muốn không tin, nhưng đã hơn 20 năm qua hẫu như đêm nào Chín Hoa cũng về kêu tên má. Mà gần đây nó lại gọi cả tên con nữa! Út Liễu, con bảo má không sờ làm sao được...

Những lời nói của Thím Tám lúc này chợt tỉnh táo, mạch lạc khác thường, như là thím đang hồi sinh. Út Liễu vừa mừng vừa lo:

- Má, má thấy trong mình ra sao?

Một nụ cười héo hắt trên môi người mẹ tội nghiệp:

- Má đâu có sao... Má chỉ muốn con... hứa với má là sau khi má chết, con khoan hãy lấy chồng. Bởi vì...

Thím ngừng lại lấy hơi rồi nói tiếp:

- Người ta nói... con gái phạm phải lời nguyền mà có chồng thì tức khắc sẽ bị... bắt hôn đem đi!

Út Liễu gật nhẹ van lơn:

- Không có chuyện đó đâu má ơi. Mà ví dụ có thì con cũng không bao giờ lấy chồng. Con sẽ ở vây với má, ba và gia đình mình suốt đời...

Thím Tám giọng yếu đi:

- Còn thằng Năm lớn, nó thương con... nó là thằng...

Út Liễu chặn lời:

- Con sẽ bảo anh Năm không thương con nữa. Con cũng chưa hứa hẹn gì, nên sẽ không...

Bỗng nhìn thấy Thím Tám tự dung tím tái mặt mày, người run lên, Liễu hốt hoảng:

- Má, má ơi!

Thật là nhanh, Thím Tám ưỡn người lên một cái rồi hai tay buông xuôi...

- Má ơi!

Trong đêm mưa tầm tã, tiếng nấc nghẹn của Út Liễu chùng rợn nhanh vào đêm mêt mông. Thằng Út Chót giờ mới tỉnh giấc, nó ngơ ngác nhìn cảnh tượng trước mắt, rồi cũng thét lên:

- Má!

Phân người nghèo sống hẩm hiu, cô quạnh, mà lúc ra đi cũng nhẹ như cơn gió thoảng qua...

Chú Tám Hạo lặng người trước xác vợ. Ở một nơi cách bắng hai ngày đường sông, không nghe tin tức gì, nhưng ngày hôm kia tự dung chú đang nằm ngủ trưa thì nghe con chim qua kêu thất thanh trên ngọn tre. Một cái điểm như thế đối với chú là điểm dữ, bởi vậy mặc cho lời can ngăn của bạn bè đang làm công ở mỏ đá, chú Tám xuống xuống bơi đi ngang. Vậy mà chú vẫn chậm chân. Vừa thấy chú bước vô nhà, Út Liễu đã òa lên khóc ngất:

- Ba ơi, má đâ...

Chết điếng trong lòng, nhưng trước tình cảnh đó, chú Tám cũng chỉ bảo với Liễu:

- Con chạy qua nhà Hai Mảnh báo cho chú hay và nói ba cần gặp chú ngay.

Út Liễu nhớ lời mẹ, cô thuật lại cho cha nghe đâu đuôi rồi nói rất cương quyết:

- Con để tang mẹ ba năm, sau đó thì sẽ ở vây luôn.

Chú Tám thở dài:

- Ba đâu có ép uổng gì con chuyện này. Nhưng tội nghiệp chú Hai Mảnh và thằng Năm Được. Thằng Năm nó thương con, mới hôm rồi ba nó có bàn với ba, tính qua mùa nước này sẽ cho lấy lễ...

Tiếng thở dài của Út Liễu nghe càng não ruột hơn:

- Con không phải tin chuyện hoang đường, nhưng ý của má như vậy nên con phải nghe theo. Con đã hứa với má rồi.

Tám Hạo chiêu ý con:

- Thị con tính vậy cũng được. Vậy để ba nói chuyện với Hai Mảnh.

Út Liễu đi mời khách cho cha. Cùng đi với chú Hai Mảnh có cả Năm Được. Tội nghiệp chàng trai thật thà, chất phát, vừa nghe tin mẹ vợ tương lai mất anh ta òa lên khóc còn hơn là một nữ nhi. Họ sang đến nơi thì Tám Hạo vô đê ngay. Chú nói rõ ý của vợ và đề nghị:

- Chắc anh Hai cũng không trách cha con tôi. Thôi thì mọi chuyện cứ để hết tang bên nhà tôi rồi hãy tính tiếp.

Tinh ý sẽ thấy Năm Được quay mặt đi chỗ khác, buông một tiếng thở dài...

Còn Út Liễu, cô không dám nhìn người yêu, cứ núp mãi ở nhà sau chỉ biết dọn quần áo rồi sắp xếp nhà cửa. Chú Tám phải nhắc:

- Con Út đợi vừa sáng thì sang chợ nhò họ chở cái áo quan sang ngay. Tiền bạc thì...

Chú chợt nhớ là do đi về quá vội nên chưa kịp ứng tiền công. Mà trong nhà này trăm thứ đều trông vào chú...

Cũng may, Hai Mảnh đã nhanh nhảu:

- Anh Tám chớ lo, để tôi bảo Thằng Được về bên nhà...

Chú gọi Năm Được ra ngoài thì thầm dặn điều gì đó, chỉ thấy Được dạ và đi thật nhanh trong đêm tối.

Tám Hạo ái ngại:

- Anh Hai đâu dư dả gì, mà còn phải lo chuyện này...

Hai Mảnh nói thật lòng:

- Tôi cũng đâu có tiền. Nhưng may là vừa qua vợ chồng tôi có bán mó lúa để dành 3 năm qua, mua ít nǚ trang, tính dành tặng cho con dâu. Nay cái này cần thiết hơn, mình lấy nó dùng trước.

Út Liễu ngồi nhà trong nghe chuyện lòng cô đau nhói. Chú Tám cũng đau và lặng người đi vì xúc động...

Hồi lâu mới thốt được mấy lời qua màn nước mắt:

- Cả đời cha con tôi không thể nào quên ơn của anh Hai.

Xiết chặt tay người bạn già:

- Có gì đâu mà ơn với nghĩa anh Tám. Khi anh khi tôi mà...

Một cơn gió lùa mạnh qua bức vách tảtoi, tắt lịm ngọn đèn dầu duy nhất trong phòng. Tám Hạo không buồn đốt lại đèn, mà cùng với Hai Mảnh chia nhau điếu thuốc rẽ, cứ mỗi lần hít mạnh một hơi thì ánh sáng bừng lên, đủ để soi sáng mặt hai người họ, đồng thời soi rõ cả xác chết của Thím Tám đang nằm trên bộ chông tre ập ẹp.

Út Liễu từ trong nhìn ra, tự dung cô khóc ngất vì tủi thân và chạy ra ôm chầm lấy xác đã lạnh của mẹ.

Thằng Út Chót cũng làm theo chị. Hai Mảnh lên tiếng:

- Lấy mền đắp lại cho chị Tám.

Tám Hạo cũng bảo:

- Lấy cái mền mới mua dành cho đám cưới, đắp cho má con, Út à.

Thật ra, nếu không lấy chiếc mền đó thì cả nhà này làm gì tìm ra vật gì để đắp mà còn nguyên lành. Hầu hết mùng màn từ lâu đã tảtoi...

Út Liễu ôm chiếc mền mới trở ra, cô phải đi lân mò từng bước bởi ánh sáng từ điếu thuốc của cha không đủ sáng tới cửa buồng. Chợt Liễu bàng hoàng khụng lại khi nhìn thấy... Thím Tám đang ngồi dậy!

- Má!

Liễu kêu thật to, cả hai người cha không hiểu chuyện gì nên cùng hỏi lớn:

- Gì vậy Liễu?

- Má bây?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

GIÔNG TỐ

Út Liễu vừa chất xong mó lá sen, bông sen xuống xuống, định đi cho kịp con nước ròng xuôi ra chợ được nhanh thì nhìn thấy chiếc ca-nô chạy tốc độ thật cao đâm sầm vào như muốn đụng thẳng vào cô. Chưa biết ai trên ca nô, Liễu đã kêu thét lên:

- Bộ không có mắt sao mà chạy đâm vô người ta vậy hả?

Trên ca nô có mấy tiếng cười khẩy vang lên. Lúc này Liễu mới nhìn kỹ và chợt giật mình.

- Cậu Ba Tình con ông Phủ Oai!

Biết cô gái đã nhận ra mình, Ba Tình cười lấy lòng:

- Giõn chút chơi mà cô Út.

Chiếc xuồng bị sóng đẩy từ chiếc ca-nô nên chồng chềnh qua lại suýt chìm. Những bó sen trên xuống rơi vãi xuống sông trôi nhanh theo dòng nước. Hoảng quá Út Liễu kêu lên:

- Bông sen của tôi tiêu hết rồi!

Ba Tình bất thần đẩy một tay em bên cạnh nhào xuống nước:

- Vớt lên cho cô Út mày!

Thẳng đệ tử chói với, uống đến mấy ngụm nước rồi mới bì bõm bơi theo vớt mấy bó bông sen lên. Một đệ tử khác đứng trên ca-nô quay sang càu nhàu:

- Giá trị gì mấy thứ đó mà làm dữ vậy. Cậu Ba mua hết cả ghe này còn được nữa là...

Thằng đang bơi nói vọng lên:

- Mua luôn cô chủ nữa cũng xong!

Út Liễu giận lắm nhưng nghĩ có chửi nhau với bọn này chỉ thêm bức mình, nên vừa càu nhàu vừa xếp ngay ngắn hàng hóa, rồi quay lên nhà nói lớn:

- Con đi chợ đây, tía oi!

Cô không chờ thu hồi lại mấy bó sen trôi dưới sông, định xô xuống ra thì Ba Tình đã đưa chân giữ lại:

- Sao lại vô tình vậy, cô Út. Nhà đang có khách mà...

Út xăng giọng:

- Khách khứa nào đâu, ba tôi đang bệnh nằm trên đó.

Chỉ vào mình rồi lại chỉ ra một chiếc ghe lớn đang cập bến, Ba Tình tung tung:

- Đây là khách và còn kia nữa. Bữa nay nhà đầy khách, mình là con gái lớn phải ở lại nhà lo trà nước chứ, cô Út.

Vừa lúc đó chiếc ghe bầu đã vào tới, mấy tay phu chèo ghe hách dịch nạt nộ:

- Tránh xuống qua một bên để tau vô coi!

Hắn nói chưa dứt lời đã đâm sầm vào làm cho Út Liễu phải nhảy sang bên mới tránh khỏi cú va đập. Chiếc xuồng bị bung ra ngoài sông trôi theo dòng nước chảy xiết Út la lớn:

- Mấy người muốn ăn cướp sao chứ! Chiếc xuồng của tôi...

Ba Tình phải nạt tên đang còn ở dưới sông:

- Lôi ra kéo xuống vô mày!

Từ trong ghe bầu có giọng chát chúa của phụ nữ:

- Chuyện gì mà ôn ào vây tụi bây?

Ba Tình cười tro trên:

- Con đâu tương lai của má nó chào đó!

Chiếc ghe lớn đã ngừng hẳn, mấy tên phu ghe cột chặt dây và đứng dặt hai bên chờ. Trong ghe một phụ nữ tuổi trên dưới 50, ăn mặc lụa là sang trọng bước ra. Có hai con hầu theo cạnh. Bà ta đảo mắt lên bờ và dừng lại chỗ Út Liễu đứng.

- Ủa, đây là...

Ba Tình cười cười vừa nheo mắt:

- Út Liễu, con đâu của má đó!

Bà đốc Phủ Oai hơi nhíu mày một chút, rồi khi nhìn kỹ gương mặt trái xoan, đôi má hồng hồng, đôi môi mọng như quả mận chín của cô gái, thái độ bà đổi hẳn:

- Con gái Tám Hạo đây hả? Chèn oi...

Thấy mẹ có vẻ hài lòng, Ba Tình cười phá lên:

- Vậy má cứ cãi hoài, con người ta đẹp như vậy đó, chứ phải như...

Anh ta muốn nói... "đâu phải như con chằn cái vợ lớn tôi ở nhà", nhưng đã kịp dừng lại khi liếc sang Út Liễu.

Bà Phủ Oai được hai đứa hầu đỡ lên bờ. Bà đưa tay ngoắc Út Liễu:

- Lại tao coi mặt coi, con gì...

Ba Tình chen vô liền.

- Út... Út Liễu.

- Ô con Út Liễu. Tên nghe cũng đẹp dữ...

Đúng ra Út không bước tới theo lệnh bể trên của bà ta, nhưng vì chỗ cô đứng đang lắc lư, bởi lúc nãy nhảy đại theo định chụp lại chiếc xuồng, nên chân trên chân dưới nước... Út đành phải bước lên một bước. Bà Phủ Oai nhìn cô một lần nữa rồi gật đầu:

- Ủ được.

Bà chỉ nói bấy nhiêu đó rồi bước thẳng lên nhà. Mấy tên phu ghe nịnh chủ nên chạy lên trước gọi to:

- Tám Hạo đâu ra đón bà Phủ?

Chú Tám bệnh hai ngày nay, còn đang nằm trên giường, nghe gọi nhưng không dậy nổi, bảo thẳng Út Chót:

- Ra coi ai đó con.

Thằng Út Chót chạy ra nhìn thấy người quá đông nên chạy trở vào nói lớn:

- Có bà nào đi với nhiều ông nữa vô nhà mình kìa!

Bà Phủ Oai đã vào tận cửa, nhìn vào chẳng thấy ai liền hỏi:

- Nhà bộ chết hết hay trốn hết rồi sao không ai ra hết vậy? Vợ chồng Tám Hạo đâu?

Chợt nhìn lên tủ thờ thấy có ảnh chân dung của vợ Tám Hạo, bà ta kêu lên:

- Con này trả chưa hết nợ sao lại chết rồi? Còn thằng Tám Hạo...

Chú Tám đã nghe rõ, biết khách là ai, nên ráng lê bước ra.

- Dạ, chào bà Phủ tối choi.

Bà Phủ Oai vẫn giọng trích thượng:

- Ai rảnh rồi đâu tới đây choi. Tới để đòi nợ.

Tám Hạo biết thế của mình nên xuống giọng:

- Vợ tôi mới mất, lại mất mùa liên tiếp, mà tôi đã làm công cũng chẳng được đồng nào dư. Đang định ra lạy ông bà Phủ để xin khất.

Bà Phủ Oai chanh chua:

- Lạy bà xong hay sao? Mày biết là đã nợ bao nhiêu rồi không?

Bà quay ra ngoài gọi:

- Tài Phú, đem sổ nợ của vợ chồng Tám Hạo vô đây rồi đọc cho nó nghe!

Tên Tài Phú riu riu vang lời, hẵn giờ sổ đọc to lên:

- Mùa năm kia nợ 100 giã, năm ngoái nợ mới 150 giã, cộng lãi cũ thành 350 giã. Mùa này là 130 giã, phạt tội trễ nãi công nợ 100 giã nữa. Tổng cộng là 580 giã!... Và còn nữa, còn tiền phạt bỏ ngang không ra ở đợt của vợ Tám Hạo, cộng lại quy ra lúa là 320 giã, vị chi tất cả là 900 giã.

Bà Phủ Oai hất hàm:

- Bữa nay cho trả phân nửa, một tuần sau trả hết, ý mày sao, Tám Hạo?

Chú Tám tối tăm mặt mũi, hai tai như ủ dì vì những con số vừa nghe. Chú chỉ còn biết van xin:

- Con xin bà Phủ, ngàn lạy bà Phủ, vợ con vừa mới nằm xuống, con lại bệnh hoạn liên miên. Để vài bữa ráng hết bệnh, con sẽ xoay sở trả bớt...

Bà Phủ cười gằn:

- Thằng nói dễ nghe chưa! Mày biết 900 giã lúa là bằng bao nhiêu tiền không? Có bán hết mạng trong nhà này cũng chưa đủ trả!

Như đã có dự tính trước, bà ta quay ra hô to:

- Tui bây còn chờ gì nữa không kéo sập cái nhà này cho tao!

Lũ đầu trâu mặt ngựa từ dưới ghe ào lên và đồng loạt kẻ gậy gộc, người dao kẻ rựa, chúng cùng lúc chặt, xô cắn nhau lá vốn đã xiêu vẹo.

Chú Tám Hạo hốt hoảng kêu gào:

- Đừng bà Phủ ơi! Tôi nghiệp vong hồn má sấp nhỏ. Xin trăm lạy bà! Ngàn lạy bà!

Chú dập đầu lạy lấy lạy để, vậy mà mụ Phủ Oai vẫn tĩnh rụi, lại còn quay ra hô hét lũ gia nhân:

- Tui bây chặt lâu quá thì cứ đốt cho rụi đi!

Một tên nghe lời, bật quẹt lên định châm vào vách lá, thì chợt hẵn bị ngay một cú đá của ai đó, ngã lăn nhào ra.

- Năm Được!

Chú Tám vừa nhìn thấy Năm Được xông vào đã lên tiếng kêu, nhưng không còn kịp nữa. Chàng trai thật thà giờ bỗng dung dũng mạnh lạ thường, vừa hạ xong tên đốt nhà, đã quay sang đá văng một tên khác đang cầm rựa.

Bị phản ứng bất ngờ, bọn gia nhân hơi chùng tay, nhưng bà Phủ đã quát lên:

- Tui bây là đồ ăn hại, có một thằng tiểu tốt mà cũng để cho nó lông hành sao!

Năm Được đã hạ thêm một tên nữa thì vừa lúc có một tiếng nổ thật to, đồng thời một tiếng rú thất thanh:

- Trời ơi!

Năm Được đưa tay ôm lấy bụng đầy máu, lảo đảo ngã xuống. Người vừa nổ súng chính là Ba Tình. Trên tay hẵn còn lăm lăm khẩu súng hai nòng đang bốc khói.

- Anh Năm!

Út Liễu quên cả hiểm nguy, bỗng nhào tới ôm chầm lấy Được. Vết thương có vẻ khá nặng nên Năm Được lăn lộn, máu thì càng lúc càng ra nhiều hơn.

- Quân sát nhân! Đồ khát máu!

Út Liễu vừa chửi gào to. Từ trong nhà chú Tám Hạo cũng ráng lết ra, chú thất thần nhìn Năm Được, giọng lạc hẵn đi:

- Trời ơi, thằng Năm...

Bà Phủ Oai không một chút động lòng, hất hàm bảo con trai:

- Mày bắn chi cho uống đạn, để tui nó chém cho mấy dao cũng đủ rồi.

Út Liễu bất chấp hiểm nguy, xốc Năm Được lên cố gắng kéo về phía xuống. Đặt Năm ngay trên đống sen, thuận tay cô chụp một con dao còn để ở trên ghe bầu cầm ở tay, vừa đẩy xuống ra vừa đe dọa:

- Đứa nào ngăn cản tao sẽ tự sát liền cho bây coi!

Nhờ vậy Liễu đã đưa được Năm ra giữa dòng. Rồi theo con nước trôi nhanh ra phía chợ. Nhìn Năm Được nằm im, Út Liễu vừa bơi xuống mà nước mắt trào tuôn như mưa...

Trở về nhà từ bệnh viện sau khi Năm Được qua cơn nguy kịch, Út Liễu sững sờ khi nghe Út Chót báo tin:

- Làng lính đã theo lệnh bà Phủ bắt ba đi rồi.

Nhin mái nhà giờ chỉ còn đống đổ nát, Liễu nghe uất nghẹn trong lòng. Chợt nhớ ra cô hỏi em:

- Bàn thờ của má đâu?

Út Chót chỉ ra bụi chuối sau nhà:

- Em đem ra để đỡ ở ngoài đó.

Chót thuật lại đâu đuôi câu chuyện ở nhà từ lúc Liễu chở Năm Được đi:

- Chị đi rồi, bà Phủ giận sôi gan, ra lệnh đốt nhà lần nữa. Nhưng lần này ba là người đứng ra ngăn cản. Ba dang tay đứng chặn mấy tên hung ác lại và nói: "Đứa nào phá nhà thì trước hết phải giết tao trước đã"!

Một tên xông tới định chém thì chot Ba Tình ngăn lại:

- Cần để ông ta sống để đứng làm chủ hôn chứ!

Hắn quay sang mẹ:

- Má phải để lão ta sống thì mình danh chánh ngôn thuận đưa con Liễu về nhà chứ. Má quên là hôm nay đến đây chỉ nhầm mục đích đó hay sao.

Bà Phủ lườm thằng con háo sắc:

- Nó đẹp thì có đẹp, nhưng đâu đến nỗi mà phải lạy với tao với ba mà rồi còn năn nỉ con vợ mà ở nhà để đòi lấy con Liễu về nhà làm lẽ cho bằng Được! Thiếu gì con gái ở xứ này...

Ba Tình nheo mắt cười:

- Con Út Liễu ăn đứt tụi khác. Con mà không lấy được nó thì thề sẽ bỏ xứ này mà đi cho má coi!

Nhờ vậy mà tía mình được sống, nhưng bà Phủ vẫn ra lệnh báo lính làng tới bắt tía đi. Họ còn kết tội tía là làm loạn, cấu kết với gian đảng nữa.

- Ai là gian đảng?

- Là anh Năm Được đó. Họ nói anh Năm có chân trong băng cướp, giết người và quốc sự gì đó...

Út Liễu cầm phẫn rít lên:

- Quân sát nhân còn ngâm máu phun người!

Đêm đó chị em Liễu che chắn những gì còn lại của ngôi nhà để ngủ. Bát nhang trên bàn thờ Thím Tám vẫn cháy và gần như suốt đêm đó Liễu không chợp mắt được...

Chẳng hiểu suy nghĩ gì qua đêm mà sáng sớm hôm sau Út Liễu bảo thằng Chót:

- Em qua nhà chú Hai ở đõ, chị có việc phải ra chợ.

- Chị đi thăm ba hả.

Liễu gật:

- Chị sẽ tìm gặp ba và...

Cô bỏ lửng câu nói rồi xuống xuống đi luôn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Ông Đốc Phủ Oai là người rất tâm lý, lão luyện trong đối nhân xử thế, nên ngồi đối diện với Út Liễu một lúc lâu mà ông vẫn chưa mở được lời. Cô gái nhỏ con của một tá điền nghèo kiết xác, lại đang thiếu nợ nhà ông khá nhiều, lại làm cho ông bận tâm thế này quả là chuyện lạ.

Nhưng bất cứ chuyện gì trên đời này đều có nguyên nhân xuất phát của nó. Giọng của ông Phủ Oai có vẻ cảng thẳng:

- Cháu nói má cháu tên là gì?

Út Liễu giương đôi mắt khinh miệt nhìn kẻ đối diện với mình mà không cần biết đó là một Phủ Oai khét tiếng, kẻ đang có quyền đưa cha mình vào chỗ chết. Giọng cô nhát gừng:

- Hỏi để làm gì. Má tôi chết rồi, có muốn thì xuống âm phủ mà hỏi.

Phủ Oai vẫn kiên nhẫn:

- Có phải bà là Bảy Phụng không? Đúng là Bảy Phụng rồi, một cặp đẹp nhất vùng này thời đó, cùng với Chín Hoa...

Nghe nhắc tới Chín Hoa thì Út Liễu không còn kiềm chế được, cô hỏi nhanh:

- Ông biết Dì Chín Hoa?

Phủ Oai lặng người đi giây lát trước khi đáp:

- Chẳng những biết, mà còn...

Ông bất thắn vén tay áo lên tận vai phải, để lộ ra một hình xăm với chỉ một chữ H, rồi như chưa đủ, ông kéo tuột cả vai trái gần phía trái tim mình, một chữ khác mà Út Liễu đọc được ngay, chữ P lồng trong hình một phượng hoàng.

Út Liễu vẫn còn hoang mang thì Phủ Oai đã đọc ra nghĩa hai chữ viết tắt đó:

- Một bên là Hoa, Chín Hoa, một bên là Phụng, Bảy Phụng. Bên nào nặng hơn?

Ông ta tự nhiên hỏi thế, rồi tự trả lời:

- Bên nào cũng nặng.

- Ông nói cái gì vậy?

Út Liễu hỏi, vừa đưa mắt nhìn chằm chằm vào hình xăm chữ P. Phủ Oai có lẽ hiểu, ông đưa tay sờ lên chữ đó và nói rất tình cảm:

- Tôi có tội với người này cho tới phút này.

Rồi chợt ông quay sang Liễu, hỏi bằng giọng trách móc:

- Sao má con chết mà không cho tôi hay?

Liễu ngạc nhiên trước câu hỏi kỳ cục đó:

- Mắc mớ gì phải báo cho ông?

Hiểu ra mình quá lời, Phủ Oai xùi giọng:

- Tôi xin lỗi...

Ông nói một mình:

- Từ mấy chục năm rồi, ít ỏi gì đâu...

Nghe có tiếng động gì đó ở cửa ngoài, Phủ Oai nói vọng ra:

- Không cho bất cứ ai vô đây, để tao làm việc!

Trong nhà này đám gia nhân sợ Phủ Oai như thỏ sợ cọp, nên hễ nơi nào có mặt ông là không có bóng người khác. Yên tâm với mệnh lệnh của mình, Phủ Oai quay sang Liễu, giọng nhỏ nhẹ:

- Hôm qua bác không hay nén bụi nó mới làm quá tay với ba của cháu và với thằng gì đó. Thôi được rồi, để bữa nay bác cho thả ba cháu ra.

Ông ta lại hỏi:

- Trước khi chết má con có nói gì không?

- Nói gì là nói gì? Má tôi...

Phủ Oai chặn lại:

- Có khi nào má con nhắc tới bác không!

Út Liễu cảm thấy mẹ mình đang bị xúc phạm, cô gắt giọng:

- Ông không được nhắc tới má tôi. Tôi tới đây cũng không xin ban bố ơn huệ gì, chỉ xin thế mạng để mấy người thả ba tôi ra, ông đang bị bệnh nặng...

Phủ Oai vẫn nhẹ giọng:

- Cố giống y tính của Kim Phụng ngày trước. Cũng chính vì cái tính ương ngạnh đó mà tôi thương, tôi phụ Chín Hoa để cưới Phụng.

Chợt nhớ lại lời kể của mẹ trước phút lâm chung, Liễu hỏi nhanh:

- Ông chính là người gây ra cái chết của Dì Chín Hoa?

Không ngờ Phủ Oai lại dễ dàng gật đầu:

- Chính tôi.

Thì ra ông ta là người chồng hụt của mẹ mình thời con gái và là nguyên nhân làm cho một cô gái như Chín Hoa phải trầm mình tự vẫn.

- Ông ỷ giàu, lừa tình thiên hạ rồi phụ rẫy người ta, trời sẽ không tha cho ông!

Phủ Oai đăm chiêu nhìn ra ngoài:

- Tôi thè có trời là không bao giờ phụ má cô. Chính vì hiểu lâm lòng dạ tôi nên Phụng mới bỏ đi lấy Tám Hạo, một tá điền nghèo nhất vùng này.

Út Liễu vénh mặt:

- Ba tôi nghèo nhung má tôi yêu thương hết lòng hết dạ. Bà không phải là tham giàu sang, bàng chứng là...

Phủ Oai lại gật đầu:

- Tôi hiểu nén từ lâu nay tôi đâu dám động tới gia đình cô...

Liễu chua ngoa:

- Không động đến mà cho người tôi đốt nhà cướp của người ta. Đó là đạo lý gì vậy, ông đốc phủ?

Phủ Oai vẫn nhẫn nhịn:

- Tôi đã nói rồi, đó là do đám gia nhân làm bậy, chứ nào phải...

Liễu lớn tiếng:

- Chính mụ vợ ông cùng thằng con trai ông đứng thị thiền cho đám ác ôn hành động, vậy mà không phải do ông ra lệnh sao!

Túng thế Phủ Oai phải trấn an:

- Được rồi, để chuộc lỗi, ngay bây giờ tôi sẽ cho thả Tám Hạo ra và cho người dựng lại nhà đàng hoàng. Tôi cũng đồng ý xóa hết nợ nần cũ...

Ông quay ra hét đám gia nhân:

- Hãy qua bên làng, nói với Quản Xị là thả ngay Tám Hạo ra, còn bọn bây thì vô ngay chỗ phá nhà hôm qua dựng lại ngay, đàng hoàng hơn cho tao!

Út Liễu không biểu lộ chút xúc động nào trước những lời ngọt ngào của Phủ Oai.

Ba Tình nấp ngoài cửa phòng nghe rõ đâu đuôi câu chuyện mà Phủ Oai vừa nói với Út Liễu. Hắn chạy bay đi tìm mẹ, bà Phủ đang ngồi đậu chéch từ sáu với vài người nữa ở nhà hội đồng thì nghe chuyện đã nổi tam bành lên:

- Thì ra cho tới giờ phút này thằng cha mà vẫn còn tơ tưởng đến hai con Chín Hoa và Bảy Phụng! Quả là tao hành động đâu có lầm, tao cà nhà và còn tính cà mả con Bảy Phụng lên nữa mới hả dạ. Vậy mà nay thằng cha tha hết cho bọn nó rồi, có tức trào máu lên không chứ!

Bà ta hạ lệnh:

- Mày dẫn chục đứa đi chăn lại vụ thả Tám Hạo và vụ dựng lại nhà cho nó, mau lên!

Ba Tình làm bà ngạc nhiên:

- Không cần đâu má.

- Mày cũng về hùa với ống hả!

Ba Tình kẽ sát tai mẹ nói nhỏ:

- Triệt туyl nó quá mức chỉ mang tiếng ác. Chi bằng nhân dịp này ta ra tay với con Út Liễu...

- Mày tính...

Ba Tình nheo mắt cười:

- Con sẽ hành động ngay để qua đêm là đã biến con Út Liễu thành... vợ Ba Tình cho má coi! Con chỉ nhờ má ém miệng con vợ con giùm, đừng để nó nổi tam bành là hỏng chuyện hết.

Suy tính một lát, bà Phủ gật đầu:

- Mày phải làm cho êm. Tao cũng muốn mày đem con nhỏ đó về rồi sinh cho tao vài đứa cháu nội, chứ như con vợ mày đã bốn năm năm mà vẫn tro tro, không đẻ cái gì hết...

Được bật đèn xanh, Ba Tình mừng rỡ:

- Má cứ chờ tin vui. Con Út Liễu sẽ để cho má thằng cháu trai cho coi!

Hắn chạy đi ra nhà sau với tâm trạng phấn khởi vô cùng. Vừa lúc đó nhìn thấy Út Liễu xuống sấp sủa bơi ra sông cá, Ba Tình gọi lại:

- Cô Út chờ tôi đã.

Nhin thấy hắn Út Liễu sợ thất thần, nhưng cố làm ra như phớt lờ. Ba Tình hạ giọng thân thiện:

- Hôm qua tôi có uống chút rượu nên hành động quá bậy, nay tôi xin lỗi cô Út, rồi tôi sẽ xin lỗi bác Tám nữa. Má tôi cũng ăn năn lắm và đã bị ba tôi chửi cho một trận nên không dám ra gặp mặt cô Út. Xin Út bỏ qua cho. Giờ lo đi rước bác Tám về, tôi sẽ lo thuốc men cho bác ấy...

Nghe giọng nghĩa tình của hắn Út Liễu càng thêm ứa gan cô nguýt ngang một cái:

- Khẩu xà phun ra toàn nọc độc mà cũng nói điều nhân nghĩa sao! Cảm ơn, tôi tự lo được.

Cô đẩy ghe ra thì mới hay là không có dầm bơi và cả chiếc xuồng cũng vô đầy nước như sắp chìm. Hoi lúng túng, thì Ba Tình đã mau mắn:

- Cứu người như cứu hỏa! Böyle giờ cô cứ để xuồng ở đây mai tôi sẽ cho người đưa qua nhà trả. Còn cô cứ lên ca nô tôi đưa qua nhà làng để rước bác Tám. Lẹ lên, nếu không thì Quản Xị nó giải cha cô lên Quận thì khó mà cứu ra lầm. Nghe nói hồi đêm rồi bác Tám xiu mấy lần vì lén cơn xuyen.

Biết bệnh tình của cha, đồng thời trong tình thế này đâu còn cách nào khác hơn...

Út Liễu nghiêm giọng:

- Không phải tôi khuất phục mấy người. Chỉ vì tôi sợ tía tôi bệnh nặng chịu không nổi...

Thấy con mồi đã chịu phép, Ba Tình nhanh nhẩu nhảy xuống ca nô:

- Ba Tình này mang tiếng ác bấy lâu nay, nhưng với ai kia, chứ với cô Út thì tôi đâu bao giờ dám sàm sỡ. Tôi tôn trọng tính thẳng thắn của cô mà...

Hắn một mình lái ca-nô đưa Út Liễu vượt qua sông cá. Từ náo chưa quen ngồi ca-nô chạy lướt trên mặt nước nên Liễu một mặt lo bám thật chặt, một mặt cứ giục cho hắn chạy nhanh hơn, trong đầu cô giờ chỉ có hình ảnh người cha già bệnh hoạn đang không biết sống chết ra sao...

Ba Tình hì hò cố ý càng lúc càng chạy nhanh, lại lượn qua lượn lại làm chiếc ca-nô lắc lư. Út Liễu đã bắt đầu hoa mắt, buồn nôn. Cô gào lên:

- Chạy chậm lại!

Nhung Ba Tình giả vờ như không nghe, hắn nhấn ga mạnh hơn, càng làm cho Liễu hầu như không chịu nổi. Hai tay bám vào thành ca-nô của Liễu chợt rơi ra và cô đổ nhào về phía miệng nôn thốc nôn

tháo ra.

Lúc này Ba Tình mới loí chân ga, hắn nhìn Út tiếu với vẻ đắc ý. Và như đã chuẩn bị trước, hắn lấy một bình đong nước uống, rót vào một cái ca rồi thật nhanh tay cho vào đó một viên thuốc màu trắng loại thuốc ngủ mạnh mà lâu nay hắn vẫn mang theo người để sẵn sàng cho các con mồi sa bẫy.

Út Liễu nhũn người ra, tiếp tục ói vài hơi nữa rồi mới lấy hơi thở như bệnh nhân sắp chết. Lấy khăn tay của mình tự động lau sạch miệng cho Liễu, Ba Tình ân cần bảo:

- Có lẽ tôi vì nóng lòng do sợ quá không kịp để cứu bác Tám nên chạy quá nhanh làm cô Út chịu không nổi. Tôi xin lỗi và bây giờ cô súc miệng rồi uống một vài ngụm nước, nghỉ một lát sẽ khỏe lại ngay.

Út Liễu không còn tự chủ được, cô tiếp lấy ca nước uống ngay một hơi gần hết nửa ca rồi ngã người ra sau dựa vào thành ca-nô, mắt nhắm nghiền lại như không muốn nhìn thấy tên ác ôn trước mặt mình. Và đó là lần nhắm mắt tai hại nhất của cuộc đời Út Liễu...

Bởi chỉ chưa đầy nửa phút sau thì thuốc ngủ đã ngấm, cô gái đáng thương đã nằm lim đì như người chết giữa lòng ca-nô. Ba Tình nhìn cô với nụ cười mãn nguyện...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

PHẬN HỒNG NHAN

Choàng tỉnh, Út Liễu đảo mắt nhìn quanh và bật dậy ngay khi biết mình đang nằm trong một căn phòng lạ. Nhưng hình như có một sức i quá nặng, đã kéo cô lại, người đau nhức như trong cơn bệnh nặng.

- Tôi đang ở đâu?

Trả lời cô là giọng một phụ nữ:

- Mày không biết là đang ở đâu và làm gì à? Hãy kéo cái mền ra thì biết ngay thôi...

Lúc này Liễu mới đưa tay sờ lên người, bên trong chiếc mền đắp ngang là phần da thịt trần trụi, không một mảnh vải nào khác che thân!

- Trời ơi!

Cô kêu lên kinh hãi, vừa lúc người vừa nói chuyện với cô bước ra từ sau tấm rèm che. Một phụ nữ trên dưới 30, mặt đầy phấn son, vẻ đanh ác. Cô ta lại lên tiếng:

- Biết tao là ai chưa, con đ... chó?

- Ai? Bà là...

Mụ nở nụ cười nham hiểm:

- Có lẽ phải nói rõ thì mày mới biết. Tao là Hương Lan, vợ chính thức của Ba Tình, con trai đích tôn của nhà này!

Lờ mờ nhận ra thực tế, Út Liễu kêu lên:

- Mấy người đã làm gì tôi? Thằng Ba Tình...

Vợ Ba Tình đanh giọng:

- Ai cho phép mày gọi chồng tao là thằng này thằng nọ, con đ... chó! Mày đã dụ dỗ ăn nằm với nó rồi tính trả mặt hả?

Chụp tay lên bụng mình, Út Liễu đã hiểu tất cả! Cô vùng tốc mền ra định chạy đi. Nhưng với thân thể lõa lồ thì làm sao dám... cô ôm lấy ngực và ngồi lại xuống giường, bật khóc nức nở.

Lờ mờ nhớ lại con nôn tháo lúc ở trên ca nô rồi sau khi uống nước và mê đi... Út Liễu gào lên:

- Quân khốn nan!

Giọng của vợ Ba Tình càng cay càng nghiệt hơn:

- Tao bắt được tại trận mày lén vào đây ân ái với chồng tao. Nếu không có ba má chồng tao can ngăn thì đêm qua tao đã giết mày thả trôi sông rồi, tao thật không ngờ một đứa con nít ranh như mày mà cũng dám làm chuyện tàidinh này.

À ta quay ra đóng chặt cửa phòng lại, rồi lấy ra sợi dây buộc đã chuẩn bị sẵn và bất thắn quất mạnh vào đầu, mặt mũi của Liễu. Cô gái đang yếu mềm như cọng bún này chỉ biết đưa tay lên đỡ và kêu la. Nhưng chỉ một chút sau đó cô đã bị vợ Ba Tình trói gô lại đặt nằm giữa giường. À ta đắc chí:

- Tao sẽ hành hạ mày bằng cách để trần truồng như vậy rồi đem đặt xuống xuống cho trôi đi khắp chợ để mọi người nhìn một chút đứa dám cả gan lấy chồng người khác! Mày chịu nổi chứ?

Bao nhiêu nhục nhã, uất hận phút chốc trào ra, Út Liễu gào to lên:

- Đồ súc sinh, quân khốn khiếp, bây hại người còn độc ác vu cáo. Đồ chó!

Thẳng tay quất xuống thân thể bất động của Liễu bằng một thanh tre đã chuẩn bị sẵn và cứ liên tục như thế đến hơn chục roi mà á độc ác vẫn chưa hả dạ.

Chợt có người xô cửa vô và quát lớn:

- Mày tính giết người hay sao, con ác nhọn kia!

Người vừa xuất hiện là bà Phủ Oai. Bà ta giăng lấy cây roi trên tay vợ Ba Tình vừa đẩy ả sang bên:

- Mọi việc đã lỡ rồi, để tao và ba mày giải quyết. Mày không được hành hạ nó nghe chưa!

Bà ta đích thân cởi trói cho Liễu rồi lấy một bộ đồ sạch mặc vào cho cô với lời vỗ về:

- Bác xin lỗi con. Chẳng qua là con ghen của đàn bà, nhưng từ giờ bác sẽ không cho nó làm gì con nữa...

Bà quay sang quát lớn:

- Mày đi ra khỏi phòng, rồi kêu thằng Ba Tình vô đây!

Vợ Ba Tình lúc nãy hùng hổ, đanh ác bao nhiêu thì giờ lại ngoan ngoãn nghe lời...

Đợi ả ra rồi bà Phủ lại nói:

- Thằng Ba Tình nó thương con từ lúc chưa lấy vợ, nhưng lúc ấy con cứ tránh mặt nó hoài, nên nó mới cưới con Lan Hương này. Con đàn bà nãy giờ này đâu có để đái cho nhà này đứa cháu nào để nối dõi, bởi vậy hai bác cũng có tính sẽ cho tụi nó thối nhau, tìm cho thằng Tình đứa khác để còn để con... Nè Liễu, con hãy bình tâm lại, thằng Ba Tình không phải vùi hoa dập liễu gì con đâu, chẳng qua nó...

Út Liễu ôm hai lỗ tai, gào lên:

- Bà đừng nói nữa! Trời ơi, má ơi, ba ơi!

Có lẽ đã chịu đựng quá sức nên vài giây sau Liễu đã kiệt sức lịm đi. Bấy giờ Ba Tình mới nhẹ đẩy cửa bước vào, hấn ta hỏi khẽ:

- Sao má?

Bà Phủ lắc đầu:

- Nó còn hoảng loạn lắm. Hồi nãy tao mà vô không kịp thì con quỷ cái Lan Hương đã giết chết người ta rồi! Quân quá ác, biểu thị oai cho nó sợ thôi, vậy mà như muốn hạ thủ...

Ba Tình được dịp xổ nỗi lòng:

- Con ác phụ đó mà kể gì ai. Bởi vậy, nếu kỳ này Út Liễu sinh cho thằng con trai thì sớm muộn gì con cũng

từ nó.

Thấy trên tay chân út Liễu có nhiều vết trần xước róm máu, Ba Tình vội lấy khăn lau, ra chiều thương yêu lầm. Bà Phủ bảo:

- Ngay tối nay mày liệu đưa con này ra chợ Huyện, ở trong căn phố lâu ba mày mới mua rồi tìm lòi an ủi, khuyên dụ nó để bằng lòng chấp nhận. Chú theo tao thì coi bộ găng lầm chứ chẳng chơi. Còn con vợ mày để đó tao lo.

Ba Tình có vẻ lo:

- Còn ông Tám Hạo thì sao rồi má!

Bà Phủ đáp tinh rụi:

- Ba mày tha cho nó về, nhưng tao cho tiên thằng Quái Xị bảo nó giam lại, sáng nay giải lên tỉnh rồi, vu cho tội dùng vũ khí hành hung để giật nợ, tù ít nhất cũng ba năm.

- Ba có biết không?

- Ông biết thì chuyện đã rồi. Mà để thằng đó ở ngoài thì còn rắc rối thêm chuyện con Liễu. Thôi, lo mà chở nó đi ngay chàng rạng này. Nhớ là canh chừng con nhé, bí quá nó dám làm liều lầm à...

Út Liễu vẫn chìm trong con mê...

Trời bên ngoài vẫn vỗ sấp đổ con mua lớn. Sấm chớp liên hồi. Dường như trời đất cũng đang lên con thịnh nộ trước những tội ác đang diễn ra... Chỉ tiếc là trời luôn ra tay không kịp thời trước mọi bất công...

- Má ơi, cứu con!

- Út Liễu, má đây! Má tới với con đây...

- Nhưng sao má đứng ngoài đó, vô đây mới cứu được ra chứ, họ nhốt con trong này, họ giết con má ơi!

Bóng thím Tám Hạo chập chờn ngoài cửa sổ, đôi lần định vượt qua chắn song sắt, nhưng đều bất thành. Út Liễu nhìn rất rõ toàn thân mẹ mình ướt sũng và hình như khuôn mặt dính đầy những máu nữa. Hốt hoảng Liễu lại gào to lên:

- Má ơi, cứu con! Má sao vậy má?

Đáp lại là giọng đứt quãng của thím Tám:

- Má không vô được, chân má bị xiềng, người má bị thương tích nặng lầm con.

- Má! Sao vậy? Ai đã hại má?

Thím Tám khóc ngất:

- Bữa họ cào nhà mình, chặt, đốt đã phạm phải má. Má luôn ở bên các con mà, vậy mà họ nỡ nhẫn tâm...

- Má, ông Phủ Oai nói rằng, ông là...

Thím Tám hốt hoảng đưa tay chỉ ra sau lưng mình:

- Con không thấy Dì Chín Hoa đứng đó sao! Dì mà nghe nói tới thằng khốn nạn đó thì lập tức con cũng bị vạ lây.

Nhin thấy một phụ nữ xõa tóc quá lung, mặt xanh tái khác thường đang đứng im như pho tượng gần đó Út Liễu ngầm so sánh: "Bà ấy đâu có đẹp bằng má mình lúc con gái"...

Chín Hoa đang đứng đó là hình ảnh của một cô gái đôi mươi, chứ không già như má, út Liễu thoáng ngạc nhiên, nhưng rồi cô chợt hiểu: "Dì ấy chết lúc tuổi đôi mươi mà, còn má thì chết già..."

Út Liễu một lần nữa muốn chồm người qua cửa sổ để đến với mẹ, nhưng người cô nặng trịch, tay chân như bị ai trói chặt. Liễu đành gào thật to:

- Má ơi, đợi con!

Một con gió lạnh thổi qua, Út chợt rùng mình, cô cảm giác như mình đang rơi vào một bể băng. Có một bàn tay của ai đó chụp lấy cổ cô muốn xiết chặt.

- Má!

Ở ngoài kia dường như thím Tám đã nhìn thấy, bà cố hét lớn:

- Đừng để nó giết con, Út ơi!

Bàn tay lạ kia cứ mỗi lúc mỗi xiết mạnh hơn, Út Liễu hầu như chẳng còn thở được nữa. Cô hiểu mình sắp chết, sắp phải xa bà mẹ già đang đứng nhìn một cách vô vọng ngoài kia...

- Cứu con, má ơi! Dì Chín ơi, thằng Phủ Oai nó hại con!

Trong tuyệt vọng Út Liễu đã nói tên Phủ Oai ra. Và lập tức có tác dụng, bóng của Dì Chín Hoa vụt lóe lên rất nhanh, rồi từ xa lao vút tới nhu tia chớp. Bàn tay đang xiết cổ Út Liễu rơi ra kèm theo một tiếng rú thất thanh!

- Út! Sao vậy Út? Tỉnh lại.

Tiếng kêu đã làm cho Út Liễu thoát ra con mê vừa rồi. Cô bật ngồi dậy nhìn ra cửa sổ và gọi thất thanh:

- Má ơi!

Nhưng trước mắt Liễu lúc ấy chỉ là bóng đêm dày đặc cùng sự im lặng đến ngột ngạt. Bên cạnh cô là Ba Tình. Anh ta cố làm lành:

- Em lại thấy ác mộng nữa rồi phải không Út. Đã bảo rồi, ráng ngủ ngon, ăn nhiều để mau khỏe, vậy mà... Thực tế quá phũ phàng trước mắt, Út Liễu vung tay đập thẳng vào mặt kẻ đứng trước mặt mình:

- Thằng khốn nạn, tao sẽ chết với mày!

Cô lao tới chụp được áo của Ba Tình, rồi bằng một sức mạnh chưa từng thấy, Út Liễu ôm cứng lấy anh ta, dữ dằn như con mãnh thú. Ba Tình rú lên và cố vùng ra, nhưng do Liễu bám quá chặt, nên nhất thời anh ta đành phải thúc thủ.

Và sức mạnh của Út Liễu giờ phút đó chẳng gì có thể ngăn cản nổi, chỉ một thoáng cả cô và Ba Tình đã ra gần sát cửa sổ không có chấn song. Tiếng thét kinh hoàng lúc này lại chính là của Ba Tình!

Tiếp theo là cả hai vụt bắn ra ngoài cửa sổ. Từ đó xuống đến mặt đất khá cao ...

Bà Phủ Oai chết lặng bên xác đứa con trai. Bà đã không còn có thể khóc nữa khi mà đã suốt đêm qua cho đến giờ này bà đã khóc và ngất lên ngất xuống nhiều lần. Riêng ông Phủ thì chỉ mím môi nhìn Ba Tình rồi quay đi nhẹ lắc đầu. Nỗi đau của ông như lắng đọng hết.

Chỉ có một người là không hể khóc, cũng không biểu lộ xúc cảm đặc biệt gì... Đó là Lan Hương. Cô ta ngồi bên xác chồng mà chối chối lại chép miệng rồi nói lẩm bẩm gì đó chỉ để tự nghe. Và đến một lúc, khi vừa thấy bà mẹ chồng định bước ra ngoài, ả ta dường như không kiềm chế được đã thốt lên:

- Cho đáng cái đời!

Bà Phủ rất thính tai, đã quay lại và hỏi liền:

- Mày nói ai đáng đời.

Lan Hương lắp bắp:

- Dạ, con đâu...

Đã đến lúc chịu đựng của bà Phủ không còn giới hạn, bà to tiếng:

- Tao đã thấy chướng tai gai mắt từ hôm qua đến giờ rồi! Ai thuở đời vợ gì mà chồng chết lại không nhở một giọt nước mắt, không khóc thương được một lời. Mày là con người hay thú vật chứ?

Giới hạn kiềm chế của cô con dâu quá quắt này cũng bị phá vỡ, cô ta trả treo ngay:

- Khóc thương chi cho mệt với con người một dạ hai lòng, suốt đời chỉ chạy theo bóng sắc đó!

- Mày miệt thị ai đó, con kia?

- Thì ai hai lòng hai dạ ắt biết. Ai đã yêu người ngoài phụ rẫy vợ con chắc má biết hơn tôi mà!

Giọng mỉa mai của cô ta đã nhận ngay một cái tát của bà Phủ Oai. Và đó là giọt nước làm tràn ly, Lan Hương tru tréo to lên:

- Bớ người ta, vô đây coi nhà Phủ Oai ức hiếp người đây. Cái quân một dạ hai lòng, đồ ham đó bỏ dăng. Hồi cả làng này coi, ai mà không biết ngày xưa Phủ Oai phụ con gái người ta đi chạy theo bóng sắc khác, đến nỗi người yêu phải nhảy sông tự tử. Ngày nay rau nào sâu ấy, thằng Ba Tình cũng tốt đẹp gì đâu, hết tò tí với người ăn kẽ ở trong nhà, rồi nay lại bắt ép gái to, đốt nhà cướp của thiên hạ, đến nỗi chết thảm vì gái, vậy mà còn bắt tôi phải khóc thương nữa sao!

Những lời cay độc phát ra từ cửa miệng của ả đã làm xé lòng bà Phủ, một con người lâu nay chỉ biết có hò hép và cay độc với thiên hạ. Bà còn chưa kịp phản ứng thì ông Phủ Oai đã xuất hiện, ông trùng mắt nhìn cô con dâu:

- Mày ăn nói bậy bạ vậy hả con vô sinh đản hậu kia!

Cơn giận của ông đã lên đến cực điểm chỉ vì vừa rồi Lan Hương đã dám khơi lại chuyện riêng tư mà từ mấy chục năm rồi không một ai dám nhắc, kể cả bà Phủ. Thuận tay ông nắm áo đẩy mạnh con dâu ra khỏi nhà:

- Mày cút đi cho khuất mắt tao! Cũng chỉ vì mày 5 - 7 năm nay không sinh con nên thằng chồng mày mới đi tìm người để có cái mà nối dõi nhà này. Mày hiểu chưa!

Lan Hương giờ chẳng còn kiêng nể gì nữa, cô ta gào lên:

- Bớ người ta! Phủ Oai cưỡng hiếp con dâu đây nè!

Ả vừa nói vừa tự tay cởi phẳng chiếc áo lụa đang mặc ra, để lộ nửa thân trên lồ lộ. Miệng thì tiếp tục tru tréo. Không ngờ cô ả phản ứng quá dữ như vậy nên ông Phủ Oai hậm hực bỏ đi, vừa ra lệnh cho đám tôi tớ khác:

- Con này nó điên rồi, tụi bây đẩy nó vô nhà kho phía sau nhốt và khóa kín cửa lại!

Đám gia nhân chưa kịp ra tay thì chợt Lan Hương đã vỗ vào bụng như muốn đập vỡ nó ra:

- Tao sẽ giết cái bào thai trong bụng này cho tụi bây tuyệt tự luôn!

Chỉ một câu nói đó thôi đã làm thay đổi tất cả. Ông Phủ Oai sụng lại. Còn bà Phủ thì há hốc, kêu lên:

- Vợ thằng Ba, đừng!

Bà quên cả thân phận, lao tới ôm ngang người cô con dâu để ngăn không cho cô ta làm liều. Còn Lan Hương thì chẳng biết vô tình hay cố ý, lại tiếp tục đánh đấm vào bụng. Nhưng lần này thay vì vỗ bụng mình, tất cả những cú đập, đánh đều trúng vào mặt bà Phủ!

Thấy nguy, ông Phủ Oai phải la lên:

- Tụi bây sao không tới tiếp bà! Lấy áo mặc vô cho vợ thằng Tình rồi đưa nó vô phòng.

Khi mọi người can ra được thì bà Phủ đã mềm nhũn. Vậy mà bà vẫn cố nói:

- Giữ tay nó lại... đừng cho đụng tới cái thai...

Vợ Ba Tình có lẽ cũng đã ráng quá sức, nên cô ta chỉ còn thêu thào những gì trong miệng nghe không rõ lúc đám gia nhân kè hai bên đưa vào phòng trong.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phân V

OAN HỒN ÚT LIỄU

Thẩm thoát mà đã hơn bảy tháng từ ngày Ba Tình mất...

Cũng bằng quãng thời gian ấy mọi việc trong nhà ông Phủ Oai có quá nhiều thay đổi.

Ông Phủ thì như con người yếu thế, tránh sự đời, suốt ngày cứ nằm trên ghế dựa gần cửa sổ trong phòng riêng để đọc sách. Nhiều khi không đọc gì hết nhưng ông cũng thờ người ra, mắt nhìn lên trần nhà và lặng lẽ thở dài...

Bà Phủ thì cứ sáng nức mắt ra đã đi đậu chiến. Khi nào về nhà thì lấp ló ở cửa phòng của con dâu, rón rén tới lui cứ như tớ gái sợ bị chủ mắng. Nhất là khi cái bụng của cô con dâu càng lớn thì sự e dè, sợ sệt lại càng tăng. Bà thường dặn đám gia nhân khác:

- Tui bây không được làm kinh động mợ Ba, để cho nó nghỉ ngoi, nó gần ngày sinh nở rồi...

Thì ra chỉ bởi cái bào thai đứa cháu đích tôn trong bụng Lan Hương nên cô ả từ một người đáng khinh, kẻ chau na, đã trở thành nhân vật quan trọng, người được cung chiêu nhất nhà. Hỗn mở miệng ra là bà Phủ hỏi:

- Con muốn ăn gì để má bảo tụi nó mua?

- Con đi nhè nhẹ kéo động cái thai.

- Kìa... kìa, đừng ăn thứ đó, để con đâu có nhiều cút trâu...v.v... và v.v....

Mà hầu như lần nào đáp lại thái độ cung chiêu, ân cần của bà, Lan Hương chỉ hững hờ, im lặng. Hoặc quá lầm thì lại gắt lên:

- Biết rồi, nói hoài. Mấy bà già sao dai như đỉa đói!

Trước kia thì với kiểu ăn nói đó bà đã nổi tam bành. Vậy mà giờ bà chỉ lặng im rồi thở dài. Bà cố chịu đựng...

Ngoài ra, chính bà Phủ còn đi rước về ba bà mụ giỏi nhất, nuôi ăn ở sẵn trong nhà. Có người hỏi cần chi tới ba bà mụ, thì bà Phủ đáp:

- Nhiều càng tốt chứ sao. Nếu còn mụ nào giỏi nữa tôi sẽ mời thêm về đây. Họ sẽ lo chu toàn cho cháu nội tôi.

Bà còn dặn thật kỹ từng bà mụ:

- Nhớ hễ nó bắt đầu đau bụng thì cả ba bà đều phải có mặt. Hỗn là con trai thì hô lên liền cho tôi hay nghe chura.

Còn một tuần nữa đủ 9 tháng 10 ngày. Trong lúc bà Phủ nôn nao, sốt ruột thì trái lại vợ Ba Tình tỉnh queo như không. Cô ta còn bảo mấy đứa hầu:

- Tụi bây đi mua sò huyết về tao ăn một bữa coi.

Bà Phủ nghe vậy liền can:

- Không nên đâu con. Gần ngày sinh không nên ăn thứ đồ biển độc địa đó.

Nhưng Lan Hương trề môi:

- Hơi sức đâu cửi kiêng theo mấy bà già trầu, mệt quá!

Cô ta một hai hé bǎo lǔ người hầu đi mua ngay. Và sau đó ngồi nướng hon ba ký sò huyết ăn một cách ngon lành.

Bữa ăn vừa xong thì cô ta kêu đau bụng làm cả nhà nháo nhào lên. Bà Phủ Oai quýnh quánh hối ba bà mụ:

- Mấy bà lo ngay đi, nó đau bụng sinh đó!

Trong lúc mấy bà mụ chạy quýnh chân thì Lan Hương điếm nhiên nằm trên giường miệng nói linh tinh:

- Đẻ thì đẻ phúc đi cho rồi, mệt quá!

Bà Phủ không để ý tới kiểu nói năng trịch thượng đó, chỉ nghĩ đến phút giây đứa cháu nội đích tôn ra đời.

Bà hỏi một bà mụ:

- Cái bụng của nó như vậy chắc là con trai chị hả?

Bà mụ Tư gật đầu:

- Gần như chắc chắn là một cậu hai bụ bãm!

Nhưng Lan Hương thì trề môi:

- Con trai làm gì cho giống cái thứ ấy!

Hỗn bà Phủ nói ra câu nào là à ta lại tìm cách cạnh khoe, hỗn hào như vậy. Cũng may là con đau bụng dữ dội sau đó khiến cô ả chỉ còn căm mồi, trân mình và oằn oai.

Cơn đau có vẻ bất thường khiến mồ hôi của cô ả thoát ra thẩm ướt mấy lớp áo. Bà mụ Tư cầm khăn lau trán cho cô ta và hơi ngạc nhiên khi phát hiện mùi mồ hôi rất lạ. Nó hôi tanh khác thường. Mấy người kia cũng nhận thấy thế nhưng không dám nói, chỉ có bà Phủ là lầm bẩm:

- Giống như mùi chuột chết!

Cơn đau bụng của Lan Hương kéo dài suốt cả đêm. Cô ả lăn lộn, kêu la đã kiệt sức mà vẫn chưa có dấu hiệu sinh. Bà mụ Thẩm, là người có tuổi và giàu kinh nghiệm nhất trong số mụ có mặt đã phải lên tiếng:

- Kiểu này chắc bà Phủ phải đẻ ra giữa trời khấn vái đất trời và mười hai bà mẹ sinh cho mợ Ba.

Nghe vậy bà Phủ đã chạy đi lo nhang đèn, bàn vong thiêng và tiến hành ngay lê cúng. Trời lặng gió, nhưng chẳng hiểu sao mấy ngọn đèn cây đốt lên là vụt tắt ngay! Quýnh quá bà hét đám gia nhân lấy ra cây đèn dầu có ống khói cao. Vẫn y như vậy, cứ cháy bùng lên rồi thì tắt ngay như có ai thổi!

Không còn kiên nhẫn được nữa, cứ để thẩm như thế bà Phủ chấp tay khấn... nhưng thật bất ngờ, câu khấn của bà chưa dứt thì chợt bát nhang tự dung cháy phừng phừng, ngọn lửa bốc cao. Suýt chạm vào mặt bà!

- Trời ơi!

Bà vừa lùi ra sau thì "rầm" một cái, chiếc bàn vỡ thiêng như bị ai đó hất tung lên văng tung tóe những thứ để trên. Lửa từ bát nhang lan ra cách nhà kho, lửa bắt vào vách ván biến thành một cơn hỏa hoạn thật sự.

Cũng may lúc ấy đám cháy có mặt kịp thời, họ dập tắt được ngọn lửa. Vừa lúc ấy chợt có tiếng la to từ trong phòng sinh. Tiếng của cả ba bà mụ.

Mọi gia nhân đều bị cấm không cho vào nên dù đang rất sợ, sau vụ lửa cháy vừa rồi, bà Phủ cũng tất tả chạy vô.

Vừa tới cửa phòng bà đã nhìn thấy bà mụ Tư mặt xanh như tàu lá, mồm lắp bắp:

- Mợ... mợ Ba sinh... sinh...

Bà ta chỉ nói được mấy tiếng đó rồi vội chạy ra ngoài mất dạng.

Bà mụ Thắm chặn ngay cửa không để bà Phủ vào:

- Bà đừng vô phòng ấy, ghê lắm?

Bà Phủ không thể không vào, nên vẹt mụ Thắm ra, bà chạy thẳng tới bên giường nhìn vào chỗ vợ Ba Tình.

- Á á á!

Mắt bà Phủ mờ đi, nhưng những gì vừa nhìn thấy quả là không thể nào tin được! Gọi nó là cái gì nếu không là một thứ yêu ma, quỷ quái?

Trên giường, nằm ngay dưới hai chân của vợ Ba Tình là một hình hài quái dị: Đứa bé sơ sinh không tay, không chân, có đầu có mặt, nhưng trên khuôn mặt tròn trịa chỉ có hai hố sâu chỗ thường khi là đôi mắt, còn thi không mũi, không miệng.

Bà Phủ đã quá sợ nên ngất ngay dưới chân giường. Còn lại hai người, bà mụ Thắm bảo mụ Năm:

- Chúng ta liệu mà về đi, chứ còn ở đây làm sao được.

Họ định im lặng bước ra khỏi phòng, nhưng chưa đi được mấy bước thì bà mụ Năm đã bị vật gì đó ném mạnh vào bụng. Nhìn lại và bà thét lên một tiếng kinh hoàng:

- A á á! Cha mẹ ơi!

Vật vừa rơi đúng bụng bà chính là cái quái thai kia. Chẳng ai ném mà nó tự nhảy!

Theo bản năng tự nhiên, dù sợ nhưng bà mụ Năm đã đưa hai tay lên đỡ và cái quái thai đã nằm gọn trong đó. Bằng động tác hoảng loạn, bà nằm nó ra xa, nhưng như đã bị dán chặt, hai tay bà không cách nào rút ra được.

Bà mụ Thắm tính chạy một mình, nhưng khi bà dởm đi thì nghe quyt một tiếng, quái vật kia đã nằm gọn trên vai bà! Nó không có tay chân, nhưng bà mụ có cảm giác cổ mình như bị xiết mạnh, càng lúc càng khó thở...

Lúc vừa nghe tin báo, ông Phủ Oai đã chạy ngay sang. Tới nơi ông nhìn thấy vợ mình và hai bà mụ đang nằm bất tỉnh ngoài phòng. Còn cửa phòng thì đóng kín im ỉm. Giục mọi người đưa ba bà đi cứu chữa, còn ông Phủ thì gõ vào cửa kêu lớn:

- Vợ thằng ba sao rồi?

Chẳng có tiếng đáp. Gọi đến hơn ba lần vẫn im như tờ. Sốt ruột quá ông Phủ bảo một đứa tớ gái:

- Böyle gọi cửa coi mợ Ba sao rồi.

Con nhỏ thường ngày vẫn hầu hạ vợ Ba Tình vội lên tiếng, nhưng cũng chỉ nhận được sự im lặng...

Mãi đến trưa hôm đó, lúc bà Phủ đã tỉnh lại thì mọi việc mới rõ. Bà nói:

- Con vợ thằng Tình sau khi sinh đã ngất xỉu ngay, giờ chắc là còn hôn mê trong đó.

Ông Phủ tức tốc cho người phá cửa, nhưng nhát búa đầu tiên chưa đập thì cửa phòng bật mở. Lan Hương đang bế trên tay đứa bé được bọc kín trong chiếc khăn lớn. Cô ta trồ mắt nhìn mọi người:

- Mấy người làm gì ôn ào ậy?

Bà Phủ còn sợ không dám hỏi, ông Phủ phải lên tiếng:

- Hồi nãy nghe nói con bị ngất. Vậy có sao không?

Lan Hương đóng sầm cửa lại vừa nói:

- Từ giờ đừng ai làm phiền tôi nữa!

Trước thái độ kỳ dị của cô ta, ông Phủ đành ngao ngán lắc đầu rồi quay bước đi về phòng. Riêng bà Phủ thì nét sợ hãi vẫn còn trên mặt, bà run giọng hỏi bà mụ Thắm:

- Bà nhớ chuyện gì hồi đêm không!

Cả hai bà mụ vẫn chưa hoàn hồn:

- Chuyện đó...

Bà Phủ kéo cả hai về phòng riêng của mình, nhét vào tay họ một số tiền lớn vừa dặn:

- Đây là tai nạn của nhà tôi, xin hai bà làm ơn giữ kín giúp chớ kể cho ai nghe...

Bà mụ Thắm mau miệng:

- Chẳng những không kể với ai mà từ nay tụi tôi cũng bỏ luôn nghề làm mụ này. Xin thề có sự chứng giám của mười hai bà mẹ sinh...

Họ cầm tiền và rời ngay nơi mà họ đã có một lần sợ nhớ đời...

Đợi đã suốt một ngày một đêm, đến lúc này bà Phủ không còn kiên nhẫn được nữa, bà bảo mấy gia nhân đứng bên cạnh:

- Tui bây không phải đợi nữa, tông cửa vào đi!

Cánh cửa được mở ra không khó, nhưng khi nhìn vào bà Phủ Oai đã vô cùng kinh ngạc, bởi người nằm trên giường lúc ấy không phải là vợ Ba Tình, mà là... Út Liễu!

Cô gái nằm im như đang ngủ say. Trong số người có mặt chỉ có bà Phủ là rành Út Liễu và chính bà đã chứng kiến cảnh cô cùng nằm chết với Ba Tình khi rơi từ lầu cao xuống, nên bà rất đỗi ngạc nhiên kêu lên:

- Con này, chẳng lẽ...

Chợt nhớ đến mẹ con vợ Ba Tình bà cho người lùng xục khắp phòng. Chẳng có ai khác. Một gia nhân hỏi:

- Từ hôm qua khi mợ Ba khóa cửa phòng lại thì con và mấy người nữa canh suốt ở đây, đâu có thấy mợ Ba đi ra. Mà cũng đâu thấy ai vào, vậy sao cô này...

Câu nói của hắn chưa dứt thì người nằm trên giường bật ngồi dậy.

- Út... Út Liễu!

Bà suýt ngã té phía sau khi phải lùi đến mấy bước. Trước mặt bà là một Út Liễu mặt lạnh như băng, da tái xanh nhung đôi mắt thì long lanh rất đáng sợ.

Út Liễu bước xuống giường và tiến về phía bà Phủ. Mấy tên gia nhân đưa tay ngăn lại, một tên la lên:

- Con nhỏ này làm gì vậy?

Hắn chưa dứt câu thì chợt óc người ra, lảo đảo mấy vòng rồi té ngửa xuống đất. Mọi người nhìn thấy máu từ trong miệng hắn trào ra.

Hoảng quá, những người còn lại ù té chạy bay ra khỏi phòng. Phần bà Phủ, chứng kiến cảnh vừa rồi làm bà run bắn như cầy, miệng bà vừa ú ó vừa lết ra khỏi phòng. Nhưng chỉ được vài bước, tự dung cả thân thể bà bị nhấc bổng lên và bị ném mạnh lên giường.

Bà Phủ có cảm giác như vừa rơi vào một vũng sinh lầy nhầy nhụa, lại có mùi tanh tưởi khó chịu... nhìn sang bên, bỗng bà tá hỏa khi nhận ra chỗ mình nằm là một vũng máu tươi!

Nhớ lại cảnh vợ Ba Tình nằm cùng cái quái thai cũng chính trên giường này, bà Phủ càng sợ thêm. Trước mắt bà tối sầm lại và bà đã ngất đi.

Bà Phủ ngã bệnh nằm liệt giường suốt tháng trời. Cũng quãng thời gian đó, ông Phủ bỗng như người mất hồn. Mỗi đêm hổn hển lại là ông bị ác mộng. Tuổi lớn, lại bị căng thẳng như thế, nên chỉ một thời gian sau trông ông già đi cả chục tuổi.

Một hôm ông bảo Ba Lộc, là người tú trung thành, đã theo ở với ông 20 năm:

- Mày chèo ghe đưa tao đi chùa bên cù lao rồi ở bên đó chơi tối chiều.

Ba Lộc đi chuẩn bị ghe. Tuy nhiên khi sắp tới giờ đi thì bỗng anh ta ôm bụng kêu đau rồi lăn lộn như sắp chết. Hoảng quá người nhà đưa Lộc lên bờ đánh gió, cho uống thuốc. Tuy nhiên bệnh tình anh ta mỗi lúc mỗi nặng thêm.

Cuộc đi lễ chùa của Phủ Oai, không vì thế mà hoãn lại ông bảo tìm người khác chèo ghe. Lát sau khi ông xuống bến thì đã thấy có người đứng sẵn ở lái ghe. Người thay Ba Lộc là một phụ nữ, khi được hỏi thì trả lời mà không giở chiếc nón lá đội sụp ngang tầm mắt:

- Dạ, tôi là em bà con với anh Lộc, tôi chèo ghe giỏi, lại rành đường bên cù lao, nên anh Ba nhờ tôi đưa ông đi.

Hồi nào đến giờ chưa từng nghe đến người này, nhưng nghe nói thế Phủ Oai cũng không hỏi thêm. Ông rút vô mui ghe nằm đọc sách.

Chiếc ghe lướt sóng vượt qua sông lớn nhắm hướng cù lao, nơi có ngôi chùa nổi tiếng nhiều tín đồ. Đường từ nhà sang đó phải vượt sông lớn, nhưng chỉ đi hơn nửa giờ là tối, nhưng đã khá lâu, ông Phủ đã đọc gần nửa cuốn Tam Quốc chứ mà ghe vẫn còn bồng bềnh trên sông. Ông hỏi vọng ra:

- Sao lâu tới vậy?

Không có tiếng đáp. Phủ Oai hơi hoài nghi nên vén màn hông ghe nhìn ra. Ông khá ngạc nhiên khi thấy ghe đang băng ngược lại với hướng đến cù lao.

- Đi đường nào vậy...

Bấy giờ người chèo ghe mới lên tiếng:

- Đi tới chỗ người đang chờ gặp ông.

Linh tính có điều không lành, ông Phủ nói to:

- Tao cần tới chùa ngay, không đi chỗ nào khác!

Nhưng người chèo ghe vẫn cứ nhắm hướng đang đi, chèo mạnh hơn. Phủ Oai nổi máu hung hăng thường ngày, định bật dậy cho đứa chèo ghe bướng bỉnh một trận. Có muối nhúc nhích còn không được chứ đừng nói là bước đi.

- Con nhỏ kia, mày làm gì vậy.

Chỉ có gió thổi ào ào đáp lời ông. Và chiếc ghe như lướt nhanh hơn, phút chốc đã qua tới bờ bên kia. Đây là vùng đất thuộc bãi bồi không có nhà cửa, xưa nay vẫn được dùng để chôn xác những người chết vô thừa nhận hay dân nghèo chết không có đất chôn.

Chiếc ghe ghé vào một bờ đất. Cô gái chèo ghe vẫn đứng yên ở lái, nhưng chẳng hiểu sao sợi dây cột ghe đã như có ai đó ném lên bờ và tự cột vào một gốc cây.

Bấy giờ cô gái chèo ghe mới lên tiếng:

- Lên bờ đi ông Phủ!

Sau câu nói, tự dung ông Phủ cảm thấy như chân được cởi trói và như được ai đó đẩy tới ông bước khá nhanh về phía mũi ghe.

- Lên!

Tiếng hô của ai đó như có một sức mạnh phi thường, làm cho Phủ Oai tung người lên và nhảy lên bờ một cách nhẹ nhàng như chiếc lá rơi!

Còn đang ngạc nhiên chưa biết chuyện gì xảy ra, bỗng cô gái chèo ghe lên tiếng, giọng sắc lạnh:

- Gặp người quen sao không chào vây, ông Phủ Oai!

Cô cảm giác như ai đó đang đứng rất sát mình, ông Phủ quay vội ra sau và trọn tròn đôi mắt:

- Là... là... là...

Ông ta chỉ nói được mấy tiếng như vậy rồi chết điếng đứng nhìn người phụ nữ đã đứng phía sau ông từ lúc nào rồi...

Cô gái dưới ghe lại lên tiếng:

- Mới có vài chục năm mà đã quên rồi sao?

Ông Phủ Oai không quên! Chỉ vì quá bất ngờ, quá sững sốt... mãi một lát sau ông mới kêu lên khẽ:

- Chín... Chín Hoa!

Người tình thuở thiếu thời của ông đang đứng đó. Vẫn như xưa, chỉ có khác chăng là thay vì miệng nhoẻn cười tươi mỗi lần gặp ông, nay lạnh lùng, im lặng.

Bằng một động tác không kiềm chế được, Phủ Oai đưa tay định chụp bàn tay người đối diện. Nhưng cú chụp như vào chỗ hú không và còn làm cho ông ta lảo đảo suýt té. Định thần lại, ông ta thấy Chín Hoa vẫn đứng yên trước mặt mình, nhưng từ trong đôi mắt của cô có một dòng lệ đang tuôn ra và đỏ như máu! Thần hồn hoàn toàn bị khuất phục trước người con gái đã vì mình mà oan uổng cả một đời, Phủ Oai vội quỳ xuống trước mặt cô, giọng rất chân tình:

- Tin hay không là tùy em, nhưng lòng của anh lúc nào cũng hối hận ray rức và luôn cầu mong em hãy tha thứ, hãy để cho anh chuộc lại lỗi lầm Chín Hoa, em đừng...

Một lần nữa không có ý định chồm tới thì bị đẩy mạnh bởi một sức mạnh vô hình làm cho thân thể nặng trên 70 ký của Phủ Oai bật ra khá xa, rơi gần một bụi rậm.

Còn chưa kịp hoàn hồn, ông Phủ đã sững sốt khi thấy từ trong bụi bước ra một người phụ nữ khác, trên tay bế một đứa trẻ con.

- Vợ thằng Ba Tình!

- Phải, đó là Lan Hương, vợ Ba Tình, cô con dâu của ông.

Phủ Oai còn chưa hết sững sốt thì từ dưới ghe cô gái cầm chèo lại lên tiếng:

- Cháu nội đích tôn đó, sao không nhận đi!

Lan Hương cúi xuống, trao qua tay ông Phủ đứa bé cô ả đang bế trên người. Đứa bé khóc òa lên phá tan bầu không khí đang yên tĩnh khác thường nơi đó.

Chưa biết phải làm sao, chợt nhìn thấy đứa nhỏ trên tay, ông kêu lên:

- Con thằng Ba Tình!

Thằng nhỏ chỉ mới hơn một tuần tuổi nhưng gương mặt lạnh lợi, sắc sảo và đặc biệt là giống Ba Tình như hai giọt nước!

Dù hôm trước chưa tận mắt nhìn thấy cảnh vợ Ba Tình sinh ra quái thai, nhưng cũng đã nghe vợ thuật lại. Giờ đây nhìn thằng bé này, không khỏi hoang mang... Nhưng còn nghi ngờ gì nữa đứa bé nó giống Ba Tình, có nghĩa là giống chính khuôn mặt ông mà bất cứ kẻ xa lạ nào cũng nhận thấy ngay.

- Trả cho con ông!

Vợ Ba Tình giờ mới lên tiếng và vụt quay đi và biến mất cùng với Chín Hoa. Phía trước là một nghĩa địa hoang vắng. Nơi đó đúng là một bãi tha ma với những nấm mồ vô chủ không có lấy một tấm mộ bia... Đứa bé lại khóc to, ông Phủ đành phải lắc tay mấy cái để dỗ và lạ thay nó lại nín và còn đưa mắt nhìn ông mỉm cười ngây thơ.

- Về đi!

Cô gái chèo ghe lại ra lệnh. Lần này Phủ Oai ngoan ngoãn nghe theo. Ông bước lại đại qua bãi bùn nhưng không thấy lún mà cảm giác như đi trên chỗ băng phẳng.

Không đợi ông ngồi xuống sàn, cô gái đã đẩy mạnh ghe ra giữa dòng. Chiếc ghe chồng chềnh, nhưng ông Phủ không té. Ra đến ngoài rồi bỗng nhiên cô gái đưa tay giở chiếc nón lá che lụp xụp trên đầu ra.

- Út Liễu!

Phủ Oai định lùi lại, nhưng Út Liễu đã lên tiếng cảnh giác:

- Ông nhúc nhích là té làm chết thằng cháu nội đó!

- Út... cô Út, té ra cô... cô không chết?

Khi nhìn kỹ lại ông Phủ lại sợ hãi, bởi trong hai hố mắt của Út Liễu đang chảy ra những giọt máu tươi, giống như của Chín Hoa lúc nãy?

- ... Con... đừng hại...

Út Liễu phá lén cười, âm thanh vang vọng cả một khoảng sông:

- Nếu muốn hại ông thì làm sao ông còn sống tới phút này và còn được ôm cháu nội trong lòng nữa.

Thương ông vì ông không đến nỗi ác như bọn kia, nên cho ông về. Hãy lo mà sống cho phải lẽ, hợp đạo lý ở đời. Hãy sám hối những gì mình đã làm và hãy trả lại hết những gì không thật là của mình.

Út đội lại nón và lúc đó có một con gió lớn thổi tới, chiếc ghe lắc lư mạnh và thoắt cái, cái bóng của cô gái như một mũi tên vút lên cao, theo gió mất dạng.

Ông Phủ Oai nhởn nhơ là lúc đó ông khụy xuống sàn thuyền một cách nhẹ nhàng, rồi hoàn toàn mất ý thức...

Chẳng biết bao lâu sau, khi chợt tỉnh lại, ông Phủ ngạc nhiên khi thấy chiếc ghe của mình đang đậu tại bến nhà. Dám gia nhân chạy tuôn ra vừa mừng vừa ngạc nhiên kêu lên:

- Ông Phủ còn sống!

Bà Phủ có mặt kịp thời với sự ngạc ngác:

- Ủa, té ra...

Rồi bà cũng nói thật:

- Mới cách đây hơn một giờ có ai đó đứng ở bến này gọi lên nói là hãy qua bên cù lao mà đem xác ông về! Tôi đang lo lắng nhưng vì sóng lớn quá nên đang chờ cho sông êm êm một chút mới đi tìm ông. Không ngờ...

Ông Phủ dụi mắt như vừa qua một giấc ngủ say, đầu óc ông lờ mờ lại chuyện vừa xảy ra. Từ Chín Hoa đến Út Liễu và... Chợt nhớ lại đứa bé, ông quay sang nhìn. Thằng bé vẫn còn đó, nó đang ngủ say như chẳng có việc gì xảy ra...

Bà Phủ đã nhìn thấy thằng bé, vừa ngạc nhiên vừa nghe nóng mặt:

- Con ai... mà giống như là...

Ông Phủ ôm đứa nhỏ vào lòng, bước lên bờ và trao qua tay bà:

- Con thằng Ba Tình đó, bà lo mà chăm sóc cho nó.

Đã từng chứng kiến từ phút đầu con ác mộng hôm qua nên bà Phủ tru tréo lên ngay:

- Ông đừng hòng qua mặt tôi. Bộ ông tưởng tôi không nhìn thấy con thằng Ba hồi hôm kia sao chứ! Nó là con ai?

Bà nhìn thằng bé rồi lại nhìn chồng:

- Ông còn gì nữa để giải thích hả? Coi cái mặt thằng nhỏ với mặt ông kia, có phải một khuôn đúc ra không!

Đang mệt lại bị hạch hỏi lung tung, ông Phủ giành lấy đứa bé:

- Bà không lo thì để tôi lo!

Ông ẵm cháu đi thảng vào nhà, mặc sức cho bà vợ tru tréo phía sau.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần VI

BÁO ÚNG

18 năm sau...

Vợ chồng ông Phủ Oai chết chỉ cách nhau chưa đầy một tháng. Bà Phủ chết khi đang ngồi đánh tú săc với 3 người bạn. Vừa đặt những lá bài xanh xuống chiếu thì bà gục luôn. Bà chết thật êm, mặc dù trước đó suốt nhiều tháng bà đã mắc chứng mất ngủ triền miên.

Ông Phủ Oai thì suốt 3-4 năm trời ông sống trong nỗi cô đơn và ẩn dật. Ông chết khi đang ngồi trước nhà mình vào lúc nửa đêm. Khi người ta phát hiện thì thi thể ông đã cứng đờ. Lúc đem xác ông đi liệm thì người ta mới phát hiện trong tay ông đang giữ một tờ di chúc đã lập, có chữ ký rất rõ ràng. Bất ngờ nhất là nội dung bản di chúc ghi những điều mà chẳng ai ngờ tới: Toàn bộ tài sản dành cho một người con gái tên là Lê Thị Liễu tự là Út Liễu!

Có người hiểu chuyện đã thắc mắc:

- Hơn 18 năm trước cô Út Liễu đã chết và nghe đồn đã biến thành ma, vậy lấy đâu ra Út Liễu để hưởng tài sản?

Trong lúc đó đám tang ông Phủ đang diễn ra thì có một cô gái khoảng 18 - 19 tuổi xuất hiện. Cô đi một mình và chẳng quen biết một ai, nhưng khi cô bước đến trước một quan tài thì ai cũng ô lên ngạc nhiên:

- Út Liễu!

Đó là những người từng biết mặt Út Liễu con của vợ chồng Tám Hạo trước kia. Họ nhìn không chớp mắt cô gái trẻ như không tin vào mắt mình. Cô này giống Út Liễu ngày xưa như hai giọt nước. Có người đánh bạo lên tiếng hỏi:

- Cô là Út Liễu?

Cô gái gật đầu:

- Tôi đúng là Út Liễu.

- Con của Tám Hạo?

Cô gái lắc đầu:

- Không phải, tôi con của... Út Liễu!

Chẳng ai hiểu cô ta muốn nói gì. Chợt khi đó có một cụ già râu tóc bạc phơ từ ngoài bước vào, lên tiếng:

- Nó là cháu ngoại tôi.

Nhin kỹ thì đúng là Tám Hạo. Ông quay sang cô gái:

- Nó là con của Út Liễu, và mặc dù là con một, nhưng để nhớ má nên tôi đặt cùng tên là Út Liễu.

Đốt một nén nhang, ông bảo cô gái:

- Dẫu sao thì đây cũng là người đã sinh ra Ba Tình, mà Ba Tình lại là cha của con, vậy nghĩa tử là nghĩa tận, con hãy đốt nhang và lạy ông Phủ ba lạy cho phả lễ.

Cô gái tên Út Liễu làm theo lời một cách khá cung kính. Xong cô tiếp nhận chiếc phong bì có chứa bản di chúc để trên nắp quan tài. Cụ Tám Hạo bảo cô:

- Con hãy theo đúng những gì ông đã dặn.

Út Liễu dạ một tiếng và rút ngay bản di chúc ra đọc lớn cho mọi người nghe, xong bảo một cách nghiêm túc:

- Đây là tài sản mà tôi không mong đợi nhưng lại được. Mà tôi lại không cần đến nhiều tiền như vậy, cho nên hôm nay đây trước mặt mọi người ở đây, tức những người đã từng bao năm làm tôi tớ trong nhà này, tôi tuyên bố sẽ chia đều số tài sản cho từng người một. Ai cũng có phần, không phân biệt già trẻ, bé, lớn. Những tiếng hoan hô vang dậy của ngôi nhà lớn, nơi mà lâu nay dám gia nhân này không ai dám hó hé nửa lời. Chỉ trừ một người. Người đó vừa từ ghe bước lên tiếng ngay:

- Tôi là cháu nội đích tôn của nhà này, vậy thì ai có quyền hưởng di chúc?

Một gia nhân nói nhỏ với người bên cạnh:

- Mười năm trước chính ông Phủ ấm thằng này về nói là con của Ba Tình với Lan Hương. Nó giống Ba Tình từ vóc dáng cho tới tính tình. Lớn lên nó phá tiền ông bà Phủ không biết bao nhiêu mà kể, chính hiệu là một phá gia chi tử!

Một người khác nói:

- Hắn gần đây bỏ nhà đi hoang, ông Phủ Oai chịu hết nổi nên tuyên bố từ hắn ta, không cho hưởng bất cứ tài sản nào của ông. Tưởng hắn đi luôn, ai ngờ giờ lại trở về.

Bà Vú nuối thèm vào:

- Thằng này chính là oan gia của ông bà Phủ, chỉ vì nó quá giống Ba Tình nên được nuôi nấng và cưng chiều. Nhưng ngay từ khi mới 5 tuổi đã mất dạy, hồn hào, chỉ biết chơi hoang chảng mảng đến học hành. Có lần, khi đó nó được 10 tuổi, theo bà Phủ đi lễ chùa, có một bà già đứng nhìn nó thoảng chốc rồi nói với bà Phủ: "Thằng này đâu phải là người, nó là ma đầu thai đó! Nó vốn là một quái thai, được cải thành người để trả thù. Nó không hề có linh hồn một con người". Bà ta nói xong thì biến mất. Bà Phủ sợ hãi nhìn sang cháu đích tôn, nhưng thằng bé Hai Thiện chẳng biểu lộ chút gì là quan tâm đến lời của bà lão lúc nãy. Khi đến trước chùa, nó bảo bà nội: "Bà vô đi, tôi không hợp với nhang khói và tượng phật. Và đó không phải là lần đầu tiên nó không vào những nơi chốn tôn nghiêm. Biết vậy nên từ đó bà Phủ cũng không ép dẫn nó đi chùa chiền hay lễ cúng gì cả... Về nhà bà đem chuyện bà lão nói kể cho ông Phủ nghe, ông cũng hơi lo, nên nói: "Lúc được con Lan Hương trao đứa nhỏ tôi cũng nghi nghi, nhưng vì hôm đó đang hoang mang nên tôi không làm sao từ chối. Lúc nó vừa 15 tuổi đã đòi cưới vợ. Bị ông bà Phủ phản đối nó làm ầm ĩ lên

rồi đe dọa: "Nếu không cưới ngay cho tôi con vợ thì tôi sẽ bán tài sản nhà này cho coi!". Từ đó Hai Thiên trở thóï trăng hoa còn hơn cả Ba Tình thời trẻ. Đã có trên chục cô gái ngây thơ, nhẹ dạ trong làng bị hại trinh tiết dưới bàn tay của con yêu râu xanh này...

Bà vú em ngừng kể, bởi lúc đó bỗng dung Hai Thiện đưa mắt nhìn bà một cách hắc hộc. Rồi hắn tiến về phía bà hất hàm bảo:

- Bà có nhớ hồi tôi 16 tuổi, tôi đã nói gì với bà không?

Bà vú hơi chột dạ, bởi hồi đó trong một con say hắc đã bảo rằng bà có ba đứa cháu gái vậy hãy liệu chuẩn bị ngày đưa họ tới nạp cho hắn, để hắn kêu bà bằng cô, bằng dì! Tưởng hắn say ăn nói bậy bạ rồi thôi, nào ngờ bây giờ hắn nhớ và nhắc lại.

- Cậu Hai đừng nói vậy, các cháu tôi đã lấy chồng hết rồi.

Bà vừa đáp vừa tìm cách lui ra khỏi đám đông, nhưng Hai Thiện vẫn nói với theo:

- Bà ra ngoài bến đón cháu vô đây để tang ông cố!

Lời hắn vừa dứt thì cũng là lúc cả ba đứa cháu của bà vú Tư xuất hiện. Trên tay họ đều bế theo con còng trong tháng!

Vú Tư đứng lặng người, chết điếng. Trong lúc lần lượt ba đứa cháu bà đều bước vô lạy trước quan tài y như là con cháu thứ thật. Hai Thiện có vẻ đắc chí đứng nhìn họ. Sau đó hắn quay sang cô gái đang đứng cạnh Tám Hạo:

- Con này mày tới đây để làm vợ bé tao phải không? Vậy thì...

Hắn vừa định nắm tay cô ta thì đã bị ngay một cái tát nổ đom đóm. Giọng cô gái sắc lạnh:

- Má tao sai lầm khi để mày lớn lên trong nhà này. Ngày ấy bà ấy chỉ nghĩ rằng sẽ dùng mày để phá cái nhà đầy tội ác này rồi sau đó sẽ bắt mày đem đi. Nhưng không ngờ mày nhờ vong hồn Ba Tình theo phò trợ nên đã thoát được sự kiểm soát của má tao và lộng hành càng dữ. Nhưng chạy trốn không khỏi nắng đâu quân xấu xa kia!

Cô nói xong vung tay thêm cái nữa, lập tức Hai Thiện khụy chân, quỳ gối ngay trước đầu quan tài. Hắn cố vùng vẩy đứng lên, nhưng đường như đã bị chôn chặt chân ở đó. Cô gái lạnh lùng bảo:

- Hãy lạy người đã cưu mang và khốn khổ vì mày rồi quay ra lạy hết mọi người ở đây để tạ tội bấy lâu nay. Làm đi.

Mệnh lệnh được Hai Thiện làm theo răm rắp trước sự ngạc nhiên của mọi người. Sau khi lạy xong bỗng hắn lăn ra sàn nhà nằm bất động.

Cả ba cô cháu bà vú cùng lúc ôm con chạy bay ra bờ sông. Vú Tư chạy theo gọi lại:

- Tui bây nói tao nghe coi, tại sao vậy.

Lần lượt từng cô đều thuật lại câu chuyện giống nhau:

- Ngay trong đêm tân hôn bỗng chồng của cháu biến đâu mất thay vào đó là một người đàn ông lạ. Hắn ép tụi cháu thành thân mà không tài nào cưỡng lại được bởi hầu như tay chân miệng mồm cháu đã bị tê liệt.

Tụi cháu để mặc cho hắn ta muốn làm gì thì làm...

Một cô nói tiếp:

- Sau đó thì hắn bỏ đi, chồng tụi cháu lại trở về. Vì quá xấu hổ nên tụi cháu không dám nói ra chuyện xấu xa kia... Rồi vài đêm hắn lại tới, cứ ẩn hiện y như là ma. Khi hắn vô phòng tụi cháu thì chồng tụi cháu cũng tự dung đi đâu mất đến ngày hôm sau mới trở về! Cứ như thế đến lúc tụi cháu mang thai và sinh con...

Cô thứ ba kể:

- Mỗi khi sinh con xong thì tụi cháu mới biết người đàn ông như ma như quỷ kia chính là cháu nội ông Phủ Oai! Hắn chẳng đến báo tin ông Phủ Oai chết, nhưng chẳng hiểu sao tự dung cả ba chúng cháu đều như bị sự sai khiến vô hình nào đó, đã ôm con tới chỗ đám tang này và...

Từ trong nhà bỗng có tiếng huyên náo khác thường, bà vú và ba cô cháu gái đều chạy vào. Trước mặt họ chiếc nắp quan tài đã bật ra, trước sự sợ hãi của mọi người.

Xác của ông Phủ Oai vẫn nằm im, trong khi Hai Thiện thì đã động đậy. Anh ta cố đứng lên và thật bất ngờ, bỗng lao vào quan tài, nắm chồng lên xác của ông nội mình.

- Kia, kéo anh ta ra!

Mọi người la lên và nhào tới định kéo Hai Thiện ra, nhưng khi tay họ vừa chạm đã phải bật ra vì tay của họ như vừa chạm vào một lò lửa! Chỉ có hai người là không hề tỏ vẻ ngạc nhiên gì cả. Đó là ông cháu của Tám Hạo. Cô cháu gái bảo ông:

- Đã đến lúc kết thúc rồi đó.

Họ quay bước ra ngoài với vẻ bình thản. Khi họ vừa ra tới sân thì trong nhà có ai đó la lên:

- Cứu Hai Thiện ra đi!

Cùng lúc đó thì chiếc nắp quan tài tự nhiên đóng sập lại, nhốt cả Hai Thiện trong đó. Vài người cố cạy nắp quan tài lên, nhưng dù có cố gắng đến mấy họ cũng không tài nào làm được. Tám Hạo nói vọng từ ngoài sân:

- Đem chôn họ đi!

Nói xong ông ra dấu cho cô cháu xuống ghe. Tuy nhiên, cô gái đã quay đi về một hướng khác, vừa nói:

- Con cảm ơn ông về sự nuôi nấng từ bấy lâu nay. Nhưng số con chỉ tới đây thôi, con phải trở về nơi con sẽ gặp được mẹ. Ông ráng mà sống thêm ít năm nữa...

Tám Hạo lặng người đi trước cuộc chia tay đột ngột mà ông không hề nghĩ tới. Mặc dù, từ lâu ông vẫn có linh tính một điều gì đó...

Ông Tám nhớ rất rõ, cách đây hơn 16 năm, lúc ông đang nằm ngủ ở nhà thì chợt nghe tiếng gọi của Út Liễu, báo cho ông biết rằng cô đem về cho ông một đứa cháu ngoại, bảo ông tới một trại ruộng cách đó hơn 2 cây số sẽ nhận cháu đem về. Khi ông Tám Hạo tới đúng chỗ đó thì thấy một đứa bé mới sinh được úm trong một chiếc mền cũ. Đứa bé gái vừa mới vài tháng tuổi, bị bỏ nằm một mình cười, như đã nhận ra người thân. Ở dưới chỗ nằm của đứa bé có ghi mấy chữ: "Đặt tên nó là Út Liễu như tên con và ba cứ xem

như con còn sống vậy...”.

Khi lớn lên con bé tỏ ra ngoan hiền, hiếu thảo. Một tay nó đã lo cho ông ngoại đầy đủ nhờ vậy Tám Hạo đã sống thọ đến tuổi trên 80, mặc dù cuộc sống đạm bạc, thiếu thốn. Đến sáng đó, bỗng dung cô cháu gái giục ông xuống ghe và nói:

- Tới để chứng kiến ngày tàn của nhà Phủ Oai!

Mọi việc hình như đã được dự liệu trước, nên khi đến nơi thì tuần tự đã xảy ra những điều mà cô gái đã nói trước với ông ngoại lúc ngồi dưới ghe. Chỉ duy có việc chia tay đến phút này cô mới nói...

Đứng nhìn theo đứa cháu biến mất dần trong con đường làng, Tám Hạo chỉ nhẹ thở dài rồi chậm rãi bước xuống ghe, chèo ra sông lớn. Gió nổi lên đột ngột làm chiếc ghe như bị sức kéo mạnh làm nó lướt đi thật nhanh.

Ra đến quá nửa sông, bỗng ông Tám cảm giác chóng mặt, không gượng được đã ngã ngửa trên dàn ghe, hơi thở của ông nhẹ dần cho đến lúc tắt hẳn... Con người nhân hậu, suốt đời gian khổ này đã ra đi thật nhẹ nhàng, thanh thản...

Chiếc ghe cứ trôi, trôi mãi theo con nước ra biển...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần I - OAN HỒN NÀNG HẦU TRẺ

CÔ GÁI MỒ CÔI

Cả Tổng Tân Phong Hạ không ai là không biết đến gia đình phú hộ Bành Ngũ. Con người có cái tên hoi là này có gốc Hoa kiều, nhưng đã sống nhiều đời ở đất ta, nên mọi người xem ông ta như một người địa phương. Phần nữa, bởi ông ta là một nghiệp chủ giàu nhất hàng ở vùng này, lại có đến ba đứa con trai làm quan cho nhà nước bảo hộ Pháp, trong đó có một người làm chức biện lý tòa án, quyền uy tột đỉnh, nức tiếng hung ác. Do đó hầu như bất cứ ai, khi nhắc tới những con người của dòng họ Bành đều khiếp sợ. Thậm chí có người còn ví Bành gia như một phủ thửa tướng thời phong kiến.

Năm đó xảy ra nạn đói tràn lan khắp nơi. Ngoại trừ những nhà giàu, còn hàng dân lao động bình thường đều khổ sở chạy tìm miếng ăn từng bửa mà cũng không đủ. Bởi vậy ở làng Tân Phong Hạ mới xảy ra chuyện đem con cái đi cho, đi đợt ở những nhà giàu trên tỉnh, trên Sài Gòn. Nhà của vợ chồng Năm Đức lâm cảnh bi đát đó.

Vào đúng chiều ba mươi Tết, trong lúc nhiều nhà còn có của ăn của để đang rộn ràng lo sắm sửa, chuẩn bị đón ông bà, thì vợ Năm Đức ngồi ôm đứa con gái mười bốn tuổi mà khóc ròng. Chỉ vì con nhỏ không dám ra đường bởi chiếc quần vá chùm vá đụp duy nhất của nó hôm qua bị mất khi cõi bờ trên bờ kinh, lội xuống sông vớt củ co. Nó đã lấy lá sen che thân, chạy về nhà rồi nằm khóc suốt. Thương con, vợ Năm Đức lột chiếc quần độc nhất cho nó mặc, nhưng con Xuyến nhất quyết không chịu. Nó làm sao đành lòng mặc kín khi mẹ mình phải quấn bao bối!

Chiều ba mươi tết rồi, nhà không còn gạo, không có gì để cúng ông bà thì còn cam lòng chịu đựng được, chớ còn để cho con gái mười bốn phải ở truồng như vậy, làm sao người mẹ vốn thương con hơn thương bản thân mình chịu nổi! Chị ôm con vừa khóc vừa nhìn quanh quất trong nhà, xem coi có thứ gì có thể lấy để may vội cho con chiếc quần mặc Tết? Mà nào còn có gì trong ngôi nhà rách nát và hầu như chẳng còn thứ gì bằng vải mà còn nguyên vẹn cõi hơn bàn tay. Chị lại khóc.

Cuối cùng Năm Đức từ ngoài bước vô, reo lên như bắt được vàng:

- Có rồi! Có thứ để ăn tết rồi!

Anh cầm chiếc quần vá trước sau mấy lỗ, nhưng trông còn khá tuom tất, đưa ra trước mặt vợ con như khoe một chiến lợi phẩm:

- Bà và con Xuyến thấy gì đây không!

Chị Năm nhìn lên rồi cau mày:

- Ông lại...

Hiểu ý vợ, Năm Đức nghiêm giọng:

- Thằng này hỏng có ăn cắp à nghen!

- Vậy chớ ở đâu ông có?

- Trời thương mình bà ơi? Thứ đồ rách này nhà giàu có đem ra đồng cho bù nhìn bận, trong khi mình thì không có mà che thân. Tui mới vừa..

Hiểu ra, chị Năm cười như mếu:

- Té ra có ngày mình cũng phải cầu tới mấy đứa bù nhìn đứng đồng đuối chim!

Năm Đức hạ thấp giọng như sợ có người nghe:

- Tui đi ngang qua đồng lúa của Biện Chung, thấy hòn chục con bù nhìn đều bận đồ mới, hình như họ cũng cho tụi nó ăn tết hay sao đó. Trong số này tui thấy có một con được cho bận chiếc quần còn nguyên, thấy mà thèm. Trong lúc nhiều người không có được cái quần rách để bận mà lũ bù nhìn lại lành lặn, sạch sẽ như vậy... Tui vừa tức lại vừa nảy ra ý lột chiếc quần về cho mình bận. Tui làm liền, không ai thấy hết! Cái này cũng là ăn cắp, nhưng ăn cắp của con bù nhìn đứng ngoài đồng giữ lúa thì ai mà hỏi tội, phải hông minh?

Vợ năm Đức cầm chiếc quần lên xem, gật gù:

- Còn tốt lắm, mấy miếng vá này là do ai đó cố tình đắp vô để che mắt thiên hạ, chớ quần còn nguyên, chỉ hơi cũ chút thôi. Đây là nhà giàu họ dư của, đem quần áo còn nguyên cho bù nhìn bận sợ người ta quở nên làm vầy...

Năm Đức phấn khởi, nói đùa:

- Nhờ vây mình mới có mà bận tết!

Vuốt tóc con gái, chị Năm giọng đầy phấn khởi:

- Có đồ rồi con. Mình không xấu hổ gì khi phải lượm đồ thiên hạ bỏ để bận, miễn sao che được thân thôi. Con hãy bận đi.

Con Xuyến đẩy chiếc quần về phía mẹ:

- Má bận đi, đưa chiếc quần cũ của má đây, con bận được rồi.

Thấy hai mẹ con cứ đùn đẩy qua lại hoài, Năm Đức phải phân xử:

- Con là con gái mới lớn, cần phải lành lặn hơn, vậy con cứ bận cái quần này. Mà còn chuyện này nữa...

Năm Đức chợt nhớ ra, anh ngồi xuống nhìn con gái, rồi nhìn vợ, hạ thấp giọng:

- Tui dậy được người nói với nhà phú hộ Bành rồi...

Chị Năm ngạc nhiên:

- Mà chuyện gì?

- Chuyện con Xuyến.

Đến phiên con Xuyến nhìn sững cha:

- Cha làm gì con vậy?

Năm Đực vỗ đầu con, cười hề hề:

- Lo cho tương lai của mày thôi.

Chừng như nhó ra chuyện hai vợ chồng từng bàn, vợ Năm Đực reo lên:

- Phải chuyện đó hông?

- Chớ còn chuyện gì nữa!

Rồi anh nói thật nhở, như sợ bên ngoài nghe:

- Cậy cục hết hơi người ta mới bằng lòng với điều kiện mười giạ lúa lanh được phái chia cho họ năm giạ.

Vợ Năm Đực bức tức:

- Ăn trên đầu trên cổ người ta như vậy mà cũng ăn được sao!

Năm Đực từ tốn:

- Kê họ. Mình có được lúa ăn Tết là quý rồi. Nhứt là con mình có được chỗ nương thân mà đâu phải ai cũng muốn mà được!

Con Xuyến nghe cha mẹ nói đã hiểu, nó chen vô:

- Con hổng ham vô ở cái nhà đó đâu ba má ơi! Họ ác lắm, đâu có thương yêu gì tôi tí.

Vợ Năm Đực phải vỗ về con:

- Mình làm tốt, không lười biếng hay tham lam thì họ đâu có gì hung ác với mình. Con đâu có biết, muốn vô làm tôi tí cho nhà ấy thì cả làng này ai cũng muốn mà đâu có được.

Năm Đực nói thêm:

- Họ mướn người còn phải coi giờ coi cảng. Chỉ có ai là tá điền tốt, nhà ít người thì họ mới mướn.

Xuyến lấy làm lạ:

- Đi ở mà sao khó vậy?

- Bởi họ sợ nhà nào đông anh em thì trong lúc làm việc dễ sanh lòng tham, nhám nhúa của nhà họ tuôn vê nhà mình. Ối, bọn nhà giàu hay đa nghi vậy đó...

Vợ Năm Đực có vẻ mừng thầm:

- Mình nhở ai nói vô vậy?

- Mụ Sáu Thắm, vốn làm hầu cho bà Bành Ngũ từ lâu đời, rất được lòng tin của chủ. Tui nghe nói ai muốn vô nhà đó ở đợt cũng đều đút lót cho mụ. Mụ ta ăn cắt cổ nhung được việc. Nói là xong. Mụ hẹn mình chiều nay dẫn con nhỏ qua.

Vợ Năm Đực kêu lên:

- Tết nhứt tới nơi, để cho con nhỏ ở nhà ăn tết đã chớ!

Năm Đực cười như mếu:

- Nói tết nhứt mà chạnh lòng. Nhà không còn hột gạo mà tết nỗi gì. Cho con nhỏ vô đó sớm thì may ra nó còn có cái ăn cái mặc mấy bữa tết với người ta. Mình thấy không, mấy đứa hâu bên nhà đó đứa nào cũng ăn tráng mặc tròn, đâu như con Xuyến...

Thật tình Xuyến không hề muốn xa nhà, nhất là phải đi ở đợt chỗ nhà giàu đó. Tuy nhiên, nhìn cảnh nhà, hiểu nỗi khổ tâm của cha mẹ, nó không còn ý phản đối nữa. Đến khi nghe cha hỏi:

- Con chịu qua bên đó liền không Xuyến?

Xuyến đã gật đầu ngay:

- Dạ, sao cũng được.

Mẹ nó đưa chiếc quần lanh mĩ a cũ, nhưng còn lành lặn cho con gái:

- Con lấy quần của má mà bận. Má có cái quần ba con mới đem về...

Xuyến xua tay:

- Con không bận đâu. Của má dành để đi ăn giỗ mà!

Má nó cười gượng:

- Nói mà mắc cở. Giỗ quái gì khi nhà không có gạo ăn. Tại má hà tiện nên cái quần bận hơn mười năm rồi chưa rách, chớ người ta đã làm nùi gié từ lâu rồi!

Cố bắt ép con mặc chiếc quần lanh, nhưng Xuyến nhứt quyết không nghe, nó nói:

- Con qua nhà người ta thế nào họ cũng cho đồ cũ để bận, lo gì. Má cứ để cái này ở nhà mà bận. Khi nào con có dư con đem dìa cho má thêm.

Biết tánh con nên Năm Đực bảo:

- Thôi để nó bận chiếc quần tui mới đem về cũng được. Thôi, bà chuẩn bị cho nó đi sớm. Để tui dẫn nó qua.

Vợ Năm Đực không chịu:

- Dưa con gái đi phải để tui chở. Tôi nghiệp con nhỏ...

Năm Đực nghiêm giọng:

- Bởi biết tánh bà hay mau nước mắt nên tui mới không để bà đi. Tết nhứt qua đó ôm nhau khóc không khéo người ta lại đuổi về cho coi!

Nghe chồng nói vậy chị mới ngồi im. Nhưng khi Xuyến bước ra khỏi nhà thì hai mẹ con nhào tới ôm chầm lấy nhau khóc ngất. Khiến cho Năm Đực phải gắt lên:

- Đì làm ăn chó phải vĩnh biệt đâu mà khóc lóc làm người ta... chịu hổng nổi!

Và rồi anh cũng khóc! Cuối cùng, để chấm dứt cảnh đó, Năm Đực vội kéo tay con gái đi nhanh. Đi khá xa rồi mà con Xuyến còn ngoáy lại nhìn với màn nước mắt tuôn như mưa...

Tới trước cổng lớn rồi mà Năm Đực chưa dám lên tiếng gọi. Phải đứng thật lâu, cho đến khi thoáng thấy bóng bà Sáu Thắm thì Năm Đực mừng rơn:

- Cô Sáu! Cô Sáu!

Mụ Sáu Thắm tuy cũng là người giúp việc, nhưng nhở làm lâu năm, lại là tay thân tín với bà chủ nhà, nên ăn tráng mặc tròn, quần lanh, áo lụa, trông chẳng khác gì một phu nhân! Vừa nghe kêu, mụ nhíu mày,

chẳng khác gì bà Bành Ngũ, hỏi vọng ra:

- Đứa nào đó?

- Dạ, con là thằng Năm Đực đây cô Sáu! Năm Đực...

Lúc đó mụ mới chịu đi ra, hất hàm hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Chợt nhìn thấy con Xuyến, mụ nhớ ra:

- Con nhỏ đây hả?

- Dạ, nó đó cô Sáu.

Mụ nhìn qua Xuyến một lượt, có vẻ hài lòng:

- Coi cũng được. Nhưng mà nó mấy tuổi?

- Dạ, mười bốn.

Mụ trợn mắt:

- Xác vầy mà mười bốn nỗi gì! Lấy chồng còn được...

Ngay phút đầu Xuyến đã không ưa mụ này rồi, nó nguýt xéo một cái rồi quay đi nơi khác. Bỗng mụ vỗ đùi một cái, reo lên:

- Tao đổi ý rồi!

Tưởng mụ từ chối, Năm Đực quỳnh lên:

- Cô Sáu, xin cô...

Mụ Sáu Thắm bắt chợt chụp lấy vai con Xuyến, xoay tròn nó một vòng, rồi thật nhanh tay sờ lướt qua ngực con nhỏ, sau đó nói liền:

- Xong rồi!

Con Xuyến bị mụ chạm vào ngực nên bức mình, tính la, nhưng thấy cha lùm mắt, nên nó lặng im, nhưng xem ra ấm ức lắm. Vừa lúc mụ Thắm kéo tay nó lôi ngay vào bên trong cổng và nói với lại với Năm Đực:

- Mày đứng đó chờ, để tao vô trình bà chủ một chút.

Mụ ta kéo Xuyến đi, trong lúc con nhỏ rị lại, như có linh tính điều chẳng lành đang đợi hờ nó bên trong kia. Mụ ta phải mạnh tay, vừa dụ ngọt:

- Ngoan ngoãn để người ta nhận cho làm. Bộ mày tưởng ai muốn vô đây cũng được hay sao...

Nhà lúc này hình như không có ai khác, ngoài một người đàn bà lớn tuổi, dáng phép pháp, đang ngồi xếp bằng trên bộ trường kỷ. Mụ Sáu lễ phép:

- Thưa bà...

Bà kia không nhìn lên, hỏi mà không hở môi:

- Gì đó?

- Dạ...

Mụ Sáu bước nhanh tới, rỉ tai điều gì đó... lúc ấy bà kia mới ngẩng lên nhìn về phía Xuyến:

- Mày nói con nhỏ này?

Mụ Sáu muốn chứng minh cho lời nói của mình, nên không gì bằng nhanh tay quay sang Xuyến, rồi bất thần giựt phăng áo con bé ra. Do áo cũ, lai giài bằng nút bóp, nên chỉ cần giựt nhẹ là nguyên hàng nút áo xứt ra cả, phoi nguyên cả bộ ngực trần, không có áo lót của con bé.

Chưa kịp kêu Iê, Xuyến đã bị đe dọa:

- Đây là bà chủ. Bà chỉ muốn mày có bệnh hoạn gì hay không, trước khi được nhận vào làm.

Lúc này con Xuyến mới biết người ngồi trước mắt mình là bà chủ Bành như xưa nay từng nghe nói. Nó hơi sợ nên quên việc ngực mình đang phơi trần ra. Đến lúc chợt nhớ, nó đưa tay kéo vội hai vạt áo lại, thì đã nghe chính bà chủ lên tiếng:

- Mày mười bốn tuổi phải không?

- Dạ...

- Mười bốn mà sao như gái sắp lấy chồng vậy? Hay là có... bậy bạ gì rồi!

Con Xuyến không hiểu nên ngó người ra, mụ Sáu phải lên tiếng thay:

- Chắc là chưa đâu bà chủ. Hồi nãy tui có thử bóp...

Nhung bà chủ vẫn hỏi lại:

- Nào giờ mày có biết... con trai chưa?

Không nghĩ là bà ta hỏi mình, nên con Xuyến không đáp. Mụ Sáu phải nhắc:

- Bà chủ hỏi mày đó. Nào giờ có biết con trai chưa?

Xuyến ngơ ngác:

- Biết gì?

- Thì... thì... mày có biết mùi đời chưa?

- Mùi đời gì?

Thấy nó ngó ngẩn quá, mụ Sáu bức quá:

- Mùi đời mà cũng không biết! Là cái chuyện...

Bà chủ chặn mụ ta lại:

- Kiểu này là nó chưa biết gì đâu. Chắc tại nó lớn xác!

Mụ Sáu được dịp tấn công:

- Con biết nhà con nhỏ này. Nghèo, không có ăn, nhưng làm lụng giỏi, có lẽ nhờ vậy nên mau lớn. Bà coi, da nó trắng, tay chân dài, đâu thua gì...

Biết mụ ta sẽ ca tụng tràng giang đại hải nên bà chủ ngắt ngang:

- Được rồi, đưa nó đi tắm rửa sạch sẽ, rồi chút nữa đưa vô phòng trong cho tao dạy việc.

- Dạ thưa bà, quần áo nó quá dơ dáy...

- Lột ra bỏ hết, lấy tạm đồ mới của đứa nào đó cho nó bận. Rồi kêu thằng thợ may Tư Tưng tới may cho nó mấy bộ đồ tép. Cứ làm theo lời tao.

- Dạ... nhưng còn thằng cha nó đưa tới, còn đứng đợi ngoài kia.

- Lấy năm đồng cho nó trước. Còn lúa thì vài bửa biếu nó tới lấy.

Dẫn con Xuyến ra sau bếp, bảo nó đứng đợi, mụ Sáu chạy ngay ra cổng đưa cho Năm Đực hai đồng:

- Bà chịu con nhỏ rồi. Nó đã được nhận. Bà còn nhân đạo gởi cho vợ chồng bây hai đồng để ăn tết.

Năm Đực không ngờ mọi việc suôn sẻ đến vậy, nhất là được có tiền nữa, anh ta run run đưa tay nhận và ríu rít cảm ơn:

- Ôn cô Sáu đời đời vợ chồng con không thể quên. Xin cô Sáu...

Anh ta định ngắt ra một đồng để ơn, nhưng mụ Sáu đã giở giọng đạo đức:

- Công ơn gì, giúp vợ chồng bay không hết mà!

Mụ ta quay đi với ba đồng bạc trong túi. Và trong vài ngày tới, trong số mươi giạ lúa tiên công ở đợt một năm của Xuyến, mụ lại có năm giạ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Bà Bành lắng nghe lời giải thích của bà thây Chín:

- Cái số của cậu Hai nhà này nó phải như vậy. Số bảy vợ thì chạy trót cũng không khỏi nắng. Tránh đi đâu cũng chẳng khỏi. Mà có như vậy thì đường công danh mới hạnh thông, mới phát lên như ngày nay!

Bà chủ Bành thở dài:

- Đã hai ba con rồi mà nào có thấy gì đâu...

Mụ Chín lên giọng:

- Sao không thấy gì bà chủ! Cậu Hai từ thư ký tòa án, nay đã leo lên tới chức biện lý, chớ phải...

Bà Bành chyện lời:

- Ý tui muốn nói là nó càng lên cao thì chuyện nhà nó càng rối thêm. Con vợ lớn nó ghen mất ăn mất ngủ, rồi còn đủ thứ chuyện khác nữa. Mà nè, nghe con Sáu nói, bà còn có cách khác nữa phải không?

Mụ Chín hạ thấp giọng:

- Thì như tui nói hôm trước đó. Mà cái này cũng không phải do tui làm được nghe. Phải sư phụ của tui, thầy Tư Sung, ông học được phép này từ bên Xiêm về. Mà nghe nói, xuất xứ của nó cũng từ bên Tây Tạng.

Bà chủ Bành hơi sốt ruột:

- Bữa rồi nghe con Sáu Thẩm nói bà cần đúra con gái đồng trinh...

Mụ Chín reo lên:

- Đúng! Vụ này phải có thứ đó mới làm được.

Bà chủ Bà Bành sợ tôi tớ khác nghe được nên nói thật khẽ:

- Tính thì có tính. Nhưng sao tui thấy... bất nhân quá!

Mụ Chín trề môi:

- Bất nhân gì bà ơi? Con gái xú mìn mười sáu mươi bảy đã lấy chồng hết rồi, có còn trinh tiết được đâu mà giữ với gìn. Mà giữ để làm gì khi đòi rã ruột! Tui nói thiệt, nếu tui có con gái tui cũng đem tới...

Thấy mình lỡ lời nên mụ ta ngừng nói, đưa mắt nhìn bà chủ nhà. Bà chủ Bành vẫn nhẹ giọng:

- Tui kiếm được một đúra. Nhưng sao thấy bất nhẫn, chỉ vì nó còn...

- Chắc bà chủ nói nó còn quá nhỏ chớ gì? Bà nên nhớ, vụ này phải gái dưới mười lăm mới làm được nghe!

- Nó mới mười bốn...

Mụ Chín lại reo lên:

- Tui biết ngay mà. Giàu như bà chủ thì cỡ tuổi nào mà không có!

Rồi mụ ta hạ thấp giọng:

- Tui nói rõ hơn để bà hiểu. Để tránh cho cậu Hai có tới bảy bà vợ, thì bà phải tìm một gái đồng trinh tuổi còn nhỏ, dưới mười lăm, để cậu ấy cưới làm nàng hầu. Cưới xong bảo đảm cậu Hai không còn có ý kiếm thêm vợ nữa và đường công danh của cậu cũng sẽ lên như diều cho bà coi!

Bà chủ Bành ra dấu cho mụ Chín giữ lời, bà ta nói:

- Tuy là có lợi cho cả con vợ nó, nhưng con này vốn ghen đến bất kể trời đất, nên việc này tui giao cho bà, phải làm cách nào đó nói cho nó thông, chớ còn...

Mụ Chín cả quyết:

- Tui cam đoan với bà, mợ Hai sẽ không hó hé gì đâu. Tui đã có cách!

Mụ ta ghé tai thì thầm gì đó một lúc, bà Bành ra vẻ hài lòng:

- Được đó bà cố làm gấp đi.

Họ trao đổi thêm, rồi bà Bành móc tiền đưa, rồi còn dặn:

- Khi nào xong chuyện tui sẽ tính thêm.

Mụ Chín cho ngay tiền vào túi rồi quay quả đi liền. Ra đến ngoài cổng đã gặp tài xế Ba đang lái chiếc Trac-tion chờ tới, anh ta đưa tay ngoắc và giục:

- Bà lên xe lẹ đi!

Vừa leo lên xe chưa kịp ngồi yên chỗ thì tài xế Ba đã vọt chạy làm cho mụ Chín bật ngửa, phải kêu lên:

- Chạy gì như quỷ bắt vậy!

Viên tài xế không nói rằng, mặt cứ lạnh như tiền, nhấn thêm ga. Khắp chốn nhà quê này mỗi khi nghe tiếng xe chạy qua thì đã biết là xe của ai, thấy đều leo lề né tránh để khỏi mang họa, bởi họ đâu lạ gì kiểu chạy xe bất mạng của cánh tài xế nhà họ Bành!

Chạy một khoảng khá xa, tay tài xế mới lên tiếng:

- Cậu Hai trách bà đó.

Mụ Chín giờ mới hoàn hồn:

- Trách gì mà trách, phải nói ráo nước miếng mới xong chớ bộ.

- Con nhỏ đâu?

Mụ Chín trợn mắt:

- Làm sao có ngay được mà con nhỏ với con to!

Tài xế Ba còn định nói gì thêm nữa thì bỗng có tiếng nói từ băng ghế phía sau:

- Chưa ai dám bắt ông biện lý chờ dài cổ như bà đó nghe, bà Chín!

Giật mình nhìn lại đã thấy quan biện lý Bành Tường. Thì ra nãy giờ ông ta cố tình mờ người phía băng sau, nên khi vội bước lên băng trước mụ Chín không nhìn thấy.

- Dạ bẩm...

Hai Tường xưa tay:

- Không dài dòng nữa, kết quả ra sao?

Mụ ta cười cầu tài:

- Làm sao không xong được, bẩm quan...

- Nhưng nó đâu?

Mụ Chín hạ thấp giọng:

- Món hiếm thì đâu thể lộ ra công khai được thầy...

Hai Tường sốt ruột:

- Đừng dài dòng nữa, nó đang ở đâu?

- Ở nhà.

Biện lý Tường nạt lớn:

- Bà giỡn mặt với tui hả?

Đã quen với cảnh bị hù dọa và tảng bốc, nên mụ Chín vẫn giữ được bình tĩnh:

- Hàng đã nhập về kho của cậu Hai rồi, cậu tha hồ muốn làm gì tùy ý!

Hai Tường la lớn:

- Không xong đâu! Bộ bà muốn cho con chằn cái nó xé xác cả tui nữa sao chó!

- Sao không biết. Nhưng mà...

Mụ ta chồm ra sau, nói mà ngay cả tài xế Ba cũng không nghe được. Nghe xong Biện lý Tường hài lòng:

- Cũng được.

Tuy nhiên, vốn dè đặc và nể bà vợ chằn ở nhà, nên anh ta dặn thêm:

- Nếu vậy thì bà phải làm cho kỹ, đừng để con chằn cái đó ôn ào.

- Cậu Hai yên tâm, một khi bà Thầy Chín này ra tay thì có trời mới thoát được thôi. Năm năm luyện phép ở bên Xiêm mà! Böyle giờ...

Hiểu ý mụ ta. Biện lý Tường móc bóp phoi lấy ra tờ giấy oanh (vingt piastre - hai mươi đồng - TG) đưa và dặn:

- Mọi việc êm xuôi sẽ có thưởng thêm.

- Dạ, cảm ơn cậu Hai.

Đến một đoạn đường vắng thì mụ Chín được thả xuống. Dù phải đi bộ khá xa, nhưng mụ ta khá hài lòng với số tiền hậu hỉ trong túi. Lúc này người mụ ta nghĩ đến chính là mơ Hai Tường, nhân vật mà cả bà chủ Bành và Hai Tường đều ngán khi đối đầu! Nhưng với mụ ta thì đó là chuyện nhỏ.

Băng chứng là sau đó một giờ, mụ ta chờ Minh Nguyệt, vợ Hai Tường ở ngay đầu chợ. Khi vừa định bước lên chiếc xe song mã, vợ Hai Tường đã nghe có ai đó gọi mình, quay lại bắt gặp mụ Chín, Minh Nguyệt cau mày:

- Bà kêu tui?

Mụ Chín khum núm:

- Dạ, bẩm mơ Hai...

Nhin thái độ mụ ta Minh Nguyệt đoán biết là có chuyện gì đó, chị ta nhát gừng:

- Có chuyện gì cứ nói!

- Dạ, có chuyện này... Nhưng e không tiện...

Ra dấu cho mụ leo lên xe, Minh Nguyệt bảo:

- Xe mui kiếng, nói gì bên ngoài cũng không nghe.

Đã vài lần nói chuyện với người phụ nữ này, nhưng mụ Chín vẫn không thể nào ưa được chị ta. Bởi con người này vừa lạnh lùng, vừa nham hiểm hơn cả những gì loại người như mụ từng gặp. Tuy nhiên, lần này mọi thứ đang có lợi thế nghiêng về phía mụ, nên Mụ Chín chưa vội nói khi đã bước lên xe rồi. Phải đợi đến khi cô ả lên tiếng:

- Chuyện gì nói mau, tui còn có công chuyện.

Lúc này mụ Chín mới từ từ nói:

- Chuyện vợ bé của cậu Hai.

Quả là phát đạn duy nhất đã bắn trúng ngay đích. Minh Nguyệt đổi ngay thái độ:

- Bà biết chuyện gì, nói mau coi!

Đâm bị thóc, chọc bị gạo vốn là nghề của mụ, nên đợi cho đối thủ sốt ruột mụ mới nhẹ giọng nói:

- Tôi nghiệp mơ Hai, mối nguy đã ở ngay trong nhà mà mơ còn chưa hay biết!

Vốn nóng tính, nên Minh Nguyệt làm sao chịu đựng nổi, chị ta gắt lên:

- Có gì nói tui nghe coi, cái bà này!

Đến lúc đó mụ Chín mới giáng đòn quyết định:

- Vợ bé cậu Hai đang ở ngay trong nhà mơ, mà mơ không hề hay biết.

- Cái gì! Bà nói...

Cô ả run lên, chụp lấy vai mụ Chín, khiến mụ rùng mình. Không ngờ cô ta vừa dữ dội lại vừa có sức khỏe hơn người, chỉ cần một cú chụp đã làm cho một bên vai mụ ta đau điếng.

- Ai? Nói mau!

- Đẩy tú trong nhà này!

Câu nói như nhát búa tạ đập vào đỉnh đầu, khiến Minh Nguyệt choáng váng. Ả ta phải hỏi lại:

- Bà vừa nói... nói gì?

- Tôi nói con đẩy tú, con hầu non còn mon mòn xuân tình trong nhà này chính là vợ bé cậu Hai!

Bất chợt Minh Nguyệt phá lên cười, khiến cho lão già Hai đánh xe ngựa ngồi phía trước cũng phải giật mình quay lại. Lúc này, sau khi cười xong, Minh Nguyệt đã nói lớn:

- Chuyện đó chiêm bao cũng không có!

Mụ Chín nghiêm giọng:

- Chuyện khó tin mà có thiệt mới khiến mơ phải đau tim chó!

Rồi mụ ta hạ thấp giọng:

- Nếu muốn chứng kiến tận mắt thì mợ phải cần tới tui.

Mụ nheo mắt một cách trich thượng, khiến Minh Nguyệt phát cáu, nhưng không dám lộ ra mặt, phải dịu giọng:

- Có gì bà cứ nói...

- Mợ Hai...

Hiểu ý con người chỉ biết có tiền này, Minh Nguyệt nói ngay:

- Cho bà hai chục, bà nói rõ nghe coi!

Mụ Chín cười cầu tài:

- Mợ Hai có tiếng là xài kỹ, nhưng chuyện này phải khác... Cậu Hai cho tui gấp đôi mà tui còn không giữ kín được. Huống hồ...

- Chồng tui cho tiền bà, biểu ém nhẹm chuyện này?

- Tui đâu nói gạt mợ.

- Vậy ống húa cho bao nhiêu?

Đưa lên bốn ngón tay, mụ Chín nói khẽ:

- Bốn chục!

Minh Nguyệt kêu lên:

- Bà có biết bốn chục đồng mua được mấy trăm giã lúa không?

- Dạ biết, nhưng cái đó...

Mụ ta cố tình nhìn đi nơi khác, khiến cho Minh Nguyệt đành phải hạ giọng theo:

- Thôi được, vậy bà lấy năm chục được không! Đó là vì tui muốn biết ngay, chứ còn dò tìm thì đâu có khó gì...

Mụ Chín phán một câu mà sắc mặt tinh rụi:

- Con Xuyến, con hầu mới của bà chủ Bành. Con đào tơ mới mười bốn tuổi...

- Thánh thần thiên địa ơi!

Cô ả nghiến răng trèo trẹo và gần như không còn thở được nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Sau cuộc bàn thảo giữa bà chủ Bành, mụ Sáu Thắm và mụ Chín, người thực hiện cuối cùng là Sáu Thắm. VỚI HAI CHỤC ĐỒNG NHẬN THÊM TỪ BÀ CHỦ, SÁU THẮM ĐÃ HÚA CHẮC NỊCH:

- Việc giao cho Sáu này làm thì chắc như bắp!

Mụ ta đi thẳng vô buồng của chủ, nơi con Xuyến đang bị giam lỏng hơn mười ngày rồi. Vừa thấy mụ xuất hiện, con bé đã mừng rơn:

- Bà Sáu, cho con về nhà đi!

Nhin con nhỏ mặc bộ quần áo mới vừa vặn, màu sắc tươi sáng, mụ Sáu buộc miệng khen:

- Mèn ơi, nhìn không ra con Năm Đức!

Xuyến không màng, nó lặp lại câu nói:

- Cho con về nhà đi bà Sáu!

Chỉ bộ đồ trên người nó, Sáu Thắm nghiêm giọng:

- Mày biết đồ đang bận là của ai không! Còn cơm mày ăn nữa, hổm rày mày no đủ, sung sướng là nhờ ai không?

- Nhưng con nhớ nhà, nhớ ba má con quá bà Sáu ơi! Mà sao người ta nhốt con hoài trong này vậy bà Sáu. Rất tâm lý, Sáu Thắm ôm ấp, vuốt ve con bé:

- Ai nhốt con làm gì. Đây là phòng dành cho khách của bà chủ, chỉ khách quý mới được ngủ. Vậy mà con ngủ hổm nay thì sướng như tiên rồi, còn muốn gì nữa!

- Con muốn ra ngoài, con muốn đi làm, chớ không muốn ăn rồi ngủ như vầy. Buồn lắm bà Sáu ơi!

- Buồn gì mà buồn. Người ta cho con như vậy là muốn con nhà nắng, nhà bót mùi phèn, rồi làm cô, bà với người ta!

Xuyến nào hiểu gì những lời mụ Sáu nói, nó chỉ biết khóc lóc, năn nỉ:

- Con muốn về nhà thôi.

Buộc lòng mụ Sáu phải gắt lên:

- Ba má mày lấy của người ta mấy chục giã lúa, cả năm tiền công rồi, mày về nhà rồi có để trả lại cho người ta không?

Đang khóc mà nghe nhắc tới những điều đó con Xuyến ngưng khóc liền. Nó giương mắt nhìn mụ Sáu như cầu cứu. Hiểu ý, Sáu Thắm xoa dịu:

- Ngoan ngoãn nghe lời đi, rồi cuộc đời sẽ sung sướng. Hiện nay đang còn Tết, nhà chủ đang bận rộn nên chưa tiện cho con về thôi. Chờ qua ít bữa, khi nào con muốn về thăm ba má thì xin phép, bà chủ cho liền!

Xuyến hết khóc, nhưng nó vẫn thắc mắc hỏi:

- Rồi người ta cho con làm gì? Chuyện gì con cũng làm được hết, nhứt là chuyện ngoài đồng như mò cua, bắt ốc.

Sáu Thắm cười ngắt:

- Con nhỏ khùng hết biết! Đây là nhà giàu, họ ăn gạo thơm, cá tôm con lớn, thịt thà nguyên ký, làm gì có chuyện mò cua bắt ốc. Yên tâm đi, vài bữa bà chủ cho theo hầu, hoặc có thể là cho theo giúp việc cho cậu Hai ở Sài Gòn. Mày thích ở Sài Gòn không?

Xuyến lắc đầu nguầy nguậy:

- Con hổng thích Xà Gòn đâu!

- Sài Gòn chớ Xà Gòn gì! Đó là nơi mà ai cũng mơ được một lần đi tới. Mày có điên mới chê chỗ đó!

- Con chỉ muốn ở nhà thôi.

- Böyle giờ lại đây!

Mụ ra lệnh làm cho Xuyến ngạc nhiên giương mắt nhìn. Lúc ấy Sáu Thắm đưa cho nó gói quần áo:

- Đây là số quần áo mới may theo số đo bữa trước thợ may đã đo cho con. Từ nay con phải bận những thứ này, bỏ hết quần áo đang bận, nhất là số quần áo cũ.

Mụ chủ động lôi từ trong túi vải ra đến bốn bộ đồ mới toanh, mà bộ nào cũng màu sắc rực rỡ, to lụa bóng loáng. Xuyến ái ngại:

- Con đâu quen bận mấy thứ này. Con sợ...

- Con này khùng quá đi, đồ mắc tiền này chỉ nhà giàu mới may được. Tao thèm mà còn chưa ró nổi đây!

Quả là đẹp. Từ lâu nay nhìn con nhà giàu mặc, Xuyến thèm một lần được ướm thử... Vậy mà sao giờ đây được có nó trong tay, Xuyến lại không ham. Có lẽ đầu óc nó đang chỉ có một nỗi nhớ nhà, nhớ cha mẹ...

Sáu Thắm phải nhắc:

- Con thay bộ màu hồng này đi, nó hợp với da con lắm.

Xuyến lắc đầu:

- Đồ con đang bận còn sạch mà.

- Con này hay cãi. Tao biểu thì thay liền đi, rồi còn đi gấp bà chủ nữa.

Chẳng đặng đừng, Xuyến phải đi thay đồ. Lát sau nó vừa bước ra thì Sáu Thắm đã kinh ngạc thật sự:

- Con này không ngờ đẹp như tiên nga vây!

Trong phòng sẵn tấm kiếng lớn, ngẫu nhiên Xuyến nhìn được mình trong đó, nó cũng giật mình nhìn sững và kêu lên khẽ:

- Mèn ơi!

Mụ Sáu bước tới vịn vai Xuyến, xoay nó đi một vòng, rồi không cầm lòng được:

- Tao thấy mà còn mê nữa là...

- Bà Sáu, bà nói ai vậy?

- Thịt mèo chớ còn ai! Con nhở mới mươi bốn mà sao nở nang y như gái mươi tám hai mươi, nhìn mà phát ham!

Xuyến thận đỏ mặt:

- Bà Sáu! Sao bà nói con vậy...

Mụ sờ vô ngực nó, làm cho Xuyến hoảng hồn, bước thụt lùi và kêu lên:

- Bà Sáu!

Sáu Thắm chắc lưỡi:

- Con nhở ngon thiệt! Địu này chắc cậu ấy chết cho coi.

Xuyến ngơ ngác:

- Bà Sáu nói cái gì vậy?

Biết mình lỡ lời, mụ ngùng lại nhung đôi mắt vẫn không rời bộ ngực no tròn của con bé, như muốn ăn tươi nuốt sống. Phần Xuyến, tự dung nó cảm thấy sợ, vội đưa tay ôm lấy ngực rồi ngơ ngác nhìn quanh như cảm thấy có ai đó đang nhìn nó...

Qua con sững sờ, mụ Thắm trở về thực tế, vội hỏi:

- Mau đi, chải đầu cỗ cho tuom tất, rồi xức một chút dầu thơm vô!

Xuyến xua tay lia lịa:

- Con hổng biết xài dầu thơm đâu. Xúc dầu vô là con chết liền đó!

Xuyến đi chải đầu, nhưng cứ nhìn ngắm hoài trong kiếng, đây là lần đầu tiên trong đời Xuyến biết thế nào là soi gương. Nhất là với bộ đồ mới, may vừa khít thân hình. Chính nó cũng ngạc nhiên về thân thể mình, tại sao nó nở nang cỡ này? Từ nǎo do chưa bao giờ soi gương, nên Xuyến không thể ngờ, nhất là bộ ngực và cái mông, nó y như mấy chị lớn...

Bà chủ Bành đột ngọt bước vô làm cho cả Sáu Thắm và Xuyến đều giật mình. Mụ Sáu nói lí nhí:

- Chút xíu nữa... con sẽ...

Bà chủ hấp tấp:

- Lẹ lên đi, coi bộ con vợ thằng Hai...

Nói tới đó chot bà nhìn Xuyến rồi hạ giọng đủ cho Sáu Thắm nghe:

- Làm sớm hơn chút đi, con Minh Nguyệt nó hay chuyện rồi.

Bà quay sang Xuyến, giọng nhỏ nhẹ:

- Mấy bữa nay bà bận lo Tết nên quên con gái đi. Đúng ra phải cho con về nhà ăn Tết mấy hôm rồi trở lại.

Mừng quá Xuyến quên rằng mình là kẻ tội lỗi, nó nhảy dựng lên:

- Sướng quá, được về nhà rồi!

Bà chủ Bành bảo mụ Sáu:

- Kêu mấy đứa nó đem cho tao hai ly nước cam.

Hình như nước cam vắt đã chuẩn bị sẵn, nên mụ Sáu vừa gọi đã thấy bung lên ngay. Và trước sự ngạc nhiên của Xuyến, bà bảo đặt một ly trước mặt bà, còn ly kia ngay trước mặt con bé.

- Uống đi con. Coi như đây là quà bà cho con, mừng con được về nhà.

Con Xuyến luýnh quýnh thấy rõ:

- Con hổng... hổng biết. Con hổng dám...

Giọng bà chủ Bành đầy tình cảm:

- Con đừng làm vậy bà không chịu. Thương con là con nhà nghèo nhưng giỏi giang, hiếu thảo, lại đẹp người đẹp nết nên bữa nay ta nói thiệt lòng, ta muốn nhận con làm con nuôi. Con chịu hông thì nói, rồi ta sẽ nói chuyện với ba má con sau.

Xuyến ngơ ngác nhìn bà, không tin những gì bà nói. Phần nữa, nó ngỡ như mình đang chiêm bao... Thấy nó như vậy, mụ Sáu nói chêm vô:

- Sao không cảm ơn bà chủ đi!

Xuyến luống cuống hơn:

- Dạ... con... con không...

Sợ nó nói bậy bạ, mụ Sáu liền nói thay:

- Được bà chủ thương tình, hạ cố là phước đức ba đời nhà nó, nên nó rập đầu xin cảm ơn bà chủ!

Mụ ta đẩy con bé tới trước mặt chủ, giục:

- Lạy bà chủ ba lạy đi con!

Trong lúc Xuyến còn chưa biết làm gì thì bà chủ Bành đã đỡ lời:

- Không cần đâu con. Bây giờ con uống với mẹ Bành ly nước này, coi như lẽ nhận lời. Từ nay kêu ta là mẹ!

Không đợi nó bung, mụ Sáu đã ấn vào tay nó và hối:

- Uống đi, lẹ lên!

Xuyến không còn cách nào hơn đã phải bung ly nước cam uống từng ngụm nhỏ. Mụ Sáu lại giục:

- Uống một hơi đi!

Xuyến uống một hơi hết ly. Đây là lần đầu tiên con nhở con nhà nghèo này biết vị ngọt của một ly nước cam tươi uống theo kiểu này. Uống xong nó đứng ngây người ra, lúc đó bà chủ Bành kéo tay nó lại gần:

- Đưa má coi con đâu... à mà con gái má đẹp đến cỡ nào.

Quả tình bà cũng không ngờ Xuyến quá đẹp như thế này. Dưới mắt bà hơn mươi ngày trước thì Xuyến chỉ là con bé gầy gò, xinh xắn ở mức coi được thôi, không ngờ chỉ cần khoác lên người bộ quần áo lụa là thế này đã hoàn toàn đổi khác. Bà phải buộc miệng khen:

- Oh đẹp quá!

Xuyến thận đỏ mặt, nó cúi xuống vén vê tà áo, càng làm cho nét duyên dáng tăng thêm lên. Bỗng nó như

đứng không vững, lảo đảo... bà chủ Bành nháy mắt cho mụ Sáu:

- Lo cho nó.

Bà nói xong bước vội ra ngoài, không cần biết Xuyến đang bị chuyện gì. Còn lại mụ Sáu, mụ không ngạc nhiên về chuyện đột ngột xảy ra này, đưa tay đỡ lấy lưng con bé, rồi nhẹ nhàng đặt nó xuống giường.

Ngoài trời bóng tối đang trùm lên vạn vật... Tiếng kêu của con chim lẻ bạn vang lên lạc lõng rồi chìm trong im lặng...

Khi biết chắc Xuyến đã chìm sâu vào con mê, lúc ấy mụ Sáu mới im lặng rút lui ra khỏi phòng. Và hình như đã có sự sắp đặt, nên liền khi ấy có một bóng người xuất hiện rất nhanh, lén vào phòng rồi đóng nhanh cửa lại.

Người vừa vào đó đứng sững trước tấm thân lồ lộ của Xuyến. Anh ta phải mất vài chục giây mới định thần và kêu lên khẽ:

- Tuyệt trần!

Anh ta chính là Hai Tường, là quan biện lý về từ Sài Gòn! Và anh ta như ngây dại trước tấm nhan sắc băng trinh. Mỗi anh ta run run trước khi đến tới từng bước... từng bước... Tấm thân anh ta phủ lên thân thể đáng thương kia và...

Chợt có tiếng đẩy mạnh cửa, rồi một tiếng gầm lèn xé màn đêm:

- Khốn nạn!

Vợ Hai Tường xuất hiện như con ác quỷ. Ả ta gầm lên:

- Tao biết mà!

Và như con hổ đói, ả nhào tới kéo chồng ra, khiến cho Hai Tường mất thăng bằng té ngửa xuống sàn nhà. Chỉ tội nghiệp cho Xuyến, lúc ấy nó vẫn còn hôn mê, nhưng đã bị con cọp cái nắm tóc lôi dậy, đánh tới tấp vào mặt. Vừa đánh ả ta vừa gào lên:

- Tao giết mày, con... chó!

Bị đánh toi tả đến như vậy mà Xuyến vẫn chưa tỉnh, có lẽ do thuốc mê trong ly nước cam quá nhiều.

Phần Hai Tường, đường đường là một biện lý, mỗi cái trùng mắt của anh ta thì nhiều người muốn rụng tim, nhưng giờ ấy trông anh ta thảm hại vô cùng. Vừa xốc lại quần áo, anh ta vừa lẩm lét nhìn bà vợ dữ, rồi từ từ phi bước. Tuy nhiên, vừa ra đến cửa phòng đã nghe một tiếng quát:

- Ông đứng lại đó!

Hai Tường như bị thôi miên, đứng im và chờ đợi. Minh Nguyệt bỏ con bé ra, bước lại gần chồng, gặng từng tiếng:

- Muốn cưới nó làm vợ bé hả! Được, để tui cho ông toại nguyện!

Ả ta lại tiếp tục quay sang hành hạ Xuyến. Lần này con bé bị lột hết quần áo ra, hai tay bị trói gô ra sau, còn tóc thì bị quất vào thành giường và cột chặt. Ả đánh đến một lúc thì chùng như mỏi tay, vội chuyển sang hình thức khác với mấy miếng vỏ sầu riêng mang theo sẵn.

Thịt da non nót, trắng phao của Xuyến phải hứng chịu những cái càm mạnh bằng vỏ sầu riêng. Mỗi cái càm là để lại những vết máu turom ra. Xuyến bàng hoàng tỉnh lại. Con bé gào lên:

- Má ơi!

Tiếng kêu của nó vọng lên trong đêm trường, nghe thê lương, đau lòng... Nhưng trước sau gì cũng chẳng có ai đến cứu. Mặc dù trong ngôi nhà lớn đó lúc ấy có nhiều người nghe và hiểu chuyện, nhưng vì sợ uy quyền của vợ Hai Tường, nên họ đều im lặng, chịu đựng...

Chỉ có người duy nhất trong nhà không hay chuyện gì đang xảy ra. Người ấy là bà chủ Bành. Nguyên do là khi ngủ bà ta thường dùng hai cục bông gòn nhét lỗ tai và dùng khăn đen che mắt cho dễ ngủ. Nên khi tiếng la thét vang lên ở phòng con Xuyến ngủ bà hoàn toàn không hay. Mãi đến khi có tiếng gọi lớn của Sáu Thắm ngoài cửa:

- Bà chủ ơi, nguy cấp rồi!

Lúc ấy bà mới tóc chạy ra thì thấy mụ Sáu luýnh quýnh:

- Mợ... mợ Hai... giết... giết... con Xuyến rồi!

Mụ ta chạy trước, bà chủ Bành chạy theo sau. Khi họ đẩy cửa phòng bước vô thì cũng là lúc máu trong miệng con Xuyến trào ra.

- Con quỷ cái kia, mày có buông tay ra không!

Quay lại nhìn thấy mẹ chồng, nhưng Minh Nguyệt vẫn không buông con Xuyến, mà lại gầm lên:

- Chính má thị thiêng cho thằng chồng tui làm chuyện bỉ ổi này! Chính má xui biếu!

Là người bày mưu thật, nhưng mục đích của bà là chỉ nhầm cho con trai lấy được gái đồng trinh, hầu có được vận may, phá được cuộc đời nhiều vợ của Tường, chứ đâu hề muộn cuộc hành hung đổ máu này. Do vậy bà không còn suy nghĩ, đã lao tới chụp lấy tóc Minh Nguyệt kéo giật ra, khiến cho ả ta té ngửa, kéo theo cả con Xuyến.

- Á...!

Một tiếng thét kinh hoàng vang lên. Lúc ấy đang đứng gần đó nhìn thấy rõ nén Sáu Thắm cũng thét lớn:

- Trời ơi, con Xuyến!

Mụ ta thấy con dao đang cầm trên tay Minh Nguyệt đã xuyên qua bụng con bé. Máu trào ra đỏ cả nền nhà. Lúc này vợ Hai Tường cũng thét lên:

- Tui... tui không!

À ta muốn nói rằng con dao trên tay mình là dùng để cắt tóc tình địch chó không phải để đâm chết nó.

Nhưng bà chủ Bành lúc ấy đã nhìn thấy, bà kinh hoàng gào lên:

- Bớ người ta! Bớ...

Bà ta thoát chạy ra ngoài có lẽ vì quá sợ. Nhưng Minh Nguyệt thì lại nghĩ khác, nên ả ta lao theo, con dao đẫm máu còn trên tay. Chạy được trên chục thước thì bà Bành phát hiện cô con dâu đang đuổi theo. Bà hoảng hốt kêu lên:

- Giết người! Bớ người ta...

Bà chưa kêu trọn câu thì lập tức bị ngay lưỡi dao xuyên từ sau lưng ra trước ngực!

Mọi việc diễn ra quá nhanh nên lúc ấy dù đang có mặt tại hiện trường, nhưng biện lý Tường cũng chẳng làm sao can thiệp kịp. Khi anh ta chạy đến nơi thì bà mẹ chỉ còn kịp kêu lên một tiếng:

- Con...

Rồi tắt thở.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

- Ba má ơi, cứu con!

Tiếng kêu ai oán, thống thiết đó vang lên đến lần thứ ba thì vợ Năm Đực mới choàng dậy. Chạy ra lay chồng:

- Ông à, dậy coi ai kêu gì ngoài kia kia!

Năm Đực hồi chiêu nhậu bên đám giỗ nhà hàng xóm mãi đến nửa khuya mới về, nên giờ này hơi men còn chuốin choáng, nghe vợ kêu mà chỉ ậm ừ. Mãi khi bị vợ kéo tóc thì anh mới bật dậy, ngạc ngác:

- Cái gì vậy?

Lúc đó tiếng kêu càng rõ hơn:

- Ba má ơi, cứu con với!

- Trời, con Xuyến!

Vợ Năm Đực phóng cái rẹt xuống giường, lại ngay mở cửa sổ nhìn ra mấy bụi chuối rậm rạp.

- Cứu con với má ơi!

Không còn nghi ngờ gì nữa, chị vừa chạy vừa gọi chồng:

- Ra coi con nhỏ bị sao ngoài kia kia!

Hai vợ chồng chạy nhanh ra đó, nhưng bóng tối bao trùm, xòe bàn tay hầu như không thấy, nên nhất thời họ chưa phát hiện ra gì. Vợ Năm Đực phải lên tiếng:

- Con phải hông Xuyến?

Im lặng. Đến lượt Năm Đực kêu lớn:

- Phải con không Xuyến.

Bấy giờ họ mới nghe những tiếng rên phát ra từ phía bờ ruộng cách đó không xa.

- Tới đó coi đi ông!

Bờ ruộng xạ vào mùa khô chỉ còn tro lại gốc rạ nên dấu trời tối cũng có thể nhìn được. Họ không phát hiện hình bóng ai. Vợ Năm Đực lại gọi lần nữa:

- Con ở đâu vậy Xuyến?

Vẫn không có tiếng đáp lại. Chị Năm giục chồng:

- Ông vô đốt cây đèn ra đây coi!

Năm Đực chạy đi ngay. Cũng vừa lúc đó chợt tiếng rên lại tái hiện. Lần này ở cách xa hơn, chừng như người rên đang đi về hướng xóm nhà phía trước.

Không đợi chồng trở ra, chị Năm vừa chạy theo, vừa kêu trong nỗi sợ hãi, khổ đau:

- Có chuyện gì vậy Xuyến? Con chờ má với...

Chị chạy bán sống bán chết, bị ngã đau điểng mấy lần mà vẫn đứng dậy, cố chạy tiếp. Tiếng rên, khóc vẫn còn nghe rõ phía trước, khiến cho chị Năm càng sốt ruột hơn.

- Xuyến ơi!

Miệng kêu, chân chạy, bỗng chị Năm giẫm phải vật gì đó, té sấp tới trước. Cú té khá đau, nhưng khi tay chị chạm vào vật đang nằm dưới bụng mình thì vợ Năm Đực kêu thét lên! Tiếng kêu to đến nỗi Năm Đực đang chạy cách gần trăm thước cũng phải giật mình. Anh chạy thực mạng tới nơi thì nhìn thấy vợ vẫn còn nằm sấp đó, nhưng mặt thì ngẩng lên với nét sợ hãi đến tột cùng.

- Có sao không!

Anh ta vừa hỏi mấy tiếng đó thì chợt nhận ra có một người nữa nằm bên dưới vợ mình. Năm Đực kêu lên:

- Ai vậy bà!

Vợ anh ta chỉ thều thào không ra lời, tay thì ra dấu gì đó. Đến khi soi đuốc thì Năm Đực mới hiểu. Vợ anh ta bảo gỡ vật gì đó dưới chân mình. Năm Đực phải cúi xuống thì mới nhận ra một bên chân vợ đang bị dính vô một cái bẫy của ai đó già bắt trộm.

Khó khăn lắm mới gỡ được bẫy ra, nhưng khi đỡ được vợ lên thì Năm Đực sững sốt:

- Con... con Xuyến!

Người nằm sấp dưới ruộng chính là Xuyến. Lúc ấy chị Năm cũng đã nhìn thấy, chị gào lên:

- Xuyến ơi!

Ôm con vào lòng, chợt một lần nữa chị Năm hốt hoảng, bởi tay chị vừa chạm vào một vật nhọn nhô ra từ ngực con bé. Vâ...

- Máu! Máu mình ơi!

Nghe tiếng kêu thét của vợ, lúc ấy Năm Đực mới bế xốc con lên. Một cây tre nhọn xuyên từ lưng thấu qua ngực của Xuyến.

Đưa ngón tay để ngang mũi con, Năm Đực chết điếng. Bởi Xuyến đã chết tự bao giờ rồi!

- Xuyến ơi! Má nè con!

Nghe vợ gào khóc thảm thiết, Năm Đực muốn ngăn lại, nhưng anh không còn sức đâu nữa để lên tiếng.

Mãi đến khi thấy vợ sắp đập đầu vô bờ đất, anh mới kéo chị về phía mình, giọng khàn đặc:

- Nó chết rồi mình à!

Không tin điều đó, nên chị Năm cứ tiếp tục gào khóc. Giữa đêm trường, tiếng khóc vang đi rất xa. Có lẽ vì thế nên có tiếng chó sủa từ trong xóm, rồi một lát sau, có nhiều bước chân đi về phía họ.

- Có chuyện gì mà ban đêm ban hôm om sòm ngoài này vậy?

Giọng của hương quản Xị nghe là nhận ra liền, nên Năm Đực vội kêu lớn:

- Vợ chồng tui đây hương quản ơi. Năm Đực đây!

Hương quản Xị đi cùng với hai dân đinh nữa, tất cả họ còn nồng nặc mùi rượu. Khi lại gần, chừng như

nhận ra Năm Đực nên hương quản hỏi lớn:

- Mày ăn cắp lúa người ta hay sao mà giờ này ở đây?

Đang đau buồn mà nghe hỏi vậy, chị Năm nạt ngang:

- Con tui bị giết đây nè!

Năm Đực bình tĩnh hơn:

- Con gái tui bị người ta giết chết bỏ nằm đây, hương quản cứu giúp nó với!

Quản Xị bước tới, đưa đèn pin soi vô xác chết rồi không cần nhìn kỹ, đã nói ngay:

- Bị chông tre đâm lủng như vầy là... đi đâu đó ban đêm, lọt xuống hầm chông, chớ ai mà giết!

Hắn quay sang tên lính tuân bên cạnh, hất hàm nói:

- Hai đứa bây lấy cán khiêng con nhỏ về nhà làng, để sáng mai tao coi. Mau lên!

Họ làm rất nhanh. Đến khi họ khiêng đi khá xa rồi chị Năm mới kịp gào lên:

- Trả con tui đây!

Chị lao tới và băng sức mạnh của người mẹ muốn giành lại con, chị giành lấy Xuyến từ tay hai tên lính tuân, vác chạy nhanh về nhà mình. Năm Đực cũng bất ngờ trước hành động của vợ, anh chỉ còn biết đi bước dài theo sau.

Trời lúc đó đã gần sáng...

Móc túi lấy tờ hai chục đồng đưa cho hương quản Xị, vợ Hai Tường hạ thấp giọng nói, như sợ có người nghe thấy:

- Chú giỏi lắm, để rồi tui nói ông biện lý thưởng thêm. Mà nè, nhớ là phải kín miệng. Hết có bất cứ điều gì lọt ra ngoài thì chẳng những cái chức hương quản của chú mất, mà cái mạng già của chú cũng... không còn!

Hương quản Xị vốn quen nghe những lời đe dọa như vậy nên khum núm thưa:

- Dạ bẩm bà, tui đâu có ăn gan trời mà dám...

- Tốt lắm, vậy hãy về đi. Nhớ đi cửa sau, đừng để ai nhìn thấy.

Đợi cho quản Xị ra hồi lâu, Minh Nguyệt cũng lấy dù ra theo. Ra vừa tới cửa phòng nhìn thấy đứa người làm đứng quay lưng, ả dặn:

- Tao đi, trong nhà có ai hỏi thì nói tao đi chùa, chiêu mới về.

- Làm ác rồi đi chùa để xóa tội hay sao!

Vừa trả lời con người hầu vừa quay lại và...

- Á!

Một tiếng thét vang lên, vừa lúc Minh Nguyệt lảo đảo, lui mấy bước. Trước mặt y thị không phải là con người hầu bình thường, mà là người với gương mặt trơ xương. Một chiếc đầu lâu trên thân mình băng xương bằng thịt!

Trong lúc Minh Nguyệt cứ lùi dần vào phòng mình, thì người kia cũng bước dần theo. Cho đến khi cả hai lọt vào phòng thì cánh cửa phòng cũng tự động đóng sầm lại. Bây giờ một giọng sắc lạnh lại cất lên:

- Một ngàn chùa cũng không rửa sạch tội lỗi của mày, vậy thì đi làm gì cho bẩn noi thiêng liêng đó! Hãy ở đây chơi với tao, vui hơn.

Minh Nguyệt chân thì muốn bước lùi thêm nữa, nhưng lúc đó đã đụng thành giường, nên một cách tự động, ả ta ngồi phênh xuống, người bắt đầu run như cây sậy.

- Lúc giết người mày đâu có run!

Lúc này bản năng tự vệ đã khiến Minh Nguyệt thốt lên được:

- Tôi... tôi không làm gì. Tôi xin...

Nói tới đó ả chấp tay lạy tối tấp về nhiều hướng, trong lúc con hầu cất tiếng cười rồi bất thần nó ngồi xuống cạnh, đưa tay chụp lấy vai ả:

- Phải lạy tao thì mới đúng, lạy chi lung tung vậy.

Minh Nguyệt cảm thấy toàn thân lạnh như băng, ả run lập cập:

- Dạ... dạ...

Vừa nói ả vừa cúi sát người xuống, lạy dài. Rồi từ đó không ngóc đầu lên được nữa. Giọng sắc lạnh vẫn tiếp tục:

- Được lắm, cứ quỳ mọp như vậy đi. Tao khoái trò chơi này. Chừng nào chán tao lại đổi cho trò khác.

Bỗng ngay lúc đó từ bên ngoài có tiếng người hỏi lớn:

- Làm gì kêu la vậy mợ Hai?

Giọng của Năm Hùm, người làm công thân tín trong nhà. Hắn từ nhà sau chạy lên khi đang làm thịt chó, tay chân còn dính đầy máu me. Chẳng biết có phải do hơi của máu chó dính tay hắn mà trong phòng chợt Minh Nguyệt hóa giải được thế quỷ và người trước mặt ả cũng tự nhiên bật ngửa ra rồi nằm im.

- Có chuyện gì mở cửa ra, tui giúp cho mợ Hai ơi!

Minh Nguyệt lúc này đã có thể lên tiếng được:

- Cứu... cứu tao!

Hai Hùm kéo mạnh cánh cửa phòng. Anh ta nhìn thấy người nằm dài dưới sàn nhà thì kêu lên:

- Con Diệu mà!

Con hầu lúc nãy với cái đầu lâu trên cổ giờ đây đã trở lại là một đứa bình thường với khuôn mặt khá xinh xắn. Nó là con Diệu thường ngày vẫn hầu hạ Minh Nguyệt.

Trố mắt nhìn giây lát, rồi cái máu ác, bản tính hung hăng thường nhật của ả lại nổi lên, thay vẻ sợ hãi, run rẩy lúc nãy, Minh Nguyệt hét lớn:

- Đánh chết con này cho tao!

Hai Hùm ngạc nhiên:

- Nó làm gì mà đánh nó mợ Hai?

- Nó... nó... muốn giết tao!

Rồi không đợi Hai Hùm, ả tự tay chụp lấy cây gài cửa đập mạnh xuống đầu con Diệu. Nhưng thanh gài cửa chưa kịp hạ xuống thì đã nghe ả thét lên một tiếng và ngã lăn ra, máu trong miệng trào như heo bị chọc tiết!

Hai Hùm định nhào tới đỡ ả dậy, nhưng bỗng khụng lại khi anh ta nhìn thấy sự biến đổi khác thường trên gương mặt con Diệu. Từ màu trắng hồng dễ thương, nó từ từ chuyển sang màu xanh chàm rồi lại sang màu đỏ như máu!

Là một gã đậm thuê chém mướn về làm công nhà này lâu nay, Hai Hùm chuyên làm những công việc mà không ai trong nhà dám làm như giết chó, thọc huyết heo, đập đầu trâu bò... Vậy mà trước hình ảnh đang xảy ra hắn cũng phải rùng mình, bước lui mấy bước. Và cuối cùng chính hắn cũng phải bỏ chạy!

Bà chủ Bành từ hôm bị con dâu xách dao rượt chạy, đến nay vẫn còn bệnh, nằm liệt trong phòng. Nhưng khi nghe tin tai nạn xảy ra cho Minh Nguyệt bà vẫn hỏi thăm mấy đứa hầu. Con Hường vốn là bạn của con Diệu, thuật lại chuyện khá rành rọt:

- Hồng biết con Diệu nói gì đó mà mơ Hai nổi trận lôi đình, vác cây gài cửa định đánh nó, nhưng chưa kịp đánh thì ngã lăn ra hôn mê cả buổi chưa tỉnh lại.

Bà Bành ngạc nhiên:

- Con đó ác và có sức dữ lắm, sao lại như vậy?

- Con cũng không biết. Nghe chú Hai Hùm nói lại thì cũng không phải do con Diệu đánh. Mà mơ Hai như bị ma ám hay sao đó!

Bà Bành quan tâm:

- Mày biết gì nói hết cho tao nghe coi. Ma ám làm sao?

- Hai Hùm thuật lại là con Diệu mặt xanh mặt đỏ giống y như quỷ, như ma vậy đó! Nó làm cho mơ Hai...
Nó vừa nói tới đó chợt bên ngoài có tiếng của Minh Nguyệt:

- Nói lén người khác coi chừng thụt lưỡi nghe chua!

À ta xuất hiện làm cho chẳng những con Hường sợ, mà bà chủ Bành cũng phải bật dậy dù đang bệnh nặng.

- Mày... mày...

Minh Nguyệt tươi cười, bước thẳng vào chỗ bà mẹ chồng đang nằm, giọng ả thay đổi đến bà Bành phải ngạc nhiên:

- Con tới thăm má và xin lỗi má về điều không phải của con.

Rồi ả ta sụp xuống lặng lẽ ba cái, trước khi bà Bành lên tiếng:

- Mày đừng làm vậy tao tổn thọ. Thôi, đừng dậy đi.

Minh Nguyệt vẫn bình tĩnh lạy cho xong rồi mới ngẩng lên, ả vẫn dịu dàng:

- Má đừng giận con. Chỉ tại con ghen mù quáng đã làm cho con làm bậy. Bây giờ con hứa với má, con sẽ là con dâu hiền, ngoan của nhà này.

Bà chủ Bành vẫn không làm sao quên được chuyện hôm đó, bà run run giọng hỏi:

- Mày làm sao giải thích chuyện con Xuyến. Con nhỏ...

Minh Nguyệt tinh rụi:

- Đâu có gì đâu má. Hương Quán Xị đã làm tờ trình lên quan rồi, con Xuyến chết là do vô tình khi chạy ra đồng bị ngã lên hầm chông gài ăn trộm. Nó chết là vì vậy chứ nào...

Bà Bành thều thào:

- Mày... mày...

Minh Nguyệt vẫn bình tĩnh:

- Má đừng lo nghĩ lung tung, cứ an tâm tĩnh dưỡng, để rồi mấy bữa nữa má hết bệnh, con sẽ đưa má đi Sài Gòn chơi. Nhà con vừa sắm riêng cho con chiếc xe Peugeot 203 mới toanh, chạy êm như ru!

Bà Bành vẫn còn lo:

- Chuyện con Xuyến...

Minh Nguyệt gạt ngang:

- Xong hết rồi. Con đã cho riêng ba má nó một trăm đồng, nên họ không khiếu nại gì nữa. Coi như xui rủi cho cả hai nhà vậy mà!

Thấy con Hường đang nghênh cổ lắng nghe, Minh Nguyệt nhìn sang nó, giọng dịu dàng, nhưng con bé nghe như có gươm dao trong đó:

- Chuyện gì của người khác có nghe thì nghe thôi, đừng có lanh chanh nhiều chuyện nghe con. Thôi đi ra ngoài đi, chiều gặp mợ, mợ cho ít tiền xài!

Con Hường xưa nay vốn sợ mụ này hết vía, nên vừa nghe nói đã dạ rân:

- Dạ, con hổng dám...

Rồi vội chạy ra ngoài. Còn lại hai người, Minh Nguyệt vẫn lễ phép:

- Con xin lỗi má lần nữa. Mấy bữa nay nằm ngủ con cứ bị ác mộng hoài, nên vừa rồi đi chùa con được sư cô khuyên nên tu tâm dưỡng tính, ăn hiền, ở lành... con nghe theo, nên từ nay má đừng ghét bỏ con nữa.

Lời lẽ của ả chẳng khác một dâu thảo hiền, khiến cho trong phút chốc bà chủ Bành cũng động lòng, bà dịu giọng:

- Như vậy là phải đó con. Phải nhẫn tin cho thằng Hai nó mừng.

Minh Nguyệt khoe:

- Con gấp nhà con rồi. Bởi vậy ảnh mới mua tặng con chiếc xe hơi đó. Ảnh còn gởi tặng má mấy thứ này nữa.

Vừa nói ả vừa lấy ra một chiếc hộp thiếc, bên trong có chiếc vòng cầm thạch và đôi bông tai hột xoàn sáng lấp lánh. Bà Bành tuy đã có vô số nữ trang, vậy mà vừa nhìn thấy mấy vật đó cũng phải mừng rộn:

- Mèn ơi, những thứ này đẹp quá!

Bà cố gắng đưa tay cầm lấy và nhân tiện đặt tay lên tay con dâu:

- Má cảm ơn.

Nhưng chợt bà kêu lên:

- Sao tay con lạnh quá vậy Nguyệt?

Minh Nguyệt tự sờ tay mình rồi nói:

- Đâu có má. Có lẽ tại má đang bệnh cho nên...

Bà chủ Bành rút tay về không nói gì thêm, nhưng cái cảm giác lạnh lẽo thường kia vẫn còn làm cho bà bị rung động, khiến bà phải rùng mình lên mấy lần.

Có lẽ cảm nhận được điều ấy, nên Minh Nguyệt vội đánh trống lảng:

- Má ăn gì chưa, để con biểu tụi nó đem cháo vô cho má ăn. Nhà con vừa gởi về nào vi cá, nào bào ngư để bồi bổ cho má mau khoẻ.

Bà Bành định ngăn lại, nhưng Minh Nguyệt đã gọi vọng ra ngoài:

- Đứa nào ngoài đó, xuống bếp kêu tui nó múc cháo tao nấu hồi nãy, đem lên đây ngay coi!

Lát sau đã có ngay chén cháo nóng nghi ngút khói. Minh Nguyệt đích thân thổi cho cháo nguội bớt, vừa múc từng muỗng đút cho bà mẹ chồng. Một cử chỉ mà từ ngày về làm dâu nhà này ả ta chưa bao giờ làm!

Bà chủ Bành thật sự cảm động, nên vừa ăn bà vừa lắng nghe những lời ngọt ngào của cô con dâu. Giữa câu chuyện, bất ngờ Minh Nguyệt hạ thấp giọng hỏi:

- Bà nhớ con Xuyến không, nó muốn thăm bà!

Giọng nói nhẹ lại, không phải của ả ta, làm cho bà Bành giật mình, trổ mắt nhìn và hỏi:

- Con vừa nói gì?

Một tiếng cười khác thường vang lên, cũng vừa lúc đó Minh Nguyệt vứt đứng dậy, kéo theo cả bà chủ Bành. Bà này đang bệnh nên có lẽ người nhẹ tênh, nên khi bị nhắc bổng lên đã không có một phản ứng gì.

- Con Xuyến về nhà này là do bà phải không thưa má? Vậy thì cái chết của nó bà đâu phải vô can! Vậy thì vay gì trả nấy, thưa má!

À ta nghĩ rằng và thuận tay tung mạnh bà mẹ chồng lên cao như tung một quả bóng. Khi rơi xuống, thay vì rót trên sàn nhà, bà Bành lại bị vuông vào sợi dây giăng mùng. Bình thường sợi dây ấy chỉ đủ giăng chiếc mùng nhẹ tênh, nhưng lúc này nó lại đủ sức treo thân thể nặng nề năm chục ký của chủ nhân ngôi nhà.

Không thấy bà chủ Bành động đậy nữa, Minh Nguyệt mới nhẹ gót quay ra. Khi cô ả ra tới cửa thì con Hường đi trở vó, nó vừa nhìn thấy đã kêu thét lên:

- Trời ơi... con Xuyến!

Nó kêu xong thì ngã lăn ra ngất xỉu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần V

GIEO GÌ GẶP NẤY

Tội nghiệp con Hường, chỉ vì nhìn thấy Xuyến mà ngất đi suốt mấy giờ liền. Đến khi tỉnh lại nó như kẻ điên loạn, cứ nhìn ai cũng ra gương mặt Xuyến. Lúc ấy Minh Nguyệt nói với mọi người:

- Con này ăn phải bùa mê thuốc lú gì đó rồi nên mới như vậy, đuổi nó quách cho yên chuyện.

Con Hường bị tống ra khỏi nhà ngay sau đó. Con nhỏ có lẽ cũng chỉ chờ có thể, nó xách gói quần áo chạy một mạch không dám nhìn lại, cho đến khi ra tới bến đò. Nhà Hường ở cách đó mất gần nửa ngày đò, nên con bé chờ đò dù người là đi ngay, nhưng chờ khá lâu rồi mà chuyến đò thương khi tấp nập khách, giờ đây lại thưa vắng, chỉ có đúng người chèo đò đứng chờ vờ nhìn ra sông lớn.

Quá sốt ruột nên Hường bước tới hỏi:

- Đò chèo nào đi vậy chị?

Cô lái đò đang đội chiếc nón lá lụp sụp vội giở ra, quay lại nhìn thẳng vào người hỏi:

- Trời oi... Xuyến!

Trước mặt con Hường là Xuyến. Nhưng không phải với bộ mặt ma, mà con bé lại mỉm cười hiền hòa:

- Đừng sợ, chính là tao đây, nhưng tao không hại mà.

Hường sợ điếng hồn vía, cứ muốn chạy, nhưng dương như hai chân nó lúc ấy mềm nhũn.

- Xuyến... tao với mày đâu có thù oán gì. Tao...

Lặng lẽ đưa con đò rời bến mà chỉ có một hành khách là Hường, mãi khi ra tới giữa sông Xuyến mới lại nói:

- Tao muốn cứu mày nên vừa rồi tao nhập vô xác con tiện nhân đó để khiến cho mày bị đuổi, chứ nếu không thì mày cũng theo số phận của tao mà thôi. Mày có biết là con tiện nhân ấy lăm mưu nhiêu kế, nó giả bộ hiền ngoan vừa rồi là để loại trừ bà chủ Bành, sau khi đã giết được tao. Mày hãy yên tâm mà về quê đi, vài bữa nữa thôi, mày sẽ trở lại nhà đó với vai bà chủ. Mày sẽ thay mặt tao trả giùm mối thù mà tao đang gánh nặng trên người! Giúp tao nghen Hường!

Con Hường hoàn toàn thụ động, nghe đến đâu nó gật đến đó. Cho đến khi có một con gió mạnh nổi lên làm cho chiếc đò chòng chềnh, khiến Hường suýt ngã, phải bám be xuồng. Khi nó hoàn hồn nhìn lại thì chẳng còn thấy bóng dáng con Xuyến đâu nữa. Nó ngạc nhiên tìm thì nghe vọng trong gió giọng của Xuyến:

- Mày phải giúp tao!

Hường bàng hoàng khá lâu, đến khi thấy con đò cứ lắc lắc không phương hướng nó mới giật mình cầm lấy chèo, nhắm hướng nhà mình mà chèo một mạch. Đến tối mịt nó mới về tới nhà. Vừa bước lên bến Hường đã nghe trên nhà reo lên:

- Con nhỏ về rồi kìa!

Chú thím Tám Xum, cha mẹ Hường cùng chạy xuống mừng vui khôn tả:

- Con yên lành dìa đây rồi, ba má mừng quá!

Thấy thái độ bất thường của cha mẹ Hường có hơi nghi. Nó nhìn lên nhà thì thấy có bóng ai đó, nó ngạc nhiên hỏi:

- Khách nào trong nhà mình vậy má?

Thím Tám không giấu được niềm vui:

- Rồng tới nhà tôm con oi!

- Rồng nào?

Con Hường hỏi mà mắt vẫn không rời hướng đang nhìn. Chú Tám phải lên tiếng:

- Con lén tới ắt biết.

Vừa bước tới cửa Hường đã khụng lại, hồn vía lên mây khi nhìn thấy Hai Tường đang đứng trong nhà!

Thấy nó, ông chủ biện lý mà từ ngày vô ở đợt nhà chủ chưa bao giờ Hường dám nhìn thẳng mặt, đã cười rất tươi, cất giọng thanh trong như con gái nghe rất quen:

- Vắng có mấy tháng mà cô Hường khác đi nhiều. Cao lớn hơn, đẹp lên nhiều nữa!

Vốn đã sợ, nay lại nghe những lời đó Hường lại càng run thê, nó lúng túng nói gần không ra lời:

- Dạ... dạ... bẩm... bẩm quan...

Hai Tường bước gần lại, hạ thấp giọng chỉ cho mình Hường nghe:

- Đừng sợ, Xuyến đây.

Tròn mắt ngạc nhiên, Hường định hỏi, nhưng miệng như bị ai đó bit lại. Trong khi Hai Tường lại tiếp:

- Đã biết chuyện này do tao xếp đặt rồi, vậy đừng thắc mắc gì nữa hết, cứ theo ý tao mà làm. Rồi màysẽ đổi đời sẽ cùng tao làm được việc mà lúc sống tao không thể làm. Ba má màysẽ hỏi thì cũng đừng nói gì hết. Câu duy nhất màysẽ nói lúc này là: Tui thương cậu Hai! Nhớ nghen Hường!

Nói xong câu đó Hai Tường trở lại bình thường, anh ta cất giọng đúng của ông chủ hé ra lửa của Bành gia:

- Cô Hường năm nay bao nhiêu tuổi?

Hường riu ríu:

- Dạ... mười bảy.

- Mười bảy bẻ gãy sừng trâu. Vậy có dám bẻ gãy sừng con trâu già này không?

Nói xong Hai Tường tự nhiên kéo ghế ngồi mà không đợi mời. Và trái với thường khi, chú thím Tám không tỏ ra sợ sệt khi đứng trước ông chủ khét tiếng hung tàn này. Chú lại còn nói:

- Quan biện lý có ý chờ con từ sáng tới giờ đó. Mời ăn gì cũng không, nói chờ con về rồi đưa con ra chơ ăn

cao lâu!

Thím Tâm thêm vỗ:

- Quan biện lý còn đem túi tặng cho con mấy bộ đồ quý nữa kia.

Thím nói xong chạy đi lấy ra một gói đồ khá lớn đưa cho con:

- Trong này có đủ hết, đều là của riêng con.

Hường tiếp nhận không chút do dự, có lẽ nó nhớ lời dặn của hồn con Xuyến lúc nãy, Hai Tường cũng thế, anh ta làm như đã được sự đồng tình của Hướng, nên cất tiếng thân mật:

- Em đi thay đồ để ta còn đi sớm. Ta ra chợ ăn uống, sau đó đi luôn Sài Gòn ở chơi mấy bữa. Đợi cho lúc nào chuyện nhà dưới này xong xuôi thì ta về. Anh đã nói với ba má rồi.

Hường đưa mắt nhìn cha mẹ, thì họ đều gật đầu. Chú Tâm thường khi nghiêm khắc, giờ cũng dịu giọng:

- Thầy Hai đã thưa chuyện với ba má rồi. Sau khi suy tính ba má thấy cũng được. Vậy con nên nghe lời.

Nghĩ là cha mẹ mình cũng đã được vong hồn Xuyến tác động nên Hướng không nói gì thêm, nó ngoan ngoãn đi vào phòng riêng thay quần áo. Mấy bộ đồ Hai Tường mua về ngẫu nhiên lại vừa khít Hướng, nên khi nó mặc bước ra chính cha mẹ nó cũng phải trầm trồ:

- Con tuoi đẹp quá!

Hai Tường vừa ý:

- Em quá xứng đáng!

Anh ta bước tới nắm tay Hướng kéo sát mình rồi hỏi:

- Ba má thấy có chênh lệch gì không?

Thím Tâm lên tiếng ngay:

- Cũng đâu có sao!

Chú Tâm lại giục:

- Hai đứa đi kẻo trễ!

Hường rui ríu đi theo sau, Hai Tường đi trước ra chiếc xe hơi đã đậu sẵn gần nhà. Đích thân Hai Tường lái, không có tài xế. Khi đi một đoạn khá xa anh ta mới lên tiếng:

- Được rồi, cảm ơn mày nghen Hướng!

Gióng nói của Xuyến! Còn Hai Tường thì mỉm cười. Hướng không có phản ứng gì, mãi một lúc sau mới nói rất khẽ:

- Tao sẽ làm được chuyện mày nhò, Xuyến oi!

Sau cái chết đột ngột của bà chủ Bành, cả Bành gia rơi vào tình trạng như rắn không đầu. Biện lý Tường thì ở biệt trên Sài Gòn không về, còn Minh Nguyệt thì hầu như suốt ngày đóng kín cửa phòng không ló mặt ra. Tôi tớ trong nhà trên chục người không ai dám leo hành lên nhà lớn, chỉ trừ một người, đó là Hai Hùm. Chính anh ta cũng không hiểu tại sao chỉ mình anh khi bước lên nhà lớn thì không hề gì, còn những người khác thì mỗi khi vừa đặt chân lên thềm nhà đã nghe từ trong phòng bà Bành cũng như phòng Minh Nguyệt vọng ra những âm thanh kỳ quái!

Có người biết chuyện đã đoán rằng do Hai Hùm lăm máu chó, máu bò trâu nhiều nên ma quỷ sợ không dám lên tiếng! Nhưng ma quỷ gì trong Bành gia?

Bà Tư Phấn, một người làm công lâu năm, chuyên quét dọn phòng ốc cho chủ nhà, đã tiết lộ:

- Hôm qua khi bước vô phòng bà chủ tui suýt nữa đã rụng tim ra ngoài, bởi tui thấy một người treo cổ giữa phòng!

Mọi người hỏi ai là người treo cổ thì bà Phấn lắc đầu nói:

- Tui cũng hổng biết. Bởi vì khi tri hô lên, vài người nữa chạy tới xem thì... không hề có ai hết!

- Bà bị ám ảnh, nhìn già hóa quốc rồi!

Bà Tư lắc đầu nói:

- Không nhìn lầm đâu. Lầm sao hồi tối này tui đang ngồi rửa chén ngoài bờ ao nhìn vô, tui thấy trong phòng bà chủ có cái bóng đang đút đầu vô dây thắt cổ rõ ràng. Đến khi Hai Hùm chạy vô thì chẳng có ai, nhưng sợi dây thòng lọng thì còn nguyên!

Ai nghe kể cũng le lưỡi lắc đầu, sự sợ hãi lan khắp nơi. Có người còn nói:

- Chắc tại chuyện này nên con Hướng xin nghỉ luôn cũng không chừng!

Nghe nhắc tới con Hướng, một người có nhà gần nhà ba má Hướng bỗng nói:

- Tui nghe nói tháng sau thì con Hướng làm đám cưới!

Mọi người ngạc nhiên:

- Nó lấy ai vậy?

- Ai mà biết. Chỉ nghe má nó nói úp mở là con Hướng sắp lấy chồng giàu. Nghe nói giàu lắm!

Con Tư Bê, bạn Hướng, cùng hầu hạ bà Bành, chép miệng:

- Con người ta có số. Biết đâu mai mốt con Hướng làm bà chủ này chủ nợ cho coi! Chỉ có tụi mình là số con rệp, suốt đời chui rút vô cái xó khỉ này, để cho người ta đè đầu cưỡi cổ.

Mọi người đang bàn tán thì chợt nghe có tiếng huyên náo dưới bến, liền đó Hai Hùm hót hãi chạy lên, trên tay bế xốc một người.

- Ai vậy Hai?

Bà Tư Phấn hỏi, vừa bước lại gần rồi kêu thét lên:

- Sáu Thắm! Sao vậy Hai?

Hai Hùm đặt mụ Sáu xuống, giọng còn run:

- Tui... tui thấy bà nằm trên xuống, tấp vô bến...

Anh ta chỉ vô cái miệng đầy máu của mụ Sáu, vừa lúc Tư Phấn cũng đã phát hiện:

- Cái lưỡi!

Lưỡi của mụ Sáu Thắm đã bị ai đó cắt đứt và mụ ta đã chết!

- Ai đã làm?

Câu hỏi của Tư Phấn không có lời đáp. Mãi một lúc Hai Hùm mới hạ thấp giọng nói mà như sợ có người nghe:

- Tui nghĩ vụ này...

Con Tư Bê vọt miệng nói liền:

- Con Xuyến làm chó không ai vô!

Bị mọi người tròn mắt nhìn, khiến Bê phải thấp giọng:

- Chỉ có ma mới làm được. Mà ma thì chỉ có...

Bà Tư Phấn cũng đồng tình:

- Con mụ Sáu này thường ton hót nhiều chuyện, rồi lại còn bày trò gả người này bán người kia. Con Xuyến mà linh thiêng nó cũng dám lăm à!

Hai Hùm tiết lộ làm mọi người còn hoảng hơn:

- Tui nghe nói hồi sáng này Sáu Thắm với bà Chín thấy bùa đi chung dự đám cưới bên kia cồn, mà chẳng hiểu sao giờ này chỉ có mình xác Sáu Thắm ở đây. Hay là...

Anh ta vỗ đùi đánh đét một cái:

- Chắc là mụ Tám cũng xong đời rồi cũng nên!

Anh ta vội chạy bay xuống chỗ chiếc xuồng lúc nãy và không suy nghĩ gì thêm, đã đẩy mạnh xuồng ra giữa sông, nhắm hướng cồn chèo một mạch. Chèo chua được bao xa thì bỗng anh ta kêu khẽ:

- Cố người!

Một xác người nổi lềnh bềnh trên mặt nước. Xác nầm ngửa chứng tỏ đó là đàn bà. Cho xuồng lại gần, Hai Hùm hốt hoảng:

- Bà Chín.

Người phụ nữ lấm mưu meo gọi là bà Thầy Chín đang chết trôi sông, miệng mụ ta há hốc ra, với chiếc lưỡi bị cắt cụt. Hai Hùm thất thần, đứng chờ người ra một lúc rồi mới đưa tay vớt cái xác lên. Nhìn kỹ thì cả hai cái chết của hai mụ Sáu và bà Chín đều cùng một cách với nhau. Có nghĩa là do một người gây ra...

- Con Xuyến!

Lần đầu tiên chính miệng anh đồ tể này nhắc tới Xuyến. Anh ta đã bắt đầu cảm nhận những gì đang xảy ra đều có liên quan tới con hầu gái chết oan? Tự dung phát rùng mình, khiến Hai Hùm lảo đảo, suýt ngã xuống sông. Anh ta luống cuống cầm chèo mà cứ quoé tới quoé lui, không làm sao đưa chiếc xuồng đi được. Phải mất gần nửa giờ sau Hai Hùm mới đi được về bến. Cũng vừa lúc đó từ trên nhà đã nghe có tiếng kêu thất thanh:

- Mợ Hai, bớ người ta!

Mọi người đang chạy về phía phòng của Minh Nguyệt. Ở trong phòng có tiếng rú vọng ra, đúng là giọng của ả ta. Do không có ai dám vào phòng nên Tư hô lên:

- Kêu Hai Hùm về lẹ lên!

Cũng may Hai Hùm vừa bước lên tới. Anh ta bảo:

- Ai đó cùng tui phá cửa phòng vô coi!

Không ai dám, cuối cùng bà Tư Phấn phải lên tiếng:

- Để tao.

Hai Hùm dùng sức phá tung cửa phòng, vừa kịp lúc họ phát hiện Minh Nguyệt đang định đút đầu vào vòng treo cổ.

Hai Hùm vừa chạm tới chân thì toàn thân Minh Nguyệt đã rơi xuống nầm sóng sượt trên sàn nhà. Bà Tư Phấn hốt hoảng:

- Mợ Hai!

Khi bà chạm vào người Minh Nguyệt thì lại càng sợ thêm, bởi toàn thân ả ta đã lạnh như nước đá. Hai Hùm sau khi đưa tay sờ lên mũi ả, đã mừng rỡ reo lên:

- Còn sống!

Ả ta được cứu tính, nhưng từ phút đó cứ luôn kêu la giống như người mất trí. Hai Hùm bàn:

- Hay là ta đưa mợ ấy đi nhà thương, chó để ở nhà thì biết liệu thế nào?

Không còn ai khác để quyết định, nên sau đó bà Tư Phấn phải hành động. Đích thân bà cùng với hai con hầu ngồi ghe có mui đưa Minh Nguyệt đi.

Nhưng đã ba lần đưa ghe ra khỏi bến thì đều như bị ai đó kéo mạnh lại, chiếc ghe cứ chạy lùi! Hai Hùm là người có sức vóc, vậy mà cuối cùng cũng phải chào thua. Anh ta lắc đầu nói:

- Sông nước này bây giờ đã thuộc về cô ấy rồi!

Bà Tư Phấn ngạc nhiên:

- Chú nói cô nào?

Hai Hùm không dám nói lớn:

- Cô Xuyến!

- Con Xuyến... làm sao?

Trả lời bà là một cột nước đột ngột vọt lên từ lòng sông, cao đến quá đầu mọi người, rồi chiếc ghe lắc lư, chao đảo như sắp lật úp! Hoảng quá Hai Hùm hét mấy đứa hầu:

- Ôm mợ Hai cho chặt, tao cập ghe lại rồi đưa lên bờ!

Phải vất vả lắm họ mới đưa được người lên bờ an toàn. Lúc này Hai Hùm đã quá mệt, anh ta nói hổn hển:

- Ai làm thì làm, tui chịu thua!

Nói xong anh ta bỏ đi một nước, không quay lại nhìn mọi người. Mặc cho Minh Nguyệt vẫn tiếp tục kêu gào, điên loạn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần VI

Tin biện lý Tường về đây khiến cả nhà vừa mừng vừa sợ. Mừng là đã có người giải quyết những chuyện nan giải ở nhà, nhưng lại lo sợ bởi xưa nay mỗi lần quan biện lý mà có mặt thì y như là đám tôi tớ thế nào cũng có đứa ăn đòn. Hai Tường có tiếng là hung hăng, cái gì không vừa ý là quật roi da tới tấp, bất kể tôi tớ là trẻ hay già. Chính bà Tư Phấn cũng đã từng ném mấy roi da nhớ đời!

Nhưng Hai Tường không đi một mình. Anh ta từ trên xe hơi bước xuống cùng với một người đẹp thật lộng lẫy.

Chính bà Tư Phấn phát hiện đầu tiên, bà trố mắt nhìn rồi kêu lên:

- Ai in là... con Hường!

Người phụ nữ đi cạnh, tay trong tay với biện lý Tường chính là Hường chớ chẳng ai khác! Con bé người hầu bữa trước, nay trong bộ cánh sang trọng đã đổi khác hoàn toàn, trông nó chẳng khác một quý bà quý cô dân nhà giàu thứ thiệt.

Hai Tường khác với những lần trước, đi thẳng tới trước đám gia nhân đang dàn hàng ngang chào đón, anh ta mỉm cười vừa cúi đầu chào:

- Bà con mạnh khỏe!

Mọi người cứ tưởng mình nghe lầm, bởi nào giờ hễ mở miệng ra với gia nhân là anh ta chỉ có quát nạt, gầm gừ chớ đâu dịu dàng như thế này. Riêng Hường thì nhìn vào các bạn bè cũ, nó lên tiếng ngay:

- Tui về rồi nè, có nhớ tui không!

Tất cả hầu như còn ngạc nhiên, đâu ai tỉnh táo để đáp lời, nên Hường phải lặp lại:

- Tui vô nhà rồi lát nữa mình nói chuyện nhiều!

Nhin theo dáng đi của Hường khuất trong nhà lớn rồi bà Tư Phấn mới dám lên tiếng:

- Nhà này bây giờ trật tự đảo lộn, đất trời sắp nghiêng rồi!

Bỗng có giọng nói của ai đó vang lên đủ cho mọi người nghe:

- Trời đất không nghiêng đâu, mà trái lại nó đang yên ổn và sắp tốt đẹp hơn lên mà thôi!

Giọng quen thuộc nhưng không biết là của ai. Khiến mọi người nhìn nhau nghi ngờ. Bà Tư Phấn phải lên tiếng hỏi:

- Ai nói vậy?

Ai cũng lắc đầu, chọt con Thoa, đứa hầu riêng cho bà chủ Bành ngày trước lên tiếng:

- Giống in như là tiếng con Xuyến!

Chỉ nghe bấy nhiêu đó bà Tư Phấn đã rùng mình. Bà cuống lên:

- Đì làm việc đì.

Không ai khiếp, nhưng bà lại đi thẳng vào phòng riêng của Minh Nguyệt. Đến lúc chọt nhận ra thì bà đã ở bên trong phòng. Từ ngày bị lén cơn điện loạn thì hầu như không một ai dám bước vô chỗ của ả ta, mỗi khi đưa cơm nước thì đám tôi tớ chỉ biết đặt cơm ở cửa rồi chạy biến đi ngay. Họ đồn với nhau rằng vợ Hai Tường có thể giết bất cứ ai để cho ả gặp mặt?

Chẳng hiểu sao mình lại vào đây, bà Tư Phấn đang lúng túng định lui ra thì đã bị Minh Nguyệt ôm chặt lấy, vừa cất giọng van lơn:

- Làm ơn cứu tui, làm ơn đem tui đi bà Tư ơi!

Như vậy là ả còn tỉnh táo, nhận biết người đang đứng trước mặt, điều này khiến bà Tư Phấn hơi yên tâm, bà nhẹ giọng:

- Mợ Hai muốn đi đâu?

- Tui phải chạy trốn, giúp tui với bà Tư!

- Mợ trốn ai?

Minh Nguyệt đưa tay chỉ ra ngoài, sắc mặt hoảng loạn:

- Họ tới đó, trốn đi!

Á kéo tay bà Tư, nhưng có lẽ do ăn uống thất thường mấy ngày liền nên ả yếu đến nỗi vừa kéo một cái đã ngã nhào ra. Bà Tư chưa kịp đỡ ả dậy thì đã nghe tiếng của Hai Tường:

- Phòng này hôi hám lắm, mình lên phòng trên, biểu tụi nó sửa sang lại.

Hai Tường và Hường xuất hiện đột ngột khiến cho bà Tư Phấn quỳnh lên, bà chưa biết làm sao thì Hường đã lên tiếng:

- Bà Tư cứ ở đó. Từ nay bà lo cho mợ ấy.

Hai Tường trừng mắt:

- Không có mợ gì hết. Từ nay đây mới là mợ Hai của nhà này!

Anh ta chỉ sang Hường, nói với bà Tư Phấn:

- Hường đã chính thức là vợ tôi, từ nay cô ấy sẽ cai quản nhà này. Mọi sự sắp đặt là do cô ấy!

Trước sự ngạc nhiên lẩn sợ hãi của bà Tư, Hường vẫn nhỏ nhẹ:

- Bà Tư đừng ngại gì hết. Cứ lo việc của mình. Bà cũng đừng ngại chuyện phải hầu hạ ai, bởi từ nay trong nhà này ngoài tui ra thì không có ai là chủ nào nữa!

Thật bất ngờ, lúc ấy bỗng Minh Nguyệt quay sang Hường và sụp xuống lạy liền mấy cái, giọng run rẩy:

- Xin tha cho tui. Tui sẽ tuân lời...

Hai Tường quát lớn:

- Đuối nó ra nhà kho mà ở!

Hường lay tay Hai Tường:

- Kìa mình, mình đã hứa rồi mà, chuyện nhà này để em lo...

Hai Tường dịu giọng:

- Ồ... ồ... em cứ làm gì thì làm.

Anh ta nói xong quay bước một mình trở ra phòng ngoài. Hường lúc này mới nói:

- Cứ để bà ta ở lại phòng này, nhưng từ nay không còn ai phục dịch nữa. Mọi việc dọn dẹp đều phải tự lo.

Ngoài ra bà ta còn phải làm hết mọi việc trong nhà này, giống y như các người khác.

Bà Tư Phấn ái ngại:

- Đâu được Hường... à mà không, mợ Hai Hường, dẫu gì mợ ấy cũng là chủ nhà.

Hường nghiêm giọng:

- Bà Tư cứ hỏi thẳng bà ấy xem, bà ta có nhận mình là chủ không?

Chưa kịp để ai hỏi, Minh Nguyệt đã vọt lên tiếng:

- Tui là tôi tớ trong nhà. Cho tui ở là tui mang ơn trọn kiếp này.

Trong lúc bà Tư Phấn còn đang ngẩn ngơ thì Hường đã quay gót. Tướng đi của nó cũng khác xưa, khoan thai, sang trọng hơn...

Mọi sự diễn ra trong Bành gia khiến ai chúng kiến cũng đều phải kinh ngạc. Vợ lớn Hai Tường từ một hoạn Thư, quyền sinh sát trong tay, giờ đây trở thành một con hầu già, người nghênh ngãng, nửa tỉnh nửa mê. Còn Hường, đứa tôi đòi ngày nào giờ nghiêm nhiên trở thành bà chủ cả cơ ngơi đồ sộ.

Biện lý Tường xin từ nhiệm trước sự bất ngờ của các đồng sự. Anh ta trở về quê nhà sống cuộc đời ẩn dật, như một cái bóng mờ sau lưng cô vợ trẻ. Lạ là Hường từ nào chưa từng làm chủ, mới lấy chồng ở tuổi mười bảy, vậy mà đã tỏ ra chững chạc người lớn hơn người ta tưởng.

Mỗi tôi tớ trong nhà đều được những ân sủng bất ngờ. Mỗi người được cấp cho mười mẫu ruộng và một số tiền làm vốn. Ai thích về quê lập nghiệp thì về, còn ai ở lại làm việc thì được đối xử công bằng, lương thưởng tăng hơn nhiều lần so với trước kia.

Nếu Bành gia trước đây là chốn địa ngục của đám tôi tớ, thì bây giờ là thiên đàng của họ. Những người từng bị đuổi việc trước kia nay cũng trở về rất đông. Đối với họ thì cô chủ Hường là hạng nhất! Lạ một điều là gặp mặt Hường ở đâu là Minh Nguyệt cúi mopies đầu không dám ngẩng lên. Mỗi lần như vậy Hường chỉ đưa mắt nhìn rồi bỏ đi, không hề có cử chỉ gì biểu tỏ sự hàn thù. Nếu lần nào có lên tiếng thì giọng nói của Hường nghe rất lạ, giống như giọng của ai đó...

Người ta bảo rằng trong con người của Hường có một phần hồn của Xuyến. Và chính Xuyến chờ không phải Hường, mới là người cai quản sản nghiệp nhà họ Bành. Họ phải trả giá cho những tội ác từng gây ra. Điều đó cũng phải thôi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXIII: TIẾNG SÁO GỌI HỒN - Phần I

Mưa nửa đêm. Giữa cái thị trấn vốn yên bình này, tiếng mưa trong đêm là một âm thanh khó nghe có thể dẫn đến những con mắt ngủ của nhiều người. Không phải tiếng mưa đánh thức họ dậy mà trong cái không gian giữa trời đất sâu thẳm ấy lại đưa đến cho mọi người một cảm giác âm thanh đầy ma quái.

Lâm đã thức giấc tự bao giờ. Anh đang đứng nhìn những giọt mưa rơi tí tách ngoài hiên nhà, bên tai anh khúc nhạc bi thương của ai ngân vang trong đêm. Tiếng sáo cất lên như một lời than thở, oán trách.

Trong đêm mưa gió tầm tã, chỉ có tiếng gió rít lên từng hồi. Gió rít mạnh ào ạt thổi bay đi bao nhiêu chiếc lá vàng lìa cành tan tác. Tiếng sáo ngân vang như hòa nhập vào âm thanh trầm bổng nhưng ghê sợ của vũ điệu mưa rơi.

Từ ngày Lâm đặt chân tới cái thị trấn nhỏ bé yên tĩnh này, đêm nay là đêm anh bị đánh thức bởi tiếng sáo kỳ lạ.

Lâm không hiểu trong đêm mưa gió, giá rét thê lương như thế này, sao lại có người ngồi thổi sáo như muốn gởi tâm sự mình qua tiếng sáo điu hiu. Lâm không thể nào đoán ra được bản nhạc mà ai đó đang thổi. Anh nghĩ chắc đây là những âm thanh xuất thần nhưng cũng đủ khiến cho lòng Lâm không khỏi bùi ngùi.

Từ căn phòng của Lâm nhìn ra ngoài, đối diện là con đường mòn đầy bụi cỏ gai, trời đêm mịt mù phủ từng lớp mưa trắng xóa, Lâm không nhìn rõ từng cảnh vật trong đêm nhưng anh vẫn đưa mắt phóng ra ngoài trời một cách vô thức.

Một con gió thổi mạnh vào người Lâm. Gió mang đến cho anh hơi lạnh buốt giá.

Ánh sáng từ phía chân trời vụt hé sáng kèm theo một tia chớp, chính cái ánh sáng ấy đã giúp Lâm nhận rõ được: Trên con đường mòn phía trước có một bóng trắng đang đứng yên lặng nhìn về phía Lâm. Lúc đầu Lâm cứ tưởng là một vật gì? Có thể là chiếc áo của ai đã để quên trên cành cây. Nhưng khi nhìn rõ lại, anh nhận ra bóng trắng ấy là một thiếu nữ, mái tóc cô gái che khuất cả khuôn mặt làm cho Lâm không thể nào nhìn rõ được.

Khi tia chớp tắt lịm, màu đen thẫm trở lại. Lâm không còn thấy rõ bóng dáng cô gái nữa. Anh đưa mắt tìm kiếm nhưng vô vọng, ngoài trời cảnh vật mờ ảo làm cho anh càng khó nhìn rõ được người con gái đó đi về hướng nào. Lâm trở về với trạng thái hoang mang.

Anh không biết anh đang gặp ai, trong đêm mưa lớn thế này, tại sao lại có một bóng người lang thang trên con đường vắng. Có phải là Lâm vừa mới gặp một oan hồn đi trong đêm không? Và tiếng sáo kia nữa.

Tiếng sáo như gọi hồn, của một nỗi niềm trắc ẩn.

Lâm không biết lý giải sự việc vừa qua mà anh đã gặp nhưng khi nghĩ đến hồn ma trong đêm tối, anh còn cảm thấy mơ hồ.

Lâm thầm nghĩ, biết đâu một cô gái đang đi dạo trong đêm... Con mưa dần tạnh hạt và âm thanh của tiếng sáo bí ẩn cũng im bặt.

Không gian trở về cái yên tĩnh vốn có, ngoài trời không một tiếng động, chỉ có tiếng côn trùng rỉ rỉ trong đêm, lúc này Lâm cảm thấy con buồn ngủ kéo đến. Giấc ngủ muộn màng và đầy căng thẳng đã đến với anh.

Lâm không quan tâm đến ông Năm đang làm tiếp công việc gì. Anh đưa mắt nhìn ra xa nơi đó, những cánh đồng lúa xanh ròn ngút ngàn tít chân trời. Bầu trời trong xanh với áng mây trắng trôi bồng bềnh.

Cảnh vật đẹp làm sao!

Giàn hoa thiên lý đang khoe mình trong ánh nắng ban mai, một vài cánh bướm lượn lờ ve vuốt từng cánh hoa. Thiên nhiên ở đây trong lành và đáng yêu mà từ lâu lắm rồi Lâm không có phút giây thanh thản để tận hưởng nó.

Anh nhắm mắt lại và nhớ đến lời Chí Thông đã nói với anh:

- Mày sẽ tận hưởng được, những phút giây yên bình và thanh nhàn nhất...

Buổi sáng êm đềm, sau con mưa đêm qua, mọi cảnh vật sống động hẳn lên, tươi mát như vừa được tắm thuở trường sinh.

Vài tia nắng len lỏi qua kẽ hở chiếu sáng phòng Lâm. Ánh nắng mon tròn dịu dàng lên má Lâm, làm cho anh giật mình tỉnh giấc sau giấc ngủ mệt mỏi, nặng nề...

Tiếng ho khàn đục của ông Năm làm vùn dưới nhà, người đàn ông quản gia của ngôi nhà này làm cho Lâm khó chịu đưa mắt nhìn ra cửa sổ.

Ông Năm đang tưới nước những bụi hoa trước cổng nhà, ông lắng lặng làm việc không quan tâm đến những việc xung quanh. Từ ngày Lâm đến căn nhà này dưới sự giới thiệu của Chí Thông, bạn anh, vẻ im lặng đáng sợ của ông Năm làm anh cảm thấy lo ngại, mặc dù anh biết trước điều đó qua lời kể của gia đình Chí Thông.

"Khi trở về quê của tao, nơi đó trong lành và thơ mộng lắm, mày sẽ có được nguồn cảm hứng mới để tạo ra một tác phẩm riêng mình..." .

Thật ra, Lâm và Chí Thông cùng tốt nghiệp đại học Mỹ Thuật, nhưng trên con đường sự nghiệp, cả hai có những chí hướng khác nhau. Chí Thông may mắn có những bản thiết kế trong ngành nhà hàng và khách sạn. Sự thành công rực rỡ ấy đưa Chí Thông trở thành giám đốc một công ty do anh tự đứng ra thành lập. Còn Lâm, với những hoài bão của riêng mình, trong suốt thời gian qua anh vẫn là một người vô danh sống một cuộc đời bình thường, mặc dù anh vẫn sống hết mình cho sự nghiệp. Anh có một thế giới cho riêng anh ở thành phố, ngôi nhà đầy ắp những tranh của anh, các đứa con tinh thần được chào đời tại đây và chúng chỉ biết nằm im trong lớp bụi thời gian bao phủ.

Lâm chưa lần nào đưa chúng xuất hiện trước công chúng, không phải vì Lâm khó tính, chẳng qua anh chưa có một tác phẩm nào tuyệt tác mà từ lâu anh hằng mơ ước. Tác phẩm ấy sẽ xuất hiện như một kỳ công nửa sống động, nửa hư vô...

Lại tiếng ho khàn đục của ông già Năm làm cắt đi dòng suy nghĩ của Lâm. Không biết ông Năm đã đứng sau lưng anh tự bao giờ, ông khẽ hỏi, giọng vẫn khàn đục:

- Tối qua cậu ngủ có ngon không?

Lâm quay sang nhìn ông Năm, anh mỉm cười gật đầu, bất chợt anh nhớ ra tiếng sáo lạ lùng. Tiếng sáo đã làm cho anh mất ngủ hai ngày qua. Lâm chưa kịp lên tiếng thì bóng dáng ông Năm đã khuất sau cửa.

Ông là một con người ít nói, chỉ biết chăm chỉ làm việc, hầu như ông không muốn cho mình một ít thời gian rảnh rỗi.

Lâm không tỏ ra ngạc nhiên vì tính tình của ông Năm. Khi chuẩn bị đến đây, Chí Thông đã giới thiệu tì mỉ cho anh nghe rồi.

- ... Tuy bề ngoài ông Năm lạnh lùng, ít nói, nhưng ông ấy sống tình cảm lắm. Mười năm trôi qua, ông ấy vẫn gắn bó với gia đình tao. Khi gia đình tao chuyển về thành phố, ông ấy là người tình nguyện ở lại trông coi căn nhà này, lo hương quả cho tổ tiên tao, trên đời này hiếm có người quản gia nào trung thành như vậy...

Lâm rời khỏi căn phòng dành cho mình, anh đi thẳng ra phòng khách. Căn phòng trang trí đơn sơ và giản dị.

Tất cả đồ dùng trong nhà kể cả tủ, bàn ghế đều là những kỷ vật thời xa xưa, có cái hon cả tuổi của Lâm. Bàn thờ tổ tiên được đặt giữa phòng khách trông thật uy nghi trang trọng. Trên ấy, từ cao xuống thấp, những di ảnh của tổ tiên qua từng đời của gia đình Chí Thông. Tủ thờ được chạm trổ hình long phụng rất tinh vi, từng sắc thái là đặc thù mỗi cá tính riêng. Tất cả đều ẩn hiện lên từng đồ vật trang trí trong phòng.

Lâm chưa am hiểu hết những chi tiết hoa văn kia, anh chỉ đưa mắt nhìn thoáng qua rồi bước thẳng ra ngoài vườn.

Khu vườn khác hẳn với sự âm u tĩnh mịch trong ngôi nhà. Nơi đây mới chính là không khí trong lành cần thiết đối với Lâm. Anh ngả người trên băng ghế đá, ánh nắng ấm áp rơi vào người làm cho cơ thể anh nóng bừng hẳn lên. Anh vươn vai lên hít một hơi thật sâu tận lồng ngực rồi khoan khoái đưa mắt nhìn lên cao, nơi ấy có những áng mây trắng bồng bềnh trôi lơ lửng tạo thành những hình ảnh ngộ nghĩnh.

Trong phút giây thư giãn, tâm trí anh quên đi câu chuyện ngày hôm qua, anh không bận tâm đến những gì đã xảy ra với anh và những ngày anh sẽ sống trong vùng quê của gia đình Chí Thông. Anh mong muốn mình có những cảm hứng mới lạ để cho việc sáng tác của anh thành công. Chỉ còn một tháng nữa anh phải quay trở về thành phố để chuẩn bị cho việc trưng bày triển lãm tranh của mình. Vì đã đến lúc những bức tranh phải được ra mắt công chúng. Lâm cảm thấy hồi hộp và căng thẳng khi nghĩ đến những việc sắp tới.

Lại cái âm thanh quen thuộc ngân vang trong đêm tối, âm thanh ấy vang lên điệp khúc sâu bi và nỗi lòng. Lâm không thể nào tránh khỏi sự tò mò vốn có trong anh. Lần này nhất định Lâm phải tìm ra sự thật ai là chủ nhân của tiếng sáo kia.

Anh khoác thêm vào người một chiếc áo ấm như lấy thêm can đảm khi bước ra ngoài. Trong màn đêm đen tĩnh mịch kia, cái lạnh bỗng xâm nhập qua da thịt anh một cách bất bình thường. Anh lặng lẽ bước theo con đường mòn dẫn ra cánh cổng lớn.

Gió thổi nhẹ nhè, đâu đó như hơi thở của đêm phả vào người Lâm. Vòm trời đen thăm không một ánh sao, cánh cổng được Lâm mò mẫm mở ra, trước mắt anh là một con đường đất đỏ lác đác vài bụi cỏ gai.

Cũng may là Lâm mang cây đèn pin nhỏ, ánh sáng từ cây đèn ra lờ mờ không đủ cho anh nhìn bao quát xung quanh, đêm tối, âm u và lạnh lẽo.

Tiếng sáo êm đềm đưa vào tai người nghe như là lời thì thầm, than thở, trách hờn ai đó. Lần theo con đường, Lâm bước đi một cách dè dặt, linh cảm báo trước cho anh biết, chủ nhân tiếng sáo ấy rất gần đây, quanh quẩn bên anh...

Đi mãi và vẫn tiếp tục đi, Lâm cũng không thấy gì ngoài sự độc hành của anh trong màn đêm. Tiếng sáo cứ vi vu huyền bí, xa xa có vài căn nhà tranh lò mờ ánh sáng ngọn đèn dầu, không gian tĩnh lặng u ám. Bất chợt, mắt Lâm nhòe đi khi chạm một ánh sáng khác thường như là một màu trắng mờ đục khiến bước chân anh thôi thúc đến gần với ánh sáng kia. Bây giờ Lâm mới nhìn rõ được nó, không phải màu trắng đục mà là một màu tím nhạt, gần như là màu trắng được hòa hợp với màu tím huyền ảo vô cùng.

Bên tai Lâm vẫn tiếng sáo rất gần và quen thuộc. Anh không thấy gì ngoài cái ánh sáng tím trắng hiển hiện. Ánh sáng đó được bao phủ bởi một rừng cây xương rồng.

Lâm cố tìm lối đi để bước đến gần ánh sáng ấy, anh muốn biết nó là ánh đèn hay một vật gì có thể phát ra thứ ánh sáng kỳ quặc kia và còn có ai ở trong đấy với tiếng sáo đau buôn trầm uất.

Cuối cùng thì Lâm cũng tìm được một lối nhỏ để chui vào bên trong. Lối vào rất hẹp nên anh phải cúi người xuống bò vào. Những mũi gai xương rồng thật nhọn đâm vào da thịt anh đau buốt. Anh cảm thấy sự mạo hiểm của anh quá liều mạng.

Gió lại rít mạnh quăng một luồng khí lạnh xâm thấu vào da thịt Lâm, hơi lạnh này làm Lâm giật cả mình, anh nhớ ra là anh đã đón nhận nó một lần rồi. Lâm cố nhanh chân trong bóng tối trên con đường rất hẹp, khi ánh sáng cận kề trước mặt cũng vừa lúc anh thoát khỏi cái hang động chật hẹp kia. Lâm phẩy tay đứng dậy, trước mặt anh, ánh sáng tím trắng soi rõ những cảnh vật xung quanh anh đứng.

Một ngôi mộ nằm cô đơn giữa vùng đất trống, được sơn phết một màu tím nhạt cùng màu với những chậu hoa lan đang lung linh sắc tím trong đêm.

Phía trước ngôi mộ là hai con sư tử to lớn trông thật hung dữ. Miệng hai con sư tử đang ngậm hai quả long châu. Chính hai quả long châu đó đã phát ra những ánh sáng kỳ lạ kia. Một làn khói trắng bay tỏa xung

quanah, Lâm nhân thấy phía trước ngôi mộ, ai đã cắm vào đó ba cây nhang.

Lâm đưa mắt tìm kiếm, linh tính báo cho anh biết rằng có ai đó đang còn ở đây.

Âm thanh của tiếng sáo lảng đọng lại bên tai Lâm không còn nghe rõ nữa, giờ đây anh đang đối diện với ngôi mộ hoang không một bóng người, với đêm tối vắng vẻ và hoang sơ.

Từ phía sau ngôi mộ vang lên những âm thanh kỳ lạ, nghe gần giống tiếng la hét của con người, rồi một giọng cười cất lên, tiếng cười lảnh lót như cắm vào màng nhĩ bất kỳ ai. Thật là kinh khủng!

Trong khoảnh khắc này, Lâm cảm nhận rõ từng giọt mồ hôi đang đọng trên trán anh, có thể anh thoảng run. Một luồng khí lạnh tiếp theo lan xuống vai anh, chạy dọc theo sống lưng và thậm chí hai bên chân của Lâm cũng nhiễm phải khí lạnh đó, anh khụy xuống như không.

Không biết có phải không khí ngoài trời đã lạnh hơn, Lâm đang tưởng tượng mình đứng giữa tảng băng lớn với tuyết phủ kín người anh. Tim Lâm đập mạnh, anh định quay lưng thoát khỏi cái làn khí lạnh quái dị này. Nhưng không khí lạnh ập đến từ mọi ngả và Lâm không tìm được nguyên nhân cho hiện tượng này. Gió không thổi vì không một dấu hiệu nào của con gió cả.

Lâm không biết hiện tượng này là chuyện gì đang xảy ra cho anh, chẳng phải anh còn đang tồn tại ở đây sao. Anh đang đứng trước ngôi mộ xa lạ không hề quen biết ngay cả với cái tên người chết. Nhưng cái lạnh té tái này anh tưởng như mình đang đứng giữa những hồn ma, cảm nhận được những sự lạnh giá của cái chết, không thể tồn tại trong sự sống.

Tiếng cười ma quái không còn nữa.

Đột nhiên xung quanh anh bao phủ một làn khói trắng mờ ảo, làn khói lạ vây kín lấy ngôi mộ khiến cho Lâm không thể nào nhìn rõ được di ảnh của người chết. Nhưng một thoáng lướt qua tấm ảnh kia, Lâm cũng đủ mơ hồ nhận biết ngôi mộ là một người con gái còn rất trẻ.

Làn khói bao phủ ngay chỗ Lâm đứng khiến anh không còn trông thấy gì ngoài ấn tượng kinh dị về một điều gì đó chưa rõ nét.

Lâm đưa tay lên cao như cố xua đuổi làn khói bay đi mà hình như chúng đang xông vào mũi anh một mùi hương khó ngửi.

Hơi lạnh trong cơ thể anh đã biến mất tự lúc nào, anh dường như quên hẳn, giờ đây anh chỉ tập trung đối phó với làn khói ma quái này.

Lâm không đứng yên một chỗ, anh chạy về phía sau ngôi mộ, nơi mà lúc nãy đã phát ra tiếng cười ma quái.

Không gian cuối cùng cũng gom làn khói bay lên cao, cảnh vật trở về trạng thái cũ. Ngôi mộ từ từ hiện ra sau; lớp khói tan loãng.

Lâm hốt hoảng, lần này anh không thể nào tin vào sự thật, trước mặt anh bóng một người con gái trong tà áo màu trắng tinh, tóc dài thả xuống bờ vai mảnh khảnh.

Cô gái ngồi quay lưng về phía Lâm khiến cho anh không thể nhìn rõ được khuôn mặt. Tiếng khóc của cô gái nhẹ thê thảm trong đêm tối tĩnh lặng. Tiếng khóc của cô gái như than như oán những nỗi cay đắng, chất chứa uất hận trong lòng.

Lâm cảm thấy anh đang chơi voi và lạc lõng, anh không biết trước mặt anh là một oan hồn chưa siêu thoát, đang ngồi than khóc cho số phận bi thương của mình hay là một hình bóng trong ảo giác. Cảnh vật như lảng đọng lại trong tiếng khóc của cô gái. Lâm không dám bước lại gần dù khoảng cách giữa anh và cô gái không xa lắm.

Thời gian dài như vô tận. Anh mong cho hình bóng ấy mau tan biến đi. Anh thảm cầu mong đây chỉ là con ác mộng của anh mà thôi. Nhưng cô gái vẫn ngồi bất động. Tiếng khóc của cô mỗi lúc nhỏ dần và tan biến trong không gian.

Trời đất... chưa bao giờ Lâm lại run lên dữ dội như bây giờ. Anh vốn là một người không tin vào những chuyện hồn ma bóng quế, nhưng đêm nay mọi sự việc lại đến với anh một cách kỳ lạ và rõ ràng quá thế. Tâm trạng của Lâm không thể không lo lắng và hoang mang...

Bất thình lình cô gái đứng dậy trong tà áo dài trắng tha thoát. Cô bước đi về phía những bụi xương rồng gai xù xì kia. Bóng dáng cô như lướt bay trên mặt đất. Lâm nhắm mắt lại, người run bắn và vô cùng kinh khiếp.

Trong bóng đêm, tiếng sáo lại vang lên âm thanh một bản nhạc ma quái, lần này nghe rung rợn và đáng sợ, pha lẫn âm thanh của tiếng sáo là tiếng cười điên dại của ai đó cất lên xé tan màn đêm yên tĩnh mang lai dư âm nhọn hoắt dữ tợn thoảng mơ hồ như những bóng ma đang nhảy múa xung quanh Lâm, âm thanh vắng vắng từ nơi xa xôi như từ chốn âm la vọng lại.

Dường như Lâm cảm nhận được hơi thở lạnh toát sau gáy mình. Tóc anh như dựng ngược lên. Lâm lấy hơi thật sâu mà vẫn không xua đuổi được nỗi sợ hãi trong lòng.

Anh không thể kiềm chế và tự chủ được nữa, anh vội chạy trở lại theo lối đi lúc nãy anh đã vào.

Những bụi xương rồng gai xù xì kia không buông tha anh, chúng cấu xé... quần áo và da thịt Lâm một cách tàn bạo. Lâm cố chạy thật nhanh, như một con lốc lao vào bóng đêm. Xung quanh Lâm, hình ảnh người con gái cứ chập chờn như bóng ma đang bám theo. Lâm cố dùng hết sức mình chạy thật nhanh để thoát khỏi sự ám ảnh kinh hoàng.

Sáng hôm sau Lâm thức dậy rất muộn, tất cả những gì đêm hôm qua đã làm cho Lâm hãi hùng, đây là lần đầu tiên anh có cảm giác sợ hãi như vậy. Những hình ảnh đêm qua: ngôi nhà mồ, bóng ma... đến với tâm trí Lâm một cách ngò vực, anh nửa tin nửa ngờ thật khó chịu.

Mặc dù anh có nghe mọi người truyền miệng với nhau nhiều câu chuyện ma quỷ ly kỳ, nhưng từ trước tới giờ anh hoàn toàn không tin. Đây là lần đầu anh đã gặp và anh không sao tránh khỏi sự nghi hoặc và khó hiểu về câu chuyện này.

Có tiếng bước chân nhẹ nhẹ, cánh cửa phòng Lâm từ từ hé mở, một gương mặt quen thuộc xuất hiện, rồi vẫn giọng khàn đặc của ông Năm:

- Cậu có khỏe không cậu Lâm? Tôi có nấu cháo cá cho cậu, cháo nóng ăn vào sẽ khỏe ngay.
Lâm miễn cưỡng gật đầu. Anh cũng không muốn nằm trong phòng, bao suy nghĩ vẫn cứ xoay quanh đầu Lâm, khiến cho anh cảm thấy nặng nề và lo lắng.

Ông Năm đã đợi anh ngoài phòng ăn. Khi thấy anh xuất hiện, ông nhanh nhẹn múc cho anh một chén cháo cá. Mùi thơm của hương vị hành, tiêu và cá làm cho Lâm cảm nhận được cơn đói đang cồn cào trong cơ thể. Lâm gật đầu cảm ơn người quản gia. Anh ngồi xuống bàn và ăn chén cháo cá một cách ngon lành. Ông Năm vẫn ngồi đó đợi cho anh ăn xong rồi nhanh nhẹn múc thêm cho anh một chén khác.

Vừa ăn cháo, Lâm đưa mắt nhìn ông Năm, đây là lần đầu anh nhìn trực diện vào ông.

Ông Năm có khuôn mặt dài, những nếp nhăn trên trán và trên khóm mắt báo hiệu cho thấy sự già nua trước tuổi của người đàn ông. Ánh mắt của ông nhìn xa xăm như ẩn chứa nhiều tâm sự buồn.

Ông không cao lăm nhưng nhìn ông, người ta có cảm giác ông rất cao. Có thể ông quá gầy nên trông khảnh khiu, hay là tự ông muốn đầy đọa cơ thể mình những cơ cực và xen lẫn sự đau thương...

Thấy Lâm cứ nhìn mình một cách lạ lùng, ông Năm nhăn mặt hỏi:

- Cháo có ngon không cậu?

Lâm không trả lời câu hỏi của ông mà chỉ gật đầu thay cho lời đáp. Khi chén cháo thứ hai anh nạp vào cơ thể vừa xong, ông Năm định đứng dậy múc thêm nữa, nhưng Lâm đưa tay ra dấu không ăn tiếp.

Anh đưa mắt nhìn ông dò xét và lên tiếng hỏi:

- Ông Năm ở đây bao nhiêu lâu rồi?

- Đã hai mươi năm rồi.

Ông chậm rãi trả lời.

- Trong hai mươi năm qua, ông có biết chuyện ly kỳ nào kể cho con nghe đi.

Lâm đưa thuốc mời ông Năm hút, nhưng ông Năm không hút thuốc của Lâm. Ông lấy trong túi ra loại thuốc được gói bằng bao nylon, ông đặt những sợi thuốc vào một tờ giấy trắng rồi vân vê vo tròn lại.

Lâm bật quẹt lửa cho ông Năm mỗi thuốc. Sau khi hít một hơi dài, ông từ từ nhả ra từng cụm khói trắng bay tỏa cả căn phòng, những sợi thuốc bị đốt cháy toát một mùi thơm khen khét đặc thù. Sau đó ông chậm rãi nói:

- Chẳng có chuyện gì ly kỳ mà kể cho cậu nghe. Cái thị trấn nhỏ bé này vốn yên tĩnh, giờ cũng vậy mà thôi.

Lâm nhướng mắt nhìn ông rồi buông một câu hỏi thăm dò:

- Vào những đêm tối trời ông có nghe ai thổi sáo không?

Câu nói của Lâm làm cho ông Năm giật mình, khuôn mặt ông biến sắc hẳn đi. Nhìn thấy sự thay đổi đột ngột của ông Năm, Lâm đoán rằng trong câu chuyện này ông Năm cũng hiểu một phần nào, anh nói tiếp:

- Trong hai ngày qua, đêm nào con cũng nghe thấy tiếng sáo. Không biết ai đó thổi, hay một oan hồn nào thổi để gọi hồn người khác...

Ông Năm phản ứng mạnh, ông đứng dậy đưa hai tay xua đi những lời nói của Lâm. Giọng ông run lên:

- Tôi có nghe tiếng sáo nào đâu, cái thị trấn này chưa bao giờ có hồn ma.

Nói xong ông vội bước nhanh như trốn chạy một sự thật nào đó.

Lâm ngỡ ngàng nhìn ông Năm và ngạc nhiên với sự phản ứng mạnh mẽ của ông khi nghe câu chuyện anh vừa kể. Cũng may là Lâm chưa kể thêm về bóng ma mặc áo trắng ngồi trên ngôi mộ kia. Không biết nghe thêm câu chuyện này, ông Năm sẽ phản ứng ra sao.

Anh nhún vai một cách khó hiểu. Anh muốn quên đi câu chuyện này, nhưng anh không thể nào quên được. Mọi chuyện cứ quanh quẩn trong tâm trí anh. Rồi những lời đồn đại của mọi người trong thị trấn, làm cho Lâm cảm thấy câu chuyện mang tính chất đầy hoang đường và huyền bí. Anh không thể nào giải thích được những sự kiện mà anh đã gặp phải, nó cứ ẩn hiện chập chờn, càng kích thích tâm trí, anh vừa sợ hãi vừa hiếu kỳ khôn tả.

Hình ảnh người con gái trong đêm mà Lâm gặp, tiếng sáo thương tâm kỳ bí của cô gái cứ đâm vào tâm thức Lâm. Và âm thanh của tiếng sáo như lời than thở với Lâm chẳng? Lâm nghe được mọi người trong thị trấn này xầm xì với nhau:

- Đêm đêm, bóng ma nữ ấy xuất hiện với tiếng sáo gọi hồn nghe ghê rợn, bóng ma ấy ngồi vắt vẻo trên cây với mái tóc dài đan lại thành từng chùm. Cô ta quyến rũ những người đàn ông qua lại bằng tiếng sáo của mình.

Vào những đêm mưa, bóng ma nữ xuất hiện, cô ta đi lang thang trên con đường vắng vẻ này. Khuôn mặt cô ta chỉ độc nhất hai con mắt lõm sâu đỏ ngầu như hai cục máu...

Bóng ma thay hình đổi dạng rất nhanh. Khi là một cô gái trẻ tóc dài tha thướt trong tà áo dài trắng, lúc là một quả phụ áo đen với tiếng cười như điên dại... Nghe đâu bóng ma nữ đó đang ở trong ngôi nhà ma cuối thị trấn này. Những hồn ma bị cô ta mê hoặc đều đi đến căn nhà ma của cô ta để phục tùng cô ta...

- Căn nhà ma đó có một mụ đàn bà điên loạn. Suốt ngày giam mình trong nhà, mụ ta đã bị những oan hồn sai khiến, không ai ở trong thị trấn này thấy mặt mụ ta. Bóng ma nữ ấy ngày xưa là con gái của mụ ta thì phải.

Không biết bao nhiêu câu chuyện xoay quanh về bóng ma nữ trong đêm và căn nhà ma cuối thị trấn.

Lúc đầu Lâm nghĩ chỉ là một câu chuyện hoang đường của mọi người bịa đặt ra để truyền miệng trong lúc rảnh rỗi hoặc ghét một người nào đó rồi đặt điều nói xấu, thêu dệt thêm câu chuyện ma...

Nhưng khi câu chuyện này trùng lặp với những sự kiện mà anh gặp được trong những ngày qua, khiến cho anh thay đổi suy nghĩ ban đầu của mình. Phải chăng có một thế giới vô hình nào đang xung quanh anh?

Những lý lẽ anh đưa ra không thể nào giải thích được. Thật là huyền bí trong tri giác của anh.

Trong phút giây căng thẳng anh nhớ ra rằng mỗi con người đều mang một linh hồn. Khi cuộc sống còn đang ngự trị linh hồn ẩn trong thể xác chúng ta những buồn vui, cay đắng cuộc đời. Linh hồn mang trách nhiệm chia sẻ, an ủi, động viên và thể xác chỉ có nhiệm vụ làm theo những gì linh hồn sai bảo. Khi chúng

ta bước vào thế giới vĩnh hằng, thoát khỏi cái thể xác đau thương đày, linh hồn là sứ giả mang chúng ta đi lên thiên đàng tìm những hạnh phúc và cuộc sống mới. Không phải linh hồn nào cũng mang đến những thiên đàng cho mọi người. Mà có những linh hồn bị đọa đày oan úc, những linh hồn đó tạo cho chúng ta nhìn về một thế giới huyền bí và một hình bóng như ẩn hiện trước mắt chính là nhắc nhở chúng ta biết rằng họ vẫn còn tồn tại trong thế giới hiện tại...

Lâm đang hoang mang với bao nhiêu suy nghĩ, khó hiểu mà giờ đây rõ ràng nó đang đối diện với anh. Không biết anh có còn gặp lại hình bóng cô gái hay một hồn ma trong đêm nữa không. Nhưng nhất định có một điều mà Lâm đang nghĩ tới, anh phải đối diện với thực tế.

Dù sự im lặng bao trùm, anh phải phá tan bầu không khí đó. Anh muốn mọi chuyện phơi bày trước ánh sáng một cách công bằng dù người hay là ma. Dù thế giới anh đang ở hay một thế giới vô hình nào cũng phải có tiếng nói riêng của nó.

Những ngày tiếp theo trôi qua đối với Lâm thật vô nghĩa. Anh chưa trở lại ngôi mộ lần thứ hai và tiếng sáo huyền bí kia cũng nguôi đi. Ông Năm càng trở nên ít nói mỗi khi gặp anh.

Lâm dự định ngày mai trở về thành phố. Dù sao đi chăng nữa căn phòng quen thuộc của anh vẫn là nơi anh cần đến và còn bạn bè nữa. Bỗng nhiên Lâm thèm uống một ngụm cà phê, ngồi tán gẫu vài chuyện vu vơ cùng vài đứa bạn hay là uống vài chai bia cùng Chí Thông để ngồi nghe nó huyên thuyên chắt chẽ đõi buồn.

Đã mấy ngày nay, Lâm không có được một nguồn cảm hứng nào để cho ra đời một tác phẩm theo ý muốn và nguyện vọng của mình. Thật là ngu xuẩn khi nghe lời Chí Thông xuống đây.

Hình như Lâm đã quên sự kiện trước kia mà anh đã gặp. Anh không còn nghĩ về nó nữa, anh muốn quên đi và anh cũng không muốn khám phá ra làm gì. Thôi thì cứ để nó yên lặng như cái thi trấn vốn yên lặng kín bí này.

Chiều nay, khi ánh nắng tắt dần sau vườn cây bạch đàn, vài cánh chim lẻ bạn bay trên bầu trời, chúng đang cố tìm phương hướng để bay nhập vào đàn. Những đóa hoa đồng nội thoang thoảng một mùi hương bình dị, mộc mạc bay tỏa cả một vùng. Lâm đang đứng cạnh giàn hoa giấy màu trắng, bên anh là cái giá vẽ đã nằm im từ lâu. Thật ra, Lâm không vẽ được cái gì bởi trong tâm trí anh quá trống rỗng, không một chút cảm giác nào của nghệ thuật hay một cái nhìn nghệ sĩ nào cả. Lâm muốn sáng ngày mai khi từ giã cái thi trấn nhỏ bé này, ít nhiều cũng phải có một vật làm lưu niệm những ngày anh sống ở đây...

Mãi suy nghĩ, Lâm không nghe tiếng bước chân nhẹ sau lưng anh. Giọng nói của một cô gái trong trẻo vang lên khiến cho Lâm giật mình quay lại.

- Buổi chiều đẹp như thế này mà lại vô nghĩa trong tâm hồn họa sĩ hay sao?

Trước mặt Lâm là một cô gái trẻ, thật không ngờ ở một cái thi trấn xa xôi hẻo lánh lại có một thiếu nữ xinh đẹp như vậy. Cô gái có mái tóc dài chấm lưng, đôi mắt thật to, chưa đựng một tia buồn. Tà áo màu tím điểm những cánh hoa trắng ôm lấy thân hình thon thả. Cô như hiện thân của một nữ thần trong một buổi chiều vàng đầy thơ mộng. Lâm như không còn tin vào mắt mình nữa. Đứng trước một giai nhân tuyệt mỹ bỗng nhiên anh cảm thấy sự hiện diện của mình quả là ngây ngô, thừa thãi.

Cô gái cúi xuống hái một đóa hoa trắng rồi cài lên mái tóc. Cử chỉ đáng yêu làm sao, khiến cho trái tim Lâm đập rộn rã như muốn nổ tung ra ngoài, rồi bất chợt cô gái ngồi xuống thảm cỏ xanh đưa mắt nhìn anh và nở một nụ cười.

Giữa quang cảnh tuyệt vời như thế này, xung quanh có cỏ xanh và hoa dại, bầu trời xanh thăm bởi những áng mây trắng bồng bềnh trôi. Người đẹp nhìn Lâm với nụ cười đầy quyến rũ.

Không cưỡng nổi những cảm xúc trong Lâm bỗng đâu tràn về một sự ngất ngây khiến Lâm không nhận thức được mình nên bắt đầu từ đâu? Nhưng anh chỉ biết được rằng, anh đang như điên dại, khắc họa những hình ảnh tuyệt đẹp ấy vào tờ giấy trắng bên cạnh anh.

Cô gái vẫn ngồi yên lặng, nụ cười vẫn nở trên môi. Cô ngồi đó và đang tạo mẫu cho Lâm vẽ. Cô là người mẫu bất đắc dĩ. Xuất hiện bất thần bên Lâm, kéo anh trở về con người thật của anh. Trong nỗi say sưa đắm đuối ấy, bức tranh Lâm đang tạo ra càng lúc càng sống động. Cảnh vật và con người như đang lặp lại cho chúng ta thấy lần thứ hai.

Cô gái ngồi thật lâu để cho Lâm hoàn tất xong bức tranh. Khi Lâm đang sửa lại những điểm nhỏ của bức vẽ cho thêm phần hoàn mỹ, bất chợt cô gái vụt đứng dậy không một lời từ giã hoặc đến xem tác phẩm của Lâm, cô đi theo con đường mòn.

Lâm ngạc nhiên cảm nhận sự yên lặng khá bí ẩn của cô gái, anh chạy theo khẽ gọi:

- Cô gì ơi! Cô ơi!

Cô gái dừng lại đưa mắt nhìn Lâm khi anh đến gần.

Không để cô gái lên tiếng, Lâm nói theo luôn:

- Chẳng lẽ khuôn mặt tôi đáng ghét lắm sao? Không một câu giả từ cô bỏ đi như thế thì...

Cô gái cười nhìn Lâm, cắt ngang lời nói của anh:

- Gặp nhau như một cơn gió vô tình, từ giã làm gì cho luyến lưu hả anh.

- Nhưng cô cũng phải cho tôi biết tên của cô. Và còn nữa, cô không đến xem hình của mình do tôi khắc họa lên sao? Một câu chê hay lời khen cũng là ý kiến cho sự sáng tác của tôi mà.

- Không một câu chê mà chỉ là lời khen thôi. Tôi không đến xem vì tôi biết rằng trong tranh người con gái ấy đẹp hơn tôi rất nhiều.

Lâm nhìn cô gái với ánh mắt trìu mến, anh mỉm cười.

- Làm sao cô biết được cô gái trong tranh đẹp hơn cô? Hình ảnh chỉ hiện hữu trong tờ giấy trắng làm sao mà sánh được với người thật ở ngoài?

Cô gái không trả lời câu nói của Lâm. Cô đưa tay vuốt tóc cử chỉ thật dịu dàng đáng yêu. Yên lặng một lúc, cô quay sang nhìn Lâm, thỏ thẻ nói:

- Ngày mai anh rời xa thị trấn này rồi, biết tên em làm gì. Gặp nhau rồi chia tay nhau đó là quy luật trong cuộc sống mà.

Lâm vẫn bướng bỉnh đáp:

- Nhưng ít ra cũng phải biết tên người con gái trong tranh này. Dù sao thì một cái tên, với nhau đâu phải là chuyện hép hòi.

Cô gái bước lại gần Lâm, đưa tay lấy đóa hoa trắng trên tóc của mình. Cô đưa cho Lâm và nhẹ nhàng nói:

- Đây là tên của em, vậy công bằng chưa?

Rồi cô gái cười thành tiếng. Thoáng một cái, cô quay lưng bước đi không một lời từ giã, không một cái hẹn hò.

Lâm khẽ gọi theo:

- Chưa công bằng đâu, cô vẫn chưa biết tên tôi mà.

Cô gái không quay lại nhưng con gió đã đưa câu trả lời của cô vào tai anh:

- Tạm biệt anh... Vũ Lâm.

Lâm tròn mắt ra vì ngạc nhiên, anh không hiểu làm sao mà cô gái ấy lại biết tên anh. Từ ngày đặt chân đến thị trấn này, người đầu tiên cũng là người cuối cùng anh gặp đó là ông Năm, thật bất ngờ là có một người thứ ba biết tên anh...

Lâm đưa tay nâng niu đóa hoa cô gái trao cho anh. Trong ánh nắng chiều vàng roi sót lại, cánh hoa màu trắng tinh khiết và thoang thoảng một mùi hương dịu dàng. Một đóa hoa đại diện cho danh, bởi vì Lâm không đoán được tên của nó.

Ngẫm nghĩ một lúc, Lâm khẽ gọi trong tiềm thức của mình, một cái tên vô tình, thật vô tình:

- Hoa Trinh Nữ... hoa Trinh Nữ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Đêm nay là đêm cuối cùng anh lưu lại thị trấn này. Lúc chiều khi anh trở về nhà, ông Năm đã đón anh ngoài cổng, ông không nói gì mà chỉ nhở anh gửi cho Chí Thông một giỏ trái cây mà ông vừa hái ngoài vườn.

Lâm thừa hiểu tính tình của ông, một con người trầm ngâm ít nói, mặc dù Lâm cố bắt chuyện với ông. Màn đêm tĩnh mịch, không gian yên lặng và nặng nề, ngoài trời vài tiếng kêu thê lương của những con côn trùng càng tạo cho âm thanh của đêm buồn não ruột. Gió rít từng con làm cho những lá cây trên cành lay động. Mưa bắt đầu rơi hạt, tiếng mưa trong đêm xuyên qua lá cây, mái ngói nghe như xào xạc mưa không lớn hạt, nhưng nghe được tiếng nước chảy trên mái nhà.

Lâm cố nhắm mắt lại mong tìm cho mình một giấc ngủ êm đềm. Gió càng thổi mạnh, một hơi lạnh xuyên qua người Lâm làm cho anh rung mình, dù rằng Lâm khoác trên vai một chiếc áo ấm.

Hơi lạnh khá quen thuộc và quen thuộc nhất là tiếng sáo hình như Lâm nghe tiếng sáo rất gần bên tai anh. Lâm cố mở mắt ra, nhưng mí mắt nặng nề không lay chuyển được, hơi lạnh làm cho anh run lên cầm cập. Anh cố nhoài người dậy, nhưng có một vật gì cứ đeo nén vào cơ thể anh.

Khi hơi lạnh đi qua, trạng thái Lâm trở nên bình thường, tiếng sáo vẫn vang vẳng bên tai. Lần này Lâm từ từ hé mắt ra. Không thể tin vào mắt mình nữa, Lâm mở mắt nhìn, anh đưa tay nắm chặt lấy hai thanh giường ngồi nhôm dậy. Hình như anh cảm nhận được rằng tóc anh đang dựng đứng lên.

Trước mặt anh, bên khung cửa sổ, bóng một người con gái với mái tóc dài che đi nửa khuôn mặt. Cô gái đang im lặng cầm ống sáo, vừa trông thấy Lâm cô vội đưa tay nắm miệng để thổi một điệu nhạc u buồn và ảm đạm như tiếng tơ lòng oán trách than thở cùng ai.

Trong đêm tối bao trùm hình bóng cô gái đầy ma quái, Lâm cố lấy lại bình tĩnh, anh chăm chú nhìn cô gái. Hình như tà áo cô gái mặc là một màu trắng tím. Một cơn gió nhẹ thổi để cho Lâm càng nhìn rõ khuôn mặt cô gái.

Anh chợt giật mình, tim anh đập mạnh liên hồi như muốn nổ tung, hình ảnh này quá quen thuộc với anh như anh đã gặp một lần rồi. Đôi mắt buồn như muốn nói một điều gì, cùng với bộ áo màu trắng tím, cả mái tóc dài kia nữa cứ có nét quen quen.

Càng nghĩ Lâm càng sợ hãi. Chính xác là anh đã gặp rồi. Trong cái ngôi nhà mô lân trước, người con gái trong di ảnh kia. Rồi bất chợt anh liên tưởng đến hình ảnh cô gái hồi chiều anh gặp, không hiểu sao khuôn mặt của họ giống nhau quá. Họ có mối liên hệ nào chăng?

Cô gái áo trắng tím kia buông cây sáo trên tay xuống. Cô đưa ánh mắt buồn bã nhìn Lâm, ánh mắt ấy như van xin Lâm một điều gì mà Lâm không thể nào đoán ra được.

Lâm không biết mình đang mơ hay đang tỉnh, trước mặt anh là một bóng ma hay một con người. Anh muốn tìm ra sự thật. Lâm lấy hết can đảm và đứng dậy.

Cô gái nhìn Lâm lần cuối cùng rồi quay bước đi, bỏ lại sau lưng tiếng gọi của Lâm.

- Cô ơi! Khoan đi đã. Cô ơi!

Nhưng cái bóng trắng phon phót tím ấy cứ lướt nhẹ nhàng trong bóng đêm. Lâm chạy nhanh đến cửa sổ rồi đưa mắt nhìn ra ngoài. Trong màn đêm đen thăm thẳm bóng người con gái mờ khuất nơi đâu.

Lâm quay lưng lại, anh chạy nhanh ra khỏi phòng mình, bất chợt anh đứng khụng lại khi trông thấy bóng dáng giàn gó của ông Năm đang ngồi cạnh ngọn đèn dầu leo lét. Trông thấy Lâm, ông khẽ lên tiếng, âm giọng khàn đục của ông trong đêm nghe rợn cả người.

- Cậu định chạy theo cô ta sao? Một bóng ma hoang đường chỉ vào trong giấc mơ của cậu mà thôi.

Lâm quá sốc ngạc nhiên, anh không hiểu sao ông Năm lại biết về câu chuyện của anh, mặc dù anh chưa nói với ông lời nào.

Anh trố mắt cố nhìn vào mắt ông Năm, lắp bắp hỏi:

- Tại... tại sao... ông biết cô gái ấy? Thật khó hiểu khi ông nói cô ta là một bóng ma hoang đường.

- Cậu quá tưởng tượng mà thôi. Làm gì có cô gái nào, hôn ma nào. Mà có chăng chỉ là một con ác mộng.

- Không phải như vậy! - Lâm lắc đầu, giọng anh đầy cương quyết. Nhất định là cô gái ấy. Chính con đã thấy di ảnh cô ta trong ngôi mộ gần đây. Còn tiếng sáo nữa. Chính cô ấy là người thổi sáo trong đêm.

Không biết là hôn ma hay người thật. Đây là một điều bí ẩn.

Ông Năm im lặng, gương mặt ông bỗng nhiên trầm ngâm và suy tư, trong đôi mắt nhăn nheo của ông, vài giọt lệ tuôn trào. Ông đưa tay chậm lấy những giọt lệ và run giọng nói:

- Đáng lý ra tôi không kể cho cậu nghe về câu chuyện trong thị trấn này, nhưng cậu đã đi sâu vào câu chuyện này thì thôi, đây là lần cuối cùng tôi kể cho cậu nghe.

Lâm hối hận bước lại gần ông Năm, anh ngồi xuống cạnh ông chăm chú lắng nghe câu chuyện ông đang bắt đầu kể:

- Khi tôi biết cậu là bạn của Chí Thông, tôi muốn trong thời gian qua, cậu sống trong cái thị trấn này, mọi chuyện đều êm đềm với cậu. Nhưng tất cả đều đi ngược lại suy nghĩ và mong muốn của tôi...

Ông Năm lặng người đi một lúc rồi nói:

- Gia đình của Chí Thông dọn đi cũng chính vì chuyện ma quái này. Người con gái thổi sáo mà cậu gặp trong đêm đó chính là Ngọc Lan, cô gái con ông chủ lò gạch nhà ở cuối con đường kia, ngôi nhà có lầu cao nhất thị trấn này...

Lâm ngạc nhiên chưa hiểu câu chuyện như thế nào, anh cắt ngang lời ông Năm:

- Thế cô còn sống hay chết?

- Chuyện đã hai mươi mấy năm rồi.

Ông Năm lên giọng kể:

- Lúc đó Ngọc Lan vừa bước qua tuổi mười tám, cô gái nổi tiếng đẹp nhất trong làng và cũng có biệt tài thổi sáo rất hay. Tiếng sáo ấy làm cho biết bao chàng trai vừa mê sắc lẩn mê tài theo đuổi. Nhưng ba Ngọc Lan rất khó tính trong chuyện hôn nhân của con gái, hình như ông đang chọn một chỗ rất giàu có cho Ngọc Lan.

Ngoài trời mưa bắt đầu nặng hạt, gió càng thổi mạnh, gió hất tung cửa sổ khiến cho nó đập mạnh vào thành cửa, ngọn đèn dầu trên bàn bỗng nhiên vụt tắt, bóng tối bao trùm lấy căn phòng.

Lâm đã để quên quẹt lửa trong phòng. Còn ông Năm không quan tâm đến chuyện đó, ông kể tiếp:

- Nhưng ba Ngọc Lan đâu biết rằng con gái của họ đang yêu thầm anh thợ làm gạch ở nhà, anh ta tên là Vĩnh Tân. Mối tình thầm lén của họ nẩy nở mãnh liệt, khi ba Ngọc Lan biết chuyện thì cô đã có thai với Vĩnh Tân ba tháng, một kết cuộc bi thảm của đôi trai gái. Vĩnh Tân đã bị ba Ngọc Lan cho người đánh thật tàn nhẫn đến khi anh trút hơi thở cuối cùng.

Còn Ngọc Lan, sau cái chết của Vĩnh Tân, cô lặng câm không nói một câu nào cho đến khi đứa con của Ngọc Lan ra đời cũng là lúc cô ta treo cổ tự tử trong một đêm mưa tầm tã...

Về sau, trong những đêm mưa, tiếng sáo ấy lại ngân vang như một lời than thở cho một câu chuyện tình kết thúc vô cùng bi thương...

Trong bóng tối yên lặng não nề. Câu chuyện của ông Năm càng thêm mùi bi đát.

Lâm đưa mắt nhìn ông, vẫn khuôn mặt khắc khổ mang những nét trầm tư và bất chợt anh trông thấy khói mắt ông Năm long lanh. Một giọt nước chảy dài xuống gò má nhăn nheo của ông. Như không muốn bầu không khí quá tĩnh lặng này, Lâm khẽ lên tiếng hỏi:

- Có phải trong những đêm mưa, tiếng sáo của hương hồn Ngọc Lan không?

Ông Năm gật đầu trả lời Lâm:

- Đúng vậy, tôi còn nhớ hai mươi năm về trước, ngày cô Ngọc Lan chết, trong một đêm mưa. Bởi thế đến bây giờ mỗi khi đêm nào có mưa, mọi người xung quanh lại nghe tiếng sáo bi thương của cô ấy, có người còn thấy bóng dáng ẩn hiện của Ngọc Lan trên con đường mòn trong tà áo màu trắng phơn phớt tím. Khi còn sống cô ấy thường mặc chiếc áo màu đó.

- Như vậy là trong những đêm mưa, tiếng sáo của Ngọc Lan vẫn dư âm cho đến nay?

Ông Năm lắc đầu:

- Không phải là như vậy, mà chỉ được một năm mà thôi. Hình như gia đình của Ngọc Lan có mời một pháp sư đến mộ của cô ấy làm phép và từ đó mọi người không còn nghe tiếng sáo ấy nữa. Đã hai mươi năm lặng lẽ trôi qua, câu chuyện thương tâm cũng phai nhạt dần trong tâm trí mọi người. Nhưng chẳng hiểu sao một năm gần đây tiếng sáo của Ngọc Lan lại ngân lên trong những đêm mưa...

Lâm vẫn chưa hết bàng hoàng, vâng trán anh đầy những nếp nhăn khó hiểu.

- Thế mọi người có phản ứng gì khi nghe tiếng sáo ấy không?

- Người ta vẫn còn sợ hãi, có vài gia đình dọn đi, trong đó có gia đình Chí Thông.

Thì ra là vậy, ba mẹ của Chí Thông có lẽ quá sợ hãi tiếng sáo ma quái kia nên đã dọn lên thành phố một cách đột ngột, điều này làm cho Lâm và cả Chí Thông không hiểu ra chuyện gì? Bây giờ khi nghe ông Năm kể, Lâm mới hiểu nguyên nhân câu chuyện.

Ông Năm đứng dậy bước lại phía tủ thờ tìm cái hộp quẹt, một ánh lửa nhỏ lóe sáng phá tan cái âm u của căn phòng.

Lâm cũng đứng dậy, dư âm của câu chuyện làm cho tâm trí anh xao động, hình như sự kết thúc quá đau thương khiến cho người nghe thêm mủi lòng.

Lâm trở về phòng mình, đêm đó Lâm không sao chợp mắt được. Hình ảnh của cô gái tóc dài bên khung cửa sổ với tiếng sáo như gọi hồn người nghe sâu thương thê thảm. Ngôi mộ cổ với ánh sáng màu tím và cuối cùng người con gái trong buổi chiều anh gặp, người con gái làm người mẫu tình cờ của anh. Lâm cảm thấy giữa họ có một mối liên quan gì đó hay là sự trùng hợp ngẫu nhiên với nhau? Nhất là khuôn mặt cả hai mà như một. Thật là khó hiểu!

Sáng hôm sau, Lâm quyết định ở lại. Điều này làm ông Năm thay đổi hẳn thái độ đối xử. Khác với lần trước là sự lạnh lùng và im lặng, một chút cởi mở kèm theo một nụ cười trên gương mặt nhăn nheo của ông...

Những ánh nắng màu vàng ấm áp mon trốn thảm cổ xanh tươi trước nhà, ánh nắng len lỏi qua cổng sắt rồi âu yếm vòn những cánh hoa mong manh đang e lệ ngắm những hạt sương mai. Mặt trời gom những tia nắng tinh nghịch ấy để đưa chúng lên cao rồi ném chúng đi xa, đi xa thật xa khắp cả nhân loại địa cầu. Lâm nhẹ nhàng đưa tay mở cái then gài cánh cửa, anh bước nhanh ra ngoài không quên đóng nhẹ cửa lại, anh không muốn cho ông Năm biết mình đi đâu.

Con đường mòn quen thuộc trước mặt Lâm không xa lạ gì với anh nữa. Lâm bước nhanh mặc cho những bụi cỏ già trên đường bám lấy chân anh.

Xa xa Lâm chỉ thấy một vài túp lều tranh nằm thu mình trong vườn cây xanh ngát. Mùa này là mùa của chôm chôm, nhưng những trái chôm chôm vẫn còn xanh lối. Chỉ có mùi thơm của một vài cây nhãn trái mùa còn sót lại thoảng bên những lối đi.

Lâm vẫn âm thầm bước đi, anh muốn trở lại ngôi mộ cổ kia lần nữa. Anh muốn tìm hiểu và xác minh về sự thật trong câu chuyện của ông Năm. Hàng xương rồng với những chiếc gai nhọn xù xì hiện ra. Lần này Lâm không phải tốn công chui vào một lối đi nhỏ hẹp, mà trước mặt anh có một cánh cổng bằng sắt được đan bởi những thân cây xương rồng. Cánh cổng đã được mở rộng ra và ngôi nhà mồ sừng sững trước mặt Lâm.

Đúng là một sự huyền bí khi cánh cổng này đóng và khó ai đoán được đó là cánh cổng. Vì ai bước vào ngôi mộ này bắt buộc phải đi vào ngõ hẹp kia. Lâm không còn nhút nhát sợ hãi như lần trước. Anh mạnh dạn bước vào bên trong, lần này anh có thể quan sát và nhìn kỹ hơn mọi vật bên trong.

Những đường nét điêu khắc trên ngôi nhà mồ thật độc đáo. Xung quanh những thanh sắt kiên cố được phủ lên một lớp sơn bóng loáng màu trắng tím. Trên trần nhà, nếu như chịu khó ngược mắt lên, sẽ bắt gặp những thiên thần có đôi cánh màu trắng muốt đang nô đùa trong đám mây. Lâm cảm thấy hơi ngạc nhiên vì cảnh trang trí này, nó ẩn hiện nửa giống cõi của Thiên Chúa nửa giống Phật Giáo, bởi vì bao quanh ngôi mộ là bốn con rồng uy dũng trong bộ cánh màu vàng óng, chạy theo ngôi mộ là hình một cái tháp nhiều tầng trong mỗi tầng được tô vẽ những cánh hoa lan màu tím. Tất cả được làm bằng một loại đá rất sáng và mịn, nhìn vào cứ tưởng chất liệu là thủy tinh.

Cuối cùng trên chóp tháp có một cây thánh giá bằng gỗ đen bóng mượt, đầu cây thánh giá được gắn vào một viên đá hình bầu dục, viên đá đã phát ra những ánh sáng lạ kỳ.

Lâm bước lại gần ngôi mộ, anh đưa mắt nhìn di ảnh người con gái.

Cô gái còn rất trẻ với mái tóc dài thả ngang vai, ánh mắt thật buồn và sâu thẳm, ánh mắt ấy làm cho Lâm cảm thấy lạnh cả người, không hiểu sao anh liên tưởng đến ánh mắt của cô gái làm mẫu cho anh. Thật giống nhau một cách trùng hợp.

Người con gái trong di ảnh có vẻ đẹp dịu dàng đằm thắm còn cô gái làm mẫu cho anh mang một nét đẹp lạnh lùng thanh cao.

Lâm cúi xuống nhìn hàng chữ được khắc trong ngôi mộ... Anh khẽ đọc tên người con gái.

- Dương Ngọc Lan... Maria... 20 tuổi... Ba, mẹ lập mộ...

Có tiếng bước chân bên ngoài ngôi nhà mồ. Tiếng bước chân ấy đạp lên những xác lá khô kêu xào xạc.

Lâm đưa mắt nhìn ra ngoài, tiếng bước chân ấy mỗi lúc một gần.

Lâm bước thẳng ra khỏi nhà mồ, anh đưa mắt tìm kiếm. Trong các bụi xương rồng khẽ lay động, anh liên tưởng đến cái bóng người hôm trước anh đã gặp ở đây, tự nhiên anh cảm giác như hơi lạnh đang bò dọc theo đường xương sống của anh. Có phải chàng bóng người ấy lại xuất hiện giữa ban ngày? Anh biết rằng giữa thanh thiên bạch nhật này những hồn ma không bao giờ xuất hiện...

Một bóng người xuất hiện từ một bụi xương rồng xù xì đầy gai. Bóng người ấy mặc toàn một màu đen, khuôn mặt được quấn kín bằng một cái khăn cùng màu.

Những dòng suy nghĩ của Lâm bị gián đoạn và anh không thể nào để tâm đến những suy nghĩ của mình.

Một con người bất ngờ xuất hiện trước mặt anh thật là sự kiện quá kỳ quái.

Lâm không thể nào nhận ra người đó là nam hay nữ, già hoặc trẻ. Nhìn dáng người, Lâm đoán chừng đang tuổi trung niên, bộ đồ màu đen may kiểu người Trung Hoa rộng thùng thình.

- Bác là người nhà của cô Lan phải không?

Lâm khẽ nhíu mày hỏi. Thật ra Lâm muốn nghe giọng nói của người kia, để cho anh đoán được đây là nam hay nữ.

Người mặc đồ đen không trả lời, ánh mắt của người ấy nhìn Lâm thật lâu rồi bước vào ngôi mộ.

Lần này Lâm mới để ý trên tay của người mặc y phục đen là một chậu hoa lan, những cánh hoa đang hé nở liên kết vào nhau thành một chùm tím tuyệt đẹp.

Khi đặt chậu lan gần ngôi mộ thì cùng lúc ấy chiếc khăn choàng được tháo xuống, bí mật khẽ hé mở.

Trước mặt Lâm là một thiếu phụ, tuy không còn trẻ nhưng nét đẹp thời con gái vẫn còn phảng phất trên khuôn mặt của bà. Mái tóc bà ngả sang màu muối tiêu, điều đó chứng tỏ sự già nua đi trước tuổi.

Bà cất giọng nói, tiếng của bà nghe trầm uất nhưng vẫn mang âm hưởng dịu dàng:

- Tôi là mẹ của Ngọc Lan, con gái tôi bảo tôi đến đây để gặp cậu.

Lâm ngạc nhiên mở to mắt nhìn bà mẹ của Ngọc Lan. Anh thật không tin được câu nói của bà.

- Bác nói sao? Cô Lan đã chết rồi mà, làm sao cô ấy nói cho bác biết được?

- Nó không có chết đâu, nó chỉ đi xa thôi. Cứ vào những đêm mưa thì nó hay về thăm tôi. Đêm mưa hôm trước, nó về và nói hôm nay tôi đến đây để gặp cậu.

Lâm đưa tay chỉ vào ngôi mộ:

- Thế ngôi mộ này là của ai. Chẳng phải của cô Lan sao?

- Đó là nhà của nó...

Người đàn bà nghẹn ngào và không thốt lên lời nào nữa. Bà không khóc hoặc có khóc nhưng chẳng còn nước mắt để tuôn trào ra. Khuôn mặt ấy hằn lên những nỗi đau của năm tháng. Lâm bước lại gần người đàn bà, anh đặt tay lên vai bà an ủi:

- Thôi bác đừng buồn nữa chuyện đã qua rồi, hãy để cho nó qua đi. Dù sao thì cô Lan cũng không còn. Bác có sống trong ảo mộng cũng chỉ làm cho bác thêm đau lòng mà thôi.

Người đàn bà lắc đầu, ánh mắt thật sáng khi nhìn Lâm, khác hẳn với lúc đầu, hình như những nét cứng cỏi đang hiện dần trong con người bà.

- Tôi biết cậu không bao giờ tin nhưng tôi đã hứa với con Lan một chuyện là đưa cậu về nhà, bây giờ cậu hãy đi theo tôi.

Nói xong bà quay lưng bước đi. Không chờ đợi phản ứng của Lâm như thế nào. Bóng dáng bà thật nhanh nhẹn, Lâm không còn chần chờ gì nữa, anh bước theo như một cái máy. Dù sao thì câu chuyện cũng đang trong giai đoạn gay cấn, anh không muốn là người bỏ cuộc ngang.

Con đường đang đến ngôi nhà của người đàn bà xa hẳn với ngôi mộ. Sự im lặng nặng nề bao phủ xung quanh bóng dáng người đàn bà đang thoắt thoắt khác hẳn sự già nua hiện trên khuôn mặt bà.

Ngôi nhà hiện ra trước mặt Lâm, những ô cửa sổ được phủ lên một màu tím nhạt, trước cổng nhà là một giàn hoa giấy sum suê. Hình như chủ nhân của ngôi nhà không muốn cho người ngoài nhìn vào trong nhà, nên giàn hoa giấy um tùm che khuất chỉ có màu tím của những cánh cửa sổ hiện lên. Khi cánh cổng được mở ra, người đàn bà đứng lại chờ Lâm bước vào.

Không khí nặng nề và yên tĩnh bao lấy người Lâm, nhất là khi cánh cửa sắt đóng thật mạnh sau lưng anh. Lúc này Lâm đang ở bên trong ngôi nhà. Đây là dịp để cho anh quan sát tất cả những gì đang hiển hiện.

Khác hẳn với vẻ bên ngoài lạnh lùng và cổ kính, bên trong ngôi nhà được trang trí thật giản dị. Trước

thêm nhà hàng trăm chậu hoa lan nở rộ tím ngắt, chúng được treo lên những thân cây bách tùng diệp. Dãy hành lang chạy theo những ô cửa sổ cũng đầy kín những chậu hoa lan. Căn nhà được bao phủ một màu tím tươi mát của hoa và lạnh lùng của những bức tường cùng màu son ảm đạm ấy. Căn nhà được đúc thêm một tầng lầu, không rộng lớn và cũng không nhỏ lăm. Theo tầm nhìn nó chỉ vừa đủ cho một gia đình lý tưởng mà thôi.

Người đàn bà đã bước vào phòng khách tự bao giờ. Trong khi Lâm còn đang ngỡ ngàng với phong cảnh hữu tình xung quanh ngôi nhà, mãi cho đến khi bên tai anh văng vẳng một âm thanh quen thuộc. Tiếng sáo ngân vang trong buổi sáng yên lành.

Lâm nhẹ nhàng bước vào trong phòng khách, cảnh trí trong phòng thật sang trọng và quý phái lại một lần nữa khiến cho anh mở tròn mắt ngạc nhiên đến tột độ.

Bộ bàn ghế được làm bằng một loại gỗ có vân bóng mướt, được bọc bởi những tấm da quý hiếm. Trên bàn một bình hoa to lớn, những cánh hoa màu tím còn đang uốn dẻo giọt sương ban mai.

Trong phòng được treo đầy những bức tranh thủy mặc với những núi non hùng vĩ cao xa tít tận chân trời. Trải dài là những thác nước màu trắng xóa, bên khung cửa sổ là tấm màn trúc, được khắc họa bằng những cánh hoa lá rơi như mòi gọi, khẽ lay động vài cơn gió thổi qua. Phía bên cạnh cửa sổ là một tủ đứng bằng thủy tinh trong suốt, bên trong lồng những khuôn hình bằng nhung đỏ từ trên xuống dưới, Lâm có thể đoán ra đây là tổ tiên của ngôi nhà này.

Tiếng sáo vẫn êm đềm trong căn phòng. Lâm đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm, ánh mắt anh dừng lại trên khung cửa ở căn gác lầu. Một bóng người con gái ngồi với mái tóc dài buông xõa bờ vai, trong khoảnh rách mắt lung linh là tà áo tím trắng nổi bật khung cảnh như liêu trai chí dị. Lâm không thể nào nhìn thấy khuôn mặt của cô gái, nhưng bóng hình ấy rất quen thuộc trong tâm thức Lâm.

Một cơn gió nhẹ từ cửa sổ thổi sau lưng Lâm mặc dù không lạnh, nhưng anh cảm thấy cơ thể mình run lên. Xung quanh anh, mọi vật tĩnh lặng. Chỉ có bóng dáng người con gái và tiếng sáo đây ma quái. Lâm cảm thấy nỗi sợ hãi đang từ từ xâm chiếm anh. Chẳng lẽ anh đang bước vào một thế giới thứ ba huyền bí, ngôi nhà đậm đặc một âm khí của sự chết chóc. Bỗng nhiên Lâm liên tưởng đến những hồn ma trinh nữ. Khi còn sống một lần được yêu nay xuống âm phủ thành những hồn ma chuyên đi chọc phá thiên hạ.

Câu chuyện này anh nghe ngoại kẽ khi anh còn đang đi học. Những lúc đó, anh chỉ cho là chuyện nhảm nhí. Nhưng bây giờ những câu chuyện hoang đường ấy lại hiện ra trước mắt anh, không biết anh tin vào đâu đây. Lâm hơi chần chờ khi anh bước lại cầu thang lên căn gác, lần này nhất định anh phải bước lên. Anh cần đối diện với thực tế, dấu người hay là ma, anh cũng cần phải gặp một lần mới được.

Nhưng ý định của anh chưa kịp thực hiện thì ánh đèn trên căn gác vụt tắt. Một bóng tối bao trùm căn gác, mặc dù đang là buổi sáng. Lâm chưa biết phải làm gì thì có tiếng nói sau lưng anh:

- Con Lan không thích người lạ lên phòng của nó, anh có thể ngồi ở phòng khách này được rồi.

Lâm quay lại nhìn người đàn bà, khác hẳn với lúc nãy anh gặp, bà ta đã thay bộ đồ lụa trắng, mái tóc được bới lên cao, khuôn mặt của bà được trang điểm nhẹ nhàng tôn lên vẻ đẹp quý phái kiều mệnh hệ phu nhân thời xưa, giọng nói của bà trở nên ngọt ngào và niềm nở. Bà chỉ tay vào ghế mòi Lâm ngồi. Bàn tay của bà thon thả với những chiếc nhẫn nạm đầy những viên ngọc lấp lánh được Lâm nhìn thấy khi bà rót nước trà.

- Uống nước đi con.

Đợi cho Lâm cầm ly nước. Bà khẽ nói:

- Tên của bác là Tuệ Nương. Con cứ gọi dì Nương cho thân mật.

Dì Nương đưa mắt nhìn Lâm, trong ánh mắt đau buồn của dì long lanh ngắn lệ. Có lẽ dì cố nén lại không để cho nó tuôn trào ra. Lâm lắng người đi. Anh lắng nghe dì Nương thốn thúc:

- Con là người đàn ông đầu tiên đến ngôi nhà này sau khi Vũ Nguyên ra đi...

Dì Nương lắng yên một lúc như cố nhớ lại hình bóng người xưa...

Rồi dì Nương nói tiếp:

- Vũ Nguyên là ba của Ngọc Lan. Sau cái chết của con Lan, ông ấy đã bỏ đi biệt xứ cho đến tận bây giờ, dì cũng không biết ông ấy đang ở đâu.

- Thế ngôi nhà này chỉ có một mình dì và...

Lâm bỏ lửng câu nói. Anh đưa mắt nhìn lên căn gác như cố tìm hình bóng của thiếu nữ kia, nhưng thật vô vọng, bóng tối đang bao trùm trên căn gác. Ngôi nhà trở nên âm u lạnh lẽo.

Dì Nương hiểu được sự ngạc nhiên của Lâm, dì khẽ trả lời:

- Dì vẫn ở cùng con Lan, con không thấy hồi nãy nó ngồi thổi sáo sao? Dì đã dạy nó thổi từ khi nó còn nhỏ đấy!

Lâm trông thấy ánh mắt của dì Nương sáng lên khi nhắc đến Ngọc Lan. Và dì đưa cho Lâm xem hình của Ngọc Lan từ lúc nhỏ cho đến khi thành thiếu nữ. Lâm phải công nhận rằng Ngọc Lan rất đẹp và rất giống dì Nương.

Trong câu chuyện và nhất là nhắc đến Ngọc Lan, dì Nương sôi động hẳn lên. Dì kể cho Lâm nghe sở thích của con mình và những kỷ niệm thời còn đi học của Ngọc Lan.

Lâm lắng nghe và chỉ biết im lặng, mặc dù Lâm muốn hỏi dì Nương nhiều câu thắc mắc của anh về câu chuyện Ngọc Lan, về cái chết của cô ấy cách đây hai mươi năm, hình như trong mắt anh nhận xét về dì Nương có một cái gì đó không ổn. Lúc thi dì Nương cười nói huyên thuyên, lúc lại u buồn đưa mắt nhìn quanh vẻ sợ hãi như đang tìm kiếm một cái gì.

Căn phòng đã vắng lặng giờ trở nên vắng lặng hơn. Chỉ có anh và dì Nương. Một vài lần Lâm hỏi đến Ngọc Lan, anh muốn gặp cô ấy nhưng đều bị dì Nương lảng qua câu chuyện khác nhưng khi anh nhắc đến ngôi mộ của Ngọc Lan, khuôn mặt dì Nương chợt biến sắc không còn cái linh động sôi nổi trong câu chuyện nữa, giọng nói của dì chậm rãi và buồn bã.

- Đó là ngôi nhà thứ hai của con Lan, những hồn ma nơi đó vẫn đến đây quyến rũ nó về đấy. Dì không thích nó trở về nơi lạnh lẽo u tối đó, cho nên mỗi khi có những hồn ma đến bắt nó đi. Thì nó đem tiếng sáo

ngân lên cho những hồn ma nghe đoạn thê lương sâu bi. Chính những khúc sâu thẳm ấy làm cho chúng quên đi nhiệm vụ phải bắt con Lan về ngôi nhà kia...

Lời nói củadì Nương như một thứ âm thanh vang dội trong căn phòng yên tĩnh này. Câu chuyện càng trở nên trắc ẩn và ma quái, trong ánh mắt củadì Nương chứa đựng nỗi căm phẫn lẩn điên dại.

Lâm không muốn câu chuyện trở nên phức tạp, anh xin phépdì Nương ra về. Thật ra, trong thâm tâm của Lâm đây sự ngòi vực về những gì dì Nương kể. Anh chắc chắn một điều câu chuyện này còn nhiều uẩn khúc...

Khi tiến Lâm ra đến cửa, dì Nương đưa tay vỗ nhẹ vai anh thân thiện nói:

- Con Lan nó rất thích anh, nó muốn anh trở lại đây lần nữa. Nó muốn anh vẽ chân dung nó.

Lâm gật đầu đồng ý, anh không lên tiếng và cũng không hỏi một điều gì ởdì Nương. Bởi vì anh biết rằng có hỏi cũng vô ích mà thôi.

Ngoài trời nắng đã lên cao, ánh nắng chiếu xuống đường càng lúc càng gay gắt, hơi nóng từ lòng đất xông lên xen lẫn mùi hương của hoa đồng nội. Lâm vẫn bước từng bước, trong anh chất chứa những suy nghĩ nặng nề.

Câu chuyện đã từ từ cuốn hút anh. Vẻ thần bí và ma quái thật sự khiến cho Lâm cứ đi sâu vào câu chuyện. Anh muốn có một sự thật rõ ràng giữa cuộc sống hiện tại chứ không phải là một giả thuyết mơ hồ.

Nhưng theo sự phỏng đoán của Lâm, cuộc sống củadì Nương phức tạp hơn so với anh nghĩ. Hình như trong vẻ dịu dàng của người đàn bà này chất chứa những sự tính toán độc đáo, táo bạo và trong ánh mắt phảng phất nét buồn bi thảm kia sẵn sàng hành động bí ẩn, thỉnh thoảng Lâm nhận thấy những khác thường như là căm phẫn, oán trách về một cái gì đó nơi bà. Nếu như chúng ta bắt gặp một người sống trong quá khứ luôn luôn đặt mình trở về cái dĩ vãng xa xưa. Đôi khi sự điên rồ của họ không sao tránh khỏi.

Dì Nương là hiện thân của cuộc sống đau thương mất mát. Cái đánh mất trong dì là hạnh phúc vuột khỏi tầm tay khi người ta không nắm bắt và nuôi dưỡng nó được thì sự nuối tiếc vẫn là hoài mong muôn thuở trong họ...

Ông Năm bước vào phòng Lâm và báo cho anh biết có người tìm anh ở dưới phòng khách. Lâm vội vàng khoác chiếc áo vào người rồi bước nhanh ra khỏi phòng.

Thật ngạc nhiên vì từ lúc anh đến đây cho đến nay, anh chưa bao giờ quan hệ mật thiết với ai và cũng chẳng bao giờ gặp người nào trong thị trấn này. Hình như anh thấy mọi người ở đây mỗi khi gặp anh đều nhìn với ánh mắt lạnh lùng, kiểu cố tránh mặt anh.

Khi Lâm bước xuống phòng khách, anh chẳng thấy ai đứng chờ anh cả. Lâm đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm chọt ánh mắt dừng lại. Ngoài sân vườn, trong nắng nhẹ nhàng buổi chiều hoàng hôn, bóng một người con gái quen thuộc đang đứng đấy. Gió thoổi nhẹ nhẹ làm cho tóc cô gái tung bay theo gió. Vẫn chiếc đầm dài màu tím điểm những đóa hoa trắng li ti. Trông cô gái toát ra nét đẹp huyền diệu.

Lâm bước lại gần, cô gái quay nhìn anh rồi nở một nụ cười rạng rỡ:

- Con gió nào đưa người đẹp đến đây. Thật là một vinh hạnh cho tôi.

- Không có con gió nào đưa em đến đây cả. Tự em tìm đến.

Lâm đưa mắt nhìn cô gái, nhún vai hỏi:

- Làm sao em biết tôi ở đây?

Cô gái cười, nụ cười vẫn đẹp và cùng khuôn mẫu với thuở ban đầu mà anh gặp gỡ.

- Những chiếc lá mách với em rằng anh đang ở đây.

- Thế chúng nó có mách với em về anh những gì nữa không?

Cô gái lắc đầu khẽ cúi xuống nhặt một chiếc lá vàng và mỉm cười.

Buổi chiều tà, gió thường đưa những chiếc lá xa cành bay đi, vài cánh chim lẻ bạn đang đôi cánh mệt mỏi đi tìm bầy. Phía chân trời, những áng mây trắng bồng bềnh trôi lững lờ. Lâm đưa mắt nhìn cô gái lần nữa. Lần này anh muốn tìm ra một sự thật trong đôi mắt ấy.

- Nhà em ở gần đây không?

- Chỉ cách nhà anh hai cây điệp già.

- Tôi có chuyện này muốn hỏi em và mong nhận một lời giải đáp chân thành.

Cô gái ngạc nhiên nhìn Lâm, hỏi:

- Chẳng lẽ anh cho em là giả dối sao?

Lâm lắc đầu vội đưa tay phân bùa:

- Không... không... xin em thông cảm cho lời nói thiếu tế nhị của tôi. Nhưng tôi là người mới đến đây. Có những chuyện xảy ra với tôi thật ngỡ ngàng. Trong cái thị trấn nhỏ bé này có nhiều câu chuyện huyền bí mà tôi không làm sao hiểu nổi.

- Chuyện huyền bí gì? Anh có thể kể cho em nghe không?

Lâm đưa tay chỉ vào cô gái:

- Chuyện huyền bí thứ nhất là về em.

Cô gái mở tròn mắt ra đầy ngạc nhiên:

- Về em...?

- Đúng vậy, tôi không biết tên em. Và mỗi lần gặp em đều là một sự tình cờ. Tôi không biết về em nhiều, nhưng em lại biết tên tôi và còn biết tôi đang ở đây. Thế có lạ không?

Cô gái như hiểu được tâm trạng của Lâm, cô nhẹ nhàng lên tiếng trấn an anh:

- Đừng quá căng thẳng anh Lâm, mọi chuyện đâu cũng vào đấy cả. Có những cái làm cho anh khó hiểu, anh hãy xem cuộc sống là một quyển sách. Lúc đầu đọc thật là rắc rối, khó hiểu, nhưng anh càng đọc càng dễ hiểu...

- Nhưng đối với tôi càng đọc càng dẫn đến phức tạp.

- Tại anh quá nôn nóng mà thôi. Chuyện gì cũng từ từ đã, anh muốn biết về em. Đơn giản thôi, em không

có huyền bí như anh tưởng đâu.

Cô gái mỉm cười nhìn Lâm và nói tiếp:

- Em tên Ngọc Nhi, em sống cùng với bà ngoại. Năm nay em hai mươi tuổi. Suốt hai mươi năm qua, em chỉ biết cái thị trấn yên bình này thôi.

Lâm đưa tay hái một đóa hoa hồng, anh cẩn thận bẻ những gai nhọn rồi đưa sang cho Ngọc Nhi. Cô thích thú đón nhận rồi đưa lên mũi ngửi.

- Nhi không theo học trường nào sao?

Ngọc Nhi lắc đầu buồn bã, lúc này Lâm mới nhận thấy trong ánh mắt của Ngọc Nhi mang một vẻ buồn sâu thẳm.

- Em không theo học trường nào cả, từ nhỏ cho đến lớn. Ngoại của em vừa là mẹ cũng vừa là thầy. Bà rất nghiêm khắc dạy dỗ em. Không bạn bè cũng không người quen, em sống càng lúc càng xa cách thế giới xung quanh.

- Và anh là người đầu tiên mà em được gặp.

Đoá hoa hồng được Ngọc Nhi cài lên mái tóc, nét đẹp của cô càng rang rỡ thêm. Trong câu chuyện của Ngọc Nhi đã đưa tâm trạng Lâm đi vào sự đồng cảm. Cái buồn của Ngọc Nhi làm cho tim anh thốn thúc, đây là lần đầu tiên sau ngày chia tay Phùng Khanh anh mới tìm lại cảm giác rung động của con tim mình. Không biết vì vẻ đẹp rực rỡ của Ngọc Nhi hay do tâm sự đáng thương của nàng mà khiến trái tim của Lâm đậm lên rộn rã như mới yêu lần đầu.

Thấy Lâm cứ nhìn mình, Ngọc Nhi e thẹn quay sang chỗ khác, cô bước lại gần băng ghế đá và ngồi xuống. Lâm cũng bước theo, anh lên tiếng an ủi Nhi.

- Đến một lúc nào đó. Nhi sẽ có bạn bè, sẽ hòa nhập vào một thế giới mới. Nhi có thích điều đó không?

- Em thích lắm nhưng không thể nào thay đổi số phận của em được. Em có một lời thề với ngoại em rồi.

Lâm sững sờ nhìn Ngọc Nhi hỏi:

- Lời thề gì? Tại sao Nhi lại phải thề với ngoại Nhi như vậy?

Ngọc Nhi cố tình tránh ánh mắt Lâm, thầm thì:

- Anh đừng nên hỏi, chúng ta ai đều có cuộc sống riêng. Cũng may là ông trời còn thương em, cho em được gặp anh để tâm sự cùng anh. Nhưng không biết sau này chúng ta có còn gặp nhau nữa hay không. Đừng nên hiểu nhau nhiều quá.

Lâm như muốn dang hai tay ôm lấy Nhi vào lòng. Trước mặt anh, một người con gái yếu đuối cần anh che chở nhưng anh không dám làm thế. Anh không muốn mình là một người đàn ông quá hổ đồ. Nhi là một cách hoa trắng mong manh, anh cần phải nâng niu cánh hoa ấy. Nhi là một giọt sương tinh khôi, chỉ cần anh động đậy giọt sương sẽ vỡ tan.

Ngọc Nhi quay sang nhìn Lâm, nét mặt cô không còn vẻ u buồn nữa. Sự rạng rỡ và xinh tươi đang hiện lên. Cô tình nghịch nhẹo mắt với Lâm, rồi khẽ hỏi:

- Còn chuyện huyền bí nào nữa không? Anh kể cho em nghe đi.

Lâm ngồi xuống bên cạnh Ngọc Nhi, anh vẫn giữ khoảng cách không gần Nhi. Hình như anh sợ khi đụng vào hình hài ấy, nó sẽ như một giấc mơ vụt biến mất.

- Nhi có biết ngôi nhà trồng đầy hoa tím trên cái đồi kia không? Ngôi nhà trước cổng có giàn hoa giấy. Ngọc Nhi gật đầu. Cô nhìn Lâm và chờ anh hỏi tiếp.

- Anh có đến ngôi nhà đó một lần và gặp một người đàn bà gọi làdì Nương, hình như anh thấydì Nương đang sống trong một thế giới huyền ảo. Dì có một người con gái đã chết cách đây hai mươi năm. Chính anh đã thấy ngôi mộ của cô ấy, nhưng dì nói cô ấy vẫn còn sống và oan hồn của cô ấy về nhà thăm dì và thổi sáo cho dì nghe.

Ngọc Nhi không phản ứng gì về câu chuyện của Lâm đang kể, chính cái điều này càng làm cho Lâm thêm ngạc nhiên. Không đợi cho Lâm lên tiếng hỏi tiếp. Ngọc Nhi đã trấn an anh:

- Anh đừng nghĩ ngợi nhiều về chuyện này. Anh đúng là người gan dạ và không sợ khi bước vào ngôi nhà đó. Tất cả mọi người trong thị trấn này, họ đều nguyễn rùa ngôi nhà đó, họ cho đó là ngôi nhà của địa ngục, của ma quỷ, họ muốn phá bỏ ngôi nhà đó, nhưng họ không dám làm ngay. Vì hàng đêm, vợ con họ và chính bản thân họ đều trông thấy bóng một cô gái với tiếng sáo thê lương, sầu thảm nửa van xin họ, nửa như đe dọa họ. Họ sợ tiếng sáo ấy lắm. Họ cho đó là tiếng sáo gọi hồn.

Ngọc Nhi vừa kể xong, đôi mắt cô vuông vuông một nét buồn sâu thẳm. Nhưng trong vẻ buồn ấy lại hiện lên một thoáng cảm phẫn tột cùng.

Lâm vẫn chưa hết bàng hoàng, câu chuyện này anh chỉ được biết qua Ngọc Nhi mà thôi. Thật ra thì anh có đến gặp một vài người trong thị trấn, khi họ nghe anh hỏi đến vấn đề này, họ đều lảng tránh anh.

Bóng tối bắt đầu vây phủ, những tia nắng bị gom hết lại và chạy trốn vào những chiếc lá bàng to trước sân. Ngọc Nhi đứng dậy xin phép anh về nhà. Khi tiến cô ra cổng, Lâm định xin cô một cái hẹn, nhưng Nhi hiểu ra vội đưa bàn tay nhỏ nhắn của mình vẫy Lâm cười nói:

- Hãy xem em là con gió vô tình, một con gió thoảng qua nhanh mà thôi.

Không để cho Lâm nói được điều gì, bóng của Ngọc Nhi khuất dạng sau cánh cổng. Lâm đưa mắt nhìn theo trên con đường vắng tanh, hình bóng của Nhi đơn cô độc hành. Tà áo màu tím nhạt của cô phất phơ bay theo chiều gió. Mái tóc của cô vẫn còn cài đóa hồng nhung trông thật diễm lệ. Lâm muốn chạy nhanh đến bên Nhi, nhưng có một cái gì đó cản chân anh lại, hình như chưa được sự cho phép của Nhi. Anh rất sợ hình bóng ấy tan biến và sợ ánh mắt hơi nghiêm nghị của Nhi.

Lâm vẫn nghĩ tình yêu là hơi thở. Là nhịp đập của trái tim khi cả hai hòa quyện nén một. Nhưng khi đi bên cạnh Ngọc Nhi. Anh cảm thấy trái tim cô gái này có một chút băng giá lạnh lùng.

Lâm không tự cho mình thuộc típ người lý tưởng với nhiều cô gái. Nhưng ai một lần gặp anh đều mang một ấn tượng khó quên, vẻ diêm đạm pha một chút dịu dàng đã làm cho anh có nhiều điểm vượt trội hơn những chàng trai trẻ khác. Không hẳn như thế, Lâm còn có những cái riêng rất đàn ông như ánh mắt, nụ

cười...

Vậy mà đi bên Lâm, Ngọc Nhi vẫn hờ hững như một người xa lạ. Cô cứ vô tình với ánh mắt tin yêu mỏng của Lâm. Cô không hay biết rằng có một tình yêu đang chờ đợi sẵn sàng...

Lâm đưa hai tay xoa nhẹ vào thái dương của mình, anh không muốn mình rơi vào trạng thái căng thẳng.

Tình yêu đã nguội lạnh với anh từ lâu, bây giờ dù có thúc đẩy trong anh hay là ngủ yên, trái tim anh đã chai sạn.

Có tiếng nói ồn ào lẩn trong tiếng xe máy phân khối lớn quen thuộc bên tai, Lâm chưa kịp nhìn ra cửa, anh đã thấy bóng dáng to lớn sừng sững trước mặt anh.

Chí Thông vẫn như ngày nào tinh nghịch và vui nhộn.

- Thế nào anh bạn trẻ, có ra đời tác phẩm nào xuất sắc chưa?

Lâm nhìn bạn anh không trả lời câu hỏi của Chí Thông mà đưa tay đấm mạnh vào vai bạn cười lớn đáp lễ:

- Thắng quỷ, mày xuống đây sao không gọi điện thoại cho tao biết trước.

- Tặng cho mày sự bất ngờ mà.

Chí Thông ngồi xuống giường, anh đưa tay tháo đôi giày đang mang và ném nó xuống gầm giường. Tiện tay, anh cởi luôn chiếc áo đang mặc.

Chí Thông là như vậy, tính cầu thả là thói quen của anh, trái hẳn với tính của Lâm, Lâm vốn cẩn thận và ngăn nắp.

Lâm ngồi xuống cạnh Chí Thông, hỏi:

- Có gì mới không kể cho tao nghe xem, công ty của mày làm ăn sao rồi?

Chí Thông nhún vai, anh lấy khăn lau những giọt mồ hôi trên trán rồi trả lời:

- Mọi chuyện đều bình thường, nhưng điều mà tao quan tâm nhất là mày, cả tuần nay mày chẳng liên lạc gì với ai cả, công việc của mày ra sao? Coi bộ muốn đóng đố ở đây luôn hả?

Lâm phì cười, anh không lạ gì cái tính khí của Chí Thông. Vẫn vô tư nhưng quan tâm đến bạn bè là ưu điểm số một của Chí Thông. Lâm lắc đầu trả lời với bạn vẻ chán chường:

- Chẳng tiến triển gì cả. Có lẽ chưa đúng lúc để tao thi thố tài năng của mình hoặc tao quá vô dụng.

- Mày thật bi quan quá, tao đã xem qua những tác phẩm của mày rồi. Cái nào cũng đặc sắc cả, tao không biết mày còn đòi hỏi gì nữa? Chẳng lẽ mày muốn có một tác phẩm siêu phàm hay sao?

- Tao chỉ muốn mọi người chiêm ngưỡng tranh của tao bằng ánh mắt nghệ thuật. Và tao muốn có một tác phẩm riêng cho mình. Đó là sự đánh dấu cho thành công tài năng thực sự của tao.

Chí Thông đưa tay vô mạnh vào vai của Lâm. Vừa động viên tinh thần của anh vừa nhắc nhở anh.

- Đừng quá đòi hỏi cao cho bản thân mình. Và đừng tôn công sức săn tìm bóng của mình, nên biết rằng bóng của mình và bản thân mình, hai cái đang đi đôi.

Lâm chợt cười khanh khách, đưa mắt nhìn Chí Thông chế giễu.

- Sao hôm nay mày lý luận ghê thế, thật là quá cao siêu. Tao chẳng hiểu gì cả.

Chí Thông nhăn mặt nhìn Lâm nói:

- Mày cứ cười tao đi. Rồi có lúc mày sẽ suy nghĩ lời nói của tao là đúng.

Lâm chợt nghiêm mặt lại, anh gật đầu tán thành lời nói của bạn.

- Xin lỗi mày, tao quá vô duyên. Tao biết là mày rất quan tâm cho tao, cho nên mày bỏ tất cả công việc trên đây xuống đây để khuyên nhủ tao. Thật là cảm động!

Chí Thông cắt ngang lời nói của Lâm:

- Thôi đừng có xạo, bạn bè mà mày khách sáo quá. Tao chỉ muốn mày toại nguyện giấc mơ của mày mà thôi...

Chợt Chí Thông đứng dậy, anh đổi câu chuyện sang hướng khác.

- Không tranh luận về chuyện này nữa, chúng mình đi tìm cái gì giải trí đi. Đi câu cá rồi nhờ ông Năm làm món cá chiên xù. Tối nay tao với mày nhậu một trận cho đã.

Lâm hưởng ứng lời đề nghị của Chí Thông. Cả hai cùng đi xuống dưới nhà. Ông Năm đã chuẩn bị sẵn cho Chí Thông và Lâm hai cây cần câu, ông Năm vốn biết tính của Chí Thông mỗi lần về đây là thích đi câu cá.

Lâm néo mắt nhìn Chí Thông rồi thì thầm bên tai bạn:

- Ông Năm này hiểu tính mày thích cái gì ở đây. Đây là lần đầu tiên tao thấy ổng vui.

Chí Thông cười xòa, anh không đáp lại câu nói của Lâm mà vút chạy thật nhanh ra sau vườn. Nơi có một cái hồ nuôi cá của gia đình Thông, Lâm cũng chạy theo bạn, cả hai như hai đứa trẻ đang thích thú tắm trong mưa, khiến cho ông Năm nhìn theo buột miệng cười thành tiếng.

Ra đến nơi, Chí Thông vươn vai hít một hơi thật sâu và khoan khoái nói:

- Lâu lắm rồi, không hít thở khôn khôn nhiên này, đúng là một thiếu sót cho cuộc sống.

Lâm mỉm cười nhìn bạn. Anh thông cảm cho Thông bởi vì Thông khác anh xa. Thông rất đam mê sự nghiệp, không lùi bước trước những khó khăn nào. Cái gì Thông muốn đạt được thì bằng mọi giá Thông đều đạt được. Trong sự nghiệp của Thông cũng vậy, hiện giờ anh là giám đốc cho một công ty có vốn đầu tư nước ngoài, một vị trí tầm cỡ trong xã hội... vì thế không biết bao nhiêu người đẹp chạy theo Thông.

Chính anh đã hội tụ những gì mà nhiều người muốn...

Chí Thông đưa mắt nhìn Lâm ngạc nhiên hỏi:

- Làm gì mà mày nhìn tao dữ vậy. Bộ có gì lạ lăm sao?

Lâm lắc đầu cười trả lời:

- Không có gì! Nhưng hơi ngạc nhiên một chút. Giám đốc bỏ những người đẹp xuống đây ngồi câu cá với thằng bạn nghèo này.

Chí Thông phản ứng thật nhanh bằng cái trùng mắt bạn:

- È đừng đem cái giọng nói lười câu của mày ra nha. Có tin là tao thắng chân một cái là mày bay xuống ao cho lũ cá xơi tái không?

Vừa hỏi xong Chí Thông đã nhào đến vật Lâm xuống bãi cỏ. Lâm không phản ứng kịp thời và anh bị thụ

động mặc cho Chí Thông muốn làm gì thì làm. Hai bàn tay của Chí Thông khỏe và rắn chắc siết chặt vào người Lâm. Rồi để mặc cho Lâm giãy giụa. Chí Thông vẫn không buông. Cả hai cùng vật lộn trên cỏ, tiếng cười của họ vang rộn cả một góc sân.

Chí Thông và Lâm bỏ thời gian giải trí cả một buổi trưa nhưng cả hai vẫn không câu được một con cá nào. Chí Thông vốn là người nóng tính. Anh buông cây cần câu xuống, chán nản nói:

- Thật xui xẻo. Cả ngày chẳng câu được con cá nào. Đúng là lũ cá có mắt.

Lâm nhún vai trả lời:

- Chắc là nó ghét chúng ta nên nó không chịu cắn câu. Nhưng mà mày đừng có lo. Ông Năm đang chuẩn bị món cá chiên xù ở nhà rồi kìa.

- Sao mày biết có món cá chiên xù ở nhà?

- Mũi tao rất thính, tao đã nghe được mùi thơm của cá.

Chí Thông đưa tay xoa đầu Lâm mỗi khi đắc ý chuyện gì, Chí Thông thường hay bày tỏ sự thiện cảm của mình bằng cách xoa đầu người khác. Lâm đã quen thói quen đó của Chí Thông.

Cả hai cùng bước vào trong nhà.

Đúng như lời nói của Lâm, ông Năm đã chuẩn bị món cá chiên xù trên bàn cộng thêm một dĩa rau sống xanh tươi với chén nước mắm ớt chua cay.

Đang đói bụng nhìn món ăn trên bàn, Chí Thông và Lâm không tránh khỏi tính xấu ham ăn của mình. Chí Thông hít hà, anh cười ha hả khi ngồi xuống ghế. Trên bàn có sẵn đồ uống và ly. Anh cầm chai rượu để đưa lên cao, nhìn Lâm qua màu trắng đục của rượu.

- Tối hôm hay có thể là đêm dài của chúng ta.

Lâm mỉm cười nhìn bạn hưởng ứng:

- Dài mà có rượu ngon uống với người bạn tri âm tri kỷ thì không sao.

Chí Thông rót một ly rượu đầy đưa lên miệng uống cạn.

- Mời bằng hữu...

Ông Năm không ngồi lại hưởng ứng cùng Chí Thông và Lâm. Mặc dù cả hai năn nỉ hết lời, ông Năm vẫn tìm cách từ chối, ánh mắt của ông tràn đầy sung sướng khi nhìn Chí Thông đang cao hứng reo hò. Ông lảng lẽ rút lui nhường chỗ cho hai người bạn lâu ngày gặp nhau để họ bộc lộ sự cởi mở thân thiện tự nhiên nhiều hơn.

Thông đẩy chai rượu sang Lâm sau khi đã rót cho mình một ly đầy. Lâm cũng rót một ly. Cả hai chạm ly uống cạn rồi buông tiếng khà thoái mái.

Chí Thông nói:

- Theo như tao được biết, mày vừa hoàn thành xong một bức tranh ở đây phải không?

- Đúng, nhưng cũng không đặc sắc lắm.

Chí Thông vốn thuộc loại người có bản chất tò mò:

- Thế người con gái trong bức tranh là ai vậy, người tình mới phải không?

- Đơn giản chỉ là cô gái trong bức tranh mà thôi.

Lâm nhìn bạn, men rượu làm cho anh phấn chấn thêm. Lâm nhường hai hàng lông mày lên hỏi Chí Thông:

- Chuyện vợ con của mày tới đâu rồi, bao giờ mày mời tao đi ăn cưới đây?

Chí Thông không ngước đầu lên trả lời, bởi vì món cá này quá hấp dẫn với anh.

- Thế nào anh chàng giám đốc trẻ, biết bao nhiêu cô người mẫu xếp hàng chờ đợi...?

Chí Thông cắt ngang lời nói của Lâm. Anh cầm chai rượu rót đầy ly Lâm.

- Đừng lo chuyện của tao, hãy nói về mày đi, đã lọt vào mắt xanh cô nào chưa?

Lâm cười khẽ trả lời:

- Mắt đen còn chưa có nói chi mắt xanh.

- Nghe giọng mày nói chẳng hào hứng chút nào. Tại sao bất cần đời quá vậy bạn?

Rồi Chí Thông đứng dậy héo lớn:

- Cuộc đời là màu hồng, hãy tận hưởng đi kéo uống phi!

Lâm không nói gì, nâng ly rượu lên thật cao để nhìn gương mặt của Chí Thông qua lớp thủy tinh. Tống một hơi dài cạn sạch, anh đặt ly xuống, tận hưởng mùi vị rượu thật nồng và cay xé tận đáy lòng, men rượu làm giảm đi sự căng thẳng trong anh.

Anh nhún vai nói:

- Nếu tất cả cuộc đời này đều là màu hồng thì trái đất thật yên bình và hoàn hảo, không có ai tranh giành quyền hành với nhau, không có người giàu và người nghèo, trẻ con không phải đối rách sống kiếp lang thang.

Chí Thông nhăn mặt, không phải men rượu làm anh cay mà lời nói của Lâm quá chua chát.

- Kia, anh bạn trẻ của tôi bỗng nhiên trở thành nhà triết lý bao giờ vậy? Trong mắt mọi người, thế giới này có hoàn hảo bao giờ đâu?

- Nói hay lắm, cạn với cậu một ly...

Lâm đưa ly rượu ngang mặt Chí Thông cả hai cùng cạn.

Thật ra Lâm không muốn tranh luận về vấn đề này với Chí Thông. Bởi vì anh hiểu rằng giữa anh và Chí Thông đang sống trong hai quan niệm khác nhau. Tuy rằng cả hai cùng theo đuổi một chí hướng phấn đấu chung là sự nỗ lực vươn lên của những tài năng trẻ, một chủ doanh nghiệp trong tương lai. Và cả hai cũng là tình bạn tri âm, hiểu và thông cảm cho nhau nhiều hơn.

Chí Thông đặt ly xuống bàn, đưa ánh mắt nhìn Lâm chờ đợi Lâm rót rượu thêm vào ly mình. Ánh mắt Chí Thông long lanh, men rượu làm cho Thông ngà ngà say.

Anh lầm bầm:

- Đêm nay là đêm dài, uống với bạn hữu không thấy say.

Lâm không nghe những lời Chí Thông anh đang theo đuổi những hình ảnh riêng trong anh. Hình ảnh kỳ lạ

của những đêm về trước cứ chập chờn trong tâm trí anh. Không thể nào để mãi trong lòng, Lâm tâm sự với Chí Thông:

- Trên đời này mà có tin là có những linh hồn xung quanh chúng ta không? Có những hiện tượng lạ lùng không sao lý giải được. Cứ đến nửa đêm linh hồn đó hóa thân thành những hồn ma đi lang thang cô đơn một mình. Hồn ma mang nỗi oan ức không biết tâm sự giải bày cùng ai, mượn tiếng sáo để nói lên những lời tâm sự của mình và nhò con gió đưa đẩy đi xa. Không biết nên gặp hồn ma đó hỏi nguyên nhân những tâm sự thầm kín trong khúc nhạc của tiếng sáo hay ra bỗ chạy trong nỗi sợ hãi kinh hoàng rồi nguyên rủa về bóng ma quấy phá mọi người trong những đêm mất ngủ...

Lâm đưa mắt nhìn Chí Thông.

Anh ngừong nói trong khi thấy Chí Thông gục đầu xuống bàn ngủ ngon lành. Có lẽ men rượu đã thấm khiến Chí Thông say bí tỉ, không biết chuyện gì xảy ra với mình kể cả những lời tâm sự của Lâm.

Miệng Chí Thông vẫn lầm bẩm:

- Bằng hữu... Bằng hữu...

Lâm khẽ cười. Anh đỡ người Chí Thông ngồi bật dậy rồi dùi bạn vào phòng. Trong cơn say, miệng Chí Thông vẫn khẽ gọi hai chữ... Bằng hữu...

Chí Thông ngủ cùng phòng với Lâm. Cả hai sau một trận đụng độ no say, đều lăn đùng ra ngủ. Trong màn đêm tĩnh mịch, tiếng ngáy của Chí Thông nghe rõ từng tiếng ôn ào.

Lâm chỉ chớp mắt được một lúc rồi anh chợt tỉnh dậy trong cái trở mình của Chí Thông và bàn tay nặng trịch của Thông đè lên ngực anh. Lâm nhẹ nhàng đặt tay của Thông xuống. Anh rời khỏi giường cũng như thường lệ anh hay mất ngủ về đêm.

Lâm bước ra phòng khách trong ánh sáng mờ ảo của ngọn đèn dầu không thấp sáng đủ căn phòng, điêu làm cho Lâm ngạc nhiên là hai cánh cửa sổ ngày thường được ông Năm cẩn thận đóng lại, nhưng hôm nay bỗng nhiên mở tung ra. Gió từ ngoài lùa vào làm cho tấm rèm cửa lay động, một luồng không khí thổi vào người Lâm. Hơi lạnh khác thường này làm cho anh sợ hãi khi gặp lại lần nữa. Lâm lùi lại, linh tính báo cho anh biết có một điều gì đó đang xảy ra trước mặt anh. Và anh nghe được hơi thở của ai đó bên ngoài cửa sổ. Lâm im lặng, mắt anh vẫn không rời khỏi cánh cửa.

Bất chợt có tiếng gỗ cửa, lúc đầu một vài tiếng nhưng về sau dồn dập. Lâm trấn tĩnh lại và anh lên tiếng hỏi:

- Ai đó, đêm khuya cần gặp ai?

Không một tiếng trả lời, tiếng gỗ cửa vẫn dồn dập, bực tức Lâm bước nhanh đến đấm mạnh vào cánh cửa rồi hét lớn:

- Ai muốn quậy phá gì, muốn gặp ai?

Vừa hỏi, Lâm vừa mở tung cánh cửa ra, một màu đen tối hiện ra trước mặt Lâm. Trong bóng đêm đen thẫm ấy, sự im lặng mỗi lúc càng rợn người. Không một bóng người, cũng không một ai. Lâm đưa mắt tìm kiếm nhưng anh chẳng thấy gì ngoại trừ chỉ một mình anh mà thôi.

Lâm xô mạnh cánh cửa, con bực tức vẫn chưa nguôi trong lòng anh. Khi Lâm quay lưng lại, anh giật mình mở tròn mắt đầy ngạc nhiên, hai cánh cửa sổ lúc trước được mở tung ra, giờ được khóa cẩn thận đóng lại. Căn phòng tối sầm lại bởi ngọn đèn dầu cũng bị tắt đi. Không gian trở nên yên lặng đáng sợ. Lâm đang ngạc nhiên chưa kịp định thần tâm trí của mình, một lần nữa, tim anh đập loạn xạ. Trước mắt anh, phía bên góc căn phòng, ngay bộ trường kỷ, một ánh sáng màu tím nhạt hiện lên cùng với màu tím ấy là bóng một người trong trang phục trắng đang ngồi quay lưng về phía Lâm. Mái tóc cô gái thả dài xuống, hình bóng thật quen thuộc. Lần này Lâm không sợ hãi nữa, anh can đảm bước lại gần cô gái, lên tiếng hỏi trong khi mắt anh vẫn nhìn cô gái với vẻ ngạc nhiên tột độ về sự xuất hiện bí ẩn của cô ta:

- Hãy nói cho tôi biết cô cần gì ở tôi? Cô là người hay là một oan hồn cần tôi giúp đỡ?

Cô gái im lặng không trả lời câu hỏi của Lâm. Ánh sáng màu tím bên cô gái lúc hư lúc thực. Trong căn phòng tối đen này bên ngoài không một ánh trăng sao. Lâm không thể nào nhìn rõ được chân dung người con gái. Anh chỉ lờ mờ thấy mái tóc đen tuyển thả dài xuống vai và được khoác trên người cô gái một bộ đồ rộng thùng thình cùng một màu với ánh sáng ấy.

Lâm bước thêm vài bước nữa, lần này chỉ còn cách cô gái chừng hai mét. Anh lên tiếng đầy vẻ bực tức và giọng nói anh vang dội xé tan bầu không khí ảm đạm.

- Tôi đã gặp cô được một vài lần. Đây không phải là lần đầu tiên chúng ta gặp nhau. Tôi nghĩ tôi không nợ nần và không thù oán gì với cô. Tại sao cô cứ bám lấy tôi mà chọc phá vậy? Thật ra cô là ai? Nói mau, nếu không cô đừng cho tôi là bất lịch sự với cô.

Lâm bước thêm một bước rồi hai bước đến bước chân thứ ba, lần này ánh sáng màu tím vụt bùng sáng. Cô gái quay sang nhìn Lâm. Trong ánh sáng chói chang ấy. Lâm kinh hãi tột độ khi nhận ra khuôn mặt của cô gái. Anh lùi lại một vài bước dựa lưng vào thành ghế. Anh đưa tay bấu chặt lấy thanh gỗ, cơn xúc động của anh mỗi lúc một dâng cao.

Khuôn mặt của cô gái hiện lên trong ánh sáng quá hãi hùng. Đây là lần đầu tiên anh mới trông thấy một khuôn mặt kỳ dị như thế. Một màu trắng bệch bao trùm lấy khuôn mặt và nó giống như một tảng thịt vuông vức không mũi không miệng, không lông mày. Chỉ độc nhất với hai con mắt tròn xoe lấp lánh nhìn Lâm. Trong ánh mắt long lanh chảy dài xuống là những giọt máu màu hồng trên khuôn mặt trắng như bột. Lâm như không còn đủ khả năng nhìn cái khuôn mặt kỳ dị ấy nữa. Khuôn mặt như một tảng thịt được gắn trên một thân hình mảnh mai của người con gái kia nhưng anh không ngờ rằng bộ quần áo lập dị được khoác lên người của cô gái một cách nặng nề và to lớn như thế.

Khi cô gái đứng dậy, thân hình của cô cao lớn bằng Lâm. Cái đầu của cô gái rung rinh như muốn rót xuống đất...

Lâm cảm nhận được những ngón tay của anh đang bám chặt vào thanh gỗ của chiếc ghế và đang rướm máu vì đau nhức. Có tiếng cười hoang dại trong phòng. Tiếng cười ngân lên theo một chuỗi dài đầy ma

quái, Lâm nghe tiếng hét của Chí Thông và anh không còn biết sự hiện diện của cô gái trước mặt, anh đưa chân đá chiếc ghế đang cản lối ra của anh. Chiếc ghế ngã nhào xuống, kéo theo cái bình bông to tướng bằng gỗ đặt cạnh góc nhà. Cái bình đã lăn xuống chân Lâm khiến cho anh té xuống đất, đầu anh đau nhói khi đập mạnh vào cái chân bàn trước mặt và Lâm vẫn không nghĩ đến điều đó, anh cố đứng dậy chạy thật nhanh vào phòng tim Chí Thông.

Những cái gối được quăng tới tấp trước mặt Lâm, kèm theo tiếng hét của Chí Thông:

- Biến ngay! Tao chẳng sợ ma cỏ gì cả. Biến... biến nhanh!

Lâm đưa tay ra để trả lời với bạn:

- Bình tĩnh đi Thông, tao đây mà!

Lúc này Chí Thông mới bình tĩnh lại. Anh đưa mắt nhìn Lâm bức dọc hỏi:

- Mày biến đi đâu vậy? Tao mới vừa gặp một con ma nữ, đầu tóc rối tung như ổ quạ đến bên giường nhìn tao mà cười, tưởng tao là thằng nhất gan, ai ngờ tao cho cái chân đèn vào đầu. Thế mà vẫn ôm đầu cười như ma dại...

Chí Thông vẫn không giấu vẻ bức túc trên khuôn mặt, anh nằm xuống giường nhìn Lâm nói tiếp:

- Thôi ngủ đi. Ngày mai cùng về với tao, đừng nên ở đây nữa. Nơi gì đâu khùng điên và ma quái.

Lâm không nói gì, anh cũng không kể câu chuyện ban nãy cho Chí Thông nghe. Anh biết tính của Chí Thông không bao giờ tin chuyện ma cỏ trên đời này.

Có tiếng ngáy của Chí Thông, mới đây mà Chí Thông đã ngủ rồi. Lâm đưa mắt nhìn bạn mỉm cười khi thấy khuôn mặt Chí Thông lúc ngủ vẫn còn vẻ túc giận câu chuyện vừa qua.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Sáng hôm sau, Chí Thông đã lấy tất cả quần áo của Lâm đặt lên xe hối thúc Lâm về.

- Đì thôi mà, quả đúng là gia đình tao nói không sai, nơi đủ thứ chuyện nhảm nhí, đừng nên nghĩ làm gì chỉ diễn đấu mà thôi.

Lâm không nói gì, anh lảng lặng lấy hành lý của mình trở vào phòng. Chí Thông ngạc nhiên, đi theo và nỗi sùng hỏi:

- Mày điện rồi sao? Cả tuần qua mày chẳng làm được việc gì cả, trong giai đoạn cuối này, mày không chuẩn bị cho những tác phẩm của mày, thế thì làm sao cuối tháng phòng triển lãm tranh của mày khai mạc được chứ?

Nghe Chí Thông nhắc đến triển lãm tranh vào cuối tháng này, Lâm chợt giật mình, thật sự là anh quên hẳn. Đúng là cả tuần nay anh không biết anh đang đeo đuổi mục đích gì? Vốn vẹn chỉ một bức tranh "Chiều hoàng hôn" của anh mà thôi.

Thấy Lâm còn đang đứng suy nghĩ mông lung. Chí Thông nhanh nhẹn kéo Lâm đi ra cửa, nhưng khi bước chân đến phòng khách, Lâm lắc đầu nhìn bạn nói:

- Tao quyết định ở lại đây thêm vài ngày nữa. Tao có chuyện riêng phải làm, mày về trên đó mà lo giúp tao phần phát thiệp mời bạn bè, rồi tao sẽ về kịp ngày triển lãm tranh mà.

Chí Thông hiểu được tính của Lâm. Một khi quyết định một chuyện gì thì không thể nào thay đổi được.

Thông nhìn Lâm với ánh mắt đầy khó hiểu, anh không hỏi Lâm điều gì chỉ khi leo lên xe chuẩn bị nổ máy. Chí Thông mới nói:

- Dù sao thì tao không xen vào chuyện riêng của mày nhưng có điều tao muốn nói với mày...

Lâm đưa tay vỗ mạnh vào vai bạn cười:

- Có chuyện gì mà sao vẻ mặt mày quan trọng dữ vậy?

Chí Thông nói với vẻ nghiêm túc:

- Hai bác rất buồn về mày nhiều lắm. Trước khi xuống đây tao có đến nhà mày. Thật tội nghiệp cho hai ông bà đang khao khát có cháu nội ấm bồng...

Chí Thông bỏ lửng câu nói, néo mắt nhìn Lâm cười rồi nói tiếp:

- Lần này về kiếm đại một em đi, kén chọn hoài coi chừng ế đấy.

- Thì bây giờ đã ế rồi nè, mày tài hoa mà, kiếm giúp tao được không?

- Thôi đi cha nội. Tôi hiểu tính cha mày.

Lâm phì cười, anh chưa kịp lên tiếng hỏi lại Chí Thông sao đổi cách xưng hô như vậy? Thì tiếng máy xe của Chí Thông nổ ầm ĩ. Thông cho xe lao nhanh ra cổng sau cái vẫy tay chào tạm biệt. Lâm đưa mắt nhìn theo, anh thấy ông Năm đứng ngoài cổng tự bao giờ. Chí Thông dừng xe lại và nói chuyện với ông Năm một chút rồi mới đi.

Lâm không quay vô nhà, anh bước ra cổng. Anh muốn đi dạo một lúc, thật tình câu nói của Chí Thông ban nãy làm cho anh cảm thấy chạnh lòng. Trong phút giây này anh nhớ đến ba mẹ mình. Họ chỉ có duy nhất anh trên đời này. Anh biết tâm trạng của ba mẹ mặc dù họ cố giấu kín nhưng anh vẫn hiểu. Giữa anh và Chí Thông cách xa hoàn toàn. Chí Thông vừa có địa vị, vừa chuẩn bị lấy vợ. Lâm chỉ biết vợ sắp cưới của Thông là một cô thư ký riêng của công ty vừa xinh đẹp lại giỏi giang, đã có một lần anh gặp mặt. Còn anh mãi đến tận bây giờ vẫn còn ì ạch xách giá đi vẽ tranh.

Một họa sĩ vô danh, không tên tuổi trong mắt mọi người, anh thích theo đuổi nghệ thuật nhưng nghệ thuật lại không mỉm cười với anh. Có lẽ bản tính của anh quá khắt khe, anh không bao giờ bằng lòng với chính bản thân mình. Anh tự đánh giá mình còn non kém, phải chăng anh đang đặt mình vào vị trí của những nhà họa sĩ tài ba trên thế giới. Anh muốn mình cũng như họ. Anh đang đi tìm cái tôi của mình trong khi cái tôi của anh vẫn còn ở bên anh.

Bước chân đã đưa Lâm đến phiên chợ sáng. Nơi đây mọi ngày vẫn náo nhiệt, nhưng hôm nay khác hẳn với ngày thường vì sự im lặng đang bao trùm. Mọi người đang tập trung với nhau bàn tán một chuyện gì đó quan trọng, trên gương mặt mọi người hiện ra một sự căng thẳng tột độ. Lâm đã quên đi dòng suy nghĩ của mình. Anh bước lại gần một đám đông đang bàn tán xôn xao, họ mải miết tranh luận nên không để ý đến sự có mặt của anh.

Một người đàn bà ôn ào nhất trong đám lên tiếng:

- Thật là kinh hoàng, đêm hôm qua, chính mắt tôi trông thấy con ma nữ mặc toàn đồ trắng bay phất phơ trên ngọn trúc nhà tôi.

Cô gái bên cạnh cũng họa thêm:

- Đêm nào con cũng nghe tiếng sáo của hồn ma ấy. Có đêm con còn trông thấy một khuôn mặt trắng bệch chỉ có hai con mắt đỏ ngầu...

Mọi người đang tranh nhau nói về câu chuyện con ma quái ấy. Lâm không nghe tiếp, anh đảo mắt nhìn quanh và bước lại gần một quán cốc ven đường. Nơi ấy có một bà lão lớn tuổi đang ngồi im lặng. Quán cốc chỉ bán vài lon kẹo xanh đỏ và vài bánh cốt lết.

Lâm ngồi xuống cái ghế được làm bằng khúc củi đã lâu ngày giờ nhẵn bóng, Người đàn bà không thèm hỏi Lâm ăn gì. Bà đang cầm chiếc quạt mo quạt một cách mệt nhọc.

Lâm khẽ lên tiếng:

- Cho con một cái bánh cốt đi bà.

Người đàn bà đưa bánh cốt cho Lâm và cũng không nói tiếng nào, lúc này buộc lòng Lâm đành phải khơi chuyện:

- Sáng nay trong chợ có chuyện gì vậy bà? Hình như moi người đang bàn tán về chuyện hồn ma nào đó? Tiếng thở dài của bà vang lên phá tan sự im lặng. Bà chậm rãi trả lời:
 - Chỉ là... một câu chuyện cách đây hai muoi năm. Giờ đây lặp lại mà thôi.
 - Trên đời này bà có tin rằng có một oan hồn còn uẩn khúc chưa được giải tỏa hay không?
 - Tôi không biết gì cả, đừng hỏi tôi chuyện đó.
- Lâm cắn môi. Anh đưa mắt quan sát người đàn bà. Hình như anh trông thấy trên khuôn mặt của bà ta hằn lên những đau khổ và xúc động tột cùng. Có tiếng bước chân phía sau, Lâm trông thấy một anh thanh niên trẻ bước vào, anh đến bên bà nói nhỏ:
 - Nội vô trong nhà nghỉ đi. Con sẽ trông quán cho nội.
- Người đàn bà đứng dậy, nặng nề bước vào nhà. Còn lại anh thanh niên, khác hẳn với bà lão. Anh sôi động bắt chuyện với Lâm:
 - Em tên Minh, đã mấy lần em thấy anh ở ngôi nhà của ông Năm.
- Lâm gật đầu mỉm cười nhìn Minh và anh không bỏ lỡ cơ hội này:
 - Nói cho anh nghe, chuyện gì đang xảy ra ở thị trấn này vậy em?
- Minh sốt sắng kể:
 - Anh không hay chuyện gì sao. Cả xóm này đang gặp ma, một con ma nữ nha anh. Chuyện kinh dị lắm, chính bà của em cũng nói chuyện với con ma ấy.
- Lâm ngạc nhiên hỏi:
 - Bà em nói chuyện với con ma nữ ấy?
- Minh lắc đầu trả lời:
 - Em không biết, nhưng những ngày gần đây xảy ra đủ chuyện, bóng ma ấy cứ lẩn quẩn trong đêm nên mọi người không dám ra đường lúc về đêm.
- Lâm giả đò không tin, anh néo mắt nhìn Minh:
 - Anh có thấy gì đâu? Đêm nào anh cũng đi dạo. Anh đâu có gặp bóng ma nào?
 - Em cũng như anh. Em không gặp ma cỏ gì. Nhưng nghe mọi người kể, em sợ quá, ban đêm em không dám bước ra ngoài. Nhưng bà em nói con ma là con nhà ma quái ở cuối xóm, anh có biết ngôi nhà ma quái không?
- Và không đợi cho Lâm trả lời. Minh nhanh miệng kể tiếp:
 - Mọi người trong thị trấn này đã cách biệt với ngôi nhà ấy, họ cho rằng ngôi nhà chứa những linh hồn quậy phá. Đêm xuống hay đi chọc ghẹo mọi người.
- Lâm nhăn mặt, vẻ như không hiểu ý Minh nói:
 - Mọi người ở đây vẫn tin rằng có ma hay sao? Anh thấy ngôi nhà đó có một người đàn bà sống ở đó mà?
- Minh trợn trừng nhìn Lâm hỏi:
 - Vậy là anh có đến ngôi nhà đó rồi. Anh phải đến gặp thầy cúng thôi. Coi chừng con ma ở đó bắt hồn anh.
 - Bình tĩnh lại đi em, làm gì có chuyện đó. Anh vẫn ngồi đây nói chuyện với em, có ai bắt hồn anh đâu.
 - Nhưng rồi anh sẽ bị bắt. Có vài người hiếu kỳ đến ngôi nhà ấy nhưng họ không vào được bởi vì bên trong có tiếng kêu khóc và rên rỉ, thảm thiết. Họ sợ quá bỏ chạy, đêm về bóng ma ấy cứ bám lấy họ cả gần một tháng mới buông tha.
- Lâm gật đầu vẻ như tin lời của Minh nói, khiến cho anh ta càng thích thú kể tiếp:
 - Nhưng sắp tới mọi người trong xóm này đoàn kết lại kéo đến ngôi nhà ma đó đập phá nó đi.
- Lâm buột miệng hỏi:
 - Chính quyền không can ngăn chuyện của họ làm?
- Họ đều nhất trí cả. Cái thị trấn này vốn rất yên bình, nhưng bây giờ họ bị những bóng ma ấy phá phách. Đêm xuống cứ vòn qua vòn lại trên đường khiến cho mọi người lo sợ, không dám đi đâu vào ban đêm, phải tiêu diệt nó thôi.
- Minh vẫn còn kể huyên thuyên đủ chuyện xoay quanh bóng ma. Trong khi Lâm đã đứng dậy ra về. Một vài người bước vào quán, họ hưởng ứng câu chuyện của Minh. Nơi đó, lúc nãy vẫn còn yên lặng, giờ lại xôn xao hẳn lên.
- Lâm cho hai tay vào túi quần và thong dong bước đi trên con đường nhựa vừa làm xong. Mùi nhựa mới hắt vào mũi anh. Trong cái nắng hè oi bức và nghiệt ngã này làm cho đầu óc Lâm càng quay cuồng. Lâm cứ mặc nhiên bước đi. Anh biết xung quanh anh những ánh mắt không chút thiện cảm đang nhìn theo soi mói.
- Lâm vẫn cứ mặc kệ, bước chân anh mỗi lúc một nặng nề.
 - Lâm! Lâm! Lâm!
- Có tiếng người đàn bà gọi anh, giọng nói của người đàn bà ngọt ngào trong trẻo. Bà ta vẫn gọi Lâm, gọi đúng tên của anh.
 - Lâm, có phải con đang tìm hiểu về câu chuyện thương tâm của ta phải không?
- Lâm cố mở mắt ra nhìn. Toàn thân anh cứng đờ đi không nhúc nhích. Mí mắt nặng trịch không sao mở ra được, trên vai anh giọng nói của người đàn bà vẫn âm vang:
 - Ta hiểu tâm trạng của con lúc này. Con đang ở trong một thế giới hư ảo giữa người và ma. Con không tin rằng có những hồn ma hiện hữu trong thế giới của con.
- Lâm ú ớ cố bật lên thành tiếng.
 - Người là ai... tại sao cứ ẩn hiện xung quanh tôi. Sự thật nói cho tôi biết rằng tôi đang gặp phải một hồn ma hay không?
 - Con hãy để cho sự thật ấy chìm vào trong bóng tối đi... Giữa con và ta là hai thế giới khác nhau hoàn toàn. Ta chỉ là một hạt bụi hiện hữu trong thế giới của con.
 - Thế giới của người là gì? Ở đâu? Có gần đây không?
- Lâm cố nhường người ngồi bật dậy nhưng vô ích cơ thể anh như một tảng băng lạnh giá và cứng nhắc.

Anh không mở mắt ra được. Anh chỉ nghe âm thanh qua lời nói của người đàn bà.

- Con đừng nên biết thế giới của ta làm gì. Mọi người vẫn cho là chuyện hoang đường. Con cứ nghĩ nó là như vậy đi.

Lâm vẫn ngoan cố đáp:

- Nhưng tôi không biết người là ai? Tại sao tôi không cử động được, tôi không thể nào mở mắt nhìn được vậy?

- Không thể nào người nhìn được ta đâu dù cho người có mở mắt ra người cũng không thể nào thấy ta được.

- Tại sao? Tôi không hiểu gì cả.

Một làn gió nhẹ bỗng thổi vào mặt Lâm khiến cho anh rùng mình. Giọng nói của người đàn bà vẫn trong trẻo bên tai Lâm.

- Con đừng tìm hiểu nhiều điều quá, trên đời này có những cái cần nên hiểu, cũng có những cái không cần. Ta thì hiểu hết mọi chuyện. Con hãy sống thực tại một chút đừng nên ngoan cố với bản thân mình. Hãy thư thả.

Lâm lắc đầu nói:

- Tôi không hiểu người nói gì cả. Hãy nói cho tôi biết người cần gì ở tôi?

Giọng nói của người đàn bà ngân cao:

- Ta không đòi hỏi con điều gì cả. Nhưng ta biết con có thể giúp được ta khi con quyết định ở lại cái thị trấn này. Hãy làm những gì mà con có thể làm và đừng tin vào những gì mà con đã thấy và đã nghe cũng như sự hiện diện của ta. Chỉ là một giấc mơ mà thôi, đơn giản chỉ là một giấc mơ... giấc mơ... giấc mơ... Lâm giật mình choáng tỉnh, anh mở mắt ra nhìn xung quanh, toàn thân tê tái và rã rời, đầu óc Lâm quay điên cuồng. Anh như người say vừa tỉnh, mồ hôi lấm tấm thấm ướt cả chiếc áo đang mặc.

Anh bần thần như người mộng du, giấc mơ ban nãy khiến cho tâm trí Lâm rối bời. Đây là một giấc mơ lạ lùng từ trước đến giờ anh mới gặp, những lời nói của người đàn bà và những câu đáp của anh, khiến cho anh nhớ rõ như thuộc lòng.

Anh vẫn còn ngờ đây là một sự thật hay chỉ là một giấc chiêm bao. Phải chăng một giấc chiêm bao mang một ý nghĩa đặc biệt cần Lâm giải nghĩa?

Lâm đưa mắt nhìn đồng hồ, giờ này mới có một giờ chiều. Anh đã ngủ trưa được hai tiếng, lúc sáng đến giờ Lâm vẫn không thấy ông Năm. Anh không biết ông ta đi đâu mất dạng. Đang trong lòng ngờ vực về ông Năm, chợt Lâm nghe có tiếng chuông ngoài cổng. Anh loạng choạng đứng dậy, xuống nhà mở cổng. Khi cánh cổng được mở ra, một bóng người quen thuộc trong mắt Lâm khiến cho anh buốt miệng thốt lên:

- Dì Nương...!

Người đàn bà ấy chính là dì Nương hôm nào Lâm đã gặp và cũng chính người ở trong căn nhà ma quái mà thị trấn này biệt lập ra.

Dì Nương vẫn không thay đổi gì, bộ đồ đen may kiểu Trung Hoa cổ kính và dì đội trên đầu chiếc khăn đen che phủ cả khuôn mặt, có lẽ dì không muốn cho mọi người xung quanh nhận ra dì.

Lâm mời dì Nương vào nhà, nhưng dì lắc đầu từ chối:

- Dì không thích vào nhà ai, ngoại trừ nhà dì ra...

Dì Nương nhìn thẳng vào mắt Lâm nói:

- Con đã hứa vẽ chân dung con gái của dì, bây giờ con nên thực hiện lời hứa đó.

Lâm lặp lại câu nói của dì Nương:

- Vẽ chân dung con gái của dì ngay bây giờ ạ?

Dì Nương gật đầu, dì nói như ra lệnh cho Lâm:

- Con vào trong chuẩn bị mọi thứ. Dì sẽ đợi con đến nhà dì.

Nói xong dì Nương quay lưng bước đi. Dì không đợi cho Lâm phản ứng trước lời đề nghị đột ngột của dì.

Lâm còn đang ngỡ ngàng, anh không biết mình đang làm cái gì. Nhưng Lâm cũng quay lưng vào trong nhà. Anh chuẩn bị mọi thứ cẩn thận.

Trên đường đi đến nhà dì Nương, Lâm vẫn chưa hết bàng hoàng. Anh đang trải qua những con ác mộng, mọi thứ đến với Lâm quá đỗi ngạc nhiên và bất ngờ. Anh chưa kịp trấn tĩnh lại mình, thì chuyện khác xảy ra với anh. Câu chuyện vừa hoang vừa thần kỳ khiến cho Lâm không thể nào quên được. Bây giờ anh đang đối diện với chính nó. Anh cần phải làm một điều gì đó, sự hoài nghi vẫn còn âm ỉ trong lòng anh. Căn nhà dì Nương đã hiện ra trước mặt Lâm, vẫn không có gì thay đổi, giàn hoa giấy trước cổng nhà trổ hoa đủ màu: trắng, hồng và tím, sum xuê hơn trước nhiều.

Cánh cổng đã mở rộng ra đón chào Lâm đến. Anh mạnh dạn bước vào bên trong. Hình như những chậu hoa lan trước cửa nhà nở hoa thừa thót đi. Và Lâm nhận thấy sự ảm đạm đang bao trùm lấy ngôi nhà.

Không để lại một tiếng động. Lâm từ từ bước vào. Cảnh vật hoang tàn hiển hiện trước mắt Lâm, khác hẳn với lần trước mà anh đã đến. Bàn ghế nằm lát lóc mỗi nơi một cái, những bức tranh thủy mặc vốn sinh động giờ nằm ngổn ngang. Chiếc bình cổ to tướng giữa nhà giờ bể tan tành, vương vãi mảnh vỡ khắp nơi... Lâm không thể tin vào mắt mình nữa. Anh đặt cái giá vẽ xuống chân và bần thần đưa mắt nhìn khắp căn phòng. Anh không biết phải làm như thế nào? Bóng dáng dì Nương đã bắt tăm, anh không biết hiện giờ dì đang ở đâu.

Một ánh sáng lóe lên từ trên cành cây và cửa sổ nhẹ nhàng mở ra. Một mái tóc dài ngang lưng, tà áo trắng trong ánh sáng màu tím nhạt càng thêm mờ ảo huyền bí.

Người con gái ngồi im lặng bất động. Tiếng sáo trầm bổng được cất lên giữa không gian tĩnh mịch tạo khung cảnh thê lương.

Cô gái vẫn không đổi diện với Lâm. Cô ngồi yên trên đó, du dương những điệu buồn da diết. Lời tình tự đi vào lòng người nghe thật nồng lòng.

Lâm bước nhanh đến chân cầu thang. Lần này anh nhất định phải đối diện trước mặt người con gái trên

kia. Dù cho cô ta là hồn ma hay là người, anh cần phải biết sự thật trong câu chuyện này. Bước chân anh dừng lại tại cánh cửa. Dì Nương đã đứng nơi đấy từ lúc nào, lời nói của dì đanh lại:

- Cậu không được vào căn phòng này. Con gái của tôi không thích gặp cậu.

Lâm nhún vai trả lời:

- Không thích gặp con, thì làm sao con vẽ chân dung cô ấy được?

Dì Nương khoát tay ra lệnh bác bỏ lời nói của anh:

- Không cần phải đối diện. Anh cứ đứng ở dưới nhà vẽ lại tất cả những cảnh vật mà anh trông thấy.

Lâm lắc đầu đáp:

- Con không thể nào làm được, một khi người họa sĩ không có nguồn cảm hứng thì bức tranh chỉ vô hồn.

- Tôi sẽ tạo nguồn cảm hứng cho cậu.

Lâm tròn mắt nhìn dì Nương. Anh không biết dì muốn khắc họa hình ảnh hiện tại này để làm gì? Chẳng có gì mới mẻ và sinh động cả, một bức tranh điêu tàn hoang dã như thế này sao?

Dì Nương ra dấu bảo Lâm đi theo dì, Lâm lặng lẽ bước theo. Anh không quên quay lại nhìn cô gái, vẫn tiếng sáo bay bổng ấy làm nên những điệp khúc như gieo vào lòng người sự phân ly và lời oán trách.

Dì Nương dẫn Lâm đi thẳng vào nhà trong, đây là lần đầu tiên Lâm vào phía sau của căn nhà này. Càng vào sâu trong nhà. Lâm mới biết nơi đây rất dài và rộng, ánh sáng không đủ để cho Lâm quan sát chung quanh. Tất cả đều mờ ảo hư hư thực thực trong mắt anh.

Dì Nương dừng lại trước một căn phòng, dì tìm xâu chìa khóa rồi cẩn thận mở cửa, Căn phòng thật rộng, bày trí khá đơn giản. Khi ánh sáng bừng lên từ hai cánh cửa sổ được dì Nương mở tung ra, Lâm sững sờ đưa mắt nhìn.

Anh không thể tin vào mắt mình, xung quanh anh cả bốn góc tường được treo toàn tranh và tranh...

Dì Nương kéo Lâm đến từng bức tranh và giải nghĩa cho anh hiểu đề tài của nó. Giọng của dì ngọt ngào khác hẳn lúc nãy, trong tiếng nói, Lâm nghe được những âm thanh run lên vì xúc động:

- Con có thấy một căn nhà gỗ mộc mạc xung quanh toàn hoa và cây trái không? Có một đôi vợ chồng trẻ đang sống hạnh phúc nơi ấy. Người chồng hiền lành chăm sóc những chậu lan, hàng ngày vào mỗi buổi sáng, người vợ đem ra chợ bán. Hoa lan của họ được nhiều người trong xóm ưa thích...

Dì Nương quay sang nhìn Lâm, ánh mắt của dì rưng rưng lệ. Bà nghẹn ngào nói:

- Người trong tranh chính là dì và Vũ Nguyên, chồng của dì.

Rồi dì Nương đưa tay chỉ một bức tranh khác, nơi đấy là một khung cảnh ấm cúng trong sinh hoạt ở gia đình.

Người chồng đang ngồi đọc báo, người vợ ngồi thêu thùa bên cửa sổ. Bên cạnh họ là đứa bé khóc khỉnh ngủ ngon giấc trong chiếc nôi.

Tiếng của dì Nương trầm lắng như đang ngược dòng thời gian sống trong quá khứ êm đẹp và hạnh phúc của mình.

- Bé Ngọc Lan ra đời trong tình thương yêu và tràn đầy hạnh phúc của vợ chồng dì. Lúc đó cuộc sống của vợ chồng dì không giàu có nhưng vô cùng lý tưởng.

Từng bức tranh được dì khắc họa rõ nét qua từng giai đoạn trong gia đình của dì, xem qua mỗi bức tranh Lâm mới thấu hiểu được nỗi đau khổ và cay đắng mà dì Nương chịu đựng, bắt đầu từ khi ông Vũ Nguyên trở thành ông chủ lò gạch, ông đã thay đổi tính tình khác hẳn với chàng trai hiền lành trồng hoa năm xưa. Giờ đây là một ông chủ đầy quyền uy, tham vọng. Tính độc ác đối với người làm công của ông ngày càng bộc lộ ra.

Dì Nương đã khuyên ông nhiều lần và khóc hết nước mắt với ông nhưng vô hiệu lực, ông trở nên hung tàn... thậm chí cả với vợ con của ông...

Một bức tranh chân dung của Ngọc Lan được dì Nương cẩn thận đưa cho Lâm. Bà không kìm chế được sự xúc động của mình. Đôi vai gầy yếu của bà run run. Bà nói qua nước mắt:

- Lúc này con Lan vừa mười tám tuổi, dì khắc họa bức tranh này trong trí tưởng tượng của dì. Đã hai mươi năm qua, đêm nào nó cũng về nói chuyện với dì. Tôi nghiệp nó lầm, chết oan ức và tức cười, linh hồn nó không bao giờ siêu thoát được.

Lâm cảm thấy mắt mình cay hoi. Tự đáy lòng anh dâng tràn nỗi xúc động vô biên. Trước mặt anh là một người đàn bà đáng thương đang sống trong quá khứ đau buồn vì cái chết của đứa con gái yêu thương của mình. Bà không chấp nhận cái hiện tại phủ phàng ấy. Bà muốn sống trong kỷ niệm thuở xa xưa và bà không chấp nhận những gì đã xảy ra với bà...

Tiếng khóc của dì Nương se thắt cõi lòng. Lâm không biết an ủi dì như thế nào. Anh nhẹ nhàng đặt tay mình lên vai dì Nương, khẽ an ủi:

- Chuyện đã qua rồi dì đừng nê đau buồn nữa. Nếu như ở suối vàng cô Lan biết được, cô Lan sẽ buồn lắm.

Dì Nương lắc đầu và quay lại nhìn Lâm trừng mắt hét lớn:

- Con Lan vẫn còn sống, nó không chết... Lan oi! Mẹ đây nè con...

Dì Nương thay đổi hẳn không còn vẻ dịu dàng như lúc nãy. Giờ đây dì như một người hoàn toàn khác, đôi mắt tròn lên điên dại nhìn Lâm, hai tay dì bút lấy tóc rồi dì cười sắc sụa, cười như điên khùng. Giọng cười của dì làm cho Lâm cảm thấy ngờ ngợ, hình như anh đã nghe qua một lần rồi.

Bất chợt dì Nương đưa tay chụp lấy Lâm rồi dùng hết sức lực yếu đuối của dì cà vào người anh, miệng không ngót kêu lên thê thảm:

- Trả con lại cho tôi, hãy trả con lại cho tôi... Lan oi! Về với mẹ đi con. Đừng... đừng bỏ mẹ mà đi...!

Lâm không phản ứng gì, anh cứ để dì Nương nắm tóc mình, cào cấu vào người anh. Rồi dì ôm lấy Lâm vuốt ve, nức nở. Dì cứ làm liên tục như thế không mệt mỏi, mãi cho đến khi kiệt sức dì mới ngã vào người Lâm. Tình thế quá đỗi bất ngờ. Lâm thật sự hốt hoảng. Anh ẵm dì Nương lên rồi rời khỏi phòng tranh bước nhanh ra phòng khách.

Mọi thứ xung quanh anh vẫn bế bộn. Anh đặt dì Nương nằm trên bộ ghế salon, khuôn mặt xanh xao của dì thật thảm hại. Sự bất động bao trùm lấy người đàn bà khổn khổ, hình như cái chết đang cận kề với dì. Lâm ngồi yên lặng ái ngại đưa mắt nhìn dì Nương. Anh lắng tai nghe tiếng lầm rầm từ trong cổ họng của dì Nương phát ra một âm thanh khó nghe.

- Ngọc Lan... con hãy đến với mẹ, hãy mang mẹ theo cùng con... Cuộc sống của mẹ cần có con bên cạnh... mẹ thật đau lòng khi chấp nhận cái hiện tại phũ phàng này... Con đã bỏ mẹ ra đi không một lời trấn trối... mẹ biết con rất đau khổ và mất mát nhiều lắm, nhưng con có hiểu cho tâm trạng của một người mẹ khi mất một đứa con... con thật không công bằng với mẹ...

Những giọt nước mắt nóng bỏng chảy xuống khuôn mặt nhăn nheo của dì Nương, đôi mắt của dì vẫn khép lại. Dì đang gặm nhấm những đau thương bi đát trong cuộc đời của dì. Những tháng ngày trôi qua, dì đang sống trong sự đọa đày của thân xác lẫn linh hồn. Sự ám ảnh kinh hoàng về cái chết của Ngọc Lan vẫn đeo đuổi trong tâm trí của dì suốt bao tháng năm, làm cho cuộc sống của dì thay đổi.

Tiếng nói của dì Nương vang lên như sự ăn năn sám hối:

- Mọi người thù ghét và xa lánh tôi... tôi là một người đàn bà... điên loạn đáng kinh tởm... Tôi như một loài quỷ dữ sống cô lập và xa lánh cộng đồng. Nhưng tôi không bao giờ muốn thế. Tôi cũng như mọi người... khát khao có một cuộc sống trong một gia đình hạnh phúc... đừng xa lánh tôi đừng khinh bỉ tôi... Hơi thở của dì Nương không còn dồn dập nữa, khuôn mặt dì đã chuyển sang màu hồng, ánh mắt dì đang lay động và từ từ hé mở. Dì ngơ ngác nhìn xung quanh và khi nhận ra Lâm, dì hỏi:

- Chuyện gì đang xảy ra cho dì vậy? Con đến từ lúc nào?

Tất nhiên Lâm không muốn nhắc đến sự kiện đã qua, anh không muốn khơi lại vết thương trong lòng dì Nương. Sự bình yên trở lại trong ngôi nhà này, tâm trạng dì Nương tạm thời bình thường nhưng hai mắt vẫn còn nhìn về một nơi xa xăm và đại khờ dờ đẫn như linh hồn dì vẫn còn ở tận đâu đâu...

Bức tranh đã được Lâm vẽ xong. Còn một vài chi tiết nhỏ, anh đang tô màu lại. Sau cú sốc căng thẳng, dì Nương đã bình thường, dì cũng ít nói hơn trước nhiều. Mọi cảnh vật xung quanh ngổn ngang bừa bộn, dì Nương ngồi nhìn nó với ánh mắt thẫn thờ. Trên căn gác đèn vụt tắt, cánh cửa sổ khép lại, bóng dáng cô gái đã mất dạng.

Lâm đã hoàn thành xong bức tranh, anh đưa mắt nhìn dì Nương. Như hiểu ý Lâm, dì Nương đứng dậy đến gần anh. Không nhìn bức tranh của Lâm, dì buôn bã nói:

- Đây là bức tranh cuối cùng của dì, trong cuộc đời của con người rồi cũng đến lúc phải kết thúc, dì không oán trách ông trời quá bất công với dì, đây là phần số của mỗi con người mà thôi.

Lâm nhìn dì Nương, chỉ có vài ngày anh không gặp mà dì thay đổi nhiều quá. Khuôn mặt của dì thêm nhiều những nếp nhăn, dáng đi vừa nặng nề vừa mệt nọc.

Lâm nhỏ nhẹ lên tiếng như cố ý để cho dì nghe:

- Dì cũng tin vào phần số thì hãy xem như tất cả mọi chuyện là một cơn gió thoảng qua, dì là một họa sĩ tài năng, con tin rằng những bức tranh của dì sẽ đưa dì thành một người nổi tiếng. Böyle giờ dì phải sống cho chính bản thân của dì. Cuộc đời này vẫn còn nhiều điều tươi đẹp. Dì phải tận hưởng chứ.

Dì Nương lắc đầu trả lời:

- Dì không sao quên được quá khứ đau buồn kia cũng một phần lỗi ở nơi dì. Ngọc Lan và Vĩnh Tân yêu nhau, dì không đủ can đảm để bảo vệ chúng nó. Dì quá yếu hèn trước sự hung tàn bạo lực của Vũ Nguyên. Đến bây giờ sự ân hận ấy cứ bám theo dì.

- Dì đừng nên ôm tất cả những phần lỗi ấy dành cho dì, người gây ra thảm kịch đau buồn chính là ông Nguyên. Con nghĩ ông ấy cũng đau buồn và căm rứt lương tâm với những hành động tàn nhẫn của ông ấy. Dì Nương không muốn nhắc đến chuyện gia đình của mình. Dì bắt đầu chuyện sang hướng khác:

- Đừng cho dì là một họa sĩ tài ba. Trong con khủng hoảng dì cầm bút vẽ mà thôi, dì không được đào tạo qua trường lớp nào cả.

- Con thật mắc cỡ với dì, chính con đã được đào tạo qua trường lớp mà cũng không bằng dì chút nào, nghệ thuật do tài năng của con người mà ra. Còn đào tạo chỉ là cái nền cẩn bản.

- Đừng quá khiêm tốn với mình, dì thấy tranh của con có ấn tượng lắm.

Lâm nhún vai phớt lờ trước câu nói của dì Nương. Anh bước lại gần cửa sổ nhìn ra ngoài. Thật ra đứng trong ngôi nhà của dì Nương, anh không nhận rõ được ngày hoặc đêm. Bên ngoài màn đêm đã buông xuống tự khi nào, bầu trời đen thảm và tĩnh lặng. Đã đến lúc Lâm phải về. Anh quay lại xin phép dì Nương, nhưng anh thật bất ngờ. Dì Nương không còn đứng đó nữa. Bức tranh của anh cũng biến mất theo dì, Lâm bước lại giá vẽ, anh trông thấy một tờ giấy trắng được dì Nương dùng cọ vẽ của anh viết nhăn lại vài hàng chữ:

"Cám ơn cháu Lâm nhiều, dì có món quà đến ơn cho cháu. Xin hãy nhận, đây là tấm lòng của dì. Tạm biệt cháu. Xin lỗi, dì không tiễn cháu được. Dì Tuệ Nương" Lâm đưa mắt nhìn sang chiếc bàn nơi ấy có một cái hộp màu nhung đen. Anh hồi hộp mở ra xem. Trong đó có một chiếc vòng ngọc màu xanh rất đẹp, anh không biết có nên nhận hay không? Vì anh hiểu giá trị của chiếc vòng này rất lớn so với bức tranh của anh vẽ cho dì Nương...

Cuối cùng Lâm cũng quyết định cầm lấy món quà của dì Nương anh thu xếp tất cả đồ dùng của mình, nhanh nhẹn rời khỏi căn nhà của dì Nương.

Bên ngoài không gian thật vắng lặng. Không một bóng người qua lại. Lâm đưa tay lên xem đồng hồ. Böyle giờ chỉ mới tám giờ tối mà anh cứ nghĩ là mười hai giờ đêm.

Một mình trong bóng tối bao trùm, Lâm âm thầm bước đi từng bước nhỏ, anh miên man suy nghĩ về chuỗi thời gian trong cuộc đời dì Nương. Hạnh phúc ngập tràn chưa được bao lâu rồi bước sang nỗi bất hạnh đọa đày. Chẳng lẽ cuộc sống của con người chỉ tồn tại để gặm nhấm những điều cay đắng hay sao? Lâm thông cảm và hiểu cái mất mát của dì Nương. Mặc dù anh trông thấy nhiều chuyện hoang đường của dì và anh chưa kết luận được sự thật về người con gái thối sáo trong nhà dì là người thật hay là ma. Anh bỏ

ngoài tai những lời đồn đại của mọi người trong thị trấn này về dì, anh phải can ngăn họ lại không cho họ đập phá ngôi nhà của dì...

Đang mải mê suy nghĩ Lâm về đến nhà từ lúc nào không biết, ông Năm đã đợi anh bên ngoài cổng, vừa thấy anh, ông Năm lên tiếng hỏi:

- Cậu mới đi đâu về vậy?

Lâm giật mình đưa mắt nhìn ông Năm một hồi lâu rồi mới trả lời:

- Con đi vẽ tranh...

Ông Năm cắt ngang lời nói của Lâm:

- Cậu nói dối, có phải cậu đến ngôi nhà đó không?

- Cậu đã gặp mẹ con mụ ấy?

Lâm ngạc nhiên nhìn ông Năm, ánh mắt anh dò xét, từng cử chỉ của anh khiến cho ông Năm bối rối tránh đi. Lâm im lặng không trả lời câu hỏi của ông Năm, anh đi ngang qua người ông Năm rồi đi thẳng vào trong nhà. Anh biết sau lưng anh, người đàn ông lắng lặng theo khi bước vào trong nhà. Đến phòng khách. Lâm đứng đấy và chờ ông Năm. Vừa thấy ông, Lâm lên tiếng hỏi:

- Ông biết gì về căn nhà ma đó? Hình như ông còn nhiều chuyện muốn giấu con.

Ông Năm thở dài trả lời, lần này Lâm trông thấy những giọt nước mắt lăn dài trên má ông:

- Tôi không muốn giấu cậu điều gì cả, nhưng trong chuyện này tôi đã chôn kín nó từ lâu, Thôi thì lần này cậu là người đầu tiên và cũng là người cuối cùng đào xới quá khứ đó lên...

Nói xong, ông Năm ôm mặt khóc, tiếng khóc của ông làm Lâm càng thêm bối rối.

- Tôi chính là ba của Vĩnh Tân đây... Tôi... tôi....

Tiếng ông Năm run rẩy theo từng lời ông nói.

Lâm sững sốt nhìn ông Năm. Anh quá bất ngờ trước sự thật này. Trước mặt anh, thân hình già nua của ông Năm cứ chao đảo như không thể thăng bằng. Ông khóc ngon lành như chưa lần nào được khóc. Lâm chỉ biết im lặng nhìn ông. Anh không muốn phá tan bầu không khí này.

Khi con xúc động của ông Năm lắng xuống, ông đưa mắt nhìn Lâm và nói:

- Vĩnh Tân là đứa con trai thứ hai của tôi, nó thật thà hiền lành biết mấy. Khi tôi biết nó đem lòng yêu cô Lan, tôi ra sức cản ngăn nó. Nhưng vô vong, tình yêu của nó quá mãnh liệt. Chính vì thế mà nó phải chịu một cái chết bi thảm như vậy... Sau cái chết của nó, con Lan vì quá đau buồn, suốt ngày cù giam mình trong phòng. Còn gia đình tôi thì bị ông Nguyên cho người đến đốt nhà và đuổi chúng tôi đi khỏi thị trấn. Vợ tôi quá điên dại không chịu nổi cái chết của Vĩnh Tân, bà đã cắn lưỡi tự tử...

Ông Năm lặng im không kể tiếp nữa, hình như ông muốn quay trở về đối diện quá khứ đau buồn ấy...

Lâm bước lại gần ông Năm và ngồi xuống cạnh ông, bàn tay anh đặt lên vai ông, an ủi:

- Con không biết nói như thế nào trước nỗi mất mát của gia đình ông, nhưng chuyện đã qua rồi thì hãy để cho nó qua đi, đừng nên khơi lại thêm đau buồn.

- Tôi đâu muốn nhắc đến sự đau buồn này đâu. Nhưng con mụ ấy lại muốn quậy phá cái thị trấn này, những gì mà cậu trông thấy được tất cả đều do mụ ta bày trò ra.

Lâm tỏ vẻ không tin, anh hỏi ông Năm:

- Ông không tin có những oan hồn hay sao? Chính mắt con trông thấy người con gái thối sáu, chẳng phải là cô Lan à?

- Mụ ta lăm trồ lăm, làm gì có oan hồn của cô Lan, nếu có thì thằng Vĩnh Tâm nhà tôi chết còn oan hơn nó, tại sao tôi không thấy gì cả vậy?

- Hình như ông không thiện cảm vớidì Nương lăm. Trong câu chuyện này dì ấy cũng như ông mà thôi.

Ông Năm gắt gỏng trả lời:

- Tôi không cần biết. Những người trong gia đình ấy tôi thù ghét tất cả.

- Kể cả cháu nội của ông sao?

Ông Năm sững sốt nhìn Lâm, câu nói của anh đã làm cho ông rung động. Ông lạc giọng hỏi Lâm:

- Anh biết gì về con bé đó... Anh đã gặp nó rồi à?

Lâm lắc đầu:

- Con chưa gặp, nhưng ông chắc cháu nội của ông là con gái à?

- Tôi có gặp nó một lần lúc đám tang của cô Lan. Nhưng người nhà của ông Nguyên không cho tôi vào. Họ đánh đập và xua đuổi tôi, sau lần đó tôi không có tin tức gì về nó cả. Mọi người trong thị trấn nói rằng ông Nguyên đã đem nó đi cho cô nhi viện rồi.

Lâm giật mình, linh tính báo cho anh biết một điều gì đó trong câu chuyện này. Anh liên tưởng đến Ngọc Nhi và sự xuất hiện bí ẩn của cô gái mà anh từng gặp...

Ông Năm lên tiếng hỏi, cắt ngang dòng suy nghĩ của Lâm:

- Cậu đến ngôi nhà đó, có trông thấy điều gì lạ không?

- Có rất nhiều điều lạ mà ông không biết được đâu.

Lâm đưa mắt nhìn ông Năm một cách bí ẩn:

- Ông Nguyên bỏ nhà đi từ lâu, gia đình họ đã phá sản sau cái chết của cô Lan. Bây giờ căn nhà đó chỉ còn một mình dì Nương đang sống trong điên loạn vì thương nhớ cô Lan.

Ông Năm không nói gì, ông chỉ im lặng nghe Lâm nói:

- Cả thị trấn này đang lên án dì Nương, họ đã tập hợp lại với nhau và đã thống nhất đập phá căn nhà dì Nương đang ở. Họ cho đó là căn nhà ma cần phải hủy bỏ.

Ông Năm ngạc nhiên Lâm, ông như không tin tai mình đã nghe những lời nói của Lâm. Ông lên tiếng hỏi:

- Có thật như thế sao? Cả thị trấn này muốn đập phá căn nhà đó sao? Làm như thế thì đâu có được. Tuy rằng ông Nguyên có lỗi với mọi người nhưng chúng ta không nên đối xử quá tàn nhẫn với họ.

Lâm gật đầu anh không ngờ ông Năm đã thay đổi ý định trả thù của mình. Có lẽ khi nghe anh đề cập đến

cháu nội của ông.

- Con nghĩ ông sống ở đây lâu năm và ông đã quen thuộc với mọi người trong thị trấn này. Ông nên khuyên can họ.

- Không đơn giản như cậu nghĩ đâu. Bà ta đã bày ra những trò ma quái để hại người, bây giờ mọi người đang trùng phẹt bà ta mà.

- Cũng một phần là do những người hiếu kỳ đến quậy phá...

Ông Năm không muốn nghe đến chuyện này nhiều nữa. Ông đứng dậy lặng lẽ rời khỏi căn phòng, bỏ mặc Lâm ngạc nhiên theo. Sự thay đổi đột ngột của ông khiến cho Lâm cảm thấy khó hiểu, đầu óc quay cuồng.

Những chuyện ân oán trong gia đình của mỗi người sao càng lúc càng phức tạp, hình như anh thấy trong họ lúc nào cũng hiện hữu sự trả thù hằn sâu vào tâm trí họ.

Lâm cũng trở về phòng, anh buông mình xuống giường sau một ngày mệt nhọc. Bất chợt mắt Lâm dừng lại nơi bức tranh "Chiều hoàng hôn" mà anh đã vẽ lần đầu gặp Ngọc Nhi. Không hiểu sao anh có linh cảm rằng giữa Ngọc Nhi và cô Ngọc Lan có mối quan hệ gì đó? Anh mắt và nụ cười của Ngọc Nhi sao mà giống cô Lan, phải chăng họ là... anh cố nhắm mắt như không muốn suy nghĩ tiếp. Đầu anh lúc này sao nặng trĩu, đau nhức, anh thấy mắt hoa lên, sự uể oải tự nhiên đến làm cho toàn thân Lâm mệt mỏi rã rời...

Nửa đêm, Lâm bị đánh thức dậy bởi tiếng gọi của ông Năm. Lâm chưa biết chuyện gì xảy ra, anh ngồi dậy trong khi con buồn ngủ vẫn kéo nặng trịch mí mắt anh, tiếng nói của ông Năm làm cho Lâm giật mình tỉnh ngủ:

- Cô gái hôm trước đang đợi cậu ở ngoài cổng kia.

Lâm chạy nhanh xuống anh mặc kệ cái nhìn đăm của ông Năm.

Ngọc Nhi đứng đợi Lâm ngay cổng thật, vừa trông thấy anh, cô hốt hoảng la lên:

- Anh Lâm, ngoại em muốn gặp anh lần cuối, nhanh lên, đi theo em anh Lâm ơi.

Không đợi cho Lâm lên tiếng, Ngọc Nhi nắm lấy tay anh kéo chạy đi. Cả hai cùng chạy trong màn đêm đen thẳm với tốc lực cao.

Căn nhà dì Nương hiện ra trong ánh sáng rực rỡ, tất cả những ngọn đèn được thắp sáng, khác hẳn với sự âm u trước đây.

Ngọc Nhi vừa chạy vừa nói với Lâm:

- Anh ngạc nhiên khi biết dì Nương là ngoại của em phải không? Rồi em sẽ kể cho anh nghe về chuyện của em.

Lâm gật đầu trước lời nói của Nhi. Trong khi cả hai đã chạy đến căn phòng của dì Nương. Căn phòng được thắp sáng hàng trăm ngọn đèn cây. Dì nằm trên chiếc giường to lớn được phủ những tấm vải nhung màu đỏ, đôi mắt dì nhắm lại. Khi nghe tiếng bước chân của Lâm và Nhi, đôi mắt dì lay động rồi từ từ mở ra nhìn mọi người.

Lâm không thể nào tin vào mắt mình nữa, mới trải qua nửa ngày thôi mà dì Nương đã già đi nhiều quá.

Dì Nương đưa bàn tay yếu ớt vỗ Lâm và Nhi đến gần, giọng nói của bà nặng nhọc khó nghe:

- Lâm... dì không... còn sống được bao lâu... thần chết đang trên đường đến đây... để đưa dì đi... Dì biết là sáng ngày mai... mọi người trong thị trấn này sẽ đến đây đập phá ngôi nhà này...

Dì Nương co rúm người lại, hơi thở của dì dần dập.

Lâm hốt hoảng chạy đến bên dì khẽ nói:

- Dì cứ bình tĩnh dưỡng bệnh. Không ai có thể vào đây đập phá ngôi nhà này.

Ngọc Nhi nói xen vào:

- Ngoại ơi. Con đã điện thoại gọi ngoại Ba rồi, chút nữa ngoại Ba sẽ xuống đây.

Lâm đưa mắt nhìn Ngọc Nhi, như hiểu cái nhìn của Lâm, Ngọc Nhi giải thích:

- Ngoại Ba là em ruột của ngoại em, lúc nhỏ em sống với ngoại Ba.

- Ngoại Ba của em nhà ở gần đây không?

- Nhà ngoại Ba xa lắm, ở trên Lâm Đồng Đà Lạt.

Rồi Ngọc Nhi khẽ nói nhỏ vào tai Lâm.

- Ngoại Ba đã chết cách đây hai năm, em giấu ngoại không nói cho người biết...

Nói xong, Ngọc Nhi bước tới gần dì Nương. Cô cúi xuống thì thầm bên tai dì Nương điều gì đó. Lâm trông thấy cái gật đầu của dì Nương. Anh chưa hiểu chuyện gì xảy ra giữa hai bà cháu họ thì Ngọc Nhi đã đứng dậy bước đến gần Lâm nói nhỏ:

- Em có chuyện phải ra ngoài, anh cứ ở lại với ngoại em. Hình như ngoại có vài điều muốn nói với anh.

Bóng dáng của Ngọc Nhi khuất nhanh sau cánh cửa.

Lâm bước đến bên dì Nương. Anh ngồi uống cạnh dì. Tiếng nói của dì Nương càng lúc càng nhỏ dần hoặc lạc đi trong không gian.

- Dì... xem con... như là Ngọc Nhi... tội nghiệp con bé... Nó bị ràng buộc bởi lời thề của dì... nó phải sống trong linh hồn của mẹ nó... Tất cả mọi chuyện hồn ma oan ức... cô gái ngồi thổi sáo... tiếng sáo gọi hồn... đều do dì thêu dệt nên... Kẻ bị trùng phẹt chính là dì...

Nói đến đó dì Nương cố nuốt những giọt nước mắt đang chảy xuống đôi môi già guộc. Lâm đưa tay nắm lấy bàn tay xanh yếu ớt của dì như muốn chia sẻ nỗi cô đơn và đau khổ kéo dằng dặc những tháng năm dài.

- Dì tra tấn lương tâm của mình như vậy. Chuyện xảy ra đều có nguyên nhân, không ai trên đời này không có lúc phạm phải một sai lầm.

- Nhưng... sai lầm của dì thì quá lớn lao... mọi người... đang căm thù dì... chính dì mang lại... những rắc rối cho họ...

Lâm lấy chiếc khăn tay của mình thấm những giọt mồ hôi trên má người đàn bà. Cử chỉ thân mật của anh khiến cho dì Nương chạnh lòng, dì gương cười nói tiếp:

- Thật... không ngờ... đến lúc cuối trong cuộc đời dì... dì lại gặp con... người đã san sẻ và an ủi dì... đã thông cảm... những sai lầm của dì... ông trời... vẫn không bất công với dì lắm...

Tiếng dì Nương yếu dần và loãng đi trong không gian. Đôi mắt của dì khép lại trong hai hàng nước mắt chảy dài trên má. Bàn tay của dì vẫn nắm chặt lấy tay Lâm. Hơi nóng từ bàn tay của dì dần dần chuyển sang lạnh giá, cho đến khi Lâm nhận thấy bàn tay mình không giữ chặt bàn tay của dì Nương...

Ngọc Nhi đã đứng bên Lâm tự lúc nào, cô đưa tay ôm lấy mặt khóc nức nở:

- Ngoại em đã thanh thản ra đi rồi, tội nghiệp cho bà quá...

Lâm không nghĩ rằng cái chết của một con người lại đến nhanh như thế. Anh vẫn còn nghe tiếng của dì Nương thầm thì bên tai anh thế mà giờ đây dì nằm lặng yên bất động. Cuộc sống con người kể ra thật ngắn ngủi. Thế là hết, tồn tại hay không tồn tại chỉ là vô nghĩa mà thôi.

Căn phòng im ắng trong sự chết chóc tang thương. Gió từ bên ngoài lùa vào hai cánh cửa sổ, gió thổi tắt hàng trăm ngọn nến cùng lúc, ánh sáng trong căn phòng vụt tắt cũng như đời người vừa lịm tắt.

Ngọc Nhi đứng nép mình bên Lâm, cả hai đều mang tâm trạng lo lắng. Trong không gian đen thắm náo nề, chỉ nghe tiếng gió lùa trên khung cửa sổ, tiếng gió rít qua khe cửa rợn cả người, rồi một nguồn khí lạnh như băng thổi vào trong phòng. Chính cái hơi lạnh này khiến cho Lâm nhớ đến hôm nào anh đã gặp. Ngọc Nhi run rẩy ôm chầm lấy Lâm, tiếng nói của cô khe khẽ:

- Có phải thần chết đã đến nơi để... đưa ngoại em đi...

Ngọc Nhi chưa nói hết câu thì một ánh sáng màu xanh lục bay vút vào trong phòng, ánh sáng lấp lánh mang hình tròn như quả trứng gà, ánh sáng đó bay xung quanh chỗ dì Nương đang nằm. Bên ngoài tiếng sấm sét vang dội. Con mua vô tình từ đâu đưa đến, mua mỗi lúc một nặng hạt, tiếng mưa đêm ào ạt trên những chiếc lá như một điệu nhạc buồn đưa tiễn người đi xa.

Ánh sáng màu xanh lục vẫn bay quanh bên dì Nương, ánh sáng mang đến trong phòng một hơi lạnh giá rét.

Lâm cảm thấy hơi lạnh đang đi vào cơ thể anh, xâm chiếm toàn thân anh bắt nó run lên, anh cắn chặt lấy hai hàm răng của mình cho không bặt được thành tiếng. Trong khi Ngọc Nhi không kiềm chế được đã bật lên từng tiếng rên rỉ, hơi thở của cô mỗi lúc một dồn dập như chiu không nổi, cô hét lên:

- Mình chạy ra khỏi đây đi anh. Không biết... chuyện gì đang xảy ra.

Tiếng hét của cô tác động đến ánh sáng màu xanh lục ấy và bất thần ánh sáng ấy bay vút vào người Ngọc Nhi. Có một sức mạnh vô biên nào đó đẩy Ngọc Nhi khỏi Lâm khiến cho cả hai người văng ra cùng té nhào xuống đất.

Lâm cố lấy lại thăng bằng, ngồi bật dậy thì Ngọc Nhi đã đứng sừng sững trước mặt Lâm, mái tóc cô rối tung trong gió và ánh mắt của Nhi lấp lánh cùng màu với ánh sáng ma quái đó.

Giọng nói của Nhi vang lên, âm thanh nghe buốt từng tế bào trên cơ thể Lâm.

- Con đừng sợ... ta không hại gì con đâu. Con là một người đàn ông tốt, con đã thấu hiểu được câu chuyện của ta.

Dần dần định thần lại, Lâm không sợ hãi trước câu nói khác thường của Ngọc Nhi, anh nhớ ra chính giọng nói này anh đã nghe trong giấc mơ. Lâm dùng hết sức của mình hét lên:

- Người đừng làm hại Ngọc Nhi, hãy buông ngay cô ấy ra.

- Làm sao ta hại được Ngọc Nhi. Nô là một phần máu thịt của ta mà...

- Tôi nghĩ câu chuyện đã qua rồi, nỗi oan ức của người là do người thân của người gây ra, hãy quên đi tất cả và hãy trở về làm lại một con người khác đi.

- Ta muốn cảm ơn con đã đối xử tốt với gia đình của ta, chuyện ân oán ta không bao giờ nghĩ tới. Ta đã hóa thân là một ánh sáng thoát khỏi kiếp người đau thương từ lâu rồi...

Lâm lo lắng đến Ngọc Nhi, anh không quan tâm đến lời nói mà chủ yếu trông thấy Ngọc Nhi mềm nhũn ra khi ánh sáng ấy thoát ra khỏi cô. Lâm chạy đến ôm chầm lấy Nhi, ánh sáng ấy bay lượn một vòng trong phòng và bay qua cửa sổ biến mất trong màn đêm. Ánh sáng trong phòng đã trở về vị trí cũ, hàng trăm ngọn nến bỗng nhiên được thắp sáng lại một cách rất tự nhiên tuy rõ ràng không ai làm việc đó. Bên ngoài mưa đã tạnh hạt, hơi lạnh trong căn phòng đã tan biến đi. Mọi cảnh vật trở về bình thường như lúc ban đầu.

Ngọc Nhi đã tỉnh lại. Cô mở mắt ra và ngạc nhiên nhìn Lâm hỏi:

- Chuyện gì xảy ra vậy anh? Hình như là...

Nhi nhăn trán cố nhớ lại sự việc đã xảy ra, nhưng Lâm đã trấn an cô dù đó là lời nói dối:

- Không chuyện gì cả. Lúc nãy trời mưa gió lớn đã thổi tắt tất cả những ngọn nến, anh mới vừa thắp sáng chúng nó lại đấy.

Ngọc Nhi đỏ mặt, khi cô trông thấy mình đang nằm trọn trong vòng tay của Lâm. Nhi đẩy nhẹ Lâm ra ngượng ngùng nói:

- Em thật bất cẩn quá...

Lâm không quan tâm đến sự bối rối của Ngọc Nhi, anh bước lại gần dì Nương, đưa bàn tay vuốt nhẹ khuôn mặt dì lần cuối. Ngọc Nhi cũng bước theo anh, cô lên tiếng khấn vái:

- Ngoại ơi! Con sẽ làm theo lời ngoại, ngoại hãy yên lòng nhắm mắt.

Ngọc Nhi đưa tay bóp nhẹ cánh tay Lâm ra dấu đi theo cô. Cả hai cùng rời khỏi căn phòng của dì Nương.

- Cứ để ngoại em nằm yên ở đây đi. Sáng mai sẽ có người đem quan tài đến, em có những thứ này muốn cho anh xem.

Lâm bước đi theo Ngọc Nhi, lần này Ngọc Nhi đưa anh lên căn gác mà hôm nào anh rất muốn bước lên song đã bị dì Nương cản lại.

Cánh cửa được mở rộng ra, ánh sáng bên trong vừa đủ để cho Lâm nhìn rõ từng món đồ vật. Trên chiếc bàn trang điểm bằng gỗ đen mịn có một viên đá được thắp sáng màu trắng tím, Ngọc Nhi bước tới cầm lấy nó và đưa cho Lâm.

- Đây là viên đá nhân tạo chạy bằng pin. Bên trong được gắn 1 ngọn đèn nhấp nháy màu tím. Ngọc Nhi nhìn Lâm mỉm cười, một lúc sau cô hỏi tiếp:
- Anh còn nhớ khi anh gặp nó trên ngôi mộ của mẹ em không. Lúc đó em cũng có mặt đấy.
- Lâm chợt nhớ ra, lần đầu tiên anh gặp ngôi mộ của Ngọc Lan, có ánh sáng màu tím đó và một bóng trăng với tiếng sáo thê lương. Thì ra không phải là hồn ma, mà chính là Ngọc Nhi. Lâm nhìn Ngọc Nhi ngạc nhiên hỏi:
- Nhưng anh không hiểu, tại sao những đêm mưa tầm tã lại nghe tiếng sáo thê lương ấy, tiếng sáo như gọi hồn người, em làm thế để làm gì?
 - Anh có nhớ rằng mẹ em đã treo cổ tự tử vào một đêm mưa tầm tã. Nên ngoại em muốn mọi người trong thị trấn này nhớ đến mẹ em, nhớ đến tiếng sáo đau thương của bà.
- Lâm bước đến chiếc ghế cạnh bàn trang điểm và ngồi xuống. Anh lắng nghe Ngọc Nhi kể tiếp:
- Lúc mẹ em mất, em vừa tròn ba tháng, ông ngoại đã quyết định đưa em vào cô nhi. Có lẽ ngoại không ưa ba em nên đã thù ghét luôn em. Duy chỉ có bà ngoại là người thương yêu em. Bà đã bí mật gửi em cho ngoại Ba là em ruột của ngoại ở Lâm Đồng, Đà Lạt nuôi dưỡng em. Khi em tròn hai mươi tuổi thì ngoại Ba em chết. Trước khi chết ngoại Ba em đã kể hết sự việc cho em và bảo em về đây đóng vai làm mẹ của em. Tức là một Ngọc Lan trong mắt ngoại em. Vì ngoại Ba bắt em phải thề rằng dù ngoại ruột của em có ra yêu cầu kỳ quặc thế nào em cũng phải làm theo, dù sao thì cũng là ngoại ruột của em, người đã che chở cho em. Cho nên em không thể làm trái ý người được...
- Nói đến đây Ngọc Nhi im lặng, cô bước đến bên cửa sổ mở cánh cửa cho rộng ra, bên ngoài màn đêm đã thu lại nhường chỗ cho ánh sáng rạng đông bừng lên. Cảnh vật trong buổi sớm tinh sương sinh động và mát mẻ, một cơn gió trong lành thổi vào phòng xóa nhòa đi bao uất.
- Lâm đưa mắt nhìn quanh căn phòng, anh bắt gặp trên kệ sách một cái đầu người với khuôn mặt hình vuông trắng bệch, khuôn mặt chỉ độc nhất hai con mắt màu đỏ như máu. Lâm cười thầm trong bụng. Anh nhớ ra đã gặp nó trong phòng khách của Chí Thông.
- Ngọc Nhi quay sang thấy Lâm nhìn chăm chú chiếc đầu lâu kinh dị kia, cô buốt miệng hỏi:
- Chiếc đầu lâu đó chính tay em tự chế, trông nó có gây ấn tượng gì cho anh không?
 - Lúc đầu thấy hơi sợ, nhưng nhìn lâu cũng thấy thích - Lâm nhún vai trả lời.
 - Lúc vào trong nhà dạo anh và bạn của anh, em cũng lo lắng. Nhưng ngoại em cứ trấn an em nên em đỡ lo. Nhưng bạn của anh quá hung dữ. Anh ta ném cái gì đó vào đầu ngoại em chảy máu quá trời luôn.
- Lâm cười ra tiếng khi nhớ đến chuyện này. Còn Ngọc Nhi cố nhớ đến những lần mặc những chiếc áo cổ xưa rộng thùng thình một mình lang thang trên con đường vắng lặng về đêm. Trong mưa gió bão bùng cõi phải đứng lặng yên bên cửa sổ mong cho ai đó bắt gặp cô. Mục đích của cô là hóa thân thành một oan hồn đến đòi nợ oan hồn hay khi cô cất tiếng sáo thê lương đau buồn trong đêm tối, người nghe cứ tưởng tiếng sáo gọi hồn của ma quỷ, rủ nhau đi về chọc phá mọi người. Những lần như thế, một mình trong đêm, cô rất sợ gặp phải hồn ma nào đó không biết cô phải cư xử như thế nào?
- Lâm lén tiếng cắt ngang dòng suy nghĩ của Ngọc Nhi:
- Em giả làm những oan hồn đi hù dọa mọi người. Thế em có tin rằng trên đời này có những oan hồn chưa được siêu thoát đang quanh quẩn bên chúng ta không?
 - Em không thấy và cũng không gặp những hồn ma bao giờ nhưng mà theo em thì có một thế giới khác đang ở sau lưng mình.
- Lâm không nói gì trước lời nói của Ngọc Nhi, anh cũng thầm nghĩ rằng có một điều gì đó mà anh không thể nào giải nghĩa được...
- Ngọc Nhi kéo tủ ra một bao thư, rồi đưa sang Lâm nói:
- Ngoại em có gửi cho anh một bức thư Ngoại đã viết hôm trước nhưng nói với em rằng khi nào ngoại mất mới đưa cho anh.
- Có tiếng nói của nhiều người ở dưới nhà. Ngọc Nhi đưa mắt nhìn qua cửa sổ và nhận ra những người ở công ty mai táng. Cô bước ra cửa xuống dưới nhà, khi cô rời khỏi căn phòng, cô vẫn không quên quay lại dặn dò Lâm.
- Em xuống dưới trước, người ta đã đem quan tài đến cho ngoại em. Anh cứ ở đây đọc thư rồi xuống sau. Tiếng bước chân Ngọc Nhi nghe rõ từng tiếng buôn phiền trên cầu thang. Còn lại một mình Lâm trong căn phòng, anh từ tốn mở bao thư củadì Nương ra xem, bức thư màu hồng nhạt với những nét chữ thật đẹp chứng tỏdì Nương là một con người tài hoa hiếm thấy.
- "Lâm con! Khi con đọc những dòng chữ này thìdì không còn trên cõi đời này nữa. Dì biết cái chết đang cận kề vớidì. Vàdì hiểu rõ nó sẽ đến lúc nào. Dì thật tình xin lỗi con trong những ngày con ở trong thị trấn này. Những hành động điên rồ củadì và kéo theo Ngọc Nhi đã làm cho con điên đầu, làm cho cuộc sống của mọi người không được yên bình. Đây là lỗi lầm củadì, xin hãy tha thứ chodì. Khi con người đã bước vào thế giới vĩnh hằng thì mọi ấm nán hối cải của họ đều rất thành tâm để được sám hối một lần, để thanh thản ra đi. Dì biết con là một họa sĩ có tài và sắp tới con sẽ tổ chức một buổi triển lãm tranh của riêng mình. Do đó hai bức tranh "Thiên đàng hạnh phúc" là món quà tinh thần dì dành tặng con, mong rằng con hãy đón nhận nó, người ta sẽ không biết đếndì và mãi mãi sẽ không biết đếndì, chỉ có con là người duy nhất biết mà thôi. Còn chuyện của Ngọc Nhi, dì đã hối hận khi bắt nó phải thế độc vớidì, nhưng từ khi nó gặp con, dì hiểu rằng lời thề ấy đã quá ích kỷ và hoang đường. Dì sẽ rút lại lời thề ấy, mọi hình phạt dì xin gánh chịu hết. Chuyện cuối cùng dì muốn nói với con rằng, dì biết ông Năm là ông nội của Ngọc Nhi. Con hãy giúp dì cho họ nhìn nhận ông cháu. Một lần nữa hãy gởi lời xin lỗi đến mọi người. Người đàn bà bất hạnh. Tuệ Nương."* Bức thư củadì Nương để lại, Lâm đã đọc đi đọc lại nhiều lần, anh cảm thấy thương dì Nương nhiều hơn là lên án những hành động điên rồ củadì. Anh nghĩ rồi đây mọi người sẽ thông cảm cho người đàn bà bất hạnh này. Hình như mọi người dưới nhà đang chuẩn bị đặt dì Nương vào quan tài, Lâm đứng dậy bắt chước anh thấy ánh lửa bùng bên cửa sổ. Lâm đưa mắt nhìn và

suy nghĩ đắm chiêu.

Bên ngoài, dưới sân nhà. Ngọc Nhi đang đốt những kỷ vật củadì Nương trong đó có những bức tranh mà dì là tác giả. Lâm biết rằng Ngọc Nhi đang làm những lời trói trăn củadì Nương.

Anh thầm nghĩ: "Người chết đi kỷ vật cũng mang theo mà".

Có tiếng reo hò ở ngoài cổng, Lâm đoán là mọi người trong thị trấn đang kéo đến nhàdì Nương để đập phá.

Lâm bước nhanh xuống dưới nhà, anh đứng giữa sân hai tay dang rộng, anh hét lên, tiếng nói của anh vang dội:

- Hãy để cho người chết có một giấc ngủ ngàn thu, mọi chuyện được giải tỏa, mọi người đừng nên ích kỷ, hãy tạo cho mình một tình nhân ái và độ lượng.

Có tiếng ai đó lao xao từ chỗ đông người. Lâm nhận ra giọng nói của Minh, cậu con trai bà bán quán ngoài chợ:

- Anh ta bị mụ già quái quỷ bắt hồn rồi. Anh ta không phải người nữa, anh ta là ma.

Cùng lúc đó, nhiều tiếng nói hưởng ứng theo:

- Mặc kệ anh ta, chúng ta vào trong nhà đập phá đồ đạc đi bắt mụ già đó ra đây trừng trị.

- Chúng ta tiến thẳng vào đi. Ai ngăn cản đánh chết không tha.

Từ trong nhà Ngọc Nhi khoan thai bước ra. Cô dõng dạc nói lớn:

- Ngược lại, không ai có quyền bước vào căn nhà này. Chúng ta đang sống trong cái xã hội công bằng chứ không phải đang sống trong một xã hội chà đạp lẫn nhau.

Tiếng nói của Ngọc Nhi làm cho mọi người im lặng đi, sự xuất hiện đột ngột của cô làm cho biết bao ánh mắt kinh ngạc. Họ hoàn toàn không biết cô là ai? Bởi vì theo họ biết ngôi nhà này chỉ có một mình dì Nương sống ở đây mà thôi.

Lâm đưa mắt nhìn mọi người. Anh hiểu tâm lý từng người lúc này. Anh lên tiếng:

- Tôi nghĩ mọi người nên để yên cho bà cháu họ đi, trong gia đình này đang có tang, mọi người không thấy sao? Người đàn bà mọi người nguyên rusa đang nằm yên trong quan tài, một người đàn bà bất hạnh và đáng thương. Dì Nương không hại mọi người mà chính mọi người tìm cách hãm hại bà ta. Ai trong số các người lén lút ném đá vào nhà này? Còn nữa ai đã khinh bỉ khi trông thấy dì Nương. Tất cả mọi người đều lén ánh dì Nương nhưng hãy tự xét lại lương tâm mình đi. Sự phản kháng yếu đuối củadì Nương chỉ hù dọa mọi người rằng sẽ có oán hồn trả của những oan hồn trong ngôi nhà của dì. Dì dựng lên câu chuyện như thế chỉ mong muốn mọi người hãy tránh xa dì Nương ra, để cho dì yên thân mà thôi.

Từng lời nói của Lâm đã thấm sâu vào mọi người, họ không còn hùng hổ như trước nữa, một số người tự rút lui và lắng lặng ra về. Còn lại một vài người, hình như họ chưa thông hiểu hết lời nói của Lâm.

Một người đàn ông lớn tuổi nhìn Lâm khẽ nói:

- Cậu là người mới đến thị trấn này, những chuyện trước kia xảy ra làm sao cậu biết được. Mụ già này đáng phải trừng trị đích đáng. Những chuyện ma quỷ hiện hồn làm cho xóm làng phải lo lắng tất cả đều do mụ ta gây ra, mụ là một con quỷ cái đội lốt người.

Người đàn bà đứng bên cạnh phụ họa thêm:

- Đúng đấy, mụ ta là ma chứ không phải là người. Đêm đêm mụ ta cầm chiếc đầu lâu bê bết máu đi từng nhà hù dọa mọi người. Mụ ta có giọng cười kinh dị lắm, đến giờ tôi vẫn không quên được giọng cười đó. Con gái của tôi đã một lần gặp mụ ta, nó quá khiếp sợ nên đã bệnh một tháng trời vẫn chưa hết, nếu cậu không tin, hỏi tất cả mọi người xem.

Mọi người cùng chen nhau lên tiếng hùa vào câu nói của người đàn bà:

- Mụ ta đáng bị trừng phạt. Cậu là ai tại sao lại chen vào chuyện làng xóm chúng tôi?

- Tống cổ cậu ta đi khỏi đây ngay, đỗ phá đám!

Trước tình thế phẫn nộ của mọi người, Lâm điểm tĩnh trả lời, khuôn mặt anh không lộ một chút gì lo sợ:

- Mọi người không cần biết tôi là ai, nhưng mọi người cần nên biết những chuyện mọi người làm là một hành động nông cạn. Tại sao tất cả mọi người ở đây không nghe tôi nói? Đừng nên kết tội vội vàng vào những hành động củadì Nương gây ra cho mọi người. Nếu nhưdì Nương không dựng những chuyện ma quái đi chọc phá mọi người thì có lẽ cuộc sống củadì không tồn tại trong ngôi nhà này, dì đã bị mọi người tống cổ đi từ lâu rồi.

Lâm quắc mắt lên nhìn mọi người, ánh mắt của anh chiếu sáng nhìn trùng trùng vào mọi người, giọng nói của anh run lên trong cơn thịnh nộ. Lâm không kiềm chế được nỗi tức giận của mình:

- Hãy nhìn đi, trước mặt mọi người là chiếc quan tài, người đàn bà mà mọi người cho là kẻ đáng bị trừng phạt đang nằm trong đấy, bà ta đã chết rồi, mọi người có trông thấy hay không? Tôi không đồng ý với những hành động bà ta làm ra. Chuyện thêu dệt ma quỷ đêm đêm hiện hồn lên nhát mọi người, những hành động bà ta làm ra là phi lý trái với sự thật. Nhưng mọi người phải thông cảm và nên chia sẻ với tình cảnh của người đàn bà bất hạnh này. Chồng bà ta là một người đàn ông tàn ác gãy ra hậu quả rồi bỏ trốn để một mình bà gánh chịu tất cả. Con gái bà ta treo cổ tự tử, nỗi đau chưa qua sự mất mát lại đổ xuống đầu người đàn bà yếu đuối, thử hỏi một người phụ nữ đáng thương chồng chơi những bi thương này như thế nào? Con người chúng ta ai cũng có trái tim, ai cũng có tình yêu thương vô hạn, mọi người hãy vì tình người trong nhân loại tha thứ cho những lỗi lầm của người quá cố này gây ra. Chúng ta hãy nhìn về một hướng tốt đẹp mà chúng ta đã có được không?

Không một ai trong số đông còn lại lên tiếng khi Lâm vừa dứt lời: Sự yên lặng bao trùm.

Lâm đưa mắt dò xét nhìn từng khuôn mặt mọi người. Tất cả đều im lặng, đầu họ cúi xuống như là một phút mặc niệm cho người quá cố.

Tiếng khóc của Ngọc Nhi đã làm cho họ mủi lòng, một vài người trong số họ bước đến an ủi Ngọc Nhi, một vài người khác lắng lặng bước đi...

Lâm quay sang nhìn Ngọc Nhi. Anh bắt gặp ánh mắt đầy biết ơn của cô.

Có một bóng người quen thuộc bước đến gần Lâm. Anh nhận ra ông già Năm, ông cầm lấy tay Lâm, xúc động nói:

- Cậu nói hay quá, những lời nói của cậu đã xoá tan những hận thù trong lòng mọi người, trong đó có tôi. Lâm mỉm cười nhìn ông Năm, anh cảm thấy lòng mình nhẹ nhàng đi khi giải quyết xong câu chuyện huyền bí đầy thù hận của người dân trong thị trấn này.

Anh đưa mắt tìm kiếm Ngọc Nhi.

Anh biết giờ đây anh còn phải làm gì để giúp cho ông cháu họ nhận ra nhau. Anh cầm tay ông Năm ra dấu bảo ông đi theo anh. Trong ánh mắt của ông Năm đầy ngờ vực, anh biết ánh mắt ấy sẽ có những giọt nước mắt lăn tròn vì xúc động.

Ngọc Nhi đang ôm quan tài củadì Nương, cô khóc rưng rức, tay cô đang nâng di ảnh củadì Nương. Giọng cô lạc đi:

- Ngoại oi! Sao ngoại bỏ con ra đi, trên thế gian này một mình con đơn côi cô độc, con phải sống như thế nào đây.

Lâm và ông Năm bước đến bên cạnh Ngọc Nhi. Vừa trông thấy cô, mắt ông Năm đã nhòa đi, tay ông đưa ra một cách vô thức, đôi bàn tay nhăn nheo run rẩy hẳn lên.

Ngọc Nhi quay sang nhìn hai người. Cô ngạc nhiên vì sự có mặt của ông Năm.

Lâm đưa tay chỉ ông Năm, nhìn Ngọc Nhi hỏi:

- Em có nghe ngoại em nhắc đến những người thân của ba em không?

Ngọc Nhi lắc đầu, trong tiềm thức của cô hình bóng người cha không hề hiện hữu. Cô không biết hình dáng ấy ra sao, dù chỉ nhìn qua hình ảnh.

- Ngoại em có nói rằng ba em là người trong thị trấn này, nhưng từ ngày xảy ra thảm cảnh đau lòng của ba mẹ em, ông ngoại em đã đuổi gia đình của ba em đi biệt xứ rồi.

Lâm nhìn Ngọc Nhi thăm dò ý kiến của cô:

- Em có muốn gặp lại người thân của ba em không?

Ánh mắt Ngọc Nhi vụt sáng, khuôn mặt cô hồn hở lên:

- Thật không anh? Em còn gặp lại người thân của ba em sao?

- Đúng vậy! Ông nội của em đang đứng trước mặt em kia.

Lời nói của Lâm đã xoáy vào tim Ngọc Nhi, những giọt nước mắt của cô trào ra trong sự xúc động tột cùng... Cô đưa mắt nhìn ông Năm trong lớp lệ sương mờ. Hai tay, ông Năm đưa ra chờ đón đứa cháu thân thương mà bao nhiêu năm nay ông chưa hề biết mặt.

Ông lặng người đi không nói lên lời nào, chỉ lắp bắp:

- Ôi... Cháu của tôi...

Ngọc Nhi khóc trong hạnh phúc. Cô thật không ngờ ngày hôm nay đem đến một mất mát lớn trong đời cô nhưng bù lại đã cho cô gặp lại người thân của ba cô. Niềm đau thương rồi sẽ lắng đọng để hạnh phúc mỉm cười với cô.

Con xúc động vừa đi qua, ông Năm đưa mắt nhìn Ngọc Nhi thật lâu, như đang tìm kiếm những nét thân quen của người con vắng số của ông.

- Ông nội có di ảnh của ba con không?

Tiếng Ngọc Nhi thỏ thẻ bên tai ông, tội nghiệp cho ông khi nhìn thấy ánh mắt thất vọng của Ngọc Nhi:

- Ngày xưa nhà nội nghèo lắm, con không đủ ăn chứ làm gì có tiền đi chụp ảnh.

- Tại sao đến bây giờ ông nội mới đến tìm con? Hiện tại ông nội đang sống với ai và ở đâu?

Ông Năm cười buồn, khuôn mặt của ông có nhiều nếp nhăn giờ trông càng thâm nho hơn, những nếp nhăn như xích lại gần nhau. Càng nhìn ông như càng già đi thêm nhiều.

- Đã bao nhiêu năm nay ông chờ đợi ngày này. Làm sao ông biết con ở đâu mà tìm? Phương trời xa cách ông là ông nội của con nhưng đến bây giờ mới biết mặt của cháu mình.

Ngọc Nhi như hồi hộp về câu hỏi của mình. Cô biết sự hận thù giữa hai gia đình càng sâu đậm.

Ngọc Nhi bắt sang chuyện khác:

- Hiện tại ông nội đang sống với ai? Con có thể gặp lại những người thân ấy được không?

- Ông sống một mình...

Ông Năm buông lỏng câu nói, đôi mắt ông rưng rức. Ông hướng về một cõi xa xăm.

Ngọc Nhi đang ngạc nhiên không hiểu chuyện gì xảy ra. Lâm đứng bên cạnh cô. Nay giờ anh đã chứng kiến sự tương phùng của ông cháu Ngọc Nhi.

Đã đến lúc anh phải lên tiếng:

- Ông nội của em là quản gia của gia đình bạn anh, căn nhà mà hôm trước em đến đó. Ông sống trong sự đơn côi vì bên cạnh ông không còn người thân nào.

Ngọc Nhi cắn môi cố khởi bật ra tiếng khóc, cô không nghe rõ ràng sự bất hạnh bao trùm những người thân của cô như thế này.

Mỗi người đều mang trong lòng nỗi uất ức đau thương.

Cô là người đứng giữa, cả hai bên đều là người thân của cô.

Lâm như hiểu những suy nghĩ của Ngọc Nhi. Anh an ủi cô:

- Hãy để cho câu chuyện chìm vào dĩ vãng, bây giờ em đã có nội rồi. Em nên bù đắp lại những tháng ngày cô đơn cho nội em.

Ngọc Nhi gật đầu. Cô như chú mèo con ngoan ngoãn nghe lời chủ. Có tiếng nói của một nhân viên công ty mai táng, Ngọc Nhi hiểu rằng đây là lần cuối cùng cô nhìn mặt ngoại cô.

Người ta đang chuẩn bị đầy nắp quan tài lại. Lâm cùng Ngọc Nhi tiến lại gần, ông Năm cũng bước theo sau.

Ngọc Nhi lặng người đi, cô đưa hai tay ôm mặt khóc, khi nghĩ rằng rồi đây cô sẽ không còn gặp lại ngoại bao giờ nữa. Mỗi mảnh vịnh biển chia tay rồi! Không biết khi người ta đã nằm xuống, mọi thứ xảy ra có còn

mang theo nỗi buồn?

Ngoại cõi cô cũng cùng chung trường hợp như vậy. Vẫn mặc tình cho mọi người làn gì tùy ý. Người ta đã quấn vào người bà những tấm vải trắng thật chắc và đổ xung quanh bà những xác trà thơm mùi hoa lài. Một tấm vải nhung đỏ đắp lên mặt ngoại cô.

Ngọc Nhi run rẩy đưa tay lật tấm vải nhè nhẹ. Khuôn mặt của ngoại cô hiện ra, một khuôn mặt trắng bệch, xanh xao.

Ngọc Nhi cảm nhận mặt đất chỗ mình đang đứng chao đảo, mọi vật xung quanh cô là một màu đen thẫm. Lâm đã kịp thời đưa tay đỡ lấy Ngọc Nhi. Cả thân người cô nằm trong đôi tay rắn chắc của anh.

Một vài phút trôi qua, Ngọc Nhi mới trấn tĩnh lại. Khuôn mặt cô ửng hồng dần, một lần nữa cô lại rơi vào tay Lâm.

Ngọc Nhi lí nhí nói:

- Em cảm ơn anh... nhiều lắm... em lại bất cẩn nữa rồi...

Lâm mỉm cười trước sự bối rối đáng yêu của Ngọc Nhi, anh muốn đưa hai tay ôm lấy Nhi, che chở cho cô suốt cả cuộc đời.

Có tiếng khấn của ông Năm, làm cho Lâm và Ngọc Nhi im lặng lắng nghe:

- Tôi thật sự có lỗi với chị. Bao nhiêu tháng năm qua tôi cũng như mọi người đều khinh bỉ và thù ghét chị. Tất đều do nguyên nhân sự hận thù trong lòng tôi với gia đình chị và chị là người chịu nhiều hậu quả nhất. Tôi không trách những điều rõ và dại dột của chị. Giờ đây tôi thông cảm và thấu hiểu được sự bất hạnh và đau khổ tột cùng của chị.

Âm thanh trong cổ họng của ông Năm nhỏ dần và chìm sâu vào không gian đang nhuộm màu tang tóc đau thương.

Chiếc nắp quan tài từ từ đẩy vào. Các nhân viên mai táng đang làm những thủ tục đưa tiễn người chết.

Từng chiếc đinh đen đúa được người ta đóng mạnh vào nắp quan tài. Âm thanh vang lên nghe nhức nhối.

Một kiếp người khép lại, một dĩ vãng đau buồn chấm hết.

Ngọc Nhi quay mặt đi nhìn về hướng khác, cô không tin vào sự thật. Mặc dù sự thật đang phơi bày trước mặt cô.

Lâm im lặng không nói một lời. Anh đang ngồi trước nắp quan tài đốt những tờ giấy tiền bạc âm phủ đưa tiễn dì Nuong.

Anh không hiểu người ta bày ra những chuyện này để làm gì? Khi đưa tiễn người chết người ta vẫn đốt hàng đồng giấy tờ vàng bạc. Những đồ hàng mã như nhà cửa, xe hơi... không biết dưới âm ty người chết có nhận được không?

Thật là một hiện tượng khó hiểu?

Trong khi ông Năm vẫn còn ngồi bất động đưa mắt nhìn từng động tác của từng người.

Cả không gian bao trùm trong sự yên tĩnh, chỉ có tiếng bước chân của những người qua lại thực hiện công việc riêng của mình.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

Sau những ngày của đám tang dì Nương, mọi người trong thị trấn trở lại cuộc sống bình thường. Không ai còn nhắc đến những chuyện ma hiện hồn hoang đường và tiếng sáo gọi hồn trong đêm mưa.

Họ đã quên đi tất cả và đang hòa nhập vào cuộc sống mới. Lâm cũng như mọi người. Anh đang đem cuộc sống nhộn nhịp và sôi động của làng quê mộc mạc này vào từng bức tranh của mình.

Thực ra, Lâm đang ráo riết thu thập nguồn cảm hứng của mình để sáng tác ra những tuyệt phẩm có giá trị.

Lâm muốn trở về thành phố, tất cả các bức tranh của anh sẽ được mọi người chiêm ngưỡng, bình luận hay tán thưởng. Những công sức anh đã bỏ ra gần ba năm nay.

Chiều nay Ngọc Nhi tìm anh, gương mặt cô thật rạng rỡ. Cô khoe với anh đã cho người đến dọn dẹp và sửa sang lại căn nhà.

Tất cả đều thay đổi. Căn nhà không còn là căn nhà ma trong mắt mọi người, nó sẽ là một công viên được trồng nhiều hoa lan, cho mọi người sau những buổi làm việc mệt nhọc đến tìm cảm giác thư giãn.

Ngọc Nhi thích thú nói:

- Đây chính là nguyện vọng từ lâu của em. Có lẽ ngoại em dưới cũng hài lòng về việc em làm. Em muốn bù đắp lại những tháng ngày kinh hoàng của ngoại em gây ra và cũng thay lời xin lỗi của ngoại em đến với mọi người.

Lâm đồng tình về việc làm hữu ích của Ngọc Nhi.

- Việc em làm là hoàn toàn đúng. Em cần nên giải quyết mọi chuyện cho sáng tỏ. Tất cả những người dân trong thị trấn này có một cuộc sống hiền hòa và một sân vui chơi giải trí sau giờ lao động mệt mỏi, em đã góp một phần công ích trong đó.

Ngọc Nhi đan hai bàn tay vào nhau, cô cúi đầu nói:

- Em không siêu phàm như anh nghĩ đâu, cái mong muốn là mọi người xóa đi ác cảm mỗi khi đến căn nhà ma và một người phụ nữ bất hạnh điên loạn sống trong đấy.

Lâm gật đầu, anh hiểu ý của Ngọc Nhi. Anh đã đưa ánh mắt thân thiện nhìn về phía cô và hỏi khẽ:

- Em có định hướng về tương lai của mình chưa? Sắp tới em định làm gì?

- Thật tình em chưa nghĩ ra, nhưng có lẽ em phải tiếp tục học lại, ước mơ của em là trở thành một nhà doanh nghiệp trẻ. Em muốn xâm nhập vào thị trường và sống một cuộc sống sôi động đầy thử thách.

Lâm giật mình trước sự suy nghĩ đầy táo bạo của Ngọc Nhi. Anh không thể ngờ rằng với hình dáng bên ngoài hơi một chút yếu đuối và bướng bỉnh mà Ngọc Nhi lại có những ý định đầy táo bạo như vậy.

Anh không có ý kiến gì trước quyết định của Ngọc Nhi, anh cũng thật sự không hiểu chuyện kinh doanh gì. Đơn giản một điều, anh là một nhà nghệ thuật, sáng tạo bằng năng khiếu bẩm sinh của mình. Khác hẳn hoàn toàn với những suy nghĩ của Ngọc Nhi, một lối suy nghĩ của những nhà kinh doanh chờ đợi từng thời cơ nắm bắt lợi nhuận là hàng đầu trong mắt họ, đúng là suy diễn ra thị trường như chiến trường...

Tiếng nói của Ngọc Nhi cắt ngang dòng suy nghĩ của Lâm:

- Anh có ý kiến gì trong quyết định của em không?

Lâm nhủ thầm trong lòng: "Mình có nên trả lời theo suy nghĩ của mình không? Trong mắt Ngọc Nhi không biết cô ấy đang nghĩ gì về mình?"

Tình yêu thầm kín của anh dành cho Ngọc Nhi thanh bạch và trong trắng quá. Anh không có một lần dám nắm tay cô. Đứng trước mặt Ngọc Nhi, anh như một đứa trẻ đang dò dẫm bước vào tình yêu đầu đời.

Không phải là Lâm thất bại với việc tán tỉnh con gái, mà thực ra trên thành phố không biết bao nhiêu cô gái trống cây si trước nhà anh. Anh không quá cao ngạo cho mình thân tượng, nhưng ở anh có một giọng nói trầm, ấm cúng làm cho người nghe chú ý và dễ bị cuốn hút.

Nhưng đối diện với Ngọc Nhi, anh mới biết rằng anh là một con người vô duyên không có sức thu hút đối phuруг...

Ngọc Nhi ngạc nhiên khi thấy Lâm ngồi thử ra với ánh mắt bất thần nhìn về một hướng vô định. Ngọc Nhi bước lại bên Lâm, lặp lại câu hỏi ban nãy với anh.

- Anh có ý kiến gì trong quyết định của em không?

Lâm giật mình, anh trả lời một cách miễn cưỡng:

- Anh không có ý kiến gì. Em muốn trở thành một nhà doanh nghiệp cũng tốt thôi... Đó là công việc mà em lựa chọn... em đã quyết định...

Lâm buông lửng câu nói với Nhi, khi trông thấy bóng dáng khổ của ông Năm bước vào.

Vừa trông thấy ông Năm, Ngọc Nhi chạy đến bên ông, cô quên đi sự căng thẳng, bối rối của Lâm.

- Nội! Từ nay nội có đồng ý về chung với con không?

Ông Năm lắc đầu:

- Nội đã quen ở đây rồi, nội không về Lâm Đồng với con đâu.

Ngọc Nhi nũng nịu:

- Nhưng con muốn nội về ở với con, ở trên ấy đất đai rộng lắm tha hồ cho nội trồng trọt chăn nuôi. Ngôi biệt thự của ngoại Ba lớn lắm.

Ông Năm vẫn không thay đổi ý định:

- Nội đã sống ở đây quen rồi, nội không đi đâu, đừng khuyên nội nữa. Nơi đây là nơi chôn nhau cắt rốn của nội. Sống ở đây và chết cũng ở đây.

Lâm bước ra ngoài, anh đón nhận được cái buồn tự nhiên ở đâu mang đến cho anh.

Bên trong tiếng cười nói của Ngọc Nhi và ông Năm. Anh mỉm cười với hạnh phúc tràn ngập ở nơi họ,

nhưng nụ cười của anh sao trông sâu nǎo quá chừng!

Một năm đi qua. Thời gian trôi theo chiếc kim đồng hồ quay đi không bao giờ quay ngược lại. Phòng triển lãm tranh của Lâm đã thành công rực rỡ nhiều lần. Tiếng tăm của Lâm chẳng mấy chốc lan đi rộng rãi, người trong nước lẫn người ngoài nước đều mến chuộng tranh của anh vẽ. Họ cho đó là phong cách riêng của người Việt Nam mang đậm nét thuần túy của cuộc sống đời thường.

Lâm đã thành lập một công ty riêng, mở ra một xưởng vẽ và làm thầy cho một đám học trò yêu thích nghệ thuật.

Cuộc sống đã thay đổi với anh, nhưng chuyện tình yêu trong anh vẫn không thay đổi. Anh vẫn sống trong ảo vọng của mối tình đơn phương thầm lặng. Bóng hình người ấy mỗi lúc càng xa vời, anh mong chờ trong nỗi tuyệt vọng.

Chí Thông là người phản đối kịch liệt trước tình yêu câm lặng của Lâm. Mỗi lần nhắc đến chuyện tình của Lâm, Chí Thông thương hại nhìn anh rồi bối rối nói:

- Thời buổi bây giờ, không có ai chung tình như mày đâu, chẳng lẽ trên đời này không còn một đứa con gái nào hay sao? Tình yêu đơn phương của mày như một thiên tình đẫm lệ trong các trang tiểu thuyết mùi mẫn của bọn đàn bà con gái.

Và Chí Thông đã chứng minh cho Lâm thấy anh chàng thay tình như thay áo, biết bao nhiêu cô gái đều qua tay Chí Thông. Anh là một tay tán gái cù khôn, không một bóng hồng nào qua khỏi tay Thông được. Một hôm Chí Thông hẹn Lâm ra quán cà phê nổi tiếng trong thành phố. Khung cảnh ở đây thật thơ mộng, từng đôi trai gái ngồi tâm sự với nhau.

Sự có mặt đột ngột của Lâm làm cho một vài ánh mắt nhìn lên khó chịu. Cũng đúng thôi, đây là quán dành cho các đôi tình nhân tì tê tâm sự, không ai vào đây đơn côi một mình cả. Lâm phớt lờ, anh đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm Chí Thông.

Tiếng một cô gái gọi tên anh.

Lâm ngạc nhiên quay lại, anh nhận ra Thùy Dung, cô nhân viên thiết kế thời trang của công ty Chí Thông. Đạo này công ty của Chí Thông chuyển sang lĩnh vực thời trang, anh đã thiết kế những chương trình "Ấn tượng trẻ", trong các chương trình đó có một vài show trình diễn nước ngoài và đã thành công đáng kể. Thùy Dung mỉm cười nhìn Lâm. Cô đưa tay chỉ ghế cho Lâm ngồi và không đợi Lâm lên tiếng, Thùy Dung giải thích cho sự có mặt của mình:

- Anh Thông có công chuyện phải đi gấp, nên em ngồi đây để tiếp chuyện với anh đó.

Lâm hiểu ra câu chuyện.

Thì ra Chí Thông gài bẫy tình cho Lâm. Có một lần anh nghe Chí Thông đề cập đến Thùy Dung, cô nhân viên xinh đẹp mà Chí Thông muốn Lâm làm quen. "Dịp may hiếm có đây mày. Thùy Dung có tài và có sắc còn mới trinh nguyên. Tao chưa dám động vào để dành cho người bạn thân của tao".

Lâm phì cười trước sự tử tế của Chí Thông. Và đây là kế hoạch của Chí Thông khiến cho Lâm chẳng chút gì ngạc nhiên.

Anh nhìn Thùy Dung. Trước vẻ đẹp sảo và kiêu kỳ của cô không làm cho tim Lâm chao đảo.

Thấy Lâm cứ nhìn mình trân trân, Thùy Dung cười bẽn lẽn nói:

- Anh Lâm có chuyện gì vui kể cho Dung nghe đi.

Lâm nhún vai trả lời ngây ngô.

- Anh toàn là Liêu trai kinh dị. Em có muốn nghe không?

Thùy Dung gật đầu lia lịa:

- Em thích lắm, kể đi anh.

Lâm hít một hơi dài, anh làm vẻ mặt trầm trọng:

- Vấn đề ma hiện hồn về có nhiều người nói tới, họ kể rất nhiều chuyện và đưa ra những yếu tố khá thú vị như chúng ta đã biết, có nhiều chuyện quái đản.

Đây là câu chuyện trừu tượng.

Có một linh hồn không siêu thoát, đêm đêm hiện ra phá phách mọi người. Ngày trước, linh hồn này là một cô gái trẻ xinh đẹp có tài thổi sáo. Tiếng sáo của cô làm say mê biết bao nhiêu chàng trai...

Cô gái chết trong một đêm mưa tầm tã, cô ta thắt cổ tự tử vì tình yêu không trọn vẹn.

Khi linh hồn của cô ta xuống âm ty, không được chấp nhận và bị trùng phạt đọa đày lên trần gian, sống một kiếp ma. Đêm đêm cô ta hiện ra thành một thiếu nữ xinh đẹp ngồi thổi sáo. Tiếng sáo bi thương réo rắt vào lòng người nghe những khúc nhạc đau lòng oán than cho số phận...

Thùy Dung im lặng chăm chú nhìn Lâm, câu chuyện kinh dị của anh quá hấp dẫn cô.

Người phục vụ mang đến cho Lâm một tách cà phê nóng, Lâm đưa tách cà phê ngang tầm mắt nhìn chất nước sóng sánh màu đen tuyền, Lâu húp một ngụm nhỏ, mùi thơm cà phê bay qua mũi. Anh cảm thấy thật爽 khoái.

Thùy Dung đã nhắc ghế ngồi cạnh Lâm từ lúc nào. Câu chuyện ma của anh làm cho Thùy Dung lo sợ. Cô vốn là người sợ ma bẩm sinh.

Lâm thầm cười trong bụng vì tính nhát gan của cô gái này.

Lâm kể tiếp:

- Nếu ai đã một lần nghe tiếng sáo của cô gái ma đó thì hồn sẽ quay quắt nhung nhớ về hình bóng liêu trai của người ta, mọi người nói tiếng sáo ấy là tiếng sáo gọi hồn.

Vào những đêm trăng sáng, cô gái trở thành hồn ma kinh dị lúc ẩn lúc hiện, hồn ma đó với hình dạng quái thai, thân hình mảnh mai ốm yếu nhưng cái đầu to lớn, khuôn mặt con ma hìn vuông với da mặt trắng như bột, không mũi miệng. Chỉ có hai con mắt như hai vết hào sâu hoắm phun ra những tia máu kinh khủng...

Thùy Dung sợ hãi, cô đưa tay nắm chặt cánh tay Lâm. Cô nhắm mắt lại mà cứ liên tưởng trước mặt cô bóng dáng con ma đó hiện ra với khuôn mặt chỉ có hai con mắt đỏ rực như hai cục máu...

Tiếng hét của Thùy Dung phá tan bầu không khí yên tĩnh trong quán. Mọi người đều ngẩng đầu lên nhìn chăm chú vào Lâm và Thùy Dung. Thùy Dung đỏ mặt thỏ thẻ bên tai Lâm.

- Anh kể chuyện ma nghe rùng rợn, em sợ quá. Chúng ta ra khỏi chỗ này đi anh.

Lâm gật đầu, anh mừng thầm trong bụng, đúng là câu chuyện của anh có tác dụng đã làm cho Thùy Dung đòi về.

Khi tiễn Dung, Lâm mỉm cười nói:

- Khi nào chúng ta gặp lại nhau, anh sẽ kể cho em nghe chuyện con ma đòi mạng, em có thích nghe không?

Lâm không nghe Thùy Dung trả lời, cô cho xe chạy nhanh như muốn trốn tránh anh, làm như anh là con ma không bằng!

Mọi người đã ra về hết, căn phòng chỉ còn lại một mình Lâm, lúc nào anh cũng là người về sau cùng.

Xưởng vẽ tranh của Lâm không rộng lắm, nhưng cũng chứa khoảng mười người. Trên trần nhà chiếc quạt gió quay vù vù. Lâm cảm thấy không khí vẫn ngọt ngào và nóng bức. Trên tường đối diện chỗ Lâm ngồi, hai bức tranh "Thiên đường hanh phúc" củadì Nương và một bức tranh "Chiều hoàng hôn" của anh.

Ba bức tranh này đã gây ra nhiều tranh luận cho giới hâm mộ. Làm nên một hiện tượng đáng chú ý.

Lâm đã nhận được rất nhiều cú điện thoại gọi đến, thậm chí họ trực tiếp gặp gỡ, nài nỉ anh bán ba bức tranh cho họ với một cái giá không thể ngờ.

Nhưng tất cả đều thất vọng, họ chỉ nhận được cái lắc đầu từ chối của Lâm. Ba bức tranh là vật quý giá nhất trong đời của anh, nó nhắc anh nhớ đến những ngày anh sống phiêu lưu nơi xứ lạ và những chuyện xảy ra ngoài trí tưởng tượng của anh, vừa mang tính chất huyền bí vừa hoang đường nhưng lại rất thật. Từ lâu, mọi tin tức về Ngọc Nhi đều mơ hồ trong Lâm. Có một lần Lâm gặp ông Năm lên thành phố, ông báo cho Lâm biết Ngọc Nhi đã tốt nghiệp xong một khóa ngắn hạn về thương mại và đang tham khảo thị trường Châu Á ở tận đất nước hoa anh đào Nhật Bản.

Lâm cảm thấy mừng cho sự thành công của Ngọc Nhi. Nhưng tâm trạng anh mang một nỗi buồn nhớ man mác. Mặc dù tình yêu anh dành cho Ngọc Nhi nguyên vẹn không thay đổi. Nhưng anh chỉ đón nhận một trái tim không lời đáp từ nơi cô.

Lâm lấy thuốc lá ra hút, khuôn mặt anh không giấu được nét trầm tư...

Một tiếng động khẽ khóc đột ngột phát ra. Lâm nhận thấy cánh cửa phòng sát cạnh lối vào xưởng đóng mạnh lại. Mọi thứ đều ngưng hoạt động. Tất cả những ánh đèn trong phòng Lâm vụt tắt, bóng tối bao trùm lấy anh.

Lâm không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Anh đứng dậy, điều thuốc trên môi rót xuống chân anh. Làn khói trắng bay vào mũi anh cay nồng buộc anh đưa tay dụi mắt.

Ánh sáng trong căn phòng phát ra trước mặt Lâm làm cho anh giật mình mở to mắt nhìn. Sự việc xảy ra lại có vẻ hoang đường, ánh sáng được phát ra chính từ bức tranh "Chiều hoàng hôn" của Lâm. Ánh sáng màu xanh lục bao quanh cả bức tranh. Lâm hốt hoảng khi trông thấy khuôn mặt của Ngọc Nhi không còn rạng rỡ xinh tươi nữa. Nụ cười trên môi cô như khép lại, khuôn mặt trở nên ủ dột đau thương.

Lâm rung mình, đường như hình ảnh của Ngọc Nhi trong bức tranh đã tan ra thành hư vô.

Khoảng một hay hai phút sau, một bóng trắng từ từ xuất hiện. Lâm không tin vào mắt mình nữa, bóng trắng đó quá quen thuộc với anh. Ngọc Nhi đã hiện hữu ngay trước mặt Lâm. Đây là sự thật hay trong giấc mơ, anh chưa kịp nghĩ ra.

Kinh khủng, thật là một sự kiện kinh khủng không thể nào hiểu được.

Khuôn mặt tươi cười xinh đẹp, đôi mắt nhí nhảnh của Ngọc Nhi đã thay đổi hoàn toàn. Giờ đây, thay vào đó khuôn mặt trắng bạch như thoả loại phấn hế đất, đôi mắt nàng đờ đẫn nhìn anh. Trong đôi mắt ấy những giọt nước mắt trào ra, lênh láng như mặt biển khơi.

Một luồng không khí lành lạnh ghê ghê thổi vào người Lâm khiến cho anh run lẩy bẩy, điều gì đang diễn ra vậy?

Trong bóng tối nhập nhòa, hai cánh tay xương xẩu và lạnh lẽo đang chờ đón Lâm. Bước chân của Ngọc Nhi đi về phía anh xiêu vẹo. Tim Lâm đập dữ dội, cổ họng tắc nghẹn không thở được, giống như con ác mộng trải qua trong tâm trí một con người khủng hoảng.

Hai chân Lâm chôn chặt xuống nền gạch, cứng đờ vì hoang mang kinh ngạc.

Đây không phải là chuyên người thật giả ma để hù dọa Lâm, mà là một người của một hồn ma hiện hình mang hình dạng Ngọc Nhi đang đứng trước mặt anh.

Thình linh Lâm ngửi thấy mùi xác chết, một luồng khí hôi thối của cơ thể người chết đang phân hủy. Lâm hoảng hốt thực sự, anh cố lùi ra xa tránh né hai cánh tay đang lẩn mò tìm kiếm anh. Khuôn mặt Ngọc Nhi chuyển sang màu xanh lục, từ hai vành môi xám xịt phun ra một luồng khí màu đỏ như máu.

Lâm cảm nhận mình sắp nôn mửa ra, anh cơ hồ muốn ngất xỉu, chính cái luồng khí màu máu kia là mùi của người chết mà anh vừa hít vào.

Từ từ tiến sát đến gần Lâm là một khuôn mặt màu xanh lục với hai gò má chảy rữa kinh tởm, môi bị gãm gần hết khiến cho hai hàm răng nhô ra ngoài, lúc này hai cánh tay là hai ống xương khổng kheu đưa lên cổ Lâm, buộc Lâm phải nhìn thẳng vào hai hố mắt sâu hoắm.

Khuôn mặt lại chuyển sang một màu đỏ bầm, những tảng thịt bầy nhầy đang rót xuống từng miếng vào người Lâm. Chúng biến thành một dòng máu đỏ lan rộng khắp cả người anh, mùi hôi thối nồng nặc bao vây lấy anh...

Sức chịu đựng của Lâm đã hết. Lâm nhảy bật ra khỏi hai bàn tay xương xẩu kia và tét lên khiếp đảm.

Bóng ma không còn mang hình dạng của Ngọc Nhi nữa, nó mang theo một bộ xương người trắng hếu, bộ xương phát ra ánh sáng màu lục lùng lùng chập chờn trước mặt Lâm.

Máy ngón tay của Lâm run lên. Anh xô chiếc ghế về phía bộ xương, động lực va chạm khiến cho bộ xương đứng yên lại. Nhưng cái đầu lâu máu đỏ bầm kia vẫn cứ lúc lắc với hai con mắt lúc lôi ra lúc sâu hoắm lại.

Lâm khiếp sợ phóng nhanh về phía trước cố thoát ra khỏi bóng ma kinh dị. Nhưng bóng ma vụt đứng trước mặt anh, sừng sững, hai bàn tay xương xẩu ôm chặt lấy Lâm, giọng nói của bóng ma phèo phào bên tai anh:

- Hãy theo em... đừng bỏ em...

Lâm cảm thấy cổ họng mình bị vòng tay ma quỷ siết chặt, hơi thở đứt quãng, cái chết đang đến gần anh. Anh không một chút phản kháng, đôi mắt anh nhắm lại chờ đợi. Trong khi đó, mùi hôi thối của người chết vẫn nồng nặc trên mũi anh...

Một bàn tay to khỏe đậm mạnh vào vai Lâm, kéo anh thoát khỏi con ác mộng kinh hoàng vừa qua. Lâm ngồi bật dậy ngoác đưa mắt nhìn quanh. Mọi thứ xung quanh anh vẫn bình thường. Cảnh phòng thắp sáng với nhiều ánh đèn. Chiếc quạt trên trần nhà vẫn quay đều và anh vẫn chưa tin câu chuyện kia là con ác mộng.

Lâm đưa tay lên xoa đầu, con nhức đầu làm cho mắt anh nhòe đi nhưng Lâm cũng nhận ra người đang ngồi đối diện với anh là Chí Thông.

- Mày đang mơ cái quỷ quái gì vậy ở bên ngoài mà tao đã nghe tiếng la hét của mày khủng khiếp. Chí Thông chỉ cánh cửa cho Lâm thấy:

- Cửa đóng chắc quá, tao phá xông vào thấy mày nằm trên bàn la hét om sòm.

Lâm thở dài, anh đưa tay ôm lấy đầu, anh đã trải qua một giấc mơ khủng khiếp, nhớ đến sự việc đã qua, anh cảm thấy da anh nổi gai ốc từng mảng.

Chí Thông đưa ánh mắt dò xét nhìn Lâm khó hiểu, anh hỏi tiếp:

- Có chuyện gì xảy ra cho mày vậy nhìn lại mày kia, người đầy mồ hôi, coi chừng bị cảm lạnh.

Lâm lắc đầu, cổ họng anh đắng nghét, và anh thấy khó khăn khi phát ra từng tiếng trả lời cho Thông nghe:

- Tao... không sao... chỉ bị... nhức đầu... một chút thôi...

Chí Thông mỉm cười yên tâm. Anh lấy trong túi xách của mình ra một chai rượu whisky, anh tìm một chiếc ly thủy tinh, rót rượu vào ly và đưa sang bên Lâm.

- Cũng còn may cho mày, tao đang tìm bạn giải sầu nên có sẵn rượu trong túi. Uống một ngụm đi sẽ sảng khoái ngay thôi.

Lâm cầm chiếc ly trên tay, anh đưa mắt nhìn cái chất lỏng hấp dẫn màu nâu đựng bên trong đang sóng sánh. Anh đưa lên miệng uống cạn, đúng như lời Chí Thông nói, hơi rượu nồng nàn làm cho Lâm được trấn an, hơi ấm trong cơ thể anh bừng bừng trở lại...

Lâm đưa mắt nhìn Chí Thông với sự cảm kích:

- Cám ơn mày đã đến đây. Tao vừa trải qua một con ác mộng.

- Ác mộng? - Chí Thông nhún vai hỏi.

- Đúng vậy. - Lâm nhìn thẳng vào mắt Chí Thông chờ đợi câu trả lời thực sự của bạn.

Lâm hỏi Thông:

- Mày có tin ma hiện hồn không? Có những yếu tố bắt buộc chúng ta phải tin, có nhiều chuyện quái đản, huyền bí và kinh dị, dù khoa học có tiến bộ tới mức nào đi nữa cũng chịu chưa giải thích nổi cái thế giới vô hình xung quanh ta.

Chí Thông cười ngạo nghẽ trước câu nói của Lâm:

- Mày đúng là đàn bà, đến bây giờ vẫn còn tin chuyện ma hiện hồn, dẹp bỏ những chuyện nhảm nhí đó đi! Chí Thông đứng dậy đến bên cạnh Lâm đưa tay xoa nhẹ vào đầu bạn:

- Làm ơn trả lại tính khí nam nhi một chút đi. Chúng ta đi tìm một quán bar nào đó uống hết chai rượu này. Tao gọi điện thoại cho Thùy Dung đến chơi với mày nha.

Lâm trừng mắt nhìn Chí Thông:

- Mày muốn đi chơi với cô ta thì cứ hẹn hò đi, đừng có đem tao vào.

- Mày không thích Thùy Dung à? Cô bé đó cảm mày lắm đó, đây là cơ hội ngàn vàng đừng bỏ lỡ uống... Còn bây giờ tao muốn đi uống rượu với mày.

Lâm đứng dậy, anh không thể nào từ chối lời đề nghị của Chí Thông. Một khi Chí Thông muốn có trò mà cần được.

Lâm tắt tất cả đèn trong phòng, anh đưa mắt nhìn bức tranh của Ngọc Nhi lần cuối mà sao thấy lạnh cả người. Giác quan thứ sáu báo cho anh biết rằng có một chuyện gì đó đang xảy đến cho Ngọc Nhi...

Tiếng của Chí Thông hối giục Lâm... anh lặng lẽ rời khỏi căn phòng, bên ngoài Chí Thông đã nổ máy xe ầm ĩ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần V

Những ngày liên tục kế tiếp, cơn ác mộng vẫn hoành hành tâm trí Lâm khiến cho tâm trạng anh rối bời. Linh tính báo cho anh biết có điềm không tốt đang chuẩn bị xảy ra.

Lâm cố gắng liên lạc, tìm kiếm những thông tin về Ngọc Nhi, nhưng anh đều không nhận thông tin gì về cô cả. Hiện giờ Lâm không biết Ngọc Nhi đang ở đâu?

Ông Năm cũng như anh, ông chỉ biết căn nhà trên Lâm Đồng không còn nữa. Ngọc Nhi đã bán đi, lấy tiền đó cho vào việc kinh doanh của cô.

Lâm không hiểu Ngọc Nhi kinh doanh gì. Và anh cũng không hiểu tại sao Ngọc Nhi phải lao đầu vào cái thương trường rắc rối phức tạp đầy sự chà đạp lẫn nhau, lừa lọc phỉ báng, tranh giành quyền lợi của nhau. Đồng tiền là thương để trong mắt tất cả những giới doanh nghiệp. Anh nghĩ thế và anh chép miêng thở dài. Anh không muốn suy nghĩ nhiều về chuyện này. Đối với Lâm, cuộc sống bình thản êm dịu đến với anh là anh mãn nguyện lắm rồi. Lâm cảm thấy khoảng cách giữa anh và Ngọc Nhi ngày càng vời vợi, giữa hai người không cùng chí hướng.

Đã đến lúc Lâm phải cố quên hình bóng Ngọc Nhi trong trái tim anh.

Có lẽ thời gian sẽ giúp cho anh xóa nhòa tình yêu dành cho nàng.

Tiếng bước chân bên ngoài hành lang. Lâm đưa mắt nhìn ra ngoài cánh cửa.

Thùy Dung đột ngột xuất hiện, cô lộn lẩy trong bộ đầm ngắn màu hồng càng tôn thêm cặp chân dài thon nhỏ đầy quyến rũ.

Lâm không ngạc nhiên lắm trước sự xuất hiện của Thùy Dung.

- Anh Lâm. Có chuyện cần phải công tác với anh đây.

Khuôn mặt hờ hử của Thùy Dung khi cô kéo chiếc ghế ngồi đối diện với Lâm, anh buông ra một câu hỏi hờ hững:

- Có chuyện gì quan trọng lắm không? Nếu trong lĩnh vực thời trang, anh chịu thua.

Thùy Dung nhìn Lâm bằng đôi mắt dài và sắc bén:

- Thời trang là cuộc sống làm gì mà ám ảnh anh ghê gớm vậy?

- Anh hoàn toàn không lên án về ngành thời trang của em. Nhưng ở hai chúng ta, mỗi người đều có một hướng đi của riêng mình.

Thùy Dung mím môi suy nghĩ, cô châm châm nói:

- Anh có thể đem nghệ thuật của anh đặt vào thời trang được không? Em đang thiết kế trang phục truyền thống của dân tộc mình. Em muốn anh vẽ lên những chiếc áo dài phong cảnh quê hương. Cuộc sống đời thường vùng quê bình dị. Chúng ta không lạm dụng nghệ thuật vào thời trang, điều đó có gì đâu mà anh ngại.

Lâm cảm thấy những lời nói của Thùy Dung thật có lý anh trở nên thân thiện với cô tự lúc nào không hay:

- Nếu em có ý định như vậy thì thật là tuyệt vời. Anh sẽ đem hết tài năng của mình ra cộng tác với em.

Thùy Dung gật đầu mỉm cười mừng rỡ:

- Anh hứa đấy nhé. Chúng ta sẽ hợp tác với nhau, đúng là Thông nói không sai...

Lâm ngạc nhiên nhìn Thùy Dung khi cô đề cập đến Chí Thông, hiểu cái nhìn của Lâm, Thùy Dung nói tiếp:

- Chí Thông là người hiểu tính anh nhiều nhất.

Lâm nhăn mặt hỏi Dung:

- Chí Thông, nó nói gì về anh?

- Anh ấy đều nói tốt về anh cả thôi. Anh ấy nói anh là một kho tàng nghệ thuật là một người có cái nhìn nghiêm túc.

- Thật là khó tin, nó làm gì mà nói tốt về anh nhiều như thế.

Thùy Dung cúi đầu thú nhận:

- Anh Thông nói tốt về anh một phần còn một phần tốt về anh là do em nghĩ ra, thật sự em muốn làm việc cùng với anh...

Khuôn mặt Thùy Dung đỏ ửng, cô cúi đầu tránh đi cái nhìn của Lâm. Mái tóc ngang vai của cô che nửa khuôn mặt, Lâm không nhận thấy sự bối rối trên khuôn mặt yêu kiều đó.

Lâm để ý đến những thay đổi lạ thường trong khuôn mặt của Thùy Dung. Ánh mắt và nụ cười của Thùy Dung hoàn toàn khác hẳn, nó không phải là của cô, mà nó được hiện hữu chính của Ngọc Nhi. Lâm rung mình xua tan bao suy nghĩ đang đè nặng trong đầu anh.

Hình bóng Ngọc Nhi cứ chập chờn trong mắt anh. Nụ cười của Nhi thật rạng rỡ, ánh mắt êm đềm như mắt hổ thu phảng lặng đã làm cho tim Lâm như ngừng đập, anh đang là kẻ chết đuối trong đó. Cơ thể Ngọc Nhi toát ra một hơi ấm dày đam mê diệu kỳ.

Lâm đưa hai tay ôm choàng lấy thân hình mảnh mai thon nhỏ của Ngọc Nhi. Khuôn mặt Lâm áp sát cận kề khuôn mặt Ngọc Nhi. Anh ngửi thấy mùi thơm trinh nguyên trên đôi môi hé mở của nàng...

Một luồng khí màu xanh lục từ đôi mắt của Ngọc Nhi bay ra...

Trong phút giây tận hưởng mùi vị tình yêu giờ đã tan theo hư vô, khuôn mặt xinh đẹp với nụ cười rạng rỡ đã không còn tồn tại nữa, nó tan biến đi theo không khí.

Giờ đây đối diện trước mặt Lâm, sự biến dạng từng thời kỳ trên khuôn mặt đã bị lão hóa nhanh đến mức độ Lâm không còn nhận ra nữa, hiện giờ nó đang hình thành một chiếc đầu lâu đen ngòm với hai hốc mắt sâu thẳm. Từng mảng da thịt trên khuôn mặt biến thành một lớp hô trắng bệch nứt ra rời vung vãi xuống gạch vỡ tan tành.

Chiếc đầu lâu lắc lư theo điệu nhạc, một thứ âm thanh quái dị khiến ai nghe cũng lạnh toát nổi da gà. Lâm

nhận ra tiếng sáo du dương trong âm điệu bi thương nhuộm màu tang tóc.

Những làn khí lạ từ trong ánh mắt bay ra chuyển thành những màu sắc ma quái, lúc xanh đỏ, tím vàng... Mùi hương của làn khí lạ là cái mùi lâu năm của người chết, mùi thối của da thịt phân hủy không thể lẫn lộn vào đâu.

Lâm không còn lạ gì mùi này trong nỗi kinh hoàng cao độ, Lâm đưa hai tay đẩy mạnh cái thân hình, mà lúc nãy anh cho là mảnh mai thon thả té nhào xuống nền gạch bóng loáng ở nhà anh. Chiếc đầu lâu ấy không còn lắc lư nữa, âm thanh của tiếng sáo ngưng bặt...

Tiếng hét của cô gái vang lên, Lâm giật mình mở to mắt nhìn trừng trừng người đang đối diện mình. Thùy Dung đang run rẩy vì tức giận, khuôn mặt cô vẫn còn những nét băng hoàng trước hành động kỳ lạ của Lâm.

- Anh điên rồi sao. Anh thật điên rồ. Quý ma đã nhập vào người anh rồi...

Thùy Dung lồm cồm đứng dậy sau cái té do Lâm xô đẩy. Cả thân người Thùy Dung đau đớn, cô cố lê từng bước chân ra cửa.

Bao nhiêu ước mơ dệt mộng của tình yêu mới vừa chớm nở dành cho Lâm giờ tan thành mây khói.

Thùy Dung thật sự thất vọng về Lâm, hình như có ma lực nào đó hiện diện trong Lâm... càng nghĩ Thùy Dung càng lo lắng cho anh.

Nhưng cô không muốn đem những rắc rối đến cho mình, Thùy Dung là một cô gái khôn ngoan biết nắm bắt lấy thời cơ... Cô biết rằng dằng sau bóng dáng của Lâm hàng khối anh chàng đang theo đuổi cô. Thùy Dung đưa mắt nhìn Lâm lần cuối, cô tự nhủ trong lòng sẽ không quay lại căn nhà này lần nữa, ánh mắt của cô như thầm nói lời tạm biệt với anh.

Bóng dáng Thùy Dung khuất dần sau cánh cửa. Lâm vẫn ngồi bất động, anh không nói một lời nào. Những sự kiện vừa qua làm cho tâm trí Lâm lảo đảo, ngả nghiêng.

Anh không thể nào giải thích được những ác mộng kinh hoàng. Lâm không nghĩ rằng đây là một giấc mơ, hình như nó là một sự thật phai bày trước mặt Lâm. Một câu chuyện thần bí xoay quanh sự sống của Ngọc Nhi.

Cho đến bây giờ anh không biết Ngọc Nhi đang ở đâu và đang làm gì?

Nhưng có một điều Lâm đoán chắc được mang sống của Ngọc Nhi đang bị đe dọa, bóng ma kinh hoàng ấy sẽ không tha cho linh hồn bé nhỏ của Ngọc Nhi.

Một tuần trôi qua. Vào một buổi chiều, chuông điện thoại trong phòng làm việc của Lâm reo lên gấp gáp. Lâm cầm máy lên, trong đó truyền đến một giọng nói lạ:

- Tôi là cảnh sát điều tra, có một vụ án xảy ra tại khách sạn Ngàn Sao. Ông ta tên là Vũ Nguyên đã tư nổ súng tự sát. Chúng tôi xem thấy có một bức thư ông ta gửi cho anh kèm theo là một quyển nhật ký của một cô gái tên là Phương Ngọc Nhi mời anh lập tức đến khách sạn gặp chúng tôi.

Không mấy lúc. Lâm đã đến khách sạn Ngàn Sao, đó là một khách sạn cũ kỹ hay nói đúng hơn nó là một phòng trọ bình dân dành cho những người khách bình dân.

Trong khách sạn có rất nhiều người, không kể đến những người dân hiếu kỳ đang đứng xung quanh tờ mờ nhìn vào.

Khi Lâm bước vào khách sạn, có một người đàn ông tiến đến trước mặt anh, tự giới thiệu.

- Tôi là thanh tra Hùng Minh. Có phải anh là họa sĩ Vũ Lâm không?

Lâm gật đầu, đưa tay bắt tay Hùng Minh. Mọi người trong phòng tránh ra để Lâm và Hùng Minh bước vào.

Trước mặt Lâm là một thi thể người đàn ông già còm. Khi người ta kéo tấm khăn phủ mặt ông xuống, Lâm rùng mình khi trông thấy có nhiều nếp nhăn và co rúm lại trên khuôn mặt đen sì của ông ta, nhất là đôi mắt ông ta mở trừng lên không chịu nhắm lại.

Những giọt máu loang lổ trên mặt ông ta giờ chuyển sang một màu đỏ bầm.

Bất chợt, Lâm liên tưởng đến chiếc đầu lâu lắc với hai con mắt đỏ như máu bay ra cái làn khí đậm màu đỏ bầm hôi thối.

Lâm lùi lại, anh quay mặt nhìn đi hướng khác, anh không muốn trông thấy cảnh tượng kinh hoàng này. Hùng Minh bước đến bên Lâm. Anh ta đưa cho Lâm một bức thư của ông Nguyên và quyển nhật ký của Ngọc Nhi.

- Đây là vụ án mang xảy ra khá ly kỳ, nó được chuẩn bị rất chu đáo. Nếu như không có cái chết của ông Nguyên thì vụ án này vẫn nằm trong vòng bí mật. Anh quen biết với cô cháu gái của ông ta khi nào?

Lâm buồn bã trả lời, tay anh vẫn mê quyển nhật ký của Ngọc Nhi.

- Tôi quen biết với Ngọc Nhi đã hơn một năm nay, mặc dù tôi rất yêu Ngọc Nhi nhưng...

Lâm im lặng, anh không muốn nhắc đến chuyện tình yêu của anh và Ngọc Nhi, một câu chuyện tình buồn...

Hùng Minh hiểu những lời nói tận đáy lòng Lâm. Và Hùng Minh báo cho Lâm nghe một tin hụt về Ngọc Nhi:

- Chúng tôi có điều tra và được biết ông Vũ Nguyên và cô Ngọc Nhi đã sống ở Nhật Bản một thời gian nhưng cuối tháng hai ông Vũ Nguyên trở về Việt Nam chỉ có một mình. Cô Ngọc Nhi đã mất tích luôn từ đó. Nhưng sáng nay sở cảnh sát Nhật Bản đã gửi qua một tờ fax có về chân dung một nạn nhân mà họ tìm thấy được dưới chân núi, xác chết đã đến thời kỳ phân hủy, họ không thể nào xác minh được nạn nhân là ai...

Lâm căm môi kềm chế con xúc động sắp trào dâng trong lòng anh. Trước cái chết thê thảm, thương tâm của Ngọc Nhi nước mắt Lâm trào ra, anh không thể nào né được con thốn thúc của cõi lòng.

Anh khóc thành tiếng, mọi người đưa mắt nhìn anh và họ thông cảm nỗi khổ đau mất mát mà anh đang đối mặt.

Có một vài tiếng nói xầm xì ở sau lưng Lâm:

- Ông ta nhẫn tâm quá, hai luôn cả cháu gái của mình, ông ta là quý rỗi không phải là người.

- Tôi nghiệp cho cô gái vừa xinh đẹp lại vừa tài năng, một chủ doanh nghiệp trẻ...

Lâm bước nhanh, anh muốn thoát khỏi nơi đây. Anh không muốn nghe người ta bàn tán trước cái chết đau lòng của Ngọc Nhi. Anh không tin đây là sự thật. Mới ngày nào anh vẫn còn gặp Ngọc Nhi, trò chuyện cùng cô, nhìn cô cười, nghe giọng nói ngọt ngào của cô...

Thế mà giờ đây, cô đã trở thành người thiêng cỏ, Lâm vẫn còn bàng hoàng trước cái chết của Ngọc Nhi.

Thế giới xung quanh như đang nhộn nhịp và tất bật, giờ đây như đảo lộn tất cả, anh như người vô hồn lê bước không định hướng về đâu...

Cái chết của Ngọc Nhi là một cú sốc nặng nề với Lâm. Cả tuần nay anh không đến công ty, mọi việc Lâm giao phó cho Chí Thông lo liệu.

Ba mẹ của Lâm rất lo lắng cho anh, nhưng chỉ thấy sự im lặng và lầm lũi đơn độc của Lâm trong căn phòng đóng cửa suốt ngày đêm.

Thật ra ba mẹ của anh hiểu về anh rất rõ, chính sự im lặng này là sự tịnh tâm, là liều thuốc an thần cho Lâm.

Lá thư ông Vũ Nguyên gởi cho Lâm toàn những lời lẽ ăn năn sám hối, không làm cho sự căm phẫn trong lòng anh nguội đi, nếu như ông ta không tự sát, Lâm có thể tìm đến ông ta và chính tay ông kết thúc cuộc sống đầy tội ác của ông ta. Trong lá thư của ông Nguyên có nói đến cái chết của Ngọc Nhi. Sự việc diễn ra đúng kế hoạch của ông ta và Ngọc Nhi chỉ là con cờ do tay ông ta điều khiển.

"Ngày... Tháng... Năm..."

Anh Lâm!

Có lẽ anh rất ngạc nhiên khi đọc những dòng chữ này của tôi. Một người lạ và chưa bao giờ gặp mặt và quen biết với anh, nhưng tôi biết anh rất yêu đứa cháu gái của tôi và tôi chính là ông ngoại của nó.

Khi tôi viết lá thư này gởi đến anh thì cũng là lúc tôi đang ăn năn sám hối những sự việc mà tôi đã gây ra.

Đầu tiên là Vĩnh Tân ba của Ngọc Nhi, kế tiếp là Ngọc Lan con gái tôi, rồi đến Tuệ Nương vợ của tôi và bây giờ là Ngọc Nhi.

Tôi quá tàn ác và nhẫn tâm với người thân của tôi. Tòa án lương tâm đã phán xét tôi và tôi không biết phải đến tội của mình như thế nào? Tôi chỉ biết đem máu của mình để cầu xin mọi người tha thứ tội cho tôi. Tôi là một kẻ đáng thương bị trừng trị, nhưng có điều này tôi muốn nói với anh. Tin hay không là tùy ở anh.

Tôi... không có giết Ngọc Nhi. Làm sao tôi có thể nhẫn tâm ra tay với đứa cháu gái của tôi được...

Nhưng tôi là một tên hèn nhát đáng bị nguyên rủa, tội lỗi đây áp trên đầu. Tôi không cầu xin với anh một điều gì, nhưng vì tình yêu của anh dành cho Ngọc Nhi, xin anh hãy giúp nó đạt được ước nguyện của nó. Một lần nữa, xin anh hãy giúp cho cháu của tôi. Tôi thật là xấu hổ khi tôi nói lên điều này. Tôi là kẻ khốn nạn nhất!

Phương Vũ Nguyên".

Những nét chữ trong lá thư của ông Nguyên cứ nhảy múa trước mặt anh không muốn giữ một vật gì của người đàn ông tàn ác đáng ghét này. Lâm châm lửa, anh đốt bỏ lá thư của ông Nguyên vào cái gạt tàn thuốc của mình.

Giờ đây Lâm cảm thấy tâm hồn hơi thanh thản khi anh thực hiện được những ước nguyện lúc còn sống của Ngọc Nhi.

Căn phòng hoàn toàn im lặng, bên ngoài không một tiếng động, Lâm biết ba mẹ của anh đã về quê ngày hôm qua. Khi nào anh gặp phải một chuyện gì, ba mẹ anh vẫn thường để cho anh yên lặng một mình trong căn nhà này. Ba mẹ anh rất tin tưởng ở anh và họ hiểu sau cú sốc, anh sẽ tự vực lấy chính bản thân mình và sẽ đứng thẳng lên.

Trên tay của Lâm là quyển nhật ký của Ngọc Nhi, từng dòng chữ nhạt nhòa nước mắt, người con gái trong trang giấy hiện ra trước mắt anh.

Anh cảm nhận được bên tai mình tiếng thỏ thẻ ngọt ngào của nàng.

"Anh Lâm!"

Không phải là em trốn chạy trước tình cảm của anh dành cho em.

Xin anh hãy hiểu cho em, đừng buồn và đừng giận em, dù sao thì em cũng có lỗi với anh. Em không nói ra sự thật khi chia tay với anh trong đêm buồn ở thị trấn...

Anh là một người đàn ông tốt. Vả suốt cả cuộc đời em sẽ không bao giờ gặp được một người đàn ông nào tốt hơn, chỉ một mình anh mà thôi...

Em đã yêu anh khi mà lần đầu tiên em gặp anh. Nhưng em không có cơ hội bày tỏ với anh. Cho đến bây giờ em vẫn không có cơ hội nói với anh.

Anh Lâm! Tạo hóa đã tạo ra em trong hình hài của mẹ em nhưng tạo hóa không tạo ra cuộc sống cho em... Khi em vừa chào đời đã phải gánh chịu nỗi cõi cút của một đứa trẻ mồ côi cha mẹ, không tình thương của ông bà. Bị người đời khinh rẻ. Tủi nhục đã nuôi em khôn lớn đến ngày hôm nay. Khi em trưởng thành, em phải gánh chịu những lời thề kỳ quặc của bà ngoại. Sống một kiếp nửa người nửa ma làm bạn với bóng tối. Lúc đó em muốn vùng vẫy ra khỏi nơi ma quái kia bay nhảy trong một cuộc sống nhộn nhịp của những bạn bè cùng lứa tuổi với em. Sự khao khát trong em mỗi lúc càng mãnh liệt...

Nhưng rồi có một thế giới vô hình nào đó phát ra ánh sáng màu lục đến bên em, an ủi linh hồn em lúc cô đơn trống vắng...

Rồi khi ngoại em qua đời, đã đến lúc em phải sống cho bản thân em, tất cả những lời kỳ quặc của ngoại giờ đã được hủy bỏ. Em muốn trở thành một người phụ nữ mạnh mẽ, sống cho hoài bão của riêng mình. Để bù đắp lại những tháng năm giam lồng linh hồn em.

Anh Lâm! Anh có hiểu tâm trạng của em lúc này không?

Em không dám nói tiếng yêu anh, mặc dù lời nói này là điều mà em mơ ước từ lâu để nói cho anh nghe". Lâm thở dài, anh lấy một điếu thuốc rồi châm lửa hút. Từng làn khói trắng cuốn cuộn bay tỏa ra căn

phòng. Phải chăng khói thuốc đã làm măt anh cay nhòe hay là những dòng nhật ký của Ngọc Nhi chọc vào tuyến lẻ của anh.

"Em đã tốt nghiệp loại ưu ngành thương mại và em đang đầu tư vào lãnh vực ăn uống ở thành phố Đà Lạt. Em có đọc báo và biết được phòng triển lãm tranh của anh rất nổi tiếng. Xin chúc mừng anh.

Đáng lý ra em phải lên thành phố để thăm anh hoặc gọi điện thoại liên lạc với anh, nhưng em không thể nào làm được. Em gặp lại ông ngoại của em. Người mà đã bức bách ba mẹ em chết trong oan ức và ngoại em sống những ngày tháng điên loạn. Song dù sao ông ta cũng là người mà em gọi là ông ngoại. Đầu tiên, em đã nhường một cổ phần cho ông ta. Nhưng với bản tính tham lam, ích kỷ, tàn ác, ông ta đã bày ra những chuyện làm ăn phi pháp dẫn đến công ty của em bị thua lỗ.

Lúc này em không muốn gặp anh. Em đã hối hận thật sự, đáng lý ra em không nên theo đuổi cái sự nghiệp kinh doanh kia và em đừng quá tham lam bước lên những bước thang danh vọng. Phải chi có một điều ước đến với em. Chỉ duy nhất một điều ước thôi. Em sẽ ước lần đầu tiên gặp anh, nói cho anh tình yêu của em và bình lặng sống bên anh trong một cuộc đời hạnh phúc êm đềm.

Em đã đánh mất hạnh phúc của chúng ta rồi. Một lần nữa em cúi đầu mong anh tha lỗi cho em..."

Những trang giấy lem luốc màu mực chứng tỏ Ngọc Nhi đã khóc thật nhiều khi viết lên những dòng chữ này. Tay của Lâm run run khi lật từng trang giấy, anh nhận thấy hơi ấm của Ngọc Nhi còn quanh quẩn nơi đây. Sự gián đoạn của những trang giấy kế tiếp khiến Lâm hiểu ra, Ngọc Nhi đã ngưng viết một thời gian, cho đến khi cô lên đường sang Nhật Bản, những dòng nhật ký lại hiện lên:

"Anh Lâm!

Chuyến đi Nhật lần này với ông ngoại có lẽ là chuyến đi định mệnh của em. Lúc đầu em không dự định sang Nhật, nhưng có một khoảng tiền lớn trong một công ty mà ông ngoại em có một cổ phần trong đó. Anh cũng biết đấy, trước khi ông ngoại em bỏ nhà đi, ông ta có sang Nhật sống một thời gian ở đó.

Tất cả những tài sản của em đều bị ông ta tiêu phá hết. Em đang trong giai đoạn phá sản. Em muốn lấy lại những gì đã mất của em. Nhưng khi sang Nhật Bản, ông ta đã vạch lên một kế hoạch không thể nào ngờ được. Em đã rơi vào cái bẫy của ông ta.

Thực ra, ở Nhật ông ta không có một cổ phần nào cả, ông ta muốn đưa em sang đây để bắt buộc em phải làm vợ một tên vô loại nào đó trong giới giang hồ, vì ông ta đã mắc nợ hắn một số tiền lớn. Em thật kinh tởm ông ta, người mà em đã gọi là ông ngoại.

Giữa cái nơi đất khách quê người này, em không biết cầu cứu đến ai. Em quá cô đơn, lúc này sao em nhớ đến anh và yêu anh biết đường nào...

Em không chấp nhận cuộc hôn nhân ép buộc của ông ta... sẽ không bao giờ có chuyện đó xảy ra...

Em biết là mình đã tính sai một nước cờ. Giờ đây em phải gánh lấy hậu quả của nó...

Anh Lâm yêu thương! Hãy cho phép em gọi hai tiếng đó lần cuối cùng trong cuộc đời em...

Nếu sau này em không còn sống trên cõi đời này nữa, cái chết sẽ không toàn vẹn với em. Nếu như anh có thể còn gặp lại những gì còn sót của em. Xin anh hãy rủ lòng thương, mang em về đặt cạnh bên mẹ em và bà ngoại em.

Vĩnh biệt tình yêu của em.

Nếu như... nếu kiếp sau còn gặp lại, em xin nguyện suốt đời làm kẻ nô lệ cho anh. Đừng cười về những suy nghĩ ngẩn này, biết đâu chuyện của kiếp sau có thực phải không anh?

Em yêu anh như chưa lần nào được yêu và ước mơ được là người tình bé nhỏ của anh..."

Lâm vẫn cứ liên tục châm thuốc hút, quyển nhật ký của Ngọc Nhi anh đã khép lại từ lúc nào.

Cái chết của Ngọc Nhi là do sự bức bách của ông ngoại cô, dẫn đến việc Ngọc Nhi lâm vào bước đường cùng nên quẩn trí, cô tìm đến cái chết để giải quyết mọi chuyện.

Lâm cảm thấy thương hại cho Ngọc Nhi. Cô phải chịu đựng trước những nghịch cảnh của gia đình đến quá sức chịu đựng.

Anh ngả người tựa vào thành ghế, đưa mắt nhìn lên trần nhà. Những mảnh tường loang lổ, một con thằn lằn đã rình rập được một con mồi.

Lâm lầm bầm nói trong cổ họng:

- Ngọc Nhi oi! Nếu như em biết dừng chân đúng lúc. Nếu như em gặp anh sớm thì em đâu chết oan ức như vậy. Cũng một phần là lỗi noi anh! Phải chi lúc ấy anh giữ em lại. Anh đừng nhút nhát trong việc tỏ tình với em...

Nước mắt Lâm chảy dài, khuôn mặt anh ướt đầm đìa. Anh vẫn mặc tình cho những giọt lệ ấy trào ra. Anh đang khóc cho Ngọc Nhi và thương tiếc sự ra đi của cô.

Tháng năm lặng lẽ trôi qua, thời gian giúp cho Lâm từ từ nguôi đi hình bóng người xưa, công việc làm ăn của Lâm ngày càng khâm khá.

Chí Thông đã cưới vợ và người đó không ai xa lạ chính là Thùy Dung. Hôm đám cưới Chí Thông, khi trông thấy Lâm cô dâu đã ngại ngùng lên tiếng:

- Duyên nợ con người, không ai tránh khỏi được, có duyên mà không nợ cũng là con số không.

Còn Chí Thông thì cười giả lả:

- Thật là khổ cho tao, đã làm ông mai cho mày mà chẳng được gì. Cuối cùng lại bắt ông mai thay vào mớ trớ trêu.

Lâm mỉm cười, anh không nói gì trước sự lúng túng đáng yêu của hai người...

Giờ đây Chí Thông và Thùy Dung đang chuẩn bị đón đứa con đầu lòng của họ sắp ra đời, nhìn họ tràn ngập hạnh phúc anh cũng vui lây...

Lâm đã thực hiện ý nguyện của Ngọc Nhi. Anh sang Nhật, sau khi hỏa táng thi thể Ngọc Nhi, anh đem hài cốt của cô về chôn cạnh hai ngôi mộ dì Nương và bà Ngọc Lan.

Lâm có tìm đến ông Năm, nhưng sau khi nghe tin Ngọc Nhi chết, vì quá đau buồn, ông đã bỏ thị trấn, từ lúc đó không còn biết tin tức gì về ông nữa.

Ba mẹ Lâm hối thúc anh lấy vợ, nhưng đến bây giờ vẫn không một bóng hồng nào lọt vào mắt anh, phải chăng anh đã hững hờ với cuộc đời này?

Sáng nay Lâm đi làm như thường lệ, xuống vỉa hè của anh đã phát triển rộng thêm nhiều và những người đam mê nghệ thuật đến đây hăng say làm việc rất đông. Tất cả đều ngưỡng mộ tài năng của Lâm, họ kính trọng anh, tôn sùng anh, vì anh là bậc thầy của họ...

Khi Lâm đang ngồi vào bàn làm việc thì cánh cửa phòng anh bật mở. Người phụ tá của anh bước vào đi bên cạnh là một cô gái tóc dài, dáng cao thanh tú và mảnh mai, chiếc nón rộng vành che đi khuôn mặt của cô làm cho Lâm nhìn không rõ, nhưng gây cho anh ấn tượng khá đặc biệt là chiếc đầm dài cô gái đang mặc, màu tím nhạt có những cánh hoa trắng li ti.

Người phụ tá của Lâm là một anh chàng thư sinh cao dong dỏng, cặp kính cận của anh ta kề sát Lâm:

- Thưa anh, cô gái này đợi anh đã rất lâu, cô ấy muốn gặp anh để hỏi giá bức tranh ngoài kia, lần này nhất định cô ấy phải mua cho bằng được.

Người phụ tá của Lâm đi ra khỏi phòng, chiếc nón rộng vành cũng được tháo xuống. Trước mặt Lâm là một nụ cười thân quen, nụ cười quyến rũ và ánh mắt phảng lặng hồ thu ấy... Anh sững người lại vì kinh ngạc. Khuôn mặt, nụ cười và ánh mắt đó là của Ngọc Nhi đang nhìn anh.

Lâm biến sắc trừng trừng nhìn người con gái bên tai anh tiếng nói ngọt ngào êm dịu.

- Anh vẫn giữ hai bức tranh "Thiên đường hạnh phúc" và "Chiều hoàng hôn"...

Lâm không nghe những câu nói tiếp theo của cô gái. Mắt anh nhòe đi trên hình bóng yêu kiều thướt tha của người con gái thân quen. Một ánh sáng màu tím trắng bay xung quanh cô, ánh sáng lung linh rõ làn khói màu xanh lục. Xuất hiện từ hai ánh mắt cô gái nhìn anh. Mùi thơm của hoa hồng ngọt ngào bay tỏa khắp phòng Lâm, mùi thơm này làm cho Lâm dễ chịu. Bất chợt anh nhớ tới mùi hôi thối của xác chết mà anh đã từng hít phải. Anh phải phân vân rùng mình liên tục.

Ánh sáng màu tím trắng vụt tắt và bóng hình của cô gái cũng biến mất như tan theo mây khói.

Lâm còn đang ngơ ngác nhìn, anh không hiểu chuyện gì đang xảy ra với anh?

Cùng lúc đó, người phụ tá của anh bước vào, khuôn mặt anh ta hốt hải như vừa trải qua điều gì kinh hoàng lắm:

- Anh oi! Ba bức tranh treo trên tường tự nhiên biến mất, không để lại dấu vết gì cả. Sáng nay đâu có người khách nào. Chỉ có...

Anh ta đưa mắt nhìn quanh rồi quay sang hỏi Lâm:

- Cô gái đâu rồi anh?... Cô gái mua bức tranh gì đó...

Lâm lắc đầu, xua tay ra dấu cho người phụ tá của anh bước ra ngoài. Lúc này anh không muốn nói gì cả. Người phụ tá của anh vâng lời nhưng trong lòng rất ngờ vực. Có điều gì đó không bình thường vừa xảy ra ở đây chăng?

Bên ngoài tiếng ồn ào qua hành lang, Lâm biết các nhân viên của anh đang tập trung lại bàn tán về sự biến mất kỳ lạ của ba bức tranh kia và cả cô gái kỳ lạ lúc nãy. Lâm đưa mắt dõi ra cửa sổ, anh muốn tìm kiếm dấu vết của một thế giới vô hình. Thế giới vẫn còn có những linh hồn chưa được siêu thoát. Anh hiểu sự kiện lạ lùng ban nãy. Và anh cảm nhận rằng hơi thở ấm áp với mùi hương hoa hồng của Ngọc Nhi vẫn còn bên cạnh anh. Nó chưa tan biến vào hư vô...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXIV: TIẾNG VỌNG HỒN MA - PHẦN I

Đêm không trăng... cũng không sao, chỉ có gió và tiếng xào xác của lá cây bị chạm vào nhau tạo thành thứ âm thanh ròn ròn, nhất là ở nơi luôn vắng vẻ bóng dáng con người. Bởi chốn này là chốn của những kẻ đã chết mà...

Bãi tha ma khá rộng lớn bao gồm cả Phật giáo và Công giáo nhưng được phân chia rạch ròi thành hai khu vực khác nhau.

Phía bên khu vực đạo Công giáo có vẻ quy mô và nề nếp hơn nên các ngôi mộ được chôn cất thẳng hàng, dù đã xây hay vẫn còn nấm đất. Chưa hết, những người sớm nằm yên nghỉ ở đây còn được hưởng sự râm mát ban ngày và không khí u tịch trầm lắng ban đêm bởi nhiều rặng bạch đàn trồng xen kẽ giữa các hàng mồ.

Ngược lại khu nghĩa trang của phía Phật giáo hết sức là luộm thuộm với các kiểu chôn cất tự do khiến mỗi người chết quay từ hướng chẳng có chút nào là trật tự. Đã vậy cỏ dại còn bao trùm lên cả lối đi vào những ngôi mộ đất tạo cảm giác ngần ngại cho bất cứ ai muốn vào để tảo mộ người thân. Vấn đề gay go hơn là khu nghĩa trang Phật giáo còn nổi tiếng là lăm ma. Ngay giữa ban ngày cũng có kẻ đã từng bị nhát đến chết ngắt để rồi sau đó trở thành ngẩn ngơ mất trí... Lời đồn đại nghe thật khủng khiếp. Làm thót tim rất nhiều người nên chẳng ai dám nghĩ tới chuyện lần mò ra nghĩa trang nếu như không có việc ma chay cúng tế.

Thế nhưng, đêm nay bỗng xảy ra sự kiện lạ. Đó là đã gần mười hai giờ đêm rồi mà lại có một bóng người cầm đèn bão tiến sâu vào con đường dẫn vô khu vực nghĩa trang. Thật là gan cùng mình, những ai trông thấy đều le lưỡi, lắc đầu và nghe lo giùm cho cái kẻ khùng điên nào đó.

Ú... ú... ú... không biết là tiếng rít của gió hay tín hiệu gọi nhau của âm hồn vang vọng lên từ cõi chết? Dù cho nó là gì đi nữa thì âm thanh đó cũng làm cho người ta phải rợn óc và bủn rủn cả tứ chi.

Vậy mà không hiểu kẻ to gan lớn mật kia có cảm thấy sợ hãi, chún chân... mà sao vẫn cứ tiến sâu vào nghĩa trang?

Câu hỏi được đặt ra trong suy diễn nội tâm của người sống bên ngoài vòng đai nghĩa trang đang chứng kiến và lo ngại nhìn theo đốm sáng ngọn đèn mỗi lúc một nhỏ dần trong bóng tối mịt mù. Ú... ú... lại cái thứ âm thanh ma quái trỗi lên làm nhói đau trái tim những người yếu bóng vía. Trung và các bạn ngồi trong quán nước nhỏ mãi tít ngoài đầu con đường dẫn vào nghĩa trang, nhóng mắt ra màn đêm đặc, cảm giác người mình muôn nỗi gai.

Cậu khe khẽ rỉ tai Siêu:

- Lão Tâm này quả là gan. Dám nhận lời cá cược vào nghĩa trang giờ này, không biết lát nữa lão có còn bình tĩnh mà trở ra như lúc đi vô chăng?

Siêu nhún mạnh đôi vai, tay thọc vào túi áo như để che giấu sự nhút nhát đang trỗi dậy từ bên trong. Cậu máy môi:

- Mày yên tâm đi Trung ơi! Tao chắc chắn lão Tâm sẽ đương hoàng trả ra nhận phần thắng cá cược... Xưa nay lão nổi tiếng là kẻ không hề biết sợ ma quỷ, chỉ có chúng mới sợ ngược lại lão thôi.

- Mày cả quyết như thế ư?

Học ngồi gần đó nhấn mạnh câu hỏi thay Trung để rồi nhận được cái gật đầu của Siêu:

- Đúng, bởi tao đã từng thấy lão Tâm làm những chuyện kinh thiên, động địa hơn gấp nhiều lần. Tụi bây nhớ vụ bốc mộ cô gái chết đuối dạo nọ không? Thực khiếp đản, nếu là tao chắc tao đã nhập khẩu xuống âm tào, địa phủ từ hôm ấy. Ôi, từ ngày cha sanh mẹ đẻ tới giờ tao mới nghe chuyện xác người chết hàng chục năm moi lén mà vẫn còn y nguyên.

Mặc dù tóc gáy ở phía sau đã có cọng dựng đứng, Học vẫn hù để thổi phồng câu chuyện:

- Cái xác còn y nguyên vẫn chưa đáng sợ bằng sự kiện người chết bỗng dung cười. Tao cam đoan những người đang có mặt lúc đó, nhiều kẻ phải té ái.

Trung hích cùi chỏ vào hông bạn:

- Trong số đó có lỗ lòn mà không?

Học hấp háy đôi mắt:

- Không... tao chỉ nghe kể lại đã phải nín tiểu tiện ban đêm rồi. Vậy mà khen thay cho lão Tâm, lão dám lãnh nhiệm vụ chuyển cái xác từ quan tài cũ sang quan tài mới để người ta chôn trở lại.

Cường xen vào bằng thái độ thản nhiên:

- Có gì đâu mà lão làm không được. Dù không bị phân hủy, xác chết vẫn là xác chết chứ đâu thể biến thành quỷ hồi sinh...

Lời Cường chưa kịp ngưng thì đã bị Trung chặn đứng bằng cái vỗ khá mạnh vào giữa miệng kèm theo tiếng quát khẽ:

- Chuyển hệ đi thẳng khỉ. Mày có biết bây giờ là lúc nào hay không?

Cường hất tay Trung ra rồi xoa xoa chỗ bị đau, mặt càu nh(outfile)

- Đang nói chuyện ma sao có thể chuyển thành chuyện tiên đồng, ngọc nữ được. Mày mới là đứa lảng nhách, mười hai giờ đêm thì sao nào?

Bị bạn la. Trung không tự ái mà nhốn nháo ngó quanh mình vì cảm nhận thấy có luồng khí lạnh ập đến. Cậu cất giọng run run:

- Mày làm ơn nói năng ý tú giùm kéo lõi có oan hồn nào ra tới đây đạo mát nghe được thì bản thân mày mang họa.

Quang "xóm" là tên con trai có tướng mạo rất ngang ngạnh nãy giờ ngồi im nhâm nhi ly trà đá, chợt hất

chiếc cắm lún phún hàm râu quai nón. Tiếng cậu nghe ồm ồm:

- Mày thằng mày toàn là gan thỏ đế. Nếu có sợ thì hãy nên sợ người sống, chứ kẻ chết thì còn làm được cái gì nào. Chẳng qua họ chỉ là những chiếc bóng vật vờ, yếu đuối mà những người mắt thường không nhìn thấy.

Học cãi lại lời biện luận của Quang:

- Mày đừng coi thường người ở thế giới bên kia. Hồn ma tuy chỉ là một chiếc bóng vật vờ nhưng không hề yếu đuối như mày nói. Theo tao được biết thì có khối kẻ sống dở, chết dở vì sợ ma.

Nghe Học nói, Quang "xồm" cười hạnh hàm:

- Điển hình là mày và thằng Trung phải không?

Trước bao nhiêu bạn bè, Trung và Học sĩ diện không nhìn nhận nên tìm cách chống chế.

- Mày dùng từ sợ e quá đáng. Thật ra đây chỉ là sự kiêng dè...

Cường hùa với Quang "xồm" trêu chọc hai thằng bạn vốn nổi tiếng nhút nhát nhất trong bọn:

- Kiêng dè cái quái gì mà đến nỗi mới nghe nhắc đã xanh lè bản mặt. Cứ làm như các hồn ma có quyền sinh sát con người trên trái đất này vậy.

Học đối đáp yếu ót:

- Tại mày với thằng Quang xồm chưa từng bị nó nhát nên đâu hiểu được cảm giác sợ hãi khi phải đối diện với một bóng ma.

Quang xồm bèn gạn hỏi:

- Hai thằng mày biểu đã thấy thì kể xem mặt mũi của chúng ra sao?

Trung thật thà:

- Cũng giống in như người sống thôi. Có điều họ chỉ là một chiếc bóng mờ ẩn hiện, là khi tỉnh táo thật sự chúng ta không thể thấy.

Cường bật cười ha hả:

- Theo lời mày nói thì đâu có chi đáng sợ chứ. Hơn nữa mày chỉ thấy lúc không tỉnh... có nghĩa là vào thời điểm nằm mơ. Tao quả quyết chuyện hồn ma không có thật.

Quang xồm gật gù, dáng vẻ tán đồng ý kiến:

- Không có thật trên đời mà chỉ có do trí tưởng tượng của những kẻ nhát gan dựng lên.

Không chịu ngồi yên. Học vội cãi lại:

- Tao không nhìn nhận sự phán đoán của hai đứa mày.

- Vậy thì hãy nêu ra lập luận của mình, mày đã thấy ma tận mắt chưa?

Học đáp thật dứt khoát:

- Rồi.

Cường hỏi mím:

- Có giống như thằng Trung diễn tả không?

Học hươu tay:

- Khác xa. Bởi con ma tao thấy rất ư là khủng khiếp. Có hình dáng đàng hoàng.

- Ở chỗ nào?

- Trong bãي tha ma khu đạo Phật.

Chẳng biết lời Học là đùa hay là thật, Trung nghe giật nảy người, cậu lắp bắp:

- Mày... mày nói... xạo...

Học không thèm định chính, đưa mắt ngó ra màn đêm tối đen ở bên ngoài rồi tự nhich sát vào phía trong, miệng lẩm nhẩm:

- Biểu tao xạo thì thôi, tụi bây đừng có hỏi. Để chừng nào tận mắt tụi bây nhìn thấy rồi hãy tin.

Quang xồm bèn gạ gẫm:

- Mày thấy nó ra sao thì nói để mọi người cùng tưởng tượng. Bằng không, con ma nó sẽ chỉ nhát một mình mày... vì mày biết rõ nó.

Sợ thót ruột, nhưng giữa thời khắc sắp sửa không giờ, Học cũng chẳng có lá gan thuật lại hình bóng con ma. Bởi biết đâu bên ngoài thế giới tĩnh lặng đen ngòm kia đang hiện diện một số oan hồn đứng đâu đó theo dõi câu chuyện rồi nổi hứng xấn vào tham gia. Ôi, nếu chúng hiện ra lúc này thì chính mình và thằng Trung đến phải lẩn ra mà xiu mất. Còn bọn thằng Cường, thằng Quang... chắc gì còn tỉnh táo để nhìn rõ mặt con ma. Mà Học cũng cầu mong cho hai thằng bạn dở hơi bị một phen khốn đốn, song chưa phải là bây giờ. Cứ để tội tụi nó đấy! Còn nhiều dịp khiến tụi nó phải thót tim cậu mới nghe.

Trong lúc Học còn đang ngồi im, chưa tìm được cách phản ứng thì bất thần có tiếng kêu phát ra giữa năm thằng:

- Coi kìa... dường như là lão Tâm đang trở ra. Có lẽ ma quỷ trong nghĩa trang chê lão già rồi chẳng?

- Như vậy thì tụi mình thua cuộc rồi.

- Nhầm gì. Chỉ với một can rượu mà chúng minh được rằng nghĩa trang không có ma thì cũng đáng. Thú thật, tuy chẳng phải là loại yếu bóng vía... nhưng nghe lời đồn đại râm ran tao cũng nhụt chí anh hùng.

Bởi công việc của tao thường ngày phải đi bỏ hàng sorm phụ má tao...

Không thông cảm với tâm trạng của Cường, Học ti toe cái miệng:

- Thế mà nãy giờ mày còn làm ra vẻ có lá gan bự tổ chảng hù thiên hạ. Té ra cũng là con muỗi giống như nhau...

Bị Học làm cho quê. Cường thúc cùi chỏ vào hông ban. Cười ngượng nghịu:

- Biết rồi còn la lớn. Tao đâu có dại mà trưng bày chân tướng của mình ra.

Học gập người nhung lại nguorc mặt lên đáp trả:

- Không dại thì khôn quái gì được khi hai chữ "sợ ma" mày đã viết rõ lên trán rồi.

- Hồi nào?

- Mới xong. Có tất cả bây nhiêu thằng đây làm chứng.

Cường đảo mắt ngó vòng quanh các bạn thấy ai cũng mỉm cười liền câm tịt không dám khua môi, múa mỏ tiếp. Cậu nhường phần cho Quang xóm.

- Xếp chuyện thẳng Cường sang một bên để đón lão Tâm trả ra kìa.

Như là một mệnh lệnh, tất cả năm tên con trai đều đứng lên chống mắt về phía cái đốm sáng đang lập lòe từ đàng xa trông tựa con đom đóm tiến dần đến chỗ họ.

Nói về lão Tâm, một ông già ngoài sáu mươi, nát rượu, thường lấy công việc tẩm liệm người chết làm nguồn sống thì án tượng về ma với lão chỉ là đùa. Đêm nay lão nhận lời thách thức của bọn trai trẻ đi ra nghĩa trang vào giữa thời điểm không giờ vì can rượu để hấp dẫn lão. Hơn nữa, lão cũng muốn tận mắt chứng kiến hình ảnh con ma là sao mà người dân trong vùng cứ kháo nhau rùm beng lên khiến nhiều kẻ phải khiếp vía rồi thêu dệt đủ thứ chuyện. Thật ra thì lão Tâm thừa hiểu việc con ma được dựng lên từ miệng lưỡi của những người lầm chuyện, ăn không ngồi rồi chứ chẳng hề có thật. Đời lão đã sống tới gần tuổi này, tiếp xúc với bao nhiêu xác chết từ bệnh hoạn đến các kiểu tai nạn... thế mà lão đã lần nào trông thấy họ trở về dù chỉ là một chiếc bóng mơ hồ. Theo lão, chết đồng nghĩa với hết... là chẳng còn lại gì ngoài một khung ảnh và nấm mồ thu gọn nơi nghĩa trang lạnh lẽo. Vậy thì ma là cái gì chứ mà con người phải sợ hãi đến như thế? Hôm nay lão nhất định phải minh chứng... Quá mười giờ đêm, sau chầu rượu đã sùng sùng. Lão Tâm khoác thêm cho mình chiếc áo ba đồ xuy đã cũ rồi đốt đèn bão, lão khệnh khạng rời khỏi nhà. Không có ai ngăn cản lão vì bà vợ già của lão đã đi ngủ từ lâu. Mà dẫu còn thức, bà cũng chẳng can thiệp do biết rõ tính nết lão.

Màn đêm bên ngoài tối đen và ngập tràn hơi sương tạo nên bầu không khí lạnh bao trùm lấy lão. Nếu không nhờ chất men thẩm sâu làm nóng bừng cơ thể thì lão Tâm nhất định sẽ suýt xoa. Nhưng bây giờ thì lão thừa sức để đi ra tới tận nghĩa trang, lão đã nắm chắc phần thắng cá cược với bọn trẻ... Vừa gio cao cây đèn bão soi đường, lão Tâm vừa hình dung đến can rượu chung độ, lòng lâng lâng thích thú. May mắn nhóc con ấy quả là ngốc mờ đi thách đố lão chuyện này. Ngang qua cái quán nước nằm ở đầu con hẻm dẫn vào khu vực nghĩa trang, lão Tâm biết rõ bon con trai đang có mặt trong quán để quan sát lão nên không thèm ghé vào. Cứ cho chúng ở đó cho tới khi lão trở ra đòi chung độ. Với ý nghĩ như thế, lão Tâm bình tĩnh soi đèn đi thẳng một lèo mà không hề quay đầu lại. Dù đang trong trạng thái say say, tinh tinh nhưng lão không bị vấp váp lần nào cứ đi như đi giữa ban ngày. Mà khu vực tha ma này đối với lão mọi ngõ ngách đều thuộc ngay đến tên tuổi và chỗ chôn người chết lão cũng thuộc nằm lòng. Đã không biết bao lần lão ngủ quên trên mộ vì quá say không còn sức về nhà. Lúc ấy chẳng hiểu có âm hồn nào chui lên khỏi mộ để phá rối giấc ngủ của lão không? Chỉ biết là khi tỉnh dậy, lão thấy mình vẫn bình an vô sự. Đêm nay, lão cũng muốn được ngủ ngoài nghĩa địa nên đã mặc thêm áo ấm. Nhất định sáng mai bọn nhái ranh kia phải trọn mắt lên mà phục lão khi thấy lão đường hoàng đi trở ra.

Lão Tâm nói một mình:

- Hè... hè... ta là ma... ma là ta... còn tất cả... chỉ là một lũ ngốc.

Đi đến cổng nghĩa trang, lão Tâm bỗng ngần ngừ dừng lại vì sức nhớ mình đã bỏ quên bich thuốc rê ở nhà. Quay về để lấy chăng? Chỉ e mấy thằng ranh con cá cược viền cớ cho rằng lão sợ ma rồi thì không thèm chung độ. Mà phải nhìn hút thì cũng rất khó chịu nhưng hụt mất can rượu lão Tâm thấy không đành. Thôi thì tìm chỗ nào đó trong nghĩa trang ngủ quách một hoi tới sáng vậy. Với dự định như thế, lão Tâm tiếp tục dấn sâu vô khu vực nghĩa trang Công giáo tìm đến ngôi mộ cô gái chết đuối mà ông đã phụ giúp cải táng đạo nào. Đây là ngôi mộ nhà giàu nên được xây khá lộng lẫy, có mái vòm che mưa nắng trông giống như căn nhà nhỏ. Lão Tâm chọn chỗ này ngủ qua đêm kể ra cũng táo bạo, bởi ngay chính người nhà của cô gái từ khi cải mả lại thấy xác chết không tiêu tan thì rất lấy làm sợ hãi cho rằng đó là diêm dữ. Còn lão Tâm tuy cũng có phần sảng sốt trước sự kiện lạ nhưng lão đã gạt đi những suy nghĩ thường làm bùn rùn tâm trí của con người. Sợ... với lão Tâm thì lão chỉ sợ trên đời này không còn người nấu rượu để cho lão có chất men dung nạp vào cơ thể mình thôi. Còn muôn điều sợ hãi khác không hề có chỗ đứng trong người lão. Chưa vội chui vào bên trong cái mái vòm để đánh giấc, lão Tâm đặt cây đèn bão xuống kệ bình hoa rồi đứng ngay người đảo mắt quan sát khắp khu vực nghĩa địa.

Thật bình yên... thậm chí không có lấy một hơi thở mạnh, chỉ toàn tiếng gió, bởi vùng đất tha ma này tọa lạc trên ngọn đồi nên buộc phải chịu đựng sự xâm nhập của bất kỳ ngọn gió lớn, nhỏ nào. Điều ấy không ảnh hưởng tới sự yên nghỉ của những người sóm lìa bỏ cõi đời để đi về với thiên thu. Gió có thể ru họ ngủ say hơn, có thể đẩy lùi bất cứ sự tĩnh lặng để họ không cảm thấy rằng mình đã chết... Bởi từ chết suy diễn ra nghe tàn nhẫn quá vì nó là sự kết thúc của một đời người.

Trong bóng tối dày đặc của màn đêm, những ngôi mộ xây có quét vôi màu sáng nổi bật lên trong tầm nhìn của lão Tâm. Chỉ riêng điều này thôi cũng có thể làm đau tim của bao kẻ nhát gan, bởi thật sự mà nói thì trong nó đầy kỳ quái giống như bóng dáng của những hồn ma đang đội mồ lên hòa nhập với thế giới bên trên. Lão Tâm tự hỏi không biết tới bao giờ lão và bà vợ già cũng sẽ được người ta đưa tiễn ra đây. Nực cười thay, lão đang có bụng sợ mình chết muộn phải nằm nơi yên nghỉ không vừa ý vì diện tích đất trống của nghĩa trang ngày càng thu hẹp lại. Ngay những người còn trẻ tuổi dường như cũng biết lo xa như lão nên cứ lần lượt đua nhau ra đi sóm... chỉ trong vòng tuần lề mà đã có hai, ba đám tang tiễn ra đây xí chỗ. Nghĩ thật tội, có lẽ họ chưa phải là kẻ muốn buông xuôi tất cả để trở về với thế giới hư vô đâu. Nhưng nào ai tránh được sự sinh tử của hóa công. Sống và chết là hai vấn đề tất yếu mà không phải do con người định đoạt.

Gió lúc này thoảng mạnh hơn làm lá và những nhánh cây bạch đàn kêu lao xao tạo thành thứ âm thanh rõ nét như tiếng nhạc đưa hồn trong các buổi lễ truy điệu người đã khuất. Lão Tâm cảm nhận được sự trầm buồn và uất, càng nghe càng não ruột bi thương.

Cần phải đánh một giấc ngủ quên đời thôi. Lão Tâm cố dứt ra khỏi nỗi suy tư về thế sự nhân tình bằng cách khom lưng chui vào bên trong cái mái vòm của ngôi mộ rồi thanh thản ngủ người nằm. Một chỗ nghỉ qua đêm khá tốt đây. Nhưng lão chưa kịp nhắm mắt lại thì con thèm thuốc lại làm cho lão phải ngồi dậy

ngáp dài. Điều này chắc chắn lão không thể an giấc điệp tối sáng mai, có lẽ phải sớm rời khỏi nghĩa trang để về nhà thôi. Bọn nhóc ấy đâu có cược với lão giam mình ngoài bãi tha ma qua đêm mà chỉ cần qua khỏi giờ thiêng...

Cố nán lại đây thêm chút nữa, lão Tâm tự nhủ rồi tiếp tục nằm xuống vắt một cánh tay qua trán lơ mơ suy nghĩ về những chuyện tốt, xấu mà lão từng bắt gặp trong đời. Men rượu thấm sâu làm đôi mắt lão trĩu nặng, cố nhướng lên cũng không nổi trong suốt khoảng thời gian gọi là chờ đợi. Bỗng... có tiếng rên hú hú đập vào tai lão Tâm cùng với cảm giác toàn bộ khuôn mặt mình bị vật gì đó uốn ướt, mềm mêm lướt qua, lướt lại... giống như có người lau mặt cho lão. Nhưng lão nhớ rất rõ là mình đang nằm trên một ngôi mộ ngoài nghĩa địa chứ chẳng phải ở nhà. Vậy thì điều chi đang xảy ra cho lão? Ôi... lẽ nào lão bị ma nhát ư? Không... trên đời này không thể có ma. Lão là một ông già ngoài sáu mươi chín tuổi phải đứa nhóc mà tin vào điều ấy! Lão Tâm muốn vùng dậy để làm rõ sự việc mà lão đang ngờ vực song toàn thân lão như bị đè nặng bởi một động lực nào đó ở bên trên. Không thể cử động được thì cũng phải mở mắt ra để nhìn cho rõ vấn đề. Lão Tâm bắt đầu vận toàn lực vào đôi mắt nhưng bờ mi của lão cứ dính chặt vào nhau. Phải cố gắng hết sức lão mới hé được nó ra để rồi lâm vào con khủng hoảng tột độ trước những gì vừa thấy. A... a... lão Tâm thét lên bằng thứ âm thanh bộc phá hết công suất nơi cơ thể lão, vậy mà chẳng hiểu sao nó lại không phát được ra ngoài. Ôi trời... cái gì đang động đậy bên cạnh lão? Một gương mặt bờm xòm góm ghiếc không hề giống con người gây ấn tượng hãi hùng tột độ chẳng thể nào diễn tả được. A... a... nó là ma hay là một con ác thú vậy? Đôi mắt xanh le sáng quắc và chiếc miệng rộng ngoác lồm chồm hai hàm răng nhọn dài. Hư... hư... có cả một chiếc lưỡi dài thè ra đỏ ngòm ngòm... dù đang là đêm tối, lão Tâm cũng cảm nhận là thấy rõ màu sắc. Xoẹt... xoẹt. Hư... hư... chiếc lưỡi góm ghiếc kia nó lại lướt qua mặt lão và buộc lão phải cảm nhận điều mà lão chưa dám hình dung đến. Thì ra... suốt này giờ con ma đã dùng lưỡi liếm mặt lão để đánh thức lão dậy. Kinh khủng quá... cả buồn nôn nữa chứ. Lão Tâm nhận người lên một cái rồi cho tuôn ra hết mọi thứ đang chứa trong bụng. Ọc... Ọc... Ọc mùi chua nồng lẩn lộn từ các thứ tạp chất đã bị lén men phả lên mũi càng khiến lão Tâm phải tóm lợm dùng hết sức mình vùng lên để thoát khỏi sự khống chế của con ma. A... a... a... khi lão Tâm thật sự tỉnh táo lại nhận định vấn đề thì chung quanh lão chẳng có gì ngoài cây đèn bão vẫn còn le lói ngọn lửa sáng đặt ở phần chân ngoài mõ. Lão bật hỏi thành tiếng:

- Phải chẳng ta đã quá say rượu nên chưa ngủ mà nằm mơ?

Nhưng rồi lão gạt ngay cái thắc mắc ấy vì bàn tay lão đang sờ soạng phải cái hợp chất nhầy nhầy mà lão vừa ói ra. Lão khẳng định mau chóng:

- Những gì vừa xảy ra là đúng sự thật!

Nói xong, lão lại đâm hoảng sợ rùng mình nhìn dáo dác lung tung. Bởi nếu lão cho đó là thật thì chẳng phải lão vừa bị ma nhát sao? Mà con ma nào góm ghiếc hết chỗ nói, thuộc vào loại đã thành quỷ chứ không phải là hồn ma bình thường.

Theo như đạo Công giáo thì là kẻ chết dữ nên không được hưởng sự sáng láng... Nghĩ tới đây, con đờ đẫn còn sót lại do men rượu chót tan biến. Lão bật dậy chộp lấy cây đèn bão rồi quay lưng bỏ chạy trở ra khỏi khu nghĩa trang đầy huyền bí hoặc đang lặng chìm trong màn đêm bí ẩn, lần đầu tiên trong đời lão Tâm biết khiếp sợ sự vô hình.

Vừa nhìn thấy rõ bóng lão Tâm bước vào trong tầm sáng của ánh điện hắt ra, cả bọn đã nhao nhao:

- Thế nào, lão có nhìn thấy gì không?

Dưới ánh sáng lú mờ chỉ nhìn thấy người chứ không thể quan sát được sắc diện, lão Tâm hoạt động đôi mắt một cách chậm chạp ngó lướt qua từng đứa trong số bọn trai trẻ thách đố lão rồi buông câu ngắn gọn:

- Có ma...

Cường lanh chanh nói giành bạn:

- Lão đang nhạo bụi mìn đó.

Siêu đồng tình với Cường:

- Chắc chắn là như vậy rồi. Bởi nếu có ma thật thì lão đâu thể nào bình tĩnh như vậy được.

Học khẳng định thêm vô:

- Phải rồi. Không ai có thể phản ứng lại lời nào trước những câu nói hoài nghi của bọn con trai, lão Tâm im lặng buông xuôi

tầm mắt rồi lặng lẽ đi thẳng một lèo mặc tiếng kêu réo om sòm ở phía sau:

- Lão Tâm... lão không nhận can rượu thắng cược sao?

- Lão thấy ma hay không thì cũng phải kể lại chứ.

- Về chi vội... vào quán uống ly trà nóng đã nào. Lão Tâm... từ từ chờ thẳng Học nó về chung.

Vẫn không quay đầu lại, lão Tâm lầm lũi băng mình vào bóng đêm với cây đèn bão lúc này đã tắt ngấm do Quang xóm nghịch ngợm thổi tắt.

Trong lão giống như một hồn ma vừa đi ra khỏi nghĩa địa. Trung rùng mình quay bảo Siêu:

- Thật xui xẻo cho kẻ nào đụng phải lão lúc này. Có thể chết giặc vì sợ mất.

Học nghe được hích tay Trung:

- Đại thể là mày.

Trung phản bác lại Học:

- Mày thì hơn gì tao mà bày đặt.

Học chống chế yếu ớt:

- Tao... đỡ... đỡ hơn mày nhiều.

Trong lúc Trung bối dài môi khinh thường Học thì Siêu nói với Quang xóm:

- Thái độ của lão Tâm thiệt là kỳ. Lão thắng cược sao không chịu nán lại nhận phần rượu chung độ?

Quang xóm hơi nhăn trán:

- Tao cũng như mày làm sao mà biết được. Chắc tại lão cao ngạo muốn tụi mình phải mang can rượu qua tận nhà, chứ không thèm tự xách về. Đã thế cho lão nhịn thèm tới chừng nào đòi mới chung.

Lời Quang xóm đưa ra cả bọn đều nhất trí:

- Đúng. Cứ giữ ý kiến... chỉ cần một ngày không có rượu, lão Tâm khắc sẽ tự tìm tụi mình.

Siêu che tay lên miệng ngáp:

- Böyle giờ thì vể thôi chứ ngồi lại đây chi nữa. Chủ quán đòi đóng cửa nãy giờ rồi.

Tiếp theo là tiếng gà gáy râm ran trỗi lên nhưng vẫn không xua đuổi được màn đêm đen kịt và khí lạnh của sương đêm làm ẩm uớt lén vạn vật. Học than thở:

- Chỉ có mình tao phải đi riêng một ngã, đưa nào cầm theo đèn pin thì đưa đây.

Nghe thấy vậy, Trung vội dúi cây đèn đang cầm vào túi quần rồi phẩy tay:

- Đòi nào có chuyện ấy. Giao đèn cho mày, tao lấy gì soi về nhà?

- Tui mày những bốn thằng cùng đi chung một đường, cần chi phải soi đèn!

Trung cố tìm lời vien cớ:

- Không soi đèn lỡ gặp ma tưởng người tới bá cổ làm quen thì kẻ nhưtoi đòi.

Sự vô tình của Trung làm cho Học nổi da gà. Cậu lấm lét nhìn màn đêm rồi trách cứ:

- Thằng khốn đã không cho mượn đèn mà còn bày đặt hù dọa hả?

- Tao không dọa mà nói sự thật. Mày ngó coi, trời tối đèn thế này không có đèn sao đi được về nhà. Hơn nữa tao lại còn mắc bệnh quáng gà.

- Bệnh đâu ra bất tử vậy? Tao nhớ má mày thường khen mày sáng mắt, ban đêm cũng có thể xỏ kim được.

Trung chớp mắt cãi chính:

- Mày nghe lộn thì có. Đó là má tao khen con nhở em gái tao.

Trước tình cảnh phải một mình một đường mò mẫm trong đêm tối, Học khổ sở gãi đầu:

- Mày thông cảm ưu tiên cho tao đi Trung ơi! Chứ bây giờ mà không có đèn pin dứt khoát tao chẳng thể nào về nhà cho được.

Trung hừ mũi:

- Sịt... sịt cứ làm như mày hổng phải là người sinh trưởng ở đây vậy. Nếu thích đi lạc thì cứ việc, không cần lu loa lên cho cả bọn biết đâu.

Siêu khẽ giễu:

- Chắc thằng Học nó muốn tụi mình biết rõ sự việc để lỡ nó có bê gì xảy ra còn dễ tìm.

Cường bất ngờ lên tiếng:

- Cũng chưa nói chắc được. Ngộ nhỡ nó đi đêm một mình bị hồn ma nào đó bắt đem giấu thì có trời mới biết. Nhất là ma con gái đồng trinh tự tử chết rất hám chọc ghẹo bọn trai tơ như tụi mình.

Từ trong ruột Học, con run sợ đã bắt đầu hình thành nên cậu không ngăn được cái thui mạnh vào bụng bạn khiến Cường la bai bài:

- Ủi... đau tao... thằng quý sứ.

- Cho mày chết. Chùa cái tội làm teo gan kẻ khác chưa?

- Hùm... sợ ma thì muôn thuở vẫn là sợ ma, dẫu có đứng bên cạnh nhiều người, bộ đồ lòng của mày vẫn co thắt.

Bị nói đúng tim đen, nhưng Học cứ gân cổ lên để cãi:

- Mày đã thấy chưa mà đã dám to mồm nói xấu tao như vậy? Ma là cái quái gì mà phải sợ... Chẳng phải lúc nãy lão Tâm đã một mình ra nghĩa địa rồi trở về an toàn đó sao? Tao cóc tin trên đời này có loại hiện hữu vô hình đó!

Quang xóm luôn là kẻ để lời vào:

- Không tin thì mày cần chi phải mượn đèn, cứ can đảm xuyên thủng bóng đêm mà về.

Thoạt nghe, Học run lên tựa như đang bị sốt. Thấy thế, Quang xóm đưa tay vuốt má bạn cười khì:

- Coi bộ trời lạnh lắm sao mà răng miệng mày đánh bọ cạp lên vậy Học?

Học cố nén để giọng nói không bị lạc đi:

- Tại người tao không được khỏe nên đứng ngoài trời sương nó phản ứng.

- Tôi nghiệp cho mày quá. Mau về đi kéo đổ bệnh bây giờ.

Nghe Quang xóm hối thúc, song đôi chân Học không tài nào cử động được. Cậu cầu cứu đến Siêu:

- Hay là mày qua ngủ chung với tao để tao khỏi bị bà già la.

Siêu nguầy nguẩy từ chối:

- Ngủ chung với mày thà tao chịu khó thức hết đêm. Người gì đâu mà ngáy như sấm, nằm kế bên ai mà chớp mắt nổi. Mày e bị mắng thì cứ về một mình, sáng mai tao sẽ tới thanh minh cho.

Mặt mũi Học giống hệt khi bị cho ăn ót:

- Chờ sáng mai mọi chuyện đã nguội tao cần chi mày nói hộ?

- Vậy thì cứ nhóng tai lên coi đó là lời ru mày sẽ thấy cũng dễ ngủ.

- Xúi bậy. Trời đã về sáng rồi, còn nhắm mắt được bao lâu? Chi bằng để tao theo mấy thằng mày đi chơi luôn tiện thế.

Biết tổng Học không dám về một mình nhưng vì con buồn ngủ đang ập đến nên chẳng ai còn hào hứng để chọc ghẹo. Cả bọn thay nhau ngáp rồi cũng kéo thành hàng đi trên con đường đất rộng trở ngược vào trong xóm. Học bị đẩy tuốt luốt ở phía sau cố lẩn đi lên ngang hàng với Trung, song vướng phải Quang xóm nên mãi vẫn thụt lùi bên dưới. Chợt Siêu hắng giọng nói:

- Sắp tới chỗ bụi tre nhà ông Cần rồi đó nghe tụi bay!

Như thể bị tạt vào người gáo nước lạnh đột ngột, tất cả đều cảm giác mình rất run. Nhất là những kẻ chẳng lấy gì làm bạo gan như Học với Trung tỏ ra điếng hồn khi một tên nào đó trong bọn bất ngờ la lớn.

- Chạy...

Không ai bảo ai, những đôi chân dài xoải nhanh để vọng lại phía sau âm vang của những tiếng nện nghe

bình bịch... Mãi tới lúc có người không thể thở nổi dừng lại hào hển hỏi thì cả bọn mới chấm dứt cuộc đua bất tử này.

Trung lèn tiếng:

- Mày vừa thấy gì nơi bụi tre vậy hả Siêu?

Siêu vừa ngáp vừa bịt miệng:

- Y như có ma ấy! Tự nhiên tao nghe đằng sau gáy lạnh tựa bàn tay ai chạm vào.

Nghe nói thế, hai kẻ thấy toàn thân bủn rủn đồng thanh kêu:

- Hớ... một đám đông như vầy mà ma cũng dám xuất hiện để nhát ư?

Quang xồm cúi mím môi trong màn đêm. Câu dọa thêm:

- Đã là ma thì còn có gì không dám chứ?

Lần này thi Cường đồng hội, đồng thuyền với Trung và Học. Cả ba cứ chụm vào nhau, thậm chí giẫm cả lên chân nhau nhưng không có một tiếng rên. Cho đến khi Học bước bỗng một chân xuống ổ gà té quy thì Trung hốt hoảng:

- Ma... ma...

Thêm một phen tháo chạy loạn xạ khiến mọi người tách rời nhau. Chỉ riêng Quang và Siêu là cùng chung một đường, còn Trung, Học, Cường thì mỗi người chạy một hướng bởi nơi họ xuất phát cuộc thi maratông bất đắc dĩ là một ngã tư đường. Khi định thần dừng lại cả ba con thỏ đế này cũng dở khóc, dở cười vì phía trước họ chạy tới không phải là con đường về nhà mà là lối dẫn ra bãi tha ma và những chỗ hoang vắng đầy ẩn tượng.

Sáng nay, Quang xồm chưa kịp ngủ dậy thì đã bị Siêu đến đánh thức một tin giật gân:

- Dậy... mở mắt mau... thằng lười. Có một vụ án mạng rất nghiêm trọng xảy ra trên địa phương mình.

Chưa thật sự tỉnh táo vì giấc ngủ muộn màng đêm hôm qua nên giọng Quang xồm ngây ngất:

- Đứa nào chết? Thằng Trung... thằng Cường... hay thằng Học...?

Tức thì Quang bị lanh một cái tát đau điếng nên phải mở mắt ra và nhổm dậy:

- Đồ khốn... ai cho phép mày nặng tay với tao thế?

Chửi xong. Quang xồm thanh minh:

- Gần sáng mới ngủ được một chút lại còn đến đây quấy rầy. May mà tao đã nhìn thấy mày, thu hồi "ngũ lôi chuồng" lại...

Nghe nói, Siêu vội lùi ra xa:

- "Ngũ lôi chuồng" của mày cất để dành chừng nào xảy ra sự cố hăng xài. Böyle giờ, mau đánh răng rửa mặt đi với tao tới nhà mấy thằng kia.

Quang xồm hấp háy đôi mắt, nhìn Siêu bằng nét mặt nghiêm trọng:

- Nói vậy có án mạng thiệt hả?

Siêu gật mạnh đầu:

- Thiệt! Bộ nãy giờ tao nói giỡn với mày sao?

Đôi mắt Quang trợn ngược:

- Thế có nghĩa là... một trong ba thằng kia đã bỏ chúng ta?

Đến lượt Siêu kinh ngạc há hốc mồm:

- Mày vừa nói cái gì?

- Thị chẳng phải thằng Trung, thằng Học hay thằng Cường bị chết ư?

- Nguồn tin từ đâu thế?

- Chính mày đã nói lại còn bày đặt hỏi nữa hả?

- È, đồ vu khống.

- Sao chối mau vậy thằng quỷ sứ! Dù đang ngái ngủ tao cũng nghe thật rõ ràng là...

Siêu ngắt lời Quang xồm:

- Rõ là cái đầu bư nhà mày. Thủ nhắc lại nguyên văn coi.

Quang xồm xoa chiếc cầm có đầy những cọng râu lún phún, néo mắt nói:

- Bộ nhớ của tao thuộc loại tốt nên nó đã ghi âm lại lời mày vào đây không sót chữ nào. Hãy nhóng tai lên mà nghe đây nè. Chẳng phải mày đã nói... dậy mau, có một vụ án rất nghiêm trọng xảy ra...

Siêu bật cười khanh khách bật dậy chặn ngang lời tường thuật của Quang xồm:

- Há... há... há... thế mà cũng tự cho rằng mình thính tai, tỉnh táo. Tuy là tao có nói như vậy nhưng đâu phải biểu thằng ôn dịch kia chết chứ. Mà nó chết vì cái gì được chứ?

Quang xồm nhún vai nói:

- Sợ ma. Chẳng phải đêm hôm qua tụi nó bị thót tim đến mấy lần đó sao.

- Tao với mày cũng có khác gì đâu nà. Vắt chân lên cổ chạy chối chết đến nỗi rơi cả dép. Sáng nay tao mới vừa tìm được.

- Rồi sao mày tin... có án mạng xảy ra đâu đó?

Siêu tròn vo chiếc miệng:

- Tin tức nóng hổi tao vừa nhận được cách đây nửa tiếng. Một vụ án chết người rất khủng khiếp.

Quang xồm ngắt lời Siêu:

- Nói mau lên, đừng dài dòng làm tao nôn nóng. Người chết kiểu gì mà mày cho là khủng khiếp hả thằng nhóc!

Siêu ném về phía Quang xồm một cái nhìn nặng như đá:

- Nhóc... mả tổ nhà mày! Lớn hơn tao được bao nhiêu tuổi mà ra vẻ "ông già" vậy? Mày muốn hiểu từ khủng khiếp tao dùng có đúng không thì hãy mau lẹ lên.

Dáng điệu của Quang xồm lề mề như thói quen vốn có khiến Siêu phải nhấp nhổm kêu lên:

- Trời đất. Chờ mày ra khỏi nhà thì hiện trường vụ án đã xong xuôi. Biết thế, tao qua rủ ba thằng kia đỡ mất công đứng đợi.

Đã quét kem vào cây bàn chải đánh răng, Quang xồm còn buông xuống tự ái:

- Hối hận thì biến đi... cũng đâu có muộn. Tao còn đang muốn nướng tới trưa đây.

Siêu đột nhiên năn nỉ:

- Ngủ thì lúc nào mà hổng được... nhưng chuyện gay cấn thì lâu lâu mới xảy ra một lần. Tao xin mày đừng có làm hụt hẫng sự háo hức của tao. Nào, cầm bàn chải lên đánh răng đi.

Bị Siêu ép, Quang xồm vừa cà sát chiếc bàn chải vào răng vừa càu nhau:

- Rõ lắm chuyện. Cứ làm như cả đời mới nhìn thấy người chết một lần vậy. Theo tao... nhìn thấy ma ép phê hơn.

Thật bất ngờ, Quang xồm làm cho Siêu giật gân:

- È hê... tao không đồng tình với lời ước mong của mày đâu nhé, thằng râu quai nón bờm xòm kia. Đúng là đồ khùng điên.

- Mày né tránh kiểu nào thì người chết rồi và ma cũng là một.

Siêu cố cãi:

- Tao biểu khác.

Quang cũng không chịu thua:

- Không thể khác mà hoàn toàn đúng nữa, thằng chết nhát kia oi. Vì người chết rồi thì hồn lìa khỏi xác, mà đã lìa khỏi xác túc thì đã thành ma.

Tuy đã biết rõ ràng như thế, Siêu vẫn trợn mắt lên tựa đứa trẻ bị người lớn hù dọa. Giọng cậu nghe thảng thốt:

- Thật thế ư?

Quang khẽ lườm:

- Còn phải giảng giải nữa sao. Mày giả ngây không giống đâu.

- Vậy tao đếch cần đi coi nữa. Ngộ nhỡ cái hồn ma mới toanh ấy trông thấy tao đẹp trai kết mốt đến thì khổ đời.

- Nói tầm phào, gấp xui biến thành thiệt thì tha hồ trắng mắt. Thôi, đi nào.

Tự nhiên Siêu làm mặt ngẩn ngơ:

- Đì đâu?

Quang hậm hực:

- Thằng này buồn cười thiệt. Liệu có phải là con ma ngụ ở bụi tre nhà ông Cần đã nhập vào người mày?

Siêu nói giọng xù xìu:

- Làm gì có chuyện ấy. Tao biết mình vẫn còn là thằng Siêu, còn mày là Quang xồm đây mà.

- Vậy mà tao ngó bộ dạng mày cứ tưởng đã thành người cõi trên rồi chứ.

- Hứ. Không tranh cãi thêm nữa.

Quang với chiếc áo mặc vào người rồi khoác tay bạn đi ra. Bên ngoài mặt trời đã lên cao tỏa sức nóng hầm hập làm tan biến làn khí mát buổi sáng. Siêu đưa tay xoa mặt:

- Tại mày rùa nên mới muộn thế này.

Quang hóm hỉnh:

- Bộ mày sợ người ta chia mất phần thịt của người chết hay sao?

Siêu rùng mình:

- Mày nói nghe gớm quá. Tao chỉ tò mò muốn nhìn xem họ chết như thế nào thôi.

- Thì cũng trợn mắt, lè lưỡi, mặt trắng bệch ra chứ có gì lạ đâu. Để tao làm thử cho mày coi.

Không chờ Quang kịp phát ra những động tác làm mình phải rợn tim, Siêu gạt đi:

- Tao không coi.

Quang xồm cười hì hì:

- Ghé rủ thêm ba thằng kia nữa chứ.

Siêu lại tiếp tục phẩy tay:

- Thôi đừng, mắc công mình làm tụi nó ăn ngủ không ngon rồi lâm vào hội chứng tâm thần thì phiền toái.

- Chà, có lòng tốt quá hén. Nhưng tao bảo đảm ba thằng nó nghe được không cám ơn mày đâu. Hổng chừng còn bị chúng nó mắng.

- Quang xồm ơi... nãy giờ mày đã ngốn của tao bao nhiêu là thời gian rồi đó! Thây kệ chúng... mình phải nhanh chân chạy tới chỗ xảy ra án mạng đi.

Nói rồi Siêu lôi thốc Quang chạy thật nhanh mà không cho ban có thời gian trì hoãn bằng câu chuyện nào nữa. Năm phút sau, cả hai đã đến hiện trường vụ án là một bãi đất trống thường thanh vắng cả ngày lẫn đêm vì ít người qua lại. Tuy hai cậu tới muộn nhưng từ thi người chết vẫn còn nằm ở đó nên họ mặc súc nhín. Nạn nhân là một cô gái có nhan sắc, dáng vẻ bề ngoài cũng rất sang, đã chết trong tư thế nằm nghiêng gục vào cái gò trông tựa như nhân vật trong cổ tích trầu cau mà khi còn bé vẫn thường nghe kể.

Siêu gợn lên cảm giác ớn ớn, nói nhỏ vào tai Quang:

- Cô gái này chết uống quá hả mày.

Quang xồm tung tung chọc:

- Mày thấy "uống" thì chạy tới khêu cổ lệnh cho sống lại đi.

Siêu vừa đậm nhẹ đôi chân vừa khe khẽ la ban:

- Mày tính hại chết tao sao thằng khốn, ở chỗ này đừng có dại mồm, dại miệng nghe.

- Sợ thì về quách đi, đứng sờ ró đây làm chi?

Bị Quang đuổi, Siêu rất muốn nổi nóng nhưng không dám đành dịu giọng hòa bình:

- Mày làm ơn đừng tước đoạt sĩ diện đàn ông của tao trước mặt bàn dân thiên hạ chứ. Ở đây có biết bao người hiếu kỳ, chẳng lẽ thêm tao nữa là thừa sao?

Quang xồm vẫn luôn miệng làm bức Siêu:

- Tất nhiên là không thừa nhưng nhìn bộ dạng mày tao thấy mắc cở quá. Thanh niên trai tráng gì mà vừa

gặp chuyện giật gân mặt mũi đã xanh lè. Không tin ư? Tìm tấm kính mà soi thử, biết đâu chừng mà lại là mục tiêu được chọn của hồn ma cô gái kia.

Quá sợ hãi bởi lời nói năng không kiêng nể của Quang, da mặt Siêu chuyển từ xanh sang tái xám. Cậu lắp bắp:

- Mày... im đi... thằng trời đánh. Có ngon thì tự chuốc lấy vạ cho mình đi đừng đỗ nó qua tao.

Quang xồm thọc hai tay vào túi quần, nghênh mặt:

- Sở gì nào. Chỉ sợ cô ta chê tao xấu vì có hàm râu quai nón. Phàm thì con gái thường ưng mấy thằng có dáng dấp thư sinh giống như mày.

Siêu cố phinh to lá gan mình một lần để đối chơi lại:

- Nếu được thế thì tao cũng hân hạnh tiếp ứng ngay. Xem ra cô gái này cũng khá đẹp đấy chứ.

Vừa nói Siêu vừa liếc qua cái xác đang được bộ phận khám nghiệm tiến hành công việc mở tử thi tại chỗ để lấy kết luận điều tra. Tự nhiên Siêu lùi dần ra xa vì cậu cảm thấy mình không có đủ can đảm để chứng kiến những điều mà người ta thường cho là rùng rợn.

Khi Quang và Siêu về đến nhà thì bọn Trung, Học, Cường cũng lò dò đến nơi. Vừa hạ móng xuống ghế ngồi, Học đã rên la óm tỏi:

- Khốn kiếp thật... đêm qua đứa nào thét lên tiếng "ma" làm tao chạy bán sống bán chết đến độ giãm cả vào hàng rào kẽm gai rách cả quần và trầy trật tay chân, phải đi chích ngừa phong đòn gánh, vừa đau vừa tốn mấy chục ngàn.

Quang ngó Trung cười khục khặc:

- Chính nó. Chẳng lẽ mày không biết thủ phạm đang ngồi kế bên sao?

Thấy ánh mắt Học dán vào mình. Trung vội vàng nhổm dậy nhưng đã bị Cường ấn xuống với lời trấn an:

- Nó hỏi thế chứ có nhai sống được mày đâu. Tao cũng là nạn nhân của tiếng la hoảng đêm qua vậy. Mày nhìn đây, chân tao bị treo phải cột dây đây nè.

Khuôn mặt Trung méo xẹo:

- Tao đâu có muốn làm cho mọi người ra nông nổi... chỉ tại tao đã nhìn thấy ma thiệt mà.

Quang xồm tiến lại gần vuốt mũi Trung, điệu bộ hơi hognhinh:

- Mày biểu thấy ma thì miêu tả lại cho cả bọn nghe coi.

Tiếng Trung hoi đứt quãng:

- Thị... đại đế... nó là... cái khối đen hoặc trắng... lẩn lộn trong bóng đêm.

Vừa nghe qua, Quang xồm đã cười ngả nghiêng đến nỗi xô Siêu té xấp mặt xuống bộ phản.

- Hắc... hắc... nếu kết luận theo sự mô tả của mày thì ma và người phải nhiều ngang với nhau.

Trung chưa hiểu ra nên lập cập kêu lên:

- Lời mày làm tao nghe phát ớn, dân số người và ma mà bằng nhau thì ngày tận thế tới gần rồi.

- Đó hoàn toàn là do mày nói chứ hỏng phải tao à nghen. Ai biểu mày tự cho mọi khối đen hoặc trắng nhìn thấy được trong đêm đều là ma.

Bị vắn lại, Trung lắp bắp cãi chính:

- Tao... đâu có... kẻ thu gom tất cả chính là mày.

Siêu lóp ngóp bò dậy, bênh vực Trung:

- Phải đó... tao làm chứng thằng Quang xồm thổi phồng câu chuyện.

- Thị sao nào? Mày chỉ giỏi tài gió bên nào nghiêng bên ấy. Tao cầu vong hồn cô gái vừa chết ở cái gò bám theo mày để mày được nếm chút mùi vị của sự sợ hãi là như thế nào.

Lời Quang chưa kịp dứt thì toàn thân Siêu đã toát ra chất nước làm cơ thể cậu nghe lạnh cứng. Thật khốn kiếp... tại sao thằng Quang lại cứ nhè nhẹ mà chọc thẽ! Siêu chửi thầm trong bụng, song ngoài miệng phải van xin:

- Tao lạy mày Quang ơi! Mày muốn đùa kiểu nào cũng được, nhưng đừng đụng chạm tới vong linh của người ở thế giới bên kia. Bởi nếu họ mà sống khôn thắc thiêng thì chúng ta sẽ không được yên thân đâu. Âm giọng của Quang xồm oang oang:

- Mẹ kiếp. Mới chỉ nói như thế mà mày đã sợ vãi đái rồi ư. Cùng lắm bị vật chết sóm vài năm làm con ma trai tráng còn hơn là trở thành hồn ma lão.

Chân tay Siêu run lẩy bẩy thấy rõ:

- Mày càng mở miệng thì lại càng phạm thượng. May mà đã về nhà rồi chứ còn đứng ở chỗ gò tao tin chắc mày sẽ bị phạt nhẫn tiền ngay tức khắc.

Vốn bản tính ngang ngạnh nên Quang xồm ưỡn ngực:

- Tao cóc sợ. Mày nhìn coi tao có phải là loại chết nhát như mày không?

Siêu tức khí nói thách:

- Không chết nhát thì trở lại chỗ cái gò mà cầu hôn với ma cô gái. Tao nhận thấy mày có vẻ xứng đáng làm rể Diêm Chúa đấy!

Quang xồm không nhún nhường mà vỗ cả hai tay vào ngực mình:

- Tất nhiên bộ vó của tao phải ngon cơ hơn mày rồi. Thoạt đầu tao cũng đã có ý định này...

- Thị bây giờ cũng chưa muộn, mày lập tức quay lại cái gò ấy đi.

Đang ngồi im. Học vội bật dậy can gián Quang khi thấy thằng bạn dọm đứng:

- Không còn gì ở đó nữa đâu mà mày định tối. Lúc này tụi tao đến nơi nhưng xác chết đã được đưa đi rồi.

Điều bộ Quang xồm thật buồn cười do chiếc miệng ngoác lớn:

- Ủa, sao đưa đi mau dữ vậy? Mới vừa xong, tao và thằng Siêu còn thấy mày.

Nghe qua Siêu thở phào tựa như người vừa trút xong một gánh nặng quá tải:

- Vậy là tốt. Cô ta được gia đình đưa về chôn cất, không phải trở thành một oan hồn vất vưởng lang thang rồi nghịch ngợm đi trêu ghẹo người ta.

Chop lấy câu nói của Siêu, Quang xồm lại tiếp tục hù dọa:

- Tao cam đoan xác đi chứ hồn thì chưa đi. Tui mà muốn chứng minh thì theo tao đi ra đó!
Mặc cho Quang xồm thúc giục, không một ai trong bọn đồng tình với cậu trong trò đùa này nên tất cả đều ngồi im đưa mắt ngó nhau. Quang nôn nóng quát tướng:

- Bộ tụi mà mọc rễ xuống ghế hết rồi ư?

Học nhích người thật nhẹ:

- Tao không mọc rễ mà bị đau chân.

Cường vội vàng lên tiếng:

- Tao cũng thế. Bị trật gân như vậy đi đứng thật khó khăn.

Thấy ánh mắt Quang quét qua mình, Trung giọng lén cảm giác ớn lạnh nhưng vẫn bị tóm gáy:

- Còn mà thì sao "thở"?

Vịn vào thái độ coi thường ấy, Trung phản ứng liền tay:

- Nếu bị coi là thỏ thì tao đâu cần phải dời gót ngọc theo mà.

Quang đẩy mông Trung buộc đứng dậy:

- Dẫu là gì mà cũng không thể khuốc từ. Thêm một người là thêm một thành viên.

Trung le lưỡi liếm vành môi khô khốc:

- Tao rất dị ứng với những trò đùa quái đản của mà. Nếu khoái làm chuyện hơn người thì mà cứ việc sôlô một mình, làm ơn tha giüm bọn tao đi đừng lôi đứa nào vào cuộc.

Nghe Trung bảo thế, Quang lập tức chửi thế:

- Mẹ kiếp... có một đám bạn nhút nhát như tụi mà thật là hổ thẹn. Thanh niên trai tráng gì vừa nghe lạnh gáy đã co thắt ruột gan, chân run không bước nổi. Mẹ kiếp... coi tao đây, thằng Quang xồm này chưa hề biết sợ một thứ gì. Tao sẽ tự tới chỗ cái gò một mình xem hồn ma cô gái ấy có dám hiện ra nhát tao không. Mỗi lời của Quang xồm thoát ra đều gây khó chịu và làm tăng thêm cơn sợ nơi các bạn, song vì hiểu rõ cá tính ương ngạnh xưa nay của nó nên chẳng ai thèm can gián. Rất lâu sau, Siêu mới nói:

- Mày cứ việc làm theo ý mà muốn, chỉ xin đừng để liên lụy đến bọn tao.

Quang xồm tống cho Siêu một cái đạp thật đau:

- Thứ nửa mùa như mà hấy coi chừng. Thường thì các âm hồn chỉ thích bám theo những kẻ vừa tỏ ra mình bạo, lại vừa nom n López để lòi cái nhát chử không ưa đứa cứng đầu hoặc có lá gan bong bóng trời mưa. Siêu cố tình nổi giận để tìm cơ hội thoát thân. Cậu trùng mắt quay phắt người ra cửa:

- Tao đếch thèm đứng đây để nghe mà lảm nhảm những câu điên khùng nữa. Về nhà phi một giấc tới chiều cho nó sướng cái đời.

- Ai cho... ai cho phép mà về...?

Quang xồm không để yên toan nắm áo Siêu kéo lại nhưng cậu đã nhanh chân chạy thẳng một mạch mà chẳng hề quay đầu. Còn lại bốn thằng, Quang xồm đảo mắt một lượt rồi to giọng:

- Trong số tụi bay có đứa nào ủng hộ tao?

Chỉ có những đôi mắt mở to lén nhìn Quang chứ hoàn toàn không có câu trả lời nào đáp lại. Tức tối Quang phồng mồm lên chửi toáng:

- Đồ chết nhát cả lũ. Tao thề rằng nếu vẫn số hơn tụi bay, tao nhất định không để cho một đứa nào yên thân.

Đúng là một câu thốt hàm hồ nhưng lại khiến cho Trung, Học và Cường bị một phen rung động. Cả ba cậu không lên tiếng nhưng trong lòng thì đua nhau mắng thầm thằng bạn ngỗ ngược chẳng hề biết kiêng nể là gì.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN II

Riêng Siêu, dù đã về đến nhà rồi mà cậu vẫn bị ám ảnh mãi những câu nói đùa tai quái của Quang xồm nên đem nó vào giấc ngủ trưa ngắn ngủi. Và thế là cậu phải trải qua một phen khổn đốn, hãi hùng tới mức ngất xỉu ngay cả trong con mơ. Lúc tỉnh dậy, Siêu ngạc nhiên ngắn đặt tay vào đáy quần bị ướt rồi tự hỏi:

- Minh đã nằm ngay chỗ dột trời mưa chăng? Nhưng đường như bên ngoài trời đâu có mưa. Thế chăng lẽ... Lớp da mặt Siêu chợt nóng ran với ý nghĩ mình vừa tiểu ra quần. Mà làm gì phải đến nỗi thế kia chứ. Nhìn lại mình thấy toàn thân vẫn còn đang run bần bật, Siêu mới sực nhớ tới giấc mơ. Thật quái đản, cậu không thể hình dung nổi điều gì đã xảy đến với mình. Ôi... tại sao cô gái ấy lại xuất hiện trong giấc ngủ của cậu? Mà lại y hệt như lúc cậu nhìn thấy cô ta nằm ngoài giờ. Một đầu tóc rũ rượi... đôi mắt mở trợn trừng... khuôn mặt tái tím... lưỡi lè ra khỏi hàm răng... ôi khiếp quá. Phải chăng cậu đã đi xem rồi ấn tượng luôn hình ảnh đó vào đầu? Hay là... bởi tại thằng Quang xồm buông lời xúc phạm, cậu là bạn nó nên bị vạ lây? Tiêu đời mi rồi Siêu oi! Không khí buổi trưa đang nóng bức vậy mà với riêng Siêu cậu vẫn cảm thấy lạnh. Một cái lạnh bao trùm lấy cậu từ trong đến ngoài khiến toàn thân cứ co rúm, rồi phát ra những cái run bần bật không thể né tránh. Siêu không dám ở trong buồng một mình. Cậu để nguyên chiếc quần ướt chạy luôn ra ngoài rồi đụng phải đứa em gái.

- Ủi... làm gì mà tông người ta chí mạng vậy?

Trong lúc Siêu chưa kịp phản ứng thì con nhóc bỗng phát hiện kêu lên:

- Ủa, nước ở đâu nhỏ xuống? Uh chao... quần anh Siêu bị ướt.

Siêu thật sự hết hồn cũng như lúc cậu mơ thấy mình gặp ma, ngọng miệng không nói năn năn gì được. Sau cùng thận quá cậu đánh quát khẩu lấp:

- Uớt kệ tao... can chi tới mày mà thắc mắc.

Con nhóc đương không bị mắng trố mắt lên ngó Siêu lẹ lẩm. Nó thốt ra một câu làm cậu nhảy nhổm người:

- Trời oi... anh Siêu đái dầm giữa ban ngày.

Toan tát vào cái miệng đáng ghét của đứa em một bạt tai về tội không biết giữ sĩ diện cho người khác nhưng Siêu kịp thời thu hồi con nón lại, chỉ la nó câu ngắn gọn:

- Im mồm!

Nhin sắc diện cau có của anh trai, con nhóc không dám nói thêm câu nào nữa mà vội đưa bàn tay che miệng.

Cử chỉ của nó khiến Siêu phải bật cười, song cậu cố nép bằng cách bập môi không cho nhóc em nhìn thấy. Phóng nhanh vào nhà tắm với chiếc quần đùi quơ vội ở sào phoi, Siêu đóng sập cửa rồi xối nước. Thật tệ hại, sao lại xảy ra chuyện này kia chứ. Nếu như có ai hay biết được, Siêu còn mặt mũi nào đặt chân ra ngoài đường. Cần phải ngăn chặn ngay nhóc em gái lại vì cậu biết nó cũng thuộc loại ruột để ngoài da, sẽ mau chóng loan tin cho cả nhà.

Nghĩ đến chuyện sẽ bị quê, Siêu tắm rửa thật nhanh rồi ung dung bước ra tìm đứa em gái và cậu khụng lại ngay lập tức. Đúng là đồ con gái lèo mép, cậu đỏ mặt nhìn thấy nó đang thâm vào tai một đứa con gái khác điều gì đó bỗng ngưng ngay, lấm lét nhìn cậu ló đầu ra. Thế này thì chuyện xấu đã bị lộ, Siêu trùng mắt lên với cả hai đứa khiến chúng im thin thít. Cậu dần mặt:

- Tụi bay mà lộn xộn, tối tao đem cột ngoài gốc me cho ma nhát.

Nghe thấy vậy, hai đứa em của Siêu liền bỏ chạy vào trong nhà như để tìm người che chở chúng. Còn lại một mình cậu chợt tức cười vì cậu dọa không hợp lý hợp tình. Chẳng phải cậu cũng thuộc loại sợ ma đến nỗi chỉ mơ thấy ác mộng mà đã té ra cả quần đó sao? Thế mà lại còn huênh hoang đòi nhát ma mây đứa em, may mà chúng không dám đả kích lại... tự khuấy cho mình ly nước chanh. Uống xong Siêu cảm thấy lạnh do nhiệt độ trong người bị xuống thấp. Cậu lại trèo lên giường nằm quấn mền nhưng chỉ được một chút thì kêu ồm tối lên:

- Á... buông... buông...

Hai đứa em của Siêu chạy vô trước cửa buồng đứng lấp ló nhìn anh trai đang giữ chặt chiếc mền với bộ dạng đầy khiếp sợ. Chúng hỏi tối, giọng run run:

- Anh bị... bị gì vậy?

Siêu co quắp người, lấy bẩy nói như van:

- Tha... tha cho tui... tui hổng dám...chọc cô đâu...

Nhỏ em Siêu bạo gan hơn xông tới kéo chân anh, làm cậu hét lớn:

- Á buông... buông ra đi... đừng đụng... đụng vào tôi...

Tội nghiệp con bé, vừa lay Siêu vừa gọi toáng cả lên:

- Anh... anh...

Đang trong con hoảng loạn, Siêu co chân đạp mạnh vào đứa em gái khiến con bé té chuí mặt vô vách.

Khóc mếu máo:

- Hu hu... anh Siêu điên rồi...

Không phản ứng. Siêu còn trợn trừng lên với nó, miệng lẩm nhẩm những câu nói kỳ quặc:

- Đi đi về với thế giới của cô đi. Kẻ xúc phạm cô là thằng Quang xồm chứ không phải là tui đâu... đừng nhát... tui sợ lắm...

Hai đứa em của Siêu khủng hoảng, xanh lè mặt mày chạy thuỷ trở ra để mặc anh trai trong buồng với trạng thái của một kẻ đang khiếp đảm một điều gì đó vô hình mà chúng đã mường tượng ra. Ma... nhất định anh trai của chúng đang thấy ma. Nhưng giữa ban ngày thế này sao lại có ma hiện ra trong nhà

chúng để nhát anh trai chứ? Nỗi thắc mắc của hai đứa nhỏ bị gián đoạn bởi tiếng thét của Siêu vọng ra từ bên trong. Không dám nấn ná thêm, cả hai đứa hùa nhau đi tìm người lớn về chứng kiến cảnh tượng trên. Siêu bị ba má cậu lôi ra ánh sáng tạt cho một thùng nước mới tinh con hoảng loạn. Cậu giương mắt nhìn mọi người ngạc nhiên:

- Có điều chỉ vừa xảy ra ở đây vậy?

Cha cậu nhăn mặt nói:

- Mày hãy hỏi lại mày coi cái gì đã xảy ra với mày!

Thấy điệu bộ của cha rất khó chịu, Siêu thả ánh mắt qua mẹ thì liền nghe bà nói:

- Vừa nãy con làm trò khỉ gì trong buồng mà mấy đứa em phải bỏ chạy hết tron vây?

Siêu ấp úng vì chưa kịp nhớ lại sự kiện đây quái đản vừa xảy ra với mình:

- Con... con không biết...

Giọng cha cậu nóng nảy:

- Tại sao lại không biết khi chính mắt tao cũng nhìn thấy và nghe rõ mày rú lên như bị quỷ nhập tràng bắt mất thần.

Siêu lập lại lời của cha bằng thái độ sợ sệt:

- Quỷ nhập tràng bắt mất hồn.

- Phải. Chắc mày hay đi theo mấy thằng ôn vật kia phá phách những nơi linh thiêng nên bị trùng phạt dở diên, dở khùng rồi.

Mẹ Siêu chyện miệng cha cậu, không cho tiếp tục nói:

- Böyle... bậy quá. Sao ông lại có thể trù con mình như thế chứ. Dẫu chúng nó có phá cũng không đến nỗi...

Sắc mặt của cha Siêu đỏ phừng phừng:

- Như thế mà bà còn cho là không đến nỗi ư? Ai đời đã lớn ngổng mà chẳng giúp ích gì được cho gia đình ngoài việc kéo bè, kéo lũ đi quậy phá ngày đêm, đến người chết cũng không tha. Bà có nhớ đêm thứ sáu vừa qua không? Chúng nó đi đâu tới gần sáng mới về chứ?

Trong lúc mẹ Siêu còn đang lúng túng thì cha cậu lại mắng:

- Tao nói trước, kỳ thi tốt nghiệp này mà hỏng thì đừng có ở trong nhà. Tao không muốn thấy mặt đâu.

Chờ cha bỏ đi, Siêu mới khẽ lè lưỡi:

- Không muốn thấy thì thôi, làm gì mà hăm he dữ vậy.

Mẹ Siêu vỗ nhẹ vào miệng cậu:

- Nói hồn... ba con nhắc nhở là muốn tốt cho con, phải lo mà sửa đổi.

Siêu chưa chịu phục thiện, cãi lại mẹ:

- Con có làm gì xấu xa và sai đâu ngoài việc đi chơi với mấy đứa bạn để thư giãn lúc học hành căng thẳng. Thế mà ba cũng lấy cớ đó để mắng.

Vốn rất chịu chuộng Siêu nên khi nghe cậu nói, bà mẹ đã vội vuốt:

- Tính ba con nóng nảy chẳng lẽ con không biết... thôi thì lúc nào cảm thấy học không vô cứ ra ngoài thong dong với bạn nhưng đừng có bày trò chi quá đáng. Nhất là chuyện đụng chạm tới người chết. Họ mà quở là tiêu đời, không ai cứu nổi đâu.

Lời mẹ khiến Siêu sực nhớ tới nỗi ám ảnh mà cậu đã tạm quên do phải đối đầu với cha. Bây giờ hình dung lại, con ón lạnh trong lòng Siêu lại bung bừng trỗi dậy song cậu không dám kể lể với mẹ, chỉ âm thầm tự nhủ rằng sẽ nghe lời bà.

Mấy hôm nay lão Tâm ốm liệt giường trước sự ngạc nhiên của vợ lão.

Đúng là chuyện lạ. Bởi trong lúc mê sảng lão còn thốt ra rất nhiều câu khiến người nghe phải rợn gáy như: Ta tin... ta tin trên đời này thật sự có ma rồi... Và đừng... đừng làm cho ta khiếp đảm hơn... Như vậy là thế nào? Bà lão rất muốn hỏi chồng về cái điều mà ông đã bộc lộ nhưng khi tỉnh lại thì ông không hé môi lấy một lời, chỉ lặng thinh với thái độ e dè, kiêng nể.

Chuyện chi đã xảy đến cùng ông lão, riêng một mình ông là rõ. Vậy mà ông lại cố tình giữ kín, cứ làm như nói ra thành lời ông sẽ bị chết ngay. Quả thật, lão Tâm cũng không biết mình có nên thổ lộ chuyện này ra, bởi xưa nay lão có bao giờ tin rằng trên thế gian này có ma, nhân vật của thế giới vô hình luôn làm cho người ta khiếp sợ. Trong đời lão, từ lúc còn trai trẻ cho đến lúc về già... lão từng sờ mó vào biết bao xác chết trong việc tẩm liệm, chôn cất họ, nhưng chưa lần nào lão nhìn thấy hoặc thậm chí mơ thấy họ trở về bằng hình ảnh hay bóng dáng vật vờ. Ngay đến chuyện cô gái bị chết đuối chôn cất đã mười năm mới cải mả mà tử thi không tan rã cũng chưa làm lão phải hãi hùng, ngoài một chút ấn tượng khó giải thích. Vậy mà... sự cá cược vừa rồi với lũ trẻ lão đã không thắng cược. Tuy nhiên chúng cũng chẳng hề biết rằng lão bị thua. Nguyên nhân chỉ có lão mới giải thích được thôi... mà chính vì lý giải được lão mới thẩm thía chữ sơ một cách sâu sắc đến sinh bệnh.

- Lão Tâm... lão Tâm... mấy thằng tui mang rượu cá cược qua cho lão nè.

Nghe tiếng nói lao xao ở ngoài, lão Tâm hơi ngó đầu lên nhưng rồi lại hạ xuống. Đường như lão không có ý muốn tiếp bọn trẻ nên kéo chiếc mền trùm cao. Song lão vẫn cứ bị làm rộn khi chúng ào tới nơi. Một đứa áp sát vào tai lão la lớn:

- Thần lưu linh sao có thể nằm im trên giường được. Lão dậy mau... tụi tui chung độ rồi lại tiếp tục cá cược với lão nữa.

Đã định bụng không trả lời nên lão Tâm nhắm mắt giả vờ ngủ, thế mà một cánh tay của đứa bập trẹn náo đó đã lôi thốc lão dậy.

- Tới giờ nhậu rồi... lão tính vờ hổng giống đâu. Rượu này là rượu nếp lận đó, chỉ cần mở nắp can ra thôi là ngủi đã say rồi. Lão không tin, tụi tui rót liền cho lão một cốc.

Giữa lúc lão Tâm vẫn chưa chịu lên tiếng thì vợ lão đã chạy vào can gián:

- Ấy đừng các cháu... ông lão đang bị bệnh suốt mấy ngày không đả động gì tới rượu nào cả. Làm ơn xách chiếc can này về đi cho ta nhờ.

Quang xồm là kẻ đang cầm can rượu trên tay, hơi hếch mặt ngổ ngáo:

- Sao lại xách về khi nó đã thuộc quyền sử dụng của lão. Tui tui sòng phẳng lăm! Thua thì cứ chung độ đầy đủ chứ không quyết.

Cường lách mặt qua mặt Trung đang đứng phía trước để nói:

- Phải. Tui này tuy nhỏ tuổi nhưng rất biết luật chơi lăm. Rượu đã đem tới nhà, lão hãy nhận mà uống dần.

Bây giờ lão Tâm mới đưa mắt nhìn khắp lượt bọn trai trẻ đang vây quanh lấy mình, cất giọng khàn khàn:

- Ta đâu thắng cược mà nhận chung độ của bọn bây. Kỳ thiệt... ta đã nhìn thấy ma và đã bị nó nhát.

Những khuôn mặt chúa đầy sự sững sờ đều hướng cả về phía lão. Học lập cập hỏi trước:

- Sao? Lão nhìn thấy ma thiệt rồi ư? Nó... nó ra sao?

Trung vội nép sát vào lưng Cường, mắt nhóngh lên háo hức lắng nghe lời kể lại của ông lão.

- Đáng sợ lăm! Đã già từng tuổi này ta mới cảm nhận và thầm thía hai chữ "sợ ma" mà những người chung quanh ta từng nếm trải.

Cường mò to tẩm nhìn hết cõi:

- Nói như vậy là lão công nhận có ma thiệt trên đời?

Cái đầu bạc trắng của lão Tâm gật gù:

- Có ma thiệt... tâm cõi ma chê, quỷ trừ như ta mà trông thấy nó đã thất vía, kinh hồn, huống gì mấy đú bay. Thời từ nay bỏ ý định tìm hiểu lung tung đi, kéo mang họa. Ta cũng không vào hùa với bay nữa, hãy mang can rượu này về.

Mặc dù thái độ của lão Tâm rất trang nghiêm nhưng trong mắt Quang xồm lại giống như đứa cợt. Cậu quay qua bảo các bạn:

- Đừng tin lời lão Tâm... lão đang dọa tụi mình đó!

Lão Tâm cố gắng nói song âm giọng quá nhỏ nên không đủ sức thuyết phục:

- Ta không dọa, sự thật thì ta đã nằm trên mộ cô gái chết đuối và đã bị ma nhát. Ta chỉ biết nói bằng lời thì mấy đứa không tin nhưng thật tình thì như thế!

Trong lúc các bạn chưa kịp phản ứng thì Quang xồm đã nhanh nhẹn gạt phắt:

- Lão nói dóc. Nếu có ma thiệt thì phải chính mắt tui thấy tui mới tin.

Siêu nãy giờ im ru, co người trong chiếc áo gió rộng thùng thình, chợt lên tiếng:

- Tao nghĩ lão Tâm nói thiệt chứ không dọa bọn mình. Từ bùa đi coi cô gái tự tử ngoài cái gò túi giờ, tao luôn phải sống trong tâm trạng pháp phỏng lo sợ. Tuy chưa khẳng định rõ ràng có ma hay không nhưng cứ ngồi một mình là tao lại như nhìn thấy cô gái ấy vật vờ ngay trước mặt, sợ đến cứng cả người. Tao nói trước, sẽ không tham gia vào chuyện mạo hiểm chết người này đâu.

Quang xồm mắng Siêu khi cậu vừa nói dứt:

- Đồ chết nhát... ai cho phép mà tách rời khỏi nhóm? Mày mà có ý đồ thối lui tao sẽ đem mày tới cái gò cột ở đó qua đêm.

Toàn thân Siêu giật nẩy lên như bị chích điện:

- Oái... oái... chơi trò gì vậy. Tui mà làm thế, bảo đảm sáng mai sẽ có thêm một vụ án mạng xảy ra.

Quang xồm càng bạo miệng:

- Mày chết thành ma thì may ra tao mới sợ. Nhưng còn sống mày nhát cáy, chết rồi cũng chẳng oai ma đâu. Có chẳng là chờ tao chết tao sẽ quay cho tụi bay xem.

Lão Tâm ngược đôi mắt đục lèn nhìn Quang xồm quở trách:

- Thằng này nói bậy quá, đúng là đồ con nít ranh.

Trung, Học và Cường vội nương theo lời lão Tâm chia miệng vào Quang:

- Dòng họ mày chỉ có mình mày là cháu trai để gây giống, nối dòng. Ông ngoại mày mà nghe được những lời mày vừa thốt chắc sẽ ăn ngủ không yên quá. Quang ơi... mày nên giữ miệng, giữ mồm một chút đi.

Rất ngạc nghẽ, Quang xồm đứng xoạc chân, hất mạnh cằm về phía trước:

- Không mượn tụi bay lo chuyện bao đồng. Cứ để rượu đây cho lão Tâm. Tất cả cùng biến.

Thả can rượu xuống bàn dù lão Tâm không chịu nhận. Quang phẩy tay lên ra lệnh cho cả bọn rồi xăm xăm bước đi kéo theo một đoàn dài ở phía sau.

Khi bọn trẻ kéo đi rồi, lão Tâm ngồi ngây ra suốt hàng giờ trước can rượu, thứ chất cay mà cách đây mấy ngày thiếu nó lão không thể chịu đựng nổi. Thế nhưng lúc này chỉ hình dung ra mùi men nồng của nó lão đã cảm giác buồn nôn. Mà cũng phải thôi, lão làm sao còn có thể dung nạp nổi vào người khi vừa trải qua một quá trình khủng hoảng cả thể xác lẫn tâm lý. Kiểm nghiệm lại sự kiện đã xảy ra ở nghĩa trang hôm đó, lão Tâm phải thú nhận rằng mình đã sợ. Mà điều làm lão kinh hãi nhất là con ma liếm mặt... ôi... chiếc lưỡi của nó mềm mềm, ướt ướt... cứ lướt qua, lướt lại trên khắp khuôn mặt lão, dù lúc ấy đang ở trong trạng thái say đờ người vẫn cảm nhận được cái mùi hôi thối từ miệng nó tỏa ra. Trời thần ạ. Vừa mới tưởng tượng lại, lão đã nghe ruột gan mình muốn lộn hết cả lên. Khiếp đám quá, may mà con ma để lão thoát, không bóp chết lão. Lão Tâm đưa bàn tay lên vò rối tung mái tóc bạc rồi lẩm bẩm:

- Nó bóp chết ta thế nào được khi ta là một vật thể sống, còn nó chỉ là một oan ôn ẩn hiện trong chiếc bóng vật vờ.

Tới đây thì lão nghe tiếng nói của bà vợ:

- Ông dạo này lạ quá. Bộ gở chết rồi sao mà bỏ rượu và sợ ma?

Lão Tâm khẽ ngược mắt ngó lên rồi lại cúp xuống như muốn tránh né câu chuyện đang bị bà vợ khoi dậy. Ông lão hầm hừ trong miệng:

- Già rồi thì cũng tới ngày ra nghĩa trang xí chỗ chử.

Bà lão phật ý liếc chồng:

- Lại nói năng tâm phào. Người đang bệnh làm ơn giữ miệng giúp tui đi. Tuy đã từng tuổi này, tui vẫn chưa muối ở góá.

Dù tâm trạng không vui, nghe vợ nói, lão Tâm cũng phải bật cười:

- Khà khà... bà làm tui thấy sợ chết rồi.

- Sợ thì ráng sống thêm ít năm để chờ tui luôn thế. Vợ chồng "đồng tịch, đồng sàng" thì cũng phải "đồng quan, đồng quách" chứ.

Ông lão lại cười lên ha hả, giọng chế nhạo:

- May mà lúc này chỉ có tui với bà chứ không hiện diện người thứ ba nào nên hổng bị ai cười.

Lời lão Tâm vừa dứt thì phía sau nhà bếp có tiếng động rất lớn dội lên tựa âm thanh của sự đổ bể đồ sành sứ. Bà lão hoảng hốt kéo lôi ông chạy xuống xem sự thể nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy gì ngoài một con mèo mun đang thu mình trên góc bếp. Nhìn cặp mắt xanh lè của nó hướng về phía mình, lão Tâm bỗng nghe rọn cả người lảng lặng trở lên nhà. Trong đầu lão hiện giờ là sự ám ảnh khủng khiếp của bóng ma nơi nghĩa trang... Một bộ mặt xồm xoàm lông lá... đôi luồng mắt sáng rực trong đêm tựa mắt con mèo mun ban nãy chiếu thẳng vào mặt lão...

Những chiếc răng lởm chởm, nhọn hoắt... A... a... a... lão Tâm không thể bình tĩnh nổi dù lão đang ở nhà mình chứ không phải ngoài nghĩa địa.

- Ông... ông thấy trong người ra sao? Có khó chịu lắm không?

Lão Tâm đã nhảy lên giường trùm chăn, run lẩy bẩy giống người đang trong cơn bệnh nặng:

- Đừng... đừng có hỏi... để... để tui yên.

Bà lão không hiểu rõ nguyên nhân sự khác thường của ông lão nên cẩn thận:

- Người chi mà kỳ cục, quan tâm tới cũng bị la.

Không phản ứng lại vợ, lão Tâm chọn thái độ lặng thính nhưng điều này cũng làm tăng nỗi sợ của lão. Và chỉ trong một chốc, lão đã phải tung chiếc mền ra khỏi người để chạy đi tìm bà vợ già yêu cầu ngồi sát cạnh bên mình với lý do.

- Tui mỏi chân... bà bóp giùm hai cái đầu gối cho tui một chút.

Tuy trong lòng còn đang bức, bà lão cũng không nỡ từ chối sự nhờ vả của người chồng. Bà tiến tới gần chăm sóc ông:

- Nào, trả lại chỗ nằm đi.

Tỏ ra ngoan ngoãn một cách miễn cưỡng, lão Tâm ngả người xuống giường chìa đôi chân khẳng khiu toàn những xương là xương về phía bà vợ:

- Bóp nhẹ nhẹ ấy!

Bà lão đặt mồi ngón tay gầy guộc lên chân chồng nhăn mặt:

- Không bóp nhẹ, chẳng lẽ tui róc thịt ông ra sao. Mà cũng chỉ toàn là xương, có chút thịt nào dính da đâu... rượu nó làm tiêu tan hết cơ thể của ông rồi.

Nghe vợ phàn nàn, lão Tâm bèn ngoái đầu lên khôi hài:

- Nhớ ngày xưa tui cũng bảnh bao và lực lưỡng lắm chứ. Không như vậy bà đâu có chịu bỏ gia đình để theo tui.

Bà lão ngoác cái miệng để lộ hàm răng chỉ còn tro lại ít cái răng ghim trên lợi, mắng yêu chồng:

- Khỉ quá. Sắp xuống lỗ làm bạn với giun dế rồi mà còn nhắc lại chuyện thời trẻ. Nói thiệt, tui cũng không ngờ về già rồi ông lại xấu xí, xương xẩu vì quá kết thân với thần lưu linh. Biết trước, tui hổng thèm...

- Ha... ha... ha...

Lão Tâm cười lớn tiếng làm căn nhà vốn quạnh quẽ quanh năm của lão có một chút sinh khí. Lão bỗng đứa:

- Bà cũng còn đẹp đẽ gì đâu mà chê trách người chồng già. Cứ làm như mình là kẻ nhan sắc lắm vạy. Ôi, xấu không thể ví vào đâu được.

Biết chồng giốn, nhưng bà lão vẫn tự ái, trộn tròn mắt:

- Ông dám nói...

- Khà... khà... tui nói đúng chứ có quá sự thật đâu.

- Cũng không được thốt ra. Dẫu tui có xấu, có già ông cũng phải khen một chút chứ.

- Chà, sống chung bao nhiêu năm hôm nay tui mới thấy bà có ý tưởng khôi hài đó.

Bà lão chắc lưỡi nói:

- Thì cũng phải tạo ra niềm vui để sống chứ. Ông coi, trong nhà này ngoài hai thân già lủi thủi vào ra, còn có thêm tiếng nói của ai. Phải chi hồi còn trẻ mình nhận nuôi một đứa con để hủ hủ...

- Thôi bà đừng có phàn nàn điều đó nữa, hoàn cảnh của mình không tiện lợi cho điều mong ước của bà đâu. Xưa nay chúng ta đã chẳng làm bạn với ma sao.

Giọng bà lão như nghẹn lại:

- Nhưng bây giờ ma đã làm cho ông sợ, cứ nhìn thái độ của ông mấy bùa nay thì tui đoán...

- Bậy... bậy...

Thấy bà vợ sắp sửa phanh phui những điều mà mình muốn giấu nhẹm, lão Tâm đã vội vàng chặn lại rồi quay ngoét đi ra sân, mặt hướng về phía nghĩa trang nơi tạo cho lão cái ấn tượng sợ hãi. Những tia nắng cuối ngày đã lịm tắt từ lâu nhường chỗ cho hoàng hôn rót xuống. Gió mát làm không khí dễ chịu hơn, nhưng lão Tâm vẫn chẳng thấy nhẹ thở bởi linh cảm bất an cứ bám chặt lão làm tắt ngầm mọi ý nghĩ tốt lành.

Vừa mới lên giường nằm chưa kịp nhắm mắt lại, lão Tâm đã bị tiếng kêu réo bên ngoài làm kinh động phải bò dậy, lão hỏi vợ:

- Dương như là mấy đứa hồi sáng tới nhà mình...

Bà lão tới con buồn ngủ nên dầm dẳng trong mùng:

- Thì cũng chỉ có bọn chúng mới hay tới đây làm rộn...

Lão Tâm tỏ thái độ bức dọc toan nằm xuống thì nghe tiếng réo gọi ở ngay khoảng sân trước cửa nhà. Âm vang đầy thúc giục:

- Lão Tâm... lão Tâm... mau ra đây với tui...

Rất khó chịu vì trong người không khỏe nhưng tiếng kêu cát lên lần thứ ba thì lão không thể nằm yên. Lão lồm cồm giở mùng chui ra bước chầm chậm về hướng cửa đặt tay lên chốt lầm bầm nói:

- Ai... làm gì quấy nhiễu ta giờ này?

Âm thanh từ bên ngoài vọng vào thật rõ ràng như tiếng gió:

- Tui đây... có người đang gặp nạn, lão mau đi cứu họ.

Phản xạ tự nhiên đã xúi giục lão giật phắt cái chốt cửa và hất tấp lao ra. Hoàn toàn không có ai ngoài bóng tối đen kịt làm cho lão phải khụng lại. Ngạc nhiên, lão cố gắng căng đôi mắt để nhìn xuyên qua màn đêm rồi di chuyển hướng. Chợt tia đồng tử của lão bắt gặp một mục tiêu di động lẩn lộn trong cái khoảng không gian đen thẳm của thời khắc mười giờ đêm. Chính xác là đã có người tới gọi lão chứ chẳng phải lão nằm mơ.

Nhưng sao họ không chờ lão cùng đi mà lại buồn bã đi một mình ở phía trước thế. Tuy thắc mắc, lão Tâm cũng không cho phép mình chậm trễ, lập tức rời khỏi nhà để đi theo chiếc bóng dẫn đường kia. Lạ thay, khi lão định được hướng đi thì thấy mình đã đứng trước cổng nghĩa trang và đã rẽ lối sang khu Phật giáo. Một cái rung mình đột ngột làm đôi chân lão khụng lại không thể bước tiếp được dù chiếc bóng dẫn đường vẫn di động phía trước. Ô, sao lại là nơi này chứ? Ai có thể gặp nạn ở bãi tha ma vào lúc đêm hôm khuya khoắt như vậy? Liệu có phải là... ma đưa lối, quỷ dẫn đường? Lão Tâm rọn người lên lần nữa, toan tính quay trở về thì chợt nghe như có tiếng nói đáp vào tai:

- Nhanh chân lên!

Sự thôi thúc của trí giác đẩy lão bước thêm được một đoạn ngắn nữa nhưng rồi con khiếp hãi lần trước đã bùng lên mạnh mẽ hơn, áp đảo mọi ý muốn. Vâng lão Tâm quay ngoắt trở lại bỏ mặc âm thanh của tiếng gọi như vọng xoáy vào trong đầu:

- Đi cứu người... mau cứu người!

Phải nói rằng lão Tâm bước đi thật nhanh một cách không ý. Về tới gần nhà mình, lão mới chợt nghe sự day dứt dội mạnh ra từ con kiềm nén tột độ trong lòng. Lão đã tự hỏi phải chăng thật sự có người đang gặp nạn chờ lão đến cầu cứu, nhưng lão đã cố tình bỏ qua vì ngờ vực cảm giác. Lời khẩn cầu mà lão nghe được là có thật hay nó được vong ra từ tâm tưởng vốn đang bị hoảng loạn sau cơn bạo bệnh của lão. Còn chiếc bóng di động đã dẫn đường cho lão nãy giờ là gì chứ? Chẳng lẽ đấy lại là một hồn ma nào đó đang yên nghỉ trong nghĩa trang? Đúng thử mặt trước khoảnh sân nhà mình hồi lâu. Lão Tâm bỗng hình dung đến một câu chuyện xa xưa mà lão đã lãng quên. Hay nói đúng hơn là lão không dám nhớ tới nó dù ấn tượng chẳng phải là sự sợ hãi, kinh khiếp như tâm trạng của lão hiện giờ. Tôi lỗi quá. Lão Tâm thà đối diện với hiện tượng ma quái đang xảy ra còn hơn là phải khơi lại điều quên lãng ngày cũ.

Không bước vào nhà ngay lúc đó, lão Tâm ngồi luôn ở ngoài sân cho đến khi nghe thân thể mình lạnh cứng mới lò dò đứng dậy. Bỗng... một động lực khá mạnh chợt lôi thốc lão đi trong khi lão chưa kịp định thân ra điều gì.

Lão chỉ khẳng định rõ ràng rằng mình đã té lăn ra đất rất đau rồi không còn hay biết gì nữa.

Thời gian qua bao lâu để cho lão tỉnh lại chưa, chỉ biết rằng khi hé được mắt ra thì chung quanh lão đang có rất nhiều người. Lão nghe thấy cả tiếng khóc tủ悲哀 của bà vợ già dập vào tai.

- Hur... hur... ông đừng có bỏ tui mà đi trước như vậy... hur... hur...

Bây giờ lão Tâm mới hiểu mình còn sống nên khe khẽ ngóé đầu lên:

- Làm gì mà khóc như có đám ma trong nhà vậy?

Thấy chồng đã lên tiếng, bà lão mừng rỡ gạt khuôn mặt vào ống tay áo đã ướt nước mắt kể:

- Tui biết ông già rồi nên muốn chết trước để khỏi làm tui bận bịu. Nhưng ông ơi... tui sống một mình cũng hỏng có vui đâu.

Lão Tâm ngắn người ra:

- Ý bà là...

Miệng bà lão méo xệch đi, nói cướp lời:

- Tui biết chắc là ông toan tính tự tử rồi. Chứ đang không ông trong nhà mà lại mò ra ngoài làm chi lúc nửa đêm với một sợi dây thừng dài kia chứ?

Nghe vợ nói lão Tâm bật ngồi dậy mở tròn đôi tròng mắt:

- Soi dây thừng dài ư? Nhưng nó từ đâu ra?

Giong bà lão nhão nhẹt:

- Tui không biết, chỉ thấy trong tay ông đang cầm nó.

- Vậy sao tui chưa chết?

Bà lão lại ôm mặt khóc thút thít:

- Híc... híc... cái đó ông phải đi tìm lão tử thần mà hỏi. Tui chỉ biết là khi tỉnh ngủ không thấy ông nằm ở bên mòi mò ra ngoài tim thì gặp ông gục trước sân. Toàn thân ướt đẫm và lạnh ngắt. Nói thiệt sao lúc đó tui khỏe quá, kéo lê được ông vô nhà rồi mới chạy đi cầu cứu hàng xóm.

Không màng đến những lời kể của bà vợ, lão Tâm đưa mắt nhìn mọi người rồi hoang mang cố nhớ những điều còn lưu lại trong đầu. Nhưng dù có vận dụng hết sự minh mẫn của tuổi tác lão cũng không nghĩ ra nguồn gốc sợi dây thừng mà vợ lão bảo lão đã cầm.

Không hiểu sao sáng nay Quang xồm dậy thật sớm khác hẳn với mọi ngày. Cậu vừa xòe tay xin tiền ông ngoại thì đã bị người dì mắng:

- Con trai lớn tổng ngồng như vậy mà chẳng giúp ích được gì cả, chỉ chơi bời lêu lổng. Không nhét nổi chữ nghĩa thì cũng phải kiếm việc làm hoặc học hỏi cho mình một cái nghề để sau này nuôi thân. Không ai sống mãi để làm chỗ dựa cho mày đâu.

Vốn bản tính rất ương ngạnh nên Quang xồm không chịu nhập tâm lời giáo huấn mà đáp trả:

- Mới bảnh mắt đã to tiếng. Sống thế này thà bỏ đi bụi còn hơn.

Dì Quang xồm không nỗi sự giận dữ dù cả dòng họ chỉ có mình cậu là thằng cháu trai duy nhất:

- Nếu mà muôn thì cứ việc bỏ đi bụi. Thủ lăn ra đòi coi không lao động mà sống nổi được mấy ngày. Nhà này thật vô phuộc mới sinh ra ngữ con cháu bất trị. Nuôi lón tới ngần này mà chẳng hiểu ra điều thiệt hon.

Quang xóm sững cõi lên dù thường ngày vẫn nghe mọi người phàn nàn về mình. Cậu trợn mắt nói lớn:

- Ai mượn mấy người để ra tui, bắt tui phải có mặt trên đòi này làm chi.

Người dì của cậu buột miệng tuôn:

- Ai muôn... ai thích để ra mà hồi nào đâu. Chỉ tại má mà... đàn bà trắc nết tạo ra nghiệp chướng làm mọi người phải khổ.

Quang xóm phản ứng lại lời lăng nhục ấy thật mạnh mẽ:

- Tui cấm dì xúc phạm đến má tui.

Người dì của Quang xóm chống nạnh ngang hông rồi bĩu dài môi miệt thị:

- Cứ làm như má mà là người phụ nữ đoan trang đức hạnh lắm vậy. Thiết không biết mắc cỡ một chút nào. Tao là em má mà mà tao còn phải hổ thẹn lây.

Mắt Quang xóm phát ra tia nhìn cực nóng như có lửa. Cậu gằn giọng:

- Dẫu má tui có làm gì tồi tệ thì bả cũng chết rồi! Dì không nên khoi lại để xỉ vả.

Người dì của Quang xóm hất mạnh cầm, mắt liếc thằng cháu mồ côi:

- Ôi... tao cũng có hơi đâu mà nhớ tới một người chị như má mà. Chỉ tại hôm nay mà làm tao ngứa miệng...

Nói tới đây, dì của Quang xóm đổi giọng:

- Từ nay mà đừng có xin tiền ông ngoại nữa, ống già rồi không thể chu cấp cho mà mãi đâu. Khôn hồn thì hãy nghĩ đến chuyện lập thân... bắt đầu từ tuần tới tao sẽ cúp phần ăn của mà nếu mà không làm được ra tiền đóng góp.

Trong lúc Quang xóm lặng đi vì sự đổi xử quá quắt của người dì thì ông ngoại cậu lên tiếng:

- Làm gì mà cạn tàu, ráo máng với nó vậy? Dù sao thì cũng nuôi nó từ nhỏ tới lớn rồi, để từ từ cho nó trưởng thành thêm chút nữa.

Nhưng người dì của Quang xóm chẳng dành cho cậu khoảng tình cảm nào của người thân, bà tiếp tục đay nghiến song chuyển hướng qua ông già:

- Tới giờ này mà cha còn thương hại nó nữa à? Hồi đó không có sự can thiệp của cha... tui tui đã đem bỏ nó vô cô nhi viện cho rảnh nợ. Hứ... tha nuôi một lũ cháu gái hợp tình hợp pháp còn hơn là giữ lại thằng cháu hoang không nguồn gốc. Rồi để coi... nó có trở thành người tốt được hay không? Mới có bảy nhiêu mà đã như con ngựa bất tri.

“Xoảng”... một cái đẩy khá mạnh của Quang xóm đã khiến cho cậu kiểng đặt ở bệ lan can rơi xuống đất bể toang. Người dì của cậu gào ầm lên:

- Đó... tui nói có sai đâu.

Ông ngoại Quang xóm quát nạt cậu:

- Sao mà lại đập phá chậu hoa của tao vậy?

Thay vì dịu xuống nhận lỗi, Quang xóm đã bộc phát con giận dữ của mình ra. Cậu vung tay, vung chân từ phía làm đồ đạc roi đổ túm lum trước sự hoảng hốt của những người trong nhà. Chưa hết, cậu còn túm lấy người dì tát vào mặt bà ta mấy cái... bốp... bốp... ối ối nó giết người...

Quang xóm nghiến răng nói:

- Dì không đáng để tui giết. Nhưng nếu dì muốn sống thì nên hạn chế miệng lưỡi của mình đi. Phải, thằng Quang xóm này là con ngựa bất tri, là giọt máu đẻ hoang... những lời này tui nghe dì nói rất nhiều lần song đây là lần cuối, tui không cho phép dì lặp lại nữa. Nếu ngoan cố... dì đừng trách...

Quang xóm hất người dì ngã xuống rồi quay lưng bỏ đi mặc cho bà ta tru tréo ở phía sau:

- Đồ khốn kiếp... cút đi luôn đừng có về đây nữa.

Quang còn nghe rõ tiếng ông ngoại than vãn:

- Nghiệp chướng... trước sau gì cũng là nghiệp chướng.

Và rồi tiếp theo là lời nguyên rủa của người dì, làm máu trong người Quang sôi sục. Nhưng cậu đã không thèm quay trở lại mà cứ thế bước đi với một cái đầu đang toan tính nổi loạn. Phải, làm sao cậu có thể trở thành con người bình thường, ngoan ngoãn khi xuất thân là một đứa trẻ không nguồn gốc lại phải sống trong môi trường khắc nghiệt, chẳng được sự đón nhận của người thân.

Bản tính ngang ngạnh, vô giáo dục của Quang cũng do không ai dạy dỗ cậu mà ra. Hàng ngày cậu cũng được nuôi ăn, song đó là những chén cơm không dễ nuốt... Từ nhỏ. Quang đã cảm nhận được sự đối xử cách biệt của những người cưu mang cậu, nhưng cậu đã cố tình phớt lờ đi để cuộc sống bớt nặng nề, trấn trở. Thế mà người dì của cậu đã không hiểu giùm cho cậu điều ấy! Bà ta luôn xấu bụng ghét khi thấy ông ngoại có phần ưu đãi cậu hơn con bà. Hừm... cậu là một đứa con không có cha, lại mồ côi luôn cả mẹ... đó chẳng phải là điều bất hạnh sao chứ? Quang xóm không hiểu nguyên nhân nào khiến mẹ cậu chết sớm, bỏ cậu lại cho những người thân nuôi dưỡng? Còn việc cậu là con hoang thì cậu có nghe mang máng rằng mẹ cậu đã lỡ dại với một người đàn ông. Thật khốn nạn cho cái thân của cậu chưa. Bây giờ thì cậu phải tự lực làm sao đây? Chẳng phải cậu không dám quay trở lại nhà, mà là cậu không muốn nhìn thấy mặt người dì hắc ám ấy!

Quang xóm di động đôi chân bằng những bước đi nặng trịch. Không chỉ định noi sẽ đến nên cậu cứ đi hoài ra tới con đường lớn để rồi va phải một người đàn bà xấu xí bẩn thỉu đang dò dẫm xin ăn. Lần đầu tiên Quang tỏ ra lẽ phép:

- Xin lỗi, tui không cố ý...

Người đàn bà không nói năng gì cả, chỉ đưa mắt ngó cậu rồi cúi xuống nhìn cái thau nhôm móp méo trên tay.

Dường như bà ta hiểu rõ thân phận mình nên cũng chẳng muôn làm khó tới người khác. Quang xóm tiếp

tục đi với chiếc bụng đói meo vì chưa ăn buổi sáng. Đã mấy lần cậu định tấp vào một hàng bún hoặc xe bánh mì quen mua thiếu nhưng nghĩ sao đó cậu lại thôi. Định tới nhà mấy thằng bạn kiếm đồ thứ gì ăn... lại thấy ngại cha mẹ chúng. Quang xồm nuốt nước miếng để dần cơn cồn cào trong bụng. Tuy chưa quá đói, song cảm giác bao tử rỗng tuếch làm cậu nghe khó chịu vô cùng. Cần phải tìm một chỗ ngả lưng thật yên tĩnh và không bị ai quấy rầy.

Bước chân vô định đưa Quang xồm đi ngang qua chỗ cái gò hoang xảy ra án mạng hôm nọ. Ánh mắt cậu vụt sáng khi thấy có đồ cúng... toàn trái cây... cũng có thể dùng tạm được trong lúc này. Thế là chẳng kiêng dè gì vong linh người đã chết, Quang xồm xắn túi với tay bốc một trái táo ngon nhất đưa lên miệng cắn và thì thào:

- Hồn đã dùng trước rồi thì bố thí lại cho tu... bằng không, cho tu vay cũng được... chừng nào có tu đem trả.

Trái táo bị phơi nắng có lẽ cũng vài ngày nén ăn không ngọt nhưng Quang xồm cũng chiết cối hết nhẵn và đã nhá tiếp sang trái thứ hai. Cậu vừa nuốt vừa thầm nghĩ trong lòng: Đúng là ăn giành phần của ma... Bọn thằng Học, thằng Cường, thằng Trung, thằng Siêu mà biết chuyện chắc phải trợn mắt... Ối, toàn là những thằng chết nhát. Quang xồm chợt bật lên sáng kiến tự kiếm ăn cho mình mà không cần tốn công sức lao động.

Cậu nhếch môi cười một mình:

- Hì... hì... phen này lũ bay cứ tự động dung nạp đồ ăn cho ta xoi...

Đánh một giấc thật no mắt ở chỗ cái gò. Khi tỉnh dậy Quang xồm thấy chung quanh mình trời đang bắt đầu sấp tối. Vậy là cậu đã ngủ khá lâu, hết cả một ngày tại nơi mà ai ai cũng đều phải kiêng nể. Thế nhưng, cậu có bị làm sao đâu... lại còn cảm thấy khỏe khoắn ra. Ô không! Cậu đang rất đói bụng thì đúng hơn, bởi cả ngày nay bao tử của Quang chỉ được nạp hai trái táo và vài quả chuối sứ chín rục không ngon lành gì cho lắm! Nghĩ tới chén cơm trắng bóc khói, ruột gan Quang cào lên dữ dội. Chẳng lẽ lại muối mặt trở về nhà để tiếp tục nghe người dì sỉ nhục, mà bỏ đi bụi đời luôn cậu sẽ phải sống ra sao?

Hoàng hôn sắp nuốt chửng không gian tạo ra một bầu không khí hơi se lạnh khiến Quang gai cả người. Tuy không phải là kẻ nhút nhát, thậm chí còn có phần bạo dạn... thế mà trước sự tĩnh lặng, vắng vẻ ở nơi này, cậu cũng không tránh khỏi rung mình. Biết đâu hồn ma của cô gái tự tử chết hôm nào lại linh thiêng hiện lên để nhát cậu không chừng. Dù trong lòng không tin, song Quang xồm cũng chột dạ phần nào, cậu tức tốc đứng dậy rời khỏi cái gò bước đi lững thững về phía những chòm nhà đang hắt ra ánh điện rực sáng. Giờ đây có lẽ mấy thằng ôn dịch bạn cậu đang quây quần bên mâm cơm hưởng không khí đầm ấm của gia đình chúng.

Chắc chẳng có đứa nào nghĩ rằng thằng Quang xồm đêm nay không có nơi để về. Mẹ kiếp... tại sao cùng một kiếp người như nhau mà đời của ta lại bất hạnh hơn chúng nó kia chứ? Quang xồm tự hỏi và cũng tự giận dữ bóp nát nhữ quả cam mà cậu đã cầm với ý định sẽ giải khát khi cần. Hừm... vứt quả cam thật xa như người ta ném trái banh, Quang hầm hừ mãi trong miệng thử âm thanh mà không ai có thể đoán ra lời của nó. Đi ngang qua nhà thằng Cường, nhìn thấy bóng bạn bè trong ô cửa sổ đang đầm ấm ăn cơm tối với gia đình, lòng Quang xồm trỗi lên con ghen tị. Thì ra trên đời này chỉ có mình là kẻ có số phận không may. Thằng Cường, thằng Học, thằng Trung... đem ra so tất cả đều hơn cậu.

Hừm... không thể để chúng yên ổn mà hưởng phúc như vậy được chúng phải san sẻ nỗi bất hạnh của ta... Quang xồm vừa nghĩ vừa quay ngoắt hướng đi tiến dần vào khoảng sân nhà Cường. Không có con chó nào xổ ra nên cậu càng bạo chân lẩn vô tận nhà sau. Mùi chua từ nước đậu hũ ép ra xông lên mũi Quang làm cho cậu hơi nhăn mặt nhưng rồi tiếp theo là sự mừng rỡ. No rồi đây. Quang rờ rẫm trong bóng tối một hồi với niềm thỏa mãn đáng cao. Đậu hũ trắng lấy từ khuôn ra tuy lạt song chất béo ngậy của nó cũng làm cho cậu cảm giác ngon... phải nói rằng rất ngon là đẳng khác, nhất là trong lúc bụng đang đói cồn cào. Quang không biết mình đã ăn bao nhiêu đậu hũ của nhà Cường, chỉ khi cảm thấy rất no mới dừng lại rồi chậm chạp trở ra như một bóng ma thật sự vậy.

Chẳng đôi mắt nào phát hiện ra Quang xồm và hành động ăn vụng của cậu. Thế là Quang ung dung với chiếc bụng no căng thoát được tới ngoài đường chỗ miệng vô cười thầm:

- Hì... hì... lát nữa thế nào cũng có kẻ la hoảng lên cho xem.

Thật vậy, khi Quang chưa đi được bao xa thì đã nghe thấy tiếng ồn ào từ chỗ nhà Cường. Âm thanh duy nhất lọt vào tai cậu là một câu rất ngắn gọn của ai đó:

- Đúng là ma...

Lại thêm một tràng cười ngầm ngầm khoái trá nữa của Quang diễn ra trên môi cậu. Ý tưởng biến thành nhân vật huyền bí để hù dọa các bạn hình thành trong đầu Quang mỗi lúc một lớn hơn. Và cậu tiếp tục đi tới nhà Học, nhà Siêu... tối hôm đó Quang thật sự vui đến nỗi chưa bao giờ cậu được vui đến như vậy.

Há... há... há... bộ dạng co dúm của tụi nó thiệt buồn cười quá xá. Phải chi mình có thêm tài biến hóa, mình sẽ làm cho tụi nó phóng uế ra quần choi.

Những bước chân hả hê đưa Quang xồm đi lang thang trong đêm tối cho tới khi mệt rã người dừng lại thì mới hay mình đang đứng trước nhà lão Tâm, nhưng cửa đã đóng kín. Có lẽ cặp vợ chồng già này đã đi ngủ nên ngay đến ánh sáng của ngọn đèn cũng không còn. Ngồi bệt xuống nghỉ chân cho bớt mỏi, Quang xồm nhìn bóng đêm vây chung quanh bằng thái độ lầm lì. Cái gì đáng cho cậu phải sợ đâu nếu không muốn nói rằng cậu đang thích hòa thân xác mình vào với chúng. Bởi có như thế cậu mới khiến người ta nể sợ, không còn coi thường cậu là một thằng con hoang. Hừm... "con hoang", cái từ ấy như mũi tên của gã thợ săn độc ác bắn ra ghim thẳng vào ngực Quang xồm làm cho cậu bị đau phải giãy giụa trong suốt bao nhiêu năm. Hôm nay nhất định cậu phải nhổ nó ra, phải dùng hết sức lực của mình bắn trả lại...

Sau một hồi gầm gừ với hoàn cảnh cay nghiệt của bản thân, Quang xồm đứng bật dậy tới gõ cửa nhà lão Tâm như muốn trút vào lão phần nào cơn thù hận của riêng cá nhân mình.

Chạy. Cần phải chạy thật nhanh, đôi chân của Quang xồm chịu sự điều khiển của não nên ra sức chạy

băng băng về hướng nghĩa địa để lại phía sau những tiếng dội khá lớn. Hú hồn, cậu không lường trước được sự việc xảy ra như vậy. Chỉ là đứa thôi mà... đúng là lão già yếu bóng vía. Cầu mong lão đừng chết, Quang dừng lại vừa thở, vừa ngoái đầu nhìn lại nhưng đằng sau cậu là một khoảng tối đen chảng nhìn thấy vật gì ngoài những hình thù quái dị của đám cây cối trong bóng đêm. Thật sợ quá, nỗi sợ của Quang không phải là con khiếp đám mà là sự hoảng hốt của một kẻ biết mình vừa gây nên tội lớn. Đúng là tội của Quang xồm sẽ rất lớn nếu như lão Tâm thật sự lìa đời. Ở một khoảng cách khá xa tầm, Quang cố vểnh đôi tai lên để nghe ngóng động tĩnh từ phía nhà lão Tâm, song không gian hoàn toàn yên lặng. Mặc dù vậy, Quang vẫn không dám quay trở lại. Cậu đứng tần ngần một chút rồi lầm lũi tiến thẳng vào nghĩa trang. Một chút gòn gợn thoáng ập đến với Quang nhưng lập tức biến mất ngay, nhường chỗ cho sự tò mò, muốn khám phá điều bí ẩn. Gió lúc này không còn mạnh chỉ rì rào như tiếng quạt của bà mẹ, nên Quang nghe lạnh. Cậu rảo gót chân đi qua nhiều hàng mộ trong trạng thái hơi căng thẳng, thị giác và thính giác tập trung cao độ đến mức tiếng roi của chiếc lá cậu cũng có thể nghe. Chẳng có gì đáng cho Quang phải sợ như tâm trạng lúc đầu. Cậu tỏ ra dạn dĩ hơn đi hết khu nghĩa trang đạo Công giáo rồi chia mắt qua khu Phật giáo. Tất cả chỉ là một màn đèn lấp lánh nhiều vệt sáng của những ngôi mộ xây làm thành một bối cảnh khá rùng rợn. Thế nhưng Quang xồm không chịu dừng chân lại mà bước qua khỏi ranh giới để sang khu đạo Phật. Ngay những giây phút đầu tiên cặp mắt cậu đã va phải một mục tiêu kỳ dị. Đó là cái khói đèn biết di động ở cách cậu không xa. Người hay ma? Tim Quang xồm bắt đầu dội mạnh lên và mỗi lúc càng tăng cường nhịp độ. Làm sao có thể là người được, cậu tự mình khẳng định và cho rằng chẳng ai điên khùng gì mà lắp ló ngoài nghĩa trang giờ này. Sự có mặt của cậu nơi đây đã là điều khác người rồi, chắc chắn không còn kẻ thứ hai nào điên hon cậu. Tin vào suy nghĩ ấy nên toàn thân Quang như bắt phổi khí lạnh mà lê ra cậu đã cảm nhận từ sớm. Nên rời khỏi nghĩa địa ngay thôi, Quang vừa quyết định vừa thụt lùi và trong khoảnh khắc bị mất bình tĩnh ấy, bước chân cậu đã hụt hắng khiến cả người rơi tuột xuống một cái hố sâu đầy cỏ và dường như có cả nước. Ối... tiếng kêu của Quang tuy không phát âm ra ngoài miệng song cái ngã đã toát lên tiếng động làm cậu phải thót tim. Sự phản ứng của những nhân vật trong thế giới vô hình chăng? Chắc chắn là không sai bởi họ đã phát hiện ra kẻ đột nhập vào noi mà họ đang yên nghỉ.

Như vậy cái ngã vừa rồi là cậu bị ma đẩy. Quang nghe lạnh toát đằng sau gáy cổ nhoài người ra khỏi hố nhưng đôi chân cậu giống như bị ai nắm kéo lại không thể trườn lên được. Lần này thì Quang thật sự nhìn nhận rằng mình đã sờ. Ruột gan cậu run rẩy từ trong ra tới tận bên ngoài. Đúng là dại... khi không lại mà ra bãi tha ma lúc nửa đêm để phải nhận lãnh hình phạt có một không hai này. Nếu là bọn chết nhát kia, thế nào cũng tử vong ba mạng hoặc chẳng còn chút mật. Riêng mình thì... Quang xồm chưa kịp hình dung đến cảm tưởng của mình thì bất chợt miệng há hốc, mắt trợn tròn, toàn thân cứng đờ ra. Mà cậu đang đối diện với con ma... Ôi trời... chính là nó chứ không sai. Cái khói đèn mà cậu vừa thấy ở ngay trước mặt cậu. Phen này đúng là chết thật. Có thể phải thử một trận sống mái giữa người và ma may ra mới có cơ hội thoát thân. Nhưng ma với người đâu cùng chung hình thể mà vật lộn được với nhau. Nó chỉ cần búng một ngón tay cái thì cậu sẽ chết không kịp kêu cứu. Với ý nghĩ như thế, Quang xồm không đứng vững nổi trên đôi chân của mình mà khuỵễn hấn xuống rồi ngồi bệt luôn dưới hố. Mọi sức mạnh quả cảm lẫn sự lâm lì, ương bướng ở nơi Quang như tan biến đâu hết trả lại con người cậu lúc này là sự nhút nhát tột cùng. Ma... lần đầu tiên trong đời cậu hiểu nỗi sợ ma là thế nào. Hèn gì đám bạn của cậu, chỉ nghe nói đã có thằng sọ mất mật. Hư... hư... Quang không biết đó là tiếng rên của mình hay của con ma đang ở trên miệng hố? Cậu chỉ biết là đôi tai mình đã nghe rất nhiều âm thanh đó cho tới lúc bị bàn tay con ma tóm gọn lôi lên trên. Chết... chết... trong đầu Quang lúc này chỉ có từ chết là rõ ràng nhất thôi. Đành chịu vậy, đâu có vùng vẫy hay khiếp sợ cũng không thoát được kiếp nạn này. Quang xồm nhắm tịt mắt chờ đợi giây phút tử của mình. Nhưng... dường như con ma đang bày trò mèo vờn chuột.

- Sao lại ngồi ở dưới cái huyệt mờ đó thế?

Tiếng của người. Quang như không tin ở tai mình, mở chống mắt ra để nhìn. Bởi cậu cho rằng ma không thể nào phát âm thành lời giống người được. Song thị giác của cậu đã đứng im đồng tử vì chạm phải một bộ mặt hay nói đúng hơn là một hình dáng hết sức kinh khủng. Á... á... á... lần này Quang xồm khẳng định là mình đã thét chử không ngờ vực như lần trước. Góm ghiếc quá, mắt cậu trông thấy rõ ràng một con ma có cái đầu tóc xõa dài... may mà trời quá tối nên cậu không nhìn thấy bộ dạng đặc trưng của nó ra sao nên còn có thể sống sót để cất lời hỏi lại:

- Bà là... ma hay... người...?

Có lẽ giọng của Quang xồm quá run nên con ma nghe không rõ đáp theo kiểu hỏi ngược:

- Cậu là ai mà lại ở ngoài nghĩa trang vào giờ này?

Quang xồm nhanh chóng lấy lại bình tĩnh để bắt đầu cuộc đàm thoại đầy bất ngờ và gay cấn. Tiếng cậu đã trở nên mạch lạc hơn:

- Tui... cũng đang... muốn hỏi bà...

Con ma không cười khà khà để chặn đứng tinh thần của Quang xồm mà nó tỏ ra nhu mì một cách đáng kinh ngạc:

- Cậu muốn hỏi cái gì?

Quang xồm đáp không theo sự điều khiển của ý thức:

- Bà là người hay là ma quỷ hiện hình?

Con ma hỏi làm cho cậu lạnh gáy:

- Hãy thử đoán coi... ta là ai?

Quang xồm buột miệng nói:

- Bảy mươi phân trăm thì là người...

- Vậy bảy mươi phân trăm nữa cậu cho ta là ai?

- Ma. Bởi chỉ có những hồn ma mới ẩn cư ngoài nghĩa địa.

Bây giờ thì tiếng cười của con ma chợt vỡ ra nhưng không tạo thành âm thanh ròn rọn mà lại nghe như nức nở.

- Ta là hồn ma ư? Thế mà có đôi lúc ta là cứ muốn mình là người.

- Bà làm tui không hiểu gì.

- Hừ... hừ... cậu hiểu để làm chi khi cuộc đời này là những cơn gió xoáy hung hăn và tàn khốc.

- Bà nói cứ như là người ta ca cải lương vậy.

Giọng con ma uất sùng:

- Nếu là cải lương thì khi hạ màn người diễn viên sẽ trở lại với đời thường. Nhưng đây là đời thường thì cậu ngẫm thử xem lời ta có quá đáng không chứ. Đi... đi theo ta...

Bất ngờ bị rủ rê, Quang xồm phản ứng lại:

- Tui chưa muốn chết đâu... bà đừng bắt hồn tui.

Có lẽ con ma cảm thấy vui trước sự sợ hãi của Quang xồm nên đã bật cười trấn an cậu:

- Khà... khà... ta bắt hồn cậu làm chi khi bản thân ta còn chưa thể tự lo liệu được. Mà ta trông cậu có vẻ quen...

Quang vội hấp tấp nói:

- Không hề quen thì có. Đây là lần đầu tiên tui dám vào nghĩa trang một mình.

Con ma từ tốn hỏi:

- Lý do nào xui khiến? Phải chẳng cậu đang có dự định phá phách...

- Ô không. Chẳng qua là tui không có nơi nào để về nên mới nghĩ tới chuyện tá túc ngoài nghĩa địa.

- Nhưng đây là chỗ của người đã chết.

Quang im lặng một lúc rồi đối đáp trọn tru:

- Người chết rồi sẽ không biết làm hại ai. Nơi của họ là chốn ẩn thân thật yên ổn.

- Ý tưởng của cậu sao mà giống ta thế.

- Té ra bà chẳng phải là hồn ma.

Sự phát hiện của Quang làm con ma trước mặt cậu ngỡ ngàng:

- Ta là hồn ma hồi nào. Bộ cậu tưởng chết dễ lắm sao?

Lúc này Quang cảm thấy lá gan mình to ra không còn teo thắt lại như hồi nãy. Cậu bắt đầu lấn lướt:

- Trời ơi... hổng phải là ma mà nãy giờ hổng nói thiệt. Gặp kẻ nhát họ hồn phi phách lạc xuống âm phủ thì bà không có mạng mà đèn. Nếu tui có đem theo cây đèn pin tui đã không hốt hoảng.

Con ma mà Quang xồm ngộ nhận giờ lộ rõ là một người bằng xương, bằng thịt. Điều đáng nói hơn bà ta lại chính là người phụ nữ ăn xin mà cậu đã va phải ở ngoài đường lúc ban ngày. Khi nhận diện được thủ phạm làm cho mình ú tim, Quang kêu lên thật lớn:

- Thì ra là bà hả. Ăn mày thì ở ngoài đình ngoài chợ chứ sao lại mượn nghĩa địa làm nhà?

Người phụ nữ ăn xin thở dài dưới bóng đêm:

- Ta phải giả làm ma ở đây là điều khổ tâm khó nói ra.

Quang xồm như hiểu chuyện nên không đặt thêm câu hỏi mà chỉ khẽ máy miệng:

- Bà làm ma trông giống lắm, ngay đến ma thiệt cũng e lắm.

- Tại vì ta quá xấu có phải không? Đó là sự bất hạnh mà ông trời đã trút xuống số phận ta khiến ta sống cũng như người đã chết.

Thái độ Quang xồm thật dung dưng:

- Bà oán trách chi lão trời già ở trên cao, ông ấy không có mắt để nhìn thấu đáo mọi việc đâu. Hãy tự mình vượt qua cái định mệnh mà ông ấy đã sắp đặt sẵn.

Lúc này Quang xồm nghe người phụ nữ ăn xin khóc thật sự, tiếng khóc của bà ta làm rung động trái tim vốn rất ngỗ ngược của Quang.

- Hu... hu... ta đã làm điều đó và đã chuốc lấy hậu quả thê lương là cuộc sống hiện tại đây... hu... hu...

Tự nhiên Quang xồm trở nên dễ thương hơn, cậu đi sâu vào đời tư người phụ nữ có hoàn cảnh chẳng ra gì này.

- Bà hãy kể cho tui nghe về bà đi.

Người phụ nữ vẫn nức nở với nỗi đau của chính mình nên không thốt thành lời được. Hồi lâu sau bà mới nói khi tâm trạng đã dịu lại:

- Muốn nghe chuyện của ta thì hãy theo ta lại chỗ trọ của ta ở đằng kia.

Quang ngẩn ngơ đảo mắt nhìn vòng quanh:

- Ngoài nghĩa địa này mà cũng có nhà trọ ư?

Tiếng cười của người phụ nữ ăn xin đầy chua chát:

- Ủ nõi đây là khách sạn ngàn sao mà ta đã nương náu suốt nhiều năm.

Đôi mắt Quang xồm trợn ngược lên:

- Bà đã ở trong nghĩa địa nhiều năm chứ không phải chỉ mới đây...

- Đúng, bởi thế cho nên ta và những người đã yên nghỉ nơi đây nào có khác gì nhau. Tuy ta còn sống nhưng cũng giống như một hồn ma đã chết. Ban ngày thì ra phố xin ăn, còn ban đêm thì vất vưởng trong cái nghĩa trang vắng lặng này với nỗi quay quắt nhớ thương và niềm đau oán hận.

Quang xồm đâm ra nhiều chuyện:

- Giọng điệu của bà khó hiểu quá. Bà đang nhớ thương ai và đang oán hận ai?

Người phụ nữ thở thức tựa như đang đau khổ lắm:

- Nỗi lòng của ta chỉ có những hồn ma trong nghĩa trang này mới cảm thông và chia sẻ được thôi.

- Nhưng dù sao bà cũng đã gặp tui... đã lộ ra chút ít về bản thân của mình.

Lời năn nỉ của Quang xồm làm người phụ nữ lặng thinh. Lúc lâu sau bà ta mới cầm lấy tay cậu kéo mạnh:

- Thôi được ta sẽ nói rõ về ta nếu như cậu tình nguyện giúp ta một chuyện.

Quang xồm sốt sắng gật:

- Chuyện gì khó mấy tui cũng hứa sẽ làm.

- Vậy thì đi lại đây. Ta có thức ăn ngon lắm, mình vừa ăn vừa trò chuyện.

Nghe thấy vậy, nước miếng từ trong miệng Quang xồm úa ra làm cho cậu phải nuốt nước liên tục. Bởi lẽ số đậu hũ ăn vụng ở nhà Cường khi nãy đã được bao tử cậu tiêu hóa hết.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN III

Tuy từ nhỏ đến lớn là một đứa trẻ sống trong môi trường chẳng ra gì, nhưng hôm nay là ngày đầu tiên Quang xồm trở thành con ma đói. Lúc ở chỗ cái gò cậu đã giành ăn trái cây cúng của người chết, rồi tự biến mình thành tên trộm bất đắc dĩ noi bếp nhà thằng Cường, giờ lại ngồi nhai ngon lành con gà luộc đã lạnh tanh mà người phụ nữ ăn xin chia ra. Có lẽ đây cũng là đồ cúng trên ngôi mộ của một người nào đó ở khu nghĩa trang đạo phật chứ không phải do bà ta bỏ tiền ra để mua. Dự đoán của Quang xồm được giải đáp:

- Thịt gà còn ngon không hay đã thiu mất rồi?

Sực nhớ tới người phụ nữ ăn xin, Quang xồm bẻ chiếc đùi gà còn lại đưa cho bà:

- Vẫn còn ăn được. Trong hoàn cảnh này, như vầy là nhất rồi.

Người phụ nữ chìa tay đón lấy, ngồi ăn nhỏ nhẹ, miệng không ngừng tâm sự:

- Cậu nói chí phải. Tình cảnh khổn khổ của ta có được thứ bỏ vào bụng để kéo dài sự sống là may mắn lắm rồi, còn trông mong gì nữa. Bấy lâu nay ta đã làm con ma đói, ma khát... ăn toàn đồ cúng của người chết để sinh tồn. Con gà luộc này lúc chiều ngang qua ngôi mộ đằng kia ta đã lấy nó...

Quang xồm ngừng ăn đưa lưỡi liếm vòng quanh mép, vẻ chẳng hề câu nệ:

- Tiếc quá. Phải chi có chút muối tiêu bữa tiệc của chúng ta sẽ ngon hơn.

Người phụ nữ thở h没钱:

- Cậu là con cái nhà ai ở vùng này?

Quang xồm dấm dẳng nói:

- Bà đừng hỏi gì về thân thế của tui cả. Chỉ nên biết đại khái rằng tui là một đứa mồ côi bị người đời hất hủi, không có chỗ để về. Có lẽ từ nay tui cũng muron nghĩa địa để nương náu giống như bà...

- Cậu làm ta thấy bất ngờ, nhưng ta xin có lời khuyên cậu nên cố gắng chịu đựng để vươn tới một tương lai sáng sủa hơn. Cậu còn quá trẻ đừng buông xuôi như ta.

Cá tính bướng bỉnh của Quang xồm trỗi lên khiến cậu quăng chiếc đầu gà đang gặm dở đi khá xa rồi lộ dáng bực bội:

- Tui tự biết mình phải làm gì và phải sống như thế nào. Mẹ kiếp... cuộc đời chó má này đâu đáng để cho tui trân trọng. Tui cảm thấy thù nó... thù những kẻ đã sinh ra tui...

Những lời bộc thốt của Quang xồm làm người phụ nữ ăn xin phải thảng thốt, tuy nhiên màn đêm dày đặc của nghĩa trang đã giấu nhẹm cử chỉ ấy nơi bà. Bà ta nhô giọng khi thấy Quang xồm đã dịu lại:

- Bình tĩnh... giận dữ làm gì khi sự việc đã rồi.

Quang xồm tiếp tục đưa miếng thịt gà còn lại lên miệng nhai cho đến khi hết nhẫn mới dùng tay chùi mép rồi hất mặt:

- Đêm nay tui sẽ ngủ lại đây để bầu bạn với bà... mà không, để nghe bà kể chuyện đời xưa...

Người phụ nữ ăn xin cầm nhận khóc mắt mình chợt cay vì con ngâm ngùi quay trở lại:

- Chuyện đời ta không giống như cổ tích đâu cậu nhỉ. Mà nó là một con giống tổ dữ dội nhận chìm ta xuống tận đáy sâu của kiếp sống làm người. Cậu đã thấy rồi đó ta bị đẩy xuống địa ngục khi chưa trở thành hồn ma.

Quang xồm ra vẻ rất nóng lòng:

- Bà đi ngay vào câu chuyện đi, đừng đi vòng vo tam quốc nữa.

Người phụ nữ ăn xin chắc lưỡi:

- Thì ta nói... nhưng nghe rồi cậu đừng khinh ta là một người đàn bà chẳng ra chi.

- Hãy gạt vấn đề đánh giá đó sang một bên, chờ bình luận sau đi.

Tiếng người phụ nữ ăn xin ảo não:

- Sở dĩ ta có kết cục ngày hôm nay là do số phận trớ trêu đã đẩy ta vào một tình huống thật tệ hại. Ta nhớ rõ mồn một từng sự việc xảy ra song không tài nào hiểu được tại sao nó lại đến với ta và tại sao ta lại ngã quy trước nó?

- Trời ơi... bà kể tóm tắt thôi, tui không kiên nhẫn để nghe bà kéo dài câu chuyện đâu.

- Dù sao thì cũng phải có đầu, có đuôi chứ hot ngang câu chuyện thì cậu làm sao hiểu được.

Tới đây, người phụ nữ ăn xin tiếp tục kể về mình:

- Trời sinh ra ta và đối xử bất công với ta nhiều đến nỗi ta khó mà nói hết được. Là phụ nữ nhưng ta không có chút nhan sắc, mãi ngoài ba mươi vẫn chẳng có gã đàn ông nào thèm ngó mắt tới đời ta. Đã vậy, anh chị em trong nhà còn không thương, ghét bỏ, coi ta như cục nợ, là vận rủi... mỗi khi gặp phải chuyện không may. Họ cứ lấy ta ra mà mắng, mà đỗ lỗi... cho đến một ngày ta không chịu đựng nổi đã nghĩ tới chuyện chết quách để khỏi là cái gai trong mắt người thân. Vào một đêm không trăng cùng chẳng sao giống như đêm nay... sau khi chờ mọi người trong nhà đi ngủ hết, ta đã mở cửa trốn ra với một chai thuốc trừ sâu cực mạnh tìm chỗ kết liễu cuộc đời. Song ta lại sợ có người phát hiện được sẽ cứu ta sống lại nên quyết định lần mò ra nghĩa địa để chết, vì đó là nơi hoang vắng... ý niệm về sự giải thoát khỏi cuộc đời khổ ải đã cho ta lòng can đảm và ta đã dò dẫm ra tới tận nghĩa trang... Thế nhưng khi ta đưa chai thuốc trừ sâu lên miệng thì bỗng nghe có tiếng rên rất gần mình. Thoạt đầu ta thật sự khiếp hãi vì nghĩ rằng bị ma trêu... rồi sau đó ý tưởng của một kẻ chán sống làm tan biến sự sợ hãi... ta căng mắt xuyên thủng bóng tối chung quanh mình và tìm ra thủ phạm của tiếng rên. Đó là một người đàn ông say rượu nằm vắt ngang trên ngôi mộ bằng đất chỉ cách chỗ ta đứng khoảng vài bước chân. Mặc kệ ông ta chảng. Ta đã định bụng như thế, nhưng rồi tính hiếu kỳ muốn biết gã là ai nên ta đã đến gần và cúi xuống dùng tay mình lay lay... Thật bất ngờ... trong lúc ta chưa kịp nhận dạng được dung mạo của gã thì đã bị gã nắm chặt lấy và đè

xuống... Phải kể lại chuyện này ta cảm thấy xấu hổ quá. Giá như lúc đó ta phản kháng lại sự cám dỗ của ma quỷ thì dẫu còn sống ta cũng đâu khổ sở đến đường này.

Ngừng lại một chút để nghiền ngẫm những sự việc đã xảy ra trong đời mình, người phụ nữ ăn xin mới nghẹn ngào kể tiếp:

- Ta nghĩ ông trời trêu ngươi ta nên mới bày ra những cái trò oái ăm trong cái đêm hôm đó. Ta thật sự không hiểu mình sao lại có thể buông xuôi một cách dễ dàng để người đàn ông đó chiếm đoạt mình rồi lặng lẽ bỏ đi.

Dù đã là một cậu con trai đang bước vào tuổi thanh niên, Quang xóm vẫn còn ngu ngơ trước vấn đề tình cảm của người lớn mà cậu vừa nghe được nên bật thốt:

- Sao bà không chạy theo người đàn ông ấy làm vợ gã?

Tiếng khóc nức nở của người phụ nữ ăn xin lại vỡ ra:

- Ta nào biết gã là ai và sinh sống ở đâu. Sau đêm chung dung đó, ta bỗng dung không còn muốn chết nữa nên đã qua trở về nhà. Lòng thầm mong sẽ tìm cho được người đàn ông ngẫu nhiên làm chồng mình với niềm hy vọng cháy bỏng của người đàn bà đang cần một mái ấm. Sự việc ấy không ai biết... mãi cho tới lúc ta phát hiện mình mang thai và chẳng thể giấu giếm mọi người được.

Nghe tới đây, Quang xóm thông minh đột xuất:

- Tui đã suy đoán được đoạn cuối của câu chuyện. Bà đã bị đuổi ra khỏi nhà và sống kiếp đời lang bạt, ăn xin mà tui đang thấy đây.

- Cậu nói đúng không sai. Điều đáng phải nhắc lại là cho tới giờ này, trải qua chừng ấy năm ta vẫn chưa tìm ra tông tích người đàn ông đó để nói rằng ống và ta từng có một đứa con... Rất tiếc là ta cũng không được sống cạnh nó.

Quang xóm xoa tay hỏi:

- Nó đã chết rồi chắc?

Người phụ nữ ăn xin bèn mắng cậu:

- Nói tầm bậy. Nó vẫn còn sống... mà thôi, điều ta cần là nhờ cậu tìm giúp ta người đàn ông kia...

Chuyện không vui nhưng Quang xóm lại cười rũ:

- Há... há... bà cứ làm như tui có phép thần nhìn xuyên được quá khứ của bà vậy, theo lời kể thì bà và người đàn ông đó chỉ gặp gỡ một lần và chưa hề biết mặt nhau. Sự kiện lại xảy ra rất lâu, mười mấy... hai chục năm... ngay đến cơ quan pháp luật cũng chưa chắc tìm ra được, huống hồ tôi... thằng Quang xóm thường chỉ độc một tài bốc phét.

Trong bóng đêm, người phụ nữ ăn xin lại lộ dáng vẻ buồn thảm:

- Ta biết yêu cầu của ta khó có thể đáp ứng nhưng linh cảm cứ mách bảo rằng người đàn ông này không ở quá xa ta.

- Thế thì bà cần gì phải nhờ vả tới tui. Bà hãy lợi dụng khoảng thời gian ăn xin mà xông xáo mọi nơi ắt có ngày sẽ gặp.

Người phụ nữ phàn nán:

- Điều đó ta đã làm rồi, song ngọt nỗi ta không hề biết mặt mũi ông ấy...

Quang xóm đứng bất động:

- Vậy thì tui xin bó tay thôi. Dẫu có tài đánh hoi như chó săn trải qua nhiều năm cũng khó lòng mà phát hiện.

- Nhưng ta có vật này đây. Nếu cậu nhận giúp thì ta sẽ đưa cậu giữ để tìm ra chủ của nó.

Lòng tốt của Quang xóm tan biến mất khi nghĩ đến chuyện không nên tự chuốc lấy những rắc rối vào mình.

Cất tiếng gọi nhiều lần không thấy Quang xóm thưa, người phụ nữ ăn xin chồm tới lay lay cậu nhưng vẫn không nghe đáp trả. Bà lẩm bẩm một mình:

- Đang nói chuyện mà đã ngủ lăn ra nhanh thế này ư?

Chẳng có động tĩnh gì từ phía cậu con trai, có lẽ Quang xóm đã thả hồn vào giấc mộng sau khi đã vỗ yên bao tử. Thấy vậy, người phụ nữ ăn xin bèn trở lại chỗ của mình không quấy rầy Quang xóm nữa dù lòng tốt muôn đánh thức cậu ta dậy. Đã quá nửa đêm, hay nói đúng hơn là trời đang chuyển dần về sáng nên đâu đó lác đác tiếng gà. Sương lúc này đã sa xuống thật nhiều tạo ra màn không khí ẩm ướt và khá lạnh khiến người phụ nữ ăn xin phải xoa xoa dù đã quen sống trong bối cảnh như vậy từ lâu. Cũng nằm trên một ngôi mộ xây, nhưng có mái vòm che, người phụ nữ ăn xin ngửa mặt lên nhìn trời lờ lờ xót xa như xát muối. Bà mê mẩn vật kỷ niệm duy nhất của người đàn ông từng đến trong đời và đánh rơi lại rồi hồi tưởng ký ức năm xưa. Cũng một đêm tối mịt mù nhưng không yên ả mà đầy bão táp, phong ba. Bà cứ ngỡ hồn mình sẽ bị rơi xuống địa ngục song trái ngược lại nó đã trôi bồng bềnh như quả bóng nổi trên sông hoặc áng mây lênh đênh giữa bầu trời rộng lớn. Thú vị quá... say sưa quá... chất ngất quá... bà đã mê man, ngất lịm đi trong cảm giác khoái lạc... một thứ khoái lạc mà hơn nửa đời người tới giờ mới được tận hưởng. Thật thiệt thòi cho bà quá. Và bà đã không bở lỡ cơ hội tận dụng, níu kéo, ngất say cho đến lúc tỉnh lại thì... tất cả đã vụt bay. Chẳng lẽ những gì vừa xảy ra với bà đêm ấy chỉ là mơ? Ô, không đâu. Bà vẫn còn đang cảm nhận được sự run rẩy của con tim và hơi thở dồn dập toát ra từ nơi ngực. Những chiếc nút áo bị mở tung trên người bà chính là bằng chứng. Bà đã đi qua thời con gái dù có hơi muộn màng. Hồi hộp, lo âu nhưng bà không thấy ân hận gì. Chỉ tiếc mỗi điều là đã không tỉnh táo để coi tên kẻ trộm ấy là ai? Dù hắn là người hay là một hồn ma nghịch ngợm bà cũng thấy thật đáng yêu và mong muốn được hắn quay lại. Hạnh phúc, dẫu nó đến trong mơ, bà cũng sẽ hân hoan đón nhận. Bởi bà đang thèm khát nó, đang ước mong được nắm giữ lấy nó... nhưng... buồn bã thay... nó không thể trở lại... không tái diễn lại trong đời bà lần thứ hai. Bà đã hờn ghen với ả Thị Nở trong tác phẩm của Nam Cao, vì có cùng số phận như nhau song bà vẫn là người kém may mắn hơn cả. Thị Nở còn có cơ hội nấu cho Chí Phèo tô cháo hành bốc khói, có cơ hội hưởng cùng gã nát rượu ấy một đêm khoái lạc dưới trăng, được gã ngây người ra nhìn đắm đuối

núi chiêm ngưỡng chị Hằng, được gã rủ cùng sống chung trong lò gạch... Còn bà, tên kẻ trộm đòi bà đã bắt tăm tựa như con bão dữ tan chỉ để lại hậu quả là sự đau đớn nặng nề. Thoạt đầu bà hoang mang cho rằng đích thị mình đã ăn nằm với ma. Nhưng sáng hôm sau tìm được chiếc vòng bạc loại của đàn ông thường đeo rơi ngay chỗ đó thì bà mới tin tên kẻ trộm là người. Vậy mà gần hai mươi năm cõi săn lùng, bà vẫn chưa phát hiện được tung tích về kẻ đã gieo thêm oan nghiệt cho đời mình. Bà có thai, chịu đựng sự phỉ nhổ, sinh con, bị bắt mất con, bị đuổi đi, sống kiếp thân tàn ma dai của một kẻ ăn mày. Thế mà bà vẫn khư khư giữ chiếc vòng bạc ấy như báu vật và luôn hy vọng có ngày gặp được người đàn ông trong mộng tưởng năm xưa...

- Ớ... Ớ...

Tiếng kêu của Quang xóm đưa người phụ nữ ăn xin thoát khỏi con hối惱 của đời mình. Bà nhởn dậy nhìn qua phía cậu con trai đang nằm, máy miệng:

- Cậu đã tỉnh lại rồi hả?

Không có câu trả lời đáp lại, có lẽ lúc nãy Quang xóm đã nói mơ.

Khi Quang xóm vươn vai thức giấc thì trời đã rạng sáng. Cậu hất tung chiếc mền rách trên người xuống rồi bật kêu:

- Thiệt là hôi. Cứ như giẻ chùi chân ấy.

Người phụ nữ ăn xin ở cách cậu không xa, vội giải thích:

- Ta lại thấy cậu nằm co ro giữa trời, toàn thân ướt đẫm sương nên mới dùng nó đắp tạm.

Quang xóm nhìn người phụ nữ ăn xin nhăn nhó mặt:

- Bà tốt với tôi vừa thôi, tui không có cơ hội trả ơn đâu.

Người phụ nữ ăn xin khẽ cúi đầu lặng thinh, dưới ánh sáng tỏ mặt người của một ngày mới bắt đầu trống bà ta thật xấu xí đến độ Quang xóm không biết phải dùng ai để ví von. Chẳng lẽ Thị Nở của Nam Cao cũng ngang tầm cỡ này sao? Quang xóm nghe tội cho gã đàn ông đã ôm ấp bà ta. Chắc tại vì quá say rượu nhìn Chung Vô Diệm tưởng Hằng Nga nên mới gây ra sự cố. Chừng tỉnh lại giật mình trốn biệt không dám để lộ tông tích. Nghĩ tới đó Quang xóm không nén nổi buồn cười hục hặc trong cổ họng khiến người phụ nữ ăn xin ngạc nhiên hỏi:

- Cậu đang vui có phải không?

Quang xóm chẳng ý tú:

- Tình cảnh này có gì mà vui, tui tức cười bà thì có...

Người phụ nữ ăn xin sầm mặt xuống:

- Cậu giấu cợt số phận ta đó ư?

Quang xóm bật thành tiếng cười lớn phá tan sự tĩnh lặng của nghĩa trang:

- Ha... ha... ha... bà trách lâm người rồi. Kê giấu cợt bà là ông trời, là gã say rượu bập bẹn nào đó của năm xưa chứ hỏng phải là tui.

Người phụ nữ ăn xin òa khóc, tiếp nối lời của Quang xóm:

- Cậu nhắc lại làm ta mũi lòng quá. Ta chỉ trách trời chứ không trách người đàn ông đó!

Rồi bà ta bước tới gần Quang năn nỉ:

- Cậu trai à, ta chỉ xin cậu giúp ta một chuyện thôi. Cậu mà không nhận lời, ta chết không cam tâm.

Thấy Quang xóm không gật đầu bà ta năn nỉ tiếp:

- Điều ta nhờ chỉ là chuyện cỏn con, cậu thừa sức làm mà...

Thấy khó thể từ chối, Quang xóm đành miễn cưỡng:

- Thôi được, tôi hứa sẽ cố công tìm người đó giúp bà, nhưng việc tìm được ông ta không thì tui chưa chắc.

Nghe thấy thế, người phụ nữ ăn xin mừng rỡ dúi chiếc vòng bạc vào tay Quang:

- Cám ơn cậu... cậu hãy giữ chiếc vòng kỷ vật này. Nếu người đàn ông nào nhận nó thì chính là kẻ ta đã nhờ cậu tìm.

Cầm chiếc vòng lên ngắm nghĩa thấy chẳng có gì đáng giá để đem cất kỹ, Quang xóm bèn đeo nó vô cổ tay. Cậu ngó lại rồi than vãn:

- Thế này thì người ta sẽ hiểu tui là bóng đây.

Người phụ nữ ăn xin như lờ đi lời của cậu con trai, móc trong túi áo ra những tờ giấy bạc khá cũ kỹ xếp ngay lai trên tay rồi đưa cho Quang xóm:

- Ta dành dụm được ít tiền, cậu lấy mà xài. Hằng ngày ta ăn xin cũng đủ no cái bụng, không cần phải tiêu phí gì cả.

Ngó thấy tiền, mắt Quang xóm sáng rõ, nhưng rồi nghĩ sao đó, cậu nguây nguẩy lắc đầu:

- Tui đường đường là thanh niên trai tráng mà phải xòe tay lấy tiền của một bà già ăn xin để xài sao.

- Ta cho cậu chứ có phải cậu tự lấy đâu mà ngần ngại.

- Bà đừng có ép tui khi tui cũng có ít nhiêu lòng tự trọng trong người.

- Cần tiêu dùng thì cứ lấy đi mà. Ở đây chỉ có ta và cậu khách khí làm chi nữa. Số tiền này không nhiều, chỉ vài chục ngàn bạc thôi. Ăn mày như ta không có tiền lớn đâu.

Tuy những tờ giấy bạc trên tay người phụ nữ ăn xin không còn hấp dẫn Quang xóm song chiếc bụng đang sôi sùng sục của cậu đã buộc cậu nghĩ đến tô cháo lòng nóng hổi thơm ngon ở quán bà Bảy Béo ngoài đầu xóm.

Nếu không gạt bỏ tự ái để mà cầm lấy thì chắc chắn phải nuốt nước bọt suông... Sự thôi thúc của cái bao tử rỗng tuếch đang đòi ăn đã xui khiến Quang xóm đưa tay chớp lấy số tiền đó thật nhanh. Cậu còn đưa ra câu biện hộ cho việc nhận tiền của mình:

- Tôi không sợ bà buồn. Thôi thì tôi tạm giữ, khi nào bà muốn lấy lại thì tui sẽ trả.

Người phụ nữ ăn xin khoát mạnh tay:

- Cậu chịu xài tiền của ta là ta đã thấy vui. Bây giờ chia tay... nếu muốn gặp thì cứ ra đây. Nghĩa trang không có ma... chỉ có ta và lũ chó hoang bị đói chạy rong thôi.

Quang xồm đứng chờ người như thể không muốn rời khu vực nghĩa địa:

- Bà sẽ đi đâu cả một ngày?

Người phụ nữ ăn xin nhèch môi cười:

- Công việc kiếm sống của ta là rên rỉ để cầu cạnh tình thương của mọi người. Khi nào mệt mỏi ta lại trở về nghĩa trang này nghỉ ngơi. Thôi ta đi đây kéo mặt trời đang ló rồi.

Nói xong, người phụ nữ ăn xin chậm chạp đi dọc theo các hàng mộ để ra khỏi nghĩa trang. Nhìn bóng bà ta khuất dạng ở phía xa lẩn lộn giữa những tấm bia nhô lên cao và những thân cây bạch đàn rũ lá đang phơi mình trong những tia nắng ám đầu ngày, lòng Quang gợn lên cảm giác xót thương. Nghĩ cũng tội nghiệp cho bà ta, đã sắp bước vào tuổi mắt kém tay run rẩy mà không có nơi để trú ẩn. Ngộ nhớ trong những lúc trái gió, trời bà ta biết phải nương tựa vào ai. Kiếp làm người thật chua cay, kẻ chẳng biết sự đau khổ, đói khác là gì... người thì chỉ ước mơ được một lần sung sướng trong đời cũng không được. Như cậu và người phụ nữ ăn xin đây là sự bất công tột cùng của tạo hóa. Đáng ghét quá... Quang xồm thấy mình không cam lòng để phải chịu như thế! Cậu cần phải vùng vẩy để vượt lên số phận. Sống bụi đời cũng được nhưng phải bắt những kẻ có diêm phúc hơn mình san sẻ phần nào sự bất hạnh thì Quang xồm mới cam tâm. Không nán lại nghĩa trang để suy tư, nghĩ ngợi thêm. Quang xồm nhét số tiền trên tay vào túi quần rồi lững thững bước đi với ý định sẽ tìm một quán ăn nào đó xơi no bụng. Dù sao thì cậu cũng không thể nhịn đói khi trong túi có tiền.

Ra khỏi cổng nghĩa địa, Quang hướng thẳng vào trong làng. Những con đường lớn nhỏ đều có người nhưng dường như chẳng ai quan tâm tới cậu. Không buồn lòng vì điều ấy, Quang còn tỏ thái độ nghênh ngang, kêu kiệu với mọi người. Cậu tấp vào một hàng bún bò kêu liên hai tông, giọng nghe khá hách dịch:

- Đặc biệt... năm ngàn một tô ấy.

Bà chủ hàng bún nhìn Quang xồm bằng ánh mắt dò chừng:

- Liệu mày có trả tiền không hay là toan tính chuyện ăn quít?

Các cơ mặt của Quang xồm khẽ giật nhẹ kèm sự tức giận, cậu đáp mà như mắng:

- Tui đã ăn quít của bà lần nào chưa?

Bà chủ hàng bún vẫn không rời mắt khỏi Quang, hơi sảng giọng:

- Mày chưa quít... nhưng biết đâu hôm nay mày tính quít.

Không chịu đựng nổi lời lẽ xúc phạm ấy, Quang móc túi lôi hết số tiền mình có được quẳng ra bàn.

Cậu hất hàm:

- Bây nhiêu đây đủ để trả tiền cho bà không?

Bây giờ bà hàng bún mới thay đổi thái độ, giả lả chào mời cậu:

- Ngồi... ngồi đi. Có đặc biệt ngay đây...

Tức mình vì đã bị khinh thường, Quang tính không thèm ăn, song mùi thơm của nước lèo nhấn cậu ngõi xuống ghế nuốt nước bọt ừng ực:

- Mau lén đi, tui đói rồi!

Bà hàng bún đón đả:

- Đây... đây... ăn trước một tô đi.

Lập tức khuấy dũa vào tô bún thơm ngon vừa được đặt trước mặt, Quang hối hả gấp đưa lên miệng mà không kịp nêm gia vị. Cậu hít hà một cách khoái trá:

- Bà làm tô thứ hai luôn đi, kéo tui mất hứng ăn.

- Có liền đây, chỉ sợ mày bể bụng vì bội thực thôi.

Quang xồm bĩu môi đang tròn mồ ngùng ăn nói:

- Bà có dám thách đố thằng này không? Nếu hổng xơi hết năm tô thì tôi trả tiền gấp đôi.

Bà chủ hàng bún nghẹt mặt ra:

- Thế mày xơi hết thì tao phải làm sao?

Tia đồng tử của Quang xồm rực sáng:

- Tất nhiên là bà phải chịu lỗ tiền kia rồi.

Bà chủ hàng bún bèn buột miệng:

- Đúng là bọn cờ bạc. Làm gì cũng tính chuyện hơn thua.

Quang xồm vội bào chữa:

- Thị ngược lại bà cũng sẽ được thêm tiền nếu tui thua cược mà.

Nhìn lại tô bún bò to đùng minh vừa chế biến xong đang chuẩn bị trao cho Quang, bà chủ hàng bún thầm nghĩ chắc chắn thằng nhóc này không thể nhá hết tô thứ ba chứ nói gì đến năm tô. Nó tính bày trò khủng bố bà để trả đũa chuyện vừa xong... hùm... thằng nhóc con... bà không phải hạng dễ bị vuốt mũi đâu, thách đố thì thách đố... mày sẽ phải trả gấp đôi con ạ. Bụng trấn an dạ, bà hàng bún vào cuộc với Quang xồm:

- Được! Tô thứ hai đây, mày ăn đi tao sẽ làm tiếp tục. Nhưng nói trước thua cuộc thì đừng có chạy làng tao rroc xác mày lấy xương hầm nước lèo đó nha.

Không hiểu Quang xồm có mưu mẹo gì hay chăng mà cậu ta tỏ ra rất bình tĩnh vừa ăn vừa rung đùi xem chừng mình đã nắm chắc phần thắng. Bây giờ thì Quang không vội vàng như lúc nãy, cậu nhai húp thật chậm rãi từ tốn cứ như sợi mòn bún bò trong tô sẽ mau chóng chui tọt vào bụng mình khi chưa kịp đói thèm. Thấy vậy, bà hàng bún sốt ruột giục:

- Bộ mày đau răng bất tử sao mà ăn lâu quá vậy?

Quang xồm cười bằng mắt:

- Phải ăn chậm thì tui mới cảm nhận được hết sự thơm ngon của món bún bà làm.

- Không cần mày khen hàng bún của tao cũng luôn đắt khách xưa nay rồi. Khôn hồn thì mau lên, thằng quỷ sứ!

Mặc, Quang xồm vẫn thong thả trước bộ mặt nôn nóng của bà hàng bún. Mãi cho tới lúc cậu ăn hết tô thứ

năm thì mặt trời đã xế trưa. Quang dùng tay xoa bụng hả hê nói:

- Tui thằng hay bà thằng?

Bà hàng bún cau có trùng mắt:

- Thằng khốn... mày giở trò lừa bịp. Năm tô bún phải ăn liền một lúc chứ mày kéo dài hằng mấy tiếng đồng hồ thế này...

Quang xồm mạnh miệng la cãi tay đôi:

- Lúc nãy bà có giao kèo thời gian đâu mà bây giờ hạch học. Còn chuyện tui ăn năm tô bún cũng liền một hơi chứ có nghỉ lúc nào đâu. Bà là người lớn mà tính lật lọng con nít hả?

Bà hàng bún đỏ bừng mặt. Mắng Quang xồm té tát:

- Con nít quỷ chứ hổng phải tầm thường. Thôi thì bố thí cho mày năm tô bún, cút mau đi thằng khốn.

Đâu chịu bị sỉ nhục như thế, Quang xồm sững sộ lại:

- Tui không phải ma đói, ma khát hay ăn mày mà nhận của bà bố thí. Năm tô bún đó bà thua cuộc nên phải chung.

Bà hàng bún quát tướng:

- Thì tao đã chung và mày đã nốc hết vào bụng, còn đòi co gì nữa? Biến đi ngay cho tao còn bán hàng. Đúng là một ngày xúi quẩy nên mới gặp quỷ sứ, ma vương...

Liếc mắt ngó thấy rõ bún còn đầy tràn, Quang xồm tỏ thái độ khoái chí thay vì tức giận bà hàng bún đã nặng lời lăng mạ. Nhất định ngày hôm nay nhà bà ta phải ăn bún trừ com bởi đúng nhầm cái vía không may mắn của Quang.

- Lão Tâm... lão Tâm...

Đang sấp sửa lịm người đi, nghe tiếng gọi giật giọng, lão Tâm hốt hoảng bỏ choàng dậy, mắt lơ láo nhìn quanh, vẻ mặt đầy sợ hãi:

- Đừng... đừng... ta thật sự tin là có ma rồi... đừng... đừng tới đây dọa ta nữa... ta cũng không còn sống... sống nổi nữa đâu...

Đúng gần đó với ly nước trên tay toan đưa lên cho chồng, bà lão kinh ngạc khụng lại hỏi:

- Ông đang thấy... thấy gì vậy?

Lão Tâm nói như người đang trong cơn mê sảng:

- Ma... ma nó lại đến đây quấy nhiễu ta.

Bà lão cảm thấy chân tay mình rung rời dù thời điểm giữa ban ngày chứ không phải là đêm tối. Bà run rẩy như chính mình đang đối diện với con vật vô hình ấy vậy:

- Đâu... đâu... ông chỉ... chỉ nó... cho tui... tui coi...

Lão Tâm quơ tay lung tung không nhất định một chỗ nào:

- Đó... đó...

Bà lão cố mở to đôi mắt chùng xuống vì tuổi tác, giọng lấp bắp:

- Tui... tui... không thấy...

Lão Tâm chợt ngẩn người:

- Chắc là nó không muốn hiện diện trước người thứ hai.

- Vậy ông có nhìn thấy nó không?

- Thấy... mà không... chỉ mang máng thôi chứ không thấy rõ ràng.

- Ông tò mò thuật lại thử. Có nào là ma mà lại đến nhát chúng ta giữa ban ngày.

Lão Tâm lặp lại lời của vợ:

- Ma nhát giữa ban ngày à?

Bà lão chỉ tay ra ngoài trời:

- Thì ông hãy nhìn coi. Mặt trời đang nắng chói chang kia chứ có phải là đêm đen đâu.

Mặt lão Tâm nghệt ra trông giống hệt một ông già lẩn thẩn. Ngay chính lão cũng không hiểu mình có thật sự bị ma nhát hay đó chỉ là nỗi ám ảnh do sự cố đêm qua.

Ma... cái âm từ này sao nghe khiếp đảm quá. Nó làm cho lão phải rợn gáy khi hình dung lại đêm hôm nào ngoài nghĩa trang. Ôi... nếu sự kiện ấy lặp lại một lần nữa không biết lão có còn đủ tỉnh táo mà thoát thân hay đối diện với nhân vật thuộc thế giới người chết không. Họ không có khí giới trong tay nhưng có thể cướp đi linh hồn của những kẻ yếu bóng vía. Mà lão đâu phải là loại người dễ bị hù dọa chứ. Thế mà... chỉ một lần nhìn thấy nó là lá gan lão đã teo tóp lại một cách thảm thương. Ma... cái bóng đêm hôm qua dẫn lão đi liệu có phải là ma không? Nếu chính nó thì đây là lần thứ hai lão bị ma trêu chọc. Sợi dây thừng siết cổ lão... phải chăng con ma muốn bắt hồn lão đi nên mới dùng tới chiêu thức ấy? Nhưng số lão đâu có chết lăng xẹt như vậy, bằng chứng là lão vẫn còn đang sống... đang ngồi sờ sờ trước mặt vợ lão đây.

- Ông nghĩ gì mà thờ thẫn cả người ra vậy hả?

Tiếng bà lão làm lão Tâm giật mình, quay sang khẽ gắt gỏng:

- Nghĩ gì mặc kệ tui, bà cần biết để làm chi?

Bị chồng nói nặng lời, bà lão bèn hòn lẩy:

- Vợ chồng quan tâm với nhau mà cũng còn bị mắng. Thây kệ ông, tui hổng ham nữa.

Nói rồi bà lão bỏ ra ngoài để mình ông chồng lại đó. Chỉ một lúc, bà nghe tiếng ông la:

- Ma... ma...

Ngó vô nhà thấy chẳng có gì xảy ra, bà lão cho rằng chồng mê sảng nên lảng lặng làm công việc nội trợ của mình. Chừng xong xuôi mọi chuyện, bà bưng tô cháo vào mời ông thì mới hay sự thật. Lão Tâm đang nằm sấp ở dưới gầm giường trông cứ như con chó sợ chủ đánh. Bà lão phải vận dụng hết sức mới lôi được lão ra.

- Ông làm cái chi mà kỳ cục quá vậy? Trên giường không nằm lại chui xuống giường là sao?

Lão Tâm vừa run rẩy, vừa rên rỉ:

- Ma... nó nhát tui...

Bà lão vội đảo mắt vòng quanh nhà, hoang mang hỏi:

- Đâu? Ông nhát tui... tui bỏ nhà đi cho ông ở một mình đó.

Lão Tâm không dành cho vợ lời trấn an mà còn làm cho bà sợ thêm:

- Ma nó nhát tui thiệt, ai dọa bà làm chi.

- Nhưng bây giờ là ban ngày chứ có phải là đêm đâu? Bộ loạn rồi hay sao mà quỷ sứ, ma vương lên trần gian giữa thanh thiên, bạch nhật chứ. Có lẽ ông bị loạn thần kinh rồi cũng nên. Ăn cháo đi, tui tìm thuốc an thần cho.

Đón tô cháo còn nóng hổi thơm mùi hành và trứng, lão Tâm múc ăn một cách miến cưỡng dù trong bụng lão đang trống rỗng. Được phân nửa, lão ngừng lại hít hà:

- Đủ rồi, tui không ăn nữa đâu.

Bà lão không ép, dúi cho ông viên thuốc bé xíu nói:

- Ông uống đi, rồi ngủ một giấc dậy sẽ khỏe thôi.

Lão Tâm toan phản đối nhưng nghĩ sao đó đã làm theo ý vợ. Trước khi lên giường nằm, ông còn yêu cầu bà:

- Bà phải ở gần tui không được đi đâu hết.

Đang bức mình bởi thái độ của chồng, bà lão cũng phải phì cười nhận lời:

- Được. Tui sẽ không xa ông dù là nửa bước.

An tâm, ông lão nằm vắt cánh tay lên trán rồi nhắm mắt. Có lẽ viên thuốc an thần chưa kịp thẩm nén lão còn đủ tỉnh táo để liên tưởng đến những sự việc đã xảy ra. Không phải chỉ mới đây mà là chuyện xưa... xa lắc, xa lơ... cái thời lão còn là một trung niên tráng kiện coi trời bằng vung, đất dưới chân không to hơn chiếc dép.

A... a... a...

Lão Tâm lại hé lèn thật to nhưng có một bàn tay ấm áp đã vỗ nhẹ lên người lão như muốn trấn an con ác mộng mà lão vừa gặp phải. Cảm giác dịu dàng ấy bỗng làm lão liên tưởng đến cái sự kiện mà cứ hễ nhớ tới lão lại run lên bần bật. Thật khổ thân cho lão, mà phải đâu lão muôn mình phạm tội trong mơ. Bao nhiêu năm nay chẳng phải lão từng sống chung với bà vợ già của mình đó sao. Vậy mà đã có một lần... lão thật sự không biết chuyện ấy là thiệt hay là ảo ảnh? Rất có thể tại lão quá gan dạ nên bị các hồn ma trêu chọc. Như thế có nghĩa là... lão đã... ối, không thể hình dung được những gì mà lão đã thấy và hành động. Thật quá sức hổ thẹn. Nếu không phải tại say rượu ắt lão đã có thể làm chủ mình... đã không để sự kiện xấu xảy ra. Thời gian qua rất lâu nhưng dư âm quái đản ấy cứ trở về trong ký ức của lão. Không thể phủ nhận rằng nó không cuốn hút lão, làm cho lão phải mê mẩn cả người mỗi khi chợt nhớ lại. Tôi lỗi. Liệu có phải là tôi lỗi chăng? Không, lão không thể tự kết án mình khi chưa hiểu rõ tường tận sự việc. Bởi nếu vấn đề là thật thì sao chẳng ai làm khó lão. Đã bấy nhiêu năm lão cố tình chờ đợi song cơn bão trong tâm tưởng lão lại cứ bình thản ngủ yên như một tên lười không muốn rời khỏi nệm ấm, chăn êm. Và lão đã đúc kết lại rằng điều ấy chỉ là mơ... một giấc mơ lố bịch mà trong đời lão chỉ gặp một lần.

- Hur... hur... hur...

Lúc này lão Tâm rên khe khẽ chứ không la toáng lên như khi nãy. Lão nghe tiếng bà vợ già phàn nàn:

- Không biết mắc bệnh gì mà cứ lúc tỉnh, lúc mơ. Đã biểu đừng lần mò ra nghĩa địa mà hổng nghe. Chắc lại đụng chạm tới vong hồn nào nên bị quở phạt đây.

Rất muốn mở miệng để giải thích nhưng hai bờ môi lão Tâm cứ dính chặt lấy nhau buộc lão phải làm người câm một cách khó chịu. Chợt có bóng ai đó thấp thoáng ở bên ngoài cứu lão thoát khỏi những lời cằn nhằn của bà vợ.

- Nghe nói đêm qua lão Tâm bị ma vật... tui tối thăm ống.

Từ trong nhà lão Tâm thở dài đánh thượt vì biết mình lại tiếp tục bị làm phiền. Đúng là tránh bà vợ lầm điệu lại gặp phải lũ nhởn nhơ nghịch, phen này lão khó lòng mà yên thân nằm nghỉ. Quả nhiên, lão Tâm lập tức bị dựng dậy:

- Ai mà nằm thồng thượt trên giường vậy? Hãy ngồi dậy kể lại chuyện ma vật Ião ra sao?

Lão Tâm muốn tắt vào cái miệng thằng Học để cho nó đừng toác hoác trước mặt lão nhưng không đủ sức giơ cao cánh tay lên. Thằng Trung không biết điều còn nói tiếp:

- Con ma nào vật lão chắc cũng thuộc loại hết hơi nên mới để cho lão còn sống sót.

Thằng Siêu không đứng yên mà chém vào:

- Lão còn sống bởi lão mạnh hơn đó, chứ yếu vía như mấy thằng mình thì nó bắt mất hồn rồi.

Cường lên tiếng thật từ tốn:

- Tao không ngờ dao này ma quỷ lộng hành quá. Chỉ trong một đêm mà nó quậy phá hai ba nơi.

Những đôi mắt mở lớn hướng về cậu:

- Còn chỗ nào ngoài nhà lão Tâm ra?

Cường đáp lời Học, thái độ khá nghiêm nghị:

- Nó phá cả nhà tao... vừa ăn, vừa khuấy nát hết mấy khuôn đập hũ.

Siêu phẩy tay phủ nhận:

- Tao chắc chắn là không phải. Ma nào biết ăn giống người. Hay đêm qua nhà mày bị ăn trộm đột nhập rồi.

Cường biện hộ cho sự suy luận của mình:

- Làm gì có tên trộm vô nhà người ta chỉ để ăn đậu hũ. Hơn nữa, lúc ấy còn sớm lắm, cả nhà tao đang ăn cơm tối thì nó đã hành động rồi.

Siêu cười lên khục khặc:

- Có thể mới là người.

Cường ngoảnh mặt về một bên:

- Tao không tin.

Siêu chế giễu:

- Vậy mà tin là có ma ư? Bộ không sợ nó nhân cơ hội vật lộn với mà như đã vật lão Tâm.

Cường ré lên khi Siêu chưa kịp dứt:

- Oái, thằng chó chết, im ngay kéo tao cho gãy hết răng bây giờ.

Thấy bạn sợ. Siêu làm già:

- Tao không ngại gãy răng, chỉ e mà đau tim chết trước khi thực hiện được điều ấy.

Cường vội vã hạ mình:

- Mày biết lo cho tính mạng của bạn bè là tốt rồi. Bây giờ dành thời gian hỏi thăm lão Tâm đi.

Siêu cố chọc Cường thêm một câu:

- Tấm lòng của mà chẳng thơm tho một chút nào. Mà thôi, đây là nhà của lão Tâm, cũng không nên làm rộn lão khi lão bị ốm.

Tới đây. Cường chìa ra một gói nhỏ bọc lá chuối bên ngoài mà cậu giữ khư khư nãy giờ đưa cho lão Tâm, giọng hiền khô:

- Tui biết lão khoái ăn đậu hũ nên đem đến cho lão một ít nè.

Lão Tâm nhìn Cường bằng ánh mắt có đôi chút thiện cảm. Lão mở miệng thật khó khăn:

- Cám ơn.

- Ối... lão khách sáo làm chi. Tui tui luôn mong mỏi lão sống thọ để thỉnh thoảng còn được nghe lão kể những chuyện của những nhân vật của thế giới vô hình chứ.

Lời Học lập tức bị Cường chặn đứng lại:

- Đã sợ ma thấy mồ cồn làm bộ. Phải như đêm hôm qua nhà mà gặp sự kiện lạ thì bây giờ mà không dám múa mỏ khua mồi đâu.

Da mặt Học đỏ rần lên vì tự ái:

- Bằng chứng đâu mà mà hạ giá trị của tao thấp vậy?

Cường trề môi:

- Cần gì phải chỉ rõ ra cho bàn dân thiên hạ thấy hết chứ.

Học không biết điều làm tôi:

- Tao bắt buộc mà phải nói.

Trong lúc Cường còn đang bối rối vì giũ sỹ diện cho Học thì đột ngột có thêm người xuất hiện với giọng khá dỗng dạc:

- Nó không nói thì để tao nói giùm.

Mọi ánh mắt đều nhìn ra, cùng kêu lên một lượt:

- Thằng Quang xồm...

Quang xồm thọc hai tay vào túi quần, dáng điệu thật nghênh ngang, với điều thuốc lá ngậm bên mép:

- Phải, là tao đây... làm gì mà tụi bây kinh ngạc giống như thấy ác thần vậy?

Cường mấp máy miệng theo kiểu cà lăm:

- Mày... mày... từ nõi nào... tới... tới đây...

Không giải thích với, Quang xồm hả họng cười:

- Há... há... há... tụi bay thử đoán xem tao vừa từ đâu đến?

Siêu quan sát Quang xồm rồi buột miệng:

- Ngó bộ dạng mà tao biết đã nhập băng với mấy đứa ngoài đình chợ rồi.

Nhin vẻ mặt lù đù của Quang xồm, Siêu nói tiếp:

- Tao không thể đoán sai được, bởi tao biết rõ mà đã bỏ nhà đi bụi rồi.

Một chút gì đó thật cay thật đắng gọn lên mắt, lên môi Quang xồm nhưng ngay tức khắc bị cậu gạt phăng thay cho nụ cười đầy ngạo mạn:

- Chuyện tao bỏ đi bụi là có thiệt vì tao không thể sống chung nổi với những người luôn coi tao là cái gai trong mắt. Tao oán ghét họ lắm! Tao sẽ lăn ra vật lộn với đời để tự kiếm sống... sức dài, vai rộng thế này thì chết đói làm sao được. Tui bay coi... từ hôm qua tới giờ bụng tao luôn no nê.

Siêu tỏ ý ngờ vực:

- Phải hỏng đó? Ai biết được bao tử nằm bên trong lớp da kia có bị sôi lên ừng ực vì rỗng tuếch hay lọc ọc vì chứa nước lã quá độ không.

Quang xồm bệnh hầm tạo nét mặt khá dữ dằn:

- Mẹ kiếp... không tin thì áp lỗ tai vào mà nghe, dạ dày tao đang ung dung nhào bóp thức ăn đầy chất bổ dưỡng.

Rồi cậu kể lại chuyện thách đố với bà bán bún cho mấy thằng bạn nghe bằng thái độ khoái trá song không được đứa nào ủng hộ, Trung nhỏ giọng:

- Mày gặp may hôm nay nhưng ngay mai thì chưa biết ra sao đâu. Khôn hồn thì trở về xin lỗi ông ngoại mà và bà dì để họ cưu mang vài năm nữa, chờ mà học kiếm được chút nghề...

Lời khuyên của Trung dành cho bạn bỗng trở thành cái họa đối với cậu. Quang xồm đã tống vào bụng Trung cú đấm khá mạnh tay:

- Ủi... chết tao rồi.

- Cho mà chết luôn để khỏi nói ra những lời ngu ngốc.

Trung gập người nhưng vẫn cố ngẩng đầu lên:

- Tao không nói ngu mà hành động của mà mới ngu.

Quang xồm lại thuị vào người Trung thêm mấy cái cùi chỏ nữa, lần này thì bị lão Tâm can gián:

- Dừng lại đi... tụi bây tính đánh nhau trong nhà của ta sao?

Đang hăng máu. Quang lôi thốc Trung ra ngoài khiến tất cả phải xúm vào giữ lại.

- Bộ mà tính giết nó cho hả con túc ư? Chuyện nhỏ xíu mà xé ra to...

Quang xồm phun nước bọt trúng người Siêu, miệng quát tháo:

- Thằng Quang này luôn như thế! Nhất là trong tình huống như bây giờ.

- Đúng là đồ trâu điên.

Học đã dùng tay bụt mồm nói lén, vậy mà chẳng hiểu sao âm thanh lại lọt vào lỗ tai Quang xồm làm con giận của cậu ta chuyển hướng trút cả sang lên đầu Học.

Quang xồm hoạt động đến đôi chân.

- Hụ... hụ... ối, sao mày lại đánh tao?

Học ôm bộ móng vừa bị lanh hai cái đá tê cứng chạy vòng quanh cầu cứu vì Quang xồm nổi khùng rượt đánh.

- Thằng chó chết... trong mắt mày tao là đồ trâu điên thì tao sẽ húc cho mày lủng ruột luôn.

Biết tính nết của Quang xồm thường không nghe lời phải quấy, phân trần nên Học hoảng hốt co giò chạy bán mạng về thẳng nhà không dám quay đầu lại để biết thêm chuyện gì sẽ tiếp tục xảy ra.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN IV

Không rượt được Học để đánh, Quang xồm quay lại thì đám bạn cũng biến hết khiến cậu chảng còng chõ để trút giận bèn hoạnh họe lão Tâm:

- Tụi nó đâu?

Lão Tâm mệt nhọc nói:

- Ta đâu có giữ chúng.

- Nhung mới vừa xong tụi nó đã đứng đây.

- Tại bây dũ dẫn quá nên tụi nó sơ biến hết rồi.

Quang xồm đảo mắt chĩa tia nhìn vào nhà lão:

- Phải chảng tui nó đã trốn ở trong đó?

Lão Tâm dùng một bàn tay vuốt ngực:

- Nếu nghỉ ngơi thì vô đó mà tịm. Ta đang mệt không có sức ngồi đây để cãi lộn.

Nói xong lão Tâm chậm chạp quay lưng để mặc Quang xồm đứng trước hè với tâm trạng bức dọc vì cơn giận chưa dịu hết. Nằm trên giường một lúc, lão Tâm nhởm dậy nhìn ra thì không còn thấy Quang xồm đâu. Ông gọi vợ lại hỏi thì nghe bà gắt gỏng:

- Quan tâm tới mấy thằng ma sống ấy làm gì. Bộ nãy giờ nó chưa làm cho ông điên cái đầu hả?

Lão Tâm không nói năng gì nữa mà lắng lặng với những suy nghĩ của riêng mình. Thật tình thì thằng Quang xồm là một đứa khó ưa, khó làm cho kẻ khác có thiện cảm với nó, nhưng chảng hiểu sao lão Tâm lại cứ muốn gần gũi với nó. Vì một nguyên nhân nào thì lão không biết, chỉ cảm thấy muốn giúp đỡ nó làm người tốt, bởi lão đã thấy trước được rằng nếu không có người cưu mang, dùi dắt thằng Quang xồm dứt khoát sẽ hư. Cùng chơi chung với nhau nhưng bốn đứa kia coi bộ dễ dạy hơn. Chắc tại vì chúng có cha mẹ và được sống trong tình thương của người thân. Còn thằng Quang xồm, tuy ở cùng địa phương song lão cũng không rõ lắm về gốc tích của nó ngoài việc biết lơ mơ nó là một đứa con bị bỏ rơi.

Tự nhiên lão trách mình trước kia không nghĩ đến chuyện xin một đứa con nuôi, biết đâu thằng Quang xồm và lão lại có duyên làm cha con thì chắc chắn lão sẽ không để nó hư hỏng dù cuộc sống có khó khăn hay phức tạp.

Ông trời cũng trêu ngươi cho ta quá, kẻ cần thì không có, chõ chảng muốn thì lại ban... Chỉ tội nghiệp cho bà vợ già của lão nhiều lúc phải tủi hổ khóc thầm vì hoàn cảnh đơn côi. Không biết bây giờ nhận con nuôi có còn kịp nhìn thấy nó lớn?

Ý tưởng ấy làm lão Tâm nghe vui nên sức lực bỗng phục hồi. Lão rời khỏi chõ nằm xuống nhà bếp tự múc cháo ăn rồi dò dẫm ra đường.

Nắng làm cho lão hoa mắt khi lão đụng phải một người đàn bà có dáng dấp bầy hầy và hôi hám. Thế nhưng lão không hề bị mắng mà còn nhận được nụ cười đầy quái đản:

- Hì... hì... tui sẽ không làm khó nếu như ông cho tui xin ít tiền.

- Trời.

Đúng là một kiểu bắt vụ đầy tế nhị và khôn ngoan. Lão Tâm muốn dừng lại châm cho mụ đàn bà này vài câu song cái mùi hôi của kẻ lâu ngày không tắm rửa đã khiến lão từ bỏ ý định. Lão cho tay vào túi mò mẫm mãi mới lôi ra được tờ giấy bạc rách góc, đã cũ mèm:

- Có thể này, xài được thì nhận lấy.

Người đàn bà nhìn lướt qua, ánh mắt tối sầm lại:

- Gặp người keo kiệt như ông thì bọn ăn mày tụi tui chết đói nhẵn răng hết còn gì.

Lão Tâm đành phải nán lại, giọng kêu lên ngõ ngàng:

- Ăn mày đòi móc túi ăn xin tổ trác là phải rồi. Ta không phải dân nhà giàu... mụ đã chọn lầm đối tượng.

Người đàn bà áp cả khuôn mặt rất khó coi của mình tới thật gần lão Tâm làm cho lão phải nhăn mũi quay đi:

- Ủa, ông cũng là ăn xin ư?

Lão Tâm đáp bằng thái độ khó chịu:

- Nếu phân giai cấp thì ta cao hơn mụ một bậc.

- Ông nói năng khó hiểu...

- Mụ cứ hiểu đại để là nhà nghèo được rồi.

- Ông sống bằng nghề gì?

- Già như ta còn làm gì được, mà mụ tò mò về người khác làm chi? Có cầm tờ giấy bạc này không để ta còn đem cất?

- Thì ông cứ cất, tui cũng không thích hưởng tiền bối thí của dân nghèo.

- Chà...

Lão Tâm chỉ bật ra được một từ rồi nín bất tập trung cả thị giác của mình vào người đàn bà ăn xin trước mặt. Đúng là lão đã gặp một kẻ ăn mày thời thượng. Nhưng người đàn bà này trông chảng có gì đặc biệt ngoài sự xấu xí ra. Đến già như lão mà cũng không thấy bắt mắt.

- Nay, tui có thể hỏi thăm ông một chút được hay không?

Lòng chảng hể muốn dây dưa tới chuyện của người đàn bà song lão không thể lắc đầu từ chối ý muốn của người đối diện:

- Mụ muốn hỏi việc chi?

Nhin thấy rõ vẻ miễn cưỡng trên khuôn mặt của lão Tâm, người phụ nữ ăn xin vẫn tỏ ra hồ hỏi:

- Tui muốn biết về một người đàn ông có thói quen đeo vòng ở tay.

Lão Tâm hoi ngắn người:

- Ông ta bao nhiêu tuổi?
- Tui không biết.
- Tên họ của kẻ ấy là gì?
- Tui cũng hổng biết luôn.

- Vậy thì tả hình dáng, khuôn mặt... ta có thể đoán được chứ.

- Tui không biết nốt, bởi tui chỉ gặp gỡ ông ấy có một lần trong đêm tối mà thôi.

Nghe người phụ nữ ăn xin nói thế, lão Tâm khẽ nhìn lên, giọng khẽ hài hước:

- Nếu vậy thì phải bắc thang lên mà hỏi ông trời thôi, chứ người phàm trần như ta xin đâu hàng hai tay.

Người phụ nữ ăn xin xụ mặt xuống:

- Nói như ông thì cả đời tui không tìm được ư?
- Điều đó là tất nhiên. Ta khuyên mụ đừng tấn công vô ích.

- Nhưng người ấy rất quan trọng đối với tui.

Tiếp theo lời rên rỉ là những giọt nước mắt của bà ta úa ra chảy thành dòng khiến lão Tâm thấy khó xử.

Lão ngó quanh ngai ngùng.

- Ta và mụ đang đứng ở ngoài đường mà mụ khóc lóc như vầy coi chừng người ta hiểu lầm đó! Họ sẽ cho rằng ta ăn hiếp mụ.

Lão Tâm chưa kịp bộc lộ hết sự lo ngại thì rắc rối ập đến với lão ngay. Quang xồm không biết từ đâu nhảy ra quát tướng lên:

- Ai cho phép lão ăn hiếp một bà già chân yếu, tay mềm như vậy?

Lão Tâm nhìn Quang xồm bức dọc:

- Bộ ta không phải là một ông già sắp chết hả? Böyle coi ta còn có thể hiếp đáp được người khác sao?

Quang xồm chống nạnh cả hai tay, dáng đứng thật dễ ghét:

- Tôi không biết lão sắp chết hay còn sống được bao lâu nữa. Có điều tui thấy rõ ràng lão làm cho người ta phải khóc.

- Đó là tại mụ ta muốn khóc.

- Lão nói nghe không lot tai chút nào hết. Ai lại muốn khóc hơn muốn cười?

Không dàn được, lão Tâm bèn nặng lời:

- Chỉ có những thằng mang cái đầu lợn, óc trâu như mày mới có thể cười trong mọi tình huống được thôi. Còn kẻ khác... không như thế!

Phải nói lão Tâm đã khơi lại cơn điên cuồng của Quang xồm khi nãy khiến cậu ta không nể vì lão là người trên, trọn mắt, phỏng mang tuôn ra những lời thật khó nghe.

- Lão dám lăng nhục tui là đầu lợn, óc trâu à. Được... rồi lão sẽ ném mùi trả đũa lại của tui.

- Ta không thèm chấp mày đâu Quang xồm. Ở xứ sở này ai cũng biết mày là kẻ không có người dạy bảo.

Quang xồm uốn ngực to bè, khỏe như khiêu chiến:

- Tui không có người dạy bởi tui là con của quý sứ, ma vương trốn địa ngục lên đây. Bằng chứng là trên đời này đâu có ai dám nhận làm cha tui.

Lão Tâm ngồi bệt xuống vê đường vì không còn hơi để đứng. Tuy nhiên lão vẫn nói thieu thào:

- Cách đây ít phút, ta có ý định nhận mày về làm con để cho mày có một tình thương và nơi trú ẩn. Nhưng bây giờ nhìn thấy mày bộc lộ những cá tính côn đồ, hung hăn ta biết sẽ không uốn nắn nổi mày...

Tưởng Quang xồm sẽ tiếc rẻ vì đánh mất vận may, song hoàn toàn trái ngược, tên con trai này còn bật cười:

- Ngứa tai quá, bộ lão tưởng lão là phú ông quyền quý có lăm bạc, nhiều tiền sao mà nảy sinh ý nghĩ muốn làm cha tui. Há... há... một ông già cả đời chỉ sống nhờ vào người chết... thậm chí còn mong cho người ta mau chết và chết nhiều... lại có những ước muộn vượt quá giới hạn. Nói cho lão biết, dấu tiền kiếp đặt để số mạng tui đâu thai làm con lão, tui cũng kháng chỉ số thiên tào.

Từng lời, từng lời của Quang xồm làm lão Tâm giận run người khi ý nghĩ tốt của lão bị thằng con trai xác xược này mỉa mai châm biếm. Thôi thì mặc xác nó, lão già đâu còn hơi sức mà làm cái chuyện dời non, lấp bể chử. Cứ để cho cuộc đời dìm nó chết hoặc cuốn phăng nó đi như một thứ rác rưởi. Nghĩ thế, nhưng lòng lão Tâm lại không nỡ. Lão hướng mặt về phía Quang xồm cố tìm nỗi cậu một chút gì đó tốt đẹp để cho lão còn lưu luyến.

- Ông... ông đang nhìn gì khi trước mắt chỉ là một khoảng không?

Lão Tâm giật mình trước câu hỏi đột ngột ngay bên cạnh nén vội vàng quay đầu. Thì ra người phụ nữ ăn xin vẫn còn đứng đó, tỏ thái độ lo lắng cho lão.

Để che lấp tâm trạng, lão Tâm khẽ nhếch môi giả lả:

- Ô! Không sao, ta đang ngắm tia nắng rực rỡ của một ngày đẹp trời.

Nghe thấy vậy, người phụ nữ ăn xin cười xòa:

- Ồ tuổi ông mà còn thốt ra một câu đầy lảng mạn.

- Mụ cảm thấy ngô ngộ hả? Có chi lạ, người già nhưng trái tim và khối óc chưa chịu già.

- Ông lão vui tính thiệt. Ông ở đâu? Chỉ đi, thỉnh thoảng tui sẽ ghé thăm.

Lão Tâm nhìn người phụ nữ trân trân:

- Mụ có ý đồ gì đây? Ta nói trước ta không phải là kẻ độc thân, mụ đừng có tán tỉnh.

Người phụ nữ ăn xin đỏ mặt lên vì thẹn. Tuy nhiên, thay vì mắng lại, bà ta tỏ thái độ dịu êm:

- Tôi cũng đã có tuổi rồi ông lão ơi... chỉ mong được yên thân, không thích chuyện đèo bồng đâu.

Lão Tâm muốn cười phá lên trước những lời ngô nghênh vừa nghe song đã nén lại được. Quả là một chuyện khá hi hữu, lão Tâm thấy mình như chợt trẻ lại đến mấy mươi tuổi dù trong người vẫn đang còn mệt. Lão bỗng lén tiếng nói đùa:

- Mụ già... ta cũng già, trêu chọc nhau để làm sống lại những năm tháng đã đi qua trong đời cho lòng bót

tủi hổ chứ có phải rứng mõi đâu mà cự nự. Ta nói thiệt, mụ tuy trẻ hơn bà già của ta nhưng nhan sắc không bằng đâu.

Sắc mặt người phụ nữ ăn xin chuyển sang màu xám xịt, mắt long lanh ngắn nước:

- Tui xấu là do sự bất công của tạo hóa, tại sao ngay đến một ông lão già gần đất xa trời cũng không hề có một chút cảm thông. Trong đời tui chắc chỉ một người duy nhất ấy...

Thấy bà ta trở lại chuyện ban đầu, lão Tâm cũng chẳng chấp nhận, hỏi han:

- Gã là ai?

Người phụ nữ ăn xin thút thít khóc:

- Thì cứ cho rằng ông ta là một hồn ma đi. Bởi nếu là người thì gần hai chục năm nay tui đã tìm được ống.

- Chuyện của mụ làm cho ta mù tịt không thể nào hiểu nổi.

- Tui cũng không cần ông phải hiểu. Kẻ tui nhờ vả lúc này là thằng vừa gây sự với ông.

Lão Tâm nhướng mắt, miệng há hốc:

- Sao? Thằng Quang xồm sẽ giúp mụ tìm người à?

Người phụ nữ ăn xin gạt nước mắt, gật gù:

- Phải! Tui đã nhờ nó rồi. Tui còn đưa cả kỷ vật của ống cho nó giữ...

- Mụ tin cái thằng trời đánh đó!

- Có thể nó không tốt với ông nhưng lại tốt với tui.

- Mụ biết nó bao lâu?

- Mới từ đêm hôm qua.

- Hừm... đúng là thời đại của tên lửa, nên mọi khoảnh khắc thời gian đều bị rút ngắn đến không ngờ. Ta khuyên mụ chớ nên tin vào nó.

Người phụ nữ ăn xin ngẩng đầu ra vẻ không thèm nghe:

- Không tin nó, chẳng lẽ lại tin ông. Tui đã cho nó những đồng tiền ít ỏi nhất tích góp được do người ta bỏ thí thì nó cũng phải đổi đáp lại tấm lòng của tui chứ.

Lão Tâm chợt thấy lo giùm bà ta:

- Mụ đúng là loại người dễ tin. Xưa nay thằng Quang xồm nổi tiếng là đứa bầm tron, nó chưa hề đối xử tốt với ai. Thật ra thì cũng tại hoàn cảnh sống của nó không may mắn như bạn bè cùng trang lứa thôi.

- Ông không cần lo cho tui. Tui nghĩ thằng Quang sẽ giúp tui tìm được gã "Chí Phèo" của cái đêm tăm tối.

Câu nói này làm lão Tâm lẩn thẩn:

- "Chí Phèo" ư? Liệu mụ có phải là ngộ chữ vì đọc sách quá nhiều?

Người phụ nữ ăn xin bẽn lẽn như một cô gái trẻ:

- Ông nói trật lết. Nếu bị ngộ chữ tui còn nói năng với ông thế này được sao. Tui dùng tên của nhân vật trong tác phẩm của Nam Cao đặt cho gã bởi tình cảnh gặp gỡ của tui cũng giống như trong chuyện. Khác một điều là gã Chí Phèo và Thị Nở còn trông thấy được mặt mũi của nhau do ánh trăng phản chiếu, còn chúng tui thì...

Thấy người phụ nữ ăn xin lắc đầu, rung rung lè, lòng lão Tâm dấy lên đôi chút xót xa lẫn thương hại. Theo sự suy đoán của lão thì tâm thần của bà ta dứt khoát có vấn đề. Vì là con người bình thường thì không ai lai phai bày chuyện tình cảm riêng tư theo kiểu ấy. Mụ ta là người vùng nào thì Lão Tâm cảm giác mình đã từng gặp người phụ nữ ăn xin này nhưng không thể nhớ ra được là ở đâu. Mà thôi, quan tâm tới làm chi.

Chẳng phải là lão đang cần được khuây khỏa hay sao? Chuyện bị ma ám đêm qua vẫn còn làm lão sợ...

Đúng là không ngờ mấy chục năm tiếp xúc, đụng chạm với bao nhiêu cái thùy ma... giờ mới bị ma làm cho khiếp hãi, thật hổ thẹn. Lão Tâm thầm than vãn rồi tỏ ý chấm dứt cuộc gặp gỡ vô tình này.

- Ta muốn trở về nhà nằm nghỉ, mụ cứ tiếp tục lo đi kiếm sống cho mình, đừng chàng ràng chuyện phiếm nữa.

Người phụ nữ ăn xin vụt lộ nét quyến luyến:

- Ông lão... chỉ nhà cho tui biết với đi.

Không muốn bị làm phiền. Lão Tâm từ chối liền:

- Ta sẽ không có thời gian tiếp mụ đâu. Cứ coi như chưa quen vây.

Lập tức lão Tâm bỏ đi ngay để khỏi bị níu kéo. Lão không biết phía sau lưng mình người phụ nữ ăn xin kia đang tỏ thái độ gì, chỉ hay đằng trước mặt lão bà vợ già đang lảng xăng đi kiếm.

Trở về nhà nhưng lão Tâm không tài nào nằm nghỉ ngoại như ý muốn mà cứ vào ra thấp thỏm khiến vợ lão phải thắc mắc:

- Bộ ông biết trước nhà sắp cháy hay sao mà nóng lòng quá vậy?

Lão Tâm khẽ nạt vợ:

- Nói bậy.

Bà lão thả ánh mắt đi theo ông vòng quanh nhà:

- Tui nói bậy cũng được nhưng trong suy đoán của tui chắc chắn là không bậy. Ông đang gấp chuyện gì khó xử phải không?

Lão Tâm chưng lại vì không thể tìm được câu trả lời thích hợp, bởi thật tình lão có gấp phải chuyện gì khó xử đâu. Còn người phụ nữ ăn xin kia chỉ là lần gặp đầu tiên, hơn nữa mụ ta chẳng gây ấn tượng chi ngoài một chút hài hước về câu chuyện tìm người của mụ. Nghĩ cũng buồn cười thật, giá như nhà văn Nam Cao còn sống, lão sẽ đề nghị ông ấy thêm vào tác phẩm của mình tình tiết mà lão vừa nghe, vừa thấy được lúc này. Có lẽ sẽ hay đấy, ý nghĩ ngộ nghĩnh này làm cho lão bật cười và bị tra gạn:

- Ô hay, ông có trở điên hay không mà thay đổi thái độ liên tục vậy?

Lão Tâm ngưng bất niệm vui đột xuất cau mặt lại với vợ:

- Ất hẳn bà muốn như thế hả? Cười hay khó chịu bà cũng đặt vấn đề cả.

Thấy ông chồng có vẻ giận, bà lão bèn thôi không đối đáp, lảng lặng đi xuống nhà dưới chuẩn bị nấu cơm chiều. Còn lại một mình ở nhà trên, lão Tâm trở lại với những câu chuyện làm lão phải nhọc lòng. Thằng

Quang xồm cũng có mặt trong danh mục khiến lão phải suy nghĩ. Nhớ tới thái độ của nó, lão không ngăn được con bực. Hỗn lão đến thế là cùng. Nếu lão là người sinh ra nó, dứt khoát lão không để nó thành một đứa ngỗ nghịch như hiện nay. Bây giờ thì cây đã mọc cong, không ai còn uốn nắn được nó... ngoại trừ tự nó muốn sửa đổi. Lão cũng thấy tội cho người phụ nữ ăn nhẹ dạ, chẳng biết mụ ta đã cho thằng Quang xồm bao nhiêu tiền để nhờ nó tìm người đàn ông không tuổi, không tên của mụ ta. Cuộc đời sao có lầm éo le, cứ phát sinh ra những sự kiện đồn con người vào thế bi kịch. Ngay chính lão cũng từng va chạm phải tinh huống... song may mắn là nó chưa làm cho lão khốn đốn và thời gian đã khiến nó ngủ yên.

Nhiều lúc nghĩ lại, lão day dứt không nguôi, cảm thấy có lỗi với vợ dù bà ấy chẳng hề hay biết gì về tâm tư của lão, trong kinh thánh của đạo Công giáo thì dù ngoại tình trong tư tưởng cũng đã là phạm tội. Vậy mà lão tự cho mình trong sạch suốt bấy nhiêu năm. Phải đi trình cha sứ khi có dịp để nhận ơn tha thứ của chúa trời. Lão Tâm chợt nghe lòng nhẹ nhõm đi ra cửa nhìn mông lung bầu trời đã dịu dần tia nắng. Một ngày nữa lại sắp hết giống như sự ngắn ngủi của đời người. Ngay đến sống lâu như lão cũng chưa trang bị được gì cho mình điều gì mai sau cả. Vậy mà những đứa con trẻ như thằng Quang xồm lại học đòi sống buông xuôi. Lão Tâm chắc lưỡi, mắt nhóng về phía nghĩa trang. Lão nhất quyết sẽ không sợ ma dẫu cho nó có hiện hình ra nhát lão. Vì còn không lâu nữa, lão cũng sẽ là ma. Trở thành con ma thật khi đã chết rồi.

Chưa đến bảy giờ tối Siêu đã hối mấy đứa em đóng cửa, không cho một đứa nào rời khỏi nhà. Cậu dỗng đặc tuyên bố.

- Đạo này tình hình an ninh không được tốt lắm. Hôm qua nhà thằng Cường bị trộm vào ăn cắp cả đậu hũ. Nếu chúng biết ba má mình không có nhà mò tới thăm thì nguy.

Nhỏ em gái Siêu vừa quan sát anh trai, vừa bộc lộ sự lo lắng:

- Nhà mình có nhiêu thứ có giá trị lắm! Hay là chúng ta khiêng bàn ghế trấn hết các cửa.

Siêu gật gù:

- Đề nghị của mày nghe được đó. Nào cùng làm.

Sau ít phút hì hục, anh em Siêu đã đem hết số bàn ghế lẵn vật dụng có kích thước công kênh tấn vô các ngõ ngách mà họ cho rằng trộm có thể đột nhập. Chưa yên trí, Siêu còn dặn dò em:

- Phải thủ thỉm một ít cây để đánh trộm nếu như nó dám thò đầu vô.

Thằng em trai út của cậu bật cười giòn:

- Ba má vắng nhà có một ngày mà anh làm gì khủng bố tụi em dữ vậy? Cứ vô tư nằm ngủ không có gì xảy ra đâu.

Siêu trợn mắt lên mắng:

- Nhóc con... mày biết chi mà lên tiếng. Vô tư nằm ngủ như mày rồi để sáng mai còn mồi cái nhà trống không ư? Ba mẹ về cạo đầu hết cả bốn đứa.

Xuân và Xinh là hai đứa em gái giữa của Siêu cùng mở miệng một lượt:

- Dã bày bố trận như thế này thì trộm nào mà vào được. Họ chẳng có ma biết biến nó mới vào được thôi. Vô tình hai nhỏ con gái đã làm tim thằng anh thót lại. Siêu co tay cốc lên đầu chúng:

- Bộ ngứa mỏ lăm sao mà phải nói lên vậy? Đúng là đồ con gái...

Nhỏ Xinh ấm ức vì bị đánh. Nó tròn vo cái miệng:

- Con gái nhung không có sọ ma dữ dội như con trai. Anh mà ăn hiếp tụi em nhất định đêm nay sẽ bị ma kéo cẳng.

Quả nhiên, Siêu không dám dùng quyền lực kẻ làm lớn trấn áp mấy đứa em như lúc nãy mà biết dè chừng.

- Không phải tao ăn hiếp tụi mày mà là hai đứa đã nói những điều tối kỵ. Hồn ma linh thiêng lắm. Không đứa như tụi mày nghĩ đâu.

Nhỏ Xuân háo hức góp lời vô:

- Em nghe người ta kể cô gái chết ngoài gò thường hiện hình lên đòi đồ cúng. Một đứa bạn của em có họ hàng với chị ấy nói rằng hồn ma còn biết ăn.

Dù trong lòng không tin, Siêu cũng phải im lặng vì nghe nhặt. Thật sự cậu rất sợ oan hồn của cô gái tự tử chết ngoài gò đến quấy nhiễu bởi đã trót lời phạm thượng.

Con nhỏ Xuân không hiểu rõ tâm trạng của anh trai bô bô thuật lại chuyện:

- Ngày hôm qua gia đình người ta đem trái cây ra cúng phát hiện hồn ma đã ăn hết phân nửa.

Tới đây thì Siêu buộc phải chặn miệng nó lại:

- Mày làm ơn tốp lại giùm đi con nhỏ. Mày kể thêm chút nữa cô ta lướt hồn tới đây đòi đồ cúng thì chí nguy.

Nhỏ Xinh cướp câu đáp của chị:

- Anh sợ gì. Đây là nhà của mình, dẫu là ma cũng phải biết quen lạ chứ.

Bất giác Siêu thốt lên:

- Tao nghĩ... cô ta biết tao.

Đến lượt thằng út lanh chanh:

- Vậy chắc là bạn gái của anh rồi còn gì.

Toàn thân Siêu nổi da gà khắp lượt, cậu như cảm thấy khí lạnh xuyên qua người.

- Trời ơi... mày tính giết tao hả, thằng nhóc con khỉ gió.

- Đâu có. Em chỉ nói...

- Hết chuyện nói sao mày lại đem hồn ma gán ép vào với tao.

- Thị tại anh...

- Câm họng ngay. Mày tuôn ra câu nào nữa tao sẽ giảm thêm tuổi thọ đó.

Thằng nhóc ngơ ngác vì không hiểu mình đã làm gì nên tội. Nó ra sức phản tranh:

- Em... em... chỉ nghĩ vậy thôi mà.

Siêu nhìn nó gờm gòm:

- Mày nghĩ nhiêu đó tao đã sợ hết hồn. Nếu quá đà, thêm một chút tao sẽ ngay đơ ra mà chết mất.

Thằng nhóc con tám tuổi vô tư hỏi:

- Sao lại chết khi chỉ mới nghe nhắc tới ma?

Siêu không biết phải giải thích thế nào cho thằng em tường tận về cái điều mà mình đang sợ. Ma... một âm từ hết sức ngắn gọn, vậy mà thoát nghe ruột gan cứ bật lén thon thót. Chỉ tại mấy đứa em của cậu chưa từng bị nó nhát nên chúng mới nhởn nhơ trước nỗi sợ của cậu thôi. Để rồi coi... Siêu dọa chúng bằng mắt rồi phẩy tay ra lệnh:

- Đè ngủ.

Thằng út liền phản đối:

- Còn sớm, em chưa làm xong bài tập toán.

Siêu nói gắt:

- Sáng mai tao kêu thức dậy sớm, tha hồ mà học.

- Nhưng cô giáo dạy, những gì có thể làm được hôm nay thì chờ để ngày mai.

- Không phải trong tình huống nào cũng rập y khuôn. Tao biểu mai học thì đừng có cãi.

Do cha mẹ không có nhà nên thằng út không dám cự nự lại anh cả. Thế nhưng vào mùng rồi mà nó vẫn còn lâm bẩm:

- Sợ ma không dám thức thì nói đại đi cho rồi.

Siêu nghe được co chân đáp nó:

- Mày nói thêm câu nữa tao bắt ngủ ngồi đó.

Vì năm chung giường với anh nên thằng út đành nín thinh hậm hực cho tới khi ngủ lăn quay. Ở trong buồng không biết hai nhóc con gái chưa mà chẳng nghe động tĩnh. Phần Siêu, trời nóng cậu không thể trùm chiếc chăn lên đầu như mọi bữa nên cảm thấy khó ngủ. Với lại bây giờ còn khá sớm, nếu có chợp mắt được thì cũng chín, mười giờ. Ôi, thức một mình thà kêu hết mấy đứa em cùng dậy thì đỡ sợ hơn. Siêu khẽ đạp chiếc chăn cho nó tụt xuống chân để nhổm đầu thì bất chợt nghe thấy có tiếng động lạ. Thế là hơi thở lẩn nhịp tim của Siêu cùng chung lại, chỉ có đôi tai dểnh lên là còn hoạt động... Chẳng lẽ nào lại là trộm? Mà sao bọn chúng biết nhà cậu vắng người lớn? Không chắc... cũng có thể là ma. Chỉ mới thoáng nghĩ thôi Siêu đã run từ trong ruột run ra. Biết phải làm sao với tình huống phân đôi này? Trộm cậu cũng sợ, mà ma thì càng thêm sợ. Cố nhúc nhích thằng em bên cạnh để đánh thức nó dậy nhưng nó cứ như thân cây chuối nằm im. Cực chẳng đã Siêu phải quơ lấy chăn trùm lên đầu rồi nép sát vào người thằng út. Ôi, khó thở quá... lại còn nóng nực nữa. Phen này thì chết vì một trong ba nguyên nhân nêu ra đây trộm, ma và thiếu oxy để thở. Chưa bao giờ Siêu lâm vào tình thế hiện tại phải chiến đấu một mình với cơn sợ hãi về nhiều điều. Xoảng... không biết tiếng của vật gì, song Siêu nghe rất gần, Chắc chắn không phải trộm, hoặc nếu có phải thì nó không dám nán lại nữa vì gây ra tiếng động. Còn là ma... cậu đối phó thế nào đây? Vụt... y như là tiếng rít của gió đêm... không... tiếng của cành lá cọ vào nhau... chẳng phải... tiếng thở của ai đó kèm theo lời rên rỉ:

- Ta là hồn ma nữ ngoài cái gò... tối thăm mi đây... oi... Siêu...

Chưa phân định rõ tiếng kêu xuất phát từ đâu, toàn thân Siêu đã cứng ngắc tựa bị hóa thạch. Cậu há hốc miệng nhưng âm thanh thì tắc nghẹn. Ôi, oan hồn cô gái đi tìm cậu. Hur... hur... sao cô ta lại không tìm thằng Quang xồm hoặc ba thằng mắc gió kia? Siêu muốn phát âm được thành tiếng để van lạy hồn ma đang ẩn hiện đâu đó trong nhà hay ngoài sân... đừng nhát, đừng tới thăm cũng đừng hiện ra bằng bất cứ hình ảnh nào cho cậu thấy. Bởi nếu thấy thì cậu sẽ chết chắc. Mà không chết sao được khi lâm vào tình cảnh có một không hai này.

- O... Siêu mi không muốn đón tiếp ta có phải không? Ta đang đứng rất gần chỗ mi nằm đây, ta lạnh... ta đói... Siêu oi ta muốn đắp chung mền với mi...

Tự nhiên có một sức bật mãnh liệt đã đẩy Siêu chồm dậy lao ra khỏi mùng rồi chạy thảng vô buồng. Cũng không dành chút thời gian câu nệ, cậu kéo đạt Xuân và Xinh để xấn lăn vào khoảng trống giữa hai đứa em gái, vì chưa ngủ say nên khi bị xê dịch, Xuân mở mắt ra hỏi:

- Anh làm gì kỳ vậy? Khi không lại chen vào giường con gái.

Lúc này Siêu quên mất cả ngượng ngùng, đề nghị với nhỏ Xuân:

- Cho tao ngủ ké đêm nay đi. Ngoài kia khủng khiếp quá.

- Lại nằm mơ thấy ác mộng chứ gì?

- Không phải. Tao vừa bị... ma nhát.

- Thế thằng út đâu rồi?

- Nó vẫn còn nằm đó!

- Sao không kéo cả nó vô đây.

Hơi thở Siêu hổn hển:

- Nó ngủ mất tiêu có biết trời trăng gì đâu mà kéo cho được.

Nhỏ Xuân lôm côm ngồi dậy trách anh:

- Dù sao anh cũng không thể để nó nằm ngoài đó một mình, ngộ nhỡ...

- Tao biết con ma chỉ quậy tao chứ không quậy thằng út đâu.

Nằm cuộn người trong chăn, Siêu kề miệng ra trấn an nhỏ Xuân, nhưng con bé không chịu, đánh thức đứa em kế dậy. Vừa mở mắt, nhỏ Xinh đã kêu la toáng:

- Trời đất... ai cho anh mò vào đây?

Siêu vẫn nằm im không cựa quậy chỉ hoạt động chiếc miệng:

- Bộ cần hai đứa tụi bay đồng ý tao mới được phép sao? Ba má đi vắng, tao có nhiệm vụ phải bảo vệ mấy đứa tụi bay mà.

Nghe anh trai nói dứt lời, nhỏ Xuân bụm miệng cười:

- Hí... hí... không biết ai bảo vệ ai, anh sao ưa nói ngược quá hè.

Rồi nó khêu nhỏ Xinh:

- Tao với mà ra ngoài ngủ chung với thằng út, nhường buồng cho ảnh đi.

Nếu là ban ngày chắc hai đứa em Siêu đã nhận ra sắc mặt của anh nó đỏ dù lén vì hổ thẹn. Song nỗi sợ trong lòng chưa tan biến nên cậu đành chịu trân trọng sự châm biếm của các em. Siêu tự hỏi khi bị bỏ một mình trong căn buồng rộng tối om, liệu oan hồn cô gái kia có hay biết về việc cậu vừa dời chỗ nằm không? Nếu có... cậu trốn vào đâu cho thoát được?

Khốn khổ gần hết đêm mới lịm ngủ được một chút thì Siêu bị dựng dậy bởi tiếng hét của Học:

- Mày tính không đi thi sao mà giờ này còn nằm cuộn mền. Năm cuối cấp giờ trờ lười một chút là xôi hỏng, bỗng không đó.

Như ngày thường, Siêu sẽ tống cho thằng bạn một tống ra trò vì đã làm rộn cậu. Nhưng hôm nay, cậu lắc lư cả cái đầu tóc rối bời có đeo theo đôi mắt còn nhắm tịt chưa mở nổi. Giọng nhầy nhụa:

- Mấy giờ rồi? Liệu còn sớm quá không?

Học kêu lém như sấm rền:

- Sớm bên Tây chứ bên ta thì muộn rồi. Mở mắt ra đi thằng quỷ, bộ cả đêm du ngoạn dưới âm tào hay sao mà giờ này vẫn còn mơ màng? Hay phán quan giữ mất hồn mà rồi?

Chỉ với bấy nhiêu lời của Học đã làm Siêu tỉnh táo mà không cần rửa mặt. Cậu chắp tay vái bạn lia lịa:

- Tao lạy mày Học ơi... ban đêm tao bị ma hành hạ, ban ngày mày tha cho tao đi.

Học nghẹt mặt ra ngó bạn:

- Mày đang nói năng làm nhảm gì thế?

Siêu nhăn nhó thuật lại chuyện rồi đúc kết:

- Có lẽ tụi mình phải sắm một cái lễ đem ra gò cúng xin cô gái đừng quậy phá thằng nào.

Vốn keo kiệt, Học ngần ngừ:

- Tao nhớ chuyện này chỉ có mày và thằng Quang xóm là xúc xiểm tới người chết... không có mặt ba thằng tao.

Bỗng đâu Cường xuất hiện khi Siêu chưa kịp mắng Học không có tinh thần đoàn kết. Cường hấp tấp nói lắp theo thói quen muôn thuở:

- May... may... quá... Gặp... gặp... tụi bay... ở đây...

Siêu đỡ lời cho bạn:

- Chuyện quan trọng thì để tới trưa tụi tao đi học về. Böyle giờ nghe mày nói thì đến trễ học mất.

Nhưng Cường không chịu chờ tới trưa theo ý kiến của Siêu mà tuôn ra ào ào:

- Trễ... trễ... tao cũng phải... phải... nói liền... liền bây giờ...

Siêu chạy xuống nhà dưới đánh rắng kéo theo cả đám bạn. Học hích vào hông Cường:

- Sao mày không tranh thủ lúc nó làm vệ sinh mà nói đi.

Cường bèn hoạt động tay chân để diễn giải câu chuyện:

- Tụi mày có tin đêm qua tao đã bị ma nhát không?

- Cái gì?

Siêu há to chiếc miệng dính đầy kem vừa kinh ngạc, vừa hoảng sợ:

- Chuyện có thật hay sao hả, hằng khốn?

Cường không còn nói lắp, mà mạch lạc từng câu:

- Đứa nào xao ông trời rút lưỡi đi. Lần đầu tiên trong đời tao nhìn thấy con ma bằng mắt chứ không phải nằm mơ. Nói hai thằng mày đừng cười, tao sợ quá đã i luôn ra quần và vấp ngã bỏ chạy. Đây nè, tụi bay nhìn đi... bằng chứng là nốt bầm to tướng ở chân tao.

Rồi Cường biểu lộ sự thật thà của mình bằng cách vén cao ống quần lên cho hai thằng bạn xem. Chúng kiến tận mắt. Siêu bùn rùn cả giọng tựa kẻ hết hơi:

- Tao cũng chung hoàn cảnh với mày, nhưng tao không nhìn thấy con ma mà chỉ nghe nó nói.

Học chớp mắt ngỡ vực:

- Liệu hai thằng mày có cấu kết với nhau không? Ma mà cũng biết nói như người ư?

Siêu súc miêng rồi nhổ nước bọt vội vã để biện luận:

- Mày chưa nghe chưa thấy nên chưa tin thì mặc kệ... chứ tao và thằng Cường đã bị nó nhát rồi thì không thể làm thính như chẳng có gì xảy ra được.

Học giải quyết ngắn gọn:

- Vậy thì hai thằng mày góp tiền mua lễ vật ra gò cúng đi.

Cường giương mắt vì chưa biết chuyện của Siêu:

- Sao? Con ma của mày cũng đòi đồ cúng hả?

Siêu xanh mặt gật đầu:

- Nó không đòi thằng thùng mà rên rỉ rằng đòi và lạnh lùng! Nó còn nói rõ là hồn ma cô gái chết ngoài gò.

Nghe thấy vậy, Cường nhảy dựng:

- Như thế... trong một đêm oan hồn của cô ta đã tới những hai nơi.

Học vui nói:

- Có khi nào thằng Trung cũng bị cô ta viếng thăm hay không?

Siêu thử người:

- Ai biết được. Muốn rõ thực hư thì phải đi hỏi nó. Hay là phân công cho thằng Cường tìm tới nhà thằng Trung coi sao.

Không phản đối sự sắp đặt ngọt ấy, Cường nhận lời:

- Được, để tao. Hai thằng mày cứ đi học tới trưa về rồi tính.

Thấy không còn thời gian nên Siêu và Học đành phải hẹn lại những ý kiến chưa nói hết. Họ chia tay, kể đến trường, người lo công việc của mình. Phần Cường từ nhà Siêu cậu phóng thẳng tới nhà Trung thì thấy thằng bạn đang lắc lè ở trước sân:

- Ủa, tao nhớ tối qua mà vẫn còn lành lặn mà.

Trung nhăn nhó như khỉ:

- Thế mới gọi là tai nạn đột xuất, tối qua tao tới nhà mà mua đậu hũ về ngang chõ ngã tư thì bị ma kéo chân nhét xuống lỗ cống.

Cường cố đặt tình huống:

- Phải hông đó? Có khi nào tự mà hụt chân rồi đổ thura cho ma không?

Trung giãy nẩy:

- Ủy... tao hổng dám đặt chuyện bậy bạ đâu. Đổ thura cho người thì có thể chứ ma thì cho vàng tao cũng không dám nói bùa.

- Vậy mà có thấy bóng dáng của nó ra sao không?

Sắc mặt Trung xám ngoét:

- Tất nhiên là có thấy, tao còn bị nó táng cho một cái tối tăm cả mặt mũi rồi để lại câu nói nghe rợn óc...

Cường hỏi tới:

- Con ma đã nói gì?

Trung bắt chước giọng của nhân vật ở thế giới bên kia:

- Ngày mai mang đồ cúng ra cái gò.

Dù cũng thóp gan vì sợ nhưng âm điệu lặp lại của Trung làm Cường rũ ra cười:

- Hố... hố... mà nhái nghe hổng giống chút nào, còn khiến cho tao bị nhột!

Thấy thằng bạn giấu mình, Trung nổi khùng:

- Đồ chó chết... muốn cười thì cút về nhà mà, đừng làm chướng mắt tao. Chỉ mỗi chuyện ma kéo chân tao đã thấy khốn đốn rồi.

Rồi câu bật lên tiếng rên:

- Ui da... không biết phải dùng thứ gì mà xoa bóp cho hết đau.

Cường không giận mà còn chỉ dẫn:

- Mày lấy vỏ cây dâu mà cột thử coi, nghe nói loại đó cũng kỵ tà ma lắm!

Không tin, song Trung lại tỏ ra mừng rỡ:

- Được, tao sẽ làm. Mày giúp tao kiếm cây dâu về đây.

Bị nhở vả một cách không thiện cảm, Cường từ chối:

- Tao không rảnh. Mày muốn chân mau khỏi thì cà nhắc đi mà tìm. Tao đến đây là để kể lại cho mà nghe tụi tao cũng đang là nạn nhân của hồn ma cô gái ngoài gò hoang. Trưa nay lại nhà thằng Siêu hợp mặt....

Toan phồng mồm lên mắng Cường, nghe thấy vậy Trung co rút người lại:

- Mày không dọa tao hả thằng ngọng?

Cham tự ái, Cường đẩy Trung té rầm:

- Chuyện đó chỉ mình thằng Quang xóm là có gan thôi chứ tao thì không.

Đang đau lại còn bị xô ngã. Trung kêu la ỏm tối nhưng Cường đã về không nản lại để đỡ cậu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN VI

Vừa đi học về tối nhà chưa kịp ăn cơm. Siêu đã rủ ba thằng bạn lù lù dẵn xác tới. Cậu hất mặt:

- Gì thì cũng phải để cho tao thở cái đã chứ.

Học bô loa:

- Tao biểu từ từ nhưng tụi nó không nghe, sợ giờ thiêng nên muốn tránh.

Trung khập khiễng nói ngay từ ngoài sân:

- Đì liền bây giờ đi, tao và thằng Cường đã lo xong lễ của tụi tao.

Siêu đưa mắt ngoó Học:

- Phần mình tính cúng cái gì đây?

Học lơ mơ nhìn chõ khặc:

- Tùy mà. Tao không biết góp ý đâu. Hay mà hùn với tao mua nải chuối và...

Cường cướp lời Siêu chỉ tay vào bọc lễ của mình:

- Ở đây tụi tao đã có xôi, có bánh và một nải chuối rất ngon rồi. Mày cúng món mặn đi và mua thêm nhang đèn nữa.

Nghe gợi ý, Siêu đá chân vào mông Học:

- Mày nghe chưa thằng ôn.

Học quay lại trưng mắt:

- Việc gì tối tao chứ. Hồn ma hiện ra với tụi mày đòi đồ cúng chứ có hiện ra với tao đâu. Chẳng qua tao có mặt cùng đi là vì bạn bè thôi.

Rất bất mãn bởi tính toán của Học nhưng Siêu không tiện nói đành tự lo phần mình:

- Tao không có sẵn tiền mua nên định bắt con gà mái của tao làm thịt đem cúng đỡ. Còn nhang thì rút một bó ở nhà.

Trung kêu trời:

- Chao ôi! Giờ này mày mới bắt gà làm thịt thì chừng nào mới xong chứ!

Siêu không chần chờ mà vội xắn tay áo:

- Chỉ một chút. Có sẵn nước sôi trong bình thủy rồi, không lâu đâu.

Cường xắn vào phụ với Siêu trong khi Trung và Học nằm trên nhà tán gẫu. Nửa giờ sau mùi thơm ngầy ngậy của thịt gà luộc bay tỏa khắp nhà khiến mấy đứa em của Siêu lò mò tới đòi ăn. Nhất là thằng út, nó cứ pháp phồng hai cánh mũi:

- Anh Hai dành phần cho em cái đùi đừng có chặt ra nhé!

Siêu quát nó:

- Đâu phải thứ ăn được mà mày đòi.

Thằng út chớp mắt rồi nuốt nước bọt cho xuôi xuống cổ:

- Thịt gà sao lại không thể ăn được chứ. Bộ anh tính đem đi chõ khác rồi giấu ăn một mình à?

Siêu cố gắng phân bia:

- Tao thế là hỏng ăn. Đây là đồ đem cúng.

Thằng út vẫn không hiểu nỗi khổ mà anh nó đang mang nên cười xòa:

- Tưởng gì chứ cúng trước rồi sẽ được ăn sau. Mà em nhớ ba má đi đâu có dặn...

Thấy Siêu lâm vào tình cảnh khó giải thích, Cường cứu bồ:

- Thằng nhóc này mày biết gì mà hỏi han lòng thòng. Anh hai mày đang thi cử nên cúng để cầu xin đỗ đạt.

Mày nói nhiều mất linh bị cốc lủng sọ, tụi tao hỏng bệnh đâu.

Hiểu rõ cặn kẽ thằng út liền biến đi sau khi để lại cái liếm mép đầy thèm khát. Siêu lâm bầm bảo Cường:

- Chờ nhang tàn đem về hay để lại đó luôn?

Cường gạt đi:

- Đồ cúng rồi ăn không ngon. Nếu muốn chiêu đãi thằng em mày thì làm thịt con gà khác.

Nhưng tao chỉ có mấy con để gây giống... không gặp phải chuyện khủng khiếp đêm qua tao không đụng tới chúng đâu. Thôi thì một lát nữa tính sau. Böyle giờ lo vót gà rồi còn đi kéo muộn...

Siêu làm mọi việc một cách lập cập cho tới khi tất cả cùng rời nhà trực chỉ hướng cái gò hoang mà tiến.

Vừa đúng mười hai giờ trưa... cái giờ mà những kẻ mê tín cho rằng rất linh thiêng.

Nắng làm khuôn mặt của các cậu con trai đỏ gay và ai nấy đều vã mồ hôi ướt áo. Còn chừng mười mét nữa là tới cái gò nhưng bốn cậu con trai chẳng ai chịu xung phong. Trung giẫm lên chân Học:

- Mày đem đồ lễ tới đó đặt lên giùm tụi tao đi.

Học viện cớ lắc đầu:

- Lòng thành của ai người đó dâng, tao đâu dám tài lanh.

Cường đẩy lưng Siêu tiến lên:

- Mày mang gà lại trước đi.

Siêu dùng dằng:

- Tao không dại. Tất cả đếm một, hai, ba... bước tới cùng một lúc.

Và họ đã làm như thế mới có thể đến được bên cái gò. Thủ tục cúng của bốn tên con trai cũng ngắn gọn và rất buồn cười. Họ đặt lễ, đốt nhang vái, nêu tên món lễ của ai khiến cho Học phải điều chỉnh:

- Tụi bay lộn xộn quá. Cứ gom chung vào cần gì phải tách riêng từng người.

Siêu lên tiếng:

- Phải nói rõ thì hồn ma mới biết là con gà của tao, còn bánh trái của hai thằng kia.

Biết mình đang bị nói miê, Học phải vội ngậm miệng. Nhưng Trung không để yên đã to tiếng báo cáo:

- Hồn ma ơi... ba thằng tui đã đáp ứng đòi hỏi của hồn ma rồi, xin đừng có quấy rầy. Còn thằng bạn tui tên Học... hồn ma chưa thăm nó, nếu còn muốn thứ gì thì cứ tìm. Để tui đọc địa chỉ...
Hành động bất ngờ của Trung khiến cho Học lạnh gáy, tóc tai dựng ngược hết cả lên. Cậu muốn chửi, muốn đấm thằng bạn chết tiệt đã chơi khăm cậu một cú nốc ao song tay chân cứ như bại xuôi chẳng thể nào điều khiển nổi. Làm sao mà cậu không phát hoảng khi lâm vào tình cảnh "họa vô đơn chí" thế này chứ. Học tự biết mình cũng là một tay sợ ma thứ thiệt... vậy mà thằng khốn Trung lại hại cậu bằng cách xúi hồn ma tìm tới cậu. Nó còn đọc vanh vách địa chỉ... Ôi, phen này cậu sẽ bị ú tim đây. Con bún rủn từ trong ruột toát ra làm cho Học khụy chân. Không có cánh tay nào đỡ cậu cho tới khi Học nghe tiếng chân chạy. Hoảng hồn, cậu vận dụng tất cả sức mạnh vào đôi chân rồi lập tức điều khiển nó hoạt động... tới khi không còn chạy được nữa, buộc phải dừng thì Học ngã nhào vô người Siêu. Cậu thở rống lên như bò:

- Hò... hò... hò...

Siêu hất Học sang một bên, chửi toáng:

- Chưa đến nỗi bị cắt tiết đâu mà giãy chết. Hồn ma cô gái chưa tới thăm mà giữa ban ngày được đâu. Học trố tráo:

- Tao biết tội... mà làm ơn đừng có nhắc lại nữa. Tuy hồn ma chưa hỏi đến nhưng tao sẽ tỏ thiện ý vào ngày mai.

- Mày tính lấy gì để làm lẽ đem ra gò?

- Tao không biết. Có thể là cây trái vườn nhà tao.

- Mày đi một mình ra gò hay triệu tập cả tụi tao.

Học nghe hơi thở của mình tuôn ra từ mọi nơi có lỗ hổng. Cậu trả lời đứt quãng:

- Ngày mai... bàn tiếp đi. Bây giờ... tao đang bối rối lắm!

Thông cảm cho tâm trạng ruột gan lộn tung phèo của Học, cả ba cậu con trai không bày trò trêu chọc nữa, ai đi về nhà này vì trong số họ có kẻ chưa được ăn cơm trưa.

Sáng hôm sau nhầm vào ngày chủ nhật, Siêu cuộn mình trong chăn với ý định sẽ ngủ bù cái đêm bị hồn ma quấy rầy. Nhưng cậu không được toại nguyện bởi đám bạn dẫn xác đến. Tiếng của Trung mở đầu:

- Dậy mau... có lộc ăn...

Siêu hé mở một bên mắt:

- Ở đâu ra. Mày tính giờ trò lừa đảo hả?

Trung xoắn mũi Siêu kéo ngồi lên:

- Chưa nhìn thấy đã nói bậy. Coi chừng tao đớp mất phần của mày bây giờ. Lúc này Siêu đã mở banh cả hai mắt và chịu hoạt động miệng. Cậu lúi lién:

- Lộc ăn đâu?

- Ở ngoài kia.

- Của đứa nào?

- Thằng Học.

- Tao có nghe lện hay không?

- Hổng lện đâu. Mày hãy nhìn ra trước sân nhà mày kia, thằng Học đang ngồi ở trước cây bông giấy với cái bịch to tướng đó!

- Có vật gì trong đó?

- Một con vịt quay thơm phức và năm ổ bánh mì.

- Trời! Sao hôm nay nó hào phóng quá trời vậy. Dám bao tụi mình cả vịt quay.

Trung trề môi:

- Không dám nó cho ăn vịt quay đâu, đừng mừng vội. Nhờ tao hù gãy lưỡi nó mới chịu bao mỗi thằng một ổ bánh mì.

Siêu thận mặt tiu nghỉu:

- Thế còn con vịt quay ngon lành kia?

- Là lẽ của nó đem ra gò cúng hồn ma cô gái.

- Ủa, nó chơi sang dữ vậy hả? Hôm qua tao nghe nó nói chỉ cúng trái cây vườn thôi mà.

Trung rỉ nhỏ vào tai Siêu:

- Thì phải có vấn đề thằng keo kiệt bún xỉn ấy mới chịu tổn tiền chứ. Mày thử ngó bộ dạng của nó coi, chắc đêm qua bị hồn ma vật ra trò...

Nghe theo lời Trung, Siêu lấp ló bên trong cửa sổ nhìn ra thấy Học phờ phạc không khác gì cậu đêm trước.

Cũng từng là nạn nhân nên Siêu nghe thương xót cho Học chứ không có ý định trêu chọc thêm. Cậu bảo Trung:

- Thôi, nó cho ăn bánh mì là tốt rồi. Mày ra ngoài đó với tụi nó, chờ tao đánh răng cái đã. Nhớ đừng có kháo chuyện kéo ba má tao nghe được ống bả chửi rầm lên.

Nửa giờ sau, Trung, Học, Cường, Siêu có mặt tại cái gò hoang nhưng họ đã trông thấy một tinh huống hết sức ngỡ ngàng. Đó là tất cả những thứ mà họ đem cúng hôm qua đã bị hồn ma ăn hết nhẵn. Bằng chứng là xương già vương vãi và vỏ trái cây nằm rải rác gần đó. Còn bánh và xôi thì không thấy dấu tích đâu.

Cường thì thầm:

- Đây đúng là một hồn ma chết đói nên ăn nhiều như vậy.

Siêu trừng mắt ra ý bảo Cường im:

- Liệu mà giữ cái miệng. Mày không biết là chúng ta đang đứng ngay tại cái gò hoang đây sao.

Bị nhắc nhở. Cường vội đưa tay bụm miệng rồi đứng im nhìn Học bầy lẽ vật cúng. Con vịt quay bắt mắt tỏa mùi ra thơm phức khiến mọi người ai nấy đều phải nuốt nước miếng ừng ực. Nhất là Học, trông cậu có vẻ tiếc món ăn mà rất hiếm khi cậu được ăn. Nếu không phải là sợ hồn ma quậy phá mình thì dễ gì Học chịu mất con vịt quay béo ngậy, béo ngọt ấy.

Đốt nhang xong, không muốn nán lại để tăng cường thêm độ tiếc rẻ của mình, Học hối thúc các bạn:

- Về thôi tụi mày. Coi như phần tao cũng đã ổn.

Chẳng có câu nào phản đối nên tất cả cùng quay lưng. Đi được một đoạn ngắn. Cường bỗng nêu thắc mắc:

- Theo tao thì xưa nay ma chỉ hưởng hương hoa của đồ cúng chứ đâu có ăn máng trọi giống như mình vừa thấy.

Trung có cùng ý nghĩ:

- Thằng Cường nói đúng. Ma mà biết ăn thịt gà chừa lại xương thì kể cũng lạ đời. È... có khi nào tụi mình bị hơm không?

Học đang tiếc con vịt quay đến xót cả ruột gan vì cậu phải đập heo đất mới đủ tiền mua nó, nên gật đầu tán đồng:

- Có thể lắm. Hay tụi mình quay lại đó xem sao.

Siêu gạt phăng:

- Đã cúng rồi thì mặc kệ hôn ma cô ta muốn ăn kiểu nào thì tùy ý. Bộ ba thằng mà muốn bị quấy nhiễu nữa sao?

Nhưng Trung, Học và Cường đã hùa tới kéo tay Siêu:

- Giữa ban ngày mà lại không phải là giờ thiêng, mà dùn lo. Trước giờ chưa ai nhìn thấy ma ăn uống ra sao, nhất định hôm nay bốn thằng mình phải rinh thử. Giá có thằng Quang xồm nó sẽ không bỏ qua cơ hội này, hổng chừng còn chụp được cả hình hôn ma đang nhai ngấu nghiến con vịt quay.

Thoạt đầu Siêu bị bản chất nhút nhát trong người giữ chân lại, sau đó nghe tới cái tên Quang xồm cậu bèn nổi máu anh hùng:

- Hừm... tụi bay nhắc làm gì thằng khốn chỉ chuyên môn ăn hiếp bạn bè. Hôm rồi nó còn nhổ cả nước bọt vào mặt tao.

Trung cũng trề miệng rên:

- Nó đấm tao túi bụi tới bây giờ vẫn còn đau.

Học vội nhắc đến nỗi khổ của mình:

- Tao thì nào có yên thân gì. Bị nó đá những hai cái, còn phải bỏ chạy thực mạng... khốn kiếp quá... tao hứa từ nay không bàng bạn với nó nữa.

Cường nhấp nhổm đôi chân vì bị mỏi:

- Đã không chơi thì xếp chuyện nó qua một bên rồi trở lại chỗ cái gò. Tao nghe mắt trái giật giật chắc là sắp có chuyện.

Tự nhiên nghe Cường nói vậy tất cả cùng sốt sắng quay trở lại. Nhưng lần này họ đi thật rón rén cứ như người đi rình trộm chứ không ồ ạt giống lúc nãy. Khoảng cách từ chỗ họ tới cái gò bị rút ngắn... cho đến khi độ nhìn của từng người có thể thấy rõ ràng. Song cả bốn đôi mắt cùng kinh ngạc, ngỡ ngàng... thậm chí thay đổi bằng con giận tột độ. Tiếng Trung thét:

- Thằng khốn Quang xồm kia.

Học tiếp lời giọng tức run:

- Nó đang xé con vịt quay của tao ăn.

Cường cà lăm:

- Thái... thái độ... rất ung dung.

Chỉ bấy nhiêu thôi là tất cả đều hiểu rằng mình đã bị Quang xồm chơi khăm. Họ nổi điên, mạnh ai nấy vó được gì cầm theo cùng xông tới chỗ cái gò quyết trùng trị kẻ đã gây ra điều khốn kiếp. Siêu lầm lầm cục đá to bằng cái chén ăn cơm, quát tháo ầm cả lên:

- Thằng xồm chó chết kia, thế nào xương vịt quay cũng đậm thủng cổ mà.

Bị phát hiện đã giở trò, Quang xồm không quê còn nhăn răng ra cười:

- Món ăn ngon, tao phải nhai chậm rãi có gì xương đậm được. Cám ơn tụi bay đã có lòng...

Học không dám được con nóng nảy nhảy tới múa khúc cây dài cả thước trên tay. Sắc mặt cậu đỏ gay:

- Thị ra mấy ngày nay mà già làm oan hồn nhát tụi tao.

Quang xồm vẫn nham nhở:

- Biết rồi còn la lớn. Vịt quay của mày giòn và béo, tao hứa sẽ chừa lại cho mày cái đầu...

Không nhìn nổi, cả bốn cậu con trai đằng đằng sát khí xúm lại kẻ đánh, người đe khiến Quang xồm dù có sức mạnh cũng không tài nào thoát ra được. Thế là khi mọi người bốt con giận, tên con trai có bản tính bậm trợn xấu xa đã bị no đòn đến nỗi phải ói sổ thịt vịt quay vừa xoi được ra ngoài.

Sự việc hồn ma đòi đồ cúng đã sáng tỏ nên Trung, Học, Siêu và Cường không còn nhút nhát như lúc trước. Tối đến họ có thể tự đi đến nhà nhau rồi về mà không phải vắt giò chạy bán mạng vì sợ ma. Chuyện xảy ra tuy cả bốn không ai hé môi kể lại nhưng chẳng hiểu sao có một số người lớn biết được. Kẻ bị mắng đầu tiên là Siêu:

- Cái thằng đã lớn thế mà còn ngu, tin vào những chuyện ma xàm. May mà nó chỉ mới đem cống nạp con gà.

Thằng út em Siêu làm cho cậu quê thêm:

- Phải chi bữa đó em ăn cái đùi thì đỡ thấy tiếc hơn. Khi không đem dâng con gà luộc to đùng.

Hai nhỏ em gái cũng không chịu tha mạng. Xuân đế vào:

- Ánh bị ma giả nhất mà sáng ra tao phải giặt một thau thùng mền.

Xinh đưa tay bụt mũi làm mặt xấu:

- Eo ơi... khủng khiếp quá. Không biết gặp ma thiệt anh hai mình sẽ ra sao?

Chỉ với bấy nhiêu lời lọt vào tai, Siêu đã thấy da mặt mình rát bỏng dù cậu đang đứng trong chỗ mát.

Nghĩ thật giận thằng Quang xồm khốn kiếp. Nhưng dẫu sao cậu và các bạn cũng đã cho nó một trận nên thân rồi.

Không biết thằng Học, thằng Cường, thằng Trung có bị người nhà đay nghiến chăng? Siêu nảy ra ý định đi

tìm đến nhà chúng xem tình hình nên lén lút ra vườn rồi vạch rào để đi. Cậu lần mò tới nhà Cường và lại nghe than thở:

- Nghĩ lại mấy thằng mình thiệt là dại, mắc lừa, tốn tiền của lại bị người ta cười.

Siêu vội vàng bit tai:

- Tao trốn qua đây là để tránh nghe mày làm ơn đừng ca cẩm nữa.

Rồi cậu quay qua hỏi:

- Hai thằng kia thế nào rồi?

Cường chép miệng:

- Một thằng thì tiếc hùi hụi số tiền mua vịt quay, còn một thằng thì điếc ráy vì đã chôm của mẹ nó bọc bánh bả định đem biếu người ta.

Siêu thở dài:

- Cùng gấp nan như nhau thôi.

Cường bỗng chạy xuống bếp bụng lên cho Siêu một ly sữa đậu nành còn nóng:

- Uống đi rồi quên hết mọi chuyện. Tao nghĩ mày và thằng Học từ nay nên tập trung đầu óc để học hành.

- Cám ơn lời khuyên của mày. Tao đã tự hứa với mình rồi, qua khỏi ngày hôm nay tao sẽ không đi chơi nữa.

Cường đê nghị:

- Vậy thì còn trọn một ngày, tập trung tụi nó lại đi câu cá nấu canh chua.

Siêu hào hứng:

- Nếu không có cá nấu, tao sẽ ủng hộ con gà làm hai món cháo và xé phay.

Với tâm trạng rất vui, Siêu và Cường kéo nhau đi tìm hai thằng bạn cũng đang lâm vào tình trạng giống nhau.

Sau một buổi câu cá đầy hứng khởi, tất cả trở về nhà Siêu với chiếc giỏ khá nặng đựng lẵn lộn nhiều thứ. Trung nói vui:

- Rất một lũ bò ngang.

Cường ngạc nhiên:

- Tại... tại mày, thích bắt... bắt cua chứ bộ.

Học khom người lắc cái giỏ bằng tre:

- Hổng bắt nó thì chỉ có nước về tay không.

Siêu vung tay:

- Tao câu được túi mấy con cá lóc, chỉ tại thằng Trung làm cho sống.

Trung vươn cổ lên cãi:

- Mày là chuyên gia đồ thừa. Đành rằng cá cắn câu nhưng chưa bở vô giỏ thì sao là tại tao cho được. Thôi, bắt được nhiêu cua thì cũng đã có thứ ăn.

- Phải làm gì với nó đây. Cua thì sao có thể nấu canh chua?

Nghe Học nói, Cường gợp ý:

- Nấu bún riêu, trời nắng ăn thứ này là nhất.

Siêu lười biếng:

- Nhưng phải giã và lọc thịt của nó thì mệt lắm.

Cường nhận phần:

- Cứ để tao. Mày lo đi kiếm mấy thứ phụ gia để nấu là được rồi.

Học tự nhiên đề xuất:

- Tao ủng hộ hai ký bún bằng tiền mặt.

Ba đôi mắt còn lại ngó nhau đầy lả ljdk khiến Học nghe tự ái tràn trề. Cậu phân trần:

- Tụi bay đừng cho rằng lúc nào tao cũng chỉ biết ăn của người. Chơi với bạn bè phải có qua có lại chứ.

Trung lầu lỉnh:

- Không biết tao có nên tin vào lỗ tai tao nữa không?

Học vui vẻ gật đầu:

- Cần phải tin vì mày đang nghe rõ ràng mà. Bây giờ mày lãnh nhiệm vụ đi mua bún, tao đưa tiền.

Trung lờ vẻ ngần ngừ:

- Từ từ mua. Tụi mày nấu xong được nồi canh cua thì cũng còn lâu lắm.

Nhưng Học cứ nhất thiết bắt Trung phải đi liền khiến cậu lầm bầm mắng trả lại:

- Được lắm. Đã thế thì tao sẽ cho tụi mày đợi dài cổ...

- Dám không...?

- Đì sê biết.

Nói rồi Trung biến nhanh cùng chiếc xe đạp của Siêu. Ở nhà cả ba tên con trai còn lại bắt đầu trổ tài nấu nướng với mớ kinh nghiệm chỉ biết qua loa. Chiều nay ba má Siêu và mấy đứa em qua hết nhà bác Hai nên không có ai làm vướng bận. Thế là mặc sức cho họ bày biện khắp căn nhà bếp đến hai xoong nồi riêu cua. Học hỉnh mũi:

- Cũng thơm ngon đáo để. Tao đang đợi chắc chắn sẽ ăn được hai ba tô.

Cường ném thử, trề môi chê:

- Ngon gì mà ngon, phải thêm mó gia vị vô nửa mới có thể đậm đà. Tao khoái nó chua chua một chút.

Siêu quẳng cho Cường gói me nó dự trữ trong nhà:

- Đây ông tướng, nhưng cho vào ít thôi kẻo chua lè mắt ngon.

Trong lúc Cường cắm cúi bên cạnh nồi riêu cua hấp dẫn thì Siêu, Học nhóng cổ ra ngoài. Một trong hai thằng lầm bầm:

- Từ đây tới chợ có bao xa mà thằng ranh ấy đi lâu dữ vậy?

- Thì lúc nãy nó đã chẳng nói trước rồi ư?

- Nhưng nó cũng phải nồng lòng vì sợ tụi mình xoi trước chứ?

- Không có bún thì xoi trước thế nào được. Hổng lě húp nước riêu...

Hai rồi tới ba kẻ vào ra. Chán chê cho đến lúc họ toan quyết định chia nhau húp nước riêu thì Trung mới chịu dẫn xác về, song cử chỉ của cậu đầy hốt hoảng:

- Có chuyện lớn... có chuyện lớn...

Đang bức mình vì chờ đợi. Học túm cổ Trung quát tướng lên:

- Không ai nghe mày bày đặt chuyện đâu thằng địch vật. Chắc đánh mất tiền rồi về đây lu loa lên chứ gì. Vẻ mặt Trung đượm thêm sự hốt hải:

- Tao không đánh mất tiền, tao đã mua được bún...

- Thế sao mày không đem về liền mà bắt tụi tao đợi cả tiếng đồng hồ?

Bây giờ thì giọng Trung run bần bật:

- Tại... tại... tại tao...

Siêu trợn mắt nạt ban:

- Nói đại đi. Mày không bắt chước cố态 của thằng Cường được đâu.

Nhưng Trung vẫn lấy bẩy không thành tiếng:

- Tao... tao đi coi... thằng... thằng...

Nỗi giận Học véo mạnh tay Trung:

- Thằng chết tiệt nhà mày chứ thằng nào. Bây giờ tụi tao phạt mày ăn bún không với nước mắm.

Trung rên rỉ:

- Ối... ối... lúc này có ăn đến nem công, chả phượng tao cũng nuốt không nổi. Thằng... thằng Quang xồm nó... nó...

Những khuôn mặt nghẹt ra:

- Sao? Thằng Quang xồm nó hành hung mày hả?

Trung phải nuốt nước bọt một hơi rồi mới nói:

- Nó không hành hung tao mà là người ta hành hung nó.

Siêu nóng nảy:

- Mày nói rõ hơn đi, thằng khỉ ạ.

Trung đưa mắt nhìn khắp lượt rồi kể lại:

- Tao không biết trước đó đã xảy ra chuyện gì, nhưng lúc đi mua bún về ngang đường phía bên kia tao trông thấy thằng Quang xồm bị một tốp người rượt đuổi...

Siêu thở ra khá mạnh:

- Chỉ có thể mà mày làm như nó bị người ta chặt ra nhiều khúc. Ai chứ thằng Quang xồm bị rượt đánh chẳng có gì quan trọng, không oan uổng lắm đâu.

Trung buột miệng kêu lên:

- Vấn đề không phải ở chỗ oan mà là nó đã gắp nạn lớn.

Học cầm bún Trung đưa đến thêm vào:

- Thằng khốn ấy chỉ có trời đánh thì may ra mới hết.

- Nhưng ông trời chê nó không thèm đánh mà lại sai quỷ sứ kéo nó xuống cái giếng sâu bỗng ngoài đầu làng trong khi chạy...

Nghe thấy vậy cả bọn cùng lộ ra chút hoảng hốt, song Cường đã trấn an:

- Rót xuống đó thì nó lại leo lên. Thanh niên cẳng dài dễ gì chết, nhất là mùa này lại có nhiều nước. Mà chuyện ấy cũng đâu khiến mày đi lâu như vậy.

- Thị tao đứng đó coi và nghe sự thế.

- Mày biết được thêm điều gì thì kể nốt đi.

Trung lại thở đứt quãng:

- Tao thấy người ta xùm lại đó đông lắm, nhưng không phải để chửi thằng Quang mà lo trực vớt nó lên.

Học chán lời:

- Theo tao thì mọi người quá nhân từ. Cứ cái ngữ thằng Quang xồm thì dấu có ngâm dưới giếng vài ngày cũng chưa biến nó thành người tốt được.

Trung lảo phào:

- Người ta đang lo cứu nó lên cấp thời còn chưa biết sống, chết huống hồ gì mày đòi ngâm vài ngày, ở đây ai không hay cái giếng ấy bị bỏ hoang lâu rồi nên rất ngập vì thiếu lượng oxy dưới đáy.

- Vậy mày đã nhìn thấy người ta lôi được nó lên chưa?

Trung ảo não tựa như người thân của cậu đang gắp nạn:

- Chưa. Tao có cảm giác lo cho tính mạng của nó quá, hay là tụi mình kéo nhau tới đó đi.

Không có lời phản đối nào bật ra trong lúc này dù chưa ai kịp thưởng thức món bún riêu mà họ đã bỏ công ra nấu.

Khi Trung, Học, Siêu và Cường có mặt ở chỗ cái giếng hoang thì người dân trong làng cũng túa ra đó khá đông. Tuy nhiên, thằng Quang xồm vẫn còn dưới giếng vì chưa ai có cách nào lôi nó lên được. Bốn cậu nghe loáng thoáng:

- Thằng đó chết chắc chứ không thể sống được. Thả dây xuống biểu nó nǎm lôi lên nhưng nó vẫn làm thinh...

Học nháy mắt hỏi Siêu:

- È có khi nào nó nhịn thở núp dưới đó vì sợ lên sẽ bị đánh đập không? Tao nhớ thằng Quang xồm có tài lẩn dưới nước rất lâu.

Siêu lộ nét mặt lo âu:

- Lâu cũng chỉ được ít phút chứ không thể kéo dài hằng giờ được. Tao nghĩ nó ngóm củ tỏi dưới giếng rồi. Không bảo nhau mà tim ai cũng nhói đau bởi cảm giác mất mát, dù nó là kẻ mà họ rất ghét.

Quang cảnh chung quanh khu vực bờ giếng thật ồn ào và có phần gay cấn. Một vài người gan dạ đu dây

xuống nhưng chưa được nứa chừng đã vội vã làm hiệu để kẻ túc trực ở trên kéo gấp lên vì không chịu nổi sức ngạt bên dưới. Họ còn dùng cả đèn pin chiếu xuống và đã lắc đầu biếu lộ điều xấu đang xảy ra. Giữa lúc đó thì lão Tâm lẩn người đàn bà ăn xin xuất hiện. Khi biết được Quang xồm, đang ở dưới giếng thì người đàn bà đang ăn xin liền bù lu bù loa:

- Trời ơi... nó đang giữ cái vòng của tui đó là kỷ vật duy nhất mà tôi quý hơn sinh mạng.

Vì đã quen người phụ nữ này nên lão Tâm lén tiếng:

- Ngay đến xác của nó còn chưa có cách kéo lên được nữa là... Dấu vòng của mụ có bằng ngọc trai cũng phải bỏ. Khi không vật quý không giữ lại đem giao cho nó...

Người phụ nữ ăn xin tự trách mình:

- Tui cũng hổng hiểu tại sao vừa gặp nó tui đã nghe như có một điều gì đó rất gắn bó như thể từng có mối quan hệ tình thân...

Có vài người hiếu kỳ xen vô nói:

- Thằng Quang xồm là cháu ngoại của ông Bà Quyết, dù ruột nó đang đứng đằng kia kia. Nghe nói đâu má nó sinh con trong tình trạng không chồng nên hổ then mà chết, bỏ nó lại cho người thân nuôi. Thời gian gần đây nó đã bị họ đuổi đi bụi... lười biếng không chịu lao động sống nên mò vô nhà người ta ăn cắp rồi còn bày trò giả làm ma, hôm nay có lẽ bị phát hiện nên người ta rượt đuổi và nó đã hoảng hốt nên đã rơi xuống giếng.

Vừa nghe qua câu chuyện, người phụ nữ ăn xin thở nấc lên. Bà ta cũng không đứng nổi trên đôi chân của mình:

- Các người nói sao... nó là... cháu ngoại ông Bảy Quyết?

Có ai đó đã nhìn nhận:

- Cháu ngoại ông Bảy Quyết thì sao chứ. Chẳng lẽ người nhà của thằng Quang không nhận, bà lại tính nhận giùm sao?

Người phụ nữ ăn xin chòn vòn đôi cánh tay về phía trước:

- Làm ơn... làm ơn gọi... dù của nó lại giùm...

Trước yêu cầu có phần lạ lùng này, người ta lập tức điệu dù của Quang xồm lại chỗ của người phụ nữ ăn xin dù bà ta không chịu tới:

- Tui quen biết gì với hạng người đó chứ. Đừng nói là thấy sang bắt quàng làm họ nghe.

Người phụ nữ ăn xin ngược đôi mắt đờ đẫn của mình lên nhìn lượt qua kẻ đồi điện rồi gục xuống khóc ròng. Bà ta thốt ra những lời mà không ai ngờ tới:

- Ta sẽ không bắt quàng làm họ với các người, nhưng ta buộc phải nhìn nhận đứa con mà ta đã sinh ra chứ. Người dù của Quang xồm thẳng thốt bước giật lùi về phía sau:

- Bà... bà là...

Người phụ nữ ăn xin nức nở lao về phía miệng giếng:

- Là mẹ của thằng Quang... ôi con của ta ơi...

Sự kiện xảy ra quá đột ngột làm ai nấy trố mắt nhìn. Nếu không có lão Tâm nhanh tay thì người mẹ khổn khổ ấy đã rơi tóm xuống giếng cùng thằng con trai có lẽ giờ này đã chết. Lão Tâm bỗng trở thành người an ủi bà ta:

- Buồn gì cũng không thể hại mình. Mụ nhảy xuống đó mắc công người ta phải vất vả trực mụ. Nghe ta... bình tĩnh đi.

Người phụ nữ ăn xin vật vã trong vòng tay nắm giữ của lão Tâm:

- Tui làm sao có thể bình tĩnh khi biết được nó là con mình thì cũng là lúc chứng kiến thấy nó chết. Trời ơi... ông đối xử tệ với tui quá... hu... hu...

Không khí căng thẳng diễn ra và kéo dài cho tới khi mặt trời lặn người ta mới đưa Quang xồm lên khỏi miệng giếng. Nhưng chỉ là một cái xác cứng đờ, lạnh ngắt không còn chút hơi ấm nào. Dù bình sinh mọi người trong làng ai cũng rất ghét thậm chí không muốn nhìn mặt Quang xồm, vậy mà khi hay tin tên con trai này đã chết làm khá nhiều người ngạc nhiên.

Cường rùng mình than với Siêu:

- Phen này thì nó làm ma thiệt chứ không còn giả bộ nữa. Tui mình gặp nguy rồi.

Siêu phát tín hiệu đồng cảm:

- Mày nhìn kia. Nó còn chưa chịu nhắm mắt... có khi nào ngay đêm nay nó tới nhát mình không?

Cường nghe tóc tai dựng đứng dù chung quanh đang có rất nhiều người. Cậu thì thào:

- Vói thằng này thì có thể lầm! Xác nằm trên mặt đất chứ hồn thì nhắm nhẹ quay phá rồi. Bốn thằng mình cứ mà liều lấy thân.

Bây giờ Học mới tâm sự.

- Hổng biết tui mày sao chứ tao thấy sợ quá. Rút về ăn bún riêu rồi còn tính chuyện phòng thủ.

Thấy chẳng có việc gì cần đến mình. Trung, Học, Cường và Siêu nháy mắt nhau cùng bỏ về với tâm trạng phập phồng. Nhà Siêu vẫn còn vắng vì ba má và các em cậu chưa về. Cả bốn tập trung dưới nhà bếp quây quần bên nồi riêu của đã lạnh tanh rồi thở dài:

- Mất cả ngon. Ăn thì dở mà bỏ thì uổng...

- Thôi kê, cứ xơi nó vào bụng. Biết đâu cũng có chất bổ dưỡng.

Đang nói nên dẫu không bắt miệng lầm họ cũng chan chan, húp húp được mỗi người vài tô. Siêu buông đũa trước tiên:

- Tao no rồi. Đứa nào còn ăn được thì cứ việc.

Học lén tiếng:

- Tao nhá thêm tô nữa.

Trung tiếc rẻ:

- Tao cũng ăn.

Cường không hùa vào mà hạ tó bún đang ăn dở xuống xoa bụng. Mãi một lúc sau cậu mới nói:

- Tao chẳng dại gì mà nhét đầy bao tử món bún riêu đã lạnh tanh. Nhất là trong tình thế gay go ở thời điểm này. Ngộ nhở... ban đêm mà đau bụng thì nguy khốn.

Thật muộn màng khi Học và Trung nghe được câu nói ấy của Cường. Cả hai muốn ói bớt thức ăn ra nhưng cái bụng tham lam của cậu cứ giữ lại. Họ đành phải trách cứ:

- Sao mày không nói sớm? Chờ tụi tao ních no căng bụng mới mở miệng ra hù.

Cường khịt mũi:

- Tao không hù mà là tao cảnh báo... Bún riêu của là món ăn rất mát, lại để lạnh dùng buổi chiều thật không nên chút nào.

Siêu thả mắt nhìn ra ngoài:

- Böyle giờ trời đã sắp tối rồi mà nhà tao chưa có ai thèm về. Điều này chắc đóng cửa qua hàng xóm ngồi chờ quá.

Cường tỏ thiện ý tốt:

- Còn tụi tao đây chi. Chừng nào nhà mày có người tụi tao mới kiểu từ. Böyle giờ kéo lên nhà trên chơi đánh cờ.

Không hào hứng nên Trung và Học lô vẻ chẳng sốt sắng:

- Hai thằng mày chơi đi. Tụi tao chỉ lên ngồi coi.

Lên nhà, bàn cờ vừa bày ra chưa đi được quân nào thì Học đã gập người rên rỉ:

- Uy da... tao đã có triệu chứng đau bụng.

Siêu rời mắt khỏi bàn cờ để ngó bạn:

- Sao nhanh vậy?

Mặt Học nhăn như khỉ:

- Tao đâu biết... chỉ thấy nó đau thì kêu thôi.

- Nhà vệ sinh ở đâu sau chừng nào cần thì cứ việc.

Trung bất ngờ nhập cuộc:

- Tao cũng nghe cảm giác lạ trong người rồi. Hổng chừng hai thằng mình lại phải dành nhau cái nhà thì nguy khốn.

Học bèn rủ:

- Hay là tao với mày dzợt về nhà.

Trung lắc đầu:

- Toa lét nhà tao tọa lạc khá xa, tao thà ở lại đây cùng chiến đấu với mày.

Nói dứt lời, Trung vội vã ôm bụng:

- Sự kiện xảy ra rồi. Tao phải đi giải quyết đây.

- Có cần tao đi theo không? Ngộ nhở mày đang lúng túng trong đó, hôn thằng Quang xồm đột ngọt hiện ra thè luối nhất thì... thè...

Bỗng dung bị Học dọa, Trung nhảy cẳng dù hai tay đang ôm vòng qua bụng:

- Thằng khốn... tao đã cố giữ miệng không nói ra... vậy mà mày...

Học bối rối bụm mồm:

- Tao không hề có ý... tao hớ miệng.

Nhưng dù sao thì trời đã tối không thể khóa lấp được nỗi sợ bao trùm lên tâm trạng cả bốn người. Bị đau bụng, Trung buộc phải vào toa lét mà không cách nào trì hoãn. Cậu túm lấy áo Siêu:

- Ở nhà mày... mày phải có trách nhiệm dẫn tao đi.

Siêu viện cớ:

- Tao đang mắc chơi cờ.

- Thì đừng lại một chút chết thằng Tây nào.

Ngó điệu bộ của Học. Cường bật cười khanh khách. Cậu bảo Siêu:

- Mày không mau chân lên để nó thả ra đây thì dọn mệt. Đau bụng không chân chờ được đâu.

Lời nhắc nhở của Cường khiến Siêu phải hấp tấp đứng lên. Tuy nhiên cậu cũng càu nhau mắng:

- Ai cho ăn dữ bây giờ làm phiền tôi người khác. Đúng là: "Tham thực nên mới cực thân".

Không dám há miệng ra đối chơi lại vì biết lỗi của mình. Trung kéo Siêu cùng chạy xuống nhà dưới bỏ Học và Cường ở trên nhà. Đã ngồi vào toa loét rồi, cậu còn dặn với ra:

- Mày phải đứng chờ tao.

Từ bên ngoài, Siêu chọc Trung:

- Cứ từ từ mà tuôn ra cho hết đi. Tao sẽ không dẵn mày đi lần thứ hai đâu thằng khỉ.

Không có tiếng đáp mà chỉ nghe hơi thở khá mạnh rồi đứt quãng bên trong. Siêu mím môi cười thầm toan nghịch làm cho thằng bạn ú tim thì đột ngọt... một cái bóng đen lướt qua tầm mắt cậu rồi biến mất. Không kịp nhìn đó là gì, Siêu nổi gai ốc bỏ chạy bình bịch lên nhà để mặc Trung trong toa lét. Cậu trợn mắt lu loa:

- Tao vừa thấy thằng Quang...

Cường và Học vội nhích sát vào nhau:

- Ở đâu?

- Dưới nhà sau.

- Mày thấy nguyên si hình dáng của nó ư?

- Không. Chỉ là một cái bóng đen thui lướt qua mắt.

Học nhấp nhổm vì con đau bụng bộc phát mạnh:

- Có khi nào đó lại là con mèo nhà mày không?

Siêu thuật thà:

- Mèo nhà tao màu trắng chứ không phải màu đen.

- Thị mèo nhà hàng xóm sang chơi.

- Cũng có thể. Nhưng dẫu sao tao cũng nghe on ón thế nào ấy!

- Thằng Trung đâu?

- Nó còn đang ở dưới.

- Bạo gan nhỉ.

Cường vừa khen thì Trung đã hộc tốc chạy lên. Cậu vung tay đấm vào Siêu lia lịa:

- Đồ xấu xa. Mày tính hại chết tao hay sao mà bỏ tao một mình ở dưới đó! Nói cho biết, tao chưa kịp dội cầu đâu!

Cường sấn tới đỡ giúp Siêu:

- Không sao. Còn thằng Học đang ôm bụng chờ tới phiên...

Học hiền lành đột xuất:

- Tao biết tụi bay đều là bạn bè tốt. Có lộc cùng ăn, có nạn cùng chịu.

Siêu cung đình vào vai Học:

- Mày kiếm đâu ra những lời nịnh bợ ngọt ngào vậy. Nhưng dù cho mày không nói tụi tao cũng đâu nỡ bỏ bạn bè. Nào, muốn đi toa lét thì mau lên...

Qua câu chuyện Siêu kể trông thấy bóng đèn không một ai dám ngồi lại nhà trên mà cùng đi theo chùm hết vào một chỗ. Học nhát ma đến mức không cần đóng cửa khiến Cường và Siêu bịt mũi:

- Hôm nay hổng biết là ngày gì mà bị tra tấn nhiều chuyện vậy!

Âm thanh của câu nói chưa kịp dứt thì bóng đèn điện ở nhà bếp bỗng tắt phút nhốt tất cả vào bóng tối và sự huyền bí dội ra từ suy nghĩ của họ. Những bàn tay quờ quạng để tìm nhau, cùng tiếng hối lao xao:

- Đứa nào đã tắt đèn?

- Không phải tao. Tao đang đứng đây mà.

- Hay là cả khu vực này cúp điện.

- Cũng không phải. Bóng đèn nhà trên đang cháy sáng kia kia.

- Vậy thì đích thị...

- Thằng Quang xồm...

Không biết tiếng cuối cùng là của ai, chỉ hay rằng tất cả đã xô chạy lên nhà trên, ngay cả Học... khi phec mơ tuyu quần chưa kịp kéo.

Dẫu là ai... dẫu làm gì... tốt, xấu... cuối cùng khi chết thì họ vẫn được chôn cất tử tế. Đám ma Quang xồm tuy có ít người tham dự nhưng khá xúc động vì những người thân của cậu đã hồi hận chuyện không dạy dỗ cậu nêu thân, khiến cậu trở thành con ngựa hoang bất tri.

Ngôi mộ của Quang xồm nằm sâu tận bên trong giáp ranh giữa khu Công giáo và Phật giáo, được người dì và ông ngoại cậu bỏ tiền xây. Tuy không đẹp lộng lẫy song cũng là một mái nhà thật sự của riêng cậu khi đã ngàn thu yên nghỉ.

Sau đám tang, người túc trực ở đó chỉ có mẹ cậu. Tôi nghiệp, bà ta đã xấu nay lại càng xấu hơn vì quá đau khổ chuyện mất con. Chiếc vòng bạc mà bà tháo từ tay Quang xồm ra khi người ta tẩm liệm nó, bà đang giữ kỹ trong túi áo như lúc xưa. Có lẽ mãi đến bây giờ người đàn bà khốn khổ này vẫn mơ ước và hy vọng sẽ gặp được người đàn ông đã một lần đi qua đời mình.

Ô định mệnh nghiệp ngã quá nên mới lại sắp đặt thêm những tình huống trớ trêu... Chiều nay vì trời yếu nắng nên không gian không thấy gì làm sáng sủa. Người phụ nữ ăn xin hái đâu ra được nắm hoa đại đem cắm vào chiếc bình trước mộ con. Trong lúc bà đang rì rầm nói những lời tâm sự của lòng mình thì một người xuất hiện, phát ra âm thanh quen thuộc:

- Mụ vẫn còn buồn vì sự ra đi của nó sao?

Người phụ nữ ngược mắt lên:

- Cả đời tui cam chịu khổ vì hai người. Thế mà giờ đây nó chết đi, một người thì không sao tìm được.

Lão Tâm bước tới nhưng giữ khoảng cách ngắn ngủi:

- Ý mụ đang nhắc tới người đàn ông mụ có lần nói...

Người phụ nữ vội thọc tay vào túi lấy chiếc vòng bạc ra chìa về phía lão Tâm:

- Kỷ vật của người ấy đây... lão coi đi tuy nó chỉ là một chiếc vòng bạc cũ kỹ mà ông ta đánh rơi lại song tui đã coi nó như báu vật. Tiếc là thằng Quang xồm đã chết đi rồi vẫn chưa biết cha của nó là ai.

Cầm chiếc vòng người phụ nữ ăn xin đưa mặt lão Tâm chuyển dần từ trắng bệch sang tái tím. Chỉ cần quan sát lão mà không cần phải hỏi người ta cũng biết rõ là lão đang xúc động dữ dội lắm, hay có thể cho rằng lão đang lâm vào tình thế bấn loạn cũng đúng thôi. Bởi chiếc vòng bạc mà người phụ nữ cho là kỷ vật không xa lạ gì với lão nhưng lão đã làm mất nó trong một đêm ấn tượng nhất của đời mình. Ôi, cầu mong lão hoa mắt nhìn lầm... song lời người phụ nữ mải miết kể đậm vào tai lão thì không thể nào phủ nhận. Trời ơi... tại sao lại gây nên cảnh oái oăm thế này chứ? Thì ra mãi đến gần hai mươi năm trời qua sau cái đêm phạm tội bất ngờ ấy, lão mới biết mình có một đứa con. Một niềm vui quá muộn màng, thậm chí quá cay nghiệt với lão bởi nó có còn sống đâu.

Thằng Quang xồm đã nằm yên dưới mộ sâu... Thằng Quang xồm khi sống lão đã từng bị nó tẩy thái độ bất kính. Vậy mà giờ đây nó lại là con của lão... là giọt máu của lão đã vương vãi trong một lần say rượu đã mò ra nghĩa trang lúc nửa đêm hòng chứng tỏ với mọi người rằng mình không sợ ma, thế có trời... chính lão không hề có chủ định phạm tội, mà chẳng hiểu ma quỷ xui khiến thế nào để cớ sự xảy ra. Lúc đó lão cứ ngỡ mình hành động trong mơ... và ý tưởng chuyên không có thật đã kéo dài cho tới bây giờ... để rồi kết thúc bằng lời giải thích phủ phàng mà lão đang nghe thấy. Ôi, tựa như một tiếng sét nổ ngang tai lão vậy. Lão Tâm muốn hé lén thật lớn để mắng chửi cái định mệnh chó chết đã đặt sẵn vào đời lão những tình huống oái oăm. Lão muốn nói to lời xin lỗi thống thiết với người phụ nữ ở trước mặt. Lão muốn dựng cả xác chết của Quang xồm dậy để nói với nó rằng lão là cha của nó... nhưng bộ quai hàm của lão không cử động được, cả chiếc lưỡi phát âm cũng cứng đờ trong miệng, chỉ còn đôi mắt của lão là đang nói, đang

ánh lén tia nhìn van xin được tha tội. Cứ thế, lão Tâm đã ở trong tình hình thụ động khá lâu cho tới khi người phụ nữ ăn xin chạm vào tay lão để lấy lại chiếc vòng thì mới hay lão không ổn. Bà ta vội đỡ lão nằm cạnh mộ Quang xóm rồi hỏi:

- Lão bị sao thế này? Chắc ở đây nhiều gió độc nên lão chịu không nổi. Để tui đưa lão về.

Nhưng lão Tâm phát ra cùi chỉ muốn ở lại nghĩa trang, lão không nói được bằng lời chỉ quờ quạng bằng tay trên mặt đất tựa như người viết chữ. Người phụ nữ ăn xin ngạc nhiên cầm cùi đọc:

- Chiếc vòng này là của ta...

Chỉ với bấy nhiêu chữ thôi mà đã làm chấn động cả toàn thân người phụ nữ ăn xin. Bà ta té ngãi cạnh lão Tâm, nhìn sững sờ ông rồi tru lên mà khóc:

- Hu... hu... là ông sao? Suốt bấy nhiêu năm tui lại không thể tìm ra được chứ. Nay giờ thì con mình đã chết tui làm sao nói với nó được cái điều mà tui luôn ấp ú trong lòng... hu... hu... hu...

Thấy lão Tâm lặng thinh chỉ ngó mình bằng đôi mắt đờ đẫn long lanh ngẩn nước, bà ta túm lão lắc:

- Nói đi... nói với tui một câu thôi cũng được, tui đã chờ và hy vọng gần hết đời rồi lão có biết hay không? Song lão Tâm chỉ có thể xiết chặt bàn tay của bà ta lần cuối cùng cũng như lần đầu tiên trong đời. Bởi tim của lão đã ngừng đập và mọi thứ trong mắt chấp chói rồi tắt hẳn. Lão Tâm chết vì không chịu nổi cú sốc khổng lồ vào cái tuổi gần đất, xa trời. Hoàng hôn bắt đầu phủ xuống nghĩa trang, bức màn sẫm màu và sau đó thì tối hẳn. Từ bên ngoài không ai hay biết lại có thêm một bi kịch xảy ra nữa, mà người ta kháo nhau rằng khu nghĩa địa bây giờ đáng sợ hơn khi nghe thấy âm thanh lạ từ trong đó vọng ra.

Quả thật, nào ai có ngờ đâu đó là tiếng khóc, tiếng vật vã đau thương của một kẻ sống dở, chết dở giữa trần gian. Bởi bà ta đã mất đi tất cả những thứ mà là người ai cũng có.

Tiếng khóc trỗi lên lẩn燎 theo tiếng gió, lúc nức nở. Não nùng, lúc giận dữ cuồng điên làm những ai nghe được đều phải rùng mình, thương cảm. Nhất là cậu con trai có lá gan thô để từng làm bạn với Quang xóm, luôn sống trong tâm trạng thấp thỏm lo sợ có một lúc nào đó mình sẽ bị hồn ma thằng bạn đáo để lấy làm cho hồn vía thất kinh. Và thế là họ tụ họp nhau nêu ý định:

- Ngày mai phải kiểm gì làm lễ đem ra mộ thằng xóm cúng nó thôi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXV: TRỞ VỀ TỪ KIẾP SAU - Phần I

Chuyện Trên Đèo

4 giờ chiều 24 tháng 12...

Đã bắt đầu leo dốc Bảo Lộc, vừa nhìn đồng hồ tay, Phong vừa huýt sáo, bởi với thời gian này thì anh chắc chắn sẽ tới kịp buổi lễ sinh nhật sẽ khai diễn đúng 7 giờ tối nay. Và chắc chắn anh sẽ nhận được một nụ cười thật tươi của người yêu và không chừng còn được thêm một nụ hôn thắm thiết nữa! Vậy là giữ đúng hứa, Phong có mặt tại Đà Lạt đúng thời khắc mà Giáng Hương muốn nhất, đêm giáng sinh! Ngoài ra, trong điện tín gửi về, Hương còn nói rõ, ba má Hương từ Nha Trang lên, cũng sẽ có mặt đúng vào dịp đó, chỉ để công bố chính thức lễ đính hôn của con gái!

Vượt qua khúc cua thứ hai, vừa qua đoạn dốc ngược thì bỗng Phong nghe có tiếng kêu hét lên thật lớn từ phía tay trái, tức phía sườn núi! Ban đầu Phong không có ý định dừng bởi xe đang leo dốc, nhưng tiếng thét lại vang lên lần thứ hai, lần này nghe rõ hơn:

- Cứu tôi với! Cứu...

Tiếng của một người phụ nữ!

Phản ứng tự nhiên của Phong là nhấn còi thật dài và lặp lại mấy lần như thế, vừa cố nhấn ga để xe lên hết đoạn dốc cao. Anh định chạy vài chục thước nữa sẽ dừng lại xem việc gì xảy ra, đồng thời liếc nhìn khẩu súng săn mà khi nào về Đà Lạt anh cũng mang theo để ở băng sau.

Ngừng lại sát lề, Phong kéo thẳng tay lên và quay lại nhìn chỗ vừa phát ra tiếng kêu cứu. Bất chợt anh thấy có người lao thẳng vào xe mình từ phía vách núi. Người đó mở nhanh cửa xe vừa hốt hải:

- Chạy! Chạy đi...

Phong chỉ kịp nhìn thấy một phụ nữ mìn mẩy đầy những máu, giọng nói như sắp đứt quãng.

- Cô...

Phong chưa kịp hỏi hết câu thì đã thấy một người cầm rựa từ phía dưới dốc đuổi theo lên, chỉ còn cách xe chừng vài chục mét.

- Chạy đi, nó sẽ giết...

Không kịp hỏi gì thêm, Phong nhả thẳng tay vừa nhấn mạnh ga vot xe tới. Chiếc xe lao rất nhanh, cũng vừa kịp thoát khỏi tầm chém bắn rựa nhắm vào kiếng sau xe. Tất nhiên là kẻ đuổi theo không làm sao bắt kịp. Nhưng cũng phải hơn năm phút sau Phong mới nhìn sang người khách và hỏi:

- Cô có sao không?

Cô gái một tay ôm bụng, hình như có vết thương nơi đó, còn tay kia thì đưa lên vén mái tóc dài đang phủ xuống mặt. Phong bàng hoàng, suýt kêu lên, bởi gương mặt đẹp đến mê hồn của cô gái!

- Cô... cô có sao không?

Dù cô giữ bình tĩnh, nhưng Phong phát âm cũng không tự nhiên. Quả thật chưa bao giờ anh nhìn thấy một bộ mặt đẹp hoàn hảo đến như vậy.

- Anh làm ơn chạy nhanh hơn nữa, em sợ!

Phong có cảm giác như mình hoàn toàn lệ thuộc vào vị khách này, nên vừa nhấn thêm ga, Phong vừa lo lắng hỏi:

- Vết thương của cô có sao không?

Vừa hỏi, Phong vừa đưa chiếc áo choàng của mình cho nàng, choàng qua vai, chỗ vết thương.

Nàng ta không đáp mà chỉ nhăn mặt. Riêng nét mặt nhăn nhó kia cũng đủ làm cho Phong bối rối:

- Tôi phải làm gì cho cô đây? Vết thương...

Lúc này nàng mới nói:

- Em không bị thương, chỉ bởi chạy quá nén đau.

- Nhưng máu khắp người cô kia?

Lúc này đã bình tĩnh hơn, cô gái đưa tay sờ khắp nơi và cuối cùng dừng lại ở bả vai, chỉ duy nhất chỗ đó là bị thương, nhưng xem chừng không nặng. Cô nhẹ mỉm cười:

- Dạ, cảm ơn anh. Nhờ anh mà em thoát hiểm.

Người đã đẹp mà nói năng lại nhẹ nhàng, duyên dáng, khiến cho Phong quên cả việc mình với cô nàng chỉ mới biết nhau thôi. Anh đứa:

- Cảnh cô bị đuổi bắt vừa rồi còn kỳ hơn là phim hành động nữa! Mà có gì người đó đuổi theo chém cô?

Cô gái đáp tinh bợ:

- Không phải là người nào, mà là... chồng em!

Câu trả lời khiến cho Phong như bị rơi từ chín tầng mây! Anh lúng túng:

- Cô... cô đã có chồng?

Cô gái giờ mới nhìn thẳng vào Phong:

- Có điều gì không đúng sao anh?

- Ờ không... không phải. Chỉ vì... vì...

Thấy Phong lúng túng, cô gái nói thẳng ra ý mình:

- Nhiều người khi nghe em nói đã có chồng đều có thái độ giống như anh vậy! Bộ kỳ lăm hả? Một người hai mươi tuổi như em chưa lấy chồng được hay sao?

- Cô mới hai mươi tuổi?

- Bộ cũng chưa được nữa sao?

Thấy cô nàng tuy mới thoát hiểm mà chẳng còn chút lo sợ gì, lại nói năng hoạt bát, Phong cũng hứng thú:

- Trông cô chả... mười bảy, mươi tám thôi. Mà nói thật, không ai tin cô là gái có chồng cả! Nhất là có một anh chồng dám xách dao đuổi chém cô vợ như tiên thế này!

- Không phải anh ta đuổi chém em...

Phong ngạc nhiên:

- Chứ cây rựa trên tay anh ta lúc nãy thì sao?

- Đó là cây rựa nó khiến anh ta như vậy!

Biết câu nói của mình chỉ càng khiến cho anh chàng thắc mắc thêm, nàng nói thêm liền:

- Anh ta bị điên! Mà người điên thì hành động đâu phải do lý trí của chính mình!

Hiểu ra, Phong thở phào:

- Thì ra là vậy. Nhưng sao cô lại...

- Lại lấy người chồng điên hả? Theo anh thì tại sao? Bị ép buộc, hay bị lầm lẫn, hoặc lấy rồi chồng mới bị điên!

Nguyên nhân nào thì cô ta cũng đều đưa ra hết, Phong chỉ còn biết cười và lắc đầu. Thốt nhiên, nàng ta nói:

- Chính em chọn anh ta!

Đang chạy ngon lành, Phong đột ngột thăng gấp, trồ mắt nhìn cô gái, có cảm giác như cô nàng... bị điên:

- Cô... cô...

Nàng cười rất tươi, giọng bình thản:

- Một cô gái bình thường, lấy một anh chàng điên làm chồng đúng là chuyện lạ khó tin. Nhưng ở đời đâu phải cái gì cũng bắt buộc phải giống nhau!

- Tuy nhiên...

Đột nhiên, nàng mở cửa xe vừa đưa tay vẫy chào Phong:

- Cám ơn anh nhiều, em xuống đây!

Phong hốt hoảng:

- Sao lại xuống? Cô còn đang máu me đầy mặt cả. Mà ở đây là đỉnh đèo...

Cô nàng đã bước xuống, sau khi đóng cửa lại còn cúi xuống nói vọng vào trong xe:

- Anh chưa hỏi tên em?

Phong lại một phen nữa lúng túng:

- Tôi... tôi xin lỗi. Tôi là Phong, còn cô...?

- Kiều My!

Cô nàng chạy nhanh vào lề, nhưng như chợt nhớ ra, quay lại nói với:

- Tiệc giáng sinh của anh coi chừng không vui!

Một câu nói gở, nhưng trong lúc này Phong không chấp, anh chỉ đưa tay vẫy lại và nói:

- Mong có ngày gặp lại!

Phong thăng xe định bước xuống, không phải để đòi lại chiếc áo choàng nàng quên không trả, mà để định hỏi thêm gì đó, nhưng không còn thấy bóng cô nàng đâu nữa!

- Kỳ vậy?

Phải đến trên năm phút dừng xe lại, kiếm tìm mà vẫn chẳng thấy. Phong đoán chắc cô nàng đã đón một chiếc xe khác quá giang rồi, chứ quanh khu đó đâu có nhà nào có thể là nhà cô ta? Anh mỉm cười một mình rồi lên xe, nhìn đồng hồ và nhấn ga. Buổi chiều cao nguyên trời lạnh, con đường đèo vắng vẻ nên càng lạnh thêm. Nhất là với Phong lúc này tự dung anh rùng mình. Đây là chuyện hơi lạ, bởi từ lâu cái khí hậu Đà Lạt đâu thấm gì với anh. Có lúc nhiệt độ xuống dưới 10 độ mà Phong vẫn cảm thấy thích vì sự mát mẻ dễ chịu của nó.

Đang mặc chiếc áo sơ mi hở cổ, Phong chỉ gài thêm nút trên chử không dừng lại để quay kiếng xe lên. Con đường trăm cây số anh chạy chỉ chưa đầy hai giờ sau đã nhìn thấy nóc nhà thờ Con Gà...

Hài lòng với chính mình, Phong vừa chạy một vòng quanh hồ Xuân Hương, trước khi lên phía Don Bosco về phía nhà của Giáng Hương. Vừa qua khỏi thủy tạ, chợt phía trước có khán đông người đang vây quanh một vụ gì đó bên bờ hồ, người xem tràn ra cả lối xe chạy, nên Phong phải dừng hẳn xe lại, bóp còi xin đường. Tuy nhiên, có lẽ do quá mải mê chú ý đến vụ việc nên họ không quan tâm lắm đến tiếng còi xe, trái lại một người còn quay lại cự nự với Phong:

- Người ta chết mà còn ở đó bóp còi!

Một người khác lại reo lên:

- Phải rồi, sẵn có xe này, nhờ chở cô ấy đi bệnh viện xem sao!

Họ không cần hỏi ý kiến của Phong, một người mở đại cửa sau xe của anh, hai người khác thì khiêng một xác người uất đẩm nước lên. Họ vừa đặt người đó xuống băng ghế sau thì bỗng Phong kêu thét lên:

- Giáng Hương!

Ai đó nói:

- May quá, có người nhà của cô ấy đây rồi! Chúng tôi thấy cô ấy đang chạy xe bỗng lùi thẳng xuống nước rồi chìm lìm. Phải mất hơn mười lăm phút mới vớt được cô ấy lên. Còn chiếc xe thì...

Phong cố giữ bình tĩnh:

- Phải cấp cứu trước khi chở đi!

Ai đó lại nói:

- Nay giờ chúng tôi đã làm rồi mà không có kết quả. Hồi đầu nạn nhân có run người lên, ói ra nhiều nước, nhưng chẳng hiểu sao liền đó thì lại nằm im. Phải đưa đi bệnh viện thôi!

Phong không rành đường nên nhờ một người cùng ngồi xe giúp chỉ lối. Chỉ hơn năm phút sau thì Giáng Hương đã được đưa vào phòng cấp cứu. Người ta xác nhận là cô ấy chưa chết hẳn, còn có dấu hiệu của sự sống, nhưng một bác sĩ đã nói:

- Do nạn nhân đã bị ngạt thở dưới nước quá lâu, nên e rằng não bộ bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ

cố gắng hết sức.

Một giờ sau, cuộc hồi sức cho Giáng Hương vẫn chưa có kết quả cụ thể. Bà Phấn, mẹ của Hương sau khi được Phong điện thoại về nhà báo tin đã tới bệnh viện. Bà khóc bù lu bù loa lên, vừa giục Phong:

- Con phải cứu nó! Không thể để nó chết như thế này được!

Phong trấn an:

- Bác cứ bình tĩnh. Các bác sĩ đang cố gắng. Nhưng sao Hương lại ra nồng nỗi này vậy bác?

Bà Phấn kể qua màn nước mắt:

- Tự nhiên cách đây một ngày, nó bỗng kêu nhức đầu rồi ngủ vùi đến hơn ba bốn tiếng. Sau khi thức dậy, nó la hoảng lên như đang sợ ai đó! Bác hỏi mãi nó mới nói là bị một người phụ nữ nào đó tim cách giết, nó bảo bác giúp đuổi người đó đi. Bác nhìn thì trong phòng lúc ấy đâu có ai, nên hỏi lại nó thì nó ôm cứng lấy bác, miệng cù gào lên: "Nó giết con! Nó giết con!" Thế rồi từ phút ấy nó cứ lâu lâu lại mê sảng như vậy, làm cho bác sợ quá định báo tin cho con hay, nhưng con Phương em nó thì nói là bữa nay thế nào con cũng lên tới, bác đang đợi con ở nhà thì hồi nãy mấy đứa nó nói là con Giáng Hương lấy xe chạy đi đâu chẳng biết, bác hốt hoảng cho người chạy đi tìm thì kể hay tin con báo.

Phong kể lại những chi tiết do những người cứu Giáng Hương từ dưới hồ lên và vẫn còn thắc mắc:

- Sao Hương đi ra ngoài này làm gì? Bác có nhớ nhiều lần Hương nói ghét nhất là chuyện phải đi vòng bờ hồ phía bên nhà hàng thủy tạ, vì hình như hồi còn nhỏ Hương đã từng một lần bị ngã xe ở đoạn đường đó...

Bà Phấn gật đầu:

- Bình thường có việc gì phải đi qua hướng đó thì nó đều chạy bên bờ của nhà hàng Thanh Thủy rồi vòng qua vườn hoa, hoặc là qua cầu rồi hướng lên Trần Hưng Đạo, chứ không bao giờ... Có lẽ do lúc ấy tâm trạng nó không ổn định.

Vừa lúc đó thì vị bác sĩ theo dõi tình trạng của Giáng Hương từ phòng cấp cứu bước ra và thở phào:

- Cô ấy tỉnh lại rồi!

Bà Phấn thốt lên:

- Lạy trời!

Nhưng vị bác sĩ vẫn dè dặt:

- Tuy nhiên, hiện thời cô ấy còn trong tình trạng phải theo dõi kỹ, bởi đã tỉnh nhưng cô ấy chưa biết gì, cứ la hét gì đó, chừng như là sợ hãi lắm!

Bà Phấn giải thích:

- Ở nhà nó cũng trong tình trạng đó, hôm qua đến nay lận!

Vị bác sĩ gật gù:

- Có lẽ là nhờ vậy mà cô ấy chìm dưới nước trên mười lăm phút mà không chết! Chứ bình thường, con người chỉ cần ngưng thở một phút là não bộ bị phá hủy ngay, khó lòng mà tỉnh lại...

Rồi ông nói thêm:

- Cô ấy sẽ chưa tỉnh lại như bình thường được đâu. Người nhà hãy chuẩn bị tinh thần túc trực ở đây để theo dõi.

Bà Phấn thôi khóc, nói với Phong:

- Cháu có thể về được rồi, để bác lo cho nó. Cháu đi ngang qua nhà nhắn con Phương lát nữa vào, mang theo đồ đạc cần cho bác và cả con Giáng Hương.

Phong lững thững rời bệnh viện mà trong lòng có cái gì đó lo lo... không lý giải được...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Thế là những gì chuẩn bị cho đêm giáng sinh thành công to i. Không như dự kiến, Phong phải đi thuê khách sạn để ở. Anh định sau khi tắm rửa, nghỉ ngơi một lúc rồi sẽ trở vào bệnh viện để xem tình hình bệnh trạng của Giáng Hương ra sao. Nhưng sau khi ngả lưng một chút thì con buồn ngủ đột ngột kéo đến, khiến Phong không làm sao cưỡng được, anh ngủ một giấc dài.

Đến lúc tỉnh giấc, Phong nhìn đồng hồ thì hốt hoảng, lúc ấy đã 2 giờ sáng! Chuông nhà thờ vẫn còn đỗ, lúc đó nhắc cho Phong nhớ đã qua đêm giáng sinh. Nhớ tới Giáng Hương, Phong bật dậy mặc nhanh quần áo ấm và ra ngoài. Chiếc xe hơi lúc này quá vội vào phòng khách sạn nên Phong quên không quay kiếng, khóa cửa, nên sương đêm vào uột đẫm cả băng ghế trước.

Định cúi xuống lấy chiếc khăn lau thì chợt Phong giật mình khi nhìn thấy chiếc áo khoác của mình cho cô gái Kiều My mượn hồi chiều!

- Nàng ta tới đây?

Phong quay nhìn một lượt khắp chung quanh, rồi mở cửa xe, xuống hỏi người bảo vệ khách sạn:

- Nay giờ có ai leo lên xe tôi không?

Anh bảo vệ lắc đầu:

- Dạ không.

Chợt lúc ấy cô thu ngân ở quầy lễ tân nói vọng ra:

- Có một người nào đó gửi cho anh cái này!

Họ đưa cho Phong mảnh giấy nhỏ, trong đó ghi vỏn vẹn mấy chữ: Hãy về nhà, cả nhà nàng ta đang đợi chỉ mình anh!

Phong hỏi:

- Người gửi tôi tờ giấy này có nói là ai không?

Cô thu ngân lắc đầu:

- Dạ không. Lúc đó tôi đang bận mở tủ nên quay lưng ra, chỉ nghe một giọng nữ nói: Cho tôi gửi giấy này cho người chủ chiếc xe đậu ngoài sân! Rồi khi tôi quay ra thì chẳng còn thấy ai.

- Kiều My!

Phong nói rất khẽ rồi quay trở lại xe. Anh đi thẳng vào bệnh viện thì hết sức ngạc nhiên khi nghe cô y tá trực báo tin:

- Cô Giáng Hương đã được người nhà đón về hồi 11 giờ rồi...

Phong sững sốt:

- Thế bệnh tình của cô ấy?

- Cô ta đột ngột tỉnh lại và như chẳng hề bị gì! Bác sĩ cũng vô cùng ngạc nhiên, nhưng sau khi khám kỹ đã xác định là cô ấy không hề có di chứng gì và bởi thấy cô hoàn toàn bình phục nên đồng ý cho xuất viện.

Nhớ lại câu viết trong tờ giấy, Phong lẩm bẩm:

- Chuyện này là thế nào đây?

Anh tức tốc trở về nhà Giáng Hương và vô cùng kinh ngạc khi thấy cả nhà đang quây quần bên một bàn tiệc linh đình! Ngồi bên cạnh bà mẹ, Giáng Hương tươi như bông hoa, vừa trông thấy anh, cô nàng đã kêu lớn:

- Tưởng theo cô nàng nào rồi chứ!

Bà Phấn thì từ tốn hơn:

- Biết cháu đi tìm khách sạn ngủ mà cả nhà không ai biết khách sạn nào để đi gọi, nên đành dọn sẵn tiệc ra và chờ...

Phương liền thoáng:

- Em biết chị Hương, dẫu có chờ anh tới sáng chị ấy cũng chờ!

Hương thì liếc dài:

- Dám bỏ người ta ngồi dài cổ trong đêm giáng sinh há! Để rồi xem người ta trị tội?

Phong lúng túng giải thích:

- Dạ, con xin lỗi bác, lúc ở bệnh viện ra con quá mệt và đầu óc căng thẳng, nên vội đi tìm khách sạn để tắm rửa nghỉ ngơi, định lát sau thì vào lại bệnh viện. Không ngờ ngủ quên...

Bà Phấn quay sang con gái:

- Nó có lý do chính đáng mà con...

Giáng Hương chau môi:

- Chính đáng thì không giận, nhưng vẫn phải phạt!

Phương chen vào hỏi:

- Hình phạt gì chị Hương?

- Bắt phải ăn hết đầu, cánh và... cái phao câu con gà quay, không được ăn thịt nạc!

Nhin con gà tây quay tươm mỡ trên bàn tiệc, Phương lè lưỡi:

- Hình phạt này ngang với án tử hình!

Nhưng Phong vừa gãi đầu vừa cười chấp nhận:

- Vì muốn được... làm rể nhà này nên xin chấp nhận!

Bà Phấn cũng vui lây:

- Vậy là tốt rồi! Mọi chuyện không vui đến rồi đi một cách nhanh chóng thế này đúng là nhà ta có trời Phật độ. Nào, các con hãy ngồi vào bàn rồi cùng nâng ly mừng đi!

Bà Phấn quay sang Phong kể:

- Lúc con về chừng một lát thì tự dung bác nghe cô y tá trong phòng cách ly chạy ra la lên: Bác ơi, cô ấy tinh lại rồi! Khi bác chạy vào thi thấy nó ngồi lên, vừa đưa tay tự cởi bỏ cái chụp dưỡng khí trên mũi và nó còn kêu bác một tiếng lớn nữa! Đúng là như trong chiêm bao...

Phong lén đưa mắt nhìn sang người yêu, anh mừng và ngạc nhiên bởi nét tươi tắn rạng ngời của nàng, không có một chút gì chứng tỏ là người vừa suýt chết đuối và mới vừa hôn mê. Anh định hỏi, nhưng bà Phấn hình như hiểu ý, bà nói khẽ với Phong:

- Lúc này không nên hỏi gì chuyện của nó. Em nó tinh táo như vậy là mừng rồi. Thôi nào, ta nâng ly? Bà chủ động rót đầy bốn ly sâm banh và nói trước:

- Má mời các con!

Giáng Hương cung ly rất mạnh với Phong:

- Uống trăm phần trăm trước khi thụ án phạt!

Phong vui trong lòng, anh uống cạn một hơi, nhưng tự dung anh nhớ lại nội dung trong tờ giấy lúc nãy.

Thấy anh khụng lại suy tư, Giáng Hương hỏi ngay:

- Ngồi đây mà để đầu óc về cô nào vậy?

Đó là câu hỏi đùa, nhưng Phong cũng lúng túng đến phát thương:

- Đâu... đâu có... Anh... anh...

Bà Phấn phải đằng hắng:

- Đang vui nghe, để cho nó... chịu án phạt đi!

Phong được cứu, anh không giữ ý, đưa tay chụp ngay đầu con gà quay vặn một cái và cầm gọn lên, nói lớn:

- Trai thời trung hiếu làm đầu!

Anh ăn ngon lành cái đầu gà tây to đùng.

Phương ôm bụng cười:

- Gái thời tiết hạnh phao câu với mè!

Giáng Hương trừng mắt nhìn em gái:

- Tao có bị phạt đâu mà ăn mấy thứ đó! Mày giỏi thì ăn giùm anh ấy đi.

Bà Phấn giảng hòa:

- Thôi, để me tiếp cho thằng Phong hai cái cánh!

Biết mẹ mình khoái ăn cánh xưa nay, Phương lại được dịp cười bò lăn:

- Người không bị phạt mà tự nguyện!

Vậy là đêm giáng sinh tưởng đâu bị hư bột hư đường, phút cuối lại trở thành một bữa vui hết cỡ! Bà Phấn tể nhị, nháy mắt với Phương cùng rút lui, để lại cho hai người trọn vẹn một đêm lãng mạn...

Khi còn lại với nhau, đột nhiên Giáng Hương hỏi:

- Người đẹp của anh đâu rồi?

Phong giật mình:

- Em hỏi ai?

Nàng nghiêm giọng, không có chút gì là đùa:

- Người mà anh vừa mới gặp!

- Anh đâu có! Anh chỉ...

Do bị truy bắt ngo, suýt nữa Phong đã nói hờ, tuy nhiên câu hỏi tiếp theo đã làm cho Phong ngó người ra:

- Người đã tới với anh ở khách sạn đó, đâu rồi?

Sắc mặt Phong tái đi, anh lắp bắp đến tội nghiệp:

- Anh... anh...

Cũng may, lúc đó bà Phấn bất ngờ xuất hiện, giọng bà run run:

- Có... có người chết ngoài cổng nhà mình!

Phong bật dậy ngay, anh chạy ra và là người đầu tiên nhìn thấy một xác người nằm sóng soài ngay cổng nhà. Một người đàn ông!

- Lấy cây đèn pin ra, nhanh lên Phương!

Giáng Hương vừa gọi em gái vừa chạy ra đứng cạnh Phong, cô hỏi trong nỗi sợ hãi:

- Ai vậy anh?

Phong lắc đầu:

- Anh đâu biết...

Tuy nhiên, vừa lúc ấy anh nhìn thấy cây rựa đang cầm trong tay của xác chết và hình ảnh anh chàng đuối theo Kiều My ở đỉnh đèo Bảo Lộc hôm qua hiện ra, Phong không kiềm chế được, kêu lên:

- Anh ta.

Khi đó Phương đã mang đèn pin ra, cô soi thẳng vào mặt xác chết, lúc này Phong càng nhìn rõ hơn, anh mất bình tĩnh hẳn:

- Đây... đây là...

- Anh biết người này?

Câu hỏi của Giáng Hương nghe rất rõ, nhưng Phong vẫn hỏi lại:

- Em nói gì?

- Em hỏi...

Hương không hỏi tiếp, mà nhìn sững vào Phong, ngạc nhiên bởi sự mất bình tĩnh của anh.

- Anh sao vậy?

Phong lặng người một lúc rồi đáp thật khẽ:

- Anh đã gặp anh ta.

Phương ngây thơ hỏi:

- Anh quen người này? Mà sao anh ta chết vậy?

Phong nhẹ lắc đầu rồi quay mặt đi chỗ khác. Tự dung lúc ấy anh cảm giác như mình sắp ngã, không còn

đứng vững nữa... Cũng may, Giáng Hương lại là người đỡ anh kịp thời:

- Kêu cảnh sát đi, để chị dùn anh Phong vô trong. Anh bị bệnh rồi.

Bà Phấn đi theo sau, lo lắng:

- Từ chiều đến giờ có quá nhiều chuyện phải lo, giờ lại tới chuyện này nữa, thằng Phong đâu còn đủ sức để chịu đựng.

Bà giúp con gái lấy dầu xoa cho Phong và làm râm khẩn:

- Xin Phật trời độ cho nhà chúng tôi qua nạn khói.

Hương nghiêm giọng:

- Đây có phải là tai nạn gì của nhà mình đâu. Có lẽ anh Phong nhạy cảm với cảnh người chết, mà người đó lại quen với anh ấy nữa...

Thấy Phương cũng chạy theo vào, bà Phấn giục:

- Con điện thoại cho đồn cảnh sát đi, để người ta tới mang xác chết đi. Có hỏi gì kêu má nói chuyện.

Phuong rùng mình:

- Ai dám đứng ngoài đó một mình, ghê chết được!

Phải hơn mười lăm phút sau Phong mới tỉnh táo trở lại. Anh đưa mắt nhìn Giáng Hương, như sợ cô nàng truy hỏi nữa. Tuy nhiên, anh hơi ngạc nhiên với thái độ trở lại bình thản của nàng.

- Anh đỡ chưa? Có cần uống chút gì nóng không?

Lúc này Phong mới dám mạnh dạn hỏi:

- Cái... cái đó đâu rồi?

- Anh hỏi cái xác chết hả?

- Ô.

Phuong định trả lời thay chị, thì bà Phấn đã lên tiếng:

- Để má ra coi.

Bà ra ngoài nhưng lập tức trở vào ngay, kêu lên:

- Biến mất rồi!

Phuong mau mieng:

- Cái gì biến mất? Hay là..

Bà Phấn run run giọng:

- Cái xác chết? Mới tức thì đây...

Phong bật dậy ngay:

- Hả? Sao lại...

Anh quên rằng mình vừa bị choáng, đã chạy ra ngay cổng. Xác chết chẳng còn ở đó nữa!

Bà Phấn hỏi Phương:

- Hồi nãy con đã gọi cảnh sát chưa?

Phuong lắc đầu:

- Dạ chưa.

Bà Phấn thở phào:

- Vậy là may!

Phong lẩm bẩm:

- Có thể anh ta chỉ bị ngất thôi chứ chưa chết...

Và đến lượt anh cũng thở phào nhẹ nhõm. Chỉ có Giáng Hương là lặng lẽ quay vào mà không nói lời nào nữa. Đến Phương cũng phải ngạc nhiên:

- Chị Hương sao vậy?

Phong nhìn theo rồi cũng im lặng. Bà Phấn nói thay:

- Chắc là nó cũng mệt...

Không khí đang vui bỗng trở lại nặng nề. Mỗi khi cả nhà trở vào hết, bà Phấn mới nói:

- Để má đốt nhang bàn thờ đã...

Bà quên là ngôi nhà này Giáng Hương ở một mình đi học, còn bàn thờ thì ở Nha Trang, nên bà lại nói:

- Đốt nhang cảm ngoài sân cũng được. Nhà có sẵn nhang không Hương?

Hương đi lấy mấy nén nhang đưa cho mẹ rồi không nói không rằng, đi thẳng vào phòng. Bà Phấn bảo Phương:

- Con theo vào coi nó sao vậy.

Phong lặng thinh, trong lòng anh cảm nhận được sự im lặng của người yêu, nhưng cụ thể thế nào thì anh chưa thể lý giải được...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phân III

Mối Tình Tay Ba

Đáng lý đã phải trở về Nha Trang cùng với Phương, nhưng do ngại Giáng Hương còn có những điều bất trắc nữa xảy ra, nên bà Phấn đã lưu lại thêm ít lâu. Bà bảo Phương:

- Mai con về nhà trước, mẹ ở lại với chị ít hôm nữa, tuần sau mẹ về.

Thấy Phong còn ở lại, bà gợi ý luôn:

- Con không phải ở khách sạn nữa, cứ dọn về đây mà ở, vừa vui, lại vừa có thể giúp đỡ nếu em nó có chuyện gì...

Nghe nói, Giáng Hương cười ngất:

- Mẹ trù con nữa rồi! Lại tạo điều kiện để người ta lên mặt cho coi!

Phong biết bà mẹ vợ tương lai đúng về phe mình nên nheo mắt cười với Hương:

- Ai dám lên mặt với bà chủ nhà! Lạng quạng bị đuổi ra sân ngủ thì lạnh chết.

Giáng Hương nguýt dài:

- Chứ không phải chờ dịp để đi tìm người đẹp liêu trai sao!

Phong luôn nhạy cảm mỗi khi Hương nhắc tới Kiều My, bởi anh nghĩ có thể nàng ta đã biết điều gì. Bởi vậy, anh tìm cách dò khéo:

- Hay là lúc bị hôn mê em đã thấy điều gì mà anh chưa hề biết?

Bà Phấn không muốn nhắc tới chuyện ấy, nên khi nghe Phong hỏi, bà ái ngại nhìn con chờ phản ứng. Mà Giáng Hương phản ứng thật:

- Anh muốn biết phải không? Vậy được rồi, vậy chử mảnh giấy này là của ai?

Cô móc trong túi ra một mảnh giấy, mà vừa trông thấy Phong đã giật mình! Bởi đó chính là mảnh giấy mà cô gái đã gửi cho anh ở quầy lễ tân khách sạn đêm giáng sinh! Tại sao Hương có nó trong lúc ngay khi vừa xem xong thì Phong đã vứt đi rồi?

Thấy Phong cứ thử người ra, Giáng Hương cười bí hiểm và nói trong lúc quay đi:

- Có phải của người đẹp liêu trai không? Nếu không phải thì tại sao nàng ta biết chuyện nhà của em?

Phong đành phải giải thích một phần:

- Có... ai đó không biết, gửi cho anh tại quầy tiếp tân. Cho đến nay anh vẫn không nghĩ ra người ấy là ai, chỉ nghe nói là... một cô gái.

Hương cười khẩy:

- Đó thấy chưa, đúng là một cô gái mà!

Phong như gà mắc tóc:

- Anh... anh cũng không...

Giáng Hương đi thẳng vào phòng, Phong định chạy theo, nhưng thấy có bà Phấn ở đó nên khụng lại.

Phương từ ngoài cửa nói vọng vào:

- Anh chạy theo vào phòng đi!

Bà Phấn cũng xúi:

- Con vào đi, nắn nỉ nó một chút là được thôi.

Phong nghe theo, anh nhẹ đẩy cửa phòng vào và chuẩn bị tư thế để xuống nước... Nhưng thật bất ngờ, anh vừa lách mình qua khỏi cửa thì cánh cửa bị đóng sầm lại, chốt bị khóa ngang! Còn đang ngơ ngác thì anh chàng đã bị nàng nhào tới ôm lấy cổ ghì mạnh, và lúc ấy Phong chỉ còn có nước là chạy theo đà bước lui của nàng.

Giáng Hương ngả người xuống giường, kéo theo Phong cùng ngả đè lên người cô. Một nụ hôn thật sâu chừng như là để chặn không cho Phong lên tiếng, khi bên ngoài còn có mẹ và em gái đang lắng theo dõi... Phong vốn từng được Giáng Hương khen là có nụ hôn không thể nào cưỡng lại được, cho nên lúc này anh nghĩ phải phát huy nó tối đa, để ít ra khỏa lấp được điều anh đang muốn che giấu...

Hồi lâu, nàng nói chỉ đủ cho Phong nghe:

- Lần này tha cho đó nghen, lần sau mà còn thì biết tay em!

Bên ngoài, bà Phấn kéo tay Phương ra nhà sau, bà nói khẽ:

- Mày thì cũng mau mau kiếm một thằng cõi như thằng Phong tao mới yên tâm!

Phương cười híp cả mắt:

- Má bảo con đó nghe! Vài bữa sẽ có kết quả ngay!

Bà Phấn tràn trề mỉm cười có cảm giác là con buồn ngủ sắp đến. Mí mắt hơi nặng, bà trở mình lấy tư thế để chuẩn bị cho giấc ngủ ngon, bởi sáng sớm mai bà phải về Nha Trang rồi.

Bất chợt có một bàn tay mát mịn choàng qua người bà, rồi ôm lấy, cùng lúc với một bên ném lún xuống, chứng tỏ đang có người leo lên nằm chung.

- Mày hả Phương?

Nghĩ là cô con gái thứ ngủ phòng bên chắc là khó ngủ nên sang đây ngủ chung, nên bà Phấn hỏi mà không quay lại. Không nghe đáp, bà lại hỏi lần nữa:

- Mai về rồi, cố ngủ một chút đi, sao lại qua đây?

Nghe hơi thở phả vào gáy mình hơi lạ, bà Phấn quay lại, vừa hỏi:

- Ủa, Giáng Hương hả?

Nghe cách thở và cái kiểu ít nói khi lên giường, bà Phấn chắc chắn là Hương rồi, bà đưa tay choàng qua ôm lấy con, hỏi nhỏ:

- Bộ sơ thằng Phong lén vào hả? Sợ gì, thằng đó không dám đâu.

Vẫn không có tiếng đáp lại, bà nghĩ con gái mắc cỡ, nên lại nói rất khẽ:

- Vui thì vui, nhưng đừng để nó làm gì nghe con. Làm con gái phải giữ... như thế nó mới nể mình, quý mình. Như ba mà hồi đó, ông lén chun vào mùng tao đến chục lần mà có được gì đâu. Có lần tao nhột quá đạp cho một cái ngã xuống sàn u đầu luôn!

Bà nghe một tiếng cười rất khẽ, nhưng vẫn không có tiếng đáp lại. Té nhị, bà không nói nữa mà lại buông ra, kéo chiếc mền lên đắp ngang ngực con. Trong bóng tối không nhìn được mặt con, nhưng bà cũng hài lòng khi nghĩ là con gái mình muốn ngủ với mẹ một đêm rồi mai lại phải xa mẹ, ít ra cũng một năm nữa, khi đó Hương mới tốt nghiệp đại học và trở về nhà.

- Ngủ đi con...

Bà nói khẽ rồi nằm im, dỗ giấc ngủ cho mình...

5 giờ sáng...

Phuong dậy trước, cô sang phòng mẹ gõ cửa:

- Dậy đi mẹ ơi, sáng rồi!

Bà Phấn choàng dậy, không còn thấy Giáng Hương bên cạnh, bà nghĩ cô đã trở về phòng riêng, nên giục ngược lại Phương:

- Sửa soạn đi con, đến giờ xe chạy rồi!

Phuong cười:

- Bữa nay coi mẹ đó, ngủ trễ mà còn hối thúc con. Xong hết rồi nè, kêu chị Hương dậy đóng cửa để mình đi.

Bà Phấn gạt ngang:

- Kêu thằng Phong thôi, để cho con Hương nó ngủ. Hồi tối qua nó ngủ với mẹ, có lẽ không ngon giấc, bây giờ đừng kêu nó dậy.

Bỗng có người lên tiếng từ sau lưng:

- Mẹ nói ai ngủ với mẹ?

Quay lại đã thấy Giáng Hương đứng ở cửa phòng riêng hỏi vọng ra. Bà Phấn tưởng con đùa, nên nói:

- Con khỉ, nhớ hoi mẹ, lấy đầy hoi rồi bây giờ làm bộ phải không?

Giáng Hương nghiêm giọng:

- Tối qua mẹ ngủ với ai?

Phuong chen vào:

- Thị mẹ mới nói đó, mẹ ngủ với chị!

Giáng Hương không kịp mang dép, để chân trần bước thẳng về phía mẹ mình, cô ngạc nhiên hỏi lại:

- Mẹ nói ngủ với ai? Tối qua con đọc sách tới nửa khuya rồi nằm ngủ quên ngay trên bàn viết, có ra khỏi phòng đâu?

Lúc này bà Phấn mới chắc là con mình nói nghiêm túc, bà giật mình:

- Vậy ai nằm với mẹ?

Bà quay sang Phuong:

- Con hả Phuong?

Phuong lắc đầu nguầy nguậy:

- Đâu có, con ngủ ở phòng con mà!

Tự dung bà Phấn rùng mình. Bà hỏi lại:

- Hai đứa nói thật?

Giáng Hương lặp lại chắc nịch:

- Con chắc chắn như vậy! Con mới vừa giật mình dậy tức thì, nghe mẹ và con Phuong nói chuyện con mới chạy ra đây.

Luồng khí lạnh chạy dài theo sống lưng khiến bà Phấn mất bình tĩnh:

- Tụi bay nói vậy là... là... cái gì đã xảy ra? Ai vào nhà mình đêm qua?

Bà giục Phuong:

- Đi coi đồ đạc trong nhà có bị mất thứ gì không?

Giáng Hương trầm tĩnh hơn, cô bảo:

- Nó dám vào nhà nằm ngủ chung với mẹ thì cái nó cần lấy là... mẹ con mình chớ sá gì đồ đạc!

Tuy nghe nói vậy, nhưng Phuong vẫn chạy đi kiểm tra đồ đạc, cô trả lời nói:

- Đâu có mất gi. Tiền bạc trong giỏ xách của mẹ và con để trong phòng con vẫn còn đủ cả. Chị Hương coi có mất gì không?

Phong cũng vừa dậy, anh ngạc nhiên khi nghe kể lại câu chuyện:

- Sao có chuyện lạ vậy? Bác có nhìn được mặt người đó không?

- Đâu có, vì bác tắt đèn. Vả lại, thấy nó leo lên giường nằm ôm bác và ngủ ngon lành, bác cứ tưởng đó là con Giáng Hương qua ngủ để tiền bác về.

Giáng Hương buột miệng nói vừa cười trêu chọc:

- Lại là cô gái! Hay là cô ta đi tìm anh Phong mà lạc qua phòng mẹ?

Bà Phấn lườm mắt nhìn con:

- Con cứ cái giọng đó hoài, đàn ông nào chịu nổi!

Nhưng Giáng Hương vẫn cười:

- Anh Phong đã thú thật có một cô gái đeo theo anh ấy đó mẹ!

- Nhưng con nhỏ này... sao tao nghĩ mãi không ra, sao lại vào mùng mẹ làm gì? Hay nó là...

Bà chợt rùng mình, rồi kêu lên:

- Ta nhớ rồi, tay nó hình như lạnh hơn tay tụi bay! Mà hình như...

Phuong che miệng cười:

- Mẹ ngủ với người ta suốt đêm rồi bây giờ mới phát hiện là tay lạnh! Mẹ coi chừng bị... ma chung giường đó!

Phong không muốn Phương đùa như vậy, anh gọi cô em vợ tương lai lại, nói khẽ:

- Chuyện của má nói không phải đùa đâu. Mà chuyện ấy cũng không thể đùa giỡn được. Theo anh nghĩ, việc một cô gái nằm ngủ chung với má là phải coi lại...

Vừa khi ấy, bỗng Phương nhìn lại chỗ cửa phòng của mẹ, cô la lên:

- Cái gì kia!

Theo tay chỉ của cô, mọi người nhìn về phía đó và Phong là người đầu tiên kinh ngạc:

- Cây rựa!

Anh nhớ lại ngay cây rựa trên tay anh chàng đuổi theo Kiều My, cũng là cây trong tay của xác chết trước cổng nhà!

Bước tới cầm nó lên, Phong nói đủ mình nghe:

- Đúng là nó rồi!

Phương hỏi:

- Anh nói gì vậy?

Phong không đáp, anh lặng người đi khá lâu...

Phong thức giấc lúc nửa đêm, anh nhìn qua cửa sổ ra khoảng sân sau và giật mình khi thấy có ai đó đang đi khá nhanh ra chỗ có bóng khuất!

- Ai như Giáng Hương?

Bật dậy như bị điện giật, Phong bước đến sát cửa sổ và cẩn mắt nhìn. Đúng là Giáng Hương! Cô đang đi về phía giàn su su mà ban ngày Phong đã nhìn thấy đầy trái, nhưng chẳng lẽ đang đêm mà cô nàng đi hái quả?

Theo dõi một lát, mắt quen hơn với bóng tối, lúc này Phong không nghi ngờ nữa, anh thấy Giáng Hương đang cúi xuống đào bới cái gì đó. Vừa tò mò vừa lo sợ, Phong tức tốc chạy ra khỏi phòng, vòng ra cửa sau mở cánh cửa không khóa đang khép hờ. Anh đi thật nhẹ, bước lần tới gần hơn mà Hương vẫn chưa hề hay biết. Từ khoảng cách chưa đến mười thước, Phong có thể nhìn được Hương đang đào đất và đặt xuống hố vật mà vừa nhìn thấy anh đã kêu lên:

- Cái rựa!

Tiếng kêu của Phong tuy không lớn, nhưng đủ cho Hương giật mình ngẩng lên, cô hơi lúng túng:

- Em... em...

Phong bước tới gần, hỏi:

- Em chôn nó làm gì? Mà sao nửa đêm em lại...

Giáng Hương ném mạnh cây rựa thẳng xuống hố, giọng cô hơi khác thường:

- Em không muốn nhìn thấy nó!

Phong nhanh tay lấy cây cuốc chim mà Hương đang dùng để đào đất, anh lấp ngay đất lại, chôn cây rựa dưới đó, mặc dù vẫn chưa biết mục đích thật sự của Hương là gì?

Thấy Hương cứ đứng yên, thần sắc có vẻ khác thường, Phong dù nàng vào, vừa nhẹ giọng nói:

- Em vào nhà, anh pha ly chanh nóng, em uống sẽ tốt hơn. Xong rồi, anh cũng không muốn thấy cây rựa đó nữa. Anh hiểu...

Nàng ngả đầu vào vai Phong như cần sự chở che. Điều mà từ mấy hôm nay anh không hề thấy... Thái độ này của Hương thật sự giống với Hương bình thường. Một nét mà Phong vốn rất thích và yêu vô cùng...

- Anh...

Giáng Hương như muốn nói gì đó, nhưng Phong đưa tay chặn lại:

- Hãy yên lặng đi. Anh muốn ngắm em hiền lành, dễ thương như lúc này.

Họ sóng đôi bước đi trong bóng tối, dưới làn sương nhẹ, chẳng khác nào một đôi tình nhân mới yêu nhau đang tìm những phút giây tuyệt vời nhất với nhau! Khi vào đến nhà bỗng nàng dừng lại và nói:

- Em muốn đi ra ngoài!

Nhin đồng hồ tay thấy đã hơn 12 giờ, Phong hơi ngại.

- Khuya quá rồi, hay là...

Nàng giận dỗi:

- Anh không đi cùng thì em đi một mình! Em đang cần đi.

Phong đành phải chiều nàng:

- Nhưng em phải mặc thêm áo ấm vào đã.

Anh đích thân lấy áo rồi khoác vào cho Hương, xong anh bảo:

- Mình giống đôi vợ chồng mới cưới đang đi hưởng tuần trăng mật quá!

Hương cười, không nói gì... Đến khi Phong chạy ra tới hồ Xuân Hương, bỗng Hương nói:

- Mình chạy xuống đèo Prenn chơi đi anh!

Phong trố mắt kinh ngạc:

- Em biết giờ này mấy giờ rồi không?

- 12 giờ 15 phút!

- Vậy sao...

Giọng nàng trở nên uương ngạnh:

- Nếu anh không đi thì cho em mượn xe, em sẽ tự lái!

Nhớ lại chuyện nàng phóng xe gắn máy xuống hồ, Phong hoảng hốt:

- Thôi, được rồi, anh sẽ lái. Nhưng theo anh...

Việc lái xe vào đêm khuya qua quãng đường đèo là cục kỳ nguy hiểm, nên tuy nhận lời Giáng Hương, nhưng Phong vẫn không yên tâm. Vừa chạy anh vừa liếc sang nàng, Hương như chẳng để ý, ngả đầu sang phía vai Phong và... ngủ ngon lành. Biết người yêu đang trong tâm trạng bất ổn, nên Phong cứ để yên và

lái xe chầm chậm.

Thay vì lái về phía đèo Frenn, Phong cho xe chạy ngược lên thác Cam Ly. Anh dự tính, nếu Hương thức dậy có hỏi thì anh sẽ nói do thấy cô ngủ say, sợ chạy đường đèo sẽ khiến cô thức giấc, nên phải chạy lên hướng này.

Tuy nhiên, xe chạy khá xa mà Hương vẫn ngủ say. Đến trước chỗ rẽ vào thác Cam Ly, Phong nhẹ nhàng cho xe dừng lại với ý định cởi bớt áo khoác của mình đắp lên cho nàng, bởi thời tiết lúc này khá lạnh. Cảm chiếc áo vừa định nhẹ nhàng trùm lên người Hương thì bỗng Phong há hốc mồm, suýt nữa đã kêu lên! Bởi trước mặt anh, người đang ngủ kia không phải là Giáng Hương, mà là... Kiều My!

- Kiều My!

Lần này thì Phong chẳng kiềm chế được, đã gọi tên cô gái, khiến cho cô nàng mở mắt ra, vừa ngạc nhiên hỏi:

- Sao lại ở đây?

Phong hỏi hơi lớn:

- Sao lại là cô? Thế Giáng Hương đâu?

Cô nàng chẳng chút ngạc nhiên:

- Người yêu của anh sao lại hỏi em? Xin chào, gặp lại người quen chẳng chào hỏi, lại hạch sách như vậy sao?

Phong gượng gạo:

- Nhưng vừa rồi Hương đi với tôi chứ đâu phải cô?

Nàng bật cười:

- Đúng là ban đêm anh trông gà hóa cuốc rồi! Chú lúc nãy ai hứa chờ em đi đèo Prenn?

- Vậy ra hồi nãy là cô chứ không phải Giáng Hương?

- Ngay từ lúc trong vườn, khi em đào lỗ chôn cây rụa thì tưởng anh đã nhận ra em rồi. Đúng là đàn ông ai cũng vô tâm cả...

- Không thể nào. Tôi còn tỉnh táo đây mà, tôi nhìn rõ ràng là Giáng Hương nên mới chịu đi ra ngoài giờ này...

Cô nàng Kiều My cười thành tiếng:

- Vậy ra tốt phuoc cho cô ta thật! Và cũng may cho em. Nhờ anh quang gà nên đêm nay em mới có diem phúc được anh chờ đi dưới sương đêm như thế này! Em xin cảm ơn cô nàng Giáng Hương thật nhiều!

Phong nhận ra điều mà từ mấy hôm nay anh cứ ngờ... Anh đột ngột hỏi:

- Cô Kiều My muốn gì ở tôi?

Không bất ngờ trước câu hỏi, nàng bất thắn ôm lấy mặt Phong hôn thật sâu! Phong muốn vùng ra, nhưng chẳng hiểu sao anh lại để yên... khi nàng lui ra thì Phong chỉ phản đối lấy lè:

- Cô làm vậy...

Nàng lại cười:

- Không làm thế này thì đâu làm sao được anh yêu! Tình yêu là chiếm đoạt nếu không chinh phục được! Phong ngửa mặt ra sau ghế dưa, cố định thần lại, chợt trên môi anh bị đôi môi của nàng dán chặt, hơi thở nóng liên tục phả vào mặt, càng lúc càng dồn dập, khiến Phong lúc đầu bất ngờ, sau đó phải dùng sức đẩy mặt nàng ra, nhưng không phải dễ, bởi cô nàng khỏe một cách lạ thường!

Đến khi đẩy được thì Phong gần kiệt sức, anh ngạc nhiên:

- Kìa, sao cô...

Nhưng một lần nữa, Phong phải tròn mắt lên, bởi người đang trước mặt anh lại là... Giáng Hương!

- Trời ơi!

Anh kêu lên một tiếng thảng thốt, rồi mở cửa xe lao xuống đường! Nàng vẫn ngồi yên.

- Giáng Hương. Là em phải không?

Phong hỏi mà không có câu trả lời, buộc lòng anh phải bước lại gần, cúi nhìn vào trong và hốt hoảng khi thấy Hương đang ngồi trước vô lăng, máy xe đang nổ và cô đang trong tư thế sắp sửa rồ máy!

- Hương, đừng!

Phong mở cửa xe định leo lên, nhưng chiếc xe vọt lên quá nhanh, khiến cho chỉ một tay anh bám được vào thành cửa và cứ lơ lửng như vậy khi chiếc xe lao đi như bay!

- Hương, anh ngã bây giờ!

Mặc cho Phong la lớn, cô nàng vẫn cho xe tăng ga. Nhờ đường khuya hầm như không có xe khác qua lại, chứ nếu không thì đúng là cái chắc! Tuy nhiên, Phong làm sao chịu đựng nổi tư thế treo lủng lơ như thế, bởi vậy anh phải cố hết sức kéo mạnh tay lái sang trái.

Chiếc xe lặng lẽ nón vòng, đầu hướng vào lề trái, và lúc ấy Phong chẳng còn biết làm cách nào khác là cố bám chặt hơn và nhắm mắt lại chờ điều xấu nhất xảy ra!

Và điều xấu đã xảy ra thật. Một tiếng rầm vang lên, chiếc xe đã lao thẳng vào gốc cây bên đường. Phong bị văng ra đến vài thước, trong khi người ngồi trong xe thì bất động.

Đêm Đà Lạt im ắng lạ thường... Đêm khuya vắng người đến đỗi tai nạn xảy ra khá lâu mà vẫn không có một ai đến cứu...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

Mở mắt ra, nhìn thấy Giáng Hương ngồi cạnh, Phong suýt kêu lên, nếu không bị nàng lén tiếng trước:

- Tưởng cứ nằm ăn vạ như thế mãi chứ! Ôn trời...
- Phong ngạc nhiên trước sự bình thản của nàng:

- Em sao vậy?

Giáng Hương lặp lại câu hỏi:

- Anh sao vậy? Đã nửa đêm đi ra ngoài một mình, bị ai làm gì đó đến nỗi nằm giữa đường, nếu không được mấy người đi quét đường sớm thì chẳng biết ai sẽ đưa anh về nữa!

Phong bâт dậy:

- Ai đưa anh về đây? Còn em nữa, em...

Giáng Hương chỉ tay ra sân:

- Nếu trên xe anh không có tờ giấy ghi trên kiếng xe bảo đưa giúp anh về đây thì họ chắc sẽ đưa anh vào bệnh viện rồi!

- Ai ghi giấy gì?

- Chẳng biết ai, chỉ thấy ghi mấy chữ: Người này ở số 01 đường Hoa Sứ. Vậy lúc đó anh đi cùng ai?

- Thì... cùng em chứ còn ai nữa! Chính em đã giành lấy tay lái, em chạy như điên khiến cho anh phải đeo vào thành xe, suýt chết!

Giáng Hương quắc mắt:

- Nè, tôi chưa hỏi tội lén đi ra ngoài thì đừng có ăn nói kiểu đó nghe chưa! Ai đi với anh, nói xem!

- Thị với em!

Thấy phong gắt lên, chúng tỏ anh chàng nói thật, Hương hỏi lại:

- Anh nói đi với em? Vậy sao suốt trong cơn mê, anh cứ gọi mãi tên cô Kiều My nào?

Nghe nhắc tới Kiều My, tự dung Phong bị kích động:

- Kiều My! Cô ấy ở đâu?

Sự quan tâm quá sức tới Kiều My nào đó của Phong đã là câu trả lời cho sự thắc mắc của Giáng Hương từ đêm qua đến giờ, cô nói từng tiếng một:

- Như vậy là rõ quá rồi, em hiểu rồi!

Phong hỏi lại:

- Tại sao lúc đó em làm vậy? Em có biết chỉ chút nữa thôi là cả em và anh đều chết hết!

Nàng phải gắt lên:

- Anh đừng nói kiểu đó nữa, em chẳng làm gì hết, suốt đêm rồi em nằm ngủ ở nhà, không rời khỏi nhà nửa bước!

Phong phải lắc mạnh vai nàng:

- Em nói anh mơ ngủ sao? Hay anh bị mộng du?

Hương nghiêm giọng:

- Em lặp lại em không hề đi ra ngoài với anh đêm qua!

Nói xong, Hương giận dỗi bỏ đi vào nhà. Phong định chạy theo thì bị đau nhói ở chân, lúc ấy anh mới nhớ tới vụ tai nạn xe đêm qua, anh lẩm bẩm:

- Rõ ràng mình nhớ khi tai nạn xảy ra thì cô ấy bị kẹt trong chiếc xe đâm vào gốc cây kia mà! Tại sao cô ấy không hề bị thương tích gì hết?

Bước ra cửa nhìn vào chiếc xe của mình, Phong vẫn còn nhận ra đầu xe bị móp vào, anh đến gần nhìn vào chỗ tay lái, còn vết máu vừa khô! Như vậy lời nói của Hương là thật!

Đầu óc Phong hoang mang cực độ. Bây giờ anh mới dần nhớ lại từng diễn biến chuyện đêm qua... Đúng là mọi việc đều có liên quan tới Kiều My! Mà tại sao cô ta lại làm như vậy. Cô ta lại biết khá rõ chuyện của anh với Giáng Hương là sao?

Càng nghĩ càng rối lên, cuối cùng Phong ngồi ôm đầu ở phòng khách khá lâu, và chỉ đi vào phòng riêng khi con buồn ngủ không còn cho phép anh ngồi thêm phút nào nữa. Nhưng lúc vào đến phòng, có một vật nằm trên giường khiến cho Phong vừa nhìn thấy đã tỉnh ngủ. Đó là chiếc áo hoa mà bùa gấp Kiều My trên đèo Bảo Lộc cô nàng đã mặc!

- Tại sao lại ở đây?

Không dám để chiếc áo đó trên giường, nên Phong chụp vội định vứt ra ngoài cửa sổ. Nhưng vừa đụng tới nó thì vật ấy như một sợi dây thừng, cột chặt hai tay anh lại! Phong hốt hoảng vùng mạnh ra nhưng càng vùng vẫy thì chiếc áo càng siết chặt hơn, siết đến khiến cho anh đau đớn vô cùng, nhưng không dám cất tiếng la, bởi sợ Giáng Hương nghe thấy. Cho đến khi gần bị ngạt thở, lúc đó Phong mới cất tiếng kêu, nhưng đã không còn kịp nữa...

Phong ngất đi. Nhưng lạ lùng thay, trong cơn mê đó, anh lại bước đi như một xác chết biết di chuyển! Mà lại đi ra chỗ để xe hơi và leo lên ngồi ở băng ghế cạnh tay lái, rồi ngoeo đầu sang bên ngủ ngon lành.

Chiếc xe nổ máy, từ từ lui ra khỏi cổng mà không gây ra một tiếng động nào. Dĩ nhiên là Giáng Hương từ trong nhà không hề hay biết.

- Trời ơi, chiếc xe đụng móp méo cái đầu như vậy thì người còn sống sao nổi?

- Nhưng kìa, còn người ở băng trước!

Những người bâу quanh chiếc xe của Phong bàn tán xôn xao khi nhìn thấy xe của anh đậu ở lề đường. Rồi bỗng một người reo lên:

- Người đó tỉnh rồi kìa!

Phong ngơ ngác nhìn quanh và tự hỏi:

- Đây là đâu vậy?

Anh mở cửa xe, nhưng do bị kẹt nên loay hoay mãi mà vẫn chưa mở được, chợt anh phát hiện một mảnh giấy nhỏ ai đó ghim chỗ tay nắm cửa xe. Trên giấy có mấy chữ quen thuộc: Hãy đi tìm nhà Kiều My!

- Kiều My!

Phong vừa khẽ kêu tên Kiều My thì cánh cửa xe bật ra một cách nhẹ nhàng. Cả mảnh giấy cũng biến đâu mất!

Những người chung quanh thấy Phong tỉnh lại, đã có người hỏi to:

- Anh không sao hả?

Phong lúc ấy mới nhìn lên, và càng ngạc nhiên khi thấy có đến chục người đang nhìn mình như nhìn một quái vật. Anh lúng túng:

- Dạ... dạ tôi... xe tôi bị...

- Thì ai cũng thấy rồi, xe anh bị tai nạn. Vậy tài xế đâu?

Lúc này Phong mới chợt nhớ, anh chẳng biết làm cách nào anh đưa xe được tới đây? Ai đã lái xe?

Một người nào đó nói:

- Kiều này chắc là tài xế đã bị thương nặng, hoặc đã chết rồi cũng nên! Chắc là ai đó đã chở đi nhà thương rồi!

Phong thất thần, lẩm bẩm:

- Phải chăng là... Giáng Hương?

Anh còn đang thẩn thờ thì chợt có người vỗ vào vai anh bảo:

- Thấy anh không được khỏe, vậy hãy vào chỗ phòng mạch của bác sĩ phía bên kia đường cho người ta khám xem sao?

Phong không muộn, nhưng lúc ấy chợt nhìn lại hai cổ tay của mình, anh thấy nơi đó còn hằn lên hai dấu bị cột trói, bầm tím, anh thốt lên khiếp mọi người ngạc nhiên:

- Vết trói!

Nhớ lại chuyện chiếc áo lúc còn tỉnh, Phong lại cảm thấy chỗ hai cổ tay vẫn còn đau, do vậy anh theo tay chỉ của người no bước qua phòng mạch. Nhưng vừa bước vào phòng khám, anh đã khụng lại bởi mấy chữ trên tấm bảng tên treo trên vách: Bác sĩ Kiều My.

- Hả?

Phong kêu lên kinh ngạc, vừa lúc người giúp việc bước ra hỏi:

- Thầy cần khám bệnh hay sao? Giờ này chưa tới giờ khám, phải đợi đến 9 giờ.

Phong hỏi lớn:

- Kiều My là tên ai vậy?

Chị người làm trả lời:

- Là tên của bác sĩ chứ còn ai!

- Có phải cô bác sĩ... thật đẹp, thật trẻ phải không?

Thấy thái độ khác thường của khách, chị người làm hốt hoảng quay vào trong, định kéo cửa sắt lại, bỗng có tiếng hỏi từ trong nhà:

- Ai mà ồn ào vậy Tư Thà?

- Dạ, có ông này...

Không để cô ta nói hết câu, Phong đã hỏi ngay người phụ nữ lớn tuổi vừa bước ra:

- Bác sĩ Kiều My đâu?

Nghe cách hỏi trích thượng của Phong, người phụ nữ ra vẻ khó chịu, do đó bà đáp cũng cộc lốc:

- Tôi đây!

Đang lớn giọng, bỗng Phong xùi hản xuống:

- Bà... bà là... là...

- Tôi là bác sĩ Kiều My, người phụ trách phòng mạch tư này! Cậu cần khám bệnh hay cần gì?

- Dạ xin lỗi... Tôi muốn... muốn tìm cô Kiều My trẻ, thật đẹp, người có nốt ruồi trên mép và...

Vừa nói tới đó, Phong chợt nhìn thấy chiếc áo hoa đúng là của Kiều My đang treo trên vách, cạnh bàn làm việc của bác sĩ. Anh sững sờ:

- Đó là... là của Kiều My!

Lúc này, đến phiên chủ nhà kinh ngạc:

- Sao cậu biết đó là của con gái tôi?

Câu hỏi làm cho Phong tròn mắt ngạc nhiên:

- Con gái... là sao? Bà là Kiều My, tại sao...

Thấy vài người tò mò đứng lấp ló nhìn vào, người phụ nữ vội bảo chị người làm:

- Tư Thà, đóng cửa lại đi, chưa tới giờ khám bệnh mà.

Rồi bà quay sang Phong:

- Mời cậu vào đây, tôi cần hỏi...

Phong theo vào ngồi trước bàn của chủ nhà, nhưng mắt vẫn không rời khỏi chiếc áo treo thẳng thớm trên vách tường. Không thể nào sai được, đúng là áo của Kiều My! Từ màu sắc, hoa văn cho đến kiểu may và kích cỡ đều giống hệt nhau...

- Cậu có chắc là đã gặp người mặc chiếc áo này?

Phong quả quyết:

- Mới gặp đây thôi! Nhất là... ngay đêm qua...

Bà bác sĩ trợn tròn mắt:

- Cậu đứa sao? Con gái tôi...

Phong hỏi nhanh:

- Cô gái có chiếc áo này là con của bà? Thế cô ấy tên là gì?

Bà ta đáp với giọng lạc hẵn đi:

- Kiều My...

Phong cảm giác là bà ta có vấn đề về thần kinh:

- Sao lại là Kiều My! Vậy tên bà là...

- Tôi cũng là Kiều My. Việc hai mẹ con cùng tên với nhau là thường. Chỉ có điều...

Bà ngừng nói, nhìn Phong kỹ hơn rồi hỏi với giọng không tự nhiên:

- Cậu nói... mới gặp ai đêm qua?

- Là cô... Kiều My! Cô ấy...

Bà bác sĩ hé lén:

- Cậu đừng nói nữa, tôi đau khổ đủ rồi, đừng khơi gợi lại hình ảnh con tôi thêm, tôi...

Bà ôm mặt khóc rung rức, khiến cho Phong ngạc nhiên.

- Bà sao vậy? Tôi có làm gì cho bà phát ý không?

Cậu trả lời của bà khiến cho Phong gần đúng tim:

- Con tôi chết rồi, tôi đau khổ đủ lắm rồi!

- Bà nói...

Phong run đến nỗi phải ngừng lại để trấn tĩnh rồi mới hỏi tiếp:

- Ai chết?

- Con gái tôi, con Kiều My.

Phong phái lùi lại và đưa tay vịn vào thành ghế mới đứng vững được:

- Cô ấy thật sự là Kiều My... Cô ấy là...

Phong hy vọng là anh đang nghe lầm, cũng như người đang được gọi Kiều My không phải là người anh từng gặp. Nhưng vừa khi ấy, bà bác sĩ đã quay sang trái chỉ vào một cái tủ nhỏ, bên trên có bức ảnh chân dung.

- Con gái tôi chụp lúc nó chưa đầy hai mươi tuổi, trước lúc chết chỉ sáu tháng.

Phong tái mặt, bởi bức hình đó chính là Kiều My, cô gái anh cho qua giang xe trên đèo và là người đã hành hạ anh suốt mấy ngày nay! Anh hỏi gần như lú lẫn:

- Cô ấy chết... thật rồi sao? Cô ấy...

- Kiều My chết trước Tết năm rồi, giờ đã gần giáp năm.

Phong như người mất hồn, anh lặp lại câu hỏi gần như vô nghĩa:

- Cô ấy chết rồi sao?

Bà bác sĩ nhìn thẳng vào Phong như dò xem anh ta nói thật hay đóng kịch. Nhận ra nét thẫn thờ trong ánh mắt của Phong, bà nhẹ thở dài:

- Cậu làm sao vậy? Nói cho tôi biết xem, con Kiều My làm gì cậu?

Phong biết cần phải nói hết ra:

- Cháu gặp cô ấy trên đèo Bảo Lộc cách đây gần một tuần, trong lúc cô ấy bị một thanh niên hung dữ cầm dao đuổi theo chém!

Vừa nghe tới đó, bà bác sĩ kêu lên:

- Thằng khốn nạn, chính bởi nó mà con tôi mới chết, nay nó còn không tha khi con nhỏ đã là hồn ma!

- Tay ấy là ai?

- Nó là người yêu của Kiều My. Nó là Tư Đạt, con của một nhà giàu sụ xứ này, nhưng ăn chơi đàng điếm, chẳng hiểu sao con My lại yêu và khố sờ với nó suốt mấy năm trời, cho đến khi...

Bà nói tới đó thì con xúc động thái quá đã khiến cho con tim đập nhanh và mặt bà tái xanh, thở gấp.

Phong hốt hoảng:

- Kìa bác? Bác đừng...

Ra dấu cho Phong lấy giúp lọ thuốc trong ngăn kéo, bà uống nhanh một viên và nhắm nghiền mắt lại, khoảng vài phút sau...

- Cậu kể tiếp cho tôi nghe, con tôi đã nói với cậu những gì về nó?

Phong thành thật:

- Cháu chỉ cho cô ấy qua giang khoảng chưa đầy nửa giờ, rồi đột nhiên cô ấy đòi xuống ở dốc đèo. Do lúc ấy cháu có hẹn với người yêu, nên không ở lại hỏi thêm chuyện cô ấy được. Cho đến khi người yêu cháu bị nạn dưới hồ Xuân Hương thì bất ngờ cô ấy lại xuất hiện và gây ra cho cháu bao phiền nhiễu. Hình như cô Kiều My muốn đùa với cháu, hoặc là muốn trả thù cháu chuyện gì đó. Như moi hỏi tối này, chính cô ấy đã trói cháu bằng chiếc áo này, đẩy cháu lên xe rồi đưa tới đây. Chẳng hiểu làm sao nữa?

Vừa nói Phong vừa đưa hai cổ tay còn hẵn dấu bị trói cho bà bác sĩ xem. Bà khẽ lắc đầu rồi chép miệng:

- Nó đã báo trước điều này cho tôi tối qua. Nó bảo, nó sẽ đưa về cho tôi người mà tôi đang cần tìm, vì phải là người đó thì mới chặn đứng con ác quỷ kia lại được! Người đó... chính là cậu! Còn con ác quỷ kia chính là người cầm rựa đuổi theo nó mà cậu thấy!

Phong hốt hoảng:

- Sao lại là cháu!

Bà bác sĩ đứng lên tiến về phía chiếc áo treo trên tường, móc từ trong đó ra một mảnh giấy và đưa cho Phong xem:

- Cậu đọc thì rõ.

Trong mảnh giấy đúng là nét chữ như mấy hôm nay anh đã nhận ra:

“Mẹ phải buộc anh ấy cưới con ngay chỉ như vậy thì con mới thoát khỏi tay thằng Đạt. Bởi nó vẫn còn muốn con thành ác quỷ như nó, chứ không chịu để con là một hồn ma hiền lành, bình thường! Mẹ hãy mau cứu con! Nói với người tên Phong đó cứu con với, rồi con sẽ đền ơn! Con lạy mẹ, con lạy người ấy!”

Phong đọc xong tờ giấy, anh sững sờ:

- Sao có chuyện này? Cháu... cháu đã có người yêu, chúng cháu đã đính hôn chỉ chờ ngày cưới thôi!

Bà bác sĩ lại thở dài:

- Tôi cũng không biết nữa, nhưng nó quả quyết là cậu phải cứu nó. Cậu phải...

Lúc này, bà bác sĩ mới nói thật:

- Tôi biết con mình thành ma, nhưng đâu có ngờ nó lại lâm vào hoàn cảnh bi đát như thế này. Bởi vậy hùng sáng nay nó về đây, đưa chiếc áo này bảo tôi treo lên, chờ cậu tới, thì tôi đã không muốn nghe theo nó... Nhưng thú thật với cậu, nhìn ánh mắt van lơn cầu cứu của nó, lòng tôi không dành... Tôi cũng xin cậu.

Phong đáp dứt khoát:

- Không thể được! Làm sao cháu có thể lấy người nào khác, ngoài người cháu đang yêu. Nhất là với người đã khuất như cô Kiều My thì lại càng không được...

Câu nói của Phong chưa dứt thì tự dung đôi chân của anh bỗng khụy xuống trong tư thế đang quỳ gối, mặt hướng về phía bà bác sĩ!

- Kìa cậu...

Chính bà bác sĩ cũng không nghĩ Phong làm như vậy. Riêng Phong thì lúc ấy chẳng khác nào một con rối, ai giật sao anh làm vậy. Vâ... anh dập đầu mấy cái liền mà không hiểu được tại sao mình làm vậy!

Bà bác sĩ cũng lên tiếng mà như bị ai đó điều khiển:

- Được rồi, con đã lấy đủ ba lạy, coi như đây là lễ xác nhận con muốn làm chồng con Kiều My. Mẹ chấp nhận, thôi đứng dậy đi!

Bà vừa dứt lời thì Phong cũng bật đứng dậy được, như vừa được giải thoát!

Anh lắp bắp:

- Cháu... cháu không hiểu...

Bà bác sĩ cười gượng gạo:

- Thị bác cũng có hiểu gì đâu. Đây hình như là ý của con Kiều My. Nó xúi mình làm vậy. Bây giờ tùy cháu thôi...

Phong lặng người đi một lúc, rồi anh lặng lẽ bước ra ngoài. Anh không để ý gì đến chiếc xe bẹp dúm của mình, cầm đầu đi bộ mà không còn nhớ mình đi đâu...

Cho đến khi anh nghe tiếng người gọi ơi ới:

- Anh Phong.

Giáng Hương từ bên kia đường đi băng qua với vẻ mặt đầy lo lắng:

- Anh đi đâu mà em tìm suốt từ đêm qua đến giờ? Coi anh kìa, sao tay chân thương tích đầy thế kia?

Phong bỗng ôm chầm lấy người yêu như tìm được vật đã mất vừa tìm lại được. Anh nói qua hơi thở:

- Anh chỉ muốn ở mãi bên em. Đừng giận anh, đừng xua đuổi anh nghe Hương.

Sợ người đi đường để ý, Giáng Hương vội gọi chiếc taxi chờ sẵn. Lên xe, cô giục tài xế:

- Chạy về hướng Don Bosco!

Lát sau khi về đến nhà, vừa bước vô phòng khách, Phong đột nhiên nói:

- Hay là ta cưới nhau sớm đi Hương!

Nhìn anh với ánh mắt nghi ngờ, Hương hỏi lại:

- Anh nói thật lòng hay là để khóa lấp chuyện đi với ai đêm qua đó?

Phong lại siết chặt nàng trong vòng tay:

- Anh nói nghiêm túc. Hãy gật đầu đi, ngày mai anh sẽ nhẫn ba má anh lên và chúng ta sẽ cưới ngay đầu tháng này!

- Không hối hận chứ?

Nghe giọng nàng nhẹ nhàng, Phong phán chấn:

- Em đồng ý phải không?

Sự đồng thuận của Giáng Hương như sự cứu rỗi Phong trong lúc này, anh reo lên:

- Vậy là anh thoát rồi!

- Anh thoát gì? Thoát ai?

Trong lúc phán khởi, Phong đã nói hớ! Anh vội chữa:

- Anh nói là anh sắp thoát kiếp... độc thân rồi!

Thật sự trong lòng Phong đang nghĩ đến việc mình phải cưới ngay để hóa giải lời nói của Kiều My, bất chấp việc anh đã quỳ dưới chân bà mẹ cô ta để cầu hôn...

Trong niềm vui vô bờ, Phong ôm người yêu trong lòng, cứ ngồi yên ở phòng khách rất lâu...

Buổi chiều qua khá nhanh, khi phát hiện trời đã tối, Giáng Hương mới nhắc:

- Anh đi lấy xe về, sao lại để ngoài đường!

Phong chợt nhớ, anh hơi lúng túng:

- Chiếc xe bị... bị hư, anh tính để mai...

Nàng nói:

- Hư thì cũng phải tìm cách kéo về hay đưa vào garage nhờ người ta sửa.

- Ủ, để anh xem...

Phong định gọi điện tới một garage quen, nhờ họ tới chỗ chiếc xe đang đậu để kéo về garage. Nhưng vừa từ phòng khách nhín ra, anh bỗng giật mình:

- Ủa, chiếc xe!

Chiếc xe của anh đang nằm trong sân!

Khi Phong bước ra xe xem thì lại càng kinh ngạc hơn, bởi chiếc xe bây giờ đã nguyên vẹn, không hề có một dấu vết gì chứng tỏ nó mới bị tai nạn!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần V

Đám cưới của Phong và Giáng Hương diễn ra tại Đà Lạt thay vì ở Sài Gòn hay Nha Trang theo lẽ thường. Bởi cả hai gia đình đều đồng ý rằng việc rước dâu từ Nha Trang về Sài Gòn quá xa xôi, thay vì mỗi bên cứ bao xe mời khách thân quen cùng lên Đà Lạt, vừa dự đám cưới vừa đi du lịch mấy hôm. Tuy đã có quyết tâm phải lấy vợ ngay để tránh phải gánh vác chuyện cô Kiều My, nhưng trong suốt buổi diễn ra lễ cưới ở nhà hàng khách sạn Palace, hầu như lúc nào Phong cũng nom nớp lo sợ sự rắc rối xảy ra. Nhưng cũng may, buổi lễ diễn ra trót lọt. Cô dâu Giáng Hương đi bên cạnh chồng với nụ cười lúc nào cũng rạng rỡ trên môi. Điều mà ít cô dâu nào có được. Bởi tâm lý chung của các cô nàng là thường bối rối trong giây phút trọng đại này, nên dễ gì tìm được nụ cười noih họ. Phần nữa, các cô hoi ngượng ngùng trước đám đông...

- Em vui phải không? Cảm ơn em nhiều...

Giáng Hương đáp lại Phong bằng một cái siết chặt tay.

Đêm đó họ ngủ lại ở khách sạn, thay vì về nhà riêng. Cho nên chỉ sau khi tiệc tàn, khoảng mười phút sau là cả hai đã rút hẳn vào phòng riêng.

Việc các khách sạn tổ chức hình thức khuyến mãi bằng cách tặng cho cô dâu chú rể một phòng sang trọng khách sạn ngay trong đêm tân hôn là điều hết sức tế nhị. Phải tâm lý, cô dâu ngay trong đêm động phòng mà phải kẽ né trước người thân ở nhà khi bước vào phòng riêng với chồng, rồi sáng dậy lại phải đỏ mặt khi bước ra. Nhất là trước sự xét nét của gia đình hoặc là bà mẹ chồng, chẳng biết thẳng con trai mình đêm động phòng đã làm tròn nghĩa vụ mà tổ tông giao phó hay không? Hoặc bà mẹ vợ, bà ta thường chờ sáng ra xem nét mặt của con gái mình xem có biểu hiện gì của sự bị... ăn hiếp quá đáng không?

Còn ở phòng riêng khách sạn thì tha hồ mà ngủ cho đến chín giờ sau một đêm mệt mỏi... Bởi vậy vừa vào đến phòng, Giáng Hương đã cởi áo cưới ra rồi bảo với chồng:

- Em mệt chết đi được, cho em nghỉ chút đã!

Rồi cô tự tắt đèn, giải thích với Phong:

- Em sợ ngủ dưới ánh sáng lầm!

Mà thật ra lúc ấy Phong cũng cần bóng tối...

Họ nằm trong bóng tối bao trùm, nhưng chẳng người nào phàn nàn hay sợ hãi. Bởi đối với họ, phút giây chìm trong màn đêm này nó có ý nghĩa cả cuộc đời...

Cho đến quá nửa khuya thì cả hai mới đi vào giấc ngủ một cách êm ái, nhẹ nhàng mặc dù hơi thở của người cũng như sấp dứt...

Nếu không có giọng nói rót vào tai thì có lẽ Phong cũng chưa tỉnh giấc:

- Có yêu em không?

Phong với giọng nhùa nhưa:

- Không yêu sao... nằm đây! Con chó con, dậy sớm vậy. Bộ còn muốn... gây sự sao?

- Em hỏi lại, anh có yêu em không?

Phong đưa tay bụm miệng nàng lại:

- Khỏi phải hỏi, em đã thừa biết rồi!

Nhưng nàng vẫn vùng ra, cố nói tiếp:

- Em nói chưa hết. Ý em muốn hỏi là nếu em... không phải là Giáng Hương thì anh có còn yêu em không?

Câu hỏi hời hợt, mà giọng cũng không bình thường. Phong ngồi bật dậy ngay, vừa hỏi:

- Em sao vậy Hương.

Nàng kéo anh nằm lại:

- Chưa trả lời em?

- Anh... anh làm sao yêu khi không phải là em được! Em đừng làm anh sợ, Hương!

Nàng bỗng cười khúc khích:

- Tập sờ lân cho quen đi!

Vừa lúc ấy, đèn trong phòng tự động bật sáng. Phong vừa nhìn sang Giáng Hương thì đã phát hoảng:

- Sao lại là... là cô?

Trước mắt anh là một Kiều My với thân thể ngọc ngà, cô nàng không hề ngượng ngùng khi phơi mình dưới ánh đèn, mà trái lại còn hả hê, hài lòng. Phong kêu lên:

- Tôi hỏi, tại sao lại là cô?

Nàng rất từ tốn, đáp:

- Thì em đã nói trước với anh rồi, em phải làm vợ anh thì mọi việc của em và của anh mới tốt đẹp được.

Bây giờ anh có nói gì thì cũng đã muộn, bởi sau đêm tân hôn thì em đã là vợ anh và anh đương nhiên là chồng em rồi!

- Nhưng mà...

Phong định cãi, nhưng nhìn lại thân thể mình anh mới giật mình. Bởi lúc ấy anh cũng... Quá ngượng,

Phong định nhảy xuống giường, nhưng nàng đã kéo ghì lại:

- Vợ chồng mới cưới đừng để bất cứ việc gì không hay xảy ra, như vậy sẽ là điềm xui xẻo.

Rồi không đợi Phong nói, nàng lại tiếp.

- Thật ra từ lâu nay vẫn là em cùng với anh, chứ nào phải là Giáng Hương! Anh không nhận ra cũng là phải, bởi hôn em nằm trong xác của cô ấy!

Phong không muốn nàng ta nói tiếp, nên lớn tiếng quát lại:

- Cô đừng nói nữa, dối trá!

Nhưng nàng ta vẫn bình tĩnh:

- Anh có nhớ lần cô ấy ngã xuống hồ Xuân Hương không? Anh nghĩ một con người chìm dưới nước hơn mười lăm phút, mà thật ra là nửa giờ, thì có thể còn sống không?

Phong giật mình:

- Vậy ra...?

- Giáng Hương đã chết từ phút đó! Và em đã nhập vào xác cô ấy, sống lại ở bệnh viện! Anh không để ý những hiện tượng kỳ lạ mà anh đã gặp trong thời gian đó sao? Tất cả không là ảo giác, mà là chính em... Nàng ngừng kể, nhìn vào mắt Phong với tia nhìn đầy trùm mền, rồi lại tiếp:

- Chỉ vì em yêu anh! Em là người đến sau, không được anh yêu, nhưng theo số thì chính em mới là duyên số của anh. Vả lại, Hương đã chết rồi! Ngoài ra, lấy em là anh đã cứu được mạng một người đang gặp thảm cảnh.

Phong vẫn gay gắt:

- Nhưng người tôi yêu là Hương! Tôi muốn...

- Anh có muốn thì bây giờ cũng không được. Hơn nữa, anh đâu có mất gì, bởi từ nay anh vẫn sẽ sống với thân xác của Giáng Hương. Mọi người, ngoài anh ra, đâu có ai biết gì về chuyện này. Kể cả mẹ và gia đình cô ấy...

Lúc này thì Phong đã hoàn toàn suy sụp, anh chỉ biết ôm đầu và gục xuống. Trong khi đó, giọng của Kiều My vẫn đều đều:

- Việc em đón xe anh trên đèo Bảo Lộc là một định mệnh, chứ đâu phải ngẫu nhiên. Nếu hôm đó anh không gặp em thì rồi Giáng Hương vẫn chết, bởi số cô ấy chỉ tới đó. Em chính là sự thay thế, sự bù đắp hoàn hảo nhất cho anh còn gì! Nếu anh thử xa em xem, số phận của anh sẽ ra sao? Anh muốn thì cứ làm thử đi, em không dọa đâu, bởi từ phút này em đã là vợ của anh rồi, chỉ bảo vệ và lo lắng cho anh không hết, chẳng bao giờ em làm anh khổ cả...

Phong lặng người đi...

Trở lại cuộc sống bình thường...

Những ngày sau đám cưới Phong sẽ bị sốc, nhưng trái lại, anh vẫn vui vẻ nếu không muốn nói là phấn khởi, yêu đời hơn!

Ngay khi quyết định làm đám cưới, Phong đã có ý sẽ chuyển về Sài Gòn ở. Nhưng đến lúc này thì anh lại đổi ý. Do vậy, khi bà Phấn quyết định tặng cho vợ chồng anh ngôi nhà Giáng Hương đang ở thì Phong nhận ngay. Mặc dù việc đó sẽ khó cho công việc làm ăn của anh ở Sài Gòn, Phong nói với cha mẹ mình:

- Con sẽ chuyển công việc làm ăn lên đây, để con vừa tiện làm ăn lại dễ cho Giáng Hương theo học hết hai năm cuối đại học. Sau đó tự con sẽ tính tiếp.

Dĩ nhiên cha mẹ anh chiều theo con. Riêng bà Lộc, mẹ Phong thì có vẻ thích cô con dâu:

- Mẹ thấy tính tình con nhỏ được lắm. Ráng mau mau kiêm cho ba mẹ một đứa cháu nội nghe chưa!

Phong nhớ cách đây vài năm, khi anh bắt đầu yêu Giáng Hương thì sau vài lần gặp gỡ, chính mẹ anh đã phán:

- Tao không ưa kiểu đóng đảnh của con nhỏ đó. Ngữ ấy mà cưới về làm vợ thì chỉ có nước... để nó leo lên đầu!

Vậy mà bây giờ lại khác. Nhờ đâu vậy, nếu không là nhờ... vong hồn của Kiều My!

Bất ngờ hơn nữa là sự xuất hiện của bà bác sĩ, mẹ của Kiều My. Bà nhìn con mình qua dáng vóc của Giáng Hương bằng tất cả sự trùm mền. Bà nói với Phong:

- Má cảm ơn con. Nhờ con mà từ hôm đó tới nay Kiều My không về nữa. Lần cuối cùng nó về với má là sau đám cưới với con, nó bảo rằng từ nay thằng bồ cũ của nó sẽ không còn theo ám nó được nữa, bởi nó đã thành thân với người đàn ông khác. Việc nó đem chôn cây rựa ở sau vườn cũng mang ý nghĩa đó. Mất cây rựa và việc nó dâng đời con gái cho con, là hai nguyên nhân chính giúp nó và con được an toàn từ đây! Giáng Hương từ nay đến giờ chưa từng quen biết với bà bác sĩ. Nhưng khi từ trong phòng bước ra, vừa thấy bà, cô đã sà vào lòng, vuốt ve bà:

- Con nhớ má nhiều!

Rồi hai người cùng khóc. Bà bác sĩ nhẹ giọng:

- Từ nay má coi như con vẫn còn sống! Thôi được, dưới thân xác của ai, miễn linh hồn là của con cũng đủ rồi. Má sẽ thường xuyên tới lui với con...

Phong vội nói:

- E rằng...

Nhưng bà đã hiểu ý:

- Má tới đây nếu có gặp ai thì sẽ bảo với họ rằng, má là bác sĩ riêng của cô chủ Giáng Hương!

Họ cùng cười trong niềm hạnh phúc tràn đầy... Trong một ngôi biệt thự sang trọng ở Đà Lạt, có một đôi vợ chồng kẻ tục người ma sống với nhau, mà không một ai khác hay biết...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI CỨU HỘ BÍ HIỂM - Phần I

Định tắm biển từ rất sớm, nhưng suốt buổi chiều hầu như không lúc nào vắng khách, cho nên mãi đến gần sáu giờ chiều Mỹ Lan mới rảnh. Cô nhìn những đợt sóng trắng xóa đang ập vào các ghềnh đá mà reo lên thích thú. Cái thú rất riêng của Lan là được nhảy sóng, mà phải là sóng lớn như thế này!

Thấy trời tối, Mỹ Lan tiếc rẻ, chép miệng:

- Uống quá!

Cô muốn bỏ ý định xuống nước vào giờ này, nhưng cứ nhìn tối nhìn lui những cuộn sóng, cuối cùng cô lại quyết định thay đồ xuống bãi biển! Lúc Mỹ Lan đón đợt sóng đầu tiên thì đồng hồ trên tay cô chỉ đúng 6 giờ 30 phút.

Lan bơi rất cù, nên cô dám ra xa gần cây số, nhưng lần này do trời tối và sóng hơi lớn, nên cô chỉ nhảy sóng ở cách bờ vài chục mét.

Thích thú với làn nước trong xanh mát lạnh, nên Lan tha hồ đón hết đợt sóng này tới đợt sóng khác. Đến khi nhìn chung quanh chẳng còn thấy ai ngoài cô ra, đáng lý Lan đã phải leo lên bờ, nhưng mãi mê sóng biển và thích được tắm trong điều kiện vắng vẻ nhất, nên Mỹ Lan hứng thú bơi ra xa một chút.

Và xa thêm chút nữa... đến lúc nhìn lại thì không thấy bờ nữa, Mỹ Lan hoảng hồn, quay người bơi trở vào. Một vật gì đó chạm nhẹ vào chân khiến Mỹ Lan nghĩ ngay tới loài cá đuối, mối họa cho những người bơi xa bờ! Cô hít sâu một hơi rồi lao mạnh theo chiều con sóng, để thoát khỏi nơi đó. Nhưng... cô bị hụt hẫng sau khi rời từ ngọn sóng xuống vùng nước sâu. Chói với, nhưng nhở bản lĩnh của một người bơi giỏi, cộng với kinh nghiệm, Mỹ Lan vẫn ngoi lên được.

Tuy nhiên, hình như có vật gì đó vướng ở cổ chân, nên vừa ngoi lên thì lập tức cô bị lôi trở xuống. Lan hoảng, cô kêu lên:

- Vướng lưới!

Mảnh lưới này có thể là lưới bị đứt, trôi dạt vào đây, sẽ là vô phúc cho ai vướng phải, có thể chết ngạt do không bơi được!

Mỹ Lan cố rướn người lên và hy vọng các đợt sóng sẽ giúp cô trôi nhanh vào bờ. Tuy nhiên, ngay sau đó thì Lan hốt hoảng khi chân cô như đang bị ai đó trì kéo xuống, do đó khi đợt sóng ào tới thì thay vì nhảy lên theo ngọn sóng, trái lại Lan bị chìm xuống. Cứ như thế, cô chịu ba lần sóng dâng lên và hạ xuống mà không thoát đi được mét nào, miệng thì đã bị nước tràn vào, khiến cô phải cố lăm le không bị sặc nước. Mà sặc nước trong hoàn cảnh này đồng nghĩa với để nước tràn vào phổi!

Chịu đựng đến lần thứ tư thì toàn thân Mỹ Lan hầu như tê liệt, không còn phản ứng gì khi đợt sóng tràn tới. Người cô chìm nghimb xuống nước...

Mở choàng mắt ra mà Mỹ Lan vẫn chưa tin là mình còn sống! Cô kêu lên một tiếng vô nghĩa, như một phản ứng tự nhiên của người chết đuối! Và đáp lại cô là một giọng người trầm ấm:

- Thoát rồi! Mừng cho cô!

Bấy giờ Mỹ Lan mới nhìn lại và bắt gặp một thanh niên to cao, da sạm nắng, anh ta đang nhìn mình chăm chú.

- Anh là...

- Là người đã cứu cô từ ngoài biển vào đây!

- Vậy ra...

Lan muốn hỏi có phải anh ta đã kéo chân mình xuống, khiến phải ngạt thở, nhưng anh chàng đã nói liền:

- Tôi từ trên bờ, vô tình nhìn ra thấy có ai đó đang chơi với theo mấy ngọn sóng, nên tôi đã bơi ra. May mà còn cứu kịp cô...

Nghe cách anh ta nói thì rõ ràng đây là vị cứu tinh của mình, Mỹ Lan thay đổi giọng:

- Xin cảm ơn anh.

Cô muốn nói thêm, nhưng khi phát hiện chỗ cô đang nằm là một cái lều vải thấp lè tè, cô ngạc nhiên:

- Đây là đâu vậy?

- Là lều tạm của tôi. Tôi ở đây để trông chừng chiếc tàu đang mắc cạn ngoài kia. Cô có thấy chiếc tàu đó không?

Mỹ Lan có thấy gì đâu, cô lắc đầu:

- Không thấy, bởi tôi mới tới hồi trưa.

- Thảo nào...

Lan hiểu là anh ta đang chê mình điều gì đó, nên hỏi lại:

- Anh nói thảo nào là sao? Nói tôi không phải là dân rành biển hả?

Anh chàng vẫn giữ giọng dễ mến:

- Là người mới tới thảo nào cô không biết chỗ mà cô tắm lúc chiều là vùng cấm. Nơi đó vừa nhiều sóng cao lại có đá ngầm, và còn nguy hiểm hơn là những dòng nước xoáy ngầm bên dưới. Dân lặn biển chuyên nghiệp mà còn tiêu mang ở đó, nữa là...

Anh ta nói xong bước ra ngoài liền. Từ ngoài, anh ta nói vang vào:

- Ở đây cách chỗ cô trọ không xa lắm, nhưng bây giờ là nửa đêm, cô nên ngủ lại đây, sáng hãy về sớm!

Anh ta nói xong thì đi mất. Nằm trong lều, Mỹ Lan không an tâm, nên bật dậy bước ra ngoài. Bầu trời đêm tối đen, phía trước cũng một màu đen, tuy nhiên nghe tiếng sóng vỗ và thỉnh thoảng nhìn thấy đầu ngọn sóng trắng xóa, cho Lan hiểu ở đây là bãi biển.

Nhìn quanh không thấy anh chàng kia đâu, cô đâm hoảng. Anh ta ở đây cũng là một mối lo, nhưng dẫu sao thì anh ta cũng là người đã cứu mình, có anh ta sẽ là một bảo đảm, hơn là phải ở lại một mình giữa

một nơi cô tịch và trong màn đêm như thế này!

- Anh gì ơi!

Lan kêu lần đầu hơi nhỏ, lần sau to hơn. Nhưng trước sau gì anh ta cũng không lên tiếng.

- Hay là...

Cô nhìn xuống và mới phát hiện ra trên người đang khoác một chiếc sơ mi của nam giới. Lúc này cô mới nhớ ra là lúc bị chìm thì mình đang mặc đồ tắm, chắc là lúc cứu mình lên đây anh ta đã lấy áo của anh ta để mặc cho mình.

- Anh ta đã... thay đồ cho mình sao?

Mỹ Lan giở vạt áo ngoài lên và thở phào. Bên trong vẫn còn nguyên bộ áo tắm, như vậy chứng tỏ anh chàng đã không hề dụng chạm gì đến cô.

- Mô Phật!

Lan thở phào và quyết định thật nhanh, phải trở về khách sạn thôi!

Cô bước thật nhanh theo bãi biển, nhắm hướng có ngọn hải đăng trên đỉnh núi, nơi mà cô không lầm là khách sạn sát biển của mình...

Đến khi về gần tới nơi thì Lan mới chợt nhớ là trên người cô vẫn còn mặc chiếc áo sơ mi nam.

- Ôi chao, áo của anh ta!

Muốn trở lại cởi trả cho anh ta, nhưng Mỹ Lan lưỡng lự. Sau cùng, cô tự bảo:

- Sáng mai trở lại tìm anh ta cũng được.

Lan đi thẳng vào phòng tắm khi vừa về đến. Tắm táp một lúc tỉnh người, cô nàng trở ra và lúc này mới ngả lưng lên giường, thở phào một hơi.

- Thoát nạn!

Bất chợt cô nhìn sang gối bên cạnh và giật mình khi thấy có mảnh giấy trên đó với dòng chữ viết khá đẹp: Chúc cô ngủ ngon và đừng bận tâm gì đến chiếc áo cũ đó. Xin chào.

- Của anh ta!

Mỹ Lan cứ thắc mắc mãi, chẳng hiểu làm cách nào anh ta vào được phòng mình?

Nhin đồng hồ tay thấy đã hơn 12 giờ, nếu còn sớm thì chắc chắn là Mỹ Lan đã chạy đi tìm bảo vệ khách sạn hoặc phục vụ phòng để hỏi. Tính của Lan là hổn hển có gì lẩn cẩn trong đầu thì không tài nào ngủ được, cộng thêm chuyện chết đuối hồi chiều cứ ám ảnh hoài, khiến dù đã nằm đến hơn một giờ mà cô vẫn không tài nào chợp mắt được.

Phải đến gần sáng thì con buôn ngủ mới đến một cách muộn màng. Mỹ Lan ngủ có đến vài tiếng. Khi giật mình tỉnh giấc do tiếng huyên náo bên ngoài, Lan nhìn đồng hồ và bật dậy ngay. Đã hơn 9 giờ!

Khi mở cửa ra, Mỹ Lan nghe người phục vụ phòng nói:

- Sáng nay khi cô còn đang ngủ thì có hai người bạn của cô hôm qua trở lại, họ tính rủ cô đi đâu, nhưng kêu cửa hoài không nghe cô lên tiếng nên họ đi rồi, hẹn trưa sẽ trở lại.

- Ngoài hai người đó, còn có ai nữa không?

- Dạ không.

- Nè chị, đêm qua lúc tôi đi ra ngoài, chị có thấy ai lén vào phòng tôi không?

Chị phục vụ cười:

- Làm sao lén vào được! Phòng này ngoài cô ra, chỉ có chúng tôi là có chìa khóa để mở vào thay nệm hay làm vệ sinh thôi. Bộ cô bị mất cái gì sao?

Mỹ Lan biết có nói ra cũng chẳng ích lợi gì, lắc đầu:

- Không có gì. Chỉ là tôi thấy gì đó là lạ thôi. Cảm ơn chị.

Sau khi thay quần áo, Mỹ Lan quyết định sẽ đi tìm anh chàng đêm qua để trả lại chiếc áo và cảm ơn anh ta lần nữa. Nhưng khi tìm chiếc sơ mi mà mình mặc trong phòng tắm thì không còn thấy nó đâu, Mỹ Lan hốt hoảng chạy ra ngoài gọi chị phục vụ hỏi nấy:

- Rõ ràng có ai đó vào phòng tôi lúc tôi ngủ rồi!

- Cô mất đồ?

- Chiếc áo tôi mặc trong nhà tắm lúc đi ngủ, bây giờ mất rồi!

Chị phục vụ đích thân vào xem. Rồi chị ta quả quyết:

- Kẻ gian không thể từ ngoài thò tay và lấy được. Còn người lén vào thì lại càng không, bởi cô ngủ có khóa chốt cửa bên trong mà!

Mỹ Lan thử người ra một lúc rồi kiểm tra lại đồ đạc khác, không mất một thứ gì nữa.

Ngồi suy nghĩ mãi, cuối cùng Lan vẫn quyết định đi tìm anh chàng. Ít ra cũng nói rõ và xin lỗi anh ta một tiếng.

Bãi biển giờ đã khá đông, nó khác hẳn không khí vắng lặng hồi đêm. Bởi vậy Lan đi suốt chiều dài bãi, xa đến ngót một cây số mà vẫn không tìm ra chiếc lều nào.

Dừng lại hỏi mấy thanh niên cứu hộ đang đứng trực ở một tháp canh thì họ đều lắc đầu bảo:

- Ở bãi này là bãi tắm công cộng, làm gì có ai được phép dựng lều.

Lan hỏi:

- Vậy nơi đây có chiếc tàu mắc cạn nào không?

Mấy chàng trai cười:

- Chỉ có túi tôi mắc cạn phải neo chân ở đây canh chừng cho du khách tắm, không đi đâu chơi được, chứ có tàu bè nào mắc cạn đâu! Mỹ Lan không tin, nên cô lại tiếp tục đi dọc theo bãi, xa đến tận chỗ chưa khai thác, không thể đi bộ qua được, mới quay lại.

- Không thể...

Cô cố nhớ lại xem đêm qua cái lều ở quãng nào. Cô nghĩ có thể lều chỉ dựng ra ban đêm, còn ban ngày thì dẹp đi, như vậy muốn tìm anh ta thì phải đợi đến tối.

Bụng đói cồn cào, lại mỏi chân, nên Mỹ Lan tìm một nơi bán thức ăn sáng, ăn nhanh tô bún rồi quay về

ngay khách sạn. Trưa nay tụi bạn sẽ tới rủ cô đi tham quan vài nơi...

Vào phòng thấy phòng ốc sạch sẽ, chung tỏ nó mới được vệ sinh xong. Chợn nhìn lên gối lại thấy một mảnh giấy nữa nằm ở đó. Lần này vẫn chữ viết giống như vậy và rõ ràng là mới viết:

"Tôi đã lấy lại chiếc áo rồi, cô đừng bận tâm đi tìm để xin lỗi. Hẹn có dịp sẽ gặp lại! Dũng".

Mỹ Lan không còn giữ được bình tĩnh nữa cô ngồi xuống giường giường mà đầu óc cứ quay cuồng.

Vân và Thủy hai người bạn của Mỹ Lan trở lại đúng vào giờ cuối buổi chiều, thấy bạn vẫn cứ nằm trên giường, họ ngạc nhiên:

- Bà sao vậy, Lan?

Mỹ Lan uể oải ngồi dậy, cô không muốn kể lại chuyện mình vừa trải qua, nhưng vô tình Vân nhìn thấy tờ giấy của anh chàng viết Mỹ Lan còn để trên giường, cô đọc và chuyển sang cho Thủy:

- Người ta có bạn mới mà ơi!

Thủy xem xong thì tròn mắt nhìn Lan:

- Công nhận bà này giỏi nhen! Mới ra đây có một đêm mà đã có "kép" rồi, lại cho nhau mượn áo nữa!

Mỹ Lan không buồn đính chính, cô rủ hai bạn:

- Tui mình kiểm chỗ nào sát bãi biển ngồi uống bia đi!

Hai người bạn ô lên:

- Lại còn dử nữa, uống bia ư?

Mỹ Lan lặp lại:

- Tự dưng mình thấy thèm bia. Dĩ nhiên là uống chơi chút thôi.

Cô vừa nói vừa thay quần áo và còn thêm:

- Mà nếu cần thì uống cho say, uống tối khuya luôn!

Vân nhạy cảm hơn nên lo lắng nhìn bạn:

- Bà có chuyện gì vậy Lan? Hay là...

Thủy nói cho hết ý:

- Hay là bị chàng ta cho leo cây?

Mỹ Lan vỗ vào vai cô nàng:

- Tào lao!

Mà thật vậy, lý do Lan muốn ngồi uống bia ở bãi biển nhằm mục đích đợi anh chàng kia. Cô không hiểu mình có si mê anh ta không, nhưng những gì đã xảy ra khiến cho Lan quyết phải gặp bằng được, bởi nếu không gặp thì Lan cảm thấy trong lòng như có điều gì đó thúc đẩy.

Thấy Mỹ Lan quá cương quyết, nên Vân cũng tán thành:

- Bọn này cũng định rủ bà đi kiếm cái gì ăn ở chợ, nhưng thôi, có lẽ ngồi bãi biển ăn ghẹ chơi cũng hay!

Ba người lại kéo ra một quán gần bãi, nhưng Lan lại đề nghị:

- Mình tới chỗ xa hơn một chút, ở đây nhiều người ôn ào quá.

Họ tới một chỗ che dù, một phụ nữ còn trẻ ngồi bán thức ăn miền biển cùng với đứa con gái khoảng bốn năm tuổi. Mỹ Lan hỏi:

- Chị có ghẹ chứ hả? Còn khô mực, khô cá gì đó dai dai...

Chi này cười tươi đón khách:

- Các cô muốn thứ gì cũng có. Kể cả mấy thứ mà ngư dân sắn sủa đem vào kia, nhiều lắm!

Thủy và Vân thích thú:

- Ô, tôm cá tươi ăn ngon lắm! Trước tiên chị luộc cho một ký ghẹ đi.

Mỹ Lan nói lại:

- Cho hai ký luôn!

Vân ngăn:

- Mình còn ăn mấy thứ khác, kêu chi nhiêu vậy!

Thấy mấy người bạn vui vẻ, dễ tính, chị bán hàng cũng vui lây:

- Gặp được khách như mấy cô chắc bữa nay tôi bán đắt hàng cho coi!

Nhin sang đứa bé đang ngồi cạnh, Mỹ Lan khen:

- Cháu gái xinh quá, theo phụ mẹ bán hàng hả con?

Chị bán hàng nói liền:

- Nó là cháu chứ không phải con tôi. Nó con của người anh mới qua đời...

Ba người bạn giật mình, nhìn cô bé thương hại. Lan hơi tò mò:

- Ba cháu không may, còn mẹ cháu đâu?

Chị bán hàng nhẹ lắc đầu, giọng buồn thiu:

- Ba nó chết chưa đầy một năm thì má nó bỏ đi lấy chồng khác, để nó lại cho tôi nuôi từ đó.

- Tôi chưa!

Con bé khá dễ thương, tuy theo buôn bán dưới nắng gió, nhưng da mặt nó vẫn trắng hồng, khác với những đứa trẻ vùng này thường đen bởi gió biển.

- Con bao nhiêu tuổi?

Con bé đáp giọng thật dễ thương:

- Dạ thưa cô, con bốn tuổi.

- Con tên gì?

- Dạ, con tên Lan.

Thủy reo lên:

- Trùng tên với bà, Lan ơi!

Mỹ Lan nghe vui vui trong lòng:

- Cô là Mỹ Lan, vậy con là cái gì Lan?

- Dạ, con cũng là Mỹ Lan!

Câu trả lời khiến cho cả Mỹ Lan cũng kinh ngạc:

-Ồ, sao trùng hợp đến từng chữ vậy!

Vân nói đùa:

- Hay là cô Mỹ Lan nhận bé Mỹ Lan làm con nuôi đi! Cô ấy thương con nít lắm mà kén chồng nên tới giờ vẫn chưa chịu kiêng một Mỹ Lan con để nuôi đó!

Chị bán hàng cũng nói vui:

- Nếu cô nhận tôi cho đó!

Bỗng con bé lên tiếng:

- Không chịu đâu, con phải ở đây để chờ ba con về chứ!

Chị bán hàng vò đầu nó:

- Cô nói chơi mà, làm sao để con xa cô được!

Mỹ Lan tò mò lần nữa:

- Ba cháu mất ở đâu mà nó bảo chờ?

Chỉ ra biển xa, chị đáp:

- Ba nó đi biển rồi gặp bão, không về.

Lan hỏi tối:

- Đánh cá hả chị?

- Cậu ấy là thủy thủ, đi tàu. Một hôm gặp bão, tàu sắp chìm, nhiều người khác bị sóng cuốn đi, cậu ấy lao theo cứu được hầu hết người trên tàu, sau đó tàu khác tới tiếp ứng đưa được số người này vào bờ. Chỉ có cậu ấy là mãi mãi không về.

Vân buột miệng:

- Tôi quá! Con người dũng cảm tốt bụng vậy mà trời nỡ để cho chết, uổng ghê!

Con bé dụi đầu vào lòng cô mình, vừa ngây thơ nói:

- Ba con sắp về rồi! Đêm qua con mơ thấy ba về, ba ở trần, vắt cái áo sơ mi có hình hai cái mỏ neo trên vai!

Câu nói đó khiến Mỹ Lan tròn mắt nhìn và lẩm bẩm:

- Áo có hình hai cái mỏ neo?

Thủy ngồi bên cạnh vội hỏi:

- Bà nói gì vậy Lan?

Vân cưng nói:

- Bà này nãy giờ làm cho người ta cứ tưởng chàng như bà... bệnh hay sao đó!

Mỹ Lan cười khẩy lấp:

- Có gì đâu...

Rồi cô đưa mắt nhìn con bé, tự dung cô thấy nó có nét rất giống với chàng trai đã cứu mình hôm qua!

- Con dễ thương quá!

Lan vừa khen vừa cầm tay nó, thấy chiếc vòng đeo tay làm bằng những con ốc nhỏ rất tinh xảo, cô buộc miệng khen:

- Cái vòng đẹp quá!

Con bé nghe khen thì thích thú khoe:

- Của ba Dũng làm cho con đó!

Một lần nữa, Mỹ Lan sững sờ:

- Ba Dũng!

Vân ngạc nhiên:

- Bà sao vậy Lan? Sao bà nghe tới tên Dũng là... là...

Vân chợt nhớ lại lá thư ngắn hồi nãy trong phòng, cô kêu lên:

- Cũng tên Dũng!

Thủy cũng nói:

- Lại một sự trùng tên, thật là kỳ lạ!

Chị bán hàng không hiểu, liền đưa mắt nhìn ba người, rồi hỏi:

- Ba cô nói ai tên Dũng? Ba của con nhỏ cũng tên là Dũng, nên tối ngày nó cứ gọi tên ba nó rồi gấp ai cũng hỏi có gặp ba Dũng của nó hông!

Mỹ Lan hỏi, giọng không được tự nhiên:

- Chị nói ba cháu bé chết khi đi trên chiếc tàu biển, phải không?

- Phải. Tàu ấy đôi khi có ghé lại ngoài kia, chỗ gần bãi này. Có lần do cập quá gần bãi nên tàu bị mắc cạn, cậu Dũng phải kéo bạn bè thủy thủ lên bãi này cảng lều lên ngủ.

- Cảng lều?

Câu hỏi của Mỹ Lan quá lớn, khiến chị bán hàng cũng ngạc nhiên:

- Cô sao vậy?

Mỹ Lan hơi ngượng:

- Dạ, không sao... không có gì...

Vân kéo Thủy bước ra khỏi chỗ bán hàng, cô nói khẽ với bạn:

- Con Mỹ Lan bùa nay nó làm sao ấy! Mày thấy nó kỳ kỳ không?

Thủy gật đầu:

- Chẳng những kỳ mà còn quái nữa! Mình nghi nó đang gặp chuyện gì đây...

Chợt họ thấy Mỹ Lan đứng lên có ý ra về. Vân ngạc nhiên nói:

- Mình chưa ăn ghẹ mà?

Lan đưa cho đứa bé tờ giấy bạc mệnh giá lớn và bảo:

- Cô gửi cháu, bảo cô cháu mua thật nhiều ghẹ, ngày mai cô ghé lại ăn. Còn bây giờ cô có việc phải đi.

Chi bán hàng nhìn thấy, vội la lên:

- Sao cô cho cháu nhiều tiền quá, không được đâu.

Mỹ Lan cười bảo:

- Tôi gửi nó, để nó đưa lại cho chị, mai chúng tôi ghé ăn mà.

Nhưng con bé đã đưa trả lại tiền:

- Không nhận đâu, ba Dũng về rầy chết! Ba dặn là con nít không được xài tiền, con trả lại cô đây!

Rồi nó bất ngờ nắm lấy tay Mỹ Lan, ngây thơ nói:

- Mai cô trả lại nhé! Nhớ dẫn ba con về với nhé!

Đi một đoạn xa rồi, Vân hỏi:

- Bộ bà biết ba con nhỏ thật hả?

Thủy xua tay:

- Tao nghĩ không phải, chỉ vì ba con bé trùng tên với anh chàng Dũng nào đó thôi...

Tuy nhiên, Mỹ Lan lại gật đầu:

- Đúng là anh ấy!

Vân trố mắt:

- Bà nói thật?

Mỹ Lan kéo tay hai bạn đi nhanh hơn:

- Tôi nghĩ ra rồi! Chính là anh ta!

Khi về đến phòng riêng, Mỹ Lan từ từ kể lại mọi việc khi cô gặp nạn. Nghe đến đoạn nguy hiểm nhất, Vân hỏi nhanh:

- Có phải bà nghĩ đã bị anh ta níu chân dưới biển không? Nhưng tại sao không kéo bà đi luôn mà lại cứu đem lên bờ?

Thủy nhát gan nên nghe nói đã rùng mình:

- Đừng kể nữa bà ơi, gai ốc nổi khắp mình mấy tôi rồi nè!

Mỹ Lan hầu như không chú ý đến lời nói của bạn, cô nhìn ra ngoài biển khơi rồi chép miệng:

- Anh ta tốt bụng thật! Tôi nghiệp...

Vân và Thủy cũng đồng tình.

- Tôi nghiệp anh ta mà cũng tội cho con bé con anh ta nữa. Mới bao lớn mà đã mất cả cha lẫn mẹ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Duyên Ma

Bà Thanh Vân ngồi thử người ra, đầu óc để tận đâu đâu, đến nỗi ông chồng gọi lần thứ hai mà vẫn không nghe. Ông phải lặp lại:

- Bà có nghe tôi nói không vậy?

Lúc nghe được, bà mới giật mình:

- Ông nói cái gì?

Ông Vân thở dài:

- Vợ chồng mình bây giờ nói chuyện với nhau chẳng khác nào hai người điếc đối thoại vậy. Tôi hỏi bà tại sao cứ ngồi đó mà thẫn thờ hoài vậy?

Bà lại thở dài:

- Chứ nó như vậy mà ông bảo tôi tỉnh táo, vui vẻ sao cho được!

- Bà nói con Mỹ Lan?

- Chứ còn nói ai! Ông coi, từ bữa nó đi Ô Cấp về tới giờ chẳng khác nào như kẻ mất hồn, đúng hơn là một người cõi trên vậy!

- Con gái tới tuổi lấy chồng mà bà còn để trong nhà thì nó vây đó! Tôi bảo cứ gả phết đi cho rồi!

Ông nói xong đứng dậy đi ra, bà gọi giật lại:

- Ông đi đâu vậy? Tôi đang cần bàn với ông mấy chuyện nên mới ngồi đây đợi từ nãy giờ.

Ông Vân ngồi lại mà không vui:

- Tôi hẹn với mấy cha đồ gỗ để nói chuyện mở đại lý ở Singapore, rảnh đâu mà bàn với bạc chuyện gì khác!

- Nhưng chuyện này còn quan trọng hơn. Ông nhớ mình hứa với vợ chồng thằng Tuấn Lùn cái gì không?

Nghe vợ nhắc, ông Vân giật mình:

- À, bà nhắc tôi mới nhớ. Đã quá hạn món nợ của nó rồi. Đáng lẽ mình phải gấp nó trước để thương lượng, chứ kỳ này đâu kịp tiền cho nó...

Bà nguyệt dài:

- Đợi ông giải quyết thì có mà mất nhà với nó! Tôi đã gấp và bàn với nó rồi, nhưng nó cần gấp ông để nói rõ hơn một chút trước khi nó quyết định.

Ông Vân thở phào:

- Đỡ được một mối. Tháng này còn món nợ của mụ Tám Kiên nữa...

Bà Thanh Vân chỉ chiết:

- Làm ăn cho cố, nợ tú phía rồi bắt bà già này è cổ ra năn nỉ thiên hạ! Vợ chồng thằng Tuấn Lùn mà không khéo giải quyết thì không xong với nó đâu! Nó nói với tôi là nếu qua tháng này mà không tính thì nó xiết luôn mấy cái xưởng đóng bàn ghế của ông ở Tân Bình. Thằng đó nói là làm, ông đừng có chủ quan!

Giọng ông xùi hẳn xuống:

- Bởi vậy mới nhờ tới bà. Mà bà đã nói chuyện với nó rồi, còn có tôi chi nữa?

- Nó cần có chữ ký của ông trong tờ giao kèo.

Ông trố mắt ngạc nhiên:

- Còn giao kèo gì nữa, mình đã ký giấy nợ với nó rồi?

Bà lại thở dài:

- Lần này là giao kèo... gả con mình cho con trai lớn của nó!

Đang đứng gần cửa ra vào, ông Vân lao ngay đến bên vợ hỏi dồn:

- Bà nói gả ai?

- Thì mình chỉ có mỗi con Mỹ Lan, không gả nó thì gả ai?

Ông ngẩn ngơ một lúc, biểu lộ sự bất lực trước một việc trọng đại:

- Mình lại đi làm s-ui với thằng đó sao!

Bà vợ còn chán nản hơn:

- Chỉ nội việc nghĩ tới mình phải ngang hàng phải lừa với vợ chồng thằng côn đồ đó là tôi muốn ờn lạnh rồi! Nhưng bây giờ quyền quyết định đâu còn là của mình nữa...

Bà lấy ra tờ giấy đưa cho ông:

- Giấy báo công nợ mình còn với vợ chồng nó đây, ông coi lại coi.

Ông không cần coi cũng nói vanh vách:

- Ba trăm lượng vàng, cộng với tiền lời mười phân nữa! Lấy đâu ra số đó để trả cho nó lúc này.

Ông không đáp mà chỉ ngồi im lặng, không màng đến chuyện cái hẹn với ai đó mà ông vừa nói. Bà Thanh Vân lặp lại:

- Nó nói sẽ tới bữa trưa nay, mời vợ chồng mình đi ăn cao lầu. Nó còn nói, nếu ông chịu gả con Mỹ Lan cho thằng con trai nó thì vợ chồng nó sẵn sàng quên món nợ lớn đó!

Rồi bà lại nói thêm:

- Nghe nói tuy vợ chồng nó là thứ mặt rắn mặt ri, nhưng thằng con trai lại được lắm, học đến đại học đàng hoàng!

Ông lắc đầu chán hẳn:

- Học tiền chứ học cái gì thứ đó! Gả con cho lũ đó khác gì mình đem con cho hùm beo ăn thịt!

- Nhưng bây giờ còn cách nào nữa đâu!

Bà nhìn đồng hồ rồi nói:

- Böyle giờ là gần chín giờ, ông có đi đâu thì mười một giờ có mặt ở nhà. Từ đây đến đó tôi còn tìm cách dụ con Mỹ Lan, để nó chịu đi ăn cơm với người ta trưa nay.

Ông Vân nhỏ giọng hỏi:

- Nó đâu rồi?

- Thì nằm suốt trong phòng từ hai bữa nay. Cơm nước còn không ăn nói gì chuyện đi ra ngoài! Kiểu này tôi e khó mà có mặt nó trong bữa cơm hôm nay, rồi chẳng biết phải ăn nói với họ ra sao nữa!

Ông ra dấu cho bà im:

- Bà để tôi vào nói chuyện với nó. Bà không nhớ là trong nhà này nó chỉ nghe có mình tôi hay sao?

Ông bước vào phòng con gái và ở trong đó chỉ khoảng mười phút thì bước ra. Bà Thanh Vân nhìn nét mặt ông đã đoán ra kết quả:

- Ông hí hửng vậy tức là...

Ông kéo bà vợ ra ngoài sân nói khẽ:

- Xong rồi! Tôi nói với nó là lát nữa đi với tôi để tôi mua cho nó chiếc xe hơi riêng và cho nó tha hồ đi Vũng Tàu, nó chịu liền!

Bà Vân mừng rỡ:

- Vậy là ổn rồi! Mà tôi cũng chẳng hiểu sao mấy bữa nay nó cứ đòi trở ra Vũng Tàu hoài?

- Kệ nó. Miễn hôm nay mình dàn xếp xong vụ này thôi. Vậy trưa nay bà cứ đi tới nhà hàng với vợ chồng thằng Tuấn Lùn, đi nhà hàng nào thì để giấy lại trong phòng tôi về chở con Mỹ Lan tới đó luôn.

- Ông liệu mà nói trước với nó, đừng để khi gặp tên đó rồi nó giở chứng thì mất mặt mình đó!

- Bà cứ để tôi lo.

Thấy ba dừng xe lại trước nhà hàng, Mỹ Lan ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, không lẽ bữa nay ba cho con ăn nhà hàng sao?

Ông Vân cười:

- Bộ ba mời con gái ăn cao lầu không được hả? Mời quý cô nương!

Từ lúc lên xe đến giờ, nhất là từ khi ghé lại chỗ salon xe hơi để đặt mua cho cô chiếc xe hơi nhỏ, xinh xắn, Mỹ Lan luôn được cha chăm sóc, gọi chuyên vui, cô cũng quên đi nỗi canh cánh bên lòng, vui với cha mình như chưa có gì xảy ra. Cô còn nói:

- Khi lấy xe mới, con muốn người đầu tiên ngồi xe con đi Vũng Tàu là ba, chứ chẳng phải ai khác!

- Mà nè, sao đạo này con thích Vũng Tàu vậy hả?

- Ba quên con ba là tay bơi cù khôi, là kình ngư miền sông nước sao! Mà bơi giỏi, thích sóng biển thì phải thích Vũng Tàu chứ!

Cô nói mà trong lòng đang nghĩ tới một người. Người đó có nói ra thì chắc ba mình cũng không hiểu, nên Mỹ Lan chỉ biết im lặng và đăm chiêu... Người ấy chính là Dũng, anh chàng thủy thủ đã chết.

Từ hôm ở Vũng Tàu, sau khi biết Dũng đã chết, đáng lẽ Lan phải quên ngay việc muốn gặp lại, nhưng chẳng hiểu sao trong lòng cô lại càng ghi đậm hình ảnh của anh ta hơn. Điều này nhất thời Mỹ Lan không làm sao lý giải được. Chỉ biết rằng khi về nhà rồi cô càng nhớ anh ta da diết!

- Kìa, tối noi rồi, công nương chưa xuống sao?

Nghe cha đùa, Mỹ Lan gương cười và bước xuống bá vai cha đi thẳng và nhà hàng. Cô hỏi:

- Chỉ có cha con mình đối ẩm với nhau thôi phải không ba?

Ông Vân gật đầu:

- Thì cha con mình thôi... Nhưng nếu có gặp bạn bè của ba thì... mình cũng mời họ một tiếng. Hoặc không chừng họ mời mình nữa!

Mỹ Lan lắc đầu nguầy nguậy:

- Không, con không thích ăn với nhiều người đâu! Con muốn uống rượu với ba thôi!

- Ủ, được rồi bữa nay cha con mình không say không về!

Lên lầu trên, ông Vân chọn một bàn riêng và dặn người phục vụ:

- Cậu chọn cho tôi chai rượu chát lâu năm nhất và cho món cá chẽm chiên giòn, thêm món hải sâm bát bửu và...

Mỹ Lan chấn lời:

- Hai món đủ rồi, mình có hai người thôi mà ba!

- Ủ, nhưng mà... bữa nay ba muốn cha con mình vừa ăn vừa nhậu thỏa thích, ăn không hết thì bỏ!

Ông dặn riêng gì đó với người phục vụ... Lát sau, họ đem ra đến bốn năm món, mà món nào cũng nhiều, phải năm sáu người ăn cũng chưa hết! Mỹ Lan, trố mắt ngạc nhiên:

- Giống tiệc cưới vậy ba? Cha con mình...

Cô vừa nói tới đó thì chợt ngừng ngang rồi kêu lên:

- Ủa, má kia ba! Má...

Bà Thanh Vân bước tới với ba người nũa. Bà giới thiệu:

- Đây là vợ chồng chú Tuấn, còn đây là con trai của chú thím.

Mỹ Lan định phản ứng gay gắt vì sự xuất hiện của những người khách, tuy nhiên khi chạm vào ánh mắt của chàng trai thì tự dung cô thử người ra và ngồi im, mặc cho mẹ nói:

- Hai cha con ở đây mà nãy giờ chúng tôi kiếm quá chùng! Thôi nào, cùng ngồi vào bàn luôn cho tiện!

Bà quay sang chàng trai và con gái mình:

- Đây là Mỹ Lan, con gái bác. Con đây là Thành, con trai chú thím Tuấn.

Ông Vân đã chuẩn bị sẵn mọi phương án để chặn đứng những phản ứng không hay của con gái, nhưng ông hơi bất ngờ khi Mỹ Lan vui vẻ ngay với Thành:

- Anh Thành học năm thứ mấy?

Thành kéo ghế ngồi gần Mỹ Lan:

- Năm ba luật khoa. Còn Mỹ Lan?

- Dạ, năm hai văn khoa.

Ông bà Văn nhìn nhau và đều thở phào. Thế là điều họ lo sợ đã không xảy ra. Trong suốt bữa tiệc, mọi người nói chuyện thoải mái. Thậm chí có lúc Tuấn Lùn vốn ăn nói kém, nhưng khi đề cập đến chuyện nhạy cảm thì cũng được Mỹ Lan chấp nhận ngay:

- Dạ, cháu cứ nói, cháu nghe.

Tuấn quay sang con trai mình, vừa hỏi:

- Chú hỏi thật, nếu bây giờ chú thím có ý muốn... muốn hỏi cháu cho thẳng Thành, cháu đồng ý không?

Bà Thanh Văn hét hồn, tự trách thầm, sao anh ta lại hỏi thẳng như thế, đời nào con nhỏ chịu... Tuy nhiên, câu trả lời của Mỹ Lan lại hết sức lịch sự:

- Dạ, được chú thím quan tâm, thương tưởng đến là danh dự cho cháu. Nhưng cháu còn phải hỏi ý kiến ba má cháu đã...

Vợ của Tuấn Lùn mừng rỡ:

- Cháu nói vậy thím mừng quá! May hôm nay thím cứ lo, lo rằng...

Mỹ Lan nói dở ngay:

- Dạ, cháu mới là người phải lo chứ ạ! Chỉ sợ anh Thành chê cháu là còn bé quê mùa, học kém...

Thành bạo dạn hẳn lên:

- Đèa deo chân hạc còn dám đòi hỏi gì hơn!

Cả bàn cùng cười. Không khí cởi mở bất thường, khiến cho ông Văn phải quay sang hỏi nhỏ con:

- Con thật lòng chứ Mỹ Lan? Hay là muốn làm vừa lòng ba má?

Mỹ Lan siết chặt tay cha:

- Con biết hết chuyện rồi. Vả lại khi gặp anh Thành là con có cảm tình ngay. Đây là con người tốt, còn đòi hỏi gì hơn nữa ba!

Nghe con gái nói mà ông Văn tưởng như ai nói, ông nhìn thẳng vào mắt con thì nhận ra là Mỹ Lan nói thật lòng. Quá xúc động, ông bảo khẽ với con:

- Con đã cứu nhà mình Lan ơi.

Mỹ Lan không chú ý đến lời của cha. Ăn gần xong, bỗng Thành nói:

- Con xin phép hai bác, xin phép ba má, con và Mỹ Lan muốn nói chuyện riêng một chút, tụi con xin phép đi ra ngoài uống nước với nhau được không ạ?

Bà Thanh Văn mau mắn:

- Được thôi con! Miễn là...

Mỹ Lan hiểu ý mẹ, cô nói:

- Con sẽ về nhà trước 10 giờ mà, má yên tâm! Con xin phép chú thím, xin phép ba mẹ.

Hai người sóng đôi nhau bước ra cửa. Cả bốn ông bà nhìn theo và gật đầu hài lòng. Tuấn Lùn chủ động nói:

- Về món nợ mà anh chị còn nợ tụi tôi, tụi này tính rồi, nếu anh chị chịu gả con Mỹ Lan cho thẳng Thành nhà tôi thì coi như đó là của hồi môn, vợ chồng tôi tặng cho tụi nó!

Bà vợ anh ta cũng nói theo:

- Cái tình cái nghĩa của chúng ta mới lâu bền, chứ tiền bạc chỉ là phương tiện thôi. Khi nào tụi nó làm đám cưới thì tụi tôi xé giấy nợ ngay!

Ông Văn hơi sỉ diện, nhưng cũng cảm động, bắt tay Tuấn:

- Cảm ơn chú, cảm ơn thím. Vợ chồng tôi...

Tuấn Lùn chặn lại:

- Có gì đâu anh Ba. Tụi này biết anh Ba từ lâu rồi mà. Số tiền nợ đó chẳng qua là do làm ăn, anh Ba bị tụi nó lừa thôi. Từ nay anh em mình một nhà rồi thì nếu có kẹt gì, anh chị cứ bàn với tụi em, mình giúp nhau còn hơn là để người ngoài...

Bà Thanh Văn siết chặt tay vợ Tuấn Lùn:

- Được vợ chồng chú thím đoái hoài, thật vợ chồng tôi vô cùng cảm ơn. Nhưng cũng phải kể là vợ chồng tôi đã uốn đến gần gãy lưỡi mới thuyết phục được con nhỏ. Tính nó chắc là chú thím đã nghe nói rồi, buông bỉnh và cương quyết lắm. Đừng hòng mà ép nó. Nếu ép thì nó thà chết chứ không bao giờ nghe!

Tuấn cũng công nhận:

- Trước khi muốn ngỏ lời chúng tôi đã dò hỏi, nhiều người cũng nói là nếu được con nhỏ chịu về làm dâu là phước bảy mươi đời!

Thấy vợ phồng đại quá xá ông Văn cũng trân悯 ngồi nghe. Đến chừng ra về rồi, ông mới kêu trời:

- Chưa từng thấy ai môi mép như bà! Bao nhiêu công sức của người khác đã nhận về mình hết!

Bà nguýt ngang:

- Môi mép để xoa nợ cho ông mà còn chưa chịu sao? Ông thấy không, vợ chồng thẳng ấy mà có được con dâu như con Mỹ Lan là như tôm được đeo lưng rồng vậy! Mà nè ông, bữa nay ông có thấy con Mỹ Lan lạ không? Nó như mới được ai lột lưỡi vậy!

- Ô, con nhỏ hơi kỳ. Dường như nó với thẳng đó có duyên số thật hay sao mà...

Trong lúc họ đang hí hửng với kết quả không ngờ đó thì ở một quán cà phê vắng, chờ cho Mỹ Lan lắng nghe kỹ, Thành mới nói rất rõ ràng, vừa đủ cho cô nghe:

- Anh là Dũng, em nhận ra chưa?

Mỹ Lan tròn mắt:

- Dũng! Có phải là Dũng... thủy thần, Dũng đã cứu em ở Vũng Tàu không?

Anh chàng hạ thấp giọng:

- Ngay phút đầu mới gặp, sợ em nhận không ra anh trong lớp con ông bà Tuấn đó, nên anh có nheo mắt hai lần, em nhận ra?

- Em không nhận ra, nhưng bỗng bên tai em nghe có tiếng gió biển rít lên, rồi tiếng sóng biển rì rào nữa...
Tự dung em nhớ tới người đã cứu em. Và em đã...

- Đã ăn nói rất hay, đã làm cho bốn ông bà già sau phút ngắn ngủi đã vui mừng khôn xiết!

- Lúc đó em chưa nhận ra anh, nhưng tự dung em có cảm giác là mình với anh chàng trước mặt có gì đó mật thiết với nhau, nên em...

Một lúc sau, Mỹ Lan hạ giọng nói tiếp:

- Sao anh biết nhà đó tới hỏi cưới em mà...

Anh chàng chặn lời:

- Từ khi nãm chân em dưới biển là coi như hồn anh đã thoát được lên bờ và anh hiểu là cuộc sống ở cõi âm của anh sẽ gắn liền với em. Nói thật, hôm đó nếu không phải là anh mà là một hồn ma khác thì em cũng không thể sống được. Anh theo em từ hôm ấy, theo về tận đây. Đêm ngủ, em có biết ai kéo mền đắp cho em không?

- Chẳng lẽ là anh?

- Chứ còn ai vào đây!

Chợt Mỹ Lan hỏi:

- Cái xác của anh chàng Thành nay ở đây, còn hồn anh ta đâu mà anh nhập được vào?

- Đây là anh chàng phá gia chi tử, được cha mẹ cưng chiều nên ăn chơi khét tiếng, hiện anh ta đúng ra đã phải chết rồi do đua xe, mà cha mẹ anh ta không hay biết. Sau khi anh ta trở về nhà với tính tình thay đổi chắc là cha mẹ mừng lắm! Như vậy anh làm được một công đôi việc: Lấy được em và gia đình của Thành có đứa con phá gia trở thành con ngoan.

Khi chia tay nhau về, anh chàng còn dặn:

- Trước mọi người em vẫn cứ gọi anh là Thành. Nhớ nghe chua!

Mỹ Lan gật đầu và cười mỉm nhẹ trước khi gọi taxi về nhà. Cha mẹ cô đang ngồi đợi sẵn ở phòng khách, họ đề nghị:

- Ba má muốn đợi con về mình đi nấu cháo khuya.

Mỹ Lan cười vui với mẹ:

- Con và... Thành ăn no lắm rồi. Con buồn ngủ, cho con ngủ sóm. Ba má nói với bên kia để họ chuẩn bị lễ cưới sóm đi!

Trong lúc ông bà Vân ngo ngác thì Mỹ Lan mỉm cười bước thẳng vào phòng...

Trong ngày cưới của Mỹ Lan và Thành, khi hôn lễ đang diễn ra thì có hai người khách xuất hiện đột ngột, khiến mọi người ngỡ ngàng. Đó là bé Mỹ Lan và cô của nó!

Hai người tiến về phía bục làm lễ giữa lúc cô dâu chú rể đang uống rượu mừng. Con bé đứng ngay trước mặt kêu lớn:

- Ba, mẹ!

Trong lúc sút gia đói bên đang ngo ngác thì Thành và Mỹ Lan đều reo lên:

- Con!

Con bé chạy lên sân khấu ôm chầm lấy Thành và Mỹ Lan. Nó còn quay sang mấy người lớn chào lễ phép:

- Con chào ông bà!

Ông Vân quá đỗi ngạc nhiên:

- Nó là ai vậy?

Mỹ Lan nói to:

- Con chào ông bà ngoại đi.

Tiếp theo là Thành:

- Con chào ông bà nội đi!

Con bé làm theo răm rắp:

- Con chào ông bà ngoại! Con chào ông bà nội!

Hai bên sút gia còn đang trổ mắt kính ngạc thì cả Mỹ Lan và Thành đều lên tiếng qua micro:

- Đây là đứa bé mà chúng tôi nhận làm con nuôi trước khi cưới nhau. Nó sẽ là tiền đề cho con cái chúng tôi sau này!

Cả tiệc cưới vỗ tay hoan nghênh về lời tuyên bố đó, khiến cho cô đứa bé đứng dưới này rung rưng nước mắt vì cảm động. Tuy chỉ hơi bất ngờ về việc chồng của Mỹ Lan cũng nhận bé Lan, nhưng khi nhớ lại đêm qua trong giấc mơ, vong hồn của Dũng về đã báo trước rằng chị cứ dẫn cháu về, nó sẽ gặp được cha nó!

Sau khi chấm dứt nghi thức hôn lễ, chính bé Lan dẫn tay hai người đi xuống đến bên cô nó và nói:

- Đây là ba Dũng của con nè?

Lúc ấy Mỹ Lan đã nhanh nhau kề tai nói nhỏ với chị:

- Hồn anh Dũng nhập vào chồng của em. Như vậy em là chị dâu của... chị rồi!

Thành cũng kề tai chị nói rõ hơn:

- Anh đã cứu Mỹ Lan thoát chết, và bây giờ cô ấy giúp lại anh. Bọn anh chính thức thành vợ chồng rồi, vậy từ nay em để con bé lại đây anh chị săn sóc cho nó. Còn em nữa, em không cần buôn bán chi ngoài đó cho cực, hãy về đây cùng vui buồn với anh chị và cháu.

Mỹ Lan nắm tay chị, thân mật:

- Về ở với bọn này nghe! Bé Lan mà vắng cô chắc là phản đối dữ lắm!

Con bé cũng nói:

- Cô Ba về ở với Lan đi, Lan sẽ có cô và với... mẹ Mỹ Lan nữa!

Trong lúc mọi người đang vui vẻ thì ở một góc phòng tiệc cưới, có hai người bạn thân với Thành ngo ngác nói với nhau:

- Ủa, sao mấy hôm trước mình chứng kiến thằng Thành đua xe bị đụng nằm chết trên xa lộ mà bữa nay nó lại... cưới vợ ngon lành vậy? Hôm đó tao nhớ khi chở vào nhà xác người ta còn hỏi nó tên tuổi là gì, bởi

trong người nó không có mảnh giấy lận lưng! Sao kỳ vây Hưng?

Người tên Hưng lắc đầu:

- Tao cũng không biết nữa! Hay là sau khi mình chở vào nhà xác nó đã tỉnh lại?

- Tao cũng không biết nữa...

Mà họ làm biết được. Chỉ có Mỹ Lan là rõ mà thôi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CHÍN OAN HỒN _ Phần I

Được bạn giới thiệu, Luận mua miếng vườn công đất ở một xã vùng sâu của huyện Tánh Linh, anh thích thú lắm. Bởi toàn bộ khu đất đã được trồng nhiều cây ăn trái sắp tới mùa thu hoạch, như vậy có nghĩa là Luận sẽ có được thành quả ngay, ít ra cũng giúp cho anh đỡ phải chán nản trong những ngày đầu đi làm rẫy.

Luận sống độc thân, lại đang có chuyện buồn muốn bỏ thành phố, nên việc mua được miếng rẫy này là điều anh hài lòng, như buồn ngủ gấp chiếu manh! Anh đã về ở ngay mà không đợi sửa sang lại căn nhà lá như lời khuyên của mấy người láng giềng. Anh bảo:

- Một mình thì ăn ở bao nhiêu, cần gì sửa.

Căn nhà đúng hơn phải gọi là căn chòi, bởi nó quá nhỏ và quá đơn sơ, ngoài chiếc giường tre ọp ẹp ra thì chẳng có thứ gì khác, kể cả bếp lò nấu cơm. Một người có chòi gần đó thấy vậy đã mang qua cho Luận mượn hai cái nồi và chiếc lò đất rồi dặn:

- Anh cứ dùng tạm cái này đi bữa nào ra chợ thị trấn mua cái mới.

Luận cảm ơn và ngay chiều hôm đó, anh đã có dịp sử dụng vật mới mượn. Một con rắn hổ chuối to bằng cổ tay chảng hiểu bò đi kiếm ăn hay bị chó đuổi, đã bò thẳng vào chòi của Luận, nằm ngay trước mặt anh. Vốn sợ rắn, nên sẵn cây cán cuốc trong tầm tay, Luận đã đập chết tui rắn và trổ tài nấu món thịt rắn hầm nước dừa chanh muối! Luận đi gọi thêm mấy người ở gần sang nhậu một chút.

Trong tiệc nhậu, một người vui miệng nói:

- Cái chòi này và chủ của nó có số đào hoa. Hồi trước khi lão ấy về đây khai khẩn rẫy thì chỉ có một mình, qua năm sau lại thấy có một cô gái khá trẻ tới ở với lão ta, chảng biết có phải vợ không mà chảng nghe lão ta giới thiệu, nhưng ở chung, ngủ chung với lão...

Một anh chàng bạn nhậu khác nghe vậy vụt hỏi:

- Sao anh biết người ta ngủ chung?

Anh chàng kia cười khà khà:

- Cái chòi bằng bùn tay như vậy mà hai người nam nữ chung, không ngủ chung thì ngủ đâu?

Nghe chuyện, Luận tò mò hỏi:

- Sao ông ta lại bán miếng rẫy này, mà lại gửi nhờ người khác bán chứ không đứng ra trực tiếp?

Nghe gọi đúng mạch, nên họ tuôn ra một hơi:

- Thằng cha này hơn năm mươi mà có con vợ trẻ như vậy nên có chí thú làm vườn đâu, tối ngày cứ đi đi về về, hành tung khó lường. Được cái là dân ở đây mạnh ai nấy sống, chảng ai để ý tò mò gì... Cho đến cách đây hơn sáu tháng, ông ta biến luôn và sau đó nhờ người đứng ra bán miếng vườn này cho anh.

Luận càng tò mò hơn:

- Nghe mấy anh nói ông ta có ở chung với phụ nữ, mà từ lúc về tới đây tới giờ tôi có thấy chút gì là dấu vết của phụ nữ đâu? Vả lại với chiếc giường ọp ẹp như thế này, làm sao hai người nằm được?

Nghe hỏi cũng có lý, nhưng hai người kia cũng chỉ cười trừ. Lát sau một người nói:

- Mà cũng lạ, từ ngày có cô gái đó về đây ở, tôi chỉ nhìn thấy cô ta xuất hiện đúng hai lần. Lúc đầu tôi cứ tưởng cô ta đã bỏ đi, nhưng lần sau cùng tôi nhìn thấy cô ta phía sau vườn nhà này là khoảng vài tuần trước ngày lão chủ đất này bỏ đi.

Người nọ lại nói:

- Hai người này sống bí ẩn như... ma vậy đó! Gặp cái xóm khác chắc họ rình rập và đồn đại tüm lum cho coi!

Luận uống vào một ly trăm phần trăm rồi hứng chí hỏi:

- Tôi hỏi thật hai anh, thằng cha đó có đẹp trai không vậy?

Tư Thiên là tay ở sát nhà với Luận, đáp:

- Làm sao đẹp bằng ông anh được! Ông ấy chỉ có cái mă hơi... hơi... giống kép cải lương thôi!

- Vậy sao con gái mê ông ấy quá trời vậy?

Tư Thiên cười hềnh hêch:

- Anh mà có tiền, chịu chơi thì con gái còn đeo theo anh gấp chục lần ông đó! Mà thôi, nói làm gì chuyện mấy người đó cho mệt, giờ ta uống! Bữa nay anh Luận có mồi thì tôi có rượu, mình uống tới sáng luôn!

Sáu Lập nãy giờ ít nói, giờ lên tiếng:

- Uống xỉn thì cứ leo lên chiếc giường này nằm cả ba người, để coi sập không? Và như thế mình có thể nghiệm ra rằng thằng cha kia có ngủ được với đàn bà trên đó không!

Ba người uống trước sau hết hơn một lít, coi bộ muốn sai mèm cả rồi, nhưng Sáu Lập vẫn còn hăng:

- Nếu hết rượu thì ta cá độ, ai thua thì đi mua về uống nữa!

Tư Thiên thích thú:

- Vụ này được à nghen! Bây giờ cá gì?

Luân biết tuss lượng của mình chỉ tới đây nên anh tìm cách nói lảng ra:

- Thôi, uống hết ly này ta nghỉ là vừa...

Nhung Sáu Lập vẫn hung hăng:

- Nghỉ sao được! Nếu anh Luân không uống nữa thì tui với thằng Tư Thiên này chơi tay đôi!

Bị khích, Tư Thiên đưa cả hai tay lên trời:

- Chơi tới bến luôn. Bây giờ cá gì?

Sáu Lập lấy hai que cây dưới đất đưa lên nói lớn:

- Ai rút được cây ngắn thì phải đi mua rượu!

Luân chen vào:

- Vừa biên vừa diễn như thế sao công bằng. Böyle giờ để tôi đi bẻ cây, ai rút nhầm cây ngắn thì đi mua rượu!

Tư Thiên tán đồng:

- Phải đó, thằng Sáu Lập này tính ăn gian hả!

Cuộc rút thăm cho kết quả Sáu Lập phải xách chai đi mua rượu. Quãng đường khá xa mà trời lại tối, nên

Luận đê nghị:

- Hay là mình gác chuyện thằng thua này lại, để mai chơi tiếp!

Tư Thiên phản đối:

- Không được, phải để thằng mập này đi cho bót mõ!

Sáu Lập phanh ngực áo lên giọng:

- Đi thì đi chứ sợ gì! Tao mua về thằng nào không uống thì tao đè tao đổ!

Anh ta xách cái chai không đi thẳng ra sau vườn, Luận ngạc nhiên hỏi:

- Mua rượu sao đi ngã đó?

Tư Thiên được dịp cười nhạo:

- Nó tính đánh bài chuồn đó anh Luận ơi.

Sáu Lập sùng sô:

- Tôi đi... "xả hơi" rồi vòng qua lối sau ra ngoài kia mua rượu không được sao?

Luận nhớ là phía cuối khu đất có một lối đi riêng mà mấy hôm nay anh chưa qua đó. Anh bảo:

- Nhờ anh Sáu mà tôi biết được thêm lối đi gần hơn!

Tư Thiên xác nhận:

- Có lối đi đó nên lão chủ đất trước anh, mỗi khi dẫn mấy cô về thường ít ai thấy.

10 giờ...

Tư Thiên nhìn ra ngoài vừa tắc lưỡi:

- Đây ra quán bà Mười có non cây số mà thằng quỷ này đi cả tiếng đồng hồ chưa về!

Luận hoài lo:

- Tôi thấy anh Sáu có hơi "xỉn" rồi, chẳng biết đi đường có ổn không nữa?

Tư Thiên cười cười:

- Thằng đó trời đánh không chết, sợ gì thú khác. Không chừng ông cậu đã quá rồ nằm cô ở đâu đó ngủ cũng không chừng!

Anh ta vừa nói vừa đứng ngay dậy:

- Để tôi ra đó xem.

Luận đê nghị:

- Khuya lắm rồi, hay là anh đón anh Sáu rồi nói anh ấy về luôn, mai mình chơi tiếp!

Tư Thiên quắc mắt:

- Sao được! Anh cứ ở nhà đợi, tôi đi một chút về liền!

Anh ta cũng đi theo lối tắt phía sau.

Luận ngồi lại một mình và cảm thấy buồn ngủ đến nhường mắt không lên nên phải hai lần lấy nước đá rửa mặt cho tỉnh. Vậy mà chỉ được một lúc là Luận phải lảo đảo đi tìm chỗ nằm. Anh đánh một giấc ngon lành...

- Tránh ra cho người ta ngủ!

- Xích ra, chật thấy mõ!

- Thằng cha nào chiếm chỗ của ba người ta, đi ra đi!

- Tránh ra!

- Xích ra!

- Ông này say rượu giống ba mình quá!

- Người cha này hôi quá, chắc là chưa tắm đây!

- Không phải chưa tắm, mà hôi mùi rượu!

- Minh xúm lại nhau khiêng thằng cha này quăng xuống đi!

Trước sau có đến chín đứa trẻ cùng lên tiếng. Bọn chúng chưa đứa nào quá ba tuổi, vậy mà rất lanh lợi, khỏe mạnh và nói năng líu lo như chim. Đặc biệt là cả chín đứa đều không mặc quần áo! Sau tiếng hô:
- Quăng!

Thì chúng đã ném Luận ra khỏi giường, anh bị rơi xuống nền đất bên ngoài cửa sổ đau điếng!

- Ôi, sao... sao... lại ném tôi?

Luận chỉ kịp la mắng tiếng rồi thì lịm đi vì quá đau. Đến khi anh tỉnh lại mở mắt ra thì thấy mình đang nằm giữa rẫy bắp của chính mình. Hình như lúc anh lịm đi thì ai đó đã khiêng mình tới chỗ này...

Có lẽ do sương đêm nên con say trong người Luận đã giảm, anh cũng không còn cảm thấy nhức đầu như búa bổ nữa. Lúc này chợt nhớ lại giấc mơ đêm qua, anh kêu lên:

- Bọn nhóc đó đâu phải là mơ!

Sở dĩ Luận nghĩ không phải là mơ bởi anh đang nghe có nhiều tiếng cười của trẻ con bên trong chòi, chứng tỏ là lũ trẻ còn trong đó...

- Bọn chúng là ai?

Luận định vào nhà xem sự thỉ ra sao, nhưng đúng lúc ấy anh nghe có nhiều tiếng cười trẻ con ở ngoài vườn!

- Sao chúng lại ở ngoài này nữa?

Buộc lòng Luận phải bước về hướng có tiếng cười. Phía trước Luận là bóng hai ba đứa trẻ đang chạy, anh hỏi lớn:

- Mấy đứa đi đâu giờ này?

Chẳng có tiếng trả lời, mà những đứa trẻ càng chạy nhanh hơn, Luận phải kêu lớn lần nữa:

- Tui bây con cái nhà ai, đứng lại coi!
Anh phóng chạy theo. Nhưng chân Luận vấp phải vật gì đó, anh ngã nhào!
- Ai?
Lúc ngã, Luận đã đè lên thân thể của ai đó! Anh hốt hoảng hỏi lại lần nữa:
- Ai?
Vừa lúc anh ngờ ngợ nhận ra chiếc quần đùi của người đang nằm...
- Sáu Lập!
Nhìn kỹ thì đúng là Sáu Lập. Luận hốt hoảng kéo lật anh ta lại thì lúc đó chàng bợm nhậu này chỉ còn là cái xác không hồn! Hai vệt máu còn úa ra ở mép của Sáu Lập.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Kẻ Luyện Phép

Sáng hôm sau, người ta tìm thấy Tư Thiên nằm ở mé rãy, may là anh ta chưa chết. Khi hay tin Sáu Lập đã mang vong thì Tư Thiên gào lên dữ dội. Anh ta nói với Luận:

- Lúc tôi đi ngang qua chỗ lô cà phê của anh mới trống thì thấy có bóng trắng vụt chạy. Tôi lao theo vì thấy cái bóng ấy quen quen, nhưng nó chạy nhanh quá, khi tôi ra tới mé rãy thì bị vấp phải vật gì đó ngã nhào. Bởi vậy nên cái bóng kia mới chạy thoát. Tức oái là tức!

Luận hỏi:

- Sao anh hông ngồi dậy đuổi theo tiếp?

Tư Thiên đáp hơi ngượng:

- Do lúc đó "xỉn" quá...

Rồi Tư Thiên nói nhỏ với Luận:

- Lúc ngất và nằm ngoài rãy, tôi mới phát hiện ra một điều hết sức lạ lùng mà nói ra chưa chắc anh và mọi người tin...

- Chuyện gì?

- Thằng chủ miếng vườn này nó còn ở đây!

Luận ngạc nhiên:

- Sao nghe nói anh ta bán vườn rồi đi về quê ở tận vùng nào đó xa lăm? Út, chính anh nói với tôi bõa tôi mới về ở chứ còn ai.

Tư Thiên đáp nhanh:

- Thì lúc ấy tôi cũng tưởng như vậy. Nào ngờ tối qua tôi nhìn thấy rõ lão ta lấp ló ngoài bìa rừng, hình như đang đón con bồ nhí chạy ra.

- Cái bóng trắng mà anh nói đó là cô gái từng sống với lão ta ở đây?

- Tôi nghĩ là vậy. Chỉ tiếc là lúc ấy tôi bị vấp ngã, chứ nếu không thì chắc chắn đêm qua tôi đã khám phá được điều gì đó rồi!

Khi người ta khiêng xác Sáu Lập đi rồi, Luận đã trở ra vườn, đúng nơi Lập nằm chết và anh phát hiện ra một điều lạ: Chỗ đất còn nhuộm máu của Sáu Lập có dấu hiệu lõm xuống.

- Một cái hố?

Luận ngay lập tức lấy cuốc ra đào chỗ đó lên. Bên dưới là một cỗ quan tài khá lớn. Lớn hơn cỗ quan tài bình thường.

- Sao cỗ quan tài lớn quá?

Luận lưỡng lự một lúc, sau cùng anh cạy nắp quan tài lên và sững sờ khi nhìn thấy bên trong không có xác người, mà chỉ có chín cái hũ bằng sành.

- Chôn tài sản?

Luận nghĩ ngay tới điều đó và nghĩ tốt hơn hết là đi báo cho Tư Thiên và vài người khác biết. Tuy nhiên sau đó anh lại nghĩ khác, sợ báo động lên sẽ gây ồn ào, đã chẳng ích lợi gì mà còn thêm sự phiền phức. Cuối cùng, Luận quyết định lấp hố huyệt lại như cũ và trở vào nhà suy tính thêm.

- Phải chăng tay chủ đất trước đã chôn tài sản mà chưa kịp mang đi?

Vốn tính không tham, nên Luận tính đến phương án tiếp tục bảo vệ số tài sản dưới huyệt mộ, đợi đến khi nào chủ của nó trở lại lấy đi thì thôi. Anh hài lòng với ý nghĩ ấy, nên ngay sau đó anh leo lên giường định ngủ một giấc lấy lại sức...

Tuy nhiên, có một thứ âm thanh kỳ lạ mà vừa nằm xuống là Luận nghe nó vang lên. Ban đầu nó giống như tiếng ve sầu kêu từ dưới lòng đất. Sau đó lại lan ra khắp nơi, lúc thì ở vách nhà, lúc lại ở cửa sau...

Thứ âm thanh đó hễ Luận nằm nghiêng bên này thì nó vang lên ở bên kia, khi anh trở mình quay lại thì lập tức nó lại vang lên ở phía ngược lại!

- Cái gì vậy?

Luận bật dậy nghe kỹ và phát hiện âm thanh ấy phát ra từ ngoài vườn.

- Lại chuyện gì nữa đây?

Tuy hơi lười, nhưng Luận vẫn cầm con dao cán dài, bước trở ra vườn. Càng đi anh càng nghe âm thanh đó rõ hơn. Sau cùng, anh dừng lại chỗ cái hố huyệt mới được lấp lại. Âm thanh kỳ lạ phát ra từ một cái lỗ to bằng miệng chén ăn sâu xuống lòng đất!

- Ủa, mình mới lấp lại rất kỹ lúc nãy mà?

Luận lại dùng con dao cán dài đó đào đất lấp nốt cái lỗ kia. Lấp xong thì quả nhiên âm thanh ngừng bặt.

- Thì ra...

Luận vừa quay đi thì lại nghe tiếp âm thanh kỳ lạ đó. Lúc anh quay lại thì phải há hốc mồm kinh ngạc, bởi cái lỗ anh vừa lấp bây giờ lại xuất hiện như cũ. Lại lấp lần thứ hai, lần này Luận bê nguyên tảng đá lớn ở gần đó đè lên chỗ cái lỗ và lấm bẩm:

- Thứ quý quái nào cũng miễn có trôi lên được!

Yên tâm, Luận xách dao đi trở vào. Nhưng khi vừa bước vào chòi anh đã phải kêu lên:

- Trời oái!

Ở giữa nhà, có chín đứa trẻ đang xếp thành vòng tròn và chuyển động chẳng khác nào như chúng đang múa! Nhìn kỹ hơn thì Luận tái mặt, bởi chín đứa trẻ tuy có đủ tay chân, đầu mình, nhưng trên gương mặt bầu bĩnh lại không có mắt mũi!

- Cái... cái gì đây?

Luận vừa kêu lên vừa bước lùi lại. Còn lũ trẻ thì hình như không nhìn thấy có người tới nên chúng vẫn vô tư nhảy múa. Thỉnh thoảng chúng còn nghịch ngợm, đứa này leo lên vai đứa kia, nhảy phóc lên giường và mỗi lần như vậy đều phát ra thứ âm thanh kỳ dị mà vừa nghe Luận đã hiểu, chính thứ âm thanh này anh đã nghe phát lên từ cái lỗ ở huyệt mõ ngoài kia!

- Thị ra...

Ý nghĩ của Luận vừa lóe lên đã bị dập tắt, bởi một trong chín đứa trẻ đột ngột nhảy bổ vào anh, xô anh ngã nhào ra sau! Và cứ thế, hết đứa này lại đến đứa khác cứ nhắm vào Luận mà nhào tới, như một quán tính chứ không phải chúng nhìn thấy được! Luận bị nhiều cú bổ nhào như vậy, chẳng khác bị những cú đánh liên hoàn, khiến anh ê ẩm cả người, cố bò dậy và thoát chạy thực mạng!

Đang chạy nhanh, bỗng Luận đâm sầm phải một ai đó, người đó kêu lên:

- Chết tôi!

Lúc ấy Luận mới nhìn kỹ, anh kinh hãi kêu lên:

- Sáu Lập!

Trước mặt anh là Sáu Lập đang lồm cồm dậy sau cú va chạm mạnh với Luận. Đứng sau lưng Lập là Tư Thiên!

Luận hỏi bằng giọng run run:

- Anh... anh Sáu... anh...

Tư Thiên cười to:

- Anh tưởng thằng Lập là hồn ma hiện về hả? Nó chưa chết đâu, còn sống nên mới kiếm anh để nhậu tiếp đó!

Luận đứng dậy, trấn tĩnh vài giây mới hỏi:

- Có đúng là anh Sáu... còn sống?

Tư Thiên nghiêm túc:

- Tối qua thấy nó hộc máu tưởng chết, nhưng khi khiêng về nhà thì phát hiện nó còn thở. Thoa dầu, cấp cứu một lát nó tỉnh lại. Chỉ có điều do "xỉn" quá nên nằm tới giờ này mới tỉnh. Mà anh làm gì chạy như ma đuổi vậy?

Luận đưa tay chỉ vào nhà:

- Mấy anh vào nhà tôi mà coi, bọn quỷ ma nó...

Hai ông thần lưu linh kéo tay Luận:

- Đệ tử lưu linh mà sợ ma sao!

Họ kéo tay Luận đi trở lại căn chòi lá. Đến nơi, Luận nhắc chung họ:

- Chúng nó còn ở trong đó, tuy là con nít nhưng chúng khỏe lắm và nhanh như sóc vây đó!

Cả ba len lén nhìn vào... Tư Thiên ngạc nhiên hỏi:

- Có thấy gì đâu?

Sáu Lập cũng nói:

- Nhà trống tron!

Nghe Luận quả quyết những gì anh đã nhìn thấy. Sáu Lập xác nhận:

- Tối qua lúc bị vấp ngã, nằm trên chõ đó tôi nghe văng vẳng như có tiếng hú hay âm thanh gì kỳ lăm, chỉ tiếc là sau đó tôi bị ngất đi...

Luận bảo hai người:

- Mấy anh theo tôi ra đây?

Thấy Luận dẫn mọi người trở ra vườn, Sáu Lập chỉ phía trước:

- Tối qua tôi bị ngã ở đây nè.

Luận nói:

- Đó là một cái hố huyệt!

Lấy cây cuốc hôm qua Luận đào đất còn bỏ lại, anh bảo hai người:

- Mấy anh tiếp tôi đào nó lên sẽ thấy việc lạ!

Khi nhìn thấy cỗ quan tài quá lớn, Tư Thiên kêu lên:

- Quan tài này chắc là chôn voi chứ không phải chôn người!

Luân nghiêm giọng:

- Chôn kho tàng thì đúng hơn!

Hai người kia nhìn Luân, cho là anh ta nói đùa, Luân nói tiếp:

- Sáng nay tôi đã đào lên, thấy có chín cái hũ bằng sành khá lớn, miệng hũ được bịt kín, giống như cách người bảo quản châu báu mà mình thấy trong phim hay trong sách mô tả. Tôi không dám khui ra, bây giờ có hai anh, chúng ta thử khui xem cái gì trong đó!

Sáu Lập có vẻ bị kích động:

- Lỡ là... là châu báu thì làm sao? Mình có được hưởng cái này hay phải đem giao nộp?

Tư Thiên nói:

- Kho báu trong vườn của anh Luân thì đương nhiên thuộc về anh ấy rồi!

Luân vội nói:

- Không đâu. Tuy nó ở trong vườn nhà tôi, nhưng không phải là của tôi. Do vậy, khi đào lên các anh tùy ý chia chác thế nào cũng được. Cần thì ta chia cho cả 12 nóc gia trong ấp này, mỗi người một chút cho họ cùng đổi đời!

Nghe vậy, Sáu Lập cười khoái chí:

- Không ngờ anh Luân lòng dạ hào hiệp như vậy! Tôi tình nguyện đào và tình nguyện đứng ra chia chác.

Cám ơn anh Luân.

Anh ta cầm cuốc đào rất hăng, chỉ lát sau là lôi nắp quan tài ra. Luân từng cạy nắp nén bảo:

- Phải nhẹ tay một chút, bên trong toàn là đồ dẽ bể.

Khi khui nắp quan tài ra thì đúng là có chín cái hũ bằng sành loại lớn nằm thành ba hàng. Tư Thiên hỏi:

- Böyle giờ khui không anh Luận?

Luận chưa trả lời thì Sáu Lập đã nhanh tay gỡ sợi dây vải đǒ cột ngang miệng hũ ra. Anh ta chờ đợi một thứ ánh sáng lóe lên của vàng bạc châu báu! Nhưng không, bên trong lại còn có một cái hũ thủy tinh nhỏ hơn, đặt gọn trong lòng cái hũ sành.

Tư Thiên nhanh tay kéo chiếc hũ thủy tinh ra, và... Luận là người kêu lên đầu tiên:

- Một... một cái bào thai.

Đúng là trong hũ thủy tinh có chứa một bào thai đã tượng hình đầy đủ, nằm trong dung dịch để giữ cho nó không phân hủy.

Lần lượt tám cái hũ kia cũng được mở ra và... cái nào cũng giống như vậy. Luận buộc miệng:

- Không lẽ...

Hai người kia không hiểu nên hỏi lại:

- Anh nói gì?

Luận không đáp, nhưng trong đầu anh đang nghĩ tới chín đứa trẻ quý quái trong nhà...

Phải mất ba đêm kiên trì ngồi rình trong bóng tối, Luận mới chộp được cái bóng trắng mà Tư Thiên mô tả.

Đó là một phụ nữ tuổi trên dưới ba mươi. Khi bị Luận tóm được, chị ta tỏ vẻ sợ hãi, năn nỉ:

- Xin tha cho em, chẳng qua vì cần tiền nên em mới làm cho lão ta...

- Lão ta là ai?

- Dạ, là... là người chủ cũ của miếng vườn này!

Luận giật mình:

- Lão ta đã bán mảnh vườn rồi, vậy cho cô về đây làm gì mà đêm đêm lén lút như đi ăn trộm vậy?

- Dạ.. dạ không phải trộm...

Luận phảit gắt lên:

- Không ăn trộm thì làm gì trong vườn người ta? Cô không khai ra tôi sẽ đưa tới đồn cảnh sát bây giờ.

- Dạ... dạ khai!

Chị ta kể tới đâu Luân nổi da gà tới đó:

- Cái huyệt mộ này đâu có chôn ai. Dưới đó chỉ có chín cái bào thai...

Chị ta lấy ra một gói giấy trong đó chứa chín cái hũ nhỏ, mỗi cái hũ có hình dáng y như là hình hài một đứa trẻ con thu nhỏ, nói:

- Lão ta mướn tôi mỗi lần năm đồng. Tôi chỉ việc khoét cái lỗ rồi bỏ từng củ ngải luyện phép này xuống, để cho chín cái bào thai kia ăn. Đó là cách để nuôi chúng. Có nuôi đầy đủ như vậy thì tròn chín tháng chúng mới thành... tinh được!

Luận chyện lời:

- Luyện thành tinh để làm gì.

- Để... cướp tài sản thiên hạ!

Luân kinh ngạc:

- Chỉ với mấy cái bào thai này sao làm được chuyện đó!

Chị ta tỏ vẻ thành khẩn:

- Tôi sợ phải tiếp tục làm chuyện này lắm rồi, vậy để tôi nói hết cho anh nghe, rồi anh giúp cứu tôi thoát khỏi sự khống chế của lão ta!

Chị ngừng một lúc rồi tiếp:

- Lão ta vốn là một người chuyên phá thai lâu. Phần đông người tới nhờ lão phá đều đã có thai tới tháng thứ tư, thứ năm, tức là lúc ấy bào thai đã lớn. Sau khi phá, lão ta chọn những bào thai nữ để luyện phép. Các bào thai được chứa trong lọ thủy tinh là đã được làm phép đủ chín tháng mười ngày rồi, chúng được nuôi bằng ngải nên đã trở thành những con tinh chứ không còn là các bào thai chết nữa! Đợi thêm chín mười ngày nữa, lúc ấy lão sẽ dùng những con quái quỷ này như công cụ kiểm tiến cho mình!

- Kiểm bằng cách nào?

- Phát hiện nhà nào nhiều của, lão sẽ sai chín đứa trẻ thành tinh đó đột nhập vào nhà, lấy hết tài sản đem về cho lão! Ngoài ra, lão ta còn dùng những con yêu quái kia để bắt cóc gái tơ đem về để chiếm đoạt thân xác.

Luân lắc đầu:

- Trường hợp của tôi thì những cái bào thai thành tinh đó vào nhà để làm gì?

- Khi bán đất cho anh là do lão biết trước sau gì mình cũng bị phát hiện. Nhưng khi anh dọn đến ở rồi thì lão ta lại sợ anh khám phá ra điều bí mật, nên tìm cách gây sợ hãi, để anh bỏ đi, để đất hoang cho lão dễ làm ăn!

Thấy Luận không lộ vẻ sợ hãi, chị ta lại nói:

- Chỉ cần tôi cho chín cái thai đó ăn bùa ngải thêm ba mươi ngày nữa thì lúc ấy bọn trẻ con thành tinh đó sẽ vô cùng nguy hiểm. Ngoài lấy cắp tài sản, bắt cóc người, chúng còn có thể giết chết bất cứ ai chúng không thích!

Chị ta kể tới đó thì lộ vẻ sợ hãi lắm:

- Tôi bây giờ không thể ở đây được nữa rồi. Nếu ở thì lập tức sẽ bị lũ quỷ kia hại chết ngay. Đó là chưa nói lão chủ vẫn đang theo dõi tôi...

Luân hỏi nhanh:

- Lão ta bây giờ đang ở đâu?

- Tìm lão ta không khó. Chỉ có điều trước hết anh phải tìm cách triệt tiêu cái mầm họa này đi!

- Làm cách nào?

Chị ta kẽ tai nói nhỏ cho Luân nghe. Anh gọi thêm Tư Thiên và Sáu Lập, khoảng nửa giờ sau họ đã có

trong tay hai con chó mực cái và thực hiện đúng theo bài bản của chị ta...

Họ giết hai con chó, lấy huyết của nó rải đều lên huyệt mô, nhất là chỗ cái lỗ ăn thông xuống huyệt. Những tiếng kêu thét kinh hoàng vang lên từ dưới đó. Rồi một lát sau thì im bặt... Nhìn kỹ lại thì chỗ đó lõm sâu xuống, bên dưới cỗ quan tài cũng biến mất!

Sau đó, người ta tìm gặp lão gian manh đang trú ngụ tại một ngôi nhà mướn cách đó không xa. Khi bị bắt, lão ta nhanh chóng nhận tội và còn thừa nhận:

- Khi đổ máu chó xuống huyệt tức là đã hủy diệt hết mầm họa mà tôi cố tình nuôi dưỡng nhằm thực hiện ý đồ xấu...

Lão còn tiết lộ:

- Tôi học được thủ đoạn này từ một ông thầy bùa người Cao Miên. Ông ta hứa với tôi rằng, sau khi tôi thành công ông ta sẽ còn truyền cho tôi mấy thứ nữa, kỳ bí lắm!

Nhưng lão quên một điều, cái xấu và cái ác sẽ không bao giờ có kết cục tốt đẹp cả...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI TÌNH MA

Trời mưa mỗi lúc một lớn hơn, nên dù có muối đi cũng không làm sao đi được, Phuốc đành phải kêu thêm ly cà phê đen uống và chờ. Có ba bốn người nữa cũng đồng cảnh ngộ như Phuốc, nên anh yên tâm ngồi đó mà không lo lấm khi đồng hồ tay cứ nhích dần về con số bốn. Ở vùng quê này khoảng bốn giờ thì coi như trời tối, nhất là những buổi chiều mưa nhu thế này.

Một người ngồi gần đó chép miệng:

- Trời này không biết lão già Hai đủ sức chèo qua sông không nữa?

Chị chủ quán Chín Thật đưa tay chỉ lên trời vừa nói:

- Chỉ có trời sập thì ông ấy mới không qua sông thôi! Ông già này là con trời sai xuống trần gian để trả nợ cho moi người đó!

Trong lúc chờ mưa tạnh thì đề tài về ông lái đò lại được mọi người quan tâm. Một người khác lên tiếng:

- Ông già cũng lạ, cực khổ chèo chống, vậy mà đưa khách qua sông không hề đòi hỏi thù lao, ai muốn cho cũng được, ai quên thì không nhắc! Trên đời này quả không có người thứ hai như ông!

Chị Thật bật cười:

- Bởi vậy tôi mới nói ông ấy là con trời sai xuống. Chỉ có người thiên đình thì mới tốt bụng như vậy thôi!

Người thứ ba nói:

- Nghe nói ông ấy không có gia đình, vợ con nên làm nhiều cũng không biết cất天堂 ở đâu!

Lúc này Phuốc mới tò mò:

- Vậy nhà cửa ông ấy ở đâu, cũng phải ăn để sống?

Bà chủ quán nhìn Phuốc, đoán anh là người ở xa tới nên nói:

- Cậu không biết thôi, ông ấy mà nhà cửa gì. Làm cũng ghe, ăn cũng ghe, mà ngủ cũng ghe! Đúng hơn là chiếc xuồng đó, chính là nhà của ông ta!

Một người khác thắc mắc:

- Dù là một mình, nhưng chiếc đò nhỏ xíu đó thì tối làm sao ông ấy ngủ cho được?

- Vậy mà cũng xong. Đã năm bảy năm nay rồi chứ ít gì!

Chín Thật rành chuyện ông ta nhất, nên nói tiếp:

- Thật ra khi tôi về đây dựng cái quán này thì nghe nói trước đó ông ấy cũng có nhà, ở trên bờ đàng hoàng. Nghe đâu chỉ từ khi đứa con gái ông ấy chết thì ông ấy mới ra nông nổi này!

Phuốc càng tò mò hơn:

- Sao con gái ông ấy chết?

Chị chủ quán lắc đầu:

- Tôi cũng không rõ lắm. Chỉ nghe nói ông ấy chỉ có mỗi đứa con đó, cha con sống với nhau từ nhỏ, bà vợ nghe nói đã chết từ lúc con bé vừa lọt lòng. Ở đây cũng chẳng ai biết mặt con gái ông ta.

- Tôi nghiệp, một kiếp người.

Câu kết luận của Phuốc khiến mấy người kia đưa mắt nhìn anh cảm thông. Rồi họ nhìn đồng hồ tay và nhìn trời, rồi hai trong số ba người khách cuối cùng đó đứng dậy nói:

- Chắc chờ không được rồi. Ông con trời chắc bừa nay cũng chịu thua con sụt sùi của thiên đình rồi.

Hai người họ đội mưa đi trở lên đường làng, có lẽ đón xe ngựa để trở về chợ. Mà họ làm vậy cũng đúng, ở bến đò ngang này quá năm giờ chiều thì sẽ không còn xe ngựa để đi, mà mong gì còn đò... Phuốc thì khác, do anh ở xa tới, đi tìm nhà quen ở bên kia sông, nên băng mọi giá cũng phải chờ đò. Anh quay sang người khách duy nhất còn lại và hỏi:

- Vậy chú cũng chờ chứ?

Vị khách lớn tuổi gượng cười đáp:

- Cũng muốn chờ, nhưng điều này chắc là đò không qua rồi, mà tôi không biết lội, mưa gió lớn này chắc khi có đò tôi cũng không dám qua. Có lẽ uống hết ly nước rồi tôi ghé qua nhà người quen gần đây nghỉ tạm, sáng mai đi sớm.

4 giờ ruồi...

Rồi 5 giờ.

Tuy trời mưa có bót phản nào nhưng bóng con đò vẫn bắt tăm. Nhìn xuống mặt sông chỉ thấy trắng xóa một màu mưa giông. Vị khách già kia hớp nhanh ngụm nước trà rồi đứng lên:

- Thôi, tôi đi trước đây!

Ông bước nhanh trong mưa. Khi ấy chỉ còn lại Phuốc là người duy nhất trong quán. Có lẽ để anh yên tâm, chị chủ quán vội lên tiếng:

- Cậu có thể ngồi đợi tôi bao giờ cũng được, khi nào muốn đi thì đi, tối tôi ở lại đây, cũng mở cửa bán lai rai cho ai cần uống nước thì uống. Mà cậu ở đâu tới, qua bên kia sông kiếm nhà ai?

Phuốc thấy chị ta vui vẻ nên cũng bắt chuyện:

- Tôi từ Sài Gòn về. Tôi chưa tới vùng này bao giờ, mò đường đi do được một người chỉ cho. Bên kia sông có phải là xã Vĩnh Trạch không chị?

- Đúng rồi, bên này là Vĩnh Lương, còn bên kia là Vĩnh Trạch, lươn và trạch cùng họ với nhau mà!

Phuốc cười:

- "Lương" này có chữ G ở sau, không có nghĩa là "lươn" như con "lươn". Chắc là không phải cùng họ.

Chị chủ quán cười ngắt:

- Dân quê tụi tôi dốt nát đâu còn phân biệt chữ nghĩa như cậu, nên "lươn" hay "lương" gì đó đọc lên nghe cũng vậy! Cậu biết con "cá trạch" hay con "trạch"?

Phước lắc đầu:

- Dạ chỉ nghe nói chứ chưa biết.

Chị chủ quán lại cười to hơn:

- Vậy là tôi dốt phân nửa cậu dốt phân nửa! Tôi dốt chữ còn cậu dốt hình dạng con trạch. Mà nè, cậu kiếm nhà ai ở bên đó?

- Dạ, ông Sáu Thành, trước làm thầy thông phán ở tỉnh, lâu nay về xã này, mà không biết nhà cửa ở đâu?

Chín Thật cau mày suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu:

- Tôi cũng biết bên đó khá nhiều, mà đâu có nghe ai nhắc tới ông Sáu Thành làm thầy thông phán?

- Hy vọng là hỏi dò chắc cũng có người biết.

- Nhưng trời tối thế này, nếu có qua được bên đó chắc gì cậu tìm được nhà ngay. Chi bằng trở về chợ ngủ qua đêm đi sáng mai đi sớm?

Phước lưỡng lự:

- Tôi cũng nghĩ như chị, nhưng ngại vì ngày mai tôi phải trở về Sài Gòn gấp, nên không thể nán lại.

Chờ thêm hơn mười lăm phút nữa, Phước chán nản trả tiền nước rồi đứng dậy ra về. Anh dự tính ra quốc lộ đón xe đêm trở về Sài Gòn ngay chứ không ở nhà trọ. Và như vậy là bao nhiêu kế hoạch của anh đã phá sản.

Nhưng vừa bước đi mấy bước Phước đã nghe chị chủ quán kêu to:

- Đò qua kia cậu ơi!

Nhin ra sông thấy con đò đang từ từ cập bến, Phước mừng xiết kẽ, anh buột miệng:

- Đúng là trời còn thương!

Chị chủ quán còn dặn với theo khi Phước chạy nhanh xuống đò:

- Cậu muốn biết người bên Vĩnh Trạch thì hỏi ông Hai lái đò, ông ấy là người sống bên đó!

- Cám ơn chị!

Phước là khách duy nhất còn lại, nên khi anh vừa bước xuống thì ông già Hai đã cho ghe lui ra ngay. Ông không nói lời nào cho đến khi đò ra tới giữa dòng, ông mới quay lại hỏi:

- Cậu về xóm trên hay xóm dưới?

Phước ngạc nhiên:

- Xóm trên là ở đâu, còn xóm dưới là ở đâu?

Nhin khách một lượt, ông già hỏi lại:

- Cậu ở xa tới?

- Dạ, cháu ở Sài Gòn.

- Cậu quen ai ở bên đó?

- Ông Sáu Thành, trước làm thầy thông phán ở tỉnh...

Câu nói của Phước vừa tới đó đã bị ông già cắt ngang:

- Cậu quen ông ta ra sao? Cậu là...

Nhin vẻ kích động của ông, Phước hơi ngạc nhiên:

- Bác biết ông ấy? Có đúng ông Sáu ở làng Vĩnh Trạch không bác? Ông vẫn còn sống với cô con gái... cô Hanh. Tuyết Hạnh!

Ông già lặng yên, mắt hướng nhìn ra dòng sông đang mờ đi bởi mưa giăng. Lát sau ông nói mà không nhìn Phước:

- Cậu kiếm sao được những người đó!

Phước ngạc nhiên:

- Ủa, sao vậy bác? Ông ấy không còn ở xứ này nữa sao?

Định nói gì đó, nhưng kịp dừng lại, ông già đẩy mạnh tay chèo mà không thêm lời nào. Phước phải hỏi lại:

- Bên kia có nơi nào ngủ trọ được không bác?

Ông già nhìn Phước lắc đầu:

- Làng quê chứ đâu phải phố chợ mà nhà trọ cậu!

Phước đăm chiêu:

- Lỡ không tìm được nhà thì biết ngủ đâu? Có đình chùa gì gần đây không bác?

Ông già thoáng một chút suy nghĩ, rồi bảo:

- Về nhà tôi ngủ.

Đã nghe chị chủ quán nói ông già không có nhà, anh hỏi lại:

- Bác sống trên ghe này một mình, làm sao chiếc ghe chúa được hai người bác?

Ông già cười nhân hậu:

- Vậy ra cậu đã nghe người ta nói về tôi rồi phải không? Tuy ghe này không đủ chỗ cho hai người ngủ, nhưng nhà thì dư để cậu ở đêm nay!

Phước giật mình:

- Bác Hai có nhà riêng, sao người ta nói bác chỉ sống dưới ghe?

Ông không đáp đúng câu hỏi mà lại chỉ tay về phía trước và nói:

- Nhà ở chỗ đó.

Ông hướng mũi ghe về phía vừa chỉ, lát sau đã thấy một bến sông cây cối um tùm. Bấy giờ ông mới cột ghe lại ở gốc một cây bần, rồi bảo:

- Cậu theo tôi lên đây. Tuy không tiện nghỉ lắm, nhưng cũng đủ cho cậu yên giấc tối nay. Chỉ có điều đứa cháu tôi là chủ căn nhà lá này có thể tối nay nó không về, vậy cậu có dám ngủ một mình không?

Phước đáp thật lòng:

- Dạ, cháu bác Hai ở được thì cháu ở được thôi. Nhưng lỡ nửa đêm người đó về gặp cháu thì sao?

- Không sao cả. Ở chốn quê này, được đón khách thành phố tới ngủ lại là vui rồi, ai thắc mắc làm chi. Thôi được rồi, tôi sẽ ngồi lại nói chuyện với cậu cho vui, khi nào cậu buồn ngủ thì tôi về cũng được. Tôi cũng

neo ghe gần đây...

Chợt nhớ ông nói:

- Chắc là cậu chưa ăn cơm chiều. Vậy để tôi xuống ghe lấy lên ít đồ ăn, mình cùng ăn cho vui. Cậu không chê đồ ăn đậm bao giờ?

Phước thấy ông thật thà, lại nhiệt tình, nên đáp hay:

- Dạ, có thức ăn đã là quý rồi, mà cháu thì dễ ăn lắm, gì cũng nuốt trôi cả!

Chừng nửa phút sau ông già Hai mang lên một con cá nướng và nửa nồi cơm nguội, ông bảo:

- Cơm thì nguội, nhưng được cái là còn nóng, nên ăn chắc cũng không đến nỗi nào!

Rất tự nhiên, ông già dọn ngay thức ăn lên bộ giường tre rồi giục Phước:

- Ăn ngay đi cậu, để lát nữa cá nguội thì tanh.

Ông ra ngoài hái vào một mớ đọt non và giải thích:

- Cá nướng mà ăn không kèm rau thì không ra gì cả. Đây là đọt cỏ non, cậu ăn thử coi có ngon hơn rau thịt thành không?

Không ngờ được ăn bữa ăn quá lạ miệng, nên Phước tự nhiên ăn hơn phân nửa xuất ăn, vừa ăn anh vừa nghe ông già hỏi:

- Cậu nói thật cho tôi nghe, cậu tìm ông thông phán gì đó ở xú này? Sao cậu biết ông ta về đây?

Phước không còn dè dặt như ban đầu nữa, anh nói:

- Dạ chẳng giấu gì bác Hai, cháu đi tìm ông chỉ bởi giữa cha mẹ cháu và bác ấy có liên quan đến một lời hứa...

Ông già rất chăm chú lắng nghe, có vẻ sốt ruột:

- Lời hứa thế nào cậu?

- Dạ, hứa về một cuộc hôn nhân!

Phước đặt miếng thịt cá nướng trở lại tàu lá chuối, giọng hơi chùng xuống:

- Mà cũng tại ba má cháu, phải chi lúc cháu đủ tuổi lập gia đình, ông bà cháu đi tìm ông thông phán Thành thì chắc không mất công như bây giờ!

Ông già hỏi tới:

- Vậy sao họ không cho cậu đi tìm?

- Chỉ vì mẹ cháu muốn cháu lấy vợ giàu, con ông Thủ đây quyền thế, để khi cháu ra trường sẽ dễ bồ tiến thân, hơn là cưới một cô gái con ông phán về hưu. Thêm nữa...

Phước ngập ngừng, không muốn nói ra điều riêng tư... Nhưng thấy ông già có vẻ lắng nghe, vả lại anh nghĩ, có cho ông ấy biết cũng không có gì phải ngại, bởi ông ta là người dung, nghe rồi bỏ mà... Do vậy sau vài giây ngắn ngủi, Phước tiếp:

- Thêm vào đó, chẳng biết căn cứ vào đâu mà má cháu nói là cô gái con ông thông phán đó bị bệnh kín giùm, mà là bệnh nan y nữa, do vậy không muốn cho cháu cưới cô ta!

Ông già có vẻ kích động:

- Mà cậu cũng sợ lây bệnh của cô ấy sao? Cậu nghe lời bà già?

Phước lắc đầu, giọng anh bùi ngùi:

- Cháu hoàn toàn không đồng ý với ý của má cháu. Cháu muốn đi tìm cho bằng được cô gái. Bởi cháu nghĩ, hôn nhân là lương duyên trời định mà, dấu mói chỉ là lời hứa giữa hai bên cha mẹ lúc tụi cháu còn nhỏ, nhưng vẫn là lời hứa nhân duyên. Nếu hai đứa tụi cháu mà có duyên thì dấu cô ấy ra sao thì cháu vẫn cưới!

- Cậu nói thật?

Phước đưa miếng cá nướng kèm đọt cỏ non một miếng lớn, tỏ thái độ dứt khoát:

- Điều đó là chắc chắn!

Ông già gục gật đầu:

- Xứng đáng là tư cách một con người! Tiếc cho cô gái ấy...

Phước ngạc nhiên:

- Ủa, bác biết về cô gái hứa hôn với cháu sao? Bác biết ông Phán Thành?

Ông già vội lắc đầu:

- Không... tôi chỉ cam cảnh thôi. Người có lòng dạ như cậu thật đáng quý.

Phước được dịp trút tâm sự:

- Từ sau vụ ấy cháu bỏ nhà đi. Cháu đi để tránh không cưới vợ theo ý ba má cháu. Nhưng cháu cũng không làm sao biết được nơi đâu để tìm gia đình ông thông phán. Cháu vẫn muốn tự thân mình thực hiện lời hứa năm xưa!

- Cậu nói thật? Trời ơi, quả là người có tấm lòng bồ tát! Nhưng... nếu không tìm được người ta thì cậu làm sao?

Phước cười gượng:

- Cháu đã thề với lòng mình, nếu cháu không kết hôn duyên được với người ấy, hay ít ra không gặp được cô ấy một lần để ngỏ lời chính thức thì cháu chưa thể tính tới hôn nhân với ai khác! Cháu tự coi như mình là người đã có vợ rồi! Bởi vậy lần này cháu mới lặn lội về đây, cháu quyết bằng mọi giá phải tìm cho ra cô ấy.

Ông già chép miệng:

- Sợ e là khó. Năm bảy năm rồi, vật đã đổi sao đã dời... Mà đòi người thì ngắn ngủi vô cùng...

Ông nói xong vội đứng lên, bước nhanh ra ngoài, sau khi dặn lại:

- Tôi đi đây, có gì sáng mai tôi sẽ trở lại sớm. Tôi hứa sẽ giúp cậu tìm cho được người mà cậu cần tìm!

Phước muốn hỏi thêm, nhưng không kịp nữa, bóng ông già chèo đò đã khuất sau lùm cây. Thấy muỗi vo ve chung quanh, Phước lo đêm nay mà ngủ trần thi có nước làm môi lũ chúng! Tuy nhiên khi nhìn kỹ chiếc giường còn lại bên trong, Phước thấy một chiếc mùng đã giăng sẵn? Anh thích thú:

- Đúng là trời còn thương!

Tuy bữa ăn đơn sơ, nhưng do đói và lợt miệng nên Phước ăn đến no nê và còn thèm. Anh thầm cảm ơn ông già chèo đò, hứa với lòng là nay mai thế nào cũng tìm cách mồi lại ông một bữa!

Phước đứng lên vươn vai, vừa định bước ra ngoài chốt cửa lại, thì... anh hoa mắt, lảo đảo như vừa uống rượu... và chỉ trong phút chốc thì không còn biết gì nữa...

Phước tròn mắt nhìn vào người đang đứng trước mặt mình, lặp lại câu hỏi lần thứ hai:

- Cô là... ai?

Có lẽ chờ cho Phước bình tĩnh hơn, người kia mới nhẹ nhàng đáp:

- Người hỏi phải là tôi, chứ sao lại là anh. Vậy tại sao anh vào nhà tôi, anh chưa trả lời?

Bây giờ Phước mới tinh táo hoàn toàn, anh bật ngay dậy, vừa ngạc nhiên quanh và nhận ra mình đang nằm trong ngôi nhà lá mà đêm qua đã được ông già chèo đò đưa tới.

- Tôi... tôi...

Bấy giờ Phước mới nhìn rõ, người đứng trước mặt mình là một cô gái khá đẹp, tuy ăn mặc đơn sơ nhưng toát lên nét kiêu diễm và có chút gì đó là của thành thị, chứ không thuần túy thôn nữ như cách ăn mặc.

- Cô là...?

Cô gái giờ mới nhếch môi cười:

- Anh lại hỏi nữa rồi? Vẫn chưa trả lời tôi mà. Anh là ai mà vào nhà tôi nằm ngủ tự nhiên như nhà mình vậy?

Lúc này Phước mới nhận ra vì thế của mình, anh bẽn lẽn nói:

- Tôi... tôi được bác Hai chèo đò bảo... cứ tự nhiên ngủ ở đây. Mà sao cô vào được khi tôi đã chốt hết cửa lại rồi?

- Chốt cửa trước, lại để thả cửa sau, giữ nhà kiểu như anh thì ăn trộm vào khiêng đi lúc nào cũng không hay! Mà anh nói do bác tôi dẫn tới, vậy bác tôi đâu?

Phước đỡ quê:

- Cô hiểu cho rồi đó. Bác Hai đi xuống đò, nói sẽ trả lại vào sáng mai. Bây giờ là giờ nào rồi cô?

- Mười giờ sáng!

Phước hốt hoảng:

- Không xong rồi, tôi phải về Sài Gòn liền bây giờ! Trời ơi, sao tôi lại ngủ dữ vậy không biết!

Thấy anh quỳnh lên, cô gái cũng bắt cười:

- Anh biết ở đây là đâu không mà giờ này đòi về Sài Gòn liền?

- Thì đây là... là làng Vĩnh Trạch.

- Ờ, làng này ở bên này sông, muốn đi về Sài Gòn phải qua đò, đi ra chợ, rồi lên thị xã, từ thị xã mới có xe đi Sài Gòn. Mà xe thì chỉ chạy một chuyến vào sáng sớm. Hay anh muốn đi bộ về trên đó?

- Vậy ông già Hai?

- Bác hai tôi bữa nay bệnh rồi, không đưa đò được.

Cô nói xong quay bước ra ngoài, trước khi ra khỏi cửa còn nói với lại:

- Bác có gửi cho anh cái này, nhưng dặn là chỉ đến mười hai giờ trưa nay mới được mở ra xem.

- Cái gì vậy?

- Cái gói để trên bàn thờ đó.

- Bàn thờ nào?

- Thì trong nhà chỉ có một bàn thờ thôi, còn hỏi là bàn thờ nào nữa?

Lúc tối có lẽ do không đủ ánh sáng nên Phước không kịp quan sát, bây giờ nghe cô gái nói vậy anh mới bước ra nhà ngoài nhìn thì quả thật có một bàn thờ cũ. Nhưng...

Vừa dán mắt vào nhìn thì Phước đã kinh hãi kêu lên:

- Sao lại thế này?

Trên tủ thờ có ảnh chân dung một cô gái mà chỉ cần nhìn qua cũng đủ thấy nó giống với cô gái vừa rồi như khuôn đúc.

- Cô gái này là...

Phước ghé sát vào hơn, nhìn kỹ khung ảnh và một lần nữa anh thốt lên:

- Không thể được.

Anh thấy ngay dưới bức hình có dòng chữ viết rất nắn nót: "Mãi mãi nhớ con gái yêu Tuyết Hạnh của cha! Phán Thành!"

- Cái gì?

Phước đọc kỹ dòng chữ lần nữa rồi người anh run lên:

- Tuyết Hạnh... trời ơi!

Ngõ rằng mình vẫn còn mơ ngủ, Phước đưa tay sờ thử vào khung ảnh và lạnh người khi nhận ra những gì đang trước mắt anh là sự thật. Phước thảng thốt:

- Sao thế này hở trời!

Suýt nữa anh đã té ngã vì người như mất hết sinh lực. Đầu óc choáng váng. Vừa mới tỉnh lại sau một giờ ngủ bất thường, giờ đây Phước lại đang chìm dần vào cơn mê mà trong lúc bàng hoàng anh còn kêu lên được hai tiếng:

- Tuyết Hạnh!

Ông già Hai từ dưới bến mới vừa bước lên. Nhìn thấy Phước như thế ông lặng người đi rồi nhẹ thở dài...

- Cậu đã tỉnh lại lần nữa rồi và chắc chắn là không chết. Nay giờ tôi ngồi đây mà cứ ngồi là cậu sẽ đi theo người mà cậu đang tìm kiếm! Giờ thì ổn rồi.

Người nói đó là ông già Hai chèo đò. Phước vừa nhìn thấy ông, anh đã kêu lên:

- Bác Hai, sao lại thế này?

Biết là Phước đang muốn hỏi gì, ông già vẫn điềm nhiên nói:

- Ở đời mọi vật xoay tròn chung quanh nhau. Rồi đến một lúc nào đó điều tưởng như không bao giờ gặp, lại gặp nhau trong hoàn cảnh oái oăm như thế này!
 - Nhưng sao cô ấy lại là Tuyết Hạnh? Có phải bác biết rõ về Tuyết Hạnh và cha cô ấy, ông phán Thành? Ông già Hai thở dài lần nữa:
 - Phán Thành đã chết kể từ khi con gái ông ta qua đời. Mà cậu có biết vì sao con Tuyết Hạnh chết không? Không đợi Phước trả lời, ông già đã tiếp:
 - Một đứa con gái còn độ tuổi xuân thì, đang mơ đến ngày được thực hiện lời đính ước của đôi bên cha mẹ cho cuộc hôn nhân tuy không phải do mình chọn lựa, nhưng nó đặt kỳ vọng vào chàng trai mà cuộc đính ước đó mang lại. Rồi đúng một cái nó phát hiện mình bị mắc chứng bệnh nan y và còn bị bên đính ước kia hủy lời, trước mặt nữa! Hỏi làm sao nó sống nổi?
 - Không thể được!
 - Đúng là không thể được! Bởi con Tuyết Hạnh có bị bệnh gì đâu! Chẳng qua mẹ cậu con trai kia vì muốn hủy hôn nên đã tung tin ác, gán cho nó cái bệnh mà nó tưởng mình mắc thật! Và nó đã tự vận chết khi tuổi mới vừa tròn mười tám! Người ta đã giết con Tuyết Hạnh như vậy đó!
 - Kìa bác! Bác nói Tuyết Hạnh chết do tự vận? Vậy còn người... mà cháu vừa gặp hồi đêm này là ai? Cô ấy...
- Ông già ngửa mặt lên cười mà như đang khóc. Giọng ông bi thảm vô cùng:
- Con nhỏ tưởng chết đã yên thân, vậy mà trời còn chưa cho nó yên, ông trời ơi, ông ác lắm!
 - Ông già Hai vội đứng dậy và định bước ra ngoài như chạy trốn. Nhưng bỗng ông khụng lại và kêu lên:
 - Con!
- Sự xuất hiện đột ngột của cô gái khiến chẳng những ông già ngạc nhiên, mà Phước còn như chết đi sống lại, anh reo lên:
- Cô! Cô là...
 - Đã biết rồi sao còn hỏi? Mà sao không quỳ xuống tạ tội với... nhạc gia đi!
- Phước còn đang ngơ ngác thì cô gái đã bước hẳn vào nhà. Cô đến gần bên bàn thờ, cầm bức ảnh thờ lên và hỏi Phước:
- Anh thấy chúng tôi giống nhau không?
- Phước không còn dè dặt nữa, anh gọi thẳng tên:
- Tuyết Hạnh!
- Anh định lao tới chụp lấy cô gái, nhưng đã bị ông già nhảy ra ngăn lại:
- Nó khổ cho đến chết, hồn phách không thoát được, tôi phải cho nó ở riêng ngôi nhà này để hy vọng được về nơi chín suối... vậy mà nay cậu còn quấy phá nữa hay sao!
- Ông giận dữ nên sức mạnh khiến Phước phải kiêng dè, anh lùi lại vừa hỏi:
- Bác đây chính là... bác Sáu Thành? Bác phán...
- Ông già cười khẩy:
- Còn Phán với Thông gì nữa! Tôi đã bỏ hết để về đây cùng con gái, chỉ mong được yên ổn những ngày cuối đời thôi, cậu đừng khuấy động nữa!
 - Bác Sáu! Con biết lỗi của gia đình mình, con muốn được xin lỗi và...
- Ông già lại cười vô cùng thống thiết:
- Xin lỗi để làm gì nữa khi con nhỏ chỉ còn lại ở bàn thờ kia, trời ơi!
- Bỗng nhiên cô gái lên tiếng:
- Anh ấy nói đâu có gì sai ba. Hãy để anh ấy chứng tỏ lòng mình đi ba. Con bây giờ...
- Cô bước tới chỗ cha mình, đưa tay ra nắm như một người còn sống bình thường:
- Con đây mà. Con là Tuyết Hạnh, con có thể...
- Chính ông già cũng kinh ngạc:
- Lâu nay ba chỉ ghé lại đây để thắp nhang cho con và nghe con nói chuyện, chứ có bao giờ nhìn thấy được bóng con, cũng như được con...
- Tuyết Hạnh hướng sang Phước:
- Chính sự chân thành của anh ấy đã khiến cho con hoàn hồn được ba à! Ít ra là trong ngôi nhà này, từ nay con có thể hiện nguyên kiếp người, để sống với người yêu mình! Và chỉ với điều kiện đó. Có nghĩa là, nếu anh Phước mà thương con, chịu chung sống với con như vợ chồng bình thường tại ngôi nhà này, thì con sẽ được như một người bình thường. Chỉ khi nào anh Phước phụ rõ con, bỏ con thì lúc ấy con... sẽ trở lại là hồn ma và con có kết cuộc còn bi thảm hơn...
- Ông già lắc đầu than:
- Lại khổ nữa rồi con ơi! Thà con cứ yên phận chết oan như thế còn hơn. Làm sao tin được lòng dạ con người. Nhất là cái giống nhà đó...
- Phước hốt hoảng:
- Bác Sáu, xin bác tin con! Con đã nguyện rồi, nếu con không chung sống được với Tuyết Hạnh thì thà con chết theo em ấy còn hơn! Bác không tin thì con làm ngay đây cho bác coi!
- Phước định lao đầu vào cột nhà thì nhanh hơn anh, Tuyết Hạnh đã chặn ngang, kéo anh lại:
- Chưa chi mà đã muốn bỏ người ta rồi! Được rồi, ba tôi không phải không tin anh, nhưng ông đã chứng kiến sự tráo trổ lâu nay rồi, nên ông đâu dễ chấp nhận chỉ bằng mấy lời nói. Thời gian còn dài, nếu anh làm được thì ba tôi sẽ tin thôi.
 - Được! Anh sẽ chứng minh...
- Phước quỳ ngay xuống trước mặt ông già, im lặng chờ một cái gật đầu. Với anh, nếu chưa được thì sẽ quỳ đến khi nào toại nguyện mới thôi...
- Được rồi. Nhưng sống ở lại đây là tự chuốc cực khổ vào thân. Sẽ lam lũ, lao động và nghèo khổ, liệu mấy bữa thì anh bỏ cho con gái tôi khổ đau thêm đây?

Phước mừng quá, đúng vút dậy và bất thần chụp lấy tay Tuyết Hạnh, reo lên:

- Cám ơn ba, cảm ơn em!

Chính ông già cũng ngạc nhiên vì con gái mình để yên không phản ứng gì khi bị nắm tay, như vậy chúng tỏ lời cô nói lúc nãy là đúng! Ông mừng quá:

- Hạnh, con đã...

Tuyết Hạnh gật đầu:

- Như con vừa nói, con bây giờ trở lại bình thường. Nhưng với điều kiện...

Phước nói như một lời thề:

- Anh xin hứa nếu anh làm không đúng lời thì... anh còn thêm thảm hơn em nữa. Anh sẽ mãi mãi ở lại chốn này.

Tuyết Hạnh nhìn sang cha nhẹ gật đầu, mỉm cười...

Giữa chốn đời thường vừa có một chuyện lạ mà ngoài họ ra, mấy ai hiểu được. Nhưng suy cho cùng, ở đời này chuyện ma quỷ và con người mấy ai dám chắc ai quỷ, ai ma.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXVI: Phần I

XÁC AI TRONG NGÀY CƯỚI

Một buổi sáng trời thật lạnh, ở xứ sở cao nguyên này là chuyện không lạ. Tuy nhiên, điều lạ lại nằm ở người phụ nữ trẻ đang rời khỏi ngôi biệt thự cổ để bước xuống dốc ra bờ hồ mà chỉ mặc chiếc áo phông phanh. Phải chăng cô nàng có tâm thần bất ổn?

Chưa hẳn đã như vậy, bởi sau khi xuống tới bờ hồ cô lại biết vãy tay đón một chiếc xe ngựa, chỉ hướng về phía ngoại ô, tới nghĩa địa. Chiếc xe đầu tiên thả đậu ở đó chờ khách khác, chứ không chịu đi nghĩa địa lúc quá sớm. Phải chiếc thứ hai thì ông già mới chịu đi. Cuối cùng chiếc xe ngựa ấy được ra dấu cho ngừng trước cổng khu nghĩa trang lớn nhất thành phố Đà Lạt. Người đánh xe giờ mới buột miệng hỏi:

- Cô đi thăm mộ sớm quá. Vậy lát nữa cô có cần quay về không, tôi đợi?

Nàng chỉ nhẹ mỉm cười, rồi khóa tay từ chối, chứ không lên tiếng. Cô nàng đi thẳng vào nghĩa địa mà chẳng một ai khác để ý, vì vào giờ đó thì người quản trang vẫn chưa thức dậy.

Cô ta lại đi thẳng vào sâu trong khu nghĩa địa rộng lớn chiếm gần hết một bên sườn đồi thoai thoải. Cuối cùng cô dừng lại trước một ngôi mộ được xây bằng đá hoa cương rất bền bỉ, rồi đứng im, cúi đầu...

Vừa lúc ấy cô nàng rùng mình. Có lẽ bây giờ mới thấm lạnh! Mà cái lạnh buổi sáng sớm vào những hôm trời rét đậm như thế này một khi đã rùng mình mà không làm ấm kịp thời thì vướng bệnh là cái chắc!

Nhưng điều này sẽ không xảy ra, bởi vừa khi ấy thì cô ta chỉ nhẹ đưa tay lên đầu ngôi mộ thì đã có sẵn chiếc áo khốac của ai đã mang nơi đó và mặc vào một cách rất tự nhiên.

Khi đã đủ ấm, cô nàng từ từ ngồi xuống nơi đã có ai đặt sẵn một bó layon màu vàng còn tươi. Bấy giờ tấm bia mộ mới lộ ra dòng chữ Dã Lan chi mộ.

Không khấn vái, cũng không đốt hương theo thông lệ người đi viếng mộ, cô nàng chỉ ngồi im rất lâu. Cuối cùng một tiếng nấc vang lên!

Buổi sáng âm u lạnh lẽo bao trùm khu nghĩa địa buồn...

Lúc ấy ở ngoài cổng chợt có một chiếc xe ô tô màu đen chạy nhanh tới đã dừng lại. Trên xe, người thanh niên bước nhanh xuống nhìn quanh một lượt rồi chép miệng:

- Đi đâu kia?

Người đánh xe ngựa lúc nãy vẫn còn đậu lại để đốt thuốc hút, thấy vậy đã định lên tiếng hỏi, thì bỗng thanh niên lái xe hỏi trước:

- Nãy giờ chú có thấy cô gái trẻ vào trong này không?

Người đánh xe chỉ tay và đáp:

- Mới vào chừng năm phút!

Anh chàng nhanh chóng rời khỏi xe, sắp bước vào cổng nghĩa trang thì chợt dừng lại nói:

- Nếu chú còn đậu xe ở đây thì nếu cô ấy có trở ra làm ơn nhẫn giúp là có Phước tới tìm! Cám ơn chú.

Anh chàng tên Phước đó đi như chạy qua hết lô mả này tới lô mả khác, cuối cùng dù không biết nơi cô gái đến, nhưng anh cũng dừng lại đúng ngôi mộ có tên Dã Lan. Đầu mộ chỉ còn bó hoa lay-on, ngoài ra chẳng có ai!

Đứng rất lâu trước ngôi mộ, rồi sau đó Phước lặng lẽ bước đi một vòng hồn như khắp khu nghĩa địa. Vẫn chẳng thấy bóng nàng đâu. Thất vọng, anh thở dài:

- Tìm ở nhà không có, ra đây cũng không... Vậy cô ấy đi đâu?

Gần một giờ sau Phước mới trở ra ngoài. Bác đánh xe vẫn còn đậu đó, bác tò mò hỏi:

- Cậu gấp cô ấy chưa?

Phước lắc đầu, bác ấy nói liền:

- Nghĩa địa này chỉ có một cổng ra này thôi, phía bên kia là đồi cao không leo lên được như vậy chắc chắn là cô ấy còn ở trong. Sự dũng cảm không bỏ về là có ý đeo cô ấy. Tôi nghiệp, thấy cô ấy buồn và cô đơn quá.

Phước leo lên xe và không quên dặn lại lần nữa:

- Lát nữa nếu cô ấy có ra thì bác nói giúp là có Phước tìm, có chuyện gấp lắm! Nói là Phước đã nói chuyện điện thoại với cô ấy đêm qua. Bác nói vậy là cô ấy nhớ ra.

Thật ra Phước chỉ mới biết cô gái này qua cuộc điện thoại mà anh gọi vào ngôi biệt thự cổ để hỏi thuê trọ trong một tuần ở lại Đà Lạt. Anh gọi đến gặp chủ nhà, nhưng cô gái ấy lại nhắc máy lên nghe. Sau khi Phước hỏi còn phòng cho thuê không thì cô ấy bảo mình cũng là khách, nhưng nếu Phước muốn thuê nhà thì ngày mai cứ tới, bởi sáng sớm mai cô sẽ trả nhà. Lúc đó Phước đã hỏi vội rằng sau khi trả lại nhà thì cô đi đâu? Thì bất ngờ cô ấy đáp gọn lỏn: Đi về thế giới bên kia! Nói vậy rồi cô ta gác máy. Đến sáng nay khi tới ngôi nhà cổ thì bà chủ nhà báo là cô gái mới vừa trả nhà xong, hình như là đi luôn không trở lại... Nhớ tới câu nói không biết đùa hay thật của cô gái và sau đó hỏi bà chủ nhà, bà chỉ xuống hướng bờ hồ. Phước hỏi đúng người đánh xe ngựa đã từ chối chờ cô gái, ông ta bảo cho Phước biết cô ấy đi về hướng nghĩa địa và Phước đã linh tính điều chẳng lành, anh tức tốc đi ra hướng ấy...

Không còn cách nào hơn, Phước lái xe trở về ngôi biệt thự cổ. Bà chủ nhà báo liền:

- Vừa rồi tôi nhận được một cuộc gọi điện thoại, nghe giọng biết là cô Hồng Hạnh, nhưng tôi vừa a lô thì bên kia cúp máy. Chẳng biết có phải cô ấy gọi không, mà sao...

- Cô gái ấy tên là Hồng Hạnh?

- Đúng rồi! Một cô gái hiền lành, dễ thương, nhưng tội nghiệp quá, chẳng hiểu sao lại cô đơn. Suốt mấy tháng ở đây chưa bao giờ tôi thấy có bạn bè gì tới thăm. Người đẹp đẽ như vậy mà...

- Chắc tại cô ấy khó tính cũng nên?

Bà chủ nhà bệnh vực ngay:

- Không phải đâu! Cô ấy ăn nói mềm mỏng hòa nhã lắm. Có lẽ do có tâm sự gì đó...

Phuoc hỏi thẳng việc thuê phòng:

- Bà có chắc là cô ấy bỏ đi luôn không? Nếu chắc thì tôi xin thuê căn phòng ấy.

Sau vài giây suy nghĩ, bà đồng ý:

- Thật ra tôi cũng mong cô ấy đi đâu đó rồi trở lại ở tiếp. Nhưng thôi, sau này rồi hãy tính. Böyle giờ có cậu là bạn cô ấy ở thì cũng được.

Phuoc định đính chính mình không phải là bạn, nhưng lại thôi, anh hỏi:

- Cháu đến ở ngay được không bác?

- Cũng được. Mà cậu tính ở bao lâu?

- Dạ, nếu xong việc sớm thì hai tháng, còn nếu việc kéo dài thì có thể lâu hơn. Được chứ bác?

- Được. Nhà tôi đơn chiếc, có người tới ở cho vui. Mà nói thật, cậu là bạn của cô Hồng Hạnh nên tôi mới dám cho ở, chứ tôi ngại cho thanh niên mướn nhà lắm.

Phuoc nghĩ bà ta ngại chuyện người thuê nhà dẫn gái về nhà, nên anh vội nói:

- Bà yên tâm, cháu cũng giống như cô Hồng Hạnh, ở chỉ một mình và sẽ không có bạn, nhất là bạn gái.

Bà chủ thanh minh ngay:

- Tôi không phải cấm chuyện bạn gái, bởi nhà đã mướn rồi là quyền của cậu. Tuy nhiên, tôi lại sợ người không đáng hoàng. Với cậu thì tôi yên tâm... Vậy đây, cậu cứ dọn vào mà ở, tiền bạc thì cô Hạnh sao cậu vậy.

Anh chỉ chiếc xe hơi:

- Cháu có chiếc xe này làm phương tiện đi lại, cháu đậu nó ở sân được chứ ạ?

Bà chủ nói vui:

- Có xe của cậu, thỉnh thoảng tôi có cần đi cấp cứu hay chuyện khẩn cấp gì chắc cũng tiện đây!

Thấy bà ta vui tính, Phuoc lân la hỏi thêm chuyện:

- Cô Hạnh ở đây và làm gì hả bác?

- Ủa, cô ấy chưa nói cho cậu nghe sao?

- Dạ chưa.

- Cô ấy nói đi tìm tung tích của thân nhân.

Phuoc hơi ngạc nhiên:

- Cô ấy tìm được?

- Tôi cũng không biết. Không hề nghe cô ấy nói.

Bất chợt Phuoc nhớ chuyện ở nghĩa địa, anh kêu lên:

- Ngôi mộ trong nghĩa địa!

Bà chủ nhà không hiểu, nên hỏi lại:

- Cậu nói mộ của ai?

- Bác có biết Hồng Hạnh có người thân chết chôn trong nghĩa trang thành phố này không?

Bà chủ nhà lắc đầu:

- Tôi không nghe nói. Nhưng sao... cậu gấp cô ấy đi vào nghĩa địa lúc này?

Phuoc trầm ngâm một lúc rồi lắc đầu:

- Dạ, cháu không gấp, nhưng có lẽ...

Phuoc tới ở chỉ gọn trong một va li quần áo, nên anh chỉ việc chuyển vào phòng là xong. Lúc vào phòng, anh vẫn còn ngủ được mùi thơm vốn có ở một phòng ngủ con gái. Quan sát khắp nơi thì chẳng còn vương lại chút gì khác của người ở trước, ngoại trừ khi mở tủ áo ra anh phát hiện có bộ đồ mặc trong nhà bằng lụa màu hồng phấn. Đúng là của cô nàng bỏ quên lại. Phuoc báo cho bà chủ nhà, nhưng bà lại bảo anh:

- Cậu cứ tạm để trong tủ đó đi, có lẽ hôm nào cô ấy sẽ trở lại lấy.

Tuy nghe theo, nhưng sau đó Phuoc cứ bị bộ quần áo ám ảnh mãi. Anh hết lấy ra ngắm, rồi lại đứng nhìn nó treo trong tủ, mà mỗi lần nhìn thì Phuoc lại tưởng tượng cảnh cô nàng lang thang trong nghĩa địa và tự dung thấy lo lo. Phuoc cũng chẳng hiểu mình lo điều gì, và tại sao lại để tâm trí vào một người con gái hoàn toàn xa lạ như thế?

Cho đến hơn mười một giờ đêm hôm ấy Phuoc vẫn chưa thể nào ngủ được, anh bước đến mở cửa sổ nhìn ra ngoài. Có một khu vườn trồng hoa ở phía sau nhà. Trời đêm lạnh và có sương mù, hơi lạnh lùa vào khiến Phuoc rung mình, anh vừa định đóng cửa lại thì chợt có một bóng người luốt nhanh qua cách tầm mắt anh không xa.

- Đêm như thế này mà ai đi ngoài trời lạnh như thế?

Phuoc tự hỏi và chưa kịp tìm được lời đáp thì bỗng anh lảo đảo, mắt hoa lên như bị trúng gió. Phải vịn vào thành cửa sổ Phuoc mới đứng vững được. Một lúc lâu sau Phuoc mới qua được cơn choáng đột ngột đó. Anh vội đóng ngay cửa lại và quay trở về giường. Nhưng khi nhìn vào cửa tủ đang mở mà lúc nãy Phuoc treo bộ quần áo lụa ở đó đã không còn thấy nữa! Đồng thời có một mùi hương thoảng nhẹ còn vương lại khắp phòng.

- Phải chăng...

Phuoc thử người ra một lúc rồi mở toang cả hai cánh cửa tủ, anh hơi hoang mang, tự hỏi:

- Ai vào được phòng này?

Anh sợ lúc mình bị choáng có ai đó đã lọt vào phòng, nhưng khi xem lại cửa phòng thì chốt gài bên trong vẫn còn. Chỉ có cửa sổ...

- Không lẽ...

Phuoc nghĩ tới cái bóng người luốt qua lúc nãy. Tuy nhiên, từ cửa sổ anh ở là lâu một của ngôi nhà, cách mặt đất bên dưới khá xa, không thể nào...

Phải mất hơn một tiếng đồng hồ sau, Phuoc mới tìm lại được giấc ngủ, nhưng cũng vừa chợp mắt là như có

ai đó thọc vào mảng sườn khá mạnh, khiến Phuoc phải choàng dậy định lên tiếng thì một phen nữa giật mình, bởi bàn tay anh chạm phải bộ đồ lụa đang nằm cạnh! Mở đèn lên nhìn thì đúng đó là bộ quần áo lúc nãy! Phuoc chưa tin hẳn vào mắt mình nên phải cầm lên xem kỹ, và nhở vậy anh phát hiện có một mảnh giấy đính kèm, rơi ra. Phuoc đọc được dòng chữ: Sao lại to tướng đến cái không phải của mình!

Chẳng biết mấy chữ đó viết cho ai, nhưng Phuoc có cảm giác là nhầm vào mình. Anh chợt rùng mình khi nghĩ trong lúc anh ngủ đã có ai đó vào phòng và trả lại bộ đồ. Điều này là chắc chắn!

Anh mở cửa gọi bà chủ nhà. Bị đánh thức đột ngột, bà ta tỏ ra khó chịu nhưng sau khi nghe Phuoc thuật lại chuyện thì bà giật mình:

- Có chuyện đó sao?

Bà quả quyết với Phuoc:

- Từ nào đến giờ ở nhà này chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì như vậy. Mà nhà này cửa nẻo chắc chắn, không làm sao người ngoài lọt được vào. Hơn nữa còn có hai con chó nhốt ở ngoài vườn, chỉ cần một tiếng động nhỏ là nó sủa vang trời luôn. Mà lúc nãy tôi có nghe gì đâu...

Phuoc không muốn tranh luận nên anh lảng lặng đóng cửa lại. Nhưng vừa lúc đó, bà chủ nhà lại gõ cửa và lên tiếng:

- Hay cậu đưa bộ đồ ấy cho tôi giữ có lẽ tốt hơn.

Phuoc thật tâm không muốn, nhưng chẳng lẽ lại giành, nên anh lấy bộ quần áo đưa cho bà ta. Anh thăm nghĩ, như thế có lẽ tốt hơn thật! Và Phuoc ngủ khá thẳng giấc ngay sau đó...

Tuy nhiên, mới vừa mờ sáng, Phuoc đã nghe bà chủ nhà vừa chạy sang vừa kêu lên:

- Lạ quá cậu Phuoc, bộ đồ... sao nó lại...

Nhin bộ dạng bà ta, Phuoc chợt hỏi:

- Bộ đồ mất nữa rồi sao?

Bà chủ nhà sợ hãi:

- Mất rồi! Tôi khóa cửa lại cẩn thận mà...

Bà chủ nhà Ánh Hồng đã thật sự cần sự có mặt của Phuoc trong nhà sau sự cố đó. Bà mất ngủ luôn mấy hôm sau, cho đến khi Phuoc báo cho bà cái tin còn chấn động hơn:

- Bộ đồ đó hiện đang nằm trong va li của cháu!

Số là khi dọn vào ở, Phuoc đã lấy hết quần áo trong va li ra để mặc vào tủ áo, còn chiếc va li thì anh cho vào gầm giường. Sau chuyện mất bộ đồ của cô gái thì Phuoc cũng có kiểm tìm trong phòng, nhưng không bao giờ nghĩ là nó lại nằm trong đó. Cho đến sáng nay lúc chợt nhớ là mình còn để sót vài vật dụng linh tinh trong đó, Phuoc mới kéo va li ra và ngỡ người khi thấy bộ đồ lụa nằm ngay ngắn trong đó. Anh gọi ngay cho bà chủ Ánh Hồng, bà run run giọng bảo Phuoc:

- Cậu liệu mà... bỏ bộ đồ ấy đi! Tôi không ngủ được vì nó, mà bây giờ lại như thế này nữa thì chắc tôi chết mất!

Phuoc chỉ âm ừ:

- Được, để cháu tính...

Tuy nói vậy, nhưng Phuoc lại lén để bộ đồ trở lại trong va li và tự nhủ:

- Để xem...

Anh đi thật sớm, trở lại khu nghĩa địa. Suốt mấy hôm suy nghĩ, cuối cùng Phuoc quyết định phải trở lại nghĩa địa một lần nữa. Anh đi một vòng hầu như khắp nơi, cuối cùng anh lại tìm gặp ngôi mộ có tên Dã Lan bởi một dấu ấn dễ phát hiện: Ngay trước đầu mộ vẫn có một bó hoa lay-on tươi giống như hôm trước! Bó hoa này chắc chắn là mới được đặt sáng sớm nay hoặc có thể là tối qua, chứ không phải là bó hoa cũ mà anh thấy hôm trước. Phuoc đọc kỹ dòng chữ ghi trên mộ bia và lẩm bẩm:

- Cô ta là thế nào với người nằm dưới mộ?

Thắc mắc của Phuoc là về Hồng Hạnh, cô gái đang làm cho anh và bà chủ nhà Ánh Hồng điên đầu. Phuoc không nghĩ chính Hồng Hạnh là người gây ra những rối rắm vừa qua, mà có thể đó là người nằm dưới nấm mộ này.

Nhin kỹ lại những chữ ghi trên mộ bia, thấy ngày sinh tử, Phuoc kêu lên:

- Chết rất trẻ!

Nếu tính ra thì cô này chết lúc chỉ mới mười tám tuổi! Bất giác, Phuoc cảm thán:

- Chết trẻ như vậy, thảo nào...

Phuoc dự tính khi về sẽ hỏi lại bà chủ nhà, có thể bà ta sẽ biết chút gì đó về cô gái tên Dã Lan này. Còn bây giờ, chẳng còn biết làm gì, Phuoc lại đi lang thang trong nghĩa trang một lúc nữa, rồi quay trở ra định về. Tuy nhiên, chẳng hiểu sao khi quay lại thì anh lại đi qua lô cũ, tức trở lại đúng ngôi mộ cô Dã Lan lúc nãy! Mà lần này khiến anh ngạc nhiên, bởi bó hoa nằm ở đầu mộ không phải là bó lay-on màu vàng như lúc nãy, mà thay vào đó là một bó hoa hồng vàng tươi thắm!

Nghĩ chắc chắn có người mới vừa tới viếng mộ, Phuoc quay một vòng nhìn, khi không thấy bóng ai, anh thử hỏi lớn:

- Ai vào đây vậy? Ai vừa thăm mộ cô Dã Lan?

Không có ai đáp lời, Phuoc chợt nghĩ tới cô gái, anh thốt lên:

- Hồng Hạnh!

Lời anh vừa dứt thì chợt có một tiếng bật khóc gần đâu đó. Tiếng khóc của một cô gái! Phuoc nhìn lên và anh bắt gặp một bóng người đang thoát chạy sau hàng mả phía bên kia. Không suy nghĩ thêm, Phuoc tốc chạy theo, vừa cất tiếng gọi lớn:

- Hồng Hạnh! Cô Hạnh!

Bóng người kia chạy rất nhanh, nên dù cố tăng tốc, vậy mà khi ra đến cổng thì mất bóng cô ta! Phuoc đang còn ngạc nhiên thì chợt nghe tiếng xe hơi rõ mạnh cách đó không xa. Mở máy xe mình, Phuoc phóng

vội theo, bởi anh nghĩ, chỉ cần bám được chiếc xe này thì mọi thắc mắc trong đầu anh sẽ được giải hết! Tuy nhiên, chiếc xe kia chạy ra hướng ngoại ô và vẫn duy trì tốc độ rất nhanh mặc dù đi qua vùng dân cư đông đúc, khu vực Trại Hầm. Khó khăn lắm Phước mới bám đuổi kịp và tới một khúc ngoặt, Phước cố hết sức và vượt lên cặp sát được chiếc xe kia, rồi bằng một động tác bẻ lái rất chuyên nghiệp, Phước đã vượt qua được chiếc xe và vờ như bị sự cố, Phước cho xe dừng lại, bắt buộc chiếc xe nọ cũng phải dừng theo. Chỉ chờ có thế, Phước bước vội xuống xe và quan sát nhanh bên trong xe ấy biết thế nào cũng nhìn thấy cô gái lúc nãy.

Nhưng Phước đã lầm. Trong xe không có ai khác ngoài tài xế là một người lớn tuổi! Hơi ngượng, nên Phước tìm cách nói:

- Dạ, xin lỗi. Cháu chỉ... bị kẹt thắng, cháu muốn...

Ông tài xế lịch sự cười nhẹ với Phước rồi chậm rãi lách xe ra phía ngoài, đi thẳng. Phải mất hơn chục giây sau Phước mới bình tĩnh lại và cho xe đi theo. Nhưng lạ quá, xe anh vẫn nổ máy, mà khi sang số để chạy tới thì hầu như không thể chuyển động được!

Bị những người phía sau bόp còi inh ỏi để phản đối việc đậu xe chắn ngang lối đi, nhưng Phước vẫn chẳng làm thế nào cho xe chuyển động được. Sốt ruột và bức dọc, một tài xế phía sau nhảy xuống xe và đến tận xe của Phước, quát lớn:

- Xe bị gì vậy?

Phước đành phải nói:

- Xe tôi bị kẹt thắng!

Anh chàng kia nóng nảy đưa tay đẩy mạnh một cái, xe của Phước ào tới suýt nữa đã tông phải mấy người phía trước. Phước bị một phen hú vía, lại bị mấy tài xế kia vượt qua vừa chửi bới om sòm:

- Không biết lái xe mà cũng bày đặt lái!

Phước ráng nhịn để bám theo chiếc xe kia, bởi anh vẫn còn hoài nghi có thể vừa rồi mình nhìn chưa kỹ trong xe. Nhưng mất hơn năm phút sau, anh vẫn không tài nào tìm ra chiếc xe trước. Trong khi ấy thì ở một lối rẽ, chiếc xe đó dừng lại trước một ngôi nhà trồng nhiều hoa, người tài xế bước xuống xe và giờ chiếc nón đội đầu xuống thì mó tóc dài bung ra, xõa dài xuống túi tận thắt lưng. Đó là một cô gái...

Về phần Phước thì sau một vòng tìm kiếm vô vọng, anh đành phải lái xe trở về nhà trọ. Anh tìm ngay bà Ánh Hồng và hỏi:

- Có khi nào bà nghe cô Hồng Hạnh nói về ai đó tên Dã Lan không?

Bà chủ nhà lắc đầu:

- Chưa bao giờ nghe...

Phước thuật lại mọi chuyện mình vừa gặp và kết luận:

- Cô gái tên Hồng Hạnh này có mối quan hệ gì đó với một người đã chết tên Dã Lan, và chính cô Dã Lan này đã gây ra những chuyện kỳ lạ mà bà và cháu gặp mấy hôm nay.

Vốn đã sợ từ mấy hôm rồi, nay nghe Phước kể, bà Ánh Hồng càng sợ thêm. Bà hỏi khẽ:

- Böyle giờ làm sao cậu Phước?

Phước chỉ biết lắc đầu. Bà ta chợt nói:

- Hay là bữa nay tôi làm mâm cơm cúng cô ấy xem sao?

- Bà cúng ai?

- Thị cái cô gì cậu vừa mới nói đó!

- Dã Lan!

- Ủ, thì cô ấy...

Phước không có ý kiến gì, trong lúc bà Ánh Hồng nhanh chóng đi chuẩn bị một lễ cúng. Khoảng một giờ sau thì lễ cúng được bày ra, bà gọi Phước lại:

- Cậu là người tìm thấy mộ cô ấy, cũng là người gấp oan hồn cô ấy đầu tiên, vậy cậu cũng phải cùng với tôi khấn vái cô ấy.

Bà đốt hai nén nhang, đưa cho Phước một nén. Phước miễn cưỡng khấn thành tiếng:

- Vong hồn cô Dã Lan sống khôn thác thiêng, xin chứng giám cho lòng thành của chúng tôi. Xin cô đừng quậy phá khiến chúng tôi sợ. Chúng tôi hứa sẽ cúng vái cô đều đặn, xin cô...

Lời của Phước chưa dứt thì con gà luộc và đĩa trái cây đang cúng bỗng bị hất tung lên, văng tung tóe trên sàn nhà! Bà chủ nhà hốt hoảng:

- Sao vậy cậu Phước?

Chính Phước cũng đang hoang mang. Anh định vái lần nữa, nhưng do quýnh quá nên anh khấn lầm tên:

- Vong hồn cô Hồng Hạnh có linh thiêng thì...

Lạ lùng thay, lời khấn chưa hết thì tất cả vật cúng đang nằm vương vãi ra đó bỗng hiện diện trở lại đầy đủ trong đĩa như lúc mới bắt đầu!

Phước và bà chủ nhà đều trợn mắt kinh ngạc...

Cuối cùng thì Phước hiểu ra tại sao anh vái vong hồn của Dã Lan thì bị phản ứng mạnh như vậy. Bởi khi anh khấn lầm tên của Hồng Hạnh thì mọi việc đều yên.

Phước nói với bà Ánh Hồng:

- Một là giữa người chết và cô Hồng Hạnh có gì khúc mắc, hai là có thể... chính Hồng Hạnh là... hồn ma!

Bà chủ nhà kêu lên:

- Cậu nói vậy sao được! Cô Hạnh đã ở đây với tôi từ bao lâu nay, mọi việc đều bình thường, thì làm sao có chuyện đó!

Phước không muốn tranh luận thêm, nên suốt từ đó cho đến chiều tối, anh đóng cửa phòng ở một mình và còn dặn bà chủ nhà:

- Hôm nay cháu ăn sáng trễ, vậy tôi bữa cơm bà đừng gọi. Chừng nào đói cháu sẽ tự ra ăn.

Không nằm nghỉ, Phước làm một việc mà mấy hôm tới đây anh muốn làm mà chưa có thì giờ, đó là dời

chiếc tủ áo sang vách tường bên kia. Tuy một mình kéo chiếc tủ khá nặng là rất khó, tuy nhiên hì hục một lúc Phước cũng làm được. Lúc lấy chổi quét bụi chỗ vị trí cũ của chiếc tủ thì Phước phát hiện có một mảnh giấy nhỏ đã cũ, nằm kẹt sau lưng tủ. Định quét bỏ luôn, nhưng có mấy chữ ở mặt sau tờ giấy khiến Phước phải cúi xuống cầm lên xem ngay.

- Dã Lan!

Phước kêu lên và suýt đã đánh rơi tờ giấy xuống sàn! Tờ giấy đó là một danh thiếp của người tên Dã Lan, có ghi cả nghề nghiệp, địa chỉ rõ ràng. Đọc qua mấy dòng địa chỉ, Phước lẩm bẩm:

- Khu Trại Hầm...

Phước nhớ hôm qua lúc lái xe đuổi theo chiếc xe lạ, anh đã tới gần với địa chỉ này. Phải chăng...

Anh ra xe đi trước sự ngạc nhiên của bà chủ nhà:

- Dạ, cháu có chút việc...

Anh lái xe về hướng Trại Hầm vừa nhầm đọc số nhà theo địa chỉ trong danh thiếp. Lát sau anh đã tới nơi. Đúng ngôi nhà mà bữa trước cô tài xế lái chiếc xe mà Phước đã đuổi theo không kịp!

Dã biết trước là người tên Dã Lan đã chết, nhưng Phước vẫn hỏi khi thấy có một bà cụ từ trong nhà bước ra:

- Thưa bác, cháu muốn hỏi, đây có phải là nhà của cô Dã Lan?

Bà cụ nhìn sững vào Phước rồi nhẹ lắc đầu:

- Không có ở đây.

- Thưa bác, cháu muốn hỏi...

- Chết rồi!

Bà đáp gọn như vậy rồi quay bước đi vào. Phước gọi:

- Thưa bác, cháu không hỏi cô Dã Lan!

Lúc này bà cụ mới quay lại, hỏi với giọng bình thường:

- Câu hỏi điều gì?

- Dạ... cháu là bạn của cô Hồng Hạnh, cô này là bạn của Dã Lan... Cháu muốn...

Vừa nghe tới tên Hồng Hạnh thì bà cụ đã trọn tròn mắt nhìn Phước, vừa lùi lại:

- Cậu là... là gì với Hồng Hạnh?

Phước đã bịa, nên phải bịa tiếp:

- Dạ, cháu là bạn...

Bỗng bà cụ mắt long lên giận dữ, bà rít qua kẽ răng:

- Đồ thôi tha, đồ tàn ác! Mày... mày...

Bà dang thẳng cánh tay và bất thẩn tát mạnh vào mặt Phước. Anh chàng không phòng bị nên nhận đòn cái tát như trời giáng ấy!

- Kia, sao bác đánh cháu. Cháu đâu có...

Bà ta nói như hét:

- Mày cút đi ngay. Mày đã giết nó rồi nay lại dám vác mặt tới nữa sao! Đồ...

Có lẽ bà tính tát thêm nữa, nhưng Phước đã lùi kịp và một lần nữa kêu lên:

- Sao bác làm vậy!

Bà cụ giờ mới ôm lấy mặt, gào lên trong nước mắt:

- Lan ơi, con chết rồi mà nào đã yên thân! Người ta lại tới nữa, họ còn muốn gì nữa đây, trời ơi!

Phước thấy cần phải nói rõ:

- Thưa bác, cháu chưa hề biết gì về cô Dã Lan này. Vừa rồi nhân vào trong nghĩa địa cháu tình cờ gặp ngôi mộ của cô ấy.

Bà cụ chưa tin hẳn lời giải thích của anh, nên ngẩng lên nhìn và hỏi:

- Cậu là gì của con Hồng Hạnh?

- Dạ... cháu chỉ là bạn bình thường...

Lúc này gương mặt của bà bớt căng thẳng, rồi sau khi nhìn Phước một lượt nữa, bà dịu hẳn giọng:

- Câu hỏi con Dã Lan làm gì?

- Dạ... chẳng qua... cháu cũng muốn qua bác để tìm hiểu thêm về cô Hồng Hạnh?

Một lần nữa sau khi nghe nhắc tới Hồng Hạnh, bà cụ lồng lên:

- Con ác quỷ đó, cậu đừng nhắc nó trước mặt tôi!

Phước ngạc nhiên, nhưng cũng bắt đầu hiểu đôi chút sự việc. Anh lại phải bịa thêm:

- Dạ, cháu cũng là nạn nhân của Hồng Hạnh. Cho nên...

Quả như Phước nghĩ, bà cụ đổi giọng ngay:

- Cậu... bị nó làm gì? Đồ quỷ cái đó nó không chừa ai cả!

Bà kéo tay Phước vào nhà:

- Cậu vào đây rồi nói cho tôi nghe chuyện con quỷ đó làm gì cậu đi! Đúng là con đó nó chẳng chừa ai cả!

Phước phải miễn cưỡng bước theo. Khi vào phòng khách rồi anh mới giật mình khi nhìn thấy bức ảnh trên chiếc bàn thờ duy nhất trong phòng. Chân dung một cô gái thật đẹp.

- Đây là cô Dã Lan?

Bà cụ nhẹ gật đầu:

- Nó đó.

Rồi bà tiếp bằng giọng buồn buồn:

- Con nhỏ chỉ mới mười tam tuổi, mới vừa đậu đại học, chưa kịp học thì đã chết tức tưởi rồi. Mà phải chết do bệnh thì tôi không túc, đằng này lại chết do chuyện tình yêu, trời ạ!

Phước cố khai thác thêm chi tiết:

- Nhưng tại sao cô Hồng Hạnh lại dính líu tới chuyện này chứ?

Mỗi lần Phước nhắc tới Hồng Hạnh là bà cụ lại như điên tiết lên:

- Nó là đầu dây mồi nhơ làm hại cháu tôi! Chính nó là đứa giàn tình yêu của con nhỏ, khiến cho con Dã Lan phải chết, phải bị bức tử!

- Nhưng... cô Hồng Hạnh là thế nào với Dã Lan? Là bạn hay là...

- Nó...

Bà cụ vừa mở miệng định nói tiếp thì bất thắn trợn ngược hai mắt và hẫu như á khẩu luôn! Phuoc hốt hoảng:

- Kìa, bác!

Anh phải đưa tay đỡ bà cụ và dùi bà dựa vào chiếc ghế xô-pha. Bà cụ vẫn gần như mê man, khiến Phuoc phải gọi lớn vào trong nhà:

- Có ai ở sau không, giúp tôi với!

Chẳng nghe trả lời, có lẽ bà cụ sống một mình, hoặc là người nhà đi vắng. Cho nên Phuoc đánh bạo bước vào nhà trong với ý định tìm lọ dầu để cạo gió cho bà. Anh tìm một vòng ở ngoài không thấy nên sau khi nhìn trước sau, anh thấy một cánh cửa phòng mở hé thì quyết định bước vào. Bên trong tối thui, Phuoc mờ bật được đèn sáng lên, chưa kịp tìm lọ dầu thì chợt giật mình khi nhìn thấy hai bức ảnh chân dung đặt cạnh nhau trên bàn. Một tấm giống y như ảnh chân dung ở bàn thờ bên ngoài, còn bức kia thì... chính là ảnh của anh!

Phuoc gần muốn đứng tim! Anh run rẩy nhưng hai chân gần như bất động, nên có muốn bước tới cũng không được, mà tháo lui cũng không xong.

Vừa khi ấy thì có tiếng rên ư ử của bà cụ ở nhà ngoài. Phuoc cố gượng chuyển dịch, nhưng vừa nghiêng người qua thì anh đã bị ngã nhoài về một bên...

Đến khi vừa tỉnh lại, Phuoc đã nghe có người hỏi anh bằng giọng ngạc nhiên:

- Sao cậu vào đây?

- Cậu có sao không?

Phuoc biết là cần giải thích, anh cố nói trong lúc đầu óc còn đờ đẫn:

- Cháu... cháu thấy bác bị ngất... nên cháu... đi tìm dầu...

Bà cụ hiểu ra, nên dịu giọng:

- Tôi tỉnh lại không thấy cậu đâu, vào đây lại thấy cậu đang nằm ngay cửa phòng của cháu tôi, nên tôi cứ tưởng...

Vừa lúc đó Phuoc nhớ tới hai bức ảnh hồi nãy, anh quay lại nhìn thì... trước mặt anh lúc ấy chỉ còn một ảnh của Dã Lan thôi!

- Kìa, sao lúc nãy cháu thấy...

- Cậu thấy gì? Phòng này vốn khóa cửa từ khi con Dã Lan chết, sao lúc nãy cậu mở ra được?

- Dạ cửa mở, chứ cháu làm sao mở được! Cửa mở ra và cháu nhìn thấy có hai bức ảnh trong đó, cháu ngạc nhiên quá...

Bà cụ đưa mắt nhìn vào và nói:

- Hai ảnh nào đâu? Chỉ có hình con Lan. Phòng này là phòng riêng của nó, từ ngày nó chết, tôi để nguyên không thay đổi gì hết, chỉ vài bữa vào quét bụi một lần.

Phuoc không tin vào mắt mình, anh nói:

- Vừa rồi cháu thấy rõ ràng có hai tấm ảnh chân dung...

Bà cụ vẫn cương quyết nói:

- Không có ảnh nào khác.

Bà tiện tay đóng cửa lại và nhắc khéo Phuoc:

- Cậu ra ngoài ngồi uống nước. Lúc nãy cảm ơn cậu...

Bà rõ ràng không hài lòng việc Phuoc tự tiện vào nhà trong, nhất là nhìn vào căn phòng riêng của đứa cháu.

Phuoc phải một lần nữa giải thích:

- Lúc nãy cháu chỉ sốt ruột muốn tìm dầu, bởi thấy bà bị ngất...

Có lẽ sợ Phuoc hỏi thêm, nên bà cụ vội đứng dậy dởm bước đi. Phuoc đành phải cáo từ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Phước trở về nhà trọ và gặp bà chủ nhà chờ ở cổng, báo tin:

- Cậu có khách.

Phước ngạc nhiên:

- Ủa, cháu đâu cho ai biết mình ở đây? Ai vậy bác?

Bà chủ nhà cười khó hiểu:

- Một người đẹp! Cậu này cũng dữ nghen, vậy mà tưởng hiền...

Phước chưa biết thế nào nên vội bước nhanh vào trong, không thấy ai ở phòng khách, anh hỏi:

- Ủa, khách của cháu đâu.

Bà chủ nhà chỉ tay vào nhà trong:

- Cô ấy xin vào phòng cậu để nghỉ, tôi cho...

Phước la lên:

- Sao bà cho người lạ vào phòng của cháu!

- Ai là người lạ đâu?

Câu nói đó của người vừa bước từ trong phòng của Phước ra. Vừa quay lại Phước đã kêu lên:

- Ngọc Trâm!

Bà chủ nhà cười bảo:

- Người này cậu còn cho là người lạ nữa không!

Phước bối rối:

- Nhưng... nhưng sao em biết anh ở đây?

Cô gái tên Ngọc Trâm bước tới gần, giải thích:

- Em phải mất cả buổi để tìm ra anh. Mà cũng chẳng có gì khó, bởi Đà Lạt tuy cũng rộng, nhưng nơi thường cho thuê nhà trọ cũng không nhiều, chịu khó hỏi dò là ra thôi.

Rồi cô quay sang bà chủ nhà phân trần:

- Bà chủ thấy không, đàn ông họ vô tình và thường chỉ nghĩ cho phần mình thôi, không hiểu thế nào là nỗi khổ của người khác!

Bà chủ nhà chen vào:

- Không phải tôi tự động cho cô ấy vào phòng cậu đâu. Khi cô ấy tới đây, hỏi đúng tên cậu thì tôi xác nhận là có, tôi mời cô ấy vào nhà, tính để ngồi ở phòng khách chờ cậu, nhưng khi thấy cô ấy đưa ra lá thư của cậu gửi khi mới tới Đà Lạt cho cô ấy thì tôi hiểu cô ấy và cậu là... vợ chồng sắp cưới, nên khi cô ấy than mệt tôi đã không ngại cho cô ấy vào phòng cậu nằm nghỉ để chờ...

Biết thế nào Phước cũng lên tiếng thanh minh gì đó, nên Ngọc Trâm chủ động nói:

- Em có đem cái này cho anh, vào đây em cho coi!

Lúc này Phước đành phải nói rõ, để việc anh và Trâm vào chung phòng được danh chính ngôn thuận:

- Trâm là người yêu của cháu. Vậy xin phép bác cho tụi cháu nói chuyện riêng một lát...

Bà Ánh Hồng vui vẻ:

- Không hề gì. Tưởng là bạn bè suông thì còn phải thắc mắc, chứ đã là người yêu, là vợ sắp cưới thì cô cậu cứ tự nhiên. Muốn ở bao lâu cũng được. Và nếu phòng đó chật, thì tôi đổi qua phòng trên lầu cho rộng hơn, biệt lập hơn.

Phước vội nói:

- Dạ, được rồi bác. Tụi cháu chỉ...

- Đừng có ngại. Tôi rất thông cảm cho những người trẻ, cứ tự nhiên đi!

Bà nói xong lảng đi vào phía sau, để cho Phước bị người yêu kéo tuột vào trong phòng. Vừa vào phòng, Ngọc Trâm chủ động đóng cửa lại ngay khiến Phước hốt hoảng:

- Làm vậy coi sao được!

Ngọc Trâm néo mắt:

- Bà chủ đã cho phép rồi, còn ngại gì nữa!

Cô nàng ôm chầm lấy Phước hôn lấy hôn để, khiến Phước phát ngượng:

- Em làm gì vậy! Em... em để anh thở đã chứ!

Sau phút chào nhau theo kiểu của Trâm, bấy giờ Phước mới hỏi:

- Sao em ra khỏi nhà được mà đi tìm anh? Sao không nghe lời của ba má, bỏ anh để đi lấy chồng đi, cho tròn chữ hiếu?

Trâm duì đầu vào ngực người yêu:

- Nghe cái giọng giận dỗi, mỉa mai thấy mà ghét! Xúi người ta đi lấy chồng phải không? Người ta nghe lời, làm y như vậy thì đừng có trách!

Phước vẫn còn dõi:

- Trách thì cũng được gì đâu! Bởi vậy anh mới chọn giải pháp đầu hàng, bỏ đi và chịu đau khổ một mình!

Trâm bật dậy, nhìn thẳng vào mắt Phước nghiêm giọng:

- Một mình hay mấy mình? Một mình sao mới lên đây mấy ngày mà nghe bà chủ nhà nói ngày nào cũng đi từ sáng sớm tới chiều tối? Đi với ai?

Đã yêu nhau năm năm, nên đâu lạ gì nhau. Phước còn hiểu bề ngoài thoải mái của Trâm là cả một đợt sóng ngầm dữ dội bên trong. Việc cô nàng dám bỏ nhà theo anh lên tận đây đủ biết tình yêu nàng dành cho anh mạnh đến mức nào!

Phước dò hỏi:

- Chuyện nhà ra sao rồi?

Trâm xịu mặt:

- Anh té lầm, mới gặp trớ ngại một chút đã giận dỗi bỏ đi rồi! Anh có biết không, khi hay tin anh đi em đã muốn bỏ đi ngay để tìm, mà chẳng biết làm sao. Phải đợi khi anh viết mấy chữ về báo là lên Đà Lạt thì em mới yên tâm. Còn chuyện ba mẹ em thì như anh biết đó, ý là của ông bà, chứ có phải của em đâu!

- Nhưng... em có từ chối được đâu?

Trâm nhìn thẳng vào mắt Phước:

- Vậy bây giờ em ở đây với anh không là lời khẳng định hay sao? Em yêu anh và chỉ biết có mỗi mình anh thôi. Được chưa!

Phước ôm chặt người yêu, anh bàn:

- Ngày mai mình sẽ đi tìm nơi khác ở cho tiện. Chứ ở đây e không tiện lắm.

Nhưng Trâm đã phản đối ngay:

- Em thích nơi này hơn. Em thấy bà chủ nhà y như mẹ mình, nên ở đây em sẽ đỡ nhớ nhà và không phải lo này khác nữa.

Thật tình Phước rất sợ Trâm lần dò ra được chuyện rắc rối của anh với Hồng Hạnh và cả với Dã Lan.

Nhưng biết làm sao khi Trâm đã quyết như vậy.

Đêm hôm đó, trong lúc Phước còn ngượng ngùng dè dặt trong lần đầu gần gũi với người yêu, thì trái lại Trâm đã làm anh ngạc nhiên. Cô nàng chủ động tất cả việc phòng the và còn nói khẽ bên tai Phước:

- Em phải hiến trọn cho anh ngay đêm nay, để mọi việc đã rồi. Chúng ta đã là của nhau và em chắc chắn là anh không bỏ em mà đi nữa!

Phước như chàng ngố đang được tập tành làm người lớn, mặc dù người huấn luyện anh cũng chẳng phải là tay lão luyện gì!

Đến sáng hôm sau thì họ đã chính thức là... vợ chồng. Phước nói với bà chủ nhà:

- Cháu muốn xin với bác là cho cháu mướn ở đây lâu dài. Coi như bây giờ cháu không chỉ một mình...

Bà Ánh Hồng cảm thông:

- Tôi biết rồi, nên đã chuẩn bị căn phòng trên lầu rộng rãi hơn để hôm nay cô cậu dọn lên.

Nhưng Ngọc Trâm lại phản đối:

- Con muốn được ở căn phòng hiện tại thôi. Nó ấm cúng và... hay hay thế nào ấy!

Phước xua tay:

- Thôi, phải chuyển lên lầu. Mình tới hai đứa chứ phải độc thân như cô ấy...

Anh lỡ lời, khiến Trâm ngơ ngác:

- Cô nào?

Bà chủ nhà phải đỡ giùm:

- À, phòng này hồi trước tôi có cho một cô độc thân mướn, trước khi cậu Phước tới.

- Anh biết cô ta?

Phước chối ngay:

- Làm gì biết. Cô ấy đã dọn đi từ lâu anh mới tới. Chỉ nghe bà chủ nói lại thôi.

Trâm liếc một cái sắc như dao cao, và sau đó thì thầm vào tai Phước:

- Liệu hồn nghe, đừng có léng phéng!

Bà chủ nhà tinh ý nêu nhận ra tính ghen của Trâm. Lúc sau khi đứng gần Phước, bà bảo khẽ:

- Cậu liệu mà giấu kín chuyện, không khéo thì mệt đó!

Trong lúc Phước đang nói chuyện với bà chủ nhà thì Trâm dọn dẹp trong phòng. Bỗng cô nàng hỏi vọng ra:

- Cái va-li của anh sao không để trong tủ mà lại để dưới gầm giường?

Vừa nghe nhắc tới chiếc rương, Phước hốt hoảng chạy vào ngay và la lớn:

- Em đừng đụng tới cái rương đó!

Nhưng lời Phước đã trễ, lúc đó Trâm đang bật nắp va-li ra. Phước điếng hồn, bởi trong đó còn bộ đồ ngủ của Hồng Hạnh!

Tuy nhiên... khi nhìn vào trong va-li thì... trống không! Phước thở phào, khiến Trâm ngạc nhiên:

- Anh sao vậy? Bộ giấu gì trong này sao?

Đã yên tâm rồi, nên Phước mạnh miệng:

- Thì xem kỹ coi có gì trong đó! Người ta sợ cái rương dơ, bẩn tay em, nên...

Trâm vừa lau chiếc rương vừa nói:

- Tưởng giấu thư tình trong này thì chết với... tôi!

Trong lúc Trâm đem cất va-li vào tủ thì Phước tự hỏi:

- Bộ đồ mình để trong đó rõ ràng mà?

Lúc này Phước thấy mình cần phải cương quyết, nếu không muốn sẽ gặp thêm những rắc rối khác nữa:

- Anh tính kỹ rồi em ơi, phòng này anh ngủ mấy đêm rồi, có đêm nghe côn trùng kêu ngoài cửa sổ, khó ngủ lắm. Chi bằng nhân tiện ta dọn hẳn lên lầu cho rồi, trên kia biệt lập hơn và tránh được những tiếng ồn nữa.

Anh chủ động gấp bà chủ nhà:

- Cháu dọn lên lầu thôi!

Bà Ánh Hồng nhìn Phước với một thoáng ngạc nhiên, nhưng cũng chấp nhận ngay:

- Tùy cậu thôi.

Ngọc Trâm tuy không ưng lầm, nhưng nghe Phước nói cũng có lý, nên cô phải nghe theo. Cũng may, quả đúng là căn phòng trên lầu rộng rãi hơn, thoáng hơn và cửa sổ không quay ra vườn sau như căn phòng bên dưới. Được nướng, Phước bảo:

- Phòng này có phải là hay hơn nhiều không!

Cảm giác như vừa thoát được gánh nặng, Phước thở phào một hơi rồi giục Trâm:

- Mình ra ngoài ăn sáng đi em. Rồi mình đi chơi đây đó một vòng. Từ bữa lên đây đến giờ anh chưa đi đâu cả.

Trâm trề môi:

- Xạo! Bà chủ nhà nói bữa nào anh cũng đi. Vậy không đi đây đó chứ đi đâu?

- Thì... đi công việc khác với đi chơi chứ! Anh chỉ tới nhà vài người quen thôi...

Trâm vốn đa nghi nên hỏi tới:

- Nhà người quen ở đâu, sao không dẫn em tới đó với? Em cũng muốn làm quen với họ.

Phước phải tìm cách nói lảng ra:

- Anh tìm đã hai ngày rồi mà không gặp ai hết. Địa chỉ họ cho hình như không chính xác.

- Địa chỉ đâu đưa em xem nào. Em tìm nhà hay hơn anh nhiều!

Vừa nói, một tay Trâm thọc vào túi quần của Phước, noi cô biết anh thường để mọi thứ trong đó. Và cô bắt gặp tấm danh thiếp trong đó. Phước điếng hồn, anh đưa tay chặn lại vừa lắp bắp nói:

- Cái... cái này là của một người bạn...

Trâm càng nghi ngờ, cố rút tay ra thật nhanh, kéo theo tấm danh thiếp. Cô đưa lên xem ngay và ngạc nhiên:

- Có địa chỉ ai đâu?

Phước chụp lấy ngay mà tim như muối ngừng đập! Nhưng... anh còn ngạc nhiên hơn khi tấm danh thiếp trắng tinh, không có dòng chữ nào hết! Rõ ràng, đây chính là danh thiếp tên và địa chỉ nhà của Dã Lan mà!

- Danh thiếp trắng mà anh để trong túi chi vậy?

Phước một lần nữa thở phào. Anh còn chưa thể nghĩ ra tại sao lại như vậy thì Trâm đã tiếp:

- May đó, nếu gặp danh thiếp cô nào thì... biết tay tôi!

Cô nụng yêu mà Phước thót tim. Anh tự hỏi:

- Sao kỳ vậy?

Anh kiểm cớ vào nhà vệ sinh và lấy tấm danh thiếp ra xem lại. Lần này anh điếng hồn, bởi trên giấy hiện rõ rành rành những dòng chữ cũ: Dã Lan...

- Kỳ vậy?

Không chần chờ, Phước xé nát tấm danh thiếp rồi bỏ ngay vào bồn cầu, giật nước cho nó trôi đi! Làm xong việc rồi mà tim Phước vẫn còn loạn nhịp. Anh bước ra và giục Trâm:

- Đi nhanh kẻo trưa rồi em.

Sau mấy lượt "kiểm tra" mà Phước đều vượt qua trót lọt, Trâm càng yêu anh hơn, nên vừa ra đường là cô ghì chặt lấy anh, như sợ anh chàng chạy theo người khác!

Phước thầm kêu khổ, bởi như thế này thì việc dò tìm những gì về Hồng Hạnh, Dã Lan coi như cực khó...

Anh đê nghi:

- Mình ghé Thủy Tạ ngồi uống cà phê, ăn sáng đi. Sáng sớm mà ngồi đó nhìn ra mặt hồ thì thú vị lắm!

Suốt buổi sáng ngồi ở Thủy Tạ hầu như là cuộc độc thoại của Trâm khi cô nàng cứ giàn nói:

- Em tính rồi, lần này mình ở luôn đây, cần gì phải đi nơi nào khác. Em thích khí hậu Đà Lạt hơn.

Phước chỉ âm ừ:

- Cũng được. Nhưng anh lại thích Nha Trang hơn. Nơi đó có biển, có các hòn đảo...

Ngồi chờ tới khi mặt trời lên cao, hai người kêu tính tiền để đi bộ lên Đồi Cù. Nhưng khi Phước cho tay vào túi quần để lấy tiền trả thì anh giật mình, bởi trong túi anh lại có tấm danh thiếp còn nguyên!

- Hồi nãy mình đã xé rồi kia mà?

Phước tự nhủ và chắc chắn trong túi không phải là tấm danh thiếp đó, tuy nhiên anh không dám móc ra.

Thấy anh lưỡng lự, Trâm hỏi:

- Anh quên đem theo tiền há?

Phước đành phải nói dối:

- Anh quên...

Trâm lấy tiền trong túi mình để trả và không quên đùa:

- Đi với em thì em còn trả cho, nếu đi với cô nào khác thì có phải quê không?

Phước nói cho qua:

- Tại hôm qua xài hết tiền mà sáng nay anh quên không lấy thêm.

Thật ra trong túi nằm chung với tấm danh thiếp có tiền, nhưng Phước cứ sơ rút ra lỡ kéo luôn cả hai thứ ra thì rắc rối!

Trước khi rời quán, Phước lại tìm cách vào nhà vệ sinh:

- Anh hơi bị đau bụng, em chờ anh một lát.

Vào trong nhà vệ sinh, sau khi giài cửa lại Phước móc tấm danh thiếp ra xem ngay và tái mặt, bởi đúng là tấm danh thiếp của Dã Lan!

Đúng ngẩn ngơ một lúc rồi một lần nữa Phước xé vụn tờ giấy ra, anh không kịp bỏ xuống bồn cầu thì bên ngoài đã nghe tiếng gỗ cửa và giọng của Trâm rất khẽ:

- Em cũng đau bụng, mau lên cho em vào.

Phước đành phải ném mẩu giấy vụn trong tay qua ô cửa sổ thông hơi ra ngoài mà anh biết đó là mặt hồ.

Mở cửa ra trong dáng điệu lúng túng, cũng may là lúc ấy Trâm đang vội, bước ra hẵn ngoài sân rồi Phước mới trấn tĩnh lại. Anh lẩm bẩm:

- Sao lại có chuyện lạ thế này? Hay là...

Tự dung anh toát mồ hôi, nỗi sợ hãi len vào chẳng khác nào như anh đang đối mặt với một hồn ma ghê gớm trước mắt! Phải đến khi Trâm bước ra thì Phước mới cố lấy lại bình tĩnh, anh kéo cô đi ngay:

- Mình về em. Anh cảm thấy khó chịu quá...

Quả lúc ấy sắc mặt Phuốc xanh xao, phờ phạc. Trâm phải lên tiếng:

- Anh có cần đi bệnh viện không? Nhìn anh kìa...

Phuốc xua tay:

- Không cần. Mình về đi em!

Phuốc lái xe lảo đảo như người say rượu, phải khó khăn lắm hai người mới về tới nhà. Nhưng vừa bước vào cửa thì bà chủ nhà đã nói:

- Có người nào đó ở Sài Gòn lên, nói là tìm cô Ngọc Trâm. Phải cô là Ngọc Trâm không? Tôi không nhớ rõ lắm nên bảo họ chờ, nhưng họ nói vội quá nên đưa cái địa chỉ này bảo cô về thì tới ngay, họ cần gấp gấp lắm!

Cầm tờ giấy lên, Trâm đọc cho Phuốc cùng nghe:

- Đường liên xã Đông, Trại Hầm.

Vừa nghe đến đó Phuốc đã không dừng được, kêu lên:

- Sao lại là Trại Hầm?

Bỗng dung Trâm cũng sợ hãi cuống cuồng lên:

- Em phải đi ngay!

Phuốc hốt hoảng:

- Để anh cùng đi với.

Nhưng Trâm đã nghiêm giọng:

- Anh đang bệnh không đi được. Để em tự lái xe, chuyện này cần lắm.

Cô không chờ Phuốc đồng ý, đã giăng lấy chìa khóa xe rồi ra nổ máy vọt đi rất nhanh. Khi ra đến ngoài trời Trâm mới bình tâm lại, cô hơi mất tự chủ, lẩm bẩm:

- Tại sao mình lại đi? Ai ở địa chỉ này vậy?

Thật ra Trâm không hề quen ai ở địa chỉ đó cả. Mà cuối thư cũng không ký tên... vậy mà vừa đọc thư xong Trâm đã quỳnh lên, như bị ai thôi thúc, ép buộc!

Do không biết đường nên Trâm phải hỏi ba bốn lượt, cuối cùng mới tìm được hướng về Trại Hầm.

Địa chỉ mà Trâm tìm được lại đúng là ngôi nhà của... Dã Lan! Nhưng khi cô xuống kêu cửa thì không phải bà cụ hôm qua đón Phuốc, mà là một cô gái rất đẹp. Vừa trông thấy Trâm cô ta đã reo lên:

- Cô rất đúng hẹn!

Trâm được mời vào trong nhà và cô gái chủ động tự giới thiệu:

- Tôi là Dã Lan. Còn cô là Ngọc Trâm?

Trâm ngạc nhiên:

- Sao cô biết tôi? Và lý do mời tôi tới đây là gì?

- Cô không ngại tôi nói thật?

- Ủa, chưa biết sự thật mà cô nói sẽ ra sao thì việc gì phải ngại? Cô muốn nói về cái gì mới được?

Cô nàng tự xưng là Dã Lan nói rõ từng tiếng một:

- Tôi muốn cô đến gặp một người. Người đó hiện nay chồng cô đang đau đầu vì cô ta, mà không khéo anh chàng Phuốc đó sẽ là nạn nhân tiếp theo! Tôi và cô tuy chưa quen biết nhau nhưng biết cô sắp gặp nguy nên ra tay cứu. Cô tin lời tôi không?

Trâm hơi giật mình, nhưng vốn tính ngang bướng, không thích bị hù dọa, cho nên cô hỏi lại:

- Cô nói tôi đang gặp nguy? Mà cụ thể thế nào?

Cô ta lấy từ cái túi vải bên cạnh một túi nhỏ, đưa ra cho Trâm xem:

- Cô xem bộ đồ này có đẹp không?

Nhin bộ đồ ngủ bằng lụa của phụ nữ, Trâm ngạc nhiên:

- Đồ của ai vậy? Mà tại sao cô lại đưa cho tôi xem làm gì?

- Tôi không nói ra đồ này là của ai, vì người nói cho cô biết sẽ không phải là tôi.

- Vậy là ai?

Nàng ta cười khó hiểu:

- Rồi cô sẽ biết.

Trâm thấy thái độ úp mở của cô ta thì bức dọc, đứng lên ngay:

- Tôi tưởng cô là người quen thật sự của tôi, kêu tôi tới đây bởi chuyện gì quan trọng, thì ra là một việc tào lao! Vậy tôi xin kiếu!

Trâm dom bước ra thì chợt nghe cô nói:

- Tôi muốn cô gặp một người tên là Hồng Hạnh, một cô gái đang đe dọa tới hạnh phúc giữa cô và người cô đang yêu!

Trâm quay lại, tròn mắt kinh ngạc:

- Cô muốn nói... chồng tôi và cô gái ấy?

Nàng ta cười khẩy:

- Điều đó chính cô gặp rồi nhận xét thì chính xác hơn là nghe tôi nói! Cô cứ giữ lấy bộ đồ này đem về đưa cho chồng cô xem và hỏi nó là của ai, lúc ấy cô sẽ nghe anh ta nói! Đó, sau khi anh ta xác nhận rồi chính anh ta sẽ chỉ cho cô nơi nào để cô gặp tình địch của mình.

Dứt lời ấy, cô nàng bước trở vào nhà trong và thật lâu sau chẳng thấy trở ra. Đợi mãi, Trâm sốt ruột, lúc này cô mới đảo mắt quan sát một vòng ngôi nhà.

Đến khi mắt chạm vào tủ thờ, nhìn thấy bức ảnh chân dung trên đó thì tim cô muốn nhảy ra ngoài!

- Cô... cô ta... là...

Giữa người thật bên ngoài vừa rồi và người trong ảnh chỉ là một! Vậy ra...

Trâm muốn kêu lên, nhưng hầu như cô không còn đủ lực để làm. Toàn thân cô lúc này mồ hôi toát ra như giữa trưa hè ở một vùng oi bức, dù bây giờ là mùa thu của Đà Lạt sương mù!

Lâu lắm sau đó Trâm mới lên tiếng được:

- Cô ơi!

Nhưng cũng chỉ kêu được mấy tiếng đó rồi thôi. Trâm cố lăm roi ôm bộ đồ và chạy biến ra ngoài cổng... Lái xe trong trạng thái còn tệ hơn Phước lúc sáng, Trâm về được tới nhà thì quá đỗi ngạc nhiên khi nghe bà chủ nhà bảo:

- Cậu Phước vừa đón xe đi ra ngoài, nói là đi tìm cô!

Trâm mệt lả người nhưng vừa nghe thế, cô đã la lớn:

- Nguy rồi, anh tới đó sẽ chết mất!

Bà chủ nhà không hiểu chuyện gì, hỏi lại:

- Cô nói ai chết?

- Anh Phước của cháu! Bác ơi, cháu mệt quá không thể trở lại đó, vậy bác giúp cháu, đi kêu Phước về liền! Không thì...

Trâm chỉ nói được bấy nhiêu đó rồi đổ người xuống sàn nhà. Bà Ánh Hồng hốt hoảng đỡ cô lên định vực vào phòng thì Trâm kịp tỉnh lại, cô nói qua hơi thở gấp:

- Đó là... là ma!

Bà Ánh Hồng tưởng Trâm mê sảng nên nói càn, bà hỏi lại:

- Cô nói cái gì?

- Ma! Cô ấy là ma!

- Cô nào?

- Dã Lan!

Nói xong câu ấy thì hầu như Trâm chẳng còn biết gì nữa. Bà Ánh Hồng làm nhiều cách mà Trâm cũng không tỉnh lại, nên bà ta đành đỡ cô lên ghế dài nằm để chờ Phước về. Bất chợt nhìn thấy trong tay của Trâm đang ôm bộ quần áo lụa, bà ta khiếp hãi kêu lên:

- Bộ đồ của Hồng Hạnh!

Đang lịm người đi, vậy mà vừa nghe tiếng Hồng Hạnh tức thì Trâm chồm dậy ngay, cô ngơ ngác hỏi:

- Hồng Hạnh ở đâu?

Bà Ánh Hồng ngạc nhiên:

- Cô cũng biết cô Hồng Hạnh?

- Hồng Hạnh! Tìm cho tôi Hồng Hạnh!

Gào lên to quá nên Trâm bị mệt, lại rơi vào trạng thái nửa mê nửa tỉnh như lúc nãy. Lúc này bà Ánh Hồng cầm bộ đồ lên xem, bà run thấy rõ, lắp bắp một mình:

- Bộ đồ này... thứ này chỉ hại thôi! Mà sao bảo cậu Phước vứt đi rồi mà giờ nó lại ở đây? Tại sao cô này lại có nó?

Bà nhởn rắc rối trước nén sợ bộ đồ đó lấm, nhìn nó như thấy ma! Thuận tay, bà ném mạnh nó ra cửa sổ. Nhưng đột nhiên có một tiếng kêu thét lên bên ngoài, hướng bộ quần áo vừa bị ném! Lúc bà nhìn ra thì hốt hoảng, bởi con chó già vốn thường xuyên nằm ngủ ở gốc cây mận đã bị bộ đồ rơi trúng và... nó đã vỡ óc ra chết tại chỗ, chẳng khác bị vật nặng trăm cân đè phải!

Thất thần, bà Ánh Hồng vừa chạy lui vào nhà, vừa run rẩy:

- Trời ơi! Cậu... cậu Phước ơi!

Bà chạy được tới ngang cửa phòng thì ngã sấp ở đó...

Phước về tới nhà thì trời đã tối hẳn, Anh bước vào phòng khách thì vô cùng ngạc nhiên khi chẳng thấy đèn đóm gì cả, mà cửa sổ lại mở toang. Khi bật đèn lên thì anh hốt hoảng khi thấy Trâm nằm trên ghế dài, bất động!

- Trâm! Em sao vậy?

Phước lay mãi mà Trâm vẫn không tỉnh, anh vội bế cô lên phòng riêng. Mở được cửa phòng trong lúc phải bế nặng trên tay, nên Phước không kịp bật đèn, anh đã đưa thẳng Trâm tới giường.

Đặt Trâm nằm xong, Phước mới trở ra bật đèn sáng lên. Và...

- Kia!

Lúc này trên giường không phải mỗi Trâm, mà còn có thêm một người nữa! Một cô gái lạ cực kỳ xinh đẹp, đang nằm thoái mái như trong phòng riêng của cô ta!

- Cô là...

- Là ai phải không? Người tới để đòi lại bộ quần áo bỏ quên!

Phước thót tim:

- Hồng Hạnh!

Người đang nằm trên giường bật ngồi dậy, vừa chỉ tay vào Trâm:

- Cô người yêu của anh đang tìm tôi để hại đó? Tôi cứ tưởng anh là người tốt nên mới rủ tôi ở đây, và còn chỉ cho mộ của một người mà tôi đang có mối bạn tâm... Nào ngờ lại nuôi ong tay áo, anh rước cô nàng này tới để cô ta nhận lời kẻ khác, rắp tâm hại tôi!

Phước ngơ ngác:

- Cô nói chuyện gì tôi không hiểu?

- Vậy bộ đồ của tôi đâu?

Phước lúng túng:

- Tôi... tôi để trong phòng, rồi...

- Rồi đem giao cho con Dã Lan phải không? Bởi vậy nên cả hai người đều tới lui nhà con đó thường xuyên!

- Không! Tôi chỉ...

- Có! Đừng chối!

Tiếng nàng ta quát quá lớn, khiến Trâm bừng tỉnh. Cô ngơ ngác:

- Anh nói chuyện với ai vậy?

Phước điếc hồn, anh lắp bắp:

- Anh... anh chỉ...

Nhưng nhìn lại thì chẳng còn thấy cô gái lạ đâu? Cũng vừa lúc Trâm bật ngồi dậy, cô nhìn quanh và la lên:

- Anh dẫn ai vào phòng này phải không? Rõ ràng còn mùi thơm phụ nữ ở đây nè... mùi thơm này em thấy quen lắm... Đúng rồi, đây là mùi của bộ quần áo lụa mà em đem về!

Phước càng sợ hãi thêm:

- Em... em đem bộ quần áo gì?

Câu hỏi của Phước vừa dứt thì đột nhiên từ ngoài cửa sổ một vật bay vào, rơi ngay trước mặt hai người.

Nhin lại, Phước kêu lên:

- Bộ quần áo!

Thì ra đó là bộ đồ mà bà Ánh Hồng mới vứt ra ngoài lúc nãy. Vừa thấy nó, Phước đã định nhào tới chụp lấy, nhưng đã bị Trâm ngăn lại:

- Bởi vậy cô ấy mới nói là cứ đem nó về đây thì biết nó là của ai. Thì ra là của anh!

- Không! Anh chỉ...

Biết máu ghen của Trâm cỡ nào rồi, nên Phước vội kể liền mọi chuyện. Tuy vậy xem ra Trâm vẫn chưa tin. Cô gắng hỏi lại:

- Không biết gì về cô ấy sao anh theo dõi làm gì?

Phước thành thật:

- Anh cũng chẳng hiểu sao lại như vậy? Hình như anh bị ai sai khiến hay sao đó... Kể cả việc anh mạo hiểm vào nghĩa trang cũng không do tự anh...

Trâm đâu biết chuyện bộ đồ gây ra cái chết của con chó lúc nãy, nên cô chụp nó lên và giùm vào mũi của

Phước:

- Anh xem, có phải mùi thơm của nó giống như mùi vừa rồi không?

Phước đành phải thú thật:

- Thì cô ấy vừa mới ở trong này!

Trâm ngơ ngác:

- Là sao? Anh nhân lúc em bị ngất rồi đưa cô ta vào phòng phải không? Trời ơi!

Phước hốt hoảng:

- Làm gì có! Cô ta... hiện ra!

Trâm giật mình:

- Cô... cô ta là... ma?

Tuy không rõ lắm, nhưng Phước vẫn gật đầu:

- Chắc là vậy!

Lời Phước vừa dứt thì từ ngoài cửa sổ vang lên giọng của cô gái:

- Đã cầm bộ đồ đó mà không mặc vào thì không khỏi mạng vong!

Trâm ngang bướng:

- Ai thèm mặc đồ của người khác!

Hai tiếng bối chát vang lên trước sau, trong lúc Phước giật mình thì Trâm lảo đảo, ôm lấy mặt và rú lên!

Dòng máu từ trong khoé miệng cô tuôn ra. Phước hốt hoảng:

- Sao vậy?

Trâm tru tréo:

- Sao anh đánh em?

Phước lắc đầu nguầy nguậy:

- Làm gì có! Anh có đánh em đâu?

Lại hai cái tát tiếp theo khiến Trâm ngã chui xuống giường, lần này thì cô tin là không phải do Phước gây ra. Và cũng là lúc cô thất sẩy:

- Vậy là... là ai đó đã đánh em!

Phước đoán được sự việc, anh lớn tiếng khấn:

- Tôi xin lỗi các cô, vợ tôi có lỡ lời, nhưng cô ấy không ác ý. Xin hãy tha cho...

- Mặc vào đi!

Trâm trở nên ngoan ngoãn lạ thường, cô thay đồ ngay trước mặt Phước mà không thấy ngượng. Lạ hơn nữa là bộ quần áo của Hồng Hạnh mà Trâm mặc vào lại vừa y. Phước phải buột miệng khen:

- Đẹp lắm!

Thấy ở túi áo có vật gì phồng lên, Trâm đưa tay rút ra một chiếc khăn tay trắng, trên đó có viết một dòng chữ bằng mực đỏ: Tới ngay địa chỉ này và làm đúng những gì người ta yêu cầu!

- Đưa anh xem, cái gì vậy?

Phước giằng lấy, nhưng khi anh cầm trên tay nhìn thì chẳng thấy chữ gì trên đó! Chính Trâm cũng ngạc nhiên:

- Chữ mới còn đây mà?

Cả hai nhìn nhau và tự dung thấy rùng mình. Trâm run giọng:

- Em sợ quá... chắc là em không đi đâu!

Lời cô vừa dứt thì lại bị ngay hai cái tát nữa đau điếng! Nỗi sợ hãi đã lên tới cực điểm, Trâm nói gần như van lạy:

- Tha cho tôi, tôi sẽ làm theo...

Cô đưa mắt nhìn Phước như cầu cứu. Phước cũng chỉ biết nói:

- Em nhớ địa chỉ không, anh sẽ đưa em tới đó.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Dò theo địa chỉ ghi trong khăn tay, Phuốc lái xe vòng mẩy lượt mà vẫn chưa tìm ra. Sau cùng anh phải dừng xe lại hỏi một bác đánh xe ngựa:

- Bác làm ơn chỉ giúp cháu đường Đợi Chờ là ở đâu?

Nghe Phuốc hỏi, ông lão đánh xe phả lên cười:

- Ai cho cậu cái địa chỉ này đúng là muốn thử trí thông minh của cậu rồi. Bởi ở thành phố này làm gì có tên đường đó!

Trâm buột miệng:

- Vậy chẳng lẽ địa chỉ ma sao?

Ông lão đáp:

- Địa chỉ không ma, nhưng đó là nơi ở... của ma!

Ông lão lại phá lên cười rồi mới nói tiếp:

- Địa chỉ thì đúng, nhưng cái tên đường thì người ta muốn đánh đố cô cậu. Vậy cô cậu có muốn tới đó không?

Trâm mau miệng:

- Dạ muốn, cháu phải tới!

Ông già nghiêm giọng:

- Đó là nghĩa địa thành phố. Nơi đó còn được người ta gọi vui là "Thành phố đợi chờ", cô cậu hiểu rồi chứ? Đáp xong, ông ra roi cho ngựa chạy nhanh, Phuốc nhìn Trâm vừa lẩm bẩm:

- Anh đã tới đó rồi. Nơi đó có mộ cô Dã Lan...

Lát sau, Phuốc dừng xe trước cổng vào nghĩa địa, anh nhìn địa chỉ ghi ở cổng thì quả đúng như ông đánh xe ngựa vừa rồi nói. Lưỡng lự một lát, chính Trâm đã giục:

- Mình vào trong coi!

Phuốc miễn cưỡng bước theo với đầu óc hoang mang. Trâm hình như có người dẫn đường, cô đi thật nhanh và thỉnh thoảng còn quay lại giục:

- Anh đi nhanh lên!

Đã mấy lượt đi vòng nghĩa trang này nên Phuốc không khó để đi theo, nhưng việc Trâm đi sâu vào tận cùng khu vực có những dãy mộ làm cho anh phải lên tiếng:

- Em đi chi sâu quá vào đây vậy?

- Tìm chỗ của cô Hồng Hạnh!

Lúc này từ phía sau nhìn tới, thấy Trâm trong bộ đồ lụa của Hồng Hạnh tự dung Phuốc có cảm giác đó chính là Hạnh chứ không phải Trâm! Cho đến khi Trâm đứng lại trước một ngôi mộ thì Phuốc mới giật mình:

- Mộ này là...

Anh chưa hỏi hết câu thì Trâm đã tránh sang một bên để Phuốc nhìn rõ được chữ trên mộ bia: Nguyễn Thị Hồng Hạnh, tử ngày...

Phuốc kêu lên:

- Cô ấy được chôn ở đây!

Trâm vẫn thản nhiên như đã biết rồi:

- Chỉ có anh là tin cô ấy còn sống thôi. Böyle giờ anh giúp em đi.

Phuốc ngạc nhiên:

- Làm gì?

Trâm đột ngột quỳ xuống trước mộ. Thấy Phuốc còn đứng, cô giục:

- Nhanh lên!

Phuốc ngạc nhiên:

- Sao phải quỳ?

Bỗng như có ai cầm cây đánh mạnh vào khủy chân, khiến cho Phuốc không muốn cũng phải quỳ xuống thật nhanh! Trâm nhìn sang anh rồi gật đầu:

- Như vậy là được đó!

Giọng của cô nàng bỗng dung rất lạ, Phuốc phải lên tiếng hỏi:

- Sao giọng em không như... em vậy?

- Là sao? Vậy em giống ai?

Phuốc cố nhớ xem mình đã từng nghe giọng này của ai? Cuối cùng anh nhớ ra:

- Hồng Hạnh!

- Người nằm dưới mộ bây giờ là... Ngọc Trâm của anh đó! Hãy khấn cô ấy vài tiếng, xin phép để chúng ta được thành thân từ hôm nay. Nhanh lên đi kẻo không kịp!

Phuốc còn chưa biết tính sao thì như có ai xúi giục, anh lên tiếng như con vẹt:

- Chúng tôi xin thế là ăn đòn ở kiếp với nhau, có chết cũng không chia lìa!

Nàng quay sang mỉm cười:

- Vậy là được rồi!

Nàng cũng nói:

- Cám ơn. Trâm đã giúp tôi thoát được nạn tai này. Từ bây giờ tôi mượn xác của cô để hoàn dương và sẽ thay cô để chăm sóc cho anh chàng người yêu của cô chu đáo. Bảo đảm là ngày trước anh ta mê cô bao nhiêu thì với tôi, anh ta sẽ có mê hơn chứ không kém.

Nói xong, nàng ta ngả đầu sang Phuốc, rồi như cái xác không hồn, cô ta nằm luôn trên tay Phuốc. Hốt hoảng, Phuốc kêu lên:

- Trâm! Em sao vậy?

Nàng vẫn bất động, sờ vào da thì lạnh như băng! Phuốc quỳnh lên, bế xốc nàng lên tay chạy thẳng ra ngoài cổng. Nhưng khi ngang qua ngôi nhà quản trang thì anh nghe có tiếng gọi của ai đó:

- Cậu đưa cô ấy vào trong này, chậm một chút là nguy!

Phuốc đành phải đưa Trâm vào trong. Ngôi nhà của ông quản trang nhỏ, nhưng cũng có một chiếc giường nằm ở bên trong. Khi Phuốc đặt Trâm nằm xong rồi, ông già quản trang mới gọi anh ra ngoài, ông nói:

- Sao cậu dám đưa người yêu vào đó. Cậu không biết đó là mộ của ai sao?

Phuốc vờ như không biết:

- Dạ, tại cháu chỉ tình cờ đi thăm mộ người quen, rồi đi ngang qua...

- Mộ đó là của cô gái từng dính vào một vụ thảm sát trên đồi thông cách đây chưa lâu, cậu không nghe?

Phuốc lắc đầu:

- Dạ, cháu ở xa tới nên không biết gì.

- Đó là cô Hồng Hạnh, một trong hai cô do hiềm khích riêng nên đã dẫm nhau lên đồi thông ở gần hồ Tuyền Lâm rồi quần thảo, cho đến khi say máu, ôm cứng lấy nhau và cùng lăn xuống vực sâu, cùng chết! Ngừng kể một lúc, rồi ông lại tiếp:

- Khi ấy tôi đi dồn cây ở đó, tình cờ tôi phát hiện ra vụ việc, tôi cố leo xuống vực để cứu họ, nhưng khi xuống tới nơi thì đã muộn, cả hai đã chết! Sau đó tôi theo giấy tờ tùy thân của cả hai, tìm cách đi báo cho gia đình họ biết để đến lấy xác. Nhưng chỉ có mỗi cô kia, tức cô Dã Lan, thì có người nhà ở Trại Hầm là tới nhận xác con rồi đưa về làm lễ an táng. Cô còn lại tuy có giấy tờ tên Hồng Hạnh, nhưng khi tôi tới địa chỉ ghi trong giấy thì người ta nói cả nhà cô ấy đã dọn đi từ lâu rồi! Bí quá nên sau đó tôi đưa về nghĩa trang và chôn bên cạnh ngôi mộ của cô Dã Lan vừa mới chôn, nghĩ là làm như vậy sẽ ổn, bởi đã chết cùng nhau thì nằm cạnh nhau là phải. Nào ngờ đó lại là một rắc rối lớn, khiến tôi phải mất ăn mất ngủ nhiều ngày! Ông ta kể mà cứ rùng mình hoài, Phuốc phải hỏi:

- Có chuyện gì sao?

- Nửa đêm khi tôi đang ngủ thì nghe tiếng quần thảo nhau tung bùng bên ngoài! Tôi mở cửa nhìn ra thì thấy hai cô gái đang nắm tóc nhau đánh đấm không nương tay! Nhìn kỹ tôi ngạc nhiên quá đỗi, bởi họ chính là hai cái xác chết mà tôi thấy bữa trước! Có nghĩa là họ đã đội mồ dậy đánh nhau tiếp.

Ông ta lại phải ngừng kể để thở, bởi hình như kể chuyện ấy làm cho ông căng thẳng, phát mệt. Phải một lúc sau ông mới tiếp được:

- Mà không phải chỉ một lần đó. Cứ vài đêm thì lại diễn ra một trận như vậy. Hình như giữa họ đã có sự hiềm thù gì đó dữ dội lắm, cho nên khi đã chết rồi mà vong hồn vẫn không từ bỏ chuyện hằn thù! Không để chuyện ấy cứ tiếp diễn, cho nên tôi mới quyết định theo cảm tính, bằng cách bốc một trong hai ngôi mộ đó, đem chôn ở một lô khác. Tôi nghĩ, không cho họ gần nhau nữa thì họ sẽ thôi, không gặp nhau, có nghĩa là thôi không còn đánh nhau! Không ngờ ý nghĩ chủ quan của tôi mà lại đúng. Bởi từ hôm dời mộ cô tên Dã Lan đi thì không còn cuộc đánh nhau nào nữa. Tuy nhiên, vong hồn cô tên Hồng Hạnh ấy dã lắm, cô ta không chịu yên, cứ đêm đêm thì hiện ra rú vang cả nghĩa địa này như còn ấm ức, uất hận lắm! Bởi vậy cả mấy năm nay rồi, tối nào tôi cũng đặt trước mộ cô ta một bó hoa tươi để cúng! Nhờ vậy mà cô ấy đỡ quậy phá hơn. Nhưng được cô này thì lại chọc giận cô kia! Vong của cô Dã Lan lại hiện về đòi tôi phải cho cô ta một bó hoa lay-on màu vàng, tôi đành phải làm theo...

Phuốc buột miệng:

- Thảo nào trên mộ cô ấy ngày nào cũng có một bó lay-on vàng tươi thắm!

- Trên mộ cô Hồng Hạnh cũng có một bó hoa hồng vàng, nhưng chẳng hiểu sao bó hoa trên đầu mộ cô tên Hạnh thì vừa để là bị mất! Tối nay tôi còn thắc mắc...

Ông quản trang vừa nói tới đây thì bỗng Trâm trở người, kêu ú ó gì đó trong miệng, khiến Phuốc phải kẽ tai sát lại, vừa hỏi:

- Em tỉnh rồi phải không?

Giọng không phải của Trâm rót vào tai Phuốc:

- Tìm cách giữ chân ông ta ở đây, còn anh chạy nhanh ra chỗ mộ của Dã Lan, lấy bó hoa ở đó qua đặt trên đầu mộ của em. Làm ngay đi thì mới hy vọng em còn được ở bên anh, bằng không...

Cô nói tới đó thì có vẻ gấp gáp và sợ hãi lắm, khiến cho Phuốc phải hành động ngay. Anh giả vờ bảo với ông già:

- Cháu bỏ quên món đồ ngoài mộ, bác làm ơn giữ cô ấy giùm, đừng để cô ấy tỉnh lại và chạy đi.

Anh không đợi ông quản trang đồng ý đã vội chạy đi. Anh đã biết mộ của Dã Lan, nên chạy ngay tới đó một cách dễ dàng. Trên mộ quả có một bó lay-on như thường lệ. Anh cầm lấy và vòng qua phần mộ của Hồng Hạnh lúc này. Vừa đặt bó hoa xuống, bỗng Phuốc nghe về phía ngôi mộ của Dã Lan có một tiếng rú nghe thê lương lắm!

Không dám chần chờ, Phuốc chạy trở về liên chỗ nhà của người quản trang. Vừa thấy anh, ông ta đã nói liền:

- Cô bạn của cậu tỉnh lại rồi, cô ấy đòi đi mà tôi chưa cho!

Phuốc bước vào và đứng khụng lại! Bởi trước mặt anh lúc đó không phải là Trâm nữa, mà là... Hồng Hạnh!

- Em... Cô...

Cô nàng lấy tay che mặt rồi ra dấu cho Phuốc đi ngay.

Phuốc phải tìm cách nói:

- Tui cháu cảm ơn bác giúp đỡ và xin phép bác.

Anh dùi một bên nàng đi nhanh ra cổng nghĩa trang. Họ lên xe chạy đi một quãng khá xa rồi Phuốc mới thở phào nhẹ nhõm. Anh quay sang nàng, lo lắng hỏi:

- Như vậy tôi biết phải nói với bà chủ nhà sao đây?

Cô nàng vẫn bình thản:

- Có sao đâu! Anh không nhớ là trước đây tôi đã ở trọ đó nhiều tháng mà! Bà chủ đâu có biết tôi là một hồn ma mà lo...

- Nhưng... còn người yêu của tôi? Làm sao tôi giải thích với bà ta, cũng như với mọi người...

Nàng bỗng phá lên cười:

- Khéo lo xa quá! Như thế này được chưa?

Nàng nói xong thì Phước đã một phen nữa há hốc mồm:

- Cô là...

Nàng lại cười:

- Vẫn gọi bằng cô sao?

Trước mắt Phước lúc này lai là... Ngọc Trâm! Chỉ có giọng là khác. Cô ta dặn:

- Em thoát được tai kiếp rồi, nên từ nay có thể sống với anh, lúc thì em là Hồng Hạnh, còn khi cần thì em vẫn là Ngọc Trâm của anh!

Phước chỉ len lén nhìn, nhưng anh thấy cô nàng không chút gì khác với Ngọc Trâm. Anh yên tâm nên nói:

- Mình về nhà đi. Rồi mai tìm cách dọn đi nơi khác.

Nàng ta vẫn giữ ý ban đầu:

- Em vẫn thích ở chỗ đó. Chính nơi ấy em đã cải trang ở đó chờ anh và đã quen rồi.

Phước trả mắt:

- Cô chờ tôi là sao?

- Thị em đoán thế nào anh cũng tới, nên mai phục để chờ. Người cõi âm biết trước hết mọi sự việc tương lai. Em còn biết số cô gái tên Ngọc Trâm đã tận, nên mới khiến cô ấy đi tìm anh, để rồi nhờ vậy mà em mới có cơ hội dùng hồn cô ấy mà qua mặt được kẻ thù của em!

- Dã Lan phải không? Cô và cô ấy sao lại hận thù sâu nặng như vậy?

Cô nàng không đáp mà chỉ tay về bên trái, bảo:

- Anh chạy về hướng này đi, mọi việc sẽ rõ thôi.

Phước còn đang lưỡng lự thì nàng đã cầm tay lái bẻ ngoặt sang hướng vừa chỉ. Chiếc xe rẽ đột ngột suýt đâm vào lề, nhưng cũng chính cô nàng đã nhẹ nhàng điều chỉnh lại một cách dễ dàng, và cuối cùng chiếc xe đi về hướng đường mòn đến hồ Tuyền Lâm.

Tới trước một ngôi nhà nằm khuất sâu trong một vườn cây trĩu quả, nàng nói như ra lệnh:

- Anh cho xe vào trong rồi đâu lại.

Phước làm theo và sau khi tắt máy xe, anh lại nghe nàng bảo:

- Anh vào nhà đi.

Nàng đi trước và biến vào nhà thật nhanh Phước lững thững theo sau. Khi vào tới trong thì không thấy cô nàng đâu, chỉ thấy một phòng khách nhỏ, bày biện đơn sơ nhưng tươm tất. Và ngay hình ảnh đầu tiên đã làm cho Phước sững sờ:

- Hồng Hạnh!

Một ảnh chân dung của Hồng Hạnh đặt trên bàn thờ ở giữa nhà khiến Phước sững sờ, anh quay lại tìm Hồng Hạnh thì chẳng thấy đâu, mà gọi thì cũng chẳng nghe cô ta trả lời.

Trong lúc còn đang hoang mang thì từ phía sau lưng Phước đã có người lên tiếng:

- Nó đi rồi, đâu còn mà tìm!

Phước quay lại và ngỡ ngàng khi thấy một người đàn bà lớn tuổi, bà ta chỉ lên bàn thờ, nói tiếp:

- Cậu biết rồi, nó đã chết và người đi với cậu vừa rồi chỉ là cái vong của nó trong thân xác một người khác. Mà điều đó thì chỉ xảy ra bên ngoài, chứ ở đây là nhà của nó thì làm sao thân xác ấy hiện hữu được.

Bà cụ tuy lớn tuổi, có vẻ lụ khụ, nhưng nói năng lưu loát và sắc sảo. Phước hơi lúng túng:

- Dạ, cháu mới cùng cô ấy tới đây. Cô ấy vừa bước vào nhà...

- Nó đi ngay rồi. Böyle giờ cậu ngồi xuống đi. Điều nó muốn cậu biết là ở đây, tôi sẽ giúp cậu.

- Thưa bác, bác là...

- Tôi là mẹ nó. Nó là con gái út của tôi.

- Dạ, cháu xin chào bác, cháu là Phước. Thật ra cháu không phải là bạn trai của cô Hạnh, mà là...

Bà cụ chyện lời:

- Cậu không nói thì tôi cũng đã biết. Con gái tôi tuy chết rồi, nhưng vẫn như sống, nó sống để báo thù!

Phước đã nghe Hồng Hạnh nói, nên anh chen vào:

- Nếu vậy thì mọi việc đã xong rồi! Cô ấy đã làm được việc mà lâu nay vẫn chưa làm. Cô Dã Lan đã bị...

Bà cụ giật mình:

- Cậu biết cả chuyện đó? Vậy mà lúc nãy nó không nói gì với tôi cả đã bỏ đi.

Rồi bà như được dịp trút nỗi niềm bấy lâu nay giữ trong lòng:

- Nó đang tuổi thanh xuân, lại còn đang yêu nữa, vậy mà bị chết tức tưởi, chết oan ức bởi giành nhau một người tình! Mà đứa giành với nó lại là chị em cùng cha khác mẹ của nó mới oái oăm chứ!

Lần đầu được nghe chuyện này, và mặc dù không muốn can dự vào mối thâm thù giữa họ, nhưng anh cũng tò mò:

- Bác nói vậy thì ra Hồng Hạnh và Dã Lan là hai chị em ruột?

Bà già giọng vẫn gay gắt:

- Tuy mang tiếng là chị em, nhưng tụi nó chỉ mới biết nhau chưa đầy một tháng thì xảy ra chuyện, mà là chuyện động trời nữa! Tôi cho con Hạnh nhà tôi, nó từ nãy chưa từng yêu ai, chỉ mới gặp và yêu thằng ấy là lần đầu, vậy mà lại gặp bất hạnh ngay!

Thấy bà có vẻ cởi mở muốn trút nỗi niềm, nên Phước khơi gợi:

- Người yêu cô Hạnh ở đâu, làm nghề gì thưa bác? Anh ta là ai?

Bà cụ nhẹ lắc đầu:

- Tôi cũng chưa gặp mặt lần nào, mới chỉ nghe nó nói lại. Nhưng tôi biết nó yêu thằng ấy say đắm. Thằng ấy là kiến trúc sư, nghe nói đẹp trai lắm, có lẽ cõi như cậu đây. Người ở Sài Gòn lên đây... Nó tên là... Đức. Tên đầy đủ là Phuốc Đức!

Bà vừa nói tới đây thì Phuốc như giãm phải lửa:

- Bà nói gì? Phuốc Đức ư!

Bà già đột nhiên đứng dậy và bước vào phòng trong, lát sau trở ra trên tay cầm một tấm ảnh bán thân, đưa cho Phuốc:

- Hình này là người yêu con Hồng Hạnh. Mà sao... giống cậu quá!

Phuốc cầm lấy bức ảnh, vừa nhìn anh đã bàng hoàng kêu lên:

- Anh Đức!

Rồi cả người Phuốc run lên như bị trúng gió! Khiến bà già cũng phải sững sốt:

- Cậu làm sao vậy?

Phuốc nói như mê sảng:

- Sao lại là anh? Sao anh có trong chuyện này?

Lúc này bà già mới nhìn kỹ Phuốc hơn, bà cũng giật mình kêu lên:

- Đúng là thằng này rồi!

Bà giật lại tấm ảnh trên tay Phuốc, bước tới đặt nó lên bàn thờ Hồng Hạnh, vừa khấn:

- Con sống khôn thác thiêng về đây chứng kiến, hôm nay đứa gây ra tội đã tới nhà ta để đền mạng! Con hãy nói cho mẹ biết, mẹ phải làm gì đây?

Phuốc cũng nhào tới chỗ bàn thờ, anh sụp xuống lạy liền mấy lượt vừa tha thiết:

- Cả nhà khổ sở vì mất anh. Đi tìm anh khắp nơi cúng vái đủ thây mà không có hiệu quả gì, nào ngờ anh lại ở đây! Sao anh không về anh Hai?

Phuốc vừa dập đầu lần thứ nhất thì đã nghe vang vẳng bên tai một giọng nói thật quen thuộc cất lên:

- Họ tưởng anh là người tên Đức nên mới kéo anh vào vụ này. Họ giành người yêu là anh Đức của anh đó.

Bây giờ và mãi mãi về sau, anh sẽ ở đây, làm rể nhà này và đâu còn nhớ gì tới em nữa, hả Phuốc!

Giong nói đó là của Ngọc Trâm! Ngõ nàng đứng bên cạnh mình, Phuốc quay lại nhìn, nhưng không hề thấy ai. Mà hình như những lời nói vừa rồi cũng chỉ đủ mình anh nghe thôi. Bà cụ vẫn bình thản đứng im, không có phản ứng gì.

- Trâm!

Bất giác Phuốc kêu to lên! Và điều đó khiến cho anh bị bật ngửa ra sau, cùng lúc có một tiếng khóc thét lên và câu nói trong tuyệt vọng của Trâm:

- Hãy cưới em đi! Chỉ có vậy chúng ta mới được bên nhau. Anh sống mà em cũng được sống! Hãy làm ngay đi...

Rồi im bặt. Hình như trong cõi vô hình Ngọc Trâm đang bị ai đó lôi tuột đi. Tiếng nấc của nàng xa dần... xa dần...

Người đánh xe ngựa dừng lại trước nhà bà Ánh Hồng, ông gọi vào trong:

- Bà chủ ơi, ra mà nhận người đây!

Bà Ánh Hồng đang tưới cây ở sân, vội bước ra cổng, và giật mình khi thấy trên xe có một người nằm, mà người đó lại là Phuốc!

- Kìa, cậu Phuốc!

Ông lão đánh xe nói:

- Tôi đi ngang qua khu nghĩa địa cũ phía tây thành phố bỗng gặp cậu này nằm bên vệ đường. Tôi dừng xe lại thì chỉ nghe cậu ta thều thào mấy tiếng, nói địa chỉ nhà bà, rồi sau đó anh ta ngất lịm luôn. Tôi chờ thằng về đây xem bà có nhận anh ta không?

Bà Ánh Hồng hốt hoảng:

- Nhận chứ. Cậu ấy ngủ ở đây mà. Anh tiếp đưa giùm cậu ta vào nhà đi. Trời ơi, sao ra nóng nỗi này!

Ông lão đánh xe ngựa vừa tiếp đưa Phuốc vào nhà, vừa nói:

- Cái nghĩa địa này bây giờ không chôn người mới chết nữa, toàn là những mồ mả cũ nhưng nhiều ma lăm, cứ ra nhát thiên hạ hoài. Chẳng hiểu sao cậu này lại tới đó làm gì cho đến nóng nỗi này!

Bà Ánh Hồng hoảng sợ:

- Cậu ta tới nghĩa địa đó sao?

Ông lão lắc đầu tiếp lời:

- Tôi không tận mắt thấy cậu ấy vào nghĩa địa, nhưng vùng đó đâu có nhà ai, mà nằm trước cổng nghĩa địa thì không vào đó chứ đi đâu?

Rồi ông kể lể:

- Mà sao lúc này mấy người trẻ sao thích vào nghĩa địa quá. Mới mấy bữa trước đây có một cô gái cũng kêu tôi chờ tới nghĩa địa mới bên phía đông, nói người ta gọi là Thành phố Đẹp Chờ, chẳng biết để làm gì mà tới thật sớm rồi vào đó mãi chẳng trở ra!

Bà Ánh Hồng than thở:

- Cậu này mướn nhà ở đây cùng với người yêu, sáng nay hai người đi ra ngoài và đi biệt. Tôi chờ hoài không thấy về. Bây giờ ra nóng nỗi này, rồi cô người yêu ở đâu, ra sao chẳng biết?

Thấy để Phuốc nằm giữa phòng khách hơi kỳ, bà nhờ ông đánh xe:

- Đã giúp thì anh giúp cho trót rồi tôi trả tiền công cho luôn, anh làm ơn đỡ cậu ấy lên phòng riêng giùm. Họ đưa Phuốc lên phòng trên lầu. Vừa mở cửa phòng ra thì bà Ánh Hồng đã hoảng hốt kêu lên:

- Kìa, cô Trâm!

Thì ra Ngọc Trâm đang nằm yên trên giường như đang ngủ. Vừa nghe kêu lớn, cô bật dậy ngạc nhiên:

- Ủa, chuyện gì vậy bà chủ?

Chợt nhìn thấy Phuốc, cô thảng thốt:

- Kìa, anh!

Đang mê man, bỗng Phuốc choàng tỉnh, anh mở mắt ra và không nói năng gì, chỉ ôm chầm lấy Trâm, không muốn rời ra. Bà Ánh Hồng lên tiếng:

- Cô cậu đi đâu mà mỗi người một nơi! Trong lúc cậu đang lạc ở nghĩa địa, còn cô thì về đây lúc nào tôi không hay?

Nỗi bàng hoàng vẫn còn nét mặt của Trâm, nhưng được hơi ấm từ vòng tay của người yêu, cô dần trấn tĩnh lại, lẩm bẩm:

- Qua rồi... qua con ác mộng rồi...

Bà Ánh Hồng nghe không rõ nên hỏi lại:

- Cô nói gì?

Trâm siết chặt Phuốc vào lòng, như sợ anh biến mất:

- Con cứ ngỡ anh ấy mất luôn rồi! Trời Phật còn thương chúng con...

Lúc này Phuốc mới lên tiếng:

- Có phải là... em đây không, Ngọc Trâm?

- Là em. Chính em đây!

Đúng là giọng nói của Trâm, chứ không phải xác nàng mà hồn Hồng Hạnh như trước. Phuốc mừng quá:

- Đúng là em rồi! Thôi, chúng ta mau rời khỏi chỗ này đi em!

Trâm nói rất khẽ đù cho anh nghe:

- Chưa đi được. Bởi hiện nay tuy thoát được về cùng anh, nhưng em vẫn còn bị nhốt ở cõi âm. Em chưa tới số chết, nên dấu có bị bắt hồn, em vẫn còn cơ hội đoàn tụ cùng anh, nếu anh cưới em ngay bây giờ! Hãy làm lễ cưới em đi, như vậy họ sẽ không bắt hồn em đi luôn. Hãy thực hiện đi anh!

- Nhưng họ là ai?

Nàng đáp nhanh như sợi có người nghe:

- Hai cô gái đó, anh không nhớ sao?

- Dã Lan và Hồng Hạnh.

Đúng là họ rồi. Họ là hai chị em cùng cha khác mẹ, tình cờ yêu chung một người con trai mà người đó lại là người anh ruột lưu lạc của anh. Sau khi sát hại lẫn nhau, họ vẫn tiếp tục tranh giành người yêu. Họ gặp anh tưởng anh là người con trai ấy nên họ muốn thủ tiêu để độc quyền chiếm đoạt anh. Một trong hai người họ sắp thực hiện được tham vọng của mình, nhưng cũng may anh nhìn được bức ảnh của người anh, anh nói ra sự thật, lúc đó cô Hồng Hạnh mới hoang mang, điên tiết lên, cô ấy đánh đập vong hồn em, đuổi em đi, nhờ vậy mà em mới thoát ra được! Hãy cưới em ngay đi, có như thế họ mới để cho chúng ta yên bên nhau. Em biết chắc như vậy...

Phuốc quay sang năn nỉ bà chủ nhà:

- Bác giúp tụi cháu với! Bác đứng ra làm chủ hôn cho đám cưới tụi cháu, bác nhé!

Bà Ánh Hồng nhẹ gật đầu:

- Được rồi! Gì chứ chuyện này thì tôi sẵn sàng.

Phuốc và Trâm cứ nghĩ là đám cưới vội của mình chỉ là hình thức để che mắt người cõi âm và tổ chức đơn sơ thôi, nào ngờ bà Ánh Hồng đã làm thật rình rang! Ngoài một số khách riêng của bà chủ nhà lại còn có nhiều người từ Sài Gòn lên!

Hỏi họ làm sao biết chuyện mà có mặt thì hầu hết đều đáp như nhau:

- Có người điện thoại báo tin là bọn này kéo lên ngay!

Giữa buổi lễ bỗng xuất hiện hai người phụ nữ lớn tuổi mà vừa trông thấy họ, Trâm và Phuốc đã hốt hoảng:

- Sao... sao họ cũng có mặt!

Hai người đó là bà mẹ của Dã Lan và bà mẹ Hồng Hạnh! Họ chẳng những xuất hiện một lượt mà còn tay nắm tay, cùng bước tới trước mặt cô dâu chú rể để cùng lên tiếng:

- Chúc mừng cho hai cháu!

Phuốc lắp bắp:

- Sao... sao hai bác...

Bà mẹ Hồng Hạnh lên tiếng trước:

- Tụi tôi tới để đem con mình về. Bởi hai đứa nó đã hiểu, mà chúng tôi cũng hiểu: Hạnh phúc chỉ tới đúng người đáng được hưởng nó. Con chúng tôi đã yêu lầm và đưa tới một kết cục bi thảm thì phải gánh chịu. Việc lôi kéo cô cậu vào vụ này là xằng bậy, không thể được! Bởi vậy chúng nó đã quyết định từ nay trả lại những gì cô cậu vốn có. Chúng nó sẽ đi tìm người con trai kia, anh của cậu...

Phuốc buột miệng:

- Anh cháu đã mất tích từ lâu. Có thể cũng đã chết. Như vậy các cô ấy tìm trong thế giới cõi âm của mình ắt gặp!

Hai bà mẹ nói một câu mà cả bà chủ nhà và cô dâu chú rể đều giật mình:

- Cho chúng tôi lên đưa xác con chúng tôi về!

Họ nói xong thì đi thẳng lên lầu, vào phòng riêng của Phuốc và Trâm. Cả hai hốt hoảng chạy theo, cả bà chủ nhà nữa. Khi mở cửa phòng ra thì họ đều sững sốt, bởi có hai xác chết nằm sóng đôi giữa phòng. Cả Trâm và Phuốc đồng kêu lên:

- Hồng Hạnh! Dã Lan!

Hai xác chết là của hai người con gái mà suốt mấy ngày qua đã gây bao phiền phức cho họ, nên giờ đây nhìn thấy sự hiện diện của họ trong phòng mình, cả hai đã hốt hoảng và quỳnh lên:

- Làm sao bây giờ bà chủ?

Nhưng hai bà mẹ đã rất bình tĩnh lên tiếng:

- Không sao cả. Chúng tôi tới đây là để mang chúng về. Chúng cùng xuất hiện như vậy là chúng tỏ chúng

thôi thù hận nữa rồi. Bởi dẫu sao chúng cũng là chị em ruột thịt với nhau...

Họ nói xong thì đưa tay chạm vào hai thi thể. Bỗng dung hai cái xác vụt tan biến và chỉ còn lại trên tay mỗi bà mẹ một đóa hồng vàng và một đóa lay-ơn màu hoàng anh!

Lảng lặng rời lễ cưới, hai bà quay lại chúc:

- Chúc cô cậu trăm năm hạnh phúc!

Rồi như sương khói, họ tan biến vào không trung...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HAI NĂM MỒ TRONG NGÔI NHÀ CỔ - Phần I

Nhận được tin chú mìn mất đã hơn hai tháng mà Hoàng chưa thể về được, do kẹt kỳ thi tốt nghiệp, đồng thời do đường sá quá xa xôi. Cho đến hôm nay mới leo lên máy bay về nước, Hoàng bồi hồi nhớ lại những kỷ niệm với ông chú ruột mà Hoàng thương như cha. Bởi cha mất sớm, nên suốt quãng đời thơ ấu của Hoàng hầu như gắn bó với chú và sự lớn lên của anh, cũng như xuất ngoại du học cũng là một tay ông chú này. Bởi vậy khi hay tin ông mất mà mình về không được Hoàng đã ray rứt suốt cả tháng trời sau đó.

Hơn năm tiếng đồng hồ ngồi máy bay, vậy mà vừa xuống ở phi trường, Hoàng đã thuê xe về ngay quê nhà, nơi cách thành phố đến hơn trăm cây số. Người tài xế cũng ái ngại giùm Hoàng:

- Böyle giờ đã hơn 8 giờ tối rồi, sao cậu không nghỉ ở khách sạn rồi mai hãy về sớm?

Hoàng cười nhẹ:

- Tôi có việc gấp.

Anh tranh thủ ngả lưng ra băng ghế, cố chợp mắt một lát. Nhưng chỉ được vài mươi phút thì chợt giật mình, bởi chiếc xe thắng gấp, kèm tiếng càu nhau của người tài xế.

- Bộ điên chắc!

Hoàng mở mắt ra hỏi:

- Có chuyện gì vậy anh?

Chỉ tay về phía lề đường, bác tài xế đáp:

- Tôi không thắng kịp thì cô ta đi đòi rồi?

Thoáng thấy một bóng người mặc chiếc áo dài trắng đứng bơ vơ bên vệ đường, Hoàng ngạc nhiên:

- Cô gái đó?

- Cô ta từ trong lề đã bất thần lao ra chặn trước đầu xe mình, nếu tôi thắng không kịp thì không biết chuyện gì đã xảy ra!

Hoàng chưa kịp có ý kiến gì thì đã thấy cô gái tiến đến gần bên xe, nói gì đó lí nhí mà trong xe Hoàng không nghe rõ. Anh hỏi:

- Cô ấy nói gì vậy?

Bác tài có vẻ không hài lòng:

- Cô ấy xin quá giang xe.

Nhin ra thấy cô gái đang xách trên tay chiếc va-li lớn, có vẻ nặng, Hoàng tỏ ra thương cảm:

- Chắc cô ta về xa mà đón không được xe hay gì đó...

Bác tài lắc đầu nguầy nguậy:

- Thời buổi này hơi sức đâu tin mấy cô này cậu ơi! Bọn lừa đảo nhiều chiêu lăm...

Nhưng Hoàng đã đột nhiên quyết định:

- Anh cứ hỏi xem cô ta về đâu?

Và không đợi bác tài xế hỏi, Hoàng đã kéo kính gió xuống, ló đầu ra hỏi:

- Cô muốn đi哪儿?

Cô gái mừng rỡ:

- Dạ, em về Vĩnh Long, mà giờ này không còn xe. Em đón hoài không ai cho quá giang. Em thân gái không biết phải làm sao...

Hoàng nhìn cô nàng, mặc dù trời tối, nhưng cũng nhận ra nét duyên dáng, trong sáng của một nữ sinh, anh nói liền:

- Tôi cũng về Vĩnh Long, vậy cô cứ lên đi, xe còn rộng.

Hoàng quay sang nói với bác tài:

- Cứ cho cô ấy quá giang, mình giúp đỡ nhau mà.

Bác tài vẫn lờ lử:

- Cậu rước phiền phức cho coi...

Nhưng Hoàng cương quyết:

- Tôi không ngại, anh cứ chở.

Đích thân Hoàng bước xuống mở cửa xe và mời:

- Cô lên ngồi phía sau với tôi. Minh là đồng hương mà.

Cô gái hơi ngượng khi phải ngồi chung với người lạ, nhưng Hoàng đã trấn an:

- Tôi đi du học mới về, tôi quen cách xử sự của phương Tây, nên cô đừng ngại. Ngồi chung mà hồn riêng thì đâu việc gì phải sợ!

Thấy Hoàng vui vẻ nên cô gái cũng bước lên ngồi bên trong. Hoàng bảo tài xế:

- Anh cho va-li cô ấy ra thùng xe cho gọn.

Lúc đầu bác tài không có cảm tình với cô nàng, nhưng khi đã nhìn rõ mặt cô ta thì anh chàng lái xe hơi giật mình, cô ta đẹp và hiền quá, nên anh lại có cảm tình.

Sau khi cho va-li vào thùng xe xong, anh tài xế còn hỏi:

- Cô đón xe bao lâu rồi?

- Dạ, hơn một tiếng đồng hồ mà chiếc xe nào cũng từ chối! Mà nào em có quá giang không đâu...

Không hiểu ý cô nàng, Hoàng hỏi lại:

- Cô nói thế là sao?

Anh tài xế phải giải thích giúp:

- Cô ấy nói mình quá giang có trả tiền đàng hoàng!

Hoàng nhìn sang cô ta và giật mình trước nhan sắc mà anh không ngờ! Anh buột miệng:

- Cô... cô là...

- Em là Ngọc Hà. Em đi học ở Sài Gòn, nay nghỉ hè về quê.

- Vừa rồi cô nói là quá giang xe có trả tiền, vậy nếu tôi nói tôi không muốn người đi chung mà trả tiền cho người cho mình quá giang thì cô nghĩ sao?

Cô nàng vẫn bình tĩnh chớ không chút gì lúng túng:

- Đó là em nói với những người từ chối cho mình quá giang, chớ còn... như xe này thì có cho vàng em cũng không dám nghĩ vậy!

Cách ăn nói dạn dĩ của cô gái đã khiến Hoàng cảm thấy gần gũi hơn, anh hỏi:

- Em nói ở Vĩnh Long mà cụ thể là ở đâu?

- Dạ, ở ngay thị xã, cách chừng hơn cây số.

Hoàng reo lên:

- Gần vườn nhãn Thầy Tiêu không?

Cô gái ngạc nhiên:

- Anh cũng biết nơi đó?

Hoàng cười:

- Bởi vườn nhãn Thầy Tiêu là đất nhà tôi!

Lần này đến phiên cô gái reo lên:

- Vậy liền nhà nhau rồi!

Hỏi ra thì mới biết cô gái có nhà ở sát bên đất vườn nhà của Hoàng. Tuy đi học xa lâu ngày mới về một lần, nhưng Hoàng cũng còn nhớ có lần anh nhìn thấy ngôi nhà ngôi lớn bên cạnh, thì ra là nhà cô gái này:

- Đúng là quả đất tròn rồi! Mà sao lâu nay tôi chưa từng gặp cô lần nào?

- Em cũng thỉnh thoảng mới về.

Câu chuyện của họ càng lúc càng thân tình, sôi nổi. Hoàng tỏ ra hào hứng khi nghĩ kỳ nghỉ hè này sẽ có được một người bạn mới ngay cạnh nhà. Anh đề nghị:

- Tuần này Ngọc Hà có rảnh không? Mình tổ chức một chuyến đi dọc sông Cổ Chiên, qua bên kia cồn choi cho vui?

Cô nàng có vẻ tự lự:

- Chuyện này... để em tính đã. Em sẽ trả lời anh Hoàng ngay ngày mai thôi. Bởi em về còn có một ít việc...

- Cũng được, mình còn tới mấy tháng hè mà.

Xe vừa qua bắc Mỹ Thuận thì cô gái xin xuống:

- Em ghé nhà ngoại em rồi chiều mới về nhà. Nhà ngoại em ở cầu Trường An đây, xin chú tài xế làm ơn ngừng ở đây.

Cô xuống xe rồi mà Hoàng vẫn còn nhìn theo, cho đến khi bóng cô ta khuất sau hàng cây ven đường. Bác tài xế hình như thông cảm với vị khách của mình:

- Cô ấy đẹp quá hả thầy!

Hoàng cũng buột miệng:

- Đẹp thật!

- Thầy đúng là có số hên!

Hoàng ngạc nhiên:

- Số hên gì anh?

- Thị hên nên mới cho người quá giang đẹp cỡ đó.

Nhin sang băng ghế bên cạnh phát hiện chiếc áo khoác cô nàng bỏ quên, Hoàng kêu lên:

- Cô ấy quên cái áo rồi!

Bác tài rất rành tâm lý nên nói:

- Con gái mà quên đồ khi ngồi với trai, một là do quá hồi hộp, lúng túng, hay là cố ý... mà như vậy thì thầy Hai có cớ để gặp lại cô ta chứ!

Xe về đến nhà đã khuya, nhưng Hoàng vẫn bảo người tài xế dừng lại trước ngôi nhà của Ngọc Hà để quan sát khía kẽ. Tuy là sát ranh nhau, nhưng cổng ra vào nhà này lại ở hướng khác, nên từ nhà chú Hoàng mà muốn sang đây phải đi vòng một quãng dù mỏi chân.

- Nhà cô ấy đó!

Hoàng nói đột ngột nên người tài xế nghe không hiểu, anh ta hỏi lại:

- Vào nhà này hả thầy?

Hoàng chỉ tay tới trước:

- Nhà kia.

Việc Hoàng về lúc nửa khuya làm cả nhà anh vừa mùng vừa ngạc nhiên. Thím Ba Hoàng trách:

- Sao về nước mà con không đánh điện về báo trước, để cả nhà lên Sài Gòn đón!

Hoàng chỉ tay sang người tài xế:

- Có chú này đón là đủ rồi!

Rồi anh bảo:

- Đã quá khuya rồi, anh ngủ lại rồi sáng về sớm.

Bác tài khoái thác:

- Mới hơn mười giờ mà ăn thua gì, tôi quen chạy xe đêm rồi nên về giờ này mát. Vả lại sáng mai tôi còn có mối đi Vũng Tàu gấp. Thôi, xin cảm ơn thầy Hai và xin kiếu.

Anh ta vừa lùi xe ra cổng bỗng chợt nhớ ra, kêu lên:

- Còn chiếc va-li của cô ấy!

Hoàng hốt hoảng:

- Ồ, lúc nãy cô ấy xuống xe mình quên nhắc!

Bà thím Ba Hoàng ngạc nhiên:

- Cố cô nào vây con?

Hoàng vừa tiếp nhận chiếc va-li do anh tài xế mở thùng xe đưa cho, vừa ngượng nghịu đáp:

- Dạ... một cô quá giang dọc đường.

Một cách vô tình, người tài xế nói:

- Cô ấy nhà ở cạnh đây mà lo gì, ngày mai thế nào cô ấy chẳng qua lấy.

Bà thím càng thắc mắc thêm:

- Ai mà ở cạnh nhà con?

Hoàng đành phải nói thật:

- Cô gái ở nhà cạnh đất mình đây, gặp con ở dọc đường, cô ấy quá giang xe...

Bà thím tròn xoe mắt:

- Con nói... đứa nào? Ở nhà nào?

- Dạ, ngôi nhà ngói lợn sát ranh đất mình đây!

- Nhà Huyện Thời?

- Dạ, con không rõ, nhưng cô ấy nói ngôi nhà sát đất mình, mà ở cạnh đây thì chỉ có đúng ngôi nhà ngói này thôi. Cô ấy tên Ngọc Hà!

Bà thím run thấy rõ:

- Trời ơi... sao lại có chuyện này? Sao lại...

Bà kêu với vào trong nhà:

- Con Ngọc đâu, ra má bảo!

Ngọc là con gái lớn của chú thím Hoàng, tuy gọi Hoàng bằng anh, nhưng tuổi thì lớn gần gấp đôi. Từ trong bước ra, cô mừng khi thấy Hoàng:

- Anh Hoàng về nay giờ mà em bị bệnh không ra được. Có chuyện gì vậy anh Hoàng?

Bà thím hỏi liền:

- Con còn nhớ con Ngọc Hà con Huyện Thời nhà ở cạnh mình không?

Ngọc đáp ngay:

- Sao không nhớ má, dẫu nó chết cách đây gần chục năm rồi, nhưng thời con gái con với nó chơi thân nhau mà!

Hoàng cười lớn:

- Cô em lớn xác của tôi ơi, không phải cô Hà đó đâu! Cô này chỉ khoảng mươi tám đôi mươi thôi?

Ngọc gân cổ cãi:

- Nếu là con ông Huyện Thời thì chỉ có mỗi con Hà đó, nó bằng tuổi em mà!

Trong lúc Hoàng còn đang ngạc nhiên thì bà thím Ba tiếp bằng giọng run run:

- Con lâu về đây nên không biết, ông Huyện Thời chỉ có đứa con gái duy nhất tên là Ngọc Hà, con nhỏ xinh đẹp nhất vùng này nên nhiều người theo đuổi, nhưng nó chưa chịu lấy ai thì bỗng lẩn ra chết khi mới vừa học xong tú tài! Nó chết rồi nhà ông Huyện tuyệt nòi luôn, bởi chỉ sau đó hai năm thì cả vợ chồng ông Huyện cũng đưa buồn mà chết theo. Thế rồi...

Bà xúc động không kể tiếp được, Ngọc phải bổ sung:

- Còn hai người anh của Ngọc Hà nữa, nhưng ảnh làm ăn ở Sài Gòn, nghe nói chơi bài trác tang lăm nên không bao giờ về quê, do vậy ngôi nhà lớn của ông bà Huyện từ đó hầu như bỏ hoang luôn. Lâu rồi chẳng thấy có ai leo hành nến xứ này người ta hầu như quên bằng nó.

Hoàng vẫn chưa tin đó là sự thật:

- Để sáng mai tôi đi hỏi kỹ lại coi quanh đây còn ngôi nhà ngói nào nữa hay không. Có thể có và cũng có một cô Ngọc Hà khác nữa...

Ngọc cười, lắc đầu:

- Nguyên cả vùng này chỉ có nhà mình và nhà Huyện Thời là nhà ngói thôi. Anh có kiểm đếm con mắt giờ cũng chẳng ra ngôi nhà thứ ba!

Hoàng bí quá phải đưa chiếc áo khoác ra nói:

- Đây là áo của cô ấy bỏ quên trên xe của anh. Còn đây nữa, chiếc va-li này cũng của cô ấy.

Lúc này Hoàng mới để ý trên chiếc va-li có đính theo một cái thẻ, trên thẻ có ghi họ tên và địa chỉ. Cúi xuống đọc xong Hoàng kêu lên:

- Nè, em đọc coi có phải rành tên, địa chỉ của "Lê Thị Ngọc Hà, xóm Thị, xã Hàng Thái (biệt thự Huyện Thời)"

Cả Ngọc và thím Ba đều ngạc nhiên:

- Sao có chuyện này được!

Thím Ba còn nói thêm:

- Hồi đám tang con Ngọc Hà thím có dự nữa mà. Mồ mả dòng họ đó vẫn còn chôn trong đất nhà, sát ranh mình đây, nếu cần thì mai mốt con qua đó mà coi!

Ngọc nhận xét:

- Em nghĩ đứa con gái nào đó nó thấy anh đi xe hơi, tướng tá bảnh bao nên bày trò gạt anh đó!

Hoàng ngẩn người ra một lúc rồi lẩm bẩm:

- Không thể...

Anh đem chiếc va-li về chỗ ngủ của mình mà vẫn luôn nghe lời bình phẩm phía sau lưng của Ngọc:

- Mấy chàng công tử dáng đẹp trai, con nhà giàu, lúc nào cũng bị con gái bám theo!

Hoàng muốn cãi nhưng lại thôi. Với anh, cách tốt nhất là trực tiếp điều tra sẽ hay hơn... Ngọc còn nói với theo lúc Hoàng bước vào căn phòng dành cho anh:

- Căn phòng đó cửa sổ nhìn thẳng qua bên mای cái mả của nhà ông Huyện Thời, trời sáng trăng có thể nhìn thấy dễ dàng!

Hoàng không hứng thú gì chuyện đó, nhưng những lời của Ngọc cũng khiến anh không tài nào ngủ được.

Anh cũng không thể nào không tò mò với chiếc vali của cô nàng. Sau vài phút lưỡng lự, Hoàng thử bấm chốt khóa và mở được liền. Vali không khóa.

Những gì bên trong khiến Hoàng ngẩn người ra. Toàn quần áo mặc trong nhà. Tất cả hầu như còn mới và chỉ một màu trắng tinh khiết. Hương thơm dịu nhẹ nhưng sức lan tỏa thì vô cùng... Hoàng như bị ngất ngây với mùi hương kỳ lạ đó...

Cuối cùng thì Hoàng cũng toại nguyện. Anh đã đột nhập được vào ngôi nhà cổ bên cạnh. Đây là ngày thứ ba anh về đây, và phải khó khăn lắm trước sự dặn dò và theo dõi của bà thím anh cũng như cô em quá tò mò. Họ lúc nào cũng nhắc đi nhắc lại:

- Đừng bao giờ dại dột tìm cách vào ngôi nhà hoang đó nghe chưa!

Tuy tỏ vẻ nghe theo, nhưng đã hai ngày qua, lúc nào Hoàng cũng tìm cách để tiếp cận cho được ngôi nhà. Thật sự Hoàng không hề nghi ngờ gì về cô gái tên Ngọc Hà. Với anh, những chuyện có tính cách ma quái, hoang đường ấy chẳng qua kể để nghe cho vui. Chứ những gì anh đã thấy, đã gặp mới đáng tin. Nhất là cái vali quần áo, nó là bằng chứng sống cho thấy người mặc những quần áo đó không thể nghi ngờ gì, cô ta là một cô gái bằng xương bằng thịt bình thường như mọi người! Điều này chính linh tính nhạy bén của Hoàng đã cho anh biết như vậy.

Sáng nay, Hoàng phải tìm cách nói với bà thím là anh đi qua làng bên cạnh thăm mấy người bạn cũ, phải chiều mới về. Nhờ vậy anh mới rời khỏi nhà mà không có sự tò mò của Ngọc. Hoàng phải thật sự đi một quãng đường trên năm sáu cây số, rồi lén quay lại bằng đường tắt, để rồi lén vào ngôi nhà qua cổng phía sau, tức cách xa ranh đất của nhà chú thím Ba.

Nghỉ là nhà không có ai ở, nên Hoàng cứ đủng đỉnh đi từ phía bên này sang bên kia và sau cùng đi thẳng vào nhà lớn. Phải công nhận là ngôi nhà còn lớn rộng và bề thế hơn nhà của chú Ba. Tuy đã cũ và lâu không có người ở, nhưng toàn bộ ngôi nhà vẫn còn nguyên vẹn và bên trong không có vẻ gì là hoang phế. Bước tới đâu Hoàng cũng tỏ ra tiếc rẻ, anh thầm nghĩ, một ngôi nhà như thế này mà không có người ở thật là uổng. Đặc biệt là khi đến trước một căn phòng để hé cửa, Hoàng đã phải dừng lại, bởi có hương thơm nhẹ nhàng từ trong tỏa ra, khiến Hoàng phải buột miệng:

- Hương thơm này!

Anh thấy nó giống y như mùi thơm từ quần áo trong rương của cô gái!

- Cô Ngọc Hà ơi!

Hoàng bật lên tiếng kêu mà không kịp suy nghĩ. Vì anh, chắc chắn người mang mùi hương đó là Ngọc Hà! Cánh cửa bỗng mở rộng ra mà chẳng thấy ai mở. Vừa khi ấy, có một giọng nói vừa đủ phát ra từ bên trong:

- Ai tới thì bước vào, chứ tôi không thể ra ngoài được...

Giọng nói có vẻ mệt nhọc và hụt hơi. Hoàng hơi sững sốt nhưng chỉ thoáng qua, rồi anh lấy lại sự gan lì cố hữu, bước hẳn vào phòng.

Đến lúc này thì Hoàng sững sờ trước căn phòng bài trí hài hòa, ấm cúng. Một căn phòng của người sống đang ở, Hoàng nghĩ như vậy!

- Đóng cửa lại, bởi tôi đang bệnh không chịu được tiếng ôn bên ngoài. Tôi cũng sợ ánh sáng nữa.

Lúc này Hoàng mới đánh bạo hỏi:

- Bà là chủ ngôi nhà này? Tại sao bên ngoài hoang phế mà trong này lại...

Một tiếng thở dài tuy nhỏ nhưng Hoàng vẫn nghe. Tiếp theo là giọng nói lúc nãy lại cất lên:

- Cậu đi tìm một cô gái phải không?

Hoàng đáp nhanh:

- Dạ đúng. Bà đây là...

- Tôi thì không quan trọng. Con gái tôi mới đáng nói...

- Vậy ra cô Ngọc Hà là con gái của bà?

Một tiếng reo khẽ:

- Đúng là cậu rồi! Con Hà nó dặn phải là người biết được tên nó thì mới cho vào đây. Mà sao tối bữa nay cậu mới sang?

- Ngọc Hà đâu rồi bác?

- Nó chờ cậu hai ba ngày rồi, bữa nào cũng ngồi trong phòng này chờ cho tới chiều tối...

Hoàng sốt ruột:

- Cô ấy biết nhà cháu mà, sao không qua bên đó hỏi. Cháu cũng chờ...

- Nó có qua hai ba lần, nhưng người ta không cho gặp, khiến cho con nhỏ về ngồi than vắn thở dài, bởi bao nhiêu quần áo nó để quên trong vali, làm hai hôm nay phải mặc quần áo giặt đi giặt lại.

Hoàng hốt hoảng:

- Vậy để cháu về lấy đem qua ngay!

- Khoan đã. Nó đi qua ngoại nó rồi, chiều mới về.

- Bên Trường An?

Hoàng vẫn muốn chạy về lấy chiếc vali, nhưng người đàn bà trong phòng vẫn cố giữ anh ở lại:

- Cậu đã sang rồi thì hãy ngồi lại đây, tôi cần nói chuyện với cậu.

Và không đợi Hoàng hỏi thêm, bà ta đã chủ động nói tiếp:

- Cậu muốn hỏi sao mẹ con tôi lại ở trong ngôi nhà hoang này chứ gì?

- Dạ...

- Nhưng cậu vào đây có thấy nó có đúng là nhà bỏ hoang không?

- Dạ không. Cháu đang thắc mắc điều đó...

Một tiếng thở dài nữa, lần này nghe rõ hơn, hình như bà ta đến gần hơn với tấm màn che ngang căn phòng mà người bên ngoài không nhìn thấy bên trong. Giọng hơi khó nghe hơn, nhưng vẫn đủ cho Hoàng hiểu được những gì bà đang nói:

- Mẹ con tôi là hai người cuối cùng còn lại của dòng họ danh giá và cũng lăm tai tiếng này. Chỉ bởi...

Bà ngừng lại một lúc khá lâu rồi mới tiếp:

- Chỉ bởi tôi mắc chứng bệnh nan y...

Hoàng bật kêu lên:

- Thị ra...

- Nhưng cậu đừng lo. Bệnh tôi nan y, nhưng không lây, do vậy...

Hoàng cãi chính liền:

- Dạ ý cháu không phải vậy. Cháu chỉ muốn biết có phải vì chuyện này mà bác giấu tông tích mình với mọi người không?

- Gần như vậy. Nhờ thế mà lâu nay tôi được ở yên. Chỉ phiền là mỗi lần con tôi về thăm là nó phải trốn tránh mọi người, không dám ra ngoài.

Bà lại ngừng nói, mất thêm mấy chục giây nữa, rồi tiếp bằng giọng trách móc:

- Tôi chẳng hiểu giữa cậu với con gái tôi quen thân thế nào mà nó lại chỉ cho cậu nơi ở này. Đây đâu phải là nơi người như cậu tới. Nhất là cậu lại là con của người bên cạnh nhà... Cậu là thế nào với cô Ngọc bên đó?

- Bác biết em họ cháu?

Bỗng người bên trong tấm màn thảng thốt kêu lên:

- Cậu là con của... Biện lý Vĩnh?

Nghe bà ta gọi đúng tên cha mình, Hoàng quá đỗi ngạc nhiên:

- Ba cháu chết lâu rồi, sao bác biết ba cháu?

- Trời ơi...

Một tiếng kêu thảng thốt từ bên trong khiến cho Hoàng hốt hoảng, suýt nữa anh đã vén màn chạy vào rồi.

Cũng may người kia ngăn kịp:

- Cậu không được vào đây! Tôi hỏi lại, có đúng cậu là con của Hai Vĩnh không?

- Dạ đúng. Cháu là đứa con duy nhất của ba cháu. Ông ấy chết lúc cháu mới lên hai tuổi, nên cháu được chú Ba cháu nuôi cho ăn học. Cháu đi học xa nên ít khi về quê, do đó ít quen biết ai ở đây. Cháu cũng chỉ quen Ngọc Hà mới đây thôi, trong lúc cô ấy quá giang xe cháu.

- Vừa rồi cậu nói gì? Ba cậu...

- Dạ, ba cháu mất cách đây đã bảy năm rồi, mất ở bên Pháp.

- Cái gì, Hai Vĩnh đi Pháp hồi nào?

- Dạ, ba cháu đi một lượt với cháu. Qua Pháp được hai năm thì ông ấy mất trong một tai nạn giao thông. Chôn ở bên Pháp.

- Trời ơi!

Lần này tiếng kêu trời nghe não lòng hơn, rồi sau đó là tiếng bật khóc và nấc lên từng hồi. Hoàng hoang mang quá, anh chờ một lúc rồi mới dám lên tiếng hỏi:

- Bác làm sao vậy? Có cần...

Giọng bà ta tỏ ra khá mệt:

- Cậu về đi Nếu tiện thì lúc nào đó cậu mang giùm cái va-li của Hà qua đây. Cậu cứ để ngoài cửa cũng được không cần vào. Tôi cảm ơn cậu...

Sau câu nói đó hầu như Hoàng không còn nghe bất cứ động tĩnh nào bên trong, cánh cửa phòng ngoài nãy do tự anh đóng lại, bỗng nhiên mở ra từ từ như người mở. Hoàng giật mình nhìn lại thì chẳng thấy ai ở cửa, anh lên tiếng trước khi bước lùi ra:

- Cháu xin phép về. Rồi cháu sẽ mang va-li qua ngay.

Vẫn không nghe trả lời. Khi Hoàng vừa bước ra khỏi cửa thì cánh cửa tự động khép lại. Ngôi nhà trở lại vẻ u tịch vốn có của nó. Hoàng ra về bằng cửa lúc vào, nhưng anh hơi bất ngờ khi cánh cổng đó đã bị ai khóa lại rồi! Loay hoay mãi, cuối cùng Hoàng mới tìm được một lối ra khác, mà khi lọt được ra ngoài rồi anh vô cùng ngạc nhiên, bởi chắn ngang lối ra là một nghĩa địa gia tộc, mà từ đó Hoàng có thể nhìn thấy nhà chú thím mình chỉ cách một hàng rào tre! Đúng như Ngọc đã nói đêm trước, đây là nơi chôn cất nhà Huyện Thori. Trong số năm ngôi mộ có một ngôi mà vừa nhìn thấy Hoàng đã buột miệng kêu lên:

- Ngọc Hà!

Nếu không được nghe Ngọc nói trước thì chắc là Hoàng đã sững sờ đứng tim!

Anh cúi xuống nhìn kỹ và đọc được dòng ghi ngày tử: 14 tháng 4 năm Ất Sửu...

Nhẩm tính xong, Hoàng lẩm bẩm:

- Như vậy là đã hơn năm năm rồi... Không thể nào!

Hoàng còn đang ngẩn ngơ nhìn ngôi mộ thì từ bên kia hàng rào tre có tiếng gọi lớn:

- Anh Hoàng, sao anh ở bên đó?

Hoàng nhìn lên thì thấy Ngọc và thím mình đang tròn xoe mắt nhìn sang. Anh lúng túng:

- Con... con sang...

Ngọc gọi giật:

- Anh về nhà liền đi, có khách ở Sài Gòn ngồi chờ bên nhà nè!

Hoàng ngạc nhiên:

- Khách nào? Anh đâu có quen ai ở Sài Gòn đâu?

Thím Ba cũng giục:

- Người ta chờ hơn nửa tiếng rồi, con mau về đi!

Hình như họ sợ hãi lắm khi thấy Hoàng đứng giữa mấy ngôi mộ. Ngọc bảo:

- Hay anh vạch rào đi tắt về cho nhanh!

Hoàng không muốn kinh động trong nhà, nên anh chấp nhận sự đi tắt không đằng hoàng đó. Khi anh về được bên nhà mình thì Ngọc nói:

- Lối đó là cửa mẩy con chó chạy qua lại lâu ngày thành đường đi, nhưng đâu ai dám qua bên đó!

Thím Ba trách:

- Sao con qua đó một mình làm gì?

Hoàng đành phải nói:

- Con tính kiếm cô gái ấy để trả lại chiếc va-li. Cũng may là gặp...

Cả thím Ba và Ngọc đều sững sốt:

- Gặp ai?

Hoàng chợt nhớ là mình chưa tiện nói ra những gì vừa gặp, anh nói lảng sang chuyện khác:

- Ai đợi vậy?

Ngọc chỉ tay vào nhà:

- Một cô gái, nói là bạn của anh, cỗ ngồi đợi lâu lắm rồi, em có nói là chưa biết lúc nào anh về thì cô ấy bảo đợi tối giờ nào cũng được!

Hoàng bước nhanh vào nhà, nhờ vậy tránh được câu trả lời cho thím Ba. Vừa bước vào túi phòng khách, anh đã phải kêu lên:

- Kìa, Ngọc Hà!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Người khách đang ngồi đó chính là cô gái quá giang xe, là Ngọc Hà! Cũng may là lúc đó không có thím Ba và Ngọc sau lưng, nên sự sững sốt của Hoàng và câu nói của cô gái không ai nghe được:

- Anh đừng gọi em là Ngọc Hà, em chỉ nói là bạn ở Sài Gòn về, anh cứ gọi em là Thủy, Ngọc Thủy. Em muốn gặp anh có chút chuyện rồi đi ngay, không phải bận tâm.

Không kịp hỏi nguyên do thì Ngọc đã bước ra, cô mau miệng nói:

- May cho cô, chú ông anh của em mà đi thì như chim trời cá nước, đâu biết giờ về! Thôi, hai người cứ ngồi nói chuyện, để em đi làm cơm đai khách.

Cô gái vội xua tay:

- Dạ, xin cảm ơn, em có việc phải đi ngay. Em ghé chỉ để lấy cái va-li bỏ quên hôm trước, không kịp ăn cơm đâu.

Ngọc tròn mắt ngạc nhiên:

- Sao bữa trước anh Hoàng nói va-li này là của... cô Ngọc Hà nào đó?

Cô gái gõ bí cho Hoàng:

- Có lẽ anh Hoàng nhớ lộn, va-li này là của em. Anh Hoàng anh cho em lấy va-li đi, xe đang đợi em ở ngoài lộ cái.

Hoàng nhìn cái nháy mắt kín đáo của cô nàng, anh không nói gì thêm, đi vào phòng lấy chiếc va-li. Nhận xong, nàng ta cáo từ đi ngay. Lúc này Hoàng buộc phải chạy theo, nhưng nàng ta đi thật nhanh, mới đó mà đã biến mất sau lùm cây. Cố chạy theo một đoạn thì màu áo trắng của cô hình như lẩn khuất vào vòng rào nhà Huyện Thời...

Hoàng ngẩn người ra khá lâu, mãi đến khi nghe tiếng Ngọc sau lưng:

- Cô ấy đẹp quá trời luôn! Sao anh không ga lăng, chạy theo xách nặng giùm cho người ta!

Hoàng cười gượng:

- Nàng ta đi nhanh quá tôi chạy theo còn không kịp nữa là...

Tuy cố tránh mà cũng không khỏi sự tò mò của Ngọc:

- Cô ấy là ai mà sao anh không giới thiệu gì hết. Người đẹp và dễ thương cỡ đó xứng may ra mới chỉ có con Ngọc Hà ngày xưa...

Hoàng nhìn sững Ngọc:

- Cô nói Hà nào?

- Thị Ngọc Hà con gái ông Huyện Thời, bạn của em ngày xưa. Hồng nhan bạc phận, chứ nếu không thì...

Khi sắp vào tới nhà, Ngọc chợt kéo Hoàng đứng lại:

- Chắc anh không biết chuyện giữa ba anh với cô Ngọc Hà đó?

Hoàng như bị điện giật, anh lay vai Ngọc:

- Cô nói gì, nói lại tôi nghe coi nào?

- Chuyện này má không cho nói, nhưng thấy anh quan tâm đến bên nhà Huyện Thời nên em nói riêng cho anh nghe. Ngày xưa, lúc bác Hai, tức ba anh còn đây thì giữa hai người có mối quan hệ...

- Hai người nào?

- Thị... bác Hai với con Ngọc Hà!

Chợt nhớ lại mấy tiếng kêu trời lúc nãy của người đàn bà giấu mặt trong ngôi nhà cổ, Hoàng sững sờ:

- Có... có chuyện ấy sao?

Ngọc vẫn tiếp tục kể:

- Bác Hai lớn hơn cô ấy đến gần ba chục tuổi, lại người đã có vợ con, cho nên rắc rối mới xảy ra. Cuối cùng bác Hai phải bỏ lên Sài Gòn, rồi ở đây Ngọc Hà thất tình, phát điên và...

Ngọc còn đang kể dở dang thì từ trong nhà thím Ba gọi vọng ra:

- Cơm khét hết rồi, con khỉ này đâu rồi?

Ngọc vội chạy vào nhà, nói với lại:

- Để chiều em kể tiếp cho nghe!

Hoàng vẫn còn bàng hoàng:

- Sao lại có chuyện này? Sao lại...

Hoàng không thể nào quên tiếng kêu thảng thốt của người đàn bà trong ngôi nhà hoang kia. Bất giác anh thốt lên:

- Không lẽ bà ấy là...

Rồi trước sự ngạc nhiên của Ngọc, Hoàng chạy một mạch về hướng ngôi nhà cổ...

Anh tìm ra lối vào không khó như lúc đầu, nhưng do quá nóng lòng nên Hoàng có cảm giác là bước chân mình còn quá chậm... Cuối cùng, Hoàng cũng lọt được vào trong.

Khác với lần đột nhập lúc nãy, lần trở qua này Hoàng tìm mãi không ra căn phòng mà anh đã vào và gặp người đàn bà giấu mặt kia. Có đến bốn năm gian phòng, cái nào cũng giống nhau và đều khóa kín cửa, Hoàng có muốn gõ cửa gọi thì cũng không dám. Anh tần ngần khá lâu rồi quyết định gõ đại vào cửa một căn phòng mà anh nhớ mang máng là phòng lúc nãy. Nhưng không có ai lên tiếng. Chợt anh giật mình quay lại nhìn, bởi đâu đó còn phảng phất mùi hương như mùi quần áo trong chiếc va-li...

Không lẽ gõ hết cả mấy căn phòng? Hoàng đi lần về cuối nhà, bỗng anh nghe bên trong căn phòng bên tay phải có một âm thanh gì đó lọt ra ngoài...

- Tiếng khóc!

Rõ ràng là bên trong có tiếng khóc rất khẽ vọng ra. Mà không phải là một, hình như có đến hai người

cùng khóc! Hoàng không dám thở mạnh, anh áp sát tai vào để cố nghe cho rõ hơn. Đến khi xác định là bên trong có người đang khóc thì Hoàng cố nghe cho được những gì họ nói. Nhưng tuyệt nhiên không có tiếng nói nào khác ngoài tiếng nức nở...

Chờ một lúc lâu bỗng có một tiếng thét từ bên trong:

- Má!

Rồi thôi, không có gì tiếp theo, lúc này Hoàng không còn kiên nhẫn nữa, anh tông mạnh cửa vào, cánh cửa bật ra. Vâ... đúng là căn phòng hồi nãy, nhưng bây giờ tấm màn ngăn ngang đã được kéo qua, để lộ ra hai cái mõ xây nằm song song nhau, và bên thành một ngôi mộ đang mở nắp có một cô gái đang phủ phục, vừa cất tiếng khóc, cả thân người run run...

- Ngọc Hà!

Tiếng tông cửa chưa làm cho cô gái bật dậy, nhưng khi Hoàng gọi tên Ngọc Hà thì cô gái đã hốt hoảng xoay người lại và mất thăng bằng suýt ngã vào trong hố huyết! Cô đúng là cô gái vừa nói chuyện với Hoàng xong. Bên cạnh cô còn chiếc va-li đang nằm dưới chân.

- Ngọc Hà!

Hoàng lặp lại vừa bước tới gần, có lẽ anh sợ cô bị ngã. Nhưng cô nàng đã đưa tay ngăn lại:

- Anh không nên tới đây làm gì, má em đang...

Bỗng nhiên nàng lảo đảo, lần này không còn gương được và ngã vào trong hố huyết đang mở nắp. Hoàng nhanh hơn, đã lao tới và chụp được cánh tay đang chới với của Hà, anh kéo lại và giữ được cô trong vòng tay.

Nhưng chưa kịp đưa cô lại chỗ dựa thì bỗng mắt Hoàng chạm vào bên trong hố huyết. Trong đó có một thi thể còn nguyên vẹn đang nằm im!

Hoảng chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi đỡ người ra...

Lần đầu tiên Hoàng biết thế nào là cảm giác sợ. Anh không sợ ma, mà chỉ bất ngờ về một xác chết nằm trong cung vừa khi ấy cô gái tỉnh lại, cô đưa tay đóng nắp quan tài vừa giải thích:

- Người trong đó là mẹ em. Bà ấy chết đã lâu rồi...

Hoàng ngạc nhiên:

- Chết đã lâu rồi mà sao thi thể còn nguyên và không...

- Đó là một bí mật mà chỉ em và mẹ em biết...

Bất chợt Hoàng hỏi:

- Phải bà là Ngọc Hà?

Kinh ngạc bởi câu hỏi của Hoàng, cô gái hỏi lại:

- Sao anh biết?

Không trả lời, Hoàng lại hỏi ngược:

- Cô có biết một người tên là Vĩnh, Hai Vĩnh không?

Lần này thì cô gái trợn tròn đôi mắt, kinh ngạc tột độ:

- Sao anh biết ông ấy?

- Bởi người đó là cha ruột của tôi!

Câu nói của Hoàng như một tiếng sét đánh vào tai cô gái, cô chỉ tay vào ngôi mộ bên cạnh, vừa run run hỏi:

- Anh nói... người này.

Lúc này Hoàng mới kịp nhìn xuống đầu ngôi mộ và đến lượt anh sững sốt:

- Sao... sao lại là... là mộ của ba tôi?

Trên mộ bia ghi rõ mấy chữ: Nơi đây Nguyễn Hữu Vĩnh, biện lý Vĩnh đền tội!

Hoàng không tin vào mắt mình:

- Ba tôi chôn bên Pháp, sao lại có mộ ở đây? Sao ba tôi lại đền tội?

Bất chợt cô gái quay qua cái mộ vừa đóng nắp, cô gào thét lên:

- Sao lại như vậy mẹ? Tại sao mẹ bảo con làm chuyện này khi biết anh ấy là anh của con?

Hoàng ngạc nhiên:

- Cô nói gì? Cô là...

Rồi anh chợt nhớ lời Ngọc nói... Hoàng kêu lên:

- Ba tôi và bà Ngọc Hà, mẹ cô là...

Cả hai nhìn nhau và im lặng kéo dài...

Giờ tùng trang giấy cũ trong chiếc rương chứa toàn thư từ, sổ sách, Ngọc Hà vừa kể:

- Mẹ em vừa sinh em ra chưa đầy tháng thì bà bỗng phát căn bệnh lạ. Chẳng ai biết bà bệnh gì, chỉ thấy tự mẹ rút vào phòng riêng rồi cầm mọi người không được vào. Lúc ấy ông bà ngoại em còn sống, họ là gia đình giàu có bậc nhất ở xứ này, nên đâu có thầy bà, thuốc thang gì mà họ lo không nổi. Vậy mà mẹ nhất định không cho chữa trị, mẹ dọa mọi người là nếu không để cho bà yên thì bà sẽ tự tử! Ông bà ngoại sợ quá nên chiều theo ý mẹ, ngày ngày lo cơm nước đưa vào cho mẹ. Chuyện ấy kéo dài được mấy năm... Lúc ấy em còn nhỏ đâu biết gì và được gửi đi một nơi khác nuôi dưỡng. Đến khi em được mười tuổi thì mới lần đầu tiên được trở về nhà và được vào gặp mẹ. Đúng ra thì em lén tìm gặp bà, chứ ông bà ngoại không cho, sợ em bị lây bệnh của mẹ! Và đó cũng là lần đầu em biết mẹ mình với hình hài chỉ còn da bọc xương! Bởi vì, suốt trong những năm mẹ cáo bệnh rút vào phòng kín, tách biệt với thế giới bên ngoài, để cho mọi người ngỡ mẹ bệnh nan y, thật ra khi ấy mẹ đã chuẩn bị cho mình một cái chết, nên bà chỉ ăn uống cầm chừng, chứ bà không hề bị bệnh gì hết! Lần đó khi gặp em, mẹ đã ôm em vào lòng khóc suốt một buổi, không cho em ra ngoài. Để rồi mẹ lấy hết những gì đã viết trong những năm sống biệt lập, đưa cho em, dặn là chỉ mình em đọc mà thôi, và mẹ cũng bắt em phải hứa là thay mẹ trả thù một người đàn ông. Dặn xong thì mẹ chết trên tay em!

Hoàng nghe tới đó thì chấn lòi:

- Người mà mẹ em bảo trả thù có phải là ba anh không?

Cô gái gật đầu:

- Đúng. Mẹ bảo cả cuộc đời mẹ đã giao trọng cho người đàn ông đó, nhưng ông ấy đã phản bội mẹ, sau khi hay tin mẹ có thai thì ông ấy đã cao chạy xa bay, không đoái hoài gì tới bà đang đau khổ! Lúc ấy em còn quá nhỏ để hiểu những chuyện ấy, em chỉ biết đau khổ vì mất mẹ thôi, nên tính đem chuyện mẹ dặn nói lại với ông bà ngoại. Nhưng em chưa kịp nói gì thì ngay khi ấy mẹ đã hiện hồn về gào khóc, ngăn không cho em nói ra chuyện riêng của mẹ! Cũng từ đó, đêm nào hồn mẹ cũng hiện về, mẹ nói sẽ ở bên em cho đến khi nào nhìn thấy em trả thù được người đàn ông đó! Lúc em lớn và hiểu biết, em có phân tích cho mẹ nghe đâu sao người ấy cũng là cha ruột của em. Nhưng mẹ nhất quyết không nghe, bà nói người đàn ông đó là kẻ bạc tình, vô trách nhiệm thì không xứng đáng được gọi là cha! Mẹ cứ gieo vào đầu em mỗi ngày như vậy, cho nên em cũng nhiễm hận thù và chính em đã xây hai ngôi mộ trong phòng riêng của mẹ khi ông bà ngoại vừa mất, ý của mẹ là hai ngôi mộ ấy một dành cho mẹ nằm, còn cái kia để dành cho...ông ấy!

- Bà đã hiểu lầm ba. Bà nghĩ ông đã phản bội bà để chạy theo bóng hình khác. Chứ bà đâu có biết rằng chính do ông ngoại em sau khi phát hiện ra mối tình vụng trộm của ba anh với mẹ em, ông ấy đã âm thầm vận động, đút lót tiền với một viên chức người Pháp, đẩy ba anh đi một chỗ thật xa, để ngăn không cho ông liên hệ với mẹ em nữa. Đó là nguyên nhân khiến ba anh đứt liên lạc với mẹ em. Cho đến ngày ba anh vì quá phẫn chí, đã quyết định bỏ xứ ra đi. Trong những ngày ở Pháp ông đã từng nói với anh là đã bị một người đàn bà phản bội, đã có những ngày sâu nặng với ông mà còn bỏ đi lấy chồng khác có quyền thế hơn! Ngày đó anh không hiểu gì nên cũng có ý trách người đàn bà kia, nhưng khi về đây và nhất là vừa rồi gặp được mẹ em thì anh bất đầu hiểu, có lẽ tất cả là do ông ngoại bày ra để nhầm chia cắt hồn cha mẹ chúng ta.

Ngọc Hà cũng gật đầu:

- Em hiểu hết rồi, và mẹ cũng hiểu. Bằng chứng là mấy chữ mẹ vừa viết lên vách huyệt đã cho thấy mẹ hối hận, mẹ bảo trong đời mẹ chỉ sai lầm có một lần, mà là sai lầm tệ hại nhất, đó là...đã hiểu sai về ba!

Ngọc Hà nhìn Hoàng với ánh mắt chờ sự cảm thông:

- Cả mẹ và em cũng đều hiểu không đúng về ba, mong anh đừng giận. Em cũng sẽ khẩn cầu vong hồn ba hãy tha thứ cho mẹ, cho em.

Hoàng chặn lời:

- Anh nghĩ ba không còn giận đâu. Anh hứa, lần này trở về Pháp anh sẽ tìm cách đem hài cốt của ba về đây, và nếu em đồng ý thì anh xin được mai táng ba ngay bên cạnh mộ phần của mẹ.

Nhưng chợt nhớ ra, Hoàng hỏi:

- Tại sao xác mẹ em nằm đây mà ngoài vườn lại có một ngôi mộ để tên mẹ nữa?

- Đó là ý của mẹ và do em làm. Mẹ không muốn ai biết cái thế giới riêng của mẹ trong phòng này cả!

- Rồi còn cái tên nữa, sao mẹ là Ngọc Hà, mà em cũng tên đó?

- Cũng là ý của mẹ. Lúc sinh ra em có tên là Thanh Thủy, nhưng sau này mẹ đổi lại cho em mang đúng tên của mẹ. Mẹ bảo, cái tên Ngọc Hà chỉ chết một lần vì ngu dại, cả tin, còn Ngọc Hà còn lại trên thế gian thì phải làm ngược lại, phải khiến cho đàn ông ngu dại, cả tin và trả thù họ! Em thú thật, chính mẹ đã mách cho em biết lần trở về này của anh, bảo em phải tìm cách tiếp cận anh, đưa anh về đây gấp mẹ. Chứ em đâu có ngờ anh lại là...

Hoàng cười, vỗ vai cô nàng:

- Đâu có ngờ nữa em đã hại chết người anh cùng cha khác mẹ của mình phải không!

Nhin xuống chiếc va-li Hoàng thắc mắc:

- Anh có tò mò và biết trong va-li của em quần áo chỉ toàn một màu trắng, vậy là sao, chẳng lẽ em không bao giờ mặc quần áo màu khác?

Ngọc Hà lặng người đi một lúc, rồi đột nhiên cô bật khóc! Hoàng hoảng hốt:

- Em sao vậy Hả? Böyle giờ mọi việc đã rõ ràng rồi, chúng ta sẽ cùng lo cho nhau. Anh hứa sẽ bù lại những gì ba đã làm cho em thiệt thòi. Anh em mình sẽ cùng thờ phụng cha mẹ mà...

Đột nhiên Ngọc Hà chụp lấy vai Hoàng, khóc nức nở:

- Suýt nữa thì em đã hại anh rồi! Anh biết không, nghe lời mẹ, em tính sau khi hại anh chết thì em sẽ vào trong này, cùng nằm chết với mẹ. Những quần áo màu trắng này là em tự lo để tắm liệm cho mình!

Hoàng vỗ về em gái:

- Mọi việc qua rồi em. Böyle giờ là lúc mình phải vui lên chứ! Anh không trách gì em cả, mà trái lại anh thương em nhiều và anh thấy trách nhiệm của mình càng nặng nề hơn. Nhưng anh hứa, anh sẽ dành mọi sự tốt đẹp nhất cho em gái mình!

Anh em họ cùng siết chặt tay nhau. Suốt buổi chiều hôm đó, họ ở miết trong căn phòng với hai ngôi mộ và tối hôm đó, Hoàng quyết định đưa Ngọc Hà về nhà chú Ba để giới thiệu rõ.

Hai anh em thức nói chuyện gần cả đêm. Bên nôi cháo gà do Ngọc nấu chiêu đãi, Ngọc Hà đã vui miệng kể:

- Mẹ là một hồn ma, nhưng từ khi mẹ hiện về bên em, chưa bao giờ em nghe mẹ nói sẽ hại ai bao giờ. Có lẽ mẹ là một oan hồn duy nhất hiền lành như vậy.

Ngọc chen vào nói:

- Má của chị ngày trước cũng hiền lành, dễ thương lắm. Em chơi lâu nên biết mà...

Ngọc Hà nghe Ngọc gọi mình như vậy thì vội xua tay:

- Sao... sao cô gọi cháu như vậy? Cháu là con gái của mẹ, bạn cô mà!

Ngọc cười:

- Một đằng là con của bạn, nhưng trong huyết thống thì... chị là vai chị của em đó. Chị là con gái của bác Hai mà, chị chỉ nhỏ hơn anh Hoàng thôi, chứ với em thì chị là chị của em mà!

Đêm đó cả nhà thức đến sáng với niềm vui khôn tả...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CẨU NHI - Phần I

Thời Pháp thuộc...

Từ Rạch Giá đi Hà Tiên chỉ hơn sáu chục cây số, nhưng việc đi lại phải mất gần một ngày, dấu là đi bằng xe hơi nhà. Bởi vậy mới tờ mờ sáng đã thấy anh tài xế Tư Xê lo chuẩn bị nổ máy chiếc Traction. Lúc cô chủ Nguyệt Ánh vừa leo lên xe thì đồng hồ chỉ đúng con số 6.

Vừa rồ máy xe, Tư Xê báo ngay với chủ:

- Đi sớm như vậy thì hy vọng tới Kiên Lương kịp dự lễ.

Cô chủ Nguyệt Ánh cau mày:

- Không cách nào sớm hơn sao?

- Dạ, đường không xa, nhưng xấu và gấp mùa mưa này, em không dám chạy nhanh. Vả lại, có cô ngồi xe thì làm sao em dám chạy quá ba chục cây số giờ.

- Sáu chục cây số thì chạy chậm cũng chỉ hai tiếng, sao đến nửa ngày mới tới, còn hơn là đi Sài Gòn, chán chết!

- Dạ, tại cô chưa đi đoạn đường này nên chưa biết, chứ so với đường Sài Gòn thì nó xấu hơn nhiều, lại còn phải qua hơn chục cây cầu sắt bắc tạm, đâu dám chạy mà chỉ bò thôi. Nói thật, đi ca nô còn nhanh hơn! Nguyệt Ánh chau miện ra:

- Vậy sao không lấy ca nô đi?

Tư Xê biết chiêu ý cô chủ khó tính:

- Em cũng muốn vậy, nhưng hôm qua em vừa đưa ý kiến đó ra thì bị ông chủ rầy liên, ông nói cô Ba không biết lội sao đi đường sông nước được.

Nguyệt Ánh tuy sinh ra và lớn lên ở vùng sông nước Rạch Giá, nhưng vốn con nhà giàu, chỉ biết lên xe xuông ngua nên làm sao có dịp lội sông bơi xuồng, do vậy cô chẳng hề biết lội như bao cô gái khác. Hơn nữa, cô có tiếng là đẹp và sống cao sang, nên dẫu có muốn thử đi sông cũng chẳng bao giờ dám nhảy xuống nước sông có màu đục như bị ô nhiễm, mặc dù ai cũng biết nước sông vùng đồng bằng có tiếng là sạch.

- Dạ, cô cần ghé đâu ăn điểm tâm hay chạy luân.

- Anh chạy luôn đi, chừng nào đói ghé nhà hàng dọc đường ăn cũng được.

Tư Xê cười:

- Dạ, đường này không có quán xá, nhà hàng dọc đường như Sài Gòn đâu. Một là ăn ở chợ này, hai là đi thẳng tới nơi ăn trưa luôn!

Nguyệt Ánh bức bối:

- Xứ sở gì mà thiếu đủ mọi thứ, vậy mà ông bà già dày tôi tới đó làm gì cho khổ thân! Thôi, không đi nữa! Biết là cô ta làmぬ, nhưng Tư Xê cũng phải xuống nước, bởi đây cũng là nhiệm vụ mà anh ta được ông chủ Thuận Thành giao:

- Cô Ba ráng một chút, chứ đúng ra mình phải đi vào chiều hôm qua, nhưng thấy trời tối lại mưa gió tron trẹt, nên phải để sáng nay. Thôi, cứ ngồi trên xe, để em ghé Tài Ký bảo nó làm bánh mì xíu mại và bánh bao đưa lên xe cho cô vừa đi vừa ăn cho khỏi mất thì giờ.

Chẳng biết nghĩ sao, cô nàng vụt nói:

- Thôi được rồi, cứ ghé Tài Ký cho tôi. Tôi có chút việc ở đó tiện giải quyết luôn.

Tư Xê cho xe chạy tới quán ăn nổi tiếng Tài Ký, ngừng ngay cửa, chưa kịp xuống xe mở cửa như lệ thường thì Nguyệt Ánh đã tự bước xuống. Rồi thay vì đi vào tiệm ăn, cô nàng lại bước qua bên kia đường, đi thẳng vào ngôi nhà lầu ba tầng mới cất lộng lẫy, nguy nga.

- Nhà của nghiệp chủ Thuận Lợi mà! Sao cô ấy lại ghé vào chỗ này?

Sở dĩ Tư Xê ngạc nhiên, bởi anh lái xe cho nhà ông chủ Thuận Thành đã gần chục năm, mọi khách hàng, bè bạn gì của ông bà chủ anh đều rành, mà riêng nghiệp chủ Thuận Lợi này thì anh ta còn biết rành hơn nữa, bởi đã nhiều lần ông chủ Thuận Thành từng dặn:

- Làm ăn, giao dịch gì với ai cũng được, nhưng tao tuyệt đối cấm tụi bay không được giao du với cánh của Thuận Lợi nghe chưa!

Mặc dù Nguyệt Ánh đi học và sống ở Sài Gòn lâu ngày, nhưng chắc chắn cô ta phải biết sự nghiêm cấm đó.

Vậy tại sao cô ta lại tới nhà này trong thời khắc mà cả gia đình cô đang chờ ở Kiên Lương để cử hành hôn lễ cho cô?

Trong lúc Tư Xê còn đang thắc mắc, hoang mang, thì chợt anh nghe có vị khách nào đó đang ngồi ăn trong quán Tài Ký nói vọng ra:

- Con nhỏ tiểu thư con nhà Thuận Thành tới thăm thằng bồ nó là con trai út Thuận Lợi đó tụi bay!

Một giọng khác, có lẽ là ngôi chung bàn lên tiếng:

- Con nhỏ kiêu nhất xứ này, con nhà giàu, học giỏi lại đẹp gái như vậy mà lại mê thằng Út Thông của Thuận Lợi, vừa hư đốn, chơi bời trác táng lại mang tật đi mây về gió nữa!

Một người khác hỏi:

- Đi mây về gió là gì mày?

- Là bắn khỉ! Là hút á phiện, hít nàng tiên nâu đó!

Tư Xê quay lại nhìn thi bắt gặp bàn có bốn năm người, họ đang chỉ trỏ sang bên kia và bàn tán. Chợt nhớ ra cái tên Út Thông, Tư Xê kêu lên:

- Đúng rồi, chính là người mà hôm qua cự nự với Nguyệt Ánh khi anh ra đón ở bến tàu! Do không biết mặt

hắn trước đó, nên từ hôm qua tới nay Tư Xê cứ thắc mắc hoài, sao ở xứ này lại có người dám cự cãi ngang cơ với cô chủ nhỏ nhà Thuận Thành như vậy! Hôm qua anh nghe có người kêu tên anh chàng đó là Út Thông...

Phải mất gần nửa giờ sau thì Nguyệt Ánh mới trở ra, thần sắc cô nàng không được tươi tinh như lúc vào. Vừa lên xe, cô đã giục:

- Đi nhanh lên!

Biết tính cô nàng nên Tư Xê không dám hỏi gì, mãi đến khi qua khỏi Sóc Xoài thì cô nàng lên tiếng trước:

- Đói bụng quá, kiếm cái gì ăn đại cũng được!

Tư Xê chạy một lúc nữa, anh nhìn thấy một quán cóc bên đường có treo lủng lẳng mấy cái bánh dừa, bánh tét, anh rờ xe lại, ngập ngừng nói:

- Ở đây đâu có bán gì ngoài mấy thứ này. Sợ e cô Ba ăn không được...

Nhưng thật bất ngờ, cô nàng quay kính xe xuống và nói với ra:

- Cho bốn cái bánh dừa!

Mua xong, nàng ta lại giục:

- Đi nhanh lên!

Đưa cho Xê hai cái, còn phần mình hai cái, cô nàng lột ra ăn ngon lành và còn khen:

- Bánh ngon thật!

Tư Xê cười thầm trong bụng về điều ngược đời này. Bình thường ở nhà, cô ta kén ăn và chê ống chê eo những món bình dân, vậy mà hôm nay khi đói thì ăn thứ thường nhất vẫn khen ngon! Xê vừa lái xe vừa lột một cái ăn và cười bảo:

- Cô ít ăn, chứ còn em thì sáng nào cũng ăn thứ này hoặc xôi, ăn riết rồi cảm thấy nó ngon hơn cả bánh bao, hủ tiếu!

Không biết là anh ta nói khay mình, Nguyệt Ánh lại trầm trồ:

- Bánh nhân đậu ở đây gói ngon hơn Sài Gòn. Phải biết, lúc nãy mua thêm đem về nhà tối ăn!

Lúc này Tư Xê mới nhắc:

- Tối nay cô còn phải dự lễ cưới nữa đó.

Nguyệt Ánh xì một hơi dài:

- Cưới với hỏi gì, mệt quá!

Tư Xê đưa ra tấm thiệp hồng, nhắc:

- Ông chủ bảo em đưa cho cô xấp thiệp này, để cô mời mấy người bạn thân, nhưng do mãi đến chiều hôm qua cô mới về tới nên em không kịp đưa. Liệu có cách nào báo cho họ biết để đi dự không?

Nguyệt Ánh cầm xấp thiệp định vứt ra ngoài xe nhưng Tư Xê đã kịp ngăn lại:

- Dẫu cô không muốn giữ, nhưng thiệp cưới có ghi tên cô, tên chú rể mà đem bỏ đường bỏ chợ không nên đâu!

Nguyệt Ánh cầm xấp thiệp vứt xuống sàn xe, càu nhau:

- Nếu không chiêu ý ba má tôi thì miễn có vụ cưới hỏi này đi! Chán chết được!

Rồi bất ngờ cô ta hỏi:

- Anh biết Út Thông con nhà Thuận Lợi không?

- Dạ... chỉ biết sơ thôi, cậu công tử đó giàu lắm, nghe nói làm gì ở Sài Gòn phải không cô?

- Phải. Tôi cảm anh không được nói lôi thôi về việc tôi có liên hệ với nhà đó. Nhất là với ba tôi...

- Cô yên tâm, thằng Tư Xê này biết đạo lý ăn cây nào rào cây nấy mà! Vả lại, từ nãy đến giờ em chưa bao giờ thóc mách bất cứ chuyện gì. Bởi vậy ngay như chuyện ông có...

Anh ta kịp dừng lại, nhưng Nguyệt Ánh thi đấu có chịu dừng:

- Anh mới nói cái gì? Ba tôi có gì?

- Dạ... đâu có.

- Nói! Anh mà không nói thì đừng có trách tôi sao ác. Tôi dư sức đuổi việc anh ngay ngày mai mà ba tôi cũng chịu thôi!

Tư Xê tự trách mình lỡ lời, nên đành phải hé lộ:

- Ông chủ... đi chơi khi lên Sài Gòn. Ông dặn em đừng nói lại...

- Chỉ có vậy thôi sao?

- Dạ, chỉ có vậy...

- Tha cho đó. Từ rày có chuyện gì nói tôi nghe, tôi cho tiền xài.

Nói xong, cô nàng móc ra tờ năm đồng đưa cho:

- Anh cảm uống cà phê!

Tư Xê ngầm hiểu, đó không phải là tiền thưởng công tiết lộ chuyện ông chủ, mà thật ra đó là hối lộ để không lộ chuyện cô ả ghé nhà Út Thông.

- Anh lái nhanh nhanh một chút, tôi nằm ngủ, chừng nào tới nơi thì gọi.

Lúc này Tư Xê vừa lái xe vừa nghĩ tới chuyện rối rắm của cánh nhà giàu. Cụ thể là chuyện của cô ả Nguyệt Ánh này. Cô ta đang đóng đảnh ở Sài Gòn, ăn chơi nhiều hơn học hành, giao du với nhiều người, trong đó có Út Thông, vậy mà dùng một cái, ông già cô ta gọi điện lên bảo về đi lấy chồng là cô ta riu riu nghe theo, về liền! Trong chuyện này Tư Xê chỉ hiểu bề nổi, chứ mặt chìm thì anh còn mù mờ. Bề nổi là sui gia đằng trai có một thế lực lớn ở Hà Tiên, giàu gấp năm bảy lần công ty vận tải thủy bộ Thuận Thành. Vũ cưới hỏi này chắc không ngoài mục đích trao đổi, gả bán để dựa dẫm nhau giữa hai bên trọc phú. Trong đó ông chủ Thuận Thành đang cần một thế lực như bên thông gia kia, cho nên ông ta mới hy sinh cô con gái cưng của mình! Phần Nguyệt Ánh, theo Tư Xê hiểu, chắc chắn cô ta kẹt điều gì đó, nên mới chấp nhận lấy người mà cô ả không hề biết mặt, không hề yêu thương. Bởi vậy thái độ bất cần biết lễ cưới chiều hôm nay của cô nàng, cho thấy trong lòng cô ta đã có sẵn một dự tính gì đó...

Đột nhiên cô nàng hỏi:

- Anh có biết tại sao đám cưới tôi mà không làm ở Rạch Giá, mà đem lên nhà nội tôi làm không?
Tư Xê nếu có biết cũng không dám nói, anh ta chỉ ậm ừ:
- Dạ, chắc là tại... tại cô...
Nguyệt Ánh bỗng vỗ lên vai anh ta:
- Ví dụ bây giờ anh nhận tôi làm vợ thì anh nghĩ sao?
Dẫu là tay lái cù khôi, tùng lái xe hơn chục năm, nhưng với cú vỗ vai kèm câu nói đó đã khiến Tư Xê chao đảo tay lái, suýt nữa đã đâm xe xuống ruộng! Anh ta lắp bắp:
- Cô... cô Ba để... em sống với!
Nguyệt Ánh chợt cười to lên:
- Chưa chi đã sợ thì làm sao làm thật!
Tư Xê lần này đâm xe vào lề thật, chui hẳn vào một lùm cây lớn, um tùm. Anh ta đã kịp thăng và quay lại chấp tay xá dài:
- Xin cô Ba để cho tôi sống nuôi mẹ già! Ông chủ mà đuổi tôi thì có nước đi ăn mày cô oi!
Nhưng giọng Nguyệt Ánh trở nên nghiêm túc:
- Tôi nói thật. Anh có dám nhận làm chồng tôi không?
Rồi không đợi cho Tư Xê trả lời, cô nàng chủ động nói luôn:
- Chỉ làm chồng giả thôi. Ví dụ như tôi nói anh đã lỡ với tôi... có thai, để tôi hủy cái đám cưới chiều nay. Để rồi anh cứ bỏ việc, tôi cho anh một số tiền lớn, đủ sống cả đời, anh chịu không?
Tư Xê tưởng mình nghe lầm, anh lắp bắp hỏi lại:
- Cô Ba nói... nói...
Nghĩ anh ta đã nghe lời, Nguyệt Ánh nói cụ thể ra:
- Nói thật với anh, tôi lỡ... có thai với Út Thông, mà hồi nãy tôi ghé bảo anh ta cứu tôi để ngăn cái đám cưới này lại thì anh ta đã giở giọng chó má, chối phăng trách nhiệm. Rồi tôi sẽ cho anh ta biết tay, nhưng bây giờ việc cấp bách là tôi phải có cách để thoát chạy khỏi cái vụ cưới hỏi này đã! Chỉ có anh nhận lời ăn nằm với tôi thì chắc chắn mọi việc sẽ ổn hết!
Tư Xê toát mồ hôi, người anh phát run lên:
- Em xin cô Ba, nhà em nghèo, nhưng em đâu tang tân lương tâm làm chuyện đó... Hãy để cho em sống với!
Thấy không thể làm cho anh ta nghe theo, Nguyệt Ánh phải rít lên:
- Anh mà từ chối thì coi như anh đã... cưỡng bức tôi rồi!
Vừa nói cô ả vội tuột phăng áo ngoài ra, để lộ nguyên phần trên thân thể vừa tru tréo:
- Anh mà từ chối thì tôi la lên, nói anh lợi dụng đường vắng cưỡng hiếp tôi! Anh tưởng tôi không dám làm hả?
Nguyệt Ánh vừa cất tiếng thì Tư Xê đã đưa tay chụp miệng cô ả lại, hốt hoảng:
- Kia, cô Ba!
Rồi anh ta tắc tị, không nói thêm được lời nào nữa, bởi khi ấy anh ta đã bị đôi môi mọng kia áp lên chỗ có thể phát ra lời. Người Tư Xê như té dại hẳn đi...
Chỉ còn giọng nhỏ xíu của Nguyệt Ánh:
- Anh hãy trở về nhà của Út Thông, lên lầu gặp anh ta, nói tôi gửi cái này, rồi sau đó đi ngay, khỏi cần hỏi gì nữa.
Cô ả đưa cho Tư Xê một phong thư dán kín...
Lái xe đến cách Kiên Lương khoảng vài cây số, Tư Xê tấp xe sát lề theo lệnh của Nguyệt Ánh, rồi cô ả bảo:
- Anh kiểm chỗ nào đó ở đở đi, rồi sáng mai đón xe đò lên Sài Gòn chờ tôi. Đây, anh cầm trước số tiền này mà xoay sở, rồi tôi sẽ cho thêm gấp đôi nữa!
Tư Xê cầm tiền mà lòng dạ rối bời. Như vậy thì coi như anh ta đã tự đặt bể nỗi cơm của mình, tự cắt đứt đường về để làm người lương thiện!
Thấy anh ta còn lững thững ở vệ đường, Nguyệt Ánh lại giục:
- Kiểm chỗ nào ẩn mặt đi, để thiên hạ thấy thì hư chuyện hết! Mọi thứ khác để tôi lo.
Cô ả ngồi vào tay lái và vù xe đi đầy tự tin.
Tư Xê như kẻ mất hồn, anh ta chưa kịp nhét số tiền lớn vào túi thì đã nghe ai đó gọi bên đường:
- Vào đây nghỉ chân đi anh Hai!
Nghĩ chắc ai đó thấy anh cầm tiền lại vừa trên xe hơi bước xuống, nên Tư Xê mau chân bước nhanh vừa nhét số tiền vào túi cẩn thận. Tuy nhiên, có một thiếu niên chạy xe đạp đuổi theo vừa gọi giật ngược:
- Có người quen của chú kêu đằng kia kìa!
Tư Xê nhìn lại thì giật mình, bởi người đang bước ra khỏi quán cốc bên đường có gương mặt quen quen... mà sau vài giây suy nghĩ, Tư Xê đã kêu lên thảng thốt:
- Út Thông!
Tuy chưa quen anh ta, nhưng đã một lần thấy mặt, hôm anh ta cãi nhau với Nguyệt Ánh, nên vừa nhìn thấy Tư Xê đã nhận ra. Nhưng tại sao anh ta lại ở đây? Không phải vừa rồi Nguyệt Ánh nói là gặp anh ta ở nhà hay sao?
Không còn cách nào hơn, Tư Xê đành phải quay lại. Đúng là Thông đang ngồi một mình trong quán lá, anh ta kéo vội Tư Xê vào và nói ngay:
- Tôi chờ anh ở đây đã lâu rồi!
- Nhưng... không phải cậu đang ở Rạch Giá sao?
Út Thông nhìn trước nhìn sau rồi mới nói nhanh:
- Tôi đã ở Kiên Lương này từ chiều hôm qua và ra ngồi đây từ sớm!
- Vậy mà cô Ba Ánh nói mới gặp cậu ở hiệu buôn Thuận Lợi. Hồi nãy chính tôi đã chở cô ấy tới đó, vào gặp cậu mà...

Út Thông rít lên:

- Con khốn nạn bày trò đó! Tôi... tôi làm sao còn ở đó được...

Anh ta định nói gì đó, nhưng kịp dừng lại và đổi giọng:

- Tôi đến gặp anh để nhờ anh một việc, chẳng biết anh có bằng lòng giúp?

Tư Xê ngạc nhiên:

- Tôi giúp gì được cho cậu?

- Được! Chỉ có anh là giúp được cho tôi lúc này thôi. Anh tới chỗ đám cưới chiêu nay tìm cách... phá không cho họ cưới nhau!

Tư Xê nhìn sững anh ta:

- Sao cậu không làm mà nhờ tôi?

- Bởi tôi mới chết, hồn chưa thể hiện ra được, phải nhờ qua anh để hành động!

Tư Xê đang ngồi trên ghế mà nghe câu nói đó anh ta ngã ngửa ra sau, kêu lên:

- Cậu... cậu nói... nói gì?

- Tôi giờ là một hồn ma, do tôi mới chết nên chưa thể ra tay làm theo ý mình được. Tôi nhờ anh, tôi biết anh là người tốt, mong anh giúp tôi đòi lại sự công bằng! Anh biết không, con Nguyệt Ánh nó yêu tôi, lấy tôi và có thai được ba tháng rồi, bây giờ nó với ông già nó ham tiền, nên bỏ tôi đi lấy thằng con ông triệu phú ở Kiên Lương này, nó đành lòng, nhẫn tâm giết tôi chết chẳng khác giết một con gà con vịt!

Tư Xê kêu lên:

- Không thể có chuyện đó! Bởi hồi sáng tôi thấy cô ấy lên nhà cậu chỉ khoảng nửa tiếng thì trở xuống, cô ấy còn nói cậu phụ tình cô ấy, chối từ đứa con trong bụng cô ấy khi được cô ấy báo tin!

Út Thông dúi vào tay Tư Xê một nắm tiền:

- Anh lấy số tiền này, rồi làm một việc hợp với lương tâm, giúp người bị nạn. Anh coi đây là tiền công cũng được, hoặc là món tiền tôi cho anh để nghỉ làm cho nhà Thuận Thành cũng được!

Thấy Tư Xê vẫn còn nhìn mình với ánh mắt hoài nghi, Út Thông nói như van lơn:

- Anh hãy giúp giùm tôi đi, tôi chết mà vong hồn ở chín suối vẫn luôn nhớ ơn anh! Anh còn chưa tin phải không, đây nè, anh hãy nhìn cần cổ của tôi xem, có phải nó phù to ra không? Đó là hậu quả của hành động đổ xá á phiện đang nấu sôi vào miệng tôi của Nguyệt Ánh. Lúc sáng khi cô nàng lên lầu gấp tôi đang hút á phiện, cô ta giả vờ ngồi xuống châm thuốc cho tôi, rồi bất ngờ lấy nguyên lọ thuốc phiện đang nấu trên ngọn đèn dầu phỏng đổ vào miệng tôi, làm tôi sặc thuốc và tử vong ngay! Cách giết người này chỉ có Nguyệt Ánh mới biết vì có lần tôi kể cho cô ấy nghe. À rắp tâm làm vậy là để dễ dàng đi lấy chồng khác! Anh xem đây...

Vừa dứt lời thì... đã chẳng còn thấy anh ta đâu nữa! Tư Xê ngơ ngác:

- Cậu Út!

Chỉ nghe văng vẳng tiếng anh ta bên tai:

- Tôi sẽ mượn hình hài anh mà tới chỗ đám cưới, xong việc thì anh trở về nguyên vẹn, chẳng ai hại gì anh, đừng sợ!

Rồi anh ta đã như sương khói, biến mất không để lại dấu vết gì...

Đây là cách anh ta chứng minh cho Tư Xê thấy những gì anh ta nói là đúng sự thật! Và điều đó có nghĩa là...

Tư Xê ngẩn ngơ một hồi lâu rồi đưa tay sờ hai túi quần, cả hai xấp tiền còn nằm đó, anh ta tự hỏi:

- Nghe ai đây?

Dẫu chưa biết phải làm theo lời ai, nhưng cuối cùng Tư Xê vẫn quyết định đi ngược về hướng Kiên Lương. Lúc đầu đi bộ, sau anh gọi một chiếc xe ôm và chỉ về hướng thị trấn...

...

Giả làm người dọn bàn cho tiệc cưới. Tư Xê đã qua mắt được mọi người. Kể cả ông chủ Thuận Thành ngày ngày ngồi xe cho Tư Xê lái cũng không nhận ra anh tài xế của mình, Tư Xê khá yên tâm lẩn vào trong đám đông tham dự tiệc.

Bữa tiệc sáu giờ mới bắt đầu vậy mà mới năm giờ quan khách đã tới gần như đủ mặt. Vợ chồng ông Thuận Thành suốt sáng đã đứng ngồi không yên bởi sự vắng mặt của cô con gái, nhân vật chính của buổi lễ, bà cứ cắn nhăn ông chồng:

- Tôi đã nói rồi, cứ chờ nó về rồi đi luôn mà ông không chịu, cứ đòi lên đây trước. Rồi bây giờ không biết nó tới đâu rồi? Lỡ... nó nổi chứng, không về thì chẳng biết lấy cô đâu đâu mà giao cho người ta đây!

Cũng may là tới giữa trưa thì Nguyệt Ánh về tới. Bà Thuận Thành là người duy nhất trong nhà biết chuyện cái thai oan nghiệt của con gái, nên bà trách nhẹ con:

- Bụng dạ như vậy mà còn đi đứng hấp tấp, bộ không sợ nó động cái thai sao! Mà nè, đã nai nịt cẩn thận chua, đừng để khi mặc áo cô dâu mà cái bụng "thè lè" ra đó thì có nước... độn thổ!

Nguyệt Ánh vẫn tĩnh như không:

- Chuyện đâu còn có đó, lo làm gì cho mệt!

Biết tính ngang bướng, ẩu tả của con, nên bà Thành xẳng giọng:

- Mày mà làm hư bột hư đường là ông giết chết liền đó, chẳng phải chơi đâu!

- Chết là cùng chứ gì!

Bà Thành hạ thấp giọng hỏi:

- Mày dàn xếp vụ thằng Thông chưa? Nó có chịu im tiếng để mày lo cho xong vụ này chưa?

Vẫn giọng tung tung, cô ấy đáp:

- Xong hết rồi! Chẳng những im qua vụ này, mà còn im vĩnh viễn nữa!

Bà Thành tròn mắt nhìn con:

- Mày nói sao? Vĩnh viễn là gì?

- Là không bao giờ còn làm phiền người khác nữa!

Cô ả nói xong thì đứng lên đi thẳng vào phòng riêng. Đây tuy là nhà của bà nội, nhưng vốn là con gái cưng, đứa cháu rượu của bà nội, cho nên Nguyệt Ánh được dành cho mọi đặc quyền, thậm chí bà nội còn tuyên bố là về sau này nếu cô ả muốn thì cả gia sản, cơ ngơi này sẽ là của cô ta? Bởi vậy đám cưới của cô được tổ chức ở đây thay vì ngoài Rạch Giá cũng là điều tự nhiên, chẳng ai thắc mắc gì.

Bà Thành vẫn chưa yên tâm, bà chạy theo con vào tận phòng riêng, thấy Nguyệt Ánh có vẻ mệt, bà gọi ra ngoài:

- Đứa nào nói bếp dọn cơm lên cho cô Ba ăn nghe chưa. Dọn thẳng vào phòng này luôn!

Cô ả không muốn ăn, nhưng do bụng đói cồn cào, bởi từ sáng đến lúc này chỉ có hai cái bánh dừa trong bụng, nên cũng muốn ăn cho no rồi còn tính tiếp chuyện chiều nay. Hình như đoán được ý con, bà hỏi khẽ:

- Mày tính gì vậy Nguyệt Ánh? Nói cho má nghe coi, đừng có làm bậy...

Cô ả không nói, cứ để nguyên đồ nằm lăn ra ngủ. Bà Thành phải dỗ mãi cô nàng mới chịu hé lộ:

- Chiều nay con đợi cho họ nhà trai trao cho ba má cái giấy nợ xong rồi thì con tuyên bố trước mọi người là con... đã có thai với người khác, hãy hủy đám cưới ngay!

Bà Thành hoảng hốt:

- Đừng! Đừng làm vậy con ơi! Con có biết nếu con mà làm vậy thì ba con đứng tim chết liền. Bà nội con cũng không sống nổi nữa! Dẫu gì thì con cũng đã hy sinh rồi thì cứ hy sinh cho trót. Thằng này cũng đâu phải cùi đui sút mẻ gì đâu mà con chê. Nó vẫn còn hơn thằng Út Thông về cả tư cách lẩn sự giàu có. Hơn nữa theo má biết thì nó hiền lành, khờ khạo lắm, sẽ không biết chuyện con có thai trước mấy tháng đâu. Khi đã cưới nhau rồi má sẽ có cách giúp con ém nhẹm vụ cái thai, đừng lo.

Nguyệt Ánh đang mệt mà cứ nghe lải nhải hoài, cô ta nói nhu het lên:

- Thôi, má đừng nói nữa! Con biết phải làm gì rồi. Xong vụ này chẳng những con thoát khỏi mối này, mà cả vụ thằng Út Thông con cũng thoát luôn. Cái chết của hắn cũng có người đứng ra gánh chịu giùm con rồi! Chỉ hai hôm nữa là con trở lên Sài Gòn, tiếp tục cuộc sống tự do của mình và từ nay ba má đừng bận tâm gì tới con hết.

Bà Thành hỏi lại:

- Ai gánh vụ thằng Thông? Mà con nói sao, thằng Út Thông... chết rồi hả?

Nguyệt Ánh đáp tinh queo:

- Nó bỏ mặc con với hậu quả đã gây ra thì phải trả giá thôi! Chỉ tội nghiệp cho thằng Tư Xê, nó vì khờ khạo nên bị con gạt, nó sẽ ghê nhà thằng Út Thông đưa thư, trong thư con viết rằng bởi con lỡ yêu thằng tài xế, nên hắn thông cảm, đừng tìm kiếm con nữa! Thật ra đó chỉ là những lời giả, chỉ để khi người ta khám phá ra cái chết của hắn thì cứ tưởng là Tư Xê tới tìm và giết Út Thông do ghen!

Bà Thành vốn cũng là người lắm mưu nhiều mèo, vậy mà vừa nghe kể đã phải le lưỡi, rùng vai:

- Mày ác quá Ánh ơi! Thằng Tư Xê nó nghèo, còn mẹ già mà sao mày nỡ hại nó chi vậy!

Nguyệt Ánh vẫn bình thản:

- Sống chết đều có số cả. Mà số phận đã đẩy đưa hắn dính vào vụ này. Thôi, đâu sao hắn cũng có được một số tiền lớn trước khi ở tù, lo gì!

Mọi lời nói của ả ta ngoài bà mẹ nghe ra, còn có một người nữa! Mà người đó không ai xa lạ, chính là... Tư Xê!

Trong vai giả làm người phục vụ tiệc, Tư Xê đã xung phong bưng cơm vào phòng của cô chủ và khi tới cửa, anh ta đã vô tình nghe hết cuộc đối thoại bên trong!

Và lời của Nguyệt Ánh vừa dứt thì ngoài này mâm cơm trên tay Tư Xê cũng vừa rơi xuống sàn! Anh ta bỗng ngã lăn ra, hình như có một cái bóng của ai vừa trong cơ thể anh thoát ra ngoài!

Khi bà Thành và Nguyệt Ánh mở cửa ra thì chỉ nghe anh ta thét lên vừa chỉ tay về phía cửa sổ:

- Út Thông! Út...

Nguyệt Ánh hốt hoảng:

- Sao... sao anh còn ở đây?

Vẫn chỉ tay và lắp bắp:

- Út... Út... Thông!

Rồi anh ta gục xuống, miệng sùi bọt mép...

Nguyệt Ánh thất thần, miệng lẩm bẩm trong sơ hãi:

- Hắn... hắn chết rồi mà...

Chỉ nói được có thể, rồi cô ả lảo đảo, vừa ôm bụng kêu đau! Bà Thuận Thành kinh hãi kêu to, đám gia nhân trong nhà cùng chạy tới, một mặt khen Nguyệt Ánh trở vào phòng còn Tư Xê thì được đưa ra nhà ngang, chỗ gia nhân cùi ngụ. Từ đó đến khi lễ cưới diễn ra, anh ta cứ thỉnh thoảng lai kêu lên khe khẽ:

- Cậu Út... cậu Út... tôi không làm được...

Trong lúc đó thì giờ hành lễ đã đến, đám trai tới đúng giờ và theo nghi thức thì cô dâu phải ăn mặc lể phục ra chào và cùng lê gia tiên. Nhưng do tình thế đột xuất như vậy nên sau khi bàn bạc với nhà trai, họ cũng đồng ý thông qua, lo cứu chữa cho cô dâu xong mới cử hành lễ. Thậm chí nếu Nguyệt Ánh không tỉnh lại, hai bên cũng không buộc cô dâu có mặt trong lễ lạy bàn thờ. Ông sui trai còn nói:

- Do thằng con tôi ở rể, nên thay vì đưa con vợ nó về bên nhà lạy gia tiên xong rồi trở lại đây ở luôn, nhưng nay như vậy thì chuyện về lạy bàn thờ bên nhà để lúc nó tỉnh lại đã, không sao!

Thế là lễ cưới diễn ra suôn sẻ...

Việc chỉ mới lấy chồng được năm tháng mà Nguyệt Ánh chuyển bụng sinh đã làm cho tôi tớ trong nhà quá đổi ngạc nhiên. Họ bàn tán với nhau:

- Bộ sinh non hay sao mà mới năm tháng đã sinh?

Người kia thì nói:

- Chuyện của nhà giàu mình hơi đâu mà bàn cho mệt!

- Bộ nhà giàu rồi có thai chỉ mấy tháng là sinh sao? Họ khác người nghèo chúng ta hả?

Người nọ bật cười:

- Không khác, nhưng lúc nào thích thì họ sinh, ai làm gì họ!

Cuộc bàn tán chấm dứt ngang, bởi khi đó cậu chủ Năm Hòa từ trong bước ra, anh ta hất hàm hỏi:

- Sao không làm việc mà ngồi "tán dóc"?

Ba gia nhân hoảng sợ tản ra mỗi người một hướng. Đối với họ thì cậu chủ này không phải người khó, nhưng do thường nói lén sau lưng cậu ta nhiều, nên vừa rồi ba người mới bỏ đi. Nhưng chỉ được một lát sau thì cả ba đã tìm cách tụm lại, tiếp tục câu chuyện:

- Tôi nghiệp cậu Hòa, làm chồng, làm cha mà chẳng có quyền gì hết, suốt ngày cứ quanh quẩn quanh "bà chǎn" kia để bị bà ấy sai chạy có cờ!

Người vừa nói là Tám Son, người làm cho nhà bà nội Hai lâu đời nhất. Chị ta lại tiếp:

- Ông này nhà giàu mà chấp nhận ở rể, chỉ vì ông ta thương cô Nguyệt Ánh quá. Vậy mà "bà chǎn" Ánh lúc nào cũng lấn lướt, ăn hiếp chồng, thấy mà ứa gan.

Người thứ hai là Ba Thǎm, vội chen vào:

- Mấy đứa con gái nhà giàu thường hay ăn hiếp chồng. Phải chi gặp cõi天堂 chồng tao thì nó đánh cho mỗi ngày tám chục bận, cho hết thở luôn!

Người cuối cùng là Tư Sương, vốn ôn hòa nhất trong đám gia nhân, vội gạt ngang:

- Chuyện của người ta thì kệ họ, nói tới nói lui lợt tai bà chủ nhỏ đó thì có nước về mò cua bắt ốc!

Tám Son không chịu thôi:

- Mò cua còn hơn là ở đây suốt ngày nhìn con đó đóng đảnh, đanh đá, thấy chướng mắt quá chừng!

Rồi chị ta kể tai các bạn, nói khẽ:

- Tôi nghe đồn là con Nguyệt Ánh trước đây "cặp" với thằng con trai Út ông chủ hàng vận tải Thuận Lợi.

Dám đứa con trong bụng con nhỏ Ánh là con của thằng công tử kia lắm!

Tư Sương xua tay:

- Đừng nói mò kiểu đó, lợt tai cậu Năm Hòa thì tội nghiệp cậu ấy!

Ba Thǎm tỏ ra rành chuyện hơn:

- Mấy bà nhớ anh tài xe Tư Xê không? Tôi nghiệp anh chàng này... chẳng hiểu sao tư nhiên phát điên phát khùng rồi không còn lái xe được nữa! Người ta đồn chính anh ta có dính líu tới cô Ba Nguyệt Ánh nữa, chứ chẳng phải riêng gì Út Thông đâu.

Tám Son còn rành chuyện hơn, chị ta kể vanh vách:

- Tư Xê khi nào hết điên trong giây lát đã kể chuyện động trời mà chỉ có tôi là được nghe thôi! Mấy bà có nghe không?

Hai người kia đời nào bỏ qua chuyện lạ:

- Bà kể coi, Tư Xê nói gì?

- Một bữa tôi đang nằm ngủ trưa sau nhà thì Tư Xê lại gần. Nhìn thấy anh ta tóc tai rũ rượi, tôi sợ quá định bỏ chạy thì anh ta van lơn tôi, xin hãy để cho anh ta nói điều uẩn khúc trong lòng bấy lâu nay... tôi nghe giọng nói của anh ta không có vẻ gì là xẳng bậy cho nên đã ngồi lại nghe anh ta kể. Tư Xê nói rất thật rằng anh ta đã được con Ánh cởi áo cho xem và còn dụ cho lấy làm vợ nữa! Tôi nghe mà dựng tóc gáy luôn!

Hai người kia kêu lên:

- Có chuyện đó sao? Vậy Tư Xê có phải là tác giả cái thai kia không?

Tám Son vừa mở miệng định nói thì bỗng nhiên thét lên một tiếng rồi ngã lăn ra, hộc máu như vừa bị thọc huyết! Tư Sương hốt hoảng la lên:

- Thôi, đừng nói nữa, lo cứu bà ấy đi!

Nhờ có chuyện đó mà mấy gia nhân thôi không bàn tán nữa. Cũng vừa khi ấy bỗng trong nhà có tiếng kêu to:

- Mợ Ba chuyển bụng rồi, đóng cửa lại không cho ai vào nhà hết!

Nguyệt Ánh thật ra đã chuyển dạ từ sáng sớm, đã rút đến ba bà mụ về, nhưng không bà nào giúp được cô ả sinh con, nên chỉ biết đứng xó ró bên ngoài để chờ... Bây giờ nghe cô hầu thân tín báo tin vậy cả ba bà mụ đều chạy vào một lượt. Nhưng cả ba đã phải khung lại ngay cửa phòng, bởi trước mắt họ đang có một cảnh mà họ không tin vào mắt mình: Nguyệt Ánh đã sinh xong, có lẽ kiệt sức nên nằm thiêm thiếp, còn bên cạnh cô ả là một hài nhi thân thể đỏ như máu, đang rúc vào nách mẹ như đang tìm sữa bú.

Phải mất vài giây, ba bà mụ mới kêu lên:

- Đỡ cho mợ ấy đi!

Họ cùng lao vào và cùng kêu thét lên một lượt khi hài nhi quay mặt ra:

- Trời ơi!

Trước mắt họ là một quái vật thì đúng hơn! Đứa bé có gương mặt chẳng khác gì một con chó, chứ chẳng giống một con người! Nó thấy ba bà mụ thì bỗng ngửa mặt lên trời rú lên một tiếng dài như tiếng chó tru!

- Trời ơi!

Bà mụ thứ nhất bước vào sau nén khi bước lui thì chạy được trước. Nhưng bà vừa cất bước thì ngã nhoài người. Rồi bà thứ hai cũng xoay người và ngã chồng lên bà trước. Cuối cùng thì cả ba bà đều nằm chồng lên nhau.

Trong khi đó thì tiếng tru của đứa bé hầu như không dứt... Cho đến khi Năm Hòa bước trở vào. Anh nhìn cảnh tượng đó thay vì sợ như những người kia thì lại hết sức bình tĩnh và còn trách mọi người:

- Sao để con tôi như thế này!

Anh ta còn bước tới ôm con vào lòng, bế lên tay và đặt nhẹ nhàng vào lòng Nguyệt Ánh. Đứa bé thôi không kêu la tru tréo nữa, mà trái lại rất ngoan ngoãn...

Hòa còn ngồi xuống bên vợ con, âu yếm một cách bình thường:

- Mình thấy thế nào, có mét lắm không?

Nguyệt Ánh hơi động đậy thân thể, nhưng mắt vẫn nhắm nghiền, miệng thì thào gì đó mà Năm Hòa bật dậy ngay. Anh gọi to ra ngoài:

- Mấy người khiêng giùm mấy bà mụ này đi đi!

Đám gia nhân tuy sợ điếng hồn, nhưng không dám cãi, phải vừa khiêng mà vừa run. Trong khi đó còn lại trong phòng sinh với vợ, Năm Hòa kiêm luôn công việc của bà mụ. Anh tắm rửa cho đứa bé, quấn tã cho nó một cách nhẹ nhàng, đầy tình thương yêu...

Mà chẳng riêng gì hôm đó. Những ngày sau Năm Hòa cũng làm y như vậy. Hình như anh ta đã chấp nhận việc ấy. Mà cũng lạ, cô à Nguyệt Ánh vốn xưa nay đòng đảnh, vậy mà sinh con quái thai như vậy nhưng cô ta vẫn âm thầm chịu đựng, ở miết trong phòng cùng chồng lo cho con! Họ còn nghiêm cấm không ai được bước vào phòng riêng đó. Hằng ngày những đám tôi tớ chỉ được phép mang thức ăn, pha sữa đem vào tới cửa, đặt trước chiếc bàn con rồi đi ra. Vợ chồng con cái họ hầu như chỉ sống trong bốn bức tường đó... Riêng ba bà mụ sau khi bị ngất đi và được đưa về cứu chữa, sau đó cả ba đều phát điên. Nhất là mỗi khi nghe ai nhắc tới chuyện cái quái thai thì đều kêu thét lên và bỏ chạy! Kể cả những ai tò mò, thóe mách nhiều chuyện, hay bàn tán vụ quái thai đó thì đều bị hành xác như đau bụng, nhức đầu, thậm chí còn bị hộc máu không nguyên cớ. Do vậy sau này chẳng còn ai dám bàn tán nữa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CẨU NHI - Phần II

Ba năm sau...

Cũng may là càng lớn lên thì thằng bé càng có gương mặt trông dễ coi hơn lúc mới sinh. Do vậy cha mẹ nó cho nó ra ngoài. Năm Hòa đặt tên con là Thuận Tâm để cho gần giống với tên cha là Thuận Hòa, nhưng mỗi lần kêu tên đó thì thằng bé lại khóc, hình như không chịu! Cuối cùng chính nó khi biết nói đã xưng tên mình là Thông!

Vừa nghe con nói tên đó ra thì Nguyệt Ánh bàng hoàng, cô ngăn con lại:

- Không được đâu!

Nhưng đứa bé đã nói rành rẽ:

- Con thích cái tên đó hơn. Con là con của người này đây mà!

May là khi thằng bé nói điều ấy ra thì không có mặt Năm Hòa ở đó. Do vậy, Nguyệt Ánh dặn con:

- Con tên Thông cũng được, nhưng đừng nói với ba con chuyện con là con của ai nghe chưa!

Thằng bé chỉ cười chử không trả lời. Năm Hòa thì vẫn vô tư và vẫn hết mực thương con... Và có một điều lạ là lúc mới sinh thì hầu như ai trong nhà cũng sợ đứa bé, nhưng khi nó lớn lên thì người ta lại thương mến nó nhiều hơn. Bởi hình như thằng bé biết tình cảnh của mình, nên nó tỏ ra ngoan hiền và thân thiện với mọi người trong nhà, nhất là với những gia nhân.

Nhờ vậy mà khi được sáu tuổi, tới tuổi đến trường, trong lúc Năm Hòa định rước gia sư về nhà dạy, thì Chín Lài, cô người làm kiêm vú em đã tình nguyện đưa đón thằng bé đi học:

- Cố cậu cứ để cho em đưa đón cháu hằng ngày. Cho nó tới trường học thì tốt hơn ở nhà.

Nghe vậy thì vợ chồng Năm Hòa cũng nghe theo. Và thật bất ngờ, ngoài sự lo ngại của họ, Thông vào trường là gây được cảm tình ngay với bạn bè, thầy cô giáo. Tuy ngoại hình nó không còn xấu như lúc mới sinh, nhưng dấu sao gương mặt vẫn còn nét của một con chó... dễ thương. Và chẳng hiểu sao mọi học sinh khác đều không bao giờ chế giễu gì nó cả.

Đặc biệt là Thông học hành rất giỏi, vượt xa các bạn cùng lớp! Có lẽ đó cũng là nguyên nhân các bạn thích nó, trong đó có sự nể phục nữa!

Mọi việc diễn ra thuận lợi như vậy nên Nguyệt Ánh và chồng không còn phải bận tâm đến "cục nợ" mà họ cứ tưởng mình phải ôm suốt đời! Nhất là Nguyệt Ánh, cô nàng được rảnh tay nên lại trở về với nếp sống cũ, thường đi về Rạch Giá, Sài Gòn, nói là đi giao thiệp làm ăn, nhưng thật ra là để nối lại những cuộc vui thời con gái mà sáu bảy năm nay bị gián đoạn! Chỉ tội nghiệp cho Năm Hòa, kể từ ngày lấy vợ anh ta trở thành một anh chồng hờ đúng nghĩa cù sống theo sự lèo lái của vợ và chấp nhận vô điều kiện như vậy...

Anh ta tự an ủi mình bằng cách lao vào công việc kinh doanh. Từ khi về ở rể nhà Thuận Thành, Năm Hòa được cha mẹ ruột dặn là phải quản lý số tài sản lớn mà ông bà giao cho: Một là số nợ mà ông bà Thuận Thành thiếu, được trừ cấn khi làm đám cưới, được chuyển sang làm vốn cho vợ chồng Hòa qua số xe cộ chạy đưa khách mang tên công ty của cha mẹ vợ, được ông bà Thành hứa sẽ chuyển về cho vợ chồng Hòa quản lý sau ba năm họ chung sống. Hai là số tiền cũng khá lớn được cha mẹ cho trực tiếp Hòa và Nguyệt Ánh để lập một công ty xuất cảng hải sản do Năm Hòa đứng tên làm chủ.

Với ngàn ấy công việc nên Hòa làm còn không xuể, nói gì chuyện đi đây đi đó cùng vợ. Nên Nguyệt Ánh mặc sức mà kiếm chuyện để vắng nhà.

Lại một tấn bi kịch nữa xuất phát từ đây...

Vào một buổi sáng... Sau khi đi Sài Gòn suốt một tuần, hôm đó Nguyệt Ánh về nhà lúc nửa khuya. Lại đi với một người đàn ông lạ. Hình như họ vừa uống rượu ở đâu, nên người nồng nặc hơi men...

- Mình đi đâu mà mãi tới giờ này mới về tối? Đường sá xa xôi, lại khó đi mà sao không về cho sớm sớm một chút...

Năm Hòa chỉ nói có bấy nhiêu đó vậy mà Nguyệt Ánh đã sững sờ:

- Bộ muốn nhốt người ta ở nhà như con chó giữ nhà sao! Đi đâu, về giờ nào là quyền của tôi, việc gì tới mấy người!

À ta sau khi nói vào mặt chồng một hơi, liền quay sang người đàn ông đi cùng, dịu giọng:

- Mông-xù Lý cứ tự nhiên, nhà này vậy đó, không như vậy không được.

Tay đàn ông được gọi là mông-xù Lý tuy có vẻ không có vẻ đẹp, nhưng thấy Nguyệt Ánh bất cần như vậy, cho nên ông ta cũng mạnh dạn hơn, bước theo vào phòng khách.

Nguyệt Ánh gọi lớn vào nhà sau:

- Có khách mà sao không ra lo nước nôi gì hết vậy? Tụi bay đâu?

Năm Hòa vẫn nhẹ giọng:

- Tụi nó đã đi công việc hết rồi, bữa nay phải huy động hết người trong nhà lo cho lô hàng xuất cảng kịp chuyến tàu.

- Thì anh lấy gì làm việc? Anh không uống nước nôi sao!

Năm Hòa nhìn khách cười gượng:

- Mời anh ngồi nghỉ, tôi sẽ lo nước nôi cho. Nhà quê, lại làm công việc lu bu nên như vậy đó, anh thông cảm...

Lý cũng thấy ái ngại:

- Không phải bận tâm đâu, thưa anh...

Lúc này Nguyệt Ánh mới quay sang giới thiệu:

- Đây là Năm Hòa, ba sắp nhở. Còn đây là luật sư Lý, người đang lo công việc cho tôi!

Lý bắt tay Hòa, lịch sự:

- Bông-rua mông-xù Hòa. Rất hân hạnh được biết ông. Tôi được cô Ánh...

Nguyệt Ánh chấn lại không để khách nói hết:

- Tôi có việc phải làm, cần tới luật sư nên nhờ mông-xù Lý đây về lo giúp.

- Nhưng mà... nhà mình đâu có việc gì nhờ tôi luật sư?

Năm Hòa thật thà hỏi, không ngờ Nguyệt Ánh lại sững sờ:

- Có tôi mới nhờ chứ! Đừng có nói loli thôi nữa, cứ đi lo nước mồi khách đi!

Năm Hòa vốn quen nhịn vợ từ lâu, nhưng trước sự quá quắt của cô ả trước mặt khách lạ, thêm nữa là việc cô ả nói nhờ luật sư về làm gì đó khiến Hòa hơi bất bình. Anh vẫn đi lấy nước mồi khách, nhưng khi trở ra thì không thể im lặng được nữa:

- Mình nói nhờ luật sư đây làm chuyện gì?

Nguyệt Ánh không trả lời mà đứng dậy đi thẳng vào phòng ngủ, lát sau mang ra một xấp giấy tờ đưa cho Lý:

- Anh xem những thứ này đủ chưa?

Vừa nhìn thấy xấp giấy tờ, Năm Hòa đã kêu lên:

- Giấy tờ nhà và diền sản, mình đưa luật sư làm gì?

Lúc này Nguyệt Ánh mới hétoáng lên:

- Lại xia vào chuyện làm ăn của tôi nữa sao! Ủ, nhà của tôi, tôi đem bán đó, ai làm gì tôi?

Trước thái độ quá quắt của vợ, dẫu là thánh cũng không nhịn được, nên Năm Hòa quay sang luật sư Lý nói thẳng:

- Cái gì thì được chú ba cái giấy tờ này thì không! Anh đưa lại cho tôi.

Anh ta vừa đưa tay định lấy lại thì Nguyệt Ánh đã chụp giữ và xỉa xói:

- Anh có quyền gì mà cản tôi? Anh có biết đây là số tài sản cha mẹ tôi, cha mẹ anh cho riêng tôi để anh cưới được tôi không? Đã là của tôi thì tôi có quyền muốn làm gì thì làm!

- Nhưng không có nghĩa là mình đem đi cầm cố! Có phải cầm cố không luật sư?

Luật sư Lý không chuẩn bị trước tình huống này, nên lúng túng:

- Dạ, cái này do cô nhà... tôi chỉ...

Nguyệt Ánh vẫn đanh đá:

- Không việc gì anh nói chuyện với anh ta! Đấy là nhà do tôi đứng tên, tôi có quyền.

Rồi ả kéo tay luật sư Lý đi thẳng vào căn phòng dành cho khách bên trái ngôi nhà, vừa nói trống không:

- Tôi làm việc bên này với luật sư, cứ ngủ một mình với thẳng Thông đi!

Năm Hòa đành nhìn theo bóng vợ sóng đôi với tay luật sư khuất vào phòng kia...

Chán nản, Năm Hòa lặng lẽ quay về phòng mình. Anh bắt gặp thẳng Thông đứng ở cửa phòng, sợ nó hiểu chuyện người lớn, nên Hòa bảo con:

- Thôi, mình vào ngủ đi con.

Nhung thẳng Thông vùng vằng:

- Ba để con coi họ làm gì. Ba thật là... Sao ba lại để vậy?

Không ngờ con mình lại để ý chuyện đó, Năm Hòa vội gạt ngang:

- Con đừng để ý chuyện người lớn. Má con có khách cần làm việc, nên...

Thông ứng xú nhu người lớn, nó nhìn cha rồi nhẹ lắc đầu buông một câu:

- Ba sẽ nhận hậu quả thôi!

Nói xong nó bỏ đi ra ngoài, Năm Hòa gọi giật ngược:

- Khuya rồi con không vào ngủ còn đi đâu?

Nhung thẳng bé đã bỏ đi luon. Cái tuổi mười một của nó hình như đã hiểu chuyện gì đang xảy ra trong nhà...

Đau cho Năm Hòa là gần như suốt đêm đó, Nguyệt Ánh cùng với tay luật sư ở miết trong phòng, không hề ra. Và nếu tinh ý một chút, Năm Hòa sẽ thấy họ làm việc gì mà đèn trong phòng tắt ngóm...

Cái tin động trời loan ra làm cả xóm bàng hoàng:

- Một người đàn ông chết trong phòng của Nguyệt Ánh.

Khi nhà chức trách tới thì thấy một người đàn ông nằm chết trên giường trong tư thế lõa lồ, còn bên cạnh đó thì quần áo của ông ta và cả đồ của chủ nhà Nguyệt Ánh! Năm Hòa thất thần chạy đi tìm vợ thì chẳng thấy đâu mãi về sau chính thẳng Thông chỉ cho ba nó:

- Má trốn ngoài bụi tre sau nhà!

Khi Năm Hòa ra đó thì thấy Nguyệt Ánh cũng trong tình trạng không mảnh vải che thân, ngồi co ro trong bụi vừa run rẩy vừa kêu cứu:

- Làm ơn cho tôi ra với!

Năm Hòa phải kêu người làm lấy ra cái mền trùm cho vợ và đưa vào nhà. Nhưng vừa vào tới trong thì cô ả đã thét lên:

- Cho tôi ra! Đừng để hắn ta trong nhà!

Tưởng ý thị nói tay luật sư, Năm Hòa bảo:

- Người ta đem xác anh ta về bệnh viện để khám nghiệm tử thi rồi, đâu còn ai nữa!

Nhung Nguyệt Ánh vẫn sợ hãi:

- Còn! Anh ta còn kia kia! Anh ta sẽ giết tôi mất!

Nhin lại chỉ có thẳng Thông đứng đó, Năm Hòa bảo:

- Con tiếp ba đưa má vào trong đi.

Nhung thẳng bé lặng lẽ quay đi vừa lẩm bẩm:

- Con đi dây...

Từ khi thẳng Thông đi rồi thì Nguyệt Ánh không còn sợ nữa, cô ả để cho chồng mặc quần áo vào và ở miết trong phòng riêng. Đến trưa hôm đó, nhà chức trách tới mời cả hai vợ chồng về trụ sở cảnh sát để điều tra

vụ án xảy ra trong nhà họ. Bước đầu, người ta đã kết luận sơ bộ:

- Nạn nhân tên Lý, làm nghề luật sư, chết do ngạt thở bởi một chất gây nghiện, nghi là thuốc phiện nguyên chất!

Sau khi lấy lời khai đầy đủ cả hai vợ chồng Hòa, người ta đã cho Năm Hòa về, còn Nguyệt Ánh thì bị giữ lại. Một trong những điều tra viên sau khi nghe kết luận đã lên tiếng:

- Tôi còn nhớ cách đây hơn chục năm, lúc tôi còn ở ty cảnh sát Rạch Giá, tôi đã chứng kiến một vụ chết người cũng giống như trường hợp này! Nạn nhân lúc đó là Út Thông, con trai của nghiệp chủ Thuận Lợi, anh ta cũng chết khi đang hút á phiện rồi bị sặc mà chết, cũng y như vậy. Chỉ khác là Út Thông đang hút thì bị sặc, còn người này thì không hút mà trong miệng, trong phổi lại đầy những thuốc phiện, kỳ lạ thật... Sau khi tạm giam Nguyệt Ánh vào khám rồi, anh chàng này mới nói riêng với các đồng nghiệp:

- Theo tôi biết thì Út Thông ngày xưa là bố của cô Nguyệt Ánh này. Chẳng hiểu hai cái chết có liên quan gì với nhau không mà cả hai có quan hệ cùng một người đàn bà?

Tuy vậy, Nguyệt Ánh chỉ bị giam có một đêm, hôm sau thị được thả ra, có lẽ do Năm Hòa chạy tiên.

Kể từ khi về nhà, cô ả cứ nhìn ai cũng chỉ tay và la:

- Anh ta kia!

Trưa hôm đó thì có một xe hơi từ Sài Gòn đỗ ngay cửa, ba người đàn ông bước xuống xe đi thẳng vào nhà. Năm Hòa ra tiếp, sau khi hỏi thân thế anh, một trong ba người đàn ông trình trọng nói:

- Tôi là thừa phát lại Lê Văn Tý, chúng tôi thừa án lệnh của tòa sơ thẩm Sài Gòn, được sự phối hợp của lục sự tòa Rạch Giá, cho phép tôi được đọc lệnh tịch biên gia sản của cô Lâm Nguyệt Ánh, nghiệp chủ, chủ nhân gia sản này và bốn cơ ngơi khác có danh sách kèm theo đây. Lý do: Cô Nguyệt Ánh cầm cố tài sản này cho ông Trần Nguồn, người có đi theo đây từ trên một năm nay, đã quá hạn trả nợ mà không có khả năng chi trả, nên trong phiên xử ngày... vừa qua, tòa đã tuyên án tịch thu số tài sản này để sung vào công quỹ, sau đó làm thủ tục trả nợ cho ông Trần Nguồn. Yêu cầu ông cho mời bà Nguyệt Ánh ra ký biên bản để chúng tôi tiến hành làm nhiệm vụ.

Năm Hòa hốt hoảng:

- Vụ này để cho tôi xem lại! Tôi là chồng cô ấy, tôi đâu biết gì?

Vị thừa phát lại nghiêm giọng:

- Đây là án lệnh của tòa, mong ông chấp hành cho.

- Nhưng vợ tôi hiện đang bị bệnh nặng không thể ra đây được. Vậy có cách nào tôi xin hoãn thi hành án lại một thời gian không?

Vị thừa phát lại lắc đầu:

- Chúng tôi chỉ là cấp thừa hành. Ông cứ tuân thủ đi, rồi có khiếu nại gì đó thì gửi đơn lên tòa sau.

Giữa lúc Năm Hòa còn đang lúng túng chưa biết phải làm sao thì chợt anh nghe giọng của con trai. Thằng Thông bất ngờ xuất hiện và nói lớn:

- Má tôi đang nắm liết giương, còn ba tôi thì chẳng biết gì vụ này, sao các ông nỡ làm như vậy?

Thấy thằng bé tuổi thiếu niên mà ăn nói lý sự như vậy, vị thừa phát lại nạt một tiếng:

- Con nít biết gì mà chen vào chuyện của pháp luật!

Chẳng những không sợ mà thằng Thông còn hất mặt:

- Mấy ông nói có án lệnh của tòa, mà án lệnh đâu, cái gì chứng minh là các ông thi hành pháp luật?

Thừa phát lại giận run, nhưng cũng đưa cao tờ giấy lên, dõng dạc:

- Đây là án lệnh của tòa!

Thằng Thông ngửa mặt cười dài:

- Ông làm như ở đây mù hết rồi vậy! Cái đó mà là án lệnh sao?

Thừa phát lại giật mình nhìn tờ án lệnh mà chính ông giữ từ Sài Gòn xuống đây, xem và... kêu lên:

- Sao vây nè trời?

Trên tay ông ta lúc đó chỉ là một tờ giấy trắng, chẳng có chữ nào!

- Sao kỳ vậy?

Thông cười to:

- Có gì đâu mà kỳ! Các ông lợi dụng chức quyền, muốn dọa nạt người lương thiện hả? Mấy ông đưa án lệnh ra đây, bằng không thì yêu cầu bước ra khỏi nhà, nếu không...

Vị thừa phát lại lục trong cặp mẩy lượt cũng chẳng thấy gì, ông ta còn quay sang hỏi vị lục sự tòa Rạch Giá:

- Lúc sáng khi tôi đưa cho anh coi, anh có đưa lại cho tôi chưa?

Vị lục sự cự lại liền:

- Sao lại chưa đưa. Nếu tôi không đưa lại thì vừa rồi anh lấy đâu ra để đọc cho chủ nhà nghe?

Thừa phát lại chợt nhớ ra, ông trố mắt:

- Đúng rồi, cái tôi vừa đọc là án lệnh, mà sao bây giờ...

Ông ta xem lại cả hai mặt tờ giấy trắng rồi vỗ trán kêu trời:

- Trời hại tôi rồi mà! Sao có chuyện kỳ vậy nè?

Ông ta bứt đầu bứt tai một lúc rồi đành quay sang Năm Hòa xin lỗi:

- Chúng tôi xin lỗi ông chủ. Đây là một sơ suất ngoài ý muốn. Tuy nhiên, chúng tôi trở về Sài Gòn và sẽ trả xuống với đầy đủ thủ tục hon.

Chờ họ ra về rồi, lúc đó thằng Thông mới ôm bụng cười rũ rượi, Năm Hòa ngạc nhiên hỏi:

- Sao kỳ vậy con? Sao con biết ông ta không có án lệnh trong tay?

Thông móc túi trong áo mình ra một tờ giấy:

- Nó đang ở đây thì làm gì ông ta có trong tay được!

Năm Hòa cầm tờ giấy xem và kinh ngạc:

- Sao con có cái này?

Thông ôm ờ:

- Thị con... lượm được. Mà mặc kệ ông ta, miễn là bữa nay ông ta không tịch thu nhà mình là được rồi! Bộ ba không muốn sao?

Năm Hòa thở dài:

- Má con đã gây ra cớ sự, bây giờ họ không tịch thu được thì vài bữa họ làm thôi! Trước sau gì mình cũng mất trắng, cũng phải ra đường mà ở thôi! Chẳng hiểu má con đã làm gì đến nồng nỗi này?

Thông nhìn vào phòng mẹ, rồi nhìn cha và nhẹ lắc đầu, không nói gì...

Năm Hòa hỏi nhỏ con trai:

- Có phải con... cứu mẹ con không?

Thông trợn trùng mắt nhìn cha:

- Sao con lại phải cứu người bán đứng cha con mình chứ? Con... con...

Nó định nói gì đó, nhưng kịp dừng lại...

Năm Hòa muốn hỏi thêm, nhưng thằng Thông đã bước ra ngoài rồi mất dạng. Còn lại một mình chẳng biết làm gì, Năm Hòa cầm tờ án lệnh bước vào phòng vợ định cho Nguyệt Ánh xem và hỏi đôi điều. Nhưng Hòa quá đỗi ngạc nhiên khi nhìn thấy trên giường trống không.

- Mới năm thiếp đây mà?

Chạy ra ngoài tìm cũng không thấy. Sau đó hỏi thì đám gia nhân báo:

- Tụi con thấy lúc khách tới nhà thi mợ đã ra xe một mình lái về hướng Rạch Giá rồi.

Nghĩ là vợ ngoại phải đối mặt với pháp luật nên lánh mặt, Năm Hòa cũng không đi tìm. Anh ngồi xem lại hết các giấy tờ về nhà cửa, sản nghiệp. Lúc này anh mới tá hỏa, bởi hầu hết giấy tờ còn lại chỉ là bản sao đánh máy có công chứng, còn các bản chính thì đâu mất hết! Thị ra đã từ lâu Nguyệt Ánh lén lượt đem giấy tờ sở hữu tài sản đi cầm cố mà Hòa không hay. Mà cầm cố để làm gì trong khi vợ chồng họ là những người làm ăn phát đạt bậc nhất ở địa phương này, đâu có thiếu hụt gì!

Trong một tờ giấy nhỏ nằm lẫn trong mó giấy tờ, Năm Hòa đọc được những con số mà sau một hồi suy nghĩ, anh mới chợt nhận ra đó là tổng số nợ mà Nguyệt Ánh đã nợ trên một chục người, con số nợ mà vừa nhầm tính xong, Hòa đã kêu lên:

- Thánh thần ơi!

Tổng số nợ lên tới trên một ngàn lượng vàng!

Năm Hòa ngồi bật ra, thất thần, bủn rủn tay chân. Như vậy là coi như hết! Công sức anh làm chục năm nay, cộng với số vốn hai bên cha mẹ cho, phút chốc đã ra tro bụi!

- Trời hại tôi rồi!

- Người hại chứ trời nào hại!

Năm Hòa giật mình với câu nói của ai đó. Anh nhìn lên thì ra thằng Thông. Nó đứng trước mặt cha, trên tay cầm một xấp giấy gì đó, nó đưa cho Năm Hòa và nói:

- Đây là con báo đáp lại những gì cha đã lo cho con từ khi con ra đời!

Năm Hòa nhìn lại xấp giấy tờ và giật mình:

- Giấy nợ! Ở đâu con có những thứ này? Cái này là nợ hai trăm lượng vàng, thế chấp nhà máy xay lúa trong kinh xáng. Còn đây là giấy nợ mượn một trăm năm chục lượng thế chấp đội tàu đánh cá mười chiếc. Đây là...

Không can đảm đọc hết, Năm Hòa run giọng hỏi lại:

- Sao con có những thứ này?

Thông nói như người lớn:

- Má đem những thứ này cầm cố cho người ta, nay đã quá hạn và hồi nãy thừa phát lại tối tịch thu gia sản là để bán trả nợ cho người ta đó!

Năm Hòa lo lắng:

- Con lấy những thứ này ở đâu, ăn cắp của người ta phải không? Không làm chuyện đó được đâu con. Đã vay thì phải trả, ba còn cái gì sẽ trả cái đó, chút nào hay chút nấy, để trả cho người ta. Ba sẽ năn nỉ, lạy lục họ xin cho mình hẹn lại...

Thông nói lớn:

- Con đã trả hết nợ rồi!

- Cái gì? Giữa lúc này mà con còn nói giỡn được sao?

Tưởng con đùa, nhưng khi nhìn lại mặt con thì nó nói thật nghiêm túc:

- Con nói thật. Trả rồi thì người ta mới cho lấy lại giấy nợ chứ!

- Nhưng mà...

Thằng Thông bất chợt quay ra ngoài nói lớn:

- Chú Tư đem bà ấy vào đi!

Một người đàn ông bế một người trên tay từ ngoài cửa bước vào. Năm Hòa vừa nhìn thấy đã kêu lên:

- Tư Xê! Anh bồng ai vậy?

Vừa khi ấy, Hòa nhìn kỹ và thét lên:

- Nguyệt Ánh!

Trên tay của Tư Xê là Nguyệt Ánh đang rũ rượi như một xác chết!

Đoán biết thế nào Năm Hòa cũng hỏi, Tư Xê chủ động nói trước:

- Tôi gặp cô ấy lái xe định đâm xuống sông tự vẫn, cho nên tôi đã kịp cứu cô đem về đây. Mà việc này tôi làm được là nhờ cậu Út Thông đây...

Nghe nhắc tới Út Thông. Năm Hòa giật mình quay lại nhìn. Chẳng thấy ai khác ngoài thằng Thông đang đứng đó.

- Anh Tư vừa nói...

- Út Thông đã báo tin kịp thời nên tôi mới tới cứu kịp. Anh nên cảm ơn anh ấy đi.

Vừa khi ấy, Năm Hòa kinh ngạc kêu lên:

- Kia, Thông, con đi đâu vậy?

Thông chẳng nói chẳng rằng, lảng lặng bước ra ngoài rồi mất dạng.

Tư Xê bảo:

- Nó là Út Thông đó. Sao anh Năm không cảm ơn anh ấy đi. Chính nhờ anh ấy mà bao nhiêu giấy nợ của anh mới được lấy về. Anh ấy đã trả hết nợ cho người ta rồi!

Hòa tưởng như mình đang mơ:

- Anh Út Thông đã... đã chết lâu rồi mà?

Tư Xê nói tinh táo:

- Thì phải là hồn ma mới làm được chuyện này!

Trầm ngâm khá lâu Tư Xê mới bắt đầu kể:

- Ngày đám cưới của anh, tôi được hồn ma của Út Thông đón đường, cho tôi một số tiền bảo tôi phá đám cưới của hai người. Tôi nghe lời, nhưng khi tôi noi, nghe lén được lời thú nhận của Nguyệt Ánh với mẹ cô ấy thì tôi sững sờ, mà cả vong hồn của Út Thông cũng bàng hoàng trước tiết lộ ấy cho nên sau đó chúng tôi vẫn để cho đám cưới của anh được diễn ra trọn vẹn. Sau này cứ thỉnh thoảng Út Thông hiện về báo cho tôi biết là anh ta đã chuyển hướng phá, không ngăn cản hai người ăn ở với nhau nữa, mà lại cho anh và Nguyệt Ánh tiếp tục gắn bó với nhau, để sau đó sẽ nhận những hậu quả ghê gớm hơn. Anh có biết cái quái thai mà Nguyệt Ánh sinh ra đó là do Út Thông đầu thai không? Anh ta quyết tâm phá tối cùng, bằng cách độc địa hơn, đó là dùng cái quái thai hình cầu đó để cho vợ chồng anh đau khổ, rồi khi lớn lên chính thằng bé hình chó ấy sẽ phá nát gia canh, tiêu tán hết sản nghiệp nhà anh!

Nghe tới đó, Năm Hòa hốt hoảng kêu lên:

- Trời ơi, con tôi có sao không? Nó là hồn ma của Út Thông, như vậy nó có còn là con của tôi không?

Tư Xê thở dài:

- Tôi nghiệp cho con người đó! Tính toán là vậy nhưng khi đầu thai làm con của anh rồi, trong suốt những năm sống trong nhà này nó đã chứng kiến cảnh anh bị vợ ăn hiếp, chứng kiến lòng dạ nhân hậu của anh và sự chí thú, cần mẫn làm ăn của anh, cho nên từ thù hóa ra ban. Út Thông không còn muốn phá anh nữa, mà trái lại anh ấy đã giúp cho anh nhiều. Như vụ Nguyệt Ánh cầm cố tài sản vừa rồi...

Hòa ngơ ngác:

- Vụ đó sao?

- Người hủy tờ án lệnh chính là Út Thông! Mà người đem những tờ giấy nợ về cho anh cũng là Út Thông! Trong cái vỏ là con trai anh, Út Thông biết hết mọi việc trong nhà này...

Năm Hòa nhớ tới con mình, anh gào lên:

- Thằng Thông, con tôi đâu rồi?

Tư Xê thở dài:

- Ở đời hổ được cái này thường mất cái kia. Thằng Thông vốn chỉ là oan hồn của Út Thông về báo oán Nguyệt Ánh và anh, nay mọi việc đã không như vậy rồi thì hồn Út Thông biến đi, dĩ nhiên con anh cũng không thể tồn tại.

Hòa vẫn gào to:

- Con tôi, trời ơi!

Tư Xê dịu giọng:

- Theo lời Út Thông nói với tôi thì sau vụ này Nguyệt Ánh đã thay đổi hoàn toàn rồi, cô ấy không còn chút gì là con người cũ nữa, có lẽ anh cũng không nên chấp nhận làm gì, hãy cho cô ấy một cơ hội làm lại cuộc đời. Và cũng theo lời Út Thông thì rồi anh sẽ sớm có một quý tử để thay thế cháu Thông vẫn số!

Năm Hòa lặng người đi khá lâu...

Đến khi có tiếng kêu khẽ từ trong buồng vọng ra, Tư Xê nói:

- Cô Nguyệt Ánh tỉnh lại rồi đó, anh hãy vào với cô ấy đi. Tôi xin kiếu.

Tư Xê bước nhanh ra ngoài. Năm Hòa chạy nhanh vào phòng. Nguyệt Ánh vừa tỉnh lại. Gương mặt nhợt nhạt, giọng nói thều thào, nhưng cô nàng vẫn cố nói cho bằng được:

- Em xin lỗi mình...

Năm Hòa sa nước mắt:

- Mình tỉnh lại là tôi mừng rồi, đừng nghĩ ngại nữa.

- Con chúng ta...

Năm Hòa nói trong màn nước mắt:

- Nó đã đi rồi! Nó...

Nguyệt Ánh siết chặt tay chồng, giọng nghẹn ngào:

- Em biết. Em ta tôi cùng anh. Anh hãy đuổi em ra khỏi nhà này em không xứng đáng được anh coi là vợ!

Cô nàng cố ngồi dậy và định bước xuống giường bỏ đi. Nhưng Năm Hòa đã giữ chặt lại, giọng đầy vị tha:

- Mình bỏ hết những gì đã qua. Coi như một tai nạn. Mà thật ra đó là tai nạn, em và anh cùng bị oan hồn ám. Còn bây giờ chúng ta mới thật sự sống cho mình.

Anh cúi xuống hôn lên đôi má nhăn nheo của vợ, nói khẽ vào tai nàng:

- Rồi chúng ta sẽ có một quý tử nữa!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXVII: PHÂN I

XIN CHO EM KIẾP NGƯỜI

Lâu lăm mói có dịp hội ngộ cùng bạn bè cũ ở cùng quê, nên Phong đã phải nhậu suốt từ lúc trời đứng bóng, cho đến lúc hồn bốn giờ mới chợt nhớ là mình còn phải trở về. Anh luýnh quýnh chuẩn bị hành lý, khiến mấy người bạn cười trêu chọc:

- Cái thằng, trai chưa vợ mà giống như sợ bà chằn nào ở nhà ăn thịt vậy! Sao không ở lại đây ngủ thêm đêm nữa xem sao!

Phong xua tay:

- Mình còn phải đi thăm ông bác đau nặng ở bên kia cù lao, nếu đi trễ thì sẽ không còn đò sang sông. Một người nữa bàng ra:

- Đây sang đó chỉ hơn chục cây số, đi xe ngựa chỉ mất nửa giờ, vội gì!

Nhưng Phong vẫn cương quyết, anh chào bạn bè, rồi còn hẹn:

- Nếu ông bác tôi lành bệnh, lượt về thế nào cũng ghé lại chơi một tuần liền!

Mấy người bạn phấn khởi:

- Hứa là phải nhớ đó nhé! Thôi được rồi, đi đi. Mà chúng tôi đã dặn sẵn chiếc xe ngựa chạy tốt để đưa cậu đi rồi. Hẹn gặp lại!

Phong vừa ra xe thì anh chàng đánh xe đã giục:

- Trời đang chuyển mưa đó cậu, ta phải đi tối bến đò trước khi trời mưa thì đò mới dám sang sông. Böyle giờ trễ lầm rồi đó!

Phong cũng vội, nên vừa lên xe anh đã dồn hành lý sang một bên, tranh thủ nằm xuống sàn xe, nhằm để cản gió, như thế xe sẽ chạy được nhanh hơn. Anh chàng phu xe tên Lý đã nhanh nhảu lên tiếng:

- Nếu mệt thì cậu Hai cứ nằm ngủ một chút đi, khi nào tới em sẽ gọi.

Phong hơi mệt do men rượu nặng, nhưng chẳng hiểu sao anh lại không muốn ngủ. Có lẽ anh muốn nhìn ngắm phong cảnh hai bên đường hơn.

Xe qua khỏi một đoạn đường gập ghềnh, Lý bảo:

- Đường phẳng rồi, em sẽ chạy vượt tốc độ luôn!

Phong phải ngăn anh ta lại:

- Không nên chạy nhanh quá! Tôi cũng muốn chậm chậm một chút để còn ngắm cảnh. Lâu quá không về đây, cảnh trí bây giờ khác nhiều quá...

Phong là người quê quán ở nơi này, nhưng theo cha mẹ ra tỉnh thành học từ lâu, lần trở lại này là sau hơn năm năm. Do đó, có những nơi tuy biết từ ấu thơ, nhưng nay nhìn lại anh không khỏi ngỡ ngàng.

Xe chạy được hơn mười phút nữa thì trời tối mịt mù, mây đen kéo đầy một góc trời. Lý tắc lưỡi:

- Mưa tối rồi!

Phong lo lắng hỏi:

- Liệu mình tối bến đò kịp không?

- Kịp thì kịp giờ, nhưng mưa thì tối ngay bây giờ, e rằng...

Anh ta nói chưa hết câu thì chợt Phong nhìn thấy bên đường cách gần trăm thước, có một bóng người đưa tay vẫy vẫy. Anh hỏi:

- Họ quá giang xe phải không?

Lý chạy xe thường ngày nên rành, đáp:

- Quá giang đó, nhưng trời mưa gió, mình lại gấp thế này, ai mà rước cho được!

Nói xong, anh ta ra roi liền mấy cái con ngựa tung vó chạy rất nhanh. Chẳng mấy chốc, xe đã vượt qua chỗ người đứng đón xe. Phong nhận ra đó là một phụ nữ đứng co ro, có vẻ đang bệnh hoạn. Anh kêu lên:

- Ngừng lại!

Anh chàng đánh xe cũng nói to:

- Cậu không phải bận tâm với mấy người quá giang giữa đường này đâu. Ở đây nếu cho quá giang thì chục chiếc xe này cũng chở không hết!

Phong vẫn cương quyết:

- Tôi bảo anh cứ dừng lại. Nếu cần thì tôi trả thêm tiền công.

Lý phân trần:

- Không phải em không muốn cho quá giang, nhưng đoạn đường này vắng, trời lại sắp mưa lớn, ngộ lỡ...

- Anh không thấy người ta là phụ nữ, lại hình như đang bệnh hoạn chi đó nữa. Làm phuộc thì được phuộc, lo gì.

Không cãi được, Lý đành phải gò cương lại. Tuy nhiên, xe cũng đã chạy lố đến cả trăm thước. Phong nhảy xuống ngay, anh chạy đến gần và hiểu rằng mình đã quyết định đúng, bởi lúc ấy cô gái đang run rẩy, mặt, môi tái nhợt.

- Cô nương cần về đâu?

Cô gái tuổi trên dưới hai mươi, lắp bắp:

- Dạ... dạ em cần về... bến đò.

Phong mau mắn:

- Tôi cũng đang đi tối đó. Vậy cô mau lên xe đi!

Anh định quay lưng đi, nhưng thấy cô gái lảo đảo thì chụp vội lấy cánh tay và giục:

- Để tôi dùi cô đi, nhanh lên kéo trời mưa!

Được dùn nên cô gái đi được đến bên xe, nhưng tới đó thì cô là người đi, khiến Phong phải bế xốc cô ta lên xe, nhường hẳn phần rộng cho cô ta nằm, còn anh thì thu mình lại co ro. Anh giục:

- Chạy nhanh đi anh Lý!

Anh chàng Lý khẽ lắc đầu, hình như muốn nói gì đó nhưng ngại. Chẳng mấy chốc thì đã đến gần bến đò.

Chợt cô gái choàng dậy và kêu khẽ:

- Suýt nữa đã đi lố, cho em xuống đây.

- Nhà cô ở chỗ nào, để xe ngay nhà.

Chỉ tay về phía ngõ nhỏ đằng xa:

- Nhà em ở mãi trong kia, xe vào không tiện. Xin cảm ơn quý ân nhân, nếu không có ngài thì vừa rồi có thể em sẽ ngã ở bên đường. Em bị cảm gió bất ngờ...

Cô ta không đợi Phong dùn, đã tự bước xuống xe, một lần nữa cúi đầu lễ phép:

- Xin đa tạ. Em tên là Hạnh Hoa, nhà ở xóm Cây Trâm, ngay trên Gò Trúc.

Cô ta vừa dứt lời túc thì bước đi rất nhanh, khác với vẻ yếu đuối bệnh hoạn lúc nãy. Đi được gần chục bước, chợt nhở đi điều gì, cô ta quay lại nói:

- Khi nào có đi qua đây mời ngài ghé qua té xá, tiện nữ xin mời ly nước trả ơn!

Phong ngẩn ngơ nhìn theo, còn Lý thì lên tiếng:

- Loại con gái này phải dè chừng.

Phong tức giận:

- Tôi không muốn nghe anh nói về khách của tôi như vậy!

Bị chính, Lý nín thinh, nhưng xem ra không hài lòng. Anh ta ra roi cho xe chạy nhanh tới bến đò. Tới nơi, cũng may chuyến đò cuối cùng sắp rời bến. Phong bước xuống đò xong, nhắc Lý:

- Cậu quay về ngay đi, nói tôi cảm ơn các bạn, hẹn sẽ gặp lại.

Lý chỉ chờ có thể, anh ta giục ngựa đi ngay, trước khi trời đổ mưa.

Con thuyền vừa rời bến đã phải dừng lại, người chèo đò nhìn trời rồi quyết định:

- Mưa lớn lắm, không thể qua sông lớn trong thời tiết này. Vậy ta phải chờ tới sáng mai thôi.

Nhiều người phản đối, đúng ra Phong cũng không đồng tình, bởi anh cần đi thăm ông bác gấp lắm. Nhưng chẳng hiểu sao cho đến lúc thuyền quay lại bến rồi mà Phong vẫn không nói tiếng nào...

Hầu hết khách đã rời đò, người thì trở về nhà, vài người nhà xa thì cũng đi tìm nhà quen để tá túc qua đêm. Đến lúc này Phong mới bừng tỉnh, anh hỏi thăm chỗ trọ thì người ta chỉ:

- Ở cách đây nửa dặm mới có một khách điếm nhỏ, nhưng xem ra với lượng người lỡ đò đông như vừa rồi thì khách điếm ấy e rằng sẽ không còn phòng nào.

Phong lo lắng:

- Mình chẳng quen ai ở đây cả, biết làm sao đây?

Anh lững thững đi dọc theo bờ sông, chợt có một người đi vượt qua mặt và nói một câu trống không:

- Sao không đi tìm cô gái quen lúc chiều?

Phong sáng mắt lên, reo khẽ:

- Vậy mà mình cũng không nhớ ra!

Anh định chạy theo người vừa nói câu nói kia, nhưng họ đã vội mất bóng. Phong tự hỏi: Ai mà biết chuyện cô gái?

Nhưng lúc đó trời bắt đầu đổ mưa, nên Phong chẳng còn kịp nghĩ gì thêm, anh quay lại, nhắm hướng đã đi qua lúc chiều. Nhờ ít hành lý nên Phong cũng không khó lăm để vác đi bộ. Anh tìm hỏi một người qua đường:

- Ông biết xóm Cây Trâm còn gần không?

Ngước nhìn Phong với vẻ tò mò, ông ta đáp cộc lốc:

- Sắp tới rồi!

Phong đi chưa đầy trăm bước, đã nghe ai đó bên đường nói lớn:

- Xóm Cây Trâm đây rồi, còn tìm đâu nữa!

Phong quay nhìn thì chẳng thấy một ai, bởi đó là một xóm vắng. Đúng hơn là một xóm hoang, không có lấy một nóc nhà.

- Ủa...

Phong chậm bước lại, định đợi có người đi tới để hỏi thăm. Tuy nhiên, anh đợi ngót một khắc mà chẳng thấy ai. Còn đang tiến thoái lưỡng nan thì chợt nhìn thấy có ánh đèn trước, Phong mừng khôn xiết, vội bước thật nhanh về hướng đó.

Nhưng đi mãi mà vẫn chưa tới gần được ánh đèn. Mà chừng như Phong càng đi thì nó càng xa hơn.

- Chẳng lẽ...

Một ý nghĩ vừa thoáng qua đầu, Phong vội xua nó ra ngay. Vừa lúc có ai đó nói phía trước mặt:

- Không kiêng nhẫn gì hết, mưa to rồi đó!

- Kia, cho tôi hỏi...

Nhưng người vừa nói cũng giống như mấy lần trước, chẳng đáp lời. Phong phải lặp lại câu hỏi:

- Ai đó, cho tôi hỏi thăm!

Hoàn toàn im lặng. Phong đã bắt đầu chồn chân, hoa mắt... Bỗng anh cảm thấy túi hành lý trên vai mình như bị ai đó lấy đi một cách nhẹ nhàng. Anh chỉ kịp kêu khẽ:

- Ai?

Túi hành lý đã bị lấy mất mà chẳng biết ai là thủ phạm. Phong nhìn qua lại một lượt nữa, rồi cố hết sức, vụt chạy thẳng về phía có ánh đèn. Vừa chạy anh vừa kêu to:

- Cô Hạnh Hoa! Cô Hạnh Hoa!

Tiếng gọi của Phong vang vọng trong đêm, nghe như đang lạc vào một chốn hoang vu, rùng núi nào đó. Từ nǎo đến giờ Phong vốn là người lì lợm, gan dạ, chưa từng biết sợ chuyện quỷ ma, nhưng giờ phút này

anh nghe lanh cả người, tay chân đã bắt đầu mất kiểm soát.

Bước đi được vài bước nữa thì đột nhiên Phong bị ngã xuống. Trong lúc đầu óc lơ mơ, Phong có cảm giác như mình nhìn thấy một khuôn mặt rất quen, tuy nhiên anh không làm sao lên tiếng gọi được, cũng không đưa tay vẫy hay chụp nắm, cầu cứu...

Vừa khi ấy, Phong mơ hồ nghe như có người hỏi câu gì đó, rồi một bàn tay ai đó chụp lấy tay anh, kéo lên...

- Cậu ấy tỉnh lại rồi!

Phong vừa mở mắt ra đã giật mình. Trước mặt anh là hai người lớn tuổi hoàn toàn xa lạ. Người đàn bà đứng lên rất nhanh, mang ra một bát gì đó nghi ngút khói:

- Cậu ấy đói lắm rồi, đã qua một đêm, một ngày rồi còn gì...

Ông cụ râu tóc bạc phơ, có vẻ trầm tĩnh hơn, đưa tay ngăn lại:

- Khoan đã, để cậu ta uống một ly nước đã. Bây giờ nước cần hơn thức ăn.

Bà lão nghe lời, mang đến ly nước và tự tay đưa cho Phong. Đúng là Phong đang khát khô cả họng, gấp nước là uống một hơi hết nửa ly. Ông lão lại ngăn không cho uống tiếp, đích thân ông dùng muỗng múc mấy muỗng nước cháo cho vào miệng người bệnh. Quả nhiên sau đó Phong cảm thấy tỉnh người, mở mắt lớn hơn, quan sát kỹ và lên tiếng rất khẽ:

- Tôi đang ở đâu?

Bà cụ reo lên:

- Cậu ta tỉnh hẳn rồi ông ơi!

Ông cụ gật đầu:

- Tốt rồi. Cậu ấy không sao rồi.

Phong lặp lại câu hỏi:

- Tôi đang ở đâu đây?

Bấy giờ ông cụ mới trả lời:

- Đây là nhà của vợ chồng lão. Cứ gọi là lão Tam. Còn tại sao cậu lại ở đây thì từ từ nhớ lại đi...

Phong không cần cố gắng cũng nhớ lại rất nhanh những chi tiết vừa qua, anh thảng thốt bặt dập. Nhưng do sức quá yếu, nên vừa bắt lên, anh đã ngã trở xuống. Ông lão nhẹ giọng bảo:

- Cậu cứ nằm đó, rồi tôi nói cho cậu nghe mọi chuyện.

Phong lại nhìn họ, thấy hai người già trước mặt mình vẻ mặt phúc hậu thì có hơi yên dạ. Ông lão bắt đầu kể:

- Đêm hôm trước, lúc đi soi ếch ngoài nghĩa trang thì tôi gặp cậu nằm ngất ngoài đó. Lúc đưa cậu về đây thì cậu hoàn toàn không biết gì, người lạnh ngắt như cái xác chết. Bà lão nhà tôi sợ quá định chạy đi báo động, nhưng cũng may, sau đó nhờ uống vài viên thuốc gia truyền của tôi, cậu ấm lại, nhưng vẫn còn mê man. Tôi yên tâm, bởi như vậy là cậu chưa chết...

Bà cụ chen vào:

- Lúc mê sảng, cậu cứ kêu tên người nào đó nên tôi đoán chắc là cậu bị lạc mất họ...

Phong hốt hoảng:

- Cháu gọi tên ai?

- Hạnh Hoa!

Đó là câu đáp của ông cụ. Phong lần này cố gắng và bặt dập được. Anh bật kêu lên liền:

- Hạnh Hoa!

- Đó là ai mà cậu kêu không ngót?

- Dạ...

Anh kể lại đầu đuôi câu chuyện. Vợ chồng ông lão nghe xong đều lắc đầu thở dài:

- Không xong rồi...

Phong ngạc nhiên:

- Sao lại không xong?

Ông lão không đáp, ông đứng lên đi ra ngoài, để cho bà vợ nói chuyện với khách. Phong sốt ruột hỏi tới:

- Sao hai bác lại có vẻ như... hay là...

Bà cụ thở dài:

- Ông nhà tôi không muốn nói cho cậu nghe, sợ cậu bệnh lại...

Phong quả quyết:

- Đâu có sao, bác cứ nói đi!

- Cái tên Hạnh Hoa đâu có ở xóm này. Mà chỉ có... ở ngoài nghĩa địa!

- Kìa bác!

Phong cho rằng những người này đã già nên lầm cẩm, anh đứng lên và quyết định đi ngay. Bà cụ lo lắng:

- Kìa, cậu còn chưa khoẻ mà.

Nhưng Phong vẫn bước ra ngoài, anh bước đi chỉ vài chục bước thì ngơ ngác nhìn quanh, bởi khắp nơi là bãi tha ma, chớ chẳng có nhà cửa của ai! Thì ra...

Nhìn lại sau lưng Phong càng kinh ngạc hơn, bởi ngôi nhà mà anh vừa đi ra cũng chẳng còn thấy đâu!

- Ủa, sao lạ vậy...

Vừa lúc đó, Phong thấy có một người xách chiếc giỏ cậu đi tới, anh mừng rỡ:

- Dạ thưa chú, cháu muốn hỏi thăm...

Người đàn ông chất phác nhìn qua Phong rồi hỏi:

- Cậu tìm mồ mả ai trong này phải không?

- Dạ không. Cháu muốn hỏi nhà của lão Tam...

Người đàn ông cau mày:

- Lão Tam nào? Có phải lão già đi soi ếch không? Lão ta được kêu là Ba ếch chớ ít ai gọi lão Tam. Nếu

đúng lão ta thì mô ở đằng kia.

Lão đưa tay chỉ đúng vào hướng ngôi nhà mà Phong vừa đi ra. Phong ngơ ngác:

- Không... lão ấy còn sống. Mới đây lão vừa mới...

Lão đi câu trọn tròn mắt nhìn Phong:

- Cậu... cậu bị... ma rồi!

Nói xong ông ta mau bước đi thẳng, khiến Phong hốt hoảng gọi với theo:

- Bác ơi... cháu hỏi nhà cô Hạnh Hoa?

Ông lão càng đi nhanh hơn, giống như bị ma đuổi. Phong bực dọc, vừa lâm bầm vừa giật chấn. Bỗng ngay trước mặt anh lúc ấy có một ngôi mộ đất đã lâu năm, cổ mộc um tùm, hiện ra một mộ bia mà vừa thoáng nhìn qua Phong đã xanh mặt: Hạnh Hoa!

- Sao... sao lại...

Phong chợt cảm thấy xâk xẩm và lảo đảo... Rồi không còn kiềm chế được, anh chàng ngả người xuống, ngất đi lần nữa...

Tỉnh lại trong nhà ông bác mình, điều đó làm cho Phong không thể nào tin được. Anh hỏi người nhà:

- Sao tôi lại ở đây?

Người anh họ của Phong kể lại:

- Nửa đêm hôm qua, lúc mọi người đang ngủ say thì có tiếng gõ cửa. Chính tôi ra mở cổng thì bắt gặp chú nằm ngay lối ra vào, trên ngực chú có một mảnh giấy viết mấy chữ, tuồng chữ giống như của con gái...

Phong sot ruột:

- Trong giấy viết gì?

Anh ta móc túi lấy ra mảnh giấy xếp đôi:

- Chú đọc đi, chắc biết là chữ của ai.

Trên giấy chỉ ghi vắn tắt: Hãy tĩnh dưỡng rồi gấp lại sau!

Người anh họ hỏi với nụ cười nghi kỵ:

- Ai mà có vẻ thần bí vậy?

Bỗng dung Phong kêu lên:

- Hạnh Hoa!

Ai này trong nhà đều ngơ ngác:

- Ai là Hạnh Hoa?

Lúc này Phong mới quả quyết:

- Chắc là nàng ấy đưa tôi về đây!

Rồi anh thuật lại chuyện ở bến đò, nghe xong không ai tin đó là sự thật:

- Chắc là Phong nó bị ảo tưởng hay sao rồi? Làm gì có chuyện như thế!

Bác gái của Phong suy nghĩ cẩn trọng hơn, bà nói:

- Cứ để cho nó nghỉ ngơi rồi sẽ hỏi lại sau.

Nhung Phong thì không yên, anh hỏi ông anh mình:

- Đường từ đây về bến đò Lợi Giang bao xa và ngoài đường sông, còn có đường bộ không?

Người anh lắc đầu:

- Ngoài đường sông, không còn cách nào về đó. Nơi ấy cách đây hon bốn mươi dặm, mỗi ngày chỉ có hai lần đò đưa. Hôm qua chú về đây giờ đó cũng hơi lạ, bởi không có chuyến đò nào đi trễ như vậy.

Bà bác của Phong cũng nói:

- Chắc là người nào đó đem cháu về nhà họ rồi mới đưa về đây nên tới vào lúc nửa đêm. Cháu có quen ai ở xóm này?

- Dạ đâu có. Mấy năm con mới về đây một lần, đường đi còn không nhớ, làm sao có người quen.

- Còn cô Hạnh Hoa nào đó?

- Thì con đã nói rồi, đó là cô gái con mới quen ở bến đò. Con nghi là cô ấy đưa con về đây thôi, chứ đâu chắc.

Người anh họ quả quyết:

- Không có Hạnh Hoa thì cô nào khác thôi. Chữ viết của con gái rõ ràng. Chú nhớ lại xem, còn có cô nào nữa?

Bị chất vấn lôi thôi, Phong đâm bức:

- Làm gì có ai!

Anh dùng dằng tính bỏ đi, nhưng chợt nhớ bệnh tình của ông bác, nên quay vào nhà trong, hỏi:

- Bác ra sao rồi?

Bác gái anh vui mừng nói:

- Ông đang bệnh nặng lắm, thầy thuốc xứ này đã chạy hết nên mới nhẫn con về gấp. Nhưng chẳng hiểu sao tự dung từ trưa hôm qua đến giờ ông ấy lại hết bệnh! Đang ở ngoài sân sau tía cây.

Phong đi ngay ra sân sau, anh ngạc nhiên thấy bác mình khoẻ như chẳng hề bệnh hoạn gì.

- Sao nghe bác bệnh nặng, con lo quá...

Viên ngoại họ Từ cười tươi với cháu:

- Bác khoẻ còn hơn lúc chưa bệnh nữa!

- Bác uống thuốc gì vậy?

Từ viên ngoại kéo Phong lại gần:

- Bác chỉ nói riêng cho con nghe thôi, đừng để tai bác gái con thì phiền... Bác chẳng có thuốc men gì cả, đêm hôm trước khi bác đang ngủ thì bỗng mơ thấy một cô gái thật lạ đẹp, đứng bên giường bác và cất tiếng hỏi: Có phải ông là bác của Mã Phong ở làng Hoài Sơn không? Bác còn chưa kịp trả lời thì cô ta đã tiến lại gần bác, đưa tay chạm vào vai bác hai lần, rồi đi... Vậy mà khi tỉnh lại thì bác chẳng còn thấy bệnh tật gì! Bác mừng quá, nhưng không dám nói cho bác gái con nghe, tính bả hay ghen tuông bậy bạ, sợ lại

nghĩ bác mơ tưởng gái liêu trai này nọ...

Phong ngạc nhiên quá đỗi:

- Bác có nhớ mặt cô gái đó không?

- Chẳng những nhớ mà bác còn được cô ấy nói cho biết tên nữa. Tên là Hạnh Hoa.

Phong kêu lên:

- Hạnh Hoa!

Tiếng kêu của anh quá lớn, khiến bà viên ngoại từ nhà trước phải chạy vào:

- Có chuyện gì vậy?

Từ viên ngoại có vẻ lúng túng, còn Phong thì nhanh trí đáp:

- Dạ, con mừng bác con hết bệnh, con không ngờ!

Bà Từ quay vào mà vẫn lẩm bẩm:

- Ông này bệnh giống như bệnh tà vậy...

Chiều hôm đó, Từ viên ngoại cho làm tiệc linh đình để thiết đãi cả nhà, đồng thời cũng mừng cậu cháu trai về thăm. Ông bảo Phong:

- Không mấy khi về chơi, kỳ này con phải ở lại đây chơi vài tháng mới được đi!

Phong do dự:

- Con còn nhiều việc. E là...

Phong nghĩ ngay tới việc mình phải trở lại bến đò tìm Hạnh Hoa, nên dù sau đó ông bác có ép lăm, anh cũng chỉ ậm ừ cho qua. Trong bụng Phong thì tính chỉ ở lại vài ngày thôi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN II

Đêm hôm đó, trằn trọc mãi mà Phong vẫn chưa ngủ được. Anh nằm xuống, ngồi lên năm ba lượt, rồi cuối cùng quyết định mở cửa sau đi ra sân vườn. Khu vườn lúc trưa Phong đã đứng rất lâu với ông bác, nhưng so với lúc này thì nó khác xa. Vườn vắng lúc nửa đêm có cái gì đó khác lạ, với Phong điều này lại là sự thú vị. Anh đang muốn tìm một chút thư giãn đầu óc hơn là sự yên ắng bình thường... Và chừng như ước gì được này, vừa khi ấy Phong ngửi được thứ hương thơm rất lạ, mà thoát tiên anh ngờ đó là hoa trong vườn. Nhưng nhìn quanh không thấy có khóm hoa nào, mà ngửi kỹ thì đấy không phải là hương từ những cánh hoa tươi...

Chợt một mảnh giấy nhỏ rơi ngay trước mặt, Phong nhặt lên xem và giật mình, bởi mấy chữ trong giấy là gửi cho anh!

"Chào anh Phong. Lâu lắm rồi anh mới trở lại, không thể đi ngay được đâu!".

- Ai vậy?

Phong ngạc nhiên quanh và cảm giác như có ai đó đang đứng rình. Nhưng tuyệt nhiên không có ai cả. Một tiếng động cũng không.

- Ai có ý trêu chọc thì xin ra đây, Phong rất muốn được gặp!

Anh lặp lại câu nói đến lần thứ hai, vẫn im lặng. Chẳng nghĩ ngợi thêm, Phong bước nhanh về phía trước và mừng thầm, bởi càng đi thì hương thơm như gần hơn, chứng tỏ anh theo đúng hướng.

Nhưng khi đến cuối vườn thì Phong hơi thất vọng. Bởi trước mặt anh là bức tường rêu phong cao ngất, không có lối đi nữa. Nhìn chung quanh là cây cối um tùm, bóng đêm dày đặc. Phong tiu nghỉu quay trở lại, thì giẫm phải một mảnh giấy nữa. Nhặt lên và cũng như lần trước, có mấy chữ quen thuộc: "Trở về phòng sẽ gặp!".

Phong cố tìm một lúc, vẫn không thấy gì lạ, anh đành bước nhanh trở về. Vừa bước vào phòng anh đã ngửi được hương thơm giống như nãy giờ ngoài vườn!

- Ai đó?

Anh thắp sáng ngọn đèn lên thì thất vọng, bởi căn phòng vẫn trống không!

- Chắc chắn nàng ta vừa mới ở đây!

Thật ra nàng nào Phong đâu có biết. Vả lại nếu có nàng nào thật thì sự xuất hiện đột ngột vào giữa đêm như thế này đâu phải là điều lành! Tuy nhiên, chẳng hiểu sao Phong nôn nóng muốn diện kiến cho bằng được. Bởi vậy anh cuộn xuống gầm giường, mở bung cánh cửa tủ quần áo để tìm xem nàng ta có trốn trong đó? Khi đã biết chắc là không thì đôi mắt Phong lại sáng lên khi nhìn thấy một mảnh giấy đặt trên gối.

"Tắt đèn, đi nằm. Và nhớ, chỉ được chạm vào người bên cạnh khi nào được phép. Tuyệt đối không được nói chuyện, không được mở đèn. Làm ngược lại thì sẽ ân hận!".

Tính tình vốn bướng, nhưng lúc này anh chàng Phong lại ngoan ngoãn. Có lẽ sự thôi thúc gấp người đẹp đã khiến anh quên hết...

Tắt đèn và leo lên giường nằm trong thế chờ đợi... Chỉ vài chục giây sau thì Phong có cảm giác có thân người ai đó đặt lưng xuống bên cạnh anh, rồi hơi thở nhẹ nhàng phả vào mặt, khiến Phong ngất ngây. Rồi bất chợt một bàn tay ai đó đặt lên tay anh và kéo nó nhẹ nhàng sang bên. Nơi tay Phong vừa đặt xuống không cần nhìn thấy anh cũng hiểu là mình đặt ở đâu. Mềm và mát lạ thường!

Quên lời dặn, Phong vừa định lên tiếng thì chợt miệng anh như bị bàn tay ai đó chặn lại. Người ấy cũng không nói gì... mà chỉ hành động.

Nếu ai hỏi Phong, anh đang bị khiến làm gì thì có lẽ Phong cũng không tiện nói ra. Có những việc không cần nói mà ai cũng hiểu...

Thời gian qua thật chậm...

Đến khi Phong nghe tiếng gà gáy rõ thì cũng là lúc thân thể anh bị đẩy mạnh ra, khiến anh suýt ngã xuống giường! Lúc định thần lại, đưa tay sờ bên cạnh thì không còn thấy ai. Anh kêu lên:

- Cô!

Không nghe tiếng đáp, Phong nhảy xuống giường, đốt sáng ngọn đèn và lần này cũng bắt gặp một mảnh giấy với dòng chữ: "Đã là phu quân của người ta, cầm không được tơ tưởng đến người khác. Làm trái lại thì hậu quả sẽ khôn lường!".

Nhớ lại những điều diễn ra trong đêm, tự dung Phong rùng mình. Cảm giác mê mệt thì còn nguyên, nhưng một cái gì đó ròn rợn cũng đang len lỏi trong người anh...

- Dậy chưa Phong?

Tiếng gọi của bà bác. Phong lên tiếng:

- Dạ, con dậy từ nãy giờ.

- Sửa soạn rồi đi với hai bác sang nhà của bác Cả Sanh. Sáng sớm nay họ mời.

- Dạ.

Tuy dạ nhưng Phong không hề muộn đi. Bởi anh chưa biết mục đích của chuyến đi, vả lại chuyện về đây để đi thăm viếng người này người nọ là điều Phong không nghĩ tới.

Bà Từ lại nói vọng vào:

- Mình đi sớm, bởi họ đã mời điểm tâm.

Lại có cả chuyện đó. Phong nản quá, nhưng anh không dám cãi, bởi từ khi cha mẹ mất rồi thì người bác này chẳng khác là cha. Bà Từ lại rất thương Phong nữa.

Không đầy nửa giờ sau thì vợ chồng Từ viên ngoại đã chờ sẵn ngoài sân. Khi Phong bước ra thì ông Từ đã lên tiếng ngay:

- Ngày xưa bác đi coi mặt vợ mà được mời đón như vậy thì sướng biết mấy! Nghĩ mà ghen tị với con.

Phong ngạc nhiên:

- Bác nói... coi vợ cho ai?

Bà Từ lùi mắt nhìn ông:

- Tật lanh chanh của ông cũng không chừa!

Rồi bà quay sang Phong, giục:

- Lên xe lè lèn con!

Bước lên chiếc xe ngựa khiến Phong chợt nhớ chuyến xe tới bến đò hôm trước, bất giác anh nói:

- Có lẽ ngày mai hai bác cho con về. Con có nhiều việc...

Bà Từ nghiêm giọng:

- Làm sao về được! Con nên nhớ...

Bà kịp dừng lại trước khi nói ra điều bà chưa muốn nói. Và bà chuyển sang chuyện khác:

- Con năm nay bao nhiêu tuổi rồi, Phong?

- Dạ tuổi Thìn, hai mươi.

Ông Từ chen vào nói:

- Con rồng thì bay bổng, bay cao dã lăm. Thường đàn ông tuổi rồng hay đào hoa...

Bỗng bà trùng mắt:

- Vậy ông cũng đâu có ngoại lệ!

Biết mình lỡ lời, nhưng không còn kịp nữa, ông Từ lắp bắp:

- Tôi... tôi thì khác...

Cái máu sư tử Hà Đông của bà thì ông Từ còn lạ gì, nên sau câu nói hờ hững, ông ta im như thóc. Phong phải phá tan không khí căng thẳng:

- Bữa nay sao bên bác Cả Sanh lại mời mình qua sớm vậy bác? Mà sao họ biết cháu về?

- Ồ... người ta đợi con về ngày đêm. Họ...

Nhà Cả Sanh cách đây không xa lăm, nhưng xe ngựa chạy chậm, nên phải mất một giờ sau họ mới tới nơi.

Vợ chồng Cả Sanh đã ra tận cổng đón khách, và chừng như họ chỉ chú ý một mình Phong. Cho nên khi vừa thấy mặt, đích thân Cả Sanh đã ôm chầm lấy anh và nói một câu mà Phong ngỡ ngàng:

- Có được chàng rể như vậy mới xứng đáng!

Có lẽ sợ Phong thắc mắc, nên bà Từ vội nói:

- Xin lỗi để anh chị Cả đợi lâu. Bởi ông nhà tôi mới hết bệnh, xe không dám chạy nhanh.

Ông Cả Sanh nắm tay Phong đưa vào nhà và quay vào trong gọi lớn:

- Nói cô Hai bay chuẩn bị ra chào khách đi!

Một tiếng dạ như trong tuồng hát, giọng một nữ nhân vừa nhão vừa kéo dài. Bà Cả có vẻ hân diện khoe:

- Con Hai nhà tôi tính tình vui vẻ, cả làng này ai cũng thương mến. Để cháu nó ra chào anh chị và... cậu Phong đây.

Rồi bà nói riêng với Phong:

- Trong lúc người lớn nói chuyện với nhau, bác cho phép con dẫn Mỹ Dung ra vườn ngắm cảnh, chuyện trò.

Nội nghe giọng dạ nhão nhẹt vừa rồi Phong đã nản, giờ lại sắp phải diện kiến con người này nữa, Phong bắt đầu chán, anh ước sao giờ này mình được nằm ngủ trong phòng, để tiếp tục được hưởng cái dư vị lâng lâng kia...

- Dạ, con xin chào hai bác. Em xin chào... chào...

Bà Cả phải đỡ lời con gái:

- Đây là Phong, cháu hai bác Từ viên ngoại. Con cứ gọi bằng anh cho quen.

Phong không buồn nhìn lên, tuy nhiên khi nghe bà Từ nhắc khẽ, anh mới ngẩng lên. Và...

- Ủa, Hạnh... Hạnh Hoa!

Bà Từ ngạc nhiên:

- Con gọi ai là Hạnh Hoa?

Bà Cả phải nhắc:

- Con gái bác tên là Mỹ Dung.

Nhưng Phong đã quả quyết:

- Đúng là Hạnh Hoa rồi! Hạnh Hoa, cô không nhớ tôi sao? Tôi là người cho cô quá giang xe ngựa tới bến đò chiều mưa hôm đó. Tôi là...

Bà Cả phải lên tiếng:

- Vậy ra hai đứa đã từng quen nhau! Thảo nào...

Bà Từ hỏi:

- Có phải cô gái mà mấy bữa nay con nhắc tới hoài đây không?

- Dạ đúng rồi. Vậy mà con cứ tưởng...

Tuy nhiên, lúc ấy Phong nhớ lại giọng nói nhão nhẹt của cô gái này vừa rồi thì khụng lại. Thấy Phong nhìn con gái mình, bà Cả lại tưởng anh chàng bị sắc đẹp của Mỹ Dung hấp hồn, nên hài lòng lắm:

- Hai con có thể ra ngoài chơi, chờ chút xíu vào ăn điểm tâm.

Phong hầu như không còn e dè nữa, anh nhìn cô gái, hỏi dồn:

- Cô Hạnh Hoa thật sự không nhớ tôi sao?

Cô gái tên Mỹ Dung ngạc nhiên:

- Anh hỏi ai? Hạnh Hoa nào?

Phong lặp lại:

- Hạnh Hoa, nhà cô ở Gò Trúc, thôn Cây Trâm. Đêm hôm đó...

Phong định nhắc lại chuyện cũ, nhưng nhìn thấy có nhiều người nên thôi. Trong lúc anh còn đang lúng

túng thì cô gái đã chủ động rủ:

- Ta đi ra ngoài chơi đi!

Nghĩ đó là dịp may, nên Phong đi theo. Ra tới chỗ vắng, anh vừa định lên tiếng thì cô nàng đã nói trước:

- Đã thành thân với người ta rồi, bây giờ còn nhắc tới ai nữa? Còn nhớ anh đã được dặn những gì không?

Phong giật mình, tròn mắt nhìn cô nàng. Thì ra "tai nạn xảy đến là với cô nàng này?" Anh bước lùi một bước, vừa lúc cô nàng phá lên cười:

- Coi anh chàng tính tháo chạy kia!

Bị chạm tự ái, Phong nghiêm giọng:

- Trương phu đứng giữa trời đất, có làm có chịu, xin cô nương đừng...

- Vậy ta hỏi ngươi, vừa rồi ngươi nhắc tới cô Hạnh Hoa nào, và phải chẳng muốn chạy đi tìm cô ta?

Bấy giờ Phong mới giải thích đầu đuôi:

- Tôi quả có người bạn gái tên Hạnh Hoa, tuy chưa mặn nồng, nhưng chỉ một lần gặp gỡ cũng đủ để tôi lưu luyến. Tôi có ý định đi tìm nàng ấy, nhưng không phải lúc này.

Cách trả lời khăng khái của Phong khiến cô nàng dịu giọng lại:

- Khẩu khí nghe cũng khá. Nhưng dẫu sao ngươi cũng đã phạm vào điều ta cấm. Người tính sao đây?

- Tôi... tôi...

Nàng bất ngờ nói:

- Cử hành hôn lễ ngay với tôi!

Phong thất thần:

- Sao được? Cô nương nên nhớ là...

Nàng ta đanh giọng lại:

- Nếu làm trái lại thì khăn gói mà đi chầu Diêm Vương!

Nàng ta nói xong quay quả bỏ đi, Phong lặng người khá lâu... trước khi có tiếng gọi từ trong nhà:

- Hai đứa vào ăn sáng!

Bà Cả vừa bước ra. Không thấy con gái, bà ngạc nhiên:

- Con Mỹ Dung đâu?

Bà phải hỏi lại lần thứ hai thì Phong mới nghe, anh lắp bắp:

- Dạ... cô ấy mới ở đây, rồi...

Đã biết tính con, bà Cả cười nói:

- Chắc là nó chạy đâu đó rồi. Con nhỏ lớn xác mà còn con nít lăm, mai này về chắc là cháu phải mệt với nó!

Phong kêu lên:

- Kìa bác!

Bà Cả chừng như không để cho Phong nói thêm nên quay bước vào trong. Phong đành phải bước theo vào nhà. Mọi người đã tề tựu đông đủ, cả cô gái vừa rồi! Phong khụng lại, thấy vậy ông Cả Sanh giục:

- Ngồi vào đi cháu. Đến ngồi bên con Mỹ Dung đây, hai bác cho phép!

Bà Từ cũng đưa mắt ngầm bảo Phong làm theo lời. Chẳng biết làm sao hơn, anh chàng đành phải rut rè bước tới ngồi xuống chỗ trống duy nhất. Mỹ Dung không còn thái độ như lúc nãy, cô ta lịch sự lấy đũa chén cho Phong, và còn bạo dạn gấp thúc ăn mồi:

- Ăn đi chớ, mọi người chỉ còn đợi anh thôi.

Lạ quá, giọng cô nàng lúc này khác hẳn lúc nãy, cả âm thanh lẫn cung cách. Phong thu hết can đảm đưa mắt nhìn sang, và... anh há hốc mồm, không tin vào mắt mình nữa. Cô nàng ngồi đây tuy có giống với Hạnh Hoa, nhưng như có cái gì đó xa lạ, không hề có cái nét quen thuộc của một Hạnh Hoa mà Phong đã quen!

- Cô...

Cô nàng quay sang phân bua với mẹ:

- Má coi, ảnh cứ nhìn con hoài, ai mà ăn được!

Phong ngượng quá, anh phải nói lảng:

- Tôi... tôi nhìn con chim lạ ngoài cửa sổ...

Suốt bữa ăn, Phong cứ thấp thỏm không yên, anh muốn hỏi chuyện nhưng lại không dám nhìn sang cô nàng. Ông bà Cả thì nghĩ là cứ để cho đôi trẻ tự tìm hiểu nhau. Đến gần xong bữa ăn, bà Cả mới nhắc lại chuyện chính yếu của ngày gặp mặt hôm nay:

- Giữa hai nhà chúng ta thì không cần phải rào đón gì nữa. Sẵn hôm nay có mặt đông đủ, hai bác công bố chuyện trọng đại này: Hai nhà đã đồng ý kết thông gia, rằm tháng này sẽ tiến hành lễ hỏi, rồi ba tháng sau thi hôn lễ sẽ được tổ chức ở hai nhà. Kể từ hôm nay, hai bên cha mẹ cho phép hai đứa được qua lại, chuyện trò thân mật với nhau. Cháu Phong có thể gọi là cha mẹ cho quen.

Biết Phong sẽ có phản ứng, nên bà Từ nói chặn ngang:

- Mọi chuyện người lớn đã bàn xong hết rồi. Các con không phải lo gì hết. Phong cần bàn gì thêm thì về nhà mình nói chuyện.

Đột nhiên Mỹ Dung vọt đứng dậy, cô nàng bỏ chạy bay vào nhà trong. Bà Cả nhìn theo lắc đầu:

- Con gái đứa nào cũng giống như nhau. Mắc cở vậy chớ còn...

Còn lại một mình, Phong cũng tìm cách đứng lên, anh thoái thác:

- Con no rồi, xin phép...

Bước trở ra sân sau lúc nãy, chợt Phong nhìn thấy một bóng người giống hệt cô gái có khuôn mặt như Hạnh Hoa. Cô ta bước đi thật nhanh như cố tránh mặt Phong.

- Nhà này có tới hai người con gái?

Không kịp suy nghĩ thêm, Phong bước thật nhanh theo cô gái vừa khuất sau lùm cây. Trong lúc bước vội, Phong giảm phải một vật, đến khi cúi xuống nhìn anh mới giật mình, bởi vật mà anh vừa giảm lên chính là

chiếc áo màu thiên thanh mà cô gái mới mặc!

Còn đang ngơ ngác thì Phong nghe một giọng nói từ phía sau:

- Anh lại vi phạm lời hứa rồi! Böyle giờ cũng giống như chiếc áo đó, anh phải cởi hết quần áo ra, coi như hình phạt đầu tiên. Hãy làm đi!

Phong chưa kịp có phản ứng gì thì như bị ai đó giật phăng chiếc áo ra khỏi người! Cú giật thật gọn và nhanh, khiến Phong chỉ kêu lên một tiếng khẽ thì thân đã trần trụi!

- Kìa, tôi... tôi...

Anh đoán thế nào cũng tới phần dưới thân thể, nên dùng cả hai tay ôm lấy lưng quần, vừa cố lý giải:

- Tôi có làm gì sai đâu. Tôi chỉ vô tình bị người ta gán ghép cho điều mà tôi hoàn toàn không muốn...

Mặc cho anh nói, lại một cú giật phăng nữa và lần này thì Phong chỉ còn biết xấu hổ ôm lấy mặt. Anh nghe gió thổi mát cả thân thể, điều đó có nghĩa là anh đang...

Phong hiểu là mình phải làm gì, anh vội lẩn thật nhanh vào bụi rậm gần đó, trong lúc tay vẫn ôm lấy mặt!

Một lúc khá lâu, không nghe động tĩnh gì, Phong từ từ mở tay ra khỏi mặt và... phát hiện chung quanh mình chẳng có ai. Thân thể không còn mảnh vải che thân, nên dù vắng người, nhưng Phong vẫn phải nằm yên đó...

Một lúc sau, Phong nghe có tiếng của bà Từ và bà Cả, họ đang nói về anh:

- Thằng coi vậy mà cũng không vừa. Mới đó mà đã lén vô phòng con nhỏ. Chuyện này nếu lúc bình thường thì không dễ chịu với ông Cả nhà tôi đâu! Nhưng nay thì có thể...

Giọng bà Từ:

- Chị Cá thứ lỗi cho sự trẻ lòng non dạ của lũ trẻ. Dẫu sao thì chuyện cũng lỡ rồi. Nhưng tôi cũng chẳng hiểu sao, chỉ trong thời gian ngắn vậy mà thằng Phong nhà tôi lại đủ sức để làm được chuyện ấy...

Bà Cả hơi lớn tiếng:

- Bộ quần áo nó bỏ lại trong phòng con Mỹ Dung đã nói lên hết mọi chuyện rồi, chối cãi gì nữa! Nhưng mà thôi, tôi vừa nói lúc nãy, nhà tôi sẽ chẳng bắt lỗi nó, miễn là chúng ta tính cho gọn chuyện này!

Nằm trong bụi, khi nghe nói đến đó Phong đã hiểu! Thì ra bộ quần áo của anh vừa bị lột đi, đã... nằm gọn trong phòng cô con gái ông bà Cả. Có nghĩa là Phong đã vừa làm chuyên đổi báy với con gái cưng của người ta. Bị oan, nhưng lúc ấy Phong chẳng có cách nào lên tiếng để thanh minh.

Lúc ấy, hai người đàn bà lại dùng rất gần chỗ Phong nằm trốn và tiếp tục câu chuyện. Giọng bà Cả:

- Tôi tính như thế này, ta nên cử hành hôn lễ cho tụi nó sớm hơn dự kiến.

Bà Từ giọng yếu xìu:

- Tùy chị thôi...

- Tôi tính bỏ luôn lễ hỏi, làm lễ cưới ngay tuần sau!

Bà Từ vẫn không phản ứng gì:

- Tùy chị...

Bà Cả có vẻ phấn khởi lắm:

- Tôi vui là chị cũng hiểu chuyện và muốn cho nó tốt lành. Thôi được rồi, mình không cần phải đi tìm thằng Phong nữa, rồi tự khắc nó sẽ biết mà về. Vợ chồng tôi cũng không nhắc tới nữa.

Họ quay trở vào nhà. Phong quá bức xúc, anh không dám được, đã kêu lên:

- Không được!

Nhưng vừa khi ấy, cổ họng của anh như bị ai đó bóp chặt, không để tiếng nói phát ra...

Việc mình đột ngột bỏ nhà đi chắc chắn là sẽ gây nhiều lo lắng và phiền toái cho gia đình bác lão, nhưng Phong vẫn nhất quyết đi. Bởi anh hiểu, nếu để tới ngày mai thì mọi việc đã quá trễ. Khi ấy hôn lễ sẽ cử hành!

Điểm tìm đến của Phong không ngoài xóm Cây Trâm. Anh không tin những gì mình chứng kiến lần trước...

Và quả đúng như vậy. Khi Phong bước tới đầu xóm anh đã vô cùng vui sướng khi nhìn thấy một xóm nhà nằm yên bình dưới rặng cây xanh tươi. Gặp ngay một người phụ nữ lớn tuổi, Phong dè dặt hỏi:

- Thưa cô, đây là xóm Cây Trâm?

Người đàn bà vui vẻ đáp:

- Chính là đây rồi. Câu hỏi nhà ai?

- Dạ... nhà cô Hạnh Hoa?

Cứ sợ như lần trước, nên sau câu hỏi Phong giương mắt nhìn và cầu mong cho câu trả lời thuận lợi. Và quả như vậy:

- Hạnh Hoa hả? Phải con nhỏ xinh đẹp, có cái nốt ruồi duyên ở môi trên không?

Phong mừng rỡ:

- Dạ đúng rồi! Đúng là có cô ấy hả cô?

Người phụ nữ đưa tay chỉ về căn nhà ở cuối xóm:

- Nhà nó đó. Xóm này chỉ có mình nó tên là Hạnh Hoa, nên cậu khỏi phải tìm thêm. Tôi thấy nó có nhà đó.

Bà ta đáp xong thì đi ngay, không đợi cho Phong cảm ơn. Phong thì mừng đến nỗi bước đi gần vấp phải đá. Tuy ngôi nhà còn cách khoảng vài trăm thước nhưng do quá mừng nên Phong đi rất nhanh, phút chốc đã đứng ngay trước cổng nhà. Anh cất tiếng gọi mà không cần giữ ý:

- Hạnh Hoa ơi!

- Tôi nhà rồi mà còn la lốm quá, không sợ thiên hạ hay biết sao?

Phong giật mình quay lại thì trổ mắt kinh ngạc, bởi đang đứng trước anh chính là một Hạnh Hoa bằng xương bằng thịt hẳn hoi!

- Tôi... tôi không lầm chứ?

- Anh lầm cái gì?

Phong hơi ngập ngừng:

- Cô là... Hạnh Hoa thật chó? Có phải...

Nàng cười thật tươi:

- Người đã được quá giang xe trong buổi chiều mưa đó. Mấy ngày nay người ta đợi dài cổ ra mà vẫn biến biệt. Cứ tưởng cái xóm nghèo này không hân hạnh được đón chàng công tử hào hoa kia...

Phong mỉm cười:

- Đâu có, tôi đã trả lại đây rồi...

Nàng chyện lời:

- Thôi, đã tới là được rồi. Anh vào nhà đi, em đã làm cơm sẵn đợi cả buổi rồi.

Phong ngạc nhiên:

- Cô biết tôi sẽ tới sao? Tôi không báo...

Cô nàng nhí nhảnh, đáng yêu hơn là Phong tưởng. Anh không tiện hỏi thêm, theo nàng ta vào nhà. Ngôi nhà tuy nhỏ và đơn sơ, nhưng mọi thứ đều ngăn nắp sạch sẽ và thoang thoảng hương thơm... Chính mùi hương này đã khiến Phong phải kêu lên:

- Đúng mùi hương này rồi!

Hạnh Hoa như không hiểu, hỏi lại:

- Anh nói đúng cái gì?

- Hương thơm này!

Nàng lại cười:

- Em có dùng nước hoa bao giờ đâu. Mọi thứ đều tự nhiên mà.

Phong nhớ rõ mùi hương mà anh đã ngửi được suốt mấy đêm liền, nhất là mùi hương phả ra từ thân thể cô nàng đêm ân ái... Anh quả quyết:

- Chính là em rồi, Hạnh Hoa!

Bất chợt Phong chụp lấy tay nàng, và... kinh hãi bỏ ra ngay, bởi cảm giác lạnh đến tê buốt cả người khiến cho Phong tròn mắt nhìn.

- Em... em...

Hạnh Hoa chợt run lên như người phát bệnh. Phong hốt hoảng:

- Hạnh Hoa, em sao vậy?

Nàng vội quay người chạy vội đi. Phong nghe rõ một tiếng khóc từ nàng. Chẳng hiểu mình phạm lỗi lầm gì, Phong nói với theo:

- Cho anh xin lỗi!

Nàng đã khuất ở nhà trong. Phong không tiện tiến sâu vào nhà, nên chỉ cất tiếng:

- Nếu anh có làm điều gì thất thố thì xin tha cho anh, anh không cố ý.

Không có ai đáp lời, Phong đành phải ngồi ở phòng ngoài chờ. Lúc này anh mới để ý giữa phòng khách có đặt một tủ thờ, bên trên không có ảnh hay bài vị, mà chỉ có một tấm lụa màu trắng, cùng một bát nhang. Ngồi đợi khá lâu, sức chịu đựng sắp hết giới hạn thì cô nàng từ trong đi ra, trên tay bưng mâm có để một phong nhang, một dải lụa màu đỏ, một con dao và một cái chén. Lạ hơn nữa là lần này nàng đã thay bằng một đồ tang, trên đầu vẫn khăn tang đã cũ! Không nói lời nào, nàng quỳ xuống trước bàn thờ, hai tay dâng mâm lên và im lặng...

Chẳng ai bảo, Phong cũng tự động quỳ xuống ngay phía sau lưng nàng. Lúc này chợt nàng cất tiếng:

- Đời con gái đã bị xúc phạm thì đâu còn gì để dám nhìn mặt tổ tiên! Nay xin cho con được chọn một trong ba hình thức...

Nàng bất ngờ đặt chiếc mâm xuống, lúc này Phong mới nhìn rõ trong cái chén có chứa một chất nước màu đen, và... anh chợt hiểu!

Nhưng Phong chưa kịp kêu lên thì nàng đã tiếp lời:

- Cái nhục của người con gái chỉ có thể rửa bằng một nhát dao, một dải lụa treo cổ hoặc một chén thuốc độc, con sẽ chọn một trong ba...

Nàng thuật nhanh tay, chụp lấy chén thuốc! Lúc này, Phong hiểu anh chỉ chậm một giây là mọi chuyện hỏng bét hết, nên băng hết sức mình, anh lao nhanh tới và đưa tay đỗ ngay chén thuốc. Một tiếng roi vỡ, cùng lúc với tiếng thét của nàng:

- Để tôi chết!

Phong tiện tay hất tung cả chiếc mâm. Trong lúc rối loạn ấy, may mắn sao Phong lại chụp được phong nhang. Và cũng thuật nhanh, anh chàng lao tới bàn thờ, sẵn cây đèn dầu đang cháy, Phong đưa cả bó nhang vào, đốt một lúc!

Mùi thơm của nhang tỏa ra, vừa lúc Hạnh Hoa bật khóc thành tiếng! Chẳng biết làm gì với nguyên bộ nhang đang cháy trên tay, Phong quỳ đại xuống ngay bên cạnh nàng, cất tiếng mà cảm giác như không phải do mình nói:

- Con xin chuộc lỗi bằng cách... được cưới nàng làm vợ!

Câu nói của Phong thật bất ngờ, nhưng xem ra cô nàng vẫn không ngạc nhiên, vẫn tiếp tục khóc và gục đầu xuống... Phong tưởng mình nói chưa đủ thuyết phục, nên lại tiếp lời:

- Con, Từ Thành Phong, năm nay hai mươi tuổi, đã gặp và đem lòng yêu người con gái tên Hạnh Hoa này. Trong thời gian qua, nếu con có làm điều chi không phải thì nay con xin chuộc lỗi bằng cách nhận nàng làm vợ. Con xin hứa...

Bỗng dung nàng quay sang giật phăng bó nhang trên tay Phong và ném nó tung bay lên không trung!

Hành động quá bất ngờ đó khiến Phong chỉ biết楞 ngơ ngác nhìn... Tuy nhiên, khi những cây nhang rơi xuống thì thật là lùng, nó biến thành những mảnh giấy nhỏ, chẳng khác hoa trong ngày cưới!

Phong đang lo lắng, bỗng hoảng ra tui tinh, anh nói to:

- Được chứng cho rồi!

Anh mừng quá nhảy cẳng lên, đến khi nhìn xuống thì chẳng thấy Hạnh Hoa đâu!

- Hạnh Hoa!

Nơi nàng vừa quỳ chỉ còn lại bộ đồ tang.

- Hãy trở lại đi, Hạnh Hoa! Anh nói thật lòng mà. Anh đã thể trước tổ tiên thì quyết không thay lòng đổi dạ!

Mặc cho Phong nói rát cả họng, cô nàng vẫn biệt tăm. Lát sau, không dồn lòng được, Phong xông đại vào nhà trong. Nhưng anh càng thất vọng hơn, khi phòng duy nhất của ngôi nhà trống không. Ngoài ra, ngôi nhà này không có chỗ nào để trốn lánh được.

Đến khi ra tới cửa sau thì bất chợt Phong nhìn thấy một mảnh giấy của ai treo ngay cửa ra vào.

"*Hãy về ngay nhà bác, nếu chậm thì không bao giờ gặp được em!*" - Hạnh Hoa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN III

Bà Cả Sanh đứng ngồi không yên từ mấy bữa nay, và lại càng như đứng trên lửa từ sáng đến giờ. Bởi giờ nog hôm nay là giờ bên đằng trai sang rước dâu, mà cô dâu thì... ngủ mê man từ hai hôm rồi, vẫn chưa tỉnh!

Đã cho người đi rước lương y mà cũng chưa thấy tăm hơi. Lại bị ông chồng khó tính trách móc:

- Cũng tại bà, ai bảo định ngày cưới chi cho gấp gáp quá, để rồi giờ đây quýnh lên.

Bà Cả nổi nóng, giờ có chỗ để xì ra:

- Nếu nghe theo lời ông thì con gái nhà mình chỉ có nước theo đầu bếp mà phoi khô, chớ ai mà dám tới cưới! Cũng tại con gái tuổi dần cao số, đã hơn cả chục noi đậm hỏi rồi, mà cuối cùng bỏ chạy hết, vì ai cũng ngán con cọp cái!

Ông Cả bỗng cười vang:

- Vậy ra chỉ có tôi là đui mù, điếc không sợ súng, nên mới đi rước con cọp cái về nhà!

Chợt nhớ mình cũng tuổi dần, nên bà Cả dịu giọng:

- Nhưng... đâu phải cọp cái nào cũng... ăn thịt cọp đực đâu! Bằng chứng là hơn ba chục năm sống với ông tôi nào phải là cọp hay chằn gì đâu!

Ông chắp tay xá vào không khí mấy cái liền:

- Lạy trời, nếu như vậy mà không phải cọp hay chằn, thì chẳng hiểu hai thứ đó còn dữ đến mức nào nữa!

Bà bí thế, xoay qua dùng ngón đòn cũ rích, nhưng luôn luôn hiệu quả, đó là lồng lén:

- Böyle giờ ông ngồi đây đôi co, ăn thua đủ với tôi phải không? Ông nói đi, để rồi tôi còn tính...

Luôn luôn ở thế đang mạnh thành yếu, nên đến lúc đó ông Cả tiu nghỉu đáp:

- Ờ nói vậy chớ... bà vẫn là vợ yêu quý mà! Có gì đâu...

Bà hất hàm:

- Böyle giờ ông tính sao? Lỡ lát nữa người ta tới đón dâu thì lấy con gái đâu giao cho họ? Không lẽ khiêng cô dâu ra xe về nhà chồng như khiêng heo!

Ông Cả chợt nảy ra một ý:

- Hay là ta cứ cho kiệu hoa vào tận phòng con gái mình, khiêng nó lên rồi đưa trở ra, có ai mà biết được!

Bà nguýt ngang:

- Nói vậy mà cũng nói được! Rồi lấy ai lạy gia tiên, lấy ai làm lễ tạ hồng?

Họ còn đang bối rối, thì bỗng có người nhà về báo:

- Không xong rồi ông bà ơi!

- Chuyện gì vậy, con Chín Hoa này?

Chín Hoa bô bô cái miệng:

- Con vừa ở bên nhà ông bà Từ viên ngoại về đây. Cậu Phong đi đâu mất từ mấy hôm nay đâu đã về!

Vợ chồng Cả Sanh hốt hoảng:

- Nó đi đâu?

- Thì từ hôm ở đây, cậu ấy đi luôn. Nhưng bên đó nói dối là cậu ta trở về rồi. Thật ra cho đến lúc con trở về đây thì cậu ấy vẫn bất vô âm tín!

Bà Cả buông thõng người xuống ghế, ôm đầu rên rỉ:

- Làm sao đây hở trời! Lát nữa bà con họ hàng kéo tới để đón nhà trai và đưa dâu, mình phải ăn sao đây?

Ông thì tỉnh táo hơn:

- Họ cũng đang rối còn hơn mình nữa. Sao không nhân chuyện này mà tuyên bố hoãn đám cưới lại, đỡ thura tại bên đằng trai có ông già hay bà già gì đó bệnh ngặt sắp qua đời!

Tuy ít khi nghe theo ý của ông chồng, nhưng giờ này đang thế bí, nên bà Cả đành phải nói theo:

- Đành phải vậy thôi...

Bỗng lúc đó có một giọng nói vọng ra từ bên trong:

- Ai cho hoãn đám cưới?

Bà Cả ngạc nhiên:

- Con... Mỹ Dung ông ơi!

Mỹ Dung từ trong buồng bước ra, vẻ mặt tươi tắn. Cô ta nhìn một lượt khắp nhà rồi gắt toáng lên:

- Sao đèn đóm phía bên này chưa thắp sáng lên?

Bà Cả vẫn chưa tin:

- Kìa con... sức khoẻ con sao rồi?

Cô nàng đứng dung như không:

- Thêm hoa ở chỗ kia nữa. Bỏ mấy thứ hoa dùng để cúng kia đi, đám cưới mà chung hoa như đám tang vậy!

Nói xong, đích thân cô nàng đi nhổ tung cành hoa không vừa ý trong các bình hoa đã được bà Cả cho cắm, vứt tung toé khắp nơi, vừa het đám gia nhân:

- Sao không quét dọn cho sạch đi!

Xưa nay, đám gia nhân ít bị cô tiểu thư nhà này chửi bới, nay nghe hoi lạ, lúc đâu họ còn ngờ người lại, sau thấy ánh mắt lộ hung quang của cô ta, đám kia rầm rắp làm theo.

Vợ chồng Cả Sanh cũng nhận thấy điều bất thường này, nhưng quá đột ngột nên họ còn ngây người ra đó, chưa nói được tiếng nào...

- Dem hết những đồ đạc này ném xuống sông cho tôi!

Mấy thứ mà cô nàng vừa bảo ném đó chính là những món mà thường ngày Mỹ Dung chưng bày ở phòng khách, có thứ là vật ưa thích nhất của cô nữa... Lúc này bà Cả không dứng được, phải lên tiếng:

- Những thứ ấy là của con mà Dung. Chính con mua về, có cái do chính ba má tặng cho, còn mới nguyên sao lại đem bỏ?

Bỗng cô nàng trừng mắt:

- Böyle giờ vứt bỏ hay để tự tay tôi làm?

Ông Cả hạ thấp giọng:

- Tôi bay đêm bỏ theo lệnh cô bay đi...

Chưa thôi, cô nàng còn chỉ tay vào phòng riêng:

- Đem hết mùng màn chiếu gói trong đó bỏ đi hết. Lấy đồ mới ngoài kia đem vào thay!

Lúc ấy, mọi người mới để ý thấy cả một đống mùng màn để sẵn ngoài hiên nhà.

Bà Cả định cản lại, bởi tất cả mùng màn chiếu gói trong phòng là đích thân bà đi mua sắm, chuẩn bị cho đám cưới. Bà chỉ còn biết quay sang nói khẽ với chồng:

- Sao nó kỳ quá, giống như... chǎn lửa vậy?

Ông định nói "nó giống bà" chớ ai, nhưng kịp dừng lại. Lúc đó, đám gia nhân rối rít làm theo. Một lát sau thì mọi việc đâu vào đó. Với vẻ hài lòng, lúc này cô nàng mới quay sang cha mẹ:

- Con gái đã sẵn sàng về nhà chồng rồi!

Bà Cả run giọng hỏi lại:

- Con... có phải con là Mỹ Dung không?

Giọng cô nàng trở nên khác hơn vừa rồi:

- Chớ má muốn con là ai? Vậy con đi nhé!

Bà Cả hốt hoảng:

- Khoan đã con! Bởi... vừa rồi con làm má lo quá.

Bấy giờ cô nàng mới phá lên cười:

- Con tập làm bà chủ, để chuẩn bị cho vai trò này sau khi lấy chồng. Con cũng muốn là má bây giờ chớ!

Bà thích thú quá, lay mạnh vai ông:

- Ông nghe thấy chưa, đâu phải mình tôi bị ông gọi là cop cái hay chǎn lửa đâu!

Ông Cả rùng mình, định đứng dậy bỏ đi thì Mỹ Dung đã nhắc:

- Bên đằng trai sắp tới rồi đó!

Bà Cả nói khẽ:

- Nghe nói thằng Phong bỏ đi chưa về?

Cô ta chỉ tay về phía con đường trước nhà:

- Ra mà đón họ đi!

Vừa khi ấy, họ nghe có tiếng xe ngựa dừng lại ở cửa, có đến trên mươi chiếc. Chiếc xe rước dâu đi đầu, với hai ngựa kéo, phủ rèm đỏ kín mít, giống như bất cứ lễ rước dâu nào.

Ông bà viên ngoại trọng bước xuống trước, nhưng theo sau họ không phải là Phong, mà là một người phù rể. Ông bà Cả vừa định lên tiếng hỏi, thì bà Từ đã bước tới, giọng buồn bã:

- Thằng Phong... nó... nó...

Thay vì đúng vai trò của cô dâu là phải che mặt, ở trong phòng kín, đến giờ mới bước ra, đằng này vừa khi ấy Mỹ Dung đã bước ra lên tiếng làm mọi người ngạc nhiên:

- Đâu có gì phải lo lắng. Anh Phong vốn ngủ ở nhà con từ hôm ấy. Chúng con cùng ngủ với nhau, chuẩn bị sức khoẻ cho ngày trọng đại hôm nay!

Lời cô ta vừa dứt, thì bỗng cả hai họ đều trổ mắt ngạc nhiên khi thấy Phong trong lễ phục chú rể, từ từ bước ra, đứng sóng đôi với Mỹ Dung!

Bà Từ như vừa tỉnh con mơ, bà kêu rú lên:

- Phong! Vậy mà con làm cho hai bác mất ăn mất ngủ. Trời ơi, thằng khỉ gió!

Phong chừng như không để ý đến thái độ của mọi người, anh rất tự nhiên đưa tay choàng qua hông của Mỹ Dung, rồi cũng rất thản nhiên dùn nhau tới trước mặt hai bên cha mẹ, khẽ cúi đầu chào. Sau đó cả hai không ai bảo ai, cùng bước tới bàn thờ làm lễ một cách rành rẽ, không đợi ai nhắc. Khiến cho vai trò chủ hôn hai bên trai gái đều trở nên thừa.

Có lẽ quá mừng nên cả hai ông bà sụi gia đều muốn cho buổi lễ diễn ra chóng vánh, tránh những bàn tán của bà con hai họ. Buổi tiệc mặn do đó diễn ra rất nhanh. Đến cuối giờ ngọ thì đằng trai đã xin phép ra về.

Nếu có ai nhìn được sắc diện vui mừng khó tả của cô dâu sau tấm mạng che, khác hẳn khuôn mặt u sầu, lưu luyến của hầu hết các cô dâu khác thì chắc là sẽ ngạc nhiên lắm. Ngược lại, gương mặt của Phong sau khi ra vẻ tươi vui chào mọi người, thì giờ đây lại ưu tư khác thường. Anh bước ra kiệu hoa mà như lê chân về nơi đây ải nào đó...

Khi ngồi lên kiệu rồi, cô nàng mới ghé sát tai chàng nói rất khẽ:

- Mọi việc sẽ đâu vào đó thôi. Không sợ phạm phải lời đe của cô ta đâu!

Phong cũng đáp khẽ hơn:

- Tôi chỉ còn biết liều thôi, nhưng lòng dạ tôi thì trước sau gì cũng chỉ có Hạnh Hoa mà thôi!

Một cú nhéo đau thấu xương, nhưng Phong ráng chịu. Anh nghe nàng nói rất khó hiểu:

- Rồi biết cái tội chúng tình sẽ ra sao!

Xe chạy được một lúc, chẳng hiểu khi ấy nàng ghé sát chàng nói thêm câu gì đó, mà nghe Phong kêu lên:

- Em là Hạnh Hoa!

Người đánh xe giật mình định gò cuồng lại, nhưng một cánh tay của cô gái đã thò ra và thúc mạnh vào mông ngựa, chúng phóng như bay hay đúng hơn là... như ma đuổi!

Gà được con gái là điều mà vợ chồng Cả Sanh mừng khôn xiết. Tuy nhiên, sau đám cưới một ngày thì nỗi

buồn xa cách đang làm cho người đàn bà đanh đá trở nên vào ngắn ra ngo. Dẫu sao thì lâu nay mẹ con có nhau sớm tối, nay rút ruột giao về nhà người ta thì làm sao không buồn.

Đợi cho ông Cả đi đánh cờ ở nhà người bạn, bà Cả mở cửa vào phòng Mỹ Dung. Bà muốn sắp xếp những gì còn lại của con, nhất là giữ một vài thứ, phòng khi có nhớ thì lấy ra mà nhìn ngắm... Nhưng vừa mở cửa ra, bà Cả đã phải khụng lại, giương tròn mắt nhìn lên giường. Trên đó có một người đang nằm!

- Ai... ai?

Bà vừa mở miệng hỏi thì đôi chân như có ai đẩy tới, nên bà tiến sát lại bên giường. Người nằm đó chính là Mỹ Dung!

- Trời ơi, bớ!

Bà Cả gào lên, nhưng tiếng của bà hình như bị nghẹn lại ở cổ, bỗng bà nghe có tiếng nói khẽ:

- Má nằm xuống đây!

Rõ ràng là con gái đang nói với bà. Nó còn đưa tay kéo bà xuống nữa. Thân thể bà Cả không gượng được, đã ngã dài trên giường, nằm sát bên con gái.

- Sao... sao con còn ở đây?

Giọng Mỹ Dung yếu ớt:

- Má nhìn không thấy sao, con đâu... còn sống!

- Hả? Con nói...

Bà định bật dậy, nhưng Mỹ Dung đã kéo tay bà đặt lên người cô ta. Thịt da lạnh ngắt!

- Trời ơi, con!

Giọng Mỹ Dung yếu dần, rất khó nghe:

- Con phải trả... những gì ba má đã vay... của người ta...

Bà Cả ngạc nhiên:

- Vay trả gì của ai?

- Má không nhớ sao? Ngày trước, lúc con chưa ra đời thì ba có một người đàn bà khác. Chính má, vì muốn chiếm hữu riêng cho mình, nên má đã không ngại mướn người thủ tiêu cô gái tên là Hạnh Nương. Cô ấy bị dìm chết ở một cánh đồng, khi trong bụng cô đã có thai gần ngày sinh...

Mỹ Dung vừa kể đến đó thì bỗng bà Cả ôm mặt gào lên:

- Đừng kể nữa!

Nhưng Mỹ Dung phải nói cho hết, bởi cô biết mình sẽ chẳng còn dịp để nói nữa:

- Sau khi giết tình địch rồi, má độc chiếm người đàn ông tên Sanh, để rồi một năm sau thì sinh ra con. Má giấu được nhiều người về chuyện đó, nhưng với một người thì má không thể giấu được, chắc má biết là ai rồi...

- Con, má van con. Con đừng...

- Không được rồi má ơi! Người đó đã trở về và... đòi mạng! Mà con là người phải trả mạng cho người ta... Người ấy là chị Hạnh Hoa. Chị ấy là đứa con bảy tháng tuổi trong bụng cô Hạnh Nương. Khi cô ấy chết thì đứa bé đã được đặt tên sẵn là Hạnh Hoa cũng chết theo, nhưng vì oan uổng, nên hồn phách chị ấy mãi vật vờ rày đây mai đó. Cho đến khi gặp được anh chàng Phong. Theo duyên số thì con và Phong phải là vợ chồng với nhau, bởi trước đó ba má đã hứa với hai bác của Phong. Nhưng cô Hạnh Nương bắt chị Hạnh Hoa phải giàn lại cho bằng được anh ấy. Vì thế là con phải trả, mà trả cũng có nghĩa là phải trả luôn kiếp người cho họ!

Bà Cả lại gào lên:

- Không được? Thứ hồn ma bóng quế đó đâu đủ tư cách làm người! Con không phải trả cho ai hết, họ có lỗi thì về đòi nợ má đây!

Bà ôm chầm lấy con, nhưng bỗng cả thân xác của Mỹ Dung đã tan biến mất. Chỉ còn nghe giọng như gió thoảng của cô mà thôi:

- Giờ đây cái xác thật sự của con đã giao lại cho Hạnh Hoa rồi, chị ấy trở lại kiếp người và đang sống hạnh phúc bên anh Phong.

Bà Cả oà lên khóc:

- Má sẽ đi đòi lại!

- Đừng làm điều đó, không được gì đâu! Dẫu sao thì từ nay về sau cũng chẳng ai biết được chuyện này ngoài má. Con khuyên má nên giữ kín, bởi nếu nói ra thì ngay cả hồn phách của con cũng không còn được ở bên má nữa. Từ nay, chị Hạnh Hoa sẽ đóng vai con, chị ấy cũng sẽ tốt với ba má, sẽ chăm lo cho ba má còn hơn cả con nữa. Theo con thì kẻ cả ba, má cũng đừng nói cho ba biết. Má nhớ lời con không?

Bà Cả nghẹn ngào phản đối, nhưng trước những lời của con gái, cuối cùng bà phải hứa:

- Má hứa, má sẽ im lặng.

- Còn một việc nữa, ngày hôm nay má mướn người đi sang thôn Cây Trâm, tìm đúng chỗ Gò Trúc, có một ngôi mộ hoang ở đó, chính là mộ của cô Hạnh Nương. Má cho người bốc mộ, lấy cốt đưa vào ngôi chùa gần đó để cho cô ấy yên nghỉ. Làm được điều đó rồi thì từ nay coi như mọi chuyện thù hằn giữa má và cô Hạnh Nương, chị Hạnh Hoa sẽ đều biến mất. Má làm ngay đi!

Im lặng hoàn toàn...

Bà Cả kêu to lên:

- Mỹ Dung!

Nhưng dường như cô nàng đã tan biến vào không gian rồi...

Nửa năm sau, tình cờ hôm đó nhân đi ngang bến đò, Phong tạt qua thôn Cây Trâm. Có lẽ anh muốn nhìn lại một chút kỷ niệm.

Tuy nhiên, anh lại ngạc nhiên khi không còn thấy thôn xóm nữa, mà nơi đó đúng là một nghĩa địa hoang vắng.

Phong cố ý tìm lại ngôi mộ ngày trước thì không hề có. Mà khi hỏi về những gì anh đã chứng kiến ngày

trước cung chẳng một ai biết...

Khi trở về thuật chuyện cho Hạnh Hoa nghe, nàng nghiêm giọng bảo:

- Em đã nói rồi, đó là chuyện của quá khứ. Em bây giờ đã là vợ của anh, và anh chỉ nên biết có thể. Nếu anh còn nhớ tới chuyện ngày trước nữa thì Hạnh Hoa bắng xương bắng thịt bây giờ sẽ trở về cát bụi cho coi!

Phong hốt hoảng:

- Không, anh đâu muốn...

Anh ôm chầm lấy cô vợ yêu quý. Lúc ấy nàng mới nói thật khẽ:

- Báo cho anh một tin mừng... em đã có thai hai tháng!

Trong lúc Phong vui mừng khôn xiết thì nàng hạ thấp giọng:

- Cho đến giờ phút này em mới tin chắc là mình... chính thức được trở lại làm người. Em xin cảm ơn cô Mỹ Dung và... bà Cả Sanh nữa.

Những câu nói này Phong không hiểu hết ý, nhưng vốn tin tưởng và yêu quý vợ mình, nên Phong không hỏi thêm lời nào nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒNG NUƯƠNG - Phần 1

Ở thi trấn Gia Thành này, cứ mỗi năm đến mùa mưa là hầu như mọi việc buôn bán đều như dừng lại. Bởi có tiếp tục mở cửa bán thì hàng hoá cũng chỉ bày ra cho nắng mưa làm phai màu, mất giá mà thôi. Cửa hàng của Tiêu Sơn cũng nằm trong hoàn cảnh đó. Ngay khi mùa mưa bắt đầu, anh chàng lái buôn độc thân này đã tính chuyện đóng cửa rồi đi chơi đâu đó, chờ qua hết tháng tám mới trở về. Sáng hôm đó, sau khi thức dậy, chỉ ăn sáng qua loa, Sơn đã xách vali đi ra. Trong lúc anh còn loay hoay khoá cửa thì chợt có tiếng người hỏi sau lưng:

- Sao giờ này mà hiệu buôn lại khoá cửa?

Quay lại, Sơn cau mày khi nhìn thấy một người đàn ông lạ, không có vẻ gì là cư dân địa phương.

- Phiền ông, hôm nay cửa hàng tôi nghỉ bán.

Người đàn ông lạ vẫn lịch sự:

- Tôi tới đây không phải mua hàng mà để bán hàng.

Sơn nhún vai, vẻ ngán ngẩm:

- Hàng đã không bán thì mua vào làm gì! Anh tới nhầm chỗ rồi. Mời anh đi cho.

Tiêu Sơn xách vali bước nhanh đi, nhưng người đàn ông kia đã gọi giật lại:

- Ông cần mở cửa ra để nhận những thứ này.

Ông ta chỉ ra phía sau lưng mình, nơi có nhiều thùng đồ niêm phong:

- Những thứ này thuộc về ông. Ông cần cất giữ nó, rồi sau đó đi cũng được.

Sơn vốn tính ngay thẳng, anh hời câu:

- Ông cho rằng tôi sẽ chứa chấp bất cứ thứ gì không phải của mình trong nhà hay sao?

Người đàn ông vẫn kiên trì:

- Thứ hàng này không phải của tôi, mà là của một người quen với anh gửi, nhờ tôi chuyển giùm. Anh xem người ta ghi ngoài thùng kia.

Lúc này, Sơn mới để ý nhìn mấy dòng chữ ghi ngoài thùng. Đúng là gửi cho anh, và người gửi chính là người bạn thân ở ngoài tỉnh lỵ. Sơn mừng lắm:

- Lâu lắm rồi không được tin người bạn thân này, không ngờ nay anh ta lại giờ trò giao quà cáp gì nữa đây!

Người đàn ông lạ lại nói:

- Người gửi quà cho anh có dặn tôi là phải giúp anh đưa nó vào nhà rồi mới được đi. Vậy anh nên mở cửa cho tôi chớ.

Không còn cách nào hơn, Sơn đành phải mở cửa và giúp anh ta chuyển bốn thùng hàng vào nhà. Khi các thùng hàng được mở ra thì Sơn vô cùng ngạc nhiên khi thấy trong cả bốn thùng ấy đều là hàng tơ lụa đắt tiền, những thứ mà từ mấy tháng qua cửa hàng của Sơn đã bán sạch, mà việc mua lại nó thì không thể, bởi nó hiếm và giá cả quá mắc, vượt khả năng của Sơn. Vậy mà nay...

Người đàn ông lạ giải thích thêm:

- Người bạn tên Phú của anh còn căn dặn tôi rằng nên ở lại giúp cho anh vượt qua giai đoạn buôn bán ế ẩm này. Tuy nhiên, theo tôi nghĩ thì người giúp anh tốt nhất là một người khác, chứ không phải tôi.

Anh ta vừa nói xong đã quay ra ngoài vỗ tay liền ba cái. Từ ngoài cửa, có một người lao vút vào nhà trong tư thế đang che kín mặt mày.

- Người này sẽ ở lại đây giúp anh mọi việc.

Lúc ấy, người trùm mặt kia mới bỏ tấm mạng che mặt ra, lộ diện là một cô gái tuyệt đẹp! Người đàn ông lạ giải thích:

- Người này cũng không phải của tôi, mà là của cậu Phú, bạn cậu. Chính cậu Phú bảo tôi đem số hàng này và cô gái tới đây gửi cho cậu. Có một lá thư gửi cho cậu nữa...

Ông ta đưa cho Sơn lá thư ngắn, trong đó Phú giải thích sự việc:

"Mình có việc phải ra nước ngoài một thời gian dài, là hàng hoá và công việc buôn bán không kịp thu xếp. Vậy nếu còn nghĩ tới người bạn thân này thì Sơn hãy nhận số hàng tơ lụa và cứ toàn quyền bán buôn nó theo ý thích, tiền thu được thì cứ giữ lấy, dùng nó làm vốn tái tạo lại việc kinh doanh, khi về anh em mình sẽ tính lại với nhau. Riêng người con gái này, vốn là em gái nuôi của tôi, cô ấy hiền ngoan và tốt bụng, lai giỏi giang, tôi gửi cho cậu, xin hãy vì tôi mà cho cô ấy ở nhờ, bà lại cô ấy sẽ giúp cậu việc buôn bán. Cô ấy còn độc thân, nên Sơn không phải ngại gì cả..."

Đọc xong lá thư, Sơn vẫn chưa thể hiểu hết ý, anh hỏi lại:

- Phú còn ở nhà nó không? Tôi phải gặp ngay nó, bởi tôi không thể lo việc này.

Người đàn ông bảo:

- Cậu Phú đã lên máy bay rồi, nghe nói lâu lắm mới về. Tôi là người làm công lâu năm của cậu ấy, mà nay cũng bị yêu cầu tìm chỗ mà ở. May mà tôi còn có người bà con. Vậy thôi nhé, mọi thứ anh cứ làm theo lời dặn. Tôi đi đây.

Sơn muốn giữ ông ta lại, nhưng lúc đó người đàn ông kia đã biến mất ngoài cửa. Thất vọng, Sơn định lên tiếng thì cô gái đứng bên cạnh chợt nói:

- Hàng hoá này anh không nên để trong thùng quá lâu. Vả lại có nhiều khách hàng sắp tới mua, anh nên bày nó ra.

Sơn nhìn cô ta ngạc nhiên:

- Cô... cô...

Nàng ta nhắc lại:

- Khách đến mua hàng đông lăm, anh phải bày hàng và mở cửa ra kéo không kịp.

- Cô biết gì chuyện bán hàng ở đây mà can thiệp. Mùa này chờ ba ngày cũng không có một người khách, chả đừng nói...

Lời Sơn chưa dứt thì đằng trước đã có nhiều tiếng huyên náo, rồi có người gọi to:

- Ông chủ ơi, khách chờ mua hàng đông lắm, hãy mở cửa ra mau!

Trong lúc Sơn còn đang ngạc nhiên thì cô gái lại giục:

- Sao không mở cửa hàng ra đi!

Rồi không đợi Sơn, cô ta đã nhanh tay mở các kiện hàng tơ lụa ra, bày trên các kệ. Việc làm cực kỳ nhanh gọn trước sự ngạc nhiên, thán phục của Sơn.

- Sao anh còn chưa mở cửa ra?

Khi Sơn mở cửa ra thì cũng là lúc cô nàng nhanh chân lẩn vào bên trong nhà. Sơn phát hiện ra, định hỏi, nhưng lúc ấy khách tràn vào khá đông nên anh cũng chẳng còn hơi sức đâu mà lo chuyện nào khác bằng bán hàng. Khách hàng thích thú với những hàng hoá lạ, nên người này mua lại ới gọi người khác tới cùng mua.

Chỉ nội buổi sáng mà Sơn đã bán hết một kiện hàng lớn. Điều ấy khiến các hiệu buôn cùng ngành hàng với Sơn kinh ngạc, họ chạy tới chứng kiến và bảo nhau:

- Thằng cha này gặp thời hay sao, chờ mùa này ai lại ùn ùn đi mua hàng tơ lụa như vậy!

Mà chỉ riêng cửa hàng của Tiêu Sơn thôi, các nơi khác hầu như khách không buôn đưa mắt nhìn, dẫu có vài nơi hàng hoá cũng phong phú không kém!

Đến giờ cơm trưa hôm ấy, ngồi tính sổ sơ sơ, Sơn thấy mình đã có doanh thu bằng cả một tháng bán buôn trước đây... Lúc này anh mới chợt nhớ tới cô gái, nên đóng cửa trước, ra nhà sau tìm.

Lại một lần nữa Sơn ngạc nhiên, khi thấy trên bàn ăn đã có một mâm cơm nóng hổi đã dọn sẵn!

- Ủa, ai đã...

Cô gái bây giờ đã thay đổi xiêm y, suýt nữa Sơn nhận không ra, anh lúng túng:

- Cô... cô là...

Cô gái cười thật tươi:

- Em đây mà. Cứ gọi em là Tuyết Hồng.

Sơn không quen lầm việc tiếp xúc với mỹ nhân, nên anh khá vung về:

- Cô... cô Tuyết...

Nàng lại chủ động:

- Người ta hay gọi em là Hồng Nương. Em thích được gọi như vậy.

- Cô Hồng... Hồng Nương, tại sao lúc nãy cô...

Hồng Nương nói nũng khẽ tự nhiên:

- Lúc ấy em bỗng bị đau mắt không chịu nổi. Vả lại... em cũng không quen... em không muốn gặp mặt người lạ. Mong anh tha lỗi cho.

Sơn xưa tay:

- Không sao đâu! Tôi cũng không dám bắt cô Hồng phải nhúng tay vào công việc như vậy!

Nàng chỉ mâm cơm:

- Như việc này thì anh không cấm chớ? Em sẽ tình nguyện hằng ngày được nấu cơm hầu anh. Em ái ngại quá khi thấy bếp núc lạnh tanh, hầu như anh chẳng bao giờ nấu nướng gì?

Sơn lại lúng túng:

- Tôi... có một mình, lại lo buôn bán, nên... gặp đâu ăn đó, lúc nào nhớ thì ăn.

- Không được. Từ nay anh phải ăn uống đúng giờ.

Sơn khoe chuyện buôn bán đắt hàng và tỏ ý lo lắng:

- Hàng bán thì ham quá, nhưng theo đà này thì chỉ vài tuần là hết số hàng đang có, biết tìm mua ở đâu, bởi hàng hoá xứ này không được như thế.

Hồng Nương vô tư:

- Anh cũng chẳng phải lo. Em có một mối chạy hàng giỏi lắm. Người này vẫn thường xuyên lo cung cấp hàng hoá cho anh Phú. Để em nhắn tin, rồi cứ mỗi lần cần hàng ta cứ chờ họ mang tới đây giùm.

Sơn mừng lắm:

- Ô, được vậy thì còn gì bằng! Đây, bao nhiêu tiền bán được tôi đưa hết cho cô giữ, khi nào cần mua hàng thì cô toàn quyền gửi họ mua. Nhưng tôi vẫn lo, liệu cô còn xa lạ nơi này, vậy làm sao cô đi đứng, giao thiệp cho tiện?

- Ô, anh không phải lo chuyện ấy đâu. Em có cách của mình để nhờ người quen lo giùm. Tiền này em chỉ giữ tạm thời, mua hàng hết bao nhiêu, sau đó em sẽ cất vào tủ của anh cho chắc.

- Ô không, tiền này cô có quyền...

Cô nàng nghiêm giọng:

- Anh Phú đã dặn rồi, số hàng hoá đó là thuộc toàn quyền sử dụng của anh. Mọi tiền bạc thu được từ đó dĩ nhiên là của anh, chớ em thì không can dự gì. Nếu anh tin thì em giúp cho một phần việc đặt hàng, chớ nặng trách nhiệm hơn thì em nhất định không dám nhận!

Sơn đành phải chấp nhận như vậy. Anh mạnh dạn ngồi xuống ăn bữa cơm thật ngon lành. Nhưng đang ăn, anh ngạc nhiên hỏi:

- Nhà không có thức ăn, mà chẳng thấy cô đi chợ, vậy lấy đâu ra những thịt cá tươi ngon như mấy món này?

Nàng lại cười:

- Đó là bí quyết riêng của phụ nữ chúng em, anh cho phép em không nói được không?

Tuy không hỏi nữa, nhưng cho đến khi xong bữa ăn, Sơn vẫn còn thắc mắc. Ăn xong, anh vừa định dẹp thì cô nàng đã mau mắn nói:

- Đây là công việc của đàn bà. Đã có đàn bà trong nhà này thì nhất định anh không được làm.

Cũng chẳng còn cách giải quyết nào khác hơn, nên tối đó Sơn phải đưa ra giải pháp:

- Nhà có hai phòng, nhưng vì phòng kia đã lâu không dùng đến nên bụi bặm, hồi mốc. Vậy tối nay cô cứ vào phòng tôi mà ngủ, tôi sẽ ngủ ngoài chỗ bán hàng, vừa trông coi hàng hoá luôn.

Cô nàng đưa tay chỉ vào trong phòng gần bếp:

- Anh thử vào xem, dọn dẹp như vậy được chưa?

Sơn vào ngắm căn phòng và rất đỗi ngạc nhiên:

- Sạch gấp đôi phòng của tôi! Nhưng... thời gian đâu mà cô làm được việc này?

Nàng vừa dọn bếp vừa đáp:

- Việc nhỏ của đàn bà mà.

Đêm đó, Sơn nằm trằn trọc mãi, bởi trong đầu cứ suy nghĩ về sự hiện diện của một cô gái trong nhà mình. Ở lại trong một hai ngày thì được, nhưng lâu dài thì sao? Sẽ giải thích với người quen như thế nào cho hợp lý?

Còn đang mải mê suy nghĩ, bỗng có tiếng gõ nhẹ cửa phòng, Sơn bước ra mở cửa thì không thấy ai, chỉ thấy có mảnh giấy nhỏ nhét ở ổ khoá:

"Anh đừng bạn tâm về sự hiện diện của em. Từ nay em sẽ không bao giờ bước ra khỏi cửa một bước. Kể cả chỗ bán hàng, em cũng không có mặt. Phạm vi của em là phòng riêng và nhà bếp, chỉ yêu cầu anh đừng cho người lạ vào khu vực bên trong đó. Cám ơn anh. Hồng Nương."

Nhin sang phòng nàng thì vừa thấy bóng Hồng Nương mới khuất vào trong. Sơn thở phào, như vừa trút được gánh nặng. Đúng là nàng đã hiểu thấu ruột gan của Sơn!

Nhờ vậy mà sau đó Sơn đã ngủ được một giấc thật say...

Do hơi mệt vì bán hàng bữa trước, nên sáng hôm sau Sơn dậy rất muộn. Lúc anh thức giấc thì nắng đã xuyên qua cửa sổ vào phòng. Hốt hoảng, anh bật dậy và lo việc không ai mở cửa bán hàng. Nhưng Hồng Nhung đã nói vọng vào:

- Em ra sớm, lúc chưa có ai để niêm yết giờ mở cửa. Vậy anh còn hơn mười lăm phút nữa mới tới giờ bán hàng. Thôi, vào ăn sáng rồi còn ra tiếp khách đi, ông chủ!

Một mâm thức ăn đã dọn sẵn, và lại là món điểm tâm Sơn đặc biệt ưa thích!

- Cô... cô lấy đâu ra mấy món này? Đây là hủ tiếu tim gan, sườn non của tiệm Hải Vị cuối khu chợ mà?

- Đúng là thức ăn của tiệm đó. Anh cứ ăn đi cho nóng. Đừng thắc mắc việc làm cách nào em mua được.

Bảo đảm với anh, không ai thấy em từ trong nhà này đi ra, cũng không thể thấy em đi vào.

Son ái ngại:

- Vì ý thích của tôi mà cô phải nhọc công như vậy, tôi không muốn đâu. Từ mai cứ còn cơm nguội bữa trước, cô chiên giúp lại, tôi ăn thế quen rồi.

Nàng lắc đầu:

- Không có em ở đây thì anh muốn ăn uống thế nào tuỳ ý. Nhưng có em rồi thì trách nhiệm của em là phải thế này, việc thức khuya dậy sớm, nếu không cho em làm vậy thì em bệnh, anh lại mất công tốn tiền thuốc!

Lại một lần nữa, Sơn phải nhượng bộ. Và đúng là nhờ thay đổi thức ăn nên anh ăn rất ngon miệng. Ăn vừa xong thì ngoài cửa đã có tiếng lao xao của khách hàng.

Lúc Sơn mở cửa thì cả chục người tràn vào. Họ hết lời khen ngợi anh:

- Trong lúc chợ búa ế ẩm mà ông chủ Sơn lại có hàng mới bày bán, đáp ứng thị hiếu người mua, thật là giỏi!

Son cảm ơn mọi người thì có một bà nói:

- Ông chủ trẻ tuổi, tài giỏi như vậy mà không có người quản xuyến việc nhà, thật là tiếc! Có cần không, tôi làm mai cho?

Một người khác lên tiếng liền:

- Bà ta gả con gái cho cậu đó, chờ cần gì làm mai cho ai!

- Con gái bà ta đẹp thì có đẹp, nhưng cái miệng ăn hàng núi cũng sập chờ đừng nói là cửa hàng này!

Bị chọc quê, bà xỉa xói mấy người kia một lúc, trước khi về còn nói với lại:

- Con gái tôi tên Trà My, bữa nào ông chủ Sơn ghé nhà chơi, nhà tôi ở đầu xóm Đông.

Đợi bà ta đi rồi, một bà nói với Sơn:

- Bà đó là trùm ở xóm chợ này đó, nhà bà ta giàu có lắm, cỡ cậu mà lọt vào làm rể bà ta thì hốt trọn ổ đó!

- Ồ quá hay ổ cú!

Một người nào đó chen vào nói rồi mọi người cùng cười to. Không khí cửa hàng của Sơn lúc nào cũng vui vẻ, nhộn nhịp như vậy.

Đến trưa, trong giờ cơm Sơn phải nói:

- Kiểu này thì chỉ vài ngày nữa là hết hàng để bán. Liệu có cách nào mua hàng về kịp không?

Hồng Nương bình tĩnh đáp:

- Anh khỏi phải lo, nội chiêu mai sẽ có một chuyến hàng mang tới.

Son kinh ngạc:

- Sao mà nhanh vậy?

- Thịt mình đặt hàng, họ mang tới chớ sao?

- Đặt hàng? Cô đặt hồi nào?

Nàng cười tươi:

- Hôm qua khi anh nói và săn tiền, em đã nhắn với người quen, họ báo tin là ngày mai sẽ giao tới.

Son tính lại số tiền bán được và càng ngạc nhiên hơn, bởi tuy số lượng bán ra ngang bằng hôm qua, nhưng số tiền lại nhiều hơn. Anh chưa hiểu tại sao thì Hồng Nương giải thích:

- Số hàng hôm nay thuộc thùng hàng lựa loại cao giá, anh bán mà không để ý sao?

Son chợt nhớ ra, anh gật đầu:

- Đúng rồi, lúc nãy tôi căn cứ theo giá ghi ở đầu cây vải để bán mà quên so với giá hàng hôm qua. Tôi cũng không ngờ là Phú đã gửi cho những loại hàng cao giá như vậy.

Hồng Nương tiết lộ:

- Các thứ hàng hoá này suốt trong nhiều tháng anh Phú đã không bán ra, nói là để dành cho mùa Tết. Cho đến lúc nghe tin mình sắp phải đi nước ngoài thì đã quyết định dành toàn bộ số hàng quý gửi tới cho anh. Có thể nói đây gần như là toàn bộ tài sản của Phú.

Buổi chiều hôm đó, quả nhiên có một xe chở hàng tới giao tận nơi. Người giao hàng chỉ biết giao xong rồi đi, Sơn có hỏi thêm vài chi tiết, nhưng anh ta hầu như không nói gì, lên xe đi thẳng.

Vào nhà hỏi lại Hồng Nương thì cô chỉ cười bảo:

- Em cũng chẳng biết. Có lẽ người quen của em giao cho họ chở tới mà không dặn gì khác.

Sơn xem lại hàng và phải công nhận số hàng lần này còn tốt hơn đợt vừa rồi đặc biệt là đáp ứng đúng màu sắc mà trong mấy ngày vừa qua nhiều người đã yêu cầu. Điều này khiến Sơn không khỏi ngạc nhiên, bởi khi bán hàng thì Hồng Nương không có mặt, không nghe được sở thích của khách hàng, mà khi vào nhà ăn cơm Sơn cũng chưa nói ra yêu cầu của khách. Vậy mà cô đã đặt hàng chính xác đến không ngờ!

Hỏi thì Hồng Nương cười đáp:

- Có lẽ do kinh nghiệm của phụ nữ. Ở đây là vùng thôn quê, màu sắc phải thích nghi với hoàn cảnh, khí hậu và bản tính con người.

Sơn thẩm phục kiến thức đó của cô ta, anh nói lịch sự:

- Tôi phải cảm ơn cô Hồng vạn lần. Lần này thành công là có phần đóng góp rất lớn của cô!

Hồng Nương khiêm nhường:

- Chuyện đó đâu đáng gì mà anh phải quan tâm. Việc anh cho em nương nhờ mới là ơn lớn mà em phải đền đáp.

Sơn cảm thấy bạo dạn hơn:

- Nhưng xem ra ơn của cô lớn hơn. Cô biết không, nếu mấy hôm trước không có cô tới với số hàng quan trọng này, thì tôi đã đóng cửa hiệu đi du lịch rồi. Mùa mua ở chợ này bán được nửa thùng vải đã là khó, chứ đừng nói là cả mấy thùng như hai hôm nay!

Nghe anh nhắc tới chuyên đi, Hồng Nương hỏi:

- Anh định đi với ai mà hôm đó sửa soạn kỹ dữ vậy?

- Đâu có gì mà kỹ, tôi chỉ...

Hồng Nương kể ra vanh vách:

- Ngoài quần áo cá nhân của anh, còn có bốn đoạn gấm dành cho con gái nữa!

Sơn ngạc nhiên:

- Sao cô biết rõ vậy?

Hồng Nương cười:

- Mạn phép anh, em đã lấy đồ đạc trong va-li ra định giặt, nên mới rõ. Anh có rầy thì em chịu, chớ em không thể thấy đồ đạc để trong rương lâu, nó sẽ hôi mốc.

Đúng là Sơn không hài lòng lắm về việc người khác soan đồ đạc riêng của mình. Tuy nhiên, với Hồng Nương thì anh lại dễ dặt. Đúng hơn, nếu cô nàng có làm hơn thế nữa thì Sơn cũng không nỡ chê trách. Đưa hàng hoá vô nhà xong thì trời đã tối. Để mừng việc buôn bán thành công và mừng có chuyến hàng mới, Sơn ngoả ý với người khách nữ thân thiết của mình:

- Tối nay tôi muốn được mời cô Hồng một chén rượu.

Hồng Nương nhận lời ngay:

- Em cũng đã làm sẵn một ít món nhắm rồi đây!

Họ bày tiệc rồi cùng nhau uống đến gần nửa khuya. Sơn vô cùng ngạc nhiên khi nhận ra tinh lượng của cô nàng khá cao. Anh thật lòng khâm phục:

- Hồng Nương tinh lượng ăn đứt tôi rồi, có lẽ tôi phải xin hàng thôi!

Hồng Nương cũng đã ngà ngà, giọng cô hơi lè nhẹ:

- Chưa bao giờ em uống đến như thế này...

Nàng vừa nói vừa đưa tay chụp đai lên bàn, vô tình nắm phải bàn tay của Sơn. Anh chàng để yên, mắt vẫn nhắm nghiền. Tay hai người cung trong tay khá lâu...

Và có lẽ họ cùng say và đi vào giấc ngủ...

Chẳng biết bao lâu. Cho đến khi Sơn mở mắt ra thì anh chẳng còn thấy cô nàng đâu. Sơn cũng đứng lên về phòng mình. Tuy nhiên, khi đi ngang qua phòng của Hồng Nương, Sơn ngạc nhiên khi không có nàng trong đó.

Bước ra phòng ngoài cũng chẳng thấy cô nàng, Sơn thật sự lo, anh gọi:

- Hồng Nương!

Anh lo nàng quá say rồi ngã ở đâu đó, nên đi tìm kỹ mọi ngõ ngách. Chẳng hề thấy. Mà cửa nẻo vẫn đóng kín.

- Cô Hồng!

Sơn gọi đến cả chục lần, thậm chí mở cửa bước ra ngoài tìm mà vẫn không thấy gì. Giờ đó đã quá khuya, có lẽ gần sáng, nên đường sá vắng tanh.

Người vẫn còn hơi men, nên chỉ đứng ngoài được một lúc, Sơn phải quay vào nhà. Anh cố cưỡng lại con mệt, thức đến sáng, chờ đợi trong tâm trạng non nao, lo lắng như chưa bao giờ như thế...

Lúc này Sơn mới có thời gian soát lại lòng mình. Anh không thể chối rằng trong con tim trống rỗng xưa nay của mình đã bắt đầu có chút gì đó làm xao động...

Bởi vậy, sự lo lắng trong anh lại càng tăng thêm. Nếu có thể được, Sơn đã chạy đi tìm coi nàng đang ở đâu?

Gà bắt đầu gáy thưa thót ở đầu thôn. Cũng là lúc Sơn mòn mỏi thiếp đi...

- Này, dậy ăn chút cháo nóng cho khoẻ. Coi chừng anh bệnh rồi đó!

Sơn choàng tỉnh dậy, anh giật mình và mừng rỡ khi nhìn thấy Hồng Nương đang cúi xuống trước mặt mình:

- Cô... cô về lúc nào?

Hồng Nương ngạc nhiên:

- Em có đi đâu mà về?

Son quả quyết:

- Tôi đã đi tìm khắp nơi, cả trong phòng cô nữa mà chẳng thấy. Cô đi đâu làm tôi lo quá...

Chỉ tay ra chỗ để các thùng hàng:

- Hàng quý mới về, em sợ kẻ trộm nên ra ngủ giữa hai kiện hàng. Một phần cũng do say...

- Ủa, lúc nãy tôi có tìm ở đó mà...

- Chắc là anh chỉ tìm ở ngoài nên làm sao thấy, trong khi em nằm ở tận bên trong.

Sơn thở phào nhẹ nhõm và anh không cần ăn chén cháo mà nàng bung ra, đã vội đi về phòng ngủ tiếp...

Do vậy, anh không để ý thấy Hồng Nương vừa đem giấu một bộ đồ nguy trang. Có lẽ dùng để đi ra ngoài lúc đêm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần 2

Năm năm sau...

Từ một hiệu buôn ế ẩm, ít hàng, thưa khách, sắp đóng cửa, cho đến nay hiệu Tiêu Sơn đã trở thành một hiệu buôn bể thế nhất của chợ thị xã này.

Không thể phủ nhận, mọi việc đều bắt nguồn từ số hàng hoá của người bạn tên Phú gửi tới. Sơn hiểu điều đó nên cứ thỉnh thoảng vài tháng một lần, anh đều cho người về tinh thăm chừng xem Phú xuất ngoại đã trở về chưa. Nhưng đã qua năm năm, Phú vẫn bất tăm hơi, kể cả một lá thư cũng không gửi về.

Đã mấy lần Sơn hỏi, nhưng Hồng Nương chỉ biết lắc đầu. Có lần cô bảo:

- Anh Phú tính tình kín đáo, ít chịu nói điều gì anh ấy không muốn. Chuyện anh ấy ra đi cũng hoàn toàn bí mật với mọi người và cả em, mặc dù ảnh thương em như em ruột.

Sơn băn khoăn chuyện bắt vô âm tín của Phú một phần là nhớ bạn, nhưng điều làm anh áy náy nhất là đồng vốn mà anh đang chiếm dụng, chẳng biết tính sao? Sơn đã tích luỹ có thừa số vốn của bốn kiện hàng do Phú gửi giúp, định sẽ trả đủ cho bạn khi gặp lại. Chẳng những thế, Sơn còn dành đến hơn phân nửa số tiền lời từ năm năm qua cho bạn. Anh chỉ dành cho mình một số vừa phải để phát triển cơ ngơi và cho... hai thành viên nữa trong nhà. Hai thành viên?

Điều này nếu Phú về, anh ta sẽ vô cùng ngạc nhiên và có thể là rầy rà nữa, nhưng Sơn chẳng còn cách nào khác hơn. Chung đụng nhau, giúp đỡ nhau khi tối lửa tắt đèn rồi bén duyên lúc nào không hay, và đến một ngày, cũng trong một cơn say, hai người họ đã trở thành của nhau. Hồng Nương không tỏ ra hối tiếc gì, cũng không lo bị Phú rầy, mà chỉ lo chuyện đứa con ra đời. Lúc có thai, nhiều lần nàng ưu tư, Sơn hỏi mãi nàng mới thổ lộ:

- Em lo, không biết con chúng ta sẽ có hình hài ra sao nữa?

Sơn ngạc nhiên hỏi lại thì nàng giải thích thêm:

- Là bởi... trước đây có lần em bị bệnh sốt rét rùng, chẳng hiểu sinh con có ảnh hưởng gì không?

Sơn trấn an:

- Em yên tâm, anh là giống tốt, sống đàng hoàng, nên con anh nhất định là phải đẹp trai và thông minh! Mà quả vậy, cậu bé Tiểu Minh khi ra đời đã khát khỉnh, lành lợi và cực kỳ thông minh. Đến lúc ấy, Hồng Nương mới an tâm. Tuy nhiên, nếu để ý sẽ thấy thỉnh thoảng nàng thường lén nhìn con rồi lại ôm con vào lòng, như sợ nó rời xa mình! Điều này nàng không biểu lộ cho Sơn biết, và anh chàng do quá lo làm ăn, nên cũng không để ý.

Thằng bé Tiểu Minh nay đã trên ba tuổi, và thường quần quít theo cha ở ngoài cửa hàng, và chính nó có lần đã nói với cha:

- Sao không bao giờ mẹ chịu ra ngoài này vậy cha?

Sơn cười:

- Tại mẹ sợ bị người đàn ông khác nhìn rồi người ta... bắt cóc mẹ đi!

Thằng bé kêu lên:

- Còn ba đây và con nữa, ai dám bắt mẹ được!

Sơn xoa đầu con:

- Cha chỉ nói đứa thôi, chó từ lâu nay mẹ không quen buôn bán, nên mẹ không tiện ra ngoài này. Mẹ con không thích tiếp xúc với người ngoài.

Thằng bé ngây thơ nói:

- Sao hôm trước mẹ dẫn con đi gặp tới mấy người lận! Họ cũng là người buôn bán...

Sơn kinh ngạc:

- Con nói gì vậy Tiểu Minh?

- Thật đó, buổi tối mẹ thường đi gặp mấy người kia. Con thấy những người đó không phải là bạn của cha.

Từ lâu nay, Sơn tin tưởng vợ tuyệt đối, bởi chưa bao giờ thấy Hồng Nương ra khỏi nhà nửa bước, vậy mà nay...

Anh nghiêm giọng nói con:

- Con còn nhỏ, không được nói bậy nghe chưa! Mẹ con sao lại...

Thằng bé rất hồn nhiên:

- Mẹ dẫn con đừng nói lại với cha. Mà con thấy mẹ và những người kia cũng không có làm gì. Lần nào cũng bàn chuyện hàng hoá gì đó...

Chợt nhớ ra, Sơn reo lên:

- Đúng rồi! Mẹ con mua hàng cho cha. Những người kia là thương buôn.

Tiểu Minh vẫn thắc mắc:

- Thương buôn sao không tới ban ngày gặp luôn cha, mà chỉ tới vào ban đêm? Mà lại gặp nhau ngoài đồng vắng nữa!

Những điều tiết lộ là hoàn toàn mỉa với Sơn, anh sợ Hồng Nương nghe được, nên kéo con ra ngoài cửa căn dặn:

- Con chỉ được nói chuyện này với cha thôi, không được nói với ai nghe chưa!

- Dạ...

Thấy sắc mặt của cha, Tiểu Minh có vẻ ngại... Nó nói sang chuyện khác:

- Tôi qua con thấy mẹ khóc.

Sơn hốt hoảng:

- Hồi nào?

- Lúc ba tinh sổ sách ngoài này. Mẹ ngồi trong phòng ôm con vào lòng rồi khóc. Con có hỏi thì mẹ chỉ nói do mẹ quá thương con. Nhưng thương con sao mẹ lại khóc, hả cha?

Sơn hơi lúng túng:

- À, có lẽ... Mà thương quá cũng khóc chớ sao. Khóc sung sướng mà!

Sơn còn định giải thích thêm, nhưng lúc đó có mấy khách bước vào nên anh xoa đầu con rồi bảo:

- Con vào trong nhà với mẹ đi, lát cha vào rồi mình ăn cơm!

Chợt Tiểu Minh nhìn ra rồi reo lên:

- Con nhớ rồi, cái ông mang cái giỏ lớn đi phía sau kia là bạn của mẹ đó!

Sơn giật mình, anh nhìn kỹ thì rõ ràng đây là những người khách lạ, chưa từng đến đây bao giờ. Họ gồm bốn người, toàn là đàn ông. Sợ Tiểu Minh ở đó nói lôi thôi, nên anh giục con:

- Con vào trong đi, cũng đừng nói với mẹ về mấy người khách này, để đây cha tiếp họ.

Tiểu Minh dùng dằng một lúc rồi mới chịu đi. Vừa lúc đó, bốn người khách bước vào. Họ nói giọng miền khác:

- Ở đây có thu mua to?

Sơn lịch sự đáp:

- Dạ có chứ. Miễn là hàng đẹp và giá cả phải chăng.

Một người nói:

- Hàng chắc chắn là ông chủ vừa ý rồi, còn giá cả thì chẳng khác gì giá mà lâu nay ông chủ vẫn thu mua.

- Vậy thì mấy ông cho coi thử hàng?

Người đàn ông mà lúc này Tiểu Minh nói là quen với Hồng Nương, lên tiếng:

- Bà vợ ông đã từng mua của chúng tôi mà. Chính những hàng hoá ông bán ở đây cũng là do chúng tôi mang tới cả...

- À, thì ra các ông là khách buôn lâu nay vợ tôi thường nhắc. Vậy mời ngồi. Ta ngồi rồi nói chuyện. Thật vinh hạnh quá!

Người nọ nói với giọng thiếu thiện:

- Chúng tôi muốn gặp ngay vợ ông, chứ không có thì giờ nói chuyện! Hàng hoá này là chúng tôi mang tới giao cho cô ấy.

- Vậy thì các ông cứ giao cho tôi cũng được. Cô ấy mua giá nào, tôi sẽ trả giá đó.

Người kia gắt lên:

- Không được. Phải kêu Tiểu Tuyết ra đây!

- Tiểu Tuyết nào? Ở đây làm gì có Tiểu Tuyết?

- Chính con vợ của ông đó!

- Nàng còn có tên là Tiểu Tuyết ư? Nhưng... nhưng nàng đang bận...

- Bận gì cũng kêu ra đây!

Thấy thái độ kỳ lạ của họ, Sơn nghĩ là do buôn bán tiền nong không sòng phẳng sao đó, nên anh nói:

- Nếu nàng còn nợ nần gì các ông thì đưa sổ ra, tôi sẽ trả tất cả!

Một gã khác nói to:

- Nợ này không phải bằng tiền, mà là... mạng sống của con đó!

Trong lúc Sơn trố mắt ngạc nhiên thì một người khác trong bọn có vẻ trầm tĩnh hơn, ông ta nói:

- Cô vợ ông thường đặt hàng chúng tôi, nhưng hai tuần nay lại đổi sang mối khác, khiến chúng tôi bị kẹt hàng, lỗ vốn nặng. Böyle giờ ông hãy gọi cô ta ra đây bồi thường thiệt hại cho chúng tôi, có như vậy chúng tôi mới để cô ta yên. Bằng không...

- Nhưng... tôi đâu biết chuyện này. Vả lại lâu nay vẫn một người mang hàng tới giao, tôi thấy có sự thay đổi gì đâu?

Người hung dữ nhất trong bọn đã gắt lên:

- Gọi ngay Tiểu Tuyết ra đây!

Vừa khi ấy, Tiểu Minh chạy ra gọi cha:

- Cha vào trong mẹ cần nói chuyện!

Sơn cũng cần gặp vợ, anh để khách đứng đó, chạy vào phòng. Anh giật mình khi thấy Hồng Nương nằm co ro, sắc mặt tái, giọng yếu ớt:

- Mau đuổi họ đi. Em... em sẽ gặp nguy, nếu... nếu họ còn ở đó...

Sơn hốt hoảng:

- Họ hung dữ lắm, làm sao anh đuổi đi được?

Hồng Nương cố sức nói:

- Hãy... hãy bắt con mèo mun ra... ném vào họ...

Sơn còn lưỡng lự thì Tiểu Minh đã nhanh chân chạy đi tìm con mèo mun đang nằm ngủ ở cửa buồng, rồi nó chạy bay ra bất thắn ném mèo vào chỗ bọn người kia.

Bỗng có những tiếng gầm rú ghê rợn vang lên, khiến cho Sơn vừa chạy ra tới cũng phải sững lại, kinh hãi nhín bốn cái bóng phóng vút ra cửa!

Những người chung quanh đó kinh hoàng gào thét:

- Hổ! Hổ bà con ơi!

Thì ra bốn cái bóng vừa phóng khỏi cửa hiệu của Sơn chính là bốn con hổ vàng thật to. Nhưng hình như chúng cũng đang kinh hoảng, nên trên đường chạy đã không chạm đến ai. Tuy vậy, cả thị trấn đã phải một phen hú vía!

Lúc mọi người hoàn hồn chạy tới hỏi thăm thì Sơn đã ngất đi giữa tiệm. Chỉ có Tiểu Minh là còn đứng đó, thằng bé chẳng những không sợ mà còn bình tĩnh cúi xuống lay gọi cha dậy. Rồi khi thấy người bâu tối đồng quá nó lại nói:

- Bà con về đi, cha con không sao, chỉ bất tỉnh thôi.

Khi mọi người đi hết rồi nó mới cố kéo cha vào trong. Sau đó ra đóng cửa lại cẩn thận. Vào trong rồi, nó gọi mẹ:

- Chúng nó chạy hết rồi, mẹ không cần sợ nữa.

Sau đó ít giây thì Sơn tỉnh lại, anh lo lắng nhìn vợ:

- Em có sao không?

Hồng Nương đã đỡ hơn lúc nãy, cô ôm con vào lòng, giọng run run:

- Lạy trời, con và anh không sao.

- Họ là ai vậy? Tại sao họ mới là người đó lại hoá thành hổ?

Tiểu Minh nhớ ra, nó nói:

- Con thấy cả bốn con hổ đều chỉ còn lại ba chân! Chúng là cọp què mà, sợ gì!

Hồng Nương siết chặt con hơn:

- Không đâu con... Chúng là hổ tinh, nên dù còn mấy chân chúng cũng giết chúng ta trong nháy mắt thôi!

Sơn thấy trong giọng nói của vợ có gì đó không bình thường, nên gặng hỏi:

- Em nói cho anh nghe coi, sao bọn đó lại tìm em? Giữa em với chúng có gì...

Có lẽ biết không thể giấu mãi được, nên nàng vừa sụt sùi khóc vừa kể:

- Bọn chúng là bầy hổ dữ ở rừng Dương Lâm, ở phía bắc tỉnh thành. Trong nhiều năm, chúng đã ăn thịt vài chục người đi qua rừng. Trong số đó có những người buôn tơ lụa. Một hôm, trong nhóm người buôn tơ có một người thao bắn cung tên và giỏi nghề săn thú dữ, đã đụng độ với bầy ác thú đó. Kết quả là người kia lùa cả bốn con hổ vào một hang đá sau khi bắn chúng trọng thương, mỗi con đều mất một chân sau. Khi hổ đã vào hang rồi, người ấy bịt miệng hang, chất củi đốt hang! Ai cũng ngờ là bốn con hổ bị diệt, chẳng ngờ hơn một giờ sau đó, từ trong hang có tiếng gầm rú, rồi bốn con hổ đồng loạt phóng ra nhầm thẳng vào chỗ người kia mà tấn công. Người ấy bị giết chết tức khắc, xác bị hổ xé nát, hình như là để hả cơn hận thù! Mà chưa hết, sau khi giết kẻ thù rồi, bốn con hổ còn lao tới chỗ chiếc lều, nơi có người vợ và cô con gái nhỏ của ông lái buôn kia, và giết luôn bà vợ. Cô con gái nhỏ...

Kể tới đây dường như quá kiệt sức, nên Hồng Nương phải ngừng lại để lấy hơi. Sơn có linh tính, nên hỏi chẵn ngang:

- Cô gái nhỏ đó phải chăng là...

Nàng gật đầu:

- Người đó là em. Đúng ra em cũng đã chết, nhưng nhờ có một người đi săn tới kịp, người đó nổ súng liền mấy phát. Bầy hổ phát hoảng nên bỏ em lại đó, chạy mất. Người cứu em hôm đó chính là anh Phú, bạn anh.

Sơn reo lên:

- Phú có tài bắn súng mà!

- Phú đưa em về chữa trị vết thương, nhưng chữa hoài vẫn không khỏi, bởi người ta cho biết hổ khi nó đã thành tinh, vết thương do chúng chạm vào ai thì sẽ không bao giờ lành được. Ngoại trừ...

Sơn ôm lấy vợ:

- Nhưng em quá may mắn, nên đã lành lặn như ngày hôm nay. Đó là trời ban lộc cho anh!

Nàng không vui mà lại bật khóc. Sơn an ủi:

- Chuyện qua rồi, em không phải lo nữa...

Nàng vẫn khóc, và bất thắn cố sức ôm gọn hai cha con Sơn vào lòng như sợ họ biến mất:

- Đừng bỏ em!

- Kìa, sao em nói nhảm gì vậy? Anh và con vẫn bên em đây mà!

Nàng càng khóc to hơn:

- Không còn kịp nữa rồi! Chúng đã tới đây rồi thì còn mong gì sống sót nữa. Hai người hãy mau đi đi, kéo chúng trở lại mà không còn đường sống!

Sơn vội nhớ tới Phú, anh đứng lên và nói:

- Để anh ra tỉnh nhờ Phú xem. Có thể Phú đã về rồi. Phú là người bắn súng giỏi, có anh ta trong nhà sẽ giúp mình nhiều.

Hồng Nương càng khóc to hơn:

- Phú đã chết năm năm trước rồi! Ngày em tỵ nạn tới anh là ngày Phú bị lũ hổ tinh đó tới tấn công trả thù, chúng đã xé xác Phú ra làm nhiều mảnh rồi tha vào rừng.

- Trời ơi!

Sơn rung ròng tay chân, anh ngồi bệt xuống như người mất hồn, trong khi Hồng Nương vẫn tiếp tục kể:

- Em nhớ cải trang, đi theo các kiện hàng nên mới tới được đây. Em cứ ngỡ...

Nàng ngừng kể, con xúc động làm cho hơi thở nàng đứt quãng, khó khăn... Thằng bé Tiểu Minh ghì lấy mẹ, nói như hét lên:

- Không ai được làm hại mẹ. Họ tới đây con sẽ bắt con mèo mun, thật nhiều con mèo mun để đuổi họ!

Hồng Nương nhẹ lắc đầu:

- Không ăn thua gì đâu con! Hai cha con phải chạy trốn ngay thôi, bởi họ tới đây chỉ để tìm mẹ mà mẹ thì cũng không còn có thể sống nữa rồi, số mẹ đã tận con à...

Nàng càng nói thì giọng càng yếu đi. Quay sang Sơn, nàng thì thầm:

- Em sắp bị họ rước đi rồi...

Sơn hốt hoảng:

- Không đâu! Em đừng nói nhảm, có anh đây mà...

Lúc đó trời đang tối dần... Nhìn ra cửa sổ, Hồng Nương sợ hãi:

- Không xong rồi, họ lại tới nữa đó!

Sơn nghe ngóng rồi nói:

- Anh có nghe động tĩnh gì đâu. Mình đóng hết cửa nẻo lại thì làm sao ai vào được!

Anh bước tới đóng cửa sổ thì vừa lúc đó có một giọng nói vang lên từ nhà bếp:

- Chậm mất rồi ông chủ Sơn ơi!

Đúng lúc đó, bốn người đàn ông lúc sáng lại xuất hiện, ngoài ra còn có một người đàn bà mặt mày đầy son phấn đi cùng. Mụ này mới là người lên tiếng tiếp theo:

- Tưởng là thoát được tao hả, con tiểu yêu kia!

Hồng Nương vừa nhìn thấy mụ ta thì đã run lẩy bẩy, vừa ghì chặt lấy Sơn hơn. Mụ kia quát lớn:

- Lôi cổ nó ra cho tao trị tội!

Bốn gã kia định nhào tới thì Tiểu Minh nhanh trí chụp lấy con mèo đưa ra dọa:

- Ai nhảy vào thì tôi tặng cho con này!

Thật là hiệu quả. Cả bốn tên đều khụng lại, chưa dám nhào tới. Mụ đó lồng lên:

- Đồ chết nhát, để tao!

Mụ ta nhu con hổ dữ lao thẳng về phía vợ chồng Hồng Nương. Nhưng thật bất ngờ, Tiểu Minh cũng lao theo, rồi bất thắn thằng bé ngoạm lấy một bên cổ tay của mụ ta cắn chặt!

- A... a... a!

Tiếng thét của mụ khiến cho bốn tên đều muốn nhảy vào tiếp cứu, nhưng lúc ấy con mèo mun như đồng tình với chủ, nó giuong cặp mắt xanh màu ve chai trùng trùng nhìn, nên bốn tên không dám nhúc nhích. Còn Tiểu Minh thì dù mụ kia có ra sức cào cấu, đánh đập, nó vẫn ngoạm chặt, nhất định không thả ra. Một dòng máu từ cánh tay của mụ ác chảy xuống, rơi đúng vào đỉnh đầu của Hồng Nương, và... nàng lả người đi. Cùng lúc, mụ kia cũng khuy xuống, chụp lên thân thể vợ chồng họ.

Máu từ cánh tay mụ ta tiếp tục chảy... Phút chốc đã ướt đẫm cả đầu, cổ và thân mình Hồng Nương. Cho đến lúc, tự dung thân xác mụ ác bỗng teo tóp đi như chiếc bong bóng xì hơi. Và... cuối cùng chỉ còn lại một bộ da hổ màu trắng!

Bất thắn Hồng Nương bật dậy, nàng kéo chồng con lên, reo to:

- Thoát rồi!

Sơn ngo ngác:

- Em không sao chớ?

Hồng Nương quay sang con, Tiểu Minh miêng còn dính đầy máu, nhưng nó vẫn cười vui:

- Con hạ được nó rồi!

Lúc họ nhìn lại thì cả bốn tên kia cũng biến đâu mất. Nhìn kỹ xuống sàn nhà thì chỉ còn thấy bốn bộ da hổ sần sùi. Hồng Nương thật sự mừng:

- Mình thoát rồi! Nhờ Tiểu Minh dám liều mạng cắn vào tay mụ hổ bạch đó, rồi máu từ thân thể mụ chảy ra rơi trên đầu em, nhờ máu hổ tinh đó mà em đã thật sự hoàn toàn trở lại kiếp người!

Sơn vẫn chưa hết bàng hoàng:

- Em nói gì anh chưa hiểu? Tại sao chỉ bấy nhiêu máu đó mà cả năm người họ đều tan biến hết?

Giọng Hồng Nương phẫn chấn hồn lên:

- Böyle giờ em mới nói thật, khi tới đây em đã là hồn ma! Là sứ giả của lũ hổ tinh kia. Sau khi giết chết anh Phú và em xong, hồn em bị lũ hổ tinh đó khống chế, bắt em giả làm người để tiếp tục hại người hầu thoả mãn hận thù của lũ chúng nó. Việc em tới đây, đem hàng hoá tới giúp anh cũng là do bọn chúng dàn cảnh. Bọn nó biết anh là bạn thân của Phú, thế nào anh cũng trả thù, nên chúng tìm cách ra tay trước, để tận diệt mầm mống nguy hiểm. Tuy nhiên, khi tới đây sống với anh rồi, bắt đầu nảy sinh tình cảm nên em giấu thân phận, định kéo dài cuộc tình này. Bởi vậy nhiều lúc em nhìn Tiểu Minh cứ sa nước mắt là vì thế! Em chỉ sợ mất con và anh. Nhưng giờ thì hết rồi, thoát rồi!

Biết cha con họ không hiểu, Hồng Nương nói thêm:

- Không ai làm ma hổ chảy máu được. Nhưng may mắn sao, Tiểu Minh làm liều mà mụ hổ già độc ác kia đã bị chảy máu, và chảy cho đến cạn kiệt. Máu đó mà rơi xuống một oan hồn khác thì oan hồn ấy lập tức được trở lại kiếp người! Quả là trời còn thương em!

Đúng như lời của Hồng Nương, kể từ phút ấy nàng hầu như không còn sợ sệt, lén lút nữa. Mà hằng ngày đã công khai xuất hiện cùng chồng ở cửa hàng. Sơn hân diện giới thiệu vợ mình với mọi người. Ai cũng khen Hồng Nương đẹp và phúc hậu.

Thằng bé Tiểu Minh thì lúc nào cũng quần quít bên cha mẹ. Nó ngầm hân diện vì đã cứu được mạng mẹ nó...

Cửa hiệu của Tiêu Sơn càng lúc càng phát đạt. Chẳng mấy chốc, anh trở thành người giàu nhất vùng!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN NGƯỜI XÁC AI?

Nghe bà mối Chín Lê nói huyên thuyên về gia đình nhà gái, chính bà Dương cũng chịu không nổi, nói gì ông giáo già Dương Phu. Do đó, vừa thấy bà Chín sắp nói sang đề tài mới thì ông đã đứng dậy, bỏ vào trong. Vẫn không nản, bà mối hạ thấp giọng ra điều quan trọng lắm:

- Tôi không nói ngoa, nhà này tuy là giàu nứt đố vách, nhưng lại dễ chịu, chớ không như nhiều phú gia khác. Chính họ đã gợi ý cho tôi đi tìm con trai con nhà bình dân lao động để làm mai cho con gái họ. Tôi nói thật đó.

Bà Dương vẫn không hào hứng lắm:

- Thì nghe bà nói vậy, chớ vợ chồng tôi vẫn muốn tìm mối nào nghèo cũng được, miễn là hợp với hoàn cảnh nhà này.

Bỗng nghe giọng nói của cậu con trai Dương Thanh:

- Còn phải hợp với con nữa chó!

Bà Chín Lê chụp ngay lấy đối tượng chính mà bà cần phải thuyết phục:

- Ô, cậu Thanh đây rồi. Tôi nói cho cậu nghe, mối này gặp là cậu chịu liền. Con gái họ vừa đẹp vừa hiền, lại là người gia giáo, biết phép tắc...

Bà còn muốn khoe nữa, nhưng Thanh đã chặn lời bà:

- Ngon lành vậy sao lại ế, phải nhờ người mai mối?

Mụ Chín hơi bị quê:

- Chẳng qua... họ tự trọng... họ không thích gả con cho những đám giàu có homet hĩnh khác...

Thanh cười to:

- Hóa ra nhà nghèo như mình bây giờ cũng có giá. Mà đã có giá thì ta làm cao, làm chảnh choi. Không chịu!

Bà Dương phải dịu giọng:

- Nói năng cho chàng hoàng con. Dẫu sao mình cũng cảm ơn bà Chín. Thôi, đã vậy thì để tôi tính lại, rồi nội ngày mai sẽ báo cho bà biết.

Tiễn bà mối về rồi, bà quay sang nói với con trai:

- Theo má thì con cũng nên chọn mối này cho rồi. Ba con nay đau mai yếu, còn má thì căn bệnh cũ cứ tái phát hoài, khó mà ở đời với chị em con. Mà ước nguyện lớn nhất của ba má là nhìn thấy được đứa cháu nội trước khi nhắm mắt.

Bà nói xong, thở dài buồn bã. Dương Thanh tuy ngang bướng, không ưa chuyện vợ con, nhưng lại là người rất hiếu thảo. Anh luôn sợ cha mẹ buồn:

- Con đâu phải không muốn... Nhưng má nghĩ coi, cưới vợ chớ đâu phải đi chợ lụa con cá, mó rau mà phải cần người rao hàng, bày hàng...

Bà Dương hiểu con đã có chiều dạo đông, nên tiếp tục bộ mặt buồn. Quả nhiên, Thanh đột ngột nói:

- Thôi được, má nói bà Chín dẫn mình sang nhà họ đi!

- Má không ép...

Dương Thanh dứt khoát:

- Con thật sự muốn như vậy, má đừng lo. Thôi, con đi có việc, chừng nào đi má nhắn con về.

Tính tình con là như vậy, bà Dương hiểu, nên bà trầm ngâm một lúc rồi vào nhà trong nói với ông:

- Sáng mai mình sang bên nhà gái. Tôi đi nhắn bà Chín.

Ông có vẻ lo:

- Liệu thắng Thanh...

- Thì ông vừa nghe nó mới nói đó thôi.

Bước đi một cách uể oải, Thanh theo sau cha mẹ và bà mối Chín Lê, khiến người ngoài nhìn vào át nghĩ rằng anh chàng đi thú phạt nhà vợ chớ không phải đi coi mắt vợ! Thanh miễn cưỡng đến nỗi bà mẹ cũng coi không được:

- Con làm bộ mặt đó thì mù họ cũng nhìn thấy!

Dương Thanh vẫn cái kiểu nói tung tưng:

- Nhiều khi con gái họ lại chịu mới lạ!

Bà Dương trề môi:

- Có quỷ ma mới chịu nổi mày!

Dương Thanh chỉ cười chớ không nói gì thêm. Cũng may, vừa lúc ấy thì đã tới Đoàn gia trang. Gọi là Đoàn gia trang cũng đúng, bởi ngôi nhà của họ Đoàn này thuộc loại lớn nhất ở huyện Long Mỹ này. Chủ nhân là Đoàn Minh Thiện, ngày trước vốn làm chức quan lớn trong triều đình, trước khi triều đình phong kiến suy vong thì ông ta đã kịp tậu cơ ngơi đồ sộ này.

- Dạ, ông bà chủ nhà con kính mời quý khách vào nhà à!

Một người ra dáng là quản gia đã đợi sẵn nơi cổng, vừa thấy khách tới đã cúi chào lịch sự. Ông Dương vốn khó tính mà nhìn kiểu cách họ đón khách cũng hài lòng, ông lên tiếng liền:

- Anh vào bẩm với Đoàn gia là có chúng tôi, thôn dân ở làng Hòa Lạc tới yết kiến.

Người quản gia vẫn một mực lễ phép:

- Dạ, Đoàn chủ nhân của tôi đã biết ạ, vậy kính mời ngài, phu nhân và công tử đáo gia!

Theo kiểu cách nói của quản gia thì còn ảnh hưởng nặng nề phong kiến, chứng tỏ đã phục vụ nhà này từ khá lâu. Dương Thanh quay mặt đi chỗ khác cười, khiến bà Dương nhìn thấy phải nhắc khẽ:

- Không được cười nhạo người ta!

Vừa bước vào tới đại sảnh thì đã thấy một vị râu tóc bạc phơ, tướng mạo phi phàm, bước ra nghênh tiếp:

- Chân tôi hơi yếu, đi đứng khó khăn nên không ra ngoài nghênh tiếp, xin ông bà thứ lỗi!

Dương Phu phấn khởi:

- Được ngài cho phép tới như thế này đã là vinh dự cho gia đình chúng tôi lăm rồi...

Dương Thanh không nhịn được, đã lên tiếng:

- Bên nào cũng vinh hạnh hết thì thành đại vinh hạnh mất!

Không tỏ ra bức mình, Đoàn chủ gia lại quay sang Thanh, giọng vui vẻ:

- Có phải Dương công tử đây chăng? Ồ, quả là tuấn tú, khôi ngô và có cá tính!

Buộc lòng Thanh phải cúi chào, nhưng vừa nhìn xuống thấy đôi ửng xưa của chủ gia, anh ta liền reo lên:

- Con ngưỡng mộ và ước ao bấy lâu có được một đôi như thế này, lạ và đẹp quá!

Lại một lần nữa tỏ ra không phiền, mà họ Đoàn còn cười ha hả:

- Công tử quả là ăn nói bộc trực, có duyên!

Bà Dương lên tiếng:

- Dạ, ngài bỏ qua cho, thằng con tôi tính tình...

Ông Đoàn chặn lời:

- Phu nhân đừng quá lo, cậu nhà có tính tình như vậy rất hợp ý tôi. Đàn ông phải nói năng có cá tính như vậy, chứ dà dạ vâng vâng quá cũng không hay.

Rồi ông nói riêng với Thanh:

- Để tối bắc tặng cho con một đôi. Đây là những gì còn lại của thời xưa. Ngày nay được lợp trẻ như con thích là điều mà người già hết thời như ta vui lắm!

Thấy lời lẽ chân thành của ông ta thì Dương Phu có cảm tình lăm, ông nghiêm giọng bảo Thanh:

- Con không được làm phiền Đoàn gia nữa.

Trong nhà, Dương Thanh chỉ ngán có mỗi mình cha, nên sau câu nhắc nhỏ đó, anh chàng nín thinh không tung tẩy nữa.

Khi đã an vị rồi, không để bà mối lên tiếng, Đoàn chủ gia đã chủ động nói:

- Ý của tôi thì chắc hai vị đã được nghe rồi. Tôi chẳng may phu nhân vânsố, để lại ba đứa con gái phải nuôi. Cũng may là ngày nay chúng đã khôn lớn. Nhưng con gái khôn lớn, đến tuổi cập kê thì làm cha mẹ ai cũng phải lo. Nỗi lo thứ nhất là bể gia thất của chúng, nỗi lo thứ hai là chọn ai để cho con cái mình nương tựa về sau. Tôi thú thật, tuy là quen biết nhiều, mối mai cũng lăm, nhưng vì qua kinh nghiệm tình đời, quá chán ngán nhân tình thế thái, nên tôi cứ ngay ngay lo ngày đêm...

Bà mai Chín Lệ ngứa miệng nghề nghiệp chen vào:

- Đoàn lão gia đây thương con, không muốn cho con lấy phải người không xứng về nhân cách, bọn hám của, ngu dốt...

Biết bà ta nói thêm sẽ nói lung tung, nên họ Đoàn phải chặn ngang:

- Cô Chín đây là người quen, có giới thiệu ông bà và cậu đây. Nói thật, nếu là người khác thì họ sẽ vì sĩ diện, không hạ mình. Nhưng tôi thì khác, tôi đi tìm người tốt, cũng giống như tuyển nhân tài, nghe nhân tài ở đâu thì người tìm phải tìm tới, chứ không để họ tìm tới mình, như thế mới gọi là tầm nhân.

Ông Dương xúc động thật sự:

- Lâu lăm rồi tôi mới nghe được những lời chí tình của một người như Đoàn huynh. Tôi xin nghiêng đầu bái phục!

Ông vòng tay ra trước, biểu lộ sự tôn trọng. Ông Đoàn vội xua tay:

- Không có chi, không có chi! Được đón tiếp người đạo đức như nhị vị đây, lòng tôi mãn nguyện lăm. Đây phải nói là vinh hạnh cho tôi chứ không phải...

Ông ngừng câu nói, nhìn sang Thanh. Lúc này sau khi bị cha nhắc nhỏ nên Dương Thanh không bôp chộp chen lời nữa. Anh ta thấy chủ nhà nhinnie mình thì cũng bắt chước cha vòng tay thi lễ. Đoàn gia có vẻ hài lòng lăm:

- Cháu đây giỏi lăm, còn trẻ tuổi mà biết phép tắc như thế này là hiếm trong thời buổi bây giờ.

Rồi ông quay vào trong gọi:

- Các con ra chào khách!

Cùng lúc, ba cô gái thật xinh đẹp bước ra. Người nào cũng xinh như hoa mới nở, mặt hoa da phấn tự nhiên, không tô vẽ, nhưng trông họ lông lẫy khác thường. Anh chàng ngang tàng như Dương Thanh mà cũng phải ngẩn lên nhìn và... thót tim!

- Dạ, kính chào hai bác. Chào... công tử ạ!

Họ đồng loạt lên tiếng giống nhau, cùng giọng điệu, chẳng khác một dàn đồng ca! Bà Dương thích thú nói liền không giũ ý:

- Ba cô nương nhà đại quan xuất sắc quá đi thôi!

Nghe khen, cả ba cô gái đồng loạt cúi đầu:

- Dạ, chúng con cám ơn Dương mẫu!

Họ gọi Dương mẫu một cách ngọt xót, khiến bà Dương càng thêm phấn khích, bà lúi lo:

- Cám ơn! Cám ơn các con!

Ông Dương phải ngầm đá chân vợ thì bà ta mới kịp dừng lại. Ông phải lên tiếng khỏa lấp:

- Dạ, có tận mắt thấy mới hiểu thế nào là nề nếp gia phong của nhà Đoàn huynh. Cả ba tiểu thư đây thật quá xứng đáng...

Nghe khen, ba cô con gái bỗng chạy nhanh vào trong, vừa chạy vừa nhẹn đở mặt. Ông Đoàn phải nói chõa:

- Chúng nó còn con nít lăm, xin quý vị tha lỗi cho.

Rồi quay sang Dương Thanh, ông hỏi:

- Cậu thấy thế nào? Chúng nó...

Thanh phải lẽn phép đáp:

- Dạ thưa bác, cháu ngưỡng mộ a...
 - Một đứa là Thanh Thủy, một đứa là Kiều Nương, còn đứa út là Thúy Thúy. Chúng sinh cách nhau chỉ một năm, nên trông như sinh ba vây. Ta hỏi thật, trong ba đứa, cháu thích đứa nào? Đừng ngại, lòng dạ nghĩ sao cứ nói thẳng.
- Dương Thanh cũng không ngờ mình lại buột miệng nói ngay:
- Cháu ấn tượng với cái tên Thúy Thúy!
- Ông Đoàn cười ha hả:
- Quả là có nhẫn quan tinh đời! Tuy ba chị em đều xinh đẹp như nhau, nhưng con út đó dẽ thương nhất. Tuy tính tình có hơi ngang bướng một chút...
 - Bà Dương một lần nữa không dẫn lòng được:
 - Thì thẳng con nhà này cũng vậy. Nó cũng...
- Ông Đoàn quay sang Thanh:
- Cho phép cháu được ra vườn sau chơi với tụi nó.
- Thấy Thanh còn lưỡng lự, ông khuyến khích:
- Cần tiếp xúc để tìm hiểu thêm. Và cũng để cháu tự khám phá xem đứa nào là con út. Nhớ, phải là phát hiện đầu tiên nhé, chớ nếu dò hỏi moi lần ra thì ta sẽ không gả cho đâu nhé!
- Dương Thanh thấy trò chơi lý thú, nên anh phấn khởi chạy ngay ra vườn sau. Nơi đó, anh đã thấy ba cô con gái đang chơi đùa. Một cô lên tiếng ngay:
- Đuổi tụi em đi nào! Đuổi theo người nào sau cùng thì chính người đó là...
- Dương Thanh vui lây cái vui của họ nên lao ngay vào cuộc chơi. Thật tình anh cũng chưa biết ai là Thúy Thúy, tức cô gái út, nhưng trong tâm thức của Thanh nó khiến anh cứ nhầm theo cô gái mặc áo màu vàng anh mà đuổi. Mải miết chạy, đến khi nhìn lại Thanh ngạc nhiên thấy hai cô kia đã đi đâu mất! Lúc ấy, cô nàng áo vàng cười dòn tan:
- Đuổi nữa đi chớ, anh chàng ngang bướng!
- Dương Thanh đâu phải trai khờ, anh hiểu ngay:
- Tôi đã bắt đúng người rồi phải không! Vậy thì liệu mà trốn đi, tôi mà tóm được thì... coi chừng!
- Nhưng anh chàng lâm, càng đuổi nàng càng chạy nhanh hơn. Thanh đuổi hơn chục vòng thì gần muốn đứt hơi mà cô nàng phía trước vẫn cười nói như không! Cuối cùng, Thanh đành phải lên tiếng:
- Xin chịu thua!
- Cô nàng quay lại, nói gọn hơ:
- Đã không bắt được vợ thì đừng hòng lấy vợ!
- Dương Thanh vẫn có tài vặt, vờ như mệt đứng không vững, chờ cho cô nàng bước lại gần, bất thần anh đưa tay chụp lấy bàn tay xinh xắn và reo lên:
- Ai thua thì biết!
- Bỗng nàng xịu mặt:
- Anh không được phép làm vậy! Ai cho anh cái quyền nắm tay người con gái khi người ta chưa thuộc về anh. Cũng may...
- Nàng nói từ cõi may thì đỏ mặt, quay đi chỗ khác. Dương Thanh tỏ ra hối tiếc:
- Cho tôi xin lỗi, tôi không hề cố ý xúc phạm. Chẳng qua là...
- Cô nàng dịu giọng:
- Thôi bỏ qua. Thế nào, đã thở được chưa?
- Dương Thanh trả lại bản tính ngang bướng cũ:
- Thở thì còn yếu, nhưng ôm người đẹp thì thừa sức.
- Không ngờ nàng đanh mặt lại:
- Nếu anh còn ăn nói kiểu đó thì em đi đây!
- Nàng giận dỗi bỏ đi, Dương Thanh phải xuống giọng:
- Xin lỗi. Anh hứa là không nói bừa bãi nữa.
- Lúc này nàng đổi thái độ:
- Cũng khá khen cho người biết thích nghi hoàn cảnh. Em xin ra mắt Dương huynh!
- Thanh cười vui:
- Giọng điệu hơi giống truyện Tàu! Nhưng như thế lại hay. Dương huynh này xin chào... Thúy tiểu muội!
- Nàng cười giòn:
- Sao biết em là Thúy Thúy mà đuổi theo? Lỡ hồi nãy đuổi nhầm hai chị thì sao?
- Thanh nghiêm túc:
- Chắc là duyên số quá!
 - Anh tin duyên số?
 - Thế em không tin à?
- Nàng hơi ngập ngừng:
- Tin... nhưng mà...
- Cuộc gặp gỡ của họ không ngờ lại suôn sẻ, bởi vậy ở trong nhà hai bên nói chuyện mà thỉnh thoảng cứ ngóng ra ngoài sân sau. Nhất là Đoàn lão, hình như không thấy Dương Thanh quay vào khiến cho ông yên tâm. Ông bảo:
- Tui nó tìm đúng nhau rồi!
- Ông thú thật:
- Bảo thẳng con anh chỉ ra đó chơi, chớ thật ra tôi thử xem nó có tìm đúng đứa mà nó thích hay không. Số là vậy, cách đây ít lâu, tôi mộng thấy Nguyệt Lão dạy rằng, hễ chàng trai nào tìm ra đúng người thì đó là nhân duyên. Nhất là con út. Tôi không giấu là trong ba đứa, Thúy Thúy là đứa tôi muốn nó lấy chồng trước.

Biết là họ sẽ hỏi nguyên do, ông Đoàn nói ngay:

- Theo số của tôi, hễ đứa con út mà lấy được chồng thì hai đứa kia dễ lấy chồng hơn. Cá tính con út ngang bướng, nên rất khó tìm được người... Cũng may cậu nhà cũng không khác...

Ông Dương phụ theo:

- Tôi không sợ con gái ngang tính, mà chỉ sợ đứa nào quá hiền sẽ không trị được thằng con ngang ngạnh của tôi. Hồi nãy tuy mới nhìn con nhỏ lần đầu, nhưng tôi tin là chúng nó hợp nhau.

Đoàn lão hài lòng:

- Nếu anh đã nói vậy thì tôi không còn lo nữa. Tôi nói luôn, nếu anh chị muốn thì tôi gả con Thúy cho cậu Thanh. Chẳng cần lễ vật gì cả. Đám cưới đơn sơ cũng được, không cần phải phô trương!

Bà Dương mừng trong lòng. Thú thật là bà cũng đã ưng, chưa nói ra mà thôi. Nay nghe nói vậy, bà lên tiếng liền:

- Được ngài cho phép thì vợ chồng tôi xin đón ơn và về lo lién lễ vật. Ngài nói thế, chớ về phía chúng tôi cũng phải lo cho ra lễ. Vậy ngài xem, hôn lễ bọn chúng có thể cho cử hành lúc nào?

Đoàn lão không cần suy nghĩ:

- Ngay trong tháng này cũng được. Miễn là hai đứa không có ý gì khác...

Vừa lúc ấy cả hai bước vào. Thúy Thúy đã bạo miệng lên tiếng:

- Con có ý kiến khác à!

Ông Đoàn trố mắt nhìn con:

- Lại gây chuyện gì nữa đây con ngựa chứng?

Nàng quay sang Dương Thanh nháy mắt:

- Anh nói đi chó, xúi không dám làm phải không?

Dương Thanh hơi ngập ngừng:

- Con cũng... có ý... giống như Thúy Thúy vậy.

Ông Đoàn cười to:

- Chưa gì mà chúng nó đã đồng tâm hợp lực ép bọn già mình rồi đây!

Ông Dương nhìn con, hỏi:

- Con muốn nói gì?

Dương Thanh lại nhìn sang Thúy. Cô nàng không dừng được nữa:

- Tụi con muốn... đám cưới nhanh nhanh hơn nữa!

Nói xong, cô nàng quay bước bỏ chạy mất. Thanh ngạc định chạy theo thì Đoàn lão đã ngăn lại:

- Con mà chạy theo nó thì có mà rụng giò. Trong nhà này mấy chị nó thường gọi nó là con ngựa.

Ông nói tới đó chợt khụng lại, mặt hơi tái đi. Bà Dương ngồi đối diện nhìn thấy liền kêu lên:

- Anh sao vậy anh... sui?

Ông Dương cũng lo lắng:

- Anh bị chúng gì hay sao? Để tôi gọi người nhà...

Đoàn lão xua tay:

- Không hề gì. Tôi chỉ bị xây xẩm một chút. Bệnh già ấy mà...

Ông dần dần lấy lại khí sắc. Rồi ra lệnh cho gia nhân:

- Lo bắt đầu tiệc đi!

Tiệc đã bày sẵn, chỉ mời nhau rồi bắt đầu nhập tiệc. Trong bữa tiệc, họ thỏa thuận với nhau rất nhanh.

Đoàn lão nói:

- Mười sáu này là ngày tốt cho tuổi hai đứa nó. Chắc cũng tiện cho anh chị phải không?

Vợ chồng họ Dương nhanh chóng gật đầu:

- Dạ, ngày ấy thuận tiện lắm!

- Tôi tính như thế này, ngay ngày mốt ta tiến hành lễ hỏi, rồi ngày mười sáu thì cưới. Nhà tôi rộng nên nhân dịp này tôi sẽ mời tất cả bà con. Tôi có ý này, chẳng biết anh chị có phiền gì không... Tôi muốn dãi cả hai họ một lượt cho tiện, anh chị thấy sao?

Ông bà Dương lưỡng lự:

- E rằng...

Hiểu ý, Đoàn lão nói luôn:

- Sẵn tôi đặt tủ lầu nấu món ăn, nhân đó tôi đặt luôn cho bên anh chị. Ta dãi ở đây một ngày, bữa sau bên này cùng kéo qua bên kia dự tiệc lần nữa! Được không?

Thỏa thuận với nhau xong thì trời đổ mưa lớn. Con mưa kéo dài mãi cho tới chiều tối chưa ngớt. Đoàn lão ngỏ ý:

- Nhà đã chuẩn bị mọi thứ rồi, nhân trời mưa đây, tôi mời anh chị và cháu Thanh ở lại ngủ một đêm. Có thêm thì giờ chúng ta bàn kỹ hơn về ngày lễ của chúng nó!

Dù không muốn, nhưng cũng không còn cách nào hơn, ông bà Dương đành phải chấp nhận. Chừng như Dương Thanh có vẻ hài lòng...

Đã hai ba lần, hễ nhắm mắt lại ngủ thì y như Dương Thanh bị ai đó néo vào người đau điếng! Lần đầu thì anh chàng còn giật mình, ngạc tim xem ai phá mình. Nhưng đến mấy lần sau thì Thanh ráng nhịn đau, đang nhắm mắt bất chợt ngồi bật dậy định bắt quả tang. Nhưng không lần nào Thanh thấy ai.

Bực bội, Dương Thanh nhảy phốc xuống giường, bước ra cửa sổ nhìn về phía sau, nơi lúc chiều anh và Thúy Thúy đuổi bắt nhau. Nhưng lạ quá...

- Sao lại là cảnh này?

Trước mắt Dương Thanh lúc này là một dải đất rộng, chớ không phải là khu vườn rộng với đầy những cây cảnh nữa. Nghĩ mình mới thức dậy còn hoa mắt, nhưng sau hai lần dụi mắt, vẫn thấy đúng như thế. Thanh cứ trổ mắt nhìn, quên cả trời lúc đó khá lạnh, khiến anh phải rùng mình mấy lát.

- Lạ quá...

Vừa định leo cửa sổ nhảy ra ngoài, thì chợt Thanh khung lại, bởi trước mặt anh lúc đó, cách chừng chục bước, có một cô gái trông quen quen, đang cưỡi một con ngựa bạch. Thanh nhìn kỹ và kêu lên:

- Thúy Thúy!

Tiếng kêu của Thanh suýt làm cho cô gái ngồi trên lưng ngựa nghe thấy, khiến Thanh phải đứng lùi vào một bước để tránh. Khi ấy nàng quay mặt lại hướng mình, nên Thanh không thể nhìn lầm, nàng ta chính là Thúy!

Quá đỗi ngạc nhiên, Dương Thanh rón rén lén theo cửa sổ ra ngoài. Để tránh bị phát hiện, Thanh đi rất nhẹ và vòng ra phía sau lưng cô gái. Lúc ấy không phải chỉ một mình Thúy Thúy mà phía sau lưng nàng còn có hai cô chị của mình!

Nếu lúc chiều họ mặc quần áo khác màu nhau, thì giờ đây họ cùng mặc một loại trang phục giống nhau, toàn một màu trắng như tuyết! Trong ba người, lúc này trông Thúy Thúy có vẻ như là một nữ tướng, hay một nữ chủ nhân, mà hai cô chị đi theo hầu. Cả ba lúc ấy đang hướng về nhau, dùng tay ra hiệu, như một cuộc tập trận! Tay của Thúy Thúy đưa lên cao, rồi hạ xuống, mỗi lần như vậy hai cô chị lại nhảy xuống ngựa, rồi leo lên... và sau cùng hé lén một tiếng lớn, rồi cùng lao xuống một lúc.

Dương Thanh còn đang ngơ ngác chưa hiểu gì, thì chợt nghe có tiếng người kêu lên thất thanh:

- Có người rình, không xong rồi!

Cả ba đứng ngay dậy, hướng về phía Dương Thanh, sợ hãi như bị bắt quả tang đang làm chuyện gì đó không lương thiện. Thúy Thúy cất giọng run run:

- Em xin lỗi...

Dương Thanh còn chưa biết phải ứng xử ra sao thì chợt có vài tia sáng lóe lên, khiến anh phải lấy tay che mắt lại. Khi mở mắt ra thì... không còn khung cảnh cũ nữa!

- Thế này là sao?

Thúy bắt thần đỡ gục xuống, Dương Thanh hoảng hốt:

- Kia, Thúy!

Anh lao tới, nhưng nàng đưa tay xua ra:

- Đừng! Đừng chạm vào người em...

Sắc diện nàng trở nên xanh tái rất đáng ngại, nhưng vẫn tỉnh táo nói nồng:

- Em muốn anh nghe chuyện này...

Ra dấu cho Dương Thanh ngồi xuống, nàng nói khẽ:

- Em chưa định nói, nhưng anh đã lỡ nhìn thấy rồi thì em nói hết. Lúc nãy là em đang tập lại tư thế mà chúng em phải làm, nếu muốn còn sống sót...

Thanh ngơ ngác:

- Có chuyện gì sao?

- Anh nhìn kỹ em xem, thấy gì?

Dương Thanh chợt kêu lên:

- Sao... kỳ vây?

Trên lưng nàng có một bờm lông màu trắng rất lạ! Thanh vừa mở miệng hỏi thì như hiểu ý, nàng lén tiếng trước:

- Em không giấu anh nữa, em không phải người dương thế mà!

Câu nói của nàng khiến cho Dương Thanh tưởng chừng như mình vừa từ trên trời rơi xuống, chàng há hốc mồm, hồi lâu mới lắp bắp:

- Em... em nói...

- Em là một oan hồn!

Nói vừa dứt thì cũng là lúc nàng bật ngửa ra sau. Tình hình có vẻ không ổn. Thanh định bế xốc nàng dậy thì Thúy lại xua tay:

- Lúc này anh chưa thể chạm vào người em được, phải để qua giờ tí, lúc ấy...

Dương Thanh đành ngồi đó nhìn, lòng dạ anh ngổn ngang trăm câu hỏi. Tại sao có hoàn cảnh này? Hay là mình đang mơ? Đêm đã khuya lắm, sương xuống lạnh làm Thanh rùng mình, nhưng lo nhất là Thúy Thúy nàng hình như đang phải chịu sự hành hạ của cái lạnh còn ghê gớm hơn một người thường nhiều. Người nàng vừa run lên lại vừa co rút lại. Nhưng không nghe nàng phát ra tiếng rên la nào hết...

Trời bỗng tối sầm lại hơn, và bấy giờ mới nghe tiếng kêu khẽ của Thúy:

- Anh không sợ thì hãy ôm chặt em đi! Ôm thật chặt!

Thanh không một chút sợ hãi, ôm chầm lấy nàng và lúc ấy mới giật bắn người, bởi anh có cảm giác như mình đang ôm một tảng băng trong lòng! Nhưng đã lỡ rồi, có muốn buông ra thì cũng không buông được. Một luồng gió mạnh thổi qua, trong hơi gió Dương Thanh ngửi được một mùi tanh tươi gần ngạt thở, khiến anh vô cùng ngạc nhiên. Nhưng cũng không lâu, sau đó thì trời hình như sáng tỏ hơn, gió lặng và... mùi tanh cũng hết!

Lúc ấy, giọng của Thúy mạnh mẽ hơn:

- Cám ơn anh, vậy là em thoát rồi!

Nàng ngồi bật dậy, giọng nói lại liến thoắng thường lệ:

- Sao còn chưa chịu buông ra?

Dương Thanh chợt nhận ra là nàng đã đứng lên mà anh vẫn còn ôm chặt, chẳng khác đói sam dưới biển!

- Anh... anh xin lỗi!

Giọng nàng nghiêm túc hẳn lại:

- Người xin lỗi phải là em. Suýt nữa em đã làm cho anh gặp nguy. Anh có biết vừa rồi chỉ trong nháy mắt, có thể là cả em và anh đều vong mạng rồi đó!

Nàng ôm vai Thanh, chẳng khác nào đôi tình nhân yêu nhau thắm thiết. Giọng nàng thì thầm:

- Có hối tiếc khi phải hy sinh vì em không?

Khác với một Dương Thanh ngổ ngáo thường ngày, anh chàng lại siết chặt tay nàng, giọng chắc nịch:

- Hy sinh cho tình yêu là điều có gì mà hối tiếc! Nhưng em chưa nói rõ...

- Ta ngồi xuống đây...

Nàng dùn Thanh tới ngồi xuống chiếc ghế đá. Chỉ lên nền trời vừa rạng sáng, nàng hỏi:

- Anh đoán bây giờ là giờ nào rồi?

- Chắc là hơn hai giờ sáng.

- Quả đúng như vậy. Vừa qua giờ ấy được một chút. Phút giây định mệnh của em cũng vừa qua. Hồi nãy anh có nhớ em nói em là gì không?

Thanh ngập ngừng:

- Em nói mình là... là...

- Là một oan hồn! Em xin lặp lại, em không phải người dương thế. Em là...

Nàng chờ phản ứng của Thanh, và lúc ấy anh chàng càng siết chặt nàng hơn, chàng thì thầm:

- Anh không cần biết, miễn là...

- Em yêu anh là đương nhiên rồi. Và bởi vậy mà vừa rồi họ đến để bắt em đi. Họ không muốn em vướng chuyện trần gian...

- Em nói rõ hơn xem?

Thúy Thúy như đã chuẩn bị trước, nàng kể khúc chiết:

- Em và hai chị vốn là một cô chủ và hai nàng hầu. Em là chủ. Nhà em không phải nơi này, mà ở vùng biên giới xa xôi. Cha em là một lãnh binh, một hôm ông bị bọn thuộc hạ làm phản, giết chết và còn truy sát cả nhà em nữa. Mẹ em bị hại khi cùng bọn em chạy nạn. Thân con gái từ nào chưa từng nếm trái cực khổ, vậy mà em và hai con hầu cũng ráng chạy được một đoạn đường rất xa, tới nơi này. Chính là nơi này...

Nàng nghẹn ngào khi kể tới đây, có lẽ cơn xúc động dữ dội đang bùng phát. Phải khó khăn lắm nàng mới tiếp lời được:

- Trong lúc dừng chân lại bãi đất hoang thì ba con ngựa chở bọn em bỗng dung nổi chứng, chúng lồng lên dữ dội như muốn giẫm đạp chết bọn em! Lúc ấy, chợt con hầu tên Thanh Thủy của em phát hiện ra, nó la lên: "Lũ ngựa bị lén con ghiền thuốc phiện!" Phát hiện này của Thanh Thủy làm em nhớ lại khi đóng doanh trại ở vùng biên giới, trong số ngựa chiến của cha, có một số con được cho uống nước có pha chất á phiện để chúng nghiện và dễ sai khiến chúng. Bởi mỗi khi con ghiền của chúng nổi lên, chúng có xu hướng tìm về nơi chúng xuất phát, nhằm tìm thuốc để thỏa con ghiền!

Nàng khóc ngất sau câu nói đó. Dương Thanh để cho nàng khóc, bởi anh nghĩ chỉ có khóc cho thỏa thì nỗi khổ đau trong lòng sẽ voi đi. Mà quả vậy, sau một lúc nàng ngẩng lên, tiếp lời:

- Thanh Thủy và Kiều Nương đã chết không toàn thây dưới sự giẫm đạp của hai con ngựa do chính các chị ấy cưỡi. Còn em, tuy không chết như vậy, nhưng sau đó không lâu cũng hôn lìa khỏi xác. Anh có biết em chết thế nào không?

Nàng ngẩng cổ lên, đưa hai cái lỗ sâu đã thành theo cho Thanh xem:

- Con ngựa của em cưỡi đã... cắn cổ em, hút cho hết máu rồi cùng ngã lăn ra chết!

Dương Thanh chưa kịp hỏi thì nàng đã tiếp:

- Nguyên kia trước, ngày nào em cũng đích thân đốt ống tẩu thuốc phiện cho cha hút, nên mỗi ngày em hít phải khói thuốc đó vào phổi, lâu ngày thành nhiễm. Trong máu của em đầy độc chất của thuốc, nên khi con ngựa đón thuốc, nó lồng lên điên cuồng và trong một giây, nó chợt đánh hơi được mùi máu có hơi thuốc của em, nó cắn cổ em là vì thế! Nhưng sau khi hút hết máu em vào người nó, thì chính con ngựa cũng chết luôn vì ngộ độc!

Nàng ngừng nói đã lâu rồi mà Dương Thanh vẫn còn ngẩn ngơ. Anh không tin mình vừa nghe một câu chuyện thật. Cho đến khi nàng lại tiếp:

- Khi hôn đã lìa khỏi xác rồi thì em chợt nhận ra con ngựa đang phủ phục trước mặt. Nó khóc vì hối hận! Đó là con ngựa trung thành mà cha em đã nuôi từ bé, nó là một con chiến mã, vừa khỏe, lanh lẹ lại vừa trung nghĩa giống như người. Nó đã từng cứu cha em nhiều lần, khi mang cha em bị thương nằm rạp trên lưng nó về tận doanh trại. Có lẽ sau phút điên cuồng vì thuốc, nó đã bùng tỉnh, nhưng lúc ấy thì đã muộn, cả em và nó đã ở âm cảnh nên nó phủ phục mãi, như chờ em tỏ thái độ... Nhưng em còn lòng dạ đâu để trách móc nó. Vong hồn em vất vưởng đi tìm cha mẹ, nhưng một khi đã chết rồi thì mỗi người một số phận, đâu làm sao ai tìm được ai. Tuy nhiên, chỉ sau một thời gian ngắn, bỗng em gặp hai người hầu. Thanh Thủy và Kiều Nương được chở trên lưng một con ngựa bạch, mà chỉ thoát nhìn em đã nhận ra ngay, đó chính là con ngựa em cưỡi, con ngựa đã hút máu mình! Trong khi em còn đang lo sợ thì con bạch mã đã lén tiếng giải thích rằng, do lỡ làm em thác oan, nó đã thuộc lỗi bằng cách giấu hồn phách túi em vào thế giới vong hồn của loài vật, không chung dung với hồn phách loài người. Mục đích của việc ấy là để tìm cơ hội hồi sinh cho em.

Dương Thanh reo lên:

- Em có thể hồi sinh?

Nàng đưa tay chặn lại:

- Anh không được nói to. Nửa đêm vừa rồi, bọn phán quan đã phát hiện chuyện dối trá của em và con bạch mã, nên họ truy đuổi, em và hai con hầu đang tập cưỡi lại ngựa, định tẩu thoát thì anh xuất hiện, và suýt nữa thì phán quan bắt được cả bọn em và cả anh cũng bị vạ lây!

Thanh không chờ đợi lâu. Nàng đã kết luận:

- Một lần nữa con bạch mã đã cứu em! Chính nó lúc đó đã đột ngột xuất hiện, đánh lạc hướng phán quan bằng cách xuất hiện và chạy về hướng khác, các phán quan đuổi theo và bắt được nó, nhưng bạch mã thì chết lần nữa chó không dẫn phán quan đi tìm bọn em. Do vậy, hiện nay phán quan tưởng bọn em thoát được về trần gian nên đã gạt tên túi em ra khỏi danh sách chết. Có nghĩa là...

Thanh mừng khôn xiết:

- Em đã hồi sinh?

Nàng gật đầu:

- Đúng. Nhưng có điều...

Nàng ngừng nói, đưa mắt chỉ tay về phía cuối vườn, nơi có một con ngựa bạch nằm chết. Họ cùng tiến về phía đó, Thanh nhìn kỹ hơn và kêu to:

- Đoàn lão gia!

Thúy Thúy gật đầu:

- Đúng. Đây chính là Đoàn lão, người mà em gọi là cha. Nhưng thật ra...

Dương Thanh cũng ngạc nhiên:

- Thật ra thế nào?

- Như anh thấy đó, lão vốn là ngựa bạch, tức là tác nhân gây ra cái chết của em, cũng là con tuấn mã trung thành từng phục vụ nhà em suốt mấy chục năm! Sau khi gây họa và cứu em khỏi về âm phủ đã đưa em và hai cô hầu về vùng đất này, lập ra cơ ngơi riêng, biến dạng thành người và đóng vai cha của ba đứa con gái. Sở dĩ ông bày ra cuộc kén rể là bởi muốn cho bọn em vĩnh viễn trở lại kiếp người, do ông biết trong quy định của cõi âm có một khoản hở, hễ người nào hôn chửa bị đày mà tìm được người đàn ông tương hợp, người có số cao... như anh chẳng hạn, thì sẽ được hồi sinh! Chính vì vậy mà Đoàn lão đã cất công đi tìm và cuối cùng gặp được anh. Nhưng cũng chính vì việc coi mặt của anh và gia đình đã gây kinh động, khiến phán quan biết chuyện. Rồi như anh chứng kiến đó...

Đến lúc này thì niềm vui trong lòng Dương Thanh đã gần như trọn vẹn, anh hỏi khẽ:

- Em có thể hoàn toàn thuộc về anh chưa?

Nàng gật đầu:

- Em giao cuộc đời em cho anh!

- Còn... Thanh Thúy và Kiều Nương?

Nhéo Thanh một cái đau điếng:

- Hỏi với ý gì vậy?

Thanh phải đính chính ngay:

- Đâu có! Anh chỉ tội nghiệp cho hai cô ấy. Và để... nếu có ai đó thích hợp, sẽ giới thiệu cho họ.

- Ủ. Tưởng có ý lộn xộn thì coi chừng đó! Bây giờ em đã là một người trần rồi, mọi tính cách của một người vợ dương gian em đều có.

Họ ngả đầu vào nhau trong niềm vui vô tận...

Tuy nhiên, ngay lúc ấy có tiếng la thất thanh của hai cô gái kia:

- Không xong rồi! Không xong rồi!

Thanh Thúy và Kiều Nương người nhẽ nhại mồ hôi, hơi thở gấp gáp, vừa chạy tới đã gục ngã ngay trước mặt, Thúy Thúy hốt hoảng:

- Chuyện gì vậy?

- Phán... phán quan!

Họ chỉ tay về phía sau, chỉ có một cụm mây đen, nhưng cũng làm cho Thúy hãi hùng, lùi lại mấy bước:

- Anh... anh chạy đi! Chạy nhanh đi! Họ chỉ tìm em thôi, hãy đi đi kéo muôn!

Dương Thanh bất thần lao tới, ôm chặt lấy Thúy trong động thái sợ mất nàng:

- Không! Anh sẽ cùng với em!

Chợt một tràng cười to vang lên. Trong thanh âm của giọng cười không có gì là hung ác cả. Rồi một giọng nói vang lên:

- Ta tới không phải để bắt các người đi, mà để chính thức báo tin, các người được sống ở dương trần!

Cả ba cô gái đều tưởng mình nghe lầm:

- Đúng vậy không?

Họ định hỏi lại lần nữa, thì chợt cụm mây xa dần, kèm theo lời dặn:

- Với điều kiện là tất cả phải có chồng, và năm sau nếu ta trở lại mà chưa thấy có... con, thì lúc đó mọi lời hứa đều bị hủy bỏ!

Đám mây đen tan hết rồi mà cả bốn người vẫn còn tần ngần đứng đó... Phải một lúc lâu sau, Thúy Thúy mới reo lên:

- Sống rồi!

Bỗng hai cô kia quỳ xuống, giọng buồn thiu:

- Tụi này biết làm sao đây, cô chủ!

Dương Thanh nói thay cho vợ:

- Chuyện đó để tôi lo!

Thúy Thúy trùng mắt:

- Lại tính giờ trò phải không?

Thanh phải nói rõ:

- Anh sẽ làm mai! Anh có hai thằng bạn tốt, còn độc thân!

Nàng cười hiền hậu:

- Thế thì được...

Kiểu Nương mừng rỡ:

- Cám ơn anh rể! Cám ơn ân nhân!

Dương Thanh định nói chuyện thêm với họ, nhưng liếc thấy Thúy đang nhìn nên tìm cách lảng ra, lẩm bẩm đùi mình nghe:

- Lấy vợ là... như thế này sao?

Nhung liền lúc đó, khi quay sang Thúy thì hôn vía Dương Thanh hầu như biến mất. Anh chàng nhũn đến ngạc nhiên:

- Anh... anh chỉ biết có em thôi!

Hai cô gái kia che miệng cười vừa quay đi chỗ khác...

Hơn một năm sau thì ở nhà Đoàn lão đã có thêm ba sinh linh. Ba đứa bé trai đã ra đời trước sau chỉ trong

mấy ngày. Ba bà mẹ đã toại nguyện ước vọng. Nhưng họ chờ mãi mà vẫn chưa thấy phán quan trở lại.

Thật ra phán quan đâu có trở lại nữa. Bởi nơi này là những con người, không cần họ dẫn đi nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

XUẤT HỒN NHẬP XÁC

Một nhóm gần mươi chiếc xe lớn nhỏ lần lượt dừng lại trước cái quán lá ven lộ. Cánh tài xế đều xuống xe và người nào cũng ngao ngán khi nhìn lên con đường đèo cao ngất ngưởng. Một anh than thở:

- Cố chạy dữ lắm mà cũng không kịp. Giờ này làm sao leo đèo được. Mà ngủ lại đây đêm nay thì muỗi cắn có mà chết!

Sự chỉ ngay trong xe:

- Bữa kia tôi ngủ lại rồi, chẳng những muỗi mà còn có vắt nữa! Nửa đêm đang ngủ, sờ lên mặt đung đụng phải gần chục con vắt sắp sửa bò vào lỗ mũi lỗ tai mình!

Người thứ ba thêm vào câu chuyện cho tính ly kỳ lên tới tột đỉnh:

- Đó mà ăn thua gì, chính tôi đây đã bị nguyên một con rắn chui tọt vào trong quần đùi, vừa thức dậy phát hiện ra tức thì tôi ngất xỉu luôn!

Nghe những người đó kể chuyện, Hoa Lý ngồi cạnh chồng trong ca-bin xe tải phát rùng mình, liền hỏi:

- Họ ngủ ở đâu mà bị vậy anh?

Sự chỉ ngay trong xe:

- Thì phải ngủ ngôi hay lăn ra sàn nếu là xe tải để ngủ, chớ kẹt ở đây thì lấy chỗ đâu mà thuê mướn phòng trọ?

Lý có vẻ lo, nhưng thấy chồng chưa có ý kiến gì thì cũng chỉ biết ngồi trên xe mà chờ. Cánh tài xế chung quanh người thì ăn cơm, kẻ uống rượu để giết thời giờ. Đến hơn mươi giờ khuya, thì có một phụ nữ ra dáng người địa phương, tới bên xe của Lý gợi ý:

- Họ là đàn ông thì ngủ đâu cũng được, chớ đàn bà con gái như cô thì ở đây sao tiện. Sao không chạy vào trong kia một chút, có ngôi nhà rộng, họ vẫn thường cho những xe lỡ đường ngủ nhờ.

Lý mừng rỡ:

- Hay quá! Chị dẫn đường tôi vào đó được không?

Chị kia mau mắn:

- Được chớ!

Lý quay sang giục chồng:

- Mình vào đó đi anh!

Đây là lần đầu tiên lái xe qua đèo ban đêm, lại có chở theo cô vợ trẻ, nên Sự cũng không muốn vợ mình chung đụng với cánh tài xế ăn nói bạt mạng, nhậu nhẹt bí ẩn, nên anh hưởng ứng ngay:

- Vậy mời chị lên xe, tôi đưa tới chỗ đó luôn!

Người phụ nữ nhanh nhảu leo lên ngồi cạnh Hoa Lý, chị ta buột miệng khen:

- Cô đẹp đến tội nhín mà cũng ngất ngây, đừng nói là...

Thấy mình lỡ lời, chị ta ngùng ngang, dấu vội Sự cũng quay sang nhìn, vẻ không hài lòng kiểu người khác khen vợ mình như thế. Chị kia chừng như hiểu nên nói lảng sang chuyện khác:

- Cô chú có đói thì lát nữa tôi nấu cơm đem qua cho ăn. Tính rẻ hơn cả quán xá nữa!

Lý nhở nhẹ:

- Dạ, chắc là sẽ nhờ chị. Bộ nhà chị ở gần nơi cho trọ?

- Cách mấy căn thôi. Kìa, tới rồi đó, chỗ căn nhà có đèn sáng đó.

Sự lái chiếc xe tải nhẹ của mình tới đậu ngay sân ngồi nhà sàn khá rộng. Một người phụ nữ từ trong nhà nghe tiếng xe đã chạy ra. Gặp người quen, hai người họ nói riêng gì đó mấy câu, sau đó người phụ nữ dẫn đường quay lại bảo:

- Chị chủ nhà đồng ý để cô chủ ngủ nhờ. Mà chỉ hai người thôi, chớ nhà chị ấy đơn chiếc, không tiện cho nhiều người.

Lý phấn khởi ra mặt, lấy tờ giấy bạc đền ơn người giúp mình:

- Chị cầm lấy uống nước.

Nhung chị ta xua tay:

- Không đâu! Chỗ chị em mà, giúp nhau thôi chớ tiền bạc gì!

Khi bước vào nhà rồi, chính Sự cũng phải công nhận là vợ chồng anh gặp may. Nhà cửa khang trang, sạch sẽ và ấm cúng, khác hẳn khung cảnh lạnh lẽo, hoang vắng của bên ngoài. Anh cũng ngạc nhiên tại sao gần như vậy mà lâu nay cánh tài xế không phát hiện ra, để chen chúc chi chỗ cái quán lá chật chội ngoài kia?

Lý cũng bảo chồng:

- Chắc họ sợ vào đây tốn kém nên mới nhường may mắn cho mình?

Nhờ được có chỗ trọ, nên tối đó Hoa Lý không phải lo ngay ngáy chuyện muỗi, vắt tấn công, mà lại có được một bữa ăn no, ngon miệng nữa. Chị chủ nhà chỉ có một đứa con nhỏ ở cùng, nhà còn một phòng nhỏ đủ một người ngủ và cả một gian phòng khách rộng mênh mông. Chị ta nói:

- Tiếc là cả hai vợ chồng không ngủ trong phòng có chiếc giường nhỏ kia được, vậy phiền chú ngủ ngoài phòng lớn, tôi đã giăng mùng sẵn.

Sự nói ngay:

- Không sao đâu, một mình vợ tôi được ngon giấc là đủ rồi!

Đêm dần trôi qua...

Gà giày một hiệp, cũng là lúc Sự tỉnh giấc. Anh quay về phía phòng ngủ của vợ mình, sốt ruột muốn mò vào thăm chừng, bởi lúc chiều cô ấy có vẻ sốt và khó chịu trong người... Tuy nhiên, Sự không dám. Bởi lối đang mò vào phòng vợ mà gặp chị chủ nhà thì chị ta sẽ nghĩ gì về mình? Chắc chắn là không hay rồi...

Cố gạt qua một bên sự lo lắng, nhưng sao trong lòng Sư tư dung nóng lên, bồn chồn như đang có chuyện gì đó? Cuối cùng anh chợt nảy ra một ý, liền ngồi dậy chui ra khỏi mùng và đi thẳng ra cửa, nhưng cố tình đi sát vào phòng ngủ của vợ. Chuyện này nếu có bị phát hiện thì Sư cũng có cớ để nói rằng anh đang tìm lối ra ngoài đi vệ sinh!

Nhưng cũng may, hình như chị chủ nhà đang ngủ say... Sư mạnh dạn bước hẳn vào phòng vợ. Tuy trong bóng tối, nhưng anh vẫn có thể nhìn rõ chiếc giường ngủ...

- Hoa Lý!

Trước mắt Sư rõ ràng là chiếc giường trống không!

- Hoa Lý!

Quên cả giữ ý, Sư gọi lớn đến hai lần. Nhưng chẳng hề có tiếng đáp. Có thể nàng đi ra ngoài. Điều này hơi lạ, bởi xưa nay Hoa Lý rất nhát gan, chưa bao giờ dám ra ngoài ban đêm, nhất là ở một nơi lạ như thế này. Bước trở ra ngoài, Sư hướng về phía phòng chủ nhà, hỏi to:

- Chị chủ nhà còn thức không?

Không có tiếng ai đáp, Sư bước gần hơn phía bếp và lại gọi lần nữa:

- Chị chủ nhà ơi!

Sư đã bước tới ngang phòng của chủ nhà, liếc vào thấy cửa phòng mở toang, bên trong có đèn sáng và... không có ai trong đó cả!

Sư nghe tim mình đập nhanh, anh lại gọi lớn:

- Lý ơi!

Hoàn toàn im lặng. Lúc này không còn giữ ý nữa, Sư tung cửa bước hẳn ra ngoài. Và anh hoa cả mắt, khi nhìn chung quanh lúc đó là khung cảnh hoang tàn, chớ không như lúc anh mới đến.

- Kỳ vậy?

Sư không suy nghĩ thêm, anh lo lắng cực độ khi nghĩ tới một điều gì đó thật xấu...

Điều lo lắng của Sư không hề sai. Bởi lúc đó, cách ngôi nhà vợ chồng anh ngủ tạm khoảng trên một cây số, Hoa Lý đang gặp nạn! Cô đã bị bắt đi, đem ra khỏi phòng trong lúc đang ngủ. Người ta đã trùm cô trong một bao tải lớn với rất nhiều vôi bột rắc bên trong, bởi vậy Lý đã không thể mở miệng kêu la được, vì mỗi khi há miệng ra thì cô sặc vôi đến muối ngất đi!

Có ba người đứng vây quanh Hoa Lý, một trong ba người đó chính là người phụ nữ dẫn đường cho vợ chồng cô vào chỗ trọ. Lúc này chị ta mới lộ mặt là người cò mồi, gài bẫy để vợ chồng Lý sập bẫy. Chính chị ta đã nói với tên đàn ông trong bọn:

- Giao nó cho anh, đây là món hàng tuyệt vời nhất mà tôi gặp được từ nào đến giờ. Vậy thưởng lớn chó?

Tên đàn ông lấy ra một xấp tiền đưa cho chị ta:

- Đây là thưởng ban đầu. Còn phần thưởng lớn hơn tức là quyền khai thác thân xác cô ta sau một tháng ta sử dụng!

Họ cùng cười hô hố trước cơn phẫn nộ của Lý. Lúc này cô đã hoàn toàn tinh táo, nhưng do hai tay bị trói và miệng bị nhét khăn, nên chẳng làm sao la hét được.

Sau đó hai người biến đi, chỉ còn lại duy nhất tên nợ với Lý. Hắn ta không vội vã để thực hiện ý đồ. Đầu tiên hắn dùng chiếc khăn ướt khá sạch lau nhẹ nhàng quanh mặt mày, cổ rồi lần xuống ngực của Lý. Lau đến đâu hắn xuýt xoa đến đó:

- Đẹp ơi là đẹp! Nhan sắc này, tấm thân này sao lại là gái đã có chồng được! Phải là nụ hồng vừa nở mới đúng!

Lúc đi ngủ, Hoa Lý đã thay bộ đồ hơi mỏng để cho mát và không mặc nội y, cho nên khi tên kia lau tới vùng ngực, Hoa Lý giêng hồn vía, người cô run lên, tưởng chừng như sắp ngất vì khiếp sợ! Mà tên nợ cũng đang bắt đầu run, bởi những gì hắn nhìn thấy chẳng khác miếng mồi ngon phô bày trước miệng con hổ đó!

- Em cưng ơi...

Hắn mất bình tĩnh thấy rõ, và tay hắn vừa run vừa chụp đúng vào nơi mà hắn cho là ngon nhất!

Bỗng tất cả sức bình sinh, Lý vùng lên lần cuối của cuộc đời! Cú bung chân, nẩy người thật mạnh khiến cho cả thân thể đang bị trói của cô lăn khỏi giường!

Ngôi nhà xây trên mỏm đá sát bên một vực sâu, cho nên khi Lý lăn ra, người cô tung vách ván văng ra bên ngoài. Tên nợ hốt hoảng lao theo, khi nhìn thấy Lý đang nằm sát bờ vực, hắn đã kêu lên:

- Nằm yên đó, đừng nhúc nhích!

Hắn từ từ bước tới, đôi mắt long lanh đỏ ngầu. Hoa Lý đã liếc nhìn thấy cái vực bên dưới, và... không một chút đắn đo, cô tung người một lần nữa!

- Đừng!

Đó là tiếng thét của hắn. Nhưng đã muộn. Bóng dáng thân thể nhỏ bé của Hoa Lý đã rơi vùn vụt xuống vực sâu. Rồi mọi thứ trở về im lặng...

Vừa lúc ấy, một bóng người lao vút tới, cùng với một tiếng thét lớn:

- Lý ơi!

Người vừa tới đó là Sư. Anh chậm mắt vài giây thôi nhưng đã hết rồi!

Hai người đàn ông ghìm nhau. Nếu so về sức và thủ đoạn thì Sư thua sút. Nhưng về uất hận thì anh chàng đang có ưu thế! Anh gào to một tiếng:

- Chết!

Anh lao thẳng người vào tên nợ bằng tất cả sức mạnh của một người chết ngất nỗi hận. Tên côn đồ kia phải tránh sang bên. Tuy nhiên do né hơi chậm, nên hắn bị Sư xô ngã lăn trên đá. Bằng một động tác rất có nghệ, hắn lăn ngược trở lại và bám được vào một gốc cây. Còn Sư thì sau khi lao quá mạnh, đã ngã chui đầu xuống đất, đau điếng. Nhưng lúc đó, miệng anh vẫn còn gào lên:

- Lý ơi!

Tên côn đồ không bỏ lỡ dịp may, hắn bật ngay dậy và dùng chân đá mạnh vào mảng sườn của kẻ đứng trước mặt mình! Sự chỉ kêu lên được một tiếng, rồi thì toàn thân bắn tung lên, rơi nhanh xuống vực, theo hướng của vợ vừa roi!

Tên côn đồ xoa tay vào nhau, nở nụ cười hiểm ác:

- Tao hụt ăn thôi, chó làm sao bị hại bởi tụi bay được!

Tuy bị một phen hú vía, nhưng hắn vẫn còn thèm tấm thân nõn nà mà hắn vừa vuột mất trong tầm tay.

Hắn nói:

- Cả năm trời nay mới có được con mồi ngon như vậy, thế mà vuột mất, điên thật!

Hắn chạy như bay về hướng ngôi nhà trọ, la hét hai mươi đòn bà tay sai:

- Mau đẩy chiếc xe tang vật xuống khe núi đi, bọn chúng đi đời hết rồi! Rồi ra ngoài kia đón coi, có đứa nào tới nạp mạng nữa không? Vuột mất lần này nữa thì chính tụi bay phải thế mạng!

Hai mươi đòn bà tiếp tay làm việc ác riu ríu nghe lời...

Ở chân đèo ngoài kia lại có thêm vài chiếc xe dừng lại chờ sáng để qua đèo. Chẳng biết rồi sẽ còn nạn nhân nào kế tiếp nữa hay không?

Trăng trên đỉnh đầu vừa nhô ra khỏi đám mây đen. Chẳng hiểu sao trăng lúc đó có màu đỏ như nhuộm máu...

Mở mắt ra, việc đầu tiên của Sư là thêu thùa hỏi:

- Hoa Lý đâu?

- Mô Phật, thí chủ đã tỉnh lại rồi!

Người vừa lén tiếng là vị sư già, có lẽ đã đứng bên cạnh suốt thời gian Sư hôn mê. Nghe Sư hỏi, ông quay sang nói với bà già làm công quả trong chùa:

- Suốt hai ngày mê sảng, hổ hơi tỉnh là cậu ta cứ gọi tên cô ấy. Tội nghiệp!

Bà già Hai nhẹ lắc đầu:

- Chẳng biết cô Hoa Lý nào đó bây giờ ở đâu để mình đi báo tin lành này, cậu ấy có thể sống được rồi!

- Hoa Lý! Hoa Lý... em đừng chết! Em đừng chết!

Vị sư già thở dài:

- Xem ra cô Hoa Lý nào đó chẳng còn trên thế gian!

Bà già Hai vẫn nuôi chút hy vọng, bà kề sát vào tai Sư hỏi khẽ:

- Cậu nói đi, cô Hoa Lý đó ở đâu, tôi sẽ đi tìm cho?

Sự định ngồi dậy, nhưng toàn thân đau nhức, không thể cử động được. Nhà sư phải lên tiếng:

- Cậu cần phải nắn tĩnh dưỡng lâu nữa mới có thể khỏi được. Số cậu may mắn mới rời từ trên núi xuống mà lại vướng vào cành cây bô đề của ngôi chùa này, nên chỉ bị thương thôi. Chờ roi thẳng còn gì là tính mạng!

Bà già Hai cũng thêm vào:

- Tôi đang quét lá sân chùa thì nghe một tiếng động mạnh, nhìn lên tôi thấy cậu treo lơ lửng trên đó. Lúc ấy trời mới hừng đông, nên không có ai tiếp tay đưa cậu xuống, tôi và thầy trụ trì phải khó khăn lắm mới đưa cậu xuống được an toàn. Số cậu đúng là lớn lắm!

- Số lớn mà làm gì khi không còn Hoa Lý! Lý oi...

Anh ta do quá xúc động và ráng sức quá nhiều nên ho lên sù sụ, và vì thế đã làm động vết thương ở ngực, máu tuôn ra nhiều.

- Kìa cậu!

Bà già Hai hoảng sợ kêu lên. Vị sư già bình tĩnh:

- Băng lại vết thương cho cậu ấy, rồi lấy thuốc cho cậu ấy uống ngay vào. Đừng để cậu ấy bị kích động nữa.

Sư được chăm sóc và phải mất hơn nửa ngày sau đó, anh mới tỉnh hẳn. Vị sư già kể từ lúc ấy cũng không xuất hiện nữa, có lẽ ông đã yên tâm là người khách trẻ của mình không còn nguy hiểm đến tính mạng nữa. Sư ăn được cháo loãng và cũng đã nói năng được rành mạch.

Bà già Hai luôn túc trực bên cạnh và sẵn sàng trả lời những câu hỏi hỏi nhiều của Sư. Mà câu hỏi về Hoa Lý luôn trên cửa miệng của anh:

- Đây có gần vực sâu không? Bà có thấy người nào rơi xuống đó chết không?

Bà Hai thành thật đáp:

- Chùa này cách vực sâu không xa, thỉnh thoảng tôi cũng có nghe tin ai đó rớt xuống, nhưng do vực quá sâu, lại hiểm trở, nên khó mà nhìn thấy nạn nhân được. Mà theo tôi, cậu là người may mắn duy nhất từ xưa đến nay.

Sự sốt ruột:

- Tôi muốn đi tìm vợ tôi. Cô ấy rơi xuống vực sâu chỉ cách tôi nửa phút, chắc là rơi không xa nơi đây. Vậy mà sao...

Nhìn ra ngoài trời, bà Hai lo lắng:

- Sao giờ này chưa thấy sư trụ trì trở về? Nơi đó nguy hiểm lắm mà ông cũng không ngại...

- Sư ông đi đâu?

- Ông không nói, nhưng tôi đoán là ông xuống dưới vực sâu hơn. Có thể là nơi có xác chết.

Sư ngồi dậy được, anh hỏi dồn:

- Có đúng là sư ông đi tìm vợ tôi không?

Bà Hai chưa trả lời thì từ ngoài đã có tiếng của nhà sư Thiện Tánh:

- Mô Phật!

Vừa nhìn thấy ông, Sư đã hỏi ngay:

- Có phải sư thầy đã...

Sư Thiện Tánh nhẹ thở dài, gương mặt buồn bã:

- Không hay rồi. Ta không giấu cậu, ta đã...

Ông ngồi xuống đối diện với Sư, lại một lần nữa thở dài:

- Ta đã gặp người đó, hình như là đúng...

Ông lấy trong tay áo một vật mà vừa đưa ra, Sư đã kêu lên:

- Chiếc vòng của Hoa Lý!

Đó là chiếc vòng bạc có chạm khắc rất tinh xảo mà Sư đã đặt làm tặng vợ sau ngày cưới. Anh chụp ngay nó và ôm vào lòng:

- Em đây mà!

Nhà sư nhìn thấy mà lòng bất nhẫn, ông cố giữ bình tĩnh, nhưng trong giọng nói có hơi run:

- Cậu bình tĩnh lại. Dẫu gì thì cũng xảy ra rồi...

Sư hốt hoảng:

- Cô ấy sao rồi thầy?

- Chết rồi! Ta đã khó khăn lắm mới trèo xuống được nơi ấy, cách đỉnh bên trên có đến hơn trăm thước. Một nơi như vậy thì làm sao sống nổi! Tôi nghiệp, thân xác cô ấy chẳng còn lại gì, chỉ có cánh tay với chiếc vòng này là còn nhận ra.

Sư vừa hồi tỉnh, giờ đây lại như chiếc lá lìa cành, anh đổ người xuống, suýt nữa đã rơi khỏi giường. Đích thân dỗ anh nằm yên, nhà sư nhẹ giọng bảo:

- Đằng nào thì cũng phải cho cậu ấy biết sự thật, chớ để cậu ấy hy vọng hão huyền thì không nên. Khi cậu ấy khỏe hẳn rồi, nếu muốn thì ta sẽ đích thân dẫn cậu ấy trở xuống đó lần nữa. Ta đã mai táng chu đáo cho cô ấy rồi.

Ông ngồi đó với Sư khá lâu, đổ cho anh thêm một ít thuốc an thần. Ông hy vọng sau một giấc ngủ dài, tinh thần của Sư sẽ vững vàng hơn...

Trước khi rời khỏi chùa Thiên Lâm, Sư đã hứa với sư Thiện Tánh:

- Con sẽ nghe lời thầy, con sẽ cố bình tâm mà sống. Con cảm ơn thầy chăm sóc, nuôi dưỡng con mấy tháng nay. Ông này con không bao giờ quên.

Sư ôm chiếc bình tro cốt của vợ rất chặt trong tay, như sợ nó vụt mất! Lên được con dốc dựng đứng, Sư nghe lời nhà sư, anh đứng chờ xe đò để về nhà. Tuy nhiên, chỉ sau vài phút đứng đó, bao nhiêu ký ức về Hoa Lý như sống lại, và hình ảnh đêm kinh hoàng ấy lại hiển hiện về, nó khiến cho Sư lảo đảo, mất kiểm chế.

- Anh có lỗi với em, Lý ơi!

Mỗi lần nói câu đó thì con uất hận trong lòng Sư có dịp bùng lên, điều mà mấy tháng qua anh đã nghe theo lời khuyên của sư thầy, kiềm chế được nó...

Phút giây ấy, Sư hiểu rằng mình đành phải đi ngược lại những gì đã hứa ở chùa. Anh siết chặt chiếc bình tro cốt một lần nữa, rồi nói như lời thề:

- Anh sẽ không để cho vong hồn em phải ngậm hòn nuốt hận đâu, Hoa Lý!

Thay vì dón xe hướng về nhà, Sư đi bộ dần dần và sau cùng hướng về phía bên kia đèo.

Vẫn chân đèo quen thuộc. Tuy vào ban ngày nó có khác đi đôi chút, nhưng Sư vẫn nhớ rõ đêm hôm đó anh dừng xe trước cái quán lá kia để đợi...

Sư ghé vào quán, và như người lỡ đường, anh gọi nước uống và nghe ngóng tình hình. Anh nhớ, hôm đó anh lái xe theo chỉ dẫn của người phụ nữ kia đi về phía trước mặt không xa lắm thì tới ngôi nhà ấy. Ngoài một lúc, thừa lúc vắng khách, Sư quay sang hỏi chủ quán, một người đàn ông tàn tật:

- Nghe nói xe tối đây ban đêm thường bị kẹt lại, tại sao vậy anh?

Chủ quán có vẻ thật thà, thở dài nói:

- Thật ra ban đêm vẫn qua đèo được, nhưng vài năm trở lại đây ở giữa đèo thường xảy ra cướp bóc, thậm chí giết người nữa, nên cảnh lái xe hàng ban đêm rất sợ, cứ trời tối là ngủ lại đây cho chắc ăn.

- Thấy ở đây chật hẹp, làm sao cùng lúc nhiều xe tối có thể trú ngụ được. Gần đây có chỗ trọ không?

Nhìn Sư một lúc, người chủ quán hạ thấp giọng:

- Có chỗ để ngủ qua đêm, nhưng mấy ai dám vào đó!

Thấy mình khai thác đúng nguồn, Sư dò thêm:

- Sao không dám, giá cả mắc hả?

Chủ quán lắc đầu, vừa nói mà mắt đảo qua đảo lại nhìn, như sợ có người nghe thấy:

- Cho không cũng chẳng ai dám ở! Ai không biết thì nộp mạng liền!

Sư trố mắt:

- Sao vậy?

Chủ quán hạ thấp giọng hơn nữa:

- Nghe nói là sào huyệt của bọn cướp ở đó!

- Sao biết mà không ai đi tố cáo chúng?

Chủ quán lắc đầu, thở dài:

- Đất này là của chúng, hó hé ra là hết sống! Tôi nói thật, nghèo quá nên bẩm bụng ở lại buôn bán, chớ cũng muốn cuốn gói đi lâu rồi! Mới hôm qua đây, nghe nói con gái của quan tỉnh trưởng tỉnh kế bên lái xe qua đây lúc mờ tối, chưa kịp ghé quán tôi nghỉ chân thì đã bị dụ đưa vào đó và mất tích luôn! Quan lính của tỉnh trưởng đã búa vây suốt ngày mà chẳng bắt được ai, mà bóng dáng cô gái cũng biến mất luôn, chiếc xe du lịch còn bỏ lại ở trong đó!

Sư bắt đầu bị kích động, nhưng cố giữ bình tĩnh. Anh uống vội ly nước rồi đi ngay, anh biết chủ quán đang nhìn theo tò mò. Bởi ở khu vực đèo này ít ai đi bộ lên xuống đèo. Nhầm hướng ngôi nhà trọ bữa trước, Sư đi thật nhanh.

Trong đầu Sư quả thật chưa có một định hướng gì, chỉ nghe hỏa bốc lên bởi câu chuyện vừa được biết!

Làm gì bọn chúng ư? Sư cũng chưa tính, nhưng chắc chắn khi đối mặt với chúng, đặc biệt là với tên khốn

kiếp hôm trước thì nhất định giữa anh và hắn sẽ chẳng ai có thể sống!

Đi được hơn nửa cây số thì trước mặt Sư hiện ra ngôi nhà sàn, anh thốt lên:

- Chính đây rồi!

Nhưng bước chưa được chục bước nữa thì bất chợt có ai đó nhảy ra chụp lấy Sư kéo vào bụi rậm. Anh quay lại thì thấy có khá đông quân lính Pháp và vài người địa phương. Trong số này có một phụ nữ người Việt, ăn mặc sang trọng, bà ta hất hàm hỏi:

- Anh này đi đâu vào đó?

Sư đã liều, nên nói đại:

- Tôi đi tìm vợ! Vợ tôi bị bọn cướp bắt đưa vào đây chưa biết sống chết ra sao?

Bà nọ nghe Sư nói thế thì mừng ron:

- Vậy sao? Vậy thì... thì để cho anh ta vào đó. Biết đâu anh ta có thể cứu được luôn con gái tôi ra!

Bà ta nói với Sư:

- Tôi là vợ ông tỉnh trưởng ở tỉnh bên, con gái tôi cũng bị bọn chúng bắt cóc đưa vào đó từ hôm qua đến giờ. Lính đã bao vây hết khu vực này, nghe nói tên đầu sỏ đang còn mắc kẹt trong ngôi nhà trước mặt, nhưng hắn hung dữ và có lựu đạn, nên lính của tôi chưa tiện xông vào. Nếu bây giờ cậu có thể xông vào, làm cách nhở cho tên cướp xuất hiện, nói chuyện thương lượng với hắn, trong lúc đó lính của tôi sẽ lén tấn công diệt hắn!

Sư mừng thầm, vậy là anh không cần phải tìm đâu xa, kẻ thù đã ở trước mắt. Do vậy, anh gật đầu liền:

- Được, để tôi vào đó.

Một tên sĩ quan Pháp đưa cho Sư khẩu súng nhỏ:

- Mày cần mang theo...

Nhưng Sư gạt ngang:

- Tao không cần!

Như được tiếp thêm sức mạnh, Sư đi thật nhanh vào nhà, trước những cặp mắt ngạc nhiên quá đỗi của mọi người.

Tiến lên nhà sàn, Sư lên tiếng ngay:

- Thằng chó chết đâu, ra đối mặt với tao!

Không nghe ai đáp, Sư lại bước thẳng vào nhà, nhìn thấy rõ căn phòng mà hôm đó vợ anh đã ngủ. Máu hận trong lòng bùng lên, Sư quát thật to:

- Ra đây tay đôi với tao, thằng ăn cướp sát nhân!

Vẫn chẳng có ai đáp, Sư bước thẳng tới cửa phòng của mụ chủ nhà, vừa lúc đó có một cánh tay mềm mại đưa ra kéo mạnh Sư vào trong, kèm câu nói nghe quen:

- Hắn chờ anh trong này!

Giọng nói rõ ràng là của Hoa Lý, nhưng nhìn lại thì người vừa kéo Sư là một cô gái lai, khuôn mặt hoàn toàn xa lạ. Sư lúng túng:

- Cô... cô là...

Đưa tay chỉ vào giữa phòng, lúc ấy đang có mặt gã đàn ông bẩm trợn, mặt có một vết theo dài vắt ngang sống mũi. Vừa nhìn thấy là Sư nhớ ra ngay:

- Thằng khốn kiếp!

Anh không dám được, lao tới đá cho hắn một cú, hắn ngã nhào mấy bước, đụng vào vách nhà.

- Không cần phải làm thế đâu. Hắn đã bị em cắt hết gân tay chân rồi, bây giờ anh chỉ cần cắt nốt cái lưỡi chó của hắn nữa là đủ, là hết đời hắn!

Giọng nói đúng là của Hoa Lý, vừa nhẹ nhàng mà vừa như ra lệnh đó Sư đã quen từ ngày chưa cưới.

- Cô là...

Nàng cười thật tươi:

- Anh nhận không ra em cũng phải. Bởi em là phần hồn, còn cái xác là của con gái bà tỉnh trưởng ngoài kia. Hôm qua bọn cướp bắt cô này đem vào đây định hiếp và bị cô ấy chống cự, thà cắn lưỡi chết chớ không để làm nhục! Em là Hoa Lý, vợ của anh, từ ngày bị chết oan dưới vực sâu biết được tin anh còn sống qua lời của vị sư chùa Thiền Lâm, nên em vẫn ngày đêm vất vưởng đi tâm thุ, quyết trả cho được mối hận mà cả em và anh đang mang nặng trong lòng. Em đã tới đây lúc tên khốn kiếp này vừa khiến cho cô gái chết, đúng là số trời đã định thế, nên em kịp nhập vào cái xác còn nóng hổi ấy. Em hồi sinh và tên chó má này đã bị em khống chế. Em ở đây chờ, vì biết thế nào anh cũng tới...

Nàng nói xong, sà ngay vào lòng Sư như ngày nào nàng vẫn làm. Sư tưởng chừng như trong giấc mơ, anh kêu lên khe khẽ:

- Hoa Lý!

Lát sau, họ dẫn tay nhau ra. Bà tỉnh trưởng và bọn lính chạy tới ngạc nhiên hỏi:

- Cậu đây cứu con phải không?

Cô nàng nhẹ gật đầu:

- Dạ phải.

Nàng nói khẽ vào tai Sư:

- Cứ nhận đại đi, thế nào rồi họ cũng gả con gái họ cho anh mà, em biết chắc! Và... chúng ta lại trùng phùng...

Sư mừng không thể tả. Tuy nhiên, trong lòng anh vẫn có chút bùi ngùi... Dẫu sao, thân xác của Hoa Lý vẫn làm anh không thể quên...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXVIII: Yêu và Chết- Phần 1

1. Chuyến Xe Hoàng Hôn

Quốc lộ 27, con đường đèo từ Ban Mê Thuột qua Đà Lạt là một con đường vắng, rất ít xe cộ đi qua, nhất là xe con. Vậy mà ngay từ sáng sớm hôm nay đã có một người khách lẻ ghé qua quán cốc của Hà Ni và nói với cô:

- Bữa nay cô có khách đặc biệt đó!

Hà Ni đã nhìn người khách lẻ rồi nhún vai nói:

- Có ma ghé thì có!

Người khách là một vị nữ nhân, tuổi trên dưới bốn mươi, cười hiền hòa rồi tiếp:

- Vậy mà có mới hay. Mà có phải cô là Hà Ni không?

Hỏi ngạc nhiên về sự rành rẽ của khách, nhưng nghĩ có thể do mình làm chủ cái quán nhỏ này chắc ai đó biết tên rồi nói lại, nên cô gật đầu:

- Cháu là Hà Ni, chẳng hay cô ở đâu lại biết cháu?

Vị khách lại cười:

- Biết mà không sai là tốt rồi. Vậy cô có phiền nếu tôi ngồi nói chuyện chơi không?

Hà Ni phấn khởi:

- Quán ở đây vắng, nhiều khi cần một người khách ngồi nói chuyện còn quan trọng hơn là bán được ly cà phê! Mời cô.

Vị khách khá tự nhiên:

- Gọi tôi là Dã Quỳ. Cô Hà Ni có lạ với cái tên này không?

Hà Ni cười thoả mái:

- Dã Quỳ là hoa tiêu biểu của vùng này! Hoa mọc đầy hai bên đường, chỉ có điều...

Cô ngừng lại không dám nói tiếp, thì bất ngờ vị khách lại nói câu:

- Dã Quỳ nói lái thành quỷ già phải không?

Hà Ni xua tay:

- Cháu không có ý đó! Cháu chỉ...

- Quỷ già thì đâu đã sao! Tuổi như tôi mà bị gọi là quỷ già cũng đúng thôi! Chỉ e cõi như cô mà thiên hạ gọi như vậy mới đáng ngại.

Hà Ni chợt thở dài:

- Ở mãi nơi này thì dẫu có là hoa hậu thì rồi cũng trở thành hoa Dã Quỳ hết thôi!

Nghe tiếng thở dài não ruột của cô, vị khách cũng buồn theo:

- Một người trẻ như cô mà bi quan quá là không nên!

- Thực tế nó như vậy, có lạc quan thì cũng cải thiện được gì đâu?

Hà Ni đi pha một tách cà phê khá ngon, đem lại mời khách:

- Phụ nữ mà uống nhiều cà phê là không tốt cho da, nhưng mình ở xứ này không uống thứ này thì uống gì bây giờ. Cháu không uống được rượu, nên mới cố cạn ly chất đắng này vậy!

Vị khách cười:

- Vậy thì hoa Dã Quỳ sắp tàn uống với đáo Dã Quỳ hàm tiếu!

Họ cùng cười nói vui vẻ. Khi mặt trời đứng bóng, bà Dã Quỳ đứng lên kiểu từ:

- Giờ tôi phải đi. Về tới Đà Lạt phải hơn sáu giờ, nên không thể đi trễ hơn được. Hẹn có dịp nào trở lại tôi sẽ ghé chơi và hy vọng lúc đó sẽ nhìn thấy một Hà Ni với tên gọi mới, cô Hoa Hồng chẳng hạn!

Trước khi bước ra cửa, bà còn quay lại dặn:

- Cô sắp gặp bạn rồi đó. Nhớ lời tôi nhé, đó là người sẽ...

Bà bước đi nhanh không để cho Hà Ni hỏi gì thêm. Chỉ khoảng nửa giờ sau thì có một chiếc xe tải dừng lại trước cửa quán, từ trên xe có hai người dìu một chàng trai máu me đầy người bước xuống. Họ gọi mấy ly cà phê và hỏi chủ quán xin nước để nhúng khăn lau vết thương cho người nọ.

Hà Ni vốn sợ máu, nên cô không dám nhìn, nhưng lấy một chiếc khăn sạch để họ lau và còn dặn:

- Lau xong bỏ luôn cũng được.

Chàng trai bị thương có vẻ can đảm lắm, nên tuy thương tích khá nhiều khắp người, nhưng anh ta không hề rên la tiếng nào, chỉ ngồi trân mình chịu đau. Chỉ thỉnh thoảng nhăn mặt rồi cúi đầu chịu trận.

Uống chưa hết ly nước, tài xe đã đứng dậy nói với cậu trai nhỏ tuổi hơn:

- Mày ngồi với anh ấy, tao lại đằng kia bỏ mấy món hàng xong sẽ trả lại ngay.

Anh ta ra xe và rõ máy chạy rất nhanh. Còn lại chàng trai bị thương và cậu lơ xe, Hà Ni len lén nhìn và chợt hỏi:

- Sao không đưa anh ấy đi bệnh viện chữa trị, vết thương coi bộ không nhẹ đâu!

Cậu lơ xe đáp:

- Anh này không chịu. Mà tụi tôi cũng sắp về tới Ban Mê Thuột rồi.

Ngồi thêm chừng mười phút nữa thì cậu lơ xe đứng lên đi ra ngoài, vừa nói:

- Em đi... ngoài một chút.

Và rồi cậu ta đi luôn. Muỗi phút, hai mươi phút, rồi hơn một giờ vẫn không thấy trở lại. Cả chiếc xe tải cũng mất hút luôn. Đến lúc này thì Hà Ni chợt hiểu.

- Họ bỏ anh ta ở lại đây!

Anh chàng bị thương vẫn không một tiếng rên la, nhưng xem chừng anh ta đã là người, cứ chui túi trước

và đến một lúc bỗng ngã dài xuống sàn.

Hà Ni hốt hoảng:

- Kia anh!

Cô chẳng còn cách nào hơn, đành phải cúi xuống đỡ anh chàng dậy và chợt phát hiện ra có một mảnh giấy nhỏ rơi ra từ túi áo anh chàng. Không định đọc, nhưng bỗng nhìn thấy tên mình trên đầu mảnh giấy, nên cô tò mò:

"Cô Hà Ni! Nhớ tôi nói đây là khách của cô. Nếu không muốn làm một thứ... quý già như tôi, thì hãy chấp nhận anh ta và chăm sóc cho cẩn thận. Có lúc gặp lại. Hoa Dã Quỳ."

Hà Ni ngẩn ngơ một lúc, đến khi thấy anh chàng cứ nắc lén và ưỡn người như lên cơn, cô chẳng còn cách nào khác, phải dùng hết sức bế anh ta dậy, kéo lê vào phòng mình. Bởi trong quán chỉ có chiếc giường ngủ của cô là nơi duy nhất có thể ngả lưng.

Đặt anh chàng xuống giường, vừa định quay ngoài thì bất chợt bàn tay anh ta nắm chặt tay Hà Ni, khiến cô hốt hoảng:

- Kia, sao anh...

Nhưng lúc nhìn lại thấy mắt anh ta hầu như hết thần, Hà Ni không đành gỡ tay ra, mà chỉ nhẹ nhàng ngồi xuống và chờ một lúc. Khi thấy bàn tay anh ta lơi ra, Hà Ni mới rút tay về, nhưng cũng chưa vội đứng lên.

Đến lúc này cô mới có dịp nhìn kỹ anh chàng.

Anh ta còn khá trẻ, khuôn mặt thanh tú, không có chút gì là của dân nhà xe hay làm nghề rừng như hầu hết thanh niên xúi này.

- Anh ta là một người xứ khác? - Cô tự hỏi.

Từ đó cho tới chiều anh chàng nằm yên như hôn mê, nhưng Hà Ni len lén sờ thử trán thấy nhiệt độ vẫn bình thường thì yên tâm. Khi trời tối thì cô gái sống một mình này lại bắt đầu lo. Làm sao để anh ta ở lại đây được, khi ban đêm cô chỉ có một mình? Vả lại...

Định báo cho mấy người hàng xóm biết, nhưng do dự mãi, cuối cùng Hà Ni chọn giải pháp giữ im lặng. Cô hy vọng anh ta sẽ tỉnh lại, và sáng mai nếu chiếc xe kia không trở lại thì cô sẽ tìm cách gửi anh ta về Ban Mê Thuột. Như thế ít ra lòng cô gái nhân hậu này cũng đỡ ray rứt...

Đến nửa đêm hôm đó...

Trong lúc Hà Ni chuyển ra ngoài quây hàng ngủ tạm thì anh chàng vẫn nằm yên trên giường của cô.

Đến khoảng 1 giờ sáng, khi thức dậy đi ra sau bếp thì Hà Ni giật mình khi thấy trên giường trống không.

Anh chàng đã biến đâu mất...

Cửa sau vẫn còn chốt bên trong, cả cửa trước cũng thế, vậy anh ta đi đâu được?

Việc anh chàng biến mất vào nửa đêm rồi xuất hiện vào sáng sớm hôm sau đã làm cho Hà Ni sững sốt.

Lúc tối sau khi tìm kiếm khắp nơi không thấy người khách bị thương nặng, Hà Ni đã lên giường nằm ngủ lại, với ý nghĩ là sẽ tìm hiểu kỹ lại vào sáng hôm sau. Vậy mà khi vừa choàng tỉnh lại thì bàn tay của Hà Ni đã chạm phải một người nào đó ngay cạnh mình trên giường!

- Ai?

Câu hỏi của Hà Ni vừa cất lên thì bàn tay người nọ đã quàng qua ngực cô và giữ yên ở đó. Lúc này cô mới định thần, thay vì bật ngay dậy và hét lên, thì linh tính báo cho Hà Ni biết tốt hơn là cô nên giữ im lặng...

Bởi người đang ôm cô chính là... anh chàng bị thương lúc nãy.

Và thay vì lên tiếng hỏi, Hà Ni lại nằm im, cố giữ để anh ta không giật mình.

Một lúc lâu, thấy anh ta không có cử động gì, nghĩ là anh ta đã ngủ say, Hà Ni mới từ từ gỡ tay anh ta ra và nhẹ nhàng bước xuống giường.

Trời đã sáng hẳn, nên bây giờ cô có thể nhìn rõ được mặt anh chàng hơn.

Anh ta ngủ chẳng khác một đứa trẻ, gương mặt nửa trẻ thơ nửa người lớn.

Mấy vết thương trên mặt đã khô và trả lại một phần trán và má bên phải vẻ phảng phiu, ưa nhìn của một chàng trai thành thị!

Hà Ni đánh bạo gọi khe khẽ:

- Anh gì ơi! Anh...

Bất chợt anh ta bật ngồi dậy và lên tiếng:

- Xin lỗi đã làm cho cô sợ!

Hà Ni lúc này mới hốt hoảng, đứng bật dậy khỏi giường:

- Anh... anh biến đi đâu rồi xuất hiện lại như ma vậy? Sao anh dám... dám lên nằm trên giường tôi?

- Tôi đã xin lỗi rồi, nếu cần, tôi sẽ xin lỗi lần nữa. Việc tôi nằm trên giường là do cô mà!

Hà Ni nghiêm giọng:

- Lúc đầu thấy anh bị thương nặng quá nên tôi cho vào giường nằm, bởi nhà chỉ có chiếc giường duy nhất.

Còn khi không thấy anh, tôi đã trả lại giường của mình để ngủ. Sao khi trả lại anh cũng leo lên nằm chung là ý gì? Anh nên nhớ tôi là gái chưa chồng, anh làm như vậy...

Anh chàng cười trên đôi môi héo hắt:

- Chết duyên con gái! Tôi vạn lần tạ lỗi và chấp nhận bị trùng phạt. Phạt gì cũng được, tùy cô.

- Tôi chỉ muốn...

Hà Ni đưa tay sờ lên ngực, nơi bị bàn tay của anh ta đặt lên lúc nãy. Hình như hiểu ý, anh ta nhẹ giọng:

- Tôi vô tình. Chắc cô cũng không nỡ trách một người trong trạng thái gần kề với cái chết chứ?

Hà Ni nghe cách anh ta nói chuyện thì đã xác định rõ, anh chàng chính là người thành thị, miệng dẻo nhưng vẫn có chút gì đó thật thà. Và điều này đã khiến cho cô không truy hỏi nữa, mà chỉ nhìn kỹ anh ta để dò xét thêm.

- Sao cô lại leo lên giường nằm chung với tôi, không sợ sao?

Hà Ni bây giờ mới la lên:

- Ai nằm chung với anh? Giường của người ta, anh leo lên đại thì có.

- Nhưng cô đã nhường cho tôi rồi, sao nửa đêm lại vào năm, làm tôi tưởng...

- Anh thật sự không nhớ là nửa đêm đã bỏ đi đâu mà tôi tìm kiếm khắp nơi không thấy?

- Tôi vẫn nằm ở đây mà!

- Không có! Hay anh là... ma?

Không ngờ anh chàng lại gật đầu:

- Cũng có thể là ma lầm. Bởi nếu không phải ma sao tôi đang ở Sài Gòn, đang sắp lấy vợ thì lại nằm ở đây? Cách nói ồm ờ của anh ta khiến cho Hà Ni tò mò hỏi thêm:

- Anh nói sao, anh không phải là người đi chung xe với mấy người trên xe tải chở hàng sao?

Anh chàng ngơ ngác:

- Xe tải nào?

- Chiếc xe chở hàng từ Đà Lạt chạy về đây. Trên xe có tài xế, một cậu lơ xe và... anh. Họ đem anh trong tình trạng thương tích đầy người vào đây rồi bỏ trốn hết, để mình tôi lãnh của nợ!

Anh chàng lẩm bẩm:

- Sao như vậy được? Tôi đang đi với cô ấy đó mà? Tôi đang...

Hà Ni ngỡ anh ta đóng kịch, nên nghiêm giọng hỏi:

- Anh nói sắp lấy vợ mà còn đang đi với cô nào nữa?

- Thì là cô ấy! Chúng tôi đang chở nhau đi săm đồ cưới, chẳng hiểu sao lại bị như thế này?

Nhin nét mặt thất thần của anh ta, Hà Ni nhẹ giọng:

- Lúc họ bỏ anh lên xe, anh có biết gì không?

- Xe nào?

- Thị chiếc xe tải chở anh tới đây!

Anh chàng lắc đầu:

- Tôi không hề biết gì... Cũng chẳng hiểu sao, tôi hoàn toàn không nhớ gì hết? Vậy Ngọc Lan ở đâu?

- Ngọc Lan là vợ chưa cưới của anh phải không?

- Chính là cô ấy!

- Anh tìm chiếc xe tải đó mà hỏi? Có thể lúc anh chở cô ấy đi đường, bị chiếc xe ấy tông phải rồi họ bỏ anh lên xe chở đi, còn cô kia thì chắc đã chết, nên họ vứt xác ở đâu đó.

Nghe Hà Ni nói y như thật, anh chàng bắt đầu hốt hoảng nói:

- Có đúng như vậy không?

Hà Ni phải bật cười:

- Sao anh lại hỏi tôi? Chuyện đó...

Anh chàng như cố nhớ lại, nhưng hình như đầu óc anh ta không vận hành theo ý muốn, nên lúc nhớ lúc không, vừa muốn nói thì lại thử người ra. Hà Ni phải trấn an:

- Được rồi, anh nghỉ ngơi đi rồi sẽ nhớ.

Cô vừa bước vào thì chợt anh chàng nhớ ra, kêu lên:

- Phải rồi, cô ấy ở dưới cái hố sâu!

Hà Ni chỉ ra ngoài, nơi có một cái vực sau nhà, hỏi:

- Có phải giống như vậy không?

Anh chàng nhìn và tỏ ra sợ hãi:

- Đúng rồi! Cô ấy... cô ấy...

Sợ anh ta không kiềm chế được, nên Hà Ni phải giải thích:

- Giống chỗ này thôi, chứ không phải đây!

Đợi cho anh ta bình tâm lại phần nào rồi Hà Ni mới hỏi:

- Tên anh là gì?

- Phong. Người ta gọi cặp đôi chúng tôi là loài hoa rùng đẹp nhất: Hoa Phong Lan.

- Vậy là anh đã tinh táo hoàn toàn rồi. Anh cố nhớ lại xem, có đúng là cô ấy đã chết không?

- Cô nào?

- Thị vợ hay người yêu của anh. Cô Lan gì đó?

Anh chàng bật dậy, một lần nữa ngơ ngác nhìn quanh rồi lẩm bẩm:

- Phải rồi, cô ấy ở ngoài kia...

Rồi bất ngờ, anh vọt phóng khỏi giường và cắm đầu chạy như bay ra ngoài. Không kịp ngăn lại, Hà Ni chỉ gọi với theo:

- Anh đừng ra đó, có cái vực sâu!

Nhưng không còn kịp nữa, chỉ trong nháy mắt thì bóng của Phong đã mất hút... Hà Ni hối hận đã nói linh tinh khiến cho anh chàng kích động. Lần này không biết có giống như lúc nãy, liệu anh ta có trở lại không?

Tuy là người đã sống ở vùng này lâu nay, nhưng Hà Ni cũng chưa hề đi xuống phía vực sâu nên cô không thể hình dung nổi là bên dưới ra sao và liệu Phong xuống đó rồi có chuyện gì xảy ra? Cô bước tới một gốc cây bên bờ vực, đưa mắt nhìn xuống bên dưới và chợt rùng mình. Nó sâu thăm thẳm và cô chợt nghe lạnh sống lưng. Rồi bỗng dung cô cất tiếng gọi thật to:

- Anh Phong ơi!

Chỉ có tiếng vọng từ chính giọng của cô dội lại, chứ hoàn toàn không có ai đáp. Sững sờ một lúc khá lâu, Hà Ni lững thững đi trở vào nhà. Cô lo lắng cho sự an nguy của anh chàng xa lạ kia một phần, nhưng chính cô cũng lấy làm lạ là trong lòng mình lại có điều gì đó rộn lên kỳ lạ, khó giải thích.

Khi vào tới nhà, bỗng dung Hà Ni đánh hơi có gì đó bất thường bên trong.

Cô buột miệng kêu khẽ:

- Ai trong nhà nhỉ?

Sở dĩ cô tự hỏi như vậy là do cái mũi thính nhạy của cô vừa phát hiện ra một mùi hương rất lạ của một ai

đó.

Không lên tiếng hỏi, Hà Ni nhẹ bước đi thẳng vào phòng ngủ và sững lại khi nhìn thấy có một người nằm im, cả thân thể phủ kín trong chiếc mền, chỉ ló ra phần trên.

Vừa nhìn đã thấy mái tóc dài phủ qua mặt gối, Hà Ni đã kêu lên:

- Ai vậy? Cô là...

Người nằm đó đúng là một nữ nhân, nghe tiếng hỏi lớn của Ni, cô ta trở mình, quay mặt ra và rên khẽ mấy tiếng. Hà Ni hốt hoảng khi phát hiện ra trên gương mặt xinh xắn của cô ta dính đầy những máu.

- Trời ơi! Sao... sao vậy?

Ni quên cảnh giác, đã bước nhanh tới bên người khách lạ và đưa tay tóc mền ra, vừa lúc kêu lên thất thanh:

- Bó!

Tiếng kêu của Hà Ni bị nghẹn lại, bởi lúc ấy cô lảo đảo và ngã phịch xuống đất. Trước mặt cô, nửa phần thân thể của người kia chỉ là... bộ xương trơ ra!

- Trời ơi... cứu... cứu!

Hà Ni không còn kiểm soát được mình nữa, cô muốn thoát chạy, nhưng tay chân hoàn toàn không còn cử động được, như bị điểm huyết.

Trong khi cô lịm đi thì nửa thân người của cô gái kia từ từ cử động và nhẹ nhàng rời khỏi giường, không màng tới Ni đang nằm dưới đất.

Một cơn mưa trái mùa đột ngột trút xuống, lùa gió lạnh buốt xương qua cửa sổ vào nhà, và chỉ trong phút chốc, toàn gian nhà như chìm trong màn tối âm u.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần 2

2. Hoa Dã Quỳ

Tuấn đỗ xe ngay trước quán, gọi to vào trong:

- Hà Ni ơi, anh về tối nè!

Bên trong quán có người bước ra, đó là Hà Ni, nhưng khi nhìn thấy Tuấn, cô vẫn đứng dung như không, chỉ đưa mắt nhìn như nhìn khách lạ vào quán.

Tuấn ngạc nhiên, nhưng vẫn lên tiếng tiếp:

- Em sao vậy, cách có mấy thước mà nhìn cũng không ra anh sao?

Hà Ni vẫn trợn mắt nhìn, đến nỗi một người khách đang ngồi trong quán vốn quen biết với Tuấn lên tiếng:

- Người yêu về mà nhận cũng không ra, đúng là bữa nay cô Hà Ni này đầu óc sao ấy!

Rồi anh ta quay ra nói với Tuấn:

- Từ sáng đến giờ vào uống cà phê mà cô này lơ đãng sao ấy. Như là người mất hồn vậy!

Tuấn lo lắng nhìn người yêu:

- Em có bệnh gì không vậy Hà Ni? Coi sắc mặt em kia, xanh rờn...

Hà Ni vẫn không nói gì, nhưng khi Tuấn bước đến gần hơn thì cô bất ngờ đưa tay cẩu vào đùi anh ta một cái đau điếng. Tuấn suýt kêu lên nhưng kịp kiềm chế được, anh đoán chắc có nguyên nhân gì đó, nên bước nhanh vào nhà trong.

Ni đi theo, lúc này cô mới nhanh chóng đóng sầm cửa lại và thật bất ngờ, đưa tay đẩy mạnh một cái. Tuấn không kịp đề phòng, nên bị ngã ngửa lên giường.

Anh chàng chưa kịp lên tiếng, đã bị một bàn tay của Hà Ni bịt chặt ở miệng và đành phải im lặng...

Trong mơ hồ, Tuấn nhớ là mình bị người yêu nhảy đè lên người, và anh còn ráng sức thót lên:

- Em... em làm anh cứ tưởng... thì ra là... là...

Rồi Tuấn hồn như không còn, hay đúng hơn là không muốn vùng vẫy nữa, anh chấp nhận để cho người yêu muốn làm gì thì làm...

Nửa giờ sau...

Người xuất hiện trở lại ở gian khách đang ngồi uống cà phê là Tuấn chứ không phải Hà Ni. Vị khách quen lúc nãy rất tâm lý, lên tiếng:

- Vắng nhà lâu ngày nên bị bà xã phạt phải không? Mà xem ra cô ấy cũng không khỏe lắm đâu, ông liệu mà vừa phải tối nay nhé, không khéo...

Anh ta nói xong trả tiền cà phê và bước ra ngoài. Chỉ một lát sau, bỗng có người chạy lại hốt hãi báo tin:

- Cái người vừa ra khỏi quán chẳng hiểu sao tự nhiên chui nhủi đầu xuống đất miệng hộc máu và nằm một đống ngoài kia kia!

Vài người nữa đổ xô chạy đến, Tuấn cũng đi theo, nhưng lát sau anh trở lại, lúc ấy đã thấy Hà Ni đứng trong quán, anh nói như lời báo cáo:

- Anh ta bị trúng gió chắc!

Hà Ni vẫn bình thản:

- Việc gì cũng có cái giá của nó.

Tuấn hình như muốn hỏi lại, nhưng xem chừng anh ngại, nên sau đó chỉ lảng lặng giúp người yêu dọn dẹp trong quán, không nói năng gì.

Cho đến khi từ ngoài có một chiếc xe hơi cũ vừa đậu lại, từ trên xe bước xuống một người đàn ông lớn tuổi, mà vừa thoát trông thấy Hà Ni đã kêu lên:

- Chính là cô sao!

Người phụ nữ lớn tuổi hôm trước đã ghé quán. Bà ta nhìn sang Tuấn và chẳng cần giũ ý, đã nói ngay:

- Cậu này đâu phải là người cô mong đợi phải không?

Câu hỏi khiến cho Tuấn ngẩn mặt lên nhìn, nhưng Hà Ni thì vẫn không chút lo lắng, đáp nhanh:

- Giữa chốn thâm sơn cùng cốc này, có đàn ông là quý rồi, còn chọn ai với ai nữa!

Cô vừa nói vừa bước lại gần và quàng tay qua vai Tuấn, giới thiệu:

- Đây là Tuấn, người yêu của cháu, lâu nay đi làm ăn xa nay mới về.

Người phụ nữ tên Dã Quỳ chợt nghiêm sắc mặt lại:

- Hai người đừng có diễn trò trước mặt tôi! Hà Ni và anh chàng tên Phong đâu?

Câu hỏi bất ngờ của bà khiến cả Hà Ni cũng phải lúng túng còn anh chàng tên Tuấn thì vừa run vừa lùi lại sau nhu sấp bỏ chạy. Bà Dã Quỳ hét lớn:

- Đứng yên đó!

Nhưng anh chàng đã kịp phóng qua hàng rào thấp bên hông nhà và mất hút bên ngoài. Còn lại Hà Ni đang lúng túng thì đã bị bà Dã Quỳ chụp tay, bà đanh giọng:

- Các người tính làm gì? Cậu ấy đâu?

Hà Ni run lấy bẩy:

- Anh... anh ta...

Rồi bất chợt cô chỉ ra ngoài chỗ vực sâu, nói nhanh:

- Ở dưới đó!

Bê ngoài xem ra vẻ chậm chạp, vậy mà khi ra tay thì bà Dã Quỳ thật nhanh, bà khóa chặt tay của cô gái, rít lên:

- Nếu không đưa anh ta lên thì đừng hòng sống với tao!

Động tác khóa tay đó có lẽ quá mạnh, nên Hà Ni kêu lên đau đớn:

- U i da! Đ e... đ e con n o i...

Cô ta được bà buông ra, vừa định bước đi thì đã bị gọi giật lại:

- Trên người của cô bây giờ đã bị ta điểm huyệt, đừng hòng tính chuyện tẩu thoát. Khôn hồn thì mau đưa anh chàng tên Phong đó về đây!

Hà Ni đi rồi. bà Dã Quỳ mới quay lại phân trần với người khách duy nhất còn lại trong quán:

- Ở chốn vắng vẻ này xưa nay vốn bình yên, nhưng bây giờ đã không còn được như vậy nữa rồi. Ông thấy đó, cô gái lúc vừa rồi đâu phải là một con người bình thường... cô ta...

Vị khách đó là một người đàn ông trung niên, nãy giờ hầu như không màng tới cuộc đoi co giữa hai người, giờ nghe hỏi mới quay lại từ tốn nói:

- Thị chính bà đã đem lại điều bất ổn đó thôi!

Người đàn bà giật mình:

- Ông... ông nói thế...

Người đàn ông vẫn không nhìn vào bà Dã Quỳ, nói tiếp:

- Thị chính bà đã gây ra cái chết cho họ, khiến họ thành như vậy mà còn trách ai?

Ông nói vừa xong thì vội bước ra ngoài. Bà Dã Quỳ hốt hoảng thấy rõ, bà vội chạy theo gọi lớn:

- Kìa, ông!

Nhưng người đàn ông đã như cái bóng, biến mất ngay khi vừa ra khỏi đường lối. Bà Dã Quỳ ngẩn ngơ một lúc, khi bước trở vào thì đã thấy một người nằm im dưới sàn nhà. Người ấy là anh chàng Phong.

Chẳng hề ngạc nhiên, bà Dã Quỳ đưa tay sờ lên trán anh chàng, rồi chép miệng:

- Cũng còn may.

Phong vẫn còn sống, nên sau đó vài giây, anh ta trở nhẹ người rồi mở mắt ra, ngơ ngác:

- Tôi... tôi đang ở đâu?

- Cậu không phải lo, đây là nơi cậu được cứu sống. Cậu nhớ cô chủ quán Hà Ni không?

Được đánh thức con mê. Phong ngơ ngác:

- Cô ấy đâu rồi?

Đưa tay chỉ vào trong nhà:

- Nơi cậu đã nằm hồi đêm qua.

Phong không hỏi thêm, bật ngay dậy rồi bước nhanh vào trong nhà. Cũng vừa lúc ấy Hà Ni bước ra. Cô như vừa thức dậy sau giấc ngủ dài, sững sờ khi nhìn thấy Phong:

- Anh... anh...

Bà Dã Quỳ phải lên tiếng:

- Nếu tôi trả lại không kịp thì hai người đã chết rồi! Tôi kể tóm tắt cho nghe: Hai người đã bị oan hồn của một ma nữ hâm hại, nó khiến cho cậu Phong này đi xuống vực sâu và nó nhập hồn vào Hà Ni, khiến cho cô suýt nữa đã hại thêm một người thanh niên vô tội. Anh chàng Tuấn vốn là một thợ chụp ảnh thường qua lại tuyến đường này và từng đem lòng thương cô chủ quán đây. Nó bắt hồn anh chàng ấy, định biến anh ta thành một cặp đôi để cùng với nó tiếp tục gây thêm những thảm cảnh. Cũng may...

Bây giờ hai người mới nhận ra. Hà Ni lúc này hoàn toàn khác một Hà Ni lúc nãy, cô ngượng ngùng nhìn Phong:

- Anh đã...

Phong đáp:

- Tôi cũng không biết nữa! Tôi cũng mới tỉnh lại đây thôi.

- Em cũng...

Hà Ni vừa nhìn ra nhà ngoài thì ngạc nhiên:

- Bà ấy đâu rồi?

Biết cô hỏi bà Dã Quỳ, Phong nhìn ra và nói:

- Bà ấy mới vừa ở đây.

Nhưng khi họ trở ra ngoài thì chẳng còn thấy bà ấy đâu Hà Ni ngạc nhiên:

- Em mới nghe tiếng của bà đây mà.

Khi đó, người đàn ông bỏ đi đột ngột lúc nãy lại hiện diện, ông ta đặt một nhánh hoa dã quỳ nằm dưới đất và bảo:

- Bà ấy đây. Cô chủ quán nhớ tên bà ta không?

Hà Ni gật đầu đáp:

- Dạ nhớ, bà Dã Quỳ. Ông là...

Người đàn ông không đáp, mà vừa nói vừa bước trở ra ngoài:

- Bà ta không phải là người xấu, nhưng nếu không tìm gặp lại bà ấy thì chuyện rắc rối sẽ còn dài đấy!

Ông ta cũng biến rất nhanh như lúc tới. Hà Ni hoang mang:

- Sao toàn những chuyện gì đâu không vậy anh?

Phong lắc đầu:

- Tôi không hiểu! Nhưng vừa chợt nhớ lại chuyện của mình. Tôi nhớ tới Lan, khi cô ấy bị tai nạn...

Đầu của Phong đau nhói khi nhắc tới chuyện ấy. Anh vừa ôm đầu vừa rên rỉ:

- Tôi không chịu nổi... Tôi chết mất!

Hà Ni hốt hoảng:

- Anh bị sao vậy? Anh... anh.

Cô hốt hoảng nhưng cũng chẳng biết làm sao. Trong lúc luống cuống, chẳng hiểu sao cô lại chụp cái hoa dã quỳ còn nằm dưới đất đưa cho Phong, Đó là hành động vô ý thức, vậy mà lạ lùng thay, nó lại có hiệu quả tức thời. Phong tỉnh táo hẳn và ngơ ngác:

- Tôi hết đau rồi. Hay là...

Anh chợt nghe văng vẳng tiếng ai đó từ trong đóa hoa phát ra:

- Hãy tới thôn Ea Rya mà tìm người chủ bông hoa này...

Phong nhìn sang Hà Ni hỏi:

- Ai vừa nói vậy?

- Ai nói gì đâu, em không nghe!

Tiếng nói lại vang lên rất khẽ, chỉ đủ cho mình Phong nghe:

- Đì ngay đi và nhớ là đừng rời hoa dã quỳ ra khỏi tay. Nhớ đấy!

Lần này cũng chỉ mình Phong nghe, anh phải nói lại cho Hà Ni nghe nội dung câu nói và hỏi:

- Ai vậy?

Hà Ni lảng người đi:

- Em cũng không biết...

Phong nhớ lại lời người đàn ông nói lúc nãy, anh hốt hoảng:

- Mình phải tìm người đàn bà có tên là Dã Quỳ này sao? Bà ấy...

Vô tình trong lúc nói chuyện, Phong để hoa dã quỳ rơi khỏi tay, lập tức con đau lại nhói lên dữ dội. Thấy anh ta lảo đảo, Hà Ni vội chụp lấy vai và kêu lên:

- Anh sao vậy?

Phong sợ Hà Ni giẫm phải bông hoa, anh muốn cúi xuống nhặt lên, nhưng vừa cúi người thì ngã sấp luôn xuống sàn nhà. Cũng may khi ngã anh lại nằm đè lên đón dã quỳ, nhờ vậy Phong lại tỉnh táo.

Lúc này Hà Ni chợt nhớ ra, cô bảo:

- Anh không được rời bông hoa này ra.

Phong hỏi:

- Thôn Ea Rya ở đâu?

- Em cũng không biết, nhưng chắc hỏi thì có người chỉ cho.

Đóng vội cửa quán, Hà Ni giục:

- Mình đi ngay cho kịp!

Gọi một chiếc xe thồ, cô hỏi:

- Anh biết thôn Ea Rya không?

Anh chàng chạy xe đáp ngay:

- Thôn ấy cách đây khoảng chục cây số, cô tìm ai ở đó nói đi, tôi rành thôn ấy lắm vì tôi cũng là người ở đó mà.

- Vậy anh có biết một bà có tên là Dã Quỳ không?

Anh chàng lái xe giật mình:

- Bà Lang Leng? Mà cô tìm bà ta làm gì?

Đến phiên Hà Ni ngạc nhiên:

- Lang Leng là ai?

- Đó là tên riêng của bà mà cô gọi là Dã Quỳ đó. Bà ấy là người cùng thôn với tôi mà. Ở thôn người ta chỉ quen gọi bà ta là bà Leng thôi. Nhưng mà...

Anh ta bỗng nhìn Hà Ni với ánh mắt không bình thường và định nói gì đó nhưng không kịp, bởi lúc ấy cô nàng đã đỡ Phong trong tình trạng đang suy sụp lên xe, cô ngồi kèm phía sau và giục:

- Anh đưa tụi tôi đi ngay đi!

Anh chàng kia đành phải rồ máy xe. Trên đường đi, anh ta hỏi:

- Cô tìm bà ấy có chuyện gì?

Rồi không đợi cô đáp, anh ta quay lại nhìn Phong, hỏi:

- Anh này có phải bị bệnh đau đầu không?

Ni giật mình:

- Sao anh biết?

Anh ta chưa kịp đáp thì do phải tránh một chiếc xe ngược chiều chạy áp sát, nên ngưng ngang câu chuyện. Đến khi tránh được rồi thì anh ta lại chuyển sang đề tài khác:

- Đoạn đường này xảy ra tai nạn hoài, như chuyện vừa rồi đó...

Câu nói vô tình khơi gợi đúng nỗi đau của Phong, anh nói liền:

- Vợ tôi cũng bị một chiếc xe như vậy...

Anh nói chưa hết câu thì đột nhiên ngung bất, như có một vật gì đó chặn ngang cổ họng. Ngồi cạnh, Hà Ni phát hiện ra điều ấy nên hỏi nhanh:

- Anh bị sao vậy?

Phong không đáp được mà chỉ đưa tay ra dấu. Hà Ni càng hốt hoảng hơn:

- Anh chạy nhanh lên! Đừng nói chuyện nữa. Anh bạn tôi đang gặp nguy.

Anh chàng lái xe do vậy không thể nói tiếp điều đang muốn nói. Gần hai chục phút sau đã tới thôn Ea Rya, anh ta dừng xe trước một ngôi nhà sàn và bảo:

- Nhà của bà Leng đó.

Dẫn anh ta chờ đó, Hà Ni dù Phong leo lên thang. Khi bước vào nhà đã gặp ngay một cô gái trẻ đang ngồi dệt thổ cẩm, Hà Ni vội hỏi:

- Có bà Dã Quỳ ở nhà không cô?

Cô gái giương mắt nhìn khách như không hiểu. Hà Ni chợt nhớ ra, cô hỏi lại:

- Tôi muốn hỏi bà Leng!

Bấy giờ cô gái mới đáp:

- Không có!

- Bà đi vắng chừng nào về?

- Không về!

Thấy cách đáp cộc lốc của cô ta Hà Ni hơi bức, nhưng chợt nhớ đây là một cô gái người thiểu số, nên cô dịu giọng hỏi lại:

- Tôi có việc cần kíp, muốn gặp bà Leng. Xin cô giúp cho...

Cô gái lắc đầu:

- Bà ấy chết rồi còn đâu mà gặp!

Hà Ni giật bắn người:

- Cô nói sao? Bà Dã Quỳ... Bà Leng đã chết ư?

Cô ta chỉ tay ra ngoài đường lộ nói gọn lỏn:

- Ra ngoài kia mà nhìn xuống hố sâu, má tôi ở đó!

Phong đang trong tình trạng choáng váng, vậy mà khi nghe câu nói, anh đã hỏi liền:

- Bà ấy cũng bị tai nạn xe ư?

Vừa lúc ấy anh chàng lái xe thồ cũng vừa bước lên, anh ta lên tiếng:

- Lúc nay tôi định kể mà chưa kịp. Bà Leng đã chết cách nay hơn một năm rồi. Bị một chiếc xe tải đụng phải, hất bà ấy văng xuống vực sâu rồi bỏ chạy luôn. Bởi vậy từ ấy bà thường hiện hồn về chặn mấy chiếc xe chạy ẩu để cảnh báo. Bà là một hồn ma giúp người chứ không hại người. Cách nay mấy bữa, tôi nhìn thấy một chiếc xe tải chạy như điên qua khu vực này, bỗng nhiên dừng lại, rồi cả tài xe và lơ xe đều nhảy xuống quỳ giữa đường lạy như té sao vừa xin mà chẳng biết là xin ai. Tới khi họ đi rồi tôi mới nhìn thấy ở bên đường có một bó hoa dã quỳ còn tươi nằm ở đó, tôi đoán...

Hà Ni vụt nói:

- Bà Dã Quỳ!

Anh ta gật đầu:

- Đúng là bà ấy!

Hà Ni lo lắng nói:

- Thì ra mấy lần bà ấy xuất hiện đều là... hồn ma!

Rồi cô quay sang Phong:

- Anh nghe giọng nói bí hiểm từ trong đóa hoa dã quỳ có phải là bà ấy không?

Phong gật:

- Đúng vậy.

- Do đó, lúc nay khi nhìn thấy cậu đây cầm trên tay đóa hoa dã quỳ tôi đã có ý nghi ngờ. Có phải là cậu gặp bà Leng không?

Không tiện nói hết ra, Phong chỉ đáp:

- Bà ấy giúp tôi...

Còn Hà Ni thì lại nói:

- Có một người chỉ cho chúng tôi tới đây. Người đàn ông...

Không ngờ anh lái xe kêu lên:

- Ông thấy người Tàu từ Đà Lạt lên phải không?

Hà Ni lắc đầu:

- Tôi không biết, chỉ gặp ông ghé quán một lần, ông ấy cho địa chỉ để tới đây rồi đi luôn, không biết gốc tích, tên tuổi.

Tỏ ra rành rẽ việc, anh ta nói thêm:

- Đã nhiều lần ông thấy đó tìm về đây, hình như lúc đầu để trừ khử oan hồn của bà Leng, nhưng sau này lại nghe nói ông ta luôn ủng hộ bà ta, mỗi khi có đụng độ giữa bà Leng với ai đó...

Phong ngạc nhiên:

- Sao lại có chuyện đụng độ? Bộ có nhiều người muốn trừ khử bà ấy sao?

- Tôi không rõ lắm... Nhưng xem ra đây là chuyện giữa các oan hồn với nhau. Tôi chạy xe thồ khắp khu này nên đã nhiều lần chứng kiến cảnh ông thấy Tàu đó ngồi bên đường đốt nhang cúng, mà lần nào cũng có những bông hoa dã quỳ cạnh nén nhang. Trong thuật làm phép, theo tôi biết khi muốn giúp ai thì người ta hoặc là đặt ảnh hoặc biểu trưng của vong hồn người đó cạnh nén nhang. Ông ấy không cúng để độ cho bà Leng thì đặt những bông hoa dã quỳ làm gì ở đó?

Hà Ni lẩm bẩm:

- Cũng là...

Lúc ấy, đột nhiên Phong ngã sóng soài trên sàn nhà. Trong lúc Hà Ni hốt hoảng thì cô gái con chủ nhà lúc nãy bước trở ra, cô ta cầm trên tay một đóa hoa dã quỳ khác, hoa đã phai khô, đặt lên ngực Phong, vừa bảo:

- Cái này dễ giữ bên mình hơn. Xong rồi về đi.

Chưa ai kịp hỏi gì thì lại một lần nữa cô ta biến mất vào trong. Hà Ni gọi với theo:

- Cô oi!

Anh chàng lái xe thồ bảo:

- Người thiểu số không biết nói nhiều. Cô ấy nói như vậy là xong rồi, cô cứ đưa cậu ấy về đi. Coi kia, cậu ấy đã tỉnh táo như thường rồi.

Phong tự đứng lên và nói như chưa có gì xảy ra:

- Mình về! Cám ơn cô Hà Ni.

Rồi quay sang người lái xe, bảo:

- Anh cho tôi ra ngoài chợ, tôi sẽ xuống ở đó, còn anh đưa cô này về quán.

Hà Ni phản đối:

- Không được! Anh chưa thể tự đi, phải về quán nằm nghỉ, lúc nào khỏe hẳn hay. Vả lại, anh còn chưa rõ chuyện đã xảy ra với mình mà.

Phong vẫn cương quyết:

- Cứ như vậy đi.

Anh lái xe thồ làm đúng như lời, ra ngoài anh ta còn nhiệt tình chở Phong tới giao cho một bạn đồng nghiệp rồi dặn:

- Cậu này cần đi đâu anh cứ chở, rồi nhớ chở về lại quán cô Hà Ni này.

Hà Ni không an tâm, cô cũng chẳng hiểu sao như vậy, bởi giữa cô với anh chàng chưa hề có ràng buộc gì với nhau cả. Đến khi xe thồ chở cô về tới quán mà Hà Ni vẫn còn ngẩn ngơ, lo lắng...

Anh lái xe nghĩ Hà Ni lo cho người yêu nên chen vào nói:

- Anh ta chẳng đi đâu xa cả, lúc nãy tôi nghe lóm được biết anh ta bảo xe thồ chạy tới dốc Đầu Voi. Chỗ mới xảy ra tai nạn chết hai người cách đây mấy ngày. Chắc là đi tìm tin tức người thân...

Câu nói của anh ta lại khiến Hà Ni càng thêm lo:

- Chỗ đó xảy ra tai nạn sao? Ở đó...

- Nơi ấy là một khúc cua gắt, lại khuất tầm nhìn nên xe thường bị tai nạn. Ngay như tôi, dẫu quen đường đèo, vậy mà ai kêu chở qua đó tôi còn ớn nữa là...

Hà Ni hồi hộp như người thân yêu nhất của mình đang gặp nguy...

Ba ngày sau, Phong vẫn chưa trở lại.

Lúc đầu Hà Ni chỉ hơi lo thôii, nhưng sang ngày thứ ba thì cô không thể nào chịu nổi nữa. Cô tự nhủ với lòng là rõ ràng chàng khách lạ kia đã chính thức ngự trị trong con tim mình. Nó không như Tuấn, nhà hiếp ảnh giang hồ trước đây, lần đó Hà Ni mới chỉ có cảm tình với anh ta, lâu lâu không thấy anh ta ghé thì nhớ nhở, mong mong chứ không bồn chồn lo lắng như lần này với Phong.

Sáng sớm ngày thứ tư thì Hà Ni chủ động đi tìm anh lái xe thồ tên Tư Lương và đề nghị:

- Anh đưa giùm tôi tới đèo Đầu Voi và trở về đây kịp bán bừa trưa.

Tư Lương đoán biết ngay mục đích của cô, nên nhận lời ngay:

- Tôi sẽ chở cô đi, nhưng chỉ tới phía bên này dốc thôi, tôi không chạy qua bên kia.

Hà Ni thật sự chưa từng đi qua con đường quốc lộ 27 này, nên gật đầu:

- Chỉ cần anh đưa tới đó thôi, để tôi...

- Cô đi tìm anh chàng bừa trước phải không?

Hà Ni không muốn giấu:

- Anh ấy đi đã ba ngày rồi không thấy về. Mà tôi cũng quên hỏi anh: người đưa anh Phong đi hôm đó đâu rồi?

Tư Lương giật mình:

- Mấy hôm nay bạn công chuyện nên tôi cũng quên hỏi nó xem hôm đó đưa cậu kia đi ra sao. Vậy cô lên xe đi, tôi chở đi tìm anh ta hỏi, rồi mìnliệu mà đi tìm luôn.

Chạy một vòng chở các tay xe thồ hay đậu xe đợi khách, không tìm thấy Ba Long, Tư Lương ngạc nhiên bảo:

- Thằng này siêng lăm, ít khi bỏ cũ chạy xe, vậy mà hôm nay không thấy!

Anh ta hỏi một tay quen thì được trả lời:

- Nghe nói Ba Long đưa khách đi Bảo Lộc mấy hôm rồi chưa về, vợ con nó đang lo sốt vó ở nhà!

Hà Ni hốt hoảng:

- Có chuyện gì hay sao vậy?

Tư Lương cũng cuống lên, anh ta không đợi Hà Ni bảo cũng chạy thẳng tới nhà Ba Long. Vợ anh này vừa trông thấy Lương đã òa lên khóc:

- Anh có biết nhà tôi đi đâu không?

Hà Ni vui hỏi:

- Mấy hôm nay anh ấy không về hay sao?

Thấy Hà Ni, vợ Ba Long ngạc nhiên, Tư Lương phải giới thiệu:

- Đây là cô Hà Ni, chủ quán cà phê ở dốc 30, mấy bừa trước cô ấy có nhờ Ba Long đưa giùm bạn của cô ấy đi đèo Đầu Voi, tới hôm nay bạn cô ấy cũng chưa trở về.

Vợ Ba Long càng hốt hoảng:

- Vậy nguy to rồi! Sao mấy hôm nay anh không nói cho tôi biết để đi tìm!

Chi giục đứa con lớn:

- Chở má tới chở đó ngay!

Hai chiếc xe phóng nhu bay tới đèo Đầu Voi. Hà Ni luống cuống không thua gì vợ Ba Long. Khi vừa tới nơi, trong lúc mọi người còn đang đứng từ trên cao nhìn xuống vực sâu thì Hà Ni đã đi đại xuống theo một lối mòn, khiến Tư Lương phải la lên:

- Không xuống kiểu đó được đâu!

Anh ta chặn một người qua đường lại hỏi thì người đó chỉ tay xuống vực sâu nói liền:

- Mới có một chiếc xe gắn máy lọt xuống đây cách mấy ngày, rồi sáng nay có người nói ở xóm rẫy phía dưới phát hiện mấy cái xác.

Vợ Ba Long gào lên:

- Trời ơi, ông ơi!

Hà Ni cũng cuống cuồng:

- Mình phải xuống dưới đó mới được!

Cô quên cả hiểm nguy tuôn xuống theo con đường mòn. Tư Lương chưa kịp ngăn lại thì vợ Ba Long cũng chạy theo. Có mấy người khách qua đường nhìn thấy, họ héto lớn:

- Không xuống bằng lối đó được, leo lên rồi đi vòng chở kia kia!

Cũng may là họ chỉ kịp thời, chứ nếu không thì chỉ vài bước nữa thôi hai người đã gặp nguy, bởi đó là một vực sâu không có lối xuống, mà bên dưới cách hơn trăm mét là cây cao và đá lởm chởm.

Hơn nửa giờ sau, theo đường được chỉ, họ cũng xuống được bên dưới. Đó là một xóm nhà của đồng bào

H'Mông. Vừa bước vào ngôi nhà đầu tiên ở cái xóm chừng hơn chục nóc nhà, Hà Ni đã kêu lên khi thấy người đàn ông đang ngồi xếp bằng giữa nhà:

- Kìa, ông là...

Đó là vị khách từng uống cà phê và chỉ đường cho Phong tới tìm nhà bà Dã Quỳ. Ông không ngạc nhiên khi thấy sự xuất hiện của Hà Ni, mà bình thản nói:

- Tôi biết sớm muộn gì cô cũng tới đây! Mà tới là phải và kịp lúc. Cậu ấy chờ cô tới để đưa về.

Một lần nữa Hà Ni kinh ngạc bởi ngay trước mắt cô là Phong đang nằm im như xác chết:

- Kìa, anh ấy có sao không?

Cô ngồi xuống ngay bên cạnh và đưa tay sờ lên ngực, lên mũi Phong, như cử chỉ của một người vợ. Rồi reo lên:

- Còn thở!

Ông thấy Tàu lén tiếng:

- Tôi tới chậm một bước là cậu ấy mất mạng rồi!

Thuận tay, ông chỉ vào túi áo của Phong:

- Cũng may nhờ có vật này.

Hà Ni móc ra bó hoa Dã Quỳ khô, cô bảo:

- Chính cô gái con bà Dã Quỳ tặng cho anh ấy.

Ông thấy Tàu gật đầu:

- Ít ra thì bà ấy cũng đã làm được việc ấy.

Rồi ông đứng lên, giục:

- Cô nên đưa anh ấy về ngay đi. Có mấy người tôi đã nhờ, họ sẽ giúp cô đưa cậu ấy lên.

Chờ đợi nãy giờ mà không thấy chồng đâu, vợ Ba Long vội hỏi:

- Chồng tôi đâu?

Không nhìn chị ta, ông thấy Tàu nói:

- Người lái xe thô đã về nhà từ sáng sớm nay rồi, sao chị còn ở đó? Mau về mà lo cho sức khỏe anh ta đi.

Anh ấy cũng may mắn nên mới thoát nan. Phải nói là nhờ hồng phúc của cậu Phong đây.

Nghe vậy, chị ta không đợi Hà Ni, đã cùng con trai trở lên ngay, Tư Lương cũng lên theo. Lúc này ông thấy Tàu mới gọi riêng Hà Ni ra ngoài nhà, chỉ tay về phía một ngôi nhà sàn nhỏ nằm đơn độc ở một góc:

- Lúc nãy do có mặt người đàn bà kia nên tôi không tiện nói, còn bây giờ cô không vội đưa cậu Phong về đâu. Cậu ấy còn cần phải lưu lại nơi đây cho đến khi nào giải quyết xong chuyện với người trong ngôi nhà kia.

Hà Ni ngạc nhiên:

- Ai ở trong đó?

- Người mà trước sau gì cô cũng cần phải gặp. Nếu tôi nói đó là tình địch của cô thì cô có tin không?

Hà Ni càng bối rối hơn:

- Từ nãy đến giờ tôi chưa có người yêu. Người có thể nói có chút liên hệ tình cảm với tôi thời gian qua là anh chàng nghiệp ảnh sống lang bạt, nhưng đó cũng chỉ là tình bạn không hơn không kém. Tuy nhiên, gần đây thì giữa tôi với anh ta cũng không còn liên hệ gì với nhau nữa. Vả lại anh ấy là người sống độc thân, như vậy làm sao có ai là tình địch của tôi được?

Ông thấy Tàu nghiêm giọng:

- Vậy mà có đó! Lại là tình địch mà nếu giải quyết xong rắc rối giữa cô với cô ta thì cô sẽ còn khổ dài dài...

Ông nói xong lặng lẽ ngồi xuống ngay bên cạnh Phong, để cho Hà Ni lúng túng:

- Ông chỉ cho tôi bây giờ tôi phải làm sao?

Ông ta đáp cộc lốc:

- Cô hãy sang nhà đó gặp người cô cần gặp trước đã.

- Nhưng mà...

Ông thấy Tàu chừng như cố ý không nghe, nên ông nhắm nghiền mắt lại và ngồi bất động mặc cho Hà Ni hỏi gì ông cũng im lặng...

Chẳng còn cách nào hơn. Hà Ni đành phải một mình bước đến ngôi nhà kia.

Đầu óc cô hoang mang, chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra nên vừa bước đi mà trong lòng lo lắng, sợ hãi...

Tuy nhiên, khi bước hẳn vào bên trong ngôi nhà nhỏ ấy thì Hà Ni ngạc nhiên, bởi bên trong nhà không có ai. Một ngôi nhà trống, chỉ có một số vật dụng mà vừa thoát nhìn Ni lại càng ngạc nhiên hơn, bởi đó là đồ dùng của phụ nữ, mà là phụ nữ người Kinh!

- Ai ở đây?

Nhìn bộ quần áo màu xanh ngọc còn mới, rất đẹp mắt treo trên vách, bên cạnh đó là chiếc nón vải của người thành thị. Hà Ni đoán chắc nơi này là chỗ ở của một cô gái không phải là cô gái người H'Mông. Ở một góc phòng còn có một cái rương bằng da còn mới, trên nắp rương có một khung ảnh.

Tò mò, cô bước lại gần và nhìn thấy ảnh một cô gái rất đẹp trong khung hình. Mắt Hà Ni mở tròn xoe khi đọc được dòng chữ viết khá bay bướm dưới góc ảnh: Phong Lan!

- Phong Lan! Người mà Phong đã kể...

Không kiềm chế được, Hà Ni vừa thốt lên thì chợt nghe từ phía sau lưng có người lên tiếng:

- Cô cũng biết tên tôi nữa sao?

Giật mình, Hà Ni quay lại nhìn và sững sờ, bởi người đang đứng trước mặt cô đúng là cô gái trong bức ảnh bán thân kia!

- Cô chưa trả lời câu hỏi của tôi!

Cô ta lặp lại câu hỏi khiến cho Hà Ni lúng túng:

- Tôi... tôi nghe...

- Phong đã kể cho cô nghe chứ gì! Anh ta dám đem chuyện riêng về tôi mà kể với người khác, rõ ràng lòng dạ anh ta không còn gì để nói nữa rồi!

Cô ta giận dỗi, bước đi thật mạnh, nhưng sao mà Ni không nghe động sành nhà...

Cô còn đang ngạc nhiên thì đã nghe cô ta quát lớn:

- Cô muốn gì mà tới đây?

Cảm giác sợ hãi bỗng dung biến mất, Hà Ni đáp gọn:

- Để gấp cô!

- Tôi sẽ giết chết bất cứ ai giành người tôi yêu! Tôi chờ và hôm nay cô dẫn xác tôi đây tức là tự cô tìm lấy giây phút cuối của đời mình rồi đó!

Hà Ni không còn ngại, nên cô dám nhìn thẳng vào người đang nói chuyện với mình. Tuy nhiên, điều làm cô ngạc nhiên là tuy nghe tiếng nói, nhưng nhìn khắp chung quanh Hà Ni vẫn không thấy ai, ngoài những lay động nhẹ ở phía cửa sổ, như có người nào đang đứng đó và thở vào bức màn vải mỏng.

- Cô là...

Giọng sắc lạnh đáp ngay:

- Người không còn chân dung! Cô không biết sợ ma ư?

Tự dung Hà Ni bạo dạn hản lên:

- Trước đây thì có, nhưng từ lúc này thì không. Cô biết tại sao không?

Đang ở thế là người chủ động tấn công, bỗng cô gái xung minh là Lan kia đã có vẻ khụng lại và nhẹ giọng hơn:

- Cô nghĩ mình có ông thầy Tàu kia che chở sao?

Thật ra Hà Ni không hề nghĩ điều đó, tuy nhiên nghe cô ta hỏi, cô đáp liền:

- Có thể là như vậy! Hơn nữa, còn có Phong ở đây. Anh ấy chưa biết là người hay ma, nhưng tôi biết chắc đó là một người đàn ông chung tình, tốt bụng.

Giọng của Lan gắt lên:

- Anh ta không chung tình! Bởi nếu chung tình thì đã không bỏ đi và quen biết với cô trong lúc biết tôi bị nạn. Một người tốt thì sao lại bỏ người yêu của mình nằm dưới vực sâu này mà đi một mình?

- Cô nói anh ta đi đâu một mình?

- Thị đi tìm cô, gặp cô rồi khiến cô mò đến tận đây để tìm, trong lúc tôi đã thành ma, đã là một oan hồn đói lạnh ở chốn này!

Hà Ni vốn hiền lành, không thích đôi co tranh luận hơn thua với ai, nhưng cũng phải phá lênh cười:

- Cô chỉ biết yêu và ích kỷ thôi, còn ngoài ra không hiểu gì về giá trị của tình yêu cả. Cô nói mình là một oan hồn mà đến việc người yêu của mình bị thương suýt chết, bị người khác mang xác đi bỏ đường bỏ chợ cũng không biết! Cô biết ai đã cứu anh ấy không?

Đến phiên Lan cất tiếng cười vang:

- Cô dám nói mình chính là người cứu lầm!

- Điều ấy đúng!

Câu nói này là của ông thầy Tàu. Ông ta xuất hiện lúc nào hai người đang tranh luận không hay biết. Hà Ni chưa kịp quay lại thì ông đã tới và càng ngạc nhiên hơn khi giọng nói của Lan kêu lên vể sững sốt:

- Ba nói sao, cô này...

- Chính cô ấy đã cứu Phong, nếu không, cậu ta đã chết mất xác dưới vực sâu khác rồi! Bọn buôn lậu thuốc phiện, những kẻ hại con đã mang Phong đi tới chỗ của cô này và bỏ lại đó, nếu cô ấy không tốt bụng ra tay cứu thì Phong đâu còn mạng. Cũng vì cứu Phong mà suýt nữa cô ấy cũng mang họa lây, bởi bọn kia mượn bàn tay của thầy mo A Lúng ở rừng Yok Đôn, định biến cô này thành ma trành. Cũng may là có anh chàng người yêu cũ của cô ấy đã thế mạng...

Ông vừa nói tới đây thì Hà Ni thét lên:

- Chẳng lẽ Tuấn đã...

Ông thầy Tàu nhẹ lắc đầu:

- Thương cho cậu ấy, nhưng cũng là cái số. Bọn kia biết được anh chàng Tuấn đó đem lòng yêu thương cô nên đã dụ cậu ấy về để cùng chịu chung số phận với cô, nhưng do cô chưa tận số, nên hôm đó chỉ có Tuấn là bị chết thôi. Tuấn chết mà cũng kịp liều mạng, kéo theo con ma nữ vốn là tay sai của lão thầy mo A Lúng cùng chết. Bởi vậy từ hôm đó cô mới được hiện hữu như ngày hôm nay. Chẳng qua...

Ông định nói gì thêm, nhưng bỗng dừng lại rồi im lặng, bước tới ngồi xếp bằng giữa sàn nhà. Giọng của Lan lại run run vang lên:

- Ba, ba không thương con gái mình sao? Ba...

Đến lượt Hà Ni ngạc:

- Cô Lan là con của ông?

Ông thầy Tàu thở dài, trả lời với con trước:

- Nếu không thương con thì cha đâu đã lặn lội tới đây. Nếu không thương con thì cha đây suýt mất mạng vì con ma trành của lão thầy mo A Lúng! Con có biết là để cứu được Phong, cứu cô Hà Ni, đem họ tới được đây đâu phải chuyện dễ!

- Nhưng cô Hà Ni này sẽ...

Ông thầy Tàu chấn lời con:

- Cô này không có ý tranh giành gì người con yêu. Nhưng đây là duyên số. Cha làm nghề trừ tà ma, cha biết rõ chuyện này, kể cả sự vắn số của con. Hôm con cùng thẳng Phong đi Ban Mê Thuột trên chuyến xe của mụ Hai Nương đó, cha không kịp cản ngăn, suýt nữa làm liên lụy đến sinh mạng của Phong.

Lan la lên:

- Còn mạng của con thì cha để mặc phải không?

- Cha không để mặc, mà cha đành bó tay. Bởi số con đã tận, con không chết giờ đó thì vài giờ sau cũng

chết!

Giọng của Lan khóc lên rấm rút, cô cố gào lên:

- Vậy sao không để Phong cùng chết với con! Anh ấy yêu con mà...

Ông thầy Tàu lại thở dài, lần này nghe nồng ruột hơn:

- Thà như vậy mà tốt hơn, tránh một chuyện còn thảm khốc hơn là cái chết nữa. Con có biết Phong là gì của con không?

- Là người yêu của con chứ còn gì nữa!

- Nếu cha chậm một bước thôi là mọi chuyện đã hỏng hết rồi! Con và Phong chính là... anh em cùng cha khác mẹ với nhau.

- Ba!

Tiếng kêu thảng thốt của Lan làm cho Hà Ni cũng phải bàng hoàng:

- Ông nói... nói là...

Giọng của Lan đầy kích động:

- Ba... ba nói gì? Ba gạt con phải không?

- Con còn nhớ đêm hôm trước khi con bỏ trốn đi Ban Mê Thuột với thằng Phong cha đã rầy và đòi đánh con một trận nếu con không chấm dứt tình yêu với Phong không?

Giọng Lan nức nở:

- Con không ngờ ba nhẫn tâm chia lìa tụi con. Bởi vậy con và Phong mới quyết định bỏ đi Ban Mê Thuột. Tụi con tính chung sống ở đó vĩnh viễn.

Ông thầy Tàu cất giọng buồn thảm:

- Cha đã sững sờ khi hay tin con và Phong yêu nhau. Trước đó cha cứ nghĩ hai đứa chỉ là bạn. Vả lại hôm đó cha mới được biết Phong chính là giọt máu rơi của cha với một phụ nữ người dân tộc ở thôn Ea Rya.

Tự dung Hà Ni kêu lên:

- Bà Leng? Bà Dã Quỳ!

Ông thầy Tàu gật đầu:

- Phải. Chính là bà ấy. Hồi xưa lúc đi làm rừng ở vùng đó, ta có yêu một cô gái Thương tên là Ya Leng, có biệt danh là hoa Dã Quỳ. Ta có với cô ấy một đứa con trai, nhưng khi vừa sinh con ra thì do một tai nạn lở núi, bà ấy chết, ta cứ ngỡ là đứa con đó cũng bị chôn vùi theo với mẹ nó. Nào ngờ cách đây không lâu, ta được hồn bà ấy hiện về báo cho biết khi tai nạn xảy ra, đứa con không chết, nó được một người chạy xe khách đem về nuôi và nó đã lớn lên, tên là Phong. Bà ấy buộc ta phải ngăn chuyện yêu đương giữa hai anh em chúng lại và ta đã làm, suýt nữa không kịp...

Rồi ông quay sang phía có tiếng nói của Lan, hỏi giọng khẩn trương:

- Giữa con và Phong đã có gì với nhau chưa?

Lan đáp rất nhanh:

- Chưa! Tụi con chỉ yêu nhau với tình yêu trong trắng. Anh Phong là người đàng hoàng.

Có hai tiếng thở phào cùng lúc. Một là của ông thầy Tàu và của Hà Ni. Cả hai nở nụ cười mỉm nhẹ.

Ông già nói giọng phấn khởi:

- Con vẫn sốt thì có trời mới thay đổi được. Thôi, dẫu cha có thương con, nhớ con thì cũng phải chấp nhận. Giờ đây chỉ còn lại chuyện của thằng Phong và cô gái này...

Ông quay sang Hà Ni:

- Không phải tự dung mà hôm đó bọn xấu chở xác Phong tới quán của cô đâu. Mà đó là do sự chỉ bảo của vong hồn bà Dã Quỳ.

Hà Ni thốt lên:

- Bởi vậy sau đó bà ấy có mặt liền!

- Cho tới bây giờ bà ấy vẫn có mặt bên Phong, bên cô để ngăn chặn bọn kia hãm hại hai người. Tôi nghiệp bà ấy...

Ông lại hướng về phía Lan:

- Cha không muốn đưa vong con về bên cha là bởi con cần ở đây một thời gian nữa. Nơi này từng xảy ra quá nhiều tai nạn, oan hồn uổng tử quá đông, con là người sẽ giúp hóa giải bốn âm khí, oan hồn nơi này, để bớt những cái chết đi. Rồi khi nào cha thấy được thì sẽ rước vong con về nhà ở Đà Lạt.

Có tiếng khóc nức nở của Lan...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần 3

3. Quán Âm Hồn

Hai Nương bảo đứa đàn em:

- Mày đừng lại chỗ cái quán bên đường kia, tao... mắng quá!

Lơ xe Ngố cười tít mắt:

- Bởi vậy nãy giờ xe cứ lết lên dốc thấy tội nghiệp! Cả xe ai cũng đầy bầu nê xe nặng lết không nổi cũng phải!

Đập lên lưng lơ xe một cái, mụ Hai Nương bước xuống nhanh, vừa quay lại dặn tài xế:

- Tranh thủ nghỉ một lát rồi tới Pleiku ăn cơm cũng kịp.

Mụ đi thẳng vào quán định đi vệ sinh nhở, nhưng chủ quán chỉ ra sau:

- Ở phía kia.

Mụ Nương đi ra xa hơn vài chục thước, thấy có căn nhà nhỏ ở một góc thì bước đại vào. Nhưng mụ ta đã phải khụng lại, bởi đó không phải là nhà vệ sinh, mà là một cái miếu âm hồn.

Còn chưa kịp lùi ra thì bỗng như có ai xô mạnh một cái, làm cho mụ ngã chui nhủi về phía trong, vô tình quỳ gối ngay trước bát nhang đang nghi ngút khói.

Còn đang lúng túng, định đứng dậy thì chợt nghe có một giọng nói vừa đủ nghe:

- Sao chưa lạ!

Mụ ta mợp ngay đầu xuống đụng đất và cứ thế lạy liền ba lạy. Khi ngẩng lên, bỗng mụ run rẩy kêu lên:

- Cô... cô là...

Trước mắt mụ ta đang có một cô gái ngồi xếp bằng trên chỗ bệ thờ. Tuy tóc cô ta xõa gần kín khuôn mặt, nhưng mụ Nương vẫn nhận ra, mụ lặp lại:

- Cô... cô sao lại ở đây?

Một tràng cười vang lên:

- Mụ không ngờ người bị mụ xô xuống vực Đầu Voi bây giờ lại ở đây? Mụ tưởng đổi địa bàn hoạt động, không cho xe chạy qua quốc lộ 27 nữa là sẽ không gặp lại oan gia sao!

- Tôi... tôi...

- Mụ nín! Nếu còn leo nhéo nữa thì ta cắt lưỡi liền! Mụ trả lời ta, tại sao hôm đó mụ xô ta xuống vực sâu, còn người yêu của ta mụ lại chỉ đánh cho nhừ đòn rồi kéo lên xe chở đi?

- Dạ... dạ tôi không có ý... tôi chỉ...

Mấy cái tát liền khiến cho mụ ta xiểng liểng, suýt ngã chui đầu túi trước.

Giọng mụ thất thần:

- Tôi chỉ...

- Phải nói thật ra thì còn mong toàn mạng, bằng không thì...

Mụ Hai Nương bình sinh hung ác, miệng lưỡi có gai có góc, vậy mà giờ đây mềm như bún:

- Dạ... chỉ vì tôi... giận cô đã cướp thẳng Phong, nó vốn là người mà ba tôi nuôi nấng từ nhỏ. Phong là người mà tôi kỳ vọng sẽ nối nghiệp nhà tôi mà kinh doanh...

- Láo! Phong là người tốt, anh ấy có mang ơn nuôi dưỡng của mấy người, nhưng từ khi trưởng thành, anh ấy biết cái nghề buôn lậu hàng quốc cấm của mấy người là phạm pháp, nên đã có ý định ra khỏi nhà mấy lần. Anh ấy đã thế là sẽ không bao giờ dính tới chuyện làm ăn nguy hiểm đó nữa. Vậy mà mấy người đã nỡ nhẫn tâm hại anh ấy. Còn tôi, chỉ là người vô can, tại sao mấy người giết tôi?

- Chẳng qua tôi chỉ... tôi chỉ lỡ tay mà thôi. Vả lại...

- Vì sợ tôi tố cáo mấy người chứ gì! Mà có sợ thì cũng có thoát được đâu! Tôi nói cho mà biết, bắt đầu từ hôm nay hãy liệu mà bỏ nghề đi, nếu không sẽ hối không kịp!

Lời đó vừa dứt thì có một cụm khói xanh bốc lên từ chỗ cô gái ngồi rồi... sau đó mất dạng! Mụ Hai Nương sợ thất thần:

- Cô... cô Lan!

Mụ đã nhớ ra rồi, cô gái này là người yêu của Phong, đã bị chính mụ ta xô ngã xuống vực sâu hôm đó, vì nghĩ rằng cô ta là nguyên nhân khiến Phong mê muội tính bỏ nhà đi. Vậy mà sao cô ta lại ở đây?

Mụ chợt nhận ra, kêu thét lên:

- Ma! Bớ người ta!

Mụ tức tốc chạy ra khỏi miếu. Khi vào túi nhà, mụ còn chưa hoàn hồn, chỉ thều thào với chủ quán:

- Ma! Ma ngoài kia...

Bà chủ quán gắt lên:

- Ma có gì ở đây!

Mụ Hai Nương chỉ ra cái miếu:

- Ngoài miếu có... có ma.

Tuy bức mình nhưng bà chủ quán cũng bước ra xem. Bà trở vào la lớn:

- Chị này vô duyên, đó là cái miếu thờ thổ địa của đất này từ bao đời nay, ma quỷ gì trong đó!

- Ma... tôi thấy ma.

Rồi mụ ta chạy một mạch ra xe, giục mấy đàn em:

- Đi nhanh lên.

Chẳng hiểu sao, mụ ta bảo tài xế quay đầu về hướng quốc lộ 27, thay vì chạy theo hướng Kontum, Pleiku. Chỉ một tuần sau. Tại chân đèo Đầu Voi, chỗ khúc của nguy hiểm nhất, trước khi các xe leo đèo và đổ dốc,

người qua lại thấy mọc lên một cái quán khá khang trang. Chủ quán trực tiếp đứng bán chính là... mụ Hai Nương!

Lúc đầu người qua lại ngạc nhiên và hơi ngỡ ngàng, nên hay ghé quán. Tuy nhiên chỉ mấy ngày sau thì lời đồn lan mạnh:

- Mụ Hai Nương mở quán miễn phí trong tháng đầu tiên, sau đó chỉ lấy bằng năm mươi phần trăm giá các quán khác!

Lời đồn đó quả không sai. Khi khách ghé quán tháng đầu, dẫu cho ăn uống thứ gì cũng được miễn phí. Mụ Hai Nương tuyên bố:

- Trước đây tôi làm nhiều điều không phải, nay sám hối, muốn mọi người cảm thông, tha lỗi...

Quán mụ ta nhờ vậy ngày càng đông khách. Đặc biệt, những xe dừng lại nghỉ ngơi ở đó đều có chung nhận xét:

- Mở quán ngay chỗ này thật là thuận tiện cho cánh chạy xe chúng tôi. Bởi tối đây nghỉ ngơi trước khi lên đèo và xuống dốc, nhờ được tinh táo, nên sẽ không xảy ra tai nạn.

Lời nói đó rất đúng. Từ lúc có cái quán thì tai nạn giảm hẳn. Mà khu vực hoang vắng đó cũng trở nên đỡ lạnh lẽo hơn.

Đặc biệt hơn, quán đông khách hơn nữa khi về đêm. Điều này chưa từng xảy ra, bởi xưa nay dân buôn ít khi qua đoạn đường này vào ban đêm, bởi đường không an toàn và thường có những vụ trấn lột. Vậy mà bây giờ hầu hết xe cộ lại thích đi đêm qua đây, được ghé quán nghỉ ngơi, đôi khi còn được lai rai vài thứ đặc sản thú rừng do đầu bếp riêng của quán nấu.

Lâu dần tiếng tốt đồn xa, ai cũng thích ghé quán tên là Hai Nương đó...

Cho đến cuối năm, khi tình cờ đi ngang qua đó, Hà Ni và Phong, lúc ấy đã thành vợ chồng, họ ghé vào quán nghỉ chân. Vào chiều cuối năm, lại vào giờ xế nên quán vắng khách. Chỉ có đôi vợ chồng trẻ nên họ gọi thức uống được phục vụ rất nhanh.

Uống một ngụm cà phê, Hà Ni khen:

- Cà phê này không thua cà phê Tùng ở Đà Lạt!

Phong cũng xác nhận:

- Đúng là ngon. Phân nửa giống hương vị cà phê của Ban Mê Thuột.

Hai người đang muốn đi sau khi uống xong cà phê, nhưng bỗng người phục vụ quán bưng ra mấy dĩa thức ăn còn nghi ngút khói và nói:

- Chủ quán chúng tôi mời hai cô chú. Xin cô chú cứ dùng, quán chiêu đãi, không tính tiền.

Phong vội nói:

- Không phải là chuyện tiền nong, mà do chúng tôi phải vội đi.

Bỗng có một giọng trong trẻo cất lên từ phía trong:

- Nỡ từ chối lời mời của người bạn cũ sao?

Phong quay lại và giật mình khi thấy một cô gái rất đẹp bước ra:

- Ngọc Lan!

Hà Ni nghe chồng gọi tên Lan cũng sững sốt:

- Đây là...

Cô gái chủ động lên tiếng:

- Lan mà cô từng gặp dưới vực sâu hôm đó, nhưng nay mới nhìn được dung nhan. Chào cô dâu mới xinh đẹp!

Phong chưa hết bàng hoàng thì từ trong nhà có một người nữa bước tiếp ra theo. Lần này Hà Ni lại kêu lên:

- Bà Dã Quỳ!

Phong đã nghe cha mình thuật lại mọi chuyện, nên lúc này anh như trong cơn mơ:

- Bà là... Mẹ!

Bà Dã Quỳ nép xúc động, đứng từ xa, kêu lên:

- Con!

Vừa khi ấy, chót bên ngoài có một chiếc xe khách dừng lại, có khá nhiều người bước vào. Điều đó khiến cho cả Lan và bà Dã Quỳ vội rút vào trong mà chưa kịp nói hết lời, Phong định bước theo, nhưng chân anh như bị ai kéo lại, không bước được bước nào. Hà Ni nhạy cảm hơn, cô nói khẽ:

- Không gặp được họ đâu. Anh không nhớ họ đã chết rồi sao? Họ là... oan hồn!

Lúc ấy khách vào khá nhiều, những người phục vụ ra lo cho khách. Phong có hỏi nhưng họ đều đáp:

- Ở đây không có ai ngoài chúng tôi.

Họ thẫn thờ ngồi lại rất lâu. Thậm chí khi mấy lượt khách vào rồi ra mà bóng dáng của hai người kia vẫn chẳng thấy tái xuất hiện. Đến lúc mụ Hai Nương ra và nói:

- Những gì cô cậu nhìn thấy chỉ nên để bụng thôi. Rồi sau sẽ hiểu!

Phong muốn hỏi chuyện thêm với người đã từng cứu mạng mình, nhưng mụ Nương hình như muốn tránh, cứ lảng xăng lo cho khách mà không hề ngồi lại với Phong.

Sau này nhiều người đồn rằng cái quán của mụ Hai Nương là... quán âm hồn.

Bởi có những đêm họ đi qua thấy quán vắng, không có ai phục vụ, nhưng hễ ghé vào gọi thức ăn thì lập tức được dọn lên mau lẹ.

Tuy là vậy, nhưng chẳng hiểu sao thiên hạ vẫn cứ ghé quán mà không hề sợ hãi. Hỏi thì có người bảo:

- Ma cỏ gì, miễn phục vụ tốt là được rồi!

Riêng Hà Ni và Phong thì tin chắc điều mình chứng kiến là thật. Họ bảo nhau:

- Có thể sự hối cải của mụ Hai Nương đã khiến cho những oan hồn ở đèo Đầu Voi cảm động và giúp mụ thành công khi mở quán...

Chính Phong và Hà Ni còn nhiều lần trở lại quán ấy, nhưng họ không hề gặp lại bà Dã Quỳ và Ngọc Lan...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

OAN HỒN MẸ CON - 1 -

1. Cuộc Hội Ngộ

Lần dọn nhà này đã là thứ ba, chỉ trong vòng hai năm. Mà đâu chỉ dọn gọn nhẹ, đằng này mỗi lần dọn là cả một khối gia tài khổng lồ. Dọn nguyên cả một ngôi biệt thự!

Có người thắc mắc, chẳng hiểu tại sao ông chủ nhà trẻ tuổi có cái tên nghe như người nước ngoài Robert Lý này lại hay thay đổi nhà như vậy? Câu hỏi thắc mắc đó chỉ được giải đáp khi chính người tài xế lâu năm của ông ta là Tư Tài tiết lộ rằng, sở dĩ chủ mình chuyển nhà hoài cũng chỉ vì... chứng mất ngủ!

Tại sao một người quá giàu có như ông ta lại khó ngủ, trong khi đó là bệnh của những người nghèo, những người phải tất bật với trăm công ngàn việc, phải suy nghĩ tính toán mưu sinh?

Cũng chính tài xế Tài có lần đã nói:

- Chẳng hiểu sao ông chủ tôi cứ nửa đêm là thức trắng tới sáng, và mỗi lần như vậy thì ông thường bắt mọi người trong nhà phải bật đèn sáng hết tất cả các phòng ốc trong nhà. Hồi tại sao thì ông ta không nói mà chỉ gầm thét rất dữ mỗi khi ai đó không nghe lời, không làm đúng ý ông ta!

Robert Lý là một đàn ông tuổi còn trẻ, chưa phải là một ông cụ lảm cẩm, khó tính, vậy mà đã có một thói quen kỳ lạ như vậy, át phải có nguyên do.

Tuy nhiên, ngoài những tiết lộ hiếm hoi của tài xế như vậy, chẳng một ai khác biết được gì thêm. Mà cũng khó mà biết được, bởi ngoài anh tài xế nói ra ít ỏi những điều đó rồi ngậm miệng, có cho vàng anh ta cũng không nói thêm, còn những người giúp việc khác trong nhà hầu như trước sau gì cũng bị cho nghỉ việc.

Ông chủ vốn độc thân từ lúc mọi người được biết ông như một người thích chuyển nhà như thay quần áo!

Ngoài biệt thự nằm trong khu đất rộng hơn nửa mẫu tây này có tiếng là đẹp và sang trọng. Đã nhiều người trước ông Robert Lý này muốn mua mà không mua được, tại người bán nói giá quá cao, vậy mà khi ông ta vào coi, chỉ hỏi giá, sau đó ông ta ký tờ chi phiếu trả tiền ngay, không đắn đo suy nghĩ.

Ông ta mua nhà giống như mua món hàng vài ngàn đồng. Khi dọn về ở, việc đầu tiên ông ta làm là sai tài xế Tài đi rước một ông thầy địa lý gốc từ Hồng Kông sang, khá nổi tiếng trong giới người Hoa ở Chợ Lớn. Ông thầy địa lý đó được chủ nhân yêu cầu có một điều:

- Nhà này tôi ưng ý hầu hết các chi tiết về xây dựng, không phải sửa đổi điều chi hết, chỉ yêu cầu ông trấn yểm thế nào cho yên ổn, nhất là để ban đêm cho nhà bớt lạnh!

Lời yêu cầu khá kỳ quặc, vậy mà ông thầy địa lý lại nhận lời ngay. Ông ta còn quả quyết:

- Chúng mất ngủ của ông cũng sẽ chấm dứt từ nay!

Robert Lý có vẻ hài lòng lắm, anh ta thường trước cho ông thầy địa lý một số tiền lớn, coi như vừa nhận được từ ông thầy này một ân huệ gì đó lớn lắm!

Đó là đêm thứ ba Lý dọn về ở trong ngôi nhà đãt tiền của mình. Anh ta thật sự hài lòng, bởi rõ ràng như lời cam kết của ông thầy địa lý, hai đêm rồi Lý ngủ yên giấc, lại ngủ giấc dài, không mộng mị, không giật mình lúc nửa đêm.

Ông ta quá đỗi vui, gọi tài xế Tài tới và dặn:

- Từ nay cậu không phải thức chờ lệnh mở đèn sáng như trước kia nữa. Tôi có thể ngủ trong bóng tối được rồi...

Đêm nay Lý đi ngủ khá sớm, lúc chưa đầy mười giờ. Đèn ngủ trong phòng ông cũng tắt hết, chứng tỏ ông ta đã bình yên, ngủ ngon...

Cho đến nửa đêm hôm đó...

- Tư Tài hả? Sao giờ này mà còn chưa ngủ, mà...

Hỏi tới đó thì ông Lý bật dậy, bởi ông cảm giác người bước qua cửa sổ ngoài không phải là Tài. Một người có mái tóc dài đang phơ trước gió...

- Ai vậy?

Sau câu hỏi của ông Lý thì chợt vang lên một âm thanh va chạm, giống như vật gì đó vừa ngã đổ. Hốt hoảng, ông Lý hỏi to:

- Sao vậy?

Ông không kịp suy nghĩ, đã tung cửa chạy ra nơi vừa phát ra tiếng động. Quả nhiên trước mặt ông là một người đang nằm sóng soài trên sàn: một phụ nữ với mái tóc dài!

Không có đèn sáng, nhưng do trời có trăng, nên Lý cũng đã nhận ra người nằm kia là một phụ nữ còn khá trẻ. Ông hơi lưỡng lự một chút, rồi bằng phản xạ tự nhiên ông luôn tay qua thân thể cô gái đỡ dậy, vừa lẩm bẩm:

- Sao lại đi đâu vào giờ này?

Rồi một cách tự nhiên, Lý bế xốc nẹn nhén vào phòng mình. Và thay vì gọi tài xế Tài, ông ta lại tự tay mình đặt cô gái lên giường. Khi bật đèn sáng lên, ông ta càng kinh ngạc hơn khi nhận ra đó là một cô gái trẻ, lại đẹp như tranh vẽ.

- Cô ta là ai?

Lý tự hỏi, cũng vừa lúc cô gái trở mình, mở mắt ra và thảng thốt kêu lên khẽ:

- Đây là...?

Lý trấn an:

- Tôi là chủ nhân ngôi nhà này. Vừa rồi nghe cô bị ngã bên ngoài nên tôi mạn phép đưa vào đây.

Cô gái bật dậy, nhưng choáng váng suýt ngã, Lý phải đưa tay đỡ và lên tiếng:

- Cô cứ nằm cho khỏe hẳn đã!

Cô gái đưa cả hai tay ôm lấy ngực như muốn che giấu điều gì. Lúc này Lý mới để ý, ngực áo cô ta bị rách toạc một mảng lớn mà lúc nãy do vội nên ông không để ý.

Bằng một động tác thật nhanh, Lý lấy vội chiếc áo khoác của mình đang để ở đầu giường rồi trùm lên người cô ta kèm lời trấn an:

- Cố đừng ngại, nhà này ngoài tôi ra còn có tài xế đang ngủ gần đây. Cô cứ nghỉ ngơi cho khỏe rồi cần về thì tôi gọi tài xế đưa về. Tôi tên Lý!

Cô gái có vẻ bình tĩnh hơn, cô nói rất khẽ:

- Em là Mỹ Nhụng. Em...

- Thôi được rồi, cô chưa cần nói gì đâu, cứ nghỉ ngơi đi đã. Để tôi pha ly chanh nóng cho cô uống sẽ ấm người. Có vẻ cô bị lạnh.

Cô ta vẫn còn run, nhưng sau khi được choàng chiếc áo khoác thì có vẻ đỡ hơn. Cô hơi ngại muốn rời khỏi giường, nhưng Lý đã kịp lên tiếng:

- Không sao cả, cô cứ ngồi đó.

Nhưng cô gái đã chủ động chuyển qua ngồi trên một trong hai chiếc ghế dựa trong phòng, vừa áy náy lên tiếng:

- Thật làm phiền ông quá. Tôi đi lạc...

- Sao cô lại lạc vào nhà này, trong khi cổng ngoài đã khóa và tường rào bao quanh ngôi nhà khá cao?

- Dạ... em bị người ta truy đuổi. Chỉ vì em... nhìn thấy một vụ... giết người!

Câu nói khiến Lý sững sờ:

- Cô nói ai giết người? Giết ở đâu?

Đưa tay chỉ ra ngoài, cô gái giọng vẫn còn thất thần:

- Ngoài kia, ở xóm nhà bên ngoài...

Rồi cô ta giải thích rành rọt:

- Nhà em ở cạnh tường rào nhà này, lúc nãy em đang ngủ thì nghe có tiếng người kêu cứu bên ngoài, em mở cửa bước ra thì vừa lúc chứng kiến một người đàn ông đang vung dao chém một người khác. Em hoảng quá liền la lên, thế là hung thủ quay qua đuổi em, có lẽ hắn ta sợ bị lộ hành vi giết người của mình! Em quỳnh quá nên leo vội lên gốc cây cạnh tường và... nhảy đại vào vườn nhà này. Em cố chịu đau và bò lê tới đây.

Lời giải thích khá hợp lý nên ông Lý không hỏi thêm, ông muốn hỏi xem cô gái có bị thương chỗ nào không, nhưng thấy cô vẫn còn lấy tay ôm ngực, nên không tiện hỏi. Chợt nhìn thấy một dòng máu thấm qua kẽ tay cô, Lý hốt hoảng:

- Cô bị thương rồi!

Cô gái không đáp, vừa nhích tay ra khỏi chỗ bả vai thì ngã phịch xuống sàn nhà! Hốt hoảng, Lý đỡ cô và một lần nữa đưa trở lại giường. Lần này cô gái ngất đi hẳn...

Đồng hồ trên tường lúc ấy đổ một tiếng khẽ khan...

Định thức canh cho cô gái ngủ sau khi chính mình băng vết thương trên bả vai cô ta, nhưng cuối cùng Lý cũng ngủ thiếp đi. Đến lúc choàng tỉnh thì nghe bên ngoài có tiếng gọi khá to của tài xế Tài:

- Ông chủ oi, trưa quá rồi! Hôm nay ông có dặn là mình đi sớm lên vườn cao su thăm người bạn của ông ở Tây Ninh mà!

Lúc này Lý mới chợt nhớ, ông nhìn lên giường và hốt hoảng khi không thấy cô gái nằm trên đó:

- Đâu rồi?

Từ bên ngoài, Tài tưởng ông chủ hỏi mình nên vội lên tiếng:

- Ông nói cái gì đâu rồi?

- Cô... à không không, tao nói...

Ông mở cửa phòng, ngơ ngác hỏi:

- Mày có thấy ai ngoài này không?

Tài ngẩn người ra:

- Đâu có ai!

Sợ Tài phát hiện ra những bất thường trong phòng, Lý bảo:

- Thôi, mày ra ngoài chờ đi, tao sửa soạn một chút cái đã!

Trở vào nhìn lên giường, ông phát hiện trên gối nằm có mấy chữ viết vội bằng son môi:

"Cám ơn anh đã cho nghỉ ngơi và săn sóc vết thương. Em có việc phải về nhà gấp, hẹn sẽ có dịp đền đáp công ơn.

Mỹ Nhụng."

Lý ngẩn ngơ mấy giây rồi đưa mắt nhìn ra phía sau vườn, nơi có bờ tường cao ngăn với xóm nhà bên ngoài.

Ông suy nghĩ một lúc rồi hỏi tài xế Tài:

- Mày có biết xóm nhà phía sau vườn mình không?

Tài gật đầu:

- Dạ, có biết. Nhưng em chưa qua đó lần nào từ khi ông dọn về đây.

- Đưa tao qua đó!

Tài ngạc nhiên:

- Thưa ông...

Lý không để cho Tài hỏi thêm, đã bước nhanh ra sau vườn.

- Ủa, sao ông đi lối này?

- Tao muốn!

- Bộ ông muốn leo qua tường sao? Tốt hơn..

Tuy không có ý định đó, nhưng Lý cũng muốn tận mắt nhìn xem lời kể của cô gái có đúng hay không, nên giục Tài bước tới tận bờ tường. Sẵn có thang leo hái trái để gần đó, đích thân Lý trèo lên và nhin sang bên

kia. Quả nhiên có một cây mít to. Cành của nó giẻ qua tận bờ tường. Lý thầm bảo:

- Cô ta nói đúng...

Rồi anh cùng với Tài đánh xe vòng qua bên xóm nhà. Đến lúc này Lý mới hoi lúng túng, anh chẳng biết phải hỏi thế nào cho phải, bởi cô nàng và anh chỉ mới quen biết nhau qua một giây phút ngắn ngủi...

Cũng may, vừa khi ấy có một ông cụ từ trong ngôi nhà sát bờ tường bước ra, ông nheo mắt hỏi khách lạ:

- Mấy chú kiếm ai?

Lý vội đáp:

- Dạ... cháu muốn tìm cô Mỹ Nhung.

Ông già nhìn sững vị khách sang trọng rồi lặng lẽ quay bước vào trong, buông một câu mời:

- Mời anh vào nhà.

Lý để Tài ngồi ngoài xe, còn anh theo vào trong. Thấy nhà vắng người, lại không có tăm hơi gì của cô gái, Lý vừa định lên tiếng hỏi thì ông cụ đã nói:

- Anh cần gặp cháu tôi có việc gì?

- Dạ, cháu...

- Anh chưa cho tôi biết, anh quen thế nào với cháu gái tôi?

- Dạ, cháu và cô Mỹ Nhung chỉ mới quen. Cháu muốn hỏi thăm vết thương trên vai của cô ấy đã đỡ chưa a!

Ông cụ giật mình:

- Nó bị thương sao?

Lý ngạc nhiên:

- Vậy cô ấy chưa về nhà sao? Cô ấy...

Ông cụ chợt đổi giọng:

- À không... Tôi muốn hỏi, anh là người cứu cháu phải không?

Lý thở phào:

- Dạ, cũng gần như vậy. Cháu muốn biết bây giờ cô ấy có khỏe không?

Ông cụ nhẹ gật đầu:

- Nó không sao!

- Thưa ông, cô ấy...

- À, nó hiện không có ở nhà. Tối qua có lẽ nó về bên nhà nội nó...

- Dạ, bác đây là...

- Tôi là ông ngoại. Cháu nó ở đây với tôi từ khi ba má nó vẫn số đến nay.

Lý nhìn lên tường thấy có bức chân dung của Mỹ Nhung khá to treo cạnh một phụ nữ lớn tuổi mà vừa thoát nhìn Lý đã ngỡ ngợ, hình như quen quen...

Anh chưa kịp hỏi thì ông cụ đã nói:

- Cháu uống nước đi!

Ông thấy Lý cứ nhìn lên mấy bức ảnh trên tường thì nói:

- Nó và mẹ nó lúc còn sống.

- Dạ... bà ấy có phải là bà Thu Hà?

Ông cụ ngạc nhiên:

- Cậu biết con gái tôi?

- Dạ, nếu đúng đó là bà Thu Hà thì cháu có biết. Trước đây bà và ba má cháu có quen.

- Vậy cậu là con ai?

- Dạ, ba cháu là thầu khoán Lê Khả.

Ông cụ trọn tròn mắt nhìn Lý khá lâu rồi reo lên:

- Quả là trái đất tròn! Tôi có biết ba cậu. Ngày xưa...

Ông chợt khụng lại và rỗi nín lặng, tinh ý lẩm mówi nghe ông thở dài. Rót tách trà nóng mời Lý uống, ông vừa nhìn đồng hồ tay rồi nói:

- Xin lỗi cậu, tôi có việc phải ra chợ. Hôm nay là ngày giỗ của con gái tôi.

Lý vội vã:

- Dạ xin lỗi bác, cháu làm phiền bác quá.

Anh kiểu từ và ra xe giục tài xế:

- Mình về thôi.

Tài mở khóa xe, nhưng sau mấy lần khởi động xe vẫn không chạy được. Lý càu nhau:

- Đã dặn nhiều lần rồi, phải chăm sóc xe cẩn thận...

Tài lúng túng:

- Thưa ông, em mới chỉnh lại xe hôm qua, nó còn ngon lành mà.

- Coi lại xang thế nào!

- Dạ, em mới đổ chiêu hôm qua, còn đầy bình.

Lúc ấy, Lý thấy ông cụ đẹp chiếc xe đẹp đi qua, trên xe máng cái giỏ đi chợ.

Anh lại giục:

- Người ta đi xe đẹp mà còn nhanh hơn mình kia!

Xe chưa kịp nổ máy thì chợt Lý phát hiện có một nghĩa trang nhỏ phía sau ngôi nhà, anh bảo với Tài:

- Hóa ra nhà mình ở cạnh một nghĩa địa mà lúc mua nhà mình không để ý.

Tài đã nhìn thấy lúc đậu xe chờ, anh ta nói với ông chủ vẻ thân tình:

- Đây là nghĩa địa riêng, chỉ có vài ngôi mộ thôi. Không chừng của nhà này đó cậu.

Tự dung Lý thấy tờ mờ, anh bảo:

- Mày ráng nổ máy đi, để tao ra coi.

Anh bước nhanh ra phía sau nhà như bị một điều gì đó xúi giục, không thể cưỡng được. Ngôi mộ đầu tiên

anh nhìn thấy đã làm cho hai mắt hoa lèn, anh phải dụi hai lần và ghé sát hơn vào bia mộ: "Mộ chí Nguyễn Thị Mỹ Nhung."

- Cái gì?

Lý không tin vào mắt mình, anh cúi hẳn xuống nhìn và trong lúc còn bàng hoàng thì chợt nghe có giọng nói phía sau:

- Đây là chị em sinh đôi, trùng tên với cháu nó.

Quay lại thấy ông cụ lúc nãy vừa trở về, Lý lúng túng nói:

- Dạ, xe cháu chết máy, nên cháu...

- Cậu tờ mờ vì cái tên trên mộ bia phải không?

- Không phải là nó mà là đứa em nó, trùng tên.

Lý nghe tim mình đập nhẹ đi và anh thở phào:

- Vậy mà cháu cứ tưởng...

Vừa khi ấy, tài xế gọi vọng vào:

- Nổ máy được rồi cậu ơi!

Lý vội chào ông cụ rồi bước ra xe ngay, sợ ông già hỏi thêm. Anh cũng chẳng hiểu sao mình như vậy nữa.

Khi xe chạy rồi anh mới hỏi Tài:

- Mày có gặp trường hợp hai chị em trùng tên bao giờ chưa?

Tài đáp ngay:

- Có chứ cậu. Như ở quê em, hai đứa đều tên là Lài, nhưng một đứa là Lài chị, còn đứa kia là Lài em.

- Nhưng một người sống một người chết, mày đã gặp chưa?

- Dạ chưa. Mà ai vậy cậu?

- Nhà đó đó. Cô chị tên Mỹ Nhung mà em cũng cùng tên, cô chị sống, cô em chết.

Tài nhìn sang cậu chủ:

- Bộ cậu quen ai trong hai cô sao?

Lần đầu tiên Lý lúng túng trước tài xế của mình:

- À đâu có!

Tài lờ mờ đoán ra chuyên gì đó nhưng không dám hỏi. Anh chỉ hỏi khi xe ra khỏi ngoài đường cái:

- Mình có đi Tây Ninh không cậu?

Lý nhìn đồng hồ tay rồi đáp:

- Thôi khỏi, mình về nhà.

Vừa về tới nhà, Lý đã đi ngay vào phòng riêng và vừa mở cửa ra anh đã suýt kêu lên, bởi trên giường của anh đang có người nằm. Mà người đó không ai khác hơn là Mỹ Nhung!

- Sao cô lại ở đây?

Cô gái nhoẻn miệng cười rất tươi, khác hẳn vẻ tiêu tuy đêm qua:

- Dạ, em không ra ngoài được.

- Vậy ra từ đêm qua đến giờ cô vẫn còn ở trong nhà này? Mà sao sáng nay...

- Em tính không làm phiền anh nữa nên định trở ra bờ tường để trèo về bên kia, nhưng em vừa trèo thì bị ngã, em nằm ngất đi ở bụi cây.

Lý hốt hoảng:

- Cô bị ngất suốt từ đó ư?

Cô gái bẽn lẽn:

- Em tỉnh lại sau đó, nhưng khi vào đây thì anh đã đi ra ngoài rồi.

- Vậy sao cô vào phòng tôi được?

- Anh đi mà đâu có khóa cửa phòng, nên em vào đại. Bởi em nghĩ, không quen ai trong nhà này, vậy cách an toàn nhất là vào phòng người em từng làm quen đêm qua cho chắc ăn!

Một lần nữa, Lý bị thuyết phục bởi cách nói năng lưu loát của cô gái trẻ, anh nhìn cô ái ngại:

- Vết thương cô sao rồi?

Cô gái cười hồn nhiên:

- Ngất đi một lúc lâu, khi tỉnh lại thì hầu như vết thương không còn đau nữa. Cám ơn anh!

Lý cau mày:

- Cô bị nhốt trong nhà tôi mà lại cám ơn tôi là sao?

- Là vì... nếu trở về sớm thì chắc chắn em sẽ no đòn với ông ngoại. Ông ngoại em thương em, nhưng bỏ nhà đi qua đêm là không được.

- Nhưng tối qua cô nói là bị bọn người xấu đuổi theo mà? Vả lại, đâu có nghe ông ngoại cô nói gì chuyện rầy rà...

Nghe Lý nói, cô gái trố mắt nhìn anh:

- Sao anh biết? Bộ anh...

Lý đành thú nhận:

- Tôi xin lỗi vì đã phải sang tận nhà cô để hỏi thăm. Bởi cô biến mất đột ngột khiến tôi lo lắng.

Cô gái cất giọng dò hỏi:

- Anh gặp ai trong nhà?

- Thì ông ngoại cô và cả...

Lý ngừng nói, nhìn cô gái vài giây mới tiếp lời:

- Thấy cả ngôi mộ mang tên cô nữa!

Câu nói đó khiến cô nàng bật dậy liền. Nhưng Lý lại nói luôn:

- Ngôi mộ mang tên Mỹ Nhung, nhưng ông ngoại cô nói đó là người em song sinh trùng tên.

Cô nàng ngôi xuống giường, sắc mặt giãn ra.

- Đúng thế chứ, cô Mỹ Nhung?

Lần đầu tiên nghe anh gọi chính tên mình, cô nàng hài lòng:

- Anh không ngạc nhiên khi em không phải là người nằm dưới mộ?

Câu hỏi hơi bất ngờ khiến Lý phải mất vài giây mới đáp:

- Tôi đi tìm cô là tìm người còn sống, chứ đâu muốn nhìn ngôi mộ!

Cô nàng vui mừng đứng lên định bước ra thì Lý gọi lại:

- Cô nói là sợ vẽ bị ăn đòn sao bây giờ lại vẽ?

- Anh đã thấy ông ngoại em đi chợ rồi phải không? Như thế là ổn, em chỉ việc về nhà nấu cơm sẵn, đợi ông mang thức ăn về là ông sẽ vui ngay, không rầy và chắc chắn là không đánh.

- Dẫu cô cháu gái ông bỏ nhà đi qua đêm?

Mỹ Nhụng hơi khụng lại, rồi bất ngờ nói:

- Hay anh đưa em về giúp, được không?

Lý run rẩy:

- Về và thú nhận là đã bắt cóc cháu gái ông để ăn đòn thay cô hả?

Nàng không chú ý đến nội dung câu hỏi, vẫn giục Lý:

- Anh đã giúp thì giúp cho trót đi!

Lý gọi tài xế:

- Cậu đưa giùm cô này về nhà, chỗ tôi và cậu mới vừa sang đó.

Tài ngơ ngác khi chưa nhìn thấy cô nàng:

- Cô nào, thưa cậu?

- Cô đang ở trong phòng tôi.

Tài sững sờ:

- Cậu.. cậu có... ai trong phòng?

Lý gắt:

- Bảo thì cứ làm, hỏi lôi thôi làm gì!

Chợt bên trong giọng của Mỹ Nhụng vọng ra:

- Phải anh đưa thì em mới về, còn không thì em... ngủ ở đây luôn!

Quá bất ngờ, Tài lè lưỡi rụt cổ như ngầm bái phục ông chủ của mình. Biết anh ta hiểu lầm, Lý lại gắt lên:

- Đừng nghĩ lung tung! Mau đưa xe ra cửa đi.

Tài chạy xe ra cổng đợi, lát sau Lý cùng ra với người đẹp. Vừa chợt nhìn thấy, Tài đã kêu lên:

- Cậu, đây là...

Lý phai đậm vào vai chàng tài xế lấm mồm một cái rõ đau thì anh ta mới chịu nín im. Anh ta cho xe chạy ra khỏi cổng vừa được hơn chục thước thì bỗng ôm lấy đầu kêu đau. Chiếc xe đang ngoan trón đã suýt đâm sầm vào cột đèn khi anh ta kịp đạp thắng gấp. Lý la lớn:

- Mày làm gì vậy Tài?

Nhung lúc ấy Tài đã gục trên vô lăng, mặt anh ta tái xanh. Quỳnh lên, Lý lay anh ta, vừa gọi:

- Tài, sao vậy?

Cũng may vừa khi ấy Tài mở mắt ra, anh ta hoảng hốt chỉ tay về phía trước:

- Cậu không thấy gì sao, có...

Lý ngạc nhiên:

- Có cái gì?

- Người... người ta nằm lăn ra đường, suýt chút nữa... chút nữa mình cán qua họ rồi!

Lý hoàn toàn không thấy gì như lời Tài nói, nên vội nhìn ra ngoài và càu nhau:

- Có ai đâu, thằng này mày sao vậy?

Tài vẫn còn tỏ ra sợ hãi, vừa chỉ tay ra phía trước vừa run giọng nói:

- Kia kia, cậu không thấy sao?

Lúc ấy, chợt Mỹ Nhụng cũng lên tiếng:

- Có người bị tai nạn phía trước, anh thử bước xuống xem...

Buộc lòng Lý phải mở cửa xe bước xuống. Vừa đặt chân chạm đất thì bỗng nhiên Lý kêu lên:

- Họ nằm đây nè!

Ngay bên hông xe, đúng chỗ Lý vừa bước xuống đã có một người nằm sóng soài. Lúc này Lý mới hốt hoảng:

- Vậy ra mày đã đụng vào người ta rồi!

Lý cúi xuống định đỡ nạn nhân lên thì chợt sững sờ khi nhìn vào mặt người phụ nữ tuổi trung niên đang nằm nhắm nghiền mắt dưới chân.

- Bà... bà Thu Hà!

Người phụ nữ này có khuôn mặt giống hệt như trong bức ảnh chân dung ở nhà ông cụ hồi sáng nay. Lúc này Lý vội nhìn vào trong xe, anh định hỏi Mỹ Nhụng thì chẳng còn thấy cô ta đâu!

Có vài người đi đường nhìn thấy, họ la lên:

- Sao không chở người ta vào bệnh viện đi, còn ở đó chờ cho người ta chết sao?

Lý chợt hoảng hồn, anh giục Tài:

- Đưa bà ấy lên xe rồi chở vào bệnh viện ngay đi!

Dẫu đã trên mười năm rồi, nhưng gương mặt người phụ nữ này vẫn đậm mạnh vào tâm trí Lý, anh thẫn thờ như người mất hồn khi nhớ lại câu nói của ông ngoại của Mỹ Nhụng hồi sáng:

- Kể từ khi ba má nó chết hết thì con Mỹ Nhụng ở với tôi.

Anh chợt rùng mình, nhưng vẫn giục Tài chạy nhanh đi tìm bệnh viện. Khi tới bệnh viện cấp cứu, anh đích thân mở cửa và giục Tài:

- Mày chịu khó bế bà ấy vào, nhanh lên!

Nhung chợt Tài kêu lớn:

- Cậu Hai, coi kia!

Theo tay chỉ của Tài, Lý nhìn ra băng ghế sau, anh kinh hãi khi thấy ở đó là... một bộ xương người chứ không phải là người phụ nữ bị tai nạn lúc nãy nữa!

- Trời ơi!

Lý chỉ kịp kêu lên như vậy rồi lặng người đi, mồ hôi lạnh thấm ướt cả lưng áo...

Việc phải âm thầm chở bộ xương người trên xe quay về ngôi nhà của ông cụ tìm Mỹ Nhụng là điều vạn bất đắc dĩ mà Lý buộc phải làm. Anh động viên Tài:

- Ráng giúp tao một chút.

Tài thắc mắc:

- Nhưng cậu đâu bắt buộc phải chở về đó, trong khi ta có thể đem bỏ ở bãi đất trống nào cũng được mà!

Lý nghiêm giọng:

- Không được. Mày cứ làm theo tao đi, rồi ắt biết tại sao.

Khi Tài chạy xe tới đúng ngôi nhà lúc sáng thì chính Lý ngạc nhiên khi thấy cửa nỏ đóng kín. Ngỡ ông cụ đã chở chưa về nên anh bảo Tài tắt máy xe đợi.

Hơn nửa giờ sau, Lý bắt đầu sốt ruột, nhất là việc Mỹ Nhụng vẫn chưa trở về nhà. Anh hỏi lại Tài:

- Lúc nãy khi lộn xộn, mày có thấy cô gái bước ra khỏi xe không?

- Dạ, lúc ấy em bị choáng, đâu biết gì.

Chờ thêm nửa giờ nữa, Lý quyết định bước xuống xe đi vòng ra sau nhà, chõ mẩy ngôm mộ đá. Anh giật mình khi thấy ngôi mộ nằm cạnh mộ đê tên Mỹ Nhụng bị vỡ một mảng lớn, như bị ai đó đập phá. Trên bia mộ ghi rõ: Mộ phần Lê Thị Thu Hà.

Tò mò, Lý cuộn xuống nhìn kỹ dòng chữ ghi bên dưới được khắc bằng tay, dạng chữ viết thường:

"Hận nhà họ Vương!"

- Sao là họ Vương?

Lý bị kích động khi dòng họ Vương của mình bị nêu ra ở đây. Anh ngồi hẳn xuống ngay đầu mộ, đưa tay bới đất cát lấp một phần dòng chữ tiếp theo để đọc cho hết câu:

"Lòng dạ bạc bẽo của người này chỉ có phanh thây ra mới hả dạ! Suốt kiếp này mày đừng hòng ngóc đầu lên được Dương Cường ơi!"

Tới đây thì Lý không thể nào còn bình tĩnh được nữa, anh sững sốt kêu lên:

- Cha tôi sao?

Dương Cường là cha của anh. Ông ấy có liên hệ với người phụ nữ tên Thu Hà này là điều Lý từng biết, tuy còn lờ mờ. Nhưng câu ghi trên mộ này đích thị là dành cho cha mình! Lý thì thào:

- Sao... sao lại có chuyện này...?

Anh ngồi thử người ra ở đó khá lâu, lúc đứng lên trở ra xe thì một lần nữa Lý sững sốt khi thấy Tài gục trên tay lái, ngất lịm. Nhìn ra băng ghế sau, anh kêu lên:

- Đâu rồi?

Bộ xương đã biến mất!

Lý nhìn quanh, xóm vắng không có một bóng người. Ngôi nhà của ông cụ vẫn khóa chặt cửa. Khi Lý bước tới nhìn qua khe cửa thì hốt hoảng, bởi ở giữa nhà có một cỗ quan tài đỏ nằm trong bóng lờ mờ...

Còn đang hoang mang thì chợt Lý nghe có tiếng ai đó sau lưng:

- Nhà đó không có ai ở đâu, mà cậu tìm ai?

Lý quay lại, anh thấy một phụ nữ trung niên đang nhìn anh như dò xét. Lý phải lên tiếng:

- Tôi tìm ông cụ chủ nhà. Ông có cô cháu ngoại tên Mỹ Nhụng...

Chị nọ nhìn sững Lý rồi nói, giọng hơi run:

- Ông... ông ấy đã... còn cô... cô...

Chị ta chỉ nói được mấy tiếng không thành câu đó rồi vụt bỏ chạy như bị ma đuổi. Lý ngạc nhiên gọi theo:

- Kia chị! Chị ơi...

Trong nháy mắt, người phụ nữ đã biến mất dạng. Lý còn đang phân vân thì nghe Tài gọi vừa nhấn còi xe:

- Cậu Hai!

Khi Lý trở lại xe thì thấy sắc mặt của Tài vẫn còn thất thần, anh hỏi:

- Hồi nãy mày bị sao vậy? Còn cái...

Lý vừa hỏi vừa nhìn ra băng sau, Tài run giọng đáp:

- Em đang ngồi đợi cậu ra thì chợt nghe có tiếng động phía sau, em quay lại thì thấy một phụ nữ trung niên với mái tóc dài quá lưng đang trùng mắt nhìn! Em chưa kịp có phản ứng gì thì bỗng bị mờ mắt, đầu óc quay cuồng, rồi không còn biết gì nữa...

Lý càng hoang mang hơn, anh chỉ ra sau nhà, nói giọng hơi run:

- Ngôi mộ phía sau đó cũng... cũng...

Tự dung Lý cảm giác như có ai chặn ngang không để anh nói. Anh hốt hoảng giục Tài:

- Chạy đi!

Khi về đến nhà, Lý vẫn chưa hết bàng hoàng. Anh dặn Tài:

- Mày nghe bất cứ động tĩnh gì cũng phải chạy ngay lên phòng tao, đừng để tao phải gọi!

Lý đóng cửa phòng lại, và anh mở tung mấy ngăn kéo cất giấy tờ sổ sách mà khi dọn nhà tới đây anh chưa có dịp sắp xếp lại. Vật anh tìm là những gì của cha để lại mà bấy lâu nay Lý ít khi để ý tới. Phần lớn là những bản lưu các hợp đồng thi công những công trình lớn, thỉnh thoảng có lấp một vài giấy tờ, thư từ riêng.

Và cuối cùng vật mà Lý cần tìm đã có. Đó là một bao nhựa cũ, trong đó gói khá kỹ những thư từ, hình ảnh của cha và... của một người tên Thu Hà!

- Đây rồi!

Những thứ này kể từ khi cha chết đã hơn tám năm, Lý niêm kín trong tủ riêng, kể cả mẹ anh chết sau cha

hai năm Lý cũng không cho bà xem.

- Thì ra bà Thu Hà và cha...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

OAN HỒN MẸ CON - 1 - (tt)

Lý vừa tờ mờ giở tung phong thư và hình ảnh. Lúc này anh mới phát hiện trên một bức ảnh chụp riêng bà Thu Hà, có những nét bút mực đỏ gạch chéo gần như muốn xóa hết khuôn mặt xinh đẹp trong đó.

- Sao ai lại làm vậy?

Lý lật phía sau bức ảnh, anh giật mình khi nhận ra nét chữ quen thuộc của mẹ:

"Con chó cái này, mày không thể tồn tại trên cõi đời này là đúng với ý trời, đừng trách ai cả!"

Đọc thêm vài lá thư nữa, Lý biết đó là những thư tuyệt tình của người tên Thu Hà, trong đó có đoạn viết: "Chuyên của mình càng lúc càng đi đến ngõ cụt mà thôi. Em xin anh hãy buông tha cho em, còn phần em thì để quên anh, em sẽ đi lấy chồng. Em đau đớn mà làm việc này, nhưng như thế còn hơn, bởi em không thể yêu một người đã có vợ, để suốt năm tháng vò vĩnh đợi chờ trong tuyệt vọng... Thôi, quên em đi... Thu Hà."

Thì ra ba đã yêu người đàn bà này trong khi đã có mẹ rồi. Thảo nào mẹ ghen như vậy...

Đến một lá thư sau cùng, được để dưới một xấp ảnh, vừa đọc ngay dòng đầu, Lý đã sững sờ:

"Tôi hận anh kiếp này qua kiếp khác Dương Cường oi!"

Nội dung gần giống với câu trên mộ bia. Và còn nữa, những dòng tiếp theo:

"Anh không thể bảo đảm chuyện tình yêu cho người ta thì hãy để cho người ta hạnh phúc, có sao lại nhẫn tâm phá hoại cái mà người ta cất công xây dựng?"

Anh đã ra tay độc ác thì đừng trách sao chính mình sẽ lãnh hậu quả thảm khốc."

Lý buông những lá thư và hình ảnh xuống rồi thẫn thờ khá lâu. Vậy ra cha mình có lỗi trong vụ gì đó chẳng? Hay là lỗi với chính bà Thu Hà?

Suốt buổi đó hầu như Lý không ra khỏi phòng. Anh cố tìm thêm những chi tiết khác nữa, nhưng không có... Bất chợt anh nhớ tới me:

- Ở nhà ngoại, noi mẹ ở vào những ngày cuối đời!

Điều vừa lóe lên trong đầu khiến cho Lý gọi giật tài xế vào:

- Chuẩn bị đi Bà Rịa ngay!

Tài ngạc nhiên:

- Chỉ tới Bà Rịa thôi hay đi luôn Vũng Tàu hả cậu?

- Bà Rịa thôi, về nhà ông bà ngoại tôi!

Tài muốn có ý kiến ngăn lại, bởi lúc đó đã hơn 5 giờ chiều rồi, nhưng anh biết tính của cậu chủ mình, một khi đã muốn làm việc gì rồi thì có trời mới cản được. Bởi vậy Tài vẫn cho xe ra cổng và chờ.

Khi Lý vừa mở cửa xe phía sau thì anh ngạc nhiên hỏi:

- Cái gói gì đây?

Tài ngạc:

- Dạ, gói gì em đâu có biết?

Lý mở lớp giấy bọc bên ngoài ra, anh ngạc nhiên vì bên trong là một cái hộp thiếc, loại hộp đựng bánh bisqui. Nhưng bên trong không có bánh, mà chứa toàn những giấy tờ, thư từ...

- Của mẹ!

Nhin chữ viết cùng những vật dụng quen thuộc, Lý nhận ra ngay đó là đồ vật của bà Mỹ Hoa, mẹ anh.

Lý hỏi lại:

- Sao nó lại ở đây?

Lý biết chắc hầu hết những đồ vật riêng tư của mẹ, khi bà mất thì bà ngoại anh đã lấy về cất riêng trong căn phòng mà mẹ anh được dành riêng trong ngôi nhà của ông bà ngoại ở huyện Đất Đỏ. Nó chưa hề được đưa về nhà này, lại càng không thể nằm khơi khơi trên xe như thế này.

Giở nắp hộp ra, Lý phát hiện có một mảnh giấy với dòng chữ lạ:

"Cần gì phải ra tận Bà Rịa, những gì cần xem nó ở cả trong chiếc hộp này!".

- Chữ này của ai viết vậy, mày biết không Tài?

Đưa miếng giấy với mấy dòng chữ viết đó cho Tài xem, anh ta lắc đầu:

- Em đâu có biết.

Lý thay đổi quyết định, anh bảo:

- Mày cho xe trở vào và chờ tao một lát.

Anh đi thẳng vào phòng mình, tuân tú giở hộp thiếc ra. Ngay tờ giấy đầu tiên đã khiến Lý phải giật mình, bởi trên đó không viết chữ gì, mà chỉ có một bức ảnh chân dung của bà Thu Hà cùng với dấu gạch chéo bằng bút đỏ. Một dấu gạch chéo đủ nói lên ý của người gạch: Xóa sổ người trong ảnh!

Chưa hết, ngay dưới đó còn có một lá thư với nét chữ lạ, viết rất thô kệch và để thẳng tên mẹ: Gửi bà Mỹ Hoa. Lý hơi run tay khi bóc lá thư này ra xem.

"Theo đúng ý bà, tôi đã cho đàn em làm xong mọi việc. Tình địch của bà, cả chồng con nó đều đã bị thiêu sống trọn gói, như một tai nạn cháy nhà, chẳng ai có thể nghĩ đó là một vụ giết người.

Như vậy, lần này bà không còn phải áy náy nữa về việc trùng phạt mà bà trách tôi là ra tay nứa vời như lần trước. Tình địch của bà giờ đây không còn có cơ hội viết thư tố cáo với chồng bà nữa. Vậy để nghị bà trao nốt số tiền công còn lại cho người cầm giấy này nội trong ngày hôm nay.

TB: Điều dặn dò cẩn thận của bà cũng đã được đàn em tôi thực hiện chu đáo: trước khi chết, tình địch của bà được báo cho một chi tiết thú vị rằng chính ông Dương Cường đã ra tay để trả thù việc bà Thu Hà bỏ đi lấy người khác, gây cho ông chồng bà đau khổ! Hồn người kia dưới Suối Vàng sẽ luôn nghĩ rằng bà ta bị tinh nhân sát hại. Và nếu có trả thù thì chắc chắn họ cũng chỉ tìm chồng bà để trả thù mà thôi!"

Buông lá thư xuống, Lý chỉ kịp kêu lên mấy tiếng rồi gục xuống.

Khó khăn lắm Lý mới tìm được ngôi nhà nhỏ nằm sâu trong con đường dẫn lên núi ở một thôn cách thị trấn Long Điền hơn năm cây số.

Ngôi nhà cửa đóng im ỉm, đứng ngoài khá lâu rồi mà Lý vẫn không thấy bóng ai bước ra.

Mặt trời dần xuống thấp càng làm cho Lý hơi lo, bởi nếu không gặp được người cần tìm thì có lẽ anh phải trở về Bà Rịa ngủ trọ, rồi mai trả lại tim nữa.

Vừa khi ấy, có người lên tiếng hỏi từ phía sau:

- Cậu kiếm ai?

Giật mình quay lại thấy một bà cụ, Lý lẽ phép:

- Dạ, cháu muốn tìm ông Năm Lực.

Bà già chỉ tay vào nhà:

- Ông ấy ở trong nhà! Cậu phải vỗ tận nơi để kêu may ra ông nghe, chứ đứng ngoài này thì tới bao giờ ông ấy mới ra!

- Dạ, nhưng cổng ngoài đóng chặt...

- Đẩy mạnh mà vào, không có khóa đâu. Nhưng nói trước để cậu biết, coi chừng khi vào gặp ông già đó!

Lý ngạc nhiên:

- Sao vậy bác? Cháu chỉ hỏi thăm chuyện nhà một chút, chứ có làm phiền gì ông ấy đâu?

Bà cụ khẽ lắc đầu:

- Ông già này tính khí thất thường lắm. Bình sinh ông không chịu tiếp xúc với ai, cũng không gây khó dễ gì cho ai, nhưng nếu ai làm cho ông ta bức mình thì liệu hồn, có khi ông ấy vác cây đuổi chạy không kịp! Ở xứ này ai cũng ngán, không ai dám bước vào nhà nửa bước. Cậu liệu mà tính!

Nói xong bà cụ đi thẳng. Lý hơi lưỡng lự, nhưng cuối cùng anh mạnh dạn đẩy cánh cổng và bước vào sân.

Câu nói của người nào đó trong giấc mộng đêm qua như còn văng vẳng bên tai, nó như sự thôi thúc Lý phải gặp ông già cho bằng được:

"Gặp ông Năm Lực thì mọi điều sẽ sáng tỏ. Ông ấy sẽ cho anh biết anh phải làm gì để thoát ra khỏi khổ nạn này. Bằng không, anh sẽ bị mất ngủ triền miên, bị quấy phá suốt đời và thậm chí sẽ tiêu tan hết sản nghiệp do cha anh để lại".

Lý bước nhanh đến bên cửa trong ngôi nhà và gõ liền mấy cái vào cửa, vừa cất tiếng gọi:

- Bác Năm ơi, bác Năm!

Anh phải gọi đến lần thứ ba thì mới nghe một giọng khàn đục lên tiếng:

- Ai đó?

- Dạ, cháu tìm bác có việc gấp. Cháu từ Sài Gòn ra.

- Ai ở Sài Gòn ra?

Giọng ông già trở nên hăng học và cộc lốc:

- Ai?

- Dạ, cháu là Lý. Cháu cần tìm ông Năm Lực.

- Lý nào?

Lý bắt đầu ngạc khi nghĩ mình sắp đối diện với con người hung hăng này.

Anh cố dịu giọng:

- Cháu được cô Mỹ Nhung giới thiệu...

Không ngờ câu nói bịa của Lý lại có tác dụng tức thời. Ông già mở ngay cánh cửa, vừa hỏi:

- Con Mỹ Nhung đâu?

Ông đứng đối diện với Lý mà chẳng màng đến anh, chỉ đảo mắt tìm kiếm.

Hiểu ý, Lý phải nói:

- Dạ, cháu ra có một mình. Cháu chỉ..

Cánh tay khẳng khiu của ông cụ vung lên và rất nhanh, ông giáng thẳng vào mặt Lý một cái. Nếu không cảnh giác trước thì Lý đã lãnh trọn cái tát đó.

Anh kịp đưa tay chụp cánh tay ông lại vừa lên tiếng:

- Cháu không có ý xấu. Cháu chỉ nghe theo lời mách bảo của Mỹ Nhung ra gặp ông, đem cho ông ít quà...

Cánh tay già nua tuy có dữ dằn, nhưng sức lực đâu bì được với sức trẻ, do vậy khi bị Lý kìm lại, ông đành phải rút tay về và đột nhiên bật thành tiếng khóc. Ông khóc nức nở như một người chưa từng được khóc, khiến cho Lý lo ngại:

- Kìa bác. Cháu chỉ...

Anh đã chuẩn bị sẵn gói quà theo lời mách bảo của người báo mộng cho anh đã dặn, mấy bánh thuốc hút.

Vừa đưa nó ra, ông cụ đã reo lên như đứa trẻ được quà:

- Con Mỹ Nhung của ông đây mà! Quà của nó ở đây mà...

Ông vô lấy mà không đợi Lý đưa. Vô thái độ ông đổi khác ngay khi ôm gói quà trong tay:

- Con Mỹ Nhung của ông đâu? Nó được bao lớn rồi? Nó sao không về đây vẫn thuốc cho ông hả?

Những câu hỏi liên tục khiến Lý chưa biết trả lời sao thì chợt anh nhìn thấy một ảnh chân dung phóng lớn treo trên vách nhà, hình một bé gái tuổi khoảng lên ba, có nét hao hao với Mỹ Nhung. Linh cảm khiến Lý ứng đối kịp thời:

- Dạ, Mỹ Nhung nay đã lớn rồi, cô ấy có thể mỗi thuốc cho ông hút được!

Đang vui, bỗng ông nhìn Lý quát lớn:

- Sao tập cho con gái hút thuốc hả? Không được nghe chưa!

Nói xong, ông giữ chặt gói thuốc trong tay vừa bước thẳng vào như sợ có người giật lại gói quà của mình. Quan sát sự việc, Lý đã đoán phần nào tính khí và tình trạng sức khỏe của ông cụ. Anh lại dịu giọng nói:

- Mỹ Nhung gửi lời thăm ông và dặn ông không được ăn uống thất thường. Mỹ Nhung...

Bỗng dung ông cụ quay trở ra, chỉ tay lên bức ảnh bé gái, vừa mếu máo nói:

- Con nhỏ chết khi mới chừng ấy tuổi thôi, tôi lăm trèi ơi!

Bây giờ đến phiên Lý kinh ngạc, anh lúng túng:

- Dạ, cháu... cháu...

- Ngồi xuống đi, rồi nói cho ta nghe coi cháu tao bây giờ ở đâu?

Thì ra ông cụ không bình thường, nhớ chuyện này xó qua chuyện kia. Lý nắm bắt tâm lý khá giỏi bởi đã du học khoa tâm lý ở nước ngoài mấy năm, anh tiếp tục dùng sở học của mình:

- Dạ, để cháu vấn thuốc cho ông hút, Mỹ Nhung có chỉ cho cháu.

Quả nhiên cách nói đó của Lý đã chinh phục được ông già. Ông tỏ ra thân thiện hơn:

- Được rồi, mấy bữa nay ta ho nhiều nên cữ hút thuốc. Vậy con hãy rót nước cho ông uống đi, giống như Mỹ Nhung hồi ấy...

Lý rót ngay một ly nước trong bình trà đã nguội đưa cho ông và nói:

- Ông uống đỡ, để chờ cháu đi nấu nước sôi pha ấm trà khác cho ông nghe. Mỹ Nhung nói ông thích uống trà đậm.

Chi tiết này là Lý bịa ra, không ngờ đúng ý ông:

- Phải, con nhỏ nhở dai quá. Ta thích uống trà nóng và đậm mà phải là trà sen kia.

Cũng may trong gói quà Lý mang theo có cả thuốc lá và trà, anh vội nói:

- Mỹ Nhung có gửi cả trà sen cho ông.

Ông cụ cảm động:

- Con nhỏ còn thương! Tôi nó quá...

Lý thầm nghĩ: thì ra đây là ông nội của cô gái, còn ông già ở cạnh nhà mình là ông ngoại.

Anh tự nhiên đi ra sau bếp mà không gặp sự phản đối nào của ông cụ. Anh tìm thấy ấm nấu nước để chỏng chờ trên lò, không có chút nước nào trong đó, chứng tỏ ông già sống chỉ một mình và không ai chăm sóc cơm nước.

Chờ ấm nước sôi, Lý mang lên châm vào bình, xin ông cụ lấy gói trà sen trong bọc thuốc lá. Anh bịa thêm:

- Mỹ Nhung nói ông thích vừa ngồi uống trà vừa kể chuyện cho con cháu nghe, vậy bây giờ...

Anh định khoe gọi để bắt đầu cuộc truy hỏi những điều mình cần biết, và anh đã thành công khi ông già bảo:

- Ngày trước lúc nào nó cũng biết đòi ta kể chuyện những lúc ta ngồi hút thuốc, uống trà. Bàn tay nhỏ nhắn của nó cầm nhúm thuốc không xong, vậy mà lúc nào cũng đòi vấn cho nội hút. Thấy mà thương cái bàn tay búp măng đó!

Nhin đôi mắt rung rung ngắn lệ của ông, Lý biết rằng trong lòng ông đang sống lại hình ảnh đứa cháu gái thân thương, nên anh đánh thẳng vào điểm yếu đó bằng câu nói:

- Nếu Mỹ Nhung yêu cầu ông kể cho nghe tại sao cô ấy bỏ ông đi, ông có sẵn lòng nói không?

Lý chờ những lời kể thật câu chuyện mà anh cần biết, hoặc có thể là cơn thịnh nộ của ông già. Không ngờ, giọng ông cụ bỗng trở nên nhẹ nhàng, tình cảm hơn:

- Nó bỏ ta mà đi khi ta chỉ có nó là cháu nội duy nhất! Hôm đó cũng bằng giờ này khi nó đang ngồi nghe ta kể chuyện thì vụt chạy ra ngoài, kêu lên là nhà của nó bị cháy. Nó hoảng loạn lên, bởi khi ấy ba má nó đang ngủ say trong đó, mà lúc sang đây do sợ trộm vào lấy đồ nó đã khóa cửa từ bên ngoài! Trời ơi...

Ông cụ kể tới đó thì nắc lên và hẫu như không còn đủ sức để ngồi vững nữa, ông ngã chui nhủi về phía trước. Lý hốt hoảng:

- Kìa, ông ơi!

Anh đỡ ông cụ lên và kịp nghe ông nói rất khẽ:

- Gặp con Mỹ Nhung hãy nói với nó là đừng làm khó người ta... không phải do thằng ấy gây ra đâu...

Câu nói mập mờ khó hiểu, khiến Lý phải hỏi lại:

- Ông nói thằng đó là ai?

- Thằng Dương Cường... không phải nó... mà chính con vợ nó...

Ông nói tới đây thì kiệt sức, ngoeo đầu sang bên và ngất đi. Lý bế ông lên chiếc ghế dài giữa nhà:

- Ông ơi!

Sờ thấy ông còn thở, Lý hơi yên tâm, nhưng nỗi thắc mắc trong lòng vẫn khiến anh không yên. Tại sao ông cụ nói về cha mình như thế?

- Ông ấy nói đúng. Tôi đã gặp ông và hỏi kỹ rồi, đang tính về sẽ gặp lại cậu nói rõ. Nhất là gặp mẹ con con Thu Hà để giải mối hận trong lòng chúng nó bấy lâu nay.

Giọng nói đó khiến Lý bàng hoàng, anh quay lại và ngạc nhiên khi thấy ông già mà anh từng gặp ở ngôi nhà gần nhà mình, nơi có những ngôi mộ.

- Kìa, sao bác lại ở đây?

Ông già bình tĩnh ngồi xuống ghế và đáp:

- Thị cũng như cậu, tôi đi tìm hiểu sự thật.

- Vậy ra bác vắng nhà mấy bữa nay là lên đây! Mà sao có một cỗ quan tài nằm giữa nhà bác ở dưới?

- Cậu không nhận ra sao, đó là quan tài của cha cậu, ông Dương Cường!

Câu nói đó khiến Lý rung động:

- Trời ơi, sao lại như thế!

- Đó là ý của con Thu Hà! Hơn mười năm nay nó chỉ nung nấu việc trả thù, dẫu đã là người cõi âm nó vẫn không nguôi chuyên thù hận. Bởi nó vẫn tin chắc rằng cha cậu là người gây ra cái chết cho vợ chồng, con cái nó. Cho đến mới đây...

Ông lấy từ trong túi áo một phong thư và đưa cho Lý:

- Cậu đọc đi rồi sẽ hiểu.

Lý cầm lấy và ngạc nhiên kêu lên:

- Đây là lá thư người ta gửi cho má cháu!

- Thì ra cậu đã biết, chính con Mỹ Nhung đưa về cho tôi. Nó bảo sau khi hiểu ra điều này rồi, nó không còn hận cha cậu nữa, mà nó cũng muốn mẹ nó làm như vậy...

- Hôm qua cháu cũng nhận lá thư này trong cái hộp của mẹ cháu, hình như cũng do Mỹ Nhung đem tới. Ông già gật đầu:

- Nó đó! Con Mỹ Nhung có cảm tình với cậu, nên nó không muốn mẹ nó tiếp tục hận thù, tiếp tục gây ra những cái chết cho nhà họ Dương nữa...

Lý hốt hoảng:

- Những cái chết nhà họ Dương?

Ông già tiếp lời bằng giọng bức xúc:

- Ba cậu chết là do con Thu Hà bắt hồn, mẹ cậu cũng thế và rồi sẽ tới cậu!

Lý tái mặt:

- Ông... ông nói thật ư?

Ông già tiếp tục thở dài:

- Oan gia nghiệp chướng mãi như thế làm sao được! Bởi thế hôm cậu sang nhà tìm con Mỹ Nhung là tôi sợ thất thần rồi! Tôi đâu muốn con gái mình tiếp tục lún sâu vào cuộc hận thù đó, mặc dù nó có quyền...

Ông nói tới đây thì oà lên khóc, khiến Lý cũng mủi lòng, ông nghe mắt mình cay cay...

- Thưa ông...

Lý bị ông già chặn ngang:

- Cậu để tôi nói hết đã. Hôm đó tôi nói dối cậu rằng có hai con Mỹ Nhung. Thật ra chỉ có một và đó là Mỹ Nhung nằm dưới mộ. Còn Mỹ Nhung mà cậu gặp chính là...

Lý chặn lời ông:

- Cháu đã hiểu, đó là hồn ma cô ấy!

- Nhưng có những điều cậu còn chưa hiểu. Như nơi cậu đang sống...

- Ông nói gì cháu không hiểu? Ngôi nhà cháu đang ở là sao?

- Đó là ngôi nhà do ba cậu xây cho... ông Năm Lực đây mà!

Lý ngạc nhiên:

- Có chuyện đó sao? Vậy mà cháu nào biết. Cháu mua là do có người mách.

- Do oan hồn con Thu Hà khiến cậu đó. Nó muốn đưa cậu về đây, để...

Ông tiếp bằng giọng run run:

- Nó muốn bắt hồn cậu đi luôn!

Lý thất thần:

- Thảo nào gần hai năm nay, lúc nào trong đầu cháu cũng như vang lên những âm thanh kỳ lạ, khiến cháu mất ngủ triền miên và rất sợ bóng tối! Cháu không hề biết gì về ngôi nhà mình đang ở...

Ông già kể tiếp:

- Hồi đó anh sút già tôi đây cất ngôi nhà ở cạnh nhà tôi. Con Thu Hà ngày ấy còn sống, và nó với cha cậu là một cặp đôi mà tưởng chừng như không có gì chia lìa chúng được. Tôi cũng tán đồng chuyện chúng nó yêu nhau. Nhưng chẳng hiểu sao đùng một cái, cha cậu lại đi lấy vợ, lấy người mà sau này cậu gọi là mẹ đó! Con Thu Hà đau khổ khóc sung cả mắt và cứ tìm cách níu kéo, kêu gọi cha cậu hồi tâm trở về với nó! Tôi biết được điều đó nên cương quyết bảo nó cắt đứt chuyện tình với cha cậu, bởi tôi không muốn con gái mình mang tiếng phá hoại gia cang người khác, mặc dù nó là kẻ đến trước. Đến trước mà về sau cậu à...

Ngừng lại một lúc, rồi ông tiếp bằng giọng bùi ngùi:

- Nó đã trả thù lại bằng cách... đi lấy chồng! Con trai ông Năm Lực đây khi ấy sống trong ngôi nhà cậu ở bây giờ, tức sát vách nhà tôi và con Thu Hà. Chúng nó phải lòng nhau thật sự hay chỉ là cuộc tình gần ghép để thỏa con thù hận của con Thu Hà thì tôi không dám chắc, nhưng có điều là khi chúng sống với nhau, tôi nhận ra thằng Hòa con anh Năm đây thương con Thu Hà thật. Cho đến khi chúng có với nhau đứa con đầu lòng, con Mỹ Nhung, thì tôi tin là chúng sẽ ăn đời ở kiếp với nhau được. Tôi mừng lắm.

Nhưng...

Ông ngừng lại, con uất nghẹn làm cho ông không thể tiếp tục câu chuyện được nữa. Phải mất gần năm phút sau Lý mới nghe ông lên tiếng, giọng khàn đặc:

- Vậy mà một buổi chiều kia, lửa trong nhà bỗng dung bốc cháy! Lúc đó tôi đi ra chợ chưa về, còn con Mỹ Nhung lúc ấy hơn ba tuổi thì sang nhà nội nó chơi, chỉ kịp chạy về khi lửa đã cháy trùm toàn ngôi nhà.

- Cửa ngoài đã bị khóa, con Mỹ Nhung cố lao vào để mở cửa và cũng bị thiêu cháy theo ba má nó! Trời ơi... Ông cụ lại ngất đi. Lúc này trong ngôi nhà nhỏ có đến hai ông già nằm bất động, khiến Lý bối rối, anh phải chạy đi lấy khăn nhúng nước lau cho cả hai người. Lát sau họ tỉnh lại. Ông Năm Lực tiếp bằng giọng trầm buồn:

- Bấy lâu nay tôi buồn đau quá mà hóa rồ, bởi tôi chỉ có mỗi thằng con trai, nó chết đi rồi tôi không còn thiết sống nữa.

- Bởi vậy anh ấy mới bán ngôi nhà mà cậu đang ở đó, bỏ về đây ở ẩn. Hôm qua tôi tìm đến để hỏi thêm anh ấy vài việc liên quan tới con gái mình, và định trở về khuyên con Thu Hà, đừng nuôi hận thù nữa. Chứ thật ra khi nó mang cỗ quan tài ba cậu về đặt giữa nhà đó là cho liệm xác cậu vào đó mới hả giận. Đêm qua đúng ra là cậu đã bị hại rồi, nếu không có con Mỹ Nhung. Nó đã cãi nhau với mẹ nó một trận, không cho Thu Hà đón đường cậu lúc cậu định đi Bà Rịa.

Lý hốt hoảng kêu lên:

- Thì ra cô ấy ngăn không cho cháu đi Bà Rịa bằng cái hộp đựng đồ vật của mẹ cháu!

- Phải! Thực ra cái hộp này giữ ở nhà ông nội cháu đây từ lâu, chứ không ở nhà bà ngoại cậu. Con Mỹ Nhung đã lấy đem đưa cho cậu, mục đích giúp cậu hiểu rõ mọi chuyện, đồng thời ngăn không cho cậu ra ngoài. Bởi nếu cậu đi đêm qua thì cậu đã không toàn mạng!

Lý rùng mình, hết nhìn hai ông cụ rồi nhìn một lượt khắp ngôi nhà. Thấy bức ảnh của Mỹ Nhung thời thơ ấu, anh thắc mắc:

- Lúc chết cô ấy mới ba tuổi, sao giờ đây là một cô gái.

Ông Năm Lực tỉnh táo đáp:

- Người trong thế giới vô hình cũng lớn lên theo thời gian. Nó đã trở về đây nhiều lần, mà mỗi lần bước vào nhà tôi cứ tưởng là cô gái nào, đâu ngờ là nó. Nếu nó còn sống thì năm nay cũng đã mười bảy mươi tám rồi...

Ông lại khóc. Rồi ông già kia cũng khóc theo. Và đến lượt Lý cũng không cầm được nước mắt...

Khi Lý trở về cùng ông cụ thì cả hai vô cùng ngạc nhiên khi không còn thấy cỗ quan tài nằm giữa nhà nữa!

Lý còn đang hoang mang thì ông già đã chỉ tay ra sau nhà bảo:

- Chắc là nó an táng ngoài kia rồi.

Lý chạy ra và vô cùng ngạc nhiên khi thấy có một ngôi mộ mới nằm ngay bên trái mộ của Thu Hà, cùng một dãy với ba ngôi mộ: Thu Hà, chồng bà ấy và Mỹ Nhung.

- Àu cũng được...

Lý nói khẽ và thầm khấn:

- Ba hãy nằm đây! Bà ấy đã tha thứ cho ba rồi đó...

Lý trở về nhà với tâm trạng bớt nặng nề hơn. Kể từ hôm đó, Lý đã cho mở tường rào thông cửa sang bên kia. Mỗi ngày anh đều sang bên bốn ngôi mộ và thường xuyên hương khói.

Cũng từ hôm đó, đêm nào đèn ở phòng của Lý cũng tắt rất sớm. Có lần tài xế Tài rình bên ngoài và nghe có tiếng cười của một người con gái từ bên trong.

Vốn là người ưa tán chuyện, nhưng chẳng hiểu sao từ đó Tài lại kín miệng như bưng, không hé lộ với ai nửa lời về những gì mình thấy được trong phòng cậu chủ của mình...

Mà thật ra thì cũng có gì đâu để bàn tán! Bởi ở cõi đời này, đâu phải người với ma liên hệ với nhau là chuyện đáng ngạc nhiên!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NHẬP TRÀNG - 1 -

1. Cái Chết Của Người Tình Trẻ

Bà Lê Thủy rùng mình bởi con gió lạnh đột ngột thổi từ ngoài vào, bà bước tới đóng chặt cánh cửa sổ lại rồi bật lò sưởi.

Đây là một ngoại lệ, bởi tuy trời Đà Lạt có lạnh, nhưng từ bao lâu nay bà không bao giờ phải dùng tới lò sưởi cả. Với bà, cái lạnh ở xứ hoa này đâu thấm gì với cái lạnh ở nước ngoài mà bà đã trải qua hơn mươi năm đi du học. Bởi vậy kể từ khi về nước, mua lại ngôi nhà cổ này trên ngọn đồi cách trung tâm thành phố hơn cây số, bà đã cho mở tung các cửa ra, kể cả ban đêm.

Với bà, không khí trong lành quan trọng hơn cả hơi lạnh mà mọi người thường ngại. Tôi trú trong nhà không tán thành việc đó, nhưng họ đều dám có ý kiến khi bà chủ muôn.

Tối nay, bà càng có lý do để chứng tỏ mình không sợ lạnh, bởi thằng con trai bà lúc chiều đã điện thoại lên dặn bà phải đóng kín cửa lại, làm cho trong nhà ấm lên, để khi anh ta đưa cô con dâu bà về cô ta đỡ phải công, vì cô ta rất dị ứng với khí lạnh Đà Lạt này.

Bà Lê Thủy vốn có thành kiến với cô con dâu không do bà chọn này, cho nên hẽ cái gì cô nàng không ưa thì bà muôn làm trái ngược lại.

Về cô con dâu Mỹ Dung, chính bà đã phản đối kịch liệt khi bà còn ở nước ngoài nhận được tin Hoàng Lộc cưới vợ. Với bà, chuyện vợ con của Lộc phải do bà chọn, mà việc đó bà đã làm rồi, bà muôn Lộc cưới Lan Hương, một cô gái đang ở Pháp cùng cha mẹ vốn là bạn thân của bà.

Tuy nhiên Hoàng Lộc đã làm chuyện đã rồi, khi tự mình tổ chức đám cưới mà không cần sự có mặt của mẹ. Khi bà về nước, giữa hai mẹ con đã nổ ra cuộc tranh luận dữ dội, dẫn tới sự tách ra lén Đà Lạt ở riêng, không màng gì tới cuộc kinh doanh đang phát đạt và rất cần sự góp sức của bà.

Hồi trưa nay, Lộc điện lên báo tin là anh và vợ sẽ lên gặp bà bàn vài việc quan trọng. Bà đã có ý không muôn tiếp cô con dâu, nhưng do Lộc bảo chuyện không thể không gặp, nên buộc lòng bà phải để cho Lộc đưa con dâu lên. Bà cố ý ngồi chờ là vậy...

Tuy nhiên, chẳng hiểu sao đang ngồi, bà Lê Thủy lại bắt rùng mình, bà đóng cửa sổ lại nhưng không muôn mấy người giúp việc nhìn thấy mình bị lạnh, nên bà tự bật lò sưởi và đóng kín cửa ra vào lại, rồi ngã người trên ghế nệm. Tự dung bà cảm thấy buồn ngủ đến độ đôi mắt vốn rất tinh táo của bà như đang muôn nhắm lại.

- Ra khỏi phòng này ngay!

Cái vía của bà Lê Thủy vẫn còn chưa ngủ, nhưng câu nói của ai đó thì như vọng lại từ cõi hư vô. Bà cố bật người dậy mà không thể, nên cố nhúóng mắt lên, vừa hỏi nhùa:

- Ai... nói gì...

- Tao nói là mày bước ra khỏi phòng này ngay, nghe chưa con đ. già!

Giọng nói càng lúc càng đanh đá và như sắp vỗ lấy bà, khiến bà Lê Thủy phải đưa tay lên đỡ và một lần nữa cố rướn người lên để tránh. Bà cảm giác như có hơi thở của ai phả vào mặt mình, bà kêu thét lên.

Nhưng tiếng kêu của bà không thể phát ra khỏi cổ họng được, trong khi giọng nói lặp lại lần nữa:

- Tao nói lần nữa, mày có đi ra không! Phòng này là của tao, tại sao mày tới đây chiếm lấy rồi còn tự động đốt lò sưởi lên nữa, tao không thích!

Cái lò sưởi chạy điện đang phả hơi nóng ra, tự dung tắt phạt, rồi một cái tát thật mạnh vào má, khiến bà Lê Thủy phải ngã phịch xuống sàn. Bấy giờ, bà mới kêu lên thành tiếng:

- Bớ người ta!

Vừa khi ấy, bên ngoài có tiếng đập mạnh cửa phòng:

- Bà ơi, có chuyện gì vậy?

Bà Lê Thủy đứng lên mà cảm giác lảo đảo vẫn còn. Phải mất nửa giây sau, bà mới hoàn hồn, hiểu rằng mình vừa trải qua con ác mộng...

- Con Hai hả, mày đẩy cửa vào, cửa không khóa!

Hai Sương, cô giúp việc đắc lực của bà lo lắng:

- Con nghe bà la dữ quá, có chuyện gì vậy?

Nhớ lại chuyện vừa rồi, nhưng bà không dám nói:

- Tao thấy cái gì đó ghê lấm, nhưng... mông mị mà. Có lẽ tao nằm cấn bả vai, cho nên...

Bà nhìn đồng hồ tay và chép miệng:

- Sao giờ này mà cậu Lộc mày chưa lên tới?

Hai Sương đáp:

- Lúc nãy con nghe điện thoại trong phòng bà reo dữ lắm, con tưởng bà nghe...

- Tao nằm ngủ quên. Không biết có phải của thằng Lộc không?

Bà vừa dứt thì chuông điện thoại lại reo vang, bà chụp lấy ống nghe và ngạc nhiên khi đầu dây bên kia không phải là giọng của Lộc, nhưng đang nói chuyện về Lộc:

- Tôi là người đi đường ngang qua đèo Bảo Lộc và gặp chiếc xe của cậu Hoàng Lộc bị nạn ở đó. Cậu Lộc thì không sao, nhưng còn...

Bà Lê Thủy buông ống nghe xuống, người bà cứng đờ sắc mặt tái xanh...

Hai Sương hoảng hốt:

- Chuyện gì vậy bà?

Bà nói như người mất hồn:

- Con vợ thằng Lộc... chết rồi!

- Trời ơi!

Ghét Mỹ Dung là một chuyện, còn việc cô ta chết lại là việc khác, nó khiến bà Lê Thủy bối rối và lo lắng nhiều. Cô dâu trẻ mà bà chỉ mới gặp có vài lần trước ngày tách ra ở riêng, thật ra cũng không phải là con người đáng ghét hay xấu xa gì, chỉ có điều... cô ta không phải là người do chính bà chọn lựa!

Người ta đưa được xác Mỹ Dung lên từ dưới vực sâu sau khi xe của Hoàng Lộc lạc tay lái rơi xuống đó. Cô nàng tuy chết do tai nạn rơi xuống đèo, nhưng chiếc xe của họ vướng vào một thân cây to và treo lơ lửng ở đó, chỉ cô bị rơi ra, mang vào một cành cây và tử vong, còn Hoàng Lộc thì vướng lại trong cabin, nên chỉ bị xây xát nhẹ.

Nửa đêm hôm đó, xác Mỹ Dung được chuyển từ nhà xác bệnh viện về theo yêu cầu của Hoàng Lộc. Anh chàng không muốn để ở nhà xác rồi chuyển thẳng về Sài Gòn theo ý của mẹ, bởi anh lập luận:

- Mỹ Dung được quyền nằm lần cuối trong nhà mẹ chồng, thay vì nằm trong nhà xác lạnh lẽo! Mẹ có phản đối thì con cũng đưa về đây và thậm chí con còn tổ chức tang ma luôn trên này, thay vì đưa về Sài Gòn.

Bà Lê Thủy đành để mặc cho con trai muốn làm gì thì làm. Suốt đêm đó cho tới sáng, bà cáo bệnh nằm rùt trong phòng riêng. Sáng hôm sau khi vừa tỉnh giấc, bà đã nghe bên ngoài có tiếng đọc kinh theo công giáo, thay vì tụng niệm theo nghi lễ Phật giáo.

Bà gọi Lộc vào định phản đối, bởi gia đình theo đạo Phật. Tuy nhiên, Lộc đã thẳng thừng phản kháng:

- Mỹ Dung theo công giáo, do đó con phải làm lễ theo nghi thức tín ngưỡng của cô ấy. Mẹ không tham dự thì để con làm.

Sự chống đối của Lộc với mẹ đã ra mặt và có vẻ căng thẳng, mà với khách khứa tới nhiều, không tiện tranh luận với con, nên bà Lê Thủy lại một lần nữa im lặng lánh vào phòng.

Hầu như suốt ngày hôm đó bà không ló mặt ra, dấu bà nghe tin ông bà sui gia, tức cha mẹ của Mỹ Dung hay tin con chết đã có mặt đầy đủ! Hoàng Lộc phải nói khéo với cha mẹ vợ:

- Mẹ con đau tim nên khi hay tin dữ bà đã ngất đi và không dậy nổi suốt từ hôm qua đến giờ, có lẽ ba mẹ cũng không nên vào thăm làm gì chỉ khiến bà mệt thêm mà thôi.

Cha mẹ Mỹ Dung nhất quyết đưa quan tài con gái về Sài Gòn, nên ngay trưa hôm đó họ mướn xe chuyển đi ngay. Bà Lê Thủy nhờ thế trút được gánh nặng.

Khi xe chuyển quan tài đi rồi, chính Tư Sương khuyên bà:

- Dẫu gì thì bà cũng nên về theo cho phái lễ.

Nhưng bà lại cương quyết:

- Thằng Lộc đã nói như vậy rồi thì tao không cần đi. Vả lại, tao không thể chịu nổi cho đến khi chấm dứt ma chay.

Hai Sương kê sát tai bà nói:

- Lúc liệt xác mợ Hai, con thấy ở hai khói mắt của mợ như có hai hàng nước mắt chảy ra!

Bà Lê Thủy trừng mắt nhìn chị ta:

- Nói tào lao! Mày nhiễm ba cái chuyện hoang đường rồi đó.

Nhưng Hai Sương quả quyết:

- Không riêng gì con thấy thôi đâu. Chính bà mẹ mợ ấy cũng thấy và con thấy chính bà ấy lấy khăn lau nước mắt cho mợ Hai nữa. Cậu Lộc đã khóc ngất khi chứng kiến cảnh ấy đó bà!

Tuy gạt ngang chuyện bà cho là nhảm nhí đó, nhưng khi vào phòng riêng nằm, bà Lê Thủy cứ bị ám ảnh hoài diệu mà Hai Sương gọi là xác chết chảy nước mắt đó. Đến nỗi khuya hôm đó, bà phải gọi Hai Sương vào ngủ cùng. Bà giải thích:

- Tao thấy trong người không được khỏe lắm, nên cần mày bên cạnh, để nửa đêm cần cạo gió thì mày cạo giùm tao.

Hai Sương biết bà ta sợ, nhưng vờ như không hiểu, chị ta còn nói:

- Con ngủ với bà, nếu nửa đêm bà có sợ gió không ra ngoài mà cần gì bên ngoài con sẽ đi thay bà.

Nửa đêm hôm đó...

Có lẽ quá căng thẳng suốt ngày, nên vừa nằm xuống một lúc bà Lê Thủy đã ngủ say. Hai Sương đi tắt đèn rồi cũng nằm theo.

Khoảng một giờ sau...

Bà Lê Thủy quay sang cô người làm của mình, nói bằng giọng ngái ngủ:

- Mày ngủ ngáy và nghiến răng quá tao ngủ không được! Hay là thôi, mày ra ngoài ngủ riêng đi!

Hai Sương không trả lời, hình như cô ta đã ngủ quá say. Và tiếng ngáy càng to hơn...

Bà Lê Thủy phải bật dậy với tay bật bóng đèn ngủ có độ sáng tỏ hơn, bà gắt:

- Con này ngủ như chết vậy. Dậy đi!

Và bà chỉ kịp nói tới đó, rồi thì gần muộn đứng tim khi nhìn thấy trước mặt mình, người đang nằm kia không phải là Hai Sương, mà là... Mỹ Dung!

- Trời ơi, bớ... bớ...

Bà ta lảo đảo ngã ngửa xuống giường, vô tình lại ngã đúng lên thân thể của Mỹ Dung!

- Cứu...

Bà ta ngất đi. Đến khi được cứu tỉnh thì người đứng trước mặt bà là Hai Sương. Bà ta thều thào:

- Sao... sao lại... thế này...?

Hai Sương ngạc nhiên:

- Bà sao vậy? Sao nửa đêm bà la làng làm náo động cả nhà vậy bà?

Bà Lê Thủy bật dậy, nhìn quanh với vẻ bàng hoàng còn trên nét mặt:

- Nó... nó đâu rồi?

- Nó nào?

- Con... con Mỹ Dung!

Hai Sương và mấy người làm đều ngơ ngác:

- Mỹ Dung nào? Mỹ Dung đã được chở về Sài Gòn rồi, sao còn cô ấy ở đây?

- Không, nó mới ở đây? Nó nằm trên giường này, nó là...

Bà ta quay lại nhìn Hai Sương với vẻ nghi ngờ:

- Sao lúc đầu mày ngủ với tao, mà sao khi tao lay dậy thì thấy... con Mỹ Dung nằm ngay chỗ của mày?

Hai Sương nghe bà ta nói vậy thì hốt hoảng:

- Con đâu phải ma! Lúc bà ngủ, con ra ngoài đi vệ sinh, bởi con sợ làm dơ nhà vệ sinh của bà. Đến khi trở vào thì con kịp nghe bà kêu thét lên!

Sáu Xinh, một cô người làm khác cũng lên tiếng:

- Lúc bà chủ kêu la trong này thì ở ngoài kia có ai đó để cái thùng lớn ngã dưới gốc cây mimosa. Cái thùng đó giống như... giống như...

Bà Lê Thủy chú ý tới điều đó, bà hỏi dồn:

- Cái thùng gì?

Sáu Xinh chỉ tay ra ngoài:

- Ngay trước cửa đó!

Hai Sương là người chạy ra xem đầu tiên, và từ ngoài sân tiếng cô ta kêu thất thanh:

- Bà ơi, cỗ... cỗ quan tài!

Bà Lê Thủy dù đang kiệt sức cũng phải cố lết ra ngoài, đôi mắt bà trợn trừng khi nhìn thấy cỗ quan tài đỏ như máu đang nằm lạnh lùng giữa sân nhà! Rồi như có một lực vô hình đẩy bước chân bà tiến lại gần hơn cỗ quan tài.

Hai Sương cũng bước theo và khi họ còn đang sợ sệt hồi hộp, thì bỗng nắp quan tài như bị ai đó đẩy mạnh, nó bật ra rơi xuống đất!

- Trời ơi!

Tiếng la lớn nhất là của Hai Sương, nhưng người ngất xỉu lại là bà Lê Thủy?

Bên trong quan tài là Mỹ Dung! Hình ảnh đôi dòng lệ chảy tuôn lúc liệm như thế nào, thì lúc này trước mắt mọi người nó lại tái hiện y như vậy! Hai Sương thất thần:

- Mợ Hai... xin mợ...

Mọi người không tin vào mắt mình, nhưng trước mắt họ, cái xác nằm im trong quan tài là sự thật và nó như đang thách thức những con tim sắp vỡ ra của những người có mặt. Hai Sương dùi bà chủ vào nhà, vừa nói với lại:

- Sáu Xinh gọi điện thoại về Sài Gòn báo tin này liền đi, kẻo cậu Lộc lo.

Xinh gọi ngay cho Hoàng Lộc báo tin cỗ quan tài thì từ đầu dây bên kia, giọng của Lộc sững sốt:

- Chị nói cái gì, quan tài của vợ tôi đang ở dưới này, tang lễ đang cử hành mà!

Sáu Xinh rụng rời tay chân, đứng chết lặng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- 2 -

Khi Người Chết Trở Về

Thấy Hoàng Lộc quá mệt sau hai đêm thức trắng bên quan tài vợ, ông bà Tân Phát đều khuyên anh:

- Con phải ngủ lấy sức, chứ thức suốt như vậy chịu sao nổi!

Nhưng Lộc vẫn cương quyết:

- Con không sao ngủ được ba má à. Hết nhắm mắt lại là con thấy hình ảnh vợ con như hôm xảy ra tai nạn và con lại bị sốc, lại hãi hùng!

Bà Tân Phát lắc đầu:

- Biết rằng vậy, nhưng con không thể chịu đựng nổi đâu. Hay là con cứ vái vong hồn vợ con, nó sẽ giúp con thanh thản mà nghỉ ngơi.

Lộc ngắt nghiền mắt lại, cố làm theo lời mẹ vợ, nhưng vừa lúc đó anh bỗng thảng thốt kêu lên:

- Coi kìa! Vợ con!

Anh hướng về cửa ra vào nhìn người phụ nữ vừa bước vào. Vợ chồng ông bà Tân Phát cũng nhìn theo và cùng reo lên:

- Trời ơi, con... Mỹ Dung!

Lúc này những người giúp đỡ ma chay đã đi ngủ hết, nên chỉ có ba người họ với nỗi sợ hãi thất thần.

Hoàng Lộc là người tinh tú敏锐 nhất, anh lên tiếng hỏi:

- Có phải là em không... Mỹ Dung?

Người phụ nữ vừa bước vào giương mắt nhìn ba người, nhìn Hoàng Lộc khá kỹ, rồi cất tiếng đáp:

- Chào cả nhà. Xin phép cho tôi được đốt nén hương cho người chết được không ạ?

Vừa nói cô ta vừa bước sát tới bên quan tài, một lần nữa bà Tân Phát rú lên:

- Mỹ Dung, con ơi!

Ông Tân Phát bình tĩnh hơn, dùi vợ lùi mấy bước, vừa khe khẽ gọi:

- Có phải con thắc thiêng và về thăm cha mẹ không Mỹ Dung?

Người kia trừng mắt nhìn hai ông bà, ngạc nhiên hỏi:

- Ai là Mỹ Dung? Tôi là Ngọc Hương, nhà tôi ở gần đây hay tin nhà có tang nên sang chia buồn. Sao ông bà gọi tôi là Mỹ Dung?

Hoàng Lộc tròn mắt nhìn vào vợ mình, gọi to:

- Mỹ Dung, anh đây mà!

Cô ta lại trừng mắt với Lộc:

- Cả nhà này sao vậy? Không cho người ta đốt nhang thì thôi, sao lại có thái độ này? Tôi là Ngọc Hương, chẳng dính dáng gì tới Mỹ Dung nào đó cả...

Lộc phai gắt lên:

- Em đừng đùa dai nữa, cả nhà đang đau buồn vì em, sao em lại...

Anh định đưa tay chụp lấy tay vợ mình thì cô nàng bước lùi lại rất nhanh vừa la lên:

- Nhà này điên rồi!

Vừa nói cô ta vừa tháo chạy ra ngoài, và phải vài giây sau Hoàng Lộc mới tốc chạy theo, anh kêu lớn:

- Mỹ Dung! Em đừng...

Nhưng anh không tài nào đuổi theo kịp, bởi lúc ấy dòng người và xe cộ bên ngoài rất đông. Trong khi ấy ở trong nhà, ông bà Tân Phát chưa kịp hoàn hồn thì những người khác đã thức giấc, họ ngạc nhiên hỏi nhau:

- Chuyện gì vậy?

Một người kịp nhìn thấy nắp quan tài hé mở, liền kêu lên:

- Sao cái nắp quan tài như vậy?

Tư Quan là người đã cùng với những người trong đội mai táng hôm qua đã đóng quan tài cẩn thận, liền lên tiếng:

- Nắp áo quan này có nạy cũng chưa chắc ra được, sao lại như thế này?

Anh ta bước tới và kêu lên:

- Cô Mỹ Dung sao thế này?

Ông Tân Phát kịp bước tới cùng với vợ, ông nhìn vào và sững sờ:

- Nó còn đây mà!

Điều bà Tân Phát sững sờ là hai giọt nước mắt ở khói mắt của xác con, nó giống như bùa đầu tiên bà đã bắt gặp và kịp lau. Bà gào lên:

- Nó còn sống ơi!

Nhưng khi tay bà chạm vào xác con thì lạnh ngắt. Nhưng hai giọt lệ thì tuôn chảy giống như người sống đang khóc! Bà gào to:

- Con ơi!

Tay bà chạm vào giọt nước mắt bà bỗng rú lên, bởi nó đỏ như máu! Ông Tân Phát nhìn thấy thì hốt hoảng:

- Bà đừng đụng vào!

Nhưng lúc ấy cả hai bàn tay của bà Tân Phát đã nhuộm đầy máu, khi bà đưa lên thì cũng là lúc Hoàng Lộc từ ngoài cửa bước vào với gương mặt hốt hải:

- Con sắp đuổi kịp thì vợ con biến mất vào xóm nhà bên trong hẻm, con...

Anh chợt nhìn thấy cảnh trước mắt thì khụng lại. Ông Tân Phát lên tiếng:

- Con Mỹ Dung còn đây. Nó...

Lộc bước tới nhìn thấy xác vợ mà vẫn chưa tin:

- Không thể nào...

Anh nói thế bởi người mà anh vừa đuổi theo không hề khác với vợ mình bất cứ điểm nào, kể cả bộ đồ cô ấy mặc trên người cũng chính là bộ đồ mà khi liệm xác, anh đã mặc vào cho Mỹ Dung.

- Không thể nào!

Anh nhìn hai bàn tay đầy máu của mẹ vợ với sự kinh ngạc:

- Má sao vậy?

Ông Tân Phát chỉ vào mắt của con gái:

- Nước mắt nó chảy ra và bà ấy chạm vào thì bị như vậy!

Tư Quan nói:

- Xác đã liệm rồi, bà bị như vậy bây giờ ông bà và cậu Hai phải đốt nhang làm lễ lại, coi như nhập quan lần thứ hai. Mợ Hai chắc có điều chi uất ức đây, nên mới thế này...

Ông Tân Phát đồng ý:

- Thì chú làm giúp cho đi!

Nhưng Hoàng Lộc ngăn lại:

- Con không thể nào tin được chuyện xác vợ con và người phụ nữ vừa rồi. Không thể có việc người giống người kỳ lạ đến như vậy!

Tư Quan vẫn đề nghị:

- Chuyện gì đó mình tính sau, còn bây giờ hãy đóng nắp áo quan lại, chứ để thế này không tiện. Mợ Hai giờ đã về với cõi âm, không thể...

Chợt bà Tân Phát gắt lên:

- Bây giờ tôi mới để ý làm gì có chuyện người chết sống lại như vừa rồi, trong khi con tôi còn nằm nguyên trong quan tài này! Đúng rồi, chắc chắn là ông lại sinh tâm mà bấy lâu nay tôi không hay biết! Ông... ông nói đi, có phải con nhỏ đó là con riêng của ông không?

Ông Tân Phát ngơ ngác:

- Con riêng nào?

- Thì con nhỏ vừa mới vào đây đòi đốt nhang đó, chứ con nào nữa! Chỉ có dòng máu của ông thì mới có đứa giống con Mỹ Dung như khuôn đúc vậy thôi! Cả tới thằng Lộc mà còn lầm nữa là...

- Nói bậy! Tôi mà có con roi con rót hồi nào.

Lộc thì vẫn như người mê ngủ:

- Không thể tin được! Giống nhau như hai giọt nước... giống nhau...

Bà Tân Phát quên cả việc hai bàn tay mình đang dính đầy máu, bà chụp vai chồng và nỗi cơn tam bình:

- Bây giờ cháy nhà mới ra mặt chuột nè trời! Bấy lâu nay tôi đui mù nên đã tin tưởng ông, vậy mà...

Bà khóc rống lên trước sự ngạc nhiên của mọi người trong nhà. Nhất là Tư Quan, anh ta đang sốt ruột muốn đóng nắp áo quan lại, mà như vậy thì biết làm sao? Anh ta nhắc nhớ Hoàng Lộc:

- Cậu Hai xem...

Lộc quay lại anh ta và bảo:

- Anh cứ để đó cho tôi.

Nhưng câu nói của Lộc vừa dứt thì bỗng dừng nắp quan tài tự động đóng sầm lại. Tư Quan ngạc nhiên:

- Sao kỳ vậy cậu?

Hoàng Lộc bước tới cố kéo ra, nhưng nắp áo quan như đã được đóng đinh chắc cứng, không làm sao lay chuyển được. Ông Tân Phát nhân cơ hội nói lớn:

- Bà làm chuyện tào lao khiến cho hồn con mình nó bị kinh động rồi kìa!

Hoàng Lộc cũng nói:

- Ba má gác chuyện đó lại đi, bây giờ phải tập trung lo cho Mỹ Dung đã...

Tuy nói là tập trung lo, nhưng Lộc cũng không biết là lo cái gì. Cho đến khi Tư Quan nhắc, vì ông bà Tân Phát cũng cho người mời các nhà sư tụng niệm theo nghi thức Phật giáo:

- Lát nữa đây có mấy nhà sư tới tụng kinh. Trong số mấy vị sư này có sư Thiện Tánh rành về tà ma, hay là mình nhò ông xem thử.

Lộc gật đầu:

- Phải đó!

Vừa khi ấy thì ba nhà sư bước vào. Nhờ vậy mà cuộc tranh luận giữa đôi vợ chồng già mới tạm yên. Nhưng bà vẫn quay sang nhà sư có pháp danh Thiện Tánh và đề nghị:

- Nhờ thầy xem giùm, con gái tôi...

Bà nói chưa dứt lời thì sư Thiện Tánh đã lên tiếng vừa chỉ vào quan tài:

- Hồn người này vừa xuất ra lại nhập vào ngay, nếu không...

Ông quay lại nhìn Hoàng Lộc:

- Giữa vợ cậu với ai đó có mối hận thù gì không mà như vậy?

Lộc ngạc nhiên:

- Hận thù gì ai đâu thầy?

- Cố! Chết mà còn hiện về khi hạn bốn mươi chín ngày chưa qua là có chuyện rồi! Cậu không nhìn thấy trên hai khốc mắt của bức ảnh kia có nước mắt sao?

Bấy giờ Lộc và mọi người mới nhìn lên bức ảnh chân dung dựng trước quan tài, họ thấy rõ hai dòng lệ tuôn ra y như người còn sống! Bà Tân Phát kêu lên:

- Trên xác nó cũng có!

Nhà sư chậm rãi nói:

- Hiện tượng này là sự hoàn dương, bởi có điều oan ức chưa giải được. Phải giải trước khi mai táng, còn không thì...

Ông quay sang Lộc nói khẽ:

- Vợ cậu chết không do tai nạn xe, mà chết trước khi xe rời xuống vực!

Vợ chồng ông Tân Phát kinh hãi:

- Có chuyện đó sao Lộc?

Hoàng Lộc còn đang bàng hoàng thì bà nhà sư vội nói tiếp:

- Chuyện này có thể không dính tới cậu đây, nhưng việc cô ấy chết là có điều uẩn khúc. Tôi sẽ tụng kinh cầu siêu cho vong hồn cô ấy siêu thoát, rồi việc gì đó gia chủ tính sau...

Ông bắt đầu buổi cầu kinh. Trong khi đó thì ông bà Tân Phát kéo Lộc ra ngoài truy vấn:

- Ông thầy nói vậy là sao?

Lộc thành thật thuật lại:

- Khi tụi con đi gần tới đèo Bảo Lộc thì Mỹ Dung kêu nhức đầu, con lấy dầu xoa thì Dung cho biết có đớn hơn. Cô ấy chỉ có biểu hiện là không được khỏe thôi, chứ không có điều gì khác thường. Sau đó, Dung ngã đầu trên ghế ngủ thiếp đi, con để yên cho cô ấy ngủ. Đến khi xe con đang chạy thì bỗng nghe có tiếng động gì đó khác thường dưới gầm xe, con tính dừng lại xem, nhưng do lúc ấy đang lên dốc, nên con phải chờ cho hết dốc mới tấp vào lề. Tuy nhiên...

Hoàng Lộc kể đến đó thì quá kích động nên phải dừng lại một chút rồi mới tiếp:

- Như con đã nói rồi, bỗng dung lúc ấy xe chao đảo dữ dội, rồi thì con không còn điều khiển xe được nữa, và...

Bà Tân Phát kêu lên:

- Đúng rồi, con Mỹ Dung đã ngất trước khi xe bị nạn, có phải đã bị đau đớn không?

Hoàng Lộc hốt hoảng:

- Ai đau đớn? Vợ con trước đó nửa phút vẫn còn tỉnh mà, cô ấy đâu có biểu hiện gì của sự bị đau đớn?

Ông Tân Phát nói:

- Như vậy thì phải để lại xác con Dung, chờ khám nghiệm tử thi đã, không được đem chôn!

Hoàng Lộc cứng đồng tình:

- Chắc phải làm vậy thôi.

Nhung bà thì phản đối:

- Con tôi đã chết thảm chết thương như vậy mà nay còn banh xác ra mổ xẻ nữa, tội nó lắm mấy người biết không!

Bà khóc oà lên. Từ trong nhà, sư Thiện Tánh bước ra, giọng từ tốn nói:

- Không cần phải làm vậy đâu. Chuyện này thuộc tâm linh, hãy để cho cái vong người chết quyết định.

Bà Tân Phát vụt hỏi:

- Như vậy là sao thầy?

- Đợi tôi tụng xong kinh cầu siêu này thì gia đình có thể cho mai táng được rồi. Mọi chuyện còn lại hãy để vong hồn cô ấy tự quyết định. Cứ làm như vậy đi rồi mọi việc sẽ sáng tỏ thôi.

Ông quay vào nhà mà còn nói với lại:

- Người cõi âm hành xử rõ ràng hơn cõi dương gian.

Ông tiếp tục gõ mõ cầu kinh trong khi bà Tân Phát đứng ngồi không yên, bà chốc chốc lại hỏi chồng:

- Có nên nghe theo lời thầy không?

Lộc chen vào:

- Con nghĩ cứ làm theo như thế. Việc bây giờ có lẽ con sẽ cho người giám định lại chiếc xe bị nạn của tụi con. Người ta đã trực được nó và đưa về gara gần đây.

Ông Tân Phát còn bức xúc:

- Ông thầy nói con Mỹ Dung chết trước lúc xe rời xuống hố thì còn coi lại chiếc xe làm chi!

Lộc vẫn cương quyết:

- Theo con là có! Con đang nghi tới một số sự việc...

Anh bỏ vào đứng cạnh quan tài vợ, lâm râm khấn vái điều gì đó rất lâu.

Đến giữa trưa hôm đó thì buổi tụng kinh chấm dứt. Trước khi ra về, sư Thiện Tánh gọi riêng Lộc ra bảo:

- Cậu sẽ gặp nhiều khó khăn cho việc tìm ra những khúc mắc quanh cái chết của vợ cậu, tốt hơn hết là cậu nên đưa xác cô ấy về chôn trên đất riêng của mình hơn là chôn ở nghĩa địa.

Lộc do dự:

- Điều này ba mẹ con không đồng tình. Họ muốn chôn ở nghĩa địa để tiện bề thăm viếng hơn. Hay là thầy nói giúp giùm...

Sư Thiện Tánh gật đầu:

- Được, để ta nói.

Nhờ ông thuyết phục, cuối cùng vợ chồng ông Tân Phát mới thuận theo.

Nhung bà vẫn ra điều kiện:

- Con phải bảo đảm là sau này nếu con có lấy vợ khác thì việc thăm viếng của gia đình bên này không có trở ngại gì. Bằng không thì má sẽ cho chuyển mộ đi nơi khác liền!

Hoàng Lộc nói chắc:

- Con xin hứa với ba má là đời con chỉ có một lần lấy vợ thôi. Ngôi nhà của con sẽ mãi mãi là nhà của Mỹ Dung. Con xin thể có vong linh cô ấy.

Theo lời khuyên của thầy Thiện Tánh thì việc an táng Mỹ Dung được thực hiện vào chiều tối hôm ấy. Ông nhấn mạnh:

- Giờ Dậu thích hợp cho việc an táng này.

Ngôi biệt thự nhỏ của Lộc còn một khoảng sân trống nhiều hoa phía sau.

Anh an táng vợ ngay giữa những luống hoa nhiều màu sắc...

Ba Minh đứng ngồi không yên khi liên tục hai ngày rồi chuông điện thoại nhà ông cứ reo rồi lại tắt ngay

khi có người nháu ống nghe lên.

Ông ta bức mình lầm nên đã ba lần đích thân nháu máy lên và chửi vào đó những lời nặng nề nhất!

Và sáng hôm nay cũng thế. Khi ông vừa thay đồ xong định đi thì chuông reo.

Vừa cầm máy lên ông đã chửi xối xả:

- Đồ mất lịch sự, đồ...

Lời ông ta chưa dứt thì đâu dây bên kia đã có giọng nữ trong trèo cất lên:

- Làm gì hung hăng dữ vậy ông trùm côn đồ!

Từ nào đến giờ chưa có ai dám ăn nói xác xược như vậy với ông, nên Ba Minh gay gắt ngay:

- Ai vậy? Bô...

- Muốn giết tôi sao? Giống như giết người ở đèo Bảo Lộc hả?

Ba Minh thót tim. Giọng ông không còn tự nhiên:

- Ai... ai nói đó?

- Cần gì biết là ai khi ông chưa trả lời tôi? Có phải ông định giết tôi như giết vợ chồng Hoàng Lộc không?

Ba Minh dập ngay ống nghe xuống, mặt ông tái xanh! Chuông điện thoại lại reo. Không dám nháu máy, nên chuông reo có đến gần một phút, cuối cùng ông ta nhanh tay ấn nút cúp cuộc điện đàm và thở phào! Nhưng lạ lùng sao, tiếng nói trong điện thoại vẫn vang lên:

- Biết sợ rồi sao ông Minh. Tôi tưởng người dám làm mọi chuyện tàm trợi như ông thì đâu có sợ ai, dẫu là hồn ma báo oán chẳng nữa!

Người của Ba Minh phát lạnh và run, điều mà suốt cuộc đời làm giang hồ của hắn chưa bao giờ xảy ra!

Ông ta có muôn kiềm chế lại cũng không được, cái lạnh lạ lùng xuất phát từ trong ruột gan mà ra, cho nên càng cố gắng kiềm chế thì ông ta càng run lập cập và suýt nữa thì hai hàm răng đã chạm vào nhau.

- Thế nào, bây giờ ông chịu nói chuyện với tôi chưa, ông Minh?

Ba Minh như con gà mắc mưa, run giọng hỏi:

- Cô là ai?

- Hồn ma. Ông từng nghe nói về oan hồn chưa?

- Cô... tôi đâu có làm gì...

Giọng trong điện thoại bắt đầu sắc lạnh hơn:

- Không làm gì, chỉ giết người rồi ném xác người ta xuống vực sâu thôi, phải không?

- Tôi... tôi...

Ông ta thật sự bị suy sụp:

- Tôi xin cô...

- Ô kia, trùm côn đồ, giết người như ngóe mà bây giờ hèn thế sao! Vậy lúc ông đích thân xả thang xe của Hoàng Lộc, để khi đổ đèo thì mất thang, ông có sợ không?

- Tôi... tôi...

Ông ta chỉ lặp lại mấy lần như vậy chứ không nói được câu nào khác. Giọng trong điện thoại vẫn vang lên:

- Rồi ai tráo lọ đầu gió của Lộc, để khi vợ anh ta hít vào thì bị hôn mê hả?

- Tôi... tôi...

- Mục đích chính của tội ác đó là gì? Do dược trả tiền công cao hay lý do nào khác, hãy tự nói đi, ông Minh. Đừng để tôi ra tay!

Ba Minh vừa run rẩy vừa cố bò lết ra tận cửa ra vào. Đến khi đứng lên được thì ông thoát chạy như điên ra chiếc xe hơi nhà đang đậu sẵn. Khi xe ra tới đường rồi ông mới thở phào nhẹ nhõm. Ít ra thì ông cũng đã thoát được cái giọng nói chết người đó!

Ông ta có cuộc hẹn làm ăn với mấy khách hàng tại một địa điểm ở trung tâm thành phố và đáng lẽ khi rõ ga ông phải tới đó ngay, nhưng chẳng hiểu sao hướng xe của ông ta lại đi về khu vực ngoại ô.

Gần nửa giờ sau, Ba Minh cho xe rẽ vào một ngôi nhà bể thế nằm sâu trong một hoa viên sực nức mùi hoa kiểng. Đón anh là một phụ nữ ngồi trên chiếc xe lăn, bà ta đã tự lăn xe ra tận bậc tam cấp khi thấy xe của Ba Minh đi vào.

Ba Minh bước xuống xe và âu yếm với người đó bằng cách bế bà ta trên tay, đưa vào phòng khách, vừa cất giọng triều mến:

- Đã nói rồi, Ly Ly không được tự lăn xe ra ngoài đó, lỡ ngã xuống bậc tam cấp thì sao?

Người có tên là Ly Ly nũng nịu:

- Thị đã có anh đỡ, lo gì!

- Đâu phải lúc nào anh cũng có mặt ở đây để đỡ. Mà anh còn đang có nhiều việc phiền lòng đây...

Ly Ly tuy đã có tuổi, nhưng là một phụ nữ đẹp, có sức quyến rũ không thua gì con gái trẻ. Người ta nói người phụ nữ khuyết tật luôn có sức quyến rũ, hấp dẫn tiềm tàng mà khó có người đàn bà lành lặn nào có được... Bởi vậy Ba Minh, một tay giang hồ khét tiếng, dưới trướng có không biết bao nhiêu em út trẻ đẹp, lại đi mê bà ta như điếu đổ, trong khi bà ta còn có chồng con và Ba Minh thì đang sống cùng hai bà vợ trẻ khác!

Giọng Ly Ly như mật ngọt:

- Bộ bị hai cái gông kia cột chặt sao mà mặt mà bí xị, hốc hác vậy cưng?

- Cột đâu mà cột, mà có cột thì làm sao giữ nổi thằng Ba Minh này?

Cuộc chuyện trò tình tứ giữa họ bị cắt ngang bởi chuông điện thoại reo vang.

Đã bị tiếng chuông điện thoại hành hạ suốt hai hôm nay, nên vừa nghe chuông reo Ba Minh đã nói liền:

- Đừng nghe!

Ly Ly cau mày:

- Sao lại đừng nghe? Em đang chờ điện thoại của Lan Hương từ Pháp gọi về mà.

- Nhung...

Ba Minh không tiện nói ra ý của mình nên không cản nữa, để cho Ly Ly nháu máy lên. Chẳng biết bà ta

nghe ai nói gì trong điện thoại mà nhìn sững Ba Minh vừa quay ra hỏi:

- Ai mà biết anh ở đây?

Ba Minh hốt hoảng:

- Nói là anh vừa đi ra ngoài.

Nhưng giọng trong điện thoại đã vang lên giống y như lúc Ba Minh ở nhà mình:

- Sao vậy ông Ba Minh! Ông nghĩ là chạy trốn sang đây rồi có thể thoát được sao? Mà liệu ông thoát thì cô con gái cưng của ông và bà Ly Ly đây ở bên Pháp có thoát được chăng?

Câu nói này chẳng riêng Ba Minh sợ tái mặt, mà Ly Ly cũng rúng động. Bà run giọng hỏi:

- Cô là ai mà biết con gái chúng tôi?

Giọng người kia phá lên cười sắc như dao và sau tràng cười là một loạt âm thanh gầm rú nghe rợn người:

- Vừa nghe nói đến tên con gái mình thì đã lo sốt vó, trong khi đó thì lại đi giết con gái người khác không góm tay!

Bà Ly Ly không còn giữ bình tĩnh được nữa, và điều khiển chiếc xe lăn thật nhanh, tiến sát tới bên điện thoại và chụp ống nghe lên, giọng bà run run:

- Cô... cô nói gì về con gái tôi? Nô... nó đâu có làm gì nó chỉ biết đi học thôi mà...

- Vậy con gái người ta thì sao, nó cũng chỉ biết sống vui và đi lấy chồng, có được hạnh phúc thôi, có làm gì ai đâu mà ông chồng của bà giết hại nó?

- Cô nói... ông ấy giết ai?

- Muốn biết giết ai thì bà hỏi người đàn ông bên cạnh bà đi!

Đến lúc này thì Ba Minh không còn giữ bí mật nữa, ông ta nói ra điều mà ngay cả người tình yêu dấu của mình ông cũng định giấu:

- Chỉ vì anh không muốn con gái mình bị chị Lê Thủy bỏ rơi. Từ lâu anh đã muốn thằng Hoàng Lộc là con rể nhà mình. Chính em cũng muốn điều đó, bởi giữa em và chị Lê Thủy từng hứa hẹn là sẽ làm sụi gia với nhau mà...

Bà Ly Ly trợn tròn đôi mắt:

- Nói vậy con dâu chị Lê Thủy chết là do anh?

Ba Minh nín thinh, chỉ có giọng trong điện thoại là vang lên:

- Chẳng những giết người con dâu vô tội kia, mà ông ta còn định giết luôn Hoàng Lộc nữa!

Không tin đó là sự thật, bà Ly Ly trợn mắt nhìn Ba Minh khiến ông ta lúng túng, run rẩy:

- Tôi... tôi... không có ý giết thằng Lộc. Hôm đó, tôi đã cho người phá cái chốt cửa bên tay lái, định hẽ chiếc xe vừa sắp lao xuống vực thì bằng phản ứng tự nhiên, Hoàng Lộc sẽ tung cửa xe ra để thoát thân và chỉ ngã trên bờ vực, chứ đâu có ngờ. Nhưng cuối cùng Hoàng Lộc cũng đâu có chết!

- Trời ơi, anh Minh!

Bà Ly Ly thét lên rồi ngã chui người về phía trước, toàn thân run lên bần bật.

Có lẽ con đau tim của bà đang bộc phát.

Ba Minh hoảng hốt:

- Ly Ly, em sao vậy?

Gióng kia lại vang lên:

- Ông lại phạm thêm một tội ác nữa rồi!

Sau câu nói đó thì giọng ấy im bặt... Chỉ có tiếng nấc của Ba Minh:

- Em ơi, anh chỉ muốn giành lại tình yêu cho con gái mình thôi. Chỉ còn một tháng nữa thì nó đã về nước, nó cần có một tấm chồng như con trai chị Lê Thủy, có như vậy thì ngôi nhà này và những tài sản khác nữa của tụi mình mới không bị ngân hàng tịch biên để trả nó cho công ty bất động sản mà hiện nay thằng Hoàng Lộc đang làm giám đốc! Tôi chỉ muốn giữ hạnh phúc cho mẹ con em thôi mà...

Lời ông ta càng nói thì người bà Ly Ly càng co giật dữ dội hơn. Đến khi chợt nhớ ra thì Ba Minh mới bế xốc bà ta lên, chạy bay vào phòng riêng để cứu chữa.

Nhưng hình như đã quá trễ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- 3 -

3. Quỷ Nhập

Bà Lê Thủy dậy thật sớm và dặn Hai Sương:

- Bữa nay tao có khách, tụi bay lo đi chợ làm thức ăn đãi khách.

Hai Sương hỏi lại:

- Khách bao nhiêu người thưa bà?

- Khoảng bốn năm người!

- Dạ, là đàn ông hay đàn bà, khách chỉ ăn cơm hay khách nhậu ạ?

Bà Lê Thủy bảo:

- Khách toàn đàn ông. Mày mua cho tao một nửa con chó.

Hai Sương sững sốt:

- Bà... bà nói mua con gì?

- Mua thịt chó! Mày kêu xe đi xuống Trại Mát. Ở đó có bán thịt chó làm sẵn, mua về và chỉ làm đúng một món nướng cho tao thôi.

Hai Sương xanh mặt:

- Con... con đâu có biết làm thịt chó. Con cũng không quen mùi nữa...

- Không quen rồi sẽ quen. Đem về đây rồi tao sẽ chỉ cho cách làm.

Trước thái độ kỳ lạ của bà chủ, Hai Sương thấy hơi kỳ lạ. Bà ta ở nước ngoài về mà sao lại bảo nấu món thịt chó đãi khách?

- Mày ngạc nhiên vì tao bảo làm món thịt chó hả?

Không ngờ bà ta hiểu thấu tâm trạng mình, nên Hai Sương hơi lúng túng:

- Dạ... con chỉ lo món thịt chó hơi lạ, xưa nay đâu nghe ai đãi khách...

Bà Lê Thủy bỗng phá lên cười:

- Người ta không đãi mà mình đãi mới hay! Vả lại những người này phải đãi họ thịt chó họ mới thích.

Hai Sương biết tính chủ, càng nói thì bà càng bảo lưu ý của mình, nên chỉ ta vừa lấy xe máy ra mà vẫn còn thắc mắc, nhưng vẫn đi mua. Khi chạy xe tới Trại Mát, vùng ngoại ô của thành phố Đà Lạt thì Hai Sương mới càng lúng túng hơn, bởi nhìn quanh chẳng thấy nơi nào bày bán thịt chó. Mà hỏi thăm thì Hai Sương lại không dám, bởi ai đòi một phụ nữ lại đi tìm mua thịt chó?

Còn đang hoang mang, bỗng có người hỏi từ bên ngoài đường:

- Có phải cô kiếm mua thịt chó không?

Hai Sương giật mình:

- Dạ... dạ phải. Nhưng sao anh lại biết?

Người đàn ông trung niên cười cười:

- Thấy cô ngạc thế kia thì biết ngay mà! Nhưng nói cho vui thôi, chứ đã có người dặn rồi, cô cứ lấy thịt mà mang về, khỏi phải trả tiền.

Hai Sương càng ngạc nhiên hơn:

- Có phải bà chủ tôi dặn không?

Người đàn ông lắc đầu:

- Cô không cần biết. Hãy mang về đi.

Ông ta vừa nói vừa đưa cho Sương một cái túi nhựa và dặn:

- Đem về nhà hãy mở ra, và chỉ cần làm theo hướng dẫn ghi trong giấy là sẽ có món ngon ngay.

Hai Sương xách cái giỏ mà tay run run. Từ nǎo đến giờ cô có biết thịt chó nó ra làm sao, cứ tưởng tượng nguyên con chó mới làm thịt nằm trong giỏ là Sương đã muốn nôn ói rồi.

Chị ta gồng mình cầm lấy và cầm đầu đạp xe như bay trở về nhà.

Vừa tới cổng nhà đã thấy thấp thoáng mấy người khách lạ đứng trong sân.

Bà Lê Thủy nhìn ra giục:

- Mau đem vào đi, còn chần chờ gì nữa.

Rồi bà quay sang một người khách trẻ và bảo:

- Đã có cậu này rồi thì mày giao món thịt đó cho cậu ấy làm.

Nói xong, bà ta lại hướng về người đàn ông có tuổi đang đứng quay mặt vào và nói:

- Món ăn này mình ăn ngay tại sân thích hơn anh!

Người đàn ông quay lại, thì ra ông ta là Ba Minh. Nghe hỏi, ông ta miễn cưỡng đáp:

- Ủng hông được. Mình vừa ăn vừa nói chuyện! Tốt nhất là chị không nên để cho mấy người làm ở ngoài này...

- Anh yên tâm, sẽ chỉ có đám mình thôi. Nào, mời cùng ngồi quanh bàn đá này, trong lúc cậu gì đó mang gói thịt tới đây, ta bày lên bàn rồi đưa bếp lò ra sau.

Tên đàn em của Ba Minh đặt chiếc giỏ lên bàn, vừa định mở ra thì đã bị bà Lê Thủy ngăn lại:

- Không, vinh dự này phải để cho anh Ba chứ!

Ba Minh cười rất gượng:

- Ai cũng được mà, đâu hề gì.

Ông ta nói thế nhưng vẫn đưa tay mở dây cột giỏ ra. Gói khá lớn lại cột hoi kĩ, nên phải mất gần nửa phút ông ta mới mở bung được lớp bọc bên ngoài.

Vừa nhìn thấy vật bên trong thì Ba Minh đã kêu thét lên:

- Trời ơi!

Trước mặt ông ta và mọi người là một chiếc đầu lâu người, chứ không phải con chó. Mà cũng không phải cái đầu lâu bình thường, bởi tuy đã nằm rời thân thể, nhưng đôi mắt của cái đầu ấy vẫn còn chớp mắt như người sống!

Bọn thủ hạ của hắn do đứng bên ngoài nên nhanh chân chạy đi, còn Ba Minh thì cứng đờ một chỗ! Tuy nhiên, cũng chỉ chạy được mấy bước rồi chẳng hiểu bị gì mà đều đứng khụng lại như bị chôn chân xuống đất!

Bà Lê Thủy bỗng dung phá lên cười:

- Lũ giết người mà cũng biết sợ xác chết sao?

Nghe giọng bà là lạ, Ba Minh nhìn sững và lắp bắp hỏi:

- Chị Thủy, có phải là chị không?

Bà Lê Thủy vẫn giọng cười khác thường:

- Nếu không phải thì là ai? Trước tiên, anh hãy nhìn vào cái đầu lâu kia xem là ai cái đã!

Ba Minh nhìn xuống lần nữa và lần này còn thét lên kinh hoàng hơn lần trước:

- Ly Ly!

Rõ ràng cái đầu của bà Ly Ly đang nhìn ông với đôi dòng lệ dang tuôn trào hai bên khói mắt! Ba Minh vồ lấy và ôm đầu lâu vào lòng, vừa khi ấy có một tiếng rú lạt thường cất lên từ đầu lâu ấy, và... Ba Minh bật ngửa ra, buông roi chiếc đầu lâu lăn lồng lốc dưới đất.

Bọn đàn em hắn nhìn rõ mọi diễn biến, cả bọn chúng đều lùi cả lưỡi, muốn kêu lên mà cũng không làm sao mở miệng được. Cho đến khi bà Lê Thủy vụt đứng lên, tiến về phía chúng và cất tiếng hỏi:

- Đứa nào làm hư thắng xe của Hoàng Lộc?

Vừa hỏi, bà vừa chỉ thẳng vào một tên gọi là Hùng Sùi:

- Chính mày phải không?

Tên này vừa mở miệng định chối thì bỗng hắt thét lên đau đớn. Nhìn lại thì đã thấy miệng hắn đầy máu, một phần lưỡi của hắn đã rơi xuống đất!

Những tên còn lại kinh hoảng nhưng cũng đành đứng như bị tròng tró, cho đến khi bà Lê Thủy hỏi tiếp:

- Thằng nào bỏ thuốc mê vào ly nước cho vợ Hoàng Lộc uống?

Bốp! Chát!

Vừa hỏi xong thì bà giương thẳng tay tát vào hai bên má thằng đàn em tên Năm Gà:

- Chính mày chứ còn ai vào đây!

Lại một cái lưỡi nữa rơi ra cùng lúc với tiếng kêu thảm thiết của tên nọ!

Đến lượt Ba Minh. Nay giờ ông ta đã thất kinh hôn vía, vừa run vừa muốn chạy trốn, nhưng cũng là lúc bị gọi tên:

- Tui nó chỉ là tay sai, được chủ sai đâu thì làm đó! Còn ông, ai đã sai bảo ông? Ông lý giải là do sợ con gái mình không lấy người chồng giàu phải không? Cho nên ông băng mọi giá phải loại đối thủ của mình. Hành động đó của ông đã khiến cho người phụ nữ trót yêu ông mà cả đời phải hy sinh, chịu tận nguyệt do ông cho uống nhầm thuốc phá thai, rồi vì ông mà bà ta phải chịu cảnh xa chồng, do người đàn ông kia không thể nào chịu nổi cảnh vợ mình mê một tay trùm xã hội đen như ông. Böyle giờ bà ấy đã chết, bởi biết ông gây ra tội ác này trời. Ông còn muốn gì nữa? Còn đứa con gái ông sắp về nước phải không?

Ba Minh gào lên, van lơn:

- Đừng, xin đừng hại tôi con tôi. Mọi tội lỗi là do tôi, con gái tôi không biết gì hết, nó cũng không muốn làm theo tội ác của tôi đâu!

Ông ta vừa cử động tay chân được thì cũng là lúc cái đầu lâu của bà Ly Ly tự nhiên lăn đến dưới chân.

Thuận tay, ông ta cúi xuống ôm lấy và nức nở khóc.

Nhưng lạ lùng thay, bỗng nhiên ông ta phát tru lên một tiếng thật dài, thật kinh khủng, rồi phóng mình xuống đất! Lúc đó Hai Sương và vài người nữa trong nhà nghe tiếng gào thét bên ngoài đã chạy ra nhìn, và sững sốt khi nhìn thấy Ba Minh vừa nhảy xuống đất đã biến thành một con chó mực to tướng.

Hai Sương là người xách chiếc giỏ thịt chó về cho nên chị ta càng thêm kinh hãi khi nhìn thấy hiện tượng đó. Chị líu cả lưỡi:

- Ông... ông ta...

Khi ấy bà Lê Thủy quay lại và nói to cho người nhà nghe:

- Kẻ ác nhân này đã đền tội rồi đó, vậy bà chủ của mấy người cũng được tha từ nay. Và hãy nói với bà ta không được đối xử với con đâu mình như vậy nữa!

Nói dứt lời thì như cái bóng, hình hài bà ta thành sương khói biến mất...

Sáu Xinh đứng bên cạnh nói với Sương:

- Bà ra coi, sao bà chủ mình biến đi đâu?

Hai Sương thất thần:

- Kỳ quá...

Chợt chị ta nhớ ra, bảo:

- Hồi nãy nghe bà ấy nói gì không? Tại sao bà ta nói là đã tha cho bà chủ mình rồi? Vậy bà ta là ai?

Họ chẳng hẹn mà cùng chạy vào nhà, gõ cửa phòng bà Lê Thủy:

- Bà chủ oi!

Họ gọi đến khàn cả cổ mà vẫn chẳng có tiếng trả lời, mà bên trong lúc ấy hình như có âm thanh ú ớ.

Hai Sương nói:

- Mình tông đại cửa vào thôi, biết đâu bà chủ bị nạn gì đó!

Họ tung đòn cửa thì vừa kịp nhìn thấy bà Lê Thủy ngã lăn xuống sàn nhà.

- Bà chủ!

Họ vực bà dậy thì vừa lúc bà Lê Thủy tỉnh lại, sợ hãi hỏi:

- Nó đâu rồi?

Hai Xinh hỏi:

- Bà chủ hỏi ai?

- Nó... vợ thằng Lộc...

Sau khi hoàn hôn lại, bà kể:

- Tao đang ngủ trong này chợt thấy có ai đè lên thân thể, rồi cổ tao như bị chặn ngang, không nói hay kêu la gì được. Mà cả chuyện ngồi dậy cũng không thể.

Hai Sương ngạc nhiên:

- Vậy người nãy giờ ở ngoài sân tiếp khách là ai? Rồi hồi sáng này có phải bà sai con đi mua thịt chó không?

Bà Lê Thủy tròn mắt kinh ngạc:

- Tao bảo mua thịt chó làm gì? Mà từ sáng tới giờ tao có ra khỏi phòng đâu, tao bị ai đó đè cứng trên giường này như tui bay thấy đó!

Mọi người như từ trên trời rơi xuống, nhất là Hai Sương, chị ta ngẩn người một lúc rồi tự hỏi:

- Phải chăng là... mẹ Hai?

Sáu Xinh nghe vậy liền hỏi:

- Oan hồn cô Mỹ Dung hả?

Hai Sương như người mất hồn:

- Oan hồn! Đúng là oan hồn!

Lan Hương vừa bước xuống phi trường, mới bước vào phòng chờ lấy hành lý thì đã thấy một thanh niên đưa tay vẫy vẫy ở cửa đợi. Lúc đầu tưởng là vẫy ai nên Hương không đáp lại, nhưng sau đó nhìn kỹ, cô thấy trên tay anh ta cầm một miếng bìa cứng đẽ tên LAN HƯƠNG, thì cô giật mình tự hỏi:

- Chẳng lẽ là anh chàng này?

Cô lấy một mảnh giấy nhỏ trong túi áo khoác và đọc lại: Hoàng Lộc sẽ chờ ở phi trường.

Chỉ biết Hoàng Lộc trước khi đi du học, đã cách trên mười năm rồi, nên lúc này đứng trước mặt anh ta chắc gì Lan Hương đã nhớ. Tuy nhiên, khi nhìn lại một lần nữa anh chàng cầm tấm bìa đẽ chữ Lan Hương kia, cô nàng thầm nghĩ: vượt quá mong đợi của mình rồi!

Hương còn nhớ cách nay hơn một tháng, cô đã nhận được lá thư của cha, trong đó ông có viết:

"Ba đã tìm được cho con người con trai mà con mong đợi, thằng Hoàng Lộc mà trước khi đi du học con từng khen là đẹp trai, thông minh mà lại hiền lành.

Mặc dù khi ấy Lộc mới có mười hai tuổi, còn bây giờ nó đã gần ba mươi, đang là một mẫu đàn ông khôi ngô tuấn tú, lại giỏi giang, giàu có. Ba má mà được nó làm rể thì còn hạnh phúc nào bằng!"

Cách ngày Hương về nước mấy hôm, cô còn nhận được một điện tín đánh từ quê sang, nói rằng khi về nước cô sẽ nhận được nhiều tin vui xáu vừa tốt một lúc nhưng chính niềm hạnh phúc bất ngờ sẽ giúp cô vượt qua những tin gọi là xấu! Lúc đó, Lan Hương chưa hình dung được là chuyện gì. Cho đến hôm nay, suốt hơn mười giờ ngồi trên máy bay, cô nghĩ mãi mà vẫn chưa ra chuyện gì đang chờ mình ở nhà...

Sau khi lấy được hành lý, Lan Hương vừa đẩy xe ra tới cửa sân bay thì Hoàng Lộc đã tiến đến gần và lén tiếng ngay:

- Tôi là Hoàng Lộc, đến đón Lan Hương theo sự cho phép của hai bác.

Lan Hương lịch sự, nhẹ giọng:

- Em đã được ba má nhắc nhiều về anh, nhưng không ngờ...

Lộc nói liền:

- Không ngờ gặp là thất vọng phải không!

Hai người cười vui và ngay từ phút giây ấy, họ đã thân nhau ngay. Điều này cả hai cũng không hiểu tại sao...

Đến khi Lộc lái xe đưa Hương về thẳng nhà mình thì thay vì ngạc nhiên, cô đã rất tự nhiên đi theo Lộc vào nhà và còn hỏi:

- Nhà có đủ phòng cho em ngủ lại không?

Hoàng Lộc đã chuẩn bị từ trước, anh chỉ về một căn phòng khang trang nhất trong nhà, đáp:

- Chẳng những có phòng mà còn là căn phòng đẹp nhất nữa!

Lan Hương không hỏi gì đến sự vắng mặt của cha mẹ mình, cho đến khi Lộc chủ động nói ra:

- Nếu bây giờ Hương nghe một tin buồn thì em sẽ làm sao?

Nàng bất ngờ hỏi:

- Anh muốn nói tới chuyện ba má em phải không?

Lộc gật đầu:

- Đúng vậy! Em có buồn lắm không?

Cô nàng sa nước mắt, nhưng vẫn tinh táo:

- Lúc ngồi trên xe anh, chẳng hiểu tại sao em lại nghe vắng vắng bên tai mình báo tin buồn này. Lúc đó em bàng hoàng, vừa muốn khóc lên thì bất chợt xe anh quẹo vào nhà, ngừng lại thì em như... một người khác. Bây giờ em chỉ bùi ngùi một lúc rồi thôi...

Hoàng Lộc cầm lấy tay nàng, nói rất khẽ:

- Từ bây giờ em không còn là... Lan Hương nữa! Đúng hơn, em là Lan Hương, nhưng thực chất em là... vợ anh thật sự!

Lộc nói những lời này vừa nhìn Hương, cô nàng không có phản ứng gì, ngoài việc nhìn anh đăm đuối.

Sau đó, hai người đứng trước bàn thờ của Mỹ Dung, Hoàng Lộc lên tiếng:

- Anh đã làm theo đúng những gì em muốn rồi đó! Bây giờ Lan Hương đã về đây, cô ấy rõ ràng hoàn toàn không biết những gì cha mẹ mình làm. Cô ấy...

Lời của Lộc chưa dứt thì đã nghe chính miệng Lan Hương thốt lên:

- Em biết rồi, không quay lại nhìn em sao?

Hoàng Lộc quay lại nhìn và anh kêu lên thích thú:

- Em đây mà, Mỹ Dung.

Tiếng cười khích khích của cô nàng vừa lúc cánh cửa lớn mà Lộc vừa mở lúc nãy bỗng dung sập lại, đèn đang sáng cũng tắt ngúm. Chỉ còn lại tiếng reo vui của hai con người trong bóng tối:

- Làm người ta hết hồn!

- Cám ơn em đã đến cho anh...

- Nhớ đây là phần thưởng dành cho con người trung thực, hết lòng yêu vợ của anh. Nếu anh lặng quạng thì chẳng những mất em luôn mà cả cái xác Lan Hương này cũng sẽ thuộc về người khác đó nghe!

- Ai dại gì mà để mất... cả hai!

Một cú nhéo đau điểng, mà người lãnh đủ chính là Hoàng Lộc. Anh chàng ráng nhịn đau, nhưng đến lúc chịu không nổi phải kêu lên:

- Đau, đừng nhéo chỗ đó em!

Trong bóng tối, hai người quyện lấy nhau và có lẽ hạnh phúc sẽ ở với họ lâu lắm...

Chuyện Lan Hương và Hoàng Lộc thành hôn với nhau tuy diễn ra âm thầm, nhưng vẫn có một số người biết. Họ bàn tán với nhau:

- Thằng Lộc sao tệ quá, vợ mới chết chưa đầy sáu tháng đã lấy vợ khác rồi!

Người lại nói:

- Mà cũng lạ, nghe nói vong hồn cô Mỹ Dung linh lắm, mà sao lại chấp nhận cho người vợ mới của Lộc về ở trong ngôi nhà còn bàn thờ cô ta trong đó?

Mặc ai nói gì thì nói, Lộc và Lan Hương vẫn hạnh phúc bên nhau. Bà Lê Thủy vẫn ở Đà Lạt, nhưng thỉnh thoảng về Sài Gòn. Mỗi lần về, bà đều rất hòa hợp với Lan Hương, khác xa với thái độ hờ hững, đố kỵ với Mỹ Dung ngày trước.

Và nếu có ai nhìn thấy thì sẽ ngạc nhiên hơn, bởi bà luôn đứng trước bàn thờ của Mỹ Dung và lâm râm khấn vái rất thành khẩn. Có lần bà còn gọi Lan Hương lại gần, đứng trước bàn thờ và nói:

- Má biết lỗi của mình, biết được tấm lòng vị tha của con khi chấp nhận cho Lan Hương đem xác mình về nhập với hồn của con để làm vợ thằng Lộc. Má cám ơn con...

Bí mật của Lộc và Lan Hương chỉ có bà Lê Thủy biết, và bà đã thể với lòng là sẽ mãi mãi giữ kín. Bởi vậy nhiều người ngạc nhiên tại sao Lan Hương từ lúc về nước chưa một lần về nhà thăm ngôi nhà của mẹ cô. Ngôi biệt thự đồ sộ đó bị bỏ hoang... Tuy nhiên, khi tìm hiểu thì người ta mới phát hiện ra trong nhà không phải hoàn toàn vắng hoe mà thật ra còn có một... con chó mục rất lớn trú ngụ! Con chó đó là hiện thân của Ba Minh!

Ngôi biệt thự tuy không có người, nhưng chỉ có con chó ấy, nó đã giữ cho ngôi nhà luôn luôn ấm cúng như có người ở. Không một kẻ trộm nào dám leo hành vào bởi đã từng có mấy lượt, kẻ tham lợt vào nhà và lập tức bị con chó cắn cổ, xé xác.

Chỉ có vợ chồng Lan Hương là biết chuyện. Họ thường tâm sự với bà Lê Thủy:

- Con chó mục đó là hồn của Ba Minh nhập vào. Ba Minh là kẻ đại ác, nên chết không thành ma mà thành quỷ. Tuy nhiên, nó đã bị Mỹ Dung khắc chế, nhốt nó vĩnh viễn trong ngôi nhà đó. Ở trong ngôi nhà thì nó chỉ là con chó tinh ranh, nhưng bình thường nó không có gì nguy hiểm. Trừ phi có ai đó tìm cách đưa nó ra ngoài, lúc đó nó sẽ trở nên cực kỳ nguy hiểm! Người bị nó nhập sẽ là quỷ nhập tràng, nguy hiểm khôn lường...

Bà Lê Thủy lo sợ hỏi:

- Sao con không diệt nó hẳn cho rồi, để như vậy sẽ có ngày...

Nhưng vong hồn Mỹ Dung đã quả quyết:

- Chỉ khi nào anh Lộc ruồng bỏ Lan Hương, tức ruồng bỏ con, thì lúc đó con mới để cho con chó mục thoát ra ngoài. Và lúc ấy nạn nhân đâu tiên sẽ là... Hoàng Lộc!

Hoàng Lộc dúi mặt vào tóc vợ, âu yếm:

- Trời có sập anh cũng không dám bỏ em nữa là...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXIX: YẾU MỆNH -1 -

1. Người Con Gái Bạc Phận

Vượt qua vô vàn khó khăn, cuối cùng hai người mới được toại nguyện. Đám cưới vừa xong là Văn mệt phờ người, anh ngủ vùi một đêm mãi gần giữa trưa hôm sau mới giật mình tỉnh dậy. Vừa mở mắt ra, anh đã nhận được một tiếng thở dài ngay bên cạnh.

- Anh xin lỗi.

Văn quay sang nói với tác giả tiếng thở dài vừa rồi và lại nhận thêm một cái ngúng nguẩy, xoay người nhanh sang nơi khác kèm theo tiếng thở dài còn dài hơn.

- Người ta biết lỗi rồi mà. Chỉ vì đêm qua anh quá say, khi vào tới phòng đã không còn biết trời trăng gì nữa. Thậm chí anh còn không biết có em nằm bên cạnh nữa!

Cho đến lúc này Ngọc Mai mới chịu quay mặt lại, giọng vẫn còn hờn dỗi:

- Đêm động phòng của anh là như vậy đó hả?

Biết lỗi của mình nên Văn lại xuống giọng hơn nữa:

- Biết lỗi rồi mà... tha cho lần đầu đi, rồi anh sẽ đến bù xứng đáng cho.

Ngọc Mai bật dậy ngay, vừa chỉ tay xuống nệm, nơi có vài ba vết màu đỏ loang lổ:

- Anh hưởng đời con gái mà như vậy đó sao? Anh có biết là suốt đêm qua em khóc bao nhiêu nước mắt không?

Văn cũng giật mình và bật dậy ngay, mắt nhìn vào dấu vết đó vừa run giọng hỏi:

- Anh... anh đã làm gì?

Lần này không phải là tiếng thở dài nữa, mà là một tiếng kêu thảng thốt:

- Anh không biết mình đã làm gì?

- Ô... anh say quá, có ngốc đâu dậy nổi đâu...

- Vậy vậy ai đã làm ăn như gà mổ. Làm tiêu đời con gái người ta mà chẳng màng tới kết quả ra sao nữa. Ai đã...

Văn thật sự tỉnh táo:

- Em nói đêm qua anh đã... đã... làm gì? Anh còn mặc nguyên quần áo đây mà! Anh...

Văn không ngờ chỉ câu nói đó của mình mà Ngọc Mai đã òa lên khóc! Quá đỗi ngạc nhiên, Văn hỏi:

- Em làm sao vậy, Mai? Anh nói không phải sao, anh ngủ như chết và có làm gì đâu?

Thêm câu nói này nữa thì sức chịu đựng của Mai đã hết, cô nhảy phóc xuống giường, vừa ôm mặt khóc vừa chạy bay ra khỏi phòng. Văn gọi với theo:

- Mai! Dừng lại đã.

Vừa đuổi theo vợ, Văn vừa cảm giác đầu mình nặng như chì, anh lảo đảo và suýt ngã sấp ngoài cửa.

Nhung do Mai cứ nhắm hướng đường xe mà chạy, nên Văn cũng phải cố đuổi theo.

Trong khi đó thì mấy bà cô, bà dì tới dự cưới đêm qua còn ngủ lại trong nhà, khi nghe cuộc đuổi bắt của vợ chồng Văn đã cùng thức dậy ra xem. Họ đã không tiếp Văn đuổi theo giữ Mai lại mà còn đứng nhìn nhau và cười. Bà cô thứ Sáu còn trẻ nên bạo miêng hơn, đã lên tiếng:

- Thằng Văn này không biết tâm lý gì hết. Chắc là con nhỏ vừa ngủ dậy thấy bị... mất đời con gái nên mắng cõi! Mà thằng cũng tệ, phải biết tâm lý con gái chứ nó cầm giặc như bị mất, đồng thời như phạm tội...

Chắc là thằng Văn nói gì không khéo làm cho con nhỏ quá ngượng mà bỏ chạy đó, Chắc là chạy về bên nhà.

Bà dì út kéo tay mấy bà kia:

- Mình vào coi kết quả có đáng mừng không?

Cả bốn bà vừa cô vừa dì đã cùng bước vào phòng tân hôn của vợ chồng Văn. Người la lên đầu tiên là cô Sáu:

- Điểm son rồi chị Hai oi! Chị trúng độc đắc rồi! Trúng số rồi!

Mấy bà kia sau khi nhìn mấy đốm màu đỏ trên nệm cũng đều la lên.

- Hỷ sự thật rồi!

Đối với các bà còn nặng cổ tục thì việc nhìn thấy dấu vết "con gái" sau đêm tân hôn của cô dâu là điều đại hỷ, nên việc họ cùng la lớn mà không ngượng là có lý của nó.

Bà mẹ chồng Hai Ngân từ trong bước ra, chỉ nghe thôi cũng đã mãn nguyện, bà thở một hơi dài như trút được gánh nặng:

- Suốt đêm qua tôi giờ cứ ngay ngáy trong lòng...

Rồi bà quay sang các chị em chồng phân bua:

- Cưới vợ cho con thời nay nó cực vây đó. Lo nết ăn nết ở của nó chỉ một, mà lo... đời con gái của nó còn không là gấp mười lần! Tôi thấy con Ngọc Mai sống theo tân thời nên cũng lo lo. Cũng may, trời còn thương nhà này.

Mấy bà kia được dịp tán dương mình:

- Thấy không, tụi này có con mắt tinh đời mà, thoát nhìn đã biết con nhỏ có phước tướng, cưới nó về rồi đây chị Hai phát tài cho coi!

Một bà dì lại nói:

- Có được con dâu còn... "nguyên vẹn" là điều phải ăn mừng lớn đó! Thôi, bảo tụi nó đem giặt tấm drap đi, để con nhỏ lại mặc cõi nữa bây giờ!

Nhung bà cô Sáu lại nói:

- Không cần. Phải để cho con Mai nó tự đi giặt, còn mình thì hãy đóng cửa lại, làm như không biết gì...
Nửa giờ sau..

Trong lúc cả nhà đang phấn khởi trước dấu hiệu vui thì Văn trở về với bộ mặt rầu rĩ, anh thấy mọi người nhìn mình thì bức dọc:

- Làm như con là quái vật hay sao vậy?

Bà Hai Ngân phải lên tiếng:

- Mấy cô mấydì đang có ý định làm bữa tiệc riêng mừng vợ chồng con đó!

Văn trố mắt:

- Mừng chuyện gì?

Cô Sáu là người bạo miệng nhất:

- Chuyện con có được con vợ đại hỷ!

Dì út thì nói:

- Thời buổi này mà được con vợ như nó là đại phước đó! Thiên hạ bỏ ra bạc triệu cũng không có, chứ phải chơi đâu!

Thật bất ngờ, Văn buông một câu:

- Có gì đâu mà quý, máu lươn đó?

Bà Hai Ngân nghe như sét đánh ngang tai, bà há hốc mồm rồi vài giây sau mới hỏi:

- Con... con nói gì?

Văn nói toẹt ra:

- Con mới chạy qua nhà cô ta hỏi cho ra lẽ, tuy cô ta không chịu nhận, nhưng con biết chắc đó là... máu lươn! Chứ có phải...

Cô Sáu la lên:

- Tui bay điên rồi hay sao mà làm vậy? Sao mà biết?

Văn sa sầm nét vốn đã nặng từ nãy giờ:

- Đêm qua con say bí tỉ, ngủ mê như chết thì làm sao... có chuyện đó được. Cô ta đã...

Bà Hai Ngân chụp lấy vai con:

- Chuyện này có thật!

- Còn thật với giả gì nữa. Sáng nay khi thức dậy con biết chắc mình... không có làm gì hết, vậy mà cô ta lại trách con. Làm ăn không ra gì, rồi còn nổi giận bỏ chạy khi con tỏ ý nghi ngờ. Đến khi con chạy theo về nhà cha mẹ cô ấy, hỏi thì cô ấy làm dữ, đóng ầm cửa lại không thèm tiếp chuyện với con. Má coi như vậy có tức không!

Bà Ngân thử người ra trước cái tin bất ngờ này, mãi một lúc sau bà mới thở dài một tiếng rồi lặng lẽ bỏ đi về phòng riêng. Mấy bà dì bà cô xúm lại định hỏi, nhưng Văn đã buôn bã rút vào phòng mình, rồi suốt chiều đó anh không hề bước ra ngoài, cũng chẳng buồn cơm nước gì...

Bà Ngân vừa xuống xe xích lô thì đã nghe có người gọi mình:

- Chị Hai! Vào đây!

Mắt hoi kém nên nhìn dáo dác mà không thấy ai, chỉ nghe giọng hơi quen quen thôi, nhưng bà Ngân vẫn bước về phía người gọi.

- Có đâu mới rồi quên bạn bè hết sao!

Bước tới gần hơn, lúc này bà Ngân mới nhận ra bà bạn cũ:

- Trời ơi, bà coi mắt mũi tôi đó, cách có chục bước mà như mù.

Bà Tư Xinh hình như đã có ý đợi sẵn, nên nói:

- Biết chị thế nào cũng đi chùa nên tôi đợi, chẳng ngờ đợi đến mổi cỗ ra chị mới tới. Sao đi chùa trễ vậy?

Bà Ngân chỉ giỏ trái cây, giải thích:

- Bạn chờ con nhỏ bán trái cây, nó hẹn đem xoài cát vừa chín tới để mình cúng Phật, mà giao trễ đến gần một tiếng đồng hồ, làm trưa trờ trưa trật tôi mới đi được. Mà sao bà không tìm tôi ở nhà lại chờ ở đây?

- Tôi không dự đám cưới được nên ngại đến nhà. Vả lại có chút chuyện nên muộn gặp chị ở đây tiện hơn. Đã lâu không gặp nhau, vừa rồi lại không thấy bà ta tới dự đám cưới, nên bà Ngân có ý ngại:

- Tôi có bảo sắp nhỏ qua gửi thiệp và lời cáo lỗi với bà, mấy bữa đó tôi nhức cái chân đi không được, chứ đúng ra phải trực tiếp qua mời. Sao, có giận gì không! Tôi xin lỗi.

Bà Tư khoát tay:

- Không có chuyện đó đâu, người xin lỗi phải là tôi. Nhưng bữa nay tôi gặp chị không phải vì chuyện đó, mà là...

Bà ta hạ thấp giọng ra vẻ quan trọng:

- Có một người muốn gặp chị, nhờ tôi nói trước...

Bà Ngân ngạc nhiên:

- Ai muốn gặp tôi sao lại phải nhờ bà? Bộ người ta không thể biết nhà tôi sao?

- Chị nhớ người này không?

Vừa lúc đó, người đàn bà nãy giờ ngồi quay mặt vào tường giờ mới quay ra, vừa nhìn thấy thì bà Ngân đã reo lên:

- Chị Năm!

Người được kêu là chị Năm đó là Năm Thành, một người đối với bà Ngân có mối thâm tình còn hon là một người bạn cũ. Và chẳng hiểu sao, sau tiếng kêu thảng thốt đó thì bà Ngân lại biến sắc! Giọng bà hơi run:

- Chị Năm về hồi nào, mà sao tôi không hay.

Giọng người phụ nữ có vẻ không tự nhiên:

- Tôi đâu có được hoan nghênh, nên làm sao báo trước! Mà cũng phải, báo trước thì đâu có cuộc gặp hôm nay!

- Chị Năm.

Có lẽ hiểu ý, nên Tư Xinh đứng lên:

- Xong nhiệm vụ rồi, tôi xin kiếu, rồi bữa nào sẽ qua nhà gặp chị Hai sau. Tôi đi có chút việc nhà...

Không giữ bà lại có lẽ cũng hợp ý bà Năm Thanh, nên bà ta nghiêm giọng nói:

- Chuyện này có lẽ giải quyết giữa tôi với chị tốt hơn.

Bà Ngân bắt đầu lộ rõ sự lo lắng, bối rối:

- Tôi không có ý đó...

- Chị muốn nói là không có ý nuốt lời hứa với tôi chứ gì? Nhưng bằng chứng là chị có tôn trọng những gì đã hứa đâu. Chị đã là bà mẹ chồng của cô dâu mà đứa con gái đó không là con gái của tôi!

Bà Ngân lúng túng:

- Tôi không có ý...

- Tốt hơn là chị đừng nói với tôi những lời thanh minh ấy. Chị đã cưới vợ cho con trai mình, trong khi nhẫn đính hôn với con gái tôi thì nó vẫn còn đeo. Chị giải thích sao về điều này đây?

Bà Ngân như một tội nhân đứng trước mặt quan tòa, bà đáp buông xuôi:

- Chuyện này tôi cũng không biết nói sao nữa. Thằng Văn nó cũng không có ý bội bạc, chỉ vì... chỉ vì...

- Chỉ vì đám đó giàu hơn nhà tôi, con dâu mới đẹp hơn con Xuân Lan nhà tôi, đúng không. Vậy thì ngày đó chị mai mối xin cưới con gái tôi làm gì? Chị có nhớ là khi chị dẫn thằng Văn qua coi mắt con nhỏ, chính tôi đã nói là tôi chỉ có mỗi con Xuân Lan, nên tôi chưa muốn gả, vậy mà chị nói cho bằng được, chị hứa hẹn đủ điều đến nỗi con nhỏ cũng phải xiêu lòng, nó bỏ cả năm học cuối để chuẩn bị về nhà chồng, để rồi...

Những lời của bà ta nói đến đâu bà Ngân nghe buốt óc đến đó. Dẫu bà đã biết trước sẽ có ngày này, nhưng đối mặt với nó bà lại mất hết can đảm để nói thật. Bởi sự thật này nó có điều sâu kín, khó nói ra một lúc...

Phải mất đến gần một phút sau, bà Ngân mới nói được một câu có đầu có đuôi:

- Ông nhà tôi trước khi mất có nợ một số tiền lớn của bên đó, nên mẹ con tôi không còn cách nào khác hơn là phải tiến hành lễ cưới. Tôi cưới dâu mà lòng đau như cắt chứ có sung sướng gì đâu...

- Đau lòng mà sao còn đòi con dâu phải còn trinh tiết!

Bất ngờ trước câu nói của bà ta, bà Ngân ngạc nhiên:

- Sao... chị biết chuyện đó?

- Bởi biết mợ gặp chị để nghe chị giải thích ra sao? Bị ép buộc phải cưới con người ta, sao còn đòi hỏi?

Muốn đòi hỏi tiêu chuẩn cao sao chê con gái tôi?

Nói tới đó bà ta đứng phắt dậy, nói gần như rít lên:

- Tôi ác của mẹ con chị rồi đây trời sẽ phạt cho sáng mắt ra! Đã ác độc làm cho con gái tôi thất vọng vì nhục nhã, nay còn làm cho một đứa con gái khác chết oan vì tội bêu xấu, hỏi còn chỗ nào để nói nữa không!

Bà Ngân như bị sét đánh ngang tai, bà bàng hoàng:

- Chị Năm nói gì? Ai... chết?

Bà Năm Thanh cười khẩy:

- Đấy con gái người ta chỉ sau một đêm tân hôn vào chổ chết mà còn ngây thơ hỏi ai chết, có lẽ chỉ có mẹ con nhà mấy người thôi!

Bà ta nói xong bước đi liền, không thèm nhìn lại dù cho bà Ngân kêu liên mấy tiếng. Phải một lúc sau thì bà Ngân mới hoàn hồn, chạy ra gọi xích lô mà quên cả cái giỏ trái cây đi cúng chùa! Hấp tấp bảo người đạp xe:

- Chú chạy tới chợ Tân Định giùm.

Nhà của Ngọc Mai.

Vừa ngừng xe trước cửa, bà Ngân đã điếng hồn khi nhìn thấy người ra vào tấp nập, mà sắc mặt người nào cũng căng thẳng. Nhắc thấy bà, một người trong nhà đã thốt lên:

- Quân sát nhân còn dám vác mặt tới đây nữa sao?

Bà sụi giò cũng vừa đi đâu về, bà ta lên tiếng ngay khi thấy bà Ngân:

- Tôi tốn tiền xe để kêu mấy người qua đây đền mạng cho con tôi, sao mấy người ác quá vậy!

Bình thường thì giữa bà Ngân và gia đình Ngọc Mai đã chỉ bằng mặt mà không bằng lòng, đặc biệt là với người đàn bà nổi tiếng là cay nghiệt đanh đá trong giới buôn hột xoàn, đá quý, mà từ cái tên Ba Tú đã được người ta đổi thành Tú Bà Bà. Nay xảy ra chuyện thì phải biết...

- Sao bà chưa vào mà đền mạng cho con tôi, còn đứng đó để chờ tôi rước vào hay sao?

Vừa sợ vừa nhục, bà Ngân chưa biết phải xử lý ra sao thì chợt bà nghe có tiếng phía sau lưng:

- Má để con đưa vào!

Quay lại nhìn thấy Văn đi cùng một người phụ nữ lạ tuổi trung niên, bà Ngân ngạc nhiên:

- Sao con cũng tới vậy?

Văn rất tự tin, mặc dù lúc đó mọi ánh mắt trong nhà đều đổ dồn ra mẹ con anh với sự hăm học, như chực xỉa xói, chửi bới! Và quả nhiên như thế, bà Ba Tú đã hất hàm nói lớn:

- Nhà này không đón loại người kia như khách, mà là tội phạm, là quân ác!

Lời bà ta vừa dứt thì có hai ba thanh niên lao ra, giữ tay Văn lại. Họ vừa định lôi Văn đi, thì người phụ nữ đi theo đã lên tiếng:

- Các người hãy khoan manh động.

Rồi bà quay sang bà Tú:

- Bà không còn nhớ tôi sao? Người đã tiếp bà qua điện thoại ba lần hồi đầu tuần này. Người đã...

Người này vừa nói tới đó thì bà Tú đã bị rung động:

- Vậy bà là...

- Hai Xuân. Bà nhớ ra chưa?

Chỉ bấy nhiêu đó thôi. Bà Tú như bị trời trống, thần sắc tái nhợt ngay:

- Bà... bà...

Lúc này Văn mới lớn tiếng:

- Con chỉ muốn thắp hương cho vợ con, và mẹ con cũng tới đây với ý tốt. Vậy má...

Anh chưa dứt lời thì bà Tú đã đưa mắt nhìn mấy thanh niên kia, họ buông Văn ra rồi rút đi hết. Lúc này khách mới được mời một cách nhã nhặn:

- Dạ, mời chị sui.

Văn vẫn tỏ ra lịch sự:

- Thưa má, con không có ý làm tổn thương...

Bây giờ người phụ nữ đi theo Văn mới lại tiếp:

- Tôi cũng muốn giấu chuyện này, bởi nó là danh dự một con người. Nhưng bởi chuyện xảy ra tày đình quá, nên buộc lòng tôi phải lên tiếng. Thật ra việc tôi giúp cho cô Ngọc Mai có được là chỉ nhầm... bảo vệ hạnh phúc lứa đôi mà thôi... Việc một chút máu lơn, máu cá đó cũng chỉ để...

Lúc này bà Ngân mới hiểu hết đầu đuôi, bà sững sốt nhìn bà sui gia, rồi nhìn người phụ nữ kia:

- Trời ơi, sao lại cần phải làm tới những chuyện ấy! Trinh tiết người con gái còn ở đức hạnh, phẩm chất, chứ đâu chỉ ở mấy vết máu dính ở drap nệm. Trời ơi, tội ác này dẫu không nhúng tay vào, nhưng tôi cũng không làm sao tránh được tội! Ngọc Mai ơi, sao con...

Bà lao tới chỗ quan tài cô con dâu, trong lúc Văn cũng làm thế và gục xuống nấc lên trong niềm đau vô bờ...

Bà Tú lặng người đi, rồi cuối cùng bà cũng bật khóc. Chợt một người từ trong nhà ra, có lẽ chưa biết nội dung cuộc nói chuyện giữa đôi bên này giờ, nên giọng bà ta tỏ ra đanh đá.

- Mấy người rõ là quân sát nhân mà! Cháu tôi chỉ mới về nhà chồng một đêm mà mấy người nhẫn tâm làm cho nó phẫn chí phải tự tử chết, trong lúc cái bào thai trong bụng nó đã trên hai tháng rồi...

Ý bà ta cho rằng tác giả bào thai là của Văn, cho nên mới mạnh miệng nói như thế. Nào ngờ lời đó vừa thoát ra thì cả mấy người ở đó đều tái mặt. Chính bà Tú cũng kêu lên:

- Trời ơi!

Rồi bà quỳ xuống ngay trước đầu quan tài con gái. Bà Ngân thì vừa nhìn sang con trai mình, hoang mang tột độ:

- Con... có chuyện đó sao con không nói?

Văn tẽ nhị, không muốn nói chuyện ấy, nhưng ở thế chẳng làm cách nào hơn, nên anh phải lên tiếng:

- Con với Ngọc Mai chưa một ngày quan hệ với nhau trước khi cưới. Vả lại nếu đã có gì với nhau thì việc gì Ngọc Mai phải dàn cảnh những dấu máu đó làm gì...

Sự hung hăng của người kia cũng bị xùi ngay, nhưng bà ta cũng vẫn cố vót váy:

- Tôi là cô của nó, tôi đâu để cháu mình bị oan ức như vậy được!

Tuy nhiên lúc ấy bà Tú đã tỉnh lại, bà đưa tay kéo nhẹ cô em chồng của mình lại gần, thêu thào:

- Dũng nói nữa... Người ta đâu có gì sai...

Bà cô già vẫn chưa chịu:

- Nhưng con Mai nó chết oan với cái thai trong bụng là cháu của họ!

Bà Tú lạc giọng:

- Tôi nói không... phải mà. Mọi việc là ở... thằng Tài con bà Sanh...

Nói chỉ được bấy nhiêu đó rồi bà lại xùi một lần nữa.

Bà cô thì sau một lúc sững sờ đã gào lên:

- Đồ quân khốn nạn! Tao sẽ giết hết tụi bay!

Rồi bà bỏ chạy ra ngoài, để lại mẹ con bà Ngân đứng bơ vơ đó. Trong lúc ấy thì người nhà của bà Tú cuống cuồng lên lo cứu bà tỉnh lại, mà không một ai chú ý đến điều bất thường đang xảy ra: Có một người phụ nữ trẻ đâu trùm kín trong chiếc khăn choàng, đã bước vào nhà và đứng ngay trước cửa nhìn vào cổ quan tài rất lâu mà không nói gì. Lạ một điều là giữa lúc đó bên ngoài có nhiều khách đến dự lễ tang đang ngồi, vậy mà hầu như không một ai để ý. Hoặc là họ không nhìn thấy? Một lúc sau thì người đó lặng lẽ bỏ đi. Có người trong nhà bước qua chỗ cô ta vừa đứng chợt nhìn thấy một mảnh giấy nhỏ của ai đó đánh rơi. Chị cầm lên và đọc thấy mấy chữ viết vội: Văn, tôi hận anh?

Người nhặt được mảnh giấy đó là chị họ của Ngọc Mai, chị gọi lớn vào trong:

- Văn, có ai gửi cậu cái gì nè!

Văn bước ra ngay và sau khi đọc, anh bàng hoàng kêu:

- Của Ngọc Mai! Cái này chị lấy ở đâu ra!

Văn lặng người, ai nghe kỹ mới biết là anh vừa nói:

- Ngọc Mai, anh xin lỗi...

Chỉ có Văn mới biết những dòng chữ kia là do Ngọc Mai viết. Mà hình như là mới vừa viết đây thôi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- 2 -

2. Cô Gái Tuổi Tuất

Gần ba năm sau...

Sau một thời gian dài sống gần như khép kín, tách biệt khỏi mọi cuộc vui chơi... Văn mới trở lại đời sống bình thường. Hôm nay cũng là chuyến đi chơi đầu tiên của anh sau mấy năm và nơi anh đến là một vùng biển vắng, rất ít du khách. Chính Văn cũng chẳng hiểu sao mình lại chọn khu Mũi Nai của Hà Tiên, có thể là một sai lầm khi ngẫu hứng chọn lựa. Tuy nhiên, khi đặt chân tới rồi thì anh mới cảm thấy là mình chọn không lầm.

Bởi ở một nơi vắng và còn hoang sơ này mới thích hợp cho một cuộc tĩnh dưỡng tinh thần. Văn chọn một nhà trọ bình dân ở gần bãi biển và còn cần thận hỏi người chủ phòng trọ:

- Ở đây có đông khách lắm không?

Bà chủ thật thà:

- Chỉ có cuối tuần thì mới có thêm một số khách, hoặc là dịp lễ, còn không thì lai rai ít người thôi. Nếu cần sự yên tĩnh thì nơi này quá thích hợp.

Văn cũng không giấu giếm:

- Tôi chỉ ngại có quá đông người. Nếu vắng được như vậy có lẽ tôi sẽ ở chơi một tuần.

Bà chủ mừng rỡ:

- Được những người khách như cậu thì tôi thích lắm. Mà cậu cũng đừng đi ra ngoài hàng quán ăn cơm chỉ cho mắt công, thích ăn uống gì cứ cho biết, tôi sẽ phục vụ cậu như ở nhà.

Văn tỏ ra thích thú:

- Được vậy cũng tốt. Vậy mỗi ngày bà cứ cho ăn gì cũng được, miễn là đừng có thịt. Tôi ngán thịt và những món nhiều mỡ, chất béo.

Sau khi dặn dò, Văn ngủ một giấc dài...

Đến khi choàng dậy thì thấy trời đã tối, đồng thời anh ngửi được mùi thức ăn thơm lừng. Đói bụng, Văn định bước ra ngoài nhắc bà chủ dọn cơm, nhưng khi vừa bước xuống giường anh đã giật mình khi nghe có người nói ngay trong phòng mình:

- Em tính kêu nhung chua kip thì anh đã dậy. Em xin lỗi đã vào phòng mà không xin phép. Chỉ vì em sợ để thức ăn bên ngoài mèo chó ăn...

Nhin thấy một mâm cơm còn nghi ngút khói đặt trên bàn, Văn ngạc nhiên:

- Cô là ai mà lại mang cơm vào đây?

Lúc này Văn mới nhìn kỹ cô gái đang xới cơm một cách tự nhiên, anh hơi giật mình bởi nhan sắc cực kỳ quyến rũ, không có vẻ gì là con gái xứ này, hơn nữa khó lòng nghĩ rằng đây là người giúp việc cho bà chủ nhà trọ.

Do vậy Văn hơi lúng túng:

- Cô đây là...

Vừa khi ấy bà chủ nhà trọ xuất hiện, bà đáp thay:

- Quen nói với cậu, tôi còn có con nhỏ cháu ở xa tới chơi, hôm nay nghe có khách nên nó giúp một tay.

- Dạ, cảm ơn bà chủ.

Cô gái trả nén dạn dĩ hơn:

- Người trực tiếp làm lại không được lời cảm ơn nào, cũng hoi buồn...

Bà chủ nhà trọ phải chặn lời:

- Con nhỏ này, ăn nói...

Văn chen vào:

- Không, cô ấy nói đúng, tất nhiên sau bà chủ là phải cảm ơn cô nhiều nhưng bên cạnh đó tôi lại xin được trách...

Anh chưa dứt lời, bà chủ đã lo lắng hỏi:

- Có chuyện gì làm cậu không hài lòng?

Văn chỉ vào cô gái:

- Có, cô này...

Bà chủ nhà trọ càng hoảng hơn:

- Xuân Lan, con làm gì để khách phiền vậy?

Cô gái tên Xuân Lan hốt hoảng:

- Dạ, con có làm gì đâu, ngoài nghe lời dì con mang cơm vào đây thôi. Có chăng là con quên gõ cửa lúc bưng cơm vào.

Văn xua tay:

- Tôi đâu dám trách chuyện ấy. Tôi chỉ muốn nói điều đã nói rồi với bà chủ, tôi không muốn bị phá vỡ sự yên tĩnh. Mà cô đây...

Chợt nhớ ra, bà thở phào:

- Tưởng chuyện gì, chứ điều ấy thì... cho tôi xin lỗi. Nhưng con Xuân Lan này đâu phải là khách trọ hay ai xa lạ nó là con cháu trong nhà, cũng kể như...

Xuân Lan lại mau miệng:

- Coi như là người hầu cũng được!

Văn áy náy:

- Ai dám có người hầu như cô!

Bà chủ trọ hình như cố ý:

- Nếu cậu không phiền thì từ bữa nay tôi xin để nó dọn cơm, lau dọn phòng cho cậu. Con nhỏ tuy dáng tiểu thư như vậy chứ nó giỏi giang và siêng năng lắm.

Rồi không để Văn có ý kiến, bà chủ trọ bước ra khỏi phòng với một câu nói thòng:

- Xuân Lan, hãy giúp cho khách quý của chúng ta!

Lúc đầu đúng là Văn không thích sự có mặt của một người như cô gái này trong phòng mình, nhưng chỉ sau chưa được hai phút thì trong đầu Văn lại đổi chiều suy nghĩ. Anh dịu giọng:

- Nay giờ tôi nói đùa, thật ra được một người như cô dọn cơm cho ăn thì bụng no vẫn muốn ăn!

Và ngay sáng hôm sau, khi bữa điểm tâm được dọn bởi một người khác thì Văn đã cảm thấy khó chịu:

- Sao không phải là cô gì đó...

Cô bé phục vụ thật thà:

- Dạ, cô Lan bị đau bụng không dậy nổi.

Văn hốt hoảng:

- Có nặng lắm không? Bây giờ cô ấy ở đâu?

- Dạ, ở phòng phía sau.

Rồi chẳng màng tới mâm thức ăn, Văn phóng ra khỏi phòng trước sự ngạc nhiên của con bé phục vụ:

- Kia, cậu!

Văn luýnh quýnh như người thân của mình bệnh nặng, anh chạy ra phía sau thấy có hai căn phòng đều đóng kín cửa, chẳng biết Xuân Lan ở bên nào để gõ cửa thì chợt anh nghe từ phía sau lưng.

- Ủa, mới sáng sớm anh đã thức rồi sao?

Quay lại thấy Xuân Lan, Văn hơi sững sốt:

- Vậy ra... cô không phải đang đau?

Cô nàng ngạc nhiên:

- Sao anh biết?

- Thì... con bé gì đó nói...

- À, con nhỏ bé Tư nhiều chuyện. Việc con tôi đau bụng thì có gì phải nói với khách. Con này thật là...

Văn trố mắt:

- Cô vừa nói gì? Ai bệnh?

Có lẽ lỡ lời nhưng sau đó thì Xuân Lan vẫn tự nhiên trả lời.

- Dạ, đó là con gái em. Lúc nửa đêm nó đau quá nên em phải ra tận thị xã kiếm thuốc.

- Cô, có con rồi?

Thấy vẻ ngạc nhiên của Văn, Xuân Lan không khỏi bật cười.

- Chuyện em có con sao anh lại sững sốt như vậy? Chẳng khác gì một anh chàng khi được người yêu báo tin có thai!

- Ô không... không phải vậy! Chỉ vì tôi thấy cô... như con gái mà.

Vừa lúc đó từ trong phòng có tiếng trẻ con khóc thét lên, khiến Xuân Lan hốt hoảng:

- Trời ơi, con tôi.

Cô chạy nhanh vào phòng và héto từ trong đó:

- Dì Hai ơi, con của con!

Văn quên cả giữ ý, anh bước nhanh vào và nhìn thấy một đứa bé còn rất nhỏ, chỉ khoảng vài tuổi, lăn lộn trên giường, người tím tái như sắp chết đến nơi.

Trong lúc Xuân Lan còn đang lúng túng chưa biết phải làm sao, ngoài cách ôm con vào lòng, đứa bé có lẽ quá đau, nên nó giãy giụa càng dữ hơn. Văn rất nhanh nhẹn, anh lao tới bế nó lên và chạy bay ra ngoài, vừa nói với lại:

- Qua bên phòng tôi, tôi có thuốc đau bụng và có cách làm cho nó bớt đau!

Anh về tới phòng mình thì Xuân Lan cũng chạy theo kịp. Cô tiếp với Văn đặt đứa bé xuống giường. Văn tòra khá sành về chăm sóc bệnh, vừa làm anh vừa giải thích:

- Tôi là một bác sĩ chuyên khoa nhi, nên đi đâu tôi cũng mang theo.

Anh pha một chút thuốc và bảo Xuân Lan:

- Cô cho cháu uống đi!

Do quá sợ nên tay cô run, đút mấy muỗng thuốc mà cũng không xong. Văn phải giành lấy muỗng và bảo:

- Cô để tôi!

Anh đút thuốc cho đứa bé chẳng khác gì một ông bố thương con, lo cho con. Nhìn từng động tác của anh, Xuân Lan có vẻ cảm phục lắm. Sau khi đút hết số thuốc, Văn còn lấy dầu xoa khắp vùng bụng cho đứa bé và sau đó bảo Xuân Lan.

- Cô tiếp tôi giữ chặt cháu lại, để tôi xem kỹ coi cháu có bị đau ruột thừa không?

Anh dùng tay ấn lên bụng bên phải của đứa bé, khám đi khám lại mấy lượt và trầm ngâm không nói gì... Sốt ruột Xuân Lan hỏi.

- Cháu có sao không anh?

Văn thở phào:

- Không có dấu hiệu của đau ruột thừa. Có thể cháu nó bị trúng thực. Uống thuốc này vào, một lát sau nếu cháu đi tiểu được thì ổn, còn không thì có lẽ phải đưa đi bệnh viện.

Lời của Văn vừa dứt thì... chính Xuân Lan cũng muốn ngạt thở, bởi đứa bé xổ ra tất cả những gì có trong bụng! Mùi tanh tưởi, hơi thối tỏa lan khắp phòng.

- Chết rồi, nó... làm bậy trên giường rồi!

Văn tỏ ra cảm thông:

- Không hề gì, cứ để cho cháu đi... Được như thế này mình có thể yên tâm rồi!

Quả nhiên như vậy, sau một hồi xổ ra những gì tích tụ khiến bụng đau con bé dịu lại ngay, nó không còn lăn lộn la khóc nữa. Về trước sự bất ngờ của Xuân Lan, đích thân Văn cúi xuống bế đứa bé lên một cách nhẹ nhàng rồi bước thẳng vào nhà tắm để rửa. Xuân Lan hốt hoảng:

- Không, dơ lắm, để em!

Nhưng Văn đã rất tự nhiên, ôm bé trong lòng, ngồi xổm xuống và nhẹ nhàng rửa cho nó. Xuân Lan phải tiếp anh nên chỉ một lúc sau, đứa bé đã được rửa sạch và đúng phương pháp, không để cho bé bị lạnh.

Anh chỉ nói:

- Cô giúp dọn tắm trái giường giùm, thay cho tắm khác để tôi đặt cháu lên.

Xuân Lan đê mê:

- Hay để em ẵm cháu về bên phòng em...

- Không nên, cháu đang đi vào giấc ngủ sau khi kiệt sức vì đau bụng. Böyle giờ giấc ngủ của cháu còn tốt hơn cả thuốc. Cô làm theo lời tôi đi, trong lúc tôi bế cháu thì cô thu dọn đi.

Phải mất gần mười phút mới xong. Thời gian đó, Văn khéo léo ẵm đứa bé trên tay, áp sát nó vào lòng, vừa bước tới lui vừa nhẹ nhàng ru cho nó ngủ. Vừa dọn giường, Xuân Lan vừa liếc mắt nhìn và không giấu được xúc động. Khi đặt bé xuống xong, Văn nói:

- Lúc này cháu nó cần ngủ cho say. Chỉ cần đụng khẽ vào là cháu giật mình và có thể ảnh hưởng tới bộ thần kinh non nớt của cháu. Tốt hơn là cô cứ ở đây với cháu, tôi ra ngoài chơi cũng được.

- Hay là... anh cứ qua bên phòng của em nằm nghỉ đỡ.

-Ồ không. Ai lại...

- Không sao cả, phòng bên em cũng giống y như bên anh thôi. Được như vậy em mới không áy náy...

Sau một chút ngẩn ngơ, Văn gật đầu:

- Thôi, cũng được.

Anh bước đến phòng của Xuân Lan và khá ngạc nhiên khi cánh cửa già chốt bên trong. Vậy còn ai trong phòng ngoài mẹ con Xuân Lan?

Anh vừa định quay bước thì chợt cánh cửa mở toang ra, nhưng lại chẳng thấy người mở. Tò mò, Văn bước tới và lên tiếng:

- Ai trong đó vậy?

Không ai đáp, nên buộc lòng Văn phải bước hẳn vào trong. Anh nhìn thấy một người nằm trên giường, mặt quay vào trong.

- Xin lỗi, ai vậy?

Cửa phòng tự động đóng sập lại, cùng lúc người trên giường cất tiếng:

- Tự tiện vào nhà là tư cách gì vậy?

Nghe giọng quen quen, Văn giật mình:

- Cô là...

- Tôi hỏi anh chưa trả lời?

- Tôi... được chủ phòng này cho phép ngủ nhỉ. Tôi...

Văn đứng cách giường đến hai thước vậy mà chẳng hiểu sao, như bị một sức hút mạnh, khiến cả người anh lao tới sát bên giường và rồi bất thắn anh bị người nọ kéo mạnh lên giường. Văn mất bản năng tự vệ, anh ngã nằm chồng lên người cô ta.

- Tôi... tôi xin lỗi!

Thay vì than phiền, cô nàng lại kéo sát người Văn vào mình, kề tai anh nói thật nhỏ:

- Không nhận ra người quen sao?

Văn có muôn quay lại nhìn cũng không được, bởi nàng ta ôm quá chặt, trong khi Văn đang rất hoang mang bởi giọng nói, trong đầu anh đang lướt qua những hình ảnh có thể là người chủ nhân của giọng nói... Bỗng anh kêu lên:

- Ngọc Mai!

Tiếng kêu của anh đồng thời với vòng tay của cô nàng lơi ra. Văn vừa chồm dậy được thì lại một lần nữa phải ngạc nhiên tột cùng:

- Kia... sao lại là cô?

Trước mắt Văn là Xuân Lan.

- Sao lại là cô?

Văn kinh ngạc hỏi lại.

Tưởng mình nhìn lầm, Văn phải cúi xuống nhìn lại lần nữa. Nàng ta đang nhìn anh với nụ cười kỳ lạ...

Văn phóng người xuống và chạy một mạch về phòng mình. Chưa tới cửa, anh đã kêu lớn:

- Cô Lan ơi!

Văn khựng lại ngay cửa phòng và thất sắc! Bởi trong phòng anh, Xuân Lan đang ngồi dưới sàn mà đầu thì dựa vào cạnh giường ngủ một cách ngon lành!

- Cô Lan.

Văn gọi, nhưng cô nàng không tỉnh lại ngay, hình như còn trong con mơ, giọng thì thào:

- Con chờ mẹ... mẹ sắp làm được điều đó rồi... chờ mẹ nghe con.

- Cô Xuân Lan! Cô...

Lúc này Xuân Lan mới tỉnh hẳn, cô bật dậy, vừa ngơ ngác:

- Có chuyện gì vậy?

- Ồ... ở bên phòng cô...

Anh nói và chạy như bay về hướng phòng của Xuân Lan. Cô nàng chạy theo. Khi đứng trước cửa phòng, Văn mới lắp bắp nói:

- Ồ trong này...

- Cái gì trong đó?

- Một cô... một cô giống như cô!

Chẳng hiểu Văn muốn nói gì, Xuân Lan bước hẳn vào và nhìn khắp một lượt, cũng chẳng thấy gì.

Chính Văn cũng kinh ngạc:

- Cô ta mới ở đây mà? Cô ấy nằm trên giường cô!

Chẳng còn thấy cô ta, Văn tái mặt khi nhớ tới giọng nói quen thuộc và hồi nãy bất chợt anh tưởng đó là giọng của Ngọc Mai.

Thấy Văn thử người ra, Xuân Lan hỏi:

- Anh bị sao vậy?

Văn đành phải kể lại chuyện vừa rồi. Nghe xong, Xuân Lan giật mình:

- Ở đây làm gì có chuyện kỳ lạ ấy xảy ra? Nơi đây vắng khách nên cũng đâu có ai tới tận phòng riêng của em để lộng hành như vậy!

Xuân Lan tỏ ra bị kích động nhiều trước sự việc này, nhưng cũng may, vừa lúc đó thì tiếng khóc thét của đứa bé bên kia khiến cô phải chạy về. Văn cũng chạy theo và một lần nữa anh biến sắc khi nhìn thấy trên cổ của bé có đeo một vòng chuỗi màu tím rất nổi bật, mà vừa thoát trông thấy nó Văn đã sững sờ?

- Sao lại như thế này.

Xâu chuỗi này chính anh đã mua theo yêu cầu của Ngọc Mai ngay sau lễ hỏi của hai người và ai cũng nhận xét rằng nó là xâu chuỗi có màu sắc độc nhất vô nhị. Điều đó cũng đúng, bởi sau đó mỗi khi đeo Ngọc Mai đều nhận được những tia nhìn trầm trồ. Và chính người chủ hiệu kim hoàn, nơi bán xâu chuỗi đã nói với Văn rằng đó là xâu chuỗi duy nhất đem về Việt Nam. Không thể có xâu thứ hai!

Vậy tại sao bây giờ nó lại ở đây? Văn bước lại gần hơn xem kỹ và anh phải thốt lên:

- Ngọc Mai!

Mà cũng lạ, đứa bé đang khóc thét, vậy mà khi nghe Văn kêu hai tiếng Ngọc Mai thì tức thời nó nín lặng và đưa mắt dáo dác tìm...

Xuân Lan ôm con vào lòng cô nói nhỏ đủ mình nghe:

- Mẹ đã hứa rồi mà, mẹ không để con phải khổ tâm. Hãy tin mẹ...

Văn nghe không rõ, tưởng cô than trách gì với con, nên anh lên tiếng:

- Cháu giật mình thôi, chứ không sao đâu. Cô xem, sắc mặt cháu đã khá lên nhiều rồi.

Xuân Lan hơi lúng túng:

- Em, em nói chuyện để xem nó tỉnh hẳn chưa, chứ không có gì...

Cô nàng không tỏ ra chút ngạc nhiên gì với sự xuất hiện xâu chuỗi trên cổ con mình, cho đến khi Văn hỏi:

- Xâu chuỗi này ở đâu cô có và cô đeo cho cháu lúc nào vậy?

- Ủa, nãy giờ em không để ý. Cái này không phải của em, mà cũng chẳng biết ai đã đeo lên cổ cháu nữa?

Rõ ràng lúc nãy đâu có!

Văn thẩn thờ một lúc rồi nhẹ thở dài...

Câu chuyện thương tâm sau đêm tân hôn ba năm trước như một đoạn phim đang diễn ra trước mắt, khiến trong một tích tắc không kiềm chế được, anh ôm đầu khóc lóc rưng rức. Xuân Lan ngạc nhiên:

- Anh sao vậy? Anh vừa gọi Ngọc Mai, mà đó là ai?

Văn có nhu cầu trút cạn nỗi niềm mà từ rất lâu rồi anh không biết thổ lộ cùng ai:

- Ngọc Mai là người vợ chỉ chung sống với tôi có đúng một đêm tân hôn rồi ra đi vĩnh viễn. Mà thật ra đêm tân hôn đó đâu đáng được gọi là đêm thiêng liêng của một đôi vợ chồng đúng nghĩa. Chẳng qua cũng tại tôi. Tôi là thằng đàn ông chẳng ra gì, đồ bỏ đi. Cũng tại tôi mà...

Xuân Lan tỏ ra quan tâm đến câu chuyện:

- Anh nói lối tại anh, vậy sao lúc ấy anh không xin lỗi hoặc là tỏ cho cô ấy biết là anh hối hận chẳng hạn?

Văn lắc đầu:

- Tôi có dịp nói lời nào đâu!

- Nhưng phải có nguyên nhân gì mới khiến cô ấy bỏ anh chứ?

Văn thở dài:

- Cô nói điều này đúng. Nguyên nhân là bởi từ sự vô tình của tôi trước nỗi đau của Ngọc Mai. Dẫu biết rằng lúc ấy nàng cần một sự cảm thông, an ủi. Vậy mà tôi quá khốn nạn!

Xuân Lan hơi bị kích động qua câu nói của Văn:

- Anh nói cảm thông là cảm thông điều gì?

Văn không giấu giếm:

- Cô ấy lỡ có thai với người tình và trong đêm động phòng đó, nàng sợ tôi phát hiện ra, nên đã...

Văn không tính nói ra, nhưng vô tình Xuân Lan lại khơi đúng mạch:

- Có phải nàng tìm cách qua mặt anh chuyện trinh tiết không?

Văn giật mình:

- Sao cô biết?

- Thì... chuyện vợ chồng trong đêm tân hôn từ ngàn xưa mà! Có phải anh quá căng thẳng chuyện ấy?

Văn buông một tiếng thở dài:

- Căng thẳng thì có, nhưng chính vì sự căng thẳng đó mà tôi đã phạm vào một tội ác không thể tha thứ được!

- Tôi ác gì?

- Giết vợ!

- Ủa, chính anh trực tiếp giết?

- Không trực tiếp, nhưng vì lòng ích kỷ, hẹp hòi, đã đẩy nàng tìm tới cái chết, như vậy không phải do tôi giết là gì.

Ngừng lại một lúc, Văn không thể nói ra hết những gì chất chứa trong lòng:

- Mẹ tôi và các cô, dù của tôi đều lên án việc Ngọc Mai có thai hai tháng khi về nhà chồng, điều đó cũng là

lẽ thường tình, bởi có ai chấp nhận được một cô dâu mang về nhà mình đứa con của người khác! Trong trường hợp đó, đáng lẽ tôi phải là người cảm thông, chia sẻ nỗi đau với Ngọc Mai, đằng này tôi xuôi tay, bất lực. Đau cho tôi hơn khi vài tuần sau đó, tôi tìm hiểu và được biết rằng Ngọc Mai đã bị lừa và cô ấy đang chơi voi giữa dòng nước lũ, còn một bàn tay cứu giúp là tôi, thì tôi lại phủ phàng từ chối. Cô ấy chết là tự giải thoát mình, nhưng đó là bản án nặng nề nhất mà tôi phải gánh chịu. Bởi vậy từ ba năm nay, tôi để cho nỗi ăn năn gặm nhấm lương tâm mình...

Khi nhìn sang đứa trẻ, Văn bỗng úa nước mắt lần nữa, rồi giọng anh chùng hẳn xuống:

- Tôi lỗi của tôi càng nặng hơn khi Ngọc Mai chết mang theo cả bào thai hơn hai tháng, mà nếu còn sống thì chắc cũng cỡ tuổi này!

Nói xong thì con xúc động của Văn đã lên tới cực điểm, nên anh bật khóc như chưa bao giờ được khóc như thế. Đứa bé đột ngột ngồi bật dậy, khỏe như những đứa trẻ bình thường! Nó nhìn Văn rồi cất tiếng:

- Nếu con ông còn sống thì ông có nuôi nó không?

Trước câu hỏi bất ngờ của nó, Văn hơi lúng túng, nhưng cũng trả lời suôn sẻ:

- Chắc chắn là bác sẽ nuôi như con ruột mình! Bác thể trước trời đất, bằng cả lương tâm mình, bác sẽ làm một người cha tốt nếu có được đứa con như vậy!

- Nhưng nó là con người khác mà?

Không ngờ đứa bé mới hơn ba tuổi lại hỏi được câu hỏi như vậy, nên Văn cúi xuống vuốt lên tóc nó giọng trìu mến.

- Bác ao ước có được một đứa con như cháu vậy. Bác muốn lắm.

Có lẽ cứ chỉ đó, những lời nói đó của Văn đã chạm vào nỗi niềm của cô nàng, nên bỗng dung Xuân Lan bật khóc.

Đứa bé ôm mẹ và cũng khóc theo! Trong phút chốc, cả ba người đều ràn rụa nước mắt. Đột nhiên Xuân Lan ôm con đứng dậy rồi chạy bay ra cửa. Đứa bé quay lại nhìn Văn như không muốn rời...

Và chẳng biết mẹ nó hay chính nó đã ném mạnh xâu chuỗi về phía Văn. Anh sợ nó rơi rồi bị đứt, nên vươn tay ra chụp. Xâu chuỗi quấn chặt vào tay Văn, rồi chẳng hiểu bằng cách nào, nó lại quấn thành nhiều vòng, ôm sát lấy cổ tay Văn như người ta đeo chiếc vòng xuyến!

Chính Văn cũng ngạc nhiên, anh kêu khẽ:

- Sao thế này?

Anh thử cởi ra, nhưng không làm sao cởi cho được, mà nếu cố sức thì chắc chắn xâu chuỗi sẽ bị đứt!

Ngẩn người ra một lúc và cũng từ giây phút đó, tự dung Văn cảm thấy như có một luồng khí lạnh chạy dài theo sống lưng, rồi lan ra khắp cơ thể. Khí lạnh ấy chạy đến đâu thì Văn nghe như có hàng vạn mũi kim châm vào da thịt mình. Anh hốt hoảng kêu lên:

- Làm sao đây!

Lời anh chưa dứt thì cả thân người Văn lảo đảo, rồi đổ xuống sàn nhà...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- 3 -

3. Cuộc Hội Ngộ

Phải hai tuần sau thì Văn mới bình phục và rời khỏi bệnh viện Rạch Giá. Thay vì trở về Sài Gòn ngay theo lệnh của mẹ, nhưng Văn lại quyết định một lần nữa xuống Hà Tiên. Anh trở lại bãi biển Mũi Nai, quyết tìm lại ngôi nhà trọ mà ở đó anh đã gặp những con người kỳ lạ.

Nhưng như một giấc mơ, dẫu đã đi tìm cả buổi mà vẫn chưa tìm ra đúng nơi anh từng ở hồi tuần trước.

Hỏi thì ai cũng lắc đầu bảo:

- Ở đây làm gì có ngôi nhà trọ đó.

Bãi tắm Mũi Nai khá nhỏ, vào thời ấy chỉ có đúng hai nhà trọ, mà cả hai Văn đều tới và đều thất vọng, bởi từ phòng ốc cho tới con người, chẳng có nơi nào giống với nơi kia. Kể cả hai căn phòng nằm phía sau như chỗ ở của Xuân Lan cũng không hề có. Vậy hóa ra những gì vừa trải qua là một giấc mơ sao?

Văn hoang mang, nghi ngờ cả trí nhớ của mình... Nhưng cuối cùng anh vẫn quả quyết rằng những gì đã xảy ra là thật. Bởi vật còn lại trên cổ tay anh đã nói lên tất cả, đó là xâu chuỗi màu tím. Nó càng lúc càng như bám chặt lấy thịt da Văn, mặc dù lúc ở bệnh viện hình như người ta đã có ý lột nó ra nhưng không thành công.

Giờ đây tuy nó không còn gây ra cảm giác lạnh buốt như lúc mới đeo, nhưng dẫu cho có như thế thì Văn vẫn không có ý muốn cởi nó ra nữa.

Văn cố kiên nhẫn tại Mũi Nai thêm một đêm. Anh thuê một phòng và đêm đó có ý thức rất khuya để đợi... nhưng đến quá nửa đêm, do quá mệt nên Văn thiếp đi cho đến sáng. Vừa thức dậy, Văn đã bàng hoàng khi trên cổ tay mình không còn thấy xâu chuỗi nữa! Mọi cửa nẻo đều đóng kín nên khó có người ngoài lọt vào. Mà cho dù có người khác thì cũng chẳng làm sao lột xâu chuỗi ra được. Vậy mà...

Văn bần thần rất lâu, bỏ cả bữa ăn sáng chỉ để tập trung đi tìm xem có ai đeo xâu chuỗi ấy trên cổ. Nhất là những đứa bé, gặp đứa nào Văn cũng cố tình lai gần và nhìn kỹ...

Đến trưa hôm đó, chẳng còn hy vọng gì nên Văn định chỉ ở cho hết một ngày tiền phòng nữa rồi sẽ đi.

Nhưng khi anh trở về phòng trọ thì quá đỗi ngạc nhiên khi thấy phòng của mình đã có người khác trú ngụ! Hỏi ra thì chủ nhà trọ chưa từng cho anh thuê phòng, bằng chứng là trong sổ lưu trú không hề có tên anh vào đêm qua.

Sau một hồi cãi vã, Văn đành phải hỏi thuê phòng khác, nhưng đã bị từ chối với lý do nhà trọ hết phòng. Quá bức mình, Văn sang nhà trọ còn lại. Nhưng điều không ngờ đã xảy ra: nhà trọ ấy cũng báo là hết phòng.

Bực quá, Văn hỏi:

- Ở bãi biển này làm gì có khách nhiều đến đỗi cả hai nhà trọ mà hết cả phòng?

Chủ phòng trọ đưa sổ cho Văn xem thì quả nhiên cả mấy chục phòng đều đã có người ở! Văn đành tiu nghỉu gọi xe ra chợ Hà Tiên với ý định trở về Sài Gòn ngay. Nhưng lúc ấy đã quá trưa, nên bến xe vắng tanh. Phòng bán vé báo cho Văn biết là đã hết xe, muốn đi phải mua vé trước và chờ sáng ngày hôm sau. Tối đó, Văn đành phải thuê phòng khách sạn ở lại. Khi đăng ký ở khách sạn Giang Thành, Văn nghe cô tiếp tân bảo:

- Cũng may cho anh, bữa nay có nhiều khách từ tỉnh khác tới, người ta đặt chỗ trước hết cả hai chục phòng ở đây. Căn phòng này vốn là của hai mẹ con một vị khách đã ở đây mấy ngày rồi, đáng lẽ cô ấy còn ở lại tới chủ nhật này, nhưng chẳng hiểu sao lại đột ngột trả phòng và đi lúc sáng nay, nên mới còn trống cho anh mướn đấy.

Văn hơi tò mò:

- Hai mẹ con đó tên gì vậy cô?

Cô lễ tân nhìn Văn vừa cười cười:

- Chà, bộ đi tìm người yêu hả? Cô ấy tên là... Xuân Lan và đứa bé cỡ ba tuổi...

Vừa nghe đến đó, Văn đã cuống lên:

- Cô ấy đâu?

Cô lễ tân đáp:

- Đì từ sớm rồi. Nghe nói về Cần Thơ.

Văn hỏi một câu hỏi quá tò mò:

- Cần Thơ mà huyên, xã nào cô có biết không?

Vậy mà chẳng ngờ cô lễ tân lại biết:

- Hôm qua nghe cô ấy nói quê mình ở gần chợ Ô Môn, Cần Thơ.

- Ô Môn!

Tự dung Văn giật mình! Hình như anh đã có nghe ai đó nói quê cũng ở địa danh này... Nhất thời Văn chưa thể nhớ đó là quê của ai, nhưng trong đầu Văn cứ lón vỗn mấy từ Ô Môn... Ô Môn...

Văn nghĩ, đây là sự ngẫu nhiên đến lạ lùng. Anh vô tình lại thuê đúng căn phòng người mà mình muốn đi tìm! Phải chẳng đó là cơ duyên?

Mãi nghĩ miên man nên khi cô lễ tân đưa xâu chìa khóa phòng mà Văn vẫn còn lơ đãng nhìn đi nơi khác...

- Chìa khóa phòng của anh đây.

Văn lững thững đi tìm phòng. Anh định sau khi nhận phòng rồi sẽ đi một vòng quanh chợ, để may ra còn có thể gặp mẹ con cô ấy...

Nhưng khi vừa mở cửa phòng, bật đèn lên thì Văn ngạc nhiên khi nhìn thấy xâu chuỗi màu tím đang nằm

trên gối.

Xe đò dừng ở đầu cầu Ô Môn, Văn lưỡng lự một lúc rồi mới bước xuống. Việc Văn quyết định ghé nơi này là một hành động mạo hiểm. Bởi đây là lần đầu anh đến nơi này. Nhìn nhà cửa hai bên đường, chưa thấy có vẻ gì là thị trấn thì Văn lại càng lo, liệu nếu không tìm ra chỗ cần tìm mà trời tối thì làm cách nào để ngủ tạm, trong khi chẳng hề thấy có nhà trọ nào quanh đây?

Gọi một chiếc xe ôm, Văn hỏi bác tài:

- Gần đây có nơi nào trọ qua đêm không bác?

Nhin qua Văn một lượt bác tài đáp:

- Tìm khách sạn sang trọng như ở Cần Thơ thì không có, chứ phòng trọ bình dân thì thiếu gì. Mà cậu muốn ở gần đây hay vào trong thị trấn?

- Thị trấn còn cách bao xa bác?

- Khoảng năm trăm thước thôi, nhưng mấy người muôn ngủ qua đêm rồi sáng mai đón xe đò đi Sài Gòn thì người ta thường ở chỗ nhà trọ gần đây. Cậu Hai cần chỗ nào?

Leo lên xe xong, thay vì về chỗ trọ, Văn lại bảo:

- Bác chạy cho cháu mấy vòng thị trấn này, bao nhiêu tiền cháu sẽ trả.

Bác tài mỉm cười:

- Chà, dân thành thị lần đầu về chợ quê muôn ngắm mấy cô gái quê phải không?

Văn thấy ông ta vui nên cũng đùa:

- Gái quê dễ thương hơn con gái thành thị bác ơi!

Bác tài cười lớn tiếng:

- Coi bộ muôn kiếm vợ xứ này hay sao vậy?

Văn vui miệng đùa:

- Nếu kiếm thì có dễ không bác?

Ông già đáp ngay:

- Dễ ợt.

- Bác biết có ai làm mai cho cháu được không?

Văn nói đùa, nhưng ông già lại tưởng thật:

- Cái vụ đó thì tôi dám nhận lời lắm à! Tôi có đứa cháu gái, năm nay chỉ mới 21 tuổi, đẹp như gái thành thị, chỉ có điều...

Đã lỡ đưa rồi nên Văn đùa tới luộn:

- Kể cả gái đã từng có chồng rồi cũng được, miễn hiền và ngoan và đạt yêu cầu!

Ông già nói luộn:

- Nó lỡ có một con rồi...

Tự dung Văn chợt nghĩ tới Xuân Lan:

- Con được mấy tuổi bác?

- Cỡ ba tuổi! Cậu dám lấy gái có con rồi không? Tôi xem tướng cậu năm nay có lẽ cũng gần ba chục, mà chọn gái còn son thì e khó...

Văn cười:

- Son hay không son đều được cả, miễn hạp nhãn!

- Cậu nói thật không, tôi giới thiệu liền?

- Con của bác?

- Không, tôi có quen với chỗ này, họ có một đứa con gái tuy tuổi còn trẻ mà đã lỡ...

Văn chưa kịp có thêm ý kiến gì thì đã được đưa tới một nơi cách thị trấn Ô Môn chừng nửa cây số xe ngung trước một ngôi nhà ngói xưa khá rộng. nhưng vắng người.

- Cậu xuống đi, trong nhà có người đang đợi cậu!

Lời vừa dứt thì bác tài cũng vừa nhán bàn đạp, mà không cần lấy tiền xe. Chiếc xe lôi vọt đi trước sự ngỡ ngàng của Văn:

- Kìa bác...

Văn chưa biết phải làm gì thì đã nghe người trong nhà nói vọng ra:

- Đã tới rồi thì vào nhà đi chứ?

Rồi một bà cụ từ trong bước ra, nheo mắt nhìn khách cho rõ. Văn cúi chào:

- Dạ, kính chào bà. Con đi kiếm nhà một người tên là... Xuân Lan. Chẳng hay bà có biết vùng này có ai tên đó không ạ?

Bà cụ mở cổng rào ra, vừa nói:

- Đã tới rồi thì vào đi, còn hỏi gì?

Ngạc nhiên bởi thái độ bà cụ và cả ông lái xe lôi. Văn phải hỏi lại:

- Cháu cần tìm một người tên là Xuân Lan, vậy bác có biết?

Bà cụ không trả lời, lại khóa cổng, rồi đi thẳng vào trong sau khi nói.

- Cậu ngồi ở phòng khách đợi.

Bà bỏ đi ra nhà sau, khiến Văn càng khó xử hơn. Anh cứ lúng túng không biết phải làm sao thì chợt nhìn thấy trên tường có một khung ảnh lớn, trong đó có hàng chục bức ảnh nhỏ hơn, mà một trong những tấm ảnh đó khiến cho Văn phải giật mình:

- Sao lại là họ?

Anh bước vào gần hơn để nhìn và bàng hoàng kêu lên:

- Chính là họ rồi!

Trong ảnh là cha mẹ của Ngọc Mai và cả ảnh của cô nữa, có lẽ chụp cách năm ba năm gì đó. Trong Ngọc Mai chẳng khác gì lúc về nhà chồng!

- Đây là...

Văn vừa buột miêng thốt ra chưa dứt lời, thì sau lưng anh đã có người lên tiếng:

- Ngạc nhiên phải không? Trái đất tròn mà...

Nghe tiếng quen quen, Văn quay lại đã kêu lên:

- Kia... má!

Bà mẹ của Ngọc Mai đang đứng giữa phòng khách với bộ mặt lạnh lùng! Văn tưởng như mình nhìn lầm:

- Má... sao má lại ở đây?

Bà Thánh ngồi xuống ghế và chỉ chiếc ghế đối diện:

- Cậu ngồi xuống đây.

Văn như người từ trên trời rơi xuống, anh ngồi mà lúng túng thấy rõ:

- Con... con không hề biết má ở đây. Con chỉ...

- Chỉ đi tìm người con gái tên Xuân Lan phải không?

Bị lật tẩy, Văn càng cuống lên:

- Dạ... sao... sao má biết? Nhưng mà con chỉ tìm để trả lại cô ấy xâu chuỗi...

Không ngờ bà mẹ vợ đã tinh ranh hơn Văn tưởng:

- Xâu chuỗi màu tím là của con Ngọc Mai, cậu lại tìm tới trả cho người khác là sao? Hay là có mồi nói cũ?

Trước câu hỏi quá hóc búa, Văn như con gà mắc tóc.

- Dạ... con... con...

- Sao anh không nói rõ xâu chuỗi đó là của con bé Ngọc Ngà!

Người vừa thốt ra câu nói đó chính là Xuân Lan, xuất hiện cùng với con bé Ngà, nó vừa trông thấy Văn thì nhào tới và reo lên:

- Chú!

Lúc này trên mặt bà Thánh mới hết căng thẳng, bà quay sang bảo:

- May cho cậu, nếu không có con nhỏ này...

Bà nói xong thì đứng lên đi vào liền, khiến Văn có muôn hỏi thêm cũng không được. Anh nhìn Xuân Lan với tất cả sự kinh ngạc:

- Sao cô cũng ở đây?

Nàng cười:

- Thì đây là nhà em mà!

- Vậy còn...

- Anh muốn hỏi người vừa rồi hả, đó là dì ruột của em, từ Sài Gòn mới về để... đợi gặp anh!

Câu nói này càng làm cho Văn hoang mang:

- Sao lại có chuyện đó?

Nàng cười thành tiếng:

- Bộ anh tưởng tự nhiên anh biết nơi này mà tới sao? Ở khách sạn Giang Thành hôm qua, đâu phải tự dung người ta chỉ cho anh biết em ở xứ này? Cũng như lúc nãy, làm sao bác đẹp xe lôi biết anh mà chở đến tận đây?

Văn rùng mình:

- Thị ra...

- Anh cũng đừng lo, mọi điều cũng chỉ tạo cơ hội cho anh đến gặp người mà anh ngại gặp nhất mà thôi và anh đã gặp rồi đó. Nhưng xem ra dì em cũng không đến đỗi quá căng thẳng với anh, khác với thái độ của bà suốt ba năm nay. Bà chỉ muốn gặp và ăn tươi nuốt sống anh thôi, chắc anh biết nguyên do?

- Vậy cô là...

- Em đã nói rồi, em là cháu của dì Thánh.

Nhớ lại chuyện xâu chuỗi và những gì xảy ra ở Hà Tiên, Văn hỏi dồn:

- Vậy chuyện của Ngọc Mai, chuyện về xâu chuỗi kia...

Xuân Lan nhẹ lắc đầu:

- Mọi việc không phải do tôi. Anh muốn biết thì cứ hỏi dì tôi. Còn bây giờ...

Cô quay lại, tìm thì chẳng còn thấy bé Ngọc Ngà đâu. Nàng hoảng hốt:

- Ngà ơi, con ở đâu?

Chẳng nghe con bé trả lời, cô càng quỳnh lên. Văn cũng hoảng, anh cùng chạy đi tìm. Cả hai chạy khắp nhà, ra cả ngoài sân vườn cũng chẳng thấy. Lúc này Xuân Lan đã thấy run, cô lùi cả lưỡi:

- Không... không được... không xong rồi!

Văn hỏi mãi cô ta mới nói rõ hơn:

- Để cho con bé đi coi như nó sẽ trở về với mẹ nó, và như vậy có nghĩa là... là... anh phải đi khỏi đây ngay!

Văn ngơ ngác:

- Cô nói gì tôi không hiểu? Vậy hóa ra cô không phải là mẹ của bé Ngọc Ngà sao? Và tại sao tôi không được ở lại đây?

Nàng nói nhu hé:

- Anh đi ngay đi!

Nói xong, nàng ta gục xuống khiến Văn càng hoảng sợ hơn:

- Kia, cô Lan. Cô sao vậy?

Xuân Lan lịm dần và suýt ngã xuống đất, may mà Văn đã đỡ kịp. Anh gọi lớn:

- Cô tỉnh lại đi, cô Lan!

Cô nàng chỉ còn là cái xác biết thở nhẹ nhẹ... Văn chẳng còn cách nào hơn nên phải bế cô lên, định bước vào nhà thì anh nghe Lan thì thào:

- Đừng vào đó, hãy đưa em ra ngoài...

Văn làm theo như cái máy. Anh đưa Xuân Lan ra ngoài cổng, vừa nhìn thấy một chiếc xe lôi chờ tới, anh

gọi:

- Chở đi bệnh xá gần nhất!

Xe chạy một lúc thì đột nhiên ngừng ngay cửa một nhà trọ, Văn khoát tay:

- Không phải đây!

Nhưng một lần nữa, anh nghe giọng thì thào của Xuân Lan:

- Cứ đưa em lên đây!

Một người trong phòng tro bước ra giúp đưa cô vào phòng. Họ nói:

- Cô này là khách ở đây mà.

Văn nói cho họ rõ:

- Không, nhà cô ấy ở gần đây cô ấy bị bệnh nên tôi phải đưa đi bệnh viện ngay!

Nhân viên tiếp tân quả quyết:

- Cô Xuân Lan này ở đây từ hôm qua với một đứa bé, lúc nãy nó chạy về trước và đang ở trong phòng!

Vừa khi ấy, bé Ngọc Ngà từ trong chạy ra, nó một lần nữa mừng rỡ khi gặp Văn:

- Chú, con chờ chú về.

Văn còn thắc mắc nhưng không thể hỏi đứa bé ba tuổi, và lại anh còn phải lo cứu chữa cho Xuân Lan trước. Nhân viên nhà trọ nói cho Văn biết:

- Cô ấy nói lúc sáng rằng mình về chơi nhà người quen, tôi cứ tưởng đến chiều cô ấy mới về, nên vừa rồi có một cô bạn của cô ấy tới đây tìm, tôi đã chỉ cho vào phòng đợi, bây giờ chắc còn trong đó.

Bé Ngọc Ngà nói:

- Đi rồi, chỉ để lại cái này.

Nó đưa ra cho Văn một cái bọc, trong đó có một gói giấy được gói khá chu đáo:

- Con về phòng thì không gặp cô ấy, nhưng khi con vào trong phòng rồi thì cô ấy đứng từ ngoài nói vọng vào, dặn con lấy cái bọc này đưa cho má Xuân Lan hoặc người nào đi cùng má Lan cũng được. Vậy chú cũng là người được gửi cái này, chú mở ra xem đi.

Văn không định mở, nhưng nghe con bé nói vậy anh mở ra xem thử. Vật gói kỹ kia khi được mở ra khiến cho Văn điếng hồn, đó là bức ảnh chụp Ngọc Mai lúc lúc vừa tự tử đang còn nằm yên trên giường!

- Trời ơi!

Văn chỉ kêu được mấy tiếng rồi thì lảo đảo, mặt xanh tái! Con bé Ngọc Ngà không hiểu chuyện gì, nó hoảng sợ:

- Chú, chú làm sao vậy chú?

Văn cố lắm mới nói được mấy tiếng:

- Ngọc... Mai...

Bé Ngọc Ngà bỗng ôm cứng lấy Văn, như sợ anh chết. Nó gào lên:

- Chú ơi, chú!

Xuân Lan lúc ấy kêu lên ú ó:

- Đừng đừng hại người ta... đừng...

Con bé Ngọc Ngà cũng hét lớn:

- Đừng hại chú này! Con thương chú ấy!

Vừa nói nó lại càng siết chặt Văn hơn như sợ ai đó bắt mất anh, đến nỗi Văn cũng phải ngạc nhiên:

- Chú có sao đâu con?

Bé Ngọc vẫn không rời tay nó càng la lớn hơn và cứ xoay người hết bên này lại qua bên kia, như đang cố che chở cho anh khỏi bị ai đó tấn công! Và đến khi Văn không còn đủ sức để đứng vững thì một lần nữa con bé lại thét lên:

- Mẹ, đừng hại người ta!

Rồi như liều mình, nó ngã nhoài lên thân thể vừa đổ xuống của Văn, chẳng khác gì tấm lá chắn. Lúc ấy thì Xuân Lan cũng đã nằm yên. Vậy bé Ngọc sợ ai? Chẳng thể lý giải được, bởi lúc ấy cả Văn và Xuân Lan đều đã ngất đi. Chỉ còn chị chủ nhà trọ, chị hốt hoảng giục mấy người làm lo cấp cứu cho hai người. Tuy nhiên, khi mấy người kia kéo bé Ngọc ra khỏi người Văn thì con bé nhất quyết không bỏ ra, nó gào lên:

- Đừng để mẹ giết chú này!

Cho đến khi họ đưa Văn vào phòng mà con bé vẫn còn ôm cứng anh. Chị chủ nhà trọ nói với một nhân viên:

- Chạy vào xóm trong, chỗ gần nhà máy xay có một ngôi nhà ngói xưa, cô này có bà con ở đó, báo cho họ biết cô ấy đang bị bệnh ngoài này, kêu họ ra ngay.

Người nhân viên chạy đi một lúc lâu, khi trở về đã lắc đầu báo:

- Em kiếm nãy giờ mà có ngôi nhà ngói xưa nào đâu, chỉ có một cái nhà lớn, nhưng khi nhìn vào thấy chỉ có mồ mả chung quanh chứ đâu có người ở!

Chị chủ phòng trọ ngạc nhiên:

- Tôi cũng nhớ ở đó không có người nào ở, mà sao cô này lại nói có bà dì ở đó! Mày có hỏi kỹ mấy người chung quanh đó không?

- Dạ có, ai cũng nói nhà ấy đã bỏ hoang từ lâu rồi, cách đây mấy năm có chôn một người, thành ra nơi ấy gần như là cái nghĩa trang gia đình, chứ đâu phải nhà ở.

Vẫn chưa tin hẳn, nên chị chủ phòng trọ lại sai một người khác đi hỏi. Vài mươi phút sau người này về, cũng báo y như vậy:

- Đó đúng là một nghĩa địa gia tộc, nghe nói của một bà nhà giàu nào đó ở Sài Gòn, quê quán ở xứ này, nên bây giờ khu đất đó dùng làm nơi chôn người chết. Ngôi mộ nào cũng xây đá kiên cố lắm, nhưng ngôi nhà ngói lớn thì không ai ở đã từ lâu rồi.

Trong lúc họ còn đang bàn tán thì Văn tỉnh lại. Anh nhìn thấy bé Ngọc vẫn đang bám chặt lấy anh và đã ngủ khì thì xúc động lắm, định gỡ bé ra cho nó ngủ trên giường, nhưng con bé dù đang ngủ vẫn cự tuyệt, không chịu buông tay ra!

Chi chủ nhà hỏi Văn:

- Lúc nãy cậu đưa cô này về từ đâu vậy?

Nghe Văn kể, chị ta kêu lên:

- Chỗ đó là nghĩa địa chứ đâu phải nhà!

Văn không tin, anh định gửi bé Ngà lại để tự đi xem thực hư, nhưng con bé vẫn nhất định không rời ra, nên cuối cùng Văn đành phải bế nó theo, kêu xe lôi chạy trở về chỗ lúc nãy. Tận mắt chứng kiến mà Văn vẫn còn chưa tin, anh hỏi một người gần đó, người ta nói rành rẽ:

- Đây là đất hương hỏa của ông Cả mà ngày xưa người ta gọi là Cả Tự, khi ông mất đi thì để lại cho người con gái tên Thanh, nhưng sau đó bà này cũng chuyển lên Sài Gòn ở, rất ít khi về đây. Ngôi nhà dần dần xuống cấp, cuối cùng bà Thanh dùng khu đất ấy làm từ đường thờ tổ tiên. Nhưng chỉ được một thời gian thì việc thờ tự cũng chẳng ai lo, nên hầu như ngôi nhà đành bỏ hoang. Chỉ có khu đất rộng gần mươi chung quanh đã lần hồi biến thành nghĩa trang gia tộc. Hình như có đến gần mươi ngôi mộ được chôn trong đó, mà mới nhất là mộ của người con gái bà Thanh chết cách đây ba bốn năm, được đem vê mai táng và thỉnh thoảng bà có về nhang khói. Nhưng mới đây nghe tin bà ấy cũng đã chết, nhưng mộ phần thì không thấy đem vê đây, có lẽ đã được hỏa táng rồi cũng nên.

Nghe bà ta kể rành rọt như vậy nên Văn không thể không tin, sau một lúc lưỡng lự, anh quyết định vào bên trong khuôn viên ngôi nhà. Văn là ngôi nhà mà anh tới lúc sáng, nhưng bây giờ nó là một ngôi nhà hoang, rêu phong, nhện giăng đầy. Văn đứng thẫn thờ khá lâu rồi chợt nhớ, anh bế bé Ngà ra thẳng sau vườn, nơi có đến chục ngôi mộ đá nằm san sát nhau. Một ngôi mộ mới nhất, nổi bật hơn nằm ở cuối dãy, mà vừa thoát nhìn thấy Văn đã thót tim! Khi bước lại gần bỗng bé Ngà khóc thét lên và co quắp người lại ôm cứng lấy Văn, anh phải dỗ nó:

- Cháu đừng sợ, cháu chỉ xem qua rồi đi ra ngay!

Ánh mắt của Văn dừng lại ở dòng chữ trên mộ bia: Phần mộ Lê Thị Ngọc Mai. Bên trên dòng chữ là ảnh chân dung của Mai, gương mặt buồn hiu.

- Ngọc Mai!

Văn kêu lên rồi đứng chết lặng. Trong lúc bé Ngà kéo tay anh giục đi:

- Đi đi chú! Đi đi...

Văn bước đi mà mắt cứ ngoái lại nhìn vào ngôi mộ.

Nó như có một mãnh lực kỳ lạ, khiến Văn cứ muốn chạy trở lại. Rồi văng vẳng bên tai Văn nghe như có tiếng ai đó gọi tên mình. Anh vừa định lên tiếng thì bàn tay nhỏ nhắn của bé Ngà đã bụm ngang miệng, khiến anh không thể thốt lên được. Và một lần nữa con bé lại giục:

- Đi nhanh lên đi chú!

Mãi đến khi tới ngoài cổng, con bé mới òa lên khóc và nói rất nhỏ vào tai Văn:

- Người ta đang muốn bắt chú đi, chú mau chạy đi!

Thấy Văn vẫn còn nấn ná chưa chịu bỏ đi, con bé lại giục.

- Chạy nhanh lên!

Lúc này chợt Văn nghe như có bước chân người phía sau lưng, anh cảm nhận hơi thở của ai đó sát vào gáy mình, đồng thời có một mùi hương rất quen thuộc phả vào mũi anh... Văn buột miệng:

- Ngọc Mai!

Đúng là loại nước hoa mà Ngọc Mai thường dùng khi còn sống, khi ấy Văn vẫn thường nói chỉ duy nhất nàng mới dùng loại nước hoa pha lẫn giữa hương của đàn ông với phụ nữ...

Lúc này Văn cảm giác như có luồng hơi lạnh buốt đang phủ lên gáy mình và hình như... Bỗng con bé Ngà hét lên một tiếng rồi buông tay ra khỏi Văn! Anh hốt hoảng khi nhìn quanh không thấy con bé.

- Cháu ơi! Cháu ở đâu?

Văn điếng hồn khi con bé tự dung biến mất, mà quên là lúc ấy cái cảm giác lành lạnh sau gáy cũng không còn...

Văn trở về nhà với bộ dạng thất thần. Vừa bước vào cửa nhà trọ, anh đã nghe tiếng khóc nức nở của ai đó từ bên trong. Và khi anh vào hẳn phòng khách thì đã nghe Xuân Lan gào lên:

- Con bé chết rồi!

Văn đang như kẻ mất hồn, đã giật mình:

- Cái gì, bé Ngà đâu?

Chỉ đứa bé đang nằm im trong lòng, mắt nhắm nghiền, Xuân Lan nói qua màn nước mắt:

- Nó chết rồi!

Hốt hoảng. Văn cúi xuống chạm tay vào mũi con bé, không còn tín hiệu của hơi thở, Văn gào lên:

- Trời ơi, chú hại cháu rồi!

Đột nhiên Văn hét vào mặt Xuân Lan:

- Chính cô! Cô là nguyên nhân làm cho con bé chết!

Xuân Lan ngạc:

- Anh nói gì vậy? Chính em vừa tỉnh lại thì đã thấy con nhỏ nằm bên cạnh rồi. Lúc nãy nó lại đi với anh, vậy ai đã làm gì con bé?

Câu hỏi khiến Văn nhớ lại diễn biến câu chuyện vừa rồi, anh buông tiếng thở dài:

- Ngọc Mai...

Xuân Lan hoảng hốt:

- Anh vừa nói gì? Anh gấp chị ấy?

Văn không giấu:

- Tôi vừa cùng bé Ngà vào ngôi nhà hoang và ra nghĩa địa...

Anh vừa nói tới đó thì Xuân Lan đã thất thần kêu lên:

- Anh dẫn xác đến đó là tới số rồi.

Rồi cô nhìn lại bé Ngà:

- Nhưng sao con bé lại như thế này? Nó là con..

Nàng định nói hết ý, nhưng bỗng ngùng bất và vẻ sợ hãi lộ rõ. Văn hỏi:

- Cô sao vậy?

Xuân Lan không trả lời, rồi bất ngờ cô ôm bé Ngà đứng vùt dậy và chạy biến ra ngoài. Văn gọi theo.

- Cô Xuân Lan, đừng đưa con bé đi.

Nhưng bỗng cô nàng và bé Ngà phút chốc đã không còn thấy nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- 4 -

4. Hóa Giải Hận Thủ

Tìm kiếm đến chốn chân mà vẫn chẳng thấy Xuân Lan đâu, Văn chán nản quay về phòng trọ. Chị chủ nhà chỉ căn phòng của Lan và bảo:

- Nếu còn ở lại thì anh cứ ở trong phòng cô ấy, chờ xem có thể chiều hoặc mai gì đó cô ấy sẽ trở lại. Thật tình thì Văn vẫn muốn lưu lại đây thêm, bởi những gì quanh Ngọc Mai anh vẫn còn quá mù mờ. Nhất là chuyện của con bé Ngà đang làm cho Văn hối hận, đau khổ... Do đó, tối hôm ấy Văn ngủ lại phòng của Xuân Lan.

Lúc ở trong phòng anh mới phát hiện cô ta còn bỏ lại túi xách quần áo. Ban đầu Văn không có ý định lục lọi gì trong đó, nhưng lúc nửa đêm thì bỗng trong đầu anh lóe lên một ý nghĩ lạ, anh lẩm bẩm:

- Cô thế nào chính là cô ấy chăng?

Văn đang liên tưởng Xuân Lan chính là... Ngọc Mai! Bởi những gì đã xảy ra có khả năng là như vậy. Văn bật dậy và nhẹ nhàng mở chiếc túi vải ra. Bên trong chỉ có vài bộ quần áo của Xuân Lan và bé Ngọc Ngà. Nhưng điều làm cho Văn chú ý là còn có một bức ảnh mà vừa nhìn vào Văn biết ngay đó là bức ảnh mà anh đã nhìn thấy trong ngôi nhà lúc sáng, ảnh của Ngọc Mai và gia đình. Có đủ mặt, từ Ngọc Mai, bà mẹ và một người đàn ông đứng bên cạnh bà Thanh. Điều này cũng lạ, bởi khi cưới Mai thì Văn đã biết là cô ấy mồ côi cha từ khá lâu, mà bức ảnh này có lẽ chụp cách khi Mai chết không lâu lắm?

Lật ra phía sau bức ảnh còn có dòng chữ: sinh Ô Môn, tử về Giang Thành!

- Giang Thành!

Văn được biết Giang Thành là tên gọi khác của Hà Tiên! Anh giật mình:

- Thì ra là vậy?

Nhin đồng hồ tay thấy mới hai giờ sáng, nhưng Văn đã thay đồ, xách theo túi xách của Xuân Lan và trả phòng. Chị chủ nhà trợn ngạc nhiên:

- Giờ này mà cậu đi đâu?

- Tôi có việc phải đi gấp, nếu cô Xuân Lan có trở lại chị làm ơn nói là tôi đi tìm cô ấy ở Giang Thành. Văn đi ngay giờ ấy và cũng may là có chuyến xe đò chạy tuyến Cần thơ đi Hà Tiên qua đó khá sớm. Nhờ vậy, Văn tới nơi vào giữa trưa hôm ấy.

Sự trở lại của Văn làm cho khách sạn Giang Thành ngạc nhiên:

- Ủa, tưởng cậu đã về Sài Gòn rồi, sao giờ này còn ở đây?

Văn hỏi liền:

- Chị có thấy cô gái và đứa con hôm trước trở lại đây hay không?

- Có. Nhưng chỉ ghé đây dặn trước phòng để mai quay về ở rồi đi ngay.

Văn thất vọng:

- Lỡ cả rồi!

Nghe vậy, người chủ khách sạn hỏi:

- Cậu muộn gấp cô ấy lắm sao?

- Dạ cần lắm. Nhất là tôi muốn biết xem đứa bé con của cô ấy tình trạng sức khỏe ra sao rồi?

- Cháu bé còn bệnh, sốt mê man nhưng có vẻ không sao, nên cô ấy mới quyết định về thăm mộ cha, trước khi trở lại đưa cháu bé đi trị bệnh.

Văn hốt hoảng:

- Sao lại làm vậy, tính mạng đứa nhỏ quan trọng hơn chứ.

Anh vội đi ngay. Người chủ khách sạn hỏi:

- Cậu tính đi đâu? Sao không ở lại đây đợi, thế nào cô ấy cũng trở lại mà.

Văn sốt ruột:

- Tôi muốn tìm gặp đứa bé ngay, nó đang trong tình trạng nguy hiểm, có thể tử vong chứ không phải chỉ bệnh nặng đâu.

Nghe vậy, ông chủ khách sạn sau một lúc suy nghĩ, chợt nhớ ra:

- Hôm trước ở đây cô ấy có nói là dòng họ mình có khu từ đường trên đường lên Thạch Động. Có thể bây giờ cô ấy đang ở đó cũng nên!

Đưa cho Văn chiếc xe đạp, ông bảo:

- Đây lên chỗ đó hơi xa. Mà ngoài đi bộ và xe đạp ra không có phương tiện gì khác, vậy cậu cứ lấy chiếc xe đạp này đi cho tiện. Cậu biết đường lên Thạch Động?

Ông chỉ đường cẩn kẽ cho Văn và còn dặn:

- Nếu cần đưa cháu bé đi bệnh viện Rạch Giá thì tôi có chiếc xe hơi, sẽ giúp đưa cháu đi.

Văn đạp xe theo đường đã được hướng dẫn và không khó đã tìm ra khu đất từ đường duy nhất trên đoạn đường đó. Khi hỏi một người đánh xe bò đi qua, Văn được ông ta cho biết khá rành rẽ:

- Đây là đất của ông Hương Chủ Mạnh, đã có thời là một trong những người giàu nhất xứ này. Ông ấy mới chết cách nay chưa lâu và hiện được chôn cùng bà vợ trẻ hơn ông cả chục tuổi.

Chưa biết chắc có phải nơi mình cần tìm không, nhưng Văn cũng bước vào trong khuôn viên khu từ đường. Có hai ngôi mộ xây khá bề thế nằm giữa khu vườn rộng, và trên mộ bia một trong hai ngôi mộ có dòng chữ phần mộ Trần Thị Thanh đã đập vào mặt Văn tức thời. Anh bước lại gần và còn nhìn rõ ảnh chân dung của người chết nữa:

- Bà ấy đây rồi!

Đây là mộ của bà Thanh, mẹ của Ngọc Mai! Bên cạnh là mộ của người đàn ông tên Phan Văn Hoài, với ảnh chân dung mà vừa nhìn Văn nhận ra ngay, đó là người đàn ông trong bức ảnh nằm trong túi xách của Xuân Lan.

- Thị ra...

Vừa khi ấy có tiếng cất lên từ phía sau:

- Không cách nào thoát được anh!

Văn quay lại và kêu lên:

- Xuân Lan!

Thấy cô chỉ có một mình, Văn hỏi ngay:

- Con bé đâu?

Xuân Lan đáp, giọng cực kỳ buồn thảm:

- Chết rồi!

Cô chỉ tay vào một ngôi nhà nhỏ dưới tàn cây gần đó Văn chạy nhanh vào và đứng khụng lại trước xác của Ngọc Ngà nằm trên chiếc giường cũ.

- Nó đã chết từ lúc ở bên Ô Môn, nhưng em cố đưa nó về đây để hy vọng bà ngoại nó cứu được. Nào ngờ họ là những người quá vô cảm, nhẫn tâm nhìn cháu ruột của mình chết!

- Cô nói họ là ai?

- Dì tôi, bà Thanh!

- Nhưng tại sao phải là bà ấy mới cứu được bé Ngà?

Có lẽ định không nói, nhưng rồi Xuân Lan không kiềm chế được, đã thốt ra:

- Vì nó mà bà ngoại nó, người lúc nào cũng thúc ép mẹ nó làm chuyện báo thù? Chính vì muốn báo thù mà mẹ nó đã nghe bà ngoại, tìm cách giết hại anh, trong lúc bé Ngà thì lại bênh vực cho anh, nó muốn cứu anh nên đã lao vào người mẹ nó và đã chết từ tay mẹ nó!

Văn ngạc nhiên:

- Cô nói gì vậy, ai là mẹ của bé Ngà?

- Ngọc Mai!

Câu trả lời của Xuân Lan khiến Văn bàng hoàng:

- Con của Ngọc Mai, có nghĩa là...

- Chính nó là giọt máu của anh đó!

- Trời ơi!

Trong lúc Văn ngồi xuống bế con lên tay thì Xuân Lan đều giọng kể:

- Khi Ngọc Mai chết thì đã có thai trên hai tháng. Người chết oan lại mang thai thì sau khi chết phải sinh con trả lại cho đời, bởi đứa bé chưa tới số. Em vốn là con riêng của ba, trước khi ba chấp nối với dì Thanh. Một hôm khi đang ngủ, em giật mình tỉnh giấc bởi có ai đó đặt bên cạnh mình một đứa trẻ sơ sinh. Em hoảng quá thì lúc ấy bà Thanh đã hiện về báo cho biết đó chính là con của Ngọc Mai, bắt em phải nuôi và coi như con, không được kể lại chuyện ấy với ai. Không phải em sợ bị hồn ma giết hại, mà vì em thương đứa bé tội nghiệp này, nên em đã chấp nhận nuôi nó và coi như con mình. Vậy mà cách đây vài tuần, bà ta lại không để cho em và con bé được yên, khi buộc em phải tìm cách gặp anh để trả thù giúp Ngọc Mai!

Văn giật mình:

- Vậy em không phải là... hồn ma của Ngọc Mai sao?

- Em là nạn nhân cũng như anh thôi! Việc anh không chọn khu nghỉ mát nào khác mà chọn Mũi Nai cũng là do xui khiến của hồn ma của bà Thanh và Ngọc Mai. Họ xui anh tới đây để em ra tay.

Văn chấn lời:

- Nhưng tại sao Ngọc Mai không trực tiếp ra tay, cô ấy là một hồn ma mà?

Chỉ vào bé Ngà, Xuân Lan nói:

- Cũng bởi con bé này. Chẳng hiểu sao dusk chưa một lần biết mặt anh, nhưng lúc nào nó cũng bênh vực, che chở cho anh. Chính nó là vật cản đã khiến cho dì Thanh và Ngọc Mai không ra tay được. Họ lại càng hận anh lắm, anh biết không!

Văn thở dài:

- Tôi biết và nỗi ăn năn lâu nay đã găm nhấm lòng tôi khôn nguôi. Tôi không ân hận gì nếu bị họ giết chết!

Xuân Lan nghiêm giọng:

- Không được, anh phải sống vì con anh chứ!

- Nhưng...

Văn muốn nói thật đứa bé không phải là dòng máu của mình, nhưng kịp nghĩ lại, anh lảng sang hướng khác:

- Tôi ngạc nhiên không hiểu sao hai mẹ con họ lại không chôn chung một nơi ở Ô Môn mà hai người hai nơi như thế này?

Lan thở dài:

- Cũng do ba em. Ông ấy và Ngọc Mai không thuận với nhau lúc còn sống, đến khi chết họ cũng thế không nằm gần nhau. Ba em có một lời nguyền khi nhắm mắt, không ngờ lời nguyền đó đã linh ứng sau này, và cũng bởi vì lời nguyền nên Ngọc Mai không thể tự tiện tới vùng đất này để ra tay hại anh. Đây nè, em cho anh coi lời nguyền...

Xuân Lan đi vào góc nhà tìm một lúc, rồi lo lắng nói:

- Em bỏ quên cái túi xách ở đâu mất rồi, trong túi có vật ấy...

Văn đưa chiếc túi vải đang cầm trên tay ra:

- Phải cái này không?

Xuân Lan mừng rỡ:

- Đúng rồi!

Cô cầm lấy tấm ảnh chụp chung ra, chỉ tay vào người đàn ông trong ảnh.

- Đây là ba em. Lúc tấm hình này chụp thì không có ông, bởi ông đã chết trước đó mấy năm rồi. Nhưng khi biết mẹ con bà Thành muốn dùng em để hại người, đó là hại anh, thì ông đã linh ứng, đưa hình ông ghép vào trong này, để ngăn chặn không cho họ làm hại em nếu sau này em bị họ ép đến đường cùng. Anh có thấy dòng chữ viết phía sau ảnh này không? Sinh Ô Môn, tử Giang Thành! Đó chính là lời nguyền của ba, ý ông muốn nói là bà Thành sinh ra ở Ô Môn, nhưng khi chết thì chôn ở Hà Tiên này. Mà có như vậy thì sinh mạng em sẽ không sao, bởi khi bà ấy nằm ở đây thì còn có ba em, sẽ không để làm hại em được! Chính vì vậy mà em mới giữ bé Ngà ở đây để nuôi, cho nó được yên ổn. Vậy mà chỉ vì muốn ngăn chặn không cho họ hại anh, để rồi con bé phải mang vong như thế này. Tôi cho nó...

Nghe kể chuyện, Văn sững sờ, anh gào lên:

- Có muốn giết thì cứ giết tôi, có sao lại hại con bé mới ngắn này tuổi!

Văn ôm con bé và chạy thẳng ra chỗ hai ngôi mộ rồi bằng một động tác bất ngờ, anh lao đầu vào mộ bia của bà Thành. Sức lao khá mạnh, nếu trúng vào thì có thể vỡ đầu. Đó là một hành động tự sát mà chính Văn cũng chẳng hiểu tại sao mình làm vậy!

Xuân Lan chạy ra sau, cô vừa kịp nhìn thấy đã la lên:

- Đừng! Anh đừng...

Tuy nhiên, khi đầu của Văn va vào thành mộ bia thì như có một cái đệm êm ái đỡ lấy, khiến anh chỉ bị ngã mà không bị thương tích gì. Vừa khi ấy, Văn chợt nghe có tiếng thì thào:

- Con không sao, ba ơi!

Văn bật ngay dậy và mừng như bắt được vàng:

- Ngọc Ngà, con còn sống sao?

Con bé Ngà ôm chầm lấy Văn như nó vẫn thường làm, hơi ấm từ người nó làm cho Văn nhẹ hẳn đi, anh nói và khóc:

- Cứ tưởng con bỏ ba rồi...

Xuân Lan chạy tới, cô mừng không kém:

- Mẹ cứ tưởng con không thương mẹ nữa chứ!

Không hẹn mà cả Văn và Xuân Lan đều ôm chầm lấy bé Ngà, chẳng khác gì cặp vợ chồng đang âu yếm đứa con cưng! Và họ giữ như vậy khá lâu...

Chẳng hiểu có sợi dây vô tình nào đó đã cột chặt họ lại với nhau, nên sau phút bất chợt đó, họ đã nhìn nhau với ánh mắt đầy cảm thông, trìu mến. Rồi Xuân Lan lên tiếng:

- Vừa rồi vong hồn của ba đã đỡ cho anh không va đầu vào mộ bia đó! Ba không muốn anh chết, bởi trên đời này còn có đứa con gái bé bỏng của ba đang bơ vơ!

Văn bất chợt siết chặt tay nàng, nói khẽ vừa đủ cho nhau nghe:

- Em sẽ không bơ vơ nữa...

Con bé Ngà vội chen vào:

- Còn bỏ con cho ai?

Văn siết chặt nó vào lòng:

- Có ba, mẹ đây chi!

Họ tràn ngập trong niềm hạnh phúc tuy bất ngờ, nhưng đó là điều tất yếu...

Văn cứ sợ bé Ngà không thể sống lâu, bởi người ta nói thường những đứa bé nửa âm nửa dương như Ngà thì chỉ thọ được cao lăm là tới mười tuổi. Vậy mà đã mười bốn năm trôi qua, bây giờ Ngọc Ngà đã đến tuổi mười bảy, mà chẳng có dấu hiệu gì cho thấy cô bé yếu mệnh Văn vừa mừng vừa lo, anh bàn với vợ:

- Anh nghe người ta nói, nếu Ngà vừa qua tuổi mười bảy, bước sang tuổi mười tám mà vẫn chưa có gì xảy ra thì phải làm lễ cúng thật lớn để rửa vong cho nó! Vậy chúng ta nên chuẩn bị là vừa, bởi chỉ còn chưa đầy mười ngày nữa là Ngà qua tuổi mười tám!

Xuân Lan kêu sét vào chồng, thì thầm:

- Em đã lo cả rồi, mà anh cũng yên tâm, mấy đêm liên ba đều hiện về báo cho em biết rằng cái vận yêu mệnh của dòng họ chị Ngọc Mai đã qua và bé Ngà cũng chính thức được tồn tại trên cõi trần này rồi.

Lúc ấy Ngọc Ngà vừa từ dưới bếp bước lên, thấy cha mẹ bàn bạc, cô nói:

- Bữa nay con đãi ba má món cá trê chiên chấm nước mắm gừng, món ruột của hai ông bà!

Văn nhẹ cười với con gái:

- Chỉ sợ quả bom nổ chậm này không còn bao lâu nữa để cho tôi với má nó hưởng cái thú ăn ngon này nữa đây! Con gái là con nhà người ta mà.

Ngọc Nga giãy nảy:

- Không, con không lấy chồng đâu, con ở mãi với ba má thôi.

Và cũng như hồi nhỏ, Ngà vẫn còn thói quen cứ sà vào lòng cha mà giữ chặt:

- Con không bao giờ rời xa ba má!

- Con khỉ, nói phải giữ lời đó nghen!

Không ai lột da mà sống mãi, nhưng có lẽ hạnh phúc mà họ đang được hưởng là bất tận...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TIẾNG HÚ RỪNG TRÀM - Phần I

Mùa nước nổi...

Con kinh Xáng chảy từ Sông cái Mỹ Văn xuyên qua Mỹ Hiệp Sơn cho tới tận đầu kinh Bảy Nam Thái Sơn năm nào cũng vậy, hễ mùa khô thì nước cạn tới đáy, còn mùa nước nổi thì nước ngập tràn đồng, không còn phân biệt được đâu là sông, đâu là bờ.

Đôi vợ chồng trẻ Ba Tài và Mỹ Lê nghỉ nước tràn sông sẽ dễ đi, nên mãi tới gần hai giờ chiều họ mới rời kinh Bảy để đi về Mỹ Hiệp Sơn. Con kinh Xáng vốn quá quen thuộc với họ, nên dù đoạn giữa khá vắng, nhưng Ba Tài vẫn tự tin nói với vợ:

- Em coi chừng nào com chín, mình dừng lại chỗ có hàng tràm gie ra sông để nghỉ. Ăn tối mình đi thì khoảng bảy giờ là tới Vọng Thê, như vậy đêm nay mình đã có mặt ở nhà, chấm dứt một tháng trời lênh đênh sông nước!

Mỹ Lê thở dài:

- Buôn bán kiểu này chắc lần sau em xá dài, không bao giờ dám đi bán hàng nữa! Cũng may là sáng nay bán được cho tiệm tạp hóa ở chợ Nam Thái Sơn số xoài còn lại, chứ nếu không thì có nước đổ xuống sông? Cuộc chuyện trò của vợ chồng họ được một lúc thì đã tới khúc giữa của con kinh, nơi đã vài lần Ba Tài cho ghe dừng lại nghỉ ngoi. Lần này vừa nhìn thấy đám khói bốc lên từ chỗ đó, anh tắc lưỡi:

- Có người chiếm chỗ trước mình rồi!

Lệ thì lại thích:

- Có thêm người đậu lại vui hơn! Em đã ngán cảnh phải thuỷ đậu ghe ở bến vắng lăm rỗi!

Ba Tài cho ghe gấp lại chỗ hàng tràm quen thuộc. Tưởng là có ghe khác. Nào ngờ khi đậu lại mới hay khói bốc lên từ một con cuí rom do ai đó bỏ lại lúc nấu nướng xong. Rom đang cháy sém vào thân cây tràm lớn. Ba Tài càu nhau:

- Để lửa kiểu này gặp mùa khô nó cháy hết rừng chứ chẳng phải chơi!

Anh định khoát nước dập tắt lửa, nhưng Lê đã ngăn lại:

- Để đó em nhúm lửa, khỏi phải quẹt hao đá lửa!

Vợ chồng họ bắt đầu bùa com chiều khá sớm và nhanh chóng. Ăn vừa xong, Lê đã giục chồng:

- Đì về cho sớm, trời chuyển mưa rồi kia?

Nghe vợ nói có lý nên Ba Tài vội nhổ sào sửa soạn lui ghe. Nhưng thật bất ngờ, cơn mưa đổ như trút nước ngay khi trời còn quang! Lê hốt hoảng:

- Kiếm chỗ có nhà trú đỡ đi anh!

Ba Tài nhìn chung quanh rồi thất vọng:

- Cách đây cả cây số mới có nhà, bây giờ mưa quá lớn đâu đi được.

Họ đành phải cột dây ghe vào gốc tràm chịu trận. Ba Tài trấn an vợ:

- Mưa kiểu này sẽ không dai lâu, ráng chịu một chút là tạm thôi!

Và họ căn răng chịu đựng. Cứ ngỡ con mưa rào sẽ qua mau. Nhưng họ không thể ngờ được tình huống tồi tệ nhất mà họ phải trải qua sau đó...

Con mưa càng lúc càng lớn, giông gió nổi lên mạnh chưa từng thấy. Mùa nước nổi mà mưa giông thế này đúng là bi kịch cho những người đi xuồng ghe. Ba Tài đã quen sông nước, dãi dầu mưa nắng nhiều, vậy mà một lúc sau anh bắt đầu lo. Chiếc ghe nằm trầm giật của anh thường chở cả mây tấn hàng, nay lại là ghe trống nữa, nên không sợ chìm vì nước mưa, nhưng lúc ấy Lê lại gào lên khi phát hiện nước tràn quá nhiều tát không kịp:

- Nước phía sau nhiều lắm, anh tiếp em tát ra kéo chìm ghe.

Lệ la lạc cả giọng, nhưng lúc đó Ba Tài còn phải lo ghì dây cột, cố giữ cho chiếc ghe không bị trôi theo con gió mỗi lúc một lớn hơn! Đến một lúc, giọng của Lê hầu như không còn phát ra được nữa. Phản do đã la quá nhiều nay giờ nên giọng không còn nghe rõ được, phản nữa là âm thanh của con người đều bị át đi bởi tiếng gầm rú của giông bão.

- Ghe sắp chìm rồi!

Đó là câu nói cuối cùng của Lê mà Ba Tài còn nghe tiếng được tiếng mất trong màn mưa, để tới sau đó họ hầu như không liên lạc được với nhau mặc dù chỉ đứng cách nhau chưa đầy mười thước. Chiếc ghe đã bắt đầu lắc lư dữ dội và ngay sau đó nó tròng trành theo gió và những đợt sóng lùa cực mạnh. Ba Tài đã phát hiện ghe của mình bị trôi. Anh gào lên:

- Bám chặt mui ghe!

Anh còn la mấy lần nữa, nhưng đó là những tiếng gào cuối cùng. Bởi nếu có thể nhìn rõ được qua màn mưa thì át Ba Tài đã phải bàng hoàng, bởi bóng dáng mảnh mai của Mỹ Lê vừa bị bắn tung ra khỏi ghe. Mưa gió vẫn hành hành suốt ba tiếng đồng hồ sau. Chiếc ghe gần như bị lật úp và trôi dạt theo dòng nước đang cuộn cuộn chảy, trên một dòng sông mênh mông...

Đêm tối mịt mù...

Cho đến rạng sáng ngày hôm sau...

Mưa đã bắt đầu tạnh. Người đầu tiên phát hiện ra chiếc ghe mắc cạn ngay trước cửa nhà mình là một lão nông, khi ông vừa đẩy được cánh cửa xiêu vẹo bởi con gió suýt làm sập từ đêm qua. Nhìn thấy chiếc ghe nằm nghiêng chiếm hết phần sân, ông kêu lên:

- Ghe của ai mà leo lên tận nhà mình nè bà oi!

Bà lão đang dọn lại nhà bếp bị mưa dột túng, vừa lên tiếng:

- Chắc là trời cho mình ghe để đi chở lúa trúng năm nay đó.

Ông lão nghển cổ sang nhà hàng xóm gọi lớn:

- Năm Xị ơi, qua coi giùm tao coi ghe của ai mà nằm trên sân vậy nè?

Từ bên căn nhà lá đã bị sập gần phân nửa mái trước, có tiếng đáp lại:

- Tôi thấy rồi, tính chờ ông dậy báo cho ông biết là cửa trời cho ông đó, ông Sáu ơi!

Ông Sáu Đời chỉ tính bước lại coi qua, chứ sức ông thì làm sao chuyển dời được chiếc ghe dài gần bẳng cái nhà. Nhưng bỗng ông giật mình khi thấy từ trong ghe có đôi chân trần của ai thò ra ngoài!

- Năm Xị! Mày qua coi, có xác chết đây nè!

Khi Năm Xị chạy qua thì cả bà Sáu cũng có mặt. Bà quá sợ nên run rẩy nói:

- Mau cứu người ta ra đi rồi báo cho chòm xóm biết!

- Thật là tội nghiệp...

Không đợi thêm người, chính ông Sáu đã đẩy được phần mui ghe bị sập lên và thấy được cả người bị nạn kẹt bên trong. Ông kêu lên:

- Một người đàn ông, Năm ơi!

Khi họ kéo được xác ra thì đó là Ba Tài! Năm Xị lo lắng:

- Dám còn người trong ghe nữa lắm à!

Anh ta ra sức chui vào trong khoang ghe để tìm. Cuối cùng anh lắc đầu bảo:

- Hết rồi!

Bà Sáu chạy đi tìm chiếc chiếu cũ để đắp xác nạn nhân, nhưng khi vừa cúi xuống thì bà hốt hoảng kêu lớn:

- Còn thở!

Ông Sáu Đời quay lại nhìn rồi cũng reo lên:

- Còn sống thật Năm ơi!

Năm Xị đã đôi lần cứu người chết đuối nên có kinh nghiệm, anh ta la lên:

- Bà Sáu trải chiếc chiếu ra để anh ta nằm lên, rồi mình đốt lửa hơ cho anh ta ấm, người tím tái hết rồi!

May mắn, sau hơn mười phút hơ lửa, Ba Tài đã hồi tỉnh. Vừa mở mắt ra, anh chàng đã bàng hoàng kêu lên:

- Mỹ Lệ! Em đâu Lệ ơi.

Ông Sáu Đời phải trấn an:

- Chỉ có mình cậu trên ghe. Chắc ai đó còn bám víu được ở đâu đó, không sao đâu!

Bấy giờ Ba Tài mới nhìn chung quanh, anh trấn tĩnh lại và bắt đầu mếu máo:

- Sao con vợ tôi nó không chịu bám ghe... nó yếu đuối quá mà, sao chịu nổi sóng gió hả trời!

Sau một hồi gào khóc kêu tên vợ, Ba Tài mới bắt đầu kể lại chuyện mình bị nạn. Anh nói:

- Tôi đang đậu ghe ở giữa kinh Xáng thì gió nổi lên...

Ông Sáu chép miệng:

- Ở đây là gần cầu số 5 cách kinh Xáng đến hơn ba chục cây số.

Năm Xị cũng nói:

- Lần đầu tiên trong đời tôi mới thấy ghe trôi ngược từ dưới lên trên, suýt chút nữa là trôi tới tận Bảy Núi rồi!

Ba Tài giật mình:

- Đây là cầu số 5 sao? Vậy gần nhà tôi.

- Cậu ở đâu?

- Dạ, ở Vọng Thê, ở trên triền núi Ba Thê.

Năm Xị reo lên:

- Gần quê của vợ tôi rồi!

Anh quay gọi về nhà:

- Má mây đứa nhỏ ơi, qua nhìn bà con nè!

Vợ Năm Xị chạy qua và la lên:

- Ba Tài đây mà! Trời ơi, sao vậy nè?

Sau khi nghe kể chuyện, chị Năm lo lắng:

- Con Mỹ Lệ hồi còn con gái là đứa bơi lội dở nhất trong đám bạn bè tụi tôi. Sao anh dám cho nó đi theo ghe?

Ba Tài mếu máo:

- Túng tiền quá nên tính đi chuyến này rồi nghỉ luôn. Con vợ tôi nó cũng cắn nhăn hoài, không thích đi buôn bán dưới ghe.

- Có ghe chở hàng đi bán đây đó là nhất đời rồi, chỉ hiềm con nhỏ bơi lội dở, không ưa sông nước thôi. Mà thôi, bây giờ đã như vậy rồi, anh Ba cứ nghỉ ngơi cho khỏe rồi tôi bảo ông chồng tôi cùng với anh đi tìm con Lệ.

Ba Tài lòng nóng như lửa đốt, liền đề nghị:

- Nhà chị có xuồng, làm ơn cho tôi mượn, tôi muốn đi tìm ngay. Chậm một giây nào là...

Anh ta lại khóc như trẻ con, khiến mấy người chung quanh cũng mủi lòng. Bà Sáu nói:

- Tôi có chiếc xuồng con, chịu được sóng gió, lùm bụi, cậu cứ lấy mà đi. Cần thì ông nhà tôi đi theo giúp nữa.

Năm Xị nói:

- Thôi, chú Sáu ở nhà, để tôi đi với Ba Tài được rồi.

Họ bắt đầu cuộc tìm kiếm, bắt đầu ở chỗ nhà, lần ngược theo hướng gió đi về phía kinh Xáng, băng qua đồng tràm bị ngã rạp vì gió bão.

Lúc gió bão đi ghe chắc chừng vài giờ, còn lúc này Ba Tài không bỏ sót lùm tràm nào còn nhô lên khỏi mặt nước, nên phải mất gần cả ngày mà vẫn chưa tới được kinh Xáng. Năm Xị nói:

- Tôi có nhà người quen ở khúc kinh Xáng dưới này, hay là ta ghé đó nghỉ ăn cơm đã, rồi đi tiếp.

Ba Tài không muốn nghỉ, nhưng phải chiều lòng bạn, nên miễn cưỡng chống ghe về phía đó. Tiếp họ là vợ chồng anh chàng chuyên lấy cùi ở rừng tràm, Tám Đối vừa nghe nói mục đích chuyến đi đã reo lên:

- Dám cái này lăm à! Sáng nay đi kiếm cùi ở vạt rừng phía trước, vợ tôi thấy có chiếc áo của ai vất trên nhánh tràm, thấy còn mới nên nó lấy về tinh để mặc. Coi phải áo của chị nhà không?

Ba Tài vừa nhìn thấy chiếc áo đã la hoảng lên:

- Áo của vợ tôi mà!

Rồi anh khóc rống lên, Tám Đối nói thật lòng:

- Áo đang mặc trong người mà bị lột ra, máng trên nhánh cây là đã bị gió nước cuốn trôi mạnh lắm!

Ba Tài hâu như chẳng còn nghe ai nói gì nữa, anh chỉ khóc, vừa ôm chiếc áo vào lòng vừa gào lên từng hồi...

Suốt ba ngày như điên như dại, tìm kiếm hâu như khắp các cánh đồng mà chẳng thấy dấu vết gì của vợ.

Ba Tài trở về nhà như cái xác không hồn!

Người ở xóm vừa trông thấy anh đã kêu lên:

- Thằng này bộ thành ma hiện về hay sao vậy? Con vợ mày nó đợi mày ba bốn bữa nay, khóc hết nước mắt vì mày.

Ba Tài tưởng mình nghe lầm:

- Mấy người nói gì? Con vợ tôi chết thì hãy để vong hồn nó yên, đừng có...

Dì Mười bán tạp hóa trợn mắt nhìn Tài:

- Cái thằng bộ khùng sao chứ, vợ mày nó uổng công đợi mày quá!

Ba Tài vẫn giọng tung túng:

- Còn vợ đâu mà đợi với chờ!

Dì Mười cứ tưởng Tài khùng, bà la lớn:

- Về nhà nhanh lên đi, con vợ mày nó khóc hết nước mắt rồi đó!

Đến nước này Ba Tài mới ngó người ra:

- Cái gì? Dì Mười nói giỡn hay thật?

Vừa hỏi, Ba Tài vừa cầm đầu chạy một mạch về nhà mà trong lòng hoang mang tột độ. Từ xa, Tài đã nhìn thấy nhà mình có khói bốc lên, chứng tỏ có người! Mà nhà anh ta thì ngoài hai vợ chồng ra có ai khác đâu mà nấu với nướng?

- Mỹ Lệ!

Ba Tài nhìn thấy vợ đang nhúm lửa nấu cơm trong bếp mà không tin đó là sự thật! Anh phải gọi lần thứ hai:

- Lê! Có phải là em không?

Mỹ Lệ đứng dậy reo lên rồi nhào tới ôm chầm lấy chồng, cô nghẹn ngào:

- Tưởng anh không về...

Rồi cô khóc như mưa! Thật quá bất ngờ đến không thể nào tin nổi! Tài lắp bắp:

- Em... em thật... thật không vậy?

Mỹ Lệ cũng sờ nắn từ vai xuống ngực Ba Tài nghi ngờ:

- Có phải anh thật không vậy?

Vợ chồng mừng như vừa qua con ác mộng. Mỹ Lệ kể:

- Em bị nước cuốn trôi và em ngất đi, cho đến khi tỉnh lại thì thấy mình nằm trên một chiếc ghe lớn. Em hoảng hốt khi thấy mình đang mặc bộ quần áo của người khác. Thì ra vợ chồng người chủ ghe tốt bụng đã vớt được em trong lúc em ngất xỉu nằm trên một chiếc xuồng lật úp.

Ba Tài kể lại những ngày đi khắp cánh rừng tràm tìm kiếm. Nhớ lại chiếc áo, anh hỏi:

- Chiếc áo máng lại trên nhánh tràm, vậy khi người ta vớt em thì... trần trụi hay sao?

Lê ngượng ngùng:

- Lúc đó còn biết gì nữa... Mà thôi kệ, miễn còn sống trở về với anh là mừng rồi!

Suốt đêm hôm đó hai vợ chồng hâu như không ngủ, đến gần sáng Lê hỏi một câu làm Ba Tài giật mình:

- Chuyện anh với cô út Sương hồi đó kết thúc ra sao?

Ba Tài trố mắt:

- Sao khi không em hỏi chuyện đó làm gì? Chuyện ấy là thời anh còn trai trẻ, anh và cô ấy có... nhưng xong hết trước ngày anh cưới em mà! Anh coi như không còn nhớ gì...

- Nhưng em thì nhớ! Anh có biết là trong lúc hôn mê khi trôi trên sóng nước em thấy gì không? Thấy có người nói là anh phụ cô đã bỏ rơi khi cô ấy đã... có thai! Đúng không?

Ba Tài giật mình:

- Ai nói... bây bạ vậy? Làm gì có chuyện đó!

- Đâu phải ai nói, mà em mơ thấy. Mấy hôm nay nằm nhà chờ anh, em cũng còn mơ tiếp giấc mơ kỳ lạ đó? Em chờ anh về để hỏi...

Tài gạt ngang:

- Không hề có chuyện ấy!

Rồi như không muốn cho vợ để cập đến chuyện đó nữa, Tài lảng sang chuyện khác:

- Nói cho tôi nghe coi, bữa được người ta vớt lên thì ai vớt, ai thay quần áo cho em? Có phải thằng cha chồng của bà chủ ghe không?

Lê nguyệt dài:

- Đừng đánh trống lảng, hãy trả lời em lần nữa đi, có phải hồi trước lấy người ta có thai rồi bỏ không?

- Đã nói không có mà!

Tài khoả lắp bằng hành động âu yếm, nhưng Lê vẫn chưa chịu buông tha:

- Hỏi là hỏi chơi vậy chứ em biết hết rồi! Em còn biết cái thai khi đó đã được trên ba tháng nữa... Và hồi đó anh còn tính đặt cho con là Minh Lộc nữa. Tài Lộc mà!

Nghe vợ nói quá chi tiết nên Tài giật mình:

- Sao... sao em biết? Ai nói?

Giọng Lê càng lúc càng tinh táo hơn, đến đỗi Ba Tài phải giật mình:

- Lê, sao em cứ nhắc lại chuyện đó hoài vậy. Bộ không thương anh sao?

- Thương anh, nhưng anh đâu có thương người ta! Anh bỏ người ta trong lúc bụng mang dạ chửa, vậy lương tâm anh ở đâu?

Câu nói của Lê khiến Tài phải ngồi bật dậy nhìn thẳng vào mặt cô:

- Lê! Có phải là em không? Tại sao...

Mỹ Lê không trả lời mà đứng lên bước xuống khỏi giường, lát sau trở lại đặt lên bụng Tài một vật gì đó mềm mềm, lành lạnh như vừa lấy từ dưới nước lên.

- Cái gì vậy?

- Nhìn thì biết.

Tài định nhảy xuống giường đốt đèn, nhưng Lê đã nói:

- Anh sờ sẽ biết ngay là cái gì mà.

Ba Tài đưa tay sờ vào và kêu lên thảng thốt:

- Tóc!

Đó là lọn tóc dài được khoanh lại. Điều đó gợi ngay cho Tài một hình ảnh:

- Út Sương.

Một tiếng thở dài trong bóng tối:

- Ít ra thì anh cũng đã thừa nhận.

- Em...

Tài đưa tay định mơn trớn, xoa dịu cô vợ trẻ, nhưng lúc ấy anh giật mình, bởi tay anh vừa chạm vào một thân thể sũng nước, lạnh ngắt!

- Lê!

Toàn thân Lê bất động, Tài phải lay mấy lượt cũng chẳng chịu nhúc nhích. Hốt hoảng, Tài nhảy xuống tìm cách đốt đèn dập lửa, nhưng tìm mãi mà không thấy cây đèn đâu. Phải loay hoay mãi anh mới đốt được đèn và soi vào mù mờ, kèm theo tiếng gọi lần nữa:

- Lê!

Nhưng Tài điếng hồn khi thấy chỗ của Lê nằm giờ chỉ còn là bộ quần áo đẫm nước, mà Lê thì chẳng thấy đâu!

- Lê ơi! Em ơi...

Ba Tài có linh tính chẳng lành, anh tốc chạy ra ngoài vừa kêu vang. Nhưng do chung quanh rất ít nhà cửa, nên dù tiếng kêu vọng lớn trong đêm, phải một lúc sau mới nghe có tiếng của Hai Mười hỏi lớn:

- Cái gì vậy Ba Tài?

- Vợ...vợ con mất tiêu rồi!

Khi hỏi ra sự tình, mọi người đều ngạc nhiên:

- Nó đi đâu giờ này? Hay là mày làm gì nó giận rồi trốn ở đâu đó chẳng?

Dì Mười và mấy người nữa cùng với Tài chia nhau đi tìm, nhưng mãi tới sáng hôm sau cũng chẳng thấy tăm hơi gì của Lê. Đến khi mặt trời lên thì có người từ dưới triền núi chạy lên báo:

- Chiếc ghe của anh Ba Tài đâu mất rồi!

Ba Tài sững người, kêu khẽ:

- Lê đi rồi!

Mất chiếc ghe coi như Ba Tài cụt chân. Mùa nước nổi chung quanh núi đều là nước, núi Ba Thê giờ như một ốc đảo cô lập giữa đại dương. Giờ có muốn đi tìm Lê cũng chẳng biết làm sao, bởi hầu như nhà nào cũng chỉ có một chiếc xuồng dùng để đi lại, đâu có ai dại!

Dì Mười lúc đó mới thắc mắc:

- Không biết bữa con Lê về đây nó đi bằng gì mà chẳng thấy xuồng ghe gì hết?

Ba Tài thẫn thờ như người mất hồn. Khi anh trở về nhà thì bộ quần áo ướt của Lê cũng chẳng thấy! Thay vào đó là cái nón lá cũ của ai để trên gối, mà khi cầm lên Tài phải giật mình, vì bên trong nón có dòng chữ viết bằng than cùi:

- Tìm em ở rừng tràm.

Ba Tài kinh hãi:

- Không xong rồi!

Anh qua năn nỉ dì Mười:

- Dì Mười làm ơn cho con mượn chiếc xuồng của ai để đi tìm vợ con. Nó gặp nguy.

Không cho cũng kỳ, nên dì Mười dặn thòng:

- Mày có đi thì đi cho nhanh mà về, để ngày mốt tao còn đi núi sập.

Tài bơi chiếc xuồng nhỏ nhẹ tênh, nó lướt đi vù vù, vậy mà anh vẫn còn thấy chậm. Lòng dạ anh nóng ran như lửa cháy, nên không thiết gì ăn uống, cứ băng đồng nước, nhắm hướng rừng tràm mà đi. Vật rừng này kéo dài từ Mỹ Hiệp Sơn qua tới Nam Thái Sơn, biết tìm Lê ở đâu.

Mông lung như vậy, chẳng hiểu sao Tài lại đi rất tự tin, cứ nhắm hướng giữa rừng mà bơi. Rừng tràm sau con bão lớn giờ xơ xác, ngã rạp, nên vốn đã chẳng chít giờ lại um tùm, khó đi hơn. Trời tối mà Ba Tài còn loay hoay giữa chốn mịt mù, không biết phải làm sao.

Giữa lúc còn đang hoang mang thì bỗng chiếc xuồng của Tài đâm phải vật gì đó trước mũi. Vừa khi ấy, anh thấy lờ mờ và reo lên:

- Mỹ Lê!

Chiếc ghe của Tài đậu phía trước, anh quýnh lên:

- Đây rồi!

Tài nhảy phóc lên ghe, vừa kêu rồi rít:

- Lê oi, em đâu?

Nhưng anh thất vọng, bởi trên ghe không có ai. Chiếc ghe mắc kẹt vào giữa hai cây tràm lớn và nằm yên ở đó, còn người trên ghe thì đã biến đi từ lúc nào rồi...

- Lê oi!

Tiếng kêu của Tài vang vọng cả khu rừng. Bất chợt anh nghe một tràng tiếng hú nối theo tiếng kêu của anh. Tiếng hú lúc đầu nhỏ và ngắn, sau lan dần ra và càng lúc càng lớn. Nghe lạnh cả người!

Nghĩ tới vợ trong khung cảnh này, bất chợt Tài rùng mình! Anh buột miệng:

- Lê, em có làm sao không?

Chờ cho tràng tiếng hú kia vừa dứt, Tài lại cất tiếng gọi vợ lần nữa:

- Lê oi, anh tìm em. Anh là Ba Tài đây!

Một lần nữa tràng tiếng hú lại nối theo y như lần trước, lần này tiếng hú ở gần hơn và nghe rõ hơn, đúng là... giọng của một người nữ!

Thần hôn Ba Tài hoảng loạn, anh chỉ kịp thốt lên:

- Mỹ Lê, trời ơi!

Rồi đứng chết lặng. Lê nào như thế? Lê nào Mỹ Lê là người phát ra tiếng hú đó? Hoang mang đến cực độ,

Tài chỉ biết chấp tay van vái:

- Xin đừng để vợ con như vậy xin trời Phật...

Lời của Tài chưa dứt thì chợt một tràng cười như xé lụa vang lên. Giọng cười nghe bi thương hơn và qua giọng cười đó, bỗng Tài nhận ra âm thanh quen thuộc làm Tài bừng tỉnh, anh kêu lên:

- Út Sương!

Tiếng thốt của Tài nhỏ, chỉ đủ mình anh nghe, nhưng chẳng hiểu sao đã có tiếng đáp vọng lại:

- Vẫn còn nhớ cố nhân sao!

Tài lấp bắp:

- Anh... anh không có ý...

Một vật gì đó bay vụt tới rơi ngay trước mặt Tài..Anh cầm lên và giật mình.

- Bộ quần áo của Mỹ Lê!

Bộ quần áo này lúc sáng còn nằm trên giường khi Lê biến mất. Nay giờ nó vẫn đẫm nước, như được lột và quăng từ dưới nước lên. Bất chợt, Tài kêu to:

- Mình ơi!

Tràng cười kia lại vang lên, kèm một tiếng rít ghê rợn:

- Tình quá!

Và tiếp theo là cả thân thể lõa lồ của Mỹ Lê vọt lên từ dưới nước, rơi đúng vào chân của Tài. Anh nhận ra ngay và vội cúi xuống ôm lấy. Nhưng như trong cơn mơ, bàn tay Tài vừa chạm vào cơ thể vợ thì khác nào chạm vào nước. Anh hốt hoảng.

- Lê! Em sao vậy?

Cũng vừa lúc ấy Tài lảo đảo, rồi mất mũi tối sầm lại...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần II

- Kìa, cậu đã tỉnh lại rồi, may quá!

Mở mắt ra nhìn thấy một lão nông trung niên ngồi trước mặt mình, Ba Tài chồm ngay dậy, hỏi liền:

- Vợ tôi đâu chú?

Đưa tay ra dấu cho Tài nằm yên, người chủ nhà nhỏ nhẹ nói:

- Kêu tôi bằng anh thôi. Tôi năm nay chỉ mới ba chín, chắc lớn hơn chú chút đỉnh thôi.

Ba Tài đâu còn nghĩ gì khác ngoài vợ mình:

- Kêu bằng gì cũng được, nhưng vợ tôi đâu?

- Vợ nào, tôi chỉ thấy có mình chú nằm chết giắc trên ghe nên đem về đây, chứ nào có ai khác.

- Nhưng vợ tôi nó... nó...

Chợt nhớ lại chuyện đã qua, Tài nhìn quanh rồi thảng thốt kêu lên:

- Người ta đã làm gì vợ tôi rồi? Chú... à mà anh có thấy ai ở chỗ ghe của tôi không?

Người đàn ông lắc đầu:

- Tôi đi giăng câu ngang qua vặt rùng đó thì nghe có tiếng hú, biết có chuyện chẳng lành nên tôi vội tới.

Cũng may là còn kịp cứu chú.

- Anh có biết ai hú không?

- Kêu tôi bằng Hai Chà là được rồi. Còn ai hú thì làm sao mà biết được, ngoại trừ mình cũng là ma như họ!

Tài giật mình:

- Đó là ma sao?

- Tôi ở đây lâu đời lắm rồi, nhưng hiện tượng này chỉ mới có chừng hơn một năm nay. Ban đầu tôi cứ tưởng người điên nào đó, nhưng kiểm tìm hoài mà chẳng thấy ai trong khu rùng này cả. Rồi chắc chắn đó là ma!

- Một hồn ma nữ?

- Đúng. Đã nhiều đêm tôi nghe tiếng một người đàn bà vừa hú vừa khóc! Nhất là vào những đêm trời tối hay mưa gió, chỉ nội nghe tiếng hú thôi thì dấu cho tim bằng đá óc bằng thép cũng phải rùng mình! Tôi nè, là dân làng chài mà nhiều lần đã phải thót tim khi nghe tiếng hú vừa khóc thê lương đó. Cậu mà nghe thì...

Chợt anh ta hỏi:

- Hay là cậu nghe rõi nên mới ngắt đi phải không?

Ba Tài gật đầu:

- Chẳng riêng tôi, mà còn con vợ tôi nữa.

Anh đem chuyện mất tích của vợ mình và những gì đêm qua kể lại. Vừa nghe xong Hai Chà đã vỗ đùi:

- Đúng y như vậy rồi! Hồi năm ngoái có một cặp vợ chồng lấy cùi ngang qua khu rùng đó thì cũng bị như vậy. Chỉ vì người chồng tên là Tài.

Ba Tài kinh ngạc:

- Tên Tài thì có gì liên quan tới hồn ma?

- Vậy mà có đó. Tôi để ý rồi, đã nhiều cặp vợ chồng hoặc đàn ông đi một mình hễ ai qua đó cũng bị hồn ma hiện ra quấy phá, thậm chí nguy hiểm tới tính mạng nữa, tất cả đều có tên là Tài! Ở xóm trên đã có ba người bị y như vậy!

- Đều tên là Tài!

- Đúng vậy. Chú may biết tại sao không? Chỉ bởi hình như hồn ma đó có thù hận điều gì với một người tên Ba Tài!

Ba Tài giật bắn người, suýt nữa anh đã để lộ thân phận của mình, cũng may là Hai Chà đã nói tiếp:

- Tôi đã tìm thấy một cái gò đất cao giữa cánh đồng tràm, trên gò có một cây gáo cổ thụ, thân cây cỡ hai người ôm và trên đó còn ghi lại mấy chữ để giải thích vì sao có chuyện hận thù người tên Tài!

Ba Tài lắng nghe rất kỹ, thấy Hai Chà dừng lại hút thuốc, anh hỏi tới:

- Sao nữa anh Hai?

- Trên thân cây viết mấy chữ như vậy: Hận Ba Tài suốt kiếp. Đó, chú may thấy chưa, chỉ vì hận Ba Tài nào đó mà oan hồn ấy hại bất cứ người đàn ông nào tên Tài vô phước đi ngang qua!

- Ở gò đất đó có nhà cửa gì không anh Hai?

- Chỉ có một cái chòi nhỏ, nhưng có lẽ cất đã lâu ngày nên bây giờ dột nát hết rồi. Tuy nhiên, nơi đó còn có một vật sót lại, có lẽ đó là kỷ vật của hai người lúc còn mặn nồng với nhau.

Anh ta đi vào nhà lấy ra một chiếc lược làm bằng sừng trâu rất xinh xắn, đưa cho Tài xem:

- Trên chiếc lược này còn khắc mấy chữ, cậu đọc coi.

Tài vừa nhìn thấy chiếc lược đã giật mình run rẩy... bởi không cần nhìn kỹ Tài cũng biết trên cán lược có dòng chữ: Cho người thương không bao giờ xa cách!

Hai Chà đợi cho Tài đọc xong, anh ta mới nói:

- Tôi đoán giữa Ba Tài này với cô gái oan hồn vốn là cặp đôi với nhau, và từng có thời tới chỗ cái chòi đó để ở hay tình tự gì đó, cho đến khi...

Bỗng dung Ba Tài thét lớn:

- Đừng nói nữa.

Rồi như một kẻ điên, anh lao người ra trước nhà và không làm chủ được bản thân, đã bước hụt chân ngã luôn xuống nước! Và có lẽ nước lạnh đã làm cho Tài tỉnh lại, anh vẫn đứng yên dưới nước, nhưng lại ôm mặt khóc nức nở, Hai Chà ngạc nhiên:

- Chú làm sao vậy?

Ba Tài không đáp, lảng lảng leo lên ghe, mãi đến khi chống ra cách nhà vài chục thước mới nói với lại:

- Cám ơn anh Hai, tôi phải đi tìm vợ tôi!

Hai Chà đứng nhìn theo và lắc đầu:

- Thằng này số chết hay sao đây!

Anh lấy chiếc lược sừng đặt lên bàn thờ giữa nhà, thành kính khấn vái:

- Việc cô sai tôi chưa làm được, nhưng thằng đó sớm muộn gì cũng tới nộp mạng cho cô thôi!

Nếu ai để ý sẽ thấy bàn thờ kia chỉ có một bát nhang, không có ảnh thờ, nhưng lại có một lọn tóc phụ nữ khá dài. Giống y như lọn tóc mà Ba Tài đã thấy ở nhà đêm vợ biến mất!

Nén nhang đã tắt tự bao giờ, bỗng dung sau lời khấn của Hai Chà nó vụt cháy trở lại. Bấy giờ Hai Chà lại tiếp tục khấn:

- Em yên tâm, dẫu em còn bị phán quan cấm cung, không thể ra ngoài đi báo thù được nhưng Hai Chà này nguyện vì em, sẽ làm cho kẻ đã gây ra cái chết oan uổng của em phải đền tội ngay trong mùa nước nổi này!

Anh ta khấn xong thì bước ngay ra ngoài, lên chiếc xuồng nhỏ boi theo hướng Ba Tài vừa đi. Chiếc xuồng nhỏ ném lướt rất nhanh, và có lẽ thuộc đường, nên khi anh ta tới gò đất thì chưa thấy ghe của Tài.

- Ủa, anh ta phải tới đây mà?

Hai Chà chợt nhìn sang chỗ gốc cây cổ thụ, nơi có khắc dòng chữ và kêu lên:

- Anh ta dám làm chuyện này sao?

Gốc cây gáo, chỗ có khắc dòng chữ vừa mới bị ai đó dùng dao vặt bầm mặt, xóa hết những chữ khắc đã mấy năm qua. Dấu vết vặt còn mới nguyên.

- Thằng Ba Tài này dám sao!

Nhưng anh ta chưa kịp nỗi con giận thì bỗng thấy ở phía bên kia gốc cây có một nấm mộ đất còn mới.

Trên đầu mộ có cái bệ bằng cây tràm tươi vặt mặt, khắc mấy dòng: Mộ phần Lưu Mỹ Lê.

Quá uất ức, Hai Chà lao tới dùng chân đạp mạnh vào đầu ngôi mộ, định xô ngã cái bệ. Nhưng bỗng anh ta rú lên một tiếng đau đớn rồi ngã lăn ra. Những ngón chân anh ta tóe máu ròng ròng, giống như vừa bị ai chặt đứt!

Từ không trung, bỗng vang lên tràng tiếng hú lạ lùng, ghê rợn. Mà nghe kỹ thì cách hú không hề giống với tiếng hú mà Ba Tài đã nghe. Vẫn của một người nữ, nhưng khác với tiếng hú mà Hai Chà đã biết:

- Út Sương, không phải là em, vậy ai đang hú?

Trả lời cho anh ta là một tiếng khóc dội lên từ gò mả cũ, đối diện với mả mới. Vừa nghe Hai Chà đã hốt hoảng:

- Sao em lại khóc, Út Sương?

Tiếng khóc càng lúc càng bi thương hơn, và Hai Chà hiểu việc gì đã xảy ra.

- Có phải em bị người ta hại rồi phải không? Ai? Con Mỹ Lê hay là...?

Hình như giữa anh ta và cái vong dưới mộ có thể truyền đạt ý nghĩ cho nhau, nên chỉ một lát sau thì anh đã gầm lên:

- Trời ơi, mình chậm mất rồi!

Anh ta hấp tấp rời ngay gò đất như chạy trốn. Và lúc này chiếc ghe của Ba Tài mới cập bến, Tài bước lên với dáng điệu thẫn thờ, nhưng khi đứng trước ngôi mộ mới thì anh vội ngồi thụp xuống và gào lên:

- Đừng bỏ anh Lê ơi!

Rồi quay lại phía sau, anh mop sát người xuống mặt đất, giọng van lơn:

- Út Sương ơi, anh nợ tội với em, xin em đừng làm như vậy tội cho cô ấy. Nếu có muốn trả thù thì anh đây, em cứ ra tay!

Tài nằm hẳn ra đất và chẳng buồn ngồi dậy. Anh chờ và chờ rất lâu. Vẫn không có gì xảy ra cho đến khi trời sẩm tối. Lúc này không phải Ba Tài ngồi, mà có ai đó kéo anh dậy, vừa nhìn mặt người đó, Tài đã run lên:

- Hai Chà! Anh... làm gì?

Trên tay Hai Chà cầm cây mác sáng ngời, mắt anh ta long lên:

- Mày phải chết!

Anh ta vung tay lên và chặt xuống. Phụt một cái!

Nhưng thay vì chặt trúng vào Ba Tài đang ngã ngồi dưới đất, cây mác lại nhắm thẳng vào thân cây gáo và mũi mác cắm phập vào đó, gần lút nửa cây mác!

Và từ trong thân cây có một dòng máu chảy ra, kèm theo một tiếng thét kinh hoàng!

- Út Sương!

Đó là tiếng gào của Hai Chà, và sau tiếng gào đó thì anh ta gục xuống ngay, miệng hộc máu tươi có vòi!

Ba Tài ngơ ngác nhìn, chưa hiểu tại sao anh ta lại như vậy thì anh nghe có tiếng từ dưới nấm mộ mới, vừa đủ cho anh nghe:

- Anh hãy rời đây ngay, không thì nguy đến tính mạng!

- Mỹ Lê!

Tài quay sang ôm lấy nấm mộ, nhưng giọng nói kia lại thúc giục.

- Đi nhanh lên đi! Những giọt máu tươi này sẽ làm cho cô ả thoát ra được chốn giam cầm, và thế là anh chết ngay.

- Không, anh không đi đâu hết, anh sẽ ở lại đây vĩnh viễn cùng em.

- Đi đi.

Ba Tài bị đẩy mạnh một cái ra xa và nằm gọn dưới ghe!

Vừa lúc đó, có một chiếc xuồng nhỏ vụt tới và một người phóng lên ghe, cắp ngang người Ba Tài, nhảy gọn lên gò đất cao. Vừa đặt Tài xuống, ông đã dang tay bắt cho anh hai cái liền và quát:

- Thằng khốn kiếp, quen thói trăng hoa thì sẽ nhận hậu quả thôi!

Bị đánh quá đau, nhưng thay vì kêu la, trái lại Ba Tài lại reo lên với tất cả sự vui mừng.

- Ba!

Trước mặt Tài lúc này là một người đàn ông lớn tuổi, nhưng còn khỏe, thân hình cao lớn, dữ tợn! Và người đó là cha của Tài!

- Ba! Sao ba ở đây? Ba là... là...

- Một hồn ma! Bởi ta làm sao là người được khi đã chết hơn mười năm rồi!

Rồi ông chỉ vào ngôi mộ cũ:

- Nó là mầm mống của mọi kiếp nạn mà con phải gánh chịu! Con còn nhớ trước khi ba chết, ba đã từng dặn con điều gì không?

Tài hụ thấp giọng:

- Dạ, năm đó con mười sáu tuổi, lúc hấp hối ba có dặn con là đừng bao giờ dan díu với phụ nữ đã có chồng hoặc người đã có người yêu, bởi trong đời người có hai cái tội lớn nhất: thứ nhất là phá hại đời con gái người ta, thứ hai là lấy vợ người khác!

Ông già gằn giọng:

- Vậy con đã làm đúng chưa?

- Dạ...

Giọng ông già đanh lại:

- Con đã làm sai hết những gì ba dặn! Việc con dan díu với Út Sương khi cô ấy đã có chồng là Hai Chà, như vậy là sao?

Ba Tài lấp bấp:

- Dạ... con không biết... Đến khi biết thì đã lỡ rồi... Mà con cũng không biết Hai Chà là chồng của Út Sương... Cho đến khi...

- Con lớn xác chứ đâu óc chưa lớn! Con có biết gần ba năm trước, khi con đưa Út Sương trốn vào gò đất này để tránh tiếng đời dị nghị, con đâu có biết là mình đã vướng vào cái vòng oan nghiệt. Út Sương khi ấy đâu còn là người nữa...

Ba Tài kinh hãi:

- Ba nói sao? Sương là...

- Khi nó báo tin cho con biết đã có thai hai tháng và rủ con đi trốn vào rừng là đã có ý định giết con rồi. Một con ma nữ muốn giết người tình của nó đâu có gì lạ, nhưng lạ một điều là người chết tại đây năm đó không phải con, mà là nó. Con Út Sương?

Ba Tài có vẻ sợ hãi:

- Ba đừng nói chuyện đó!

Nhưng ông già vẫn nói:

- Ngày đó cũng may ta hay kịp nén tới cứu con đúng lúc. Thật ra cái chết của Út Sương đâu phải do con. Con đã bị hàm oan mà không tìm cách để minh oan, chưa chi đã vội đi lấy vợ tiếp, để cho người ta gán cho cái tội bội nghĩa bạc tình, tội giết vợ rồi chạy tội?

Ba Tài cũng không ngờ tình tiết này, anh ngạc ngác:

- Sao có chuyện đó ba? Chính con đã bỏ đi trong lúc Út Sương mang thai tới ngày sinh. Cô ấy sinh khó và chết ở chỗ này, trong lúc con bỏ về và không trở lại mà?

Điua tay chỉ vào Hai Chà, ông nói:

- Cũng giống như lần này, lần đó chính anh ta đã bám theo con và Út Sương tới tận đây. Người mà hắn muốn giết là con, nhưng xui rủi sao, khi hắn ra tay thì lại nhầm vào Sương. Cô gái bị chết trước khi ngã xuống sông, nên con tưởng chính mình gây ra cái chết đó! Ba cũng cùng hoàn cảnh với con, nên ba cảm thông được nỗi khổ trong lòng mà con phải chịu oan, nên bấy lâu nay lúc nào ba cũng theo để che chở cho con. Nếu không có ba thì làm sao con thoát qua được cơn bão tố vừa rồi!

- Vậy sao ba để cho Mỹ Lê phải chết!

Ông già thở dài:

- Con mới hiểu một mà chưa hiểu hai, ba. Mà ba hỏi thật với Mỹ Lê, con có yêu thương nó không?

Ba Tài đáp nhanh:

- Điều này ba khỏi phải hỏi. Nếu không yêu thì con đâu có bỏ cả danh vọng ở chốn thị thành mà lên sống cùng cô ấy ở núi Ba Thê. Con cũng giống như ba, đã bỏ hết...

Ông già bỗng phả lên cười, giọng cười vừa chua xót vừa bi thương:

- Cũng chỉ vì đàn bà cả. Con ơi!

Rồi giọng ông chùng xuống:

- Cũng giống như con, ba đã lỡ vướng vào người phụ nữ đã có chồng và vì đó mà tiêu tan cả sự nghiệp và mạng sống. Ba đã vì chuyện ấy mà bỏ cả mẹ con ở lại, để rồi bà ấy chết vì chịu không nổi cảnh đời ngang trái...

Ông nói như sắp khóc, Ba Tài nói lảng chuyện khác:

- Ba, con muốn ở lại đây với vợ con được không ba?

Ông già gầm lên giận dữ:

- Thẳng điên, bộ muốn chết sao chứ!

Ông thẳng chân đập một cái thật mạnh, Ba Tài bị hất tung xuống ghe, còn nhanh hơn hồi nãy, kèm theo tiếng quát:

- Một mạng của ba đủ rồi!

Tài vẫn cố nói:

- Nhung còn vợ con nằm đó, con không dành...

- Con vợ mày... Mà thôi, tao bảo đi là đi!

- Vợ con ba ơi!

- Đi nhanh lên, rồi... mày sẽ gặp nó! Đi đi!

Lúc đó, cây gáo cổ thụ bỗng chuyển động giống như bị ai đó cưa sấp ngã. Cùng lúc, những tiếng hú kinh người cất lên vang động cả khu rừng. Nằm trên ghe mà Ba Tài có cảm giác như mình bị quay tròn như chiếc bông vụ.

Chóng mặt và muối ói, Tài chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi chiếc ghe như bị lôi đi vùn vụt...

Tuy không nhìn thấy, nhưng lúc ấy Ba Tài nghe rất rõ tiếng gầm lên như con hổ bị thương của cha, cùng lúc có những tiếng thét lên kinh hoàng của phụ nữ.

Mọi thứ đã ở lại sau lưng Ba Tài. Anh ngất lịm...

Ngay đêm trở về nhà ở Ba Thê, Tài đã chứng kiến một việc rất lạ. Tuy anh vắng nhà đã bốn năm ngày, nhưng nhà cửa vẫn sạch sẽ, tươm tất. Và lúc về vì quá mệt, Tài đã nằm ngủ một giấc dài... đến khi tỉnh dậy đã thấy một mâm cơm ai dọn sẵn còn nóng sốt.

Cứ tưởng Dì Mười bên cạnh thấy tình cảnh đơn chiếc của anh nên lo giúp bữa ăn, tuy nhiên khi mở mắt ra nhìn thì thấy cửa anh đã chốt bên trong, làm sao bên ngoài đưa cơm vào được. Trong lúc Tài còn đang hoang mang thì một giọng nói quen thuộc đã cất lên mà không thấy người:

- Thắp nhang cho ba đi, rồi ăn cho lại sức!

Tài bàng hoàng:

- Mỹ Lệ! Em...

- Đừng nói lớn, người ngoài nghe được họ tò mò. Em bây giờ chỉ về được với anh qua đêm như thế này thôi. Đó cũng là nhờ ba đã hy sinh cứu em thoát được thảm kịch vừa rồi.

Ba Tài ngạc nhiên.

- Chuyện gì đã xảy ra?

- Sau khi anh đi rồi thì một cuộc tàn sát đã xảy ra, mà người phát động là Út Sương! Cô ấy bị ba và một số oan hồn khác bắt nhốt ở gò đất cây gáo đó từ nhiều năm, chỉ có thể nhờ người chồng còn sống là Hai Chà đi trả thù giùm và đáng lẽ cô ấy còn bị giam cầm ở đó mãi mãi... Nhưng vừa rồi lúc Hai Chà chém anh thì mũi mác đá vô tình lạc vào thân cây, mà thân cây gáo chính là nơi giam vong hồn của Út Sương, thế là máu chảy tuôn ra và hồn cô ta theo đó mà thoát! Điều đó có nghĩa là Út Sương sẽ trực tiếp đi theo anh và sớm hay muộn thì anh cũng phải đền mạng!

Trong lúc Ba Tài đang căng thẳng đầu óc, thì giọng của vợ anh lại tiếp, trấn an anh:

- Nhưng bây giờ thì không sao rồi. Chính ba anh đã phải hy sinh cái mạng sống ở cõi âm, quyết sống mái một trận với Út Sương, cuối cùng cả hai cùng tan hồn! Anh yên tâm, Út Sương giờ đây đã vĩnh viễn tiêu diêu cùng cát bụi...

- Ba anh!

- Ba thì cũng vậy. Và nhờ có ông mà anh sẽ được sống.

Rồi cô hạ thấp giọng:

- Nhưng sống như thế nào mới là quan trọng!

Ba Tài hiểu ý:

- Em vẫn sợ anh lăng nhăng nữa chứ gì?

- Không sợ sao được khi mới ngày tuổi mà anh đã qua hai đời vợ! Ai mà biết được là sẽ còn bao nhiêu đời nữa...

- Anh sẽ...

- Bây giờ anh đừng hứa hẹn gì cả. Khi em còn sống thì em ghen theo kiểu người sống, anh có thể chống đỡ được, còn hiện tại thì em là một oan hồn, mà anh biết rồi đó, oan hồn hành động ai mà lường được! Em sẽ ghen cho anh coi!

- Mỹ Lệ, anh hứa mà...

- Thì cứ sống cho đàng hoàng đi, em hứa sẽ là người vợ phục vụ anh hết mình, hết kiếp âm này luôn!

Rồi nàng hạ thấp giọng, sợ có người khác nghe:

- Em chỉ về với anh vào ban đêm, còn ban ngày anh chỉ nghe tiếng em nói mà không thể nhìn nhau được. Vậy anh có dám hứa là cho đến hết kiếp dương trần của anh, anh sẽ không bao giờ lấy người con gái nào khác nữa không?

Ba Tài nói không cần suy nghĩ:

- Sao lại không hứa! Anh bảo đảm với em rằng Ba Tài này sẽ không bao giờ mơ màng tới phụ nữ nào khác.

- Chắc không?

- Chắc trăm phần trăm!

- Vậy thì ăn hết phần cơm kia đi, em mới tin.

Bụng đang đói cồn cào nên không đợi nhắc lần thứ hai, Ba Tài đã ngồi vào ăn ngon lành. Giọng nói của vợ vẫn đều đặn bên tai:

- Từ nay em sẽ lo cơm nước cho anh, sẽ lo hết mọi việc trong nhà này, nhưng để mọi người không nghi ngờ, em sẽ đem về đây cô em gái bà con...

Vừa nghe, Ba Tài đã la lên:

- Sao được! Đã nói là anh không bao giờ quen ai nữa kia mà!

- Cái này là do em cho phép. Em sẽ cho đứa em về đây thay em, sống với anh như vợ chồng.

- Không! Anh không thể...

Gióng nàng nghiêm túc:

- Không phải anh sống với nó như lấy người khác đâu mà không với chịu! Xác của nó mà hồn là của em, anh hiểu rồi chứ.

Rồi nàng nói rõ hơn:

- Đứa em của em nó vẫn sống, năm sau thì chết, lúc đó em sẽ nhập hồn vào nó và... về ở với anh! Còn từ đây đến đó anh vẫn cư tang vợ, vẫn phải sống âm thầm cùng em như thế này.

Tài lúng túng:

- Anh... anh không biết tính sao...

- Không trăng sao gì hết, cứ nghe em mà làm. Sáng mai làm một bữa tiệc, mời chòm xóm tới thông báo việc em bị chết và cúng cơm.

Nàng nói xong thì biến mất. Ba Tài có hỏi thêm gì cũng không nghe trả lời...

Hơn một năm sau...

Một hôm, bỗng có một cô gái khuôn mặt giống y như Mỹ Lê, từ dưới triền núi đi lên, trên tay xách nguyên một vali quần áo, giống như đi về nhà chồng. Cô vừa bước vào cửa đã hỏi ngay Tài:

- Sao vợ về mà không ra đón?

Tài ngạc nhiên, bởi giọng nói thì hoàn toàn là của... Mỹ Lê! Anh lắp bắp:

- Anh... anh chưa biết em là...

Nàng cười như thân quen tự bao giờ:

- Em là vợ anh từ hôm nay, sao còn đứng đó?

Nàng ta đưa vali cho Tài một cách tự nhiên và sau đó bước vào nhà, đi thẳng ra sau bếp, giống như người đã sống trong nhà từ lâu!

Trưa hôm đó theo ý của Lê, Ba Tài dọn một tiệc nhỏ, mời đầy đủ hàng xóm và chính thức giới thiệu:

- Giới thiệu với bà con, đây là cô em họ của vợ tôi, thấy hoàn cảnh tôi đơn chiếc, nên từ nay cô ấy về đây giúp đỡ...

Dì Mười là người nhanh nhảu, nói thẳng ý mình:

- Con chị chết rồi, sao không bắt con em thế vai? Còn ai bằng chính con em mình, chắc vong hồn con Lê cũng vui lắm!

Thấy Ba Tài không nói gì, còn cô gái thì bẽn lèn cúi đầu, mọi người cùng vỗ tay:

- Đẹp đôi quá rồi, vậy thì nhân bữa nay ta coi như lễ cưới đi!

Vậy đó....

Nhờ bữa tiệc nhỏ ấy mà từ đó cô em vợ Mỹ Lan đã chính thức trở thành nội tướng của Tài. Hơn một năm sau thì họ có đứa con đầu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGHIỆP CHƯƠNG - Phần I

Việc con gái cung Thổ Phụng chuyển bụng sinh kéo dài đến ba ngày mà vẫn chưa sinh được đã khiến bà Phủ Hoài lo lắng, đứng ngồi không yên. Đến chiều ngày thứ ba thì bà hết kiên nhẫn, gọi cô em chồng bảo:

- Cô kêu xe chở con nhỏ lên ngay Sài Gòn đi, thày bà, mụ đỡ ở Cần Thơ này kêu họ bỏ nghề hết cho rồi! Ai đời có chuyện sinh con mà làm ba ngày rồi cũng chưa được! Tôi đây sinh sáu mặt con mà chỉ cần mụ vòm cũng cái "rẹt" là xong!

Cô Út Nguyệt phân trần:

- Không phải họ dở đâu chị Hai. Mà chỉ vì con Phụng sinh khó, nghe mấy bác sĩ ở bệnh viện nói không chừng phải mổ để lấy con ra nữa đó!

Bà Phủ kêu lên:

- Không được đâu! Con gái tôi lá ngọc cành vàng, thân thể ngà ngọc mà mổ xẻ thì còn gì con nhỏ!

Út Nguyệt vẫn cố giải thích:

- Người ta nói nếu không mổ coi chừng đứa nhỏ trong bụng bị ngạt mà chết chứ chẳng phải chơi!

- Cô này nói xui xéo không hà! Mà thôi, đi đánh điện cho thằng tài xế về nhanh lên, để chở nó đi liền!

- Đánh điện, nhận điện rồi đi về hai ngày nữa mới tới, chắc là con Phụng nó đau mấy lốp rồi! Sao không nhờ xe của bên nhà Phán Hữu cho tiện?

Bà Phủ trả lời:

- Thèm mượn của nhà đó! Cái xe Traction "cà tàng" đó chở con nhỏ đi bị dân xóc, chắc con Phụng sinh trên xe chứ không đợi tới nhà bảo sanh! Vả lại, nhà đó có ưa gì bên mình đâu mà mượn với vay. Cô không nhớ vụ con Thổ Phụng từ hôn con trai họ sao? Họ thù nhà mình lắm!

Nguyệt vẫn nói:

- Theo em thì nếu mình nhờ là họ đáp ứng ngay! Mới hồi sáng này thằng Lộc còn qua hỏi thăm sức khỏe con Phụng đây, và còn gửi chục cam sành nói là của má nó mua biếu cho con Phụng! Họ còn thương con Phụng lắm!

- Thương với yêu gì cái ngữ ấy! Tôi nói thật, con Phụng từ hôn đúng lúc, chứ nếu không thì đời con nhỏ sẽ khổ cho mà coi! - Bà Phủ gạt ngang.

- Nhưng theo em thấy...

Thấy Út Nguyệt cứ một mực bênh vực cho họ, bà Phủ gắt lên:

- Tôi nói rồi, nhà đó không được! Cô thấy không, gả con Phụng cho cánh này, nó...

Bà bị Nguyệt cắt ngang:

- Tôi thấy có ngon lành gì đâu! Đến đỗi con nhỏ tới ngày sinh mà thằng chồng còn không ló mặc về, thì thử hỏi...

Bà Phủ tuy bị cứng họng, nhưng vẫn cố nói:

- Thằng Tường nó bận công chuyện làm ăn nên về không kịp, chứ đâu phải không về! Mà đàn ông thời buổi này họ lo làm ăn nhiều hơn là lo cho vợ con. Mà nói thật, tôi cũng không thích loại đàn ông cứ tối ngày lèo đèo bên vợ, ru rú trong nhà!

Út Nguyệt trả lời, lắc đầu:

- Đàn ông mà đi mịt mù kiểu đó ham cái gì! Tôi để ý rồi, bùa báo tin con Phụng sinh khó, bảo nó về gấp, vậy mà nó có về đâu.

Bà Phủ vẫn chống chế:

- Trên Sài Gòn báo điện về nói thằng Tường phải đi Đà Lạt lo việc làm ăn gì đó về không kịp.

- Đà Lạt chứ phải bên Tây Tàu gì đâu mà năm sáu bùa rồi về không tới? Nói thật với chị, chị cứ bênh nó hoài như vậy có ngày à...

Bà Phủ biết Út Nguyệt vốn có cảm tình với nhà Phán Hữu, mà thằng Lộc, con họ từng là bạn học của Nguyệt, nên khi Phụng từ hôn với Lộc, chính Nguyệt là người phản đối đầu tiên và còn quyết liệt phản đối việc Thổ Phụng lấy Tường, con trai một của nhà trọc phú Ba Lến!

Biết cứ để cho Út Nggyệt nói một lát, cô ta sẽ càng nói linh tinh, nhức đầu lắm! Cho nên bà Phủ liền nói cho qua:

- Thôi được, cô muốn nhờ ai đó thì nhờ. Nhưng tôi không ra mặt đó!

Út Nguyệt hăng hái:

- Để tôi lo, chị Hai coi như không biết!

Cô chạy đi một lát, khi trở về đã hí hửng:

- Thằng Lộc sẽ trực tiếp lái xe đưa con Thổ Phụng đi và chờ để đưa về nữa!

Bà Phủ có vẻ khó chịu, nhưng đành phải im lặng để Nguyệt lo. Tuy nhiên bà dặn:

- Coi chừng con Phụng sẽ không chịu lên xe đó nghen!

Út Nguyệt nheo mắt:

- Bảo đảm với chị, con nhỏ mà được thằng Lộc chở đi sinh nó càng sinh lé hơn cho chị coi.

Nửa giờ sau, chính Lộc lái chiếc Traction qua tận bệnh viện tỉnh, rước Thổ Phụng và đưa đi Sài Gòn. Út Nguyệt đi theo. Trên đường đi, Út Nguyệt cười ngặt nghẽo:

- Bà già bị tao gạt mà cũng đành ngậm tăm mà chấp nhận! Bà ấy đâu có biết là con Phụng tính lộn ngày mang thai nên phải một tuần nữa mới tới ngày sinh. Böyle giờ hai đứa bay tha hồ mà hú hí, chừng nào sắp sinh thì điện tín về cho bà ấy hay.

Thổ Phụng hỏi lo:

- Lỡ má con đòi lên Sài Gòn thăm con thì làm sao?

- Thị thằng Lộc "thêm tay thêm chân" cũng vài ngày thôi, chứ bộ muốn cả tháng sao. Lúc đó tao đã đưa con này vào nhà bảo sanh rồi, bà ấy có lên cung đâu có sao.

Lộc cười gượng, anh nhìn sang Phụng nói mà lòng đau như cắt:

- Đáng lẽ mình tạo cả hình hài chứ đâu chỉ thêm tay thêm chân như thế này. Nhưng sao cũng được, miễn Phụng hiểu cho lòng dạ con là được rồi, dì Út.

Út Nguyệt cõng xót xa:

- Thấy tụi bay mà lòng tao cũng đau. Cũng tại thằng Lộc hết, lúc sắp đám cưới con Phụng, tao đã bảo là hai đứa cứ bỏ trốn mà mày không dám!

Lộc chống chế:

- Dì Út xúi nghe cũng phải, nhưng con mà làm vậy, ông Thủ Cao nhà ba má con! Vả lại Phụng lúc ấy có đồng tình đâu mà con dám...

Thể Phụng bùi ngùi:

- Tại má em đòi chết nếu em không từ hôn anh và lấy thằng Tường! Nói phải tội, chỉ vì má em ham cái tài sản khổng lồ mà thằng Tường được hưởng, chứ bà thừa biết em đâu thương yêu gì thằng đó!

Út Nguyệt chợt điểm mặt cả hai:

- Nhưng tao cảnh cáo nghe. Hai đứa bay cứ lén lút tò tí với nhau có bữa thằng Tường nó hay được thì có mà chết! Mà tao cũng nghi quá, không biết cái thai trong bụng mày đây thằng Lộc đóng góp hết mấy chục phần trăm.

Thể Phụng đập vào vai bà cô mình mấy cái liên:

- Cô này... biết rồi còn phải hỏi! Mà nói thật, nếu đổ bể ra con sẽ khai trong vụ này đầu dây mối nhợ là do cô Út! Chính cô bày đầu, chính cô chỉ đạo!

- Cha mày, giúp cho tụi bay mà bây giờ mang tiếng.

Lộc chen vào:

- Con cảm ơn cô Út. Nếu không có cô Út giúp thì qua vụ bị từ hôn vừa rồi, con đã cắn lưỡi mà chết cho rồi! Đó là chưa nói ba má con đã nhục nhã, uất ức vô cùng khi bị từ hôn.

- Thôi thì bây giờ tao đên cho đây! Mà nói thật, không phải tao trù, chứ còn chuyên vơ chồng con Phụng này, tao dám chắc là sẽ không thọ đâu. Một khi con Phụng bỏ thằng Tường, mày có dám nhận lại nó không?

Lộc đáp không cần suy nghĩ:

- Con thể có trời, con nhận liền.

- Hướng xá cũng được sao?

- Xá hay nguyên gì cũng được hết! Cô Út quên là con từng nói, nếu Phụng có tan nát hết đời thì con vẫn yêu Phụng, con quyết phải ăn đời ở kiếp với Phụng!

Thể Phụng bật khóc thành tiếng. Cô lắc vai Nguyệt:

- Cô Út đừng nói nữa, con... chết bây giờ!

Út Nguyệt nhìn cháu gái mình rồi nhìn sang Lộc và thở dài...

Bất chợt Lộc nói:

- Nếu bây giờ tụi con bỏ trốn luôn thì cô Út có giúp con không?

Út Nguyệt giật mình:

- Có phải hai đứa đã có tính trước phải không?

Thể Phụng ôm vai bà cô mình:

- Tụi con không giấu cô Út, hai đứa tính chuyện này trốn luôn! Tụi con sẽ đi thật xa, rồi sau khi sinh xong, chúng con sẽ lập nghiệp nơi đó luôn. Vậy sau khi đứa tụi con lên Sài Gòn xong thì cô Út quay về, sau đó khoảng một tuần lễ Út hãy nói với mọi người rằng sau khi sinh xong, con đã đi đâu Út không biết!

Út Nguyệt sợ hãi:

- Chuyện này thì không nên đâu! Hay là để sinh nở xong đã, đứa con này đem giao cho bên nội nó, rồi tụi con muốn đi đâu cũng được!

- Tới nước này con xin nói thật với cô Út, con không còn đứa con nữa! Phụng khóc rầm rứt.

Câu nói như sét đánh ngang tai Út Nguyệt, cô run giọng hỏi:

- Con nói gì, Thể Phụng?

Bây giờ Phụng bình tĩnh trở lại:

- Con đã phá cái thai này ngay từ tháng thứ năm rồi!

- Phụng!

Nguyệt gọi một tiếng lớn rồi nhìn sững đứa cháu gái mình. Mọi việc như một giấc mơ. Hồi lâu cô mới hỏi lại:

- Sao tới giờ con vẫn còn mang thai?

Bất ngờ, Phụng giở áo ngoài lên, để lộ cái thai giả quấn bằng vải độn gòn bên trong và kể:

- Út nhớ trận đau nặng của con cách nay mấy tháng không? Đó là lần con phá thai, suýt mạng vong! Sau khi phá xong, bởi thằng Tường đâu có khi nào ở nhà, cho nên con dễ dàng qua mặt bên chồng bằng cái bụng giả này! Sở dĩ con làm vậy là vì con không muốn có bất cứ mối quan hệ nào với cái gia đình quái quỷ đó. Con đã tính cùng với Lộc bỏ đi từ lúc ấy, nhưng chưa thuận lợi, nên mới nán ná tới bây giờ. Đây là thời điểm thích hợp để tụi con thực hiện ý nguyên của mình, vậy cô Út hãy giúp con lần cuối! Con lạy cô Út!

Út Nguyệt chối với, ngắn ngoắt một lúc mới thở dài nói:

- Tụi bay đặt tao trước việc đã rồi này thì bảo tao còn làm cách nào được nữa! Thôi thì muốn làm gì đó cứ làm...

Cô móc trong túi ra còn một số tiền, thấy quá ít nên vội tháo luôn chiếc xuyến đeo trên tay và đeo bông nhện hột dùa luôn cho Thể Phụng:

- Cô không có nhiều, chỉ có bấy nhiêu thôi, hai đứa cầm đỗ để tiêu xài, rồi có gì cô liên lạc sau và giúp

tiếp!

Phụng xua tay:

- Không cần đâu cô Út ơi! Con đã chuẩn bị từ lâu nay rồi, nên đã ngầm tích trữ, hiện nay cũng có được một số vốn kha khá, có thể gầy vốn làm ăn, sinh sống được, cô...

Suốt dọc đường đi, câu chuyện của ba người chỉ xoay quanh đề tài bỏ trốn. Đến xế chiều thì họ tới một nơi mà Lộc nói:

- Tôi này Út ngủ lại với tụi con chồ này. Đây là ngôi nhà nhỏ mà tụi con đã âm thầm chuẩn bị từ mấy tháng nay, rất kín đáo, nên chắc chắn không một ai biết!

Đó là một xóm ngoại ô rất vắng vẻ nhà cửa, ít người qua lại. Ngôi nhà tuy nhỏ nhưng có được khoảng sân, có chồ để xe kín đáo. Phụng hớn hở trước khung cảnh mới mẻ này, cô ôm chầm lấy Út Nguyệt:

- Đây mới thật sự là tổ ấm của tụi con đó cô Út ơi!

Nhin qua một lướt, Út Nguyệt gật đầu:

- Cũng khá ấm cúng. Thôi, Út mừng cho hai đứa con. Còn bây giờ coi bộ con Phụng mệt rồi, hãy mở cửa vào nhà cho nó nghỉ ngơi, trong lúc đó để Út đi ra ngoài kia mua chút gì về chuẩn bị bữa cơm trưa nay và cho cả bữa chiều luôn!

Cô nói xong đi liền. Trong khi đó Thể Phụng cũng mệt thật sự, cô bảo Lộc:

- Anh cất chiếc xe cho kỹ, đừng để người quen nhìn thấy. Em đi nghỉ chút đây.

Cô mở cửa đi thẳng vào phòng khách. Nhưng vừa bước vào cô đã phải khụng lại, bởi ngay giữa bộ ghế trường kỷ đã có một người ngồi sẵn! Đó là một phụ nữ tuổi trung niên.

Bà ta không để Phụng lên tiếng, đã nói ngay:

- Đã sinh rồi mà cái bụng sao còn lớn vậy cô Thể Phụng?

Phụng giật mình, nhìn sững bà ta:

- Bà là...

- Là người đem tin chẳng lành đến cho cô! Cô có muốn nghe tin về đứa con năm tháng tuổi bị bỏ rơi không?

Như giấm phải lửa, Phụng thảng thốt:

- Bà... bà nói gì? Tôi nào có... có bồ ai.

Người phụ nữ mặt đanh lại:

- Chuyện bỏ con là chuyện riêng cô, còn tôi là người tới để bắt cô phải chịu trách nhiệm về đứa con của mình.

Bà ta lấy ra từ trong giỏ xách một tấm chăn bông và chiếc áo ấm còn mới, đưa cho Phụng và nói gay gắt:

- Người ta sinh con ra khi không nuôi, đem cho người khác thì ít nhất cũng bọc con trong cái chăn cõ này, mặc cho đứa nhỏ cái áo ấm cõ này... Có đâu như cô, chỉ cho đứa nhỏ một cái bao cũ, mấy tờ báo cũ để gói và liệng xuống ao!

Bà ta nói đến đâu Thể Phụng gai ốc đến đó, và cuối cùng cô phải bước lùi mấy bước run run hỏi:

- Bà là... là ai? Bà tới đây để...

- Tôi nói rồi, tôi tới để bắt cô chịu trách nhiệm về đứa con bị bỏ rơi của mình.

Phụng cố chống chế.

- Đứa con đó tôi bị hư thai. Bỏ nó là lẽ đương nhiên...

Giọng người đàn bà đanh lại:

- Nó đâu có chết khi thai đã hơn năm tháng tuổi! Lúc ấy nó đã thành hình và khi lọt lòng nó đã là một sinh mạng! Cô...

Thể Phụng vùng chạy ra ngoài trong tâm trạng bấn loạn, sau lưng cô, giọng nói kia vẫn vang lên:

- Cô không thèm nhìn mặt con mình hay sao? Nó đi tìm cô mà cô vẫn nhẫn tâm thì đừng có trách!

Phụng dừng lại ngay, cô sững sốt:

- Nó làm sao sống được?

- Cô không nghe ai khóc trong phòng hay sao?

Lúc này Phụng mới để ý lắng nghe, và hốt hoảng khi nghe rõ mồn một tiếng trẻ con khóc từ bên trong nhà!

- Ai?

Người phụ nữ gióng vẫn lạnh lùng:

- Vào mà nhận con đi!

Như bị điện giật, Thể Phụng la lên:

- Tôi không có con! Tôi...

Người phụ nữ đứng vùt lên và bước thẳng ra ngoài cửa. Vừa lúc Lộc cất xe xong bước vào, anh ngạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy em?

Vừa lúc tiếng khóc lớn hơn của đứa trẻ vọng ra, khiến cả Lộc và Phụng đều sững sốt, họ chạy bay vào và... đứng sững lại trước một đứa trẻ hình hài quái dị đang nằm trên giường, khóc thét từng hồi!

Lộc bình tĩnh, anh nói:

- Tìm hiểu xem là con ai mà bỗng đây đă, rồi sẽ tính.

Nhưng Phụng đã run rẩy và lắp bắp:

- Là con... con của... em!

Đến phiên Lộc há hốc mồm:

- Em điện hả Phụng?

- Em nói thật. Nó là cái bào thai năm tháng tuổi mà hôm trước anh dẫn em đi phá đó...

Lộc ngạc nhiên:

- Nó đã chết ngay sau khi lấy thai ra mà! Chính anh đã thấy...

Thể Phụng rung rời tay chân, phải ngồi bệt xuống sàn, mặt tái xanh... Lộc hỏi lại:

- Ai nói với em chuyện này?

- Lúc nãy anh không thấy người phụ nữ từ đây đi ra sao? Chính bà ta tới giao con và nói rõ...

Lộc chot nhớ ra:

- Bà ta... anh nhớ ra rồi, bà này là người nhà của bà mụ, người anh đã nhờ lo vụ phá thai cho em. Hồi nãy thấy bà ta đi ra anh cứ tưởng là em có hẹn để nhờ vả chuyện gì đó...

Nhin lại đứa trẻ một lần nữa, Lộc chot rùng mình, anh nói rất khẽ với Phụng:

- Mình phải làm sao... chứ để vậy sao được?

Phụng nói như khóc:

- Làm sao thì... em đâu biết. Mà trời ơi, sao nó chỉ có một con mắt và không có cái lỗ mũi! Nó là người hay là...

- Là người! Là đứa con được người sinh ra đàng hoàng chứ bộ!

Tiếng nói đó phát ra từ đâu cả Lộc và Phụng đều không biết, họ ngơ ngác nhìn nhau rồi đảo mắt khắp phòng, tìm kiếm...

- Con đây nè!

Lúc này họ mới tá hỏa, bởi tiếng nói đó phát ra từ đứa bé! Thể Phụng gần như bò lết dưới sàn, cô hoảng loạn chỉ muốn bỏ chạy mà không làm sao đứng lên được.

Chot giọng nói kia lại cất lên:

- Sao gấp con mà mẹ không mừng? Con là Tài đây mà. Tài Lộc, Lộc Tài, cái tên hồi đó mẹ dự định đặt cho con, mẹ không nhớ sao?

Giọng nói hướng về phía Lộc:

- Ba của con đây mà! Tài Lộc của ba đây!

Lộc chết điếng:

- Con... con..

Anh chỉ nói được mấy tiếng rồi cứng họng đờ đẫn cả người... Trong khi đó thì đột nhiên đứa bé nhanh như sóc nó phóng từ giường xuống rồi nhảy lên đeo cứng Thể Phụng, khiến cho cô phải ẵm nó khác nào mẹ ẵm con!

Giong nó lại rót vào tai Phụng:

- Hãy ẵm con cho chắc con té thì con chết. Mà con chết thì.. người ẵm cũng chết theo luôn!

Phụng hầu như không còn kiểm soát được mình, cô sấp ngã người sang một bên thì Lộc đã kịp thời lao tới chụp lại kịp. Đứa bé thích thú cười vang:

- Như vậy phải được không! Có cả cha lẫn mẹ cùng ôm con như vậy mà bấy lâu nay con cứ tưởng là không bao giờ có được! Con cảm ơn cha mẹ...

Phụng đã thật sự ngất. Lộc ngẫu nhiên trở thành người phải sang tay, ẵm đứa bé, để nó khỏi té. Và đến phiên anh nghe đứa nhỏ thỏ thẻ bên tai:

- Con đã về đây rồi thì đừng hòng đưa con đi nữa...

Phải khó khăn lắm Thể Phụng mới thoát được ra khỏi nhà. Suốt ba ngày phải sống trong cực hình, nằm bên một đứa trẻ mà nội hình hài của nó thôi Phụng đã phát chết khiếp. Có lẽ nhờ cô phát bệnh từ hôm đầu, cho nên suốt mấy hôm nay Lộc là người phải chịu trận böng ẵm, chăm sóc cho nó!

Có một hôm lợi dụng lúc nó ngủ, cả Lộc và Phụng liền lén ra khỏi nhà, định bỏ trốn, nhưng khi vừa leo lên xe thì đã bị nó leo lên lúc nào chẳng biết và đeo cứng cổ, không cho Lộc lái xe! Bởi vậy bùa nay nhân nó nằm ngủ với Lộc, Phụng dặn trước Lộc, cô sẽ đi tìm bà mụ, người đã lấy thai ra cho cô, để hỏi cho rõ, nhất là gặp người đàn bà kia, hầu nhờ giải quyết vụ này.

Quả nhiên Phụng thoát được, cô đi một mạch về chợ Phụng Hiệp. Tuy lần đó đi lén vào ban đêm, nhưng Phụng vẫn còn nhớ nhà, cô hỏi thăm thì được người ta chỉ đúng chỗ bà mụ. Bà vừa gặp Phụng đã nhớ ra, bà ngạc nhiên hỏi:

- Sao, bộ cô có thai nữa và cần... phá nữa sao?

Phụng ngượng đỏ mặt:

- Làm gì có. Tôi tới là để thăm lần phá năm đó bà chắc là cái thai đã chết không?

Bà mụ Ba hơi sưng lại một chút, rồi đáp:

- Thì... lấy ra khỏi bụng mẹ thì... coi như chết chử sao!

- Nhưng... cỡ thai đó liệu nuôi thì có sống được không?

- Hơn năm tháng, làm sao sống được.

- Vậy sao...

Phụng sợ nói ngang bà mụ không hiểu, nên hỏi lại:

- Hồi bà làm cho tôi, tôi nhớ có một bà phụ việc... bà đó bây giờ còn ở đây không?

- Bà Tám Thôi, chính bà ta đã là người giúp đem đứa nhỏ đi mai táng. Bà đó làm ăn đàng hoàng, chu đáo, nên cô đừng lo, vong hồn đứa bé chắc là cũng siêu thoát rồi. Chỉ tiếc là hồi đó tôi quên không hỏi bà ấy chôn cái xác đó ở đâu để mai mốt mình đem vào chùa cầu siêu cho nó.

- Tôi muốn gặp bà Tám đó, bà làm ơn...

Bà mụ Ba đáp gọn lỏn:

- Bà ấy chết cách đây hơn một tháng rồi!

Câu nói khiến cho Phụng tá hỏa:

- Bà nói gì? Ai chết?

- Thì bà Tám Thôi, bà bị chết bất đắc kỳ tử mà chẳng thấy có bệnh gì! Bởi vậy tôi mới không kịp hỏi bà chôn cái thai ở đâu.

Phụng phải vội vào thành ghế mới đứng vững được, người cô run và phải một hồi sau mới có thể hỏi tiếp:

- Có phải chắc chắn đúng bà ấy là người đã cùng làm với bà?

Bà mụ Ba nói chắc nịch:

- Mấy cái vụ này thì làm sao dám cho người ngoài sờ tay vào. Bà Tám Thôi này xưa nay có tay nghê và kín miệng, cho nên chỉ mình bà ta là cùng làm với tôi, chứ không có ai khác cả!

Chưa tin hẳn, Phụng hỏi thêm:

- Bà chỉ nhà giùm... tôi tới thắp cho bà ấy nén nhang.

Nghĩ là Phụng có lòng, nên bà mụ Ba chỉ và còn dặn:

- Bà ấy hoàn cảnh khó khăn, cô có tới thì cũng cho bà ấy chút đinh.

Phụng đi ngay tới chỗ đó. Khi bước vào nhà thì cô đã nhìn thấy tấm ảnh chân dung của bà ta đặt trên bàn thờ, Phụng kêu khẽ.

- Đúng là bà ta rồi!

Người nhà đón tiếp Phụng rất ngạc nhiên khi thấy một người lạ mà tới nhà họ, nên đã hỏi thảng:

- Cô tới để nhờ và vụ... phá thai phải không? Nếu là chuyện đó thì yêu cầu cô đi ngay cho!

Phụng phẩy đính chính:

- Dạ không phải, tôi là người quen cũ, nhân vế qua đây ghé thăm bà gửi cúng bà ít quà...

Cô lấy ra một số tiền kha khá đặt lên bàn thờ và nói:

- Cầu cho vong linh bà Tám siêu thoát...

Người con gái lớn của bà bỗng ôm mặt khóc:

- Má tôi đâu có làm gì ác, mà sao từ khi chết đến giờ đêm nào cũng về báo mộng, toàn là chuyện gì đâu không, làm cả nhà mất ăn mất ngủ?

Phụng tò mò:

- Có chuyện gì vậy?

Nghĩ Phụng cũng là người quen với má mình, nên chị nọ không giấu:

- Má tôi chết mà không có bệnh gì, tôi đã nghi rồi... không ngờ có thật? Đêm nào bà ấy cũng về báo là bị một oan hồn uổng tử đeo theo phá, đòi đền mạng! Bà sợ hãi, khóc lóc và kêu cứu, nhưng mình là người trần thì làm sao cứu giúp được những vong hồn cõi âm.

- Uổng tử là cái gì?

- Là vong hồn của trẻ nhỏ bị chết oan! Chẳng hiểu lúc giúp cho bà mụ Ba, má tôi có phạm phải tội ác gì hay không mà...

Chị nói tới đó thì lại khóc lớn hơn. Rồi lát sau hơi bình tâm lại, chị chỉ lên bàn thờ và bảo:

- Có cái tên của người nào đó mà lần nào hiện về má tôi cũng bảo ghi lại. Hỏi để làm gì thì bà nói để bà chỉ cho đứa uổng tử kia, để nó không còn đeo theo bà nữa!

Phụng như bị lôi cuốn vào câu chuyện, cô đứng lên và bước về phía bàn thờ, rồi tiện tay cầm lên mảnh giấy nhỏ có ghi mấy chữ: Thể Phụng, con gái bà Phủ Hoài!

Phụng tái mặt, cô tìm cách tháo lui ngay:

- Xin lỗi, tôi có việc phải đi... để lân khác tôi tới thắp nhang cho bà Tám sau.

Ra đường rồi Phụng đi như chạy và lúc này trong đầu cô hình ảnh của bà Tám Thôi hôm gấp cô ở nhà đang là nỗi ám ảnh khủng khiếp! Và theo như những gì đứa con gái bà thuật lại hồi nay thì chuyện bà ấy mang đứa bé tới giao cho Phụng không phải là ý của riêng bà. Đó là ý của... oan hồn uổng tử kia!

Trở về Sài Gòn ư? Điều này Phụng không dám. Nhưng để cho Lộc chịu trân với đứa bé thì khác nào biết anh sắp nguy mà không cứu! Cuối cùng Phụng nghĩ ra một cách. Cô cũng về Sài Gòn, nhưng thay vì về thẳng nhà, cô ghé lại một nhà quen, nhờ một người đẹp xích lô, cho anh ta một số tiền bằng cả ngày chạy xe và dặn:

- Anh tìm cách tới số nhà này, theo địa chỉ tôi ghi trong giấy, tới đó tìm người tên Lộc, gọi anh ta ra cửa rồi dặn anh ấy là phải đem đứa bé về nhà của bà Phủ Hoài. Đưa nó cho cô Út Nguyệt và dặn...

Người đẹp xích lô lắc đầu nói:

- Cô dặn nhiều quá tôi đâu có nhớ. Tốt nhất là cô viết vô tờ giấy, rồi tôi tới đó đưa, người ta sẽ đọc và làm theo!

Nghe có lý, Phụng viết vội mấy ý, dặn Lộc cứ ôm đứa bé về nhà, nói đại là cô vừa sinh ra... quái thai, nên sợ không dám về nhà. Rồi bảo cô Út Nguyệt đem đứa nhỏ giao cho bên nội nó, để bên đó họ xử lý sao là tùy họ!

Người đẹp xích lô đi chừng một tiếng đồng hồ, trở về với vẻ thất vọng:

- Việc cô nhờ tôi làm không xong rồi, tôi tới đó thì nhà đóng kín cửa, kêu hoài cũng chẳng ai ra mở!

Phụng lặng người đi khá lâu, cuối cùng cô quyết định liều, cô bảo chờ mình về đó. Khi mở cửa ra thì đúng là Lộc và đứa bé không có ở nhà. Họ đi đâu chẳng hiểu, nhưng chiếc xe hơi thì vẫn còn ở đó.

Lúc xem lại hành lý thì những gì của Lộc cũng biến mất, chỉ còn lại quần áo, vật dụng của Phụng.

- Như vậy là sao? Chẳng lẽ Lộc bỏ trốn với đứa bé?

Điều này hoàn toàn không thể, nhưng những gì diễn ra trước mắt khiến cho Phụng càng lúc càng hoang mang. Cũng may, sau đó khi ra chỗ chiếc xe, Phụng chợt phát hiện có dòng chữ viết bằng phấn trên ca-pô xe: Anh đem con về nhà cho cô Út.

Phụng reo lên:

- Lộc đã làm đúng ý mình!

Cô thầm cảm ơn trời phạt đã giúp cho mọi việc như ý...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần II

Út Nguyệt nhanh tay đặt đứa bé vào trong xe hơi của Tường, rồi chạy đi ngay khi nó còn đang ngủ. Do đã cho tiền tài xế Tư Sang rồi, nên anh ta lúc đó làm như vô tình bỏ đi uống cà phê.

Như vậy là mọi việc coi như ổn. Điều lo sợ canh cánh trong lòng từ hai ngày qua giờ đã giải tỏa. Việc này Út Nguyệt dám tự hào rằng, ngoài cô ra thì khó lòng ai làm được. Thứ nhất, không ai dám ẵm đứa bé dị hình và tính tình quỷ quái như nó. Thứ hai là ẵm được nó và giao tận nơi mà nó phải tới, người cha ruột thịt của nó, là điều khó lòng thực hiện!

Làm xong việc khó, như trút được gánh nặng ngàn cân, Út Nguyệt về nhà lòng hí hửng. Ở một căn nhà mướn tạm để cho Phụng và Lộc ở, Út Nguyệt phấn khởi kể lại thành tích của mình:

- Tui bay biết không, lúc đặt đứa bé vô xe, tao cứ nom nớp lo sợ nó giật mình tỉnh lại và đeo cúng như thằng Lộc nói, nào ngờ nó lại nằm im, ngủ ngon lành! Tao tưởng tượng lúc thằng Tường trở ra mà nhìn thấy nó chắc là hắn ta sợ đến... đái trong quần luôn!

Lộc vẫn chưa yên tâm:

- Đứa bé này nó quỷ quái lắm, không phải ai nó cũng đeo bám đâu. Chỉ đúng người nó mới làm vậy. Sợ e... Út Nguyệt trưng mắt:

- Thì thằng Tường là cha đẻ của nó thì nhất định nó sẽ đeo khi gặp mặt. Chứ còn như tao, tụi bay thấy không, nó đâu có đeo cúng như đeo thằng Lộc... à mà cũng lạ, sao thằng Lộc là người ngoài, đâu có dính dáng máu mủ gì với nó đâu mà đứa bé lại đeo như sam là sao?

Bà quay sang Phụng:

- Mày nói thật coi, đứa bé là con của ai, thằng Tường hay thằng Lộc nào?

- Dạ... của ông Tường, chứ anh Lộc thì...

- Thằng Lộc không có sao đứa nhỏ đeo nó dữ vậy? Tao nghi quá... Hay là nó hoàn toàn là của thằng Lộc trước khi mày lấy chồng?

- Đâu có cô Út! Của cha Tường mà.

- Tao thấy sau ngày cưới rồi mà mày còn thậm thùy thụy với thằng Lộc, tao sợ...

Phụng không muốn bàn tới chuyện đau đầu này nữa, nên đứng lên và nói:

- Thôi, cô Út giúp kêu chiếc xe lôi vào đây, để tụi con trở lên Sài Gòn liền. Tụi con sẽ thực hiện tiếp những gì đã tính.

Út Nguyệt nhẹ lắc đầu:

- Tao cũng mất ăn mất ngủ vì chuyện tụi bay! Từ bữa con Phụng lên Sài Gòn rồi không thấy về, cả nhà thằng Tường chạy đôn chạy đáo kiếm tìm. Sau khi họ biết là mày cùng bỏ đi bởi thằng Lộc thì họ làm giặc lên, họ đòi kiện ba má bay! Cũng may là uy thế cha bay còn lớn nên họ mới để yên. Nhưng với thằng Lộc thì họ hăm sẽ làm dữ với nhà mày!

Lộc không hề nao núng:

- Con đã quyết rồi thì họ muốn làm gì cũng được. Cái quan trọng nhất với con là Phụng, trừ khi là Phụng bỏ con, chứ không thì con thế sẽ không bao giờ con để mất Phụng lần nữa!

Phụng cũng nói:

- Con chỉ lỡ một lần thôi, sẽ không có lần thứ hai.

Út Nguyệt hạ thấp giọng:

- Mà tao vẫn còn thắc mắc, sao mày không thương thằng Tường, sao lại để có con với nó! Mày ngừa rồi chứ cơ hội như thế này có phải đờ rắc rồi hơn không!

Phụng chán ngán:

- Ngừa sao được với cái thằng lúc nào về nhà cũng say xỉn. Mỗi lần như vậy hắn coi con như con súc vật, đè ra đánh, đập và... làm đủ trò, con làm sao cưỡng lại được!

Rồi Nguyệt thở dài:

- Cái số con này không ngờ lại khổ! Bởi vậy đâu phải cứ sinh làm con nhà giàu, nhà quyền thế là sướng đâu!

Phụng bước vào phòng trong chuẩn bị hành lý, thì từ trong đó cô héto:

- Út ơi, anh Lộc ơi!

Hai người này chạy vào thì muốn chết khiếp! Bởi, trước mặt họ là đứa bé đang nằm ngủ ngon lành trên giường!

Phụng run giọng:

- Sao... sao nó vẫn còn ở đây cô Út?

Út Nguyệt cũng mất bình tĩnh:

- Nghe tụi bay kể tao không tin nó là... oan hồn uống tử. Nhưng bây giờ thì... tao tin. Mà đã là oan hồn thì làm sao bắt nó theo ý mình được.

Phụng vừa sợ vừa chán nản:

- Con biết làm sao bây giờ đây Út? Út có cách nào giúp con với...

Út Nguyệt chợt nhớ, cô kéo tay hai đứa ra ngoài bảo:

- Cô có quen một ông thầy chuyên làm phép trực ma quỷ ít ra ông ấy cũng có thể làm cho đứa bé này không quậy phá con nữa.

Phụng mừng quýnh:

- Sao Út không nói sớm. Vậy Út còn chờ gì nữa.

Út Nguyệt bảo:

- Böyle giờ để nó khỏi nghi, Lộc hãy ở lại nhà coi chừng nó, cô sẽ dẫn con Phụng qua bên ông thầy. Ông thầy gọi là thầy Tư Thế, vốn nổi tiếng từ Xiêm La về. Đã lâu năm hành nghề từ Băng-Cốc, Nam Vang, Thất Sơn. Ông tài giỏi, nhưng rất kén khách. Chỉ những ai thầy cho là có hoàn cảnh ngặt nghèo, đáng thương thì nhở thầy thay mới giúp. Còn không, dẫu có trả bao nhiêu tiền thầy cũng từ chối.

Biết vậy nên trước khi ghé chỗ thầy, Út Nguyệt đã dò hỏi trước ở nhà một người quen và được người này cho biết:

- Thầy Tư đã đóng cửa không tiếp khách từ ba ngày nay. Có dặn mấy đệ tử là khi nào có người tới tìm thì từ chối hết.

Út Nguyệt thất vọng:

- Tôi từ xa tới, mà thầy như vậy thì biết làm sao đây?

Người nọ mách:

- Cũng đã từng có vài lần như vậy rồi. Nếu cô muốn được thầy tiếp thu phải đợi lúc nửa đêm tối đúng chờ thầy ở cổng. Giờ đó thầy thường ra ngồi cầu vong giữa trời. Lúc đó hễ thầy gặp ai đầu tiên thì nhở gì thầy cũng giúp.

Út Nguyệt ái ngại:

- Nhưng tôi và đứa cháu là thân nữ, làm sao có thể tới vào đêm khuya như vậy được?

- Nếu không làm vậy thì đành chịu thôi!

Út Nguyệt về bàn lại với Phụng, thế là nửa đêm hôm đó hai cô cháu đích thân tới nhà thầy Tư Thế và đợi... Đúng như chị nọ nói, đúng nửa đêm hôm đó thầy Tư xuất hiện như một tiên ông, trong bộ quần áo toàn trắng. Thầy ngồi xếp bằng giữa sân, không thấp hướm, nhưng mắt thầy nhìn vào khoảng không bao la như nhìn lùn khói hương quyện bay theo gió... Hồi lâu bỗng thầy ngẩng lên và nhìn ra cổng nói đủ cho hai người nghe:

- Hai người chờ đợi chi cho mất công. Hãy về đi, oan gia nghiệp chướng đó đã trót mang thì không làm sao dứt ra được đâu!

Út Nguyệt nghe vậy lên tiếng liền:

- Lạy thầy, thầy đã biết rồi thì xin ra tay giúp giùm cho cháu tôi, tôi nó lắm! Nó gặp phải cuộc hôn nhân không ra gì, bây giờ lại mang cái khổ này nữa, làm sao nó sống nổi.

Thầy Tư không nhìn Phụng, nhưng đã phán:

- Nó sống không nổi vậy sao bắt kẻ khác phải khổ?

Út Nguyệt cãi:

- Cháu tôi đâu có làm ai khổ đâu thầy! Nó... nó...

Thầy Tư giờ mới nhìn ra, giọng thầy đanh lại:

- Vậy xác đưa bé năm tháng tuổi nằm dưới đáy ao là con của ai?

Phụng này giờ im lặng, bỗng thốt lên:

- Chuyện đó không phải do con làm! Cái đó...

- Ai mang nó trong bụng?

- Dạ... con lỡ...

- Lỡ mang thì phải đẻ và nuôi, có sao phá bỏ giữa chừng, mà phá xong khi biết nó còn sống lại giết nó chết?

Phụng hốt hoảng:

- Con không có giết nó. Con giao chuyện ấy cho bà mụ và...

Thầy Tư đanh giọng:

- Tôi của bà mụ và người trợ giúp cho bà ta thì đã rõ, cả hai người họ đều sẽ lần lượt lãnh hậu quả thôi. Ông thầy nói xong câu đó thì im lặng, ngồi nhắm mắt và tiếp tục cuộc cầu hôn. Út Nguyệt và Phụng có nói gì thì vẫn không nhận được câu trả lời. Đúng mòn mỏi, cuối cùng Út Nguyệt dẫn cháu về. Họ nhận được lời khuyên của thầy nói với theo:

- Đứa bé có thể biến mất, nhưng nghiệp chướng thì sẽ không hết đâu!

Đầu óc hoang mang, Phụng đi theo Nguyệt chỉ được một đoạn rồi kêu đau bụng. Lúc đầu bụng chỉ đau râm ran... nhưng càng về sau thì con đau tăng lên dữ dội. Nhìn thấy mặt cháu mình xanh tái, Út Nguyệt hốt hoảng:

- Có sao không con?

Phụng thở hổn hển đầy mệt nhọc:

- Không... không xong rồi... Út ơi... con chịu không nổi nữa rồi...

Phụng chỉ nói được mấy tiếng đó rồi ngã quy xuống giữa đường. Hoảng quá, Út Nguyệt vội kêu xe chở đi bệnh viện. Phụng đã gầy như mè man lúc vào tới chỗ khám bệnh. Sau gần một giờ, một cô y tá bước ra hỏi:

- Ai là thân nhân của cô Thể Phụng?

Út Nguyệt vội đáp:

- Dạ tôi.

Nhìn Nguyệt từ đầu đến chân, cô y tá hơi tò mò:

- Cô là gì của cô Phụng?

- Tôi là cô ruột của nó. Tôi...

- Được rồi, mời bà vô gặp bác sĩ.

Ngõ bệnh tình của Phụng quá nặng, nên Út Nguyệt vừa bước theo mà vừa run. Vừa gặp bác sĩ cô đã hỏi ngay:

- Cháu tôi sao rồi bác sĩ? Liệu có chữa được không?

Vị bác sĩ lại nhìn cô một lượt, rồi đột nhiên hỏi:

- Bà chưa biết gì?

Út Nguyệt ngơ ngác:

- Biết gì?

- Cô Phụng này đã có thai được ba bốn tháng, cái thai bị động nên hành, mà sao bà để cho đến nỗi này?

Út Nguyệt tưởng mình nghe lầm:

- Bác sĩ nói thật hay giỡn?

Vị bác sĩ nghiêm nét mặt:

- Tôi đâu có thời giờ để nói chơi với bà. Cô này bị động thai, nhất thời chúng tôi chưa xác định được là cái thai có bị gì hay không, phải đợi chuyển qua chuyên khoa rồi mới rõ.

Nguyệt bất đầu run:

- Cháu tôi mới sinh đây mà sao lại có thai được? Hay là bác sĩ lầm lẫn?

Vị bác sĩ có vẻ bức bình, ông gọi cô y tá dặn:

- Cô cho chuyển bệnh nhân qua khoa sản ngay. Lưu ý, phải kịp thời, nếu không sơ e...

Ông bỏ ra khỏi phòng rồi mà Út Nguyệt vẫn còn ngơ ngác nhìn theo. Mãi một lúc cô mới hỏi lại cô y tá:

- Bác sĩ nói gì vậy?

Cô y tá cũng bức bình:

- Thì bà nghe rồi đó, bệnh nhân này bị động thai, chứ có bệnh hoạn nào khác đâu! Mà sao thai lớn rồi mà bộ không biết sao để cho nó tệ như vậy?

Năm phút sau thì Phụng được chuyển sang phòng khác. Khoa sản.

Cho đến nửa đêm hôm đó thì bệnh viện cho một kết quả động trời: Bệnh nhân Thể Phụng mang thai gần bốn tháng, thai bị động, có thể nguy hiểm chẳng những cho đứa bé trong bụng, mà ngay cả mẹ nó cũng bị nguy hiểm đến. Út Nguyệt thất thần:

- Không thể nào! Làm sao lại như vậy...

Bà cứ đứng yên như bị trời trồng, vừa lẩm bẩm khiếu mấy cô y tá phải phát bực:

- Bà không đi làm thủ tục cho bệnh nhân nhập viện đi, còn đứng đó, bộ muốn nhìn bệnh nhân bị nguy hiểm sao!

Mãi đến khi theo Phụng vào tối phòng điều trị rồi mà Nguyệt vẫn còn lùng khùng như kẻ mất hồn. Cho đến khi cô gọi khẽ sau lưng:

- Cô Út! Cô Út...

Út Nguyệt quay lại thấy Phụng vừa tỉnh thì mừng:

- Con ơi, dậy đi để cãi với họ, chứ cô nói không được..

- Cãi cái gì?

- Thì... họ nói mà có thai bốn năm tháng gì đó, nghe có tức cười không?

Phụng cũng ngơ ngác:

- Thai gì? Con mới phá thai cách năm tháng trước, rồi từ đó có... ăn năm gì với ông Tường đâu mà có thai?

Út Nguyệt ngập ngừng:

- Vậy mà với thằng Lộc... có gì với nó không?

- Làm gì có.

- Thật không?

- Con thế độc với dì mà.

Hai cô cháu nhìn nhau mà chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra...

Bà Phủ Hoài điếng hồn trước tin báo của Út Nguyệt. Bà ngồi thử người ra hồi lâu rồi mới hỏi lại:

- Rồi biết ăn nói làm sao với bên nhà chồng nó? Cái con mẹ phú hộ Ba Lến là loại đàn bà miệng mồm độc địa, đâu dể để yên.

Nguyệt đã tính kỹ rồi, nên có cách nói của mình:

- Sợ gì thứ nhà giàu dốt nát đó! Tôi nói thật với chị, cùng lầm thì mình bắt con Phụng về cũng có sao đâu!

Bà Phủ nhảy dựng lên:

- Bộ giỡn sao Út! Họ đâu có để cho mình yên khi con Phụng đã là dâu nhà họ? Rồi mình giải thích sao với thiên hạ nữa chuyện con Phụng mới đi bệnh viện nằm chờ sinh, rồi bữa nay lại nói có thai bốn tháng?

Bộ cô nói họ con nít sao chứ!

Út Nguyệt hạ thấp giọng:

- Con Phụng sẽ có cách nói, nó đã tính rồi...

Bà Phủ trợn mắt nhìn đứa em chồng chỉ bằng tuổi con gái mình:

- Cô với nó còn tính toán, âm mưu gì nữa đây?

Nguyệt kẽ tai nói nhỏ cho bà chị dâu nghe một hồi.

Vừa nghe xong bà Phủ la lớn:

- Không được! Phá thai là tội lớn, suốt đời cất đầu lén không nổi đâu!

- Nhưng con Phụng đã...

Suyt nữa Nguyệt đã nói lô ra chuyện Phụng từng phá thai một lần rồi, may mà cô đừng lại kịp... Bà Phủ tinh ý nên thắc mắc:

- Bộ con Phụng đã...

Nguyệt nói lảng ngay:

- Đâu có chuyện gì. Tôi muốn nói con nhỏ đang có sức khỏe kém, không thể để nó bệnh hoạn bởi mang cái thai... nhưng thôi, tôi sẽ có cách khác...

Thấy Nguyệt úp mở như vậy bà Phủ lo ngại:

- Cố tính toán gì thì cũng nghĩ tới tôi với ông anh Hai cô. Ông ấy mà biết được chuyện con Phụng làm bậy bà gì đó là ông ấy giết chết!

Nguyệt nói ồm ờ:

- Làm thì làm cho đúng, chứ ai lại làm bậy...

Cô nói xong đứng lên đi ngay, khiến cho bà Phụng càng lo thêm, bà gọi giật ngược:

- Cô Út! Cô lại đây tôi hỏi thêm coi!

Nhưng Út Nguyệt đã đi nhanh ra khỏi cửa. Bởi Phụng đang nằm ở ngôi nhà mướn chờ đợi...

Từ hôm ở bệnh viện về, Phụng lúc nào cũng ở trong tâm trạng nom nốp lo sợ, hoang mang. Vừa thấy

Nguyệt về, cô nàng đã vỗ lấy, khóc nức nở:

- Con chết Út ơi! Nó... nó lại hành con...

- Ai hành?

- Cái thai! Từ sáng lúc Út đi thì nó liên tục quậy, làm con đau đớn không chịu nổi.

- Đã uống chén thuốc an thai mà cô pha sẵn chưa?

- Uống rồi, nhưng vừa uống vô là con ói ra sạch hết và cái thai càng quậy dữ hơn! Con chịu hết nổi rồi Út ơi!

Họ đang nói chuyện thì từ ngoài cửa Lộc chạy vào. Anh vừa thở hổn hển vừa mừng ra mặt:

- Xong rồi cô Út ơi!

Nguyệt ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy?

- Đứa... đứa nhỏ.. coi như xong rồi.

Đến Phụng đang đau đớn mà cũng hỏi dồn:

- Xong là sao?

Lộc nói chậm từng tiếng một:

- Nó biến đâu mất rồi!

Út Nguyệt kinh ngạc.

- Thật vậy sao? Mà biến đi đâu?

Phụng lo lắng:

- Thứ quỷ quái đó không dễ bỏ đi đâu. Nó là oan hồn thì chuyện ở hay biến mình làm sao kiểm soát được.

Nhưng Lộc quả quyết:

- Anh đã tìm khắp nơi rồi, không hề thấy nó.

Và anh lấy ra bộ đồ trẻ con đưa cho Út Nguyệt xem, vừa trông thấy thì cả cô và Phụng đều kêu lên:

- Đồ của nó!

- Thị đây là quần áo đứa bé đang mặc, vừa rồi cháu tìm thấy nó bỏ ngoài sân.

Phụng nghe trong bụng mình nhói đau và như có ai xúi, cô thốt lên:

- Đem đốt nó đi!

Lộc còn lưỡng lự thì Út Nguyệt giật lấy, cô chạy ra sân và châm lửa đốt liền. Bộ quần áo cháy rất nhanh và khi nó vừa cháy hết thì cũng vừa lúc Phụng bật đứng dậy vừa reo lên sung sướng:

- Con hết đau bụng rồi Út ơi.

Cô đứa tay xoa xoa bụng như còn chưa tin và rồi đột nhiên hỏi:

- Hình như con... đâu còn có thai nữa?

Hôm qua Út Nguyệt đã sờ vào bụng cháu mình, rõ ràng cái thai giờ lên và động đậy nữa, còn bùa nay...

Sau khi sờ vào, Nguyệt la lên:

- Đúng là không có gì hết!

Lộc chưa được thông báo việc Phụng có thai lần nữa, nên ngạc nhiên:

- Cái gì không có vây?

Út Nguyệt nháy mắt không cho Phụng nói, cô hỏi Lộc:

- Tao hỏi thật, mà có ăn nằm gì với con Phụng từ bốn năm tháng nay không?

Lộc thành thật:

- Từ lúc Phụng phá thai đến giờ tụi con hoàn toàn không có gì với nhau hết!

- Thật không?

- Dạ thật. Con mà nói láo cho trời tru đất diệt con đi!

Nguyệt cười:

- Thấy mà thề thốt tao cũng tạm tin. Mà thôi, để tao lo vụ con Phụng cho xong đã...

Cô quay sang Phụng thì cô này đang uốn ẹo ra vẻ mừng vui lắm:

- Con không còn thấy có chút gì trong bụng hết. Chắc chắn là con... hết mang thai rồi Út ơi!

Vô tình cô nói hớ lên khiến Lộc ngạc nhiên:

- Em mang thai?

Đến nước này Út Nguyệt đành phải nói:

- Con Phụng thấy bụng đau, đi bệnh viện khám, người ta ghi là có thai...

Phụng chen vào nói:

- Nhưng bây giờ hầu như không có gì! Út ơi, mình trở lại bệnh viện cho họ khám lại đi!

Lộc xung phong:

- Để anh đưa em đi!

Út Nguyệt chặn lại:

- Ở đây gần với nhà chồng con Phụng, họ mà thấy nó đi với mà thấy thì họ cào nhà mà xuống! Thôi, để tao đưa đi, thằng Lộc muốn nghe ngóng thì đi theo, nhưng phải cải trang thành người nào đó, để thiên hạ không nhận ra.

Lộc mau mắn:

- Để con giả làm người đẹp xe lôi. Con có quen với một bác có chiếc xe lôi đang bỏ không, cô Út và Phụng chờ cho một chút, con sẽ kiếm đồ thay rồi đưa xe tới đây chờ Út và Phụng đi tới một bác sĩ sản khoa giỏi mà con có biết.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần III

Lộc đi chừng nửa giờ sau trở lại. Anh ngừng xe ngoài cửa gọi vào nhà:

- Ai đi xe thì ra đây!

Khi Út Nguyệt và Phụng bước ra họ đã vô cùng kinh ngạc khi nhìn trong lớp quần áo phu xe với chiếc nón lá rách lụp xụp trên đầu. Phụng kêu lên:

- Anh giống dân xe lôi quá trời!

Lộc đáp:

- Cũng phải tập dần, để mai mốt về sống chung với Phụng, lỡ có thất nghiệp thì cũng có sẵn cái nghề để sinh nhai chứ!

Họ leo lên xe, Lộc đưa tới một bà bác sĩ chuyên khoa sản. Sau khi khám thật kỹ, bà nói liền:

- Tuy còn phải thử thử mới biết được chắc chắn là có thai hay không, nhưng qua các dấu hiệu cho thấy thì cô đây hoàn toàn không có gì hết!

Phụng mừng rơn:

- Vậy là thật rồi, mừng quá!

Bà bác sĩ ngạc nhiên:

- Không có thai mà mừng vậy sao? Có đứa nào chưa?

Phụng lắc đầu:

- Dạ chưa?

- Chưa có con thì phải buồn khi chưa có thai chứ?

Út Nguyệt phì cười:

- Thưa bác sĩ là vầy... cháu nó chưa muốn có con để còn tiện làm ăn. Chờ lúc nào thuận tiện mới tính...

Bà bác sĩ quay sang Lộc:

- Anh chồng đây phải không? Anh cũng đồng ý với vợ sao?

Lộc miễn cưỡng gật đầu:

- Dạ, em cũng muốn vậy.

Bà bác sĩ lắc đầu:

- Từ nǎo đến giờ thân chủ của tôi hầu hết khi nghe chưa đậu thai thì thất vọng, chán nản lắm. Đây là lần đầu...

Trả tiền khám bệnh xong, Phụng giục hai người:

- Mình về thôi, chắc má tôi mừng lắm!

Út Nguyệt hốt hoảng:

- Bộ mà muộn trở về nhà hả Phụng?

Phụng gật đầu:

- Dạ, đúng rồi! Từ nay con không sợ gì nữa hết, con sẽ trở về nhà sống đàng hoàng, rồi con sẽ bỏ chồng, để chuẩn bị lấy anh Lộc!

Nguyệt lo lắng:

- Rồi biết ăn nói sao với bên phú hộ Tư Bền đây? Rồi thằng Tường nữa...

Phụng tỏ ra bình thản:

- Cố gì mà phải lo. Bây giờ con nghĩ rồi, chẳng thà quyết định dứt khoát, chứ còn tiếp tục sống trong cảnh vợ hờ thì con không chấp nhận! Từ ngày lấy con, tay Tường chỉ ngủ nhà có ba đêm rồi biền biệt miết, con còn sống đời làm vợ kiểu đó được sao!

Thấy Lộc im lặng nhìn đi nơi khác, Út Nguyệt hỏi:

- Mày thấy sao, Lộc?

Lộc quay lại đáp rất dứt khoát:

- Con đã nói rồi, dẫu có chết con cũng quyết lấy Phụng!

Phụng cảm động ngã vào vai Lộc, âu yếm:

- Con không thể thiếu anh ấy được...

Út Nguyệt thở dài:

- Đành thôi, chứ biết sao...

Ngay tối hôm đó Phụng theo Út Nguyệt vào thẳng nhà mình. Bà Phủ Hoài vừa thấy con về đã định quát một trận, nhưng khi thấy Phụng vẫn tươi tỉnh và bình thản thì bà hơi ngạc nhiên:

- Mày có sao không vậy?

Phụng ôm chầm lấy mẹ, cầm tay bà đặt lên bụng mình khiến bà Phủ rụt tay lại, la lớn:

- Sao lại có thai, vậy còn đứa con mới sinh đâu?

Phụng thản nhiên:

- Bầu bì gì đâu má. Bộ má không thấy bụng con là bụng... con gái hay sao?

Bà Phủ tròn mắt:

- Mày với cô Út mày. Bộ muốn giốn mặt với tao hả?

Út Nguyệt giờ mới lên tiếng:

- Cũng tại con nhỏ này, nó nói hoảng, làm em tưởng...

Bà Phủ mừng rỡ:

- Nếu vậy thì còn dễ ăn nói với bên kia.

Rồi bà thắc mắc:

- Sao cả chục năm nay rồi, từ lúc con Phụng được lên Sài Gòn sinh tới nay. Không hề thấy bên nhà Tư Bền

qua hỏi thăm tiếng nào hết?

Phụng được dịp kể lể:

- Cái nhà đó mà biết gì tới ai ngoài họ đâu. Còn thằng Tường thì đi mút chì, hìn như có vợ bé đâu trên Sài Gòn, còn nhớ gì tới nhà cửa, vợ con!

Út Nguyệt được dịp chen vào, kể tội:

- Tôi đã nói rồi, dứt khoát với cái nhà đó cho rồi mà chị còn không chịu!

Bà Phủ dịu giọng:

- Tôi cũng đâu có thiết tha gì, nhưng ngọt nỗi ông anh cô ông ấy sĩ diện, không muốn thiên hạ đàm tiếu.

Bởi vậy cho nên...

Phụng nói thẳng ra ý của mình:

- Kỳ này con tính bỏ luôn! Nhân chuyện con đi sinh về mà không có con đem theo, con báo là sảy thai, chắc là họ sẽ giận dữ và kiểm chuyện, vậy cũng tốt, con sẽ tuyên bố bỏ về nhà cha mẹ luôn.

- Không được đâu con...

Bà Phủ can, nhưng Út Nguyệt đã đốc vào:

- Cứ làm vậy đi con! Nếu mà bây không dám nói thẳng, thì để cô. Tôi sẽ đi với con Phụng qua bên đó nói chuyện với họ một lần cho xong!

- Nhưng mà, còn anh cô...

Nguyệt xẳng giọng:

- Cùng lăm là anh Hai giết em chứ gì, em không sợ, miễn là em cứu con Phụng thoát cảnh khổ là được.

Nói xong cô hối cháu mình

- Mày đi liền với tao qua nhà họ!

Phụng do dự:

- Để từ từ đã cô. Con mới về, để con chơi với má con chút đã...

Nguyệt nóng nảy:

- Tao muốn đi liền, chứ để nguội tao mất lửa luôn, không nói được!

Phụng đành phải đi theo. Cô sắp sẵn trong đầu kịch bản để nói với nhà chồng chuyện mình có thai mà không sinh. Thậm chí Út Nguyệt còn chỉ thêm cho một mánh nói hiệu quả hơn:

- Mày cứ nói là sinh.. quái thai, nên sau khi sinh xong mày hoảng quá đã nhờ người bỏ đi rồi!

Phụng dè dặt:

- Mấy người già họ không chấp nhận vậy đâu. Có lẽ con sẽ nói là sinh con dị hình và vừa ra đời nó đã chết nên bệnh viện cho mai táng giúp rồi!

- Ủ, cứ như vậy...

Tuy nhiên, mọi việc diễn ra sau đó đã làm đảo lộn mọi dự tính của cả hai. Lúc vừa bước vào nhà đã gặp ngay bà chủ Bên. Hôm nay thấy mặt con đâu bà đã cười toe toét ngay:

- Dữ không, tướng mày bỏ luôn cục cưng của tao chứ!

Phụng ngạc nhiên bà rồi nhìn lại Út Nguyệt, chưa hiểu gì thì chủ Bên lại nói:

- Nó dễ thương lắm mày ơi! Tao vốn ghét con nít, vậy mà từ lúc nó về đây tao thương hết biết, bồng ẵm không rời tay!

Bà nói xong quay lại chiếc nôi đặt giữa nhà, bế lên một đứa bé còn trong tháng, vừa nụng nịu:

- Cục cưng của bà nội ơi, con mẹ mày nó hư lắm sinh ra mày rồi bỏ đi luôn, bữa nay mới về! Dậy mà la cho nó một trận đi!

Phụng thảng thốt:

- Má nói...

Bà chủ Bên sang thẳng bé qua cho Phụng:

- Sinh con dễ thương như vậy mà không chịu về bồng ẵm, cưng yêu nó! May là có nó nên tao tha cho, bây giờ về mà chăm sóc nó đi. Nhưng nhớ, cục cưng của ta à nghen, nuôi không kỹ thì biết tay tao!

Phụng như từ trên trời rơi xuống:

- Má nói...?

Út Nguyệt cũng hỏi:

- Đứa trẻ này là...

Bà chủ Bên gắt lên:

- Trời ơi, con nó mà nó còn hỏi! Bộ mày điên hả Phụng? Chứ đứa nào sai ẵm nó về đây, nói mày còn phải nằm bệnh viện dưỡng bệnh sẽ về sau. Lúc đầu tao định lên Sài Gòn kiểm mày, nhưng mấy bữa nay mắc ôm cái cục cưng này đâu làm sao đi được!

Phụng ẵm đứa nhỏ trong tay mà chẳng hiểu ra sao, cô đưa mắt nhìn sang cô mình. Út Nguyệt lạnh trí hơn, nên nói khéo lấp:

- Đúng rồi, con Phụng bữa nay mới khỏe... Nhưng ai ẵm đứa nhỏ về vậy? Hay là của ba nó?

- Thị là con của thằng Tường chứ ai! Mà con thằng Tường là con của con Phụng! Bộ cô tưởng thằng con tôi nó nấm thê bảy thiếp sao!

Bà quay qua Phụng, cầm bàn chân của thằng bé lên, suýt xoa:

- Bàn chân giống thằng Tường như khuôn đúc. Còn cái môi, cái mũi nó giống con như cắt để qua. May cho tụi bây, sinh ra mà không giống đứa nào thì chết với tao.

Phụng nhìn kỹ thì công nhận lời nói của bà không sai, đứa bé trai quả giống cả cô và Tường không chối cãi đi đâu được.

Bà chủ Bên chợt hỏi:

- Về sao không thấy đồ đạc đâu hết?

Út Nguyệt nhanh miệng đáp thay:

- Nhân tiện tôi đưa nó về nhà, để đem qua sau.

Rồi nhân lúc bà chủ không để ý, Út Nguyệt kéo cháu ra ngoài, hỏi nhỏ:

- Chuyện này là sao Phụng?

Phụng bối rối:

- Nhiều chuyện quá con cũng không biết sao nữa... Hết thằng quái thai kia, rồi cái thai mắc dịch, và bây giờ lại thằng nhỏ này? Con nghi có thể con rơi của thằng Tường, rồi nó tìm cách đưa về đây để bắt con gánh quái! Nếu vậy thì con sẽ bỏ nhà đi cho Út coi!

Út Nguyệt có được sự bình tĩnh lạ thường trong những trường hợp nguy. Cô suy nghĩ rất nhanh rồi nói:

- Chuyện này rất có uẩn khúc. Để tao tìm hiểu...

Phụng lắc đầu:

- Chắc con chịu thua quá Út ơi! Con không còn chịu nổi những rắc rối nữa. Rồi bây giờ không lẽ con phải ôm con người khác mà nuôi sao?

Bỗng từ miệng đứa bé thoát ra mấy lời nghe lạnh cả sống lưng:

- Sao lại là con người khác. Con là con của bà đây mà!

Suýt nữa Phụng đã buông roi đứa bé xuống đất! Út Nguyệt đỡ lấy nó vừa run run nói:

- Không xong rồi, còn nguy hơn cả quái thai nữa!

Thầy Tư Thế không cần nhìn ra cũng đã biết là ai tới. Thầy cất tiếng:

- Tới kịp lúc thì vào đi, còn ngần ngại nỗi gì nữa.

Út Nguyệt nhìn Phụng rùng mình:

- Ông này như có mắt ở ngoài đường vậy?

Chưa đợi hai người bước vào tới nhà, thầy đã nói liền:

- Cái họa đã tới rồi phải không? Tôi đã nói rồi, oan gia nghiệp chướng này thì khó mà thoát được nó lắm!

Út Nguyệt mạnh dạn kể sơ qua câu chuyện đã xảy ra. Cô không kể rõ chi tiết, tuy nhiên thầy Tư đã nhắc:

- Cô kể còn thiếu lần có thai sau này của cô kia?

Rồi không đợi Nguyệt đáp, ông nói tiếp:

- Đứa quái thai đã biến mất rồi phải không?

Phụng nhanh nhau:

- Dạ, nó biến rồi, con mừng quá!

- Thật ra nó không biến, mà chỉ thay đổi hình dạng thôi. Nó là biến thể của cái bào thai mà cô đã phá lúc năm tháng có thai. Nó chết đi và hiện về phá cô, báo oán thì đúng hơn! Nhưng do thấy cô quá sơ và khó lòng sống chung với cô và gia đình chồng, nên nó biến thành cái bào thai bất ngờ làm cho cô hoảng sợ mấy hôm! Chính nó định qua lần có thai lần nữa của cô để ra đời và bắt đầu cuộc báo oán âm ĩ hơn...

Phụng buột miệng:

- Con đã không còn có thai nữa rồi thầy!

Thầy Tư lắc đầu:

- Có thể tự nhiên mà có thai được, bởi đó là mang thai của ma! Nhưng làm sao tự dung mà hết có thai được.

- Vậy tại sao...?

- Cô đã sinh con mà không biết đó thôi! Con ma thì sinh cũng theo kiểu của ma! Cô vừa sinh non đứa bé đó trong lúc đi vệ sinh mà không hề hay biết. Và đứa bé đó hiện nay đang được bà nội nó nuôi!

Út Nguyệt hoảng hốt:

- Vậy ra đứa nhỏ đó...

Thầy Tư trầm giọng:

- Bây giờ nó đã lọt vào nhà phú hộ Bên được một cách êm xuôi, được cưng chiều nữa, như vậy coi như cuộc báo oán bắt đầu...

Phụng nói vội:

- Như vậy con có thoát được không thầy?

Ông thầy lắc đầu:

- Cô mang tội nghiệp quá lớn thì làm sao thoát được! Nhà phú hộ Bên do làm giàu bất chính, từng có ân oán nặng với nhiều người và người ta muốn qua con cháu họ để báo oán. Đáng lý ra cô có thể thoát được, nếu cô không nhẫn tâm giết chết cái thai năm tháng tuổi đó. Bây giờ đứa bé vừa báo oán nhà Tư Bên, mà cô cũng phải lãnh phần. Nhưng do cha mẹ cô ăn ở có đức hơn, nên cô chỉ phải gánh chịu chuyện đứa bé cho đến khi nó được ba tuổi. Khi ấy nhà bà hộ Bên trả nợ xong thì cô cũng được thoát. Cho nên mọi chuyện của cô bây giờ là trở về nhà chồng và chờ cho đến mãn kỳ hạn mà thôi.

Phụng hốt hoảng:

- Cứu con thầy ơi! Con không thể chịu nổi...

Nhưng thầy Tư đã đứng lên, giọng dứt khoát:

- Ta chỉ biết và kể lại cho cô nghe thôi, còn mọi việc là do ở số phận, phúc phận của cô thôi. Về trước khi xảy ra những điều tệ hại hơn...

Ông nói xong bước ra nhà sau rồi mất tăm luôn.

Ba năm sau...

Cả vợ chồng phú hộ Tư Bên đều ngã bệnh và cùng chết một ngày trước sự ngơ ngác của thân nhân! Khi cậu Hai Tường về thì đáng lẽ phải đau buồn và lo lắng chuyện ma chạy, đằng này anh ta lại dừng đứng, phó mặc cho mấy người bà con. Anh ta còn ra lệnh cho người chú họ:

- Chú lo chôn hai người họ xong thì bảo tất cả bà con ở quê lên phải về hết!

Ông chú Tâm của Tường bất mãn:

- Bà con anh em người ta lên đây là do hay tin anh chị Tư chết, chứ đâu phải lên để nhờ vả gì đâu!

Nhưng Tường vẫn hách dịch:

- Tôi nói là sau đó tôi có chuyện phải làm việc với những quan chức ở Sài Gòn về. Tôi đâu cần nhiều người!

Quá bất mãn với thái độ mất dạy của Tường nên đám bà con thân nhân đã kéo nhau về hết. Cũng may cho họ, chứ nếu họ còn ở lại thì chỉ mất công chứng kiến một chuyện không ai ngờ.

Quả có khách Sài Gòn về thật. Nhưng họ không phải là khách thân thiện, mà họ về là để làm thủ tục tịch biên toàn bộ gia sản của phú hộ Tư Bên. Chính Tường cũng kinh ngạc:

- Tại sao mấy người làm vậy?

Một luật sư đại diện cho phía chủ nợ đã trưng ra các giấy tờ mà nhà này nợ ngân hàng họ. Số tiền quá lớn, đến Tường còn phải thất thần:

- Sao nợ gì mà lớn quá vậy nè?

Vị luật sư nói:

- Phân nửa số nợ này là do cậu vay đã mấy năm nay rồi mà chưa trả, nay đã quá hạn.

Tường gân cổ cãi:

- Nhưng hôm nay tôi sẽ tính sổ và trả hết!

Vị luật sư bảo:

- Đó là ý của cậu. Còn thực tế thì tài sản nhà cậu đâu còn gì để mà trả. Đây cậu coi.

Tường xem xong sổ sách, giấy nợ, anh thất thần:

- Trời ơi, như vậy mấy ông tính sao với gia sản này?

- Tính kỹ rồi, qua đối chiếu thì cả hai số nợ gộp lại thì tài sản này trọn vẹn đủ trả cho ngân hàng. Hôm nay chúng tôi làm thủ tục, yêu cầu anh ký tên.

Tường hét lên như điên:

- Tôi chỉ nợ một phần, còn lại ai nợ tôi đâu có biết?

- Như cậu thấy đó, người ký giấy nợ là cha mẹ anh và người được hưởng một phần sau khi ngân hàng tính toán chính là đứa con còn nhỏ của anh. Nó sẽ được hưởng khi đủ tuổi trưởng thành.

Tường bắt buộc phải ký tên vào giấy thanh lý. Sau đó anh ta phát điên và bỏ nhà đi mà chẳng biết là đi đâu.

Thế là chỉ trong phút chốc thì cả cái gia sản kết sù đã biến thành của người khác. Phụng âm thầm bỏ đi, để đứa bé ba tuổi lại với chị bú em.

Là một điều là hình như đã biết trước mọi việc, nên thằng bé vẫn bình thản khi biết Phụng bỏ đi. Nó còn nói như người lớn:

- Bà bú cứ ở lại với con, rồi bà bú sẽ được đền bù!

Chuyện kết cuộc đúng y như vậy: mười lăm năm sau đứa bé lớn lên và hưởng phần gia tài còn lại. Còn Tường thì chẳng thấy bóng dáng đâu. Có người nói hình như là anh ta điên đi lang thang rồi chết bờ bụi ở đâu đó...

Rồi vào một đêm kia, ngôi nhà ngói như cái dinh thự của bá hộ Tư Bên đã bỗng dung bốc cháy dữ dội vài giờ sau thì cả cái cơ ngơi đó thành tro bụi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXX: Quán Cầu Hồn - Phần 1

1. CÔ GÁI TRÊN BÈ CHUỐI

Trời mưa như trút nước, gió thổi mỗi lúc một mạnh thêm, bên ngoài trời tối đen như mực. Thỉnh thoảng, những tia chớp chỉ đủ cho Thái nhìn thấy được những lùm cây lờ mờ chứ không rõ được dòng sông. Thái vô cùng sốt ruột, bởi nếu đợi trời hết mưa thì làm sao con tim của anh chịu đựng nổi, trong khi hình bóng của Tuyết Mai vẫn bắt tăm. Tính đến lúc đó thì Mai đã mất tích đúng nửa ngày rồi.

Đối với người khác thì nửa ngày không là bao. Nhưng đối với Tuyết Mai xưa nay chưa từng rời khỏi nhà dù chỉ một giờ mà không có lý do. Nhất là sáng sớm nay đã xảy ra một biến cố trong gia đình: Cha của Mai sau khi thức trắng một đêm, ngồi uống hơn một chai rượu whisky đã nổi điên lên, khóa chặt cửa phòng con gái lại rồi nói như một lời thề:

- Nếu ai mở cửa cho nó ra khỏi phòng thì coi như đã xóa mang thằng Tư Quang này!

Tư Quang là tên tục của Monsteur Directeur Trần Đại Quang, mà có người còn gọi trịnh trọng là quan lớn Đại!

Đã nổi tiếng là sát thủ khi giữ chức giám đốc Nha cảnh sát, mà ngoài đời thường lão Quang còn là khắc tinh của con cái trong nhà. Không ai không sợ mỗi khi nghe tiếng đằng hắng của ông ta, vậy mà trong nhà chỉ có cô con gái út Tuyết Mai là không hề bị ông ta khuất phục! Cụ thể như chuyện chiêu qua, lúc ông đi làm về và gọi Tuyết Mai ra bảo:

- Con chuẩn bị thay quần cho thật đẹp, thật sang trọng, rồi bảy giờ tối nay đi với ba dự buổi tiệc chiêu đãi của ngài Thủ tướng Pháp.

Lập tức ông ta nhận được câu trả lời của con gái:

- Ba đi một mình đi, con không bao giờ tới gặp họ. Bởi chẳng có việc gì con phải gặp ông ta cả!

- Gặp thằng Robert chứ ai bảo con gặp lão già đó làm gì!

- Dứt khoát không!

Nói xong, Tuyết Mai bỏ ra sân định lấy xe đi, lập tức lão Quang đã gầm lên:

- Mày nói chuyện kiểu đó với ai vậy, con ranh kia!

Bà vợ ông ta từ trên lầu bước xuống, thấy vậy thì hoảng hốt, nhào tới kéo tay lão ta lại. Bởi bà thừa hiểu, chọc giận lão cỡ đó thì chỉ có nước tự sát!

Nhưng Tuyết Mai vẫn ngang bướng quay lại nói:

- Ba bảo con đi đâu cũng được, nhưng đi tới nhà tên Tây đó thì con thà chết chứ không bao giờ đi!

Lão Đại Quang không còn dằn được, bước thẳng ra sân, dang thẳng cánh tay và tát mạnh một cái, khiến cho cô con gái bé bỏng của lão ta đang ngồi trên xe đã phải ngã nhào xuống đất, trước sự hoảng sợ của bà mẹ:

- Trời ơi, ông giết con sao!

Bà định lao ra thì lão Quang đã như một con mãnh thú, cúi xuống nắm búi tóc dài của Mai, lôi xênh xệch vào nhà. Nhìn đôi mắt lão long lanh, bà Thanh Nguyệt biết khó mà cản nổi cơn giận, nên chỉ biết đứng yên, gào lèn trong vô vọng:

- Nó là con mình mà, ông ơi.

Lão Quang hầu như điên cuồng, chẳng còn nghe ai nói gì nữa, lão lại dang tay tát liền mấy cái nữa vào mặt con gái. Tuyết Mai lúc ấy chỉ còn như một cánh hoa nghiêng ngả trước gió bão, chỉ vài chục giây sau thì cô đổ nhào xuống sàn nhà, cùng lúc là tiếng quát to của lão sát thủ:

- Nhốt nó lại trong phòng!

Rồi từ đó đến hết đêm, lão Quang đuổi hết người nhà ra, đóng cửa phòng lại và ngồi uống rượu một mình. Cho đến sáng thì người nhà phát hiện lão Quang gục tại chỗ, say đến không còn biết trời đất gì nữa, còn cửa phòng của Tuyết Mai thì mò toang. Cô con gái út của lão Quang đã biến mất.

Người nhà của Tuyết Mai ngầm báo tin cho Thái biết, thay vì chạy theo mọi người đi nhiều hướng để tìm, Thái lại chọn ngôi nhà bên dòng sông La Ngà này để ngồi đợi. Nó có lý của nó, bởi nơi này chính là chỗ hẹn đầu tiên, cũng là điểm mà mỗi khi cần gặp nhau thì anh và Tuyết Mai thường tới.

Cơn mưa đột ngột khiến Thái phải chôn chân ở trong căn nhà lá mà thường khi Thái vẫn gọi đó là Thảo Mai quán (quán lá của Mai), bởi quán rất vắng khách, đôi khi suốt buổi chỉ có anh và Tuyết Mai là khách. Chủ quán có lần giải thích với Thái:

- Vợ chồng già chúng tôi ở đây, nên sẵn đó mở quán bán, khách nào tiện đường thì ghé uống nước, nghỉ chân, chứ thật ra nơi này vắng và khuất, có mấy khách lui tới đâu!

Do vì quán vắng và là nơi quen biết, nên từ đầu con mưa đến giờ, Thái chưa thấy chủ quán đâu, nhưng anh cũng không quan tâm, anh chỉ nôn nao trong dạ về sự biệt tăm của Tuyết Mai mà thôi...

Có những tiếng động bất thường ở phía ngoài, hướng bờ sông, Thái căng mắt nhìn ra, nhưng không thấy gì, phải đợi đến lúc một tia sấm chớp nữa, anh mới thoáng thấy có một bóng người đang khẽ ném vật gì đó vừa chạy rất nhanh vào quán.

Lúc tông cửa quán vào, người đó lén tiếng:

- Mưa gì mà mưa như điên thế này, may mà quán chưa sập!

Đó là ông chủ quán. Thái lén tiếng ngay:

- Bác Hai hả, cháu là Thái đây!

Nghe tiếng anh, ông chủ quán reo lên:

- Mav rồi! có cậu đây rồi!

Ông đặt vật trên tay xuống một cách cẩn thận, vừa hướng về phía Thái:

- Sao cậu còn ở đó, có biết ai đây không?

Thái chưa kịp chuyển động thì lão chủ quán đã gắt lên:

- Nhanh lên, cô ấy chưa biết sống chết thế nào nữa!

- Ai?

- Cô bạn cậu! Tôi đang bơi xuống từ bên kia sông sang thì may trống thấy cô ấy đang chói với sấp chìm.

Vớt lên xuống rồi tôi mới lờ mờ nhận ra là cô bạn của cậu.

Như bị điện giật, Thái bất ngay lao tới và hốt hoảng lên tiếng:

- Có đúng là cô ấy không? Cô ấy...

- Đang bị ngất đi sau khi tôi kéo lên khỏi mặt nước, như vậy không phải chết đuối. Chắc là do sợ và lạnh quá.

Vừa chạm vào cánh tay của cô nàng, Thái suýt rút tay về, bởi hơi lạnh khác nào băng giá.

- Tuyết Mai!

Thái nghe một tiếng ư nhỏ, rồi bàn tay nàng nắm lấy tay anh, tuy yếu, nhưng đủ để xác định mình còn sống. Thái quên hết cả mệt, anh ôm chầm lấy người yêu mà quên là nàng đang ướt đẫm và lạnh.

- Cậu tìm cách thay quần áo khô cho cô ấy ngay đi!

Thái tuột phăng quần áo ngoài của mình ra và nhàn cơ hội ông chủ quán bước vào trong nhà, lột quần áo ướt của Mai ra, thay thật nhanh. Vừa lúc ngọn đèn dầu được chủ quán đốt lên và giọng thúc giục của ông ta:

- Cậu mau đưa cô ấy vào trong đi, có chiếc giường đó, cho cô ấy nằm đỡ. Có cả mền nữa, tuy không sạch lấm, nhưng lúc này cần phải trùm để cô ấy ấm, tránh cảm lạnh. Chờ tôi đốt bếp lửa lên, cậu hơ cho cô ấy.

Thái nghe theo, nhưng vừa bế Tuyết Mai vào phòng trong thì anh nghe nàng thở thê ben tai:

- Em tỉnh rồi, nhưng cứ làm như em còn mệt, anh ôm em đi!

Thái thở phào nhẹ nhõm, cất đi gánh lo ngàn cân từ cả buổi vừa qua. Anh bảo cũng thật khẽ:

- Cứ nằm yên đó.

Khi ông chủ quán Hai Lượm bụng bếp lửa vừa nhóm xong vào thì giọng ông vẫn còn lo lắng:

- Tôi mà tới chậm chừng nháy mắt nữa thì cô ấy đã chìm rồi, mưa quá lớn và gió cũng mạnh nữa. Người cõi đây mà trầm mình dưới nước như thế cũng chịu không nổi nữa là...

Không đợi bếp lửa cháy rực lên thì người của Tuyết Mai đã ấm lại rồi. Chính Thái cũng ngạc nhiên:

- Em rời xuống nước lâu chưa mà người không lạnh?

Nàng đáp khẽ:

- Sao không lạnh. Hồi nãy bộ anh không thấy sao...

Thái nhớ lại lúc mới chạm vào cánh tay của Mai anh suýt kêu lên, nên anh càng ngạc nhiên hơn:

- Böyle giờ hầu như chẳng còn chút gì là lạnh lẽo nữa. Kỳ vậy?

- Nhờ anh đó!

Thấy trong hoàn cảnh này mà nàng còn đùa được, Thái hỏi nhỏ:

- Nói cho anh nghe coi, em biến đi đâu mất từ đêm qua đến giờ?

Nói chuyện vô cùng hệ trọng mà giọng Mai dửng dưng như không:

- Em đi tự tử!

- Kìa, Tuyết Mai!

Thái nghĩ nàng trong tâm trạng bất an nên nói năng không kiểm soát, anh đem chuyện nghe thấy ở nhà thuật lại cho Tuyết Mai nghe. Nhưng vừa nghe xong, Mai chỉ nói gọn lỏn:

- Cha mà ác tâm với con, thì coi như con nó đã chết!

- Mai...

Nàng đưa tay bụm miệng anh lại:

- Tốt hơn hết là anh đừng nói gì chuyện nhà em hết. Chỉ biết bây giờ em đang ở bên anh là tốt rồi! Mà điều này thì cách đây vài giờ tưởng chừng như em đã...

Thái nghe chừng như trong cách nói năng của Mai có chút gì đó khang khác. Anh định hỏi, nhưng lúc đó ông Hai chủ quán đã bước vào, nên anh thôi. Bấy giờ ông mới hỏi:

- Sao cậu thì ở đây, còn cô thì chìm dưới sông là sao? Bộ đi bơi xuống rồi cô bị rót sông, trời mưa cậu tìm không được phải không?

Thấy Mai chừng như không muốn giải thích, nên Thái đỡ lời:

- Dạ, đúng vậy thưa chú.

- Cậu chọn cách ngồi ở quán đợi cũng là cách khôn ngoan. Chứ nếu không thì...

Rồi chợt ông đổi giọng:

- Cũng may cho cô cậu, nếu chuyện xảy ra ngày mai thì quán này đóng cửa, không có ai ở đây, cậu đâu vào quán ngồi đợi được.

Thái ngạc nhiên:

- Sao chú đóng cửa quán? Chú bận việc gì sao?

- Không phải bận, mà đóng cửa luôn. Chờ đến khi nào bán cho chủ khác, họ thích mở quán nữa thì mở cửa bán, còn không thì tùy họ.

Thái tắc lưỡi:

- Chú bỏ quán này uống quá. Rồi còn chỗ đâu để tụi này...

Ông chủ quán hỏi một câu bất ngờ:

- Cậu có biết ai mua quán không, tôi bán rẻ?

Thái cười, lắc đầu:

- Cháu đâu biết.

- Hay là cậu mua đi, làm nơi hóng mát!

- Dạ, cháu...

Chợt giọng Tuyết Mai rót nhẹ vào tai anh:

- Anh mua đi!

Thái định hỏi lại, nhưng sợ lộ chuyện nàng tỉnh lại, nên anh phải lúng túng:

- Dạ...

Ông Hai quả quyết:

- Tôi nói thật đó. Nếu cậu mà mua thì tôi bán thật rẻ. Để cho cậu tôi thích hơn là bán cho người khác, họ sẽ phá nơi này làm lại, tôi thấy uổng...

Thái còn lưỡng lự thì nàng lại giục:

- Ủa!

- Dạ...

Thái âm ỉ như vậy, nhưng ông Hai thì ngỡ anh đồng ý, nên quyết ngay:

- Bán cho cậu giá chỉ bằng tiền mua hai chiếc xuồng thôi! Tôi gom tiền mua chiếc ghe đủ hai vợ chồng chèo lên chèo xuống con sông này, chứ bây giờ tôi cũng không còn thích sống một chỗ nữa. Vậy nghe, cậu cứ đưa trước cho tôi phân nửa cũng được.

Thái lại bị thúc ngầm, cuối cùng anh phải gật đầu:

- Thôi, cũng được. Cháu cũng cần một nơi để tối lui.

- Rồi, sáng mai mình nói chuyện cụ thể hơn. Bây giờ cô cậu có thể nằm giường đó ngủ đi, tôi ra ngoài này.

Nhớ, nếu cô có bệnh hoạn gì thì kêu tôi liền.

Trời đã ngót mưa...

Nhưng đêm cũng khá khuya. Thái hỏi khẽ:

- Anh ngủ chung, có tiện không?

Nàng bất ngờ ôm chặt lấy Thái, khiến anh gần muốn ngạt thở, cố đẩy ra thì Mai dỗi:

- Bộ không muốn gặp người ta hả?

- Böyle. Anh chỉ ngại...

Yêu nhau đã hơn ba năm, đây là lần đầu tiên Thái mới biết mùi vị của cơ thể người yêu. Anh lóng cong mài mới đánh bạo ôm lại và đặt một nụ hôn nhẹ lên môi nàng. Bất ngờ Thái bị nàng ghì chặt, môi anh gần như dính vào môi nàng, khó mà rời ra được!

Ở ngoài kia, ông già Hai hình như cũng chìm vào giấc ngủ...

Khoảng một canh giờ sau...

Chợt Thái nghe nàng nức nở khóc! Quá đỗi ngạc nhiên, anh hỏi khẽ:

- Chuyện gì vậy?

Nàng thốn thúc đáp:

- Người ta đã là vợ anh rồi, đã bỏ nhà đi rồi, nếu anh bỏ em thì... em đi luôn!

Thái kẽ sát tai nàng, rót vào những lời bằng tất cả chân tình:

- Anh thế mà. Anh chẳng bao giờ thay đổi. Chỉ sợ em thôi.

- Em thì chỉ có mình anh. Em trốn nhà đi cũng chỉ vì ba em bắt ép gả cho người mà em không yêu. Ba đã hành hạ em như không phải tình máu mủ, cho nên bây giờ em chỉ còn trông cậy vào anh thôi. Anh mà bỏ em nữa, em sẽ...

Bụm miệng nàng lại, Thái nghiêm giọng:

- Đừng nói gở. Anh thế với em.

Người ta thường nói sau cơn mưa trời lại sáng, hôm sau quả đúng như thế. Bầu trời buổi sáng thật trong lành, rạng rỡ. Chừng như sau một cơn mưa lớn đã gột rửa những bụi bẩn, u ám đi hết, bình minh chào đón hai tâm hồn trẻ vừa vượt qua cơn sóng dữ bằng ánh nắng sớm xuyên qua khe cửa sổ vào phòng. Thái bật dậy thì không thấy Tuyết Mai đâu, anh lo lắng cất tiếng gọi:

- Mai ơi, em ở đâu?

Có tiếng đáp của chú Hai chủ nhà:

- Cô ấy thức sớm và đi ra ngoài sông, có lẽ hít thở không khí trong lành buổi sáng. Cậu cũng nên ra đó.

Thái vừa bước ra thì ông già bảo:

- Lát nữa tôi có việc phải đi, hai cô cậu cứ ở lại đây rồi ít hôm tôi trở lại mình tính toán chuyện cái nhà cũng được. Xem ra cô ấy cần phải có thì giờ nghỉ ngơi nhiều đó cậu Thái.

Thái cảm ơn ông rồi đi thẳng ra ngoài bến sông. Tuyết Mai đang ngồi đó với dáng vẻ ưu tư, khác hẳn với sự tươi tắn, linh hoạt của đêm qua.

- Sao em không gọi anh dậy?

Mai nhìn lại anh với vẻ buồn buồn. Thái lo ngại:

- Có chuyện gì vậy em?

Nàng không đáp, chỉ nhẹ lắc đầu rồi kéo Thái ngồi xuống bên cạnh. Một lúc sau, nàng đưa tay chỉ một đám lục bình trôi từ xa lại, hỏi:

- Anh nhìn kỹ xem, có phải là chiếc bè chuối không?

Thái nhìn rồi đáp:

- Không phải, lục bình đó. Nhưng sao em quan tâm tới bè chuối làm gì?

Nàng nhẹ lắc đầu:

- Thì em hỏi vậy mà...

- Sao em không vui? Hay là đã hối hận chuyện đã... cho anh?

Nàng siết chặt tay Thái:

- Điều đó làm cho em vui hơn thì có. Chỉ có điều...

Nàng lại có vẻ lo lắng, chỉ tay về phía xa và hỏi:

- Có phải cái bè chuối không?

Thái nhìn lại và vẫn lắc đầu:

- Không phải...

Tuyết Mai đột ngột hỏi:

- Nếu bây giờ em xa anh thì anh làm gì?

Thái trố mắt nhìn nàng trân trối:

- Nãy giờ em toàn nói chuyện gì đâu, em sao vậy Tuyết Mai?

- Nhưng câu em hỏi anh chưa trả lời?

- Còn làm gì nữa. Anh sẽ đi theo em!

Mai lại lắc đầu:

- Không được, trong chúng ta chỉ có một người phải xa thôi. Người đó là em. Em hỏi thật, anh có dám ở lại đây ròng rã vài ba năm không?

Thái kêu lên:

- Em lại nói lăng nhăng nữa rồi!

Nàng nghiêm giọng:

- Em hỏi thật đó. Anh sẽ làm gì nếu ở lại đây một mình? Hay là sẽ đi tìm người con gái khác về cùng chung sống?

Thái siết chặt nàng trong vòng tay:

- Tìm người này nè.

- Anh có chắc vậy không?

- Chắc chắn là vậy. Anh thế...

Nàng ngả vào lòng Thái, hai khóm mắt ướt ướt. Thái hốt hoảng:

- Em sao vậy?

- Em...

Đột nhiên Tuyết Mai ôm lấy ngực, không nói được lời nào, nhưng trông dáng vẻ thì đau đớn lắm. Thái sợ hãi:

- Em sao vậy, Tuyết Mai? Em đừng làm anh sợ.

Nàng nói qua hơi thở gấp:

- Đỡ lấy em. Cho em nhìn ra ngoài sông...

Vừa khi ấy nàng reo lên, giọng nghe rất yếu:

- Cái bè chuối!

Quả nhiên, khi nhìn ra sông Thái thấy một chiếc bè chuối trôi giữa dòng. Nàng hốt hoảng:

- Vớt nó lên, đừng để nó trôi đi!

Chưa biết là chuyện gì, nhưng Thái thấy người yêu nói như thế cũng định đứng lên, vừa lúc đó có tiếng của Ông già Hai chủ quán:

- Trên bè chuối hình như có cái gì đó, để tôi bơi xuống ra vớt lên coi!

Sẵn xuống, ông bơi nhanh ra và chặn được hướng trôi của chiếc bè. Lát sau Ông Hai vào túi, ông gọi từ dưới bến:

- Hai người xuống coi nè, có một đứa bé trên bè!

Dù đang rất mệt nhưng nghe nói thế Tuyết Mai giục:

- Anh đưa em xuống đó coi.

Thái phải dùi mói đưa Mai đi được. Vừa nhìn thấy đứa bé nằm gọn trong chiếc khăn trùm kín, Tuyết Mai reo lên:

- Đúng rồi!

Và đột nhiên nàng ngã ra ngất đi. Thái hốt hoảng:

- Tuyết Mai! Em... em sao vậy? Em...

Ông già Hai bảo:

- Chắc cô ấy xúc động khi nhìn thấy cảnh này. Vậy cậu đưa cô ấy lên nhà đi, để tôi bế đứa bé.

Ông bế đứa bé lên, nó giật mình khóc thét, đồng thời từ miếng tã lót trên lưng nó rơi ra một mảnh giấy, Thái không để ý, nhưng một cách ngẫu nhiên, mảnh giấy ấy bị gió thổi tung lên, rồi bay đáp đúng vào ngực của Tuyết Mai, tức nầm đúng tầm mắt Thái, anh đọc được rõ ràng:

- Hãy nuôi nấng nó chu đáo. Còn mạng sống của nó tức là còn mạng em!

Đang mang nặng, bỗng Thái dừng ngay lại, anh buông một tay ra và đưa lên mũi của nàng.

- Trời ơi, Tuyết Mai.

Thái phát hiện nàng không còn thở nữa!

- Chú Hai ơi, cô ấy đã chết rồi!

Đứa Mai vào trong nhà, xem kỹ lại thì đúng là nàng đã tắt thở, tim ngừng đập!

- Sao vậy chú Hai? Sao vậy Mai?

Thái cứ lặp lại câu hỏi mà chẳng ai trả lời cho anh. Hồi lâu Ông Hai mới lên tiếng:

- Để tôi qua bên kia sông rước thiêy về xem cô ấy bị bệnh gì.

Thái lắc đầu:

- Không cần đâu chú, cháu đã nghĩ ra rồi, cô ấy đã biết trước mình sẽ chết nên đã chuẩn bị rồi. Đứa bé này, mảnh giấy viết sẵn này.

Anh đưa cho Ông Hai đọc tờ giấy. Ông già đồng tình:

- Cậu nói đúng. Nhưng phải tìm hiểu nguyên do nào khiến cô ấy làm điều này? Tự tử phải không cậu?

Thái quả quyết:

- Không phải. Hình như...

Thái nhớ lại từng cử chỉ, lời nói của Tuyết Mai suốt đêm qua. Mọi việc đã báo trước mà anh không để ý.

Anh quay sang Ông chủ quán:

- Cháu sẽ mua ngay quán này. Cháu sẽ ở cùng cô ấy nơi đây.

Ông Hai buồn bã nói:

- Tôi cũng không nỡ lấy tiền cậu. Hay là...

Thái móc ngay số tiền đang có trong túi:

- Chú cứ cầm lấy trước số này, còn lại bao nhiêu một tuần nữa cháu sẽ đưa luôn.

Ông Hai đưa tiền lại cho Thái:

- Tôi chưa cần ngay, cậu cứ để lại đó lo cho cô ấy, chừng nào tiện tôi sẽ nói cậu đưa. Tôi cũng ở lại đây giúp cậu một tay cho xong việc rồi mới đi.

Nhờ ông nên việc hậu sự cho Tuyết Mai được chu tất. Ban đầu Thái muốn về báo cho cha mẹ Tuyết Mai hay, nhưng nhớ lại những cơn giận dữ điên cuồng của ông Tư Quang thì Thái bỏ ngay ý định. Anh phân trần với ông già Hai:

- Có bác làm chứng cho về cái chết của cô ấy, để sau này tránh người ta nghĩ là cháu.

Ông Hai hiểu ý:

- Cậu yên tâm, cứ mai táng cô ấy ở phần đất phía sau nhà này, đất đó của riêng cậu về sau, không ai tranh chấp cả.

Thái để xác của người yêu qua đến ngày hôm sau mới chôn. Lại một điều là đã chết rồi mà sắc mặt của Tuyết Mai vẫn tươi nhuận, y như đang nằm ngủ! Thái lưỡng lự mãi rồi mới cho xuống huyệt. Tuy nhiên, trước giờ hạ huyệt thì đứa trẻ bỗng khóc thét lên như phản đối! Thái phải dừng tay, anh bảo ông già Hai:

- Chú Hai để ý xem, có phải đứa bé không muốn mình chôn xác cô ấy xuống mộ?

Thái thử một lần nữa, lần này anh đích thân ôm xác Mai ra, cho cỗ quan tài xuống trước, rồi mới đặt nòng trỏ lại. Vẫn tiếng khóc thét còn lớn hơn lúc nãy! Thái chưa biết phải làm sao thì bỗng một cơn gió thật mạnh thổi lên, rồi cát bụi bay mịt mù. Lúc lặng gió trở lại, bỗng Thái kêu lên thảng thốt:

- Tuyết Mai. Cô ấy...

Không còn thấy xác của Mai đâu, mà cỗ quan tài thì đã bị cát đất lấp kín lại, như vừa mai táng xong. Thái ngỡ ngàng một lúc rồi hỏi ý ông Hai:

- Mình có nên đào trả lên không chú?

Suy nghĩ một lúc, ông Hai nói:

- Nếu trời đất khiến không để cho cậu đích thân chôn cất thì cậu cũng không nên cãi lại. Thôi, dù gì thì cô ấy cũng đã ở dưới rồi, ai chôn cũng được.

Sau khi đắp mả cẩn thận, Thái trở vào nhà và anh muốn đứng tim khi nhìn thấy cái xác của Tuyết Mai đang nằm yên như đang ngủ trên giường.

- Tuyết Mai!

Thái kêu lên rồi đứng như trời trồng...

- Dô!

- Dô trăm phần trăm mày!

Tám Lành và Năm Sư đã cung đến ly thứ năm, nên giọng điệu có phần chênh choáng. Họ uống chưa hết ly rượu vừa cung thì bỗng nghe tiếng ai sau lưng:

- Dô bằng ly đó mà cũng dô. Có ngon thì chơi mỗi lần một chén coi!

Ba Tàng mặt mày đỏ gay, chắc là đã nhậu lâu rồi, anh ta nhắc lại:

- Thằng nào dám chơi với ta hai chén không? Ai thua thì phải làm chuyện mình thách đố ngày hôm qua!

Tám Lành vốn không ưa tật châm chọc của Ba Tàng, nên trợn mắt nhìn anh ta:

- Mày có dám chắc là làm được không? Hay là thua rồi rút êm?

Ba Tàng tru môi:

- Thằng này chưa từng làm thỉ để nghe! Chơi không?

Tám Lành quay vào trong quán gọi lớn:

- Cho mượn cái tô múc canh chủ quán!

Chủ quán Tư Son mang tô ra liền, mụ ta nói khẽ với anh chồng đang xó rổ cạnh đó:

- Ba cái rượu ông mua về bán cho ai cũng chê, bữa nay có mấy thằng này thách đố, đem ra cho nó uống hết!

Thật ra sức của mấy tay này chỉ chịu nổi nửa tô là bò càng rồi! Ba Tàng la lớn:

- Mày thua rồi, Tám Lành! Mày...

Anh ta nói chưa dứt câu đã lăn kềnh ra, chẳng còn biết trời trăng gì nữa. Tám Lành cũng chẳng khác hon, anh ta làm rơi tô rượu, tô vỡ tan tành, rồi cũng ngã nhào như cây chuối bị đốn!

Còn lại mình Năm Sư, anh ta ra vẻ non:

- Mấy thằng nhóc, tuss lượng bao nhiêu mà cũng bày đặt!

Ông già Hai nãy giờ ngồi im ở góc nhà giờ mới bắt đầu lên tiếng:

- Có phải tui nó thách đố chuyện đứa nào dám qua quán của thằng Thái bên kia sông chứ gì?

Năm Sư vỗ ngực:

- Anh nó đây mà dám múa rìu qua mắt thợ à!

Ông già Hai dò hỏi:

- Vậy chú mày dám làm chuyện đó?

- Chuyện gì ông già?

- Thì chuyện đột nhập quán Bảy Thái!

- Dư sức qua cầu.

Chợt ông già phá lênh cười:

- Tao thấy mắc cười tự bay quá trời! Ai đời chuyện của người ta, chẳng mắc mó gì mình, lại cá độ với nhau rồi uống đến chết lên chết xuống thế này, có phải ngu không!

Năm Sư tỏ ra rành chuyện:

- Sao lại không mắng mỏ! Ông Hai không nhớ là cái quán cũ của ông, sau khi ông sang lại cho thằng trẻ tuổi đó nó dẫn về con vợ trẻ măng, để rồi con vợ lăn kênh ra chết. Tưởng đâu vợ chết nó sẽ bỏ đi, để tụi này kiếm cái quán đó làm chỗ chúa cờ bạc ai dè nó vẫn bám trụ, ở lì. Mà còn gay go hơn nữa, hình như nó có vợ khác hay sao đó... Có người đồn đêm nào họ cũng nghe trong buồng nhà nó có tiếng rù rì thủ thỉ kỵ lăm!

Ông già Hai nghe tên nọ nói thế thì có vẻ lo trong lòng, ông nghĩ hắn ta biết khá nhiều chuyện, như vậy Thái sẽ không ổn. Mà điều đó không làm sao yên tâm, nên tìm cách nói dạt ra:

- Tụi bay toàn nghĩ tào lao! Tao biết thằng đó, nó là học trò mới ra trường, có con vợ trẻ bị chết nên thua buồn ở lại đó để tưởng nhớ con vợ chứ có rước ai khác đâu, đừng nghĩ bậ!

Năm Sự vẫn không thôi:

- Người ta còn đồn là không thấy anh chàng ấy đi chợ bao giờ, nhưng bữa nào cũng ăn ngon, có người dọn ăn cho. Như vậy không rước đàn bà khác về thì ai làm?

Ông già Hai gắt giong:

- Mà ví dụ nó có vợ khác đi nữa thì cũng đâu mắng gì mình. Tụi bay rõ là kiếm chuyện.

Năm Sự cười hô hố:

- Ông Hai quên là tụi này đang muốn lấy hoặc mua lại rẻ căn nhà đó để chúa bài hay sao? Tôi nói thật, bằng mọi cách tụi này cũng làm cho thằng đó phải dọn nhà đi mới thôi!

Nghe giọng nói của hắn, ông già Hai ghét lầm, nhưng ông biết nói ra sự chống đối lúc này không có lợi, nên ông chỉ tìm cách lái câu chuyện đi hướng khác:

- Tụi bay không nghe đồn gì sao?

Là chuyên gia nghe ngóng những lời đồn thi, nên Năm Sự chú ý ngay:

- Chuyện gì ông Hai?

- Chuyện con heo quay của nhà Hương cả Thạnh thả trôi sông trưa nay!

Quả là tin quá hấp dẫn, Năm Sự hỏi tới:

- Sao tới bây giờ ông già mới nói, bây giờ là mấy giờ rồi?

- Sắp sửa thôi chó chưa tới. Tụi bay mà đón ở cửa Hội đồng thì thế nào cũng lấy được. Tao nghe tụi thằng Sáu Lùn cũng quyết cướp con heo đó, nghe nói heo thật lớn, đến gần một tạ!

Năm Sự vỗ đùi:

- Tổ cha thằng Sáu Lùn cũng không ăn được con heo này nữa là nó! Nhưng mà...

Anh ta nhìn lại hai thằng bạn mình thì thất vọng:

- Chiến hữu mà như vậy thì còn làm ăn gì được nữa.

Chợt hắn ta búng tay nghe cái tróc và reo lên:

- Có cách rồi!

Hắn quay sang ông già Hai:

- Ông cho tôi mượn cái dây lưỡi giăng dài của ông đi!

Biết cho mượn thì coi như đi đòi tay lưỡi kiếm com của mình, nhưng ông già Hai đành phải chiều lòng hắn:

- Lưỡi com của tao nghe mà, làm gì cũng phải giữ cho kỹ, đừng để rách nghe chua.

Năm Sự nheo mắt:

- Trăm phần trăm ngon lành mà ông già!

Đã đoán biết là hắn mượn tay lưỡi dài để làm gì rồi, kiểu đó thì còn gì là lưỡi của ông, nhưng già Hai chỉ khẽ lắc đầu rồi đi lấy lưỡi ra đưa cho hắn.

Đợi cho Năm Sự đi rồi, ông già Hai gọi thằng con út ra:

- Con chèo xuồng qua sông liền, tìm gặp anh Thái mà, nói ba dặn như vậy... như vậy...

Thằng út Hòn rất khoái, mỗi lần sang chỗ Thái để được anh dạy cho vẽ hình, cho nên nó phấn khởi đi ngay.

Còn riêng Năm Sự, sau khi có được tay lưỡi, hắn trở ngay về nhà, lấy chiếc xuồng nhỏ, bơi ngược dòng sông về hướng nhà Hương cả Thạnh. Đi ngang qua khúc cua Hội đồng, hắn thoáng thấy lố nhố mấy bóng người đang tụ nhau dưới gốc cây bần, trong số đó có bọn thằng Sáu Lùn.

Năm Sự khéo léo mò người khi đi ngang qua đó, và nhò vây hắn không bị bọn kia phát hiện. Hắn lén trên đó khoảng vài trăm bước, neo xuồng lại rồi cột một đầu lưỡi vào gốc cây dừa. Xong, hắn lăn xuống và băng qua sông, tránh không để ai phát hiện. Qua bờ bên kia, hắn trồi lên và cột một đầu lưỡi vào một gốc bần. Như vậy hắn đã có được một cái bẫy, mà bất cứ vật gì như chiếc bè chuối trôi ngang qua cũng sẽ bị vướng lại, và...

Tự cho là mình thông minh khi nghĩ ra cách này nên Năm Sự cười đắc ý, rồi nấp kỹ để chờ...

Quả nhiên, đúng ngọ thì một chiếc bè chuối thật lớn, cỡ như một chiếc xuồng ba lá từ trên trôi xuống.

Năm Sự hồi hộp khi nghĩ tới con heo quay béo ngậy, vàng ươm đang nằm trên bè... Bữa nay sau khi tụi thằng Tám Lành, Ba Tàng tỉnh lại sẽ phải phục lăn hắn ta, và đêm nay bọn hắn sẽ tha hồ mà chè chén tới sáng luôn!

Bè chuối trôi mỗi lúc một gần hơn, và rõ ràng trên bè có một vật to như con heo trăm ký đang được phủ bằng mấy tảng lá chuối, trông hấp dẫn làm sao!

Và đúng như Năm Sự mong đợi, chiếc bè trôi tới rồi vươn vào dây lưỡi giăng ngang, dừng lại giữa dòng! Mắt Năm Sự sáng lên, hắn lao ra ngay và kéo chiếc bè vào bờ, lụa một chỗ khuất, vừa định giở lá chuối phủ con heo ra thì đã nghe giọng lè nhẹ cất lên:

- Thằng khỉ đột, định ăn một mình à!

Nhin lên, thấy Tám Lành và Ba Tàng chân hươu chân nai vừa trờ tới. Năm Sự giục:

- Mau tiếp một tay coi, hai thằng quý, tụi bay còn dậy nổi sao?

Ba người kéo chiếc bè lên babis một cách dễ dàng và Năm Sự người lẹ tay nhất, tốc ngay tàu lá chuối lên.

- Trời ơi!

Tiếng thét lên của ba tên cùng lúc! Trước mặt chúng, không phải là con heo quay béo ngậy, mà đó lại là... một xác chết. Xác một cô gái!

Ba Tàng vẫn còn chưa tỉnh rượu, vậy mà lúc này hắn đã vùng đứng lên và co giò chạy. Tám Lành cũng làm theo. Chỉ còn Năm Sự, do hai chân đang bị lún sâu dưới bùn, chưa rút lên được nên đứng yên mà hai mắt tròn tròn, mồm há hốc và... tất cả ba tên chẳng hẹn mà cùng gục ngã tại chỗ.

Chiếc bè chuối lúc ấy tự dung như được đẩy ra, trong phút chốc đã trôi ra giữa dòng và... vượt qua dây lưới một cách dễ dàng, để tiếp tục trôi về phía hạ lưu...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quán Cầu Hồn - Phần 2

Khi mọi người hay tin bọn Ba Tàng, Năm Sự và Tám Lành bị nạn ngoài bãi bồi, họ chạy ra đưa được cả ba về thì ba tên đã ở trong tình trạng hồn như hôn mê. Sau khi được hơ lửa, thoa dầu thì may sao bọn họ hồi tinh.

Vừa mở mắt ra, Năm Sự đã thét lớn:

- Ma! Bớ người ta!

Hai tên kia cũng tình trạng như vậy, bọn chúng chưa hoàn hồn, nên nhìn chung quanh cứ ngỡ như chúng đang ở địa ngục. Tám Lành lắp bắp:

- Đừng... đừng bắt hồn tôi. Tôi không cố ý...

Ba Tàng còn tệ hơn, hắn tiểu tiện ra quần và bò càng trên đất, vừa la khóc, vừa van xin ai đó:

- Tha cho tôi, từ nay tôi xin chừa...

Có mặt ở đó, ông già Hai lên tiếng:

- Tui bay đã được cứu sống rồi, còn làm gì vậy?

Vẫn chưa tin, Năm Sự đưa mắt nhìn ông già và hỏi với giọng thảng thốt:

- Cô... cô ta đâu... đâu rồi?

Ông già Hai hỏi lại:

- Cô nào?

Năm Sự lúi cả lưỡi:

- Ồ... ở trên... trên bè...

Ông già Hai cười lớn:

- Mấy thằng này chỉ giỏi tài ăn nhậu, quậy phá thiên hạ chứ không làm chuyện gì cho ra hồn! Chỉ cho đi lấy con heo quay mà cuối cùng cũng để cho tụi thằng Sáu Lùn xóm dưới nó lấy được. Thật là nhục cho tụi trai tráng xóm mình!

Vừa nghe đến điều đó, tinh hồn người ra, hắn hỏi lớn:

- Thằng Sáu Lùn làm gì?

Chỉ tay về phía sân đình, ông già Hai nói nhanh:

- Ra đó mà coi tụi nó đang xé con heo quay ra chia phần cho mọi người, phần còn lại cả bọn gần hai chục đứa ăn nhậu đã đòi cả buổi rồi mà vẫn chưa hết!

Tám Lành và Ba Tàng cũng đã nghe, bọn hắn đưa mắt nhìn nhau ngỡ ngàng, hồi lâu mới hỏi nhau:

- Sao kỳ vậy?

Năm Sự lắc đầu lẩm bẩm:

- Không thể có chuyện đó... Chính là tôi đã thấy...

Ông già Hai bỏ đi vừa nói với lại:

- Tui bay có thèm heo quay thì ra mà chia phần với người ta!

Dù cảm thấy nhục nhưng bọn Năm Sự cũng nháy mắt cho nhau rồi cùng chạy ra sân đình. Trước mặt chúng, chiếc bè chuối được kéo nguyên chiếc lên để giữa sân, trên bè vẫn còn một phần ba con heo quay đang ăn dở dang. Bọn Sáu Lùn vừa nhác thấy mấy tên chạy tới đã reo lên:

- Các chiến hữu đi đâu mà tụi này kiếm cả buổi không thấy? Vào, vào đây làm tiếp đi, bọn này ăn không hết!

Năm Sự nổi máu du côn:

- Tui bay có biết là chính tao đã vớt được con heo này không? Sao tụi bay...

Sáu Lùn đâu có vừa, đứng lên cười hênh hêch:

- Có muốn ăn ké thì tụi này cho ăn, còn nói giọng đó thì coi chừng... ăn đòn đó!

Tám Lành kẽ miệng nói khẽ:

- Rõ ràng hồi nãy mình thấy... xác chết, mà sao bây giờ bọn chúng lại ăn ngon lành vậy? Hay là tại mình xỉn?

Tám Lành cãi:

- Chứ thằng Năm Sự có say đâu?

Năm Sự chỉ tay vào con heo quay:

- Mày coi lại coi, tụi bay đang ăn giống gì vậy?

Sáu Lùn điên tiết lên:

- Thằng này bõa nay tới số rồi chắc!

Hắn lao tới định thoi vào mặt Năm Sự, nhưng vừa đưa tay lên thì bụng quặn đau như bị ai cắt đứt, khiến hắn co quắp người lại. Bọn em út thấy vậy ngạc nhiên hỏi:

- Sao vậy anh Sáu?

Một người lớn tuổi đứng gần đó lên tiếng:

- Chắc là tại ăn nhiều quá chớ gì! Một mình hắn mà ăn hết cái đùi heo, hèn gì!

Vừa khi ấy, bỗng có người thét lên:

- Xác người!

Thì ra trước mặt họ, trên chiếc bè chuối lúc ấy là một nửa xác người!

Chưa bao giờ tưởng tượng nổi cảnh này, cho nên mọi người vừa nhìn thấy đã ù té chạy, một số thì đứng tại chỗ thi nhau nôn mửa liên hồi!

Năm Sự là người đã chứng kiến từ lúc nãy, nhưng giờ đây nhìn thấy lại cũng phải tối tăm mặt mày, lảo đảo muối ngã khuyu! Còn phần Sáu Lùn thì sau khi lăn lộn bởi cơn đau, đã nằm im không có dấu hiệu gì của

sự sống.

Bọn đàn em của hắn đứa thì co giò chạy, đứa sơ quá kêu la khóc um sùm. Còn những người lúc nãy trót nhận phần chia thịt heo quay thì sợ đến gần chết ngất. Cũng may là hầu hết họ đều chưa có người nào ăn miếng nào! Tất cả không ai bảo ai, đã cùng nhau đem quăng bỏ số thịt ấy và rời khỏi sân đình túc khắc. Tin tức loan truyền rất nhanh, chưa đầy một giờ sau thì hầu như chuyện bọn Sáu Lùn ăn xác chết đã rao khắp làng. Người sợ thì không dám tới sân đình để xem lại cảnh tượng hãi hùng lúc nãy. Nhưng còn những người không biết sợ và tò mò thì rủ nhau kéo tới nhìn cho tận mắt. Trong số này có người đã chứng kiến, giờ nghĩ lại, thấy cần phải coi lại cho chính xác, nên cũng tháp tùng theo nhóm người mới. Nhưng khi họ kéo tới sân đình thì tất cả đều ngẩn người ra, bởi trên chiếc bè chuối vẫn là... gân nửa con heo quay ăn dang dở!

Mấy người mới tới bàn tán:

- Làm gì có chuyện ăn xác người! Có lẽ mấy người kia giành con heo quay nên tung tin nhảm. Mà cũng có thể là họ bị mờ con mắt bởi... ăn nhiều quá!

Mặc ai nói gì thì nói, nhưng bọn Sáu Lùn thì vẫn bị quắn quại rên la. Riêng Sáu Lùn sau một lúc mê man đã tỉnh lại, nhưng khi nhìn thấy mọi người thì bỗng quỳ và lạy bất kể ai. Anh ta vừa lạy vừa lùi như muốn chạy trốn mà chạy không được. Đến lúc anh ta lùi tới mé sông thì ngã nhào xuống đó và... mất hút!

Những người chứng kiến vội hô hoán lên rồi vài người nhảy theo mò, nhưng sau hơn một giờ tìm kiếm vẫn chẳng thấy xác của Sáu Lùn đâu.

Chính Năm Sự cũng lạnh sống lưng về chuyện này. Hắn ta nói riêng với Tám Lành:

- Tao nghĩ chuyện này có dính tới... ma quý gì đó phải không mà, Tám?

Tám Lành run giọng đáp:

- Chắc vậy quá.

Ba Tàng thì tỏ ra rành hơn:

- Hồi nãy tao để ý thấy lúc đầu cái xác chỉ còn lại một phần ba, nhưng bây giờ sau khi mọi người tới coi thì nó còn gần phân nửa mà lại là phần đầu, chớ không phải phần chân như lúc nãy!

Năm Sự cũng nhận ra điều đó:

- Đúng rồi.

Rồi cả bọn họ đều lặng lẽ rút lui khỏi nơi ấy. Một lúc sau, cũng chín Năm Sự hỏi bạn:

- Tui bay còn giữ ý định qua thám thính nhà của thằng Bảy Thái không?

Hai tay kia đều tán thành:

- Sao lại không? Cũng tại mày tào lao dính vào vụ con heo cúng nên mình mới gặp rắc rối. Bây giờ mình lén qua sông đi.

Họ thực hiện ngay ý đồ, và hơn nữa giờ sau đã có mặt ở quán Thảo Mai. Vẫn ít khách như thường lệ, vẫn chỉ một mình anh chủ quán chứ không hề có ai phục vụ. Đã có chủ ý trước nên bọn Năm Sự đã hỏi ngay khi vừa ngồi xuống quán:

- Có gì nhậu không ông chủ? Mà sao chỉ một mình ông đứng bán, bà chủ đâu?

Bảy Thái chủ quán giờ đây đã già hơn nhiều so với ba năm trước, khi anh tới đây để sang lại quán này của ông già Hai, anh vẫn nụ cười hiền hòa, trả lời:

- Quán ế ẩm mà mướn người phụ việc làm gì cho tốn kém, còn bà chủ thì... có đâu mà chủ với tí!

Thấy anh cũng biết nói đùa, nên bọn Năm Sự cũng dễ dàng:

- Không có bà xã sao anh về đây bao năm trời nay mà chịu nổi? Sao không kiếm bà nào về hù hỉ cho vui lại đỡ dần công việc?

Thái không hứng thú trả lời chuyện này, nên anh quay trở vào trong. Hai Lành gọi giật lại:

- Chưa cho gọi thức uống mà ông chủ!

Thái quay lại hỏi:

- Quý anh dùng gì?

Ba Tàng lớn giọng:

- Cho một chai đế!

Thái lắc đầu:

- Quán tôi không bán rượu từ nãy giờ, mong quý anh thông cảm uống thứ khác. Có cà phê mới đem từ chợ về, ngon lắm.

Hai Lành sững sờ:

- Quán mà gọi cái gì cũng không có, vậy mở quán để làm gì?

Thái vẫn nhẹ giọng:

- Dạ, mở cho vui, bán vài thứ giải khát thôi còn rượu thì tuyệt đối không có.

Ba Tàng đứng dậy, hai tay chống nạnh, hất hàm hỏi:

- Chú mày biết bọn này là ai không mà dám nói giọng đó, hả?

Thái vẫn tinh bợ:

- Là ai thì cũng không có rượu. Bởi lẽ đơn giản là từ mấy năm nay tôi không hề có rượu trong nhà.

- Hỗn láo.

Hắn ta quát lên, vừa lao tới như muốn ăn thua đủ.

Chợt có tiếng của Năm Sự vang lên:

- Nóng nãy có ích gì đâu, đây cũng là chỗ quen biết mà. Mày phải thông cảm cho chú ấy, vợ chết còn đang buồn mà, làm sao nhìn thấy kẻ khác say sưa be bét trong nhà mình. Vả lại chú ấy còn để thì giờ để... rước bà nhỏ về nữa chó!

Bị chạm chuyện riêng tư, Thái nghiêm giọng:

- Các anh tới uống nước thì tôi cảm ơn, còn chuyện riêng tư thì xin các anh tôn trọng cho, đừng chạm tới. Biết thế nào Ba Tàng cũng nổi điên, Năm Sự chặn lời ngay:

- Thôi, xin lỗi vậy. Bạn tôi không có ý đó, chẳng qua thấy ông chủ một mình cực khổ lại buôn bán ế ẩm, nên chỉ có ý là...

Hắn ta ngùng lại, có ý dò phản ứng của Thái trước khi tiếp lời:

- Hay là ông chủ sang lại quán này cho tụi tôi đi!

Đang mềm mỏng, bỗng Thái đổi thái độ, gắt lên:

- Ai cho phép các anh vô cớ hỏi sang quán của người ta?

Hơi bất ngờ về thái độ của Thái, nhưng chỉ sau vài giây thì Năm Sự đã lên giọng:

- Hỏi sang quán thì có gì không phải. Bởi bọn này biết trước sau gì chú mày cũng phải bỏ của chạy lấy người thôi! Ở đây làm sao nổi khi một thân một mình mà tuổi đời thì còn quá trẻ.

Thái không còn chịu nổi trước thái độ khiếm nhã đó, anh thẳng thừng:

- Nếu không còn chuyện gì khác để nói nữa thì xin mời các anh đi cho!

Thái đi thẳng vào phòng trong, cứ ngỡ như vậy là bọn họ sẽ tự động bỏ đi. Nhưng anh đã lầm. Đã có ý đồ trước khi tới đây thì đời nào chúng chịu thua. Năm Sự ra dấu cho hai bạn hắn, cùng nhau rón rén theo chân Thái đi vào trong.

Không để phòng nén Thái không phát hiện có người theo mình. Anh mở cửa phòng, rồi cứ để vậy không đóng lại bước tới bên giường, vừa đưa tay vặn ngọn đèn dầu đầu ở giường lên. Căn phòng sáng hẳn, đủ cho ba kẻ tò mò ngoài cửa nhìn vào và thấy một người đang nằm trên giường! Đó lại là một... phụ nữ! Đầu tiên là Năm Sự, rồi Tám Lành và Ba Tàng, lần lượt cả ba tên đều quy xuống tại chỗ miệng như bị ai bóp cứng không kêu lên được tiếng nào. Rồi chẳng ai bảo ai, chúng cùng bò, lết, nhắm hướng ra ngoài mà thoát thân.

Gần 5 phút sau, cả bọn đã tới ngoài vườn. Lúc này Năm Sự mới có thể nói được, tuy giọng còn thất thẩy:

- Tụi bay có thấy... thấy gì không?

Ba Tàng đáp trong nỗi sợ hãi tột cùng:

- Xác... xác chết trên bè chuối!

Tám Lành thì vẫn chưa hoàn hồn:

- Ma... ma thật rồi!

Năm Sự bình tĩnh hơn:

- Xác chết thôi, chớ chưa chắc là ma. Nhưng tại sao mới lúc nãy nó ở trên kia sân đình mà bây giờ lại ở đây? Mà lại ở trong phòng của thằng này là sao?

- Hay là...

Ba Tàng vừa nghĩ ra điều gì đó, hắn định nói, nhưng Năm Sự đã cắt ngang:

- Theo tao thì tụi mình chạy nhanh cho rồi! Tao thấy vụ này có cái gì đó ghê ghê.

Bà Tàng nhún vai:

- Tao hiểu rồi, chính thằng cha già Hai có liên hệ với thằng chủ quán này! Có thể thằng cha già ấy nó bày ra vụ này chăng?

- Vụ gì?

- Thị cái xác con nhở kia!

Càng bàn thì lại càng rối thêm. Cuối cùng Năm Sự bảo:

- Tốt hơn hết là đừng dính tới vụ này nữa. Rút nhanh lên!

Hai tên kia vẫn còn chần chờ thì bỗng Ba Tàng cảm thấy lưng mình có vật gì đó lạnh lẽo luôn từ lưng quần đi lên, giống như con rắn chui vào áo hắn.

- Cứu... cứu tao?

Hắn chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi mắt gần như đứng tròng! Năm Sự và Tám Lành chẳng biết chuyện gì xảy ra, chúng hỏi:

- Mày sao vậy Ba Tàng?

Cũng vừa khi ấy vật làm cho Ba Tàng chết khiếp đó xuất hiện ngay từ ống quần của cả hai. Chúng nhận ra và chưa kịp kêu lên tiếng nào thì đã trợn tròn và... ngung thở! Vật đang làm chúng khiếp sợ đó là... một cánh tay trần từ dưới đất nhô lên, như con rắn trườn.

Ông già Hai nhìn Thái với sự ái ngại:

- Tôi lo cho cậu. Vừa rồi nếu không có những chuyện kỳ lạ đó xảy ra thì e rằng bọn quý cô đồ ấy đã phát hiện ra chuyện riêng của cậu rồi.

Thái thắc mắc hỏi:

- Cháu vừa nhìn thấy họ đứng ở cửa phòng nhìn vào và thấy vợ cháu đang nằm, cháu lo quá chưa kịp phản ứng gì thì chẳng hiểu sao họ lại hoảng sợ bỏ chạy vậy chú Hai?

- Không phải tự nhiên đâu. Chính vì chúng nó thấy vợ cậu ở đây nên hoảng sợ đó. Bởi mới cách đó không lâu chúng đã nhìn thấy trên chiếc bè chuối.

Thái lại ngạc nhiên:

- Bè chuối gi nữa chú Hai?

Ông già Hai đem chuyện xác chết trên bè chuối kể cho Thái nghe. Anh càng rối thêm:

- Sao lại có chuyện đó chú Hai? Mà đó là xác của ai vậy?

Ông già Hai biết là Thái thật sự không rõ chuyện đã xảy ra, ông nói:

- Xác ấy là của cô Mai, vợ cậu!

Thái tròn mắt:

- Chú Hai nói gì cháu không hiểu?

- Ban đầu tôi cũng không hiểu. Nhưng sau khi chuyện xảy ra, tình cờ tôi nhìn thấy chính con bé Thu, con nuôi của cậu đã dìu cô Tuyết Mai lướt trên mặt sông!

Thái hoảng kinh:

- Con bé Thu! Nó... nó đã chết đuối cách đây trên một năm rồi, chú không nhớ sao?

Ông Hai gật đầu:

- Sao tôi lại quên, bởi chính tôi là người đã vớt nó và đem chôn ở sau vườn này. Nhưng rõ ràng tôi thấy nó.

Thái lẩm bẩm:

- Vậy là nó không bỏ đi như mình nghĩ.

- Nếu thật sự nó đi thì xác của cô Tuyết Mai đã rã từ lâu rồi, chứ đâu còn nguyên vẹn sau hơn ba năm lìa đời. Cậu không nhớ lời cô ấy dặn trong mảnh giấy để lại sau lưng con bé Thu ngày ấy sao?

Thái gật đầu, giọng buồn bã:

- Sao cháu lại không nhớ. Vâng đó là nỗi ray rứt của cháu cho đến bây giờ. Năm đó nếu cháu không mải lo ngày đêm ngồi bên xác người yêu cháu trong phòng, quên cả con bé, để cho nó bò ra bờ sông rồi chết đuối... Cháu tự trách mình, nhưng chỉ còn biết cầu nguyện vong linh Tuyết Mai tha thứ cho lỗi lầm đó của cháu.

Ông già Hai tỏ ra rành chuyện đến nỗi Thái phải ngạc nhiên:

- Nếu không có chuyện đó xảy ra thì những ngày cầu hôn của cậu không kéo dài quá ba năm như bây giờ đâu. Cậu không để ý những chi tiết về cái chết của bé Thu ngày đó sao, đâu phải tự nhiên mà con bé bò ra ngoài sông, nếu khi đó cô Tuyết Mai không dẫn đường cho nó đi. Cậu nhớ lần cậu hốt hoảng chạy đi tìm cô Mai lúc nửa đêm không?

Thái gật đầu:

- Khi cô ấy chết được gần một năm thì vào một đêm trời mưa, do quá buồn ngủ nên cháu đã ngủ quên bên cạnh giường nằm của cô ấy, lúc chợt giật mình thì không thấy Tuyết Mai đâu, cháu hoảng hốt chạy đi tìm thì gặp chú Hai từ dưới sông lên, trên tay ẵm bé Thu. Chú báo tin con bé bị chết đuối thì cháu không chú ý lắm, bởi cháu còn mải lo không biết Tuyết Mai đi đâu?

- Vâng thật ra cô ấy chẳng hề đi đâu phải không?

- Dạ đúng. Sau khi tìm một hồi, cháu trở vào phòng thì xác cô ấy vẫn còn nằm đó.

Ông Hai trầm ngâm một lúc rồi mới tiết lộ:

- Lúc ấy tôi cũng không biết chuyện gì đã xảy ra. Mãi sau này, khi vào nửa đêm bỗng tôi nghe tiếng cô Mai gọi cửa nhà, tôi ra mở cửa thì chẳng thấy cô ấy đâu, mà chỉ thấy con bé Thu nằm ngay ngạch cửa.

Thái ngơ ngác:

- Con bé đã chết và chính chú Hai chôn nó rồi mà?

- Điều đó thì đúng nhưng việc xác nó nằm ngay cửa nhà tôi lúc ấy cũng không sai! Bởi sau đó, chính cô Tuyết Mai báo mộng cho tôi hay, chính cô ấy đã cứu con bé, nhưng không dám đưa về nhà lần nữa vì giữa nó và cậu không hợp nhau, nếu để chung thì một là nó lại chết, hai là chính cậu sẽ chết! Nên cô ấy năn nỉ nhờ tôi giữ xác nó giùm, đợi đến khi nào cậu và cô Mai hết vận hạn sẽ tính. Tôi nghe chuyện và bắt đầu hiểu, chớ nói thật với cậu suốt thời gian dài trước đó tôi vẫn nghi hoặc chuyện của cậu, không tin một xác chết như cô Mai lại có thể không đem chôn nhiều năm mà vẫn không hề có chuyện gì xảy ra, vẫn ở bên cạnh cậu như một người nằm ngủ bình thường!

Lâu nay Thái giấu kín chuyện này, nhưng nay ông già Hai đã biết nhiều hơn anh nghĩ, nên Thái chỉ biết thở dài, rồi khẽ bảo ông:

- Chú Hai như cha cháu, nên việc này cháu không dám giấu nữa. Chú hãy đi theo cháu vào đây.

Thái đưa ông già Hai vào tận phòng riêng, anh chỉ xác của Tuyết Mai:

- Cô ấy vẫn nằm đó, thi thể vẫn còn ấm suốt hơn ba năm qua, bởi vậy cháu đâu dám đem chôn. Ngày đêm cháu chỉ biết cầu hôn cho cô ấy...

Ông Hai mỉm cười:

- Cô ấy còn giữ được như thế này là do những lời cầu hôn của cậu đó! Đúng ra là cô ấy đã chết thật vào cái đêm con bé Thu chết đuối, bởi bé Thu là oan hồn theo để chờ rước cô Tuyết Mai đi và lần đó là kỳ hạn cuối.

Thái chưa hiểu:

- Chú Hai nói vậy là sao? Chính Mai đã cứu bé Thu khi nó bị thả trôi trên bè chuối và dặn cháu nuôi dưỡng nó, vậy tại sao nó muốn bắt cô ấy đi.

- Tôi là người ngoài làm sao biết nhiều ơn cậu, nhưng qua chuyện tôi cứu con bé Thu từ bến sông lên, cô Tuyết Mai đã báo mộng cho tôi biết mọi chuyện. Sở dĩ cô ấy không báo cho cậu biết là bởi cô ấy phải tránh cho hồn ma bóng quế đang canh giữ ngày đêm quanh xác của cô. Chuyện nó như thế này...

Ông không dám nói, mà kéo Thái ra một góc nhà, nói thật khẽ chỉ đủ cho Thái nghe:

- Thật ra ngày đó, khi tôi vớt được cô Mai lên khỏi sông thì cô ấy chỉ còn là cái xác. Hồn phách đã lìa khỏi xác rồi, chỉ được cho sống lại trong thời gian ngắn để gặp gỡ cậu và sau đó đúng ra phải chết luôn lúc con bé trên bè chuối xuất hiện. Cậu biết không, con bé Thu chính là một hồn ma của một đứa trẻ bị chết oan cùng với mẹ nó ở khe sông này, mẹ nó thì tận số nên bị bắt đi luôn, riêng nó do bị chết oan nên vất vưởng theo dòng sông, hôm đó nó gặp cô Tuyết Mai nhảy sông tự tử nên nó bám lấy, tưởng đâu cô Mai là mẹ mình. Chính nhờ nó mà hồn phách cô Tuyết Mai không bị bắt đi hẳn, cậu nhớ chưa?

Thái nhớ lại, anh lẩm bẩm:

- Thảo nào cô ấy dặn cháu là phải giữ cho bằng được con bé, bởi nó mất thì cô ấy cũng mất!

Ông già Hai bảo:

- Suýt nữa thì cậu đã làm hại cả hai người. Bé Thu cũng đang chờ được hồi sinh như cô Mai vậy.

Thái Sốt ruột hỏi:

- Con bé bây giờ ở đâu, chú Hai?

Hồn phách nó thì tôi đang thờ ở nhà, còn xác nó thì vẫn ở nguyên chỗ tôi chôn lúc trước. Hồi nãy chính nó đã khiến cho lũ thằng Năm Sụ một phen hết vía, để bọn ấy từ nay không còn dám leo hành tới đây nữa.

Thái thật lòng hỏi ông già Hai:

- Giờ đây cháu phải làm gì nữa chú Hai? Nói thật với chú, nếu chỉ để được gần gũi với Tuyết Mai thì cháu

có thể để cô ấy trong tình trạng này suốt đời cũng được. Cháu có thể sống với người vợ nằm ngủ yên như thế là đủ rồi. Nhưng còn bé Thu mà như lời chú vừa kể thì cháu chẳng biết phải làm sao.

Ông già Hai trấn an:

- Tôi biết rõ chuyện này nên hiểu rằng tấm lòng thành của cậu đã lay động được cõi âm hồn, cậu sẽ sớm được đền đáp. Mà lúc nào cô Tuyết Mai hồi sinh thì con bé Thu cũng được hưởng lây. Cậu cứ tiếp tục cầu đi, hồn phách của người cậu thương yêu không phụ cậu đâu.

Trước khi ra về, ông già Hai dặn lại:

- Bạn người xấu kia nhầm mục đích làm cho cậu nản lòng, bỏ đi, để chúng chiếm ngôi nhà này dùng làm chuyện phi pháp. Vậy cậu không được lung lay ý chí. Tôi hứa sẽ ngày đêm để mắt giúp cậu.

Thái cảm động xiết chặt tay ông ngầm cảm ơn. Tiễn ông ra tận bờ sông, đến khi anh quay vào nhà thì không thể tin vào mắt mình nữa: Trước mặt anh, một cô gái đang đứng giữa nhà, nhoẻn miệng cười rất tươi hướng về anh!

- Tuyết Mai!

Đúng là một Tuyết Mai băng xương băng thịt đang đứng đó! Thái còn ngỡ ngàng chưa tin hẳn thì nàng đã bước tới ôm chầm lấy anh, thởn thức:

- Rồi mình cũng có ngày này mà.

Mai biết anh chàng vẫn còn hoang mang, nên kéo tay Thái vào tận phòng ngủ, chỉ lên giường:

- Anh nên đem di mai táng. Đó là tất cả những gì còn lại của một Tuyết Mai vẫn số. Nó là xác phàm của em do cha mẹ sinh thành, giờ thì trả em về cát bụi. Chỉ còn em ở đây, cũng là thân xác, nhưng lại do chính anh cầu nguyện mà thành. Em hồi sinh là do sự trì chí, lòng thành của anh thấu tận cõi hư vô, nên từ nay em hoàn toàn thuộc về anh!

Giọng nàng nói thật chân thành tha thiết. Âm điệu lời nói vẫn như xưa, tuy có điệu bây giờ là một Tuyết Mai chững chạc, trưởng thành hơn.

Thái bước tới bên giường và giật mình khi nhìn thấy dưới lớp chăn đắp là một bộ xương khô! Tuyết Mai lặp lại để anh yên tâm:

- Như em vừa nói, ấy là thể xác của em phải trở về cát bụi. Anh hãy chôn ngay đi. Chôn bên cạnh mộ của bé Thu. Anh làm ngay đi, nếu không em có thể bị nhập trở lại đó!

Thái hốt hoảng làm theo lời. Anh một mình bế bộ xương khô ấy ra, đào một hố huyệt bên cạnh phần mộ không nấm đất của bé Thu mà ông già Hai đã chôn mấy năm trước.

Lạ lùng thay khi Thái vừa đặt bộ xương xuống, chưa kịp lấp đất thì tự nhiên đất chỗ đó liền lại và ở nấm mộ kế bên có một làn khói màu xanh bay lên, trong nháy mắt đã không còn thấy nữa.

Còn đang ngẩn ngơ thì từ trong nhà đã có tiếng trong trẻo của Tuyết Mai gọi vọng ra:

- Hôm nay em sẽ khao anh một bữa thịnh soạn. Anh vào sửa soạn đi, để còn đón chú Hai và bé Thu về nữa.

Tuyết Mai lau dọn nhà cửa thành thạo, quen thuộc như người từng sống trong nhà này từ lâu. Thấy Thái cứ nhìn mình lạ lẫm, nàng cười bảo:

- Có gì đâu mà anh phải ngạc nhiên, tuy em mới ngồi dậy được đây, nhưng hồn phách em đã ở trong ngôi nhà này từ ba năm nay. Em đâu còn lạ gì nữa.

Đến trưa đó thì ông già Hai lại sang. Ông dẫn theo một đứa bé gái cỡ ba bốn tuổi, nó vừa trông thấy Thái và Mai thì đã chạy ào tới, ôm chầm lấy và khóc nức nở:

- Tưởng là con không còn gặp lại mẹ cha nữa! Con là bé Thu đây.

Ông già Hai gật đầu:

- Nó vừa hồi sinh là bảo phải dẫn qua đây ngay!

Cuộc trùng phùng quá bất ngờ, nhưng không có sự ngỡ ngàng lâu, bởi trong đầu của ba người dường như thoáng hiện những kỷ niệm đã qua, dù là rất mơ hồ, nhưng họ hiểu đó là những gì mà họ từng có. Như một giấc chiêm bao, giờ biến thành sự thật.

Trước khi bữa tiệc gia đình bắt đầu với hai con gà luộc, Tuyết Mai nói với ông Hai:

- Cháu nhờ chú Hai lập giàm một cái miếu ngay cạnh hai ngôi mộ đất ngoài kia, chắc chú hiểu ý cháu?

Già Hai gật đầu:

- Cháu không nhờ thì chú cũng sẽ làm. Miếu tưởng niệm hai người được hồi sinh, chứ không phải thờ vong hồn như xưa nay người ta vẫn làm.

Người ngoài không hiểu chuyện, thấy tự dung Thái có cô vợ trẻ đẹp và đứa con hơn ba tuổi, họ đồn nhau:

- Thằng cha chủ quán Thảo Mai coi vậy mà đào hoa. Vợ chết được mấy năm, nay lại vớ được một cô nàng thật là xinh xắn. Anh ta tốt số thật!

Có người thì bảo:

- Con riêng của vợ mà xem ra con bé kia lại quyến lyến, thương yêu cha vượng còn hơn con đẻ nữa, lạ thật!

Thái và vợ nghe những lời bàn tán ấy chẳng những không chịu mà còn xúc động, nhìn nhau cười.

Họ sống với nhau trong hạnh phúc dài lâu.. Đôi khi Thái tế nhị nhắc:

- Dẫu sao em cũng tìm cách về thăm lại cha mẹ chứ?

Lần nào Tuyết Mai cũng lắc đầu bảo:

- Em đã nói rồi, thân xác do cha mẹ sinh ra đã trả lại cát bụi rồi. Em bây giờ hoàn toàn là của hai đứa mình. Tuy nhiên, em vẫn cầu nguyện cho họ sống vui, sống khỏe. Đợi khi họ trăm tuổi già em sẽ là người thờ tự...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

2. GIỌT MÁU CÒN LẠI

Mặc dù đã về hưu từ nhiều năm, nhưng quan tri phủ họ Hoàng, tục gọi Hoàng Nhân đại gia, vẫn được mọi người biết tiếng. Dù là tiếng ác, nhưng dẫu sao không một ai ở phủ Diên Sơn, vùng ven biển này lại không quen tên, thuộc nết ông ta. Họ Hoàng còn khá nổi tiếng ở khoảng dù giàu sang tột bậc, chức trọng quyền cao, cái gì cũng có, chỉ tiếc một điều là không có con! Đây là điều bất hạnh duy nhất mà vợ chồng ông ta mắc phải. Đến nỗi khi ngã bệnh nặng, dẫu thay thuốc cẩm đoán, nhưng suốt mấy tháng trời nằm trị bệnh, ông ta cũng bắt bà vợ trẻ hơn ông đến hơn chục tuổi phải ngày đêm ở bên cạnh. Một phần để hầu hạ, chăm sóc bệnh, nhưng mặt khác, quan trọng hơn là để giúp lão ta có con!

Với người khác thì chuyện có một vài đứa con nó dễ như ăn com, uống nước hằng ngày, vậy mà lão Hoàng lại cực khó, đúng hơn là nan giải vô cùng!

Biết chồng bệnh, nhưng vì thấy ông quá thiết tha, gần như là lời trối trăng mỗi khi yêu cầu bà cho lão một đứa con nối dõi. Hoàng phu nhân, tên tục là Nguyệt Ánh đã phải hứa để chồng yên tâm:

- Mình cứ ráng uống thuốc, nhất là thuốc bổ, em sẽ cố có kết quả kỳ này!

Và hình như trời không phụ lòng lão ta, một tuần trăng sau Hoàng phu nhân báo tin:

- Em đã... có dấu hiệu!

Đang rất yếu sức, vậy mà khi nghe tin ấy, lão Hoàng đã bật dậy ngay, hồn hển nói:

- Nếu đúng vậy... tôi... tôi tri ân bà. Tôi...

Lão chỉ nói được có vậy rồi ngã vật ra nằm thiêm thiếp. Đó là hậu quả của nhiều lần thức dậy nửa đêm (theo lời dặn của thầy thuốc) ráng sức lên đỉnh vu sơn đi tìm con!

Lão Hoàng qua đời chỉ sau đó một tuần. Bà Nguyệt Ánh thương khóc chồng thì ít mà lo cho cái thai mới tượng hình thì nhiều. Chẳng hiểu sao, kể từ khi bà cẩn thai thì hầu như đêm nào cũng thấy ác mộng. Mà những con ác mộng đều giống nhau: bà thấy một đứa bé khôi ngô tuấn tú cứ đứng ngay trước mặt bà mà cười và đòi đánh!

Khi tỉnh dậy, bà thắp nhang khấn vái. Mỗi lần như vậy thì bà yên được vài giờ, rồi sau đó lại tiếp tục bị ác mộng hành hạ.

Chuyện tưởng chỉ có vậy. Nào ngờ khi cái thai được chín tháng mười ngày theo thông lệ thì bà Ánh chẳng có dấu hiệu gì của một cuộc chuyển dạ, chờ thêm chục ngày nữa vẫn chẳng có tín hiệu. Đi khám thai thì thầy thuốc sau khi xem mạch đã phán một câu gọn lỏn:

- Chưa có dấu hiệu sinh, ít nhất cũng một tháng nữa!

Bà Nguyệt Ánh cãi lại:

- Tôi tính ngày tháng rất kỹ, sao lại có chuyện trễ đến như vậy?

Vị lương y quả quyết:

- Đó là tôi nói sóm, chớ thật ra chẳng hề có một biểu hiện gì về sinh sản trong vòng một vài tháng tới cả! Không tin ông thầy thuốc này, bà cho gia nhân đi rước những lương y nổi tiếng hơn về. Sau khi khám kỹ, họ cũng nói y như vậy:

- Chưa có dấu hiệu sinh!

Có đến mười thầy thuốc đã nói như vậy cho nên bà Ánh không còn nhờ ai nữa. Bà tự an ủi:

- Có lẽ do mình lớn tuổi rồi nên mang thai không như người bình thường. Thôi thì mặc, lúc nào sinh cũng được miễn không có biến chứng gì thì không cần lo.

Kết quả thật ngoài sức tưởng tượng: Bà Ánh mang thai đến tháng thứ mười bốn thì có triệu chứng thất thường.

Bà ta nghe đau bụng rồi kêu gào đau đớn. Cuộc chuyển dạ sinh kỷ lụa đã trải qua năm ngày ròng lăn lộn, kêu la mà bà ta vẫn chưa sinh được! Thật ra đó không phải là chuyển bụng sinh.

Một buổi chiều, trong lúc người nhà đi vắng thì có một vị đạo sĩ mặc đạo bào màu đen rất lạ, đột ngột ghé qua. Vừa bước vào tới cửa ông ta đã lên tiếng:

- Ở đây nghiệp chướng nặng quá, sao không giải nó đi?

Bà Ánh đang nằm kêu la trên ghế trường kỷ, nghe vậy ngẩng lên nhìn và khó chịu khi thấy người lạ. Tuy nhiên, lúc đó vị đạo sĩ lại lên tiếng:

- Nghiệp chướng nơi này nặng lắm, không khéo lại nguy đây!

Gọi tò mò, Nguyệt Ánh hỏi:

- Nghiệp chướng gì?

Ông ta chỉ thẳng vô bụng của bà Ánh, bảo:

- Ở đây!

Nghĩ lão ta điên, bà Ánh quát lớn:

- Ông ở đâu vào đây nói nhảm, đi đi!

Mặc cho bà ta đuổi, lão đạo sĩ vẫn trầm tĩnh nói tiếp:

- Tôi chẳng mặc mờ gì chuyện này, nhưng khi đi ngang qua đây phát hiện được, tôi chẳng thể làm ngơ. Bà sắp gặp tai nạn lớn, một là bà chết, hay là... đứa bé trong bụng phải chết!

Vừa nghe lão ta nói tới đó, bà Nguyệt Ánh đã thét lên:

- Nói bậy!

Rồi bà ta ôm lấy bụng của mình, như sợ bị xâm hại.

- Đây là đứa con mà chồng tôi lúc sắp chết cũng muốn có nó cho bằng được. Ông chẳng biết gì thì hãy đi ra đi!

Bà lớn tiếng, đáng lý phật ý, nhưng vị đạo sĩ vẫn không tỏ ra chút phiền lòng, ông tiếp tục nói:

- Mạng sống của bà tùy thuộc vào vật trong bụng mà bà đang mang.

- Ông im đi!

Bà Nguyệt Ánh cố đứng lên để đi vào trong, tránh phải nghe người khách lạ này nói nữa. Đứng nhìn theo bà, vị đạo sĩ khẽ lắc đầu:

- Nghiệp chướng khó trừ!

Nói xong, ông lặng lẽ bỏ đi. Khi ra tới ngoài rồi ông vẫn còn ray rứt nên quay vào nói, cố tình cho chủ nhà nghe:

- Vẫn còn chưa muộn! Nếu bà muốn sống thì chiều nay tìm tôi ở bến đò.

Ông ta đi rồi, lúc này trong nhà bà Ánh bỗng gào lên:

- Trời ơi!

Bà kêu được mấy tiếng đó rồi ngất đi.

Đến chiều, lúc vừa tỉnh lại thì bà nôn nóng đòi người nhà dẫn đi ra bến đò. Bà dặn:

- Phải tìm cho được lão đạo sĩ. Ông ta sẽ làm hại con tôi.

Lúc ra tới chỗ bến vắng, bà đã gặp ngay ông đạo sĩ mà không cần tìm. Vừa trông thấy bà, ông chỉ một chiếc xuồng nhỏ và bảo:

- Bà hãy xuống xuồng đi, nó sẽ giúp bà được toại nguyện. Vẫn còn kịp!

Bà Nguyệt Ánh nhìn thẳng vào ông ta, giọng giận dữ:

- Tôi tìm để hỏi tội ông, tại sao ông cứ muốn hại con tôi? Lúc hôn mê, tôi được nó báo là ông đang tìm cách giết nó. Vậy là sao?

Vị đạo sĩ nghiêm giọng:

- Chỉ bởi tôi muốn cứu bà. Bà đâu biết thứ bà mang trong người là mối họa lớn cho bà, cho cả sản nghiệp của bà nữa! Hãy làm theo lời tôi đi!

Ông nói dứt lời thì bất thắn dùng tay đẩy nhẹ, khiến cho bà Ánh mất thăng bằng nhào ngay xuống chiếc xuồng đang không có người. Cũng may là dù ngã bất ngờ nhưng bà chẳng sao, kể cả cái thai trong bụng cũng không hề hấn gì.

Chiếc xuồng không ai bơi nhưng đã tự động rời bến, khiến bà Ánh phải la lên:

- Tôi không biết lội, không biết bơi xuồng, phải kéo tôi vào mau lên!

Vị đạo sĩ vẫn lờ đi, ông ngửa mặt lên trời, lẩm bẩm gì trong miệng mà người đứng gần cũng không nghe được.

Trời đang lặng gió, bỗng sóng nổi lên, rồi gió như lốc xoáy, khiến chiếc xuồng quay như chong chóng.

Tiếng của bà Ánh lúc đâu còn la lớn, nhưng chỉ một lúc sau thì im bặt.

Khi gió ngừng thì chiếc xuồng đã tự động cập bến, Bà Ánh hầu như chẳng còn biết gì nữa. Lúc này ông đạo sĩ mới gọi lớn:

- Đưa bà ấy về, nhớ là không được để bà ấy một mình đi ra ngoài.

Dần xong, ông vừa định bước đi thì bất ngờ ông nghe một tiếng khóc của trẻ con vang lên. Sững sờ giây lát, rồi ông nhẹ lắc đầu thở dài:

- Số kiếp cả thôi! Đành chịu.

Đứa hài nhi do bà Ánh sinh ra trong hoàn cảnh này đáng lý rất lo ngại, tuy nhiên nhìn nó chòi đạp và cất tiếng khóc thì có vẻ bình thường. Giây lát sau nó lại nín khóc và đưa tay quơ quơ như thèm sữa hay khát nước, ông đạo sĩ phải xua tay bảo mấy gia đình của bà Ánh vừa có mặt kịp thời:

- Hãy mang bà ấy về. Mọi việc là do số trời cả!

Ông bước đi vừa lắc đầu chán nản...

Bà Nguyệt Ánh dù sinh nở bất thường, nhưng cuối cùng cũng có được một đứa con trai như bà hằng mong đợi. Thằng bé ra đời chậm hơn bình thường đến bốn tháng, nên sau khi sinh đã có những biểu hiện khác người. Nó biết đi khi vừa được sáu tháng tuổi và biết nói như một đứa trẻ lên năm khi mới tám tháng! Điều ấy là bất thường và kỳ lạ, nhưng vì quá thương con, quý trọng giọt máu duy nhất của chồng còn để lại, nên bà Ánh hầu như không quan tâm những gì khác, ngoài tình thương yêu dành cho con, ngày đêm nâng niu chăm sóc cho cậu quý tử của mình.

Khi thằng bé Bảo An đầy năm, bà Nguyệt Ánh chuẩn bị một lễ thôi nôi thật lớn, mời hầu như khắp mọi người trong vùng. Dẫu chồng không còn đương chức, nhất là ông đã chết, nhưng tiếng tăm của nhà họ Hoàng vẫn còn lớn, nên lời mời của bà vẫn được hưởng ứng tích cực.

Mới sáng sớm ngày lễ thôi nôi mà đã có mấy chục người từ những nơi rất xa kéo đến. Đến trưa, tức thời khắc chính thức khai tiệc thì hầu như cái khuôn viên rộng lớn của dinh thự Hoàng Nhân đã không còn một chỗ trống. Trong số khách dự có cả vị đạo sĩ áo đen lần trước. Ông lặng lẽ chen vào giữa đám đông như mọi người, rồi hầu như chẳng còn thấy bóng dáng nữa...

Một đứa bé ở tuổi thôi nôi thì thông thường đều do mẹ hoặc người nhà bế ra để chào khách dự tiệc, nhưng ở đây thì khác. Bởi cậu bé Bảo An đã lớn như một đứa bé lên năm tuổi nên chính nó tự đi ra và bắt ngòi đứng lên bàn cất tiếng:

- Chào bà con! Bữa nay bà con xa gần đều có mặt, trong số này có người tốt cũng có kẻ xấu, nên tôi muốn nhìn mặt kẻ xấu trước. Vậy ai là kẻ xấu hãy bước ra!

Dĩ nhiên không ai chịu nhận mình là kẻ xấu, cho nên thằng bé kêu gọi tới lần thứ hai mà vẫn chưa một ai bước ra. Chẳng những thế, trong số khách mời có nhiều người tỏ ra bức bối, tự hỏi, tại sao lại để một đứa nhóc con như thế nói năng hỗn láo, phạm thượng!

- Tư cách gì mà thằng nhóc này lại ăn nói như thế?

Người vừa lên tiếng chính là anh rể của lão Hoàng. Tuy ông nay đã khá lớn, nên khi giận phát âm có phần run và nghẹn. Ông ta vừa dứt lời thì thằng bé phá lên cười:

- Chờ hoài cuối cùng cũng chường mặt ra. Lão tính tới đây hôm nay là nhằm mục đích khác, chứ đâu chỉ đi dự đám thôi nôi, phải không?

Bị thằng nhóc nói đúng tim đen, nên lão già tên gọi là Sáu Hết quát luôn:

- Tao tới đây đòi món nợ mà ba mày mà còn nợ của tao ngày trước, mẹ con bay phải trả lại cho tao!

Lão vừa nói vừa bước ra, tới ngay trước mặt bà Nguyệt Ánh và thằng bé Bảo An đưa tay chỉ vào nó:

- Thím dạy con như vậy sao? Nó là con nít, sao đủ tư cách để hoạnh họe người lớn đáng tuổi cô bác nó? Kẻ xấu là sao mà người tốt là thế nào?

Bà Ánh chưa kịp đáp thì thằng bé đã hốt ngang:

- Tốt là không bòn rút nhà này, còn kẻ xấu là tìm cách chống lại nhà họ Hoàng và còn đi vu khống, nói xấu ba tôi nữa. Chính ông đã đi rêu rao là ba tôi ở ác, tham lam đủ điều, ông còn chối không?

Ông Sáu Hết giận đến run người:

- Thằng ranh con hồn láo. Chính ba mày ngày còn làm quan đã lấy hết đất đai của tao đem bán, rồi còn vu cáo tao là phản tặc, khiến tao bị tù đày nhiều năm trời, gia đình ly tán, sản nghiệp tiêu tan, đây tay trắng lại mang bệnh sắp chết đây!

Chẳng những không nao núng, thằng bé còn ngửa mặt cười vang:

- Vui quá, lại có một thằng hề già ra làm trò! Còn ai là kẻ xấu nữa không, bước ra hết đi.

Noi guong lão Sáu Hết, có đến gần chục người nữa bước ra đứng dàn hàng ngang vừa lên lêng:

- Bữa nay chúng tôi tới đây là để đòi nợ, đòi sự công bằng. Nhà họ Hoàng phải trả ngay đất đai, tài sản cho chúng tôi!

- Còn ai nữa ra luôn!

Giọng thằng bé đầy thách thức, nó lại quay khắp hướng với nụ cười nửa miệng y như một người trưởng thành. Bỗng một người xuất hiện, người mà vừa trông thấy thì bà Ánh đang đứng cạnh con đã phái giật mình.

Đó là ông đạo sĩ mặc đạo bào đen. Bà lắp bắp:

- Ông... ông tới đây làm gì? Đâu có ai mời.

Lão vẫn bình tĩnh:

- Ở đây hôm nay chỉ có một số người được mời, còn lại là những người tới để đòi nợ như quý vị đây vừa nói. Tôi cũng đòi nợ như moi người đây!

Thằng bé quen thói trich thượng như nấy giờ, nó nhìn ông đạo sĩ vừa hất hàm:

- Ông bước lại gần đây coi!

Bà Nguyệt Ánh muốn ngăn con lại nhưng không còn kịp nữa, ông đạo sĩ đã bước tới và với giọng chậm rãi như thường lệ:

- Nghiệt súc quá ngông cuồng! Lần trước ta không cương quyết nên người mới lọt ra đòi được, còn bây giờ...

Lão đưa tay lên, từ trong tay áo rơi ra một tấm vải màu vàng, vừa chụp lấy lão vừa hô to:

- Nghiệt súc, biến!

Bị bất ngờ nên thằng bé chói với, đến khi thấy nguy nó chỉ còn biết thụp người xuống. Cũng may vừa khi ấy bà Nguyệt Ánh đã nhanh trí, lấy cả thân mình của bà đè lên con vừa bảo:

- Nằm yên!

Mọi người chỉ nghe một tiếng kêu thét lên sau đó và khi nhìn lại họ đều hốt hoảng, bởi bà Nguyệt Ánh đã nằm bất động, khóc miệng tuôn đầy máu! Trong khi thằng bé thì đã nhanh chân lủi trốn mất trong đám đông khách khuya.

Lão đạo sĩ một lần nữa thở dài:

- Trời hại nhà họ Hoàng này rồi!

Nhiều người chưa hiểu chuyện đã vây quanh ông, hỏi dồn:

- Chuyện gì đã xảy ra vậy? Liệu bà Hoàng có sao không?

Lão đạo sĩ sau khi đưa tay bắt mạch cho bà Ánh đã trấn an:

- Bà ấy không sao, chỉ bị nội thương nhẹ thôi, rồi sẽ tỉnh lại ngay mà.

Rồi lão giải thích thêm:

- Lúc nay nếu bà ấy không che chở cho nó thì thằng con nghiệt súc kia đã phải tàn đòn rồi. Tôi phải ra tay như vậy là chỉ để cứu cái nhà này khỏi họa diệt vong thôi. Nó là oan gia là kết tinh của bao nhiêu oan hồn uổng tử đầu thai về để hại dòng họ Hoàng này táng tận, tiêu vong!

Vài người trong thân tộc vốn không rõ chuyện ác của Hoàng đại nhân ngày trước, nên tỏ ra không đồng tình.

- Dù sao thằng bé cũng là giọt máu hiem hoi còn lại của họ Hoàng, sao ông làm như vậy?

Lão đạo sĩ lắc đầu:

- Các vị không biết đó thôi, nó đâu phải là người! Không thấy sao, mới có một tuổi mà nói năng hành động như một người lớn và còn hồn láo, trich thượng nữa. Nếu để nó tồn tại thì cái nhà này không mấy chốc chẳng còn gì.

- Nhưng đâu sao...

Vừa lúc đó bà Nguyệt Ánh tỉnh lại, bà quên cả đau đớn gào khóc, kêu gọi con trai:

- Bảo An ơi, chạy đi con! Hãy chạy và trốn đi, đừng để lão ta giết con!

Lão đạo sĩ nhẹ giọng:

- Tôi không giết nó, chỉ muốn thu nạp để tách nó ra khỏi đây. Nhưng tôi đành chịu thất bại, bởi ngoài có bà đỡ cho nó còn được lũ yêu tinh đồng bọn theo rất đông, lần này tôi không làm gì được thì lần sau khó mà thành công. Thôi, tùy bà, tôi xin cáo từ!

Ông đi nhanh ra cửa rồi mất dạng.

Bà Nguyệt Ánh hơi ngượng với mọi người, nên chống chế:

- Do nó là con cầu tự mà, nên tôi cưng chiều, khiến nó hồn hào. Nhưng trẻ con mà, rồi mình sẽ uốn nắn nó từ từ...

Bà lùi thui đi vào nhà, miêng cứ gào kêu tên con...

Bà Nguyệt Ánh không chết, nhưng từ hôm đó bà hầu như hôn mê. Bảo An bỏ đi đâu mất không thấy bóng. Nhưng trong nhà lại xảy ra những chuyện khá ly kỳ: Bọn gia nhân báo rằng ở phòng ngủ của bà Ánh đêm nào cũng có bóng người ra vào!

Bà Ánh hôn mê có đến cả tuần sau. Rồi cuối cùng bà tỉnh lại trong trạng thái như người đau nặng lâu ngày. Người bà già rạc sụt cân đến không ngờ, trọng lượng mất đi gần phân nửa!

Người nhà kể chuyện về bóng người ra vào phòng bà mỗi đêm, bà Ánh nhẹ lắc đầu bảo:

- Đâu có ai ra vào. Tôi không ăn uống, cũng không dậy được thì làm sao tiếp xúc với ai.

Khi xem lại đồ đạc trong phòng, bà giật mình:

- Sao mất hết nhanh thế?

Bà ráng dậy, lần tới chỗ tủ đựng nữ trang tiền bạc thì bàng hoàng:

- Trời ơi. Tiền bạc... nữ trang... không còn...

Bà chỉ nói được mấy tiếng rồi lại ngất. Tôi té trong nhà bị nghi là thủ phạm nên cùng tập trung lại, chờ bà hồi tỉnh họ cùng thề thốt:

- Tụi con ở với bà từ lâu nay, không hề dám tham lam gì, xin bà đừng nghi oan!

Bà Ánh dịu giọng hơn thường khi:

- Ta biết ai lấy rồi, các người không phải lo.

Bà nói xong thì ôm mặt khóc nức nở. Đám gia nhân không hỏi, nhưng họ đều có chung nhận định như bà.

Vài người trong số họ nói với nhau:

- Thằng Bảo An chắc là ma quỷ, chứ người gì mà mới một tuổi đã lớn xác và khôn lanh như vậy? Chính nó đó chứ không ai, nó đã vào phòng bà chủ để lấy cắp tiền.

- Nhưng nó còn con nít thì lấy nhiêu tiền để làm gì? Nếu có, chắc là cũng do ai đó xúi giục. Mà mấy hôm nay nó đi đâu không thấy về, hay là đã bị ông đạo sĩ bùa đó làm gì rồi?

Họ lo lắng cũng bằng thừa, bởi ngay chiều hôm đó Bảo An ra về. Nó khinh khỉnh với mọi người trong nhà, cũng chẳng lên phòng thăm mẹ, nó vào phòng riêng vốn là thư phòng của ông Hoàng ngày trước và đóng cửa lại. Khi họ đem chuyện báo lại cho bà Ánh nghe, chẳng những không rầy la, bà còn dặn mấy đứa phục vụ:

- Tụi bay phải canh xem cậu cần gì thì phục vụ cho cậu. Đừng nói gì chuyện mất đồ hết.

Vú em của Bảo An là Thị Hai nhận trách nhiệm chuyện đó. Chị lên phòng gõ cửa thì từ trong, Bảo An nạt lớn:

- Để tao yên!

Thị Hai lên tiếng:

- Tôi nè cậu Hai, nếu cậu cần gì thì cứ gọi, tôi nằm ngủ ở ngay ngoài này chờ phục vụ cậu!

Giọng của Bảo An dịu lại:

- Thị Hai hả, ừ được. Mày vào đây tao bảo.

Thị Hai đã là vú nuôi nó từ lúc mới lọt lòng, cả việc bú morm chị cũng đích thân lo, bởi chị là gái một con, từng có sữa con so rất ngon, bởi đứa con mới sinh ra của chị đã phải bỏ do bạo bệnh.

Nghe giọng điệu không bình thường của Bảo An, chị có hơi lạ, nhưng không nghĩ gì khác, chị đẩy cửa bước vào phòng.

- Gài cửa lại...

- Dạ, cậu Hai.

Việc phải xung đột thua với một thằng nhóc đã là kỳ, lại còn phải nghe nó kêu mình bằng mày này mày nũa, Thị Hai bức lẩm nhưng ráng chịu đựng bởi thân phận tôi đời.

- Lại gần đây bóp chân cho tao coi, đi qua nay mỏi nhừ cả hai chân!

Thị Hai đẩy cửa:

- Bà kiểm cậu khắp nơi, bà khóc thương vì nhớ cậu đến phát bệnh nằm liệt giường mấy hôm nay.

Chợt nó hỏi:

- Bà ấy có hỏi gì tôi không?

- Dạ có, à mà không! Bà chỉ hỏi không biết cậu đi đâu.

- Vậy thôi sao? Còn chuyện tiền bạc...

Thị Hai ngạc nhiên:

- Cậu hỏi tiền bạc gì? Bộ cậu...

Bỗng nó phá lén cười:

- Hồi chơi vậy chớ tôi biết bà ấy phát hiện ra vụ mất tiền, và bà ấy nghi cho tôi lấy! Mà haha... tôi lấy thì đã sao, bà ấy còn thiếu gì tiền ba tôi để lại nữa!

Thị Hai trố mắt:

- Cậu Hai lấy thật hả?

Thằng bé trợn mắt nhìn lại Thị Hai:

- Làm gì ngạc nhiên dữ vậy? Mày có muốn xài không tôi cho?

Thị Hai hốt hoảng:

- Cậu Hai đừng làm tôi sợ! Tôi không bao giờ dám...

Thằng bé bất thần vùng dậy, chụp lấy Thị Hai kéo về phía mình khiến chị ta không làm chủ được, phải ngã sấp lên người nó:

- Đừng làm vậy cậu Hai! Đừng...

Nhưng chị ta đã bị Bảo An chặn ngang miêng bằng sức mạnh đáng ngạc nhiên...

- Kêu lên là tao giết chết liền. Tao đâu phải là thằng bé con Bảo An đâu, cứ nhìn lại tao coi.

Lúc này Thị Hai không còn hồn vía nữa, nhưng cũng liếc nhanh về phía nó, rõ ràng người đang khống chế chị là một ai đó khác, chứ chẳng phải Bảo An!

Tuy nhiên, giọng vẫn là giọng của nó:

- Tao đi lang thang mấy ngày nay mà tới đâu người ta cũng từ chối không cho tao vào mặc dù đó là những kỹ viện, những lâu xanh. Họ nói tao còn con nít, cấm vào! Mà tao thì đang phát triển thành người lớn, tao muốn được cái mà người lớn có. Vậy thôi, mày chiều tao, lén lút giữa tao với mày thôi, mọi việc sẽ không ai hay... rồi tao cho tiền đòn mày sẽ hết khổ, hết cơ cực. Nghe tao thì yên mà không nghe thì mày biết rồi, tao có thể giết chết bất cứ đứa nào mà tao muốn! Thế nào theo tao chứ? Hãy nói ừ đi trong khi tao còn năn nỉ...

Thị Hai chết điếng trong lòng, nói thuận thì quyết là không, mà chống cự lại thì chỉ có nước chết! Thằng tiểu quỷ này xưa nay muốn gì được nấy. Nay hình dáng nó hiện tại lại không phải là nó, mà với sức một đứa cường tráng như vậy làm sao chị chống lại được?

Đang còn lưỡng lự, bỗng có người gọi bên ngoài:

- Bà chủ kêu Hai oi!

Chỉ chờ có thế, Thị Hai vung ra định chạy đi, thì bất chợt thằng quỷ kéo mạnh lại, chị ta vô phương cựa quậy.

- Đέ tao!

Hắn nói vọng ra:

- Tao sai con Hai đi chợ rồi!

Có thể bên ngoài biết Thị Hai chưa đi đâu nhưng ai dám cãi lời. Họ lên báo cho bà chủ như vậy rồi nhìn nhau lắc đầu.

Bà Nguyệt Ánh thay vì rầy con, bà lại chỉ dăm chiều một chút rồi im lặng. Từ đó, bà cũng chẳng nhắc tới số tiền bạc nữ trang bị mất.

Thằng con tiểu quỷ của bà thì đang làm một chuyện động trời ngay trong nhà mà hầu như bà không quan tâm, hay là có biết mà lờ đi...

Nửa đêm hôm đó, chính tên khốn kiếp ấy bước ra khỏi phòng rồi tỉnh như không, hô lớn:

- Con Hai chết rồi!

Khi mọi người chạy lên thì thấy Thị Hai nằm sóng sài dưới sàn, chết mà không kín thân thể! Lúc này, chính bà Ánh khi nhìn Bảo An trước mặt mình cũng phải kinh ngạc, bởi đó là một thanh niên lực lưỡng chứ không phải là đứa con bé bỏng của bà!

Trong khi mọi người hãi hùng thì Bảo An đứng dung bước ra ngoài, buông lại một câu lạnh lùng:

- Đổi phòng khác cho tôi!

Bà Nguyệt Ánh cũng chiều theo:

- Đổi phòng cho cậu Hai.

Rồi bà cố bước theo con ra ngoài định nói gì đó nhưng Bảo An hình như biết mà vẫn tảng lờ, đi luôn.

Người mẹ đau khổ chỉ biết nhìn theo rồi ôm mặt khóc.

Nhờ tiền bạc và cũng nhờ mối quan hệ cũ của ông Hoàng nên chuyện động trời về cái chết của cô hầu gái bị xếp hố sơ, không truy cứu. Bà Ánh phải tốn khá bộn. Rõ ràng là bà muốn được yên thân và cũng muốn cho đứa con trai cầu tự của mình không bị tai tiếng.

Nhưng chừng như nghiệp chướng không giới hạn đó. Chỉ một tháng sau thì chuyện gì đến đã đến!

Một buổi sáng, khi bà Ánh còn đang nằm trong phòng riêng thì bên ngoài có tiếng người la hét vang. Lát sau mấy con hầu chạy vào báo tin dữ:

- Bà oi, cậu Hai nguy rồi!

- Chuyện gì mà nguy?

- Người ta kéo tới đòi bắt cậu Hai vì tội... gian dâm với vợ và con người ta!

Bà Ánh vừa chạy ra đã nhìn thấy cả chục người đang ra sức xô đổ cổng rào. Cũng may, vừa khi ấy có mấy tay lính lệ của làng tới, họ chặn lại:

- Có chuyện gì thì ra nhà làng mà kiện cáo, sao lại phá nhà người ta?

Mấy người đang giận dữ đã gào lên:

- Làng xã các người bênh nhau, có thưa kiện cũng như không! Thằng tiểu yêu nhà này nó làm loạn xóm làng, gây tang tóc cho mọi người mà quân lính các người có ra tay không, hay là để yên cho nó làm tới?

Một lính lệ nói lớn:

- Sao không ra tay! Mới rồi làng đã bắt nó ra đóng gông ngoài sân làng rồi!

Anh ta quay sang bà Ánh:

- Thằng con nhà bà phạm tội tà trời, hãm hiếp giết cả nhà người ta, nên bị bắt sấp giải lên quan rồi!

- Trời ơi, con tôi!

Bà Ánh chỉ kêu được mấy tiếng rồi đứng như trời trồng. Lát sau, bà mới xua tay:

- Không. Không có chuyện đó! Con tôi còn nhỏ làm sao nó làm được chuyện tà đình ấy mà mấy người vu oan!

Khi mấy tên lính lệ dù bà ra tận nhà làng thì rõ ràng trước mắt là Bảo An đang bị cùm tay chân. Vừa nhìn thấy mẹ, nó đã lồng lộn lên:

- Thả tao ra, không thì cả lũ bay phải chết hết!

Bà Ánh bất nhẫn khi nhìn con trong tình cảnh ấy, nhưng bà cũng đành phải chịu thôi. Ngay trưa hôm đó, người ta áp giải thằng tiểu quỷ lên quan huyện. Người này vốn là bạn đồng liêu với ông Hoàng ngày trước, cũng muối nhẹ tay với Bảo An. Tuy nhiên, vừa gặp mặt ông thằng khốn kiếp đã chỉ thằng vào ông hét lớn:

- Mày phải cứu tao ra, không thì tao sẽ giết hết cả nhà mày!

Trước thái độ quá đáng của nó, bà Ánh phải lên tiếng:

- Không được hồn!

Bất ngờ, nó quay sang bà trợn mắt lên:

- Bà chết tới nơi mà còn chưa biết sao?

Huyện lệnh Đinh Liêm đập bàn quát lớn:

- Súc sinh!

Rồi ông ra lệnh cho lính lê nọc hắn ra đánh hai chục hèo. Rất lạ là dù bị đánh tóe máu, nhưng hắn vẫn gào thét chửi bới chứ không kêu đau. Bà Ánh bất nhẫn quay mặt đi chỗ khác, hồi lâu khi quay lại thì người ta đã đưa Bảo An đi rồi. Hồi thì bà được viên huyện lệnh đáp vắn tắt:

- Phải đưa ngay nó lên phủ, để người ta trị tội nó. Thằng bé này tuy tuổi còn trẻ con, nhưng hành động là người lớn nên không thể xem thường được.

Do Bảo An tuổi còn nhỏ nên không ghép tội hết được, mặc dù đó là trọng tội, phải chết. Khi đưa lên phủ, họ truyềngiam vào nhà lao chờ lệnh. Huyện quan Đinh Liêm muốn làm tiền nhà họ Hoàng, nên cho người tâm phúc tìm tới nhà gặp bà Nguyệt Ánh. Nhưng khi họ tới nơi thì hay tin bà Ánh đã về thành phố để khiếu nại.

Tưởng bà ta cố ý lánh mặt, nên huyện quan ra lệnh hành quyết ngay, dù đó là một lệnh trái luật. Tuy nhiên, khi lính vào nhà lao để dẫn phạm nhân ra thì chỉ còn thấy cái xác của một đứa bé năm đó, nhưng không phải là xác của Bảo An!

Chuyện báo lên quan huyện, lão Đinh Liêm hốt hoảng đến tận nơi xem thực hư. Và lão ta chết điếng khi nhìn thấy cái xác. Đó là đứa con trai lên ba của ông ta...

- Trời ơi!

Lão kêu lên và ngất tại chỗ.

Trong khi đó thì ở bến đò nơi bà Nguyệt Ánh trên đường đi khiếu kiện, đã bất ngờ gặp lại vị đạo sĩ. Bà hơi khó chịu nhưng không cách nào hơn là phải chào hỏi lấy lệ, rồi định xuống đò thì ông đạo sĩ đã lên tiếng:

- Bà đi làm gì cho mất công. Nó tới đây bây giờ.

Bà Ánh nhìn lại phía sau thì thấy một xe ngựa chạy nhanh tới và thả xuống một người.

- Con!

Bảo An không đáp, chạy nhanh xuống đò và đuổi hết những người cùng đi:

- Lên hết, để tôi đi!

Mấy người kia biết nó nên vừa thấy đã muốn tránh xa. Còn lại trên đò chỉ có hai mẹ con. Nhưng thằng khốn ấy không hề nhìn mẹ nó, lại tự tay chèo con đò ra giữa dòng.

Lão đạo sĩ kêu lớn:

- Bà hãy nhảy xuống sông lội vào bờ đi, nếu không muốn chết chung với thằng đó!

Bà Nguyệt Ánh đòi nào chịu nghe, bà còn bước lại gần con hơn, cất giọng trìu mến:

- Làm sao con thoát ra được vậy? Mẹ lo cho con quá.

Bất ngờ tên khốn kiếp dùng tay gạt ngang, khiến cho bà Ánh lảo đảo và ngã xuống sông. Đã không ra tay cứu mẹ, mà hắn còn ngửa mặt lên trời cười như điên như dại! Nhanh như chớp, lão đạo sĩ phóng xuống và nhanh tay chụp được bà Ánh kéo lên.

Vừa lúc ấy, con đò mà Bảo An đang chèo chống bỗng chao đảo rồi quay tít như chong chóng. Tiếng la hé vang lên:

- Cứu tôi! Cứu!

Nhưng chẳng một ai nhảy xuống cứu. Khi con đò ngừng lại thì người ta chẳng còn thấy bóng dáng Bảo An đâu. Mặt nước chõ gần con đò ấy có máu trào lên. Rồi mọi thứ trở lại bình yên...

Ông đạo sĩ thở dài:

- Đành thôi, chẳng còn cách nào hơn.

Bà Nguyệt Ánh chợt hiểu, bèng hoàng định kêu lên, nhưng vội ngừng lại ngay. Trong đầu bà sáng ra và hiểu rằng mình không nên làm gì.

Giọng lão đạo sĩ vẫn đều đều:

- Đáng lý nó đã chết trong ngực rồi, nhưng bọn bảo hộ cho nó là lũ oan hồn cứ cố tình giải thoát cho nó, còn giết hại thêm một mạng người nữa, để cho nó ra đây gặp bà, trừ nỗi người mà nó cho là cản trở việc tiêu diệt nhà họ Hoàng. Cũng may tôi đã hay được. Giờ đây thì mọi việc qua rồi, đứa con nghiệp chướng đó đã vĩnh viễn không trở lại nữa. Nó chính là một giọt máu gần ngày sinh của một người đàn bà bị chồng bà giết hại khi chị ta cự tuyệt sự cưỡng bức của ông Hoàng. Nó đầu thai vào là để báo oán đó.

Bà Ánh không còn cố tình bênh vực cho con nữa, bà lắng lắng nghe rồi ôm mặt khóc. Lão đạo sĩ phải an ủi:

- Bà may mắn thoát nạn rồi. Tuy rằng sau này bà sẽ chẳng còn gì cả. Nhưng ở đời đâu chỉ giàu sang mới sống được. Rồi mọi việc sẽ đâu vào đó...

Ông nói xong lại bỏ đi.

Bà Nguyệt Ánh thẫn thờ một lúc rồi cũng trở về nhà.

Ngày hôm sau...

Toàn bộ gia sản của dòng họ Hoàng đều bị tịch biên bởi quan huyện Đinh Liêm. Chẳng biết có phải đó là từ trên hay không, chỉ biết là sau khi thực hiện được việc ấy thì ông ta vui lắm. Hình như đó là một việc trả thù riêng tư!

Bà Nguyệt Ánh trắng tay, khăn gói trở về quê cũ. Đáng lý thất vọng lắm, nhưng tự dung lòng bà cảm thấy thanh thản không còn vướng bận bất cứ chuyện gì nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

3. HỒN TIỂU QUYÊN

Chuyện ông bá hộ Tung hơn bảy mươi tuổi mà còn đòi lấy vợ trẻ chẳng những làm cho cả nhà sững sờ, mà ngay như người làng cũng ngạc bảo nhau:

- Ông ta có hồi xuân không mà đòi lấy gái mười tám?

Có người lại nói:

- Mà có đứa ưng thuận mới là chuyện lạ! Chắc là ham tiền, chứ con gái mà đi lấy một ông già như thế?

Nói gì thì nói, việc đã thành sự thật. Hôm đó trong buổi họp mặt gia tộc, bá hộ Tung đã long trọng tuyên bố:

- Nhà này từ nay sẽ có chủ mới. Con gái của chủ nhà máy xay lúa Đồng Xanh ở cồn Cái Thia đã nhận lời và làm... mả mấy đúra trong nhà này.

Người đầu tiên lên tiếng phản đối là con gái út của ông, cô Út Liên:

- Nghe nói con đó mới mười tám tuổi, như vậy còn nhỏ hơn tuổi con, sao làm... mẹ tụi này được.

Bá hộ Tung trợn mắt:

- Mày kêu ai bằng con này con nọ, con kia?

Út Liên không vừa:

- Ba mà cưới nó về thì đừng trách tụi con bỏ nhà đi hết cho ba ở với nó!

Người em gái thứ sáu của ông cũng ca:

- Bộ hết chỗ lấy sao anh lấy con này về làm vợ? Mà nghe đâu bên cánh đó cũng đâu có ưng, chỉ bởi anh ép họ...

Bá hộ Tung đậm bàn quát tháo vang cả nhà:

- Đừng có bàn ra. Tao cưới vợ là cưới cho tao, chứ có cưới cho mấy người đâu. Nhà cửa này là của tao, sản nghiệp này cũng do tao tạo dựng, như vậy tao là chủ, tao có quyền quyết định chuyên riêng của tao!

Thấy ông anh của mình nói đến nước đó, nên cô Sáu quay sang nói với mấy đúra cháu:

- Ba bay đã nói như vậy rồi thì tốt hơn hết là tụi con qua nhà cô mà ở. Để nhà này cho ông ấy sống với vợ "nhí" đi!

Cả ba đúra con gái đều đồng tình. Trước khi đi chúng còn nói như trói:

- Chỉ khi nào ba chết tụi con mới về để tang, chứ không bao giờ tụi con đặt chân về nhà này!

Không ngờ con cái phản ứng dữ quá lão bá hộ đành xuống nước:

- Tụi con thương ba tuổi đã già, sống cô đơn buồn quá chắc là ba mau chết!

Em gái ông nói:

- Nếu vậy tôi làm mai cho anh con Tư Gấm năm nay nhỏ hơn tôi ba bốn tuổi. Nó là người đàng hoàng, từ nào đến giờ chưa lấy chồng, lại con nhà gia giáo nữa.

Ông bá hộ rùng vai, lè lưỡi:

- Cô cho tôi lạy, con vợ già mới chết, bây giờ cô lại bảo tôi đi kiếm một con... chẵn cái khác về hả? Còn lâu! Cô Sáu Nết nhún vai, lắc đầu:

- Anh hết thuốc chữa rồi!

Mấy cô cháu dắt tay nhau ra khỏi nhà. Lão bá hộ nhìn theo dừng đứng. Tuy nhiên, khi họ đi hết rồi thì ông chợt cảm thấy trống vắng. Kể từ ngày vợ chết cách ba năm trước, bê ngoài thì lão có vẻ là người chung tình, nhưng thật ra lão là người trắng hoa khó ai bì! Cho đến khi một sự tình cờ, lão được người mách cho cô gái tên là Tiểu Quyên. Đúng hơn là có người mai mối.

Một bà mai có cờ. Chính bà ta tìm tới gặp riêng lão và tiếc lộ:

- Ông bá hộ bộ tính chết già trong cô độc hay sao vậy?

Bá hộ Tung ngao ngán lắc đầu:

- Nghe tới vợ con là phát ngán rồi! Sống một mình thấy khỏe hơn.

- Nhưng vợ là vợ già chứ còn... nàng hầu, đào "nhí" thì phải khác chứ!

Và ngay lập tức, mụ ta mách:

- Bá hộ biết chủ nhà máy xay lúa Đồng Xanh ở bên cồn Cái Thia không?

- Biết. Nhà máy xay lúa thuộc loại lớn nhất vùng này?

Mụ ta cười phá lênh:

- Ai hỏi về sự lớn nhỏ của nó làm gì. Bởi có lớn, có giàu gì thì cũng chỉ bằng cái móng tay của ông mà thôi. Tôi hỏi là hỏi đúra con gái hoa nhường nguyệt thận của nhà đó kia!

Bá hộ Tung ngạc nhiên:

- Thì cũng mắc mớ gì tôi? Hình như là nhà đó có đúra con gái năm rồi tính đưa đi dự thi sắc đẹp ở Tây đô thì phải.

Mụ mai vỗ tay:

- Đó đó. Cái đáng nói là ở đó đó!

Rồi mụ ta kê tai nói nhỏ:

- Ông có muốn có con nhỏ đó để hết cô đơn không?

Đúng là đưa mõ đúng vào miệng mèo! Lão bá hộ có sụm chân đi nữa mà nghe giới thiệu món ngon như thế cũng phải ưa nước dãi:

- Nó chịu tôi sao?

Mụ ta nheo mắt:

- Chịu ngang xương thì đòi nào nó chịu. Nhưng... phải có những cái khác thường thì mới gọi là bá hộ Tung chó!

Vẫn thầm phục cái tài xúi người này, giục người kia của mụ ta, nên ông bá hộ hỏi khẽ:

- Có cách nào?

Lúc này mụ mới nói thẳng ra:

- Số là thằng cha chủ nhà máy xay lúa đó vừa bị vỡ nợ, thiếu nhà băng số tiền khá lớn, sắp bị xiết nợ mất cái nhà máy xay. Cho nên nó mới... bán đứa con gái mà trả nợ.

- Bán con gái? Có phải cái cô đi thi sắc đẹp không?

Mụ mai lại vỗ đùi:

- Còn ai vào đó nữa! Và chỉ có ông thôi...

Trong lúc bá hộ Tung còn chưa rõ thì mụ ta đã giải thích rành rọt như người trọng cuộc:

- Chỉ cần ngài bỏ ra nửa vạn bạc là xong. Đó là số tiền cha cô nàng thiếu nợ nhà băng!

Nghe tới số tiền quá lớn, lão bá hộ phát hoảng:

- Số tiền trị giá ba bốn trăm lượng vàng đâu phải chuyện chơi!

Mụ mai hạ thấp giọng ra vẻ quan trọng:

- Bởi vậy tôi mới nói chỉ có mình ông là tính được! Nhiều thì có nhiều, nhưng để có được người đẹp như tiên giáng trần đó thì... cũng đâu có quá mắng.

Lão bá hộ đã bắt đầu nao núng:

- Sao bà biết họ chịu đổi con?

Mụ mai đánh đòn quyết định:

- Được hay không là do tài của con Tư Thắm này mà, ông bá hộ!

Rồi mụ ta nói chi tiết hơn:

- Vừa rồi chính thằng chủ nhà máy chạy qua cậy nhò tôi nói giùm ông bá hộ. Nếu ông đồng ý giải nguy cho ông ta bằng cách trả cho nhà băng số tiền nợ đó, thì đổi lại ông ta sẽ cho con gái về làm thứ thiếp cho ông. Nói thứ thiếp cho có vẻ, chứ đó là làm bà bá hộ nhí cho ông đó!

Mắt lão bá hộ sáng lên nhưng vẫn còn e dè:

- Biết cô ấy có thuận không?

- Miễn là ông chịu thì giá nào cũng xong!

- Nhưng mà...

Lão ta nhảm tính và im lặng hồi lâu. Cuối cùng đã gật đầu. Thế là mụ mai Tư Thắm phấn khởi nói:

- Ông chờ đó, chỉ trong vòng hai mươi bốn giờ là xong.

Mụ ta nói đúng. Bởi qua chiều hôm sau thì có tin tốt:

- Ông chuẩn bị tiền đi, xong rồi!

Một cuộc gặp mặt giữa bá hộ Tung và chủ nhà máy xay Mười Lực, với lời giao ước:

- Giải nợ nhà băng xong thì lập tức tổ chức đám cưới!

Bá hộ Tung muốn chắc ăn hơn, đã ra điều kiện:

- Phải cho tôi gặp mặt cô Tiểu Quyên trước, chỉ cần một lời hứa của cô ấy thôi thì bao nhiêu tôi cũng chi!

Dĩ nhiên Tiểu Quyên không chịu! Cô khóc òa lên khi nghe cha nói thẳng ra ý định và cương quyết nói:

- Nếu cha bắt ép con lấy lão ấy thì con sẽ cắn lưỡi chết ngay lập tức!

Biết con mình nói là làm, nên Mười Lực phải cầu viện tới bà mụ Tư Thắm, mụ này bày mưu:

- Tôi đã lường trước rồi. Phải như thế này thì mới xong...

Mụ ta bày trò như thế nào đó mà ngay ngày hôm sau, Mười Lực đã ngã bệnh nặng, đồng thời có một lũ đầu trâu mặt ngựa kéo tới đốt nhà máy xay, nếu không trả nợ kịp thời.

Lúc đầu Tiểu Quyên không quan tâm chuyện gì đang xảy ra. Tuy nhiên, khi gia nhân báo tin cha bệnh nặng, rồi nhà máy bị hâm đốt, côn đồ kéo tới đông như kiến thì cô gái đáng thương phải rung động. Cô chạy đi tìm cha thì thấy ông nằm thoi thóp trong phòng, ông ra dấu cho con tới bên cạnh rồi nói như trôi trán:

- Nếu cùng lăm thì con hãy châm lửa trước, đốt nhà này, đốt luôn cả nhà máy, không để cho chúng nó chiếm lấy. Còn phần con thì hãy đi về quê nội tạm lánh thân, sau sẽ tính...

Ông nói trong hơi thở dồn dập khiến cho Tiểu Quyên hoảng sợ:

- Cha! Vậy cha hãy đi đi, con sẽ cho người mang cha ra khỏi nhà, phần con thì...

Cô muôn nói là sẽ ở lại tử thủ, dấu cho có tự thiêu trong biển lửa cũng cam đành nhưng lời cô chưa dứt thì ông Mười Lực đã quát lớn:

- Hãy mau đi đi, tụi nó kéo tới đây bây giờ!

Vừa nói ông vừa tung mền ngồi dậy và lao thẳng vào tường như hành động tự sát!

Tiểu Quyên lao theo cha, gào lên:

- Đừng cha ơi! Con, con.. nghe theo cha. Con...

Rồi nàng ta ngất đi. Mọi việc trở lại bình thường ngay sau đó. Kể cả bọn đầu gấu hung hăng cũng tự động rút đi...

Thì ra đó là màn dàn cảnh của mụ Tư Thắm. Mười Lực cũng là con rối của mụ. Vậy mà kết quả lại vô cùng mỹ mãn.

Khi Tiểu Quyên tỉnh lại, chính cô đã nói với cha:

- Cha hãy gọi lão bá hộ tới đây. Con muốn nói chuyện với lão ta trước khi cử hành hôn lễ!

Không biết Tiểu Quyên đã nói gì, mà sau đó bá hộ Tung đã xuất ngay số tiền lớn để giải nợ nhà băng cho cha cô. Mọi việc xong xuôi rồi, cô mới bảo mọi người:

- Hãy chuẩn bị đám cưới!

Nguyên cái đám cưới giữa một ông bá hộ 75 tuổi với một cô hoa khôi 18 tuổi đã là một tin hấp dẫn, còn cộng thêm tin đồn là sẽ có biến cố ngay trong ngày cưới bởi một chàng trai, người yêu của cô dâu, sẽ xuất hiện phá đám cưới, nên trên quảng đường vài cây số, đã có hàng ngàn người đứng chật hai bên đường để chờ xe hoa đi qua.

Nhưng họ phải thất vọng, bởi xe đưa dâu được đưa từ Sài Gòn về, là loại xe mui kiếng bít bùng, cô dâu ngồi trong xe thì như tọa trong thành trì kiên cố, người ngoài nhìn vào không thấy. Và có lẽ đoán trước tình hình bất ổn, nên lão bá hộ đã mướn trên hai chục võ sĩ của các lò võ Thiếu Lâm từ Chợ Lớn về hộ tống hai bên đoàn xe hoa. Bởi vậy đoàn xe đưa dâu đi qua yên lành chẳng hề có chuyện gì xảy ra.

Trên chiếc xe rước dâu, lão bá hộ diện nguyên bộ áo phục màu mỡ gà nên trông trẻ ra... vài tuổi. Ngồi bên cạnh là cô dâu, đâu trùm kín trong một vuông lụa màu đỏ giống như phong tục của người xưa.

Suốt quãng đường đi, cô dâu chú rể không hề nói với nhau lời nào. Khi đến nơi, trước khi bước xuống xe cô dâu mới lên tiếng, đủ cho bá hộ Tung nghe:

- Ông đã hứa với tôi rồi, phải ba tháng sau ngày cưới ông mới được phép bước vào phòng tôi. Có nghĩa là phải qua ba tháng tôi mới chính thức trở thành vợ ông! Vậy lát nữa đây, tôi sẽ vào luôn phòng riêng, không xuất hiện chào hai họ và cũng không dự tiệc cưới. Ông cứ nói là tôi bị bệnh bất ngờ cần nghỉ ngơi. Nhớ đó! Nhìn thấy mọi người chờ đợi ở sân nhà quá đông, hình như họ muốn nhìn mặt cô dâu, khiến bá hộ Tung bối rối:

- Người ta đón đông quá như vậy làm sao? Hay là em cứ lên tiếng phía bên trong cái mạng che cũng được, cho họ một tiếng?

Nàng đáp cựt ngắn:

- Không!

Cũng may, vừa khi ấy thì có bà mai Tư Thắm xuất hiện. Bà ta rất nhanh trí, đã cho hai người đi kè bên cô dâu, vừa đi vừa hô lên:

- Cô dâu bị mệt, mau đi vào phòng trong nghỉ ngơi!

Nhờ vậy mà thoát được cảnh bẽ mặt trước đám đông. Và cũng nhờ vậy mà sau đó có cớ nói với bà con hai họ:

- Cô dâu bị bệnh bất ngờ, bây giờ phải nằm trong phòng chờ hồi phục sức khỏe!

Đích thân mụ Tư Thắm phải trổ tài miệng lưỡi thổi qua được chuyện cô dâu làm thủ tục lạy gia tiên và chào hai họ. Thiên hạ bàn tán xôn xao nhưng cuối cùng cũng có người nói:

- Mấy đứa dâu trẻ nó làm bộ làm tịch như vậy đó, phải chịu thôi!

Lão bá hộ tức lắm, nhưng vì đã trót hứa rồi, nên cũng đành ráng chịu đựng. Lão ta dặn mấy tên gia đình:

- Tui bay canh kỹ bên ngoài, đừng để ai làm phiền giấc nghỉ ngoi cửa... bà!

Đám gia nhân đưa mắt nhìn nhau cười lén. Lão bá hộ biết thế nhưng có lẽ lúc này trong đầu lão chỉ nôn nao có một chuyện là làm thế nào được sớm gần người đẹp, cho nên lão không bắt lỗi bọn kia. Lão cũng quên cả việc uống rượu mừng mà khách khứa, bạn bè đang chờ ngoài nhà khách.

Đến khuya hôm đó, đích thân lão bung cõm vào gỗ cửa người đẹp:

- Mình ơi, dậy ăn chút rồi ngủ!

Tiếng xung minh của lão khiến những gia nhân đứng chung quanh không thể nhịn được cười. Và hậu quả là lão ta nổi điên lên, đuổi cổ mấy tên đi khỏi chỗ đó. Còn lại một mình, lão ra sức kêu nhiều lần nữa mà bên trong vẫn không có tiếng đáp, cũng chẳng có động tĩnh gì, như là không có người trong đó!

Quá lo sợ, lão đập mạnh cửa! Vẫn im phẳng phắc. Lão nói to, cố ý để cho bên trong nghe:

- Tui bay lấy búa để tao phá cửa coi nàng có việc gì trong đó không!

Quả nhiên có tác dụng. Cửa nhẹ hé mở và một giọng nói yếu ớt phát ra:

- Có gì đưa vào đây.

Lão bá hộ mừng quá vừa đưa mâm cơm vào vừa nói:

- Mình có mệt không để ta đấm bóp cho!

Lão nhận ngay một tiếng xì dài rồi cửa phòng đóng sầm lại ngay! Vẫn không thất vọng lão nói với vào:

- Tôi ở ngoài này, có gì thì gọi!

Và đêm đó, lão bắc ghế dựa nằm ngay ngoài cửa phòng, mặc dù đã mệt nhừ sau một ngày tất bật. Do đám con cái đã tẩy chay bỏ nhà đi, nên sau khi khách khứa ra về hết, cả đám gia nhân cũng bị lão cho tạm về nhà mấy bữa. Chỉ còn lại trơ trọi một mình trong nhà, lúc ấy lão mới thảm thía nỗi cô đơn.

Đêm đầu tiên, lão biết thế nào là cảnh chú rể nằm chèo queo ngay trong đêm tân hôn!

Và qua đêm thứ hai...

Suốt ngày qua, dù lão nói cách gì người đẹp cũng không ra ngoài. Mâm cơm lão đưa vào hôm qua được đưa ra y nguyên, nàng không đụng đến miếng nào!

Lão bá hộ thật sự lo:

- Mình làm gì cũng phải ăn uống, chứ nhịn như thế này làm sao chịu nổi?

Nàng vẫn im lặng. Trưa hôm đó, lại một mâm cơm nữa được đưa vào rồi đẩy ra mà không hề đụng tới chút nào.

Qua ngày thứ ba...

Lúc này lão bá hộ phải xuống nước:

- Nàng muốn gì cũng được, kể cả việc ta để nhả này cho nàng ở một mình ta đi chỗ khác. Chỉ yêu cầu nàng ăn uống để mà sống!

Nàng vẫn im lặng. Lão không còn nhẫn耐 được nữa, phải dùng sức tung cửa ra. Phải tung đến lần thứ ba thì cánh cửa mới bật mở, và... lão há hốc mồm kinh hãi! Bởi đang nằm trên giường không phải là Tiểu Quyên, mà lại là... Út Tiên, con gái của lão!

- Trời ơi, sao vậy nè?

Lão hô lên, nhưng do đám gia nhân tạm nghỉ việc hết, nên cuối cùng lão phải đích thân bế xốc con gái mình dậy trong tình trạng hầu như chỉ còn thở rất yếu.

Nửa giờ sau, nhờ sự tận tình cứu chữa của mấy người hàng xóm, Út Liên mới tỉnh lại. Cô nàng ngạc nhiên khi nghe cha mình hỏi:

- Sao con lại ở trong phòng đó, còn... nàng đâu?

Liên chỉ biết cô đang ngủ nhà bà cô, không hề hay biết tại sao lại ở đây?

Còn lão bá hộ thì gần như điên tiết lên khi hỏi mà chẳng ai biết Tiểu Quyên ở đâu. Lão gầm lên:

- Nó trốn về nhà rồi!

Mặc dù lão biết trong căn phòng đó không làm cách nào nàng ta trốn đi đâu được, bởi không có cửa sổ cũng không có bất cứ lối đi nào khác, ngoại cửa phòng ra vào duy nhất. Lão nhất quyết chạy trở qua nhà cha mẹ Tiểu Quyên để tìm.

Nhưng vừa bước ra tới sân thì lão thấy một thanh niên lạ bước vào. Anh ta hất hàm hỏi trịch thượng:

- Tiểu Quyên đâu?

Đang căng thẳng vì lo, lão bực dọc quát:

- Mày là ai?

Chàng trai vẫn bình tĩnh bước thẳng vào nhà mà không đếm xỉa tới lão.

- Nè, thằng kia...

Lão vừa nói thì bỗng cảm giác như bị ai đó tát mạnh vào má mình hai cái liền! Lão ngơ ngác:

- Ai... ai vậy?

Quay một vòng không thấy ai, lúc đó thì chàng trai đã bước hẳn vào phòng khác. Lão phải chạy theo vừa lặp lại câu hỏi:

- Mày kiếm ai?

Anh chàng đáp cộc lốc:

- Tiểu Quyên.

- Mày là ai mà... mà...

Cậu nói vừa phát ra thì cũng là lúc anh ta xông thẳng vào căn phòng đang mở toang cửa. Nhìn chẳng thấy ai, anh ta quắc mắt hỏi lớn khiến lão Tung phải giật mình:

- Cô ấy đâu? Tiểu Quyên đâu?

Lão Tung chưa kịp đáp thì đúng lúc ấy ngoài cổng có nhiều tiếng chân ngựa chạy rầm rập vào, cùng với tiếng hỏi lớn:

- Có nhà không ông bá hộ?

Người chạy vào đầu tiên là Mười Lực. Không để ý gì khác, ông hỏi dồn:

- Con gái tôi đâu?

Lão bá hộ quay sang chàng trai lúc nãy định chỉ anh ta thì vô cùng ngạc nhiên, bởi anh chàng đã... biến đi đâu từ lúc nào rồi!

Thấy lão có vẻ lúng túng, Mười Lực nghi hoặc:

- Ông đã làm gì con Tiểu Quyên nhà tôi rồi?

Không còn cách nào hơn, lão ta đành phải nói thật:

- Cô ấy ở trong phòng suốt hai hôm nay, rồi lúc nãy tôi mở cửa phòng ra thì chẳng thấy đâu mà thay vào đó là con gái tôi!

Mười Lực có linh tính điều chẳng lành nên run lên:

- Chết con tôi rồi!

Rồi ông ôm đầu rên rỉ:

- Phải biết như vậy thì tôi đâu có ép gả con mình! Tiểu Quyên ơi, vì ba mà con bây giờ chẳng biết ra sao, còn thằng Quân thì đã chết sau khi con lên xe hoa. Trời ơi!

Đang rối trí mà nghe Mười Lực nói. Lão bá hộ phải hỏi lại:

- Quân nào? Ông nói Quân nào?

Mười Lực không giấu giếm:

- Quân là người yêu của con gái tôi. Đáng lẽ tụi nó sẽ cưới nhau vào Tết này, nhưng do tôi ép Tiểu Quyên, nên chúng nó phải chia lìa nhau. Vừa rồi khi hay tin con Quyên đi lấy chồng, thằng ấy đã đập đầu vào vách nhà mày xay lúa mà chết rồi!

Lão bá hộ không tin vào tai mình:

- Quân! Nó... nó mới vừa ở đây!

Mười Lực như bị điện giật:

- Cái gì? Ông nói sao? Thằng Quân...

- Nó mới vừa ở đây. Nó cũng nói là đi tìm Tiểu Quyên. Ông bước vào nó mới... biến mất!

Mười Lực nói như người bị tâm thần:

- Lạy trời... lạy trời xin đừng làm gì con gái tôi. Lạy trời...

Rồi ông lặng choạng bước ra cửa, vừa đi vừa cất tiếng gọi:

- Quyên ơi! Quyên!

Tiếng của ông chìm vào không gian đang lặng gió...

Bá hộ Tung gục xuống ôm đầu rên rỉ:

- Tôi đã làm gì thế này? Tôi gây ra chuyện gì đây?

Ông chợt nhớ tới con gái mình và bàng hoàng bật dậy lao đi:

- Liên ơi! Con ơi...

Những gì hiện ra trước mắt đã khiến cho bá hộ Tung càng bàng hoàng hơn. Xác của Quân vẫn còn nằm đó với cái đầu đầy máu. Điều này có nghĩa là...

Gióng của bà mẹ Quân như xé nát con tim lão bá hộ:

- Nó thương con Tiểu Quyên, nó muốn sống đời với con nhỏ, mà con nhỏ cũng thương nó, bất kể giàu nghèo. Vậy mà người ta đành đoạn chia lìa nó ra, để bây giờ xảy ra thảm cảnh này. Trời ơi, Quân ơi!

Bà không biết mặt bá hộ Tung, nên đứng bên lão ta mà vẫn nói như lời kết tội của một quan tòa:

- Họ ý mình giàu nên làm những chuyện thường luân bại lý mà cũng làm được! Một thằng già đáng tuổi ông nội ông ngoại mà ép duyên một đứa con gái mới lớn, mà sao trời không có mắt, cứ để cho nó xảy ra,

hở trời...

Một người đứng cạnh đó, lên tiếng:

- Thằng cha ruột của con Quyên còn đáng trách hơn. Lão Mười Lực này mắc nợ quá rồi hóa điên, không còn lý trí gì hết nỡ đem con mình đưa vào chỗ chết! Giờ đây chẳng biết đã sáng mắt chưa.

Trong khi đó, người ta phát hiện có một xác chết treo lơ lửng ở gốc cây đa ngoài đầu làng. Một người chạy về báo cho Mười Lực:

- Con Tiểu Quyên tự tử chết ngoài kia kia.

Không có Mười Lực ở đó, lão bá hộ nghe vậy vội vã chạy đi, vừa hót hải kêu lên.

- Tiểu Quyên. Tiểu Quyên ơi...

Nhưng lão ta đúng là không có duyên trùng phùng với Tiểu Quyên, nên khi lão vừa chạy tới thì hai người hàng xóm khiêng xác Quyên về tới. Cô gái đáng thương đã chết thật rồi, thi thể lạnh ngắt.

Đặt hai thi thể nằm sóng đôi nhau giữa nhà, khiến mọi người chứng kiến đều bất nhẫn, không cầm lòng được phải bật khóc. Nhất là bà mẹ của Quân, bà gào lên từng hồi:

- Con ơi, thương nhau mà khi sống người ta đã chia lìa tui bay, phải đến khi chết mới được bên nhau như vậy, thê thảm quá trời ơi!

Có một người vừa ở bên nhà bá hộ Tung chạy về, họ báo tin:

- Con gái út của lão bá hộ cũng bị trời hại chết rồi!

Bá hộ Tung lúc ấy vừa trở lại, đang đứng ở ngoài, nghe tin đó đã rụng rời, phải cố lăm le bước vào nhà được.

Út Liên không còn nằm ở đó nữa, lão bá hộ thẫn thờ một lúc rồi lại rời khỏi nhà, lão đã đoán nơi con mình được đưa đến.

Khi lão qua tới nhà của cô em gái thì quả thấy mọi người đang xôn xao trong nhà. Vừa trông thấy lão cô Sáu Nết đã kêu lên:

- Con gái anh nó ra nồng nỗi này mà anh còn không biết sao?

Lão Tung nhào tới ôm xác con, gào lên:

- Con ơi!

Bất ngờ Út Liên mở mắt ra nhìn lên ngạc nhiên. Cô Sáu đứng bên vừa mừng vừa sợ, la lên:

- Con Liên sống lại rồi!

Ngồi dậy như người sau một giấc ngủ say. Liên nhìn cha mình và bỗng sợ hãi lui lại, hai tay ôm lấy ngực như một người thủ thế, sợ bị tấn công! Lão Tung phải lên tiếng trấn an:

- Ba đây con! Ba xin lỗi con, ba biết mình sai rồi, ba xin hứa...

Thái độ của ông có tác dụng phần nào giúp cho Liên lấy lại bình tĩnh, cô quay sang cô mình rồi ôm chầm lấy.

Cô Sáu lên tiếng:

- Có cô đây con. Ba con cũng biết lỗi rồi. Vả lại giờ đây thì con nhỏ đó cũng đã chết rồi. Mình không trách nó, chỉ tội nghiệp thôi. Để rồi cô sẽ qua tận nhà nó lo tang lễ cho đàng hoàng, như chuộc lỗi với người ta. Lão bá hộ cũng nói:

- Tiền tôi bỏ ra trả nợ cho cha cô ấy coi như là món quà để chuộc tội. Tôi sẽ xin cô ấy...

Ông nghẹn lời không nói tiếp được. Liên chừng như hài lòng với cử chỉ đó, cô siết chặt tay cô Sáu và rồi quay sang nhẹ giọng với cha:

- Con hiểu, con không giận ba.

Thế là từ bi kịch đã chuyển thành niềm vui lớn của nhà bá hộ. Trong niềm vui tột cùng đó, không ai để ý thấy cái nhìn của Liên về phía cha mình có cái gì đó khang khác.

Lão Tung đề nghị:

- Böyle giờ không còn gì để con và mấy chị con giận ba nữa, thôi ta về nhà chớ!

Út Liên nói khéo:

- Ba về trước, để con ở chơi với cô Sáu, chiêu chúng con về.

Lão bá hộ ra về một mình trang tâm trạng buồn vui lẫn lộn. Trong trái tim thầm kín, lão vẫn nhớ và tiếc Tiểu Quyên.

Chỉ mới được giới thiệu qua một lần mà tự dung lão Tung có cảm tình ngay với chàng trai lạ mà người bạn dẫn tới. Lão nhìn anh ta một lúc nữa rồi hỏi:

- Cháu nói là người ở đâu?

Tân, tên chàng trai lễ phép thưa:

- Dạ thưa bác, cháu ở Ô Môn, Cần Thơ.

- Cháu có bà con với ai ở xứ này?

Ba Kiệm, người bạn lâu năm của lão Tung phải trả lời thay:

- Nó là cháu ruột, kêu vợ tôi bằng cô. Nó vừa thi đậu bằng Diploma chuẩn bị vào học trường Thông ngôn ở Sài Gòn.

Họ đang nói chuyện thì Út Liên từ nhà sau bước lên, chợt kêu lớn:

- Anh Tân! Sao anh biết đây mà tìm?

Hai người lớn còn đang ngạc nhiên thì Liên đã giải thích:

- Lúc con học ở Cần Thơ đã quen với Tân.

Người mừng nhất có lẽ là lão Tung, lão nói thẳng ý của mình:

- Ngẫu nhiên mà hai đứa nó quen nhau vậy nếu cháu Tân đây chưa có mối nào thì...

Liên ngượng, nên chạy vào nhà, vừa nói:

- Ba này!

Ba Kiệm nhẹ giọng:

- Hôm nay tôi dẫn nó qua đây có ý để ra mắt cho anh biết mặt. Không ngờ tui nó lại quen biết trước, thật

đúng là duyên nợ.

Thế là chỉ một lời hứa, hai bên đã đồng ý với nhau sẽ tiến hành hợp tác cho Liên và Tân. Dĩ nhiên anh chàng Tân không thể nào từ chối chuyện này...

Một tháng sau...

Đám cưới của Liên và Tân được tổ chức trọng thể. Nhà bá hộ lo hết mọi việc. Do Tân mồ côi cha mẹ nên Ba Kiệm đứng ra lo bên họ đằng trai.

Nhưng có một biến cố thật bất ngờ, không ai nghĩ tới.

Ngay trong ngày cử hành hôn lễ thì lão bá hộ Tung bỗng lăn đùng ra chết mà không hề có bệnh tật gì. Đám cưới cử hành được ba ngày thì hai người con gái lớn của ông bá hộ bỗng khẩn gói chuẩn bị ra khỏi nhà.

Mỹ Dung cô chị cả vừa lo sợ vừa hấp tấp nói với cô em kế Kim Lan:

- Tối qua lại thấy nữa, không thể ở lại được đâu!

Kim Lan cũng nói:

- Vong hồn hai đứa nó cứ đòi mình phải bỏ nhà này, nếu ở lại thì nó giết chết! Mà nghĩ lại thì mình cũng nên qua bên cô Sáu mà ở cho rồi, bây giờ ba chết, đâu còn ai! Con Liên thì... sao kỳ kỳ... nó cứ phớt lờ mình đi!

Mỹ Dung giục em:

- Đì nhanh lên, cái nhà này bây giờ tao có cảm giác toàn là hồn ma không hà!

Họ ra đi mà không mang gì tới chuyện quyền lợi, tài sản. Và đó là một quyết định đúng. Bởi chỉ một buổi sau khi họ rời khỏi nhà thì Út Liên đột ngột phá bỏ bàn thờ bá hộ Tung đi. Cô ta nói với chồng:

- Mình không ác, nhưng dẫu sao đẹp hết chướng ngại vật này cũng là phải đạo. Thờ một kệ đã hại đời mình trong nhà thì làm sao mình có thể an tâm mà sống.

Cô ta cho người gói tất cả lư hương, ảnh thờ của lão Tung, gửi sang nhà cô Sáu Nết với lời nhắn:

- Đừng bao giờ đem trở lại!

Từ hôm đó, cuộc sống của Liên và chồng trở nên cô lập với mọi người. Không bao giờ người ta thấy đôi vợ chồng trẻ này bước ra khỏi nhà. Họ cũng không thuê mướn người giúp việc. Bởi vậy có người tự hỏi, họ sống bằng gì hằng ngày khi không chợ búa, mua sắm.

Ba tháng sau...

Tình cờ, chị người làm cũ của nhà bá hộ, một hôm lén vào nhà để lấy một món đồ mà hồi trước khi thôi làm chị ta bỏ quên, nên đã mục kích một chuyện mà chị ta sững sờ: Anh chồng đã gọi Út Liên bằng Tiểu Quyên và cô này cũng gọi lại anh ta là Quân.

Chị này đem chuyện sang nhà cô Sáu Nết kể lại cho mọi người nghe thì ai nấy đều sững sốt. Tuy nhiên, chị vừa kể xong thì hộc máu tại chỗ và trở thành người điên loạn từ đó!

Tìm hiểu cặn kẽ hơn người ta phát hiện một sự thật:

- Út Liên và chồng thật ra là vong hồn của Quân và Tiểu Quyên nhập vào. Họ đã trả thù và được toại nguyện...

Tuy biết vậy, nhưng do sợ họa lây, nên từ đó mọi người không ai dám hé răng kể lại với người khác...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

4. HẬN TÌNH

Vừa nhìn thấy cô giáo bước vào nhà thì bà Phán Sứ đã hài lòng ngay, bà khêu con dâu nói khẽ:

- Con nhỏ này được đó con, coi bộ thùy mị, kín đáo, chứ không như mấy con trước đây cứ ăn mặc như sấp đi hẹn hò với trai vậy,

Liên Hương cưng đồng tình:

- Cô này thấy tướng đi cũng biết con nhà có giáo dục. Cô mặc chiếc áo dài kín đáo mà đẹp quá. Không phải là con nhà giàu mà tướng quý phái ghê!

Bà Phán hỏi đùa:

- Con học làm thầy bói bao giờ mà vừa nhìn người đã biết là giàu nghèo rồi?

Liên Hương cười:

- Dễ thôi má, nếu con nhà giàu, thì ai chịu khó đi dạy thêm!

- Ờ há.

Mẹ con bà vừa nói xong thì cô gái đã dẫn xe đẹp vào tới thăm nhà, nhìn thấy hai người cô lẽ phép cúi đầu chào:

- Dạ, cháu chào bác, chào chị.

- Chào cô giáo. Có phải cô là người mà bên nhà Tú giới thiệu không?

- Dạ phải. Cháu là Cẩm Hà, cháu tối để...

Liên Hương có cảm tình ngay với cô ta, nên đứng dậy đón đà nói:

- Mời cô giáo vào nhà rồi nói chuyện. Nghe bác Tú nói nhưng tôi không tin là cô còn quá trẻ như vậy. Chắc là cô...

Có lẽ sợ bị chê ngay từ phút đầu gặp gỡ, nên Cẩm Hà đã vội lên tiếng:

- Em đã hai mươi mốt tuổi rồi ạ.

Bà Phán cười vui:

- Hai mươi mốt mà đã già lắm sao? Mới bằng tuổi con gái út tôi. Phải chi nó...

Bà đang nói tới đó thì chợt ngừng lại và như nghẹn lại, Liên Hương phải chen ngang vào:

- Má lại nhắc tới cô út rồi, để con lấy nước má uống.

Sau khi rót nước cho bà mẹ chồng xong, Liên Hương quay sang bảo cô giáo:

- Cô theo tôi lên lầu, các cháu có phòng riêng trên đó.

Quay lại bà Phán, Cẩm Hà lẽ phép:

- Cháu xin phép bác.

Bà Phán đang cố né con xúc động đang chợt trào dâng, nghe cô gái chào, bà ngẩng lên và bỗng giật mình khi nhìn thấy cô từ phía sau, bà kêu lên khẽ:

- Sao giống con Thu Hướng như đúc vậy?

Thu Hướng là cô con gái út mà bà vừa chợt nhắc và phát xúc động. Cô gái đã chết!

Vô tình Cẩm Hà đâu có biết, cô bước đi chậm chậm theo sau Liên Hương lên lầu và mỗi bước đi của cô lại càng khiến cho bà Phán Sứ tưởng chừng như nhìn thấy con gái mình tái sinh!

Mãi đến lúc Cẩm Hà đã khuất trên cầu thang rồi mà bà vẫn còn ngắn ngø nhìn theo. Tuy gương mặt giống ít có lẽ do Thu Hướng là con nhà giàu ăn mặc sương, trắng da dài tóc, còn cô gái này con nhà nghèo, da hơi đen, nhưng sao có người lại có dáng đi giống con gái bà đến như vậy! Bà lẩm bẩm:

- Phải chi nó còn sống...

Bà lại khóc!

Lúc Liên Hương trở xuống, cô khoe với mẹ chồng:

- Cô giáo đồng ý dạy luôn bữa nay đó má. Và có điều này nữa con có ý này thì đúng hơn, con muốn mời cô ấy ở lại đây luôn để tiện việc dạy tụi nhỏ. Cô ấy đang đi học Văn khoa, má thấy có tiện không?

Bà Phán reo lên:

- Ôi, còn gì bằng! Nhà đơn chiếc quá, có thêm được người như cô tí ở thì má con tôi vui lắm! Vậy ý cô giáo thế nào?

Cẩm Hà hoi ngập ngừng:

- Vừa rồi chị Liên Hương có ngỏ ý, cháu...

Bà Phán giục:

- Nhận lời đi cô! Tôi nói thật đó, ý con dâu tôi cũng là ý của tôi mà.

Cẩm Hà có phần xiêu lòng:

- Dạ, cháu sẽ tính. Còn ngay lúc này, cháu sẽ chờ các em dậy và sẽ bắt đầu luôn.

Không giữ ý, bà kéo tay Cẩm Hà xuống bên cạnh, giọng trìu mến:

- Nói thật với cô, kể từ khi con gái tôi mất...

Liên Hương sợ bà lại xúc động nên lại xen vào:

- Má đừng có...

Nhưng bà đã bình tĩnh xua tay:

- Má không sao đâu, để má nói chuyện với cô giáo.

Cuộc trò chuyện giữa một già một trẻ chẳng mấy chốc đã trở nên thân thiết, cảm thông. Cuối cùng chính Cẩm Hà đã vui vẻ nhận lời:

- Cháu cảm ơn bác và chị Liên Hương. Vâng, ngày mai cháu sẽ dọn tới đây.

Rồi câu chuyện lại xoay qua riêng tư. Bà Phán nhìn Cẩm Hà một lúc và hỏi thẳng:

- Cháu là người ở xứ nào?

- Dạ, cháu ở Châu Đốc.

Bà Phán giật mình:

- Châu Đốc mà miệt nào, huyện thị nào?

- Dạ, cháu ở Châu Phú.

- Trời đất! Bác cũng ở Châu Phú đây.

Lại thêm một lần ngẫu nhiên mà họ có chung bản quán với nhau, khiến cho tình cảm đậm đà hơn. Bà nắm chặt tay Cẩm Hà, nói:

- Nếu con không chê, bác xin nhận con là... con nuôi, cháu thấy có tiện không?

Cẩm Hà vui hẳn:

- Thưa bác, cháu đang cần...

Cô đang vui, bỗng ngậm ngùi:

- Cháu không còn ai...

Liên Hương nói thêm:

- Vừa rồi cô ấy kể cho con nghe, cô mô cõi cả cha lẫn mẹ từ nhiều năm trước.

Bà Phán thương tâm:

- Tôi nghiệp con tôi! Vậy cha mẹ con là ai ở xứ đó?

- Dạ, ba con cũng có chút tiếng tăm ở vùng đó. Hồi ấy con còn nhớ, người ta gọi ông là ông Huyện Phò...

Câu nói của Cẩm Hà chưa dứt thì đã nghe bà Phán kêu lên:

- Trời ơi!

Rồi chẳng hiểu sao bà như á khẩu, người lạnh ngắt.

Liên Hương hốt hoảng:

- Má! Má sao vậy.

Cô cùng với Cẩm Hà phải phụ nhau đưa bà vào phòng riêng. Trong lúc hiểm nguy đó mà bàn tay của bà vẫn cố nắm chặt tay của Cẩm Hà. Miệng cứ mấp máy nhiều lần như muốn nói điều gì đó mà không nói được.

Có tiền sử bệnh huyết áp cao, lại bị nhiều chuyện dồn nén từ khi hai đứa con của bà chết cùng lúc, nên tâm thần bà Phán luôn trong trạng thái bất an. Việc bà bị sốc đột ngột khi đang nói chuyện với Cẩm Hà đã khiến cả Liên Hương và Cẩm Hà đều thắc mắc không hiểu sao, nhưng mấy ngày sau cũng chưa giải tỏ được, bởi bà Phán từ lúc ấy hầu như chỉ tỉnh lại sau vài lần. Tuy bác sĩ đã trấn an là tình trạng sức khỏe bà không sao, chỉ ở tình trạng đó hơi lâu, chứ không nguy hiểm. Tuy nhiên Liên Hương lo lắng vô cùng, bởi trong nhà bây giờ không còn ai, nếu bà mẹ chồng mà có mệnh hệ nào thì chẳng biết phải làm sao. Cô dành phẩn trọng cậy vào Cẩm Hà:

- Từ lúc này em phải giúp chị lo cho má. Chứ chị thì cũng không còn nhiều sức nữa. Nlư em thấy đó, chỉ mấy đứa con chị, nó cũng... mồ côi cha...

Cẩm Hà đã hiểu điều đó ngay từ bữa đầu tiên, nhưng chưa kịp tìm hiểu, nay cô mới nhận cơ hội biết thêm:

- Em muốn hỏi, chồng chị mất trong trường hợp nào?

Chỉ lên bàn thờ có hai ảnh, một của chồng và một của cô em chồng:

- Hai anh em họ đi chung xe rồi bị tai nạn một lượt! Hôm ấy chị ở lại nhà giờ chót nên còn sống.

Cẩm Hà thốt lên:

- Hèn chi!

Cô định hỏi thêm, nhưng thấy không tiện nên thôi.

Liên Hương hình như cũng không muốn khơi gợi lại nỗi đau đang gặm nhấm trong lòng, nên nói sang chuyện khác:

- Em ngủ trên phòng đó có tiện không?

Cẩm Hà thấy hài lòng:

- Tốt lắm rồi chị. Ở chỗ em trợ đắc tiện nghi bắng.

Liên Hương cũng nói thật:

- Từ hôm có em tới ở chung, chị an tâm lắm. Nhất là gấp lúc má bệnh như thế này, nếu không có em tiếp thì chắc chị cũng nằm theo má quá!

Đã hai đêm liền vừa thức học bài, vừa phải lo chăm sóc bà Phán, nên tối nay Cẩm Hà cảm thấy mệt. Cô chưa kịp nói thì Liên Hương cũng đã thấy, cô nói:

- Em phải ngủ sớm tối nay đi. Để chị thức với bà già. Em phải ngủ đủ giấc sáng mai chị em mình cùng dậy ăn sáng chung, chị có món quà này cho em.

Cẩm Hà chỉ chờ có thể, cô lên phòng riêng trên lầu, chỉ kịp tắm qua thì đi ngủ liền, chứ không đọc mấy trang sách như lệ thường...

Được cái là nơi này khá yên tĩnh, nhà lại ít người, nên rất dễ dỗ giấc ngủ. Chỉ hơn mười phút sau Cẩm Hà đã ngủ sâu...

- Nè, sao vào nhà tôi mà ngủ vậy?

Câu nói lặp lại có lẽ đến lần thứ ba thì Cẩm Hà mới giật mình tỉnh dậy. Lúc đầu cô vẫn còn nằm yên, nhưng khi đã nghe rõ câu nói đó là dành cho mình, cô mới bật dậy. Tuy nhiên cả người Cẩm Hà như bị đè bởi một khối đá nặng, nên cô không thể nào cử động, đồng thời lồng ngực bị nén đến sấp nghẹt thở.

Vùng vẩy đến mấy lượt, sau cùng Cẩm Hà cũng thoát ra được. Cô mở ngay ngọn đèn trên đầu nằm và có cảm giác như chỗ nêm bên cạnh nơi cô nằm vẫn còn hơi nóng!

Có tiếng của Liên Hương từ bên ngoài:

- Em bị sao vậy Cẩm Hà?

Cẩm Hà định kể lại chuyện mình vừa bị, nhưng kịp nghĩ nên ậm ừ:

- Dạ... em bị chiêm bao.

- Chị đang ngủ nghe em la lớn nên tưởng có chuyện gì.

- Dạ, không có gì.

- Niệm Phật rồi ngủ yên thôi.

Liên Hương trả về phòng của mình chỉ được một lát thì lại nghe tiếng Cẩm Hà thét lớn:

- Chị Liên Hương ơi!

Chạy trở sang, Liên Hương ngạc nhiên hơn khi thấy Cẩm Hà đang nằm lăn dưới sàn ở bên ngoài cửa phòng!

- Sao vậy em?

Không thể giấu được nữa, Cẩm Hà phải nói thật:

- Em chưa kịp ngủ thì như có ai đó quăng em ra đây!

Liên Hương quá đỗi ngạc nhiên bước thẳng vào phòng tìm khắp nơi, cả dưới gầm giường. Chẳng thấy ai, cô hỏi:

- Lúc nãy em có đóng cửa phòng không?

- Dạ có, em còn cẩn thận cài chốt bên trong nữa!

- Nhưng nhà này đâu có ai khác ngoài mấy người mình. Chị thì ngủ bên kia, còn má thì nằm liệt giường trong phòng tầng dưới, đi còn không được, nói gì ôm em ném ra ngoài. Không lẽ thằng nào lén vào đây? Cẩm Hà nói khẽ, như sợ có người nghe:

- Không phải đàn ông, mà là.. con gái!

- Nhung mà...

Liên Hương vừa nói tới đó thì chợt nhìn thấy vật gì đó nằm dưới sàn, cô cúi xuống nhặt lên, bỗng kêu lớn:

- Cô út!

Cẩm Hà kinh ngạc:

- Cô út nào?

Giọng Liên Hương chùng hẳn xuống.

- Cô út nhà này. Cái trâm cài này là của cô ấy. Không lẽ nào...

Cẩm Hà cũng vừa hiểu, cô lặp lại câu nói nửa chừng của Liên Hương:

- Không lẽ chị ấy vào phòng em? Mà cũng có thể lầm...

Cô thuật lại câu nói lúc đầu:

- Đầu tiên em nghe có người đuổi em, hỏi sao dám vào nhà này. Giọng có vẻ hồn hộc lăm, em đâu ngờ là chị út?

Liên Hương lặng người đi một lúc, cô tự hỏi:

- Không lẽ có chuyện này?

Cô không tin chuyện ma quỷ, nên càng không nghĩ cô em chồng của mình hiện hồn về. Tuy nhiên nhớ lại lúc liệm xác Thu Hường, chính mắt cô nhìn thấy vật này vẫn còn đính trên tóc của cô ấy mà! Mà chiếc trâm cài này lại do chính cô mua tặng cô ấy lúc mới về nhà chồng nữa nên không thể nào có chuyện nhìn lầm.

- Hay là vô tình vật của chị ấy để sót lại mà em không thấy, để nó rơi nên bị quở chăng?

Không muốn làm cho Cẩm Hà sợ nên Liên Hương nói cho qua:

- Có lẽ vậy.

Nói thế, nhưng sau khi đã về phòng rồi, chính Liên Hương phải trằn trọc rất lâu để suy nghĩ về chiếc trâm.

Nếu bà Phán còn tỉnh cô đã sang hỏi cho ra lẽ.

Nhin sang hai đứa bé ngủ say, Liên Hương sợ con thức giấc nên không dám mở đèn sáng, mặc dù lúc ấy cô rất muốn mở tủ, xem lại một số đồ vật. Trong số đó có chiếc trâm thứ hai, mà lúc mua cô đã mua một cặp, tặng cho Thu Hường một cái, còn cái kia thì cô dùng cho đến khi chồng chết cô mới thôi không cài tóc nữa, đem cất trong tủ.

Năm mươi vẫn không ngủ được, cuối cùng Liên Hương cũng phải nhẹ nhè nhẹ bước tới tủ áo, kéo nhẹ ngăn tủ nữ trang bên trong ra. Tuy qua ánh đèn ngủ không nhìn rõ chi tiết, nhưng Liên Hương vẫn phát hiện chiếc trâm của cô không còn trong hộp nữ trang nữa.

- Kỳ vậy?

Liên Hương hỏi hoi lớn, nên một trong hai đứa con cô, thằng Hải giật mình hỏi:

- Mẹ bị sao vậy?

Liên Hương nhìn lại đã thấy Hải đứng bên cạnh rồi, cô xoa đầu con:

- Không có gì đâu con, ngủ đi.

- Sao mẹ không ngủ?

- Ồ, mẹ...

- Mẹ ngủ với con đi.

Chùi con, Liên Hương đành phải đóng tủ, trở lại giường nằm dỗ con. Thằng bé vô tình nói:

- Đêm qua khi ngủ con thấy cô út đó mẹ.

Liên Hương giật mình:

- Cô út sao, cô làm gì con?

Thằng Hải rút đầu vào ngực mẹ:

- Đâu có sao. Con thấy cô út kêu con, bảo con là cô thương con nhưng không thương mẹ!

Liên Hương lay vai con:

- Đúng là cô út nói vậy sao?

- Đúng. Mà lần thứ hai rồi đó! Lần trước lúc con bệnh tháng rồi, khi ngủ con cũng nghe cô út nói vậy.

- Sao con không nói lại cho mẹ nghe?

Thằng bé ngây thơ:

- Con biết là chiêm bao, cô út nói dối, nên con không nói lại cho mẹ nghe!

Biết là lời trẻ con nói, và lại đã là chiêm bao. Tuy nhiên khi hồi tưởng lại, điều thằng bé nói không sai lầm. Lúc mới về nhà chồng, người đối xử với cô tệ nhất chính là cô em út Thu Hường này. Ban đầu Liên Hương nghĩ có lẽ do ganh tỵ của cô em chồng, nên Liên Hương cố ăn ở cho đúng phép, đem tình thương đổi lại sự ganh ghét ấy để dần lấy lòng cô em. Vậy mà nhiều năm sau Thu Hường vẫn có cái gì đó mà mỗi khi đối diện vẫn khiến cả hai khó chịu. Tuy có lòng bao dung, không cố chấp, nhưng thật tình mà nói, mãi cho đến lúc anh em họ chết, Liên Hương vẫn thấy khó chịu khi đối với cô lạnh nhạt bao nhiêu, thì đối với Tú, chồng Liên Hương, thì cô em gái đôi khi thân mật quá mức, hầu như muốn độc quyền thương yêu ông anh mình!

- Má, ngủ đi!

Thằng Hải nhìn như không muốn mẹ mình suy nghĩ, nó giục thêm lần nữa. Buộc lòng Liên Hương phải tắt cả đèn ngủ để cố nhắm mắt lại, tìm giấc ngủ.

Nhưng chỉ được một lát thì bên phòng của Cẩm Hà lại vang lên tiếng kêu của cô giáo. Và chỉ chút xíu sau đã nghe tiếng chân Cẩm Hà chạy bên ngoài, cô gọi cửa:

- Cho em qua ngủ với chị Liên Hương! Em sơ...

Mở cửa ra thấy Cẩm Hà ôm quần áo mền gói trong trạng thái hoảng loạn, Liên Hương không kịp suy nghĩ gì:

- Vào đi em!

Hai đứa bé thấy cô giáo vào ngủ chung thì mừng lắm, cứ huyên thuyên hỏi đủ chuyện. Sợ con nghe Cẩm Hà kể chuyện ma quỷ, nên Liên Hương ra dấu cho Cẩm Hà im lặng, cô nói khẽ:

- Để chút nữa tụi ngủ lại, em nói chị nghe.

Cẩm Hà nghe lời, nhưng nghe cách cô thở gấp Liên Hương hiểu là cô đang sợ hãi và muốn nói gì đó, không thể chậm trễ, cô liền tìm cách bảo Cẩm Hà:

- Em bị bệnh thì theo chị sang đây chị cạo gió cho.

Liên Hương dặn hai đứa con:

- Hai đứa nằm lại đây và mau dỗ giấc ngủ, sáng mai cô Cẩm Hà sẽ đưa đi chơi sở thú!

Nghe được đi chơi, hai đứa trẻ reo lên:

- A, được đi chơi rồi!

Kéo Cẩm Hà xuống hẵn phòng khách, mở đèn sáng lên, Liên Hương hỏi:

- Em nói chị nghe coi, chuyện gì vừa xảy ra?

Cẩm Hà chưa hết run, cô không đáp mà lấy một gói giấy nhỏ đưa ra. Liên Hương tiếp lấy vừa mở ra xem đã giật mình:

- Ở đâu em có cái này?

Lúc bấy giờ Cẩm Hà mới lên tiếng:

- Cô ấy đưa cho em.

- Cô nào?

- Cô út.

Liên Hương chết lặng đi bởi vật trên tay và cũng bởi tin mà Cẩm Hà vừa tiết lộ.

- Đúng là... cô út?

Cẩm Hà thuật rõ:

- Lúc nãy khi chị vừa về phòng thì em nghe có hơi thở lạ của ai đó rất gần, em kịp bật đèn ngủ lên thì thấy một người con gái đứng cạnh giường, em chưa kịp kêu thì cô ấy đã nói rõ từng tiếng một bảo em phải rời khỏi phòng ngay, nếu không thì sẽ biết thế nào là tội chiếm nhà người khác! Trước khi bước đi, cô ấy còn xung tên mình là Thu Hường!

Đưa vật đang cầm trên tay ra, Liên Hương chưa kịp hỏi thì Cẩm Hà đã nói:

- Trước khi biến mất sau cửa sổ, cô ấy còn ném vật ấy lại cho em và dặn: Đưa cho Liên Hương, bảo với nó rằng Thu Hường và nó tình đoạn, nghĩa tuyệt.

Trên tay của Liên Hương là chiếc trâm cài tóc, mà vừa nhìn thấy là cô biết ngay là của mình, vật mà lúc nãy xem trong hộp nữ trang cô biết là bị mất.

- Em ngạc nhiên hơn khi thấy cô ấy có vẻ hồn hập khi nói tới chị. Ngoài ra cô ấy còn ném lại thêm cái này nữa.

Nhin vật Cẩm Hà vừa đưa, một lần nữa Liên Hương chết điếng:

- Trời ơi!

Cô chỉ kêu được hai tiếng rồi thì người ra, mặt biến sắc và để roi vật trên tay. Một chiếc chìa khóa bình thường thôi.

- Chìa khóa này của phòng nào vậy chị?

Cẩm Hà cố tình hỏi. Liên Hương đáp như cái máy:

- Phòng không được phép mở trong nhà này!

Rồi không đợi Cẩm Hà hỏi thêm gì, Liên Hương bất thần đứng dậy và bước thẳng lên lầu. Cẩm Hà chạy theo, nhưng vừa tới chân cầu thang thì Liên Hương nói:

- Đây là chuyện riêng trong mà, em cứ về phòng chị ngủ với hai đứa nhỏ, lát chị sẽ xuống.

Liên Hương đi thẳng lên lầu trên nữa, nơi mà khi ba chồng cô còn sống đã nhiều lần nghiêm cấm: Đây là nơi lưu giữ riêng những gì của dòng họ này, ngoại trừ ta với má tụi con ra không người nào được bước vào. Có quy định nghiêm ngặt ghi ở cửa, nếu vi phạm thì coi như không còn đủ tư cách làm thành viên trong nhà này nữa.

Tám năm về làm dâu nhà này, chưa bao giờ Liên Hương vi phạm và thâm tâm cô luôn nghĩ rằng cái gì người khác không muốn thì mình đừng bao giờ làm. Mặc dù cô biết chiếc chìa khóa màu vàng này dùng để mở căn phòng đó, nó luôn móc trên lưng quần của bà Phán và có lần bà cũng tiết lộ rằng nó dùng để mở căn phòng mà bà gọi là dòng họ Đỗ.

Nay thì sự thôi thúc trong lòng đến độ Liên Hương không còn kiềm chế nổi. Nhất là khi cô biết ý của Thu Hương muốn cô khám phá căn phòng ấy, Liên Hương tự nhủ, mình không thể không biết!

Tuy quyết tâm, nhưng khi tra chìa khóa vào, vừa xoay một vòng là Liên Hương chùng tay. Phải lấy hết can đảm, cuối cùng cô cũng mở được và khụng lại ngay khi nhìn một chữ viết bằng Hán tự thật lớn trên tường trước mặt. Vốn thuở nhỏ có học tiếng Hán, nên Liên Hương hiểu nghĩa của chữ này, đó là chữ Hận! Phía bên dưới, chỗ chân tường có một cái rương cũ, ngoài ra không hề có một vật gì khác trong phòng!

Như vậy sao gọi là phòng bí mật của dòng họ Liên Hương tự hỏi và một lần nữa nhìn chăm chú vào chữ Hận trên tường. Phải chăng bí mật là từ chữ này. Mà tại sao lại hận, ai hận ai trong nhà này?

Trong lúc quan sát, tình cờ Liên Hương phát hiện có một ảnh chân dung nhỏ của ai đó đặt ở cạnh chiếc rương.

- Ảnh của bà Phán?

Tuy ảnh chụp khi còn khá trẻ, nhưng nhìn nét mặt, nhất là cái nốt ruồi trên môi của người trong ảnh, Liên Hương đoán ngay đó là bà mẹ chồng mình thời trẻ.

Quả nhiên khi cầm bức ảnh lên Liên Hương đọc được, hai chữ sau ảnh: Ngọc Nga. Mà Ngọc Nga chính là tên của bà Phán Sứ...

- Hận người này ư?

Một lần nữa Liên Hương tự hỏi và không tìm được câu trả lời. Phải đến khi cô mở nhẹ chiếc rương ra. Vật đập vào mắt Liên Hương đầu tiên trong rương là ảnh hai đứa trẻ mới sinh, hai bé gái. Lật phía sau bức hình thấy có ghi dòng chữ: Ngày... Thu Hương và Cẩm Hà được bảy ngày sinh!

Liên Hương kêu lên:

- Thu Hương và... Cẩm Hà!

Liên Hương bắt đầu run tay, suýt nữa đã để rơi tấm ảnh xuống sàn. Nhưng chưa hết, còn một dòng chữ viết bằng mực đỏ, qua thời gian nó hơi mờ đi so với dòng chữ màu xanh bên trên: Hận tình này làm sao trả được đây?

Hai dòng chữ tuy cùng trên một tấm ảnh nhưng lại do hai người viết. Dòng trên có thể là bà Phán viết, còn dòng dưới là nét chữ rắn rỏi của đàn ông.

- Sao lại là Cẩm Hà? Cô Cẩm Hà gia sư của hai con mình phải chăng chỉ là trùng tên ngẫu nhiên.

Liên Hương tự hỏi và một lần nữa thêm vào mó bòng bong thắc mắc chưa có lời giải. Cô lại tiếp tục giở từng vật trong rương ra. Tiếp theo là một phong thư đã vàng úa. Trong phong bì có một lá thư dài mà ngay dòng đầu tiên đã gây chú ý cho Liên Hương: Ngọc Nga yêu dấu...

Chỉ bấy nhiêu đó cũng đủ lý do cho Liên Hương ngồi xuống và đọc ngấu nghiến lá thư:

"Ngọc Nga yêu dấu!"

Khi em đọc được những dòng chữ này thì người viết đã ra đi rất xa rồi! Anh ra đi vì nỗi hối hận không nguôi, nỗi ray rứt khiến cho một con người mang tiếng là hung ác, cường quyền bậc nhất ở xứ này phải bỏ ăn, mất ngủ kể từ khi vừa sinh con xong đã bỏ bệnh viện mà đi và vội vã đến nỗi chỉ mang theo được một đứa con trong hai đứa song sinh! Em có biết là khi hay tin, anh đã tới bệnh viện ẵm đứa bé còn lại về nhà mà lòng tan nát, dày vò dữ dội. Anh biết mình không xứng đáng để được em ở lại, bởi dù sao anh cũng là kẻ dùng cường quyền ép em lấy trong lúc em đã có người yêu. Anh cũng biết em yêu Phán Sứ hơn và dành trọn tình yêu cho hắn ta, nhưng thử hỏi em, anh cũng đâu thua gì hắn về khoản yêu em say đắm? Chỉ vì anh đã lỡ có vợ rồi, em là kẻ đến sau. Nhưng đúng ra, chính chúng ta là những người yêu nhau trước mà. Chúng ta yêu nhau khi Phán Sứ chưa yêu em và Ngọc Diệp chưa làm vợ của Huyện Thời này!

Vậy mà chúng ta dành phải lìa xa nhau, để anh phải mang tiếng là lừa em trong con say để chiếm đoạt và khiến em mang thai, sinh đôi và phải đứt ruột trốn đi, còn anh bị mang tiếng là kẻ cưỡng đoạt con gái nhà nghèo! Anh nói mà đâu ai tin, trong đó chắc có cả em nữa! Bởi vậy, anh chỉ biết âm thầm chịu đựng và cố nuôi cho con Cẩm Hà khôn lớn... anh giấu con về tông tích mẹ nó và nó cũng không hề nghi ngờ gì. Khi anh sắp chết, anh đã sắp đặt gởi nó về nội nuôi, trước khi lìa đời anh nhớ nó có hỏi anh là mẹ nó đâu, anh bảo dõi con là em đã chết, nên chắc từ đó nó luôn nghĩ rằng nó mồ côi trên cõi đời này. Tội nghiệp con. Anh mong em có ngày nào đó thuận tiện hãy về tìm nó. Nó vẫn tên Cẩm Hà, bên vai trái có 2 nốt ruồi son để em dễ nhận.

Điều ray rứt thứ 2 mà đến khi chết anh vẫn chưa thể làm được, đó là xin em bức ảnh mà em đã nhờ thợ ảnh chụp hai đứa nhỏ lúc còn trong bào sinh viên. Em còn giữ nó phải không? Anh rất muốn nhìn lại con Thu Hương 1 lần, nhưng có lẽ không kịp nữa rồi...

Vĩnh biệt!"

Cuối thư không có chữ ký, mà chỉ một chữ viết tay Thời hơi run và xấu... có vẻ người viết đã chết ngay sau khi viết tới đây!

Buông lá thư xuống Liên Hương lại thắc mắc:

- Má sinh hai cô con gái này rồi mới về với ba, vậy tại sao anh Tú cũng là con của hai người, lại là anh cả? Bao nhiêu điều chưa rõ đó lại càng khiến cho Liên Hương muốn tiếp tục khám phá số đồ vật trong rương còn lại. Vật tiếp theo lại cũng là một lá thư khác, không phong bì, dạng như là một đoạn nhật ký được trích ra.

Nét chữ hình như là của bà Phán:

"Mình cố giấu mọi chuyện với Sứ khi mình bảo với anh ấy rằng con Thu Hương là kết quả của những ngày vung trộm của hai đứa, mình trốn anh ấy, trốn gia đình đi sinh xong mới ẵm con theo anh ấy lên Sài Gòn. Ban đầu anh ấy tin là thật và rất thương con Thu Hương. Nhưng cũng vì một sơ xuất nhỏ, tức là bức thư của Huyện Thời nhờ người mang đến trong lúc mình vắng nhà, Sứ đã đọc và hiểu hết! Anh ấy điên lên khi biết mình bị phản bội và Thu Hương không phải là dòng máu của anh!"

Để trả thù mình, Sứ đã lao vào các cuộc trác táng, nhậu nhẹt bê tha và cả mèo mỡ lung tung, đến phải nhận hậu quả là căn bệnh giang mai quái ác. Chính căn bệnh ấy mà Sứ mắc chứng vô sinh. Anh ấy không

thể có được giọt máu chính thức với mình! Điều ấy càng làm cho Sứ hận đòn hơn, anh lại dấn sâu vào các cuộc bài bạc rượu chè. Cho đến một hôm, anh ấy tự tay mang về 1 đứa trẻ lớn hơn con Thu Hường ba bốn tuổi. Ban đầu mình ngỡ đó là giọt máu rơi của anh ấy, nhưng sau hỏi kỹ lại thì mới biết do quá ham có được đứa con, nên Sứ đã nhờ một người bạn xin giùm một đứa trẻ mồ côi về làm con nuôi. Đứa trẻ ấy là thằng Thanh Tú. Nó lớn hơn con Hường nên đương nhiên là anh, đẩy con Thu Hường xuống là em. Đó cũng là ý Sứ, anh ấy không muốn con của tình địch lại là con trưởng trong nhà! Minh cũng phải chấp nhận và cũng hết lòng yêu thương thằng Tú, để làm vui lòng chồng..."

Đọc đến đây Liên Hương thử người ra, cô thốt lên:

- Thị ra là vậy. Thảo nào...

Nhớ lại những cử chỉ thân mật, những cách đối xử với nhau lúc cả hai còn sống, Liên Hương bất giác thốt lên:

- Có điều gì đó!

Cô bất chợt nhìn thấy một mẩu giấy khắc năm bên dưới. Mẩu giấy với chữ viết của bà Phán! "Sứ vừa mất thì mình lại nhận được tin khác khiến lòng mình đau như cắt. Con Thu Hường và thằng Thanh Tú yêu nhau. Trời ơi, sao lại có chuyện đó được, trong khi mình đã cưới vợ cho thằng Tú rồi mà! Thằng Tú làm chuyện này rồi làm sao với vợ nó đây! Khi mình kêu hỏi nó thì thằng Tú nói thật nó và con Thu Hường đã yêu nhau ngay từ khi con Thu Hường được mười lăm tuổi. Đó là kết quả của những ngày chung sống trong cùng một nhà.

Dù hai đứa nó không phải là ruột thịt, máu mủ gì của nhau nhung mình làm sao chấp nhận cho được chuyện đó? Minh phản đối quyết liệt và hăm đe Tú ra khỏi nhà nếu nó không chấm dứt hành động ấy! Nó lặng lẽ bỏ đi khỏi nhà suốt mấy ngày liền, trong khi con vợ nó, Liên Hương thì không biết gì, cứ tưởng chồng mình có việc gì đó vắng nhà. Để rồi... trời ơi, chuyện không ai ngờ đã xảy ra! Tui nó âm thầm hẹn nhau đi chơi và... cùng lao xuống vực sâu! Chúng nó tự tử vì tình, trong lúc những kẻ đau khổ lại chính là mẹ và vợ con của chúng!"

- Trời ơi!

Lần này là tiếng kêu thảng thốt của Liên Hương! Cô bùn rún tay chân, người lảo đảo sắp ngã. Trời đất như sụp đổ trước mắt người vợ suốt đời chỉ biết thương chồng, chung thủy với chồng cho đến phút cuối cùng. Tú ngoại tình, với anh thì còn có thể tin được, nhưng sao lại là Thu Hường? Điều khó tin nhất trên đời lại là sự thật!

- Thảo nào...

Liên Hương cứ vân vê những tờ giấy trong tay mà không biết phải làm gì. Cuối cùng cô xếp nắp rương lại, bước ra khỏi phòng mà trong lòng trống rỗng, xót xa...

- Mẹ ơi! Cô giáo...

Cả hai đứa con của Liên Hương đều chạy lên, chúng hót hãi nói không tròn câu:

- Cô giáo... Cô giáo đã...

Liên Hương hốt hoảng:

- Cô giáo sao rồi?

Thằng Hải bình tĩnh hơn đáp:

- Cô giáo bị cô út dẫn đi rồi!

- Trời ơi!

Liên Hương vừa chạy vừa hỏi:

- Đi hướng nào?

Thằng bé Sơn chỉ tay ra ngoài sân sau:

- Hướng này.

Liên Hương chỉ kịp bảo hai đứa:

- Hai con trở về phòng đóng cửa lại, để mẹ đi tìm cô giáo.

Cô chạy ra vườn vừa nghĩ đến khu mộ hai cái chôn gần nhau của Tú và Thu Hường. Quả nhiên khi gần tới nơi cô nghe giọng của Thu Hường cất lên:

- Tao đã mất người yêu về tay một đứa con gái lạ, bây giờ gặp bất cứ đứa lạ nào vào nhà thì thà tao diệt nó trước, hơn là phải hối hận về sau!

Không nghe tiếng trả lời, nhưng từ xa nhìn thấy một người nằm dài dưới đất, Liên Hương đoán ra ngay đó là Cẩm Hà. Bước tới gần hơn thì người đang đứng nói giọng của Thu Hường chỉ là một cái bóng xõa tóc, phất phơ theo gió đêm!

- Hồn ma Thu Hường!

Giọng cô ả lại cất lên:

- Ta yêu suốt năm năm nhưng chưa hưởng được một giây của cuộc sống vợ chồng, vậy mà đứa lạ vào đây cướp mất người yêu của tao, rồi còn sinh ra hai đứa con cho anh ta nữa! Cũng vì hai đứa trẻ này mà tao không ra tay báo thù kẻ cướp tình yêu của mình được, tao hận thấu xương và tao quyết giết bất cứ đứa con gái nào xuất hiện trong nhà. Mày là đứa tao ra tay đầu tiên, vậy hãy khóc cho đã đòn đi rồi nhận cái chết!

Cô ta vừa nói vừa giơ thẳng cánh tay lên như sắp giáng xuống. Liên Hương thu hết can đảm nói lớn:

- Cô út, hãy dừng tay!

Nghe tiếng Liên Hương, Thu Hường gầm lên:

- Ước gì tao giết được con tiện nhân này!

Rồi cô ả quay phắt người lại, lúc này Liên Hương mới nhìn thấy được gương mặt xanh như tàu lá cùng với hai chiếc răng nanh nhô ra hai bên khói miệng.

- Mày muốn cứu con này hả, còn lâu!

Chẳng còn cách nào hơn, Liên Hương liền đưa ra những trang giấy mình cầm trên tay và ném mạnh về

phía cô ả, vừa nói to:

- Người đó là chị em ruột của cô đó!

Lại thay, những tờ giấy vừa nằm trong tay cô ta tức thời cháy bùng lên như có ai đốt! Thu Hường không nao núng, vẫn giữ lấy vật đang cháy, gương mặt vẫn tĩnh táo như không...

Những tờ giấy vừa cháy xong thì cũng là lúc Thu Hường nhảy lùi một bước, lần này ả kêu lên:

- Sao lại có chuyện này?

Liên Hương chợt hiểu, đối với hồn ma thì cách đọc thư là phải đốt cháy, giống như khi cúng vái giấy tiền vàng bạc vậy!Ừa rồi nàng ta đã làm cho những tờ giấy gồm thư của ông Phán, nhật ký của bà Phán... và cô ta đã hiểu mọi chuyện!

- Trời ơi!

Tiếng kêu trời của một hồn ma nghe là lạ, khiến Liên Hương hơi yên tâm, cô giải thích thêm:

- Đây là đứa chị em song sinh của cô út. Cô ấy hoàn toàn không hay biết chuyện của má với ông Huyện Thời ba ruột của cô. Cũng như tôi, làm sao tôi biết chuyện cô và anh Thanh Tú yêu nhau, chứ nếu biết thế thì tôi đòi nào chen vào làm chi cho khổ cả ba người. Dẫu sao thì tôi cũng cảm ơn cô đã tha cho mạng sống để tôi nuôi mấy đứa con, chúng nó đâu có tội tình gì.

Thu Hường ngã gục xuống như tàu lá rụng. Trong lúc đó thì Cẩm Hà vừa mới tỉnh lại, cô ngạc nhiên hỏi:

- Em... em bị sao vậy chị Liên Hương?

Nhin bên cạnh thấy một đống quần áo nằm sóng soài, cô càng ngạc nhiên hơn:

- Cái gì đây chị...

Liên Hương biết có nói thì Cẩm Hà cũng không tin, cô liền nắm tay lôi đi, và bảo:

- Đi vào gặp má. Em sẽ nghe chính má kể lại tất cả mọi chuyện.

Vừa bước đi Cẩm Hà vừa nhìn lại sau lưng, chợt cô ngạc nhiên kêu lên:

- Chị Liên Hương xem kìa!

Trước mắt họ, ngay chỗ ngôi mộ của Thu Hường, có một đống lửa đang bùng cháy dữ dội! Liên Hương lẩm bẩm:

- Không lẽ cô ấy đã...

Liên Hương nghĩ tới chuyện hồn ma từ giã cõi trần. Người ta thường nói khi một oan hồn ra đi thường bốc cháy thành khói hoặc biến thành hoi sương. Phải chăng từ nay Thu Hường sẽ siêu thoát?

Nắm chặt tay Cẩm Hà cô nói khẽ:

- Oan hồn của Thu Hường lúc nãy đòi giết em phải không nào?

Cẩm Hà dè dặt gật:

- Dạ, đúng rồi, em sợ lắm, chẳng hiểu sao cô ấy lại cứ theo đòi giết em hoài?

- Chỉ vì cô ấy tưởng em vào nhà này để cướp người yêu của cô ta lần nữa!

Cẩm Hà ngạc nhiên hơn:

- Người yêu nào?

- Đó chính là chồng của chị, là anh của Thu Hường. Được rồi, để chị kể sơ lượt cho em nghe trước khi đi gặp má.

Cô kể lại mọi chuyện. Nghe xong Cẩm Hà ngạc nhiên:

- Sao lại có chuyện đó? À mà cũng có lý...

Cuối cùng Cẩm Hà nhận ra:

- Em nhớ rồi, ba em từng nói rằng ông có một mối tình tội lỗi. Nhưng em không ngờ em lại rơi vào mối tình ấy.

Cô khóc rấm rứt...

Bà Phán chợt tỉnh. Đây là lần tỉnh đầu tiên của bà sau gần một tuần lễ. Việc đầu tiên sau khi mở mắt ra bà hỏi ngay:

- Con Cẩm Hà đâu?

Cẩm Hà đã ngồi bên cạnh, vội lên tiếng:

- Dạ, con đây.

Quay lại nắm chặt tay Cẩm Hà, bà òa lên khóc! Liên Hương vội ngăn lại:

- Má đừng quá xúc động. Con đã nói sơ với Cẩm Hà rồi, cô ấy hiểu và chờ má nói đó.

Bà Phán kéo Cẩm Hà vào lòng, giọng trìu mến:

- Má xin lỗi con, vì hoàn cảnh ngày đó má ra đi mà không kịp đem con theo để con phải mang tiếng mồ côi từ nãy đến giờ. Mà phải chỉ có con cùng với con Thu Hường thì chắc nó...

Bà lại sấp khóc, nên Liên Hương lại phải chen vào:

- Vừa rồi Cẩm Hà và cô út cũng đã gặp nhau rồi. Má không cần phải lo nữa, họ đã thông hiểu nhau rồi!

Bà Phán mừng vô kể:

- Cả đời má vẫn nom nốp sợ chuyện hai chị em nó không biết nhau vô tình sinh hận thù nhau. Böyle giờ trong cái rủi còn có cái may. Tuy con Thu Hường chết rồi nhưng trời còn thương má, cho con Cẩm Hà trở về!

Rồi bà nói thêm:

- Lúc mới gặp con má đã giật mình rồi, không phải cái tên mà bởi tướng đi, dáng vóc, nó giống y con Thu Hường!

Rồi bà lại ôm cứng con gái, như sợ Cẩm Hà thoát ra.

Cẩm Hà cũng khóc, hai mẹ con thi nhau khóc vì niềm vui đoàn tụ. Lát sau bà Phán tiếp lời:

- Để má kể lại chuyện tại sao ông Phán Sứ suốt đời hận cha con con Cẩm Hà...

Liên Hương nói nhanh:

- Dạ, con mang phép má, con đã đọc hết những gì trong phòng cẩm trên lầu. Và cũng nhờ vậy mà vừa rồi con đã cứu được cô út Cẩm Hà đó!

Kể sơ lại cho bà nghe, bà Phán gật đầu:

- Má không trách gì con hết. Căn phòng đó vì tôn trọng ông ấy nên từ khi ông ấy qua đời má vẫn giữ lại, mặc dù má rất sợ khi phải lên đó.

Bà đứng lên, kéo tay Cẩm Hà và con dâu:

- Đì, mình ra ngoài một chút.

Liên Hương tính ngăn, nhưng nghĩ sao cô lại thôi, dùn một bên cùng mẹ chồng ra ngoài vườn. Cẩm Hà xúc động lắm, cô vừa đi vừa đưa tay lau nước mắt...

Khi đứng trước ngôi mộ bà bỗng trổ mắt nhìn cảnh cháy đen và hốt hoảng:

- Sao vậy? Ai đốt vậy?

Liên Hương thuật lại, cô kết luận:

- Có thể hồn phách của cô út và cả anh Tú nữa đã ra đi vĩnh viễn rồi.

Sau gần nửa giờ đứng đó, cả ba trở vào nhà. Bà Phán yêu cầu dẫn bà lên lầu, chỉ cái phòng cẩm, bà nói:

- Má muốn lên đó lạy ông Phán ba lạy, má xin lỗi ông ấy.

Nhưng khi đứng trước bức tường, chính bà và Liên Hương cùng kêu lên:

- Ủa, đâu mất rồi?

Chữ "Hận" cực lớn trên tường đã biến mất không để lại một dấu vết gì! Cả chiếc rương gỗ cũng không cánh mà bay!

Bà Phán lắp bắp:

- Hay là... hay là...

Liên Hương nói thầm:

- Chắc là họ rút khỏi nhà này rồi.

Bà Phán đứng lâm râm khấn một lúc rồi bà lặng lẽ bước một mình xuống lầu, không cho ai kè. Có lẽ bà thấy nhẹ người, khỏe khoắn lại như lúc bình thường.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

5. XÁC AI TRONG PHÒNG?

Lưỡng lự khá lâu trước khi quyết định, Hóa bảo người quản lý nhà nghỉ:

- Anh cho tôi chọn khu nhà trên đường lên Liang Biang.

Người quản lý nhìn Hóa khá chăm chú, cuối cùng đưa anh xâu chìa khóa:

- Như đã nói với anh, nơi đó khá vắng vẻ, chỉ dành cho những du khách nghỉ vào mùa hè. Hiện nay chỉ có một cặp đang ở, nhưng đến trưa mai thì họ sẽ trả phòng, chưa có khách nào mới ngoài anh. Mà anh nói sẽ ở trong bao lâu?

- Một tuần và cũng có thể hơn.

- Được rồi, anh cứ cầm chìa khóa đi theo người hướng dẫn lên đó trước, sau đó người mang thức ăn trưa từ lạnh sẽ lên sau. Ở đó không có hàng quán ăn nên anh sẽ phải dùng thức ăn trưa sẵn. Hằng ngày sẽ có người mang điểm tâm, cơm trưa, chiêu cho anh. Nếu đêm anh muốn ăn gì thì gọi điện thoại. Mà điện thoại cũng chỉ gọi được nội bộ thôi, không gọi đường dài được.

Hóa thừa biết những điều đó nên không chú ý lắm, vội cầm xâu chìa khóa rồi leo lên chiếc xe Mobylette cà tàng của anh nhân viên hướng dẫn. Dọc đường, anh còn hỏi Hóa:

- Sao ở trung tâm tiện nghi hơn mà anh không ở, lên chi chố khu này buồn thấy mô luôn, lại thiếu mọi tiện nghi nữa?

Hóa cười:

- Tại tôi thích khung cảnh thiên nhiên, thích yên bình và tránh sự quấy nhiễu.

Anh chàng kia lại nói:

- Nếu cần không khí trong lành, yên tĩnh thì hằng ngày anh cũng có thể lên núi mà chơi, chiêu về khách sạn trung tâm để nghỉ ngơi. Việc gì phải...

- Nhưng sao bằng ta ở ngay nơi đó!

Khi lên tới nơi, Hóa chợt nhớ ra, anh nhở:

- Có thể nào mỗi ngày anh mua giúp tôi một tờ báo ngày, rồi gởi người mang điểm tâm lên, được không? Đây, tôi đưa trước anh tiền đủ mua 1 tuần.

Anh chàng lắc đầu:

- Năm nay là 1960 rồi, nhưng ở Đà Lạt này anh muốn coi nhật trình của Sài Gòn thì phải đợi đến buổi chiều mới có! Vậy làm sao mua cho anh được.

Hóa cười:

- Mua báo buổi chiều cũng được, sáng gửi lên cũng không sao, miễn là có báo để đọc. Tôi vốn ghiền đọc báo mà, mới cũ gì cũng tốt.

Khi anh chàng hướng dẫn tên Tâm đi rồi, Hóa mới bước vào nhận phòng của mình. Nói chung là cũng tạm được. Tuy không khang trang, hiện đại bằng các khách sạn ở trung tâm thành phố, nhưng cũng giường nệm, máy nước nóng tuy cổ lỗ sĩ, nhưng còn hoạt động tốt. Hóa đặc biệt hài lòng với cửa sổ phòng ở hướng ra đinh đôi phía sau. Từ đó, anh có thể phóng tầm mắt suốt một quãng dài. Xa tận rìa sườn sập. Cái thú đam mê cháy bỏng đó đã khiến Hóa chọn khung cảnh sống này.

Tắm rửa vừa xong thì chị nhân viên mang thức ăn cũng vừa tới. Có khá đủ lương thực, chị ta chỉ từng thứ:

- Nếu tối đến, cậu có thích và tự tay làm được thì vài món này có thể có được nồi cháo nóng. Tôi mang cho cậu mấy chai rượu vang và cả chai rượu mạnh nữa đây. Cái tủ lạnh chỉ để trữ thức ăn, chứ không làm đá được, hay đúng hơn là làm rất lâu đặc. Mà cũng đâu cần đá, xứ lạnh mà.

Hóa cảm ơn chị ta rồi bảo:

- Chiều nay chị không cần phải mang cơm lên, tôi sẽ ăn nhẹ rồi đi ngủ cũng được.

Nhưng chị ta đã chỉ một "gà mèn" để riêng:

- Sao lại không ăn cơm. Xứ lạnh mau đói bụng lắm. Tôi đã mang cho cậu bữa chiều, cậu dùng ngay cho còn nóng.

Đợi chị ta đi rồi, Hóa mới ngồi xuống giường đến lúc này anh mới cảm thấy mỏi nhừ cả lưng và vai. Gần suốt ngày ngồi xe lửa Sài Gòn, Tháp Chàm, rồi ba bốn tiếng ngồi ôtô - ray leo dốc lên tới Đà Lạt, quả là có sức chịu đựng thì mới kham nổi. Hóa giờ khoái ngủ một giấc hơn là ăn. Và anh đã nằm và ngủ ngon lành, gà mèn cơm vẫn còn y nguyên đó...

Nửa đêm...

Hóa choáng tỉnh thì vô cùng ngạc nhiên khi thấy trên bàn có một mâm cơm đã dọn sẵn.

- Ai vào đây?

Hóa bước xuống nhìn rõ ràng gà mèn cơm đã được bày ra hết trên bàn. Và còn hơn thế nữa, có cả một đĩa trái cây tráng miệng đã gọt sẵn, đặc biệt là chai rượu vang đã khui, chỉ chờ rót là uống.

- Ai mà chu đáo thế này?

Vốn tính cẩn thận, Hóa lên tiếng hỏi:

- Có ai vào nhà không?

Không ai đáp, chung quanh im phẳng phắc. Từ cửa sổ nhìn ra cũng không thấy gì bởi màn đêm dày đặc.

Hóa cảm thấy đói bụng, anh đắn đo một chút rồi ngồi xuống ăn ngon lành, anh tự nhủ:

- Chắc là chị đưa cơm trở lại, thấy mình ngủ nên không gọi dậy.

Ăn xong người khỏe khoắn, nhìn đồng hồ thì thấy chỉ mới 10 giờ, anh quyết định thử bước ra ngoài xem ban đêm có gì hay, đồng thời hít thở khí trời mát lạnh mà từ lâu anh đã thèm khát.

Lúc này Hóa mới để ý thấy trong dãy nhà còn có một căn phòng sáng đèn. Chắc là phòng của cặp đôi mà người quản lý khách sạn nói lúc chiều. Thì ra đâu chỉ có mình anh trong chốn tịch寥 này.

- Bó! Giết... giết người!

Tiếng kêu thật lớn, thật rõ ràng phát ra từ dãy nhà!

Hóa giật mình, cố định hướng xem chính xác tiếng là đó là từ phòng nào.

- Cứu... cứu!

Tiếng kêu lúc này nhỏ hơn, chừng như người bị hại đang nguy hiểm, có thể là sắp tắt thở! Hóa tốc chạy về phía căn phòng có đèn sáng. Đến gần thì đúng là âm thanh kêu cứu đang phát ra từ đó.

- Cứ... ư...

Âm thanh cuối lịm dần... Quên cả hiểm nguy, Hóa cũng không kịp vòng ra phía cửa trước, đã tung mạnh vào cánh cửa sổ đang khép hờ, cửa bật ra. Vừa kịp lúc Hóa nhìn thấy một bóng người to lớn, đang vác trên vai một người khác nhỏ hơn, tóc người đó xõa dài xuống tận sàn nhà.

- Anh ta giết người rồi tẩu thoát đây!

Do dãy nhà khá dài, nên Hóa phải chạy sang mốc đến hơn một phút mới ra được phía cạnh mặt tiền. Hoàn toàn vắng lặng, không có bóng ai. Khụng lại một chút, Hóa bước lẩn về phía cửa phòng của căn hộ còn sáng đèn. Cửa phòng mở toang, đúng là vừa rồi vác xác chết chạy anh ta đã không kịp đóng cửa!

- Không thể để anh ta thoát được!

Hóa vừa lẩm bẩm vừa đuổi theo hướng mà anh đoán là anh chàng nào đó đã chạy. Xuống dốc đến hon trăm thước mà cũng chẳng phát hiện được dấu vết gì.

- Khuya và tối thế này...

Hóa hơi chán nản quay trở lại, anh nghĩ sẽ điện thoại về trung tâm báo cho họ biết để may ra...

Vừa bước vào phòng, Hóa tá hoả khi nhìn thấy một người con gái nằm xõa tóc trên giường của mình!

Vừa định lên tiếng hỏi thì Hóa phát hiện trên lưng áo cô gái có vết máu loang, anh hốt hoảng:

- Trời ơi, án mạng!

Muốn bước tới điện thoại đặt gần xác chết thì Hóa lại ngại, anh chỉ còn biết la to:

- Bó người ta, giết người!

Anh la đến khàn cả cổ mà vẫn chẳng ai nghe. Mà thực tế thì lúc ấy ngoài Hóa ra, đâu còn ai ở đó. Làm sao bây giờ?

Quyết định thật nhanh Hóa tức tốc chạy trở lại con đường đã đuổi theo lúc nãy. Anh nhớ lúc chiêu đi qua nửa đoạn đường lên đây anh có thấy một đòn công an nhỏ, phải báo ngay cho họ.

Phải mất hơn mươi lăm phút sau, Hóa mới xuống tới đồn. Viên cảnh sát trực đang ngủ gật trên bàn, Hóa phải gõ ba lần vào cửa anh ta mới giật mình tỉnh dậy. Vừa thấy Hóa thở hổn hển anh ta hỏi:

- Bị cướp hay gặp thú dữ?

Hóa đưa tay ôm ngực, phải vài giây sau mới nói thành lời:

- Gi...é... t ng...ư... ờ... i!

- Ai giết?

- Ở trên kia!

Một cảnh sát thứ hai thức giấc, họ cùng hỏi kỹ và phải nửa phút sau Hóa mới bình tĩnh thuật lại cho họ nghe mọi việc và yêu cầu:

- Xin các anh hãy mau lên đó thủ phạm chạy chưa xa!

Hai người cảnh sát đem theo cả súng cùng đi theo Hóa. Một người rành khu này nên nói:

- Vùng này vắng, không có đường xe hơi chạy, nên dấu có thoát xuống dưới kia thì cũng không chạy xa được. Để tôi gọi bộ đàm cho trạm canh phia dưới, họ sẽ chặn được hắn ta thôi!

Phải mất gần nửa giờ, họ mới lên tới nơi. Hóa chỉ và phòng mình và bảo:

- Xác chết đang ở trong đó. Phòng là phòng của tôi, nhưng trong lúc tôi ra ngoài thì hắn vác xác bỏ vào đó, rồi chạy mất.

Hóa mở cửa phòng ra và...

Hóa hốt mồm nhìn vào, cả sáu con mắt căng ra mà chẳng hề thấy gì trong đó! Một viên cảnh sát hỏi:

- Xác chết nào đâu?

Hóa lúng túng:

- Mới... mới đây thôi mà! Một cô gái tóc dài, bị đâm trên lưng.

Người cảnh sát còn lại lầu bàu:

- Cha này bị mộng du rồi!

Tức quá Hóa vào xem kỹ giường ngủ của mình mong thấy một dấu vết gì đó để chứng minh, nhưng tuyệt nhiên không, ra nệm vẫn trắng tinh!

- Kỳ cục quá... !

Chợt nhớ ra Hóa nói:

- Qua phòng của họ!

Anh dẫn hai người cảnh sát sang phòng sáng đèn của cặp đôi kia. Bên trong đèn sáng, nhưng cửa đóng kín. Một anh cảnh sát gõ cửa mấy tiếng. Có người lê dép đi ra vừa lầu bàu:

- Nửa đêm mà cũng gọi...

Một cô gái tóc dài tận lưng, bước ra trong trang phục dùng cho phòng ngủ, vừa trông thấy, một cảnh sát đã khoát tay:

- Được rồi, cô khỏi ra, cho tôi hỏi, nãy giờ cô có nghe chuyện gì xảy ra không?

Cô ta lắc đầu:

- Đâu có nghe gì!

Rồi cô ta quay vào, đóng cửa lại. Hóa thẫn thờ nhìn theo. Hai nhân viên cảnh sát cắn nhăn:

- Cha này có tâm thần hay mộng du thì đi nơi khác mà làm phiền. Nửa đêm nửa hôm.

Họ bỏ đi, trong khi Hóa thử người ra rất lâu mà chưa cất bước về phòng mình được...

Sau khi nghe kể lại chuyện, chị người làm hoi biến sắc. Chị kê tai Hóa nói khẽ:

- Hôm qua tôi tính nói mà sợ cậu không tin, ở đây người ta vẫn thường xuyên gặp chuyện như vậy. Hồi trước nghe đâu có một cặp tới ở rồi xảy ra ghen tuông thế nào đó, anh chàng giết cô nàng chết, sau đó tự tử chết theo? Bây giờ thỉnh thoảng hay hiện về phá phách những người một mình. Theo tôi, tốt hơn hết là cậu nên trả phòng đi...
Hóa bướng bỉnh không muốn nghe lời. Tuy nhiên, sau khi suy nghĩ, anh lặng lẽ trả phòng, ra đi với bao thắc mắc trong lòng....

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXI: Hồn ma Đòi Chồng - Phần 1

Đã hai lần bị thức giấc đột ngột, Huyền hơi bồn chồn trong dạ nên bật dậy định uống một ly nước rồi dỗ lại giấc ngủ. Nhưng khi nhìn đồng hồ trên tường thì cô giật mình. Mới có 12 giờ.

Mọi đêm vào giờ này Huyền đang ngủ rất say, bởi công việc suốt ngày quần quật, mãi đến hơn mười giờ mới buông ra được, có đêm chưa kịp ăn cơm là Huyền đã nhường mất hết lên và thường ngủ thay ăn! Và đêm nay, mãi đến hơn 1415 giờ mới chợp mắt, vậy mà cứ vừa đi vào giấc ngủ thì y như là có ai đó chạm vào người, làm cô bé thức giấc. Hai lần rồi mà khi thức dậy Huyền chẳng hề thấy ai bên cạnh.

Hay là tại vắng Hoa...

Có thể lầm. Hai chị em từ nhỏ đến giờ, nhất là từ khi mồ côi mẹ lúc chưa đầy mươi tuổi đến nay, không lúc nào ngủ xa nhau. Chiều nay ba bảo chị Hoa đi cùng ba ra vườn ngoài Long Thành mà xe không còn dư chỗ nên Huyền mới chịu ở nhà. Nghĩ Hoa sẽ trở về nhà kịp bữa cơm tối, vậy mà đến 10 giờ Dì Ngọc mới báo là ba về không kịp, phải ngủ đêm ở vườn, và đây là lần đầu hai chị em không ngủ cùng nhau.

Tư cho đó là nguyên nhân khiến mình mất ngủ nên Huyền vừa uống xong ly nước đã trở lại giường và tin rằng mình sẽ ngủ say ngay... tuy nhiên lại một lần nữa, khi Huyền vừa nhắm mắt thì dường như có ai đó nắm lấy bàn chân mình kéo thật mạnh! Huyền bật dậy hỏi lớn:

- Ai vậy?

Bật đèn phòng lên, toàn bộ căn phòng nhỏ hiện ra, nhìn rõ mọi vật, nhưng tuyệt nhiên không có ai, cửa phòng vẫn đóng kín, cài chốt bên trong. Huyền hơi chột dạ, mặc dù xưa nay cô vốn là người không bao giờ biết sợ vu vơ.

Bước tới cửa sổ, bấy giờ Huyền mới phát hiện ra tuy hai cánh cửa vẫn đóng kín, nhưng chốt không gài và ở một cánh khi khép đã kẹt lại một mảnh vải màu xanh lá. Cầm lên xem thì ra đó là một chiếc băng đô cài đầu mà thoát trong Huyền đã có cảm giác quen quen... Hình như là của ai đó mà cô đã nhìn thấy đôi ba lần. Nhất thời chưa đoán ra là của ai nên thuận tay Huyền bung luôn cánh cửa ra và... cô há hốc mồm khi thấy đúng cách cửa sổ chưa quá mười bước chân là một người phụ nữ xõa tóc, đang đứng quay mặt đi chỗ khác, nhưng nhìn từ sau lưng Huyền đã phải kêu lên:

- Mẹ!

Phải, cái bóng đứng kia trông giống hệt như mẹ, khiến Huyền không chút lo sợ, kêu lần nữa:

- Mẹ! Phải mẹ không?

Rồi như bị một lực hút vô hình, Huyền bung cửa phòng, theo hướng sau nhà, chạy bay ra nơi cô vừa nhìn thấy bóng người kia. Không còn thấy ai nữa, nhưng Huyền vẫn cầm đầu chạy theo hướng trước mặt, vừa chạy Huyền vừa cất tiếng gọi:

- Mẹ ơi! Con là Huyền đây!

Một lát sau Huyền đã ra tới hàng rào kẽm gai phía sau vườn, nơi ngăn khu nhà rộng với bên ngoài.

Thường khi, Huyền chỉ đứng bên trong rào nhìn ra rặng cây ở bên kia sườn đồi mà chưa một lần dám bước ra, bởi lệnh cấm của cha, mà cũng bởi sợ một điều gì đó mà lâu lắm rồi Huyền chưa lý giải được.

Lần này thì bằng cách nào cũng phải ra cho bằng được! Huyền nói thầm và cúi người tìm cách chui qua hàng rào kẽm gai khá kiên cố.

- Mất công thôi!

Một giọng nói thật quen thuộc, đồng thời một bàn tay mát lạnh của ai đó đặt lên vai Huyền. Chưa kịp nhìn lại thì toàn thân Huyền đã đờ ra, đầu óc lờ mờ...

Mở mắt ra, Huyền suýt kêu lên khi nhìn ra gian phòng bên ngoài, nếu không có bàn tay của ai đó bụm ngang miệng cô lại. Chừng như ai đó không muốn cho Huyền bị lộ diện, nên cô giữ im lặng và nhìn kỹ hơn những gì đang diễn ra trước mắt. Giữa gian phòng lớn đang có bốn người, hai người ngồi quay lưng lại phía Huyền, họ đang chụm đầu vào nhau thì thầm điều gì đó nghe không rõ, nhưng nhìn trên tay họ Huyền lờ mờ đoán ra: Họ đang cầu hôn!

Sở dĩ Huyền đoán được bởi có hôm, vô tình cô đã nhặt được một quyển sách chép tay ở bếp nhà mình, mà tựa đề quyển sách đã nói lên nội dung của nó: Cầu hôn - nói chuyện với vong linh người chết. Quyển sách sau đó bị bà dì ghẻ đòi lại và còn mang cho Huyền một trận, bởi hình như sách đó là thứ mà bà ta đang nghiên cứu, không muốn để cho ai khác đọc. Trong sách có nói và vẽ cả hình minh họa cảnh lễ cầu hôn, nó giống như những gì Huyền đang nhìn thấy trước mắt!

Lạ lùng hơn, một trong hai người đang ngồi cầu hôn kia là hai người phụ nữ đầu trùm kín bằng chiếc khăn đen! Và khi nhìn kỹ hai người nữa đang nằm im trước mặt họ, lại là cha và chị Hoa!

Huyền hốt hoảng định kêu lên, nhưng lúc này cô như bị điếc huyệt, không há miệng ra được. Người nào đó nãy giờ đứng bên cạnh Huyền cũng đi đâu mất.

Lúc này chợt Huyền nghe người ngồi bên trái lên tiếng:

- Cái vong hồn này lạ lùng, hình như đã được che chở bởi thế lực nào đó mạnh hơn quyền lực của ta, nên nhất thời không trực nó về được!

Mụ bên phải tức tối:

- Đã tốn bao công sức mới gài cho cha con nó đi cùng nhau ra vườn, hầu thực hiện buổi hôm nay. Như vầy có nghĩa là bó tay sao, công cốc sao?

Mụ kia cũng không còn bình tĩnh:

- Tôi có thể nhìn suốt cõi vô hình, muốn trực cái hồn nào về thì phải về, nhưng người này thì đã hai tiếng đồng hồ rồi, sức tôi sắp kiệt rồi đây, mà vẫn chưa làm sao gọi nó về được!

Nhìn lại hai người đang nằm, mụ bên trái ngao ngán:

- Böyle giờ biết giải quyết hai của nợ này sao đây?

Mụ kia thu dọn vài thứ linh tinh của mình xong, vừa đứng lên vừa nói:

- Đã là của nợ thì khứ nó đi cho rảnh việc!

Mụ bên trái tròn tròn mắt:

- Bộ bà quên là tụi nó còn cần cho tôi đến cỡ nào hay sao! Cho đến khi nào...

Mụ ta kê tai nói khẽ gì đó, rồi họ nhìn trước sau, mụ ta nói:

- Nơi này vắng, ngôi nhà này vốn bỏ hoang từ mấy năm rồi, có lẽ ta bỏ họ ở đây, dù họ tỉnh lại thì cũng chẳng ai hay biết.

Mụ kia hỏi lại:

- Lúc làm cho họ mê man để đưa về đây có để họ nghỉ ngơi gì không?

Mụ nọ lắc đầu:

- Tôi nhớ thằng tài xế ruột, cho nó số tiền bằng ba tháng lương thì có cạy miệng nó cũng không nói. Nếu có bị hạch hỏi thì nó cũng biết phải trả lời thế nào rồi.

Hai mụ đàn bà nhìn quanh một lượt rồi tắt đèn, rời khỏi phòng. Đợi cho họ đi xa rồi Huyền mới bước ra, bật điện lên và chạy đến bên cha và chị. Huyền càng lo lắng thêm khi hai người vẫn còn bất động.

- Ba ơi! Chị Hoa ơi! Tỉnh dậy...

Gọi đến lần thứ ba thì ông Thiện mới hơi khẽ động đậy hai tay, sau đó từ từ mở mắt ra.

- Đây là...

Huyền mừng rỡ:

- Ba! Ba không sao chứ!

Nhin thấy con gái, ông Thiện hỏi ngay:

- Hoa đâu?

Lúc này Hoa cũng đã tỉnh, cô ngoan ngác:

- Sao mình ở đây ba? Sao có cả Huyền nữa?

Huyền ngại ở lại không tiện, nên giục:

- Mình rời khỏi đây ngay, nguy hiểm lắm!

Không biết là chuyện gì nhưng thấy thái độ của Huyền, ông Thiện và Hoa cũng phải nghe theo. Khi ra đến ngoài ông Thiện mới nhận ra nơi mình đang đứng:

- Đây là ngôi nhà hoang mà!

Hoa cũng nói:

- Lâu đài ma!

Huyền kéo mọi người đi thật nhanh rời khỏi nơi ấy, đến một nơi an toàn, rồi cô mới hỏi:

- Tại sao ba và chị Hoa nói là đi ra trang trại, sao trở về nơi này?

Ông Thiện bình tâm lại một lúc rồi đáp trong trạng thái mệt mỏi:

- Ba chỉ nhớ lúc sắp rời trang trại ra về thì tự dung ba xây xẩm đầu óc, rồi sau đó không còn biết gì hết...

Hoa kẽm lại:

- Khi ba ngất chị đã là người phát hiện. Chị gọi chú Ba tài xế ra phụ khiêng ba lên xe, mãi đến khi xe chạy được một quãng thì chị cũng bị tình trạng như ba vậy!

Huyền kẽm lại những gì mình vừa nghe được:

- Chú tài xế đã bị người ta mua chuộc để làm chuyện này. Họ là đồng bọn với nhau đó.

Ông Thiện vẫn không tin:

- Ai thì ba còn nghi ngờ, chớ chú Ba ấy thì không thể nào... Bởi chú ấy là người đã làm việc cho ba từ thời ba mới khởi nghiệp.

- Chính tai con nghe hai người cầu hôn nói rõ như vậy. Böyle giờ về nhà tìm gặp chú tài xế và hỏi thì rõ thôi. Mà nè ba, sao con thấy cái dáng của một trong hai người cầu hôn quen quen sao đó... giống như bà Ngọc vậy đó!

Ông Thiện nhắc:

- Con quên là bà ấy đã đi du lịch Hồng Kông hai ngày rồi sao. Tuần tới mới về.

Hoa chợt hỏi:

- Huyền nói em gặp mẹ?

Huyền kẽm mà vẫn còn nguyên vẻ xúc động:

- Em thấy rõ ràng. Chính mẹ đưa em tới ngôi nhà hoang đó, chớ em làm sao biết nơi ấy. Và cũng chính mẹ đã giúp đặt em vào chỗ kín đáo để mục kích được chuyện vừa rồi và kịp cứu chị và ba ra.

Ông Thiện lâu nay vẫn bị hai con oán về việc bước đi bước nữa sau khi mẹ chúng mất, nên rất lúng túng mỗi khi nhắc tới bà vợ trước của mình. Tuy nhiên lúc này ông vẫn lên tiếng:

- Có thể đúng là bà ấy.

Hoa tiếc nuối:

- Phải chi chị có mặt ở nhà để gặp mẹ!

Huyền đưa bàn tay lên sờ quanh miệng mình, nhớ lại:

- Em còn nguyên cảm giác bàn tay mẹ bụm miệng không cho em lên tiếng. Hơi ấm lòng bàn tay y như của một người còn sống. Chớ không như người ta mô tả người cõi âm tay lạnh như băng. Ba nói cho tụi con nghe về cái chết của mẹ đi. Có đúng là mẹ chết sau một con bạo bệnh không?

Ông Thiện hơi lúng túng:

- Chuyện đó... lâu rồi... Nhưng mà nhắc làm gì cho thêm buồn.

Nhung Huyền cương quyết:

- Ba không nói thì có lúc tụi con cũng sẽ rõ. Dì út Hạnh có lần đã nói...

Ông Thiện chặn lại ngay:

- Các con không được nghe dì Hạnh. Giữa dì ấy và bà Ngọc bây giờ vốn có nhiều mâu thuẫn với nhau từ

lâu, làm sao dì ấy nói tốt cho bà Ngọc được.

Hoa sảng giọng:

- Lúc nào ba cũng bệnh bà ta!

Biết nói về bà vợ kế thì thế nào cũng rắc rối, nên ông Thiện lái sang chuyện khác:

- Tui con có muốn biết tại sao người ta gọi ngôi nhà hoang lúc nãy là nhà ma không?

Đúng là bị chạm vào sự tò mò, nên Hoa quên ngay chuyện cảng thẳng vừa rồi, cô hỏi ngay:

- Nghe nói đó cũng là sản nghiệp nhà mình?

- Đúng, ngôi nhà ấy hiện vẫn còn là sở hữu của dòng họ mình. Hồi thời Pháp thuộc ông nội các con vừa xây xong ngôi nhà đó thì xảy ra chuyện rồi thì bỏ luôn, không dám ở từ đó đến nay đã trên bốn chục năm rồi!

Huyền hỏi:

- Nhà bỏ hoang nhưng lúc nãy con thấy khu vườn rộng chung quanh khá quang đãng?

- Chỉ có nhà là không người ở, còn khu vườn thì ba cho một người bà con khai thác, nên họ có lui tới dọn dẹp, trồng trọt.

Hoa vẫn thắc mắc:

- Ba nói ngày xưa từng xảy ra chuyện gì?

- Ba không trực tiếp gặp, nhưng nghe ông nội con kể thì lúc nhà vừa xây xong thì vào ban đêm người ta thấy có những bóng người chạy rầm rập trong đó, đèn đuốc sáng choang, nhưng đến khi lại gần quan sát thì chẳng thấy gì! Về sau ông nội con đã nhờ người tìm hiểu nguyên do thì phát hiện nhà xây trên một nền đất vốn trước kia là một nghĩa địa hoang, nơi đó nhiều người bị giết và xác bị chôn giấu một cách bí mật! Ngoài ra người ta còn nói rằng hiện vẫn còn mấy nấm mồ nằm ngay phía dưới phòng khách của ngôi nhà! Hoa tính nhút nhát nên nghe nói tới ma đã rùng mình:

- Vậy thì phá luôn ngôi nhà cho rồi, để làm gì, vậy mà hôi nãy con với ba nằm trong đó...

Cô lay vai Huyền:

- Còn em nữa, một mình mà lại dám...

Huyền cười hồn nhiên:

- Còn có mẹ nữa chó bộ!

Nghe nhắc tới người vợ quá cố, một lần nữa ông Thiện lại cố tình nói sang chuyện khác:

- Ba cảm thấy trong người ón lạnh, ta nên về nhà ngay thôi.

Huyền lo lắng:

- Ba nằm dưới đất chắc là lâu lắm, coi chừng nhập thổ. Đó là chưa nói, còn có thể bị mấy mụ kia làm bùa phép gì đó nữa...

Ông Thiện tự tin:

- Chắc là không có chuyện đó.

Nhưng Hoa thì lo:

- Cũng có thể lầm. Như Huyền kể, họ muốn dùng ba với con để cầu hồn cầu vong của ai đó... Sao kỳ vậy ba?

Ông Thiện chưa đáp thì Huyền đã nói:

- Rõ ràng là họ muốn hại ba, để thực hiện ý đồ gì đó? Nay giờ con suy nghĩ hoài, họ là ai mà tính chuyện ác như thế chớ?

Họ gọi tắc xi về nhà. Hoa bàn:

- Bữa nay chỉ có cha con mình ở nhà, ta nên làm một buổi liên hoan, coi như mừng thoát nạn và cũng nhân tiện cúng vong hồn mẹ.

Bấy giờ ông Thiện mới dám nói một câu liên quan đến vợ:

- Phải nói là cúng vong mẹ các con trước, sau đó mình liên hoan luôn!

Huyền nhìn cha cầm thông:

- Ba nói phải. Vậy để con đi mua thức ăn, chị Hoa ở nhà lo dọn bàn thờ mẹ.

Nhớ tới chuyện Huyền kể đang ngủ bị kéo chân, Hoa xua tay:

- Thôi để chị đi chợ cho, Huyền lo ở nhà đi!

Hiểu ý chị nên Huyền cũng không tranh cãi, cô chỉ dặn:

- Chị nhớ mua mấy thứ mẹ thích, nhất là món bánh paté chaud.

Nghe các con bàn với nhau làm cho lòng ông Thiện quặn đau. Đã lâu rồi, mỗi khi nhớ đến người vợ quá cố, muôn cung bà thứ gì ông không dám nhắc các con, mà âm thầm mua về đặt lên bàn thờ rồi âm thầm khấn vái và tránh đi ngay. Có lần Huyền nhìn thấy đĩa bánh paté chaud, cô hỏi của ai thì ông chỉ im lặng rồi quay đi...

Vừa bước lên gác lửng nơi đặt bàn thờ mẹ, Huyền đã kêu lên:

- Ba ơi, sao kỳ vậy nè!

Nghe kêu, cả ông Thiện và Hoa đều chạy lên. Họ vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy bát nhang trên bàn thờ đang bốc cháy dữ dội! Hoảng hốt, ông Thiện chạy tới dùng tay kéo vội những chân nhang đang cháy ra, sợ nó cháy lan sang những thứ khác. Nhưng khi nhúm chân nhang vừa được kéo lên thì những giọt nước màu đỏ như máu từ đó chảy ra, rơi loang đỏ cả nền nhà!

Hoa thảng thốt:

- Trời ơi, gì vậy?

Huyền bình tĩnh hơn, bước tới gần, nhìn rồi nói:

- Giống như là máu!

Bảo con bật đèn lên, ông Thiện cúi xuống nhìn thật kỹ rồi cũng xác nhận:

- Giống như máu vậy.

Mà quả là vậy. Bởi thứ nước màu đỏ ấy sau một lúc đã gần như đông đặc lại. Lúc này Hoa càng hốt hoảng:

- Máu... máu của ai vậy?

Huyền tự dung nhớ tới mẹ, cô la lên:

- Mẹ nguy rồi!

Không ai hiểu Huyền muốn nói gì, cô bé đã vùng chạy xuống nhà dưới, vừa đi vừa gọi Hoa:

- Chị Hoa theo em!

Ông Thiện lo sợ:

- Con đi đâu vậy Huyền?

- Con đi tìm mẹ!

Hoa tức tốc chạy theo. Hai chị em băng phượng tiện xe gắn máy đã chạy hướng ra ngoại ô. Hoa hỏi:

- Mình đi đâu?

- Chị khắc biết!

Lát sau khi đến nghĩa trang thì Hoa mới hiểu:

- Vô chỗ mộ mẹ!

Họ gởi xe và đi bộ tới dãy mộ bên trong. Vừa tới cách mấy chục bước Huyền đã kêu lên:

- Chuyện gì vậy, chị Hoa!

Ngôi mộ xây đã bị ai đó đập phá một phần, dấu vết còn mới.

- Thảo nào...

Huyền lặng người đi một lúc, rồi bảo chị:

- Em nghĩ nó có liên quan tới vụ cầu hôn đêm qua. Họ muốn hồn mẹ phải về với mục đích gì đó, trong khi mẹ thì không khuất phục. Đúng là quân đã man!

- Em nói ai!

- Thị bọn bắt chị và ba hôm qua đó, chớ còn ai nữa!

Một mặt nhờ người bảo vệ nghĩa trang thuê người sửa chữa lại ngôi mộ, một mặt Huyền bảo chị mình:

- Ta đi tìm chú Ba tài xế.

Lúc này Hoa mới chợt nhớ:

- Ồ, nhắc chị mới nhớ, sao lúc về nhà mình không thấy chú ấy đâu?

Huyền kéo tay chị đi, vừa nói:

- Ông ấy đã bị mua chuộc rồi!

- Ai mua chuộc?

Huyền không trả lời, cầm đầu chạy một mạch tới khu lao động bên kia cầu bắt qua con kinh nước đen.

Đứng trước một ngôi nhà cửa đóng then cài, Huyền gọi đến ba bốn lượt mà chẳng có ai lên tiếng. Lát sau một người ở nhà bên cạnh thò đầu ra bảo:

- Người ở nhà đó đã trả lại nhà, dọn đi từ hôm qua rồi.

- Họ dọn đi đâu dù có biết không?

Bà nọ lắc đầu:

- Tôi không biết.

Huyền thất vọng quay xe ra, Hoa nói:

- Chị còn biết nhà bà chị của chú ấy ở khu Bàn Cờ nữa, hay ta qua đó xem.

Tuy nhiên lại một lần nữa họ thất vọng. Bởi nhà đóng cửa mà lối xóm chẳng biết là đi đâu.

Huyền quả quyết:

- Tìm ra ông ta thì mọi việc sẽ sáng tỏ.

Hoa chưa rõ lắm nên hỏi:

- Em nghĩ ông ta đào mộ mẹ? Nhưng nó có liên quan gì tới hiện tượng chảy máu ở bàn thờ lúc này?

- Em chỉ suy đoán thôi, nhưng nó đã đúng khi nó trùng với việc mộ mẹ bị đào xới lên. Mà chị không nhớ là việc chôn mẹ, đi làm cổ mộ hằng năm đều do một tay chú Ba tài xế hay sao?

- Vậy ông ta đào mộ để lấy cắp đồ?

Huyền lắc đầu:

- Em không nghĩ vậy, mà quan trọng và nguy hiểm hơn. Họ muốn hại cả nhà chúng ta nữa!

Hoa là người chân chất, nên tuy là chị nhưng không sâu sắc bằng cô em, vẫn nghĩ đơn giản:

- Xưa nay người ta chỉ đào mộ để lấy cắp vàng bạc, nữ trang mang theo người chết, chớ chị đâu có nghe chuyện đào mộ để làm gì khác?

Biết có nói thêm thì chị mình cũng không hiểu, bởi Hoa là người rất lười đọc sách và cũng không thích tìm hiểu chuyện huyền bí, nên Huyền quay về. Ông Thiện vừa trông thấy con đã nói ngay:

- Có những hiện tượng kỳ lạ. Lúc hai đứa đi rồi nhà mình lại bị cháy lần nữa! Mà lần này tại ở chỗ khác...

Nghe mùi khét còn lại, Huyền hốt hoảng:

- Cháy ở đâu vậy ba?

Chỉ lên lâu hai, ông Thiện nói mà giọng vẫn còn mất bình tĩnh:

- Ở phòng tụng kinh của bà Ngọc.

Chị em Huyền chạy lên thì căn phòng vẫn còn mùi khét và khói. Nhìn mấy bát nhang trên bàn cúng đều bị cháy lui, tự dung Huyền buột miệng:

- Đáng đời!

Căn phòng này trước đây là của mẹ, nhưng kể từ khi mẹ mất, nhất là từ lúc mụ "phù thủy" đó chuyển về sống hẳn trong nhà này thì mụ ta chiếm luôn nơi hằng ngày tụng kinh gỗ mõ, với trang thờ Phật bà cực to mà lúc nào cũng nhang đèn rực rỡ. Không dám xúc phạm thánh thần, nhưng mỗi lần nghe tiếng tụng niệm của mụ ta thì Huyền là người ghét hơn ai hết. Bởi Huyền luôn có ấn tượng mụ ấy tụng kinh mà lòng dạ độc ác, kiểu khẩu Phật tâm xà!

- Huyền có thấy gì không?

Hoa đứng sau lưng vừa hỏi, Huyền nhận ra ngay:

- Bát nhang bàn thờ Phật bà còn nguyên, chỉ những trang thờ khác mới bị cháy!

- Sao lạ vậy?

Huyền kéo tay chị mình xuống dưới nhà, nói cho cha cùng nghe:

- Con tin là mẹ đã làm chuyện này!

Ông Thiện nhìn con gái rồi nhẹ lắc đầu, không nói gì. Hoa lên tiếng:

- Nhưng sao mẹ lại cũng làm cháy bát nhang ở bàn thờ của chính mẹ?

Huyền không đáp, cô giục chị mình:

- Minh lo đi chợ nhanh để còn kịp cúng nữa. Em muốn cúng mẹ thật long trọng. Em đang có cảm giác như mẹ đang hiện diện trong nhà lúc này.

Do không có mặt bà mẹ ghê ở nhà, nên chị em Huyền thoải mái hơn, họ làm bữa cúng khá nhanh. Đến giữa trưa thì thức ăn được dọn cúng khá thịnh soạn. Bát nhang bị cháy lúc sáng đã được thay tro mới và khi đốt lên đã cháy bình thường.

Ông Thiện lần đầu tiên, do không có mặt vợ kế, nên đã có vẻ thoải mái khi cúng vái. Ông đứng rất lâu trước bàn thờ, khấn rất thành khẩn và nếu tinh ý sẽ thấy ông đang rơm rớm nước mắt.

Bỗng nhiên Hoa kêu lên:

- Coi kìa, ba!

Cả ông Thiện và Huyền cùng nhìn theo hướng tay chỉ của Hoa và đều sững sờ khi thấy di ảnh của bà Thiện đang có hai giọt lệ màu đỏ như máu chảy xuống!

Huyền là người nhạy cảm, nên nói ngay:

- Mẹ về báo điều bất lành với chúng ta đó, ba!

Ông Thiện lên tiếng, hướng về di ảnh:

- Bà có điều gì phải không? Làm sao cha con tôi nói và nghe được từ bà đây, Ngọc Lệ?

Lần đầu tiên kể từ khi vợ mất, ông Thiện mới gọi tên vợ một cách thoải mái như thế. Điều mà khi có mặt bà vợ kế Kim Ngọc ở nhà ông luôn khép nép, né tránh, kể cả không dám thắp nhang trên bàn thờ vợ lớn.

- Ba ơi, mẹ chớp mắt!

Huyền kêu lên vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. Hoa cũng phụ họa:

- Con cũng thấy nữa.

Huyền khấn qua màn nước mắt:

- Mẹ ơi, nếu mẹ hiển linh về đây thì xin mẹ nói hoặc làm gì đi, cả nhà đang có mặt bên mẹ đây nè!

Hai dòng máu từ hai khóm mắt di ảnh càng lúc càng lan rộng ra, khiến ông Thiện phải giục con:

- Lấy khăn sạch đến lau đi con!

Hoa chạy lấy chiếc khăn mặt từ phòng tắm, nhưng vốn nhát gan nên lại đưa cho Huyền:

- Em lau cho mẹ đi!

Huyền chẳng chút sợ hãi, đã bước tới lau di ảnh mẹ.

Chợt cô kêu lên:

- Ba tới coi nè!

Ông Thiện bước tới, nhìn thấy một dòng chữ hiện trên mặt bàn thờ, do vết máu chảy tới đâu tạo ra đến đó:

Tới chỗ ngồi mộ, lấy lên gói giấy mà họ mới bỏ xuống. Hãy cứu mẹ với!

Ông Thiện chưa hiểu hết chuyện nên đưa mắt nhìn Huyền. Cô bé mau mắn:

- Con nghĩ không sai mà, người ta đang muốn hại mẹ!

Huyền lôi tay cha:

- Ba đi với con!

Hoa trông nhà, ông Thiện và Huyền đi nhanh tới nghĩa trang. Nhiều người thợ do Huyền thuê lúc sáng đã hoàn tất phần sửa chữa ngôi mộ. Vừa thấy Huyền tới, họ báo ngay:

- Chuyện lạ lắm! Tui tui lấy xi măng vá lại chỗ bị đập vỡ kia nhưng làm cả chục lần vẫn không được. Hầu như bao nhiêu xi măng đều rơi tuột vào trong hố. Cuối cùng tui phải dùng một miếng nhôm ốp bên ngoài mới tạm trám được chỗ bị thủng. Nhưng xem ra không chắc chắn lắm.

Ông ta nói vừa dứt lời thì nguyên mảng xi măng mới lại bong hết ra, để lộ một chỗ khá to. Huyền bước tới và không hề sợ sệt, vội cho tay vào lõi ra một gói giấy được cột rất kỹ. Cô quay sang hỏi mấy người thợ:

- Các chú có thấy ai cho cái này vào mộ không?

Mấy người thợ lắc đầu:

- Nay giờ chỉ có bọn này ở đây, đâu có ai tới. Mà có ai tới tui cũng không cho làm chuyện bậy bạ đó. Mà cái gì vây cô?

Huyền đưa mắt nhìn cha, rồi nhanh tay mở dây. Qua nhiều lớp giấy, cuối cùng lộ ra một hình nhân bằng vải, có dạng một phụ nữ, cùng với mấy tờ giấy màu vàng có ghi chữ ngoặc ngoéo, kỳ dị.

Trong lúc Huyền chưa biết phải làm gì thì một trong số mấy người thợ tỏ ra rành chuyện, đã nói:

- Đây là hình nhân và bùa ếm của ai đó ếm người trong mộ, may mà cô lấy ra kịp. Böyle giờ để hóa giải, cô phải đốt nó ngay đi!

Ông Thiện cũng từng nghe nói chuyện này, nên ông đích thân cầm lấy mấy thứ kia và mượn bật lửa của một người thợ, rồi đốt cháy ngay tức khắc.

Ngọn lửa cháy cũng lạ, nó không phải màu đỏ hay vàng như thường thấy, mà phát ra một thứ ánh sáng xanh lắc lè rất quái dị. Lửa tàn rất nhanh trong tiếng thở phào của Huyền. Cô giục mấy người thợ:

- Mấy chú trám lại giúp chỗ bị vỡ đó đi!

Mấy người thợ vô cùng ngạc nhiên khi việc làm của họ diễn ra khá dễ dàng, chỉ một lúc sau họ đã trám xong lỗ vá khá lớn. Một người nói:

- Chẳng bù với lúc nãy. Có lẽ do cái vật quỷ quái kia cũng nên!

Họ chẳng hẹn mà cùng nhau quỳ xuống trước mộ, lạy một cách thành kính. Huyền cũng khấn:

- Mẹ ơi, nếu muốn gì mẹ cứ hiện về như vừa rồi, con sẽ cùng mẹ...

Lúc này hai mắt ông Thiện đỏ hoe và ông cũng không giấu giếm sự xúc động của mình trước mặt con nữa...

- Mình về ba.

Hai cha con nắm tay nhau rời khỏi nghĩa trang. Lúc đó trời đã xế bóng...

Có điều họ không hay biết, khi họ vừa bước đi thì ở ngôi mộ bà Ngọc Lê đột ngột xuất hiện một bóng người, chập chờn như sương khói, thoắt ẩn thoắt hiện rồi sau cùng như một vết khói bay theo hướng cha con ông Thiện.

Đang đi trên đường, chợt Huyền rùng mình liền mấy lần, cô ngạc nhiên nói với cha:

- Tự dung con cảm thấy lạnh và như có ai vừa hôn má mình, ba à!

Ông Thiện cũng vừa có cảm giác như có bàn tay ai đó chạm vào vai mình, lành lạnh... Ông bảo:

- Ba cũng thấy như có cái gì đó...

Khi họ về đến nhà thì lại ngạc nhiên hơn khi nghe Hoa kể lại:

- Lúc ba và Huyền đi chừng một giờ, khi con đang ngồi dưới nhà thì nghe như có tiếng ai bước đi trên lầu, con sợ quá chưa biết phải làm sao thì bỗng có tiếng chuông điện thoại reo. Con bước tới nghe mà mắt vẫn không rời khỏi cầu thang, bên kia đầu dây chỉ có tiếng thở dài mà không ai lên tiếng! Con hỏi thì cũng vẫn nhận được tiếng thở dài đó... Hơi bức mình, con đặt ống nghe xuống thì chuông lại reo. Nhắc ống nghe lên thì vẫn tiếng thở dài. Con hỏi lớn: "Ai vậy?" Thì bên kia chợt có tiếng nói, thật ngắn, nghe như vọng về từ cõi nào: "Hoa hả con?".

Hoa kể tới đây thì cảm giác lạnh cả người, Huyền hỏi:

- Có phải mẹ không?

Hoa lắc đầu:

- Chị sợ quá không dám hỏi và run tay làm rơi ống nghe xuống!

Nghe chị mình nói Huyền tiếc nuối:

- Gặp mẹ mà chị không nói chuyện! Phải chi...

Ông Thiện nhẹ giọng:

- Nếu mẹ đã về thì thế nào bà ấy cũng về nữa. Cứ chờ đi con...

Huyền chạy lên lầu và từ trên đó cô gọi to xuống nhà:

- Đúng là mẹ rồi ba ơi!

Ông Thiện và Hoa chạy lên, họ ngạc nhiên khi thấy Huyền đang ôm bức di ảnh của mẹ trong lồng ngực, bức ảnh sáng rõ, không có dấu vết gì của những giọt máu lúc sáng. Huyền nói:

- Cả trên bàn thờ, chỗ những chữ máu hồi sáng cũng đã biến mất hết.

Ba cha con nhìn nhau nghẹn ngào...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Hồn ma Đòi Chồng - Phần 1 (tt)

Bà Kim Ngọc cẩn thận đóng kín cửa sổ, gài chốt bên trong trước khi lên giường ngủ. Bà cảm thấy mệt và buồn ngủ đến nỗi hai mí mắt như bị trì kéo xuống. Sở dĩ bà cẩn thận như thế, bởi lúc chiều khi lên lầu thượng đột nhang bà đã nhìn thấy bát nhang bị cháy và một vài hiện tượng khác thường. Linh tính báo cho bà một điều gì đó...

Kể cả bộ mặt của mấy đứa con riêng cũng làm cho bà khó chịu. Khi thấy bà trở về chúng chẳng những không chào mà còn vênh lên như thách thức và còn xầm xì những gì đó rất khả nghi... Bà Ngọc vốn là cây gai trong nhà, bà biết thế, nhưng với bà, bọn nhóc đó mới chính là những cây gai cần phải nhổ đi!

Trước khi nhắm mắt tìm giấc ngủ bà ta còn lẩm bẩm:

- Trước sau gì thì cũng phải đến...

Hơn mười hai giờ đêm...

Cả nhà im ắng, lặng như tờ. Bà Kim Ngọc cũng vừa đi vào giấc ngủ ngon. Chợt có âm thanh từ ngoài vọng vào, qua khe cửa sổ. Thứ âm thanh rất lạ, ban đầu nhỏ, rồi rõ dần... đó là tiếng khóc của một người phụ nữ.

Lúc đầu có lẽ chẳng ai trong nhà nghe được âm thanh đó, nhưng chỉ nửa phút sau thì người đầu tiên nghe được chính là bà Kim Ngọc! Bà ta vừa trở mình thì giật mình mở mắt ra ngơ ngác. Ai khóc?

Tiếng khóc càng lúc càng gần và hình như nhắm thẳng vào cửa sổ, nơi sát chiếc giường bà ta đang nằm. Lúc này bà Ngọc mới hối hận là lúc chiều đã chọc giận ông Thiện, để ông ta sang phòng riêng ngủ. Nếu có ông ta thì dấu sao bà cũng đỡ sợ hơn.

- Ông Thiện ơi!

Bà ta lên tiếng gọi đại để tự trấn an, chứ biết chắc là ông chồng không thể nghe được. Tuy nhiên tiếng khóc hình như không hề nao núng với sự êm ái của bà, mà trái lại, vừa khi ấy chợt có một tiếng động lả vã... giống như có ai vừa nhảy vào phòng!

Do có thói quen ngủ không để đèn, nên lúc này thuận tay bà Ngọc mới bật công tắc lên. Lúc ấy bà ta há hốc mồm chớ không còn kêu được nữa. Trước mắt là một bóng người đứng giữa phòng trong tư thế yên lặng, mặt quay đi hướng khác, nhưng vừa thoát trong thấy dáng đứng đã làm cho bà Ngọc sững sờ, run lẩy bẩy:

- Bà... bà là...

Lúc này bóng người kia mới từ từ quay mặt lại. Một phụ nữ với bộ mặt đầy máu tươi đang chảy xuống làm ướt đẫm cả bộ quần áo màu trắng đang mặc. Bà ta vẫn im lặng...

- Ông... ông...

Bà Ngọc cố gọi to hơn, nhưng chỉ được mấy tiếng rồi thì cổ họng như bị ai chặn ngang, cảm giác đang nghẹt thở, sắp chết!

- Ô... n... g...

Bóng người kia từ từ bước đến gần giường hơn, hai bàn tay của bà ta vẫn bất động, nhưng càng lúc bà Ngọc cảm thấy như cổ bị siết mạnh và trước mắt tối dần, đầu óc quay cuồng...

Bà ta ngất đi chẳng biết là bao lâu, cho đến khi từ bên ngoài có tiếng bước chân dồn dập chạy rồi tiếng hỏi to của ông Thiện:

- Bà Ngọc ơi!

Gọi không nghe trả lời, ông vặn nắm cửa thì cửa khóa trong. Gọi lần nữa vẫn im lặng. Cuối cùng ông phải chạy về phòng riêng lấy xâu chìa khóa dự phòng sang mở. Vừa đẩy cửa phòng bước vào ông Thiện đã hoảng hốt khi thấy bà Ngọc nằm bất động trên giường mà chung quanh toàn là máu!

- Trời ơi!

Cứ ngỡ bà ta bị giết, nên ông Thiện không dám lại gần, ông kêu to cho hai con gái:

- Hoa ơi, Huyền ơi?

Hai cô gái đang ngủ ở tầng dưới vội chạy lên ngay và họ cũng khụng lại, ngơ ngác đứng nhìn từ ngoài chớ không dám bước vô. Ông Thiện sợ hãi:

- Hình như bà ấy bị đâm chết!

Trước sự việc kinh khủng đó, ông Thiện phải điện báo cho cảnh sát. Đến khi xe cảnh sát tới, họ bước vào khám hiện trường thì lúc ấy mọi người mới vô cùng ngạc nhiên, bởi bà Ngọc không hề chết! Bà ta bò dậy, nhìn mọi người đến khi nhìn lại thân thể mình thì bà thét lên, rồi có lẽ vì quá sợ hãi, bà ngất đi lần nữa!

Cảnh sát định chuyển bà ta đi bệnh viện thì bà tỉnh lại, hỏi bằng sự hoảng loạn:

- Bà ta đâu rồi?

Bà ta quay khắp nơi tìm kiếm, cuối cùng chỉ tay về phía cửa sổ, lắp bắp:

- Nó... nó chui qua...

Một cảnh sát tới cửa sổ quan sát rồi nói ngay:

- Cửa sổ cài chốt bên trong thì làm gì có người đột nhập vào qua chỗ đó.

Ông Thiện cũng nói:

- Lúc tôi mở cửa cái vào thì chốt bên trong cũng còn khóa nguyên. Như vậy...

Họ đưa mắt nhìn với sự hoài nghi. Nhất là khi sau đó họ phát hiện ra khắp thân thể bà Ngọc không hề có vết thương nào. Một người hỏi:

- Bà bày ra việc này nhảm mục đích gì?

Bà Ngọc ngơ ngác:

- Cái gì bày ra? Mấy người không thấy tui bị như thế này sao?

- Chỉ có máu vẩy khắp giường chứ bà có thương tích gì đâu?

Quay sang ông Thiện, một cảnh sát hỏi:

- Bà ấy có bị tâm thần không?

Ông Thiện lắc đầu:

- Không, bà ấy vẫn bình thường.

Nhưng Huyền thì la lên:

- Bà ấy bị lén con đó!

Do bị nghi ngờ dụng chuyện nên bà Ngọc bị hạch hỏi đủ thứ và cuối cùng một viên cảnh sát đã cảnh cáo:

- Nếu bà còn giốn mặt như thế này nữa thì chúng tôi không để yên đâu!

Mặc cho bà ta lớn tiếng thanh minh, nhưng các viên cảnh sát vẫn không tin. Đến lúc họ về rồi, bà ta lại trút giận lên chị em Huyền:

- Lúc này đứa nào nói gì?

Ông Thiện thì không muốn rầy rà trong nhà nên nói xuôi:

- Đã không có chuyện gì thì thôi, bà đi thay đồ đi.

Khác với trước kia lúc nào cũng lép vế, sợ sệt, lúc này tự dung Huyền tự tin hẳn lên, cô trả treo ngay:

- Tôi nói bà lén con đó!

Từ ngày về nhà này bà ta là xếp, chưa từng nghe những lời lẽ chướng tai như vậy, nên bà ta trùng mặt nhìn Huyền:

- Con kia, mày vừa nói gì, nói lại tao nghe coi!

Huyền cũng quắc mắt:

- Từ nay tui miễn có sợ bà đi, tui nói...

Mụ ta quen thói đanh đá, không đợi Huyền nói dứt lời, đã nhào tới định chụp lấy cô bé. Tuy nhiên, bỗng dung mụ khuya xuống và kêu thét lên như vừa bị ai đánh té! Từ khóc miện bà ta trào ra hai dòng máu.

Phản ứng tự nhiên, ông Thiện kêu lên:

- Bà sao vậy?

Ông bước tới vừa định đỡ bà ta lên thì chợt kinh ngạc:

- Ai viết chữ gì trên ngực bà thế này?

Lúc này nhìn kỹ mọi người mới thấy ngay giữa ngực áo bà Ngọc có một dòng chữ rất sắc nét: "Hãy trả lại những gì đã cướp!".

Ông Thiện còn chưa lên tiếng thì Huyền đã reo lên:

- Đúng là mẹ rồi! Mẹ ơi, trả thù đi mẹ!

Cô bé quá kích động nên vừa chạy xuống lầu vừa la toáng lên:

- Ông trời có mắt bà con ơi! Bố mọi người, hãy tới coi mẹ con trả thù mù phù thủy nè!

Trái với thường khi, lúc ấy tuy vẫn còn tỉnh táo, nhưng mụ Ngọc vẫn không phản ứng gì trước những lời của Huyền. Trái lại, mụ ta lại co rúm người lại, vẻ sợ hãi tột độ!

Không muốn làm kinh động lối xóm, nên ông Thiện xuống nhà khuyên nhủ Huyền:

- Rồi bà ta sẽ trả giá, nhưng con làm quá lại không hay.

Hoa cũng nói:

- Coi bộ mụ ta phải một phen kinh hãi lắm rồi, kệ mụ.

Huyền vẫn còn phấn khích:

- Con đoán là vừa rồi mụ ta đã bị mẹ về trị cho một trận nên thân rồi, chứ không phải tự nhiên đâu. Ba có thấy dòng chữ trên ngực mụ ta không, nó giống hệt tuồng chữ của mẹ!

Ông Thiện cũng ngầm hiểu như vậy, nhưng không nói ra. Chỉ có Hoa là thắc mắc:

- Máu vẩy đỏ trên giường và quanh người mụ ta là gì vậy, có đúng là máu không? Mà sao mụ ta không bị thương? Hay là...

Câu nói của Hoa làm cho Huyền giật mình:

- Không lẽ máu đó là của...

Hoa hoảng hốt:

- Mẹ bị bà ta làm bị thương?

Huyền vụt chạy bay lên lầu, cô tông cửa vào phòng bà Ngọc, định sẽ truy xem bà ta đã làm gì mẹ mình. Nhưng khi cửa phòng vừa bật mở ra thì cô đứng sững lại, trổ mắt nhìn một cảnh tượng lạ thường trước mắt: Trên bốn vách tường quanh phòng đều có những dòng chữ đỏ như máu, giống hệt dòng chữ trên ngực bà ta: "Hãy trả lại những gì đã cướp của tao!".

Mụ Ngọc thì vẫn nằm yên dưới nền gạch...

Bà Mai bước thật nhanh sau khi phát hiện có người cứ đi theo sau mình hoài. Nhưng bà ta càng đi nhanh thì người phía sau lại càng bước nhanh hơn. Qua khỏi đoạn đường ngắn là tới một con hẻm dài hơn dẫn về nhà, bà Mai hơi yên tâm, bởi đây là xóm quen, có gì bà ta chỉ cần la lên một tiếng là có người tiếp cứu ngay. Nhưng tại sao bà ta lại sợ một người cũng là phụ nữ và cũng cỡ tuổi như mình?

Có lẽ do thói quen thôi. Đến khi cách nhà chừng vài chục mét thì bà Mai thở phào, bà bước nhanh, vừa ngoái đầu nhìn lại sau. Người kia không còn theo nữa.

- Có lẽ mình lo xa...

Bà Mai vừa lẩm bẩm vừa tra chìa khóa mở cửa. Đèn vừa bật sáng thì bà ta cũng kêu lên:

- Bà... tai sao...?

Trước mặt bà có một người phụ nữ ngồi sẵn ở ghế phòng khách. Trông bà ta giống y như người vừa đi theo ngoài đường, khiến bà Mai biến sắc:

- Bà... vừa rồi...

Người kia nhếch mép cười:

- Bà buộc tôi phải theo hoi mỏi chân. Hình như bà cố tình tránh mặt, trong lúc tôi chỉ muốn hỏi bà vài câu

rồi thôi. Đành vậy...

- Bà là ai? Sao lại vô nhà tôi được?

Đó là chưa kể, chỉ mới thấy đó, sao bà ta lại đi quá nhanh và lọt được vào nhà trước cả chủ nhà! Bà Mai hơi run.

- Khách đến nhà sao không mời được ly nước sao?

Đáng lý phải hỏi cho ra khách là ai, nhưng tự dung bà Mai lại dịu giọng:

- Tôi xin lỗi...

Bà bước vào phòng riêng với ý định dùng điện thoại riêng gọi ra ngoài báo tin cho ai đó. Nhưng ý định chưa thực hiện được thì đã nghe từ bên ngoài nói vọng vào:

- Báo tin cũng vô ích thôi. Tốt nhất là bà hãy ra nói chuyện với tôi vài câu. Tôi sẽ không ở đây lâu. Mời bà.

Giọng nói lịch sự của bà ta càng làm cho bà Mai rợn người hơn. Bà riu riu bước ra như bị sai khiến.

- Bà ngồi đi cho. Ai lại tiếp khách mà đứng bao giờ.

Bà Mai còng cả tay chân, phải vẹn vào thành ghế mới ngồi xuống được. Trong giọng nói của người khách như có một ma lực gì đó ghê gớm, khiến cho người đối diện chẳng những không dám nhìn thẳng, mà thậm chí còn không chịu nổi âm thanh từ giọng nói của bà ta.

- Bà là tác giả của những thứ này?

Vừa nói người khách vừa ném ra trước mặt bà Mai một gói nhỏ toàn những tờ bùa chú màu vàng. Thoạt nhìn thấy bà Mai đã há hốc mồm, run rẩy:

- Tôi... tôi...

Bà khách cười khẩy:

- Hỏi bà vậy thôi, chứ khi tôi đã tới đây tức là đã xác định chính bà là tác giả của các thứ này rồi, phải không bà Mai Liên, Miên Lai!

Bà ta còn biết cả biệt danh của mình. Bà Mai càng run hơn:

- Tôi... tôi chỉ... chỉ làm chơi thôi.

Vị khách nghiêm giọng, gắt lên:

- Làm chơi mà để hại người, triệt linh hồn không cho người ta siêu thoát, ngăn không cho người ta bảo vệ con cái người thân yêu của mình sao!

Bà ta nói tới đó thì vựt kéo phăng mái tóc đang xõa trước trán xuống, hỏi to:

- Làm chơi mà suýt dâm thủng hai con mắt người ta như vầy sao!

Lộ ra hai lỗ thủng khá sâu ngay trên chân mày hai bên mắt của bà ta. Giọng bà càng trở nên dể sợ hơn:

- Nếu không kịp thời thì giờ này bà và con mụ kia đã thực hiện được ý đồ lấy trọn gói tài sản của một người đã chết. Hành vi tội ác đó làm sao che mắt được ai, hả!

Rồi bà lại rít lên:

- Cái đêm ở ngôi nhà hoang đó, nếu bà và con mụ ác nhân kia thành công thì giờ này còn gì là cái gia đình vốn đã bị nát tan vì lòng dạ con mụ kia...

Bà ta nói tới đó bỗng vụt khóc òa lên, giọng nghe sắc lạnh và thê lương lạ thường! Bà Mai phát sợ, định bước lùi ra thì chợt bị bàn tay vuơ ra chụp lấy. Như bị điểm huyệt, bà ta đờ người ra, trước khi bà khách ngừng khóc và hỏi:

- Ai bày cho mấy người cái trò ma quỷ hại người này? Có phải lão tài xế nhà ông Thiên không?

Bà Mai lắp bắp:

- Tôi... tôi không...

- Khỏi chối. Trước khi tới đây tôi đã ghé thăm lão ấy ở Cát Lái, nơi mà bọn các người có cái am tu tiên giả hiệu, lừa bịp thiên hạ! Chỉ tội cho lão Thiên, chỉ vì khờ khạo, tin người mà bị bán đứng, suýt mất mạng! Bị điểm đúng tim đen, mụ Mai chỉ còn biết ngớ người ra, chờ đợi điều tồi tệ nhất xảy ra. Tuy nhiên, chợt bà khách đứng lên:

- Màn chưa hạ ở đây đâu, bởi mưu ma chước quỷ của bọn các người đâu chỉ đơn giản thế này. Gieo bao nhiêu thì gặt bấy nhiêu, nhớ như vậy!

Bà ta nói xong bước thẳng ra cửa. Thoát cái đã không còn thấy bóng. Mọi việc diễn ra quá nhanh khiến cho mụ Mai không kịp phản ứng gì...

- Có chuyện gì vậy?

Người hỏi và vừa bước vô là bà Kim Ngọc. Mụ Mai cứ tưởng người khách lúc nãy trở lại nên suýt kêu lên, chừng nhận ra người quen, bà ta dồn dập:

- Bà không tới sớm một chút, cùng tôi...

Bà Kim Ngọc hỏi:

- Chuyện gì sao bà gọi điện cho tôi rồi im lặng không nói gì hết, làm tôi lo quá nên chạy qua đây. Có chuyện gì vậy?

Phải định thần lại một lúc bà ta mới thuật lại mọi chuyện. Vừa nghe xong bà Ngọc hốt hoảng:

- Bà nói... người đó vừa mới ở đây ra?

- Chưa đây một phút.

- Đúng là nó rồi.

- Bà nói nó là ai?

Bà Ngọc buông người xuống ghế, thất thần:

- Điều không mong đợi đã tới rồi!

Rồi nhìn không thấy ai khác trong nhà, mụ Ngọc vạch ngực áo ra chỉ vào đó:

- Bà xem thì biết!

Dòng chữ màu đỏ như máu, hiện trên da ngực rất rõ ràng: "Hãy trả lại những gì đã cuộp của tao!", vừa nhìn thấy bà Mai đã sợ sệt ngồi lùi ra:

- Cái này...

Tự dung bà ta cảm thấy ngứa ở ngực, vội đưa tay chụp lên đó và bằng đôi tay run run, kéo áo ra... và lần này mụ Ngọc kêu lên:

- Bà cũng có nhu ту!

Trên ngực người đàn bà này hiện lên dòng chữ: "Phải trả giá cho những gì đã làm!".

Hoảng quá mụ đưa tay chùi lén dòng chữ hy vọng sẽ tẩy xóa chúng. Nhưng chỉ hoài công, bởi những chữ ấy chừng như đã nổi lên từ trong da thịt, càng tẩy thì nó càng rõ hơn và còn gây rát bỏng thêm!

Mụ Ngọc chép miệng:

- Tôi đã thử xóa rồi, nó như một vết xăm, không tài nào xóa được.

- Nhưng mụ ấy đâu có đụng vào ngực tôi, mà sao...

Chợt nhớ ra, bà ta kêu lên:

- Phải rồi, chắc là lúc con mụ ấy nắm tay tôi!

Bà Ngọc cũng thuật lại chuyện xảy ra ở nhà mình. Nghe xong mụ Mai sợ hãi, nhìn trước nhìn sau rồi nói rất khẽ:

- Chắc là phải chuyển chỗ ở ngay thôi, ở đây không yên rồi...

Mụ Ngọc thất vọng:

- Tôi đang tính qua ở tạm với bà, mà kiểu này thì không ổn rồi. Bà còn chỗ nào khác không?

Bà Mai suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu:

- Kể cả cái am tu tiên của tôi bên Cát Lái cũng bị phát hiện rồi, còn biết nơi nào là an toàn nữa!

Hai mụ đàn bà đầy mưu mẹo, vậy mà giờ đây đang lâm vào thế bất an. Họ bàn mãi, cuối cùng với bản chất gian xảo của mình, mụ Ngọc kể tai mụ kia nói gì đó một lúc. Cả hai tỏ ra đặc ý:

- Mình phải ra tay trước thôi!

Trước khi ra về, mụ Ngọc dặn kỹ:

- Bà đừng liên lạc với tôi tại nhà. Chuyện đó để cho Ba tài xế lo.

- Mà nè, mụ ta đã biết rõ chuyện làm của Ba tài xế rồi, không êm đàm.

- Vậy tôi sẽ có cách khác, bà cứ yên tâm.

Mụ Ngọc hấp tấp ra về. Bà ta cẩn thận nhìn trước nhìn sau rất kỹ trước khi đi vào con hẻm nhỏ, mãi đến khi ra khỏi đường lớn mới thở phào nhẹ nhõm. Chiếc xích lô chở mụ ta tới lúc nãy vẫn còn đậu chờ. Mụ hất hàm bảo:

- Chạy về ngay nhà tôi!

- Bà không đi chùa như đã dặn lúc nãy?

- Thôi, tôi có chuyện này gấp hơn.

Mụ quá căng thẳng, nên xe vừa chạy một quãng đã nhắm mắt lại dưỡng thần. Lát sau khi mở mắt ra mụ ngạc nhiên hỏi:

- Chú chạy đi đâu vậy? Ở đây giống như...

Người phu xe không trả lời, có thể là không nghe, bởi lúc đó xe cộ chung quanh rất đông. Bà Ngọc phải lặp lại:

- Đây đâu phải đường về nhà!

Vẫn không nghe anh ta đáp, mà xe thì như được tăng tốc độ, vượt qua mặt nhiều xe khác. Cuối cùng rẽ vào một con đường nhỏ hơn, vắng vẻ. Lúc này mụ Ngọc mới nhận ra, mụ kêu lên:

- Vô khu nghĩa trang này làm gì?

Tay phu xe lúc này mới lên tiếng, giọng hơi lạ:

- Tới đây thăm người quen!

- Kìa, dừng lại!

Nhưng không còn kịp nữa. Chiếc xích lô phom phom chạy thẳng vào cổng nghĩa trang. Cho đến khi ngừng lại thì mụ Ngọc mới ngớ ra, bởi trước mặt mụ ta là hàng hà những ngôi mộ, chẳng biết đâu là đâu.

Rồi chẳng cần ai nhắc nhở, mụ ta bước thẳng tới trước, đi giữa dãy mộ mả. Đến một ngôi mộ xây, có tấm bia đế dòng chữ: Mộ phần của Ngọc Lê. Lúc này mụ ta mới hốt hoảng:

- Mộ của...của...

- Của người đã bị mụ hại chết!

Mụ Ngọc ngẩn lén nhìn thì thấy người vừa nói chính là bác phu xe. Giọng bác trở nên sắc lạnh:

- Những toan tính xấu xa sẽ phải trả giá, càng để lâu cái giá sẽ càng đắt!

Mụ Ngọc muốn nói gì đó, nhưng hình như mụ ta không còn khả năng ứng khẩu. Rồi như một thân cây đổ, mụ ta khuỵu chân xuống, theo thế quỳ gối, đôi mắt nhìn thẳng vào tấm bia, mà hình như lúc ấy di ảnh của bà Ngọc Lê đang long lên, đầy căm thù!

Người phu xe đã bỏ đi mất, nhưng mụ Ngọc vẫn quỳ đó, không dám nhúc nhích, cũng không hé môi lấy nửa lời...

Nghĩa địa giờ này vắng lặng như tờ, không có bóng ai khác, nhưng vắng vắng như có tiếng thì thầm của ai đó... Âm thanh càng lúc càng rõ hơn, lát sau chính mụ Ngọc điếng hôn khi nhận ra tiếng ấy phát ra từ dưới mồ!

Âm thanh không thành câu, nhưng những gì rót vào tai mụ Ngọc hầu như mụ ta hiểu hết, nên cứ thỉnh thoảng lại gật đầu và chốc chốc lại nói một mình:

- Tôi biết tội mình. Tôi biết...

- Chỉ vì lòng tham, chỉ vì ích kỷ muốn chiếm đoạt nêu tôi...

Không nghe lời chất vấn, nhưng hết câu trả lời này đến câu khác, mụ Ngọc như tự thú:

- Tôi muốn chiếm đoạt cái tài sản đó. Tôi muốn giết chết hết họ bằng nhiều cách... mà cách tốt nhất là một cuộc lật xe có chủ tâm.

Mặt trời lúc ấy đã lên trên đỉnh đầu, nắng như đổ lửa, vậy mà mụ đàn bà ấy vẫn quỳ bất động, miệng thì không ngót nói và nói...

Cho đến khi xế bóng thì cũng là lúc người bảo vệ nghĩa trang bước tới. Ông ta lên tiếng gọi:

- Bà ơi!

Gọi đến lần thứ ba chẳng nghe đáp, lúc ấy ông ta mới đưa tay lay nhẹ mụ Ngọc. Và, như một khúc gỗ, mụ ta ngã xuống soài trên đất.

Vừa định đỡ mụ ta dậy thì ngay sau lưng ông ta đã có người lên tiếng:

- Để tôi, bà ấy do tôi chở đến, có lẽ do bị huyết áp.

Người phu xe nhẹ nhàng bế xốc mụ ta lên, đi ra chiếc xích lô đậu sẵn. Và cũng như lúc nãy, lão ta cứ đạp thẳng một mạch về hướng mà chắc lúc tỉnh mụ Ngọc cũng không ngờ tới.

Khi ngừng lại trước ngôi nhà hoang phế thì người phu xe lại bế mụ Ngọc vào trong. Đặt mụ ta xuống giữa gian phòng ngập trong bóng tối, lúc ấy lão mới thở hắt ra, chừng như vừa trút được gánh nặng, mà cũng có thể là do đã ráng quá sức. Bởi vừa lúc ấy lão cũng đã giở chiếc nón rộng vành xuống, để lộ ra một khuôn mặt đàn bà, với mái tóc dài vừa buông xuống quá lưng!

Đúng lúc ấy, ở ngoài sân cũng vừa có một chiếc xe hơi ngừng lại. Lát sau một người đàn ông có tuổi, nhưng dáng vẻ khỏe mạnh, hai bên vai vác hai cái bao tải cột kín miệng, bước vào.

Người đàn ông đặt hai cái bao xuống vừa nhìn quanh và tỏ vẻ hài lòng khi thấy mọi bể yên ắng. Ông ta nhanh chóng mở miệng hai bao tài ra và nói một mình, nhưng đủ lớn, bởi không sợ ai nghe thấy:

- Yên tâm mà nằm đây đi, hai con quỷ cái, chỉ lát nữa thôi thì chúng mà tiêu ma luôn!

Thì ra trong hai bao tải là hai cô gái nằm bất động, nhưng thân thể còn mềm mại, chứng tỏ là chỉ ngất đi chứ chưa chết.

Lại nhìn trước sau lần nữa, xong xuôi lão ta quay ra, khóa chặt cửa bên ngoài. Cẩn thận hơn, lão ta đi một vòng quanh nhà, quan sát trước sau, thấy tất cả cửa nẻo đều được khóa cẩn thận.

Lúc ấy lão ta mới yên tâm lên xe, rồi máy chạy từ từ ra khỏi nơi đó. Để lại sau lưng những điều kỳ lạ mà chính lão ta cũng không ngờ tới...

Từ trong bóng tối của gian phòng ẩm thấp, mụ Ngọc choàng tỉnh dậy. Mụ ta ngạc nhiên định lên tiếng thì chợt tay phải sờ đụng một thân thể của ai đó. Người bị sờ cũng bật dậy và hỏi:

- Ai vậy?

Nghe giọng quen quen, mụ Ngọc hỏi khẽ:

- Chị Mai hả?

- Ừa, bà hả Ngọc?

Họ còn định hỏi thêm, nhưng chợt bà Ngọc nghe bên trái mình có một tiếng động, đưa tay sờ thì hoảng hốt suýt kêu lên. Bởi cạnh bà chẳng biết tự lúc nào đã có sự hiện diện của một người đàn ông!

- Ai?

Cả hai mụ đều không hỏi thêm được tiếng nào thì đã nghe giọng rất khẽ:

- Tôi đây, Thầy Tám...

Mụ Mai ngạc nhiên:

- Sao ông ở đây?

- Tui cũng đâu có biết... Còn hai bà, sao lại...

Hai mụ đưa tay chặn lại, không cho lão pháp sư trụ trì am tu tiên ở Cát Lái nói. Bởi vừa lúc ấy họ đã nhìn thấy ở phòng bên ngoài có khá đông người đang ngồi vây chung quanh một phụ nữ mặc toàn trắng, mà vừa trông thấy là cả hai đã điếc hồn.

- Là bà ta!

Vậy quanh người phụ nữ vận đồ trắng gồm có ông Thiện, chị em Hoa, Huyền và nếu mụ Ngọc bình tâm có thể nhớ ra, đó là ông bảo vệ nghĩa trang. Ông ta hướng về người phụ nữ ngồi giữa nói một cách kính cẩn:

- Lúc đầu tui không để ý, nhưng qua lần sau thì tôi thấy có một chiếc xe hơi, giống hệt chiếc mà ông Thiện đây đi, do một người đàn ông lớn tuổi, khỏe mạnh lái, đậu phía ngoài cổng nghĩa trang, rồi tài xế đi thẳng vào đây. Ông ta đi thẳng vô chỗ ngồi mộ của bà Ngọc Lê, sau khi quan sát không thấy ai thì bắt đầu dùng cưa máy loại nhỏ, thứ cưa có thể cắt đứt sắt, cưa đứt một góc ngôi mộ. Tôi là người duy nhất nhìn thấy nhòe đứng ở một nơi khuất, tôi định chạy tới hỏi, nhưng sau đó thấy ông không lấy gì trong mộ ra, mà lại nhét thứ gì đó vô trong mộ. Tôi còn đang ngạc nhiên, chưa biết phải làm gì thì lúc đó có cô đây chạy tới, trong khi người lái xe hơi vừa đi ra nên không hay biết. Chính tôi là người nhận giúp thuê thợ trám lại một chỗ bị vỡ cho cô đây.

Lão vừa nói vừa chỉ sang Huyền. Huyền gật đầu:

- Lúc ấy cháu cũng không biết bác là bảo vệ nghĩa trang, nên đã không kịp xin phép bác để đốt những thứ lấy ra từ trong mộ.

- Tôi nhìn thấy hết và cũng đã mục kích việc bức di ảnh của bà đây chảy máu mắt. Thú thiệt, đã từ lâu, đêm đêm tôi thường nghe tiếng khóc từ ngoài mộ đó. Tôi đoán là người chết có nỗi oan ức gì đó, tôi muốn tìm cách báo tin cho gia đình biết, nhưng ngại nỗi là không biết họ ở đâu.

Ông ngừng nói, đưa mắt nhìn người phụ nữ trùm kín mặt nãy giờ vẫn ngồi im lặng. Vẫn chẳng có tín hiệu gì từ bà, trong lúc ông Thiện lên tiếng:

- Anh chờ một chút, người này tới rồi anh nhận diện xem có đúng là kẻ đã đào mộ không?

Khoảng 5 phút sau, có tiếng xe ngừng ngoài sân và liền đó một người đàn ông cao lớn bước vào. Huyền kêu lên:

- Chú Ba tài xế!

Hoa nói khẽ:

- Chính chú đã vác túi mình trong bao tải tới đây. Lúc ấy chị còn tỉnh, nhưng không dám kêu.

Nhin thấy cảnh trước mắt, Ba tài xế muốn tháo lui, nhưng bỗng chân như bị ai níu lại, rồi như bị một lực hút mạnh, lão lao nhanh tới và quỳ xuống ngay trước mặt người phụ nữ? Vẫn không nghe người đó lên tiếng, nhưng tự động lão tài xế thành khẩn như thú tội:

- Dạ, xin bà chủ tha thứ cho thằng Ba dại dột này. Chính tôi đã cấu kết với con mụ Ngọc để hại bà. Ngay từ lúc bà và Ngọc còn là bạn thân thiết của nhau, khi lui tới nhà chơi mụ ta đã ngầm mów với tôi để tìm cách lừa bà vô một âm mưu đê tiện...

Nghe tới đó Huyền đã sôi máu, cô định lên tiếng thì lão Ba đã tiếp lời:

- Lúc bà bị bệnh nằm liệt cả tháng trời cũng là lúc tôi nghe theo sự sai khiến của mụ Ngọc, mỗi ngày khi đưa rước bác sĩ tới nhà khám bệnh, cho thuốc, tôi đã lén tráo thuốc, cho bà chủ uống những loại thuốc lấy từ lão pháp sư ở am tu tiên bên Cát Lái, do mụ Mai chủ mưu. Những loại thuốc bà chủ uống là độc dược, chỉ uống trong vài ngày là bị xuất huyết nội, dẫn đến cái chết không phương thuốc nào chữa khỏi! Bởi vậy bà chủ đã chết khi hai cô Hoa và Huyền đây chỉ mới bảy tám tuổi. Khi bà chủ chết được vài tháng là mụ Mai thực hiện ngay ý đồ, mụ ta tìm cách chèo kéo ông chủ, một bữa gài bẫy để ông chủ mắc mưu tới dự một tiệc rượu ở một khách sạn, khi ông chủ bị say do bị bỏ thuốc mê trong rượu thì mụ ta nhờ tôi dùi ông lên phòng và... ông đã vô tình ăn nầm với mụ ta. Khi ông chủ tỉnh lại thì mụ ta bù lu bù loa lên, nói mình bị làm nhục và buộc ông chủ phải có trách nhiệm với mình. Do không biết bị lừa, nên ông chủ đã chấp nhận cho mụ ta quan hệ và từ đó mụ dần dần thay thế vai trò bà chủ...

Lão ta ngừng nói, lần này nhìn sang Ông Thiện, rồi tiếp:

- Sau khi đã thực hiện thành công âm mưu ban đầu, mụ Ngọc vẫn chưa hả dạ, mụ còn muốn tiến hành bước thứ hai là loại bỏ hai cô Hoa và Huyền, bởi sự có mặt của hai cô trong nhà khác nào cái gai trước mắt mụ. Đã ba lần mụ sai tôi chở ông và hai cô đi ra trang trại, xúi tôi tìm cách lái xe lao xuống vực, rồi nhảy ra khỏi xe, bỏ mặc cho ba cha con. Nhưng tôi chưa làm được. Rồi lần cuối cùng, mụ nghe theo mụ Mai và lão pháp sư Tám, định cho mấy cha con uống bùa điên, sau đó ếm cho vong của bà chủ không về bão oán được. Tôi cũng là người đứng ra thực hiện... Tôi đáng tội chết!

Huyền không kiềm chế được, đã nhảy tới chụp lấy lão tài xế, vừa đánh vừa gào thét:

- Quân dã man! Đồ giết người!

Ông Thiện thì trầm tĩnh hơn, ông chỉ chua xót nhìn người tài xế bao nhiêu năm của mình, thở dài:

- Tôi có bao giờ xử tệ với chú đâu, vậy mà...

Bà tài xế rên rỉ:

- Tôi vì tham tiền mà tối con mắt, tôi lạy ông chủ.

Ông ta lạy sâu nhiều lần, mặc cho Huyền liên tục đấm đá. Ông Thiện không đành lòng, liền nói:

- Thôi con, mọi việc có trời. Vả lại...

Ông định nói tới người phụ nữ ngồi trước mặt, nhưng hơi ngượng, nên thôi. Trong lúc Hoa nhỏ nhẹ lên tiếng:

- Mẹ, làm sao bây giờ?

Người mà Hoa gọi là mẹ vẫn yên lặng. Một làn gió nhẹ thoảng qua lay động vật áo của bà, lúc này những người đối diện mới nhận ra thân thể bà hầu như không có, giống như con bù nhìn khoác áo bên ngoài! Hoa kêu lên:

- Mẹ!

Huyền nghe gọi quay lại và cô òa lên khóc:

- Mẹ, sao me như thế này!

Lúc đó thân thể bà vụt đứng lên và chẳng khác gì một bộ quần áo không người mặc, bay lơ lửng giữa không trung!

Ông Thiện giờ mới dám nói với bà:

- Tôi xin lỗi. Bà muốn xử sao tôi cũng chịu.

Nhưng cái bóng như sương khói kia đã từ từ biến vào khoảng không ngoài vườn. Tuy nhiên, trước khi biến mất bà còn nói vọng vào phía trong:

- Ra đi!

Trước sự ngạc nhiên của mọi người, từ trong phòng tối ba người lần lượt xuất hiện: Mụ Ngọc, Mai và lão pháp sư Tám - Họ khum núm không dám ngẩng mặt lên và tới quỳ bên cạnh tên tài xế.

Không nói lời nào, bởi lúc ấy dù có muốn nói thì cả lũ họ cũng chẳng thể nào cất tiếng được, bởi nếu nhìn kỹ lúc ấy mới thấy họ đã mất lưỡi!

Mụ Ngọc đổ gục xuống trước, mụ há to miệng như để cho mọi người thấy cái miệng đầy máu, vô cùng ghê rợn của mụ ta!

Hai người kia lần lượt cũng làm như vậy. Nhìn cảnh tượng ấy, dù có phẫn uất tột độ, nhưng chị em Huyền cũng không thể lên tiếng. Ông Thiện quá đỗi kinh hãi, lùi lại định bảo vệ hai con, bỗng vấp phải cái chân của Ba tài xế, khiến ông suýt ngã và cũng nhờ thế đã phát hiện ra lúc ấy gã tài xế đang nằm bất động, miệng trào máu tươi lênh láng.

Hoa yếu bóng vía nên vừa run vừa bám chặt vào em gái. Huyền thì mím chặt môi, nhìn lũ người kia không chớp mắt, theo dõi mọi động tĩnh của họ. Nhưng thật ra lúc ấy cả bọn họ đều còn gì nữa để dõi theo. Lão pháp sư Tám thường khi lầm trò, bày ra lầm thử hại người, vậy mà bây giờ như một mớ giẻ rách, nằm lăn lộn, rên la.

Sợ Huyền mạnh động nên ông Thiện kéo tay hai con đi:

- Mình không cần làm gì hết, họ đã đến tội rồi còn gì.

Huyền lúc này mới nhớ đến mẹ:

- Không biết tại sao mẹ lại bỏ đi?

Hoa nhắc:

- Em không nhớ khi cùng chúng ta tới đây mẹ đã nói là mẹ luôn luôn ở bên cạnh mình. Chắc chắn mẹ không bỏ đi đâu.

Ông Thiện cũng nói:

- Mẹ con sắp đặt hết mọi chuyện này, nên có lẽ bà ấy biết phải làm gì. Ba nghĩ lúc này mình nên trở về nhà

thì hơn.

Có bốn con người biến mất khỏi thế gian mà chẳng ai biết họ đi đâu. Đó là mụ Ngọc, mụ Mai, lão pháp sư Tám và tài xế Ba. Có rất nhiều tin đồn quanh họ. Một trong những tin đó là họ đi chung trong một chuyến hành hương rồi xe bị rơi xuống vực ở một đoạn đèo miền Trung, xe cháy mất xác.

Người nhà họ có đi kiếm tìm, cuối cùng đành phải chấp nhận giả thuyết trên.

Trong khi đó, thật sự họ đang có mặt ở ngôi nhà hoang. Không biết là họ còn sống hay đã chết, nhưng cả bốn người họ như những bóng ma, ban ngày biến mất trong ngôi nhà huyền bí thâm u đó, chỉ ban đêm mới thấy thấp thoáng bóng hình của họ. Nhiều người chung quanh đồn rằng đó là những hồn ma, nên càng ngày càng thêu dệt thêm nhiều chuyện ly kỳ.

Có điều chắc chắn họ là những người câm, tâm thần bấn loạn và thỉnh thoảng lúc nửa đêm thường cất tiếng kêu như chó tru.

Ngôi nhà hoang từ ấy hầu như không còn ai dám lui tới.

Trong khi đó...

Tại nhà ông Thiện mọi việc lại hoàn toàn trái ngược. Nếu mấy năm qua không khí trong nhà luôn căng thẳng giữa hai cô con gái với bà mẹ ghẻ, thì giờ đây một hoạt cảnh gia đình đầy ắp tiếng cười. Hai cô con gái luôn quấn quít bên cha và lúc nào họ cũng ngồi quanh bàn thờ của người mẹ quá cố. Huyền quả quyết: - Mẹ không sống lại bằng xương bằng thịt được, nhưng mẹ đang có mặt trong ngôi nhà này. Mẹ sẽ về bất cứ lúc nào nhà này gọi mẹ!

Điều đó người ngoài không thể biết được và cũng khó tin, nhưng đang là sự thật! Hàng ngày đích thân Huyền nấu những món mà khi sinh tiền mẹ thích ăn, hoặc cúng những trái cây mà cha kể là mẹ khoái khẩu. Lúc còn con gái... Hầu như tất cả những món đồ cúng trên bàn thờ đều được ăn hết!

Do có những hiện tượng lạ như thế, nên nhà ông Thiện từ đó không thuê người ngoài vào giúp việc. Không một ai hay biết chuyện ấy...

Nếu tinh ý, vào những đêm nhà có yến tiệc, thường tổ chức trên lầu, thì từ dưới đường nhìn lên có thể thấy được vây quanh bàn tiệc luôn có bốn người: Ba cha con ông Thiện và một bóng người phụ nữ luôn ngồi giữa họ.

Có một người phụ nữ ở cõi âm đã đòi được chồng sống ở dương thế...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần 2

Ở vùng kinh xáng này không nơi nào đông khách bằng nhà Huyện Hỉ, bởi vậy chuyện một vài chiếc ghe bầu sang trọng ghé vào bến cùng lúc không phải là chuyện lạ. Tuy nhiên, lần này có đến bốn chiếc ghe sơn phết sặc sỡ, rèm sáo treo mắt lợt đã làm cho đám gia nhân nhốn nháo cả lên. Mà người đứng ngồi không yên lại là cô con gái rượu của nhà Huyện Hỉ. Đã suốt từ sáng sớm, lúc nào cô Hai Tuyết cũng hỏi thăm con Năm Nở, đưa tớ gái riêng của mình:

- Có thấy khách nào tới chưa?

Biết cô chủ mình đang nóng lòng đợi một ai đó, nên Năm Nở trấn an:

- Cô cứ để con canh chừng cho, hễ có khách tới là con chạy vô báo tin ngay!

Đến lúc thấy đoàn ghe bầu vừa cắp bến, con Nở đã ba chân bốn cẳng chạy bay vào phòng riêng của chủ thông báo liền:

- Tới rồi cô Hai oi!

Hai Tuyết quỳnh lên:

- Đông người không?

- Dạ, tới bốn ghe lận, có đến vài chục người!

Dù đã chuẩn bị sẵn, nhưng Tuyết vẫn không bình tĩnh khi hết chụp món này lại chụp sang món khác, một lúc vẫn chưa chọn được cái áo nào để mặc vào. Con Nở lanh lợi, biết tâm trạng chủ nên nó nói ngay:

- Cô Hai nên mặc cái áo màu hồng, đẹp hơn màu xanh lục kia.

Lời nhắc của con Nở đã khiến cho Tuyết nhớ ra là đã cả chục lần cô mặc thử chiếc áo dài màu cánh sen mà lần nào nhìn vô kính cũng thấy hài lòng. Vậy thì tại sao phải đổi màu khác...

Con Nở nhanh nhẩu chạy trở ra, nó nói với lại:

- Khi nào ông bà gọi, con sẽ chạy vô cho cô hay!

Khách từ trên bốn chiếc ghe bầu bước xuống quả là đông như lời mô tả của con Nở. Mà người nào cũng ăn mặc sang trọng, quần lanh áo lụa đủ sắc màu. Lại có những người bụng mâm quả nữa, giống như một đám hỏi.

Con Nở đứng nhìn mà không chớp mắt, nó tự hỏi:

- Hồng lê bữa nay đám hỏi cô Hai Tuyết?

Chuyện trọng đại này sao nó không nghe cô chủ nói? Bởi nhất nhất chuyện gì cô chủ cũng thường thở lộ với nó, vì cô là người sống khép kín, ít đi lại, không có bạn cũng không se sua, đóng đảnh như hầu hết các cô tiểu thư nhà giàu khác.

Khi đoàn khách kéo hết vào nhà, được đích thân ông bà Huyện đón tiếp, thì Nở đã nhanh chân chạy đi báo ngay:

- Đúng là đám hỏi cô ơi! Có đủ lễ bộ, mâm trầu cau, ngũ quả và con còn nghe bên kia nói bữa nay là ngày lành tháng tốt nữa...

Hai Tuyết hơi ngạc nhiên:

- Làm gì có đám hỏi gì ở đây? Bữa nay tao đang chờ gia đình anh Ba Thông qua để...

Con Nở mau miệng:

- Con đâu có thấy thầy ký Thông! Đây toàn là những người lạ không hà.

Tuyết lẩm bẩm:

- Ba má đã đồng ý mời người ta qua mà. Sao lại có khách nào nữa?

Chính ngày hôm qua Tuyết còn nhắc lại chuyện ba má mình chịu cho mời cha mẹ thầy ký Thông sang chơi và cũng chính Tuyết đã cho gia nhân tức tốc đưa ghe sang đó rước họ. Đáng lẽ giờ này họ cũng đã về tới...

- Thưa cô Hai, ông bà cho mời cô Hai ra tiếp khách.

Tiếng của con Sáu Lý, đưa tớ hầu hạ bà Huyện nói vọng ngoài cửa phòng. Hai Tuyết bước vội ra hỏi nó:

- Khách nào vậy?

Con Lý lắc đầu:

- Dạ, con cũng hổng biết. Bà dặn cô sửa soạn quần áo cho chỉnh tề.

Nói xong nó bước trở ra ngay. Tuyết bảo con Nở:

- Mày ra coi kỹ lại coi khách tới làm gì, nói gì rồi vô đây báo ngay cho cô!

Con Nở chạy ra vừa lúc nghe bên khách nói:

- Thưa anh chị Huyện, được sự cho phép của anh chị, vợ chồng tui đã nhờ người coi tuổi rất kỹ, may quá tuổi thằng Tư nhà tui và tuổi cô Hai nhà này hợp nhau vô cùng! Thầy bói nói hai tuổi này mà ăn ở với nhau sẽ sinh quý tử, dựng nên nghiệp lớn sau này!

Họ còn nói nhiều nữa, nhưng nội bấy nhiêu đó cũng đủ làm cho con Nở điếng hồn, nó chạy bay vô, báo tin mà không giữ nổi bình tĩnh:

- Không... không xong rồi... cô Hai. Họ... họ đi... cưới... cưới cô!

- Ai cưới?

- Cưới cô Hai! Họ đang bàn chuyện...

Vừa lúc ấy con Lý lại trở vô:

- Thưa cô Hai, bà hối cô ra liền, nếu không bà vô đó!

Tuyết giục con Nở:

- Mày ra nghe kỹ lại coi!

Con Nở vừa bước ra thì đã thấy bà Huyện bước nhanh vào:

- Sao kêu cả buổi mà không chịu ra vậy, Tuyết! Còn con này nữa, biểu mày kêu mà sao còn ở đây?

Con Nở lúng túng:

- Dạ con... con...

Tuyết bước ra, hỏi mẹ:

- Khách nào vậy má?

Bà Huyền nghiêm giọng:

- Vợ chồng Bá Hộ Tòng bên Cái Tàu. Bùa nay họ qua... coi mắt con.

Tuyết trố mắt nhìn mẹ:

- Má... con đã nói rồi, bùa nay bên nhà thầy ký Thông...

Bà Huyền chặn ngang:

- Ai qua cứ qua, còn đám này ba má đã hẹn trước. Người ta lại mang lễ vật...

Bà ta biết là hổ lời nên dừng lại, nhưng Tuyết đã hiểu, cô lớn tiếng:

- Có phải ba má hứa gả con cho họ không?

- Thì... con cứ ra chào người ta đã. Còn gả hay không là quyền của mình, chứ phải lấy ngay đâu mà sợ!

Bà nói xong thì trở ra nhà ngay, nhưng trước khi đi đã không quên thòng một câu:

- Ra ngay, chứ để ba mày vô thì có chuyện lớn đó!

Tuyết buông mình xuống giường, cơn phẫn nộ trào dâng, nhưng nguồn con sự việc lại bắt đầu từ cha mẹ, nên cô đâu thể nào trút ra sự thịnh nộ. Bởi vậy chỉ có khóc là hữu hiệu nhất. Tuy nhiên con Nở đã nhắc:

- Cô Hai đừng khóc, son phấn trên mặt hư hết, ông lại nổi giận...

Nó ôm chầm lấy cô chủ, an ủi:

- Không sao đâu cô Hai. Cô cứ ra chào khách, rồi chút nữa khi khách của cô tới thì át họ sẽ hiểu. Làm vậy đi cô.

Tuy tuổi còn nhỏ, nhưng sự khôn dại thì con Nở còn tỏ ra hơn hẳn cô chủ của mình. Cho nên sau khi nghe nó phân tích, Tuyết đã quẹt nước mắt, dặm lại son phấn rồi miễn cưỡng bước ra chào khách.

Người đứng bật dậy trước tiên khi thấy Tuyết xuất hiện là một chàng trai tuổi trên hai mươi, đầu tóc láng bóng, ra dáng công tử nhà giàu. Khi Tuyết cúi chào thì người phụ nữ lớn tuổi bên khách lên tiếng ngay:

- Con Hai nhà anh chị quả là đẹp người đẹp nết, xứng đôi với thằng Tư nhà chúng tôi phải biết!

Thấy dáng vẻ miễn cưỡng của con gái, bà Huyền phải lên tiếng trước:

- Bùa nay cháu nó không khỏe trong người, nên ra chào rồi xin phép cho nó vô nghỉ ngơi.

Người phụ nữ lớn tuổi bên khách đúng là bà bá hộ Tòng, bà ta đứng lên nhanh, vừa chụp lấy tay Tuyết vuốt ve.

- Bác không ngờ cháu lại trắng và đẹp đến như vậy! Cũng may, bác đã lường trước nên cũng không phải thiếu chu đáo...

Bà lấy ngay ra từ trong giỏ xách một chiếc hộp bọc nhung đỏ và nói ngay:

- Cướm tay trắng ngắn này mà đeo vòng cổ thạch thì thua gì Tây Thi!

Bà ta vừa nói, vừa nhanh nhẹn tròng vào cổ tay của Tuyết chiếc vòng cổ thạch khá to:

- Vòng này tui gởi mua từ bên Hồng Kông, chỉ để tặng cho... con đâu tương lai thôi!

Bà là tay khá sành sỏi chuyện đeo vòng, nên chỉ loáng một cái, chiếc vòng đã nằm gọn ở cổ tay của Tuyết.

Khiến cho Tuyết có muối phản đối cũng không kịp, cô chỉ lí nhí:

- Con không... không quen đeo...

Quay sang bà Huyền, bà bá hộ nói nhanh:

- Đây là quà riêng tui cho con nó, không nằm trong lễ vật, anh chị cho phép.

Một cách bướng bỉnh, Tuyết tìm cách tháo chiếc vòng ra, nhưng không tài nào làm được. Nhìn thấy, bà Huyền vội lên tiếng:

- Con tới đứng bên má đây một chút rồi xin phép vô nghỉ.

Đôi mắt cú vọ của anh chàng con trai nhà bá hộ cứ nhìn thẳng vào phía Tuyết. Con Nở núp trong màn nhìn ra cũng thấy chướng, nó thầm nghĩ: "Đàn ông con trai gì thấy con gái là nhìn muốn... muốn rót... luôn!".

Lát sau bà Huyền đích thân đưa Tuyết vô, bà dặn khẽ:

- Không được tháo chiếc vòng ra, nghe chua!

Khi trở về phòng rồi, Tuyết mới òa lên khóc. Cô khóc nức nở làm nhòa cả son phấn trên má, khiến cho con Nở lo lắng:

- Cô bình tĩnh, chờ có...

Tuyết giục:

- Em ra bến đợi coi, chừng nào thấy có ghe ghé lại thì vô báo ngay.

Nở đi chưa tới bến thì đã gặp Bảy Nô, anh chàng được Tuyết sai đi rước nhà ký Thông. Nó ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, sao chú về một mình?

Bảy Nô tỏ vẻ sợ sệt:

- Tui... tui đâu có rước cậu ký.

- Sao vậy? Cô Hai đang chờ mà?

Bảy Nô ghé sát tai Nở, thì thầm:

- Hồi sáng khi tui đi được một đoạn thì bà Huyền sai người chạy ghe máy theo kêu lại, biểu khói phải rước.

Rồi còn cho tui mấy đồng ra chợ ăn hủ tiếu từ sáng tới giờ nữa!

Con Nở thốt lên:

- Hèn chi!

Nó định chạy vô báo cho Tuyết biết chuyện, nhưng Bảy Nô đã kéo lại:

- Mày mà nói cho cô Hai biết là bà Huyền đuổi cổ mày ra khỏi nhà đó!

Nở mím chặt môi, nó đứng thẫn thờ hồi lâu, rồi giả bộ đi về phía nhà kho, đợi cho Bảy Nô không để ý, nó

chạy vùt vào phòng của Tuyết, cuống quýt:

- Cô ơi... không... không xong rồi! Cậu Ký... cậu Ký...

Tuyết hốt hoảng:

- Có chuyện gì?

Mãi hồi lâu Nở mới nói thành lời:

- Cậu Ký không... có qua!

Tuyết ngạc nhiên:

- Sao em biết?

- Bảy... Bảy Nô...

Nó thuật lại đâu đuôi lời Bảy Nô, rồi còn dặn:

- Nếu cô mà nói ra vụ này thì Bảy Nô và con sẽ bị đuổi lập tức!

Tuyết mím chặt môi, hai tay nắm lại để kiềm chế con uất nghẹn trong lòng. Trước mắt cô bầu trời như tối sầm lại...

Lát sau, khi đã trấn tĩnh lại, Tuyết bảo khẽ con Nở:

- Em lén lấy chiếc xuồng nhỏ, bơi trước ra vàm và đợi cô ở đó, cô sẽ ra sau. Nhớ đem theo mấy bộ đồ.

Con Nở tròn mắt nhìn cô chủ. Nhưng nó không nỡ ngăn cản hay chối từ. Bởi lúc ấy nó nhìn thấy hai dòng lệ đang lăn dài trên má Tuyết...

Thấy con trai cứ đứng ngồi không yên, mà suốt mấy ngày liền không đi làm, vợ chồng Tám Thanh đều lên tiếng hỏi:

- Sao con không đi làm việc, bữa nay là thứ Hai mà?

Thông đáp nhẹ hieu:

- Con nghỉ...

Thím Tám ngạc nhiên:

- Nghỉ phép hay sao?

- Dạ nghỉ luồn...

Đến phiên chú Tám tròn xoe mắt:

- Con nói vậy là sao? Bộ bị ông Huyện cho thôi việc hả?

- Dạ.

Thím Tám lo lắng:

- Bộ con làm điều gì không hay phải không? Chứ có lý nào xưa nay ông bà Huyện thương con, giúp đỡ cho vào làm ở công sở, mà còn...

Bà muốn nhắc tới chuyện bà Huyện có lần còn nói xa nói gần việc tác hợp cho con gái họ với Thông, nhưng thấy chồng lờ mắt nên thôi. Thông lấy ra một bao thư lớn, đưa cho cha mẹ:

- Hồi sáng nay ông bà Huyện gửi cái này cho con. Ba má coi thì sẽ rõ.

Ông Thanh mở bao thơ ra và ngạc nhiên vô cùng khi thấy ngoài một lá thư còn có khá nhiều tiền!

- Tiền gì nhiều dữ vậy?

Trong lúc thím Tám hỏi thì chú đọc nội dung lá thư. Đọc xong, chú thẩn thờ:

- Người ta cảm ơn về sự nhiệt tình bấy lâu nay của thằng Thông, nhưng nay vì nhu cầu công việc, cần người khác thích hợp hơn, nên quyết định cho thằng Thông nghỉ. Để đền bù công lao của nó, ông bà Huyện gửi cho một số tiền khá lớn...

Thím Tám cầm xấp tiền đếm kỹ, rồi kêu lên:

- Tiền này mua được mấy chiếc ghe lớn cũng chưa hết!

Thông thở dài:

- Con đâu có ham tiền bạc này. Cái mà con cần là...

Chú Tám chặn lời con:

- Người ta đã nói vậy rồi và cũng đã biết điều cho mình số tiền lớn, thôi thì mình lo kiếm chuyện khác mà làm.

Thím Tám mau miệng:

- Cố số tiền này mình mở một vựa gạo ở chợ, thằng Thông giỏi tính toán thì ở nhà làm chủ mua bán, còn tui với ông lấy tiền mua thêm chiếc ghe đi thu mua lúa gạo về cung cấp cho cửa hàng. Cái nghề này mau khá lắm đó nghen!

Trong lúc cha mẹ say sưa bàn tán chuyện làm ăn thì Thông lặng lẽ bước ra trước sân nhà, nhìn ra sông mà nghe lòng tê tái. Chỉ mới hôm thứ bảy đây thôi lúc về nghỉ cuối tuần Thông còn dệt bao nhiêu là mộng đẹp, khi chính anh đã được Tuyết thỏ thẻ khi tiễn anh lên ghe:

- Ba má đã chịu cho tụi mình tính chuyện cưới hỏi rồi đó. Có thể sáng mai em sẽ cho người qua đón ba má và anh qua gặp mặt ba má em để người lớn nói chuyện.

Vậy mà...

- Làm gì mà thử người ra vậy?

Giọng nói phía sau lưng làm cho Thông giật mình, quay lại và... há hốc mồm kêu lên:

- Tuyết!

Nhin Tuyết băng xương băng thịt đứng trước mắt mà Thông cứ tưởng như mơ! Tuyết phải nhắc:

- Không xách tiếp người ta chiếc va-li nặng nữa sao!

Thông lúng túng đỡ lấy chiếc va-li lớn, lắp bắp nói:

- Em... em qua đây... với ai?

Nhìn lại trước sau cũng chỉ mình Tuyết nên Thông càng nhạc nhiên hơn:

- Em đi một mình?

Tuyết gật đầu:

- Đi một mình, chắc là không được thầy ký tiếp đón phải không?

Hai người đang nói chuyện thì thím Tám từ trong nhà bước ra, kinh ngạc:

- Ai vậy con?

Thông quay về phía mẹ:

- Đây là cô Hai Tuyết, con gái ông bà Huyện.

Hồi nào đến giờ chỉ nghe con nói, chớ chưa gặp mặt Tuyết bao giờ, nên thím Tám Thảnh ngoài sự bất ngờ về sự xuất hiện đột ngột của khách, thím còn sững sờ trước tấm nhan sắc của cô con gái quyến quí!

- Kia má, khách tới nhà mà má không mời vô, còn đứng đó...

- Ồ, à... mời cô vô nhà. Mèng oi, rồng mà tới nhà tôm, làm cho tui hết hồn!

Tuyết cười dịu dàng:

- Con tới xin cơm hai bác và anh Thông, chớ khách khứa gì.

Thông là người tinh ý, anh nhìn chiếc va-li thì hơi thắc mắc, phải đợi khi Tuyết nói câu đó anh mới hỏi khẽ:

- Em đi đâu mà đêm đồ đặc nhiều vậy?

- Qua đây ở luôn!

Câu trả lời khiến Thông ngạc ngác:

- Em...em...

Tuyết tế nhị nói đủ cho Thông nghe:

- Lát vô nhà em sẽ nói sau.

Chú Tám nghe có khách thì cũng bước ra. Đã từng qua thăm nhà ông bà Huyện Hỉ, và đã từng gặp mặt

Tuyết, nên chú ngạc nhiên quá đỗi khi thấy sự hiện diện của cô ở đây:

- Cô Hai... đi với ai?

Tuyết cúi chào và lễ phép đáp:

- Dạ, con đi một mình.

Vừa vào trong bỗng Tuyết vòng tay trước mặt thím Tám:

- Con xin phép hai bác, cho con được tá túc và cũng xin hai bác tác hợp cho chúng con.

Đi từ ngạc nhiên này tới ngạc nhiên khác nên chú thím Tám nhất thời chưa biết phản ứng ra sao. Trong lúc Thông thì lúng túng:

- Em... sao em... nhu vậy? Hay là...

- Em trốn khỏi nhà!

Câu trả lời của Tuyết làm cho mọi người như đang mơ! Thím Tám kêu lên:

- Chuyện này rắc rối lắm đây!

Chú Tám thì đăm chiêu. Lúc này chỉ có Thông là còn tỉnh táo, anh hỏi kĩ lại:

- Có chuyện gì bên nhà?

Tuyết không giấu giếm, đem chuyện nhà kể ra hết. Rồi cô tha thiết:

- Con hết đường tính rồi, nên mới làm liêu thế này. Xin hai bác thương tình, cho con ở tạm ít bữa, rồi con với anh Thông sẽ tính.

Trước tình cảnh đó, không còn cách nào khác, nên vợ chồng Tám Thảnh đành phải chấp nhận. Thím Tám bảo Thông:

- Con dọn phòng đã làm sẵn chờ ngày con cưới vợ cho cô Hai đây nghỉ. Con ra ngoài này ngủ ở bộ ngựa gỗ.

Không ngờ Tuyết đã quỳ ngay xuống:

- Hôm nay con xin phép được kêu hai bác là ba má! Bởi dẫu gì thì con đã quyết là vợ anh Thông rồi, nếu bữa nay mà không đặt ba má con trước sự đã rồi thì không hy vọng gì sau này được sự đồng ý.

Quá bất ngờ nên đôi vợ chồng chân chất chỉ biết lặng thinh. Còn Thông thì chỉ biết nắm chặt tay Tuyết trong tay mình, lí nhí gì đó không ai nghe rõ...

Tuyết không đợi sự đồng ý của cha mẹ Thông, đã kéo tay Thông vô trong, rồi nói nhanh:

- Nếu ta không thành chồng vợ ngay bữa nay thì ba má em sẽ tìm và bắt em về, lúc đó có hối cũng không kịp!

Tôi nghiệp Thông, vốn xưa nay chỉ biết nghe lời, có dám cãi ai đâu, nhất là với cô con gái rượu của ông Huyện Hỉ, người là chủ và là người on của mình. Bởi vậy, lời nào Tuyết nói ra anh chàng cũng chỉ biết gật đầu rồi làm theo...

Đêm đó lẽ động phòng bất đắc dĩ của Thông và Tuyết đã khiến cho đôi vợ chồng già phải mất ngủ cả đêm. Đến gần sáng thì thím Tám bàn với chồng:

- Bé gì thì tui với ông cũng phải qua bên nhà ông bà Huyện để thưa cho rõ chuyện này. Con gái người ta là cành vàng lá ngọc, tuy nó quá thương con mình mà làm liêu như vậy, nhưng dễ gì họ để yên...

Chú Tám cũng đồng ý:

- Tui với bà lấy cớ đi công chuyện, đừng cho tụi nó biết, rồi đi luôn qua bên đó ngay sáng nay.

Mặt trời đã lên cao nhưng Thông và Tuyết vẫn chưa dậy, chú Tám Thảnh sau khi hội ý với vợ, đã đứng ngoài nhà nói vọng vào:

- Ba má có chuyện đi qua bên Côn, tới chiêu mới về. Hai đứa ở nhà cứ ăn cơm trước, đừng đợi.

Họ xuống xuồng và bơi nhanh về hướng Phụng Hiệp. Trên đường đi, chú Tám cẩn thận bàn trước những cách đối đáp khi giáp mặt ông bà Huyện:

- Người ta là nhà quan, bởi vậy có nói chuyện thì bà cũng phải tính toán, đừng nói lung tung. Cứ những gì tui dặn hồi hôm mà nói.

- Tui lại sợ ông, khi được mời vài ly rượu thì ruột gan gì cũng móc ra phơi bày hết, không khéo lại hư bột hư đường!

Mãi bàn đùa thú chuyện nên quãng đường mấy chục cây số không mấy chốc đã tới nơi. Từ xa nhìn cơ ngơi đồ sộ của nhà Huyện Hỉ, đôi vợ chồng già thấy tủi thân:

- Sui gia nhà người ta như vầy, còn mình thế kia, thiệt khó hết sức...

Nhưng khi xuống tấp vô bến thì thím Tám ngạc nhiên hỏi chồng:

- Ông nghe in là tiếng trống, tiếng kèn... đám ma, đúng không?

- Chắc là ở gần đâu đây.

Nhưng lúc bước lên bờ thì chính chú Tám phải sững sờ khi nhìn cảnh nhộn nhịp đang diễn ra đúng ở nhà của ông Huyện! Bảy Nô là người từng đôi lần sang nhà chơi, nên vừa trông thấy vợ chồng Tám Thanh đã ngạc nhiên kêu lên:

- Kìa, sao hai ông bà biết tin mà sang đây? Còn thầy ký Thông đâu?

Thím Tám linh tính nhạy hơn, đã hỏi ngay:

- Đám... của ai vậy?

Bảy Nô chép miệng:

- Thịt của cô Hai Tuyết chó ai!

- Hả? Cái... cái gì?

Ngỡ là họ quá xúc động, nên Bảy Nô lập lại:

- Cô hai nhà này mới mất hồi trưa hôm kia. Cô ấy đi xuống với đứa tớ gái, khi qua sông lớn đã bị gió thổi lật xuống. Cả hai đều không biết lội nên chìm luôn. Mới vớt xác được sáng qua.

- Ông ơi...

Thím Tám nắm chặt tay ông, miệng muốn nói mà chẳng làm sao thoát nên lời. Chú Tám bình tĩnh hơn, hỏi lại:

- Chắc là vậy không?

Bảy Nô cá quyết:

- Chính tui lặn mò được xác cô ấy mà. Tôi nghiệp cũng chỉ vì...

Do đám tang có quá đông người, nên sự hiện diện của vợ chồng Tám Thanh chẳng ai hay biết, ngoài Bảy Nô.

Khi thím Tám ngỏ ý muốn vô chào ông bà Huyện và nói lời chia buồn, cũng như muốn kể về chuyện lật đang ở nhà mình, thì Bảy Nô đã ngăn lại:

- Theo tui thì anh chị không nên vô bây giờ. Họ đang giận thầy ký Thông lắm, bởi cũng chỉ vì cô Tuyết đi tìm thầy ký mà ra cớ sự.

Bảy Nô đem mọi chuyện kể lại, rồi kết luận:

- Chỉ bởi ông bà Huyện muốn ngăn không cho thầy ký và cô Hai Tuyết yêu thương nhau, nên mới nhận lời đám bá hộ Tòng, mà lòng dạ cô Hai Tuyết thì chỉ thương có thầy ký thôi.

Lòng bán tin bán nghi, nên cuối cùng chú Tám bàn với vợ:

- Mình quay ngay về nhà xem sao. Nếu đúng là con Tuyết còn bên đó thì mình trở qua cho họ hay, để họ mừng!

Trở về tới nhà thì trời đã tối. Vợ chồng Tám Thanh hấp tấp lên nhà và gọi ngay khi còn ngoài sân:

- Thông ơi!

Không nghe tiếng đáp, thím Tám cắn nhầm:

- Thằng này mới có hơi đàn bà đã sinh ra lười nhác rồi.

Thím đẩy cửa đi thẳng vào trong, vỗ vỗ vách ván, kêu lớn:

- Thông ơi, kêu Hai Tuyết ra má biếu coi.

Vẫn im phăng phắc. Chú Tám hoi ngạc nhiên:

- Tui nó đi đâu giờ này?

Thấy trời sắp tối mà đèn đóm trong nhà chưa đốt, lại vắng tanh một cách không bình thường, khiến Thím Tám sinh nghi: Thím đẩy cửa phòng và gọi lần nữa:

- Thông ơi!

Lần này thím nghe có tiếng ú ó... Thím giục chồng:

- Ông đốt cho tui cây đèn coi!

Ngọn đèn dầu được đốt lên, vừa lúc thím Tám kêu lớn:

- Thằng Thông! Sao vầy nè con?

Nhin thấy Thông nằm trên giường, một tay ôm cứng cái vali, còn tay kia thì đưa lên như cố vãy vãy...

- Chuyện gì vậy con?

Chú Tám nhào tới đỡ con dậy, thì phát hiện thân thể Thông lạnh ngắt, mắt nhắm nghiền, nhưng miệng thì nói lí nhí:

- Tu... y... ết...

- Không xong rồi ông ơi!

Thím Tám chạy đi lấy dầu xoa cho con, còn chú thì đốt bếp lửa than lên, hơ khắp thân thể cho Thông. Lát sau Thông tỉnh lại. Anh vẫn cố ôm chặt cái vali, vừa khóc vừa nói:

- Con không để mất Tuyết đâu ba má ơi!

Hỏi sự tình thì Thông kể:

- Tối qua con với Tuyết ngủ với nhau bình thường cho đến quá nửa đêm... Sau đó tui con mệt quá nên ngủ một giấc. Ba má đi hồi nào con cũng không hay. Đến gần chiều con mới giật mình tỉnh dậy thì chẳng thấy Tuyết đâu. Con gọi và muốn bật dậy đi tìm, nhưng người mất hết sinh lực không làm sao đứng dậy được.

Cuối cùng con sờ đụng vật này trên giường, ngay bên cạnh chỗ con nằm.

Thông mở vali ra, bên trong không hề có quần áo gì, chỉ có duy nhất một miếng như miếng vải, rất lạ, mà khi Thông trải rộng nó ra trên giường thì cả chú thím Tám đều ô lên, giật mình. Bởi đó là... một bộ da người!

- Hai... Tuyết!

Tuy chỉ là bộ da mỏng tanh, nhưng nguyên vẹn hình hài của Tuyết, sinh động như một người sống!

Thông vừa khóc vừa nói:

- Con hiểu ra rồi, khi Tuyết tới đây là cô ấy đã chết. Chẳng biết chuyện gì đã xảy ra cho cô ấy? Con phải sang bên nhà...

Thím Tâm buông tiếng thở dài:

- Nó đã chết thật rồi!

Họ thuật lại cho Thông nghe mọi việc. Anh chàng gào lên:

- Trời ơi! Tôi đã giết cô ấy...

Từ đó...

Một năm... Rồi hai năm sau...

Người ta thấy Thanh vẫn không lấy vợ, nhưng cuộc sống của anh chàng càng ngày càng vui vẻ, hạnh phúc, còn hơn những người lập gia đình sinh con đẻ cái.

Đúng như ý nguyện của cha mẹ, Thông lập một vựa gạo ở chợ và trực tiếp quản lý. Vợ chồng Tâm Thanh do già yếu nên không ra phụ giúp gì được cho con trai. Tuy nhiên nếu có ai để ý họ sẽ ngạc nhiên khi nhà cửa một người độc thân như Thông lại vô cùng ngăn nắp, chẳng khác gì có bàn tay đàn bà!

Đã có nhiều cô gái giới bình dân có, mà con nhà khá giả cũng nhiều, để ý thương Thông, nhưng trước sau gì Thông cũng nói thẳng với họ:

- Tôi đã có vợ con đang đợi ở quê nhà!

Và từ chối tất cả lời mời mọc.

Chẳng ai hiểu vì sao. Người ta chỉ đoán do quá thương Hai Tuyết, nên Thông thề không bao giờ lấy vợ. Tuy nhiên, có một bí mật mà người ngoài không thể biết được: Trong phòng riêng của Thông lúc nào chiếc va-li của Tuyết cũng được Thông đặt ngay bên cạnh gối của mình. Trong va-li dĩ nhiên là có bộ da người. Và chính bộ da người ấy là nguyên nhân của việc mãi mãi không lấy vợ của Thông. Bởi cứ đêm đến, hoặc những lúc Thông đi đâu về và khóa cửa ngoài, thì bộ da người đó không còn là vật vô tri giác nữa. Nó trở thành một Tuyết bằng xương bằng thịt!

Cuộc sống lạ thường đó kéo dài và cả hai vô cùng mãn nguyện với thực tại đó...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần 3

Nhận ca trực lúc nửa đêm, nhưng suốt hơn một tiếng đồng hồ mà không có ca cấp cứu nào. Cả ê-kíp trực đều ngạc nhiên, quay sang chàng bác sĩ trưởng kíp trực, một cô y tá trêu chọc:

- Con bệnh sợ bác sĩ Tuấn quá nên chẳng dám vô!

Bấy giờ bác sĩ Tuấn mới ngẩng đầu khỏi tờ báo đang đọc, nhẹ cười rồi bước vô phòng riêng. Y tá Liên là người quan tâm đặc biệt tới chàng bác sĩ trẻ tài hoa này, nên khi cô vừa đứng lên liền bị các đồng nghiệp nói liền:

- Pha cho chàng một ly cà phê nóng đi!

Liên đang có ý định ấy, nhưng sợ bị trêu chọc, nên giả bộ:

- Biết ảnh có uống không mà pha...

Ngọc nheo mắt:

- Dẫu pha cà phê không đường mà do Liên mang vào chàng cũng uống nữa là...

Liên bước tới chỗ đặt phích nước, thì cũng vừa lúc có chiếc xe cấp cứu ngừng gấp ở ngay cửa phòng cấp cứu. Tiếng huyên náo vang lên và tiếng chân người chạy rầm rập như thường lệ. Một ca cấp cứu có vẻ khẩn cấp.

Người ta đẩy vào một bệnh nhân máu me đầy người và bác sĩ Tuấn đã có mặt kịp thời. Anh giục các y tá:

- Cho lau sạch các chỗ chảy máu, nhanh lên!

Nạn nhân nữ mặc nguyên bộ áo dài màu vàng nhạt, mà máu thì hầu như loang khắp người, đặc biệt là khuôn mặt hầu như khó thể nhận ra, bởi vết thương nơi đó là nặng nhất.

Trong lúc Tuấn đo mạch, xem một lượt vết thương trên mặt thì các y tá lấy mẫu máu đi phân tích nhóm máu và vài người khác như thông lệ đã cởi bỏ hết y phục của nạn nhân để tìm thêm thương tích. Còn có một vết thương khá sâu ở bụng và một bên nơi xương sườn bị gãy.

Nạn nhân còn thở rất yếu và hầu như hôn mê, không biết gì. Tuấn giục:

- Lấy ngay kết quả phân tích nhóm máu và truyền máu ngay, kẻo không kịp!

Tất cả ê-kíp trực đều làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao. Nhưng Tuấn vẫn chưa hài lòng, anh lại giục:

- Tôi đã chích thuốc cầm máu rồi, hãy chuẩn bị tiếp máu ngay, nạn nhân mất máu quá nhiều.

Bỗng đôi mắt Tuấn như muôn nỗi tung khi anh lướt qua ngực bệnh nhân! Từ đầu vú bên này chạy thẳng sang đầu vú bên kia rải đều ba nốt ruồi màu đen tuyền! Hình ảnh này...

Quên sự hiện diện của cả kíp trực, Tuấn chụp lấy miếng gạc và lau nhanh những vết máu còn lại trên vùng ngực căng tròn của nạn nhân. Liên hồi hộp theo dõi hành động của Tuấn, chợt thấy anh khụng lại, rồi thảng thốt kêu lên:

- Tuyết Ngân!

Hai tay của Tuấn run lên, có lẽ anh đang xúc động mạnh. Liên nhận ra điều bất thường đó trước tiên, cô bước lại gần, hỏi khẽ:

- Gì vậy bác sĩ?

Tuấn như kẻ mộng du:

- Đúng là cô ấy đúng là...

Tuấn đã từng nhiều lần nhìn vùng ngực căng tròn đó và anh đã từng gọi ba nốt ruồi giăng ngang độc đáo ấy là ba giọt nước mắt của thiên thần! Và anh đam mê, thương yêu ba giọt lệ ấy vô cùng... Bởi người có ba giọt lệ rơi trên ngực ấy chính là Tuyết Ngân, là người yêu đã xa cách anh ngót ba năm rồi!

Giờ đây...

- Bác sĩ sao vậy?

Nghe Liên hỏi mà Tuấn ngỡ như trong cơn mơ, anh lẩm bẩm:

- Tuyết Ngân... sao lại thế này?

- Có kết quả phân tích máu rồi đây, nhóm máu O, mình đang có sẵn loại máu này.

Các nhân viên kíp trực đã quá quen thuộc với công việc nên chỉ nửa phút sau thì cuộc cấp cứu đã diễn ra suôn sẻ. Tuy nhiên, sau mười lăm phút, thì vị trợ lý theo dõi mạch đã buồn bã báo tin:

- Không xong rồi, tim đã ngừng đập.

Đích thân Tuấn dùng tay ấn mạnh lồng ngực bệnh nhân mà không đợi mấy người y tá nam như lệ thường. Nhưng sau cả chục lần làm hô hấp không hiệu quả, một y tá lấy máy kích động tim, can thiệp tiếp. Cũng vô vọng.

- Cô ấy đã chết do vết thương trên đầu quá nặng.

Tuấn đứng buông thõng hai tay, hôn phách như bay mất đi đâu... Tuyết Ngân của anh đã vĩnh viễn rời xa anh rồi! Điều mà ngót ba năm nay lúc nào Tuấn cũng nghĩ thế nào rồi nàng cũng quay trở về...

- Chỉ còn mấy ca cấp cứu nhỏ, anh tranh thủ ngủ một chút đi, coi bộ bác sĩ đã quá mệt rồi!

Y tá Liên bung tách cà phê bốc khói đứng ngay cửa phòng, nhìn Tuấn trùm mền. Nhưng tâm trí của Tuấn đâu còn để ý đến ai. Kể từ lúc người ta chuyển xác của Tuyết Ngân xuống nhà xác thì Tuấn hầu như suy sụp hoàn toàn.

Tiếp tách cà phê, Tuấn nốc một hơi hết sạch, rồi đột ngột hỏi:

- Xác cô ấy đâu rồi?

Liên nhìn anh, ngạc nhiên nhưng vẫn lễ phép đáp:

- Dạ, đã đưa xuống nhà xác rồi.

- Cô dặn khi có người nhà vào nhận xác thì phải báo cho tôi ngay!

- Dạ. Nhưng để làm gì ạ?

Tuấn đứng bật dậy:

- Mà thôi, để tôi lo.

Anh dặn lại Liên:

- Nếu có ca nào nữa thì nhờ bác sĩ Thuần lo giùm. Tôi ra ngoài một chút.

Tuấn đi thẳng xuống khu nhà xác. Anh dặn thật kỹ người phụ trách phòng lưu xác:

- Xác của một nạn nhân nữ mới chuyển xuống, anh làm ơn bảo quản cẩn thận giùm. Khi nào có thân nhân tới nhận thì liên lạc với tôi ngay.

Người phụ trách hỏi ngay:

- Phải một người nữ không? Trên phòng cấp cứu mới đưa xuống nhưng vẫn chưa có tên tuổi, nghe nói trong người nạn nhân không có giấy tờ tùy thân.

Tuấn bảo:

- Cô ấy là Tuyết Ngân, là... người nhà của tôi.

Người phụ trách nhà xác ghi vội tên họ do Tuấn vừa cung cấp vào một tờ phiếu, vừa nói:

- Biết được tên ngay còn may, có người chết cả tuần vẫn chưa có ai nhận, bởi không có bất kỳ thứ giấy tờ gì.

Theo yêu cầu của Tuấn, người bảo vệ đồng ý để cho anh vào tận phòng lưu xác, kéo tấm vải lên, nhìn vào một lần nữa ba "giọt nước mắt" trên bộ ngực vẫn còn căng tròn...

Phải đợi đến ba ngày sau, khi chẳng một ai khác đến nhận xác, thì Tuấn được phép làm thủ tục đưa xác cô gái tên Tuyết Ngân về. Do nhà Tuấn ở là một ngôi nhà biệt lập, thuộc khu ngoại ô khá vắng vẻ, nên việc xe của bệnh viện đưa xác về đã không gây sự chú ý nào của người chung quanh.

Được một tuần nghỉ phép, Tuấn dành trọn cho việc "ma chay". Sở dĩ Tuấn quyết định đưa nàng Tuyết Ngân của mình về nhà là do trong đầu anh đã có một quyết định táo bạo: Tuấn sẽ giữ mãi thân thể của nàng bên cạnh, dù chỉ là một xác chết!

Vốn có hiểu biết về phương pháp ướp xác, do đã từng học ở nước ngoài nhiều năm, nên Tuấn thực hiện ý định không khó. Đầu tiên anh đặt mua một quan tài bằng thủy tinh khá đắt tiền, sau đó là các hương liệu để ướp. Công đoạn khôi phục lại gương mặt bị biến dạng do va đập của nàng mất khá nhiều thì giờ mà vẫn không làm cho Tuấn ưng ý. Bởi sau nhiều lần cố gắng anh vẫn không làm sao giúp cho khuôn mặt ấy dễ nhìn hơn, nên sau cùng Tuấn quyết định dùng vải tắm keo đặc chế quấn quanh khuôn mặt, giống như các xác ướp Ai Cập trong các lăng mộ xưa. Chỉ có phần thân thể là để nguyên.

Phải mất ba ngày Tuấn mới hoàn thành được công việc khá công phu và nhiều cảm xúc này. Nhiều cảm xúc là bởi trong suốt thời gian tiếp xúc với xác người yêu, con tim Tuấn vừa thương cảm vừa nhói đau.

Tuấn khóc gần cạn nước mắt khi công việc hoàn tất.

Trong khu vườn nhà Tuấn có một gian nhà vốn được anh dùng làm phòng thí nghiệm hóa sinh mini lúc còn đi học y, nên giờ đây khá thuận tiện cho việc anh biến nó thành một nhà mồ với chiếc quan tài thủy tinh Tuyết Ngân đặt giữa nhà. Tuấn bật máy điều hòa suốt ngày đêm để duy trì xác dài lâu. Mỗi ngày, cứ lúc nào rỗi là Tuấn lại vào ngồi trong đó rất lâu, bên quan tài, giống như anh ngồi người yêu đang ngủ say...

Những việc lạ thường đó tất nhiên chỉ mình Tuấn biết. Bất cứ ai, dù quen thân tới đâu Tuấn cũng không cho vào ngôi nhà để xác.

Cuộc sống của Tuấn có một chút thay đổi, nhưng ít ai để ý. Đó là từ khi ấy Tuấn luôn đi làm về đúng giờ, thay vì đi cà phê hay nhậu nhẹt với bạn bè. Sinh hoạt của một bác sĩ độc thân như Tuấn là điều không bình thường lắm, nhưng cũng nhờ trước đó anh luôn là anh chàng độc thân không "linh tinh" như đa phần các người đồng cảnh ngộ khác, nên cũng không gây sự thắc mắc cho bạn bè.

Tuấn thầm cảm ơn Trời Phật đã giúp cho anh có được những giây phút tuyệt vời này. Anh thầm nhủ: "Chỉ cần như thế này, mình sẽ không bao giờ lấy vợ!".

Người thất vọng nhất trong việc này có lẽ là cô y tá Liên, người lúc nào cũng dành cho bác sĩ Tuấn thứ tình cảm sâu nặng. Từ ngày ấy Tuấn lúc nào cũng về ngay sau khi hết ca trực, khiến cho Liên lỡ mất mấy lần đón anh ở cǎn tin và mỗi lần như vậy cô phải mang về mẩy thứ mà cô đã chuẩn bị sẵn để biếu Tuấn.

Những món ăn nấu sẵn mà Liên biết Tuấn rất thích!

Bữa nay nhất định phải khác! Liên thầm hạ quyết tâm như vậy khi đứng đợi ngay đầu ngõ dẫn vô nhà Tuấn. Khi thấy Tuấn từ xa, Liên đã bước ra giữa đường đưa tay vẫy:

- Anh Tuấn!

Đang chạy ngon trớn, đầu óc lại đang nghĩ chuyện gì đó, sự xuất hiện đột ngột của Liên khiến cho Tuấn phải thảng głap xe chao sang một bên. Anh ngạc nhiên:

- Cô làm gì vậy Liên?

Cô y tá khá dễ thương hơi lúng túng:

- Dạ em... em chờ anh.

Tuấn cau mày:

- Sao lại chờ tôi là thế nào?

Bao nhiêu ý tứ sắp xếp trong đầu trước khi tới đây giờ phút ấy tự dung bay đi mất hết, Liên lí nhí:

- Dạ... dạ em... có cái này.

Cô đưa cái túi nhựa ra trước mặt:

- Em mang cái này cho anh.

Rồi sợ Tuấn vặn vẹo, Liên nói một hơi:

- Mấy lần chờ anh ở cǎn tin không được, em phải mang về và ăn gần bị trúng thực luôn!

Thấy cử chỉ lời nói của cô y tá mà mình hằng quý mến như một cộng sự thật thà, Tuấn nói một câu dẽ nghe:

- Một thân một mình như tôi ăn gì chẳng được, cô Liên bận tâm chi cho mất công. Vả lại...

Liên không để cho Tuấn nói:

- Bữa nay là món mà em biết bác sĩ thích nhất, món gì đoán coi?

Tuấn đành phải nói đại:

- Mực ống dồn thịt!

Liên reo lên:

- Y chang!

Và cô nàng liêng thoảng:

- Món ăn còn nóng, bởi em mới làm và mang đến đây ngay. Em muốn thực khách phải thưởng thức ngay!

Đã từng đôi ba lần được Liên tặng cho món ăn nấu sẵn, Tuấn đã ăn và công nhận là ngon và rất hợp khẩu vị nhưng anh vẫn ái ngại:

- Cô Liên làm cho tôi ngại quá. Vả lại chiều nay tôi có cái hẹn ăn cơm với mấy người bạn ở ngoài.

Vẻ mặt Liên xù xuồng thấy rõ, cô lẩm bẩm:

- Em buồn chết được...

Thật ra Tuấn chỉ tìm cách thoái thác, nhưng trước thái độ của Liên, anh lại không đành:

- Hay là thế này vậy...

Liên chỉ chờ có thể, cô reo lên:

- Anh bỏ bữa ăn ngoài nhé! Em sẽ cùng về nhà, nấu cho anh ăn nhe!

Tuấn hốt hoảng:

- Không được đâu!

Liên tiu nghỉu:

- Sao vậy? Em đã từng tới nhà anh rồi mà...

Tuấn giờ lại là người lúng túng:

- Nhưng mà... lần trước Liên tới với các bạn. Còn bây giờ...

Liên bạo dạn hơn:

- Em làm chung với anh, em tới là mang thức ăn cho anh, chứ có phải gì đâu mà anh ngại.

- Nhưng... tôi ở một mình, Liên là phụ nữ, như thế không tiện...

Thật ra Tuấn ngại là vì chuyện khác. Anh đỡ lấy túi thức ăn, định tìm cách từ chối khéo việc mời Liên vào nhà:

- Thôi tôi nhận và sẽ ăn ngay.

- Nhưng em muốn hâm nó lại và nêm nếm thêm một chút. Vả lại phải có rau ăn kèm thì mới ngon. Em có mang theo túi rau, chưa lặt và rửa, để em vào nhà làm. Anh không phải ngại đâu, anh ăn xong là em về ngay mà.

Tuấn rất khó xử trước tấm lòng của Liên, nên cuối cùng anh đành phải chấp nhận:

- Xin lỗi Liên, chẳng phải tôi mất lịch sự không mời cô vào nhà. Tuy nhiên, mong cô hiểu cho...

Liên nghĩ đơn giản nên nói:

- Đàn ông độc thân luôn sợ phụ nữ tới nhà đột xuất chớ gì! Không sao, em hiểu bác sĩ mà...

Và thật bất ngờ, Liên nhảy lên phía sau xe của Tuấn và giục:

- Anh chạy lẹ lên, có người nhìn kìa!

Anh chàng bác sĩ độc thân quả là không rành mánh của phụ nữ, nên rõ ga chạy tới, trong khi Liên nở nụ cười mỉm nhẹ.

Vừa dựng xe ở sân, chợt Tuấn giật mình bởi những tiếng va đập mạnh trong nhà. Liên cũng ngạc nhiên:

- Có ai ở nhà nữa vậy bác sĩ?

- Làm gì có.

Tuấn đáp mà không yên tâm, bởi anh nghĩ có thể khi đi làm anh đã quên khóa cửa sau. Tuy nhiên, khi mở cửa vào thì cửa sổ vẫn còn nguyên.

Vật ngã đổ vừa rồi là chiếc bình hoa lớn đặt trên bàn cạnh cửa sổ. Tuấn hoi lạ, bởi bình hoa đầy nước, lại đặt vững chắc ở giữa bàn, mà nhà lại không nuôi mèo. Vậy tại sao chiếc bình bị rơi xuống và vỡ toang?

Liên giải tỏa giúp Tuấn sự khó xử bằng cách nhanh chóng đi dọn dẹp những mảnh vỡ và lau sạch nước đổ tràn cả phòng khách.

Nhưng chuyện đó chưa làm cho Tuấn kinh ngạc bằng khi bước xuống bếp. Cảnh tượng bày ra trước mắt là một cuộc hỗn chiến! Hầu như tất cả đồ dùng nhà bếp đều bị dập nát, bếp giüm!

Ai đã làm chuyện này khi cửa nhà đang khóa kín?

Tuấn đứng yên khá lâu, trong khi Liên thì ngoan ngoãn dọn dẹp. Khi mọi việc đã tạm xong thì lại có chuyện khác tiếp theo. Ngay cửa sổ nhà bếp thông ra vườn, dù cửa vẫn cài chốt bên trong, nhưng lại có một nửa vật áo phụ nữ kẹt ở khe cửa.

Cầm mảnh vải trên tay, bỗng Tuấn nhớ lại đã có lần anh đã nhìn thấy nó.

- Cửa Tuyết Ngân!

Đúng là lần cuối cùng Tuyết Ngân gặp anh rồi ra đi bí ẩn là lần cô mặc chiếc áo lụa màu cánh sen này.

Cái màu đặc trưng mà ít người con gái trẻ nào thích mặc.

Liên thấy Tuấn đứng ngẩn ngơ liên hồi:

- Có chuyện gì vậy?

Tuấn giấu mảnh vải vào túi quần:

- Không có gì, mà này, cô Liên, có lẽ cô nên về. Lúc này tôi đang có chuyện rồi, không còn lòng dạ đâu để ăn. Lúc khác gặp lại cô nhé.

Tuấn nói xong bỏ ra ngoài sân, biểu lộ ý muốn đuổi khách. Liên hơi phật ý nhưng cũng lặng lẽ bước ra ngoài đón xích lô. Dợi khách về rồi, Tuấn mới bước ra chỗ nhà mồ. Anh đẩy cửa vào và một lần nữa trổ mắt nhìn một mảnh vải khác, cũng giống như mảnh vải lúc nãy, nằm gần bên nắp quan tài thủy tinh!

- Tuyết Ngân!

Anh kêu lên, vừa ngồi xuống bên quan tài. Tuấn nghĩ ngay tới hồn phách của người chết vừa xuất hiện, anh gọi khẽ:

- Tuyết Ngân! Có phải em vừa mới về?

Thân thể cô gái trong quan tài vẫn không có gì thay đổi, chỉ có điều hơi lạ là ánh sáng chiếu từ nắp quan tài xuống cái xác, vốn từ khi mai táng, Tuấn đã cố ý dùng màu hồng để giúp màu xác lúc nào cũng hồng hào, y như người sống, còn bây giờ, ánh sáng đó lại là màu xanh lục!

- Hay là...

Tuấn nghĩ hay là có trực trặc gì đó từ hệ thống ánh sáng, nên ngồi xuống, nhìn vào bên trong.

Bỗng nhiên đèn trong phòng tắt ngấm. Tuấn đang ngồi chợt như có ai đẩy mạnh làm bật ngửa ra sau. Rồi như có một luồng hơi lạnh khác thường từ trong quan tài bay ra, chạm vào cơ thể Tuấn, khiến anh rùng mình rồi từ chi hẫu như té liệt.

Loáng thoáng bên tai Tuấn hình như có tiếng ai đó thở dài...

Vừa dẫn xe ra khỏi cổng bệnh viện, Tuấn đã nghe tiếng ai đó gọi mình từ bên kia đường. Do xe quá đông nên khi Tuấn nhìn kỹ lại thì đã thấy người gọi anh đã băng qua đường, vừa đưa tay vẫy.

Cứ tưởng mình bị hoa mắt, nên Tuấn phải dụi mắt mấy lần rồi mới nhìn kỹ lại. Và lần này anh phải buột miệng kêu lên:

- Tuyết Ngân!

Rõ ràng người bên đường đang vẫy tay với anh là Tuyết Ngân! Tuấn đứng sụng lại như trời trồng, khiến mấy người đi xe phía sau phái la lên:

- Sao ngơ ngáo giữa đường vậy cha nội!

Bị la nhưng Tuấn vẫn không chớp mắt, nhìn Tuyết Ngân đang mỗi lúc tiến gần về phía anh hơn.

- Anh làm gì nhìn em dữ vậy, bộ không nhận ra sao?

Tuấn lắp bắp:

- Tôi... tôi...

Nàng bước sát bên và chụp lấy tay Tuấn, khiến lúc ấy anh mới hoàn hồn.

- Bộ em lạ lắm sao mà anh nhìn như mất hồn vậy?

- Em... em là... là Tuyết Ngân?

- Thì em đây chó ai! Mới xa có mấy năm mà đã quên rồi, tệ thiệt.

Tuấn không thể nào tin nổi vào mắt mình, nên để cho Tuyết Ngân nói một lúc, anh mới hỏi lại:

- Em... có phải là em... hiện về không?

Tuyết Ngân trố mắt nhìn Tuấn:

- Anh nói gì giống như đang nằm mơ vậy? Anh có làm sao không vậy Tuấn?

Lúc ấy từ bên kia đường có một người đàn ông dẫn xe đi đến gần, Tuyết Ngân quay lại gọi:

- Tới đây, Thành!

Người này đi tới, vừa cúi chào Tuấn:

- Chào anh, tôi là Thành, đã được nghe vợ tôi nhắc về anh lâu nay, giờ mới hân hạnh gặp.

Trong lúc Tuấn còn ngạc nhiên, thì Tuyết đã nói thêm:

- Đây là chồng em. Vừa rồi đi qua đây tình cờ trông thấy anh từ trong đi ra nên em gọi.

Như từ trên trời rơi xuống, Tuấn hết nhìn Tuyết Ngân rồi nhìn sang anh chàng kia. Rồi hình ảnh người nằm trong quan tài thủy tinh như đang nhảy múa trước mặt, khiến Tuấn hoa mắt, anh lảo đảo...

- Kìa, sao vậy anh Tuấn?

Tuấn buông chiếc xe ra, hình như có người đỡ và cả anh nữa, Tuấn có cảm giác như mình ngã xuống và rơi vào vòng tay của ai đó...

Đến khi tỉnh lại, Tuấn ngạc nhiên khi thấy mình nằm trong bệnh viện. Bên cạnh là Liên và cả Tuyết Ngân nữa!

- Sao lại...

Tuấn chưa nói hết câu thì đã nghe Liên nói:

- Em đang sửa soạn ra về thì thấy chị này đưa anh trở vô, nên em ở lại. Em đã đo huyết áp rồi, anh bị hạ áp khá thấp.

Tuyết Ngân dịu dàng:

- Anh Thành cùng đưa anh vào, rồi em bảo anh ấy về nhà trước để lo cho mấy đứa con, còn em ở lại.

Tuấn bật dậy ngay, vừa lay tay Ngân:

- Em giải thích cho anh biết, tại sao?

Ý câu hỏi của Tuấn bao gồm luôn cả nguyên nhân... đội mồ sống dậy của Tuyết Ngân, nhưng cô nàng thì chỉ hiểu đơn giản anh muốn biết tại sao Ngân đi lấy chồng? Nên sau vài giây đắn đo, cô đáp:

- Chuyện cũng đơn giản thôi. Khi xa anh là em trở về quê, khi đó mẹ đang hấp hối. Nhà em đơn chiếc như có lân em nói với anh, em chỉ còn hai mẹ con, ngoài ra không còn thân nhân nào nữa. Lúc em về thì mẹ phải cấp cứu ở bệnh viện suốt hơn một tháng bởi căn bệnh hiểm nghèo. Em không còn tiền lo cho mẹ nên định ôm mẹ rồi hai mẹ con cùng chết, may nhờ có Thành. Anh ấy nuôi bệnh ở giường bên cạnh, thấy hoàn cảnh em, anh ấy cảm thông, giúp mẹ con em vượt qua cơn hoạn nạn. Ban đầu em không hề có ý nghĩ gì khác ngoài lòng biết ơn một người đã có tấm lòng như Thành. Nhưng sau một thời gian khá dài, khi em phải ở lại nhà nuôi mẹ thì từ chỗ ân nghĩa, giữa em và Thành đã nảy sinh tình cảm lúc nào em cũng không biết. Phụ anh thì em không muốn bởi chúng ta đã có với nhau mấy năm trời bên nhau, nhưng thực tế đã giúp em phải quyết định khác. Trong quá trình lo cho mẹ, em đã nợ Thành số tiền quá lớn, đồng thời mẹ cũng muốn em phải đến đền đáp lại tấm lòng của người ta. Thế là em chấp nhận lấy Thành. Em biết tắm luôn là vì nguyên nhân ấy. Lần này vào đây mục đích chính của em là tìm gấp anh để nói rõ và xin lỗi.

Tuấn lại lắc tay Ngân lần nữa:

- Nhưng em... sao lại ra khỏi mồ?

Câu hỏi của Tuấn khiến Tuyết Ngân kinh ngạc:

- Kia, anh nói gì vậy Tuấn?

Nghĩ Tuấn có vấn đề về tâm thần, nên Ngân quay sang tìm y tá Liên để hỏi, nhưng lúc ấy Liên đã bước ra ngoài.

- Tuấn, anh hãy nhìn em nè. Em xin lỗi đã làm anh thất vọng. Nhưng em vẫn còn sống bằng xương bằng thịt trước mắt anh đây. Em có chết đâu mà ở dưới mồ!

Tuấn vội bật dậy, nhảy xuống giường bệnh, người chưa vững vàng, nhưng cũng thoát chạy nhanh ra hành lang.

- Tuấn!

Tuyết Ngân định đuổi theo, nhưng chân cô vuông phải vật gì đó, ngã sõng soài ở cửa phòng.

Tuấn chạy bộ ra ngoài và không đợi đón xe, anh cứ cắm đầu nhắm hướng nhà mình chạy như đuổi theo ai đó...

Đến khi chợt có ai đó gọi lớn tên mình, Tuấn nghe nhưng không còn tỉnh táo để nhìn xem đó là ai, anh cứ chạy.

Và khi qua một góc đường Tuấn lảo đảo, rồi ngã xuống...

Lúc tỉnh lại thì Tuấn nhận ra đang nằm trong phòng khách nhà mình. Ngồi bên cạnh là một người đàn ông râu tóc xồm xoàm, trông hơi quen quen, nhưng nhất thời anh chưa nhớ rõ là ai.

- Cậu tỉnh rồi, may quá.

- Tôi... tôi...

Ông ta chán lời:

- Cậu cứ nằm nghỉ. Vừa rồi khi đi tới góc phố kia tôi chợt thấy cậu chạy như điên, tưởng bị ai đuổi nên tôi vòng xe chạy theo. Đến chỗ ngã tư thì cậu bị ngã, tôi kịp cứu đưa cậu về nhà. Tôi lấy chìa khóa trong túi cậu mở cửa đưa cậu vô. Cậu không nhớ tôi sao, đã có lần cách đây mấy tháng, tôi tặng cho cậu quyển sách viết về tâm linh, quyển "Những bí ẩn của thế giới tâm linh". Tôi ở ngay cạnh nhà cậu đây mà.

Lúc này thì Tuấn đã nhớ ra và đầu óc anh cũng quắn bịnh trở lại, anh nhẹ giọng:

- Da, cảm ơn chú.

- Nói tôi nghe xem, có chuyện gì mà chạy thực mạng vậy?

Tuấn chợt vùng dậy, anh không để ý đang có mặt của khách, đã thoát chạy bay ra sau vườn. Nhầm hướng ngôi nhà mồ.

Vừa đẩy cửa vào Tuấn đã khụng lại. Bởi trước mặt anh, trong quan tài thủy tinh, cô gái mà anh nghĩ là Tuyết Ngân vẫn còn nằm im đó. Ánh sáng trong quan tài giờ đã trở lại màu hồng như trước.

- Như thế này là sao?

Tuấn tự hỏi và không tự trả lời được, nên cứ đứng lặng người, nhìn vào quan tài...

- Cậu gấp rắc rồi gì phải không?

Vị khách đã đứng sau lưng Tuấn. Khi chợt nhìn thấy quang cảnh trước mắt, ông hiểu một phần, nên nhẹ giọng:

- Thi thể của người yêu phải không?

Tuấn nhớ đọc trong sách của ông viết, cũng có kể vài chuyện về ướp xác người yêu. Anh quay sang ông, hỏi như để giải tỏa gút mắc trong lòng:

- Làm sao bây giờ chú?

Anh kéo ông ra ngoài, kể lại đầu đuôi chuyện lầm lẫn tai hại của mình và chuyện đem xác cô gái lạ về đây ướp trong quan tài thủy tinh... Nghe xong vị khách già chép miệng:

- Người chết vẫn còn linh hồn cậu à. Việc cậu mang xác cô gái này về đây và ướp cẩn thận, giữ gìn chu đáo như thế là việc làm tốt. Nhưng chính lòng tốt ấy sẽ khiến cậu gặp rắc rối.

- Thế nghĩa là...

- Tôi đã nghiên cứu hàng ngàn trường hợp và rút ra kết luận rằng, trường hợp như cậu đây thì chắc chắn người con gái trong quan tài kia sẽ đeo theo ám cậu cho mà coi!

Tuấn bắt đầu lo:

- Giờ cháu phải làm sao chú Tùng Linh?

Nhà viết sách tâm linh trầm ngâm một lúc:

- Nhất thời, tôi cũng chưa thể cậu phải làm gì có lẽ cậu vào nhà, giờ cuốn sách của tôi, xem lại bài viết về "Sự giao hoà giữa hai thế giới", nó sẽ có ích trong trường hợp này.

Khi vị khách ra về rồi Tuấn mới tìm lại quyển sách để đọc. Anh tìm gặp bài viết mà ông khách vừa nói một cách dễ dàng. Đọc xong anh thất vọng, thở dài:

- Làm gì tìm được như trong sách.

Trong sách kể chuyện một anh chàng cũng vì quá thương người yêu, nên sau khi người yêu chết mất xác trong một vụ đắm tàu, anh ta đã cố công tìm và ăn cắp xác của một cô gái trong nhà xác bệnh viện, mà anh ta cho là giống với người mình yêu, đem về ướp và để trong phòng riêng. Sau này linh hồn của xác chết hiện về và đeo dính anh chàng đó, khiến anh ta gần như suốt đời không lấy vợ được. Mãi cho đến khi có sự xuất hiện tình cờ của một cô gái khác, mà cô ấy lại chính là em song sinh của xác chết. Kỳ lạ thay, kể từ khi có sự xuất hiện đó thì xác chết không quấy phá gì anh chàng kia nữa! Các nhà nghiên cứu cho rằng do linh hồn người chết lầm tưởng người em song sinh kia tới là để thay thế cho cô ta, sống bên cạnh anh chàng. Oan hồn bỏ đi...

Tuấn đọc hết đoạn sách, vừa thất vọng vừa mệt mỏi, anh ngả đầu trên ghế nệm ngủ một giấc...

- Ngủ mà để cửa sổ thế này, có ngày mất luôn cả chủ nhà!

Tuấn choáng tỉnh. Anh ngạc nhiên khi thấy Tuyết Ngân xuất hiện. Cô giải thích ngay:

- Lúc anh bỏ chạy em đuổi theo không kịp, cũng may có cô Liên, cô ấy đã cho em địa chỉ để lẩn tới đây.

Thấy vẻ mệt mỏi của Tuấn, Tuyết Ngân hỏi ngay:

- Anh bị sao vậy Tuấn, hay là anh giận em?

Tuấn nhẹ lắc đầu:

- Không...

Rồi anh bật dậy, kéo tay Tuyết Ngân ra sau vườn:

- Em xem cái này sẽ hiểu.

Anh muôn Ngân nhìn tận mắt cô gái nằm trong quan tài, nên mở cửa nhà mồ ra, dẫn Ngân vào.

- Cái gì đây, Tuấn?

Tuấn đành phải kể hết mọi chuyện. Nghe xong Tuyết Ngân lặng người đi, đôi dòng lệ lăn dài... Nhưng bỗng cô chạy đến sát chỗ quan tài, cúi xuống nhìn vào ngực xác chết và kêu lớn:

- Tuyết Nhi. Trời ơi, chính là nó rồi!

Tuấn ngạc nhiên:

- Em nói gì, Ngân?

Ngồi xuống ôm lấy quan tài, Tuyết Ngân khóc nức nở:

- Tuyết Nhi là em sinh đôi với em. Nó bị thất lạc từ nhỏ, nhưng mẹ em nói chỉ cần nhìn thấy ba nốt ruồi trên ngực nó là chắc chắn đó là nó, không sai! Nó cũng giống như em vậy, cũng có...

- Cũng có "ba giọt nước mắt thiên thần" như em. Bởi vậy anh mới lầm!

Tuyết Ngân không muốn rời quan tài, Tuấn phải kéo cô ra:

- Mọi việc như thế rồi, cũng may là có sự trùng hợp này nên mình sẽ mai táng cô ấy với chiếc quan tài thủy tinh này luôn.

Họ vừa ra đến ngoài sân, thì bỗng trong nhà vang lên những tiếng đổ vỡ mạnh, như có ai đập phá nhà.

Tuấn hốt hoảng chạy trở vó và kêu lên:

- Trời ơi!

Trước mắt anh là chiếc quan tài thủy tinh đã bị đập vỡ tan tành, còn cái xác thì... không còn thấy đâu nữa!

Tuyết Ngân gào lên:

- Tuyết Nhi!

Tuấn còn đang ngẩn ngơ thì đã có người nói sau lưng:

- Linh hồn người chết đã siêu thoát rồi đó. Có lẽ cậu gặp may.

Tuấn nhìn sang Tuyết Ngân, giới thiệu:

- Đây là chị ruột của... xác chết!

Ông Tùng Linh kêu lên:

- Đúng rồi, y như trong sách!

Tuấn không biết mình đang buồn hay vui. Chỉ có cảm giác là người nhẹ nhõm...

Ba tháng sau, cả bệnh viện ngạc nhiên khi nhận được tin báo lễ đính hôn giữa bác sĩ Tuấn và y tá Liên!

Sáu tháng sau nữa thì lễ cưới diễn ra. Sau ngày cưới, trong bữa nấu ăn đầu tiên phục vụ chồng, Liên vô tư lo o bế các món ăn cho ngon lành, trong lúc đó Tuấn hồi hộp theo dõi, cho đến khi Liên hoàn thành các món ăn, dọn lên xong thì anh mới thở phào. Tuấn cứ bị ám ảnh bởi lần cả nhà bếp bị đập phá tan tành khi Liên mang thức ăn tới. Nhà nghiên cứu tâm linh đã quả quyết: Đó là hành động ghen tuông của hồn người chết. Chính cô gái trong quan tài đã phản ứng khi có người phụ nữ khác xuất hiện trong nhà?

Bây giờ thì hết rồi. Oan hồn đã rời đi. Từ nay Tuấn có thể sống hạnh phúc bên cô y tá ngoan hiền của mình. Trong ngày cưới anh có mời cả vợ chồng Tuyết Ngân đến dự...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần 4

Thuần thắc mắc mãi về một đoạn trong lá thư của bạn mình gửi từ Huế vào: "... Cô nàng rất hiền, ngoan và rất đẹp. Nhưng có điều là tính hơi khó gần. Tuy nhiên mình vẫn muốn cậu nên làm quen. Mình đã kể về cậu cho cô ấy nghe và hình như cô ấy rất muốn được tiếp cận cậu. Minh nói sơ qua về tính cách cô ấy cho cậu nghe: Đó là người chuộng sự thật thà, không ưa dối trá, không thích mâu đàm ông sống lẳng mạn... nhưng cô ấy lại sống bằng nội tâm nhiều, ưa đọc truyện Bồ Tùng Linh, Hồn Bướm Mơ Tiên v.v... Cô ấy mới vào sống ở cùng thành phố với cậu, không có bạn bè, nên sự lui tới của cậu sẽ giúp cho cô đỡ cô đơn nơi đất lạ. Cậu nhớ kỹ, chỉ mình cậu quen cô ta thôi, tuyệt đối không được giới thiệu với người khác...". Từ lúc nhận được thư của bạn, đến nay đã qua một tuần rồi mà Thuần vẫn chưa có ý định liên lạc với người đẹp bạn định môi giới cho mình. Ngoài việc còn thắc mắc về cá tính của cô gái, Thuần còn chưa tìm được lý do để tiếp cận. Chẳng lẽ tìm tới và bảo: Bạn tôi tên là Phú, giục tôi tới gấp cô, xin được làm quen... Mà điều ấy Thuần không quen làm.

Mãi cho đến sáng nay, chủ nhật, một cơ hội ngàn vàng đã tới một cách thật bất ngờ: Thuần nhận được một lá thư của ai đó gửi tới địa chỉ: 18 A cư xá Hồng Hà, quận TD, nhưng bưu điện lại nhầm với địa chỉ 18 A cư xá Hoàng Hà, nơi ở của Thuần. Có lẽ người ta nhầm giữa quận TD với TB và Hồng Hà với Hoàng Hà! Thuần cầm lá thư tới nhầm địa chỉ kia xem qua và chợt reo lên:

- Cư xá Hồng Hà ở TD ư? Đúng là nơi đây rồi!

Lấy lá thư của bạn ra, lúc này Thuần càng kinh ngạc hơn khi địa chỉ mà Phú ghi cho và giục Thuần đi tìm cũng chính là cư xá Hồng Hà này. Và còn lạ lùng hơn, số nhà và đường trong cư xá cũng trùng y nguyên như nhà của Thuần: 18 A đường Hoa Hướng Dương!

Lúc này thay vì trách cứ đơn vị xây cư xá đã lấy trùng tên đường giữa hai nơi khác nhau, để gây ra sự nhầm lẫn này, Thuần lại thầm cảm ơn họ, bởi nhờ có sự trùng hợp này nên sẽ có cơ cho Thuần tìm tới đây với lý do đầy thuyết phục: Trả lại bức thư bị phát nhầm!

Sau hơn nửa giờ đắn đo, cuối cùng Thuần đã cầm lá thư và quyết định đi tìm chủ nhân thật của nó.

Việc tìm ra cư xá Hồng Hà không khó. Nhưng khi hỏi đường Hoa Hướng Dương thì mọi người trong cư xá đều lắc đầu:

- Cư xá này chỉ có các con đường nội bộ từ số 1 đến số 18, chứ làm gì có tên Hoa Hướng Dương!

Thuần thất vọng vô cùng, vừa định trở ra thì chợt có một người đàn ông chạy ô tô ngang qua, chị chủ nhà đang trả lời Thuần chỉ và nói:

- Ông đó là phó giám đốc xây dựng cư xá này, đâu hỏi thử coi.

Bà ta vẩy tay gọi ông ta giúp Thuần, rồi lên tiếng hỏi:

- Cậu này tìm địa chỉ trong cư xá này mà hỏi đường Hoa Hướng Dương, cư xá mình làm gì có tên đó, phải không ông phó giám đốc!

Không ngờ người kia đáp ngay:

- Có chứ! Cư xá này lúc xây xong chúng tôi đã từng đặt cho những cái tên toàn các loài hoa. Tên Hoa Hướng Dương là con đường số 8, phía dãy sau của nhà này. Sau đó nghỉ lại, chúng tôi mới đổi thành chữ số, cho dễ nhớ hơn.

Thuần nghe nói mừng quỳnh. Anh cảm ơn họ rồi chạy vòng ra dãy nhà phía sau. Anh tìm được số nhà không khó. Bấm chuông và đứng đợi chỉ vài chục giây thì có một người phụ nữ trung niên bước ra. Bà ta nhìn qua Thuần và hỏi:

- Cậu tìm ai?

- Dạ, cho tôi hỏi, có phải đây là nhà của cô Yến Vĩ?

Chỉ tay vào trong, người phụ nữ đáp:

- Cô chủ có ở nhà, nhưng đang có tiệc. Cậu có phải là người được mời tới dự tiệc thì vào. Còn nếu không thì có lẽ... nên về, bữa khác tới.

Thuần hoi hót túng:

- Tôi... tôi không phải tới dự tiệc. Số là...

Anh chợt nhớ lá thư nằm trong túi, nên lấy ra và mạnh dạn lên:

- Có một lá thư gửi cho cô Yến Vĩ ở nhà này, nhưng bưu điện lại phát nhầm địa chỉ của tôi ở tận trung tâm thành phố. Tôi đem đến trả. Đồng thời...

Anh chưa nói dứt lời thì từ trong nhà có tiếng vọng ra:

- Sao không mời khách vào nhà nói chuyện, dì Hai?

Người phụ nữ trung niên nói vọng vào trong:

- Thưa cô, đây là khách lạ, chỉ tới để trả lá thư thôi.

- Người ta là ân nhân của mình, sao gọi là khách lạ. Mời khách vào đi.

Thuần được mời vào trong. Vừa bước tới phòng khách, Thuần đã đứng sững lại ngay. Bởi trước mặt anh là một cô gái tuổi khoảng mười tám tuổi mươi, mà sắc đẹp thì làm lóa mắt bất cứ ai thoát nhìn!

- Mời cậu vào.

Bà giúp việc phải nhắc lại khi thấy Thuần cứ ngẩn ngơ nhìn. Lúc này Thuần mới tỉnh lại, anh vụng về đưa phong thư tới trước, vừa nói:

- Tôi nhận một lá thư phát nhầm. Tôi có thể gửi trả lại qua đường bưu điện, nhưng lại sợ nó bị lạc, nên nhân tiện tôi tìm tới đưa trực tiếp cho người nhận. Chẳng hay có phải cô là... Yến Vĩ?

Cô gái đẹp như tiên nga cười rất tươi với Thuần:

- Đúng là em.

Bà người làm vội lên tiếng:

- Kìa, cô Hạnh. Cô đâu phải là...

Cô gái phá lén cười thành tiếng, trong trẻo:

- Dì Hai nói kiểu đó, không khéo con lại mang tiếng là mạo nhận thì khốn? Tên Yến Vĩ là tên lúc còn đi học bạn bè đặt cho, ở nhà ít người gọi.

Thuần buột miệng:

- Đúng rồi, bạn tôi cũng nói như vậy!

Cô gái ngạc nhiên:

- Bạn anh biết em?

Thuần kể lại một phần câu chuyện của Phú. Vừa nghe nhắc đến Phú, cô gái tên Hạnh đã reo lên:

- Em có quen anh Phú. Khi ở Huế tụi em nhiều lần tới ăn ở quán cơm Âm Phủ ngoài đó. Em và Phú khá thân, cho đến khi...

Cô nàng bỏ lửng câu nói, giúp Thuần dễ diễn đạt ý của mình hơn:

- Phú có giới thiệu tôi gặp cô. Tôi cũng sống xa nhà, nên cũng cần có những người bạn đồng hương...

Nàng phá lén cười hồn nhiên:

- Anh ấy thì lúc nào cũng thế. Luôn luôn muốn bạn bè mình hạnh phúc, còn bản thân mình thì muôn năm đi tìm sự cô đơn.

Câu chuyện giữa họ trở nên gần gũi và thân mật hơn, cho đến lúc Thuần chợt nhớ, anh đứng lên cáo từ:

- Tôi quên là nhà đang có tiệc, xin lỗi Hạnh, để dịp khác chúng ta có thời giờ ôn lại chuyện quê nhà hơn. Bỗng từ nhà sau bước ra hai cô gái nữa, mà thoát nhìn Thuần đã sững sờ! Cả ba người họ giống nhau đến đỗi Thuần không thể nào phân biệt được ai mới là cô Hạnh vừa nói chuyện với mình! Một cô lên tiếng:

- Đã là khách đồng hương sao lại khách sáo như vậy!

Cô còn lại cũng nói:

- Bon em ở trong nhà này giờ đã nghe hết rồi. Đã là bạn của anh Phú thì cũng là bạn của tụi này. Bữa nay chỉ là tiệc gia đình giữa ba đứa tụi em với nhau thôi, tại sao anh Thuần không là khách riêng, để tụi này có dịp thử tửu lượng!

Cả ba cùng reo lên:

- Phải vậy thôi!

Họ rất tự nhiên kéo tay Thuần vào nhà trong. Lúc này Thuần mới biết là tiệc đang được bày ở sân sau ngôi nhà, nơi có một mảnh vườn nhỏ, xinh xắn.

Mãi mê lo ngắm cảnh vật, đến khi quay lại thì Thuần không còn phân biệt được ai là Hạnh nữa. Anh hơi lúng túng thì cũng may, một cô gái đã nói:

- Em Tư, là khách của em, hãy mời một ly đi chớ!

Thuần cố để ý dấu vết riêng của từng người, nhất là Hạnh, nhưng trong nhất thời chưa thể tìm ra, mà cả ba người họ lại mặc cùng màu quần áo, một kiểu may, tóc lại chải cùng cách với nhau, nên càng trông càng hoa mắt. Có lẽ hiểu được sự lúng túng của Thuần nên cô Tư quay sang chỉ từng người giới thiệu:

- Đây là chị Hai, gọi là Hạnh nhất nương, còn đây là Hạnh nhị nương...

Nhất nương mau mắn:

- Người đang nói là cô Tư, tức Hạnh tứ nương. Tuy là út nhưng lanh nhất nhà, nên được bầu làm thủ lĩnh!

Thuần e dè hỏi:

- Thế còn... tam nương?

Giọng họ chùng xuống:

- Bữa tiệc hôm nay là giành cho Hạnh tam nương. Cô ấy đã ra đi trước chúng tôi rồi!

- Xin lỗi. Tôi vô tình...

Hạnh tứ nương lanh trí đúng như lời hai chị giới thiệu:

- Người không biết thì không có lỗi!

Họ nói chuyện giống như trong các phim võ hiệp Trung Hoa, khiến Thuần cũng thấy thích thú, anh pha trò:

- Tại hạ không đa lễ nữa, nào ta cung ly!

- Trăm phần trăm đi huynh dài!

Họ uống ngọt đến không ngờ! Và sau khi cạn ly, chính tứ nương đã nói:

- Nếu huynh không chê đám gái quê này thì bữa tiệc này coi như lễ kết giao được không? Bon này gọi là đại huynh nhé!

Đã vô một ly nên Thuần mạnh dạn hơn:

- Xin tuân lệnh.

Lại một ly nữa. Thuần mới hai ly đã hơi nóng mặt, còn họ có lẽ đã uống với nhau trước khá nhiều, vậy mà lúc này trông họ vẫn không chút gì biểu lộ sự chuối choáng. Hơi men khiến cho hai má của ba chị em hồng lên, đẹp đến mê mẩn tâm thần người nhìn. Thuần không dừng được, đã buột miệng:

- Khác nào Từ Thức lạc Thiên Thai!

Cô chị lớn cũng pha trò:

- Coi chừng nghe khi trở về dương thế Từ Thức râu tóc bạc phơ đó nghe!

Họ lại phá lén cười. Thuần hứng chí quá, tự động rót một ly đưa tới trước mặt nhất nương:

- Xin được uống với chị cả!

Cô nàng chỉ tay sang Hạnh tứ nương:

- Là khách thì phải uống riêng với người ấy, rồi mới tới bọn này!

Không hổ danh là thủ lĩnh, tứ nương cũng rót đầy một ly, hướng ứng ngay:

- Tiếp đại huynh!

Sau ly đó, đến lượt hai cô chị, họ uống xong và tấm tắc khen Thuần:

- Quả xứng danh đại huynh của bọn này, bội phục, bội phục!

Trước sau Thuần uống đã chục ly, tuy chưa say, nhưng người đã bắt đầu lâng lâng. Uống thêm ly nữa, anh chàng hưng chí đứng lên, như muốn nói gì đó, nhưng vừa định nói thì lảo đảo và suýt nữa đã đổ nhào vào người bên cạnh, ba cô gái cũng trong tình trạng như vậy, họ đồng thanh nói:

- Đừng để huynh ấy té!

Tuy miệng nói vậy, nhưng cuối cùng cả ba người họ lại cùng ngã nhào lên người của Thuần lúc ấy đã nằm sóng soài trên bàn tiệc!

Trời tối dần...

Bà giúp việc lúc ban ngày hầu như không thấy bóng từ lâu. Cả bốn người họ vừa tỉnh giấc. Thuần bật dậy đầu tiên, anh chàng sững sốt khi nhìn thấy ba cô nàng đều trong tình trạng phục xốc xech như vừa bị ai đó cưỡng bức! Khi nhìn lại mình, Thuần hốt hoảng kêu lên:

- Sao thế này?

Anh thấy mình cũng trong tình trạng như vậy. Thậm chí còn lạc mất chiếc quần dài!

- Trời ơi! Chị...

Một cô kêu lên, rồi cả ba đều thảng thốt kêu và đều bật dậy, tay chụp lấy ngực và giương mắt nhìn Thuần đang ngơ ngác.

- Anh... anh đã...

Lúc này Thuần hoàn toàn không nhận ra ai là chị ai là em, nhưng nghe một cô lớn tiếng hỏi, anh đoán đó là cô chị lớn:

- Anh đã làm gì chị em chúng tôi?

- Tôi không... tôi cũng...

Cả ba cô gái đồng loạt khóc nức nở, khiến Thuần càng hoảng hốt hơn:

- Các cô hiểu lầm rồi, tôi cũng vừa mới tỉnh lại, tôi đâu có biết gì, tôi không hề...

Mặc cho lời biện bạch của Thuần, ba cô cứ khóc và quên hẳn việc phải xốc lại xiêm y. Cũng may lúc ấy chung quanh họ là màn đêm và không có một ai khác.

Thuần đưa mắt nhìn quanh và bất chợt nhìn thấy chiếc quần dài của mình mang trên cành cây gần đó.

Anh rón rén đứng dậy, định lấy quần mặc vào thì đã nghe một tiếng quát:

- Anh tính chạy làng phải không!

Vừa kêu họ vừa đồng loạt kéo Thuần trở lại. Thuần bị té sấp lên họ và chẳng biết tại sao anh lại như mè đi... Bên tai Thuần nghe văng vẳng tiếng nói của họ. Một người bảo:

- Xử anh ta sao đây?

- Gây ra cái gì thì phải lấy cái đó mà trả!

- Anh ta đã làm nhục em chưa?

Không nghe câu trả lời. Lại giọng nói ấy lên tiếng:

- Mấy chị thế nào cũng được, chỉ sợ em tư thôi.

Một giọng nũng nịu:

- Sao cứ gọi là tư này tư nọ, người ta được gọi là tú nương, quên rồi sao?

- Ờ thì Tú Nương. Hạnh tú nương!

- Như vậy có phải nghe hay hơn không!

- Thôi được rồi. Giờ nhường cho em xử lý hắn ta.

- Nhớ phải mạnh tay đấy nhé!

Một tràng cười khoái trá:

- Muội muội sẽ không làm các tỷ thất vọng đâu!

Dường như có hai bóng người đứng lên, rời nơi ấy. Chỉ còn Thuần và cô út. Tuy đầu óc vẫn còn nhận biết, nhưng hầu như cơ thể Thuần đã bất động. Anh cảm thấy nhột từ bàn chân trở lên và rồi như bị cù vào chỗ nhạy cảm, anh gồng mình lên để chịu đựng, nhưng càng lúc cảm giác nhột, khó chịu càng tăng thêm. Đến một lúc không còn chịu nổi nữa, Thuần cố thét thật to. Tuy nhiên mọi phản ứng lúc đó đều vô hiệu. Anh chàng mềm như bún, lã đi, nhưng vẫn còn cảm giác, đi từ chỗ nhột đến không thể chịu được, chuyển sang một cảm giác lạ lùng, khó tả...

Đến khi Thuần có cảm giác như có ai đó lay gọi mình. Anh từ từ mở mắt ra...

- Anh ta tỉnh lại rồi!

Ai đó reo lên, cùng lúc Thuần mở mắt và ngơ ngác khi thấy trước mặt mình có khá đông người!

- Sao... thế này?

Một người lớn tuổi đứng cạnh lên tiếng:

- Chú em chắc tối qua xỉn quá nên quên trời đất, hả!

Thuần楞 lên nhìn, khi thấy có nhiều người nhìn chăm chú vào mình, anh vội bật dậy và phát hiện chỗ mình nằm là một bãi cỏ ven đường!

- Sao tôi...

Ông lão bên cạnh lại lên tiếng:

- Vừa rồi chính tôi đi tập thể dục sớm ngang qua đây, phát hiện cậu nằm ngủ say chổ này nên hoảng hốt, tưởng cậu bị tai nạn, đến khi lay cậu mới biết cậu còn sống. Sao cậu liều quá xe cộ bỏ mặc đó, nằm ngủ ngon lành ở đây.

Lúc này Thuần mới nhớ lại chiếc xe gắn máy của mình, anh kêu lên:

- Xe của tôi!

Cụ già chỉ tay phía gần đó, bảo:

- Sợ kẻ xấu lấy, nên tôi cho dẫn tới để chổ kia. Cậu xem lại coi có mất cái gì nữa không?

Thuần sờ vào túi quần, áo, thấy mọi thứ vẫn còn nguyên. Anh hỏi:

- Đây là đâu vậy bác?

Chỉ tay về phía trước mặt, ông cụ đáp:

- Đây là nghĩa địa là chỗ ban đêm không ai dám vào nên cậu mới may mắn không bị mất xe. Nhưng sao cậu lại vào chốn này?

Nhớ lại mọi việc, Thuần kêu lên:

- Chị em họ!

Ông cụ ngạc nhiên:

- Ngoài cậu ra còn có ai đi cùng nữa sao?

- Dạ không... Nhưng mà...

Anh nhìn quanh thấy toàn là mồ mả, hoảng hốt:

- Thế nhà họ đâu?

- Nhà ai?

- Họ có ba chị em. Họ...

Thấy mọi người không hiểu, Thuần sau một phút lưỡng lự, đã đột ngột hỏi:

- Cư xá Hồng Hà ở đâu?

Ai cũng ngạc nhiên:

- Ở đây làm gì có cư xá đó.

Thuần nhớ như in mọi chuyện đêm qua, kể cả cảm giác lâng lâng vẫn còn trong người. Anh chẳng nói thêm lời nào, chạy thẳng tới chỗ chiếc xe của mình, rồi ga chạy một mạch. Mấy người đứng đó lắc đầu ngao ngán:

- Thằng này chắc là tâm thần rồi!

Thuần chạy quanh đó nhiều vòng, anh cố tìm lại cư xá và số nhà... Nhưng chẳng hề có nơi nào như anh đã gặp hôm qua. Hồi thăm thì có người bảo:

- Ở đây gần nghĩa địa, coi chừng gặp ma đó!

Thuần thẩn thờ đứng ở góc đường như một kẻ tâm thần thật sự...

Rời khỏi sân bay Phú Bài trong tâm trạng nôn nóng, nên Thuần gọi ngay chiếc xe ôm đi về Gia Hội. Vừa tới trước cổng nhà Phú anh đã cất tiếng gọi to:

- Có nhà không Phú ơi!

Phải gọi lần thứ hai thì mới có người ra mở cổng. Đó là bà Lụa, mẹ Phú. Nhác trông thấy Thuần bà đã òa lên khóc! Thuần ngạc nhiên:

- Kìa bác! Bác sao vậy?

Bà Lụa không trả lời càng khóc lớn hơn. Thuần phải tự đẩy cổng vào, anh cầm tay người mà xưa nay anh vẫn coi là mẹ thứ hai của mình:

- Có chuyện gì vậy bác Tu? Còn thằng Phú đâu?

Lúc này bà mới nói được mấy tiếng:

- Thằng Phú... bỏ đi rồi!

- Đi đâu? Thằng Phú...

Bỗng bà đấm mạnh vào vai của Thuần:

- Mày ác lắm! Mày ở lại mà không cho nó cùng ở, để nó bỏ đi mất, đi biệt rồi!

Thuần hoảng hốt:

- Mà nó đi đâu?

- Phải rồi, đến ngày đi chôn nó mà mày cũng không về, nên làm sao mày cứu nó ở lại được!

Như nghe một tiếng sét đánh mang tai, Thuần kêu to:

- Bác nói gì, ai chết?

Thuần tốc chạy thẳng vào nhà và khụng lại khi thấy trên bàn thờ mới là bức ảnh chân dung của Phú!

- Trời ơi!

Giọng bà Lụa lạc đi:

- Nó chết đã mấy tháng nay rồi, tại sao mày không hay?

Thuần hỏi lại:

- Bác nói sao? Phú chết bao giờ?

- Còn hai ngày nữa là đủ bốn mươi chín ngày.

Thuần lẩm nhẩm tính rồi kêu lên lần nữa:

- Không thể nào! Chính con mới vừa nhận thư của nó cách nay mấy ngày...

Anh móc cái thư trong túi nhìn lại cả dấu bưu điện đi và đến rồi đưa cho bà Lụa xem:

- Ngày gửi chỉ cách đây mười ngày, còn ngày nhận thì ba bữa trước. Như vậy sao bác nói Phú chết gần hai tháng?

Nghe Thuần nhắc, bà Lụa mới nín khóc, bà cầm lấy lá thư nhìn kỹ, có lẽ nhầm kiểm tra lại nét chữ, xem có nhầm lẫn gì không. Nhưng hoàn toàn đúng nét chữ của Phú khó mà lẫn lộn với ai, dấu cho có viết tháo hay cách nào thì thoát rõ ràng qua bà mẹ đã nhận ra ngay.

Khi con xúc động hạ bút, bà Lụa kể cho Thuần nghe mọi chuyện, mà trong đó có một chi tiết vừa nghe qua Thuần đã kêu lên ngay:

- Bác nói Phú đi cùng với ba cô gái rồi bị nạn?

Bà Lụa gật đầu:

- Trước hôm mất, có một cô gái tên là Hạnh nói là từ Sài Gòn ra thăm nó, thằng Phú dẫn vô giới thiệu với bác và còn mời ở lại ăn cơm nữa. Nhưng cô gái ấy từ chối, nói là phải về nhà người quen ngay, bởi đang có hai người chị đang đợi cơm. Thế rồi thằng Phú lấy xe đưa cô ấy về, nghe nói là ở gần Lăng Cô. Và hôm sau bác hay tin nó chết ở chỗ đó!

- Lăng Cô?

Thuần lẩm nhẩm trong miệng hai từ đó vài lần, hình như anh đang cố nhớ ra điều gì đó... Rồi chợt Thuần

reo lên:

- Đúng rồi!

Bà Lụa ngạc nhiên:

- Con nói cái gì đúng?

- Lúc con ra đây hồi năm rồi, chính Phú đã kể cho con nghe, nó có quen một cô gái ở Lăng Cô, nhưng cô ấy đã chết cách đó mấy năm.

Bà Lụa xác nhận:

- Đúng, đó là con Hoa Lê, người yêu của nó. Chính cái chết của con nhỏ này mà khiến cho thằng Phú mất ăn mất ngủ cả năm trời. Nhưng chuyện đó với chuyện cái chết của nó có gì liên quan nhau đâu?

Thuần thử người ra một lúc, rồi chợt nói:

- Con nghe ngợ chuyện này... Mà bác nói Phú chết khi đi chung xe với mấy cô gái rồi xe bị rơi xuống vực lúc qua đèo Hải Vân?

- Bác nghe dân quanh đó nói vậy. Nhưng khi tìm xác thì chỉ thấy mỗi mình thằng Phú, bác chẳng thấy dấu vết gì của bạn nó.

- Bác biết nhà của cô Hoa Lê ở đâu không?

Bà Lụa nhẹ lắc đầu:

- Bác có nghe nói là ở ngay cuối làng chài, nhưng do già cả rồi nên bác đâu có dịp tới đó.

- Hoa Lê... nhất định con sẽ tìm ra!

Thuần vừa nói vừa vùt đứng lên định đi. Bà Lụa ngạc nhiên:

- Con mới ra, sao không ở lại với nó, mà tính đi đâu?

- Dạ, con đi tìm nhà cô Hoa Lê!

- Để làm gì?

- Con nghe ngợ thế nào ấy...

Muốn tìm cách ngăn, nhưng trước sự cương quyết của Thuần, bà Lụa chỉ lắc đầu nhìn theo bóng của anh ta khuất ở ngoài cổng.

Thuần gọi một chiếc xe ôm, bảo chở về hướng đèo Hải Vân. Khi đến khúc quanh nhìn xuống Lăng Cô, anh bảo:

- Nếu có thể được thì anh đợi tôi trên này, tôi ra thăm một người quen bên Lăng, chừng hòn tiếng đồng hồ. Lúc về tôi sẽ trả cả tiền đợi cho anh.

Người chạy xe ôm vui vẻ:

- Cậu cứ đi, tôi ngồi ở quán nước ven đường kia uống cà phê đợi. Chứ giờ này xách xe không chạy về Huế thì cũng phí mà lát nữa khi cậu về cũng khó mà đón xe ở đoạn này.

Thuần một mình qua làng chài Lăng Cô. Anh lẩn mò hỏi thăm nhà Hoa Lê thì thật bất ngờ, hầu như ai cũng biết. Một bà già chỉ hướng cho Thuần:

- Cậu đi theo lối này, qua hết hòn chục cột phơi lưới thì thấy căn nhà sơn màu xanh nǚm cheo leo gần bờ biển, đó là nhà của con Hoa Lê. Nhưng cậu kiểm nó làm gì, khi con bé đã chết lâu rồi?

Thuần lúng túng:

- Dạ... cháu muốn... tìm người nhà cô ấy.

Bà cụ thở dài:

- Có còn ai đâu mà tìm!

Thuần trố mắt nhìn:

- Sao vậy bác? Thế cha mẹ, anh em cô ấy?

- Nhà đó chỉ có hai mẹ con. Sau khi Hoa Lê chết được một năm thì do đau buồn nên bà mẹ cũng ngã bệnh nặng, bỏ vào chân đèo ở một mình. Từ đó căn nhà này bỏ hoang, không ai ở. Mãi cho đến khi cách đây gần hai tháng thì bỗng có ba cô gái lạ, từ Sài Gòn ra, họ cũng tìm tới ngôi nhà của Hoa Lê, nói là bạn thân, do không biết tin Hoa Lê chết nên ra thăm. Họ cũng gặp tôi, nhờ tôi cho vào ở nhờ nhà không chủ đó, do lỡ độ đường. Tôi thấy không có gì trả ngại nên để cho họ vào ở. Không ngờ...

Ngừng lại một lúc, rồi bà tiếp lời, làm cho Thuần giật bắn người:

- Ngày hôm sau một trong ba cô gái đó đi đâu trở về, có dẫn theo một chàng trai. Họ vào nhà một lúc rồi cùng kéo nhau đi. Nghe nói họ cùng lên một chiếc xe hơi đậu chờ sẵn trên đèo. Thế rồi chỉ nửa tiếng sau, tôi nghe tin cả bọn họ đều tử nạn, do xe lạc tay lái, rơi xuống vực!

Bà cụ kể trong nước mắt, khiến Thuần cũng rung rụng. Rồi bà tiếp lời:

- Hình như mấy người con gái la đó còn để nguyên hành lý trong nhà con Hoa Lê.

Không đợi nghe thêm, Thuần vội chạy tới chỗ ngôi nhà. Cổng chỉ chốt chớ không khóa, cửa bên trong cũng thế. Nên Thuần vô nhà khá dễ. Anh cũng tìm được ngay một chiếc xách tay khá lớn nằm ở góc nhà. Trong giỏ xách ngoài một số quần áo nữ, còn có một quyển sổ xinh xắn, ngoài bìa có ghi mấy chữ khá nắn nót: Hạnh Tú Nương.

- Đúng là họ rồi!

Thuần lặng người đi một lúc rồi mới cầm quyển sổ đó bước ra ngoài. Bà cụ vẫn còn đứng đó, bà hỏi ngay:

- Cậu có tìm thấy gì không?

Thuần đưa quyển sổ và nói:

- Đây là kỷ vật của bạn cháu. Xin phép bác, cháu muốn được cầm về.

Bà cụ mau mắn:

- Còn quần áo, đồ đạc gì đó cậu cứ mang đi, bởi từ lúc tai nạn xảy ra tôi cứ chờ hoài mà chẳng thấy nhân họ ra đây tìm, nên những gì trong ngôi nhà đó vẫn còn nguyên.

- Dạ, cháu chỉ xin lấy quyển sổ này thôi.

Điều Thuần nôn nóng nhất muốn hiểu thêm là dòng địa chỉ ghi dưới trang đầu của quyển sổ. Địa chỉ khác của Hạnh Tú Nương.

Dòng địa chỉ 128 đường Hoa Hướng Dương khiến cho Thuần mất toi hai ngày để tìm mà cuối cùng vẫn phải bỏ tay. Cư xá Hồng Hà đã là một nơi ảo, ngoài ra chẳng nơi nào có tên như vậy. Chạy xe lòng vòng mất bốn bình xăng mà vẫn tìm chưa ra, Thuần hoi nản, định ra về thì đến phiên chiếc xe trở chung, chết máy khi chạy tới một đoạn vắng có nhiều xe container đậu nối đuôi nhau.

Vừa dẫn xe Thuần vừa cầu nhàn, bỗng có ai đó gọi anh từ sau lưng:

- Cậu oi!

Quay lại nhìn, Thuần quá bất ngờ khi gặp bà giúp việc nhà của chị em Hạnh hôm trước!

- Bà... bà là...

- Tôi là người làm của các cô Hạnh, cậu gọi tôi là Dì Tư. Cậu đi tìm các cô ấy phải không?

Không ngờ buồn ngủ lại gặp chiếu manh, Thuần mừng quá, quên cả cơn mệt trong người:

- Dạ, cháu tìm mấy ngày rồi, mà cái địa chỉ này...

Dì Tư lặng lẽ bước đi trước, bảo khẽ:

- Cậu theo tôi ắt gấp.

Dẫn xe đi không xa lắm, đến cuối hàng xe tải đậu, họ quẹo vào một con đường mòn nhỏ, lúc này Thuần mới lờ mờ nhận ra có cái gì đó quen quen trước mắt... Khi qua khỏi một hàng me tây tàng lá rậm rạp, Thuần chợt nhận ra, anh kêu lên:

- Chỗ này rồi!

Thì ra từ chỗ Thuần đang dừng xe, nhìn xuyên qua một hàng rào gỗ cao là khu vườn mà hôm trước anh đã cùng ba cô gái ngồi nhậu với nhau! Không thể lầm được, bởi bộ bàn ghế đá màu trắng bên cạnh giàn hoa hướng dương cao gần ngang ngực.

Thấy Thuần còn ngơ ngác đứng nhìn, bà Dì Tư giục:

- Cậu vào đi, tối nhà rồi đó.

- Cháu nhớ ra rồi. - Thuần nói.

Lúc mở cửa cho Thuần vào trong rồi, bà người làm moi bảo:

- Đây là cổng sau, bùa trước ngồi trong vườn chắc cậu nhìn ra đây rồi phải không? Còn cổng trước là cư xá, hôm cậu đi vô, nhưng ngay chiều hôm đó do người ta đào hệ thống cống nên đã chặn ngang không cho vào lối đó.

- Nhưng sao cháu hỏi, không ai biết cư xá Hồng Hà?

- Cậu không biết, chứ ở đây người ta ký cái tên đó. Bởi trước kia khu đất này nguyên là nghĩa địa Hồng Hà, bây giờ thành khu dân cư rồi, không ai còn muốn nhắc tới cái tên cũ, nên hễ nghe ai hỏi tên Hồng Hà thì người ta không chỉ.

Hình như đã đoán biết việc Thuần trở lại đây nên bà Tư nhìn anh một lúc rồi ngập ngừng:

- Cậu đã biết chuyện về ba cô Hạnh?

Thuần nhìn quanh một lượt, rồi nhìn thẳng vào mắt bà:

- Có đúng là cả ba cô đều đã... chết?

Bà Tư thở dài:

- Tôi nghiệp họ. Đúng là hồng nhan bạc phận!

- Nhưng họ chết ở đèo Hải Vân, sao lại hiện ra ở chỗ này?

Gióng bà thật buồn:

- Tôi đã đưa họ về đây và tôi đã nguyện là sẽ sống cùng họ suốt đời...

Bà nói xong thì khóc nức nở, khiến Thuần cũng xót xa trong lòng. Hồi lâu anh mới hỏi:

- Bác là thế nào với ba cô ấy?

Bà hỏi ngược lại:

- Cậu biết nhà Hoa Lê ở Lăng Cô chưa?

- Dạ biết. Cháu mới về chỗ ấy xong.

- Tôi là mẹ của Hoa Lê.

Nhớ lại lời kể của bà hàng xóm ở làng chài, Thuần hỏi:

- Có phải sau khi Hoa Lê mất, bác đã bỏ vào chân đèo ở và không trở về nhà nữa?

Lại một lần nữa bà thở dài:

- Không phải tôi tự vào đó ở, mà là con Hoa Lê cứ giục mãi. Nó muốn tôi vào đó, noi căn lều kiểm lâm trước kia của cha nó. Lúc đầu tôi không biết để làm gì, cho đến khi vụ tai nạn xảy ra, cả chiếc xe rơi xuống vực, trong đó có ba cô con gái và một anh chàng, thì tôi hiểu, bởi trước đó đêm nào vong linh con Hoa Lê cũng về báo cho tôi biết, sắp có bạn nó đi tìm nó và dặn tôi là sau khi tiếp nhận họ thì tôi phải mang xác họ ra khỏi nơi đó, không để ai biết tung tích họ ở đâu!

Thuần buột miệng:

- Thảo nào chẳng ai tìm thấy xác họ đâu!

Lát sau bà Tư tuẫn tự kể lại câu chuyện mà Thuần đang muốn biết:

- Con Hoa Lê nhà tôi vốn cùng với ba cô gái tên Hạnh trong một buổi lễ cầu hôn đã kết bạn với nhau. Nó không liên hệ huyết thống gì với họ, nhưng lại nhận mình là chị em, mang tên là Hạnh Tam Nương...

Thuần chợt kêu lên:

- Hạnh tam nương! Nhân vật vắng mặt hôm bữa tiệc?

Lời giải thích của bà khiến Thuần lạnh cả người:

- Hồn con tôi bị một cái vong trong buổi cầu hôn ám nên dẫn dụ ba cô gái sinh ba tên Hạnh cùng chết theo mình và cùng kết bạn thành nhóm Tứ Nương. Nhưng từ khi về đây lập ra cái vườn Âm Hồn này thì con tôi bỏ đi, theo người yêu nó.

- Theo Phú?

Bà gật đầu:

- Đúng là Phú. Chính nó đã bắt Phú đi theo. Tôi buồn lắm vì chuyện đó. Bị nó làm cậu Phú chết oan.

Nhưng biết làm sao, khi luật của cõi âm là như vậy, khi oan hồn yêu ai thì muốn người yêu ở dương thế đi theo...

Chợt quay sang Thuần, bà nói:

- Cậu may mắn nên giờ này còn ngồi đây.
- Bác nói vậy là sao? - Thuần ngạc nhiên.
- Khi cậu tìm tới đây hôm đó là do mấy cái oan hồn này muốn cậu tới. Có phải cậu tới sau khi nhận được tin của bạn cháu?
- Phải, cháu nhận được thư của bạn cháu.
- Trong lúc cậu Phú đã chết trước đó lâu rồi!
- Dạ...

Bà lại thở dài:

- Tôi đã can ngăn mãi mà chúng không nghe. Nhất là con Hạnh từ nương, nó cứ nằng nặc đòi chiêu dụ cho bằng được một người con trai, để nó được siêu thoát khỏi kiếp oan hồn! Trong cõi âm, những cô gái chết oan nếu muốn thoát kiếp thì cần có một người con trai tới, để cùng đi với họ. Cậu đáng lẽ đã chết ngay sau bữa tiệc ở khu vườn này đêm hôm đó, nếu không có cuộc cãi nhau rồi sinh huyết chiến giữa con Hoa Lê nhà tôi với ba cô Hạnh đó... chính người bạn tên Phú của cậu, đã cùng với con Hoa Lê chống lại ba chị em họ, giải thoát cho cậu khỏi bị bắt hồn. Và cũng từ đó những oan hồn tụ họp ở đây cũng vĩnh viễn ra đi. Tôi cũng không muốn lưu lại đây làm gì, bởi nhiệm vụ không cưỡng lại được trước đây, nay đã được giải thoát. Nhưng nghĩ đến cậu, nên tôi nán lại, gặp cậu lần nữa, nói cho cậu hiểu mọi chuyện, để cậu đừng đi tìm chị em nhà ấy nữa, họ là hồn ma cả đó...

Nghe kể tới đâu Thuần lạnh người đến đó. Anh xót xa:

- Dẫu sao cũng tội nghiệp họ.

Bà Tư cũng đồng tình:

- Chính vì thương họ nên tôi mới chịu đựng sự khống chế của họ, để giúp họ sống yên trong khu vườn này thôi, không ra ngoài phá phách thiên hạ.

Bà ra dấu bảo Thuần đi theo. Dẫn anh vào trong nhà, bà chỉ bàn thờ có năm bát nhang:

- Tôi thờ hết bọn họ ở đây, kể cả bạn cậu. Cậu cũng nên thắp cho chúng nó một nén nhang. Cậu yên tâm, từ nay chúng đã siêu thoát cả rồi, không hiện về nữa đâu.

Đốt nén nhang, Thuần khấn rất thành khẩn và đứng rất lâu trước bàn thờ họ...

Khi ra về, đi ngang qua khu vườn "Âm Hồn", tự nhiên Thuần bắt rùng mình...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

- Phần 5

Gánh hát đến đây hơn bốn ngày rồi mà trời thì mưa suốt do có một cơn bão lớn ngoài biển Đông, trời đất ủ dột, mây đen che phủ bầu trời, gió giông tối tả những cành cây còi cọc. Chung quanh là núi, núi hiện ra với màu sắc lạ lẫm, nhăn nhó trong các ánh chớp lòe. Anh em nghệ sĩ đói meo.

Ở trong ngôi chợ chật hẹp, mưa lại dột tú bể nên Minh Kim tự ý dọn vào một ngôi nhà vô chủ cách đó vài trãm thước và ở đó một mình. Nhà hoang nhưng vẫn còn mái che tốt, vách bốn bên chưa rách lởm nên Minh Kim có thể an ổn tránh được những cơn mưa làm nản lòng người. Tuy ở một mình có buồn thát nhưng Minh Kim vẫn thích thú khi nghĩ mình mới là người khôn ngoan, trong khi chờ đợi ngày đẹp trời đoàn sẽ có một ngày khua chiêng gõ trống để có một chút lương còm thì tha nầm bếp dí ở đây còn hon là cứ ngồi ủ rũ ở giữa chợ huyên bối mưa tạt.

Theo Minh Kim, anh đã đi lưu diễn khắp bốn phương trời rồi nhưng chưa đâu có cảnh mưa lại buồn như ở đây. Gió mưa cứ phủ mờ trời đất. Xa xa là những dãy núi đen thẳm, mịt mờ trong bóng mưa trắng xóa.

Ngay đêm đầu tiên Minh Kim dọn ra ngôi nhà này nhiều nghệ sĩ đã dọa: "Mày có biết cợp Khánh Hòa, ma Bình Thuận chua? Coi chừng!". Xếp đồ đặc vào một góc xong. Minh Kim ôm mền gói leo lên chiếc chống tre ngôi đốt thuốc nhìn cảnh mưa giông lạnh lẽo đang xao động bên ngoài. Thấy lạnh anh chàng lại nhảy xuống mò vào bếp ăn cũ, may sao còn một số củi than. Loay hoay một hồi Minh Kim cũng gầy được lò than cháy đỏ tỏa hơi ấm.

Minh Kim thích thú ca mấy câu "xàng xê" rồi nằm dài trên giường đợi chờ giấc ngủ.

Mưa vẫn xối xả bên ngoài. Minh Kim cứ nằm đó trằn trọc mãi. Tâm trí chàng ta thả trôi đâu đâu, có lúc thấy như mình vẫn thức. Có lúc lại thấy như đang mơ...

Nửa khuya hình như con bão hoi tan mưa chỉ còn những hạt nhẹ. Bỗng dung trong lúc nửa thức, nửa ngủ Minh Kim nghe có tiếng giọng nói của một phụ nữ:

- Anh kia ở đâu sao dám ngủ ở giường ta?

- Tôi là nghệ sĩ lang thang, xin cho tôi ở tạm đôi ngày rồi đi. - Minh Kim nói trong vô thức.

- Phải đi ngay. - Tiếng cười xa xăm.

- Trời mưa gió làm sao đi được? Thôi xin cho tôi được ngủ qua đêm rồi mai tôi sẽ dọn đi. - Minh Kim năn nỉ.

Một giọng cười nhạt:

- Ai tin nổi bọn đàn ông các người.

Minh Kim muốn trở dậy nhưng hai mắt cứ ríu lại. Rồi đột nhiên trong cảnh mông lung nửa hư, nửa thật Minh Kim thấy một khuôn mặt một người con gái với hai mắt sâu thẳm, đôi chân mày lá liễu với chiếc mũi dài thanh tú hiện ra. Đôi môi con gái đỏ mấp máy:

- Lâu rồi ta chẳng có đàn ông, chắc chàng là duyên số. Ta ở dưới này đã nầm mươi năm rồi, ta lạnh lầm. Ta mong có ai ôm ấp ta.

- Dưới này là đâu?

Minh Kim lắp bắp hỏi. Cái miệng với đôi môi đỏ như máu thổi một hơi dài vào lò than sắp tắt. Lửa lại lóe sáng lên, ánh lửa tí tách nổ và bóng tối hòa trộn thành một thứ ánh sáng chập chờn có màu huyền bí kỳ dị. Và giữa ánh sáng ma quái ấy toàn thân người con gái dần dần hiện ra giống như pho tượng khỏa thân mà Minh Kim đã có lần nhìn thấy bên một ngôi tháp cổ. Song tất cả tấm thân gợi cảm ấy hình như được quấn quanh bởi một làn sương trắng lay động mờ ảo.

Người Minh Kim nổi gai ốc, tóc dựng đứng. Đây là ma quái yêu tinh rồi! Minh Kim quấn chặt tấm chăn lùi vào sát vách. Con mắt màu xanh chót lóe giống mắt con rắn lục thôi miên. Cái miệng mở ra tối tăm một nụ cười.

- Chàng định chạy trốn ta ư? Chàng đã đến đây rồi, ta yêu chàng thì chàng chạy đâu cho thoát? Thế giới của loài ma đâu có không gian, dù chàng có chạy xa ngàn dặm chỉ chớp mắt là ta vẫn ở bên chàng. Không sao đâu người yêu dấu, ta đâu có làm hại người.

Minh Kim líu ríu van xin:

- Cô ơi hãy tha cho tôi, tôi chỉ vô tình mạo phạm vào đây. Xin cho tôi được đi ngay!

Khuôn mặt xanh mét từ từ di chuyển đến sát mặt Minh Kim:

- Đi đâu hối chàng kép đẹp. Ở đây đêm khuya thanh vắng chỉ có ta và chàng, sao lại nỡ bỏ khoảnh khắc ngàn vàng này?

Tự nhiên chiếc chăn quấn quanh người Minh Kim như có ai kéo ra khỏi người anh ta và bay là đà lên trần nhà. Rồi cả áo quần Minh Kim cũng tự nhiên bung ra và bay vút lên cao. Một thân người con gái trắng nà như sương khói từ từ quấn lấy Minh Kim.

Một bàn tay nhẹ như làn gió thoảng đẩy chàng ta ngã xuống tấm chống tre nứa. Minh Kim nghe tiếng thở dồn dập nhưng anh không rõ đó là tiếng thở của mình hay của ai. Hình như trời đất đang đảo lộn, hình như giữa mây và mưa đang quấn vào nhau trong một cơn bão lặng yên ma quái.

Buổi sáng Minh Kim thức dậy thấy mình trần truồng trong tấm chăn mỏng. Anh nghe người báu hoải như thế suốt đêm qua mình không ngủ được. Câu chuyện đêm qua hiện về Minh Kim chẳng biết chuyện đó là chuyện thật hay chỉ là giấc mơ ma quái? Đầu Minh Kim nặng trĩu, hai mắt mờ không muốn lên.

Thấy đói, Minh Kim định đi ra chợ với đoàn hát song hai chân anh nặng trịch, người lảo đảo. Bỗng dung Minh Kim thấy trên chiếc bàn tre xiêu vẹo có một rá cơm và mấy miếng khô rùng. Không nghĩ ngợi, Minh Kim ngấu nghiến ăn, hạt cơm thơm giống như cơm lam, còn mấy miếng khô rùng thì béo ngọt, rất hợp khẩu vị.

Đang ăn Minh Kim thấy mấy người bạn trong gánh hát đang đi tìm mình chỉ cách nhau có vài mét nhưng hình như họ không thấy anh. Minh Kim lên tiếng gọi họ nhưng tiếng anh lạc đâu vào một chốn xa xôi nào đó khiến chẳng ai nghe thấy. Dường như giữa anh và họ có một bức tường vô hình ngăn cách. Minh Kim thất vọng nằm xuống. Bất chợt anh nghe đâu từ ở dưới lung anh sâu dưới lòng đất có một tiếng cười giòn tan sảng khoái:

- Đừng gọi họ ơi! bây giờ chàng là của em rồi, như vậy hai ta đã là của nhau. Chàng sẽ mãi mãi ở đây cùng thiếp.

Tiếng cười, tiếng nói như mơ hồ, văng vẳng chợt xa, chợt gần mà chẳng biết xuất phát từ nơi đâu.

Cơn bão vẫn chưa tan. Mới nắng ráo được một chút thì mây đen lại bao phủ, sấm chớp đầy trời. Rồi chỉ mươi phút sau cả bầu trời trở thành biển nước ào ào đổ xuống. Chung quanh là một làn mưa trắng xóa. Căn nhà hoang chìm trong một thứ ánh sáng lờ mờ lạnh lẽo. Chợt dưới ánh sáng của một tia chớp Minh Kim lại thấy cô gái ban đêm xuất hiện. Cô gái ngồi trên chiếc ghế tre, đôi mắt buồn bã. Hình như từ hồi cô gái xuất hiện đến giờ ngôi nhà không còn lắc lư dù mưa gió bên ngoài đang gào thét dữ dội.

Minh Kim lo lắng nhìn cô thiếu nữ ma:

- Em ơi, em tên gì và từ đâu đến? Hôm nay sao người tôi bái hoài như sắp đau.

- Tại anh đêm rồi quá ham mê túi sắc. Không sao đâu em có sẵn cái này cho anh uống. Uống xong sẽ khỏe ngay thôi. - Thiếu nữ hơi mỉm cười.

Rồi cô nàng vẩy tay, một cái chén màu lục từ từ bay về phía Minh Kim, một mùi hương như mùi hoa lài tỏa ra thơm ngát, sẵn đang khát, Minh Kim bụng lấy uống một hơi. Chỉ nửa khắc, chàng nghệ sĩ tha hương nghe một hơi nóng từ vùng đan điền dâng lên ngùn ngụt, đồng thời chàng cũng thấy một sự thèm muộn bốc cháy. Đôi mắt xanh màu rắn lục cũng lao về phía Minh Kim và họ quấn lấy nhau giữa tiếng gió mưa sấm chớp...

Sau một giấc ngủ ngắn nhưng Minh Kim lại ngỡ như mình đã thiếp đi lâu lắm, trời bắt đầu ngót tạnh.

Người con gái vẫn còn ở trong chăn với anh, Minh Kim nghe hương hoa lài sức nức bao trùm giữa hai người. Minh Kim mân mê ôm hôn cô gái:

- Hôm qua đến giờ chúng mình đã chung chăn gói với nhau mà em vẫn chưa cho biết tên em?

Tiếng cười giòn tan:

- Hai ngày qua em thấy chàng hạnh phúc quá nên tạm chưa nói đó thôi. Em là Sami mới tròn hai mươi lăm tuổi.

- Sao em nói em đã ở dưới ba, bốn chục năm rồi?

- Vâng đúng thế. Lúc chết em mới vừa hai mươi lăm tuổi. Nhưng chết cách nay đã ba bốn mươi năm rồi.

- Anh không tin em là ma đâu. Anh đang ôm em trong vòng tay đây này. Da em mịn màng, tóc thơm mùi hoa lài. Em phải là một tiên nữ mới đúng. Tiên nữ Sami ơi, đừng có dối anh. - Minh Kim cười sắc.

Sami cục cưng trong vòng tay của Minh Kim:

- Không, ma đấy...

Bất chợt trong chăn có tiếng gì đó lục cục và Minh Kim thấy như thể mình đang ôm một bộ xương người lạnh cold. Minh Kim kinh hoàng định tung chăn bỏ chạy, song tiếng Sami lại ở bên tai Minh Kim:

- Anh làm gì thế, em đây mà.

Minh Kim sờ lại, vẫn là Sami với da thịt căng tròn và mùi hương lài nồng nặc bên mũi.

Sami vuốt ve nhẹ nhè sống lưng Minh Kim vỗ về:

- Anh ơi, đừng sợ, em sẽ kể cho anh nghe về cuộc đời bất hạnh của em. Em không phải là tiên nữ như anh bảo đâu. Xưa kia em chỉ là một cô gái chăn bò thuê nhưng có chút nhan sắc thôi. Em với đàn bò có khi cả mấy tháng ròng rong ruổi trong các thung lũng bên rừng, trong núi. Bò của em luôn mập khỏe hơn bò của đám bạn đồng nghiệp bởi vì chỉ có em mới biết mùa nào, tháng nào cỏ ở đâu ngon nhất. Tuy là con gái song em như con trai, chẳng sợ gì cả, luôn một mình trong rừng sâu núi thăm với bầy bò rất khôn ngoan. Anh chưa biết đâu, đi chăn bò như em thú vị lắm. Đêm một mình trong núi mới thấy cái đẹp của vắng trăng, mới thấy rõ từng vì sao di chuyển trên bầu trời trong vắt...

- Ôi em kể chuyện nghe hay quá!

Một bàn tay trong chăn đè lên miệng Minh Kim.

- Đừng ngắt lời em. Hồi đó em mới đôi mươi thôi, tuổi con gái dậy thì mà, như hoa đồng cỏ dai trong rừng. Có những đêm trăng em nằm thao thức mãi với những ước mơ cháy bỏng trong đầu, không ai biết đâu, em từng mơ có đêm nào đó có một chàng hoàng tử từ một tinh cầu nào đó đi lạc đến chỗ em, chàng ấy sẽ gọi em là cô công chúa của rừng xanh và rồi chàng sẽ cúi xuống ôm hôn em. Và em đã chuẩn bị sẵn trong đầu những tư thế để mời gọi chàng ban cho em những con mưa tình ái. Thật vậy, còn gì sung sướng và hạnh phúc bằng khi người ta được tự do yêu đương, ân ái với nhau giữa cảnh rừng sâu núi thăm? Trên trời có trăng sao vắng vặc, dưới lung là nệm cỏ khô êm ái, bốn bề chỉ nghe cây rừng xào xác trong gió thì đời người có mấy ai có những cuộc yêu đương huy hoàng tráng lệ như thế?

- Rồi có lần nào em gặp một hoàng tử như thế không?

Bàn tay trong chăn vỗ nhẹ má Minh Kim:

- Em đã bảo là đừng ngắt lời em mà. Vâng, giữa núi rừng hoang sơ, một cô gái tuổi dậy thì căng tràn sức sống làm sao lại chẳng mơ có được một người yêu tràn đầy sinh lực như thế đến với mình? Chắc chắn em sẽ không e dè, e lệ mà sẽ sẵn sàng nồng nhiệt buông thả. Và hình như trời đất không phụ em, chàng những chỉ một hoàng tử mà có đến cả chục hoàng tử như thế. Đó là bọn vô công rỗi nghề dắt nhau đi đào vàng, kể cả đào mả mồ lâu đời mà chúng nghi có vàng ở dưới.

Mưa lại càng to, sấm chớp liên hồi. Trong chiếc chăn trùm kín hai người, Minh Kim nghe Sami run lẩy bẩy song cô nàng ma quái này vẫn thủ thỉ kể:

- Bọn đào vàng phát hiện ra em nên hôm nào chúng cũng lượn lờ chung quanh chiếc lều của em nằm bên chân núi giữa đàn bò. Có một tên mặt mày bậm trợn đến tán tỉnh em. Hắn hứa hẹn nếu đào được nhiều

vàng thì hắn sẽ cưới em làm vợ. Và em tin hắn, ai ngờ hắn lừa em lên núi để cả bọn cưỡng hiếp em. Rồi sợ em tố cáo bọn chúng đã giết em giấu xác dưới kia. Từ đó em là con ma lạc lõng giữa nơi này. Tuy giọng nói nghe như sầu như thảm nhung chỉ một lúc sau Sami vẫn tìm cách rủ rê Minh Kim vào chuyện mây mưa.

Từ đó Minh Kim như một người tù bị giam lỏng, mỗi ngày khi sáng thức dậy đều có một mâm cơm để sẵn đó, Minh Kim ăn xong rồi chỉ có nằm, sức khỏe ngày một yếu, Minh Kim nghĩ mình sẽ chết nếu chẳng tìm cách trốn đi. Có một buổi sáng trời quang đãng khi thấy con ma Sami không xuất hiện, Minh Kim tìm cách bò ra ngoài. May sao có người đi qua anh năn nỉ người ta chở anh về đoàn hát.

Bạn bè đồng nghiệp thấy anh thân tàn ma dại vội đưa anh đến một trạm xá huyện nhờ cứu chữa. Ai cũng cho rằng Minh Kim do ham mê chơi bời nên vướng nhầm bệnh hiểm. "Vậy mà đêm ấy..." Minh Kim bồi hồi kể lại:

- Đêm ấy tôi nằm nơi trạm xá, trời trong trăng tỏ, giường tôi nằm ở kế bên cửa sổ nên có thể nhìn ra bên ngoài. Chỉ có mấy ngày đêm ân ái với Sami mà tôi thấy như tôi đã già thêm chục tuổi. Tay chân nhắc không lên, hai mắt trồm lơ vô hồn mặc dù người ta có vỗ cho tôi mấy chai nước biển. Tôi nghĩ mình sắp chết đến nơi rồi, nước mắt chảy dài khi tự hỏi mình còn được mấy lần nhìn con trăng nơi đất khách quê người này nữa? Vào khoảng một giờ đêm tôi nghe tiếng cú rúc ở phía đầu hôi trạm xá. Vầng trăng đang tròn sáng bất chợt có một đám mây đen như tấm áo choàng của những tay phù thủy từ từ bay tới che khuất. Ngay lúc đó một giọng cười đanh như đang giận dữ nổi lên:

- Chàng định bỏ trốn thiếp phải chăng? Mà ai có thể trốn được bạch cốt Sami này chứ? Ta lại về tổ ấm thôi chàng ạ, ta cần chàng, ta đang thèm chàng.

Mỗi Minh Kim run run xúc động, khuôn mặt như tái đi khi anh hối tưởng lại chuyện xưa:

- Rồi tự nhiên tôi thấy người tôi nhẹ hẫng như đang từ từ bay qua khung cửa sổ. Gió bên tai nhẹ nhè thoổi, người tôi chông chênh như con thuyền trên sóng hay như một bóng mây bay bồng bềnh trên không. Thời gian có lẽ chưa uống cạn tuần trà tôi bỗng thấy người mình rơi mạnh xuống. Toàn thân đau nhức. Mở mắt ra tôi lại thấy mình nằm trên chiếc chông tre của căn nhà hoang. Sami đã ngồi ở đó hối nào, đầu đội chiếc khăn trắng, hai mắt xanh màu lục, chiếc mũi héch lén cười lạnh lẽo:

- Thấy chưa, anh lại về đây rồi. Bây giờ hãy uống một chút thuốc tiên cho cường dương bổ thận nhé. Tôi biết cô ta muốn gì nên cắn chặt hai hàm răng lại. Nhưng cánh tay cứng như thép của Sami đã bóp mạnh vào quai hàm tôi và tôi nghe có một thứ nước thơm mùi hoa lài chảytot vào mõm. Thôi chết rồi, lại cái thứ nước làm cho con người mê sảng trong thú vui nhục cảm. Quả vậy, chất nước đó mới tràn vào đến bụng của tôi chưa đến một phút đã thấy một làn hơi ấm nóng dâng lên, cả người tôi đột nhiên phấn chấn ham muôn. Tấm áo choàng màu đen của Sami chợt từ từ rơi xuống để lộ tấm thân nõn nà và trăng như sương tuyết. Và như bị ma ám, quỷ giục tôi lao vào cô ấy như thể mình chưa hề bệnh hoạn. Cả đêm như thế đã mấy lần Sami đổ thuốc và tôi đã mấy lần đầm đuối trong vòng tay siết chặt của Sami mặc dù trong thâm tâm của tôi vẫn hiểu rằng, càng ân ái với Sami bao nhiêu thì tôi sẽ đi gần đến cái chết bấy nhiêu. Con ma Sami đã ba đêm liên hành hạ Minh Kim như thế, song đến ngày thứ tư chặng biết vì sao nó lại không đến. Ráng chút sức tàn Minh Kim bò lết ra đường rồi nằm vật ra dưới bóng một gốc cây.

Đang lúc thoi thóp chợt Minh Kim nghe có bàn tay ai đó đặt lên bụng mình và một giọng nói thảng thốt cất lên:

- Chú em này đã bị ma quỷ ám nặng rồi. Nếu không gặp ta thì chả còn ai cứu nổi.

Minh Kim mở mắt và trông thấy một cụ già quắc thước mình mặc áo chàm lưng mang một bầu rượu. Ông lấy chiếc bầu vạch miệng đỗ cho Minh Kim một chất rượu màu hồng hồng thơm mùi quế. Uống xong độ nửa khắc Minh Kim nghe người tỉnh táo lại, đầu óc có sáng hơn. Ông cụ hỏi nguyên do, Minh Kim thật tinh kẽ lại đuôi đầu câu chuyện.

Ông cụ lấy bàn tay xoa xoa vào trán Minh Kim rồi bảo:

- Nếu không có ta, chỉ đêm mai là người phải chết. Hồn ma con Sami đã biến thành quỷ rồi. Nó chết không phải do ai cưỡng hiếp mà là do bị hổ vồ, loại ma này là ma trành, luôn dẫn dụ nạn nhân khác đến để cho hổ tinh vồ tiếp để thay cho hồn nó. Nhưng con ma trành này đã thành tinh rồi nên nó quyến dụ người để hút lấy tinh khí. Nếu hút đủ trăm người nó sẽ hóa thành yêu quái.

Minh Kim kẽ rằng sau đó ông cụ mang anh ta về ở trong cái am của mình bên chân núi và dặn anh không được bước chân ra ngoài. Mười ngày sau ông đeo cho Minh Kim một lá bùa rồi dẫn về ngôi nhà hoang cũ. Ông đóng từ trên chiếc chông tre xuống sâu mặt đất một cây sắt nhọn và dài rồi bắt anh ngồi sau lưng, còn ông thì lâm râm đọc một bài kinh kệ gì đó rất lâu.

Minh Kim lơ mơ ngồi im nghe tiếng tụng niệm mơ màng của ông cụ già khi như gần lúc như xa.

Độ ba giờ mấy khắc, chợt thấy mây đen kéo tới chớp giật đầy trời. Rồi bất ngờ một luồng sét sáng xanh đánh xuống thanh sắt vang lên một tiếng nổ long trời lở đất. Sau đó mây tan gió ngừng. Ông cụ kéo chàng đứng dậy.

- Xong rồi, con ma đã bị thiêu lôi đánh chết, con đã được an toàn rồi.

Minh Kim kẽ rằng, khi ông cụ đưa anh đến chỗ ngôi nhà hoang, căn nhà đã cháy, chỉ còn lại một đống tro than âm ỉ. Chung quanh ngôi nhà vung vãi những mảnh xương trắng héu. Một chiếc đầu lâu nằm lăn lóc, hàm mở hoác ra như đang cười.

Ông cụ mặc áo chàm mắt lộ hào quang, khêu một mảnh xương rồi nói với Minh Kim:

- Con xem đây, xương của nó nhờ hấp thu sinh khí của những người đàn ông mà có những vân máu đây. Nếu như xương nó mà hoàn toàn hấp thu đủ một trăm người đàn ông thì nó sẽ hóa màu hồng, chừng đó con ma trành này sẽ biến thành yêu tinh, khó ai trừ nổi.

Năm nay người nghệ sĩ già Minh Kim đã giải nghệ. Anh nói tuy không còn dám đi đâu ở những vùng rừng núi, tuy nhiên lâu lâu trong những giấc mơ anh vẫn còn trông thấy Sami với đôi mắt xanh màu rắn lục vẫn nhìn anh chằm chằm như hòn oán rồi chỉ phút giây sau là tan biến.

Nhắc lại chuyện xưa mà khuôn mặt Minh Kim vẫn còn tái xanh vì sợ, song anh lại thở dài sùn sùt:
- Sau mỗi giấc mơ dù sợ hãi vì những ám ảnh khó quên, song tôi vẫn còn những hoài niệm về cô gái ma tên Sami, hoài niệm về những đêm yêu đương ma quái của một thời trai trẻ lang bạt kỳ hồ đã qua...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXII: Tình Ma - Phần I

Bà giáo Nhơn ngăn không cho cô con gái lớn gọi Thiên dậy:

- Hãy để cho nó ngủ nướng thêm chút nữa. Có mấy khi về nhà nghỉ hè mà bắt thức sớm như dân nhà quê tụi mình, tội nghiệp tụi nó.

Thoa, cô chị lớn chỉ mâm thức ăn đã dọn sẵn:

- Thức ăn nguội hết rồi kia má. Thằng Thiên khoái ăn món trứng chiên với củ cải mặn, dặn con hể sáng đây là cho nó ăn liền. Má quên là tối qua tụi nó nhậu suốt, có ăn uống gì đâu.

- Ủ, thì để năm mười phút nữa.

Vừa chợt có tiếng của Thiên sau lưng:

- Nói xấu gì con đó!

Anh vươn vai sà lại chỗ mẹ, nhõng nhẽo:

- Phải cho con trai má ăn ngon à nghen, chị Hai!

Kim Thoa ganh tị:

- Má cưng con trai, cái gì cũng để cho thằng Thiên, dành cho thằng Thiên! Đúng là con trai rượu không bằng!

Thiên cười lớn:

- Người ta nói con gái rượu, chứ thuở đời làm gì có con trai rượu?

Thoa được dịp kể lể:

- Vậy mà bà già coi mày còn hơn là con trai rượu nữa! Bữa kia chính má nói với vợ chồng ông Cả Thị là má còn thằng con trai rượu, ai kêu gả con cách mấy cũng chưa nhận lời?

Thiên cười càng to hơn:

- Như vậy phen này thằng con trai má sẽ uống rượu mệt nghỉ, ai rắp ranh thì hãy nhào vô, rượu khui tràn bàn mới mong nói chuyện cưới xin nghe chua!

Kim Thoa xỉ xì vào mặt em:

- Chưa gì đã lớn lối rồi, coi chừng ế dài ra đó nghe không cưng!

Cả nhà đúng là ai cũng cưng chiều, thương yêu Thiên, bởi anh là con trai độc nhất trong số năm người con của ông bà giáo Nhơn. Mà cũng phải thôi, bởi Thiên là người duy nhất của dòng họ, nếu không muốn nói là độc nhất của làng này có được bằng cấp tú tài, lại đang học tại Sài Gòn nữa. Khỏi phải nói cũng hiểu là Thiên được cả làng chú ý. Đã nhiều nhà ngầm nghĩa anh để nhằm gả con gái họ!

- Thằng Thiên chơi xấu bác ơi, hứa kêu tụi cháu dậy sớm ăn điểm tâm mà không kêu!

Hai người bạn của Thiên cùng về chơi kỳ hè này, họ là Bảo và Trung. Bảo còn nói:

- Bữa nay Thiên còn hứa dẫn tụi con đi chơi khắp vùng này nữa đó bác!

Bà giáo cười hiền hoà:

- Ở đây là vùng quê nghèo, sợ e tụi con mới đi một chút đã chán rồi!

Trung ra chiều thích thú:

- Ngoài ra, Thiên còn hứa là sẽ làm mai cho tụi con mấy cô nữa đó bác!

Kim Thoa nguyệt yêu em trai mình:

- Thân nó còn chưa xong, làm tài lanh hứa hẹn với người khác!

Trung mau miệng:

- Nó đã có rồi, còn giấu đó chị Hai.

Thấy bạn tài lanh, Thiên lùm mắt:

- Ai mượn mày vậy, thằng khỉ gió!

Kim Thoa đâu chịu yên:

- Thật vậy hả Trung? Quá cờ thằng này rồi má ơi, nó có bồ mà giấu!

Bà giáo cũng nhìn con, hỏi nghiêm túc:

- Phải không con?

Thiên xua tay lia lịa:

- Nó nói xàm mà má cũng tin! Cái thằng...

Thiên đuổi Trung chạy vòng vòng, cho đến khi Kim Thoa nhắc:

- Vào ăn đi kẻo thức ăn nguội hết kìa!

Món trứng chiên với củ cải mặn là đặc sản của nhà này, nó lạ miệng nên ba chàng trai ăn một hơi đã hết đĩa thức ăn lớn, mà còn đòi thêm:

- Còn không chị Hai, ngon quá!

Kim Thoa đã chuẩn bị sẵn một chảo nữa, nên đáp ứng được ngay cho ba cái tàu há mồm. Họ vừa ăn vừa hứng chí bàn chuyện bao đồng:

- Phải chi có mấy cô quen xứ này mình rủ cùng chơi cho vui há!

Trung bảo:

- Gái xứ này thì phải hỏi thằng Thiên.

Kim Thoa che miệng cười:

- Nó dám quen đứa nào tao cùi liên!

Bảo ngạc nhiên:

- Sao vậy chị Hai? Thằng Thiên nổi tiếng trong trường là đào hoa, cua gái bá phát bá trúng đó!

Bà giáo cười vui, thêm vào:

- Vậy mà về đây nó im re, không dám nói chuyện với đứa con gái nào hết!

- Tại vì nó có...

Bảo định nói, nhưng kịp ngừng lại với cái nhìn sắc như dao cạo của Thiện. Lần này chính bà giáo lên tiếng hỏi:

- Chuyện gì vậy con?

Thiện hơi ngập ngừng:

- Dạ... đâu có gì đâu má...

Chừng như để tránh lôi thôi, Thiện ngừng ngang bữa ăn, giục hai bạn:

- Mình đi cho sớm!

Cả ba chỉ mang theo mỗi người một chiếc nón rồi chạy bay ra ngoài. Kim Thoa phải gọi giật lại:

- Đem theo bình nước mà uống, ngoài đồng nước mặn, không uống được đâu!

Bảo nói với lại:

- Tui con sẽ ghé nhà mấy cô gái uống nhỉ!

- Không có nhà nào ngoài đó hết!

Thiện cũng biết vậy nên trả lại nhờ chị mình lấy cho bình nước mang theo. Kim Thoa dặn:

- Đi chơi nhớ trưa về ăn cơm.

Bà giáo cũng bảo:

- Ăn uống dọc đường nên coi chừng, bụng dạ con không tốt...

Thiện vừa chạy đi vừa nói với lại:

- Con má đã lớn rồi mà, có còn là thằng Thiện con nít nữa đâu.

Thoát ra khỏi nhà vừa hơn trăm bước thì Thiện đã nghe có người gọi tên mình:

- Thiện ơi, về hỏi nào mà không báo cho anh em gì hết.

Quay lại, Thiện reo lên:

- Ô Tùng, Sanh, tụi bay lớn như người lớn rồi!

Hai người bạn quê của Thiện tuy bằng tuổi, nhưng do là nông dân nên tướng tá bẩm trợn, to lớn. Họ nhìn thấy người bạn của Thiện có vẻ ngưỡng mộ. Thiện giới thiệu:

- Đây là Bảo và Trung, hai người bạn trên Sài Gòn của mình.

Sanh và Tùng hoi rụt rè khi bắt tay. Thiện phải phá tan sự e dè đó:

- Tui bay có rảnh không, dẫn tụi này đi chơi xuống với?

Sanh hào hứng ngay:

- Được liền! Tui này cũng đang ra đồng, sẵn mình đi theo luôn!

Thích thú nhất là Bảo và Trung. Hai anh chàng lần đầu được về quê và đi xuống len lỏi qua những rừng dừa nước, tha hồ nhìn ngắm những con cá lội tung tăng, những con chim dạn dĩ bay lượn ngay trước mũi xuống.

Tùng đê nghị:

- Mình bơi xuống qua bên cồn ông Hội đồng chơi. Bên đó có nhiều trứng rùa, mình đào trứng luộc ăn chơi!

Bảo nghe là khoái liền:

- Vụ này nghe đã à nghen!

Thiện hỏi:

- Bên đó vẫn còn cái nghĩa trang chó?

Sanh nói:

- Thì cái cồn đó nằm trong đất của ông Hội Đồng nên ổng lấy nguyên cái cù lao rộng bằng chục cái sân banh làm nghĩa địa riêng cho dòng họ mình. Nghĩa trang nhà giàu nên cái mả nào cũng lát đá cẩm thạch láng bóng, ngôi mộ nào cũng khang trang, bề thế, chẳng khác nào nhà xây cho người sống ở!

Chỉ một lúc sau, họ đã có mặt ở cồn ông Hội đồng. Quả đúng như lời của bọn Sanh, Tùng kể, khung cảnh cồn thật thú vị, nó biệt lập và yên tĩnh một cách đáng ngạc nhiên. Khu nghĩa trang nhà ông Hội đồng đúng nghĩa trang của nhà giàu. Dù nhiều ngôi mộ đã chôn khá lâu, nhưng xem ra ngôi nào cũng mới và bóng như gương đếnỗi Trung phải buột miệng:

- Nghĩa trang này còn sạch hơn là khu nhà ở của tao nữa?

Sau khi đi một vòng giáp chung quanh cồn, chính Thiện đề nghị:

- Mình dọn sạch chỗ kia, ngồi nghỉ chân chơi!

Chỗ Thiện chọn là một khoảnh đất trống nằm dưới tàn một cây cổ thụ, mà vừa nhìn lên thấy có nhiều trái!

Bảo đã reo lên:

- Ô, trái đầy hết, để tao leo lên hái xuống ăn!

Tùng nói:

- Đây là cây sabôchê lâu đời, trái ăn rất ngọt, nhưng có lẽ năm héo lánh bên này nên hầu như chẳng ai hái trái. Nhưng...

Anh ta muốn ngăn không cho hái, tuy nhiên vừa lúc ấy Bảo đã nhanh chân phóng lên ôm chặt thân cây to.

Anh chàng còn khoe:

- Tôi là vô địch về leo cây mà!

Nhin anh chàng thoắt leo lên, đến Sanh cũng phải khen:

- Anh bạn leo hay thật!

Nhưng lời khen chưa dứt thì đã thấy tự dung Bảo buông tay roi từ khoảng trên ba mét xuống! Thiện hốt hoảng, vừa nhảy tới đón ngay nơi Bảo roi vừa la lớn:

- Trời ơi, Bảo!

Cũng may là Thiện lao tới kịp thời, cả thân người anh làm tấm đệm lót cho Bảo roi xuống. Cả hai cùng ngã, nhưng xem ra Thiện bị đau hơn!

Cả bọn chạy ùa tới, lo lắng hỏi:

- Có sao không?

Bảo nhăn nhó bò dậy, trong lúc Thiện phải được đỡ lên. Anh càu nhàu:

- Thằng Bảo này nặng thấy cha luôn, chắc tao gãy mấy cái xương sườn rồi!

Nhưng cũng may, cả hai đều không hề hấn gì. Lúc ấy Bảo mới kể lại:

- Tôi đang leo ngon lành, bỗng như có ai dùng chân đạp mạnh vào mặt làm tôi đau điếng, phải buông tay ra ngay!

Sanh nói như vừa phát hiện ra điều gì:

- Phải rồi, giống y như năm ngoái thằng Tủng con chú Hía cũng bị như vậy, phải năm nhà thương mấy tháng đó!

Thiện quan tâm, hỏi:

- Mày nói nghe coi, nó bị sao vậy?

- Thì nó cũng leo cây giống bạn này, lên tới nửa cây thì như bị ai xô, ngã nhào xuống, cắm đầu xuống đất bùn. Cũng may là đất mềm nên không chết, chứ độ cao đó thì khó mà sống được!

Thiện trách:

- Đã từng có chuyện như vậy sao lúc nãy mày không nói, để nó...

Tùng chêm vào:

- Thằng Tủng sau đó thuật lại rằng, nó đang leo thì có cảm giác như có ai đó dùng tay kéo nó. Mà bàn tay đó như tay con gái, vừa mềm vừa lạnh như băng!

Một dịp để cả bọn tán hưu tán vượn quanh chuyện đó. Trung là người luôn quan trọng hóa mọi chuyện, anh chàng bảo:

- Người ta nói những cây trông trong nghĩa địa thường bị các hồn ma nhập, nên không dễ cho người ngoài leo lên!

Thiện đứa nhầm làm dịu đi câu chuyện đang đi vào huyền bí:

- Thay vì hái trái phá phách, bây giờ ta đem đồ ăn ra, trước khi ăn ta cúng vái thì chắc sẽ không ai quở trách gì...

Anh có mang theo mấy bịch bánh ngọt liền bày ra tờ giấy báo rồi bảo Sanh:

- Cậu coi có ngôi mộ nào còn sót lại nhang cúng không?

Thường thì người đi cúng mộ hay bỏ lại số nhang cúng thừa. Và quả Sanh tìm được hơn nửa ống nhang, luôn cả cái hộp quẹt:

- Có sẵn đây!

Đích thân Thiện đốt nhang vái khá dài, nhưng không ai nghe được lời vái của anh. Bảo phải lên tiếng:

- Tao không biết vái, mày phải vái lớn lên để tao còn bắt chước nữa chứ!

Tùng chen vào:

- Một người đại diện cúng vái được rồi!

Một cách tự nhiên, sau cuộc cúng vái đó, không khí cuộc vui hoi hoi chùng xuống. Bảo cứ thắc mắc mãi chuyện mình bị ngã, anh nói:

- Tôi leo cây từ lúc sáu tuổi, chưa bao giờ bị ngã, dẫu có nhiều cây còn cao và khó leo hơn cây này nhiều. Tôi có cảm giác như là...

Mặc dù không muốn nhắc lại hiện tượng huyền bí, nhưng đó là để tài hấp dẫn, nên không hẹn mà mọi ý nghĩ đều tập trung vào một ý:

- Oan hồn thường bám trên cây lắm!

Đó là nhận xét của Tùng. Anh ta còn nói thêm:

- Sau vụ ngã của thằng Tủng năm ngoái, hầu như chẳng ai dám leo lên cây ở đây nữa. May bồ không thấy người ta còn lập cái miếu thờ ở gốc cây bên kia sao?

Tùng đưa tay chỉ sang một gốc cây gần đó. Lúc này Bảo mới chợt rùng mình, anh nói khẽ với Thiện:

- Sao tao muốn nằm ngủ quá!

- Sao vậy?

- Chẳng sao hết, chỉ thấy buồn ngủ thôi có lẽ tại tối qua thằng Trung ngáy quá làm tao ngủ không được. Rồi không đợi ai có ý kiến gì, Bảo đã xách một tờ báo chạy đi tìm một nơi mát mẻ, bằng phẳng, trải tờ báo và nằm ngủ một cách ngon lành! Thiện nói:

- Kệ nó, thằng ấy dễ ngủ như vậy đó. Cứ để mặc cho nó ngủ một lát. Còn tụi mình bỏ chuyện kia đi, ta hát hò cho không khí vui lên.

Sanh nảy ra một ý:

- Sao ta không kiếm chút gì cay cay cho vui?

Thiện lắc đầu:

- Tụi này không đem theo rượu. Vả lại...

Nhưng Sanh đã đứng lên nói:

- May bồ ở đây, tôi boi xuồng về bên nhà lấy chai rượu sang, có cả chùm khô sặt nữa, chơi hết ý nghen!

Dĩ nhiên không ai phản đối ý kiến đó, nên Sanh thực hiện ngay. Chỉ chưa đầy hai mươi phút sau, Sanh đã trở lại với chùm khô sặt rắn và chai rượu đeo trên tay. Anh chàng còn khoe thêm:

- Có cả mấy trái xoài sống, tao lấy theo luôn!

Thế là đủ bộ ăn chi! Thiện phải nói:

- Lỡ rồi mình chơi luôn, chứ má tao mà biết mình uống rượu bả chửi chết!

Có rượu vào, không khí xôm tụ lên ngay. Tùng nhắc:

- Sao không kêu anh bạn kia dậy, chơi cho vui!

Chợt nhớ tới Bảo, Trung vừa định chạy đi kêu thì đã thấy Bảo vừa chạy về vừa hót hải:

- Kỳ... kỳ quá tụi bay oi! Tao... tao...

Mọi người ngạc nhiên:

- Gì nữa vậy?

Bảo lắp bắp:

- Tao đang ngủ thì... có... có ai đè lên tao!

Bọn họ cười rộ lên:

- Bị ma đè rồi!

Bảo nghiêm giọng:

- Tao bị đè thật. Người đè tao còn muốn bóp cổ tao nữa!

Tùng nhận xét:

- Đó là bị bóng đè thôi! Thường thì khi ngủ ở những nơi không bình thường hay chỗ lạ, người ta hay bị bóng đè, bóng có thể là ma hay cũng có thể là cái vía của mình yêu.

Mặc dù cách giải thích của Tùng không thuyết phục lắm, nhưng để cho Bảo bớt hoang mang, Thiện đã nói:

- Tại thằng Bảo hay mơ thấy người đẹp nên bây giờ người đẹp tìm nó đó!

Mọi người cùng phá lênh cười, khiến Bảo đỏ quạo:

- Tao nói thật mà tụi bay không tin, để chứng tụi bay bị thì biết!

Lít rượu để chẳng mấy chốc đã cạn, hầu hết đều đã ngà say, ngoại trừ Bảo do bần thần trong người nên không uống và còn tỉnh, nhưng chỉ ngồi dựa gốc cây mà lim dim chờ không còn hoạt bát như lúc đầu.

Riêng Thiện thì tuy có bừng bừng hơi men, nhưng anh vẫn còn tỉnh hơn các bạn, anh rủ Bảo:

- Mình đi một vòng quanh đây chơi đi.

Bảo xua tay:

- Tao chỉ muốn ngủ thôi.

Anh chàng lại như muốn ngủ, còn các bạn kia thì mạnh ai nấy nguẹo đâu vào nhau mà hát nhùa nhụa như dĩa hát bị rè. Thiện đứng dậy thả bộ về phía trước mặt.

Thật ra, anh đang đi sâu vào bên trong khu nghĩa địa không rộng lắm.

Dừng chân lại bên một ngôi mộ màu trắng toát, khác với những mộ chung quanh, Thiện đưa mắt nhìn lên mộ bia và giật mình, lẩm bẩm:

- Đẹp quá!

Anh đọc được dòng chữ ghi bên dưới bức chân dung cô gái thật đẹp: Lê Thị Anh Đào. Một lần nữa, Thiện lại buột miệng khen:

- Người đẹp mà cái tên cũng đẹp!

Có lẽ trong đời Thiện, đây là lần đầu anh nhìn thấy một cô gái có khuôn mặt vừa đẹp lại vừa phúc hậu như cô gái có ảnh chân dung trên ngôi mộ này! Nhìn ngắm có hơn mười phút, nhưng vừa định bỏ đi thì hai chân Thiện cứ như bị chôn chặt, anh lại tiếp tục nhìn. Đôi lúc Thiện có cảm giác như bức ảnh có sức hút gì kỳ lạ lắm!

- Thiện ơi, về thôi, trời sắp mưa rồi đó!

Tiếng kêu của Tùng khiến Thiện giật mình, anh phải đưa tay dụi mắt mấy lượt thì người mới tỉnh lại. Anh có cảm giác như mình vừa trong con mơ...

Quay bước đi mà Thiện không cưỡng được, cứ ngoắt lại nhìn...

- Về đi cha ơi, bộ khoái cảnh nghĩa địa sao chứ!

Sanh chạy tới chỉ vài ngôi mộ chung quanh nói:

- Mộ này ngôi nào cũng xây cách đây hơn chục năm. Chỉ có vài ngôi trong kia là mới.

Thiện hỏi đột ngột:

- Mộ đó là của ai vậy?

Sanh ngơ ngác:

- Mộ nào?

Chỉ tay vào trong, Thiện nói:

- Ngôi mộ trắng của cô gì đó.

Sanh tỏ ra rành rẽ:

- Đó là mộ cô con gái út ông Hội đồng, mới chết cách đây hơn ba năm.

- Có phải tên là Anh Đào không?

- Mày biết?

- Sao không biết. Hồi đó tao còn học chung với nó nữa. Con nhỏ đẹp hết ý luôn vậy mà yếu mạng.

Thiện lại càng tò mò thêm:

- Năm nay nếu còn sống thì cô ấy bao nhiêu tuổi?

Sanh không cần suy nghĩ, đáp liền:

- Thì cỡ tuổi tụi mình. Mày không nhớ, chứ hồi tao, mày, Anh Đào có chơi chung với nhau.

Thiện cố nhớ nhưng lắc đầu:

- Lâu quá rồi tao không nhớ...

Sanh reo lên:

- Tao nhớ rồi, hồi tụi mình học lớp Tư, có bữa đứa con gái chơi chuyền chuyền thay trái banh lên, mày đi ngang chụp lấy rồi đem giấu làm con nhỏ mất banh khóc mù trời. Mày nhớ sau đó mày phải đem trái trả rồi còn phải xin lỗi nó, và còn phải đưa cái khăn của mày cho nó lau nước mắt...

Thiện cũng leo lên:

- Đúng rồi! Sau đó tao đi lên Sài Gòn học luôn không kịp lấy lại cái khăn tay!

- Rồi, mày nhớ ra rồi. Con nhỏ đó đó. Hồi nhỏ cũng bình thường, nhưng càng lớn càng đẹp. Đẹp não nùng luôn, làm cho bao nhiêu trai tráng xứ này phải hồn lạc phách xiêu vì nó! Vậy mà con nhỏ không thèm tới ai cả, thế mới lạ!

- Chắc tại cô ấy có người nào khác...

Sanh quả quyết:

- Chắc chắn là không! Tao dám nói chắc như vậy vì ngày nó chết không có ai tới đưa tiễn cả!

Thiện nhớ lại gương mặt như tiên nga trong bức ảnh, anh lẩm bẩm:

- Hồng nhan bạc phận!

Sanh nghe không rõ, hỏi lại:

- Mày nói ai?

- Cô Anh Đào! Một người đẹp như thế mà lại chết trẻ, có phải trời bất công lắm không?

Nghe giọng điệu hối hả của bạn, Sanh ngạc nhiên nhưng không hỏi lại, anh ta giục:

- Thôi, mau về đi, trời sắp mưa rồi!

Đi được vài bước, Sanh bỗng hỏi:

- Mày có vợ chưa Thiện?

Thiện cười, nhún vai:

- Học trò nghèo như tao thì làm sao lấy được vợ như ý trong thời buổi này!

Sanh kẽ tai bạn nói nhỏ:

- Phải mày còn ở xứ này mấy năm trước thì dám tụi bay là cặp đôi của nhau lắm à.

- Mày nói cặp đôi với ai?

- Thì con Anh Đào! Con nhỏ con nhà giàu mà lại không thích đám công tử con nhà quyền quý. Đã có biết bao nhiêu đám cưới đậm hỏi mà đều bị nó khước từ. Thậm chí nó nói thẳng là chỉ ai học giỏi nó mới ưng!

Mà học giỏi thì xứ này e rằng chỉ có mày thôi!

Suốt gần hai mươi phút ngồi xuống trở về, hầu như lúc nào trong đầu Thiện cũng ẩn hiện gương mặt thanh tú ấy. Có lúc mải mê theo đuổi ý nghĩ riêng tư mà Thiện quên cả trả lời câu hỏi của mấy người bạn.

Bảo phải lên tiếng:

- Mày sao vội Thiện?

Thiện giật mình quay lại, đáp chẳng ăn nhập gì câu hỏi của bạn:

- Trời đêm nay mưa lớn phải biết!

Trung phải cảnh báo:

- Hết thằng Bảo rồi lại tới thằng Thiện tụi bay giống mấy đứa bị ma bắt hồn quá!

Sanh và Tùng đều cười và phụ họa:

- Coi chừng tụi nó ma nữ về nhập hồn cũng không chừng! Ai bảo tụi bay đẹp trai lại học giỏi làm chi!

Bảo nhún vai:

- Ma không dám bắt được hồn tao đâu, chỉ có tao đi tìm hồn chúng để bắt đấy!

Thiện lừ mắt nhìn bạn:

- Mày giỏi tài nói tào lao!

Cả bọn về tới nhà đã bị một trận rầm ném thân. Bà giáo nhìn thấy Thiện và hai người bạn đều ngã ngà say nêng càng la dỡ:

- Từ ngày mai tao cấm mấy đứa đi chơi mà uống rượu nghe chưa!

Thiện biết lỗi nên sau khi tắm rửa đã rút vô phòng nằm im re.

Nửa đêm hôm đó, bỗng nghe Kim Thoa la to:

- Thằng Thiện sao vội má oi!

Bà giáo chạy vào phòng thì thấy Thiện nằm im, người sốt thật cao! Tri hô lên, nhiều người chạy tới thì hầu như Thiện không còn biết gì nữa...

Một cô gái lạ vừa xuống xe đò ở ngã ba Thầy Cai thì đã gây chú ý tới mọi người. Bởi cách ăn mặc của cô nàng nổi bật giữa mọi người bình dị xứ này. Cô chưa lên tiếng hỏi thì một anh chàng đẹp xe lôi đã lên tiếng hỏi ngay:

- Cô Hai về đâu vậy?

- Xóm nhà máy xay.

- Đi bộ thì hơi xa, còn nếu cô Hai lên xe tôi sẽ đẹp chỉ hai hơi là tới liền! Mà cô Hai kiếm nhà ai ở đó?

Cô gái phải lật cuốn sổ tay ra thì mới hỏi đúng người cần tìm:

- Nhà bà giáo Nhơn, anh biết không?

Anh chàng đẹp xe reo lên:

- Tưởng ai chứ nhà bà giáo thì tôi rành sáu câu! Nhà đó có cậu con trai đi học Sài Gòn mới về phải không?

Cô gái mừng vui ra mặt:

- Vậy là đúng rồi! Anh làm ơn đưa tôi đó giùm.

Được đạp xe cho người đẹp nên anh chàng có vẻ hứng chí lắm, vừa đạp nhanh vừa huýt sáo vang đường.

Vừa qua khỏi ngã ba thì có người đi ngược chiều hỏi lớn:

- Mày có đi vào xóm nhà máy xay thì lượt về chở người trong nhà bà giáo Nhơn ra bến xe, họ chờ nấy giờ mà chưa có xe đó.

Nghe tới tên bà giáo Nhơn, cô gái hỏi liền:

- Có phải bà giáo mà tôi vừa hỏi anh không?

Anh chàng đáp ngay:

- Đúng rồi, ở đây chỉ có mỗi bà giáo Nhơn đó chẳng hiểu sao nhà đó từ hôm qua đến nay có khách liên tục, giống như sắp đám cưới vậy!

Cô gái như bị điện giật:

- Đám cưới? Mà cưới ai vậy?

- Tôi cũng không rõ. Nhà đó chỉ có hai người con một là cô Thoa con gái lớn năm nay đã lỡ thời rồi, chắc là không phải cưới cô ấy. Chỉ còn cậu con trai, cậu Thiện học Sài Gòn, nghe nói được nhiều con gái xứ này mê lắm. Không chừng là đám cưới cậu ta cũng nên!

Cô gái thấp thỏm không yên:

- Anh đạp nhanh nhanh giùm!

Anh chàng đạp xe vốn nhiều chuyện, thích tò mò nên hỏi:

- Cô quen với nhà bà giáo sao vậy? Về việc đám cưới phải không?

Đang sốt ruột, lại bị hỏi lung tung, cô gái đâm quẹu:

- Anh đạp nhanh giùm, hỏi hoài tôi mệt quá!

Bị cựt húng, anh chàng chẳng những không giận mà trái lại còn muốn chọc quê:

- Nghĩ làm con trai học giỏi, đẹp trai cũng sướng, hết con gái quê thương lại tới con gái thành thị. Gặp tôi, tôi quen hết.

Không nghe cô gái nói gì, anh chàng lại thêm:

- Mà coi bộ anh chàng Thiện đó không ngon lành gì đâu nhen, bữa mới về đi chơi với đám bạn bè rồi bị sao đó phải gọi thầy thuốc tới cấp cứu!

Quả anh ta đánh đúng sự quan tâm của cô gái:

- Anh ấy bây giờ sao rồi?

- Mà cô là gì của anh chàng Thiện đó mới được?

- Là... là gì... mà anh hỏi chi vậy. Tôi chỉ...

Cũng may, lúc đó đã tới nơi. Tấp vào lề trước ngôi nhà ngói xưa, anh chàng nói nịnh câu cuối cùng:

- Nghĩ cũng lạ, cùng tặng người, chắc là cùng cân lượng, nhưng chở người đẹp thì đạp xe nhẹ tênh. Mình cứ mong được đạp hoài thì lại mau tới!

Nở cho anh ta một nụ cười, cô gái đưa tờ giấy bạc chẵn mà không cần thối lại. Vừa bước vào cổng, cô ta lên tiếng ngay:

- Bác giáo ơi, cháu là Mỹ Lan, bạn anh Thiện từ Sài Gòn về...

Từ trong nhà, Kim Thoa bước ra, chào cô gái rồi quay vào trong gọi lớn:

- Có bạn thằng Thiện về nè má!

Rồi cô quay sang anh chàng đạp xe bảo:

- Sẵn cậu đạp xe đưa ông thầy thuốc ra bến xe giùm!

Ông thầy thuốc khá già, vừa leo lên xe vừa dặn lại:

- Nhớ cho cậu ấy uống đủ mipsis thang thuốc tôi để lại nếu bót thì cứ ra nhà thuốc mà hốt thêm, còn nếu...

Ông nói chưa hết lời thì anh chàng đạp xe đã ấn bàn đạp, vừa chen vào:

- Không hết thì lo hậu sự!

May là anh ta nói không để chủ nhà nghe. Trong khi ấy thì bà giáo Nhơn đang ra đón người khách mới. Bà ngồi ngàng trước cô gái:

- Cháu đây là...

- Dạ cháu là Mỹ Lan, bạn gái của anh Thiện.

- Cháu từ Sài Gòn về ?

- Dạ!

Kim Thoa xen vào hỏi:

- Em nghe tin thằng Thiện nêu về hay sao?

Mỹ Lan ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy chi? Chẳng lẽ ảnh... cưới vợ?

Bà giáo bỗng òa khóc khiếp Mỹ Lan càng hốt hoảng:

- Kìa bác, anh Thiện sao vậy?

Cả Thoa cũng khóc. Trong nhà lúc ấy còn có vài người nữa xem chừng là bà con, một người nói:

- Bệnh nó càng lúc càng nặng hơn, có lẽ phải chở đi bệnh viện thôi.

Bà giáo nức nở:

- Gần chục ông thầy rồi mà có thấy bớt chút nào đâu!

Kim Thoa quay sang Mỹ Lan:

- Thằng Thiện bị sốt rồi mê man suốt ba ngày nay, thuốc thang đủ hết mà không thấy bớt.

Mỹ Lan nói liền:

- Em học trường y, em có mang theo dụng cụ khám, để em vào xem anh ấy bị gì.

Vừa trông thấy Thiện nằm thoi thóp, Mỹ Lan chạnh lòng, cô gọi khẽ:

- Thiện, em đây. Mỹ Lan đây!

Nhưng Thiện vẫn mê man không biết gì. Sờ tay lên trán, Mỹ Lan phải giật mình rụt tay về. Nhiệt độ trong người của Thiện khiến cho tay người sờ vào cảm giác như muốn phỏng! Mỹ Lan lo lắng:

- Nhiệt độ như thế này là nguy lắm! Chuyển đi bệnh viện lúc này e cũng không kịp.

Cô nói của cô nàng làm cho bà giáo càng khóc lớn. Bà nắm tay Mỹ Lan lắc mạnh:

- Làm cách nào cứu nó cháu ơi!

Mỹ Lan đo mạch xong thì lại càng ngạc nhiên:

- Sốt cao như vậy mà mạch lại bình thường, kỳ lạ thật!

Cô cầm lòng bàn tay của Thiện và thật bất ngờ, bàn tay Thiện siết chặt lại. Bàn tay lạnh như băng!

Mỹ Lan hốt hoảng:

- Kỳ lạ lắm bác ơi!

Sự nóng lạnh khác thường giữa trán và lòng bàn tay như trường hợp này là lần đầu tiên Mỹ Lan gặp được trong nghề y.

- Anh Đào!

Tiếng phát ra từ miệng của Thiện tuy nhỏ nhưng Mỹ Lan vẫn nghe rất rõ. Cô quá đỗi ngạc nhiên:

- Thiện, anh gọi ai?

Bà giáo thấy con mình lên tiếng được thì mừng lắm, bà nhào tới liền, chụp lấy con:

- Thiện, con tỉnh rồi phải không?

- Anh Đào! Anh Đào...

Giọng của Thiện lạc hẳn đi, nhưng hai tiếng Anh Đào anh gọi vẫn rõ...

Kim Thoa đứng bên cạnh chợt lên tiếng:

- Hai hôm trước nó cũng kêu mấy tiếng như vậy rồi mê luôn tới bữa nay!

Bà giáo cũng ngạc nhiên:

- Anh Đào là ai? Có phải cháu không?

Bà quay sang Mỹ Lan hỏi, cô nàng giãy nảy:

- Con là Mỹ Lan mà.

Trung và Bảo từ ngoài bước vào, Trung lên tiếng:

- Anh Đào là tên của...

Bảo đứng bên bạn vội thúc cùi chỏ vào hông Trung:

- Nói tẩm phào!

Nhưng Mỹ Lan đâu để yên:

- Là ai anh Trung?

Giữa Mỹ Lan và hai người vốn đã quen nhau, nên Trung sau một lúc lúng túng, đã phải nói ra:

- Anh Đào là tên cô gái có hình trên mộ bia ngoài nghĩa địa!

Sự hoảng hốt của bà giáo lên tới tột độ:

- Thánh thần ơi, con trai tôi...

Bà lão đảo suýt ngã, Kim Thoa phải đỡ mẹ mình lại, cô hỏi Trung:

- Sao thằng Thiện có liên quan gì tới cô Anh Đào đó?

Bảo đáp thay bạn:

- Bữa hôm trước tụi này đi chơi qua cồn ông Hội đồng, ngồi nhậu ở đó, rồi thằng Thiện tình cờ đi vào nghĩa địa và gặp.

Thoa la lên:

- Vậy mà mấy bữa nay không nói! Trời ơi, thằng Thiện gặp tà ma rồi má ơi!

Bà giáo Nhơn thất thần:

- Con ơi là con!

Mỹ Lan lay tay Thiện:

- Anh Thiện, em Mỹ Lan đây! Anh tỉnh lại đi, chỉ có Mỹ Lan thôi!

Bảo bước đến gần Kim Thoa, nói khẽ:

- Mỹ Lan là người yêu của thằng Thiện ở Sài Gòn. Bữa trước em giấu chị!

Bỗng Mỹ Lan kêu lên:

- Böyle giờ bàn tay của anh ấy lại nóng!

Cô sờ lên trán thì một lần nữa hốt hoảng:

- Trán bây giờ lạnh như bàn tay lúc nãy!

Trong lúc miệng của Thiện vẫn mấp máy:

- Anh Đào! Anh....

Lúc ấy có một người bước vào, Trung leo lên:

- Anh này rành chuyện cô Anh Đào lắm!

Sanh và Tùng đâu là gì gia đình Thiện, nên vừa thấy mặt họ Kim Thoa đã lên tiếng:

- Tụi bay dẫn nó đi đâu mà ra nông nổi như thế này hả Sanh, Tùng?

Bảo hỏi Sanh:

- Anh biết về cô Anh Đào thì nói cho mọi người biết đi chứ!

Sanh nhìn sang Mỹ Lan rồi nói:

- Cô ấy còn đẹp hơn cô này nữa!

Kim Thoa quá sốt ruột:

- Nhưng nó là đứa nào?

- Là con gái út ông Hội đồng, chị Thoa quên rồi sao?

- Con nhỏ chết năm kia hả?

- Đúng rồi. Chết trẻ nên linh lắm...

- Nhưng sao lại liên quan tới thằng Thiện? Lúc Thiện đi học Sài Gòn nhiều năm liền về đây đâu có gặp con ấy. Vả lại, có thời gian nhiều năm nó theo mẹ qua sống ở Cần Thơ, vậy sao Thiện biết nó?

- Thằng Thiện chỉ mới biết con Anh Đào cách đây hơn mấy ngày!

Bà giáo đang khóc cũng phải ngừng lại, ngẩng lên hỏi:

- Mày nói gặp là sao? Chẳng lẽ con ấy hiện hồn về.

Tùng phải nói chen vào:

- Dạ không phải. Chẳng là thằng Thiện cùng bọn cháu qua cồn Hội đồng chơi, Thiện vô tình nhìn thấy ảnh của con Anh Đào trên mộ bia, rồi chẳng hiểu sao nó lại như vậy.

Kim Thoa là người rất nhạy cảm với chuyện này, cô run giọng nói:

- Không xong rồi. Thằng Thiện nó bị...

Cô không dám nói tiếp, nhưng Mỹ Lan đã giục:

- Chị nói xem, anh Thiện bị sao?

Sanh là dân quê mùa, nên ăn nói đâu biết giữ ý:

- Chị nói nó bị ma nhập hả? Mà cũng lạ, nó với con Anh Đào đâu có quan hệ gì...?

Chợt Tùng kêu lên:

- Đúng rồi mày ơi, con Anh Đào vốn chỉ thích những người học giỏi như thằng Thiện thôi!

Mỹ Lan không nhịn được, phải lên tiếng:

- Thích gì khi người ta đã có... người yêu rồi!

Bà giáo Nhơn giục Thoa:

- Mày đi mua liên cho má nải chuối và một con gà, rồi ghé rước ông thầy Tám qua đây cúng cho nó. Mỹ Lan nãy giờ đã rất khó chịu khi nghe chuyện Thiện để ý tới một cô gái khác, dù đó là người trong mộ, giờ nghe bà giáo và Thoa sắp cúng tà ma, cô lên tiếng:

- Theo con thì bác và chị không nên rước thầy bà cúng vái chi cho mất công. Chuyện này có lẽ anh Thiện bị ám ảnh, cộng với bị khí hậu ẩm thấp nơi nghĩa địa làm cho cảm gió thôi, để con cho tao ra chợ mua thuốc về uống ắt khỏi thôi!

Rồi cô quay sang mấy thanh niên đứng gần đó, nói như cố tình muốn cho họ nghe:

- Ma quỷ, oan hồn là chuyện xưa rồi, sao có người còn tin cúng lạ!

Bà giáo Nhơn nghe thì phật ý, nhưng do mới biết Mỹ Lan, nên bà im lặng không nói gì, bà ra dấu cho Bảo bước ra nhà sau, hỏi:

- Con nhỏ này là thế nào với thằng Thiện?

- Thì cô ta vừa xưng đó, là bạn gái của Thiện. Cô ta tấn công Thiện, muốn lấy Thiện từ mấy năm trước mà thằng Thiện còn lưỡng lự...

Bà giáo trề môi:

- Con tôi muốn cưới hỏi phải có ý kiến của tôi chứ! Đồ con gái...

Bà định nói nặng, nhưng kịp nghĩ nên dừng lại. Bà nói với Bảo:

- Cháu tìm cách rủ nó ra nhà bên chơi đi, chỉ cho nó căn phòng còn trống, bảo ở tạm đó, chờ coi bệnh tình thằng Thiện...

Bà lại ngừng nói vì Mỹ Lan đã bước ra, cô chủ động nói trước ý của mình:

- Cháu xin phép bác để đưa anh Thiện lên Sài Gòn. Cháu sẽ bao nguyên một chiếc xe vào tận đây.

Bà giáo phản đối liền:

- Không được! Bệnh tà ma này mà đi khác nào giết con tôi.

Mỹ Lan rất cực đoan:

- Cháu không thể chiều theo ý bác đâu. Cháu phải...

Bà giáo không còn nể nang nữa, bà gắt lên:

- Cô là me nó hay là tôi?

Lúc này Mỹ Lan mới xuống giọng:

- Con năn nỉ bác, hãy vì tính mạng của Thiện, bác hãy để cháu đưa anh ấy đi, kẻo không còn kịp nữa.

Bà giáo vẫn cương quyết:

- Không bao giờ có chuyện đó! Cô là bạn nó, đã đến đây rồi thì cứ ở đó chơi, cầu mong cho nó mau bình phục là tốt rồi. Mọi việc để tôi lo.

Biết có nói cách mấy cũng không thuyết phục được bà già. Mỹ Lan tranh thủ nói với Trung ở nhà ngoài:

- Sao anh không giải thích với bà già, nếu cứ để tin bùa chú thì không sớm thì muộn cũng...

Vừa khi ấy, bỗng phía sau lưng họ có tiếng chân chạy rất nhanh và một tiếng quát khá quen thuộc:

- Anh Đào, chờ với!

Họ quay lại thì thấy Thiện với quần áo xốc xếch đang chạy bay tới! Mỹ Lan chưa kịp có phản ứng gì đã bị Thiện ôm chầm lấy:

- Anh Đào!

Mỹ Lan cảm nhận nhiệt độ cơ thể của Thiện lúc ấy bình thường như mọi người, chỉ có sắc mặt thì đờ ra, hai mắt long lanh rất khác thường! Cô phải nhẹ giọng gí sát vào tai người yêu:

- Em là Mỹ Lan nè! Em về tìm anh...

Nhưng Thiện hầu như không nhận ra, vẫn luôn mõm gọi:

- Anh Đào, hãy đợi với!

Rồi anh vung chạy nhanh ra cửa. Cũng may là Trung đứng gần đó đã chụp lại kịp. Có thêm Mỹ Lan và cả Bảo cũng chạy vào hợp sức mới giữ Thiện lại được. Lúc này Thiện gần như kiệt sức, anh ngả đầu vào vòng tay của Mỹ Lan, da mặt xanh ngắt khiến bà giáo nhìn thấy đã phát hoảng:

- Thiện ơi, con làm cho má sợ quá? Tỉnh lại đi con.

Bà giáng Thiện ra khỏi tay Mỹ Lan, vừa gọi liên hồi. Cũng may là sau đó thiện có vẻ tỉnh lại, anh mở mắt nhìn mẹ, hình như nhận ra, nhưng không nói gì. Tuyệt nhiên anh không chút cảm nhận gì khi Mỹ Lan đến gần. Trái lại, mỗi khi Mỹ Lan lên tiếng thì anh lại nhắm nghiền đôi mắt lại, như cố tình ngủ thiếp đi... Mỹ Lan nghe đau nhói trong lòng trước thái độ của bà mẹ và cả Thiện nữa. Là thầy thuốc nhưng trước bệnh trạng của Thiện cô cũng có chút gì đó ngờ ngợ...

- Chị Thoa rước thầy về kia!

Mỹ Lan nhìn ra cửa, thấy Thoa đi vào với một ông thầy mà vừa thoát trông điệu bộ cô đã phát sợ. Biết mình có lén tiếng can thiệp thì trong nhà cũng chẳng ai nghe, mà ở lại chứng kiến cảnh làm bùa phép thì Lan không thể, nên cô đứng lên ra dấu cho Bảo bước ra theo. Cô hỏi Bảo:

- Anh ngủ ở đâu?

Bảo chỉ tay vào căn phòng trống mà gia đình dành cho khách:

- Mẹ Thiện muốn Lan ngủ ở đây. Theo mình thì Lan cũng đừng can thiệp vào việc nhà của họ, tình hình này chắc là Thiện không sao, để mai rồi hẵng hay.

Mỹ Lan lảng đi theo Bảo vào phòng được dành cho khách. Tuy không hài lòng lắm, nhưng cũng tạm thư giãn đầu óc. Đến lúc này cô mới thấm mệt, thấy cần một giấc ngủ vô cùng.

Lúc đầu lảng tai nghe động tĩnh bên ngoài, nhưng chỉ một lát sau thì con buôn ngủ đã khiến Lan hầu như không còn nghe thấy gì nữa. Cô tiểu thư chốn thị thành đã đi vào giấc ngủ một cách ngon lành...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Có lẽ đã khá khuya thì Mỹ Lan choàng tỉnh dậy. Cô nhìn đồng hồ tay và giật mình:
- 12 giờ rồi sao?

Thì ra cô nàng đã ngủ một giấc đến hơn 6 giờ liền! Bên ngoài lúc ấy đã im lìm, hình như mọi người cũng đã đi ngủ.

Thấy một cây đèn dầu ai đó đốt và đặt ở đầu bàn, Mỹ Lan đoán là lúc mình ngủ chắc chị của Thiện đã vào đây. Lại có cả một mâm cơm dọn sẵn, đầy lồng bàn để cạnh ngọn đèn. Bước lại xem thấy cơm còn hơi nóng, săn bụng đói Mỹ Lan định ngồi xuống ăn đại, nhưng kịp nghĩ, cô bước ra cửa và đảo mắt tìm ai đó trong nhà, ít ra cũng nói với họ một tiếng về lý do ngủ quên của mình.

Nhưng đi thẳng lên nhà trên, trở xuống nhà dưới cũng chẳng thấy một ai. Trong phòng của Thiện đèn còn sáng, nhưng im phẳng phắc. Sau khi lưỡng lự một vài giây, Mỹ Lan bước trở về phòng của mình. Và cô khụng lại!

Trước mặt cô mâm cơm còn nguyên lúc nãy giờ đã hết sạch, giống như ai đó vừa ăn!

- Ai vậy?

Vừa tự hỏi, Mỹ Lan vừa nhìn chung quanh, không thấy ai, cô nghĩ tới con chó hay mèo gì đó nhân lúc cô đi ra ngoài đã ăn vụng. Tuy nhiên, khi nhìn kỹ lại thì cách ăn là của con người chứ không phải con vật. Đũa, chén không hề xô lệch và phần thức ăn thừa đã được tém gọn gàng chứ không vung vãi như chó mèo ăn! Dẫu chưa từng biết sơ chuyện ma quỷ, nhưng trước hiện tượng kỳ lạ này tự dung Mỹ Lan bắt rùng mình! Cô ngồi thử người ra một lúc rồi dành để bụng đói, trở lại giường tiếp tục ngủ. Vừa đặt mình nằm xuống, bàn tay trái của Mỹ Lan đã chạm vào một người nằm sẵn trên giường!

Trong bóng tối không nhìn thấy rõ, nhưng qua cảm nhận Lan biết chắc người nằm đó là một phụ nữ! Bởi làn da mát mịn và quần áo mặc của người ấy là loại lụa mỏng, láng.

Có muốn kêu lên thì lúc ấy Lan cũng không làm được. Mà người nọ cũng không nói gì, từ từ siết chặt lấy tay của Mỹ Lan và nhẹ người quay sang đưa tay còn lại đặt lên miệng Lan, như muốn ra lệnh không được kêu la!

Rồi chậm rãi hơn, người ấy bật ngồi dậy và nhẹ nhàng cởi bỏ y phục của Mỹ Lan!

Trong đời, có lẽ đây là giây phút mà Mỹ Lan kinh hoàng nhất, nhưng cô không làm sao phản ứng được gì bởi tay chân và miệng hốt hoảng như bị té liệt.

Chỉ một lúc sau thì toàn thân Mỹ Lan không còn một mảnh vải, cô run rẩy chờ con ác mộng ập tới! Tuy nhiên xem ra người nọ không hề muốn xâm phạm tới Lan, mà lại nhẹ nhàng bước khỏi giường.

Khoảng hơn năm phút sau thì Mỹ Lan mới cử động được, cô thử kêu lên:

- Bó...

Thì mới biết là mình đã hoàn toàn thoát khỏi trạng thái lúc nãy. Cô định kêu rõ hơn để cầu cứu, nhưng chợt nhớ là mình còn đang tênh hênh nên vội sờ bên cạnh để tìm y phục.

- Trời ơi!

Lan kêu khẽ với sự kinh ngạc. Bởi quần áo bị cởi ra của cô đã không còn ở đó.

Theo bản năng, Mỹ Lan cố sức tìm kiếm, nhưng đúng là con người lúc nãy đã cố tình lấy đi hết quần áo, mà lúc này dù cho Lan có muốn lấy quần áo khác để mặc cũng không có, bởi lúc chiều khi vào phòng vội, cô chưa kịp lấy giỏ quần áo để ở phòng khách!

Nhin ra bên ngoài thấy trời bắt đầu rạng sáng, Mỹ Lan càng run hơn, cô quơ vội chiếc mền bên cạnh quấn vào người rồi thu hết can đảm la lên:

- Bảo ơi. Trung ơi, giúp mình với!

Phòng của hai người ở gần bên, nên chỉ gọi lần thứ hai là đã nghe tiếng chân chạy sang. Tiếng của Trung:

- Gì vậy Lan?

- Mình... mình...

Lại có tiếng của Bảo:

- Lan, sao lại...

Lúc ấy Mỹ Lan nghe rõ bên ngoài là cuộc đối thoại giữa Bảo và Trung:

- Mày cầm quần áo của ai vậy?

Câu hỏi của Trung và Bảo đáp khá lúng túng:

- Là... là của... Mỹ Lan.

- Sao mày giữ quần áo của cô ấy? Bộ đồ này tao thấy cô ấy mặc lúc tối đây mà?

Bảo lại càng lúng túng hơn:

- Tao... tao thấy nó... ở trong phòng.

Trung la lớn:

- Mày với Mỹ Lan! Thật vậy sao Bảo?

Bảo gần như lùi lui lại:

- Bậy... bậy nè! Tao... tao chỉ...

Vừa lúc ấy, có cả tiếng của Kim Thoa:

- Chuyện gì ồn ào vậy hai cậu?

Bảo nhanh trí hơn, anh chàng gọi nhanh vào phòng:

- Bị sao vậy Lan?

Mỹ Lan cũng ứng phó khá nhạy:

- Mình bị... trúng gió! Làm ơn lấy cái giỏ mình để ở ngoài phòng khách đưa vào đây giùm!

Trung chạy đi rất nhanh, vừa đưa mắt ra hiệu cho Bảo. Anh chàng bị hàm oan này hiểu ý nên vội ném bộ đồ trên tay vào phòng, vừa nói:

- Quần áo đó, còn cái giỏ thì chờ thằng Trung một chút!

Ngay lúc đó, có giọng hót hải của Trung:

- Đâu có thấy giỏ nào đâu?

Bên trong Mỹ Lan đã mặc lại đồ, cô nói vọng ra:

- Em để ở góc phòng khách, chỗ gần cái bàn lớn đó!

- Không thấy!

Mỹ Lan bước ra nét mặt vẫn còn sợ hãi nhưng trước mặt Kim Thoa cô phải làm ra vẻ tỉnh táo:

- Để em đi lấy.

Đi ngang qua chỗ Kim Thoa đứng, Lan lễ phép nói:

- Em cảm ơn chị về mâm cơm tối qua.

Kim Thoa ngạc nhiên:

- Mâm cơm gì? Chị thức chờ em dậy để dọn cơm cho ăn mà thấy em vẫn ngủ say rồi nên chị cũng ngủ quên luôn.

Mỹ Lan khụng lại trố mắt nhìn, vừa lẩm bẩm:

- Vậy thì ai đã...

Cô nghĩ có thể là bà mẹ của Thiện hoặc người làm trong nhà, nhưng vừa khi ấy Kim Thoa lại nói rõ:

- Má chị bị bệnh nằm liệt từ chiều qua, còn đứa em bà con thì đã về quê từ mấy hôm rồi, nên nhà không có ai cả...

Mỹ Lan muốn thuật lại chuyện đêm qua nhưng kịp nghĩ lại nên thôi, lặng lẽ đi tìm giỏ đồ của mình. Tuy nhiên, chỉ một lúc sau cô đã chạy trở lại, hốt hoảng:

- Cái giỏ đồ của tôi...

Kim Thoa lên tiếng ngay:

- Sao mất được? Nhà này không có ai khác ngoài chúng tôi nên không thể có chuyện mất đồ đạc trong nhà! Cô xem lại đi.

Thoa có vẻ giận dỗi, cô quay bước bỏ đi khiến cho Mỹ Lan không kịp đính chính lời nói không khéo của mình. Nhưng cô vẫn quay sang Bảo và Trung, hỏi:

- Hai anh có thấy giỏ đồ của em không?

Trung chỉ sang Bảo:

- Nó chỉ có giữ mỗi bộ đồ của em mặc hôm qua, có lẽ lúc em qua phòng nó...

Bảo lao tới bụm miệng của Trung lại:

- Đừng có nói bậy! Tao với Mỹ Lan đâu có.

Mỹ Lan nhớ lại bộ đồ lúc nãy, liền hỏi:

- Sao anh có được bộ đồ này? Em bị mất nó bởi...

- Anh cũng không biết, lúc ngủ dậy đã thấy nó ở đầu giường. Anh tưởng em...

Mỹ Lan ngượng đỏ mặt:

- Em làm sao dám làm chuyện ấy! Vả lại, anh và anh Trung ngủ chung mà!

Trung nói nghiêm túc:

- Nãy giờ đứa vây thôi, mình cũng đang tự hỏi sao bộ đồ của Lan lại ở bên phòng của bọn mình. Việc này át có điều gì đó.

Định giàu luôn chuyện xảy ra đêm qua, nhưng nghe Trung hỏi vậy, Mỹ Lan phải kể lại đầu đuôi. Kể xong, cô hỏi:

- Phải chăng đó là ma?

Bảo nhớ lại chuyện mình bị bóng đè hôm ngủ ngoài nghĩa địa, liền nói:

- Giống y như mình bùa đó! Cũng là con ma nữ...

Trung có tính hay bông đùa nên pha trò:

- Thằng Bảo là nam thì thấy bóng ma nữ dè, còn Mỹ Lan thì đáng lý ra phải là ma nam chứ!

- Em cảm nhận rất rõ, đó là một cô gái. Tuy không thấy mặt, nhưng em có thể tưởng tượng rằng đó là một người rất đẹp, ăn mặc sang trọng nữa...

Tự dung Bảo buột miệng:

- Anh Đào!

Mỹ Lan nghe lạnh sống lưng:

- Cô ấy linh đến như vậy sao?

Bảo tiết lộ điều mà từ hôm đó tới nay chưa nói với ai:

- Đêm hôm đó, khi từ nghĩa địa về mình còn thấy cô ấy một lần nữa! Cô ta đòi mình phải làm rể phụ trong lễ cưới của cô ta!

Mỹ Lan nghe rung động tinh thần:

- Cưới ai?

Bảo lắc đầu:

- Cô ấy không nói lẽ cưới ai, nhưng sao mình có cảm giác nhu là...

Bảo bỏ lửng câu nói càng làm cho Mỹ Lan tờ mờ thêm:

- Anh nói xem, ai vậy?

- Mình không dám chắc, nhưng người đó giống như Thiện!

Tiếng kêu của Mỹ Lan cũng vừa lúc từ phòng bên kia có một tiếng thét thật to:

- Anh Đào!

Tiếp theo là giọng thảng thốt của bà giáo Nhơn:

- Thiện, má đây con! Đừng làm má sợ.

Khi Mỹ Lan và mấy người bạn chạy sang thì ngạc nhiên vô cùng khi thấy Thiên đang ôm một bộ áo cưới trong lòng. Anh nói trong niềm hoan lạc:

- Tối nay là ngày con cưới vợ, sao má chưa sửa soạn nhà cửa cho đẹp? Phải kết hoa, giăng đèn chờ!

Mỹ Lan kêu lên:

- Thiên! Em đây mà...

Nhưng Thiên chừng như không nhận ra, anh nói theo ý của mình:

- Cô và anh bạn này là phụ dâu, phụ rể. Phải mặc quần áo đẹp nhé!

Rồi anh lại ôm bộ áo cưới và hát nghêu ngao bài tình ca mà trong các lễ cưới người ta hay hát. Bảo đưa mắt nhìn Mỹ Lan, ái ngại:

- Nó nói giống như trong giấc mơ mà mình thấy. Cũng chiếc áo cưới này.

Bà giáo ngạc nhiên hỏi:

- Con mơ thấy gì?

- Dạ, thấy Anh Đào!

Bà giáo thất thần:

- Lại con Anh Đào đó nữa! Vậy mà ông thầy Tám nói là đã trực được nó đi rồi!

Bà đang nói thì con Luyến, đứa bé thường bung bánh bông lan đi bán dạo quanh xóm, nó từ ngoài cửa chạy vào và la lớn:

- Ông thầy Tám bị hộc máu chết rồi bà giáo ơi!

Mọi người sững sờ, riêng Kim Thoa thì chạy thẳng ra cửa. Lát sau cô về và thất thần nói:

- Ông thầy Tám chết chật rồi. Ông ấy từ nhà mình về thì bị sốt cao, có lúc lạnh toàn thân, nằm ngủ từ tối hôm qua không dậy, lúc đó người nhà vào coi thì thấy ông đã chết trong vũng máu. Hộc máu tươi ra một đống!

Bảo là người nhạy cảm với câu chuyện vừa nghe hơn ai hết, anh lẩm bẩm:

- Lại là Anh Đào...

Rồi như con thú bị thương, Bảo rút vào một góc ngồi im, vừa run rẩy...

Trong khi đó, Thiên vẫn nghêu ngao hát và hầu như chẳng chú ý đến ai chung quanh. Mỹ Lan gần muốn phát khóc trước cảnh đó. Cô mím chặt môi, đứng lặng người đi một lúc lâu, rồi thất thểu trở về phòng của mình.

Nhưng vừa bước vào phòng thì đã phải khụng lại và rụng rời tay chân. Trước mắt cô, ở giữa phòng là một người phụ nữ toàn thân nguyên vẹn, chỉ có cái mặt là tro xương. Một chiếc đầu lâu trên thân người! Như thân cây bị đốn ngã. Mỹ Lan ngã sấp ngay dưới chân bóng ma...

Rất rít chuyện con trai lâm vào trạng thái nửa mê nửa tỉnh nên bà giáo Nhơn năng đi chùa. Ngoài mục đích cầu nguyện cho bệnh trạng của con, bà còn van vái vong hồn của Anh Đào, mong cô đừng quấy phá...

Ngôi chùa Thiên An có vị hòa thượng Chơn Tánh là người lâu nay bà giáo rất sùng bái. Nhân việc này, bà tới viếng và trình bày với ông mọi chuyện đang xảy ra trong nhà mình.

Nghe xong, ông chau mày một lúc rồi gọi chú tiểu vào trai phòng lấy ra một chiếc hộp gỗ nhỏ. Mở hộp ra, ông lấy đura cho bà giáo xem một xâu chuỗi hạt huyền, vừa bảo:

- Đây là vật mà người đem ký gửi cho bần tăng đã nói rằng của chính con gái bà ấy. Tôi thấy xâu chuỗi đẹp nên hỏi bà ấy mua ở đâu, thì bà cho biết là không hề mua, mà chính con gái bà trước khi chết đã nhặt được nó trong một chuyến đi chơi. Xâu chuỗi đen tuyền, đúng là bằng hạt huyền nguyên chất, nhưng càng quý hơn là trên mỗi hạt đều nổi lên chữ Thiên rõ như cầm bút viết. Bần đạo đã nhìn thật kỹ, chữ Thiên này không phải do bàn tay con người tạo nên. Nó tự nhiên mà có!

Bà giáo nhìn kỹ và dù không biết chữ Hán, nhưng cũng thấy được trên mỗi hạt huyền đều hiện lên một chữ giống nhau, khi ẩn khi hiện. Bà giật mình nói:

- Sao nó giống với chữ mỏ ác của thằng con nhà này, lúc nó vừa sinh ra thì ở mỏ ác cũng nổi lên một chữ giống nhau vậy. Ba nó thấy vậy nên đặt cho nó tên là Thiên, ống nói tên ấy trùng với chữ trên mỏ ác!

Sư Chơn Tánh cũng ngạc nhiên:

- Sao lại có chuyện trùng hợp lạ kỳ như thế này? Người đem gửi xâu chuỗi này cũng kể chuyện gần giống nhau vậy. Bà ấy bảo rằng trên mỏ ác con gái bà lúc mới sinh ra cũng có một chữ Thiên như thế!

Bà giáo chưa thể tin có chuyện trùng hợp như thế, nên hỏi lại:

- Người đem gửi xâu chuỗi là ai vậy, thưa thầy?

Nhà sư không giấu:

- Là bà Hội đồng ở làng mình.

Bà giáo kinh hãi kêu lên:

- Con gái đã chết của bà là Anh Đào!

- Thì ra bà cũng biết mẹ con họ. Tôi nghiệp, cô con gái còn trẻ quá mà đã yếu mạng. Nhưng có chuyện này.

Ông lấy ra một quyển sách cũ, lật vài trang rồi ngẩng lên bảo:

- Theo sách thì trên đời này nếu hai người có cùng đặc điểm giống nhau thì sẽ không cùng gần nhau được. Cũng may giữa con trai bà và cô gái cùng làng này không có quan hệ gì với nhau, nên...

Vừa nói tới đó, ông chợt nhớ ra, nên vội bảo:

- Mà không phải, giữa họ có dính tới nhau đấy chứ? Theo lời bà kể thì hiện cô Anh Đào và cậu con bà gặp nhau...

Ông suy nghĩ một lúc rồi nói tiếp:

- Theo sách thần toán thì nếu một cặp giống đặc điểm với nhau mà một trong họ chết thì mọi việc coi như đã được hóa giải. Ở đây người nữ đã thác rồi...

Bà giáo thở dài:

- Vậy mà vong hồn của con nhỏ đang ám thằng con nhà này. Thầy xem có cách nào chỉ giúp con với.

Sư Chơn Tánh bộc bạch:

- Người tu hành không tin tà ma, cũng không đối đầu với chúng. Nhưng trong chuyện này, do tình cờ bần tăng được ký thác xâu chuỗi có liên quan tới vong linh người nữ tên Anh Đào, cho nên bần tăng cứ tạm gửi cho bà xâu chuỗi. Bà thử đem xâu chuỗi này về, đưa cho cậu nhà giữ trong mình coi có tác dụng gì không?

Bà giáo phấn khởi hắng lên:

- Xin tạ ơn thầy, ngàn lần tạ ơn thầy!

Bà lấy xâu chuỗi và bọc nó trong chiếc khăn đội đầu một cách cẩn thận, chẳng khác gì giữ một báu vật.

Sư Chơn Tánh còn dặn:

- Thầy cũng không dám chắc có kết quả gì, nhưng sau khi thử để cậu nhà giữ trong ba hôm, thì đem lên đây trả lại cho ta.

- Dạ, con xin hứa!

Bà rời khỏi chùa một đoạn thì chợt có người gọi phía sau:

- Bác oi!

Quay lại thì bà giáo vô cùng ngạc nhiên khi thấy Mỹ Lan với gương mặt tiêu tụy, thất thểu bước một mình.

- Cháu đi đâu vậy?

Lan bỗng khóc oà:

- Con khổ quá bác ơi. Anh Thiện vừa rồi đuổi con đi, anh ấy nói con không thể ở trong nhà được, bởi tối nay anh ấy cưới vợ!

Vẫn không ưa cô gái này, tuy nhiên khi thấy tình cảnh Mỹ Lan như vậy, bà giáo cũng phải an ủi:

- Cháu cứ về với bác, mọi việc rồi để bác lo.

Mỹ Lan lắc đầu:

- Cảm ơn bác. Cháu muốn vào chùa một chút, bác cứ về trước.

Với xâu chuỗi hạt huyền trong tay, bà giáo cũng không không muốn giữ Lan lại, bà bước đi nhanh, bỏ lại cô gái ở đó. Mỹ Lan lững thững bước vào chùa.

Đang đi, bỗng có ai đó nắm tay Lan kéo lại. Bực mình, vừa định lên tiếng thì chợt một giọng nói vừa đủ cho cô nghe:

- Cô đang "dơ mình" thì làm sao vào chùa được!

Mỹ Lan giật mình khi bị nói đúng tình trạng cơ thể mình, cô quay lại nhìn thì suýt kêu thét lên, bởi đang đứng trước mặt cô lúc ấy là... cô gái với cái đầu lâu hôm trước!

- Cô... cô...

Hôm đó ở trong phòng khi vừa nhìn thấy con người này, Mỹ Lan đã ngất xỉu. Hôm nay có lẽ do đã gặp một lần, nên Lan chỉ run rẩy, định bước lùi lại, thì đã nghe một giọng nói tuy nhẹ nhàng, nhưng hàm ý như ra lệnh:

- Bước ra góc sân kia vắng vẻ, dễ nói chuyện hơn.

Như bị thôi miên, Mỹ Lan bước theo. Cô gái kia đi nhẹ nhàng, nhưng lại bước rất nhanh. Đầu cổ gắt, nhưng Lan không tài nào theo kịp. Khi bước tới cuối sân chùa phía sau, thì đã thấy cô nàng nọ ngồi sẵn trên một ghế đá, quay lưng lại như chờ đợi.

Bước tới sát bên, nhưng Mỹ Lan không dám ngồi xuống, phải đợi nhắc:

- Ngồi xuống đi!

Mỹ Lan vừa ngồi xuống thì bất thần người ấy quay lại. Lần này Mỹ Lan không sững sốt nữa, mà đúng hơn là sững sờ trước gương mặt đẹp như tranh vẽ của cô ta!

- Cô... cô...

Cô gái cười rất tươi:

- Sao cô Mỹ Lan có vẻ ngạc nhiên vậy? Vẫn là tôi đây thôi. Cô có muốn biết tên tôi không? Tôi là...

Chẳng hiểu ai xúi giục mà Mỹ Lan đã buột miệng:

- Anh Đào!

Một tiếng cười trong trẻo phát ra từ đôi môi Anh Đào:

- Cô khá thông minh. Bởi vậy sự quan tâm của tôi với cô không phải là chuyện thừa.

Mỹ Lan muốn nhìn thẳng vào mắt người đối diện, nhưng mỗi khi liếc mắt nhìn thì cô có cảm giác như ánh mắt ấy đang muốn nuốt chửng mình, bởi vậy cô vừa cúi mặt vừa nói:

- Vừa rồi cô...

Ý Mỹ Lan muốn nhắc tới gương mặt ghê sợ lúc nãy, nhưng chưa kịp nói thì đã bị chặn ngang:

- Cô muốn tôi với gương mặt quỷ ấy làm sao? Tôi vốn là người như thế này và bây giờ tôi vẫn như vậy, ngoại trừ...

Nàng vừa nói vừa đứng lên, và bất thần vung tay lên cao. Khi hạ tay xuống thì nàng ta vụt biến mất!

Mỹ Lan rung động thật sự, cô lắp bắp:

- Tôi... tôi...

Lần đầu tiên biết chắc mình đang gặp ma, nên phải mất mấy chục giây sau cô mới hoàn hồn. Tuy nhiên, phải một lúc lâu sau Mỹ Lan mới có thể đứng dậy và lảo đảo bước đi.

Chợt có ai đó nói một cách vô tình ngay phía sau:

- Mới rồi tôi nhìn thấy đứa con gái nào ngồi ở băng đá kia giống hệt như con Anh Đào con ông Hội đồng!

Một người khác nói thêm:

- Con nhỏ chết trẻ, lại bất đắc kỳ tử nên linh lăm, nghe nói nó cứ hiện hồn về hoài. Mày lặng quạng mà gấp phải nó thì có mà toi mạng!

Hai người nọ đi rồi mà Mỹ Lan vẫn còn bàng hoàng. Cô nhìn lại cánh tay mình, nơi cô vừa bị Anh Đào nắm, dường như cảm giác lạnh và tê rần đang lan ra... Nỗi sợ hãi càng lúc càng lớn, cuối cùng thay vì trở lại nhà của Thiện, Mỹ Lan quyết định đi luôn ra bến xe đò. Cách tốt nhất lúc này đối với Lan là phải rời khỏi chốn này. Mất Thiện dấu đau lòng, nhưng mạng sống của mình, Mỹ Lan nghĩ, không thể để mất trong

tay một hồn ma được!

Mỹ Lan bước lên xe đò lúc ấy là hai giờ chiều...

Chiếc xe nhà ngừng ngay cửa khiến cho bà giáo ngạc nhiên nhìn ra. Do măc kém nên chưa nhận ra ai, bà bảo Kim Thoa:

- Con ra coi ai vậy?

Thoa vừa bước ra đã quay trở vào liền, giọng hót hải:

- Bà Hội đồng má oi!

Từ nào đến giờ tuy là ở chung làng, nhà cũng không cách nhau xa lăm, nhưng bà giáo Nhơn chưa một lần gặp gỡ với con người mang tiếng là giàu có và quyền uy nhất vùng này. Bởi vậy nghe bà ta ghé lại nhà mình thì bà giáo ngạc nhiên, chưa biết phải làm sao. Vừa khi Kim Thoa nhắc:

- Bà ấy là má con Anh Đào đó!

Chi tiết này làm bà giáo nhớ lại chuyện thực tại của con trai mình, bà vội đứng lên. Nhưng bà chưa kịp ra cửa đón khách, thì khách đã bước vào phòng ngoài rồi.

Chính cô con gái lớn bà Hội đồng là Vân Anh dùi mẹ mình đi. Thay vì thái độ hách dịch như xưa kia nhưng bây giờ bà Hội đồng rất dịu dàng, bà lên tiếng:

- Tôi muốn gặp bà giáo Nhơn.

Bà giáo mau mắn:

- Dạ, tôi là vợ giáo Nhơn đây.

Bà Hội đồng chụp ngay tay chủ nhà và siết chặt như người thân lâu năm mới gặp lại, bà ríu rít:

- May mắn cho tôi. Cứ tưởng không gặp được bà!

Rồi không đợi chủ nhà mời, bà đã ngồi ngay xuống ghế trường kỷ, dứt nhanh vào tay bà giáo một gói bọc nhung đỏ, vừa nói nhanh:

- Bà cứ giữ lấy, coi như đây là của hồi môn tôi cho tụi nó làm ăn!

Bà giáo ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy bà Hội đồng?

Kim Thoa phải bước tới giúp mẹ mình mở bọc nhung ra, cả hai mẹ con đều sững sờ trước nhiều món nữ trang sáng lóa!

- Cái... cái này...

Trong lúc bà giáo lúng túng thì bà Hội đồng đã bình tĩnh nói:

- Con gái tôi nó bắt phải đem qua đây cho bằng được. Nó bảo rằng nhà chồng nó không có sẵn, mà đám cưới thì phải có nữ trang để mẹ chồng trao cho cô dâu trong lễ lạy xuất giá. Đây là chút thành ý của gia đình chúng tôi, cũng là ý nguyện của con gái tôi nữa, xin chị đừng từ chối. Bởi nếu không...

Vân Anh bây giờ mới lên tiếng:

- Suốt đêm qua, con Anh Đào hiện hồn về cùi đòi má tôi phải đi qua đây ngay, má tôi bảo để sáng tính lại thì nó quay tung bừng, làm cả nhà không ai ngủ nghê gì được! Con nhỏ này ngang bướng, nó mà muốn chuyện gì thì đố ai cản được. Bởi vậy, bác và chị đây nên làm theo ý nó.

Bà Hội đồng nói thêm:

- Vong của nó về bảo rằng nó có duyên với thằng Thiện nhà này, duyên tiền kiếp chứ không phải mới đây, nên bằng giá nào chúng cũng phải lấy nhau.

Bà giáo ngập ngừng:

- Nhưng mà... tụi nó làm sao ăn ở với nhau được?

Vân Anh quả quyết:

- Anh Đào doan chắc là nếu chúng ta cử hành hôn lễ cho đúng với nghi thức thì nhất định hai đứa nó sẽ ăn đòn ở kiếp với nhau được!

Kim Thoa nói nhỏ bên tai mẹ:

- Thị cũng giống như thằng Thiện, nó cũng nói vậy...

Bà giáo dịu giọng:

- Tôi cũng đâu biết làm sao khác...

Bà Hội đồng mừng rỡ:

- Như vậy được rồi! Chúng ta tiến hành hôn lễ cho chúng nó ngay đi. Chính con Anh Đào chọn ngày, tối hôm nay là lễ đưa dâu...

Kim Thoa buột miệng:

- Sao được! Ai lại rước dâu vào ban đêm?

Vân Anh giải thích:

- Nó là hồn ma thì làm sao đi ban ngày được. Vả lại hôm nay là ngày giờ tốt, con Anh Đào bảo ở cõi âm chuyện ngày giờ là quan trọng lắm, không thể làm khác được.

- Đón dâu ngay tối nay được chứ sao không, má.

Câu nói bất ngờ khiến mọi người quay lại. Thiện bước ra với chiếc áo cưới trong tay. Trông anh tinh táo hơn mấy ngày qua. Bà Hội đồng vừa trông thấy đã reo lên:

- Con ơi, giúp má với.

Thiện hầu như đã trở lại bình thường, anh nhìn mẹ và nói:

- Đây là duyên nợ của tụi con má à, má nên làm theo ý má vợ con. Đó cũng là ý của Anh Đào...

Thấy con mình đã bình thường, bà giáo mừng lắm, nhưng còn rất khó xử với chuyện cưới xin, bà nhìn sang con gái như nhờ sự góp ý thì Kim Thoa lại gật đầu:

- Cứ làm thế đi má.

Thiện đưa lại cho bà Hội đồng cái hộp gỗ đựng xâu chuỗi huyền:

- Con tạm giữ vật này, gởi trả lại cho má, để má đưa cho Anh Đào. Cũng chính nhờ nó mà con trở lại bình thường. Con cảm ơn má, cảm ơn Anh Đào.

Kim Thoa cũng mừng khôn xiết:

- Thằng Thiện đâu còn gì phải lo nữa má! Hay là...

Hiểu ý chỉ mình, chính Thiện nói liền:

- Với Anh Đào thì một là một, không cãi lời cô ấy được đâu. Mà tại sao lại làm khác, khi con và cô ấy có duyên nợ với nhau.

Hai mẹ con bà giáo im lặng. Trong lúc bà Hội đồng lại giục:

- Không còn thì giờ nữa đâu, bây giờ tôi phải trở về lo chuyện hôn lễ.

Bà giáo vẫn còn lúng túng:

- Nhưng... nhà cửa tôi như vậy, làm sao đây?

Thiện trấn an:

- Đâu phải đám cưới bình thường đâu mà má phải lo. Cứ để con.

Anh đứng lên đi về phía góc nhà, rồi xách tới một chiếc vali mà vừa nhìn thấy Kim Thoa đã reo lên:

- Vali quần áo của con Mỹ Lan, nó bị mất...

Thiện mở vali ra trước sự kinh ngạc của mọi người. Trong đó chứa một bộ áo dài khăn đóng của nam và một bộ áo gối êm rồng phượng bằng lụa rất đẹp!

Vân Anh là người lên tiếng đầu tiên:

- Hôm qua mấy thứ này còn bên nhà, ai đem qua đây hồi nào vậy?

Rồi cô kể:

- Chính bởi những vật này mà ba năm trước con Anh Đào tự tử! Nó phản đối cuộc hôn nhân do ba má tôi ép nó. Khi nó chết rồi, tôi tiếc của nên xếp mấy thứ này vào tủ cát, hôm nay tự nhiên thấy nó xuất hiện trên giường Anh Đào, rồi bây giờ lại ở đây.

Thiện nói một cách tự nhiên:

- Mọi vật đều có chủ, mà phải đúng là chủ nó thì mới hưởng được lâu bền. Cái này là dành cho em.

Anh ướm thử bộ đồ và reo lên:

- Đồ này sắm là để cho con đây chứ!

Nhin con mình trong bộ đồ lễ, bà giáo xúc động nói:

- Con tôi!

Bộ đồ vừa vặn đến kinh ngạc! Đến Vân Anh cũng phải kêu lên:

- Như đo cắt cho cậu Thiện vậy!

Kim Thoa thấy bên dưới bộ đồ cưới còn có vài thứ nữa, nhìn kỹ cô kêu lên mà quên sự có mặt của hai người khách:

- Quần áo của Mỹ Lan!

Quả đúng như vậy. Đây rõ ràng là vali của Mỹ Lan bị mất hôm qua.

- Chị Hai giúp em đem cất vali này vào phòng.

Nhớ chuyện mìn giận Mỹ Lan về chuyện mất chiếc vali này, Kim Thoa hơi hối hận. Lúc này cô mới chợt nhớ ra là Mỹ Lan đã không có ở nhà từ trưa hôm qua đến giờ. Cô gọi Bảo và Trung hỏi:

- Mấy đứa có thấy Mỹ Lan đâu không?

Bảo đưa ra mảnh giấy nhỏ:

- Lan về Sài Gòn rồi. Giấy này em cũng không phải nhận trực tiếp từ cô ấy, mà do thằng Sanh bạn của Thiện đưa lại.

Thoa lẩm bẩm:

- Cũng tai chị...

Trong đầu Thoa đang hiện lên một hình ảnh rắc rối mới. Chuyện tình cảm của Thiện và Mỹ Lan sẽ ra sao đây khi Thiện làm đám cưới, mặc dù là đám cưới với... hồn ma. Xem ra Mỹ Lan yêu Thiện thật lòng và chắc chắn giờ cô ta đau khổ lắm...

Trung chép miệng:

- Yêu đương làm gì cho rắc rối!

Bảo chống nạnh nhìn bạn:

- Để rồi coi.

Rồi anh ta hỏi khẽ Kim Thoa:

- Bộ để cho thằng Thiện lấy... hồn ma thật hả chị?

Thoa nhẹ thở dài:

- Chị biết sao bây giờ. Hai đứa không thấy sao, nếu không cho nó cưới thì bệnh tình thằng Thiện biết chữa thế nào đây?

Bảo rùng mình:

- Chắc em không dám ở lại dự lễ cưới này quá!

Trung trùng mắt nhìn bạn:

- Bạn bè vậy đó hả?

- Ngoài ra còn Mỹ Lan nữa...

Ý Bảo muốn nói rằng dấu sao giữa họ và Mỹ Lan là bạn lâu năm, giờ đây chẳng lẽ đúng nhìn bạn mình phản bội?

Hiểu ý, nên Kim Thoa nhẹ giọng bảo:

- Hai đứa cũng không nhất thiết phải ở lại...

Tuy nhiên Trung đã quyết định:

- Bọn này sẽ ở lại. Và cũng chính bọn này sẽ về giải thích lại cho Lan hiểu.

Lúc này đã xế chiều. Mẹ con bà Hội đồng cũng đã lên xe về. Còn lại toàn người nhà, bà giáo mới lo lắng hỏi Thiện:

- Con chấp nhận lấy con Anh Đào, con không nhớ nó là...?

Thiện hào hứng:

- Con không thấy có gì trở ngại cả! Mấy ngày qua trong cơn mê con đã biết thế nào là sống với một người cõi âm, nên con có cảm giác như giữa chúng con không có gì khác biệt. Vả lại, Anh Đào nói với con rằng cô ấy sẽ dành cho con một sự ngạc nhiên lớn. Con tin cô ấy.

Bà Hội đồng chỉ biết lắc đầu, thở dài...

Chiếc xe hơi quen thuộc của bà Hội đang đi trước, theo sau là hai chiếc nữa. Họ lặng lẽ ngừng ngay trước cổng nhà. Trong này, bà giáo Nhơn cũng đã chuẩn bị sẵn, nên giục Kim Thoa:

- Đưa má ra ngoài đón người ta!

Vừa bước ra tới cửa, mẹ con bà giáo đã sững sờ đứng khụng lại! Trước mặt họ là bà Hội đồng đi cùng cô con gái lớn và bốn năm người lớn tuổi nữa, có lẽ là trong thân tộc. Đặc biệt hơn là... có cả cô dâu đi kèm! Kim Thoa bắt đầu run:

- Sao... sao hồn ma mà cũng... cũng hiện hình giữa ban ngày được?

Bà giáo cũng không hon gì, giọng bà run còn hon con gái:

- Vịn giùm má, má thấy chóng mặt...

Nhóm người nhà bà Hội đồng bước thẳng vào nhà một cách rất tự nhiên. Vân Anh là người đại diện cho nhà gái, lên tiếng:

- Thưa bác giáo, giữ đúng lời giao ước, nay giờ lành, ngày lành tháng tốt, má con và bà con họ nhà gái, xin đưa dâu về nhà chồng. Đúng ra lẽ này phải khác đi, nhưng bác giáo thông cảm cho, hoàn cảnh không cho phép, nên tạm cử hành như thế này. Mời chú rể ra đón cô dâu vào nhà để lạy gia tiên luôn!

Thiện từ trong bước ra, anh hơi khụng lại một chút khi nhìn thấy cô dâu đang trùm kín mặt. Rồi anh cũng tiến tới cúi chào nhà gái, xong đưa tay nắm lấy bàn tay cô dâu. Họ sóng đôi bước vào nhà trong. Tuy nhà không trang hoàng gì, nhưng do mới sơn phết hồi Tết, tường còn mới, lại được tăng cường đốt máy ngọn đèn manchon nên cũng rực rỡ, sáng choang.

Trước khi bắt đầu lạy bàn thờ, một người trong thân tộc nhà gái nhắc:

- Cô dâu phải giở khăn trùm ra rồi hãy lạy!

Chiếc khăn được chính Thiện giở ra từ từ... Và anh sững sờ khi gương mặt cô dâu hiện ra! Đó là... Mỹ Lan?

- Hả!

Thiện hơi lùi lại nửa bước, nhưng liền lúc đó anh nghe một giọng nói thật khẽ, chỉ đủ cho mình anh nghe:

- Bình tĩnh. Cứ làm như những gì em đã dặn!

Giọng nói không phải là của Mỹ Lan! Giọng này Thiện đã nghe quen trong suốt mấy ngày hôn mê... Đó là giọng của Anh Đào!

Buổi lễ gia tiên diễn ra êm thầm trước con mắt kinh ngạc của mẹ con bà giáo và cả hai người bạn của

Thiện đứng ngoài cửa! Bảo nói khẽ với Trung:

- Tao không thể hiểu nổi...

Trung cũng lắc đầu:

- Để lát nữa gặp Mỹ Lan tao hỏi xem.

Khi cuộc lễ chấm dứt thì Thiện xin phép hai bà mẹ được đưa vợ vào phòng riêng. Vừa vào tới trong, anh nhận được một câu nói rót vào tai:

- Ban ngày anh sẽ sống với em bằng gương mặt này, còn ban đêm thì em sẽ là Anh Đào trọn vẹn!

Trong lúc quyền chặt lấy nhau trên giường, giọng nàng tha thiết hơn:

- Em đã thương lượng với Mỹ Lan rồi, cô ấy cũng đồng tình với cuộc sống này. Bọn em phải hy sinh nhiều lắm đó. Chỉ có anh là sướng thôi, được một lúc đến... hai vợ!

Thiện có lẽ quá bất ngờ nên nhất thời anh không thoát được thành lời. Mà cần gì phải nói, khi trong tay anh đã có được một cuộc tình không thể có trường hợp thứ hai trong cõi đời này!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

OAN HỒN NÀNG HẠNH

Người tài xế chỉ hướng và bảo:

- Cậu đi theo hướng này khoảng ba trăm mét thì nhìn thấy một ngôi nhà ngói xưa bên tay trái, cậu rẽ vào đó nếu gặp người thì hỏi nhà ông Trùm đạo Hoàng Bửu, nếu không gặp ai thì cứ đi thẳng vào trong át sẽ gặp người cần hỏi.

Thuận cảm ơn bác tài rồi xách vali đi theo hướng được chỉ. Khi nhìn thấy ngôi nhà, Thuận khá bất ngờ bởi sự to lớn của nó. Trong hình dung của Thuận thì nhà sẽ nhỏ hơn, bình thường như những ngôi nhà ngói xưa đơn sơ của vùng quê. Nhưng ngôi nhà này thì đồ sộ chẳng khác một dinh thự của các mệnh quan triều đình xưa.

- Thị ra nhà của ông Trùm Bửu là thế!

Trùm Bửu là tên ông nội của một người bạn thân, mà việc anh ta giới thiệu Thuận về đây cũng đầy bí ẩn, anh ta nói trước ngày Thuận lên đường:

- Nếu cần tìm hiểu về nghệ thuật cổ thì không nơi đâu tốt bằng nhà ông nội mình. Ngoài những tác phẩm cổ còn lưu giữ, nơi đó còn có những tài liệu bằng giấy mà chính mình cũng chưa biết hết giá trị của chúng.

- Cậu là Thuận?

Việc người quản gia già bước ra và hỏi đúng tên của mình đã khiến Thuận ngạc nhiên. Anh đáp:

- Dạ, đúng. Nhưng sao bác biết tên cháu?

Ông già cười hiền hòa:

- Có gì lạ đâu, lúc sáng nay tôi nhận được cái điện tín, báo là có người tên là Thuận sẽ tới ở lại nhà một thời gian. Do chữ trong điện tín không có dấu, nên tôi đã đoán già đoán non cả buổi mới quyết định gọi cậu là Thuận thay vì là Thuần hay Thuẫn, không ngờ lại đúng!

Thấy ông ta vui vẻ, Thuận cũng mừng, anh nói luôn:

- Cháu được anh Châu giới thiệu. Mục đích của cháu là ở lại đây một thời gian ngắn...

Ông quản gia cũng tự giới thiệu mình:

- Tôi là ông già Hai, còn có tên là Hai Bình, làm quản gia nhà này đã hai mươi năm rồi, kể từ thời cụ Trùm còn sống. Mà vừa rồi cậu nói do cậu Châu giới thiệu, nhưng sao điện tín gởi ra lại ký tên cô Hạnh. Mà nhà này sao lại còn có Hạnh nào nữa?

Thuận cau mày:

- Cháu đâu quen ai là Hạnh?

Chợt ông già Hai kêu lên:

- Phải rồi, đó là cô ba nhà này? Mà cô ấy đã... đi cách đây cả chục năm rồi làm sao đánh điện được! À, hay là cậu Châu đùa với cậu rồi...

Thuận thoáng thắc mắc, nhưng do phải vào nhà chào hỏi, rồi đi xem chỗ mới, nên sau đó ít phút thì hầu như anh quên băng chuyện cái điện tín.

Ông già Hai sau khi dẫn Thuận đi một vòng, ông chỉ dãy phòng trên lầu và bảo:

- Nguyên dãy này, có sáu phòng, đều đang bỏ trống, từ lâu không ai ở, mặc dù lâu lâu tôi có đến quét dọn, nhưng chắc khi cậu chọn phòng nào ở thì phải dọn cả buổi mới tươm tất được. Theo tôi thì cậu nên chọn cái phòng gần cầu thang này để dễ lên xuống, mà trong phòng ấy còn có sẵn giường còn mới và bộ ghế sa lông nữa, cậu có thể tiếp khách ngay trong phòng.

Thuận cười:

- Cháu lên đây là để tránh phải tiếp bạn bè một thời gian, nên chuyện tiếp khách chắc là không có rồi.

- Biết đâu. Cậu còn ở đây lâu mà. Có cậu tôi thích lắm, bởi lâu nay muốn kiếm một người để nói chuyện cũng không có, nhiều khi tôi cứ sợ vài năm nữa mình quên tiếng người quá!

Thuận bật cười với ông. Cuối cùng nghe ông, anh chọn căn phòng sát lối cầu thang. Quả là đầy đủ tiện nghi, còn vượt quá mong đợi của Thuận nữa!

Ông già Hai đi xuống dưới nhà lúc sau trở lên dặn:

- Trong phòng có cái tủ áo quần ngủ, ngày xưa khi ông thân sinh cậu Châu còn sống thì căn phòng này dành để đón khách xa tới ở lại, nên có sẵn một tủ quần áo mát mặc trong nhà, từ lâu khóa tủ để đó, không có ai rờ tới, chắc là còn nguyên, nếu cần thì cậu cứ lấy mà mặc. Mặc xong cứ bỏ vào giỏ để ngoài hành lang, tôi sẽ nhờ người giặt cho. Cả quần áo của cậu cũng vậy.

Ông đưa cả chìa khóa tủ. Thuận không có ý định mặc những loại quần áo đó, tuy nhiên lát sau anh lại có nhu cầu mang mấy bộ quần áo, nên nghĩ tận dụng tủ ấy cũng tốt và anh mở ra xem.

Trong tủ không hề có bộ đồ mát nào như ông già nói, có lẽ ông ta lộn với cái tủ ở phòng khác. Mà trong tủ lại toàn là giấy tờ, sổ sách và khung hình chất cả chục cái.

Một trong đồng khung ảnh đó có một cái khi Thuận vô tình chạm vào đã rơi ra, đè lên chân của anh. Sợ nó vỡ, Thuận nhẹ tay cầm lên và giật mình khi thấy chân dung một cô gái, mà Thuận phải buột miệng khen:

- Đẹp!

Cô gái trong ảnh còn rất trẻ, tuy ăn mặc theo phong cách xưa, nhưng gương mặt trái xoan, đôi mắt sáng ngời, đặc biệt là cặp môi chum chím cực kỳ xinh xắn, mà bất cứ ai nhìn cũng phải tấm tắc!

Điều khiến cho Thuận càng kinh ngạc hơn là bên dưới cùng của bức hình có dòng chữ viết tay khá nắn nót:

- Ngọc Hạnh, năm mươi tam tuổi.

- Hạnh? Đây là cô Hạnh?

Thuận kinh ngạc là bởi cái tên Hạnh trong bức điện tín mà ông già Hai vừa nói.

- Cô ta đã...

Không đợi đến chiều, sau đó vài phút Thuận đã cầm bức ảnh đi thẳng xuống nhà, tìm ông quản gia. Đưa cho ông xem bức ảnh, Thuận hỏi:

- Phải đây là cô Hạnh mà bác nói không?

Thấy bức ảnh, ông già Hai kêu lên:

- Cậu lấy đâu ra ảnh ấy?

- Dạ, cháu gặp trong phòng.

- Ừa, sao trong phòng đó lại có...

Rồi chợt nhớ ra, ông vỗ trán nói:

- Tôi lộn rồi, phòng cậu ở trước đây là cửa... cô Ba Hạnh. Lâu quá rồi nên tôi không nhớ.

- Bác nói cô ấy đã đi xa, mà đi đâu vậy?

- Lâu rồi. Năm đó cô ấy mới mười tám tuổi. Hình đó chụp trước lúc cô ấy đi vài tháng. Bây giờ đã ngót mười năm rồi!

Thuận trầm ngâm một lúc rồi quay lại phòng, ông già Hai nói với theo:

- Hay là cậu ngại thì đổi sang phòng khác.

Thuận xua tay:

- Dạ không cần.

Anh trở về phòng và đặt bức ảnh trở lại chỗ cũ. Như vậy là không có tủ để mang quần áo rồi. Đổi sang phòng khác thì Thuận lại không muốn. Cũng chẳng hiểu tại sao nữa...

Buổi cơm chiều chỉ có Thuận và ông già Hai ăn với nhau. Anh ái ngại nói:

- Để bác phải lo cơm nước cháu ngại quá. Hay là mai để cháu lo...

Ông già Hai chỉ mâm cơm:

- Cậu thấy tài nấu nướng của tôi chưa, chỉ có vài thứ mà tôi chế biến thành bốn món ăn, đâu thua gì mấy bà nội trợ giỏi!

Rồi ông nói thêm:

- Ngày trước khi ông Trùm còn sống tôi vốn là đầu bếp của ông, sau tới ông cụ bố cậu Châu thì tôi mới chuyển qua làm quản gia. Nghề cũ đâu dễ gì quên cậu!

Thuận phải tấm tắc khen:

- Bác nấu ăn ngon thật! Nhất là món sườn ram này, hương vị như nhà hàng Tàu!

Được dịp khoe, ông già gân cổ lên:

- Hồi trước anh em nhà cậu Châu người nào cũng khoái mấy món này! Có bữa cậu Châu ăn đến năm chén cơm chỉ với nửa đĩa sườn ram đó!

- Cô Hạnh gì đó có thích món này không?

Thuận cố tình nhắc tới người tên Hạnh, như chờ một sự tiết lộ thêm. Nhưng hình như ông già Hai có điều gì đó muốn tránh, ông vội nói lảng sang chuyện khác:

- Ngày mai tôi sẽ cho cậu ăn một món khác, ngon hơn!

Sau bữa cơm, Thuận tỏ ý muốn đi ra sau vườn thì ông già Hai khuyến khích một cách thật tình:

- Cậu nên đi lại để thư giãn. Đây là đất riêng của nhà mình bên ngoài không ai vào được. Tuy nhiên trời đêm xứ này khá lạnh, cậu không nên ở lâu bên ngoài nếu không mang theo áo ấm.

Thuận chỉ định đi một vòng ngắn rồi quay trở vào. Nhưng càng đi sâu vào khu vườn rộng, anh càng bị cuốn hút và cứ muốn đi nữa. Chung quanh anh có nhiều loại hoa rất lạ, có lẽ được trồng khá lâu và được cắt tỉa công phu, nên dù là ban đêm, Thuận cũng có thể thấy được cái đẹp của nó và phải buột miệng khen:

- Đẹp quá!

Qua hết con đường có nhiều luống hoa đẹp lại tới một khu chất những tảng đá lạ mắt, một cách rất mỹ thuật giống như những khu vườn Nhật mà Thuận đã từng thấy trên phim ảnh, sách báo. Anh thầm khen chủ nhân ngôi nhà, mà thì nghĩ có thể nó đã có từ thời ông nội của Châu.

Ngôi nhà đã rộng mà khu vườn còn rộng gấp nhiều lần, nên Thuận đã đi ngót nửa tiếng mà chỉ mới được một nửa. Anh vừa định đi tiếp nữa thì chợt nghe có một tiếng kêu rất lạ, cách đó không xa. Lắng nghe một lúc, Thuận nhận ra tiếng ấy là của một loài chim đêm.

Bước theo hướng có âm thanh ấy, bỗng Thuận giật mình khụng lại. Trước mặt anh là một con chó mực khá lớn đang hụt đầu xuống một ngôi mộ đá bị moi một lỗ to.

Thấy sự xuất hiện của Thuận, con chó mực quay lại nhìn, đôi mắt của nó tròn và sáng như hai ngọn đèn pha, khiến cho Thuận suýt kêu lên. Anh không dám lùi, bởi thường nghe nói gặp chó mà lùi thì nó sẽ tấn công!

Quả như vậy, con chó thấy Thuận nhìn chăm chú vào, nó không sủa, mà từ từ quay đi và bất thần bỏ chạy!

Nhin kỹ chỗ nó vừa đào lên, Thuận kêu khẽ:

- Một cái sọ người!

Thì ra con chó đang đào mộ, lôi lên hài cốt của người chết! Chẳng lẽ là người mới chôn?

Thuận liếc nhìn vào mộ bia, do trời tối nên nửa phần trên chỗ có tên người đã bị che khuất không thể đọc được, chỉ thấy dòng ghi ngày tháng tử: 14-4-1918

- Chết đã mười năm rồi!

Có nghĩa cái sọ kia đã là sọ khô lâu năm, chẳng hiểu sao con chó lại đào lên làm gì. Nó đâu có ăn được?

Tự dung Thuận nghe bần thần, anh cứ đăm đăm nhìn cái sọ, trong lòng như muôn có một hành động gì đó như cầm nó lên hay chôn nó trở xuống huyệt!

Cảm giác đó chợt đến mà Thuận cũng chẳng hiểu sao mình lại bị cuốn hút vào đó như thế! Anh cảm thấy khó xử nên cứ đứng tần ngần ở đó hơn một phút. Chợt trời gầm to, sấm chớp liên hồi và có vài giọt mưa rơi xuống!

Lúc này Thuận như được ai đó tiếp thêm sức mạnh, anh cúi xuống nhặt cái sọ người lên, rồi chẳng cần suy nghĩ, đã nhẹ tay đặt nó xuống cái lỗ mà con chó vừa bươi lên lúc nãy. Anh lấp đất lại rất nhanh và còn cẩn thận lấy thêm hai tảng đá gần đó đè lên chỗ mới lấp!

Làm xong Thuận cảm thấy nhẹ nhõm, anh xoa tay đứng nhìn ra vẻ đắc ý. Trước khi bỏ đi anh còn chắp tay xá liền mấy cái.

Anh đi được chưa hơn chục bước thì con chó mực lúc nãy quay trở lại. Lần này nó không bươi đất nữa, mà chui tót xuống mô rồi mất dạng luôn!

Trong bóng tối như mực, Thuận quờ tay đụng một người nằm bên cạnh mình và chỉ cảm nhận được giới tính của người đó qua da thịt của họ, anh kêu lên thật khẽ:

- Một phụ nữ!

Bàn tay Thuận chạm vào cánh tay của nàng ta và giật mình bởi nó lạnh và quần áo hình như đang ướt đẫm.

Lần này Thuận lên tiếng rõ ràng:

- Ai đây?

Một ngón tay của nàng ta đưa lên đúng vào miệng của Thuận:

- Đừng nói lớn, em đang trốn!

- Cô là...

- Gấp lầm, xin cho em nương náu đỡ một lúc, em đang bị người ta đuổi bắt. Họ mà tóm được thì chắc là em chết mất! Em lạy người...

Giọng nàng ta tha thiết khiến Thuận cũng không nỡ, anh hỏi khẽ:

- Cô làm gì trong nhà này?

- Em... em ở xa lầm. Em tới đây do tình cờ và em bị người ta đuổi. Họ cho em là trộm, mà nào em có làm được chuyện đó đâu.

Thuận định ngồi dậy mở đèn thì nàng hoảng hốt ngăn lại:

- Đừng! Đừng! Nếu mở đèn lên thì thà giao em cho họ còn hơn!

- Nhưng... có ai trong nhà này ngoài ông quản gia và tôi? Cô bị ông quản gia truy đuổi hả, để tôi nói giúp cho.

Nàng ta tỏ ra sợ hãi hơn:

- Đừng! Ông ấy... à mà không, tôi bị... con chó mực!

Nghĩ tới con chó mực ở đầu mộ lúc đầu hôm, Thuận ngạc nhiên hỏi:

- Cô làm gì ở ngoài mộ mà bị con chó...

Anh ngừng ngang câu hỏi vì nguyên bàn tay cô nàng đã che kín miệng, giọng nàng như van lơn:

- Xin anh đừng hỏi nữa, em sợ lắm!

Bấy giờ Thuận mới cảm nhận được cái ướt từ thân thể nàng ta lan sang mình, anh hỏi:

- Sao người cô ướt hết thế này?

- Tại vì...

Nàng ta đáp chưa hết câu thì từ bên ngoài ông già Hai lên tiếng:

- Ngủ chưa cậu Thuận?

- Dạ...

Anh lại bị chặn tay ngang miệng, nên tiếng vừa rồi chỉ đủ hai người trong phòng nghe. Bên ngoài ông già Hai không nghe đáp nên đã bỏ đi.

- Cám ơn anh.

Rất nhanh, cô nàng phóng khỏi giường, hình như tới ngồi ở ghế. Thuận muốn bước xuống theo thì nàng ngăn lại:

- Anh không nên lại đây. Tốt nhất là có bộ quần áo nào còn sạch thì làm ơn cho tôi mượn mặc đỡ. Tôi đang bị lạnh.

Đúng là nàng ta lạnh lầm, Thuận nghĩ vậy nên bước lẩn qua chỗ chiếc rương còn nguyên chưa mở từ khi tới đây. Anh bảo:

- Cô phải bật đèn lên giúp tôi mới lấy quần áo cho được chứ, tối quá.

Nhưng nàng cương quyết:

- Anh mò và lấy đại, quần áo gì cũng được, miễn là...

Nửa phút sau Thuận cũng lấy ra được một bộ pyjama, định bước tới đưa thì như đoán được ý của anh, cô nàng lại lên tiếng:

- Anh cứ ném nó sang đây, tôi đang ngồi ở bàn viết.

- Rồi anh ở yên đó, để tôi thay đồ!

Lâm vào hoàn cảnh toàn để phụ nữ sai bảo như thế này là lần đầu Thuận gặp phải, tuy nhiên anh lại cảm thấy thích thú, nên răm rắp nghe theo. Chỉ nghe tiếng xột xoạt của quần áo ướt bị cởi ra, vài phút sau nàng lên tiếng:

- Xong rồi đó, anh có thể mở đèn lên. Nhưng em nói trước, đã giúp em thì phải giúp cho trót, có ai hỏi thì anh không được nói có em trong này!

- Rồi, yên tâm.

Thuận bước tới bật công tắc điện lên, đèn sáng choang và...

- Ủa, cô ta đâu?

Ở bàn viết không có ai ngồi, chỉ trên đáy ghế có bộ đồ ướt vắt ở đó thôi...

- Cô ơi!

Thuận kêu lên khẽ và bước khắp phòng tìm. Chốt cửa vẫn còn cài bên trong, như vậy chắc chắn nàng ta không ra bằng cửa ấy được. Mà cửa sổ thì vẫn đóng kín. Nghĩ là cô ta muốn đùa với mình, anh nhẹ bước tới gần tủ áo và bất thắn kéo mạnh nó ra! Tủ trống không. Đứng chờ người một lúc Thuận mới có phản

ứng. Anh chạy ra cửa gọi lớn:

- Bác Hai ơi!

Ông già quản gia ở nhà dưới, nghe gọi lên tiếng ngay:

- Gi đó cậu Thuận?

Thuận đã chạy bay xuống nhà, trên tay còn cầm bộ quần áo ướt, anh hót hải nói:

- Cháu đang ngủ thì có ai đó vào phòng, cháu không thấy mặt, chỉ nghe tiếng nói, cô ấy mượn cháu bộ đồ thay rồi... biến mất, bỏ lại bộ đồ ướt này!

Vừa cầm bộ quần áo xem, ông già Hai đã kêu lên:

- Bộ đồ này hình như là của... của...

Ông định nói nhưng kịp dừng lại. Thuận hỏi dồn:

- Của ai vậy?

Ông già nhẹ lắc đầu bảo:

- Thôi, không sao đâu, chắc là ai chạy trốn...

Thuận nói liền:

- Đúng là cô ta đang chạy trốn ai đó. Hình như trốn con chó mực!

Ông già Hai lại một lần nữa giật mình:

- Cậu thấy con chó?

Thuận lắc đầu:

- Chỉ nghe cô ta nói.

Ông già lặp lại rất khẽ:

- Con chó Mi Nô, con mực ngày xưa...

- Bác biết con chó mực?

Không đáp thảng, ông quay đi, giọng buồn bã:

- Nó vẫn còn bên cô ấy...

Thuận quá tò mò, anh hỏi:

- Bác biết cô ấy?

- Biết... Nhưng mà...

Ông đáp chưa dứt lời đã vội bước ra ngoài. Thuận định đuổi theo thì ông già xua tay ngăn lại:

- Cậu chờ tôi một lát.

Ông ta đi khoảng mười lăm phút thì trở lại, vẻ mặt bót cẳng thảng:

- Đêm qua cậu ngủ không được?

- Dạ không, cháu ngủ rất say, ngoại trừ lúc cô ấy vào giường cháu nằm và cháu giật mình!

Ông già chỉ thở dài, không nói. Từ phút đó dù Thuận có hỏi mấy ông ta cũng không nói lại chuyện liên quan đến cô gái có bộ đồ ướt. Trong suốt bữa ăn sáng ông toàn nói chuyện bằng quơ.

- Hôm nay cậu có cần đi đâu không, tôi thuê cho một người dẫn đường.

Thuận bật cười:

- Ở đây có chút xíu, cháu tự đi được rồi, đâu phải đi rừng đi suối gì mà cần hướng dẫn bác. Chỉ xin bác cho cháu mượn cây roi da mà cháu thấy treo ở phòng khách.

Ông già cười:

- Roi đó là của ông Trùm, ngày xưa nhiều người sợ chết khiếp mỗi khi thấy cây roi ấy. Bộ cậu cũng muốn làm... trùm sao?

Thuận vô tình nói:

- Cháu mượn cầm đi trong vườn thôi, phòng khi con chó mực.

Bỗng ông già sa sầm ngay nét mặt:

- Không được phép!

Thuận ngạc nhiên:

- Bác nói cháu không được phép mà phép gì ạ?

- Không được chạm đến con chó!

Ông vừa đáp xong đã bật đứng dậy ngay, nét mặt giận dữ! Thuận ngạc nhiên không hiểu tại sao. Cho mãi đến chiều tối hôm đó ông quản gia hầu như tránh mặt Thuận. Đến bữa cơm ông chỉ đơn để đó chứ không cùng ăn như hai bữa trước. Thuận áy náy lắm, nhưng cũng không chủ động tìm ông già để hỏi cho ra lẽ. Tối đó buồn tình nên anh đi ngủ sớm. Nhưng vừa đặt lưng xuống anh đã nghe tiếng ông già Hai ngoài cửa phòng:

- Tôi gấp cậu một chút, cậu Thuận!

Thuận ra mở cửa thì bắt gặp một ông già Hai say khuốc, đứng không muốn vững, anh phải dùi vào trong, vừa hỏi:

- Bác uống ở đâu mà say quá vậy, bác Hai?

- Ủ, tôi say... mà không say thì làm sao nói chuyện được với cậu! Cậu cho tôi nói không cậu Thuận?

Thuận đỡ ông nằm xuống giường, nhưng ông ta lại bật ngay dậy, bất ngờ ôm chầm lấy Thuận và oà lên khóc!

Quá bất ngờ trước hành động của ông, Thuận hơi lúng túng:

- Bác... bác sao vậy?

Ông già Hai cố trấn tĩnh, nhưng giọng ông cứ bị nghẹn lại. Phải mất hơn nửa phút sau thì ông mới nói được trọn vẹn ý của mình:

- Cậu có muốn nghe tôi nói không?

- Bác cứ nói, cháu sẵn sàng nghe. Nhưng trước khi kể bác để cháu lấy viên thuốc cho bác uống, nó sẽ già rượu.

Ông già Hai kéo ghì Thuận lại:

- Khỏi, tôi đâu có say. Tôi chỉ buồn thôi...

Ông chỉ vào trong tủ áo:

- Cậu hãy lấy hết những khung ảnh trong đó ra đây, tôi sẽ chỉ cho cậu thấy...

Thuận ôm khệ nệ cả chục khung ảnh, có cái có ảnh cái không. Dĩ nhiên trong đó có ảnh chân dung của người mà ông già Hai nói là cô Ba Hạnh. Vẫn cầm riêng bức ảnh đó, ông già đưa trước mặt Thuận:

- Cậu gấp nó rồi phải không?

Thuận lắc đầu:

- Dạ chưa.

- Gặp rồi! Cậu gấp ngoài nghĩa địa và gấp cả ở đây. Bộ đồ ướt hõm qua là của cô ấy!

Thuận thảng thốt:

- Bác nói đó là cô Hạnh?

Giọng ông trầm hẳn xuống:

- Chính là cô ấy. Và cả con chó nữa, nó chính là...

Ông nói tới đó thì đột nhiên đôi mắt trợn trừng và ngã xuống sàn trước sự kinh ngạc của Thuận!

- Kia bác!

Anh đỡ ông lên thì thấy hai dòng máu úa ra ở hai khói miệng. Đầu ông ta ngoeo sang một bên. Thuận kêu lên:

- Bác Hai!

Nhưng ông ta đã không còn thở nữa.

Thuận không biết phải làm gì trước sự việc quá đỗi bất ngờ này, nên cứ ngây người ra. Phải một lúc sau anh mới chạy qua nhà lân cận cách đó hơn trăm mét. Những người này cùng chạy qua xem và lắc đầu nói:

- Ông tuổi già, trước đây có tiền sử bệnh tim, từng mấy lần đi bệnh viện. Lâu nay bỏ rượu nên đỡ, sao bây giờ lại uống rượu lại. Tôi nghiệp thân già không con cái, không gia đình riêng...

Họ làm chứng cho Thuận nên sau đó anh không gặp rắc rối gì về cái chết lạ lùng này. Thuận đứng ra lo ma chay cho ông và buộc lòng phải lưu lại ngôi nhà, bởi ngoài anh thì giờ đây không có ai khác.

Thuận dự trù ngày mai sẽ đánh điện tín cho Châu báo mọi việc rồi chờ Châu lên, lúc ấy anh mới về Sài Gòn.

Châu lên và chỉ ở lại đúng một ngày và anh ta đã nắn nỉ Thuận hết lời, xin anh hãy tiếp tục ở lại. Châu nói:

- Ngôi nhà này là kỷ niệm cuối cùng của dòng họ tôi. Nghe nói trong các phòng trên lầu còn lưu giữ nhiều cổ vật quý giá, đáng lý tôi phải trực tiếp lên đây canh giữ hoặc tính toán cách bảo quản nó, tuy nhiên công việc kinh doanh của tôi dưới đó hiện đang rối rắm, tôi mà bỏ đi là loạn ngay. Cậu là bạn thân của tôi, vậy hãy giúp tôi trong lúc nguy ngập này. Nếu cần, mình sẽ tìm thuê cho cậu một người giúp việc. Cậu ráng ở chừng một tháng, được không?

Thuận đành phải chịu theo ý bạn. Anh cũng không hỏi gì về những điều kỳ lạ đã chứng kiến, bởi theo Thuận thì Châu chẳng hề biết gì chuyện ở ngôi nhà này, có hỏi cũng vô ích.

Châu vê được nửa buổi thì Thuận khám phá một điều mà anh tiếc là nếu còn bạn mình ở lại chắc là phải ngạc nhiên! Số là trong số khung ảnh và tập vở cũ kia, Thuận tình cờ nhặt được một bức ảnh của Châu chụp chung với một cô gái nhỏ hơn anh chỉ vài tuổi, mặt cô gái này giống hệt như cô Hạnh trong ảnh kia.

- Chắc là anh em họ.

Nhưng khi lật phía sau ảnh thì Thuận giật mình! Có dòng chữ ghi: Không phải anh em mà sống như anh em, liệu rồi đây hai đứa sẽ ra sao khi phải chia lìa nhau.

Chữ viết là của một người có vẻ lớn tuổi. Hơi giống nét của một phụ nữ, phải chăng là của thân sinh ra Châu hoặc Hạnh? Mà tại sao họ không là anh em ruột? ảnh cô gái này có đúng là Hạnh hay là của một người khác? Biết hỏi ai bây giờ, khi mà ông già Hai và cả Châu đều không có mặt ở đây.

Khi xem tới một tập giấy bìa cứng, dạng nhật ký thì Thuận phải bàng hoàng kêu lên:

- Có chuyện này sao?

Trong quyển vở đó ghi vẫn tắt mấy dòng: Tôi nghiệp con Hạnh! Làm sao con nhỏ yếu đuối như thế mà chịu nổi trận đòn chí tử của lão Trùm. Lão ta sau khi hay biết việc Hai Bình cố tình gán ghép con gái mình cho thằng Châu thì đã nổi điên, nhốt thằng Châu vô hầm kín, còn con Hạnh thì bị trói vào cột dừa chịu liên tiếp nhiều trận đòn. Cây roi da ngày trước lão trùm dùng tra tấn nô lệ thì nay lại dùng để hành hạ đứa con gái liều yếu, hỏi làm sao nó chịu cho nổi! Nếu không có con mực thì chắc con nhỏ đã chết ngay từ trận đòn đầu tiên!

Những dòng chữ chấm dứt ở đó. Nhưng cũng đủ cho Thuận bắt đầu hiểu sự việc. Anh lẩm bẩm:

- Thảo nào ông ấy cấm mình không được động tới con chó!

Thuận dọn dẹp hết những vật dụng vào tủ, chỉ chừa lại mấy bức ảnh của Hạnh và ảnh chụp Hạnh và Châu. Đêm đó anh ngủ một giấc khá ngon. Cho mãi đến lúc gần sáng... lúc ấy bỗng Thuận nghe có tiếng động bất thường từ dưới dây phòng mà ông già Hai ở. Tò mò, Thuận cầm đèn soi đi xuống. Tới gần anh mới giật mình vì có tiếng khóc phát ra từ đó.

- Trong phòng của ông già Hai!

Từ hôm ông ta chết thì căn phòng riêng của ông được đích thân Thuận khóa lại. Vậy mà lúc này cửa phòng mở và bên trong có ánh sáng và tiếng khóc của ai đó!

- Bà là...

Thuận cất tiếng hỏi khi nhìn thấy một người phụ nữ tuổi trung niên đang ngồi xếp bằng dưới sàn, trước di ảnh của ông già Hai. Nghe hỏi, người đàn bà không nhìn lại, mà cất tiếng hỏi:

- Cậu là Thuận phải không?

- Sao bà biết tôi?

- Tôi biết cậu nên mới ngồi đây chờ cậu tới. Biết cậu nên để lão già này chết thay cho cậu!

Cô nói làm cho Thuận tròn mắt kinh ngạc:

- Bà vừa nói gì? Tại sao ông già Hai chết thay tôi?

Lúc này người phụ nữ mới quay hẳn lại, nhìn thẳng vào Thuận. Anh ngạc nhiên bởi nhan sắc khác thường của bà ta! Tuổi tác thì rõ ràng không còn trẻ nữa, nhưng sắc đẹp thì vẫn quyến rũ, chẳng khác những cô gái mười tám đôi mươi.

Thấy Thuận bàng hoàng khi nhìn thấy mình, người phụ nữ vội lên tiếng:

- Chỉ có cậu mới dám nhìn tôi lâu như vậy. Và cậu cũng là người đầu tiên nhìn thấy tôi mà không ngã ra hộc máu!

- Vậy bà là...

Bà ta nhắc:

- Cậu chưa quên cái chết của lão quản gia. Hôm đó cậu có mặt lúc lão ta chết, phải không?

- Đúng, tôi có chứng kiến...

- Vậy cậu có biết tại sao ông ta chết không?

Thuận ngập ngừng:

- Điều đó thì...

Bất ngờ, bà ta vung mạnh tay một cái, có một vật thể màu đen lao vút từ ngoài cửa sổ vào và đập trúng ngay trước mặt.

- Con chó mực!

Thì ra vật vừa lao vào ấy là con chó mực to có đôi mắt sáng như hai ngọn đèn pha. Nó chiếu thẳng ánh hung quang vào Thuận như chực ăn tươi nuốt sống, khiến anh hơi nao núng.

- Cậu đừng sợ. Nếu hại cậu thì nó đã làm ngay từ hôm đầu tiên khi cậu nhìn thấy nó với chiếc đầu lâu ở sau vườn rồi! Chính vì hành động của cậu hôm đó, nên nó mới để cậu yên. Cậu nhớ khi cậu chôn chiếc đầu lâu không, đó là cậu đã cứu mạng con Hạnh lần thứ hai đó!

Thuận ngạc nhiên:

- Chuyện ấy... là sao ạ?

Người phụ nữ trả lời dịu dàng hơn:

- Hôm ấy nếu không có cậu tới kịp thì lão đã thực hiện được ý đồ rồi và như vậy thì oan hồn con gái tôi đã vĩnh viễn bị bơ vơ, không nơi nương tựa, phải sống kiếp lưu đày trong cõi âm ty!

Thuận càng nghe càng không hiểu, phải đợi bà ta giải thích rõ:

- Cậu đã đọc những trang viết về thân thế của Hạnh rồi phải không? Cậu hiểu nó là con của lão già quản gia chứ gì?

Thuận gật đầu:

- Dạ, hình như là vậy, theo những gì trong nhật ký viết. Có phải bà là người viết những dòng ấy?

Bà ta gật đầu:

- Không sai. Nhưng là viết theo lệnh của lão ta.

- Ai ạ?

Bà ta rít lên.

- Lão quản gia chứ còn ai nữa!

Thuận thì ngơ ngác chuyển thành sững sờ.

- Sao lại có chuyện đó?

- Vậy mà có đó cậu! Tôi là mẹ đẻ của Hạnh, là nàng hầu của ông Trùm nhà này. Cậu từng nghe nói về ông Trùm?

- Dạ, có nghe. Nhưng sao...

Thuận muốn hỏi về tuổi tác, bà ta tiếp liền:

- Cậu thắc mắc cũng phải, bởi khi làm hầu thiếp cho ông Trùm thì tuổi tôi chỉ mới có mười tám, mà ông ấy đã trên tám mươi! Bởi vậy mới xảy ra điều tệ hại...

Thuận bạo gan hỏi:

- Với người con trai ông trùm, tức cha của Châu...?

Bà ta lắc đầu:

- Anh ấy không hề để ý đến tôi, và lại ba của Châu không ở chung. Người gây rắc rối cho tôi lại là... lão quản gia!

- Lão già Hai?

Bà ta gật đầu, ngừng một lát rồi kể tiếp:

- Cũng có nguyên nhân thế này, thuở mới tám tuổi tôi đã được cha mẹ vì nghèo nên đem ký thác cho nhà ông Trùm. Lúc ấy lão quản gia Hai Bình đã mười sáu tuổi, lão ta làm đầu bếp trong ngôi nhà này. Lão bắt đầu để ý tôi mà tôi không hề hay biết, cho đến một hôm khi tôi mười sáu tuổi, trong một buổi tối nằm ngủ trong phòng một mình tôi đã bị lão ấy cưỡng bức! Khi tỉnh lại tôi định la lên thì bị lão ta đe dọa, nếu la lão ta sẽ giết chết! Tôi bị làm nhục, đang có ý định tự tử thì may nhờ ông Trùm ra tay giúp đỡ cứu sống. Ông ấy ban đầu chỉ đơn thuần là cứu tôi thôi, nhưng chính tôi đã chủ động hiến dâng cho ông ta, chỉ nhằm mục đích trả thù kẻ đã lấy mất tiết trinh của mình! Lão Hai Bình sau khi biết ý định của tôi đã tìm cách hăm dọa rằng nếu tôi tố cáo thì lão sẽ giết cả nhà tôi chứ không riêng gì tôi! Tôi đành ngậm miệng trong uất hận, chờ ngày sinh đứa con đầu. Đứa con ấy chính là Hạnh. Dòng máu của...

Thuận không dám nghe, phải hỏi liền:

- Giọt máu của lão quản gia?

Người phụ nữ nhẹ lắc đầu:

- Không. Nó là của... ông Trùm!

- Sao lại...?

- Chính lão Hai Bình cũng nghĩ đó là giọt máu của mình, bởi lão ta chiếm đoạt tôi trước. Nhưng chính tôi mới hiểu rõ, khi lão ta cưỡng hiếp tôi thì đúng vào chu kỳ thường lệ của người phụ nữ, làm sao mang thai

được? Tôi có học làm y tá do ông Trùm buột phải học để chăm sóc sức khỏe trong nhà, nên tôi hiểu về chuyện kí thụ thai, sinh nở. Tôi có thai với ông Trùm, sau khi sinh con tôi đã một lần nói rõ với Hai Bình, để lão không còn vọng tưởng nữa, nhưng lão ta cứ quả quyết đó là con mình và một hôm lão ta viết một lá thư nặc danh gửi cho ông Trùm tố cáo rằng tôi đã ngoại tình với ai đó! Tính của ông Trùm thì cả nhà ai cũng biết, nóng như lửa, không thể chấp nhận bất cứ ai phản bội mình, bởi vậy khi hay tin ấy đã ra lệnh trói tôi vào gốc cây trong vườn, bỏ đói khát trong hai ngày liền, cấm không cho ai tới gần để cứu giúp. Tôi bị chết trong lần đó, trong khi con Hạnh mới có năm tuổi!

Bà quá xúc động lúc kể tới đó, phải ngừng lại để lấy bình tĩnh rồi mới tiếp:

- Con Hạnh lớn lên trong nỗi khổ tâm vì bị ông Trùm ghét bỏ bởi sự gieo rắc nghi kỵ của Hai Bình. Khi nó được mười sáu tuổi thì lộ rõ ý đồ của lão ta, khi lão ta dùng thủ đoạn đê tiện, giả chữ viết của tôi, ghi vào sau bức ảnh chụp chung của Hạnh và cậu Châu, khiến ai đọc vào cũng nghĩ đó là người không phải cùng huyết thống.

- Mục đích là gì cậu biết không?

- Là để... hai người sau này lấy nhau và... Lão ta nhắm vào cái tài sản khổng lồ này sau khi ông Trùm và cả bố của Châu mất đi! Lão ta nghĩ rằng khi để Hạnh lấy Châu thì lão sẽ danh chánh ngôn thuận làm chủ công noài này, vì lúc ấy lão là cha vợ của Châu rồi.

Thuận buột miệng kêu lên:

- Nếu đúng lời bà kể thì làm sao để xảy ra chuyện ấy được!

Bà ta thở dài, chép miệng:

- Đúng là như vậy! Về huyết thống thì chính thức Hạnh vai cô của Châu, làm sao để chúng phạm tội tà trời được. Bởi vậy lúc ấy tôi mới nhờ đến con mực Mi Nô giúp ngăn chặn lão ta!

- Con chó mực.

- Đúng. Khi ấy do hồn phách tôi chưa thể hiện về để hành động, nên chỉ còn cách mượn con chó mà lúc sinh thời tôi nuôi và Hạnh cũng cưng yêu nó. Con chó rất khôn, nó có được linh cảm giữa hồn người chết và kẻ dương gian, nên ngày đêm nó theo sát con Hạnh, không để lão Hai ấy ra tay. Nó luôn gầm gừ và xua đuổi mỗi khi lão ta tạo cơ hội cho Châu tiếp cận với con Hạnh. Và nó đã thành công. Một lần kia, chính lão Hai Bình đã dàn cảnh để Châu vào phòng của Hạnh trên tầng lầu thượng, trong khi nhà đi vắng hết. Lão còn cho Châu uống rượu có hạ thuốc kích dục, quyết để Châu chiếm đoạt Hạnh cho bằng được, Hạnh bị Châu tấn công, suýt mất đời con gái thì bất thắn con chó mực xuất hiện, nó lao vào cắn Châu để lôi ra. Trong lúc dẫn co thì Châu trượt chân, sắp ngã ra ngoài lan can của lầu thượng, Hạnh cũng chói với ngã theo! Lão Hai nhào tới chụp lại, nhưng chỉ chụp được Châu, còn Hạnh thì rơi từ trên cao đó xuống đất, chết liền tại chỗ!

Bà ngừng kể, khóc sướt mướt như chuyện ấy vừa mới xảy ra. Hồi lâu sau mới tiếp lời được:

- Tôi nghiệp con chó mực, thấy chủ bị như vậy nó lao từ trên cao xuống theo, và cũng mang vong theo Hạnh. Hai Bình không ngờ sự thể tôi tệ như vậy nên chỉ biết ôm đầu rên rỉ. Trong lúc Châu thì hoảng sợ, tỉnh cả rượu. Cậu ta bỏ trốn khỏi nhà ngay sau đó. Và đó cũng là nguyên do khiến về sau này Châu không bao giờ dám ở trong nhà này lâu. Việc Châu khiến cậu về đây hình như là có ý muốn nhờ cậu khám phá chuyện bí ẩn trong dòng họ nhà mình. Và cậu đã làm được điều ấy.

Thuận vẫn chưa hiểu:

- Cháu đâu làm gì?

- Có! Chuyện cậu chôn cái sọ trở xuống huyết và việc cậu khám phá những trang viết, những bức ảnh trong phòng đã giúp giảm nỗi nghi ngờ từ lâu. Chính hành động đó của cậu đã khiến vong hồn tôi bấy lâu bị giam kín ở đáy mộ, được trả về đây hôm nay và có dịp nói lên hết sự thật!

Thuận ngỡ ngàng:

- Thì ra là như vậy...

Anh hơi ái ngại đưa mắt nhìn người đàn bà. Hiểu ý, bà ta nhẹ giọng nói:

- Có những oan hồn chỉ hiện ra để làm việc minh oan như tôi. Chứ không phải hồn ma nào cũng dữ, cũng ác. Mẹ con tôi xin cảm ơn cậu nhiều và từ nay mong cậu hãy ở lại đây cùng chúng tôi.

Thuận hơi yên tâm, anh nói thật lòng:

- Xin phép bà, tôi chỉ ở lại một thời gian ngắn giúp cho Châu thôi. Nơi này không thuộc về tôi.

- Không, bây giờ nó đã thuộc về cậu rồi. Tôi và Hạnh nguyên sẽ ủng hộ cậu, giúp cậu định cư an lành chốn này. Không phải cậu cần một nơi để làm chỗ đón tiếp bạn bè, các nhà khoa học chuyên về khảo cổ sao? Nhất là cậu sắp phải đón cô người yêu thích phong cảnh thiên nhiên trở về từ nước ngoài sao? Cô ấy đang muốn cậu cưới ngay và tìm một chỗ ở yên tĩnh như thế này, đúng không?

Thuận quá đỗi ngạc nhiên:

- Sao bà biết?

Bà ta cười hiền hòa:

- Người cõi âm biết được nhiều chuyện trước người sống mà. Cậu tin lời tôi đi, nội nhật ngày hôm nay cô Ái Vân đó sẽ tìm tới tận đây cho coi!

Nói tới đó đột nhiên bà ta biến mất. Cả con chó cũng không còn...

Việc ngoài dự kiến của Thuận. Quả đúng như lời người đàn bà nói, chiều hôm đó Ái Vân xuất hiện khiến Thuận kinh ngạc! Cô giải thích chuyện mình tới được chốn này:

- Liên tiếp mấy đêm qua em đều mơ thấy một người con gái trẻ, rồi một phụ nữ lớn tuổi báo cho biết em phải tới ngay ngôi nhà này, kéo chậm chân thì có nguy cơ sẽ mất anh! Lúc đầu em không tin, cho rằng chỉ là mộng mị, nhưng sáng qua, lúc em đang ngủ thì có người gõ cửa phòng, em ra mở cửa thì chẳng thấy ai, chỉ nhận được một mảnh giấy ghi rõ địa chỉ ngôi nhà này cùng lời ghi vẫn tắt: Hồn ma không biết nói dối. Nếu cô không tới thì người con gái tên Hạnh sẽ về sống với Thuận như cuộc tình âm dương! Nghe và hoảng quá nên em lên máy bay về nước liền. Từ phi trường em đi thẳng lên đây!

Thuận ngồi chờ người ra, khiến Ái Vân phải sốt ruột:

- Có chuyện anh sẽ... lấy cô Hạnh nào đó không? Cô ta là ai vậy?

Thuận phải kể lại đầu đuôi câu chuyện dài cho Vân nghe và cuối cùng đề nghị:

- Anh với em ra mộ cô ấy thắp nén hương. Cô ta là một oan hồn tốt, một con người đáng kính trọng.

Tuy ngại, nhưng nghe theo Thuận, Ái Vân theo ra sau vườn. Chính Thuận phải ngạc nhiên khi thấy con chó mực đang nằm phục trước mộ, nó đưa mắt nhìn hai người khách. Thuận sợ, nên đứng áng ngang trước Ái Vân, vừa chấp tay vái:

- Xin bác và cô Hạnh chứng giám cho chúng tôi. Ái Vân tới đây theo sự cho phép của bác và chúng cháu... Con chó mực đột nhiên phóng về phía sau ngôi mộ và biến mất trước sự ngạc nhiên của hai người. Thuận giải thích:

- Nó là con vật trung thành với chủ, nó chết theo và bây giờ là vật bảo vệ họ.

Chỉ một lúc sau bỗng con chó trở lại. Nó ngậm một chùm hoa thật đẹp, đặt ngay trước mặt Thuận và Ái Vân.

Trong lúc Ái Vân chưa hiểu gì thì Thuận reo lên:

- Nô tặng hoa cưới cho chúng ta!

Lời của Thuận vừa dứt thì con chó cũng nhảy vọt đi và biến mất bóng! Thuận nói một mình:

- Cám ơn cô Hạnh.

Ái Vân cũng nói theo:

- Mong cô giúp chúng tôi. Chúng tôi nguyện sẽ là những người nhang khói mãi mãi cho các vị.

Thuận và Ái Vân chia hai bó hoa, đặt trước hai ngôi mộ và khấn:

- Đây là lòng thành của chúng cháu. Xin bác và cô Hạnh hãy nhận.

Nắng chiều sắp tắt, đột nhiên mặt trời nhô ra từ đám mây và le lói ánh thái dương chiếu xuống. Ái Vân buột miệng khen:

- Trời hoàng hôn đẹp quá!

Họ vái thêm mấy lạy nữa rồi nắm tay nhau song bước vào nhà...

Họ sống trong ngôi nhà mà tưởng chừng như là cơn ác mộng, nay trở nên yên ắng, bình an. Thuận dọn khỏi căn phòng đang ở, chuyển xuống bên dưới nhà. Còn căn phòng đó anh cho đặt một tủ thờ, lấy ảnh của Hạnh cùng một bức ảnh khá cũ anh tìm được trong đống khung ảnh cũ mà anh cho là ảnh của mẹ Hạnh. Đặt hai ảnh lên tủ thờ và ngày ngày nhang khói.

Không hề có bất cứ hiện tượng ma quái nào xảy ra kể từ sau đó...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

THỦY TÁNG

Trận mưa dữ dội kéo sang ngày thứ ba mà vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt. Nước trên cánh đồng cỏ nồng đã tràn như mặt biển mênh mông. Từ chỗ neo xuồng, Tú đưa mắt nhìn ra chặng khác nào đang lênh đênh giữa đại dương ngần trừng...

Ôm xác người vợ trẻ chết từ nửa đêm hôm qua mà lòng Tú nát như tương. Anh đã khóc cạn nước mắt và van vái cho trời ngừng mưa, để anh còn có thể kéo chiếc xuồng bể nát, không còn khả năng chèo chống, hầu đưa xác vợ vào nơi nào đó khô ráo để an táng. Vậy mà ước nguyện đó tới giờ này Tú vẫn chưa thể thực hiện được. Mà xem ra khó mà làm theo ý, bởi nước càng lúc càng dâng cao, từng con sóng cao hơn nửa thước cứ đánh ập tới theo con gió rít từng hồi.

Tú đâu lạ gì mùa nước lũ vùng Đồng Tháp Mười này, nhưng đây là lần đầu tiên anh ket giữa muôn trùng biển nước, mà lại trong hoàn cảnh ngặt nghèo này. Kim Lê, cô vợ vừa cưới chưa được một năm của anh hè giữa trời mưa lũ lại lâm bạo bệnh và chết chỉ sau nửa giờ vật lộn với cơn đau lâ. Ket giữa biển nước, trong lúc chiếc xuồng ba lá của anh lại vướng phải cọc bể mũi, không thể chèo chống được, và Tú chỉ còn biết neo lại gốc cây gáo nằm tro troi giữa đồng mà chịu trận.

Lạy trời cho mưa ngừng lại, cho có ai đó đi qua đây. Tú đã van vái cả trăm lần mà vẫn chưa có hiệu quả gì. Mưa vẫn nặng hạt, bóng dáng các xuồng ghe khác thì hầu như không thể có, bởi chặng ai dám đi giữa biển nước như thế này, nếu không muốn vong mạng.

- Đành thôi!

Tuy nhiên, khi nhìn lại xác vợ đã bắt đầu tái nhợt, lòng Tú lại nhói đau. Nàng đã vong mạng rồi mà còn phải chịu đựng nằm tro ra như thế này đến bao giờ nữa? Đã nghĩ tới cách táng bằng cột xác treo lên chặng ba cây, đợi khi nước rút thì đem xuống mai táng lại. Nhưng ngặt nỗi chung quanh Tú bây giờ một sợi dây cũng không có, chỉ có chiếc mền duy nhất thì làm sao thực hiện được việc treo xác vợ lên cây. Nghĩ nát óc, cuối cùng Tú đành phải ôm chặt vợ vào lòng, khóc rống lên cho nỗi thống khổ voi bó và cũng để có sức mà chống chọi lại với cái lạnh đã bắt đầu thẩm vào thịt da chàng trai cường tráng như Tú. Lần đầu tiên sau ba ngày đêm chịu trận, Tú mới cảm thấy lạnh và kiệt sức. Trong một thoáng bi quan, Tú lẩm bẩm:

- Thôi thì đành chết theo cô ấy cho xong.

Anh dụi đầu vào xác vợ, lịm đi...

- Nè, cậu kia, người đã bót sốt rồi, tỉnh chưa?

Tú nghe vang vang ai gọi mình mà không tài nào mở mắt ra được. Tiếng gọi kia lặp lại:

- Cậu kia...!

Lần này thì Tú choáng tỉnh. Anh vừa mở mắt ra đã thảng thốt kêu lên:

- Kim Lê!

Tú không thấy xác vợ bên cạnh nên hốt hoảng. Chợt nhìn thấy người đàn ông lạ đang chăm chú nhìn mình, Tú hỏi liền:

- Vợ tôi đâu?

Người đàn ông lớn tuổi, mình trần, đầu tóc dài, da sạm nắng, nhẹ lắc đầu:

- Tôi tới đây chỉ còn kịp nhìn thấy cậu đang chới với giữa sông nước, còn chiếc xuồng thì lật úp, tôi kéo cậu được thì một cơn gió lớn ập tới, mọi thứ chảng còn lại gì!

Tú gào lên:

- Trời ơi, vợ tôi!

Anh bất kể sức mình đang yếu, đã nhào đại xuống nước, quơ tay mò tìm xác vợ. Ông lão quát lớn:

- Cậu muốn chết phải không!

Vừa nói, ông vừa phóng theo và băng một động tác thành thạo, đã chụp được tay Tú, xốc anh từ phía sau, kéo trở lại cây gáo to, nơi mà mấy ngày rồi Tú đã bám víu. Tú vẫn vùng vẫy và gào to hơn:

- Mình ơi! Lê ơi!

Ông già trấn an:

- Dẫu sao thì cô ấy cũng đã mất tích rồi. Nước lũ mênh mông như thế này thì làm sao mà kiếm tìm cho được lúc này. Chỉ cầu trời cho cô ấy bám víu được vật gì đó để sống sót...

Tú gào lên thê lương hơn:

- Cô ấy đã chết rồi, còn bám víu nơi đâu nữa mà bám, trời ơi!

Ông già im lặng, đưa mắt nhìn Tú, rồi nhẹ lắc đầu:

- Thị ra là vậy...

Một lúc nữa, khi thấy Tú im lặng, ông lại tiếp:

- Mùa lũ này mà gặp cảnh như cậu thì ai cũng chịu bó tay thôi. Cầu trời cho xác cô ấy trôi tấp vào đâu đó, rồi một là có người chôn giùp, còn không thì đợi trời êm một chút, tôi sẽ giúp cậu đi tìm. Tôi rành vùng này lắm, phía dưới gió kia là cánh đồng tràm dày đặc, mọi thứ đều có thể bị vướng lại khi trôi dạt vào đó.

Tú reo lên:

- Đúng vậy phải không? Nói đó có xa không chú?

Ông già gật đầu:

- Chừng nằm cây số thôi, nhưng do nước tràn đồng nên giờ đây ta không nhìn thấy gì. Đợi mưa tạnh bớt đã...

Lúc này ông già mới hỏi kỹ và Tú thuật lại mọi chuyện. Nghe xong ông nói:

- Cư dân sống trong vùng này vẫn thường gặp cảnh như cậu, và người ta có một cách để mai táng người

chứ không chỉ riêng treo xác trên cây đâu. Cậu đã nghe nói cách đào huyệt ngay khi nước ngập quá đầu chửa?

Tú lắc đầu:

- Dạ chửa.

- Đó gọi là thủy táng. Tức chôn trong nước, chôn giữa khi nước còn tràn đồng.

Rồi ông giải thích cặn kẽ hơn:

- Cách không táng, tức treo xác trên cành cây chờ nước rút sẽ chôn lại thì tuy có khô ráo, tiện lợi, nhưng đâu phải người nào cũng có điều kiện để làm, vì nó đòi hỏi phải có ván làm quan tài cho kỹ, rồi phải biết cách và có dây cột chặt, để treo, để giữ cho quan tài không rớt, không bốc mùi hôi. Đó là chưa nói lũ quạ diều quái quỷ xú này, chúng hung hăng, dữ dằn, có thể cả ngàn con bâu tối mổ thủng ván quan tài để moi xác chết! Cho nên người ta nghĩ tới và chọn cách thủy táng nhiều hơn.

- Nhưng nước ngập quá đầu thế này làm sao đào huyệt mà chôn?

- Vậy mà có cách!

Ông già còn kể vài cách nữa, như bó xác trong lá chuối, bẹ chuối ràng buộc thật chặt, giống như người gói bánh tét rồi thả trôi theo xuồng, kéo về chỗ đất liền...

Nghe đến đâu Tú đau lòng đến đó, bởi nếu biết trước thì anh có thể làm theo và chắc chắn là không để mất xác vợ như thế này.

Trời tối dần. Lúc này ông già mới kể chuyện mình:

- Tôi đi lấy củi bên Mộc Hóa rồi gặp mưa bão, chiếc ghe chở củi hơn 5 tấn đã bị gió thổi bạt vào rừng vỡ ra từng mảnh. Tôi bơi lội giỏi, nhưng cũng chịu được có nửa ngày rồi may bám được một cây chuối, và mặc cho nó trôi. Hơn một ngày đêm như vậy, cho đến khi vô tình tấp vô dây, vừa lúc tôi thấy cậu đang chói với sấp chìm, tôi kéo được cậu và cây chuối cũng vướng lại, và... tôi chịu chung số phận với cậu như giờ đây. Nhờ có kinh nghiệm nên ông ta bày cho Tú cách bám thân cây, mỗi người một chảng ba, đu ngang như cách mấy con khỉ, vượn ngủ trên cành. Ông dặn:

- Mình không thể thức mãi khi còn kẹt lại đây, nhưng phải biết cách quàng tay thế nào để lỡ có ngủ quên thì không bị ngã xuống nước. Cậu biết rồi đó, với nước chảy cuồn cuộn thế này, chỉ cần rơi xuống thì vài chục giây sau mình đã bị đẩy đi cả trăm, cả ngàn thước rồi!

Tú đâu còn thiết gì sự sống lúc này, nhưng sợ nói ra sẽ bị ông già chê trách, nên anh chỉ im lặng và úa nước mắt khi nhớ tới cô vợ trẻ mình giờ đây thân xác đang bập bênh trên sóng nước, chẳng biết trôi về đâu?

- Cậu lại khóc đó sao? Chuyện đã lỡ rồi, phải bình tĩnh để còn nghĩ cách đi tìm xác vợ nữa chứ! Nhắm mắt lại ngủ một giấc đi, để tôi thức canh cho. Ngoài ra tôi còn đang nghĩ cách để bắt con chuột, con rắn gì đó ăn cầm hơi. Cậu biết làm sao mình bắt mấy con đó không.

Dẫu đang nấu ruột, nhưng nghe ông ta hỏi vậy, Tú cũng tò mò:

- Không còn chỗ nào thì làm sao bắt được chúng?

- Vậy mà có đó. Cậu đừng động đây, tôi sẽ bắt con rắn đang ở ngay sau lưng cậu cho coi!

Ông ta vừa dứt lời thì cánh tay đã vươn nhanh về phía cành cây sau đầu của Tú, vừa reo lên:

- Có thứ để cầm hơi rồi!

Ông ta nắm trong tay một con rắn to bằng ngón chân cái nó đang ra súc vùng vẫy để thoát thân, nhưng do bị chộp ngang cổ nên sau một lúc cựa quậy đã phải nằm yên. Ông già bảo:

- Đây là rắn hổ đất, để nó cắn thì chỉ vài phút sau là vong mạng liền! Cũng may, con này nó lên cây trước ta và cũng đang mất cảm giác, chứ nếu không thì lúc này cậu đã bị nó mổ rồi! Bây giờ cậu há miệng ra, hút ít máu của nó, rồi sau đó tôi lấy mật, đầu lồng của nó ra chia nhau mà ăn. Còn thịt thì ăn sau. Nó sẽ giúp ta qua con đói đêm nay. Chắc là cậu đói lắm rồi!

Đúng là Tú đã đói quá, bởi mấy hôm rồi anh có ăn uống gì đâu, nhưng nghe ông ta nói cách ăn thịt rắn như thế tự dung Tú muốn lợm giọng, anh lắc đầu:

- Cháu không ăn được.

Ông già cười ngắt:

- Không được cũng ráng mà ăn! Lúc này có bất cứ cái gì bỏ vào bụng đều tốt cả. Nào, há miệng ra!

Bằng động tác thuần thực. Ông ta dùng móng tay bấm ngang đuôi con rắn, phần đuôi gần đứt lìa ra, máu từ trong đó vọt ra. Và nhanh ngoài sức tưởng tượng của Tú, ông cho ngay tia máu đó vào miệng đang há to ra vì ngạc nhiên của Tú, anh chàng bị tia máu bắn vào và nuốt ực một cái!

Hớp đầu tiên Tú muốn nôn ra ngay, nhưng liền đó thì như có ai bom vào, anh nuốt gần không kịp!

- Xong rồi đó, phần tim gan, mật của nó để tôi!

Ông ta dùng tay moi mẩy thứ đó ra và cho vào miệng nuốt một cách ngon lành mà không cần nhai!

Tú cảm giác như huyết quản mình cuộn lên bởi có thêm máu rắn, trong vài giây, anh suýt nôn ra, nhưng ngay lập tức cảm giác ấy chấm dứt, cùng lúc anh thiếp đi...

Cũng không biết là bao lâu...

Khi Tú bừng tỉnh lại thì thấy ở chân trời phía xa một màu hồng lóe lên. Cùng lúc là tiếng kêu của ông già:

- Hết mưa rồi!

Tuy là hết mưa, nhưng nước vẫn còn chảy cuồn cuộn, gió vẫn mạnh, tạo ra những đợt sóng cao vỗ vào gốc cây chổ Tú và ông già đang bám, khiến thân cây rung lên từng hồi. Tú chống tay vừa định ngồi dậy trên chảng ba cây thì ông già đưa tay lên miệng, ra dấu cho anh không được cử động. Đoán là có một con rắn nữa, nên Tú trân người không dám nhúc nhích. Ông già lại một lần nữa vươn tay ra, và... có tiếng kêu chí chóe. Ông ta cười khoái chí:

- Lão ty này nộp mạng hơi muộn đây!

Một con chuột cống nhum thật to, có lẽ đã bò lên cây trong lúc hai người ngủ say. Ông già thích thú:

- Con rắn mình phơi khô chưa ăn tới thì lại có thêm lương thực dự trữ nữa, lo gì đó!

Có lẽ do mải nói nên ông ta hơi lơi tay, con chuột thật nhanh, nó vùng thoát và nhảy ngay xuống nước! Tú kêu lên:

- Nó chạy mất rồi!

Cũng vừa khi ấy, bỗng mắt Tú dán chặt vào một vật gì đó khá lớn đang nổi lềnh bềnh trên mặt nước, bị vướng vào gốc cây gáo.

- Xác người!

Ông già cũng đã nhìn thấy, ông bảo:

- Một phụ nữ!

Tú như mũi tên, lao ngược từ trên xuống, nhanh đến nỗi ông già không kịp có phản ứng gì. Tiếng reo như bắt được vàng của Tú:

- Vợ tôi!

Bất kể hiểm nguy, Tú nhảy ngay xuống nước và ôm chặt lấy cái xác đang lềnh bềnh kia. Đúng là Kim Lệ!

- Trời còn thương con mà!

Tú trên cây, ông già nhanh nhảu tuột xuống và bảo:

- Cậu giữ một tay, còn tay kia thì bám vào thân cây kẽo sóng vỗ bung ra ngoài bây giờ!

Nhờ được nhắc nên Tú giữ được xác vợ, đồng thời cũng không bị dòng nước cuốn đi. Nhưng anh vẫn lo:

- Làm sao đem xác vợ cháu lên cây hả chú?

- Cậu cố giữ lấy đi, để tôi bẻ mấy cành cây dài, mình cắm xuống đất để giữ xác lại.

Ông già rất nhanh, leo lên ngọn cây và kéo mạnh mấy cái, lần lượt bốn cành cây dài trên hai thước được bẻ gãy.

Nhờ trời tạnh mưa, nên ông già thực hiện cắm bốn nhánh cây xuống nước, rào một vòng quanh gốc cây gáo được dễ dàng. Rồi ông giục Tú:

- Cậu phải dứt khoát không được chần chờ, phải nghĩ việc giữ được xác cô ấy ở lại đây là chính, chớ đừng ngại việc cô ấy có bị ngâm nước hay không. Cậu chấp nhận thủy táng?

Tìm lại được xác vợ là niềm vui mừng lớn đối với Tú, nên anh chịu liền:

- Sao cũng được!

Ông già hình như đã quen với việc chôn người trong hoàn cảnh như vậy, nên ông vừa lặn xuống cắm cọc vừa luôn miệng nói:

- Tấm lòng của cậu đã đánh động cõi âm phủ, nên mới khiến xác cô nhà quay trở lại đây. Một việc mà hầu như là không tưởng!

Sau khi cắm được bốn cành cây tạm thời giữ xác không để sóng cuốn đi, ông già vừa đeo vào gốc cây vừa khấn:

- Linh hồn cô... Kim Lệ sống khôn thác thiêng, phù hộ cho tôi và anh bạn này đây mai táng cho cô tại gốc cây này. Trong hoàn cảnh ngặt nghèo này, thì xin cô hãy vui lòng chấp nhận ở tạm dưới nước. Đợi đến khi nước rút thì cậu ấy sẽ đưa cô lên, cải táng đến một nơi đàng hoàng hơn.

Tú cũng khấn:

- Nếu thương anh thì em hãy ráng chịu lạnh, Lê oi! Nếu cần thì anh cũng ở lại đây mãi mãi với em...

Ông già nghiêm giọng:

- Giờ phút này cậu không được bi quan, nói càn. Cứ chôn xác cho cô ấy đã.

Cuộc thủy táng diễn ra suôn sẻ. Nhờ có kinh nghiệm, nên chỉ sau một giờ, ông già đã giúp Tú đào được ngay dưới gốc cây gáo một hố huyệt khá sâu, ước chừng đã vừa cái xác ông bảo Tú:

- Cậu vái lần nữa, xin cô ấy giúp cho mình chôn được dễ dàng đi!

Tú với hai hàng nước mắt ôm xác vợ mếu máo:

- Xin em cho anh được gửi em lại đây! Mong em hãy...

Lời Tú nói chưa dứt thì thật bất ngờ, cái xác như bị ai kéo ghì xuống, nó chìm từ từ... Tú hốt hoảng:

- Chú Hai oi!

Ông già giục:

- Cậu giữ cái đầu cô ấy, tôi giữ hai chân!

Cái xác chìm nhẹ nhàng xuống và thật kỳ diệu, nhắm đúng cái lỗ huyệt mới đào dưới nước và... nằm gọn trong đó! Ông già làm các động tác thật nhanh, chỉ một lúc sau thì những đất bùn được đào lên đã lấp trổ lại. Đồng thời, ông dùng bốn cành cây to kia, hợp với Tú cắm chéo góc, già trên phần mộ, không cho xác trôi lên. Công việc không dễ, nhưng cuối cùng họ cũng làm được. Công việc vừa xong thì mặt trời đã lên ngay đỉnh đầu. Ông già bảo:

- Böyle giờ cậu có thể nghỉ ngơi, và đợi xem nếu có vật gì trôi ngang đây mình có thể bám vào và rời đi được rồi. Tôi đã làm dấu thân cây gáo này, đợi khi nước rút mình trở lại tìm cũng không khó.

Tú cương quyết:

- Cháu sẽ ở lại đây.

Ông già biết có nói thêm gì thì cũng khó lòng thuyết phục được anh ta, nên chỉ khẽ lắc đầu rồi im lặng.

Trên khoe mắt ông, hai hàng lệ lần đầu tiên tuôn chảy...

Phải hơn một tháng sau thì nước mới rút hết. Hai tuần trước khi nước rút thì Tú lại ngã bệnh, sốt cao, suýt chết ngay trên ch้าง ba cây gáo, nếu không có ông già Hai thì Tú đã không còn. Số là trước đó hơn một tuần, vào một đêm tối trời, chẳng hiểu sao khi đang cùng nằm ngủ với Tú trên cây, lão già Hai bỗng bị rơi xuống nước và mất tích! Điều này cũng hơi lạ, bởi ông già là dân thiện nghệ, đâu dễ bị một tai nạn như thế.

Sau cú sốc đó, nếu là người khác thì Tú đã bỏ cuộc, không còn bám lại thân cây để chịu trận nữa, tuy nhiên chẳng hiểu nhờ sức mạnh vô hình nào thúc đẩy, anh chàng vẫn tiếp tục tồn tại, với chỉ hai thức ăn lặp đi lặp lại khá quen thuộc đó là những con rắn và chuột. Nhờ bắt chước được ông già Hai nên chuyện bắt rắn độc đối với Tú trở nên quá dễ dàng. Mà những con vật này cũng lạ, cứ cách một đêm thì một con

lại bò lên cây và... chờ được Tứ hóa kiếp! Có thể nói, việc ăn thịt sống của Tứ đã thành bình thường, mà nếu không có nó thì anh đã theo vợ từ mấy tuần qua rồi!

Tuy nhiên, sức chịu đựng của con người cũng có giới hạn, mà với Tứ thì bấy nhiêu thời gian ấy đã là quá nhiều. Hai tuần sau khi nước bắt đầu rút thì vào một đêm, Tứ hôn mê do cơn sốt dữ.

Khi tỉnh lại thì Tứ thấy mình nằm ở một trạm xá, chung quanh toàn những người lạ. Hỏi ra thì một người nằm gần giường cho Tứ biết rằng anh được một cô gái đưa vào đây trong tình trạng hầu như không còn sự sống. Cơ thể suy nhược, người nồng sốt cao độ và hôn mê sâu. Người ta đã tính chuyển anh lên bệnh viện tuyến trên, nhưng chẳng hiểu sao, khi cô gái kia cho anh uống một thứ nước nấu từ củ mài thì bỗng nhiên Tứ tỉnh lại.

Tứ quá đỗi ngạc nhiên, hỏi thăm cô gái:

- Cô ấy đâu rồi?

Người nằm cạnh giường Tứ bảo:

- Sáng sớm nay còn thấy cô ấy ở đây. Nhưng hồi nãy, trước khi cậu tỉnh lại thì cô ấy ôm mẩy bộ quần áo rồi bước ra ngoài, mất biệt luon. Chắc là về nhà rồi. Đó là vợ cậu hay ai mà tận tình quá, ở đây suốt. Nếu không có cô ta thì cậu khó lòng qua khỏi!

Tứ bận tâm tìm hiểu xem cô gái ấy là ai thì ít, mà đầu óc mãi quay cuồng nhớ lại coi cây gáo giữa đồng mà anh đã bám suốt tháng trời kia là ở đâu?

- Đồng Tháp Mười có bao nhiêu cây gáo?

Tứ hỏi một bệnh nhân gần bên thì được anh ta cười, lắc đầu:

- Ông nội tôi nhớ cùng không hết nữa! Tháp Mười là rừng tràm, nhưng chen lẫn là các loại cây khác như gáo, dừa cũng không phải ít. Biết đâu mà nói!

Tứ lẩm bẩm:

- Ông già Hai có làm dấu, chắc là kiếm được...

- Nhưng lỡ cây bị trốc gốc, nước cuốn đi mất thì sao?

Câu nói bất ngờ của ai đó khiến Tứ giật mình quay lại, và anh mừng rúi lên:

- Kìa, chú Hai!

Ông già Hai xuất hiện thật đột ngột, và còn lạ hơn khi đi theo sau ông là một cô gái, mà vừa nhìn thấy cô, anh chàng bệnh nhân gần bên cạnh giường bên cạnh đã reo lên:

- Cô này đó!

Cô gái không lộ chút gì là quen biết những người trong phòng bệnh, mà trái lại, cô còn đứng nép sau lưng ông già với sự e ấp... Ông già Hai phải lên tiếng giải thích:

- Đây là đứa cháu tôi, chính nó đã đưa tôi tới đây và gặp cậu.

Anh bệnh nhân bên cạnh ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, cô này ở đây mấy hôm nay mà?

Ông già Hai nhìn đứa cháu gái của mình rồi nói:

- Có thể quý vị đã nhìn lầm. Người ở đây mấy hôm nay là đứa em song sinh của nó. Chúng là cháu gọi tôi bằng ông ngoại.

Rồi ông quay sang Tứ, kể:

- Tôi phải bỏ đi trong khi nước chưa rút là để định hướng chính xác cây gáo đó. Bởi khi nước rút rồi thì từ bờ kinh vào đó rất xa, lại khó lòng tìm được. Chị em Mai Linh, Mai Lý này là người đi tìm chỗ của cậu, bởi khi ấy tôi bị trọng bệnh không đi được. Chính nhờ nó mà cậu mới được cứu thoát. Nó ở đây nuôi cậu theo ý của tôi đó. Bây giờ tới phiên con em. Mai Lý, nó sẽ ở lại đây cho đến lúc cậu khỏe, có thể đi được thì sẽ cùng với nó trở lại chỗ chôn xác vợ cậu. Cứ yên tâm mà dưỡng bệnh đi, sắp gặp lại vợ rồi!

Lời nói của ông già Hai khiến Tứ mừng khôn xiết, anh hỏi dồn:

- Ngay chiều nay đi được không chú Hai?

Ông già lắc đầu:

- Nước mới rút, đồng ruộng còn bùn sinh nhiều, xuống ghe đi không được, mà lội bộ thì cũng không xong. Phải đợi vài tuần nữa. Vả lại, lúc này cậu còn quá yếu mà đi cái nỗi gì!

Ông dặn cô cháu gái:

- Mỗi ngày ba lần, con mang com vào cho cậu Tứ đây. Hỏi không được thì ra dấu, hỏi coi cậu ấy thích món gì, cần dặn điều gì, nhớ làm theo cho đúng nghe chưa!

Rồi ông giải thích:

- Con nhỏ bị câm điếc bẩm sinh, nhưng được cái là rất nhạy, chỉ cần ra dấu là nó hiểu mình muốn nói gì. Nó tên là Mai Lý.

Ông già còn bày ra vô số thức ăn và vài món đồ dùng cá nhân dành cho Tứ, ông bảo:

- Biết cậu thiếu thốn mấy thứ này, nên tôi đem vào. Cậu nhớ cái này không?

Ông đưa cho Tứ cây lược sừng mà vừa nhìn là Tứ đã kêu lên:

- Của vợ cháu!

- Tôi đoán là vậy, bởi hôm rồi trên đường trở lại tìm cậu, tình cờ tôi gặp một chiếc xuồng ba lá vỡ đôi nằm trên một gò đất cao, trong xuồng không có vật gì quý, chỉ có cây lược này nằm kẹt dưới khoang xuồng, bên cạnh còn có một cái quần xà lỏn màu nâu, có vá một miếng vải sọc mà vừa nhìn cách vá và màu vái, tôi nghĩ ngay tới cậu. Bởi cậu cũng có một cái quần vá y kiểu đó. Đúng không?

Tứ gật đầu:

- Dạ, chính vợ cháu đã vá hai cái quần đó bằng vải vạt áo của cô ấy. Vừa vá xong lúc trên xuồng, trước lúc cô ấy chết chỉ nửa buổi!

- Tôi nghiệp...

Ông già buông tiếng thở dài rồi quay đi chỗ khác như tránh không cho Tứ thấy hai giọt nước mắt của mình.

Những người bệnh cùng phòng sau khi biết chuyện đã không ngót lìa ngoại lòng tốt của ông già Hai. Họ bảo rằng giữa thời buổi này khó mà kiếm được một người có lương tâm như ông ta.

Tuy nhiên, cũng có người xầm xì:

- Biết đâu được. Lão ta có đến hai cô cháu gái chưa chồng, một cô lại tật nguyền, nay thấy chàng trai chết vợ như Tú thì chắc là có ý muốn kiếm cháu rể đây!

Tuy nói vậy, nhưng trong mấy ngày sau đó, ai cũng phải công nhận rằng cô gái câm cháu ngoại ông già Hai là một người siêng năng, tính tình ôn hòa và rất tử tế. Cô nàng làm đúng những gì ông dặn, ngày ba lần đưa cơm vào bệnh viện rồi thì đi về, ai hỏi gì cũng không quan tâm. Chính Tú cũng ngạc nhiên và áy náy. Anh ngỏ ý qua ra dấu rằng muốn gặp ông già Hai, thì cô ta chỉ xua tay từ chối.

Cho đến một buổi sáng, khi ấy có một người lạ xách cặp lồng cơm đưa vào cho Tú và nói:

- Cô Mai Lý đưa cơm thường ngày vừa bị nạn, cô ấy bước từ dưới xuống lên chẳng may hụt chân, ngã xuống và va đầu vào cọc nhọn, máu chảy ra nhiều và chìm lấm luân, mọi người ra sức mò tìm mà chưa được! Tôi là người đi chung xuống với cô ấy từ trong kinh ra, nên biết cô đưa cơm vào cho bệnh nhân, tôi đem tới giùm.

Nói xong người ấy đi mất, khiến cho Tú hốt hoảng, nhảy đại xuống giường và chạy bay đi ra bến chợ. Tuy nhiên, gần nửa buổi sau đó, Tú đã hỏi khắp khu vực đó về tai nạn như người nọ đã nói thì chẳng một ai biết. Họ còn ngạc nhiên hỏi lại:

- Sao anh không bảo người báo tin dẫn ra đây chỉ coi tai nạn ở chỗ nào?

Vừa lo lắng, vừa thất vọng, Tú đành thất thểu quay về bệnh viện. Tới nơi, anh càng ngạc nhiên hơn khi nghe mấy người chung phỏng kể lại:

- Cô gái câm mới vừa ở đây đi ra, có chết chóc gì đâu.

Tú định chạy theo tìm, thì một người đưa cho anh gói giấy nhỏ và bảo:

- Cô ấy không nói được, nhưng qua cử chỉ tôi biết cô ta muốn nhờ đưa cho anh cái này.

Tú mở ra xem thì kinh ngạc:

- Bộ quần áo của vợ tôi!

Anh nhớ hôm xảy ra cái chết cho Kim Lê thì cô đang mặc bộ đồ này, vậy sao bây giờ nó lại ở đây? Không hỏi thêm gì nữa, cầm bộ quần áo đó Tú chạy bùa ra cửa. Vừa chạy anh vừa gọi to:

- Cô Mai Lý! Cô ở đâu?

Trở ra bến đò, còn đang ngạc nhiên thì chợt Tú thấy một chiếc xuồng nhỏ đậu ở bên, trên xuồng có một người ngồi như chờ khách. Anh hỏi lớn:

- Xuồng này là xuồng chở khách phải không?

Người đội nón lá che kín khuôn mặt đáp vừa đủ cho Tú nghe:

- Phải.

Tú nhảy xuống xuồng và bảo:

- Làm ơn đưa tôi dọc theo sông này, đi mấy vòng bến chợ để tôi tìm người quen. Tôi sẽ trả tiền như một chuyến đi xa!

Người nọ lặng lẽ đẩy xuồng ra giữa dòng, lúc ấy mới cất tiếng nói:

- Không có tiền trong túi mà dám bao đò, kể cũng gan thật!

Tú hơi giật mình. Đúng là trong túi anh lúc ấy chẳng có đồng xu dính túi. Mấy tháng bị nạn, rồi nằm bệnh viện đều nhờ người khác, Tú làm gì có tiền!

- Tôi...

Người chèo đò bỗng cất tiếng cười giòn:

- Tôi sẽ chở anh đi miễn phí, miễn là anh trả lời tôi câu hỏi này. Bằng không tôi cho anh lội sông mà trở vô bờ.

Giọng cô ta không phải đứa. Tú cũng nghiêm giọng:

- Tôi không quít, chỉ vì không sẵn tiền thôi. Nhưng rồi tôi sẽ trả công天堂 hoàng. Chị hỏi gì?

- Anh đi kiếm con gái hay tìm vợ?

Câu hỏi bất ngờ, nhưng trong lòng của Tú đã định sẵn ý từ rồi, anh đáp không do dự:

- Tìm vợ, nhưng âm dương cách trời biết làm sao tìm? Nhưng tìm người lấy cắp mĩnh thứ của vợ thì đúng là tôi đang đi tìm họ!

Câu trả lời của Tú quả là khó hiểu với người lạ, nhưng chẳng ngờ người chèo đò lại hiểu:

- Nói đúng, không dối trá. Vậy tôi tặng luôn cho chiếc xuồng, cứ đi thẳng phía trước mặt, thế nào cũng gặp!

Vừa dứt lời thì chợt như một làn khói vút lên, phút chốc Tú không còn nhìn thấy nàng ta đâu...!

- Kìa, chị!

Chiếc xuồng không có người boi nên quay tròn theo dòng nước. Tú phải bước ra sau cầm cây dầm và điều khiển cho nó xuôi dòng. Vô tình anh đi đúng theo hướng người ấy chỉ. Nước xuôi nên chẳng mấy chốc, xuồng của Tú đi khá xa xuống phía hạ lưu.

Nhin thấy cái cồn lớn phía trước và con sông chia làm hai ngả, Tú chưa biết phải rẽ về ngả nào, thì chợt có người từ bên kia cồn đưa tay ngoắt và gọi ơi ơi. Ngỡ gọi ai, nhưng sau đó thấy họ cứ nhầm vào mình mà vẫy tay nêu Tú hỏi lớn:

- Hỏi tôi phải không?

Đúng là họ gọi anh, nên sau vài giây lưỡng lự, Tú chèo xuồng hướng qua đó. Đến gần, anh mới nghe người phụ nữ lớn tuổi lên tiếng hỏi:

- Cậu đi tìm cô gái câm phải không?

Tú giật mình:

- Tôi... đúng là tôi...

- Người ta đang đợi anh tới.

Nói xong, bà ta quay bước và mất hút sau đám lau sậy. Dẫu không muốn, nhưng chẳng hiểu sao Tú vẫn cột xuồng lại rồi nhảy lên bờ, men theo con đường có lát đá thẳng tắp, đi lên một ngôi nhà ngói xưa khá lớn.

Không thấy bóng người nào, Tú khụng lại, nhưng từ trong đà có tiếng nói vọng ra:

- Muốn gặp vợ mà không vào đây thì làm sao gặp?

Tú như đang mơ, anh không chút suy nghĩ, đã chạy rất nhanh vào nhà. Nhưng khi vừa bước lên bậc thềm anh đã phải khụng lại. Bởi trước mặt anh là một cỗ quan tài nằm án ngữ giữ nhà, nhưng có ai chung quanh!

Căng mắt nhìn khắp nơi, vẫn chẳng có bóng người, Tú cất tiếng hỏi:

- Ai trong nhà vậy?

Không ai đáp, Tú không dám bước tới, thì vừa lúc anh thấy một bóng người xuất hiện phía sau cỗ quan tài.

- Cô Mai Lý!

Đúng là cô gái câm Mai Lý. Cô ta chỉ nhìn thoáng qua rồi đi thẳng tới bên quan tài, và thật bất ngờ, đưa tay đẩy nắp quan tài sang một bên, Tú nhìn vào và không khỏi rùng mình khi thấy trong đó hai bộ xương người nằm sóng đôi.

Tú bước lùi một bước, chưa kịp hỏi thì đã nghe một giọng thật quen vang lên:

- Nếu còn thương vợ thì chọn đúng hài cốt của cô ấy. Chọn sai tức là cậu không còn duyên nợ với người ta nữa, mà điều đó cũng có nghĩa là bao nhiêu công sức của tôi cũng bỏ sông bỏ biển cả.

Tú quay lại và kêu lên:

- Chú Hai!

Người vừa tới chính là ông già Hai. Ông ta bước tránh khỏi chỗ đó vừa giục:

- Cậu cứ chạm tay vào hài cốt nào thì số phận cậu nằm ở đó. Trong số hai hài cốt có một cái là vợ cậu.

Tú ngạc nhiên:

- Sao vợ tôi lại ở đây?

Ông già kéo ghế ngồi xuống gần đó, lạnh lùng nói tiếp:

- Lúc này cậu cần làm hơn là hỏi. Nhanh lên, kẻo không còn kịp nữa!

Tú còn chần chờ thì đột nhiên như có ai đó xô từ sau, và... hai tay anh ngẫu nhiên chụp lên bộ xương người nằm bên trái.

- Trời ơi!

Tiếng kêu đó là của ông già Hai. Tú linh tính như có điều gì đó, anh bật dậy thật nhanh, nhưng cũng không còn kịp nữa, khi anh quay lại nhìn thì ông già đã bật ngửa ra sau và... hộc máu, nằm bất động!

- Chú Hai!

Trước sự kinh ngạc của Tú, thân xác ông già Hai từ từ tan biến và chỉ trong phút chốc, chỉ còn lại bộ xương.

Tú còn chưa kịp phản ứng gì thì đã nghe có tiếng động từ sau lưng. Vừa quay lại thì cỗ quan tài chảng còng thấy nữa, thay vào đó là chiếc xuồng ba lá bể làm đôi.

- Xuồng của mình...?

Nhin kỹ lại thì đó chính là chiếc xuồng mà vợ chồng Tú đã đi và gặp bão lũ. Trên xuồng vẫn còn nguyên cái túi mà trong đó có mấy bộ quần áo của Kim Lệ. Và dĩ nhiên, có cả bộ xương khô lúc nãy nữa!

- Chuyện gì thế này?

Mặc dù không tin đây là sự thật, nhưng trước những bằng chứng đó, Tú cũng không thể nào bỏ qua, anh ngồi vịn vào chiếc xuồng và mắt thì cứ nhìn chằm chằm vào bộ xương. Không còn ông già Hai thì lấy ai để anh hỏi rõ nguồn gốc? Phải chăng chính ông đã đào hài cốt Kim Lệ đem về đây?

Bao nhiêu câu hỏi mà Tú không làm sao giải được. Anh đành ngồi giữa ngôi nhà hoang đó với nỗi hoang mang...

Trời tối dần..

Chợt nhớ tới cô gái câm, Tú tức tốc chạy ra nhà sau tìm và lại một phen ngẩn người ra khi nhìn thấy cỗ quan tài thứ hai đang nằm ở gian nhà sau!

Nay giờ Tú bình tĩnh bao nhiêu thì giờ đây anh cảm thấy run bấy nhiêu. Anh không sợ ma, nhưng lại nghĩ mình đang lọt vào một mưu đồ gì đó mà với sức mình Tú không thể nào đương cự lại nổi. Anh nói như cố ý nói với ai đó chung quanh:

- Tôi chỉ có cái tội duy nhất là mất vợ, tôi thương vợ tôi nên đi tìm. Vậy nếu ai đó thương thì để cho tôi tìm được vợ, bằng không thì tôi xin chết tại đây cũng được, tôi xin chấp nhận!

Anh nói xong thì ngồi bệt xuống đất, nhắm nghiền mắt lại, chờ...

- Oan nghiệt! Đúng là oan nghiệt mà!

Giọng nói đó khiến cho Tú giật mình mở mắt ra, và anh há hốc mồm:

- Bà ngoại!

Tú tưởng mình còn trong mơ, anh lúng túng:

- Ngoại, sao ngoại...

Bà ngoại anh ôm chầm lấy cháu, mắt vẫn không rời khung cảnh trước mắt. Bà lặp lại lời nói:

- Đúng là oan nghiệt mà!

Tú ngạc nhiên:

- Ngoại nói gì?

- Con biết đây là đâu không?

Rồi không đợi cháu trả lời, bà nói luôn:

- Đây chính là nhà chồng của má con, tức là nhà ông nội con đó!

Tú ngạc nhiên:

- Sao kỳ vậy ngoại? Từ nào đến giờ con nghe ngoại nói nhà nội con ở xa lắm mà...?

Bà Tám Trâu thở dài:

- Ngoại giấu con. Chỉ vì bên nội con đâu có nhận mẹ con và con đâu mà con cần biết.

Tứ chỉ những cỗ quan tài:

- Tại sao nhà này toàn là áo quan không vậy ngoại?

Bà không đáp, mà lén tiếng thay bà là một người lạ khác, chính là người phụ nữ đứng vẫy tay ra dấu cho Tứ lúc ở ngoài bờ sông. Bà ta bước ra từ nhà bếp, lại gần bên bà Tám Trâu, nhẹ giọng:

- Chị để tôi kể cho nó nghe.

Rồi bà quay sang Tứ:

- Ta là cô út của con. Chính ta mà ra có sự như thế này!

Bà nhìn bà Tám như chờ sự cảm thông, và bà được lời động viên:

- Cô cứ nói hết cho nó nghe đi.

Út Chanh vốn người xưa nay lăm móm mép vậy mà giờ đây cô ta cũng tỏ ra ấp úng:

- Nhà này kể cả má con là năm. Ngày xưa đông vui nhất trong làng này. Nhưng chỉ có một đêm thôi thì mọi thứ ra nông nỗi này và chấm dứt hết!

Bà ta nói tới đó thì oà lên khóc ngất, khiến cho Tứ càng thêm khó hiểu:

- Con không hiểu gì hết!

Giọng bà ta trở nên thê lương khôn tả:

- Chỉ có những người năm trong các quan tài này mới có thể hiểu thôi. Nhưng khi họ thành xác chết thì họ lại không nói gì, mặc dù ta đã van lơn họ, yêu cầu họ về nói cho ta biết ta phải làm sao...

Biết là cứ để bà ta tiếp tục nói kiểu đó thì Tứ thêm rối trí mà thôi, nên bà Tám Trâu chặn lời:

- Để ngoại nói. Đúng ra chuyện này ngoại hoàn toàn không biết. Cho mãi tới ngày hôm kia, má con về báo mộng, nói rõ đâu đuôi thì ngoại mới bàng hoàng! Thì ra từ gần mười năm nay, ngoại cứ ngỡ là má con đi buôn xa rồi chết mất tích khi băng xuồng qua sông cái, ngờ đâu lại chết ngay trong nhà này. Mà người gây ra những cái chết đó lại là người này, cô út của con!

Bà cô già của Tứ ngừng khóc, nhưng giọng thì vẫn còn run:

- Đầu tiên là ông bà nội con. Họ chết đột ngột sau khi ăn bữa cơm do má con nấu, với mấy món ăn má con mua được và muốn dâng cha mẹ chồng. Ta vốn ghen ghét má con kể từ ngày bà về làm dâu nhà này, không muốn chị ấy càng ngày càng được lòng cha mẹ ta, nên ta đã lén bỏ thêm vào thức ăn một thứ thuốc mà ông thầy bán cho ta bảo rằng chỉ có tác dụng làm cho đi tiêu chảy. Mục đích của ta là chỉ làm cho cha mẹ ta chửi chị dâu một trận cho bõ ghét! Nào ngờ do ta bỏ quá liều nên thuốc tiêu chảy trở thành thuốc độc. Cho nên sau một đêm, cả cha mẹ ta đều chết hết!

Bà ngừng lại một lúc rồi tiếp:

- Mặc cảm tội lỗi càng khiến cho ta thêm thù ghét má con, ta cho rằng má con vào nhà này chỉ toàn đem đến điều rủi, vận xui, nên thay vì hối hận, ta lại quay sang quyết tâm phải loại trừ luôn má con ra khỏi nhà này. Và rồi ngay sáng hôm đó, trong lúc cả nhà đang bận lo tang lễ, ta đã âm thầm bảo cặp rắn Hai chèo ghe đưa má con đi xuống kinh Thầy Cai ở Đồng Tháp Mười với nhiệm vụ thu lúa ruộng. Thật ra chuyện ấy có thể để sau đám tang làm cũng được, nhưng ta có ý đồ, nên giục thằng Hai cặp rắn đi gấp. Con có biết tại sao không? Bởi ta biết Hai cặp rằng vốn đem lòng thương má con mà không dám thổ lộ, nên dịp đó là lửa gần rơm, giữa cảnh đồng vắng người thưa, chắc chắn sẽ xảy ra chuyện. Và chuyện đã xảy ra thật...

Nhưng lại không chỉ xảy ra cho mình má con...

Bà ta lại ôm mặt khóc. Lần này sự xúc động đã không cho bà ta tiếp tục nói được nữa. Bà ngoại của Tứ phải chen vào:

- Kể từ khi má con lấy chồng nhà giàu thì ít khi về nhà. Do nhà chồng khó, mà ngoại cũng không đi thăm được, bởi không lần nào ngoại xách giỏ tới thăm mà được gặp má con. Bởi con người này. Cô út con đây là người năm quyền trong nhà, muốn quyết cái gì thì mọi người phải nghe theo, kể cả việc cho chị dâu mình được quyền tiếp thân nhân hay không! Bởi vậy, lâu ngày rồi ngoại cũng chán, nghĩ thôi, miễn con gái mình có chỗ nương thân, còn sống khỏe là được rồi... Cho đến một đêm, khi ngoại đang ngủ thì nghe có tiếng ai kêu lên dưới bến sông, ngoại giật mình chạy xuống thì thấy có một chiếc xuồng nhỏ tấp vào bờ, trên xuồng có một đứa trẻ chừng vài tháng tuổi đang nằm khóc oe oe! Ngoại chưa biết là con ai thì chợt nhìn thấy trên chiếc khăn quấn ngang mình của đứa bé có viết dòng chữ: "Nó là cháu ngoại của má, hãy giữ và nuôi nó lớn khôn. Đừng nói cho nó biết gì về bên nội nó cả. Nếu má không làm được như vậy thì con chết không nhắm mắt!"

Bà Tám lại phải ngừng kể do nước mắt ràn rụa, mãi một lúc bà mới tiếp:

- Con đã về với ngoại như vậy đó. Rồi từ đó, bà cháu mình không hề biết thêm gì về tin tức của má con nữa. Chỉ nghe nói má con chết trong một chuyến đi buôn xa, thế thôi...

Tứ đưa mắt nhìn sang bà cô già. Út Chanh bằng một động tác bất ngờ, đã quỳ sụp xuống dưới chân hai bà cháu Tứ:

- Cho tôi tạ tội!

Bà Tám đỡ chị ta dậy:

- Mười năm nay tôi chưa nghe má thằng Tứ nói cụ thể về cái chết của nó. Tôi nghĩ có lẽ do nó chết dưới sông nước nên ắt đường về. Bỗng mới đây, nó về trong đêm và báo cho tôi biết là phải tìm tới đây để cứu vợ chồng thằng Tứ! Nó bảo người cô già ích kỷ của thằng Tứ lại tiếp tục muốn diệt tận gốc rễ giọt máu cuối cùng là thằng Tứ và vợ nó. Tôi già cả nên chậm chân, mãi tới bữa nay mới mò tới được đây. Chỉ may còn gặp cháu ngoại mình, chứ con vợ nó...

Bà nói tới đó thì hốt hoảng nhìn quanh:

- Vợ con đâu, Tứ?

Tứ đau buồn:

- Không kịp rồi ngoại ơi, vợ con đã chết trong mưa bão rồi! Đến trời cũng không thương dòng họ nhà mình nữa mà...

Bất chợt, bà cô già của Tú nói:

- Không phải do trời đâu, mà là do người đó.

Tú nhíu mày:

- Bà nói vậy là sao?

Chỉ mấy cỗ quan tài, bà ta nói:

- Tôi mù quáng, nghe theo lời một tay thầy số, hắn ta xúi tôi gom hết xác chết của dòng họ, kể cả dâu rể, sau đó đem phân tán mỗi người một nơi để chôn, chứ không được chôn trong đất nhà. Bởi vậy mới có chuyện mả ba má tôi thì chôn trên đất giống cách đây mấy chục cây số, còn mả anh Hai tôi thì lại chôn ở đất chùa bên Trà Vinh. Còn mả của...

Bà ta ngừng lại, đưa mắt nhìn Tú và bà Tám, một lúc lâu mới nói tiếp:

- Mộ của má thằng Tú thì chôn ở... cây gáo trong đồng. Tú vừa nghe tới đó thì hốt hoảng:

- Cây gáo trong đồng nào?

Út Chanh nói mà như khóc:

- Tôi cũng không nhớ rõ là ở đồng nào. Chỉ biết là thằng Hai cặp rắn nó giết rồi vùi xác ở đó.

Tú hỏi lại:

- Hai cặp rắn là ai?

Út Chanh chỉ lên nhà trên:

- Già Hai mới vừa hộc máu chết đó.

Tú kêu lên:

- Chính ông ta sao.

Anh đứng bật dậy định chạy đi, nhưng bà ngoại anh đã kêu lại, nói:

- Má mày đã về nói hết với ngoại rồi. Nó bảo ngày trước Hai cặp rắn nghe theo lời xúi của Út Chanh đây, còn dọc đường đã cưỡng bức má con, dĩ nhiên là nó không chịu, chống cự quyết liệt và cuối cùng đã cắn lưỡi tự tử chết. Xác nó được Hai cặp rắn chôn dưới gốc cây gáo.

Tú bàng hoàng:

- Gốc cây gáo, phải chăng đúng là cây gáo đó? Như vậy thì...

Út Chanh lại chỉ tay về phía một trong hai cỗ quan tài:

- Một cái là của má cậu, còn cái kia chính là... của vợ cậu đó!

Tưởng mình nghe lầm nên Tú hỏi lại:

- Bà nói thật chứ?

- Người sắp chết không dám nói dối!

Bà ta nói xong đứng dậy liền. Lúc này Tú mới để ý thấy dáng đi của bà ta không được vững vàng lắm. Và thay vì đi trở lên nhà trên, bà ta lại thẳng ra phía sau, nơi có một khoảng vườn rộng, cây cối um tùm. Vừa đi bà ta vừa nói to, cốt cho bà cháu của Tú nghe:

- Trước đây tôi không cho chôn ai cùng dòng họ trong đất nhà, chỉ sợ họ làm chủ vĩnh viễn mảnh đất này. Nhưng tôi đã lầm, đâu cần phải bám giữ nó thì nó mới thuộc về mình. Như má cậu, dẫu chôn tận ngoài đồng hoang, vậy mà cuối cùng cũng lại về đây. Tôi xin thua và xin vĩnh biệt!

Bà ta đi nhanh và biến mất trong vòm cây..

Tú muốn chạy theo để hỏi thêm, nhưng vừa khi ấy thì cô gái câm xuất hiện, khiến cho Tú lại một lần nữa kinh ngạc. Anh kinh ngạc bởi lúc này cô ta không ra dấu, mà lại lên tiếng:

- Bà ấy dáng lẽ phải có ngày này từ lâu rồi mới phải! Nhưng chậm cũng không phải là không tới.

Thấy Tú nhìn mình, cô gái nói thêm:

- Em là đứa con gái câm, mô côi cha mẹ, bà Út Chanh tiếng là nuôi làm con, nhưng thật ra em ở đợt trong nhà này để trừ nợ lúa cho ba má em từ mấy chục năm trước. Em không nghĩ mình sẽ có ngày nói được nhưng chẳng hiểu sao kể từ khi em theo ông già Hai vào chổ cây gáo để đào hai bờ hái cốt đem về đây thì bỗng hết câm!

Tú quá đỗi ngạc nhiên:

- Cô đào hái cốt của ai?

- Thị của hai người thân mà anh đang trông đợi! Mẹ và vợ anh đó!

Trong lúc Tú và bà ngoại anh đang ngạc nhiên thì cô gái nói thêm:

- Em tin người chết đã giúp em có được điều kỳ diệu này! Mà cụ thể là vợ anh. Hôm đào xuống gốc cây gáo, chính em đã gặp được chiếc lược của chị ấy, vừa khi cầm chiếc lược ấy lên thì tự nhiên em bật thành tiếng reo, là tiếng đầu tiên trong đời! Em cảm ơn chị ấy...

Cô ta lại nói ra điều mà ai nấy đều sững sốt:

- Mụ Út Chanh nghe theo lời ông thầy tướng số, bảo phải gom hết hài cốt những người từng bị mụ ta hại về, để lão ta làm phép trừ hậu họa. Nhưng lạ lùng làm sao, kể từ khi hai bộ hài cốt mà em lấy lên từ gốc cây gáo đem về thì không đêm nào mụ ta ngủ được yên. Đêm nào cũng nghe mụ ấy khóc van và có lúc kêu thét lên vì sợ! Em đã rình coi và thấy mụ ấy quỳ lạy hai người đàn bà mà em đoán đó là mẹ và vợ anh! Mụ ta đi đến kết cuộc như lúc này có lẽ do ý của hai người ấy. Em tin là oan hồn đã báo được thù rồi.

Vậy là vụ tai nạn ở gốc cây gáo giữa Đồng Tháp Mười đã có hồi kết. Mụ cũng không phải vô tình mà Tú bị mất vợ và kẹt hon nửa tháng ở giữa vùng nước lũ đó. Tất cả là định mệnh. Tú đã tìm lại được hài cốt của mẹ mình sau ngót mười năm thất lạc, và cái xác trôi sông của Kim Lê Lai là cánh cửa mở toang màn bí ẩn chung quanh một nghi án, mà nếu không có sự huyền bí đó thì xem như vĩnh viễn chìm vào quên lãng...

Bà Tám Trầu nói với Tú:

- Ngoại không biết gì chuyện tâm linh, nhưng qua vụ này, ngoại có thể quả quyết với con rằng đời sống con người ta không chỉ có kiếp sống hiện thời. Nó còn có một kiếp nữa. Bởi vậy, ngoại muốn con hãy lấy đó mà tự răn mình. Có luân hồi hay không ngoại không biết, nhưng quả báo thì có. Nhất định có...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN MA LIÊN CHI

Thấy đò đã rời bến khá lâu rồi mà anh chàng vẫn còn ngồi mãi bên ly nước có một mình, bà Sáu chủ quán cất tiếng hỏi:

- Ủa, sao cậu không về chuyến đò vừa rồi? Đó là chuyến cuối về Tân Thành, cậu không đi thì chẳng còn chuyến nào nữa. Trời sắp tối rồi đó.

Anh chàng bấy giờ mới ngẩng lên cười gượng:

- Dạ, cháu chờ...

Bà chủ quán đang lúc rảnh việc, nên bước tới kéo ghế ngồi gần và hỏi, vẻ tò mò:

- Cậu chờ ai khi chẳng còn chuyến đò nào?

- Nhưng, có thể người ta cũng tới ngồi chờ như cháu.

Bà chủ quán cười ngắt trước sự ngây ngô của anh chàng ra dáng học trò này:

- Cậu đi học ngoài tỉnh phải không? Vậy nhà ở đâu bên kia sông, hay ở làng nào phía dưới?

Anh chàng lắc đầu:

- Dạ không. Nhà cháu không ở vùng này.

Bà Sáu ngạc nhiên:

- Cậu không ở vùng này mà còn ngồi đây khi trời sắp tối, bộ có nhà quen ở gần sao?

Anh ta lại lắc đầu:

- Dạ, cũng không.

Tưởng anh ta đùa, bà Sáu trợn mắt:

- Tôi hỏi thật mà cậu cứ đùa! Quán tôi cũng sắp dẹp rồi, không còn chỗ đâu mà cà kê đó.

Chàng trai bấy giờ mới đứng lên, móc tiền trả và nói:

- Tưởng dì còn bán thì cháu đợi bạn, còn không thì cháu xin đi.

Thấy cậu ta có vẻ thật thà, bà Sáu không nỡ:

- Nói vậy chứ tới hơn sáu giờ tôi mới dẹp tiệm. Mà tôi hỏi thật, cậu đợi ai vậy?

- Con gái ông Cả Dư.

Lời anh chàng vừa dứt thì bà Sáu há hốc mồm, vừa bước lùi mấy bước. Giọng run như lên cơn sốt rét:

- Cậu... cậu là...

- Cháu là bạn học của cô ấy hồi mấy năm trước. Vừa rồi gặp lại, cô ấy có hẹn với cháu ở bến đò này.

- Cô ấy tên Liên Chi phải không?

- Dạ đúng.

Thật ra bà Sáu hỏi cũng bằng thura, bởi nhà ông Cả Dư chỉ có cô con gái duy nhất, đâu có người thứ hai.

- Cậu... cậu gặp cô ấy lâu chưa?

- Dạ, mới tuần rồi.

Câu trả lời của cậu ta không ngờ lại khiến cho bà chủ quán tái mặt! Bà nhìn vị khách trẻ mà như nhìn một con quái vật. Phải vài mươi giây sau, bà mới lùi được hẳn vào quầy hàng và bất thần nói:

- Tôi dọn hàng, nghỉ bán!

Bất ngờ trước thái độ của bà ta, nhưng chàng trai vẫn lịch sự trả tiền xong, cúi chào và bước ra khỏi quán.

Thay vì đi trở lại là con đường anh ta tới lúc nãy, chàng này anh chàng lại bước thẳng xuống bờ sông, noi con đò đã rời bến, bỏ lại bến nước vắng lặng, đều hiu...

Trước khi đi khuất, anh chàng còn quay lại dặn với:

- Nếu lát nữa có cô ấy tới và hỏi Thành Tâm, thì dì làm ơn nói cháu đi ngắm cảnh ở bờ sông một lát.

Anh chàng không để ý, lúc ấy bà chủ quán vừa dẹp hàng vừa run rẩy. Miệng bà ta cứ lẩm bẩm:

- Con Liên Chi... con Cả Dư! Liên Chi...

Chỉ vài phút sau thì quán đã được đóng cửa. Chẳng ai hiểu vì sao bà chủ quán lại hấp tấp rời quán và đi rất nhanh như chạy trốn chỗ đó...

Khi ấy trời chưa tối. Và hình như bà chủ quán nhớ lầm. Thật ra còn một chuyến đò nữa mới là chuyến cuối. Bởi lúc bà ta vừa rời quán, chừng mươi phút sau thì từ bên kia sông, con đò đã trở lại. Trên đò chỉ duy nhất một người khách.

Vừa bước lên bờ, vị khách nữ duy nhất đó quay khắp nơi tìm, và tỏ ra thất vọng khi thấy quán đóng cửa.

Cô lẩm bẩm:

- Sao hẹn mà không tới?

Chợt nhìn ra bờ sông, cô reo lên:

- Kia rồi!

Cô bước ngay ra đó và bắt gặp người đang đợi mình ngồi ngắm sông nước.

- Sao lại ngồi đây?

Thành Tâm quay lại và reo lên:

- Cứ tưởng là tối nay phải ngủ bờ bụi rồi chứ!

Họ nắm tay nhau mừng khôn xiết kể, và anh chàng sôi nổi như trẻ con:

- Nào, để anh ngắm Liên Chi xem, có gì thay đổi không?

Cô gái ấy chính là Liên Chi. Cô chỉ xuống xuống rồi bảo:

- Chúng ta đi ngay, kéo mưa tối.

Con đò chợt quay trở lại. Liên Chi giải thích:

- Đúng ra là hết đò rồi. Đây là ghe nhà, em đặc biệt ra đón anh. Ta đi nhanh về kẻo không kịp.

- Bộ nhà xa lắm sao?

Đưa tay chỉ về phía hạ nguồn:

- Ở cách đây ba cây số.

Chiếc đò lại đi ngược về phía thượng nguồn, Tâm ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, sao mình lại đi về hướng này?

Con đò cứ băng băng tiến lên phía nước ngược. Nghe Tâm hỏi, nhưng Liên Chi vẫn không nói gì, mãi lát sau cô mới lên tiếng:

- Mình tìm chỗ riêng tư chứ về nhà toàn người lớn không, làm sao mình vui chơi thoải mái được!

Nghe có lý nên cho dù con đò có đi hơn nửa tiếng lên phía nước ngược, Tâm vẫn bình thản chờ. Mãi đến khi thấy trời bắt đầu tối, anh mới lo lắng hỏi:

- Sắp tối chua?

Bàn tay mát rượi của Liên Chi đặt lên vai Tâm, giọng nàng nhẹ như hơi thở:

- Không sợ phải ngủ bờ bụi đâu. Tối nay rồi!

Chiếc xuồng gấp vào một nơi mà chưa kịp nhìn lên, Tâm đã biết là rất vui. Bởi tiếng nhạc réo rắt từ trên vọng xuống cho Tâm biết là có một cuộc vui đang diễn ra nơi ấy.

- Bộ đông người lắm sao?

- Có ai đâu mà đông?

- Sao tiếng nhạc rộn rã quá, chắc là đông người đang vui đó?

Liên Chi xua tay:

- Không có ai ngoài chúng mình ra. Đây là ngôi nhà mát của ba Liên Chi. Hầu như không có ai ở. Kể cả ông quán gia già chuyên lo chuyện nhà mình cũng vừa cho nghỉ. Chỉ có chúng ta thôi, và Tâm sẽ là người phục vụ cho Liên Chi đấy nhé!

Anh chàng vui ra mặt:

- Có làm hầu phòng hay đầy tớ sai vặt cũng được miễn phục vụ cho nàng công chúa là kẻ này xin tình nguyện!

Liên Chi nắm tay Tâm chạy thẳng lên bờ, mãi đến khi đến trước một ngôi nhà lớn, Tâm mới chợt nhớ và hỏi:

- Người chèo đò lúc nãy đâu?

Liên Chi nhéo anh một cái đau điếng:

- Cứ lo người chèo đò mà không để ý gì tới người ta cả! Nãy giờ chưa thấy hỏi thăm một tiếng.

Tâm chợt nhớ, anh cười gượng:

- Mình nghĩ đã gặp nhau rồi, hỏi cũng bằng thừa...

Anh siết chặt tay người yêu và bất chợt kêu lên:

- Sao em lạnh quá vậy?

Nàng cười khúc khích:

- Tại vì... nhớ!

- Xạo.

Họ đuổi bắt nhau trong ngôi nhà rộng thênh thang mà chẳng gặp ai khác. Đúng như cô nàng nói, có lẽ người nhà không có mặt. Liên Chi chỉ lên lầu bảo:

- Ngày trước cả nhà em ở đây, sau mới chuyển về dưới kia, nên trên lầu em còn căn phòng với đầy đủ tiện nghi. Nếu cần, sau này khi có chồng em dùng làm nơi... động phòng hoa chúc!

Nàng nói chơi mà như thật, vừa liếc mắt sang Tâm, khiến anh chàng nghe rộn lên lòng niềm vui khó tả.

- Lên đây!

Nắm tay Tâm, nàng kéo đi khá tự nhiên, như hai người yêu nhau từ lâu. Mặc dù cả hai chỉ gặp lại nhau vài tuần trước đây, sau hơn năm năm xa cách, kể từ khi học lên trung học đệ nhất cấp.

- Đây là phòng ngày trước của mẹ. Còn kia là phòng của dì út, phòng của dì Năm, còn phòng này là của... em.

Căn phòng được nàng giới thiệu là phòng của mình, khi vừa mở cửa bước vào Tâm đã hốt hoảng kêu lên:

- Có cái gì!

Một bầy dơi quạ từ trong bay ra khiến Tâm phải né sang bên, bởi chúng quá đông!

- Sao chúng vào được vậy?

Trong lúc Tâm chú ý đón dơi thì Liên Chi lại bình thản, cô còn xua chúng ra nhanh, rồi quay sang bảo Tâm:

- Nhà không người ở mà...

Cô nàng định đóng cửa lại ngay thì chợt Tâm nhìn thấy gì đó bên trong phòng, anh ngăn lại:

- Có cái gì kia!

Theo đà đẩy của Tâm, cánh cửa phòng được mở hẵn ra và... để lộ một bộ xương người còn nguyên vẹn chân tay, đầu cổ!

- Trời ơi!

Tâm kêu lên và lùi lại mấy bước. Liên Chi chỉ khụng lại rồi mím chặt môi. Tưởng nàng sơ, Tâm vội nói:

- Em đóng cửa lại và ta báo động cho mọi người!

Nhung thật bất ngờ, nàng lại lắc đầu:

- Không cần. Thôi, ta xuống dưới nhà!

Nàng lại kéo tay Tâm đi nhanh như lúc lên. Xuống tới dưới rồi vẫn chẳng nghe nàng nhắc tới chuyện bộ xương người, Tâm dò xét:

- Bộ lâu lắm rồi em không tới đây sao?

Nàng nhẹ lắc đầu, rồi nói lảng sang chuyện khác:

- Làm hết cả tiếng nhạc, mất vui!

Tâm nhớ ra tiếng nhạc lúc đâu mà nãy giờ im bặt, anh hỏi:

- Ờ, sao không còn nghe tiếng nhạc như lúc mình mới tới?

- Bay hết rồi còn đâu!

Tâm ngạc nhiên:

- Cái gì bay?

- Mấy con dơi!

Nàng trả lời xong có lẽ thấy chưa rõ, nên lại tiếp:

- Chính mấy con dơi hòa tấu đã tạo ra âm thanh mà thoát nghe ai cũng tưởng đó là tiếng nhạc!

Đây là lần đầu tiên Tâm nghe lý giải như vậy, anh tỏ ra hoài nghi:

- Xưa nay anh chưa từng nghe chuyện lạ này. Thì ra những con dơi ở đây khác thường...

Anh còn định hỏi nữa thì bỗng Liên Chi tỏ ra bối rối và nói:

- Anh đợi em ở đây, em hơi khó ở, cần vào trong một lát...

Khi cô nàng đi rồi Tâm mới để ý quan sát kỹ chung quanh. Ngôi nhà nói là ít người ở, nhưng tường và trần nhà, sàn nhà đều sạch bóng, không có lấy một chút bụi hay mạng nhện nào.

Mười phút...

Hai mươi phút trôi qua...

Tâm bắt đầu sốt ruột khi chưa thấy Liên Chi trở lại. Chờ đến nửa giờ, Tâm bước ra sau nhà thì cũng chẳng thấy ai và cũng chẳng có phòng vệ sinh riêng ở đó.

- Liên Chi đi đâu?

Sự tò mò cộng với một động lực vô hình thúc đẩy, Tâm lại bước trở lên lầu. Anh nhẹ bước tới chỗ căn phòng phát hiện ra bộ xương lúc nãy, và từ từ đẩy cửa vào...

- Trời ơi!

Hình ảnh trước mắt làm cho Tâm kinh hãi lùi lại. Liên Chi đang dùng dao chém xối xả vào bộ xương người nằm dưới sàn! Và quái lạ làm sao, máu từ trong haise cốt kia lại tuôn chảy ra có vòi!

Liên Chi hình như quá say sưa, nên không để ý thấy Tâm. Nhờ vậy, anh chàng mới ba chân bốn cẳng chạy xuống lầu, rồi bất kể bên ngoài trời tối, anh phóng đại xuống sông, mặc dù không hề biết lội!

Tâm roi xuống một đáy nước và lạnh buốt, anh nhắm mắt lại khi nghĩ tới cái chết. Nhưng như thế này còn suông hơn là chứng kiến hình ảnh người con gái anh thương đang vung dao chém loạn xạ như thế.

Tâm nghe văng vẳng như có ai gọi mình, nhưng giây phút đó anh lại nghĩ tới chuyện kinh hoàng kia, nên không hề cho rằng có ai đó gọi với thiện ý...

Có lẽ đêm đã khuya...

Bà chủ quán phải gọi lại đến lần thứ mười:

- Cậu gì ơi! Cậu...

Lần này thì may mắn, Tâm mở mắt ra. Anh nhìn quanh, thấy trời vừa mờ sáng và có mấy người đứng cạnh mình thì lại hốt hoảng la lên:

- Ma!

Giọng bà Sáu trầm ấm:

- Tôi đây chứ ma cỏ gì. Cậu nhớ tôi không, chủ quán ở bến đò nè!

Tâm bắt đầu trấn tĩnh lại, anh cố nhìn thật kỹ và reo lên:

- Đúng là dì rồi! Nhưng sao...

Bà đưa tay ngăn không để Tâm nói tiếp:

- Cậu còn mệt lắm, để lát nữa hãy nói. Tôi giải thích cho cậu hiểu, hồi hôm này, nếu tôi và mấy người nữa tới không kịp thì cậu không chết đuối cũng chết vì... ngôi nhà đó!

Tâm lần nhớ lại chuyện đêm qua, anh chợt hỏi:

- Liên Chi đâu?

Bà Sáu lắc đầu:

- Hôm qua vừa nghe cậu nhắc tới tên con nhỏ đó là tôi sợ thất thần rồi! Vậy mà cuối cùng cậu cũng bị lọt vào tay nó. Nó là...

Một người đàn ông tên Chín Lành, chồng của bà chủ quán vội lên tiếng:

- Vợ tôi bán quán ở đó đã chứng kiến cả chục trường hợp giống như cậu. Nhưng chưa có người nào lọt được tới ngôi nhà hoang ấy, bởi vậy khi nghe bà ấy về báo lại tôi đã đoán ắt có chuyện chẳng lành, nên gọi thêm mấy người nữa đi theo cậu tới nơi ấy. May quá...

Tâm vẫn còn nhớ lờ mờ, hỏi:

- Vậy ngôi nhà đó có gì? Mà cô Liên Chi ấy là con của một bá hộ vùng này mà?

- Điều đó thì đúng, nhưng là đúng cách đây gần sáu năm, chứ bây giờ cô ta là... là...

Bà Sáu chen ngang vào:

- Là ma!

Tâm ngờ ngác:

- Sao lại là ma?

- Cậu vào nhà đó không gặp điều gì sao?

Muốn giấu chuyện về Liên Chi, nhưng Tâm đã được nghe chính bà Sáu kể thêm:

- Nó là con gái độc nhất của ông Cả Dư trong làng này. Ngôi nhà đó được xây lên cách đây năm năm và vừa mừng tân gia thì xảy ra chuyện động trời, khiến nó bị bỏ hoang cho đến nay!

- Nhưng cô ấy... tôi mới gặp lại mấy tuần nay mà?

- Cô ta đã chết cách đây năm năm rồi, chết trong vụ thảm sát nhà Cả Dư lần đó!

Những người chung quanh đó đều nói y như vậy, nhưng Tâm có vẻ còn ngờ ngợ... cho nên cuối cùng ông Chín Lành bảo:

- Được rồi, tôi sẽ đưa cậu tới tận nhà Cả Dư bên Tân Thành, rồi cậu sẽ nghe hết mọi chuyện.

Trước khi đi, Tâm cung kể cho họ nghe chuyện quan hệ giữa anh và Liên Chi:

- Ngày trước chúng tôi học chung với nhau ở trường tỉnh. Khi lên trung học thì chuyển lên Sài Gòn nên cả hai không còn học chung nữa. Bỗng cách đây ít lâu tôi nhận được tin qua một người bạn, họ nói rằng Liên Chi muốn gặp tôi để gửi trả lại một kỷ vật thuở học trò. Ngày trước tôi và Liên Chi vốn có tình ý với nhau, nên khi nghe tin nhắn như thế, tôi đã tìm gặp cô ấy và nhận được lời cô ấy mời về đây chơi nhân dịp nghỉ hè.

Bà chủ quán thở dài:

- Con trai nào cũng được cô ấy mời như vậy cả. Tôi đã ngăn chặn được bốn, năm trường hợp rồi, chỉ có duy nhất một cậu trước đây mà tôi sợ cậu cũng giống như cậu ta...

Tâm nhớ lại bộ xương trong phòng Liên Chi, anh kêu lên:

- Phải chăng chính là anh ta?

Rồi Tâm giục:

- Chú đưa cháu tới nhà cô ấy xem sao?

Một ngôi nhà ngồi còn đồ sộ hơn là ngôi nhà đêm qua, Tâm phải buột miệng khen:

- Nhà lớn quá!

Chín Lành chép miệng:

- Vậy mà cũng bỏ hoang từ lâu rồi đó cậu!

Tâm ngoái ý muốn vào nhà, Chín Lành lưỡng lự một lúc rồi cũng đồng ý:

- Tôi vào với cậu, nếu có ai gặp thì cậu nói giùm một tiếng là mình vào chỉ để xem, chứ không hề có ý trộm đồ đạc gì trong đó.

Ở gian giữa nhà có một bàn thờ lớn, trên đó có bốn bức ảnh chân dung đặt song hàng nhau. Vừa nhìn thấy, Chín Lành nói ngay:

- Hai người lớn là ông bà cả, con người kế bên thì cậu biết rồi, đó là cô Liên Chi, người con trai bên bìa trái đó chính là... kẻ gây ra tai họa cho nhà họ!

Tâm ngạc nhiên:

- Kẻ gây ra họa sao lại được thờ chung?

- Đó mới là chuyên để cả làng này bàn tán.

Sau khi xem qua hết ngôi nhà, dẫn Tâm ra ngoài. Chín Lành kể:

- Tôi trước đây là quản gia cả hai ngôi nhà, bởi vậy tôi biết rành về nó. Ông bà Cả chỉ có mỗi cô con gái cưng là Liên Chi, nên khi có người tới dạm hỏi là hứa gả liền. Anh chàng kia chính là chàng rể tương lai của họ. Tuy nhiên, trong lúc hôn lễ chưa cử hành thì vào một đêm tiệc tùng ở ngôi nhà mới xây, đã xảy ra một thảm kịch kinh hoàng!

Chính chàng rể tương lai đó trong cơn say xỉn đã lộ nguyên hình là một tay đào mỏ. Anh ta lớn tiếng cự cãi với ông bà Cả, đòi phải hứa chia cho anh ta toàn bộ tài sản thì anh ta mới chịu tiến hành lễ cưới! Còn không thì anh ta sẽ bỏ, không cưới! Trong khi đó thì cô Liên Chi đã lỡ ăn năn với anh ta rồi, mà hình như cũng đang có thai nữa...

Chín Lành ngừng lại một chút rồi kể tiếp, giọng bùi ngùi nói:

- Khi bị ông bà Cả từ chối, rồi bị Liên Chi vạch mặt thì anh chàng đó nổi điên, cầm dao chém chết hết cả nhà rồi sau đó tự sát theo. Tôi là người đưa hài cốt nhà ấy về thờ ở đây, ban đầu chỉ có ba người thôi.

Nhưng tay hung thần kia đã thành quỷ thành tinh, cứ hiện về đòi phải đặt ảnh của anh ta lên chung bàn thờ mới chịu!

Ông ngừng lại, thêm một lần thở dài:

- Anh ta thành tinh thành quỷ nên cả làng này ai cũng sợ, cô Liên Chi bị anh ta điều khiển, nên mấy năm nay cứ dụ các chàng trai quen biết về, để rồi sau đó hạ sát. Theo tôi biết thì cô ta làm như vậy là bởi anh chàng kia ghen, không muốn ai lui tới nhà này. Cách đây gần một năm, có một chàng trai nghe nói trước đây cũng là bạn học, theo Liên Chi về ngôi nhà đó, để rồi chẳng bao giờ thấy trở ra...

Tâm buột miệng:

- Anh ta đã thành bộ xương khô trong đó rồi.

- Đáng lẽ đã tới phiên cậu ngày hôm qua! Theo tôi dự đoán, sở dĩ cậu thoát chết được có lẽ nhờ đàn doi quạ bay ra lúc cậu vào nhà!

Tâm ngạc nhiên:

- Đúng là có đàn doi quạ! Nhưng tại sao chúng lại cứu cháu?

- Tôi đã chứng kiến nhiều lần, hễ ai chưa tới số chết thì khi mở cửa căn phòng có bộ xương ra thì cả đàn doi sẽ bay hết ra ngoài, điều đó có nghĩa là người ấy thoát nạn!

Tâm ngẩn người ra rất lâu. Những gì anh đã chứng kiến, cùng với lời kể của Chín Lành đã làm cho Tâm cảm giác lạnh cả người...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXIII: Phần I

TRĂNG LẠNH NHÀ MỒ

Chuyến xe đò rời bến Sài Gòn vào 5 giờ sáng. Vậy mà mãi tới hơn 3 giờ chiều mới tới bên này BẮC Bassac (BẮC Cần Thơ sau này - TG). Tất cả hành khách đều mệt lả người sau hơn mười tiếng đồng hồ ngồi ném cứng trên xe. Mà người mệt nhất có lẽ là cô gái ngồi cạnh Đức, bởi suốt lộ trình cô nàng ói liên tục và hầu như không ăn uống gì dọc đường, dấu Đức đã rất lịch sự mua thức ăn mang lên mời.

Một bà ngồi băng trước quay lại bảo Đức:

- Cậu nên xuống mua ly sữa đem lên cho vợ cậu uống, chứ nhịn đói mà lại ói suốt như vậy chịu sao nổi.

Đức hốt hoảng lên tiếng liền:

- Dạ, không phải đâu! Tôi... tôi chỉ...

Anh muốn đính chính về cách ghép đôi như vậy của bà nọ, nhưng anh chưa kịp nói hết lời thì lơ xe đã la lớn, cắt ngang lời anh:

- Tất cả xuống xe qua phà! Không được ai ở lại!

Đức chưa kịp đứng dậy thì cô gái lại ói lần nữa. Đã biết ý rồi, lần này Đức dùng ngay chiếc khăn mà lúc nãy anh lấy ra sẵn, hứng nước ói của cô gái và dùng một đầu lau cho cô nàng. Cô gái hầu như không còn tự chủ được, cô ói xong thì cứ dựa đại vào vai Đức mà chịu trộn.

Bà ngồi trước nói với lơ xe:

- Để cho vợ chồng cậu này ở đây. Cậu ấy phải săn sóc cho vợ, cô ấy ói quá trời xuống sao được!

Rồi bà vừa rời xe vừa nói:

- Cậu cứ ngồi đó đi, để tôi mua giùm sữa cho.

Đức chẳng còn hơi sức đâu mà đính chính, anh móc tay ra đưa cho bà ta, nhưng bà này xua tay:

- Tiền bạc gì cậu ơi!

Rồi bà ta đi thẳng vào một quán nước phía bên trong lề. Lát sau trở ra với một lon sữa đầy còn nóng hổi bảo Đức:

- Cậu ngồi lại đó cố đút cho cô ấy uống được muỗng nào hay muỗng này. Có ít muỗng sữa sẽ đỡ hơn.

Rồi bà vừa lắc đầu vừa cười vui với Đức:

- Thấy cậu chăm sóc cho vợ mà phát chán với ông chồng tôi ở nhà, đòi nào ông ấy đút cho tôi được muỗng sữa nào dù đã sống với nhau đã hon hai chục năm rồi!

- Tôi không phải...

Nhưng bà ta đã bỏ đi, đâu cần nghe lời trần tình của Đức. Hành khách trên xe đã xuống hết, trên xe chỉ còn lại Đức và cô nàng. Lúc này anh có ý muốn đẩy cô ta ra khỏi vai mình, nhưng vô vọng, bởi nàng ta hầu như chẳng biết gì nữa. Nhìn cảnh đó ai mà không nghĩ như bà hành khách nọ. Trông Đức khác nào một anh chồng trẻ với cô vợ mới ốm đau đang cần sự che chở!

Lâm vào cảnh dở khóc dở cười này, Đức đành phải chấp nhận và càng lúc anh càng tỏ ra có trách nhiệm thật, chứ không phải là người đóng vai bất đắc dĩ. Thậm chí người tài xế cũng phải lên tiếng:

- Cậu đóng cửa lại để cô đỡ phải gió và cứ ngồi yên đó để lát nữa tôi cho xe xuống phà. Chà, vợ trẻ mà yếu dữ a!

Đức muốn đính chính, nhưng nhìn cô nàng hầu như chẳng nghe thấy gì, nên anh cũng lờ luôn. Thấy lon sữa trên tay đã bắt đầu nguội, Đức múc từng muỗng nhỏ nhẹ nhàng đưa vào miệng cô nàng, chỉ hy vọng cô nàng không gạt tay ra làm đổ văng tung tóe, chứ không mong gì đút được muỗng nào. Vậy mà lại có kết quả ngoài mong đợi. Cô nàng chép chép mấy cái rồi ngoan ngoãn nuốt từng hớp nhỏ như một đứa trẻ!

Đức vốn khéo tay trong việc chăm sóc trẻ con và đã từng được mấy đứa cháu con của anh chị mình thích thú mỗi lần được anh chăm sóc, nên bây giờ anh có làm cho cô nàng hài lòng cũng không phải lạ. Một lúc sau, sau khi uống được hơn chục muỗng sữa thì cô nàng đã có vẻ tỉnh táo nhưng khi vừa mở mắt ra thì lại hốt hoảng kêu lên:

- Anh... anh... sao anh?

Đức bước hẳn xuống xe, chợt cô ta kêu lên:

- Anh đi đâu vậy?

- Cô hết bệnh rồi thì tôi phải xuống xe, kẻo bị người ta đuổi xuống!

- Vậy tôi còn bệnh thì sao?

- Thì...

Đức chưa kịp trả lời thì lúc ấy người tài xế từ xa đang chạy ngược lại, la lên:

- Anh lên xe ngồi với chị đi, xe xuống phà ngay đây!

Đức lại phải miễn cưỡng leo trở lên xe và anh nhận được một nụ cười khó hiểu của cô nàng. Và rõ ràng là nàng ta cố ý lại ngả đầu vào vai Đức như lúc nãy kèm câu nói:

- Dẫu sao được dựa đầu thế này cũng đỡ chóng mặt hơn, như vậy chắc là sẽ hết ói!

Rõ ràng là cô ta biết những việc mình gây ra từ sáng đến giờ, vậy mà nói tinh như không! Đức hỏi gặng lại:

- Cô không ói nữa thật chứ?

- Cũng còn tùy... tùy anh có cho mượn vai nữa không!

Đức nhổm người dậy, định đẩy cô nàng ra, nhưng cô ta đã nói khẽ vào tai:

- Ông tài xế nhìn thấy đuổi cả hai xuống bây giờ!

Đức đưa lon sữa cho cô ta:

- Cô uống cho hết đi, để chắc ăn không ói nữa.

Nàng lại cười:

- Nuôi bệnh dở ẹt vậy mà cũng được khen!

Dù nói vậy nhưng nàng ta vẫn cầm lấy lon sữa và uống một hơi cạn! Bây giờ Đức mới đùa:

- Giống thuốc tiên quá!

- Thuốc tiên cũng không bằng tay tiên! Nếu không nhờ bàn tay đút sữa điệu nghệ của anh thì chắc em không thể nuốt trôi giọt nào!

Nàng ta đổi sang gọi Đức bằng anh xưng em ngọt xót khiến anh phải dịu giọng:

- Cô khỏe hẳn rồi phải không?

Bỗng cô nàng nói nhanh:

- Chúng ta phải biết tên nhau và xưng hô cho đúng cách, kẻo lát nữa mọi người lên xe biết chúng ta đóng kịch thì họ cười cho!

- Cười cô chứ đâu phải cười tôi!

Tuy nói vậy chứ Đức cũng tự giới thiệu:

- Tôi tên Đức, nhà ở Ô Môn.

Nàng reo lên:

- Em cũng ở gần đó, ở Thốt Nốt! Em là Oanh, Kiều Oanh đây.

Phà cập bến, xe di chuyển lên bờ, thấy hành khách sắp sửa leo trở lên xe, nàng tranh thủ nói nhanh:

- Hồi nãy họ nói chúng ta là... vợ chồng, anh chưa kịp đính chính phải không? Vậy thì... đừng đính chính nữa, người ta không tin đâu!

- Nhưng mà...

Nàng lại cười:

- Người mắc cõi, đính chính phải là em kia! Nhưng thôi kệ... chỉ chút nữa là xuống xe rồi mà!

Nghe nàng ta nói có lý, nên Đức im lặng cho đến lúc hành khách lên xe đầy đủ. Lúc ấy bà khách ngồi băng trên quay lại nhìn Oanh và reo lên:

- Cô tươi tỉnh lai rồi kìa, may quá!

Rồi bà ta nói tiếp đủ cho hai người nghe:

- Có hơi vợ chồng nó kỳ diệu vậy đó!

Đức ngượng chín người, anh lại định lên tiếng thì Oanh đã kịp nói thay:

- Dạ, con cảm ơn dì. Nhờ có dì nên con mới...

- Có gì đâu, đi đường xa giúp nhau khi qua kia lại mà.

Chỉ mười phút sau thì đã tới bến xe. Lúc này cô nàng mới hỏi Đức:

- Anh về luôn nhà hay có cần ở lại đây sáng mai về sớm? Em có nhà quen, có thể ngủ lại được.

Đức vội xua tay nói:

- Không được, tôi phải về ngay, ngày mai...

Đức định nói ngày mai là lễ hỏi của mình, mọi người đang chờ ở nhà nhưng kịp dừng lại.

Kiều Oanh cũng nói:

- Ngày mai em cũng có việc ở nhà, nhưng sáng về sớm có sao đâu!

Đức định gọi chiếc xe lôi thì cô nàng chỉ tay về phía bên trái:

- Về Ô Môn thì phải đi xe đó, chứ xe lôi chạy sao nổi?

Đức lại chỉ tay về hướng bến đò sông:

- Ra bến đò đi về, chứ quê ở tận trong xa, xe đâu chạy tối mà đi!

Nàng tỏ ra giật mình:

- Anh ở tận đâu lận?

- Kênh Ô Môn, gần ngọn cùn.

- Vậy ra...

Nàng định hỏi gì đó nhưng kịp ngừng lại, cho đến lúc Đức đã leo lên xe lôi rồi, cô mới nói với theo:

- Em biết chỗ đó!

Nhung hình như Đức không nghe...

Vợ chồng ông Phán Hòa vẫn chưa thông chuyện bà mai nói. Bà ấm úc nói:

- Hồi họ hứa với mình thì ngon ngọt lắm, sao bây giờ lại đổi ý, gây khó khăn vậy?

Ông Phán cũng nói chen vào:

- Tôi nhớ chính bà ấy nói với tôi lúc lễ coi mắt là bỏ hết mọi nghi lễ rườm rà, chế luôn cho chuyện phải có đôi bông hột xoàn 6 li như đòi hỏi ban đầu, vậy mà nay lại bắt phải có đủ. Gấp gáp quá làm sao xoay cho ra!

Bà mai Lệ là người luôn linh hoạt trong mọi chuyện:

- Họ làm khó vì chuyện xảy ra ngay hôm nay, mới hồi trưa này thôi.

Bà Phán chau mày:

- Chuyện gì?

- Bà Cả có người quen bắt gặp cậu Đức cặp kè với gái ở trên xe đò!

Bà Phán Hòa như giấm phả lửa:

- Thánh thần ơi, có chuyện đó sao? Đức, con vào đây xem sao?

Đang ở ngoài sân sửa sang lại bàn ghế, Đức vội bước vào lễ phép hỏi:

- Má cho kêu con?

Ông Phán mau miệng:

- Bữa nay mày đi với con nào?

Bà cũng hỏi dồn:

- Người ta nói con cặp kè với con nào đó trên xe đò, có hông?

Đức cười xòa:

- Tưởng chuyện gì. Có một cô...

Bà Phán gần muốn líu cả lưỡi:

- Mày...mày... vậy hả Đức?

Đức vẫn bình tĩnh:

- Có gì đâu má. Cô ấy là khách đi chung, cô ấy bị ói, mệt lả người, nên con giúp, chứ cặp kè gì đâu!

Bà mai Lệ nói rành rẽ:

- Có người thấy rõ ràng cậu với cô gái đó vai kề vai, mà còn tình tứ lăm trên xe đò, họ vê mách lại với...

Bà Phan Hòa nhanh trí:

- Chắc là nói lại với chị phải không, rồi chị đi học lại cho bên kia họ biết chứ gì?

Bị bắt đúng thóp, bà ta lúng túng:

- Thì... thì tôi sợ cậu Đức đây bậy bạ làm hư việc nên có nói chút đỉnh... nhưng nói vậy thôi chứ bên kia người ta cũng đâu có bắt bẻ gì.

Ông Phán nổi giận:

- Không bắt bẻ mà thay đổi đòi hỏi. Bữa trước nói không cần đôi bông, nay lại đòi! Mà đòi gấp như vậy thì lấy đâu sáng mai có để đem qua? Có phải là chị hại nhà này không!

Bà mai cứng họng. Cũng may là Đức đã lên tiếng:

- Không hề gì, con có sẵn đôi bông tai sắm hồi năm ngoái, tính để dành...

Ông Phán Hòa nói nhỏ bên tai bà:

- Hồi đó nó yêu con Lan Ngọc ở Sài Gòn, đáng lẽ hai đứa lấy nhau, kể con nhỏ nghe lời cha mẹ đi lấy mối khác. Tưởng nó đã chán đời đem bán đôi bông rồi, ai ngờ còn...

Bà Phán bấy giờ mới cười:

- Dữ hóa lành, nhờ ơn trời đó con! Thôi, đi nghỉ sớm để mai còn đi. Phải đi thật sớm thì tối mười giờ mới tối được bên Thốt Nốt.

Nghe nhắc Thốt Nốt làm Đức chợt nhớ tới cô gái trên xe đò, cô ta nói nhà cũng ở bên đó... và trong suốt giấc ngủ, hầu như Đức cứ bị ám ảnh mãi hình ảnh cô nàng dựa đầu trên vai mình ngủ ngon lành.

Có lẽ ảnh hưởng của chuyến đi mười mấy tiếng đồng hồ nên vừa nằm xuống là Đức ngủ say. Ngoài những hình ảnh về cô gái ám ảnh, Đức hầu như không nhớ gì khác, mãi cho đến lúc anh choàng tỉnh dậy do có tiếng ai đó gọi bên ngoài cửa sổ!

- Lạnh quá... giúp tôi với!

Ban đầu Đức cứ tưởng là mình chiêm bao, nhưng sau khi nhìn kỹ anh giật mình, bởi bên ngoài kia có một người đang ôm bụng, đứng không vững. Lại là một cô gái!

- Kia, cô...

Đức quên hết mọi cảnh giác, anh bước tới bên cửa sổ và nhìn rõ hơn, đó là một cô gái còn rất trẻ, toàn thân ướt đẫm.

- Em lạnh... em chết...

Cô ta vừa nói tới đó thì ngã lăn ra và bất động. Đức hốt hoảng, anh tung cửa chạy ra. Đến noi, anh cúi xuống nhìn và giật mình kêu khẽ:

- Quế Anh!

Quế Anh là người vợ chưa cưới của Đức, người mà ngày mai anh sẽ đưa sinh lễ sang để làm lễ hỏi!

- Tại sao như thế này?

Đức đưa tay định đỡ cô lên thì bỗng anh như bị điện giật, người bị bắn ra đến hơn một thước!

Đến khi bò dậy được thì chẳng còn thấy cô nàng đâu? Ở chỗ nàng nằm vừa rồi còn lại một cái khăn quàng cổ mà vừa cầm lên, Đức đã nhận ra ngay đó chính là khăn mà trước đây mấy tháng chính anh đã mua tặng.

- Quế Anh!

Đức gọi quá lớn làm cho ba má anh đều giật mình tỉnh giấc. Ông Phán hỏi vọng ra:

- Gì vậy con?

Giọng Đức vẫn còn run:

- Dạ... con... con thấy...

Anh kịp ngừng lại, không tiện nói ra. Lát sau nói lảng ra chuyện khác:

- Dạ, con nghe có tiếng động gì lạ ngoài này nêu ra. Nhưng không thấy gì...

Bà phán hỏi thêm:

- Má nghe con kêu tên Quế Anh?

- Dạ, con đâu có...

Đức chạy nhanh về phía sau khu vườn cam của cha mình, trăng lúc này đang sáng nên có thể nhìn rõ mọi vật. Chẳng hề thấy bóng dáng của nàng đâu!

- Kỳ lạ!

Anh tìm kiếm một lúc thì chán nản quay vào. Nghĩ có lẽ mình còn chưa tỉnh, ảo giác cũng nên...

Nhin đồng hồ tay thấy mới một giờ sáng, Đức vội lên giường ngủ tiếp. Nhưng chưa kịp chợp mắt thì anh chợt nghe có tiếng của một ai đó ngay trong phòng mình!

- Ai vậy? Ba hả?

Anh bật dậy định xem ai thì bỗng cảm giác một bên tay của mình tê rần và lạnh buốt! Một giọng nói sát mang tai:

- Hãy rời xa nàng ta ngay, nếu không muốn chết!

Trong bóng tối, nhưng Đức cũng nhìn thấy, thấy đôi mắt của người ấy sáng như hai đốm lửa màu xanh! Và hơi lạnh từ bàn tay anh ta truyền sang Đức càng lúc càng lạnh buốt, khiến anh suýt phải kêu lên đau đớn!

Cũng may vừa lúc đó có tiếng của ông Phán Hòa bên ngoài:

- Ngủ chưa con?

Người đó buông tay ra. Đức ngã nhào trở lại giường cũng vừa lúc ông Phán đẩy cửa vào.

- Có chuyện gì phải không con?

Đức hoàn hồn, đáp:

- Dạ, có... có người ở trong này...

Ông Phán đưa cây đèn dầu lớn vào phòng, căn phòng sáng lên vừa hỏi:

- Ai đâu?

Đức nhìn khắp nơi, anh vẫn chưa hết run:

- Một người đàn ông. Anh ta nắm tay con...

Lúc này bà Phán cũng đã chạy sang. Bà đích thân cúi xuống tìm dưới gầm giường, trong két tủ, không nơi nào là không lục tung lên. Bà ngạc nhiên hỏi:

- Có thấy gì đâu con?

Đức nhìn ra cửa sổ, anh cảm giác như còn có hơi thở của ai đó rất gần bên... Anh đột ngột nói lớn:

- Ai đã dám tới thì có gan ra mặt đi!

Không có ai trả lời, bà Phán giòi mới hơi run:

- Bộ có người vào phòng con thật hả? Coi chừng ăn trộm đó...

Bà đi xem lại đồ đạc, nhưng Đức đã nói:

- Không phải ăn trộm đâu má. Đây là... người cõi âm hay sao đó, tay chân của họ lạnh ngắt, họ chụp con chõ này này...

Anh đưa tay lên xem và hốt hoảng kêu lên:

- Má coi nè!

Trên cổ tay của Đức hằn lên những vết bầm tím khác thường. Ông Phán Hòa lo lắng:

- Con coi có đau đớn gì không?

Đức sờ thử thì chẳng có cảm giác đau, anh lắc đầu:

- Không đau.

Anh thuật lại điều cuối chuyện vừa rồi, nhưng không nói ra chuyện mình gặp Quế Anh. Anh chỉ hỏi:

- Mấy hôm nay bên nhà Quế Anh có ai qua nhà mình không?

- Họ không ai qua, nhưng bà mai ngày nào không tới lui. Nghe nói con Quế Anh cũng mới từ Cần Thơ về hôm qua. Con nhỏ năm nay thi đậu bằng thành chung, giỏi thật!

Bà còn nói thêm:

- Nhà bên đó má không ưa ai, chỉ mình con Quế Anh là được! Mà con nhỏ cũng kỳ, nó nhẫn với bà mai là nếu nó không làm đâu được nhà này thì nó... thà chết còn hơn!

Đức sững sờ:

- Cô ấy nhẫn lúc nào?

- Thị mới mấy bữa trước. Má nghe nói gở như thế nên tính bữa nào gấp, má sẽ rầy nó. Hay là tại nó nghĩ kỹ con điều gì đó?

Đức lắc đầu:

- Con có làm gì đâu mà nghi với kỵ.

- Thị chuyện con với đứa nào trên xe đó!

- Đó là chuyện mới xảy ra hồi trưa hôm qua.

Chợt Đức nhớ lại lời nói của con người kỵ dị lúc nãy, anh kêu khẽ:

- Phải chăng...

Bà Phán ngạc nhiên:

- Con nói phải cái gì?

- Dạ... à mà không có gì!

Ông Phán nhận xét:

- Ba coi mồi con nhỏ thương con lắm, tuy có phần kín đáo giữ ý. Như cách đây mấy tuần, nó có gửi về cho con vật này mà ba quên chưa đưa lại cho con.

Ông trở về phòng lấy ra một cái hộp giấy nhỏ:

- Ba chưa coi nên không biết cái gì trong này. Con mở ra xem.

Đức mở ra và hết sức ngạc nhiên khi thấy đó là một chiếc khăn quàng cổ giống y chiếc khăn anh vừa nhặt được ngoài vườn. Bà Phán nói liền:

- Hôm rồi nó đi Đà Lạt, chắc là mua trên đó rồi gửi tặng con, vậy mà ba con lại không đưa.

Đức nói làm cho cha mẹ anh đều ngạc nhiên:

- Đây là chiếc khăn chính con tặng cho cô ấy! Chẳng hiểu sao...

Anh chạy vào phòng tìm chiếc khăn lượm được lúc nãy, nhưng quá đỗi ngạc nhiên khi không còn thấy trong phòng nữa!

- Ủa ba lấy khăn này ở đâu vậy?

- Thị ba giữ từ bữa đó đến giờ.

- Nhưng... mới hồi nãy...

Anh đành phải kể lại chuyện gặp Quế Anh lúc nãy cho cha mẹ nghe. Vừa nghe xong, họ đều hốt hoảng:

- Không xong rồi!

Họ lặng người đi rất lâu với bao nỗi hoang mang trong lòng...

Khi đoàn nhà trai tới thì Quế Anh đã mất tích hơn nửa ngày rồi. Lúc đầu, trong nhà cứ ngỡ cô nàng bỏ đi đâu đó rồi về, nhưng khi có người báo tin thì mọi người mới tá hỏa:

- Đôi hài cô Quế Anh mang còn nằm trên xuồng, mà chẳng thấy cô ấy đâu.

Chuyện Quế Anh tuy là người ở vùng sông nước mà chỉ biết bơi lội bỗng là điều ai trong nhà cũng hiểu,

bởi vậy bà Cả lo sốt vó:

- Tui bay chia nhau đi tìm kiếm nó coi! Trời ơi, tôi đã nói rồi, phải để mắt tới nó trong mấy bữa này mà... Bà định nói gì đó nhưng thấy nhiều người quá nên thôi, đợi một lúc khi đã kéo ông chồng ra ngoài rồi, bà mới nói:

- Hay là ông rầy la gì nó nữa?

Ông Cả trợn mắt nhìn bà:

- Có bà ép nó vụ con trai chủ nhà máy xay lúa thì có! Tôi đã nói rồi, hôm nay thì bên cánh Phán Hòa qua tới và lẽ hỏi cù hành rồi, còn nói tới lui nỗi gì nữa, bà cứ không nghe...

Bà lùi mắt nhìn ông:

- Chưa nhận sính lẽ thì đâu có gì phải lo! Vả lại tôi cũng phân tích lợi hại cho nó nghe thôi, chứ có ép uổng gì đâu!

- Cái giọng điệu chì chiết của bà thì còn hơn là ép uổng. Mà hỏi thật, con trai thằng chết Tỷ thì có gì hay ho đâu mà bà ham vậy chứ? Bà cũng thừa biết là con Quế Anh nhà mình nó ghét cay ghét đắng loại người đó nên mỗi lần bà nhắc tới là nó tìm cách bỏ đi, vậy mà chiều hôm qua bà vẫn còn oang oang cái miệng! Bây giờ bà có khóc thì cũng trễ rồi, xuống hà bá mà tìm nó!

Ông nói xong bỏ đi thẳng xuống bếp rồi mất dạng luôn. Bà Cả vừa lo lắng vừa rối trong lòng. Khi vợ chồng Phán Hòa và Đức bước vào nhà thì bà mai Lệ mới thay mặt giải thích:

- Chẳng biết cô Quế Anh đi đâu mà từ đầu hôm qua tới giờ chưa về?

Bà Phán Hòa nói liền:

- Hay là nó bị như mình thấy?

Nghe bà nói vậy bà Cả hỏi dồn:

- Chị thấy nó ở đâu?

Đức phải đỡ lời cho mẹ:

- Dạ... tối qua má con chiêm bao thấy Quế Anh, chứ đâu phải...

Nãy giờ không để ý, giờ nghe Đức lên tiếng, bà Cả quay sang anh:

- Hôm qua nó một hai nói đi tìm con, đúng vậy không?

Đức ngơ ngác:

- Đâu có bác! Nhưng mà...

Nhớ lại chuyện đêm rồi, Đức kêu lên:

- Đúng rồi, người của Quế Anh dẫm nước, cô ấy ngã xuống sông rồi!

Bà Cả càng quýnh hơn:

- Sao nãy giờ con không nói!

Hầu như mọi người dự lễ hỏi đều chia nhau đi tìm Quế Anh. Đức ngồi riêng một xuồng nhỏ, anh vừa bơi dọc con sông vừa khẩn:

- Xin cho tôi tìm được cô ấy, rồi muốn chuyện gì tôi cũng chịu!

Lời anh vừa dứt thì bất chợt ngay phía sau lưng anh có người lên tiếng:

- Người chung tình như vậy, thảo nào người ta không chết mê chết mệt!

Quay nhanh lại, Đức sững sờ kêu lên:

- Kia, cô!

Đang ngồi chung xuồng với Đức lúc ấy là... Kiều Oanh, cô gái bị ối trên xe đò! Cô nàng cười rất tự nhiên và giải thích sự có mặt của mình:

- Người ta xuống xuồng mà không hay biết gì hết! Đúng là lúc lòng dạ đang nghĩ và lo lắng cho ai đó thì đâu còn chú ý gì nữa chung quanh!

Đức chống chế:

- Lúc lui xuống ra đâu thấy cô?

- Cái đầu anh bận nghĩ tới cô Quế Anh thì đâu cần gì thấy ai khác! Mà sao mọi người mãi đi tìm ở dọc con sông này, lỡ cô ấy không ở đây thì sao?

Đức nhìn sững cô nàng:

- Sao cô biết Quế Anh?

Cô nàng vẫn giữ nụ cười bí hiểm trên môi:

- Xứ Thốt Nốt này nhỏ xíu, mà vợ chưa cưới của anh lại đẹp và nổi tiếng khắp vùng, ai mà chẳng biết! Với lại anh quên là tôi cũng là người xứ này sao?

- Tôi quên...

Anh chưa kịp hỏi thêm là tại sao cô nàng leo lên xuồng mình, thì Kiều Oanh đã chỉ tay về bên trái và nói:

- Anh rẽ về phía này đi.

- Chi vậy?

Nàng ta nghiêm giọng:

- Anh có muốn tìm vợ chưa cưới của mình không?

Đức còn đang ngơ ngác thì cô nàng đã giăng dây dâm, tự bơi vừa nói:

- Anh cứ ngồi đó rồi sẽ biết.

Thái độ của cô nàng khiến Đức quá đỗi ngạc nhiên. Hình như Kiều Oanh biết hết chuyện của anh, thậm chí chuyện Quế Anh mất tích?

- Sao cô biết tôi và Quế Anh...?

Nàng cười thành tiếng:

- Nhà em ở đối diện nhà Quế Anh, chỉ cách con sông nhỏ. Hôm qua về tối đây em đã nghe nói chuyện Quế Anh sắp đám hỏi mà chưa biết lấy ai, cho đến khi thấy anh đi ghe có mâm quả tới thì em đã giật mình, không ngờ chú rể lại là anh! Đúng là suýt nữa em đã...

Nàng nói tới đó thì ngừng ngang, không phải ngại mà chừng như sợ điều gì đó, mặt tự dung biến sắc! Đức

ngạc nhiên:

- Cô sao vậy?

Kiểu Oanh càng cố bơi nhanh, cuối cùng đến một khúc cua của con sông, mà phía bên tay phải có một cái miếu lớn, cô chỉ lên và nói:

- Anh mau lên đó thì rõ!

Đức còn đang lừng khừng thì tự dung có ai đó xô mạnh một cái khiến anh chui nhủi suýt ngã. Quay lại tính cự, nhưng thấy cô nàng vẫn ngồi ở lái xuồng, tay đang giữ dây, không có vẻ gì là vừa mới xô anh.

- Sao cô xô mạnh vậy?

Kiểu Oanh gắt lên:

- Không ai xô anh cả. Anh mau lên trên đó đi kéo không kịp!

Đức đành phải bước lên chỗ cái miếu. Từ xa nhìn thì nghĩ đây là một miếu hoang, khi lên tới gần mới thấy là nhang khói tỏa hương thơm lừng. Chúng tỏ miếu đang có người thờ cúng. Tuy nhiên khi nhìn kỹ thì ngoài mấy bát hương đang cháy và hai mâm trái cây tươi thì không có ai ở đó.

Nhìn lên bệ thờ, bỗng Đức kêu lên:

- Quế Anh!

Rõ ràng là Quế Anh đang ngồi xếp bằng trên bệ thờ, mắt nhắm nghiền, vẻ mặt đờ đẫn khác thường...

- Quế Anh!

Đức kêu một tiếng lớn, Quế Anh mở mắt ra, rồi như thân cây đổ, cô nàng ngã ngang qua, nằm dài trên bệ thờ!

- Quế Anh!

Đức phải nhảy bổ vào đỡ lấy cô nàng, bởi lúc ngã thì thân người nàng nằm trên bát nhang đang cháy! Bé xốc Quế Anh lên, Đức chạy ngay xuống dưới định gọi Kiều Oanh tiếp một tay, nhưng nhìn chẳng thấy cô nàng đâu?

- Cô Kiều Oanh ơi!

Kêu mãi chẳng nghe trả lời, mà nhìn Quế Anh trong tình trạng đó Đức không thể chấn chừ được, anh vội đẩy xuống lui ra và bơi nhanh về nhà ông bà Cả.

Vừa nhìn thấy anh chở con gái về, bà Cả gào lên:

- Con ơi là con!

Bà ôm chầm lấy con gái, thấy lạnh ngắt thì càng gào to hơn:

- Con ơi, con có mệnh hệ nào thì má...

Ông Cả nạt ngang:

- Để yên cho người ta cứu nó coi!

Đức giải thích sơ qua cho mọi người nghe rồi giục:

- Mau thoa dầu làm ấm cho cô ấy đi!

Mẹ anh hỏi nhỏ con:

- Con gấp nó ở miếu mà mình mấy có uớt không?

Đức lắc đầu:

- Không! Con thấy quần áo vẫn bình thường mà, chỉ có điều...

Bà Phán nói bằng giọng lo lắng:

- Mấy chiếc xuồng chài quả quyết là họ nhìn thấy Quế Anh lao mình xuống sông rồi mất tích luôn! Chuyện ấy xảy ra tối hôm qua tận, giống với thời điểm mà con nói gấp nó lạnh run trong vườn nhà mình đó!

Đức ngẩn ngơ một lúc rồi nhẹ lắc đầu:

- Không tin được những chuyện lạ lùng như vậy! Có thể là một điềm báo thì đúng hơn...

Họ không có thì giờ để bàn thêm, vì lúc đó Quế Anh khi được thoa dầu thì có dấu hiệu hồi tỉnh. Cô nói ú ớ gì đó trong miệng không nghe rõ, nhưng mấy tiếng cuối cùng thì hình như có tên của Đức!

Bà Cả gọi Đức:

- Con hỏi nó coi, nói gì?

Đức ghé sát vào Quế Anh hỏi đủ cho nàng nghe:

- Em có nghe được anh nói gì không? Có phải em muốn nói gì với anh không, Quế Anh? Anh là Đức đây.

Quế Anh chớp mắt mấy cái, nhưng vẫn im lặng...

Nửa giờ sau vẫn như vậy. Quá sốt ruột nên bà Cả phải nhờ Đức:

- Nó chưa tỉnh, nhưng xem ra chỉ có con là có thể giúp cho nó thôi. Má nhờ con ở lại đây đêm nay.

Trong lúc nguy cấp này bà mới chịu dịu ngọt với Đức. Thật ra trong lòng Đức cũng không dành lòng nhìn Quế Anh như vậy, nên anh nhận lời ngay:

- Con sẽ ở lại. Xin phép má để cho con ngồi đây một mình với em nó. Hình như Quế Anh không thích có đồng người.

Tối đó chỉ mình Đức ngồi bên cạnh canh cho Quế Anh ngủ. Thỉnh thoảng anh nghe cô ấy gọi khe khẽ tên mình và hai dòng lệ chảy dài hai khói mắt. Không thấy ai bên cạnh nên Đức đưa tay nắm lấy nàng như một cách truyền hơi ấm. Đột nhiên Đức phát hiện trong lòng bàn tay của Quế Anh có một vật gì đó giống như đạo bùa chú bằng vải màu vàng.

- Cái gì vậy?

Đức hỏi khẽ và tất nhiên là không ai trả lời. Anh tiện tay lấy vật ấy đưa xem và giật mình! Bởi đó thật sự là một loại bùa chú gì đó rất lạ. Anh không suy nghĩ gì thêm, vội cầm vật lạ ấy thuận tay ném thẳng nó vào đĩa đèn dầu đang cháy. Một ánh lửa xanh bùng lên, cùng lúc với một tiếng thét thật to của Quế Anh!

Vợ chồng ông Cả đang ở nhà trong vội chạy ra hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Dĩa đèn dầu sau khi bùng cháy đã tắt tối đen, ông Cả giục gia nhân:

- Tụi bay đốt đèn lên coi!

Bà Cả thì hỏi lần nữa:

- Chuyện gì vậy Đức?

Chẳng nghe Đức lên tiếng, bà hoảng hốt:

- Có chuyện rồi ông ơi!

Khi đèn đốt sáng trở lại thì cả hai Quế Anh và Đức không còn đó nữa!

- Trời ơi!

Bà Cả chỉ kêu được mấy tiếng rồi ngất xỉu...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Kiều Oanh lúc mê lúc tỉnh suốt cả đêm khiến cả nhà lo lắng, sợ hãi. Vào nửa đêm khi vừa tỉnh lại, cô đã chỉ tay qua bên kia sông mà la lên:

- Đừng hại người ta, họ có làm gì đâu mà ác với họ quá lắm vậy!

Ông bà Hai Tâm chẳng hiểu chuyện gì nên vội hỏi:

- Con nói ai, Kiều Oanh?

Nhưng cô nàng không trả lời, mà lại nằm xuống và rơi vào hôn mê như trước đó. Khoảng nửa giờ sau Kiều Oanh lại tỉnh lần nữa. Nhưng lần này thì giọng điệu khác hẳn:

- Họ đã chết chưa? Sao không ai qua bên đó xem hai đứa nó ra sao rồi?

Ông Hai Tâm hỏi:

- Con nói họ là ai?

Kiều Oanh chỉ tay qua chỗ ngôi nhà có đèn sáng bên kia sông:

- Nhà đó đó!

Bà Hai giật mình nói:

- Đó là nhà ông Cả Sứ, sao con lại...

Kiều Oanh nghiến răng:

- Phải để họ chết hết đi!

Nói xong cô ta lại ngã ra và hồn như không biết gì nữa! Vợ chồng Hai Tâm lo lắng quá đỗi, bà nhớ lại chuyện tối qua, mà càng sợ thêm:

- Chiều qua đang ăn cơm bỗng nó bỏ đi xuống bếp rồi đi đâu chẳng hiểu, đến đêm mới về mình mẩy ướt đẫm, người lạnh cóng rồi sau đó thì mê man luôn! Đây là lần đầu tiên nó bị như vậy.

Ông Hai thêm:

- Ngay bữa ở Sài Gòn về nó đã có biểu hiện kỳ kỳ rồi... Cứ hỏi là có thấy thằng Hiếu tới thăm không? Mà thằng Hiếu thì đã chết mấy năm rồi...

Bà Hai cũng nhớ lại:

- Nó hồn như không nhớ gì chuyện thằng Hiếu đã chết, mà cứ sợ thằng ấy tới nhà tìm! Hình như nó bị cái gì đó ám hay sao mà tính tình thay đổi, chứ từ nào nó có như vậy đâu?

Vừa khi ấy từ ngoài sân có người bước vào nhanh và hỏi oang oang:

- Có chuyện gì vậy anh chị?

Nhin ra thì bà Hai reo lên:

- Cô Tiên! Trời ơi, sao lại bất ngờ vậy?

Ông Tâm cũng ngạc nhiên không kém:

- Nghe nói cô ở bên Tây, về hối nào vậy?

- Mới về hôm qua. Sáng nay phải hỏi thăm mãi mới nhớ đường qua đây thăm anh chị. Bây giờ xúi mình thay đổi nhiều quá!

Rồi bà ôm chầm lấy bà Tâm, ràn rụa nước mắt:

- Sui gia hụt của em đây mà! Phải chi năm đó bên Pháp em không bị bệnh liệt giường và kịp về để lo đám cưới cho thằng Hiếu thì nó đâu có chết oan uổng như vậy!

Bà Tâm chỉ tay lên bộ ván gỗ nơi Kiều Oanh đang nằm thiêm thiếp, nói:

- Cũng từ khi thằng Hiếu chết đột ngột thì con nhỏ tôi cũng như người mất hồn, bỏ đi và ở biệt trên Sài Gòn, ít khi về đây.

Người đàn bà mẹ của chàng trai tên Hiếu nhìn sang, chị thấy Oanh nằm quay mặt vào vách nên nói:

- Từ ngày thằng Hiếu báo tin là ba nó tìm được cô gái nó ưng ý thì tôi chưa một lần gặp mặt con đâu tương lai, nghe nói con gái chị dễ thương và hiền hậu lắm phải không?

Bà Tâm chép miệng:

- Phải chi nó dậy được thì cô sẽ thấy...

- Cháu nó bệnh gì vậy?

- Có bệnh hoạn gì đâu. Tối hôm qua...

Bà do dự một chút rồi kể lại mọi chuyện cho vị khách nghe. Nghe xong, bà ta tắc lưỡi:

- Tôi nghiệp không! Dẫu nó không trở thành con dâu của tôi, nhưng vẫn là người mà con trai tôi thương, nên tôi tính chuyện này về qua gấp anh chị để xin cho nó đi theo tôi qua Pháp. Tôi ở bên đó với đứa con gái đầu, bây giờ nó lấy chồng xa nên tôi ở một mình buồn quá. Con Kiều Oanh này mà chịu theo tôi thì qua bên đó sẽ có nhà giàu cưới nó ngay!

Bà ta vừa dứt lời thì thật bất ngờ. Kiều Oanh bật dậy la lớn:

- Đừng nói chuyện đó!

Vị khách chợt nhìn thấy Oanh, bà ta kinh ngạc:

- Thì ra là... là cô sao? Là... là...

Vợ chồng Hai Tâm ngạc nhiên:

- Cô Sáu biết con Oanh?

Kiều Oanh cũng vừa nhận ra vị khách:

- Bà... bà là người trên xe đò?

Bà khách kêu lên:

- Hôm qua tôi về cùng chuyến xe với nó mà đâu có biết! Trời ơi, mẹ chồng gấp nàng dâu mà nhìn như người lạ, tức cười chua!

Nhung chot ba khung lai, lapp bap hon:

- Con... con lấy chồng hồi nào?

Trong lúc Kiều Oanh còn ngơ ngác thì mẹ cô hỏi liền:

- Cô nói gì vậy cô Sáu? Con gái tôi kể từ khi thằng Hiếu của cô chết, nó có ai đâu!

- Cố... Tôi mới gặp...

Lời bà chưa dứt thì một lần nữa, Kiều Oanh lại ngã vật ra rồi trở lại trạng thái trước đó. Bà Tâm hốt hoảng:

- Con! Con!

Rồi bà quay sang trách:

- Cô Sáu nói gì để nó mới tinh đă lại như vậy rồi!

Bà mẹ của Hiếu ngập ngừng một lúc mới nói thảng:

- Hôm qua tôi về cùng chuyến xe với nó, nó ngồi băng sau kế tôi với... thằng chồng nó nữa. Giữa đường nó ối tới mặt xanh mặt vàng, cũng may là có thằng ấy nó lo. Thằng coi bộ được à, hiền hậu, đẹp trai và biết thương vợ nữa!

Ông Tâm nãy giờ không nói, giờ phải chen vào:

- Nhà tôi đã nói rồi cô Sáu, con Kiều Oanh chưa có gia đình!

- Nhung...

Bà định nói tiếp thì bỗng ôm lấy đầu rồi phải ngồi xuống ghế mới không bị ngã. Bà ngạc nhiên:

- Sao khi không tôi lại bị....

Phải một lúc khá lâu, bà ta mới trở lại bình thường, nhưng lại tỏ ra sợ sệt điều gì đó. Bà kiếu từ:

- Thôi, để bữa nào tôi trả qua thám. Bữa nay tôi... tôi...

Bà vừa nói vừa bước nhanh ra ngoài trước sự ngạc nhiên của vợ chồng Hai Tâm, bà hỏi chồng:

- Bà ta nói gì hồi nãy vậy? Nói con Kiều Oanh nhà mình đi với ai trên xe?

Ông Tâm nhìn lại chỗ con gái nằm và thở dài:

- Ai mà biết...

Lời ông chưa dứt thì bỗng Kiều Oanh thét to lên:

- Anh Hiếu, đừng làm vậy!

Rồi cô từ trên bộ ngựa gỗ nhảy gọn xuống và chẳng nói thêm gì, cắm đầu chạy một mạch ra ngoài! Bà Tâm gào lên:

- Oanh! Con đi đâu vậy?

Bà quay sang giục chồng:

- Ông làm ơn chạy theo bắt nó lại coi, con nhỏ đang bị bệnh mà!

Hai Tâm chạy khá nhanh, nhưng cũng không kịp, bởi Kiều Oanh đã nhảy xuống xuống và bơi rất mau hướng qua sông. Chính ông Tâm nhìn theo thấy rõ ràng, con gái ông ngồi yên không hề chèo xuống, vậy mà chiếc xuống vẫn băng lướt tới như có ai đó đẩy hay kéo!

- Oanh ơi, đừng đi, con mới biết lội, nguy hiểm lắm!

Ông cũng nhảy xuống một chiếc xuống khác bơi theo. Nhưng khi qua tới bờ bên kia thì không còn nhìn thấy xuống của con gái nữa. Mà sông nước vùng này mênh mông, nhiều rạch, kênh chia nhiều hướng, biết đi theo đường nào? Cuối cùng ông cũng bơi đại theo con kênh phía tay phải.

Trong khi đó thì chiếc xuống chở Kiều Oanh đang phẳng ph้าง tiến về gần cuối con sông nhỏ, nơi có ngôi miếu thổ thần bùa trước. Lần trước chính Kiều Oanh đã đưa Đức tới đây, nhưng cũng giống như lần này, cô không hề chủ động, cho nên khi nhìn lại cảnh cũ mà cô vẫn tĩnh như không. Cho đến khi cô chậm bước lên nhìn vào trong miếu lúc ấy chợt cô như hoàn hồn, kêu lên:

- Trời ơi, đừng hại người ta!

Trước mắt cô là hai người đang nằm dài trong miếu. Đó là Đức và Quế Anh! Cả hai trong tình trạng như say ngủ.

- Đừng! Em nói đừng mà. Họ vô tội mà!

Lúc ấy Kiều Oanh như đang giằng co với ai đó. Mặc dù cô đứng đó một mình. Phải đến khi cô lên tiếng rõ hơn:

- Em lạy anh Hiếu ơi, người con trai này chỉ giúp em lúc em bị ối trên xe đò thôi, chứ anh ta nào phải là bố hay chồng của em đâu! Anh hiểu lầm rồi...

Cô nói chưa dứt lời thì đã nghe một cái tát mạnh vào má, Kiều Oanh lảo đảo rồi ngã sấp vào chỗ bày nhang đèn cúng trước miếu. Cô gào lên:

- Anh quá đáng, chết rồi mà vẫn còn ghen tuông vô lý như vậy, bảo người ta chung tình với anh sao được!

Lời nói này có tác dụng ngay, bởi liền lúc đó bỗng có tiếng rú lên của một người đàn ông và tiếp theo là tất cả những vật dụng, cây cối chung quanh đó đều bị ném tung lên, ngã đổ ngổn ngang. Nhưng tuyệt nhiên không thấy người gây ra chuyện ấy!

Giữa lúc Kiều Oanh còn chưa kịp ngồi dậy thì có một bóng đen lao vút tới như một cơn giông bão! Chẳng kịp suy nghĩ, thuận tay Oanh chụp ngay chiếc bình băng sành dùng cầm hoa quơ lên thật mạnh.

BỐP!

Một tiếng va đập thật mạnh vang lên, cùng lúc đó một tiếng rú kéo dài... Tiếng rú hình như là của một người đàn ông! Cùng lúc có một vật thật to ngã xuống. Đó là... một người toàn thân đầy máu!

Kiều Oanh bật dậy và cô cũng kịp kêu lên:

- Hiếu!

Người đầy máu kia sau tiếng gọi tên của Kiều Oanh đã từ từ tan biến giống như một khối nước đá để giữa trời nắng! Chỉ nửa phút sau thì nơi đó chỉ còn lại một vũng nước sền sệt, đen ngòm...

- Hiếu!

Oanh lại gọi tên Hiếu một lần nữa với nỗi ân hận dữ dội, cô chỉ muốn chạy theo hướng mà cô đoán là Hiếu vừa rời khỏi. Nhưng vừa kịp lúc, nhìn lại, thấy hai người vẫn đang nằm im đó thì Oanh lại la lớn:

- Hai người hãy đi ngay đi, anh ta có thể trở lại bất cứ lúc nào! Hãy xuống xuống về ngay nhà đi, mọi việc ở đây để tôi lo!

Lời cô vừa dứt thì Đức và Quế Anh cũng vừa tỉnh lại. Họ ngạc nhiên quanh, đến khi thấy Kiều Oanh thì Đức hốt hoảng:

- Cô là... người hay ma? Hôm trước cô đã...

Kiều Oanh nói nhanh:

- Đừng hỏi lôi thôi nữa, hay dẫn cô ấy trốn đi. Đúng là hôm trước tôi đã bị Hiếu sai khiến để dẫn dụ anh tới đây và hôm nay cũng thế, chính người yêu tôi vì ghen nên đã khiến tôi cùng tới đây để ra tay sát hại hai người, nhưng tôi không đành như vậy nên vừa rồi tôi đã làm tổn thương anh ấy, để anh ấy đi mà không biết đi đâu. Tuy nhiên, lúc này hai anh chị hãy đi đi, về nhà và lập tức cử hành ngay hôn lễ, động phòng hoa chúc ngay tối nay, như vậy mới có cơ may sống sót! Chứ người yêu tôi, anh Hiếu là một hồn ma ghen dữ dội, sẵn sàng giết cả hai người nếu còn cho anh chị chưa là vợ chồng với nhau. Mau đi đi, anh ta sẽ trở lại đây ngay bây giờ!

Đức nhìn Quế Anh rồi không chần chừ, anh bế thốc người yêu lên, chạy nhanh xuống chiếc xuống mà Kiều Oanh vừa mang tới. Ra sức bơi rất nhanh ra giữa dòng...

Ở trong miếu một mình. Kiều Oanh bất thắn chụp lấy mảnh sành bị vỡ lúc nãy và đâm thẳng vào hai mắt của mình, trước khi gục ngã xuống...

Việc Đức và Quế Anh trở về đột ngột trong đêm đã là một bất ngờ của đôi bên cha mẹ hai người. Nhưng họ chưa bất ngờ bằng lời yêu cầu của chính Quế Anh:

- Ba má cho tụi con làm lễ cưới ngay trong đêm nay đi, nếu không cả hai đứa con đều phải chết!

Bà Cả trợn tròn mắt:

- Con nói gì vậy Quế Anh? Lẽ hỏi còn chưa cử hành, làm sao có thể...

Đức vội giải thích:

- Tui con vừa bị nhốt ở miếu thổ Địa, suýt chết bởi hồn ma, nếu không nhờ cô gái ấy cứu thì không toàn mạng về đây. Tui con bị một hồn ma ghen dữ danke, sẵn sàng giết chết nếu con và Quế Anh không thành vợ chồng trong đêm nay!

Bà Phán Hòa nghe cũng không xuôi tai, bà hỏi lại:

- Sao có chuyện kỳ lạ vậy? Mình đâu thể chiêu theo...

Bỗng Quế Anh sụp xuống, cô lạy cả hai bên cha mẹ:

- Con xin cha mẹ hai bên, hãy cứu tụi con kéo không kịp! Con lạy ba má...

Đức cũng sụp xuống lạy y như vậy làm cho bốn ông bà già sững sờ đưa mắt nhìn nhau. Trong lúc họ còn đang lưỡng lự thì Quế Anh sấp sấp sửa trả lại trạng thái cũ, cô co rúm người như sắp hôn mê.

Ông Cả hốt hoảng:

- Không xong rồi bà ơi! Mau... mau cho tụi nó...

Sau khi hội ý chớp nhoáng, hai bên cha mẹ đồng ý cho làm lễ lạy gia tiên ngay trong đêm và âm thầm khấn vái:

- Ở thế chẳng đăng đừng buộc lòng chúng con phải chấp nhận cho tụi nó làm chuyện này... Kể từ bây giờ tụi nó được là vợ chồng của nhau, xin ơn trên độ trì cho mọi điều tốt đẹp...

Sau khi lễ lạy gia tiên xong, chính Quế Anh giục Đức rất khẽ:

- Mau đi...

Nửa đêm hôm đó, có lẽ lúc ấy chuyện động phòng của hai người đã qua, bất chợt ở phía sau vườn có một tiếng gầm rú chẳng khác con mảnh thú bị thương nặng!

Quế Anh là người run sợ hơn ai hết, cô rúc vào lòng Đức vừa thều thào:

- Lại nữa rồi!

Đức cũng hiểu đó là oan hồn, giống như anh và vợ đã gặp lúc ở miếu thổ thần. Nhưng chẳng còn cách nào hơn, anh cố trấn an:

- Không sao, nếu chết thì cùng chết!

Nhưng họ chờ rất lâu mà chẳng có việc gì xảy ra... Tiếng hú cũng không vang lên nữa. Cho đến gần sáng, trong lúc mọi người đang ngủ say thì chỉ mình Đức nghe được một tiếng khóc bên ngoài cửa sổ vọng vào.

- Ai?

Đức sợ làm cho Quế Anh tỉnh giấc nên anh nhẹ bước một mình, bước đến gần cửa sổ nhìn ra.

- Kiều Oanh!

Rõ ràng Kiều Oanh đang ôm ngang đôi mắt đầy máu, nói vọng vào vừa đủ cho Đức nghe:

- Anh cầm lấy vật này và cùng với quần áo hai người mặc ban chiều hãy đốt ngay, bởi tất cả đã bị ma nhập, mặc vào lại sẽ vong mạng ngay!

Đức đón lấy vật mà cô gái vừa ném vào, anh nhận ra đó là chiếc lược cài tóc của Quế Anh. Anh chưa kịp hỏi thì nàng ta đã tiếp lời:

- Trước đây cô Quế Anh làm rơi chiếc khăn quàng và lọt vào tay Hiếu, anh ấy đã dùng vật ấy để khống chế, sai khiến cô Quế Anh, suýt nữa cô ấy đã thành ma rồi! Bây giờ phải giữ kỹ mọi thứ, chờ đến khi nào tôi tới nơi đã, lúc đó mới yên...

Nàng ta nói dứt lời thì cầm đầu chạy rất nhanh về phía bờ sông, Đức hiểu là cô nàng còn sống, nên quên cả hiểm nguy, vội đuổi theo.

Đức rất bất ngờ khi nhìn thấy trước mặt mình là một ngôi nhà khá lớn, nơi mà Kiều Oanh đã chạy vào mấy giây trước đó. Nhà của ai? Đó là câu hỏi mà Đức đang hoang mang và chưa có câu trả lời, bởi với anh thì nơi này hoàn toàn xa lạ...

Anh không định đột nhập vào trong, nhưng nhìn thấy Kiều Oanh ôm mặt đầy máu chạy vào đó trong trạng thái gần như không thấy đường đi, Đức tức tốc đuổi theo nhanh hơn. Anh lọt vào phía sau ngôi nhà lớn như cái dinh thự mà không gặp bất cứ trở ngại nào. Cho đến khi...

- Thưa bà, những gì bà dặn lâu nay con luôn làm đúng. Ngôi nhà này dẫu không ai ở, nhưng con vẫn hằng ngày quét dọn tươm tất, các phòng ngủ của bà, của các cô cậu ngày trước con vẫn chăm sóc như trước đây. Đặc biệt là phòng cậu Hiếu, mỗi ngày con đều thay bình hoa mới, thay áo gối, thay drap nệm hai ngày một lần. Nhưng lạ quá bà ơi...

Đó là những lời của Ba Tiên, người quản gia lâu năm của gia đình Phủ Xuân, chủ nhân ngôi nhà đồ sộ này, anh ta nói với một người phụ nữ mà vừa thoát nhìn thấy Đức đã suýt kêu lên, bởi đó chính là người đàn bà đã mua cho Kiều Oanh lon sữa lúc ở trên xe đò! Nhờ đứng trong bóng tối, nên Đức không bị phát hiện và nhờ vậy anh tiếp tục nghe được câu chuyện giữa hai người.

Ba Tiên hạ thấp giọng như sợ người ngoài nghe:

- Từ ngày cậu Hiếu chết, đêm nào con cũng nghe có tiếng hát và thổi kèn Tây từ phòng cậu vọng ra! Rồi áo gối, hay drap trải giường, cứ hai ngày con thay theo lời bà dặn thì đều thấy gối bị dơ, drap nhăn nheo và... có mùi mồ hôi! Riêng com nước bà dặn con dọn cho cậu mỗi ngày ở ngoài nhà mồ, con đã làm y như vậy và... hầu như bữa nào cậu ấy cũng ăn sạch!

Lúc này bà Sáu Anna, tên người phụ nữ, kinh ngạc:

- Có phải chú quá sợ nên không dám vào nhà mồ rồi để cho chó mèo gì lén vào ăn hết chứ gì?

Ba Tiên cãi liền:

- Dạ không phải đâu bà? Nhà mồ kín như bưng, một khi đóng cửa lại thì con gián, con ruồi vào cũng không được, làm gì có mèo chó! Chính cậu Hiếu ăn đó bà!

Tuy Hiếu là con của bà, nhưng bà Sáu Anna nghe nói vậy cũng bất rùng mình! Bà nhìn sững Ba Tiên rồi run run giọng hỏi lại:

- Ngoài ra nó có phá phách gì không?

- Dạ có! Nhất là cách đây mấy ngày, đúng vào lúc bà về đây thì ngày nào cậu ấy cũng... nhậu nhẹt say khướt rồi đập phá nhà mồ lung tung! Con muốn báo cho bà hay nhưng e bà sợ nên chưa dám nói...

Rồi anh ta lại hạ thấp giọng hơn:

- Mà hình như cậu ấy ghen hay sao đó! Con nghe cậu cứ kêu tên người con gái nào đó là Kiều Oanh rồi gầm thét dữ dội! Tối nay, lúc con bưng mâm cơm xuống thì cũng vừa lúc cậu ấy tung cửa chạy ra, suýt nữa đã xô con ngã! Không biết giờ này đã về chưa nữa...

Bà Sáu Anna hơi chùng bước, vừa nói:

- Lâu ngày tao không về thăm nó, chẳng biết nó còn nhớ không? Lỡ nó lên con điên như vậy có sao không?

Ba Tiên trấn an bà:

- Bà là mẹ cậu ấy mà, làm sao cậu ấy dám làm gì!

Nhờ được khích lệ nên bà Anna mới dám theo Ba Tiên bước vào nhà mồ. Anh ta giải thích thêm cho bà nghe về ngôi nhà mồ này:

- Bà biết không, lúc cậu Hiếu chết thì ông nhà cũng còn khỏe, nên ông quyết định đứng ra tự trông coi việc xây ngôi nhà mồ này! Mà chẳng hiểu sao ông lại cho xây đến hai cái huyệt trong này? Một cái thì đã dành chôn cậu ấy rồi, cái còn lại con có mạo muội hỏi thì ông đã nói một câu rất khó hiểu là "để chôn con vợ nó!", mà làm gì cậu Hiếu có vợ?

Bà Anna bỗng kêu lên:

- Con Kiều Oanh!

Ba Tiên ngạc nhiên:

- Bà nói Kiều Oanh là ai? Sao trùng với cái tên mà cậu Hiếu cứ gọi hoài mấy hôm nay?

- Con nhỏ đó... thật tội nghiệp!

- Bà nói ai?

Bà Anna gạt ngang:

- Mày không hiểu đâu, đừng hỏi!

Lúc này hai người đã mở cửa nhà mồ bước hẳn vào trong. Tối đen như mực, cho đến khi Ba Tiên bật đèn pin lên, anh ta nói khẽ:

- Có cây đèn măng-sông ở chỗ kia, để con đốt lên.

Đây là lần đầu tiên bà Anna bước vào đây, và mặc dù biết đây là nơi chôn con trai mình nhưng bà cũng nghe lạnh người, đứng yên một chỗ không dám bước tới. Khi đèn măng-sông cháy sáng lên thì Ba Tiên giục:

- Bà bước vào đây, mộ của cậu Hiếu kia!

Anh ta vừa dứt lời thì bỗng thét lên một tiếng, suýt nữa đã làm rơi cây đèn đang cầm trên tay! Trước mắt anh, có một người con gái đang ngồi trong cái huyệt trống.

- Bà... bà...

Bà Anna cũng đã thấy, bà chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi ngã người trên sàn! Lúc ấy cô gái tuy không thấy được người chung quanh, nhưng cô vẫn còn tỉnh táo để lên tiếng:

- Con là Kiều Oanh đây! Con tới với anh Hiếu để cho anh ấy thấy là con không phản bội anh ấy, con vẫn mãi mãi ở bên anh ấy! Con là vợ của anh ấy mà...

Bà Anna bàng tỉnh, bà kêu lên:

- Kiều Oanh! Sao... sao cháu như vậy?

Lúc ấy, bà đã nhìn rõ hai hốc mắt đầy máu của Oanh!

- Con phải lấy đi đôi mắt của mình trước khi chết theo anh Hiếu, để anh ấy thấy rằng ngoài anh ấy ra con chẳng muốn nhìn một ai nữa! Hãy nói với Hiếu, Kiều Oanh này không bao giờ một dạ hai lòng...

Lời vừa dứt thì nắp huyệt cũng vừa đóng sập xuống, nhốt trong đó một cô gái tuổi thanh xuân! Cũng đồng thời lúc ấy, bà Anna và Ba Tiên như bị ai đó nhắc bổng lên và ném nhanh ra ngoài. Khi họ chưa kịp bò dậy thì đã nghe rầm một tiếng, nhìn lại đã thấy cánh cửa nặng nề của ngôi nhà mồ bị đóng chặt lại!

- Trời ơi, Hiếu!

Bà Anna gào lên, cố gắng dây và chạy tới nắm chốt cửa kéo ra, nhưng vô vọng, cửa đã bị khóa chặt bên trong!
Lúc đó đêm đã dần khuya. Vầng trăng trên đỉnh đầu bắt đầu ngả về hướng tây, lạnh lùng soi ánh sáng mè ảo xuống khu nhà mồ, tạo thành một khung cảnh nửa hư nửa thực, khiến cho Ba Tiên vốn lâu nay đã quá quen thuộc với hình ảnh này cũng phải bất rùng mình! Anh run run giọng hỏi bà chủ:
- Rồi mình phải làm sao với cô Kiều Oanh đây bà?
Bà Anna chỉ biết buông một tiếng thở dài và im lặng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

YÊU NGƯỜI CỐI CHẾT

Lần thứ hai, khi sợi dây câu chùng xuống thì Phi đã rút kinh nghiệm không giật lên ngay như lần trước, mà để cho đầu cần câu nặng hơn rồi mới giật mạnh! Sức trì rất mạnh, Phi phải lấy lại tư thế để không bị mất thăng bằng, anh buột miệng:

- Con này to hon!

Lúc nãy anh đã bị sẩy một con khi đã giật lên khỏi mặt nước, nên lúc này Phi quyết không để bị hụt lẩn nữa, anh cố ghì chặt tay một chỗ để cho luối câu bám sâu vào mép con cá.

Mặc dù vậy, hình như con cá bị mắc câu cũng đáo để lắm, nó kéo sợi dây câu chạy vòng vòng dưới mặt nước. Sức mạnh của nó khiến Phi đôi lần tưởng chừng không giữ nổi con cá. Anh ghì mạnh thêm một chút, và lúc ấy con cá từ dưới mặt nước vọt thẳng lên cao làm cho Phi phải kêu lên:

- Trời ơi, lớn quá!

Con cá dính câu lớn đến ngoài sức tưởng tượng của Phi và cả những người đậu ghe gần đó. Họ la lên:

- Quấn cần câu vào gốc cây chịu nó lại!

Phi chưa kịp làm thì một lần nữa con cá lại vọt lên như chọc tức anh và rồi... dây câu nhẹ tênh!

- Sẩy rồi!

Phi kéo vội sợi dây câu lên và chán nản lâm bầm:

- Đứt dây rồi!

Sợi dây câu bị đứt ngang, mất luôn luối câu! Phi vứt luôn cần câu, đứng ngay dậy trước sự tiếc rẻ của mấy người chung quanh, họ bảo:

- Cậu sát cá lắm, nối luối câu tiếp đi! Nói thật, tụi tôi ở xứ này mà câu cá cả chục năm nay chưa từng có được con cá cắn câu nào lớn đến như vậy! Chỉ tại dây câu nhỏ quá thôi. Hay là cậu đổi dây câu lớn của tôi đây mà câu...

Nhưng Phi vẫn lắc đầu:

- Không đến quá tam ba bận đâu, thôi tôi về đây!

Anh lên xe đẹp đi thẳng. Tiếc thì có tiếc hai con cá câu hụt, nhưng đã xác định đi câu chỉ để giết thì giờ, nên vài phút sau thì Phi đã quên chuyện câu cá và ghé vào quán nước ven sông mà từ hôm về đây tới nay ngày nào anh cũng ghé qua. Không phải bởi thức uống ngon hay khung cảnh êm thư, mà chỉ vì cô chủ quán...

Sống ở thành phố lâu năm, quen nhiều cô gái đẹp, nhưng phải công nhận là chưa bao giờ Phi nhìn thấy một cô gái nào xinh xắn và quyến rũ đến lạ thường như cô gái này!

Vừa dừng xe lại thì Phi đã nghe từ trong quán có tiếng nói vọng ra:

- Cậu làm cho người đẹp giận rồi!

Phi bước vào quán và hỏi ngay:

- Mỹ Lan đâu?

Chi chủ quán nghiêm giọng:

- Nô giận cậu nên từ sáng tới giờ không ra bán. Giận thật đó!

Phi ngạc nhiên:

- Em đâu có làm gì mà giận?

- Chuyện cậu đi câu cá! Hôm qua cậu nói sáng nay đi câu cá là nó giận liền, bỏ bán luôn cả buổi tối!

Phi phân trần:

- Đi câu là thú vui của em mà, cô ấy cũng biết, sao lại giận...

- Nhưng tôi nghe cậu hứa với nó là bỏ câu, nên hôm qua nghe cậu quyết đi câu bừa nay, nó đúng đùng bỏ về luôn, cho tới giờ này vẫn không ra! Con nhỏ này tính khí nó vậy đó, hễ ai làm không vừa lòng là bỏ luôn không nói chuyện nữa. Đặc biệt là cậu...

Bà chủ quán biết giữa vị khách trẻ này và cô gái phụ bán với mình có cảm tình đặc biệt với nhau, mà ý bà cũng tán đồng chuyện đó, nên ngầm vun vén cho họ. Mỹ Lan là cô gái hiền lành, đẹp người, đẹp nết nên hầu như khách khứa tới quán đều mến mộ cô nàng, trong số đó có không ít những tay chơi, những tay hiếu sắc, nên khi thấy Lan và Phi thích nhau thì bà ngầm hài lòng. Bà thương Mỹ Lan như con nên muốn được một người như anh chàng Phi này để gọi là cháu rể!

Đã thất vọng vụ con cá, giờ lại thêm nỗi thất vọng lớn hơn, nên Phi không buồn ngồi lâu, anh vừa sửa soạn đứng lên thì bà chủ quán ghé tai nói nhỏ:

- Cậu đi vòng ra cửa sau, con Mỹ Lan nằm dưỡng bệnh trong đó!

Phi giật mình:

- Cô ấy bị sao vậy?

- Nô bảo giấu, nhưng với cậu thì tôi nói, nó bị ngã dập cái môi hơi nặng!

Không đợi bà ta nói thêm, Phi đã bỏ xe đẹp đó, chạy một mạch vòng ra cửa sau cách đó không xa. Đây là nhà riêng của bà chủ quán nên ngoài bà thì không còn ai, ngoại trừ một người mà bà cho biết đang nằm trong đó.

- Mỹ Lan oi!

Một tiếng thảng thốt từ bên trong:

- Đừng vào!

Nhưng Phi đã bước nhanh vào nhà, vừa kịp nhìn thấy Mỹ Lan mới quay mặt vào trong, tay còn che miệng:

- Em bị sao vậy?

- Đừng... đừng nhìn!

Cô nói xong thì bước hẳn vào trong, nói với ra:

- Anh về đi, để em nghỉ ngơi!

- Nhưng mà...

Giọng nàng gắt lên:

- Anh về đi kiếm mấy con cá của anh đi!

Cửa phòng bên trong đóng sầm lại. Phi không còn cách nào khác, anh lững thững bước ra. Anh gặp bà chủ quán ở bên ngoài, bà nói khẽ với Phi:

- Cậu yên tâm về đi, để rồi chị tìm cách nói cho. Con nhỏ coi bộ "kết" cậu lầm rồi đó, vậy liệu mà tính tới đi... Đồng ý không, chị ủng hộ!

Phi cười nửa muộn gật đầu, nhưng nửa còn ngượng... Hiểu ý, bà chủ quán bảo:

- Cậu về đi rồi nếu tối nay có rảnh thì mua mấy hộp sữa tới cho con nhỏ bồi dưỡng, nó bỏ ăn từ sáng đến giờ!

Phi đạp xe về chỗ trọ mà lòng cứ lo lo... Chẳng hiểu Mỹ Lan bị thương tích thế nào mà cô nàng có vẻ khó chịu bắn gắt?

Khi về tới nhà rồi, anh nghe người chủ nhà trọ bảo:

- Lúc này có một cô gái trẻ lầm tới đây, cô ấy bảo tôi đưa cậu cái này rồi đi liền.

Phi tiếp nhận gói giấy và mở ra xem ngay. Anh giật mình kêu lên:

- Trời ơi!

Ông chủ nhà ngạc nhiên:

- Giả vây cậu?

- Dạ... dạ không. Mà cô gái đó đi lâu chưa?

- Lâu rồi. Tôi có để ý xem cô ta đi hướng nào, nhưng bước ra thì cô ta đã biến đâu mất!

Phi nắm chặt vật trên tay, anh sững sờ. Bởi đó là chiếc lưỡi câu anh vừa bị đứt lúc giật con cá lên! Sao nó lại ở đây?

Không để lão chủ nhà nhìn thấy, Phi bước hẳn vào phòng mình rồi mới lấy chiếc lưỡi câu còn dính một khúc dây câu ra xem lại. Không thể lầm được, chiếc lưỡi câu do chính Phi giũa lại lưỡi cho nhọn hơn, đúng là chiếc này!

- Kỳ lạ...

Phi cứ lầm bầm mãi, cho đến khi trời vừa chập choạng tối thì anh lại đạp xe ra ngoài. Mua năm hộp sữa, một chục trứng gà, Phi mang tới quán ven sông. Nhưng chưa kịp vòng ra sau nhà thì bà chủ quán đã chặn anh lại và bảo:

- Không biết đi đâu mà nó ra ngoài từ khi trời còn nắng. Đi về hướng chỗ cậu câu cá hồi sáng...

Phi gửi trứng và sữa ở đó, rồi đạp nhanh theo hướng bà ta chỉ. Chỗ bờ sông mà buổi sáng dân câu cá hay ngồi câu bây giờ vắng lặng, không một bóng người, không một tàu ghe nào neo đậu. Phi vừa muốn trở về thì bất chợt anh nhìn thấy môt bóng người từ dưới sông bước lên, cái bóng quen quen...

- Ai mà giờ này...

Phi có chủ ý nên bám theo mà không gây tiếng động. Người kia sau khi bước từ mé nước lên đã đi thẳng lên bờ và dừng lại giữ quần áo cho khô, trước khi bước đi rất nhanh. Phi bám sát theo và anh thảng thốt kêu lên:

- Mỹ Lan!

Tiếng kêu của Phi không lớn lắm, nhưng hình như cô nàng nghe được, bởi vậy rất nhanh, cô ta đi như chạy và chỉ phút chốc là đã biến mất ở phía cuối đường.

Phi tức tốc đuổi theo và mặc dù anh cố đạp xe khá nhanh, nhưng vẫn không làm sao thấy được nàng ta đi hướng nào? Anh phải quay trở lại quán. Nghe kể lại thì bà chủ quán sau một lúc suy nghĩ đã bảo:

- Hay là cậu thử đi tìm nhà ba mẹ của nó coi.

- Ở đâu vậy chị?

Bà chủ quán lắc đầu:

- Từ lúc tới quán làm nó chỉ nói là trú ngụ ở làng chài ven biển phía Gò Công, biển Tân Thành thì phải, còn cụ thể thế nào tôi cũng không rõ. Cậu chờ đến mai xem sao rồi hãy đi.

Không thể chờ qua một đêm, nên ngay tối hôm đó Phi đã ra bến xe đò mua vé đi Gò Công. Xứ này có lần anh đã tới, nên dù trời mới mờ sáng Phi cũng đi ngay ra phía biển...

Dò hỏi mãi, cuối cùng Phi cũng tới được làng chài ven biển Tân Thành. Chỉ vài trăm nóc nhà, nhưng việc đi hỏi tên một cô gái mà mình mới quen, đã rời xứ đi tha hương là một việc vô cùng khó khăn. Phi đã hỏi trên một chục nơi, nhưng ai cũng lắc đầu bảo:

- Ở đây đâu có ai tên Mỹ Lan mà cỡ tuổi đó!

Phi vẫn kiên nhẫn lần dò hỏi thêm, và trời cũng còn thương anh khi một bà lớn tuổi xác nhận:

- Ở xóm trên có một đứa con gái tuổi đôi mươi tên đó, nhưng hình như không có ở nhà.

Phi mừng quá hỏi tới:

- Nhà chỗ nào bác? Ba má cô ấy tên gì?

Bà lão tốt bụng, sốt sắng chỉ:

- Cậu đi lên xóm chài phía trên, hỏi nhà Tám Ri làm nghề cà phê, đó là nhà cha mẹ con nhỏ tên Mỹ Lan.

Mừng quýnh, Phi đi nhanh tới đó và gặp ngay một người đàn ông có gương mặt khắc khổ đang đứng trước nhà, anh hỏi:

- Bác cho cháu hỏi, đây có phải nhà bác Tám Ri không?

- Tôi là Tám Ri đây. Cậu là ai mà biết tôi?

- Dạ, may quá, cháu đã đi tìm nhà bác từ sáng tới giờ! Bác cho cháu hỏi thăm, chẳng hay cô Mỹ Lan có về đây không?

Người đàn ông nhìn sững Phi, môi ông ta mấp máy:

- Cậu... cậu kiếm... Mỹ Lan?
- Dạ, cháu là bạn của cô ấy, cháu...
- Cậu biết nó lâu chưa?
- Dạ mới đây...

Ông chụp lấy vai Phi lắc mạnh:

- Cậu gặp nó ở đâu? Nó còn sống phải không?

Thấy ông hỏi dồn dập, Phi phải nói rõ ràng hơn:

- Dạ, chỉ mới hôm qua thôi, cô ấy còn gặp cháu.

Ông già reo lên:

- Trời Phật còn thương tôi rồi! Mỹ Lan ơi, ba cứ tưởng...

Ông chot kéo tay Phi lôi tuột vào nhà, chỉ tay lên bàn thờ giữa nhà:

- Tôi thờ nó đó!

Phi sững sốt:

- Sao lại thế này?

Kéo ghế mòi Phi ngồi, giọng ông chủ nhà đầy xúc động:

- Cách đây gần hai năm, trong lần ngồi xuống đi cào nghêu với tôi, con Mỹ Lan bị sóng vỗ làm lật xuống, nó rớt xuống sông rồi mất tích luôn! Sau bao ngày tìm kiếm mà không thấy xác con, tôi cứ nghĩ là nó đã chết chìm và xác đã giặt ra biển, nên về nhà làm lễ cầu siêu cho nó và thờ cho đến nay. Trời ơi, đúng là cậu mang tin lành đến cho gia đình chúng tôi! Vậy cậu hãy nói cho tôi biết, nó đang ở đâu?

Phi cũng vui lây với ông già, anh bảo:

- Ở bên Hàm Luông.

- Bến Tre hả? Đúng rồi, nó rớt xuống nước rồi trôi giặt qua bên đó mà tôi không nghĩ ra, cứ tưởng nó trôi ra biển mất xác!

Rồi ông chỉ lên tấm ảnh thờ lần nữa và nói:

- Sinh nó ra được có nửa tháng thì má nó bệnh sản hậu mà chết. Tôi đã ẵm đi cho bú nhở mà nuôi nó tới khôn lớn. Không ngờ con nhà nghèo mà con nhỏ càng lớn càng đẹp ra, đẹp đến nỗi tôi phải lo... Cậu có nghe người ta nói hồng nhan bạc phận không? Thấy nó đẹp bất thường nên nhiều người trong làng này đã đói lần quở, sợ e nó khó sống thọ! Tôi thương con nên rất ghét ai nói như vậy, tuy nhiên cũng cứ phép phỏng lo sợ hoài. Cho đến khi xảy ra vụ chìm xuống đó thì tôi lại càng nghĩ thiên hạ nói đúng, tôi khóc hết nước mắt luôn!

Nhin ảnh chân dung trên bàn thờ Phi bất giác nói:

- Chưa chết mà đã được lên đó ngồi rồi, Mỹ Lan sẽ bất tử cho bácoi!

Ông già cũng vui lây:

- Chết hụt thì khó mà chết nữa lắm! Cám ơn trời Phật.

Ông mau mắn bước ra cửa vừa bảo Phi:

- Cậu ngồi chơi đợi tôi một lát, tôi chạy đi bắt con gà làm thịt mình ăn mừng!

Tính cẩn, nhưng trước niềm vui lớn của ông già, Phi phải chấp nhận. Lát sau, khi đã ngồi vào bàn ăn rồi anh mới nói thật:

- Tuy cháu mới gặp Mỹ Lan hôm trước, nhưng do cô ấy giận cháu nên bỏ nhà trọ đi đâu chưa rõ...

Ông già vẫn lạc quan:

- Cũng chẳng đi đâu mà lo. Con gái mà, giận đi quanh quẩn đâu đó rồi sẽ quay về thôi!

Sẵn đang vui trong lòng, ông buông đũa và bước vào nhà trong lấy ra một cuốn sổ bìa dày, đưa cho Phi xem:

- Cậu coi, con nhà nghèo, học chỉ mới đệ thất rồi nghỉ, vậy mà nó viết chữ đẹp còn hơn là mấy đứa học tú tài nữa!

Phi giờ tung trang sổ ra, anh thấy tiêu đề là lưu bút thì khá thích thú, bởi ít ra anh cũng hiểu được đôi chút về cô gái này. Anh lật tiếp trang kế và lần này kêu lên:

- Sao kỳ vậy bác?

- Chuyện gì vậy cậu?

Phi ngỡ mắt mình đọc lầm, nên đọc lại lần nữa dòng chữ viết nắn nót: "Nếu người đó có duyên ắt sẽ biết đường mà tới nhà mình! Hãy tới đi Phi ơi!"

Phi đưa cho ông già xem và hỏi nhanh:

- Lúc còn đi học cô ấy có quen ai tên Phi không?

Ông già Tám lắc đầu đáp ngay:

- Không bao giờ! Con gái tôi từ nhỏ tới lớn, đến chết, chưa bao giờ quen với đứa con trai nào cả!

- Vậy tại sao...

Anh đưa cuốn lưu bút cho ông già xem và nói:

- Cháu cũng tên Phi. Nhưng quyển lưu bút này viết cách đây mấy năm. Lúc đó cháu và Mỹ Lan nào có quen biết nhau?

Ông Tám vừa nhìn thấy dòng chữ cũng kêu lên kinh ngạc:

- Sao kỳ lạ vậy?

Ông lại nhìn Phi và hỏi gặng:

- Đúng là cậu mới quen với con Mỹ Lan gần đây hả?

- Dạ đúng, chính xác là chỉ mới gần một tháng nay thôi. Vậy tại sao có chuyện trùng hợp lạ lùng thế này?

Bác nhớ kỹ lại coi, trong đám bạn của Mỹ Lan ngày xưa có ai tên Phi không?

Ông Tám vẫn quả quyết:

- Hoàn toàn không!

Phi đánh bạo đê nghi:

- Böyle giờ biết chắc là Mỹ Lan còn sống, vậy có thể nào bác cho con mượn tấm ảnh thờ này được không? Con chỉ mượn thôi, rồi sẽ đem trả lại bác sau này...

Tám Ri cũng có cảm tình với chàng trai này, nên ông gật đầu ngay:

- Được, cháu cứ lấy đi. Böyle giờ ăn xong mình đi qua Hàm Luông liền. Tôi sẽ lấy ghe đi cho tiện.

Phi ôm bức ảnh trong lòng mà lâng lâng nhiều cảm xúc...

Bà chủ quán lắc đầu nói:

- Từ hôm cậu đi tới nay tôi không thấy con Mỹ Lan trở về.

Phi chỉ sang ông Tám, giới thiệu:

- Đây là bác Tám, cha ruột của Mỹ Lan.

Bà chủ quán chỉ vào phòng phía trong vừa nói:

- Mỹ Lan ở đây, được tôi coi như con, nên mặc dù là làm công, nhưng nó muốn làm lúc nào thì làm, nghỉ lúc nào cũng được. Mà con nhỏ dễ thương lắm, được khách hàng thương mến, nên hai bữa nay vắng mặt nó làm cho tôi điên đầu vì khách đòi bỏ đi quán khác.

Bà đích thân đưa ông Tám vào phòng, coi nơi ăn ngủ của con gái, Phi cũng bước theo. Khi vào trong phòng, vừa nhìn qua mấy món để trên bàn, anh chợt kêu lên:

- Cuốn sổ y như cuốn ở nhà bác đây, bác Tám!

Ông Tám Ri cũng vô cùng ngạc nhiên khi thấy đúng quyển sổ lưu bút đang nằm ở đây! Ông cầm lên và xác nhận:

- Quyển sổ này đây rồi!

Phi lật ra xem và càng kinh ngạc hơn:

- Quyển sổ đó, không sai bác Tám ơi!

Anh lật ra trang có dòng chữ: "Nếu người đó có duyên ắt biết đường mà tới nhà mình. Hãy tới đi Phi ơi!"

Phi đưa cho ông già xem:

- Bác coi, đúng dòng chữ này!

Họ thuật cho bà chủ quán nghe, bà ta lắc đầu:

- Từ hôm qua đến giờ nó không trở về đây. Không có Mỹ Lan ở nhà thì tôi luôn khóa cửa sau này lại. Như vậy...

Ông Tám thử người ra một lúc rồi bảo Phi:

- Làm gì thì bác cũng ở lại đây chờ nó...

Được sự đồng ý của bà chủ quán, tối đó ông Tám và Phi đều ngủ lại đúng trong phòng của Mỹ Lan. Phi trằn trọc mãi không ngủ được, vì mỗi lần nhắm mắt lại thì anh lại thấy hình ảnh của Mỹ Lan từ dưới sông leo lên...

Bất chợt vào lúc nửa đêm, Phi bật dậy và nói như trong cơn mơ:

- Đúng rồi! Đúng là Mỹ Lan bị thương ở miệng, cô ấy...

Bất kể sự có mặt của ông Tám và bà chủ quán đang ở nhà trong, Phi tốc chạy ra ngoài, vừa chạy vừa kêu to:

- Mỹ Lan!

Phi chạy một mạch ra bờ sông, chỗ anh câu cá, cũng là nơi anh đã nhìn thấy Mỹ Lan đi từ dưới nước lên, ngồi thấp xuống chổ bờ kè, ẩn mình trong bóng tối, Phi chờ và hy vọng những gì mình nghĩ trong đầu là đúng...

Có hơn nửa giờ trôi qua... và cuối cùng điều chờ đợi của Phi không hề hoài công. Anh reo lên khẽ khi người đó từ dưới sông vừa ngoi lên:

- Mỹ Lan!

Không sai. Người đi lên bờ trong bộ quần áo ướt đẫm kia chính là Mỹ Lan! Cô không biết là có người theo dõi mình, nên sau khi giũ quần áo cho bớt ướt, cô bước thẳng về phía trước. Phi bám theo và chưa vội ra tay.

Đợi cho cô nàng bước tới một chổ tối và vắng thì bất ngờ Phi xuất hiện. Anh chụp ngay cánh tay của nàng, nói đủ nghe:

- Anh sẽ không để mọi người thấy, nhưng em phải ở lại đây để nghe anh hỏi.

Mỹ Lan hốt hoảng thấy rõ, nhưng quá bất ngờ, nên cô chỉ quay mặt đi chỗ khác để giấu vết thương trên môi.

Phi đột ngột hỏi:

- Có phải miệng em vướng phải lưỡi câu không?

Câu hỏi đó khiến cho cô co rúm người lại, may mà có tay kéo lại của Phi, chứ nếu không thì cô nàng đã ngã quy xuống.

- Anh đã vê nhà em, gấp ba em và đã đọc trang lưu bút do em viết. Như vậy em cần gì phải giấu anh nữa. Chỉ có điều...

Phi nhìn thẳng vào mắt Mỹ Lan và anh chợt sững sờ, bởi đôi mắt ấy đang đẫm đầy nước mắt và như đang lạc thần, đờ dại như mắt loài cá bị bắt lên khỏi nước!

- Kia, em không nên...

Trong lúc lo nói, anh đã loi tay ra và chỉ chờ có thế, Mỹ Lan rút tay ra và biến rất nhanh vào trong bóng tối! Phi gọi theo:

- Ba đang ở quán chờ em! Em phải về thăm ba, anh sẽ không nói gì chuyện của em cả!

Trong bóng tối vang lên giọng của Mỹ Lan:

- Em sẽ về đó, nhưng anh phải tới nơi mà em lưu địa chỉ lại trên bàn tay anh đó, nếu còn muốn gấp em!

Phi bật diêm lên và đọc được mấy chữ nổi rõ trong lòng bàn tay: Gần nhà máy xay lúa An Hòa, Bình Đại. Những chữ này có lẽ nàng đã để lại lúc Phi nắm tay nàng siết chặt. Nó không phải viết bằng mực, nhưng

hắn rõ và sắc nét.

Nhưng khi Phi đọc vừa xong thì nhìn lại tất cả chữ đã biến mất! Anh bất chợt rùng mình...

Nhà máy An Hòa...

Vừa bước vào nhà bên cạnh nhà máy xay lúa, Phi phải khụng lại, bởi ở giữa nhà có một bàn thờ khói hương nghi ngút và có hai ông bà già đang ngồi khóc. Chưa biết phải chào hỏi ra sao thì bỗng bà già đã reo lên:

- Nó tới kìa! Con là Phi phải không?

Ngạc nhiên quá đỗi, Phi ngập ngừng hỏi lại:

- Cháu là Phi... nhưng sao bác lại biết cháu?

Bà mừng rú lên:

- Vậy là nó nói đúng ông ơi! Con Ngọc Liên nhà mình đã có chồng rồi. Có chồng rồi!

Phi nghe bà la hoảng như vậy thì giật mình, nhìn quanh cố tìm xem có ai đứng sau lưng mình không.

Nhưng tuyệt nhiên không, chỉ có mỗi mình anh đứng đó. Như vậy có nghĩa là bà ấy đang nói... mình! Phi lúng túng:

- Dạ... dạ cháu...

Bấy giờ ông già mới lên tiếng:

- Bà nhà tôi đang mừng cậu đó! Nói để cậu bớt thắc mắc, vợ chồng tôi đang đứng đây để đợi cậu tới. Bởi đêm qua con Ngọc Liên về báo là bữa nay cậu thế nào cũng tới đây! Ngọc Liên là con gái tôi, nó chết đã hơn tuần nay rồi mà đêm nào cũng về kêu khóc, bảo tụi tôi đi tìm xác nó! Nhưng tôi đã tìm khắp vùng này rồi mà chẳng thấy đâu...

Bà già nói chen vào:

- Tôi qua nó nói rõ, muốn kiểm được xác nó thì chỉ có cậu thôi. Phải tìm cho ra cậu...

Nhin lên bàn thờ, Phi giật mình, bởi ảnh thờ đúng là ảnh của... Mỹ Lan!

- Sao lại...

Biết ý của Phi, ông già giải thích:

- Chính vì cái hình này mà vợ chồng tôi khóc hết nước mắt từ nửa khuya đến giờ! Hình của con gái tôi đâu phải hình này, vậy mà tự nhiên khi thức dậy tôi đã thấy sự thể như vậy rồi! Nhà tôi lấy hình này xuống, để ảnh con gái tôi lên, thì chẳng hiểu sao lần nào ảnh con tôi cũng bị giật văng ra, thay ảnh này vào! Đó, cậu nhìn xem, ảnh con gái tôi đằng kia...

Ông bước tới lấy tấm ảnh rộng khung kính đàng hoàng, chân dung một cô gái tuy cũng đẹp, nhưng không sắc sảo bằng Mỹ Lan. Phi lẩm bẩm:

- Ảnh kia là Mỹ Lan mà!

- Cậu biết cô gái đó?

Phi thật lòng:

- Dạ biết. Cô ấy chính là bạn gái của cháu! Chính cô ấy xui cháu tới đây tìm...

Thật ra thì Mỹ Lan chỉ cho anh địa chỉ và bảo tới tìm mà không biết tìm ai và để làm gì... Bởi vậy Phi còn ngập ngừng.

Bà già lại reo lên:

- Đúng rồi! Con Ngọc Liên có nói, nó và cô Mỹ Lan nào đó đang yêu một người tên Phi. Đúng là cậu rồi!

- Dạ... nhưng mà cháu đâu biết gì về con gái hai bác. Tại sao cô ấy lại như thế này?

Câu hỏi chạm tới nỗi đau của họ, nên bà già khóc nức nở vừa nghẹn ngào:

- Con gái tôi nó bơi xuống qua bên Hàm Luông thăm thân nhân, nửa đường bị gió bão chìm xuống và mất tích cả tuần nay.

Phi chợt buột miệng:

- Lại cũng chết chìm!

- Cậu nói gì?

Ông già thấy Phi lẩm bẩm thì hỏi. Phi nhẹ lắc đầu:

- Dạ, không có gì...

Phi bước tới gần bàn thờ, nhìn bức ảnh anh chợt kêu lên:

- Tấm ảnh này ở nhà cháu mà?

Ở góc tấm ảnh của Mỹ Lan mà Phi mượn từ nhà của cô ấy, lúc cầm về khi ngồi trên ghe chính Phi đã dùng bút ký tên lên đó như biểu tỏ quyền sở hữu. Mà bức ảnh đang thờ này lại y như vậy!

Phi lặp lại lần nữa:

- Ảnh này của cháu.

Anh tiện tay lấy bức ảnh xuống và ôm trong lòng. Bà già thấy vậy liền cầm ảnh con gái mình đặt thay vào chỗ trống và hai vợ chồng mừng quá đỗi:

- Nó ở yên rồi!

Phi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Chuyện này có nhiều uẩn khúc, mà theo cháu nghĩ thì hồn con gái bác và người bạn của cháu đây đang gặp nhau. Cô bạn cháu cũng chết dưới sông...

Bà già chợt nhắc lại chuyện hồi nãy:

- Tôi không hiểu tại sao nó hoàn toàn xa lạ với cậu mà lại nói cậu sẽ là... chồng nó?

Phi kinh ngạc:

- Bác nói ai?

- Con Ngọc Liên, con gái tôi!

Phi xua tay:

- Không đâu bác! Cháu làm sao có thể.

Anh định nói thẳng ý mình là từ chối, nhưng lúc ấy bỗng mắt anh chạm vào ánh mắt từ bức ảnh chân dung của cô gái trên bàn thờ, Phi chợt rùng mình! Đôi mắt của cô nàng hình như là đang long lên, như muốn

nói thành lời!

- Dạ thưa hai bác...

Phi định nói lời kiểu từ nhung bỗng bụng anh nhói đau dữ dội! Người lảo đảo như muốn ngã, khiến ông già hốt hoảng:

- Cậu làm sao vậy?

Phi tối tăm mặt mũi, vịn vào thành ghế rồi hầu như không còn sức nữa, anh ngã khuỵu xuống đất. Trong mơ hồ, anh nghe như có tiếng kêu thảng thốt của chủ nhà, rồi hình như mọi người đều anh lên...

Có lẽ khá lâu Phi mới tỉnh lại. Trời tối đen chung quanh và qua khung cửa sổ, anh có thể nhìn ra bên ngoài và nhận biết trời đang mưa rất lớn.

- Mình đang ở đâu?

Nhớ lại dần mọi việc. Phi sững sốt kêu khẽ:

- Nhà cô gái ấy!

Quơ tay sang bên thì chạm vào cái khung ảnh, Phi cầm lên xem, trong bóng tối lờ mờ nhưng anh vẫn nhận ra trong ảnh là Mỹ Lan. Yên tâm phần nào. Phi định bước xuống giường, nhưng người anh như bị đóng đinh xuống giường, không tài nào xoay sở được.

Vừa khi ấy, ở tay bên này của Phi như có ai vừa đặt vào đó một khung hình thứ hai. Hai tay hai khung ảnh và Phi chợt hiểu, anh thầm kêu lên:

- Anh hai người!

Khi nhảy được xuống giường, Phi đốt đèn lên thì rõ ràng hai khung hình của Mỹ Lan và Ngọc Liên đều nằm trên giường anh! Lúc anh còn đang ngạc nhiên thì ba má Ngọc Liên đã bước vào, họ hồi bàng gióng ngạc nhiên:

- Cậu có hẹn với người nào tới đây không?

Phi lắc đầu:

- Dạ đâu có.

- Cậu ra ngoài coi, có người đang đợi cậu từ nãy giờ.

Phi hấp tấp bước theo họ ra nhà ngoài thì phải kêu lên:

- Mỹ Lan!

Cô gái tên Mỹ Lan đã ngồi ở phòng khách từ lúc nào rồi. Khi thấy Phi bước ra, cô vẫn bình thản đưa tay chỉ về phía bàn thờ:

- Trên bàn thờ phải thờ đủ hai người chứ sao chỉ có một người?

Phi nhìn lên thì không còn ảnh của Ngọc Liên, anh nhớ tới hai tấm ảnh đều trong phòng mình thì muốn nói, nhưng đã chậm hơn so với cô nàng. Cô quay sang ông bà già:

- Ba má cứ để cho anh ấy thờ cả hai ảnh trên bàn thờ, như vậy anh ấy mới yên lòng mà nghe lời ba má.

Bà già kêu lên:

- Kia, sao cô lại kêu tụi tôi bằng ba má? Tôi đâu có...

Mỹ Lan bỗng sụp xuống lạy dài hai người:

- Con lạy ba má, hãy để cho anh ấy làm rể nhà này, thì cả hai đứa con mới được cùng nhau. Bằng không thì...

Cô quay sang Phi, nói với anh:

- Sao không lạy ba má đi!

Phi còn đang chưa biết phải làm sao thì tự dung đôi chân anh tự động khuỵu xuống trong tư thế quỳ!

Chẳng hạn mà anh và Mỹ Lan cùng quỳ trước ông bà già Ngọc Liên, mà cũng là trước bàn thờ còn khói hương nghi ngút!

Ba má Ngọc Liên cũng chẳng biết sao, họ đành phải nói:

- Hai đứa đứng lên đi.

Đó như một lời công nhận, lúc đó Mỹ Lan mới kéo Phi đứng lên và nói:

- Con là Ngọc Liên đây, ba má làm như vậy là giải khó cho tụi con rồi! Con xin nói để ba má rõ, con đã chết chìm, hồn con sắp lạc vào mê cung địa phủ thì gặp được người con gái cùng cảnh ngộ với con cũng đang vật vờ sau khi trôi giạt từ xa đến. Cái số ở cõi âm của tụi con là như vậy, kẻ mất xác, người mất hồn, cuối cùng chỉ còn lại một mà thôi. Hồn con đây, trong xác của chị Mỹ Lan và hai chúng con đều có duyên với chỉ một người... này!

Nói xong, cô chỉ tay về phía Phi. Anh giật mình:

- Là tôi?

Mỹ Lan không trả lời, cô rất tự nhiên đi vào phòng nơi Phi vừa ngủ, khi trở ra trên tay cầm hai khung ảnh. Trịnh trọng đặt cả hai khung ảnh lên bàn thờ, vừa nói:

- Coi như ba má có hai đứa con gái. Cả hai tuy đã chết, nhưng thực tế thì ngày ngày vẫn sống với ba má tại đây. Còn bây giờ để tụi con, còn phải về thăm cha con bên kia nữa!

Cô kéo tay Phi:

- Đì anh, ba đang đợi ở quán bên Hàm Luông!

Họ đi ra trước sự thảng thốt của hai ông bà:

- Kia, rồi ba má làm sao đây?

Họ vẫn đi thẳng như không có chuyện gì xảy ra. Khi ra tối ngoài rồi Phi mới hỏi:

- Có phải em là...

Mỹ Lan đáp tinh queo:

- Là hồn ma!

Khi đã xuống chiếc xuống đậu sẵn ở bờ sông rồi, nàng mới nói tiếp:

- Một hồn ma không biết hại người. Mà trái lại còn bị người hại, suýt chết!

Nàng đưa tay lên sờ vết thương trên môi vẫn còn chưa lành:

- Cái lưỡi câu đó nếu em không thoát ra được, không chết vì đau thì cũng chết vì lén bờ không có nước thở!

Nhớ lại bữa câu cá đó, Phi hỏi:

- Em là hồn ma sao dính câu được?

Bấy giờ nàng mới cười:

- Cái nợ tình nó buộc em phải dính đó thôi. Em nói thật tại cái số của em phải trở thành vợ anh, cho nên anh câu hai lần em đều dính câu và phải đến kết cuộc này...

Đẩy xuống ra giữa dòng, chợt Mỹ Lan nói tiếp:

- Anh về nhanh đi, để ông già đợi ở quán. Còn em...

Cô vừa dứt lời thì lao nhanh xuống nước.

- Kia, Mỹ Lan!

Phi muốn phóng theo, nhưng chợt khụng lại. Anh lẩm bẩm:

- Cô ấy trở về với thế giới của mình!

Ông Tám Ri đã sốt ruột chờ đợi suốt ba ngày rồi mà vẫn chưa thấy con gái mình trở về. Ông cũng thắc mắc về sự vắng mặt của Phi. Phi chỉ nói với ông là đi có việc riêng và sẽ trở về ngay, vậy mà anh ta vẫn bất vô âm tín.

Chiều hôm đó, chị chủ quán trấn an ông Tám:

- Chú Tám cứ ở đây nghỉ ngơi, thế nào rồi Mỹ Lan cũng trở về thôi. May tháng làm ở đây chưa bao giờ nó đi lâu. Lần này có lẽ có chút chuyện gì đó...

Ông Tám không an tâm:

- Tôi qua tôi cứ nhắm mắt lại là thấy nó ngồi khóc trên xuống, miệng nó đầy máu. Tôi lo quá.

Thật ra chị chủ quán Tư Quán cũng lo không kém. Chính chị cũng chiêm bao thấy giống như vậy. Chị còn nhìn thấy Mỹ Lan hụp lặn dưới nước mà mỗi khi trồi lên thì mặt cô cũng đầy máu? Chị không dám nói ra điều này sợ làm ông Tám lo thêm...

Đến bữa cơm chiều, mòn đến lần thứ ba thì ông Tám Ri mới chịu ngồi vào bàn ăn, ông chưa kịp gấp thức ăn thì đã thấy trong chén mình có nửa miếng cá rô kho nằm sẵn. Ông ngạc nhiên hỏi:

- Cô Tư gấp cho tôi hả?

Tư Quán lúc đó mới ngồi xuống ghế, cô trả lời:

- Dạ, đâu có. Con mới vào ngồi mà.

- Vậy sao...

Ông Tám nhìn nửa con cá toàn nạc, không lẫn miếng xương, vừa ngạc nhiên vừa thích thú:

- Tôi vốn rất sợ mắc xương, mà miếng cá này thì rất giống với những miếng cá mà thường ngày con Mỹ Lan vẫn thường hay gấp cho tôi mỗi khi ăn món cá!

Tuy ngạc nhiên, thắc mắc, nhưng ông Tám vẫn ăn. Ông còn nói:

- Con Mỹ Lan thích nhất là đợt lang chấm nước cá kho. Bữa nào đầu trời mưa gió tầm tã nó vẫn đi hái đem về luộc để cha con ăn. Mà đợt lang luộc chấm nước cá kho ăn ngon miệng lắm, cô Tư đã ăn thử chưa?

Tư Quán giở chiếc lồng bàn để cạnh bàn ra và nói:

- Không có đợt lang, cháu luộc đợt bí đây, cháu dùng đỡ.

Nhưng khi chiếc lồng bàn giở ra thì Tư Quán quá đổi ngạc nhiên:

- Ủa, sao như thế này?

Thay vì dĩa đợt bí, trong đó lại là dĩa... đợt lang! Tư Quán không tin vào mắt mình, chị cầm lên xem kỹ rồi lẩm bẩm:

- Chính tôi hái và luộc mà. Sao lại...

Ông Tám có ngạc nhiên, nhưng lại thích thú:

- Đúng là hai thứ mà con gái tôi thích.

Dẫu vẫn ăn, nhưng Tư Quán vẫn không hết thắc mắc:

- Bữa nay lạ quá, chẳng khác nào như Mỹ Lan trực tiếp làm bữa cơm hôm nay.

Ông Tám cũng có cảm giác ấy nhưng ông vốn không nghĩ gì khác mà vẫn cứ ăn ngon lành. Lúc bữa ăn gần chấm dứt thì bỗng ở sau nhà bếp có tiếng va chạm mạnh, khiến Tư Quán phải buông đũa và chạy xuống xem. Chị quá đổi ngạc nhiên khi nhìn thấy hai chén chè đậu xanh ai đó đã múc sẵn còn bốc khói để trên chiếc mâm.

Lúc này Tư Quán không còn bình tĩnh nữa, chị hỏi:

- Ai trong này vậy?

Chị quay tìm khắp nơi mà không thấy ai. Lúc ấy ông Tám cũng bước xuống, ông reo lên khi thấy mấy chén chè:

- Chè đậu xanh là món cha con tôi ưa thích đây mà.

Tư Quán nghe tim mình đập liên hồi, chị đang nghĩ tới Mỹ Lan. Linh tính hình như cho chị biết có điều gì đó. Tuy nhiên nhất thời chị chưa dám nói thẳng ý mình ra...

Ăn xong bữa cơm, ông Tám có vẻ hài lòng:

- Lâu lắm rồi tôi mới được ăn một bữa giống như nhà mình. Đúng hơn là giống như cách nấu của con Mỹ Lan. Cô Tư nấu ăn khéo thật!

Tối đó thì Phi về tối. Vừa thấy anh, ông Tám đã hỏi:

- Con Mỹ Lan đâu?

Phi đã suy tính kỹ trên đường về, nên không giấu giếm:

- Dạ thưa bác, Mỹ Lan chẳng may...

Anh chưa kịp nói hết lời thì từ trong nhà bếp, một giọng nói quen thuộc đã vang lên:

- Dạ, con đây ba!

Mỹ Lan xuất hiện giữa sự ngạc nhiên chẳng riêng gì ông Tám và chủ quán, mà cả Phi cũng tròn mắt:

- Em... em...

Từ lúc Mỹ Lan nhào xuống sông thì Phi không nghĩ cô sẽ trở về gấp cha. Nhưng bây giờ cô đã có mặt, khiến Phi lúng túng. Cũng may là anh chỉ mới nói còn chưa rõ ràng và ông Tám cũng không kịp thắc mắc, mà chỉ vui mừng khôn xiết:

- Ba đã đợi con từ mấy bữa rồi! Mỹ Lan, con nói cho ba nghe coi, hôm con bị chìm xuống rồi làm sao sống sót và trôi giật qua tận đây?

- Dạ... con nhờ người ta cứu.

Cô hình như muối né tránh kể lại sự việc, nhưng lúc này ông Tám bị niềm vui trong lòng lấn át cả mọi sự hoài nghi, ông phấn khởi nên nói huyên thuyên:

- Con đi ăn cơm đi, có cá rô kho tiêu, có cà chè đậu xanh nữa. Cô Tư đây nấu giống y như con vậy, ngon lắm!

Bất ngờ Mỹ Lan nhăn mặt:

- Cá rô hả? Con sợ món cá này, ăn dễ mắc xương! Còn chè đậu hủ, đó là món con ghét nhất!

Câu nói làm cho ông Tám quá đổi ngạc nhiên. Ông không ngờ chỉ một thời gian ngắn xa nhà mà cô con gái cưng của ông đã thay đổi tính tình quá nhiều như vậy.

Ông trách:

- Con mới đi có mấy tháng mà sao không còn giống con chút nào hết vậy Lan?

Chỉ có Phi là hiểu nguyên nhân. Anh không còn muốn nói ra sự thật nữa, nên tìm cách khỏa lấp:

- Con nghĩ có lẽ xa nhà lâu nên Mỹ Lan có nhiều thay đổi. Hơn nữa, cô ấy mới vừa trải qua một cơn bệnh, cho nên...

Anh tìm cách kéo Lan vào nhà sau, dặn khẽ:

- Em bây giờ chỉ có cái xác là của Mỹ Lan, còn phần hôn là Ngọc Liên, do vậy mọi thứ đều sẽ không hợp với ông già. Tốt hơn hết là hãy tìm cách tránh tiếp xúc với ông ấy.

Phi chủ động bàn với ông Tám:

- Bác Tám đã gặp được Mỹ Lan rồi, nhưng hiện nay cô ấy đang có giao ước làm việc với người ta dài hạn. Vậy bác ở chơi đây ít hôm rồi về bên nhà. Lâu lâu, khi nào rảnh Lan sẽ về thăm bác. Con sẽ...

Ông Tám bất ngờ nói:

- Ta có ý này... hay là ta gả con Mỹ Lan cho cậu! Có như vậy thì việc nó xa nhà ta mới yên tâm. Cậu chịu không?

Phi tuy đã có ý đó, nhưng anh vẫn làm ra vẻ:

- Dạ... chỉ sợ e...

Ông Tám gọi Mỹ Lan ra:

- Đây, có trước mặt cả cô Tư, ba quyết định gả con cho cậu Phi này, con ưng không?

Mỹ Lan cúi đầu e thẹn. Tư Quán nói thêm vào:

- Ông Tám quyết định như vậy là hợp ý tụi nó rồi. Cậu Phi đây tuy nhà ở xa tới đây trọ, nhưng tôi biết chắc cậu ấy chưa vợ con gì. Mà lâu nay lui tới đây cậu ấy với Mỹ Lan cũng đã vừa ý nhau, hai đứa lại xứng lứa vừa đôi nữa, còn gì hơn!

Ông Tám lại có một quyết định gây ngạc nhiên hơn:

- Không cần lễ tiệc chi cho rườm rà. Ngay sáng mai nhờ cô Tư nấu cho ít món, mời một ít khách quen với cô, quen với con Mỹ Lan và bạn bè cậu Phi đây tới dự, tôi sẽ cho tổ chức một lễ cưới cho hai đứa nó!

Phi liếc mắt nhìn Mỹ Lan, anh muốn nói gì đó nhưng kịp dừng lại...

Sáng hôm sau, lễ cưới theo đúng ý ông Tám đã diễn ra.

Qua ngày hôm sau thì ông Tám được Phi mướn người ngồi cùng ghe đưa về tận nhà.

Chị chủ quán không hiểu sự tình, nên đề nghị:

- Hay là tôi nhường phần sau nhà này cho cô cậu ở, tôi dọn ra phần trước ở coi quán luôn?

Phi tếu nhị từ chối:

- Cám ơn Tư, có lẽ để tụi này mướn một chỗ ở riêng cho yên tĩnh. Bởi... cô ấy đã có thai, cần nghỉ ngơi!

Tư Quán trổ mắt kinh ngạc:

- Thật vậy sao?

Trong khi đó thì Mỹ Lan lánh vào trong rất nhanh. Chờ cho Phi bước vào, cô trách:

- Sao anh ẩu vậy, em có thai hồi nào?

Phi cười:

- Phải nói như vậy bà ấy mới cho em nghỉ làm chú. Bằng không thì làm sao giải thích...

Mỹ Lan hiểu thực trạng của mình nên nín thinh. Nhờ vậy mọi việc được giữ kín...

Chuyện của Mỹ Lan và Phi được giấu kín, không một ai nghi ngờ gì. Bởi họ mướn một căn nhà ở rất xa, nên cũng chẳng mấy ai lui tới thăm viếng. Thực tế thì Phi sống một mình suốt ngày. Chỉ vào ban đêm thì Mỹ Lan mới xuất hiện.

Một hôm nàng nói:

- Anh phải về bên nhà ba má em gấp, ông bà sắp hết số rồi. Về đúng ra làm đám cho đúng lễ.

Phi tưởng mình phải về Gò Công, anh đang chuẩn bị đi thì nàng nhắc:

- Em nói ba má tức ba má em ở Bình Đại, anh quên rồi sao!

Lúc này Phi mới nhớ là mình đang làm rể đến hai nhà. Anh ngượng nghẹn nói:

- Ô, anh biết rồi...

Từ đó về sau, cứ lâu lâu Phi lại về nhà, khi thì Gò Công, lúc thì Bình Đại. Anh đóng vai chàng rể... ảo một cách đáng khen.

Một năm sau...

Bỗng một đêm Mỹ Lan về, cô ấm về một đứa bé còn trong tháng và nói:

- Anh hãy nuôi cho kỹ, con chúng ta đó!

Phi tưởnг mìnһ đang mơ:

- Thật... hả?

- Sao lại không thật, đã sống với nhau, dẫu là với hồn ma, cũng có con như thường chứ!

Phi một mìnһ nuôi con rất chu đáo. Nếu có ai cắc cớ hỏi mẹ đứa bé đâu, nó sẽ vô tư trả lời:

- Hai mẹ của con đi làm ăn xa!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHO TƯỢNG ĐỒNG BÁO OÁN

Lần mò cả buổi, cuối cùng Sinh mới mở được chiếc két sắt cũ của cha mình ra. Anh thở phào và tự cho mình cái quyền ngả người ra ghế sofa nghỉ lưng một lúc.
Sở dĩ Sinh quyết phải mở cho bằng được cái két sắt này là do lá thư để lại của cha, ông căn dặn rất kỹ: "Bằng giá nào con cũng phải giữ cho được cái tủ sắt trong phòng của ba. Nó không chứa tiền bạc gì hết, mà trong đó chỉ có một thứ mà ba muốn trao tận tay con. Nó sẽ do con sở hữu và quyết định làm gì với nó thì làm, miễn ba được ngâm cười noí chín suối là đủ! Ba kỳ vọng ở con..."

Từ ngày cha mất, Sinh hầu như quán xuyến hết mọi công việc vốn trước đây thuộc về ông Thanh Long, cha mình. Kể cả những công việc mà anh rất ghét như trông coi việc kinh doanh các cửa hàng, điều hành các công ty. Là con người có bản lĩnh, phóng khoáng, thích hoạt động, tự do nên khi được cha gọi về và ấn vào tay tờ di chúc, Sinh đã phát hoảng với trách nhiệm trước mắt! Anh muốn từ chối, nhưng ngay sau đó thì cha anh mất. Mà trong nhà thì Sinh là người nói dối duy nhất còn lại.

Sau một lúc nghỉ mệt, Sinh bặt dậy và bắt đầu mở hẳn chiếc tủ ra theo khóa số. Cánh cửa tủ sắt vừa bật ra thì Sinh hơi bất ngờ trước pho tượng đồng duy nhất nằm bên trong!

Đã biết trước là bên trong không có tiền, nhưng Sinh lại bất ngờ về pho tượng cũ kỹ này. Là người không sành về đồ cổ, nên khi cầm pho tượng lên, nhìn trên dưới mấy lượt Sinh vẫn không hiểu nó thuộc niên đại nào, gốc ở đâu. Cuối cùng anh đặt nó lại trong tủ, định đóng cửa tủ lại và để đó...

Tuy nhiên, khi dùng sức xé dịch chiếc tủ sát vào tường thì chợt Sinh nghe một âm thanh phát ra từ bên trong, giống như một tiếng thở dài!

- Giảm vậy?

Nghĩ mình nghe lầm, nên Sinh lại đẩy tủ thêm lần nữa và lần này cũng thế, Sinh lại nghe kèm theo tiếng thở dài là một tiếng nắc!

- Ai?

Sinh lại tưởng ai đó nấp trong phòng hay từ ngoài cửa sổ! Nhưng khi nhìn kỹ thì chẳng phát hiện gì, anh còn đang hoang mang thì cánh cửa tủ sắt nặng nề bỗng mở ra, giống như có người kéo!

Và tiếng thở dài lần nữa phát ra từ trong ấy! Sinh nhìn thấy pho tượng đồng đang nằm trong tư thế ngã nghiêng, đầu chạm vào vách tủ, chẳng khác một người bị ngã va đầu vào tường!

- Phải chăng...

Sinh nghĩ ngay tới sự linh thiêng của những pho tượng cổ mà lâu nay anh đã từng nghe kể, anh bước tới và nhẹ nhàng đỡ pho tượng cho ngay ngắn lại và đóng cửa két sắt lại một cách nhẹ nhàng.

Sau đó thì không còn nghe âm thanh kỳ lạ kia nữa!

Sinh cố hiểu ý nghĩa bức thư của cha, nhưng nghĩ mãi mà vẫn chưa thể nào hiểu nổi. Tại sao cha lại căn dặn anh kỹ như vậy với một pho tượng đồng cổ. Hay là chúng có giá trị lớn đến đỗi được cất giữ cẩn thận đến vậy?

Không tìm được câu trả lời thỏa đáng, Sinh cứ để nguyên đồ như vậy nằm lim dim, tính lát sau sẽ đi thay quần áo và ăn cơm chiều. Nhưng chỉ được một lúc thì con buồn ngủ kéo đến... Sinh ngủ một cách ngoan lành.

Khi Sinh giật mình tỉnh giấc thì lại vô cùng sững sốt khi thấy ngồi giữa phòng mình là một người phụ nữ mặc bộ áo choàng màu đen!

- Ai?

Sinh hỏi vừa dứt thì người đó từ từ quay mặt lại. Một gương mặt quen thuộc, khiến Sinh kêu lên:

- Mẹ!

Đúng! Trước mặt anh là bà mẹ đã quá cố từ hơn mười năm trước!

Sinh chồm lên, nhưng anh bị dội ngược trở lại như bị ai đó kéo ghì rất mạnh. Vẫn không rời mắt khỏi mẹ mình, Sinh lại gọi:

- Mẹ! Mẹ về thăm con phải không?

Bà mẹ anh không lên tiếng mà ở hai khóm mắt bà có hai dòng lệ tuôn ra. Gương mặt bà cực kỳ đau khổ khiến cho Sinh nhìn thấy phải đau lòng theo. Anh lại lên tiếng:

- Mẹ có điều gì dạy con phải không?

Bà vẫn im lặng không nói gì, nhưng lần này lại đứng lên, đi về phía chiếc két sắt và định đưa tay vào tủ. Bỗng bà bị bật trở ra, người lảo đảo...

- Mẹ! Mẹ có sao không?

Tiếng kêu của Sinh hơi lớn, đồng thời anh bước tới và vô tình chạm phải chiếc ghế làm nó ngã ngang, gây ra một tiếng động khác. Khi Sinh nhìn lại thì mẹ anh không còn ở đó nữa!

- Mẹ!

Không có chút dấu vết nào để lại. Sinh bàng hoàng đứng thử ra một lúc rồi thở dài... Anh bước lại chỗ tủ sắt và càng kinh ngạc hơn khi pho tượng đồng không còn ở trong tủ!

Lúc này Sinh mới thật sự lo. Ai đã lấy pho tượng đi? Mẹ anh đột ngột hiện về liệu có liên quan gì tới chuyện này?

Trong nhà còn có mấy người giúp việc và chú Mười, tài xế, nhưng không muốn họ biết gì về chuyện này, nên Sinh không gọi họ dậy. Anh cứ chong đèn như vậy đến sáng, không hề chợp mắt thêm chút nào...

Vừa mờ sáng...

- Cậu Hai ơi, cậu thức dậy chưa?

Tiếng chú Mười lái xe bên ngoài, Sinh hỏi vọng ra:

- Có gì không chú Mười? Bữa nay chú có thể nghỉ ngơi, tôi không đi...

- Có chuyện này cậu ơi, cậu bước ra coi.

Sinh vừa mở cửa ra thì chú tài xế chỉ tay ra sân, giọng lo lắng:

- Hồi tối này khi đi ngủ tôi đã cho xe vào ga-ra cẩn thận, khóa cả cửa ga-ra nữa, vậy mà vừa mới đây tôi thức dậy đã thấy chiếc xe nằm ở ngoài sân kia. Máy xe còn nóng như mới chạy về, tôi muốn hỏi cậu coi hồi đêm có đi xe không?

- Đâu có! Tối qua đến giờ tôi đâu có ra ngoài.

- Vậy tại sao...

Sinh bước hẳn ra chỗ chiếc xe, anh quan sát kỹ và công nhận lời nói của chú tài xế là đúng, chiếc xe mới vừa ngừng máy, còn nóng. Anh mở cửa xe và càng ngạc nhiên hơn khi bắt gặp ở ghế lái còn để lại một chiếc lắc tay của phụ nữ và cạnh đó còn có một chiếc khăn tay thêu chữ Hồ Điệp với con bướm màu. Chìa khóa xe còn gắn ở cổng tắc.

- Chiếc chìa khóa!

Chú Mười chạy vào trong nhà lấy ra xâu chìa khóa đưa cho Sinh coi:

- Chìa khóa tôi giữ còn nguyên ở đây!

Sinh cầm cái xác tay lên xem, anh kêu khẽ:

- Của mẹ!

Năm năm trước khi mất, mẹ anh còn xài cái xác này. Nó còn là món quà sinh nhật mà cha anh đã tặng cho mẹ. Mà Sinh nhớ không lầm thì ngày tẩm liệm mẹ, chính cha anh đã đem cái xác này theo, ông còn nói với Sinh:

- Đây là vật mẹ con thích nhất, ba đem theo cho bà ấy!

Hai năm sau khi bà mất thì cha cũng qua đời. Ngày tẩm liệm cho cha, chính Sinh đã phát hiện ra trong tay ông còn nắm chặt một vật mà anh biết chắc chắn đó không phải là của mẹ. Đó là chiếc khăn tay thêu mảnh chữ Hồ Điệp với con bướm nhiều màu sắc! Sở dĩ Sinh biết chắc đó không phải là chiếc khăn của mẹ là bởi mẹ không bao giờ xài khăn tay, mẹ cũng không phải tên là Hồ Điệp.

Hai vật chôn theo cha và mẹ khác huyệt nhau, cách xa thời điểm với nhau, sao giờ này lại ở chung trên xe là sao?

Sinh hỏi lại chú lái xe:

- Chú chắc chắn là cổng ngoài vẫn còn khóa chứ?

- Dạ còn. Tôi mới coi lại đây cậu. Tôi cũng hỏi mấy người làm khác, họ quả quyết là không hề mở cửa.

Suy nghĩ rất nhanh, Sinh dặn:

- Không được bàn tán gì chuyện này. Để tôi âm thầm xác minh lại.

Anh cầm lấy cái xác tay và chiếc khăn đi trở về phòng ngủ. Nhìn chiếc khăn tay còn mới nguyên, không ai nghĩ nó là vật từng khâm liệm vào quan tài và nằm dưới lòng huyệt mộ mấy năm trời? Cũng như chiếc xác tay này, nó được chôn cùn lâu hơn nữa, vậy mà vẫn còn y như đang được sử dụng!

Tò mò, Sinh mở luôn cái xác ra, bên trong trống rỗng, chỉ có duy nhất một mảnh giấy nhỏ ghi dòng chữ: Hồ Điệp, cây số 5, tỉnh lộ 25.

Bất chợt Sinh hiểu ra, anh kêu lên:

- Mẹ!

Rồi như nghe lửa cháy, Sinh phóng ra sân, vừa gọi chú tài xế:

- Chú Mười, lấy chìa khóa xe cho tôi!

Chú Mười ngạc nhiên:

- Cậu đi đâu vậy cậu Hai, để tôi lái cho...

Nhưng Sinh đã gạt ngang:

- Không, để tôi tự lái. Chú ở nhà giữ nhà. Có ai hỏi thì nói mai tôi mới về.

Anh rồ máy phóng đi như bị ma đuổi. Hình ảnh gương mặt đau khổ của mẹ đang hiện ra trong tâm trí Sinh, chốc chốc lại nhòe đi bởi ánh mắt long lanh như giận dữ của bà khiến Sinh đậm lo. Và mối lo đó lại xoáy vào cái tên Hồ Điệp mà cho tới lúc này Sinh chỉ mới nghe chứ chưa hề biết đó là ai...

Tiếp Sinh trong ngôi nhà rộng lớn, không khí vắng lặng, là một người đàn ông tuổi trung niên. Ông nhìn Sinh có vẻ dò xét một lúc rồi mới hỏi thẳng:

- Cậu tìm người tên Hồ Điệp với mục đích gì? Và cậu biết gì về chị tôi?

Sinh ngạc nhiên:

- Hồ Điệp là chị của chú? Vậy bà ấy bây giờ ra sao?

- Ý cậu muốn hỏi chị tôi còn sống hay đã chết chứ gì?

- Dạ, đó là điều cháu muốn biết.

Người đàn ông đưa người ra sau thành ghế salon, vài giây sau mới nói, giọng hơi chùng xuống:

- Chưa chết!

Sinh mừng rỡ:

- May quá! Vậy có thể cháu xin gấp được không?

- Cậu chưa nói rõ với tôi cậu gấp để làm gì? Và cậu là ai mới được?

- Dạ, cháu là... con trai ông Thanh Long, người chủ đồn điền cà phê trước kia ở huyệt này.

Vừa nghe Sinh nói, ông ta bật thảng người lên, nhìn sững Sinh một lúc rồi chợt thở dài:

- Đúng là oan gia! Điều này không ngoài dự đoán của tôi rồi...

Sinh ngạc nhiên:

- Ông muốn nói...

Sợ ông ta chưa tin hẳn, nên Sinh móc trong túi lấy ra chiếc khăn tay có thêu hình con bướm:

- Đây là bằng chứng của bà Hồ Điệp.

Không cần nhìn vào vật chứng, người đàn ông lại thở dài:

- Chuyện đời bất cứ điều gì càng muốn lảng quên đi thì nó luôn bị khơi lại. Đã hơn năm năm rồi còn gì... Ông ta lặng lẽ đứng lên và đi thẳng ra nhà sau. Sinh ngồi đó chờ...
Anh chờ rất lâu vẫn chưa thấy chủ nhà trở ra, mà trời bên ngoài thì đang tối dần. Một lúc, quá sốt ruột. Sinh đứng lên và cất tiếng gọi:
 - Chú ơi, chú!
- Không nghe tiếng trả lời. Nghĩ là nhà quá rộng, có thể người ta chưa nghe, nên Sinh lại gọi lớn hơn:
 - Chú ơi!
- Lần này đáp lại Sinh là một điệu kèn kỳ lạ, mà vừa nghe Sinh đã phát rùng mình! Nghe qua một đoạn nữa chọt anh kêu lên khẽ:
 - Bản nhạc ma!
- Lời thốt của Sinh tuy rất nhỏ, nhưng hình như có người đã nghe, nên một giọng lạnh lùng vang lên:
 - Sao gọi là nhạc ma khi người chơi còn sống?
- Sinh quay nhìn bốn phía vẫn không thấy người vừa lên tiếng, anh phải hỏi:
 - Ai vậy?
- Điệu nhạc lại vang lên, lần này rất gần, như ngay phía sau lưng của Sinh. Anh còn có cảm giác như có tiếng động của ai đó... Nhưng tuyệt nhiên không thấy bóng. Ngôi nhà lúc đó đã hoàn toàn chìm trong bóng tối. Càng nghe tiếng kèn Sinh càng nhớ tới cha, bởi đã nhiều lần khi đang ngủ, ông vội thức giấc và bàng hoàng hỏi Sinh:
 - Con có nghe tiếng nhạc kia không? Của ma đó!
- Do vậy, Sinh cứ bị ám ảnh với loại kèn này... Và nó chỉ chấm dứt từ khi cha anh chết. Mà sao bây giờ nó lại vang lên ở đây? Bất giác anh gọi lớn:
 - Ba!
- Không ngờ lại có tiếng hồi âm:
 - Cuối cùng thì con cũng đã tới!
- Ngoài sức tưởng tượng của Sinh, nên phải gần nửa giây anh mới thảng thốt kêu lên:
 - Ba! Sao ba lại...
- Sao ba lại ở đây phải không? Con hỏi mà không nhớ rằng, chính con đã đưa ba tới đây!
Từ trong bóng tối, một chiếc xe lăn từ từ nhô ra, tiến đến gần bên Sinh. Anh nghe cả hơi thở quen thuộc:
 - Ba!
- Anh định chụp lấy vai người ngồi trên xe lăn, nhưng đã bị ngăn lại:
 - Ba đã là người cõi khác. Một hồn ma già nua, không đủ sức hồi sinh, con chạm vào sẽ lập tức làm tan biến chút tồn tại mong manh mà thôi! Hãy nghe ba nói...
- Sao ba lại ở đây?
 - Ba không ở đây, mà ba theo chiếc khăn tay con vừa mang tới. Chính người chủ chiếc khăn mới là người sẽ cho con biết tại sao con phải tới chốn này.
- Nhưng...
Sinh nghe một tiếng thở dài trong bóng tối:
 - Ba hiện giờ cũng như con thời, khó lòng mà gặp được người ấy...
- Sinh hơi lớn tiếng:
 - Ba đang bị người trong nhà khống chế phải không?
 - Chẳng ai khống chế ba ở đây cả. Mà người khống chế chính là...
- Ông vừa nói tới đó thì nghe vang lên một tiếng lớn, hình như chiếc xe lăn bị ngã đổ. Sinh hốt hoảng:
 - Kìa, ba!
- Anh lao tới và đỡ chiếc xe đang lăn kềnh lên. Chiếc xe trống không!
 - Ba! Ba đâu rồi?
- Chợt ánh sáng bừng lên sáng choang cả gian phòng. Người đàn ông lúc đầu xuất hiện đúng lúc với chiếc đèn măng-sông trên tay. Ông ta lạnh lùng bảo Sinh:
 - Ba cậu nói rồi, ông ấy mỏng manh như sương khói. Thương cậu nên ông mới hiện về, nhưng bây giờ người ta không cho nữa, nên ông lại trở về với cát bụi rồi...
- Không, ba tôi!
Người đàn ông đưa tay chỉ về phía chiếc xe lăn:
 - Cậu xem, hình như trên xe có vật gì kìa!
- Sinh thấy trên đó là chiếc khăn tay mà lúc nãy anh đưa cho chủ nhà xem chưa kịp lấy lại, anh chưa kịp hỏi sao nó lại nằm trên xe lăn của ba anh thì anh đã vội cầm lên xem. Có mấy chữ hiện ra trên chiếc khăn:
 - Con đã để mất vật mà ba cố ý để lại cho con rồi, làm sao con có thể giúp gì cho ba! Rồi con cũng sẽ chẳng còn gì... Hãy tìm lại cho được!
- Bất giác Sinh kêu lên:
 - Pho tượng đồng!
- Người đàn ông chủ nhà không hiểu Sinh nói gì, nhưng không hỏi lại, mà một lần nữa bỏ vào trong, sau khi để lại chiếc đèn.
Sinh đọc lại lần nữa những chữ trên chiếc khăn, anh nhận ra đó là nét chữ của cha mình. Chẳng hiểu ông viết lúc nào mà nét mực còn mới nguyên.
Sau một hồi ngẫm nghĩ, chợt Sinh hiểu ra, anh nói:
 - Mẹ! Chính mẹ!
- Anh nhớ đêm hôm đó mẹ xuất hiện trong phòng, rồi khi bà đi thì pho tượng cũng biến mất theo. Mà trong việc này thì lờ mờ, hình như hiện ra bóng dáng của mẹ ngày càng rõ...
 - Phải chăng...
- Sinh không dám nghĩ tiếp, nhưng trong đầu anh biết phải làm gì. Anh nói với vào trong:

- Cháu không cản nữa, xin phép chú, cháu đi đây!

Anh vừa bước ra cửa thì từ trong lại vọng ra tiếng kèn kỳ lạ lúc nãy. Chừng như giữa người thổi kèn với cha anh không phải là một. Hay đúng ra, theo Sinh nghĩ, người nào đó cố ý trỗi lên tiếng kèn đó là để cho anh và cha anh nghe!

Nghĩ vậy nên Sinh dừng lại lắng nghe. Hình như người thổi kèn biết được có người đang lắng nghe thì hứng khởi lên, càng thổi càng da diết, càng như ru lòng người...

Không thể không hỏi, nên dù không nhìn thấy ai trong nhà lúc đó, nhưng Sinh vẫn hỏi vọng vào:

- Tôi muốn nghe nữa vào một hôm nào đó, vậy có được không?

Anh nói xong thì bước đi mà không cần nghe câu trả lời. Lúc ấy ánh sáng trong ngôi nhà bỗng vụt tắt, trả nó về với bóng tối cổ húi...

Đã khá lâu rồi kể từ ngày đi du học trở về, Sinh chưa về thăm ngôi nhà cũ, nơi có phần mộ cha mẹ. Vừa thấy anh thì bà xẩm già Lý Anh đã reo lên:

- Cậu Hai về kịp lúc quá, tôi chờ cậu Hai quá trời!

Bà Lý là người Tàu, nhưng đã sống lâu đời với gia đình anh, nên bà hầu như nói tiếng Việt rành không thua bất cứ người bản xứ nào. Bà cũng chính là người đã từng chăm sóc anh, nuôi nấng từ miếng sữa, miếng cơm thuở anh còn nhỏ. Thời ấy mẹ anh luôn đi đây đi đó lo kinh doanh, nên mọi việc nhà đều do một tay bà Lý.

- Sao cậu không về qua nhà?

Câu hỏi cũng là lời trách, nên Sinh nhẹ giọng:

- Dạ, con xin lỗi vú, do con bận quá.

- Bận gì thì cũng về thăm mồ mà ông bà chứ. Chỉ vì vắng cậu mà xảy ra bao nhiêu chuyện, già này làm sao lo cho kham!

Sinh ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy vú?

Bà thở dài:

- Liên tục xảy ra chuyện. Hết bà rồi lại tới ông. Người nào cũng quấy động lên không ai chịu nổi! Nhất là bà, chẳng hiểu sao từ mấy hôm nay bà lồng lộn lên dữ quá, cứ cúng vái bao nhiêu trên bàn thờ bà đều quăng xuống hết và hồi nửa đêm qua còn ném luôn cả những thứ thờ trên bàn thờ ông nữa! Mà tôi biết chắc việc ném đồ thờ trên chỗ thờ của ông không phải do ông làm, mà là... do bà. Cậu biết tính nổ khí xung thiên của bà lúc còn sống mà, khi giận lên thì bà bất kể trời đất!

Sinh bước vào coi thì quả như mô tả của bà. Đặc biệt là ở phần mộ của ông đằng sau vườn, hầu như những chữ trên mộ bia đều bị xóa be bét! Vừa xem qua thì Sinh đã phản ứng hiểu, anh lắc đầu ngán ngẩm:

- Con người ta một khi máu ghen nổi lên thì còn kể gì nữa!

Bà Lý ngạc nhiên:

- Cậu nói gì vậy, ai ghen?

- Thị mẹ con chứ còn ai.

- Nhưng, bà chết rồi, mà ông cũng đã mất, vậy ghen với ai?

Sinh đột nhiên hỏi:

- Vú biết có ai quen với ba con tên là Hồ Điện không?

Bà Lý giật mình:

- Cậu cũng biết sao?

- Vú biết?

Bà Lý bỗng hạ thấp giọng, như sợ có người nghe được:

- Người ấy là người tình của ông từ mười năm trước!

- Vú biết bà ấy bây giờ ở đâu không?

- Ở gần đồn điền cũ của ông. Lâu quá rồi tôi không nghe tin. Bà ấy trẻ hơn mẹ cậu nhiều tuổi, nguyên là hoa khôi một trường đầm ở Đà Lạt thời ấy!

Nghe bà tiết lộ những điều chứng tỏ bà biết khá nhiều về người đàn bà kia, Sinh kéo bà ra một chỗ vắng, hỏi tới:

- Vú biết gì nữa, nói hết cho con nghe đi!

Bà Lý sau một lúc trầm ngâm, đã kể tiếp:

- Thời bà còn sống, lúc cậu đi du học thì đã nhiều lần bà từng làm dữ lên vì chuyện này! Bà ghen ông với cô đó, và nếu ngăn kịp thì có lần bà đã tạt acid vào mặt cô ấy rồi! Nghe nói lần đó chính ông đã hứng trọn một lon acid vào lưng thay cho cô gái kia!

Sinh bất giác kêu lên:

- Trời ơi!

Bà Lý giọng đầy xúc động:

- Ngày đó giữa ông và bà căng thẳng lắm. Ông bị acid làm phỏng nguyên cái lưng, phải nằm bệnh viện khá lâu, vậy mà ở nhà bà vẫn không để yên, vẫn tiếp tục...

Bà kể tới đó thì ngừng lại như ngại... Bỗng Sinh tiếp lời bà:

- Vẫn không buông tha người phụ nữ kia sao? Rồi người ấy thế nào?

Bà Lý nhẹ lắc đầu:

- Tôi không dám biết tiếp câu chuyện... Hơn nữa, thời ấy tôi còn phải lo cho bệnh tình của ông ở bệnh viện. Tôi tính gửi thư qua cho cậu, nhưng ông chủ nhất quyết không cho, còn dặn là phải giấu biêt luôn, đừng bao giờ kể cho cậu nghe câu chuyện này!

- Sao cách đây ba năm con về mà đâu có nghe ba con nói gì chuyện ấy? Lúc đó mẹ con mới vừa chết. Mà sao lúc mẹ con mất ba con không cho con hay, mà đợi khi làm tuần 49 ngày con mới được báo tin?

Bà Lý lại lắc đầu:

- Chuyện đó là do ông. Theo ý ông thì không muốn cậu phải phân tâm, bởi năm đó là năm cậu thi tốt nghiệp.

Bà ngừng nói, như vẫn còn sợ điều gì đó... Sinh phải gắt lên:

- Vú giấu con nhiều lắm. Chuyện vú không nói thật thì con không hỏi vú nữa, tại sao mẹ con chết?

Đúng là gây khó cho bà vú, bà phải ngập ngừng một lúc rồi mới nói lơ lửng:

- Gieo gì thì gặt nấy thôi!

- Vú nói vậy là sao? Ai gieo, ai gặt?

Bà Lý bất ngờ hỏi:

- Theo cậu thì ai là người gieo trong vụ này?

Sinh nhìn vào bà rồi một lúc mới trả lời:

- Mẹ con là người gieo quả!

Bà Lý đáp thật nhỏ:

- Cậu nói không sai. Chính bà đã tiếp tục gieo tội, dẫu lần trước đã gây ra thương tật lớn cho ông chủ, vậy mà khi ông chủ còn nằm trong bệnh viện bà lại tiếp tục đi lên đồn điền, và... hậu quả là...

Bà nói tới đây thì có lẽ quá xúc động đã nghẹn ngào... Sinh phải lay vai bà hỏi:

- Hậu quả thế nào?

Giọng của bà Lý đẫm trong nước mắt:

- Cô tên Hồ Điện đó nhận trọn một ca acid!

- Trời ơi!

Lần này tiếng kêu của Sinh vừa thảng thốt vừa đau đớn! Anh lặng đi một lúc, mới run run giọng nói:

- Ác giả ác báo mà!

Bà Lý nói tiếp:

- Tôi nói gieo gì gặt nấy là thế này: sau khi gây ra vụ việc tày trời đó được gần một năm, thì ông chủ xuất viện về nhà và hay tin! Giữa ông bà đã nổ ra một trận cãi long trời lở đất và cả hai đều bỏ nhà đi. Đến hai ngày sau thì tin dữ dội về, bà chủ trong lúc trở lại nhà cô Hồ Điện để "đào mồ cuối mả" cô ấy thì chẳng may, trong lúc giận quá mất khôn, bà đã tự lái xe và lao xuống vực!

Phi lại lặng người đi khá lâu. Hồi sau, anh buông một câu:

- Chuyện nhà con rồi răm quá!

Anh tiếp tay với bà Lý dọn dẹp lại hai bàn thờ. Trong lúc dọn, anh giật mình khi nhìn thấy pho tượng đồng mà anh bị mất mấy hôm trước!

- Vú, vật này sao ở đây?

Bà Lý ngạc nhiên:

- Vật gì?

Khi Sinh lấy pho tượng đưa lên thì bà lại càng kinh ngạc hơn:

- Vật này... cách đây trên ba năm, khi ông chủ còn sống thì tôi thấy... hình như tôi thấy... nó nằm trong phòng riêng của bà chủ! À mà phải rồi, lúc ông bà cãi vã nhau dữ dội thì cũng xoay quanh pho tượng này! Khi bà chết rồi thì nó biến đâu mất tiêu, bây giờ lại thấy ở đây. Mà mấy hôm nay ngày nào cũng đốt nhang cho ông bà, mà tôi có nhìn thấy nó đâu?

- Nó ở chỗ của con!

Câu nói của Sinh khiến bà Lý tròn mắt nhìn anh:

- Nó bị ai lấy mang về đây sao? Tôi không có à...

Sinh nói khẽ đủ cho bà vú nghe:

- Mẹ con lấy!

Rồi anh đột ngột hỏi:

- Vú có biết gì nữa về pho tượng này không?

- Nhiều thì không biết, nhưng tôi biết nó từ một ông thầy tướng số người Hoa, tên Lưu Tường.

Sinh sáng mắt lên:

- Ông ta là thế nào với ba mẹ con?

Bà Lý im bặt, sắc mặt bà hơi biến đổi và Sinh nhìn thấy ngay:

- Có chuyện gì sao vú?

- Có...

Bà im lặng thêm một lúc nữa, rồi đột nhiên hạ giọng:

- Người đó là đầu mối của mọi rắc rối! Chính ông ta đã bán tượng ấy đầu tiên cho bà chủ, rồi sau lại chuyển cho ông chủ...

Sinh cau mày:

- Đây là pho tượng cổ quý giá lắm sao?

Bà Lý lắc đầu:

- Tôi không biết có quý hay không, nhưng... hình như nó được làm phép hay yểm bùa sao đó!

Sinh ngạc nhiên:

- Làm phép là sao?

- Điều này tôi cũng không rõ. Nhưng có lúc bà giữ nó kỹ lắm, rồi khi qua tay ông nó cũng được ông giữ như báu vật! Nhưng từ khi ông chết thì tôi không còn thấy nó đâu, chẳng biết ông cất chỗ nào. Thì ra là ở chỗ cậu.

- Vú biết nhà lão Lưu Tường gì đó không?

Bà Lý lại tỏ ra căng thẳng, rồi đột nhiên bà nói:

- Chắc cậu biết mẹ cậu vốn là người gốc Hoa chứ?

Sinh gật đầu:

- Dạ biết. Nhưng có liên quan gì tới vụ này sao?

- Có. Ông Lưu Tường là một người Hoa, từng là... người yêu cũ của mẹ cậu lúc bà chưa lấy chồng!
Lời tiết lộ này không khiến Sinh sững sốt. Anh chỉ im lặng rồi vỗ đùng lên, tay giữ khư khư pho tượng. Bà Lý hỏi:
- Cậu tính sao?
Sinh vẫn không nói gì, anh hỏi lại:
- Vú có chìa khóa phòng riêng của mẹ con không?
Bà Lý đích thân mở cửa phòng nhưng không vào, bà vội nói:
- Từ nào đến giờ tôi không có vào trong. Nói thật, tôi sợ...
Sinh không sợ, nhưng anh cũng có hơi e dè. Căn phòng đúng là từ lâu không được quét dọn, tuy nhiên cũng không đến nỗi bê bô, luộm thuộm lấm. Một vật khiến Sinh chú ý đầu tiên lại là... một pho tượng đồng khác, đang nằm trên bàn phấn!
- Sao lại...?
Sinh hết nhìn pho tượng trên tay anh rồi đến pho tượng kia. Cả hai giống nhau như đúc cùng khuôn!
Vừa đưa tay chạm vào thì có một tiếng kêu thét lên, như tiếng của ai đó kêu cứu! Mà giọng đó lại giống như của cha... Sinh thảng thốt kêu lên:
- Ba!
Anh chàng tuổi cỡ trên dưới ba mươi bước ra tiếp Sinh, khiến anh hơi thất vọng, anh hỏi liền:
- Tôi muốn gặp ông Lưu Tường?
Chàng trai kia trả mắt nhìn Sinh:
- Có chuyện gì?
- Đây là nhà ông Lưu Tường, ông thầy tướng...?
Anh ta mở rộng cửa ra mời Sinh vào. Khi đã bước vào nhà rồi Sinh mới xác định là mình tìm đúng chỗ, bởi khắp phòng hầu như chỗ nào cũng bày đầy những trang thờ cùng những hình vẽ quái dị. Không khí căn phòng đầy huyền bí, âm u...
Anh chàng kia không đợi Sinh hỏi thêm, đã nói ngay:
- Ba tôi đã mất rồi. Tôi là con trai ông ấy.
Sinh hơi thất vọng:
- Ông Lưu Tường mất lâu chưa?
Chỉ về phía bàn thờ đặt sát tường, lẩn vào những bệ thờ khác, anh ta bình thản nói:
- Chỉ mới đây thôi. Xin hỏi, anh tìm ba tôi có việc gì?
Sinh hơi ngập ngừng:
- Chẳng là thế này... Tôi là con của một người bạn của ông Lưu. Có một vài việc...
Anh chàng kia đột nhiên hỏi thẳng:
- Anh là con của bà Lan Vi?
Nghe anh ta hỏi đúng tên mẹ mình, Sinh ngạc nhiên:
- Anh... biết mẹ tôi?
Anh chàng thở dài thườn thượt:
- Thảo nào...
Anh ta đứng lên, đi về phía bàn thờ và lấy một phong thư còn mới, đưa cho Sinh:
- Anh đọc đi.
Sinh lắc đầu:
- Tôi không đọc được tiếng Hoa.
- Không, ba tôi viết bằng tiếng Việt.
"Gửi ông Thanh Long,
Phải đến bây giờ, sau gần mươi năm, tôi mới viết những dòng này cho ông. Chắc ông biết tôi là ai rồi, người mà ông luôn cho rằng đã gây ra xào xáo hạnh phúc gia đình ông bấy lâu nay! Và điều mà tôi sắp nói đây có liên quan đến cái hạnh phúc đó!
Tôi không chối bỏ tôi chính là người yêu của Lan Vi, vợ ông! Là một kẻ mất vợ sắp cưới vào tay ông, một thương gia giàu có và là kẻ nuôi trong lòng mối uất hận mươi năm! Và chính vì lẽ đó mà suốt hơn mươi năm qua, tôi đúng là người luôn chen vào để phá tan cái hạnh phúc gia đình mà ông vốn có! Tôi đã làm được với đủ mọi cách. Từ ly gián giữa ông với Lan Vi, đến dùng bùa chú để can thiệp vào, cho đến phá luôn cả mối tình vụng trộm giữa ông và cô người yêu bé nhỏ của ông ở Đơn Dương, cô Hồ Điện gì đó... Tôi hầu như sắp đạt mục đích cuối cùng là loại ông ra khỏi cuộc tranh chấp tình cảm này để chiếm lại Lan Vi của tôi. Nhưng tôi không ngờ số mạng lại trớ trêu, người chết trong cuộc trả thù của tôi không là ông mà lại là Lan Vi! Chính tôi đã biến Lan Vi đem pho tượng đồng đã bị yểm bùa để đặt vào nhà cô Hồ Điện, nơi mà tôi biết sau khi rời bệnh viện thế nào ông cũng mò về đó, để ông phải bị bùa mà điện cuồng, rồi chính tay ông sẽ giết hại người yêu của mình và vì vậy mà bị kết án sẽ rục xương trong nhà tù! Nhưng người tính không bằng trời tính, nên Lan Vi chưa làm được chuyện ấy thì cô ấy lại lao xe xuống vực mà chết!
Tôi hận ông thấu xương, nên thay vì Lan Vi chết rồi, tôi phải bỏ mọi ý định trả thù, đằng này tôi vẫn tiếp tục cuộc truy đuổi ông. Những pho tượng đồng báo oán vẫn bám sát già đình ông, đã khiến được ông chết bởi con bệnh dai dẳng hành hạ, và rồi điều đó sẽ lặp lại với chính đứa con trai duy nhất đang nối nghiệp ông!
Nhưng, chuyện đời đâu phải cái gì mình muốn cũng theo đúng ý mình đâu! Vừa rồi, trong lúc tôi sắp đạt được mục đích cuối cùng, khi thảng con trai ông nó đã bắt đầu chạm vào pho tượng thiêng đó, thì một bất ngờ đã xảy ra, điều mà chính tôi cũng không ngờ tới! Ông biết ai đã phá hỏng hết mọi cố gắng của tôi không? Đó chính là... Lan Vi! Chính cô đã lấy hai pho tượng, một do ông cất giữ, một của cô ấy, đem về tận nhà tôi, rồi trước sự bất ngờ của tôi, cô ấy ném cả hai vật ấy vào nơi ô uế, khiến cho mọi phép thiêng

yếm trong đó đều tiêu tan hết! Tôi đã hỏi tại sao cô ấy làm như vậy thì cô ấy chỉ khóc mà không nói, rồi biến mất luôn. Oan hồn cô đã vĩnh viễn không bao giờ trở lại đây nữa... Và tôi cũng đã đoán ra tại sao cô ấy lại hành động như vậy. Chỉ bởi lương tâm làm mẹ của cô ấy thúc tinh kịp thời trong cõi âm hồn, và cô ấy biết là mình không thể hại con ruột của mình được! Cô ấy đã và thà chấp nhận oan hồn mình vĩnh viễn tiêu tan, chứ không làm ác thêm lần nữa...

Với tôi như vậy thì còn gì để theo đuổi cuộc trả thù đên cuồng của mình nữa! Tôi đã hiểu ra, mọi thù hận rồi cũng chỉ hận thù triền miên mà thôi. Bởi dấu tôi có hại nốt giọt máu cuối cùng của ông, thì rồi tôi vẫn còn có đứa con trai của mình. Lấy gì bảo đảm là vong hồn ông, vong hồn con trai ông nó sẽ không tìm cách trả hận chúng tôi.

Lan Vi đã không còn tin tôi nữa, vậy thử hỏi tôi còn sống mà làm gì! Tôi viết những dòng này, biết là ông không còn trên thế gian này để đọc, nhưng tôi mong con trai ông nó sẽ đọc, và sau đó đem đốt để ở suối vàng ông cũng đọc được và tha thứ cho tôi...

Lưu Tường."

Buông lá thư xuống, Sinh nhìn chàng trai kia, chưa kịp nói gì thì anh ta đã lên tiếng:

- Ba tôi chết bởi tự mình kết liễu cuộc đời. Tôi tuy không rõ lắm về chuyện rắc rối giữa ông với cha mẹ anh, nhưng qua lá thư này tôi cũng hiểu ra là mọi việc đã kết thúc. Phần anh thì sao, anh có hận thù gì tôi không?

Sinh gương cười và bắt tay anh ta:

- Chuyện ấy đã là quá khứ. Những gì ba anh nói đã quá đủ để chúng ta khép lại mọi việc.

Họ siết chặt tay nhau trong niềm cảm thông.

Sinh xách trên tay hai pho tượng đồng nặng gần mươi ký lô trong giỏ xách, mà lúc tới anh kỳ vọng sẽ buộc ông Lưu Tường làm cho ra lẽ, nhưng giờ này nó trở thành một gánh nặng thật sự. Anh muốn bỏ nó ở giữa đường, nhưng suy nghĩ lại, anh mang nó về nhà.

Anh đốt nhang bàn thờ cha mẹ, rồi dặn bà Lý:

- Vú làm một mâm cơm để trưa nay cúng giùm con.

Bà Lý ngạc nhiên:

- Sao cậu còn sửa soạn đi đâu nữa?

- Con có chút việc phải đi ngay. Khi về con sẽ nói với vú nhiều việc.

Lúc Sinh cất hai pho tượng vào tủ, anh có cảm giác như những pho tượng ấy giờ chỉ còn là hai khối đồng nặng nề mà thôi, mọi điều thần bí không còn nữa... Bằng chứng là trong lúc sắp xếp, Sinh vô tình làm rơi một pho tượng xuống sàn, chỉ một tiếng vang khẽ khan rồi thôi, không có một biểu hiện gì khác thường! Bỗng một ý nghĩ lóe lên trong đầu, Sinh tự nhủ:

- Tại sao mình lại không đặt tượng lên đầu mộ của từng người?

Anh đem hai pho tượng ra ngoài mộ, thay vì bỏ vào tủ cất. Và tuân tự, Sinh đặt trước đầu mộ từng cái một. Vừa đặt xong thì thật bất ngờ, pho tượng bên mộ cha anh vụt chuyển động, rồi chỉ trong chớp mắt, nó chuyển dịch nhanh và đổi vị trí sang đầu mộ của mẹ. Riêng pho tượng của mẹ anh thì vẫn đứng yên.

Sinh chợt hiểu ra, anh thử lấy pho tượng vốn đặt mộ mẹ trước đó, chuyển sang mộ của cha, thì nó đứng yên! Để thử lại xem suy nghĩ của mình có đúng không, Sinh lại chuyển pho tượng mới bị dịch chuyển từ mộ cha sang, để nó trở lại cạnh pho tượng kia, ngay đầu mộ của cha. Lập tức pho tượng đó bị hất tung. Trong lúc pho tượng kia thì vẫn đứng yên!

Sinh chắp tay trước mộ cha, khấn:

- Con xin ba, giờ thì mọi việc đã đổi thay rồi. Mẹ đã biết lỗi và đã vĩnh viễn tan biến vào hư không rồi. Xin cha hãy rộng lượng, bỏ qua...

Nói xong, anh lấy bức thư của ông Lưu Tường, bật diêm quét đốt liền. Rồi anh lại khấn thêm:

- Böyle giờ con sẽ thay ba đi làm một việc cuối cùng. Ba cứ yên lòng nhắm mắt...

Anh đốt thêm hai nén nhang nữa và chờ cho lá thư cháy hết rồi mới quay lưng đi.

Ở phía sau Sinh, làn khói xanh từ lá thư đang đốt bốc hóa thành màu đỏ, bay là đà quanh hai ngôi mộ. Cuối cùng, làn khói ấy sà xuống sát ngôi mộ của bà Lan Vi rồi tỏa ra lớn dần, lớn dần, sau cùng nó như một đám mây óng ánh sắc màu chụp xuống ngôi mộ!

Người đàn ông hôm trước đón sự trở lại của Sinh khác lần đầu. Ông nở nụ cười thân thiện:

- Cậu trở lại đây sớm hơn tôi dự kiến.

Sinh lễ phép:

- Thưa chú, cháu không khó chịu vì sự hiện diện của cháu chứ?

- Trái lại là khác. Cứ gọi tôi là Ba Vĩnh, tôi là em ruột của Hồ Diệp. Tôi đã được người ta báo trước là cậu sẽ trở lại đây, nhưng nghĩ ít ra cũng năm ba ngày nữa...

- Cháu đi xe đêm để kịp tới đây sáng nay. Bởi hôm nay là sinh nhật thứ 42 của bà Hồ Diệp, phải không ạ? Anh vừa nói vừa đặt xuống một lẵng hoa tươi, không ra dáng hoa tang, mà cũng chẳng ra hoa cưới, vì trên đầu lẵng hoa có gắn một dòng chữ khá to: Ngàn lần tạ tội! Thay mặt gia đình Thanh Long. Hoàng Sinh. Vừa lúc đó, Sinh quỳ xuống trước sự ngỡ ngàng của ông Ba Vĩnh:

- Kia, sao cậu lại...

Nhưng rồi ông chợt hiểu:

- Đêm qua ba cậu đã về đây báo cho biết cậu sẽ tới để tạ lỗi. Ba cậu cũng đã nói hết mọi chuyện về hành vi của mẹ cậu và ông thầy tướng số nào đó... Nhưng cậu không phải làm như vậy. Bởi mọi việc đã qua rồi, dấu sao thì chỉ tôi cũng đã nhận hết mọi khổ đau rồi, còn hận ai làm gì...

Ông đỡ Sinh đứng lên, rồi nói:

- Cậu theo tôi ra sau này.

Ông đưa Sinh ra phía sau nhà, nơi có một khu vườn trống những cây ăn trái sum sê. Đến một ngôi nhà nhỏ biệt lập với nhà lớn phía ngoài, từ bên trong vọng ra điệu kèn kỳ bí hôm trước! Sinh thảng thốt:

- Đây là...

Ba Vĩnh bảo:

- Chị tôi thổi đó. Chị ấy từ nhỏ đã mê loại kèn này và tập thổi cho đến khi chơi được nhiều bản nhạc, nhưng chỉ duy nhất có bản này thì hầu như năm bảy năm nay chị ấy chỉ chơi có một. Cậu biết bài nhạc này?

- Bài "Rose de Chine".

- Đúng, đây là bản nhạc định mệnh của chị ấy. Bởi thiếu gì bài hay mà chị ấy không thổi, lại chỉ chơi có mỗi bài này. Tôi có hỏi thì chị bảo, bởi vì đấy là bài Cánh Hồng Trung Hoa mà anh Thanh Long thích nhất! Đó, tình yêu nó làm cho người ta lâng mạn và bảo thủ như thế đó!

- Cô ấy thổi hay quá, cháu cũng phát mê!

- Vậy mà...

Ba Vĩnh định nói gì đó nhưng lại thôi. Ông cất tiếng gọi vào trong:

- Chị Hai ơi, có cậu ấy tới!

Hình như việc Sinh tới đây đã được người trong kia hay biết trước, nên có một giọng yếu ớt và hơi run vang ra:

- Mời cậu ấy vào phòng khách.

Ba Vĩnh mời Sinh vào nhà, vừa giải thích thêm:

- Từ ngày bị nạn chị tôi không tiếp ai ở đây cả, ngoại trừ cậu.

Căn phòng chìm trong bóng tối, do tất cả cửa nèo đều đóng kín. Ngăn giữa phòng khách và phòng bên trong chỉ bằng một tấm màn che màu sậm. Giọng từ bên trong lại vọng ra:

- Cậu là Sinh?

- Dạ, con là Sinh. Con xin cúi đầu trước cô để nhận tội cho má con!

Anh lại bất thần quỳ xuống và mopping đầu sát sàn nhà. Bên trong, giọng nói vẫn từ tốn:

- Cậu không phải làm vậy đâu. Mọi việc đã qua rồi mà hôm nay được nghe cậu nói tôi đã mãn nguyện lắm, tôi không mong gì hơn...

Bà nắc lên thành tiếng! Ba Vĩnh hốt hoảng:

- Kìa, chị Hai! Chị làm khổ con tim của chị nữa rồi.

Giọng nói vẫn vang ra:

- Không sao. Cậu Ba có thể bước ra ngoài, để tôi nói với cậu đây mấy lời không?

- Dạ... nhưng chị Hai đừng để ảnh hưởng sức khỏe.

Ba Vĩnh lui ra thì tấm màn lay động nhẹ, rồi Sinh có cảm giác như có tiếng xe lăn chuyển động và... giọng nói gần sát bên:

- Cậu là người duy nhất được nhìn thấy dung nhan tôi, trong khi kể cả em trai tôi, nó nuôi tôi từ bao nhiêu năm nay cũng chưa từng nhìn thấy! Tôi chào cậu.

Sinh vừa ngước nhìn và suýt nữa anh đã kêu rú lên, bởi con người ngồi trên xe lăn đang ở trước mặt anh có một bộ mặt chẳng khác gì một ác quỷ!

- Bà là... bà Hồ Diệp?

Một tiếng cười giống như tiếng khóc cất lên:

- Cậu cũng nhận ra tôi rồi! Cám ơn cậu, dù sao thì dưới bộ mặt quỷ tôi vẫn còn có cái tên! Tôi đang đợi cậu tới đây để nói với cậu câu này...

Bà dừng lại, hình như để lấy hơi, rồi mới tiếp:

- Tôi chỉ mong ước một điều duy nhất trước khi nhắm mắt, mà chỉ có cậu mới quyết được: Tôi muốn được chôn cạnh ba cậu!

Sinh phản ứng ngay:

- Sao được! Mẹ tôi...

Người phụ nữ trên xe lăn chợt thở dài...

Riêng Sinh, sau câu nói dở dang, anh chợt nhận ra, vội tiếp liền:

- À, mà không sao! Được, được cô ạ! Nhưng, con muốn phụng dưỡng cô dài lâu. Cô đừng chết...

Người phụ nữ long lanh ánh mắt trên khuôn mặt sần sùi, nhăn nheo giọng bà như reo lên:

- Cô cám ơn con! Cám ơn Phật trời...

Sau câu nói, bà đẩy nhanh chiếc xe lăn trở vào sau bức màn che, và... bà khóc nức nở từ trong đó.

Sinh cố lên tiếng xin nói chuyện, nhưng bà không trả lời. Tuy vậy, Sinh thoáng hiểu nết kia là niềm vui chứ không phải nỗi thống khổ như từ bao lâu nay...

Anh lặng lẽ bước ra ngoài và quyết định sẽ ở lại đó vài hôm...

Và quyết định đó rất đúng. Bởi ngay sáng hôm sau thì Ba Vĩnh, em trai bà đã phát hiện Hồ Diệp nằm chết trên giường với tư thế thanh thản. Hình như bà tự tìm lấy sự ra đi...

Thể theo ý nguyện của bà, Sinh và Ba Vĩnh đã đưa thi thể bà về chôn trong vườn nhà, nằm bên cạnh mộ của cha mẹ anh. Sau khi mai táng, Sinh chờ đợi xem có phản ứng gì không từ mẹ. Nhưng tuyệt nhiên không có gì...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LỜI THẾ ĐỘC

Hưng không hứng thú gì khi theo mẹ vào chùa. Nhung bà Thái thì lại phấn khởi lắm, cứ hối hoài:

- Con đi nhanh lên, sư cụ chỉ có thời giờ ít thôi, ông còn phải đi dự trai đàn ở xa mà cố gắng đợi mẹ con mình đó!

Hưng càu nhàu:

- Con nói rồi, chuyện cầu xin làm chi cho mất công, bê nào cũng...

Anh muốn nói điều gì đó, nhưng kịp ngừng lại. Bà Thái không để ý lắm, bà chỉ gấp gáp thôi:

- Nhanh chút nữa con!

Từ ngoài đường cái vào tuy là quãng đường đất khá xa, vậy mà chỉ mất chưa đầy năm phút là hai mẹ con vào tới nơi. Người được mùi hương nhang từ trong tỏa ra, bà Thái vui hẳn lên:

- Sư cụ còn chờ mình trong đó!

Bà vừa dứt lời thì từ trong chánh điện đã có tiếng vọng ra:

- Mời bà và cậu vào trong này.

Bà Thái nói nhanh với con:

- Nhớ là phải lễ phép với sư cụ đó, không được hỏi lôi thôi!

Hưng bỏ giày ra rồi theo mẹ bước tới sau lưng vị sư già đang ngồi xếp bằng trước bàn thờ Phật.

- A di đà Phật, con kính lễ thầy!

Hưng cũng chấp tay xá theo chứ không nói được như mẹ. Lúc này vị sư già mới ngẩng mặt lên, quay lại.

Ông cất tiếng hiền từ:

- Thầy tưởng phải chờ lâu.

Bà Thái mau mắn:

- Dạ, đã được thầy cho phép thì đệ tử đâu dám chần chờ.

- Không phải bà, mà là cậu đây...

Hưng giật mình, anh lí nhí:

- Dạ... con... con...

Nhà sư vẫn giữ nụ cười hiền hòa, ông vừa đứng lên vừa đưa tay chỉ ra sau:

- Minh ra ngoài nói chuyện cho thoáng mát.

Theo ông ra hoa viên phía sau chùa và không đợi bà Thái lên tiếng, sư cụ Chơn Phước đã chủ động nói:

- Sao, có chuyện gì hai vị cứ nói tự nhiên, thầy nghe.

Bà Thái nói liền:

- Bạch thầy, như đệ tử thưa với thầy hôm qua, thằng con trai của con nó có vấn đề...

Không để bà nói hết, nhà sư đã nói:

- Chuyện cái tâm không được an trước ngày lấy vợ phải không?

Bà Thái giật mình:

- Sao thầy biết?

Nhà sư nói mà không nhìn Hưng:

- Sắc diện cậu đây đã nói hết điều trong lòng. Cậu không hài lòng điều gì ở người con đâu mà mẹ cậu chọn?

Bà Thái định nói thay con, nhưng sư Chơn Phước đã chặn lời:

- Thầy muốn nghe chính cậu đây nói thôi.

Bấy giờ Hưng mới thật sự lúng túng:

- Dạ... bạch thầy, con...

Bà Thái khuyến khích:

- Thầy đã hỏi thì con nói thật hết cho thầy nghe.

- Cậu không phải nói hết. Chỉ trả lời thầy tại sao cậu không thích người mẹ cậu chọn?

- Dạ... không phải con không thích. Nhưng... không dám thích thì đúng hơn!

Câu trả lời của Hưng làm cho bà Thái ngạc nhiên, trái lại nhà sư thì không, ông gật gù nói:

- Đây là lời thật lòng của cậu. Vậy điều gì khiến cho cậu sợ?

- Dạ...

Bà Thái lại chen vào:

- Con sợ cái gì? Con nhỏ này là con nhà gia giáo, nó lại nết na dăm thắm mà chính con cũng nhiều lần khen. Hơn nữa con và nó từng quen biết nhau nhiều năm, từng hẹn ước nữa...

Hưng chừng nhu không muốn mẹ mình nói ra những điều đó, anh hơi xääng giọng:

- Chuyện đó là của con...

Nhà sư nghiêm giọng:

- Chuyện này không đơn giản đâu.

Nghe ông nói thế, bà Thái lo lắng:

- Có gì nghiêm trọng sao thầy?

Nhà sư lại nhìn Hưng:

- Thầy nói không đơn giản không phải về phía cô gái, cũng không phải từ đôi bên cha mẹ, cũng không phải do bản thân cậu. Mà do một nguyên nhân khác...

Hơi giật mình bởi câu nói, Hưng lần đầu tiên dám nhìn thẳng vào mắt nhà sư, nhưng mới vừa nhìn anh đã vội tránh đi ngay, bởi hình như trong ánh mắt ấy như có cái gì đó khiến Hưng phát sợ!

Thấy sự lúng túng của Hưng, sư Chơn Phước nhắc:

- Hơn lúc nào hết, giờ đây cậu cần phải bình tĩnh. Bởi việc cậu sợ có liên quan tới tâm linh, nên thái độ của cậu sẽ quyết định cả cuộc đời cậu!

Vừa nghe tới đó bà Thái đã kêu lên:

- Có gì nghiêm trọng sao thầy? Trời ơi, con tôi...

Nhà sư dịu giọng:

- Chuyện này chỉ có mình cậu đây giải quyết được thôi, xin bà cứ bình tĩnh. Mà thôi, để cho dễ cả hai mẹ con, xin bà tạm ra hậu điện ngồi uống nước. Thầy cần nói thêm với cậu đây vài câu...

Bà Thái đành phải tránh đi, nhưng vẫn hướng mắt đầy lo lắng về phía con trai. Trong khi đó sư Chơn Phước chỉ nhìn về phía Hưng, không nói gì, nhưng hình như đang khuyến khích anh nói. Và Hưng nói rất thật lòng:

- Con sợ một cái gì đó vô hình! Cụ thể là mỗi khi con có ý định tới gặp Diệu Hương, người mà mẹ con định cưới cho con thì y như là con bị cái gì đó hành xác con dữ lắm, đến nỗi có lần con đang ngồi trên xe mà bị rót xuống đất lúc nào không hay! Mà không phải một lần, nó cứ xảy ra hoài mỗi lần con gặp hay nghĩ tới cô gái ấy. Lúc đầu con tưởng mình bị bệnh, nhưng sau này ngẫm lại con mới hiểu, nếu con không nghĩ tới ai khác phái thì không có chuyện gì... Con đã đi khám bệnh tâm thần, thầy thuốc không phát hiện bất cứ bệnh tật gì ở con. Con hoang mang quá, mà ngày mẹ con muốn con cưới vợ cũng không còn xa nữa. Vậy con phải làm sao?

Nhà sư trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Thầy không rành chuyện thần bí đó, nhưng nhìn khí sắc con ta đoán chắc con bị một ám ảnh gì đó lớn lắm. Ta hỏi thật, từ nào đến giờ con đã từng qua đời vợ nào chưa?

Hưng đáp ngay:

- Dạ chưa! Từ nào đến giờ con ở nhà cha mẹ, con đi học, rồi bây giờ mẹ con bắt đi lấy vợ. Con chưa hề... Nhà sư lại thêm một phút trầm ngâm:

- Ta có nghiên cứu quẻ dịch, cho nên khi mẹ cậu và cậu chưa tới đây ta đã có bói một quẻ, ta lấy làm lạ là sao... cậu còn trẻ như vầy mà đã vướng chuyện tình trường?

Hưng lại chối bài bài:

- Không có đâu thầy! Năm nay con mới có mười tam, mà mấy năm trước con chỉ biết lo học hành... Nhưng chợt anh khung lại, bởi trong đầu Hưng dường như đang có một tiếng khóc nức nở của ai đó, lúc thì như vọng lại từ bên ngoài, lúc lại như đang ở trong đầu... đủ khiến cho Hưng vừa sợ hãi lại vừa như tờ mờ...

- Cậu sao vậy? Có phải...

Hưng đành thú thật:

- Con đang nghe ai đó khóc! Mà điều này cũng thường xảy ra! Người ta chỉ khóc vắng vắng thôi, vậy mà con nghe như triệu triệu lời trách móc, đây nghiên... Con làm sao bây giờ đây thầy?

Nhà sư đột ngột đặt tay lên giữa trán của Hưng trong vài giây rồi nói nhanh:

- Cậu mắc nợ ai đó một lời thề hay một lời hứa gì đó quan trọng lắm!

Hưng chợt thoát ra khỏi trạng thái đang mắc phải sau câu nói của nhà sư. Nhưng anh vẫn không thura nhân:

- Con không hề có điều gì với ai hết! Hay là...

Trong đầu anh lại tiếp tục nghe những âm thanh như lúc nãy, điều này khiến Hưng hiểu rằng hễ anh chối bỏ điều như nhà sư nói thì anh bị... ai đó làm cho rơi vào tình trạng khó chịu này!

Sư Chơn Phước bỗng đứng dậy, ông nói dứt khoát:

- Cậu về suy nghĩ kỹ lại coi, mình có phạm điều gì như thầy vừa nói không? Phải tìm ra căn nguyên thì mới hy vọng giúp cậu thoát qua trạng thái này.

Ông ra ngoài báo cho bà Thái:

- Bà đưa cậu ấy về đi, không có gì đáng lo cả. Nhưng theo thầy thì bà nên hoãn chuyện tính cưới vợ cho cậu ấy, cho đến khi nào tự cậu ấy thấy cần.

Bà Thái lo lắng định hỏi thêm, nhưng nhà sư đã lặng lẽ bước về chánh điện, bắt đầu buổi kinh sáng như thường lệ. Mà một buổi cầu kinh của thầy thì kéo dài đến giữa trưa, không gì làm cho ông bỏ dở buổi kinh...

Hưng giục mẹ mình:

- Mình về thôi, má!

Suốt trên quãng đường về dù bà cố dò hỏi, nhưng Hưng không hé răng nửa lời về buổi trò chuyện với nhà sư. Chỉ khi về đến gần nhà Hưng mới đột nhiên nói:

- Con muốn đi qua bà nội!

Bà Thái ngạc nhiên:

- Qua bên đó làm gì con, để bữa khác đi cho sớm, bây giờ gần giữa trưa rồi, đây qua đó đến hơn trăm cây số.

Nhưng Hưng vẫn cương quyết:

- Con có việc này cần lắm, con phải đi!

Chưa bao giờ bà Thái thấy con như vậy! Bà nghĩ có lẽ nhà sư đã nói gì đó nên Hưng mới gấp đi như thế.

Bà đành phải chấp thuận, nhưng cẩn dặn:

- Nếu liệu không về sớm được thì con ở bên đó ngủ với nội, bữa sau về cũng được.

Hưng đáp gọn lỏn:

- Vài bữa con mới về!

Thấy cháu nội về bất ngờ, bà nội Năm đã ngạc nhiên, mà bà còn ngạc nhiên hơn khi Hưng hỏi:

- Nội nhớ ông giáo Luận không nội?

- Giáo Luận nào, phải ông giáo ngày trước dạy con và mấy đứa trong nhà rồi chết bất đắc kỳ tử đó không?

- Dạ, đúng rồi nội. Ông giáo chẳng biết tại sao chết, nhưng nội cấm tụi con không đưa nào được qua nhà đó nữa từ sau khi ông ấy chết!

Bà nội Năm gục gật đầu:

- Nhớ chứ. Mà sao tự nhiên con hỏi thăm nhà đó làm gì?

- Dạ... con muốn biết coi bây giờ còn ở chỗ cũ không?

- Còn. Nhưng con không nhớ lời nội dặn sao, nhà đó... có vong, không nên tới!

Hưng ngạc nhiên:

- Có vong là sao nội?

- Là có người chết bởi... âm hồn, nên âm khí nơi đó nặng nề lắm!

- Thì ra chỉ vì chuyện ấy mà ngày trước nội cấm không cho tụi con qua đó, đến nỗi bây giờ con muốn quên đường qua nhà của thầy luôn. Mà nè nội, sao nội tin làm gì chuyện vong hồn gì đó. Thầy Luận là người tốt, thầy được học sinh kính yêu, rồi thầy chẳng may chết sớm, vậy có gì đâu gọi là vong với âm hồn?

Bà nội Năm hạ thấp giọng như sợ có người nghe:

- Chính vì ông giáo chết bất đắc nên người ta mới nói... Mà thôi, chuyện nhà đó đã lâu rồi không qua lại, con còn nhắc tới làm gì. Mà chuyến này con về là để lo việc gì, sao má mày đâu không về?

Hưng đáp khiến bà nội giật mình:

- Con về chỉ vì chuyện nhà ông giáo!

Bà nội trố mắt:

- Chuyện gì?

Hưng gấp gáp đứng lên:

- Để con đi xong việc rồi về chơi mấy bõa.

Anh đi thẳng ra cửa trước sự lo lắng của nội:

- Mà con đi đâu?

- Việc riêng của con mà!

Nơi Hưng tìm tới đúng là ngôi nhà của ông giáo Luận. Lâu ngày không ghé qua, quả là có nhiều thay đổi, nên Hưng phải hỏi mấy lượt người ta mới chỉ cho:

- Nhà thầy giáo Luận từ khi ông ấy mất thì có nhiều thay đổi. Hồi xưa đường vào nhà thầy là đi bên cạnh đình làng, nhưng những năm trước người ta bít con đường đó, mở con đường mới đi từ bến sông lên gần hơn. Bây giờ cậu cứ theo lộ xe đây, đi tới chỗ bến đò, thấy có cái cổng xi măng đề mấy chữ: Từ đường ông Hội Đồng, cậu cứ theo đó mà đi chừng vài trăm mét, hỏi nhà giáo Luận ai cũng biết.

Hưng còn nhớ thời anh còn nhỏ đã từng đi qua ngõ này, nhà hội đồng Kinh lớn nhất vùng, có nuôi nhiều chó dữ, nên tuy con đường qua lại đã có từ lâu, nhưng bọn trẻ như anh không thích đi, bởi sợ chó. Mà người thường nhắc Hưng không nên đi lối này lại là một cô gái, bạn học với Hưng, mà lúc này Hưng đang chyện nhớ tới, Lan Huệ!

Chuyện Hưng trở về đây đột ngột là cũng bởi Lan Huệ. Cô bạn học này ngày xưa suýt nữa đã cùng với Hưng lên Sài Gòn học tiếp bằng Tú Tài, nếu không vì cái chết đột ngột của ông giáo. Rồi từ đó Hưng không còn liên lạc gì, dấu khi học ở Sài Gòn trong mấy năm đầu anh cũng đã có gửi về năm sáu lá thư mà không thấy hồi âm...

- Cậu tìm nhà ai?

Thầy Hưng ăn mặc ra dáng công tử nên một chị gánh hàng rong lên tiếng hỏi. Hưng đã nhớ lối vào nhà thầy Luận, nên chỉ tay và đáp:

- Nhà thầy giáo Luận.

Chị đó buông gánh hàng xuống, nhìn Hưng một lượt rồi nói:

- Chắc lâu lắm cậu không tới đây phải không?

- Dạ đúng. Tôi học ở Sài Gòn...

- Thảo nào...

Hưng ngạc nhiên:

- Có gì vậy chị?

- Cậu biết ông giáo đã chết?

- Dạ biết. Hồi ông giáo chết tôi còn ở xú này.

- Nhưng... những cái chết sau đó cậu có biết?

- Ai chết? Những cái chết nào?

Chị bán hàng chưa kịp nói thì bỗng Hưng vội chạy về hướng ngôi nhà mà anh đang đi tìm. Trong đầu anh đương như đang có một linh tính gì đó...

Lúc đấy cánh cây đã mục nát Hưng mới chợt nhận ra sự hoang vắng của ngôi nhà. Ngoài cánh cổng mục, cái sân rộng cũng mọc đầy cỏ um tùm. Khi Hưng bước vào cửa trong thì đã hiểu ngôi nhà không có người ở từ lâu. Cửa đóng kín, khóa bên ngoài bằng một ống khóa to đã rỉ sét.

- Sao kỳ vậy?

Hưng đang tự hỏi thì chợt anh nghe tiếng bước chân từ phía bên hông nhà, cùng lúc có người cất tiếng gọi:

- Cậu tìm gì trong này?

Hưng quay lại bắt gặp một người đàn ông lớn tuổi, ăn mặc kiểu một nông dân vừa đi đông về, trên tay ông còn cầm cây cuốc đầy bùn.

- Dạ, cháu muốn tìm nhà thầy Luận. Tìm... cô Lan Huệ?

Bỗng người nọ kêu lên:

- Cậu là cậu Hưng cháu bà nội Năm phải không?

Hưng ngạc nhiên:

- Chú đây là...

Vị lão nông lột chiếc nón lá đang đội trên đầu xuống, lộ ra một khuôn mặt khá quen thuộc với Hung:

- Cậu Sáu!

Thì ra người đang đứng trước mặt Hung là cậu thứ Sáu trong nhà này, tức em vợ thầy Luận, mà hồi trước khi còn qua đây chơi, Hung thường được cậu hái ổi cho ăn.

- Thằng bây giờ lớn đai! Mà sao tối bây giờ con mới về hả Hung?

Trong câu hỏi dường như có sự trách móc. Hung cũng cố ngượng:

- Dạ, do con đi học ở Sài Gòn, con có viết thư về cho Lan Huệ, mà không thấy trả lời.

Cậu Sáu nhẹ thở dài, rồi chỉ tay ra sau bảo Hung:

- Bây giờ cậu ở ngôi nhà phía sau vườn. Hồi xưa nó là phía sau, nhưng bây giờ trở thành cửa trước, bởi nhà không còn ai nên cậu đóng cửa trước này lại, chỉ ra vào cửa sau thôi. Qua nhà đi rồi cậu kể chuyện cho nghe.

Ông đi trước dẫn đường, đến khi lọt vào phía vườn sau, Hung mới nhớ ra, hồi đó ở sau vườn này anh và Lan Huệ đã từng chơi đùa, hái trái và đôi khi còn tắm sông.

Ngõ sau này đúng là còn có một lối đi thông ra phía đình làng.

- Sao cậu ở một mình?

Không trả lời Hung, chờ khi vào nhà rồi ông mới nói:

- Cậu bây giờ sống ở đây một mình để hương khói cho cả nhà.

Hung hốt hoảng:

- Cả nhà nào?

Chỉ tay về tủ thờ lớn, cậu Sáu đáp, giọng buồn hiu:

- Cả nhà anh chị tôi đều chết hết cách nay hơn ba năm rồi!

- Trời ơi!

Hung nhìn lên tủ thờ, anh còn sững sốt hơn khi thấy có ảnh của Lan Huệ:

- Huệ... Huệ cũng... chết rồi sao cậu?

Giọng cậu Sáu chùng xuống:

- Sau khi ba nó chết đột ngột thì hơn một năm sau thì bỗng nửa đêm đến phiên chị tôi cũng chết theo. Tôi cứ tưởng là chuyên bình thường, nhưng vừa chôn cất chị tôi được vài tuần thì bỗng con Lan Huệ cũng lăn đùng ra chết mà chẳng có bệnh hoạn gì! Mà nào có hết, hai đứa chị của nó đi dạy học xa cũng bị tai nạn chết cùng lúc, sau đó chỉ mấy tháng!

Hung không còn giữ được bình tĩnh, anh thảng thốt kêu lên:

- Trời ơi!

Cậu Sáu có lẽ lâu lắm không được kể với ai về chuyện nhà, một bi kịch mà vì nó hầu như cả làng này không còn ai dám lui tới nhà ông nữa:

- Đúng là những cái chết không bình thường. Một bi kịch mà không hiểu ông trời có ghét bỏ gì nhà này không mà lại rơi xuống thảm khốc như vậy! Từ đó nhà này tiêu điều luôn, tôi nhiều lần rao bán nhà nhưng chẳng ai dám mua, mà càng ngày càng xa lánh nữa. Tôi đành phải thuỷ thủ sống một mình để nhang khói cho họ.

- Nhưng tại sao lại có chuyện bi thảm vậy, cậu Sáu?

Cậu đứng lên, đi lấy ra một hộp giấy nhỏ, trong đó chứa nhiều thư từ, giấy tờ cũ. Trong số này có cả mấy lá thư của Hung, còn nguyên chưa được xé ra. Hung hiểu ra, anh chép miệng:

- Thảo nào con chờ hồi âm mãi mà không có.

Cậu Sáu còn lấy ra một tờ giấy cũ khác đưa cho Hung:

- Con có đọc được chữ này không?

Hung cầm lấy xem qua rồi lắc đầu:

- Đây giống như chữ Cao Miên, con không đọc được.

- Đúng đây là chữ Miên. Tờ giấy này do một đạo sĩ người Miên, trong lễ an táng anh giáo Luận thì ông này ghé lại đốt nén hương trước quan tài và xin giấy bút, viết một hơi và bảo người nhà đi tìm người đọc và làm theo. Sau khi an táng anh rể tôi rồi do lu bu, vả lại xú này có ai biết đọc chữ Miên, nên tờ giấy này phải hơn một năm sau mới được dịch nghĩa ra và... bi kịch đã xảy ra rồi!

Hung giật mình:

- Trong giấy nói gì vậy?

- Đó là lời của vị đạo sĩ giỏi về bắt vong gọi hồn, ông ấy biết trước sự việc sẽ xảy ra sau cái chết của giáo Luận và khuyên người nhà nên cúi vái, ngăn ngừa... Nhưng do không đọc được tờ giấy này nên thảm họa đã xảy ra!

- Trong đó nói gì?

- Ông ta nói giáo Luận chết vì đúng giờ trùng, lại gặp đúng hung tinh tác động, nên từ một cái chết sẽ kéo theo nhiều cái chết nữa của người trong nhà, nếu không kịp ngăn ngừa!

- Nhưng ngăn bằng cách nào?

Ông nhìn thẳng vào mặt Hung, giọng đầy lo lắng:

- Bất cứ ai có liên hệ đến người chết đều có thể bị nguy. Anh rể tôi chết vào giờ trùng, gặp hung tinh Bạch Hổ, nên vợ rồi con đều phải liên lụy, trong số những đứa con của anh chị tôi có con Lan Huệ, nó ẩn tuổi cha, lại cùng mạng hỏa với cha nó, nên khả năng gây họa của nó cao hơn hết trong nhà! Bởi vậy kể từ khi nó chết tôi đã rà soát trong nhà coi có ai có thể bị ảnh hưởng bởi sao xấu của nó không mà chưa thấy.

Nghe nói, nếu khi còn sống mà con Lan Huệ có quan hệ tình cảm với ai thì người đó sẽ không yên.

Ông nói xong cầm mấy lá thư của Hung trả lại cho anh ta:

- May là những lá thư này nó chưa đọc, chứ nếu không thì...

Bỗng ông giật mình kêu lên:

- Mà không xong rồi! Cậu có tên trong sổ lưu bút của nó, lại đứng đầu sổ nữa.

Ông chạy đi lấy ra quyển sổ lưu bút đã cũ, đưa cho Hưng xem:

- Đây nè, cậu xem!

Hưng nhớ ngay quyển lưu bút này. Hồi đó chính Lan Huệ đã đưa cho anh và còn nói:

- Trong sổ này em chỉ muốn anh và hai người bạn nữa viết thôi, em không thích cho nhiều người viết. Anh là bạn thân duy nhất của Huệ, còn hai người kia là anh họ xa, đều là những người thân thiết nhất của Huệ!

Hưng vừa nhìn vào và kêu lên sững sốt:

- Anh Hòa, thằng Lương, cả hai người cũng lên Sài Gòn học với con và... cả hai đã chết hết rồi!

Cậu Sáu không kìm chế được đã run run thốt lên:

- Chỉ còn mình con...

Hưng lặng người đi. Anh đang nhớ tới những tiếng khóc kỳ lạ trong đầu, rồi những lần anh bị cản trở trong khi nghĩ tới người con gái nào đó, anh đứng bật dậy, trên tay vẫn còn cầm quyển lưu bút, anh chạy bay ra cửa. Cậu Sáu kêu theo:

- Con phải cẩn thận!

Kể hết mọi chuyện cho sư Chơn Phước nghe, rồi Hưng đặt quyển lưu bút xuống trước mặt ông, nói tiếp:

- Con nghĩ điều thầy nói con có quan hệ tình cảm với ai đó rồi bị người ta bám theo phá, có lẽ là người này.

Nhà sư nhẹ lắc đầu:

- Chuyện tà ma thì không có trong cửa Phật, nhưng tà ma ở chung quanh ta cũng không thể nào biết hết được. Tuy nhiên chuyện của con ta nghĩ cũng không quá nghiêm trọng, theo suy đoán của ta thì cô gái này tuy vậy vẫn còn lòng tin nơi con, nên những gì cô ấy bảo ứng cho con thấy đủ biết là cô ấy không muốn hại con như những người khác.

- Vậy con phải làm sao bây giờ đây thầy?

Đưa trả lại quyển lưu bút cho Hưng, nhà sư bảo:

- Con thử đem đốt quyển sổ này xem, có thể nó có tác dụng gì đó...

Hưng lo lắng:

- Nhưng trong đó có ảnh của con. Có phải gỡ ảnh ra không sư thầy?

- Không cần. Con nên đốt luôn thử xem.

Ông còn nói thêm:

- Con nên thực hiện việc này ngoài khuôn viên chùa.

Hưng nghe lời, anh cầm quyển lưu bút đem ra bờ sông cách chùa hơn nửa cây số và châm lửa đốt.

Một làn khói xanh bay lên không trung và cứ quyện mãi theo gió, lâu lắm mới tan...

Không biết chuyện gì đã xảy ra. Chỉ biết rằng sau đó Hưng không còn thấy những hiện tượng kỳ lạ nữa.

Cũng không còn nghe tiếng khóc mơ hồ kia nữa...

Sáu tháng sau thì cái tin Hưng cưới vợ chẳng những cha mẹ anh mừng, mà ngay như nhà sư Chơn Phước cũng vui trong lòng. Ít ra thì ông cũng đã giúp được một kiếp nạn được hóa giải...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXIV: Phần 1

GIỌT LỆ HOÀN HỒN

Vừa thả người khách cuối cùng xuống xong, Sáu Lập lột chiếc nón lá xuống quạt lia lịa mà vẫn không xua hết cái nóng đang hừng hực.

- Trời nóng kiểu này chiêu này thế nào cũng mưa, liệu mà về sớm thôi, Sáu ơi!

Chú Tư Thôi vừa vươn vai ngáp dài vừa ra roi cho con ngựa kéo chiếc xe rời bến. Lập nhìn theo và nói với:

- Tui cũng về thôi, ế ẩm quá trời, ở đây mà làm gì cho cực, về nhà ngủ sướng hơn!

Là tay đánh xe thổ mồ trẻ tuổi nhất ở bến Long Điền, Đất Đỏ này. Nhưng cũng là người nổi tiếng nhất vùng, bởi tính gan lì và tinh thần trọng nghĩa. Hỏi bất cứ ai về Lập đánh xe thổ mồ, người trong vùng sẽ nói vanh vách:

- Sáu Lập một mình diệt bốn tên cướp có hung khí, cứu cả nhà ông bá hộ trong làng. Nếu không có cậu Lập đó là cả nhà ấy đều chầu Diêm Vương cả rồi!

Còn độc thân, nhưng Sáu Lập sống chân chất hiền lành, không rượu chè, bài bạc hay tụ tập đàn đúm như đa số con trai khác trong làng.

Hỏi Lập sao chưa kiếm mối nào đó để có người bầu bạn, thì luôn nhận được ở anh cái rùn vai, lắc đầu:

- Đàn bà hả? Đem nó về để nó trèo lên đầu, cưỡi lên cổ mình sao?

Có người hiểu chuyện thì nói về Lập rằng:

- Tháng này bị chuyện của cha nó ám ảnh, nên chắc suốt đời nó sẽ không dám gần đàn bà!

Nguyên cha của Lập trước đây cũng làm nghề đánh xe thổ mồ, nhưng có lẽ là số đào hoa, nên sau đó vớ được một cô vợ đẹp như tiên và giàu có nữa. Nhưng đó cũng là nỗi bất hạnh!

Thiên hạ nói lơ lửng như vậy, ai muốn biết thêm hỏi Lập thì anh chàng lại nổi quạu ngay. Hình như chuyện gia đình anh, nhất là những gì liên quan đến mẹ là một bi kịch, nên lúc nào Lập cũng né tránh.

Có lẽ vì vậy nên càng ngày Lập càng lầm lì, ít nói và lại càng ít giao du với mọi người. Ngày nào cũng vậy, hễ hết giờ chạy xe thì y như rằng Sáu Lập đem xe về nhà cất rồi đi ngủ thật sớm. Kiểu sống như vậy, chuyên ế vợ là lẽ đương nhiên thôi!

- Về đi Lập ơi!

Năm Vé, người đánh xe cần cù nhất cũng vừa cho xe rời bến. Lập vừa ra roi vừa nói một mình:

- Thị về chở ở lại làm gì!

Nhà Lập ở xóm giữa, nên chỉ ra khỏi chợ một dốc là anh cho xe rẽ vào con đường đất rộng để về nhà. Qua đoạn có hàng cây cổ thụ, nơi thường ngày bọn xe phu như Lập vẫn thường dừng xe nghỉ tránh nắng, thấy có người đưa tay vẫy, Lập xua tay nói lớn:

- Về nghỉ, không chở khách nữa!

Lập nghe người đón xe bên đường nhìn sau xe anh vừa lâm bầm:

- Xe gì người chở người không!

Lập đã quen với chín người mười ý của khách hàng nên không để ý tới câu nói, cứ thả xe chạy tới. Bỗng có một tiếng cười khẽ phía sau lưng, Lập giật mình quay lại. Và... anh ngớ người ra, bởi đang ngồi phía sau là một cô gái lạ, có vẻ là người thành thị qua cách ăn mặc sang trọng, đẹp mắt.

- Cô... cô là? Sao lại ở trên xe tôi?

Cô nàng nhoẻn miệng cười rất xinh, vô tư đáp:

- Xe chở khách đang trống, người ta leo lên đi không phản đối, sao giờ lại hỏi cô là ai là sao?

Lập lúng túng:

- Tôi... xe tôi nghỉ, đâu có chở khách. Mà cô lên lúc nào vậy?

Vẫn không tỏ vẻ bức bối, cô nàng đáp:

- Lên ở bên ra. Anh đi về Bến Cỏ phải không?

- Phải rồi. Nhà tôi ở đó.

- Tôi cũng đi về gần đó. Thế là tiện quá rồi. Hay là anh muốn bỏ khách xuống dọc đường?

- À, không. Tôi chỉ...

Lập đang cố nhớ lại xem cô ta lên xe lúc nào? Bởi khi rời bến anh còn nhìn lại phía sau và đâu có thấy ai. Vả lại, hơn năm năm chạy xe đã cho Lập những kinh nghiệm mà không cần ngoại nhìn lại anh cũng có thể biết người hay vật vừa đặt lên xe là nặng bao nhiêu ký. Kể cả khách vừa bước lên là nam hay nữ nữa!

Khách nam bước lên xe nhanh, gọn và ít làm sàn xe dao động, trái lại phụ nữ dù nhẹ ký hơn, nhưng mỗi lần leo lên xe thế nào cũng làm xe rung lên, con ngựa luôn có phản ứng.

- Sao, anh vẫn cho tôi đi tiếp chó?

Lập đành phải nói xuôi:

- Thị phải chở chở sao. Vậy cô về tối đâu?

- Thị tôi đã nói rồi, hướng Bến Cỏ.

Bây giờ Lập mới tò mò:

- Cô ở xóm đó, mà bà con nhà ai vậy?

- Nhà Hai Mạnh.

Lập kêu lên:

- Hai Mạnh? Cô là... gì của ba tui?

Hai Mạnh là cha của Lập. Có nghĩa là cô ta đang tới nhà của anh! Vốn ít nói nhưng không phải nhát gái, vậy mà lúc này Lập quá đỗi lúng túng:

- Cô... cô là gì với ba tui?

Cô gái không hề ngạc nhiên khi biết Lập là con Hai Mạnh, cô ta vẫn giữ nụ cười trên môi:

- Giờ thì chắc anh không còn muốn đuổi tôi xuống xe nữa rồi chớ?

- Tui... tui có đuổi hồi nào đâu. Mà cô là sao với ba tui?

- Bà con. Anh thật tệ, đến bà con mình mà cũng không biết.

Do phải nhìn đường phía trước để đánh xe nên Lập không dám quay lại nhìn, nhưng anh vẫn nhớ gương mặt trắng trẻo, xinh đẹp của cô nàng. Tự dung tim Lập đậm mạnh... Hồi lâu, anh mới hỏi thêm được một câu:

- Cô là bà con với ba tui, mà bà con thế nào? Cô con của ai?

Cô nàng cười trong trẻo:

- Dữ hôn! Böyle giờ mới nghe anh nói được một câu suôn sẻ. Anh muốn biết tôi bà con sao phải không, tôi nói đây chỉ sợ anh không biết thôi. Tôi là con của cô Tám Xuân, em ruột của ba anh. Có nghĩa là tôi vai em, gọi anh bằng anh. Chịu chưa!

Từ nǎo đến giờ ít nghe cha nhắc tới cô em gái có tên như vậy. Nhưng trước cách nói rành rẽ của cô nàng, Lập không thể không tin, anh đáp:

- Vậy là bà con ruột rồi!

Tới một ngã ba, chợt cô gái chỉ tay và nói:

- Tuy chưa về đây lần nào, nhưng tôi biết đây là ngã ba Cây Sung nè! Đường này có một ngôi nhà lớn lăm!

- Đúng rồi! Đó là đường Cây Sung và ngôi nhà cô nói là nhà ông hội đồng Thiệp. Nhà đó bây giờ...

Lập lúc này mới quay nhìn lại. Nhưng... Anh không tin vào mắt mình nữa, cô gái không còn ngồi sau nữa, mặc dù cô ta vừa mới nói huyên thuyên...

- Cô... cô...

Lập vừa gọi vừa nhìn quanh. Chẳng lẽ cô ta nhảy xuống xe được? Đang còn ngạc thì chợt có ai đó hỏi:

- Mày mắc bệnh sao mà vừa đánh xe mà lẩm bẩm nói một mình vậy Lập?

Nhìn lại thấy chú Tư Thôi, một đồng nghiệp đánh xe đang kè xe bên cạnh.

- Dạ... dạ...

Thấy Lập bối rối, Tư Thôi chợt cười lớn:

- Tao đậu xe nghỉ bên đường thấy mày chạy ngang mà miệng nói liên hồi, nhìn trên xe chẳng thấy có khách nào, tao tưởng mày điên nên vụt phóng xe theo. Hay là mày tương tư, phát cuồng vì con nào hả Lập?

Lập không đáp mà hỏi lại:

- Nãy giờ chú Tư có thấy ai nhảy xuống xe không?

Đến lượt Tư Thôi ngạc nhiên:

- Đúng là đầu óc mày có chuyện rồi Sáu Lập! Xe mày ngựa chạy bon bon thì ai nhảy được! Vả lại theo sau mày hơn cây số tao có thấy ai trên xe mày đâu!

Lập dừng hẳn xe lại, lẩm bẩm:

- Sao lạ vậy... không thể nào...

Rồi có lẽ sợ Tư Thôi hỏi thêm, nên Lập vờ nói cho qua:

- Không có gì... có lẽ tại trời nóng quá!

Anh ta ra roi cho con ngựa tiếp tục chạy.

Về đến nhà, việc đầu tiên của Lập là tìm cha mình. Ông Hai Mạnh lâu nay không được khỏe nên chỉ làm việc vặt ở nhà. Hôm nay ông nghe bút rút trong người nên mới giờ đó đã đi tắm, ra pha ấm trà ngồi nhâm nhi một mình. Lập vừa trống thấy cha đã hỏi ngay:

- Ba có người em gái tên Xuân không?

Ông Hai ngẩng lên, nhìn con với vẻ hơi ngạc nhiên:

- Sao con biết?

- Vậy là ba có cô em...

Ông Hai gật đầu:

- Đó là người em thứ tám của ba. Tám Xuân.

- Vậy sao nǎo giờ có khi nào con nghe ba nhắc tới đâu? Cô ấy bây giờ ở đâu ba?

Lại nhìn sững con lần nữa, ông Hai nhẹ giọng đáp:

- Nó chết hồi còn con gái.

- Vậy.... sao con cái cổ từ nǎo giờ sao không thấy về đây?

Ông Hai lắc đầu:

- Khi chết nó chưa có chồng thì làm gì có con!

Lập há hốc mồm một lúc rồi run giọng nói:

- Chẳng lẽ... chẳng lẽ...

Ông Hai gật hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Phải một lúc sau Lập mới bình tĩnh lại, anh ta kể lại đầu đuôi câu chuyện. Vừa nghe xong, ông Hai như người gặp ác mộng, kêu lên:

- Ngôi nhà đường Cây Sung!

Lập hỏi lại:

- Nhà ở đường Cây Sung là nhà ai?

Ông Hai gần như thất thần:

- Nhà đó... nhà đó...

Ông hầu như không còn nói được nữa. Mặt ông tái xanh, người run rẩy lả thường...

- Ba! Ba sao vậy?

Hai Mạnh không còn tinh nőa, người ông lạnh như băng. Lập hốt hoảng tri hô lên:

- Có ai ở nhà không, ba bị... bị...

Lập gọi cũng băng thủa, bởi trong nhà ngoài cha con Lập ra thì đâu còn ai nőa. Mồ côi mẹ từ khi lên mười đến giờ, chỉ có người chị thì cũng đã đi lấy chồng xa từ mấy năm rồi. Còn lại những anh chị em khác thì khó nuôi, nên đã chết hoặc sẩy thai ngay từ nhỏ. Chỉ có một bà cô họ xa, nhưng mắc chứng nghẽnh ngãng nên lúc ở lúc đi, chẳng khi nào thấy mặt.

Cũng may, ông Hai chỉ bị choáng một lúc, sau đó tỉnh lại ông nhìn con hỏi trong nỗi sợ sệt:

- Nó... nó đâu?

Lập ngạc nhiên:

- Nó nào ba?

- Con nhỏ đi nhờ xe con?

- Thì con kể rồi, khi tới ngã ba Cây Sung thì bỗng cô ấy biến mất... y như là ma vậy! Con nghĩ chắc cô ta sợ con đòi tiền xe nên nhảy nhanh xuống.

Ông Hai nhẹ thở dài:

- Không phải vậy đâu. Tai họa đó...

Lập tưởng cha mình mệt nên nói sảng, anh hỏi lại:

- Ba nói tai họa gì?

Ông Hai đứng lên, lảo đảo bước khiến Lập hốt hoảng:

- Ba! Ba ngồi nghỉ đã.

Nhưng ông Hai Mạnh xua tay:

- Để ba...

Ông suýt ngã mấy lượt rồi mới lần về tới phòng mình. Vừa vào phòng thì ông đóng sầm cửa lại trước sự lo lắng của Lập. Anh muốn gõ cửa, nhưng biết cha mình sẽ không mở, nên chỉ biết đứng tần ngần một lúc rồi bước ra sân.

Từ ngoài, bà cô Tư Lượm của Lập chạy nhanh vào, vừa chỉ tay ra hàng rào râm bụt vừa nói nhỏ như sợ ai đó nghe thấy:

- Có... có cô gái... cô gái đẹp lắm, kiếm mày đó Lập!

Vừa nghe nói Lập đã giật mình:

- Cô gái đẹp? Cô ta đâu?

Anh chạy đi ngay mà không cần câu trả lời của bà cô họ nghẽnh ngãng. Ra ngoài nhìn hướng trên, hướng dưới không thấy ai, Lập lẩm bẩm:

- Có ai đâu?

Thoang thoảng mùi thơm đưa lại, Lập phát hiện có một chiếc khăn choàng vướng ở cổng rào.

- Khăn của cô ta!

Đúng là chiếc khăn mà Lập nhìn thấy cô gái lạ choàng trên cổ khi ngồi xe.

- Cô ta chăng?

Lập bất kể, cầm đầu chạy một mạch về hướng ngã ba Cây Sung, noi cô gái biến mất lúc trưa.

Đường Cây Sung tuy chỉ cách nhà anh chưa đầy hai cây số, nhưng đã lâu lắm Lập chưa đi qua. Phần vì nơi đó đường hư khó chạy xe, ngựa hay bị sụp ổ trâu què chân, nên cánh xe thô mộc như Lập luôn tránh đưa khách qua đó. Người trong xóm Cây Sung muốn đi xe ra chợ thường phải lội bộ qua ngã ba.

Đứng ngay ngã ba quan sát một lúc, cuối cùng Lập quyết định men theo con đường đất đi vào. Cách chừng năm trăm thước thì trước mắt Lập hiện ra ngôi nhà ngói ba gian xây theo lối cổ, cất trên nền cao, nổi bật giữa khu vườn trồng nhiều loại hoa mà trong đó chắc là nhiều bông lai, nên hương thơm tỏa ra tận ngoài ngõ.

- Cậu tìm ai?

Ai đó hỏi phía sau, Lập quay lại thì thấy một cụ già đang quan sát mình rất kỹ, anh phải lên tiếng giải thích:

- Dạ, cháu tìm một người quen, cứ nghĩ là cô ấy ở trong nhà này...

Cụ già tắc lưỡi:

- Nhà này bỏ hoang từ lâu rồi, có ai ở đâu mà kiếm tìm!

- Dạ, cháu không biết...

Lập cúi chào cụ già, rồi bước sang ngôi nhà khác. Nhưng con đường có đến hàng trăm ngôi nhà, phần nhiều nhỏ hơn, nhưng hầu như giống nhau, không làm sao tìm ra dấu vết. Anh lại phải dừng chân hỏi thăm một chị tuổi trung niên:

- Ở xóm này chị có biết một cô gái ăn mặc theo người thành thị...

Lập hỏi chưa hết câu thì chị kia đã nói nhanh:

- Có phải cô bận áo dài màu hồng, đi giày cao gót không? Cô ta mới vào trong ngôi nhà hoang của ông hội đồng Thiệp. Có lẽ tính mua nhà đó hay sao mà mấy hôm nay đã thấy có mấy người tới lui...

Lập mừng rơn:

- Dạ, cảm ơn chị!

Chạy trở lại ngôi nhà lớn, cổng vẫn khóa chặt, tuy nhiên có hương thơm thoang thoảng. Mà hương thơm này không phải là hương lai từ trong vườn. Hương rất quen thuộc...

- Cô ta!

Lập nhớ ra chính mùi hương này là của cô gái. Anh cho tay vào túi áo định lấy ra chiếc khăn choàng lụa, nhưng... nó không còn trong đó! Không thể được, lúc nãy chính Lập đã xếp gọn cất kỹ trong túi mà...

Còn đang loay hoay tìm thì chợt mắt Lập sáng lên! Chiếc khăn choàng đã rơi nằm trên lối đi bên trong cổng nhà!

Đoán chắc cô nàng đang ở trong đó, nhưng làm cách nào để vào được, Lập nghĩ mãi... Cuối cùng anh định

cất tiếng gọi, nhưng một lần nữa nghe giọng của cụ già:

- Đã nói với cậu rồi, nhà này bỏ hoang.

Lập đưa tay chỉ chiếc khăn choàng:

- Có người quen của tôi trong đó, chiếc khăn này là của cô ấy.

Ông già vẫn lắc đầu:

- Tôi dám nói chắc là không có ai. Tôi ở đối diện nhà này từ nào đến giờ, chưa từng thấy có ai ra vào kể từ ngày ông hội đồng bỏ đi về Sài Gòn sống.

Lập vẫn cố cãi:

- Nhưng, người ta là người tới xem nhà để mua.

Cụ già thấy Lập ngoan cố, ông ta phải nói thẳng:

- Cậu không chịu nhìn gì cả. Có tấm bảng lớn treo bên cột nhà đó, cậu đi đi!

Bấy giờ Lập mới nhìn kỹ và quả thấy có tấm bảng ghi: Nhà này không bán...

Cụ già giải thích thêm:

- Tôi trước đây vốn là quản gia của ngôi nhà này. Đến khi ông hội đồng quyết định dọn đi thì tôi cũng ra ngoài ở. Nhà tôi ở đối diện đây, nên tuy không còn làm nữa, nhưng tôi vẫn để mắt dòm ngó.

Lập vẫn thắc mắc:

- Vậy tại sao chiếc khăn này lại ở bên trong?

Cụ già đáp:

- Có thể của ai rời bên ngoài rồi gió thổi bay vào trong đó.

Lập muốn cãi nhưng nghĩ lại, anh vội cám ơn cụ già rồi đi nhanh trở ra. Mục đích của Lập là tránh sự theo dõi của ông ta để tìm cách khác tiếp cận ngôi nhà. Chính hành tung bí ẩn của cô gái đó thôi thúc Lập cương quyết hơn.

May cho Lập, vòng rào ngoài nhà khá rộng, ngoài cổng chính ở bên hông trái còn có một hẻm nhỏ có thể đưa vào cổng sau. Quả như vậy, phía bên hông còn có một cổng phụ nữa. Nơi đây hoàn toàn khuất nên sau khi nhìn trước sau, Lập nhanh tay đu lên tường và leo vào trong. Leo trèo là nghề của Lập từ nhỏ nên không khó lăm, chỉ nửa phút sau anh chàng đã lọt vào bên trong khu vườn hoang phế.

Trời lúc đó cũng tối dần, nên càng thuận tiện cho cuộc đột nhập của Lập. Anh chàng tiếc là không có đèn soi đường, tuy nhiên vốn gan dạ, và quen dần theo bóng tối bằng những chuyến đi soi ếch, bắt cá đêm, nên Lập cũng không khó lăm để đến gần ngôi nhà lớn.

Quả thật ngôi nhà quá lớn, đúng là của một tay trọc phú một thời ở xứ này. Ngày xưa nghe nói người làng khi đi ngang qua cửa còn không dám nhìn vào nhà nữa. Phấn thì lũ chó dữ năm bảy con sủa nồ như đe dọa thiên hạ, mà đám lâu la trong nhà còn cậy thế chủ gia, hay bắt nạt, hành hung bất cứ ai tò mò dòm ngó. Tất cả cửa nẻo đều đóng kín, duy nhất có một cửa sổ phía sau là mở hé. Có một chút ánh sáng phát ra từ đó.

Lập bước tới gần, anh len lén nhìn vào.

- Trời oi!

Lập kêu khẽ nhưng suýt nữa đã làm cho người bên trong phát hiện. Trước mặt anh, trong phòng có một bộ xương người treo cổ, thòng từ trên xuống, còn có một người nữa là người sống thì đang quỳ bên dưới.

Người quỳ đó chính là cô gái đi xe ngựa!

Cô gái đang khóc. Tiếng khóc nhỏ, nhưng cũng đủ cho Lập nghe rõ. Càng lúc tiếng khóc càng rõ hơn và trong âm thanh có từng cơn uất nghẹn. Chúng tỏ tâm trạng cô nàng lúc ấy đau đớn, bi thương lầm.

Tự dung Lập nghe tim mình nhói đau. Anh nhớ lại thái độ vô tư, hồn nhiên của cô nàng lúc trưa và so sánh với hiện tại, nó có sự khác biệt rõ ràng. Chúng tỏ cô ấy chỉ mới về đây là lần đầu, và mới gặp con người còn lại bộ xương khô kia.

Vừa lúc đó, có lẽ quá xúc động nên cô gái đang khóc thì gục xuống. Lập quên cả hiểm nguy, anh bung cửa sổ ra, nhón người định đu lên trèo vào trong. Nhưng vừa lúc đó có một bàn tay của ai đặt lên vai Lập kéo lại. Bàn tay thô và lạnh. Họ không đánh, không bóp mạnh, vậy mà chẳng hiểu sao Lập hầu như tê liệt, mềm nhũn ra, rồi không còn biết gì nữa...

Lập mở mắt ra và vô cùng ngạc nhiên khi thấy ông cụ ban chiểu. Ông ta vẫn giữ bộ mặt lạnh lùng, đưa mắt nhìn Lập và lên tiếng trước:

- Câu vây là không sao rồi?

Quay nhìn một lượt, ông ta nói tiếp:

- Cậu không nhận ra sao? Đây là ngôi nhà mà cậu vừa muốn đột nhập.

Nhớ lại chuyện trước khi bị ngất. Lập lo lắng:

- Cô ấy... sao rồi?

Vờ như không biết, ông lão hỏi lại:

- Cậu hỏi cô nào?

- Cô gái ở trong phòng với bộ xương người!

Ông già nhẹ lắc đầu, chép miệng:

- Tốt hơn hết là cậu không nên biết những gì không cần thiết. Cậu đâu có liên quan gì đến ngôi nhà này, vậy có gì...

- Thưa ông...

- Lúc nãy nếu tôi tới không kịp thì cậu đã bị nhập thổ mà chết rồi. Lúc ấy cậu đang nằm sấp trên mặt đất ẩm.

Lập lúng túng:

- Dạ... lúc ấy cháu đang... thì bị ai đó chụp lên vai. Cháu không kịp có phản ứng gì thì đã ngất đi.

Ông lão giải thích:

- Tôi thỉnh thoảng vẫn sang đây để trông chừng. Lúc đó tôi nghe có tiếng động giống như tiếng chân

người chạy, nên tôi đi nhanh vào. Không gặp ai khác ngoài một người nằm dưới đất là cậu.

- Vậy còn... cô ấy?

- Cô nào?

- Rõ ràng con thấy cô ấy quỳ gối và khóc trong phòng cùng với một bộ xương.

Ông lão bước tới mở cửa sổ căn phòng ra vừa nói:

- Đây chính là gian phòng mà lúc nãy tôi bắt gặp cậu nằm bên ngoài. Cậu xem, có gì đâu...

Trong lúc Lập bật dậy quan sát, thì ông tiếp lời:

- Tôi thấy cửa sổ phòng này mở nên kéo cậu vào đây. Nhờ có chiếc thang tre ngoài kia nên tôi mới đưa cậu vào được, chờ còn cửa chính thì đã đóng chặt bằng thanh gỗ lớn, không làm sao mà mở ra được.

Lập nhìn kỹ, quả nhiên cửa chính của gian phòng được gài chắc từ lâu, chứng tỏ không có người ra vào.

Anh lẩm bẩm:

- Rõ ràng cháu thấy...

Ông lão lại lắc đầu:

- Cũng có người từng ảo giác như cậu. Nhà này tuy bỏ hoang từ lâu nhưng chưa bao giờ xảy ra chuyện gì.

Lập nhìn kỹ lên rầm nhà, xem có lưu lại dấu vết gì của sợi dây treo cổ không. Anh thất vọng.

Ông lão hỏi lại:

- Sao cậu tò mò về ngôi nhà này và cô gái nào đó vậy?

- Dạ... hồi xưa...

Tính là không nói, nhưng ở thế chẳng đặng đừng, nên Lập đành thuật lại:

- Con làm nghề đánh xe ngựa, nhà ở bên xóm Bến Cỏ. Hồi sáng này con đang cho xe chạy về nhà thì bất ngờ có một cô lên ngồi trên xe mà con không hay biết. Đến khi quay lại thì cô ấy nói xin đi về cùng xóm với cháu. Nhưng khi đến ngang ngã ba Cây Sung thì tự dung cô ta biến mất, trong lúc xe con còn đang bon bon chạy!

Nghe đến đó, ông cụ cười ngắt:

- Nghe cậu kể sao giống chuyện Liêu Trai của ông Bồ Tùng Linh quá! Vậy sao cậu lại nghĩ là cô ấy ở đây? Lập lại phải kể chuyện cô gái xuất hiện trước nhà mình, bỏ quên lại chiếc khăn choàng, rồi khiến anh tìm tới đây.

Ông lão nhẹ lắc đầu:

- Lúc chiều cậu nói có chiếc khăn choàng nằm trong sân nhà này, nhưng hồi nãy tôi mở cửa vào đây mà có thấy gì đâu!

Lập vẫn còn hoang mang. Anh muốn leo ra ngoài cửa sổ thì ông già cảnh báo:

- Nhà này bỏ hoang nhưng còn một cặp chó rất dữ. Bình thường chúng ngủ yên trong nhà kho, nhưng có động hoặc hơi người lạ thì khó lường được sự hung hăn của nó. Cậu nên ở lại đây chờ đến sáng, hoặc đi ra cùng với tôi thì tốt hơn.

Thấy Lập lưỡng lự, ông nói cương quyết:

- Theo tôi thì cậu nên ở lại đây. Gian phòng tuy bỏ lâu không ai ở, nhưng mọi tiện nghi vẫn còn đủ. Nếu cậu thấy đói thì tôi về bên nhà đem cơm qua cho cậu ăn.

Lập lắc đầu:

- Cám ơn ông, con cần về nhà, ba con đợi.

Đích thân ông lão đưa Lập ra bằng cổng trước. Khi ra ngoài rồi ông mới xưng tên:

- Cậu kêu tôi là Ba Hưng.

Lập từ giã mà cúi ngoài lại nhìn ngôi nhà mãi. Anh không thể nào quên được hình ảnh cô gái ngồi khóc dưới bộ xương khô được. Anh biết chắc là mình không bị ảo giác, nhưng tại sao lúc ở trong phòng thì không thấy dấu vết gì cả? Chẳng lẽ đó là... ma?

Mang tâm trạng nặng trĩu đó, Lập về tới nhà lúc nào không hay. Vừa vào tới bên trong thì Lập đã nghe bà cô anh la lớn:

- Mày đi đâu cả đêm, bỏ ba mày nằm chết trong đó, vào mà coi!

Lập hốt hoảng chạy bay vào phòng của cha. Cửa phòng mở toang, nhưng trên giường không có cha, mà thay vào đó là một... bộ xương khô!

- Bộ xương này...

Lập nhó lại bộ xương treo lủng lẳng trong ngôi nhà hoang, anh kêu lên:

- Ba đâu rồi?

Không thấy bóng dáng cha đâu, Lập hỏi bà cô:

- Tại sao thế này?

Bà cô nhìn thấy bộ xương khô thì trợn trùng đôi mắt và ngã xuống ngất đi. Lập quỳnh lên, vừa đỡ bà cô dậy lo cứu tinh lại vừa dõi theo bộ xương trong phòng. Thoang thoảng đâu đó Lập ngửi được hương thơm quen thuộc.

- Cô ta?

Lập quay tìm mọi nơi trong nhà vì nghĩ là cô gái đang có mặt. Nhưng tuyệt nhiên không thấy gì khác. Đưa bà cô xuống phòng riêng của bà, lát sau bà tỉnh lại và vẫn còn sợ hãi:

- Ba...ba mày... sao lại thành ma?

Lập chạy trở lên nhà trên, và lần này anh thật sự bàng hoàng khi... bộ xương không còn nằm chỗ cũ! Trên giường bây giờ chỉ có chiếc khăn choàng!

- Trời ơi!

Nghĩ tới tình huống chẳng lành xảy ra, Lập cuống cuồng mãi mà chưa biết phải làm sao. Anh ôm mặt đứng yên đó hồi lâu...

Bỗng ngoài ngõ có người gọi. Lập bước ra thì Tư Thôi, anh ta chỉ về phía chợ bảo:

- Chú Hai đi đâu mà chạy như ma đuổi về phía đường Cây Sung, tui kêu quá trời mà chú không thèm

nghe!

Lập hốt hoảng:

- Chạy về hướng đường Cây Sung?

Linh tính báo điềm chẳng lành, Lập tức tốc chạy ra khỏi nhà và một lần nữa anh nhầm hướng ngôi nhà ông hội đồng Thiệp.

Trước đó hơn nửa giờ, ông Hai Mạnh đã đi thẳng vào nhà đó như vào chính nhà của mình. Đến khi Lập vào theo thì mọi sự đều khác. Nhà hoang vắng, im ắng như tự bao giờ...

Lập bước tới gian phòng cũ thì chẳng thấy gì. Chỉ có tiếng vài con dơi bay ra từ một phòng ở hướng tây.

Đang định bước ra thì chợt nhìn thấy một đôi dép đòn ông dính đầy bùn đất, Lập hốt hoảng:

- Ba!

Đó là đôi dép của ông Hai Mạnh thường mang mỗi ngày. Điều đó chứng tỏ ông đã tới đây!

- Ba oi!

Quên cả giũ ý, Lập gọi to đến mấy lần. Nhiều con dơi lại bay ra gây những tiếng động bất thường, như báo có điều gì đó đang xảy ra. Vốn tính gan lì, lại đang sốt ruột cho mạng sống của cha, Lập phóng vội ra cửa sổ, hướng anh tìm không khó để tới căn phòng đó. Đêm qua Lập thấy cửa sổ đóng, nhưng giờ đây một cánh đang mở hé. Ghé sát mặt và nhìn vào trong, trước mắt Lập là cha anh đang ôm một chiếc đầu lâu, vừa khóc không thành tiếng, nhưng qua đôi vai run lên từng hồi, đủ thấy là ông đang bị kích động dữ dội!

- Ba!

Tiếng gọi của Lập khiến có thêm vài con dơi nữa bay ra, riêng ông Mạnh thì hầu như không nghe thấy gì, vẫn tiếp tục nấc lên từng hồi. Bỗng Lập sững sờ khi nhìn thấy trên bàn thờ có bức ảnh chân dung, anh kêu lên:

- Má!

Bức ảnh này giống hệt như ảnh thờ ở nhà Lập.

- Ba oi, chuyện này là sao?

Lúc này ông Hai Mạnh mới ngoắc lên. Nhưng ánh mắt của ông như đờ đẫn, không nhìn thấy gì trước mắt. Lập phải gọi lần nữa lớn hơn:

- Ba, con là Lập nè!

Ông Hai Mạnh để roi chiếc đầu lâu xuống sàn nhà và ông hốt hoảng nhào theo chụp lại. Rồi thật bất ngờ, ông quay sang con trai quát lớn:

- Tránh ra! Đụng tới người này tao sẽ giết mày!

Biết cha đang mê sảng, nên Lập vội im lặng tránh sang một bên. Ông Mạnh nhặt chiếc sọ lên, và một cách trịnh trọng ông đặt nó trở lại bàn thờ. Ông đứng im như pho tượng, hai tay chắp lại, miệng lâm râm những gì mà Lập chỉ đúng cách chưa đầy ba thước cũng không nghe được.

- Tại sao người ta thờ má ở đây? Vậy mà lâu nay ba chỉ nói là má mất trong âm thầm lặng lẽ, không một thân nhân nào bên ngoại tới viếng lần cuối...

Lập không biết phải làm gì cho đúng lúc này. Anh rất lo cho cha mình, trông dáng đứng và đôi chân run run của ông chứng tỏ ông không khỏe, có nguy cơ ngã nhào bất cứ lúc nào. Bệnh đột quy bất thần cũng là căn bệnh lâu nay của cha...

Đột nhiên, bên tai Lập vang lên một giọng ai đó khóc thật thê lương! Tiếng khóc không phải của một người bình thường! Thoạt nghe Lập cứ ngỡ nó ở đâu bên ngoài, nhưng nghe kỹ thì rõ ràng âm thanh phát ra từ bàn thờ có bức ảnh của mẹ!

Lập run lên. Đây là lần đầu tiên anh nghe được tiếng khóc của mẹ, bởi khi bà mất thì Lập mới mười tuổi, nào biết gì...

Cha Lập lại khóc theo. Hai âm thanh hòa vào nhau, tạo thành một thứ tiếng nghe đến rợn người! Cũng may đây là giữa ngôi nhà hoang nên chắc người bên ngoài không ai nghe thấy.

Và quả đúng như sự lo ngại của Lập, ông Hai Mạnh chỉ đúng được vài chục giây, rồi đột nhiên ngã sõi soài trên nền gạch.

- Ba!

Bất kể, Lập lao qua cửa sổ nhào tới chụp lấy thân thể cha mình. Đột nhiên có một vật từ trên bàn thờ rơi xuống trúng ngay vào ngực ông Mạnh. Lập nhìn thấy bức ảnh bán thân của mẹ thì hốt hoảng:

- Ba!

Ông Mạnh đưa đôi bàn tay gầy gò choàng qua ôm cái khung ảnh, giọng ông thêu thào:

- Bà... như vậy bà đã... tha cho tôi rồi...

Ông nở nụ cười héo hắt trên môi rồi đưa mắt nhìn lên Lập. Hình như ông muốn nói gì đó mà không nói được...

- Ba!

Không còn kịp nữa rồi. Ông Hai Mạnh đã ngừng thở...

Đám tang ông Hai Mạnh vừa xong thì đột nhiên bà cô của Lập lên cơn đồng bóng rất lạ. Lâu nay bà vốn có tính nghênh ngãng nên lúc đầu Lập không để ý những lời nói kỳ lạ của bà, nhưng sau đó vào lúc nửa đêm, bà bỗng khóc ré lên, rồi chỉ vào mặt Lập mà nói:

- Thằng con bất hiếu. Mày có biết là tại vì mày mà ba mày phải mất mạng không?

Lập ngạc nhiên:

- Cô! Sao cô nói vậy?

Bà hầu như đối với Lập là người xa lạ:

- Mày tránh xa tao ra! Chính mày đã đưa cha mày tới hang ổ của tụi nó. Nói mà từ lâu nay cha mày đã tránh được. Đồ con bất hiếu!

- Kìa, cô!

Lập vừa bước tới thì bất thần bị một sức mạnh vô hình nào đó đẩy ngã ngửa. Bà cô thì vẫn lớn tiếng quát:

- Đì tìm nó mà báo thù cho cha mày!

Bà quát xong thì tự dung bật ra, người run lên như bị kinh phong. Lập phải gọi mấy lượt bà mới tỉnh lại. Lúc này lại hoàn toàn khác với lúc nãy, bà nhìn Lập có vẻ thân thiện hơn:

- Cô đang làm gì đây con?

Từ lâu, bà cô họ chưa bao giờ nói với Lập hay người trong nhà được một câu ra đầu ra đuôi và đầy tình cảm như vậy. Đó là chưa nói nó trái ngược với những câu khó nghe cách mấy phút trước. Phải chăng sau cơn co giật vừa rồi đã khiến bà thay đổi?

Lập muốn hỏi nhưng chưa kịp thì bà cô đã lên tiếng:

- Hồi nãy chút xíu nữa thì ta đã bị nó hại. Cũng nhờ ba con tới kịp nên cô mới thoát. Tôi nghiệp ba con...

Lập trố mắt:

- Cô vừa nói gì? Ba con...

- Ba con còn ở đây. Đang ở trong phòng kia kìa!

Bà nói y như thật khiến cho Lập không tin không được. Anh chạy lên nhà. Nhưng chưa bước vào phòng thì anh đã khụng lại trước trang thờ mới lập.

Bức ảnh thờ của ba anh đang bốc cháy!

Hốt hoảng, Lập chạy tới ra sức dập tắt ngọn lửa. Tay anh vừa chạm vào cạnh tủ thờ thì phải rụt ngay lại bởi bị nóng như thoc vào lửa, dù nơi đó không hề bị cháy!

Chỉ trong nháy mắt, bức ảnh chân dung của ông Hai Mạnh đã bị cháy thành tro.

Cố gắng lăm Lập mới dập tắt được ngọn lửa. Tuy nhiên, hầu như tất cả những gì có trên bàn thờ đều bị hủy hoại. Không quan tâm tới điều đó lầm, Lập lại chạy thẳng vào phòng riêng của cha.

Lúc này không phải bộ xương khô như lần trước, mà nằm trên giường là một cái tráp bằng gỗ được đặt ngay trên gối nằm. Chiếc tráp này chưa bao giờ Lập nhìn thấy, nên anh hơi lưỡng lự trước khi mở nắp ra. Bên trong chỉ duy nhất một quyển tập học trò khá dày, đã cũ, bìa sờn bốn góc, chứng tỏ đã được sử dụng nhiều năm. Dòng chữ đập ngay vào mắt Lập.

“Nỗi lòng Hai Mạnh”.

Việc cha mình là người hay chữ, từng là một công chức thời trai trẻ thì Lập biết, nhưng việc ông viết nhật ký hay hồi ký là điều Lập không bao giờ ngờ tới.

Dẫu vậy, Lập vẫn cẩn thận giở tung trang và đọc rất kỹ. Lần đầu tiên, Lập như sống trong tâm trạng của một người khác. Những điều riêng tư của cha mình, anh tưởng chừng như là của một ai đó...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Vừa thấy anh mình về tới, Tám Xuân mừng như bắt được vàng:

- Dữ hồn, tưởng ở luôn ngoài dinh quận rồi chớ! Người ta đợi dài cổ ra luôn...

Nhin cô em gái út của mình, Hai Mạnh nghiêm giọng:

- Con gái con lúa gì mà nhảy cẳng lên vậy! Anh mày đi làm chứ phải má đi chợ đâu mà trông như em bé trông sữa vậy!

Tám Xuân đưa tay lên miệng ra dấu im lặng:

- Có khách ở nhà!

Hai Mạnh ngạc nhiên:

- Khách nào vậy?

- Bí mật. Anh đừng thay đồ, chờ tiếp khách rồi biết là ai liền!

Vốn sống khép kín nên Hai Mạnh ít tiếp xúc với người lạ, đặc biệt là hầu như chưa tiếp khách ở nhà.

Không để ý lắm tới lời dặn của em gái, Mạnh vẫn vô nhà xong, định đi về phòng riêng thì Tám Xuân gọi giật ngược:

- Anh Hai, có khách!

Chưa kịp quay lại, Mạnh đã nghe có tiếng người lạ sau lưng:

- Thầy ký Mạnh làm việc cần mẫn quá, thảo nào chẳng thăng tiến đều đếu. Một tập sự chưa đầy một năm mà nay đã chính ngạch rồi!

Hai Mạnh quay lại và giật mình khi nhận ra một cô gái ăn mặc sang trọng, sắc đẹp kiêu sa, đang nhoẻn miệng cười rất tươi với mình.

- Cô... cô... là...

Tám Xuân nói chen vào:

- Anh Hai hổng nhớ cô Thể Loan sao? Cô Loan con gái ông bà hội đồng...

Lúc này Hai Mạnh mới nhớ ra, tuy không quen, nhưng đã đôi lần đi đường anh có nhìn thấy cô ta ngồi xe mui kiếng chạy ngang. Thật tình Mạnh không ưa loại con gái nhà giàu ngồi xe hơi vênh vênh cái mặt như cô này.

Nhưng chẳng hiểu sao bây giờ cô ta lại ở trong nhà mình?

- Xuân, em với cô đây...

Chận ngay lời Mạnh, cô nàng rất dạn dĩ:

- Định dùng quyền làm anh hạch hỏi em gái hay sao thầy ký? Cô Tám nhân hôm nay từ thị xã về, em cho quá giang xe rồi kết làm chị em, mình tuy không ở cùng xóm nhưng chung làng, mà lâu nay chẳng hề qua lại với nhau.

Tám Xuân mau miệng nói:

- Đúng vậy anh Hai. Nào giờ em chỉ biết mặt chả thôi, hổng ngờ chỉ biết em. Đang chạy xe chỉ ngừng lại khi em từ chợ về đang đợi xe thồ môt. Chỉ một hai mót em lên xe rồi chở về đây luôn. Chỉ biết rành anh Hai lắm đó.

- Thầy ký Mạnh tự cao nhất dinh quận Đất Đỏ này ai mà không biết!

Hai Mạnh ậm ừ cho qua chuyện:

- Tự cao tự thấp gì. Chẳng qua mình phận thấp hèn, tài mọn nên lầm lũi mà làm việc chớ nào có dám lên mặt lên mày gì với ai đâu! Thôi, cô ngồi chơi với em gái tôi.

Định bỏ đi thì Tám Xuân lần nữa đã gọi giật:

- Anh Hai. Chị Thể Loan có việc muôn nhờ...

Thể Loan nhẹ giọng:

- Cái này không phải em nhò, mà chính ba em bảo. Số là em đang làm hồ sơ thi Diplomme mà có mấy khoản chưa rõ, không biết nhò ai, vì người biết thì ở tận Sài Gòn. Sáng nay ba em bảo ghé anh quận gặp anh mà nhò, nhưng chưa kịp ghé thì đã gặp cô Tám đây.

Hai Mạnh nói thảng:

- Tôi phải thi hai lần mới đâu được Diplomme, cô chưa thi nổi tú tài đây, tài cán gì...

Cô nàng xịu mặt trông rất tội nghiệp:

- Em biết mà, hạng dốt như em mà mong gì nhò được anh. Vậy mà ba em cứ một hai nói rằng thầy ký Mạnh giỏi giang, tốt bụng, hiền lành, dân ở đây nhờ bất cứ việc gì thầy đều làm giúp không nề hà. Em cứ tưởng...

Tám Xuân nói thêm:

- Anh Hai! Ngày giờ chị ấy chờ chỉ có bấy nhiêu đó.

Thể Loan vẻ giận dỗi:

- Thôi đi Xuân, chị đành phải đi Sài Gòn thôi. Thầy Mạnh vẫn coi thường chị mà!

Mạnh bị chạm tự ái, anh phải nói:

- Cố đừng hiểu lầm, chẳng qua...

- Thôi, cảm ơn anh. Em phải đi ngay cho kịp giờ. Độ này cướp đường hoi nhiều, mà từ đây về Sài Gòn phải qua nhiều đoạn vắng vẻ.

Cô ta quay qua Xuân, chưa kịp chào thì đã nghe Hai Mạnh nói:

- Thôi được, vậy cô nhò gì?

Thể Loan chỉ chờ có thể:

- Hồ sơ em để ở nhà. Để em về nhà lấy.

Tám Xuân chen vào:

- Vậy sao mình không tới nhà chị Loan một thě. Vừa giúp chị ấy, vừa cho biết nhà.

Hai Mạnh nạt ngang:

- Không được.

Thể Loan giọng ngọt lịm:

- Với thầy ký Mạnh thì phải để chị mòi cho đúng phép may ra thầy mới nể tình. Em xin mòi anh săn xe, mình về nhà em. Hôm nay ba má em đi Sài Gòn vắng nhà, mình vui với nhau một bùa, chẳng hay anh Hai nghĩ sao? Có cho đúa em mới này được hân hạnh đón tiếp không?

Kiểu mòi mọc khéo léo đó, nên dẫu tính khí lạnh lùng Hai Mạnh cũng thấy xiêu lòng:

- Tôi e bất tiện, bởi xưa nay...

- Xưa nay anh ít tới nhà người lạ, nhưng bây giờ em có còn là người lạ nữa đâu, Em và Tám Xuân đã kết làm chị em rồi, còn gì!

Tám Xuân xem ra rất muốn tới nhà Thể Loan, nên dù biết anh mình khó tính cũng cố nài nỉ:

- Đi đi anh Hai. Vả lại chiều nay em đâu có nấu cơm, anh ở nhà cũng đâu có gì ăn!

Thể Loan tấn công dứt điểm:

- Nhà em có sẵn thức ăn dự trữ, để em trổ tài làm bếp đãi hai anh em!

Hai Mạnh đành phải thuận theo:

- Thôi cũng được. Nhưng tôi phải chạy xe đẹp theo để lát nữa còn về sớm.

- Coi kia, chê xe hơi của em à?

Tám Xuân bảo khẽ:

- Kệ ảnh, miễn trực ảnh đi là được rồi!

Họ rời nhà, lúc đó khoảng hơn sáu giờ chiều...

Lần đầu tiên, Hai Mạnh tới ngôi dinh thự "nhà giàu", nơi mà lâu nay anh luôn có thành kiến. Cũng may là không có vợ chồng hội đồng Thiệp ở nhà nên Mạnh cũng đỡ lúng túng.

Tám Xuân thì có vẻ thích thú với ngôi nhà quá sang trọng nên cô cứ hết nhìn ngắm rồi lại tấm tắc khen khiếu cho Mạnh phải đôi lần ra hiệu cho tốp bót.

Anh hỏi ngay:

- Đâu, có tài liệu gì cô Loan đem ra tôi xem?

Thể Loan khá tự nhiên khi ở trong nhà mình:

- Tụi em mỗi người một phòng riêng. Em ở góc bên trái, hay là mòi anh Mạnh qua bên đó. Trong phòng em có sẵn tủ lạnh, em sẽ mòi anh uống nước, rồi vừa chỉ giúp em. Riêng Xuân, nếu thích thì có thể đi lên lầu, trên áy có cái sân thượng trồng nhiều hoa đẹp lắm, tha hồ ngắm, thích thì có thể hái bao nhiêu cũng được.

Tám Xuân thích quá reo lên:

- Hay quá, em sẽ lên đó!

Cô ta chạy đi ngay, Hai Mạnh gọi theo:

- Xuân!

Nhưng anh không ngăn được cô em gái. Thể Loan giục:

- Mình vào đây anh. Nhà không có ai mà.

Cô nàng quá sức tự nhiên, nắm lấy tay Hai Mạnh kéo đi. Đây là lần đầu tiên Hai Mạnh được tiếp xúc với da thịt phụ nữ, nên qua cái nắm tay đó đã khiến cho anh vừa bước đi vừa rùng mình.

Khi bước vào căn phòng sang trọng cách bài trí giống như trong phim ảnh, Mạnh hơi rụt rè, tuy nhiên, Thể Loan đã giúp anh đỡ bối rối, bằng cách mở tủ lạnh lấy nước cam:

- Anh cứ ngồi xuống đây, chờ em vào lấy tài liệu. Anh uống nước đi, em mới pha đá lạnh.

Cô ta lướt qua mặt Hai Mạnh, hình như cố tình đi sát và khiến mùi thơm cơ thể phả vào mũi, Mạnh lại phát rùng mình lần nữa!

Năm phút sau, cô ta lại xuất hiện với bộ đồ mát mẻ trong nhà, mà vừa chạm mắt vào Hai Mạnh đã phát đỏ mặt và run! Bộ đồ bằng lụa bóng màu mỡ gà gần như giới thiệu hết những gì kín đáo của phụ nữ ra!

- Coi kia, sao lại đỏ mặt lên vậy... thầy ký? Em đây mà, chứ phải người lạ đâu...

Bất thần, trong lúc Mạnh còn đang lúng túng thì Thể Loan đã sà xuống ngay cạnh và bằng một động tác nhanh và thuần thục, cô ta kéo ngửa Mạnh ra.

Bị bất ngờ nên Hai Mạnh không kịp có phản ứng gì thì tiếp theo đó, lại bị cô nàng ném đè lên người.

Một vài giây bị đè người vì mất cảm giác, rồi Hai Mạnh cũng lấy lại được tự chủ, anh vung về đẩy nàng ta ra. Nhưng sao lạ quá, hai tay Mạnh vừa đưa lên thì như bị mất hết lực, cổ lắc cũng không thể đẩy nổi cơ thể mềm mại đó ra.

Trong khi ấy thì Thể Loan càng lúc càng tấn công Mạnh thêm. Những gì đáng ra là do đàn ông chủ động, thì lúc này cô ta đã làm thay. Hai Mạnh biết hết, chỉ có điều không còn sức để phản ứng lại. Anh lờ mờ hiểu có lẽ do uống ly nước cam lúc nãy mà ra cớ sự này. Có nghĩa là trong nước cam có thuốc ngủ hay cái gì đó...

Hai Mạnh tỉnh lại thì hoảng hồn khi nhận ra những người đang đứng trước mặt mình gồm vợ chồng hội đồng Thiệp và hai tay bộ hạ lực lượng!

Bà hội đồng lên tiếng:

- Thằng khốn nạn đã chịu tinh lại rồi kia!

Hai Mạnh định bật dậy nhưng phát hiện tay chân mình đang bị trói và còn tệ hại hơn, toàn thân anh đang trong tình trạng trần truồng như nhộng!

- Trời ơi!

Lúc này cổ vùng vẩy, Mạnh mới hiểu là nãy giờ mình đã bị đánh nên cơ thể đau nhức dữ dội. Anh gào lên:

- Mấy người làm gì tôi?

Ông hội đồng Thiệp quát to:

- Nó còn già mồm thì đánh gãy răng nó cho tao.

Hai tên bộ hạ xông tới, thì bà Hội lên tiếng:

- Đánh nó chết thì lấy ai bắt đền trinh tiết con gái mình? Cứ trói nó vậy rồi chờ mình coi sức khỏe con Thé Loan thế nào đã.

Lúc ấy có tiếng khóc tức tưởi từ phía cửa sổ, rồi giọng nói của Thé Loan:

- Đời con đã tan nát hết rồi vì thằng khốn nạn này, bây giờ giết nó thì cũng đâu cứu vãn được gì. Con bắt nó phải chịu trách nhiệm!

Ông hội đồng quát lớn hơn:

- Thằng chó chét này mà xứng đáng lấy con gái tao sao?

Bà vợ hạ thấp giọng:

- Để rồi tính...

Bà quay sang hai tên bộ hạ:

- Tui bay tạm thời lui ra ngoài kia đợi.

Bọn chúng đi rồi, bà mới nói với chồng:

- Ý con Thé Loan là đúng. Nếu bây giờ mà làm um sùm ra thì cả nhà mình bị nhục, mà con Thé Loan đâu còn mặt mũi nào sống trên đời này. Thôi, thà cắn răng mà chịu đi.

Bà quay sang con gái:

- Con nghĩ kỹ chưa?

Thé Loan vừa khóc vừa đáp:

- Vậy còn hơn.

Ông hội đồng dịu giọng:

- Tao muối mặt mà tha cho bay lần này. Con ơi là con, đồ oan gia mà!

Trước khi ra khỏi phòng, ông lớn tiếng ra lệnh:

- Bắt nó lăn tay, ký tên vào bản thú tội rồi thả nó ra. Bắt nó phải làm đám cưới con Thé Loan nội trong tuần này!

Mạnh như con thuyền đắm giữa dòng. Anh có cố cách nào thì càng lúc càng chìm nghỉm sâu hơn. Đến lúc đầu óc chẳng còn chút phản xạ nào thì anh nhớ mơ hồ rằng mình đặt mấy ngón tay vào một tờ giấy và cầm lấy cây bút...

Ngày đám cưới của Hai Mạnh cũng là ngày anh vô cùng tuyệt vọng khi mấy người do anh nhờ đi tìm đã lắc đầu báo tin:

- Chẳng biết cô Tám Xuân đi đâu mà chúng tôi kiếm tìm hầu như không sót chỗ nào mà chẳng thấy!

Tám Xuân đã biến mất từ sau cái đêm "tày trời" đó. Mạnh nghĩ rằng em gái mình chắc là sau khi hay tin anh trai mình bị bắt tại trận đang ân ái cùng Thé Loan trong phòng, đã quá xấu hổ mà bỏ đi. Chờ đến gần chục ngày vẫn không thấy tin tức gì của em gái, lại quá đau đớn chuyện bản thân mình bị bắt ép phải cưới cô vợ mà mình bị quy cho tội "hiếp dâm" cô ta. Cho nên Hai Mạnh ngã bệnh liệt giường suốt cả tháng trời. Mà cũng lạ, sau lễ cưới chưa đầy một buổi thì Thé Loan một mình lái xe hơi về Sài Gòn, như chẳng có gì xảy ra! Cô ta ở Sài Gòn chẳng biết làm gì mà cả một tuần sau mới về. Khi về tới nhà thì cô ta vào phòng riêng đóng cửa ở miết trong đó, không đếm xỉa gì tới Hai Mạnh. Lúc đó Hai Mạnh theo lệnh ông hội đồng phải tới làm việc tại nhà ông ta, nghỉ việc ở dinh quận.

Dù không muốn, nhưng ở thế kẹt nên Hai Mạnh như cái xác không hồn, phải ngày ngày tới đó. Đêm anh ta về nhà mình thì mọi chuyện sẽ chẳng có gì rắc rối, bởi giữa Hai Mạnh và Thé Loan đã có một bức tường ngăn cách ngay những phút giây đầu tiên chung sống. Những cuộc đi về Sài Gòn bất thường, khó hiểu của cô vợ, cũng như những đêm sống riêng, lặng lẽ một bóng của anh chồng hờ. Cho đến một tối kia, 28 ngày sau lễ cưới, đã xảy ra một sự cố.

Số là khi vừa lái xe về, sau chuyến đi bốn năm ngày mà chẳng biết là đi đâu, Thé Loan bước từ trên xe xuống thì bỗng ôm bụng kêu đau rồi ngã lăn ra đất. Nhìn kỹ lại thì nửa thân dưới của cô nàng nhuộm đầy máu.

Hai Mạnh lúc đó đang lên xe đạp về nhà ngủ như thường lệ, đã chứng kiến cảnh vợ bị ngã ngay từ đầu vội chạy tới đỡ cô nàng lên, lúc này dù đang đau đớn, nhưng Thé Loan vẫn tỏ ra đanh đá:

- Không ai mượn anh, đi đi!

Dù trong thâm tâm không muốn dính tới cô vợ hờ này, nhưng trước tình cảnh này chỉ vì lòng nhân đạo, nên Mạnh vẫn xốc Thé Loan dậy đưa vào phòng riêng.

Gia đình hội đồng Thiệp giàu có nên đã sẵn bác sĩ riêng ở thị xã, trong đó một người chuyên khoa phụ nữ được tới ngay sau đó chưa đầy hai mươi phút.

Sau khi khám xong, bà chích thuốc cầm máu rồi quay tìm người nhà. Lúc ấy vợ chồng hội đồng Thiệp dự tiệc cưới chưa về nên chỉ có mỗi Mạnh, bà ta hỏi:

- Thầy là chồng cô Ba đây phải không?

Hai Mạnh miễn cưỡng gật đầu. Bà ta nói, giọng đầy lo lắng:

- Cô nhà có thai đã trên năm tháng mà sao không dưỡng thai cho kỹ. Để bây giờ có dấu hiệu sẩy thai và đang có biến chứng nặng rất nguy hiểm, phải đưa ngay ra nhà thương tỉnh thì may ra.

Hai Mạnh kinh hoàng:

- Thai... thai mấy tháng?

- Trên năm tháng. Hồi tháng sáu, khi cô ấy ghé khám chỗ tôi thì thai đã được gần ba tháng rồi, nay là giữa tháng chín rồi. Thai bị động không chỉ vì chấn động mà còn vì lý do khác, bởi...

Bà vừa nói tới đó thì Thé Loan ụa lên một tiếng lớn, rồi lăn người qua, nôn một hơi đầy cả giường. Mùi hôi tanh, đặc biệt là mùi rượu nồng nặc, khiến cho bà bác sĩ phải hốt hoảng:

- Trời ơi, cô ấy uống nhiều rượu! Bộ thầy không biết sao mà để...

Hai Mạnh không để ý câu hỏi, mà chỉ một mình lặp lại câu hỏi:

- Cái thai hơn năm tháng?

Vừa lẩm bẩm, Mạnh vừa bước ra ngoài:

- Vậy là họ lừa mình. Thiên hạ ăn ốc mình thì đổ vỏ nè trời!

Cái thai trong bụng Thể Loan chắc chắn không phải là của Hai Mạnh rồi. Và như vậy vụ “hiếp dâm” mà họ dàn cảnh đêm đó là để gài bẫy cho Mạnh phải lãnh đủ!

- Trời ơi!

Vừa kêu lên, Hai Mạnh vừa cắm đầu chạy bay ra đường như bị ma đuổi...

Sáng hôm sau thì có tin Thể Loan chết khi chưa kịp đưa đi bệnh viện tỉnh. Lúc vợ chồng hội đồng Thiệp về tới thì chính bà bác sĩ sản khoa xác nhận:

- Trong việc này mọi lỗi lầm là do người chồng của cô Ba cả. Khi tôi tới đây thì đã thấy cô Ba người đầy máu, có mặt cả thảy Hai Mạnh, vậy mà thay ấy tắc trách, bỏ mặc vợ trong tình trạng ngặt nghèo, chạy đi một mình.

Ông hội đồng gầm lên:

- Thằng chó đẻ đó trả thù con gái tôi đây mà!

Bà hội đồng cũng tru tréo lên:

- Nó giết con tôi rồi! Phải gõ đầu nó lại bắt đền mạng!

Họ hô hào bộ hạ chạy đi tìm bắt Hai Mạnh. Khi Mạnh bị bắt dẫn tới thì vẫn còn nghe bà hội đồng vô tình nói mà Mạnh nghe rất rõ:

- Cũng tại cha con ông cả. Bắt ép nó làm gì để nó trả thù như vậy? Nhất là thằng con trai cả của ông nữa. Đã khùng điên nhốt trong phòng kín rồi mà còn bắt con gái người ta vào đó nhốt và làm càn làm bụng suốt tháng trời, vậy mà ông cũng để vậy. Ông biết con nhỏ bị nó lôi vào phòng nhốt lại đó là ai không? Đó là con em gái thằng Hai Mạnh!

- Tám Xuân!

Đang bị hai tên lực lưỡng canh giữ, nhưng vừa nghe bà hội đồng nói tới đó, Hai Mạnh đã vùng ra, rồi trước sự sững sờ của mọi người, anh chạy bay lên lầu!

Lầu có bốn phòng, Manh tung cửa từng phòng một đến phòng thứ ba thì anh khụng lại! Trong phòng, từ trần nhà có một thân thể lõa lồ của một phụ nữ treo lơ lửng.

- Tám Xuân!

Rõ ràng người treo cổ là Tám Xuân! Và còn một gã đàn ông đang ôm chân cái xác, vừa cười nham nhở. Gã là con trai cả của hội đồng Thiệp!

- Trời ơi.

Trong cơn phẫn uất tột cùng, Hai Mạnh lao vào chụp lấy cổ tên công tử nọ và siết... siết thật mạnh!

Đến khi mấy tên bộ hạ nhà ông hội đồng kịp chạy lên thì tên tâm thần cũng vừa hết cử động. Có tiếng la thất thanh của mụ hội đồng:

- Nó giết thằng Hai rồi ông ơi!

Hai Mạnh không biết rõ chuyện xảy ra sau đó, chỉ mơ hồ cảm giác mình bị đánh dữ dội, đau đớn và gục xuống...

Lập buông tập giấy viết tay của cha xuống. Hai khóc mắt anh đỏ hoe. Sự việc không ngờ lại tới tê đến như thế này! Thảo nào cách đây trên hai chục năm, khi cha mẫn hận tù gấp mẹ anh, một người phụ nữ bình thường trong làng và hai người chấp thuận ở với nhau, liên tiếp mẹ anh sinh đến lần thứ năm thì mới nuôi được con. Bởi vậy tuy là thứ sáu, Sáu Lập, nhưng anh lại là con một. Ông Hai Mạnh từ đó không hề nhắc tới việc tại sao ông đi tù. Khi Lập lớn lên, có lần anh hỏi thì cha anh chỉ thở dài và nói:

- Ở đời có những chuyện mình không nên biết làm gì.

Bây giờ thì anh đã hiểu, do sự cố đó, người ta bắt cha anh và kêu án mười năm tù. Thì ra cha anh đã giết người vì phẫn uất khi nhìn thấy cô Tám Xuân bị giết một cách dã man. Mười năm ở trong tù đã biến cha anh thành một con người lầm lì, ít nói và yểu thế. Khi nuôi Lập khôn lớn, ông Hai Mạnh luôn cẩn dặn anh chỉ một điều:

- Đừng bao giờ chơi với con gái nhà giàu!

Có lẽ vì vậy mà ông không cho Lập học đến nơi đến chốn. Chỉ học hết tiểu học thì Lập đã phải nghỉ để làm nghề đánh xe thồ môt.

- Đem đốt quyển tập ấy đi!

Lập giật mình quay lại thì thấy bà cô họ đang đứng ở cửa phòng. Sắc mặt bà khác hẳn ngày thường. Tỉnh táo và nghiêm nghị hơn.

- Nhưng đây là bút tích của ba con.

- Bút tích ấy là mối họa cho cha con. Những chuyện kể về một đoạn đời khốn nạn, ô nhục ấy mà đáng gì! Chính vong hồn ba con bảo cô lấy nó ra cho con xem. Coi xong rồi thì đốt bỏ. Mọi chuyện đã thuộc về quá khứ rồi.

Lập vẫn chưa yên tâm:

- Nhưng con vẫn còn thắc mắc. Tại sao có cô gái nào đó xung là con của cô Tám Xuân? Và tại sao có chuyện hai lần con thấy bộ xương khô và cô gái khóc bên bộ hài cốt.

Bà cô kéo ghế ngồi xuống, giọng bà trầm hản:

- Cô Tám con chết do bị thằng con trai điên của hội đồng hãm hiếp, cô ấy xấu hổ, phản uất nên treo cổ.

Lập chấn ngang:

- Như vậy lúc ấy cô Tám con còn con gái, đâu có con?

- Thì đúng là như vậy.

- Vậy sao cô gái nào đó xung là con của cô ấy?

Bà cô đưa tay chỉ ra ngoài:

- Con nói cô gái này phải không?

Vừa khi cô gái bước vào.

- Đúng là cô ta!

Cô gái lần này nghiêm sắc mặt, cúi chào Lập:

- Dạ, chào anh.

- Hôm trước cô đi xe tôi, giữa đường rồi biến mất?

- Dạ đúng.

- Rồi cũng chính cô quỳ dưới bộ xương khô?

- Dạ đúng.

Lập la lên:

- Cái gì cô cũng trả lời đúng. Vậy cô là gì? Cô là...

Cô gái cười nhẹ:

- Là Ánh Xuân. Người chó không phải ma!

- Nhưng tại sao cô có mặt trong ngôi nhà của hội đồng Thiệp?

Cô gái lặng đi một lúc rồi tiếp, giọng buồn bã:

- Em vốn là con người bạn tù của ba anh. Khi ở trong tù ba anh thường tâm sự chuyện bi kịch của cuộc đời và khi ba anh ra tù chẳng biết vô tình hay cố ý đã bỏ quên quyển hồi ký ghi lại mọi chuyện. Ba em ra tù sau, do thương cảm hoàn cảnh của ba anh, nên một hôm ông đích thân mang quyển tập ghi chép này tìm tới tận nơi đây. Ba em không gặp ba anh, mà lại tới ngôi mộ thấy vong hồn của một người tự xưng là cô Tám Xuân, cô ấy nhờ ba em bằng cách nào đó đưa ba anh và anh tới ngôi nhà, đúng chỗ căn phòng cô ấy bị giết chết để cứu oan hồn cô ấy ra khỏi nơi đó, chứ nếu không thì vĩnh viễn cô ấy sẽ không đầu thai được.

Lập kêu lên:

- Do đó, cô đã nói gạt tôi cô là con của cô Tám Xuân?

Cô gái gật đầu:

- Ba em thương hoàn cảnh của ba anh, thương vong linh người thác oan nên sai em sang đây tìm cách để đưa cho bằng được bác Hai và anh tới đó. Em đã thành công, nhưng cái giá trả thì quá đắt. Bác Hai đã...

Bà cô giờ mới lại lên tiếng:

- Thật ra anh Hai tôi chết để giải cái nghiệp đã vay. Một mạng người dù gì cũng là vợ và cả cái bào thai. Dẫu anh Hai tôi không giết họ, nhưng chính hành động bỏ mặc họ đêm hôm đó đã gián tiếp giết họ. Cô Thể Loan chết là đáng kiếp, nhưng...

Lập không đồng tình:

- Ba con trước sau chỉ là nạn nhân của cái nhà đó!

Cô gái tán thành:

- Khi nghe lệnh ba em tới đây, em không ngờ lại được vong linh của cô Tám anh giúp, để em lọt được vào ngôi nhà đó một cách dễ dàng, từ đó em khám phá ra chẳng phải riêng cha anh, cô Tám Xuân, mà còn nhiều người khác đã là nạn nhân của họ. Hội đồng Thiệp bỏ nhà ra đi bởi ông ta sợ bị báo oán bởi hậu quả tội ác ông ta và con cái gây ra!

Nói xong, cô đứng dậy cầm lấy cuốn sổ, nói dứt khoát:

- Theo em nghĩ nếu anh Lập không muốn giữ bút tích này, thì em sẽ đưa về cho ba em giữ. Nó là bằng chứng của một tội ác, để người đời còn biết bộ mặt thật của bọn cường hào ác bá!

Bà cô muốn ngăn, nhưng Lập đã nói:

- Cám ơn lòng tốt của cô. Tôi sẽ đích thân giữ bút tích của ba tôi. Tôi sẽ ghi nhớ lời ông. Không bao giờ quan hệ với con gái nhà giàu!

Cô gái cười hồn nhiên:

- Nhưng em không phải con gái nhà giàu đâu! Em chỉ đóng giả vai thôi...

Lập hơi ngượng:

- Ô, nếu vậy thì...

Cô gái chấn lời:

- Anh cứ gọi tôi là Ánh Xuân. Tôi làm nghề bán hàng hóa nhỏ, lẻ ở ngoài thị xã, chứ chẳng hề là con gái nhà giàu đâu!

Lập dịu giọng:

- Vậy thì tôi xin lỗi.

Ánh Xuân đột ngột hỏi:

- Anh có muốn tôi nhà tôi không? Ba tôi là bạn tù của ba anh, ông đang muốn gặp anh...

Lập quyết định cũng đột ngột:

- Cũng được. Vậy để tôi đánh xe đưa cô đi!

Nhin hai người bước ra, bà cô nhẹ mỉm cười...

Ông Ba Thói, cha của Ánh Xuân tuy mới gặp Lập lần đầu nhưng đã tỏ ra thân thiện, ông bảo:

- Từ hôm ba cháu mất, chú muốn vào thăm cháu mà chưa tiện, bởi chú bây giờ đôi chân hơi yếu.

Rồi ông chỉ lên tủ thờ:

- Cháu biết hình thờ đó là ai không?

Lập nhìn người con gái còn rất trẻ, cỡ tuổi của Ánh Xuân, anh lắc đầu:

- Dạ, con không biết...

Ông Thói nói mà Lập tưởng mình nghe lầm:

- Đó là cô Tám Xuân của con!

- Bác nói...

- Tám ảnh này chỉ mình bác có. Bởi hồi còn con gái Tám Xuân nhút nhát, không chịu chụp hình, lần đó chú

rình chụp được và giấu không cho cô ấy biết...

Lập quá đỗi ngạc nhiên:

- Chú biết cô Tám con?

Trầm ngâm một lúc, ông Thới gật đầu nói:

- Chẳng những biết mà còn... biết nhiều nũa kia!

Rồi không đợi Lập thắc mắc thêm, ông tiếp:

- Không giấu gì cháu, chú đây chính là người yêu của cô Tám con trước lúc cô ấy chết. Bởi vậy khi hay tin cô Tám bị nhà hội đồng Thiệp hại chết, nhất là khi biết ba cháu bị họ bắt bỏ tù, chú đã tới tận đó nỗi loạn và cũng bị họ tống giam luôn. Vào tù chú gặp ba con, hai bên đồng cảm nhau, thương yêu giúp đỡ nhau trong suốt những ngày hoạn nạn. Khi ra tù, trong lúc ba cháu muốn quên hết chuyện cũ, còn chú thì vẫn sôi sục chuyện trả thù. Chính chú đã tìm tới tận ngôi nhà hoang đó, tìm hiểu được oan hồn cô Tám bị giam hãm không siêu thoát được nên mới xui con Ánh Xuân này tới khiến cho ba cháu và cháu tìm tới ngôi nhà hoang và giải thoát được cho cô ấy...

Lập ngạc nhiên:

- Giải thoát... là sao?

Ông Thới lại nhìn lên bàn thờ rồi hỏi Lập:

- Con có nhớ hôm con nhìn thấy cha con ôm cái đầu lâu mà khóc trong ngôi nhà hoang không?

- Dạ nhớ. Và hôm đó ba cháu quá xúc động nên ba cháu đã chết.

- Ba cháu thì chết rồi, nhưng cô Tám con thì được hoàn hồn!

- Chú nói...?

- Chính nhờ giọt lệ của ba con nhỏ xuống nêun Tám Xuân được hoàn hồn. Tuy không sống lại được như người nhưng từ hôm đó, hồn phách cô ấy luôn hiện hữu. Chú đưa cô ấy về đây thờ là vì vậy.

Lập ngẩn ngơ như lạc vào cõi nào đó. Hồi lâu sau, anh nói khẽ:

- Con cảm ơn chú.

Ông Thới nhẹ giọng:

- Nhờ trời chúng ta có được kết cuộc này. Nhân đây chú cũng nói cho cháu biết, con Ánh Xuân đây không phải là con ruột của chú, mà chỉ là con nuôi kể từ khi Tám Xuân chết. Cháu có thể cùng với Xuân...

Ông bỏ lửng câu nói, nhìn sang Ánh Xuân nhẹ mỉm cười. Cô gái cũng cười thật tươi và liếc sang Lập...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NÀNG HOA

Suốt mấy đêm liền, hễ chợp mắt là Trọng mơ thấy có người gọi tên mình. Lần nào cũng vậy, khi tỉnh giấc thì Trọng lại nghe văng vẳng bên tai những âm thanh kỳ bí. Thứ âm thanh mà dường như Trọng đã nghe ở đâu đó...

Ngày thứ ba, khi vừa mờ sáng thì Trọng lên đường tham dự một chuyến du lịch xa với gia đình. Trước khi lên đường, người anh rể của Trọng hơi lo lắng cho sắc diện kém tươi của anh:

- Di chơi xa mà sao em giống như người mất hồn vậy? Đau bệnh gì hay sao?

Trọng cười gượng:

- Dạ đâu có.

Vừa đáp xong anh lại ngáp dài một hơi. Anh Hậu lắc đầu:

- Trai tráng như cậu thật là chán! Ai lại ngáp dài ngáp ngắn như thế?

Lúc lên xe, Trọng chọn băng ghế sau cùng, anh giải thích rằng:

- Đường xa, thủ sẵn một chỗ ngả lưng chắc ăn hơn!

Và quả đúng như vậy, xe chạy chưa tới hai chục cây số thì Trọng đã ngủ khì. Người nhà thông cảm nên cũng không chọc phá, cứ để cho Trọng ngủ một giấc dài.

Chuyến đi xa tới trên ba trăm cây số, nên dọc đường xe phải dừng lại nghỉ để ăn uống. Thấy gọi hoài không được nên mọi người lại để mặc. Mãi cho đến khi gần tới nơi thì thật bất ngờ, Trọng ngồi bất dậy và hỏi một câu làm ai nấy đều ngạc nhiên:

- Nàng ta đâu?

Bà chị thứ tư của Trọng, chị Lan lắc đầu ngao ngán:

- Hết chịu nổi thằng này luôn. Hết ngủ rồi lại gái! Có mấy nàng trên xe đây, còn nàng nào nữa!

Trong vẫn ra vẻ nghiêm trọng:

- Tôi hỏi thật mà, nàng ấy đâu?

Lan gắt lên:

- Nàng nào?

- Nàng Hoa!

Trọng đáp ngắn gọn, ra vẻ như mới vừa nhìn thấy nàng Hoa nào đó!

Anh Hậu ôm bụng cười:

- Con trai tới tuổi lấy vợ thường hay mơ đúi thứ như vậy lắm!

Lan trợn mắt nhìn chồng:

- Anh chắc cũng mơ nhiều người rồi chó gì?

Trọng cắt ngang sự cãi vã của hai người:

- Nàng ta đang gặp nguy, hãy cứu nàng ta với!

Bà Diệp ngồi băng trước quay lại nói:

- Tui bay sờ đầu nó coi có bị sốt không?

Trọng bực tức la lớn:

- Thôi, mọi người im đi! Nói gì cũng không tin, đợi người ta chết rồi mới thương tiếc, muộn rồi.

Những lời nói không đầu không đuôi càng khiến cho mọi người trên xe càng thêm khó hiểu và bức bối.

Chỉ duy có ông Diệp là dịu giọng:

- Để nghe nó kể chuyện đầu đuôi coi sao đã. Bộ con ngủ thấy gì phải không Trọng?

Trọng trầm ngâm một chút rồi nói với cha mình:

- Hết con nhảm mệt lại là thấy người ta trói nàng ta rồi nhấn chìm xuống nước. Nàng ấy không chống cự được, chỉ biết kêu ú ớ, tội nghiệp lắm!

Ông Diệp ra dấu cho mọi người không nên châm chọc Trọng nữa, rồi ông lại ngọt ngào với con:

- Được rồi, con hãy bình tĩnh lại, chờ tới nơi đã. Nhưng nàng đó ở đâu?

Trọng lắc đầu:

- Con cũng không biết. Chỉ mỗi khi con nhảm mệt ngủ thì nghe tiếng kêu thảm thiết của nàng ấy!

Rót cho Trọng ly cà phê trong bình, ông Diệp giục:

- Con uống chút cà phê cho tỉnh người đi.

Sau khi uống hết cốc cà phê, Trọng có vẻ bình tĩnh lại, anh lại lim dim như muốn ngủ tiếp. Nhìn thấy con như vậy bà Diệp hơi lo, bà hỏi nhỏ chồng:

- Nó có sao không ông?

Ông Diệp rất tâm lý, dặn khẽ mấy đứa con:

- Không có chuyện gì đâu. Cứ để yên cho nó...

Hơn nửa giờ sau thì tới nơi. Xe vừa rẽ vào khu đồn điền rộng mênh mông thì mấy cô con gái nhà ông bà Diệp đã reo lên:

- Ô, đẹp quá!

Những đồi thông thẳng tắp chạy dài tới tận chân núi xa xa, khí hậu mát dịu và trong lành, khiến ngay cả bà Diệp cũng phải buột miệng khen:

- Hổm rày nghe nói tui chưa nghĩ là nó đẹp cỡ này. Được đó, mình sẽ ra đây thường xuyên để đổi gió!

Đây là khu đồn điền mà ông Diệp mới mua chưa lâu, và hôm nay là lần đầu tiên ông cho cả nhà tới thăm lần đầu. Để động viên Trọng, ông vỗ vai con:

- Con thích cưỡi ngựa thì nơi đây có ngựa. Thích câu cá thì có nhiều hồ, suối. Kể cả thích đi săn thú ban đêm cũng có.

Nghe chuyện săn thú, bà Diệp phản đối ngay:

- Thôi đi! Không được chơi cái trò đó!

Trọng thì reo lên:

- Con khoái câu cá!

Thấy con hết tình trạng lờ đờ lúc nãy, ông Diệp phấn khởi:

- Mấy người thấy không, ra tới đây với không khí này thì lù đù như thằng Trọng cũng phải linh hoạt ngay thôi!

Ngôi nhà gỗ khang trang đã được ông Diệp cho xây vài tháng trước với mấy người giúp việc vốn là cư dân địa phương. Họ đón chủ mới với sự trọng thị đúng mực.

Trong số gia nhân bốn người, có người đàn ông đứng tuổi đã từng giúp việc cho gia đình một người Pháp trước kia nên rất biết phép tắc:

- Dạ, kính chào ông bà chủ và các cô cậu. Tôi là Phan Hiếu, tên dân tộc là Y Phang. Còn hai đứa con và bà vợ nữa, nhưng chúng đang bận đi đám tang một người quen mới mất sáng nay ở thôn gần bên.

Bà Diệp hỏi:

- Có nhiều nhà cửa quanh đây không?

- Dạ có nhiều, nhưng đều ở ngoài phạm vi đồn điền của ta cả.

Chẳng hiểu tại sao Trọng lại quan tâm đến đám tang, anh hỏi dồn:

- Đám tang của ai vậy chú?

Ông Phan Hiếu thở dài vừa đáp:

- Tôi nghiệp, con nhỏ mới mười tám tuổi mà đã chết thảm!

Trọng như không thể chờ được:

- Chú nói xem đó là ai vậy?

- A Hoa. Mà người ta quen gọi là nàng Hoa!

- Trời ơi!

Tự dung Trọng kêu thét lên một tiếng rồi ngã lăn ra bất tỉnh. Ông bà Diệp hốt hoảng giục các con:

- Mau lên, đỡ nó dậy!

Họ đưa Trọng vào nhà, cũng vừa lúc anh tỉnh lại và thảng thốt kêu lên:

- Tôi đã giết nàng rồi!

Phan Hiếu cũng phải ngạc nhiên:

- Cậu ấy nói gì vậy?

Ông Diệp phải giải thích:

- Thằng con tôi bị ám ảnh bởi cái chết của cô gái nào đó, nên hễ nghe nói cô gái nào chết... là như vậy đó.

Ông cố tình kéo Trọng vào nhà, ông nghiêm giọng nhắc:

- Con đừng có như vậy!

Trọng im lặng, nhưng trong lòng anh như có cái gì đó thôi thúc không yên. Đến một lúc, khi ông Diệp gọi rủ Trọng đi câu cá thì chẳng thấy anh chàng đâu!

Ông hỏi Hậu:

- Con thấy thằng Trọng đâu không?

Hậu lắc đầu:

- Dạ không. Con tưởng cậu ấy ngủ trong phòng.

Khi hỏi Phan Hiếu thì ông này thú thật:

- Lúc nãy cậu gì đó hỏi tôi nhà của nàng Hoa. Tôi chỉ nhà và cậu ấy chắc là đi qua đó.

- Ở đâu?

Ông ta chỉ tay về phía bên kia hồ nước:

- Bên bờ Lia, cũng không xa lắm.

Ông Diệp lo lắng bảo Hậu:

- Hay là con đi với chú Hiếu tìm nó xem.

Nhung Phan Hiếu xua tay:

- Ông chủ đừng lo. Bên đó là bản làng chân chất lắm. Họ nổi tiếng là nơi hiếu khách nhất vùng này. Ai lạ, nhất là các chàng trai tới sẽ được tiếp đãi đàng hoàng. Cậu Út nhà ông chủ vừa đẹp trai, lại có lòng như vậy chắc chắn sẽ là thượng khách bên đó cho coi!

Lan chen vào nói điều:

- Để nó qua bên đó kiếm được một cô sơn nữ nào đó rồi đem về, không chừng lại bót hâm!

Bà Diệp cũng nói:

- Thằng này từ nãy đến giờ nhát con gái lắm. Không biết kỳ này ông úng bà hành gì lại chiêm bao thấy cô nào đó. Mà nè chú Hiếu, cô gái mới chết tên là gì mà vừa nghe thằng con tôi đã ngây người ra vậy?

- Dạ là A Hoa, còn gọi là nàng Hoa.

- Là con cái nhà ai vậy? Mà sao lại chết?

Phan Hiếu hạ thấp giọng, chừng như sợ lời nói của mình bị người khác nghe được:

- Cô ta đẹp lắm, mà bị chết do bị đùm dưới nước!

Bà Diệp lè lưỡi:

- Trời đất ơi, ai mà ác dữ vậy.

- Chính thằng mo trong làng làm chuyện đó! Cũng do tục lệ lâu đời. Người ta nghi cô ấy bị ma lai nhập, cho nên...

Ông Diệp gật đầu:

- Tôi có nghe người ta kể nhiều chuyện hù tục ở các bản làng. Như chôn sống cô gái hay đứa con mà cô ta lỡ sinh ra mà không có cha. Nhưng việc trấn nước vì nghi ma lai nhập thì mới nghe đây.

Ngọc Lan chen vào:

- Hồi nãy trên xe ba má không nghe thằng Trọng kêu lên là hãy cứu cô gái nào đó, đừng để người ta dìm dưới nước sao?

Bà Diệp nhớ lại:

- Đúng rồi, tôi còn nghe nó kêu tên là nàng Hoa nůa!

Ông Diệp nghe lạnh cả người:

- Sao lại có chuyện lạ lùng thế này?

Phan Hiếu nói thêm:

- Sáng sớm hôm nay, trước khi mặt trời lên, dân làng đều tụ tập gần hồ để chứng kiến cảnh “trùng phạt” đó. A Hoa đã bị dìm cho đến chết chỉ vì cách đây một tuần, nó đã đang đêm đi ra ngoài rừng, vừa đi vừa cất tiếng gọi ai đó tên là Trọng hay Trọng gì đó. Dân trong bản nhìn thấy, người ta báo thầy mo và ông ta quả quyết A Hoa bị ma lai bắt hồn!

Bà Diệp kinh hãi:

- Trời ơi. Đúng là... đúng là có dính tới thằng con mình rồi ông ơi!

Linh tính chẳng lành, ông Diệp kéo tay Phan Hiếu và cả chàng rể:

- Đi cứu nó mau!

Họ băng rừng vượt suối, phải mất hơn một giờ sau mới tới được phía bên kia hồ. Nhưng lúc ấy thì mọi việc đã xong rồi, chỉ còn lại bên bờ hồ một quang cảnh tiêu điều: nhiều cành hoa rụng vứt tứ tung, cây cổ ở vạt đất bị giẫm đạp rách xuống. Và ở phía xa xa, trên mặt nước có những bông hoa dại trôi lững lờ.

Hình như ai đó đã thả hoa để tiễn đưa người chết, hoặc cũng có thể là để tống khứ một hồn ma... Không thấy bóng dáng Trọng ở đâu...

Trọng phải nép mình ở bụi rậm chờ khá lâu thì mọi người mới từ từ rút đi hết. Anh sốt ruột từ nãy giờ, bởi từ khi có mặt ở đây, anh cố giương mắt tìm mà vẫn không thấy bóng dáng của “nạn nhân” đâu. Mà theo lời ông Phan Hiếu nói thì sáng nay thầy mo đã dìm chết nàng Hoa dưới dòng nước, họ chờ mặt trời đứng bóng như lúc này thì đem xác nạn nhân lên đốt thành tro rồi rải tro đó xuống hồ, coi như tống khứ được yêu ma ra khỏi làng.

Nhưng khi nãy rất đông dân làng tiến hành buổi lễ gì đó, họ nhảy múa, ca hát và cả cầu nguyện nữa, nhưng tuyệt nhiên không có một ai bị xử tội, có nghĩa là nàng Hoa không có mặt! Trọng vái thầm:

- Lạy trời cho nàng đừng bị...

Vừa nghĩ đến đó thì Trọng nhìn thấy cha mình và hai người nữa chạy tới. Anh không muốn đối mặt với họ khi chưa biết tin tức mà mình cần biết, nên cố nín thở trốn thêm một lúc nữa. Đến khi ông Phan Hiếu giải thích gì đó với cha, ông Diệp đồng ý rút lui thì Trọng mới thở phào nhẹ nhõm. Anh nhìn trước sau không còn thấy ai thì mới dám mò ra tận bờ hồ. Nhìn thấy một thân chuối trôi cùng những bông hoa rụng, Trọng liền tưởng đến một xác người bị cột theo đó, anh kêu khẽ:

- Trời ơi!

Và chẳng cần nghĩ ngợi thêm, Trọng nhảy thẳng xuống nước, nhắm chổ cây chuối đang trôi mà bơi tới.

Tuy nhiên, đó chỉ là một thân chuối trơ trọi, không mang theo vật gì khác.

Thất vọng, Trọng bơi vào bờ và cứ để nguyên quần áo ướt như vậy, nằm vật ra trên bãi cỏ. Bên tai anh lại văng vẳng cái âm thanh mà từ ba bốn bữa nay cứ vọng về!

- Nàng Hoa!

Trọng chồm dậy, cú ngỡ cô gái tên Hoa đang đứng gần đâu đó, nên đảo mắt nhìn. Tuyệt nhiên không. Chỉ có cây rụng và gió rít từng cơn.

- Hay là...

Trọng đang nghĩ có thể cô gái chưa bị chết? Có thể lầm, bởi nếu chết thì lúc nãy anh đã thấy xác. Người ta còn phải đem xác đi thiêu kia mà!

- Đúng rồi!

Trọng lại nghĩ, có thể lúc anh tới thì đã quá trễ, có thể họ đã đưa xác nàng Hoa đi đến giàn hỏa. Vừa lúc ấy, Trọng nhìn thấy một cột khói khá gần.

- Trời ơi, trễ rồi!

Bất kể hiểm nguy, Trọng cứ theo hướng cột khói mà lao tới. Anh chàng có thể bị mất mạng bởi bẫy chông người dân bản bẫy thú dữ, nhưng cũng may, sau hơn nửa giờ Trọng đã tới gần chỗ cột khói đang bốc lên. Nhưng một lần nữa, Trọng bị trễ. Cột khói vừa tàn, ông thầy mo và bốn năm người đàn ông đang gom nhặt những gì còn lại sau đám cháy, cho vào một cái hũ.

- Tro cốt của nàng Hoa!

Trọng định lao tới cướp lấy, nhưng kịp nghĩ lại, nếu xuất hiện lúc này sẽ biến thành mối ngon của bọn người kia thôi. Anh cố nén, trốn kỹ vào bụi rậm.

Bọn người kia sau khi gom đủ những mảnh vụn, họ dùng một chiếc khăn đỏ bịt kín miệng hũ lại rồi đem đặt ở mộ đá rất gần với chỗ Trọng nấp. Chúng chỉ trả và nói với nhau bằng thổ ngữ, Trọng không rõ, nhưng cũng có thể đoán được là chúng chờ cho mặt trời xế bóng thì đem trở lại hồ để “hóa sinh”.

Đúng là dịp may trời cho! Trọng nín thở, chờ cho hai tên nọ quay đi hơi xa, bèn nhoài người lên ôm gọn chiếc hũ vào lòng, bò đi một đoạn rồi chạy thật nhanh.

Lúc nãy trên đường tới đây Trọng đi phải mất cả giờ, nhưng khi chạy về anh chỉ cần nửa tiếng. Lúc thấy bóng Trọng ngoài ngõ, cả nhà reo lên:

- Trọng!

Ông Phan Hiếu nói vui:

- Tui nói rồi mà, cậu này đâu có sao!

Bà Diệp mừng quá mắng yêu con:

- Thằng quỷ, làm mọi người hết hồn!

Trọng không quan tâm tới ai hết, chỉ khư khư giữ chiếc hũ, lúc này ông Diệp mới để ý:

- Cái gì vậy con?

Trọng không đáp mà đi thẳng vào phòng riêng. Phan Hiếu thì hiểu chuyện, nói khẽ với ông chủ:

- Cái hũ đó người ta đựng tro cốt của người chết. Có thể là của con A Hoa!

Nghe vậy, bà Diệp ré lên:

- Trời ơi, mày điên rồi sao Trọng!

Trọng không đáp lại, rút mãi trong phòng. Lát sau anh bước ra, vẫn ôm chặt chiếc hũ:

- Ba cho con về ngay Sài Gòn!

Hình như đoán được ý của Trọng, ông Phan Hiếu chen vào nói:

- Có phải cậu đánh cắp tro cốt của A Hoa không? Có ai đuổi theo cậu về đây không?

Trọng lắc đầu chứ không nói, Phan Hiếu hạ thấp giọng:

- Nếu không ai đuổi theo thì cậu đừng sợ. Cậu ở trong nhà này cũng an toàn như về Sài Gòn vậy.

Ông Diệp thấy con có vẻ căng thẳng, nên bước tới trấn an:

- Ba đã hiểu chuyện của con rồi. Giữa con và cô gái ấy có thân giao cách cảm nên mới khiến cho hai người chưa hề quen biết nhau, lại ở xa ba bốn trăm dặm báo mộng cho nhau như vậy. Và bây giờ chuyện đã dĩ lõr rồi, cô gái ấy vì con mà bị chết thảm. Vậy con cần làm cái gì đó để vong linh cô ấy đỡ khổ chốn suối vàng?

Nghe cha hỏi Trọng cảm động. Anh gục đầu vào vai cha khóc nức nở:

- Con có tội cha à! Nếu con tới sớm hơn một chút thì nàng đâu ra nông nỗi này.

Phan Hiếu cũng nói:

- Người ta mới xử A Hoa hồi sáng sớm nay. Nếu hôm qua cậu Út này tới thì mọi sự đã khác.

Ngọc Lan đứng gần đó nói chen vào:

- Xuất hiện sớm thì họ giết luôn chó khác gì!

Phan Hiếu giải thích:

- Phong tục ở đây nếu chàng trai mà A Hoa mơ thấy xuất hiện kịp thời thì họ sẽ không bắt tội, mà trái lại còn tác hợp cho hai người nữa!

Ngọc Lan cười phá lên:

- Không lẽ cưới con nhỏ người thiểu số đó về làm dâu!

Trong trùng mắt nhìn chị mình:

- Tôi căm không cho chị nói cô ấy bằng giọng đó! Còn một lần nữa là hết tình chị em đó!

Không ngờ Trọng phản ứng dữ quá, Lan hơi sượng. Ông Diệp phải lên tiếng:

- Con Lan đừng can thiệp chuyện của em. Để đó ba giải quyết.

Bà Diệp thấy Trọng như vậy cũng không còn lớn tiếng như lúc nãy, mà chỉ nói riêng với chồng:

- Ông tính sao, chớ ai lại để nó giữ cái... cái của nợ đó trong nhà.

Bà nói rất khẽ, không ngờ Trọng cũng nghe được:

- Nếu gọi đây là của nợ thì con trai ba má sẽ đưa của nợ này đi liền bây giờ!

Ông Diệp phải gắt lên:

- Tôi bảo không ai được xía vào chuyện của thằng Trọng hết.

Khi mọi người đã im lặng, lúc này ông Diệp mới kéo con trai lại gần rồi ôn tồn hỏi:

- Con thuật rõ cho ba nghe coi, trong giấc mơ con thấy gì?

Trọng chùng như cần tuôn ra những điều còn giấu trong lòng:

- Con nghe có những âm thanh kỳ lạ lăm trong giấc ngủ. Ban đầu con không phân biệt được là gì. Mãi đến khi tới đây rồi con mới hiểu được âm thanh đó là tiếng gió rùng rít từng con. Và chen vào đó là tiếng khóc của người con gái. Con nghe đến như vậy mà vẫn không biết là nàng ở đâu và làm sao để tới được! Có phải tại con quá chậm trễ không ba?

Ông Diệp chép miệng:

- Cũng tại ba một phần. Phải chi chiều hôm qua ba không bận ký hợp đồng thì mình đã kịp lên tới đây từ tối hôm qua rồi.

Phan Hiếu vội nói:

- Nếu tối qua cậu Út có mặt thì còn kịp! Nghe nói suốt tối qua con A Hoa còn chạy ra rùng gọi tên Trọng ơi Trọng hỡi, cho đến khi bị thây mo vây bắt, tôi nghiệp con nhỏ nó khóc chết lên chết xuống. Nó thè là trong giấc mơ nó thấy, người con trai đó mà theo nó thì chính người ấy là duyên nợ của nó!

Lan không nhịn được, lai nói:

- Người ta đã nói như vậy rồi mà còn trị tội là sao? Đúng là hủ tục!

Ông Phan Hiếu thở dài:

- Người thiểu số còn nhiều hủ tục lắm. Đặc biệt là người con gái một khi bị nghi dính tới ma lai thì một là bỏ làng ra đi, hai là phải chết?

Ông Diệp ra dấu cho Lan không nói nữa, vừa kéo Trọng trở vào phòng:

- Con cứ ở lại đây. Trong nhà mình, đất rùng thì không ai có thể làm gì được.

Trọng có vẻ yên tâm. Anh nhẹn bừa com chiêu, mặc dù đích thân bà Diệp dọn và mời gọi đến mấy lần. Cửa phòng đóng kín nên không ai có thể nhìn tận mắt Trọng trân trọng với cái hũ đựng tro cốt đến mức nào. Có ai nhìn thì Trọng chắc cũng không ngượng khi vẫn ôm chặt hũ tro cốt, kể cả khi đã ngủ say.

Đêm hôm đó trái với Trọng, ông Diệp lại là người mất ngủ. Ông không tài nào chợp mắt được, bởi vừa màng thì ông lại nghe tiếng khóc của ai đó vọng lại từ bên ngoài.

Ông cứ lép nhìn từ cửa sổ mà không thấy gì ngoài bóng tối. Ông cũng không báo cho vợ biết, sợ bà lo lắng. Tuy nhiên sau đó thì cả nhà đều hay.

Bà Diệp bàn với chồng:

- Hay là ông để tôi đốt nhang van vái, chờ kiểu này tôi nghỉ là... oan hồn uống tử chi đây!

Tuy nhiên, do nhà mới, lại ở vùng rừng núi nên tìm hoài cũng không có nhang đèn. Ông Diệp đành phải nói:

- Mình cứ khấn nguyên là được rồi.

Ngọc Lan là người không tin chuyện ma quỷ, nhưng sau khi nghe tiếng khóc một lúc cũng phải nói:

- Tiếng khóc này là của phụ nữ. Hay là...

Ý nghĩ của cô trùng khớp với mẹ, nên hai mẹ con cùng hốt hoảng:

- Nàng... Nàng Hoa!

Không ai bảo ai, họ nghe lạnh khắp người và cùng ôm nhau rút vào một góc.

Hai năm sau...

Nỗi buồn lớn nhất của vợ chồng ông Diệp là tình trạng của Trọng. Kể từ khi xảy ra vụ "nàng Hoa" thì anh chàng như cái bóng của chính mình. Suốt ngày rút trong phòng riêng, cắt hết mọi giao tiếp với bạn bè.

Trọng là người con trai duy nhất trong nhà, tuổi cũng đã gần ba mươi, nên tình hình đó lại càng làm cho ông bà Diệp lo lắng, bồn chồn. Cơ ngơi của họ rồi lấy ai cáng đáng, bởi ông Diệp đã bắt đầu có dấu hiệu bệnh hoạn, chậm chạp. Mong ước duy nhất của ông về cậu con trai hầu như chỉ còn là sự thất vọng.

Hôm nay, cũng giống như mọi ngày từ hai năm nay, ông Diệp lặng lẽ ngồi ở trường kỷ, nhâm nhi chén trà sen mà buồn cho gia thế. Chợt có tiếng dép lê tới gần một cách hối tấp, rồi giọng phấn khởi của bà vợ:

- Có chuyện này hay lắm ông oi!

Không buồn nhìn lên, giọng ông đầy chán nản:

- Có gì đâu mà hay...

Bà Diệp ngồi xuống, giọng sôi nổi:

- Cưới vợ cho thằng Trọng đi ông!

Buông tràng cười đầy chua chát, ông Diệp lúc này mới ngẩng lên:

- Bà ấm đâu hay nằm mơ vậy?

Bà Diệp vẫn với giọng lạc quan:

- Tôi mới được mách mối này hay lắm, mà tôi tin thằng Trọng nhà mình sẽ không thể chê được!

Bà chỉ cho chồng xem tấm ảnh cô gái có gương mặt thùy mị, nhan sắc mặn mà trong tờ lịch treo trên tường:

- Giống y con nhỏ này nè! Mà lạ quá, sao lại có hai người trùng tên nhau?

- Tên gì?

- A Hoa! Đúng như cái tên của con nhỏ mà thằng Trọng đam mê, tơ tưởng.

Bây giờ ông Diệp mới thật sự chú ý. Nhìn ảnh cô gái, ông phải nhận là đẹp và vừa ý. Tuy nhiên, ông vẫn nói:

- Nếu là người thiểu số thì việc trùng tên là chuyện thường. A Hoa, A Lan, A Miện là cái tên phổ biến của bản làng người thượng.

Bà Diệp không chịu thua:

- Nếu chỉ có vậy thì tôi đâu có nói làm gì. Có chuyện này hay lắm...

Bà lại hạ thấp giọng hơn:

- Nó đang ở đây nè!

Ông Diệp giật mình:

- Ở đây là ở đâu?

Bà chỉ tay ra phía trước nhà:

- Ngay ở cửa nhà mình!

Ông Diệp như người trên trời rót xuống:

- Bà nói chuyện gì tôi không hiểu?

- Thì ông ra ngoài này xem sẽ biết.

Bà nắm tay ông dẫn ra ngoài. Ngay ở tường rào cổng nhà ông có vợ chồng người thiểu số và một cô con gái tuổi đôi mươi đang ngồi bán các loại lá, cây thuốc và một số sản phẩm của vùng rừng núi. Bà Diệp nói:

- Con nhỏ con gái đó tên là A Hoa. Lúc nãy tôi hỏi và nghe nó trả lời tôi giật mình! Tôi cứ tưởng hồn con A Hoa, nàng Hoa gì đó của thằng Trọng hiện về chớ!

Ông Diệp lén nhìn kỹ cô gái ăn mặc quần áo người Thượng ngồi ngoài kia và phải tấm tắc khen:

- Sao lại có đứa con gái Thượng đẹp còn hơn cả người Kinh nữa!

Bà Diệp nói khẽ hon:

- Để tôi ra kêu nó vào nhà, mình hỏi chuyện nó xem.

Bà bước ra và bỏ tiền mua một lúc hết cả đống cây cỏ và cả mấy cái răng nanh heo rừng nữa. Bà nói gì đó với hai vợ chồng người Thượng mà đứng bên trong ông Diệp không nghe rõ.

Lát sau, ông ngạc nhiên khi thấy họ cùng bước vào nhà. Bà hí hửng khoe:

- Họ chịu vào nhà nói chuyện rồi ông!

Khi ngồi ghế rồi, người đàn ông thượng mới lên tiếng giọng Kinh tuy lờ lờ nhưng khá rành:

- Tui ở Madagui xuống đây hoài để bán thuốc. Bữa nay có dẫn theo con nhỏ này, nó ở chung bản, có bụng muốn kiếm chỗ làm. Nhà nghèo quá mà. Thấy nhà ông bà lớn quá, có cần người làm không?

Bà Diệp mừng quá không nén được:

- Có! Có!

Ông Diệp ra dấu bằng mắt cho bà, rồi ôn tồn hỏi:

- Cô này biết nói tiếng Kinh không?

- Biết. Biết nhiều nữa! Nó từng đi làm đồn điền ở trên đó mấy năm rồi! Nói chuyện đi A Hoa.

Cô gái bấy giờ mới lên tiếng:

- Cháu từng đi làm ở đồn điền trà. Cháu biết nhiều tiếng Kinh. Cháu cũng thích người Kinh nữa.

Bà Diệp chen lời:

- Cha mẹ, nhà của cháu ở đâu?

- Dạ, ở Madagui. Mà chết hết rồi.

Người đàn ông Thượng nói vào:

- Nó mất cha mẹ hồi ba tuổi, khi đó người bắn tôi vớt được nó trên một bè chuối trôi theo dòng suối. Người ta nói nó ra đời bởi mẹ nó quan hệ với ma lai, nên người ta xử mẹ nó, rồi thả nó trôi sông cho chết luôn! Nhưng nó còn sống nhăn tới bây giờ, có phải là ma gì đâu!

Ông Diệp ngắn người ra:

- Sao lại trùng khớp như vậy?

Người đàn ông Thượng không hiểu, hỏi lại:

- Trùng khớp gì?

- Ý tôi muốn nói là... sao người Thượng thường xảy ra chuyện ma lai gì đó quá. Có thật không?

Người đàn ông thật thà đáp:

- Có. Nhưng đâu phải cái nào cũng đúng. Như con nhỏ này, tui nuôi nó từ nhỏ tới giờ, đâu có gì là ma đâu? Nó là đứa giỏi làm, ngoan ngoãn nữa. Ai mà được nó làm cho là được ông trời thương đó!

Hài lòng về cô gái, nhưng nghe dính tới ma quỷ thì ông Diệp lại ngại:

- Nhưng mà...

Trái lại, bà thì quyết ngay:

- Thôi được. Tui tôi sẽ nhận cho con nhỏ ở đây làm, với điều kiện anh và vợ phải viết giấy cam kết.

Người đàn ông cười trơ ra hàng nướu răng:

- Tui đâu có biết chữ Kinh. Tôi chỉ biết thể thôi!

Ông Diệp thấy vợ thích thì cũng chiều, ông nói:

- Vậy tôi sẽ viết và đọc lại, hai vợ chồng nếu thuận thì lăn tay vào.

- Được! Được!

Cô gái xen vào:

- Con biết tiếng Kinh. Để con viết rồi ba má con lăn tay.

Thủ tục làm xong ngay sau đó. Cô gái đọc lại cho cha mẹ mình nghe rồi ký tên trước một bên. Ông Diệp đi lấy hộp mực đóng dấu cho vợ chồng người Thượng lăn tay vào.

Xong, bà Diệp phấn khởi lắm:

- Nó đã được ở đây rồi, mỗi lần ông bà xuống bán thuốc có thể ghé thăm nó.

Khi mọi việc xong xuôi, tiễn khách về, lúc quay vào ông bà Diệp ngạc nhiên kinh ngạc khi thấy Trọng đã xuất hiện từ lúc nào rồi và đang đứng nhìn đám đuối cô gái thiểu số!

- Kìa, Trọng...

Bà Diệp kêu lên, nhưng Trọng hầu như không nghe, cứ dán mắt vào người trước mặt. Cô gái tên A Hoa cũng lạ, cứ nhìn sững Trọng rồi đờ ra.

- Trọng, con sao vậy?

- Cô gái này?

- Đây là người từ nay sẽ ở lại nhà mình! Cô ấy cũng là người thiểu số. Cũng có tên là...

Bà nói còn dang dở thì Trọng đã tiếp ngay:

- Tên là A Hoa!

Ông Diệp kinh ngạc:

- Sao con biết?

Trọng đưa tay chỉ vào phòng mình, nói:

- Vong linh của nàng Hoa mách cho con biết. Tối qua nàng đã về, dặn con sáng nay chuẩn bị đón... vợ!

Cả hai ông bà đều ngạc nhiên:

- Vợ? Ai là...

Trọng đưa tay chỉ cô gái:

- Đây.

Cô gái chỉ cúi đầu nhẹ nhàng chớ không phản đối gì. Trọng lại nói:

- Duyên nợ không phải tìm mà được. Từ nay sẽ tới. Nàng Hoa nói với con rồi.

Nhất nhì chuyện gì Trọng cũng đưa nàng Hoa ra. Nhưng thay vì phật ý như trước đây, ông bà Diệp lại đồng tình:

- Được rồi, nếu nàng ấy muốn thì con cứ làm theo.

Hình như hai ông bà được sự tác động siêu hình nào đó xúi giục, nên trong cách nói cũng khác đi.

Trọng thì vẫn say sưa nói theo ý của mình:

- Đêm qua con được vong linh của nàng Hoa đồng ý để con lấy vợ. Người con gái này có chung số phận như nàng, nên nàng cảm thông. Hoa nói nàng sẽ sống lại qua cô gái này.

Trọng nói xong, rất tự nhiên bước tới nắm tay cô gái:

- Ba má chấp thuận cho chúng con thành hôn. Như vậy là ba má cứu cả hai mạng người, con và nàng Hoa!

Từ chỗ kinh ngạc đến ngỡ ngàng, ông bà Diệp chỉ biết đưa mắt nhìn nhau. Rồi cuối cùng ông nói:

- Tùy con.

Nắm tay vợ bước về phòng riêng, lúc này ông mới bảo khẽ:

- Thôi, kê túi nó. Âu cũng là số trời.

Bà Diệp có vẻ âu lo, nhưng rồi cũng gật đầu:

- Cũng được.

Đám cưới của Trọng thật quá bất ngờ với mọi người. Ngay cả chị em trong nhà như Lan và Hậu cũng không thể ngờ. Lan hỏi chồng:

- Thằng Trọng tìm đâu ra một con nhỏ người Thượng như vậy?

Hậu lắc đầu:

- Ai mà biết. Mà phải công nhận số cậu Út hên thật!

- Hên cái gì?

Hậu hối lúng túng:

- Thì... thì hên ở chỗ có... người con gái đẹp, một bông hoa rùng!

Lan nhéo chồng một cái đau điếng.

- Cấm từ nay không được khen gái trước mặt tui nghe chưa!

- Kỳ cục! Ai mà...

Từ ngày cưới vợ thì tính tình Trọng thay đổi hẳn. Không còn mơ mộng vẫn vơ nữa. Anh cũng chứng tỏ là một cậu con trai nối nghiệp có bản lĩnh: Mọi công việc được cha giao Trọng đều hoàn thành thật tốt. Cô gái tên A Hoa cũng hòa nhập thật hoàn hảo với nhà chồng. Ăn ở thảo kính với cha mẹ chồng, đối xử khéo léo với chị em chồng trong nhà, nên ai nấy đều yêu mến.

Lạ một điều nữa mà ít người biết: Thường ngày, trong những lúc riêng tư với nhau, Trọng thường gọi vợ bằng... nàng Hoa! Và cô nàng cũng dạ thừa ngọt xót!

Duyên tiền định chẳng?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

KIẾP PHÙ DUNG

Vốn thích ăn xôi nếp vào mỗi sáng, nên kể cả lúc còn đi làm chúc trưởng phòng một sở ở tỉnh ly, ông Quan cũng chỉ thích mỗi sáng ngồi ăn xôi nóng muối mè cùng với vợ trước khi đi làm. Nay đã về hưu, ông Quan lại càng có thì giờ ngồi đึm tâm với bà vợ vốn chăm chỉ, hiền lành và khéo tay nội trợ.

Sáng hôm đó, lúc đang ăn thì ông nheo mắt hỏi vợ:

- Mới sáng sớm mà có ai tới nhà mình vậy? Mà là một cô gái nữa. Coi tướng đi quen quen... con nhà ai coi đẹp và sang quá!

Lời ông nói chưa dứt thì bà vợ đã phá lên cười:

- Thánh thần thiên địa ơi, coi ống kia! Con gái ống mà ống khen cô nào đẹp quá trời!

Lúc này cô gái cũng vừa bước tới, cô cất tiếng hỏi:

- Ba má nói gì con vậy?

Ông Quan ngó người ra:

- Ủa, con Dung hả? Trời đất ơi...

Bà Quan vẫn còn ôm bụng cười:

- Mày coi đó Dung, ba mày tưởng là cô nào tới tìm nên ngắn ngoơ, khen đẹp!

Dung thận đỏ mặt:

- Ba má chọc con hoài!

Bà Quan nhìn con gái rồi cũng tấm tắc:

- Mà ba mày lầm cũng phải. Mày bộn đồ mới này có khác gì tiểu thư đâu!

Ông Quan lâu nay ít quan tâm tới con cái, nay sau khi nhìn kỹ lại Dung, ông phải tắc lưỡi:

- Con nhỏ trổ mã rồi!

Quả nhiên với tuổi mười sáu, nhưng Ngọc Dung lại phát triển, nở nang như mười tam, đôi mươi. Mà đặc biệt gương mặt đẹp như vầng trăng, nước da trắng ngần như trứng gà bóc, khó ai có thể nghĩ Dung là con nhà bình dân.

Ngọc Dung thấy cha mẹ quan tâm, cô phải giải thích:

- Bên cô Chín mời con qua phụ dâu giùm cho con Lý đi lấy chồng. Bộ đồ này má mua cho từ hôm Tết mà con dâu có mặc, tới hôm nay sợ chật nên mới...

Bà Quan xoa đầu con:

- Con mặc đẹp thì tốt chớ sao. Chỉ bởi con đẹp quá ba má không ngờ.

Dung lại thẹn thùng:

- Má chọc con hoài!

Nói xong cô ù té chạy vào trong nhà. Nhìn theo con, bỗng ông Quan thở dài:

- Thấy con gái mình mau lớn, lại quá đẹp mà tôi phát lo.

Bà hình như cũng có ý nghĩ như chồng nên phụ họa:

- Nhan sắc nó phát tiết sớm quá, tôi cũng lo. Ở xứ này đâu có đứa con gái đẹp nào mà được yên ổn đâu!

Lời bà như một tiếng than, nên ông cũng lo lắng:

- Nào giờ cứ ngỡ con nó còn nhỏ nên mình không để ý. Vả lại con nhỏ có chịu ăn diện với ai đâu, bây giờ phát hiện nhan sắc của nó, tôi thêm lo.

Trầm ngâm một lúc, chợt ông nói:

- Bà vào nói con Dung không được đi đám cưới bên đó. Nhất là không được làm phù dâu!

Bà chưa hiểu ý nên hỏi lại:

- Sao vậy ông?

Ông Quan hạ thấp giọng:

- Cái nhan sắc đó mà đem khoe ra thì có nước đút mồi cho sói dữ thôi! Bà không nhớ cánh bên Chín Hường toàn là dân làm quan làm tá tướng. Những người đang có quyền thế và... hung hiểm nổi tiếng à!

Bà vẫn vô tư:

- Là chỗ bà con, họ hung ác hay làm gì đó là với người ngoài, chớ với mình thì...

Ông cắt ngang:

- Tôi nói không cho đi!

Vốn ngán tính nóng như lửa của chồng, nên bà Quan đành ngồi im. Hồi lâu bà mới nhẹ bước vào phòng riêng của con gái. Bà sững người khi không còn thấy Ngọc Dung trong phòng. Nhìn bóng mặt trời, bà hiểu chuyện gì đã xảy ra. Ngọc Dung có lẽ nghe rõ lời cha, nên đã lặng lẽ trốn khỏi nhà.

Bà Quan than thầm:

- Rồi đây rắc rối cho coi!

Chưa hình dung được chuyện gì, nhưng những lời của chồng vừa rồi bà nghĩ là không sai. Và lại càng đúng hơn khi hình dung lại nhan sắc của con gái mình mà xuất hiện giữa lũ người kia thì khác nào con cùu lạc giữa bầy sói dữ!

Điếc lo sợ của vợ chồng ông Quan đã tới nhanh hơn là họ nghĩ. Một tuần sau...

Khi vừa bước từ nhà ra sân định chăm sóc mấy cây kiểng thì ông Quan chợt nghe có tiếng天堂 hắng.

Ngẩng nhìn lên, ông kinh ngạc không thể ngờ được trước mặt ông là ngài quận trưởng Hoàng Quý!

- Dạ... dạ thưa ngài...

Thấy điệu bộ lúng túng của ông, ngài quận trưởng lên tiếng ngay:

- Chào ông chủ sự. Không ngờ ông chủ sự cũng có vườn kiểng nhiều và đẹp còn hơn vườn nhà tôi nữa!

Ông Quan càng lúng túng hơn:

- Dạ, đâu dám. Sao bì được vườn kiểng quý của nhà ngài. Chẳng hay hôm nay rồng đến nhà tôm có việc gì dạy bảo? Thật là không phải, do không biết trước nên không kịp ra nghênh đón. Xin ngài thứ lỗi cho.

Quận trưởng cười lớn:

- Quả thật không hổ danh hổ phụ sinh hổ tử. Hổ tử ở đây tuy không có tài ăn nói khéo bậc nhất huyện này, nhưng lại có ưu điểm vượt trội khác!

Chưa hiểu ý ông ta nói gì thì đã nghe tiếp:

- Cha hay chữ đẻ con nhan sắc, thật là quý vô song!

Ông Quan giật mình! Cái gì có nhan sắc ở đây?

- Thưa ngài...

Quận trưởng vỗ vai chủ nhà, kéo vô nhà:

- Bữa nay thật ra tôi cũng không rảnh để đi thăm viếng. Chẳng qua là có chuyện này...

Rồi ông ta hạ thấp giọng:

- Mỹ nhân đâu rồi?

- Mỹ nhân nào?

Thấy ông Quan ngạc nhiên, quận Quy cười khành khạch:

- Giỏi giấu lầm ông Quan! Cái tội lớn của ông là ở chỗ này. Nếu ông không giấu như mèo giấu cút thì đâu đến nỗi bông hoa thơm tho này lọt vào tay người ở xa dữ vậy!

Rồi để cho chủ nhà hiểu nhanh hơn, quận Quy búng hai ngón tay vào nhau, bảo:

- Gọi con gái rượu Ngọc Dung của ông ra đây!

Đến lúc này thì ông Quan đã hiểu lờ mờ. Ông vờ hỏi lại:

- Quan hỏi con gái nhỏ của vợ chồng tui để làm gì?

Quận Quy phá ra cười:

- Bậy, lớn rồi còn nhỏ nỗi gì! Tui thấy mà còn mê nữa là...

Ông ta ngừng ngay câu nói, có lẽ thấy lời mình lộ liễu quá. Nhưng ngay sau đó thì tiếp ngay:

- Ông có bông hoa quý mà cứ giấu kỹ, uổng quá! Nhưng mà không sao, dẫu gì đi nữa không dưới thì trên. Những câu nói lắp lùng đó càng khiến ông Quan thêm sốt ruột, khó chịu, nhưng sợ cái uy của quận trưởng nên ông nhẹ giọng hỏi lại:

- Ngài nói con gái tôi mà chẳng hay nó có đắc tội gì không? Tôi xin nghe ngài dạy bảo.

Giọng quận Quy trở nên dứt khoát:

- Chưa đắc tội gì. Nhưng nếu ông lắc đầu một cái thì chắc chắn là nó có tội!

- Thưa ngài...

Lão ta giở giọng ân nghĩa:

- Nào giờ tôi chỉ có giúp ông thôi, chứ chưa nhờ việc gì. Hôm nay thì vừa nhờ vừa ra lệnh. Ông kêu cô Ngọc Dung ra đây!

Mặc dù biết Dung ở nhà trong, nhưng ông Quan vẫn nói trớ đi:

- Con gái tôi sáng sớm có việc đem đồ ra nhà ngoại nó, chiều mới về.

Quận Quy quắc mắt:

- Ông đùa với tôi phải không? Lúc nãy trước khi vào đây tôi đã đứng ngoài cổng cả buổi, có thấy đứa nào ra khỏi nhà đâu. Mà cho dù nó có đi đâu thì ông phải cho người đi kêu về ngay. Tôi cần gấp!

Nghe tiếng ồn ở nhà trước, bà Quan bước ra thì khụng lại khi thấy bóng quận Quy. Bà ấp úng:

- Dạ... dạ chào quan quận.

Quận Quy quắc mắt:

- Bà vào dẫn cô con gái bữa trước ra đây mau!

- Dạ... dạ...

Thấy bà lúng túng, quận Quy càng hét lớn:

- Hai vợ chồng đều giấu giếm! Giấu đâu lòi đuôi thì có!

Ông ta còn định nặng lời hơn thì Ngọc Dung xuất hiện từ ngoài cửa đi vào:

- Dạ chào quận trưởng... Sao ngài không tin lời người ngài hỏi? Con đi công chuyện cũng may là về kịp.

Quận Quy có vẻ sượng, nhưng ông ta vẫn giọng kẻ cá:

- Con nhỏ đó vào đây!

Ngọc Dung ăn mặc lam lũ như thường khi ở nhà, nhưng nhan sắc của cô gái mười sáu này quả là như đóa hàm tiếu, khó thể che mắt được ai, dù nấp dưới bộ cánh nào. Ông Quan thoáng nghĩ và biết ngay là tai họa khó mà thoát cho được!

Ngọc Dung đến đứng sau lưng mẹ như sẵn sàng chờ đợi. Quận Quy hất hàm:

- Ngồi xuống đó!

Dung tỏ ra bần thần:

- Dạ, ngài tha tội cho. Nhà con xưa nay ba má con có dạy, trong lúc ba má ngồi tiếp khách thì con cái không được ngồi ngang hàng.

- Nhưng tao... ta bảo...

- Không lẽ quan quận bảo con làm chuyện vô lễ sao?

Bị bắt bí, nên quận Quy hầm hừ:

- Hừm! Thôi kê... kê mày!

Thừa lúc lão ta đang lúng túng, bà Quan hỏi khẽ con:

- Lúc nãy má còn thấy con ở nhà bếp mà?

- Dạ, con đi vòng cửa rào phía sau, thì con nghe ba má nói con đi công chuyện sớm mà!

Quận Quy không để cho họ có cơ hội nói chuyện:

- Bây giờ đã có đủ mặt rồi, nghe tôi nói đây. Cô Ngọc Dung này mau chuẩn bị để mười hai giờ trưa nay cùng đi với tôi lên tỉnh, quan đầu tỉnh có lệnh triệu tập hết thảy con gái tuổi mười sáu trở lên ra tỉnh để

tham dự hội chợ. Không ai được từ chối!

Ông Quan hốt hoảng:

- Con gái tôi còn nhỏ, từ nào đến giờ chưa từng xa nhà. Nó làm sao đi một mình được!

Quận Quy móc trong túi ra tờ giấy có đóng dấu ký tên, gí vào mặt chủ nhà hỏi lớn:

- Ông có thấy chữ ký và con dấu của cơ quan đầu tinh không? Ông muốn cãi phải không? Hay là ông muốn tôi kêu xe bít bùng tới chở ông cùng đi!

Biết xe bít bùng là xe chở tù, nên bà Quan kêu lên:

- Đừng! Nhà tôi đâu làm nên tội gì...

Ngọc Dung vội lên tiếng:

- Đã là triệu tập thì phải từ từ để người ta lo và chuẩn bị đi chở, đâu phải lệnh bắt đâu mà ngài hăm he quát nạt dữ vậy? Được rồi, tôi sẽ đi.

Bà Quan chụp tay con:

- Kìa con! Sao con...

Dung tỉnh táo:

- Con biết rồi, bùa đám cưới bọn họ đã tính toán cả. Chẳng riêng mình con đâu, má đừng sợ.

Quận Quy đứng lên ra lệnh:

- Cô này theo tôi ngay!

Dung trợn mắt:

- Böyle giờ mới bảy giờ sáng, mà mười hai giờ xe mới đi, tôi còn phải ở nhà sửa soạn đồ đạc đã, miễn sao đến giờ đó tôi có mặt trước dinh quận là được rồi!

- Không được, lỡ tụi bay trốn hết thì sao?

Ông ta định bước tới kéo tay Dung, nhưng cô bé đã khôn ngoan lách qua chỗ của cha và nghiêm giọng:

- Nếu ngài bắt ép quá đáng thì tôi sẽ la làng lên cho mọi người tới để chứng kiến cảnh ngài định cưỡng bức tôi, rồi sau đó tôi cắn lưỡi tự tử cho ngài coi!

Quan Quy hơi chột dạ, nhưng vốn là người nham hiểm, nhiều thủ đoạn, nên nhất thời ông ta dịu giọng:

- Thôi, cũng được.

Ông ta bước ra ngoài nói gì đó với vài tên bộ hạ và đi thẳng ra xe về mà không cần dặn gì thêm. Vợ chồng ông Quan và Ngọc Dung biết lão ta còn giở thủ đoạn nữa, nhưng chưa biết là gì nên chỉ ngồi ôm nhau mà khóc...

Ông Quan giận lắm, chuyện Dung cãi lời đi dự đám cưới để rồi bị bọn quan nha nhìn thấy và nảy ý đồ đen tối. Nếu bình thường thì ông đã rầy, thậm chí đánh đòn nữa. Nhưng nay trong tình cảnh này ông chỉ thở dài, rồi bàn tính chuyện cứu vãn tình thế...

Ngọc Dung đã sa bẫy mà không ngờ. Sau khi quận Quy về rồi Dung bàn tính kỹ với cha mẹ, một mình lẻn ra cổng sau với ý định đi sang nhà bà ngoại ở cách đó hơn chục cây số, rồi từ đó sẽ liệu đường trốn đi. Bởi ông Quan đã quyết rằng nếu nghe lời quận Quy thì khó lòng thoát khỏi móng vuốt của tên quan đầu tinh tây lai rất háo sắc. Đã bao nhiêu gái tân được triệu tập đi như vậy, mà có cô nào về an lành đâu!

Nhưng khi Dung vừa bước ra khỏi cổng sau thì đã bị ngay mấy tên lính bảo an to như hộ pháp chụp bao bối lên đầu, rồi đẩy lên xe bít bùng đậu sẵn, chở ngay về dinh quân.

Lúc tỉnh lại thì Dung đã thấy mình ngồi trên xe bị phủ kín, cách ly với bên ngoài. Cùng với Dung còn có bốn năm cô khác cũng trạc tuổi cô. Họ chỉ biết ôm nhau khóc chứ còn biết làm gì hơn...

Quả đúng như lo sợ của họ. Khi đến tỉnh ly, cả năm cô gái tội nghiệp bị nhốt cách ly mỗi người một nơi. Họ không hề được cho đi làm tiếp tân hội chợ như lời hứa của quận Quy gì cả. Suốt ngày hôm đó, họ chỉ được ăn cơm tại phòng riêng, gần nửa đêm thì có người tới đưa cho mỗi cô một tờ giấy ghi toàn bằng chữ Pháp và buộc phải ký tên vào, Viên thông ngôn giải thích:

- Đây là bản cam kết làm việc cho ngài tinh trưởng. Các cô ký tên xong thì được tự do. Làm việc có ăn lương, được cho chở ở, cấp cho quần áo đẹp. Sướng quá rồi, còn gì hơn!

Riêng Ngọc Dung thì không chịu ký. Cô lồng lên:

- Thả tôi ra ngay, nếu không tôi cắn lưỡi chết liền cho mấy người coi!

Viên thông ngôn nghĩ là Dung chỉ cứng đầu nói bừa, nên thách thức:

- Cô giỏi thì cứ làm, ở đây chưa ai dám cãi lại mệnh lệnh cả!

Nói xong, anh ta đặt tờ giấy cùng cây bút ở đó, vừa đe dọa:

- Khi tôi trở lại thì tờ giấy phải được ký xong!

Anh ta đi rồi nên không nghe được tiếng gào khóc dữ dội của Ngọc Dung. Và anh ta cũng đâu có ngờ, tuy gái nhà quê, nhưng Ngọc Dung vốn là con của ông Quan một chủ sự phỏng làm việc cho Tây nhiều năm, tiếng Pháp rất khéo, và lại bản thân Dung còn được học tiếng Pháp ngay từ tiểu học, nên khi tốt nghiệp cô đã có thể đọc và hiểu được nội dung tờ giấy mà tên thông ngôn để lại. Đó chỉ là tờ giấy thuận tình làm nhân viên phục vụ mua vui cho một câu lạc bộ giải trí cho lính Pháp. Đó là một hình thức ngụy trang của một loại hình bán dâm cho lính viễn chinh Pháp!

Dung đã xé nát tờ giấy đó và đóng chặt cửa phòng, khóa lại bên trong. Cô tuy nhỏ, nhưng lòng dạ thì sắt đá hơn người. Trong đầu cô vừa lóe lên một ý định táo bạo.

Trước khi thực hiện Dung đã xõa tóc, ngồi chắp tay lạy về hướng nhà mình nhiều lạy và khóc...

Nhận tin con chết chưa đầy một buổi thì bà Quan cũng trút hơi thở cuối cùng do suy tim cấp. Dứng ra Ngọc Dung đã chết trước đó cả nửa tháng, ngay đêm đầu tiên cô tới dinh tinh trưởng. Cô đã cắn lưỡi tự vẫn ngay trong phòng giam kín cửa. Nhưng bọn thuộc hạ của tên tinh trưởng phát hiện đã giấu nhẹm.

Mãi sau chúng mới truy tìm Dung chết khi cố tình ăn cắp đồ trong dinh, định leo tường trốn đi rồi bị ngã mà chết.

Sau hai tuần, chúng mới báo tin về nhà và còn đe dọa vợ chồng ông Quan:

- Con gái mấy người làm chuyện gian trá đó, đúng ra cả hai người cũng bị tội, nhưng quan chủ tinh thương

tình tha cho. Cấm không được khiếu nại, yêu sách gì.

Ngay lúc nhận được tin thì bà Quan đã ngã ra ngất xỉu. Và sau đó chưa đầy nửa ngày bà tắt thở luôn. Ông Quan thì như người mất trí, cứ ngồi một mình gào khóc, gọi tên vợ, tên con gái!

Thậm chí xác của Ngọc Dung còn không được đưa về nhà. Người ta nói:

- Do nạn nhân phạm tội, chết trong đồn binh Pháp, nên xác còn phải để lại đó, chờ quyết định sau. Mà cũng có thể sẽ cho mai táng trong nghĩa địa công cộng được chỉ định.

Hai tháng sau thì ông Quan cũng lâm trọng bệnh rồi qua đời. Do không có đứa con nào ngoài Ngọc Dung, nên một người họ hàng của ông đứng ra cai quản ngôi nhà. Rồi theo lời trăng trối của ông, người bà con đem căn nhà bán đi, một phần tiền phân chia cho thân nhân, phần còn lại đem cúng chùa.

Thế là chỉ trong tích tắc, một gia đình đang bình yên bỗng bị xóa sổ!

Treo bảng bán nhà được hai ngày thì có một thanh niên lạ mặt đến hỏi. Chú Tám, em họ ông Quan tiếp khách và hết sức ngạc nhiên khi nghe thanh niên hỏi:

- Đây có phải là nhà của cô Ngọc Dung?

Tám Tân hỏi:

- Anh là gì của Ngọc Dung?

Chàng trai có vẻ thật thà:

- Dạ, cháu chưa quen cô Ngọc Dung, nhưng tình cờ cháu năm mươi thấy cô ấy nên cháu muốn gặp.

Cha mẹ của chàng trai đi cùng đã lên tiếng giải thích:

- Thằng con tôi vốn bị câm bẩm sinh từ nhỏ, bỗng nhiên ba hôm trước nó phát lên nói được! Người đầu tiên được nó gọi chẳng phải là ba nó hay tôi, mà là cô Ngọc Dung nào đó! Rồi nó hối thúc vợ chồng tôi tới đây liền, nói Ngọc Dung chính là vợ của nó! Chúng tôi phải hỏi thăm đường khá lâu mới tới được đây...

Tám Tân buồn bã lắc đầu:

- Đúng đây là nhà Ngọc Dung. Nhưng cháu tôi đâu còn nữa mà tìm.

Chàng trai vẫn tinh khôi, nói với cha mẹ mình:

- Nhân nhà này bán, mình mua luôn đi.

Khi mua xong nhà, chàng trai thắp nhang lên bàn thờ với ảnh chân dung của Ngọc Dung do Tám Tân tặng lại, và khấn rất chân thành:

- Anh tới đây tìm em mà không gặp, nhưng anh vẫn tin chắc là thế nào cũng gặp được em.

Bà mẹ anh can:

- Thôi con à, bây giờ con đã hết bệnh rồi, muốn lấy vợ thì để ba má kiếm cho, thiếu gì.

Chàng trai gay gắt:

- Má còn nói vậy thì con tức mà trớ bệnh, hết nói được bây giờ. Con chỉ có mỗi Ngọc Dung là vợ thôi!

Rồi anh dịu giọng phân trần, để mẹ anh an tâm:

- Thời gian con bệnh như sống trong thế giới khác. Thế rồi tình cờ con gặp được nàng, chính nàng đã cứu con. Như vậy làm sao con có thể rời xa nàng được. Số con với nàng là do trời định, nên bây giờ có âm dương cách trở con cũng quyết ở đây cùng nàng.

Nghe con nói vậy, ông bà Hữu Châu đành nghe theo. Bà chỉ ngại:

- Xưa nay con chỉ ở nhà và được má lo cho, bây giờ ở riêng như vậy làm sao được? Con nên để má ở lại đây, được không Hữu Phước?

Hữu Phước là tên của chàng trai, chàng trấn an mẹ:

- Con đã ngót ba chục tuổi đâu rồi, có còn con nít nữa đâu, má đừng lo. Má còn phải lo cho ba và mấy đứa em nữa, ba má cứ về đi, khi nào ổn định thì con sẽ về báo tin vui cho ba má!

Ông Châu cười buồn:

- Ba má lo mất ăn mất ngủ chứ vui nỗi gì!

Phước lại phải trấn an:

- Ba đừng lo. Con bây giờ khác với thằng Phước câm, Phước khùng như trước đây rồi!

Ngôi nhà sau khi mua xong, thay vì phải sửa chữa như lệ thường khi đổi chủ, nhưng Phước vẫn giữ nguyên. Và ngạc nhiên hơn nữa là anh ta lại cho giữ nguyên bàn thờ ông bà Quan trong nhà. Anh giải thích với cha mẹ:

- Tuy chưa là con rể, nhưng con vẫn coi mình là người của gia đình này rồi, vậy con xin được phép thờ phung ông bà ấy.

Chiều lòng con nên ông bà Châu ra về, lần đầu tiên để đứa con trai tật nguyền ở lại một mình. Nhưng trái với sự lo lắng của cha mẹ, Hữu Phước sống một mình trong ngôi nhà đó như sống ở chính nhà mình! Anh sinh hoạt hằng ngày một cách khá tự nhiên đến độ những người láng giềng có cảm giác anh chính là con rể của ông bà Quan, chứ không phải kẻ mua nhà.

Vào một buổi sáng, khi thấy có xe hơi của quận Quy ngừng trước cửa thì người hàng xóm hốt hoảng chạy sang gọi Phước:

- Nguy rồi cậu Phước ơi.

Phước đã nhìn thấy xe quan, nhưng anh vẫn tinh như không:

- Có gì mà phải sợ?

Người kia hạ thấp giọng:

- Lão ta là người đã bắt con Ngọc Dung đi ngày trước đó. Lão ác ôn khét tiếng xứ này!

Phước đứng chống nạnh, hất hàm về phía quận Quy bảo:

- Cần gì thì vào đây!

Quận Quy không còn vênh mặt hung hăng như mấy tháng trước, mà trái lại khi thấy mặt Phước thì dịu giọng ngay:

- Dạ, tôi... tôi là quận trưởng Quy. Tôi tới theo lệnh của... của...

Lão ta nói mà khum num như đang đứng trước cấp trên. Bà hàng xóm tròn xoe mắt nhìn, không tin vào

mắt và tai mình nữa. Vừa khi ấy, Phuốc cất tiếng dỗng dạc:

- Vào đây!

Đúng là trời đất sắp đảo lộn nơi rồi! Bà hàng xóm sợ quá tìm cách rút lui, bởi sợ lão quận nổi trận lôi đình. Nhưng trái với suy nghĩ của bà, quận Quy riu riu bước vào sân, có cả hai tên lính hầu đi theo. Chúng đang khê nệ khiêng vật gì đó...

- Đặt lên đây!

Phuốc ra lệnh cho đặt chiếc hộp gỗ son son thếp vàng lên bàn thờ có ảnh chân dung của Ngọc Dung. Hai tên lính rầm rắp làm theo. Sau đó chúng lui ra ngoài, không dám nhìn lại. Chỉ còn lại Phuốc và quận Quy. Phuốc nói như quát:

- Quỳ xuống!

Chuyện khó tin mà có thật. Quận Quy quỳ xuống trước hai bàn thờ. Mặt lão ta như không còn thần sắc! Và càng bất ngờ hơn, ngay sau đó lão ta dập đầu lạy một cách nghiêm túc và thành kính!

Phuốc thì đứng khoanh tay nhìn, như giám sát hành động đó. Lát sau, anh mới lên tiếng:

- Chưa xong đâu!

Lời của anh vừa dứt thì lập tức quận Quy đặt ngay bàn tay trái của hắn xuống nền nhà, tay kia lấy con dao thủ sẵn trong áo ra và nhanh như chớp, phập mạnh xuống!

Nguyên bàn tay của hắn đứt lìa, văng ra cà thước! Lão quận lúc đó bật ngửa ra đau đớn, nhưng không dám cất tiếng kêu!

Phuốc quay ra ngoài sân, quát lớn:

- Đưa nó về!

Hai tên lính hầu rầm rắp tuân lời. Chúng kè tên quận trưởng ra xe và vù đi một nước, không dám nhìn lại! Lúc này Phuốc mới bước tới mở chiếc hộp gỗ trên bàn thờ ra. Trong đó đựng tro cốt của Ngọc Dung!

Một tuần sau, lại có xe hoi tới đậu trước cổng. Lần này có người hàng xóm khác nhận diện đó là xe của tên tỉnh trưởng!

Cũng hai tên lính hầu mang vào nhà một chiếc hộp gỗ. Chúng kính cẩn nói với Phuốc:

- Quan tôi trả nợ cho ngài!

Phuốc mở ngay hộp ra, trong đó có một lọ thủy tinh chứa đầy nước trong suốt, giữa lọ có một vật gì đó dài gần gang tay, giống hình quả chuối. Vừa trông thấy, Phuốc phá lên cười:

- Phải vậy chó!

Khi hai tên lính trở ra rồi, Phuốc mới lấy một lọ thủy tinh khác đặt sẵn dưới gầm bàn thờ. Trong lọ có một bàn tay người tím tái!

Phuốc rất hài lòng. Anh khấn trước bàn thờ Ngọc Dung:

- Nợ anh đã đòi cho em rồi. Từ nay em có thể yên ổn ở cõi u linh đó. Mừng cho em!

Ngày hôm sau, cả tỉnh ly đều xôn xao trước tin quan đầu tỉnh bỗng dung bị nạn. Mà tai nạn lại xảy ra đúng lúc ông ta đang ngủ mới lạ! Một tay thân tín tiết lộ bí mật:

- Nửa đêm, bỗng người nhà nghe lão ta thét lên một tiếng. Khi mọi người chạy vào thì thấy trên tay lão ta còn cầm con dao, mà hạ bộ thì đã bị cắt lìa! Chẳng ai biết nguyên nhân. Hồi thì lão ta chỉ im lặng như sô hãi điếu gì đó...

Có một đạo sĩ là, xuất hiện trước cổng nhà của Hữu Phuốc. Ông ta nói vang vào trong:

- Như thế là đủ rồi. Oán thù nên mở chứ không nên buộc. Việc đã xong thì nhà này cũng nên trả lại cho họ.

Nói xong, lão biến đi rất nhanh.

Từ trong nhà Phuốc nhín ra, im lặng không nói gì. Sau đó, anh bước tới ôm hũ tro cốt của Ngọc Dung rồi lặng lẽ rời khỏi nhà...

Phuốc trở về nhà cha mẹ ruột. Lần này anh lại trở thành một người khác: Sống khép kín, không nói gì với ai.

Mẹ anh hỏi nhiêu điều về Ngọc Dung thì anh chỉ đáp gọn:

- Kiếp nàng như đóa phù dung. Sóm nở tối tàn. Con sẽ đợi ở kiếp khác...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CHUYỆN CON MA "TRƯỜNG NHŨ"

Từ chiều đến giờ, Tư Miên đã lai rai đến gần hai xì đế. Nếu ai biết tinh lượng của Miên thì biết là uống tới đó anh ta đã bắt đầu gục ngã. Nhưng lạ quá, bùa nay sao uống hoài Miên thấy càng uống càng tỉnh, và miệng như mỗi lúc một khát thêm cái vị cay xé lưỡi này.

- Cho xị nữa đi chị Tám.

Chị Tám Hà vốn có cảm tình với con người cô độc dễ thương này, nên có vẻ ái ngại:

- Uống nhiều quá rồi anh Tư. Hay là ăn tô mì cho chắc bụng đã?

Tư Miên cười nửa miệng:

- Cái bụng tôi bây giờ mà cho ba cái thứ đó vào nó làm sao thì biết bắt đền ai đây!

Tám Hà néo mắt:

- Thiếu gì người muốn được bắt đền!

- Cho cái thằng tù không ra tù, tội không ra tội như tôi hả?

Tám Hà liếc dài:

- Anh cứ cái giọng đó hoài, bởi vậy ra tù đã gần ba năm rồi mà vẫn chưa chịu làm lại cuộc đời. Từ đây thì có gì đâu mà nhớ hoài vậy chớ!

Tư Miên chợt phá lên cười, tiếng cười rất khó hiểu. Rồi sau đó hạ thấp giọng:

- Không sao được khi một nửa cuộc đời mình đã gửi lại trong đó!

Cười xong anh lại bật khóc! Anh ta là như vậy đó, nếu không cười không biết đâu mà lường. Ở khu mỏ đá này ai mà không biết. Nhưng hôm nay thì lạ hơn. Sau khi cười và khóc thì anh ta lại nhìn chị chủ quán rồi đột ngột hỏi:

- Cô Tám có yêu bao giờ chưa?

Câu hỏi này đúng ra phải là: "Cô đang yêu ai vậy?" thì Tám Hà dễ trả lời hơn. Tuy vậy, cô vẫn đáp:

- Yêu thì có, nhưng có mấy ai hiểu mình đâu!

Giọng Tư Miên gay gắt:

- Sao lại không hiểu một người như Tám?

Tám Hà khuấy cà phê, ngẩng lên nhìn Tư Miên:

- Chính anh đó!

Câu nói Miên nghe trong lúc đầu óc đang say túy túy, vậy mà anh vẫn kinh ngạc:

- Cô Tám nói... tui?

- Thị anh chớ ai! Bởi vậy, tối ngày cứ ôm chai rượu hoài thì còn biết tới ai nữa?

Có lẽ lâu lắm rồi Miên mới nghe được một người nói yêu mình, nên phải mất cả phút thẩn thờ, anh mới nói được:

- Có đáng gì cái thằng tôi mà yêu với đương. Tha cho tôi đi cô Tám ơi!

Bị chạm vào tự ái, Tám Hà ngừng hẳn công việc, bước tới kéo ghế ngồi ngay trước mặt Tư Miên:

- Tôi biết anh tên thật là Mến, nhưng bởi cái tính lang bang, liên miên, không đâu ra đâu nên mới chết danh với tên Tư Miên như ngày nay. Mà tui nói thật, nhầm nhò gì cái án tù ba năm của anh, chỉ bởi anh làm ăn bị bể hụi, người ta giật tiền anh, rồi anh mới giật nợ thiên hạ. Xấu xa gì cho cam!

Bất chợt, chị cầm tay Tư Miên siết mạnh:

- Về ở với em đi. Mình xây dựng lại từ đầu. Em có ít vốn liếng, anh phụ em phát triển cái quán này. Hoặc anh muốn làm ăn gì đó, em cũng chịu.

Rồi chị nói thêm:

- Em biết anh đã đứt gánh với người vợ trước, trước khi đi tù. Con cái cũng không có thì có gì đâu mà bận tâm.

Tư Miên thật sự cảm động với tấm chân tình của người phụ nữ này. Tuy nhiên, anh bất ngờ hỏi:

- Tôi không dám phụ tấm lòng của cô Tám, nhưng tôi hỏi thật nếu cô biết, chính vì tôi mà một người đàn bà đã chết trong tù, cô có còn thương tôi không?

Câu hỏi bất ngờ của Miên làm cho Tám Hà sững sốt:

- Có chuyện đó sao?

Tư Miên trầm ngâm một lúc lâu rồi nhẹ giọng kể:

- Chuyện này đúng ra tôi giấu kín trong lòng, để cho nó gặm nhấm tan nát lòng tôi, cho đến khi nào tôi đi theo cô ấy. Nhưng mà thôi, kể làm gì chuyện đau lòng này.

Tám Hà tha thiết:

- Em muốn nghe, kể đi anh Tư!

Tư Miên lại suy tư... Cuối cùng, khi nhìn vào đôi mắt rung rưng lệ của Tám Hà, anh cầm lòng không được, nên nhẹ gật đầu:

- Tôi kể. Nhưng cô phải hứa với tôi một điều...

Tám Hà gật đầu rất nhanh:

- Em hứa!

Tư Miên tỏ ra hài lòng:

- Được rồi...

Chuyện tình trong tù.

Thế là Tư Miên lanh án ba năm tù giam! Khi nghe tòa tuyên án, Miên không chút dao động, bởi anh biết trước thế nào rồi cũng sẽ tới nước này. Nhưng tim anh bỗng đau nhói khi tầm mắt anh chạm phải hình ảnh ở cuối hàng ghế của phòng xử án: vợ anh cặp tay người đàn ông nhỏ hơn cô ấy đến gần chục tuổi! Họ có

về nhẹ nhõm khi nghe tòa tuyên án. Như vậy có nghĩa ít nhất là ba năm liên tiếp, họ sẽ được thảm thoái! Trước hôm đó, Tư Miên đã nghe phong phanh về mối tình bất chính của vợ với người tài xế giao hàng cho anh, nhưng mải mê lo làm ăn nên Miên chưa có thời giờ theo dõi. Cho đến khi bị vỡ hụi và ra tòa... Lên xe bít bùng về trại giam mà lòng Tư Miên nặng trĩu bởi sự chán chường. Đã hai hôm rồi anh bị mất ngủ, giờ đây cộng với nỗi chán chường, nên xe chỉ chạy một đoạn ngắn thì con buôn ngủ đã kéo đến. Đến một ngã tư, xe đang chạy bỗng thăng gấp, khiến cho mấy tù nhân trong xe ngã dồn vào nhau. Tư Miên choáng tỉnh và... anh ngỡ ngàng khi thấy mình đang dựa đầu vào một phụ nữ! Cái ngã người đó đúng là cú ngã định mệnh. Bởi người nữ tù đó cũng bị kêu án bảy năm tù, loại tù thường phạm như Tư Miên.

Ngay sau đó, hai người biết tên nhau. Tư Miên nói tên mình cho nàng. Và được biết nàng tên là Hạnh. Trong nhà giam, tù nam và nữ bị giam riêng, ở hai khu nhà khác nhau, có rào ngăn cách. Tuy nhiên bệnh xá thì chung.

Nửa tháng sau...

Hôm đó do bất cẩn trong lúc lao động, Tư Miên bị một vết cắt khá sâu ở bàn tay nên được đưa tới trạm xá. Sau khi băng bó và lanh thuốc, vừa định ra về thì anh nghe cô y tá trực lo lắng nói với bác sĩ phụ trách về trường hợp một bệnh nhân bị xuất huyết nặng, cần phải tiếp máu ngay, mà bệnh xá lại không có loại máu O khá hiếm!

Thật ra Tư Miên có thể bỏ đi mà không cần quan tâm trường hợp đó, nếu cô y tá không nói tên bệnh nhân:

- Nữ phạm nhân Nguyễn Thị Hạnh này đã hai lần bị băng huyết, mà lần này nặng hơn, do xảy ra vào lúc nửa đêm, người chung phòng không hay nên đưa tới bệnh xá quá trễ, máu bị mất quá nhiều, sợ e... Chị ta bỏ lửng câu nói, trong lúc vị bác sĩ cũng chỉ biết đứng nhìn và nhẹ lắc đầu. Nhà tù này ở xa trung tâm thành phố, lại không có xe cấp cứu, mỗi lần cần đưa bệnh nhân đi phải báo cho trung tâm và chờ đợi khá lâu. Tư Miên quyết định rất nhanh. Anh bước tới chặn cô y tá:

- Cô nói bệnh nhân cần tiếp máu O?

- Đúng vậy. Anh biết trong số phạm nhân ở đây có ai thuộc nhóm máu đó không?

- Tôi.

Nhin Tư Miên từ đầu đến chân một lượt, cô ta quay về phía bác sĩ nói lớn:

- Có anh này thuộc nhóm máu O nè, bác sĩ ơi!

Thế là Tư Miên được làm "ân nhân" với người phụ nữ gặp tình cờ sau phiên tòa. Lúc tỉnh dậy sau khi được tiếp máu, cô phạm nhân tên Hạnh đó đã hỏi ngay ân nhân của mình. Khi được biết đó cũng là một bạn tù thì cô nàng đã tha thiết xin được diện kiến để cảm ơn. Đúng ra nội quy của trại giam không cho phép như vậy, tuy nhiên vị bác sĩ đã phá lệ và đặc.

- Chị chỉ được gặp ở ngay giường bệnh và cũng không được tiếp xúc lâu. Tôi sẽ đề nghị cho người đó tới đây ngay.

Khi Tư Miên tới thì Hạnh ngỡ ngàng:

- Là anh sao?

Họ mừng vui, trò chuyện và cảm thông ngay hoàn cảnh của nhau. Trước khi Tư Miên bị đưa trở lại trại giam, anh nghe Hạnh nói nhanh:

- Mỗi tháng em được tái khám một lần ở đây. Có cách nào gặp anh không?

Tư Miên đáp rất nhanh:

- Có. Em tái khám định kỳ vào những ngày nào?

- Thứ hai tuần đầu tiên của tháng. Em quen thân với cô y tá tên An đó, nếu lần nào em không gặp được anh thì em nhờ chị ấy nhắn.

Thế là họ đều đặn gặp nhau hằng tháng. Nửa năm như vậy...

Mỗi lần gặp, họ chỉ nói vài câu chào hỏi ngắn, nhưng họ nghĩ ra cách để trao đổi với nhau nhiều lời bằng cách viết những lá thư dài và trao đổi cho nhau mỗi khi gặp. Hoặc lần nào không gặp được thì cô y tá An là chiếc cầu nối.

Hoàn cảnh của Hạnh cũng rất đáng thương. Cô có chồng và có hai con, vợ chồng chia cách nhau, người chồng bỏ đi lấy vợ khác. Quá uất hận đâm quẫn trí, nên một ngày kia nhân lúc anh chồng bối rối về thăm con và đòi bán căn nhà duy nhất mà Hạnh đang ở để nuôi nấng con cái, Hạnh đã giết chết tên chồng xấu xa đó bằng can xăng. Lửa cháy bùng lên ngoài dự liệu của Hạnh, chẳng những giết chết tên khốn kiếp mà còn thiêu cháy luôn cả hai đứa con đang ngủ, trong đó có một đứa còn nằm nôi!

Điên loạn, Hạnh đã lao vào lửa tự tử. Nhưng rủi thay, Hạnh không thể chết, bởi có người cứu kịp. Sống trong hoàn cảnh đó thì khác nào chết, bởi vậy đã nhiều lần Hạnh tìm cách chết nữa mà không xong. Cho đến ngày ra tòa lãnh án. Ở trong tù, Hạnh là người tù nổi tiếng, bởi suốt ngày đêm lúc nào chị cũng khóc gào, kêu tên hai đứa con! Từ đó sinh ra bệnh và bệnh ngày càng nặng thêm... Cũng may, khi gặp Tư Miên thì Hạnh như được hồi sinh! Chị thường nói với y tá An là chẳng hiểu sao chị có cảm giác là đã tìm lại được tình yêu đích thực, chị muốn nói với Miên, nếu anh có mâu thuẫn trước thì hãy đợi chị ra, hai người sẽ xây dựng gia đình chung! An đã nhiều lần tìm cách nói chuyện với Tư Miên và tìm cách xin cho Miên chuyển tới làm tạp dịch tại trạm xá để dễ bề liên lạc với Hạnh.

Chuyện tưởng sẽ êm đẹp như vậy, cho tới ngày Tư Miên sắp mãn hạn tù. Tối hôm đó, y tá An báo tin vui:

- Tối nay Hạnh được nằm lại bệnh xá do tôi tạo ra bệnh án giả, để hai người có dịp gần nhau. Tối nay anh cũng được ở lại đây để giúp khiêng xác hai phạm nhân vừa chết. Xong việc, hai người có thể vào phòng riêng của tôi mà tâm sự, tôi ở ngoài canh cho.

Đêm đó thật bất ngờ, Hạnh đề nghị một việc mà vừa nghe Tư Miên đã giật mình:

- Em muốn có con? Chính xác hơn là em muốn tìm lại hai giọt máu của mình! Mấy hôm nay tối nào em cũng nằm mơ thấy anh là người cho em được ước mơ đó! Hãy cho em đứa con đi!

Không người đàn ông nào có thể chối từ lời đề nghị hấp dẫn như vậy, dù đang là phạm nhân. Nhưng Tư

Miên đã lưỡng lự...

Lý do Miên làm như vậy là bởi anh bị ám ảnh sâu nặng về hành động phản bội của người vợ trước! Cô ta cũng tha thiết đến với anh từ ngày hai người còn nghèo, còn cơ cực... Vậy mà khi đã bắt đầu có của đỗ sinh tâm...

Với Hạnh thì khác. Bắt đầu hiểu cô, nhận ra cô có nhiều điểm nổi trội hơn vợ mình, nhất là tính cách. Nhưng dù sao lý trí của Tư Miên lúc ấy nó mạnh hơn là tình cảm. Đặc biệt, nếu lúc ấy có ai hỏi anh có nghĩ ngợi gì về cái chết của chồng con Hạnh hay không thì chắc chắn Miên đáp là không! Tuy nhiên, trong tận tiêm thức của anh, làm sao tránh khỏi những gợn sóng hoang mang...

Vậy là suốt ba giờ ôm nhau trong phòng của y tá An, Tư Miên đã rất khó khăn, nhưng cuối cùng cũng đã nói:

- Anh thương em nhiều, thông cảm hoàn cảnh của em... Tuy nhiên, dẫu sao thì trong lòng anh vẫn còn bị ám ảnh bởi sự bối phản của người phụ nữ đầu ấp tay gối với anh ngày trước. Vết thương lòng mà bà ấy gây ra cho anh đến bây giờ vẫn còn đau nhức...

Tư Miên nói thật lòng và vẫn xiết chặt Hạnh vào lòng như bảo đảm cho cô ấy rằng cuộc đời này mãi mãi họ sẽ chẳng chia lìa nhau!

Nhưng chẳng hiểu sao, bỗng dung Hạnh im lặng và nhẹ thở dài khi y tá An ra hiệu, Miên đi ra và còn không quên dặn:

- Chỉ còn hai tháng nữa anh mẫn hạn tù, lúc ra ngoài anh hứa chắc chắn là chạy tìm luật sư thật giỏi để gỡ tội cho em.

Hạnh vẫn chẳng nói lời nào, ngoài nụ cười khó hiểu trong bóng tối...

Như bị sét đánh mang tai! Sáng hôm sau, cả bệnh xá bàng hoàng khi hay tin có một nữ bệnh nhân treo cổ tự tử trong nhà vệ sinh! Nạn nhân chính là Hạnh!

Tư Miên lúc ấy còn ở đó, đang phụ việc ở nhà xác. Nghe tin dữ, anh chạy tới và chỉ kịp gào lên trước cái xác tái tím tái của Hạnh:

- Trời ơi, Hạnh ơi!

Y tá An nghi ngờ đưa mắt nhìn Miên. Cô có quyền nghĩ nguyên nhân cái chết kia là sự góp phần của Tư Miên.

Anh chỉ lặng lẽ lắc đầu. Lát sau đó anh nói thật lòng với An:

- Chị có thể nghĩ thế nào về tôi cũng được, nhưng tôi xin nói bằng danh dự của mình rằng tôi yêu Hạnh, tôn trọng Hạnh, chỉ muốn Hạnh được hạnh phúc.

Đêm đó về trại giam, Tư Miên đã suy nghĩ về cái chết của Hạnh. Bởi thái độ hững hờ của anh với lời đề nghị muôn có con mà Hạnh tha thiết đưa ra? Hay còn nguyên nhân nào khác? Không tìm ra ngay lý giải, Tư Miên thức gác trắng đêm. Mãi gác sáng mới chợp mắt được.

Đang chập chờn, bỗng Tư Miên có cảm giác như có bàn tay của ai đó chạm vào má mình. Anh choàng mở mắt thì nhận ra toàn phòng giam rộng, có đến trên ba chục phạm nhân ngủ chung, không một ai thức.

Phản nhiều phạm nhân suốt ngày phải lao động cực nhọc, nên đêm đến họ ngủ rất say, phải tối năm giờ ruồi mới dậy theo tiếng keng. Bây giờ mới có ba giờ...

Tư Miên cố ngủ lại để lấy sức.

Nhưng vừa mơ màng thì anh nghe rõ có ai đó nói bên tai, giọng nghe rất quen:

- Nằm sang chỗ khác, hoặc là lấy mền đắp lại giả như đang ngủ, rồi đi vào nhà vệ sinh mà ngồi. Một lát hãy ra!

Tư Miên mở mắt ra, anh kêu khẽ:

- Tiếng nói của Hạnh!

Anh nhìn quanh, không thấy động tĩnh gì, nhưng nhớ lời dặn vừa rồi, anh nhẹ nhàng lăn đi chỗ khác, sau khi thực hiện y như lời dặn. Thời khắc trôi qua thật chậm...

Bỗng lúc ấy từ đầu phòng giam, phía sau lưng tên gác ngực đang ngủ gà ngủật, có hai cái bóng đen nhẹ nhàng bước vào. Bọn chúng chùng như đã khá quen thuộc với phòng giam, nên di chuyển trong bóng tối không chút khó khăn.

Nằm cách đó khoảng vài mét, Tư Miên quan sát rất rõ. Bọn chúng trên tay cầm vật gì đó như cái lọ thủy tinh, chúng bước thẳng tới chỗ nằm lúc nãy của Miên. Nhanh nhẹn và thuần thục, một trong hai tên đó nhanh cái lọ thủy tinh xuống đúng vào phần mặt của người ngủ, đồng thời tên còn lại đổ bồi thêm một lọ như vậy nữa vào phần dưới. Không nghe tiếng động, chỉ thấy có khói bốc lên từ chiếc mền và mù khét! Xong, cả hai đi nhanh ra ngoài mà không gấp trở ngại gì. Tư Miên biết chắc là có người trong phòng nhìn thấy, nhưng có lẽ do sợ nên họ không dám lên tiếng.

Bỗng sát bên chỗ Miên nấp, có người nói rất khẽ:

- Bọn này là đàn em của cai tù. Chúng chuyên thực hiện các vụ thanh toán trong trại giam khi được ai đó thuê!

Người nói là Sáu Khả, một bạn tù tốt bụng. Tư Miên thẫn thờ, tim đập nhanh. Anh vừa thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, nếu không nhờ Hạnh báo tin.

Sáng hôm sau, nhờ sự tố cáo của Sáu Khả nên người tù tìm ra ngay thủ phạm thanh toán hụt băng acid đó. Chính là băng đám thuê chém muron Tư Rõ. Bọn chúng được thuê để thanh toán Tư Miên trước khi anh được thả ra! Ai là người đứng sau vụ đó không khó để biết, chính là người vợ phản bội của Miên và thằng nhân tình của ả!

Để bảo vệ tính mạng cho Tư Miên, quản lý trại giam đã chuyển anh sang khu vực gần với các nhân viên an ninh. Chỗ này chỉ cách khu giam giữ nữ một hàng rào kẽm gai. Đêm nằm có thể nhìn qua ô cửa nhỏ, thấy sân bên khu nữ. Tư Miên càng ngậm ngùi khi nhớ về Hạnh.

Đêm đó anh cũng thức rất khuya, mắt cứ nhìn qua bên kia sân... Bỗng anh thấy một bóng người đi lướt qua sân rất nhanh, rồi dừng lại cách ô cửa sổ chỉ vài thước.

- Hạnh!

Tư Miên kêu lên khi nhìn rõ mặt người đang đứng đó, nhò ánh trăng chiếu xuống. Chỉ lẹ một điệu là Hạnh lại không mặc áo. Ngực để trần, lộ ra bộ ngực... dài lòng thòng!

- Trời ơi, chuyện gì thế này?

Miên kêu khẽ, cũng vừa lúc đó có tiếng kẽng đánh liên hồi bên dãy trại giam nữ. Rồi lát sau lan sang tận dãy trại nam.

Đèn trại giam bật sáng. Có nhiều tiếng huyên náo. Lát sau, Tư Miên nghe từ phía bên kia có người la lớn:

- Có con ma vú dài chạy khắp các phòng bên này!

Bên dãy nam cũng nghe có người nói:

- Hồi nay trong lúc đang ngủ chúng tôi thấy có một người đàn bà để ngực trần, chạy tới tùng chổ nằm của nhiều người cất tiếng hỏi: Con tôi đâu? Trả con tôi đây, để tôi cho nó bú! Người đó nắm đùi vú của mình lên, như chuẩn bị cho con bú!

Sáng ra, các chị bên nhà giam nữ thuật rõ hon:

- Có một hồn ma vào nửa đêm cất tiếng khóc, sau đó vừa chạy vừa gào lên đòi con! Nhìn kỹ lại thì người đó giống như cô Hạnh vừa mới chết!

Nhiều người không tin chuyện dị thường đó. Riêng Tư Miên thì hoàn toàn tin. Anh còn tự nhủ:

- Cô ấy thật sự muốn đi tìm con của mình.

Từ hôm đó, chuyện về hồn ma vú dài, hay nói tránh đi là "con ma trường nhũ" đã loan truyền rất nhanh.

Riêng Tư Miên hầu như đêm nào anh cũng thấy cái bóng của Hạnh đứng cạnh chổ mình nằm. Có hôm nàng còn ngồi xuống bên cạnh, nhiều lần lặp lại câu hỏi:

- Sao không cho em có con?

Y tá An còn kể với Miên:

- Hai đêm rồi, Hạnh đều về đây, ngồi trong phòng tôi khóc than, nói rằng chỉ có một nguyện vọng duy nhất mà cũng không được đáp ứng! Nhưng nó nói, nó không trách gì anh cả, chỉ buồn cho số phận mình thôi. Cô ấy nói rằng dẫu bao nhiêu năm cũng vẫn muốn được cùng anh giữ mãi tình cảm. Phần anh thì tùy cô ấy không ép...

Kể xong, y tá An buồn bã thở dài...

Tư Miên lặng người đi rất lâu...

Tư Miên ngừng kể. Tám Hà len lén nhìn anh và giật mình khi nhìn thấy hai hàng nước mắt đang chảy dài trên đôi má den sạm của người đàn ông. Chị muốn lên tiếng hỏi mà không dám...

Một hồi rất lâu, câu nói của Tư Miên kèm theo một tiếng thở dài:

- Chính tôi đã giết nàng. Con ma vú dài mà bây giờ người ta đang bàn tán đó là do tội lỗi của tôi. Tôi đã từ chối lời đề nghị muôn phần đúng của nàng, để rồi...

Tám Hà chợt òa lên khóc. Thái độ của chị khiến Tư Miên ngẩn lên nhìn:

- Cô Tám sao vậy?

Tám Hà bỗng ôm mặt chạy thẳng vào bên trong. Tiếng khóc của chị vọng ra tùng hôi. Tư Miên bất nhẫn than:

- Chỉ mình tôi mà làm khổ bao nhiêu người. Lại là một cái tội nữa đây!

Anh cầm nguyên chai rượu tu một hơi hết sạch. Rồi trong cơn túy lúy hơi men, nỗi thống khổ dần lên, khiến Miên như một anh kép độc diễn trên sân khấu:

- Hạnh ơi, anh đi theo em đây!

Anh không còn biết phương hướng, nhưng lại đi thẳng vào phía trong, nơi Tám Hà đang nằm khóc.

- Chuyện gì đã xảy ra?

Bất ngờ, ngay sau đó! Từ trong, Tám Hà dùi Tư Miên ra, trong tình trạng Miên hầu như đã mê man. Vừa khi ấy có người bưu tá phát thư dừng lại trước:

- Có cô Tám Hà, Lê Thị Hà ở đây không?

Tám Hà nhìn ra, đáp rất gọn:

- Chị Hà không có nhà. Có gì tôi nhận thay cũng được.

Chị nhận một phong thư ghi gửi chị Lê Thị Hà mà như thư của ai chớ không phải của mình!

Lúc đó có một khách quen tới mua hàng:

- Cho mươi xu đá chị Tám.

Tám Hà gắt lên:

- Đã nói là Tám Hà không có nhà mà!

Khách vọt xe đi lầm bẩm:

- Mẹ Tám Hà bữa nay điên rồi chắc.

Thật ra anh ta không nhìn thấy lúc ấy Tư Miên đang nắm chặt tay Hà mà miệng thì gọi:

- Hạnh ơi, cho anh xin lỗi!

Tám Hà nhẹ giọng, trìu mến:

- Em không giận anh nên mới theo về đây! Bây giờ em chỉ có thể cùng anh trong lốt nhu thế này thôi. Em sẽ mãi mãi ở lại đây...

Câu chuyện khó tin mà có thật! Thân xác của Tám Hà, chị chủ quán nhỏ, giờ lúc nào cũng ở bên Tư Miên và mỗi khi xung hô với nhau người ta nghe thấy:

- Hạnh ơi, cho anh ly cà phê!

- Mình ơi, cho em đứa con, sóm sóm chút!

Lúc đầu thiên hạ đồn ầm cả lên chuyện quái dị của hai người. Nhưng dần dần họ hiểu ra. Chính oan hồn của Hạnh, người nổi danh "con ma vú dài" trong trại giam đã nhập vào Tám Hà. Và Tư Miên vừa tạ lỗi với Hạnh, vừa yêu nàng và yêu cả thể xác của bà chủ quán tốt bụng.

Chuyện của cõi âm thì đâu bình thường như dương thế...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CHUÔNG GỌI HỒN

Đã ba lần chuông điện thoại đổ vang trong đêm, cả ba lần Vọng đều bật dậy cầm ống nghe hỏi nhỏ nhẹ:
- Alô, ai ở đâu đây.

Nhưng cả ba lần bên kia đều im lặng. Nhưng ống nghe bên đó vẫn chưa chịu gác máy. Vọng dù rất kiên nhẫn, đến lần thứ tư thì anh phải gật lèn:

- Nay, phép lịch sự tối thiểu của người gọi là phải lên tiếng nhé! Mà bây giờ có biết là mấy giờ không?

Đặt ống nghe xuống lúc ấy Vọng mới nhìn đồng hồ tay hai giờ sáng. Anh lẩm bẩm:

- Kỳ cục!

Bấy giờ Vọng mới soát lại trí nhớ. Rõ ràng số điện thoại nhà riêng của anh hầu như không cho ai ngoài vài người bạn thân. Mà những người ấy thì họ đâu rảnh để gọi điện giờ này, mà gọi rồi không nói nữa... Chắc chắn là có sự nhầm lẫn nào đó... nhưng nếu có gọi nhầm số thì chỉ một hai lần thôi, chờ đâu đến lần thứ tư như vậy...

Re... eng... re... cung!

Lần thứ năm chuông reo. Vọng định không nhấc ống nghe. Nhưng chuông cứ reo liên tục không ngừng.

Quá bức, Vọng cầm ống nghe lên vừa quát:

- Có điện không! Giờ này...

Nhưng anh khụng lại ngay, bởi bên kia đâu dây giọng của đứa em gái anh:

- Anh Hai, sao anh la em!

Vọng chưa hết bức:

- Mấy gọi hoài như vậy ai không bức!

- Ủa em mới gọi một lần mà! Có chuyện gấp em mới gọi chó...

Vọng ngạc nhiên:

- Chó nãy giờ ai gọi?

- Em đâu biết.

Rồi cô nói nhanh:

- Má trớ bệnh nặng, em vừa đưa vô bệnh viện, anh tới ngay!

Vọng hốt hoảng:

- Sao không báo liền trước lúc chở má đi!

Hằng giận dỗi:

- Mới gọi đã bị anh chửi rồi, gọi sớm hơn để bị anh...

Cô gác máy. Vọng chợt nhớ là mình chưa hỏi bệnh viện nào, nên gọi về nhà. Bên kia đầu dây chuông reo mà chẳng có ai trả lời. Có lẽ cả nhà đã vào bệnh viện hết. Bây giờ biết tìm ở đâu trong cả chục bệnh viện? Còn đang lúng túng thì chuông điện thoại lại reo. Vọng mừng vì ngõ là Hằng gọi lại, anh lên tiếng ngay:

- Má nằm ở đâu?

Bên kia đầu dây một giọng rất lạ cất lên:

- Bệnh viện lần trước đã nằm!

- Biết rồi. Nhưng... cô là ai?

Máy cúp. Vọng suy nghĩ mãi mà vẫn không biết ai vừa trả lời thay cho Hằng. Cho đến khi vào tới bệnh viện, gấp Hằng ở cửa phòng, anh hỏi ngay:

- Hồi nãy ai thay em gọi điện về nhà chỉ bệnh viện má đang nằm vậy?

Hằng ngơ ngác:

- Có ai đâu. Em vừa mới chợt nhớ là lúc nãy chưa chỉ cho anh, nên tính ra phòng trực gọi đây nè!

Vọng biết Hằng không phải là người thích đùa, anh vừa bước vào phòng bệnh vừa lẩm bẩm:

- Điện đâu thật!

Bà Muôn, mẹ của Vọng trong tình trạng nửa mê nửa tỉnh, nhưng vẫn nói được dù là không rõ ràng:

- Nó... cô ấy nói... đã báo tin rồi. Cô ấy đang chờ rước má đi...

- Kìa, má. Má nói nhảm gì vậy? Con, Vọng đây!

Bà Muôn hầu như không nhận ra Vọng, bà vẫn liên tục lảm nhảm:

- Cố đừng gấp... hãy chờ đó... chờ tôi với...

Nói dứt câu đó thì bà đi vào hôn mê như ban đầu. Hằng lo lắng:

- Suốt từ chiều đến giờ má cứ nói nhảm như vậy. Nhất là từ khi má nghe điện thoại của ai đó gọi.

Vọng không giữ được bình tĩnh:

- Điện thoại?

- Có đến gần chục cú điện thoại gọi tới vào lúc đầu hôm. Lúc ấy em bận học bài nên để má nghe. Lúc nghe xong mấy lần đầu em hỏi ai gọi thì má tỏ ra bức dọc, càu nhau. Mỗi đến mấy lần sau thì bỗng nhiên má đổi thái độ, mặt biến sắc khi buông ống nghe xuống.

- Ai gọi đến vậy?

Hằng lắc đầu:

- Em hỏi nhưng má không nói. Rồi bỗng nhiên lúc đang ngồi ăn cơm thì má gục đầu lên bàn. Lúc ấy có chuông điện thoại reo. Em bận lo cho má nên không nghe, nên chẳng biết là ai đã gọi.

Vọng thất thần:

- Điều này không lẽ lại trùng hợp?

Thấy thái độ của anh, Hằng càng ngạc nhiên:

- Cái gì trùng hợp? Bộ anh cũng nghe điện thoại như vậy sao? Đó là ai?

Vọng không đáp. Anh thử người một lúc lâu, quên cả mẹ đang co giật tay chân lúc ấy. Hằng gọi giật:

- Anh Vọng, coi mẹ bị sao kia.

Vọng gọi y tá. Lát sau rất đông bác sĩ, y tá chạy vào. Họ yêu cầu thân nhân ra hết. Hơn mươi lăm phút sau một cô y tá bước ra thông báo:

- Bà cụ có triệu chứng liệt não, cần phải chuyển sang phòng phẫu thuật ngay.

Hằng cuống cuồng lên:

- Anh Hai, má có sao không?

Vọng trấn an em, nhưng thật ra trong lòng anh cũng đang rối như tờ vò. Khi các cô y tá cho xe đẩy bà Muôn ra thì bà nhắm nghiền đôi mắt. Chẳng khác một người đã chết. Hằng bật khóc, Vọng phải giữ em gái lại, trong lúc người ta đẩy mẹ vào phòng phẫu thuật. Một y tá đến bên Vọng:

- Anh là con lớn của bà cụ phải không? Mời anh vào phòng trực để ký tờ cam kết phẫu thuật.

Vọng làm theo như người vô thức. Anh thẫn thờ khi bước ra, ngồi ở băng ghế đợi với Hằng. Böyle giờ con sợ hãi bắt đầu trùm lên họ. Nếu lúc này có ai hỏi nguyên nhân bệnh của mẹ, cả hai anh em đều mù tịt. Lúc ấy đã bốn giờ sáng...

Bỗng cánh cửa phòng mở xịt mỏ, người ta đẩy chiếc xe chở bệnh nhân ra. Hằng nhìn thấy trước, cô lay Vọng:

- Sao... sao họ đẩy má trở ra kia!

Vọng bật dậy, anh phải chạy tới gần để nhìn và... kêu lên:

- Má!

Bà Muôn lúc ấy mở mắt, tinh táo như bình thường:

- Tao có bệnh hoạn gì đâu, sao tụi bây đưa tao vô đây chi vậy?

Vị bác sĩ đứng tuổi đưa mắt nhìn Vọng:

- Bà cụ có bao giờ bị như vậy chưa?

- Bị thế nào bác sĩ?

- Vừa mê đã tỉnh như chẳng có chuyện gì xảy ra!

Hằng mừng quá, quên cả câu hỏi của bác sĩ, cô nhào tới ôm chầm lấy mẹ. Bà Muôn như để chứng minh lời nói của bác sĩ, đã ngồi bật dậy ngay trên chiếc giường đẩy.

Vọng kêu lên:

- Kìa, mẹ!

Vị bác sĩ lắc đầu nói:

- Hơn hai mươi năm làm nghề, tôi mới gặp đây là trường hợp đầu tiên!

Nói xong ông bỏ đi về phòng trực. Vọng hỏi với theo:

- Má tôi có cần mổ nữa không, bác sĩ?

Bà Muôn trả lời bằng cách nhảy xuống khỏi xe đẩy. Bà giục:

- Di về chớ còn ở đó làm gì!

Hai cô y tá đẩy xe cũng lắc đầu nói:

- Bà cụ này thật lạ. Đang hôn mê sâu, mạch truy đến đo không được, vậy mà vừa vào đến phòng mổ bà đã tỉnh lại và phản đối việc mổ mình!

Bà Muôn tự đi thẳng tới thang máy, khiến cho anh em Vọng phải chạy theo. Quên cả lấy hành lý trong phòng bệnh. Xuống tới dưới nhà, bà Muôn lại cắn nhầm:

- Mấy đứa bây quá hồ đồ, đưa tao vô đây làm chút nữa thì họ bỏ sọ tao ra rồi!

Bà đi nhanh ra cửa bệnh viện như sợ bị bắt lại. Vọng bảo Hằng:

- Em trả lời lấy đồ rồi về sau. Anh đưa má về nhà.

Trong lúc ngồi trên xe taxi, bà Muôn bất ngờ hỏi:

- Nó gọi điện cho con chưa?

Vọng ngạc nhiên:

- Ai gọi?

Bà Muôn tỏ vẻ hồn hồn:

- Mấy học thói vô tình lúc nào vậy?

Rồi bà bất thần bảo tài xế:

- Ngừng cho tôi xuống đây!

Vọng hốt hoảng:

- Chưa tới nhà mà má!

Nhưng bà vẫn cương quyết:

- Cho tôi xuống chỗ này, ngay ngã tư đó!

Mặc cho Vọng ngăn cản, bà Muôn vẫn mở cửa xe, rồi băng động tác nhanh nhẹn như một người trẻ, bà bước nhanh lẩn vào dòng người trên vỉa hè. Vọng phải dặn người tài xế:

- Anh làm ơn đợi ở đây!

Rồi lao theo hướng bà Muôn vừa đi. Nhưng chẳng còn thấy bóng dáng bà đâu nữa...

Còn đang lúng túng ở góc đường thì chợt có một phụ nữ ăn xin bồng đứa bé trên tay, bước lại gần nói vừa đủ cho Vọng nghe:

- Gieo gì thì gặt nấy thôi!

Bà ta bước thẳng đi, nên Vọng không hiểu có phải nói với mình không. Tuy nhiên khi nhìn lại thì quanh anh không có ai khác.

Vọng định chạy theo, nhưng đôi chân như bị ai đó kéo ghì lại. Nên anh chỉ biết hỏi theo:

- Chị vừa nói gì?

Đến khi Vọng nhắc được chân lên thì đã không còn thấy người kia nữa. Anh chán nản trở lại xe taxi và giục:

- Anh chạy nhanh cho tôi về nhà.

Khi Vọng mở cổng rào mới giật mình, bởi cổng chỉ khép chứ không khóa. Cả cửa nhà trong cũng thế, anh vừa đẩy cửa đã mở toang. Có hai người ngồi ở ghế salông mà vừa nhìn thấy Vọng đã vô cùng ngạc nhiên.

- Má.

Bà Muôn đang ngồi yên, ngắm nhìn người trước mặt. Mà người đó chính là... phụ nữ ăn mày lúc nãy.

- Kìa, má! Con đi tìm má, sao má không đi taxi mà lại về đây?

Bà Muôn chỉ về phía khách:

- Tao đi tìm người này. Sao mấy không chào người ơn của mấy đi, thằng bất hiếu kia!

Vọng ngơ ngác:

- Kìa má! Sao lại...

Bà Muôn chợt ra dấu:

- Giao con cho nó!

Người phụ nữ ăn mày chẳng nói chẳng rằng, thật nhanh tay chuyên đứa bé đang bế trên tay sang cho Vọng. Bà ta vừa đưa sang đã buông tay ra, mà nếu Vọng không đỡ lấy thì đứa trẻ sẽ rơi xuống đất. Bắt buộc phải nhận, Vọng bế gọn đứa nhỏ trong lòng, vừa lúc bà Muôn nói:

- Con cái mấy đem bỏ rơi, người ta nuôi nấng giùm, chớ nếu không thì quạ tha, hổ xe mất rồi! Sao còn đực mặt ra đó, không cảm ơn người ta đi!

Trong lúc Vọng còn bối rối thì người phụ nữ ăn xin đã đứng lên, vừa bước ra cửa vừa lẩm bẩm:

- Gieo gì sẽ gặt nấy thôi!

Khi chị ta ra khỏi cửa rồi Vọng mới lúng túng hỏi mẹ:

- Má, tại sao chị ta bỏ con ở đây?

Bà Muôn lạnh lùng nói:

- Nó giao con lại cho mấy đó!

Vọng hốt hoảng:

- Con gì?

- Thì đứa con còn trong bụng mẹ, mới bảy tháng tuổi mấy đã bỏ mẹ con nó, còn hỏi!

- Kìa, má!

Vọng bây giờ mới nhìn thẳng vào mặt đứa trẻ trên tay mình. Anh giật mình, bởi đứa bé có nét giống anh như khuôn đúc! Nhất là đôi lông mày rậm và gần giao nhau ở trán.

- Con... con gì của con?

Bà Muôn quay mặt đi chỗ khác, giọng bà chùng xuống.

- Của con Bảo Ngọc!

Câu nói ngắn của bà đủ làm cho Vọng thất thần, suýt nữa anh đã để rơi đứa bé khỏi tay.

- Má nói gì?

Bà Muôn phải la lên:

- Coi chừng nó té!

Vọng dò người ra, miệng lầm nhầm:

- Bảo Ngọc... tại sao lại là... Bảo Ngọc! Trời ơi...

Anh ta lảo đảo, suýt té ngang qua ghế. Bà Muôn phải đỡ lấy đứa bé.

- Gieo gì gặt nấy, họ đã nói vậy mà...

Hai mẹ con lặng im. Không khí nặng nề. Vừa lúc ấy đứa bé cất tiếng khóc ré lên...

Hằng từ trong bệnh viện bước ra thì gặp ngay chiếc xích lô chờ đợi. Cô không định đi xích lô, bởi đang vội, nhưng người đạp xe không nói rằng, đã hạ càng xe xuống, như một cử chỉ mời đi xe.

Không đành từ chối nên Hằng bước lên và giục:

- Đi nhanh lên!

Hằng đang rất sốt ruột, chẳng biết mẹ mình về nhà, rồi có trở bệnh gì nữa không. Bởi vị bác sĩ điều trị khi gặp Hằng trước lúc ra về, đã dè dặt nói:

- Bà cụ tuy tỉnh táo lại, nhưng mạch bất thường lắm. Có lúc huyết áp tăng lên 18-19, có lúc lại tụt dưới 10. Tôi chưa thấy ai như vậy mà còn tỉnh táo cả. Cô nên theo dõi sát sức khỏe bà cụ.

Biết Vọng là người vô tâm, nhất là từ khi chuyện hôn nhân anh đỗ vỡ, khiến Vọng đôi khi như người cõi trên. Chuyện Vọng chuyển ra ở riêng cũng là một vấn đề. Giữa Vọng và mẹ có gì đó lấn cấn nhau...

Mãi nghĩ ngợi, lúc nhìn lên Hằng giật mình:

- Ủa đi đâu vậy?

Lúc ấy xe đang hướng về con đường ngoại ô. Người đạp xe lên tiếng:

- Hồi nãy cô không nói là đi đâu, tôi tưởng hướng này...

Hằng càng ngạc nhiên hơn:

- Chị là... phụ nữ?

Người đạp xe cười:

- Chị tức là phụ nữ rồi!

- Nhưng mà ý tôi muốn hỏi sao đàn bà mà đạp xích lô?

- Đàn bà cũng phải ăn như đàn ông, nên cái gì đàn ông làm được thì đàn bà cũng làm được!

Hằng lườn bò:

- Phải biết vậy hồi nãy...

- Cô hồi tiếc vì đã đi xe do đàn bà đạp phải không? Vậy cô có cần xuống đi xe khác?

Hằng bức bối:

- Chị nói nhiều quá. Quay lại đi về khu Xã Tây.

Xích lô rẽ tay trái, nhưng lại bất ngờ tấp vào lề, rồi phóng thẳng vào một cổng nhà lớn đang mở cửa.

- Đi đâu vậy?

Lúc này người đàn bà đạp xe không đáp, cứ lao vút xe vào sân, rồi ngừng lại nói ra lệnh:

- Xuống đi!

Hằng gắt lên:

- Sao lại xuống đây?

Nhưng người này không trả lời, lại đi thẳng vào trong. Lúc này Hằng mới nhìn kỹ, cô thấy trên vách phía tay mặt có dòng chữ vừa Hoa vừa Việt: Tang Nghi Quán.

Cô hốt hoảng:

- Sao lại là đây?

Vừa khi ấy người phụ nữ trở lại, trên tay xách một chiếc giỏ cũ, đưa cho Hằng:

- Cô đem về đưa cho thằng anh của cô. Thằng Vọng đó!

- Cái này là...

Hằng nhìn chiếc giỏ xách thấy quen, thì kịp lúc cô được giải thích:

- Của chị đâu cô đó, nhớ chua!

Lúc này Hằng mới kêu lên:

- Của chị Bảo Ngọc? Đúng rồi, cái giỏ này...

- Cô có trí nhớ tốt hơn mẹ và thằng anh vô tâm của cô nhiều. Đúng, đây là quần áo và tư trang của người ấy, được mang vào đây trước khi chết.

Hằng cảm giác lạnh khắc người, cô nhìn người đạp xe:

- Sao... sao chị biết chuyện nhà của tôi?

Chị ta lại cười rất khó hiểu:

- Chuyện tùm lum ra đó, ai mà không biết. Cô còn nhớ lần cuối cùng cô chị dâu cô rời khỏi nhà bao lâu rồi không?

Hằng hơi run.

- Chuyện... chuyện đó cả năm rồi. Chị Bảo Ngọc đi sinh, mà sinh khó nurga. Hôm đó anh tôi đưa chị đi mà, vào chiều tối...

Bất ngờ chỉ tay lên tường, người phụ nữ hỏi:

- Cô đọc được dòng chữ kia không?

- Tang Nghi Quán. Nó là...

- Là nhà xác của người Hoa. Nơi đây những người quản xác người chết để chuẩn bị mai táng. Gọi là nhà tang lễ theo người Việt.

- Vậy sao dính tới chị dâu tôi?

Người phụ nữ cười khẩy:

- Vậy mới có chuyện để nói! Cô nói ngày đó anh trai cô đưa vợ mình đi nhà bảo sinh chứ gì? Vậy sao lại đưa vào đây?

Hằng cãi:

- Làm sao có chuyện ấy! Chị dâu tôi chết do sinh khó, ở nhà bảo sinh mà.

- Vậy sao hành lý mang theo lại nằm ở đây?

Hằng lấp bấp:

- Có lẽ... có lẽ...

Giọng người kia đanh lại:

- Anh ta cùng với bà ấy đã đẩy một người chưa chết vô đây rồi bỏ mặc hai ba ngày đêm!

Câu nói của chị ta khiến Hằng lùng bùng lỗ tai, cô phải hỏi lại:

- Chị... chị nói ai đẩy ai?

Chẳng đáp, chị ta đẩy xe trở ra, lặng im đạp đi. Hằng hỏi dồn:

- Chị vừa nói chuyện nhảm nhí gì đó? Thực ra chị là ai?

- Tôi là ai chị không cần thiết biết. Điều cần là bây giờ cô cứ đem cái giỏ hành lý này về. Người nhà cô ắt sẽ cho cô biết tôi là ai.

- Nhưng mà...

Chợt chị ta thảng gấp làm chiếc xe suýt lộn mèo túi trước. Hằng bức tức la lên:

- Chạy xe kiểu gì vậy?

Khi lấy lại bình tĩnh thì Hằng vô cùng ngạc nhiên khi thấy chiếc xe xích lô chở mình đang đậu giữa tim đường, mà bên tay phải chính là nhà cửa mình!

Nhin ra sau thì Hằng càng ngạc nhiên hơn, bởi người phụ nữ đạp xe đã biến đi đâu vào rồi!

- Chị... chị...

Ở phía sau nhiều tiếng còi xe thúc giục inh ỏi, khiến Hằng quỳnh lên, cô nhảy đại xuống xe và chạy một mạch vào nhà.

Vừa bước vô phòng khách Hằng đã nghe mẹ mình hỏi vọng ra:

- Có lấy đồ đạc về cho nó không?

- Má hỏi...

Nhin thấy cái giỏ trên tay Hằng, bà Muôn mừng rỡ:

- Ủ, đúng là nó rồi!

Bà chụp lấy chiếc giỏ và mở tung ra liền. Trong giỏ có ba bộ quần áo phụ nữ và một số khá nhiều tã lót, quần áo trẻ sơ sinh. Cái nào cũng còn sạch sẽ. Lúc ấy Vọng mới ngoắc lên nhìn, anh ta hơi bị kích động khi thấy mấy vật kia. Hằng lên tiếng hỏi:

- Sao má biết con mang mấy thứ này về đây?

- Chờ không phải người ta chở mấy vô đó lấy về sao?

- Vậy ra... má thuê bà ta đi đón con?

Bà Muôn đáp tinh queo:

- Má đâu có biết gì! Họ mới báo qua điện thoại cho tao.

Hằng lay vai Vọng hỏi:

- Người đó nói giỗ đồ này là của chị Bảo Ngọc xách đi hôm anh đưa đi nhà bảo sinh, nhưng tại sao nó lại nằm trong nhà tang lễ người Hoa?

Đột nhiên Vọng quát to:

- Đừng hỏi tao chuyện đó!

Anh ta ôm mặt, như không muốn đối mặt với những người thân của mình. Vừa khi ấy có tiếng trẻ khóc ré lên. Bà Muôn bức bối:

- Khó khăn lắm mới dỗ nó ngủ được, giờ thì thức nữa rồi!

Hằng ngạc nhiên:

- Con nít nhà ai vậy má?

Bà chỉ sang Vọng:

- Con của nó!

Vọng không còn chịu đựng nổi nữa, anh ta vụt bật dậy rồi cầm đầu chạy thẳng ra ngoài. Tiếng của bà Muôn:

- Mày để của nợ đó lại cho ai, thằng quý kia!

Nhung Vọng đã biến mất ngoài đường...

Vọng hối mất tự tin, nên dù đã bàn cả giờ rồi mà anh ta vẫn còn lưỡng lự:

- Liệu có ổn không?

Ông thầy Ma-chu-yang tự tin gật đầu:

- Tôi hứa là phải xong. Qua xem thần sắc, tướng tinh của cậu, tôi đoán chắc hiện nay cậu bị một cái vong nữ đeo bám và quyết hại cậu. Chuyện này nặng lắm chứ không chỉ dọa suôn như vừa qua đâu... Nếu cậu không cương quyết thì hậu quả khôn lường.

- Nhưng... liệu có ngăn chặn được không?

Chu-yang quả quyết:

- Chắc chắn là được.

Vọng xiêu lòng:

- Vậy bây giờ tôi phải làm sao?

Chu-yang xoa hai tay của lão vào nhau, chà một lúc rồi bất ngờ chụp lấy tay Vọng. Sức nóng do ma sát từ bàn tay lão ta khiến Vọng suýt phai kêu lên vì nóng. Giọng lão như có ma thuật:

- Hãy kể hết đầu đuôi cho ta nghe! Kể hết, không được giấu. Chỉ có như vậy thì ta mới có thể gỡ mọi rắc rối mà anh đã gây ra. Ta đang lắng nghe...

Vọng khó khăn lắm, cuối cùng đành phải tiết lộ điều mà gần ba năm qua anh cố giấu kín:

"Hôm đó tôi đi làm về thì má tôi gọi vô phòng riêng, nói cho tôi nghe một chuyện động trời: Vợ tôi ngoại tình!"

Khác nào bị sét đánh, tôi hỏi lại:

- Bằng chứng đâu má nói vậy?

Ném túi trước mặt tôi một xấp ảnh mới toanh, bà hàn học:

- Như vầy đã đủ chưa? Chỉ có đui mù như mày mới không hay không biết thôi!

Tôi cầm xấp ảnh lên xem và tái mặt! Bởi trong ảnh là Bảo Ngọc, vợ tôi đang lõa lồ cùng với một người đàn ông khác!

- Làm sao má có những tấm ảnh này?

Má tôi cười khẩy:

- Chịu khó theo dõi là có thôi. Vậy mày còn nói con vợ mày đoan chính, chung tình nữa thôi?

Tôi hầu như suy sụp hoàn toàn:

- Nhưng mà... nhưng mà Bảo Ngọc đang... đang có bầu gần ngày sinh mà?

Má tôi nói nhu thét vào mặt tôi:

- Con cái gì của mày mà mày khéo tin! Mày có biết nó cầm sừng mày đã trên một năm nay rồi không! Coi cái ngày trên lịch tường của mấy tấm ảnh thì biết!

Lúc này tôi mới để ý tờ lịch trong các bức ảnh. Mỗi ảnh có ngày khác nhau, rõ ràng là cách hơn một năm trước. Tôi buông thõng xấp hình xuống gào lên:

- Khốn nạn! Quân chó chết!

Má tôi đã sắp xếp cho tôi gặp một người, mà chính người này gợi ý:

- Tôi sẽ lo đầu đến đuôi, xin ông mười triệu!

- Lo là lo làm sao? Có ổn không?

Má tôi chen vào:

- Đã nói cậu đây là chuyên nghiệp mà! Cứ để người ta làm.

Rồi như sợ tôi hối hận, má tôi trấn an:

- Mình sẽ nhờ cậu ấy giúp trực cái thai của con Bảo Ngọc ra rồi sau đó giấu biệt đi mình phải trừ hậu họa, chứ nếu để nó sinh ra thì càng nhục cho dòng họ mình hơn nữa!

Tôi lo lắng:

- Nhưng liệu cái thai lớn quá rồi, lấy ra có nguy hiểm không? Sao mình không đợi cho nó sinh xong rồi đem cho đứa nhỏ đi, đỡ nguy hiểm hơn?

Má tôi cương quyết:

- Một khi để người phụ nữ sinh đứa nhỏ ra họ sẽ không đành lòng vứt bỏ nó. Mà mình đem giấu nó thì cả đời con Ngọc sẽ chẳng bao giờ quên con được! Má muốn nó xem như mình bị hư thai thôi...

Tôi đành phải nghe theo mẹ mình. Hôm đó, sau khi cho Bảo Ngọc uống ly sữa mà trong đó má tôi lén bỏ chất gì đó vào, Ngọc kêu đau bụng, tôi vội giục cô ấy đi nhà bảo sinh. Tôi làm như đưa đi sinh thật, nhưng

khi ra tới bên ngoài, gã lưu manh mà má tôi thuê đã chờ sẵn, hắn thay tôi đón Bảo Ngọc và đưa đi.

Hắn hứa với tôi:

- Nội buối chiều sẽ đưa cô ấy về yên ổn!

Tôi tin như vậy. Nhưng qua một đêm, đến ngày hôm sau vẫn chưa thấy Bảo Ngọc trở về. Hỏi má tôi thì bà có vẻ lúng túng. Đoán có chuyện chẳng lành, tôi truy hỏi thì cuối cùng má tôi thú nhận:

- Tụi kia phá thai cho con Bảo Ngọc, làm quá tay nên con nhỏ đã... chết! Xác được đưa đi và xử lý gọn gàng rồi. Ai cũng biết là ca sinh khó...

Tôi điện lên, nhưng má tôi đã trấn an:

- Cũng tốt thôi con. Nó mà còn sống liệu con có lòng dạ nào sống đời sống kiếp với nó không?

Tôi lặng người đi, vừa hối hận vừa đau khổ...

Nhưng chỉ một tuần sau thì tôi phát hiện một sự thật hoàn toàn khác hẳn! Má tôi tiếp một đôi vợ chồng lạ và gọi tôi ra cùng nói chuyện. Bà giới thiệu:

- Đây là hai bác chủ đồn điền ở Đà Lạt. Hai bác đang giúp gia đình ta đủ mọi thứ. Và còn tốt hơn nữa, hai bác ấy còn có ý định gả con gái mình cho con.

Tôi phản đối ngay, nhưng mẹ tôi đã gọi tôi ra ngoài, nói rất cương quyết:

- Má đang nợ họ số tiền rất lớn. Má có bán hết sản nghiệp mình cũng không trả hết được. Nay hai bác ấy hứa, nếu hai nhà làm thông gia với nhau thì sẽ đồng ý xóa hết nợ nần, lại còn giao sản nghiệp lớn nữa!

Hãy nghe lời má, thương má...

Tôi chợt hiểu! Thì ra vì muốn tôi bỏ vợ đi lấy con gái ông bà chủ đồn điền nên má tôi đã bằng mọi giá loại Bảo Ngọc ra khỏi cuộc đời tôi! Và vô tình, tôi đã góp tay vào tội ác! Còn chuyện những tấm ảnh, đến lúc đó tôi mới hiểu, đó chỉ là ảnh ghép!".

Ông thầy Chu - yang chăm chú nghe Vọng kể. Ông có vẻ xúc động, nhưng chừng như cố nén lòng.

Trước khi chia tay, ông ta nói một câu làm Vọng phải suy nghĩ:

- Ở đời, bất cứ hành động nào đều cũng có cái giá của nó. Câu phạm vào tội ác tày trời, nhưng dẫu sao cũng chỉ là con rối. Hình phạt nặng nề nhất của cậu bây giờ là lương tâm!

Thật bất ngờ, Vọng và bà Muôn nhận được trát hầu tòa! Lý do ghi trong trát tòa là liên quan đến vụ án Bảo Ngọc!

Bà Muôn hoảng lên:

- Ai thua mình chuyện này?

Vọng sững sờ:

- Con không rõ.

Và càng bất ngờ hơn, lúc ngồi chờ phiên tòa, Vọng thấy ông thầy Tàu Chu - Yang! Ông ta lại trong vai trò một luật sư phía nguyên cáo. Mà nguyên cáo không ai khác ngoài cha mẹ của Bảo Ngọc!

Bà Muôn thất thần, ngất ngay tại phiên tòa. Tuy nhiên tòa vẫn tiếp tục xét xử, sau khi bộ phận y tế giúp làm hồi tỉnh bà Muôn.

Ông Ma - chu - yang đứng lên trình bày khi tòa hỏi:

- Đóng giả vai một ông thầy tướng số nhờ thế tôi mới phăng ra ánh sáng vụ giết người dã man này. Tuy một trong hai người bị cáo là anh Nguyễn Vọng chỉ hành động theo xếp đặt của người mẹ, nhưng qua vụ này cho thấy rằng một con người ích kỷ, cố chấp và mềm yếu như Vọng đã vô tình đẩy vợ mình vào chỗ chết!

Khi được tòa cho phép nói, Vọng đã cúi đầu nhận hết tội về mình.

- Luật sư bên nguyên cáo nói đúng. Tôi là thằng chồng hèn, là con người ích kỷ, nhu nhược. Tôi đã ngu muội tin lời mẹ tôi để giết chết vợ con mình. Tuy nhiên mẹ tôi đã già, lại cạn nghỉ, cho nên tôi xin tòa cho nhận hết tội thay cho mẹ. Tôi mới là người đáng chết!

Nhiều người có mặt tại phiên tòa đều cảm thông cho Vọng và đều hướng về bà Muôn buông ra những lời xia xói mảng mỏ. Nhưng lúc ấy một bảo vệ phiên tòa đã kêu lên:

- Bà ta tắt thở rồi!

Vọng nhìn lại, anh hiểu đúng là mẹ mình đã chết.

Tòa sau khi nghị án đã tuyên bố tha bổng Vọng. Còn thủ phạm chính đã chết nên không còn bị truy cứu trách nhiệm nữa...

Mọi chuyện được sáng tỏ. Nhưng có những điều sau đó vẫn còn là bí ẩn. Nó thuộc về tâm linh.

Khi Vọng trở về nhà sau lễ an táng mẹ mình, anh vẫn tiếp tục nhận được những cú điện thoại y như lúc trước. Đầu dây bên kia vẫn không có người lên tiếng, mà chỉ có tiếng thở dài. Có hôm Vọng còn nghe cả tiếng khóc nữa! Giọng khóc rất quen...

- Bảo Ngọc!

Hiện tượng đó cứ tiếp diễn, khiến cho Vọng ngày càng bơ phờ do mất ngủ và lo lắng.

Cho đến một hôm Hằng phát hiện anh trai mình chạy ngoài đường, lầm nhầm kêu tên vợ rồi một cách ngẫu nhiên, anh ta đi thẳng tới chỗ Tang Nghi Quán bữa trước. Vọng quay ở đó đến lúc ngất xỉu.

Từ đó Vọng thành người mất trí. Suốt ngày cứ ngồi trước máy điện thoại. Nhưng nghe tiếng điện thoại reo là anh ta lại hốt hoảng la hét om sòm!

Người ta bảo rằng, Vọng đã bị những hồi chuông điện thoại hớp mất hồn rồi. Và anh ta sẽ mãi mãi như vậy. Bởi có trong trạng thái như thế anh ta mới nghĩ là mình đang ở bên Bảo Ngọc...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXV: NÀNG HAI BÁO OÁN Phần I

Cô gái chăn vịt

Chờ hoài mà con mưa từ chiều vẫn chưa dứt, bà Tư Bường quá sốt ruột nên lấy cái thúng lúa đội lên đầu và bước nhanh ra ngoài. Chú Tư bệnh đang nằm từ trong nhìn thấy, chú kêu lên:

- Bà đi đâu giữa trời mưa lớn như thế này?

Bà Tư nói với lại:

- Tôi đi kiếm con Hai!

Bà vừa nói vừa cố chạy nhanh, bởi bà biết, nếu chậm chân thì thế nào cũng bị ông ngăn cản. Ông Tư ngồi dậy không nổi, nhưng vẫn cố gượng dậy và bị ngã mấy lượt, trước khi gào được mấy tiếng đứt đoạn:

- Bà... đừng... đi...

Hình như ông muốn nói thêm điều gì đó, nhưng sức cạn, nên đành lịm đi...

Trong khi ấy, bà Tư cố chịu từng con gió thổi đưa những hạt mưa như roi quật vào người, trân mình chịu trận và đi nhanh hơn. Bởi bà biết, chậm giây phút nào thì tính mạng con gái bà sẽ nguy thêm.

Con đường làng thường ngày rất dễ đi, nhưng sao hôm nay bà đi cứ ngã lên ngã xuống và đi mãi mà chưa thấy tới đích đến của bà là cái chòi chăn vịt nằm sâu trong ruộng lúa cách mặt đường hơn năm trăm thước. Con Xinh, con gái bà ở đó chăn vịt mướn từ sáng sớm, dáng lẽ đã về nhà từ trước khi mặt trời lặn, vậy mà bây giờ đã quá nửa đêm rồi...

Thường khi việc Xinh về nhà trễ cũng vẫn có xảy ra, nhưng trễ một vài tiếng thôi, chứ không cả buổi như thế này. Vả lại lúc chiều tối, trong con mưa lớn bà đã nghe như có tiếng khóc thét của ai đó giống như giọng của con gái mình, khiến bà sợ điếng hồn!

Linh tính như báo cho bà Tư biết con gái mình đang gặp chuyện gì đó bất an. Bà khá hồi hộp khi bước tới gần chòi vịt. Bà hy vọng Xinh đang mặc mưa lạnh công trong đó...

Tuy nhiên, khi bà đưa hand đầu vào trong chòi nhìn và lên tiếng gọi:

- Xinh oi, má đây con!

Trong căn chòi vắng tanh, chẳng có tiếng con gái trả lời. Nghĩ là Xinh có thể ngủ quên, bà bước hand vào chòi. Căn chòi chỉ có mấy thước vuông, nên chỉ cần quơ tay là có thể đụng vào bất cứ ai trong đó. Trên chiếc sạp tre ọp ẹp trống không!

- Hai oi!

Bà Tư thảng thốt gọi to, rồi lẩm bẩm trong sơ hãi:

- Con đâu rồi, Xinh oi!

Trong con hoảng loạn, một tay của bà Tư chạm phải một bộ quần áo vương vãi trên sạp tre, bà hốt hoảng cầm lên, mặc dù không nhìn thấy, nhưng linh tính của người mẹ cho bà biết đó là quần áo của Xinh.

- Xinh oi!

Bà Tư tiếc là mình không mang theo đuốc để soi cho rõ, nhưng quýnh quá bà quơ tay khắp căn chòi, mò luồn dưới cái sạp và sau đó chạy ra ngoài, cứ thế vừa chạy vừa gào hẫu như khắp chung quanh căn chòi. Bà lôi, lặt xuống mấy cái ao bên cạnh, rồi càng lúc càng mở rộng phạm vi tìm kiếm ra khá xa căn chòi. Vẫn chẳng có tăm hơi gì của Xinh!

Cho mãi tới rạng sáng...

Khi mấy người đi bắt cá sớm phát hiện ra bà Tư nằm ngất trên bờ ruộng thì họ giật mình bảo nhau:

- Vợ của Tư Bường đây mà!

Họ giúp đưa bà về nhà trong tình trạng lạnh công và mê man. Tám Đối, một trong hai người cứu được bà Tư, nói với Tư Bường lúc ấy đang nằm sốt cao trên giường:

- Chẳng biết bà ấy đi đâu mà nằm dài trên bờ ruộng gần trại vịt của cai tổng Tài, tôi mà không cứu kịp lát nữa nhập thổ thì toi mạng đó!

Thấy Tư Bường không dậy nổi, họ đành phải gọi thêm vài chị nữa ở gần qua giúp. Lát sau bà Tư tỉnh lại, đầu tiên bà gào lên:

- Xinh oi, con ở đâu?

Khi thấy có đông người chung quanh, bà lại gào to hơn nữa:

- Làm ơn kiêm giúp con Xinh, nó mất rồi. Nó bị nguy rồi mà quần áo còn đây...

Bà gần như kiệt sức, mọi người phải xúm lại cấp cứu lần nữa. Lúc này ông Tư Bường mới gặng gượng nói:

- Đừng tìm... con Xinh ở nhà ông...

Ông ta chỉ nói được bấy nhiêu đó rồi cổ bị nghẹn lại, không thốt thành lời nữa...

Bà Ba Trầu, người làm lâu năm trong nhà cai tổng Tài, đã nhạy cảm, buột miệng nói:

- Hay là bị thằng Paul, con lão cai tổng?

Tám Đối cũng ô lên:

- Đúng rồi! Có thể lầm...

Bà Tư hồi tỉnh, nghe vậy bà lại càng sợ hơn:

- Phải rồi, vậy mà tôi nghĩ không ra. Hồi sáng này trước khi đi làm, con Xinh còn nói là nó muốn xin nghỉ việc mà ông cai không cho, nhất là thằng Paul hăm dọa nếu con Xinh nghỉ thì nó sẽ tới tận nhà cho người khenh đi!

Tám Đối là người thẳng tính, nghe vậy nổi nóng liền:

- Nó là con chủ chứ phải ông trời đâu mà muốn làm gì thì làm! Mà con Xinh làm ăn công, chứ đâu phải ở đợt có mượn nợ nhà nó đâu!

Chỉ thấy Tư Bường quay mặt đi chỗ khác, nhẹ thở dài...

- Chị Tư ráng khỏe lại đi, rồi còn tới nhà cai tổng Tài kiếm con Xinh. Vụ này xem ra lành ít dữ nhiều rồi! Tất cả đều lo lắng cho số phận Xinh, cô gái mười bảy, tuy làm công ở đợt nhưng nhan sắc hơn người. Tuy vậy họ cũng chẳng làm gì hơn ngoài than vắn thở dài... bởi nhà cai tổng Tài có thể lực nhất ở vùng này, lại ở ác không ai bằng, mà xưa nay làng này chưa ai dám tố cáo hay ra mặt phản đối. Chỉ vì lão ta có được thằng con rể làm mật thám cho Tây, có súng, có quyền bắt người thủ tiêu mà không ai dám chống đối!

Bà Tư nghĩ quẩn trí, chỉ biết kêu trời:

- Trời ơi, làm sao cứu con tôi đây!

Bà gượng đứng dậy, tiện tay chụp cây mác vót ở vách nhà đưa lên cổ, khiến cho mọi người đều hốt hoảng:

- Đừng, chị Tư!

Tư Bường cũng tỉnh người, ông ta chồm tới giật cây mác trong tay vợ:

- Bà có chết thì hãy cho tôi một dao trước đi! Trời ơi...

Ông ảo não gục xuống. Lát sau, ông thều thào nói chỉ cho vợ nghe thôi:

- Tôi là ở tôi... hôm qua tôi bảo con Xinh tới nhà cai tổng mượn tiền...

Bà Tư la lên:

- Sao ông làm chuyện đó! Vậy là ông đem con làm mồi cho sói lang ăn rồi, ông ơi là ông!

Tư Bường gục mặt trong lòng bàn tay:

- Chỉ bởi... tiền nợ bên Hai Tủng quá hạn quá lâu rồi, mình không trả thì tới mùa này người ta đâu có cho lấy lúa. Rồi có đâu tiền mua thuốc trị bệnh cho bà...

Bà Tư gào lên:

- Ông cứ để cho tôi chết, chứ đâu đem con mình dâng cho hùm béo như vậy! Trời ơi, con gái tôi...

Bà như điên lên, chụp vội cây mác lần nữa rồi chạy bay ra ngoài. Tám Đối lao theo ngăn lại:

- Không được đâu chị Tư. Chuyện gì cũng phải từ từ rồi tính. Chị mà tới đó sinh sự thì chưa làm gì được ai đã bị đám đầu trâu mặt ngựa ở đó sát hại chị rồi!

- Tôi chết cũng được, miễn là cứu được con tôi thôi!

Tám Đối phải giải thích thêm:

- Cứu con Xinh thì tôi và bà con đây đều muốn làm như chị vậy, nhưng mình thế cô sức yếu, lại không có bằng chứng gì cả thì làm sao xông vào nhà đó được. Chỉ bằng nhờ chị Ba Trầu đây...

Bà Ba Trầu sốt sắng:

- Để tôi lo cho. Tôi trước đây ở hầu hạ mụ cai tổng, nay tuy nghỉ rồi, nhưng lâu lâu tôi cũng có ghé thăm, đem tặng mụ ta trầu cau, là món mụ ta rất mê. Sẵn tôi vừa hái trầu tươi, cau ngon, lát nữa tôi sẽ giả vờ đem tới và ở chơi lâu lâu... tiện thể tôi dò la coi thằng Paul có ở nhà không. Nó mà có nhà tức là nó đang làm chuyện mờ ám gì đó...

Bà Tư nghe lời, nhưng vẫn nói thêm:

- Nếu con Xinh mà có chuyện gì thì tôi thế là sẽ ăn thua đủ với chúng nó!

Bà Ba Trầu về nhà lấy theo giỏ trầu cau tươi và ngay trưa hôm đó, bà qua nhà cai tổng Tài. Mụ cai chữ nghĩa không đầy lá mít, nhưng rất khoái nghe chuyện Tàu như Thuyết Đường, Tây Du Ký... do người khác đọc. Khi bà Ba Trầu bước vào thì mụ không ngẩng lên, đã hỏi:

- Đứa nào tới giờ này vây bay?

Bà Trầu vốn đã quen tính mụ ta, nên lên tiếng liền:

- Dạ, biết giờ ghiền trầu của bà nên kịp thời Ba Trầu này có mặt!

Con Tám Nỉ đang đọc đến hồi gay cấn, phải ngừng lại để cho bà chủ nói chuyện. Nếu gặp ai khác mà cắt ngang như vậy ắt sẽ bị la cho một trận, nhưng Ba Trầu thì khác. Hôm nay mụ cai có ý đợi không riêng gì trầu, cau tươi, mà còn một chuyện khác nữa, nên bà bật ngồi dậy ngay, xua tay đuổi con Nỉ ra ngoài. Mụ ta kêu Ba Trầu lại gần:

- Mày lại đây tao hỏi cái này.

Mụ ta ghé sát tai đứa đầy tớ cũ của mình, hỏi rất khẽ:

- Mày biết gì về vợ chồng thằng Tư Bường không?

Được gãi đúng chỗ ngứa, nên Ba Trầu quên giữ ý, la lên suýt nữa đã lộ chuyện:

- Ô may quá, đúng rồi!

Mụ cai ngạc nhiên:

- Mày nói đúng cái gì? Mày chưa nghe tao hỏi hết mà?

Bà Trầu kịp sửa lại:

- Dạ con muốn nói là con có quen với vợ chồng đó. Bà hỏi con mừng quá, vì con có thể...

- Tao muốn qua nhà gặp tụi đó, mày dẫn tao đi.

Bà Trầu ngạc nhiên:

- Để làm gì bà? Nhà họ nghèo rớt mồng tơi, làm sao đủ sức tiếp bà!

- Thị cứ dẫn tao đi, tao muốn nói chuyện với họ. Mà theo mày thì tụi nó có xứng làm sui gia nhà tao không?

Câu hỏi làm cho Ba Trầu ngơ ngác:

- Bà nói...

Mụ cai nói rõ hơn:

- Tao muốn làm sui với nhà đó!

- Thưa bà... chắc con nhở Xinh làm bà hài lòng?

Mụ cai trố mắt nhìn Ba Trầu:

- Mày nói con Xinh nào?

- Dạ, con nhở con gái của vợ chồng Tư Bường, túc con nhở ở chăn vịt cho bà đó!

Mụ cai như bị phỏng lửa:

- Mày có điên không Ba Trầu? Tao thế này mà đi cưới con nhỏ chăn vịt hả?
 - Thì... thì con gái của Tư Bường chính là con nhỏ đó! Vợ chồng họ chỉ có một đứa con gái duy nhất đó thôi!
 - Không phải! Thằng Paul đưa về một đứa con gái đẹp như tiên, nói là con gái của Tư Bường nào đó. Con nhó đó đâu phải là đứa chăn vịt!
 - Vậy con đó ở đâu?
- Mụ cai có vẻ không hài lòng:
- Nó là con dâu tương lai của tao, sao mày kêu con này con nọ?
- Rồi mụ ngoe nguẩy bỏ đi vào trong ngay. Ba Trầu quay sang mấy đứa giúp việc hỏi khéo:
- Mấy bùa nay mấy đứa có thấy ai về nhà này không? Con nhó đó đó...
- Sáu Mi là đứa lanh lợi, lắm mồm nhất trong nhà, đã như được khai thông mạch chảy:
- Chỉ mới sáng nay thôi, chứ đâu phải mấy ngày. Cậu Paul dẫn về một cô gái đẹp mê hồn, lúc đầu bà cai tưởng là gái Sài Gòn, nhưng khi hỏi ra thì cậu Paul nói cô ta là người ở xứ này, con của Tư Bường!
 - Bộ mấy người không biết con Xinh con gái Tư Bường, đứa chăn vịt cho nhà bà cai lâu nay hay sao?
- Sáu Mi lắc đầu:
- Mấy năm rồi không gặp mặt nó, nhưng không phải là không nhớ. Đằng này con nhó đi với cậu Paul không phải là con Xinh, bởi nó đẹp và sang trọng như một tiểu thư, tôi cứ tưởng Tư Bường còn có đứa con gái khác!

Ba Trầu lẩm bẩm:

- Kỳ vậy? Không lẽ...

Vừa khi ấy bà nghe có tiếng oang oang của Hai Paul:

- Đứa nào ở đó, lấy cho cô Xinh đôi dép coi!

Ba Trầu nhìn ra ngoài sân thì thấy một cô gái mặc nguyên bộ đồ màu vàng rực rỡ đang đi cạnh Paul. Bà thốt lên:

- Con Xinh thật mà!

Bà là chỗ thân tình với nhà Tư Bường, hầu như gặp mặt Xinh hằng ngày, nên bà đâu có lạ gì con nhó... Nhưng sao bùa nay nó lại ăn mặc diêm dúa, lại có cử chỉ thái độ không giống với đứa con chân chất thật thà của Tư Bường chút nào?

Thấy chưa có ai nghe lời mình, Paul lại hét to:

- Đứa nào đó, bảo lấy đôi dép cho cô Xinh mang sao còn ở đó!

Sáu Mi nhanh nhảu lên tiếng:

- Dạ, cậu Hai để con lấy.

Lúc này Paul đã ẵm Xinh trên tay bước vào phòng, nơi Ba Trầu và mấy người đang nói chuyện.

- Xinh! Dì Ba nè...

Thấy Xinh giương mắt nhìn mình mà không chào hỏi, Ba Trầu lên tiếng, nhưng cô gái vẫn tĩnh như không, trái lại còn hỏi Paul:

- Ai mà ăn nói trich thượng vậy?

Paul có nhớ Ba Trầu, nhưng anh ta muốn lấy oai với người đẹp, nên quát lớn:

- Bà nhà quê này là ai vậy?

Ba Trầu đáp ngay:

- Tôi là Ba Trầu đây cậu Hai, lúc trước nhiều năm tôi ở đây hầu hạ bà...

- Ai cho bà vào đây ăn nói linh tinh vậy, đi ra.

Cô gái còn bối rối:

- Nhà anh sang trọng vậy mà cho mấy bà già trâu què mùa vào chi cho mất giá trị! Nếu bà ấy là người làm thì đuổi cổ đi!

Bất ngờ quá đỗi, bà Ba Trầu tức nghẹn lên tới cổ, bà run run:

- Xinh, mày... mày...

Paul quát một tiếng nữa:

- Đuổi cổ bà này ra mau, tụi bay đâu!

Mấy tay vốn bám theo Paul để được cà phê thuốc lá, lúc nào cũng có mặt gần đó, hai tay bước tới hất hàm bảo:

- Bà già kia, ra chua!

Tên đó là Sáu Theo, vốn ở sát nhà bà, nên Ba Trần quắc mắt nhìn hắn:

- Mày hồn với tao hả Theo!

Nhưng Sáu Theo không màng tới bà, hắn bước xốc ngang người bà cùng với tên kia kéo lê bà ra ngoài. Bà Trầu la âm lên:

- Mày ăn cơm thừa cá cặn của hắn phải không Theo! Đồ côn đồ, đồ...

Trước sự việc đó, Xinh vẫn bình thản. Ba Trầu tức lầm, nhưng đã bị Sáu Theo bụm miệng, nên không còn la lối nữa. Mãi khi ra tới ngoài, bất ngờ bà nghe Theo nói khẽ:

- Dì Ba về đi, chọc giận thằng điên đó nó bắn dì chết mà không ai dám can đâu!

- Theo, mày...

Theo lại nói nhanh:

- Cả nhà nó đang điên, dì về đi!

Ba Trầu vẫn cố nhìn Xinh và nói:

- Còn con Xinh...

- Con đó cũng điên, dì mặc nó!

Ba Trầu chẳng còn cách nào hơn, nên tần ngần một lúc rồi mới chịu đi...

Bà đi thẳng về nhà vợ chồng Tư Bường, vừa tức vừa kể lại mọi việc.

Tư Đường đang mệt mà nghe bà Ba Trầu kể chuyện ông cũng phải bật dậy:

- Cô nói sao, con Xinh tôi...

Chú bị mệt nên ho một tràng dài, rồi thều thào:

- Nó... nó làm sao?

- Không phải là nó nữa! Nó nhìn tôi như người lạ...

Bà Tư tĩnh nãy giờ, nhưng do không còn sức nên bà chỉ im lặng lắng nghe, tối đây bà cũng như ông, không còn chịu đựng nổi, đã lèn tiếng:

- Con gái tôi chưa bao giờ như vậy cả. Chắc nó bị...

Ba Trầu phải nói rõ hơn:

- Chính thằng Sáu Theo nó nói cả nhà bên đó đều điên hết rồi! Cả con Xinh nữa...

- Nhưng có đúng là họ bắt cóc con Xinh của tôi không?

- Thì tôi chạm mặt nó, đúng là nó, nhưng chẳng hiểu sao nó ăn mặc như gái thành thị và thái độ xấc xược chẳng khác đám con nhà giàu hay bọn gái làng chơi.

Bà Tư la lên:

- Chị không được nói về con tôi như vậy!

Nhưng bà Ba Trầu vẫn nói:

- Tôi nhìn ánh mắt của nó thấy khác thường lắm. Có thể là bị ép buộc hoặc bị... quỷ ám hay ma hóp hồn sao đó!

Bà Tư hốt hoảng:

- Còn gì con tôi, trời ơi!

Ba Trầu hỏi:

- Nếu bây giờ bên đó qua tính hỏi cưới con Xinh cho thằng Hai Paul, chị chịu không?

- Không! Không đời nào!

Nhưng chú Tư thì lại nói:

- Người ta có lòng thì cũng tốt. Nhất là bây giờ mình biết được nó đang an toàn và còn thay đổi đời nữa...

Bà Tư vẫn la lên:

- Tôi biết tính con gái tôi, nó không bao giờ chịu sống trong cái nhà đó!

Ba Trầu bàn thêm:

- Theo tôi thì trong vụ này không chỉ bên nhà cai tổng Tài muốn, mà hình như con Xinh cũng thuận nữa.

Biết đâu chuyện nó biến mất khỏi trại chăn vịt là do chính nó...

Một lần nữa, bà Tư gào lên:

- Không phải! Con gái tôi nó bị hại, có thể là...

Bà định nói nữa, nhưng bất chợt hai mắt tròng tròn, người run lên vì cơn lạnh phát ra đột ngột!

Bà quá uất ức, nên bất kể tình trạng sức khỏe của mình đã lao ra cửa, miệng thì cứ gào tên con.

Bà cũng không ngờ người nhà của cai tổng lại hết sức dễ dãi, không hạch hỏi lôi thôi gì khi bà xưng tên mình ra. Họ còn mở cửa cho vào trong một cách nhanh chóng.

Chỉ có khi bà lén tiếng hỏi Xinh ở đâu thì mọi người chỉ nhìn nhau mà không đáp. Bà phải hỏi lớn tiếng mấy lượt nữa thì mới có tiếng ai đó nói từ trong vọng ra:

- Cứ cho bà ta vào gặp đi!

Và bà gặp được con trong căn phòng kín, chẳng một ai chứng kiến. Họ gặp nhau khoảng hơn nửa giờ.

Chẳng hiểu đã nói với nhau những gì, chỉ thấy khi trở ra thì bà Tư như người mất hồn...

Bà chết lén chết xuống bởi thái độ của con. Khi gặp bà, Xinh đã chẳng những không nhìn mà còn lớn tiếng xua đuổi. Mà không phải xua đuổi suông, cô còn tỏ ra sợ hãi khi nhìn thấy mẹ mình!

Bà Tư đau khổ tột cùng, bà bước ra khỏi nhà cai tổng Tài mà bước đi không muốn nổi. Bà không tin sự thế lại như thế. Bởi vậy gần một giờ sau đó, bà đi mà chẳng biết là mình đi đâu.

- Nè cô...

Có ai đó gọi, bà Tư cũng chẳng buồn ngoái lại nhìn, đến khi có bàn tay người chạm vào vai mình lúc ấy bà mới dừng bước. Giọng một ông cụ hiền từ:

- Sắc mặt xanh, bước đi loạng choạng thế này, chẳng phải là người sắp chết ư?

Bà Tư chợt phá lèn cười:

- Chết? Thì chết chứ còn sống làm gì nữa! Làm cách nào cho tôi chết đi!

Ông lão rõ ràng không phải người làng này, bằng chứng là ông ta nhìn bà Tư hoàn toàn xa lạ, và ngược lại bà Tư Đường cũng đứng dung trước ông ta.

- Bà nói muốn tìm cái chết?

- Ông có không, cho tôi với!

Bà Tư vừa dứt lời thì đột nhiên bước nhanh tới như có ai đẩy đi, giọng ông lão vẫn bám theo phía sau:

- Bà sẽ được toại nguyện ngay thôi!

Một lát sau, bỗng trước mắt hiện ra căn chòi chăn vịt, khiến bà Tư hoàn hồn, bà ngơ ngác:

- Sao lại ở đây?

Ông lão vẫn giọng trầm tĩnh:

- Có phải bà muốn chết không?

Lúc này bà Tư đã tỉnh táo hẳn, bà nhớ ra mọi chuyện:

- Con gái tôi, Xinh ơi!

Ông lão đứng ngoài cửa bảo bà:

- Bà bước vào mà gặp con gái!

Bà Tư reo lên:

- Con tôi đâu?

- Bà biết mình mất con là ở chỗ nào?

Chỉ tay vào chòi, bà đáp ngay:

- Ở trong này!

- Vậy sao không vào đó mà tìm nó!

Lời ông vừa dứt thì bà Tư đã như bị ai xô, ngã nhào vào trong. Người bà đè lên một vật mà vừa chạm phải, bà đã kêu lên:

- Bộ đồ của con tôi!

Ông lão lại lên tiếng:

- Đâu chỉ là bộ quần áo!

Khi ấy, bỗng bà Tư la lớn:

- Con... con Xinh!

Lúc đầu chỉ là bộ quần áo, nhưng sau lời của ông lão, bà Tư cảm giác là mình đang ôm cả thân thể của ai đó!

Người mẹ đã nuôi con mình từ lúc lọt lòng đến nay nó đã hơn mười bảy tuổi thì làm sao bà lầm thân thể nó với ai khác được, mặc dù lúc ấy trong chòi vịt không có chút ánh sáng nào.

- Xinh!

Ông lão vẫn chậm rãi nói:

- Nó chết rồi, bà có muốn đi theo nó thì cứ nằm xuống đó, lát nữa ắt sẽ toại nguyện.

Ông dứt lời thì im lặng. Tưởng ông chờ mình trả lời, nên bà Tư vội lên tiếng:

- Tôi sẽ chết theo con tôi!

Bà nói xong nằm xuống ngay bên cạnh con. Tay bà sờ sang chỗ lỗ mũi và một lần nữa, bà hét lên:

- Trời ơi!

Không còn hơi thở nơi Xinh, có nghĩa là...

- Ông ơi, cứu con tôi!

Bà gào lên rát cổ họng mà chẳng nghe ông lão trả lời. Bởi khi ấy ông ta đã đi mất rồi...

- Ông ơi! Con ơi...

Bà lim dim...

Lúc tỉnh lại thì mặt trời bên ngoài đã lên khá cao. Chợt nghe có người nói chuyện gần đó, bà Tư kêu lớn:

- Ai ngoài đó, làm ơn giúp con tôi với!

Mấy người đi cấy lúa nghe kêu thì bâu lại chòi vịt nhìn vào. Họ ngạc nhiên khi thấy bà Tư nằm trong đó, hai tay đang ôm cứng một bộ quần áo. Một người hỏi:

- Ủa, bà Tư sao lại ngủ trong đó? Bộ được cai tổng mướn làm thay con Xinh hả?

Nghe hỏi bà Tư mới hoàn hồn, nhìn lại vật mình ôm trong tay. Bà kinh hãi kêu lên:

- Con tôi đâu?

Bảy Lý là người ở gần nhà cai tổng Tài, có nghe thoáng qua chuyện của Xinh nên lên tiếng:

- Nó đang ở nhà bà cai tổng, sao dì ra đây tìm?

Bà Tư xua tay lia lịa:

- Không phải! Đừng nói bậy!

Bỗng người thứ hai cùng đi với Bảy Lý vội lên tiếng:

- Bộ mấy bà không hay chuyện gì sao? Sáng nay người ta phát hiện ông cai tổng bị giết chết, có lính đang làm ồn ào ngoài đó!

Bảy Lý kinh ngạc:

- Sáng nay tôi đi sớm nên đâu có để ý. Mà ai giết ông ta?

- Con Hai Xinh con Tư Bường!

Bà Tư đang nằm, vội bật dậy:

- Lại nói bậy nữa rồi! Con gái tôi nó đang nằm ngủ với tôi ở đây mà.

Bà vừa nói vừa đưa tay sờ soạng, khi cầm bộ quần áo lên thì lại la lớn:

- Ai bắt con tôi đi đâu rồi?

Lúc này trời sáng nên có thể nhìn khắp chòi không sót chỗ nào. Chẳng hề có dấu vết gì của Xinh, Bà Tư lại càng hốt hoảng:

- Nó đâu rồi?

Người kia đáp:

- Nghe nói giết chết ông cai tổng là nó bỏ trốn biệt rồi. Chắc là giờ này làng lính đang tới nhà bà để lục soát, sao bà còn ở đây? Bộ tính trốn hả?

Bà Tư phớt lờ lời nói của họ, bà cứ tìm kiếm hoài tung tích con mình.

Đến khi chợt nghe ra chuyện người nọ nói, bà thảng thốt kêu lên:

- Con Xinh giết ai?

Khi nghe rõ lại, bà vùng chạy ra ngoài. Bảy Lý nói với theo:

- Dì chạy về nhà đi, người ta đang đi tìm bắt con Xinh đó!

Như người bị mộng du, bà Tư nhầm hướng nhà mình, nhưng khi chạy tới nơi mà cũng không nhớ quẹo vào, phải có người kêu lớn:

- Dì Tư, nhà đây mà!

Khi bà vào nhà thì quả là có hương quản Lân và cả chục người lính làng đang vây quanh ngôi nhà. Họ vừa thấy bà đã la lên:

- Bà giấu con Xinh ở đâu?

Bất ngờ, bà hỏi ngược lại:

- Mấy người bắt con tôi đem đi đâu?

Hương quản Lân quát lớn:

- Con mẹ già mồm! Tôi hỏi bà giấu con nhỏ giết người ở đâu? Không khai báo thì khi về nhà làng, bị kẹp

hai bàn tay nát nhừ thì cũng phải khai thôi!

Ông Tư nãy bị hạch hỏi nãy giờ, bị luôn mấy thoi của Hương quản Lân rồi, nên sợ sệt nói vọng ra:

- Bà biết nó ở đâu thì chỉ đi, kéo họ đánh chết bây giờ!

Làm sao bà biết? Bởi vậy sau đó bọn lính lê đã trói gô cả hai ông bà già bệnh tật lại, khiêng như khiêng heo về nhà làng. Ở đó chẳng cần hỏi han gì thêm, hương quản Lân đã cho nhốt hai người vào cái nhà kín bít bùng, nóng như lò nung!

Suốt ngày hôm đó, chỉ một lần vào buổi chiều, họ đưa vào hai tô cơm với hai miếng khô cá nguội ngọt.

Quá đói nên ông Tư còn ráng gặm vài miếng, còn bà thì tuyệt nhiên không. Bà đã không ăn mà còn gào khóc, chửi bới om sòm.

Mà thật ra cũng vô ích thôi, bởi nhà làng giờ đó không còn ai làm việc.

Chỉ có một anh hương tuần lo việc trật tự, nhưng biết được hai tội phạm là người già, chẳng sợ họ bỏ trốn, nên anh ta cũng bỏ về ngủ với vợ luôn.

Nửa đêm...

Trong lúc chập chờn, bỗng bà Tư nghe có tiếng ai đó nói rất khẽ bên tai:

- Má đưa tay ra đây con đưa cái này!

Rõ ràng là giọng của Hai Xinh! Bà Tư mừng hơn bắt được vàng:

- Con hả Hai? Trời ơi, cứu ba má ra với con!

- Con không thể vào trong đó được, nhưng con sẽ chờ ba má ở khúc sông lớn vào rạng sáng hôm nay. Họ sẽ đưa ba má tới đó...

Bà Tư hốt hoảng:

- Họ đưa đi đâu?

Giọng Xinh nhỏ hơn lúc nãy, chứng tỏ cô đang lùi bước lại:

- Giải lén tỉnh. Má cứ cầm lấy vật con mới đưa và giấu cho kỹ, đừng để họ thấy. Họ sắp tới rồi đó, con chờ ba má!

Quả nhiên, sau đó chừng mười lăm phút thì cả lũ làng lính kéo tới. Có giọng oang oang của Hai Paul, anh ta quát:

- Sao chưa đưa tai nó ra, còn đợi gì nữa!

Có tiếng dạ của hương quản Lân. Tên này tuổi đáng cha chú của Paul, vậy mà lại rầm rắp nghe lời và còn lễ phép nói:

- Cậu Hai cứ về nghỉ, chuyện này để tôi lo...

Paul vẫn lón lõi:

- Tôi phải đích thân tính vụ này mới được. Phải trước tiên thủ tiêu hai con khỉ già này, rồi sau đó truy lùng con quỷ cái kia cho bằng được.

- Dạ, tụi này sẽ làm ngay. Tôi đã cho đón các ngả đường sông, đường bộ, nó chẳng còn chạy đâu được nữa!

- Vậy sao cả ngày rồi vẫn chưa bắt được nó?

Hương quản Lân ấp úng:

- Dạ... việc này...

Paul hét lên:

- Ngày mai lên gấp thằng Ba thì mấy ông liêu mà giữ cái đầu!

Ba Dữ là anh rể của hắn, tay mặt thám nổi tiếng là ác nhân, giết người không gớm tay. Chỉ cần dọa tên hắn ra thì cả lũ đều sợ xanh mặt. Hương quản Lân riu ríu:

- Dạ, cậu Hai yên tâm... Cậu Hai cứ về nhà nghỉ, tụi này sẽ hoàn thành nhiệm vụ!

Khi chúng mở cửa nhà kho ra thì đã thấy vợ chồng Tư Bường nằm thẳng cẳng, có lẽ vì kiệt sức, hoặc cũng có thể do quá sợ hãi. Quản Lân hét thuộc hạ:

- Khiêng tụi nó ném xuống xuồng mau lên!

Vợ chồng Tư Bường như hai cái xác chết, nên dẫu bị khiêng cũng chẳng kêu la gì. Tuy vậy Paul căn dặn:

- Tụi bây lấy nùi giẻ nhét thêm vào miệng chúng, phòng khi... hành sự chúng la hét lôi thôi.

Đích thân hương quản Lân lấy hai nùi giẻ dơ nhét vào miệng hai nạn nhân. Chỉ mấy phút sau thì cuộc áp giải bắt đầu. Ban đêm, đường sông vắng vẻ, nên việc chở hai phạm nhân đã bị miệng diễn ra êm xuôi.

Mười phút sau thì ra tới ngã ba sông lớn.

Quản Lân nháy mắt cho hai tên thuộc hạ. Bọn này hiểu ý nên chúng đứa chụp hai tay, đứa nắm hai chân của ông Tư trước rồi nhất loạt ném ông xuống dòng sông đang chảy xiết! Rồi tới phiên bà Tư cũng thế.

Chỉ trong vòng chưa đầy một phút, bọn ác nhân đã giải quyết xong hai con người vô tội!

Dòng sông đêm vẫn cuồng nộ chảy xiết, có lẽ đứa hai con người lương thiện kia ra rất xa khi trời sáng...

Nhưng...

Khi cả bọn chưa kịp quay xuống lại, thì chợt một tên đứng đầu mũi la lên:

- Ai nắm chân tôi vậy? Ai...

Hắn ta chưa dứt lời thì đã nghe ùm một cái, cả thân thể hắn ngã nhào xuống nước. Hương quản Lân hốt hoảng la lớn:

- Đưa dầm cho nó nắm mau lên!

Tên đứng gần vội đưa mái dầm xuống nước, và tới lượt hắn cũng nhào theo luôn! Đoán là có điều chẳng ổn

Hương quản Lân vội hét mấy tên còn lại:

- Tụi bay mau boi xuống vào bờ! Mau lên...

Hắn còn đang la hét thì tới phiên chân trái của hắn bị một bàn tay của ai từ dưới nước thò lên, nắm chặt và kéo mạnh!

Sau hương quản, còn lại hai tên nữa, chúng hốt hoảng boi xuống nhanh vào bờ. Nhưng khi xuống còn cách bờ hơn chục thước thì chiếc xuồng bỗng lật ngang, và chẳng còn thấy tên nào bờ lên!

Dòng sông hình như chảy mạnh hơn, cuồng nộ hơn, và trong phút chốc có một cơn gió mạnh thổi lên. Rồi

một tràng cười man dại vang lên bay theo gió đi rất xa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Người tinh lại đầu tiên là bà Tư Bường. Nhìn sang thấy chồng mình còn nằm đó, bà hốt hoảng kêu lên:

- Chúng tôi chết hay sống?

Một giọng người già cất lên:

- Bà đâu có sợ chết phải không? Vậy thì bà đã toại nguyện...

Nghe giọng nói quen quen, bà Tư nhìn lại và vô cùng ngạc nhiên khi thấy đó là ông lão ở chòi vịt hôm trước.

- Ông... sao lại ở đây? Còn con tôi đâu?

- Bà chỉ nghĩ đến con mà không cần sự sống chết của chồng? Ông ta đã chết, để cho bà sống đó!

Bà Tư gào lên:

- Tôi muốn chết theo con tôi thôi!

Bà đưa tay sờ lên mũi ông chồng và yên tâm khi biết ông còn thở. Nhìn quanh lần nữa, bất chợt bà nhận ra có một đứa con gái đứng quay lưng lại, nó mặc bộ đồ mà vừa nhìn thấy bà đã nhận ra ngay:

- Đứa này... nó là con Hai của tôi!

Cô gái quay lại, và quả nhiên đó là Xinh mà bà Tư đã gặp ở nhà cai tổng Tài. Bà mừng quýnh:

- Nó đây mà, Xinh ơi!

Bà lao tới thì gặp ngay sự ngăn cản của ông lão:

- Bà chạm vào nó là cả bà và nó đều chết hết! Bà nhận ra nó rồi phải không? Nhưng nó không hề là con bà!

Bà Tư không chịu nổi cách nói của ông lão, nên la lớn:

- Hãy để con tôi nó nhìn mẹ. Xinh, con hãy lên tiếng đi!

Nhưng một lần nữa giống như bùa trước, cô gái lắc đầu:

- Bà đâu phải là má tôi!

Rồi cô ta bước thẳng vào nhà trong. Bà Tư gọi với theo:

- Con Hai, má đây mà!

Bà định bước theo, nhưng chân vấp phải vật gì đó ngã chui túi trước.

Nhìn lại, bà hốt hoảng:

- Ai nằm đây?

Ông lão giờ mới cất giọng nghiêm túc:

- Bà thấy rồi đó, đứa con gái kia không phải là con bà. Nó làm xong việc mà con gái bà muốn nó làm, còn giờ thì nó... chết.

Chưa hiểu sự tình, nên bà Tư kêu lên:

- Không được để con tôi chết!

- Bà nhìn kỹ lại xem, có phải con gái bà đây không?

Lúc này bà Tư mới nhìn xuống xác người nằm dưới chân, rõ ràng đó là Hai Xinh!

- Con ơi!

Ông lão thở dài:

- Nếu vợ chồng bà không nhở vật trong túi áo kia thì đã chết khi bị chúng nó xô xuống sông rồi. Bà xem nó còn hay không?

Lúc này bà Tư mới chợt nhớ lại, bà chụp tay lên túi áo và reo lên:

- Nó còn đây!

Bà tiện tay móc ra, và sau khi mở lớp vải gói bà không khỏi sững sờ, bởi đó là cái mặt dây chuyền hình Phật làm bằng vỏ gáo dừa mà tự tay bà làm cho con đeo khi nó lên ba tuổi. Nhà người ta giàu có mua cho con dây chuyền vàng bạc, còn bà chỉ có thể cho con đeo thử như thế này. Nhưng lạ là từ khi đeo vật này, Xinh lại rất thích và không hề rời ra. Và kỳ diệu thay, có lần do lau mình, vướng khăn đứt dây làm tượng Phật rơi ra, thế là Xinh bị bệnh suốt mấy ngày!

Từ đó nó không bao giờ dám để mặt dây chuyền ấy xa mình. Vậy mà...

Giọng ông lão như một lời giải thích:

- Cố ấy buộc phải lột tượng Phật ra, trong khi biết làm như vậy là có thể sẽ không còn giữ được thân xác cho đến khi gặp lại cha mẹ, nhưng vì sự an nguy của ông bà nên cô ấy đã phải mạo hiểm. Cũng may, Phật trời còn thương nên giờ đây...

Ông nói tới đó thì vội đứng lên, dởm bỏ đi thì bà Tư gọi giật lại:

- Tôi phải làm sao với con đây?

Ông lão nhẹ thở dài:

- Tôi cũng chỉ là người làm giúp cháu nó, chuyện duy nhất là báo tin và đưa cô ấy tới bên ông bà. Còn những gì tiếp theo thì tôi không có quyền biết... Cũng như cô gái lúc nãy, cô ấy cũng chỉ giúp cô Xinh làm xong việc, rồi trở lại với kiếp riêng của mình. Chúng tôi hết nhiệm vụ nên xin phép ông bà, tôi phải đi...

Ông nói dứt lời thì như làn khói, biến mất.

Ôm xác con mình, bà Tư gào lên:

- Con ơi, Hai ơi?

Ông Tư cũng đã tỉnh hẳn, ông bật dậy khi nhìn thấy xác con và ông kêu thét lên:

- Ba hại con rồi Hai ơi?

Bà Tư ngạc nhiên:

- Ông nói vậy là sao?

Giong ông trầm xuống:

- Bà nhớ đứa sinh đôi với con Xinh ngày trước không?

Bà Tư giật mình:

- Nó ra đời chỉ được hơn một tháng thì đã bị người ta ăn cắp mang đi mất, nó là con Đẹp, tên do chính tôi đặt mà!

- Thật ra... nó không bị bắt cóc! Nó đã...

Bà Tư như bị điện giật, bà sững sốt nhìn ông:

- Chứ nó ở đâu? Mà sao từ nào đến giờ ông không nói cho tôi biết?

Ông gân như suy sụp:

- Chỉ vì tôi... hối hận!

- Ông đã làm gì nó? Böyle giờ nó ở đâu?

- Chính tôi đã... bán nó cho người ta!

Trời đánh cũng không làm cho bà Tư choáng váng bằng nghe tin này! Bà run lấy bẩy:

- Trời ơi... ông ơi là ông! Ông Tư Bường ơi...

Bà lạnh cả người, trong khi chồng vẫn run giọng kể:

- Bà có nhớ ngày đó tôi nợ nần quá nhiều do cờ bạc không? Chính từ đó...

Bà Tư rên rỉ:

- Tôi đã biết mà... thế nào rồi ông cũng làm chuyện bậy bạ! Nhưng đâu có ngờ...

Ông Tư chừng như đã hối hận tột cùng, nên giọng ông đầy nước mắt:

- Tôi bán con cho một người không con, tội thi có tội, nhưng cũng giải quyết được thực tế lúc đó. Bởi bà nghĩ coi, với cái nghèo rót mồng tai như vợ chồng mình lúc ấy thì làm sao nuôi nổi một lúc hai đứa con! Chỉ có điều là tội ác của tôi không dừng lại ở đó, đâu năm nay khi nợ lúa của mình với Hai Tưng quá hạn trả đã lâu nếu không trả thì có thể bị người ta thua ở tù rục xương! Nên tôi đã...

Bà lai run giọng hỏi:

- Ông đã làm gì nữa?

- Thị...

Ông không dám nói thẳng phải ngập ngừng một lúc:

- Ông cai tổng gấp tôi nhẫn chuyển ông ta đi thăm đồng, và cũng xui cho con Hai...

Chợt hiểu, bà gào lên:

- Ông bán con Xinh luôn cho nhà đó?

Ông Tư ôm mặt khóc nức nở:

- Tôi không bán mà họ ép tôi phải bán!

- Trời ơi!

Giọng ông ta vẫn đều đặn:

- Con Xinh ở chăn vịt cho nhà đó từ lâu nhưng cai tổng Tài không hề gặp nó, cho nên bữa đó vừa trông thấy nó, lão ta đã sáng con mắt lên, run giọng hỏi tôi nó là con nhà ai? Sau khi tôi nói nó là con mình thì lão ta vỗ vai tôi bảo: "Nếu may mắn cho con nhỏ về hầu hạ tao thì tao trả giùm may mắn nợ lúa của Hai Tưng!". Lúc đầu tôi không chịu, nhưng sau đó nghĩ con gái mình dẫu sao cũng đã là thân ở đợt rồi thì ở chăn vịt với ở đợt phục vụ trong nhà họ cũng có khác gì đâu! Vậy là tôi chịu. Nhưng dặn con Xinh là không được nói cho bà biết, vẫn cứ ngày ngày ra chòi vịt rồi lén tới nhà cai tổng mà làm việc. Chẳng ngờ cai tổng Tài sinh tâm...

Bà Tư hốt hoảng:

- Ông ta đã làm gì con Xinh?

- Tôi cũng không rõ... nhưng đêm hôm đó tôi đang nằm ngủ thì cái vong của con Xinh hiện về, báo cho biết là nó đã... chết dưới bàn tay thô bạo của cai tổng Tài! Tôi sợ điếng hồn, chạy đi tìm nó thì cai tổng Tài giấu giếm, chối tội. Sợ bà biết chuyện, nên tôi chạy vội qua chỗ mà ngày trước tôi cho con Đẹp, năn nỉ người ta cho tôi mượn con nhỏ mấy bữa. Mục đích của tôi là nhờ con nhỏ đó đóng thế vai con Xinh, vì hai đứa giống nhau như khuôn đúc, để giúp bà yên lòng. Nó sẽ làm được, bởi từ khi lớn lên con đó tâm thần không bình thường lúc tỉnh, lúc điên khùng... Nhưng khi tôi qua nói với bà thì bà nghe nói con nhỏ đã đi đâu mất. Cho tới khi tôi nghe bà nói nó ở nhà cai tổng Tài. Chẳng hiểu là thế nào?

Bà Tư đay nghiến:

- Ông giết con, hết đứa này tới đứa khác, nay ông sắp giết tới tôi nữa rồi! Tôi sẽ chết để cho ông được sống mà tiếp tục lún sâu vào tội lỗi! Sau này có chết ông cũng không còn mặt mũi nào mà gặp con cái nữa!

Bà nói xong gục xuống ôm xác của Xinh. Bỗng bà bật dậy, kêu lên:

- Nó... còn sống!

Cái xác lúc nãy lạnh ngắt, bây giờ tự dung có hơi ấm trở lại! Tuy nhiên, nó vẫn bất động. Bà Tư nắm lấy tay con lắc mạnh:

- Tỉnh dậy đi con, Xinh ơi!

Bà gọi lạc cả giọng mà Xinh vẫn tro tro. Chợt bà nhìn thấy trong tay con có mảnh giấy nhỏ mà nãy giờ Xinh cầm chặt. Gỡ mảnh giấy ra, trên đó chỉ có bốn chữ mà bà Tư không đọc được, phải đưa qua cho ông:

- Ông coi trong này viết cái gì nè!

Ông Tư Bường đọc nhanh và giật mình:

- Hãy cứu em Đẹp!

Ông Tư buông tờ giấy xuống, thất thần:

- Họ làm gì con nhỏ rồi!

Chẳng cần nghe vợ hỏi, ông phóng nhanh ra cửa, mặc dù hai chân còn yếu vì bệnh tật lâu ngày, nhưng như có một sức mạnh phi thường nào đó trợ giúp, ông đã chạy một mạch mà không thấy mệt! Khi đến nơi

thì đúng vào lúc có cả chục người, trong số đó có Hai Paul và Ba Dữ, con và rể cai tổng Tài, đang nắm đầu tóc của Đẹp vừa hét lớn:

- Mày giết cha tao phải không?

Tiếng hét lớn đó là của Ba Dữ, lúc ấy trên tay hắn đang lăm lăm khẩu súng lục với ngón tay đặt trong cò.

Paul thi nói thêm vào:

- Nó chứ còn ai. Khi tôi bước vào phòng thì thấy nó vừa chạy ra, còn ba thì đã gục xuống sàn nhà!

Ba Dữ lén đạn, vừa hét lần nữa:

- Tao hỏi lại, mày giết ba tao phải không?

Đẹp vẫn im lặng với ánh mắt đang lạc thần. Hình như cô không ý thức được là người ta sắp sửa bắn mình, nên dẫu họng súng đang chĩa về mình, cô vẫn xem như không! Tên Ba Dữ thì không như thế, hắn bắt đầu đưa con say máu lên đến cao độ và ngón tay của hắn ấn vào cò súng mà đôi mắt không chớp!

Đoàng!

Phát súng nổ! Nhưng viên đạn thay vì ghim vào đầu cô gái, đã ghim thẳng vào một bên vai của một người khác: Tư Bường!

Lão vừa kịp tới và cũng kịp lao vào che ngang trước mặt con gái, đồng thời gào lên:

- Chính tao đã giết! Chính tao...

Lão đau đớn bởi viên đạn, nhưng vẫn cố che trước mặt con. Tên Ba Dữ như con thú đang vồ mồi mà bị chặn ngang, hắn hét to:

- Thằng này là ai?

Paul đứng cạnh đó vội lên tiếng:

- Thằng này là ba của con này!

- Chính nó đã giết ba?

Tư Bường cố nói thật lớn:

- Chính tao đã giết tên háo sắc đó!

Một phát súng thứ hai nổ vang! Và Tư Bường gục xuống, trong lúc cô gái hoảng loạn gào lên, vừa chạy đi. Ba Dữ sau khi nổ hai phát súng hạ được người thì có vẻ thỏa mãn:

- Được rồi, chỉ cần hạ được kẻ đã giết ba là xong!

Hắn ra lệnh cho thuộc hạ rút lui, không truy đuổi theo cô gái. Trong khi đó thì Paul đứng yên một lúc, rồi anh ta bước theo hướng Đẹp vừa chạy. Quả nhiên chỉ vài trăm bước chân hắn đã bắt gặp cô gái nằm gục ở một bụi cây.

Đứng nhìn cô gái một lúc, rồi bằng động tác nhẹ nhàng, hắn đỡ cô dậy âu yếm:

- Tôi nghiệp cung quá...

Thật tình, từ lúc được cha hứa giao cho riêng con nhỏ này, tuy thấy cô ta khờ khạo, nhưng sắc đẹp mặn mà của cô đã hớp hồn anh ta ngay từ phút đó! Kể xảy ra vụ cha mình bị giết, cả nhà ai cũng đổ vầy cho cô ta giết người, lòng Paul hoang mang... Cho đến lúc này, khi nghe Tư Bường nhận là ông ta đã giết người, thì Paul thở phào nhẹ nhõm. Anh tự hỏi, sao mình không lấy cô gái này làm vợ? Thứ nhất, khó tìm nhan sắc nào qua nổi cô gái hoa đồng cỏ nội này, thứ hai anh ta ăn chơi nhiều, gấp và lấy không biết bao nhiêu là gái làng chơi, gái làm tiền và cả những đứa con gái ham tiền, chanh chua đanh đá rồi, thấy chán!

Cái anh ta cần lúc này là mẫu con gái như thế này...

Không cần suy nghĩ gì thêm, Paul bế xốc Đẹp lên tay và quyết định đưa về nhà...

Bà cai tổng tuy có khó chịu, nhưng sau khi nghe cả Paul và Ba Dữ tường thuật chuyện Tư Bường nhận mình là thủ phạm, rồi bị Ba Dữ trừng trị thì bà cũng nguôi giận.

Bà chỉ nói với Paul:

- Muốn cưới nó thì tao cũng cho, nhưng không được làm đám cưới và cũng không được cho nó có mối liên hệ gì với nhà Tư Bường...

Paul đồng ý ngay. Anh ta còn nói riêng với mẹ:

- Con này là đứa con song sinh với đứa ở đợt chấn vặt nhà mình. Mà con nghe nói...

Anh ta hạ thấp giọng, nói chỉ cho mình mẹ nghe:

- Con nghe nói chính ba đã... hại chết con nhỏ chấn vặt, cho nên...

Bà cai tổng lắc đầu ngao ngán:

- Tao còn lạ gì cái tính của ông ấy. Nhưng mà thôi, mọi việc cũng đã xong rồi.

Họ chấp nhận cho Đẹp ở lại như trước đó mấy ngày. Lạ một điều là kể từ khi chứng kiến cảnh ông Tư bị bắn chết, hình như cô ta đã thay đổi. Cô đã tỉnh lại, không còn điên khùng như trước đây... Tuy chấp nhận ở lại nhà đó, nhưng cô ta suốt ngày không nói chuyện với ai, cũng không nhắc gì tới chuyện riêng tư. Nhất là chuyện nhà Tư Bường, hầu như cô gái không có chút gì trong đầu...

Bi kịch nhà Tư Bường là bi kịch lớn, nhưng ở vào thời mà cái ác luôn ngự trị và lộng hành bởi những kẻ có quyền thế thuộc cường hào ác bá nông thôn, thì việc dù lớn đến mấy rồi cũng chìm xuống, qua mau... Sau khi Tư Bường chết thì mấy bữa sau bà Tư cũng chết theo do quá đau buồn, kiệt sức.

Mà cũng có thể nói là bà đã theo con gái thương yêu nhất của mình: Hai Xinh.

Hôm đó, sau hơn một đêm ôm xác Xinh gào khóc, sáng hôm sau người ta thấy bà Tư nằm chết bên cạnh xác con và chồng. Chẳng biết ai đã đem xác ông Tư về đây từ lúc nào, đặt nằm song song với vợ...

Chẳng còn ai trong nhà để chứng kiến việc diễn ra sau đó... Bởi khi người hàng xóm thương tình đem xác họ thì chỉ thấy có xác vợ chồng Tư Bường.

Còn xác của Xinh thì chẳng thấy đâu, mặc dù khi chết, bà Tư vẫn ôm xác con trong lòng...

Chỗ cái xác Hai Xinh nằm vẫn còn lại bộ quần áo của cô, và nếu ai nhìn kỹ sẽ thấy dưới đất còn có một tượng Phật làm bằng gáo dừa... Chính cái tượng đó đã làm nên điều kỳ diệu sau này. Sau đêm chôn xác vừa xong ngôi nhà của ông bà Tư chẳng còn một ai, vậy mà vẫn sáng đèn!

Lúc đầu người quanh xóm tưởng đèn cũ còn lại, nên họ nghĩ khi cháy hết dầu nó sẽ tự động tắt. Nào ngờ

sang đêm sau ngọn đèn vẫn cháy. Và nhiều đêm sau nữa, ánh sáng đó vẫn còn trong ngôi nhà bỏ hoang. Người ta đồn ngôi nhà ấy có ma!

Việc Paul lấy vợ và ở nhà, không đi lăng nhăng nữa đã là một việc lạ.

Nhưng còn lạ hơn nữa là anh ta tự dung đâm ra hiền, ngoan, không hung hăng như trước. Chính bà cai tổng cũng phải ngạc nhiên:

- Mày sao vậy Paul? Bộ con nhỏ đó nó hớp hồn mày rồi hả?

Paul không giải thích, nhưng rõ ràng anh ta đã thay đổi lớn. Đẹp tuy không đanh đá, dữ dằn, nhưng ánh mắt của cô lúc nào như cũng có thần, có lửa, khiến chẳng riêng gì Paul, mà ngay cả bà cai tổng, vốn tối ngày cái miệng không ngót la người này mắng người kia mà cũng phải e dè, ít khi dám nhìn vào mắt con dâu!

Bà cai hỏi riêng Paul:

- Con đó nó có cái gì hấp dẫn đâu mà mày mê dữ vậy?

Câu hỏi đó thường khi thì Paul chỉ im lặng hoặc trả lời chiếu lệ, nhưng lần này anh sùng sục lại mẹ mình:

- Con không muốn má có ý nghĩ về cô ấy như vậy!

Bà cai ngạc nhiên:

- Mày dám ăn nói với tao vậy hả Paul?

Paul tinh bợ:

- Vợ con thì để con lo, má cứ lo chuyện của mình đi! Mà con cũng cho má biết, từ nay con sẽ dọn ra căn hộ ngoài chợ ở, con cũng quản lý luôn dãy phố cho mướn ngoài đó và cái nhà máy bánh kẹo. Má đừng bận tâm tới những thứ đó nữa!

Bà cai lồng lộn lên:

- Mày dám vậy hả Paul? Cha mày mới nằm xuống có mấy bữa mà mày đã... đã...

Bà uất ức đến nghẹn cả họng. Trong lúc Paul vẫn điềm nhiên:

- Lâu nay con chỉ lo ăn chơi, không dính tới chuyện quản lý tài sản này, bây giờ đã đến lúc con trực tiếp lo cho tương lai của mình.

- Mày... mày...

Bà có bệnh tim, nên mỗi khi giận lên là làm bà mệt. Paul không lạ gì chuyên ấy nhưng anh ta vẫn thản nhiên bỏ đi trong khi mẹ mình gục xuống đó, thở hoi lên. Cũng may, có mấy đứa hầu đỡ bà vào phòng cấp cứu.

Bà ngất đi có lẽ cũng khá lâu, đến khi tỉnh lại thì vô cùng ngạc nhiên khi thấy có một cô gái đang ngồi cạnh giường. Một cô gái lạ.

- Cô là ai mà sao vào đây?

Bà cai định gọi mấy đứa ở để hỏi thì cô gái kia đã lên tiếng:

- Bà đừng hỏi, con là Sáu Na, được cậu Hai mướn về để phục vụ bà.

Bà cai còn chưa hết giận thằng con, nên xẳng giọng:

- Nó còn muốn tôi chết chứ thương yêu gì mà chăm sóc!

Nhưng cô gái đã khéo léo nói:

- Bà đừng lo, con trai mè vợ trẻ thì có gì lạ đâu. Chừng vài tháng nữa là chán thôi. Nhất là khi chị ta có bầu, treo mỏ thì cậu Hai sẽ quay về thôi.

- Tôi còn cầu cho nó đi luôn cho đỡ chướng mắt. Mà con vợ nó nữa, thứ bơ vơ, mới được cung yêu mà đã xúi chồng ra riêng rồi, bất kể đạo lý con dâu!

Cô gái tên Sáu Na có vẻ sành tâm lý:

- Trẻ lòng non dạ mà bà. Ai bảo bà cưới cho cậu Hai làm chi, bây giờ phải chịu...

Bà cai "xí" một tiếng lớn:

- Ai mà cưới đồ đó!

Sáu Na tỏ ra sành chuyện:

- Hồi mấy tuần trước chính bà tuyên bố muốn qua nhà cô ta để hỏi cưới cho cậu Hai mà!

Chợt giật mình, bà cai hỏi lại:

- Cô ở đâu mà rành chuyện dữ vậy?

- Chẳng riêng gì con, mà người ở xứ này ai mà chẳng biết bà muốn làm sui gia với nhà Tư Bường! Bây giờ toại nguyện rồi, sao bà...

Bà cai chặn ngang:

- Cô không biết rõ thì đừng xen vào chuyện nhà tôi!

Nàng ta vẫn nói:

- Con chỉ muốn giúp bà thôi. Hiện nay cậu Hai đã dẵn vợ ra riêng, còn cô Ba thì theo chồng ở Sài Gòn, vậy nếu không ai chăm sóc thì liệu bà có chồng chơi nổi với bệnh tim ngày càng nặng không? Có phải hiện nay mỗi khi giận lên là bà phát mệt không? Và còn nữa, nửa đêm bà thường khó thở, nếu không có người đỡ dậy thì bà có thể chết luôn trong giấc ngủ!

Thấy cô ta nói đúng hết những bệnh trong người mình, bà cai kinh ngạc:

- Sao cô biết?

Sáu Na nhẹ giọng:

- Thật ra trước khi được cậu Hai mướn, con đã tìm hiểu về nhà này, về bà. Lúc đầu con từ chối, bởi con ngại ông cai và cậu Hai. Nhưng giờ đây cả hai người đó đều không còn ở nhà, cho nên con mới...

Thật ra trong lòng bà cai lúc này đang hụt hẫng, sau khi thằng con trai duy nhất dám tách ra riêng khi cha nó vừa chết đang làm cho bà đau đớn... Bởi vậy, cô gái này xuất hiện thật là đúng lúc. Bà không ngần ngại nói:

- Dẫu chưa biết lai lịch cô, nhưng nếu cô thật lòng thì tôi cần có cô giúp đỡ.

Cô gái nhanh nhau:

- Con sẽ làm hết sức mình để bà hài lòng, nhưng tốt nhất là bà đừng để con gặp cậu Hai. Con sợ...
- Được rồi, tôi sẽ không cho nó biết. Mà con yên tâm, nó ra chợ ở rồi, không về nữa đâu.
- Sự thân thiện nhanh chóng đó chính bà cai tổng cũng không ngờ. Bà cảm thấy gần gũi và tin tưởng cô ta...
Đêm đó, bà còn gợi ý:
- Hay là con ngủ lại trong phòng này với ta. Như con biết đó, bệnh của ta lâu nay cứ nửa đêm là phát lên. Ông ấy còn sống tuy không giúp được gì nhiều, nhưng trong những lúc như vậy cũng khiến cho ta yên tâm hơn.
- Bà tha thiết quá nên Sáu Na mới nhận lời. Tuy nhiên cô nói:
 - Cái tật của con khi ngủ hay nghiến răng, e bà ngủ không được. Vậy bà cho phép con ngủ ở gian phòng bên trong kia, con thấy có cánh cửa ăn thông qua...
- Bà cai tổng giật mình! Thật ra đó là phòng chứa tiền, mỗi khi thu tiền lúa ruộng về, mọi thứ đều dồn vào đó rồi kiểm lại từ từ... Tuy lúc này tiền đã được cho vào tủ sắt khóa cẩn thận, nhưng người ngoài làm sao cho vào đó ngủ được!
- Bà hơi ngạc nhiên:
- Phòng đó thật ra...
- Bà chua nói dứt lời thì Sáu Na đã nói:
 - Cũng không sao. Thôi, để con bắc ghế bố ra ngoài cửa ngủ, khi nào bà có cần gì thì con có mặt ngay!
- Sau mấy giây suy nghĩ, bà cai quyết định ngay:
 - Mà cũng không sao, con cứ vào đó ngủ. Chỉ có điều do là phòng cất đồ riêng, nên có hơi chật và không có cửa sổ, e con ngủ sẽ hoi bí.
- Nah hí hứng:
 - Con ngủ cực quen rồi, nên có được căn phòng ấy đã là tốt lắm!
- Thấy Na không đem theo quần áo chi, bà ái ngại:
 - Rồi làm sao con có đồ thay?
- Bà bảo mấy đứa ở sang phòng của Paul, tìm được hai bộ đồ ngủ rất mới đem về. Bà ngắm nhìn rồi nói:
 - Có thể thằng Paul mới mua cho con vợ nó. Vậy con lấy mặc tạm đi, rồi mai ra chợ sắm một số đồ mới.
- Sáu Na mặc vào và thật bất ngờ, bộ đồ ngủ vừa y chang khác nào quần áo của mình. Bà cai cũng ngạc nhiên:
 - Vậy ra con với vợ thằng Paul cùng cõi với nhau.
- Mấy đứa ở khác thấy cô gái lạ được trọng dụng ngay thì có ý so bì. Họ bàn với nhau:
 - Không khéo mai mốt bà chủ cưới luôn cô này cho cậu Hai lắm à!
- Nhờ có Na ngủ với bà cai nên đêm hôm đó, đám tôi tớ khác được yên giấc, chẳng phải bị gọi giật dậy lúc nửa đêm như trước đây! Mà bà cai cũng vậy, bà ngủ một giấc ngon lành, mãi đến gần chín giờ sáng hôm sau...
- Việc đầu tiên của bà cai là gọi Sáu Na:
 - Con dậy chưa Sáu?
- Chẳng nghe đáp, đích thân bà cai phải bước vào phòng nhỏ và... bà há hốc mồm ra, điếng hồn khi nhìn thấy một xác người treo lơ lửng giữa phòng!
 - Bó...
- Bà chỉ kêu được đúng một tiếng rồi đứng chết lặng.
- Phải khá lâu sau, bà mới ráng bò lê ra ngoài và ú ớ la lên. Lúc tôi tớ bâu lại và nhìn kỹ thì có người thảng thốt kêu:
 - Con Hai Xinh đây mà!
- Bà cai kinh hãi:
 - Sao sao nó lại ở đây?
- Một đứa giúp việc rành chuyện:
 - Nó bị mất tích từ trước khi ba má nó chết, mọi người đã kiém nó tứ tung, không ngờ lại ở đây! Mà sao nó lại...
- Bà cai tổng vẫn chưa tin:
 - Vậy còn con Sáu đâu?
- Sáu nào? Đây là con Xinh, con Tư Đường, con nhỏ chăn vịt...
- Bà cai nhớ lại chuyện đêm qua, bà vẫn quả quyết:
 - Nó đòi ngủ trong phòng đó, lúc nửa đêm nó còn ra đỡ tao dậy...
- Chợt nghĩ tới cái két sắt trong phòng, bà hối hả chạy vào, nhưng khi nhìn thấy cái xác còn đó thì dội ra, bà giục một đứa làm công:
 - Mày chạy vào coi cái tủ sắt của tao có... có bị gì không?
- Đứa ở chạy vào nhìn rồi hốt hoảng kêu lên:
 - Cửa tủ mở tung bà ơi!
 - Trời ơi!
- Bà cai hé lén và bất kể sợ sệt, bà tung cửa phòng chạy vào và đứng khụng lại trước cái tủ sắt đựng tiền bạc, nữ trang chỉ còn lại tủ trống không!
- Và chẳng hiểu sao, lúc ấy có khá đông người lạ mặt xuất hiện. Một người dõng dạc nói:
 - Chúng tôi nhận được lời tố cáo ở đây có xảy ra án mạng, vậy mọi người hãy bước ra để chúng tôi khám hiện trường!
- Bà cai đã ngất lịm...
- Dù Ba Dữ có thế lực, nhưng người đứng ra điều tra nội vụ lại là một đối thủ cạnh tranh quyền lực trực tiếp của anh ta, nên vụ việc không thể xếp lại theo như yêu cầu của Ba Dữ. Bà cai là người bị bắt giữ đầu tiên, sau đó tới Hai Paul.

Ánh Nguyệt, con gái bà cai phải về nhà lo quản lý. Chị ta giống y tính của mẹ, đanh đá, hung ác, nên xưa nay không được ai ưa. Và dù có sợ oai Ba Dữ nhưng lần này mọi người thấy đều tỏ thái độ ra mặt. Họ bảo nhỏ với nhau:

- Để coi con quỷ cái này nó làm sao trong vụ này! Tôi vái cho...

Cái xác của Xinh đứng ra phải được quàn lại vài hôm để chờ điều tra, nhưng chỉ đến chiều hôm đó thì nó bốc mùi thối không chịu nổi, nên Ánh Nguyệt yêu cầu cho chôn ngay. Buộc lòng nhà chức trách chấp nhận cho chôn trên mảnh vườn sau nhà, để nếu cần thì có thể bốc mộ lên khám nghiệm lại.

Xác chôn chưa đầy hai mươi bốn giờ đã phải bốc lên theo yêu cầu của pháp y. Bởi người ta nhận được lời tố cáo là Hai Xinh đã chết do bị bức tử sau khi bị... cưỡng hiếp!

Kết quả kiểm tra đã minh chứng cho điều đó!

Mà trong nhà cai tổng Tài lúc xảy ra án mạng đâu có ai là đàn ông ngoài Hai Paul? Cho dù Paul chối tội nói rằng mình dẫn vợ mới cưới về sống ở ngôi nhà ngoài chợ, nhưng khi gọi cô Đẹp ra đối chứng thì chẳng tìm thấy cô nàng.

Do vậy, nhân viên điều tra đã kết luận: Paul đã dụ dỗ, cưỡng bức nạn nhân, rồi với sự tiếp tay của mẹ, đem xác vào phòng riêng, ngụ tạo cảnh treo cổ tự tử!

Chi tiết bà cai cung cấp thêm về một cô gái tên Sáu Na vào ở giúp việc lại càng cho thấy là bà ta nói dối, bởi chẳng tìm thấy một chứng cứ nào về sự hiện diện của một người như vậy.

Hội đủ các yếu tố lại, việc nhóm điều tra kết luận hai thủ phạm chính là Paul và bà cai tổng được sự đồng tình cao. Nhưng những bất lợi cho nhà cai tổng Tài chưa dừng lại ở đó. Sáng hôm sau nữa bỗng thật bất ngờ, người ta bắt gặp Ánh Nguyệt đang cầm cuốc đào ngói mộ mới chôn của Hai Xinh! Hồi tại sao làm vậy thì Nguyệt quắc mắt lên, nói khiến ai cũng sững sốt:

- Phải diệt nó tận gốc! Tôi phải thiêu đốt nó ra thành tro mói hả dạ!

Dĩ nhiên là nàng ta bị bắt giữ. Như vậy nhà cai tổng Tài cho đến lúc đó toàn bộ đã ở trong tù. Người còn lại duy nhất bên ngoài lại chỉ là chàng rể. Ba Dữ thường khi hét ra lửa, bỗng dung lại xếp vó, co càng. Ai hỏi gì về vụ việc thì anh ta chỉ lắc đầu đáp gọn:

- Tôi không biết!

Anh ta nghĩ là mình đứng ngoài cuộc vụ này. Tuy nhiên, đối thủ của anh ta là một tay còn hiểm ác gấp bội, anh ta đã cố moi ra chuyện Ba Dữ bắn chết Tư Bường mà không có một bằng chứng nào. Do vậy, cuối cùng Ba Dữ cũng bị cách chức và nặng nề hơn, còn bị bắt giam về tội giết người!

Luật trời chăng?

Một tháng sau...

Điển biến quá đột ngột, đến nỗi những người quen biết với gia đình cai tổng Tài cũng không thể ngờ được!

Cái tin cả mấy người nhà cai tổng lúc bị giam trong khám đã chết gần như cùng một lúc, đã làm rúng động thiên hạ!

Bà cai, Paul và vợ chồng Ánh Nguyệt đều bị giam riêng bốn phòng khác nhau của khám lớn. Đến nửa đêm hôm đó, bạn tù phát hiện là cả bốn người họ đều tự treo cổ và chết tự lúc nào rồi!

Một dòng họ nổi tiếng, những con người giàu nứt đố đổ vách một thời, lại chết la liệt, hầu như bị xóa sổ khỏi thế gian này mà không để lại chút hoài nghi nào trong thiên hạ? Điều này là như vậy, và rồi cũng phôi pha trong tâm trí mọi người. Chỉ bởi đơn giản, những con người ấy khi sống đã gây quá nhiều tai tiếng, tội ác ngập đầu...

Âu cũng là luật đời: Gieo gì gặt nấy!

...

Vào một ngày cuối thu.

Tại ngôi nhà của vợ chồng Tư Bường. Nhà vốn vắng chủ từ khi chủ nhà chết, bỗng có sự xuất hiện của một người. Người đó là Đẹp, cô em gái song sinh với Hai Xinh. Người mà giờ đây trên danh nghĩa là kẻ duy nhất còn lại của dòng họ cai tổng Tài, để quản lý số tài sản khổng lồ của họ.

Cô nàng trở về nhà thật lảng lẽ, hầu như chẳng một ai hay biết. Cô đốt hương lên bàn thờ cha mẹ do chính cô mang vật dụng về tạo dựng lên, và khấn rất tôn kính:

- Con bất hiếu Nguyễn thị Xinh mà cha mẹ vẫn thường gọi là con Hai, con Hai Xinh, xin cúi đầu tạ tội cùng vong linh cha mẹ! Chính vì con mà cha mẹ phải mang vong, và cũng vì con mà đứa em song sinh của con cũng phải mất mạng để con được ẩn trong lốt nó mà tiếp tục sống. Mạng con giờ đây là của ba người, đúng ra con không được quyền nhận, nhưng số trời như vậy, con xin làm theo...

Cô khấn vừa xong thì một người nữa xuất hiện. Đó là ông lão mà cha mẹ cô đã gặp trước khi chết. Ông lặng lẽ lạy trước bàn thờ rồi quay sang cô gái:

- Ta thay mặt người được cha con giao con, đã nuôi con khôn lớn từ khi người ấy qua đời. Ta cũng không biết sự thế ra thế này, chỉ làm theo những gì lương tâm mách bảo. Ta cũng không hề biết chuyện đã làm vừa rồi... Chẳng hiểu ta đã góp một phần vào cái chết của cha mẹ con hay không, khi chính ta đã tới và dẫn dắt họ...

Cô gái chặn ngang lời ông:

- Ông không hề có lỗi trong vụ này. Mọi thứ là do con, do Hai Xinh này khiến ông như vậy. Chính ông đã giúp cho con một phần trong việc báo oán. Nếu không có ông thì chưa chắc ngày nay mọi việc được như vậy. Một lần nữa, con cảm ơn và xin ông nhận cho một lạy này...

Cô sụp lạy rồi vái vong linh cha mẹ mình:

- Thưa ba má, ông lão này tuy với con không cùng chung máu mủ, nhưng ông đã thương con, nuôi dưỡng con khôn lớn, nên con kêu ông bằng ông ngoại, và con xem ông như ông ngoại ruột của mình. Ông không còn ai là thân nhân, do vậy từ nay ông sẽ ở đây cùng hủ hỉ với ba má, và nhờ ông mà con đỡ túi thân trong những ngày sắp tới...

Cũng từ đó, trong ngôi nhà lá rách nát của vợ chồng Tư Bường, có hai người mới tới ở. Mới, nhưng họ

không lạ với chòm xóm. Mà trái lại, họ được mọi người yêu thương.

Thấy Đẹp quá giống chị mình, nên mọi người đều gọi cô là Xinh. Cô chỉ cười và nói:

- Con chính là Xinh, nhưng từ nay con thích được gọi bằng thứ hơn. Cứ gọi con là con Hai.

Người ta lại gọi một cách trìu mến hơn: Nàng Hai.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NUỚC MẮT BA CÔ

Tuy chỉ mới ra khỏi thành phố khoảng năm chục cây số, nhưng tự dung Hiển buồn ngủ đến nhường mắt không lên. Anh lại là người lái xe, nên cuối cùng đành phải tấp xe vào lề, nói với mấy người đi chung xe:

- Tự dung buồn ngủ quá, có lẽ kiêm ly cà phê uống rồi mới đi tiếp được.

Một người lên tiếng hỏi:

- Đây về Gò Công còn bao xa nữa?

Hiển đáp:

- Còn khoảng bằng này cây số nữa.

Người vừa hỏi là Thu Nguyệt, cô em họ vừa thi đậu đại học, là người được thưởng chuyến đi nghỉ mát này. Nghe Hiển đáp, cô ngao ngán:

- Còn xa mà trời đang chuyển mưa nữa...

Cô định để nghị tìm chỗ nghỉ ngơi, nhưng nhìn chung quanh thấy đồng trống nhiều hơn là nhà, nên cô im lặng. Chợt Hiển chỉ tay về phía xa:

- Có mấy căn nhà ngói ở đằng kia, ta tới đó dừng xe nghỉ một lúc và nếu lỡ trời có đổ mưa thì cũng có nơi mà trú tạm.

Ai trên xe cũng tán đồng. Hiển cố căng mắt ra, cho xe chạy tới đó cách khoảng non cây số. Tới nơi, anh nhận ra mấy ngôi nhà ngói mà anh nhìn thấy đằng xa là một cụm ba ngôi biệt thự mới cất, mái ngói còn đỏ mới, nhưng cửa cả ba ngôi nhà đều đóng kín, cả cổng ngoài cũng khóa chặt.

Hơi thất vọng, Hiển bảo:

- Cũng như không. Chắc nhà vắng chủ...

Anh định lùi xe ra lộ lớn thì bất chợt trời đổ mưa!

Cơn mưa lúc đầu tưởng đâu nhỏ, nhưng chỉ chưa đầy năm phút sau thì nặng hạt và mịt mù trời đất! Thu Nguyệt hoảng:

- Người ta nói trời mưa lớn mà ngồi trong xe hơi đậu giữa đồng trống thế này dễ bị... sét đánh lăm đéo.

Hiển cũng hiểu như vậy, nên anh lên tiếng:

- Chạy đi tìm nơi khác thì không còn kịp nữa rồi, mà vào nhà này lại cũng không xong. Böyle giờ có ai dám leo rào vào không?

Vinh là anh chàng bám theo Thu Nguyệt chuyến này, cũng muốn chứng tỏ bản chất người hùng của mình nên lên tiếng ngay:

- Chuyện đó mình làm được. Nhưng chỉ ngại nhà có chó dữ...

Tuy nói vậy nhưng anh ta cũng mở cửa xe bước xuống. Nguyệt đưa cho cây dù và dặn:

- Anh che dù cho đỡ ướt, đồng thời dù cũng là phương tiện tự vệ hữu hiệu nữa. Anh nhớ bài học võ Vovinam chứ?

Được người yêu động viên, nên Vinh không chút ngại ngần, anh che dù và đầu tiên bước tới cổng lắc thật mạnh rồi gọi lớn vào trong:

- Nhà có ai không cho hỏi thăm?

Dĩ nhiên là không hề có ai đáp, bởi mưa gió quá lớn, nhà lại thụt xa bên trong, nên tiếng kêu đó dù cho có người trong nhà cũng chẳng ai nghe thấy.

Bỗng thấy Vinh gõ ống khóa ra cầm trên tay, sau đó anh mở cánh cổng rộng ra, đủ cho Hiển lái xe hơi vào. Khi mọi người vào trong rồi, Vinh mới giải thích:

- Cái ống khóa chỉ móc đó chứ không bấm lại, nên chắc là chủ nhà mới đi đâu đó ra ngoài. Lát nữa có gì mình sẽ giải thích là mạo muội vào khi chưa xin phép...

Thu Nguyệt nói:

- Trú mưa mà, chắc chẳng ai trách cứ mình đâu!

Lúc này Hiển mới đưa mắt quan sát một lượt. Chợt anh ngạc nhiên khi thấy sau cánh cửa kính đóng chặt là một... cỗ quan tài nằm giữa nhà!

- Trời ơi!

Nghe tiếng kêu sững sờ của Hiển. Nguyệt quay lại nhìn và tới phiên cô cũng gần như lúi luối...

- Quan... quan tài...

Cô bám chặt lấy Vinh, khiến anh chàng được dịp chứng tỏ bản chất người hùng của mình:

- Có gì mà sợ dữ vậy?

Anh ta nhìn theo ánh mắt của Hiển và Nguyệt, đến khi thấy cỗ quan tài thì cỗ chứng tỏ là mình không sợ:

- Thì có gì đâu, chắc nhà mới có người chết...

Anh ta rời hàng hiên, bước tới bên cánh cửa đóng kín, quan sát kỹ hơn.

Quanh quan tài không có nhang đèn hay bất cứ đồ lễ nào như các cuộc quàn xác khác, thêm vào đó là sự vắng vẻ đến kỳ lạ...

- Sao không có ai vây kia?

Hiển nhìn kỹ và nói:

- Cũng có thể quan tài không có xác ai. Bởi mấy nhà giàu thường hay mua trước áo quan cho người già chưa chết...

Nguyệt rung mình:

- Ao quan mua sẵn thì người ta để ngoài, chứ ai để giữa nhà như vậy!

Hiển nhìn sang hai tòa nhà gần đó, anh bàn:

- Hay là ta qua bên kia, đỡ ướt hơn!

Thu Nguyệt ủng hộ ngay. Cô còn nói:

- Phải biết nhà có quan tài như vậy thì thà ở ngoài mưa còn hơn.

Cả ba đội mưa chạy sang ngôi nhà đối diện. Cũng là một biệt thự giống như ngôi nhà kia. Cửa cũng đóng kín...

Lần này thì Vinh là người vào trong trước tiên, và anh cũng la lên trước nhất:

- Bên này cũng có nữa!

Nguyệt không hiểu, hỏi lại:

- Có cái gì?

- Cỗ quan tài!

Hiển nghe nói thì quay lại và nhìn thấy cũng một quan tài giống hệt bên nhà kia! Anh hơi rúng động:

- Sao kỳ lạ vậy?

Nguyệt tái xanh mặt mà, cô ôm cứng lấy Vinh, vừa run giọng nói:

- Mình đi ra đi anh...

Hiển bước gần cửa kính nhìn vào, lần này anh lại nói khác:

- Đúng là trong quan tài có xác!

Anh chỉ tay về phía ngọn đèn dầu đặt dưới quan tài rồi nói:

- Như thế đó là quan tài có chứa xác. Người ta đốt ngọn đèn để cho xác không thành... ma!

Nguyệt nghe nói cô càng quỳnh lên:

- Đèn mờ ơi!

Cô kéo tay Vinh chạy thẳng ra ngoài mưa, nhắm hướng chiếc xe đậu định mở cửa leo lên, nhưng bỗng cô va phải một ai đó rồi cả hai đều ngã nhào!

- Trời ơi!

Vinh không bị ngã, anh đỡ Nguyệt dậy vừa hỏi:

- Em đang cái gì vậy?

Nguyệt bò dậy, chưa kịp trả lời đã nghe ai đó lên tiếng:

- Mấy người là ai?

Nghe giọng lạ, Vinh hỏi lại:

- Ông là ai vậy?

Giọng kia khó chịu:

- Mấy người là ai, vào nhà người ta mà còn hỏi nữa là sao?

Lúc này Hiển đi sau, anh vừa tới nghe được, điềm tĩnh nói:

- Thưa chú, chúng cháu bị con mua lớn quá không thể đậu xe ngoài kia được, nên mạo muội mở cổng vào.

Không ngờ...

Một người đàn ông đứng tuổi đang lò mò đứng dậy sau cú ngã do bị Thu Nguyệt đụng. Ông nhìn không rõ những người trước mặt mình, nên vừa chạy thẳng vào ngôi nhà thứ ba vừa nói với lại:

- Mấy anh vào đây!

Thu Nguyệt đã bị ướt nên nhất quyết không chịu trở vào, cô bảo:

- Mình ra ngoài đi anh Hiển!

Vinh cõi chiều theo ý người yêu:

- Hay là mình đi Hiển ạ!

Hiển thấy đã có người, nên anh yên tâm, vội bước theo ông già. Lúc ấy người anh cũng đã ướt đẫm, nên vừa bước vào nhà thì đã phải dùng tay vuốt vội nước đọng trên tóc, khắp mặt. Vừa vuốt xong, bỗng anh hốt hoảng khi nhìn vào trong cửa kính. Cũng vẫn là một cỗ quan tài, giống hệt như hai cỗ quan tài ở hai ngôi nhà kia!

- Sao... sao lại...

Ông già mở cửa phòng kính và mòi:

- Nếu thật sự cậu muốn trú mưa thì vào đây.

Thấy Hiển lưỡng lự, ông ta nói:

- Cậu ngại cỗ quan tài này phải không? Vậy thôi mòi cậu sang đây, noi ở cửa tôi.

Nói xong, ông ta đóng cửa lại và dẫn Hiển chạy qua một căn nhà nhỏ gần đó. Chẳng hiểu sao, Hiển ngoan ngoãn chạy theo mà quên cả hai người bạn còn ngoài mưa.

Cơn mưa càng lúc càng nặng hạt, lúc bước vào gian nhà nhỏ hơn, chưa kịp ngồi xuống thì chợt Hiển nghe có tiếng hét rất lớn từ bên ngoài. Anh hốt hoảng:

- Tiếng của Thu Nguyệt!

Anh tuôn chạy ra, phía sau là tiếng hét lớn của ông già:

- Cậu chạy đi đâu vậy? Coi chừng nguy hiểm!

Hiển chạy trở lại sân, nơi Thu Nguyệt và Vinh còn ở đó. Lờ mờ trong màn mưa, Hiển thấy chiếc xe đậu nhưng không nhìn thấy hai người bạn. Anh lên tiếng gọi lớn:

- Nguyệt ơi! Vinh ơi!

Không có tiếng đáp. Chợt khi ấy lại một tiếng thét lớn của Vinh từ phía sau lưng, Hiển hốt hoảng:

- Họ ở trong đó!

Noi phát ra tiếng hét là chỗ ngôi nhà thứ ba mà Hiển vừa rời khỏi. Anh không suy nghĩ thêm, vội chạy bay về hướng đó:

- Các bạn ở đâu?

Không có tiếng trả lời và cũng không còn nghe la hét nữa... Lúc này chỉ có tiếng mưa, tiếng gió thổi.

- Bác ơi!

Lần này Hiển gọi ông già lúc nãy. Nhưng cũng không nghe tiếng đáp lại.

Anh phải gọi lớn hơn:

- Bác ơi, giúp cho mấy người bạn cháu với!

Lời anh vừa dứt thì cũng là lúc chân anh giẫm lên một xác người, khiến anh bị ngã nhào. Rồi hầu như Hiển không còn biết gì nữa...

Khi tỉnh lại, Hiển và hai bạn rất đỗi ngạc nhiên khi thấy mình đang nằm trên xe, mà chiếc xe lúc ấy đang đậu ở giữa đoạn đường vắng. Trời đã hết mưa và mặt trời vừa nhô lên sau rặng tre. Hiển ngạc nhiên kêu lên:

- Không lẽ mình đã ở đây suốt đêm?

Nhin đồng hồ tay, Vinh sững sốt:

- Đúng là qua một đêm rồi!

Thu Nguyệt cảm thấy ê ẩm cả người, cô nhớ lại chuyện hôm qua thì cảm giác sợ hãi vẫn còn, nên giọng hơi run:

- Ngôi nhà đêm qua... Làm sao mình thoát ra được?

Hiển nhìn lại phía sau, anh kêu lên:

- Nó ở kia kia!

Hai người nhìn theo tay chỉ của Hiển, nhận ra mái ngói của ba ngôi nhà ở cách đó không xa lăm. Thu Nguyệt giục:

- Mình đi đi Hiển!

Vinh cũng mất vẻ tự tin:

- Đúng là không nên ở đây...

Vừa khi ấy có một người đi ngang, Hiển lên tiếng hỏi:

- Phiên chị cho hỏi thăm, ba ngôi nhà đăng kia là của ai vậy?

Chị đàn bà nghe hỏi thì nhìn sững ba người trên xe rồi nhẹ lắc đầu:

- Tôi cũng... không biết.

Chi ta định bỏ đi, nhưng chẳng hiểu sao lại quay lại và hỏi:

- Cậu ở xa đến phải không?

- Dạ phải. Chúng tôi muốn biết...

Chi ta đáp thật gọn:

- Nhà ma!

Hiển ngạc nhiên thì ít, mà Thu Nguyệt lại nghe lạnh cả người, cô lúi lưỡi:

- Nhà... nhà có... ma là sao?

Chị nọ lặp lại:

- Thị nhà của ma! Do ma ở...

Chi ta bước đi rất nhanh nên Hiển không kịp hỏi thêm. Hiển thẩn thờ nhìn theo, anh lặp lại như không tin:

- Nhà có ma... phải chăng...

Nhớ lại ba cỗ quan tài trong ba gian nhà, Hiển lẩm bẩm nói:

- Phải chăng... đó là nhà mồ?

Anh chạy vì chạy thẳng ra đường lớn, lại rõ ga cho chạy trở lại gần ngôi nhà hơn, Thu Nguyệt la to:

- Anh chạy tới đó tôi nhảy xuống xe bây giờ!

Nhưng lúc ấy chiếc xe đã tới cách ba ngôi nhà khoảng chưa đầy trăm thước, Hiển ngừng lại cạnh một người đàn ông đang xách cần câu từ ruộng bước lên và hỏi:

- Chú ơi cho cháu hỏi thăm...

Anh đưa tay chỉ vào ngôi nhà ngói, chưa kịp hỏi thì người kia đã lên tiếng trước:

- Cậu muốn hỏi ngôi nhà ma hả? Ở đây ai mà không biết nó...

- Nhưng... sao chàng ai sợ? Hay làm gì để ma không ở...

Nghe Hiển hỏi ngó ngắt, ông ta vừa đưa tay quét mồ hôi trán vừa nói tiếp:

- Ma nhưng chưa thấy phá phách gì ai, nên dân ở đây cũng đã quen...

Tuy ông ta nói thế, nhưng Thu Nguyệt vẫn sợ:

- Đi đi anh Hiển!

Người đàn ông nọ tỏ ra thích thú kể chuyện ma, nên nói một hồi:

- Ở đây ai mà không biết chuyện hồn ma ba cô! Người ta gọi là tam cô trinh nữ!

Câu chuyện đã hấp dẫn Hiển, một người khoái chuyện lạ, anh hỏi tới:

- Bộ họ chết trẻ lắm sao mà gọi là trinh nữ?

Người nọ nhìn vào xe thấy Thu Nguyệt nén bảo:

- Có lẽ trẻ hơn cô này và cũng đẹp như vậy!

Thu Nguyệt nghe mình bị đem so sánh với ma thì la lên oai oái:

- Tôi không phải là ma! Tôi... tôi...

Cô đưa cả hai tay ôm lấy mặt, nhích sát vào người Vinh. Người nông dân kia bật cười:

- Ma mà nhát thì càng trốn nó càng nhát dữ hơn!

Hiển còn tính hỏi thêm, nhưng cũng như chị lúc nãy, bác nông dân bỏ đi rất nhanh. Hiển rõ ga tới nãy, nhưng lần này Thu Nguyệt quyết liệt hơn:

- Anh mà tới nãy thì em chết liền cho anh coi!

Cô mở cửa xe, Hiển hốt hoảng:

- Thôi thì để anh cho xe quay lại!

Hiển đành phải chạy ra đường lớn, anh vẫn liếc nhìn về phía ba ngôi nhà ngói, tiếc rẻ:

- Phải chi mình có thì giờ tìm hiểu thêm, có lẽ thú vị lắm...

Thu Nguyệt la lên:

- Anh điên rồi sao cứ nhắc chuyện ma quỷ đó hoài vậy! Ma mà thú vị gì! Cũng may là đêm qua...

Giờ Vinh mới lên tiếng:

- Lúc tụi này bước vào nhà thứ ba, vừa nhìn thấy cỗ quan tài trong đó, chưa kịp lùi ra thì như có ai đó ngáng chân, làm cả hai ngã cùng lúc!

Hiển kể lại:

- Lúc mình vừa chạy tới thì giãm phải ai đó, mình cũng ngã!

Thu Nguyệt càu nhau:

- Anh đẹp phải em chứ còn ai nữa, người em giờ vẫn còn ê ẩm!

- Anh cứ tưởng cả hai đang bị nguy...

Nguyệt lầu bầu:

- Thấy ba cỗ quan tài cùng lúc mà còn gì nữa! Em không tưởng tượng nổi...

Nghe hai bạn phàn nàn, Hiển không nói gì, bởi lúc đó trong đầu anh đang có một ý nghĩ gì đó chưa tiện nói ra...

Họ về tới Gò Công vào trưa hôm đó. Đáng lý ra Hiển phải ở lại cùng vui với cô em họ Thu Nguyệt và bà con ở đó, nhưng hoi bất ngờ, anh nói:

- Anh có một việc rất cần phải về Mỹ Tho. Vậy Nguyệt và Vinh ở lại chơi, ngày mai anh sẽ về đón.

Thu Nguyệt không vui:

- Em ở đây mà thiếu anh thì còn gì là vui nữa! Đầu têu mà vắng mặt...

Hiển đành cười trừ rồi vội vọt xe đi nhanh. Ra ngoài thay vì hướng về Mỹ Tho, Hiển ngược đường về hướng vừa qua. Anh đã quyết định tìm lại ba ngôi nhà... ma!

Nguyên nhân nào khiến Hiển quyết định như vậy, ngay lúc này anh cũng không thể lý giải được, chỉ thấy trong lòng mình như có sự thôi thúc khó hiểu...

Gần hai tiếng sau, anh đã có mặt ở trước cổng ba ngôi nhà. Sau một lúc suy tính, cuối cùng Hiển cho xe hơi tới gởi ở sân một ngôi nhà cách đó vài trăm thước, rồi đi bộ trở lại. Trời lúc ấy vừa mới tối, nên việc xuất hiện của Hiển không gây sự chú ý của những người lân cận. Nhờ vậy, khi Hiển lách qua cánh cổng mở hé thì vào bên trong được trót lọt, ở cả ba ngôi nhà đều có ánh đèn chỉ đủ sáng cho ba phòng khách, nơi mà lần trước Hiển đã nhìn thấy ba cỗ quan tài.

Nép mình vào một bồn hoa, Hiển bỗng giật mình khi nhìn thấy một người đang lom khom trước quan tài.

- Ông già bữa trước!

Ông ta đang cúi xuống làm gì đó trước quan tài, lát sau khi ông ta ngẩng lên thì Hiển nhìn rõ là ông vừa đặt một mâm cơm xuống cúng. Đứng cách hơi chục mét, nhưng Hiển cũng nhìn thấy được trong mâm cơm có khá nhiều thức ăn còn bốc khói, chẳng khác gì mâm dọn cho một người còn sống ăn!

Bất chợt ông già bước ra khỏi phòng, suýt nữa thì Hiển đã bị ông ta nhìn thấy. Anh vội ngồi thụp xuống. Ông già bước qua rất nhanh, hướng về ngôi nhà thứ hai. Hiển tò mò bám sát theo và thật ngạc nhiên, anh thấy ông già ghé lại chỗ một ghế đá, bung lên một mâm cơm giống như mâm cơm kia.

- Ông ta làm gì?

Trả lời cho thắc mắc của Hiển là việc ông già bung mâm cơm đi thẳng vào phòng, đặt nó xuống trước quan tài giống y như mâm cơm vừa rồi.

- Ông ta cúng?

Quả là như vậy. Ông già trịnh trọng cúng vái và đốt một nén hương. Mâm cơm cũng đầy thức ăn ngon và bốc khói!

Xong rất nhanh, ông già lại bước ra khỏi phòng và hướng về ngôi nhà còn lại.

- Thì ra ông ta cúng thường nhật!

Cúng xong trước cỗ quan tài cuối cùng thì ông già bước ra, và lần này đi thẳng về phía ngôi nhà nhỏ, tức chỗ ở của ông mà Hiển đã có dịp biết đêm qua.

Vừa định bước theo, chợt Hiển kịp nghĩ, anh lưỡng lự một chút rồi lẩn bước về phía ngôi nhà đầu tiên.

Nhưng gì diễn ra đã khiến Hiển trố mắt kinh ngạc! Mâm cơm với thức ăn đầy lúc nãy, giờ đây hầu như hết sạch!

- Ai ăn?

Hiển kêu lên khẽ, may mà anh kịp kiềm chế chứ không thì ai đó đứng gần có thể nghe được!

Chợt nghĩ tới hai mâm cơm còn lại, Hiển bước len qua các bụi cây và hướng về ngôi nhà thứ hai. Cũng giống như mâm cơm vừa rồi, mâm cơm này cũng không còn! Tim Hiển bắt đầu đập mạnh, anh chạy sang ngôi nhà thứ ba và... sững sờ khi thấy mâm này cũng chỉ còn lại những chén đĩa không!

- Trời ơi!

Lần này không kìm được, Hiển đã buột miệng thành lời và anh suýt đứng tim khi có ai đó vỗ lên vai mình từ phía sau!

- Cậu đừng nhìn như vậy sẽ không hay...

Đó là ông già vừa bung cơm cúng. Ông ta kéo tay Hiển đi nhanh về phía gian nhà của mình với câu nói:

- Hôm qua các cô cậu đã mạo hiểm vào đây, nếu tôi không kịp thời đưa ra thì... không biết chuyện gì đã xảy ra! Sao hôm nay cậu lại trở vào nữa? Cậu có biết hành động này sẽ không hay lầm không?

Khi vào tới nhà riêng của ông ta rồi, Hiển mới đánh bạo hỏi:

- Những mâm cơm hết sạch vừa rồi có phải do người chết ăn không chú?

Ông già không đáp ngay mà nhìn ra ngoài bầu trời đêm, một lúc sau mới lên tiếng:

- Chứ theo cậu thì ai vào đây ăn?

- Nhưng... xưa nay cơm cúng cho người chết thì chỉ tượng trưng, chứ làm sao ăn như thật được?

- Vậy mà được...

Ông già trả lời xong thì đứng lên đi vào phía trong. Nửa phút sau ông trở ra, trên tay cầm một đĩa trái cây tươi, ngon, vừa bảo Hiển:

- Cậu cứ ngồi đây chơi chờ tôi một chút, tôi cho các cô tráng miệng xong đã.

Hiển nói:

- Cháu muốn đi theo chú...

Ông già lắc đầu:

- Để cậu vào đây là quá rồi, làm sao cậu có thể vào trong đó được.

Ông đi khoảng năm phút. Khi trở lại thì mang về ba cái mâm với chén đĩa dùng xong như Hiển đã thấy lúc nãy. Lúc này ông già mới nói rõ hơn:

- Ba cô này chẳng khác nào con ruột của tôi. Các cô xem tôi như cha chú, bởi vậy cho nên khi các cô chết thì tôi không nỡ rời xa. Và các cô cũng chỉ để mình tôi gần gũi, chăm sóc...

- Tại sao họ chết vậy chú?

Ông già vừa định trả lời, thì có một tiếng động lớn vang ra từ trong nhà.

Ông thắt sáu:

- Cậu đi đi!

Hiển chưa hiểu sao mình bị đuổi ngang, anh hỏi lại:

- Sao vậy chú?

Lời anh vừa dứt thì có mấy vật gì đó từ trong bay ra rơi xuống ngay trước mặt vỡ toang. Ông già hốt hoảng:

- Các cô giận lên rồi, cậu đi nhanh đi kẻo không kịp...

Ông sợ Hiển không đi nên đích thân kéo tay anh dậy và lôi nhanh ra sân, vừa nói trong nỗi sợ hãi:

- Các cô ấy chưa bao giờ giận đến như vậy cả, không xong rồi!

Lúc Hiển ra gần tới cổng rồi mà vẫn nghe tiếng rồn rộn rồng từ trong nhà.

Ông già đẩy anh ra cửa và nói nhanh:

- Lần tới mà cậu vào đây khi chưa được phép thì tôi không chịu trách nhiệm đâu!

Hiển ra rồi ông khóa chặt cổng từ bên trong, chứ không bấm hờ khóa từ bên ngoài như hai lần trước. Ông già biến rất nhanh trong khu vườn vắng...

Hiển hiểu là hôm nay anh chỉ nên chấp nhận những gì ông già khuyên, mặc dù khi trở lại đây anh còn có ý định táo bạo hơn... Khi trở lại xe, vừa mở cửa xe ra anh đã ngạc nhiên khi thấy một nải chuối tươi ngon nằm ở ngay ghế lái xe!

- Mình đã khóa cửa xe rồi mà!

Nhin vào ngôi nhà nhỏ nơi anh gửi xe thì trong nhà chẳng có ai ngoài vài đứa trẻ đang nằm ngủ, mà bọn chúng thì không thể là thủ phạm để chuối vào xe anh được! Hiển lưỡng lự một chút rồi để nải chuối sang một bên, cho xe trở ra lộ lớn.

Dừng lại một quán cà phê đang vắng khách, Hiển khéo léo hỏi thăm:

- Cô cho cháu hỏi thăm, ba căn nhà trong kia hiện giờ chủ còn ở không vậy?

Bà chủ quán nhìn Hiển một lượt rồi chợt nói:

- Hình như cậu mới từ trong đó ra phải không? Tìm chủ nhà mà không gặp chứ gì? Cậu quen với gia đình ông bà Phạm gia đó như thế nào?

Vô tình Hiển biết được chủ nhà họ Phạm, nên anh bịa chuyện:

- Dạ... bác Phạm ngày trước là bạn của ba cháu. Kể từ khi...

Hiển chưa nói hết lời thì chủ quán đã mau miêng:

- Chắc kể từ ngày ông bà đó định cư ở nước ngoài cậu không ghé nhà chú gì! Nhất là từ lúc nhà xây lại và ba cô con gái...

Hiển làm ra vẻ ngó ngắt:

- Ba chị em nhà đó bây giờ chắc lớn lắm rồi?

Bà chủ quán thở dài:

- Tôi nghiệp, số kiếp hồng nhan...

Bà ta nói giọng điệu ra vẻ những người xem tuồng kịch cải lương nhiều, nên câu chữ đượm hơi hướm sân khấu lắm:

- Hồng nhan bạc phận mà. Tôi nghiệp, mới hai mươi tuổi đời mà đã rủ nhau chết hết!

Hiển làm như sững sốt lắm:

- Chết cả ba cô?

Bà gật đầu:

- Cả ba chết một lượt!

Rồi hình như thấy chưa đủ, bà chủ quán lại nói thêm chi tiết hơn:

- Cách đây hơn ba năm, trong một dịp đi chơi Nha Trang bằng xe hơi nhà, ba cô Diệp, Thúy, Nga bị tai nạn đụng xe, chết cả ba người. Đau đớn hơn là khi ấy ba cô đều đã có giấy tờ xuất cảnh đoàn tụ gia đình với cha mẹ ở nước ngoài, tính là sau chuyến đi Nha Trang sẽ lên máy bay...

- Trời ơi!

Đó là tiếng kêu xuất phát từ tấm lòng của Hiển. Anh sững sờ thật sự khi nghe kể. Và trong một giây không kiềm chế được, anh thốt lên:

- Chẳng trách các cô ấy thành ma!

Câu nói của Hiển tuy nhỏ, nhưng cũng đủ cho bà chủ quán nghe:

- Cậu cũng biết các cô ấy thành ma?

- Dạ...

Bà không giấu giếm:

- Ông bà Phạm ở nước ngoài về khóc chết lên chết xuống, và sau cùng định thiêu xác các con đem đi đoàn tụ, nhưng hồn các cô không chịu. Hai lần ông bà Phạm tính thiêu xác thì cả hai lần xe chở ba cỗ quan tài đi thiêu đều không thể nổ máy được! Cuối cùng họ phải cầu vong các cô về, và biết được các cô chỉ muốn ở lại trên mảnh đất vườn của ông cha. Do đó mới có chuyện xây ba ngôi nhà rộng cho ba cô...

Hiển đã nhìn thấy ba cỗ quan tài trong ba ngôi nhà, nên anh reo lên:

- Đúng là như vậy!

- Câu nói đúng cái gì?

Không muốn để bà ta biết mình đã vào nhà và biết nhiều chuyện, nên Hiển nói lảng sang chuyện khác:

- Hai ông bà Phạm gần đây có về không cô?

- Thấy năm nào họ cũng về. Họ thương ba đứa con lắm, nên các cô chết đi thì hầu như bà Phạm chỉ muốn chết theo. Nghe nói năm tới có thể bà ấy sẽ trở về ở luôn đây với các con.

Rồi bà nói thêm:

- Tôi cũng chưa từng thấy người đầy tớ nào trung thành và thương con chủ như ông Tư hiện nay ở giữ nhà mồ.

- Ông ta có bà con gì với gia đình họ không cô?

- Hoàn toàn không, chỉ có điều là ông ấy ở giúp việc trong nhà từ lúc các cô mới sinh, nên có lẽ vì vậy mà khi ông bà chủ nhờ ông ở lại chăm sóc nhà mồ cho con họ thì ông ta nhận lời liền! Nội chuyện chỉ một người sống ở chung với ba người chết như vậy đã thấy là ông già Tư can đảm cùng mình rồi! Mà nghe nói là vong hồn ba cô còn linh hiển lắm, chẳng khác nào người sống...

Bà hạ thấp giọng, ra điều quan trọng:

- Ông già Tư không kể, nhưng nghe nói bữa nào ông cũng đi chợ nấu ăn thật ngon để cúng vong hồn các cô! Nghe nói họ ăn được thức ăn như khi còn sống vậy! Thiên hạ ở đây đồn đãi dữ lắm, nhưng chưa một ai thấy được tận mắt, bởi đâu có ai lọt được vào trong nhà đó mà an toàn trở ra!

Hiển tò mò:

- Sao vậy cô?

- Ma bắt, ma vặt họng bất cứ ai vào nhìn thấy nhà mồ của họ! Đã có không ít người bị rỗi. Chứ nếu không thì làm sao nhà mồ đó yên ổn được với bọn người tham lam gần xa.

Hiển bất chợt rung mình. Anh lắp bắp hỏi lại:

- Chuyện đó có thật sao cô?

- Sao lại không thật? Bởi vậy cánh cổng sắt tuy có ổ khóa, nhưng không bao giờ bấm ống khóa, vậy mà chẳng một ai lọt vào trong được, ngoại trừ...

- Ngoại trừ sao cô?

- Nghe nói chỉ ai đó mà các cô chờ và cho phép thì mới vào được và an toàn trở ra!

Một lần nữa Hiển rung mình. Anh cảm thấy lạnh ở sống lưng...

- Nè cậu...

Thấy Hiển cứ thử người ra, bà chủ quán phải gọi giật:

- Cậu có ý định vào nhà đó không? Nếu có thì thử kêu cửa coi ông già Tư là người quyết định giữ cậu.

Nhưng theo tôi nếu chỉ tới thăm thôi thì cậu không nên vào. Tôi ở đây và ngày trước cũng thân thiết với gia đình đó lắm, vậy mà ba năm nay chưa bao giờ tôi bước vào trong ấy!

Hiển giả vờ:

- Dạ, có lẽ vậy...

Anh hỏi thêm vài chi tiết nữa rồi rời nơi ấy. Trong lòng anh còn nhiều hoang mang, nhưng tạm thời anh không muốn quan tâm thêm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Trời lúc ấy đã quá xế chiều, đường về Gò Công tương đối vắng vẻ, nên Hiển sau khi đậu xe trên phà rồi, anh mở cửa xe bước xuống ngắm sông nước.

Mười lăm phút sau, khi đã nhìn thấy bờ bên kia, Hiển trở lại xe và giật mình khi thấy trên xe, chỗ ghế cạnh tài xế có một cô gái đã ngồi sẵn!

- Cô là...

Cô gái cười rất tươi:

- Thấy xe anh ngừng mà không tắt máy, lại không kéo thăng tay, cho nên tôi phải làm giùm. Bộ anh quên là xuống phà không được để xe như vậy sao?

Hiển ngạc nhiên:

- Ủa, vừa rồi tôi đã tắt máy rồi mà?

Chỉ xâu chìa khóa còn ở ổ công tắc, cô gái lắc đầu:

- Còn trẻ mà mau quên quá. Nếu tắt máy rồi sao chìa khóa còn đây?

Hiển giật mình:

- Tôi xin lỗi. Tôi...

Cô gái bước xuống xe và đi thẳng tới phía sau phà, trước sự ngạc nhiên của Hiển. Anh định gọi lại nhưng chỉ nhận được một cái khoát tay và câu nói ngắn của nàng:

- Anh nên ngồi lên xe, coi chừng tai nạn!

Hiển còn chưa hiểu nàng ta nói với ý gì thì chợt chiếc phà lắc lư dữ dội, hình như do va chạm với vật gì đó! Nhiều xe xô vào nhau, người ngã và cảnh hỗn loạn diễn ra. Có tiếng hô lớn của tài công:

- Ai ở đâu ở đó, đừng chạy lung tung, coi chừng phà chìm đó!

Hành khách sau đó hiểu được phà vừa đụng phải một sà lan chở cát, sà lan bị chìm, còn phà thì chao đảo, vài chiếc xe đậu gần mũi đã lao xuống sông.

Cũng may, xe của Hiển không sao, bởi lúc đó anh kịp thời giữ thăng bằng, săn ngồi trước tay lái nên đã lách được mũi xe vào cột rào chắn, giữ được xe lại, thoát nạn trong đường tơ kẽ tóc!

- Cô ta...

Ngầm cảm ơn cô gái nên Hiển quay lại tìm, nhưng trong cảnh nhốn nháo của mọi người, anh không tài nào tìm thấy. Mãi đến lúc phà vào bến, Hiển tìm lại lần nữa bằng cách đứng ngay thang lên xuống mà cũng chẳng thấy cô nàng đâu!

Cho đến khi có một đứa bé bán bánh dạo tới đưa cho Hiển mảnh giấy nhỏ:

- Có người gửi cho chú.

Hiển cầm và đọc được mấy chữ:

- Xe sắp tuột thăng, sửa lại trước khi đi!

Dưới dòng chữ viết không có ký tên, Hiển định hỏi thăng bé xem cô nàng ở đâu thì thăng bé cũng biến mất rất nhanh. Lúc này Hiển mới cho xe ra khỏi khu vực chờ của bến phà, cũng may cách đó không xa có một ga-ra sửa chữa xe, anh ghé vào đó và kêu cần kiểm tra lại thăng. Người thợ vừa nhấp thử vài lần rồi chui xuống gầm xe và kêu lên:

- Trời ơi! Xe anh chỉ chút xíu nữa thôi là con ốc sét bộ phận thăng sút ra rồi!

Hiển ngẩn người ra, anh lẩm bẩm:

- Sao nàng ta biết?

Dẫu cô nàng không ký tên dưới dòng chữ, nhưng anh đoán chắc người viết đúng là cô nàng lúc nãy! Anh nhờ sửa lại bộ thăng xong thì vọt xe trở lại bến phà. Cũng kịp lúc anh nhìn thấy dáng một cô gái vừa bước lên chiếc xe đò chạy về hướng Gò Công. Hiển gọi lớn:

- Cô gì ơi!

Nhưng chiếc xe đò chạy quá nhanh nên tiếng kêu của Hiển bay theo gió.

Anh chàng lại nhấn ga, vọt xe theo. Chạy đến hòn chục cây số Hiển mới chặn được chiếc xe lại, tài xế và lố xe đều bức mình cự nự:

- Anh làm gì mà chặn xe tụi tôi lại?

Hiển xin lỗi rồi nhảy lên xe nhìn đáo dác tìm kiếm... Chẳng hề thấy cô gái mà anh thoáng trông thấy lúc nãy?

- Cô ta...

Lợ xe giục Hiển:

- Yêu cầu anh xuống xe cho, tụi tôi còn chạy cho kịp giờ!

Hiển thẩn thờ bước xuống. Anh quay lại xe mình mà vẫn còn ấm úc...

Nhưng khi vừa mở cửa xe bước lên thì Hiển đã phải trồ mắt:

- Cô...

Cô gái chẳng biết ngồi trên xe từ lúc nào rồi!

- Người gì vô tâm, vẫn chứng nào tật nấy, xuống xe mà không tắt máy! Nếu vừa rồi tôi là kẻ gian thì anh còn đâu xe để đi?

Hiển thật sự lúng túng:

- Tôi... tôi...

Giờ cô gái mới nghiêm túc:

- Tôi cần về Mỹ Tho, anh có thể cho qua giang được hay không?

Hiển hơi ngập ngừng:

- Tôi chỉ đi tới Gò Công... Nhưng sao về Mỹ Tho mà cô đi hướng này? Cô lên xe từ đâu?
Cô gái trả lời rành rọt, chứng tỏ là dân địa phương:
- Ở giữa đường từ Cần Đước đi Mỹ Tho thì ngoài đường này chỉ còn cách quay lại Chợ Lớn rồi đi ngược xuống. Cụ ly đường cũng bằng nhau, nên đi thế nào cũng vậy. Nếu anh không tiện thì thôi, tôi chỉ xin qua giang tới Gò Công, rồi từ đó tôi đi xe đò cũng được. Xin cảm ơn trước.
- Vậy giờ toàn là cô nói, chưa cho phép tôi...
- Cô ta mỉm cười:
- Vậy tới phiên anh nói. Tôi chờ nghe...
- Tên cô là gì?
- Cô ta cười xòa:
- Quên, xin lỗi. Em tên Hà, Thu Hà.
- Tôi tên Hiển. Được rồi, nếu cô chịu nói rõ hơn cô về Mỹ Tho làm gì thì tôi xin tình nguyện đưa cô về tới chỗ?
- Cô nàng tên Thu Hà vẫn cười rất tươi:
- Về để... lấy chồng! Thế anh có sẵn lòng cho quá giang không?
- Hiển nhìn sững cô ta:
- Nhà cô ở đâu?
- Cần Đước!
- Kể cũng lạ. Con gái mà phải thân chinh đi lấy chồng, thay vì phải đợi chồng tới nhà mình để cưới! Cô nói như thế mà nghe được sao?
- Yêu nhau thì sao gì ai tới cưới ai? Xách gói theo trai cũng đâu phải là chuyện lạ!
- Thấy cô nàng vui vẻ, biết nói đùa, Hiển thích thú:
- Hôm nay tôi hên nên ra đường gặp cô. Có được một người đồng hành vui vẻ như vậy thì đỡ buồn ngủ biết mấy!
- Nàng nghiêm giọng:
- Anh chưa nói cảm ơn về lời nhắc cứu mạng!
- Hiển giật mình:
- À sao cô biết trước điều mà tưởng chừng như vô phương vậy?
- Nếu em nói là do... nhìn sắc mặt của anh mà đoán được chuyện sắp xảy ra, anh có tin không?
- Hiển nhìn cô nàng với ánh mắt hoài nghi:
- Không lẽ cô là thầy bói?
- Thật bất ngờ, cô nàng gật đầu:
- Em có thể đoán chuyện tương lai, quá khứ được! Bằng chứng là vừa rồi, lúc ở trên phà em nhìn thấy anh cứ thẩn thờ khi từ trên xe bước xuống...
- Hiển lắc đầu:
- Tôi vẫn chưa tin. Nhưng thôi, chuyện cũng xảy ra rồi và cô đã đoán đúng. Tôi thành thật cảm ơn. Nhưng cô thử đoán xem... tôi có vợ chưa?
- Nàng không ngạc nhiên chút nào trước câu hỏi của Hiển và trả lời ngay, không cần suy nghĩ:
- Có rồi và cũng mất rồi. Hiện nay coi như không có vợ!
- Hiển giật mình:
- Cô... cô là...
- Nàng cười:
- Biết tên em rồi mà, sao vẫn là cô này cô nọ?
- Hiển lại một phen lúng túng:
- Cô... Thu Hà làm tôi bất ngờ...
- Nhưng anh xác nhận xem em nói có đúng không?
- Ờ thì... đúng. Nhưng mà...
- Không cần nhưng nhị gì cả. Em nói không sai là được rồi. Và anh có muốn nghe chuyện tương lai không?
- Hiển trố mắt:
- Cô dám nói... tôi sắp lấy vợ lắm à?
- Nàng gật đầu:
- Điều đó không sai.
- Hiển cười to:
- Lần này cô sai rồi.
- Cô nàng vẫn bình thản:
- Sai hay không thì đợi chuyện đến mới chứng minh!
- Nhưng... riêng chuyện lấy vợ lần nữa thì e khó! Cô có biết là với lần dang dở vừa rồi của tôi đã là một vết thương lòng không thể lành được, vậy làm sao có can đảm để bị thương thêm lần nữa!
- Lần này người cười to lại là cô nàng:
- Vậy mà sẽ xảy ra đó!
- Hiển vừa định nói, chợt nàng la lớn:
- Tấp vào lề, dừng xe lại!
- Hiển kịp làm theo thì chỉ chưa đầy mươi giây sau đã có một chiếc xe tải lớn chạy ngược chiều bị đứt thắng và đâm sầm vào đường lưu thông của Hiển.
- Nhờ đã tấp vào sát lề và dừng lại, nên anh đã tránh được cú va chạm mạnh!
- Nhiều người đi gần đó hốt hoảng, cùi tướng xe Hiển đã lanh lẹ. Khi họ chạy tới nhìn thấy thì kêu lên:
- Đúng là được trời Phật che chở!
- Người khác thì nói:

- Ông này vừa rồi coi như chết chắc!
Hiển vẫn chưa hoàn hồn, anh gục đầu xuống tay lái mà lồng ngực hầu như không còn khôn khí để thở.
Mãi tới khi có ai đó bên ngoài nói to lên:
- Thoát rồi, chạy đi chứ!
Hiển hoàn hồn ngẩng lên thì lại quá đỗi ngạc nhiên khi tìm không thấy Thu Hà đâu. Anh gọi to:
- Cô Hà ơi!
Không nghe tiếng trả lời, Hiển phải mở cửa xe bước xuống. Đó là quãng đường vắng, chung quanh toàn là đồng lúa. Các xe cộ khác thì sau tai nạn hụt đã chạy đi hết. Hiển vẫn cất tiếng gọi:
- Cô Thu Hà ơi!
Cô ta biến mất cũng giống như lúc đột ngột hiện ra khiến cho Hiển bàng hoàng:
- Không lẽ cô ta là... ma?
Ngoại trừ là ma, chứ người thật thì làm sao ẩn hiện lạ thường như thế?
Hiển trở lại Gò Công vào nửa đêm, cả nhà sững sốt khi thấy anh bước vào. Bà cô anh trổ mắt nhìn, vừa hỏi mà giọng run run:
- Con có bị gì không?
Hiển ngạc nhiên:
- Bị gì là sao?
Thu Nguyệt cũng đang sốt ruột, cô nói chen vào:
- Cả nhà đang lo cho anh khi nghe tin anh bị đụng xe!
Hiển ngạc ngác:
- Đụng hồi nào?
Cô Tư của Hiển lại nhìn anh từ đầu đến chân, rồi nói mà giọng vẫn chưa hết run:
- Cô ấy nói con bị đụng xe, không biết sống chết ra sao nên cả nhà lo quá chừng, dượng Tư con đã đi với mấy đứa trong nhà lên trên đó rồi.
Hiển phải gắt lên:
- Cô nào nói?
- Cô... cô gì đó...
Bà quay sang Thu Nguyệt:
- Cô ấy nói tên gì?
Nguyệt đáp:
- Thu Hà!
Hiển kêu lên:
- Thu Hà! Cô ta tới đây sao?
- Tới hồi đầu hôm.
- Đầu rồi?
Cô Tư ngạc nhiên:
- Con hỏi cái gì đâu rồi?
Hiển la lớn:
- Thì cô Thu Hà đó!
Thu Nguyệt phải đáp thay cô:
- Đi rồi. Nhưng có nói là sẽ trở lại vào sáng mai, khi nào anh an toàn trở về!
Hiển muốn điên đầu:
- Cô này... cô này...
Anh định nói cô ta là ma! Nhưng kịp ngừng lại...
- Cô này hơi lạ, em chưa từng gặp. Quen sao với anh vậy anh Hiển, mà lại biết nhà dưới này?
Hiển không đáp mà lại lẩm bẩm đủ nghe:
- Cô ta muốn gì nữa đây?
Nghe không rõ, Thu Nguyệt tò mò:
- Bạn gái của anh hả? Lúc chiều khi ra tiếp cô ta, anh Vinh đã ngắn ngo vì sắc đẹp và quả quyết đó là bạn gái của anh, phải không?
- Böyle! Ai dám...
Suýt nữa Hiển đã nói ra ý của mình. Chợt nhớ tới Vinh, anh hỏi:
- Vinh đâu rồi?
- Cô ấy nhở đưa ra bến xe, nói là cần trở về Mỹ Tho gấp lắm!
Hiển hốt hoảng:
- Nguy rồi!
Thu Nguyệt ngạc nhiên:
- Chuyện gì vậy?
Hiển quýnh lên:
- Vinh đi lâu chưa?
- Khoảng hơn nửa tiếng.
Cô Tư chợt lo:
- Đây ra bến xe đâu có xa, mà sao tối giờ này chưa về? Hồi nãy mày cho nó đưa làm gì. Tao thấy con nhỏ đó đẹp quá tao cũng ngại...
Thu Nguyệt cười:
- Con cũng biết vậy, nhưng con muốn nhân dịp này thử lòng dạ của chàng ta coi sao? Nếu mê nữ sắc đến nỗi theo tán tỉnh cô ấy thì... con chia tay luôn.
Hiển phóng ra xe, nói với lại:

- Em có đi kiếm nó về không, hay là để... lấy xác nó?

Cô Tư hốt hoảng:

- Con nói điên gì vậy Hiển?

Thu Nguyệt nhìn thái độ của Hiển thì đoán biết có chuyện không ổn, cô vội theo ngay. Khi ngồi trên xe rồi cô hỏi dồn:

- Chuyện gì vậy anh Hiển?

- Cô ấy là ma đó!

Thu Nguyệt tưởng mình nghe lầm:

- Anh nói cái gì?

Hiển lặp lại rõ ràng hơn:

- Anh nói cô Thu Hà đó là hồn ma. Chính anh đã chở cô ấy về, tới chỗ xe suýt bị tai nạn thì cô ấy biến mất! Anh...

Vừa khi ấy có tiếng từ ngay băng sau xe:

- Hai anh em lại nói xấu người vắng mặt rồi! Phải chăng hồn ma biết cứu người thoát chết trong đường tơ kẽ tóc trong tai nạn vừa rồi?

Hiển suýt nữa đã tông xe vào cột đèn đường khi nghe tiếng nói đó! Anh kịp dừng xe lại, quay nhìn ra sau và kêu lên:

- Cô Thu Hà!

Thu Nguyệt há hốc mồm, chưa kịp nói gì thì Thu Hà đã lên tiếng:

- Tôi vội chạy đi ngay lúc chiếc xe tải đâm vào xe anh, rồi leo lên một xe khác là để về nhà báo tin, vậy mà anh lại cho tôi là hồn ma, nghĩ cũng vui!

- Nhưng vừa rồi...

- Tôi thấy anh vào nhà, tôi không tiện vào, ngồi lên xe chờ anh ra. Hai người ra không hề để ý có người ngồi phía sau, và... tôi biến thành hồn ma phải không?

Nghe cô nàng hỏi mắc mỏ, Hiển hơi lúng túng:

- Thật ra tôi... tôi cũng hoang mang... Ai bảo cô khi ẩn khi hiện làm tôi chẳng biết đâu mà lắn!

Thu Nguyệt vội hỏi:

- Vậy anh bạn của tôi đâu?

- Anh ta vừa mới về, bước vào nhà thì cô đi ra, cô còn hỏi gì nữa?

Nghe thế, Nguyệt bảo Hiển:

- Anh Hiển cho em trở về nhà, em xem Vinh ra sao!

Hiển vẫn chưa hoàn hồn, anh còn thử người ra thì Nguyệt đã nhảy xuống xe, cô bảo:

- Em đi xe lôi về đây!

Nguyệt đi một đoạn xa rồi, lúc đó Hiển mới hỏi lại:

- Thật ra cô... cô là...

Thu Hà móc trong túi ra một phong thư:

- Cái này em định đưa cho anh ngay lúc gặp dưới phà, nhưng chưa kịp thì...

Nhìn nét chữ ngoài phong bì, Hiển giật mình:

- Của... Diễm Chi?

Thu Hà cười nhẹ:

- Vẫn còn nhớ người tình cũ sao?

- Cô là gì của Diễm Chi?

- Là em họ. Có lần nào anh nghe chị Chi nói về người em họ học trường mỹ thuật không?

Hiển chợt nhớ ra:

- Cô học vẽ tranh lụa? Người có bức tranh lụa vẽ hình thiếu nữ với hoa sen đoạt giải nhất cuộc thi toàn quốc?

Thu Hà cười thích thú:

- Trí nhớ anh không tồi chút nào! Và anh còn nhớ có lần chị Diễm Chi nói rằng khi nào chị ấy chết, hoặc anh và chị ấy không lấy nhau được thì chị ấy sẽ làm mai đưa em họ cho anh không?

- À... có...

- Và anh cũng đã hứa với chị ấy là suốt đời sẽ yêu thương chẳng những chị ấy, mà còn cả những người thân của chị ấy nữa, đúng không?

- À... chuyện ấy có...

- Vậy anh hãy đọc lá thư này đi.

- Diễm Chi chỉ cho em biết nhà dưới quê của anh?

- Và cả số xe hơi của anh nữa. Chưa gặp anh lần nào, nhưng qua ảnh trong album của chị Diễm Chi, em đã nhớ mặt anh nên khi gặp trên bến phà em nhận ra ngay.

Thấy Hiển có vẻ hiểu ra, cô nàng nheo mắt hỏi:

- Böyle giờ còn cho em là... ma nữa thôi?

Hiển hơi ngượng:

- Anh xin lỗi...

Anh bóc thư ra đọc. Trong thư Diễm Chi xin lỗi anh về việc đột ngột bỏ đi mà không nói lý do, cho rằng mình có một lý do đặc biệt khó giải thích, và mong rằng Hiển hãy làm bạn với Thu Hà và coi Hà như là mình. Cô nhấn mạnh đoạn cuối thư: "Thu Hà rất ngoan và có hoàn cảnh tội nghiệp, nó lâu nay cô đơn, nên em mong rằng anh sẽ làm cho nó vui trở lại. Còn riêng em thì anh hãy coi như em đã... chết. Bởi em...".

Thư không có đoạn cuối. Hiển ngẩng lên hỏi:

- Diễm Chi đang ở đâu? Cô ấy...

- Chị ấy... bị bệnh nan y, không bao giờ gặp anh nữa. Và anh cũng đừng hy vọng gặp lại, bởi chị ấy thể nếu

dể cho anh gặp thì thà chết còn hơn!

Hiển hốt hoảng:

- Diễm Chi bệnh gì?

Hà lắc đầu, giọng buồn bã:

- Em đã thế với chị ấy rồi, thà anh giết em chết, chứ không bao giờ em chỉ chõ. Thôi, nếu anh không có ý gì khác thì em xin kiểu...

Cô mở cửa xe bước xuống, Hiển vội chụp tay lại.

- Khoan đã!

Anh không nói gì thêm, nhưng Thu Hà lại ngả người xuống băng ghế xe, rồi ôm mặt khóc nức nở!

Diễn biến sự việc quá nhanh, khiến cho Hiển chẳng kịp đối phó. Anh lúng túng buông tay cô nàng ra. Cuối cùng, anh đóng hẳn cửa xe lại, nói khẽ:

- Mình đi rồi sẽ tính!

Anh thay vì chạy về nhà lại hướng xe về phía bến phà, nơi cách đó khá xa. Đi được một đoạn, Hiển định quay ra sau hỏi chuyện thì thấy Thu Hà đã ngủ ngon lành. Có lẽ cô nàng đã quá mệt với một ngày vất vả, bao nhiêu chuyện...

Không nỡ để cô nàng giật mình, nên Hiển lái chậm lại. Một giờ sau thì đến bến phà. Lúc này đã gần sáng nên chuyến phà đầu tiên của ngày rất vắng khách, chỉ có chiếc xe của Hiển và một số khách bộ hành nhưng phà vẫn chạy.

Qua đến bờ bên kia trời mới sáng hẳn, Hiển muốn dừng xe nghỉ và ăn lót dạ, nhưng nhìn thấy Thu Hà vẫn ngủ say, nên anh quyết định đi tiếp. Và chẳng hiểu vô tình hay số phận, mà khi đi ngang qua chỗ rẽ vào nơi có ba ngôi biệt thự... ma thì xe hết xăng!

Nghĩ là có thể nhờ ai đó đi mua giúp xăng rồi trả họ thù lao. Nhưng mất gần nửa giờ mà Hiển vẫn không nhờ được chuyện đó. Cuối cùng, anh đành phải bảo Thu Hà lúc đó vừa mới thức dậy:

- Cô ngồi tạm trên xe, tôi sẽ xách can đi mua xăng, xong rồi mình sẽ đi tiếp.

Cô nàng uể oải đáp:

- Được rồi, em tranh thủ ngủ thêm một chút.

Hiển đi gần một tiếng đồng hồ mới mua được can xăng. Nhưng khi trở lại xe thì chẳng còn thấy cô nàng đâu!

- Lại thế nữa, cô này giốn mặt với mình chắc?

Phát hiện một mảnh giấy nhỏ trên băng ghế với mấy chữ viết vội: "Em có bệnh riêng nên phải về nhà gấp mới chưa được. Cám ơn anh đã giúp đỡ, hẹn gặp lại sớm".

Hiển càu nhau rồi châm xăng vào xe. Anh tính sau đó sẽ trở lại Gò Công.

Nhưng xăng đã có rồi mà xe vẫn chưa chịu nổ máy. Hiển đang bức bối thì một người đi ngang có vẻ rành về máy móc xe đã bảo:

- Xe chạy đến hết sạch xăng có thể bị cặn của xăng làm nghẹt bình xăng con rồi! Cậu phải đi ngược lại khoảng vài cây số nhờ thợ tới súc bình xăng cho thì mới nổ máy được.

Ông ta chạy xe đẹp nên Hiển ngoái ý nhờ gọi thợ giúp, ông gật đầu:

- Tôi cũng biết về máy, chút nữa có thợ tới tôi cũng có thể giúp cậu một tay! Cậu cứ nghỉ tay đi, hoặc đi ăn uống lót dạ, để tôi lo cái xe cho.

Bà chủ quán bữa trước cũng ở ngay đó, bà nhớ ra Hiển liền nói:

- Cậu cứ để xe đó vào trong quán tôi ngồi nghỉ, cần ăn gì tôi làm cho ăn, chú Sáu này là người quen trong xóm, có thể giao xe cho chú được.

Hiển cũng đã quá mệt rồi nên nghe vậy anh bước ngay vào quán, để chìa khóa công tắc lại. Bà chủ quán hỏi:

- Cậu đi một mình sao, còn mấy người hôm trước đâu?

- Cháu đi với một người bạn nữa. Lúc nãy cháu đi mua xăng thì cô ấy còn ở đây, bộ dì không thấy sao?

Bà chủ quán lắc đầu:

- Tôi đâu thấy gì. Nãy giờ tôi ngồi đây, chỉ thấy duy nhất có một cô gái lạ đi vào phía ba ngôi nhà trong kia...

Hiển giật mình:

- Cô gái là nào?

- Tôi đâu biết. Mà ở đây thỉnh thoảng cũng có vài cô đi vào trong đó, chẳng biết con cái ai trong xóm này, nên tôi cũng không để ý.

Tự dung Hiển thoáng có ý nghĩ trả lại ba ngôi nhà ma trong kia. Anh dặn bà chủ quán:

- Tôi có việc vào trong này một lát, nếu mấy người thợ sửa xe có tới dì nói họ cứ làm, lát nữa tôi sẽ ra thanh toán tiền.

Hiển đi rất nhanh vào phía trong trước sự tò mò của bà chủ quán, bởi vậy khi ngang qua cổng ba ngôi nhà, anh tạt vào ngay khi thấy cổng chỉ khép chứ không khóa.

Cũng giống như lần trước, dù giữa ban ngày, nhưng nhà vẫn vắng lặng, không thấy bóng ông già giữ nhà đâu. Thoang thoảng có mùi hương nhang tỏa ra, Hiển đoán chắc là ông già mới vừa đốt nhang xong, đang quanh quẩn đâu đó, nên anh cất tiếng gọi khẽ:

- Chú Tư oi?

Không có tiếng trả lời nên Hiển đi thẳng về phía căn nhà nhỏ, nơi ở của ông. Vẫn chẳng thấy đâu, mà cửa lại khóa, chúng tỏ là ông ta đã đi ra khỏi nhà.

- À, ông ấy đi chợ mua thức ăn!

Nhớ lại những mâm cơm dọn lên hàng ngày, Hiển hiểu ra sự vắng mặt của ông ta lúc này. Còn đang cân nhắc xem có nên ở lại trong khi không có mặt ông già hay là đi ra, thì chợt anh nghe có tiếng động phía ngoài nhà bên trái.

Tiếng động giống như ai đó mở, đập cánh cửa, đồng thời lại như có tiếng bước chân dồn dập nữa. Hiển kêu khẽ:

- Có thể có kẻ trộm lăm!

Anh quên cảnh giác, phóng thẳng về hướng ấy. Khi đến trước cửa kính thì mới chợt nhớ, anh khụng lại. Thì ra tiếng động phát ra từ cánh cửa kính khép không chặt, bị gió làm va đập. Mùi nhang từ trong bay ra thơm lừng. Chợt Hiển giật mình khi thấy ngọn đèn dầu để phía dưới quan tài đang bùng cháy lên một cách bất thường, như sắp sém vào phần gỗ cỗ áo quan!

- Không khéo nó làm cháy quan tài mất!

Không nghĩ ngợi thêm, Hiển tung cửa vào và kịp vặn cái bắc đèn xuống.

Thì ra có lẽ ông già giữ nhà mới châm thêm dầu, dầu nhiều tràn ra, gặp gió làm lửa cháy bùng lên vừa rồi!

- Để đèn này quanh năm nguy hiểm chết!

Hiển vừa càu nhau vừa định bước lui ra ngay, chợt mắt anh nhìn thấy tấm ảnh bán thân đặt trước đầu quan tài, anh tái mặt!

- Cô ta?

Cô gái trong ảnh thờ kia giống với Thu Hà vừa rồi như khuôn đúc! Mà ngay phía dưới ảnh còn có dòng chữ đê tên: Đoàn Thị Thu Hà.

- Trời ơi...

Hiển kêu lên được mấy tiếng rồi tối tăm mặt mũi, cố quay lưng chạy ra ngoài, nhưng hình như anh chỉ chạy được tới cổng rồi gục ngã...

Buộc lòng Hiển phải tìm đến nhà của Diễm Chi, sau khi anh tỉnh lại từ nhà mồ ba cô gái. Theo lời kể của Thu Hà thì cô ta là em họ của Diễm Chi, nên dù đã chia tay và thế không bao giờ gặp lại, nhưng hôm nay Hiển vẫn phải tìm tới.

Tiếp Hiển là bà mẹ của Diễm Chi, người trước đây từng thương Hiển như con ruột. Bà vừa trông thấy Hiển đã òa lên khóc! Hiển bình tĩnh hỏi:

- Thưa bác, con muốn gặp Diễm Chi.

Bà Hằng nhìn Hiển đầy ngạc nhiên:

- Con thật sự không biết tin gì về con Chi?

Hiển ngơ ngác:

- Tin gì về Diễm Chi? Kể từ khi Diễm Chi rời xa con mà không một lời giải thích, con đã tới đây gân chục lần, mà lần nào cũng bị hết Chi rồi tới bác xua đuổi, thì thử hỏi con còn mặt mũi nào để tới nữa. Do đó làm sao con biết được những gì xảy ra chung quanh Chi?

Bà Hằng thở dài:

- Nó chết rồi!

Câu nói khiến Hiển tưởng như mình từ trên trời rơi xuống đất:

- Bác nói... ai chết?

- Con Diễm Chi mắc chứng bệnh nan y, biết không qua khỏi nên nó chủ động rời xa con. Sau đó về ở trên đất rẫy của ông bà nội trên Lâm Đồng, tuyệt giao luôn với mọi người... Hôm đó, sau một thời gian bị căn bệnh hành hạ, nó biết sắp lìa đời nên nhắn cho bác hay, bác cho mấy đứa em bà con của nó biết tin, chúng tụu về thăm. Nhưng không còn kịp nữa. Diễm Chi chết, có viết lại cho con một lá thư, giao cho con nhỏ em nhò chuyển tới con. Nhưng...

Bà nói tới đó thì do quá xúc động, đã khóc ngất rồi không nói được nữa...

Lát sau Hiển đột ngột hỏi:

- Phải người chuyển lá thư tên là Thu Hà không?

Bà Hằng kinh ngạc:

- Sao con biết?

- Vâcô ấy cũng đã chết?

Giọng bà Hằng trở nên bi thảm:

- Chết thật thương tâm! Chúng nó chết cả ba chị em, chỉ vì đi thăm con Diễm Chi! Trời ơi...

Bà gục xuống khóc và không còn sức ngẩng lên nữa. Hiển phải an ủi:

- Bác đừng quá xúc động mà ảnh hưởng đến sức khỏe. Hôm nay con đến đây cũng vì chuyện của Diễm Chi và người tên là Thu Hà này. Nhưng trước tiên, xin bác nhận lời tạ lỗi của con, chỉ vì vô tình mà con không biết nỗi khổ của Diễm Chi, để cho cô ấy chịu đựng nỗi đau một mình.

Chợt nhớ ra, bà Hằng hỏi:

- Con Thu Hà đã chết chung chuyến xe cùng hai em của nó khi lên Lâm Đồng thăm Diễm Chi trở về, vậy con gặp nó lúc nào mà biết có lá thư?

Hiển phải kể lại mọi chuyện. Vừa nghe xong, bà Hằng đã hốt hoảng:

- Như vậy là linh hồn tại nó hiển linh sao?

- Con không biết, nhưng rõ ràng một trong ba cô gái đó đã gặp con như một người sống. Vậy giữa họ và Diễm Chi có mối liên hệ thế nào vậy bác?

- Bà con gần, mà riêng con Thu Hà với con Diễm Chi còn có mối quan hệ mật thiết bởi tụi nó cùng một sở thích, cùng đi học chung trường một thời gian, cùng tuổi và đặc biệt là cùng hẹn ước có phước cùng hưởng, có họa cùng chia, nhất là trong chuyện tình yêu...

- Thảo nào!

Hiển kêu lên khiến bà Hằng một lần nữa ngạc nhiên:

- Là sao vậy con?

- Trong lá Chi gửi cho con, có dặn con là phải... thương cô Thu Hà!

Bà Hằng hình như hiểu chuyện đó, bà chỉ nhẹ lắc đầu rồi lặng lẽ đi vào trong, lát sau trở ra, bà đưa Hiển một gói vải nhỏ:

- Ở đây còn có những gì con và Diễm Chi có với nhau, thời hai đứa con mặn nồng. Đáng lẽ bác giữ lại, nhưng bây giờ thấy không còn cần nữa, nên tốt nhất là con nên giữ. Và biết đâu nó sẽ tốt cho con hơn khi gặp lại Thu Hà...

Bà nói xong quay vào hẵn trong nhà, không quay ra nữa, Hiển đứng một hồi lâu rồi lặng lẽ rời nơi đó. Khi xe anh chạy đi rồi thì có một đôi mắt nhìn lén qua khe cửa buồng, nhìn theo cho đến khi bóng Hiển khuất hẳn. Lúc này, người có đôi mắt ấy mới bật khóc!

Giọng của bà Hằng đẫm nước mắt:

- Xong rồi con. Từ nay con có thể yên tâm ở đây với mẹ. Mẹ sẽ không bao giờ bỏ con, dù con bây giờ chỉ còn là hồn ma bóng quê thì mẹ vẫn cần con bên mình. Và cũng từ nay con đừng mang ý định giành lại thằng Hiển nữa. Những gì con thử thách nó, mượn vong hồn của mấy đứa con gái chết oan giữa đường thử nó thì nào có kết quả gì. Nó vẫn là một đứa con trai tốt. Từ khi xa con nó có ai khác đâu. Kể cả cô gái tên Thu Hà mà con nhờ đóng vai em họ, đẹp như vậy mà nào có mê hoặc được nó.

Giọng người con gái cũng đầy nước mắt như mẹ:

- Con cũng đâu có hẵn thù gì với anh Hiển. Chỉ vì con giận là khi con nồng nỗi bỏ đi để mong anh ấy theo cầu cạnh, nào ngờ anh ấy lờ con luôn, con nghĩ chắc lúc đó anh ấy có người khác nên con mới tự tử chết. Chết rồi con mới hối tiếc, mới thấy mình dại. Mà cũng tại mẹ hết, tại sao lúc anh Hiển đi tìm con nhiều lần mà mẹ không cho anh ấy gặp con?

Bà Hằng thở dài não ruột:

- Lúc ấy má tưởng giận dỗi và lời nói của con là thật, nên má quyết liệt không cho nó gặp con. Ai ngờ sau đó mới biết là con giả vờ. Biết thì đã muộn! Khi ấy con đã tự tử, còn thằng Hiển thì giận luôn, bỏ đi mất tăm! Con thấy không chỉ một chút hờn giận mà hậu quả không thể tưởng tượng nổi!

Ngừng một lát bà lại tiếp, giọng có vẻ bùi ngùi:

- Cho tới bây giờ mẹ vẫn chưa hết hối tiếc, tội nghiệp cho ba đứa con gái vô tội kia. Nó chết oan là phần số của nó, nhưng chuyện mình dựng lên nói nó có bà con với mình, chỉ vì đi thăm mình mà chết, nếu lỡ thằng Hiển nó tin thật, rồi nó bị tai họa gì với những hồn ma ấy thì sao?

- Con cũng đang suy nghĩ là liệu có nên đưa anh Hiển về đây mãi mãi với con không?

Bà Hằng hoảng hốt:

- Con đừng hại người ta! Một mình con lỡ chết rồi thì thôi, nó còn có gia đình, còn có sự nghiệp, đừng gây ra thêm oan nghiệt nữa con! Việc con kéo ba cô gái chết cùng một cái vực ở đường đèo, mẹ đã thấy ăn năn rồi.

- Không! Con đâu muốn anh Hiển chết theo. Con chỉ muốn làm cho anh ấy về xứ này lập nghiệp, ở lại đây. Dù sau này có lấy người khác con cũng chấp nhận, cũng phù hộ cho anh ấy...

Bà Hằng chép miệng:

- Thôi đi con, níu kéo mà làm gì nữa! Âm dương cách trở, có nhớ nhau thì ngầm phù hộ cho nó là đủ rồi. Má vẫn thương thằng đó, nó hiền...

Im lặng hồi lâu, bỗng giọng của Diễm Chi cất lên:

- Thôi được rồi, chuyện anh Hiển có còn nhớ tình con mà về thăm con hay không thì để anh ấy tự nguyện. Nhưng con sẽ tác động để sau này anh ấy thường xuyên về chổ nhà mô ba cô thăm và cúng vái thường xuyên! Bởi đâu sao thì cũng tại con mà ba cô ấy mới chết, nay anh Hiển thay con chuộc lỗi với họ.

Bà Hằng hỏi lại:

- Lâu nay mẹ không nghe con nói chi tiết này, sao lại do con mà ba cô ấy chết?

Giọng Diễm Chi chùng xuống:

- Hôm đó ba cô gái ấy đi xe chung với những người bạn khác, khi đi qua đèo chổ con tự tử, con đã hiện ra đón xe họ lại, bởi con thoáng thấy có một thanh niên vóc dáng giống y như anh Hiển. Chính vì sự lầm lẫn đó mà tài xế hoảng sợ, mất thăng bằng và để xe lao xuống vực, nên các cô ấy mới chết! Kể từ đó con cứ ân hận hoài, nên tìm cách bù đắp cho họ, mà Hiển là một cách...

Lại im lặng thêm một lúc... Sau đó, giọng của cô nàng lại càng buồn hơn:

- Con sẽ trả ơn sòng phẳng. Thôi, mẹ ra ngoài đi, để con được yên.

Bà Hằng buồn bã bước ra. Đã từ lâu nay bà phải chịu cảnh như vậy. Gần được con chỉ qua tiếng nói với cảnh âm dương cách trở thế này... Mà lần nào Diễm Chi hiện về hầu như cô cũng khóc sướt mướt...

Chẳng hiểu Diễm Chi tác động thế nào mà kể từ sau đó không lâu, cứ nửa tháng, một tuần, đã thấy Hiển đích thân lái xe về chổ nhà mô ba cô thăm viếng. Về đó chỉ để thắp hương và cúng hoa trái. Có lẽ do được ông già thông tin, Hiển biết được sở thích của từng cô gái nên vật cúng của Hiển luôn khác nhau cho ba cô. Người thì thích ổi, kẻ thích me chua và riêng Thu Hà thì luôn được cúng xoài tượng.

Ông già Tư cũng chẳng hỏi Hiển tại sao lại làm vậy nhưng hình như ông ngầm chấp nhận việc đó. Và quan trọng là vong hồn các cô gái cũng không phản ứng gì với chàng trai tội nghiệp này. Nên việc Hiển lui tới là việc đương nhiên...

Với Diễm Chi thì ngôi nhà nhỏ của mẹ cô ở Lâm Đồng đã được Hiển cho xây lại khang trang hơn. Ngoài gian nhà lớn dành cho bà mẹ, Hiển còn xây riêng cho mình một gian nhỏ hơn, xinh xắn và riêng biệt cả về màu sắc lẫn kiểu cách. Thị ra, đó là theo ý thích của Diễm Chi lúc cô còn sống. Hầu như Hiển ở đó suốt, chỉ trừ phi có công việc làm ăn mới về Sài Gòn.

Cuộc sống của Hiển cứ tiếp diễn như vậy. Không một ai bên ngoài biết câu chuyện và cuộc sống kỳ lạ đó của anh...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI VỢ HÓA KHỈ -Phân I

Năm 1936...

Thời ấy con đường nhựa từ Rạch Giá về Hà Tiên vừa mới làm xong. Tuy đường mới, nhưng lưu lượng xe cộ rất ít, bởi tuy không còn đi trên đường mòn gập ghềnh nữa, nhưng dân bản xưa làm gì có phương tiện để lưu thông, ngoại trừ những chiếc xe bò lăn bánh như rùa và một ít xe đạp của các công chức chạy cà rịch cà tang... Còn xe hơi thì mỗi ngày chưa quá trăm chiếc đi lại, chủ yếu là của các quan chức ở hai tỉnh Rạch Giá, Hà Tiên.

Bởi vậy hôm đó khi thấy có chiếc xe màu đen bóng loáng dừng lại ở đầu cầu ngã ba Hòn thì cả chục người quanh đó bâu lại xem. Đám con nít thì chỉ trỏ lấy làm thích thú, còn người lớn thì hết trôi xe lại xuýt xoa người ngồi trên xe! Mà họ xuýt xoa cũng phải, bởi ngồi trên xe ở băng sau là một cô gái đẹp đến nỗi mấy chàng trai nông dân đứng xem hỏi nhau:

- Có phải đó là người hay búp bê vậy?

- Người chứ búp bê gì! Không thấy nàng ta ngả đầu vào cái lão bên cạnh rồi cười nói đó sao...

Xe dừng lại do tài xế phát hiện có khói bốc lên từ đầu xe. Anh ta bước xuống coi rồi thưa với chủ:

- Thưa ngài, xe cạn nước. Sáng nay em mới đổ nước mà chẳng hiểu sao...

Người ngồi phía sau là chủ xe, vừa là chủ nhân công việc của tài xế Sang, người ta gọi ông ta là cò mi Thuận, một quan chức có cờ của Rạch Giá. Bực mình vì xe phải dừng lại giữa đường để thiên hạ dòm ngó, ông ta càu nhau:

- Dặn mày nhiều lần rồi mà không để ý gì hết, xe cộ mới mà như xe cũ...

Tài xế Sang muốn giải thích thêm, nhưng biết có nói thêm thì càng bị rầy nhiều hơn thôi, nên đành lặng thinh, xách xô đi múc nước. Khi bình nước giải nhiệt được đổ đầy, lúc đó Sang mới phát hiện có một lỗ rò bên hông bình, anh trình với chủ:

- Thưa ngài, bình nước bị thủng một lỗ nên nước mau hết ạ.

Cò mi Thuận cau mày:

- Vậy có chạy được nữa không?

- Dạ được nhưng lâu lâu phải ngừng để châm thêm nước.

- Được rồi, đi cho nhanh kẻo trễ giờ.

Xe chạy đi rồi mà mấy thanh niên đứng bên đường còn ngẩn ngơ. Có anh chàng còn chép miệng:

- Có vợ đẹp như vậy có chết cũng sướng...

Một chàng khác lại nói:

- Có con vợ như tiên đó chắc là phải đội nó trên đầu suốt ngày quá! Bởi đặt nó xuống cái chõng tre của mày nó đâu có chịu!

Họ cùng phá ra cười, trong lúc chiếc xe hơi mất dần trong đám bụi đường...

Xe chạy tối gần Vầm Rây thì lại bốc khói lần nữa. Sang cho xe chạy chậm lại rồi càu nhau:

- Lại hết nước!

Cò mi Thuận rất bực mình, nhưng biết đây là khuyết tật của xe chứ không phải lỗi ở tài xế, cho nên ông chỉ nhẹ lắc đầu rồi ngồi im, trong lúc Sang chạy đi tìm nước. Lát sau, anh ta trở lại xe vẻ thất vọng:

- Ở đây toàn nước mặn, không làm sao có nước ngọt đổ vào xe, để em đi tìm.

Anh lại xách xô đi xa hơn xóm nhà đó. Phải mất khá lâu, Sang mới xin được nước xách về. Tuy nhiên, sau khi đổ thêm nước thì xe lại giờ chừng, không chịu nổi máy. Sang là người có kinh nghiệm về máy móc mà cũng chịu thua, không hiểu được tại sao lại xảy ra trực trặc này. Anh ta loay hoay hơn một tiếng mà vẫn chưa làm cho máy nổ lại được, trời đang tối dần...

Cò mi Thuận đã sốt ruột thấy rõ, anh ta phải tính chuyện quá giang xe về Hà Tiên trước. Nhưng đón hòn một giờ vẫn chẳng có chiếc xe nào chạy qua.

Người phụ nữ ngồi cạnh từ sớm đến giờ vẫn im lặng, nhưng giờ cũng phải lo lắng:

- Như vậy liệu chúng ta có phải ngủ giữa đường không?

Cò mi Thuận phải trấn an:

- Không sao đâu em. Chúng ta sẽ kịp về Hà Tiên để dự buổi tiếp tân của ngài tỉnh trưởng mà. Đừng lo, Mỹ Tiên.

Cô gái tên Mỹ Tiên nhìn đồng hồ tay rồi giãy nảy lên:

- Böyle giờ là bảy giờ rồi, tới giờ buổi tiếp tân khai mạc rồi mà ta còn ở đây thì làm sao không lo! Anh nói coi, chúng ta có thể bay về đó không?

Cò mi Thuận chán nản, quay sang tài xế:

- Anh liệu nếu sửa xong ngay thì chạy về Hà Tiên kịp 8 giờ không?

Sang lắc đầu:

- Không sao kịp được.

Mỹ Tiên nghe nói thì từ trên xe đã bước xuống ngay và giậm chân:

- Ba má tôi đã hẹn rồi, phải có mặt để còng đón mấy khách ở Sài Gòn về nữa. Chỉ có tôi mới quen với họ thôi, người khác biết gì mà tiếp!

Cô bước đi từng bước nặng nề, giận dỗi và càng lúc càng đi xa khỏi chiếc xe hư. Cò mi Thuận biết tính tình cô vợ trẻ khá nóng nảy, cô ta đang tính đón xe đi nhở. Anh ta cũng chỉ biết lững thững đi theo sau... Tuy nhiên, một lúc sau thì không còn thấy bóng cô nàng đâu nữa trong bóng tối của đoạn đường vắng.

Thuận hốt hoảng gọi lớn:

- Mỹ Tiên!

Anh ta gọi đến gần chục tiếng mà chẳng hề nghe tiếng trả lời. Nỗi sợ hãi khiến anh ta phải ba chân bốn cẳng chạy nhanh lên để tìm. Cô nàng vốn đi giày cao gót, nên không thể nào đi nhanh hơn được, mà nay giờ cũng không hề có chiếc xe nào chạy ngang để còn leo lên xe quá giang đi. Như vậy nàng đi đâu? Gặp người nào đi ngược chiều Cò mi Thuận cũng hỏi:

- Anh có thấy một cô gái đi bộ qua đây không?

Ai cũng lắc đầu. Thuận càng quýnh lên, anh lại chạy trở về, lát sau khi về đến xe thì Sang đã reo lên:

- Nổ được máy rồi!

Cò mi Thuận không mừng mà lo lắng hỏi:

- Vợ tôi đâu?

Sang lắc đầu:

- Nay giờ em lo sửa xe, đâu có để ý.

Thuận nhảy lên xe, giục:

- Chạy nhanh lên!

Sang phóng thật nhanh, chạy gần chục cây số mà chẳng hề thấy bóng dáng Mỹ Tiên đâu. Sau đó lại quay xe chạy ngược chiều, cũng đến cả chục cây số. Vẫn bất vô âm tín!

Đến lúc này thì Thuận đã cuống cuồng lên, anh ta giục tài xế:

- Làm sao kiếm cho ra vợ tôi, nhanh lên!

Sang có là thánh cũng không thể tìm, bởi trời tối và... làm sao biết cô nàng biến đi đâu? Anh chàng chạy quanh quẩn một lúc thì đành chịu thua:

- Thầy nhờ người quanh đây tìm giúp, chứ mình chạy một lát hết xăng thì chẳng biết phải đổ xăng ở đâu nữa!

Cò mi Thuận thật sự tuyệt vọng, anh ta gấp ai cũng hỏi. Chẳng một ai biết. Chỉ duy nhất có một cậu bé khi nghe hỏi đã chỉ tay vào phía rừng tràm:

- Hồi nãy cháu thấy có một cô đẹp lắm đi về hướng này nè!

Sang buột miệng nói:

- Làm sao có chuyện cô đi vào rừng được!

Cò mi Thuận run giọng hỏi:

- Cô ấy đi với ai?

Thằng bé đáp nhanh, vừa chạy đi:

- Đì một mình!

Nó chạy xa rồi mà Thuận vẫn còn đứng ngắn ngơ đó. Khi chợt tỉnh, anh ta giục Sang:

- Chạy vào rừng!

Sang kêu lên:

- Đường đâu mà chạy!

Thuận như kẻ mất hồn, chẳng còn biết phải làm sao. Sang phải nhắc:

- Thầy mướn người đi tìm cô ấy thử coi!

...

Sau ba ngày tìm kiếm hầu như khắp khu rừng tràm ở Vầm Rây, nơi mà cái địa danh Cà Bay Ngôp (theo nghĩa tiếng Cao Miên xưa là Con Trâu Chết) đã nói lên tính chất nguy hiểm của nó: "Trâu mà lội qua vùng này cũng chết nói chi người", cũng chẳng có kết quả gì... Kể cả với thân thể của mình, đã nhờ vả cả làng lính cũng đành bó tay. Cò mi Thuận đau khổ trở về Rạch Giá rồi ngã bệnh và nghỉ làm cả tháng trời!

Trong khi đó thì lời đồn đại trong dư luận rất nhiều về chuyện mất tích lạ lùng đó. Có người ác miệng nói rằng cô vợ Cò mi Thuận đã lén trốn theo nhân tình đi biệt! Cũng có người bảo rằng đêm hôm đó có một bọn cướp đã chặn đường và thay vì cướp của, đã bắt cô vợ xinh đẹp đó đi để đòi tiền chuộc!

Về lời đồn thứ hai đó tuy ban đầu Cò mi Thuận không tin, nhưng suy ra có lý, nên anh ta có ý chờ... một cuộc trao đổi của ai đó. Nhưng chờ hoài mà vẫn chẳng thấy ai đòi tiền chuộc hay ra điều kiện gì khác...

Hai tháng sau...

Vào một buổi sáng, theo thói quen Cò mi Thuận thức dậy sớm tập thể dục ngay tại sân ngôi nhà riêng của mình. Khi vừa bước ra sân, anh ta đã ngạc nhiên khi thấy có một vật gì đó đựng trong một cái túi bàng đặt giữa sân. Đúng ra sự cảnh giác cần thiết, Thuận phải gọi người tới mở ra, nhưng chẳng hiểu sao anh ta lại nôn nóng, tự ngồi xuống mở ra xem.

- Đồ của Mỹ Tiên!

Trong giỏ là bộ quần áo Mỹ Tiên mặc hôm mất tích. Bộ đồ còn sạch, không dính một chút bùn đất nào chứng tỏ nàng không hề lạc vào rừng. Thuận vừa sờ vừa mừng, reo lên:

- Nàng còn sống!

Nhưng nghĩ tới việc nàng đang nằm trong tay ai đó thì Thuận điên tiết lên, anh ta định đi báo động để mở cuộc "hành quân" đại quy mô lần nữa. Tuy nhiên, khi lấy hẳn bộ quần áo ra khỏi thi ở tận dưới đáy giỏ lại có thêm một lọn tóc lớn của phụ nữ.

- Tóc của... Mỹ Tiên!

Đúng là mái tóc dài hấp dẫn của cô vợ trẻ mà Thuận từng mê mẩn tâm thần mỗi khi nhìn trước đây. Bây giờ...

- Trời ơi, đã mất mái tóc ấy rồi!

Thuận vừa gào vừa ôm lấy lọn tóc mà khóc rống lên! Vậy là nàng đã xuống tóc quy y rồi chăng?

Nghĩ tới đó Thuận tái mặt! Vài tuần trước trong một lần ghen tuông, chính Mỹ Tiên đã nói là nếu Thuận làm nàng giận lần nữa thì nàng sẽ xuống tóc vào chùa! Phải chăng...

Với tâm trạng đang hoang mang mà nghĩ tới đó, Thuận thốt lên:

- Đúng rồi!

Anh ta một mình lái xe đi tới từng ngôi chùa để tìm. Đi suốt ngày hôm đó đến mệt lả người mà chẳng có

chút tin tức gì. Đến chiều quay về nhà thì Thuận lại một phen điên tiết, bởi bộ đồ của Mỹ Tiên anh đem để trong phòng riêng, giờ chẳng còn thấy đâu!

Nghĩ là bị trộm, nhưng xem lại mọi cửa nẻo trong nhà vẫn đóng chặt, không hề có dấu vết bị cạy, bị mở khóa. Mà thời gian này Thuận không hề thuê mướn người làm, vậy có ai vào để lấy?

Sáng hôm sau, Thuận gọi lại tài xế Sang, bảo anh ta lái xe đưa mình đi trở lại Vầm Rầy, bởi đêm hôm qua trong giấc ngủ nửa tỉnh nửa say, Thuận nghe như có ai gọi tên mình. Khi mở choàng mắt ra thì anh còn nghe văng vẳng ngoài cửa sổ có ai đó nói:

- Muốn tìm vợ thì phải trả lại chỗ bị lạc mất, chứ sao chỉ ở nhà!

Cái giọng nói lạ, hình như của một ông già. Trên xe, Thuận hỏi Sang:

- Ở khu Vầm Rầy có ngôi chùa nào không?

Sang đáp:

- Em cũng không để ý, nhưng chắc là có, bởi chùa hình như có khắp nơi.

- Hết thấy đâu có chùa là ghé vào!

Từ Rach Giá lên, xe ghé lại đến chục ngôi chùa lớn nhỏ. Vẫn chẳng tìm ra tung tích gì... Khi tới Vầm Rầy, qua khỏi địa phận xảy ra chuyện hôm trước thì chợt Thuận nhìn thấy một cái am nhỏ, anh ta bảo:

- Ngừng lại đây coi!

Sang nhìn sâu vào cách đường lộ hơn trăm thước, thấy có một ngôi nhà nhỏ cất theo kiểu mái chùa, nhưng nhỏ hơn nhiều. Đúng là cái miếu hay am.

Anh ta nói:

- Nơi này đâu có gì ra vẻ...

Thuận bước xuống xe và dặn:

- Cứ chờ ở đây.

Anh ta đi bộ vào trong đó một cách khó khăn, bởi không có lối đi, mà chỉ là men theo bờ đất cỏ mọc tràn lan, chứng tỏ đây là cái am rất ít người lui tới.

Quả đúng như vậy. Khi Thuận bước vào thì chỉ có con chó mực duy nhất có mặt ở sân am, thay vì sủa vang khi có khách lạ thì trái lại, nó đứng lên và... ngoắt đuôi mừng rỡ như mừng người thân đi xa mới về!

Chính Thuận cũng ngạc nhiên, anh khụng lại nhìn, cứ sợ con chó sau khi mừng lầm sẽ lai tấn công! Nhưng càng lúc con vật càng mừng dữ hơn, nó gần như chồm lên người Thuận, khiến anh phải lùi lại, suýt nữa đã rớt xuống cái ao bên cạnh am.

- Mục! Không được hồn!

Tiếng la của một người đàn ông đứng tuổi đã ngăn chặn kịp thời sự vui mừng quá lố của con chó. Một tu sĩ mặc áo nâu xuất hiện khiến con chó đang hăng hái phải xìu xuống, nằm bẹp y như trước đó! Thuận lúng túng:

- Dạ, cháu chào bác... Dạ không, chào thầy! Con là...

Tu sĩ chắp tay, giọng thân thiện:

- Nơi quanh năm không có khách viếng nay lại hân hạnh đón một quý khách thế này, bảo sao con mực nó không mừng! Mời đạo hữu ngồi tạm lên khúc cây, bởi am không tiếp khách thường xuyên nên không có bàn ghế cho đàng hoàng.

Cò mi Thuận sốt ruột nên hỏi liền:

- Thầy ở đây từ lâu, vậy chẳng hay thầy có từng thấy một cô gái trẻ bị đi lạc trong rừng tràm này không? Vị tu sĩ không hề ngạc nhiên trước câu hỏi, trái lại ông hết sức sốt sắng, vừa đứng lên vừa hỏi:

- Có phải cô này không?

Ông bước vào trong chỗ bệ thờ, lấy ra một chiếc giỏ đậm, mà vừa nhìn thấy Thuận đã kêu lên:

- Chiếc giỏ có bộ đồ!

Đặt nó xuống đất, vị đạo sĩ hỏi lại:

- Đạo hữu kiếm người này phải không?

Thuận nhanh tay kéo bộ quần áo ra, lôi luôn mớ tóc, anh hỏi:

- Sao nó lại ở đây?

- Sáng hôm nay khi tôi dậy ra tưới cây thì thấy vật này do ai đó đặt ngoài sân. Tôi biết ngay là của một cô gái, mà là cô gái đẹp, sang trọng nữa, bởi nhìn bộ quần áo lụa may theo kiểu thị thành, thêm vào đó là mái tóc dài này, gái thôn quê không có được người trắng da dài tóc như thế...

Ông nhìn lại một lần nữa rồi tiếp:

- Theo tôi thì mái tóc này không phải do cạo hay cắt mà có. Nó... rụng một cách tự nhiên.

- Sao lại rụng được? - Thuận sững sốt.

Vị tu sĩ đáp một cách tự nhiên:

- Chỉ có chết thì tóc mới rụng như thế này! Đây, đạo hữu coi, chân tóc còn nguyên, không phải dao cạo cắt ngang như những người xuống tóc quy y...

Cô nói của ông chưa dứt thì Cò mi Thuận đã kêu lên thất thanh:

- Trời ơi, Mỹ Tiên!

Anh ta xúc động mạnh, tay chân run rẩy, người lảo đảo, suýt nữa đã ngã xuống đất. Vị tu sĩ phải gọi giật:

- Đạo hữu sao vậy?

- Cô... cô ấy là vợ tôi. - Thuận thều thào.

Tu sĩ nhẹ lắc đầu:

- Sáng nay tôi nhận được vật này, bấm độn tôi đã đoán ngay là sẽ có đạo hữu tới, và càng lo hơn khi biết điều oan nghiệt đang có mặt chốn này...

Thuận hốt hoảng:

- Thầy nói thế là sao? Vợ tôi liệu có còn...

- Nhìn mớ tóc kia thì không thể nào của người còn sống được. Bởi người sống thì không làm sao nhổ ra được từng sợi tóc. Nhưng theo quẻ độn của tôi thì lại có cái vong của một người còn quanh quẩn đâu đây...

Lạ lắm, từ ngày theo học đạo, biết bấm độn đến nay thì tôi chưa đoán lầm bao giờ. Vậy mà sao lần này...

Ông trầm ngâm rất lâu rồi mới nói tiếp:

- Có điều gì đó không bình thường ở đây...

Thuận kể chuyện giỗ đồ này từng ở nhà của anh cho vị tu sĩ nghe, ông bảo:

- Ở chỗ đạo hữu, rồi một cách bí mật chuyển tới đây thì không thể do đạo hữu hay do tôi làm được. Mà phải do...

Cò mi Thuận buột miệng:

- Do người của cõi âm!

- Có những điều ta không thể biết chắc được, nhưng nó đã xảy ra...

- Con xin thầy giúp tìm hiểu xem vợ của con có thật sự còn sống không? - Thuận nói gần như van lơn.

Trầm ngâm một lúc, vị tu sĩ nhẹ thở dài:

- Tôi đã nói lúc nãy, vẫn còn có điều tôi đang mơ hồ... Nhưng tôi hứa với đạo hữu, tôi sẽ dốc hết sức mình để tìm hiểu việc này. Nếu có thể, đạo hữu hãy trở lại đây vài hôm nữa, thế nào tôi cũng có cách...

Ông đưa chiếc giỏ cho Thuận:

- Của đạo hữu thì cứ giữ lấy.

Thuận ngập ngừng:

- Nó từng ở bên con rồi bị mất. Liệu lần này...

- Nó tự nhiên hiện ra với đạo hữu, rồi lại bị lấy đi, như vậy ắt có nguyên nhân của nó. Vậy cứ giữ nó lần nữa xem sao...

Cò mi Thuận thật lòng muốn giữ lại vật của vợ mình, nên anh ôm nó vào lòng và lững thững bước trở ra xe. Tài xế Sang đưa cho anh một đôi giày cao gót:

- Em cũng chẳng biết của ai, khi em rời xe đi vệ sinh trở lại thì thấy nó nằm trên băng phía sau. Giống như của cô Mỹ Tiên?

- Của cô ấy chứ ai nữa! - Thuận reo lên.

Đôi giày này hôm đó Mỹ Tiên đã mang. Như thế đã quá đủ để hiểu rằng nàng đã... chết!

...

Bà Mỹ Dung, mẹ của Mỹ Tiên khóc vì chuyện mất đứa con gái duy nhất của mình suốt một tháng trời vẫn chưa nguôi. Đêm nào bà cũng gấp ác mộng, mà trong đó hầu như bà luôn nhìn thấy con gái hiện về mình mẩy đầy máu, và chỉ đứng trong tư thế chống cả hai tay xuống đất giống như một con vật bốn chân!

Qua nhiều lần mơ thấy như vậy khiến cho bà Dung lo sợ, đem chuyện nói lại với ông chồng. Nhưng vốn là một viên thẩm phán thẩm nhuần niền tây học, nên ông Lợi gạt ngang:

- Bà nhớ nó quá rồi đãm ra mộng mị lung tung thôi!

Nhưng bà Mỹ Dung vẫn cố nói:

- Tôi có linh tính là con Mỹ Tiên chết không bình thường. Tôi muốn nhờ thầy cầu hôn nó về xem sao.

Ông thẩm phán Lợi nổi xung thiêng:

- Tôi cấm bà làm chuyện mê tín đó! Không có thầy bà gì hết!

Để ngăn vợ không cho nghĩ ngơi, buồn lo chuyện của Mỹ Tiên, ông ta ngầm bảo tài xế riêng chở vợ về thẳng Rạch Giá, rồi dự tính sẽ đưa bà đi luôn Sài Gòn.

Bà Mỹ Dung không muốn rời nhà người quen ở Hà Tiên, nhưng do tài xế lái xe đưa bà đi Kiên Lương, rồi chạy thẳng về Rạch Giá trong đêm, nên tối đó bà đành phải trở về nhà ở thị xã Rạch Giá.

Người nhà hơn tháng qua không thấy chủ thì tuy có lo, bởi vậy thấy bà Mỹ Dung về họ mừng lắm. Con Thẩm vốn là đứa hầu hạ tâm phúc cho bà chủ, được dịp tâng công:

- Ngày nào con cũng mong bà về. Phòng riêng của bà mỗi ngày con cũng lau dọn và thay hoa bà ưa thích.

Bà vào coi, hoa cúc vàng khó mua mấy con cũng kiếm cho được! Sáng nay con thay đúng sáu bông, bởi bữa nay là ngày thứ sáu, mà ý của bà con đâu quên, hễ ngày thứ mấy trong tuần là cắm mấy bông hoa. Dẫu đang sầu lòng, nhưng trước tâm lòng của những người làm, bà Mỹ Dung cũng gật đầu khen nó một câu:

- Được lắm!

Bà vào phòng định sẽ ngủ ngay một giấc, bởi hầu như cả tuần rồi bà luôn bị mất ngủ với những con ác mộng triền miên...

Vừa bật đèn điện lên, bà đã kêu thét:

- Bó!...

Trước mặt bà, nằm trên giường là một... con khỉ trắng to gần bằng người thật! Con khỉ lại giường mắt nhìn bà mà không chút sợ hãi nào!

- Bó!...

Lần kêu thứ hai của bà Mỹ Dung bị nghẹn lại bởi lúc ấy con vật lạ thường kia đã bật dậy, đôi mắt vẫn nhìn chằm chằm vào bà bằng ánh mắt kỳ lạ.

Những người làm nghe bà la vội chạy vào, nhưng gó cửa mãi vẫn chẳng nghe bà lên tiếng. Con Thẩm phải nói to hơn:

- Bà có chuyện gì để con vào giúp bà với!

Mãi một lúc sau, cánh cửa mới bật mở. Nhưng khi nhìn vào thì bọn người làm hốt hoảng:

- Bà chủ, sao vậy nè?

Họ thấy bà Mỹ Dung nằm ngất dưới sàn nhà. Ngoài ra chẳng hề thấy cái gì khác. Phải mất khá lâu họ mới cứu tỉnh được bà chủ. Vừa choàng mắt ra, bà đã nói trong hoảng sợ:

- Có... có ai làm gì nó không?

Con Thẩm ngạc nhiên:

- Bà nói làm gì ai?

- Con... con...

Bà ngừng bắt, chừng như sợ hãi điều gì. Con Thẩm tinh ý nêu hỏi:

- Bộ bà thấy gì hả?

Không trả lời, mà bà lại hỏi:

- Nó đâu?

Rồi bà thu người lại ngồi vào một góc bảo mẩy đúra đầy tờ:

- Hãy đóng hết cửa néo lại, kể cả cửa sổ!

Thấy bà quá sợ như vậy nên con Thẩm chủ động nói:

- Để con ở lại với bà trong phòng. Con mở đèn sáng lên như vầy thì đâu có gì bà phải sợ.

Nhung bà Mỹ Dung vẫn như đang nhìn thấy cái đó, bà cứ đưa tay chỉ ra ngoài khoảng không và lấp bấp nói:

- Nó... nó ở chỗ đó! Nó...

Phải mất cả buổi bà mới hồi tỉnh hoàn toàn. Tuy nhiên tâm thần bà bất an, cứ thỉnh thoảng lại hỏi:

- Con khỉ nó còn vào đây nữa không?

Hỏi con khỉ nào thì bà không nói, mà chỉ nhẹ thở dài rồi nhìn ra ngoài trời và nói thật khẽ trong miệng, chẳng ai nghe thấy được gì... Ông thẩm phán Lợi được báo tin, ông từ Hà Tiên về và cũng thật bất ngờ, ông nói:

- Tôi qua cũng có một con khỉ trắng lớn gần bằng con người, nó từ trong phòng tôi nhảy qua cửa sổ rồi chạy mất dạng! Tôi sợ quá nên cho mẩy tay súng nằm rình ngoài vườn, định bắn hạ...

Lời ông chưa dứt thì bà đã gào lên:

- Không được bắn! Mấy người mà bắn nó thì... thì hãy bắn tôi đây nè!

Trước thái độ kỳ lạ của vợ, ông Lợi quá đỗi ngạc nhiên, nhưng cũng chiều lòng bà, ông điện thoại về Hà Tiên dặn mấy tên lính giữ nhà không được sát hại con khỉ trắng, nếu nó có trở lại thì tìm cách bắt giữ thôi! Bà Mỹ Dung nghe vậy cũng phản đối:

- Cũng không được bắt giữ! Tôi thấy nó hiền và tội nghiệp lắm. Bữa qua tuy tôi sợ phải ngất đi, nhưng lúc đó tôi cũng thấy rõ ràng là đôi mắt nó ướm ướt, như đang khóc! Một con khỉ như vậy sao mình nỡ giết chứ! Ông thẩm phán cũng bắt đầu hoang mang về sự việc lạ kỳ này. Phải chăng có hai con khỉ giống nhau, vậy nên chúng mới xuất hiện cùng lúc ở hai nơi xa nhau gần trăm cây số? Mà tại sao chúng lại xuất hiện trong phòng riêng?

Có lẽ vì thương nhớ con nhiều và nghĩ ngợi lắm, nên bà Mỹ Dung nhạy cảm hơn, bà buột miệng nói:

- Phải chăng... oan hồn con Mỹ Tiên là... là...

Bà không dám nói hết câu, nhưng ông Lợi cũng hiểu, ông thốt lên:

- Oan hồn!

Đây là lần đầu tiên ông ta thừa nhận có oan hồn! Ông ta còn nói:

- Nhưng... hồn người chết sao là khỉ? Không thể nào...

Bà vợ thì hình như khẳng định được điều gì đó, bà bật dậy và nói nhanh:

- Phải báo cho thằng Thuận biết để đi tìm vợ nó!

Nhung khi họ tới tìm Thuận thì anh ta đã đi đâu mà người nhà cũng không biết rõ. Tài xế Sang đâu xe đợi ở ngoài cửa như thường lệ, nhưng từ sáng đến giờ trưa vẫn không thấy bóng dáng chủ đâu. Anh ta nói với vợ chồng ông thẩm phán:

- Tôi qua con còn đưa cậu đi "nhậu" về. Mấy hôm nay cậu ấy "nhậu" dữ lắm. Cậu ấy vào nhà xong, con cũng là người khóa cửa ngoài và ngủ ở ga-ra, phòng khi cậu có cần gì thì gọi cho dễ. Nhưng chẳng nghe cậu gọi gì cả, sáng sớm ra con tưởng cậu còn ngủ sau con say, mà chờ hoài tới giờ cũng không thấy.

Ông bà thẩm phán đã vô tận phòng riêng gọi cửa thì Thuận không có trong đó. Coi lại đồ đạc trong phòng thì họ phát hiện ra trên giường nệm, nhất là trên một cái gối có lưu lại khá nhiều lông màu trắng, mà vừa trông thấy bà Mỹ Dung đã la lên:

- Lông khỉ!

Ông thẩm phán cũng nhận ra điều đó. Ông lẩm bẩm:

- Không lẽ nó cũng... có con khỉ?

Khi họ trở ra hỏi thêm Sang thì anh ta chợt nhớ ra:

- Từ hôm qua, đã nhiều lần cậu Thuận cứ nhắc hoài cái am ở Vầm Rây...

Tự dung ông thẩm phán hỏi:

- Cái am ở giữa đồng phải không?

- Dạ phải, cách Vầm Rây chừng hai trăm thước. Cái am nằm sâu giữa đồng, chẳng có đường vào.

- Trời ơi!

Ông Lợi kêu lên mấy tiếng rồi đứng chết lặng khá lâu. Bà Mỹ Dung phải lên tiếng hỏi:

- Ông sao vậy?

Bất chợt, ông quay qua tài xế Sang:

- Mày đưa tao trở lên đó coi!

Bà vợ cũng đòi theo:

- Tôi cũng đi nữa!

Ông Lợi gạt ngang:

- Bà không đi được, để tôi đi tìm... Tìm thằng Thuận!

Bà quyết liệt:

- Tôi tìm con gái tôi!

Bà leo đại lên xe, nên buộc lòng ông phải chấp nhận:

- Đi, nhưng lên đó bà không được để ý chuyện gì chung quanh. Chuyện...

Ông định nói gì đó lại thôi. Từ đó lên Vầm Rây, hầu như cả hai vợ chồng đều im lặng. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng...

Khi tới nơi, trước sự ngạc nhiên của bà vợ, ông Lợi bước xuống xe lội băng đồng, tiến vào cái am mà lần trước Sang đã dừng xe chờ Cò mi Thuận. Bà Mỹ Dung có muốn đi theo cũng ngại, bởi bà đi hài nhung thì làm sao băng qua ruộng đầy sinh lầy kia được!

Rồi đột nhiên bà gợi ý:

- Nè Sang, mày có dám... cõng tao vào đó không?

Sang hơi bất ngờ trước đề nghị đó, nhưng trong lòng anh chàng đang rộn lên ý nghĩ thích thú. Tuy gọi là bà chủ, chứ thật ra bà Mỹ Dung chỉ lớn hơn Sang sáu tuổi... Cơ thể một mệnh phụ như bà ta lại được chải chuốt, ăn diện sang trọng, nên trông chẳng cách biệt tuổi với Sang là mấy. Anh chàng nghĩ nhanh: Cõng thì cõng, như cõng... một nàng nào đó, có sao đâu. Vả lại, suy cho cùng một khi bà chủ lớn mà muốn như vậy thì có cãi cũng không được! Cho nên Sang nói liền:

- Dạ, nếu bà muốn...

Bà Mỹ Dung bá lấy cổ anh chàng tài xế khỏe mạnh ngay và giục:

- Theo ông ấy nhanh lên!

Tuy cõng một người ngót năm chục ký có nặng, nhưng tài xế Sang do thích thú nhiều, nên anh vừa bước nhanh vừa nghĩ:

- Đòi tài xế mà kiêm luôn... cõng xế thế này thì mấy ai được như mình!

Khi Sang cõng bà chủ vào tới am thì vừa lúc vị tu sĩ từ trong bước ra, giáp mặt với thẩm phán Lợi. Vừa chợt trông thấy người trước mặt, ông Lợi thảng thốt kêu lên:

- Ông đây là... đây là...

Vị tu sĩ vẫn điềm tĩnh:

- Mời quý đạo hữu ngồi. Dẫu là cố nhân thì cũng ngồi nói chuyện đã chứ!

Thấy giọng điệu bình tĩnh của vị tu sĩ, thẩm phán Lợi càng lúng túng hơn:

- Thì ra... ông ở đây...

Lúc này chủ am mới lên tiếng, mạch lạc hơn:

- Người quân tử trả thù thì mười năm cũng chưa muộn, phải không ngài thẩm phán!

Thẩm phán Lợi tái mặt, giọng run run:

- Anh Lượng... tôi và anh... nên gác qua một bên chuyện cũ...

Vừa trông thấy bà Mỹ Dung vào tới, vị tu sĩ nói lớn:

- Hay quá, có mặt cả người mà tôi tưởng là sẽ không bao giờ gặp lại thì còn gì bằng!

Ông Lợi thấy sự xuất hiện của vợ thì càng quỳnh lên:

- Bà... bà không nên... Mà nè anh Lượng, chuyện giữa mình với nhau, đừng để người ngoài...

Vị tu sĩ quay sang phía tài xế Sang:

- Theo cậu thì chuyện lạ về đôi vợ chồng quyền thế mà cậu đang làm công đây có đáng nghe không?

Sang cũng rất tò mò, nhưng đành phải lắc đầu:

- Dạ, để con ra ngoài.

Thẩm phán Lợi lại rất cần có Sang, nên ông cố nói:

- Anh cho nó đưa vợ tôi ra, bà ấy đang bệnh.

Nhưng bà Mỹ Dung lại nói:

- Tôi muốn ở lại!

Bà nói bằng giọng kích động, bởi lúc ấy bà vừa nhận ra người tu sĩ trước mặt mình. Bà không thể bình tĩnh được, nên lại nói:

- Tại sao anh lại...

Bà nhìn chăm chú vào bộ áo nâu sồng của người đàn ông trước mặt. Ông này hướng về phía Sang xua tay:

- Thôi, cậu ra ngoài đi. Hai người này sẽ không hứng thú khi có cậu nghe chuyện của họ lắm đâu. Khi cần tôi sẽ gọi vào.

Sang đi ra rồi thì bà Mỹ Dung lại càng kích động dữ hơn:

- Anh Lượng, xin anh...

Vị tu sĩ mà cả hai người đều gọi là Lượng vẫn bình thản:

- Tôi bây giờ đã khoác áo nâu sồng, vậy hãy gọi tôi là tu sĩ Thành Lượng.

- Anh... à mà thầy Lượng, xin hãy...

- Bà muốn nói tôi hãy bỏ qua chuyện cũ chứ gì? Vậy chuyện cũ đó là gì, bà thử nhắc lại nghe xem, có thể bỏ được không?

Ông thẩm phán lúc này mới lại lên tiếng:

- Xin anh Lượng bỏ qua chuyện cũ, tôi xin chịu tôi, tôi sẽ...

Bất chợt vị tu sĩ cất tiếng cười! Giọng cười lúc đầu lớn, sau nhỏ dần và đột nhiên biến thành một tràng tiếng khóc, nghe thê lương lạ thường! Tiếng khóc đó khiến cho cả hai vợ chồng thẩm phán đều rúng động và họ co rúm lại, như biết sắp có chuyện gì đó ghê gớm lắm sẽ xảy ra...

Rồi đột nhiên cả hai vợ chồng ông ta đều quỳ sụp xuống, lạy như thế sao:

- Xin anh Lượng tha tội! Xin lạy anh!

- Tôi lỗi! Tôi lỗi! Hai người để sức mà lạy người kia kia, đừng lạy tôi!

Lời ông vừa dứt thì từ nhà sau bước ra một người trùm kín trong chiếc áotoi, loại áo bằng lá kết thành của những người đi làm nông. Rồi đột nhiên người đó đưa tay gõ từng mảng lá trên người ra, để lộ... một người khỉ lông xám!

Bà Mỹ Dung hé lén trước tiên rồi bò lăn dưới đất, hồn phi phách tán!

Ông thẩm phán Lợi thì bình tĩnh hơn, chỉ hoi né sang bên khi người khỉ đó bước tới gần!

Giọng của vị tu sĩ trở nên gay gắt hơn:

- Ông bà hãy nhìn kỹ xem đây là ai?

Bà Mỹ Dung luôn là người nhạy cảm hơn, bà nhìn vào đôi mắt con khỉ tỏ như người, bất chợt bà kêu lên:

- Lê! Ngọc Lê!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI VỢ HÓA KHỈ -Phần II

Ông Lợi vừa nghe vợ kêu tên Ngọc Lê thì giật mình:

- Ai... ai là Ngọc Lê?

Trả lời cho ông là một tiếng rú kinh người phát ra từ con người khỉ kia.

Đồng thời người ấy phóng mình thẳng qua cửa sổ và mất dạng sau cánh rừng tràm. Vị tu sĩ thảng thốt:

- Lê, em đừng đi, phải ở lại đây đòi món nợ năm xưa!

Nhung bóng người khỉ đó đã mất hút trong cánh rừng dày đặc. Cũng lúc đó, giọng nói như tiếng khóc của tu sĩ Lượng:

- Nó có thể giết chết hai người để trả thù, nhưng tính nó vốn vậy đó, không thể ra tay tàn ác được!

Ông ta ngừng lại một chút, rồi tiếp với giọng đầy uất hận:

- Đã hon mười năm rồi, ngày nào nó cũng ra lô cái mà ngồi, để chờ đợi người mà nó cho là đã gây ra cái chết của nó, hại cả đời con gái của nó. Vậy mà đã trên mấy chục lần rồi, nó đối diện với hai người, để rồi lại âm thầm quay về mà chẳng thể nào hoàn thành được tâm nguyện... Nó đã tha cho hai người bao nhiêu lần rồi và lần này, sau khi tôi giúp nó rửa được một phần mối hận, chỉ một chút nữa thôi là nó làm xong những gì hon mười năm nay luôn canh cánh bên lòng.

Bà Mỹ Dung vội chen vào:

- Ngọc Lê chắc là hiểu cho chúng tôi, ngày đó chúng tôi đâu có ý. Chúng tôi chỉ...

Lợi cũng hùa theo vợ:

- Anh Lượng hiểu cho bọn này, mình đâu có ý hại Ngọc Lê. Chẳng qua...

Bỗng giọng của vị tu sĩ đanh lại:

- Vậy ai đã cưỡng bức Ngọc Lê với sự tiếp sức của con đàn bà lòng lang dạ sói này! Ai, hai người nói xem?

Cả hai tái mặt:

- Dạ... dạ...

- Tôi đã xuất gia tu hành sau cái chết tức tuổi của em gái mình. Tôi không muốn mang thù hận lâu dài... Nhưng chính các người đã khơi dậy lòng oán thù khi cho thẳng rể phá cái miếu thờ nó, khiến nó không có chỗ nương tựa.

Bà My Dung ngo ngác:

- Thằng Cò mi Thuận thì dính gì vụ này?

- Về mà hỏi nó coi, có phải nó mua miếng đất xây ngôi biệt thự nghỉ mát ở Kiên Lương rồi trước khi xây đã phá cái miếu âm hồn hay không?

Ông Lợi giật mình:

- Quả là có chuyện đó! Nhưng khi ấy nó đâu có biết là miếu của ai?

- Phá chùa phá miếu là tội滔天 mà lại phá ngay cái miếu mà tôi đã cho xây để tưởng nhớ con Ngọc Lê.

Thử hỏi...

Ông mở tung cánh cửa sổ, chỉ tay ra phía rừng tràm:

- Hai người có nhìn thấy ai đứng ngoài kia không?

Hai vợ chồng cũng nhìn ra và đều sững sốt:

- Ngọc Lê!

Ông ta lắc đầu:

- Ngọc Lê là con khỉ màu xám, còn ở kia là... con khỉ màu trắng. Hai người không nhớ gì sao?

Bà Mỹ Dung kêu lên:

- Con Mỹ Tiên!

Ông Lợi cũng nói theo:

- Đúng là con khỉ đã về báo cho mình hôm qua!

- Làm ác thì gặp ác thôi! Em gái tôi bởi mấy người mà mang vong, thì nay tới phiên con gái mấy người phải trả giá!

Bà Mỹ Dung gào lên:

- Con gái tôi! Anh đã làm gì nó hả Lượng? Anh quá tàn ác...

- Tôi không làm, nhưng đó là hậu quả tất yếu của việc mà vợ chồng bà đã gây ra mà thôi! Bà có nhớ cái đêm mưa gió tháng năm ấy không? Cũng ở một cánh rừng tràm như thế này...

Ông Lợi nghe tới đó thì bịt tai lại, rên rỉ:

- Đừng nói... xin anh đừng...

Nhung vị tu sĩ vẫn nói:

- Em gái tôi lúc ấy đang là người hầu cho ngài thẩm phán mới được bổ nhiệm Lê Tấn Lợi. Hôm đó ngài đi săn khỉ cùng với người yêu tại cánh rừng Cà Bay Ngập này, có con Ngọc Lê đi theo để hầu nước nôi, và nửa đêm hôm đó thì xảy ra chuyện! Khi ấy ngài thẩm phán Lợi sau khi uống say với mấy tên quan Pháp trên chiếc ca-nô lớn, đã bắt cóc em gái tôi đem xuống chiếc xuồng nhỏ và đưa ra xa, nơi đó có một cái chòi lá và có cả cô tiểu thư Mỹ Dung nữa! Thì ra những con người giàu có ăn no rỗng mõ, họ bày ra cái trò chơi bẩn thỉu, tội lỗi, gọi là đạt được mục tiêu do lời thách đố của mấy tên quan Tây. Họ thách rằng, nếu thẩm phán Lợi mà không cưỡng hiếp được cô hầu gái xinh đẹp Ngọc Lê thì chính bọn quan Tây kia sẽ hiếp cô vợ trẻ của hắn. Do vậy mà khi tên Lợi bắt cóc được Lê đem tới chòi lá đó thì chính người yêu của hắn tiếp sức, để cho hắn thực hiện hành vi đồi bại, đốn mạt kia!

Bà Mỹ Dung hoàn toàn suy sụp, bà ngã quy xuống đất, thều thào:

- Ngày đó... chẳng qua tôi sợ... tôi sợ bị hiếp bởi mấy tên Tây say, nên mới...

- Mới trói tay Ngọc Lệ, để cho tên khốn Lợi làm chuyện tội lỗi. Mà phải vậy thôi sao. Sau khi thực hiện xong thú tính, hai người đã đem vứt xác em tôi ở giữa rừng, thay vì thả nó ở ngay chỗ đó thì nó còn có thể bò trở ra ngoài sẽ có người cứu giúp. Chính bởi bị bỏ rơi cho nên nửa đêm hôm đó, lũ khỉ đông đến hàng trăm con đã kéo đến. Bọn khỉ đực sẽ chẳng bao giờ hiếp con người nếu... người đó không trong tư thế lõa lồ, nhất là người ấy vừa trải qua cơn mây mưa dục tình, cái mùi dục tình sẽ khiến lũ khỉ đực ham muối, và thế là...

Ngừng lại với tiếng nấc qua màn nước mắt, hồi lâu sau, vị tu sĩ mới nói tiếp được:

- Ngọc Lệ đã chết sau sự cưỡng hiếp tập thể của đàn khỉ, và tôi chỉ hay tin sau bảy ngày vong hồn nó về báo cho biết! Nói thật, lúc ấy tôi quá uất hận, đã cầm dao ra Rạch Giá đôi lần để quyết trả thù cho em gái mình! Tuy nhiên, cũng đôi ba lần, em gái tôi đã tìm cách ngăn cản, khi thì nó khiến cho hai người đi vắng lúc tôi đột nhập vào nhà, khi thì khiến xe đò tôi đi báo thù bị hư dọc đường, để rồi sau đó hai người không đến nơi thường ở. Sau mấy năm, cuối cùng tôi nghiệm ra rằng: lòng thù hận sẽ dẫn tới cuộc báo oán triền miên, rồi sẽ có thêm cái chết của hai người, và sau đó còn tiếp nối dài dài... Oan nghiệt chất chồng oan nghiệt! Bởi vậy cuối cùng tôi đã quyết định khoác áo nâu sống và quên hết mọi chuyện...

Ông nói tới đó thì ngừng lại hơn nửa phút, đến khi tiếp lời thì giọng trở nên buồn thảm:

- Nhưng chuyện đòi đâu như ý mình muốn! Cây muối lặng mà gió chẳng chịu ngừng. Bởi vậy khi Cò mi Thuận ủi sập cái miếu thờ thì tôi không còn ngăn cản thịnh nộ của Ngọc Lệ được nữa!

Bà Mỹ Dung đã đoán ra chuyện ông ta sắp nói:

- Và con gái tôi đã bị hại?

Giọng vị tu sĩ bùi ngùi:

- Đáng tiếc, nhưng không làm sao hơn! Đêm hôm ấy, trời xui khiến cho xe của Cò mi Thuận bị hư ở gần đây, và cô vợ trẻ của anh ta đã bị cái vong của Mỹ Lệ xui khiến bước xuống xe, đi thẳng tới nơi này...

Vừa nghe tới đó, bà Mỹ Dung đã kêu lên:

- Vậy con tôi đâu? Ai đã làm gì nó rồi?

- Rất tiếc... đêm đó tôi đã hết lời khuyên mà Ngọc Lệ không nghe, nó quyết đưa con gái bà đi vào rừng. Và chuyện gì sau đó ắt hai người biết rồi...

Cả hai đều kêu lên một lượt:

- Trời ơi!

Họ gục xuống. Trong khi ở bên ngoài cửa sổ có bóng một con khỉ trăng đứng lặng im...

Sau khi trở về từ Vầm Rây thì hầu như bà Mỹ Dung đi vào hôn mê luôn. Các bác sĩ tây y đã chẩn đoán và kê toa đủ loại thuốc, nhưng bệnh tình của bà ngày càng tệ đi. Có người nói bà bị tâm bệnh hay một thứ bệnh của cõi âm gì đó, nhưng ông thẩm phán Lợi thì nhất định không tin.

Trong suốt thời gian bà nằm bệnh, thẩm phán Lợi bỗng dung nỗi con thèm muối của đàn ông. Nếu bình tâm suy nghĩ một chút thì chắc ông thẩm phán đã sáu mươi tuổi sẽ không khỏi ngạc nhiên tại sao mình lại như vậy?

Trong khi chuyện ấy giữa ông và vợ đã ngừng từ vài năm rồi. Tuy nhiên, trong lúc này thì như một trai to, ông Lợi cứ rạo rực hoài và có nhu cầu như bao nhiêu đàn ông còn sung mãn khác. Ông lại giở chứng như cách đây trên mười năm...

Hôm đó là buổi chiều cuối tuần, thay vì ở nhà chăm sóc vợ, thẩm phán Lợi lại bảo tài xế riêng:

- Mày biết chỗ nào vui vẻ, chở tao tối đó coi!

Tài xế Hai là người lái xe cho ông lâu năm, kín tiếng và trung thành, nghe chủ nói anh ta đáp rất khẽ:

- Có chỗ này kín đáo lắm. Ông có thể tối được.

Nơi mà tài xế Hai nói thật ra anh ta chỉ biết hai hôm nay, do một người mới quen chỉ cho. Số là sáng thứ năm rồi, trong lúc chạy xe về nhà sau khi đưa chủ đi một vòng.

- Anh Hai!

Nghe kêu, tài xế Hai quay lại nhìn thì thấy có một người đàn bà tuổi trên dưới bốn mươi, đang đưa tay vẫy mình bên lề trái. Thấy không quen, Hai định chạy luôn thì chị kia chạy băng qua lộ, tiến sát anh, nói lớn:

- Em kêu anh đó, phải anh Hai Vĩnh không?

Cái tên Hai Vĩnh ít người biết, ngoại trừ thân cận. Nên anh phải gấp xe vào lề, rồi hỏi:

- Chị là ai mà biết tôi?

Người phụ nữ cười rất tươi:

- Mới mấy năm mà đã quên người quen cũ rồi. Phải rồi, bây giờ lái xe cho ông thẩm phán nên đâu thèm nhớ tới con Sáu Tuyết này nữa!

Hai Vĩnh nhìn sững chị ta:

- Phải Tuyết cơm tấm ở bến bắc không?

- Dữ hôn, giờ mới nhớ! Tuyết bắc Vầm Cống mà ngày xưa khi còn chạy xe đò, ngày nào anh cũng ghé ăn và... ghi sổ dài dài!

Quả thật Hai Vĩnh có biết một người như vậy, nhưng hình như chị ta thay đổi nhiều, nên anh chàng chỉ biết cười hòa và nói:

- Bận rộn quá đâu có nhớ. Mà sao cô lại ở đây, không ở Long Xuyên sao?

- Đâu có, em bán hàng ở bắc Vầm Cống, nhưng quê quán thì ở xứ này, nên sau khi nghỉ bán em trở về đây, chuyển nghề...

- Chắc lấy chồng giàu, làm bà chủ?

- Chồng con đâu mà lấy! Nhưng làm bà chủ thì có. Bà chủ nhỏ thôi...

Rồi chị ta cười tí mệt:

- Gặp anh, em mừng quá! Dẫu gì cũng là người quen cũ, vậy ghé ủng hộ em đi!

Hai Vĩnh ngạc nhiên:

- Em làm gì mà bắt anh ủng hộ?

Chi ta ghé sát tai Vịnh nói nhỏ:

- Bán... bia có gái!

Hai Vịnh giật mình:

- Cái vụ này tôi không hạp à nghen. Có bao giờ tôi ghé mấy cái quán loại đó đâu. Vả lại...

Chị ta nheo mắt rồi móc túi lấy ra tờ danh thiếp:

- Đây là địa chỉ quán của em. Anh không thích đi thì chỉ cho bạn bè hay... ông chủ anh đi. Bảo đảm với anh, ở chỗ em có một con nhóc trẻ đẹp mà bất cứ đàn ông nào cũng phải mê.

Chị ta còn nói huyên thuyên đủ thứ chuyện, Hai Vịnh chỉ âm ầm cho qua rồi tìm cách thoát thân. Anh ta nghĩ bụng sẽ không bao giờ tới chỗ chị ta.

Nhưng mọi việc lại đổi khác khi bữa nay lại nghe chính ông chủ nghiêm khắc đề nghị đi vui vẻ!

Thấy Hai Vịnh hứa hẹn thẩm phán Lợi hạ giọng:

- Đừng để ai nhìn thấy nghe mà!

Từ bữa được chào mời, bữa nay là lần đầu Hai Vịnh mới tới. Tuy nhiên, anh không ngờ khi vừa cho xe đậu trước cổng ngôi nhà ngói cũ, anh đã thấy Sáu Tuyết từ trong cổng chạy ra đón đón:

- Em biết thế nào anh Hai cũng tới, mà lại tới với... ông lớn nữa! Vậy mời vào, cho xe vào luôn trong này, có chỗ đậu kín đáo lắm.

Chưa gặp chị ta bao giờ, nhưng tự dung ông Lợi cảm thấy quen quen...

Ông được mời vào trong một phòng riêng, chỉ mỗi mình ông. Nhưng chờ không lâu, đã thấy xuất hiện một gai nhân, mà vừa thoát nhìn thấy ông thẩm phán gần như hồn phi phách tán!

- Chào ngài thẩm phán!

Trốn đi chơi lén mà bị người ta phát hiện, gọi đúng chức vụ, đáng lẽ ông Lợi e ngại lắm, nhưng chẳng hiểu sao ông cứ tỉnh như không. Có lẽ tâm trí ông gần như bị hút vào cô gái có nhan sắc lạ lùng này!

- Ngài không vừa lòng em sao mà cứ ngây ra như vậy? Hay là để em nói bà chủ đổi người khác?

- Không, không phải... - Thẩm phán Lợi quỳnh lên.

Ông ta như một chàng trai mới lớn, bị cô nàng làm cho ngất ngây, quên cả những lời tán tỉnh mà thường khi ông ta rất nhạy bén. Cô gái phải beo vào má ông, nũng nịu:

- Không thèm mời người ta ngồi gì hết hà!

Bấy giờ lão mới vụng về kéo tay nàng ta xuống, vô tình khiến nàng ta ngã gọn vào lòng lão!

- Ôi, em xin lỗi!

Và khi lão ta vừa cúi xuống thì nàng ta đã bất thần kéo ghì đầu lão, rồi gắn chặt môi mình lên đôi môi đang thèm khát kia. Chỉ cần có thể, thật nhanh chóng để họ trở thành tri kỷ của nhau. Cho đến khi tuần rượu thứ hai đưa lên thì thẩm phán Lợi dỗng đặc tuyên bố:

- Từ nay cô nàng tên Bích Liên này đã thuộc về ta!

Bà chủ quán xuất hiện đúng lúc và được vị khách sộp này móc ra một số tiền lớn đưa cho:

- Chị cầm lấy số này, coi như tiền ta thuộc Bích Liên.

Thấy chị ta có vẻ do dự, ông Lợi bồi thêm:

- Đây chỉ là tiền lót tay, rồi ta sẽ đưa thêm gấp đôi!

Dĩ nhiên là lời đề nghị hấp dẫn đó được chấp thuận. Cho đến khi tiệc tàn, thẩm phán Lợi ra lệnh cho Hai Vịnh:

- Chở luôn nàng ấy về cho ta!

Hai Vịnh luống lự:

- Nhưng thưa ông...

Hiểu ý, lão ta chỉ tay về hướng ngoại ô thị xã:

- Mày đưa nàng về căn phố tao mới mua chưa ở. Từ nay cho nàng ở luôn nơi đó.

Bích Liên cảm động dựa đầu vào vai anh kép già, kín đáo nhoẻn miệng cười... Riêng Hai Vịnh thì kêu thảm:

- Khổ tôi rồi!

Rồi ngay tối đó, lão thẩm phán đã ở lại luôn với người đẹp tại ngôi nhà mà khi mua, lão từng nói là dành cho bà vợ làm chỗ thờ cúng, tung kinh gỗ mồ!

Hai Vịnh cũng không ngờ ông chủ mình say mê cô nàng nhanh đến như vậy, cho nên anh ta cũng chưa tính được cách trả lời nếu bà chủ hạch hỏi.

Cũng may là đêm đó cũng giống như mấy đêm trước, bà Mỹ Dung vẫn còn mê man...

Ở một góc tối ngoài vườn, có một bóng trắng đứng lặng nhìn vào nhà, đôi vai run run theo tiếng nấc...

Người ấy đang khóc. Và nếu có ai nhìn kỹ sẽ nhận ra, bóng đó là một con khỉ màu trắng!

Nàng ta khóc và thỉnh thoảng khẽ kêu lên:

- Mẹ ơi!

Bà Mỹ Dung đã trị đủ loại thuốc, đủ loại thầy mà bệnh tình vẫn tro tro.

Vậy mà chỉ sau đêm hôm đó, khi tài xế Hai Vịnh ngủ giữ xe ngoài hàng hiên nhìn thấy một bóng trắng to lớn phóng từ phòng bà ra ngoài, thì sau đó nghe tiếng bà ú ó kêu vọng ra!

Không tiện vào phòng bà chủ, nên Hai Vịnh đã báo động để những tôi tớ khác chạy vào. Lúc ấy bà đã tỉnh lại, đang ngồi trên giường và thốt nhiên hỏi:

- Con gái tôi đâu?

Ai nấy ngờ ngác:

- Thưa bà... cô Mỹ Tiên đã...

Bà gắt lên:

- Ai không biết nó đã chết! Nhưng... nó mới về đây, chính nó đã cứu tôi tỉnh lại. Nó đâu rồi?

Bà bảo mọi người cùng tìm khắp nơi. Hai Vịnh đoán ra, anh nói riêng với bà:

- Con mới thấy một cái bóng trắng thoát ra từ phòng bà!

Bà Mỹ Dung bật ngay dậy, lâu ngày không bước xuống đất nên bà lảo đảo suýt ngã. Cũng may là sau đó bà lấy lại thăng bằng và quát to:

- Đưa tao đi!

Nhin đồng hồ tay thấy đã hơn hai giờ sáng, Hai Vĩnh vừa chạy ra mở cửa xe vừa lắp bắp nói:

- Thưa bà, giờ này...

Bà ra lệnh:

- Đưa tao tới ngay ngôi nhà ở bên Vĩnh Thanh Vân!

- Thưa bà... dạ thưa bà... - Hai Vĩnh quỳnh lên.

Bà lại quát to hơn:

- Sợ tao lột mặt nạ chủ tớ tụi bay ra phải không!

- Dạ... con đâu dám...

- Con gái tao đã nói hết rồi, đừng giấu nữa!

Không còn cách nào hơn nên Hai Vĩnh đành lái xe về hướng căn phố ở ngoại ô, nơi hắn đã đưa ông chủ tới đó hồi đầu hôm...

Tuy nhiên, vốn có ý bênh ông chủ mình, nên Hai Vĩnh cố tình như quên chỗ, lái xe đi vòng vòng và chạy thật chậm... Nhưng thật bất ngờ, tay lái như bị ai đó điều khiển, ga bị nhấn mạnh và chiếc xe lao tới vun vút! Đến nỗi Vĩnh phải la lên:

- Xe kỳ quá, tôi không điều khiển được nữa rồi!

Cũng may là chỉ một lúc sau thì đến nơi. Xe đã dừng lại trước cửa căn phố rồi mà Hai Vĩnh vẫn còn hoang mang ngồi yên trên xe. Lúc đó, bà Mỹ Dung tự mở cửa xuống và ra lệnh:

- Mày lùi xe lại đây kia chờ tao! Mày mà báo động cho ông ấy chạy thoát thì mày thế mạng đó!

Bà hùng hổ bước vào trong. Cánh cửa do Hai Vĩnh khóa trái lúc đi ra theo lời dặn của thẩm phán Lợi, giờ đây chẳng hiểu ai đã mở sẵn! Bởi vậy, đến khi bà Mỹ Dung xông vào tận phòng trong rồi mà người trong ấy vẫn không hay biết!

Tiếng quát của bà khiến cho người nằm trên giường hốt hoảng bật dậy.

Đó là... một con khỉ đột to bằng người, bộ lông màu xám!

- Trời ơi!

Bà Mỹ Dung vừa kêu vừa cố bước lùi... Tuy nhiên, đôi chân của bà hầu như không cất lên được, trái lại như còn bị đẩy đi tới. Trước mắt bà, rõ ràng người đang nằm cạnh con khỉ là ông chồng thẩm phán! Ông ta còn ngủ say, chẳng hề hay biết gì. Trong lúc con khỉ bước xuống giường, tiến về phía bà Mỹ Dung.

Miệng nó nhẹ ra, hai chiếc răng nanh nhô dài như chục cắn cổ người trước mặt! Bà Mỹ Dung thét lên một tiếng rồi đổ người xuống chò chết...

Vừa lúc ấy, cái bóng trắng quen thuộc lao nhanh vào, rồi bằng một động tác dứt khoát, người ấy cắp hai bên hai người, một là bà Mỹ Dung, còn bên kia là ông thẩm phán, nhảy vút ra ngoài và mất dạng!

Còn lại trong phòng, con khỉ xám điên tiết lồng lộng! Nó đập phá đồ đạc chung quanh và hình như chưa hả giận, nó xé nát cái nệm giường, vừa ngửa cổ hú lén những tràng dài, kinh động cả một vùng!

Hai Vĩnh đậu xe cách hòn trám thước, nghe được tiếng hú, anh ta hốt hoảng lùi xe lại nghe ngóng... Bất chợt anh ta nhìn thấy ngọn lửa bùng lên từ ngôi nhà, lửa càng lúc càng dữ dội mà không nhìn thấy ai trong đó chạy ra. Hai Vĩnh hốt hoảng kêu to:

- Ông bà chủ ơi!

Nghe tiếng anh ta la, nhiều người quanh đó bâu lại, họ hỏi dồn:

- Chuyện gì vậy?

Vĩnh đưa tay chỉ vào trong, quỳnh lên:

- Cứu! Cứu giúp với... Có người kẹt trong đó!

Lửa cháy quá lớn, nên có người muốn vào cứu cũng không vào được.

Phải đợi hơn mười phút sau, khi có lính cứu hỏa tới thì họ mới phá cửa xông vào.

Cuối cùng, họ chỉ cứu ra được đúng một người. Nhưng khi mọi người nhìn thấy người đó thì thảy đều kinh hãi. Bởi đó là một người mà nửa phần trên là mặt và thân thể của một cô gái, còn nửa phần dưới là một con khỉ đột thật lớn!

- Trời ơi!

Ai nấy kêu lên và trố mắt nhìn. Tuy nhiên, chỉ hơn một phút sau thì thân thể ấy từ từ biến dạng... Cuối cùng chỉ còn lại một bộ xương trắng!

Mấy người lính cứu hỏa cũng không còn bình tĩnh, họ đặt hài cốt đó xuống sân rồi lo đi cứu lửa. Mọi người cũng tạm quên bộ xương, để tiếp tay lo dập lửa đang bắt đầu lan sang mấy căn nhà bên cạnh.

Đến khi họ chợt nhớ, quay lại thì chẳng còn thấy bộ xương đâu? Một người nói:

- Tôi mới thấy đây mà!

- Có ai dời đi đâu không? - Người khác hỏi.

Chẳng một ai biết. Hai Vĩnh cũng có mặt ở đó, anh cố chen mọi người vào trong nhìn. Khi thấy ngôi nhà của chủ tàn lụi theo ngọn lửa, anh ngao ngán lắc đầu rồi quay ra ngoài, giọng đầm nước mắt:

- Cả hai ông bà đều ở trong đó!

Anh ta vừa mở cửa xe leo lên thì bất chợt nghe một giọng nói từ băng sau:

- Họ không chết đâu, đừng lo!

Hai Vĩnh giật mình quay lại thì bắt gặp vị tu sĩ mặc áo nâu, đang ngồi bên cạnh một bộ hài cốt. Quá đỗi ngạc nhiên, Vĩnh định hỏi thì vị đạo sĩ đã nói như ra lệnh:

- Đi đi, ăn gấp họ.

Vĩnh không hỏi là đi đâu, nhưng khi anh lái về hướng trước mặt, con đường dẫn về Hà Tiên thì người ngồi sau vẫn im lặng, có nghĩa là xe đi đúng hướng!

Cứ như thế, xe chạy với tốc độ nhanh, mất gân hai tiếng thì tới nơi. Đó là lần đầu tới đây, nên Vĩnh phải

lên tiếng hỏi:

- Đây là đâu?

- Vâng Rầy. Anh không biết, chứ những người thân trong nhà chủ anh đều biết. Anh có muốn ngồi đây đợi hay vào trong đó giúp đưa chủ anh về?

Nghe nói thế, Hai Vĩnh mừng và reo lên:

- Chủ tôi còn sống sao?

Vị tu sĩ ôm bộ hài cốt trên tay, vừa đi vào phía am vừa đáp:

- Họ ở trong kia!

Hai Vĩnh chạy theo định giúp một tay, nhưng vị tu sĩ đã lắc đầu:

- Đây là hài cốt của một vong hồn, người trần đụng vào là không toàn mạng!

Câu nói đó làm cho Vĩnh sợ hãi, lùi lại phía sau. Đến khi anh ta theo vào được trong am thì vô cùng kinh ngạc, bởi trước mắt là ông bà chủ của anh đang ngồi ủ rũ trông rất thảm hại!

- Kìa, ông bà!

Anh ta lo cho họ, nhưng cũng mừng, bởi như vậy là họ không chết trong biển lửa như anh lo từ nãy giờ. Tuy nhiên, khi nhìn sắc diện của hai người thì Vĩnh không khỏi ái ngại, bởi da mặt họ vàng như nghệ, mà cặp mắt thì lờ đờ, không còn chút thần khí.

Vị tu sĩ đặt bộ hài cốt xuống trước mặt họ, giọng nhẹ nhàng:

- Lại một lần nữa nó thất bại.

Bà Mỹ Dung đang gục mặt đã vội ngẩng lên, ngơ ngác nhìn bộ xương, rồi giọng run run hầu như không thành tiếng:

- Tôi... tôi xin...

Vị tu sĩ nghiêm giọng tiếp:

- Em gái tôi dẫu thành ma nhưng vẫn không thể hại người! Nếu không thì ông chồng bà đã chết ngay từ đêm qua rồi!

Ông thảm phán mới giương cặp mắt lờ đờ lên nhìn và hốt hoảng khi nhìn thấy bộ hài cốt, ông ta cố lùi lại, nhưng không cách nào nhấc người lên. Chỉ biết lắp bắp:

- Tôi... xin chịu tôi...

Vị tu sĩ nhẹ thở dài:

- Em tôi giờ đây chỉ còn lại bộ hài cốt đó, thân xác trong lốt khỉ không còn, mà hồn phách cũng tiêu tan. Nó trả lại cuộc sống cho hai người đó...

Ông ta nói xong bước nhanh vào trong. Lát sau trở ra, ông đưa một cái quách nhỏ cho vợ chồng thảm phán Lợi:

- Tôi biết sẽ có ngày này nên đã chuẩn bị. Vậy bây giờ hai người hãy chở hài cốt em tôi về nơi có cái miếu thờ chôn cất nó ở đó, tiện thì cất cho nó một cái am. Nó sẽ không đòi hỏi gì nhiều hơn đâu...

Vợ chồng thảm phán Lợi riu riu làm theo. Vừa làm mà trong lòng không yên, cứ lo chuyện chẳng lành sẽ xảy ra sau đó... Tuy nhiên, khi họ đặt bộ hài cốt vào quách xong thì nhìn lên chẳng còn thấy vị tu sĩ đâu.

Bà Mỹ cất tiếng gọi thử:

- Thầy Luong ơi!

Chẳng có ai trả lời. Sau nửa giờ chờ đợi, cuối cùng hai người cùng nhau khiêng cái quách ra xe. Hai Vĩnh chờ ở đó, anh bảo:

- Ông đạo sĩ vừa ra đây, ông dặn là không được chôn chõ nào khác ngoài chõ ông đã dặn.

Họ lặng lẽ khiêng cái quách lên xe và chỉ hướng cho Vĩnh:

- Về Kiên Lương, chõ cậu Thuận xây cái biệt thự mới.

Đó là một ngôi nhà mát mẻ vừa hoàn thành, gần Hòn Chông. Dừng xe, nhìn thấy cổng không khóa, Hai Vĩnh ngạc nhiên:

- Sao cậu Thuận không khóa cổng lại, chưa ai ở mà để ngỏ như vậy tụi nó vào phá phách hết đồ đạc!

Nhưng khi họ bước vào trong rồi mới phát hiện là có người! Ở sân sau có một người đang quỳ gối trước một bãi đất đầy cỏ. Người ấy là Cò mi Thuận!

Ông thảm phán kêu lên:

- Sao con về đây?

Thuận không ngẩng lên, mà lại hỏi:

- Sao tối giờ này ba má mới về tối? Vợ con nó chờ không được nên vào trong ngủ rồi...

Bà Mỹ Dung kinh ngạc:

- Vợ con... thế nào?

- Cô ấy ngủ trong kia.

Vừa buông cái quách xuống, bà Mỹ Dung đã chạy bay vào trong, ở căn phòng mở hé cửa, khi nhìn vào bà đã há hốc mồm, kêu lên:

- Con... con...

Bà không biết phải gọi là gì. Bởi trước mắt bà, đang nằm trên giường là một con khỉ trắng cực to!

- Mỹ... Mỹ Tiên!

Bà thu hết can đảm gọi khẽ, con khỉ cựa mình rồi bật ngồi dậy. Giường đôi mắt nhìn. Bà Mỹ Dung không còn nghi ngờ gì nữa, bà gọi lớn:

- Mỹ Tiên, con của mẹ!

Đôi mắt ấy bà làm sao nhầm lẫn được, nó là đôi mắt của con gái bà! Và nó đang... chảy nước mắt!

- Con oi...

Bà tính lao tới, nhưng vừa lúc đó có giọng của Thuận ở phía sau:

- Cô ấy đã là người cõi âm rồi, mẹ đừng vào là vĩnh viễn cô ấy sẽ không hiện diện với chúng ta được nữa!

- Con oi!

Bà gào lên, Thuận phải giải thích thêm:

- Mỹ Tiên đã cố sức cứu cha mẹ khỏi đám lửa hận thù của Ngọc Lê, đưa ba mẹ về cái am của tu sĩ Thành Lượng, để ba mẹ có dịp thể hiện lòng thành của mình trước hài cốt của cô Lê. Riêng Mỹ Tiên thì may mắn, không tiêu hôn phách tán như Ngọc Lê, nhưng cô ấy không đủ sức nữa... Hãy để cho cô ấy nghỉ ngơi, hy vọng cô ấy còn ở lại với chúng ta.

Con khóc tráng cứ ngồi khóc trên giường mãi, không nói được lời nào.

Thuận phải kéo cha mẹ vợ ra ngoài, rồi bảo:

- Con đã phạm tội khi san bằng ngôi miếu trên mảnh đất này nên mới gây ra chuyện, chứ thật ra oan hồn của cô Ngọc Lê không ác. Tuy vợ con đã thay mặt ba má và con để chịu chết, hóa thành khỉ, nhưng dẫu sao ta cũng phải cảm ơn cô Ngọc Lê đã còn nương tay...

Anh dẫn cha mẹ vợ trở ra chỗ mảnh đất hồi nãy, định chỉ chỗ để cất lại ngôi miếu thì quá đỗi ngạc nhiên khi chẳng thấy cái quách đâu?

- Lúc nãy để đây cơ mà? Mà nãy giờ cũng đâu có ai vào nhà? - Ông Lợi kinh ngạc.

Nhìn thấy một mỏ đất gồ lên, Thuận hiểu, anh nói:

- Cô ấy muốn thân xác được chôn ở đây, thay vì mình tính chôn chỗ bên kia.

Bà Mỹ Dung có ý:

- Tôi muốn lập một lúc hai cái miếu, một cái cho cô Ngọc Lê, còn cái kia cho Mỹ Tiên...

- Chỉ một cái cho cô Lê thôi, còn Mỹ Tiên thì đã có ngôi nhà này rồi... - Cò mi Thuận nói ngay.

Anh quay sang cha mẹ vợ nói nghiêm túc:

- Để thuộc lối, con sẽ xây lại cái miếu cho cô Ngọc Lê thật khang trang. Còn Mỹ Tiên thì sẽ ở với con trong ngôi nhà này. Con cũng xin thông báo với cha mẹ, ngày hôm nay con đã xin nghỉ việc, để về đây sống vĩnh viễn với Mỹ Tiên.

Ông Lợi kêu lên:

- Con đã suy nghĩ kỹ chưa? Tuổi con còn trẻ, lại mới lên chức Cò mi, mai mốt còn lên cao nữa, dễ gì có được!

Nhưng Thuận đã dứt khoát:

- Nghĩa lý gì đâu khi không còn có vợ bên cạnh. Con quyết sẽ ở đây, cùng sống kiếp âm dương giao hòa với vợ con...

Thuận đã thực hiện được ước nguyện của mình. Từ đó, anh sống hẳn ở ngôi nhà mát gần Hòn Chông, hầu như quên hết chuyện thế tục chung quanh.

Riêng vợ chồng thầm phán Lợi dù chẳng đau bệnh gì, nhưng vài tháng sau bỗng nằm ngủ rồi không dậy nữa.

Thuận chôn cất cha mẹ vợ chu đáo. Khi anh trở về nhà mình thì thấy trên giường ngủ có một mảnh giấy của ai đó, chữ rất lạ, viết: "Vợ anh chưa phải là một hồn ma. Cô ấy bị truyền máu ma khỉ từ cô Ngọc Lê nên hóa khỉ. Tuy nhiên, hy vọng đến một ngày nào đó do gần được người, nhận được tình yêu nơi chồng thì cô ấy có thể hoàn lại kiếp người! Anh hy vọng đi...".

Thuận mừng hơn bắt được vàng! Anh ngóng trông giây từng phút cho đêm đến và Mỹ Tiên trở về để báo cái tin này...

Có đôi mắt khỉ nhìn anh âu yếm từ trong bóng tối...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXVI: Ngôi Nhà Huyền Bí - Phần 1

K...é...t.... K...é...t... Tiếng mở cửa vang lên thật lớn giữa đêm khuya thanh vắng gây cảm giác ròn rợn cho những ai nghe thấy. Nằm im trên giường không dám thở, Tuyền cố ngóng tai chờ xem động tĩnh gì tiếp tục xảy ra. Cô thầm nhủ: "Ngôi nhà hoang phế này mà cũng có trộm viếng thăm ư? Có gì giá trị đâu ngoài mấy vật dụng cũ kỹ bị vứt lại đã lâu không ai thèm lấy. Hay là bọn trộm để ý đến mớ hành lý của chị em cô? Chà, vấn đề này thì phải cẩn trọng đây, bởi toàn bộ số tài sản còn lại để sinh sống đều nằm trong cái vali kia cả. Nếu mất nó thì chị em Tuyền sẽ ra sao?" Nghĩ tới đó, Tuyền thu hết can đảm ngồi bật dậy, cô rón rén mò tìm cây đèn pin mà vú Dần đã mua dự trữ sẵn hồi sáng. Sờ soạng mãi một lúc mới dung được tay vào nó, nhưng cây đèn lại nhẹ hăng vì chưa được gắn pin làm cho Tuyền thoáng bực mình. Cứ điệu này trộm nó rinh hết cả đồ đạc ra ngoài rồi trốn mất thôi. Tuyền không thể để mất thời gian mò mẫm những cục pin chưa biết nằm ở đâu.

Một... hai... ba, Tuyền bước đến bên cánh cửa phòng toan đưa tay kéo chốt thì... cộp... cộp... cộp... Ôi, rõ ràng là tiếng gót giày nẹp xuống nền gạch nghe thật gần nhung cũng thật xa. Đường như có người đã đến đây, nhưng sao họ lại đến giữa đêm khuya thế này? Ai vậy? Người tốt hay kẻ xấu? Tuyền thầm run trong dạ khi hình dung bên ngoài là một tên côn đồ nào đó đang muôn trêu chọc mình, vì biết trong nhà chỉ toàn là phụ nữ chân yếu tay mềm.

Vừa mới dọn đến đây sáng nay, chị em Tuyền và bà vú đã biết gì về vùng đất sương mù giăng phủ này. Họ đến do sự nhiệt tình giúp đỡ của ông bà Thành Danh, bạn rất thân của cha mẹ họ ngày trước, nay thấy hoàn cảnh mồ côi, bơ vơ của con bạn mà động lòng. Khi mới đặt chân đến, nhỏ Tú, em gái Tuyền đã kêu âm lên rằng nơi này quá buồn. Nhưng trong hoàn cảnh hiện tại, chị em cô đành phải chấp nhận thôi, vì đâu còn chỗ nào cho chị em họ nương thân lúc này được.

Ngôi nhà mới họ đang trú ngụ thuộc loại biệt thự sang trọng nhưng đã bỏ hoang phế nhiều năm, nên chỗ nào cũng ẩm mốc và xuống cấp trầm trọng. Đã vậy nó còn nằm trên một ngọn đồi cao biệt lập với mọi người, dường như chỉ làm bạn với gió và chim muông. Nếu như lúc trước còn sống trong ấm no, hạnh phúc, thì dấu có cho vàng chị em Tuyền cũng không dám ở một đêm. Còn bây giờ, có được chỗ ở này là quá tốt, chị em cô không mong mỏi gì hơn. Điều họ được an ủi trong lúc từ cõi vô thân là còn có được bà vú trung thành theo hầu hạ.

Cộp... cộp... cộp... Tiếng nện của gót giày vang lên theo lô trình vòng quanh ngôi nhà rồi tắt hẳn. Lúc này Tuyền không đủ can đảm để xông ra bên ngoài nữa mà cô trở vào vận lớn ngọn đèn dầu lên, lòng nom nớp bất an. Nhỏ Tú bỗng mở mắt.

- Có gì vừa xảy ra phải không chị?

Tuyền không muốn làm em gái phải sợ nên lắc đầu:

- Không có gì. Tại khó ngủ nên chị thức dậy định xem sách đó mà.

Song nhỏ Tú đã thấy được gương mặt lo âu của chị nó. Con nhỏ bèn trề môi:

- Chị nói dối. Em thấy chị thức đã lâu sao bây giờ mới vặn đèn?

Tuyền lúng túng:

- Thì tại... bây giờ chị mới muốn đọc sách.

Nhỏ Tú tiếp:

- Chứ không phải chị thức là vì... vì...

- Vì cái gì... sao không nói luôn đi?

Bất giác nhỏ Tú trùm mền kín đầu, nó nói vọng ra nghe thật nhỏ:

- Vì sợ ma. Chị có nghe thấy tiếng mở cửa lúc này không?

- Nói bậy. Làm gì có ai mở cửa...

Nhỏ Tú cãi lại bên trong mền:

- Em nghe rõ ràng mà... cả tiếng chân người nữa.

- Thôi đi nhỏ. Ăn no, ngủ kỹ rồi mơ màng nói tùm lum.

- Không phải mơ... mà là em nghe thật.

Tuyền hoi gắt:

- Thật cái gì?

- Dường như nhà này có ma! Từ lúc đặt chân vào đây tôi giờ em luôn cảm thấy ón lạnh.

Mọi can đảm trong người Tuyền bị tiêu tan bởi lá gan nhỏ xíu của đứa em, cô soi đèn tìm chiếc vali rồi nhắc hẵn nó bỏ vào mùng ngay sát vách đầu giường cho chắc ăn rồi mới chịu đi nằm. Song tiếng động vừa qua làm Tuyền thao thức mãi, dù bên cạnh nhỏ Tú lại chìm sâu vào giấc ngủ. Tại sao lại có tiếng người mở cửa giữa đêm hôm như vậy chứ? Vú Dần thì chắc chắn là không rồi, bởi Tuyền biết tính vú hễ đặt mình xuống giường là ngủ liền, chẳng bao giờ ra ngoài vào ban đêm. Tuyền cố lảng tránh không nghĩ đến vấn đề nhỏ Tú đã gọi lên, nhưng lại bắt đầu hình dung tới những điều không bình thường làm cho người ta sợ hãi nhất. Ma! Phải chăng ngôi nhà này có ma nên người ta mới bỏ hoang nó? Giả thuyết này có lẽ đúng, song nếu thế thì lại gay cho chị em Tuyền rồi đây. U... u... u... Tiếng gió rít ở bên ngoài sao nghe cũng thật là kỳ quái. Tuyền kéo mền đắp lên người rồi nhắm mắt để cảm giác căng thẳng hạ bớt xuống, nhưng những âm thanh hỗn hợp chung quanh ngôi nhà cứ nối tiếp nhau trỗi dậy... trỗi dậy...

Không có người trấn an Tuyền vì nhỏ Tú đã ngủ rất say sưa, còn vú Dần thì ở phòng riêng. Tuyền thật sự cảm thấy đơn độc trước hoàn cảnh hiện tại. Vừa tốt nghiệp chương trình phổ thông với hy vọng sẽ đậu cao vào đại học thì gặp nhiều biến cố. Bởi ba mẹ cô chết đi để lại một khoản nợ khá lớn khiến ngôi nhà lầu khang trang của gia đình bị người ta xiết mất, tổng cổ hai chị em cô ra ngoài đường. May sao Tuyền còn

nhanh trí thu gom được ít nữ trang của mẹ để lại là của hai chị em giấu đi, nên mới có thể tồn tại tối hôm nay. Nhưng nếu không có công việc làm để sinh nhai thì chẳng bao lâu nữa họ sẽ bị chết đói mất thôi vì nguồn sống đã cạn kiệt. Giữa lúc sự đe dọa sắp đến thì ông bà Thành Danh xuất hiện kịp thời đưa chị em Tuyền về cái xứ sở lạnh ngắt hoi sương này với đề nghị nhờ Tuyền dạy kèm cho hai đứa con gái nhỏ. Mừng rỡ, chị em Tuyền đã cùng với bà vú dắt đi nhau lên đây. Song khi tiếp cận với chỗ ở mới thì chị em Tuyền hết sức ngỡ ngàng, khi thấy đó là một ngôi nhà hoang phế nằm giữa đồng mêt mông cả ngày chẳng thấy bóng người qua. Mặc dù vậy, họ vẫn không thể khen hoặc chê hay có sự lựa chọn nào khác trong lúc này. Tuyền đã ra sức động viên em gái chấp nhận hoàn cảnh mới để có cơ hội sống. Và đêm nay là đêm đầu tiên họ bước vào cuộc sống tự lực cánh sinh.

Cô... cô... cô... Lại tiếng gót giày nện ngoài thêm. Rồi u... u... u... tiếng gió rít tựa âm thanh của oan hồn uống từ đang lang thang vất vưởng. Tiếp đến là k...é....t... k...é....t... như có tiếng người mở cửa... Ôi, chừng đó âm thanh hòa tấu lại thành giai điệu đủ giết chết những người yếu bóng vía rồi. Còn Tuyền, cô không nhát nhưng cũng đang sợ điếng cả người. Từ nhỏ đến lớn ở thành phố với cuộc sống sung sướng, có bao giờ cô phải đối diện với sự khủng hoảng thế này đâu. Vậy mà hôm nay suốt một đêm phải thức, phải nghe, phải run, phải sợ... Tuyền co người lại thành một khối tròn bên cạnh em. Những giọt nước mắt đã ngừng chảy song trái tim trong ngực thì càng dội mạnh hơn khi tiếng gót giày cô... cô... vang lên ở trước cửa phòng cô. Trời... Phật ơi... phải làm sao bây giờ đây? Trong lúc Tuyền chưa kịp nghĩ gì thêm thì k...é....t... k...é....t... ôi, Tuyền chỉ thốt lên được một tiếng tắc nghẽn ấy rồi ngất đi, trong con sơ hãi tột cùng chưa từng thấy. Và không biết trải qua bao lâu với những sự kiện gì đã xảy ra... Khi Tuyền tỉnh dậy thì đã thấy em gái và vú Dần đang xùm xít bên cạnh, vẻ mặt đầy lo lắng. Vẫn còn lưu giữ ấn tượng trước khi ngất nên vừa mở mắt Tuyền đã hétoáng lên:

- Á...á...á...

- Làm cái gì mà la ghê quá vậy chị Hai? Bộ đêm qua mơ thấy ác mộng hả? Nhỏ Tú ôm chầm lấy chị lay. Vú Dần cũng cất tiếng gọi chủ:

- Cô Tuyền à... trời sáng rồi chứ không còn là ban đêm đâu.

Bị nhỏ Tú vỗ mẩy cái vào mặt, Tuyền mới tỉnh lại ngoác hỏi:

- Sao? Sáng rồi ư...?

Nhỏ Tú cười vô tư trước bộ dạng của chị:

- Mới ngủ có một đêm ở nhà mới mà nhìn chị giống như mấy người trong bệnh viện tâm thần vậy. Chắc gặp ma rồi chứ gì?

Trước câu nói tỉnh bơ của em gái, Tuyền may mắn lặp lại:

- Gặp ma...

Nhỏ Tú khẽ gật đầu:

- Ủa...

Đôi chân mày của Tuyền nhíu lại tựa người đang suy nghĩ, và ngay lập tức cô thay đổi thái độ bằng ánh mắt vừa trợn tròn như vừa gặp phải một điều gì kinh khủng lắm!

Ăn xong bữa điểm tâm đơn giản do vú Dần làm, chị em Tuyền đưa nhau đi xung quanh khu vực ngôi biệt thự mà họ miễn cưỡng phải nhận đó là nhà. Tuy đã hơn tám giờ mà sương mù vẫn mù mịt cả bầu trời, nếu cách xa chừng mười mét thì chỉ nhìn thấy bóng chứ không nhận dạng rõ. Nhỏ Tú hắt hơi mấy cái liền khiến cho Tuyền lo lắng.

- Hay là chúng ta quay về nhà?

Nhưng nhỏ Tú đã lắc đầu trước lời đề nghị này:

- Phải tập cho quen dần thôi chị Hai. Dù muộn hay không chúng ta cũng phải ở đây mà.

Tuyền nhớ lại những gì đêm qua. Cô làm bộ hỏi em gái:

- Mi thấy ở đây thoái mái không?

Nhỏ Tú đưa một bàn tay lên vuốt mặt. Nó nói như người lớn:

- Nếu không buồn thì cũng sống tạm được.

- Đêm qua mi có ngủ ngon không?

- Chập tối hoi trắn trọc vì lạ nhà, nhưng sau đó buồn ngủ quá nên em ngủ một giấc tới gần sáng. Chừng gọi chị không thấy ừ hử gì nên em mở cửa phòng gọi vú Dần.

Rồi nó ngược mắt lên nhìn chăm chăm vào chị gái. Nhỏ Tú hỏi:

- Có chuyện gì xảy ra với chị đêm hôm qua vậy?

Tuyền cố tình gạt đi:

- Không có gì.

- Em không tin.

- Sao mi lại nói thế?

- Cứ nhìn chị thì biết. Trong mặt chị nét khủng hoảng vẫn còn rõ rệt kia. Phải chẳng tiếng mở cửa đêm qua đã làm cho chị sợ. Cả những bước chân của ai đó?

Thì ra nhỏ Tú cũng hiểu được vấn đề, nhưng có lẽ vì còn nhỏ, ở lứa tuổi vô tư nên nó không quá ấn tượng như chị. Khoảng thời gian Tuyền ngừng chưa tìm được câu giải đáp thì nhỏ Tú phát hiện ra nét đẹp của quang cảnh chung quanh nó. Mà sao có thể bảo rằng không đẹp chứ khi ẩn hiện trong sương mù là những hình bóng mờ ảo của cả một đồng trà mêt mông có đan chen màu sắc nhiều loại hoa. Thật là một bối cảnh thiên nhiên tuyệt diệu mà chỉ noi đây mới có được. Nhỏ Tú reo một mình:

- Nơi đây cũng hữu tình quá. Nếu có bạn thì không đến nỗi buồn đâu.

Tuyền động viên:

- Rồi sẽ có ngay thôi, chỉ tại chúng ta mới đến nên chưa quen biết...

Tú đảo mắt:

- Nhưng quanh đây em chẳng thấy bóng dáng một người nào cả.

Tuyền cưng thầm lo ngại trong lòng song không dám nói ra. Cô hứa hẹn:

- Hay ta với mi sang nhà bác Thành Danh chơi.

Tất nhiên thái độ của nhỏ Tú thay đổi liên tục thời. Nó tíu tíu:

- Phải đó!

Nhưng ngay lúc ấy thì có tiếng vú Dần gọi từ nhà ra. Tuyền bảo em:

- Quay về đã rồi tính sau.

Cả hai về đến nơi thì trông thấy một giỏ thức ăn lớn để trên bàn. Tuyền ngạc nhiên hỏi vú Dần:

- Làm cách nào mà vú đi chợ mau quá vậy?

Vú Dần đang co người trong chiếc áo len vì lạnh, nhìn cô rồi lắc đầu:

- Không phải tôi đi mua đâu, mà là của ông bà Thành Danh sai người đem qua cho chúng ta đó!

Tuyền thở dài suy tư:

- Chắc họ muốn giúp đỡ chúng ta đây.

Thoạt đầu cô cảm thấy rất áy náy, nhưng sau đó nghĩ lại nghe lòng nhẹ nhõm hơn, vì sự giúp đỡ của ông bà Thành Danh chỉ là một khoản nhỏ không đáng kể so với những gì họ đang sống và có. Là một phú nông giàu có, làm chủ cả hàng trăm mẫu trà và là giám đốc một công ty tư doanh thì tài sản của họ làm sao cho hết chừ.

Tuyền bảo với vú Dần:

- Họ đã cho thì chúng ta cứ dùng. Tiết kiệm được khoản chi tiêu nào thì càng đỡ...

Hiểu lòng cô chủ, vú Dần gật gù:

- Chừng này mình sống cũng được cả tuần lễ rồi đây.

Tuyền không ngờ mình được ông bà Thành Danh tiếp đón khá chu đáo trong buổi đầu tiên đến ra mắt và nhận việc. Khi được người giúp việc báo tin, đích thân bà Thành Danh đã ra tận ngoài sân dẫn Tuyền vào. Bà tỏ ra thân tình hơn cô đã nghĩ.

- Cháu đừng khách sáo với hai bác. Có thiếu thốn gì thì cứ nói, hai bác sẽ giúp cho.

Tuyền cố giữ khoảng cách:

- Dạ... chị em cháu chỉ dám nhờ hai bác chỗ ở thôi. Cháu xin cảm ơn giỏ thức ăn hồi nãy hai bác đã gửi cho a.

Bà Thành Danh mắng yêu Tuyền:

- Đã bảo không được khách sáo mà... Những gì bác cho thì cứ nhận.

Rồi bà lôi thốc Tuyền đi theo mình vào tận gian phòng khách. Ở đó có ông Thành Danh và hai cô bé trạc tuổi nhỏ Tú đang ngồi chơi trên salon. Trông thấy khách, chúng giương mắt nhìn. Tuyền vội vàng thủ lễ:

- Thưa bác ạ.

Ông Thành Danh nhếch môi cười nhẹ chứ không quá vồn vã như vợ. Ông chỉ tay vào chiếc ghế đối diện:

- Ngồi đi cháu.

Tuyền rón rén ngồi xuống rồi lầm lét đưa mắt quan sát gian phòng khách. Thật là lộng lẫy từ cách xây dựng thiết kế và bài trí. Bà Thành Danh vốn vẫn nhanh nhẹn hơn chồng, đẩy tối cho Tuyền tách trà thơm ngào ngạt:

- Uống nước rồi bác giới thiệu học trò với cô giáo.

Tuyền khẽ liếc sang phía hai cô bé, chúng có vẻ rất giống nhau như một cặp song sinh. Tuyền nhạy cảm hỏi trước:

- Thưa... có phải đây?

Bà Thành Danh gật đầu:

- Đúng rồi.

Nhin dáng dấp cả hai thật khỏe mạnh. Tuyền bèn hỏi:

- Thưa... hai em có đi học ở trường không ạ?

Lần này thì bà Thành Danh lắc đầu, âm điệu khá nghẹn ngào:

- Nếu đi học được ở trường thì hai bác đâu nhờ cháu làm gì.

Tuyền chớp mắt ngạc nhiên song cô chưa kịp hỏi thì bà Thành Danh đã tiếp:

- Chúng bị cấm đó cháu à. Lúc trước hai bác có gửi chúng vào trường khuyết tật để các giáo viên chuyên môn dạy dỗ. Song chúng không chịu, cứ trốn ra nhiều lần, khiến mọi người phải tốn công sức đi tìm. Bất đắc dĩ hai bác phải để chúng ở nhà rồi kiểm thầy cô về dạy, nhưng cũng đã trải qua mấy người rồi, họ đều chịu thua vì chúng không chịu học. Böyle giờ hai bác chỉ còn trông chờ ở cháu.

Lời bà Thành Danh vừa dứt thì Tuyền cưng cảm nhận công việc sắp được giao sẽ nặng nhọc ra sao. Ôi, một cô giáo chưa hề được trải qua trường lớp huấn luyện nào lại phải đảm trách việc dạy dỗ hai đứa học trò bị khuyết tật ư? Tuyền thấy thất vọng dâng cao khi vừa ra đời tự lập đã phải làm một việc không cân sức. Giá mà được làm một công nhân đi hái trà thì Tuyền cảm thấy nhẹ nhàng hơn. Nhưng cô lấy cớ gì để từ chối làm cô giáo dạy học đây? Chị em cô đã thọ ân người ta rồi, biết tính sao hon là phải cố gắng đáp trả lại.

Tuyền nói như người bị ngạt thở:

- Cháu chỉ sợ làm hai bác phải thất vọng.

Bà Thành Danh động viên cô:

- Từ từ rồi cũng sẽ ổn thôi. Vấn đề ở chỗ là cần phải kiên nhẫn cháu ạ.

Nói tới đây, bà sụt sùi rơi lệ:

- Cháu thấy đó! Hai đứa con bác xinh xắn thế này chứ có tệ lắm đâu. Vậy mà có sao ông trời lại đày ải chúng bắt phải chịu cảnh câm, không thể thoát thành lời chứ?

Tuyền bật ra câu hỏi:

- Thưa bác... các em bị bẩm sinh hay là do tai nạn?

Bà Thành Danh đưa chiếc khăn tay lên để ngăn dòng lệ. Tiếng bà thật ảo não:

- Nếu chúng bị bẩm sinh thì bác bót đau lòng hơn. Đằng này bác đã tập cho chúng biết nói nǎng đàng hoàng, thế mà năm lên sáu tuổi chẳng hiểu sao chúng lại biến đổi... mới đầu thì lầm lì ít nói, rồi sau đó câm luôn cho đến tận bây giờ.
- Cả hai cùng có triệu chứng như thế sao bác?
- Phải. Bởi chúng là một cặp song sinh nên mọi thứ đều giống nhau.
Hai người nói chuyện tới đây thì bị ông Thành Danh chặn lại:
- Thôi, nhắc chuyện đã qua làm chi nữa. Hãy bàn cách dạy chữ cho mấy đứa nhỏ sao cho có hiệu quả kia. Điều trước nhất bây giờ là cháu Tuyền hãy làm quen với chúng đã...
Rồi ông đưa tay về phía những đứa con:
 - Lại đây chào cô giáo mới nè... Diễm và Kiều.
- Nghe gọi, cả hai đứa đang chơi bèn thảng thốt, chẳng những chúng không lại mà còn ôm lấy nhau tே thái độ khiếp hãi như thể cha chúng là vị hung thần vậy. Tuyền quan sát rồi hỏi bà Thành Danh:
 - Các em biết nghe ư?
- Bà Thành Danh buồn bã đáp:
 - Chúng chỉ bị câm thôi chứ không điếc. Khi dạy học, cháu cứ việc giảng giải bằng miệng mà không cần phải ra hiệu bằng tay.
- Tự dung Tuyền muốn thử sức mình ngay lúc này:
 - Cháu sẽ tự mình làm quen với các em.
- Ông Thành Danh tே nhị kéo tay vợ:
 - Chúng ta ra thăm công nhân ngoài đồi trà một chút. Hãy để cho cô và trò tự do thoái mái với nhau đi. Không cái lời chông, bà Thành Danh lẳng lặng đi theo ông sau khi để lại cho Tuyền ánh mắt như gửi gắm. Chờ chủ nhà đi khuất, Tuyền mới bắt đầu công việc cần thiết nhất của mình. Cô tiến lại gần hai đứa nhỏ với nụ cười hiền hậu:
 - Nào... Diễm và Kiều... chúng ta làm quen nhau đi.
 - Song, trái với sự thân thiện của cô, hai đứa nhỏ càng ghì chặt lấy nhau lộ nét kinh hoàng hơn. Chúng rẽ lên thứ âm thanh mà Tuyền hoàn toàn không thể hiểu. Cô từ tốn nói:
 - Chị đâu làm gì các em. Chị đến đây là để dạy các em học chữ mà...
 - Nhưng một đứa đã lắc đầu, chúng làm những động tác mà Tuyền cho rằng đó là sự phản đối. Cô cảm thấy hơi tự ái:
 - Các em chê chị không đủ tư cách để dạy học phải không?
 - Chúng lại lắc đầu, song lần này ánh mắt của chúng chăm chú vào cô hơn.
 - Sao? Hay các em muốn làm người dốt, suốt đời không biết chữ?
Lại những cái lắc đầu làm Tuyền bối rối không thể dự đoán được ý muốn của hai cô học trò khuyết tật này. Tuyền lại hỏi:
 - Các em thấy chị có thể làm cô giáo được không?
 - Dường như hai đứa nhỏ đang quan sát cô, nên chúng ở trong trạng thái im lặng, chỉ hoạt động bằng ánh mắt. Sau một hồi chờ đợi, Tuyền nhận được tín hiệu đáng mừng từ phía hai đứa học trò. Chúng gật gật đầu làm Tuyền không ngăn được mình và nhào người tới.
 - Các em đồng ý để chị dạy học chứ?
 - Nhưng lạ thay, chúng lại thụt lùi rồi lưỡng lự trước câu hỏi của Tuyền khiến cô tiu nghỉu phải buông ra lời than thở:
 - Nếu các em không chịu học thì kể như chị mất cơ hội ở đây rồi.
 - Diễm và Kiều mắt nhìn nhau như hội ý điều gì. Một lúc sau, một trong hai đứa bỗng chậm rãi bước tới cầm tay Tuyền ra dáng trân trọng. Đang thất vọng, Tuyền không màng đến thái độ làm thân này nên bặm môi:
 - Các em khỏi cần thương hại tôi. Nếu không làm được cô giáo thì tôi sẽ xin đi làm công nhân vườn trà vậy. Tuyền vừa dứt lời thì một đứa nữa từ xa bỗng chạy lại bên cô, cả hai giữ chặt tay Tuyền đầu gật lia khiến cô pha hoang mang trố mắt.
 - Vậy các em có chịu nhận tôi làm cô giáo dạy học không?
Những cái gật kèm theo âm thanh ú ớ của người câm làm ruột gan Tuyền rúng động lên vì mừng. Cô lắp bắp:
 - Thế... có nghĩa là... các em chịu... học...
 - Hai chiếc miệng cùng nhoẻn cười một lúc, chúng tỏ sự thân thiện như thể giữa họ đã có tình thân. Ngay lúc đó thì ông bà Thành Danh từ bên ngoài bước vô, trông thấy cảnh ấy họ mừng vui rít:
 - Ô, cháu Tuyền quá là tài tình! Mới chỉ trong khoảng thời gian ngắn có một giờ đồng hồ đã thuyết phục được hai con "ngựa chứng" này rồi phải không?
 - Bà Thành Danh chữa lời chồng:
 - Sao minh lại gọi các con là "ngựa chứng"? Chẳng qua vì mặc cảm tật nguyền nên chúng mới khóc thường một chút thôi.
 - Ông Thành Danh đưa mắt về phía hai đứa con, giọng cứng nhắc không tình cảm:
 - Chỉ khác thường thôi ư? Chẳng lẽ mình còn chưa diễn đấu lên vì chúng?
 - Thấy không khí giữa vợ chồng ông Thành Danh hơi nặng nề, Tuyền bèn chủ động xin cáo lui:
 - Thưa hai bác... cháu về a.
 - Nhưng bà Thành Danh đã giữ chân cô ở lại:
 - Cháu đừng về vội mà hãy gần gũi với mấy đứa nhỏ thêm chút nữa. Dường như chúng đang bắt đầu mến cháu rồi.
 - Lời bà Thành Danh quả không sai vì lúc này hai cô bé Diễm và Kiều đã xoắn xuýt bên Tuyền như không muốn rời xa. Chúng làm những động tác bằng tay và đầu mà Tuyền phải nhờ đến sự thông ngôn của bà

Thành Danh mới hiểu.

- Hai đứa con bác muốn mòi cháu lên phòng của chúng...

Nhận được cái nháy mắt của chủ nhà, Tuyền đành phải gật đầu:

- Vâng... cháu xin phép...

Bà Thành Danh phẩy tay:

- Thôi, đừng quá lễ nghĩa như vậy. Là người nhà cả mà.

Vừa mới đi chợ về, vú Dần đã vứt chiếc giỏ thức ăn nặng trịch xuống rồi tất tả chạy đi tìm chị em Tuyền.

Trông thấy cô đang nhổ cỏ cho mấy khóm hoa trước sân nhà, vú ào tới kề rối rít:

- Hai cô ơi... có chuyện với chúng ta rồi...

Tuyền ngạc nhiên ngẩng lên:

- Vấn đề gì làm vú hồi hộp quá vậy?

Vú Dần thở hào hển:

- Tôi không biết... có nên... nói lại hay không nữa? Chuyện này... chuyện này... cũng chẳng hay ho gì...

Nhưng nhỏ Tú không chịu nổi kiểu lấp lửng ấy của vú nên hối thúc:

- Không hay ho gì thì vú cũng phải nói lại cho tụi con biết chứ. Mọi vấn đề bây giờ đều cần sự giải quyết của cả ba người.

Vú Dần đưa mắt nhìn sang Tuyền dò ý, song cô đã làm hiệu bảo không nên giấu điều gì. Thế là vú đành miễn cưỡng nói:

- Lúc nãy ngoài chợ tôi nghe mọi người đồn với nhau rằng ngôi biệt thự chúng ta đang tá túc có... m...a... Vừa nghe thấy thế, chị em Tuyền ai cũng nổi da gà. Tuyền cố trấn tĩnh nhưng sắc mặt thì không thể giấu được ai.

- Vú nghe bậy không hà. Mấy ngày vừa qua chúng ta ở đây có thấy động tĩnh gì đâu.

Nhỏ Tú bỗng vọt miệng:

- Chị còn giấu làm chi. Chẳng phải hôm mới đến hiện tượng lạ xảy ra cho chúng ta nghe là gì à?

Tới đây thì kẻ rùng mình là vú Dần, vú nhích sát lại gần Tuyền đầu ngoài nhìn lung tung:

- Ủi... có chuyện đó xảy ra sao hai cô không nói với tôi?

Tuyền bật cười:

- Nói với vú thì giải quyết được gì nào. Liệu vú có dám soi đèn để thử coi mặt con ma không?

Vú Dần run giọng nói:

- Ô không. Tôi sẽ dọn giường qua phòng của hai cô ngủ cho ấm áp.

Tuyền không chịu, lắc đầu:

- Thôi... chật lấm. Vú già rồi còn sợ hãi chi ba cái chuyện nhảm nhí ấy! Ma cỏ ở đâu ra vào cái thời buổi này.

Dù đã nghe cô chủ trấn an, vú Dần cũng nghe gai ốc trong người mình nổi dậy.

Tuyền bỗng khóc mào lại:

- Vú nghe người ta đồn thế nào về ngôi nhà mà ta đang ở này?

Vú Dần nhăn vầng trán như cố nhớ lại đầy đủ câu chuyện ngoài chợ:

- Người ta nói ngôi biệt thự này bị bỏ hoang vì có ma quấy nhiễu. Đã từ lâu không ai dám dọn đến đây ở dù là những công nhân hái trà...

Nghe thấy vậy, nhỏ Tú lanh chanh nói:

- Nguy hiểm thế mà ông bà Thành Danh lại cho chúng ta đến ở nhở. Thật ra họ cũng chẳng tốt lành gì.

Dù trong lòng rất hoang mang, Tuyền cũng không để em phủ nhận lòng tốt của người khác. Cô mắng Tú:

- Mi nói năng không suy nghĩ, bác Thành Danh nghe được sẽ buồn.

- Ấy là em nghĩ thế thôi. Ở đây vẫn hon lang thang ở vỉa hè gấp nhiều lần.

Tuyền co tay cốc nhẹ lên đầu Tú:

- Mi nhận định được như thế thì đừng có lải nhải nữa.

- Nhưng ở chung với ma liệu có được yên thân không? - Tú rụt cổ đỡ đòn.

Tuyền hất cằm:

- Nó làm gì được chúng ta?

- Mỗi đêm mở cửa vài ba lần bộ không làm chị bị đau tim hả? Còn nữa... những bước chân cộp... cộp...

Chỉ nghe nhỏ Tú diễn tả, vú Dần đã sợ muốn ngất đi rồi. Vú ngăn cô chủ nhỏ:

- Cô Tú làm ơn đừng có nói thêm nữa.

Song Tú đang được đà, không chịu dừng:

- Không nói sao được vú. Nhà mình có ba người, nhưng cộng tất cả lá gan lại thì chỉ có một cái.

Thấy vú Dần và em gái càng lúc càng làm cho tinh thần mọi người xuống cấp, Tuyền bèn nạt:

- Bây giờ ai cũng sợ hết thì đi nơi nào mà ở. Đúng là được voi đòn tiên mà.

Dù câu nói của Tuyền khá nặng nhưng không ai dám cãi, bởi lẽ hiện tại mọi gánh nặng sinh kế giờ chỉ trông vào mỗi mình cô. Với đồng lương dạy học mà ông bà Thành Danh hứa trả mỗi tháng tạm đủ nuôi sống ba người trong điều kiện hết sức tiện tặn. Tuy đã làm thân được với hai con bé bị cảm kia, nhưng việc dạy chúng học cũng không phải là chuyện dễ. Ngày đầu tiên đảm nhận vai trò cô giáo Tuyền đã hết sức lúng túng, bởi lẽ học trò của cô là trẻ khuyết tật chỉ nghe mà không thể nói được. May thay, chúng cũng rất ngoan... nếu không, chắc Tuyền đến phải đầu hàng thôi. Có điều là chị em cô bé Diễm và Kiều này lại rất sợ cha mình. Mỗi lần ông Thành Danh đến gần là chúng cứ co rúm lại với nhau vẻ mặt đầy khiếp hãi.

- Chị Hai à, nặng quá rồi chúng ta vào nhà đi chị.

Tiếng nhỏ Tú phá tan sự im lặng nãy giờ giữa ba người khiến cho Tuyền giật mình nhận ra tất cả đang phơi nắng. Cô vội vã chạy vào trong nhà nhưng lại bị vấp ngã ngay bậc thềm.

- Ôi... đau quá...!

Nhỏ Tú từ phía sau dấn tới đã không đỡ còn cười:

- Chưa gì chị Hai đã rủn chân trước tiên rồi đó.

Tuyền quắc mắt nhìn lại nó:

- Ta vấp ngã chứ không phải sợ ma đâu.

Nói xong, Tuyền cảm giác bóng mát của ngôi biệt thự lạnh hơn ở ngoài trời. Không biết có phải tự bản thân ngôi nhà mát hay nó lạnh vì đang ẩn chứa một oan hồn lẩn khuất bên trong?

- Diễm... em sửa lại nét chữ này đi!

Tuyền khom người vừa nói vừa hoạt động đôi tay bên cạnh hai cô học trò đang lúi húi viết bài. Tuy chúng đã mười bốn với cơ thể sắp dậy thì, song nét mặt hồn nhiên cứ như mới lên sáu, lên bảy vậy. Chúng học thật chăm chỉ không hề giở chứng giống như những lần trước khiến ông bà Thành Danh rất đỗi vui mừng. Họ liên tục sai người làm đem tặng quà và còn hứa sẽ tăng lương cho Tuyền nữa.

- Thế... Kiều viết xấu hơn Diễm rồi!

Đứa em bị chê ngược mặt lên phung phui. Thấy vậy, Tuyền lại phải dỗ dành:

- Ý chị muốn nói là Kiều cố gắng thêm một chút sẽ vượt qua mặt Diễm.

Nghe sự động viên ấy, cô bé bèn tiếp tục cúi xuống trang vở viết nốt những dòng chữ còn lại. Gần một tháng trời qua trong vai trò cô giáo, Tuyền được tự do lui tới ngôi biệt thự của gia đình ông bà Thành Danh mỗi ngày và được coi như người nhà. Tình cảm giữa cô và trò bây giờ thật khắng khít, ngày nào Tuyền đến muộn là cả hai chị em kéo ra sân nhóng mắt có ý chờ.

- Cô giáo dùng nước sâm cho khỏi khô cổ.

Chị giúp việc mang vào phòng một khay nước artichaud vừa nấu tỏa mùi thơm dịu ngọt, là thức uống vừa mang tính cách dược liệu của vùng này. Tuyền cất lời cảm ơn rồi bụng một ly lên nhấp giọng, cô nghe chị giúp việc bảo mình:

- Cô quả thật là tài.

Tuyền mỉm cười đáp lại:

- Tài cán gì đâu... chẳng qua là biết cách chinh phục con người thôi.

Chị giúp việc có vẻ cũng hay chuyện, nhân lúc hai cô bé đang cầm cúi viết bài kéo Tuyền ra bên ngoài phòng hỏi:

- Tôi chưa thấy ai cù khôi mọi mặt như cô cả. Dám đến ở trong một ngôi nhà có ma mà không sợ sệt gì.

Tuyền hơi sợ hãi trong lòng nhưng cũng làm bộ ra vẻ:

- Ma nó chê tôi không xứng đáng cho nó nhát.

Đôi mắt chị giúp việc mở to pha lẩn nét hãi hùng:

- Đừng nói vậy không nên đâu cô giáo à. Chẳng qua là vì vía của cô cao lại thêm bạo dạn nên nó gòm chưa chọc đó! Mà cô nghe tôi xúi dại đi, xin với ông bà chủ dọn về đây ở cho bảo đảm chắc ăn hơn. Ngôi nhà hoang đó vừa đáng sợ, vừa nguy hiểm...

Trước những lời thô lỗ của chị giúp việc, Tuyền không bỏ lỡ cơ hội khai thác. Cô đảo mắt nhìn quanh rồi thì thầm:

- Chị nói tôi nghe những gì mà tôi chưa được biết đi.

- Ngôi nhà ma đó hả?

- Vâng.

- Nhưng thời gian rảnh của tôi ít lắm! Tôi sắp phải đi chuẩn bị bữa cơm trưa rồi đây.

Tuyền ngo Xuống đồng hồ đeo tay:

- Xin chị năm phút thôi.

Chị giúp việc đồng ý:

- Vậy cô hỏi mau đi.

Tuyền bối rối tìm câu để mở đầu:

- Chị có thể cho biết con ma trong ngôi nhà chúng tôi đang ở thuộc dạng nào?

Vừa nghe hỏi, chị giúp việc đã gãi đầu:

- Câu này chắc phải dành cho lão pháp sư chuyên ếm tà họa may mới có thể trả lời được. Tôi chỉ biết qua những lời truyền miệng của mấy người bị nó nhát thôi, cô ơi! Họ bảo rằng lúc đó nó to lớn, lúc lại bé cỏn con...

- Nhưng là đàn bà hay đàn ông?

Chị giúp việc nheo đuôi mắt, dáng dấp như suy nghĩ:

- Đàn ông... mà dường như là con trai. Có lần tôi được nghe kể lại từ miệng của người bị nó nhát là họ đã thấy rõ ràng nó hiện lên nguyên hình.

Tới đây Tuyền thật sự lạnh gáy dù bên ngoài phải cố tình làm tĩnh. Tiếng chị giúp việc đều đều:

- Tại cô mới đến nên không biết đó thôi, chứ cả cái vùng này từ công nhân đến người dân quanh đây không ai dám tới ngôi nhà ấy để ở.

- Hai bác Thành Danh có biết chuyện này xảy ra không?

- Tất nhiên là họ phải biết trước tiên rồi nên mới bỏ ngôi nhà cũ mà xây nhà mới ở chứ.

- Chị đến đây giúp việc đã lâu chưa?

Chị người làm xòe bàn tay ra đếm ngón:

- Năm năm rồi. Kể từ khi ngôi nhà này được xây xong.

- Hai bác Thành Danh đối xử với chị cũng tốt chứ? - Tuyền vẫn tranh thủ hỏi.

Giong nói của chị người làm ngập ngừng:

- Thì... cũng tốt. Nhưng bà chủ tốt hơn ông chủ.

- Chị nói rõ hơn đi.

- Cụ thể là con người ông chủ khá độc đoán và ích kỷ, trong khi bà chủ thì biết thương người, bản tính vui vẻ hòa đồng.

- Họ chỉ có hai đứa con gái này thôi ư?

- Vâng. Đó là con chung...

Tuyền ngạc nhiên trố mắt:

- Chẳng lẽ họ còn có con riêng nữa sao?

Chị giúp việc gật đầu:

- Chuyện này người ngoài chỉ có mình tôi biết thôi nha. Bởi tại tôi nghe lén hai người cãi lộn nên mới hay bà chủ có con riêng trước khi lấy ông chủ. Nhưng mà nè, cô đừng nói lại kẻo tôi bị mắng... không chừng còn bị mất việc vì tội tò mò, töc mạch đó!

Rất ngỡ ngàng trước những điều vừa nghe thấy, Tuyền đứng ngẩn ngơ cho đến lúc chị giúp việc giật mình sực nhớ chuyện bếp núc đang chờ:

- Ấy, đã mấy phút rồi còn gì. Cô thông cảm, tôi phải đi lo chuyện của tôi.

Và rồi không dám chờ bị gọi lại hỏi thêm, chị giúp việc lật đật trở xuống nhà dưới trong khi Tuyền vẫn còn quá nhiều thắc mắc.

Ngồi suy nghĩ một hồi, Tuyền chợt nảy ra ý định khám phá đòn tư chủ nhà qua hai đứa con họ. Chắc chắn chúng phải biết tí chút gì đó nếu như chúng thật sự có một người chị hoặc anh. Cô chọn con bé Kiều để hỏi bằng sự khôn ngoan của chính mình:

- Nhà em có mấy người?

Nhỏ Kiều xòe bốn ngón tay đưa lên thay cho lời đáp song Tuyền cố tình nói thêm vào.

- Không phải, những năm cơ.

Con bé tròn xoe mắt hươ bốn ngón tay như khẳng định, nhưng Tuyền đã chủ động kéo thêm một ngón nữa đang cụp xuống để đúng thẳng rồi nhấn mạnh:

- Nhà em có năm người.

Da mặt nhỏ Kiều đang bình thường bỗng dung biến sắc sau vài giây ngẫm nghĩ. Nó lộ nét hoảng hốt qua vài cái lắc đầu lia lịa. Thấy vậy, Tuyền quay qua nhỏ Diễm:

- Còn em... em khẳng định nhà mình có mấy người?

Ánh mắt con bé Diễm chưng lại nhìn chăm chú vào Tuyền rồi nó từ từ đưa tay.

- Năm người lân ư?

Câu thốt đầy hoang mang của Tuyền vừa dứt thì nhỏ Kiều đã chồm tới bên Diễm dùng tay bẻ cụp một ngón xuống, miệng ú ó như cãi chính. Hiện trạng trước mắt và thái độ của chị em Kiều, Diễm đã tạo cho Tuyền một nghi vấn chắc chắn rằng gia đình Thành Danh có ẩn chứa điều bí mật nào đó... và sự bí mật ấy có liên quan đến sự vắng mặt của một người... cùng nhiều điều huyền hoặc ở ngôi biệt thự cũ mà mình đang trú ngụ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Chiều nay Tuyền bỗng có ý định dạo chơi ngắm cảnh ở khu vực xa hơn thường ngày. Cô rủ nhỏ Tú nhung nó đã lười biếng từ chối. Mặc dù vậy, Tuyền vẫn hành động theo sở thích sau khi đã cầm theo chiếc áo lạnh và một khăn quàng cổ. Cô dặn với bà vú:

- Một lát nữa vú và nhỏ Tú cứ ăn cơm trước, đừng có chờ con.

Không đi theo con đường mòn dẫn đến nhà ông bà Thành Danh, Tuyền rẽ phải tiến thẳng lên đồi trà, nhưng nơi đây thật yên tĩnh không còn bóng dáng công nhân nào vì đã hết giờ làm việc. Đi xa thêm một chút nữa Tuyền mới chịu dừng lại, đứng ở độ cao nhất, cô đưa mắt ngắm nhìn toàn bộ khu vực quanh mình và cảm nhận được hết sự trù phú của nông trường trà Thành Danh.

Hèn chi họ giàu có rất nhanh với mức doanh thu hàng năm tính bằng tiền tỷ. Vừa phóng tầm nhìn, vừa suy nghĩ, Tuyền không hề hay biết phía sau lưng mình đang có một đôi mắt dán chặt vào người cô. Gió lúc này đang bắt đầu nổi lên làm không khí dịu xuống dần, Tuyền đưa tay hái vài búp trà cho vào miệng nhấm, cảm thấy vị chan chát.

- Trà xanh không độc đáo bằng trà đã được sấy khô, sao tẩm rồi cô à.

Nghe tiếng nói bất thình lình vang lên ngay bên cạnh, Tuyền giật thót cả người. Cô run rẩy quay nhanh lại thì trông thấy một khuôn mặt đang nhìn mình bằng thái độ rất thản nhiên:

- Sao cô có vẻ hoảng hốt vậy? Tôi có phải là con quái vật thời tiền sử xuất hiện đột ngột để ăn thịt cô đâu. Giọng nói khá trầm tĩnh của người thanh niên đã trấn an Tuyền được phần nào, song nghĩ lại thấy âm điệu của nó cũng đầy vẻ giấu cợt. Cô đặt tay lên ngực để trấn tĩnh rồi nghiêm mặt:

- Anh là ai... sao lại nấp sau lưng tôi?

Người thanh niên chỉnh lại câu hỏi của Tuyền ngay lập tức:

- Cô nói sai. Tôi đã ở đây trước khi cô hiện diện.

Tuyền vội cãi:

- Vậy có sao tôi không nhìn thấy được anh chứ?

Bờ môi người thanh niên hơi hé cười:

- Tại đôi mắt của cô không tinh tường đó thôi, đâu phải lỗi ở tôi.

- Vậy anh đang làm gì ở đây?

- Nhìn trời, trông mây... Chắc cô không có ý bảo khoảng không gian bao la này chỉ độc quyền cô tận hưởng chứ?

Về mặt Tuyền thoáng gượng:

- Tôi... tôi không phải là chủ nhân của vườn trà này.

Người thanh niên nhìn vào cô đăm đăm:

- Điều ấy tôi đã biết. Tôi còn biết cô là một cô giáo vừa dọn đến ở đây.

Tuyền giấu lại trả đũa:

- Anh biết nhiêu vây sao?

Người thanh niên nhún nhẹ vai:

- Chuyện cô đến ở đây có gì là bí mật đâu, ngược lại cả vùng này đều biết chứ chẳng phải riêng tôi.

Rồi anh ta nói một mình, nhưng cố ý lại để cho Tuyền nghe:

- Lòng tốt của người ta cần được phô trương rộng rãi mà...

Tuyền có cảm tưởng đang bị xúc phạm, cô đỏ mặt:

- Tôi nghĩ bác Thành Danh không xấu như anh tưởng đâu... Việc tôi đến ở ngôi biệt thự hoang kia rất công khai, mọi người đều thấy cả.

Người thanh niên bỗng chuyển hướng câu chuyện:

- Cô có lá gan hời lớn đấy.

Tuyền cố tình lờ đi:

- Anh vừa nói gì cơ?

Người thanh niên khoanh tay, hất hàm về phía ngôi biệt thự Tuyền đang trú ngụ:

- Cô ở đó mà không cảm thấy sợ hãi điều gì sao?

Tuyền làm ra vẻ thản nhiên:

- Có gì đáng sợ đâu.

- Cô bạo gan thật.

- Đừng khen tôi sớm như vậy. Chẳng qua là tôi chỉ chưa phát hiện ra điều gì để khiếp đám cả.

- Nếu có thì cô dám lưu lại đó nữa không?

Bất giác, Tuyền thở than:

- Không lưu lại đó thì chúng tôi biết phải đi đâu?

- Cô không có nhà để ở sao?

- Không... nếu có thì chị em tôi đâu phải đến cái xứ sở núi non này để ẩn náu, làm bạn với những nỗi buồn triển miên chứ?

- Thế cha mẹ cô đâu hết rồi?

Nghe hỏi, Tuyền ngậm ngùi:

- Đã chết hết. Chúng tôi hiện giờ là những kẻ mồ côi.

Lúc này dường như người thanh niên đã biết thông cảm cho hoàn cảnh của Tuyền. Anh ta nhỏ giọng nói:

- Thì ra là như thế!

- Phải. Chúng tôi không có sự lựa chọn nào tốt hơn.

- Sống ở ngôi biệt thự hoang ấy, cô cảm thấy thế nào?

Tuyền nói thật lòng:

- Khá cô đơn và rất buồn bởi chúng tôi không có bạn.

Đột nhiên người thanh niên tỏ ra thân thiện với Tuyền hơn:

- Cô có muốn tôi thường xuyên lui tới trò chuyện không?

Tuyền ngược mắt nhìn lên:

- Anh ở đâu?

Người thanh niên chỉ tay:

- Ngoài xóm đằng kia, cách đây cũng không xa là bao.

Đến lượt Tuyền điều tra lai lịch người đối diện:

- Anh là công nhân của nông trường này?

- Đúng. Tôi là Sinh.

- Anh có gia đình chưa?

Vẫn với nụ cười trên môi, Sinh hóm hỉnh:

- Cô muốn hỏi tôi có vợ con chưa chứ gì?

Nhưng Tuyền không quan tâm tới lời nói của anh mà cuống quýt chỉ tay về phía trước, giọng run sợ:

- Ôi người hay ma...?

Sinh nhìn theo rồi cả cười:

- Ha... ha... coi bộ cô bị ám ảnh nặng nề rồi.

- Nhưng... tôi vừa mới thấy...

- Thấy gì nào?

Giọng Tuyền như lạc đi:

- Một... khuôn mặt... dị dạng...

Sinh tinh bơ:

- Có gì đáng sợ đâu, họ cũng là người như ta mà...

- Sao anh biết?

- Bởi tôi và họ cùng ở chung một căn nhà.

Nghe tới đây, Tuyền rùng mình mấy cái liền:

- Họ là người thân của anh à?

Sinh gật đầu:

- Đại khái là như vậy.

- Sao không thể nói chính xác?

Bị hạch lại, Sinh bệnh miệng:

- Tôi gọi ông ta bằng chú... cô biết như thế là quá đùi rồi.

Trong lúc Tuyền còn đang gợn lên những thắc mắc thì Sinh vẩy tay về hướng một bụi cây, anh cất tiếng:

- Chú Nhị à... ra đây đi, kẻo người ta lầm tưởng chú là con ma sống đó!

Không có lời đáp lại, chỉ có tiếng sột soạt của lá cây một lúc rồi im. Sinh quay lại bảo Tuyền:

- Chú ấy không muốn ai nhìn thấy bộ mặt xấu xí của mình. Chú luôn bị mặc cảm...

Chẳng biết từ bao giờ Tuyền đã nắm lấy tay Sinh, có lẽ trong lúc sợ hãi cô đã vô ý định nhò anh che chở chăng? Và khi bình tĩnh lại, Tuyền hết sức thận thùng thu nhanh bàn tay của mình về, trước tia nhìn tinh nghịch của Sinh như đang trêu chọc cô:

- Tôi rồi, tôi về đây.

Nhưng đôi chân của cô chưa kịp hoạt động thì Tuyền lại phải lùi sát vào người Sinh. Cô la toáng lên và yêu cầu:

- Anh phải đưa tôi về.

Sinh ngó lơ đi nơi khác:

- Đâu có chuyện lạ đời vậy? Tôi nhớ lúc đến đây ngắm cảnh cô tự đi được mà.

Tuyền nhìn vào tùng bụi cây, gương mặt như sắp khóc:

- Lúc đó, tôi chưa nhìn thấy điều gì khiếp đảm cả.

- Nhưng chú tôi không phải là ma...

Lời nhấn mạnh của Sinh không làm Tuyền nguôi sợ. Cô lắp bắp:

- Liệu ông ta có làm hại tôi không?

- Hãy đi mà hỏi ông ấy.

- Tôi không dám.

Rồi thu hết can đảm, Tuyền ù chạy về hướng ngôi biệt thự cũ thật nhanh đến độ không còn thở ra hơi. Khi dừng lại, cô đã ngã vào vòng tay của ai đó mà không thể nhận dạng được. Tuyền chỉ mơ hồ nghe thấy tiếng mình het và cảm giác toàn thân nhẹ hẫng... bênh bồng...

- A... cô Hai đã tỉnh rồi...

Tuyền vừa cựa quậy mở mắt thì đã nghe tiếng reo của vú Dần. Cô gương ngồi dậy hỏi:

- Đã mấy giờ rồi hả vú?

Vú Dần đáp gọn gàng:

- Bảy giờ tối rồi... nghĩa là cô đã ngất đi hơn một tiếng đồng hồ.

Nghe thấy vậy, Tuyền thảng thốt:

- Tôi bị ngất?

Vú Dần lại đáp:

- Đúng.

- Ở đâu vậy?

- Ngoài đồi trà. Nếu không nhờ cậu công nhân ấy đưa về thì tôi và cô Tú sẽ không biết đâu mà tìm cả. Từ

nay cô đừng có đi遠 xa như thế nữa, sức khỏe của cô không cho phép đâu.

Tuyên tiếp lời vú Dần khi bà chưa kịp dứt:

- Vú vừa nói... ai đã đưa con về?

Vú Dần nheo mắt lại vì bị chói ánh đèn:

- Một cậu công nhân còn rất trẻ. Cậu ta bồng cô từ vườn trà về đây bảo tôi chăm sóc rồi đi ngay. Cô có đói bụng không để tôi đi hâm nóng thức ăn.

Tuyên ngạc nhiên nói một mình:

- Hắn đã bồng ta về...

Tuyên chộp tay vú lay mạnh:

- Vú thấy hắn có tỏ thái độ gì sàm sỡ không?

Câu hỏi này làm vú Dần trố mắt:

- Làm gì có chuyện đó? Tôi thấy cậu ta rất đáng hoàng, còn chỉ cho tôi cách làm cho cô mau tỉnh lại nữa. Vẫn chưa thật sự yên tâm, Tuyên vội kiểm soát lại người mình. Khi thấy không có dấu hiệu gì khác lạ cô mới thở ra nhẹ nhõm. Thì ra anh ta cũng có chút lòng tốt đã theo bảo vệ và đưa cô về nhà. Nhưng... Tuyên nhớ là lúc ấy mình đã chạy thật nhanh mà. Làm sao anh ta có thể theo kịp nếu chậm chân hơn mình chứ? Như vậy là anh ta cũng phải ra sức chạy... Tuyên cảm thấy hả dạ rời khỏi giường đảo mắt tìm em gái.

Không thấy nó, cô bèn hỏi:

- Nhỏ Tú đâu rồi vú?

Vú Dần nhìn ra khoảng tối bên ngoài cửa, giọng nói lo âu:

- Cô Tú theo cậu công nhân ấy đi lấy thuốc nay giờ...

- Sao vú lại để em con đi như vậy? Bộ vú không biết ở bên ngoài có bao nhiêu điều nguy hiểm đang rình rập đó hay sao? Ôi, nó là con gái lại đi ra ngoài trời tối lâu như vậy. Ngộ nhỡ...

- Em không sao đâu chị ạ...

Tiếng nhỏ Tú vang lên khi nó chưa kịp xuất đầu lò diện làm ai nấy hoảng hồn. Vú Dần và Tuyên áp lưng vào nhau nhìn ra cửa.

- Mi về rồi hả Tú?

Bây giờ nhỏ Tú mới bước vào với một cái gói nho nhỏ cầm trên tay. Trông nó tinh bơ chẳng lộ nét gì sơ hãi.

- Thì em đã về rồi đây nè.

Tuyên dấn tới một vài bước:

- Mi theo anh ta đến tận đâu?

Tú ngồi phịch xuống ghế, dùng hai tay xoa nắn đùi:

- Ối... đi xa thật là xa. Qua tối mấy ngọn đồi vào trong xóm lận.

- Rồi khi trở về, có ai dẫn mi đi không?

- Tất nhiên là phải có. Bộ chị cho rằng em dám ngang nhiên trở về đây một mình ư?

Tuyên ngồi xuống cạnh em:

- Ta không nghĩ như thế, nhưng người đưa mi đâu rồi?

Tú nhón mắt nhìn ra ngoài. Nó cắn môi:

- Anh không chịu vô nhà. Chắc là còn đang đứng ngoài sân.

Tuyên bảo em:

- Mi xách đèn đi ra mời người ta vào.

Song nhỏ Tú đã lắc đầu:

- Em mời rất lười rồi, họa chặng chị lên tiếng.

Nhưng vú Dần vội ngăn lại:

- Cô Tuyên còn yếu, không nên đi ra ngoài.

Được thế, Tuyên bèn sai:

- Nếu thế thì cả hai hãy bước ra mời khách đi.

Không dám cãi, nhỏ Tú liền kéo tay vú Dần bước ra ngoài với ngọn đèn dầu vẫn hết cờ. Cả hai vừa đi vừa lên tiếng như để trấn át con sói hãi khi phải tiếp cận với bóng tối bên ngoài. Song tuyệt đối không có ai đáp lại, cũng chẳng thấy người nào. Vú Dần huơ huơ đèn lên cao rồi hỏi Tú:

- Lúc nãy cậu ấy đứng ở đâu?

Nhỏ Tú hất cằm về phía trước:

- Chỗ đó mà...

- Sao bây giờ không thấy?

- Hay là anh ấy về rồi.

- Cái cậu lúc nãy có phải không?

- Vâng. Chính anh ấy.

Khi nhìn trước, nhìn sau không thấy, cả hai bèn dởm quay người lại định trở vào. Chợt họ rú lên rồi quẳng đèn chạy ngược vào trong:

- Á... á... á...

Đang bung ly nước uống, Tuyên giật mình dừng lại hỏi:

- Cái gì vậy?

Phải nói rằng thần sắc vú Dần và nhỏ Tú đều giống y như nhau... xám ngắt, toàn thân run lập cập... môi và răng họ đánh bò cạp vào nhau, miệng nói không thành câu:

- Ma... m... a...

Tuyên cũng nghe tóc gáy mình dựng đứng, muốn làm tinh mà không xong:

- Nói... bậy... không... hè...

Vú Dần bập bẹ như con nít đang tập nói:

- Không... bậy... đâu... c... ô... ma... thật mà...

Nhỏ Tú tiếp giọng trêu trao:

- Ừa... th....ấy... ghê... quá...

Hiểu nhường gì em và vú Dần vừa trông thấy, nhưng Tuyền lại không thèm đính chính. Bởi cô biết lúc này có nói cũng chẳng làm giảm bớt sự sợ hãi của họ được. Tuyền bất mãn thốt lên:

- Cứ nhát nhau thế này thì đến phải giảm tuổi thọ mất thôi.

Vú Dần vội thanh minh khi đã bình tĩnh:

- Không phải nhát... mà là tôi với cô Tú trông thấy rõ ràng.

Tuyền gạt phăng:

- Con không thích nghe chuyện ma.

- Nhưng... đó là con ma thật.

- Nó thế nào?

- Khủng khiếp đến độ không tả nổi.

- Nó đã làm gì vú?

- Chưa kịp. Bởi tôi và cô Tú nhanh tay quẳng đèn ú té chạy mất rồi.

- Vậy mà con cứ tưởng nó đã chộp được gáy một người.

Nghe nói, vú Dần rùng mình trông tức cười:

- Ồi... nếu mà tôi bị chộp thì linh hồn tôi sẽ lìa khỏi xác ngay tức khắc chứ không thể sống thêm một phút nào đâu. Tôi bị bệnh tim mà cô Hai.

Tiếng rên của vú Dần làm cho Tuyền thương hại, cô dùng tay xoa chiếc bụng đang đói meo của mình làm bộ than:

- Nghe vú nói con thấy tội nghiệp cho vú ghê, nhưng nếu thương vú thì cái bao tử của con sẽ khổ suốt đêm vì nhịn đói.

- Như thế tôi cũng áy náy quá. Ngộ nhở cô ngã bệnh thì cả nhà mình sẽ phải sống ra sao đây? Hiện giờ mọi thứ đều trông vào tiền lương dạy học của cô.

Tuyền thưa cơ:

- Biết vậy thì vú hãy mau chóng xuống bếp với con đi.

Thấy không còn cớ gì trì hoãn được, vú Dần bèn gom hết mớ can đảm ít ỏi của mình toan đặt tay lên then cửa định mở thì... cộp... cộp... cộp... Trời đất, tiếng giày nện ở bên ngoài và ngay cả trong gian phòng khách khiến vú giật lùi xô ngã cả vào Tuyền. Một lần nữa, Tuyền bủn rủn người muốn ngất đi. Cô thều thào:

- Con xỉu đây vú ơi...

Vú Dần cũng chẳng hon gì cô, ngồi bệt xuống nền nhà từ bao giờ vì đôi chân không còn sức để đứng.

Tiếng vú như hơi gió:

- Đừng... đ...ừ...n...g... xỉu... cô Hai ơi...

Tuyền cảm thấy mệt tựa người vừa phải lao động cực nhọc. Cô nói giọng đứt quãng:

- Con... con... sợ... quá...! Dường như là...

Vú Dần dùng tay bít miệng Tuyền:

- Giữ im lặng... đừng nói gì...

- Liệu có phải có người muốn trêu chọc chúng ta không hả vú?

- Theo tôi thì không phải là người đâu.

Tuyền hỏi nhỏ vào tai vú:

- Vậy thì ai?

- Kinh nghiệm cho biết... đó là ma...

- Vú lúc nào cũng tưởng tượng bậy bạ.

- Không hề bậy bạ đâu cô Tuyền à. Theo người xưa kể lại thì cảm giác của chúng ta rất chính xác. Nghĩa là khi chúng ta thấy ớn lạnh đột ngột, tóc gáy dựng đứng lên, gai ốc mọc cùng người thì chắc chắn trăm phần trăm đang tiếp cận với thế giới vô hình...

Tuyền vòng tay trước ngực để đè nén độ nhảy của trái tim. Cô cố nói gạt đi:

- Lỡ đó là triệu chứng của người vừa bị cảm mạo thì sao?

- Hoàn toàn không trùng hợp vậy đâu. Cô nghe đấy tiếng chân người từ trong ra ngoài rồi mất hẳn...

- Hay họ đã bỏ đi?

- Biết đâu một hình bóng dật dờ nào đó chẳng đứng ở phía bên kia cánh cửa đợi chúng ta để đón.

Nhin điệu bộ quá khiếp sợ của vú Dần, Tuyền không nỡ làm cho bà phải hãi hùng thêm, nên thở dài lia mắt vào túi bánh mì sấy khô treo trên tường:

- Thôi... để con ăn tạm một miếng bánh dắn bụng vậy. Dù sao thì trong nhà cũng chỉ có ba người phụ nữ yếu đuối không thể chống cự lại được với bất cứ điều gì...

Thấy cô chủ đã biết nghĩ xa, vú Dần khấp khởi mừng. Vú khêu to hơn ngọn đèn, gài chặt cánh cửa rồi lo cho Tuyền bữa ăn tạm bợ để cô đỡ đói. Lúc này chỉ có hai người còn thao thức vì nhỏ Tú đã chìm vào giấc ngủ.

- Cô Tuyền... dậy ăn điểm tâm đi kẻo không còn phần bây giờ.

Tiếng gọi của vú Dần làm Tuyền choàng tỉnh thức trong con đói sôi sục. Cô không nambi nướng mà bật ngay dậy khi nhìn thấy tia nắng ban mai lọt vào phòng. Việc trước tiên là Tuyền đảo mắt tìm nhỏ Tú nhưng có lẽ nó đã ra khỏi giường từ lâu. Xỏ chân vào đôi dép, Tuyền thong thả rời phòng. Cô ngủi thấy mùi thức ăn từ nhà bếp xộc lên mũi thơm tận trong buồng phổi. Làm vệ sinh mau chóng, Tuyền hối thúc vú Dần khi cô chưa kịp ngồi vào bàn:

- Mau lên đi vú ơi... chắc là con phải ăn luôn khẩu phần tối qua mới có thể hết đói.

Vú Dần bung lén cho Tuyền một tô xúp nấu thịt thêm lòng đỏ trứng gà. Vú nhìn cô cười cười:

- Bồi dưỡng để cô khỏi bị sút ký vì sự kiện tối qua.

Để tó xúp đã ăn xong sang một bên. Tuyền rời chỗ đứng lên. Vú Dần từ bên ngoài bước vô báo:

- Cố khách tới thăm cô Hai kia.

Hơi ngạc nhiên Tuyền chậm chập bước ra. Cô nhìn thấy người khách ngay ở bậc tam cấp:

- Chào cô. Cô đã khỏe hẳn rồi chứ?

Tuyền đứng sững người trả lời:

- Vâng... cảm ơn.

Sinh nhếch mép cười:

- Khách sáo vừa thôi cô Tuyền à. Ở đây người ta không quá lẽ nghĩa như thế đâu.

Tuyền cố giữ nét mặt nghiêm:

- Thì ra anh đã biết tên tôi.

Rồi không để Tuyền kịp phản ứng, Sinh đề nghị:

- Cô có thể đi dạo với tôi vòng quanh đây một chút được không?

Tuyền lắc đầu không suy nghĩ:

- Tôi còn bệnh.

Anh thanh niên không hụt hẫng mà cười:

- Đừng từ chối vội vàng như thế chứ cô Tuyền. Tôi nghĩ cô sẽ ân hận sau câu nói của mình.

Tuyền muốn phản ứng ngay lập tức nhưng cô bị Sinh chặn lại:

- Đã bảo đừng có vội. Mặc áo khoác rồi cùng đi với tôi.

Tuyền bất mãn:

- Anh có quyền gì mà ra lệnh cho tôi?

- Cô lại cẳng thẳng rồi.

- Tôi còn phải đi dạy nữa.

- Cô quên hôm nay là ngày chủ nhật sao?

Không có lý do gì để đưa ra, Tuyền đành chấp nhận:

- Thôi được... đi thì đi...

Nói xong cô quay trở vào phòng lấy áo và khăn quàng, mọi hành động của Tuyền như đang bị kẻ khác sai khiến.

Sánh vai cùng Sinh rời khỏi ngôi biệt thự trước sự kinh ngạc của nhỏ Tú và vú Dần, Tuyền có nghe họ xì xầm song cô không buồn ngoái lại. Đưa tay lên che miệng ngáp vì giặc ngủ muộn đêm qua chưa đã mệt, Tuyền bước đi thật nặng như thể không nhấc nổi đôi chân, dù rằng chung quanh cô cảnh sắc thật đẹp đang đón chào:

- Thế nào? Có cần tôi phải dùi không?

Tuyền cà nhắc một cách cố tình:

- Tại anh.

- Sao lại là lỗi của tôi? Hôm qua cô vấp ngã rồi ngất đi là do cô tự chạy.

- Thế không phải là anh đã đuổi theo tôi sao?

- Công nhận rằng tôi đã chạy theo cô, nhưng không phải là đuổi mà là để đỡ... Nếu không có tôi lúc ấy thì ai sẽ đưa cô về nhà nằm trong chăn êm nệm ấm tối qua.

Tuyền miễn cưỡng nhìn nhận:

- Tôi đã mắc nợ anh chuyện này.

- Böyle giờ thì tôi đang cảm thấy hối tiếc đây. Nhưng không sao... mọi chuyện đều có thể trở lại từ đầu. Cô trả nợ cho tôi... từ nay chúng ta không còn gì vuông mắc nữa.

Thay vì nói lời xin lỗi để làm lành, Tuyền buột miệng:

- Anh muốn gì thì cứ việc nói đi.

Sinh yêu cầu thẳng thừng giống như cô lúc nãy:

- Hãy nhắm mắt lại cho tôi khi tôi bảo mở ra.

Rất lạ song Tuyền không dám đặt câu hỏi, cô chấp nhận trong trạng thái hoang mang:

- Nhắm mắt thì có gì là khó đâu!

Sinh làm mặt nghiêm, không hề cười:

- Tôi sẽ không cho cô có cơ hội khiếu nại đâu cô giáo.

Yêu chí, Tuyền bắt đầu nhắm mắt, cô cố vân động thính giác để nghe ngóng xem người thanh niên kia đang toan tính gì. Nhưng tuyệt nhiên đôi tai Tuyền không phát hiện ra điều chi ngoài tiếng gió và tiếng động của thiên nhiên luôn có sẵn. Một phút... rồi hai phút trong sự hối hộp, giữa lúc Tuyền không thể nào ngờ được thì cô cảm thấy một luồng hơi nóng ấm phả vào mặt và bờ môi như đang bị mòn man. Gió cao nguyên hồn hào với cô chẳng? Hay giọt nắng đầu ngày đã thừa cơ lợi dụng? Tuyền bàng khuênh toan mở mắt song sợ đánh mất giây phút thân thiện ấy nên thụ động để yên. Chừng cảm giác đột ngột bị ngưng ngang, Tuyền hụt hẫng mở choàng ra định níu kéo thì mới hay rõ vấn đề. Cô sững sốt trước ánh mắt đê mê và bờ môi thỏa mãn của người thanh niên thi đã quá muộn. Sinh quay lưng bỏ đi để mặc cô ngồi lại đó với gương mặt nóng lên vì giận.

Trở về nhà, Tuyền buông người xuống chiếc ghế cũ chắp vá lại để ngồi tạm. Cô thử ra nguyên rủa Sinh đủ mọi lời lẽ thậm tệ nhất vì anh ta đã dám làm ô uế bờ môi trong trắng của cô. Tuyền giận mình bất cẩn, dễ tin người nên mới bị đánh lừa. Nếu không, anh ta dễ gì có cơ hội ngàn vàng ấy. Mà suy cho cùng là ở cô cả. Cô đã để yên cho anh ta thực hiện hoàn chỉnh nụ hôn mà không hề phản ứng. Lại còn muốn lén đi vì cảm giác lạ lẫm của nụ hôn đầu đời. Ôi... tức chết đi được mà. Tuyền định khóc nhưng nước mắt không thể úa ra bởi sự kiện kia đâu có gì đáng khổ. Còn cười thì không nổi vì cô làm sao vui trước cái đại của mình.

- Chị Hai... có học trò của chị đến thăm kia.

Tiếng nhỏ Tú lạnh lùng báo vong vào đưa Tuyền thoát khỏi cơn bức bối. Cô đứng dậy bước ra ngoài thì trông thấy hai chị em Kiều và Diễm đang đứng ở trước sân. Tuyền vãy tay:

- Vào đây đi!

Nhưng hai đứa lại nhìn nhau rồi lắc đầu. Vẻ mặt chúng gọn lên một nét gì đó như sợ hãi. Chúng làm hiệu tỏ ý không chịu vào. Thấy vậy, Tuyền đành phải đích thân ra tận nơi. Nhỏ Kiều đặt vào tay cô bọc trái cây to tướng có ghi dòng chữ nguệch ngoạc của chúng vừa học được trong khoảng thời gian qua. "Chúc cô giáo mau lành bệnh"... À, thì ra hai đứa học trò đi thăm mình. Nhưng sao chúng lại biết mau như vậy chứ? Chắc có lẽ con Tú đã lèo mép rồi đây. Tuyền phác cử chỉ cảm ơn bằng tay, cô lại rู้:

- Hai em vào nhà chơi với nhỏ Tú. Nó chỉ có một mình và đang nằm buồn trong kia.

Cả hai đứa nhóngh mắt nhìn vào nhà coi bộ rất muốn vào, song nghĩ sao đó chúng lại tỏ thái độ không đồng ý. Nhỏ Kiều nắm chặt tay nhỏ Diễm như để cản em nó. Tuyền phải ra sức thuyết phục:

- Trời đã bắt đầu nắng gắt, hai em mà đứng đây coi chừng bị ốm nữa đấy! Có chuyện gì cứ vào nhà một chút rồi về cũng chưa muộn mà.

Nhỏ Kiều bỗng ngồi sụp, lấy ngón tay vẽ thành chữ trên mặt đất: "Tui em sợ...". Tuyền lia mắt rồi hỏi dồn:

- Sao gì nào?

Vẫn nhỏ Kiều đáp lại bằng dòng chữ ghi trên đất "Sợ ma"... Tuyền bèn lục vấn tiếp:

- Ma ở đâu ra?

Kiểu hí hoáy: "Ở trong nhà...". Tuyền nghe tim mình đập thật mạnh. Cô cố ngăn cảm giác ớn đang trỗi lên:

- Sao em biết?

Nhỏ Kiều cắm cúi viết: "Em nhìn thấy!".

- Nó thế nào? Có đáng sợ lắm không?

Bất giác nhỏ Kiều bật khóc. Nó phát ra một thứ âm thanh mà Tuyền đoán rằng đó là sự tức cười, ức chế pha lẫn khiếp sợ... Phải chăng con bé này đã là nhân chứng một vấn đề gì đó mà cô chưa thể biết. Kéo tay cả hai đứa đứng sát vào máhiên để tránh nắng Tuyền nghĩ cách khai thác như hôm nọ. Cô vỗ nhẹ lên lưng nhỏ Kiều, giọng dỗ dành:

- Nín đi em, có gì khó xử cứ cho chị biết.

Nhỏ Diễm đứng nãy giờ bỗng nhúc nhích cựa quậy, trông nó có vẻ rất muốn nói chuyện với Tuyền. Cô mau chóng chủ động:

- Diễm viết xuống đất cho chị đọc cũng hiểu được.

Con bé liếc chị nó rồi bắt đầu cử động ngón tay nhưng nó chưa giỏi bằng chị nên viết sai chính tả lung tung khiến Tuyền phải mò mẫm đọc từng chữ: "Có ngư...ời... chết... t...ại đây". Tuyền nghe có luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng, cô run giọng lặp lại:

- Có người chết phải không?

Nhỏ Kiều gật đầu, mắt lấm lét nhìn vào trong. Nó nhấn mạnh thêm câu nữa trên mặt đất: "Phải, ở trong nhà...". Ôi... giá vú Dần và nhỏ Tú nghe được điều này. Chắc chắn họ sẽ bắt cô phải dọn đi chỗ khác ở ngay chứ không nấn ná thêm phút giây nào nữa. Nhưng mà sao có thể tin được hai con bé này chứ. Chẳng lẽ chính mắt chúng đã thấy người ta chết...? Ô, rất có thể lắm! Cứ trông dáng dấp của chúng mà xem, giống như chúng đã chứng kiến rõ ràng.

Tuyền lắp bắp hỏi thêm:

- Hai đứa biết... người chết là ai... không?

Nhỏ Diễm toan viết chữ lên đất thì bị nhỏ Kiều dùng chân đá nhẹ vào cánh tay. Hiểu ý, nó bèn lắc mạnh tay chỉ không biết. Song Tuyền đã cố ép bằng sự khôn ngoan của chính mình:

- Nếu các em biết mà không chịu nói ra là đã mắc lỗi với người chết. Họ sẽ oán các em, biến các em thành... thành con ma luôn...

Lời Tuyền chưa kịp dứt thì nhỏ Diễm đã ré lên sợ hãi:

- É... é... é...!

Tuyền quay qua Kiều dọa dẫm thêm:

- Làm ma thì sẽ không được ở trong nhà sống chung với người đâu. Các em sẽ bị gửi vào tận trong rừng sâu hoặc vất vưởng lang thang không có nơi để đến.

Quả nhiên sắc mặt nhỏ Kiều xám ngắt lại. Nó băm môi nghĩ ngợi điều gì đó rồi hoạt động ngón tay: "Tui em không giấu nhưng bị buộc phải giữ kín... Xin chị thông cảm giùm". Tuyền lay tay nhỏ Kiều:

- Ai bắt buộc các em?

Diễm cung xanh mặt y như chị. Nó giành đáp sự thắc mắc của Tuyền: "Ba em..." Tuyền hết sức ngạc nhiên song lúc này nhỏ Tú đã vô tình làm hỏng mất cơ hội điều tra của cô. Nó ào đến phá đám:

- Kiều và Diễm đừng về sớm. Chúng ta bày trò chơi một lúc như hôm trước có được không?

Trong khi Kiều chưa nhận lời thì nhỏ Diễm đã gật đầu. Nó thúc cùi tay vào hông chị ra ý bảo không nên từ chối rồi lo ngại chỉ vòng quanh. Chẳng biết có hiểu hay không, nhỏ Tú cũng lanh chanh nói bừa:

- Chơi ngoài trời thích hơn ở trong nhà. Tuy nắng một chút nhưng được chạy nhảy không vướng đõ đặc.

Kiểu cũng nhận ra điều ấy nên nhoẻn cười. Sự sợ hãi trong câu chuyện với Tuyền dường như đã tan biến. Hai cô bé trở lại trạng thái vui vẻ, hồn nhiên chạy theo nhỏ Tú để bắt đầu cuộc chơi. Có lẽ với chúng, được đùa vui là một điều rất hiếm, bởi chúng chẳng biết làm bạn cùng ai trong khu vực đồi trà này.

Ôm bọc trái cây vào nhà đưa cho vú Dần đem cất, Tuyền nghe tiếng của vú

- Toàn là cam sành với nho, lâu rồi chúng ta không được thưởng thức những thứ này.

Tự nhiên Tuyền cảm thấy ngâm ngùi. Lúc cha mẹ còn sống, chị em cô đâu phải khát khao bất cứ một thứ gì, dù là những món ăn sang trọng nhất. Vậy mà giờ đây khi nhắc đến một quả táo cũng phải úa nước miếng vì đã lâu không được ăn. Tuyền bảo với vú Dần:

- Con nhớ những thứ này vú rất thích phải không? Vú cứ việc lấy dùnđi, để có sức chăm sóc chị em con. Vú lớn tuổi rồi mà phải chịu đựng kham khổ quá ngã bệnh thì nguy. Chị em con còn trẻ sức khỏe bền bỉ hơn.

Nhưng vú Dần đã gạt đi:

- Ối, cô không phải lo gì cho tôi đâu. Tuy tôi già song dẻo dai hơn các cô gấp nhiều lần. Trong hoàn cảnh thế này, tôi chỉ sợ các cô không chịu nổi mà thôi.

Tuyên rung rung:

- Con có đủ nghị lực để vượt qua, vú đừng quá lo. Điều con ray rút bây giờ là nhỏ Tú không có cơ hội đến trường học.

Vú Dần động viên cô:

- Rồi chúng ta sẽ mau chóng ổn định thôi.

Tuyên thở dài não ruột:

- Công việc hằng ngày chỉ đủ chúng ta no cái bụng. Còn vấn đề vươn lên thì không biết đến bao giờ?

Đang chơi, nhỏ Tú bỗng chạy vào nhà uống một hơi hai ly nước liền. Nó cất tiếng bảo Tuyên:

- Không hiểu sao hai con nhở kia nhất định không chịu vào nhà mình. Tui nó làm hiệu bảo em mang nước ra ngoài cho nó uống.

Tuyên vội xúi:

- Mi cố tìm cách điệu chúng vào đây đi.

Song nhỏ Tú đâu hàng:

- Em nói hết lời rồi. Đường như bọn chúng có vẻ sợ hãi ngôi nhà này dữ lắm.

Chẳng phải cô đã nhìn thấy một khe hở to tướng qua sự tiết lộ của chị em Kiều, Diễm ư? Ngôi biệt thự này từng có người chết, điều ấy có chi là quá gớm ghiếc đâu khi vạn vật trên cõi đời đều có sinh, có tử theo quy luật. Nhưng tại sao lại phải giấu giếm chứ? Mà kẻ bắt mọi người phải giữ kín bí mật lại là ông Thành Danh. Những câu hỏi đầy thắc mắc bắt đầu xoay quanh Tuyên làm cô bối rối. Cô tự hỏi phải tìm hiểu từ đâu... Ông bà Thành Danh... Hai cô bé câm tội nghiệp... Hay người thanh niên đang làm cô bức mình? Ai cũng có thể lý giải được ít nhiều... nhưng đâu sẽ là sự thật, đâu là giả? Và cái chết của kẻ xấu số nào đó có điều gì bí ẩn mà tại sao ông Thành Danh phải bắt con mình giấu kín không được công bố trước mọi người?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

Như thường lệ, cứ đúng tám giờ sáng là Tuyền có mặt tại ngôi biệt thự của ông bà Thành Danh để đảm nhận vai trò cô giáo, dù thời tiết xấu hay không. Hôm nay trời cũng tràn ngập sương mù, đứng cách nhau vài mét là đã không còn nhìn thấy bóng. Xong bữa điểm tâm sáng đậm bạc cùng em gái và vú Dần, Tuyền miễn cưỡng khoác chiếc áo măng tô dài quá gối vào người rồi đội mũ len lên đầu chuẩn bị đến nơi dạy.

Chợt nhỏ Tú gọi giật lại:

- Chị Hai... Có người gửi cho chị cái này nè.

Tuyền ngạc nhiên ngẩng lên nhìn:

- Ta có quen biết với ai ở đây đâu. Mi đừng bày đặt xạo...

- Em không xạo đâu chị Hai ơi. Nếu chê thì cứ cho hết em, đừng trả lại nhé!

Tuyền trợn mắt:

- Ai gửi tới?

Nhỏ Tú lắc đầu nói:

- Chị phải hứa...

- Ta không hứa gì hết.

- Vậy thì có nói cũng bằng không.

Trước sự úp mở của em, Tuyền nóng lòng nạt lên:

- Ta không chờ nữa đâu nghen.

Lúc này Tú mới chịu bật mí. Nó nói mà như đùa:

- Một anh công nhân đem tới bảo đưa cho chị.

Sắc mặt Tuyền thật lạnh lùng:

- Quen hay lạ?

Tú đáp lại gọn lỏn:

- Vừa quen mà cũng vừa lạ. Em nói thật. Trông anh ấy quen vì đã từng biết chúng ta, còn lạ là vì... chúng ta chưa chịu tiếp nhận ảnh.

Nhưng nhỏ Tú cũng rất là bản lĩnh. Nó lật tối lật lui gói quà:

- Có người để ý đến chị rồi đó!

Tuyền quắc mắt:

- Nói tẩm bậy.

Tú nhoẻn miệng cười duyên:

- Không bậy chút nào đâu. Bằng chứng có đây nè.

Nói rồi nó lại chuyển tay cái gói như nhà ảo thuật gây cho Tuyền sự bức bối không thể tả. Cô chộp lấy xé tung gói giấy bên ngoài ra:

- Ô... đừng...

Tiếng hét của nhỏ Tú không kịp ngăn chặn hành động của chị nó nên cái ruột của gói quà đã bị phoi bày trước mắt mọi người đó là một cái bọc mứt màu đỏ nâu trông thật ngon và hấp dẫn. Vú Dần vội bước tới nhận diện:

- Giống như là mứt mận.

Vì chưa từng được xem qua thứ này nên Tú không dám vồ vập mà chỉ đưa mắt nhìn:

- Cái tên sao nghe lạ quá trời ha vú?

Vú Dần cầm lấy đưa qua cho nhỏ Tú thấy, vú nói tiếp:

- Đây là loại mứt đặc sản của vùng đất lạnh này đó!

Nghe vú Dần nói vậy nhỏ Tú bèn liếm mép. Nó quay sang phía chị gạ:

- Mở ăn thử đi chị Hai.

Song Tuyền đã ngoảnh đi:

- Ta không ăn khi chưa biết nó xuất xứ từ nơi đâu.

- Trời ơi, thế nãy giờ chị không nghe sao?

- Ta muốn biết chính xác người gửi.

- Người gửi là anh Sinh.

Tưởng chị gái sẽ mừng, nào ngờ Tuyền còn mắng:

- Ai cho phép mi nhận?

- Chị mới là người kỳ cục. Anh ấy tha thiết muốn gửi thì em từ chối thế nào được.

Tuyền vẫn cố ghép tội:

- Thôi đừng có nói nhiều nữa. Mi hãy đem trả lại cho người ta đi.

Tú vươn cao chiếc cằm:

- Böyle giờ thì không thể rồi chị à, bởi vì chị đã xé toang gói quà của người ta ra làm sao mà đem trả được.

Chi bằng cứ ăn quách đi cho rồi.

Tuyền càu nhau:

- Mi không cảnh giác một chút nào. Lỡ trong gói mứt này có bỏ bùa thì mi sẽ là nạn nhân đầu tiên đó!

Rồi cô nhìn xuống đồng hồ đeo tay kêu hoảng hốt:

- Trễ giờ của ta rồi đó nhỏ. Mi chỉ tạo ra lầm chuyện tầm phào làm mất thời gian của ta thôi. Ta phải đi dạy!

Nói xong, Tuyền cuống cuồng bước nhanh ra bên ngoài. Cô đi mà như chạy vì đã để muộn mất mười lăm phút. Chắc chắn ông Thành Danh sẽ không hài lòng nếu như ông có mặt ở nhà, vì ông vốn rất nghiêm

khắc trong bất cứ mọi việc. Tuyền tự nhủ phải tìm cớ biện hộ cho mình thôi. Vừa đi, vừa suy nghĩ nên Tuyền đã vô ý đá phải một nhánh cây khô nằm chổng chơ trên đường. Những tưởng sẽ không có gì xảy ra, nào ngờ khi xem lại một móng chân của Tuyền đã bị xước sâu vào thịt và tuôn chảy máu. Cô òa khóc vì sợ... và cả đau nữa... Hu... hu... hu... Tuyền ngồi khóc chưa lâu thì bỗng có tiếng nói ở đằng sau nghe thật ấm:

- Khăn đây... cô hãy lau nước mắt đi. Mới chỉ bị đau một chút mà đã khóc thì còn làm được việc gì lớn. Không ngược mắt lên, Tuyền đón lấy chiếc khăn một cách máy móc. Cô lau nhẹ những dòng lệ đang thi nhau túa xuống rồi đưa trả lại chiếc khăn:

- Cám ơn anh.

- Cô không nhìn coi tôi là ai ư?

Tuyền ngồi im không cử động:

- Nghe tiếng nói là tôi đã biết rồi.

- Ngộ nhỡ nhầm người thì sao?

- Không đời nào...

- Kia... chân cô chảy máu cũng khá nhiều, chắc cô không phản đối tôi giúp cô băng lại chứ?

Người thanh niên bước lên trước tầm nhìn của Tuyền rồi ngồi xuống, nét mặt anh ta buồn hiu:

- Ở chỗ này không có băng cứu thương và bông gòn. Tôi chỉ có thể dùng lá cây để cầm máu cho cô thôi. Rồi không chờ Tuyền đồng ý hay không, anh ta với tay sang hai bên hái vài ngọn cỏ lá tròn màu xanh bở vào miệng nhai nát, nhả ra đắp vào chỗ vết thương cho Tuyền. Mọi động tác có vẻ rất thành thạo:

- Xong rồi đó. Nó sẽ cầm máu ngay thôi.

Tuyền mấp máy bờ môi:

- Anh cứ làm như là thuốc tiên. Những lá cây này mà linh nghiệm dữ vậy sao?

- Thì cô hãy chờ coi. Thuốc tiên thì không phải, nhưng nó sẽ cho cô thấy tác dụng của nó liên tục khắc.

Xem, máu đã ngừng chảy rồi phải không?

Tuyền quan sát chỗ đau rồi gật đầu nhìn nhận:

- Ô hay thật...

- Có cần cám ơn tôi thêm lần nữa không cô Tuyền?

Tuyền đột nhiên buồng bỉnh:

- Tôi đang muốn mắng anh thì có.

- Vì chuyện gói quà tôi gửi sáng nay ư?

- Không phải. Vấn đề khác.

Đôi chân mày anh khẽ nhuộm lên:

- Tôi không nhớ mình đã gày ra cho cô điều gì.

Rồi những giọt nước mắt tức tưởi của Tuyền lại úa ra, trông cứ như vừa bị người ta ăn hiếp vậy khiến Sinh không nín được phái bật cười. Anh gọi cô bằng tên:

- Tuyền trẻ con quá xá.

Nghe thấy vậy, Tuyền càng khóc lớn hơn.

Ánh mắt Sinh đầy buồn phiền, anh buông lời than thở:

- Tuyền không hiểu tôi gì hết.

Tuyền la âm ĩ lên:

- Tôi cần gì phải hiểu anh?

Sinh cắn mạnh vào môi sững sờ nói:

- Thì ra tôi đã quá nhầm lẫn khi dành cho cô một chỗ đứng trong tim mình. Xin chào!

Tuyền dự định sẽ quay về rồi sai nhỏ Tú qua nhà ông bà Thành Danh xin phép nghỉ ít bữa, song cô chưa kịp rời khỏi chỗ ngồi thì bỗng có một tiếng sột soạt nghe rất gần làm Tuyền phải quan tâm. Cô đảo mắt với tia nhìn cảnh giác:

- Anh đừng có giở trò với tôi nghe.

Cứ tưởng là Sinh quay trở lại nên Tuyền đã buột miệng. Nào ngờ, ánh mắt cô chợt thấy một hình hài mà bất cứ ai nhìn thấy cũng đều giật mình kinh hãi. Nhất là ở chỗ vắng không người qua lại. Tuyền toan khụ xuống vì tay chân bùn rún, song phản xạ tự nhiên đã tiếp thêm cho cô sức mạnh... và Tuyền ù té chạy bán sống bán chết cho đến ngôi biệt thự Thành Danh mà không hề cảm thấy cái chân đang bị đau.

Từ trong nhà bước ra, bà Thành Danh đã bị Tuyền tông thẳng vào người thật mạnh đến độ phải ngã ngồi.

Bà vừa nén đau vừa giương mắt nhìn Tuyền đầy kinh ngạc:

- Làm gì mà hấp tấp dữ vậy cháu?

Gương mặt Tuyền chất chứa sự hãi hùng. Cô lắp bắp nói câu được câu mất:

- Thưa... thưa bác ghê... ghê quá... thật kinh hồn!

Không hiểu ắt giáp gì, bà Thành Danh ngạc lây tay Tuyền:

- Bộ có chuyện chi nghiêm trọng lắm hả cháu? Sao giờ này mới tới đây?

Tuyền ngọng nghẹn dù biết đã thoát khỏi sự nguy hiểm. Cô thở không ra hơi:

- Cháu... vừa... gấp...

Bà Thành Danh hỏi lẩn tốn:

- Gặp gì vậy? Bộ nơi này có thú dữ hay sao?

Tuyền lắc đầu, khắp người cô toát mồ hôi lạnh:

- Thú dữ còn đỡ sợ, đây là người đó bác à.

Nghe nói, bà Thành Danh chau mày:

- Người thì có gì đáng làm cho cháu phải khiếp hãi đến như vậy? Quanh đây chỉ có công nhân của nông trường trà Thành Danh thôi. Chẳng lẽ họ lại dám sàm sỡ với cháu?

Tuyền vội vàng đính chính:

- Không phải ạ...

- Vậy điều gì khiến cháu sợ thế này?

Tuyền nói nhanh vì sợ không đủ can đảm lặp lại:

- Cháu vừa trông thấy một người có dáng dấp khuôn mặt dị dạng lắm! Hắn đã xuất hiện trên đường từ chỗ ở của cháu đến đây.

Bà Thành Danh ngẩn người ra:

- Thật là chuyện lạ.

- Thưa... cháu không hề nói dối ạ. Phải chăng hắn cũng là công nhân của nông trường trà này?

- Cháu hãy tả lại hình dáng cụ thể cho bác nghe thử xem. Công nhân ở đây bác cũng rõ từng mặt.

Nghe hỏi, Tuyền cẩn mài phác một cử chỉ chậm chạp:

- Cháu không thấy kỹ lắm, nhưng trên đời này chưa ai xấu bằng hắn. Ôi, một bộ mặt nhăn nhúm như ma quỷ lại đi khắp nơi giống như hình ảnh của những bức tranh biếm họa về lão Thần Chết ấy! Cháu thật không ngờ ở ngoài đời cũng có một con người sống như vậy.

Lời Tuyền khiến bà Thành Danh ngạc nhiên không thể tả, bởi bấy lâu sống ở đây bà chưa từng nghe ai nói về điều này. Bà Thành Danh muốn hỏi Tuyền thêm nhiều điều thắc mắc nữa, song chợt nhìn thấy ngón chân đau của cô nên lờ vẻ quan tâm:

- Hậu quả của sự sờ hãi lúc này có phải không?

Tuyền ngượng ngập gật đầu đại:

- Thưa... vâng ạ.

Bà Thành Danh với nét mặt lo âu:

- Không hề gì chứ cháu?

Tuyền líu ríu:

- Dạ... cũng đau đau. Chắc việc đi lại sẽ khó khăn nếu như ngày mai nó bắt đầu sưng tấy lên.

Bà Thành Danh nhiệt tình:

- Vậy thì cháu hãy nghỉ dạy ít hôm đi. Để bác nói lại với bác trai, cháu đừng ngại gì cả.

Tối nay Tuyền thức khuya nhưng trong lòng cô thật bình yên. Cô không còn cảm thấy sợ hãi mơ hồ về những điều chỉ cách đó một ngày cô đã sợ đến mất ăn, mất ngủ.

Ngón chân đau vẫn không thôi nhức buốt vì khí lạnh ngày càng xuống thấp. Tuy vậy, Tuyền lại nghe dễ chịu hơn nên ca hát vang nhà. Cô cố làm cho vú Dần và em gái thay đổi cách nghĩ về ngôi nhà mình đang ở.

K...é...t... k...é...t... tiếng kêu nghe rợn óc giữa đêm khuya làm Tuyền giật thót người, dù rằng cô đã tự trấn an nỗi sợ từ lâu. Sao lại còn sự kiện này xảy ra khi cô đã rõ trên đời này không hề có ma. Người đàn ông quái dị ấy vẫn tiếp tục giờ tròn giờ chẵng? Hay Sinh có ý muốn trêu chọc cô nên thừa nước đục thả câu, làm cho người ta phải sợ? Vậy làm thế nào? Rõ ràng cô đã nghe tiếng mở cửa thật to mà.

Tâm trạng về sự khủng hoảng ban đầu khi cảm giác ón lạnh cứ liên tục trỗi lên. Một con ma khác xuất hiện nữa chăng? Chẳng lẽ ngoài người đàn ông quái dị kia, còn có thêm một oan hồn lẩn khuất ở trong ngôi biệt thự này để tiếp tục làm cho những ai ẩn náu nơi đây phải sợ? Ôi, như thế thì Tuyền cứ phải đến chịu thua, đầu hàng mất. Cô trở lại giường nằm song tròn trọc mãi vẫn không tài nào ngủ được. K...é...t... k...é...t... tiếng mở cửa bên ngoài lặp lại lần thứ hai cùng với âm thanh ặc... ặc... nghe thật kỳ quái, khác với những lần trước. Ôi, cứ thế này thì đến đau tim mà chết mất thôi, Tuyền nhắm mắt lại cố nhầm đọc số từ một... hai... ba... và phải đến mấy trăm cô mới có thể thiếp đi trong giấc ngủ khá nặng nề.

Sáng hôm sau khi thức dậy cô hỏi vú Dần rồi rít:

- Đêm qua nhà mình có bị mất thứ gì không hả vú?

Vú Dần ngẩn người ra rồi lắc đầu:

- Làm sao mất được khi cửa nèo đều đóng kín.

Tuyền buột miệng:

- Rõ ràng con nghe tiếng mở cửa hai lần mà...

- Cô có nằm mơ không?

- Lúc đó con còn thức.

- Nhưng sáng nay cửa vẫn còn cài then cẩn thận.

Tuyền cảm giác sống lưng mình thật lạnh dù cô đã mặc áo ấm và choàng khăn. Đích thị ngôi biệt thự này có vấn đề, mà sự kiện đương như nghiêm trọng hơn. Phải tìm anh chàng Sinh hỏi cho ra lẽ rồi mới khẳng định được, vì chỉ anh ta là biết rõ...

Ăn sáng qua loa bằng một quả trứng luộc và miếng bánh mì sấy rắc đường, Tuyền lên tiếng rủ em gái:

- Nè, Tú. Mi có thể dẫn ta đi tới nhà anh chàng từng đến đây tặng mứt mận cho chúng ta được không?

Nhỏ Tú hóm hỉnh nhẹo đuôi mắt:

- Mới bảnh mắt chị đã có ý định thăm người ta sớm quá vậy?

Tuyền ngượng nghịu tìm lời:

- Không phải đi thăm mà là có chuyện muốn hỏi...

- Bộ có vấn đề nghiêm trọng hả?

- Ta không có thời gian đàm luận với mi nữa. Hãy lên đường ngay đi.

Mặc cho chị thúc giục, nhỏ Tú vẫn lè mé. Nhỏ Tú thầm cầu mong một điều mà nó vừa hình dung, song đó là ý trời... nó chỉ có nhiệm vụ đẩy họ lại gần thôi.

- Đó. Ngôi nhà gỗ đằng trước có giàn hoa thiên lý màu vàng mà chúng ta đang nhìn thấy... là nhà của anh ấy! Chị vào đi, em ngồi ở ngoài này.

Cô dần bước về phía trước sau khi để lại câu dặn dò:

- Mi đừng có đi đâu nghe. Ngộ nhỡ ta bị úc hiếp thì cũng còn có một đồng minh.

Nhỏ Tú lè lưỡi nháy với theo:

- Không dám đâu, đụng chuyện em sẽ co giò chạy trước đó!

Lời nhỏ Tú chưa kịp dứt thì phía trước Tuyền đã được đón tiếp. Sinh xuất hiện với bộ mặt khá thân thiện:

- Liệu có phải rồng đến nhà tôi không đây?

Định trả đũa lại những lời trêu chọc của Sinh, nhưng có vài cặp mắt tò mò của các nhà bên cạnh phóng ra nên Tuyền đành nhượng bộ. Cô vừa lườm vừa nhẹ bước chân.

- Á... đau...

Tiếng kêu của Sinh gây cho Tuyền sự ngạc nhiên:

- Sao?

Sinh liếc qua hóm hỉnh:

- Cô vừa đâm vào ngực tôi một dao mà còn hỏi nữa hả?

Vô tình Tuyền nhìn xuống tay mình và phát hiện Sinh đang tiếp tục nhạo báng lời. Cô mím môi quay phắt lại:

- Yêu cầu anh nghiêm chỉnh.

Sinh cung chẳng chịu thua cô:

- Thì tôi có giốn mặt với Tuyền đâu. Được Tuyền tới thăm tôi thấy cảm động lắm!

- Anh đừng có mừng vội. Tôi không có lòng tốt đi thăm hỏi người khác đâu.

- Vậy Tuyền đi đến nhà tôi để làm chi? Chắc không phải muốn gặp chú Nhị của tôi chứ?

Nào ngờ Tuyền lại nói:

- Tôi muốn gặp chú ấy!

Sinh rụt cổ vào vai:

- Cô đã hết sợ rồi ư?

Tuyền cố giữ cho giọng mình đừng run:

- Với ông ấy thì tôi không còn sợ, nhưng lại có một bóng ma nữa vừa xuất hiện đêm hôm qua.

- Cô trông thấy nó à?

Tuyền lắc đầu:

- Không thấy gì, song nó đã nhát tôi chết khiếp suốt cả đêm.

Cấp chân mà Sinh chau nhẹ:

- Bằng cách nào?

Hai tay Tuyền phát ra những động tác:

- Tiếng mở cửa kèn kẹt nhưng cánh cửa vẫn cài then.

Chẳng biết có ý dọa Tuyền hay không mà Sinh lại gật đầu:

- Như vậy là ngôi nhà đó có oan hồn chết thật rồi. Tôi bảo đảm đêm qua chú Nhị đã ở bên tôi đến sáng.

- Anh lấy gì làm bằng chứng?

Sinh cười hiền:

- Tôi cho chú ấy uống thuốc ngủ. Tới giờ này chú ấy còn chưa thức nổi nữa kìa. Không tin cô hãy bước vào bên trong mà xem.

- Biết đâu ông ấy đi cả đêm nên giờ mới ngủ mệt.

Tuyền vẫn tỏ ý nghi ngờ.

Sinh dang rộng cánh tay:

- Tin hay không là tùy cô. Nhưng tôi cũng xin nhấn mạnh ngôi biệt thự cô đang ở không tốt đâu, cả chủ nhà của nó cũng thế!

Tuyền hơi bất mãn nhưng Sinh không cho cô cơ hội mở miệng, anh nói tiếp:

- Cô hãy khoan phản ứng. Cứ chờ thời gian trả lời rồi mắng tôi cũng chưa muộn mà. Thật tình thì tôi không có tật nói và nghĩ xấu về người ta. Chẳng lẽ cô không thắc mắc gì về câu chuyện nghe lỏm được của chú Nhị hay sao? Trước kia chú ấy cũng là một con người đẹp đẽ lắm.

Tới đây Sinh mới đưa mắt nhìn Tuyền:

- Cô có muốn đặt câu hỏi hay không?

Tuyền ngần ngừ:

- Tôi nghĩ mình không có liên quan gì về thân thế của người khác.

- Nhưng cô cũng có quyền thắc mắc chứ?

- Anh giải tôi vào chuyện đó để làm chi?

Sinh rót một ly nước đầy cho Tuyền rồi biểu lộ thái độ của mình. Trông anh thật là buồn:

- Tôi muốn cô hiểu về nỗi thống khổ của một con người đang sống mà phải bị biến thành ma.

Đôi mắt đẹp của Tuyền mở thật to:

- Anh đang nói...

Sinh cắn môi:

- Tôi nói về chú Nhị đấy! Chú ấy không phải là chú ruột của tôi, mà là người đã cưu mang giúp đỡ gia đình thuở trước nên tôi coi như người thân... Khi mẹ tôi mất đi, tôi chỉ còn có chú ấy bên cạnh. Tôi tự hứa là sẽ trông nom săn sóc và bảo bọc cho chú ấy đến hết đời.

Sự tò mò trong Tuyền đang được khơi dậy từ từ. Cô bắt đầu muốn biết về thân phận của người đàn ông quái dị. Tuyền buột miệng:

- Ông ấy bị tai nạn gì mà biến dạng đến như vậy?

Sinh bối rối một lúc rồi mới nói:

- Một tai nạn khủng khiếp do con người tạo ra. Chú Nhị bị chính em trai mình làm hại để chiếm đoạt tài sản... Chú ấy bị người ta đánh đến thừa sống thiếu chết rồi bỏ lên một chiếc xe hơi đầy lao xuống vực nhằm tạo ra tai nạn do bất cẩn. Nhưng trong sổ thiên tài, sổ chú ấy chưa hết hạn nên vẫn chưa chết, gặp người tốt cứu mạng và chú đã tìm về nhà tôi với thân xác thế này.

Lẽ ra Tuyền lặng yên chỉ ngồi nghe, song bản năng đã xúi cô lên tiếng:

- Tại sao em trai của ông ấy lại dã man như vậy chứ? Của cải sao sánh được với tình cảm ruột thịt...

Sinh ngắt lời Tuyền ở chỗ này. Anh nói sau khi tự đốt cho mình một điếu thuốc:

- Đó không phải châm ngôn của những con người tàn bạo. Vì sự giàu sang lẩn ước muốn tội lỗi, họ có thể làm bất cứ điều gì.

- Anh nói rõ hơn đi.

Sinh nhìn Tuyền dò ý:

- Sự việc trên lẽ ra tôi phải giấu để giữ an toàn cho chú Nhị. Nhưng tôi tin cô nên mới kể lại cho cô nghe. Tuyền bỗng thấy lo lắng:

- Ông ấy vẫn còn bị truy đuổi để sát hại nữa sao?

- Đúng, chú ấy bị săn đuổi.

- Anh có thể cho tôi biết kẻ đó là ai không?

Thay vì đáp câu hỏi của Tuyền, Sinh lại cầm tay cô vể mặt thật hiền hòa:

- Rồi Tuyền sẽ biết mà không phải do tôi nói. Tôi muốn Tuyền thay đổi cách nghĩ về tôi thôi.

Tuyền cố rút tay về nhưng không được. Cô cảm thấy mình như đang chịu ảnh hưởng cuồng nhiệt từ người Sinh truyền sang.

Sinh dùng hai tay giữ chặt lấy người cô:

- Anh đang nói chuyện rất nghiêm chỉnh với em.

Tuyền ra sức vùng vẫy:

- Tôi không nghe. Anh hãy buông tôi ra.

- Tuyền... đừng cứng lòng như vậy. Anh yêu em thật tình mà...

Toàn thân Tuyền như bốc khói trước lời tỏ tình này dù không khí bên ngoài đang còn lạnh, cô thở hào hển:

- Tôi... tôi...

- Hãy nói một tiếng em đi Tuyền.

Lời yêu cầu của Sinh đã không được Tuyền đáp ứng.

- Nếu còn thắc mắc gì thì cứ hỏi tiếp đi.

Sinh vừa nói tới đây thì người đàn ông quái dị thức giấc lò dò ra. Trông thấy ông ta xuất hiện, Tuyền không tránh khỏi hoảng hốt dù bụng đã trấn an, đã bảo đừng sợ. Cô phải chạy tới nép sát vào người Sinh.

Tuy trong lòng rất nao naise, Sinh vẫn không để Tuyền có cảm giác bị đe dọa. Anh tạo vòng đai bảo vệ ngay:

- Chú Nhị à, đây là cô Tuyền. Người đến ở trong ngôi biệt thự của chú đó!

Chú Nhị gật đầu vẻ hiểu biết:

- Không cần cháu giới thiệu. Cô bé này thì chú quá quen rồi.

Tuyền giữ nguyên tư thế cũ, cô bật thốt với Sinh:

- Vừa rồi anh bảo ngôi biệt thự cũ kia là của ông ta ư?

Sinh ngẩng lên nhìn rồi tự lự:

- Đúng như vậy.

- Không phải.

- Thế Tuyền cho nó là của người đang làm ơn cho em hả?

- Thị sự thật là thế, không thể phủ nhận được.

- Ôi... quá bây...

Tuyền nghiêng nghiêng một bên đầu:

- Anh đừng châm biếm nữa. Anh không có tài làm thay đổi sự thật đâu.

- Tuyền... em nghĩ anh xấu như vậy sao?

- Tôi không có quyền bình luận về ai cả.

- Cô hơi quá đáng! Sinh nóng mặt.

Tuyền nhích người giữ khoảng cách với Sinh:

- Mong anh hiểu mà thông cảm giúp cho tôi không thể có cái nhìn sai về người đã cưu mang tôi được.

Sinh gằn giọng:

- Ngay cả khi họ làm một kẻ thù ác?

- Anh vừa nói cái gì? - Mắt Tuyền xoe tròn lên.

Nhung Sinh không giải thích mà phẩy tay như xua đuổi:

- Thôi, cô hãy rời khỏi ngôi nhà này và đừng đến đây nữa. Chuyện về chú Nhị cô muốn giữ bí mật hay nói toạc ra thì tùy ý. Böyle giờ tôi có việc phải làm đây.

Nói xong, Sinh bước nhanh ra ngoài rồi khuất bóng sau một lùm cây. Còn lại một mình với người đàn ông quái dị, Tuyền chợt nghe run rẩy dù biết ông ta là con người thật sự chứ không phải bóng ma từng làm cho cô sợ. Và Tuyền phải đối diện với ông ta:

- Ngồi xuống đi. Ta tuy xấu xí nhưng không biết ăn thịt đồng loại đâu. Thế nào? Cô quen biết sao với gia đình Thành Danh?

Bất đắc dĩ, Tuyền phải mở miệng để đáp lại:

- Dạ, tôi là con cái của bạn bác ấy! Ba má tôi vẫn sống vì tai nạn, chị em tôi bơ vơ nên bác ấy đã nhận lãnh cưu mang.

Chú Nhị nhìn chăm chú vào Tuyền, đôi mắt ông rất sáng phát ra từ bộ mặt luôn làm cô kinh hãi:

- Hắn cũng tốt quá hả? Hèn chi cô ngộ nhận là phải rồi. Nhưng ba má cô tên là gì?

Tuyền không định nói, nhưng chẳng hiểu sao âm thanh cứ thoát ra:

- Ba tôi tên là Vĩnh Khương, bạn rất thân với bác Thành Danh.

Vừa chợt nghe, chú Nhị đã kêu lên:

- Trời... vợ chồng Vĩnh Khương đã chết hết rồi sao?

Tuyền ngạc nhiên:

- Ông cũng biết ba tôi ư?

Giong chú Nhị buông thõng:

- Rất thân là đằng khác.

- Vậy thì ông là ai?

- Ta nghĩ cô cũng đã biết ít nhiều về ta rồi. Còn về cái lý lịch gốc của ta bây giờ chưa phải lúc ta tiết lộ.

Tuyền tỏ ra là cao thủ:

- Ông không nói thì tôi cũng đoán được. Phải chăng ông là nhân tình cũ của bà Thành Danh?

Tức thì Tuyền bị mắng:

- Con bé này nói năng hàm hồ quá. Trong đời ta chưa từng biết hai chữ "nhân tình" là gì. Trước khi gặp nạn, ta có vợ con đàng hoàng mà...

- Ông bào chữa làm chi. Hôm trước tôi có nghe lỏm chuyện giữa ông và anh Sinh ở chỗ ngô biệt thự cũ. Ông đã chẳng muốn gặp bà Thành Danh để đòi con là gì?

Chú Nhị lộ nét đau khổ tột cùng cho Tuyền thấy:

- Cháu đã nghe thì ta không giấu. Nhưng cháu hãy hứa giúp ta một chuyện, ta sẽ kể hết về ta cho cháu rõ. Tuy đã biết phần nào về người đàn ông tàn phế này, song tờ mờ vẫn luôn là cố tật mà phụ nữ ít khi tránh khỏi. Tuyền cắn ngón tay vài cái rồi bỗng lòng:

- Được... tôi sẽ giúp ông nếu như có đủ khả năng.

Chú Nhị mừng rỡ thấy rõ:

- Chuyện nhỏ, không quá khả năng của cháu đâu.

- Vậy ông muốn gì nào?

- Cháu tạo cơ hội giúp ta gặp riêng bà Thành Danh.

Tuyền nhíu mày suy nghĩ:

- Ở đâu cho tiện đây?

Chú Nhị cuống quýt nói:

- Đâu cũng được. Nhưng cháu hãy sắp xếp cho sự gặp gỡ thật tình cờ.

Tuyền than thở:

- Chà, khó thật. Sao ông không nhờ anh Sinh?

- Nếu cháu đã nghe lỏm chuyện thì cháu biết nó không muốn ta gặp nguy hiểm. Tôi nghiệp... Ta cũng không muốn nó phải lo lắng và nuôi nấng ta cả đời. Nếu không vì ta, nó đã có cuộc sống khá hơn là làm công nhân kỹ thuật ở cái nông trường trà này.

- Thế tôi giúp ông, anh ấy có phiền hà gì không?

- Đừng nói gì cho nó biết.

Tuyền miễn cưỡng gật đầu:

- Thôi được.

Và liền sau đó, cô nghe chú Nhị kể về lai lịch và thân thế. Cô không ngờ và cũng chẳng dám tin điều ấy là thật khi chưa có sự đối chứng rõ ràng.

Sau ba ngày nghỉ với lý do bị đau chân, hôm nay Tuyền phải bắt đầu đi dạy lại. Học trò và cô giáo gấp nhau mừng tút tít nên buổi học thật hào hứng dù hai cô bé Diễm, Kiều không thể phát âm được bằng lời. Hết giờ rồi, chúng vẫn bám chặt lấy Tuyền như không muốn tiến cô về. Thấy vậy, Tuyền đành nán lại bày trò chơi với chúng cho tới tận giờ com trưa.

- Cháu Tuyền ở lại dùng com với bác nghe?

Tiếng bà Thành Danh nơi cầu thang làm cô và trò phải ngừng chơi. Tuyền vội đáp:

- Thưa... để cháu về nhà ăn com cũng được mà.

Song bà Thành Danh đã phẩy tay:

- Ăn ở đây với bác và các em đi. Trưa nay bác trai không về, có mấy mẹ con buồn lắm.

Toan từ chối thêm lần nữa nhưng sức nhở đến lời hứa với chú Nhị, Tuyền nhận thấy đây là cơ hội để cô thực hiện yêu cầu.

- Vâng ạ. Bác đã mời, cháu không dám từ chối.

Cùng với hai cô bé Kiều và Diễm, Tuyền ngồi vào bàn. Cô được bà Thành Danh tự tay gấp thức ăn giống như mẹ cô khi còn sống khiến lòng cô nghẹn lên xúc động:

- Ăn đi cháu. Món mực sốt chua ngọt lắm! Ở vùng đất cao nguyên này có được đồ biển tươi để ăn cũng là hiếm chứ không dễ đâu nghe.

Bà Thành Danh trò chuyện rất thân tình:

- Có cháu lui tới dạy học cho các em thì cái nhà này mới được chút sinh khí để vui lên. Bằng không, từ người đến cảnh vật tất cả đều u buồn, ảm đạm. Tôi nghiệp cho hai đứa con gái của bác... chính vì thế mà chúng không năng động, hồn nhiên như các bạn cùng trang lứa với mình.

Theo đà, Tuyền ngừng ăn tiếp nối câu chuyện:

- Thưa bác, sao lại xảy ra vấn đề như vậy? Cháu thấy hai bác có đủ điều kiện để tạo ra cuộc sống vui vẻ cho các em mà.

Khóe mắt bà Thành Danh rung rung những giọt buồn:

- Bộ cháu tưởng cứ giàu sang là đã sung sướng mãn nguyện à. Thú thật, bác không hề thấy hạnh phúc.

Tuyền như bị nghẹt thở:

- Không phải về vấn đề tình cảm chứ, thưa bác?

Ngập ngừng một chút, bà Thành Danh thú nhận:

- Là nó đó.

- Bác và bác trai có chuyện xích mích ư?

Bà Thành Danh lắc đầu:

- Đời nào bác dám dung đến ông ta. Bác chỉ là một phụ nữ yếu đuối.

Nói tới đây, thấy không khí chùng xuống theo mình, bà Thành Danh vội sửa lại thần sắc tươi tinh hơn. Bà

mỉm cười gượng gạo:

- Thôi đừng nói chuyện của bác nữa. Cháu hãy nói về mình đi. Thế nào... nồng trường trà này đã có gì thu hút được cháu chưa?

Tuyền bẽn lẽn:

- Thưa, mọi sự vẫn bình thường thôi bácạ. Cháu vừa quen được một công nhân có tên là Sinh.

- À... anh chàng này thì bác biết. Cháu cũng khéo quen, anh ta là công nhân kỹ thuật giỏi nhất của nồng trường trà Thành Danh đó! Tính tình hơi nóng nảy một chút nhưng rất tốt.

Rồi bà tỏ ra khôi hài:

- Giá ông tơ bà nguyệt mà biết được, xe sợi chỉ hồng cho hai đứa nhỉ?

Đôi má Tuyền chợt gợn sắc hồng của sự害羞 thùng. Cô kêu lên nho nhỏ:

- Kia, bác...

Bà Thành Danh nói thêm:

- Nếu thật sự hai đứa đã quen và thích nhau, bác sẽ tình nguyện làm bà mai giúp đỡ.

Tuyền càng mắc cỡ:

- Chưa đến giai đoạn ấy đâu bác. Hơn nữa anh ta giận cháu rồi.

- Chuyện trai gái vấn đề đó là thường. Ghét rồi thương... thương rồi giận... hết giận lại hờn... lẩn quẩn chỉ bấy nhiêu.

- Bác tâm lý quá cỡ.

Bà Thành Danh cười ôn tồn:

- Thì tại bác đã trải qua mà. Tình yêu thời tuổi trẻ luôn tuyệt vời và mãnh liệt. Có đôi lúc bác ao ước mình được sống lại giây phút ấy chết cũng cam lòng.

Bữa cơm đã xong, bà Thành Danh kéo Tuyền ra hành lang ngồi tâm sự. Có lẽ bà cho rằng cô là người mà bà có thể trút cạn mọi nỗi niềm. Tuy nhiên, bà cũng chỉ nói những điều mà Tuyền không hề chờ đợi. Thấy cơ hội không đến, Tuyền bộc phát mở lời:

- Thời trẻ bác có yêu ai đắm đuối không?

Bà Thành Danh hơi thay đổi sắc diện trước khi gật đầu:

- Có... Thời con gái ai mà tránh được chuyên vấn vương tình cảm.

- Thế bác có lấy được người ấy làm chồng không?

Dường như khóc mắt của bà Thành Danh đang bắt đầu long lanh. Bà nói như muốn mếu:

- Lấy được.

Tuyền cảm thấy hồi hộp:

- Người ấy là bác trai hiện giờ?

Tới đây, bà Thành Danh bỗng khóc ròng nhưng vẫn nói:

- Không phải.

Cô nhẹ nhàng đặt tay mình lên tay bà Thành Danh:

- Cháu xin lỗi đã quá tọc mạch vào đời tư của bác. Chỉ tại cháu có quá nhiều thắc mắc...

- Không phải tại cháu, mà chỉ tại bác xúc động khi hồi tưởng lại dĩ vãng.

Tuyền tiếp tục công việc dò hỏi một cách khôn khéo:

- Dĩ vãng của bác chắc là không được vui vẻ lắm?

- Cháu đoán đúng chỉ một phần. Thật ra thì bác có một thời gian hạnh phúc vô cùng. Nhưng tiếc là ngắn ngủi quá, chỉ kéo dài được một năm.

Lặng người đi để đè nén nỗi buồn, bà Thành Danh lại kể:

- Sau một năm vui vẻ là cả chuỗi thời gian dài đau khổ. Nhiều lúc bác muốn tự giải thoát cho mình, song nghịch cảnh trò đời cứ trói buộc, bắt bác phải chịu đựng điều mà bác kinh tởm nhất.

- Đường như trong giọng nói, bác không có tình yêu với bác trai?

- Lần này thì cháu đúng trầm phẫn trầm.

Đã đoán trước song Tuyền vẫn ngỡ ngàng:

- Không yêu sao bác lại có thể lấy làm chồng?

Những giọt nước mắt không kìm hãm được của bà Thành Danh tuôn như suối. Bà khẽ nấc:

- Chuyện gì cũng có vấn đề của nó cả. Cháu không thể hiểu được khi chưa biết rõ đâu Tuyền.

Đến đây thì Tuyền hiểu mình không nên lấn sâu thêm, dù thật lòng cô rất muốn được biết hết về đời tư của một người phụ nữ có cuộc sống cao sang. Tuyền đề nghị một cách rụt rè:

- Nếu bác có bí mật cần giấu kín thì không nên thổ lộ. Cháu trẻ người non dạ chẳng giúp gì được cho bác ngoài ý muốn chia sẻ rất chân thành.

Bà Thành Danh dùng khăn thấm khô lệ rồi cười buồn, vành môi phớt màu son nhưng trông thật héo hắt:

- Bác cảm ơn cháu đã có tấm lòng cảm thông với cuộc đời bất hạnh của bác. Có lẽ trong thế giới bao la này bác chỉ gặp được một người là cháu thôi.

Tuyền rất đổi khâm tốn:

- Chỉ tại bác ưu ái cho cháu quá, chứ tấm lòng thì ai ai cũng có mà.

Bà Thành Danh siết chặt bàn tay nhỏ nhắn của Tuyền:

- Không đâu. Suốt bao nhiêu năm nay bác chưa hề có dịp để tâm sự với ai về nỗi thống khổ của mình.

Ngay cả hai đứa con gái của bác, bởi trò chuyện với chúng là cả một vấn đề rất khó.

- Theo như cháu được biết thì bác còn có thêm một người con.

Câu nói bất ngờ này làm bà Thành Danh hoảng hốt:

- Nguồn tin từ đâu vậy?

Tuyền bình tĩnh:

- Bác khoan hỏi mà xin bác hãy xác nhận.

Bà Thành Danh cúi đầu:

- Phải. Nó là con riêng của bác với người chồng trước.
 - Vậy hiện giờ người con ấy ở đâu mà không cùng sống chung tại đây?
- Bà Thành Danh lại khóc:
- Bác không biết. Bác đã bỏ công tìm nó cả năm, sáu năm nay, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy tung tích gì.
 - Bây giờ chắc nó đã lớn lăm. Có thể bằng hoặc hơn cháu một tuổi.
 - Cậu ấy là con trai.
 - Đúng rồi. Nó là đứa con trai duy nhất được sinh bằng tình yêu đích thực. Nhưng phần số nó cũng không may mắn nên vừa mới chào đời đã chịu cảnh mất cha.

Tuyền xúc động theo từng lời kể và những giọt lệ đau buồn của bà Thành Danh:

- Cháu biết không? Vì thương chồng và muốn giữ mãi trong tim hình ảnh người đàn ông đầu tiên của đời mình bác đã lấy tên anh ấy đặt cho con. Nó là Đạt... Thành Đạt... Nếu sau này cháu có gặp người nào mang tên đó thì hỏi giúp bác...

Không biết từ bao giờ, Tuyền đã khóc theo bà. Có lẽ tại cả hai có cùng chung tâm trạng yếu đuối của một người phụ nữ:

- Thưa bác... con trai bác bỏ nhà đi vì không chịu sống chung với dượng ghẻ hay nguyên do nào khác?

Bà Thành Danh nghẹn ngào nước mắt:

- Con trai bác là một đứa trẻ vô tư, nó không hay biết gì về việc cha nó đã chết. Trong tâm tưởng nó từ nhỏ đến lớn vẫn chỉ có một người cha là người đang sống với bác hiện thời. Nó yêu ông ta lắm và luôn xoắn xuýt bên cạnh...

Tuyền nghe sự hồi hộp trong người gia tăng:

- Thế còn phía ông ta?

Bà Thành Danh nuốt nước bọt một cách khó khăn:

- Bề ngoài thì không ai có thể nghĩ ông ta là dượng ghẻ. Còn trong lòng bác thật sự không hiểu ông ta có yêu nó hay không? Cho đến một ngày năm tháng Đạt tròn mười lăm, nó bỗng dung biến mất để lại cho bác nhiều nghi vấn. Bác đã cật vấn ông ta rồi lẩn lộn khóc lóc, nhưng ông ta luôn đưa ra một lý do rất xác đáng là có lẽ tháng Đạt phát hiện ra nó đã bị lừa dối tình cảm nên buồn mà bỏ nhà đi. Cho tới tận bây giờ nó không về và bác cũng chẳng biết nó ở đâu.

- Việc này bên ngoài có ai hay biết gì không hả bác?

- Để giữ vững thanh thế, ông ta bắt bác phải giấu nhẹm việc thằng con mất tích. Trước kia cả nhà sống ngoài phố để tiện việc cho các em đi học. Nhưng sau đó ông đã cho xây dựng ngôi biệt thự mới tại đây rồi dọn về ở luôn, nên bác và các em như bị tuyet giao với thế giới bên ngoài.

- Còn ngôi biệt thự cũ hai bác đang cho chị em cháu nương náu xây dựng từ bao giờ? Tại sao lại bỏ hoang uống quá vậy?

Giọng bà Thành Danh uất:

- Ngôi biệt thự đó là của gia đình chồng bác. Nó bị bỏ hoang vì... vì...

Thấy bà Thành Danh mở miệng khóc khẽ, Tuyền bèn ngăn:

- Có lẽ nay giờ cháu đã đi quá phạm vi của mình. Cháu thành thật xin lỗi, cháu chỉ muốn mình hiểu bác hơn như một người con hiểu mẹ.

Bà Thành Danh có vẻ mệt nhoài thở thật nặng nhọc:

- Vậy là cuộc sống của bác vẫn còn gặp may đấy. Cháu hãy thường xuyên gần gũi bác để nỗi buồn trong lòng bác được có người chia sẻ nghe cháu.

Tuyền dành cho bà Thành Danh tia nhìn ấm áp của một người con:

- Chiều nay bác có thể tới chơi với cháu được không?

- Tất nhiên là phải được rồi. Bác sẽ tìm tới cho cháu một ít lương thực để dùng trong những ngày rét mướt.

- Ô, cháu không dám làm phiền bác nhiều như vậy. Được bác thương là cháu cảm thấy ấm lòng rồi.

- Đừng khách khí nữa mà. "Có thực mới vực được đạo" chứ!

Thấy đã muộn, Tuyền bèn đứng dậy cáo từ. Cô biết chắc ở nhà vú Dần và nhỏ Tú đã đứng ngồi không yên vì sự chậm trễ bất thường của cô ngày hôm nay. Nhưng dấu sao cô cũng thấy rất vui vì chiếm được tình cảm của bà Thành Danh. Trên đường về, Tuyền còn gặp phải một người đang đặt hết niềm hy vọng ở cô. Đó là chú Nhị, kẻ mà cô đã phần nào tin tưởng lấn xa cho cuộc đời của ông.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

Chiều nay không gian bỗng trở nên u ám hơn dù trời còn rất sớm. Ngồi trong nhà nhìn ra, Tuyền đoán bà Thành Danh không thể đến khi thời tiết thế này! Vậy là uổng công cô đã sắp xếp cuộc gặp gỡ theo lời hứa với chú Nhị. Biết tới chừng nào Tuyền mới thực hiện được lần nữa đây?

Tuyền khoác thêm chiếc áo nữa rồi đi tới, đi lui. Trông cô cũng nôn nóng như người đang muốn gặp bà Thành Danh vậy.

- Chị Hai ơi... chị làm ơn ngồi xuống giúp em đi.

Tú vừa nói tới đây thì có tiếng rũ phành phách ở bên ngoài. Cả hai chị em giật mình nhìn ra thì thấy bà Thành Danh đang giữ cây dù nơi thềm cửa bà mỉm cười nhìn hai chị em:

- Bác không sai hẹn chứ?

Tuyền vội chạy đến bên người phụ nữ mà cô có ý ngóng chờ:

- Chị cứ ngồi mưa thế này bác không ra khỏi nhà đâu.

Bà Thành Danh có vẻ lạnh nên đã giấu vội hai tay vào túi áo măng tô dài màu đỏ đang mặc sẵn trên người.

Bà dùng ánh mắt chỉ cho Tuyền giỗ thức ăn đầy ắp mà bà đã đem tới.

- Cắt nó đi mà dùng từ từ cháu. Trước kia dù thời tiết đẹp hay xấu bác cũng không thích ra bên ngoài. Còn bây giờ dẫu có bão bác cũng giữ đúng lời hứa của mình mà.

Nói xong, bà đi thẳng vào trong nhà không khách sáo đợi Tuyền mời. Chọn một chỗ ngồi có thể nhìn ra ngoài, bà Thành Danh từ từ buông người xuống. Bà đảo mắt ngó vòng quanh:

- Ở đây coi vậy mà đỡ buồn hơn chỗ bác. Tuy chỉ có ba người nhưng còn trò chuyện được với nhau.

Tuyền ra hiệu cho nhỏ Tú đem giỗ thức ăn cất đi rồi bước lại ngồi gần bà. Trông cứ như mẹ và con gái.

- Sao bác không vui đùa với chị em Kiều và Diễm chứ? Hai đứa không nói được nhưng đã có thể đàm thoại bằng cách viết ra chữ rồi.

Bà Thành Danh thở dài:

- Cám ơn cháu đã làm được điều ấy cho hai đứa con gái tội nghiệp của bác. Nhưng bản tính chúng kỳ quặc lắm. Bác không hiểu tại sao từ khi anh trai chúng biến mất chúng lại ra nông nổi này.

- Đó là cái giá phải trả của cô và thằng em bất nghĩa của tôi gây ra. Tố Lan à. Ông trời tuy cao nhưng không có mù đâu.

Tiếng nói bất thình linh từ bên ngoài ập vào làm cho tất cả cùng sững sốt, bàng hoàng. Ngay cả Tuyền đã biết trước cũng không tránh khỏi sững sờ khi bóng dáng của người đàn ông ấy xuất hiện chặn ngay ngưỡng cửa. Cô thầm trách chú Nhị quá nôn nóng, không chịu chờ cô kịp dãi bà Thành Danh món chè trôi nước. Và cô biết bắt đầu từ bây giờ, không khí trong nhà sẽ trở nên nặng nề hơn. Quả đúng như cô nghĩ, bà Thành Danh đã hé lén vì sợ hãi:

- À...

- Cô sợ tôi lắm à?

Sắc mặt bà Thành Danh tái nhợt, tay chân run lẩy bẩy:

- Ông... ông... là ai?

Chú Nhị ngửa cổ cười một tràng dài song âm điệu đầy đau khổ:

- H่า... h่า... tôi là con ma đội mồ về đây để bói lại cái gọi là tội ác của những người còn sống.

- Ông nói gì tôi không hiểu? Phải chẳng ông đã từng là một người quen...

Chú Nhị nhắc mạnh đôi chân vào giữa phòng tạo khoảng cách rất gần bà Thành Danh khiến cho bà quíu người phải bám chặt lấy Tuyêm mới đứng vững. Bà lắp bắp:

- Ông... là... là...

Chú Nhị gằn giọng lên:

- Là người đã từng sống những tháng ngày hương lửa yêu đương với cô đây.

Cặp đồng tử của bà Thành Danh như muốn bắn tung ra khỏi hố mắt đang mở lớn. Bà ngọng nghẹn:

- Ông... là... Thành... Đ...ạ...t...

Chú Nhị khoanh tay, hơi thở khá nặng nhọc:

- Đúng. Tôi là Thành Đạt, người chồng khốn khổ của cô gần hai chục năm về trước đây.

Nghe thấy vậy, bà Thành Danh lảo đảo tựa như mặt đất dưới chân đang lung lay chuyển động. Đứng bên cạnh, Tuyền vội choàng tay đỡ lấy bà. Cô cảnh cáo chú Nhị:

- Ông không được gây tác hại gì cho bác ấy!

Nhưng chú Nhị phẩy cánh tay đã tàn tật:

- Yên tâm đi, tôi chỉ muốn gặp người vợ cũ của tôi để hỏi han cuộc sống của họ có hạnh phúc không thôi. Bất ngờ, bà Thành Danh chồm lên như có một động lực nào đó thúc đẩy. Bà thét lớn:

- Ông nói dối... ông mạo nhận.

- Thế theo cô thì Thành Đạt đã ra sao?

Bà Thành Danh ôm lấy ngực trấn áp sự đau đớn:

- Anh ấy đã chết. Một cái chết không toàn thây, chiếc xe lao từ đèo cao xuống vực thẳm.

- Đó là lời của thằng Thành Danh có phải không?

Bà Thành Danh thở hổn hển:

- Không phải chỉ bằng lời, mà xác anh ấy được đem về nhà chôn cất đàng hoàng.

Giọng chú Nhị đầy ai oán:

- Một đám ma giả tạo để khai tử một người đang còn sống kể cũng dã man quá. Hèn gì gần hai chục năm nay các người đã yên ổn trong sự khốn khổ của thằng này.

- Ông... ông là ai?
 - Thì tôi chẳng giới thiệu rồi đó sao?
 - Nhưng bằng chứng đâu mà ông dám nhận mình là Thành Đạt?
- Chú Nhị nhìn xuống hình hài mình rồi lắc đầu:
- Böyle giờ thì thân xác tôi giống như một con ma thực thụ vậy, làm sao cô có thể nhận dạng được điểm nào của Thành Đạt ngày xưa?
- Tuy chưa tin những sự kiện vừa xảy ra với mình, song mức độ căng thẳng đã làm tinh thần bà Thành Danh khủng hoảng. Bà nói không ra hơi:
- Nếu... là Thành Đạt thì... ông phải biết những dấu ấn kỷ niệm của chúng ta.
 - Cám ơn cô đã gọi ra điều đó! Cô còn nhớ lần đầu tiên khi Thành Đạt tỏ tình với cô hắn đã nói gì không? Có phải hắn nói: "Tố Lan ơi... trên cuộc đời này chỉ có em là người phụ nữ duy nhất mà anh yêu ngoài mẹ ruột của anh ra. Em sẽ là điểm tựa để cho anh bước đến sự thành đạt mai sau...", và rồi đêm tân hôn của cả hai diễn ra là một sự kiện khó quên, họ không thể động phòng vì cha mẹ của Thành Đạt đột ngột qua đời ngay buổi tối hôm đó.
- Chú Nhị nói tới đây thì bà Thành Danh ôm lấy đầu mình lắc lư.
- Đủ rồi... đủ rồi...
- Chú Nhị vẫn tiếp tục làm bà Thành Danh chói với:
- Thành Đạt thích nhất là được ngắm và mân mê cái nốt ruồi trên ngực trái của Tố Lan.
- Bà Thành Danh bàng hoàng:
- Trời ơi... Thành Đạt... đúng ông là Thành Đạt rồi... Thành Đạt của em...
- Tuy nhiên nút giữ song đã bị bà Thành Danh xô ngã để lao về phía chú Nhị. Cả hai ôm lấy nhau trong tư thế đứng chết lặng một hồi, rồi tiếng khóc của người phụ nữ tỏa ra:
- Anh ơi! Tại sao anh còn sống mà tới bây giờ mới chịu tìm về? Anh ác quá... anh đã để em sống trong khổn khổ mỏi mòn nhung nhớ.
- Chú Nhị đẩy nhẹ bà Thành Danh ra khỏi sự va chạm, nhếch môi cười héo hắt:
- Em sống khổ sở ư? Thế thằng Thành Danh nó không quan tâm, chăm sóc em cẩn thận như anh trước kia à?
- Nước mắt bà Thành Danh lại tuôn trào:
- Thành Đạt ơi, anh làm sao hiểu được em phải trải qua những giây phút khổn khổ thế nào khi nghe tin anh chết. Nếu không vì đứa con trong bụng, em đã theo cho trọn nghĩa.
- Chú Nhị thoáng mỉa mai:
- Vậy sao hiện giờ em lại trở thành bà Thành Danh? Chị đâu lấy em chồng chắc không để giữ gìn nòi giống chứ?
- Bà Thành Danh uất nghẹn:
- Đừng nghĩ lòng dạ của em, anh Thành Đạt! Phải lấy Thành Danh và sống chung với hắn đã là một cực hình đối với em.
 - Em nói sao hả Tố Lan?
 - Hãy bình tĩnh mà nghe em nói đi Thành Đạt. Nếu biết anh còn sống thì em không đòi nào...
- Chú Nhị cay đắng thốt:
- Còn sống hay đã chết với tôi không còn ý nghĩa nữa. Tôi về đây không phải để buộc em về làm vợ, mà là chỉ muốn nhìn mặt thằng con trai của tôi thôi. Nếu các người đối xử với nó tốt, tôi hứa sẽ không truy cứu lại chuyện gì, dù tôi đã bị hại đến thân tàn, ma bại.
- Bà Thành Danh mở to mắt:
- Ai đã hại anh hả Thành Đạt?
- Chú Nhị cắn môi mình rướm máu:
- Kẻ đang sống chung với em đó!
- Thêm một lần nữa, bà Thành Danh sững sốt bàng hoàng. Bà gần như há hốc miệng:
- Thành Danh ư?
- Chú Nhị gật đầu, sự đau khổ trào dâng trong giọng nói:
- Chính nó. Thằng em bất nghĩa, vô nghĩa của tôi. Thành Danh đã bỏ tiền ra thuê bọn bất lương chặn đường về của tôi trên lưng chừng ngọn đèo Prenn. Chúng đã lôi tôi ra khỏi xe đánh đập rất dã man, làm bàn tay tôi bị gãy nát...
- Vừa kể chú Nhị vừa chìa cánh tay tàn phế ra cho bà Thành Danh nhìn thấy rồi nuốt lệ nói tiếp:
- Lúc ấy tôi tưởng rằng mình đã gặp phải bọn cướp nên van xin chúng cứ lấy đi thứ gì chúng cần, với điều kiện tha cho tôi được sống. Nhưng chúng đã cười rú lên với nhau và nói rằng mạng sống của tôi đã được người ta mua với giá cao. Không tin, tôi đã mắng chúng là bọn cướp bất lương. Song chúng đã ném vào mặt tôi tờ giấy cam kết của Thành Danh hứa trả cho chúng mười cân vàng sau khi loại tôi ra khỏi cuộc sống. Phải nói lúc đó tôi như bị rơi từ trên trời cao xuống vực thẳm, vì không ngờ thằng em ruột của mình lại thuê kẻ giết mình. Bởi thế, khi bị chúng ấn trở lại xe rồi đẩy xuống vực thẳm, tôi đã không còn cảm giác sống hay chết. Tiếc thay ông trời còn muốn tiếp tay hành hạ tôi thêm nữa nên khiến tôi được người ta cứu, để rồi phải đứng trước em với hình hài như thế này!
- Nghe xong, bà Thành Danh rũ người buông thõng hai cánh tay. Bà cảm thấy khiếp đảm tột độ trước những gì người chồng xưa đã kể:
- Trời ơi... sao lại có thể xảy ra sự tác tệ như vậy?
 - Em hãy đi mà hỏi thằng Thành Danh ấy? Cho tới tận bây giờ tôi cũng chưa rõ nó giết anh trai nó với mục đích gì? Phải chẳng, chỉ là để được thừa kế sản nghiệp?
- Ngừng lại một chút, chú Nhị lẩm bẩm nói:
- Mà cũng có thể vì... cả em nữa Tố Lan à...

- Không... không...

Bà Thành Danh đập hai tay lên bờ vai người chồng cũ tỏ thái độ phản đối kịch liệt vấn đề này, và bà đã ngất xỉu vì không còn chịu nổi. Mọi người phải quỳnh quáng đỡ xô tới đưa bà vào phòng trong để cứu chữa. Giữa lúc ấy thì Sinh từ bên ngoài xông vào lôi thốc chú Nhị đi:

- Hãy theo cháu ra khỏi nơi đây ngay.

Nhưng chú Nhị đã ghi lại:

- Ta chưa thể đi được. Ta còn chưa hỏi được gì về con trai ta.

Giọng Sinh đầy hối hả:

- Chờ dịp khác cũng chưa muộn mà chú. Ông Thành Danh và người nhà của ông ta sắp sửa tới đây rồi.

- Cháu đừng có dọa ta.

- Ôi, cháu dọa chú làm chi. Trên đường đến đây cháu đã trông thấy họ. Kìa... chú xem, đèn đuốc sáng trưng đằng kia.

Tưởng chú Nhị sẽ hoảng lên mà theo mình, nào ngờ ông còn nói:

- Vậy cũng tốt. Để ta đổi điện với thằng khốn đó hỏi cho ra lẽ một phen.

Sinh cuống quýt khuyên:

- Cháu nghĩ chưa phải lúc này đâu. Chú nên nghe cháu chờ cơ hội khác đến, đừng để cô Tuyền bị vạ lây vì đã có lòng giúp chú gặp bà Thành Danh.

Lời Sinh không có tác dụng bằng ánh mắt khẩn khoản của Tuyền. Khi chú Nhị tiếp nhận tia nhìn ấy, chú liền đồng ý:

- Thôi được... ta về.

Không chậm trễ, Sinh kéo phăng chú Nhị ra khỏi phòng băng mình vào bóng tối dày đặc ở bên ngoài, trước sự hối hả của Tuyền khi cô phát hiện cách đó không xa ánh đèn pin đang loang loáng.

Bà Thành Danh vừa tỉnh lại sau cơn ngất đã nghe tiếng người cật vấn:

- Mình đến đây làm gì?

Không đáp lại, bà Thành Danh từ từ ngồi dậy đảo ánh mắt thất thần nhìn chung quanh. Thấy vậy, ông Thành Danh lại hỏi:

- Mình đang muốn tìm gì vậy?

Lần này bà Thành Danh bỗng chớp lấy ngực áo ông:

- Hãy nói mau, con trai của tôi đang ở đâu?

Ông Thành Danh gõ tay vợ ra một cách phủ phàng. Ông gắt toáng lên:

- Đã nói bao nhiêu lần rồi mà còn cứ hỏi mãi... Bộ muốn lên cơn điên rồi hay sao?

Vốn yếu đuối nên bà Thành Danh khóc to lên:

- Phải, tôi điên rồi đây. Tôi làm sao tỉnh được khi thằng con trai của tôi biệt tích chứ?

- Việc đó bà hãy bắc thang mà hỏi ông trời thử. Có thể ông ấy ngồi trên cao sẽ thấy được thằng con của bà nó đi lang thang nơi nào.

Rồi ông quay phắt sang phía chị em Tuyền đang ở bên cạnh bà Thành Danh chăm sóc nãy giờ. Ông chỉ vào tùng đú:

- Nói... Có chuyện gì vừa xảy ra ở đây?

Nhỏ Tú run bắn lên trước bộ mặt gùm gùm của ông Thành Danh nên chực mở miệng, nhưng Tuyền nhanh nhau hơn nó nên vội cuớp lời:

- Thưa bác, không có chi đâu ạ. Bác gái thấy chị em cháu thiếu thốn nên đem thức ăn lại cho. Tiện thể vú Dần nấu chè trôi nước nên cháu đã giữ bác gái ở lại dùng. Nào ngờ chè chưa ăn bác ấy bỗng dung bị ngất... và sau đó là bác đến đây và...

Nhỏ Tú theo đà nói của chị nhưng không bình tĩnh:

- Dạ... đúng là như vậy. Trong bếp có chè trôi nước để cháu bưng lên mời bác cùng ăn luôn.

Ánh mắt ông Thành Danh đầy khả nghi quét theo lưng nhỏ Tú và dán chặt vào nó khi nó trở lên. Mùi thơm của gừng và đậu phộng rang rất hấp dẫn làm không khí căng thẳng trong gian phòng khách dịu xuống.

Tiếng ông Thành Danh dễ nghe hơn:

- Ta không hảo mấy thứ đồ ngọt này đâu.

Tuyền cố tỏ ra lát lỉnh:

- Vậy bác cho phép cháu mời bác gái ăn nhé!

- Nếu chỉ là việc ăn thì ta đâu có cấm.

Rồi ông dịu dàng với vợ hơn:

- Mình thích chè thì ăn chè đi rồi về.

Nhưng bà Thành Danh đã gạt đi:

- Hết còn hứng rồi. Ăn một chén chè mà phải xin với xỏ thì nuốt trôi được ư?

- Mình nói quá lời. Thôi để tôi về trước vậy.

Nói xong, ông Thành Danh bước ra ngoài thì thầm gì đó với những người đã đi theo. Có lẽ ông đang dặn dò họ canh chừng ngôi biệt thự. Hiểu chuyện, bà Thành Danh thấy mình cũng không nên ở lại. Bà nói khẽ vào tai Tuyền:

- Hãy tạo cho bác một cơ hội gặp gỡ khác nhé.

Tuyền không dám đáp mà nhận lời bằng cái gật đầu rất nhẹ, cô tiễn bà Thành Danh ra về rồi quay trở vào. Nói về bà Thành Danh, sau khi biết được người chồng cũ còn sống thì lòng dạ bà tựa con thuyền đang gặp bão tố giữa đại dương. Bà không thể ngờ rằng kẻ đang sống chung với mình bấy lâu nay lại quá đỗi hiểm ác, còn thua loài cầm thú. Ôi, tội nghiệp cho Thành Đạt của bà quá. Cả đời ông ấy nhân từ, đức độ thế mà sao lại có một thằng em bất nghĩa vô lương. Cứ hình dung đến hình hài tàn tật, thảm thương của Thành Đạt dưới ánh sáng của ngọn đèn dầu là nước mắt bà Thành Danh lại úa ra. Bà muôn túm lấy cổ kề ác ôn để hỏi cho ra lẽ vì sao anh em ruột lại có thể hại chết lẫn nhau? Nguyên nhân vì tiền thì không đến nỗi

thế đâu, bởi Thành Danh cũng được chia một phần tài sản. Còn vì tình ư? Ôi, bà tự xét mình rồi lầm bẩm: "Ta có quá đẹp, quá quyến rũ hay không mà lại khiến cho hai người đàn ông phải điêu đứng vì ta?". Không! Tình yêu là một sự thiêng liêng chứ không phải do sắc đẹp, và càng không thể chiếm lĩnh nó bằng bạo lực. Việc bà và ông Thành Đạt gặp nhau, yêu nhau rồi đi đến hôn nhân là sự sắp đặt của Thượng Đế. Còn Thành Danh có để ý đến bà hay không đó là chuyện của ông ta. Vậy thì tại sao lại xảy ra vấn đề của ngày hôm nay? Thành Danh nỡ vì một người đàn bà mà gạt bỏ tình cốt nhục sao chứ? Bà nhớ lại cái ngày nhận được tin Thành Đạt chết. Bà đã ngất đi nhiều lần nhưng đều ở trên tay của Thành Danh. Rồi sau khi chôn cất xong, chưa được trăm ngày Thành Danh đã lấy cớ phải bảo bọc cho mẹ con bà và duy trì sản nghiệp của dòng họ, ép bà phải làm vợ hắn. Ôi...! Tại sao bà không nghĩ đến lòng tốt của một gã em chồng vào cái ngày ấy chứ. Bà lại còn cảm động đến nghẹn lời vì được hắn lo lắng, bảo bọc mới là chuyện nực cười. Bà giận mình ngu ngốc nhất trên đời. Tuy cũng được nhận tình yêu từ nơi hắn, song làm sao có thể sánh với những gì Thành Đạt đã cho bà. Hắn là một người đàn ông ích kỷ sốm một mà. Ở hắn ít khi có sự dịu dàng, đầm thắm... mà nếu có thì dường như đầy giả tạo. Không biết việc mất tích của con trai bà có liên quan gì tới hắn chăng? Một nỗi lo lắng tột độ trào dâng, bà biết phải trả lời với Thành Đạt ra sao về nó? Cần gạn hỏi kỹ lại Thành Danh mới được. Hắn đã dám làm điều ác lớn thì việc ác nhỏ hắn cũng không từ đâu. Nghĩ tới đây, bà Thành Danh khoác thêm áo ấm vào người rồi đẩy cửa phòng ngủ đi ra. Bước xuống phòng khách thì bắt gặp ông Thành Danh đang nói chuyện với những người đi theo ông lúc nãy. Thấy bà, họ liền lặng tránh bỏ đi. Không chịu nổi sự thôi thúc trong lòng, bà đã bước nhanh tới:

- Sao? Ông muốn người theo dõi tôi đó hả?

Ông Thành Danh buông giọng nói ôn tồn:

- Mình nghĩ xấu về tôi rồi. Tôi làm chuyện này vì gần đây khu vực nông trường trà của chúng ta không được an ninh như trước.

Bà Thành Danh cười mỉa:

- Có bạn cướp xuất hiện ư?

Vẻ mặt ông Thành Danh hơi ngượng:

- Đại khái là như vậy.

- Ông có biết chúng là ai không?

- Tất nhiên là không rồi. Vì nếu biết, tôi sẽ không để chúng có cơ hội lộng hành.

- Ông sẽ làm gì chúng nếu như tóm cổ được?

Câu hỏi này làm ông Thành Danh phải nhìn bà băng đôi mắt khác:

- Mình quan tâm tới điều đó làm gì chứ?

Bà Thành Danh mím môi:

- Chẳng lẽ tôi không thể biết được ý định của ông?

- Nhưng bọn chúng có liên quan gì tới mình đâu mà tìm hiểu?

Song lúc này, bà Thành Danh tỏ ra rất khôn ngoan:

- Bộ ông tưởng tôi là đàn bà chỉ biết ở trong xó bếp để hầu hạ thôi sao?

Ông Thành Danh cười hà hà, ánh mắt dịu hẳn xuống:

- Thì tôi có dám coi thường mình hồi nào đâu. Chẳng qua tôi sợ mình đụng chạm với những vấn đề mang tính chất bạo lực sẽ không tốt...

- Ông nói như vậy là có ý gì chứ?

- Mình không cần thắc mắc. Minh chỉ cần biết tôi luôn bảo vệ mình là được rồi.

Bà Thành Danh cười giọng mỉa mai:

- Bảo vệ hay là giam lỏng tôi?

Lẽ ra bà Thành Danh nên nhịn để tìm hiểu, nhưng sự thật về câu chuyện ngày xưa đau lòng quá khiến bà không thể giữ im lặng được lâu.

- Hãy nói cho tôi nghe đi. Thành Đạt hiện giờ đang ở đâu?

Vẻ mặt ông Thành Danh thay đổi sắc diện bởi câu hỏi:

- Lại nhắc đến Thành Đạt nữa à? Ở từng tuổi hiện giờ, nó cũng đã đủ sức để tự lo cho nó được rồi.

Bà Thành Danh gằn giọng:

- Nhưng tôi muốn biết nó ở đâu? Dẫu nó có làm được gì để sống nó cũng không nên mất liên lạc với mẹ nó trong suốt bấy lâu chứ.

Tỏ ra thông cảm với nỗi đau của vợ, ông Thành Danh bước lại gần an ủi:

- Đừng lo buồn nữa mình ạ. Rồi sẽ có ngày nó biết hối hận quay về thôi.

- Nhưng đã năm, sáu năm, không lẽ nó còn chưa biết nghĩ lại?

- Hay để tôi đăng báo tìm nó thêm lần nữa vậy?

Bà Thành Danh bỗng buột miệng:

- Tôi có cảm giác nó sẽ không bao giờ còn đọc được những dòng tin đó nữa.

Nghe vợ nói vậy, ông Thành Danh giật thót người, mặt tái lại:

- Mình vừa nói gì vậy? Có lẽ tôi phải đưa mình đi khám bác sĩ thần kinh thôi.

Song bà Thành Danh đã giật lùi nhín vào mặt ông trán trối:

- Đừng lo tôi bị điên sóm như vậy. Tôi phải tỉnh táo để coi hậu vận của ông tốt hay xấu nữa mà...

Lần này ông Thành Danh thật sự mất bình tĩnh, chộp lấy vai vợ lay mạnh:

- Bà biết gì về tôi mà phát ngôn như thế? Phải chăng lúc nãy ở ngôi nhà cũ đã xảy ra chuyện gì?

Không tự lượng sự cô thế của mình, bà Thành Danh quyết định phanh phui mọi chuyện. Bà mạnh dạn hất mặt:

- Đúng như vậy. Ở tại đó tôi vừa gặp một người đã chết gần hai mươi năm rồi đội mồ sống dậy đó...

Ông Thành Danh quả là một kẻ đáng gờm, đã kịp trấn tĩnh lại mình nên bộ mặt lạnh băng. Dường như ông

đã hiểu được chút ít của sự việc:

- Sao? Người chết đội mồ à? Hoang đường quá...

Bà Thành Danh cố giữ mình thật cứng rắn để đừng run:

- Không hoang tưởng chút nào đâu. Mà chuyện có thật đã xảy ra. Ông có muốn nghe không?

Ông Thành Danh cười gằn trong cổ họng:

- Tôi không có thời gian. Hơn nữa, một kẻ đã chết đi sống lại thì có gì hấp dẫn đâu.

Sự bình tĩnh đến độ coi như không có gì của ông Thành Danh làm bà điên tiết. Bà dùng bàn tay yếu ớt của mình tát mạnh vào mặt ông:

- Đồ khốn!

Sững sờ trước những hành động của vợ, nhưng ông Thành Danh không xoa chỗ đau mà phản công ngay tức thì. Ông dang rộng bàn tay chộp vào yết hầu của vợ rồi đè xuống:

- Bà... dám hả?

Song lòng căm thù của bà Thành Danh đã tạo cho bà sức lực để gồng lên. Bà trừng mắt nhìn thẳng vào mặt ông ta mắng:

- Tại sao tôi lại không dám với một con người đã lừa dối tôi gần hai mươi năm nay chứ? Ông tưởng rằng cái kim trong bọc không thể lòi ra được ư? Lầm to rồi Thành Danh ơi. Tôi thật kinh khiếp vì đã sống chung với con người có lòng dạ dã thú như ông.

Ông Thành Danh cũng mím môi tức giận:

- Dã thú thì sao chứ? Hùm, tôi đối xử với bà như thế mà còn chưa tốt à? Bà cho rằng mình là thứ gì nếu không lấy được thằng Thành Danh này? Hừ... một con đàn bà góa có cái bụng chửa vượt mặt kiêm đâu ra một tên khờ khom lưng gánh của nó? Thế mà bây giờ lại mở miệng vong ân.

Bị chửi lại, bà Thành Danh có cảm tưởng máu trong người mình dồn hết cả lên mặt và nó buộc phải bộc phá để bắn tung ra ngoài:

- Không biết ai đã phải mắc nợ ai. Và ngày nay tôi buộc ông phải trả...

Rồi bà hất ngược tay ông Thành Danh đang đè chặt nơi cổ vùng thoát được. Bà chỉ tay vào mặt ông:

- Tôi sẽ tố cáo ông chuyện vụ án năm xưa. Ông chính là tên chủ mưu đã hãm hại anh trai mình để chiếm đoạt tài sản.

Vẻ mặt ông Thành Danh tràn đầy sát khí, ông tiến tới từ từ:

- Ai nói cho bà nghe điều này?

Bà Thành Danh lại dại dột:

- Người đã bị ông hại.

- Ý bà muốn nói Thành Đạt sống lại à?

- Ông có thừa thông minh, không cần tôi lặp lại.

- Vả bà cũng gặp hắn ở ngôi nhà cũ lúc nãy phải không?

Tỏ thái độ khinh khi người đàn ông đã từng sống chung, bà Thành Danh im lặng quay mặt đi nơi khác.

Thấy vậy, ông Thành Danh khẽ gật:

- Dự đoán của tôi không bao giờ sai cả. Nhưng các người đừng tưởng sẽ dễ lật ngược thế cờ với thằng Thành Danh này đâu. Thành Đạt đã được chôn dưới mồ, đã khai tử từ lâu rồi... một cách rất đáng hoàng, và vợ của hắn cũng đi lấy chồng sinh ra mấy đứa con với người ta. Việc hắn sống và trở về là điều không nên có.

Bà Thành Danh gào thét:

- Như vậy có nghĩa là ông hoàn toàn nhìn nhận?

Ông Thành Danh giả tăng:

- Nhận gì chứ? Bà hoang tưởng vừa vừa thôi...

Không chịu nổi thái độ vờ vĩnh ấy của người chồng sau, bà Thành Danh lao vào cấu xé ông thì liền bị đánh tới tấp:

- A... a... a...

- Đồ điên... Tôi sẽ nhốt bà luôn ở trong phòng cho mà xem. Để xem bà còn tơ tưởng gì đến cái thằng chồng cũ đã chết...

Bà Thành Danh hứng một trận đòn đau bởi những cái đấm dã man vào lưng và ngực. Thế nhưng lúc này bà không thể khóc lên được một tiếng, và đây là lần đầu tiên bà bị đối xử bởi người chồng vũ phu. Bà chỉ co rút người lại rồi bầm môi chịu trận, vì nỗi đau trong lòng gấp mười lần như thế. Ông lôi bà vào phòng ngủ rồi khóa cửa.

Đưa được ông Thành Đạt về đến nhà, Sinh thật sự cảm thấy mừng. Anh thở phào nhẹ nhõm nhìn ông nói:

- Chú làm cháu hú hồn. Nếu lúc nãy không nhanh chân thì chắc đã xảy ra chuyện lớn.

Ông Thành Đạt tỏ ra không chịu hiểu, trách khẽ Sinh:

- Lê ra cháu đừng ép ta rời khỏi chỗ đó sớm như vậy. Ta còn rất nhiều việc cần phải làm.

- Nhưng có thể đợi đến lúc khác được mà. Trả thù cũng cần phải có cơ hội chứ?

Ánh mắt ông Thành Đạt gọn nhiều nỗi khổ tâm. Ông chép miệng than van:

- Lúc trước ta có ý trả thù bà Thành Danh mãnh liệt lắm! Sao bây giờ ta lại cứ quay quắt vì hai chữ tình thâm? Phải chẳng lý trí đang nhắc nhở ta và Thành Danh là hai nút ruột cùng một mẹ sinh ra?

Sinh ngạc nhiên trước thái độ lúc này của ông Thành Đạt. Chẳng phải bấy lâu nay ông đã nung nấu nỗi oán hận thằng em bất nghĩa giết hại mình để đoạt vợ hay sao? Vậy mà giờ đây ông lại dần vặt lương tâm. Liệu ông có thể tha thứ được không khi bản thân mình đã phải chịu đựng quá nhiều thiệt thòi, mất mát? Anh ngồi im chờ nghe ông Thành Đạt nói tiếp:

- Nhiều lúc nghĩ lại những việc làm của thằng em khốn kiếp ấy, ta chỉ muốn nghiền nát nó cho hả giận.

Song ông trời lại phú cho mỗi người có một bộ óc để suy tính điều hơn lẽ thiệt. Bởi thế cho nên ta mới lâm vào tình cảnh bối rối, khổ tâm như hiện giờ.

Sinh lén tiếng:

- Vậy theo chú, những việc làm của ông Thành Danh có thể tha thứ được hay không?

Ông Thành Đạt thở hoi dài sầu não:

- Nếu như nó biết ăn năn sám hối thì dẫu tội lớn đến đâu cũng gột sạch được thôi. Khi ta gặp được thằng con trai của ta rồi, ta sẽ xét lại mà tha hay buộc tội.

Sinh châm lửa đốt cho mình một điếu thuốc, anh thật sự không muốn can thiệp vào chuyện riêng của ông Thành Đạt, mặc dù anh luôn coi ông như một người cha. Anh chỉ nói lên ý nghĩ của mình:

- Phải sống trong hận thù dai dẳng cũng không mấy dễ thở. Nhưng ông Thành Danh không phải là người dễ dàng khuất phục nhìn nhận lỗi lầm của mình đâu. Cháu làm việc cho ông ta nên cháu hiểu rõ về bản chất con người ông ta mà.

- Ta cũng hiểu như cháu đó Sinh à, bởi ta và Thành Danh cùng sống và lớn lên trong một mái nhà. Nhưng ta hy vọng thời gian dài vừa qua đã làm biến đổi con người nó.

Nghe ông Thành Đạt bảo thế, Sinh bèn cười nửa miệng:

- Cháu cầu chúc cho niềm hy vọng của chú trở thành hiện thực. Chỉ e tình thế sẽ đảo ngược lại thôi.

Rồi anh nói lảng sang chuyện khác:

- Đường như chú có quen biết với cha mẹ của cô Tuyền?

Ông Thành Đạt hơi khụt lại:

- Phải! Ta với họ là bạn thân... thân hơn cả Thành Danh.

- Chú nghĩ sao về hoàn cảnh của chị em cô Tuyền hiện giờ?

- Đáng thương lắm! Ta không ngờ vợ chồng Vĩnh Khương lại chết sớm, bỏ con cái côi cút.

- Phải ở trong ngôi biệt thự cũ ấy, họ cũng khổ sở lắm nhưng vì không còn chỗ nương thân nên mới đành chấp nhận thôi. Giá như có điều kiện cô ta được tiếp tục đi học thì hay biết mấy.

Ông Thành Đạt chợt hiểu:

- Ta hiểu nỗi lòng của cháu đối với con bé như thế nào rồi. Cháu đã yêu nó chứ gì, kể ra cũng xứng đôi vừa lứa đấy! Nếu còn là một Thành Đạt khi xưa, nhất định sẽ tác hợp được cho hai đứa.

Sinh rít mạnh một hơi thuốc rồi nhả khói từ từ:

- Cần gì phải là một ông chủ khi xưa hả chú Nhị? Cháu chỉ muốn chú là một chú Nhị như hiện giờ thôi.

Ông Thành Đạt ôm vai Sinh trìu mến:

- Cám ơn cháu đã quý ta như người cha của mình. Nhưng dẫu có thay đổi hình dạng tới đâu, ta vẫn là ta... một Thành Đạt khôn khổ như ngày nào.

- Chú lại mặc cảm nữa rồi. Có lúc nào cháu nhìn chú bằng ánh mắt phân biệt rẻ rúng đâu. Với cháu, người thân duy nhất hiện giờ là chú đó! Thú thật, cháu cũng không mong chú được người ta nhìn nhận là ông Thành Đạt. Vì như thế, cháu không còn là chú Nhị từng sống với cháu bao nhiêu năm.

- Ô... cái thằng này thật trẻ con. Bộ cháu tưởng chú là hạng người tồi tệ, chóng quên những ngày tháng gian khổ khi được sống sung sướng sao? Không bao giờ có vấn đề ấy xảy ra đâu. Chú cháu ta vẫn sống chung dù trong hoàn cảnh nào đi nữa.

Nét mặt Sinh trầm tư:

- Cháu thì lại có ý nghĩ khi chú tìm về gia đình của mình, cháu sẽ sống lặng lẽ một phen.

Ông Thành Đạt nghiêm khắc:

- Không được. Ta không nhất trí vấn đề này, làm người phiêu bạt thì có gì hay đâu. Ta khuyên cháu nên lập gia đình đi, con bé Tuyền cũng là một người phụ nữ tốt trong mắt của ta đó! Phải chi Vĩnh Khương còn sống ta sẽ tự tới xin ông ta gả con gái cho cháu ngay. Song giờ không được rồi, cháu phải tự chinh phục nó chứ?

Sinh bật cười trước những lời nói thật thà nhưng chứa đựng đầy tình thương của ông Thành Đạt. Chuyện tình cảm, tất nhiên anh không thể nhờ cậu người nào nói giùm cho mình được.

- Cháu đang nghĩ gì vậy Sinh?

Tiếng ông Thành Đạt làm cho Sinh giật mình bối rối:

- Dạ, cháu đang nghĩ đến một chuyện vui.

- Thế à. Có cô gái ở ngôi nhà cũ kia không?

Trong lúc Sinh chưa tìm được câu để đáp thì nghe có tiếng nói chuyện ở ngoài đường, âm thanh rất lớn nêu vọng vào tận trong nhà. Anh lảng tai rồi đưa tay làm hiệu với ông Thành Đạt ra ý bảo im lặng. Sinh tiến lại sát bên cánh cửa hơn, tiếng bên ngoài vẫn đều đều:

- Ông Thành Danh giám đốc nông trường trà sục sạo gì trong cái xóm này vậy ta? Cứ như là công an truy bắt kẻ gian ấy!

Gióng người thứ hai tiếp:

- Tôi bị ông ta chặn lại hỏi rằng có thấy ai lạ xuất hiện ở đây không? Kỳ thật nha, xóm này hầu hết là công nhân của nông trường trà bao nhiêu năm, chẳng lẽ ông ấy còn chưa thuộc nằm lòng? Có người nào mới đến ở đây đâu?

Tiếng nói chuyện nhỏ dần rồi mất hút trong nỗi lo lắng của Sinh. Anh quay bảo ông Thành Đạt:

- Chú à, có lẽ từ hôm nay chú không nên ra khỏi nhà một mình.

- Nhưng ta còn nhiều việc phải làm.

- Chú có thể sai cháu... - Sinh gạt đi.

Ông Thành Đạt lắc đầu:

- Có những việc phải tự ta đi mới được cháu à. Chẳng hạn như gấp vợ của ta...

- Böyle giờ thì việc gấp riêng bà ấy rất khó khăn. Chắc cháu cũng đã nghe thấy những lời vừa rồi chứ?

- Ta không sợ...

- Nhưng mọi người sợ cho cháu.

- Thành Danh dám giết ta lần nữa không?

Sinh nhún vai trước con gàn dở của ông Thành Đạt:

- Có thể ông ta sẽ dám đấy!

Ông Thành Đạt cười khà khà:

- Chết lần thứ hai chắc sẽ không đau hơn lần trước.

Câu nói của ông Thành Đạt chưa kịp dứt thì có tiếng chân chạy rầm rập ở bên ngoài. Phản ứng của Sinh rất nhanh, anh đẩy ông Thành Đạt vào căn buồng, buông màn cửa rồi đứng im chờ đợi sự việc đến. Quả nhiên, tiếng ông Thành Danh vang lên ở ngoài sân:

- Cậu Sinh... đã ngủ chưa?

Sinh giữ thái độ bình tĩnh bước ra hỏi:

- Thưa ông có việc gì mà ông đến đây vào giờ này?

Giọng ông Thành Danh đầy trích thượng:

- Nhà cậu có mấy người?

- Hai người. Dường như ông có ý kiểm tra hộ khẩu của chúng tôi. - Sinh lờ vẻ khó chịu song vẫn nói.

Ông Thành Danh phóng tia nhìn vào trong nhà:

- Cậu nói hơi quá lời. Tôi chỉ muốn biết để coi số công nhân là bao nhiêu?

Sinh chế giễu:

- Bao nhiêu thì đã có ghi trong sổ sách, ông muốn biết thì cứ giở ra xem, tội gì đi kiểm tra thế này cho mệt?

Dưới ánh sáng tù mù của ngọn đèn dầu hắt ra, đôi mắt ông Thành Danh gọn lên nét hung ác. Giọng ông ta thật đanh:

- Cậu nên nhớ, tôi là ông chủ làm việc rất có kỷ cương.

Sinh cũng không để mình bị xỏ mũi:

- Tôi nghĩ mình chẳng làm điều gì vi phạm nguyên tắc của nông trường để ra cả. Hơn nữa tôi xin nhắc cho ông biết rõ là nhà này chỉ có mình tôi là công nhân của ông thôi.

- Vậy còn một người nữa làm gì?

- Đó là chú tôi. Ông ta ngoài tuổi lao động rồi, chỉ ở nhà nghỉ ngơi.

Cặp chân mày ông Thành Danh nhíu lại:

- Ông ta đến đây ở lâu chưa?

- Từ khi tôi bắt đầu làm công nhân cho ông.

- Có khai báo nhân khẩu với địa phương không?

- Tất nhiên là có rồi. Mà ông điều tra gì góim vậy? Sao không nhờ công an họ phối hợp cho dễ dàng?

Ông Thành Danh không quan tâm tới câu nói của Sinh:

- Cậu hãy gọi ông chú ra đây cho tôi nhận diện thử.

Sinh bức bối:

- Ông tình nghi chú tôi là hạng người gì chứ? Chú tôi đang bị ốm... nằm liệt giường cả tháng trời nay rồi. Nếu ông không sợ ngửi mùi xú uế thì hãy theo tôi.

Nói rồi anh dợm quay lưng đi, thái độ dứt khoát này của Sinh làm ông Thành Danh bỏ ý định. Ông cất tiếng:

- Thôi... cậu Sinh. Xin lỗi đã làm phiền.

Đúng nhìn ông Thành Danh và hai người nữa bỏ đi. Sinh nghe nhẹ cả lòng. Suýt chút nữa thì anh em họ gặp nhau, để rồi không biết niềm vui hay bi kịch sẽ xảy ra tiếp tục. Đóng cửa lại, Sinh bước nhanh vào căn buồng dành làm chỗ ngủ cho ông Thành Đạt. Nhưng anh đã phải đứng khụng lại vì chẳng hề thấy bóng dáng của ông đâu? Lạ thật, chú ấy không ở đây mà lại đi đâu giữa đêm hôm khuya khoắt như vậy? Đến ngôi biệt thự cũ hay theo sau ông Thành Danh để thanh toán câu chuyện giữa họ? Điều gì thì Sinh cũng chẳng thể an lòng được, anh vặn to đèn, tìm áo khoác mặc vào người rồi lao ra màn đêm lạnh cắt da dù bản thân đang rất mệt.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 5

Suốt một đêm tìm ông Thành Đạt khắp nơi không thấy, Sinh trở về nhà với thân hình rờ rã. Anh nghe mệt và buồn ngủ đến độ không thể cưỡng lại được, dù giờ phải làm việc trên đồi trà. Nấu một gói mì ăn qua loa, anh đi tắm cho tinh thần sáng khoái. Nhưng làn nước lạnh buỗi sớm chỉ làm Sinh tỉnh táo được một tí khi anh mặc bộ đồ lao động vào người, những cái ngáp thật dài thi nhau hành hạ anh. Cố gắng lăm anh mới đến được chỗ con suối gần ngôi biệt thự cũ, song con buồn ngủ đã thắng thế, buộc Sinh phải tìm nơi nào đó để ngã lung. Mặt trời lên làm tan loáng màn sương, trong khoảnh khắc không gian ấm áp đó Sinh ngủ thật ngon lành... và giấc ngủ ngày hiếm có đã cho anh một giấc mơ thú vị.

- Anh Sinh... anh thật lòng yêu em chứ?
- Thế chẳng lẽ em nghĩ anh nói dối để lừa gạt em sao?
- Nhưng ở đây không có sự bình yên đâu. Em sợ lắm!
- Yên tâm đi cô bé. Anh sẽ bảo vệ em bằng chính sức mạnh của mình.
- Em vẫn chưa thể an lòng vì cái ác trên đời còn tồn tại.
- Dẫu sao thì điều thiện cũng chế ngự được những dã tâm của con người em ạ. Vấn đề là chúng ta có sức chịu đựng hay không thôi.
- Anh Sinh... anh đã làm em mềm lòng rồi.
- Anh chờ em nói một câu dễ thương hơn.
- Không được.
- Tại sao vậy?
- Bởi em là phụ nữ.
- Phụ nữ cũng có thể biểu lộ tình cảm của mình chứ.
- Nhưng em... thì không dám...

Ôi... ôi... mình đang ở mặt đất hay trên mây? Trần gian hay thiên đường hạnh phúc? Giữa lúc ấy thì...

- Anh Sinh... sao lại nằm ở đây như thế này?

Choàng tỉnh nhìn dáo dác mới biết mình nằm mơ, Sinh tiếc hùi hụi mắng kẻ đã phá đám mà không thèm nhìn mặt:

- Khỉ thật. Tôi nằm ở đâu thì có phiền hà chi đến người nào?

Tiếng con gái thánh thót:

- Đành là thế. Nhưng ai cho phép anh réo gọi tên tôi.

Sinh quay phắt lại cãi:

- Hồi nào?

Và sau đó anh thật sự ngỡ ngàng:

- Ủa, cô Tuyền... cô đến đây bao giờ vậy?

Tuyền vờ dỗi ngoảnh mặt đi:

- Đến lâu rồi... bởi tôi biết có kẻ ngủ ngày và nằm mơ ở đây.

- Tôi thật không hiểu có làm gì cho Tuyền giận hay chăng? - Sinh ngượng nghịu dò hỏi.

Tuyền mím môi trong bụng rất buồn cười:

- Có thì sao?

- Xin lỗi vây.

- Suông thế ai mà chịu.

Sinh vỗ tay vào trán mấy cái cho tỉnh táo rồi nhìn đám đám Tuyền:

- Muốn đòi hỏi tôi điều gì?

Tuyền mau miệng:

- Kể lại giấc mơ vừa rồi của anh cho tôi nghe.

Ánh mắt Sinh khẽ nhìn đi hướng khác:

- Chỉ sợ tôi nói Tuyền lại cho là đùa.

- Có thú vị lắm không mà trông anh lúc ấy ngộ nghĩnh quá. Cứ như là...

- Là gì...

Tuyền lắc đầu:

- Tôi không thể diễn tả được. Mà sao anh lại ngủ vào lúc này? Hôm nay anh không phải đi làm ư?

Càng mệt hơn bởi giấc ngủ quá ngắn không đã mắt, Sinh cố ngăn những cái ngáp nhưng nó cứ xuất hiện liên tục. Anh giải thích ngắn gọn:

- Tôi đã phải đi tìm chú Nhị suốt cả đêm hôm qua.

Nghe thấy vậy, Tuyền tròn mắt:

- Sao? Ông ấy bỏ đi à?

Sinh mệt mỏi kể lại chuyện tối qua sau khi về nhà. Nghe xong, Tuyền tắc lưỡi hòa chung tâm trạng với Sinh. Dự đoán của cô thông minh hơn:

- Rất có thể ông Thành Đạt đang ẩn nấp đâu đó để chờ cơ hội gặp riêng bà Thành Danh.

Sinh lô nét lo âu:

- Chú ấy sẽ bị nguy hiểm nếu như bọn người ông Thành Danh thuê theo dõi phát hiện được.

Tuyền gật gù:

- Phải đó. Nhưng biết ông ta đang ở đâu mà bảo vệ được đây.

- Mình chia nhau đi tìm chăng?

Tuyền ngắn ngại:

- Tôi không rảnh lúc này. Đã tới giờ tôi phải đi dạy...

Sinh vui nói:

- Hay là Tuyền đến gặp bà Thành Danh rồi nói rõ giúp tôi. Tôi hy vọng bà ấy sẽ có cách bảo vệ cho chú ấy. Điều này thì Tuyền phải nhận lời, bởi cô thừa hiểu mình gặp bà Thành Danh dễ hơn Sinh:

- Được! Tôi sẽ cho bà ấy biết chuyện ngay.

Nói rồi Tuyền toan dợm bước chân đi liền bị Sinh kéo lại:

- Gì nữa vậy?

- Tuyền không có câu nói nào dành riêng cho tôi sao?

Guồng mặt Tuyền lúc này trông ngây ngô quá cỡ. Cô giuong mắt nhìn Sinh rồi nhoẻn miệng cười:

- Anh lộn xộn quá. Tôi thấy anh nên về nhà ngủ một giấc tối chiểu tối thì hơn.

- Điều đó tất nhiên tôi sẽ phải làm ngay. Nhưng cô phải bồi thường cho tôi giấc mộng ban nãy.

- Anh lạ thật... mộng thì làm sao đền?

- Chỉ cần cô băng lòng nó sẽ tự khắc đến.

Ngạc nhiên lẩn thích thú, Tuyền không nghĩ ngoại lâu. Cô gật đầu:

- Băng lòng thì băng lòng... song anh không được đánh lừa tôi.

Tức thì Sinh vòng tay ôm lấy Tuyền đẩy cô vào thế thụ động cùng nụ hôn rất dài. Khi được buông ra,

Tuyền khẽ trách:

- Đã nói trước mà còn...

Sinh nghiêng đầu ngắm Tuyền:

- Đúng "hợp đồng" đàng hoàng. Bởi giấc mơ của tôi y như vậy.

Tuyền thận thùng như cỏ dâu ngày cưới:

- Anh nói dối...

Sinh đưa một cánh tay lên thật cao:

- Tôi xin thế...

- Thôi đừng.

- Sợ gì nào?

Tuyền khúc khích:

- Sợ lời thề linh thiêng, anh bị quở phạt tội nghiệp.

Sinh nhuộm nhẹ cặp chân mày:

- Có đáng chi một kẻ ít may mắn như tôi.

- Sao cơ?

- Tuyền đừng giả vờ thương hại tôi. Là một thằng đàn ông, tôi không chấp nhận sự miễn cưỡng.

Tuyền trở nên nghiêm chỉnh:

- Nhưng nếu là sự tự nguyện...

Câu nói gây cho Sinh nỗi bất ngờ. Khuôn mặt anh rạng rỡ hơn:

- Tôi muốn Tuyền nói rõ hơn.

Tuyền cắn ngón tay e lệ:

- Hãy thay đổi cách xưng hô trước đi đã.

Sinh nhanh nhẹy đáp ứng liền:

- Em nói cho anh nghe đi Tuyền.

Song cô gái lại mắc cỡ lí nhí trong miệng:

- Xin hãy để ánh mắt em lên tiếng.

- Cả trái tim nữa chứ.

- Vâng... Anh nghe nè, nó đã bắt đầu rồi.

Sinh cúi xuống thật gần áp tai vào ngực Tuyền, anh sung sướng muốn reo lên khi nghe được những nhịp tim của cô gái mà mình yêu thương nhất. Vậy là từ nay tình cảm của anh không còn đơn phương nữa. Nó đã có nơi tiếp nhận như con người có chốn để về.

Chuyện vui làm cả hai quên mất cả thời gian, chừng sức nhớ Tuyền hốt hoảng:

- Chết... muộn giờ dạy học của em rồi.

Không nán lại thêm giây phút nào, Tuyền vừa đi vừa chạy về hướng ngôi biệt thự Thành Danh trước tia nhìn vòi voi của Sinh ở phía sau. Đến nơi, Tuyền chợt phát hiện ra một điều gì đó bất thường lẩn trong không khí tại đây. Người cô chạm mặt đầu tiên là chị giúp việc đang lấm la, lấm lét noi phòng khách.

Tuyền bước tới gần hỏi:

- Chị ơi... học trò của tôi sẵn sàng chưa?

Chị giúp việc nhìn Tuyền rồi khẽ suyt:

- Nói nhỏ thôi. Giờ này cô mới tới là trễ mất cả hơn một tiếng đồng hồ rồi đó!

Biết lỗi, Tuyền cúi đầu:

- Tôi hiểu. Ông bà chủ có nhà không hả chị?

Chị giúp việc lại dáo dác nói:

- Có lẽ ông ấy vừa đi khỏi. Còn bà chủ thì...

- Thị sao chị? Bà ấy mắng tôi đến muộn à?

Chị giúp việc xua tay rối rít lên:

- Ô, không. Có chuyện vừa xảy ra ở đây hồi đêm.

Vừa nghe thấy thế, Tuyền đã nghĩ ngay đến sự an nguy của ông Thành Đạt. Cô âm thầm lo lắng trong bụng:

- Bắt bớ hay giết người hả chị?

Chị giúp việc trợn mắt:

- Cô nói gì kinh khủng vậy. Chỉ mới chứng kiến ông chủ đánh người thôi mà tôi đã sợ muộn đứt hơi nữa

là...

Tuyền hối hả hỏi dồn:

- Ông Thành Danh đã đánh ai?

Chị giúp việc vừa nói, vừa chỉ tay lên lầu:

- Đánh bà chủ.

Tuyền hết sức kinh ngạc:

- Sao kỳ vậy? Chẳng lẽ ông ấy đã phát điên?

Chiếc mồi dưới của chị giúp việc trè dài ra, chị lôi Tuyền lại sát bên mới nói:

- Không điên một chút nào. Ngược lại tôi thấy ông ấy tinh táo là đằng khác.

- Nếu tỉnh sao ông ấy lại đánh vợ?

- Cô đi mà hỏi ông ấy chứ sao tôi biết được.

- Böyle giờ bà Thành Danh ra sao rồi?

- Đang bị nhốt ở trên lầu.

Đúng là một chuyện quá bất ngờ mà Tuyền không thể nào hình dung được. Ông Thành Danh bắt đầu cư xử tồi tệ với vợ bằng vũ lực. Ôi, có cần báo tin này cho ông Thành Đạt biết không? Nhưng suốt đêm qua ông Thành Đạt đã đi đâu? Liệu có phải do họ lén lút gặp nhau nên mới xảy ra cớ sự? Tuyền thấy mình thật hoang mang, rối rắm trước những chuyện chẳng thuộc về mình. Không hỏi chuyện thêm nữa, Tuyền bước nhanh lên phòng học của hai cô bé Kiều, Diễm để làm tròn phận sự. Song khi cánh cửa bật mở thì trước mắt cô là hình ảnh rất đáng thương. Hai chị em cô bé đang ôm nhau gục khóc ở góc phòng. Đường như chúng cũng đã thấu hiểu hết những nỗi đau mà mẹ chúng đang chịu đựng.

Không có tinh thần để dạy học khi chị em Kiều và Diễm đang trong con khủng hoảng bởi biến cố của gia đình. Tuyền lặng lặng bỏ ra về với nỗi ưu tư nặng nề. Làm gì để giết khoảng thời gian trống trải này chứ? Chẳng lẽ lại tìm đến nhà Sinh khi vừa gặp mặt anh. Hay về nhà ngủ một giấc hoặc rủ nhỏ Tú bày trò chơi gì đó cho vui. Nghĩ tới nghĩ lui, Tuyền lại thấy không thích nên để đôi chân thơ thẩn theo con đường mòn dẫn đến một nơi mà cô chưa hề đặt chân tới. Đó là khu nghĩa trang, có thể do dân địa phương tại đây thành lập nên không được rộng rãi cho lắm! Với khoảng vài chục ngôi mộ đã đắp nhưng lúp xúp vì toàn là mộ đất, chỉ duy có một ngôi được xây cất khá công phu song nằm mãi tít đằng kia.

Thoạt đầu thấy nơi này hoang vắng, Tuyền có ý ngần ngại, song không hiểu động lực nào thúc đẩy cô đã tỏ ra bạo dạn hơn. Chợt một cái đầu lấp ló từ bụi cỏ lau làm cho cô hoảng kinh toan chạy thì nghe gọi:

- Cháu Tuyền... tôi đây mà...

Tuyền dừng chân ngoái đầu lại thì nhận ra ông Thành Đạt. Ông đưa tay vẫy cô:

- Lại đây.

Tuyền bước tới như người bị sai khiến:

- Ông đi đâu mà để anh Sinh tìm suốt cả đêm hôm qua?

Ông Thành Đạt ủ dột:

- Ta đi đào mồ của ta lên coi xương cốt có còn không.

Cảm giác ròn ròn của Tuyền nổi lên theo câu nói của ông. Cô thấy hơi hối hận vì đã dám mạo hiểm. Ông Thành Đạt nói tiếp:

- Cháu có thể giúp ta không?

Nhiệt tình của Tuyền không dám xuất hiện trong lúc này. Cô mạnh dạn lắc đầu:

- Thưa... không được ạ!

- Vì sao vậy?

Tuyền cố kiềm捺 để thoái thác. Cô nhớ đến chuyện của bà Thành Danh:

- Ông không biết đó thôi. Ở ngõ biệt thự Thành Danh đang xảy ra sự cố nghiêm trọng lắm.

Câu nói này làm ông Thành Đạt phải tạm dừng ý nghĩ điên khùng của mình. Ông hỏi dồn:

- Lại có điều gì nghiêm trọng trong lúc này?

Tuyền nói nhanh như sợ không có cơ hội nói:

- Đêm qua bà Thành Danh đã bị ông ấy hành hạ. Hiện giờ bà ta đang bị nhốt trong phòng riêng.

Đúng là một cái tin giật gân khiến ông Thành Đạt phải chết lěng hồi lâu mới trấn tĩnh lại được:

- Tại sao Thành Danh lại phải làm thế nhỉ? Chẳng lẽ vì sự sống của ta mà nó lại làm khổ người đàn bà mà nó đã cố tình chiếm đoạt sao?

Tuyền xen vào:

- Chắc tại bà Thành Danh truy cứu ông ta chuyện ngày xưa.

Từ đây lòng ông Thành Đạt nỗi đau đớn bùng dậy. Ôi... một bên là tình máu mủ, một bên nghĩa vợ chồng. Giá mà ngày ấy ông chết quách dưới chân đèo thì còn hay hơn là phải sống để đối diện với sự thật hôm nay.

- Đi...

Nghe câu nói cùt ngùn, Tuyền chẳng hiểu ắt giáp gì. Cô bèn hỏi:

- Đi đâu co?

Ông Thành Đạt cáu gắt:

- Đến biệt thự Thành Danh...

- Để cứu bà ấy ư?

- Cứ cho là như vậy. Còn nhiều điều cần giải quyết ở đó nữa.

Tuyền thấp thỏm trong lòng:

- Có một mình ông đến đó e không còn đường để sống.

Ông Thành Đạt gằn giọng:

- Lê nào ta lại để người ta giết mình lần thứ hai sao? Mà cảm giác bị chết ta đã từng quen rồi, sẽ không đau nữa đâu.

Tuyên cố giữ chân ông Thành Đạt bằng cách ngăn cản:

- Nếu muốn đến biệt thự Thành Danh thì ông nên về nhà cùng đi với anh Sinh.

Song ông Thành Đạt lại phản đối:

- Kéo nó vào chuyện này làm chi cho rắc rối. Cứ để ta đến đó một mình.

(???) Bị anh có biết hay không?

Anh bảo cô:

- Chúng mình phải đi ngay.

Và chỉ trong một giây, anh đã buột miệng thốt:

- Tại sao chúng ta không lôi kéo cảnh công nhân đang làm việc trên đồi trà vào cuộc nhỉ? Dù có là cợp cũng không dám ăn thịt người trước cả một đám đông.

Nghe thấy vậy, Tuyên bèn đẩy vai Sinh:

- Anh đi đi, để em tới biệt thự Thành Danh xem sao!

Ánh nắng mặt trời đầu tiên chiếu vào phòng nhưng bà Thành Danh vẫn nằm im, mặc dù bà thức giấc đã lâu. Bởi lẽ trận đòn đêm qua làm toàn thân bà bị sưng tấy lên nhiều chỗ, nhức nhối không thể tả. "Cộc... cộc... cộc...", bà Thành Danh nhổm đầu dậy, ánh mắt lảo lộn. Bà chợt trông thấy một mảnh giấy đang luồn qua khe cửa bèn cố lết lại để lấy. Mở ra coi, bà nhận ra nét chữ của con gái. Lướt mắt trên tờ giấy, bà Thành Danh đọc nhỏ: "Má đã bót đau chua? Có cần chúng con giúp đỡ gì không? Ba đã đi từ sớm... má đừngng sợ. Hãy chỉ cho chúng con cách cứu má ra bên ngoài...". Nước mắt bà Thành Danh úa ra vì thương cho hai đứa con gái. Giả mà chúng nói được bằng lời thì bà sẽ xúc động biết đường nào. Dùng hai tay gạt những giọt nước mắt rồi lấy sức đứng lên. Bà Thành Danh ghé miệng qua khe hở nói lớn:

- Kiều, Diễm... các con của má... các con đừng mạo hiểm kéo bị trùng phạt nặng nề đấy!

Một tờ giấy nữa được nhét vào phòng, và bà Thành Danh đã đón đọc: "Má... anh Thành Đạt không có ở xa chúng ta đâu. Nếu má muốn, tụi con sẽ đưa má đến... Nhưng trước tiên má phải ra khỏi căn phòng này".

Quả là một sự kinh ngạc khôn cùng, hai con bé này đã biết chỗ ở của anh nó bấy lâu nay... vậy mà nó lại kín miệng không chịu nói. Chắc bây giờ thằng Thành Đạt đã lớn, nó có thừa sức bảo vệ mẹ và em gái trước bạo lực xảy ra từ phía nào. Nghĩ tới đó, bà Thành Danh như được tăng thêm sức lực, bắt đầu tìm cách để thoát thân. Bà cố hét lên để hai đứa con gái bên ngoài nghe thấy:

- Hãy mau đi kiếm một cái thang dựng ngay cửa sổ phía bên trái căn phòng của má, má sẽ cố gắng trèo ra...

Ở trong phòng, bà Thành Danh không thể hiểu hết nỗi khổ khăn của chị em Kiều, Diễm trước một sự việc mà chúng chưa từng làm. Là con gái chân yếu tay mềm, lại không nói được, chỉ làm hiệu cho nhau, giờ phải đối mặt với những tình cảnh nghiệt ngã thế này thật khó mà chấp nhận. Không hiểu có phải do tinh thần từ quá lớn hay còn nguyên nhân nào khác nữa đã khiến hai cô bé mạnh mẽ lên trong công việc đưa mẹ thoát khỏi căn phòng giam. Kiều và Diễm kéo nhau chạy xuống nhà kho để kiếm thang, nhưng nó quá dài và nặng, cả hai không tài nào khiêng đi nổi. Hì hục rồi kéo thêm cả chị giúp việc, mất cả tiếng đồng hồ họ mới dựng được cái thang vào đúng chỗ bà Thành Danh yêu cầu, song nó lại thấp hơn cửa sổ cả một quãng dài...

Đã mở được cửa sổ, nhưng từ trên cao nhìn xuống bà Thành Danh cũng phát ón. Bà cảm thấy lỗ trượt chân rơi xuống thì cái chết sẽ cầm chắc trong tay. Mà nếu gặp may sống sót cũng que quặt chứ không thể an toàn. Ôi... thế thì sẽ khổ lắm! Làm một người tàn tật thì chết quách còn hon. Hình ảnh người chồng cũ bỗng hiện ra trong tâm não bà Thành Danh. Tôi quá... thương quá... nhưng ông vẫn phải sống dù ao ước được ngủ yên vĩnh viễn. Lại thêm ít phút mủi lòng, bà Thành Danh chần chờ mãi trên khung cửa sổ cao, cho đến khi chị giúp việc sốt ruột vì sợ ông chủ mình quay về, luôn miệng hối thúc thì bà mới thu hết can đảm để trèo xuống. Không riêng gì trái tim của bà Thành Danh muốn bắn ra khỏi ngực mà những người bên dưới cũng hồi hộp lo sợ giống như bà. Họ nín thở theo từng cái nhích chân của bà Thành Danh trên bậc thang, và cùng thở phào nhẹ nhõm khi bà đã xuống thật thấp:

- Ôi... đã thoát...!

Tiếng reo đầu tiên của ai đó vang lên trong số bốn người đang có mặt nghe ngô ngô như trẻ em vừa tập nói làm bà Thành Danh ngạc nhiên. Bà nhìn chị giúp việc khi vừa đặt chân xuống mặt đất:

- Chị...

Song chị giúp việc cũng kinh ngạc nhìn lại bà. Bốn mắt nhìn sững nhau rồi mỗi người cùng quay đi một phía. Bà Thành Danh chọn Kiều, còn chị giúp việc thì bỏ tay vào bé Diễm đồng thanh hỏi:

- Ai vừa nói?

Kiều mấp máy bờ môi:

- C...on...

Sự bất ngờ đến đột ngột làm bà Thành Danh há hốc mồm. Bà lắp bắp giống con gái:

- Trời... o...oi... con... nói... được... rồi... sao?

Cô bé Diễm cũng bắt chước chị tạo ra sự kiện lạ:

- Má... m...má...

Bà Thành Danh có cảm giác mình đang bay bổng lên trời vì niềm vui quá đỗi lớn lao. Bà dang tay ôm cả hai đứa con gái, miệng cười mà mắt đẫm lệ:

- Ôi... tôi hạnh phúc quá!

Nép đầu trong ngực mẹ, hai cô bé cũng bật khóc. Nhưng có lẽ đây là nước mắt vui sướng của những tâm hồn vừa được tái sinh. Bà Thành Danh yêu cầu con:

- Hãy lặp lại lần nữa cho má nghe đi Diễm, Kiều.

Diễm giàn giòi song phát âm thật chậm:

- Con... hết bị... câm rồi...

Kiều tiếp luôn:

- Tui con không nói được là tại ba cấm...
 - Tại sao ông ấy lại cấm? - Bà Thành Danh trố mắt.
- Cả hai đứa đều lắc đầu, đáng vẻ đầy sợ sệt. Thấy vậy, bà Thành Danh vội dỗ dành:
- Nói đi con. Chỉ mình má nghe thôi mà.
- Song chúng không chịu mở miệng thêm, mỗi đứa nắm một bên tay lôi bà Thành Danh chạy về hướng ngôi biệt thự cũ.
- Mẹ con bà Thành Danh đến được ngôi biệt thự cũ vào lúc gần mười một giờ trưa, khi vú Dần đã nấu xong bữa cơm đang chuẩn bị dọn lên bàn. Trông thấy họ, vú cười tươi:
- Tiếc quá... bà tới chơi, cô Hai tôi lại không có ở nhà.
- Bà Thành Danh không quan tâm tới điều này, chỉ nhếch môi đáp rồi quay sang hỏi lại đứa con:
- Lúc nãy các con bảo anh Đạt con đang ở đâu? Chẳng lẽ nó lại trốn má trong ngôi nhà này?
- Con bé Diễm bỗng gật đầu, chỉ tay vào phòng khách:
- Trong đó!
- Kiểu cũng nói:
- Phải!
- Bà Thành Danh lay mạnh các con, vẻ mặt như vẫn không tin:
- Đừng đùa với má như vậy chứ. Căn phòng này trống trải, nó nấp chỗ nào?
- Kiểu và Diễm chạy ào vào giữa phòng rồi cả hai cùng giậm chân của mình xuống nền gạch, cùi chỉ thật ngộ nghĩnh và khó hiểu. Vú Dần không biết át giáp gì cũng vào cuộc:
- Ua, bà và các cô tính tìm chi chỗ này?
- Không muốn giải thích dông dài, bà Thành Danh vắn tắt:
- Tôi tìm thằng con trai của tôi.
- Vú Dần càng ngạc nhiên hơn nữa:
- Không hề có người lạ nào đến đây cả.
- Rồi vú chau vầng trán đã có nhiều nếp nhăn như nhớ điều gì:
- À, đêm qua khu vực quanh nhà này bị người ta theo dõi.
- Bà Thành Danh sợ vú Dần làm lạc mất ý định chính của mình, vội gắt:
- Chuyện đó để bàn luận sau đi. Tôi đang bận tìm tung tích của con tôi, mong vú đừng có hỏi...
- Cụt hứng, vú Dần bèn đứng nép một bên giường mắt, lên theo dõi. Nhưng sự thắc mắc của vú không lâu khi cô bé Kiều lên tiếng:
- Đúng chỗ này nè má.
- Mặt bà Thành Danh bỗng trở nên xám ngắt:
- Con nói thế nghĩa là sao?
- Diễm đáp thay cho Kiều:
- Ánh bị ba bóp cổ chết rồi chôn xuống chỗ này.
- Vừa thoát nghe, bà Thành Danh đã không còn sức đứng vững trên đôi chân. Bà khuyễn xuống, miệng lưỡi cứng đờ... Con bé Diễm vừa nói gì mà bà không nghe rõ. Dường như nó đang đùa thì phải? Toàn thân bà Thành Danh lạnh toát rồi run lên. Bà có cảm tưởng mình bị nhét vào giữa một tảng băng và những mạch máu lưu thông đang đông đặc, không còn hơi nóng của một người đang sống, Thành Đạt... Thành Đạt... đứa con trai khổn khổ của mẹ!
- Không hiểu âm thanh của tiếng gọi có thoát ra bên ngoài không mà người vừa đến đã nghe thấy:
- Tôi đây... Tố Lan...
- Đó là ông Thành Đạt, ông tức thời bị người vợ cũ ôm chầm. Bà rên rỉ thảm thiết:
- Hết... hết rồi... con... con... của chúng ta...
- Ông Thành Đạt hỏi tới:
- Nó đâu?
- Bà Thành Danh lắc đầu, điệu bộ thẫn thờ:
- Nó đâu?
 - Tôi đang hỏi em mà.
- Bà Thành Danh nhìn xuống nền gạch, nói lắp bắp:
- Nó đó!
 - Sao tôi không nhìn thấy?
 - Bởi nó đã... ngủ giấc ngàn thu rồi còn đâu...
- Giọng bà Thành Danh nấc lên rồi vỡ òa theo câu nói sau cùng. Bà rũ xuống tựa một thân cây bị đốn gãy phải đoạn tuyệt với sự sống. Nhưng ông Thành Đạt đã không chịu để bà yên, gào thét lên:
- Em nói sao? Thằng con tôi ngủ giấc ngàn thu là thế nào?
- Bà Thành Danh không cất nổi tiếng nói mà bất thần nhìn thằng về phía trước một cách vô thức. Hồi lâu, bà bị ông Thành Đạt buộc phải trả lời:
- Em nói đi. Em không phải là một người mẹ tồi tệ chứ?
- Bà Thành Danh khóc rung rức:
- Em không biết... không tự khẳng định được.
- Thôi đừng dông dài nữa. Tôi chỉ cần em nói một câu là thằng con của tôi đang ở đâu?
- Không biết mà...
- Trong lúc bà Thành Danh vật vã vì không dám nhìn thằng vào sự thật thì hai cô bé Kiều, Diễm lại có đủ bình tĩnh. Chúng bước ra đứng chắn trước mặt mẹ như không muốn ông Thành Đạt làm khó bà. Nhỏ Kiều hất mặt:
- Má tôi không biết thật. Chuyện này chỉ có hai chị em tôi là chứng kiến tỏ tường thôi.
- Diễm tiếp lời khi thấy Kiều có vẻ mệt khi phải phát âm dài:

- Hồi đó... chi em tôi còn nhỏ xíu... cõi chừng này...

Vừa nói, Diễm vừa đưa tay ngang tầm ngực để diễn tả, và cô bé thật sự làm mọi người xúc động qua cách kể thật chậm rãi của mình:

- Hôm ấy... má tôi có việc phải về thành phố mấy ngày, để ba anh em chúng tôi ở nhà với một bà giúp việc đã lớn tuổi. Ngày đầu không có gì xảy ra cả, nhưng chẳng hiểu sao ba tôi lại cho bà giúp việc nghỉ làm.

Ngày hôm sau thì chính ba tôi phải tự nấu ăn và săn sóc chúng tôi, vì trong nhà chẳng còn ai.

Kiều chen vào tường thuật tiếp:

- Tối đó... sau khi ăn uống xong, ba tôi bắt chị em tôi đi ngủ sớm, còn anh Thành Đạt thì ba tôi giữ lại để kiểm tra bài vở. Vì để quên con búp bê nơi phòng khách nên đã vào phòng lâu rồi mà chị em tôi không ngủ được, bèn rủ nhau trở ra lấy. Nhưng thật là khủng khiếp, ló đầu ra phòng khách chúng tôi thấy ba tôi đang bóp cổ anh Đạt...

- Trời khốn nan quá...

Tiếng kêu của ông Thành Đạt làm cô bé phải tạm dừng câu chuyện, ngạc nhiên lúc này trong nhà có thêm nhiều người xuất hiện, nhưng thấy họ là những công nhân vùn trà nên chị em Kiều Diễm không hoảng sợ. Chúng cố nhớ lại mọi chi tiết đã qua rồi thay phiên nhau nói:

- Ông đừng có ngắt lời... để chị em tôi kể xong đã... Chúng kiến cảnh ba tôi giết anh Đạt, chị em tôi sợ hãi đến độ không nhúc nhích hay la hét gì nổi. Cứ nhớ lại hình ảnh anh Đạt giãy giụa, đôi tay chới với, hai mắt trợn ngược, miệng há hốc rồi sau đó duỗi thẳng buông xuôi mà tới giờ này chị em tôi vẫn còn bị ám ảnh.

- Câm miệng...

Chận đứng câu chuyện của chị em Kiều, Diễm lúc này không phải ông Thành Đạt mà là ông Thành Danh. Ông ta xuất hiện đột ngột nhưng không làm ai sợ, ngoại trừ hai đứa con gái của ông ta. Ông Thành Danh xông tới tát thẳng tay vào mặt chị em Kiều, Diễm rồi quát mắng:

- Đồ khốn kiếp... Tụi bay là con tao hay con của bọn bá vơ kia mà ăn nói lung tung như thế? Khôn hồn thì câm trở lại như xưa đi.

Mặc dù hai cô bé Kiều và Diễm đang co rúm người lại vì bị đánh, Sinh và Tuyền vẫn bước tới động viên:

- Đừng sợ... cứ nói hết đi các em. Phải chăng bấy lâu nay các em biến thành người câm là vì bị súc ép của người cha tàn bạo?

Ông Thành Danh to tiếng không để cho hai đứa con gái kịp mở miệng. Ông trùng mắt về phía chúng:

- Hùm... tụi bay mà phát ngôn bùa bãi tao cắt lưỡi.

Rồi quay qua phía Sinh và Tuyền, ông gầm lên:

- Thị ra bọn chúng mà cấu kết với nhau để hại ta à? Rõ là nuôi ong tay áo mà...

Song ông Thành Đạt đã đứng ra đính chính cho những người vì ông, ông chỉ tay vào mặt thằng em trai đốn mạt:

- Không phải nuôi ong tay áo đâu, mà là sự trùng phạt của ông trời đó Thành Danh.

Sự trùng phùng này gây tác động khá mạnh mẽ. Ông Thành Danh phải lùi lại mấy bước chứ không dám đứng gần khiến ông Thành Đạt cả cười:

- Mày không nhận ra tao à?

- Ô... ông... - Ông Thành Danh lắp bắp.

- Anh trai của mày nè. Chẳng lẽ tao còn sống trở về mà mày không tỏ thái độ mừng rõ chút nào sao?

Nhưng chỉ chấn động tâm lý một chút thôi, ông Thành Danh đã lấy lại tư thế ngay tức thì. Ông quắc mắt nhìn tất cả mọi người:

- Định bày trò gì ra thế này?

Sinh lén tiếng:

- Lật lại vụ án năm xưa để đem đứa em bất nghĩa giết anh ra trước vành móng ngựa...

Ông Thành Danh nạt nộ:

- Một lũ khùng đang nghĩ cách tống tiền bằng biện pháp vu oan giả họa cho người khác hả?

Song Tuyền đã nhanh nhau đọc "bản cáo trạng" thứ hai:

- Nếu ông cho vụ án hai mươi năm đã cũ rồi thì còn chuyện mới đây. Ông nghĩ sao về lời tố cáo của con ông?

Không nao núng, ông Thành Danh nói:

- Bon chúng mà không có đủ tư cách để thẩm tra tao điều gì cả.

Bà Thành Danh đang khuỷu trên nền gạch từ nãy giờ vụt ngẩng mặt lên:

- Thế còn tôi thì sao?... Có đủ tư cách để hỏi ông về thằng con trai của tôi không?

Trong lúc ông Thành Danh lúng túng thì bà rời chỗ bước lại gần túm ngực áo ông giật mạnh. Nỗi đau đớn của người mẹ mất con trút cả ra:

- Ông nói đi! Có phải ông đã giết chết con tôi không?

Dù biết khó lòng mà chối được, ông Thành Danh vẫn không chịu nhìn nhận:

- Đừng gieo tiếng ác cho tôi chứ. Chẳng phải bà đã từng thấy tôi đối xử tốt với nó trong suốt bao nhiêu năm trời đó sao?

- Tình cảm của ông là sự giả dối chứ không hề thật lòng. Chừng nào ông trả nó lại cho tôi thì tôi mới tin ông được. - Bà Thành Danh gào lên.

Ông Thành Danh dang hai bàn tay phân bua:

- Tôi biết tìm nó ở đâu được chứ?

- Từ ông biết ông đừng có vờ vĩnh...

Tới đây, ông Thành Danh bỗng hạ giọng tình cảm:

- Kìa, mình... chẳng lẽ bấy nhiêu năm chung sống mình không coi tôi là chồng của mình ư? Tôi đã từng thương yêu mình và các con chân thật mà...

Guồng mặt của bà Thành Danh đẫm lệ giận dữ:

- Phải, ông thương yêu tôi nhiều lắm, nhiều đến nỗi ông đã hành hạ tôi như thế này đây.

Nói chưa dứt câu, bà Thành Danh nhanh tay vạch những khoảng da thịt bầm tím của mình làm bằng chứng trước mọi người. Bà nhìn ông Thành Danh bằng sự căm thù:

- Chắc ông không ngờ rằng tôi đã thoát ra khỏi cái nôi ông cầm tù tôi chứ?

Ông Thành Danh trợ tráo:

- Minh nói gì nặng lời vậy? Tôi chỉ muốn mình được bảo đảm an toàn thôi mà.

- Hừ... miệng lưỡi của một con mäng xà. Chẳng qua ông chưa dám giết thêm một mạng người nữa thôi. Đôi co tới đây ông Thành Danh tự kết thúc câu chuyện bằng cách vung mạnh cánh tay lên. Nhưng ông chưa kịp giáng xuống thì đã bị Sinh và một công nhân nữa giữ chặt:

- Ông đã để lộ bản chất của mình rồi đó!

Ông Thành Danh gầm lên:

- Buông ra mau, kéo tao ra lệnh cho người của tao đánh chết bọn mày bây giờ!

- Người của ông có đông bằng số anh em công nhân đang hiện diện ở đây không?

- Đồ phản chủ.

- Ông cần phải điều chỉnh lại lời nói của mình kẻo chúng tôi không để yên cho ông đâu.

Những công nhân cũng ào đến và la lên:

- Chúng tôi làm việc cho ông bằng sức lao động để lấy tiền chứ không phải làm nô lệ, chấp nhận cả những điều xấu xa tồi tệ.

Sinh hất mặt:

- Bây giờ ông hãy thú nhận tội lỗi của mình đi. May ra sự thành khẩn của ông còn có thể cứu vãn được.

Chẳng thể chờ được lâu, bà Thành Danh bèn lên tiếng yêu cầu:

- Xin mọi người hãy giúp tôi. Theo như lời hai đứa nhỏ nói thì... căn phòng này... căn phòng này. - Lời bà Thành Danh uất nghẹn không thể nói tiếp được, nhưng tất cả đã hiểu ý. Khoảng hơn chục thanh niên trai tráng của đồn điền trà chạy đi tìm cuộc và xà beng đem tới trước sự hoảng hốt của ông Thành Danh.

- Bon mày làm cái quái gì vậy?

Sinh nhấn mạnh:

- Khai quật căn phòng này để tìm đứa trẻ bị mất tích!

- Bọn mày quả là khùng...

- Để xem bọn khùng này có được việc hay không?

Rồi anh phất tay như ra hiệu:

- Đào xói lén đi các bạn.

Ông Thành Danh vùng vẫy:

- Muốn đào gì thì đào nhưng phải bỏ tao ra...

- Ông định trốn há? Không kịp đâu, chính quyền địa phương sắp sửa có mặt để chứng kiến rồi. Nào, ông hãy ngồi lên chiếc ghế kia mà coi mọi người làm việc.

Bị đẩy vào giữa một vòng vây người dày đặc, ông Thành Danh nghe lòng nao núng tận cùng. Ông tự hỏi chẳng lẽ số phận ông kết thúc ở chỗ này? Mà lại kết thúc trong tay bọn công nhân mới là nhục nhã chứ! Không... Thành Danh không thể nào bị hạ gục một cách dễ dàng như vậy. Chỉ tai hai đứa con gái khốn kiếp của ông đã không chịu câm vĩnh viễn, hay tại ả đàn bà mà ông chiếm được sau khi đã hạ thủ thằng anh trai? Thành Đạt ơi! Sao cái mạng của anh lớn quá vậy? Độ cao của ngọn đèo Prenn không làm cho anh tan da nát thịt được, để hôm nay anh có cơ hội về đây tố cáo lại tôi sao? Không... Thành Đạt... lẽ ra anh phải chết quách đi. Anh đâu có xứng đáng được hưởng mọi thứ trên đời này như tôi, nên tôi buộc phải loại trừ anh chứ không hề có ác ý. Thành Đạt... Anh hãy biết nhường nhịn tôi một chút đi. Đừng đào bởi những gì đã thuộc về dĩ vãng. Tôi có thể trả cho anh người đàn bà của anh ngày cũ, nhưng... còn thằng con trai của anh thì...

Dòng suy nghĩ, tính toán của ông Thành Danh bị gián đoạn bởi tiếng nói của ai đó:

- Chắc không có gì đâu. Đã xói đất lên từng này...

Song Thành Danh chưa kịp mừng thì nỗi lo khác lại đến khi một trong hai đứa con gái ông đưa tay chỉ:

- Hãy đào chỗ ngang bộ ghế đó!

Tuyền nghe mà giật thót cả người. Phải chăng nơi đây thật sự đã xảy ra án mạng, và bên dưới nền gạch kiên cố kia là một cái xác người? Nếu đúng như vậy thì bấy lâu nay chị em cô đã sống chung cùng người chết. Ôi, khủng khiếp! Hèn chi đã bao đêm cô phải nghe những tiếng mở cửa chẳng bình thường. Và trông thấy những hiện tượng tưởng thật mà như giả tưởng, có mà lại không.

- Đây rồi...!

Không hiểu người nào reo lên mà bao nhiêu cặp mắt hiếu kỳ cùng đổ xô vào một chỗ. Những nhát cuốc bập xuồng rồi nẩy lên hất văng mấy khúc xương chân nằm tro trên mặt đất.

Ô... à... tiếng xúyt xoa trỗi lên cùng lời bàn luận lẫn giả thuyết tạo âm thanh ồn ào như cái chợ. Sinh và Tuyền phải ra súc giũ trật tự cho đến lúc bộ hài cốt bên dưới được nhặt nhạnh đưa lên đầy đủ. Mặt ông Thành Danh lúc này xám ngắt như màu chì, cúi gầm mặt xuống không dám ngẩng nhìn ai. Bà Thành Danh vừa trông thấy bộ xương của con trai liền ngất xỉu trong tay chị em Tuyền. Riêng ông Thành Đạt thì có lẽ sức chịu đựng mạnh mẽ hơn, ông đứng chết lặng một hồi lâu, nghe nỗi đau lan tràn khắp thân thể. Vậy là giọt máu duy nhất của ông cũng không còn lưu lại trên dương thế. Nó đã bị người chú ruột giết chết rồi vùi xác dưới lòng đất lạnh từ lâu. Thế mà bấy lâu ông vẫn hy vọng có ngày cha con gặp lại nhau. Để ông có cơ hội cưới con dâu và được nghe đứa cháu nội đầu tiên bập bẹ gọi hai tiếng "ông ơi". Nhưng bây giờ thì niềm hy vọng đã vụt tan rồi. Ôi, tại sao ông trời lại bất công như vậy chứ? Ông chỉ có mỗi một đứa con thôi, song ông không thể bảo vệ cho nó được, để nó bị người ta giết, để nó biến thành bộ hài cốt thế này! Sau những giây phút đau khổ tột cùng là tiếng khóc vỡ ra. Ông Thành Đạt nức nở như con nít làm ai nấy đang chứng kiến đều động lòng quay đi. Rồi tiếp theo sự yếu đuối là nỗi căm thù ngùn ngụt bốc lên. Ông

đã sấn tới bên người em, dùng đôi cánh tay tật nguyền thụi mạnh vào ngực, vào mặt, khiến ông Thành Danh phải liên tục chống đỡ.

Ông Thành Đạt gầm lên tựa con thú bị thương:

- Thành Danh oi...! Tao không ngờ mày quá táng tận lương tâm. Ngay một đứa trẻ con mà mày cũng dám giết để trừ hậu hoạn. Vậy thì tao sẽ không nương tay với mày nữa! Mày sẽ phải trả giá mọi hành động của mày đã gây cho tao và con tao.

Rồi những lời xầm xì, cười chê của mọi người tiếp theo:

- Là anh em ruột sao có thể hại nhau đến đường này?

- Đúng là quý vương đầu thai lên trần gian rồi...

- Người như thế ai mà dám gần gũi hay cộng tác làm ăn nữa. Chỉ bắn bỏ...

Dẫu đau thương dồn nén thế nào thì sự thật vẫn phải đổi đầu. Ông Thành Đạt lo cải táng hài cốt con trai xong, bèn tỏ ý định từ giã:

- Tố Lan à, có lẽ thu xếp xong mọi chuyện tôi sẽ đi xa...

Bà Thành Danh gầy hẵn đi, đôi mắt trũng sâu buồn bã:

- Anh không thương hại đời em một chút nào sao?

Ông Thành Đạt nghe tim mình đau nhói. Ông không biết phải diễn tả tình cảm như thế nào trước người xưa. Tại sao lại dùng chữ "thương hại" ở đây? Chuyện xảy ra nào do lỗi của ông hoặc Tố Lan, vậy mà khi gặp lại người nào cũng như đánh mất chính mình:

- Thành Đạt... Anh nên ở lại đây vì mọi thứ là của anh.

- Tiền bạc, của cải thì có nghĩa gì đâu. Sự trở về của tôi chỉ là vì đứa con, nhưng rất tiếc... nó đã không còn...

Khóc mắt bà Thành Danh ngân ngấn nước:

- Mất núm ruột của mình em cũng đau xót lắm. Em biết mình có lỗi vì đã...

Ông Thành Đạt ngắt lời bà:

- Trời không cho ta hưởng hạnh phúc thì đành vậy Tố Lan à. Dẫu trách em mọi việc cũng không thể thay đổi được. Chi bằng ta phải chấp nhận nó...

- Nhưng em không muốn anh lại tiếp tục ra đi. Hãy ở lại đi Thành Đạt... Em van anh!

Tiếp theo lời thỉnh cầu là những dòng lệ tuôn tràn, bà Thành Danh gục đầu trên vai người chồng cũ thốn thúc khiến trái tim đầy thương tích của ông thêm một phen nhức buốt. Ông như bị mềm lòng:

- Đừng khóc nữa Tố Lan oi. Dù sao thì thời gian chung sống giữa em và Thành Danh cũng lâu dài hơn. Tuy nó là một kẻ dã tâm, nhưng em cũng không nê bơm nó vào lúc này. Hiện giờ ở trong tù rất có thể nó biết ăn năn và đang mong chờ em...

Nghe vậy, bà Thành Danh cười chua xót:

- Anh có quá nhiều lòng nhân ái. Thành Danh không phải là kẻ dễ bị khuất phục đâu. Sống với hắn bấy lâu, em đã hiểu rõ về hắn hơn cả anh. Nếu bây giờ thoát ra được khỏi tù thì rất có thể Thành Danh sẽ làm hại nhiều người phải lao đao, khổn khổ đó. Thành Đạt... Anh đừng quan tâm tới hắn nữa. Cứ mặc kệ hắn với pháp luật xét xử.

- Em sẽ không đau lòng nếu như Thành Danh lanh mức án cao nhất chứ?

Người phụ nữ nuốt nước bọt một cách khó khăn:

- Anh thử em làm chi. Sự lừa dối không thể giữ được bất cứ điều gì dù có là tình cảm. Gần hai chục năm sống với Thành Danh, chưa bao giờ em cảm thấy mình yêu và được yêu.

Giọng ông Thành Đạt chùng hẵn xuống:

- Tôi nghiệp cho em quá!

- Sự thương hại của anh chỉ làm em tủi thân thêm mà thôi.

- Tố Lan... Anh rất muốn làm điều gì đó cho em...

Người phụ nữ ôm chặt lấy chồng:

- Vậy thì anh hãy làm đi, đừng nói suông Thành Đạt ạ.

- Chúng ta sẽ trở lại những ngày tháng ban đầu, em có đồng ý không? Còn hai cháu Diễm và Kiều, anh có bổn phận phải chăm sóc. Hơn nữa, anh là bác ruột của chúng khi cha chúng đang trả giá trong tù. Dù sao thì anh cũng rất cần tình yêu thương từ mọi phía.

- Thành Đạt... Anh quả là người đàn ông cao thượng. Thành Danh dẫu có chết đi nhiều lần cũng không trả hết nợ cho anh.

Chuyện giữa hai người tối đây thì Kiều, Diễm từ bên ngoài vào. Chúng có vẻ hối hả:

- Má...! Chị Tuyền đang định dọn đi kia. Có cả anh Sinh nữa.

Nghe thấy vậy, ông Thành Đạt vội kéo vợ:

- Mau lên... suýt nữa thì ta quên hai đứa này.

Thế là bốn người cùng rảo bước về hướng ngôi nhà cũ, nơi đã chứa đựng và xảy ra quá nhiều điều. Còn cách khoảng vài chục mét, họ trông thấy chị em Tuyền và bà vú đang xách valy ra ngoài, phía sau có cả Sinh. Ông Thành Đạt là người lên tiếng trước:

- Ai cho phép mấy đứa dám tự tiện rời chỗ ở của mình vậy?

Nhỏ Tú giòn giã đáp lại:

- Một ngôi nhà đã từng xảy ra án mạng và chôn lấp xác chết thì tụi cháu làm sao dám ở nữa chứ?

Ông Thành Đạt bước tới:

- Nhưng nó có làm hại gì các cháu đâu. Vẫn ấm áp đúng chứ.

Sinh còng trêu:

- Có gì đáng sợ đâu. Theo anh được biết thì cậu Thành Đạt kia rất đẹp trai...

- Xí... đẹp trai mấy cũng là ma, đâu có sánh vai cùng em dạo phố được. Mà cái anh chàng này nghịch ngợm vô kể đấy. Đêm nào cũng mở cửa ken két trêu ghẹo người ta sợ đến sút mấy kỵ lô.

Lời nhỏ Tú không nghĩ không suy khiến Tuyền e nó sẽ làm phật lòng những người lớn. Cô vội mắng:

- Tú... nói năng đàng hoàng chứ!

Song ông Thành Đạt đã bảo cô:

- Cứ mặc kệ em nó. Chúng đang ở tuổi hồn nhiên mà.

Rồi ông đẩy lung hai chị em Kiều, Diễm:

- Các con hãy hòa đồng với bạn đi.

Tỏ ra vâng lời ông, Kiều và Diễm tới giữ chân nhỏ Tú bằng cách rủ:

- Mình đi hái hoa kết lại đeo cho cô dâu, chú rể nhé.

Tú ngơ ngác:

- Nhưng ở đây ai đóng vai trò quan trọng ấy?

Kiều chỉ vào hai người lớn nhất, vui vẻ nói:

- Đây một cặp.

Diễm cũng không chịu chậm trễ kéo tay Tuyền đặt vào tay Sinh:

- Đây một cặp.

Niềm vui vút nhân đôi trong ánh mắt mọi người. Tú nhoẻn cười dí dỏm:

- Thế có nghĩa là ở đây sắp sửa có đám cưới.

Ông Thành Đạt liền nói:

- Ta sẽ đứng chủ hôn cho anh Sinh hỏi cưới chị cháu, cháu có bằng lòng không?

Nhỏ Tú chớp mắt:

- Cháu làm sao dám bảo không ạ.

Nhỏ Tú chợt quay qua Sinh:

- Anh Sinh... anh thật sự muốn lấy chị Hai của em sao? Nè, suy nghĩ cho kỹ nghen.

Sinh với tay ngắt đại một chùm hoa đại mọc ở trước sân trịnh trọng trao cho cô trước những tiếng vỗ tay tán thưởng của mọi người:

- Anh xin lỗi... đã làm em sấp khóc. Anh thật sự yêu và muốn cưới em làm vợ.

Tuyền bật cười để lộ hai hàm răng trắng đều:

- Khóc hồi nào. Anh quả là vô duyên té!

Chị em Diễm, Kiều nãy giờ phải lùi lui ở chỗ lùm hoa đại bỗng tiến lại gần Tuyền và Sinh. Trên tay hai cô bé là một vòng hoa đủ màu sắc, chúng kéo hai anh chị xuống rồi choàng vào cổ:

- Xin chúc mừng... cô dâu, chú rể.

Tuyền hốt hoảng khiếu nại:

- Chưa được. Các em phải chúc mừng mẹ của các em và bác Thành Đạt kia.

Nhưng hai người lớn đã nhìn nhau bên lề:

- Chúng tôi già rồi, không cần thiết phải rườm rà vậy đâu.

Ông Thành Đạt buông một câu đầy ý nhị:

- Nếu không có những điều tồi tệ, thì ta biết lấy gì so sánh những điều tuyệt diệu đang diễn ra ở đây. Kể từ nay tất cả các con đều là con của ta. Ta sẽ cho tu sửa ngôi nhà cũ này để nó không còn bị hoang phế, không còn gây ấn tượng sợ hãi đối với một ai.

Sinh tự nguyện:

- Con sẽ đến ở đây với Tuyền sau khi chúng con làm lễ thành hôn.

Diễm và Kiều cùng giơ tay:

- Hai đứa con cũng đến.

Ông Thành Đạt gật gù:

- Tốt rồi... Linh hồn thằng nhỏ bây giờ chắc đã vui, bởi nó đã được siêu thoát từ nay không làm phiền ai nữa.

Quả là thế! Từ đó về sau tiếng mở cửa giữa đêm không còn diễn ra nữa. Mọi người sống ở đó thật vui vẻ, nhất là sau khi Tuyền cho ra đời một thằng nhóc bụ bẫm vào buổi sáng mùa đông. Hạnh phúc bao trùm lên cuộc sống của tất cả mọi người sau những biến cố bi thương. Hoa pensée nở rộ khắp sân vườn như lời chúc tốt lành cho các tâm hồn nhân ái, dù luôn bị vây quanh bởi những đám sương mù...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXVII: Oan Hồn Người Vợ Trẻ - Phần I

Về đây đã hai ngày rồi mà Thiện vẫn chưa bước ra khỏi nhà. Suốt ngày anh chỉ quanh quẩn trong khuôn viên ngôi nhà mà người bạn đã có nhã ý cho mượn để Thiện ở trong hai tháng hâu hoàn thành luận án tiến sĩ mà anh sẽ trình trong tháng sau, có nghĩa là sau lễ cưới chưa đầy hai tuần.

- Cậu gì ơi!

Thiện quay lại đã thấy một ông lão đang vẫy tay về phía mình. Ngạc nhiên, nhưng Thiện vẫn bước ra cổng lối phép hỏi:

- Dạ, bác kêu cháu?

- Phải. Thấy cậu là người lạ, hình như mới tới nơi này sao chưa đi chơi quanh đây, cảnh ở đây đẹp lắm.

Thiện hơi bất ngờ về sự quan tâm của ông lão, tuy nhiên anh vẫn thấy thích thú bởi sự quan tâm này:

- Dạ thưa bác, mấy bữa này cháu còn hơi mệt nên chưa ra ngoài. Có lẽ lát nữa cháu sẽ đi. Cháu cũng nghe nói nơi này cảnh quang đẹp lắm.

- Nếu cậu có hứng thú thì đi theo lão, lão có biết một nơi lạ lăm, chắc là cậu sẽ thích!

Tự dung Thiện đâm ra tò mò và anh cũng bất ngờ với chính mình khi nhận lời:

- Dạ, cháu sẽ đi với bác.

Anh định trở vào lấy theo chiếc máy ảnh, nhưng như biết ý ông lão nói:

- Cậu không nên chụp hình nơi nào mình thấy nó không thích hợp để chụp hình.

Tuy thắc mắc, nhưng thấy chưa tiện hỏi nên Thiện im lặng đi theo. Chừng hơn mười lăm phút sau, Thiện đã phải ô lên:

- Đẹp quá!

Ông lão cười hiền hòa:

- Chỉ mới một phần thôi, cái thác này càng bước sâu vào bên trong càng đẹp. Cậu thích ở đây hay còn muốn tới chỗ kia, nơi có một hang động rất ngộ nghĩnh?

Vừa nghe, Thiện đã thích thú ngay:

- Gần không bác?

- Cách chỉ chưa đầy hai trăm mét. Nếu muốn cậu có thể theo tôi.

- Dạ, bác cho cháu đi với!

Thiện chạy theo được một đoạn thì lại phải reo lên:

- Đẹp quá! Cái thác nước này quá đẹp nhưng chỉ tiếc là con người chưa biết khai thác nó.

- Ở Đà Lạt này người ta chưa biết tới nó, chỉ quanh quẩn nào Datanla, Cam Ly, Prenn, Gougah, Pongour. Nó bị bỏ quên cậu ơi! Đây là thác Dambri, nó đẹp nhất trong các thác ở vùng này vậy mà cho tới năm Tân Hợi này vẫn chưa ai nghĩ tới huyện khai thác nó. Đó, cậu thử nhìn xem.

Thiện mê mẩn ngắm, khi quay lại thì chẳng còn thấy ông lão đâu.

Anh kêu lên:

- Bác ơi!

Không nghe tiếng đáp, Thiện đành phải một mình bước tới. Nghĩ là ông lão ở trong động đá trước mặt, nên Thiện lại gọi:

- Bác ơi!

Lần này không có tiếng đáp của ông cụ, mà chỉ có tiếng dội lại từ tiếng gọi của anh. Thiện bước vào hang động với đầu óc trống rỗng, cho đến khi anh giật mình bởi trước mắt là một tảng đá rất to, chứ chẳng còn lối đi nữa. Thì ra đây chỉ là một hang động rất nông, không thể gọi là một hang động như nhiều hang động sâu hun hút khác.

Hơi thất vọng bởi lời giới thiệu về hang động của ông lão, anh vừa định quay ra thì chợt thoáng thấy có những dòng chữ trên vách đá chẵn ngang.

Những dòng chữ này lúc mới vào chưa quen nhìn trong bóng tối thì không thể nhìn thấy, còn bây giờ Thiện có thể đọc được từng chữ một... "Một thuở yêu người, ngàn năm không hết nhớ... Nửa tuần trăng mật, suốt kiếp khó phôi pha..."

Bài thơ còn khá dài, nhưng trong bóng tối không thể đọc hết được một lúc, nên Thiện phải mò mẫm khá lâu...

Cuối cùng anh phải ngừng lại vì ở đoạn sau do màu đá sậm nên rất khó đọc. Tuy nhiên với hai câu trên Thiện cảm giác thích thú, anh cứ lẩm nhẩm đọc lại nhiều lần, đến thuộc lòng.

Một thuở yêu người, ngàn năm không hết nhớ...

Nửa tuần trăng mật, suốt kiếp khó phôi pha...

Mãi mê đọc thơ mà Thiện quên cả thời gian. Khi anh bước ra ngoài thấy mặt trời đã lên khỏi đỉnh đầu.

Nhin đồng đồ tay, Thiện giật mình:

- Đã hơn ba giờ rồi!

Thiện tìm ông lão một lần nữa nhưng cũng chẳng thấy đâu. Khi anh về nhà thì chỉ giúp việc đã đưa một cái túi bằng thổ cẩm và nói rất rõ ràng:

- Của một cô gái lạ gửi cho cậu. Cô ấy nhắn rằng, cậu đừng mất công tìm hiểu xem cô ấy là ai, bởi rồi đây cô ấy sẽ trở lại gặp cậu.

Đã nghe chị ấy nói như vậy thì Thiện còn hỏi gì nữa. Anh cầm cái túi định xem bên trong chúa vật gì, nhưng chỉ giúp việc đã nói:

- Cô ấy dặn cậu chỉ được mở ra khi ở phòng riêng.

Thiện về phòng mở chiếc túi ra ngay và thật bất ngờ khi thấy có một bộ quần áo nữ băng lụa rất đẹp trong

đó. Lại là bộ đồ ngủ!

Hầu như suốt từ đó đến tối Thiên không tài nào nghĩ ra người gửi giỏ đồ cho mình là ai. Có hỏi lại chị người làm Tú Thủy thì cũng chẳng hiểu thêm được thêm chút gì, nên Thiên chỉ biết mang thắc mắc đó cho đến lúc đi ngủ. Mà nào có dễ ngủ đâu, phải đến hơn mười hai giờ thì Thiên mới chợp mắt được...

- Người gì mà ngủ như chết, khách vào nhà cũng không hay!

Lúc đầu tuy có nghe giọng nói đó, nhưng Thiên cứ tưởng mình nằm mơ, nên anh vẫn nằm im. Sau nửa phút thì giọng ấy lại cất lên:

- Giữ đồ của người ta mà không trả thì làm sao đây? Lạnh lắm!

Thiên cảm giác như có ai đó chạm vào chân mình, rất nhột, nên phải bật dậy. Và một lần nữa giọng nói lại cất lên, lần này ngay sát tai anh:

- Trả bộ đồ cho em!

Thiên lạnh cả người, anh còn đang lúng túng thì bàn tay của một phụ nữ đã chạm vào tay mình, cùng với lời thúc giục:

- Mau trả lại bộ đồ cho em, em lạnh lắm!

- Cô... cô là...

Câu nói của Thiên chua dứt thì vô tình trong lúc sờ soạng anh đã chạm vào một tấm thân với quần áo đẫm nước, lạnh như băng!

- Cô...

Thiên chỉ nói được tới đó, rồi người như bất động, chỉ cử động được khi đã có sự tiếp sức của người con gái lúc ấy gần như đã ghì chặt lấy anh, đầu nàng ta gục vào cổ anh như đang hút máu! Trong khi Thiên như bị điện giật, máu trong người như tuôn chảy ra không kiểm soát được thì giọng nàng thân thiết hơn:

- Lát nữa em lấy lại bộ đồ đó nghe!

Thiên cố nói cho rõ ràng, bởi lúc ấy anh hâu như không còn kiểm soát được mình:

- Cô là người gửi tôi cái giỏ?

- Chứ còn ai dám vào đây khi anh nợ em bộ đồ!

- Nhưng... cô gửi, chứ nào tôi có ý lấy đâu?

- Nhưng tại sao em lại gửi cho anh chứ không phải là ai khác?

- Cái đó...

Thiên ấp úng đến tội nghiệp, trong lúc cô nàng chủ động đẩy anh nằm xuống và nói một cách cương quyết:

- Lát nữa chính anh phải mặc đồ lại cho em, nếu không thì em lại... tông ngồng như lúc đến mà ra về đó.

Thiên giật mình:

- Cô tới đây mà không... mặc gì hết?

Cô gái cười khúc khích:

- Mặc, nhưng ướt hết rồi!

- Nhưng... nhưng lỡ có ai thấy thì sao?

Nàng đáp tỉnh khô:

- Có người thấy rồi!

Thiên hốt hoảng:

- Trời ơi, người ta thấy thì...

Nàng lại cười ngọt ngào:

- Người duy nhất nếu có thấy thì là anh! Như bây giờ...

Thiên thở phào:

- Vậy mà cứ tưởng...

Thiên không nói thêm được lời nào nữa và hầu như hoàn toàn bất động.

Cô gái lại nói thì thầm bên tai anh:

- Anh còn nợ em điều này nữa. Bài thơ mà anh thuộc lòng là của em.

Thiên reo lên:

- Em đã viết lên vách đá, thảo nào nét chữ bay bướm quá nhỉ!

- Thuộc thơ của người ta vậy mà chẳng nghe đọc lại gì hết! Hay là đã quên ngay rồi?

Thiên buột miêng đọc ngay hai câu thơ thuộc từ vách đá. Xong, anh đột ngột hỏi:

- Cô là gái đã có chồng?

Cô nàng chợt thở dài rồi im lặng, chứ không luôn miệng liên thoảng như lúc đầu. Thiên nghĩ có lẽ mình đã chạm vào tự ái cô ta nên lên tiếng:

- Tôi xin lỗi...

Anh muốn bật dậy nhưng lúc ấy tuy cô nàng không đè cắn cổ anh nữa, nhưng Thiên cũng không làm sao nhúc nhích được. Anh đành lặp lại câu nói:

- Tôi xin lỗi...

- Chỉ xin lỗi suông vậy thôi sao? Nợ người đến hai lần, mà bây giờ...

- Thế cô muốn tôi phải làm sao nữa?

- Anh phải cưới em!

Câu nói đó khiến cho Thiên hốt hoảng:

- Cô nói sao?

- Anh phải cưới em để trả hết nợ!

Nàng vừa nói xong thì nhảy xuống giường liền. Lúc này Thiên mới cử động được, anh nhảy theo. Nhưng thoát một cái, nàng đã rất nhanh bước ra khỏi phòng. Lúc này Thiên mới hoàn hồn bước theo. Chẳng thấy bóng dáng nàng ta đâu...

Chợt nhớ đến bộ quần áo trong giỏ xách, Thiên lấy và chạy theo ra tới vườn ngoài. Anh gọi lớn:

- Cô... cô gì ơi!

Sáng hôm sau khi tỉnh dậy, Thiện nhìn thấy chiếc giỏ xách vẫn còn đó, nhưng khi xem lại thì bên trong không có bộ quần áo mà thay vào đó là một đôi dép nữ. Như vậy có nghĩa là lúc anh ngủ cô gái đã trở lại.

- Cô gì ơi!

Thiện gọi lần nữa nhưng cũng như lần trước, anh lại thất vọng. Đặt chân xuống giường, tính bước ra ngoài và Thiên phát hiện là toàn thân mình đau nhức như vừa trải qua cơn bạo bệnh.

Phải đến hơn sáu giờ thì cơn choáng váng trong anh mới đỡ dần, Thiên lại gấp gáp trở ra thác nước. Dưới chân tảng đá bài thơ, có bộ quần áo vứt bừa ra đó, bên cạnh có một chiếc lá to nằm đè lên. Thiên định vứt chiếc lá đi để cầm bộ đồ lên xem thì chợt nhìn thấy trên lá có dòng chữ viết vội: "Giặt sạch rồi mắc trong phòng, em sẽ tới lấy! Cám ơn trước - Yến Vy". Thiên giật mình:

- Cô nàng tên là Yến Vy?

Nhìn kỹ lại bài thơ trên vách đá, bên dưới có hai chữ viết tắt YV.

- Thơ của cô ấy!

Thiện còn đang tần ngần thì chợt nghe có tiếng nói phía sau lưng:

- Sao bây giờ cậu mới ra?

Quay lại thì thấy ông lão hôm qua đang đứng nhìn mình chăm chú, Thiên reo lên:

- Kìa bác, cháu đang muộn tìm...

Ông lão vẫn nụ cười hiền hòa:

- Bác biết. Nhưng phải để cho cậu gặp cô ấy đã...

- Cô Yến Vy?

Ông lão nhẹ gật đầu:

- Phải.

- Bác biết cô ấy?

- Chẳng những biết mà còn thân nữa.

- Bác và cô ấy có quan hệ thế nào? Tại sao...

Giọng ông lão buồn buồn:

- Ta chính là... ông ngoại của nó. Tôi nghiệp con nhỏ, chỉ một ngàn ấy tuổi đầu mà đã vướng bao nhiêu khổ đau cho đến lúc chết vẫn không yên thân!

Câu nói của ông ta khiến Thiên giật mình:

- Bác nói sao? Cô... cô ấy đã chết? Cô Yến Vy...

Giọng ông gần như khóc:

- Nó đã là người cõi âm rồi!

Thiện nhớ lại cuộc gặp gỡ đêm qua mà bắt rùng mình. Giọng anh run run:

- Vậy sao cháu và cô ấy mới gặp đêm qua? Cô ấy...

Ông lão chợt nói:

- Tốt hơn hết là cậu hãy chấm dứt quan hệ với nó...

- Nhưng thưa bác, cháu muốn gặp một lần nữa để...

Xua tay nhanh, ông lão nghiêm giọng:

- Không nên! Một lần là quá đủ. Cậu đã giúp cháu nó như vậy là coi như cậu đã hy sinh rồi. Tôi không muốn lại có thêm một mạng người nữa...

Thiện hốt hoảng:

- Bác nói mạng người nào?

Ông lão bỗng ôm mặt như đang ân hận điều gì, giọng ông trở nên khó nghe:

- Tôi chẳng qua là... chiêu lòng nó... nó bảo phải tìm cho ra người nhà họ Đoàn... mà cậu là người đầu tiên và chắc cũng là người duy nhất...

Thiện quá đỗi ngạc nhiên:

- Người họ Đoàn? Nhưng cháu đâu phải người họ ấy. Cháu họ Dương mà. Cháu là bạn của nhà ấy.

Ông lão vùt ngẩng lên, sắc mặt biến đổi:

- Cậu nói... cậu không phải họ Đoàn?

- Dạ, hoàn toàn không. Cháu chỉ tới ở tạm trong nhà ấy một thời gian thôi. Nhưng có chuyện gì vậy bác?

Ông lão kêu lên hai tiếng tròn ơi, rồi lại ôm lấy đầu:

- Tôi đã sai rồi! Tôi hại cậu rồi!

Thiện ngơ ngác:

- Chuyện gì vậy bác? Bác có làm gì cháu đâu?

Ông già bất thần chụp tay Thiên, hỏi lớn:

- Cháu và nó đã có... làm gì với nhau chura?

Thiện không định nói, nhưng sau khi nghe ông lặp lại lần thứ hai với vẻ mặt hốt hoảng, anh đành phải gật đầu:

- Dạ có...

Ông lão buông tay ra, thảng thốt:

- Trời ơi!

Ông như muốn bỏ chạy đi, cũng may là Thiên chụp lại kịp:

- Bác nói rõ hơn cho cháu nghe. Hai là hại thế nào?

Ông lão suy sụp hoàn toàn. Người ông co rúm lại, giọng trở nên thê thao:

- Chỉ vì quá thương cháu, thấy nó chịu cảnh thảm thương đó nên ta mới dành lòng... chứ ta đâu có muốn thêm một mạng người nữa bị chết oan... Một mình nó là đủ rồi...

- Bác nói gì cháu không hiểu?

Bất chợt lão đưa tay chỉ vào Thiên và nói:

- Cậu chính là... người tiếp theo!

Thiện ngạc nhiên:

- Cháu! Nhưng tiếp theo để làm gì?

- Để chết!

Câu trả lời rất rõ ràng, nhưng Thiện cứ nghĩ mình nghe lầm:

- Bác nói...

Không để cho Thiện nói thêm, ông lão nói một hơi:

- Con Yên Vỹ bị người ta hại phải chết oan, hồn phách nó lang thang không nơi nương tựa nên ta phải luôn theo nó, nuôi nó hết chốn này đến chốn khác, cũng chỉ muốn có cái ăn, cái mặc để không phải làm con ma đói. Nhưng chính ta cũng không ngờ là sự lang thang của vong hồn nó là có ý đồ... Nó muốn tẩm thù. Nó muốn trả thù nhà họ Đoàn!

- Vậy cô ấy đã làm được chưa?

Lại chỉ vào Thiện một lần nữa:

- Gặp rồi, là cậu đó!

Thiện trợn tròn mắt:

- Sao lại là cháu?

Ông già thở dài:

- Có thể do lầm lẫn thôi. Con Yên Vỹ bảo ta đi tìm người nhà họ Đoàn, một nam nhân, khi thấy cậu xuất hiện trong ngôi nhà đó sau hơn hai chục năm không có ai ở, ta cứ tưởng đó chính là người mà cháu ta đang cần tìm, nên ta đã gặp cậu thuyết phục cậu tới nơi này để cho Yên Vỹ tiếp xúc và...

Chợt hiểu ra, Thiện chép miệng:

- Cháu bị hiểu lầm. Nhưng cháu nghĩ, rồi cô ấy sẽ nhớ ra, cô ấy đâu nỡ hại cháu!

Ông lão lại thở dài:

- Chậm mất rồi. Sau khi cậu và nó có quan hệ thân xác với nhau thì đã chậm quá rồi!

Thiện giật mình:

- Cháu đâu có ngờ... và lại đó là cô ấy chủ động...

Ông lão gật đầu:

- Tất nhiên là do nó muốn rồi. Mà cậu có muốn biết tại sao nó lại làm vậy không?

Ông ngừng một lúc rồi nói tiếp:

- Vong hồn nó về báo cho ta biết rằng nó muốn được sớm đi đầu thai kiếp khác mà không được. Bởi ở cõi âm chỉ cho phép những người chết bình thường, chết do tuổi già hay đau bệnh được sớm tiêu diêu. Còn những người như nó thì phải kiểm người thế mạng mới được ra đi. Nó chọn nhà họ Đoàn, bởi nhà đó có mối hận thiên thu với nó. Chính họ đã cưỡng bức nó rồi giết chết, thả trôi theo dòng thác này. Chính nó... Ông lão hình như không còn sức để nói nữa... Rồi bất thần ông đứng lên, bước đi khập khiễng nhưng vẫn cố bước. Thiện lo sợ:

- Vậy cháu phải làm sao đây bác?

Ông nói vọng lại:

- Để ta cố. Cậu gấp ta ở lâu... lâu...

Chỉ nói được tối đó rồi ông ta gần như kiệt sức, ngã nằm dài trên đá.

Thiện hốt hoảng chạy tới đỡ ông dậy:

- Kia bác, bác có sao không?

Ông lão không động đậy nữa. Mắt ông ta nhắm nghiền chẳng khác người đã chết, Thiện hoảng quá, anh không kịp suy nghĩ thêm, đã bế xốc ông lên chạy bay về xóm dân cư gần đó. Đang chạy bỗng có người nhận ra, đã kêu lên:

- Ông lão lang thang đây mà!

Thiện dừng lại hỏi:

- Chị biết ông lão này?

Người phụ nữ kia đáp:

- Biết chứ. Ông ấy là ông già cô đơn, không thân nhân, không biết nhà cửa ở đâu, nhưng về xóm này và cư ngụ trong ngôi nhà hoang gần nghĩa địa đằng kia. Ông lão bị sao vậy?

- Ông bị ngất ở ngoài thác nước, tôi tình cờ...

Chi nọ nói:

- Cậu đã làm ơn thì làm ơn cho trót, đưa giùm ông ấy về nhà đi. Ngôi nhà hoang đó người ta hay gọi là lầu ma, gần nghĩa địa!

Nói xong chị ta đi ngay. Thiện đành phải bế ông lão đi tiếp. Cũng may ngôi nhà gọi là lầu ma đó không xa, nên trước khi kiệt sức thì Thiện cũng đã đưa được ông lão vào nhà, sau khi một cậu bé đánh xe bò đi ngang qua đã xác định ông lão ngụ ở đây.

Vừa ngangs lén sau khi đặt ông lão xuống chiếc chõng tre, Thiện đã giật mình kêu lên:

- Cô nàng?

Anh thấy ở góc nhà có một chiếc bàn thờ, trên đó có một khung ảnh bán thân của một cô gái mà vừa chợt nhìn thấy Thiện đã kêu lên:

- Yên Vỹ!

Tiếng kêu của Thiện rất khẽ, gần như là kêu chỉ mình anh nghe, nhưng chẳng hiểu sao lại làm cho khung ảnh rơi xuống đất và vỡ toang! Hốt hoảng, Thiện vội cúi xuống nhặt nó lên. Trong lúc nhặt vội, một ngón tay của anh đã bị cửa đứt khá sâu. Thiện cố nén đau để cầm được bức ảnh lên. Lúc này một bên khung kính đã bị bể, lộ ra một góc ảnh đã bị một vết máu rơi làm nhòe đi. Bằng phản ứng tự nhiên, Thiện lại chạm tay vào đó như để chặn vết máu loang nhiều hơn lên ảnh. Nhưng hành động của Thiện lại khiến cho vết máu loang ra rộng hơn, phút chốc nó loang tới trán và mắt. Chẳng hiểu sao, tự dung vết máu đó chảy

xuôi theo hai khóe mắt của tấm ảnh và... tạo thành hai giọt nước mắt màu đỏ như máu!

- Trời ơi!

Thiện không phải ngạc nhiên mà là sợ! Anh gọi khẽ:

- Cô Yến Vỹ, tôi xin lỗi...

Anh định nói nữa, nhưng lúc ấy chẳng hiểu quá xúc động hay tay run vì mất máu, Thiện lại để khung ảnh rớt xuống lần nữa. Nhưng lần này nó không vỡ, trái lại khi vừa chạm đất thì tự nhiên nó bay trở lên và... đứng đúng vị trí ban đầu. Thiện chắp hai tay lại, khấn rất thành tâm:

- Tôi xin lỗi đã xúc phạm tới cô. Lòng tôi không muốn...

Lời nói đó của Thiện chưa dứt đã nhận ngay một cái tát vào mặt, mà chẳng thấy người tát là ai?

Muốn kêu lên, nhưng lúc ấy chợt Thiện nhìn vào đôi mắt của cô gái, sau màu máu hìn như hai tròng mắt đang lay động. Anh im lặng, bước lùi như muốn kiểm đường tháo lui! Bỗng phía sau lưng Thiện có người lên tiếng:

- Cứu người là quan trọng, có sao lại để người ta nambi đó chứ?

Quay lại không thấy ai, chỉ có ông lão nằm im như chết ở đó. Thiện không dám chần chừ, anh định bước ra ngoài để tìm mua lọ dầu, nhưng thật bất ngờ, anh nhìn thấy ai đó đã để lọ dầu gió và một ly sữa nóng ngay bên cạnh ông lão.

Thiện xoa dầu, lát sau ông lão tỉnh lại. Vừa nhìn thấy anh, ông đã nhẹ giọng nói:

- Cậu đã thoát nạn bước đầu. Nhưng tốt hơn hết là đi đi. Cậu nên rời khỏi chỗ này sớm chừng nào tốt chừng ấy! Tôi xin lỗi cậu...

Thiện vẫn chưa hết thắc mắc:

- Nhưng bác xin lỗi về chuyện gì?

- Chuyện tôi nhìn lầm cậu, cứ tưởng cậu là con cái nhà họ Đoàn. Để cậu lâm vào cảnh ngộ này là điều ngoài ý muốn.

Nhìn thấy vết máu trên ngón tay Thiện, ông lão hốt hoảng nói:

- Ai làm cậu chảy máu vậy?

- Dạ, vừa rồi cháu vô tình làm rơi khung hình trên bàn thờ, mảnh kính vỡ đâm vào cháu...

Ông lão bật ngồi dậy và nhìn về bức ảnh còn thấm máu, ông kêu lên:

- Cậu cần phải đi ngay đi, kẻo không kịp nữa!

Thiện kinh ngạc:

- Chuyện gì vậy bác?

- Máu của cậu đã thấm vào hồn ma của nó thì cậu nhập vào nó rồi, nó sẽ...

Ông nói tới đó thì gần như nghẹt thở, giống như bị ai đó bóp cổ. Thiện phải hỏi to:

- Bác làm sao vậy?

Ông lão gần như lúi lưỡi:

- Di... đi liền đi! Cậu đừng...

Ông vội kéo mạnh Thiện xuống, khiến cho anh mất thăng bằng ngã nhào đè lên thân thể ông. Anh chợt nghe một giọng nói rất khẽ từ miệng ông lão:

- Được rồi, tôi trả nợ cho cậu... Tôi chết để cho cậu được sống...

Rồi ông ta im lặng, hai tay xuôi xuống...

Thiện hốt hoảng:

- Bác!

Anh đưa tay sờ lên mũi ông lão thì phát hiện ông đã ngừng thở...

Từ Bảo Lộc về, Thiện bị bệnh nằm gần hai tuần. Người anh lúc nóng lúc lạnh và hổ cứ nhắm mắt thì lại như nghe có ai đó gọi tên mình! Thiện phải uống thuốc an thần liên tục thì tình trạng đó mới chấm dứt. Nhưng có những điều mà Thiện chẳng thể nào hiểu nổi, đó là mỗi khi anh được mẹ nhắc tới ngày cưới thì anh nghe tiếng khóc nức nở ở đâu đó rất gần mà chẳng biết là ai.

Bởi vậy sáng nay vừa thấy bóng mẹ bước vào phòng, Thiện đã phải lên tiếng trước:

- Con biết rồi... bữa nay mình phải qua bên nhà Diệu Hương để lo cho lễ cưới. Má đừng nói gì hết, để con chuẩn bị.

Thiện âm thầm chuẩn bị, thay quần áo và tự mang sinh lễ rồi ra dấu cho mẹ cùng đi mà không dám nói gì. Như thế mà yên. Cho đến khi diễn ra cuộc nói chuyện giữa hai bên suy gia thì xảy ra một bất ngờ! Cô chị Diệu Hạnh chạy ra nói với mẹ:

- Con Diệu Hương bỗng nhiên phát sốt rồi bứt tóc bứt tai la hét om sòm trong phòng!

Bà Hai Phấn kinh hãi chạy vào ngay. Vừa nhìn thấy mẹ, Diệu Hương đã ôm chầm lấy và tiếp tục gào khóc.

Bà Phấn lo sợ:

- Con bị bệnh gì nói má nghe coi, đừng làm má sợ. Có má chồng con và thằng chồng...

Bà nói tới đó thì Hương đã la lớn:

- Đuối anh ta về đi! Bảo anh ta đi đi!

Bà Năm, mẹ của Thiện cũng có mặt ở ngoài, bà vội lên tiếng:

- Có má đây con, thằng Thiện nó đang bị bệnh mà cũng ráng qua đây, nếu con bệnh nhiều thì để nó đưa đi khám thầy thuốc.

Diệu Hương vùng la lớn:

- Mấy người đi hết đi, tôi sợ mấy người!

Bà Phấn thất thần:

- Con sao vậy Hương?

Bà nhìn sang Thiện cầu cứu:

- Con coi nó bị sao vậy?

Thiện nắm lấy tay Diệu Hương, bỗng anh kêu lên:

- Tay em sao vậy?

Cảm giác lạnh như băng đang chạy rần khắp thân thể Thiện, đồng thời anh bị đẩy lùi ra xa đến mấy mét! Hai bà mẹ đều kêu lên:

- Sao vậy?

Bà Năm kịp đỡ con mình, nhưng phải buông tay ra ngay, bởi hơi lạnh từ người Thiện truyền sang khiến bà phải kêu thét lên:

- Con sao vậy Thiện?

Thiện đang ngạc nhiên Diệu Hương thì nàng đã lên tiếng:

- Mấy người đi ra khỏi chỗ này ngay!

Cả mẹ mình, Hương cũng xua đuổi:

- Bà cũng đi ra luôn! Tôi bảo đi!

Nhin con với vẻ ái ngại, nhưng bà Phấn cũng đành phải kéo tay bà sui ra ngoài. Giọng bà run run:

- Lạy trời lạy Phật, xin cho con tôi bình yên!

Rồi bà gần như năn nỉ Thiện:

- Con có cách nào giúp má với! Mẹ sợ quá...

Thiện có một linh tính hơi lạ, anh lẩm bẩm:

- Không lẽ...

Rồi anh nói riêng với mẹ:

- Má ở đây chờ con một lát.

Anh bước vội ra ngoài trước sự ngạc nhiên của bà Phấn:

- Nó đi đâu vậy chị sui?

Bà Năm lắc đầu:

- Tôi cũng không biết.

Thiện bước thật nhanh về phía trước mặt, con đường hoàn toàn xa lạ nhưng như được ai đó đưa lối nên anh đi không chút lúng túng. Lát sau, dừng lại bên một cây to, nhìn xuống có một cái miếu nhỏ nằm dưới gốc cây. Thiên cúi xuống nhặt lên một chiếc khăn tay của ai đó, rồi nhanh tay cho vào túi quần và bước thật nhanh trở lại nhà.

Bước vào nhà trước sự ngạc nhiên của hai bà mẹ:

- Con đi đâu vậy?

Thiện không đáp, anh đi thẳng vào phòng chõ Diệu Hương đang nằm.

Nhìn thấy cô nàng nhắm nghiền mắt như đang ngủ, Thiên nhẹ đặt chiếc khăn đó lên mặt cô, rồi bước lui ra khỏi phòng mà chẳng nói lời nào.

Chừng năm phút sau, bỗng từ trong Diệu Hương bước ra, sắc diện bình thường, tươi tỉnh như chẳng có gì xảy ra.

Bà Phấn kinh ngạc:

- Con đây hả, Hương?

Cô nàng cười tươi:

- Chứ má tưởng con là ai?

Chợt nhìn thấy chiếc khăn tay con đang cầm, bà Phấn càng ngạc nhiên hơn:

- Phải chiếc khăn mà sáng sớm nay con quát âm lên nói là phơi rồi bị mất đây không?

Diệu Hương đáp tỉnh táo:

- Anh Thiện mới vừa đem về cho con!

Bà Năm hỏi con:

- Con lấy nó ở đâu vậy?

Thiện đáp:

- Nơi người ta cố tình đem giấu.

Bà Phấn ngạc nhiên:

- Ai đem giấu?

Thiện chưa kịp trả lời thì Diệu Hương đã nói:

- Con cảm ơn người đã trả lại cho con vật tưởng đã mất!

Rồi cô như chẳng có chuyện gì xảy ra, quay sang mẹ:

- Sao chưa lo đám cưới cho con vậy?

Bà Phấn mừng khôn tả:

- Con thật sự không còn... như lúc nãy phải không? Con làm má sợ quá...

Diệu Hương giục:

- Ngày mai là rước dâu rồi sao má còn ở đó nói lung tung gì vậy! Con có sao đâu?

Bà Năm kề tai nói khẽ với bà sui:

- Chắc nó bị cái gì ám lúc nãy, giờ thì chắc hết rồi. Cám ơn bê trên.

Bà hỏi khẽ Thiên:

- Con làm gì mà nó tỉnh lại vậy?

Thiện lắc đầu:

- Con đâu biết. Con chỉ đi lấy vật cô ấy mất đem về...

- Sao con biết nơi chiếc khăn bị giấu?

Thiện vẫn lắc đầu:

- Con cũng không biết.

Mà thật sự Thiên hoàn toàn không biết, bởi anh hành động như bị ai đó sai khiến. Mãi đến khi hai người đứng riêng ra ở một góc sân, Diệu Hương mới nói khẽ với anh:

- Anh chậm một chút nữa thì đám cưới ngày mai coi như bỏ!

Giọng nói của Hương nghe hơi lạ, nhưng ngoài Thiện ra khó ai mà hiểu được...

Bà Phấn bàn tiếp với bà sui trai chuyện đám rước dâu ngày mai:

- Như mình tính rồi, ngày mai khi bên chị qua thì bên này sẽ theo đưa dâu khoảng hai chục người. Nhưng cái khó cho bên tôi là hiện giờ ông cậu con Diệu Hương, người sẽ giúp đứng ra chủ hôn, đáng lý đã đến từ hôm qua, mà tới giờ này vẫn chưa thấy đến. Vậy nếu giờ chót mà cậu ấy vẫn chưa có mặt thì chắc phải nhờ người khác. Ngặt nỗi con Hương lại không chịu nhờ ai trong dòng họ ở đây cả, nó đòi phải đúng ông cậu đó thôi. Tôi đang lo...

Vừa lúc ấy, từ ngoài cửa bước vào một người mà vừa trông thấy bà Phấn đã reo lên:

- Cậu Tư, chờ cậu dài cổ ra, sao bây giờ mới qua?

Một ông lão mà chẳng riêng bà Phấn ngạc nhiên, sự xuất hiện của ông đã làm cho Thiện trợn tròn mắt, kinh hoảng:

- Kia, sao... sao lại là bác?

Đó là ông ngoại của Yến Vỹ, người đã chết khi bị Thiện ngã đè ở Dambri! Chính Thiện đích thân chôn cất cho ông trước khi về, sao bây giờ lại ở đây và...

Anh không nghe ông lão nói, liền hỏi lại:

- Sao bác lại... sống?

Ông già ngơ ngác:

- Cậu là ai? Mà sao tôi lại... không sống?

Cả hai câu hỏi và đáp đó khiến cho hai bà mẹ đều ngơ ngác:

- Con nói gì vậy Thiện? Con... quen với cậu Tư?

Thiện không đáp câu hỏi của bà mẹ vợ, mà quay sang hỏi ông lão:

- Bác thật sự không nhớ cháu? Chính con đã ở Dambri, đã chôn...

Ông lão quay sang bà Phấn:

- Phải thằng này là chồng con Diệu Hương không? Nó nói gì mà tôi không hiểu?

Thiện nghi là ông ta không nhớ, nên cố nói:

- Bác là ông ngoại của Yến Vỹ mà! Chính bác đã...

Vừa nói tới đó thì Thiện nghẹn lại, như có ai chặn họng mình. Anh cố nói tiếp, nhưng càng cố thì có cảm giác ngạt thở. Trong khi đó thì giọng ông già vẫn thản nhiên:

- Trai tráng bây giờ mới ngắn này tuổi mà đã lẵn rồi! Tôi có gặp nó bao giờ đâu và tôi có ở Dambri gì đó đâu mà nó cứ cả quyết...

Bà Năm phải nhắc con:

- Chắc là con lầm với ai đó rồi.

Thiện từ phút đó như người mất hồn. Ngồi nói chuyện mà thỉnh thoảng anh cứ liếc nhìn ông lão, khiến cho Diệu Hương cũng phải nói riêng với anh:

- Để ý làm gì chuyện đó. Chúng ta đi ra sau vườn đi. Em hái mấy thứ trái cây gửi về cho mấy đứa cháu bên nhà.

Thiện theo cô ra ngoài mà vẫn không hết thắc mắc về ông lão. Lát sau anh không dừng được, phải nói:

- Anh không thể lầm được, ông ấy chính là...

Lại một lần nữa, cổ họng anh như bị nghẹn lại và đầu óc Thiện quay cuồng! Anh lại nghe có tiếng khóc vang vẳng bên tai.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Sau buổi sáng rước dâu về nhà, trong lúc cả nhà đang vui vẻ tiệc tùng thì ông cậu Tư, tức ông lão mà Thiện nhìn lầm là ông ngoại của Yến Vỹ đã đột ngột biến mất!

Sau bữa tiệc, bà Phấn đã đợi khá lâu rồi mới chịu về, sau khi nhắn lại với Thiện:

- Có thể cậu ấy già rồi mà còn uống rượu nhiều nên đi đâu đó rồi bị lạc. Nếu cậu có về con nhờ người đưa cậu qua nhà giùm má.

Thiện không thể nào hiểu nổi con người kỳ lạ này, nên anh quả quyết với vợ:

- Anh chắc chắn ông cậu này có điều gì đó không bình thường!

Diệu Hương vẫn đứng dung:

- Thì mặc cậu ấy. Böyle giờ mình lo chuyện mình. Em muốn đi ngủ thật sớm và anh nhớ dặn má và người nhà không được đánh thức mình dậy trước chín giờ sáng hôm sau!

Thiện ngo ngại:

- Ngủ tối giờ đó bộ em muốn má chửi cho sao? Con dâu mới về nhà chồng phải dậy sớm chứ!

Diệu Hương vẫn tĩnh bơ:

- Con dâu này khắc!

Nói xong, cô đi ngay vào phòng mặc cho tiệc tùng còn đang diễn ra. Bà Năm nhìn thấy, nhưng thương con nên bà cười bảo Thiện:

- Nó mệt, để cho nó nghỉ ngơi. Má hiểu...

Bà còn nói thêm:

- Qua vụ hồi sáng hôm qua, má biết nó chưa khỏe hẳn đâu, vậy mà vẫn cố gắng, tội nghiệp con nhỏ.

Thiện thì không nghĩ vậy anh lặng lẽ bước theo vợ vào phòng. Chỉ sau Diệu Hương có nửa phút, vậy mà khi Thiện vào tới nơi thì cô nàng đã nằm yên trên giường ngủ say. Thủ gọi và lay nhưng Hương vẫn chẳng hề hay biết. Đêm tân hôn của Thiện sẽ trọn vẹn nếu vào nửa đêm hôm đó anh không chộp nghe có tiếng thì thầm bên tai:

- Hướng rồi bây giờ chán, không thèm nữa phải không?

Giật mình, toan bật dậy thì Thiện đã bị vợ kéo lại:

- Muốn trốn trách nhiệm phải không!

Nghe giọng nói quen quen nhưng khác với giọng của Diệu Hương, Thiện hốt hoảng:

- Cô là...

- Người đã hiến thân cho anh rồi, nay anh tính phủ nhận để chiếm đoạt thêm người nữa phải không?

Tới lúc này thì Thiện không còn lầm lẫn nữa, anh kêu khẽ:

- Yến Vỹ!

- Không phải Yến Vỹ nào cả. Là hồn ma được cô ấy nhờ về đây đòi nợ! Vay gì phải trả nấy!

Thiện định vùng dậy thì nàng ta quát:

- Yên nào!

Thiện lo lắng:

- Diệu Hương đâu?

Giọng bên tai anh đanh lại:

- Anh mà còn nhắc tới tên cô nàng lần nữa thì đừng có trách!

Trong đêm tân hôn mà biết mình đang ngủ với một hồn ma thì còn cảm giác nào rùng rợn hơn! Bởi vậy Thiện nằm xuống mà người cứng đờ, hầu như không có một cử động nào của một người chồng... Nhưng điều đó là về phần anh, chờ cô nàng thì đâu chịu như vậy. Cô ta chủ động hết mọi việc, đưa Thiện trở về với cảm giác bị mất máu như đêm ở Dambri, đến nỗi sau cùng Thiện chỉ còn biết nằm thở dốc, thân thể rã rời...

Sáng sớm hôm sau...

Mãi tới hơn chín giờ thì bà Phấn mới cho người vào gọi vợ chồng Thiện dậy. Nhưng gọi mãi mà vẫn không nghe ai trả lời. Phải đích thân bà Phấn gọi lớn:

- Dậy đi chứ tụi bay!

Vẫn im lặng. Sau ba lần gọi nữa, bà Phấn bắt đầu lo, đẩy mạnh cửa vào và...

Trong phòng không thấy Diệu Hương, chỉ có Thiện nằm nửa người trên giường, còn nửa người thông xuồng sàn, sắc mặt tái xanh!

- Con!

Bà Phấn kêu to rồi lao tới chạm vào Thiện. Toàn thân anh lạnh như băng và hầu như không còn chút sinh lực nào.

- Con ơi!

Thiện được đưa ra ngoài để cấp cứu. Trong khi những người khác thì chạy đi tìm Diệu Hương. Đến chiều hôm đó thì người ta chỉ tìm thấy một đôi guốc của Hương nằm bờ sông gần nhà. Ai cũng nghĩ là Diệu Hương đã bị chết đuối, nên ra sức tìm khắp đoạn sông gần đó. Tuy nhiên tìm cả buổi vẫn chẳng có kết quả.

Thiện được cấp cứu đã tỉnh, nhưng trong trạng thái như người mất hồn...

Đến giữa trưa ngày hôm sau thì bên nhà bà Phấn có người qua báo tin là người ta đã tìm thấy xác của Diệu Hương nằm chết ở gốc cây cổ thụ, cạnh miếu cổ, nơi Thiện đã tìm được chiếc khăn tay bừa trước!

Đang kiệt sức, nhưng vừa nghe điều đó Thiện đã bật dậy đòi đi. Khi sang tới chỗ, Thiện đã bật khóc khi thấy xác vợ được mang về nằm ở nhà mà sắc diện vẫn chẳng có kết quả.

lại:

- Má đang ngủ thì nghe có tiếng gọi và khóc ở ngoài, má ra mở cửa thì chỉ thấy một cái bóng vụt chạy nhanh. Nhìn cái bóng đó tự dung má nghĩ tới con Diệu Hương! Má chạy theo và cuối cùng tới chỗ miếu cô hôn, và... đã thấy xác nó nằm ở đó.

Bà khóc hết nước mắt, trong lúc Thiện thẫn thờ, anh lẩm bẩm:

- Người ta đã hại em rồi.

Bà Phấn nghe loáng thoáng không rõ nên hỏi lại:

- Ai hại ai?

Thiện không đáp, anh lặng im bước ra ngoài rồi âm thầm đi về hướng miếu cô hôn. Có điều gì uẩn khúc khiến cho Thiện nghĩ anh có thể tìm ra ở đây...

Đang lúc còn đang nhìn ngắm, chợt Thiện giật mình khi phát hiện trên vách phía trong tòa miếu cô hôn có hai dòng chữ viết bằng máu đỏ mà lâu ngày đã trở thành màu nâu sẫm. Vừa thấy dòng chữ Thiện đã tái mặt, bởi nó giống y như hai câu thơ trên vách đá ở thác Dambri:

"Một thuở yêu người, ngàn năm không hết nhớ,

Nửa tuần trăng mật, suốt kiếp khó phôi pha..."

- Yến Vy!

Thiện chết điếng. Như vậy là anh đã không thoát được nàng ấy. Vậy mà khi đe chết ông lão hôm đó, chính ông lão cho biết là anh đã thoát được sự báo oán, bởi chính ông đã hy sinh để cứu mạng cho anh, sao bây giờ vẫn còn cuộc tâm thù này?

- Tại sao giữa chốn quê này và Dambri xa xôi lại có sự trùng hợp ngẫu nhiên này? Không lẽ nơi này là quê hương của Yến Vy mà ngôi miếu này là để thờ nàng?

Đầu óc Thiện càng lúc càng thêm hoang mang. Anh đứng tần ngần đọc đi đọc lại hai câu thơ mà không để ý có người đang quan sát mình rất lâu, đến khi người đó cất tiếng hỏi:

- Câu tìm gì ở đó vậy?

Ngẩng lên thấy một bà cụ, Thiện vội nói:

- Thưa bà, cháu thấy lạ vì trong miếu có mấy câu thơ...

Bà già hình như am hiểu về ngôi miếu hoang:

- Chuyện chỉ liên quan tới người ta, cậu việc gì phải tò mò...

Câu nói đó làm cho Thiện càng tò mò thêm:

- Bà nói liên quan tới ai?

- Tại sao cậu muốn biết?

- Dạ, xin bà cho biết, cháu muốn...

Bà già vừa quay bước vừa nói:

- Lâu rồi ta không nói với ai chuyện này, nhưng mấy hôm nay ta cảm thấy trong người gân như không còn sức nữa, ta hiểu rằng cũng nên nói cho ai đó biết chuyện của ngôi miếu này, kẻo rồi chẳng còn ai biết mà kể...

Thiện bước theo, anh năn nỉ:

- Bà kể cho cháu nghe đi, cháu cần biết...

Ra dấu cho Thiện theo mình về một ngôi nhà ngói cũ gần đó, khi về đến nơi bà mới nói tiếp:

- Cậu là người đầu tiên nghe tôi nói chuyện này, cậu vào nhà đi.

Thiện ngoan ngoãn bước theo vào. Vào bên trong rồi anh chưa kịp hỏi gì thì đã nghe bà già lên tiếng:

- Cậu là người xú nào tới?

- Dạ... cháu ở xã bên kia sông, cháu tới đây để làm rể nhà Hai Phấn.

Vừa nghe nói bà già đã trổ mắt:

- Nhà có đứa con gái vừa mới chết?

- Dạ.

- Chết bởi dính tới nhà họ Đoàn?

Thiện hốt hoảng:

- Bà biết chuyện đó?

Không nhìn Thiện, bà lão đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, giọng trầm buồn:

- Chuyện này tưởng đã trôi qua rồi, sao bây giờ lại tái diễn nữa, oan oan tương báo đây mà...

Thiện cố ý lắng nghe, nhưng bà già ngừng nói khá lâu rồi mới tiếp:

- Tưởng nhà họ Đoàn đó bỏ đi thì hết chuyện, nào ngờ khi cái miếu âm hôn còn đó thì vẫn còn chuyện oán thù...

- Nhà họ Đoàn ở xú này sao?

Chỉ tay ra phía ngoài miếu âm hôn, bà nói:

- Chính chỗ cây đa cổ thụ đó ngày xưa là cổng nhà của họ. Chính ngôi miếu đó là nguyên nhân khiến họ bỏ nhà đi biệt cho đến nay không nghe tin tức gì!

- Ai bỏ đi vậy bà?

- Thị nhà họ Đoàn! Trước kia, khoảng hơn hai mươi năm họ là một bá hộ trong vùng này, có ngôi nhà lớn nhất làng, ngoài ra nghe nói còn vài ngôi nhà nghỉ mát ở những nơi xa xôi nữa... bởi ông chủ họ Đoàn là người làm nghề khai thác gỗ rừng ở vùng cao nguyên, giàu có lớn lắm!

Thiện thêm tò mò:

- Giữa chuyện bỏ xú ra đi của họ Đoàn đó có liên quan gì tới ngôi miếu âm hôn đó vậy bà?

- Có chứ. Cái miếu đó là do chính họ Đoàn lập nên trước khi trốn đi!

Rồi không đợi Thiện hỏi, bà nói tiếp:

- Họ lập miếu vì bị oan hồn phá dữ quá! Nghe nói họ gây tội ác gì đó với một cô trinh nữ ở đâu đó trên miệt rừng, rồi khi trở về đây oan hồn theo về. Hồi đó ở đây đã từng nghe chuyện cả hai đứa con do vợ ông

chủ họ Đoàn vừa sinh ra đã bị chết một cách đầy bí ẩn, khiến cho bà vợ sợ quá phải đem đứa con thứ ba vừa sinh ở thành phố gửi đi biệt luân, chẳng biết là đi đâu, cho đến khi họ rời khỏi làng này. Thiên hạ nói sau đó nhà họ Đoàn chẳng những trốn đi xứ khác mà còn thay họ đổi tên nữa! Có lẽ nhờ vậy mà từ đó nơi này không còn chuyện đêm đêm hồn ma một cô gái hiện về ở miếu âm hồn để kêu khóc, đòi mạng nữa.

Vậy mà nay lại xảy ra chuyện con gái Hai Phấn bị hại, xác lại ở ngay miếu đó. Chẳng lẽ...

Bà già chợt nhìn sững vào Thiên:

- Cậu có liên quan gì tới họ Đoàn không?

Thiện hốt hoảng:

- Dạ không! Cháu họ Dương.

- Kỳ lạ...

Bà già buông câu nói rồi im lặng. Hình như bà đang suy nghĩ điều gì đó...

Hồi lâu, bà chợt hỏi:

- Sao cậu biết gia đình bà Hai Phấn mà cưới con gái bà ấy?

- Dạ, do má cháu quen biết. Trước đây nghe nói má cháu có ở xứ này.

- Má cậu tên gì?

- Dạ... người ta hay gọi là bà Năm.

- Phải Năm Hướng không?

Nghe bà hỏi Thiên giật mình, bởi cái tên Hướng là tên tục của mẹ mà lâu lăm rồi ít nghe ai gọi. Anh lúng túng:

- Bà... bà biết má cháu?

Bà già sững sờ nhìn Thiên:

- Chẳng lẽ cậu là... là...

Bà không nói hết câu đã đứng vội dậy. Đột ngột hỏi:

- Cậu là con trai của Đoàn Trung?

Thiện lắc đầu:

- Dạ không. Cha cháu là Dương Hòa.

Sau câu trả lời của Thiên, bà già mói bót cẳng thẳng:

- Vậy là không phải rồi, nhưng cậu về hỏi bà mẹ cậu xem bà có biết ông Đoàn Trung không? Và bà có phải là Năm Hướng ngày xưa là con của nghiệp chủ Lợi ở Cần Thơ không?

Tuy bót cẳng thẳng, nhưng bà cụ vẫn không thôi nhìn Thiên với đôi mắt tò tò:

- Sao mẹ cậu lại là Năm Hướng?

Thiện lắc đầu:

- Cháu cũng không biết.

Bà già lẩm bẩm một mình:

- Chuyện này không lẽ...

Rồi có lẽ do đã ngồi nhiều, nói nhiều nãy giờ, nên bà già nhẹ lắc đầu bảo Thiên:

- Thôi, cậu biết bao nhiêu đó đủ rồi. Nếu không phải là người của họ Đoàn thì tôi khuyên cậu không nên tò mò ở cái miếu đó làm gì. Đã có biết bao nhiêu rắc rối xung quanh nó rồi, mà làng này cũng không còn muốn xảy ra thêm những cái chết oan uổng nữa! Thôi, cậu về đi. Nói tôi gửi lời chia buồn với bà Hai Phấn.

Bà ta nói xong thì lặng lẽ đi vào nhà trong để lại Thiên với những thắc mắc trong lòng...

Chôn cất vợ xong thì Thiên trở về nhà ngay. Và việc đầu tiên là anh hỏi ngay mẹ mình:

- Có phải trước đây má ở Cần Thơ không? Ông ngoại con là nghiệp chủ Lợi?

Tuy có ngạc nhiên, nhưng bà Năm vẫn nhẹ nhàng đáp:

- Phải. Con hỏi chi vậy?

- Tại vì lâu nay con ít có dịp hỏi chuyện dòng họ mình.

- Cũng bởi ngay từ nhỏ con đã xa nhà, sống tận bên Pháp, nên đâu có dịp nào...

Thiện chợt hỏi:

- Sao con phải xa nhà từ lúc con nhỏ xíu vậy má?

Câu hỏi đó khiến bà Năm phải nhìn sững vào con trai, rồi lát sau bà mới đáp:

- Anh em con thuộc dạng khó nuôi, cho nên ba má phải gửi con cho chú Sáu ở bên Pháp nuôi.

- Má nói con khó nuôi là sao? Bộ hồi mới sinh ra con bệnh hoạn dữ lắm sao?

Bà Năm lắc đầu:

- Không. Trái lại lúc sinh ra con nặng trên ba ký và bụ bẫm lắm, má tính giữ lại, nhưng ba con quyết không cho. Cũng bởi hai anh chị con trước đó đã...

Bà ngừng nói, nhưng Thiên đã đột ngột hỏi:

- Anh chị con có phải đã chết hết ngay từ khi mới sinh ra không?

Bà Năm nhìn con ngạc nhiên:

- Sao con biết?

- Vậy là đúng phải không? Nhưng sao từ lâu nay con không nghe má nói? Nếu con không nhờ người ta cho biết thì...

Rồi bất chợt Thiên hỏi:

- Mình thật ra là họ gì má?

Bà Năm hốt hoảng thấy rõ:

- Con... con hỏi để làm gì?

- Nhưng má chưa trả lời con. Con có phải thật sự họ Dương không, hay là... họ Đoàn?

Câu hỏi này đã làm cho bà Năm run lên, biến sắc liền:

- Con... con đừng hỏi!

Thiện mới là người hoảng loạn trong lúc này. Anh run giọng nói:

- Như vậy thật sự là họ Đoàn rồi.

Rồi như thân cây đổ xuống, Thiện ngã ngồi xuống sàn nhà trước sự hoảng hốt của bà Năm:

- Kìa, con làm sao vây Thiện?

Thiện nói như người tâm thần:

- Vậy ra con là người nhà họ Đoàn. Cha con là Đoàn Trung chứ đâu phải là Dương Hòa, phải không má?

Bà Năm cũng như chiếc bong bóng xì hơi:

- Con biết hết rồi còn gì phải hỏi má nữa...

Một sự im lặng đến khó thở... mãi một lúc sau Thiện mới thở dài:

- Con nhận hậu quả là phải rồi, cớ sao lại bắt vợ con phải chết, hở trời!

Bà Năm ấp úng:

- Chuyện ngày xưa đó... đã qua rồi.. ba con cũng đã chết rồi. Hơn hai mươi năm rồi còn gì...

- Nhưng rõ ràng là chưa hết. Má có biết Diệu Hương chết là do ai không? Do oan hồn người con gái tên là Yến Vy!

Vừa nghe tới cái tên ấy, bà Năm đã kêu thét lên:

- Sao con biết tên đó? Sao con...

- Chẳng những biết mà còn gặp nữa. Và còn...

Anh lặng người đi, rồi lát sau ôa lên khóc! Bà Năm sợ hãi:

- Chuyện gì đến nỗi vậy con? Má nghĩ đây là chuyện do ba con làm ngày xưa. Mà tội ai làm nấy chịu chứ?

Vả lại lâu nay má đâu có thấy vong hồn của cô ấy về nữa đâu?

- Má có biết hai câu thơ này không: Một thuở yêu người ngàn năm không hết nhớ - Nửa tuần trăng mật suốt kiếp khó phôi pha...

Bà Năm suy sụp hoàn toàn:

- Vậy là con hiểu hết rồi...

Bà gục xuống ôm mặt khóc ròng. Thiện dịu giọng:

- Con muốn biết nhiều hơn về chuyện nhà mình, má đừng giấu con nữa.

Bà Năm khóc một lúc rồi chợt ngangs lén hỏi:

- Ai nói cho con hết chuyện này?

- Chính con đã gặp cô ấy!

- Ở đâu?

- Ở thác Dambri.

- Trời ơi!

Bà Năm kêu lên như vậy rồi lại khóc. Hồi lâu sau, bà mới nói qua làn nước mắt:

- Tôi ác của ba con xảy ra ở trên ấy, đúng rồi!

- Má kể hết cho con nghe đi.

Bà Năm vội đứng lên, rồi thay vì bước vào phòng riêng, bà lại đi ra bên hông nhà. Thiện đi theo, hỏi mẹ:

- Má đi đâu vậy?

Cầm lấy cây thuồng đào đất dựng bên hông nhà, bà Năm đi thẳng tới gốc cây mít lớn nhất trong vườn rồi bảo con:

- Má đào không nổi, con giúp má đào nó lên.

Thiện ngạc nhiên:

- Cái gì ở dưới?

- Tất cả sự thật mà con muốn biết!

Thiện đào tung nhát thuồng mà lòng rối bời. Lát sau, anh phát hiện một chiếc rương sắt nhỏ nằm dưới lớp đất sâu, hơi ngạc nhiên thì bà Năm đã nói:

- Con lấy nó lên, không có tiền bạc gì hết trong ấy, chỉ có một quyển sổ mà má đã đốt, nhưng đốt năm lần bảy lượt nó vẫn không cháy, nên đành phải chôn, hy vọng thời gian sẽ làm nó tiêu hủy...

Mở rương sắt ra thì quả nhiên chỉ có đúng một quyển sổ bìa cứng đã khá cũ nằm trong đó. Thiện chưa dám cầm lên thì bà Năm đã nhắc:

- Con cứ mang để phòng riêng mà đọc. Đọc rồi tùy con muốn hủy bỏ hay chôn lại cũng được. Má sợ nó lầm rồi!

Bà quay lưng bỏ đi. Thiện cầm quyển sổ một lúc lâu rồi mới bước về phòng. Mặc dù đã khá mệt sau những gì từ sáng đến giờ, nhưng Thiện vẫn cố mở quyển sổ ra và đọc ngẫu nhiên:

Ngày... tháng... năm...

Đúng ra hôm nay mình không lên Blao. Nhưng có lẽ duyên số trời định nên mình đột ngột từ Gia Nghĩa đã quay xe về đó qua con đường đi tắt và... đã gặp được nàng! Người con gái hai dòng máu Kinh - Thượng mà sao đẹp đến lạ thường! Khi mình hỏi nàng tên gì, nàng chỉ đáp gọn hai chữ: Yến Vy!

Mình tự giải thích:

- Yến Vy là cái đuôi con chim én! Mà con chim én (hay yến) có duyên và đẹp nhất là ở cái đuôi ngúng nguẩy!

Nàng cười tít mắt rồi đột ngột hỏi lại mình:

- Anh có muốn nuôi con chim én này trong lồng không?

Trong lúc ngẫu hứng mình đã đáp nhanh:

- Muốn quá đi chứ!

Thế là chỉ trong vòng một buổi ngắn gặp nhau, mình và Yến Vy đã yêu nhau. Mà cũng đâu có gì là sai trái, bởi mình là trai chưa vợ và nàng là gái chưa chồng, cả hai đều có quyền đến với nhau, yêu nhau!

Hai tháng sau khi mình trở lên Blao lần nữa thì mình đã đi tới một quyết định khá bất ngờ đối với nàng:

- Anh sẽ cất nhà và ở lại đây lập nghiệp.

Yến Vy ngạc nhiên không tin:

- Nơi đây đâu có cơ sở làm ăn gì của anh đâu mà anh quyết định ở lại?

Mình cười đáp:

- Sao lại không? Cơ sở vững chắc đó là em! Anh sẽ cưới em và vợ chồng mình xây tổ ấm nơi đây, ngay gần cái thác nước này. Anh đã tới thác Cam Ly, thác Prenn, Pongour... nhưng chỉ thấy nơi đây là đẹp hơn cả. Có lẽ tại vì có em!

Vậy là mình gắn cuộc đời với vùng đất có dòng thác Dambri đẹp mê hồn.

Thiên tình sử đẹp như tranh vẽ đã bắt đầu với lời hứa hẹn của hai đứa bên dòng thác tuôn chảy ì ầm, mình đã hứa với nàng:

- Suốt đời này anh chỉ có mình em mà thôi! Dù cho vật đổi sao đổi thì vẫn chỉ một cái tên Yến Vy trong đời Đoàn Trung này!

Nàng cũng đã long trọng hứa vào buổi chiều ánh hoàng hôn vắt qua ngọn thác:

- Trong đời này nếu trời còn, đất còn thì tình của Yến Vy dành cho Trung mãi mãi còn! Nếu sai lời thì trời tru đất diệt!

Mình đã rợn người trước câu thế thốt nặng nề đó, nhưng biết sao khi tình của nàng ấy đối với mình phút chốc đã quá sâu nặng rồi! Và mình cũng đã phải thế lại cho nàng tin:

- Anh nguyện suốt đời bên em, nếu bội ước thì sẽ phải trả bằng cả tương lai của mình!

Ngày... tháng... năm...

Vậy là hai đứa hoàn thành được ước nguyện. Mặc dù cha mẹ mình từ quê nhà nghe tin đã phản đối cuộc tình mà họ cho là trái chiều, không hợp lý, bởi theo họ thì người Kinh không thể thành vợ chồng với người con gái Thượng.

Mà phía gia đình Yến Vy cũng phản đối. Họ cho rằng tình yêu mình dành cho Yến Vy là không thật, họ nghi ngờ... Chỉ có một người duy nhất là ông ngoại của cô ấy luôn ủng hộ, nhưng ông cũng không có được ảnh hưởng lớn trong nhà. Cho nên cuối cùng tự mình đã chọn giải pháp tự quyết định tương lai bằng cuộc hôn nhân không có hai bên cha mẹ chứng kiến! Yến Vy nhờ có học tiếng Kinh nên cô ấy hiểu biết luật lệ về nếp sống người Kinh, nhờ vậy khi hai đứa sống với nhau trong ngôi nhà mình mới xây, gần khu vực toàn người Kinh sinh sống, chẳng một ai biết nàng là người dân tộc. Cái tên Yến Vy là một cái tên Việt hoàn toàn do nàng tự đặt khi đi học trường Kinh, chớ tên dân tộc Châu Ro của nàng Th'or Ria. Nàng bảo rằng từ nay nàng chỉ muốn được gọi là Yến Vy!

Ngày... tháng... năm...

Không ngờ tai nạn ập đến với hai đứa quá sớm! Lại tới từ phía gia đình mình: Khi hay tin mình xây nhà ở riêng với Yến Vy, cha mẹ mình đã lén tận nơi tìm và cương quyết phản đối, bắt mình phải bỏ ngay cô ấy! Mình không nghe thì cha mình đã mạnh tay, cắt đứt hết mọi nguồn tiền bạc mà từ lâu cho mình kinh doanh gỗ và lâm sản. Điều này cũng chẳng sao, nếu không thêm việc ba mình cho tổ chức bắt cóc Yến Vy đem giấu biệt đến hơn một tháng, khiến mình phát điên lên, tìm kiếm khắp nơi!

Sau cùng mình giải thoát được cho Yến Vy, nhưng khi trở về thì cô ấy bỗng phát bệnh và gân như câm và điên loạn! Mình tìm đủ mọi cách để cứu chữa, nhưng cũng vô hiệu, bởi sau đó mình biết được là ba mình đã nhờ một ông thầy mo, cho Yến Vy uống một loại thuốc gì đó mà ông ta nói là khi uống vào, người uống sẽ bị mất hết trí nhớ về những gì xảy ra trước đó. Có nghĩa buộc nàng phải quên mình đi!

Ngày... tháng... năm...

Thấy mình vẫn không chịu rời xa nàng, ba mình lại ra tay mạnh hơn. Ông tung tin, vu cho nàng là cô gái ma lai! Với sự giúp sức của một ông thầy mo vô lương tâm, Yến Vy bị người trong làng, bản xa lánh, xua đuổi. Kể cả những người xóm Kinh gần ngôi nhà của mình xây cho nàng ở cũng ghét bỏ, tẩy chay, khiến Yến Vy càng điên nặng hơn, và một ngày kia nàng biến mất không để lại chút tung tích gì! Mình đã tìm khắp nơi, vào tận buôn làng của nàng để tìm nữa mà vẫn không thấy...

Ba tháng trôi qua...

Ngày... tháng... năm...

Mình trở lại Dambri sau mấy tháng đi khắp nơi tìm kiếm thì thật bất ngờ khi nhìn thấy những câu thơ trên vách đá. Mình biết ngay đó là do chính Yến Vy viết, điều đó lại càng khiến lòng mình tan nát. Mình ở lại vách đá đó suốt ba ngày đêm, mong được gặp nàng, nhưng vẫn bắt vô âm tín... Cho đến một buổi chiều kia, mình nghe tin sét đánh: có một xác chết trôi phía hạ nguồn dòng thác là phụ nữ! Khi mình tìm đến nơi thì chính đó là xác của Yến Vy!

Mình đem xác nàng về định chôn ngay trong vườn nhà, nhưng xác nàng đến nửa đêm hôm đó thì đột nhiên biến mất!

Ngày... tháng... năm...

Thiên buông quyển sổ nhật ký xuống, anh thảng thốt kêu lên:

- Trời ơi!

Rồi anh ngồi thử người ra. Làm sao anh có thể tưởng tượng ra câu chuyện lại đến nồng nỗi này! Cũng may, khi hồn ma Yến Vy gặp anh lần đầu nàng ta chỉ muốn trả thù nên hút máu, chứ không làm chuyện gì đó xằng bậy...

Thiên quay lại hỏi mẹ:

- Thời gian đó má đã có quen với ba chưa?

Bà Năm lắc đầu:

- Cũng may là chưa. Khi ông ấy bị vụ đó làm cho bấn loạn, bỏ nhà đi đến gần cả năm sau mới về nhà trong tình trạng không ra người ngợm gì cả. Ông nội con nhân cơ hội đó đã đi hỏi cưới má cho ông ấy! Ban đầu ông ấy không chịu, nhưng sau cùng có lẽ quá chán ngán với chuyện giang hồ, cho nên ông ấy đã bằng lòng. Má là gái nhà quê, đâu có biết gì ngoài việc vâng lời cha mẹ. Khi về ở với ba con được hai năm thì má sinh đứa con đầu. Má mùng lăm, nhưng chưa kịp vui trọn vẹn thì vào một đêm khuya, lúc má đang cho con bú thì bỗng có một bóng người đầu tóc rối bời, mình mẩy uớt đẫm, đã từ ngoài cửa sổ nhảy vào

cướp lấy đứa con trên tay má và chạy mất! Má gào khóc lên, nhưng khi mọi người chạy vào thì chẳng ai biết phải tìm ở đâu? Đến sáng hôm đó thì chính ba con tìm gặp xác chị con nằm chết ở miệng giếng cạnh cây đa cổ thụ trước nhà! Hình như xác chị con mới được vớt lên từ dưới giếng.

Bà phải ngừng lại mấy lần bởi cơn xúc động cắt ngang lời nói. Hồi lâu mới nói tiếp:

- Hai năm sau đến lượt anh con. Nó vừa được sinh ra, lúc còn đang nằm trên tay bà mụ sinh thì đã bị cướp đi lần nữa, cũng bởi một bóng trắng xõa tóc! Và sau đó xác thằng bé cũng được tìm thấy ở bờ giếng như lần trước. Mà lần này còn tép tợn hơn, kẻ sát nhân còn lớn tiếng báo cho biết nó sẽ tiếp tục giết bất cứ đứa bé nào chào đời trong nhà họ Đoàn!

Thiện không dừng được, vội chen vào:

- Người đó là ai?

Bà Năm nói trong nước mắt:

- Ba con đã biết ngay là Yến Vỹ! Chính oan hồn cô ấy còn ngồi dưới gốc cây cổ thụ mấy đêm liền sau đó. Bởi vậy khi má mang thai con thì ba con vì không muốn mất con nên đã quyết định chuyển nhà đi nơi khác, rồi sau khi má sinh con ra, ba má liền quyết định gửi con cho chú Sáu ở bên Pháp nuôi giùm. Rồi cũng từ ấy theo lời khuyên của một ông thầy, ba con thay đổi luôn tên họ, đoạn tuyệt luôn với quá khứ, bỏ luôn quê nhà và không bao giờ còn trở lại những nơi mà trước kia ba con đã từng ở.

Thiện cắt ngang:

- Nhưng sao khi con trở về nước và có ý định lên Bảo Lộc mà lại không cản?

Bà Năm lắc đầu:

- Má nào hay con đi lên đó!

Thiện nhớ lại khi anh có ý định tìm nơi yên tĩnh để soạn luận án tiến sĩ mà sau khi lấy vợ anh sẽ trở qua Pháp để trình thi có người bà con đã âm thầm cho anh địa chỉ ở Dambri. Thiện cũng không nhớ rõ là ai, anh hỏi mẹ:

- Cái chủ gì đem xe chở con lên Bảo Lộc hôm trước, má có nhớ không?

Bà Năm lại lắc đầu:

- Má tưởng là bạn con ở bên Pháp cùng về.

Thiện chép miệng:

- Con nào có bạn cỡ tuổi đó. Chính ông ta xưng là bà con với nhà mình, tình nguyện đưa con ra Bảo Lộc và còn chỉ cho căn nhà mà ông ta nói là nhà của mình đang bỏ trống, có ý cho con ở miễn phí thời gian dài!

Bà Năm kêu lên:

- Con đã bị hồn ma nó dẫn đường đưa lối rồi! Ngôi nhà đó từ khi ba con chết má cũng bỏ luôn, không bao giờ nhắc tới, cũng chẳng biết ra sao nữa.

Thiện lẩm bẩm:

- Con mang họ Dương, vậy làm sao oan hồn cô Yến Vỹ lại biết con là họ Đoàn?

Bà Năm chợt hiểu:

- Do má chủ quan thôi. Má nghĩ chắc đã quá lâu rồi, và lại mấy chục năm nay không hề thấy oan hồn cô ấy hiện về quấy phá nữa, nên khi nghe bà Hai Phấn ngỏ ý muốn gả con, má đã vội dẫn con sang bên ấy gặp ngay, mà quên rằng chốn cũ đó là nơi vẫn còn cái miếu âm hồn mà má đã nhờ người ta xây để thờ oan hồn cô Yến Vỹ! Có lẽ việc trả thù của vong hồn cô ấy vẫn chưa dứt.

Kể xong, bà nói khẽ với con:

- Quyển sổ nhật ký không hay ho này má đã bao nhiêu lần tìm cách đốt, nhưng không lần nào làm được, dẫu bò vào lò lửa nó vẫn không cháy, bởi vậy má mới chôn. Böyle giờ con thử đốt lại lần nữa coi, nếu được thì coi như mình hủy nó luôn!

Thiện làm theo. Anh đốt một đống lửa ngoài vườn và tự tay ném quyển nhật ký vào đó. Anh cứ nghĩ nó sẽ không cháy như lời kể của mẹ. Tuy nhiên, thật bất ngờ, quyển sổ bùng cháy một hơi, ngọn lửa cao hơn bình thường và tỏa ra ngọn khói màu đen kỳ dị. Vài phút sau thì không còn lại gì. Chính bà Năm cũng kinh ngạc:

- Vậy là sao?

Thiện nói khẽ:

- Có lẽ mọi việc đã được hóa giải rồi. Diệu Hương đã chết thay cho con và oan hồn cô Yến Vỹ đã hài lòng, thôi không truy cứu nữa...

Ngay chiều hôm đó đích thân Thiện trở qua nhà vợ. Anh thắp nhang cúng Diệu Hương và khóc nức nở trước bàn thờ:

- Chính anh đã hại chết em và em đã cho anh được sống Hương ơi! Em sống khôn thác thiêng, xin hãy phù hộ cho anh được ở lại đây cùng em sống cảnh âm dương chia xa nhưng không cách lòng. Anh xin được mãi mãi ở với em tại ngôi nhà này...

Anh xin phép mẹ vợ để về sống trong căn phòng mà Diệu Hương trước khi chết đã sống. Bà Hai Phấn dẫu không muốn nhưng cũng chiều lòng Thiện.

Từ hôm đó, Thiện sắm vai người ở rể chăm chỉ, cần cù và mẫu mực. Trước sự ngạc nhiên của nhiều người, Thiện một mình tới ngôi miếu âm hồn để quét dọn, sơn phết lại khang trang, sạch sẽ. Anh đã khấn rất thật lòng:

- Cô Yến Vỹ đã biết rõ rồi, tôi không giấu nữa, tôi là dòng máu của Đoàn gia. Tôi đã hiểu được việc làm của ông cha tôi ngày trước, đó là một tội lỗi khó tha và việc cô cầm thù, trả thù là chính đáng, tôi không trách gì cô cả, chỉ tội cho người con gái vô tội đã vì tôi mà phải mất mạng. Kính mong cô từ bi hỉ xả, tha cho chúng tôi. Từ nay tôi nguyện làm người hầu hạ vong hồn cô, làm ông từ giữ miếu cho cô. Nếu cô chấp nhận thì để tôi sống và làm nhiệm vụ đã hứa. Còn bằng không thì xin cho tôi chết ngay tại nơi này, ngay lúc này!

Anh quỳ xuống và chờ đợi...

Nhưng suốt một buổi, trước sự ngạc nhiên của người qua kề lại, Thiện vẫn yên ổn. Khi anh xá xong ba xá đứng dậy thì ngôi miếu bỗng nhiên bốc cháy dữ dội! Thiện kinh hoảng định lao vào chữa, nhưng anh không làm kịp, bởi lửa mới chỉ bùng lên là đã thiêu rụi hoàn toàn ngôi miếu có tuổi thọ gần ba mươi năm!

Thiện lâm bẩm:

- Đúng là dứt thật sự rồi. Xin cảm ơn và cầu chúc cho hương hồn cô Yên Vỹ sớm siêu thoát...
Từ hôm ấy, Thiện sống yên lành bên nhà vợ và cũng không giấu giếm mình là người mang họ Đoàn.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Oan Hồn Người Vợ Trẻ 2 - Phần 1

Rời tiệm uốn tóc mà Ngọc Hà phải giữ chặt chiếc nón trên đầu, tuy không có gió nhưng cô vẫn không dám buông tay ra, chỉ bởi... mái tóc trên đầu bấy giờ nếu ai nhìn thấy thì chắc là Hà sẽ... tự tử!

Một tai nạn từ trên trời rơi xuống ngày hôm qua đã khiến cho Ngọc Hà bị nguyễn một thùng sơn rơi từ mấy người thợ sửa nhà xuống đã giội trộn lên đầu, và Hà chỉ còn biết đau khổ lanh trộn phần sơn đó lên mái tóc dài và mượt mà xưa nay là niềm tự hào của cô!

Sau khi cật lực dùng dầu hôi và nhiều cách, Ngọc Hà không dám nhìn mặt mình trong gương, bởi mái tóc bấy giờ chỉ còn lại là móng bong bóng xù xì, xơ xác. Đến nỗi sáng nay Hà phải trùm nón và tìm tới tiệm uốn tóc gần nhà để nhờ cứu! Tuy nhiên, sau gần hai giờ cố gắng, người thợ chính của tiệm cũng chỉ làm được một phần. Tóc gốc được cứu, nhưng phải cắt ngắn từng mảng, nham nhở chẳng khác miếng ruộng bị cày xới vô tội vạ!

- Ủa, con Hà đây mà! Con đi đâu đến giờ này trời tối rồi mà vẫn còn đội nón sùm sụp vậy con?

Nhin lại thấy bà dì Hai em họ của mẹ, Ngọc Hà thở phào, bởi cô chỉ ngại gặp phải người lạ.

- Dạ... con đi uốn tóc...

Bà dì Hai xuýt xoa:

- Tóc con đẹp nhất làng này mà sao còn đi uốn chi cho uổng vây.

Thấy Hà ấp úng, dì Hai chợt nhớ ra:

- À, có phải vụ đổ sơn hồi sáng không? Dì quên...

Rồi bà hỏi nhanh:

- Con có muốn đội tóc giả không?

Ngọc Hà nhìn sững dì mình:

- Tóc giả mua ngoài tiệm hả?

Bà Hai Dung kéo tay Hà:

- Con ghé qua dì, tao có tóc đẹp lắm!

Ngọc Hà miễn cưỡng đi theo bà dì. Khi vào nhà, bà Dung chạy vào buồng lấy ra một cái hộp giấy tuy đã cũ nhưng còn sạch sẽ, đưa cho Hà:

- Hồi dì còn trẻ, có lần ham muốn tóc dài nên đã ước có được một đầu tóc mượt, và dì được như ý khi người yêu của dì là một thầy giáo dạy tiếng Pháp đã đem tặng cho dì cái đầu tóc này. Đây là đầu tóc giả của tiệm làm tóc lớn của người Tây, nên không sợ tóc xấu, tóc bệnh của người mình... Nhưng rồi sau đó dì lấy chồng, không cần đến nó, nên từ ấy đến nay dì cất trong tủ luôn, chưa dùng lần nào!

Ngọc Hà vốn không thích dùng tóc giả, nhất là tóc của người khác, nhưng bây giờ, trong tình cảnh này, cô đành phải lấy hộp tóc ra xem thử. Vừa nhìn thấy mái tóc dài chẳng thua gì tóc cũ của mình, cô reo lên:

- Đẹp quá!

Dì Dung thật tình:

- Dì cho con, cứ đội lên trong khi cho tóc ra trở lại!

Dì còn trấn an:

- Đây là tóc mua mắc tiền, lại của tiệm lớn nên con yên tâm, không phải tóc của người chết đâu!

Bà còn moi phía dưới chiếc hộp, lấy ra một tờ giấy đưa cho Hà:

- Đây là tờ giấy cam kết của tiệm uốn tóc, họ nói rõ tóc này là của một cô gái hai mươi tuổi, sau khi lấy chồng, ở nhà chồng không thích tóc dài nên cô ấy đã nhờ tiệm cắt ngắn giùm và tặng luôn cho tiệm.

Hà đọc sơ qua tờ giấy rồi có vẻ hài lòng, cô nói:

- Dì cho con...

Dì Dung phấn khởi:

- Có được người dùng thứ mà dì thích là điều dì rất vui. Vậy con có cần mang nó liền bây giờ không, dì biết kết tóc giả, để dì làm giùm cho!

Hà gật đầu ngay:

- Dạ, con nhờ dì!

Dì Dung là người khéo tay nên sau nửa giờ, móng tóc giả đã được kết nối một cách hài hòa với số tóc nham nhở còn lại trên đầu. Khi nhìn vào gương, chính Hà cũng quá đổi ngạc nhiên:

- Giống y như thật dì Hai ơi!

Nhin chau gái mình, dì Dung cũng rất hài lòng:

- Đúng là của này dành riêng cho con rồi!

Buổi tối đó về nhà, bà Tú Lệ, mẹ của Hà cũng ngạc nhiên về sự tươi vui của con gái, khác với khi mái tóc bị nạn. Sau khi xem móng tóc giả, bà đã phải kêu lên:

- Nhìn con như một công chúa!

Ngọc Hà cảm động ôm vai mẹ, cô nói rất khẽ:

- Như vậy không phải hoãn đám cưới hả má?

Bà Lê phấn khởi:

- Nô đã giải tỏa được nỗi lo của má từ sáng đến giờ! Cũng may là má chưa báo cho bên kia biết chuyện xin hoãn ngày cưới. Thôi được rồi, sáng mai đích thân mẹ con mình qua bên nhà thằng Tuấn bàn thêm về chuyện đám cưới.

Nỗi lo sợ Tuấn nhìn thấy cái đầu nham nhở của mình giờ đã tan biến, nên đêm hôm đó Ngọc Hà đã ngủ một giấc thật say đến nửa đêm. Trước khi ngủ, Hà phải gỡ đầu tóc giả ra, mặc cẩn thận trên cao, nên lúc thức giấc Hà phải bước xuống giường nhìn thầm chừng. Sau khi nhìn xong, khi trở lại giường ngủ tiếp, Hà

không dám nhìn mặt mình trong gương, bởi cô biết giờ mà nhìn thì chắc chắn cô sẽ phải thất vọng lắm. Nhưng chỉ năm được trên giường khoảng nửa giờ thì Hà lại bật dậy. Nhìn đồng hồ theo tường thấy mới có hai giờ sáng. Hà không muốn ngủ tiếp, cô mày mò đầu tóc giả rồi bắt chước theodì Dung, cô tự trùm lên và tì mỉ gắt, kết. Tuy có lâu hơn dù mình nhưng cuối cùng Hà cũng hoàn thành được. Điều đó giúp cho cô từ nay sẽ không phải làm phiền đì Dung nữa.

- Ít ra cũng phải như vậy.

Ngọc Hà định để nguyên đầu tóc như vậy chờ sáng. Tuy nhiên chỉ được hơn mười phút thì hai mí mắt cô nặng trĩu, cơn buồn ngủ khiến Hà không tài nào cưỡng được, mặc dù lúc ấy đã hơn ba giờ...

- Hà ơi! Trưa rồi con, dậy để còn đi...

Nghe tiếng mẹ gọi đến hai lần Hà mới choàng dậy được, cô giật mình khi nhìn thấy đồng hồ chỉ 9 giờ!

- Sao má không kêu con sớm!

Bà Lê ở ngoài nói vọng vào:

- Kêu rát cổ họng mà cô nương có nghe đâu! Mai mốt về nhà chồng mà ngủ kiểu đó mẹ chồng họ chửi cho!

Hà bước lại gương trang điểm, cô vừa nhìn vào trong gương đã kêu thét lên:

- Trời ơi!

Bà Lê từ bên ngoài chạy vào, hốt hoảng:

- Chuyện gì vậy con?

Rồi chính bà cũng phải thét lên:

- Trời ơi!

Trước mặt bà, đứa con gái yêu của mình đang có bộ mặt như quỷ. Da mặt xanh dờn, mái tóc dài dựng đứng như cây chổi sể!

- Con... con sao vậy Hà?

Bà Lê vừa hỏi vừa bước lùi ra:

- Có phải là con không Hà?

- Con... con...

Bà Lê run đến muối ngã, trong khi Ngọc Hà thì gần như bị té liệt, cô lắp bắp không thành lời:

- Chuyện... chuyện gì vậy... chuyện gì...

Rồi trước mắt Hà tối sầm lại, cô ngã nhào tới trước...

Nhà lúc ấy không có ai ngoài hai mẹ con, nên khi cả hai tỉnh dậy đã ngơ ngác nhìn nhau, rồi Hà hỏi:

- Con bị sao vậy má?

Bà Lê nhìn con gái mình và mừng rỡ:

- Ủa, con đâu có gì?

Gương mặt của Hà giờ đã trở lại bình thường, khi nhìn vào gương chính cô cũng ngạc nhiên:

- Mặt con đâu có gì hả má?

Bà Lê vẫn chưa hết run:

- Lúc này... mà có lẽ mình hoa mắt...

Hà cũng nói:

- Có lẽ con mất ngủ và lo lắng...

Nhớ lại gương mặt quỷ tối qua, Hà vẫn còn hoài nghi, nên săm soi mặt mình trong gương khá lâu, cho đến khi bà Lê nhắc:

- Tuy trễ, nhưng mình đã nhẫn qua bên đó rồi, phải đi ngay thôi con à!

Ngọc Hà trang điểm hơi kỹ, bởi cô sợ nét hốc hác lộ ra trước mặt người yêu. Nhất là cô vẫn còn bị ám ảnh về bộ mặt như quỷ của mình! Ra tối đường rồi mà Hà còn khẽ hỏi mẹ mình:

- Má coi trên mặt con có gì bất thường không?

Bà Lê cười tươi:

- Còn đủ sức hớp hồn thằng Tuấn được mà!

Vuốt mái tóc giả của con, bà lại khen:

- Nó còn mượt mà hơn là tóc cũ của con nữa!

Họ sang nhà Tuấn, trong lúc anh chàng đi ra chợ chưa về thì bà Sương, mẹ Tuấn đã kể liền câu chuyện mà lúc đó vẫn còn chưa lấy lại bình tĩnh:

- Tối qua nhà này có ma chị ơi!

Bà Lê ngạc nhiên:

- Ma thế nào?

- Thằng Tuấn gặp ma mới kỳ lạ chứ! Tôi đang ngủ nửa đêm thì nghe nó la hoảng lên. Khi tôi chạy qua gọi nó dậy thì nó chỉ tay ra phía cửa sổ vừa la lớn, tôi hỏi nó thấy gì, nó nói có cô nào đó cứ đòi nó phải đi với cô ta!

Rồi bà hạ thấp giọng:

- Nghe thằng Tuấn kể thì cô gái đó có mái tóc dài, nhưng gương mặt khi thì đẹp như tiên nga, lúc lại như quỷ dạ xoa. Từ sáng tới giờ nó vẫn còn chưa hoàn hồn, nên phải đi bác sĩ lấy thuốc uống giờ vẫn chưa về!

Vừa nghe tới đó bỗng Ngọc Hà hoảng, cô hỏi lại:

- Anh Tuấn thấy ác mộng đó lúc mấy giờ?

- Quá nửa đêm, hình như là hơn ba giờ sáng gì đó...

Bà Lê chợt kêu lên:

- Đúng giờ đó!

Bà Sương ngạc nhiên:

- Chị nói đúng giờ là sao?

Ngọc Hà buột miệng nói thay mẹ:

- Giờ đó con cũng gặp chuyện lạ!

Bà Sương vừa nhìn sang Hà định hỏi thì lúc ấy Tuấn từ ngoài bước vào.

Anh chàng khung lại ngay và nhìn trân trối vào Ngọc Hà, với vẻ bàng hoàng:

- Chẳng lẽ lại là... em?

Mọi người chung hứng, trong lúc Hà kinh ngạc:

- Anh... nói em?

Tuấn không rời mắt khỏi Hà, anh lắp bắp:

- Đúng... đúng là...

Rồi anh vung la to:

- Chính là em...

Rồi anh bước tới gần hơn, chụp lấy vai Hà lắc mạnh:

- Em vào phòng anh đêm qua phải không?

Lúc này bà Lê không nhìn được, bà la lên:

- Nè, nó là con gái tôi, không cho phép ai nói xấu nó! Cậu nhìn thấy quỷ ma gì là chuyện của cậu, chứ còn con gái tôi suốt đêm qua ở nhà với tôi, và mới qua đây nãy giờ!

Bà Sương cũng chen vào:

- Con đừng trông già hóa cuốc. Hãy bình tĩnh lại con...

Tuấn vẫn nhìn Hà như nhìn một người lạ, phải mất một lúc anh mới kéo ghế ngồi xuống và bình tâm lại:

- Con xin lỗi má, xin lỗi Hà. Chỉ vì đêm qua là một con ác mộng mà lần đầu con gặp phải?

Rồi Tuấn quay sang nhẹ giọng với Hà:

- Nửa đêm tự dung anh có cảm giác như có người gọi tên mình, khi anh mở mắt ra thì thấy một dáng người giống hệt như em đang đứng ngay cửa sổ. Anh vừa định cất tiếng gọi thì bỗng người ấy quay lại nhìn, và anh... muốn đứng tim bởi bộ mặt quỷ của cô ta! Anh chưa từng nhìn thấy một gương mặt như vậy nên nhất thời gần như á khẩu không kêu lên được tiếng nào. Cho đến khi anh lấy lại thần hồn, vừa tính mở miệng ra kêu thì chợt người ấy nhìn anh cười và... gương mặt lại trở nên hiền hòa, đẹp như một thiên thần! Có lúc cô ta đẹp y như em, lại có nét của em...

Tuấn siết chặt tay Hà:

- Cho anh xin lỗi.

Ngọc Hà vụt nói:

- Em cũng thấy gần giống như anh vậy! Cũng một bộ mặt như quỷ...

Cô kể lại đâu đuôi câu chuyện. Vừa nghe xong, bà Sương kêu lên:

- Như vậy là cả hai đứa đều thấy một lượt!

Bà Lê cũng nói:

- Chính mắt tôi cũng nhìn thấy đúng như vậy.

Tuấn kể lại chuyện mình đi khám thầy thuốc:

- Ông bác sĩ này giỏi lắm, chuyên trị bệnh tâm thần. Sau khi nghe anh kể, ông ấy bắt mạch, rồi khi nhìn vào mắt anh, ông nói rằng anh đang bị một cái gì đó ám!

Ngọc Hà ngạc nhiên:

- Bác sĩ tây y đâu có tin chuyện quỷ ma, sao có chuyện quỷ ám ở đây?

- Ông bác sĩ này còn kiêm luôn nghiên cứu về tâm linh học, nên ông nói không thể bỏ qua yếu tố duy tâm này. Ông ấy còn dặn anh nếu có người yêu thì nên dẫn tới để ông coi sắc diện, ông có thể kết hợp tây y và tâm linh để tìm ra manh mối chuyện kỳ lạ này.

Ngọc Hà tuy lo ngại, nhưng cô vẫn muốn được nghe chính ông bác sĩ nói, nên cô nói nhỏ với Tuấn:

- Lát nữa nếu được thì anh dẫn em tới đó với!

Tuấn biết nếu đồng ý thì sẽ gặp sự phản đối của hai bà mẹ, nên anh chỉ ngầm nhận lời với Hà. Lát sau khi xong giờ cơm, anh tìm cách rủ Hà ra ngoài:

- Má cho phép con dẫn Hà đi coi mấy thứ nữ trang một chút.

Hai bà mẹ ưng thuận ngay và còn dặn:

- Đi đâu cũng được, miễn là nhớ về trước trời tối để còn về bên nhà cho kịp.

Vị bác sĩ tiếp Hà với sự có mặt của Tuấn. Khi bắt mạch xong, ông bảo Hà nhìn vào mắt ông và bất chợt ông kêu lên:

- Nhẫn quan cô còn đáng lo ngại hơn cậu Tuấn nữa!

- Đây là vợ sắp cưới của con, bác sĩ xem kỹ giùm con!

- Mạch không ổn định, nhưng đáng ngại hơn là ánh mắt thiếu thần, như vừa trải qua một chuyện gì đó dữ lắm! Cô nói thật lòng, cô vừa bị gì?

Hà không giấu:

- Dạ, đêm qua con cũng thấy ác mộng như anh Tuấn. Chỉ có điều hình ảnh quỷ quái lại ở chính... gương mặt con.

Vị bác sĩ trầm ngâm một lúc rồi giở một quyển sách bằng tiếng Pháp, lật ra một đoạn được ông đánh dấu bằng bút đỏ, ông nói:

- Trường hợp của cô cậu gần giống với trong này, ở châu Âu đã từng xảy ra những hiện tượng như vậy, người ta gọi đó là bị ma ám, mà dân ta gọi nôm na là ma nhập!

Tuấn hỏi:

- Nhưng sao ma lại nhập cùng lúc cả hai chúng tôi?

- Không có gì lạ cả. Khi một cái vong hiện về thì nó tìm đúng cái mà ta gọi là vía hạp với nó nhất để cho vía đó thấy. Vong hồn không phải là vật thể hiện hữu, nên việc cùng lúc cho cả hai người ở hai nơi xa cách nhau nhìn thấy là điều có thể xảy ra. Giữa vong hồn và vía người sống giao lưu với nhau qua thế giới tâm linh chứ không phải hiện thực!

Ông trấn an:

- Tuy nhiên cô cậu cũng chớ quá lo lắng. Sẽ không có việc gì nữa, miễn là đừng nghĩ về nó nữa. Thật ra trong đầu của hai người có nghĩ gì về ai đó đang làm cho họ bị ám ảnh đâu? thậm chí Ngọc Hà còn chưa hiểu tại sao mình bị như vậy? Cô dò hỏi Tuấn:

- Anh có gặp hay bị ám ảnh gì về cô gái nào đó không?

Tuấn lắc đầu rất dứt khoát:

- Không hề có!

Họ trở về nhà thì trời hơi tối, bà Sương bàn:

- Tối rồi, mà đường từ đây về bên nhà cũng khó đi, hay là chị sui với Ngọc Hà cứ ở lại ngủ rồi sáng mai thằng Tuấn nó đưa về sớm.

Bà Lê muốn đồng ý, nhưng Hà lại tỏ ra bối rối:

- Có lẽ con xin phép về. Đây về bên đó cũng không xa, chỉ đi chừng nửa tiếng là tối, mà trời cũng chưa tối lắm. Con xin phép.

Thấy vậy, bà Lê cũng nói:

- Thôi, để mẹ con tôi về. Sáng mai con Hà còn phải đi đo áo cưới nữa. Chỉ còn một tuần nữa thôi chứ mấy!

Bà Sương bảo Tuấn:

- Vậy con lấy ghe chạy theo, đưa chị sui và Hà về. Con kêu đứa nào đó cùng đi, để lượt về nó chèo cho con.

Tuấn cười:

- Con đi một mình được chứ bộ. Đưa vợ về mà cũng cần vệ sĩ nữa sao má!

Lúc qua, mẹ con bà Lê đi bằng xe lôi, bây giờ đi bằng ghe an toàn hơn, nên bà nói với Tuấn:

- Con chèo chậm thôi, lâu lắm má không đi ghe nên muốn nhìn sông nước một chút.

Tuấn chỉ cái máy đuôi tôm:

- Ghe chạy bằng máy, nhưng con sẽ chạy chậm để má đủ thời gian ngắm cảnh.

Ngọc Hà chen vào:

- Chỉ má ngắm thôi, còn vợ bỏ đâu?

- Ủ, thì vợ cũng ngắm. Vợ lo ngắm cảnh mà quên cả chồng phải lái ghe!

Thấy hai đứa đùa vui với nhau bà Lê hài lòng, bà nhìn chúng với ánh mắt yêu thương. Nhờ vậy suốt quãng đường năm cây số qua mau. Đến nơi, bà bảo Tuấn:

- Con lên nhà uống nước, nghỉ một lát rồi hãy về.

Tuấn vội nói:

- Con phải về kẻo má con trống.

Anh đưa bà mẹ vợ lên tận nhà, sau đó mới quay xuống ghe đi về. Lúc sửa soạn lui ghe, anh ngạc nhiên khi không thấy Ngọc Hà ra tiễn. Nghĩ có lẽ cô nàng bận việc gì đó nên sau mấy giây tần ngần, Tuấn lui ghe ra giữa dòng, nổ máy chạy nhanh vì trời đã bắt đầu tối.

Gió hơi mạnh nên Tuấn cho ghe chạy cắp sát bờ, mặt trời vừa khuất sau ngọn tre nên Tuấn phải căng mắt ra mà chạy, không để ý đến một vật đang cử động nhẹ nhè ở phía giữa ghe. Cho đến khi một chuỗi cười khúc khích vang lên khiến cho Tuấn giật mình:

- Ủa, ai vậy?

- Mỹ nhân đây! Cho thiếp quá giang một đoạn, thiếp bị lạnh!

Tuấn định tắt máy cho ghe ngừng lại thì đã bị giọng cô gái ra lệnh:

- Đang chạy nước ngược mà tắt máy cho ghe trôi sao! Cứ chạy đi!

Lúc này giọng nói nghe đã rõ ràng hơn, Tuấn kêu lên:

- Hà! Sao em lại ở đây? Hồi nãy anh thấy em lên rồi, và sau đó anh tìm để từ giã về mà không thấy...

Nàng lại cười khúc khích:

- Người ta trốn dưới ghe mà không biết, chắc là tưởng người đẹp nào khác phải không?

- Trời tối rồi để cho anh về, làm thế này anh phải đưa em trở lại chắc tới khuya mới về tới nhà quá!

Nàng nũng nịu:

- Muốn đuổi người ta lên phải hôn? Được người ta nhảy xuống lội vào bờ cho coi!

Tuấn hốt hoảng:

- Đừng! Để anh quay ghe lại.

Ngọc Hà lúc này mới nghiêm túc:

- Không cần đâu, em đã xin phép má rồi, em có việc cần ở ngoài chợ tối nay nên em phải ra đó, rồi sáng mai đi đo áo cưới luôn!

- Ủa, lúc nãy anh đâu có nghe má cho phép như vậy?

Hà nheo mắt:

- Em chỉ cần rỉ tai là má chịu liền! Nhất là khi có anh đi cùng...

- Nhưng... anh còn phải về nhà mà. Đâu có theo em ra chợ được. Mà anh cũng đâu có nghe em nói có nhà quen ngoài chợ bao giờ đâu?

Giọng của Tuấn đầy vẻ hoài nghi, đáng lý Hà phải giải thích, đằng này cô lại cố nói:

- Đâu phải người quen nào cũng phải nói ra hết. Anh không tin em có nhà quen ngoài chợ phải không?

Nếu vậy... anh có dám cùng với em tối đó ở qua đêm không?

Tuấn đâu ngờ cô vợ sắp cưới của mình ăn nói bạo miệng như vậy, nên trố mắt ngạc nhiên:

- Em nói gì vậy Hà?

- Thì em nói điều em đang nghĩ trong đầu. Anh không chịu thì thôi, em sẽ đi một mình!

Hà giận dỗi bò ra mũi ghe ngồi một mình. Tuấn không thể bỏ tay lái ghe nên đành phải xuống nước:

- Thôi, anh chịu. Để lát nữa anh ghé nhà báo cho má biết, rồi cùng đi với em.

Hà vẫn còn giận:

- Không cần đâu! Nếu về nhà báo thì đời nào bà già cho anh đi, và như thế em sẽ biến thành đứa con gái

hư hỏng bỏ nhà đi qua đêm với trai!

- Nhưng... anh là chồng sắp cưới của em chứ phải trai nào đâu!

Tuy có ngạc nhiên về thái độ, cách ăn nói bạo miệng hơn thường khi, nhưng sợ nàng giận, nên cuối cùng Tuấn cũng chấp nhận cùng đi với Ngọc Hà.

Họ gửi ghe ở một nơi tại bến chợ, rồi dắt nhau tới một phòng trọ...

Sáng ra khi tỉnh giấc, Tuấn ngơ ngác tìm quanh thì không thấy Ngọc Hà. Anh gọi liền mấy tiếng không nghe trả lời nên vội chạy ra ngoài tìm. Lúc đó người chủ nhà trọ ngạc nhiên hỏi Tuấn:

- Tối qua cậu làm gì uống say dữ vậy?

Tuấn ngơ ngác:

- Tôi say hồi nào? Sáng nay ông có thấy cô gái đi chung với tôi không?

Đến lượt ông chủ ngạc nhiên:

- Cô nào?

- Thị cô đi với tôi tối qua?

- Làm gì có ai. Chính tôi đã tìm thấy cậu say bí tỉ nằm ở trước cửa nhà trọ này. Tôi đã phải vất vả lăm moi kéo cậu vào phòng được, rồi cậu nghỉ mê man tới giờ này...

Nghĩ tới sự an nguy của Hà, Tuấn hốt hoảng:

- Chẳng biết nàng ra sao rồi? Rõ ràng lúc tối đây tôi với nàng cùng đi, nàng mặc bộ quần áo màu xanh, giống như màu tẩm màn cửa kia kia!

Anh đưa tay chỉ thì ông chủ trọ lắc đầu:

- Tôi đã nói là cậu tối đây chỉ một mình, nằm say khướt ở ngoài kia kia.

Tuấn chạy trở vào phòng, anh chợt nhìn thấy nguyên một đầu tóc giả còn nằm trên giường thì cầm lên xem và la lớn:

- Tóc của Hà đây mà!

Anh cầm chạy trở ra và hỏi với giọng đầy kích động:

- Anh đã làm gì vợ tôi?

Lão chủ nhà ngơ ngác:

- Làm gì là sao? Tóc này của ai vậy?

Tuấn hép lớn:

- Mấy người làm gì vợ tôi mà cắt nguyên đầu tóc của cô ấy bỏ lại đây? Mấy người giết cô ấy rồi phải không?

Thấy Tuấn lồng lộn, ông chủ điểm tĩnh nói:

- Cậu không nên nóng nảy nói bừa như vậy! Tôi nghĩ là cậu nên về nhà tìm lại xem, có thể bây giờ vợ cậu cũng đang tìm cậu đó!

Tuấn quên cả cảm ơn ông ta, vội chạy bay về nhà. Bà Sương nhìn thấy con về thì mừng lắm:

- Trời ơi, con đi đâu mà suốt đêm rồi má kiêm khắp nơi? Cứ tưởng con chạy ghe bị tai nạn, nên má cho người qua bên nhà con Ngọc Hà tìm, thì bên nó cũng ngạc nhiên nói con đã về đây ngay từ chiều tối!

Tuấn hỏi liền:

- Ngọc Hà đang ở đâu?

Bà Sương chỉ tay ra ngoài nói:

- Kìa, má con nó qua tới kia!

Tuấn nhìn ra thì thấy Ngọc Hà đang tất tả đi bên mẹ bước vào nhà. Anh hỏi lớn:

- Từ đêm đến giờ em đi đâu?

Hà ngơ ngác:

- Em ở nhà với má chứ đi đâu?

Tuấn gay gắt:

- Sao em bỏ anh mà không nói lời nào hết, làm sáng ra anh lo hết sức!

Bà Lê phải chen vào, lên tiếng:

- Con nói cái gì vậy, Ngọc Hà nó ở nhà, ngủ với má từ lúc con chèo ghe về tối sáng. Khi nãy nghe tin con mất tích nó còn giục má qua đây gấp, mà bây giờ con ăn nói gì vậy?

Tuấn vẫn quả quyết:

- Tối qua Hà xuống ghe với con, bảo phải ra chợ ngủ để sáng đi đo áo cưới, con sợ Hà ở một mình nên mới đi theo...

Hà kêu lên:

- Anh Tuấn điên rồi má ơi! Má coi anh ấy ăn nói như người cõi trên vậy.

Bà Sương cũng nói:

- Hồi sáng mấy đứa nó qua nhà báo tin thì còn thấy Ngọc Hà ở bên nhà, con nói gì vậy?

Tuấn sững sờ hết nhìn Hà rồi nhìn lại mình. Bà Sương bắt đầu hoảng:

- Từ hôm qua tối nay con toàn làm cho má sợ, sao vậy Tuấn? Trong đầu con có chuyện gì không?

Tuấn ngồi bệt xuống sàn nhà, thẩn thờ như người mất hồn. Trong lúc giọng bà Lê vẫn đều đều:

- Đêm qua tôi sợ nên không cho con Hà ngủ một mình, mà cũng may, nhờ vậy mà chuyện thằng Tuấn nói tôi không nghi ngờ con gái tôi được. Tôi nghĩ, cần phải đưa nó đi khám bệnh lại, không chừng có gì đó không bình thường!

Ngọc Hà bước tới bên Tuấn, nhẹ giọng nói:

- Chắc là có chuyện gì đó, anh hãy bình tĩnh nhớ lại xem.

Tuấn hỏi lại:

- Có đúng là không phải em không?

Hà phải khéo léo lăm moi khơi cho Tuấn kể lại đầu đuôi. Khi anh bảo là còn có cái đầu tóc giả ở chỗ nhà trọ thì Hà giật mình:

- Đầu tóc đó ra sao?

Cô đưa tay lên sờ tóc mình rồi ái ngại bước lùi một chút, sợ Tuấn sờ lên đầu. Tuấn vội nói:

- Để anh đi lấy cái đầu tóc của em về!

Bà Sương liền nói:

- Tóc nó còn đây mà con nói gì vậy?

Tuấn khụng lại, nhưng anh vẫn lầm bẩm:

- Rõ ràng mình thấy...

Hà bỗng nói:

- Cho em đi tìm chỗ đó với!

Cả hai bà mẹ đều không cho, nên cuối cùng chỉ một mình Tuấn gọi xe lôi đi. Lát sau trở về, trên mặt của Tuấn còn nguyên nét thất vọng:

- Không có...

Hà hỏi:

- Anh nói không có là sao?

Tuấn bực dọc kể:

- Rõ ràng lúc nãy anh cầm cái đầu tóc giả ấy trên tay, xem rất kỹ, vậy mà khi trở lại thì chẳng thấy đâu!

Lão chủ nhà trợ cũng phủ nhận, nói là không thấy gì.

Cứ nghe Tuấn nhắc tới tóc giả là Ngọc Hà cầm thấy như mình bị soi mói, cô quay mặt đi, cố tránh ánh mắt nhìn của mọi người. Nhưng thật ra lúc ấy họ nào để ý đến cô...

Bà Sương bảo con:

- Con đừng làm má sợ nữa, hãy đi nghỉ đi!

Khi ra về, chính Hà đã bất ngờ nói với mẹ:

- Anh Tuấn gặp chuyện gì đó thật, chứ không phải anh ấy bịa chuyện đâu.

Bà Lê thắc mắc:

- Nhưng là chuyện gì? Má thấy thằng này càng lúc càng giống như người cõi trên chứ không phải bình thường. Có khi nào nó bị... ma nhập không? Hay là... nó đi chơi với gái rồi sợ nên bịa chuyện?

Hà lắc đầu:

- Con không tin như vậy. Con nghĩ...

Thấy con gái cứ ngập ngừng hoài, bà Lê buột miệng:

- Hay tụi bay có điều gì giấu tao?

- Làm gì có, má...

Hà cứ thẩn thờ mãi về chuyện của Tuấn. Những lời nói của vị bác sĩ hôm qua khiến cho Hà càng suy nghĩ nhiều hơn. Cô liên tưởng mọi chuyện xảy ra từ mấy hôm nay, cuối cùng cô nói với mẹ:

- Con muốn hoãn đám cưới!

Bà Lê sững sốt nhìn con:

- Con điên rồi hay sao vậy?

Hà nói thật:

- Chính con cũng có cảm giác kỳ lăm... nhất là mỗi khi con nhớ tới chuyện cái mặt quỷ của con đêm hôm trước. Hình như...

Cô sờ lên tóc của mình, lúc đó bà Lê mới chợt nhớ tới chuyện cái đầu tóc giả mà Tuấn nói:

- Cái đầu tóc mà nó nói là sao má không hiểu? Chẳng lẽ cũng có người xài tóc giả y như con hay sao? Hay là... nó nghĩ ngờ gì về con?

Hà lắc đầu:

- Không phải vậy đâu. Con nghĩ là Tuấn gặp ai đó thật. Thí dụ như gặp một cô gái giống y như con chẳng hạn...

Bà Lê la lên:

- Nó gặp ma sao chứ?

Hà hạ thấp giọng:

- Cũng không chừng...

Bà Lê rùng mình:

- Con đừng nói làm má sợ! Má sao con biết?

- Má không nghe anh ấy kể rành rọt đó sao? Không phải ma thì làm sao có một người giống con như đúc xuất hiện trên ghe khi con còn ở nhà với má?

Bà Lê gật đầu:

- Ờ há, hồi nãy nó kể chuyện mà vì mải mê lo hỏi nó chuyện khác nên mình quên không nghĩ đó là ma.

Đúng rồi, chỉ có ma mới như vậy!

Hà trầm ngâm một lúc, bất chợt cô bảo mẹ:

- Con phải đi gặpdì Dung thôi!

Bà Lê ngạc nhiên:

- Dì Dung con thì dính gì tới chuyện này?

Hà chỉ lên tóc mình rồi nói:

- Chính dì ấy cho con mái tóc giả này!

- Nhưng... đó chỉ là tóc, nó có gì liên quan đâu?

- Có! Con nghĩ ra rồi, kể từ khi con mang tóc này tới nay đã xảy ra bao nhiêu chuyện rồi.

Hà quay sang người đạp xe lôi:

- Anh cho xe chạy về ấp 4, chỗ nhà máy xay lúa Hiệp Thành.

Bà Lê hoang mang lẩm, nhưng vẫn đi theo con gái..

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Dì Dung lắng nghe kỹ những lời kể của Hà. Nghe xong, bà mất hẳn sự tự tin như thường lệ, và chợt kêu lên:

- Vậy là đúng rồi!

Bà Lê ngạc nhiên:

- Dì nói đúng chuyện gì?

Quay sang Hà, dì nói mà giọng còn hơi run:

- Đêm qua và mấy đêm trước, đêm nào dì cũng chiêm bao thấy có một đứa con gái với cái đầu trọc lóc, cứ gào khóc, đòi dì phải trả lại tóc cho nó!

Ngọc Hà tái mặt:

- Tóc gì?

- Dì cũng đâu có biết. Chỉ thấy con nhỏ đẹp lắm, nhưng da mặt xanh xao, cái đầu không có tóc lại nham nhở còn hơn cái đầu con bùa trước! Lần nào trong mơ nó cũng khóc và đòi lại tóc, mà dì đâu nhớ ra có thể là mó tóc mà dì đã cho con!

- Sao bùa trước dì nói đây là tóc mua từ tiệm, có giấy chứng nhận?

- Thì đó, dì đã cho con coi giấy chứng nhận hẳn hoi. Mà cái này là của ông hiệu trưởng trường Tây cho dì...

Nói tới đây, bỗng bà kêu lên:

- Đúng rồi, ông ta!

- Dì nói ông nào?

- Ông Henri, hiệu trưởng...

- Người cho dì mó tóc?

Dì Dung hơi ngai khi nói ra:

- Ông ấy nghỉ hưu lâu rồi, hiện sống ở Sài Gòn... Vừa rồi dì nghe tin ông ấy bị tố cáo một chuyện động trời lầm, dì không tin, nhưng người ta lại quả quyết chuyện ấy có thật!

Hà tò mò:

- Chuyện gì vậy dì?

- Cưỡng bức một cô gái nhỏ hơn ông ta trên mươi tuổi!

Cả bà Lê và Ngọc Hà đều kêu lên:

- Trời ơi!

Hà còn hỏi:

- Mới đây hả dì?

Bà Dung lắc đầu:

- Chuyện cũ chứ không phải mới đây. Chuyện hồi ông ấy còn làm hiệu trưởng. Nghe nói cô gái là một nữ sinh lớp lớn...

Bà Lê tặc lưỡi:

- Mấy ông Tây già thường sinh tật lắm!

Dì Dung kể thêm:

- Mà không chỉ cưỡng hiếp thôi đâu. Ông ta còn nhẫn tâm đẩy cô gái ấy vào chỗ quẫn trí rồi đi tìm cái chết nữa!

Ngọc Hà không thể ngồi yên:

- Có chuyện đó nữa sao dì?

Dì Dung nhìn Hà, bà hơi mất tự tin:

- Nghe câu chuyện đó dì lo. Nhất là mó tóc này...

Hà ngơ ngác:

- Dì nói mó tóc của con?

- Ủ... dì sợ e...

Bà quay sang bà Lê:

- Chị không dời đám cưới lại ít tháng được sao? Thí dụ như mình ngại lý do con Hà phải né ngày tháng kỵ của ông bà gì đó... Đợi cho tóc nó mọc dài dài một chút... Chị chị tướng tượng xem, lõi trong đêm tân hôn mà thẳng chồng con Hà phát hiện vợ mình đội tóc giả thì biết ăn nói ra sao?

Hà không lo chuyện đó bằng chuyện của ông hiệu trưởng trường Tây. Cô hỏi tới:

- Dì biết nhà ông ấy không?

- Chị vậy con?

- Tự dung con muốn tìm hiểu chuyện ông ấy bị tố cáo!

Bà Lê rầy:

- Con lo chuyện bao đồng chi cho mệt. Ông ta làm gì thì mặc ông ấy, hơi súc đâu...

Hà không cãi mẹ, nhưng cô vẫn không thôi suy nghĩ về chuyện ấy. Mãi cho tới chiều hôm đó khi đã trở về nhà rồi mà Hà vẫn còn thắc mắc, cô hỏi mẹ:

- Mấy người bị chết oan nghe nói linh lăm phải không má?

- Thì đã chết oan mà, hồn phách đâu siêu thoát được nên linh hiển thôi.

- Như nạn nhân của ông đốc Tây đó có phải là oan hồn không?

Sợ con hỏi linh tinh nên bà Lê gạt ngang:

- Con quan tâm đến chuyện ấy làm gì?

Bà giục Hà đi ngủ sớm, cô nghe lời. Nhưng đến sáng hôm sau thì Hà biến mất!

Bà Lê hốt hoảng chạy đi tìm kiếm khắp nơi. Cuối cùng bà bắt gặp một phong thư của Hà để lại. Đại khái cô báo cho mẹ biết là có việc phải đi Sài Gòn gấp, xin bà cứ yên tâm, đừng đi tìm và lo lắng! Đã biết như vậy rồi, nhưng bà Lê vẫn như ngồi trên lửa. Bà linh tính chuyện này ắt có liên quan tới vụ ông đốc Tây.

Cuối cùng vẫn không yên tâm. Bà Lê tức tốc đi tìm con.

Rủ cả dù Dung cùng đi, bởi bà Lê nghi Ngọc Hà sẽ tới chỗ ông đốc Tây nghỉ hưu. Và quả đúng như vậy. Khi hai bà tới nơi thì gặp lúc Hà đang tiếp xúc với chị người làm của ông Henri. Bà Tám Ni, một người giúp việc trung thực, rất bức xúc chuyện đó. Bà kể lại mà giọng vẫn còn bị kích động:

- Chuyện xảy ra đã lâu rồi, ai cũng tưởng nó đã chìm vào quên lãng, bỗng gần đây nó lại sống dậy và khiến cho ông Tây ăn ngủ không yên. Mà chính tôi cũng tận mắt...

Bà hạ thấp giọng như sợ có người nghe:

- Cách đây không lâu, tôi còn nhìn thấy một cô gái có cái đầu trọc đứng giữa nhà gào khóc! Nhìn kỹ lại tôi nhận ra chính là... nó.

Hà hỏi lại:

- Nó là ai?

- Là đứa con gái, cô ấy là nạn nhân! Cô này là cô thư ký riêng của ông Henri. Ngày đó tôi còn nhớ, cô ấy đẹp lảm và cũng hiền lảm... Bỗng một hôm tôi nghe tin cô ấy mất tích. Ban đầu tôi cứ nghĩ cô ấy yêu ai đó rồi bỏ nhà đi xây tổ ấm. Nhưng hai tháng sau thì một tin động trời đã nổ ra: Cô thư ký Mỹ Dung đó được phát hiện treo cổ chết phía sau ngôi chùa lớn gần nhà ông Henri! Mà chết trong tình trạng thương tâm lảm, ngoài nhan sắc tiêu tụy ra, cô ấy còn có cái đầu nhẵn thín, không còn sợi tóc nào!

Bà Lê ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Ngọc Hà cũng sững sờ:

- Ai đã làm gì cô ấy?

Tám Ni nói như sấp khóc:

- Cô ấy đã xuống tóc xin quy y cửa Phật trước khi chết.

Hà bị sốc dữ dội:

- Trời ơi, đã quy y rồi sao còn tìm cái chết!

- Đó là điều làm cho ông Henri hối hận và đau khổ vô cùng!

Hà buột miệng:

- Phải chăng ông ta biết trước sự việc mà không ngăn cản được?

Tám Ni gật đầu:

- Cô nói đúng. Khi sự việc về mối quan hệ giữa ông ấy và cô Mỹ Dung xảy ra, chính ông ấy đã dàn xếp để cô ấy bỏ việc, lánh đi. Họ thuê một căn nhà để ở và dự tính chờ sau khi ông Henri làm thủ tục ly dị xong với bà vợ đầm xong sẽ chính thức cưới cô Mỹ Dung, thì dùng một cái, chẳng biết có ai tiết lộ, nên bà vợ già của ông Henri đã tìm tới tận nơi và quậy tung lên, làm nhục cô Mỹ Dung, đến nỗi cô ấy phải chạy vào chùa xin tá túc. Rồi đêm hôm đó sau khi xin quy y, cao mái tóc dài quá lưng của mình, gói nó lại, nhờ nhà chùa gửi lại cho người yêu và sau đó cô lén ra ngoài phía sau chùa treo cổ tự tử!

Ngọc Hà bỗng kêu lên:

- Mái tóc này!

Rồi cô quay sang dù Dung:

- Dì nói chính ông Henri đã tặng cho dì đầu tóc này?

Dì Dung gật đầu:

- Đúng vậy. Nhưng ông ấy nói là mua ở một tiệm lớn...

Tám Ni ngạc nhiên:

- Tóc gì?

Hà vuốt lên tóc của mình và nói:

- Tóc tôi đang mang!

Nhin kỹ rồi chị ta kêu lên:

- Đúng rồi! Hồi trước cô Mỹ Dung có mái tóc giống y như thế này!

Rồi chị tiết lộ:

- Tôi nhớ ra rồi, hồi đó có một hôm ông Henri nhờ tôi đem số tóc dài của cô Mỹ Dung ra một tiệm uốn tóc nhờ họ kết lại, rồi cho vào hộp, ông ấy nói để dành kỷ niệm...

Hà nói mà cảm giác lạnh cả người:

- Đúng rồi!

Cô nhìn sang dù Dung, run run giọng:

- Làm sao bây giờ hả dì?

Bà Lê cũng lo sợ:

- Phải mau lột đầu tóc ra đi!

Lúc này Tám Ni mới rõ mọi việc, chị nói:

- Cô đây nếu sợ thì tôi có cách. Ở tiệm uốn tóc gần đây họ có nhiều kiểu tóc giả khác, chỉ bằng cô tới đó để họ thay, lấy đầu tóc này trả lại cho ông Henri.

Dì Dung cũng đồng tình:

- Hay là con làm vậy đi Hà...

Ngọc Hà đi với Tám Ni tới tiệm uốn tóc, và thật bất ngờ, người chủ tiệm khi vừa thấy Hà bước vào đã nói liền:

- Có người tới đây nhăn cô Ngọc Hà, rằng nếu cô muốn trả lại tóc thì hãy về ngay nhà chồng, có người đang đợi cô ở đó!

Hà hỏi lại:

- Người thân tôi là ai vậy?

Người chủ tiệm lấy ra một mảnh giấy nhỏ trên đó có ghi mấy chữ. Hà đọc đủ cho mấy người chung quanh cùng nghe:

- "Mỹ Dung"!

Tám Ni kêu lên sững sốt:

- Cô ấy đây mà!

Hà lặng người đi trong nỗi sợ hãi...

Tuy nhiên cô vẫn phải thay tóc khác, bởi cô không tài nào dám mang lại mớ tóc dài mà cô rất thích kia.

Tuy vẫn còn muộn ở lại, nhưng nhớ đến lời trong mảnh giấy, Hà giục mẹ đi về.

Hà cùng với mẹ lên xe đò trở về nhà ngay, nhưng xui cho họ, chiếc xe họ đi lại gặp tai nạn, trên xe có đến gần chục người bị thương, trong số đó có Hà và mẹ. Hà lại bị thương ở vùng đầu, nên hôn mê đến hai ngày hai đêm, đến khi tỉnh lại thì cô hoảng sợ vô cùng khi thấy tóc trên đầu mình không còn sợi nào!

- Trời ơi!

Cô y tá chăm sóc cô giải thích:

- Vết thương của cô nặng lắm, nếu không vào kịp bệnh viện thì có thể đã nguy tới tính mạng! Các bác sĩ đã phải làm hết sức mình. Bây giờ thì cô hết nguy hiểm rồi, nhưng phải nằm lại bệnh viện vài tuần để theo dõi.

Hà chợt nhớ tới mẹ, liền hỏi:

- Má tôi đâu?

Cô y tá đáp:

- Bà không sao, nhưng cũng bị gãy chân, đang nằm ở một phòng khác.

Và cô y tá thắc mắc:

- Theo địa chỉ của má cô cho, bệnh viện đã cho người đi đánh điện tín về nhà, vậy mà đã hai ngày rồi chẳng thấy ai lên nuôi bệnh hết! Kể cả nhà bên chồng cô nữa...

Hà hoảng hồn:

- Sao cho bên chồng tôi hay làm gì! Cái đầu tôi...

Cô đưa tay sờ lên tóc, e ngại. Bỗng cô y tá nói:

- Khi điều trị vết thương cần phải cạo tóc để dễ phẫu thuật, lúc ấy tụi này mới biết là cô mang tóc giả. Chính tôi đã gỡ búi tóc của cô, đặt ở đầu giường này, nhưng sáng hôm sau thì chẳng hiểu sao lại biến mất! Hà sững sờ một lúc lâu, cho đến khi cô y tá hỏi:

- Cô có tính làm lại tóc giả không? Nếu cần thì vừa rồi có người đem vào tặng cho cô một hộp tóc giả, tôi để ở đầu giường kia...

Chị ta vừa nói vừa lấy chiếc hộp giấy lại. Vừa định mở ra thì Hà đã kêu thét lên:

- Đừng!

Trong hộp chứa một đầu tóc giả mà thoát trong Hà đã nhận ra ngay, chính là đầu tóc mà cô đã gửi lại cho Tám Ni giao cho ông Henri!

- Sao nó lại ở đây?

Cô y tá nói:

- Tôi nghĩ có lẽ ai đó biết cô mất đầu tóc nên đem cho tóc mới.

- Người mang hộp này tới là ai vậy?

Cô y tá lắc đầu:

- Tôi cũng không biết, chỉ thấy nó nằm sẵn ở phòng trực, trên hộp có ghi nhở chuyển cho bệnh nhân tên Ngọc Hà ở phòng số 3, nên tôi biết là gửi cho cô.

Hà sợ sệt:

- Chị làm ơn đem nó ra ngoài giùm, tôi không cần!

Chợt cô y tá nhìn thấy một mảnh giấy dưới đáy hộp, cô lấy ra đưa cho Hà, có mấy chữ: "Đừng từ chối, hãy mang nó vào khi xuất viện. Không có tóc sẽ mất luôn chồng!".

Ngọc Hà bàng hoàng, cô lẩm bẩm:

- Ai vậy?

Nhin kỹ lần nữa thì rõ ràng đúng là tóc mình đã mang thời gian gần đây.

Hà còn đang lưỡng lự thì cô y tá giục:

- Cô nên nhận rồi bỏ vào túi kia khóa lại, để ngoài coi chừng mất nữa!

Không còn cách nào khác Hà đành phải chấp nhận như vậy và một lần nữa cô lại phải canh cánh bên lòng về cái tên Mỹ Dung.

Nằm bệnh viện đến mười ngày mà vẫn không thấy ai bên nhà chồng, kể cả Tuấn lên thăm. Chính bà Lê cũng ngạc nhiên:

- Má đã nhờ người đi đánh hai lần điện tín rồi mà sao họ vẫn không lên thăm?

Qua ngày thứ mười hai thì má con bà Lê được xuất viện. Ngọc Hà ở thế bắt buộc nên lại phải đeo bộ tóc giả... của Mỹ Dung. Bà Lê lo lắng khi nhớ đã qua ngày đám cưới, bà nói:

- Không liên lạc được với nhà chồng con, chẳng biết dưới đó họ tính sao, tự nhiên mà thấy lo...

Hà cũng bồn chồn:

- Linh tính cho con hay hình như có chuyện gì đó...

Và điều gì đó đã xảy ra!

Khi họ về tới thì nghe người nhà báo tin:

- Đám cưới đã diễn ra rồi. Anh Tuấn đã lấy vợ, đám cưới đúng ngày quy định mà sao nhà gái mình không có má, chỉ có tụi con được rước qua bên đó cùng với chị Hà. Mà má nữa, sao ngày hôm đó má không về, để chị Hà một mình, chị ấy buồn lắm!

Bà Lê ngạc nhiên:

- Sao có vụ đó? Tao với con Hà bị tai nạn tưởng chết, nằm bệnh viện bửa nay mới về, vậy đám cưới với ai? Ngọc Liên, em Hà, cũng ngạc nhiên:
- Bữa đám cưới con thấy chị Hà mặc bộ đồ cưới lộng lẫy, con nghĩ chắc chỉ đi Sài Gòn mua về, chị Hà còn đưa tay vỗ con nữa, má nói gì kỳ vậy? Bên nhà đó còn nói do má đi đâu không biết mà lâu quá, sợ lỡ việc nên họ cử hành lễ cưới luôn. Khi nào má về sẽ tính sau!

Bà Lê tức giận quát nê:

- Đồ quàn tráo trở, bạc tình! Lợi dụng lúc người ta bị tai nạn lại đi cưới vợ khác!

Nhung đứa em của Hà lại nói:

- Con thấy đó là chị Hà, chứ có ai khác đâu?

Hà vùng đứng dậy, cô nói giọng nghiêm trọng:

- Vụ này không đơn giản nữa rồi! Nó dính tới việc an nguy của con nữa, má để con đi qua bên đó! Cô nói xong đi liền, bà Lê không kịp cản, nên phải giục Ngọc Liên cùng bà đi theo sau. Khi họ qua tới nơi thì thấy nhà sập che làm đám cưới vẫn còn đó, trong nhà tuy bót rộn ràng, nhưng vẫn còn đông. Mọi người vừa thấy Hà bước vào đã ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, mơ Ba mới đi hưởng tuần trăng mật sao về nhanh vậy?

Ngọc Hà trố mắt:

- Tuần trăng mật của ai?

- Thì của mơ...

Vừa lúc ấy bà Sương bước ra, bà chau mày hỏi:

- Sao con về, còn thằng Tuấn đâu?

Hà vốn đã bức tức về việc Tuấn làm đám cưới mà cô dâu không phải là cô, nên xăng giọng:

- Má còn hỏi được sao? Tuấn đi đâu hẳn má biết rõ hơn ai hết mà?

Bà Sương ngạc nhiên:

- Kia, con sao vậy Hà?

Hà xổ ra bao nhiêu uất ức:

- Con không ngờ má là người lớn mà lại xử sự như vậy. Sao chưa hỏi rõ đầu đuôi, trong lúc con vắng nhà có mấy ngày mà má đã đi cưới vợ cho anh Tuấn! Má biết mấy bửa nay con bị tai nạn thập tử nhất sinh, suýt nữa đã không trở về được rồi không!

Bà Sương ngạc nhiên:

- Con nói gì má không hiểu? Cái gì mà tai nạn, rồi cái gì là má đi cưới vợ khác cho thằng Tuấn? Vậy chớ đứa nào làm cô dâu rồi cùng thằng Tuấn đi hưởng tuần trăng mật?

Ngọc Liên cùng với mẹ chạy vừa tới, cô lên tiếng liên:

- Chị Hà con nói không phải chị là người trong đám cưới! Chị ấy với má con nằm bệnh viện hơn mười ngày mới về tới đây!

Bà Sương như từ trên trời rơi xuống, bà lắp bắp:

- Chuyện... chuyện đó... có chuyện đó sao?

Rồi bà quay vào nhà hỏi mấy người giúp việc:

- Tui bay biết thằng Tuấn đưa vợ nó đi đâu không?

Một người nói:

- Dạ, nghe cậu Ba nói đưa mơ Ba đi Sài Gòn ở một tuần! Đây, cậu Ba có để lại địa chỉ, nói đây là nhà quen của mơ Ba.

Hà chụp lấy mảnh giấy ghi địa chỉ, cô hốt hoảng:

- Đường Hai Mươi, má có nhớ ngôi chùa Phước Hòa cũng ở đường này không? Nơi đó... cô Mỹ Dung treo cổ tự tử!

Cả mấy mẹ con đều sững sờ. Sau đó Hà vội chạy đi trong hoảng loạn, vừa gào lên:

- Không xong rồi, anh Tuấn...

Hà chạy ra bến xe đò...

Cũng may là còn chuyến xe đêm, nên Hà không phải đợi qua sáng hôm sau.

Chuyến xe tốc hành đó đưa Hà trở lại Sài Gòn rất sớm. Vừa tới bến xe, Hà đã gọi chiếc xe kéo về đường Hai Mươi. Sợ không nhở chỗ, Hà hỏi người phu xe:

- Chú biết chùa Phước Hòa ở đường Hai Mươi không?

Người kéo xe tỏ ra am hiểu:

- Ngôi chùa có cô gái tự tử chứ gì! Ở đây ai mà không biết chùa đó. Nhất là gần đây thiên hạ lại càng biết nó nhiều hơn, bởi cái hồn ma đêm nào cũng hiện ra nhát người qua lại, khiến ai nấy điếng hồn, thót tim luôn.

Hà tò mò:

- Chuyện đó có thật sao chú?

Người kéo xe rùng mình:

- Chuyện ma quỷ đâu phải chuyện giốn đâu mà nói chơi! Mới hôm qua đây thôi, chính mắt tôi đây khi chở khách ngang qua đó còn nhìn thấy một người đàn ông ăn mặc như một chú rể, chạy từ bên ngoài vào sân chùa, rồi từ đó bò lê ra phía sau chùa, là nơi mà trước đây nghe nói có cô gái treo cổ tự tử! Tôi không dám chạy vào coi, nhưng nghe người ta đồn là hễ đàn ông nào mà chạy vào đó thì coi như đi nạp mạng cho oan hồn con ma thắt cổ ấy! Tôi nghiệp cho người đàn ông nào đó...

Hà hốt hoảng:

- Sao chú không giúp cho người ta?

Cô xuống xe trước chùa và đầu óc nghĩ tới Tuấn đang gặp nguy!

Chạy thẳng vào chùa, chẳng nhìn thấy ai, Hà đi luôn ra phía sau chùa. Ở gốc cây cổ thụ, rõ ràng là Tuấn

đang quỳ gối một mình!

Hà bước tới, vừa định lên tiếng gọi thì chợt nhìn thấy trước mặt Tuấn, thòng từ cành cây xuống là thi thể của một người nữ. Nhìn kỹ hơn, Hà phát hiện người đang treo lơ lửng kia có cái đầu hầu như không có sợi tóc nào!

Tuấn thì như đang ngây dại, đôi mắt nhìn về phía thi thể kia mà như đang nhìn vào một nơi xa xăm nào đó... Thậm chí anh chẳng hề nghe tiếng bước chân rất gần của Hà. Cho đến khi Hà lên tiếng gọi:

- Anh Tuấn!

Vẫn như pho tượng gỗ, qua hai lần Hà gọi mà Tuấn chẳng có phản ứng gì. Bỗng nhiên anh ngã chui về phía trước khi Hà gọi lần thứ ba! Tuấn vừa ngã xong thì thi thể kia cũng từ trên cây rơi xuống đất.

Hà chưa kịp có phản ứng gì thì trước mắt cô tối sầm lại, người cô lảo đảo...

Một người Pháp già nói tiếng Việt rất trôi chảy, reo lên khi thấy Hà và Tuấn tỉnh lại:

- May quá!

Tuấn ngạc nhiên ôn ta, trong khi Hà thì bật ngồi dậy liền:

- Ông là...

Giọng nói quen thuộc của Tám Ni:

- Đây là ông Henri mà lần trước tôi đã kể. Ông ấy được vong hồn cô Mỹ Dung về báo nêu kịp tới đây cứu hai cô cậu đó!

Hà nhìn ông ta đang ôm khư khư một cái túi thì nghi ngờ:

- Ông này là thủ phạm gây ra cái chết cho cô Mỹ Dung, thì làm sao hồn ma cô ấy lại để cho ông ấy cứu người được?

Tám Ni chỉ tay vào chiếc túi ông Henri đang ôm bên mình nói:

- Ông ấy đã kịp và ôm cái xác của cô Mỹ Dung vào trong túi kia, để cô ấy không còn quấy phá ai nữa!

Chính ông Henri lên tiếng:

- Mỹ Dung là hồn ma, nhưng không phải lúc nào cô ấy cũng ác hay hại người. Bằng chứng là mới rồi, chính cái hồn thiện trong cô ấy đã không để cho anh này bị chết!

Hà gay gắt:

- Nhưng chính cô ta đã giả đóng vai tôi để gạt chồng tôi làm đám cưới với cô ấy và đưa chồng tôi về đây. Nếu tôi tới không kịp thì có phải chồng tôi đã bị cô ấy hại rồi không!

Giọng ông Henri vẫn nhẹ nhàng:

- Đúng là cô ấy có làm việc đó. Nhưng đó là cái hồn ác trong Mỹ Dung đã làm. Còn khi đã dẫn cậu này về đây rồi thì chính cái hồn thiện trong cô đã thắng được mặt ác nhờ vậy mà chồng cô mới thoát được chết, chứ nếu không thì anh ấy sẽ là người phải treo cổ trên cành cây, thay cho cô Mỹ Dung.

Hà nghe lạ, nhưng không thể tin được ngay, cô còn đang tính hỏi lại thì chợt nghe một giọng nói cũng khá quen thuộc vang lên sau lưng:

- Điều đó là đúng hoàn toàn!

Quay lại nhìn, cả hai Hà và Tuấn đều kêu lên:

- Bác sĩ!

Bác sĩ Thuần khoa tâm thần, người đã điều trị cho Tuấn vừa xuất hiện.

Ông hướng về Hà giải thích:

- Cô khó mà tin được lời ông Henri nói, nhưng đó là sự thật. Tôi nghiên cứu sách vở về tâm linh đã có biết những chuyện như ông Henri vừa nói. Trong hồn phách người chết có hai trạng thái, lúc hiện về hay nhập vào ai đó. Có lúc thiện, lúc ác!

Bây giờ Tuấn mới lên tiếng:

- Tôi đã trải qua với cô ấy vào những giai đoạn như vậy! Lúc cô ấy hiện ra trong vai của Ngọc Hà vợ tôi, thì cô ấy rất dịu dàng để tôi tin đó là sự thật. Nhưng đến khi cần khống chế tôi dẫn đi thì cô ấy đánh đá, dữ dồn đòn tôi không dám cãi lời! Như lúc về đây, cô ấy bắt tôi quỳ dưới gốc cổ thụ này và bảo rằng cô ấy phải trả thù, phải tìm ra người phải chết để thế mạng cho cô ấy đi đầu thai! Đến khi vợ tôi xuất hiện thì bỗng dung hồn ma lại biến đổi thái độ rất nhanh, chuyển sang là một oan hồn yếu đuối, ngã ra đất bất động như một người ở cõi trần!

Ông Henri vuốt nhẹ chiếc túi vải bên mình:

- Nhờ thế mà tôi mới có thể thu hồi hài cốt cô ấy về mai táng lại. Hy vọng từ nay hồn phách cô ấy không còn về quấy phá ai nữa cả.

Ông nói xong đứng lên bắt tay bác sĩ Thuần:

- Cám ơn ông bạn già đã không quản ngại đường xa mà tới đây giúp tôi giải tỏa được gánh nặng này.

Ông ta bước đi xiêu vẹo, ôm cứng chiếc túi như sợ có người giành lấy...

Bác sĩ Thuần chép miệng:

- Tôi nghiệp họ! Người ta lên án ông ấy là không công bằng. Thật ra ông ấy yêu cô Mỹ Dung tha thiết, yêu chân thành. Và ngược lại cô ấy cũng yêu ông một cách trong sáng, bằng thứ tình yêu mà mãi đến chết vẫn không nguôi!

Hà chen vào:

- Nhưng chính ông ấy đã khiến cho cô ấy tự tử!

Bác sĩ Thuần lắc đầu:

- Tôi quen ông ta từ lâu, biết rõ mối tình của ông ấy với cô Mỹ Dung. Tôi biết chắc cô Mỹ Dung chết do quá phẫn uất chuyện bị đánh ghen, bị bôi nhọ danh dự nên bồng bột nhất thời mà tìm đến cái chết, chứ thật ra cô ấy vẫn yêu Henri tha thiết, yêu đến bứt không rời, xé không tan! Bằng chứng như chúng ta thấy đó, xác một hồn ma thì làm gì còn, vậy mà vì tình yêu, hồn phách kia đã tích tụ lại còn cho ông lấy được hài cốt kia. Ông ta hy vọng đúng, từ nay hồn phách cô Mỹ Dung sẽ không còn xuất hiện nữa!

Ông quay sang Tuấn và Hà:

- Cô cậu cũng mừng đi, từ nay đã thoát được sự quấy nhiễu rồi. Cô cậu có thể yên ổn mà sống bên nhau. Tuấn thắc mắc:

- Tôi vẫn chưa hiểu, tại sao giữa chúng tôi và cô ấy chẳng hề có liên quan gì với nhau, thế tại sao hồn cô ấy lại đeo theo quấy phá?

Bác sĩ Thuần nhìn Hà và nói:

- Chính bởi cái đầu tóc giả kia. Tóc này nếu tôi không lầm là của cô Mỹ Dung? Hồn người chết luôn bám theo bất cứ vật gì mà khi chết mình còn để lại dương gian! Đặc biệt là tóc. Bởi tóc có liên quan tới máu của con người. Nó là một phần cơ thể của cô Mỹ Dung khi sống. Nó được cắt ra trước khi cô ấy chết, tức phần sự sống trong tóc đó vẫn còn sống. Đúng hơn là còn cái hồn sống của người đó! Cho nên khi có người khác đeo vào cơ thể họ thì sự giao thoa giữa người sống và người chết lập tức được theo nhau. Có thể gọi đây là hồn của tóc đã giúp cho Mỹ Dung bám theo cô Hà này, và từ cô Hà đã dính đến cậu Tuấn! Những lời ông nói làm cho cả Hà và Tuấn rùng mình! Họ nhìn nhau rồi cùng siết chặt tay nhau, như sợ bị chia cắt lân nữa!

Tám Ni cũng lạnh người khi nói:

- Vậy còn ai dám dùng tóc giả nữa!

Bác sĩ Thuần lắc đầu bảo:

- Không đúng đâu. Trường hợp xảy ra hiện tượng như tôi vừa kể là khi nào người để lại tóc mà bị chết oan, bị bức tử! Chứ người chết bình thường thì có sao đâu.

Trước khi đi khỏi chỗ đó, vị bác sĩ tâm thần vỗ vai Tuấn nói thêm:

- Là một bác sĩ tây y mà nói chuyện tâm linh, hoang đường, không khéo người ta cười cho! Nhưng tôi còn là một nhà tâm linh học. Tôi nghiên cứu và biết nhiều về linh hồn, về thế giới tâm linh...

Ông ta đi lâu rồi mà Tuấn và Hà vẫn còn đứng yên. Lát sau chợt nhớ ra, Tuấn nhẹ giọng bảo vợ:

- Mình về nhà ngay kẻo má ở nhà lo.

Hà nói rất khẽ:

- Lấy vợ ma rồi bây giờ bắt người ta thế vai phải không!

Tuấn ôm chặt Hà vào lòng:

- Còn vợ này tướng tinh còn dữ hơn ma nữa, cho nên hồn ma phải nhường tình yêu lại cho! Bây giờ mòi... nương nương!

Họ tay trong tay bước đi mà lòng tràn ngập hạnh phúc. Có lẽ nhờ những gì đã xảy ra mà họ cảm thấy thương yêu nhau hơn...

Bà Sương thấy hai con về thì mừng lắm. Có cả bà Lê và Ngọc Liên ở đó nữa. Họ cùng nói:

- Hai người đi hưởng tuần trăng mật về có khác!

Sau đó, hai bà mẹ dè dặt nói đủ cho Hà và Tuấn nghe:

- Để tránh những rắc rối nữa xảy ra, có lẽ mình phải rước thầy về trừ khử cái vong lâu nay theo quấy phá!

Hà nghiêm giọng nói:

- Không cần đâu má!

Tuấn nói thêm:

- Chẳng những không cần rước thầy bà gì hết, mà trái lại tụi con sẽ lập một cái trang để thờ vong hồn cô ấy. Một con người đáng thương, đáng quý...

Hà cõng đồng tình:

- Con sẽ là người ngày ngày cúi chào cô ấy...

Không ai phản đối. Và kể từ hôm ấy, trong phòng riêng của vợ chồng Tuấn có thêm một trang thờ. Họ không có ảnh của Mỹ Dung, nên thay cho ảnh chân dung, Hà đặt lên trang thờ chính lọn tóc mà cô từng mượn một thời gian...

Một năm sau thì Hà sinh đứa con đầu lòng. Vào trước ngày sinh, Hà mơ thấy một cô gái với chiếc đầu trọc, gọi cô và nói:

- Đặt cho đứa con đầu lòng là Mỹ Hạnh, đó là tên đáng lẽ tôi đã có mà chưa kịp.

Thức dậy, Hà nói cho Tuấn nghe, anh gật đầu đồng ý ngay:

- Dẫu sao mình cũng còn nợ cô ấy. Vậy thì nên theo ý cô ấy mà lấy tên Mỹ Hạnh cho đứa bé, nếu nó là con gái.

- Em nghĩ nó là con gái. Cái bụng nhỏ xíu...

Quả nhiên Hà sinh một bé gái thật xinh. Con bé mang tên Mỹ Hạnh!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CÁI CHẾT CÔ VŨ NỮ

Ông Phát Sanh gọi người quản gia tới hỏi lại lần nữa:

- Mọi việc chuẩn bị đã xong hết chưa?

Quản gia Bảy Thành tự tin đáp:

- Dạ bẩm ông, xong cả rồi.

- Vụ rước ban nhạc xong chưa?

- Dạ, chuyện rước dàn nhạc và các cô vũ nữ do cậu Hai lo, nhưng con biết chắc là đã xong hết rồi. Bởi lúc sáng cậu Hai gọi điện về nhờ con đưa xe lên đón mấy người đó. Con đã cho thằng Chín Sư đem xe đi, chắc chút nữa là về tới.

Ông Phát Sanh là người làm việc gì cũng cẩn thận, ông dặn lại:

- Tuy mọi việc đã coi như xong, nhưng để chắc ăn, mà coi lại lần nữa có gì báo cho tao liền. Tao không muốn có một so sánh nhỏ, bởi tối nay có tới gần chục người khách quan trọng, để họ phiền lòng là chẳng những tao mất mặt, mà cả công việc làm ăn của tao cũng tiêu đời luôn!

Chín Sư biết trong số khách mời có ông tỉnh trưởng, phó tỉnh trưởng, biện lý, ông cảnh sát trưởng, người hét ra lùa ở xứ này và nhiều quan chức khác. Ông Phát Sanh làm bữa tiệc mừng thọ cho mình lớn như thế này là có ý đồ, bởi nếu được sự hậu thuẫn của số quan chức kia, thì việc làm ăn của ông sẽ thuận buồm xuôi gió và lợi nhuận không biết cơ man nào mà kể cho hết!

- Thưa ông chủ, có khách muốn gặp ông.

Ông Phát Sanh cau mày:

- Khách nào vậy?

Người làm đáp:

- Dạ, một phụ nữ ăn mặc sang trọng, đi chiếc xe hơi đen đậu ngoài cổng.

Đúng ra ông không tiếp khách vào giờ này, nhưng nghe khách là nữ sang trọng, lại đi xe hơi, nên ông Phát Sanh bảo:

- Mời người ta vào phòng khách.

- Dạ, bà ấy đã đợi sẵn ở phòng khách rồi.

Ông Phát Sanh vừa bước ra phòng khách đã thấy một phụ nữ lạ, phục sức sang trọng, tỏ ra là một quý bà, đang ngồi nhìn ngắm khắp gian phòng.

- Xin lỗi, bà là...

Người phụ nữ vội đứng lên và rất lịch sự cúi chào:

- Kính chào ông chủ Phát Sanh. Xin tự giới thiệu, tôi là Anna Kiều, được ngài chánh án Robert Trần giới thiệu đến. Đại diện cho ông ấy để dự buổi tiệc hôm nay.

- Rất vinh dự cho chúng tôi, vậy xin mời bà ở đây chơi, bởi buổi tiệc đến bảy giờ tối nay mới bắt đầu. Hay là mời bà lên phòng trên lầu nghỉ, nhà có sẵn phòng cho khách.

Người phụ nữ rất tự nhiên:

- Thưa ông chủ Phát Sanh, tôi còn một số công việc phải làm, nên có lẽ tối nay đúng giờ tôi sẽ trở lại. Tuy nhiên, sở dĩ tôi ghé sớm là có một chút việc. Đúng hơn là có một món quà đặc biệt mà ngài chánh án gửi riêng cho ông, dặn phải đích thân tôi giao cho ông. Mong ông nhận cho!

Bà ta nói xong quay đằng sau phất tay ra dấu, người tài xế cùng một người nữa hình như đã đợi sẵn, nên vội khiêng một cái thùng giấy lớn vào.

Ngoài thùng có bao giấy và gân ru-băng rất đẹp, đúng điệu là một gói quà, chỉ có điều là nó quá to, chẳng khác nào cái tủ lạnh.

Ông Phát Sanh hơi ngạc nhiên, nhưng không tiện hỏi, liền ra lệnh cho gia nhân:

- Bay đâu, nhận quà của bà đây, đem vào trong đợi một lát sẽ khui ra!

Bà ta đưa tay ngăn lại:

- Đây là quà đặc biệt dành riêng cho ông chủ, vậy phải để lúc ông vào phòng riêng và tự tay ông khui ra!

Ông Phát Sanh cười lớn:

- Chà, quà của quan chánh án có khác, nó đầy bí mật!

Bà Anna cười tươi:

- Như vậy mới gọi là quà quý hiếm chứ.

Nói xong, bà ta đứng lên ngay:

- Bây giờ xin kiểu ông chủ, đúng bảy giờ tôi sẽ trở lại.

Bà ta đưa tay ra bắt với vẻ sành điệu khiến ông Phát Sanh cũng phải nể nang. Khi bà ta đi rồi, ông buột miệng:

- Đúng là mẫu phụ nữ có tài giao tế!

- Phải chi ba có được bà đầm như bà này, giao cho bà ấy đi ngoại giao thì nhất trần đời!

Quay lại thấy thằng con cả nhà mình, ông Phát Sanh, điểm mặt anh ta:

- Cái miệng oang oang của mày mà lọt tai "bà chǎn" má mày thì có mà cháy nhà!

Hai Sung cười tít mắt:

- Con chỉ nói đúng tim đen ba thôi mà! Vả lại, má con chỉ ru rú trong nhà, ba cũng phải kiểm một bà để thay mặt đi ngoại giao chứ!

Ông Phát Sanh nạt anh ta:

- Nín đi mày, thằng khỉ! Phải rồi, nếu gặp mày thì chắc mày quơ hết chử chảng chừa!

Hai Sung lại cười hô hố:

- Phải chi bà ta còn trẻ thì con xin ba nhường cho!

Anh ta nói xong thì định biến ra ngoài, ông Phát Sanh phải gọi giật lại:

- Vụ dàn nhạc và đám vũ nữ xong chưa?

- Thằng tài xế đang chở về. Có mấy con nhỏ ác chiến luôn, bảo đám mấy cha quan chúc sẽ híp con mắt, nhểu nước miếng ừng ực cho coi!

- Chừng nào đưa tụi nó về thì bảo tụi nó đưa vào nhà bên kia cho ở tạm, dọn cơm nước cho tụi nó ăn trước, nhớ đừng để cho má mà thấy và biết.

Hai Sung lắc đầu:

- Tiếp khách theo kiểu ba thì làm sao rước được đám này! Trên đường về con đã chiêu đãi cho cả bọn một bữa cơm trưa, hai cữ cà phê thuốc lá, và còn đưa trước cho mỗi đứa một ít để dằn túi nữa! Nếu không tụi nó đâu có chịu, bởi bỏ một đêm ở vũ trường tụi nó mất "sở hụi" biết bao nhiêu.

- Cậu Hai chịu chơi thì ráng móc tiền túi ra mà chi!

Hai Sung nheo mắt cười:

- Sao lại là tiền của con? Việc của ba thì ba phải chịu chứ! Con lấy tạm tiền thu nợ lúa được kha khá, nên con chỉ cống bạo tay...

Ông Phát Sanh kêu lên:

- Trời ơi, mày xài hết tiền của tao rồi! Tiền đó...

Hai Sung thản nhiên:

- Thì trước sau gì cũng chi. Đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn mà!

Nói xong anh ta biến rất nhanh, để lại nỗi ấm ức của ông bố! Thằng con trời đánh này thật ra phá của ông gấp trăm lần hơn số đó, mà từ lâu nay ông nào có nói được. Nói ra thì chính bà vợ ông cũng bảo:

- Thị cha nào con nấy mà.

7 giờ tối...

Các quan khách tới rất đúng giờ. Tiệc được bày ở sân vườn rộng trên nửa mẫu tây của ngôi nhà, đèn đuốc sáng choang, chẳng khác một ngày hội lớn!

Đón xong các quan khách chủ chốt, đáng lý ông Phát Sanh đã yên lòng, nhưng chẳng hiểu sao ông lại bồn chồn, như còn chờ đợi mong ngóng một ai đó... Cuối cùng ông cũng phải buột miệng:

- Sao bà ta chưa tới?

Thì ra ông đang ngóng đợi Anna Kiều!

Chợt quản gia Chín Sụ hấp tấp chạy vào đưa ông một tấm danh thiếp:

- Thưa ông, có người gửi ông cái này.

Tấm danh thiếp ở mặt trước có dòng chữ: Anna Kiều - nguyên hoa hậu Sài thành. Còn mặt sau thì đây chữ: "Thành thật cáo lỗi cùng ông chủ,

Do có việc đột ngột phải quay về Sài Gòn ngay, nên không dự buổi tiệc của ông được. Xin chúc ông sống thọ trăm tuổi, sức khỏe dồi dào! Cũng xin nhắc ông, nên mở món quà ra ngay thời khắc khai mạc buổi tiệc. Chúc ông hài lòng!

Anna Kiều."

Bị hụt hẫng, ông Phát Sanh vội đứng dậy, bỏ bàn tiệc đang có các yếu nhân và đi thẳng vào nhà, tự mở cửa phòng riêng và không nhờ một ai vào phụ.

Ông cắt dây buộc bên ngoài cái thùng giấy. Lòng tự dung hồi hộp...

Cái thùng giấy được mở bung ra. Có tất cả hai lớp thùng, nên ông ta phải cắt hai lần dây thì mới tới lớp trong cùng. Vâ...

- Trời ơi!

Lão ta bật ngửa ra sau, mồm há hốc và suýt đứng tim! Trước mặt ông ta, nằm gọn trong thùng là... xác chết của một cô gái!

Trong phòng không có ai, nên việc xảy ra chỉ một mình ông ta biết. Mà sự biết lúc ấy cũng chẳng có nghĩa gì, khi chỉ sau tiếng kêu không thành tiếng thì ông chủ Phát Sanh đã không còn biết gì nữa...

Người đầu tiên phát hiện ra sự thể là quản gia Chín Sụ. Số là do ông Phát Sanh vắng mặt khá lâu ở bàn tiệc, nên ngài tính trưởng đã thắc mắc. Ông ta gọi quản gia lại và hỏi, Chín Sụ lúng túng, nhưng nhớ kinh nghiệm nhiều năm phục vụ chủ mình, nên anh ta đã nói khéo rằng ông chủ bị đau bụng bất ngờ nên phải đi giải quyết...

Nói xong, Chín Sụ vội đi tìm chủ và khi anh ta mở cửa phòng riêng thì gặp ông Phát Sanh nằm ngất trong đó! Anh ta vội đỡ chủ dậy mà chưa kịp nhìn vật trong cái thùng. Ông Phát Sanh nhở vậy đã tỉnh lại. Ông ta bật dậy và hỏi ngay:

- Nó đâu rồi?

Chín Sụ ngạc nhiên:

- Thưa ông, ông hỏi ai ạ?

Nhin thấy cái thùng còn đó, ông ta chồm lên và một lần nữa sững sốt!

Nhưng lần này ông ta không ngất xỉu, mà trái lại đã kịp nhìn rõ mặt xác chết.

Một tiếng kêu thảng thốt:

- Kiều Mi!

Thì ra đó là một người quen của ông ta! Đúng hơn đó là một trong những người mà ông Phát Sanh đã quen biết... đã từng có quan hệ tình cảm!

Chín Sụ lúc này mới chú ý tới thùng giấy, và anh điếng hồn khi nhận ra xác chết!

- Ai... ai vậy ông chủ?

Lần đầu tiên ông Phát Sanh hạ thấp giọng trước thuộc hạ của mình:

- Mày... mày đừng la lớn. Mày coi có cách nào...

Ông ta cố trấn tĩnh:

- Mày coi lại coi, có phải cô ta... chết thật rồi không?

Chín Sư hơi run, nhưng cũng không dám cãi, vội đưa tay lên mũi xác chết rồi hốt hoảng:

- Chết rồi!

- Mày... mày đừng nói cho ai biết! Mày ra ngoài và đóng chặt cửa lại...

Ông ta cùng ra với Sư và cửa phòng được khóa chặt lại, nhốt trong đó một bí mật mà chính ông Phát Sanh cũng không hiểu...

Buổi tiệc bên ngoài vẫn tiếp diễn...

Chỉ có điều là suốt trong buổi tiệc đó, chủ nhân như kẻ mất hồn. Ông ta tiếp khách mà đầu óc cứ để đâu đâu, thậm chí còn ăn nói không đầu không đuôi, cứ quên trước, quên sau... Đến đỗi mấy khách lớn phải nói riêng với nhau:

- Lão này chắc bị lẩn rồi, đâu còn minh mẫn như trước đây nữa!

Họ bàn với nhau một lúc, rồi cùng nháy mắt ra hiệu và rút hết trong lúc chưa đến hồi kết thúc. Cái màn hấp dẫn nhất là khiêu vũ với mấy chục vũ nữ xinh đẹp rước từ Sài Gòn về vẫn chưa bắt đầu...

Không ai biết chuyện gì đang xảy ra...

Ngay trong đêm đó, khi bữa tiệc vừa tan thì quản gia Chín Sư đã phải làm một việc mà bản thân anh ta không hề muốn: chôn cái xác ngay trong vườn nhà!

Do bị ông chủ nghiêm cấm không cho bất cứ ai ngoài anh ta biết chuyện, nên suốt hơn một giờ đồng hồ, chỉ bằng cây cuốc chim mà Chín Sư đã vừa đào huyệt vừa kéo cái xác ra, chôn luôn cả xác và cái thùng giấy lớn.

Vừa làm xong, do quá mệt, anh ta ngả lưng dài bên nấm mồ vừa chôn.

Nhưng chưa kịp thở lấy hơi thì Chín Sư đã suýt kêu lên, bởi có một người xuất hiện lù lù trước mặt anh ta, chẳng khác một hồn ma! Người ấy cất tiếng thanh trong nhưng có phần đanh đá:

- Chuyện ai làm nấy lo, sao anh lại cảng đáng việc này?

Đến lúc này Sư mới nhận ra người đứng sát bên mình là một phụ nữ mặc sang trọng, mà dù trong ánh sáng lờ mờ, Sư vẫn nhận ra đó chính là bà khách ban chiều!

- Bà... bà...

Lời anh ta chưa trọn câu thì giọng nói sắc lạnh lại vang lên:

- Gọi chủ anh ra đây!

Giờ này mà gọi ông chủ ra quả là việc khó. Bởi sau tiệc thì lão Phát Sanh đã rút vào trong phòng riêng với bà vợ già và đố ai dám gọi. Anh ta lưỡng lự thì người kia quát:

- Mày có muốn tao la ầm lên để mọi người cùng biết là mày đang giết người rồi chôn xác phi tang không?

Chín Sư đành phải vừa bước lùi vừa lắp bắp nói:

- Để... để tôi kêu!

- Mày mà trốn luôn thì sẽ như cái xác này, nghe chưa!

Sư riu riu chạy đi và làm đúng như lời. Anh ta phải gõ cửa nhẹ nhàng lướt thì bên trong mới có tiếng cầu nhau của bà chủ:

- Chuyện gì mà làm phiền vậy?

Chín Sư phải dùng cách hù dọa:

- Có trộm leo tường phía sau, chúng nó đông lắm, ông dậy lấy súng săn ra đối phó ngay đi ông!

Bà chủ cùng chạy ra với ông, nhưng Sư nhanh trí nói:

- Cướp có vũ khí, bà đừng ra mà nên ở trong phòng khóa cửa lại, để con với ông đi thôi!

Ông Phát Sanh tưởng cướp thật nên run rẩy:

- Mày... mày lấy súng... bắn nó, chứ tao ra làm chi?

Chín Sư phải nheo mắt lướt, lão ta mới hơi hiểu và dè dặt bước theo ra ngoài với khẩu súng hai nòng trên tay. Ra khỏi nhà, Sư mới nói nhanh:

- Không có cướp, nhưng có người muốn gặp ông!

Lão Phát Sanh chưa kịp hỏi thêm thì đã ra tới chỗ chôn xác, lão vừa ngạc nhiên vừa sợ hãi đến bước đi không vững:

- Mày... mày đưa tao ra đây chi vậy?

Lão định tháo lui, nhưng vừa khi ấy giọng người đàn bà đã cất lên:

- Sao bạc tình bạc nghĩa đến vậy hả ông chủ? Đến người tình chết mà cũng không được ông đến nhỏ cho vài giọt nước mắt nữa sao!

Vừa nghe giọng nói là ông Phát Sanh đã điếng hồn. Ông lắp bắp:

- Bà... bà là...

- Anna Kiều xin chào tái ngộ ông chủ! Sao, không muốn tiếp tôi hả?

Ông Phát Sanh lùi cả lưỡi:

- Tôi... tôi không hề làm chuyện này... Tại sao cô... cô đem cái xác này...

Bấy giờ, giọng bà ta trở nên sắc lạnh hơn:

- Chối tội thì tội, ông hay anh quản gia này đều có thể chối được! Nhưng cái xác này chết ở đâu, ai đem chôn nó và chôn chỗ nào? Bấy nhiêu đó ông trả lời trôi hay không?

- Tôi... tôi không...

Hất hàm về phía Chín Sư, bà ta ra lệnh:

- Hãy đào thêm cái huyệt nữa!

Chín Sư cuống lên:

- Thưa bà... đào chi nữa?

- Để cho ông chủ của anh! Ông ta không muốn nhận cái xác này thì phải chôn ông ta theo với nó, may ra ông ấy sẽ hiểu việc ông ấy đã làm và tội của ông ấy tới đâu! Nhanh lên!

Chín Sư đủ sức để chống lại mụ đàn bà yếu điệu kia, nhưng chẳng hiểu sao anh ta lại ngoan ngoãn nghe

lời, mà còn còng tay chân trước bà ta nữa!

- Đào nhanh lên, và chính anh xô ông ta xuống huyệt, chừng nào ông ta không chịu lên tiếng nhận là mình đã giết cô gái dưới mồ này!

- Dạ...

Chín Sư vừa đào đất, thỉnh thoảng lại liếc về phía ông chủ mình... Bỗng nghe ông ta lên tiếng:

- Ủ... tôi chịu...

- Chịu là chịu thế nào? Dám ra trước nhà chức trách mà nhận tội giết người không?

- Tôi... tôi đâu có giết Kiều Mi? Tôi chỉ...

Bấy giờ bà ta mới rít lên:

- Không cầm dao cầm súng giết, nhưng lấy con người ta có thai, rồi ép người ta phá thai, trong lúc cái thai đã năm tháng tuổi, như vậy còn hơn cả tội sát nhân nữa! Bởi chẳng phải chỉ giết một mạng người, mà có đến hai mạng cùng chết!

Lúc này ông Phát Sanh mới hốt hoảng:

- Có... có chuyện đó sao? Kiều Mi... cô ấy...

Người phụ nữ phá lén cười đắc ý:

- Cuối cùng thì ông cũng đã nhận ra người chết rồi! Kiều Mi, cái tên đẹp giống như người, đẹp đến khách làng chơi đều phải ngẩn ngơ, thèm muốn. Vậy mà chẳng một ai sở hữu được người đẹp, chỉ vì lão trọc phú Phát Sanh đã độc chiếm, đã dùng đồng tiền mua đứt cô ta! Nhưng sao dám chơi mà không dám nhận hậu quả? Sao lại nhẫn tâm xúi người ta phá thai khi cái thai đã thành người! Đến đỗi cô ấy phải vong mạng...

Mỗi lời nói của bà ta như hàng vạn mũi kim xuyên vào thịt da lão, khiến lão Phát Sanh run lên bần bật:

- Đừng nói... đừng nói nữa. Tôi... tôi biết... tôi có tội...

- Vậy hãy đến tội đi!

Lời bà ta vừa dứt thì chẳng còn thấy bóng dáng đâu! Lão Phát Sanh thay vì mừng thì lại càng run rẩy hơn:

- Tôi... tôi không...

Chín Sư thấy mụ kia đi rồi thì dừng tay, hỏi ông chủ:

- Bà ấy đi rồi sao ông không chạy đi?

Bấy giờ ông Phát Sanh mới chợt hoàn hồn, ông ta vừa định bước đi thì chợt có ai đó nói từ phía sau:

- Chờ em với chứ!

Nhìn lại không thấy ai chung quanh, ông Phát Sanh phát hoảng:

- Ai... ai vậy?

- Em lạnh lâm, sao để em nằm dưới này một mình? Xuống đây với em!

Chín Sư nghe rõ giọng nói đó vang lên từ dưới nấm mồ! Anh ta hốt hoảng nhảy lên khỏi hố huyệt đang đào và định bỏ chạy. Nhưng giọng nói kia lại cất lên:

- Khoan đã! Phải đẩy lão ta xuống rồi muốn đi đâu thì đi!

Lão Phát Sanh kêu lên:

- Kiều Mi!

Lão ta đã nhận ra giọng nói của người tình, nên càng sợ hãi hơn:

- Em... em đó sao, Kiều Mi? Em đừng...

Lão ta định bước lùi, nhưng chẳng hiểu sao lại luống cuống và ngã sấp người té trước, gần roi xuống cái hố huyệt Chín Sư đang đào, suýt nữa nhát cuốc của anh này bổ trúng vào đầu lão ta!

- Ông chủ! Ông đừng...

Chín Sư buông tay cuốc đỗ chủ mìne dậy, nhưng vừa lúc đó anh ta đã nhận ra đang có một bàn tay chụp cánh tay lão ta ghì mạnh xuống lòng đất!

- Ông chủ!

Chín Sư chỉ kêu lên được mấy tiếng rồi người lảo đảo, mắt tối sầm lại...

Bà vợ ông Phát Sanh tiếp người khách mà bà hoàn toàn chưa biết mặt.

Một cô gái còn trẻ, nhưng dáng vẻ tiêu tụy và già trước tuổi. Cô ta ngập ngừng bước vào phòng khách trong khi bà chủ nhà đang ngồi trên bộ ghế trường kỷ.

- Thưa bà, cháu té để đưa thư của bà Phán Thơ ở Cà Mau.

Nghe tên người bà con mà lâu ngày chưa gặp lại, bà Sanh mừng rỡ:

- Vậy sao? Cháu là gì của chị Phán?

- Dạ, cháu là... cháu kêu bằng mợ. Bà Phán Thơ là vợ của cậu cháu.

Cô ta đưa một phong thư dán kín, bà Phát Sanh tiếp nhận và quay ra sau gọi lớn:

- Con Tư Lài đâu, ra đọc thư cho bà coi.

Con nhỏ giúp việc Tư Lài là đứa có học trong đám tôi tớ, nên mọi việc liên quan tới chữ nghĩa của bà chủ nó đều là đứa đảm nhận. Cầm lấy phong thư còn dán kính nó đưa mắt nhìn chủ thì được cho phép:

- Xé ra coi nói gì ở trong đó?

Con Tư Lài xé ra và đọc lớn. Thị ra trong thư bà Phán Thơ giới thiệu cô gái tên Ngọc Diện với một đoạn nói rõ:

"...nó là cháu ruột của chồng tôi, có nghề làm thuốc rất giỏi, mà ở quê thì không có điều kiện để làm nghề. Vừa qua nghe người nhà của chồng tôi đi về nói có quen biết với chị, bảo rằng chị bị bệnh thấp khớp nặng, đi đứng khó khăn, nên tôi mới mạo muội gửi con Ngọc Diện này lên, nó sẽ ở bên chị, giúp theo dõi bệnh, điều trị thường xuyên... Thù lao, công cán thì nó không cần đâu, chỉ ở giúp thôi. Mai này nếu được, chị cứ coi nó như con cháu, xem được mỗi nào thì tính chuyện chồng con cho nó luôn cũng được. Con nhỏ mồ côi đáng thương lắm!".

Việc trị bệnh phong thấp là gãy đúng chỗ ngựa của bà Phát Sanh. Bởi từ hơn ba năm nay, bà đã khổ sở bởi chứng bệnh này, thuốc thang thầy bà biết bao nhiêu rồi mà vẫn không khỏi. Tự dung bà có cảm tình ngay với cô gái:

- Cháu biết trị bệnh sao không mở phòng mạch?

- Dạ, nhà cháu nghèo, noi ở còn không có thì lấy đâu ra vốn liếng mở tiệm. Hơn nữa, cháu xưa nay chỉ chữa bệnh miễn phí. Giúp người chứ chưa ăn tiền ai.

Bà Phát Sanh càng mừng rỡ hơn:

- Đúng là tôi gặp được quý nhân rồi! Thôi được rồi, cháu cứ ở đây, coi như con cháu trong nhà. Ngoài việc trị bệnh cho thím, cháu không phải làm việc gì hết!

Cô gái mừng rơn:

- Dạ, cảm ơn bà chủ. Con còn biết nấu ăn, may vá. Con sẽ phụ lo cơm nước cho ông bà. Mà nghe nói ông cũng bị chứng đau nhức nửa đầu nữa phải không?

Bà Sanh ngạc nhiên:

- Ủa, sao cháu biết?

- Dạ, cháu nghe mẹ cháu nói.

- Ồ, chứng bệnh đó cũng làm cho ông ấy khó chịu lắm, lâu nay thấy ta thấy tây gì đủ thứ mà bệnh vẫn tro tro. Cháu mà trị được cho ông thì ông tôn làm sư phụ cho coi!

Chợt bà nhìn sắc diện cô gái và hơi yên tâm:

- Cháu không có nhan sắc mặn mà, chắc là được...

Cô gái không hiểu, hỏi lại:

- Bà nói vậy là sao?

Bà Phát Sanh muốn nói thẳng ra là bà mướn người trong nhà này đều lựa những người không có nhan sắc, hoặc người lớn tuổi, bởi từ ông cha cho tới thằng con trai, đều là những tay háo sắc!

Thấy bà có vẻ ngập ngừng, cô gái nói:

- Cháu mát tay lắm, trị bệnh cho ai là hết liền. Nhưng với một điều kiện, đã uống thuốc của cháu rồi thì không được uống bất cứ thuốc gì khác!

Bà Sanh chịu liền:

- Thím sợ thuốc lắm, chỉ cần uống một thứ thôi đã ngán, còn sức đâu mà uống cho nhiều! Mà thuốc bắc hả?

- Dạ không, của cháu là thuốc nam. Từ lá cây bông trái... nên rất dễ uống. Hơn nữa, cháu còn có cách trị bệnh mà không cần uống thuốc!

Nghe vậy, bà Phát Sanh reo lên:

- Có chuyện đó nữa sao? Trời ơi, đúng là Phật trời củ con nhỏ này tới giúp thím đây mà!

Bà ôm chầm lấy Ngọc Diện mà tưởng chừng như là con cháu ruột hay người thân thiết lâu đời! Bà bảo Tư Lài:

- Mày dỗ chị này ra chỗ dãy nhà khách, lấy căn phòng ở bìa ngoài cho nó ở. Nó là khách chứ không phải người làm trong nhà, nên tụi bay phải đổi đổi như khách của tao vậy, nghe chưa!

Vừa đi, Tư Lài nói khẽ với khách:

- Chị là ngoại lệ đó, chứ trong nhà ít ai được như vậy lắm. Bà con của bà ấy dưới quê lên mà bà ấy còn cho ngủ ở nhà ngang dành cho bồi bếp!

Ngọc Diện chỉ cười không đáp.

Thế là từ một người hoàn toàn xa lạ, cô gái tên Ngọc Diện đã nghiêm nhiên trở thành một người trong nhà, lại càng lạ hơn nữa là chỉ sau một lần trị bệnh, bà Phát Sanh đã hết lời khen ngợi và tuyên bố thẳng với mọi người:

- Nó là con nuôi của tôi đó nhen!

Thời gian này, ông Phát Sanh đang nằm bệnh viện. Sau vụ xảy ra đêm đó thì ông ta phát bệnh và nằm liệt một chỗ luôn. Các bạn bè khuyên nên đưa lên Sài Gòn, cho vào nằm bệnh viện Grall của Pháp. Người ta không tìm được chứng bệnh chính thức của ông ta là gì, chỉ ghi nhận là ông ta bị chấn động thần kinh bởi một nguyên nhân nào đó chưa rõ...

Ông ta nằm bệnh viện được mấy ngày thì sốt ruột hỏi đứa gia nhân nuôi bệnh:

- Thằng Chín Sụ đâu không thấy?

- Dạ, chẳng hiểu sao anh ấy phát điên, quậy phá nhiều chuyện nên bà chủ ra lệnh không cho ở trong nhà nữa. Böyle giờ chẳng hiểu anh ấy ở đâu!

Ông Phát Sanh lo ngại:

- Có ai biết nó đi đâu thì bảo đi tìm nó, cho tiền nó trị bệnh rồi bảo nó về trại ruộng dưới Phong Điền mà ở, chờ tao hết bệnh về sẽ tính.

Ông đưa một số tiền kha khá cho thằng Hai Xê, bảo nó đi tìm Chín Sụ ngay.

Điều lo ngay ngáy trong lòng ông ta lúc này là cái miệng của thằng quản gia. Nó mà bếp xếp thì tiêu đòn!

Cũng may là nó phát điên...

Qua một tuần điều trị, chứng hoảng loạn trong ông đã có phần thuỷсколько giảm, nhưng chứng nhức nửa đầu thì hình như có phần tăng thêm. Cứ nửa đêm thì cơn đau lại đến và hành hạ ông đến sáng. Ông Phát Sanh đã báo cho bác sĩ Tây, nhưng họ cũng chỉ làm cho ông cắt cơn đau tạm thời thôi, sau đó mọi việc lại như cũ.

Bỗng một buổi tối, khi ông đang nằm trong phòng bệnh một mình thì có một người đứng lấp ló bên ngoài, sau đó nhẹ bước đi vào. Nhìn lên thấy người lạ, ông giật mình hỏi:

- Cô là ai mà vào đây? Đi lộn phòng phải không?

Cô gái trùm kín mặt bằng chiếc khăn cheoàng theo kiểu dân nhà quê, nhỏ nhẹ đáp:

- Cháu theo lệnh bà ở nhà đem thuốc vào cho ông. Chứng bệnh đau nửa đầu của ông mà không trị kịp thời thì đứt mạch máu não mà chết đó!

- Nhưng... cô là ai?

Cô gái không đáp, chỉ đặt lên bàn cạnh đầu nằm của bệnh nhân một chén thuốc còn nóng và quay ra

ngay...

Ông Phát Sanh gọi giật ngược lại:

- Cô kia, làm sao tôi dám uống thuốc này khi cô không nói rõ cô là ai?

Cô gái không dừng lại, chỉ nói với:

- Không uống thì nội đêm nay ông sẽ bị hôn mê!

Ông Phát Sanh muốn đứng dậy, nhưng nửa bên đầu của ông lại đau nhói lên, lần này đau dữ dội, chưa từng bị như vậy!

Rồi từ phút đó, cơn đau cứ gia tăng, đau đến độ không tài nào chịu nổi, định lên tiếng gọi y tá, nhưng cũng không làm sao gọi được! Mà lạ thay, mỗi lần hít được mùi thuốc từ chén thuốc nóng thì cơn đau có vẻ dịu đi trong chốc lát.

Đến khi không còn chịu đựng nổi nữa, lúc này ông ta mới chụp chén thuốc và uống đại, thuốc chỉ vào miệng được phân nửa, còn nửa kia thì đổ ra ngoài. Tuy nhiên, chỉ trong vài chục giây thì... như thuốc tiên, cơn đau nửa đầu của ông biến mất!

Chưa tin đó là sự thật, ông Phát Sanh bật ngồi dậy rồi đưa tay sờ đầu. Trước đó một phút thì chỉ một con gió lùa qua, tóc lay động nhẹ cũng đủ làm cho ông đau buốt tới tận óc! Còn bây giờ, ông thử lùa tay vào tóc mà vẫn chẳng có cảm giác đau đớn nào!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Sáng hôm sau, lúc ông Phát Sanh còn đang ngủ thì Hai Xê vào tới. Anh ta báo tin:

- Chín Sư đột nhiên khỏi bệnh. Anh ta đã trở về nhà và được bà chủ cho làm việc lại! Hôm nay anh ta lên thăm ông!

Chín Sư vừa bước vào đã đưa cho ông bốn thang thuốc nam và nói:

- Của cô Ngọc Diện gửi cho ông, nói ông cứ uống hết bốn thang này thì ra viện được. Cô ấy nói hôm qua vào đây mà chưa kịp chào ông, chỉ sợ ông trách!

Ông Phát Sanh ngạc nhiên:

- Thì ra là con nhóc đó! Mà nó là ai vậy?

- Là con gái nuôi của bà chủ!

- Con gái nuôi? Hồi nào đến giờ có nghe bà ấy nói tới đứa con gái nuôi nào đâu?

Chín Sư hả giọng nói:

- Cô này lạ lẫm ông chủ, cô ấy mới vào nhà mình ở có mấy ngày mà hầu như biết hết chuyện trong nhà. Kể cả chuyện cái xác chết nữa...

Vừa nghe tới đó, ông Sanh đã giật bắn người:

- Mày nói sao? Nó biết gì?

Chín Sư trấn an:

- Không có gì đâu. Nó chỉ nói là trong vườn nhà mình có oan hồn! Con hỏi nó tại sao nói vậy thì nó trả lời là nó có thể biết được chuyện quá khứ vị lai và rành chuyện âm dương... Chỉ vậy thôi chứ nó nào có biết chuyện gì khác!

Ông Phát Sanh cũng hạ thấp giọng, không muốn cho Hai Xê nghe:

- Mày đã san bằng nấm mộ đó chưa?

- Dạ xong rồi. Chẳng những san bằng mà con còn trồng liếp rau lên đó nữa. Bữa nay rau mọc xanh rì, đố ai biết bên dưới có gì!

Ông Sanh thở phào nhẹ nhõm:

- Tao cứ lo...

Chợt Hai Xê lấy trong túi ra tờ giấy nhỏ đưa:

- Có người gửi cho ông ở phòng y tá trực.

- Gì vậy?

Ông Phát Sanh vừa mở ra đã sững sờ:

- Trời ơi!

Chín Sư ngạc nhiên:

- Gì vậy ông?

Trong tờ giấy nhỏ đó chỉ có hai chữ mà vừa trông thấy ông Phát Sanh đã điếng hôn. Bởi đó là hai chữ "Kiều Mi" viết hoa.

- Mày... mày...

Ông lắp bắp đến líu cá lưỡi. Trong khi Chín Sư vẫn vô tư:

- Mọi việc xem ra ổn rồi ông. Chuyến này về con sẽ rước thầy yểm cho dứt nọc luộn! Con nghĩ có ai đó muốn phá ông nên mới đem... cái ấy về nhà...

Anh ta quay lại nhìn thấy Hai Xê thì vội nói:

- Mày bước ra ngoài để tao nói chuyện với ông chủ một chút.

Nhung ông Phát Sanh không chú ý lời nói của Sư, giọng ông run run khi buông tờ giấy xuống. Chín Sư cầm tờ giấy lên, vô tình hỏi:

- Kiều Mi là ai vậy ông?

Ông Phát Sanh quay sang hỏi Hai Xê:

- Mày ra hỏi coi người gửi này là ai, gửi hồi nào?

Cô y tá lúc ấy vừa bước vào đã trả lời thay:

- Một cô gái rất đẹp xung tên là Kiều Mi, nói có việc phải đi gấp nên chỉ gửi lại tên chứ không vào thăm ông được! Cô ấy nói chúc ông mau bình phục!

Ông Phát Sanh rụng rời tay chân, ông nói lắp bắp:

- Kiều... Kiều Mi, sao lại...

Ông ta nhìn sang Chín Sư, rồi nói như muốn khóc:

- Cô ta... là người mày đã chôn dưới mộ!

Chín Sư trợn tròn mắt, người anh ta toát mồ hôi lạnh và cũng lắp bắp nói:

- Sao... sao lại có chuyện này?

Hai chủ tớ còn đang xanh mặt, thất thần thì chợt có tiếng của bà Sanh từ ngoài cửa phòng bệnh:

- Nằm bệnh viện mà cũng tụ tập đông vui quá cỡ hả.

Bà bước vào với Ngọc Diện đi kèm bên. Vừa trông thấy ông, bà đã nói liền:

- Sao cử người lên chăm sóc cho ông mà ông lại đuổi về?

Nhin sang Ngọc Diện, ông chỉ ngò ngợ về dáng vóc chứ không biết là ai.

Nghe vợ hỏi vậy, ông nói liền:

- Bà cử ai đâu mà nói vậy? Mấy bữa nay thằng Hai Xê đi về dưới, tôi ở một mình, nửa đêm đau muối tắt thở luôn, phải chi có ai thì đỡ biết mấy.

- Vậy sao tối qua con nhóc này vào ông không cho ở lại?

- Vào hồi nào?

Cô gái nhỏ nhẹ nói:

- Con đem thuốc vào cho ông, tính nói lệnh của bà bảo ở lại thì lúc đó con thấy hình như có ai trong phòng này, nên sợ quá con đi ra ngay chưa kịp nói gì!

- Lúc đó tôi đau gần chết, có ai trong phòng đâu?

Cô y tá buột miệng:

- Cố lúc nửa khuya có một bà ăn mặc sang trọng đến đứng trước cửa phòng này rất lâu. Khi tôi ra hỏi thì bà ta vội đi ngay, không nói mình là ai. Tôi cứ tưởng đó là người nhà của ông...

Ông Phát Sanh hốt hoảng:

- Lại mụ ta!

Bà Sanh vừa nghe nói đã chanh chua lên ngay:

- Thấy chưa, còn chối nữa thôi...

Cô y tá còn bồi thêm một câu:

- Cô gái hồi nãy hình như đi cùng với bà tới đây hồi khuya! Cô ta gửi mảnh giấy này rồi ra ngoài đường có chiếc xe đen của bà nọ chở đi liền!

Bà Sanh như phỏng nước sôi:

- Trời ơi, bệnh hoạn nằm bệnh viện gần chết tới nơi mà còn hẹn hò nữa nè trời!

Rồi bà đột ngột quay sang Chín Sư:

- Có phải mày dẫn mối cho ông ấy không? Cũng do mày hết, chính đêm lẽ mừng thọ ông ấy, tao nghe nói là mày dẫn gái về hẹn ông ấy ở ngoài vườn, cho nên mày gạt tao là có cướp, để ông ấy ra gặp nó! Có phải con này không?

Trong lúc bất cập, lại bị hỏi dồn, Chín Sư vô tình để lộ ra điều cần giấu:

- Dạ, đâu có. Đêm đó con chỉ đào mộ chôn người thôi!

Câu nói của anh ta khiến bà Sanh kinh ngạc mà ông cũng điếc hồn:

- Mày... mày...

Bà quát lớn:

- Mày chôn cái gì? Chôn của để dành cho nó à?

- Dạ... dạ... đâu có... Chôn người!

- Trời ơi, mày hại tao rồi Sư ơi.

Tiếng gào lên là của ông Phát Sanh, còn bà thì run rẩy:

- Mày.. mày nói chôn ai? Ai giết người mà chôn?

Thấy có cô y tá ở đó không tiện, bà yêu cầu cô ra ngoài, rồi nghiến răng:

- Ông và thằng này làm chuyện mờ ám gì, nói tôi nghe coi?

Chín Sư là người yếu bóng vía, nên chỉ mới dọa sơ sơ đã gần như nói hết ra:

- Dạ đâu có gì mờ ám. Chỉ bởi đêm đó ông và con bắt gặp một xác chết của ai đó để trong phòng, nên mới đem đi phi tang, sợ gặp rắc rối đến cõi bót...

- Ai chết?

- Dạ... một cô gái!

- Chết ở đâu?

- Dạ... trong phòng đọc sách của ông!

Tất cả những lời khai của Sư như lời cáo trạng của tòa án phán xuống cho ông Phát Sanh, khiến ông ta cứng họng, chẳng làm sao nói được lời nào...

Phản bà Sanh thì sau khi nghe Sư nói xong, bà đứng dậy, nói như ra lệnh:

- Đi về!

Chín Sư lúng túng:

- Con... con còn phải...

- Mình đi về, còn ông ấy thì mặc kệ, cứ để ông ấy ở đây mà chờ gặp mấy con quỷ cái đó!

Bà nghe nguầy bỏ đi ra. Chín Sư còn đang chưa biết phải làm sao thì đã nghe bà quay lại hét lớn:

- Mày phải về mà đào mả nó lên? Bằng không thì chớ trách tao!

Ông Phát Sanh đành phải nói xuôi:

- Mày cứ về với bà ấy đi, rồi liêu mà làm...

Chín Sư bước ra thì đã thấy chiếc xe nhà đợi sẵn. Bà chủ ra lệnh:

- Chạy thẳng về nhà!

Phải mất hơn sáu tiếng đồng hồ họ mới về tới nơi. Việc đầu tiên là làm theo lệnh của bà chủ:

- Thằng Chín Sư đã đào mả chôn người, thì bây giờ chính mày phải đào đem nó lên và nói cho tao rõ nó là ai!

Chín Sư run rẩy:

- Đào lên thì con đào được. Nhưng nói đó là ai thì làm sao con biết được...

Trước sự chứng kiến của một mình bà ta, Chín Sư hì hục đào nấm mộ mới chôn chưa đầy một tháng lên.

Anh ta hồi hộp chờ chứng kiến một hình ảnh ghê rợn, nhất là cái xác chỉ chôn bằng cái thùng giấy đơn sơ.

Anh ta nói:

- Bà đứng xa xa một chút và lấy khăn che mũi lại, coi chừng mùi hôi thối dữ dội lắm!

Tuy con ghen tức làm cho bà lồng lộn lên, chứ thật sự bà ta đang lo sợ.

Nghe Sư nói thế, bà bảo:

- Khi nào đào tới đó thì cho tao biết...

Bà bước lùi mấy bước và chờ đợi...

Chín Sư lại hì hục đào... Lát sau, anh ta kêu khẽ:

- Tới rồi!

Cái thùng giấy vẫn còn nguyên, nhưng sao lạ quá, không hề có mùi hôi thối của xác chết? Chín Sư cố nín thở và dùng tay kéo nắp thùng giấy ra, anh ta chờ đợi nhìn thấy cái thây ma trương to lên! Nhưng...

- Sao lạ quá? Đâu rồi?

Trước mắt anh ta, cái thùng giấy trống không!

Bà Sanh nghe anh ta kêu như vậy cũng ngạc nhiên:

- Cái gì? Xác nó đâu?

Chín Sư đưa tay chỉ vào cái thùng giấy vừa nói:

- Mất rồi!

- Cái gì mất?

- Bà tới mà coi!

Bà Phát Sanh bây giờ mới dám rón rén bước tới. Bà nhìn chăm chú vào và ngạc nhiên hỏi:

- Nó đâu?

Sự buông thõng một câu rồi ngồi thử ra:

- Biến mất rồi!

Bỗng nhiên có tin ông Phát Sanh giết người rồi phi tang xác được tung ra làm chấn động dư luận! Ban đầu nhiều người không tin, bởi với một người giàu sang tột bậc, lại chưa từng có tai tiếng gì về những vụ lôi thôi, thì làm sao ông ta có thể mang tội giết người được! Vậy mà có bằng chứng!

Bằng chứng đó do một người tên là Anna Kiều tung ra. Mụ ta lúc này mới ra mặt là một trùm vũ trường. Là chủ ba cái vũ trường lớn nhất ở Hồng Kông và Chợ Lớn, tuy đứng trong bóng tối kinh doanh, nhưng giới tài phiệt thì không ai là không biết. Bởi vậy khi báo chí đăng lời tố cáo của mụ ta nhảm vào trộc phú Phát Sanh thì dù là người tin tưởng lão trộc phú này cũng phải xét lại.

Người ta tự hỏi:

- Nếu vì tình thì ai cũng có thể hành động mà không làm chủ bản thân mình!

Mụ Anna Kiều đứng ra tố cáo ông Phát Sanh giết người yêu là cô vũ nữ Kiều Mi, một hoa khôi vũ trường làm việc dưới quyền của mụ. Bằng chứng mà mụ đưa ra những tấm hình chụp cảnh Phát Sanh âu yếm với Kiều Mi trong vũ trường, trong phòng riêng và cả khi lão đang mở cái thùng giấy đựng thi hài Kiều Mi, và cảnh Phát Sanh chứng kiến lúc Chín Sư đào huyệt chôn xác cô vũ nữ hoa khôi kia!

Trước những bằng chứng như vậy, nên dẫu có quen biết nhiều, nhưng lão Phát Sanh vẫn bị bắt tạm giam dù lúc ấy lão vẫn còn nằm điều trị trong bệnh viện.

Hay tin, dù còn đang ấm ức chuyện chồng lăng nhăng mèo chuột, nhưng bà Sanh cũng cuồng cuồng chạy lo. Những quan chức địa phương lúc đầu hứa hẹn giúp đỡ, nhưng sau đó có lẽ biết được đằng sau vụ này còn có bàn tay của một cấp cao hơn, nên họ từ từ lảng ra hết. Sau cùng, có người chỉ cho bà tới một nơi mà bà không ngờ tới, đó là lão chánh án Robert!

- Sao lại dính tới lão này?

Dù ngạc nhiên nhưng bà Sanh cũng nhờ người dẫn dắt, tiếp xúc được với lão này. Thật bất ngờ, trong cuộc nói chuyện, một phụ tá của lão ta đã đưa ra một đề nghị thẳng thừng:

- Đây là một vụ đại hình, ông Phát Sanh muốn thoát thì phải tốn kém lớn. Bà đồng ý?

Bà Sanh lúc này đã gần như suy sụp tinh thần, bà nói buông xuôi:

- Tốn bao nhiêu cũng được, miễn là lo cho chồng tôi khỏi tù tội. Ông cho giá đi.

Tay phụ tá nói rõ số tiền phải chi, mà vừa nghe bà Sanh đã sững sốt:

- Trời ơi. Ông có biết là số tiền đó tôi bán cả sản nghiệp chưa chắc đã có đủ.

Ông ta vẫn thản nhiên:

- Tùy bà thôi.

Cuộc thảo luận chấm dứt ngang. Bà Sanh hốt hoảng:

- Xin ông nói với ngài Robert châm chước cho vợ chồng tôi nhé!

Ông ta vẫn lạnh lùng:

- Phải suy nghĩ lại là bà chứ không phải chúng tôi. Bà quyết định sớm thì còn kịp, bằng để ra tòa xử công khai thì lúc đó có một chục ông Robert cũng không cứu nổi!

Bà Phát Sanh đành phải chấp nhận. Hẹn sau khi có bản án, tất nhiên chồng bà được trắng án, thì sẽ giao tiền. Rồi chờ tiếp xúc bước ra, bà Sanh vô cùng ngạc nhiên khi thấy Ngọc Diện đã đứng đợi bên ngoài.

Vìệc này là chuyện riêng, bà đã bí mật đi thương thảo, vậy tại sao cô gái này biết được? Bà ngập ngừng hỏi:

- Sao con biết má ở đây?

Ngọc Diện cười tươi:

- Chẳng những biết mà con còn biết rõ là má đang bị người ta ép để lấy tài sản nữa!

Bà giật mình:

- Sao con biết?

- Biết nén mới đợi ở đây để nhắc má rằng, cái bằng chứng quan trọng nhất là xác người bị hại, tức cô vũ nữ Kiều Mi, đã không có dưới mồ, thì lấy gì họ kết án được mà má lo?

Lời nhắc nhở này khiến cho bà Sanh chợt nhớ! Thì ra do quá sợ trước các bằng chứng và dư luận, cho nên mấy hôm nay bà quên bằng chuyện đào mộ không thấy xác của cô vũ nữ! Bà run giọng nói:

- Con nhắc má mới nhớ. Trời ơi, chút nữa là nguy rồi! Vậy... vậy mình làm cách nào đây?

- Má cứ phản cung, yêu cầu giám định pháp y, lúc đó đương nhiên người ta sẽ cho khai quật tử thi lên, và...

Bà Sanh reo lên mừng rỡ:

- Có vậy mà má cũng không biết!

Bà ngay sau...

Trong lúc cuộc khai quật tử thi chưa tiến hành thì thật bất ngờ, tại vũ trường Paradise có sự xuất hiện của một người mà vừa trông thấy cô, thiên hạ đã sững sốt, suýt đứng tim!

- Kiều Mi!

Vũ nữ Kiều Mi vẫn lộng lẫy như ngày nào, cô bước lên sân khấu, noi ban nhạc đang đệm đàn, dỗng dạc tuyên bố:

- Sau mấy ngày lánh mặt, nay Kiều Mi tái ngộ, xin gửi lời chào quý vị thân hữu!

Mọi người ôi lên kinh ngạc, rồi sau đó họ xúm lại tiếp xúc với cô nàng.

Tuy nhiên quản lý vũ trường đã ngăn lại, tuyên bố ai muốn nhảy với Kiều Mi thì phải mua tích-kê. Nhờ vậy mà chỉ trong khoảnh khắc, số tích-kê bán ra dành cho người muốn được nhảy với Kiều Mi đã vượt qua con số cao ngất, mà dù cho có nhảy liền ba đêm cô vũ nữ hoa khôi này cũng không thể nhảy hết với số lượng khách!

Trong khi đó, nguồn tin lả lùng truyền tới tai người điểu hành trong bóng tối dịch vụ vũ trường là mụ Anna Kiều! Mụ ta vừa nghe tin đã sững sờ:

- Làm sao có chuyện đó được? Chính tao đã... tao đã cho nó uống thuốc phá thai và... mạng vong rồi, làm sao sống lại được?

Tay côn đồ Ba Búa, người giúp chủ mình thực hiện các hành động bảo kê, đã vội lên tiếng:

- Chị để em tới coi ra sao đã. Có thể có ai muốn phá công việc của mình!

Mụ Anna Kiều dặn nhỏ:

- Dù con nào đó giả dạng thì cũng bắt ngay nó về đây cho tao! Bây giờ tao nhớ ra rồi, mới đây cái tin xác con Kiều Mi chôn trong vườn nhà lão Phát Sanh không cánh mà bay, chắc là có liên quan tới vụ này!

Ba Búa tự tin:

- Em đã làm đúng theo lời chị, mướn thợ ảnh rình chụp hết mọi việc xảy ra, nên dù cho có phi tang được xác thì cũng còn có ảnh, làm sao chúng thoát được!

Mụ Anna giục:

- Nhưng phải tới coi đứa nào dám tự nhận là Kiều Mi đã!

Ba Búa đi ngay. Hắn ta là bảo kê của vũ trường nên sự xuất hiện của hắn khiến đám đàn em bâu lại báo cáo:

- Lạ quá anh Ba, con nhỏ Kiều Mi sao lại xuất hiện khi có tin là nó đã chết rồi?

Ba Búa vét đám đàn em xong đi thẳng vào sàn nhảy. Lúc đó Kiều Mi đang nhảy với một đại gia, bị Ba Búa thô bạo nắm tay kéo ra. Kiều Mi không phản ứng, chỉ nhỏ nhẹ nói:

- Làm gì dữ vậy anh Ba?

Ba Búa quát lên khi đẩy cô nàng vào phòng riêng:

- Mày nói đi, mày là ai?

Kiều Mi cười giòn:

- Lâu ngày không gặp, tưởng Ba Búa có khôn ra chút đỉnh, nào ngờ vẫn chỉ là tên côn đồ, đầu bã đậu! Mày không nhìn thấy cô nương của mày đây sao mà còn hỏi? Tao là ai hả, tao là... má mày!

Vừa nói cô nàng thẳng tay tắt mấy cái liền, khiến cho Ba Búa lảo đảo!

Trong đời hắn có lẽ đây là lần đầu tiên hắn bị một người đánh, mà người đó lại là con vũ nữ thường khi vẫn sợ oai của hắn như sợ cọp.

- Mày... mày...

Hắn lồng lén, định giáng cho cô nàng mấy cái tát, nhưng sao tay hắn nặng như đeo chì, không tài nào cất lên được!

Trong khi ấy Kiều Mi thản nhiên bước ra cửa phòng, nói với lại:

- Muốn yên thân thì để tao yên! Sớm muộn gì cũng tới phiên mày thôi, thẳng khốn!

Cô nàng đi thẳng ra sàn nhảy, tiếp tục cuộc vui và xem như chẳng có chuyện gì xảy ra! Tên Ba Búa sau khi hoàn hồn, tự dung hắn co vòi, lảng lặng rời khỏi vũ trường và... đi luôn chứ không trở lại báo cáo cho mụ Anna!

Chờ hơn một tiếng đồng hồ mà chưa thấy hắn về, mụ Kiều sốt ruột bảo tài xế Tư:

- Mày hãy đưa tao tới vũ trường Paradise.

Tới nơi, mụ ta không khéo léo ẩn mặt nữa, mà công khai đến quầy, vừa ra lệnh cho tài-pán Linh Nga:

- Mày kêu con nhỏ xung là Kiều Mi tới đây. Bảo nó vào phòng quản lý, tao chờ ở đó!

Mụ ta không phải chờ lâu, chỉ vài phút sau thì Kiều Mi bước vào. Nhưng cô ta không vào một mình, mà bên cạnh còn có mấy người nữa. Trong số người này, có hai người mà vừa trông thấy mụ Anna đã giật mình:

- Sao mấy người này vào đây?

Người thứ nhất là ông cò cảnh sát đô thành, gọi là cò Sĩ, còn người kia là phóng viên Anh Quốc của tờ nhật báo bán chạy nhất thời ấy, báo Diễn Đàn. Cả hai đều lên tiếng:

- Chúng tôi được cô Kiều Mi mời tới để chứng kiến một màn vui!

Kiều Mi lên tiếng trước:

- Thế nào, bà chủ còn tính giờ trò gì nữa đây? Các trò ác của bà chưa đủ sao?

Biết nếu để cô nàng ta nói trước thì sẽ lôi thôi, nên mụ Anna nói một hơi:

- Cô là ai mà dám giả dạng Kiều Mi? Cô nên nhớ Kiều Mi đã chết rồi...

Nhưng lời nói của mụ đã bị chặn ngang bởi giọng đanh thép của Kiều Mi:

- Chết do bàn tay độc ác của bà chứ gì! Chết bởi gói thuốc bà nói là dưỡng thai mà thật ra đó là thuốc phá thai! Bà cho tôi uống thuốc phá thai trong lúc cái thai đã hơn năm tháng, và... tôi chết để cho bà thực hiện ý đồ vu oan cho ông Phát Sanh, người mà bà muốn chiếm đoạt tài sản!

Đúng ra với miệng lưỡi của một trùm kinh doanh vũ trường, mụ ta thừa sức cãi lại, nhưng chẳng hiểu sao lại lặng im nghe tiếp những lời tố cáo nữa của Kiều Mi:

- Sau khi giết tôi chết, bà đã mướn Ba Búa đưa tôi về nhà ông Phát Sanh, bắt ông ta phải chịu hàm oan!

Tội nghiệp cho người đàn ông đó, ông ta có tính hảo ngọt, là tác giả bào thai trong bụng tôi, nhưng tôi

không hận ông ta, bởi từ đầu ông ta đã chu cấp cho tôi đầy đủ, rồi khi thấy xác tôi, ông ta cũng cho mai táng đàng hoàng, chứ không bỏ mặc! Sao, những lời tôi nói có đúng không?

Sau một hồi im lặng, mụ Anna đáp thật nhỏ, nhưng mọi người cũng nghe được:

- Phải, tôi nhận.

Ông cò Sĩ quay sang phóng viên Quốc:

- Anh cũng đã nghe rồi đó. Chỉ cần thu thập thêm vài chi tiết nữa thì chúng tôi đã đủ bằng chứng để truy tố bà này rồi!

Quốc cũng nói:

- Giờ thì chúng tôi mới hiểu, nhân đây chúng tôi có lời xin lỗi cô Kiều Mi, nhất là rồi đây chúng tôi sẽ đăng lời xin lỗi ông Phát Sanh.

Ông cò Sĩ quay sang hỏi Kiều Mi:

- Cô có thể nói rõ về nguyên do mà cô không chết, mặc dù đã uống nhầm thuốc và đã bị chôn xuống mộ rồi?

- Số trời cả các ông ạ. Tôi sống được là do... nợ duyên của tôi với người tôi yêu chưa dứt. Nhất là vì đứa con trong bụng tôi...

Cò Sỹ ngạc nhiên:

- Cô nói đã mang thai hơn năm tháng, mà sao...

Kiều Mi cười:

- Mình sao cái bụng tôi nhỏ xíu chứ gì? Thưa với ông cò, khi bị ép uống thuốc, đúng ra thuốc đó đã làm cho chẳng những tôi chết, mà bào thai trong bụng cũng phải chết theo! Nhưng kỳ lạ thay, nhờ cái thai quá lớn, quá khỏe, nó vùng vẩy, nó chòi đạp mạnh quá, khiến cho tôi nôn ra gần hết số thuốc phá thai kia, và... nhờ vậy mà tôi sống! Khi bị chôn, do anh chàng chôn tôi quá sợ, chỉ chôn sơ sài, lại không có hòm gỗ, nên sau nửa giờ là tôi đã moi đất chui lên được!

Những lời nói xác thực đã thuyết phục được hai người nghe quan trọng.

Họ ghi nhận và trước khi ra về còn nói:

- Chúng tôi sẽ cho công luận biết sự thật, còn bây giờ để cho bà Anna đây có thì giờ sám hối tội lỗi, tôi tạm để cho bà tại ngoại, khi nào cần thiết chúng tôi sẽ mời bà.

Khi họ ra về hết, mụ Anna vẫn còn ngồi lại một mình. Nửa giờ sau, khi mụ ta định bước ra thì một người xuất hiện khiến mụ bực mình:

- Sao bảo mày đi lo vụ con Kiều Mi mày lại biến mất? Rồi bây giờ tới đây làm gì khi tao đã bị lộ tẩy rồi! Ba Búa trông có vẻ thảm nǎo:

- Em báo cho bà hay, em phải bỏ trốn thôi!

Mụ Anna hốt hoảng:

- Mày mà trốn thì tao sẽ nhận án một mình sao, không được!

Ba Búa lạnh lùng nói:

- Mọi chuyện do bà gây ra thì bây giờ bà phải một mình gánh chịu thôi!

Nói xong, anh ta còn lấy trong túi ra một bịch giấy. Đặt trước mặt mụ, anh ta nói:

- Đây là thang thuốc độc của bà đặt mua để đề phòng con Kiều Mi chưa chết thì cho uống thêm. Nay không còn dùng nữa thì tôi trả lại cho bà... bà có dùng thì dùng! Đây, cả địa chỉ bà thầy chuyên phá thai nữa, bà giữ lấy!

Anh ta bỏ đi nhanh khiến cho mụ Anna có muộn gọi lại cũng không còn kịp nữa.

Sắc mặt đầy phấn son của mụ giờ đây cũng không che nổi sự nhợt nhạt vì biến sắc, cho nên trông mụ ta rất thảm hại...

Khi mụ ta bước qua sàn nhảy để ra về thì nhìn thấy Kiều Mi vẫn đang nhảy nhót tung bừng. Cô nàng trông thấy và nheo mắt với mụ, như cố tình chọc tức! Mụ ta vẫn còn cái máu ác trong người, nên trợn mắt nghiến răng:

- Tao mà ăn tươi nuốt sống được mày lúc này tao sẽ nuốt ngay! Đô... đồ...

Tự nhiên mụ cảm thấy cổ họng mình có chất nhòn tràn lên, rồi không ngăn được nó trào ra khóe miệng: Máu!

Bà Sanh quá bất ngờ khi thấy Ngọc Diện tay ôm một đứa trẻ sơ sinh từ ngoài bước vào. Bà trố mắt:

- Con ai vậy?

Ngọc Diện với thái độ bất thường, đang nhìn thẳng vào bà, giọng rõ ràng:

- Nó là con của tôi. Nó sống được nhờ tôi uống thuốc phá thai!

- Diện, mày...

Bà Phát Sanh nghĩ đứa con nuôi của mình bị tâm thần:

- Mày ăn nhầm thứ gì mà kỳ vậy Ngọc Diện?

Giọng cô nàng vẫn bình tĩnh:

- Con tỉnh táo đây bà. Hôm nay con muốn nói ra một sự thật, mà có lẽ nghe xong bà sẽ ngạc nhiên lắm.

Con chỉ xin bà nghỉ tối công chữa hết bệnh cho bà và ông mà tha cho những gì con phạm phải...

Lời cô ta càng nói càng bí hiểm, nên bà Sanh gắt lên:

- Có gì con nói đại đi, lòng vòng hoài!

Ngọc Diện đặt đứa bé xuống, vừa nhìn nó và hỏi:

- Bà coi nó có giống con không?

Liếc nhìn sang đứa bé, bà nói đại:

- Giống.

- Còn giống ai nữa?

Bà Sanh nói đại lần nữa:

- Không lẽ nó giống tao!

Không ngờ Ngọc Diện cười to và nói:

- Giống bà thì không, nhưng nó... giống ông chủ!

Câu nói này một lần nữa khiến bà Sanh giật mình, bà nhìn sững đúra trẻ và thảng thốt kêu lên:

- Nó... nó giống thật!

Giống nhất là cái mũi lân và hai dài tai dài, trông chẳng khác ông Phát Sanh chút nào!

- Sao... sao lại như vậy?

Cô nàng lạnh lùng nói:

- Bởi nó là giọt máu của ông thì phải giống cha nó chứ sao!

- Kia, con Diện...

Bà đứng dậy nhìn vào đúra bé lần nữa, rồi hỏi lớn:

- Có phải ai đó bảo mày ầm đúra nhỏ này về nǎm vụ đây không?

Giọng của Diện vẫn đều đều:

- Nó là con của ông thì giao lại cho ông nuôi, đó là điều hợp lý.

Bà Sanh thét lên:

- Mẹ nó đâu?

Vẫn giọng bình thản:

- Là con đây. Bà nhĩn kỹ con coi.

Bà Sanh ngẩng lên nhìn và bà hốt hoảng khi thấy trước mắt mình giờ đây không phải là Ngọc Diện nữa, mà là... một cô gái khác!

- Bà ngạc nhiên cũng phải, bởi bà chưa một lần gặp tôi! Xin tự giới thiệu, tôi là... Kiều Mi, người tình của ông Phát Sanh!

Nếu như thường khi thì bà Sanh đã gầm lên, nhào tới cầu xé kẻ trước mặt mình. Nhưng bây giờ bà lại đứng bất động, mặt tái mét!

- Bà đừng ghen, cũng đừng làm ấm ĩ. Bởi tôi tuy có lỗi là giành chồng với bà, nhưng tôi lại có hai công lớn: Công thứ nhất là sinh cho ông nhà một đứa trẻ khau khỉnh, ngoan hiền, chính đứa bé này về sau sẽ nối dõi tông đường, thừa kế xứng đáng cho dòng họ này, chứ không phải là thằng anh cả trác táng, phá của Hai Sung đâu! Công thứ hai là đã cứu cho tài sản nhà này không bị mất về tay mụ Anna Kiều. Bà nhớ vụ ông bị vu cáo vừa rồi không, ai đã cứu nhà này?

- Tôi... tôi...

- Chắc bà nghe kể lại rồi, chính nhờ sự xuất hiện của tôi đã làm đảo lộn hết mọi mưu mô của bọn người xấu, hóa giải được chuyện ông Phát Sanh giết người chôn xác ở ngoài vườn...

- Chuyện đó là âm mưu của con Anna Kiều?

- Âm mưu thì có, nhưng với bằng chứng là cái xác trong vườn, thử hỏi làm sao ông nhà thoát tội?

Bà Sanh lớn tiếng:

- Nhưng tôi đã đào mồ lên rồi, không có xác nào dưới đó! Và bằng chứng là cô vẫn còn sống nhăn ra đây, lấy gì buộc tội chồng tôi chứ!

Kiều Mi cười gằn:

- Bà vẫn tự tin quá đáng. Vậy bây giờ bà có dám ra xem ngôi mộ lần nữa không?

Bà Sanh phát bức lên:

- Tôi không rảnh!

Nhưng Kiều Mi đã đứng lên và nói như ra lệnh:

- Đi ra xem!

Tự dung bà Sanh ngoan ngoãn bước theo. Đến nơi, đã thấy nǎm mộ đất đã được đào lên sẵn, chỉ có cái thùng giấy là còn đây nấp.

Kiều Mi chỉ tay và nói:

- Bà có muốn xem cái thi thể trong thùng không?

Bà Sanh hơi khụng lại, đứng im. Bất ngờ, Kiều Mi đá chân một cái, nấp thùng giấy bật tung ra, và... trong đó có một thi thể phụ nữ!

Và còn bất ngờ hơn khi bà Sanh nhĩn kỹ và la lên:

- Con Ngọc Diện!

Người nǎm chết trong thùng đúng là Ngọc Diện! Giọng của Kiều Mi vang lên:

- Ngọc Diện cũng chính là tôi. Tôi là Ngọc Diện. Vả xin nói ngay để bà biết, tôi thật sự đã chết rồi, chết đúng là do uống thuốc phá thai. Nhưng có điều là khi chết hồn phách tôi không tiêu diêu được bởi cái bào thai chưa tới số. Tôi phải sanh cho được đúra con, gửi nó lại cho bà nuôi giùm, bởi dẫu sao nó cũng là giọt máu của chồng bà! Vừa qua, cảm cảnh ông đã giúp tôi nhiều khi sống, cho nên tôi đã hiện về và giải oan cho ông, cứu nhà bà không bị phá sản. Bây giờ nhiệm vụ tôi đã xong, tôi xin kiếu!

Dứt lời, cô ta thoát một cái đã biến mất! Nhìn lại thì trong thùng giấy cũng chẳng còn xác Ngọc Diện.

- Cô... cô...

Bà Phát Sanh đứng im như bị trời trống...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXVIII: Người Mượn Hồn- Phần 1

Bà chủ ngôi biệt thự Xuân Lan nhờ Trọng giúp một tay thì mới đẩy được cánh cổng sắt vô. Bà giải thích như sợ anh chàng ngại:

- Mùa này trời mưa thường xuyên và độ ẩm cao, nên cổng sắt bị rỉ sét, chớ thật ra nhà này không có người chỉ chưa đầy hai năm.

Nhưng Trọng lại có vẻ thích điều ấy, anh vui vẻ nói:

- Cháu lại khoái ở những nơi lâu lăm không có ai như vậy mọi hòi hám của người khác sẽ không còn chút gì...

Nghe cách nói lạ của anh chàng khá điển trai và có chút phong trần, bà chủ nhà tuy tuổi đã gần sáu mươi cũng phải liếc nhìn. Và chẳng hiểu nghĩ sao, bà chỉ nhẹ mỉm cười...

Dẫn khách đi xem qua một lượt khắp nơi, đến các căn phòng đóng kín cửa, bà Xuân Lan mở từng phòng, phòng nào cũng đầy đủ tiện nghi, trang bị hiện đại, nên chắc chắn là rất thích hợp với những người trẻ tuổi.

Trọng cười:

- Tuy trông bụi vậy chớ cháu chỉ mới ba mươi, còn có thể gọi là trẻ sao?

- Cõi như tôi đây mới đúng là già, phải không cậu!

Hình như mình vô tình đã chạm vào điều cấm kỵ của một phụ nữ lớn tuổi, nên Trọng chừa lại ngay:

- Trẻ nghĩa thông thường chỉ những người tuổi dưới ba mươi, còn hiểu rộng ra thì ở tuổi sáu mươi trở xuống vẫn còn được gọi là trẻ. Bởi một công chức phải tuổi sáu mươi mới bị cho nghỉ hưu kia mà!

Mải lo nói chuyện Trọng quên nhìn kỹ một căn phòng có cách trang trí lạ hơn các phòng khác, đến khi bà chủ sắp đóng cửa phòng lại, anh mới kêu lên:

- Bà cho tôi xem lại căn phòng này.

Cửa mở ra, Trọng lại suýt xoa:

- Như vậy không công bằng. Tại sao chỉ riêng có phòng này là toàn bộ đều màu hồng, nổi bật hơn tất cả các phòng kia?

Biết Trọng hỏi đùa, nhưng bà chủ vẫn vui vẻ trả lời:

- Đây là căn phòng riêng mà mới tháng trước tôi cho trang trí, sơn phết lại đúng theo ý người tới thuê.

Tiếc là giờ chót cô ấy bỏ cả sáu tháng tiền đặt cọc, vì một lý do bất khả kháng, cô ấy kẹt ở nước ngoài không về được.

- À, ra thế...

Trọng có vẻ thích thú trước việc có một cô gái nào đó cũng có ý định thuê một biệt thự ở xa thành phố giống như mình. Như vậy ít ra anh cũng không phải là người duy nhất có ý tưởng khác người, chỉ thích những nơi thật ít người, sống biệt lập.

- Như vậy lỡ khi cháu vào ở rồi mà cô ấy về đột ngột thì sao?

Bà chủ Xuân Lan cười:

- Cần đuổi là tôi đuổi, nhưng với một người hoạt bát, hiểu biết nhiều như cậu thì tôi đâu đủ sức làm càn, đuổi đi khi hợp đồng còn hiệu lực!

Trọng cũng đùa:

- Nhưng nếu cô ta về, bà không đuổi tôi đi!

- Cô nào?

- Thì cô gì bà vừa nói, đã đặt tiền cọc mà bỏ, không ở.

Bà Xuân Lan cười thành tiếng:

- Cậu này nịnh đầm thuộc loại dữ đây!

- Chẳng qua do tôi sợ phụ nữ thôi. Nơi nào có phụ nữ là tôi tránh xa.

- Thiệt hông?

- Bằng chứng là tôi chỉ thích ở một mình nơi nào thật vắng vẻ. Và đó là lý do tôi chấp nhận thuê một ngôi nhà rộng đến tám phòng, giá thật cao, chỉ để ôm gói ôm mà ngủ.

Bà Xuân Lan lại nhìn khách như dò xét:

- Điều này chắc là phải chờ thời gian trả lời. Bởi trong điều khoản thuê nhà, đâu có điều nào quy định người thuê chỉ ở một mình?

Thấy bà chủ cũng vui tính, nên sau khi xem xong nhà, nhận chìa khóa. Trọng đã vui vẻ nói nửa đùa nửa thật:

- Nói vậy chớ nếu cần, bà có thể báo trước vài tuần là tôi có thể hủy hợp đồng. Với điều kiện là chỉ nhường lại nhà cho cô nào đó đã lỡ hẹn hợp đồng trước đây thôi.

Trước khi ra về, bà chủ nhà còn nói với lại:

- Chiều nay tôi sẽ giới thiệu cho cậu một người giúp việc rất tốt. Trước đây chị ta từng làm ở nhà này.

Trọng chỉ định sau khi xem nhà xong sẽ ra về, và đợi khi nào nhở người dọn dẹp xong mới dọn đến ở, tuy nhiên chẳng hiểu sao anh lại tờ mờ, muốn xem lại cho kỹ căn phòng màu hồng lúc này.

Dẫu sao thì giờ đây ngôi nhà này cũng đã thuộc về mình, tại sao không xem những gì mình muốn? Nghĩ vậy nên Trọng bước trở lại căn phòng lúc này. Sau vài giây lưỡng lự, Trọng bước thẳng vào bên trong. Chỉ còn lại một mình nên Trọng có thể giờ xem tỉ mỉ hơn, lúc này anh mới thầm phục óc thẩm mỹ của người trang trí căn phòng, bởi từng chi tiết nhỏ nhặt, cũng được thực hiện một cách hoàn hảo, chứng tỏ giữa người có ý tưởng và người thực hiện có sự đồng cảm sâu sắc.

Đi một lượt khắp phòng, điều làm cho Trọng ngạc nhiên hơn cả là sự sạch sẽ đến tuyệt đối ở mọi nơi, còn

hơn những căn phòng đang có người ở. Trong lúc bà chủ nhà nói là cô ấy từ ngày đặt cọc trên một năm nay rồi chưa hề đặt chân đến đây lần nào... Càng ngạc nhiên hơn khi ở dưới chiếc gối còn thảng nếp, có một mảnh giấy nhỏ với dòng chữ rất đẹp, nắn nót: Nơi hò hẹn của chúng ta. Cầm tờ giấy trên tay Trọng không khỏi băn khoăn. Không phải nội dung của nó, mà là bởi hương thơm mà nó đang toát ra. Dù cho là loại dầu thơm nhân tạo đắt tiền cỡ nào, hay bông hoa thiên nhiên cực hiếm thế nào, thì cũng không thể lưu giữ hương lâu qua vài tháng. Đằng này đã hơn một năm, như lời bà chủ nhà nói...

Trong đâu Trọng hình dung ra một cuộc hò hẹn vụng trộm nào đó của một đôi nam nữ mà căn phòng lý tưởng này là địa điểm họ dùng gặp mặt thường xuyên, trong lúc gia chủ vô tình không hay biết. Mà họ cũng khéo chọn một nơi tiện nghi và đẹp nhất như thế này, chúng tỏ họ cũng không phải hạng phàm phu tục tử.

Thuân tay, Trọng vò mạnh giấy và vứt vào thùng rác đặt ở chân giường ngủ, vừa lẩm bẩm:

- Trước khi dọn về mình phải cho thay hết tấm trải giường...

Bước vào phòng vệ sinh, Trọng khá hài lòng về sự tuom tất của noi này, anh nghĩ chắc mình không phải sửa đổi gì khi vào ở.

Trở ra, vừa tính ngồi xuống chiếc ghế ở bàn trang điểm, chợt Trọng giật nảy mình khi nhìn thấy tờ giấy mình vò nhỏ và vất vào sọt rác, giờ lại nằm ngay ngắn trên gối như lúc đầu!

Không tin vào mắt mình, Trọng bước lại cầm tờ giấy lên, thì nhận ra đúng là tờ giấy lúc nãy, không sai một chi tiết nào. Nhìn trong thùng rác thì... chẳng còn gì.

- Cái này...

Một cảm giác lạ lẫm chiếm thân kinh Trọng, nhưng vốn là con người bướng bỉnh, ít khi sợ hãi bất cứ chuyện linh tinh nào, nên Trọng lại một lần nữa vò nát tờ giấy, mà lần này chẳng những vò, anh còn xé nó nát ra từng mảnh, không vất thùng rác như lúc nãy, mà cho luôn vào túi quần. Xong, anh bước ra ngoài, đóng cửa phòng lại.

Tuy nhiên, đó chỉ là động tác giả, chỉ sau vài phút, Trọng bất thần mở cửa phòng ra và... lần này thì Trọng thật sự sững sốt, khi... tờ giấy giống hệt lại nằm y chang.

Thọc tay vào túi quần, Trọng kêu lên khẽ:

- Lạ thiệt!

Bởi trong túi Trọng chẳng hề còn mảnh giấy vụn nào!

Nếu là người khác có lẽ họ đã phát hoảng. Còn Trọng, sau vài giây lặng đi, anh nhẹ nhàng khép cửa lại và đi ra. Việc đầu tiên Trọng làm sau đó là lái xe thẳng vào Chợ Lớn, tìm ông thầy Tướng số mà đã từ lâu có người bạn đã giới thiệu rằng ông ta là bậc thầy của thế giới cõi âm.

Trọng vốn không tin, nhưng hôm nay anh lại muốn kiểm tra lại điều nghi vấn đang gấp phải.

Dò tìm khá lâu Trọng mới mò ra được nơi trú ngụ của lão FengXiao. Lão ngụ trong một ngôi nhà xưa ở một con đường nhỏ, mà chung quanh toàn là người Hoa. Khi Trọng vừa xuất hiện ở cửa phòng, thì lão Feng đã từ trong nói vọng ra:

- Anh hãy lấy tờ giấy trong túi ra trước khi bước vào đây!

Trọng theo phản xạ tự nhiên vội cho tay vào túi quần, chạm phải mảnh giấy nhỏ, anh rút ra ngay và... tái mặt khi thấy đó chính là mảnh giấy lúc nãy! Chưa biết phải làm gì, thì thật bất ngờ mảnh giấy như bị ai đó thổi bay ra khỏi tay và biến mất trong nháy mắt.

Lúc này từ trong nhà một ông lão tuổi khá cao nhưng trông còn rất tráng kiện, nhẹ bước đi ra. Không nhìn Trọng, lão lén tiếng:

- Cậu tìm tôi về chuyện ngôi nhà mới vừa mướn?

Tlong ngongác:

- Ông biết chuyện ấy?

Rất điêm tĩnh, lão Feng mời Trọng ngồi, rồi châm trà mời khách:

- Cậu không tìm tôi đây thì nội nhật này tôi cũng đi tìm cậu. Chỉ vì mảnh giấy lúc nãy.

Trọng càng ngạc nhiên hơn:

- Ông cũng biết?

- Nếu không biết thì chính cậu là người đem tai họa đến cho tôi vừa mới rồi đó!

Câu nói lạ của ông lão làm cho Trọng thắc mắc:

- Ông nói thế, nghĩa là...?

- Do đâu cậu biết đây mà tới? Chắc có người chỉ hay do... mảnh giấy đó khiến cậu tìm đến chính xác nơi mà họ muốn?

- Họ là ai, ông nói gì cháu không biết? Quả đúng là có người bạn đã chỉ cho cháu địa chỉ này.

- Người đó chỉ cậu sau khi cậu có ý định thuê ngôi nhà?

Nhớ lại khi người bạn mách cho mình địa chỉ này, đúng lúc Trọng vừa đọc báo xong, đang có ý định tìm ngôi nhà cho thuê. Trọng gật đầu:

- Đúng là như vậy.

Ông lão gục gặc đầu:

- Họ muốn phá tôi đó.

Trong cau mày:

- Sao lại phá ông và có liên quan gì tới ngôi nhà tôi đang thuê?

Lão Feng càng làm cho Trọng ngạc nhiên hơn:

- Vì tôi chính là người đã ếm ngôi nhà đó!

- Ông nói...?

- Cậu đã từng nghe người ta nói về việc những ngôi nhà mới xây bị ếm, không thể ở được chua?

- Có! Nhưng không lẽ...

Giong ông ta trả nên nghiêm trọng hơn:

- Không ai thuê tôi làm chuyện ấy. Mà đơn giản chỉ vì tôi phải làm. Đúng ra tôi giữ kín chuyện này, nhưng hôm nay cậu đã tới đây thì dù tôi có giữ cũng không được. Tôi đã ếm ngôi nhà nên từ lúc xây xong đến nay không ai có thể vào ở được. Người chủ của nó phải trả giá cho những gì bà ta đã gây ra cho tôi.

Trọng quan sát thật kỹ lão già đang ngồi trước mặt. Anh không hoàn toàn tin lời một người chưa gì đã khai toạc ra hết mọi chuyện như vậy. Tuy nhiên đến khi lão ta lấy ra một cuộn giấy nhỏ mà trên đó có những chữ viết thoạt trông Trọng đã giật mình. Dòng chữ viết tháo, nhưng đọc được dễ dàng: Không ai được ở, cho đến khi nó trở thành nhà hoang...

Lão đột nhiên hỏi:

- Cậu có biết ai đã viết những chữ này không?

Trọng chưa kịp đáp thì lão đã trả lời thay:

- Chính người chồng của bà chủ nhà. Bà Xuân Lan, cậu biết rồi chứ?

- Chồng bà ấy đã chết? Vậy thì... người nào đang ở nhà bà ta? Chính tôi...

Lão Feng ngửa mặt lên trời cười một tràng cười rất khó hiểu, giọng ông ta trả nên bí hiểm hơn:

- Chẳng riêng gì cậu, mà hầu như ai tới liên hệ thuê nhà đều được bà chủ nhà giới thiệu là chồng bà ta đã chết. Bàn thờ và di ảnh người đàn ông mà cậu nhìn thấy đó là...

Lão ngừng nói, đứng lên đi vào trong rồi mãi hơn mươi phút sau vẫn không trở ra. Trọng chờ mãi không được, anh phải gọi lớn:

- Tôi về đây, ông thấy ơi!

Vẫn không có tiếng trả lời. Trọng đành phải bước hoi sâu vào trong nhà và rất đỗi ngạc nhiên, bởi ngoài ông Feng ra thì hầu như chẳng có bóng người nào khác.

Mà kể cả lão Feng, giờ này lão cũng biến đi đâu mất, trong khi Trọng tìm kỹ vẫn không thấy một lối ra nào khác, ngoài lối vào như anh đã tới. Lão ta đi đâu? Nửa giờ sau, không tiện ở lâu, Trọng bước ra ngoài và lần này anh lại một phen kinh dị, khi gặp một người hàng xóm, anh ta hỏi:

- Ông tìm ai trong ngôi nhà hoang đó?

Trong ngo ngác:

- Đây là nhà hoang?

Người đàn ông tỏ ra rành rẽ:

- Từ hôm năm nay chẳng có người nào ở, không gọi là nhà hoang thì gọi là gì?

Trọng lẩm bẩm:

- Vậy ai mới vừa rồi?

Người kia nghe câu nói của Trọng:

- Anh gặp một ông lão người Hoa phải không?

Không đợi Trọng trả lời, anh ta nói ngay:

- Nhiều người đã từng gặp lão như anh vậy. Ma đó!

Sau câu nói, anh ta bỏ đi luôn, nên dù có muốn hỏi gì thêm, Trọng cũng đành phải chịu. Nhìn lại ngôi nhà một lúc, Trọng càng thêm tò mò, anh tìm thêm vài người hàng xóm nữa để hỏi, nhưng chẳng một ai biết gì. Có một chị lớn tuổi, sau khi nghe Trọng hỏi, đã hỏi lại anh:

- Nếu có ai đó hỏi nhà anh có phải là nhà hoang không, thì anh nghĩ gì?

Hình như họ không muốn vây vào chuyện của ngôi nhà đó...

Trọng ngồi đợi khá lâu thì bà Xuân Lan mới về tới. Nhìn sắc mặt căng thẳng của Trọng, bà ta ngạc nhiên hỏi:

- Có chuyện gì vậy, cậu Trọng?

Trọng cố giữ bình tĩnh, nhưng vẫn khó giấu cảm xúc:

- Có lẽ tôi sẽ không thể tiếp tục thuê ngôi nhà...

Bà Xuân Lan nhìn khách, dò hỏi:

- Có chuyện gì phải không? Hay là cậu không hài lòng về điểm nào trong ngôi nhà?

- Đơn giản chỉ bởi...

Trọng đưa trả lại chìa khóa nhà:

- Bà có thể trừ ba tháng tiền nhà do tôi phá vỡ hợp đồng, số còn lại tôi lấy lúc nào cũng được, không nhất thiết phải là bây giờ.

Trọng đứng dậy ngay, chợt bà Xuân Lan hỏi:

- Có phải cậu nghe ai nói gì về ngôi nhà? Chuyện ma chẳng hạn...

Thấy bà ta đã để cập thẳng, Trọng ngồi lại và hỏi không ràoどn:

- Bà biết trong nhà bà có ma?

Bà chủ nhà vẫn rất bình tĩnh:

- Tôi đoán ra ngay mà. Có phải một ông gọi là FengXiao?

- Bà biết ông ta?

Bà Xuân Lan không trả lời ngay, mà ra dấu cho khách chờ, bà bước vào phòng riêng, lát sau trở ra, đưa cho Trọng một gói giấy nhỏ:

- Cậu nhìn xem, cái này có phải là vật người ta thường hay ếm khi xây nhà?

Không rành lầm chuyện thư ếm, nhưng nhìn tờ giấy màu vàng, trên đó có nhiều chữ viết theo dạng tượng hình ngoằn ngoèo, Trọng nghi ngờ:

- Có vẻ như vậy...

Bà Xuân Lan chậm rãi kể:

- Khi tôi vừa ăn tân gia ngôi nhà đó thì tình cờ phát hiện tờ giấy bùa này được ai đó đặt trong tường bên trên cửa ra vào. Địa điểm đặt không dễ phát hiện, nếu hôm đó tôi không có một giấc mơ kỳ lạ và nghe một

người nào đó mách rằng nhà tôi bị ếm, do có ai tư thù.. Tôi không tin chuyện mê tín, nhưng một buổi chiều khi từ ngôi nhà mới đi ra, tôi gặp một lão già người Hoa...

Trọng chen ngang:

- Lão Feng Xiao!

- Chắc cậu cũng đã gặp lão ta. Lúc đầu tôi cũng chưa biết lão ta là ai, cứ tưởng đó là người hàng xóm, nhưng sau mấy câu chào hỏi thông thường, lão ta đã nói thẳng rằng lão ta sẽ ngăn không cho bất cứ ai vào ở ngôi nhà mới của tôi! Hồi lý do thì lão cũng không giấu giếm bao rằng ngôi nhà đã bị thu ếm mà lão ta là tác giả. Nói xong lão ta đi mất. Tuy không tin lắm, nhưng tôi vẫn cho người đi dò hỏi thì phát hiện là ở Chợ Lớn quả có một ông thầy như vậy, lão ta tên Feng Xiao.

- Bà đã gặp lão ta?

Bà Xuân Lan lắc đầu:

- Tôi chưa gặp nhưng nghe người ta kể rành mạch rằng có một ông thầy tướng số chuyên làm việc đó. Hình như lão ta được ai đó thuê mướn để phá tôi.

Trọng trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Lão ta không phải là người hiện hữu trên đời này.

Câu nói của Trọng thật sự làm cho bà chủ nhà kinh ngạc:

- Sao cậu biết?

- Tôi đã gặp ông ta. Và...

Sau một lúc đắn đo, Trọng thuật lại chuyện mình gặp lão tướng số người Hoa. Cuối cùng anh hỏi:

- Có phải từ chuyện đó mà ngôi nhà mới của bà không một ai ở được không?

Chừng như muốn giấu, nhưng nghĩ là Trọng đã biết hết, nên bà Xuân Lan gật đầu:

- Gần như vậy. Tuy nhiên, đó là trước khi tôi tìm ra vật ếm này.

Bà kể:

- Tôi phải sang tận Hồng Kông, tốn khá nhiều tiền để rước ông thầy này. Ông ta sau khi lấy được vật giấu trong tường ra, đã quá quyết là coi như yên ổn. Do vậy tôi mới dám cho cậu thuê.

Sau khi nói mọi điều, bà Xuân Lan tỏ ra là không bắt ép người thuê, bà hỏi lại Trọng:

- Vậy giờ cậu còn có ý trả lại nhà không? Nếu cậu trả thì tôi sẽ gởi lại đủ tiền cậu ứng trước, không trừ một xu nào, bởi đơn giản là cậu chưa ở ngày nào.

Trọng có chút áy náy, nên sau một lúc suy nghĩ, anh cương quyết:

- Nếu thế thì tôi sẽ tiếp tục thuê. Xưa nay tôi chưa từng sợ bất cứ gì liên quan đến thế giới tâm linh.

- Tôi không ép, như cậu thấy đó, tôi rất kén người thuê, nếu cậu không hội đủ những điều kiện thì tôi đã chẳng đồng ý.

Trọng nhớ, hôm tối hỏi thuê nhà, bà ta đã hạch hỏi đủ điều, sau khi anh trả lời xuôi mọi điều khoản chủ nhà mới cho thuê và còn dẫn:

- Khi đã thuê, thì trong suốt thời gian hợp đồng, cậu là chủ toàn quyền ngôi nhà thuê đó. Kể cả chủ nhà cũng không được quyền can thiệp vào những chuyện xảy ra trong nhà đó.

Trọng lấy lại xâu chìa khóa, anh đứng lên cáo từ bằng quyết tâm:

- Tôi sẽ ở cho đến khi nào bà đuổi mới đi. VỚI điều kiện là bà đừng tăng tiền thuê theo kiểu mỗi tháng một lần.

Bà Xuân Lan cũng nổi hứng:

- Tôi thích tính cách của cậu, nên xin miễn cho cậu sáu tháng tiền nhà đầu tiên. Có nghĩa là, thay vì ở một năm, nay cậu có quyền ở đến mười tám tháng luôn!

Trọng cười:

- Xin cảm ơn lòng tốt của bà. Tuy nhiên xưa nay tôi không thích nhận những ân huệ như vậy. Thay vào đó, tôi muốn bà lắp một đường điện thoại nữa vào tận phòng riêng với chức năng gọi được cả ra nước ngoài.

- Ô, cậu quên là phòng dành cho cậu, tôi đã cho kéo đường dây riêng sẵn rồi.

- Tôi muốn lắp thêm ở căn phòng sơn màu hồng phấn kia. Phòng của...

Bà Xuân Lan ngạc nhiên:

- Cậu thích ở căn phòng của cô gái thuê hụt đó hả? Nó đâu rộng bằng phòng ở phía ngoài. Vả lại phòng ấy thiết kế riêng cho nữ mà...

Trọng cười nhẹ:

- Tôi lại thích phong cách ấy...

- Thôi được, tôi sẽ cho thực hiện ngay. Mong là cậu sẽ không mau chán.

Trọng chào bà chủ nhà, nhưng khi vừa bước ra khỏi nhà, anh chợt nhớ đến chuyện mảnh giấy trên gối, nên quay lại vừa móc trong túi quần ra mảnh giấy gấp tư, hỏi:

- Bà có nhớ tuồng chữ này không?

Vừa nhìn vào bà Xuân Lan nói ngay:

- Chữ của cô Dạ Hương, người ký hợp đồng thuê nhà mà không ở. Tôi còn mẫu chữ của cô ấy đây.

Bà bước ngay vào phòng, lấy ra tờ hợp đồng đưa cho Trọng. Vừa thoát nhìn Trọng đã kêu lên:

- Đúng rồi!

Hai mẫu chữ giống nhau như đúc, mà bất cứ ai nhìn vào cũng đều không thể nhầm lẫn được.

Mà mảnh giấy trong túi của Trọng lúc này là mảnh thứ tư anh nhặt được mới dây thôi...

Ba đêm liền Trọng ngủ yên giấc, không mông mi, cũng không điều gì xảy ra trong căn phòng màu hồng phấn. Điều đó khiến Trọng không tin cũng không được khi nhớ lại câu anh đọc được một cách tình cờ trong quyển sách mới mua: "Muốn ngủ yên giấc, bạn nên đặt cạnh gối mình một bó hoa mà bạn ưa thích." Trọng đã chọn hoa trà mi là loại hoa mà từ khi đọc tác phẩm Trà Hoa Nữ anh đã đậm ra yêu mến. Nhất là từ khi có cái tên Trà My trong cuộc đời chàng sinh viên nghèo tên Hoàng Trọng.

Thì ra yếu tố tâm lý rất quan trọng. Nó giúp thần kinh bớt dao động, từ đó con người có thể vượt qua được

những điều mà bình thường họ thấy khó vượt qua. Như trường hợp này, Trọng tin rằng hoa trà mì chính là yếu tố giúp cung cố tinh thần và đẩy lùi mọi suy nghĩ viễn vông để đưa anh vào giấc ngủ ngon lành... Từ niềm tin đó, tự dụng Trọng ao ước mình có được một cây trà mì ngay trong nhà. Và anh quyết định tìm ở những nơi bán hoa kiểng. Cái khó của Trọng là việc anh chưa từng biết hình dáng cây trà mì là như thế nào, chỉ ngẫu nhiên anh được người bạn tặng cho bó hoa trà mì đã hái sẵn, không càنه không lá, nên việc tự đi tìm có lẽ sẽ khó. Dẫu vậy Trọng vẫn không muốn hỏi chủ vườn hoa, mà anh thử tự tìm và tin chắc là mình sẽ nhận ra cây hoa lạ này qua hoa của nó.

Tuy nhiên, đã đi hai vòng trong vườn kiểng mà Trọng vẫn không thể tìm ra. Bởi ngoài những loại hoa phổ biến như hồng, cúc, mẫu đơn, lan, thực được đang nở, còn phần nhiều loài hoa khác thì chỉ ở dạng nụ, thậm chí có nhiều cây chưa có nụ. Cuối cùng Trọng dừng chân trước một lùm cây xanh tốt, định sẽ chờ người trong vườn tới và nhờ họ tìm hộ.

- Ông cần lấy chậu trà mì lớn đó phải không?

Trọng giật mình nhìn lại thì thấy người phụ nữ đứng tuổi ra dáng chủ vườn, đang nhìn khách mỉm cười.

- Dạ, đây là... trà mì?

- Đúng là trà mì, giống này của Pháp nên rất hiếm. Vườn tôi chỉ còn đúng hai cây loại đó. Nhưng đã được người mua và còn gởi lại.

Trọng nhìn thật kỹ hai cây trước mặt mình, anh không ngờ ngẫu nhiên mình lại chọn đúng nơi có cây hoa mì đang cần để đứng nhìn. Anh tiếc rẽ:

- Bà không còn cây nào khác?

Bà chủ vườn tươi cười:

- Nếu có thì cũng phải mất một tháng nữa thì vườn ươm của tôi trên Dalat mới kịp mang về. Tuy nhiên...

Bà quay lại gọi một công nhân.

- Em bưng một trong hai chậu trà mì này ra đây coi.

Chậu trà mì được bê ra đặt ngay trước mặt Trọng. Bà chủ vườn bảo:

- Đây có lẽ là một cơ may hiếm gặp, nó lại rơi đúng vào ông!

Trong lúc Trọng chưa hiểu ý bà ta nói gì thì bà chủ vườn đã tiếp lời:

- Hôm qua tôi đã được người ta trả tiền mua hai chậu trà mì này và họ có dặn, họ chỉ lấy một chậu, còn chậu còn lại thì tặng cho bất cứ ai tìm mua. Tôi thắc mắc nhưng không tiện hỏi, nên từ sáng đến giờ có ý trông xem ai là người tới mua. Không ngờ là ông...

Trọng vô cùng ngạc nhiên:

- Người mua là ai vậy?

Bà chủ lắc đầu:

- Tôi không gặp mặt. Chỉ thấy một anh đẹp xích lô tới nói có người đưa tiền nhờ anh ta mua và dặn như vậy.

Trọng chép miệng:

- Tiếc quá, phải chi tôi tới sớm hơn. Tôi đang rất cần chậu trà mì như vậy...

- Ông cần mua cả hai chậu?

Trong lắc đầu:

- Dạ không, chỉ một cây là đủ.

- Vậy thì cây trà mì này đã là của ông rồi.

Trọng lảng lặng bỏ đi, khiến bà chủ vườn phải gọi :

- Nè ông, người ta đã có nhã ý tặng cho bất cứ ai yêu hoa trà mì mà!

Trọng vẫn không quay lại. Với Trọng, anh rất ngại chuyện nhận không của ai bất cứ cái gì, mặc dù lúc này anh tiếc rẽ vô cùng chậu hoa trà mì đó...

Anh tới bốn điểm hoa kiểng khác, nhưng không nơi nào có hoa trà mì, chủ vườn rất ngạc nhiên hỏi với Trọng:

- Hôm qua có người đã tới mua hết số chậu trà mì mà chúng tôi có. Loại này kén khách nên chúng tôi ướm rất ít, phải vài tuần nữa mới có.

Cho là chuyện ngẫu nhiên nên Trọng thất vọng ra về, tự an ủi khoảng vài tuần nữa sẽ trở lại mua.

Nhưng lúc vừa về đến cổng nhà Trọng đã vô cùng ngạc nhiên khi thấy chậu hoa trà mì ai đã đặt ngay trước cổng. Nhìn quanh không thấy ai, Trọng ngẩn người ra khà lâu trước khi quyết định gọi xích lô chở trở lại vườn hoa kiểng lúc nãy. Vừa trông thấy anh, bà chủ vườn nói ngay:

- Ông vừa đi vài phút thì người mua đã tới chở cả hai chậu hoa đi. Tôi đâu biết là họ biết chỗ của ông...

Trọng yêu cầu được trả lại chậu hoa, anh nói:

- Tôi sẽ không nhận cái gì không phải của mình.

Nhưng bà chủ vườn đã nghiêm giọng:

- Ở đây một khi hàng đã chở ra khỏi nơi bán thì không nhận lại. Nhất là chậu hoa này không hề có một khuyết điểm nào.

Bà bỏ đi vào trong có lẽ sợ Trọng nói lôi thôi thêm.

Sau vài phút lúng túng, cuối cùng Trọng đành phải đưa chậu hoa về nhà với nỗi thắc mắc đang lớn dần trong đầu. Anh tự hỏi:

- Ai chơi trò cắc cớ như thế này?

Dẫu vậy Trọng cũng tìm chỗ để đặt chậu hoa. Ngôi biệt thự đã được trống khá nhiều loại hoa khác và mọi nơi hầu như đều đã có sự sắp xếp hài hòa, khó tìm một nơi để chen thêm vào. Nên cuối cùng Trọng chọn bên ngoài cửa sổ của căn phòng màu hồng phấn. Anh tự hào lòng, bởi ở đó bất cứ lúc nào hễ mở cửa sổ ra, hoặc nằm trong phòng là anh cũng có thể nhìn thấy hoặc ngửi được hương thơm của hoa.

Hôm đó, buổi tối cuối tuần...

Đã từ lâu lắm rồi, Trọng hầu như quên hẳn cái thú tiêu khiển đêm bên ngoài, đặc biệt là những cuộc hẹn

hò nhảy nhót ở một vũ trường nào đó với người yêu, để rồi khi tàn cuộc, nắm tay nhau ra khỏi vũ trường thì trời đã gần sáng. Những cuộc hò hẹn như vậy hầu như mất hẳn với Trọng, kể từ khi người con gái mang tên loài hoa mà anh đang thích, Trà My biến mất khỏi cuộc đời anh mà không một lời giải thích. Trọng thích cô đơn và chọn lối sống khép kín là bởi đó...

Nhưng hôm nay tự dung Trọng nghĩ khác. Chẳng hiểu sao anh lại muốn ra ngoài, đi đâu đó một vòng, tìm chỗ nào đó uống vài ly rượu chẳng hạn, có thể là do tâm trạng bót cảng thẳng sau khi ổn định được chỗ ở, hay do... tìm được chậu hoa trà mi?

Trọng không thích liên tưởng chuyện này sang chuyện kia, chỉ đơn giản là hiện tại anh có nhu cầu muôn thư giãn. Tuy nhiên, lúc Trọng vừa thay quần áo xong thì chợt chuông điện thoại reo. Không nghĩ là khách của mình, bởi từ khi dọn về nhà mới Trọng chưa hề cho ai số điện thoại ngôi nhà này, mà thậm chí anh còn chưa thuộc số nữa là...

- A lô!

Trọng chỉ nghe từ đầu dây bên kia lên tiếng có bấy nhiêu đó, rồi lặng im, không nói thêm gì, mặc dù Trọng đã hỏi lại đến lần thứ ba.

- Ai vậy?

Hỏi lại lần thứ tư, bên kia vẫn không đáp, Trọng bắt đầu bức, muốn gắt lên, nhưng bởi người bên kia đầu dây là một phụ nữ, nên Trọng khẽ lắc đầu rồi định đặt máy xuống.

- Trọng phải không?

Lúc này bên kia mới chịu lên tiếng. Mà sao giọng nói nghe như...

- Ai vậy? Phải chăng...

Trọng suýt rú lên bởi giọng nói như từ trong giấc mơ vọng về!

- Trọng hả?

- Trà My, anh đây!

Trọng mừng đến quynh lén, tay chân run rẩy đến nỗi làm rơi chiếc ống nghe. Đến khi nhặt lên thì chỉ còn nghe bên kia nói nhanh:

- Ở đó, em sẽ tới!

Mọi chuyện đúng là như một giấc mơ. Trong đã mất Trà My từ hơn sáu năm nay. Buổi chiều cuối năm ấy Trà My lên xe đò về quê ở một tỉnh miền Trung rồi không bao giờ trở lại. Trọng đợi chờ trong vô vọng đến ba tháng sau và đã về tận quê của nàng để tìm, nhưng ngoài đó người ta bảo Trà My không về quê, cũng không có tin tức gì!

Ban đầu Trọng nghĩ là nàng phản bội anh, đi theo tiếng gọi của một mối tình khác, bởi thời điểm đó Trọng đang thất nghiệp, túng bấn... Nhưng sau một thời gian, tình cờ Trọng đọc lại một tờ báo cũ, anh chết điếng khi đọc tin một vụ lật xe ở đèo Cả, làm chết gần chục người, trong số đó có tên Trà My!

Vậy mà...

Nhin đồng hồ, lúc ấy mới hơn chín giờ, Trọng hồi hộp như chàng trai mới lớn lần đầu hẹn hò với người yêu. Anh hết ra rồi lại vào, dọn cái này, dẹp cái kia để cho khi Trà My tới nàng thấy mọi thứ đều turom tất, đẹp như ngôi nhà hạnh phúc mà ngày xưa khi bắt đầu yêu nhau hai người thường mơ ước...

Mười giờ...

Vẫn chưa nghe tiếng gọi cổng. Có lẽ nàng còn phải đi tìm nhà...

Mười một giờ...

Lúc này Trọng như tỉnh giấc mơ, anh bình tâm lại và tự hỏi:

- Có đúng nàng là Trà My? Giọng thì không sai rồi. Nhưng...

Bao nhiêu thắc mắc trong đầu, nhưng niềm náo nức thì vẫn không voi theo kim đồng hồ...

Mười một giờ rưỡi...

Điện nhà tự dung tắt phuppet. Mà hình như cả khu phố đều mất điện. Trọng lúng túng chẳng biết làm sao, bởi mới dọn về, nên anh không hề chuẩn bị đèn dầu hay nến dự phòng. Lỡ nàng tới thì làm sao?

Không do dự, Trọng bước ra mở khóa cổng, chỉ khép hờ, phòng khi Trà My tới không bấm được chuông cổng thì cũng có thể vào được nhà. Hồi hộp trở vào ngồi đợi thêm.

Mười hai giờ...

Chẳng hiểu do chờ đợi lâu quá mệt mỏi, hay do ly rượu thuốc uống sau giờ ăn chiều, mà Trọng đã gục ngủ ngay tại salon, nơi anh đang ngồi đợi. Cho đến khi...

- Đợi khách mà như thế này sao!

Nghe tiếng, Trọng choàng tỉnh dậy, anh ngoi ngác nhìn quanh. Toàn một màu tối đen.

- Trà My phải không? Em đâu...?

Trọng như kẻ mộng du, bật dậy và đưa tay quờ quạng vào khoảng không. Anh chạm phải đôi tay của người con gái.

- Em đây mà! Ngủ mà không khóa cổng, lỡ không phải em vào thì sao...

Nàng ôm chầm lấy người yêu và nụ hôn của họ đã thay bao nhiêu lời nói mà đáng lẽ lúc ấy họ đã phải nói với nhau.

Giọng nàng nồng nàn:

- Anh đừng hỏi gì hết lúc này. Em chỉ muốn tận hưởng... Em chỉ muốn mãi mãi trong vòng tay anh như thế này... Đừng rời em ra, em... chết mất. Siết chặt em đi... ôm em nữa đi...

Nàng chủ động đẩy Trọng lùi dần vào phòng ngủ và ôm môi không rời ra khỏi môi anh chàng. Họ quấn lấy nhau, lúc ấy chỉ còn hơi thở gấp là còn có thể nghe trong màn đêm...

Khá lâu sau...

- Em nói cho anh nghe xem, chuyện gì đã xảy ra gần sáu năm trước?

- Chuyện em xa anh đột ngột?

- Cả chuyện báo đăng...

Giong nàng cười ríu rít trong bóng tối, hồn nhiên và dễ thương như ngày nào...

- Cho rằng em chết nên anh... mùng phải không? Thảo nào không lo đi tìm người ta...
- Sao lại không tìm. Anh về quê em hai lần, đi khắp nơi quen biết để hỏi nữa. Nhưng không nơi nào...
- Tại sao không lên am Cô Ba, anh không nghĩ em ở đó sao?

- Am Cô Ba! Thảo nào...

- Em bị bệnh hiểm nghèo, chán nản, em không muốn cho anh biết nên trốn lên đó. Nghĩ là trước sau gì anh cũng tìm ra em. Vậy mà...

Nàng lại gì lấy Trọng như để bù đắp thời gian xa nhau quá lâu. Giọng nàng qua hơi thở:

- Đến khi em biết chắc mình không còn bệnh nữa mới dám đi tìm anh.

Chừng như lúc này Trọng cũng không quá quan tâm đến những lời giải thích. Với anh điều quan trọng nhất là một Trà My bằng xương bằng thịt đã trở về.

- Anh không hỏi làm sao em biết được nơi anh ở? Anh cũng không hỏi tại sao em có tên trong danh sách người tử nạn trên chuyến xe đò roi xuống vực mà vẫn còn sống?

- Rồi mình sẽ nói sau...

- Nếu anh không hỏi bây giờ thì sau này đừng bắt em trả lời. Nhớ đấy...

- Ủ...

Đúng là Trọng không còn biết gì khác. Đã quá lâu rồi, cái cảm giác như lúc này thiêu vǎng nơi một chàng trai đang độ sung sức, nên Trọng có quên hết mọi thứ trên đời cũng là điều dễ hiểu. Và việc mất điện kéo dài hình như ngẫu nhiên mà vô cùng hữu lý, nó hỗ trợ cho cuộc trùng phùng kỳ lạ trở nên tuyệt vời, vô tận...

Nhưng rồi việc gì cũng đến hồi kết thúc. Trọng trong trạng thái ngụp lặn sâu vào thế giới như mơ như thực, đã phải choàng tỉnh lại khi ánh mặt trời từ cửa sổ xuyên thẳng vào giường ngủ. Vừa mở mắt ra Trọng đã chạm vào một thân thể bên cạnh. Nhớ lại chuyện vừa qua, Trọng bật dậy ngay, và việc đầu tiên của anh là ôm choàng lấy cô gái đang ngồi ủ rũ với mái tóc dài phủ kín khuôn mặt...

- Trà My! Anh muốn nhìn lại em...

Nàng ngẩng lên và lần đầu tiên Trọng nhìn rõ mặt.

- Cô là...

Trọng trợn tròn mắt, buông nàng ta ra và hấp tấp tìm cách bước xuống giường, suýt nữa đã vấp té. Trước mặt Trọng là một cô gái hoàn toàn xa lạ, chớ không phải là Trà My!

- Sao lại như thế này?

Cô gái oà lên khóc, giọng nghẹn ngào, nhưng vẫn còn nghe rất rõ:

- Em biết rồi sẽ có giây phút này mà. Đời con gái nó phủ phàng giống nhau cả, trao thân cho người ta để rồi...

Lạ làm sao, giọng nói ấy đúng là của Trà My! Dẫu đã cách xa nhau bao nhiêu năm, nhưng làm sao Trọng quên được cái âm điệu từng đã khắc sâu vào tâm trí anh.

- Cô là...?

Cô nàng không đáp, vụt bước khỏi giường và vồ lấy quần áo đang vươn vãi dưới sàn nhà, chạy biến ra khỏi phòng, mà tiếng khóc nức nở vẫn còn vọng lại.

Sau vài giây sững sờ, Trọng chạy theo. Nhưng khi ấy anh chàng phát hiện là mình trong tình trạng gần như chẳng có gì che thân, nên khụng lại. Đến khi mặc lại quần áo, Trọng ra ngoài thì chẳng còn thấy cô nàng đâu.

Ở ngay cửa ra vào có một vật gì đó rơi nằm ngay tầm mắt, Trọng cúi xuống nhặt và kêu lên:

- Trà My!

Miếng ngọc bội bằng cẩm chạch này là của mẹ Trọng, chính tay anh đã đeo vào cổ Trà My gần mười năm trước, nó không thể lẫn vào với thứ nào khác, bởi nó là của gia bảo nhà Trọng, truyền từ đời bà cố, đến bà ngoại, rồi mẹ anh và chính bà trước khi mất đã tin tưởng giao cho Trọng, dặn là chỉ trao lại cho người con gái sẽ là dâu bà.

- Trà My!

Trọng lẳng người đi, đầu óc đang quay cuồng với những gì diễn ra đêm qua...

Vừa lúc ấy có tiếng chuông điện thoại reo vang. Trọng đợi chuông reo đến lần thứ ba anh mới bước tới nghe. Nhưng đôi chân của anh hầu như không thể cất lên được. Nó như bị ai đó ghi kéo lại...

Chuông đổ liên hồi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Bà Xuân Lan ái ngại hỏi cô y tá:

- Tình trạng cậu ấy ra sao rồi cô?

Cô y tá rút cây đo nhiệt độ ra, vừa lắc đầu:

- Không khả quan hơn chút nào. Sáng nay khi chúng tôi nhận bệnh nhân vào thì ông ấy đã trong tình trạng này rồi. Bác sĩ đã khám, cho thuốc, đích thân tôi đã chích hai lần nhưng ông ấy vẫn không tỉnh lại và nhiệt độ thì vẫn rất cao. Hình như người nhà chở vào quá chậm...

Bà Xuân Lan thở dài:

- Tôi gọi điện thoại tới nhà cậu ấy rất lâu mà không nghe trả lời, lúc đầu tôi cứ tưởng là cậu ấy ngủ quên, nên phải một giờ sau tôi mới gọi lại, lần này có người nhấc ống nghe lên, nhưng không trả lời, rồi tôi nghe có vật gì đó đỗ vỡ mạnh. Tôi bảo tài xế chạy tới thì phát hiện cậu ta nằm ngất đi ở cạnh điện thoại nhấc lên mà không kịp nghe...

Vừa lúc ấy vị bác sĩ điêu trị bước vô, ông hỏi liền:

- Bà là gì của anh này?
- Tôi là chủ nhà, cậu ấy là người thuê.
- Nghe bà nói thì anh ấy ở một mình lúc xảy ra chuyện?

Bà Xuân Lan gật đầu:

- Cậu ấy một mình mướn nguyên ngôi biệt thự của tôi. Cậu ấy độc thân.

Vị bác sĩ nghiêm giọng:

- Một người đàn ông độc thân không đồng nghĩa với việc họ có quan hệ nam nữ. Trong trường hợp này, tôi có thể kết luận, anh ấy đã... quá tải chuyện tế nhị...

Tuy là lớn tuổi, nhiều kinh nghiệm, nhưng bà Xuân Lan vẫn không hiểu hết ý của bác sĩ, bà hỏi lại:

- Bác sĩ nói thế nghĩa là sao?

Vị bác sĩ giờ mới cười:

- Nói cho dễ hiểu, anh này bị lâm vào tình trạng kiệt lực do quan hệ nam nữ quá độ, cộng thêm cơ thể đang yếu. May cho anh ta đã vào đây kịp, nếu không thì...

Trước khi bước ra khỏi phòng bệnh, vị bác sĩ trấn an:

- Đã qua hiểm nguy rồi. Tôi sẽ cho truyền dịch với đậm và thuốc bổ liều cao, chỉ sau một ngày nữa là anh ấy có thể về nhà. Nhưng tôi dặn riêng bà, phải ngăn cấm anh ấy tránh xa chuyện kia. Nếu không...

Bà Xuân Lan lúng túng:

- Thưa bác sĩ, tôi chỉ là...

Cô y tá che miệng cười vừa bước nhanh ra ngoài như chạy trốn... trong lúc ấy bỗng Trọng cử động nhẹ mi mắt và từ từ mở mắt ra. Anh ta vừa hồi tỉnh...

- Trà My!

Bà Xuân Lan ngạc nhiên.

- Tôi đây mà. Cậu vừa gọi ai vậy, cậu Trọng?

Nhận ra người trước mắt mình, Trọng muốn gượng dậy mà không được, anh nói rất khẽ:

- Nàng đâu rồi, tìm nàng ta giúp tôi...

Tăng hăng một tiếng lớn, bà Xuân Lan nghiêm giọng:

- Bác sĩ vừa cảnh cáo, nếu cậu không biết giữ mình thì... chết không kịp hối đó!

Trọng ngạc nhiên:

- Tôi làm gì?

- Làm gì thì cậu biết! Đúng là đàn ông, người nào cũng y như nhau. Vậy mà cậu nói với tôi, cậu sợ đàn bà, ghét phụ nữ, chỉ muốn sống độc thân.

- Thị tôi...

Bà Xuân Lan không muốn chạm vào điều tế nhị mà chính bà cũng đang cố quên nó. Bà nhẹ bước ra ngoài, khiến Trọng phải kêu lên:

- Kìa, bà chủ. Tôi cần nhờ bà...

Chợt nhớ ra, bà Xuân Lan quay lại dặn:

- Nghe tài xế tôi kể lại, lúc nó tới cứu cậu thì thấy cửa trong, cửa ngoài cổng gì cũng mở toang hoác ra hết trong lúc cậu ngủ. Bộ cậu tưởng đây là chốn thiên đường sao chớ?

Trọng định nói rõ, nhưng lại thôi. Đợi khi bà Xuân Lan đi rồi, anh nhắm mắt lại cố xua hết những hình ảnh đang rối tung trong đầu ra, thậm chí là tìm một giấc ngủ dài... Tuy nhiên, chỉ nửa phút sau Trọng đã nghe ai đó càu nhau:

- Lại ngủ nữa rồi...

Trọng mở mắt ra và gấp ngay cô y tá. Anh chưa kịp hỏi gì thì cô đã đặt lên bàn một bó hoa hồng vàng tươi thắm vừa nói:

- Có người gửi cho anh. Đào hoa quá, thảo nào...

Trọng vừa nhìn thấy bó hoa, anh đã kêu lên:

- Trà My!

- Kìa, anh làm sút dây truyền dịch ra rồi!

Trong lúc phản ứng tức thời sau khi nhìn thấy bó hoa, Trọng đã bật dậy, tinh nhảy xuống khỏi giường bệnh.

- Tôi xin lỗi...

Thấy anh lảo đảo, cô y tá phải làm nhiệm vụ, đỡ một bên, nhưng càu nhau lần nữa:

- Anh quên là đang kiệt sức hay sao chớ. Người gì mà...

Chợt thấy mình quá lời, cô ta nín ngang, nhưng vẫn không quên liếc xéo một cái. Cũng may là Trọng không nhìn thấy:

- Ai gọi cho tôi bó hoa này?

Cô y tá đáp và nhìn Trọng với ánh mắt là lạ:

- Hình như chung quanh anh chỉ toàn những người như thế?

- Người nào?

- Các cô gái đẹp!

Cô ta nói dứt lời đã bước nhanh ra ngoài, khiến Trọng phải kêu lên:

- Kia cô! Người nào đã gọi...

Cô ta đi khuất rồi. Trọng thắc mắc trong đầu, đợi cô ta trở lại hỏi cho ra xem ai gọi. Nhưng cho đến hơn một giờ sau vẫn chẳng thấy bóng dáng cô ta đâu.

Đến giữa trưa thì một cô y tá khác, trẻ hơn đến thay ca. Trọng hỏi ngay:

- Ai đã gọi cho tôi bó hoa này?

Cô y tá mỉm cười:

- Tôi mới tới thay ca, đâu biết gì.

Chỉ có Trà My là biết sở thích của Trọng. Ua trà mi trong chậu, nhưng lại thích hoa hồng vàng cẩm trong lọ. Ngày xưa, mỗi khi sinh nhật Trọng, Trà My đều tặng số hoa theo tuổi của anh và chỉ cần nhìn bó hoa cẩm trong lọ mà không cần nhìn thấy người tặng, Trọng cũng hiểu ngay đó là nàng.

- Cô có thể giúp tháo ống truyền dịch ra, tôi cần ra ngoài một chút, được không?

Cô y tá lắc đầu ngay:

- Bác sĩ có ghi trong bệnh án của anh như thế này: Không để bệnh nhân này ra khỏi giường khi nào chưa có ý kiến của bác sĩ điều trị. Như vậy làm sao tôi dám.

Trọng bức bối:

- Tôi có bệnh gì đâu mà phải nằm đây cho tốn thời giờ!

Cô y tá nhìn vào bệnh án rồi nói ngay:

- Bệnh kiệt sức cấp hai thì đâu phải là nhẹ. Bộ anh lao lực nặng mà thiếu dinh dưỡng hay sao vậy?

Trọng đang cáu, nên vừa nghe hỏi đã gắt lên:

- Đúng là mấy ông thầy thuốc khám ai cũng ra bệnh cả! Sức tôi bẻ cổ voi còn được, sao lại suy dinh dưỡng?

Cô y tá nhìn Trọng rồi lắc đầu:

- Mặt mày anh xanh rờn thế kia, không phải bác sĩ cũng đoán ra bệnh! Chắc là anh chưa nhìn vô gương hả.

Cô ta bước ra khỏi phòng, lúc ấy Trọng mới vào phòng vệ sinh và nhìn vào gương soi. Anh giật mình cúi sát mặt vào, vừa lẩm bẩm:

- Sao... sao lại thế này?

Trong gương, sắc mặt Trọng xanh dờn, hốc hác thấy rõ. Chính anh cũng không thể ngờ.

- Thế nào, anh còn đủ sức bẻ cổ chó?

Cô y tá trả lại với vị bác sĩ lúc sáng. Ông nhìn Trọng với nụ cười:

- Anh lúc này chỉ đủ sức bẻ cổ trên giấy thôi! Nếu anh muốn xuất viện lúc này cũng có thể được, với điều kiện là khi trở lại đây sẽ không được nằm phòng săn sóc riêng.

Trọng vẫn căi:

- Tôi đâu có bệnh gì, thưa bác sĩ?

- Nếu tôi không lầm thì trước đây anh rất phong độ, hồng hào, tráng kiện?

Trọng đáp ngay:

- Tôi cao 1,72 mét, nặng 72 ký, ít khi đau bệnh gì.

Vị bác sĩ lại cười:

- Để tôi bảo cô Yến đây đi lấy cân bàn tới, anh cân thử xem bây giờ còn mấy ký.

Yến, cô y tá chạy đi ngay, vài phút sau đã trở lại với chiếc cân bàn đặt ngay dưới chân Trọng. Anh chàng bước lên ngay bàn cân và kêu lên:

- Sao kỳ vậy? Tôi mới cân cách đây mấy ngày mà!

Cô y tá Yến đọc to lên:

- 56 ký!

Không tin, Trọng cúi sát xuống nhìn và con số 56 lạnh lùng hiện ra trước mắt, khiến cho anh sững sờ. Chỉ mới qua một đêm mà đã như thế...

Vị bác sĩ hỏi rất khẽ, để tránh cho Trọng sự ngại ngùng:

- Anh trác táng hay phung phí sức vào việc gì mà mau xuống vậy? Lúc anh 72 ký là khi nào.

- Mới hôm qua đây thôi!

Ngay như bác sĩ cũng không tin:

- Con người ta chỉ xuống sức, mất cân khi trải qua năm ba ngày, thậm chí là cả tháng mới như vậy. Còn anh...

Ông ngừng lại nhìn Trọng, rồi nhìn sang bó hoa hồng, rồi nói như một kết luận:

- Những nhan sắc như thế, thảo nào....

Trọng nhìn ông, hỏi lại:

- Bác sĩ nói gì?

Vừa bắt tay Trọng, bác sĩ vừa đáp:

- Sáng nay tôi đã nhìn thấy cô gái đẹp như hoa hậu đến gởi cho anh bó hoa này. Anh có diễm phúc, nhưng

cũng...

Có lẽ sơ nói ra điều không đúng chức năng một bác sĩ, nên ông ngưng lại, nheo mắt với Trọng rồi bước ra. Nhưng Trọng thì đời nào chịu tin:

- Bác sĩ nhìn thấy cô gái đó ra sao? Cô ấy...

- Một cô gái rất trẻ, mặc chiếc áo lụa màu vàng giống như màu những đóa hồng kia. Còn là ai thì làm sao tôi biết được, hả ông đào hoa!

Ông ta đi khỏi rồi, cô y tá Yến nói chen vô:

- Hồi sáng, lúc tôi vào thay ca, tôi có thấy cô gái ấy cầm bó hoa đưa cho chị Hạnh, y tá trực ca trước. Cô ấy đẹp mê hồn luôn! Tôi tưởng khách nào, ai dè là... là...của anh.

Trọng không còn kiên nhẫn nữa, anh thay ngay bộ đồ bệnh viện ra, mặc lại quần áo của mình và nói với cô y tá:

- Cô đi làm thủ tục xuất viện giùm tôi rồi lát nữa tôi trở lại lấy.

Trọng để lại một số tiền vượt quá tiền viện phí, rồi chạy ngay ra ngoài. Cái bóng áo vàng ám ảnh Trọng, khiến cho ai xuất hiện trước mặt anh cũng đều có sắc vàng. Suốt hơn nửa giờ tìm kiếm khắp nơi trong bệnh viện, cuối cùng Trọng đành tiu nghỉu bước ra khỏi bệnh viện, như một kẻ mất hồn...

Trọng quên là chưa làm thủ tục xuất viện, giấy tờ, tiền bạc vẫn còn trong đó. Anh gọi xe taxi và bảo:

- Cho tôi ra bến xe đò đi Bảo Lộc.

Không phải nhất thời ngẫu hứng, mà bằng sự tính toán, Trọng tìm về Bảo Lộc, nơi mà anh và Trà My đều biết: Am Cô Ba!

Nhưng tại sao lại là nơi này? Trọng còn nhớ, đêm vừa gặp lại nhau, chính Trà My đã nhắc cho anh nhớ nơi này. Đó không phải là quê hương bản quán gì của cả hai, mà chính là một cái am thờ vong hồn ba cô gái bị tai nạn chết đã lâu đời, mà một lần khi đi chơi Đà Lạt về, hai người đã buột miệng nói đùa một câu: "Khi nào một trong hai đứa bị đứa kia phụ thì sẽ tìm về ẩn cư nơi này". Gần sáu năm xa cách phải chăng Trà My đã về đây như nàng nói đêm hôm ấy! Lại trời đúng là như vậy...

Trọng đi chuyến xe khá trễ, nên khi tới ngang am Ba Cô (thay vì là Am Ba Cô, Trọng lại gọi là am Cô Ba) thi đã gần nhá nhem tối. Thấy anh bảo cho xuống ở đó, người tài xế ái ngại:

- Nơi này chỉ có mấy cái miếu, rồi làm sao ông đón được xe đi tiếp hay trở về vào giờ này?

Trọng chỉ khẽ mỉm cười rồi bước thẳng lên núi.

Chưa từng đặt chân tới đây bao giờ, nên Trọng hơi dè dặt bước từng bậc đá, nhắm nơi có ánh đèn dầu leo lét mà lần tới. Một hồi chuông ngân nga, vang ra từ trong ngôi miếu, khiến Trọng dừng lại trong giây lát, trước khi bước tiếp. Anh yên tâm, vì trong am có người.

Vừa bước tới thềm am, bỗng Trọng nghe có người hỏi:

- Ngài viếng am muộn quá!

Trọng quay lại và hơi ngạc nhiên khi thấy một sư cô khá trẻ.

- Dạ, do trễ xe...

Sư cô nói vọng vào trong:

- Giờ này vẫn có người viếng am, thầy ạ.

Tiếng chuông trong am cũng vừa dứt. Một sư cô lớn tuổi hơn nhẹ bước ra. Vừa nhìn thấy Trọng bà nói ngay:

- Mô Phật, cửa thiền, cửa am luôn rộng mở cho mọi người. Nhưng chắc tín hữu không chỉ viếng am?

Trọng lúng túng:

- Dạ, con có việc...

Ni cô trẻ lịch sự mòi khách:

- Dạ, mòi ngài vào.

Vị sư cô nhìn qua Trọng một lượt rồi bỗng lên tiếng:

- Chắc là về chuyện gần sáu năm trước!

Trọng ngơ ngác:

- Dạ, sư cô nói...

- Gần sáu năm trước, một hôm có người mang tới tận am này một gói đồ....

Sư cô ra dấu cho ni cô trẻ đi lấy một chiếc ba lô nhỏ mang tới.

- Vật này đây...

Vừa trông thấy Trọng đã kêu lên:

- Của Trà My!

- Đúng là người mà chúng tôi đợi rồi!

Đặt chiếc ba lô trước mặt khách, sư cô nhẹ giọng:

- Người mang chiếc ba lô này tới chỉ nói rằng, ông ta cùng đi chung trên chuyến xe đò qua Đèo Cả, ngồi chung băng ghế với chủ chiếc ba lô này. Khi xe bị nạn rơi xuống vực thì cô gái còn sống, cô ấy biết mình không thể qua được nên đã đưa ba lô này cho người ngồi bên cạnh may mắn sống sót và dặn hãy giúp mang nó đến am ba cô, gởi ở đó, chờ đến khi nào có người tên là Trọng đến thì đưa... Tôi đã giữ nó từ ấy đến nay mà chưa thấy người nào tới tìm. Bởi am này ít khách, nên lúc nãy khi nhìn thấy ông, tôi đã nghĩ ngay tới người tên là Trọng...

Trọng run run giọng:

- Dạ, chính tôi là Trọng. Chiếc ba lô này đúng là của Trà My, người tôi yêu đã mất tích gần sáu năm rồi.

Vừa rồi...

Trọng không tiện nói ra chuyện mấy hôm trước. Tuy nhiên vị sư cô đã nói:

- Cách đây hai hôm, tôi nằm mơ thấy có một cô gái mặt dày máu me, vừa khóc vừa nói rằng cô ấy cám ơn tôi lâu nay đã giữ giúp những kỷ vật và nhờ vậy mà ngày nay cô ấy sắp được gặp lại người yêu. Nhưng có điều này hơi lạ, mà hai hôm nay tôi cứ nghĩ ngợi mãi không ra.

Bà ngừng nói một lúc rồi kể tiếp:

- Trong giấc mơ ấy tôi thấy cô gái mặt đầy máu lại đi chung với một cô gái khác rất đẹp, mà vài tuần trước đã từng ghé am này...

Bà lại ngừng kể, quay sang ni cô trẻ:

- Diệu Thiện sẽ kể cho ông nghe chuyện ấy...

Ni cô được gọi là Diệu Thiện thật thà kể:

- Cách đây hơn hai tuần, có một cô gái đẹp, ăn mặc sang trọng ghé am này. Lúc ấy sư cô đi hái thuốc sau núi nên tôi đã tiếp. Trong lúc nói chuyện cô ấy nói mình gốc Sài Gòn, đi xa mới về, nhân đi chơi Đà Lạt về ghé qua viếng am, nơi mà cô ấy chưa hề biết, nếu không có giấc mơ lạ, mà trong giấc mơ ai đó đã khuyên cô nên ghé qua am này. Bởi tò mò nên sau khi hỏi thăm đường cô ấy mới ghé được nơi đây. Nghe nói thế tôi nghĩ tới chiếc ba lô mà lâu nay sư cô vẫn chờ chủ tới lấy, nên vội đem nó ra, kể qua chuyện lai lịch chiếc ba lô. Cô gái ấy muốn xem những thứ bên trong ba lô, mà thú thật từ nào đến giờ tôi chưa hề xem qua. Thấy yêu cầu không có gì quá đáng nên tôi đã đánh bạo mở ba lô ra. Bên trong chỉ có vài bộ quần áo, một số sách, tập vở và một album ảnh, gồm toàn ảnh chụp một đôi trai gái và chân dung riêng của một cô gái, chừng như đó là của chủ nhân chiếc ba lô này. Chẳng hiểu sao khi vừa nhìn thấy ảnh trong album ấy bỗng dung cô gái đẹp kia sững sờ nhìn tròn trối rồi sau chừng nửa phút bỗng ôm đầu kêu chóng mặt rồi ngã vật ra chỗ này, cho tới lúc sư cô về tới.

Sư cô tiếp ngay:

- Tôi không hài lòng chuyện Diệu Thiện cho người khác xem ba lô, nhưng khi ấy thấy tình trạng vị khách kia tôi hơi hoảng nên giục lấy đâu bôi để cứu chữa. Cũng may nữ thí chủ ấy đã tỉnh lại. Vừa tỉnh cô ấy đã kiểu đi ngay. Đến khi cô ấy đi hỏi lâu Diệu Hiền mới phát hiện là cô ấy cầm theo luôn cuốn album ảnh.

Trọng chép miệng:

- Tiếc quá, đó là ảnh của tôi và Trà My.

Trọng xin phép xem lại những vật trong ba lô. Anh bồi hồi khi nhìn quyển nhật ký đang viết dở dang của nàng, bên cạnh còn có hai quyển sách mà chính Trọng đã mua và để tặng mấy hôm trước khi xảy ra tai nạn.

Anh thắc mắc:

- Tại sao cô gái lạ kia lại lấy quyển album? Cô ta không lẽ là người nhà của Trà My ư?

Ni cô Diệu Thiện nhận xét:

- Trước lúc mở ba lô ra tôi không thấy cô ấy có biểu hiện gì quan tâm lắm, cho đến khi nhìn thấy quyển album với những bức ảnh. Lúc ấy tôi nghe không rõ lắm, nhưng hình như cô ấy có kêu lên khẽ trong miệng như là đúng cô ấy đây mà... rồi nhìn sững sốt.

Trọng lúc này mới chợt nhớ ra, anh hỏi:

- Cô ấy có nói là người ở đâu không?

- Không nói, mà chúng tôi cũng chưa kịp hỏi. Nhưng hình như là Việt kiều ở nước ngoài. Qua cách ăn mặc và qua giọng nói.

Đóng ba lô lại, Trọng hỏi:

- Sư cô có thể cho tôi nhận vật này được không ạ?

Sợ bị từ chối, Trọng móc túi lấy ra giấy tờ tùy thân:

- Tôi đúng là Trọng.

Sư cô cười hiền hòa:

- Cậu đúng là người mà chủ nhân ba lô đã phó thác thì cứ nhận, chúng tôi giữ làm gì, chỉ tiếc là quyển album, đó là sưu tầm của chúng tôi...

- Dạ, không có gì. Chắc là người đó trong lúc bị bấn loạn sao đó nên quên. Hy vọng lúc nào đó họ sẽ đem trả lại đây, tôi xin để lại địa chỉ, nếu họ gởi trả quyển album thì phiền sư cô báo tin giùm.

Trọng ghi vội địa chỉ rồi xin phép cáo từ. Sư cô ngăn lại ngay:

- Giờ này quá tối, mà đường đèo ở đây lại không có xe đi vào giờ này. Ngoại trừ cậu có xe riêng...

Trọng đành phải nói cho qua chuyện:

- Dạ không sao, tôi có quen trạm kiểm lâm trên đèo. Tôi sẽ...

Anh đi nhanh xuống đèo. Lúc ấy đồng hồ tay đã chỉ chín giờ...

Đúng là Trọng quá liều. Vào giờ này không mấy ai dám đi bộ trên đèo vắng này. Bởi sự hoang vắng đến rợn người của nó, mà còn có sự nguy hiểm đang chực chờ đi trong bóng đêm dày đặc như thế này. Những chiếc xe chở gỗ, xe tải nặng lên đèo thường ép sát vách núi và là mối đe dọa mạng sống người đi bộ như Trọng.

Tuy nhiên lúc ấy Trọng quên hết mọi hiểm nguy, anh cứ cắm đầu đi xuống dốc, hướng về phía Sài Gòn.

Cho đến lúc bất chợt mắt Trọng mờ đi, một phần vì sương đêm xuống nhanh, một phần có lẽ do quá mệt. Trong mơ hồ, Trọng thấy hình như có một chiếc xe dừng bên cạnh và anh chỉ kịp đưa tay chạm vào thành xe...

Sau chuyến đi Bảo Lộc về Trọng ngã bệnh nằm liệt giường đến ba bốn ngày liền. Sáng nay khi vừa cảm thấy trong người sảng khoái hơn thì nhà anh có khách. Nghe tiếng chuông gọi cổng Trọng hấp tấp chạy ra với một hy vọng. Nhưng khi nhìn thấy một lão già đợi ở ngoài, Trọng thất vọng. Người anh đợi đã không tới.

- Cậu không mở cửa mời khách sao?

Câu hỏi đó làm cho Trọng giật mình. Anh còn chưa kịp hỏi thì người đàn ông đang đứng đợi ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào Trọng.

- Ông... ông là...

Vị khách cười nhẹ:

- Là ông thầy tướng số mà cậu đã từng tìm tới nhà!

Trọng còn tròn xoe mắt nhìn, thì ông ta đã tự động đưa tay về phía Trọng:

- Nếu cậu còn yếu không mở cổng được thì đưa chìa khóa đây, tôi mở cho.

Trọng còn chưa định thần kịp thì như bị sai khiến, anh đưa ngay xâu chìa khóa cho lão ta, rồi bước vào nhà như kẻ mất hồn.

Lão già bước theo rất nhanh, giọng lão nghe khỏe và bình tĩnh:

- Tôi đợi cậu hai ngày rồi. Hôm nay là ngay cuối cùng, nếu không gặp được thì cậu sẽ là người hối hận.

Trọng quay lại nhìn lão để xác định xem lão ta là người hay là... ma. Trọng nhớ lại hôm lão biến mất trong ngôi nhà hoang.

- Thực sự ông là ai?

Lão tướng số hình như hiểu ý của Trọng:

- Cậu nghĩ tôi là ma cũng được. Nhưng bữa nay tôi tới đây không phải với tư cách một... âm hồn. Mà là người sẽ cứu cậu thoát khỏi một tai ách.

Lão ta tự nhiên ngồi xuống ghế, lấy từ trong túi ra một gói giấy nhỏ, mở ra trước mặt Trọng:

- Cậu đã từng nhìn thấy vật này?

Trọng trố mắt:

- Lá... bùa ếm của ông?

Trọng đã nhìn thấy lá bùa này một lần do bà Xuân Lan đưa cho xem, nên nhận ra ngay. Tuy nhiên lão tướng số lắc đầu bảo:

- Cái này không phải của tôi, mà là của bà chủ nhà cậu đang mướn!

Nghĩ là Trọng không hiểu, lão ta giải thích thêm:

- Đúng là trước đây tôi có ếm ngôi nhà này, nhưng không phải phá hay trù cho chủ nhà tàn mạt, mà chỉ nhằm mục đích ngăn cản không cho người khác thuê. Tôi không muốn...

Trọng chợt nhớ:

- Thảo nào đã từng có người đặt cọc cả năm tiền thuê rồi mà phải bỏ!

Lão ta trầm ngâm một lúc rồi thở dài:

- Điều đó trái lại mới đúng. Người duy nhất tôi muốn cho vào thuê ngôi nhà này chính là người phải bỏ tiền cọc đó!

Trọng càng lúc càng rối:

- Vậy ông ếm để làm gì?

- Là ngăn không cho ai khác được thuê, kể cả cậu!

Nhớ lại những mảnh giấy để trên gối, Trọng hỏi:

- Có phải ông là tác giả những mảnh giấy đó?

Lão ta nhìn Trọng một lúc lắc đầu:

- Không phải tôi, mà chính do lá bùa này.

Lão ta lấy ra thêm một mảnh giấy nữa, đưa cho Trọng xem:

- Cậu nhìn kỹ xem, đây có phải là chữ viết của bà chủ nhà Xuân Lan không?

Đã từng thấy bút tích của bà chủ nhà trong tờ hợp đồng, nên Trọng nhận ra ngay:

- Đúng là chữ của bà ấy.

- Còn chữ ở đây, có phải cũng là của cùng một người không?

Lão ta đưa thêm một tờ giấy khác có nhiều chữ hơn. Vẫn là tuồng chữ của bà Xuân Lan và có cả ký tên và ghi đầy đủ họ tên của bà nữa. Trọng ngạc nhiên khi đọc thấy nội dung tờ giấy: Tờ thuận tình ly hôn.

- Cậu đọc xem, có phải bà ấy và tôi đã ly hôn cách đây ba năm không?

Đúng là nội dung tờ giấy đề cập chuyện ly hôn giữa bà Xuân Lan và FengXiao, lão thuộc về người chồng, nên bà vợ được quyền hưởng trọn số tài sản ở Việt Nam!

- Thì ra ông và bà Xuân Lan...

- Chúng tôi là vợ chồng. Từ Hồng Kông chúng tôi sang đây làm ăn lúc còn hàn vi. Đến khi phất lên thì bà ấy tìm cách tống cổ tôi ra khỏi nhà. Tờ thuận tình ly hôn này là do bà ấy ép tôi phải ký, chỉ vì tôi phạm phải một lỗi lầm do hờ hênh. Ngôi nhà này do tôi đứng ra xây, khi gần xong thì chuyện ly hôn xảy ra, tôi không còn cách nào khác hơn là tự mình làm lá bùa ếm, để bà ấy không bán hoặc cho ai khác thuê, ngoại trừ đứa con riêng của tôi. Vậy mà...

Lão ta lại cầm lá bùa trên tay:

- Bà ta cao tay hơn tôi. Khi biết được tôi ếm ngôi nhà, bà ta đã vể tận Hồng Kông nhờ một lão thầy số giỏi hơn tôi, làm đao bùa này về và phá tác dụng đao bùa tôi làm. Chính đao bùa của bà ta đã ngăn không cho đứa con gái riêng của tôi, khiến nó phải bỏ ngang số tiền cọc khá lớn!

Trọng ngạc nhiên:

- Người bỏ tiền cọc thuê nhà kia là con gái của ông?

- Nó là con riêng đời vợ trước của tôi. Tôi đưa nó về đây là nhằm tính kế lấy lại số tài sản đã mất về tay người đàn bà quá quắt mà cậu vẫn gọi là bà chủ Xuân Lan! Bà ta đã lừa, lấy hết sản nghiệp của tôi như cậu vừa nghe đó.

Trọng đã dần hiểu ra sự việc, lúc này anh mới đánh bạo hỏi:

- Ông là người vẫn còn.. sống?

Không trả lời Trọng ngay, lão ta đứng dậy bước ra cửa nói:

- Giờ thì tôi đã làm được điều mình muốn. Tôi đã gõ được lá bùa của bà ta giờ trong căn phòng màu hồng mà cậu vẫn ngủ. Từ nay con gái tôi có thể trở về và sẽ là chủ nhân của ngôi nhà này. Điều này cũng có nghĩa là cậu phải dọn đi ngay, nếu không muốn nguy đến sinh mạng. Bởi thú thật với cậu, tôi đã lỡ ếm bùa hơi nặng tay, người ngăn cản con gái tôi tất sẽ bị nguy hiểm mà không có cách nào cứu được!

Lão ta bước luân ra cổng sau khi buông ra những lời lẽ đầy hăm dọa đó. Trọng không quên nhìn theo bước chân lão đi, xem có gì khác thường như thiêu hạ lâu nay vẫn nói ma luôn đi lướt trên mặt đất. Tuy nhiên

Trọng đã không kịp nhìn kỹ thì lão già đã biến rất nhanh, chẳng thể nào kết luận được.

Trọng tính khóa cổng lại rồi chẳng tiếp khách nào nữa, cho tới lúc khỏe lại hoàn toàn. Anh viết một mảnh giấy dán lên cổng với dòng chữ: "Chủ nhà đi vắng", đang tìm cách dán lên thì có chiếc xe hơi ngừng lại.

- Cậu Trọng lại tính đi nữa à?

Bà Xuân Lan bước xuống xe, nhìn Trọng với cặp mắt dò xét. Trọng đành phải phia chuyện:

- Tôi có chút việc phải đi...

Chợt lúc ấy có người lên tiếng từ trong xe:

- Vậy thì sẵn xe, mời đi luôn!

Một cô gái rất trẻ bước xuống. Vừa trông thấy Trọng đã trố mắt nhìn!

- Sao... sao lại là...

Trọng làm sao quên được cô gái mà anh tưởng lầm là Trà My đêm hôm trước. Cô gái này đang đứng trước mặt anh.

- Hai người đã quen nhau rồi sao? Vậy mà cô Dạ Hương đây cứ đòi tôi dẫn tới gặp cho được người chủ mới của ngôi nhà mà đáng lý ra là của cô. Tôi làm phiền cậu một ít phút, được chớ cậu Trọng?

Không để Trọng nói, cô gái đã tiếp:

- Anh đã nhớ lại lúc nửa đêm ở đèo Bảo Lộc anh về đây bằng gì chua?

Trọng như người bừng tỉnh từ giấc mơ:

- Cô là...

Anh nhìn chiếc xe hơi, đầu óc đang lộn xộn của Trọng từ từ nhớ lại...

- Cô đã chở tôi về?

Cô gái mỉm cười:

- Nếu tối đó tôi không tình cờ từ Đà Lạt về ngang đó giờ ấy thì có lẽ...

Trọng bỗng rùng mình, cảm giác lạnh lan cả toàn thân. Cả một chuỗi sự việc rời rạc giờ đây hình như đang được xâu chuỗi lại và trong đầu Trọng đang lò mò hiện ra tất cả...

- Anh không mời chúng tôi vào nhà sao?

Trọng còn đang lúng túng thì bà Xuân Lan đã nói đỡ:

- Cô Dạ Hương này chỉ muốn nói với cậu một chút chuyện gì đó rồi đi ngay, không phiền cậu lâu đâu.

Lúc ấy Trọng mới mời khách vào nhà. Càng nhìn cô gái này Trọng càng khẳng định cô nàng chính là người đã cùng với anh. Nhưng chỉ có giọng nói thì không có chút âm hưởng nào của Trà My như đêm hôm đó.

Cô gái chợt nói, làm cho Trọng ngạc nhiên:

- Trước mặt bà chủ nhà đây có lẽ anh Trọng không dám thú thật là đã từng tiếp tôi trong nhà này cách nay không lâu. Tiếp vào ban đêm nữa...

Cả bà Xuân Lan cũng tròn mắt nhìn hai người. Trọng thì như con gà mắc tóc:

- Tôi... tôi...

Nàng lại tiếp:

- Đàn ông mau quên, chó phụ nữ chúng tôi thì nhớ dai và cũng thù dai nữa!

Những câu nói không đầu đuôi của cô ta khiến bà Xuân Lan càng lúc càng mù tịt, bà quay sang Trọng định hỏi, thì chợt cô gái lấy từ trong túi xách ra một vật mà vừa nhìn thấy Trọng đã kêu lên:

- Quyển album!

Đúng là quyển album của anh và người yêu quá cố.

- Tôi vô tình cầm nhầm ở am Ba Cô, nay hoàn lại cho anh. Cũng nhờ có nó...

Nàng ta không nói hết câu, thái độ hơi lạ... Tuy nhiên vì lúc này Trọng chỉ để ý đến quyển album, nên anh chụp lấy ngay và giờ liền ra xem. Ở ngay trang đầu tiên, bức ảnh chân dung của Trà My đang cười rất tươi, sống động đến nỗi Trọng có cảm giác như nàng đang muốn nói gì đó với mình!

Trong ảnh Trà My mặc chiếc áo dài lụa màu vàng anh mà ngày xưa lúc nào hẹn hò cùng nhau, lúc nào nàng cũng mặc màu áo này.

- Anh không cảm ơn tôi về việc có lại tập ảnh này?

Lúc này Trọng mới nhớ ra, anh hỏi:

- Chính cô là người tới am và lấy đi. Tại sao cô biết chốn đó?

Câu hỏi thật đúng lúc. Lúc này cô gái mới hết vẻ thách thức như nãy giờ:

- Tôi làm theo lệnh của con tim mách bảo. Tôi cũng không biết tại sao nữa.

Bà Xuân Lan không còn đủ kiên nhẫn:

- Giữa hai người đã có chuyện gì? Này cô Dạ Hương, cô nói với tôi là chỉ muốn gặp người chủ mới của ngôi nhà để dặn một chút về căn phòng sơn màu hồng phấn mà cô đã cố công bỏ tiền ra cho thợ thực hiện trước kia. Chó đâu có nói việc hai người từng qua lại với nhau. Böyle giờ...

Hầu như không để ý đến sự có mặt của bà chủ nhà, Trọng cố hỏi cho ra lẽ câu nói còn bỏ lửng của cô gái:

- Cô nói con tim mách bảo việc gì? Tại sao cô ghé am chỉ để nghe kể về cái ba lô của Trà My và bị kích động khi xem thấy ảnh của chúng tôi trong album?

Trước những câu hỏi dồn dập của Trọng, rõ ràng cô gái không còn tự chủ nữa, cô hấp tấp đứng lên và bước thẳng về phía căn phòng, vừa nói như lời xin phép:

- Anh có thể cho tôi vào phòng riêng một chút, tôi cần...

Trọng nói đại, theo trực giác của mình:

- Có phải cô đi tìm vật người ta ếm trong phòng đó không? Nếu thế thì đã có người lấy đi rồi. Cha cô đã lấy!

Cô gái đứng khụng lại, trong lúc bà Xuân Lan thì hoảng hốt:

- Cậu nói ai lấy vật gì trong phòng kia?

- Lão Feng Xiao!

Vừa nghe tới tên con người này thì bà Xuân Lan tái mặt, bà run run giọng:

- Lão ta... tới... tới đây?

- Đúng. Lão ấy vừa ra khỏi đây thì bà tới. Lão đã lấy đi vật mà bà đã giấu trong căn phòng màu hồng. Lão ta đã nói vật đó do chính bà đem về từ Hồng Kông với mục đích để...

Không muốn Trọng nói hết ý, bà Xuân Lan chặn ngang:

- Cậu có biết là đã rước họa vào thân không! Lão ấy là người... đã chết!

- Bà nói...

Không để bà ta trả lời, cô gái đã chen vô:

- Một người chết, một hồn ma không hại ai, chỉ muốn đòi sự công bằng cho con gái mình thôi! Người con gái đó là chính tôi đây, bà Xảo Lan!

Nghe cô ta gọi đúng tên tộc của mình, bà Xuân Lan giật nảy mình:

- Cô là... là XiangWa?

- Bà cứ gọi tôi là Giáng Hương như lâu nay cho dễ. Chắc bà còn nhớ lúc tôi tới làm hợp đồng thuê nhà một năm trước chó? Lúc ấy bà có nói là sẽ chỉ cho người nào thích sơn phòng ngủ với màu hồng phấn và sau khi tôi nói ra ý của mình là tôi chỉ thích màu đó thì bà lại nhở thẩy tướng số ếm căn phòng đó, nhằm không để cho tôi thực hiện việc thuê nhà. Thì ra bà đã biết là ba tôi có cô con gái riêng sống ở nước ngoài, người đó cũng là một hồn ma từ mấy năm trước do tự tử sau khi nghe tin cha mình bị mất cả sản nghiệp về tay bà vợ kế nhiều muru meo như bà! Hồn tôi đã hiển hiện về đôi lần dọa sẽ trở về báo thù khi nào tôi lọt được vô nhà, sống trong căn phòng sơn màu hồng phấn. Biết được điều đó nên bà đã ra tay trước, rước thẩy về làm phép, khiến tôi đành phải rút lui, bỏ cả số tiền đặt cọc lớn. Nhưng trời còn thương cha con tôi, nhờ người con trai tên Trọng này, mà ở cõi âm tình cờ tôi gặp được người yêu chết oan của anh ta và chúng tôi đã hứa giúp nhau...

Cô ta quay sang Trọng, nhẹ giọng:

- Tôi cảm ơn anh nhiều lắm. Qua một đêm thử thách, tôi đã biết được lòng dạ anh. Biết rằng anh xứng đáng được tôi trả ơn và anh cũng rất xứng đáng để trùng phùng với người yêu, cô Trà My!

Cô nàng nói xong bước thẳng vào phòng. Ở trong đó khá lâu, trong lúc bà Xuân Lan đứng im bên ngoài như người bị thôi miên, chẳng nói lời nào, cũng chẳng cử động.

Trọng thì không bị gì, nhưng anh cũng nhẫn nại chờ...

Lát sau cô nàng trở ra, trên tay cầm chiếc áo lụa màu vàng anh đưa cho Trọng:

- Anh nhận ra chiếc áo này chứ?

Trọng kêu lên:

- Áo của Trà My!

- Đúng như vậy. Lúc tôi am ngoài quyển album tôi còn lấy đi chiếc áo này. Mục đích của tôi là hóa thân thành Trà My, để qua anh sẽ thâm nhập được vào nhà này. Nhưng bà ta quá cao tay, đã phát hiện được ý đồ ấy qua mách nước của tay tướng số từ Hồng Kông, mụ ta đã nhờ lão ấy đánh cắp chiếc áo này và đem nó đặt bên trong gói của anh, nhằm một lần nữa ngăn không cho anh đón tôi vô phòng. Cũng may, từ nay chủ thật sự của chiếc áo này có thể về với anh.

Trọng quá đỗi ngạc nhiên:

- Trà My?

- Anh cứ bình tĩnh, việc gì tôi rồi nó sẽ tới.

Nhưng Trọng làm sao không sốt ruột:

- Tôi muốn biết, Trà My giờ ở đâu?

- Bà này sẽ cho anh biết lúc nào thì anh gặp được cô ấy. Nói gặp thì cũng chưa chính xác, phải nói là sẽ mãi mãi ở bên anh!

Trọng nhìn sang bà Xuân Lan hỏi:

- Thế nào, bà chủ?

Trái với thái độ kẻ cắp lúc trước, giờ bà ta nói, giọng yếu xiù:

- Cậu muốn làm gì cũng được.

Nhưng cô nàng đã gắt lên:

- Bà phải lấy hết giấy tờ nhà ra đây, ký tên vào tờ "đoạn mãi" như bà từng làm với ba tôi ngày xưa. Bà làm ngay đi, như thế tôi còn để cho bà con đường sống, bằng không...

Vừa nói, cô nàng vừa lấy ra một tờ giấy nhỏ màu vàng, chữ viết đen, đưa ngay trước mặt bà Xuân Lan:

- Bà nhìn ra vật này rồi phải không Chính bà đã thuê tên tướng số ở Hồng Kông làm để hai cha con tôi bấy lâu nay linh hồn không siêu thoát được, nhưng giờ đây tôi sẽ dùng nó để đốt và rắc lên đầu bà, bà biết tác dụng của nó như thế nào rồi chứ!

Bà Xuân Lan tái mặt, run lẩy bẩy:

- Xin... tha... tha cho tôi. Tôi sẽ làm, sẽ làm...

Cô nàng rười rít lên, giọng cười lạnh như băng:

- Bà rõ hơn ai hết, nếu giờ đây tôi đốt tờ giấy này thì bà sẽ ngã lăn ra chết tức khắc! Bà hãy chọn đi, trả lại những gì lấy của chúng tôi hay là chết?

- Dạ... dạ... tôi xin nghe. Đây, toàn bộ giấy tờ nhà và đây, cô cứ đọc đi, tôi sẽ viết tờ đoạn mãi.

Mọi việc được làm rất nhanh. Xong xuôi, cô nàng cầm cả số giấy tờ đó đưa cho Trọng:

- Anh giữ lấy. Bởi chỉ có anh mới giữ được chúng.

Trọng xua tay:

- Sao được! Những thứ này là của cô mà.

- Nay giờ tôi nói hết rồi mà anh vẫn chưa hiểu sao? Tôi, cha tôi đã là người của cõi âm thì làm sao sở hữu tài sản của dương thế được! Chúng tôi đòi lại của là vì sự công bằng, chớ đâu để hưởng.

- Nhưng tôi thì...

- Anh hãy nghe lời, rồi anh sẽ hiểu và chắc chắn là không hối hận. Cứ tin tôi đi.

Bà Xuân Lan sau khi làm theo lời cô gái, đã lầm lũi bước ra cổng, đi như cái xác không hồn...

Ngày hôm sau...

Có một câu chuyện mà ngoài cô gái tên Dạ Hương, Trọng và bà Xuân Lan ra, thì chẳng một ai nữa biết. Nhưng bà Xuân Lan thì từ lúc ấy đã trở thành một người bị tâm thần nặng, hầu như không nhớ chuyện gì hết, còn Trọng và cô nàng thì đã như hai mà một: Từ phút ấy họ chính thức sống với nhau như đôi vợ chồng vô cùng hạnh phúc. Trọng luôn gọi nàng là Trà My và nàng thì hầu như không còn nhớ tên mình là Dạ Hương nữa.

Trọng biết rất rõ, hồn Trà My đã nhập vào xác của Dạ Hương và mãi mãi sống bên người yêu, không biến đi nữa. Trọng hỏi thì cô nàng giải thích:

- Do khi chết ở bên nước ngoài xác của Dạ Hương được ướp lạnh theo phuong pháp cấp đông nên sau hơn một năm xác vẫn còn nguyên và nhờ vậy hồn Trà My mới may mắn nhập được vào đó, sống lại. Tuy nhiên, chuyện này chỉ hai người mình biết thôi, nếu để người ngoài biết thì tức khắc hồn người cõi âm sẽ tan biến vào hư vô ngay!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Người Chết Trở Về

Ông bà Phạm trước đây cư ngụ ở thành phố, nhưng trước khi ông Phạm hồi hưu, hai ông bà quyết định về sống tại miền quê để được hưởng bầu không khí trong lành và sự yên tĩnh cần thiết cho tuổi già. Họ mua một mảnh đất xinh xắn nằm trên một sườn đồi. Và vừa dọn vào, công việc đầu tiên của bà Phạm là cho trồng ngay một vườn rau với đủ những loại rau cải mà ông bà ưa thích. Với một vườn rau xanh tươi, mỗi tuần ông bà chỉ cần mua sắm thêm một ít thực phẩm và một vài thứ lặt vặt là đã có thể sống thoải mái suốt tuần.

Một hôm trong khi đang làm việc ngoài vườn, bà Phạm có cảm tưởng như mình đang bị ai đó theo dõi. Ngước mắt nhìn lên, bà thấy một thiếu niên ốm yếu với đôi mắt trũng sâu đang đứng nhìn bà. Cậu bé mặc một chiếc quần Jean cũ và đi chân không. Bà giơ tay vẫy chào nhưng cậu bé cứ đứng bất động. Bà thầm nghĩ có lẽ cậu ta yếu ớt quá tới độ không đủ sức đưa tay lên vẫy lại. Cậu bé gầy trơ xương và bà Phạm có thể đếm được từng cái xương sườn của nó.

Đứng theo dõi bà làm việc trong vài phút, cậu bé quay mình rảo bước và chẳng mấy chốc đã biến dạng sau những bụi cây rậm rạp. Hai hôm sau cậu ta trở lại và đi cùng là một người đàn bà khoảng bốn mươi tuổi, cũng ăn mặc rách rưới, mặt mũi hom hem. Người đàn bà tiến tới sát hàng rào, lên tiếng hỏi bà Phạm trong khi cậu bé cúi đầu lèo đẽo theo sau:

- Bà là người mới mua mảnh đất này phải không?
- Dạ đúng đó. Bà có cần tôi giúp gì không?

Người đàn bà nói với vẻ cứng cỏi:

- Tôi tới đây xem có giúp được gì cho bà hay không. Đây là Mẫn, con trai tôi. Nó làm việc rất giỏi và rất khỏe mạnh chứ không yếu ớt như cái dáng vẻ bế ngoài của nó đâu. Nếu bà cần, nó sẽ phụ bà trong công việc vườn tược cũng như để bà sai vặt. Mỗi ngày chỉ xin bà cho cháu năm ngàn đồng.

Bà Phạm toan từ chối vì bà không cần có ai phụ giúp mà trái lại bà rất thích hoạt động một mình trong bầu không khí trong lành tại đây. Tuy nhiên thấy hình ảnh tiêu tụ của cậu bé với đôi tay buông xuôi và đôi mắt trũng lơ, bà hơi ngập ngừng:

- Con bà coi bộ còn nhỏ quá, và hình như nó cũng không được khỏe mạnh lắm....

Người đàn bà giơ tay ngắt lời:

- Năm nay nó đã mười sáu tuổi tuy coi nó có vẻ nhởn nhơ tuổi của nó. Như tôi đã nói, nó rất mạnh khỏe chứ không yếu đuối như hình dáng của nó đâu. Tôi bảo đảm là bà sẽ không có điều gì than phiền. Mẫn là một người giúp việc rất giỏi.

Năm ngàn đồng một ngày đối với bà Phạm không nghĩa lý gì và bà nghĩ rằng nếu cho cậu bé này phụ giúp bà một tay, bà sẽ có cơ hội cho cậu ta ăn uống đầy đủ.

Nghĩ thế bà Phạm bèn đáp:

- Được thôi! Mỗi ngày cháu Mẫn có thể tới đây vào lúc mười giờ sáng và đi về vào lúc năm giờ chiều. Tôi sẽ cho cháu ăn trưa luôn.

Rồi bà Phạm quay sang phía cậu bé:

- Sao Mẫn cháu thấy như vậy có được không?

Mẫn không trả lời khiến bà Phạm tự hỏi không biết cậu ta có nghe bà nói hay không vì cậu ta vẫn đứng yên cúi đầu, không hề ngoặc mắt. Mẹ của Mẫn ra hiệu cho bà Phạm bước ra xa với bà rồi bà thầm thì:

- Thưa bà, tôi không muốn con tôi phải đi đi về về vì nhà chúng tôi ở đây khá xa. Nó có thể ngủ trong căn chòi nhỏ đằng kia và xin bà đừng giận tâm gì về việc cho nó ăn uống, tôi sẽ đem đồ ăn tới cho nó mỗi ngày. Nó ăn uống khó khăn lắm. Tôi biết nó muốn ăn món gì và sẽ lo cho nó. Mỗi lần tôi tới, xin bà cho tôi năm ngàn đồng.

- Thế còn cháu Mẫn thì sao? Nếu cháu ấy làm việc cho tôi, tôi phải trả tiền cho cháu mới phải!

Người đàn bà lắc đầu:

- Thưa bà, bà không hiểu. Tôi cần tiền để nuôi mấy đứa nhỏ ở nhà. Ba của cháu Mẫn mất rồi và bây giờ chỉ còn mình nó là người có thể làm việc được để nuôi gia đình. Nó muốn làm việc để giúp đỡ tôi và bà sẽ không ân hận khi nhận cho nó giúp việc. Nó rất siêng năng, làm việc không biết mệt và không bao giờ than phiền bất cứ điều gì cả.

- Thôi được rồi. Nhưng tôi nghĩ rằng có lẽ nó không nên ngủ ngoài lều, để tôi sửa soạn một phòng trong nhà dành cho nó. Nhà tôi rất rộng!

- Thưa bà, không sao đâu. Nó không cần ngủ trong nhà đâu. Nó khó ngủ lắm và tôi không muốn nó làm phiền bà. Nó ngủ trong cái chòi tranh kia là tốt nhất.

Thế là ngày hôm sau Mẫn đến làm việc cho bà Phạm.

Chẳng bao lâu, bà Phạm nhận thấy những gì mẹ cậu ta nói với bà hoàn toàn đúng. Mẫn không bao giờ than phiền cũng như không bao giờ tỏ ra mệt mỏi. Mỗi buổi sáng dù ông bà Phạm dậy sớm tối đều đi nữa. Mẫn đã đang làm việc hăng say, khi thì cho gà vịt cho cá ăn, khi thì làm vườn... Dần dần bà cho Mẫn làm một vài việc vặt trong nhà và bắt cứ việc gì bà sai cậu ta, không bao giờ bà phải nhắc lại lần thứ hai. Một hôm bà nói với ông Phạm:

- Thằng bé Mẫn nó giỏi thật! Nhưng nó không giống một đứa con trai mà giống như... một cái máy vậy. Ông có biết là nó không hề nói một lời nào với tôi hay không. Nó cũng không bao giờ nhìn tôi mà chỉ luôn luôn nhìn xuống đất.

Ông Phạm cười nhau:

- Hừ! Tôi chỉ biết một điều là nó làm tôi nổi da gà. Có thể nó bị câm hay sao đó. Và theo ý tôi, có thể tâm

trí nó không bình thường cho lắm.

Bà Phạm lắc đầu:

- Không thế đâu, tôi thấy nó rất thông minh. Tôi có cảm tưởng như nó là một kẻ mộng du, làm việc trong khi đang ngủ...

Ông Phạm ngắt lời:

- Ồ, thì... giá thuê mướn như vậy cũng được... à, mà không được! Chỉ có năm ngàn đồng một ngày quả là không thể chấp nhận được khi nó làm việc thật sự siêng năng. Mình cho nó lên mười ngàn đồng đi. Tôi không bức bối gì vì sự hiện diện của nó, nhưng để coi việc tăng lương có khiến nó phản ứng gì hay không. Bà Phạm thì không nghĩ rằng Mẫn để ý tới vấn đề tiền bạc vì cậu ta không bao giờ đụng chạm tới. Mỗi ngày, sau buổi trưa cậu bé ngưng làm việc, đứng yên tại chỗ nghiêng đầu như nghe ngóng. Chỉ mấy phút sau mẹ cậu xuất hiện từ sau hàng cây dâm bụt dày đặc, mang đồ ăn trên một cái gà mèn đập kín tới cho cậu. Bà ta chờ tới khi bà Phạm trả tiền rồi mới dẫn con tới lều và ngồi chờ trong khi con bà ăn uống. Bà Phạm nói với chồng bằng một giọng bất bình:

- Tại sao bà ta không chịu để tôi cho nó ăn uống? Tôi đã thấy món ăn của bà ta mang tới cho nó, trông giống như một loại cháo lỏng. Đó không phải món ăn thích hợp cho một đứa bé làm việc vất vả như vậy. Tôi thấy hình như nó còn ốm hơn khi vừa mới tới đây nữa.

Ông Phạm hoàn toàn đồng ý. Xương mặt của Mẫn bây giờ lộ ra rõ rệt. Khi cậu ta cúi xuống, những đốt xương sống hiện lên thật rõ sau làn vải áo. Bà Phạm cố gắng một lần nữa khi gặp mẹ Mẫn:

- Tôi muốn cho cháu Mẫn ăn đồ nóng hàng ngày. Nếu không, tôi không thể để nó tiếp tục làm việc như hiện tại, nó mỗi ngày một gầy yếu. Tôi sợ rằng nó có thể bị bệnh hay là bị suy dinh dưỡng.

Một nét hoảng hốt hiện lên trong đôi mắt người đàn bà:

- Thưa bà! Bà không hiểu đâu. Mẫn giống y như cha nó. Nó không ăn được những món ăn của bà và của tôi. Nó không thể ăn muối được. Cơ thể của nó không chịu đựng được muối. Xin bà cứ để mọi việc diễn tiến như hiện tại và xin cho cháu nó tiếp tục được làm việc với bà. Nó là đứa con duy nhất mà tôi nhờ cậy được. Nếu không có số tiền mà nó kiếm được ở đây, mấy đứa em nó ở nhà sẽ chết đói hết cả.

Bà Phạm đành phải nhuộm bộ:

- Thôi được. Nó có thể tiếp tục làm việc với tôi. Phải nhìn nhận rằng nó làm việc rất giỏi nhưng nó có vẻ không được vui lăm khi ở với chúng tôi. Nó không bao giờ cười và cũng không bao giờ nói một lời nào với tôi hoặc nhà tôi.

Người đàn bà nhún vai:

- Thưa bà, điều đó không có nghĩa gì hết. Mẫn là đứa trẻ rất khác người. Nó không có cùng sự xúc cảm như những đứa trẻ khác. Nó chỉ biết một việc duy nhất là giúp đỡ tôi và các em nó. Xin ông bà đừng thắc mắc gì về nó. Nó luôn luôn làm những gì nó muốn. Xin hãy để yên cho Mẫn...

Tuy nhiên bà Phạm vẫn tự hỏi "Có phải đó là việc Mẫn muốn làm hay không?". Rồi buổi tối hôm đó bà đứng ở cửa sổ phòng ngủ nhìn ra căn phòng tranh nơi Mẫn thường ngủ. Cậu bé không ngủ mà ngồi ngay ở cửa, hai tay bó gối nhìn ánh trăng không chớp mắt. Bà nói lớn:

- Chắc có điều gì lạ lăm thì phải.

Ông Phạm đang ngái ngủ lén tiếng:

- Bà nói cái gì thế?

- Thằng Mẫn đó. Tôi đứng theo dõi nó đã nửa tiếng đồng hồ rồi. Nó ngồi yên như phỗng đá vậy. Với những việc nó làm ban ngày, đáng lẽ nó đã phải ngủ từ lâu rồi. Nhưng mà không, nó vẫn ngồi bó gối ngoài kia kia.

Ông Phạm vừa ngáp vừa tiến tới bên vợ:

- Đáng lẽ tôi phải cho bà biết điều này từ lâu rồi. Tôi thấy nó vẫn luôn luôn ngồi đó suốt đêm. Theo tôi biết, nó hình như không bao giờ ngủ. Thú thực với bà, tôi thấy thằng bé này có vẻ ma quái quá! Nhưng thực ra nó đâu có làm phiền ai đâu!

Bà Phạm không nói nhưng biết rõ rằng Mẫn đã khiến bà lo nghĩ rất nhiều. Sáng hôm sau, hình dáng cậu bé khiến bà cảm thấy bất nhẫn. Làn da xanh xao của Mẫn bây giờ đã trở thành vàng khè, bóng loáng.

Xương trán và xương má của Mẫn như lộ rõ ra. Bà còn lo lắng hơn nữa khi thấy Mẫn có vẻ chậm chạp hơn và mệt mỏi hơn thường lệ, bà hỏi:

- Sao, cháu thấy không được khỏe trong người có phải không?

Mẫn không đáp lại, lặng thinh cúi đầu đi qua trước mặt bà. Cảm thấy bứt rứt, bà Phạm nói với chồng:

- Ông coi nó kia. Tôi nghĩ rằng nó bị bệnh. Nó di chuyển như một ông già vậy.

Ông Phạm chăm chú nhìn Mẫn đang cắt cỏ một cách chậm chạp:

- Bà nói đúng. Sao da nó bị đen ở nhiều chỗ thế nhỉ?

- Tôi không biết nhưng chắc chắn một điều là nó thiếu dinh dưỡng quá độ. Tôi không cần biết mẹ nó nói những gì và tôi sẽ chuẩn bị một vài món ăn ngon lành và bổ dưỡng cho nó. Rồi ngày mai ông đưa nó lên tỉnh gặp bác sĩ xem sao.

Nghĩ rằng có lẽ Mẫn thiếu chất protein, bà Phạm bèn làm một món súp khoai tây, cà rốt, sườn heo, hột gà, còn làm thêm một ly sữa tươi và một cái bánh ngọt. Xong xuôi bà gọi Mẫn vào, đưa cậu ta vào phòng ăn và nói thật ngọt ngào:

- Cháu mau ngồi vào bàn đi. Tôi sửa soạn một bữa ăn thật đặc biệt cho cháu vì hôm nay là đúng ba tháng cháu làm việc với tôi. Đây là một kỷ niệm dành cho cháu.

Mẫn cắn một miếng, rồi một miếng nữa. Cậu nhai miếng sườn heo chậm chạp trước khi nuốt. Rồi cậu ta từ từ đứng lên. Bà Phạm lên tiếng với vẻ lo lắng:

- Sao vậy? Cháu chưa ăn xong mà muốn đi đâu vậy?

Nhưng Mẫn đã đi ra ngoài rồi. Bà Phạm chạy tới mở tung cánh cửa. Mẫn đã đi tới hàng cây bao quanh mảnh đất với những bước chân thật dài. Bà Phạm lớn tiếng gọi nhưng Mẫn vẫn không hề nhìn lại. Ông

Phạm cầm tay vợ:

- Thôi cứ để nó yên. Chắc là nó muốn đi về nhà. Có lẽ mẹ nó nói đúng. Đáng lẽ bà không nên cho nó ăn những món đó.

Đêm hôm đó bà Phạm trằn trọc suốt đêm. Hôm sau khi trời mới tờ mờ sáng bà đã dậy, ra vườn đi tới, đi lui.

Đúng như bà lo ngại, Mẫn đã không quay trở lại. Tuy nhiên ngay trước buổi trưa, mẹ cậu ta tới nơi, tiến thẳng tới trước mặt bà Phạm, khuôn mặt bà ta đanh lại:

- Bà đã làm việc đó phải không? Bà cho nó ăn sau khi tôi đã dặn bà không được làm như vậy. Bà cho nó ăn cái gì thế?

- Thì... tôi cho nó ăn súp khoai tây và sữa tươi, là những thứ đồ ăn cần thiết cho Mẫn.

Người đàn bà rên lên:

- Súp khoai tây! Trời ơi! Bà cho nó ăn muối rồi!

Rồi bà ta rít lên the thé:

- Bà điên rồi hay sao? Tại sao bà không để cho nó được yên?

Bà Phạm có vẻ bối rối:

- Tôi rất tiếc nếu đồ ăn của tôi khiến cho cháu Mẫn bị bệnh.

Đột nhiên bà Phạm đổi giọng nặng nề:

- Nhưng... nó thiếu ăn đến độ gần chết đói ngay trước mắt tôi. Tôi không thể nhầm mắt làm ngơ được. Tôi sẽ trả tiền thuốc men và sẽ nhờ một bác sĩ săn sóc cho nó.

Người đàn bà kia im lặng trong một phút trước khi lèn tiếng bằng một giọng khá buồn bã:

- Thưa bà xin bà vui lòng đi theo tôi để xem những gì bà đã làm cho con tôi.

Người đàn bà quay lưng. Bà Phạm đi theo bà ta xuyên qua cánh rừng trước khi tiến tới một chân đồi.

Khoảng nửa tiếng sau, hai người tới một túp lều xiêu vẹo nơi ba đứa nhỏ ngồi yên ngoài cửa. Khi bà Phạm dừng lại, người đàn bà nắm tay bà tiếp tục kéo lôi đi. Bà Phạm hỏi:

- Đây không phải nhà bà hay sao? Cháu Mẫn không có trong căn nhà này hay sao?

Người đàn bà lắc đầu tiếp tục đi tới. Một phút sau cả hai vượt qua một hàng cây trước khi tiến tới một khoảng đất trống với một vài ụ đất cỏ mọc um tùm. Một vài ụ đất có cắm cây thánh giá, những ụ khác thì không. Bà Phạm rung mình:

- Đây là chỗ nào vậy bà?

Người đàn bà thản nhiên đáp:

- Một khu nghĩa trang cũ. Không còn ai dùng đến nữa. Đây mòi bà tới đây.

Rồi bà ta chỉ vào một ụ đất. Bà Phạm giật mình nổi gai ốc khi thấy đám cỏ phía trên như bị xé tung ra và dường như có người tìm cách đào một cái hố ở phía dưới.

Không một ai hoặc một sức mạnh nào có thể buộc bà tới gần ngôi mộ bị đào tung lên đó. Tuy nhiên từ nơi bà đứng, bà Phạm nhìn thấy dưới hố một hình thù co quắp trong chiếc quần Jean sòn rách và cái áo thun bẩn thỉu.

Người đàn bà rên rỉ:

- Đó, thằng Mẫn đó. Đó là chỗ bà đưa nó tới đó. Chồng tôi và nó chết từ hai năm nay giữa một mùa đông lạnh lẽo vì chứng sưng phổi. Tôi cầu khẩn cả hai trở lại nhưng chỉ có thằng Mẫn đáp lại lời cầu xin của tôi. Nó biết là tôi cần nó. Nó muốn săn sóc cho tôi và mấy em của nó. Nó luôn luôn là một đứa con ngoan ngoãn.

Bà Phạm ngẩn ngơ:

- Bà nói gì thế? Tôi... tôi không hiểu gì cả...

Người đàn bà không để ý, lẩm bẩm:

- Tôi phải săn sóc cho nó thật cẩn thận. Bà có biết là bà không thể cho người chết ăn muối hay không?

Muối làm cho người chết quên tất cả mà chỉ nhớ chỗ nghỉ ngơi cuối cùng của họ mà thôi. Chính bà đã khiến cho thằng Mẫn phải trở về năm mồ côi của nó, và từ bây giờ trở đi, chắc chắn nó sẽ không bao giờ rời khỏi nơi đó nữa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Trăng Ngàn Nanh Sói

Mùa thu. Bên kia đèo Rù Rì là khu rừng nhiệt đới đang ở vào mùa mưa. Mưa rùng như trút nước, mưa như chảง bao giờ biết tạnh. Gió rùng vù vù thổi, bầy thú lạc đàn kêu vang. Khung cảnh ảm đạm thê lương bao trùm.

Mới năm giờ chiều mà trời tối đặc như lúc nửa đêm. Đám đàu vàng tuy có bảy tám người lực lưỡng bập trợn nhung trước cảnh rừng chiều mưa gió bão bùng trống họ ủ dột giống như những con thỏ non chết nhất. Cả bọn rút lén cái lán trại cất kiểu nhà sàn bằng những khúc gỗ rùng to, xung quanh được rào bằng những cây tre già vát nhọn đầu lũy của bọn sơn tặc.

Sở dĩ họ cần có một nơi trú ẩn an toàn, vững chắc như vậy vì khu vực đại ngàn này thường có những đàn voi dữ, những bầy hổ tinh ma, những con chó mắt đỏ ăn thịt người thường hay xuất hiện..

Cư, gã đàn ông lớn tuổi nhất xuống nhà sàn đốt một đống củi nhỏ nhầm mục đích, thứ nữa là phòng ngừa đám thú hay lảng vảng xung quanh.

Nhin ngọn lửa đã bắt cháy Cư trở lên cầu thang thì thấy mấy thằng bạn đang ngồi quanh một bàn nhậu. Một đĩa to thịt heo rừng luộc cùng một ít lá cây dại trong rừng thay rau. Thịt luộc chấm muối ớt bên cạnh một can rượu trắng.

Để chống lại lam son chướng khí, đàn ông đi rừng nào cũng phải biết uống rượu. Rượu giúp người chống lạnh, cũng như làm cho người ta thêm can đảm trước những hiểm nguy luôn rình rập đợi chờ.

- Vào đi anh Cư, giờ này chỉ còn nhậu thôi.

Một người lên tiếng. Một gã khác mặt xanh tái nhợt đang bị sốt rét kinh niên hành đẩy cái chén sành sút mẻ và đồi đũa tre sang Cư:

- Mai chắc chúng ta vẫn phải ở nhà. Nghe nói bên hầm bọn thằng Quý "khùng" bị lũ bùn chôn hết mẩy đúra. May mà bọn mình cất lán trại ở trên đồi cao... nè làm một miếng mỏ hàng đi đại ca Cư!

Một gã đầu trọc tuếch trên ngực xăm hình một con linh cẩu báo cáo:

- Nghe nói bên trại bọn "Châu" điên hôm kia có đứa bị ông Ba Mươi vồ mang vô rừng, hai ngày sau bọn họ mới tìm thấy một đống xương và chiếc đầu lâu nham nhở máu của thằng Sơn "hùi".

Gã tóc bù xù vừa mới tu xong một chén rượu báo cáo tiếp:

- Em mới gặp đám vận lương cho hầm thằng Chắt "điếc", xì ra rằng bọn chúng vừa mới trúng một mạch vàng khẩm lắm. Nghe nói mỗi đứa vận lương đều được Chắt "điếc" cho một bụm vàng nát có cả lượng.

Mình qua đó khoắng một mớ được không Đại ca Cư?

Cư lơ đãng gấp một miếng thịt chấm muối ớt bỏ vào miệng nhai nhóp nhẹp. Không phải Cư không muốn nghe mấy thằng đàn em báo cáo nhưng kinh nghiệm đi rừng và sống ở rừng còn nhiều hơn thời gian sống ở nhà đã cho Cư biết đêm nay rừng có chuyện lạ.

Hôm qua lúc ra bờ suối tắm giặt Cư đã phát hiện nhiều dấu chân dẫm trên bãi cát. Ngoài dấu chân của cọp còn có những dấu chân mới rõ ràng của một loài lang sói. Hổ coi vậy chớ chưa đáng sợ bằng loài linh cẩu mắt đỏ này.

Cư từng thấy một bầy lang sói đào bới một ngôi mộ của dân đi rừng bị chết mói chôn và chúng thi nhau cấu xé xác người xấu số. Chỉ mới vừa tàn điếu thuốc thì thi hài người xấu số chỉ còn lại đống xương trắng héu. Loài lang sói này có con vì ăn thịt người quá nhiều nên chúng đã thành tinh, biết giả giọng người nửa khuya vào các làng bản gọi cửa những nhà ở sát bìa rừng. Ai vô tình không xem xét trước mà mở cửa là nó nhào vô cắn cổ và tha đi. Loài sói tinh này có đôi mắt đỏ như lửa, tiếng tru của nó như tiếng xé lụa, như tiếng bốc vãi của mảnh vỡ thủy tinh.

Cư đang lắng tai nghe. Bên ngoài hàng rào tre vạt nhọn nghe có tiếng chạm nhẹ. Cư xoay người nhìn xuyên qua khe hở. Trong bóng đêm dày đặc của đại ngàn Cư nhìn thấy một đôi mắt đỏ vượt cao hơn tầm hàng rào chừng một gang tay. Đây có lẽ đúng là con sói tinh từng ăn thịt mấy tay đàu vàng do bị sốt rét nặng quá bị đồng bọn bỏ lại giữa rừng.

Lần ấy Cư đi theo đám săn trัm, kỳ nam vô mải tận rừng sâu. Nơi đây tưởng là chốn không người, vậy mà sau cùng họ cũng gặp một cái lán trại bỏ hoang chắc đã qua mấy mùa mưa nắng. Mái tranh đã nát tả tơi, vách phên xiêu vẹo. Khi bọn người săn trัm vừa leo lên khỏi chiếc thang gỗ đã rùng mình són gáy khi nhìn thấy rải rác trên sàn nhà là những khúc xương người bị nhai gặm nham nhở. Xương sọ bị vỡ ra thành từng mảnh vụn. Nghe nói con sói tinh đầu đàn là con được quyền ăn óc người mà nó giết trước. Hàm răng sắc như dao của nó bập vào xương sọ người cũng dễ như người ta cắn vào hạt dưa.

Đám săn trัm, kỳ nam từng kể cho Cư nghe chuyện chính mắt họ trông thấy một con sói tinh cắn gỗ chiếc quan tài rào rạo để lôi ra cho được xác người xấu số.

Những người đó kể rằng, cả bầy sói kéo xúm lại cắn vào cổ áo quan, tiếng cắn nghe rào rạo như người ta nhai cốt. Hút chưa tàn điếu nắp quan tài đã bị lũ sói mắt đỏ cắn bung ra và nhanh như chớp cái xác sấp phân hủy bị chúng tha đi...

Cư quan sát hai con mắt đỏ đang đì dài theo bờ rào tre vạt nhọn. Chúng tỏ con sói tinh này đang đi bằng hai chân đang tìm cách để nhảy vào. Cư chui qua lỗ hở của vách phên nhặt một viên đá. Chờ cái đầu của con quái vật nhô lên cao, Cư ném vào đầu nó đánh b López một tiếng, đôi mắt đỏ biến mất đồng thời một tiếng tru sắc lạnh như tiếng mảnh vỡ thủy tinh kéo dài mất hút tận rừng xa.

Mấy gã đồng bọn với Cư đã thấm rượu. Gã bị bệnh sốt rét bắt đầu bị cái lạnh của núi rừng ban đêm hành hạ, gã chụp một tấm chăn vá chằng vá đụp trùm vào người rồi ngồi run. Cư nói:

- Tao không dám đốt một lò lửa cho mấy đâu Hữu. Ngoài kia vừa mới xuất hiện một con sài tinh mắt đỏ. Đây là một con sài rất ranh ma tinh quái vì nó ăn thịt quá nhiều người rồi.

Hưng măng xà bỏ ly rượu xuống hỏi:

- Con sài tinh xuất hiện bao giờ?
- Mới đây thôi, tao đã ném đá đuổi nó đi rồi.

Gã đâu trọc rùng mình nói giọng mái:

- Cách đây hai tháng cánh đi săn kỳ nam của Bảy "hòn" đi suốt bảy ngày băng rừng, lội suối đã gần hết lương thực mà vẫn chưa thấy hình dạng một cây kỳ nam nào thì trong đoàn có một gã sốt rét nặng như thằng Hủ. Cả bọn hối ý chọn một cây cổ thụ cất trên đó một mái lều cho người bệnh tạm trú cho an toàn trong lúc cả đoàn dắt nhau đi săn. Thời may được thần rừng độ, họ trúng một cây kỳ nam nặng cả trăm ký. Để tránh bị các toán khác phát hiện nên họ tranh thủ mải mê bới đào, cưa đục để mong khi trời tối thì chia nhau mang về tập kết ở căn lều nằm trên một chạc cây cổ thụ sum xuê um tùm càne lá.

Gã đâu trọc tạm dừng câu chuyện, húng hắng ho. Hưng - gã xâm minh hình con măng xà trên ngực thúc:

- Rồi sao nữa mày?

Gã đâu trọc lắp bắp:

- Đến khoảng tám giờ tối... rùng xuống một màu đen đặc.... tiếng tắc kè ở đây kêu nghe lắt nhắt từng tiếng thật buồn. Cả bọn bật đèn săn bắn kỳ nam vào bao rồi hối hả quay trở về lán. Chỉ còn độ hơn hai trăm mét nữa thì về đến gốc cây dựng lán chọt nghe tiếng hú xoài dọc theo bờ suối như ai vốc mảnh chai vỡ đi mà ném. Biết là gặp đám sài đi săn đêm rồi nên cả bọn hối hả vừa đi vừa chạy mong cho chóng về đến trại. Dù mỗi người phải mang vác hàng hai ba chục ký kỳ nam nhưng không ai biết mệt vì nghĩ đến ngày mai mọi người sẽ có một khoản tiền tỷ trước mắt.

Họ đi mà như chạy. Về đến leo lên lều mọi người tưởng đâu gã sốt rét vẫn còn nằm trên vông. Nhưng đến khi giờ tám chẵn ra thì chỉ thấy nhầy nhụa một vũng máu còn gã bị sốt rét hành thi biến mất. Xuống chân cầu thang rọi đèn xem chỉ thấy lố nhố dấu chân sài... như vậy, con sài tinh đã leo được lên cây rồi lôi xác gã sốt rét đang lén con sót xuống đất và tha về hang ổ của chúng.

Nghe gã đâu trọc kể chuyện, gã tên Hủ càng run lên bần bật. Gã lắp bắp:

- Xin các bạn đừng bỏ tôi một mình khi lo khui mẻ vàng ở bên suối, Sài tinh đang lảng vảng đâu đây. Em sợ quá!

Đúng lúc đó ba người đi vận lương thực cũng vừa về đến, quần áo họ đầy bụi đỏ với mỗi người một ba lô nặng trĩu. Gã đội chiếc nón rộng vành vừa quăng ba lô xuống sàn lều vừa chỉ tay ra ngoài rùng nói với Cư:

- Bọn tôi vừa gặp con Sài cao to. Đầu có bờm, hai con mắt đỏ như hai hòn than, con sài đi hai chân như người, rất quái quỷ.

Gã chọt mắt mặc bộ đồ rắn ri đi rùng rợn gã bạc màu mặt như còn in vẻ bàng hoàng phụ họa:

- Cũng may là bọn tôi qua được bên này suối rồi nếu không, chắc đã chết với lũ sói quân lính của con sài đầu đàn mắt đỏ đó.

Gã vác chiếc xà gáy trên vai nói với vẻ sợ hãi:

- Vậy mà chúng còn hùa nhau qua suối. Bọn tôi phải dùng đá bờ suối tấn công lại bọn chúng, cũng nhờ suối chảy khá xiết nên có con bị trôi tuột theo dòng nước. Nếu không giờ này chưa biết sẽ ra sao? Cư mỉm cười hất đầu qua phía hàng rào:

- Vậy mà nó lại vừa đến đây trước bọn mầy đấy. Cách đây mươi phút con sài tinh ấy đã xuất hiện ở ngoài kia. Đêm nay phải chia nhau ra kẻ canh người ngủ. Đứa nào lấy ra đây cho tao khẩu súng săn, mấy quả pháo và vài cây chĩa. Đợt canh đầu tiên để cho tao và thằng Hưng. Phiên canh sau tất cả mấy thằng bây phải thíc. Thôi mấy đứa mới về ăn chút gì đi rồi đi ngủ, mọi chuyện để đó cho tao với thằng Hưng "măng xà" lo.

Ú ó tiếng người.

Quá nửa khuya một cơn mưa rùng bất chợt ào đến một cách xối xả. Tiếng gió rùng thổi trùng trùng trong đại ngàn, những tia chớp kèm theo tiếng sét đinh tai, nhức óc càng làm cho rùng khuya thêm vẻ thần bí ma quái.

Căn lều trại mặc dù được cất trên những cột gỗ vững chắc nhưng với những con gió thốc hung bạo như muốn xô ngã, hất tung nó. Ngọn lửa dưới sàn nhà đã tắt ngấm từ bao giờ. Chung quanh trời tối đen như mực. Thỉnh thoảng dưới làn tia chớp như xé bầu trời thành những mảnh rạn vỡ Cư mới nhìn thấy được Hưng "măng xà" cũng ngồi lặng lẽ ngó mông lung ra phía rùng sâu. Bên trong lều tiếng ngáy, tiếng mó của mấy gã đàn ông tạo thành một thứ âm thanh kỳ quái.

Mưa kéo dài độ hơn một giờ đồng hồ thì ngưng tanh. Từ sau đám mây đen súng nước đã tan rã, một vầng trăng như vừa được tắm sạch, tròn lẳn hiện ra dãi ánh sáng trong vắt xuống khu rùng già, tiếng động của rùng khuya lại bắt đầu. Tiếng con hoẵng, con cheo bên rùng nghe sao buồn đến não ruột. Hình như bên con suối có tiếng rống của một đàn voi ở khu rùng le dài đặc như một thành lũy bất khả xâm phạm.

Cư đang nghĩ đến bãi vàng của mình chẳng biết có bị ngập nước hay không Cư biết lực lượng của mình yếu hơn những cánh đào vàng khác nên anh và mấy bạn chọn một bãi ở tận rùng sâu núi thẳm xa dấu chân người để không ai có thể phát hiện được sự có mặt của họ. Dân đào vàng là loại dân giang hồ đang ở tận cùng của xã hội. Vì thế họ sẵn sàng chém giết nhau một khi khám phá có một đối tác cùng làm ăn ở bên cạnh mình. Nhất là những khi nghe tin bên đối phương đã tìm thấy mạch vàng thì chắc chắn sẽ có cuộc... "gió tanh, mưa máu" xảy ra.

Vì vậy, biết lực lượng mình yếu thế Cư dắt đám bạn đi đường vòng bí mật tránh bọn họ đi xa tận những cánh rừng sâu chưa từng có dấu chân người. Chính vì thế mà ở nơi son cùng thủy tận này bọn họ phải đổi mặt với những hiểm nguy khác là sơn lam chuồng khí, thú dữ và kể cả yêu ma của chốn rùng thiêng nước độc.

Sau cơn mưa, ánh trăng rùng sáng rõ soi xuống những tàn lá ướt đọng những hạt mưa lấp lánh. Bỗng dung Cư nghe một tràng tiếng tru từ bên kia dòng suối lướt sang phía bên này nhanh như một luồng gió. Bầy thú yêu tinh này đã phát hiện ra nơi ẩn náu của bọn Cư rồi. Có lẽ món thịt người là món ăn son hà

hải vị của bọn chúng nên bọn chúng khó lòng bỏ qua.

Cư lén đan cho khẩu súng săn, đưa mũi súng hướng ra phía hàng rào tre vạt nhọn. Người ta bảo ở trong rừng sâu thì hổ là chúa tể sơn lâm, nhưng mấy ai biết được chính loài sài lang, linh cẩu mới là loài hung bạo. Chúng xem bọn họ bao vây vẫn như loài cỏ rác. Nhiều đám sài lang đã tấn công cả hổ báo làm cho bọn chúa tể sơn lâm này phải cuống vó chạy dài.

Đúng lúc Cư ngồi chờ đám sài xuất hiện thì Hổ lên cơn sốt nặng. Anh ta chồm dậy, hai tay đánh vào ngực mình binh binh như mấy con dã nhân khi nổi giận. Rồi như nổi cơn điên Hổ lao ra cửa lán và như được con điên hổ trợ hổ phóng như bay qua hàng rào cao hai thước và biến mất vào trong rừng khuya.

Cả bọn đang ngủ bỗng dậy. Hung "mãng xà" như chết điếng hỏi Cư.

- Thằng này bị sao rồi anh Hai?

Cư đứng lên cầm súng trên tay chỉ thị:

- Tất cả mặc quần áo, giầy ủng, mang đèn vào rồi theo tao!

Năm phút sau, cả bọn biến vào màn đêm cô tịch.

Sau con mưa, rừng trở nên ẩm ướt, ánh trăng sáng tỏ vậy mà vẫn không sao lọt qua từng đám lá rừng đan xen vào nhau. Cư soi đèn cố tìm dấu chân của Hổ. Đây rồi, dấu chân Hổ đang chạy băng về hướng bờ suối. Sau mấy giờ đồng hồ mưa xối xả, nước từ thượng nguồn đổ về như được tăng thêm cả về thể tích và khối lượng, nên suối chảy xiết và vô cùng hung hãn, gã điên này nếu vượt suối ắt sẽ phải chết, tiếng một gã lầm nhầm ở phía sau Cư.

- Đừng nói chuyện, lũ sói sẽ nghe thấy chúng ta. Nó không chết vì dòng suối thì cũng có thể rơi vào miệng con sài mắt đỏ đã biến thành tinh.

Đi thầm trong bóng đêm đầy đặc độ nửa giờ, cả bọn đã nghe tiếng suối chảy âm âm trước mặt. Cư lại chiếu đèn dưới con đường mòn, dấu chân Hổ vẫn còn làm đục nước đây.

Độ hai mươi phút sau, cả bọn dừng lại bên bờ suối. Dấu chân Hổ đã mất nhưng cái áo bông của hắn lại bị vất ở trên một tảng đá.

- Nó đâu rồi?

Hung "mãng xà" chỉ vào chiếc áo và hỏi bằng quơ. Đúng lúc đó bên kia suối chỗ khoảng rừng le có tiếng xào xác và tiếng gì đó vang lên như một tiếng cười rất là quái dị. Gã mắt chột và gã tóc bù xù dùng chân lại thì thào:

- Ai cười? Người hay ma vậy anh Cư?

Thoáng qua một góc rừng le Cư thấy chớp rất nhanh hai đốm sáng đỏ. Cư nhỏ giọng:

- Không phải tiếng người cũng chẳng phải tiếng ma mà đó là tiếng của sói tinh.

Hung "mãng xà" sợ hãi:

- Hay là con tinh này đã bắt được thằng Hổ rồi. Vì sao đang nửa đêm mà nó lại lên cơn mê loạn?

Cư kéo mọi người xuống sau một tảng đá to:

- Tao với thằng Hổ đã phiêu bạt với nhau hồi mới mười mấy tuổi đầu, hai đứa đã từng trôi dạt qua Miền theo đám cừu vặt vác hàng lậu, và tại đây thằng Hổ đã có thời nó nghiện bồ đào. Tánh tình nó thay đổi từ đó, lúc vui, lúc buồn rất thất thường. Có những đêm nó không ngủ, một mình nó lang thang ra giữa những cánh đồng hoang. Những khi no thuốc, nó nói đang bay trên bảy sắc cầu vồng! Nó thấy được cả ma, cả quỷ làm cho ai nghe cũng sợ. Thằng này...

- Sao anh Cư? - gã đầu xù lo lắng.

Cư chép miệng quả quyết:

- Phải cứu nó thôi. Tao sẽ qua suối, thằng nào theo thì đi, băng không thì phục nơi đây chờ.

Cả bọn nhao nhao lên:

- Anh đi thì bọn em đi, sống chết có nhau.

Cư đanh giọng:

- Nhưng suối chảy xiết lắm, rất nguy hiểm. Để tao đi trước bắt cầu dây cho tụi bây theo sau.

Nói xong Cư mở cái túi vải sau lưng lấy ra một khoanh dây dù to tướng. Một đầu dây, Cư cột vào một thân cây to, còn khoanh dây ướt chùng cả sáu bảy chục thước thì mang vào vai. Cư ra hiệu:

- Khi nào bọn bây thấy tao nhá đèn ba cái là tao đã sang tới bên ấy rồi thì bọn bây sẽ lẩn theo dây mà sang.

Gã đầu xù lắp bắp:

- Nhưng nhỡ bọn em không nhìn thấy ánh đèn?

Cư vò đầu thằng đồng bạn cười:

- Nếu như thế thì có nghĩa là thằng anh mây đã bị dòng suối nhai sống rồi. Thế thôi.

- Đừng nói gở làm bọn em sợ mà anh Cư. Anh lội giỏi như nhái mà làm sao không qua được chứ! - Gã mắt chột nói ríu ríu.

Cư cười:

- Thôi yên tâm, tao qua suối đây.

Nói rồi Cư lặng lẽ đi xuống mép bờ suối. Nước suối lạnh quá. Bây giờ trăng hiện lên phía trên dòng suối soi xuống dòng nước trăng bạc đang chảy xiết. Cây súng săn mang một bên vai. Cư lẩn từng bước. Có lẽ dòng suối cạn.

Cư cứ đi xiên xiên theo dòng nước, có lúc gấp luồng nước chảy mạnh nước hất tung anh ta lên rồi rơi xuống, tuy vậy Cư vẫn cố gắng đều đặn thả từng mối dây. Ra càng xa lòng suối càng sâu dần. Nước chảy mạnh như cắt, nhiều lúc Cư nghĩ chắc mình sẽ không sao sang được tới bờ bên kia. May sao chính những lúc thập tử nhát sinh anh lại được những tảng đá to giữa dòng suối cứu mạng. Cuối cùng vào lúc đuối sức nhất Cư lại được một luồng nước mạnh xô dạt vào bờ. Cư nằm xoài trên bờ cát ven suối để thở, ánh trăng chéch sang phía mây quả đồi trọc.

Đột nhiên Cư nghe một tràng những tiếng sói tru kéo dài từ rừng le lên mây quả đồi. Tiếng tru gồm nhiều

cung bậc, âm sắc tạo nên một giai điệu ma quái, dỗ sơ.

Nghỉ độ mươi phút, Cư vội ngồi dậy tìm một gốc cây, căng thẳng cái sợi dây rồi buộc vào. Quay qua bên kia suối, Cư nhá đèn ba cái. Phía bên kia cũng nhá đèn đáp lại. Như vậy là bọn kia đang sắp sửa men theo sợi dây để qua suối.

Trong lúc chờ đợi đồng bạn, Cư móc một bọc thuốc được gói trong cái gói da dê ra vấn hút và thản thờ ngồi nhìn trăng rùng. Bỗng dung đúng lúc đó trên quả đồi trọc cách chỗ Cư ngồi độ hai trăm thước hiện lên những cái đầu sói vươn cao cùng cất lên những tiếng hú trăng quái đản. Rồi từ dưới chân đồi có một đồi mắt đỏ như lửa vượt lên và theo sau là một bóng người cũng chạy nhanh như gió.

Mười lăm phút sau, cả bọn đeo dây đã vượt qua dòng suối cùng ngồi lại quây quần bên Cư. Cư chỉ lên quả đồi, Hung "mäng xà" nhìn một lúc rồi nói thì thào:

- Có một bóng người chạy theo sau bầy sói.

Gã chột mắt sợ hãi:

- Hình như bóng của thằng Hũ thì phải.

Một gã đồng bọn lên tiếng:

- Đúng là nó rồi. Mà vì sao lũ sói chưa ăn thịt nó?

Một gã khác nói trong tiếng thở:

- Tôi nghe thằng Hũ cũng tru lên giống như bầy sói. Kìa, cái bóng của nó chạy theo phía sau sát với con sói tinh mắt đỏ. Lê nào nó đã hóa thành sói.

Cư lặng thinh vắt mẩu thuốc lá, khoát tay ra hiệu:

- Chúng ta bò lén nhưng phải yên lặng.

Rồi Cư dẫn đầu, cả bọn chạy lúp xúp men theo những bụi cỏ cao dưới chân đồi trọc. Càng đến gần chân đồi trong tiếng hú trăng của đám sói rùng còn có tiếng cười, tiếng rú man dại của Hũ.

Để tránh sự phát hiện hơi người của bầy sói tinh, Cư ra hiệu cho cả bọn bọc vòng hướng ngược chiều gió. Còn độ năm mươi thước đến đỉnh đồi cả bọn nhìn thấy con sói tinh mắt đỏ đầu đàn đứng dựng hai chân bên cạnh Hũ và cả hai hú lên một tràng dài man dại.

Gần một giờ sau đám sói lặng lẽ xuống đồi hướng về phía rùng khop trước mặt. Con sói tinh đầu đàn mắt đỏ cũng phóng theo chỉ còn Hũ đứng lại tru lên những tiếng thật quái dị.

Cư đê nghị:

- Chúng ta phải tìm cách cứu nó.

Gã đầu trọc đê nghị:

- Phải chăng dây trên lối nó đi mới được vì thằng này đã hóa thành sói mất rồi!

Gã đầu xù quay lại mấy đứa phía sau ra lệnh:

- Mấy đứa bầy chuẩn bị cẳng dây đi. Khi nào nó chạy theo bầy sói qua ngang dây thì cẳng thằng sợi dây cho nó té ngã, lúc đó phải xông vào trói nó lại.

Trăng đã xuống thấp thoáng bên kia quả đồi...

Cả bọn đưa Hũ về được cắn lán thì trời đã sáng. Bấy giờ mọi người mới nhìn rõ Hũ. Mặt mày anh ta xanh xám, một bên mép nước bọt chảy thành dòng, đôi mắt ngầu đỏ long lanh trông thật dỗ sơ.

Tuy đã bị trói chặt hai tay nhưng Hũ giãy giụa hết sức hung hăng, hai hàm răng nhe ra như muốn cắn mọi người.

Cư cẩn dặn:

- Thằng này đã bị bệnh sói điên rồi, tụi bây phải cẩn thận với nó.

Bất chợt Hũ lại cất tiếng tru lên như đang muốn kêu cứu với bọn sói tinh. Lúc Hũ ngửa cổ lên kêu, Cư kịp nhìn thấy có hai dấu răng nanh rướm máu trên cổ hắn, vết máu chưa kịp khô, Cư kêu lên:

- Thôi rồi, thằng này đã bị sói tinh hút máu và truyền cho nó con vi trùng sói dại rồi. Trong người nó lúc này là nửa người nửa sói, hết mong cứu chữa giữa chốn rùng hoang này.

Cả ngày hôm đó Hũ ngồi trong bóng tối ở góc lều, miệng luôn gầm gừ. Đến đêm lúc trăng vừa mới mọc khi nghe tiếng bầy sói tinh kêu hú phía bên kia bờ suối, Hũ chợt chồm đứng dậy dùng răng cắn đứt dây, hú lên một tiếng dài rồi phóng qua hàng rào chạy biến vào rùng. Cư nhìn theo Hũ úa nước mắt, từ đêm nay toán đào vàng của anh sẽ mất một thành viên. Người bạn thuở thiếu thời với một lần lầm lỡ nghiệm bồ đào. Bản chất con người từ đó đã thay đổi, nay lại bị một con sói tinh hút máu truyền bệnh nên cái chủ thể con người mong manh còn sót lại của anh ta cũng biến mất và anh ta đã hóa sói.

Cư buồn bã thở dài...

Trăng rùng khuya vẫn lung linh trên cánh rừng hoang dại, phía đồi trọc bên kia suối vang lên tiếng bầy sói man dại gọi trăng.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Ma Rắn

Câu chuyện ma rắn được cha tôi kể lại cho nghe từ khi tôi còn tấm bé, ông vẫn thường kể đi, kể lại câu chuyện lạ lùng này trong gia đình cho đến khi tôi lớn lên. Cha tôi không phải là người ưa thích những câu chuyện hoang đường. Trước sau ông chỉ kể một câu chuyện này thôi bởi nó đã xảy ra trong chính gia đình ông cố tôi tức là ông nội của cha tôi. Những tình tiết ly kỳ của chuyện ma rắn cứ ám ảnh mãi em chúng tôi cho đến bây giờ. Nó hấp dẫn vì câu chuyện người thật, việc thật đã để lại dấu ấn đậm nét như một mảng màu bám mãi vào ký ức trong suốt quãng đời niên thiếu của mấy anh em tôi.

Bây giờ đã khôn lớn, trưởng thành nhưng mảng màu đó vẫn chưa rời rụng nhạt nhòa. Chuyện xảy ra trong gia đình ông bà cố nội tôi cách đây gần trăm năm...

Thuở ấy vùng quê ông cố tôi trồng mía nấu đường. Những phú hộ, phú nông thuở ấy nhiều ruộng mía đều dựng lò đường thủ công trong nhà để sản xuất đường mía.

Khi mía đã già ngoài ruộng, người ta chặt đem ép lấy nước đưa vào lò nấu cô đặc lại thành đường. Ông cố tôi là một phú nông, đất ruộng nhiều nên kẻ ăn người làm trong nhà rất đông. Bà cố vừa lo ăn uống cho đám thợ trong nhà vừa ra ruộng coi ngó người làm. Hầu như trong suốt mùa thu hoạch mía ngày nào bà cũng phải đi vê giữa nhà và ruộng. Quãng đường từ nhà ra ruộng cũng khá xa, đi ngang qua một ngôi miếu hoang.

Một hôm, đang lúc trưa nắng khi đi ngang qua chỗ miếu hoang bà nghe tiếng thở phì phò cùng tiếng rào rào như tiếng quạt giè lúa. Liếc mắt nhìn vào bà điếng hồn.

Một con rắn to như gốc cột nhà nằm cuộn tròn mẩy vòng trên nền gạch cạnh các bát nhang. Đầu rắn có mống mào đỏ tía lắc lư qua lại, những chiếc vảy rắn to như nửa bàn tay ánh lên những sắc xanh đỏ.

Bà cố bỏ chạy thực mạng. Đến chỗ ruộng mía có đông người bà mới kịp dừng lại thở không ra hơi, mặt mày tái ngắt. Một lúc sau bà mới hoàn hồn. Vốn là người trầm tĩnh và có bản lĩnh, bà cố im lặng không hé lộ cho đám người làm biết chuyện gì vừa xảy ra. Khi những trai tráng chuyển mía về nhà, bà đi lẩn vào giữa đám người đi ngang qua chỗ ngôi miếu hoang. Lén nhìn vào, bà thấy cái nền gạch giữa miếu trống không vẫn như thường ngày không có chuyện gì xảy ra.

Bà giữ kín câu chuyện không cho ai biết cho đến sau này mới kể lại cho ông cố nghe. Cũng từ đó mỗi khi đi ngang qua ngôi miếu hoang này, bà luôn bảo người khác theo bên cạnh chứ không dám đi một mình nữa.

Khoảng mươi hôm sau trên con đường đi chợ trở về nghe tiếng sột soạt phía sau lưng, bà quay lại thì thấy con rắn lửa. Đây là loại rắn nhỏ rất hiền lành chiều dài khoảng ba gang tay, thân chỉ bằng ngón chân cái, sở dĩ gọi tên rắn lửa vì cổ nó có cái khoang dài khoảng mười phân mét đỏ như lửa. Thường ngày có thể thấy rắn lửa ở trong vườn, bụi cây, bờ ruộng nên sự xuất hiện của nó không làm bà ngạc nhiên.

Đi được một đoạn lại nghe tiếng sột soạt bà quay lại nhìn cũng chính là nó. Bà thật sự lo lắng khi thấy nó bám đuổi theo mình. Kinh ngạc hơn khi bà bước vào cổng ngõ vào sân, vào nhà nó vẫn lặng lẽ bò sát bên chân. Bà ra sau nhà nó vẫn theo, đám gia nhân thấy vậy tóm lấy nó hất bay vèo ra ngoài bờ rào. Nó lại nhanh chóng vào lại theo sau chân bà. Người ta liền báo cho ông cố biết, ông vội chạy xuống xem, ông sai người làm bắt con rắn lửa đem bỏ ra bùa nước cách xa nhà một khoảng, ở vùng quê tôi thời ấy cho đến bây giờ người ta không giết rắn lửa vì niềm tin trong dân gian rằng mỗi con rắn lửa như thế là hiện thân của một hồn ai đó.

Một lát sau con rắn vẫn bò vào, lẩn quẩn theo quanh chân bà cố, ông lại đích thân tóm nó đem bỏ ở nơi xa hơn. Nhưng rồi nó lại hiện diện trong nhà. Năm lần bảy lượt bắt nó ra khỏi nhà bỏ ở những nơi mỗi lúc một xa hơn, có khi cách nhà cả buổi đi đường nhưng nó vẫn về được làm ông cố bức mình.

Mấy hôm sau thấy con rắn vẫn ngang nhiên bò theo bước chân bà chẳng sợ sệt ai, hễ bà lên nhà trên nó theo lên, hễ bà xuống nhà dưới nó theo xuống, ông nổi giận chộp lấy nó vất mạnh ra giữa sân gạch. Đang con giật dữ ông vớ chiếc vồ đậm đà giáng liên tục lên nó đến khi đầu mình nó giập nát ra từng mảnh nhỏ vẫn chưa thôi.

Ông vất cái vồ không quên chửi theo một câu: "Tiên sư mầy! Thủ xem mày còn sống lại bò theo chân bà nhà tao nữa không?".

Chưa hết lời, ông bỗng giật mình, ngoài bờ rào có hai con rắn lửa y chang như con rắn vừa rồi bò vào sân ngay chỗ ông giật nát con rắn trước đó. Con giật lại trào dâng, ông vớ lấy cái vồ ném tiếp. Trong chốc lát, hai con rắn nát bấy. Định quẳng cái vồ, phủi tay xong việc nào ngờ thêm bốn con nữa từ đâu bò đến tiếp. Tức khí xung thiên, với sức mạnh của người hay luyện võ ông lại cầm cái vồ lên giằn chung. Ngay tức khắc, lại hàng chục con nối tiếp nhau từ ngoài bờ rào bò vào. Chúng như thách thức ông, ông lại càng điên tiết, cái vồ trên tay càng vung lên kịch liệt nhắm vào đám rắn. Những âm thanh bình bịch, bèm bẹp náo động một khoảng sân. Máu và thịt rắn tóe ra, vung vãi khắp sân bốc mùi tanh tươi... Mọi người trong nhà hốt hoảng kéo nhau đến xem ông kịch chiến với đám rắn. Như ma hiện ra, lũ rắn ngoài vườn liên tục bò vào. Chúng bò hàng năm, hàng bảy.

Mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, xác rắn chất chồng cao đến đầu gối có đến hàng ngàn con. Dòng rắn tiến vào hầu như vô tận, ông thì mồ hôi, mồ kê ướt đẫm cả người. Ông khỏe thế nhưng cái vồ vung lên cũng chậm chạp dần. Đến một lúc ông không còn sức liền vứt cái vồ đứng thở hổn hển coi như đầu hàng chúng. Đám rắn tỏa ra khắp nhà. Chúng bò ngang, bò dọc một hồi rồi tản ra ngoài vườn đi đâu mất hết. Đống rắn chết còn nguyên đó bốc mùi tanh lợm giọng. Ông cố ra lệnh cho đám gia nhân đem xác rắn vứt ra ngoài bùa nước...

Hôm sau con rắn lửa hôm qua lại thấy trong nhà. Nó vẫn bám theo sau chân bà. Đến đêm bà lên giường

ngủ nó cũng bò theo lén. Ông cố nổi tiếng là người ương ngạnh. Sự kiện hôm qua không làm cho ông cố sợ sệt con rắn này. Ông liền tóm lấy nó đem đến chỗ lò đường đang nấu. Lò đường đun những chảo đường được đốt bằng củi hay bã mía khô cháy hừng hực tỏa ra sức nóng ghê gớm. Ông vứt con rắn vào giữa lò. Vậy là nó sẽ cháy ra tro thôi. Nhưng thật kinh hãi, con rắn lại thong thả bò trở ra xem như một chuyến đi... đạo mát. Rõ ràng nó là con rắn ma. Böyle giờ ông mới hoảng kinh thật sự. Con rắn lửa lại leo dèo bò theo sau bà cố nội tôi ở trong nhà hay đi bắt cùi đâu... xem ra ông cố không làm gì được nó.

Từ khi có con rắn lửa hiện diện trong nhà mọi người luôn lo lắng bất an, nhất là ông cố, không biết tai họa gì sẽ xảy ra đây. Đêm đêm ai nấy đều nín thở lắng nghe bên ngoài cửa hay đâu đó trong vườn, trên mái nhà có tiếng thở phì phèo như trâu lặn nước và trong rào rào như quạt giê lúa. Ai cũng sợ đến nỗi da gà, run cầm cập. Không hé miệng với ai ngoài ông cố, bà cố biết rằng những âm thanh kia là từ con rắn to như gốc cột nhà có mống mào đỏ tía mà bà nhìn thấy trong ngôi miếu hoang hôm trước.

Buổi trưa hôm ấy mùa hè trời nắng như thiêu đốt. Trong vườn, ngoài ruộng đâu đâu cũng không có lấy một con gió thoảng. Tiếng ve kêu rền rĩ trên những ngọn me cao một hồi rồi nín bặt, trả lại không gian yên ắng hoang sơ cho cái làng quê hẻo lánh chuyên nghề trồng mía nấu đường. Trên con đường làng vắng vẻ có một ông cụ già đang rảo bước. Cụ đi guốc mộc, mặc bộ quần áo bà ba màu đà, đầu đội nón lá, tay nải quàng sau vai. Hình như cụ đang bôn ba vượt đường xa dưới con nắng gay gắt nên mồ hôi thấm tất cả lưng áo.

Đến cổng ngõ ngót cạnh bụi tre già có bóng râm cụ dừng lại giờ nón lá xuống phe phẩy quạt. Cụ thoát nhìn cái cổng ngôi rồi rảo bước luôn vào bên trong. Đây chính là nhà ông cố tôi.

Đang trên đường đi, giữa con nắng trưa mùa hè nóng bức, tình cờ gặp được nhà dân cụ tạt vào xin miếng nước uống. Ông cố tôi tiếp cụ rất niềm nở. Ông sai người làm đem nước chè tươi ra mời cụ. Thấy ông cụ tóc bạc trắng như cước trán rộng, mắt sáng, tay chân dài hơn người bình thường như một di nhân, vóc dáng phuơng phi đạo mạo, ông cố biết vị khách này không phải là người tầm thường. Ông cố liền đem sự việc con rắn lửa trong nhà kể cho cụ nghe với mong muốn nhờ cụ giúp đỡ hoặc cụ đi đây đi đó nhiều, hiểu biết rộng có thể mách bảo những vị cao nhân nào đâu có phép thuật hay phuơng pháp gì giúp cho gia chủ trực con rắn lửa ra khỏi nhà. Hiện nay gia đình ông cố tôi như đang gặp nạn lớn, miệng thế gian đồn đại ông nhà có rắn ma khiến công việc làm ăn bị ảnh hưởng nghiêm trọng, gia nhân phần lớn sợ hãi bỏ đi, người làm công thì không dám đến, các lò nấu mía đường ngưng nghỉ... Ông cụ nghe xong mỉm cười bảo:

- Böyle giờ thì con rắn sẽ không có ở trong nhà này!

Ông cố nghe vậy liền gọi bà cố lên. Quả nhiên không thấy con rắn lửa bò theo sau, ông bảo mọi người tìm kiếm khắp trong nhà vẫn không thấy con rắn đâu. Ông cố mừng rỡ vô cùng, rõ ràng vị khách không phải con người bình thường. Ông chấp tay kính cẩn trước mặt cụ già:

- Thầy quả thật bậc cao nhân. Uy linh của thầy đã khiến cho loại tà ma trong nhà phải né tránh, vạn lần phúc đức cho gia chủ được may mắn gặp thầy. Xin thầy ra tay cứu giúp diệt trừ con rắn ma!

Cụ già khoát tay vui vẻ như không có chuyện gì xảy ra:

- Có gì đâu mà anh phải nhiều lời, để ta giúp cho!

Rồi cụ già cẩn dặn ông cố lát nữa đây khi cụ ra khỏi nhà con rắn sẽ trở vào lại. Ngày mai gia chủ ra chợ mua một cái hủ mới và một con gà trống trắng, rang một bát nổ từ lúa nếp để sẵn. Bắt con rắn bỏ vào hủ, hơ lá chuối tiêu bịt miệng hủ lại. Lấy dây mây to thắt nhiều chiếc bóng cho thật chắc, bền. Lưu ý là phải chọn loại dây mây tốt, dẻo bền vô cùng, nếu không sẽ hỏng việc. Ra vườn chặt hai gốc tre già to cứng cáp làm đòn. Chọn năm, bảy người lực điền mạnh mẽ nhất túc trực chờ lệnh trong nhà. Ba ngày sau cụ sẽ trở lại giúp cho gia chủ.

Khi cụ già bước ra khỏi nhà quả nhiên con rắn bò vào lại. Ông cố thực hiện đúng y lời dặn của cụ già.

Ba hôm sau y hẹn cụ đến. Đích thân cụ mở miếng lá chuối tiêu bịt miệng hủ ra. Bên trong hủ trống không. Cả nhà lo lắng, cụ già thì tủm tỉm cười:

- Con đại xà yêu này cũng cao tay đây, nhưng không sao, sẽ có cách!

Nói rồi cụ mở tay nải lấy một tờ giấy ra, dùng ngón tay khoắn mấy chữ đưa cho ông cố và bảo rằng ba hôm nữa ông sẽ trở lại. Khi con rắn xuất hiện bắt bò vào hủ và bịt miệng lại bằng lá bùa này. Quả nhiên ba hôm sau cụ già trở lại thì con rắn vẫn còn nằm im trong lòng hủ.

Cụ già cho bày bàn nhang đèn ra. Cụ già cắt tiết con gà trống trắng đổ vào trong bát nổ trắng được rang từ lúa nếp. Cụ đọc lầm thầm những câu thần chú rồi bung bát nổ thảy lên không. Kỳ lạ thay, những hoa nếp tan biến nhanh trong không khí chẳng còn gì. Böyle giờ những trai điền được lệnh bê chiếc hủ đặt vào những chiếc gióng mây lồng vào nhau. Cây đòn gốc tre già rắn chắc được xỏ vào. Hai người trai điền lực lưỡng khiêng cái hủ ra khỏi nhà.

Cụ già bảo những trai điền khác cùng tháp tùng và đem theo cái đòn tre và những chiếc gióng còn sót lại. Họ được lệnh tiến thẳng về phía sông lớn cách nhà một buổi đường. Lúc đầu hai trai điền khiêng cái hủ đi rất nhẹ nhàng. Ông cố và những người đi theo không hiểu cụ già bảo họ đem theo gióng mây và đòn tre nữa làm gì.

Ra khỏi nhà một đoạn cái hủ bắt đầu nặng dần. Những sợi gióng mây căng ra, chiếc đòn bằng gốc tre già võng xuống. Hai người trai điền mạnh mẽ thế mà bắt đầu thở dốc. Hai người trai điền khác vào thay. Đi một đoạn nữa cái hủ trở nên nặng một cách kỳ lạ, những sợi gióng mây căng hết cỡ muốn đứt không biết lúc nào. Nhớ lời dặn của cụ già đừng bao giờ để gióng đứt roi vỡ hủ sẽ hỏng việc, ông cố cho đám trai điền còn bao nhiêu chiếc gióng thì lồng hết vào. Đến bây giờ thì hủ nặng đến nỗi hai trai điền khiêng không nổi nữa. Ông cố cho luồn thêm vào cân đòn gốc tre còn lại. Bốn người khiêng nhưng, xem ra cũng phải nhắc từng bước một vì hủ càng trở nên quá nặng.

Càng gần đến bờ sông thì hủ như trôi xuống sát mặt đất gây khó khăn cho những bước di chuyển của bốn người khiêng vốn đã quằn lưng vì sức nặng tưởng chừng như khiêng hòn đá núi mấy nghìn cân. Cách bờ sông một đoạn ngắn cái hủ đã trù xuống sát mặt đất, nặng như một tảng đá lớn hâu như không nhấc lên

được nữa.

Ông cố cùng đám trai điền vận hết sức lực vừa nhích vừa xé đít hổ lên trên mặt đất tùng tắc một. Ai nấy mồ hôi mồ kê đổ giọt, lưng vai, tay chân tím bầm.

Cuối cùng, họ đã đem được cái hổ ra được mé sông chở vục thảm. Dồn hết sức vào những cánh tay, bờ vai, đôi chân lực lưỡng, gần chục cái miệng lấy hơi hò lên một tiếng đẩy cái hổ rời ầm xuống vực. Ông cố quay quả trở về nhà hậu tạ cụ già có quyền phép đã giúp đỡ mình tống khứ con rắn ma nhưng cụ đã lặng lẽ rời khỏi nhà tự lúc nào mà người nhà chẳng ai hay biết.

Từ đó không thấy con rắn lửa và những âm thanh kỳ quái đêm đêm trong khu vườn nhà nữa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Cái Đầu Báo Oán

- Tại sao lại có nhiều máu đến thế này!

Tiếng la thất thanh của cụ Sáu Tho làm cho mọi người trong xóm đều đổ ra bờ sông để cùng nhìn xem. Lại có tiếng nói:

- Trời ơi! Đây chính là máu người đó!

Và câu nói ấy càng làm cho hầu hết mọi người đang đổ tới xem đều tỏ ra vô cùng hoảng sợ.

Một vài người đàn bà phải đứng dựa vào nhau với khuôn mặt nhói nhác sợ hãi.

- Chị Bảy Thắm đã chết! Chị ta đã bị ai đó chặt đứt mất cái đầu!

Thêm một câu nói hoảng hốt như mắng hoi của cụ Tám già từ trong xóm cũng vừa chạy ra. Tiếng kêu rên:

- Giêsu-ma! Lay chúa tôi!

Thoát ra từ miệng mọi người và tay chân của một số người mềm ra như không thể cất bước, còn một số người khác tỏ ra mạnh dạn hơn thì đang nhanh chân chạy về hướng nhà của chị Bảy Thắm.

Xác của chị Bảy Thắm nằm đó nhưng cái đầu thì hầu như đã hoàn toàn biến mất. Tại sao lại như vậy? Câu hỏi này hầu như đều nằm trong đầu mọi người nhưng không một ai dám chính miệng mình thốt lên.

Chung quanh nhà chị Bảy Thắm, tiếng bàn tán xôn xao của những người tò mò và tiếng khóc rên của những người thân làm cho khung cảnh làng xóm càng thêm bi đát và lạnh lẽo. Lẽ từ xưa đến nay chưa bao giờ dân trong làng Dìn lại nhận thấy tình trạng ghê gớm như thế này xảy ra nên ai nấy đều vô cùng hoang mang lo sợ...

Buổi chiều tối hôm ấy, mới có gần bảy giờ mà nhà mọi người đều đóng cửa kín mít. Có một vài gia đình phải tụ tập chung với nhau cho đỡ sợ hãi. Riêng đám tuẫn định do anh Năm Lâm đứng đầu được dân làng ủy nhiệm canh giữ cái xác của chị Bảy Thắm, đồng thời cũng canh gác cho mọi người dân trong làng Dìn. Tuy toàn là trai tráng trong làng nhưng bon anh Năm Lâm thật ra với tám người có cái gan cũng tương đối不小的. Trời càng về đêm thì càng lạnh lẽo. Ngồi gần bên một cái xác người không đầu càng làm cho anh Năm Lâm cảm thấy lạnh run mặc dù anh đã khoác vào người một cái áo bông rất to. Cứ mỗi một con gió thổi vào người Năm Lâm là một con ác mộng thoáng đến trong đầu anh.

Lúc thì anh tưởng tượng ra một người nào đó đang giơ cái búa phía sau lưng, lúc thì anh tưởng tượng ra cái đầu của chị Bảy Thắm đang bay đâu đó quanh đây...

- Mấy người kia sao lâu về quá vậy, Tư Nhôm?

Anh Năm Lâm vờ quay qua hỏi người cùng ngồi canh cái xác với mình. Thì ra chỉ có anh Tư Nhôm và anh Năm Lâm có nhiệm vụ canh giữ cái xác, còn những người khác thì đã chia ra hai tốp đi xem xét mọi ngóc ngách trong làng.

- Có lẽ đêm nay họ sẽ không kịp trở về đây đâu anh Năm Lâm à!

Tiếng trả lời của anh Tư Nhôm càng làm cho Năm Lâm thêm ngay ngáy lo sợ. Tới lúc khoảng gần nửa đêm thì gió bắt đầu thổi mạnh thêm. Những con gió thổi làm cho cây cối xung quanh nhà phát lên những tiếng như tiếng ma kêu quỷ gào, công với đôi lúc căn nhà tranh tuềnh toàng phát lên những tiếng ken két làm cho khung cảnh càng tăng thêm sự ma quái huyền ảo. Giá mà không có Tư Nhôm ngồi ở kế bên thì có cho vàng chắc Năm Lâm cũng không còn hồn vía nào mà ngồi đây.

Anh Năm Lâm bèn hớp một hớp rượu Bầu Đá đoạn cất giọng hát nhỏ để tự trấn an lòng mình, nhưng thật sự thì chỉ cần một tiếng động nhỏ sau lưng cũng làm cho anh ta giật bắn mình quay lại ngay lập tức. Thời gian cứ âm thầm lặng lẽ trôi qua cho tới khoảng hơn một giờ sáng thì anh Năm Lâm nghe thấy một tiếng rên nho nhỏ phía ngoài cửa sổ nhưng anh cứ giả vờ như không nghe thấy. Anh nhắm chặt hai mắt lại, miệng lâm râm khấn vái rồi bất chợt, Năm Lâm giật mình hoảng sợ khi anh cảm thấy dường như đang có một bàn tay ai đó khẽ khàng vỗ nhẹ lên vai mình. Năm Lâm lấy hết bình tĩnh mở mắt:

- Trời đất! Thì ra là mày hả? Chuyện gì vậy Tư Nhôm?

- Hình như tui vừa nghe có tiếng động ngoài cửa sổ.

Tư Nhôm cố nài nỉ Năm Lâm, một phần vì sợ Tư Nhôm biết là mình nhát gan nên Năm Lâm cũng miễn cưỡng bước tới cái cửa sổ đậm ra hướng bắc. Năm Lâm lấy hết bình tĩnh mở hé cánh cửa sổ ra nhưng không thấy gì nên thử làm liều, mở toang cả cánh cửa sổ ra. Năm Lâm bỗng hồn kinh kéo cửa sổ trở vào một cái đánh rầm khi anh mơ hồ nhìn thấy chiếc đầu của chị Bảy Thắm đang lửng bay bay ở ngoài sân. Cả người như đông cứng lại nên anh xoay người lại tìm Tư Nhôm cho bót sợ nhưng hình như anh Tư Nhôm cũng đã biến mất từ hồi nào. Năm Lâm liền la hoảng lên một tiếng và chụp vội lấy cây đòn gánh, đưa mắt cố tìm kiếm Tư Nhôm nhưng ngoài cái xác người không đầu vẫn nằm đấy thì không còn thấy ai cả.

Mỗi một lần ánh mắt của Năm Lâm vô tình chạm đến cái xác người kia thì lại tưởng tượng đến cái đầu bay lơ lửng ngoài sân làm anh ta càng run rẩy thêm. Cuối cùng Năm Lâm lại mò tìm được chai rượu Bầu Đá, đưa lên miệng tu một hớp lớn cho đỡ sợ rồi nép vào góc nhà ngồi đọc kinh. Bất thình lình "rầm" một tiếng khiến cho cánh cửa sổ bật mở tung ra. Và kia, một khuôn mặt quen thuộc bỗng vừa xuất hiện, nhe hai hàm răng trắng toát ra với một giọng nói khàn khàn. Thì ra là Tư Nhôm.

- Sao? Có thấy gì lạ không anh Năm Lâm?

Năm Lâm bấy giờ vẫn còn đang run nhưng cố cất giọng lớn hỏi dồn:

- Trời! Nay giờ mày bỏ đi đâu vậy Tư Nhôm? Mày có thấy gì ngoài đó không?

Và như vớ được chiếc phao cấp cứu, Năm Lâm chạy vội ra mở cửa chính để đón Tư Nhôm vào nhà. Ở bên ngoài gió đã ngưng thổi làm cho không gian chìm trong một sự tĩnh mịch rất đáng sợ. Mặt trăng cũng đã thoát ra khỏi những cụm mây che, le lói chiếu qua những khe hở của căn nhà gỗ tựa như ánh mắt sáng ngời của ai đó đang cố nhìn vào tận bên trong căn nhà. Sương cũng bắt đầu xuống nặng hạt tảng thêm sự

mò ảo ma quái.

Ở trong nhà, Năm Lâm vẫn ngồi đó với đôi mắt nhắm nghiền, tay chân uột đẫm mồ hôi và thịt trên gò má anh ta cứ giật giật liên hồi. Nhìn sơ qua thì trông giống như Năm Lâm đang ngủ, nhưng mỗi một tiếng động nhỏ anh ta cũng nghe thấy được. Thời gian cứ lặng lẽ trôi, tuy rất chậm nhưng cũng đã tới hơn 2 giờ sáng...

- Gâuuuuuuuuuuuuuuuuu! Gâuuuuuuuuuuuuuuuuu ! Gâuuuuuuuuuuu...!

Tiếng chó tru đâu đó bên ngoài làm cho Năm Lâm giật mình hoảng hốt đưa mắt nhìn xung quanh. Anh Tư Nhôm lúc này hình như đã ngủ mê lǎm rồi nên không thấy anh ta nhúc nhích gì cả. Năm Lâm lại với lấy chai rượu Bàu Đá tu một hơi dài đoạn mốc túi lấy ra điều thuốc đưa lên môi. Lục lọi một hồi trong túi cũng không thấy cái hộp quẹt diêm ở đâu nên Năm Lâm đành phải đi lại chỗ bàn thờ để mồi thuốc. Bất ngờ "Phụt!" cái đèn dầu chợt tắt ngấm, không biết tại do Năm Lâm hay là có ai đó đã cố tình thổi tắt. Căn nhà tối om càng trở lên rùng rợn hơn. Mò mẫm mãi cũng trở về được chỗ cũ ngồi, Năm Lâm làm thêm một ngum Bàu Đá nữa và lại nhắm mắt cầu nguyện.

"Kẽo ket Kẽo ket..."!

Tiếng kêu đó làm tim Năm Lâm như muốn nhảy vọt ra ngoài, tuy vậy, anh ta vẫn cứ vò nhầm mắt bất động chờ đợi xem chuyện gì sẽ xảy ra. Một phút, rồi hai phút qua đi nhưng tuyệt nhiên không có tiếng gì nữa nên Năm Lâm từ từ mở mắt ra. Không có tiếng gì nữa nên đến nỗi anh muốn la to lên nhưng không thể thoát ra tiếng được. Anh nhìn thấy cái đầu của chị Bảy Thắm đang dừng lại trên không ngay phía trước mặt, đang chăm chú nhìn vào cái xác không đầu của chị ta. Năm Lâm nắm chặt hai tay và nhầm mắt lại cố giữ im lặng để cho cái đầu của chị Bảy Thắm không biết anh đang ngồi dậy. Thế nhưng dường như cái đầu kia bất thình lình trộn trùng cặp mắt xanh lè và nhe hai hàm răng trắng phếu phi phò bay tới trước mặt Năm Lâm. Trời ơi quả là đáng kinh sợ quá. Mắt mũi miệng của cái đầu đang dính đầy những máu và chiết cổ vẫn còn phun phọt từng tia máu tươi ra ngoài. Quá hãi hùng, Năm Lâm la lên một tiếng:

- Giêsu-ma! Xin cứu con!

Và rồi anh bèn mở cặp mắt của mình thật lớn nhìn lên cái đầu chị Bảy Thắm. Anh Năm Lâm thở phào nhẹ nhõm, thì ra đó là chỉ vì anh tưởng tượng ra mà thôi chứ cái đầu chị Bảy Thắm vẫn còn xoay cái ót của nó về phía anh.

Nhưng ngay lúc này thì Năm Lâm mới thật sự run sợ vì hình như cái đầu kia cũng đã kịp nghe thấy tiếng la của anh nên nó đang từ từ xoay lại. Năm Lâm đã hoảng lại càng thêm hoảng kinh đến độ muốn chạy bay ngay ra cửa nhưng chân anh như đã đóng cứng lại từ khi nào, không còn nghe theo ý muốn của chủ nhân nữa. Quả tim của Năm Lâm mỗi lúc một đập mạnh và như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực khi cái đầu người mỗi lúc một xoay gần về phía anh... Không gian chung quanh như bị đóng cứng lại. Không có một tiếng gì ngoài tiếng thở hổn hển của Năm Lâm. Khuôn mặt trắng xanh của chị Bảy Thắm vẫn bay lơ lửng trong bóng đêm mờ ảo tạo nên một khung cảnh rùng rợn ghê gớm. Nhưng lạ thay, lúc nhìn thẳng vào cái mặt xanh xao của chị Bảy Thắm cũng là lúc Năm Lâm cảm thấy hết còn sợ hãi. Khuôn mặt của chị Bảy Thắm trông khá hiền từ và đáng thương. Cặp mắt và cặp môi của chị như muốn nói với Năm Lâm điều gì đó rồi từ từ bay ra ngoài. Nhìn vào cặp mắt của chị Bảy Thắm, Năm Lâm giống hệt như người đang bị thôi miên và bất giác anh mở cửa ra đi theo cái đầu.

Khi ra đến gần bờ sông thì cái đầu dùng lại và mấp máy cặp môi khô với Năm Lâm. Tuy không biết chắc chi Bảy Thắm muốn nói gì nhưng căn cứ vào những gì Năm Lâm biết được lúc sáng thì anh đoán chắc là cái đầu thật của chi Bảy Thắm còn ở quanh quẩn đâu đây và chắc là chi ta đang muốn ám chỉ điều đó.

Năm Lâm nhắm theo tia mắt của chị Bảy Thắm thì liền trông thấy chiếc đầu thât của chị Bảy Thắm đang bị sóng đưa lật qua lật lại ở bên bờ sông, gần chỗ anh đang đứng. Năm Lâm liền cởi chiếc áo khoác bông ra bọc lấy cái đầu của chị Bảy Thắm và mang trở lại căn nhà. Sau khi Năm Lâm bỏ chiếc đầu của chị Bảy Thắm vào gần chỗ cái xác thì ánh mắt của chị Bảy Thắm ngoài cửa sổ tỏ ra một sự biết ơn sâu sắc và từ từ biến mất...

Đã hơn mươi năm nay, câu chuyện chị Bảy Thắm bị ai đó chặt đầu đã từ từ đi vào quên lãng. Khu xóm đã trở lại mức sinh hoạt bình thường như trước khi chuyện xảy ra đối với chị Bảy Thắm. Cũng từ cái ngày mà Năm Lâm kiếm được cái đầu cho chị Bảy Thắm thì hình như chị đã an giấc cũng như từ đó không còn chuyện gì ghê gớm xảy ra nữa...

Hôm nay, xóm làng Dìu hân hạnh đón tiếp anh Tám Tàng dọn vào trong một ngôi biệt thự đẹp đẽ và to lớn. Không ai biết anh Tám Tàng từ đâu tới và cũng chẳng ai thêm để ý chuyện đó làm gì. Mọi người ở xóm làng Dìu chỉ biết anh ta là một người to con, đẹp trai và giàu có. Lý trưởng chắc đã được anh Tám Tàng tặng cho quà hậu hĩnh nên đã tổ chức một bữa ăn rất trịnh trọng mời tất cả những người có máu mặt đến cùng tham dự. Năm Lâm vốn là đội trưởng tuần định chuyên về công tác giữ gìn trật tự an ninh trong xóm nên cũng được hân hạnh đến tham gia buổi tiệc ra mắt của anh Tám Tàng. Buổi tiệc diễn ra rất vui vẻ và ồn ào. Vì Năm Lâm có tính tình phóng khoáng và cũng là một bợm nhậu có cỡ nên anh uống rất nhiều rượu và luôn nói cười oang oang trong suốt bữa tiệc.

Nhưng bữa tiệc vui nào rồi cũng có lúc phải tàn, riêng Năm Lâm tuy vẫn không nỡ rời bàn nhưng mà vì đã gần quá nửa đêm nên anh bèn nốc một hơi cạn một ly rượu lớn và xin phép từ biệt gia chủ ra về....

Ánh trăng đêm nay lúc mờ nhíp theo những cành lá đong đưa theo những con gió mát làm tâm hồn anh Năm Lâm cảm thấy vô cùng khoan khoái. Anh vừa đi vừa ngân nga hát câu vọng cổ: Từ là từ phu tướng... nghe cũng rất hay và thú vị. Khi Năm Lâm đi ngang qua bờ sông thì tự nhiên anh im bặt tiếng hát và lắng tai nghe ngóng vì hình như anh vừa nghe được tiếng nức nở của ai đó chung quanh đây. Anh dừng lại nghe ngóng một hồi rồi ngoài ngoài lỗ tai bước đi và lẩm bẩm: Có lẽ tại mình uống nhiều rượu quá nên biù tai chẳng?

Nhưng hình như không phải vì tiếng nức nở đó lại văng vẳng lên bên tai. Năm Lâm thử đưa mắt liếc chung quanh. Lúc này tự nhiên anh bị nổi gai óc, người anh cảm thấy lành lạnh. Anh liền móc túi lấy ra điều

thuốc đưa lên môi, tay run run bật cái diêm quẹt mà mắt thì không ngừng liếc qua liếc lại. Một đám mây đâu đó đã đến che khuất chỗ của ánh trăng, không gian trở nên u tối mờ mịt. Lúc này anh trông thấy có một ánh lửa hồng chợt sáng bừng lên rồi lại từ từ nhạt dần rồi lại sáng bừng lên tạo nên một khung cảnh ma quái hão huyền...

Và kia, một bóng trăng xuất hiện bên bờ sông với làn tóc xõa xuống tận đáy chân. Anh Năm Lâm tự hỏi: Ai mà giữa đêm khuya khoắt ra ngồi đây làm gì? và tự nhiên anh nghĩ ngay đến ma.

Năm Lâm từ từ bước tới bờ sông. "Phụt!" ánh lửa hồng chợt tắt ngúm đúng khi điếu thuốc trên môi anh rót xuống đất, ánh tượng ma quái mỗi lúc một ám ảnh Năm Lâm. Tuy nhiên, anh cũng cố bước gần người áo trắng đó để tìm hiểu sự tình. Càng tới gần, Năm Lâm càng cảm thấy sờ sory. Thế rồi cuối cùng anh toan quay đầu định bỏ chạy và thầm nghĩ trong đầu khi anh nhìn thấy chân của người áo trắng đó không hề chấm đất.

"Ma!... Trời ơi đúng là ma! Mình phải chạy khi nó chưa nhìn thấy mình!" Nhưng đã quá trễ khi bóng ma đó đã xoay người lại nhìn anh. Năm Lâm té sấp xuống và xoa xoa cái đầu còn đang nhức như búa bổ, Năm Lâm mường tượng đến bóng ma đêm qua và tự nghĩ: "Ai đã đem mình về nhà vậy...?" Không lẽ chính là người đó?... Tiếng "đinh đoong" làm Năm Lâm giật mình nhìn lên chiếc đồng hồ treo tường. Đã mười giờ đêm rồi, vậy là Năm Lâm đã ngủ suốt cả một ngày trời....

Trời lại về đêm, nhưng đêm nay thì không gian u ám hơn đêm trước. Trời không có ánh trăng vì mây đen từng cụm từng cụm đua nhau che phủ, gió lốc thì cứ từng con từng con thổi ào ào uốn cong những cành lá bên hiên nhà miết vào mái tôn nghe kêu ken két ròn rợn như ai đó nghiên răng từng chập. Ở trong nhà, dưới ánh đèn dầu le lói phát qua phát lại, Năm Lâm nằm trên phản mà mắt cứ mở thao lão. Chuyện xảy ra đêm qua còn đang ám ảnh trong đầu... Tiếng đinh đoong lại vang lên làm Năm Lâm một lần nữa đưa mắt ngó mông vào chiếc đồng hồ treo tường và lẩm bẩm: "Không biết đêm nay làm sao mà khó ngủ đến vậy?" Và tiếng "đinh đoong" của chiếc đồng hồ cứ lần lượt văng vẳng vang lên trong đêm vắng làm Năm Lâm cảm thấy sốt cả ruột....

Đã hai giờ sáng. Ngoài trời mưa đã bắt đầu lất phất, không gian bắt đầu trở lạnh, và gió thì vẫn không ngừng thổi... Trời đất! Giờ phút này mà Năm Lâm chợt thấy buồn tiểu! Vậy là anh liền khoác vào người chiếc áo mưa, mở cửa đi ra bụi chuối sau hè. Khi Năm Lâm định đi trở lại nhà thì anh nghe thấy có tiếng rên rỉ giống tiếng hối đêm qua lại vọng đến. Năm Lâm rùng mình, đôi mắt ngó ngang ngó ngửa và chợt bắt gặp một ánh đèn pin đang lay động trong đêm tối. Thủ mò mẫm đi theo ánh đèn, Năm Lâm không khó khăn gì để nhận ra đây chính là sân sau của nhà cô Chín Tước. Cánh cửa sau của nhà cô Chín Tước từ từ mở ra. Bên trong, cô Chín Tước đang ngủ say với khuôn mặt mịn màng chất phác dưới ánh đèn dầu le lói. Đột nhiên, một chiếc búa được đưa lên phía trên cái cổ tráng ngần của cô Chín Tóc, tựa như bàn tay sắc bén của Diêm vương đang tính đùa giỡn trước một người con gái sắp sửa lìa trần. Lưỡi búa từ từ bốc lên cao, cao thêm chút nữa và sắp sửa pháp mạnh xuống cổ cô Chín Tước. Từ trong bóng tối, Năm Lâm nhầm nghiêng mắt lại và run lên từng hồi như thể anh sẽ là người lảnh nhận cái chém ấy. Song một bàn tay vô hình nào đó đã đẩy bật Năm Lâm ra ngoài. Anh liều mạng phóng tới cản lấy cán búa và lúc này thì cô Chín Tước cũng vừa tỉnh dậy la to lên. Vô tình thay, đầu cô lại chạm phải cái gì đó cùng với sự quá hoảng sợ nên cô Chín Tước cuối cùng đã té xỉu...

Lăn lộn vật vã với sức mạnh của người cầm búa, Năm Lâm càng lúc càng cảm thấy quá mệt mỏi, đuối sức. Sau đó Năm Lâm chỉ biết rên lên một tiếng thảm thiết và té ngã nhoài xuống đất. Lưỡi búa lại một lần nữa được nhấc lên cao, cao nữa nhưng lần này không phải nhắm vào cái cổ ngọc ngà của cô Chín Tước mà là ngay ở chiếc cần cổ đen sậm đang uốt đầm mồ hôi của anh Năm Lâm.

Năm Lâm trợn trừng hai mắt đã mất hết dung khí nhìn vào lưỡi búa đang chực kết liễu đời mình. Lưỡi búa bén ngót vẫn vô tình giáng xuống, giáng xuống từ từ. Và khi lưỡi búa chỉ còn cách cổ Năm Lâm trong gang tấc thì bỗng nhiên nó khụng lai. Năm Lâm thoáng thấy "con ma áo trắng" đêm qua xuất hiện và đang giơ hai tay giữ lại chiếc búa. Trong lúc người cầm búa đang giằng co giật lại chiếc búa thì Năm Lâm kịp thời lăn người ra đằng sau chụp được một cây đòn gánh và ráng sức phang mạnh vào phía sau ót của người cầm búa. Trúng đòn, hắn ta ngã té xỉu. Anh Năm Lâm ngược mắt lên nói:

- Cám ơn chị Bảy Thắm đã cứu mạng!

Cũng chính đôi mắt hiền từ như hon một năm về trước, chị Bảy Thắm quay nhìn Năm Lâm một lần nữa và từ từ biến mất. Khi này, cô Chín Tước cũng đã tỉnh lại và nhóm tuần đình của làng đã được báo đến. Anh Năm Lâm được băng bó những vết thương. Mọi người cùng xúm nhìn kẻ gian trong tay còn giữ chặt chiếc cán búa. Hóa ra kẻ đã chặt đầu Bảy Thắm hơn mười năm về trước là gã Tám Tàng. Trước áp lực của dân làng, gã Tám Tàng được chuyển lên tinh để điều tra và kết án.

Thế nhưng cuối cùng cũng không một ai có thể biết được nguyên do tại sao gã tám Tàng lại làm những chuyện kinh tởm như vậy vì chỉ sau khi bị bắt giam khoảng một tuần lễ, gã Tám Tàng đã kịp tự cắt cổ kết liễu đời mình ở nhà lao...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Người Về Từ Đáy Mộ

Lão Ba cố hả miệng thêu thào hỏi một cách đau đớn:

- Mày đâu độc tao hả? Đúng không? Mày đâu độc tao! Đồ quỷ cái!

Bà Ba gật đầu, đáp bằng một giọng thật lạnh lùng:

- Đúng vậy! Chính tôi đã đầu độc ông. Trước sau gì thì ông cũng chết, bác sĩ đã nói như vậy, chỉ còn vấn đề thời gian. Có thể một vài tháng, có thể một vài năm, và ông hiểu rằng tôi không thể chịu đựng lâu hơn nữa. Mười lăm năm nhọc nhằn! Mười lăm năm quá nhiều điều cay đắng.

Lão Ba nghiến chặt hai hàm răng vì đau đớn nhưng cũng ráng gù lên một tiếng chửi rủa như lão vẫn chửi rủa vợ lão mỗi ngày trong suốt mười lăm năm qua:

- Con khốn nạn! Rồi đây Trời sẽ phạt mày.

Bà Ba vẫn lạnh lùng:

- Đáng lẽ chúng ta không nên lấy nhau. Tôi không hề yêu ông và ông cũng chẳng ưa gì tôi. Ông căm hận tôi vì việc ông không lấy được con Tư cháo lòng. Còn tôi, ông cũng biết rằng tôi chỉ muốn làm vợ anh Sáu thợ hồ. Chỉ vì mấy thửa ruộng của hai nhà sát bên nhau mà cha mẹ ông và cha mẹ tôi buộc tôi phải lấy ông và ông phải lấy tôi. Tôi biết đó là một cục hình cho ông cũng như cho tôi.

Lão Ba lại vừa tiếp tục lẩn lộn vừa không ngót buông lời chửi rủa:

- Khốn nạn!

Bà Ba vẫn nói bằng giọng đều đặn:

- Tôi đã có ý định đầu độc ông từ khi ông mới ngã bệnh. Bác sĩ nói tình trạng ông có thể sống lâu thêm hàng năm nên tôi không thể nào chịu nổi. Tôi không còn muốn bị ông cứ đánh đập, chửi rủa mỗi ngày nữa.

Lão Ba rên rỉ:

- Tao cầu mong rồi đây có lúc lũ quỷ mặt xanh nanh vàng tra tấn mày dưới địa ngục.

- Có thể đấy... Nhưng dù sao tôi cũng tìm được sự bình an trên cõi đời này trước đã. Còn tiếp tục chung sống với ông đâu có khác gì đang bị ác quỷ hành hạ tra tấn!

Lão Ba vặt mình đau đớn, hai bàn tay lão nắm chặt lại chịu đựng. Là một người cứng rắn và mạnh mẽ, lão cố thu hết tàn lực, quát lớn:

- Tao sẽ trở về! Trở về từ đáy mộ... Hãy chờ đó con quỷ cái!

Rồi lão còn ráng giơ một nắm tay về phía bà vợ:

- Tao sẽ chờ mày xuống địa ngục...

Nói xong lão kiệt lực, buông tay xuống, mồ hôi tháo ra như tắm, toàn thân run rẩy:

- Trời đất ơi! Đau bụng quá! Hết như dao đang đâm vào ruột...

Đột nhiên bà Ba ngẩng đầu lên nghe ngóng. Có tiếng xe gắn máy. Bà bước vội tới bên cửa sổ, nhìn ra ngoài lầm bẩm:

- Sao ông bác sĩ hôm nay tới sớm quá vậy kìa?

Rồi bà bước tới bên gương, nhặt lấy chiếc khăn lông nằm dưới chân giường cuộn thành bó đè cứng vào mặt cho lão Ba ngột thở. Lão Ba cố sức vùng vẫy nhưng bà Ba còn đè nguyên người mình lên tấm khăn... chân tay lão Ba giật mạnh mấy cái rồi dần dần buông xuôi... Biết lão Ba đã tắt thở, bà Ba bèn đứng lên thở phào nhẹ nhõm.

Bà ném cái khăn lông lên lưng ghế trước khi bước ra mở cửa. Bà nói với ông bác sĩ vừa bước vào bằng một giọng điệu khá lạnh lùng:

- Ông ấy đã đi rồi sau khi bị bất tỉnh giống như mấy kỳ trước. Tụi nhỏ đi học hết nên tôi không biết làm sao kêu thấy. Nhưng dấu sao tôi cũng mừng khi lão ấy không còn hành hạ tôi được nữa.

Vì bác sĩ lắc đầu tỏ vẻ thông cảm. Ngôi làng hẻo lánh này xem ra mọi người đều biết chuyện gia đình của nhau. Ông bác sĩ già đứng nhìn thi thể của lão Ba trước khi kéo cái mền phủ kín mặt lão rồi quay sang bà Ba:

- Hãy ngồi nghỉ ngơi một chút đi bà Ba. Đừng lo nghĩ gì thêm nhiều, để tôi cho ông Tám Tàng trại hòm hay trước khi nói với thầy giáo cho con Hoa và thằng Đức về ngay bây giờ. Bà Ba còn muốn kêu ai nữa không?

Bà Ba lắc đầu:

- Nhờ bác sĩ nói dùm với ông Tám Tàng tới đem lão ấy đi ngay giùm tôi. Bây giờ căn nhà này là của tôi. Lão đi khuất mắt tôi sớm phút nào hai phút ấy. Tôi không muốn nhìn mặt lão thêm chút nào nữa.

Bà Ba nói tiếp bằng một giọng đầy cay đắng:

- Suốt đời lão ấy đã làm khổ tôi. Tôi thù ghét lão từ ngày phải về với lão. Bây giờ căn nhà này là của tôi. Tôi sẽ khóa chặt căn phòng của lão ngay khi ông Tám Tàng đem lão đi. Tôi không bao giờ muốn nhìn thấy bên trong căn phòng đó nữa. Chỉ toàn là kỷ niệm đớn đau, những lời chửi rủa, hận thù. Tôi sẽ thiêu rụi căn phòng của lão nếu như căn nhà này không bị ảnh hưởng gì.

Rồi bà Ba ngồi xuống ghế ngược nhìn vị bác sĩ bằng đôi mắt lạnh lùng ráo hoảng.

Ông bác sĩ cũng ngồi nhìn bà Ba, nói bằng một giọng dịu dàng, thông cảm:

- Có lẽ bà đã quá mệt mỏi rồi. Để tôi về lấy chai thuốc bổ mang tới cho bà.

- Tôi không cần thuốc bổ. Cái chết của lão là liều thuốc bổ tốt nhất đối với tôi rồi...

Ông bác sĩ già gạt ngang:

- Thôi bà à, chúng ta không nên nói xấu người quá cố nữa. Ai cũng biết ông Ba luôn đối xử với bà ra sao rồi. Thôi để tôi giúp bà đi kêu ông Tám Tàng đây...

Chưa đầy nửa giờ sau, ông Tám Tàng và một thanh niên phụ việc đẩy xe ba gác mang theo một chiếc quan tài lớn tới. Bà Ba đứng ngay cửa phòng chờ cho hai người vừa khiêng lão Ba tắm liệm xong liền nói:

- Ngày mai sẽ tiến hành hỏa táng ông ta. Nhưng tôi thề với lòng mình cũng sẽ không bao giờ đặt chân vào căn phòng này sau khi đã hỏa thiêu ông ấy cho tôi khi tôi tắt thở...

Hai người đàn ông nọ cũng lắc đầu thông cảm, họ hiểu rõ cuộc sống khốn khổ nhọc nhằn của bà Ba bên ông Ba từ nhiều năm qua.

Những năm kế tiếp, bà Ba thường ngày ra đồng làm việc cùng các lực điền và dành dụm mua thêm được khá nhiều vào cái vốn đã tương đối đồ sộ của ông Ba để lại.

Nhưng cuộc sống bà vẫn lạnh lùng, không hề mỉm cười và không hề có bạn, hệt như lão Ba đã không hề có bạn.

Rồi hai đứa con bà cũng dần lớn lên, trưởng thành. Con Hoa lập gia đình rồi theo chồng về làng kế bên, thằng Đức lớn lên ra đồng làm việc phụ mẹ khiến bà giảm được một gánh nặng. Rồi thằng Đức lấy vợ và mang cô dâu mới về ở chung với bà Ba. Rồi một lũ con nít theo nhau ra đời, cả sáu đứa hết thảy. Nếu những tiếng cười vô tư của bầy trẻ có khiến tâm hồn bà nội chúng mềm đi một chút, bà không hề để lộ ra ngoài. Trong suốt những năm tháng dài đó, có một cái phòng, được gọi là phòng của nội, vẫn luôn luôn được khóa chặt. Cả gia đình không một ai nhắc nhở tới. Lũ trẻ tự cảm nhận thấy dường như có một cái gì mà chúng cho là rất kinh khủng đang ở bên trong nên mỗi lúc phải đi ngang căn phòng ấy, chúng vẫn cố tình đi thật nhanh, và khi bóng tối bao phủ căn nhà, ánh đèn dầu lung linh tạo nên những hình nhân lắc lư rung động trên tường chúng cũng không bao giờ dám bước tới gần căn phòng của nội. Dĩ nhiên đầu óc trẻ thơ của chúng luôn tưởng tượng ra thật nhiều điều...

Rồi một năm châu chấu xuất hiện tràn lan phá hoại mùa màng. Và năm sau đó trời hạn hán khiến giá thóc gia tăng trong khi lương bổng bị cắt giảm. Nhiều chủ điền buộc phải cho thợ nghỉ việc. Gia đình cô Hoa là một trong những nạn nhân đầu tiên. Mùa màng thất bát, chồng đau ốm rồi một đứa con nhỏ chào đời. Vợ chồng cô Hoa liên bồng con về xin bà Ba cho ở chung. Tuy vẫn lạnh lùng như thường lệ, nhưng bà Ba vẫn quyết định nhường cho vợ chồng Hoa một phòng. Lại tới phiên người anh vợ của Đức cũng bị chủ điền cho nghỉ việc. Không có công ăn việc làm, không tiền trả tiền mướn, anh ta cầu cứu vợ Đức. Nàng đâu bèn thưa chuyện với mẹ chồng. Bà Ba, lúc này đã già, nói với con dâu bằng một giọng cương quyết trong bữa ăn chiều:

- Thêm bốn miệng ăn nữa cũng chẳng sao. Má đồng ý cho tụi nó tới đây, nhưng... không biết phải cho tụi nó ngủ ở đâu?

Cô Hoa liếc nhìn anh Đức trước khi ngập ngừng nói lên cái ý nghĩ của tất cả mọi người:

- Căn phòng của nội. Minh có nên mở cửa phòng cho thoáng khí trước khi cho mấy người họ dọn vào ở đó được không má?

Bầu không khí đột nhiên yên lặng, nặng nề. Bà Ba liếc nhìn đứa con gái trước khi lần lượt nhìn vào mặt từng người, đoạn gằn giọng:

- Má đã thế sẽ không bao giờ bước chân vào phòng đó cho tới ngày má nhắm mắt.

Cô Hoa thu hết can đảm:

- Nhưng má cũng đâu có cần bước vào đó làm gì. Nhà mình chật quá đâu còn chỗ nào khác nữa đâu má? Bà Ba đặt đôi đũa xuống bàn nói thật chậm rãi:

- Nếu có ai ngủ trong phòng đó, người đó phải là má. Má đã ở với cha tui bảy mươi lăm năm trời, mươi lăm năm trời đầy đắng cay thù hận. Cha tui bảy ghét má hơn má thù ghét ông ấy. Căn phòng đó đầy những sự thù ghét và sau mấy chục năm trời đóng kín, những sự thù ghét đó hiện đang sôi sục chỉ chờ cửa mở là tràn ra phủ ngập căn nhà này. Nhưng cũng không sao đâu! Má sẽ dọn vào đó...

Cô Hoa nói bằng một giọng đầy hối hận.

- Má ơi! Phải chi con đừng đưa ra đề nghị đó. Con biết là có một cái gì giữa ba và má nằm trong căn phòng đó nhưng con không biết...

Bà Ba ngắt lời đứa con gái:

- Một cái gì đó con nói đó chính là sự thù ghét giữa má và ông ấy. Nhưng má nói rồi. Cũng chẳng sao đâu! Má giờ đã già rồi, hơn bảy mươi rồi. Chắc má cũng chẳng còn sống được bao nhiêu lâu nữa đâu...

Bà ngưng lại, đôi mắt già mệt nhìn thật xa xôi:

- Có thể đây là sự tiền định! Trước khi chết ông ấy đã nói rằng ông ấy sẽ chờ má... Có thể lầm... Ai biết được!

Rồi bà Ba đứng lên:

- Má sẽ cho mở cửa phòng vào sáng ngày mai.

Dứt lời, bà mím chặt đôi môi, bước lên cầu thang về phòng ngủ trên lầu. Bước vào phòng, bà Ba đóng sầm cửa lại, ngồi yên lặng trên cái ghế nhỏ bên giường, đôi mắt mệt mỏi nhìn vào hư không trong khi cuốn phim dĩ vãng hiện lên thật rõ. Bây giờ, bà đang bị thúc giục mạnh mẽ bởi một ước muôn mà bà vẫn chôn chặt trong lòng từ gần một nửa thế kỷ, ước muôn của tất cả những kẻ sát nhân muôn nhìn lại hiện trường. Ước muôn ấy đã tới với bà hàng ngàn lần trước đó nhưng lần nào bà cũng nén lòng được. Bây giờ, chỉ còn có mấy tiếng đồng hồ nữa căn phòng kia sẽ được mở ra, ước muôn lại trở về, mãnh liệt hơn bao giờ hết, căn phòng đóng kín kia đang réo gọi bà. Trong óc bà, một tiếng nói vô cùng mạnh mẽ vang lên: Bây giờ! Bây giờ! Tiếng nói này rất quen thuộc với bà vì đó là tiếng nói của chính ông Ba, người bà thù ghét, người mà bà đã đang tâm giết chết.

Bà Ba lặng lẽ đứng dậy, bước tới tủ áo, ngồi xuống mò dưới đáy tủ lấy chiếc chìa khóa mà bà đã giấu kín hàng mấy chục năm trời. Rồi bà trở lại ngồi trên ghế lắng nghe những tiếng chân lần lượt về phòng. Một lúc sau, căn nhà tối om đã hoàn toàn yên tĩnh. Bà Ba đứng dậy hé cửa nhìn ra dây hành lang. Tất cả đều ngủ yên. Bà bèn trở vào phòng cầm cây đèn dầu, mở cửa thật nhẹ rồi rón rén bước xuống cầu thang.

Ngoài trời không khí bỗng nhiên trở nên nặng nề dường như muốn bão. Bà nghe tiếng gió rít qua những cành cây. Có cái gì tương tự như tiếng gió than van ngoài đêm tối? Bà Ba dừng lại, nghiêng tai lắng nghe và đột nhiên ký ức trở về thật rõ. Bà lẩm bẩm:

- Giống y như cái đêm trước khi lão ấy chết.

Tim bà đậm mạnh hơn khi đứng trước cánh cửa đen ngòm, lạnh lùng của căn phòng chứa đầy thù hận. Sau một thoáng ngập ngừng, bà chuyển cây đèn sang tay trái tay phải lấy chìa khóa đút vào ổ khóa... bà vặn nhẹ... Chiếc ổ khóa không chuyển động. Bà vặn mạnh tay hơn... Cạch một tiếng ổ khóa bật ra. Bà đứng yên một lát, bàn tay đặt trên nắm cửa. Tự nhiên bà run lên vì lý do gì không rõ. Bà lẩm bẩm một mình:

- Lão ấy đã nói là lão sẽ trở về từ đáy mồ... Chắc là lão ấy sẽ chờ...

Bà vặn nắm cửa, đẩy mạnh... Cái bản lề cũ kêu rít lên phản đối trước khi cánh cửa mở bung ra. Một làn sóng hận thù từ trong phòng tràn ra phủ kín người bà. Bà chậm chạp bước vào, đôi môi mím chặt. Giơ cao ngọn đèn dầu, bà quan sát mọi vật trong phòng. Đó chính là cái giường với tấm khăn trải giường nhăn nheo, nơi ông Ba đã trút hơi thở cuối cùng hay không thể là hơi thở cuối cùng? Đó là cái gối mà ông Ba từng gối đầu trước khi nhắm mắt. Mọi vật không hề thay đổi. Bà Ba thoảng nhớ cả vị bác sĩ lẩn ông Tám Tàng, những người cuối cùng đặt chân vào căn phòng này bây giờ đây đều đã ra người thiên cổ. Kế bên đầu giường là một chiếc bàn nhỏ nơi vẫn còn cái ly mà bà pha thuốc độc cho ông Ba uống. Bà Ba lẩm bẩm:

- Lão ấy đã nói là lão sẽ chờ mình...

Căn phòng thật ẩm thấp và bụi bặm. Bà Ba khép cửa lại, đặt ngọn đèn dầu lên cái bàn nhỏ bên cạnh cái ly rồi bước tới bên cửa sổ, mở toang cánh cửa.

Một ngọn gió từ bên ngoài lùa vào, rít lên... ngọn đèn chợt lung linh vì gió tạo nên những bóng đèn quái đản nhảy múa trên tường. Trên lưng ghế, chiếc khăn lông mà bà dùng đè cho ông Ba chết ngợp nay đã trở thành vàng khè, tuy bà vẫn nhìn thấy thật rõ một đốm đen ở chính giữa, đốm đen mà bà biết đấy chính là những giọt nước dài cuối cùng của ông Ba. Bà bước tới giữa phòng, đôi mắt vẫn không rời khỏi đốm đen trên chiếc khăn lông. Rồi bà lặp đi lặp lại:

- Lão ấy đã nói là lão sẽ trở về từ đáy mồ... lão sẽ chờ mình...

Đột nhiên một cơn gió mạnh thổi vào qua khung cửa sổ. Ngọn đèn chao lên trước khi tắt ngấm. Bóng tối bất ngờ khiến bà Ba hoảng hốt. Lần đầu tiên trong đời bà biết sợ hãi! Bà liếc về cái giường, và chợt nhận thấy dường như có một người nào đó đang nằm, mặt quay về phía bà đưa tay vẫy vẫy. Bà run rẩy bước lui trước khi té ngồi xuống ghế. Một cơn gió mạnh thổi chiếc khăn lông như một con bạch tuộc với những cái vòi gómc ghiếc đang siết mạnh quanh cổ bà. Bà đưa hai tay lên cố kéo mạnh chiếc khăn lông ra trong khi bên tai bà, tiếng ông Ba vang lên mồn một: "Tao sẽ trở về từ đáy mồ... Tao chờ mày..."

Sáng sớm hôm sau, người ta thấy bà Ba nằm chết cứng đờ trong căn phòng của nội. Quanh cổ bà là chiếc khăn lông vàng khè, y như chiếc vòi bạch tuộc!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chiếc Xe Trở Chứng

Tuấn khởi động cách nào nó cũng không chịu nổ máy. Anh xem đồng hồ, hơn sáu giờ chiều. Bực bội, Tuấn đóng cửa nhà xe, xách cặp ra ngoài đón taxi.

Đây là lần thứ ba chiếc xe bị như vậy. Hai lần trước Tuấn cũng có hẹn vào khoảng giờ này và cũng không khởi động được chiếc xe. Sáng hôm sau khi chuẩn bị đi làm, chiếc xe lại nổ máy và chạy bình thường.

Lần thứ hai, anh đã điện thoại cho người chủ ga ra, cũng là bạn anh, nhờ xem lại. Sau khi kiểm tra, chiếc xe được xác nhận là bình thường, thậm chí còn ở trạng thái hoàn hảo nữa là khác. Mà cũng lạ, chỉ có trên dưới khoảng sáu giờ chiều thì chiếc xe mới không nổ. Còn lúc khác thì không sao cả.

Có lẽ thợ sửa xe chưa tìm được bệnh. Triệu chứng này chỉ mới xảy ra trong thời gian gần đây, sau lần Tuấn đưa xe nhờ ga ra theo dõi và chăm sóc chiếc xe hôm cuối tuần.

Trong lúc chờ taxi, Tuấn lại điện cho ông bạn sửa xe:

- Nó lại chứng nữa rồi ông ơi! Tôi làm cách nào nó cũng không chịu nổ máy. Ủ. Đích thân ông coi kỹ lại dùm!

Tối hôm đó, sau khi quan hệ với khách hàng xong, Tuấn về đến nhà thì đã hơn mười một giờ đêm. Tuấn mở cửa rào vào nhà. Anh thấy chiếc xe nằm ngoài sân. Có lẽ ông bạn đã đến sửa và để xe ở đây. Anh mở cửa để máy và đưa xe vào nhà xe, khóa cẩn thận.

Sáng hôm sau, trong lúc điềm tĩnh, Tuấn hỏi vợ:

- Hồi tối anh Khải lại sửa xe cho anh hả?

- Đâu có đâu anh.

- Vậy sao chiếc xe nằm ngoài sân?

- Vậy hả, em đâu có biết.

- Kỳ vậy. Hồi anh đi, anh để máy xe không nổ, anh phải đi bằng taxi. Đến chừng về, anh thấy xe đâu ngoài sân. Anh phải đưa xe vô nhà xe mà.

- Đâu có ai chạy xe đâu. Nếu anh Khải tới sửa thì phải kêu em mở khóa nhà, rồi mở cửa nhà xe chờ.

Tuấn điện thoại cho Khải:

- A lô, chừng nào ông mới tới coi xe giùm tôi?

Đầu kia có giọng trả lời vừa mệt mỏi và như ngáy ngủ:

- Xin lỗi Tuấn. Mình chưa tới được. Chiều hôm qua mình có khách nên xin quá. Giờ này dậy còn chưa nổi dậy. Mà mình thấy xe ông có vấn đề gì đâu. Thông cảm nghe, chiều nay mình tới.

- Vậy thì ai đưa xe ra sân? Không lẽ trộm.

Là một nhà kinh doanh, chuyện xe cộ đối với Tuấn hết sức quan trọng, xe phải tốt để bảo đảm giờ hẹn.

Chiếc xe còn thể hiện phong cách làm việc của chủ nhân. Chiếc xe nay hư, mai hỏng vừa làm người đi bực mình, vừa làm xấu đi hình ảnh trước đối tác.

Ý thức như vậy, Tuấn mới mua chiếc xe đắt tiền này và luôn bảo trì cẩn thận. Mỗi tháng anh đều giao cho Khải kiểm tra một lần. Nhờ vậy, từ trước đến nay anh luôn hài lòng với nó. Hơn nữa, anh không mướn tài xế, anh luôn tự lái mỗi khi đi đâu. Trong nhà chỉ có vợ anh, hai con nhỏ và bà mẹ. Tất cả đều không biết lái xe. Nếu anh có thì giờ, anh sẽ đưa họ đi khi cần, còn không thì cả nhà đi taxi.

Tại sao xe anh có lúc nổ máy, lúc không? Tại sao tối hôm qua chiếc xe anh lại đậu ở sân? Tạm thời anh chưa trả lời được câu hỏi nào cả.

Tuấn mở cửa xe. Bước vào. Đút chìa khóa công tắc. Đề máy. Chiếc xe nổ máy với âm thanh êm ái một cách vừa ý. Anh hôn vợ và dặn:

- Đóng cửa giùm anh nghen.

Chiếc xe nhẹ nhàng ra đường hòa vào dòng xe cộ đang hối hả của thành phố chuyển mình.

Chiều hôm đó, khi Tuấn đang sắp xếp chuẩn bị về thì có điện thoại của vợ anh:

- Anh Khải tới coi xe cho anh, em trả lời sao đây?

- Được rồi. Em nói anh Khải đợi anh, anh về tối liền.

Khi Tuấn về đến nhà Khải mở cổng. Anh lái một đường cong nhẹ để đưa xe đậu ở thềm. Khải ra dấu bảo Tuấn dừng tắt máy. Khải ép sát tai vào ca-pô. Thang máy nổ chậm đều và rất ngọt. Khải nhắm mắt, chăm chú lắng nghe. Tuyệt đối không có một âm thanh lạ, dù rất nhỏ. Khải lại giở ca-pô, nhìn thật kỹ và nghe thật kỹ.

- Không có gì hết. Tất cả đều hoàn hảo.

Tuấn yên tâm khi nghe bạn nói. Tuấn và Khải là bạn học chung thời trung học. Hai người chơi với nhau khá thân. Lên đại học, Khải chọn ngành kỹ thuật, tốt nghiệp kỹ sư cơ khí, Khải tiếp quản cơ sở sửa chữa xe hơi của cha. Với tay nghề kinh nghiệm gia truyền cộng với kiến thức khoa học kỹ thuật của Khải, cơ sở sửa xe ngày một phát triển và rất uy tín của thành phố này.

Còn Tuấn thì lao vào kinh doanh và cũng là một doanh nhân tương đối thành đạt. Mặc dù hiện nay do điều kiện công việc họ không còn cặp đôi như xưa nữa, nhưng tình cảm thân thiết vẫn không hề sút mẻ tí nào. Mỗi khi người nào cần thì chỉ cần ới một tiếng, người kia có mặt ngay. Ngay cả khi đi mua chiếc xe này Khải cũng đích thân đi và chọn lựa.

Tuấn tắt máy, mở cửa bước xuống. Khải lên xe khởi động. Chiếc xe nổ máy êm như ru. Khải đánh nhẹ tay lái đưa xe vào nhà xe.

- Em cho anh món gì ngon ngon để anh với anh Khải lai rai một chút.

Tuấn đưa Khải lên lan can tầng một. Nơi đó có cái bàn nhỏ rất hữu tình được thiết kế dành riêng cho các cuộc hội ngộ bạn bè chí cốt.

Cũng như những người bạn khác, lâu lâu mới có dịp thư thả ngồi với nhau, hai người thăm hỏi gia đình, vợ con. Kế đó là trao đổi cho nhau những tin tức về sự thành công hay thất bại của những người bạn chung.

Khi vợ Tuấn mang đĩa thức ăn, đột ngột Khải đổi đề tài:

- Ông nói chiếc xe thường khởi động không được trong khoảng thời gian nào?

Vừa khui chai rượu, Tuấn vừa trả lời:

- Tôi thấy là khoảng sáu tới bảy giờ. Những lúc có chuyện đi trong giờ này thì y thường...

- Hay là bà chủ xe không muốn ông đi giờ đó?

Vợ Tuấn cười:

- Không có đâu anh. Em đâu có biết gì về xe cộ.

- Đùa thôi. Thế này thì lạ thật.

Họ nâng ly. Chất rượu màu mật ong sóng sánh. Thời gian chầm chậm trôi qua. Lâu sau, bất ngờ Khải hỏi:

- Mấy giờ rồi?

- Sáu giờ hai mươi.

- Mình xuống thử xe.

Hai người xuống nhà để xe, mở cửa, lao lên xe, khởi động máy. Chỉ có tiếng khởi động. Máy xe không nổ.

Khải kiểm tra thật kỹ, xem máy, thử điện, thử lửa, thử xăng tất cả đều tốt.

- Kỳ à nghen.

Khải trầm ngâm nhìn chiếc xe một lúc, bất ngờ nói:

- Thôi mình lên nhậu tiếp.

Hai người lại tiếp tục uống lai rai. Bảy giờ mười phút. Họ trở xuống nhà xe. Chiếc xe khởi động ngọt ngào như chưa bao giờ trở chứng. Khải lắc đầu, nhún vai, cười và từ giã bạn ra về.

Tuấn hoàn toàn không thể tưởng tượng được khi sáng hôm sau anh xuống nhà đi làm thì chiếc xe đã đậu ở ngoài sân, thay vì trong nhà xe. Chiếc xe đậu bên thềm. Cái dáng đậu đó chưa phải là vị trí của chiếc xe sắp ra cổng.

- Chuyện gì đã xảy ra?

Tuấn không thể nào dự đoán được một điều gì. Trong đầu anh có biết bao nhiêu nghi hoặc, thắc mắc mà không hề giải thích nổi.

Cuối cùng thì Tuấn cũng có được một kế hoạch.

Chiều hôm đó, anh mặc dây đắt chiếc Camera trên lan can lầu một hướng xuống sân. Tối đến anh cố thức thật khuya quan sát nhưng không có chuyện gì xảy ra. Anh đi ngủ sau khi bật camera.

Sáng hôm sau chiếc xe đậu sẵn ở sân. Tuấn vào phòng mở đoạn phim thu được. Trong bóng tối, không một bóng người, hình ảnh chiếc xe mờ mờ di chuyển tới sân. Anh thấy đường như trên nắp xe có một bóng trắng mờ mờ hình người nằm trên đó. Anh tua đi quay lại nhìn thật kỹ và xác định đúng như vậy.

Tuấn chạy xuống nhìn vào nắp xe. Không thấy có gì lạ.

Hôm sau Tuấn thay đổi vị trí lắp camera. Chiếc máy được lắp sát vào chậu cây cảnh dưới sân. Từ vị trí này góc nhìn của máy rất rộng, có thể thấy từ cửa nhà để xe đến sân. Chiếc camera này là loại mới, có thể nhìn thấy rõ hình ảnh trong đêm tối mà anh mới mượn được của người bạn trưa nay.

Đến hơn mươi một giờ Tuấn đi ngủ và mở máy quay. Thức dậy, việc đầu tiên là Tuấn chạy ra lan can nhìn xuống. Chiếc xe đã đậu ở sân. Anh xuống chỗ đặt máy quay lấy phim thu được. Hình ảnh lần này khá rõ. Cái khóa nhà xe tự mở, hai cánh cửa sắt bung rộng ra, chiếc xe không người lái di chuyển từ từ. Không phải, nói đúng hơn là chiếc xe đang trôi chầm chậm. Đầu tiên là nó lùi ra khỏi nhà xe để trở đầu, qua một khúc cua dễ dàng và đến đậu trước sân. Trong xe không có người lái.

Quan trọng hơn là trên nắp xe có người. Hình ảnh cho thấy một người đang nằm trên nắp xe. Xem lại nhiều lần, Tuấn thấy rõ đó là thân một người con gái, nằm bất động và có cả máu. Cô gái mặc bộ quần áo trắng, mái tóc dài bện máu. Máu trên nắp xe, máu dính vào cản xe. Anh thấy rõ máu còn nhão từng giọt trên khuôn mặt người con gái tội nghiệp.

Toát mồ hôi Tuấn điện thoại cho Khải. Khải đi sửa xe cho người quen ở tỉnh. Khải hẹn tối nay gặp. Tối hôm đó vào khoảng bảy giờ rưỡi, Tuấn lái xe đến nhà Khải.

Đây là con đường khá tối trong thành phố, đèn đường rất thưa và có cái hư, nên hai bên đường tối và đường vắng. Đèn đỏ, Tuấn ngừng xe. Bất ngờ anh ngước lên kính chiếu hậu. Cái gì vậy? Một người con gái ngồi nép băng sau xe anh. Đó lại đúng là cô gái mà anh nhìn thấy trong phim thu được. Cô gái mặc bộ quần áo trắng, mái tóc dài bị bện máu. Có cả những giọt máu.

Anh cảm thấy ón lạnh. Mồ hôi tuôn trào ướt hai bàn tay đang cầm vô lăng. Anh phải hết sức mình để giữ bình tĩnh.

Bất thân anh quay lại nhìn phía sau. Không có gì cả. Anh nhìn lại kính chiếu hậu, cô gái vẫn còn ngồi đó. Thật tình thì anh định mở cửa xe bỏ chạy.

Có tiếng còi xe phía sau. Đèn đã chuyển sang xanh. Tuấn tăng ga cho xe chạy chầm chậm và nhìn lên kính chiếu hậu. Hình ảnh cô gái đã biến mất.

Vượt qua một ngã tư nữa, anh từ từ gấp xe vào lề trước nhà Khải. Đây lại là đoạn đường tối.

Trời ơi, trong ánh đèn pha cô gái lại hiện ra trước mắt Tuấn. Vẫn bộ quần áo trắng. Vẫn mái tóc dài bay thấp thoáng còn bện máu.

Nghe tiếng xe ngừng, biết anh tới, Khải mở cửa nhà. Cô gái biến mất.

...

Vợ chồng Khải im lặng khi nghe Tuấn kể câu chuyện. Từ việc anh quay phim đến việc anh thấy người con gái ma trong xe, trong ánh đèn pha. Nhưng không hiểu sao cả hai đoạn phim đều không chiếu được trên máy nhà Khải.

Vợ Khải có vẻ sợ. Khải trầm ngâm hút thuốc.

Sau một lúc suy nghĩ đầy căng thẳng, Khải đứng dậy vào phòng. Khi trở ra anh cầm theo một tờ báo. Mở

trang cuối, Khải chỉ cho anh một cột báo có đóng khung.

Tuấn đọc. Đó là thông báo truy tìm chủ xe và người lái xe gây tai nạn. Chiếc xe màu xanh lợt, có hai số sau là 09, gây tai nạn làm chết một cô gái rồi bỏ chạy vào tối thứ bảy tuần rồi...

Tuấn chợt hiểu ra:

- Là xe anh.

Khải nói, giọng trầm và chậm rãi:

- Tôi vừa mới đọc được chiều nay. Tối thứ bảy vợ chồng tôi đi Vũng Tàu. Cơ sở nghỉ. Chỉ có một thằng thợ trực ở tiệm.

Khải quay qua bảo vợ:

- Em kêu thằng Thành qua cho anh.

Ít phút sau vợ Khải và anh thợ sửa xe Thành bước vào. Không khí im lặng và căng thẳng, cái nhìn của ông chủ cơ sở và ông chủ xe quen thuộc, Thành ngạc nhiên mất hồn một chút rồi ngã bết dưới đất:

- Em lỡ... Tối thứ bảy, em lén lấy xe đi uống cà phê rồi lỡ...

Thành khóc như mưa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXIX: Ba NỐT RUỒI TRÊN XÁC NGƯỜI YÊU -Phần 1

Lần đầu tiên từ cả chục năm rồi, Phước mới có được một kỳ nghỉ trọn vẹn và ở nhà được đúng đêm giao thừa. Kể từ khi ra trường, chuyển về một trung tâm y tế huyện miền xa, cứ tưởng làm bác sĩ nơi đó sẽ được nhàn hơn là những bệnh viện cấp tỉnh, thành phố lớn. Nào ngờ đó là một huyện có mật độ dân cư đông, lại là nơi thường xảy ra nhiều trận dịch, nên người dân đã quen với cảnh ôm con tới bệnh viện dù bất cứ bệnh gì. Nên hai năm ra nghề của Phước đúng là hai năm tích lũy kinh nghiệm vô cùng quý giá. Qua năm thứ ba thì Phước đã nổi danh như một bác sĩ tận tụy, có lương tâm và đặc biệt là có tay nghề cao trong lĩnh vực các bệnh truyền nhiễm như sốt xuất huyết, thương hàn, thủy đậu v.v... Và cũng chính vì thế, nên một bệnh viện lớn ở thành phố đã nghe tiếng và bằng mọi cách đã xin Phước về cho bệnh viện của mình. Phước đành phải tuân theo lệnh điều động, và trước Tết năm ngày, anh đã được phép về nghỉ ở nhà, trước khi nhận công tác ở bệnh viện mới.

Lan Hương, cô em họ của Phước là người vui nhất khi hay tin anh được chuyển công tác về thành phố. Cô đã ra tận bến xe đón Phước chở anh về nhà, và khi Phước chưa kịp tắm rửa thay quần áo thì Hương đã giục anh lên xe:

- Anh đi ngay kẻo muộn. Bạn bạn em đang đợi anh ngoài... quán bánh xèo!

Phước ngạc nhiên:

- Sao lại có vụ ai đợi ngoài quán bánh xèo? Mà họ là ai?

Lan Hương làm ra vẻ bí mật:

- Ai thì lát nữa đây anh sẽ biết!

Hương vù xe như bay khiến Phước phải nhắc chừng:

- Chạy xe giống mấy tay "yên hùng" xa lộ quá cô oi!

Lan Hương cười vui:

- Chạy như vậy cho quen, để mai mốt tốt nghiệp ra trường còn chạy "sô" nữa chứ!

Phước tỏ ra ngò nghêch:

- Chạy "sô" gì? Em đang học y mà, chứ phải ca sĩ, diễn viên đâu mà chạy "sô"?

Lan Hương lại cười to:

- Ông anh tội nghiệp của tôi, chỉ mới đi vùng sâu vùng xa mấy năm mà lạc hậu quá chừng rồi! Anh tưởng bác sĩ bây giờ không vất giờ lên cổ để chạy đi làm giàu à?

Phước hoàn toàn không biết:

- Bác sĩ có tiếng, mở phòng mạch thì mới hy vọng phát len được. Nhưng số đó đâu phải nhiều.

- Không nhiêu thì mình làm cho nhiêu!

Lời nói của Lan Hương ẩn ý rắc rối, mà tính của Phước thì thích đơn giản, nên anh không hỏi tiếp. Lát sau, anh được đưa tới một đường phố quen thuộc. Phước hỏi:

- Có phải Đinh Công Tráng không?

- Anh chưa quên sao! Đây là phố bánh xèo mà!

Ở một bàn rộng, đã có sẵn ba người bạn gái chờ trước. Họ vừa thấy Phước tới đã cùng reo lên:

- Chào ông bác sĩ sắp nhận nhiệm sở!

Trong số này chỉ có một người vốn là bạn của Lan Hương là Phước có quen mặt, còn hai cô kia thì anh hoàn toàn xa lạ. Do vậy, anh chỉ gật đầu chào chứ không hỏi chuyện. Lan Hương phải làm người dẫn chương trình:

- Ông anh mình sau khi ở ba năm trong làng xã xa xôi thì hầu như quên hết chuyện đời ở chốn thị thành rồi, các bồ thông cảm. Riêng Ái Mỹ, nếu trong ba mươi giây nữa mà anh mình không nhớ ra và hỏi chuyện bạn thì bạn có quyền phạt thế nào cũng được.

Ái Mỹ phải mất vài mươi giây mới nói được:

- Biết người ta có chấp nhận chuyện phạt hay không đó mới là vấn đề.

Lan Hương vẫn cố chọc Phước:

- Vậy anh Phước nói đi chừ, chịu phạt hay không nào?

Lâu lắm rồi Phước mới lại có được cái không khí vui đùa trẻ trung như thế này, nên chất trẻ trong anh cũng bùng lên rất nhanh, anh hòa nhập vào họ một cách dễ dàng, vừa nói vừa đưa mắt nhìn sang Ái Mỹ:

- Có anh đàn ông nào có thể cưỡng lại được mệnh lệnh của đàn bà đâu? Tôi cũng còn là đàn ông mà!

Nghe Phước nói vậy, ba cô bạn thích thú cười ầm lên, khiến cả quán quay lại nhìn. Lan Hương làm mặt lì.

- Kệ họ, mình vui mà! Nhất là bữa nay sinh nhật người ta mà.

Phước ngạc nhiên:

- Ủa, sinh nhật em hả, Lan Hương?

Lại được dịp để cô em nghịch ngợm càu nhàu:

- Có cô em gái mà sinh nhật ngày nào cũng không nhớ nữa! Của em thì phải gần hè kia, còn bữa nay thì... Hương nhìn vào Ái Mỹ và chỉ chiếc bánh sinh nhật đang để ở bàn bên cạnh:

- Chủ nhân của nó là đây.

Rồi Hương nói thẳng ra:

- Hôm nay sinh nhật của Ái Mỹ, lại trùng vào ngày anh Phước về nhận nhiệm sở mới, như vậy niềm vui nhân đôi đấy nhé! Mà đã nhân đôi thì cũng có nghĩa là nhân hai người chịu chi bữa tiệc này đó!

Một cuộc gai độ rõ ràng, nhưng Phước lại thấy thích, anh tự nguyện:

- Ông anh này xin tuân lệnh!

Nói xong, anh lại đưa mắt kín đáo nhìn Ái Mỹ, mà nếu các bạn tinh ý sẽ thấy trong cái nhìn đó hàm ý sâu

xa hơn là cái liếc nhìn thông thường.

Ái Mỹ cũng kín đáo nhìn sang, rồi vội quay đi chỗ khác ngay khi thấy mọi người để ý.

Lúc này thì Phuốc đã nhận rõ ý đồ của cô em Lan Hương. Cô nàng muốn ráp nối cho anh và Ái Mỹ, người mà trong những lá thư gửi cho anh, Hương đã có đề cập, có nói bóng gió là nếu anh không kịp tính thì có thể sẽ không có dịp để Hương gọi bạn mình là chị dâu.

- Ôi chà, mơ mộng gì mà chẳng mòi ai cả, ai dám ăn!

Vô tình mà cả Ái Mỹ và Phuốc đều thả hồn đâu đâu. Mãi đến khi Lan Hương nhắc thì cả hai mới giật mình, lúng túng:

- Mòi... mòi! Nào, hôm nay cho “người về từ ngàn trùng” mòi nhé!

Ái Mỹ cũng hào hứng:

- Đâu có được. Lan Hương nói rồi mà, nhân đôi chứ!

Mọi người được dịp tán thưởng:

- Vậy là thưa nhận rồi nhé. Hoan hô cặp đôi! Vậy thì bữa nay không chỉ là tiệc sinh nhật mà còn là ngày...

Cô bạn còn ngập ngừng thì Lan Hương đã bạo miệng:

- Lẽ ra mắt luôn!

Cả hai, Ái Mỹ và Phuốc đều ngượng nhung trong lòng họ có chút gì là lạ, mà chẳng ai trong bàn hiểu.

Phuốc cố lắm mới nói được một câu:

- Cám ơn các bạn!

Lan Hương vẫn không buông tha:

- Nhân danh ai mà cám ơn một mình vậy? Phải nói là chúng tôi.

Ái Mỹ phát vào vai bạn một cái rõ mạnh:

- Con quỷ cái!

Lan Hương vừa né sang bên, vừa nheo mắt nói:

- Nếu không nhờ con quỷ cái này thì chưa chắc quỷ đã gặp ma à nhe.

Bữa tiệc tuy đơn sơ, nhưng không khí vui vẻ đó kéo dài đến gần mười giờ đêm. Ái Mỹ là người lên tiếng trước:

- Phải để anh Phuốc về nghỉ, anh đã đi suốt ngày rồi.

Mấy người kia cũng có ý như vậy, nhưng hứa chí, Phuốc quay sang Lan Hương nói:

- Em đi với mấy bạn về trước, mang cả giỏ đồ của anh về luôn, anh mượn xe em đưa Ái Mỹ đi một vòng. Được chứ, bà mai?

Lan Hương cũng không ngờ tình hình chuyển biến nhanh đến như vậy. Dĩ nhiên là cô nàng đồng ý liền và còn nói:

- Em sẽ nói với cô Tư là anh bạn đi nhậu với mấy người bạn tới tận nửa đêm mới về.

Nói xong, họ chủ động đi trước, để cho hai người được tự nhiên. Bấy giờ Phuốc mới bộc lộ rõ ý của mình:

- Lúc nãy có tội nó anh không dám lộ chuyện của mình. Anh cảm ơn về lá thư thăm hỏi của em mới đây, nhất là món quà mừng sinh nhật gửi trước.

Nàng đột nhiên hỏi:

- Anh không buồn vì món quà đó chứ?

- Đóa hoa cúc khô ép trong lá thư? Hảm ý nói lời chia tay sớm?

Nàng không đáp ngay, mà từ sau gáy mình, Phuốc cảm nhận có một tiếng thở dài.

- Em sao vậy?

Có lẽ chưa muốn phải nói những lời không vui, nên Ái Mỹ nói liền:

- Mình kiểm chổ nào vắng ngồi nói chuyện đi anh.

Vào một quán vắng, không để Phuốc đợi lâu, cô đã nói liền:

- Cho em xin lỗi anh về món quà đó.

- Xin lỗi, nhưng sao em lại gửi nó cho anh?

- Chỉ vì...

Cô lấy từ trong túi ra một chiếc hộp nhỏ, chưa mở ra thì Phuốc đã nói ngay:

- Nhẫn cưới!

Giọng của Ái Mỹ trầm hẵn xuống:

- Gửi cho anh đến bốn lá thư, nhưng sao anh không trả lời?

Phuốc quá đỗi ngạc nhiên:

- Anh chỉ nhận được đúng một lá thư gần đây nhất, kèm món quà đáng ghét này!

- Không lẽ...

- Em gửi theo đường bưu điện?

- Không, ba lá kia em nhờ Lan Hương chuyển.

Phuốc đâm chiêu một lúc rồi lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ Lan Hương...

Ái Mỹ cũng có ý nghĩ đó:

- Hay là Lan Hương không muốn em báo những điều không hay đến anh?

- Cũng có thể... Em biết đó, Lan Hương lúc nào cũng muốn chúng ta gắn bó, nên nó giấu hết mọi chuyện về em, nó sợ anh lo lắng.

Ái Mỹ thở dài:

- Chẳng thà nó cứ gửi hết những thư từ đó cho anh mà lại hay. Đỡ cho em...

Phuốc không cầm hộp nhẫn cưới lên, anh hỏi, giọng lạc hẵn đi:

- Em đã nhận lời người ta?

Ái Mỹ quay nhìn ra chỗ khác:

- Không phải em nhận, mà mẹ em...

Rồi nàng kể lể:

- Mẹ đang sống những ngày cuối đời bởi căn bệnh nan y, ý mẹ muốn được nhìn thấy em thành gia thất trước khi bà nhắm mắt. Mà anh thì cứ biến biệt. Em đã giải thích, năn nỉ nhiều lần, nhưng tội mẹ quá, nhiều hôm bà chỉ nằm thiêm thiếp, không ăn uống gì...

Ái Mỹ khóc, nước mắt chảy dài mà Phước cảm giác như mình đang nuốt thứ nước mặn đắng ấy vào lòng.

Cuối cùng anh chép miệng:

- Anh chỉ xin em một điều...

Anh không thể nói hết câu. Bởi nước mắt của anh cũng thật sự chảy ra. Anh nhẹ lắc đầu không nói thêm gì, mà cả những gì Ái Mỹ muốn nói anh cũng ngăn lại, không can đảm nghe tiếp. Suốt gần một giờ ngồi trong quán, hai người hầu như im lặng. Hộp nhẫn cưới đặt trên bàn giữa hai người, vô tình trở thành một vật ngăn cách tuy nhỏ bằng nửa nắm tay, nhưng chẳng khác một khoảng cách ngàn trùng...

- Thôi, chúng ta về. Em cảm thấy mệt...

Phước nghe theo, anh dẫn xe ra trong tâm trạng nặng nề, tưởng chừng như không thể đưa Ái Mỹ về được. Suốt dọc đường, anh nghe Ái Mỹ khóc trên lưng mình, những giọt nước mắt thấm ướt cả lưng áo...

Gần 11 giờ đêm họ mới chia tay. Đứng nhìn theo bóng Ái Mỹ khuất dần sau cổng nhà cô, tự dung Phước có cảm giác như mình vừa mất một thứ mà trong đời này anh sẽ không bao giờ có lại được. Trong một giây bàng hoàng, Phước quên cả thực tại anh quăng chiếc xe bên đường, lao theo tối trước cổng nhà và gào lên một tiếng thật to:

- Ái Mỹ.

Nhưng tự dung tiếng của Phước như lạc vào một nơi nào đó mà âm thanh không hề phát ra, không hề có phản hồi. Phước biết điều đó và lại cố gào to hơn, nhưng hầu như mọi thứ đều không chịu theo lòng anh. Phước tưởng chừng như mình đang bị dìm xuống nước hay nhắc bổng lện không trung... Trong một tích tắc, Phước không còn tự chủ được, anh ngã chui xuống và nghe văng vẳng có người nào đó gọi... mà chẳng phân biệt được tiếng của ai.

Đến một lúc, Phước nghe như bên tai mình có một giọng nói rất khẽ, như hơi thở:

- Bên nhau thì tồn tại, chia ly là đoản mệnh!

Câu nói đó vừa dứt thì cũng là lúc Phước bàng hoàng tỉnh lại. Anh ngạc nhiên quanh và hốt hoảng, bởi lúc ấy anh thấy chung quanh mình là một khung cảnh hoàn toàn khác lạ, không phải ở trước cổng nhà của Ái Mỹ như vừa rồi!

- Sao kỳ vậy?

Phước tự hỏi vừa quay nhìn khắp chung quanh, và anh càng kinh hãi hơn khi nhận ra mình đang đứng trong một bãi đất hoang, toàn cây cổ, không có một bóng nhà.

- Kỳ quá..

Phước cứ lặp lại câu nói và không thể nào tin vào mắt mình. Cho đến khi anh chợt nhìn xuống chân và đọc được trên một bia đá mấy dòng chữ: Phần mộ Yến Lan.

Vừa đọc xong mấy chữ này thì một lần nữa, hai mắt của Phước hoa lên và anh hầu như không còn nhận ra chung quanh nữa.

Lan Hương vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy một cô gái lạ đang dẵn chiếc xe Velo Solex rất giống xe của mình vào cổng. Cô gái lạ e dè lên tiếng hỏi:

- Có phải nhà của cô Lan Hương?

Hương bước ra ngay và không nghi ngờ gì nữa, chính chiếc xe kia là của chính cô bởi những đặc điểm riêng không lẫn lộn với xe của ai. Cô hỏi nhanh:

- Sao cô lại...

Cô gái lạ giải thích liền, có lẽ để tránh hiểu lầm:

- Tôi đưa chiếc xe này tới đây, bởi có người chỉ nhà. Cô là Lan Hương?

Lan Hương gật đầu:

- Đúng tôi là Lan Hương. Nhưng tại sao...

- Chiếc xe này tôi được một người dặn đưa tới đây giao cho cô.

Chợt nhớ tới Phước, Hương hốt hoảng:

- Vậy anh Phước đâu? Người chạy chiếc xe này...

Cô gái lắc đầu:

- Tôi không biết! Chỉ nghe người nhờ tôi bảo rằng chiếc xe này là của cô, phải đem trả lại cho cô ngay và hãy tới nghĩa địa Tiều Châu đưa ai đó về!

Nói xong, cô gái quay đi ngay, không đợi hỏi thêm câu nào nữa. Lan Hương lấy xe đuổi theo định hỏi thêm chi tiết, nhưng chẳng còn thấy bóng cô ta đâu.

- Nghĩa địa Tiều Châu? Không lẽ anh Phước...

Không kịp suy nghĩ thêm, Hương phóng xe tới đó ngay. Khu nghĩa địa này nằm không xa trung tâm, nên chỉ một lúc sau thì Hương đã chạy thẳng vào trong. Cô không gặp ai, bởi nghĩa địa này hình như lâu nay bị bỏ hoang, chẳng có quán trang. Và không khó để Hương nhìn thấy một người nằm sóng soài trước một ngôi mộ xây cùn tương đối mới hơn những mộ chung quanh.

- Anh Phước!

Lan Hương bỏ xe cách hòn chục mét, chạy tới chỗ người nằm vừa kêu lên, bởi cô đã nhận ra màu quần áo Phước mặc. Và đúng như vậy, Phước nằm im như chết!

- Anh Phước!

Phải gọi đến lần thứ ba thì Phước mới khẽ cử động, chứng tỏ anh còn sống. Lan Hương mừng quá:

- Lan Hương nè, anh sao vậy?

Phước bật dậy, anh cũng ngạc nhiên:

- Anh vẫn còn nằm đây sao?

- Nhưng sao anh vào nghĩa địa làm gì?

Nhìn thấy chiếc xe đằng kia, Phuoc ngạc nhiên:

- Ừa, lúc nãy anh có chạy xe tới đây sao?

Lan Hương kể lại. Phuoc càng không hiểu:

- Sao lại có cô gái nào đưa xe tới nhà em? Anh đâu hề quen cô nào, tại sao cô ta lại...

Anh chợt nhớ, thảng thốt kêu lên:

- Không lẽ anh bỏ xe trước cổng nhà Ái Mỹ?

Anh kể lại cho Lan Hương nghe diễn biến chuyện vừa qua, Hương hỏi lại:

- Lúc ấy Ái Mỹ có thấy anh bị ngất không?

- Chắc là không. Tuy nhiên, hình như có ai đó đứng gần bên anh nói điều gì mà bây giờ anh không còn nhớ...

Bỗng Lan Hương kêu khẽ:

- Yến Lan? Có phải...

Lan Hương ghé mắt sát vào mộ bia ghi tên Yến Lan, nhìn kỹ ngày mất và ngày sinh trong đó, rồi hốt hoảng:

- Đây đúng là mộ của người chị Ái Mỹ rồi.

Phuoc cũng chợt nhớ ra điều gì đó:

- Có phải cô chị cùng cha khác mẹ với Ái Mỹ, đã chết cách đây bốn năm năm, mà hồi đó em có đi đám đó không?

Lan Hương gật đầu:

- Đúng là chị ấy! Cái chết của người chị này từng gây ra bao xáo trộn trong nhà Ái Mỹ, đếnỗi cha của Mỹ đã đau buồn mà chết theo mấy năm sau đó.

- Nhưng sao lại chôn cô ấy trong nghĩa địa hoang vắng này?

- Em không rõ. Hình như...

Ngập ngừng một lát Lan Hương kể:

- Em từng nghe nói giữa mẹ của Ái Mỹ và Yến Lan này không thuận thảo với nhau. Kể cả Ái Mỹ cũng thế.

Phuoc có phần hiểu:

- Mẹ ghẻ con chồng chứ gì!

- Có lẽ vậy...

Rồi Lan Hương lại thắc mắc:

- Mà sao tự dung anh lại vào đây làm gì?

Phuoc nhắc lại:

- Thì như anh vừa kể cho em nghe, khi ngất thì trước nhà Ái Mỹ, nhưng khi tỉnh lại thì anh đã thấy mình nằm đây rồi. Anh đang thắc mắc thì chẳng hiểu sao người như bị say, lảo đảo và một lần nữa anh lại rơi vào cơn mê sâu. Chẳng hiểu ai đã nói câu “gần nhau thì tồn tại, chia ly thì đoàn mệnh”, anh nghe vang vẳng nên không thể phân biệt được giọng của ai.

Lan Hương cứ nhìn mãi vào mộ bia và thỉnh thoảng lại lẩm bẩm:

- Sao lại là Yến Lan?

Mãi đến lúc ra về rồi mà Lan Hương vẫn chưa hết nghĩ về cô gái này. Nên khi đưa Phuoc về nhà xong, cô đã chạy ngay tới nhà Ái Mỹ gọi cửa. Mẹ của Mỹ ra mở cổng, vừa thấy Hương bà đã mừng rỡ:

- Bác đang tính cho người đi tìm con thì may quá con tới! Ái Mỹ bị bệnh nặng lắm!

Lan Hương vào thăm thì phải giật mình, bởi chỉ sau một đêm mà trông Ái Mỹ tiêu tụy hẳn, da mặt xanh xao một cách kỳ lạ.

- Sao vậy Mỹ?

Ái Mỹ không đáp được, chỉ khẽ khẽ lắc đầu rồi nằm im. Hai dòng lệ lăn dài trên má. Bà Châu, mẹ Mỹ kể:

- Chẳng hiểu sao trong cơn mê sảng đêm qua, nó cứ gọi tên con chị nó.

Bà nói chưa dứt thì Lan Hương đã nói liên:

- Yến Lan!

Bà Châu gật đầu:

- Nó cứ kêu tên con Yến Lan rồi thỉnh thoảng lại gào lên như sợ con ấy làm gì nó vậy!

Lan Hương muốn kể lại chuyện của Phuoc, nhưng nhớ tới việc bà Châu không thích Phuoc, nên im lặng quay đi. Đợi đến khi bà bước ra ngoài, Hương mới kề tai nói nhỏ với Mỹ:

- Anh Phuoc cũng gặp chị Yến Lan!

Ái Mỹ không phản ứng nhanh nhẹn được, nhưng một tay cô cũng chụp được tay của Hương, siết rất yếu ớt và thều thào:

- Anh... Phuoc...

- Anh ấy khỏe lại rồi. Mỹ nói mình nghe coi, bồ bị sao vậy? Chị Yến Lan đã làm gì bồ?

Hình như Mỹ không nói được điều cô đang nghĩ, nên đôi lần cô mím chặt môi và cứ để cho nước mắt chảy ra hâu như không dứt. Nhìn cảnh tượng đó, Lan Hương linh tính có điều gì đó không ổn. Cô định về gọi Phuoc tới, nhưng vừa khi ấy ngoài cửa đã có người lên tiếng hỏi:

- Mỹ ra sao rồi má?

Người đó là Toàn, anh chàng đang là “người thứ ba” đáng ghét chen vào tình cảm giữa Ái Mỹ và Phuoc.

Không muốn gặp anh ta nên Lan Hương bước ra ngoài, tránh xuống nhà sau. Đợi lúc anh chàng bước vào phòng của Ái Mỹ rồi, cô mới ra ngoài, dẫn xe đi mà không chào bà Châu.

Phóng xe trên đường mà đầu óc Hương để đâu đâu. Mãi đến khi chợt bên tai vang lên câu nói của ai đó:

- Đừng xia vào chuyện của thiên hạ, trong khi chuyện của mình vẫn chưa xong! Tốt hơn là nên quay về nhà, những gì đang đợi sẽ đáng tốt sức hơn nhiều.

Quay lại nhìn trước sau, không thấy ai là người đang nói câu đó. Lan Hương nói cố cho ai đó nghe:

- Là người đàng hoàng thì nên đổi mặt mà nói chuyện!

Không nghe trả lời. Hương nghĩ là họ đã nghe được mình, nên tiếp tục nói:

- Tôi tuy là con gái nhưng không hề sợ chuyện quỷ ma. Nếu thật sự đây là hồn ma bóng quế thì nên gấp trực tiếp tôi sẽ hay hơn!

Vẫn không có lời đáp, nhưng bất ngờ có một vật gì đó rơi đúng vào ghi đông xe của Lan Hương khiến cô hơi đảo tay lái, buộc lòng phải tấp vào lề. Lúc ấy, cô mới nhận ra vật vừa rơi và mang trên tay lái là... một con mèo con thật đẹp!

Vốn thích súc vật, đặc biệt là mèo, nên thay vì bức mình, Lan Hương lại chụp lấy con vật, ôm vào lòng vừa xuýt xoa:

- Ai mà ác quá, ném con mèo, chút nữa nó chết rồi!

Con mèo hình như cảm thấy được cưng, nên tỏ thái độ thân thiện ngay với Hương bằng cách dụi đầu vào ngực cô, đồng thời phát ra tiếng kêu khẽ như biểu thị sự thích thú, vui mừng. Nhìn trước sau một lần nữa, Lan Hương lẩm bẩm:

- Không thể bỏ con mèo này lại đây được, xe cô quá nhiều sẽ gây nguy hiểm cho nó ngay!

Cô một tay ôm con mèo, một tay chạy xe, tuy có bất tiện, nhưng rồi Lan Hương cũng đem được nó về nhà. Mang vào phòng riêng, Hương lấy cái mền còn mới, úm nó lại, chăm sóc như một đứa trẻ:

- Ngoan đi cung, chị mày sẽ nhận làm em nuôi, sẽ cho mày chung phòng từ nay nhé!

Con mèo chừng như hiểu, nó càng tỏ ra trùm mến hơn với Hương, khiến cô nàng càng lúc càng thích thú, nằm vuốt ve nó mãi trên giường.

Ngủ một giấc dài, cho đến khi đồng hồ treo tường đổ ba tiếng thì Lan Hương mới thức giấc. Việc đầu tiên của cô là đưa tay mò trong bóng tối để tìm con mèo cưng, nhưng chẳng hề thấy đâu.

Nghĩ nó chạy đi đâu đó, chắc chắn chỉ nội trong phòng thôi, bởi cửa sổ, cửa lớn đều đóng kín trước lúc đi ngủ. Vậy mà sau gần chục phút cố sức tìm, vẫn biệt tăm con vật bé xíu đáng yêu kia. Lan Hương mở cửa gọi to ra ngoài:

- Mẹ ơi, có thấy con mèo nhỏ của con không?

Bà Bảo Tín, mẹ Lan Hương từ phòng riêng bước ra ngạc nhiên hỏi:

- Con mèo nào? Nhà mình từ khi con Miu Miu mất trộm đến giờ có nuôi thêm con nào đâu?

- Có! Con mèo con mới đem về. Mèo nhị thể đẹp lắm.

- Mèo nhị thể là mèo gì?

- Con mèo có hai màu đen, trắng.

Bà Tín lắc đầu:

- Mẹ ngủ sớm, con về mẹ còn không hay, thì làm sao thấy con nhị thể, tam thể gì! Con thử hỏi con Sáu Lan coi.

Sáu Lan là chị người làm, đã chạy từ ngoài vào mà không cần chủ gọi. Chị ta hót hỏi:

- Có cái này bà chủ ơi!

Trên tay chị ta ôm một cái hộp giấy được đóng gói cẩn thận. Bà Bảo Tín ngạc nhiên hỏi:

- Hộp gì của ai vậy?

- Dạ, không biết của ai, con thấy đặt ngay trước cổng nhà mình, mà ngoài hộp lại đê gửi cho cô Lan Hương, nên con...

Lan Hương giật mình:

- Gửi cho tôi?

Cô bước tới nhìn vào thì rõ ràng người nhận chính là cô, không để tên người gửi.

- Cái này để ngoài cửa lâu chưa?

- Tôi cũng không biết. Nhưng chắc là không lâu, bởi nếu lâu thì chắc gì còn, vì họ để khơi khơi ngoài cổng. Chẳng biết cái gì bên trong nữa.

Đích thân Lan Hương khui thùng ra.

- Trời ơi, quân ác nhân!

Nghe con gái kêu thất thanh, cả bà Tín và Sáu Lan đều bước tới nhìn. Trong thùng có ba con mèo với hai sắc lông đen, trắng đang nằm im như chết! Lan Hương bị kích động dữ dội:

- Ai? Ai đã giết chúng thế này? Ai mà ác hơn loài cầm thú, trời ơi!

Trong số ba con mèo chết có con mà Lan Hương đã đem về. Sở dĩ cô nhận ra nó là nhờ sợi dây rubăng đeo mà cô đã tự tay đeo vào cho nó. Bà Bảo Tín sợ con gái mình vì quá xúc động mà có thể xảy ra chuyện không hay, nên vội đưa tay đóng nắp thùng lại. Nhưng đó cũng là một tai họa, vì tay bà vừa chạm vào thùng thì cả ba con mèo đồng loạt bật dậy phóng ra khỏi thùng. Chúng không chạy đi, mà mỗi con chọn một người đang có mặt, rồi bắt thần cắn mạnh vào cổ tay cả ba.

Bà Bảo Tín thét lên trước một tiếng r้อง lanh ran, kêu đau! Sáu Lan cũng làm y như vậy. Chỉ có Lan Hương, mặc dù cũng đau buốt, tê cứng cánh tay, nhưng cô ráng sức bóp chặt chỗ vết cắn lại, hô to:

- Đi lấy thuốc sát trùng mau lên!

Sáu Lan biết là bảo mình, nhưng do con đau nhức quá dữ dội, nên chị ta không thể ngồi dậy được. Lan Hương phải tự tay mình bò vào phòng mình tìm thuốc. Lấy được lọ thuốc sát trùng bôi vào vết thương xong, Lan Hương cố đứng lên bằng cách vịn vào chiếc tủ đứng. Và vô tình, cô nhìn bóng mình trong tấm gương soi, Hương kêu thét lên:

- Sao thế này?

Ngay giữa sống mũi của cô, có một nốt ruồi cỡ như con ruồi trâu mọc lên ở đó. Hương bị vật gì đó bám phải nên Lan Hương lấy tay gỡ nó ra. Nhưng vật ấy hầu như đã dính chặt vào da thịt, không thể tách ra được!

Đồng thời toàn thân của Hương bỗng dung sốt lên rất cao, khiến cô choáng váng, lảo đảo. Tuy nhiên, cô vẫn cố đi trở ra nhà ngoài và phải kêu thét lên:

- Trời ơi, má.

Trên mũi của bà Bảo Tín và Sáu Lanh đều có một nốt ruồi giống hệt nhau của Lan Hương. Lan Hương chỉ kịp chứng kiến tới đó, rồi cô lịm đi. Hai người kia hồn như cũng trong tình trạng đó. Trong phút chót thì cả ba người đều nằm im như ba cái xác chết giữa phòng khách. Ba con mèo như ba cái bóng ma lao vút ra cửa và mất dạng.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần 2

Nhiều biến cố dồn dập khiến cho Phước choáng váng. Muốn đến thăm người yêu mà không dám. Trong lúc đó lại nghe tin về Ái Mỹ làm cho Phước càng thêm lo. Cuối cùng, anh đành thu hết can đảm tới nhà Mỹ. Trái với sự lo lắng của anh, vừa bước vào nhà, anh đã được bà Châu săn đón:

- Cháu ơi, giúp bác với!

Bà nói:

- Thưa bác, chẳng hay có chuyện gì?

- Con Ái Mỹ...

Bà nói tới đó thì òa lên khóc.

- Thưa bác.

Phước nhìn vào trong, cố ý đợi Ái Mỹ xuất hiện. Nhưng câu nói của bà Châu đã làm cho anh chói với:

- Con Mỹ đã bỏ nhà đi rồi!

- Mỹ đi đâu?

Bà Châu nhìn thẳng vào Phước:

- Bác đang muốn hỏi cháu. Bác nói thật bác chỉ có mình nó, xưa nay nó luôn nghe lời bác, ngoan ngoãn chưa bao giờ làm trái ý. Vậy mà lần này nó lại cãi, nó chỉ nói một câu rồi bỏ nhà đi liền. Bác nghĩ nó đi với cháu.

Phước xua tay lia lịa:

- Dạ, con xin thế với bác, con không hề biết gì chuyện Mỹ bỏ nhà đi! Chính con đang sốt ruột muốn gấp được Mỹ nên mới mạo muội tới đây thăm.

Bà Châu thất vọng:

- Vậy mà bác cứ nghi. Böyle giờ bác phải làm sao đây? Nếu nó làm chuyện đại dột gì thì chắc là bác không sống nổi.

Bà lại khóc sướt mướt. Phước tìm cách an ủi và hỏi rõ hơn:

- Thưa bác, tại sao Mỹ làm chuyện đại dột đó?

Đúng ra bà Châu không nói với Phước chuyện riêng tư của con, nhưng trong tình thế này, bà quên cả giữ gìn:

- Chỉ vì bác ép nó lấy thằng Toàn. Mà con cái nó đại dột quá, nếu không chịu thì để bác còn tính lại, chứ đâu phải bác không thương con cái...

Lâu nay Phước không có thiện cảm với người đàn bà này, nhưng giờ đây nhìn thấy bà đau khổ, anh đâm ra áy náy:

- Thưa bác, cháu có thể làm được gì, xin bác cứ dạy, cháu nguyện làm hết sức mình.

Bà Châu cầm tay Phước, giọng thành khẩn:

- Cháu làm cách nào tìm giúp nó về cho bác. Nói với nó là bác tha thứ hết kể cả việc bác không ép nó nữa. Nó muốn làm theo ý gì bác cũng chịu!

Phước sốt sắng:

- Dạ, cháu sẽ làm theo lời bác. Nhưng có điều này, cháu muốn hỏi: bác có một người con tên Yến Lan phải không? Cô ấy và Ái Mỹ có điều gì...

Tuy Phước không nói hết ý, nhưng bà Châu đã hiểu, bà đáp ngay:

- Chị em nó không thuận thảo nhau. Nhưng con Yến Lan đã chết từ lâu rồi...

Phước thấy không cần phải giấu:

- Vừa rồi cháu đã vào nghĩa địa và gặp ngôi mộ của Yến Lan. Cháu thấy có những điều khác thường nhưng chưa thể lý giải được...

Bà Châu đăm chiêu một lúc rồi nói:

- Con Yến Lan đã chết lâu rồi, chẳng hiểu sao mấy bữa nay con Ái Mỹ lại nhắc nó hoài, bác lo quá!

- Bác có nghĩ giữa họ đang có việc gì đó không bình thường hay không?

Bà Châu lắc đầu:

- Bác không biết nữa. Chỉ thấy lo lo thôi...

Hai người đang nói chuyện ở phòng khách thì chợt có tiếng động khác thường phòng trong. Bà Châu giật mình nói:

- Ủa có chuyện gì trong phòng con Ái Mỹ?

Bà chạy vào và ngay sau đó là tiếng la thất thanh:

- Trời ơi!

Phước chạy vào theo và anh khụng lại khi nhìn thấy trong phòng có ba con mèo đang nằm trên giường như đang ngủ say! Bà Châu lấp bấp:

- Nhà đâu có nuôi mèo mà sao chúng nó lại ở đây?

Đã nghe Lan Hương báo tin vụ ba con mèo này nên giờ đây nhìn thấy nó, Phước lo lắng:

- Những con mèo nhí thế... Những con mèo đen trắng này phải chẳng là...

Phước không dám nói hết ý, nhưng trong thâm tâm anh đang nghĩ tới điều không hay. Mà điều này nếu nói ra lúc này e sẽ khiến bà Châu lo lắng thêm nên anh im lặng, chỉ đưa mắt chăm chú nhìn ba con mèo.

- Cháu... đuổi nó đi giúp bác.

Phước ngần ngại, nhưng không từ chối được nên phải bước vào phòng, vỗ mạnh tay và xua:

- Đi! Đi ra!

Ba con mèo không động đậy, Phước phải bước tới gần hơn và vỗ tay mạnh hơn. Lần này có tác dụng, bởi

một trong ba con mèo nhúc nhích và bất ngờ phóng thẳng lên, gầm đung trán nhà!

Bà Châu hốt hoảng:

- Coi chừng!

Bà vừa kịp lùi lại thì một vật gì đó rơi xuống ngay trước mặt. Phước vừa kịp nhìn thấy, anh kêu lên:

- Con mèo!

Vẫn là con mèo trắng đen, nhưng lúc này nó cụt mất cái đầu mà thân mình thì đầy những máu.

Thấy máu, bà Châu run lẩy bẩy, vừa lao đảo. Phước phải chạy tới đỡ bà và dìu lại ngồi xuống chỗ bàn phán. Nhưng bà Châu đã không còn có thể ngồi được, người bà đổ về một bên khiến Phước hốt hoảng, phải dìu bà ra phòng ngoài.

Phải gần nửa giờ sau, bà Châu mới hồi tỉnh. Vừa mở mắt ra bà kêu lên:

- Con Yến Lan!

Phước ngạc nhiên:

- Bác nói Yến Lan ở đâu?

Chỉ vào khoảng khồng, bà run run giọng:

- Nó... nó ở chỗ kia!

Nói xong, bà ôm lấy mặt sợ hãi. Phước ngước nhìn theo hướng tay bà chỉ vừa rồi, và anh điếng hôn khi thấy trên cánh quạt trần có hai con mèo treo lơ lửng. Máu từ miệng chúng đang tuôn chảy, rơi xuống đỏ cả một khoảng sàn nhà!

- Bác!

Phước cảm thấy luồng khí lạnh đang chạy theo sống lưng của mình...

Phải mất hơn một tuần sau, Phước mới lấy lại cân bằng, anh trình diện nhiệm sở mới. Người ta chuyển anh về một bệnh viện khá nổi tiếng và ngay buổi làm việc đầu tiên, Phước đã gặp một ca bệnh khó. Người trợ lý khoa cho biết:

- Có một bệnh nhân tuy đã chết lâm sàng rồi, nhưng người vẫn ấm, đồng tử chưa giãn nở, do đó ta chưa thể chuyển xuống nhà xác được, ý anh thế nào?

Tuy được phân công trưởng khoa, nhưng là người mới, nên Phước dè dặt:

- Các anh em, nếu cần thì ta cứ để xem lại. Tôi sẽ trực tiếp xem.

Anh vào phòng cấp cứu, chỉ có một bệnh nhân duy nhất còn lại đó.

- Nam hay nữ?

Cô y tá hướng dẫn Phước đến bên giường bệnh nhân vừa bảo:

- Cô gái còn khá trẻ, người ta chuyển vào đây lúc chiều trong tình trạng hôn mê sâu. Ai cũng ngỡ cô bị chấn thương gì đó, nhưng sau khi xem kỹ thì không thấy thương tích gì, cũng không có dấu hiệu gì là tự tử. Chẳng hiểu sao lại như thế này.

Phước vừa nhìn vào người bệnh đã thất thần khi nhận ra đó là Ái Mỹ!

- Trời ơi!

Cô y tá ngạc nhiên:

- Người quen của bác sĩ?

Phước giục:

- Chị lấy ống nghe giúp tôi!

Anh mất bình tĩnh đến đỗi đặt ống nghe trật vuột mấy lượt. Phát hiện có dấu hiệu còn mạch, Phước phấn khích:

- Còn sống!

Cô y tá Sương cũng phấn khởi:

- Còn có thể cứu được phải không bác sĩ? Từ chiều đến giờ tụi em cứ sợ lại phải thêm một lần chuyển người bệnh xuống nhà xác!

Phước kề sát tai Mỹ gọi khẽ:

- Anh đây, Phước đây, Mỹ!

Cô nàng vẫn không có phản ứng gì. Phước vẫn gọi:

- Ái Mỹ!

Anh cầm bàn tay nàng và lạ sao bàn tay xanh tái kia từ từ nắm chặt lại và giữ tay Phước như không muốn rời ra.

- Em không sao rồi, Mỹ ơi.

Phước lúc này là một người thân chứ không phải là anh quên sự có mặt của cô y tá bên cạnh, vội áp mặt mình vào mặt bệnh nhân.

- Thưa bác sĩ, có cần làm cấp cứu không?

Phước giật mình, vội bảo:

- Chị lấy ống thuốc trợ tim, chích cho cô ấy.

Nhưng cô y tá chưa lấy được ống thuốc thì đã nghe Phước hốt hoảng:

- Mỹ! Ái Mỹ!

Ái Mỹ lồng lên dữ dội, xô ngã Phước ra và hai tay bứt tung cả nút áo ngực, để lộ ra ngực trần. Phước lại kêu:

- Mỹ, em đừng...

Nhưng tiếng kêu của Phước chưa dứt thì Ái Mỹ đã bất động trở lại, như một xác chết. Mà là xác chết thật sự khi Phước đưa tay đặt lên mũi cô:

- Ái Mỹ!

Phước đang chụp lấy vai cô vừa lắc mạnh thì đã phải ngừng lại, sững sốt khi nhìn lên bộ ngực trần. Từ đâu nhũ bên này kéo dài sang đầu nhũ bên kia có ba nốt ruồi đen, tròn, giống như ba hạt đậu nằm rải đều nhau!

Đây không phải lần đầu Phước nhìn thấy ngực người yêu, nên anh vừa sững sờ vừa sợ hãi. Mỗi một lúc anh mới cất tiếng được:

- Chị gọi thêm...

Anh định bảo cô y tá gọi thêm bác sĩ tăng cường, nhưng kịp nghĩ lại, anh ngăn lại:

- Thôi, không cần!

Rồi tự tay anh kéo áo nàng lại một cách cẩn thận. Dù không cố ý, nhưng tay Phước cũng chạm vào một trong ba nốt ruồi ấy, và như có luồng điện cực mạnh truyền sang, khiến Phước bị bắn bật ra, ngã hẳn xuống sàn!

- Ái Mỹ!

Khi một số bác sĩ khác chạy vào tiếp cứu thì đều nhận xét:

- Bệnh nhân đã chết hẳn rồi!

Phước tuy không dám chạm vào thân xác của người yêu, nhưng anh vẫn chưa muối rời nàng, do vậy anh chưa cho chuyển Ái Mỹ xuống nhà xác. Anh ngồi rất lâu, thỉnh thoảng cứ muối nhìn lại ba cái nốt ruồi kỳ lạ ấy, nhưng lại cũng không dám...

Chính Phước là người nhận xác người yêu về ngay đêm hôm đó mà không để bệnh viện chuyển xuống nhà xác. Bà Châu đau buồn vì mất con bao nhiêu thì Phước đau cũng không kém, ngoài ra anh còn nỗi ray rứt không yên là không cứu được nàng, dù phút cuối anh cận kề bên cạnh.

Khi tang lễ chấm dứt, đưa quan tài Ái Mỹ ra nghĩa địa, anh quyết liệt chống đối việc thiêu xác. Anh cố thuyết phục bà Châu:

- Con xin bác đừng thiêu xác Mỹ, con muốn cô ấy được nguyên vẹn.

Bà Châu phải nghe theo, dù mọi thủ tục thiêu xác đã được chuẩn bị. Phước còn đề nghị và được chấp thuận:

- Ở phần vườn nhà con nhiều khoảng trống, con xin bác hãy cho chôn Ái Mỹ ngay trong đó.

Bà Châu lại nghe theo và còn bảo Phước:

- Bác muối con qua bên này lo giúp bác một thời gian. Nhà hiện nay không còn ai. Bác thì có bệnh tim. Phước nhận lời ngay. Trước mắt, gần như suốt ngày anh ở ngoài phần mộ. Cứ đốt hết đợt nhang này đến đốt nhang khác hầu như không bao giờ dứt khỏi hương. Hằng ngày cho mãi đến khi trời tối mịt Phước mới vào nhà. Anh xin phép được ngủ ở phòng của Ái Mỹ và được bà Châu chấp thuận, bà còn bảo:

- Con coi trước khi chết nó có để lại di bút gì không?

Phước cố tìm, nhưng không thấy gì. Cả hai đêm liền Phước đều khó ngủ và lại tìm khắp các phòng trong, mong thấy được một cái gì đó chứng tỏ Ái Mỹ chán chường và tuyệt vọng, mà vẫn không có. Qua đêm thứ ba, tức tròn một tuần từ ngày Mỹ chết, Phước quá kiệt sức nên đi ngủ sớm. Ngay khi từ ngoài mộ Ái Mỹ về, chưa kịp thay quần áo Phước đã ngả lưng ngủ ngay. Không biết giấc ngủ dài bao lâu, cho đến khi Phước nghe có một tiếng ho khan của ai đó ngay trong phòng mình, đồng thời anh ngửi được mùi thuốc lá rất lạ.

- Ai vậy?

Phước vừa bật dậy thì đã nghe có người lên tiếng, giọng đàn ông:

- Ngày nào cũng ăn ngủ chập chờn như vậy thì liệu sống được bao lâu nữa?

Trong phòng lúc ấy không có ánh sáng, nhưng qua giọng nói Phước biết người ấy đang ngồi bàn cạnh cửa sổ. Ông ta lại tiếp:

- Cậu cứ ở đó không cần phải mở đèn lên, ta sợ ánh sáng.

Lúc này Phước mới hỏi:

- Ông là ai? Tôi nhớ lúc đi ngủ đã chốt cửa phòng lại rồi mà!

Một tiếng cười khẽ cất lên:

- Cửa chốt lại là để ngăn người trần, chứ người trong thế giới vô hình thì cửa khóa có nghĩa gì với họ!

Phước hốt hoảng:

- Ông là...

- Cậu có sợ cũng chẳng có ý nghĩa gì nữa, bởi ta đã ở đây, cận kề bên cậu rồi. Cậu sợ thì cũng không thể thoát được, nếu ta muốn ra tay...

Câu nói có tính hăm dọa thật sự không làm cho Phước sợ, tự dung anh cảm thấy tự tin hơn, nên nói liên ý nghĩ của mình:

- Giờ phút này tôi còn đang muốn được chết, bởi người yêu tôi không còn hiện hữu trên cõi đời này nữa thì sự sống cũng đâu còn nghĩa lý gì với tôi nữa!

Người đàn ông im lặng một lúc mới lên tiếng trở lại, giọng có hơi khác:

- Cậu yêu người con gái ấy đến thế sao? Đó là lòng thành hay chỉ là...

- Tôi không việc gì phải đổi lòng. Vả lại ông không là gì để tôi phải bày tỏ...

- Khá khen cho cậu. Nhưng có một điều tôi thấy tiếc...

Ông ta ngừng nói một lúc nữa, rồi đột ngột hỏi:

- Cậu có chắc là đã chôn người yêu của mình?

- Kìa ông, chuyện ấy là của tôi. Chính tôi đã...

- Đã chôn nàng ngoài sau vườn nhà này chứ gì? Tôi nghiệp cho một con người si tình nhưng thiếu sáng suốt! Cậu có nghĩ là mình chỉ chôn xác ba con mèo không?

Câu hỏi khiến cho Phước giật mình:

- Ông nói sao? Làm gì có chuyện ấy! Chính tôi...

Có tiếng xô ghế đứng lên của người kia, kèm theo lời nói:

- Tin hay không thì cậu ra mà xem. Tôi chỉ muốn giúp cậu thôi.

Im lặng hoàn toàn sau đó. Phước hỏi to:

- Ông còn đó không?

Chẳng nghe tiếng trả lời. Phước chạy tới công tắc đèn, bậc lên thì chẳng thấy ai trong phòng mình nữa. Cửa vẫn chốt chặt từ bên trong.

Nhớ lại câu nói của ông ta, Phước lặp lại một mình:

- Không có xác của Ái Mỹ...

Anh tốc cửa chạy ra ngoài. Lúc này Phước mới biết trời vừa sáng. Việc đầu tiên của Phước là chạy ra phần mộ của Ái Mỹ và sau đó tìm mấy vật dụng để đào đất.

Phước hành động một mình, bởi sợ kinh động đến bà Châu thì sẽ bị phản đối. Đào mộ mới chôn nên cũng không khó để Phước đào tới nắp quan tài chỉ sau mười lăm phút. Không chần chờ, Phước tìm cách nạy nắp quan tài lên. Cũng không khó. Khi nắp quan lộ ra, Phước đã sững sốt kêu lên:

- Trời ơi!

Trong quan tài rõ ràng có ba con mèo nhí thể nằm rải đều ra từ đầu đến cuối. Ngoài ra không có xác của Ái Mỹ! Điều này không thể nào xảy ra, bởi khi liệm xác Mỹ thì chính tay Phước đã làm. Vậy thì tại sao? Không thể nào lý giải được, nên Phước chỉ còn biết đứng chờ người ra, chưa biết phải làm sao, thì bỗng có một con lốc xoáy thổi lên khiến Phước phải lảo đảo lùi ra mấy bước. Đến khi con lốc qua rồi, Phước nhìn lại thì trong quan tài không còn xác ba con mèo nữa, mà đất của phần mộ cũng được lấp lại nguyên vẹn như lúc chưa đào!

Vẫn còn chưa hết bàng hoàng, nên Phước cứ lâm bầm:

- Không thể nào, không thể là như thế này được!

Phải hơn một giờ sau anh mới trở vào nhà, gặp bà Châu ngay cửa ra vào, bà reo lên khi thấy Phước:

- Bác đợi cháu này giờ. Có chuyện này...

Bà hạ thấp giọng như sợ có người nghe:

- Ba con Ái Mỹ về báo mộng cho bác biết con Ái Mỹ chưa chết sao bừa mình đem chôn nó?

Phước không thể giấu chuyện vừa rồi, liền thú thật:

- Cháu cũng được biết chuyện đó nên mới đây cháu đã đào mộ lên.

Bà Châu hỏi dồn:

- Vậy có cứu được nó không?

- Không có xác của Mỹ dưới mộ.

Câu nói của Phước làm cho bà Châu tròn xoe mắt:

- Vậy nó ở đâu? Không lẽ chỗ ba nó nói?

- Bác trai bảo thế nào?

- Ở chỗ mộ con Yến Lan.

Phước giật mình:

- Sao lại ở chỗ ấy?

Tuy nói vậy, nhưng Phước lại vừa bước ra cửa, bà Châu hỏi:

- Con đi đâu vậy?

Không trả lời, Phước gọi xích lô đi thẳng tới chỗ nghĩa địa vắng hôm trước. Đến trước ngôi mộ Yến Lan, nhìn trước sau không thấy gì khác lạ, Phước vừa định bước trở ra thì chợt nghe văng vẳng trong gió giọng người đàn ông quen quen:

- Phải tìm thì mới gặp chứ có sao chỉ đúng đó mà nhỉ!

Chẳng hiểu có động lực nào thúc đẩy mà Phước lại bước về hướng bên trái. Có lẽ anh theo giọng nói vừa phát ra. Năm phút sau, Phước đã đứng trước một ngôi nhà xiêu vẹo, cửa đóng nhưng không khóa. Nghĩ là có người bên trong nên Phước cất tiếng gọi:

- Có ai trong nhà cho tôi hỏi thăm...

Chẳng có ai lên tiếng, nên gọi đến lần thứ hai thì Phước mạnh dạn đẩy cửa vào. Bên trong có ánh sáng từ chiếc đèn dầu hắt ra, chiếc giường tre ọp ẹp có một người nằm.

- Ái Mỹ!

Vừa trông thấy người trên giường, Phước đã nhận ra ngay là người yêu. Anh chạy tới thật nhanh và quả đúng là Ái Mỹ đang nằm im. Chạm tay vào nàng, Phước mừng rú:

- Còn sống.

Thân thể còn ấm. Chỉ có điều là bất động như xác chết. Là một bác sĩ, Phước hiểu điều đó có nghĩa là nàng còn sống. Anh nắm chặt bàn tay nàng, gọi khẽ:

- Mỹ, anh đây. Phước đây.

Nàng vẫn bất động. Chợt giọng nói lúc nãy vang lên:

- Áp thân cậu vào thân nó, Mỹ sẽ tỉnh lại!

Như một mệnh lệnh, Phước làm theo mà không chút e dè. Và anh cảm thấy máu trong người mình chuyển động mạnh. Hơi nóng từ thân thể Mỹ từng lúc ấm thêm lên...

Đến một lúc, Phước bị hất tung ra, suýt văng xuống sàn. Nhưng khi nhìn lại anh mừng quá, reo lên:

- Mỹ! Em tỉnh lại rồi!

Ái Mỹ bật dậy rất nhanh và lên tiếng ngay:

- Tôi đang ở đâu?

- Anh đây!

Nhin thấy Phước, nàng òa lên khóc! Chợt giọng nói lúc nãy thúc giục:

- Đưa nó rời khỏi đây ngay.

Không biết Ái Mỹ có thể đi được hay không, Phước bế xốc nàng lên và chạy như bị ma đuổi ra khỏi nơi đó!

Mãi khi lên taxi rồi, Phước mới để ý mình đang ở một khu ngoại ô vắng vẻ...

Khi về đến nhà rồi, Phước vẫn chưa tin là sự thật. Anh quay sang định hỏi thì thấy Ái Mỹ đang dựa vào vai mình ngủ thiếp đi. Có lẽ quá mệt chứ không phải ngất. Hơi thở của nàng đều đều...

Khỏi nói thì cũng biết, khi nhìn thấy cả hai bước xuống xe ngoài cổng, bà Châu đã gần như muối đứng

tim. Mãi đến khi Phước dùu Ái Mỹ vào đến bậc thềm bước vào nhà, bà mới lắp bắp:

- Có phải... có phải...

Phước nói ngay để bà an tâm:

- Ái Mỹ còn sống bác ạ!

Ái Mỹ ôm chầm lấy mẹ, chỉ có khóc chứ không nói được lời nào! Bà Châu cũng thế.

Phước bước về phòng định dọn dẹp để Ái Mỹ vào được thoái mái. Tuy nhiên vừa khi ấy anh khụng lại, bởi mùi thuốc lá bay phả vào mũi đến khó chịu. Mùi này đã một lần Phước ngửi được, anh vừa định lên tiếng hỏi thì đã nghe giọng nói quen thuộc của người đàn ông:

- Cậu vừa cứu nó khỏi cái chết cầm chắc mười mươi! Böyle giờ còn một việc cuối cùng nữa, cậu làm được thì vĩnh viễn nó là của cậu. Cậu phải trở lại nghĩa địa, đem xác ba con mèo và chôn bên cạnh mộ con Yên Lan. Chỉ có cậu làm được việc đó, và cậu làm thì mới có hiệu quả. Hãy làm ngay đi, xác ba con mèo đã được đem lên khỏi mộ trống của Ái Mỹ, cậu cứ mạnh dạn mang đi, không việc gì phải ngại.

Không chờ Ái Mỹ vào phòng, Phước vội ra sau vườn và quả nhiên anh nhìn thấy cái thùng giấy đặt sẵn ở đó. Ba con mèo nằm im trong thùng như đang ngủ say. Đã từng chứng kiến điều kỳ lạ từ ba con mèo này, nên Phước cẩn thận nhặt sợi dây gai gần đó cột chặt nắp thùng lại rồi mới nhanh chóng mang đi. Đến nghĩa địa, Phước chưa biết phải làm sao đào đất thi đã nhìn thấy một chiếc xe lăn ai đã đặt sẵn ở đó. Anh đào một lỗ rất vừa, chôn cái thùng giấy xuống và lấp đất lại, có nấm nhô lên chẳng khác một ngôi mộ nhỏ. Làm vừa xong thì Phước có cảm giác như đất dưới chân mình rung chuyển nhẹ, và hình như có tiếng khóc từ dưới mộ của Yên Lan vọng lên. Anh hơi hoảng, tuy nhiên nhớ đến lời dặn của người đàn ông, anh bình tĩnh bước nhanh ra khỏi nơi ấy.

Phước nghe vang vẳng phía sau mình tiếng khóc rất lạ...

Việc Ái Mỹ sống lại sau hơn một tuần chết, chính Phước cũng không hiểu tại sao. Anh chỉ ngầm hiểu rằng có điều thần bí gì đó. Đến khi nghe bà Châu kể chuyện bà gặp chồng trong giấc mộng đêm qua thì Phước mới tin là thật sự có chuyện cõi âm trong việc này. Bà Châu bảo:

- Ông nhà tôi thương con Yên Lan, bởi mẹ nó mất là do ông gây ra, nên kể từ khi ông ấy chết sau khi con Yên Lan tự tử thì chưa lúc nào ông ấy về báo mộng cho bác hay Ái Mỹ. Vậy mà vừa rồi hết về gặp cậu, rồi gặp bác, khi nào ông ấy cũng lo lắng chuyện con Yên Lan định bắt hồn Ái Mỹ! Nhà tôi bảo rằng nếu không có cậu thì ông ấy không ngăn con Yên Lan ra tay.

- Cháu không quan tâm lắm chuyện oan hồn cô Yên Lan, chỉ thắc mắc chẳng hiểu sao Ái Mỹ chết đã hơn một lần mà tim vẫn còn hoạt động, và tại sao ra khỏi mộ được?

Bà Châu kể tiếp:

- Ông nhà tôi nói rằng, do không muốn thêm một đứa con của mình chết nữa, nên ông đã kịp thời ra tay cứu Ái Mỹ khi mình vừa hạ huyết xong. Ái Mỹ chưa kịp chết hẳn, đã được ông cứu và đưa tới ngôi nhà hoang. Yên Lan thì nhất quyết phải đòi cho được mạng của Mỹ, bởi có như thế nó mới trả được mối hận. Nó là một hồn ma thật sự, nó có thể ra tay hại người rủa hận, còn ông nhà tôi chỉ là một vong hồn. Vong hồn khác với hồn ma. Vong không hại người, chỉ hiện về báo điểu lành dữ cho người sống mà thôi. Chính ông ấy đã gấp cháu mấy lần đó.

Phước nhớ lại giọng nói đầy thiện cảm của người đàn ông, anh lặng người một lúc rồi nhẹ giọng nói:

- Böyle giờ cháu đã hiểu. Cháu xin cảm ơn vong hồn của bác trai.

Anh tỏ ý muốn trở về nhà mình thì bà Châu chân tình nói:

- Böyle giờ bác đã hiểu điều tệ hại của việc ép duyên con. Bác muốn cháu giúp con Ái Mỹ trở lại tình trạng cân bằng. Vậy tốt nhất là cháu nên ở đây thêm một thời gian nữa. Rồi sau đó về thưa chuyện với bà thân, mời bà sang đây nói vài lời, bác sẽ đồng ý cho hai đứa hợp với nhau. Ý cháu thế nào?

Phước chưa kịp đáp thì Ái Mỹ đã từ nhà trong chạy ra ôm lấy mẹ, ríu rít:

- Con cảm ơn mẹ! Anh Phước cũng vậy, anh ấy cũng như con.

Bà Châu mắng yêu con gái:

- Sao lại nói thay cậu ấy được, con khỉ này chỉ tài lanh!

Phước nói nhanh:

- Đây là điều con mong đợi từ lâu rồi!

Một tháng sau. Đám cưới của Ái Mỹ và Phước diễn ra trong sự lo lắng của bà Châu và cả Lan Hương nữa. Những người biết chuyện báo thù của hồn ma Yên Lan đều nom nớp lo sợ điều chẳng lành sẽ xảy ra trong lễ cưới. Nhưng may mắn, lễ cưới đã diễn ra êm thắm. Cả ba, bà Châu, Ái Mỹ và Phước ngầm hiểu là có sự che chở của ông Châu. Họ khấn vái ông ngay trong lễ cưới. Và cũng không quên khấn hương hồn Yên Lan. Ái Mỹ đã nắm chặt tay chồng, nói vong vào khoảng không:

- Em cảm ơn chị Yên Lan. Tui em sẽ sống hạnh phúc và mong được chị mãi mãi phù hộ...

Và họ đã có những ngày hạnh phúc sau đó.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN TRẮNG

Ông thầy thuốc bước ra khỏi phòng bệnh nhàn với tâm trạng phấn khởi. Ông xoa tay nói với bà mẹ:

- Bà cứ yên tâm, cô nhà xem như đã khỏi bệnh hẳn rồi, mà về đây có điều kiện tịnh dưỡng tốt nữa thì chắc chắn chỉ sau vài tuần là trở lại bình thường và có thể...

Biết ông ta sắp nói gì, nên bà Cẩm Tú đưa tay ngăn lại:

- Cả nhà này bây giờ chẳng ai nhắc tới điều đó nữa. Vậy lần sau có tới khám thì ông cũng không nên nói. Tiễn ông bác sĩ tâm thần ra về rồi, bà Cẩm Tú đem tâm trạng vui lây đó trở vào phòng con gái, tính chúc mừng. Nhưng vừa đẩy cửa bước vào bà đã phải sững người lại, bởi ngay trước mặt bà là một người đang treo cổ trên sợi dây thòng lọng.

- Trời ơi! Bó...

Sự xuất hiện của bà Tú đã làm cho hai chân của người đó chưa kịp đá văng chiếc ghế thì đã phải dừng lại.

- Má phá đám con hoài!

Chẳng nói thêm lời nào, bà Tú nhào lên giường, chụp lấy hai chân con gái ôm chặt vừa van lơn:

- Đừng làm vậy con! Mẹ đây, con gái...

Từ từ cởi sợi dây thòng lọng ra khỏi cổ, bình tĩnh như không có chuyện gì xảy ra, cô nàng quay sang trách mẹ:

- Mẹ không để con thử một chút.

Bà Cẩm Tú sờ trán con, vừa dùi Thu Hoa xuống, bà lo lắng:

- Sao thầy thuốc nói con đã khỏe hẳn rồi?

Thu Hoa vẫn tỉnh queo:

- Thị con có sao đâu? Con thử coi cảm giác của một người đưa cổ vào dây nó thế nào, mà tại sao mấy người kia người nào cũng thích chui vào đó!

Bà Tú ngạc nhiên:

- Mấy người kia là ai?

- Trong nhà mình đây nè!

Bà Tú giật mình:

- Con gặp ai trong nhà này?

Đưa tay chỉ ra cửa sổ, rồi lại chỉ lên trần nhà:

- Họ ở mọi nơi, chỗ nào cũng có, mà người nào cũng treo cổ lè lưỡi dài cả tấc luôn!

- Trời ơi, con tôi...

Bà Cẩm Tú chưa kịp vui đã phải buồn hơn, bà quay đi giấu đôi dòng lệ vừa tuôn ra, cố không cho con thấy, nhưng Thu Hoa đã phát hiện, cô nàng phá lên cười:

- Mẹ lại khóc nữa rồi! Vừa rồi con hù mẹ chơi mà chứ có phải làm thật đâu. Mẹ coi kìa, chiếc thòng lọng con làm bằng giấy mà làm sao siết cổ được..

Cô và mẹ cùng nhìn lên trần một lượt và cùng kêu thét lên:

- Trời ơi, sao vậy?

Sợi dây thòng lọng mà Thu Hoa nói là bằng giấy lúc ấy đang lay động và xoay vòng như được ai đó điều khiển. Chính Hoa cũng quá đỗi ngạc nhiên:

- Sao vậy mẹ?

Bà Cẩm Tú run giọng:

- Con làm gì nó?

Thu Hoa xua tay lia lịa:

- Con đâu có làm gì, con chỉ vo tròn mấy tờ giấy lại giả bộ như treo cổ, sao bây giờ nó... nó...

Việc đó chỉ diễn ra trong vòng mấy mươi giây rồi sau đó thì chẳng còn thấy gì nữa. Bà Cẩm Tú sợ hãi bảo con gái:

- Hay là con qua ngủ chung với mẹ?

Thu Hoa ngoan ngoãn nghe theo, điều đó chứng tỏ cô đã thật sự hết bệnh. Khi sang phòng mẹ rồi, Hoa còn nói:

- Chắc tại con ở bên đó một mình nên bị ám ảnh. Mà chẳng hiểu sao con cứ nhìn thấy những sợi dây thòng lọng đó mãi chứ không phải cái gì khác.

Bà Tú ngạc con sợ thêm nên nói cho qua:

- Có lẽ con bị một hình ảnh nào đó trước đây tác động. Mà thôi, con đừng bao giờ suy nghĩ lung tung nữa thì sẽ ổn thôi.

Bà Tú còn cẩn thận gọi chú Mười làm vườn và Cảnh tài xế dặn thật kỹ:

- Con Thu Hoa trong thời kỳ dưỡng bệnh, không ai được làm gì gây ra tiếng động lớn. Hai người chú ý, hễ nghe gì bất thường thì chạy tới ngay.

Mười Hưởng đã sống lâu năm trong nhà nên biết ý, ông nói ngay:

- Tôi ở đây lâu, phân biệt được cả tiếng mèo chạy hay chó rình mồi, không có gì qua được tai tôi đâu!

Hai mẹ con yên tâm, nên đóng cửa đi ngủ sớm. Tuy nhiên, hình ảnh chiếc thòng lọng quái dị lúc nãy cứ ám ảnh bà Cẩm Tú hoài. Ngoài mặt trấn an con, nhưng trong lòng bà thắc mắc ngày càng lớn. Nó gợi cho bà nhớ tới câu chuyện khi bà mới bước chân về nhà này làm đâu.

Ngày đó có người nói với bà rằng gia đình họ Vương này có nhiều người chết do thắt cổ nhưng sống lâu trong nhà mà không thấy có gì khác lạ, nên dần dần chuyện ấy đi vào quên lãng.

- Mẹ chưa ngủ sao?

Nghe con hỏi, bà Tú vờ như buôn ngủ, đáp:

- Mẹ sắp ngủ...

Một lát sau bà đã nghe Thu Hoa ngay đều. Mười một giờ, đột nhiên bà Tú bật dậy, trong đầu bà vừa lóe lên một việc mà không thể đợi trời sáng. Bà nhẹ nhàng bước xuống giường và tin chắc là Thu Hoa không phát hiện bởi liều thuốc ngủ con bé uống mỗi tối ít nhất cũng giúp nó ngủ đến gần sáng.

Nơi bà tới là căn phòng ở phía đông. Trước đây nó từng là phòng riêng của vợ chồng bà khi còn ở đây. Sau khi cả nhà chuyển về thành phố, lúc sinh tiền chồng bà đã dùng phòng này làm nơi lưu giữ nhiều thứ có giá trị, trong đó có cả giấy tờ và hình ảnh gia đình.

Xâu chìa khóa riêng của bà mở được tất cả phòng trong nhà, nhưng từ mấy năm nay, khi lui tới trở lại ngôi nhà này bà Tú chưa bao giờ đặt chân vào đây. Tuy nhiên, do đã ở trong mấy năm liền, nên bà Cẩm Tú không cần bật đèn lên cũng có thể mò trong bóng tối đi mà không dụng vào đồ vật để trong. Khi đến sát tủ quần áo mà bà biết chắc còn lại trong phòng và yên chỗ cũ bởi nó to lớn khó chuyển đổi vị trí. Bà Tú mở đèn pin lên. Cánh cửa tủ vẫn còn nguyên chiếc chìa khóa cắm trong ổ khóa. Nhẹ tay bà kéo cánh cửa tủ ra, bà nghĩ trong đó chứa đầy những vật dụng linh tinh.

Nhưng hoàn toàn ngoài sức tưởng tượng của bà, trong khoang tủ lớn treo một dọc những bộ quần áo phụ nữ đủ màu sắc. Hình ảnh đó khiến bà Cẩm Tú giật mình, bà bước thẳng tới mở công tắc đèn. Đèn vừa sáng lên thì càng kinh ngạc hơn khi căn phòng thật lòng lấp lánh, khang trang và sạch bóng như đang có người.

- Kỳ vậy?

Bà không thể nào tưởng tượng được, bởi đây là nhà bà, tuy bỏ không ở, nhưng làm sao lại có người vào ở mà bà không biết?

- Chú Mười...

Bà vừa cất tiếng định gọi ông làm vườn, cũng là người được giao nhiệm vụ quản gia bấy lâu nay. Tuy nhiên, tiếng gọi chưa thoát ra ngoài thì mắt bà Cẩm Tú đã dừng lại chiếc giường ngủ trải ra trắng tinh.

Trên giường có một người đang nằm im, màn màu hồng nhạt buông phủ xuống.

- Ai?

Bà Tú hỏi hoi to. Không có tiếng hồi đáp, cũng chẳng thấy người nọ cử động. Bà lại bước tới gần và dùng lai sát mép giường, lên tiếng lần nữa:

- Ai đây, tôi muốn nói chuyện.

Không nghe trả lời, bà Tú hơi bực mình nên đưa tay đụng vào góc mùng, không ngờ chỉ vừa chạm nhẹ thì vải mùng đã rệu rã ra và rơi xuống từng mảng. Có thể mùng đã được giăng quá lâu và người nằm trong đó...

- Trời ơi!

Bà quay người chạy nhưng do quá vội nên chân vuông vào thành giường, bất ngờ ngã sóng soài, tay chạm vào cái mền người nằm đang đắp, một bên mén tốc ra để lộ nguyên mái tóc dài và một gương mặt mà bà Tú vừa nhác thấy đã hồn phi phách tán.

Một cái đầu lâu còng tóc!

Cố bò, lết nhung hình như chỉ một quãng ngắn thì bà Tú đã ngã người ra và ngất đi.

- Bà chủ! Bà chủ!

Mở mắt ra vừa thấy ông Mười làm vườn, bà Cẩm Tú vẫn còn bàng hoàng:

- Cứu... cứu tôi!

- Bà không sao rồi. Lúc nãy nghe tiếng động, tôi với chú Cảnh tài xế cùng chạy lên chỉ thấy bà đang nằm trước cửa phòng đăng kia. Sao khuya rồi bà còn đi đâu để xảy ra chuyện vậy?

- Nó đâu rồi?

Ông Mười ngạc nhiên:

- Nó nào?

Đưa tay chỉ vào căn phòng, bà vẫn còn sợ hãi:

- Nó... trong phòng...

Tài xế Cảnh đứng gần đó tới mở cửa phòng ra và nói:

- Đâu có gì trong này!

Mặc dù còn choáng váng nhưng bà Cẩm Tú cũng gương đi về phía đó, bà đưa mắt nhìn vào và vẫn thấy khung cảnh y như hồi nãy, chỉ có cái giường thì trống không, chiếc mùng buông xuống vẫn còn đó nguyên vẹn.

- Không thể nào...

Bà lẩm bẩm và đảo mắt khắp nơi như tìm kiếm. Ông Mười bảo:

- Căn phòng này từ nhiều năm nay tôi không có chìa khóa nên không mở cửa để dọn dẹp. Mà sao bây giờ nó lại mở ra như thế này?

Bà Tú muốn giấu chuyện vừa rồi, nhưng bà lại lỡ lời:

- Cái xác trên giường...

Ông Mười ngạc nhiên:

- Bà chủ nói xác gì?

Bà đành phải thuật lại chuyện, nghe xong ông Mười cũng quá kinh ngạc:

- Làm sao có chuyện đó được, từ nãy đến giờ tôi ở đây giữ nhà, có hề thấy chuyện gì xảy ra đâu? Mà rõ ràng, trên giường đâu có ai.

Dù đang sợ, nhưng bà Cẩm Tú cũng trở lại bên giường quan sát thật kỹ, không hề có một dấu vết gì chứng tỏ mới vừa có một người nằm, mà lại là một xác chết nữa.

- Không thể được...

Bà cứ lặp lại nhiều lần câu nói. Ông Mười bảo:

- Hay là bà bị ám ảnh chăng?

Bà Tú nổi giận:

- Bộ ông cho rằng tôi bịa đặt chắc!
- Dạ, tôi đâu dám...

Thấy bà định bỏ về phòng riêng, ông Mười nhắc:

- Bà khóa cửa phòng này lại.

Đích thân bà khóa cửa lại rồi dặn tài xế Cảnh:

- Chuẩn bị xe cho tôi về Sài Gòn. Con Thu Hoa cùng đi nữa.

Bà trở về phòng mình, cất tiếng gọi con gái:

- Hoa ơi, dậy chưa con?

Không nghe Hoa đáp, bà Tú đẩy cửa vào, bà hốt hoảng kêu lên:

- Nó đâu rồi?

Lúc ấy chỉ mới hơn một giờ sáng, bên ngoài trời tối đen, nên bà Tú càng lo sợ hơn, đi khắp các phòng coi có nó trong đó không. Bà bước qua căn phòng mà Thu Hoa mấy hôm nay ở, trong phòng cũng trống không.

Tìm kiếm một lát, ông Mười và Cảnh đều báo:

- Dạ, không thấy cô Hoa đâu cả!

Nghĩ tới con bệnh tái phát của con, bà Tú quỳnh lên:

- Không xong rồi, mọi người kiểm khắp vòm xem!

Một cuộc tìm kiếm quy mô được tung ra, có sự tham gia của những người ở xóm lân cận nữa. Cho đến sáng hôm sau...

- Vân chảm thấy tăm hơi gì. - Ông Mười bảo - Cửa cổng khóa chặt, tường lại cao, dứt khoát cô ấy không thể leo ra được.

Mấy người hàng xóm cũng sốt sắng:

- Để tụi tôi tìm xa hơn một chút xem. Cách đây ba bốn cây số mới ra đường xe ôtô nên có đi ra ngoài đó thì giờ này chưa chắc cô ấy đón được xe.

Cho đến gần trưa mà cuộc tìm kiếm cũng chưa đem lại kết quả gì. Bà Cẩm Tú bắt đầu nghĩ tới điều tệ hại nhất, nên chỉ còn biết ngồi ôm mặt khóc ròng. Nhìn bà như thế, ông Mười cũng bất nhẫn:

- Sao toàn những chuyện rắc rối không vây trời!

Quá kiệt sức bà Tú định trở về phòng nghỉ ngơi thì chợt bà nghe như có ai gọi mình. Bà dừng lại lắng nghe kỹ hơn và xác định tiếng kêu đó phát ra phía đông. Bà theo quán tính đi về hướng đó và cuối cùng, bà dừng lại bên căn phòng vừa xảy ra chuyện.

- Sao lại đây?

Tuy tự hỏi với vẻ lưỡng lự, nhưng cuối cùng bà Tú cũng đưa tay mở cửa phòng lần nữa. Tiếng kêu của ai đó chấm dứt.

Cũng vừa lúc bà Tú kêu lên:

- Con Thu Hoa!

Con gái bà đang ngồi bật dậy ngay trên chiếc giường kia khi bà mở cửa.

- Mẹ!

Cô gọi trong trạng thái bình thường, nhưng cũng khiến bà Tú sợ hãi:

- Sao... con lại ở đây?

Thu Hoa bình thản đáp:

- Thị con ngủ.

- Con đang ở phòng mẹ mà, sao bây giờ lại ở đây?

Nghe mẹ nhắc, Thu Hoa mới nhìn chung quanh rồi ngỡ ngàng:

- Ủa con cứ tưởng...

- Ra, ra khỏi đây mau!

Bà nắm tay Thu Hoa lôi nhanh ra khỏi phòng trước sự ngạc nhiên của cô gái:

- Sao vậy mẹ?

Ra ngoài rồi, bà mới hỏi lại:

- Ai đưa con vào đó?

- Đâu có ai. Con ngủ trong phòng mẹ, đâu biết gì.

Nỗi sợ hãi khiến bà Cẩm Tú run hai đầu gối, bước đi một cách khó khăn. Bà giục:

- Đi nhanh đi con.

- Đi đâu mẹ?

- Rời khỏi đây, về Sài Gòn ngay, đi nào!

Từ khi bị bệnh, không khi nào Thu Hoa cãi lại mẹ, nhưng lúc này cô giăng tay ra khỏi bàn tay bà Tú, nghiêm giọng:

- Con không thích về, con thích ở đây thôi!

- Kia, Thu Hoa...

Vừa nói xong tức thì cô nàng lập tức trở lại căn phòng khiến bà Tú kinh hãi:

- Đừng. Đừng vào đó, không được.

Nhưng bằng động tác rất nhanh Thu Hoa đã bước vào phòng và đóng sầm cửa lại. Bà Tú đập cửa, kêu to:

- Thu Hoa! Con phải nghe mẹ, trong đó có...

Bà nói tới đó thì như bị ai bóp ngang cổ, khiến lời bà không phát ra được nữa. Bà lảo đảo và ngã chuí xuống.

- Bà chủ...

Tài xế Cảnh từ ngoài hốt hoảng chạy vào, thấy vậy anh ta định đỡ bà dậy, nhưng bà Tú vừa chỉ tay vào:

- Mở... mở ra.

Cảnh chưa biết chuyện gì thì từ bên trong có giọng Thu Hoa:

- Để tôi nghỉ ngơi đừng ôn ào!

Cảnh ngỡ bà chủ chưa biết Thu Hoa ở trong đó nên mừng quýnh, lay mạnh bà dậy:

- Bà chủ, cô Hoa ở trong kia.

Nhưng đến lượt anh ta im lặng sau đó, bởi hình như anh ta cũng bị cái gì đó làm cho sợ hãi, trọn tròn mắt và chỉ muốn chạy khỏi nơi đó mà chẳng làm sao nhúc nhích được...

Việc để cho Thu Hoa ở lại là điều bà Cẩm Tú không hề muốn. Tuy nhiên, kể từ khi đóng cửa phòng lại và quyết liệt từ chối không chịu ra của Hoa, bà Tú hiểu rằng bà đã không còn kiểm soát được con gái. Qua hai ngày sau Thu Hoa mới chịu mở cửa và cô tỏ ra như chẳng có việc gì khi nói với mẹ:

- Con cảm thấy thoải mái khi ở trong căn phòng đó, vậy mẹ đừng thắc mắc gì nữa. Cứ đà này chỉ vài tuần là con sẽ trở lại bình thường thôi.

Nhin sắc diện của con, lại nghe Hoa nói thế, mặc dù vẫn còn chưa yên tâm, nhưng bà Tú cũng tạm chấp nhận:

- Thôi thì cũng được. Nhưng mẹ hỏi thật con, lúc trong phòng đó con có thấy điều gì bất thường không?

Thu Hoa lắc đầu:

- Con ngủ yên và cảm thấy thoải mái còn hơn là ở phòng mẹ hay phòng riêng của con nữa.

Rồi cô còn khoe:

- Con tìm được mấy cái này...

Cô đưa ra một cái khung ảnh có hình hai người chụp chung, mà vừa thấy nó bà Tú đã thất thần:

- Ở đâu con có cái này?

- Con lấy được trong tủ áo. Mặt ba hồi trẻ so với lúc già không khác mấy, chỉ có mẹ...

Bà Tú rít lên:

- Không phải!

Hoa ngạc nhiên:

- Mẹ nói cái gì không phải?

- Cái hình này! Đó không phải mẹ.

Bà giằng lấy và tay ném mạnh ra ngoài cửa sổ! Tiếp theo là một tiếng kêu thất thanh và bà ôm lấy mặt, đau đớn. Chiếc khung ảnh vừa bị ném, chẳng hiểu sao lại bay trở lại và nhắm trúng vào mặt bà Tú, khiến bà gục xuống, máu me đầm đìa.

- Kìa mẹ!

Đoán được phần nào cơn thịnh nộ của mẹ vừa rồi, Thu Hoa cầm tấm ảnh lên, hỏi:

- Vậy ai trong hình với ba vậy?

Bà Tú rũ người xuống trông thật thảm hại, Hoa thấy thương mẹ vô cùng:

- Mẹ nói con nghe đi, có chuyện gì vậy?

Mãi một lúc sau bà Tú mới nói, giọng đứt quãng:

- Người đó nào có buông tha ba con ra như ba con đã nói. Họ vẫn là một cặp đôi đó thôi!

- Nhưng... đây là chuyện cũ rồi mà mẹ, hồi ba còn trẻ. Vả lại bây giờ ba đã chết rồi.

Bà Cẩm Tú cầm khung ảnh lật ra phía sau và gỡ ảnh ra khỏi khung, chỉ cho Hoa xem:

- Con đọc dòng chữ sau này sẽ rõ!

Thu Hoa chú ý tới dòng chữ viết khá nắn nót, nét chữ của cha cô: "Mùa Xuân Canh Thân, đánh dấu ngày mặt trăng của chúng ta ra đời! Cám ơn em Thu Hà!"

- Thu Hà là người trong ảnh này?

Bà Cẩm Tú không đáp thảng, nhưng câu nói tiếp theo của bà đã như câu trả lời:

- Đã lấy tôi rồi mà lúc nào cũng Thu Hà, cũng em ơi, em hối! Và cũng đi tìm vầng trăng non cho bằng được, trời ơi!

- Trăng non là gì mẹ? Ai là mặt trăng của ba như lời trong ảnh này?

- Hãy tìm cha con mà hỏi!

Vừa nói bà vừa vụt chạy bay ra ngoài.

- Mẹ!

Ông già Mười hình như đã chứng kiến từ đâu đối thoại giữa hai mẹ con, ông nhẹ giọng nói:

- Cô hãy để cho bà tĩnh tâm đã. Chính bức ảnh này đã khiến cho bà bị sốc đó!

- Nhưng... sao lại sốc? Người trong ảnh là ai ông Mười biết không?

Ông già nhìn thẳng vào Thu Hoa một lúc, rồi hỏi:

- Cô có thật sự muốn biết không?

- Ông Mười biết thì kể cho con nghe đi. Bà ta tên Thu Hà phải không?

- Phải! Bà ta tên Thu Hà, bởi vậy bà đặt tên cho các con đều bắt đầu cũng bằng chữ Thu. Thu Nguyệt, Thu...

Ông lại nhìn Thu Hoa và ngừng lại. Linh tính của Hoa hiểu đang có điều gì đó liên quan tới mình, cô hỏi nhanh:

- Còn Thu gì nữa?

Ông già Mười trầm ngâm một lúc mới tiếp lời:

- Trước khi kể tới những tên Thu khác tôi xin kể cho cô nghe chuyện về cái chết của cô Thu Nguyệt, con gái lớn của bà Thu Hà này.

Ông đằng hắng lấy giọng, mà có lẽ cũng để lấy bình tĩnh.

- Hôm đó là một đêm trăng sáng vầng vặc, cũng tại một ngôi nhà giống như nhà này, nhưng ở cách đây hơn trăm cây số. Một trong hai đứa bé song sinh đã chết do bị rơi từ trên lầu cao xuống đất. Nó chết, bởi vì nó có tên là Trăng, là Thu Nguyệt.

Thu Hoa chặn ngang:

- Là con của bà Thu Hà này?

- Phải! Cũng may là đứa bé kia còn sống sót.

- Nhưng sao lại rơi từ trên cao xuống? Bà ấy lỡ tay làm rơi chăng?

Giọng Ông Mười đầy bi phẫn:

- Bị người ta ném!

- Trời ơi! Ai mà dã man vậy chứ?

- Chỉ vì ghen mà người ta nỡ nhẫn tâm như vậy, bất kể đó là một đứa trẻ vô tội! Bởi vậy trời cao có mắt, kẻ đã gây họa thì chẳng bao giờ được quyền làm mẹ, mà phải suốt đời mượn con thiên hạ làm con của mình.

Thu Hoa càng nghe càng không hiểu, cô hỏi thẳng:

- Ông Mười nói gì vậy?

Ông già nhẹ lắc đầu rồi bỏ đi. Hoa định chạy theo thì đã nghe ông nói vọng lại:

- Cô tự mà tìm hiểu. Mọi thứ đều có ngay trong phòng ngủ của cô đó.

Ông đi khuất rồi mà Thu Hoa vẫn còn chưa hết thắc mắc. Chợt nhớ tới mẹ, cô chạy theo hướng bà đã đi lúc nãy. Nhưng vừa ra tới cổng thì đã gặp tài xế Cảnh chạy xe về, anh chặn Hoa lại và nói:

- Bà bảo cô đừng đi tìm, bà đang ở ngoài kia chờ đi chung xe với một người quen về Sài Gòn luôn. Vài hôm bà sẽ lên.

Anh ta móc túi đưa cho Hoa gói giấy nhỏ:

- Bà dặn cô cất kỹ vật này. Nó sẽ cần cho cô lắm.

Thu Hoa mở ngay gói ra và ngạc nhiên khi đó là chiếc vòng ngọc thạch có chạm hình mặt trăng giữa nền trời mây bay. Không kịp hỏi gì thêm thì tài xế Cảnh đã rồ xe đi. Thu Hoa ngẩn ngơ nhìn theo, sau đó cô lững thững trở vào nhà mà lòng dạ bồn chồn không yên.

Thu Hoa về phòng ngủ thử ra rất lâu, rồi cô theo quán tính lại lục lọi tủ áo. Lần này cô gấp thêm một bức ảnh chân dung khác, trong đó chỉ có ba người: người đàn bà mà mẹ cô gọi là bà Thu Hà và hai đứa trẻ khoảng lén 5, một đứa có khuôn mặt bầu bĩnh, đôi mắt tròn như hai hạt nhân, còn đứa kia cũng y như vậy, nhưng tóc lại cột cao, nhờ vậy mà thoát nhìn có thể phân biệt được là hai đứa khác nhau, chứ thật ra chúng giống nhau như hai giọt nước.

- Sao đứa có tóc để dài này giống y như mình?

Lật phía sau bức ảnh, mắt Thu Hoa dán chặt ngay vào dòng chữ: Hai mặt trăng mùa thu của mẹ: Thu Nguyệt, Thu Hoa!

- Cái gì? Sao lại là... Thu Hoa?

Trời đất như đang quay cuồng trước mặt Hoa. Cô phải vội vào thân tủ mới đứng vững được. Nhìn lại bức ảnh lần nữa, và Hoa không còn giữ được bình tĩnh, cô kêu lên:

- Thu Hà, Thu Nguyệt, Thu Hoa, cả ba đều là Thu! Cả ba...

Đôi tay Hoa run khiếp không cầm được bức ảnh, để nó rơi xuống chân. Vừa cúi xuống nhặt lên thì tay Hoa chạm phải một gói giấy nhỏ bên cạnh hộp đựng ảnh, vừa mở nó ra cô đã sững sờ: lại một chiếc vòng ngọc thạch khác có hình dáng và màu sắc giống y như chiếc vòng mà tài xế Cảnh vừa mới đưa. Nhìn lại nét chạm khắc trên đó thì cũng giống, ngoài ra còn có một khóm hoa cúc trong bức tranh chạm hình trăng, mây và hoa.

- Hoa mùa thu, Thu Hoa.

Hai chiếc vòng này nhỏ xíu, dành cho trẻ con đeo. Mà trong bức ảnh kia, trên cổ tay hai đứa bé đều có đeo hai chiếc giống như nhau.

- Hai chiếc vòng này!

Thu Hoa chợt hiểu, cô lạnh cả người khi ý nghĩ chạy qua trong đầu:

- Mình là... con của người đàn bà này?

Thấy một chiếc hộp thiếc thứ hai trong tủ, Thu Hoa chụp lấy và mở tung nó ra. Trong đó vẫn là bức ảnh giống như vậy, nhưng được phóng lớn ra và bôi lem luốc cả vì những vết giống như máu lâu ngày biến thành màu nâu sậm. Thu Hoa đọc được mấy chữ: "Nó giết con rồi Nguyệt ơi!"

Ngoài ra còn có một cuộn dây gai khá to, thắt hình cái thòng lọng mà vừa trông thấy Thu Hoa đã kêu lên:

- Chiếc thòng lọng!

Cô đã từng bị ám ảnh bởi sợi dây thòng lọng mà nên vừa thấy nó Thu Hoa đã lùi lại, sợ hãi! Khiến cho chiếc hộp thiếc trong tay cô lại bị rơi xuống sàn. Từ trong đó bay ra một mảnh giấy nhỏ mà vừa trông thấy chữ viết là Hoa biết ngay là của cha mình: "Trong hai mặt trăng bé bỏng của chúng ta chỉ còn có một, nhưng sao em không ở lại cùng với nó mà lại vội ra đi, Thu Hà ơi!"

- Ba! Ba nói gì con không hiểu?

Thu Hoa gào lên như đang đứng trước mặt người cha đã quá cố của mình. Cô lặp lại câu hỏi đến ba lần, đến khi khàn cổ họng thì quay ra gọi lớn:

- Ông Mười ơi!

- Tôi đây, cô Hoa!

Ông già Mười đã đứng ngài cửa phòng từ lúc nào rồi. Ông lên tiếng:

- Tôi định để cô một mình, nhưng biết có những điều cô chưa rõ, nên tôi phải trở lại. Đó, mọi việc đang bày ra trước mắt cô đó, cô tìm hiểu đi...

Thu Hoa nhào tới chụp lấy ông:

- Ông nói cho con biết, con và người đàn bà tên Thu Hà kia là thế nào? Bà ấy...

- Mọi thứ đã nói hết rồi, sao cô còn hỏi. Cô là một trong hai Thu mà bà ấy đã nhắc.

- Như vậy con là... là con của bà ấy?

- Cùng với người chị song sinh đã chết là con đẻ của bà ấy và cha là... người mà từ trước đến giờ cô vẫn gọi là cha!

Thu Hoa vẫn chưa tin hẳn:

- Không thể nào!

- Cô có biết sợi dây thòng lọng đó là gì không?

Câu hỏi nhắc Hoa điêu mà cô muốn biết. Thu Hoa nhìn dưới chân, nhưng Hoa vẫn chưa dám cầm, thì giọng ông Mười lại vang lên:

- Đó là sợi dây oan nghiệt đã giết chết một mạng người!

- Bà Thu Hà?

Ông Mười không đáp, nhưng sự im lặng của ông đã như xác nhận. Thu Hoa nhìn ông, hỏi lại:

- Sao nghe nói là bà ấy chết vì lý do khác?

Ông Mười lắc đầu:

- Trong nhà này có nhiều việc tưởng vậy mà không phải vậy! Giống như cô đâu phải muốn chết, vậy mà cô vẫn đưa đầu vào dây thòng lọng.

Bị chạm đúng vào điều mà mình đang bị ám ảnh, Thu Hoa có vẻ sợ, nên im lặng. Ông già Mười ngừng một lúc, lại nói tiếp:

- Cô không muốn biết tại sao người sinh ra cô lại chết như vậy sao?

- Nhưng mà...

- Kể cả cha cô nữa, tại sao ông cũng chết sau khi chị và mẹ cô chết không lâu.

Thu Hoa im lặng. Trong cô đang có cuộc xáo trộn lớn. Từ nǎo đến giờ không khi nào cô có gợn một chút gì không hay về người cô vẫn quen gọi là mẹ: bà Cẩm Tú. Vậy làm sao trong một vài giây cô có thể nghĩ khác về bà.

- Được rồi, cô cần có thời gian suy nghĩ. Mà cũng nên hiểu kỹ mới được. Chuyện không đơn giản đâu.

Giọng ông già Mười xa dần, đến khi Hoa nhìn lại thì không còn thấy ông đâu nữa. Cô vẫn còn muốn tìm hiểu thêm, nên lại xốc tung quần áo trong tủ lén. Tuy nhiên, bỗng dung cánh cửa phòng đóng sầm lại và ngọn đèn duy nhất trong phòng tắt ngấm, bóng tối bao trùm. Thu Hoa bước tới mở công tắc thì mới biết là cúp điện. Cô lò mò tìm hộp diêm và cây nến, nhưng phải thất vọng, bởi hai vật đó không có ở nơi thường lệ.

- Ông Mười ơi!

Hoa gọi đến mấy lượt mà không nghe ông già Mười lên tiếng. Đoán ông đã ra ngoài vườn nên tự Hoa phải đi xuống nhà bếp tìm cách đốt đèn. Khi cô trở lại phòng mình thì chẳng cách nào mở được cửa. Chúng đã bị khóa bên trong.

- Ủa, mình đâu có khóa?

Thu Hoa rất ngạc nhiên, bởi khi nǎy đi ra cô vẫn để cửa mở. Phải mất hơn mười lăm phút sau mới tìm được ông Mười. Ông cũng phải dùng xà beng mới nạy được cửa ra. Lúc bung cửa, ông bảo:

- Căn phòng này đã nhiều lần tự đóng và tự khóa như vậy. Hình như đây là cỗi riêng của bà ấy vậy.

Lúc cửa mở bung ra, Thu Hoa nhìn thấy có một người treo cổ lơ lửng phía trên giường ngủ.

- Trời ơi.

Ông già Mười hốt hoảng kêu lên:

- Bà chủ!

Thì ra người đang treo cổ kia chính là bà Cẩm Tú!

- Mẹ.

Họ chạy tới thì may quá, có lẽ bà Tú mới vừa thực hiện hành vi đó, nên thân thể còn cử động. Ông Mười kịp gỡ dây xuống và làm cấp cứu ngay. Bà Tú mở mắt ra thấy họ mà như nhìn thấy quỷ ma, bà thét lớn:

- Để tôi tự làm! Hãy để tôi làm.

Bà quơ tay như tìm vật gì, đến khi chạm phải sợi dây thòng lọng mà ông Mười vừa cởi ra, bà ta lập tức lấy tròng vào cổ mình. Thu Hoa phải giằng lại và nói to:

- Mẹ làm gì vậy, con đây mà! Con cứu mẹ được rồi!

Bà Cẩm Tú hình như không màng đến Thu Hoa, bà chồm dậy vừa gào lên:

- Hãy chờ tôi với. Hãy chờ tôi!

Bà bật dậy rất nhanh và tung chạy ra ngoài trước sự bất ngờ của Thu Hoa và cả ông già Mười. Đến khi cô có phản ứng kêu lên thì bóng bà ta đã khuất ngoài cửa. Màn trời đêm tối đen như mực...

Ông Mười chỉ tay lên trần nhà và bảo Thu Hoa:

- Cô hãy nhìn kỹ xem, có phải sợi dây thòng lọng lúc nãy kia không?

Hoa không phải quan sát lâu, cô đã nhận ra chính là sợi dây được cất trong hộp thiếc. Lúc nãy nó được gỡ ra, nhưng bây giờ tự nó dựng đứng lên như cây sào và quay nhiều vòng như có người điều khiển. Để rồi sau cùng bay vút xuyên ra ngoài cửa sổ như một cây lao được ném đi!

Bỗng dung Thu Hoa nhìn theo và thét lên một tiếng kinh hoàng:

- Mẹ!

Rồi cô ngã nhoài xuống, hai tay chói với đưa về phía trước như bất lực trước nỗi tuyệt vọng và đau khổ.

- Mẹ ơi!

Cô cố gào lẩn nấp rồi lịm đi.

Đến quá nửa đêm thì trăng mới xuất hiện và xua đi màn đêm dày đặc. Ông già Mười sau khi nhìn cô chủ ngủ yên thì mới an tâm rời khỏi phòng. Cũng giống như Thu Hoa, kể từ lúc này bỗng dung ông có cảm giác như đang có điều gì đó...

Đúng ra lúc nãy ông phải là người đuổi theo bà Cẩm Tú khi bà ta chạy trong đêm tối. Nhưng phần vì quá bất ngờ, phần vì lo cho an nguy của Thu Hoa, nên mãi cho đến bây giờ ông mới có ý định đi ra khu vườn nhiều cây cối, và không cần suy nghĩ, ông cũng tìm tới đúng tàn cây cổ thụ duy nhất, mà nơi đó đã nhiều năm người ta từng tạo ra mấy cái xích đu dành riêng cho hai cô con gái nhà này.

Chỉ kể từ khi xảy ra tấn thảm kịch năm đó, một trong hai cô gái chết đi, cô còn lại bị đưa đi khỏi nơi này thì ông mới không còn hứng thú ra gốc cây này để chăm sóc cho chiếc xích đu nữa. Đã hơn mười năm rồi còn gì. Chiếc xích đu giờ chắc cũng đã mục nát, đứt dây rồi...

Tuy cũng ở trong khu vườn rộng chưa quá hai hécta, và năm dưới sự cai quản của chính ông, đã từ lâu lấm, chỉ riêng khu vực cây cổ thụ này ông già Mười chừa ra, không bước tới. Chính ông cũng chẳng hiểu tại sao vậy.

- Dữ hồn, đến hôm nay ông Mười mới tới thăm mẹ con mình kìa Nguyệt ơi!

Đang lầm lũi bước, chợt nghe giọng nói quen quen ấy, ông Mười ngẩng lên và trổ mắt kinh ngạc. Trước mắt ông, ngồi vắt vẻo trên chiếc xích đu là hai người một lớn, một bé.

- Là... là... bà đó sao?

- Lâu quá rồi nên giọng nói của tôi ông cũng quên mất rồi! Mà cũng phải, hơn mười năm rồi còn gì. À bây giờ ông quen với giọng người khác hon.

- Bà Thu Hà!

Rồi tiếng reo của đứa bé:

- Ông Mười!

- Cô... Thu Nguyệt!

Chiếc xích đu rung lắc thật mạnh, lao vun vút trong không trung, chúng tỏ hai người ngồi trên đó đang xúc động mạnh. Ông già Mười hoa cả mắt, không nhìn rõ mặt họ. Ông phải nói lớn:

- Sao bây giờ bà và cô mới về?

Một tiếng cười ngắn, khô khan:

- Đêm nào có trăng là chúng tôi về, chỉ có ông là không bao giờ tới đây thôi. Vậy làm sao gặp nhau được!

- Mà ai cấm ông vậy, sao ông không tới chỗ này?

Ông già Mười lúng túng, ấp úng:

- Cũng... cũng chẳng hiểu tại sao nữa...

Giọng đứa trẻ cất lên thật trong trẻo:

- Bây giờ không cần ông Mười đưa xích đu nữa, con đã có người đưa rồi!

Sau câu nói đó, chiếc xích đu lại lao vun vút đi như có người đưa. Khi nhìn kỹ lại, ông Mười vội kêu lên:

- Kia.

Ông thấy ở một cành cây khác có một người bị treo lơ lửng, nhưng vẫn đưa tay ra đẩy chiếc xích đu mỗi lần nó đi qua. Người đó...

- Bà... bà Cẩm Tú!

Nhờ ánh trăng chiếu vào nên ông Mười đã nhận ra người bị treo kia chính là bà Cẩm Tú! Bà ta chẳng khác một xác chết treo cổ, chỉ có mỗi lần dang tay ra là biểu hiện đó là một con người...

Quá kích động ông Mười định chạy tới và leo lên cây, nhưng giọng của người trên xích đu lạnh và sắc:

- Ông thương người là đúng, nhưng ở trường hợp này thì không nên. Chắc ông đâu lạ gì chuyện của bà ta đã gây ra cho mẹ con tôi phải không? Đây là sự trả giá mà. Chúng tôi phải đợi đến hơn mười năm. Quá lâu!

Con bé Thu Nguyệt cũng tiếp lời:

- Đáng lý ra con cũng đã lớn như em Thu Hoa bây giờ, nhưng do chưa hiện được thành người, nên cho đến giờ con vẫn là đứa trẻ con năm tuổi! Có phải từ nay, khi con được hiện về mỗi đêm trăng như thế này thì thân xác con sẽ phát triển như một người bình thường không? Con sẽ gặp lại em Thu Hoa phải không mẹ?

- Phải.

Rồi bà quay sang bà Cẩm Tú, nói với ông già Mười:

- Bà ta đã hại chết cả hai mẹ con tôi, đáng lý chúng tôi đã trả được thù rồi, nhưng cũng chỉ vì con Thu Hoa. Chính mạng con bé phải gắn liền với người đàn bà này, cho nên chúng tôi phải đợi đến bây giờ. Bao nhiêu năm nay, Cẩm Tú có chịu đưa con bé trở về đây đâu. Chúng tôi thì bất lực trong việc tác động, giúp bà ta dắt cháu trở về. Phải đến vừa rồi do Thu Hoa bị phụ tình, nó phát điên phát rồ thì chúng tôi mới dẫn dụ nó về đây được. Và có như vậy thì nó mới vào được phòng của chúng tôi, nằm lên giường tôi, và... mẹ con tôi mới gặp lại nhau! Cám ơn ông Mười, chính nhờ ông mà Thu Hoa nó mới hiểu được thân phận mình...

Nhớ tới Thu Hoa, ông Mười nói:

- Để tôi về kêu cô ấy ra đây, chắc là cô ấy mừng lắm!

Ông ta bị ngăn lại:

- Không nên. Từ nay mẹ con chúng tôi muốn gặp nhau lúc nào cũng được. Nhưng tôi không muốn nó nhìn thấy cảnh người đã nuôi nó bấy lâu nay trong hình ảnh như thế này. Nếu còn thương mẹ con tôi thì xin ông Mười cứ tiếp tục ở lại trong nhà này như từ nay đến giờ, và ông đừng nói gì hết chuyện ngày hôm nay. Cần thi ông có thể kể lại chuyện cái chết của chúng tôi, kể hết chuyện bà Cẩm Tú vì ghen tuông, ích kỷ, đã hại chết mẹ con chúng tôi cho nó nghe. Như thế đủ rồi.

Ông Mười định nói mấy lời xin cho bà Cẩm Tú, nhưng nhìn cảnh bà ta chỉ còn là cái xác, và tự nguyện dung đưa như thế, ông chỉ khẽ lắc đầu rồi đứng im.

Lát sau, chính bà Thu Hà lên tiếng:

- Ông quay về đi, con Thu Hoa sắp tỉnh lại rồi đó. Hãy kể cho nó nghe và bảo nó cứ yên tâm ở lại đây, ở lại trong vòng tay của mẹ và chị nó...

Lúc đó, trên nền trời có một áng mây đen lớn đang che khuất ánh trăng, ông Mười không còn nhìn thấy họ nữa, nghĩ là sau khi mây tan sẽ lại gặp, nên ông đứng đó đợi. Tuy nhiên, khi trăng hiện ra trở lại thì trước mắt ông chỉ còn lại chiếc xích đu trống không. Kể cả bà Cẩm Tú cũng không còn.

Thu Hoa chăm chú lắng nghe lời kể của ông già Mười, thỉnh thoảng cô chen vào hỏi:

- Vậy ba con đâu, sao để sự việc xảy ra như vậy?

Ông Mười thở dài:

- Bà Cẩm Tú coi bề ngoài hiền lành vậy mà thâm hiểm lắm. Khi dan díu với ông Lộc cha cô, thì lúc đó mẹ cô đang có thai gần ngày sinh. Chính bà đã lấy thuốc gì đó của một ông thầy làm thuốc ngải trong rừng,

cho cha cô uống, gây cho ông bệnh liệt giường suốt năm trời, sau đó bệnh tật kéo dài, cho đến lúc hai chị em cô lên năm tuổi. Năm đó, tôi nhớ lúc cha cô đi chữa bệnh ở Sài Gòn thì ở nhà xảy ra chuyện! Mẹ cô, bà Thu Hà đang bế hai đứa con ngồi chơi trên phòng thì bà Cẩm Tú xuất hiện. Xảy ra cuộc đấu khẩu kịch liệt giữa hai người, rồi dẫn đến xô xát. Mẹ cô trên tay đang bế bé Thu Nguyệt bỗng bị bà Cẩm Tú giằng lấy, rồi như một người điên, mụ ta ném mạnh đứa bé ra ngoài như ném một con búp bê! Có lẽ đó là hành động trong lúc điên loạn, nên ngay sau đó chính bà ta đã lao người ra định chụp đứa bé lại và mất đà ngã chui ra khỏi cửa sổ! Cũng may là khi ấy tôi vừa trở tối, kịp đỡ bà ta lại khi bị rơi xuống đất. Tôi thất thần nhìn con bé Thu Nguyệt nằm chết mà người đầy máu me. Mẹ cô gào lên, leo lên cửa sổ định nhảy theo con, thì chợt trong phòng có tiếng khóc. Tiếng khóc thét của cô! Do vậy, tôi thấy bà buông roi mình trở vào phòng. Khi tôi chạy lên thì thấy bà Thu Hà đang quắn quại do bị ngã. Cô thì ôm lấy mẹ mà khóc không thôi.

Ngừng lại một chút, ông Mười kể tiếp:

- Tưởng mọi chuyện đến đó là hết, nào ngờ khi tôi lo mai táng cho chị cô thì bà Thu Hà đã treo cổ chết trong phòng này! Khi tôi phát hiện thì không còn kịp nữa!

Ông lại ngưng kể, khóc như đứa trẻ. Lát sau ông nhìn Thu Hoa, nhẹ giọng nói:

- Trong lúc mọi người đang rối rắm thì bà Cẩm Tú biến mất cùng với cô. Bà ta ẵm theo cô và từ đó không hề nghe tin tức gì. Cho đến khi cha cô chết vì đau buồn cảnh mất vợ, mất con, thì tôi hay tin bà ta xuất hiện ở Sài Gòn, chứ không dám về đây. Tôi cũng hay tin cô lớn lên cùng bà ta và xem bà ấy như mẹ ruột của mình. Vừa rồi khi bà ta đột ngột trở về đây thì tôi lên tiếng phản đối, nhưng bà ta đã lạy lục, năn nỉ tôi để cho bà ta chuộc lại lỗi lầm và cũng để chữa bệnh cho cô, khi nào cô lành bệnh thì bà ta ra đi.

Kể tới đây, ông Mười đứng lên và bằng giọng chân thành, ông nói:

- Cô Hoa cứ yên tâm ở lại đây. Mẹ cô và Thu Nguyệt luôn ở cạnh, họ sẽ phù hộ cho cô mãi mãi. Còn tôi, như bao giờ, tôi cũng là người đầy tớ trung thành trong ngôi nhà này.

Ông đi ra rồi mà Thu Hoa vẫn còn ngẩn ngơ. Tuy nhiên, trong lòng cô lúc ấy lại không có chút gì là lo lắng. Mà trái lại, cô thầm khấn:

- Nếu linh hiển thì mẹ và chị Nguyệt cho con gặp một lần...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU HAI CÔ

Ông bá hộ Tụng bảo dừng xe lại ở rãnh đất phia mặt trời lặn, vừa đưa tay chỉ cho mấy người đi theo:

- Đo từ chỗ này vào tận rặng tre bên trong đó, coi có đúng ba trăm công không. Đo đúng thì cắm mốc, có bao nhiêu nhà cửa, mồ mả chôn trên đó cũng đếm cho kỹ rồi báo ngay cho tao.

Cậu con trai cả tên gọi Hai Thạnh đứng bên cạnh nãy giờ bỗng lên tiếng:

- Mồ mả thì cần gì đếm, bởi bao nhiêu cái cũng kê họ, mình cứ cho san bằng theo ý mình thôi! Bộ ba muốn đếm mả để bối thường tiễn di dời cho người ta hả?

Ông bá hộ Tụng gật đầu:

- Mồ mả là thứ linh thiêng, bảo họ dời đi khi bán đất cho mình là chuyện đương nhiên, nhưng xem ra dân đây quá nghèo thì họ lấy tiền đâu mà di dời mồ mả, mình phải hỗ trợ cho họ phần nào.

Hai Thạnh mạnh miệng:

- Theo con thì không hỗ trợ. Đất mình mua có hợp đồng, trong đó có ghi rõ phần giải tỏa nhà, di dời mồ mả là của chủ bán. Vả lại theo con thấy thì xóm này đâu phải toàn ghèo. Nghèo sao có ngôi nhà ngói to đùng kia kia!

Một người đi theo đoàn vội nói:

- Nhà đó tuy là nhà ngói, nhưng theo tôi biết thì qua trận dịch tả cách đây gần năm năm, đã giết sạch người trong nhà đó cùng bà con cả xóm, nên ngôi nhà từ ấy bỏ hoang. Xóm này đâu còn mấy người.

Hai Thạnh reo lên:

- Như vậy còn tiện hơn nữa! Ta cứ xúc tiến việc san ủi đất thôi. Toàn mồ mả hoang cả, đâu cần bối thường hay di dời chi cho mất công!

Ông bá hộ Tụng tuy không hài lòng cách tính của con trai, nhưng ông chỉ nhẹ lắc đầu rồi bỏ đi về hướng khác. Hôm nay ông và con ông tới đây do đặc khu đất vừa rồi, ngoài ra còn vài khu nữa trong kế hoạch mở rộng điền sản và khuếch trương kinh doanh. Ông chỉ tay về phía khu đất bên này, bảo:

- Phía này là ruộng trống, hay là ta lấy bên này để lập chợ, đỡ phải giải tỏa hơn.

Hai Thạnh nói liền:

- Bên kia tuy vuông nhà cửa, mồ mả nhiều nhưng thuận lợi cho việc lập chợ hơn, lại gần sông. Ba không nhớ là xưa nay chợ của xứ mình đều xây dựng sát bờ sông sao. Nó thuận tiện cho giao thông, cung cấp hàng hóa. Ngoài ra nó còn hợp địa lý nữa. Con đã cho mời một thầy địa lý tài giỏi, vừa từ Hồng Kông sang, về đây giúp mình lập hướng xây chợ. Không chừng lát nữa lão ta cũng tới đây!

Ông bá hộ cũng không bàn thêm, bởi tính ông xưa nay vậy, ít nói và cái tâm khác đúra con trai. Vả lại, công việc mở rộng kinh doanh lần này là ông làm cho con, chuẩn bị cho Hai Thạnh kế nghiệp mình sau khi anh ta học xong bằng Thành chung ở Sài Gòn về.

Ra một quán nước ven bờ ngồi uống cà phê, đợi đám công nhân đo đạc trở lại, Hai Thạnh nói huyên thuyên:

- Mai mốt noi này sẽ mọc lên một ngôi chợ bề thế với nhà lồng chợ rộng, chứa đến vài trăm sạp hàng, hai bên là hai dãy phố lầu thuộc loại sang nhất xứ mình! Ba để con làm cho ba coi, không ăn được chợ Ô Môn con không là con ba!

Vừa khi đó, có một chiếc xe thổ mộ ngừng lại, Hai Thạnh reo lên:

- Ông thầy địa lý tới kia!

Một ông thầy Tàu mặc bộ đồ lụa nút thắt quen thuộc bước tới xá chào mọi người rồi quay sang Hai Thạnh nói liền bằng tiếng Việt khá rành:

- Cuộc đất này đẹp lắm, nhất là phía đất bên tay trái. Tuy nhiên âm khí nơi đây quá nặng nề, e rằng...

Hai Thạnh lớn tiếng:

- Tôi biết thế nào thầy cũng nói vậy, biết thế tôi đã có kế hoạch rồi.

Anh ta chỉ tay về phía cuộc đất:

- Có một số mồ mả, nhà cửa bỏ hoang trên đất, nhưng không sao, tôi sẽ cho ủi thành bình địa trong một vài ngày!

Quan sát một lượt bằng mắt lão thầy địa lý gục gặt đầu:

- Nếu thế thì được...

Vừa khi ấy đám chuyên viên đo đạc trở về. Một người báo cáo công việc:

- Chúng tôi đo rồi, đúng là ba trăm công. Có hai chục ngôi nhà nát, một nhà ngói bị bỏ hoang, 91 ngôi mồ lớn nhỏ và một ngôi miếu.

Lời anh ta vừa dứt thì ông thầy địa lý nói liền:

- Rắc rối là cái miếu đó!

Ông bá hộ cũng quan tâm:

- Đụng cái gì thì được, chớ chùa miếu là không xong rồi, phải giữ lại thôi!

Nhưng Hai Thạnh vẫn lớn tiếng:

- Nhầm nhò gì mấy cái miếu hoang đó ba! Cùng lăm minh sẽ cúng kiến tử tế trước khi dỡ nó đi chớ gì!

Chợt nhớ nãy giờ mình quên giới hiệu ông thầy địa lý với cha, Hai Thạnh nói:

- Đây là thầy Gia Lợi một thầy địa lý kiêm tướng số hàng đầu ở Hồng Kông. Con rước về đây để đặc biệt lo cho cuộc đất mới của mình!

Ông bá hộ chào chào lấy lệ, bởi ông vốn không thích mấy ông thầy tướng số kể cả thầy gọi là địa lý loại này. Thấy cha như vậy nên Hai Thạnh kéo tay ông thầy đi:

- Thầy đi với tôi vào xem tận mắt cuộc đất. Nhất là xem cái miếu hoang đó.

Ông bá hộ vội nói:

- Tao không cho đụng tới chùa miếu nghe chưa! Mày có làm gì thì làm, riêng cái miếu đó thì phải để nguyên, cần thì trùng tu thêm.

Hai Thạnh vừa đi vừa nói với lại:

- Tôi biết rồi mà!

Cùng ông thầy Gia Lợi đi sâu vào khu đất, tiến gần sát ngôi nhà bỏ hoang, Hai Thạnh nói:

- Nhà lớn thế này mà lại bỏ phế, đúng là con người ta chết là hết đâu có đem theo được gì. Bởi vậy tôi nói với ông già, còn sống thì cứ hướng, để mai mốt như chủ ngôi nhà này...

Ông thầy xem kỹ ngôi nhà rồi lắc đầu:

- Người xây ngôi nhà này không coi địa lý. Ai lại xây nhà mà cửa chính lại hướng thẳng về ngôi miếu kia! Chính cái miếu đã ám, khiến chủ nhân nhà này nếu không chết bất đắc kỳ tử thì cũng làm ăn suy sụp, nhà luôn có tai họa.

Hai Thạnh phục quá, reo lên:

- Mới nhìn qua mà thầy đã biết hết mọi chuyện! Böyle giờ nếu muốn hóa giải ngôi nhà này thì ta cứ dỡ bỏ ngôi miếu chớ gì?

Ông thầy lắc đầu:

- Không phải. Cái phải dỡ bỏ đi chính là ngôi nhà! Miếu xây thì dễ, nhưng dỡ bỏ lại khó vô cùng. Ba cậu nói đúng, ngôi miếu này không dỡ bỏ được!

Hai Thạnh bức bối:

- Vì một ngôi miếu hoang mà phải phá nguyên căn nhà, vô lý vậy! Thí dụ như nhà mình đang ở mà bị ngôi miếu kế bên chiếu vào, mình không làm cách nào hóa giải nó sao?

- Có cách nhưng không phải dỡ bỏ miếu. Miếu là nơi thờ người cõi âm, thánh thần, mình người trần mắt thịt làm sao tự tiện dỡ bỏ được.

- Vậy cách nào?

- Câu tính xây ngôi chợ tại khu đất này?

- Đúng vậy! Ngôi chợ khang trang kèm hai dãy phố hai bên.

- Đất này còn rộng, hay là cậu dời địa điểm về phía kia một quãng.

Hai Thạnh xua tay, lắc đầu:

- Nhất định không. Tôi nghĩ cái miếu này chẳng qua là miếu nhỏ, do ai đó dì đoán xây nên, rồi lâu nay bỏ hoang chẳng ai thờ cúng thì thật sự nó có còn linh thiêng gì nữa không? Nó chỉ như...

Ông thầy ngăn Thạnh lại:

- Cậu ăn nói coi chừng. Cái gì chứ đụng tới cõi âm thì không đơn giản đâu.

Ông ta ra tận ngôi miếu, rêu phong cổ mộc phủ gân hết mái miếu, nhìn ngắm một hồi, rồi trở vào nói:

- Ngôi miếu này lập nên để thờ oan hồn, nhưng lâu nay không ai cúng kiến, tuy nhiên, chẳng hiểu sao âm khí còn nặng nề lắm. Tôi e...

Hai Thạnh rất bức đoan:

- Ông nói e này e nọ mấy giờ mấy lần rồi, vậy ông có còn là thầy tướng số nữa không? Thầy sơ mấy hồn ma à?

Bị chê, lão ta hơi phật ý, nhưng vẫn giữ vẻ điềm nhiên:

- Chuyện cũng phải từ từ tính. Böyle giờ ý cậu muốn gì?

Thạnh đáp dứt khoát:

- Muốn thầy triệt hạ ngôi miếu đó ngay!

Ông thầy trầm ngâm một lúc, rồi đột ngột bước đi, không nói tiếng nào. Thạnh phải gọi theo:

- Thầy! Thầy sao vậy?

Nhưng ông ta không trả lời, cũng không quay lại, đi một nước ra lộ cái, đón xe thổ mộ đi luôn.

Hai Thạnh bức bối, nói trống:

- Được rồi, để coi thằng này làm có được không!

Hai Thạnh bàn với mấy tay bặm trợn trong một quán nhậu ngoại ô:

- Tui bay dám làm chuyện đó không?

Tên Tám Bò ực xong ly rượu, nói to:

- Nhầm nhò gì ba cái miếu hoang đó! Được rồi, miễn là thầy Hai chi cho tụi này kha khá một chút, nhậu cho đã đời một chút là xong ngay!

Móc ngay ra hai tờ giấy bạc. Hai Thạnh đặt xuống bàn:

- Đây chỉ là tiền bôi trơn thôi, làm xong tụi bay sẽ có gấp mười lần nữa!

Nhin thấy rõ hai tờ tiền mệnh giá lớn, cả bọn bốn người đều đồng thanh:

- Hoan hô thầy Hai chơi sập! Tụi này làm liền tối nay cho thầy coi!

Thạnh bàn cụ thể:

- Cái miếu đó nhỏ, nhưng xây bằng gạch, tụi bay phá nhưng không được đập, mà làm cách nào đó kéo cho nó đổ. Có cách nào không?

- Ồ, thì...

Tám Bò vỗ đùi:

- Được rồi, để tôi đem hai con trâu tới, cột dây xích rồi cho nó kéo mạnh thì cái gì mà không đổ!

- Nghe được đó. Vậy thì uống hết đi rồi chuẩn bị. Tao sẽ ra lộ ngồi trên xe chờ, một giờ sau tụi bay làm xong ra báo cáo kết quả!

Tám Bò quay sang mấy tên đàn em:

- "Dở" hết rồi đi tụi bay!

Bọn chúng rầm rộ kéo nhau đi, Hai Thạnh cũng bước theo nhưng về hướng khác. Vừa đi hắn vừa lầu bầu:

- Có gì đâu mà ngại với ngùng! Hai Thạnh này đã muốn là làm mà.

Trong khi đó, khoảng nửa giờ sau thì nhóm của Tám Bò đã có mặt tại hiện trường. Bọn chúng gồm sáu đứa, thêm hai con trâu cõi. Sau khi quan sát kỹ, Tám Bò hạ lệnh:

- Cột dây thừng vào cổ trâu, đầu kia thì choàng qua hết cái miếu nhỏ, hẽ tao hô kéo thì thằng Hai Hùm ra roi mạnh cho hai con trâu chạy tới. Cái miếu nhỏ này ta nghĩ giật một cái là sập ngay thôi!

Mấy tên đàn em làm y theo lời, chúng còn phụ đẩy chiếc cõi trâu tới. Sau tiếng hô "kéo", chúng đồng loạt hô theo:

- Kéo.

Một tiếng rống thật to, bỗng nhiên hai con trâu kêu lên ngã bật ra, khiến chiếc cõi trâu ngã lăn theo, mấy tên đẩy hai bên và tên Hai Hùm ngồi trên cõi đều bị bắn tung lên trời. Đứng ngoài nhìn thấy hết, Tám Bò hốt hoảng:

- Sao vậy?

Hắn chạy tới thì trổ mắt kinh ngạc khi nhìn thấy cả hai con trâu đều ngoeo đầu sang bên, miệng trào máu:

- Trời ơi!

Cả mấy tên kia cũng tình trạng như vậy, đứa nào cũng hộc máu và nằm bất động! Tám Bò hoảng quá, hắn nhìn lại ngôi miếu thì thấy nó vẫn còn nguyên như thách thức. Không dám lưu lại đó giây nào, Tám Bò nhanh chóng chạy trở ra lô cai. Hai Thạnh ngồi trên xe từ xa đã hỏi lớn:

- Xong chưa?

Tám Bò mặt xanh dờn, vừa thở dồn dập vừa đưa tay chỉ ra sau:

- Ngôi... ngôi miếu đó...

Hắn nói bị đứt quãng, bởi con sợ hãi đang làm cho cổ họng hắn nghẹn lại. Hai Thạnh sốt ruột:

- Sao rồi?

- Chết. Chết hết rồi!

Tám Bò chỉ nói được mấy tiếng đó rồi ngồi phịch xuống đất. Khiến cho Thạnh càng hoảng hơn:

- Chuyện gì đã xảy ra?

Tám Bò lặp lại, rõ ràng hơn:

- Tui nó sáu thằng, đã... chết hết rồi!

- Sao?

Không nói gì thêm, Tám Bò chỉ đưa tay về phía bãi đất hoang. Thạnh sốt ruột nên không đợi dẫu đường, anh ta chạy thẳng tới nơi thấy trước mặt hắn là cảnh tượng kinh hoàng mà thoát nhìn hắn đã hồn phi phách tán đứng như trời trồng một lúc lâu.

Cũng may là số tay em của Tám Bò không đứa nào chết chỉ có hai con trâu là phải đền tiền để người ta xé thịt. Hai Thạnh chỉ dám hỏi nhỏ mấy tên nằm dưới thương:

- Tụi bay bị ai làm gì vậy?

Cả mấy tên đều nói:

- Có thấy cái gì đâu. Tụi này vừa hô kéo một cái thì đã bị hất tung lên trời, khi ngã xuống thì ngất đi.

Thạnh hỏi Tám Bò:

- Theo mày thì chuyện đó là gì? Có phải... cái miếu hiển linh không?

Tám Bò vẫn còn sợ hãi:

- Tôi không biết. Chỉ có điều là vụ này thôi đi, tụi tôi xin rút lui.

Thạnh rút ra thêm một xấp tiền:

- Tao trả tụi bay gấp đôi, làm không?

Tám Bò đưa mắt nhìn mấy tên đàn em, chúng thảy đều lắc đầu. Dĩ nhiên Tám Bò đâu dám:

- Tụi này chịu thua. Đụng tới chùa miếu thì xin không dám!

Chúng dù còn yếu mà cũng đứng lên cùng rút lui một lượt. Hai Thạnh bất nhẫn, than trời:

- Kiểu này thì hư bột hư đường hết!

Hắn ta định leo lên xe thì đã thấy một chiếc xe lôi ngừng lại, lão thầy địa lý Gia Lợi xuất hiện thật bất ngờ:

- Biết thế nào cậu cũng ở đây, nên tôi tới thẳng từ bến xe.

- Mấy hôm nay ông bỏ tôi một mình, sao nay lại đổi ý rồi?

Ông thầy nghiêm giọng:

- Tôi trở xuống đây không phải để giúp cậu dỡ ngôi miếu, mà vì một chuyện khác. Tôi muốn cứu cậu khỏi một vụ còn dữ hơn.

Ông ta bước hẳn lên ngồi trong xe hơi của Thạnh mà không đợi mòi.

- Cậu vào đây rồi tôi nói chuyện này. Quan trọng lắm.

Ông ta đưa ra một tờ báo chữ Hoa, vừa nói:

- Đây là một tờ báo chuyên về chuyện tâm linh, xuất bản ở Hồng Kông mà một người bạn tôi mới gửi qua, nó có liên quan tới câu chuyện về một ngôi miếu.

Nghe tới chuyện này, Hai Thạnh quan tâm ngay:

- Sao? Có giống ngôi miếu ở đây không?

- Giống.

Cậu trả lời của ông ta khiến Thạnh giật mình. Cùng lúc, ông đưa cho Thạnh xem bức ảnh in kèm theo trong bài báo. Vừa nhìn thấy thì Thạnh đã kêu lên liền:

- Nó đây mà!

Ngôi miếu nhỏ trong ảnh giống hệt cái miếu hoang mà Thạnh đang quan tâm. Giống từ hình dáng cho tới màu sắc rêu phong và đặc biệt là hàng chữ số 1958 khắc trên cửa miếu nữa. Như vậy thì đúng là ngôi miếu ấy rồi! Không biết chữ Hoa nên Thạnh hỏi:

- Trong bài này người ta viết cái gì vậy?

Ông thầy nhìn Thạnh một lúc rồi mới nói:

- Tôi hỏi thật, cậu có tin chuyện tâm linh ma quỷ hay không?

Hai Thạnh hoi bi khụng. Anh ta từ nào đến giờ rất bướng bỉnh, không hề tin chuyện gọi là hồn ma bóng quế, tuy nhiên kể từ đêm đám đệ tử của Tám Bò bị cù sốc khi kéo ngôi miếu thì anh ta hơi có phần nao núng. Giờ nghe hỏi, phải mất gần nửa phút anh ta mới đáp:

- Có, nhưng một phần thôi.

Lúc này, ông thầy mới giải nghĩa nội dung bài viết:

- Trong bài này, tác giả kể lại một câu chuyện được nghe từ một người bà con ở Chợ Lớn của xứ này. Người đó kể rằng vào một chuyến đi thăm chùa ở miệt núi Sam, khi đi ngang qua vùng của cậu đây, bà ấy vô tình xuống xe đi tiểu tiện bên bờ ruộng.. Khi về nhà bỗng vào nửa đêm, bà ta thấy có một người phụ nữ mình mẩy dính đầy máu và bùn đất, nói rằng bà ấy bị chôn vùi trong một hố huyệt của ai đó và chết thê thảm, rồi do bị kẹt trong huyệt lấp nên hồn không siêu thoát được, nay xin được cứu giúp bằng cách cúng cho một lễ. Mà phải cúng tại đúng chỗ miếu, ở gần chỗ bà ấy đi tiểu tiện. Người này thức dậy và nhớ lại, đúng là mình có đi tiểu tiện, nhưng không nhớ chỗ. Đêm sau, vẫn người đàn bà kia lại hiện về, chỉ chỗ thật rành mạch và bảo người nọ phải tới ngay bởi chỗ đó sắp có một đại dịch nếu tới không kịp thì đại dịch đó sẽ cướp đi sinh mạng nhiều người, cả vong hồn của bà ta nữa. Mà như vậy thì vĩnh viễn bà ấy sẽ không thể siêu thoát!

Ông thầy ngùng kể một lúc để thở, bởi ông say sưa kể quên cả mệt. Lát sau ông tiếp:

- Người năm mươi nói rằng đáng lẽ bà ta đã đi ngay ngày hôm sau, nhưng do có đứa con bệnh nặng bất ngờ nên phải một tuần sau nữa, bà mới đi tới chỗ được hướng dẫn. Tới nơi thì mới hay cả ngôi làng đó đã bị bỏ hoang sau trận dịch tả tràn qua, giết gần sạch người trong làng! Không dám lưu lại đó lâu, bà chỉ kịp nhìn thấy một ngôi miếu năm bên cạnh ngôi nhà gần làng, có cả dòng chữ số 1958 như lời hướng dẫn, sẵn đem theo máy ảnh bà ấy chụp ngay ảnh ngôi miếu rồi ra về với sự hối hận vô cùng.

Hai Thạnh xen vào hỏi:

- Như vậy ngôi miếu ấy thờ người đàn bà chết dưới huyệt?

Ông thầy lắc đầu:

- Theo bài viết này thì không phải vậy. Bởi đêm sau nữa, thì vong hồn của người chết lại hiện về. Lần này bà ta khóc lóc dữ lắm, nói rằng số của mình phải chịu hẩm hiu, chỉ mong được giúp lần nữa, đó là hãy lấy giùm cốt của bà lên khỏi huyệt lạnh, ngôi mộ đó ở cách miếu một trăm bước chân, bên cạnh một cây me lớn, mộ không có bia, nhưng đào xuống sẽ thấy một bộ hài cốt, trên cổ tay còn đeo cái lắc vàng có khắc chữ Jacqueline Liễu. Rồi đem mai táng một nơi khác. Hỏi tại sao phải làm vậy thì vong hồn người chết nói rằng bà ta bị hai oan hồn trấn giữ cái miếu kia canh ngày đêm, không cho đâu thai!

Nghe giải thích xong, Thạnh chán nản hỏi:

- Bài viết này cũng đã nói được điều gì liên quan đến việc làm sao minh triết hạ được nó?

Ông thầy lắc đầu:

- Cậu vẫn chưa chịu hiểu, có lẽ tôi chưa nói đoạn kết của chuyện đó. Đoạn này có liên quan tới một tai họa cho ai đó ở vùng này.

Rồi ông ta lật ra trang cuối của tờ tạp chí, đọc phần tiếp của bài:

- Hồn người chết nói rằng nếu bà ta được cứu trước khi trận dịch xảy ra thì bà ta đã kịp báo động cho dòng họ của mình tránh được chuyện trả thù hết kiếp này sang kiếp khác của hai hồn ma trú trong ngôi miếu đó.

- Trả thù kiếp này sang kiếp nọ là sao?

- Người ta gọi đó là những mối thù truyền kiếp. Các oan hồn thường làm điều này, bởi đối với họ kẻ gieo thù oán phải trả trong nhiều kiếp mới hết!

Nghe hết câu chuyện, Hai Thạnh lại nhìn lần nữa ảnh ngôi miếu. Hắn ta lẩm bẩm:

- Chuyện truyền kiếp gì đó lại xảy ra ngay tại làng này chăng?

Anh ta nói:

- Ba tôi ở nhà biết chữ Hoa, hay là ông cho tôi mượn tờ báo này đem về cho ông ấy đọc.

Ông thầy gật đầu:

- Tặng luôn cho ông thân của cậu cũng được. Riêng cậu, tôi có lời khuyên thế này, hãy bỏ ý định triệt ngôi miếu đi.

Thanh mòi lão ta về nhà mà không vừa lòng với lời khuyên vừa rồi. Anh gấp ngay ông bá hộ, đưa cho ông:

- Có một bài báo ở Hồng Kông người ta viết về ngôi miếu trong miếng đất mìn mới mua. Ba xem thử coi. Biết tiếng Hoa rất khéo, bởi ông đã từng đi học và làm việc nhiều năm ở Hồng Kông, Thượng Hải vào những năm còn trẻ. Vừa cầm tờ báo lên, ông đã bị cuốn hút vào câu chuyện. Khi đọc đến một đoạn, ông bỗng thảng thốt kêu lên.

- Cô Út mày đây mà!

Cả Thạnh và ông thầy địa lý đều ngẩn ngơ. Thạnh hỏi:

- Ba nói cô nào?

- Cô Liễu của con! Trời ơi, đã gần bốn chục năm rồi ba đi tìm mà không gặp nó, nay lại gặp ở đây.

Giọng ông run run và thất thần ngồi phịch xuống ghế trường kỷ. Thạnh ngạc nhiên quá đỗi:

- Ba nói cô Liễu, mà cô ấy là ai? Sao từ nào đến giờ con không nghe nói bao giờ?

Chỉ tay vào tờ báo, ông xúc động:

- Người tên Jacqueline Liễu trong bài này chính là cô út của con, người em gái mà ba bị thất lạc trong chiến tranh. Jacqueline Liễu là chính nó chứ không ai khác, bởi cái tên này do chính ông nội con đặt cho. Bà nội con sinh cô Liễu ra chưa được một tuổi thì một hôm lọt vào giữa trận càn của lính Pháp, bà con bị chúng bắt chết, còn cô út thì mất tích luôn từ đó! Trời ơi...

Thạnh vẫn cố chứng minh là không phải:

- Ba chưa gặp mặt, chỉ có cái tên giống thôi thì lấy gì làm chắc đó là người nhà của mình? Lỡ trùng tên thì sao?

Ông bá hộ quả quyết:

- Tên có thể trùng, nhưng việc khắc tên lên mặt dây chuyền vàng thì không thể có hai người giống nhau.

Dây chuyền đó do chính bà nội con nhờ thợ khắc, ba có nhìn thấy và nhớ rất rõ.

Rồi ông quay sang hỏi lão Gia Lợi:

- Ông có biết người nằm mơ trong câu chuyện này ở Chợ Lớn mà tại đâu không?

- Cũng không rõ, nhưng đi tìm thì cũng có thể tìm ra.

Ông bá hộ mừng rỡ:

- Ông giúp giùm tôi đi, tôi cần tìm lại cô ấy lắm!

Thạnh nói một câu khiến cho cha mình thất vọng:

- Bà ta chết mất xác rồi, tìm đâu ra!

Tuy nhiên lão thầy Gia Lợi lại nói khác:

- Chẳng phải như trong bài viết nói rằng người nằm mơ sau đó đã về xứ này và tìm ra noi chôn cất bà kia ư?

Ông bá hộ reo lên như đứa trẻ:

- Không cần đi tìm đâu xa. Tại sao mình không theo lời chỉ của oan hồn cô út con, ngôi mộ dưới gốc cây me, cách ngôi miếu vài chục bước. Phải rồi, ta tới nơi đó sớm đi.

Ông gọi thêm gần chục gia nhân, rồi không đợi Thạnh tán thành, ông cùng ông thầy số đi trở lại đó. Họ tìm thấy cây me không khó, tuy nhà cửa ở khu đó đã không còn, nhưng cây me cổ thụ hết trái thì vẫn còn nguyên. Chung quanh gốc cây có bốn ngôi mộ, không ngôi nào có mộ bia. Sau khi bàn, ông bá hộ nói với mấy tên gia nhân:

- Cứ tuần tự đào, ngôi mộ gần gốc cây nhất trước, rồi tới ba ngôi kia, đào cho kỹ!

Tuy có hơi chùng tay, nhưng vì có mặt chủ ở đó nên người phu vẫn phải ra sức đào. Một lát sau, một người kêu lên:

- Ngôi mộ này quan tài không có nắp!

Họ cuốc thêm chục nhát nữa thì lòi nguyên phần trên quan tài ra, trong quan tài không có hài cốt, chỉ còn lại vài vật dụng linh tinh. Người thứ hai nhận xét:

- Mộ này bị kẻ trộm đào trước đây rồi!

Bỗng ông thầy lên tiếng:

- Có thể đúng là ngôi mộ này. Bà nằm mơ trong truyện kể đã tới đây lấy cốt đem đi rồi cũng nên!

Ông bá hộ thất vọng:

- Ta chậm rồi.

Bỗng một người đào mộ reo lên:

- Có sợi dây chuyền kìa!

Anh ta chụp lấy liền. Vừa lúc ông bá hộ quát lớn:

- Không được lấy!

Ông nhanh tay giật lại, đưa lên xem và reo lên:

- Đúng là nó rồi, mọi người xem đây, tên của em tôi.

Trên mặt dây chuyền vàng có khắc hai chữ Jacqueline Liễu còn rất rõ nét. Ông thầy bảo:

- Có lẽ quá vội hoặc không còn bình tĩnh khi bốc mộ nên họ để rơi lại sợi dây chuyền. May cho ta!

Ông bá hộ nói để đám gia nô yên tâm:

- Để rồi tao cho tụi bay số tiền bằng hoặc hơn trị giá sợi dây chuyền này. Còn đây là vật kỷ niệm của em gái tao, không thể để mất được!

Lúc đó trời đã bảy tám giờ đêm rồi, chung quanh vắng tanh, tối mịt nên không ai thấy họ. Cho đến lúc họ rời khỏi đó cũng lặng im. Chỉ có ở ngôi miếu bất chợt lóe lên một ngọn lửa xanh lè, lúc mờ lúc tỏ. Cũng may bọn người kia không nhìn thấy.

Chưa bao giờ ông bá hộ có được niềm vui như vậy. Khi ông trở về nhà thì không có Hai Thạnh ở nhà, nên ông thoải mái ngồi xuống bộ trường kỷ, xem ngắm lại thật kỹ sợi dây chuyền vừa lấy được. Ngoài dòng chữ tên ra, ở mặt sau còn có hai hàng chữ nhỏ nữa: Tụng túc Tùng, Đỗ túc Hăngry và Liễu, ba đứa con nhà họ Phạm.

- Đúng rồi. Tụng là ta, Đỗ là chú ruột con, cũng bỏ nhà đi mất từ mấy chục năm nay không có tin tức gì, còn Liễu là con út, là nó!

Không còn nghi ngờ gì nữa, người chết mang sợi dây chuyền này là Jacqueline Liễu!

- Chào người nhà họ Phạm!

Ông Tụng bật đứng dậy, vừa lúc như bị ma lực đẩy mạnh, khiến ông phải ngồi yên. Giọng nói lại tiếp tục:

- Đâu có gì phải vội, ông Phạm Bảo Tụng.

- Cô... cô là ai? Cô là...

- Ông không thể thấy được tôi, nhưng tôi thì thấy rõ ông và cả thằng con trai sắp về tới của ông nữa!

Rồi ông Tụng có cảm giác như ai vừa ngồi xuống bên cạnh mình, hơi lạnh kỳ dị từ người này tỏa ra khiến cho chỉ trong nháy mắt toàn thân ông lạnh như băng!

- C... ô...

Ông Tụng chỉ phát ra được có bấy nhiêu rồi cảm thấy như nghẹt thở, như đang bị ai đó bóp cổ.

- Kia ba... Ba sao vậy?

Hai Thạnh từ ngoài cửa lao nhanh vào kịp chạm vào người của ông Tụng thì ông đổ xuống, như trái mít rụng.

- Ba!

Có một luồng khí lạnh phả vào mặt của Thạnh, khiến anh ta choáng váng, lảo đảo.

Khoảng nửa giờ sau...

Cả hai cha con tỉnh lại cùng lúc. Thạnh có sức khỏe hơn nên hắn lên tiếng trước:

- Ba bị sao vậy? Nếu con vào không kịp thì ba đã... ngạt thở!

Ông bá hộ Tụng nhớ lại chuyện vừa rồi và hỏi lại Thạnh:

- Con gặp ai không?

- Đâu có ai!

- Có! Họ muốn giết ba, cũng may là nhờ có con. Họ là hai người, mà là hai cô gái. Ba tuy không nhìn rõ mặt nhưng chắc là họ còn trẻ.

Vừa lúc đó, bỗng Thạnh kêu lên:

- Tờ báo tiếng Hoa sao vậy nè?

Tờ báo có bài viết về chuyện Jacqueline Liễu và ngôi miếu hoang, chẳng hiểu ai đã cắt thật gọn mất tấm ảnh ngôi miếu, và dưới cái tên Jacqueline Liễu được gạch bằng mực đỏ nổi bật lên.

Ông Tụng thảng thờ:

- Đúng rồi. Hai cô gái đó đang ở trong ngôi miếu!

Thạnh nghe nhắc tới ngôi miếu thì tỏ ý ngại, nhưng vẫn ương ngạnh:

- Con vẫn quyết phải triệt hạ cái miếu! Phải làm ngay để mình còn kịp xây chợ chó!

Ông Tụng thì lộ vẻ sợ hãi:

- Ba xin con, hãy bỏ ý định đó đi. Rồi ba sẽ mua cho con miếng đất khác rộng hơn, ngon hơn. Ba muốn xây cho cô út con một nhà mồ ở đó. Xong thì trùng tu lại miếu của hai cô gái lạ. Ba biết, mặc dù giữa họ và cô út con có một hận thù gì rất sâu đậm, nhưng ba nghĩ với việc làm của ba thì có hy vọng hòa giải được hận thù giữa họ.

Thạnh hùng dũng đứng dậy, nói dứt khoát:

- Con sẽ làm theo ý mình.

Nhưng anh ta bước chưa được mấy bước thì bỗng người bị nhắc bỗng lên trời và cứ thế lơ lửng trên không mà chẳng thấy dây cột hay móc tre. Thạnh la bài hãi:

- Bỏ tôi xuống! BỎ TÔI..

Có những tiếng bối chát vang lên, như có ai đang đánh mạnh vào hai bên má hắn, khến hắn cứ lắc qua lắc lại và sau một hồi thì máu từ trong mép hắn tuôn ra!

Ông Tụng hoảng hốt, van xin:

- Tôi lạy các oan hồn, xin tha mạng cho nó, nó là đứa con ngỗ nghịch, quen thói ngang tàng vậy chứ còn dạy được. Xin để tôi dạy nó và bỏ ngay ý định xằng bậy kia đi! Tôi xin hứa sẽ làm theo tâm nguyện. Tôi có chết cũng làm.

Thạnh rót xuống sàn như bị ném, nhưng anh ta vẫn còn lên tiếng được, dù có biểu hiện đau đớn:

- Tôi xin... xin chừa! Tôi xin..

Hắn gục xuống ngất đi.

Ông Tụng cố gắng đứng lên và lê bước về phòng riêng, nhưng khi ngang qua phòng của Thạnh, ông nhìn vào và giật mình! Trong phòng đang có hai bóng người con gái đứng song hàng, nhưng chỉ có thân mà không có đầu và mặt!

Tuy nhiên, vẫn có tiếng phát ra từ họ:

- Tôi là Ánh Hồng!

- Tôi là Xuân Hằng!

- Hai chúng tôi là nạn nhân của hai người em của ông từ mấy chục năm trước. Nay tuy họ đều đã đền mạng, nhưng dòng họ Phạm của ông vẫn còn lại hai người mà chúng tôi chờ từ hơn mười lăm năm rồi, nay mới có dịp làm nốt ý nguyện!

Ông Tụng thay vì sợ bỏ chạy, lại đứng khụng lại, rồi từ từ quỳ xuống, giọng thành khẩn:

- Tôi tuy không tham gia vào tội ác của các em mình, nhưng đâu sao thì cũng đáng chết. Tôi xin chịu hình phạt. Chỉ có điều thằng con tôi tuy lỗ mäng, bất kính, nhưng dòng họ Phạm này không còn ai nối dõi, vậy rất mong quý cô nương thương tình, tha mạng cho nó, muốn sai khiến làm gì cũng được!

Một trong hai cô tặc lưỡi:

- Thằng này thì khó tha, ông không nghe nó vẫn hung hăng đòi san bằng miếu của tụi tôi đó sao? Hắn ta có dòng máu giống với chú và cô hắn hơn là giống ông, nếu để hắn sống thì liệu gia sản của ông có còn giữ được không?

Hơn ai hết, ông Tụng hiểu điều đó, nhưng làm sao ông đứng dung trước sự an nguy của con. Nên ông vẫn cố năn nỉ:

- Mạng tôi đây các cô muốn lấy lúc nào cũng được, chỉ xin...

Một giọng the thé cất lên:

- Không nói nhiều, hãy làm đi!

Thân thể đang nằm bất động của Thạnh bỗng lao vút đi trong tư thế nằm sấp, phúc chốc không còn thấy bóng...

Buôn vì chuyện mất tích của Hai Thạnh, nhưng ông Tụng vẫn giữ y lời hứa của mình. Ông bắt đầu cho trùng tu lại ngôi miếu hoang. Trước khi tiến hành, ông cẩn thận đặt một con heo quay lớn cùng nhiều hoa quả trước miếu, cúng và vái rất thành khẩn:

- Mạng già của tôi dẫu sau đây có bị bắt đi, nhưng lời đã hứa thì tôi xin giữ. Hôm nay tôi xin phép cúng hai cô và được trùng tu ngôi miếu này. Tôi sẽ giữ nguyên ngôi miếu nhỏ này, chỉ xây trùm bên ngoài một ngôi miếu lớn, khang trang hơn, và cũng xin phép được ghi danh hai cô trên bài vị thờ trong miếu. Nếu đồng ý thì hai cô giáng xuống điều gì đó để tôi biết mà làm theo.

Ông vừa dứt lời bỗng con heo quay đang đặt trước miếu vụt bay lên, rồi biến đi mất trước sự ngạc nhiên của mọi người! Chỉ còn lại số hoa quả. Chừng như hiểu ý, ông Tụng lại vái:

- Nếu hai cô không đồng ý cúng đồ mặn thì tôi xin thay bằng hoa quả.

Ông cho người chạy đi mua thêm nhiều trái cây và cúng vái lại lần nữa. Quả nhiên, lần này nhang cháy

cho đến tàn mà không xảy ra chuyện gì.

Mười ngày sau, một ngôi miếu mới được hình thành. Đứng ngắm nhìn ngôi miếu mới, ông Tụng hài lòng lẩm, ông thầm khấn vái:

- Tâm nguyện của tôi đã hoàn thành, vậy nay không còn gì để luyến tiếc nữa tôi xin với hai cô một điều thôi, cho phép tôi được về nhà, nằm trong phòng riêng và chờ chết. Tôi muốn được chết trong nhà mình. Ông vái xong lặng lẽ bước đi. Ông ta về nhà và làm đúng như lời đã nói. Nhưng nằm chờ hoài đến chiều, rồi đêm và mãi cho đến sáng ngày mai vẫn không có điều gì xảy ra cả! Vừa muốn ngồi dậy thì chợt ông nghe tiếng ai vang vẳng:

- Ông là người duy nhất trong dòng họ có thể sống để làm điều tốt đẹp.

Từ ngày hôm đó, người quanh vùng bỗng nhìn thấy một người lớn tuổi, từ sáng cho đến chiều tối, lặng lẽ cầm chổi quét lá chung quanh ngôi miếu. Ông cũng ngày ngày nhang khói, cúng vái như vai trò của một ông từ giữ miếu. Người đó chính là ông bá hộ Tụng!

Ai hỏi ông tại sao làm vậy thì ông cười và nói:

- Còn sống ngày nào thì nên làm điều thiện cần làm. Làm gì sẽ gặp nấy thôi.

Và càng lạ hơn, ngày hôm sau nữa, chỗ dưới gốc cây me già bỗng hiện ra một mỏ huyệt mới xâng nhung để trống không chôn ai trong đó. Nhiều người thắc mắc không hiểu ai xây và xây để chôn ai. Chỉ mình ông Tụng là hiểu. Ông thường đứng trước mỏ huyệt và nói thầm:

- Anh em, con cái tôi làm ác, làm bậy nên chết không có mồ chôn là đúng. Phần mỏ này có lẽ họ dành cho tôi khi nằm xuống. Xin cảm ơn vong hồn hai cô.

Ông Tụng sống đến hơn mười năm sau mới chết. Và đúng như lời ông, khi người ta liệm xác ông và quan tài, chưa kịp di quan thì bỗng quan tài biến mất!

Chiều hôm đó có người phát hiện quan tài ông đã được ai đó đặt vào huyệt mỏ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TÌNH MA DUYÊN TỤC

Đoạn đường từ Rạch Giá về Hà Tiên không xa, chưa đầy một trăm cây số, nhưng đường sá vào năm 1945 còn quá hẹp và xấu, nên dù cố gắng tăng tốc mà chiếc Traction phải mất ba tiếng đồng hồ Hiệp mới tới Kiên Lương. Nhìn đồng hồ tay, Hiệp hơi sốt ruột, đã hơn 6 giờ chiều. Đến chợ Hà Tiên còn ngót ba chục cây số nữa mà trời tối thì liệu có kịp không?

Không có hẹn với ai ở đó, nhưng Hiệp lại ngại lái xe đường lạ trong đêm tối. Vả lại trời đang chuyển mưa nữa mà. Lúc này Hiệp mới thấy hối hận khi không nghe lời khuyên của bạn bè rằng anh không nên đi, bởi lúc khởi hành đã hơn hai giờ chiều. Hiệp vốn tính buông bình, lại muốn sáng ngày mai khi tới trình diện nhà cha mẹ vợ tung vong lai ở gần Mũi Nai thì anh phải tươi tỉnh, chứng chắc như hình ảnh một thây ký tòa án Lê Hữu Hiệp vốn có dưới mắt của Nguyệt và gia đình cô.

Việc Hiệp bỏ ngang công việc tòa án, đi về Hà Tiên vào những ngày giữa tuần cũng chỉ vì anh lỡ hứa với Nguyệt rằng anh sẽ có mặt tại nhà cô và dự đám giỗ, để nhân dịp có sự có mặt đông đủ thân nhân Nguyệt, sẽ là một dịp tốt nhất cho anh ra mắt bên vợ, những người vốn giàu có và trọng hình thức. Ông già của Nguyệt tuy không phải là quan chức, nhưng là một nghiệp chủ giàu nhất nhì Hà Tiên thời đó, chính ông là người đã âm thầm giúp đỡ cho Hiệp ăn học và khi ra trường với bằng Tú tài toàn phần, ông đã vận động để đưa anh chàng vào ngành tòa án, giữ ngay vai thư ký tòa, một địa vị mà không phải người trẻ mới ra trường nào cũng có được. Và để đền ơn người đã giúp đỡ mình, Hiệp đã long trọng hứa sẽ làm rể nhà nghiệp chủ Ma Đại Nhơn.

Tuy gọi là trả ơn, nhưng cũng may cho Hiệp, vì Nguyệt - cô con gái của nghiệp chủ Nhơn lại là một mỹ nhân đúng nghĩa. Cô ta từng được mệnh danh là hoa khôi của vùng Tô Châu - Thạch Động. Khi hai người gặp nhau lần đầu tiên ở Rạch Giá, nơi Minh Nguyệt trọ học, thì cả hai đã ngỡ ngàng nhìn nhau sau vài giây, tự dung họ đâm ra mến nhau, hợp nhau liền!

Bởi vậy, chính Nguyệt đã từng nói với Hiệp rằng duyên của họ đúng là duyên tiền định! Cô nàng hầu như muốn giữ chặt lấy người tình, giúp Hiệp nhanh chóng tiến hành hôn lễ, bằng cách thúc hối cha mua ngay cho hai người một căn phố lầu ở chợ Rạch Giá, và nội tháng 8 phải làm lễ thành hôn, mặc dù cô còn đang học dở dang lớp chuẩn bị thi bằng Thành chung. Ông Nhơn chiều ý con, nên đã yêu cầu Hiệp phải có mặt nhân ngày giỗ ông ngoại của Nguyệt. Hiệp về Hà Tiên với lý do như vậy. Dù đã đi về thị xã Hà Tiên mấy lần rồi, nhưng khi chạy ngang một ngã ba bên tay trái, nhìn thấy tấm bảng đề mấy chữ "82 km là Hòn Chông", Hiệp hơi ngạc nhiên:

- Thị ra đường đó đi về Hòn Chông, một địa danh có thang cảnh Chùa Hang, Hòn Phụ Tử!
Anh rà xe chậm lại nhìn kỹ con đường, định bụng lượt về thế nào cũng rẽ vào đó xem cho biết Hòn Phụ Tử đẹp như thế nào. Vừa khi ấy chợt trời đổ mưa. Con mưa đã được báo trước, nhưng Hiệp không ngờ nó lại tới nhanh và lớn đến như vậy!

Xe hơi thì có thể đi trong mưa dễ dàng, tuy nhiên chỉ với một người chưa quen lầm với đoạn đường quanh co trên lộ trình đến thị xã, nên Hiệp có hơi ngại. Anh nhìn thấy một ngôi nhà gần lộ, giống như cái quán ven đường nên không kịp nghĩ ngợi, đã lái xe thẳng vào khoảng sân hẹp, đậu lại định chờ cho bớt mưa. Hơn mười phút qua, ngồi trong xe đóng kín cửa cảm thấy bí, Hiệp quay kiếng xuống nhìn vào quán, vừa lúc mắt anh dừng lại chỗ một cô gái ngồi co ro trong quán. Toàn quán không có ai khác, ngoài cô gái là khách duy nhất. Cô ta đúng là khách, bởi ngay dưới chân cô, Hiệp nhìn thấy một túi xách của một người đi xa. Chỉ hơi ngạc nhiên bởi ở chỗ vắng vẻ này lại có một cô gái ngồi trong một quán ven đường, trong buổi chiều tối như thế này. Hiệp thôi không nhìn nữa, quay kiếng xe lên, định cứ ngồi trong xe như thế cho đến hết con mưa. Nhưng mưa càng lúc càng thêm nặng hạt mà không khí trong xe càng thêm bức bối, nên Hiệp quyết định mở cửa xe, chạy vụt vào trong quán với ý nghĩ rằng mình cũng nên trú mưa trong quán cho thoáng mát hơn.

Có lẽ chủ quán đã thấy Hiệp đậu xe và ngồi trong đó khá lâu, nên khi anh vừa vào đã nghe lời chào hỏi:

- Quý khách cần uống nóng hay lạnh. Lạnh thì hôm nay có nước đá mới chở từ Rạch Giá về.

- Dạ, cho tôi một cà phê nóng.

Hiệp đáp và nhìn lên, anh giật mình, bởi người hỏi anh không phải là chủ quán, mà lại là cô gái anh thấy ngồi co ro nãy giờ!

- Tôi... tôi tưởng...

Có giọng nói từ phía trong vang lên, lần này hình như đúng là của chủ quán thật:

- Thầy Hai uống gì gọi nó cũng được, đó là đứa cháu của tôi, nó đang chờ xe, chờ không phải người ngoài. Lúc này Hiệp mới chợt giật mình khi nhìn kỹ cô gái!

Cô nàng đẹp khác hẳn con gái ở xứ này mà lâu nay anh vẫn thấy. Cô ta lại ra vẻ là một người của thị thành với kiểu ăn mặc tuy giản dị mà đúng cách. Bộ đồ bà ba, quần lĩnh đen, áo màu hoa cà, hợp với làn da trắng muốt, khiến người nhìn phải sững sờ!

Ly cà phê nóng được bưng ra, mùi thơm lừng chảng khiến cho Hiệp bị quyến rũ bằng đôi bàn tay nõn nà, đang nhẹ nhàng đặt ly xuống và cất tiếng mòi như rót mật vào tai:

- Dạ, mời... anh!

Rồi cô nàng quay trở lại chỗ ngồi cũ, vẫn co ro như lúc đầu, mắt nhìn ra ngoài như chảng để ý tới ai chung quanh. Hiệp uống chưa hết ly cà phê thì trời đột ngột ngừng mưa. Bất ngờ như lúc bắt đầu, con mưa lại khiến cho Hiệp vừa ngạc nhiên vừa hài lòng. Anh nhìn đồng hồ đã hơn 7 giờ, anh nhảm tính:

- Phải cõi chín giờ thì mới tới nơi được.

Hiệp vừa đứng lên kêu tính tiền thì bà chủ quán xuất hiện, bà hỏi thẳng vị khách trẻ:

- Câu có về Hòn Chông không?

Rồi không đợi anh trả lời, bà ta nói luôn:

- Con nhỏ cháu đi Sài Gòn về, tối đây thì trễ giờ nên hết xe lam về nhà nó ở nửa đường đi Hòn Chông. Nếu cậu có về qua đó thì làm ơn...

Bỗng cô nàng lén tiếng:

- Dì hỏi mất công. Người ta về Hà Tiên mà. Thôi, tạnh mưa rồi để con đi bộ từ từ về nhà cũng được. Sáu bảy cây số thôi mà.

Hiệp ngước nhìn cô nàng đang đứng dậy, tay xách giỏ chuẩn bị đi, anh vội nói:

- Để tôi đưa cô về!

Bà chủ quán reo lên:

- Gặp được người tốt bụng như cậu quả là trời thương cháu tôi rồi!

Hiệp ra mở cửa xe phía trước cho cô gái lên ngồi, anh giải thích:

- Tôi không rành đường, cô ngồi trước chỉ đường cho.

- Dạ, cảm ơn anh.

Cô nàng ngồi gần, phả hương thơm rất lạ vào mũi Hiệp, khiến anh thích thú. Mặc dù không ưa phụ nữ xúc nước hoa, nhưng hương thơm từ cô gái không phải do nước hoa, nên ngay giây đầu tiên Hiệp đã có thiện cảm và thẩm nghĩ, nước hoa đâu có gì mà không ưa!

- Anh không phải là người xứ Hà Tiên này?

- Sao cô biết?

- Thấy cách anh dò đường. Người gốc Hà Tiên thì không ai là không biết đường vào Chùa Hang, Hòn Phụ Tử.

- Thú thật, tôi từ Rạch Giá qua đây.

- Đi chơi thì không đúng rồi, vì không ai đi tham quan, du ngoạn mà đi một mình. Còn thăm bà con thì chắc cũng không đúng, bởi thăm viếng thì phải có quà cáp.

- Vậy theo cô thì tôi đi đâu?

- Đì coi mắt vợ phải không?

Câu hỏi khiến Hiệp giật mình, ngạc nhiên:

- Cô... cô lại biết...

Cô gái phá lên cười, giọng cười giờ tan rồi không nói gì thêm, đưa mắt nhìn ra ngoài. Hiệp biết mình hổn hển nói chῆ:

- Tôi.. tôi chỉ có ý..

Cô nàng quay lại, cười nhẹ:

- Tôi chỉ cười suông thôi chứ có ý gì đâu. Vả lại, chuyện anh đi coi mắt vợ hay đi đâu đó là chuyện riêng của anh có mắc mớ gì đến tôi đâu.

Xe chạy được mười phút, Hiệp bớt tốc độ và hỏi:

- Đã sắp tới chưa?

Cô nàng không cần nhìn đã nói ngay:

- Dạ chưa, phải hơn cây số nữa. Khi nào thấy ngôi nhà bên trái có giàn hoa giấy chạy hoài theo bờ rào, đó là nhà... em.

Nàng đổi cách xung hô một cách đột ngột, khiến Hiệp phải lúng túng:

- Cô... cô...

- Em là Mỹ Dung.

- Còn tôi... là Hiệp.

Thấy nàng dạn dĩ, Hiệp nói đùa.

- Tên cô giống với tên một cô gái trong truyền thuyết của xứ Hà Tiên này quá. Nàng Phù...

Cô nàng Mỹ Dung cũng đùa:

- Nàng ta khác chữ lót. Mỹ Dung là nhan sắc đẹp, còn Phù Dung là loài hoa mau tàn.

- À, tôi không để ý. Mà tôi cũng sơ suất nữa, ai lại ví tên cô với một cô gái trong truyền thuyết đã ra người thiên cổ từ lâu rồi. Người hiện tại mới đáng nói hơn phải không?

Tưởng mình nịnh một câu như vậy sẽ được hưởng ứng nào ngờ Hiệp lại nhận được câu nói:

- Chắc gì thực tại hay hơn cái đã mất! Theo em...

Nàng kịp ngừng lại điều đang muốn nói ra. Hiệp hơi ngạc nhiên:

- Cô định nói gì?

Nàng lắc đầu nhanh:

- Dạ không. Kìa anh cho em xuống đây.

Quả là có một ngôi nhà nhỏ xưa nằm khuất sau hàng rào dài với nhiều hoa giấy che phủ. Hiệp cho xe ngừng lại và lịch sự bước xuống mở cửa cho nàng. Anh không quên nói nịnh một câu nữa:

- Nhờ có cô mà tôi biết thêm đường vào Hòn Chông. Lượt về thế nào tôi cũng ghé qua thăng cảnh này, cô sẵn sàng mời tôi ghé nhà chó?

Nàng cười rất tươi:

- Đâu đợi gì ngày mai, nếu bây giờ em mời thì anh có ghé không?

Hiệp lúng túng:

- Tôi... tôi còn phải về Hà Tiên. Trời quá tối rồi.

- Vậy cảm ơn anh. Anh đi cẩn thận.

Hiệp vẫy tay chào rồi leo lên xe ngay. Mở máy như thường lệ, nhưng sao máy xe lại không chịu nổ. Kỳ vây, mới chạy ngon dây mà...

Thứ để lại lẩn nữa, tiếng è è phát ra rồi tắt ngấm. Hiệp coi lại xăng, vẫn còn hơn nửa bình, cũng không phải hết bình điện, vậy tại sao không khởi động được máy. Loay hoay làm một mình đến gần mấy phút,

chợt anh nghe từ phía sau lưng mình, giọng lo lắng của cô nàng:

- Xe anh bị sao vậy?

Hiệp hoi ngượng:

- Cũng chẳng hiểu sao. Có lẽ... tại vì...

Anh muốn tìm một lý do để nói, nhưng vốn không rành về chiếc xe mới mua này lăm, nên cuối cùng anh chỉ biết lắc đầu:

- Chịu thua.

Và đúng là Hiệp chịu thua thật, bởi sau gần hai mươi phút hì hục mà vẫn không sao thay đổi được tình hình. Trời lại đổ mưa trở lại. Cô nàng Mỹ Dung đề nghị:

- Anh phải nghỉ tạm lại nhà em thôi. Rồi sáng mai về bên đó sớm, như thế tiện hơn.

Hiệp áy náy:

- Như vậy e không tiện...

Cô nàng trấn an:

- Anh không phải lo, ba má em hôm nay đi qua Hòn Me, nên nhà chỉ còn mỗi mình em. Người sơ chính là em, nhưng mà...

Hiệp lại càng ngại hơn:

- Nhu thế lại càng không nên.

Anh còn đang phân vân thì trời mưa thật lớn, Mỹ Dung nói như ra lệnh:

- Anh cứ để xe đó đi, vào nhà đi!

Không còn cách nào khác, Hiệp đành phải nghe theo. Khi vào nhà rồi anh chàng mới yên tâm phần nào.

Nhà rộng và khang trang, Mỹ Dung lại không có vẻ gì là ngại sự có mặt của khách lạ. Cô giục Hiệp:

- Dù gì anh cũng phải ngủ ở đây tối nay rồi, vậy lấy dù của em ra ngoài xe lấy đồ đạc vào, tắm rửa rồi em làm cơm cho ăn. Vừa ăn ta vừa nói chuyện. Em cũng cần một người bạn để hàn huyên trong khi nhà vắng thế này.

Phải đợi nàng giục lần thứ hai Hiệp mới làm theo. Khi trở vào anh đã thấy một mâm thức ăn nóng nấu sẵn, cô nàng thân mật nói:

- Trong lúc anh tắm thì em nấu cơm. Nhà còn thức ăn tươi và ngon. Có lẽ má em đoán em sẽ về hôm nay! Hiệp thấy nàng tự nhiên thì cũng đỡ phải e ngại. Anh tắm xong thì đã thấy một mâm cơm dọn sẵn. Anh tự hỏi sao cô ta có thể nấu thức ăn nhanh như vậy. Tuy nhiên, Hiệp cũng không còn thời gian suy nghĩ, nàng đã giục cầm đũa:

- Anh ăn đi, nhu thế mới không chê cơm nhà nghèo chứ!

Mỹ Dung vừa ăn vừa tiếp thức ăn cho khách, nàng còn nói huyên thuyên đủ thứ chuyện, khiến cho bữa cơm qua nhanh và Hiệp ăn rất ngon! Ăn vừa xong thì chẳng hiểu sao, anh lại cảm giác như mình buồn ngủ từ thuở nào vậy, mắt nhúm không lên:

- Tôi... tôi...

- Dậy! Dậy nhanh đi anh, má em về tối!

Tiếng giục của cô nàng khiến dù đang say ngủ, Hiệp cũng phải bật dậy ngay. Anh hỏi:

- Mấy giờ rồi?

- Chắc là gần sáng. Má em đột ngột về mà không báo trước, may mà vừa rồi có người đưa đồ đạc về trước, nói khoảng vài chục phút nữa má về tối.

Hiệp nhớ lại những gì xảy ra đêm qua, anh ái ngại:

- Tối qua bỗng dung tôi buồn ngủ quá, chắc cô không trách chó!

Mỹ Dung càng hồi thú:

- Anh thay đồ nhanh rồi đi đi. Bữa về ghé lại em, em sẽ nói với má anh là bạn học từ Rạch Giá về chơi. Còn bây giờ...

Hiệp thay đồ xong anh chợt nhớ ra:

- Ơ còn chiếc xe nữa không biết khởi động nó có được không?

Anh ra xe, chuẩn bị tinh thần là sẽ đẩy hay nhờ người đi rước thợ tới sửa. Tuy nhiên, vừa để lần thứ nhất máy xe đã nổ giờ tan, êm ru. Hiệp ngạc nhiên:

- Chiếc xe này điên chắc!

Lái xe đi được một quãng. Hiệp quay lại nhìn, anh ngỡ mắt mình bị hoa, bởi đi chưa xa lăm nhưng chẳng hiểu sao nhìn lại đã không còn thấy ngôi nhà đâu? Chỉ toàn là ruộng và xa xa là rừng...

Hiệp muốn quay xe lại để xác minh, nhưng thấy mặt trời vừa ló dạng, sợ chạm mặt bà mẹ của Mỹ Dung. Nên anh nhấn ga, xe vọt tối với nguyên nỗi thắc mắc trong lòng.

Ra tối ngã ba Kiên Lương, cố nhìn nhưng Hiệp cũng không thấy cái quán lá ven đường hôm qua đâu. Anh nghĩ có thể mình lộn chỗ, nhưng rõ ràng hôm qua nó nằm ngay ngã ba này mà?

Mải lo nhìn tìm, suýt nữa xe của Hiệp chạm phải một xe khác chạy trờ tối. Anh hú vía vội rồ ga thẳng về Hà Tiên. Trời sáng mát mẻ, nên Hiệp chạy rất nhanh, chỉ khoảng nửa giờ sau là anh đã vào thị xã.

Nhờ ngủ được một giấc đầy, lại mới thay quần áo sạch, nên Hiệp mạnh dạn chạy thẳng tới nhà vợ tương lai. Vừa đậu xe ngay cổng, Hiệp đã thấy một người đàn bà lớn tuổi từ trong bước ra, trên tay bà ta ôm khư khư cái khung ảnh mới. Khi bà ta đi ngang rất gần với mình, Hiệp chợt nhìn vào tấm ảnh lồng trong khung, và thảng thốt kêu lên:

- Kìa, sao lại nhu vậy?

Khuôn mặt người trong ảnh đẹp vào mắt Hiệp, anh tưởng chừng như mình đang mơ ngủ, phải nhường đến lần thứ hai anh mới lại kêu lên lần nữa:

- Mỹ Dung!

Nghe anh gọi, người phụ nữ kia khụng lại và hỏi:

- Cậu gọi ai?

- Mỹ Dung! Phải đây là... là Mỹ Dung?

Thật bất ngờ, bà ta đáp ngay:

- Đúng. Nó là Mỹ Dung, con gái tôi!

Bước ngay xuống xe và không cần giữ ý. Hiệp chụp ngay cái khung ảnh, hỏi lại người phụ nữ:

- Cô gái trong ảnh này đúng là Mỹ Dung, nhà ở đường ra Hòn Chông?

Kinh ngạc trước thái độ của Hiệp, bà ta nhíu mày hỏi:

- Cậu biết con gái tôi?

Vừa khi ấy, có tiếng oang oang từ trong nhà:

- Hiệp về tối phải không con? Ra đón anh Hiệp, Nguyệt ơi!

Họ ùa ra, khiến cho câu chuyện giữa Hiệp với người đàn bà kia phải gián đoạn. Bà ta vội đi thật nhanh, phút chốc đã khuất ở góc đường.

Thấy Hiệp nói chuyện với bà ta, ông Nhơn hỏi:

- Con bị bà ý làm gì vậy?

Hiệp hỏi luôn:

- Bà ta là ai vậy và cái khung hình trên tay bà ấy?

Ông Nhơn tặc lưỡi:

- Oan gia đay mà! Chị ta gây rối, khùng điên. Bữa nay biết con sẽ về nên ba không đuổi chị ta đi, chờ gặp bữa khác thì...

Minh Nguyệt kịp bước ra, đã vội lên tiếng:

- Anh để ý làm gì chuyện tầm phào đó. Ối, xứ này họ thấy nhà em giàu nên hẽ có bắt cứ chuyện nhỏ chuyện to gì họ cũng kéo tới. Bà này có đứa con bị xe nhà mình gây tai nạn, nên mới...

Cô ta nói tới đó thì cũng ngùng ngang, Ông Nhơn phá tan không khí mà ông cảm thấy khó chịu đó:

- Thôi, vào nhà đi con. Để xe đó chút nữa tựe xế đem rửa.

Minh Nguyệt tự nhiên như Tây, cắp tay Hiệp đi sóng đôi với cha mình vừa hỏi huyên thuyên:

- Bộ đi vào nửa đêm sao giờ này đã về tối đây rồi?

Biết không thể bịa chuyện hoàn toàn được, nên Hiệp tìm cách nói khéo:

- Anh về quá trễ, lai quên đường vào nhà, nên phải ghé hotel ở tạm.

Minh Nguyệt ré lên:

- Sao một mình mà dám ngủ ở khách sạn! Hay là đã ngủ với...

Ông Nhơn phải nói đỡ cho con rể tương lai:

- Nó làm vậy là đúng đó. Bộ con nghĩ ai ngủ khách sạn cũng đều ngủ với ai đó hay sao!

Nguyệt nhéo chòng tương lai một cái đau điếng:

- Được cha vợ bệnh, sướng hả!

Hiệp bước theo họ mà đâu óc cứ nghĩ về chuyện bức ảnh lúc nãy. Khi đã vào nhà rồi, nhân lúc Minh Nguyệt ra nhà sau pha trà. Hiệp mới hỏi ông bố vợ:

- Hồi nãy ba nói người đàn bà ôm khuôn hình đó tới đây phá, mà phá cái gì vậy?

Hỏi ngạc nhiên về sự quan tâm của con rể, nhưng ông Nhơn vẫn đáp:

- Số là anh của con Nguyệt, thằng RôBe lỡ vung trộm với một cô gì mà ba không chấp nhận, ba ngăn không cho chúng nó lấy nhau. Không ngờ một bữa kia nghe tin con nhỏ nhảy sông tự tử! Chuyện này làm sao ba ngăn được, và ba cũng đâu có xúi giục hay nhúng tay vào cái chết của con nhỏ đâu. Vậy mà năm nào cũng vậy, hễ tới ngày giỗ con nhỏ đó thì mụ ta lại cầm tấm hình tới đây làm trận làm thượng. Mà thằng RôBe thì đã đi lấy vợ từ lâu rồi, ở xa lắc xa lơ.

- Nhưng... có phải nhà cô ấy ở trên đường vào Hòn Chông không?

Ông Nhơn ngạc nhiên:

- Sao con biết?

- Nhưng con nói là có phải cô ấy ở đường đi Hòn Chông không? Mà nhà cô ấy có mấy chị em? Còn có ai cỡ tuổi nàng không?

Trước một loạt câu hỏi như tra vấn của Hiệp, ông Nhơn phải hỏi lại:

- Con sao vậy, Hiệp. Chuyện của họ thì mắc mớ gì đến con?

Hiệp chợt giật mình, anh ấp úng:

- Dạ con... con...

Minh Nguyệt đem trà lên, chỉ nghe loáng thoáng nêu hỏi lại:

- Chuyện gì vậy?

Ông Nhơn hình như cũng không muốn con gái mình bàn sâu thêm câu chuyện giữa ông và Hiệp đang bàn, nên vội nói:

- Ba hỏi nó chuyện chuẩn bị lễ cưới mà.

Minh Nguyệt sà xuống bên cạnh Hiệp, chầu môi ra nũng nịu:

- Em muốn phải có hai phù dâu, hai phù rể hả! Anh kiêm đầu đủ hai người đi. Còn em kiêm phù dâu.

Để cho qua chuyện, Hiệp gật đại:

- Thì có gì khó đâu. Anh sẽ lo.

Suốt trong bữa cơm trưa hôm ấy, hầu như Hiệp chỉ im ừ cho qua, ai nói gì anh cũng gật. Đến nỗi Minh Nguyệt phải cảnh cáo:

- Anh to tướng đến ai mà đầu óc như kẻ mộng du vậy? Coi chừng em đó nghen!

Hiệp lại phải xuống nước:

- Anh muốn cảm mà. Có lẽ tại tối qua không quen chỗ lạ nên mất ngủ.

Ăn cơm xong, thay vì phải ở lại chơi một ngày nữa như đã hứa, nhưng Hiệp viện lẽ:

- Sáng sớm mai con phải nộp và báo cáo với cơ quan biện lý về một vụ án lớn, nên tối nay con phải về để nghiên cứu tài liệu. Con xin phép ba con về.

Anh quay sang trấn an Nguyệt:

- Đầu tuần này, tức ba bữa nữa anh sẽ trở lên và chở em đi may áo cưới.

Nguyệt cười híp mắt:

- Em sẽ ra ngoài Rạch Giá bắt anh chở đi Sài Gòn mua đồ, chớ không thèm sắm đồ ở Rạch Giá đâu!

- Cũng được. Vậy anh về nhé!

Đưa Hiệp ra tận xe, cô nàng dặn đi dặn lại:

- Đì mà ghé chỗ này chỗ nọ sẽ biết tay tôi! Tôi có mặt thám đó nghe!

Hiệp một phần đã quen đường, phần nữa là do quá nôn nóng, nên chỉ vài chục phút sau đã nuốt gọn quãng đường mấy chục cây số. Lần này vào ban ngày sáng rõ, anh quan sát kỹ lại chỗ cái quán bên đường. Đúng là không hề có. Chỉ có một mái lá tạm bợ của một người ngồi vá vỏ xe. Khi Hiệp hỏi về cái quán thì người đàn ông trung niên tỏ ra ngạc nhiên:

- Ở đây làm gì có quán xá nào.

Hiệp biết chắc là không có, bởi vài cây số quanh đó là đồng không mông quạnh, không làm sao có một cái quán mà đã biến mất chỉ trong một đêm. Anh tần ngần một lúc rồi quyết định chạy thẳng vào chỗ ngồi nhà nàng Mỹ Dung. Sự hồi hộp âu lo của Hiệp đã có ngay kết quả sau đó. Chẳng hề có ngôi nhà nào với giàn hoa giấy trước cổng như anh từng thấy!

Hỏi một vài người qua đường thì có người biết, người không. Người biết thì nói:

- Nguyên cả đoạn đường này trước kia chỉ có duy nhất ngôi nhà của một người làm nghề đi biển. Nhưng vào mùa bão lớn ông ta đi mãi không về, ở nhà vợ con chờ đợi mỏi mòn, rồi lần lượt bỏ đi tìm phương sinh sống. Một người con lớn thì đi làm xa lâu ngày cũng không người nào trở lại. Riêng bà mẹ và cô con gái thì đi ở đợt cho một nhà giàu trên thị trấn Hà Tiên, nhưng sau nghe nói có chuyện gì đó mà họ trở về không đủ hai người.

Nói tới đây, người ấy chỉ khẽ lắc đầu rồi đạp xe tới. Hiệp cố chạy theo năn nỉ lầm thì ông ta mới chỉ tay vào trong cánh đồng và nói:

- Tôi chỉ biết có vậy. Còn muốn hiểu thêm thì cậu nên đi vào chỗ cánh đồng kia, nó có một nghĩa trang... Ông ta nhất quyết không nói gì thêm, đạp xe đạp thật nhanh rồi chỉ thoắt cái đã không còn thấy đâu.

Hiệp lưỡng lự, bởi chỗ anh đang đậu xe muốn đi vào cánh đồng kia thì chỉ có cách duy nhất: xắn quần lội bộ qua một đoạn ruộng đồng mà anh biết chắc là sinh lầy nhiều hơn là đất liền.

Nhưng cuối cùng Hiệp cũng phải đi. Quả đúng như anh tiên liệu, phải hơn nửa tiếng đồng hồ sau anh mới tới được khu nghĩa địa chỉ có hơn chục nấm mồ, mà người muôn đem xác đi chôn chắc chắn là phải di chuyển bằng ghe xuồng, chớ không thể đi bộ được.

Và Hiệp đã tìm ra điều không mong tìm, đó là một ngôi mộ mà trên mộ bia có lồng bức ảnh chân dung một người con gái đẹp:

- Mỹ Dung.

Bức chân dung ấy giống hệt như khung hình mà người đàn bà kia ôm trong lòng ngày hôm qua!

- Trời đất ơi, Mỹ Dung sao?

Hiệp lặng người đi rất lâu. Nhớ lại khoảng khắc ngồi chung xe với cô nàng, rồi một đêm ngủ lại nhà cô nữa. Hiệp bắt rùng mình. Anh đứng giữa khu nghĩa địa hoang vắng đó rất lâu với bao thắc mắc hoang mang ngổn ngang trong lòng.

Trở ra xe, thay vì chạy đi ngay, Hiệp quyết định đậu lại đó chờ. Nếu hỏi anh chờ gì thì tức thời Hiệp sẽ chẳng trả lời cụ thể được, bởi có thể anh chờ xem may ra có thể gặp Mỹ Dung. Mà cũng có thể anh hy vọng sẽ chạm mặt lần nữa với người đàn bà ôm bức ảnh.

Cuối cùng, Hiệp đành thất vọng. Bởi gần một buổi chiều chờ đợi như vậy, anh chỉ thêm bối rối và đành phải lủi thủi ra đi.

Lúc Hiệp chạy xa rồi thì ở quãng đường anh vừa đậu xe có một cô gái đầu đội nón lá che khuất cả mặt xuất hiện, đứng nép vào một thân cây và gục xuống, đôi vai run run. Hình như cô ta khóc!

Vừa ở tòa án bước ra, Hiệp đã thoáng thấy một người đàn bà hai tay ôm trước bụng vật gì đó, bước đi rất nhanh như đang chạy trốn. Anh thẳng thốt gọi ngay:

- Bà ơi!

Hiệp chạy bộ qua đường rất nhanh, nhưng cũng không làm sao bắt kịp người kia, bà ta đi nhanh đến nỗi Hiệp cũng phải ngạc nhiên. Anh chỉ có nước gọi to hơn:

- Bà ơi!

Lần này Hiệp mừng rỡ bởi người đàn bà đã quay lại nhìn. Hiệp reo lên khẽ:

- Chính là bà ấy!

Bà ấy mà Hiệp nói ở đây chính là người ôm khung hình hôm trước, tức là bà mẹ của Mỹ Dung!

- Bác, chở con với!

Hiệp không ngại có nhiều người đang nhìn mình, anh chạy nhanh thêm và cuối cùng bắt kịp người nọ. Anh thấy trên tay bà ta vẫn khư khư giữ bức ảnh như bữa trước:

- Bác đi đâu ra tận đây? Cháu mời bác vào quán nước kia, cháu cần hỏi điều này một chút.

Ngần ngừ chớ không từ chối, cuối cùng bà ta theo chân Hiệp bước vào một quán vắng gần đó. Vừa ngồi xuống, bỗng người phụ nữ lên tiếng:

- Tôi đi tìm cậu đây!

Hiệp ngạc nhiên:

- Sao bác biết cháu ở ngoài này mà đi tìm? Mà tại sao...

Bà ta đặt bức ảnh xuống bàn, hỏi đột ngột:

- Cậu còn nhớ nó không?

Hiệp không giấu nổi xúc động, đáp ngay:

- Cô Mỹ Dung đây mà, sao cháu lại không nhớ!

Bà ta nhẹ gật đầu:

- Nó đó. Vậy cậu có sẵn lòng giúp nó không?
- Hiệp hoi bất ngờ, nhung cung kip dap:
- Dạ, sao lại không! Nhưng cháu phải làm gì?
- Báo thù!
- Báo thù cho ai? - Hiệp trợn tròn đôi mắt, hỏi lại.
- Cho Mỹ Dung mà cậu quen. - Giọng bà ta đanh lại.

Không thể nào ngờ được, Hiệp lúng túng thấy rõ:

- Cháu, cháu làm sao có thể... ý cháu muốn nói, cháu chỉ...

Không để ý tới thái độ của Hiệp, bà vẫn tiếp tục nói:

- Người ta đã vùi dập một đời con gái của nó, rồi khi nó có thai, họ lại nhẫn tâm bão nó phá thai. Nó không chịu phá thì họ bắt ép, cho nó uống thuốc trực thai ra và nó đã chết do hành động đó của họ! Con tôi chết oan ức, tức tưởi như vậy mà họ nào có đoái hoài thương tiếc gì, còn phủ phàng đuổi mẹ nó ra khỏi nhà, nỡ hai mẹ con tôi ở đợt kiếm miếng cơm từ lâu...

Bà nói đến đó rồi quá xúc động, nghẹn lời không còn nói tiếp được nữa. Hiệp hiểu tất cả, anh lặng người đi một lúc rồi hỏi:

- Có phải tác giả vụ này là tên RôBe không?

Bà mẹ Mỹ Dung lắc đầu:

- Không phải. Mà chính là... lão Nhơn.

Câu tiết lộ khiến cho Hiệp như bị sét đánh ngang tai, anh run giọng hỏi:

- Có đúng vậy không?

Bà không đáp, vูt đứng dậy và nói gọn một câu:

- Mỹ Dung nó kỳ vọng ở cậu nhiều lắm. Nó bảo, chính nó mới có duyên nợ với cậu, vậy cậu làm sao đó thì làm.

Bà bước đi nhanh, để lại đó khung ảnh. Hiệp định chạy theo thì bà ấy đã nói với lại:

- Cậu hãy mang khuôn ảnh đó tới giao cho cô vợ chưa cưới của cậu, ắt mọi việc sẽ như ý!

Bà ta đi khuất bóng rồi mà Hiệp vẫn chưa biết phải làm sao. Cuối cùng phải đành cầm bức ảnh đứng dậy vừa đi vừa tránh để mọi người nhìn...

Cái khó nhất của Hiệp là làm sao dám đưa ảnh này cho Minh Nguyệt xem, như lời người đàn bà dặn? Mà không làm thì anh lại ngại vô cùng, nhất là sau khi nghe cả ông Nhơn nói về bà già này, như có điều gì đó khúc mắc, đáng thương cho cô gái tên Mỹ Dung...

Đang đi băng qua đường, chợt có tiếng gọi to:

- Anh Hiệp!

Nhìn lại thấy Minh Nguyệt đứng đó, đang vẫy tay gọi. Hiệp điếng hôn. Anh còn lạ gì tính ghen khùng khiếp của cô vợ chưa cưới này!

- Qua đây. Em đợi nãy giờ. Anh đi đâu vậy, em vào tòa án kiểm, người ta nói anh đi về sớm, hẹn với cô nào phải không?

Bức ảnh trên tay Hiệp lúc này phải chi nó biến đi đâu được cho anh nhở! Hiệp run thấy rõ, khiến cho Minh Nguyệt khi tiến lại gần đã vùt hỏi:

- Anh bị bệnh hay sao vậy? Coi mặt mày anh tái xanh, còn tay chân sao run dữ vậy?

Cô nhìn xuống tay Hiệp, thấy anh cứ ôm khu khuôn ảnh, liên định giằng lấy và hỏi:

- Cái gì vậy?

Hiệp như kẻ phạm tội bị bắt quả tang, luống cuống suýt làm rơi khuôn hình xuống đất!

- À ảnh... ảnh của.. của người bà con.

Minh Nguyệt giropic mạnh và cầm được khuôn ảnh trong tay. Cô vừa trông thấy người trong ảnh thì há hốc mồm, rồi tay chân như rụng rời, để rơi khung ảnh xuống đường, vỡ toang!

- Nguyệt! Em sao vậy?

Minh Nguyệt ngất xỉu ngay sau đó khiến cả Hiệp và nhiều người đi đường hoảng hốt đỡ cô dậy. Hiệp khó khăn lắm mới vừa cứu người yêu vừa nhặt khung ảnh bể lên. Anh tự trách:

- Phải chi mình giấu kip.

Vừa khi ấy Minh Nguyệt tỉnh lại. Hiệp chờ đợi một con bão táp ập tới, nhưng hoi lạ, cô nàng đưa mắt nhìn Hiệp rồi nhẹ mỉm cười:

- Cám ơn anh đã giúp cho em.

Trong đời Hiệp có lẽ đây là điều bất ngờ nhất. Vợ sắp cưới của anh mà hiền dịu như vậy chắc mặt trời sắp mọc hướng tây đây!

- Em...

Không đợi Hiệp nói hết. Minh Nguyệt đã chủ động ngồi dậy, rồi thật bất ngờ, tự tay cô gom hết các mảnh vỡ của khuôn ảnh và nhẹ nhàng nói với Hiệp:

- Mình về nhà anh, em đi đường hoi mệt, trưa nay anh có dẫn em đi ăn tiệm được không?

Lại chuyện lạ đây! Thay vì xưa nay toàn là những lời ra lệnh và những câu nói bướng bỉnh, sao bây giờ Minh Nguyệt của mình lại thay đổi như vậy? Hiệp không tin vào mắt và tai mình, nên hỏi lại:

- Em thật sự không sao chó?

Nàng lại cười và đáp nhẹ nhàng:

- Dạ, em không sao.

Rồi nàng kéo tay Htệp đi, âu yếm như nhiều cặp tình nhân khác mà lâu nay Hiệp thèm muốn.

- Em...

Nàng giục anh:

- Về nhà đi, em nói chuyện này cho nghe!

Hiệp bước đi mà cảm giác như mình đang nằm mơ. Anh bước vào nhà trọ mà quên cả đáp lại lời chào của bà chủ nhà. Bà phải lên tiếng lần nữa:

- Cậu Hiệp bữa nay có vợ sắp cưới đi bên cạnh rồi quên hết mọi người há!

Lúc ấy, chính Minh Nguyệt phải nói đỡ cho anh:

- Xin lỗi dì Hai, tại ảnh đang bị bệnh. Con đưa ảnh về cạo gió.

Nàng nói xong kéo nhanh Hiệp vào nhà và đóng cửa phòng lại. Bấy giờ Hiệp mới hoàn hồn, anh ngẩn ngơ hỏi:

- Em... thay đổi tính, tuyệt vời vậy.

Lần đầu tiên là ngày được ông Nhơn hứa gả tới nay, Hiệp mới bế cô nàng lên quay một vòng, vừa reo lên sung sướng:

- Tính em như vậy anh khoái quá!

Minh Nguyệt ghé sát vào tai Hiệp, nói rất khẽ nhưng đủ nghe:

- Em là Mỹ Dung đây!

Hiệp buông nàng ta xuống, suýt làm nàng ngã nhào, Minh Nguyệt kêu lên:

- Anh làm sao vậy?

Hiệp lắc đầu:

- Em... em vừa nói... nói...

- Em là Mỹ Dung đây!

Xưa nay Minh Nguyệt ít khi đùa nên Hiệp còn chưa tin. Cho đến khi cô nàng lại sà vào lòng Hiệp lần nữa và nói thật rành rọt:

- Cám ơn anh vừa rồi đã giúp má em mang khuôn hình đưa cho... Minh Nguyệt, và nhờ vậy mà hôn em đã nhập được vào cô ấy. Để từ nay trong xác Minh Nguyệt là hôn của em. Anh có thương em không?

Hiệp thử người ra, chưa biết nói thế nào cho phải. Nói không thì anh không nói được, mà nói có ngay tức khắc làm sao anh có thể...

- Thôi, gần em đi, rồi anh sẽ hiểu.

Đám cưới giữa Hiệp và Minh Nguyệt vẫn tiến hành y như dự tính. Trước ngày cưới một hôm, bỗng Minh Nguyệt nói nghiêm túc với cha:

- Con muốn ba dựng lại ngôi nhà cho bà Hai Lễ ngoài Hòn Chông.

Ông Nhơn trố mắt nhìn con và hỏi trong sự kinh ngạc:

- Xây nhà cho má con Mỹ Dung? Bộ con không nhớ chuyện bà ấy luôn phá rối nhà mình. Đã tố giác ba ra quan trên, nếu không nhờ nhà mình có thế lực, chi nhiều tiền nên mới yên ổn tới ngày nay sao?

- Nhưng con muốn trước khi lấy chồng. Ba không chiều con được sao? - Minh Nguyệt vẫn dịu giọng.

- Ủ, thì được rồi...

Đám cưới con gái rượu của nghiệp chủ Nhơn làm rầm rộ chưa từng thấy. Hầu như cả Hà Tiên thời đó chưa có đám gả con nào lại rình rang đến như thế. Do bắt rể, nên nhà trai từ Rạch Giá đưa chú rể lên Hà Tiên rồi khi về thì về mà không có Hiệp cùng đi theo. Ngay đêm cưới, Hiệp đã khiến mọi người ngạc nhiên khi cùng với Minh Nguyệt xuất hiện giữa mọi người và tuyên bố:

- Sau khi chúng tôi cưới nhau thì sẽ hiến hết tài sản này cho công việc bác ái, từ thiện, cúng chùa. Chúng tôi giữ lại một số vốn nhỏ để làm ăn. Và cũng xin cáo biệt mọi người thân quen ở thị xã này, vợ chồng chúng tôi sẽ chuyển về Hòn Chông để ở.

Ai nấy ngạc nhiên chưa hiết thực hư ra sao thì lúc đó ông Nhơn sắc diện tiêu tụy, bước ra nói:

- Tôi đồng ý cho con và rể làm chuyện đó, từ nay cái tên Đạt Nhơn chỉ xin mọi người đừng nhắc tới nữa. Ông nói xong thì biến mất vào nhà trong. Suốt buổi tiệc không ai nhìn thấy ông ở đâu nữa. Sáng hôm sau, mọi người bàng hoàng khi nghe tin ông Nhơn tự lái xe lao xuống biển ở gần ngã ba sông Dương Thành. Những biến cố đến dồn dập đó khiến mọi người sững sốt, không hiểu tại sao lại có những chuyện lạ lùng ấy xảy ra. Chỉ có Hiệp và Minh Nguyệt là bình tĩnh. Họ tuy đứng ra lo toan mọi việc hậu sự cho ông Nhơn chu đáo, nhưng không hề thấy họ đau buồn thái quá... Mà cũng đúng thôi. Người mang xác thân là Minh Nguyệt kia lại là người bị con người vừa nambi xuống hại tan nát cuộc đời. Làm sao cô nàng có thể nhở lê khóc thương được.

Ngay khi chôn cất xong cho ông Nhơn, đôi vợ chồng trẻ rời bỏ ngay ngôi nhà và ra đi, chẳng biết là đi đâu. Bởi ngôi nhà mà họ có ý xây lại ở đường đi ra Hòn Chông cũng chỉ là dự tính mà thôi.

Chẳng còn ai nhìn thấy họ xuất hiện nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA CHUNG TÌNH

Họ gồm sáu người trong nhà. Tất cả đều có mặt để tiếp khách. Tâm hơi hối hộp trước sự đông đủ ấy, anh cười gượng với ông già Sáu, người đánh xe đưa anh từ chợ về đây. Cũng may ông đã lên tiếng phá tan bầu không khí còn chưa tự nhiên:

- Cậu Tâm đây là người quen thân với bác Tám Dự, bác ấy gửi cậu tới nhà mình để giúp theo dõi việc xây dựng khu nhà nghỉ mà mình dự kiến xây. Cậu ấy là kiến trúc sư. Vậy trong thời gian cậu lưu lại đây, mong là mọi người giúp đỡ cậu ấy.

Trong số sáu người đang có mặt, có hai cô gái. Vừa nghe ông Sáu nói, một cô đã nhanh nhẩu:

- Tưởng chú Sáu bắt phải làm gì, chứ còn tiếp khách, hướng dẫn khách, đó là nghề của chị em con mà, cần gì cẩn dặn! Chỉ sợ ông kiến trúc sư không ưa hai con nhỏ lanh chanh này thôi!

Tâm vui lây với tính cách của họ, đã làm quen ngay:

- Chưa xung danh tính mà đã nhận là người hướng dẫn sao?

Cô vừa rồi lại nhanh nhẩu:

- Em là Thu Dung, còn đây là đàn chị Thu Hương. Vừa có nhan sắc vừa thơm tho nữa, chắc là không tệ! Không ngờ cô nàng bạo dạn đến thế, nên Tâm cũng bạo miệng:

- Có hướng dẫn viên như cô này chắc là có nhãm mắt đi lại ở vùng này cũng không sợ lạc đường! Nào, bây giờ hướng dẫn viên nào có thể cho kẻ này tham quan sơ qua hiện trường, được chứ?

Cô gái tên Thu Hương im lặng nãy giờ, chót lên tiếng:

- Với điều kiện là khách phải cởi bỏ đôi giày tây đi, mang dép cao su thì mới được hướng dẫn!

Hai vợ chồng chủ nhà từ đầu chỉ ngồi yên, giờ ông chủ mới lên tiếng:

- Các con không được đùa giỡn quá mức, e làm phiền lòng cậu Tâm đây.

Rồi ông quay sang Tâm, nói:

- Cậu đừng chấp tụi nó. Còn trẻ, lại sống bó rọ ở xứ này lâu, nên gặp khách tới là huyên thuyên như thế. Bà chủ cũng lên tiếng:

- Cậu mà giỡn mặt với tụi nó thì e sẽ bị chúng nó bắt phải chạy đua lên đồi, cậu chịu không nổi với chúng đâu!

Hai cô gái không đợi lâu, đã thật tự nhiên, nắm tay Tâm kéo đi:

- Mình ra ngoài một vòng đi, ở đây nghe các khứa lão nói e rằng chết mất!

Trước mặt hai người lớn Tâm cảm thấy ngượng về sự loli kéo đó, nhưng không thể cưỡng lại được, bởi cả hai cô cùng kéo. Ra tới ngoài rồi Thu Hương mới giải thích:

- Ông bà tụi em còn nói nhiều hơn tụi em nữa anh mà ở lại đó một chút là... buồn ngủ chết thôi! Họ không rầy la về chuyện tụi em như thế này đâu...

Tâm nghĩ đây cũng là dịp tốt để quan sát địa hình khu đất, bởi ngày hôm nay anh phải bắt tay và vẽ bản phác thảo rồi. Anh nhắc hai cô gái:

- Hai cô phải chỉ cho tôi xem chính xác nơi sẽ xây khu nhà nghỉ, để tôi còn biết mà phác thảo cho hoàn chỉnh.

Cô nàng Thu Dung liêng thoáng hon, nheo mắt:

- Biết rồi, thua ngài kiến trúc sư! Vậy đất dưới chân ngài đây có đạt yêu cầu chưa?

Tâm đã xem qua phần đất này khi mới tới, anh chỉ tay về phía trái, nơi có mấy ngôi mộ và hỏi:

- Phía này thì hướng Đông Nam, hướng đẹp, đúng phong thủy, nhưng ngặt ở chỗ... vướng mồ mả, làm sao xây nhà?

Kéo tay Tâm tới bên hai ngôi mộ nằm riêng lẻ, cách bốn ngôi mộ kia vài mét, Thu Hương lên tiếng:

- Tụi em muốn khi khu nhà hoàn thành, phòng tụi em phải ở ngay chỗ này cơ!

Tâm tròn mắt nhìn cô nàng:

- Cô không thấy đây là mồ mả sao?

Thu Hương gật đầu:

- Biết. Nhưng năm rồi em xem bói, xem phong thủy đều nói tụi em hợp với nơi đây nhất. Có phải nơi đây là địa hình đặc địa nhất không?

Tâm phải công nhận:

- Nhìn toàn bộ khu đất thì đúng nơi đây là tốt nhất. Nhà xây nơi này, hướng cửa về phía mặt trời mọc thì là số một. Nhưng...

Thu Dung nói trước cả ý nghĩ của Tâm:

- Cần thì xây nhà chồng lên mấy ngôi mộ này, có sao đâu.

Tâm trợn mắt nhìn họ:

- Hai cô nói có biết phong thủy mà lập luận như vậy được sao? Ai lại xây nhà trên mộ, ngoại trừ không nhìn thấy mộ.

Thu Hương thản nhiên:

- Mồ mả cũng là nhà, nhà của người chết. Việc mình xây một ngôi nhà khác cho người sống chồng lên ngôi nhà cũ của người chết đâu có gì là không được. Miễn người trong mộ băng lòng là được thôi!

- Kìa cô.

Nhin thấy gương mặt thẳng thốt của Tâm, hai cô gái phá lên cười:

- Chưa chi mà ông kiến trúc sư nhà mình đã thất thần rồi. Bọn này nói đùa thôi, chứ nào đã làm gì đâu mà anh sợ dữ vậy.

Tâm lắc đầu:

- Chưa thấy ai dám đùa giỡn cả với mồ mả của người chết như hai cô! Mà nè, mả này có phải là thân nhân của hai cô không?

Thu Dung lại kéo Tâm chạy đi, vừa nói:

- Lát nữa anh nhìn mồ bia sẽ biết tại này có quan hệ gì với những người dưới mộ kia ngay! Böyle giờ mình lên ngọn đồi kia chơi một lúc!

Tâm vốn không quen chạy nhảy, nhất là vùng đất cao như thế này, nên chỉ chạy được vài chục mét là anh thở hồng hộc. Thu Dung phá lên cười:

- Không khéo vài bữa nữa là mình phải khiêng anh chàng này quá chị Thu Hương ơi.

Quả đúng như lời, chỉ hơn mươi bước chạy nữa thôi, bỗng dung Tâm hoa mắt, lảo đảo, rồi quy xuống. Do đang nắm chặt tay cô gái, nên khi quy xuống, Tâm đã kéo theo cô nàng. Thay vì buông tay Tâm ra thì sẽ không bị ngã theo, đằng này Thu Dung như cố ý không rời chàng, nên khi Tâm ngã xuống, anh chàng đè hẳn lên người cô nàng bé bỏng! Chẳng có một phản ứng gì, mặc dù thế đè của Tâm khiến mặt anh sát vào má nàng. Một cái kéo ghi xuống bất ngờ rồi chẳng còn cách nào khác, môi Tâm chạm sát vào môi cô nàng. Rồi hai đôi môi như nam châm gấp kim loại, chúng gắn chặt vào nhau lúc nào không hay!

- Kìa, những kẻ xấu xa, làm chuyện ấy trước mặt người ta, lại làm... chỉ riêng mình thôi!

Thu Hương là người phát ra câu nói đó, và thật nhanh, cô nàng nhào xuống đè lên cả hai, rồi cũng bắt thần, cô ta đặt môi mình lên môi của chàng trai vừa giằng ra được khỏi cô em gái!

Tâm như bị đờ người ra, khi nụ hôn thứ hai vừa xong thì cũng là lúc anh như mất hết cảm giác để kháng. Anh cố vùng thoát ra, nhưng hoàn toàn không thể...

- Số là tụi em chứ anh có gì đâu mà ngại. Tụi này thiếu tình cảm, thiếu được yêu thương, nên xin được thông cảm. Tụi em...

Tâm ngập trong hơi thở của cả hai cô gái và đến một lúc anh chàng còn biết gì nữa..

- Kìa, cậu đã tỉnh rồi!

Tâm mở mắt ra được, nhưng thân thể vẫn còn bất động. Anh nhận ra người đang trước mặt mình, gọi khẽ:

- Chú Sáu!

Ông già Sáu gật đầu:

- Tôi đây. Cậu tỉnh lại là tôi nhẹ cả người!

Ông ra dấu cho Tâm đừng cử động, rồi ông múc một muỗng nước từ chiếc cốc, vừa bảo:

- Cậu há miệng ra uống thử nước này, lát sau là tỉnh.

Tâm cố gắng lắng mới làm theo lời được, nước mà anh uống là một loại thuốc khá đắng, nhưng uống xong thì Tâm có cảm giác dễ chịu ngay. Anh muốn lên tiếng hỏi thì ông già Sáu đã nói trước:

- Cậu bị ngất đi ở ngoài mây ngoài mộ, khi tôi phát hiện ra thì qua buổi cơm trưa rồi. Đem cậu vào nhà thì cậu mê man luôn tới bây giờ!

- Bao lâu rồi chú?

- Đã một ngày, một đêm rồi. Böyle giờ là ngày hôm sau.

Tâm nằm thêm một lúc nữa thì cảm giác chân tay nhẹ đi, bắt đầu cử động được. Anh vịn vào mép giường ngồi dậy. Nhìn quanh anh nhận ra mình vẫn còn trong ngôi nhà hôm trước. Nhớ lại mọi chuyện. Tâm hốt hoảng hỏi:

- Các cô ấy đâu?

Ông già Sáu nhìn ra ngoài, có vẻ ngập ngừng. Lát sau ông mới nhẹ giọng bảo:

- Cậu còn may mắn, chứ nếu không...

Tâm trố mắt nhìn ông:

- Cháu bị sao ngày hôm qua vậy cháu? Tại sao các cô ấy...

Ông già Sáu đứng lên, đưa tay dùi Tâm:

- Cậu cố đi ra đây với tôi.

Ông dẫn Tâm trở ra chỗ mấy ngôi mộ bữa trước, ông chỉ tay vào hai ngôi mộ nằm riêng lẻ:

- Cậu nhìn xem, trên mộ bia...

Tâm đưa mắt nhìn và hốt hoảng:

- Sao... sao lại như thế này?

Trên ngôi mộ bia ghi danh tính người chết: Bùi thị Thu Hương và Bùi Thị Thu Dung.

Tâm quay sang định hỏi, thì chẳng còn thấy ông già Sáu đâu...

- Kìa, chú Sáu.

Anh nhìn khắp chung quanh vẫn chẳng thấy ai. Vừa khi ấy anh thấy dưới chân mình có những dòng chữ viết nguệch ngoạc trên nền đất: Bốn ngôi mộ chung quanh trong đó có mộ của tôi. Bùi Văn Sáu. Tôi là chú ruột của tụi nó...

Tâm thẩn thờ hồi lâu, rồi như người mất hồn, anh rời ngôi nhà đi xuống chân đồi...

Vừa xuống tới hết con đường nhiều bậc thang thì Tâm nghe có người gọi vừa đủ nghe.

- Cậu gì ơi!

Tâm quay lại thì thấy một cụ già mặc nguyên bộ đồ màu nâu, đầu tóc bạc phơ, bói một củ tỏi sau gáy. Ông cụ đưa tay vẫy anh lại:

- Cậu tới đây! Tôi đợi cậu từ sáng đến giờ.

Tâm hơi ngỡ ngàng nhưng vẫn bước tới. Ông cụ giọng thân mật:

- Cậu chưa biết tôi, nhưng tôi thì biết cậu. Có phải cậu vừa ở ngôi nhà trên đồi xuống đây. Cậu là kiến trúc sư?

- Dạ.

- Mấy hôm trước thấy cậu đi lên, tôi tính chặn cậu lại mà không kịp, bởi ông già Sáu đó chạy xe nhanh quá, mà hình như ông ấy cố tình vượt qua khỏi tôi, vì ông ta biết thế nào tôi cũng ngăn cậu lại.

Rồi ông chỉ thẳng vào mặt Tâm, nói:

- Cậu vừa thoát. Người cứu cậu cũng chính là người đưa cậu về đây!

- Ông già Sáu?

- Phải. Ông ấy cũng là một người chết, một hồn ma. Nhưng ông là người duy nhất trong sáu người trên nhà đó gần như không muốn hại ai. Ông ấy cứu cậu là bởi thế...

Ngừng lại một lúc, ông cụ tiếp:

- Trong ngôi nhà đó có sáu người. Chủ nhân là một quan lại về hưu. Ông đưa vợ con, một ông bố và một người con trai về đây lập trang trại. Ngôi nhà vừa xây xong thì xảy ra thảm kịch! Chính anh chàng kiến trúc sư có ý định làm rể trong nhà, người được giao trách nhiệm xây cơ ngơi, đã sinh tâm phản trắc vì thấy nhà có khá nhiều của cải, đã ra tay thảm sát cả nhà chỉ trong một đêm. Anh ta gom hết tiền bạc và ra đi biến biệt từ ấy để lại ngôi nhà vô chủ, chỉ có những hồn ma cai quản. Từ đó anh ấy hận thù những người làm nghề kiến trúc, nên rắp tâm dấn dù những kiến trúc sư về để giết hại. Cậu là nạn nhân thứ năm, nếu hôm qua thằng Sáu Tùng không kịp ra tay.

- Sao ông Sáu lại cứu cháu? - Tâm thất thần.

Ông cụ mỉm cười:

- Cũng do tôi. Tôi cũng chính là một trong sáu người của dòng họ Bùi đó. Tôi là ông nội của hai đứa Thu Dung, Thu Hương. Tôi không dành lòng nhìn chung nó cứ trả thù những người vô tội, cho nên tôi tự tách mình sống ở chân đồi này, để may ra cứu ai được thì cứu. Tôi thấy cậu nhân đức, hiền lành, lại chưa tới số chết, nên hôm qua mới gọi thằng Sáu Tùng và dặn nó cứu cậu. Nếu không có nó ra kịp thời thì hai đứa kia đã hút hết máu của cậu, cậu sẽ chết tại ngôi mộ của nó.

Tâm rùng mình, choáng váng. Một hồi lâu mới định thần lại, khi ấy ông cụ đã biến mất. Anh thử người ra một lúc, rồi Tâm bước đi mà không dám quay lại...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXX: Mộ Chàng Xác Thiếp

Quán Bên Đường - Phần I

Xuống xe ở một ga xếp dọc đường, Lý phải hỏi thăm mãi mới biết đường đi về nơi anh định đến. Tuy nhiên, có một người lớn tuổi bên đường sau khi nghe Lý hỏi chỗ anh đến, đã lo ngại nói:

- Đường từ đây tới đó tuy chỉ khoảng chục cây số, nhưng đi bộ thì phải mất nửa ngày, mà giờ đã quá ngọ rồi, e rằng công tử đi chưa đi tới nơi đã bị...

Ông ta ngừng ngang câu nói khiến Lý hơi thắc mắc:

- Phải chẳng bác muốn nói dọc đường nguy hiểm?

Trầm ngâm một lúc, ông cụ gật đầu:

- Còn hơn cả nguy hiểm nữa! Cậu đã có nghe chuyện người bị hổ vồ chưa?

Lý cười:

- Tưởng gì, chuyện đó miền núi nào chẳng có. Nhưng bác yên tâm, cháu có mang theo hai chiếc móng hổ, loại hổ tinh mà dân ở miền núi có được, chính là ông thầy mo trong bản thượng đã tặng cho cháu và bảo rằng hổ bình thường mà nhìn thấy át phải tránh xa!

Vừa nói Lý vừa vạch cổ áo ra, khoe hai cái móng cọp đã lèn nước bóng. Ông già khẽ lắc đầu:

- Không ăn thua gì đâu. Hoặc có tác dụng thì cũng hạn chế thôi. Theo ta biết có nhiều người đeo móng hổ vẫn bị hổ vồ như thường.

Lý không cãi, thật ra anh cũng không tin vào tác dụng của hai chiếc móng hổ lăm, chẳng qua do cần phải đi gấp tới nơi, đó là cái đòn điền của một người bạn chí thân, mà vừa rồi anh hay tin bạn mình bị bệnh quá nặng, cần có người tới giúp đỡ.

Thấy Lý quá muốn đi, ông cụ đưa cho anh một cái bọc nhỏ và dặn:

- Tôi tặng cậu vật này, nó là nhúm lông đuôi hổ, nó có tác dụng hơn mấy cái móng nhiều, bởi nó đã được làm phép. Thôi, chúc cậu lên đường bình an, khi trở về nếu có dịp ghé nhà lão chơi.

Lý cảm ơn ông rồi lên đường ngay. Do không có đường xe nên Lý phải vác ba lô đi bộ. Cũng may đã từng hoạt động đoàn hướng đạo nên Lý đi bộ vừa nhanh vừa không thấy mệt. Anh tính, cứ đi theo tốc độ ấy thì anh sẽ tới đòn điền của ban trước lúc trời tối. Mà thậm chí, nếu có lỡ đường thì anh cũng có thừa khả năng mắc võng ngủ trên cây để chờ sáng đi tiếp.

Đi được hơn một giờ thì nhìn xa xa Lý thấy một dòng sông, anh nhớ lời bạn dặn là đòn điền nằm bên bờ dòng sông lớn, Lý buột miệng:

- Minh đi dọc sông này thì sẽ tới nơi thôi!

Ước tính mình đã đi được hơn nửa đường, Lý tự hài lòng và định dừng chân ở gốc cây cổ thụ phía trước mặt để nghỉ chân và uống nước, nhưng đúng lúc đó anh chợt nhìn thấy có làn khói xanh bốc lên từ phía trước mặt, khá gần, anh lẩm bẩm:

- Khói này là khói bếp, như vậy là có nhà người ở, may quá!

Anh đi nhanh về phía đó và quả nhiên Lý nhìn thấy một túp lều bên đường.

Nhà tuy nhỏ nhưng khá khang trang, khác với những lều tạm bợ của cánh thợ rừng che để trú chân. Và quan trọng hơn là hình như có người ở!

Vừa tính cất tiếng hỏi thì chợt Lý nghe có nhiều tiếng roi vọt quắt vào vật gì đó phía sau nhà, kèm theo là tiếng một phụ nữ lớn tuổi quát lên từng hồi:

- Cho mày chừa! Cho mày bỏ cái tính ngang ngạnh nè!

Ai đó bị đánh đòn! Lý lắc đầu ngao ngán, tự nhủ:

- Ở giữa chốn thâm sơn cùng cốc này mà vẫn còn có roi vọt với nhau, nghĩ cũng lạ...

Anh bước vào hiên nhà, thấy có mấy cái bàn và hơn chục chiếc ghế, anh chợt hiểu, nơi đây là một quán bên đường! Thì ra là vậy...

Lúc ấy, tiếng roi quắt càng mạnh và đến lúc ấy anh mới nghe tiếng người bị đòn ré lên, kêu van.

- Một cô gái!

Qua giọng van xin Lý biết đó là một cô gái, anh bức xúc và không kiềm chế được, đã xông đại vào nhà, đi thẳng đến chỗ phát ra tiếng roi quắt. Trước mắt Lý là một cô gái tuổi khoảng mười lăm mười sáu, quần áo tả tơi, đang bị đè xuống đất và chịu những làn roi vùt xuống thẳng tay! Một hình ảnh mà Lý không tài nào chịu được, anh quát lớn:

- Sao đánh người dã man đến vậy? Người chứ có phải là vật đâu!

Anh lao tới lấy thân mình đỡ những đòn roi đang vụt xuống. Người đánh đang điên tiết nên không kịp dừng tay, đã quắt thẳng vào người Lý mấy roi liền rồi mới chịu dừng lại:

- O, cái anh này, ai cho phép anh...

Người vừa nói là một phụ nữ tuổi trung niên, người đang cầm roi. Bà ta trợn mắt nhìn Lý như nhìn con quái vật. Lúc ấy, Lý cũng đã nổi cáu bởi thầm cái đau của mấy roi vừa rồi, anh gắt lên:

- Sức tôi mà còn chịu không nổi roi của bà, sao lại đánh một người yếu đuối thế này?

Bà ta cất giọng đanh ác:

- Con ta, ta đánh mắng mắng gì anh! Mà sao anh tự tiện xông vào nhà người khác mà không được phép vậy?

Lúc này Lý mới đứng thẳng lên, phẫn trần:

- Tôi là khách qua đường, nghe có người bị ức hiếp nên không đành làm ngơ. Mà cô gái này tội gì để bị đòn đến nồng nỗi này?

Lúc này bà ta mới chịu buông roi, nhưng vẫn nghiến răng hăm he:

- Lần sau tao sẽ đánh gấp đôi!

Rồi bà ta bỏ ra nhà ngoài, hầu như không quan tâm gì đến sự có mặt của khách lạ. Lúc ấy Lý mới quan sát kỹ cô gái bị đòn, tuy quần áo rách bươm, mặt mũi lấm lem và tóc tai bù xù, nhưng vẫn lộ ra đó là một cô gái có nhan sắc...

Vừa khi ấy, cô nàng vọt lên tiếng:

- Khách quan hãy mau mau ra nhà trước đi, không thì em sẽ bị đòn thêm!

Lý muốn hỏi thêm, nhưng lúc ấy đã nghe tiếng oang oang của bà chủ quán:

- Uống nước mà không ngồi ghế ở trước này, ra nhà sau làm gì thế?

Lý đành phải bước trở ra. Anh phải giải thích thêm:

- Tôi xin bà, cô ấy là con gái mà, có roi vọt thì cũng là tượng trưng thôi, đánh kiểu vừa rồi thì hổ cũng chịu không nổi, nữa là...

Câu nói của Lý khiến bà chủ quán quắc mắt nhìn anh như muốn phản ứng gì đó, nhưng có lẽ kịp dừng. Chỉ nghe bà ta "hừ" lên một tiếng trong họng rồi ngoe nguẩy bỏ đi. Lý phải gọi:

- Cho tôi bình trà ngon, mấy cái bánh ngọt.

Mụ ta nói vọng ra:

- Ở đây chỉ có trà xanh chớ làm gì có trà ngon. Còn bánh thì chỉ có bánh nếp ăn no bụng thôi!

Lý bảo:

- Cũng được!

Anh uống một bình trà xanh mà cảm thấy ngon như uống trà sen trà lài.

Riêng hai cái bánh nếp thì tuy đã nguội, có lẽ hàng hôm qua còn tồn lại, nhưng do đói nên Lý ăn một hơi hết sạch và còn cảm ơn rồi rít:

- Cám ơn bà chủ đã cho ăn uống ngon. Lúc nay có mạo phạm thì xin bà bỏ qua cho...

Bấy giờ bà ta mới dịu giọng:

- Cũng chẳng qua là dạy con mà thôi. Công tử thấy không, thân con gái ở giữa nơi thâm sơn này, nếu không quản lý chặt, để cho tự do ra ngoài giao du thì làm sao giữ nổi thân! Tôi là mẹ mà...

Nghe bà ta nói vậy Lý cũng cảm thông, anh thật lòng khuyên:

- Dẫu sao cô ấy cũng là con gái, mà roi vọt như vừa rồi là không nên. Cháu là người dung, nhưng cảm cảnh cô ấy, nên xin với bà nương nhẹ tay cho. Cháu ở trong đồn điền, nếu có dịp cháu sẽ ra đây nhờ bà và cô ấy giúp cho nhiều việc.

Người đàn bà tỏ vẻ mừng vui:

- Công tử ở gần đây thì tốt quá! Hay là... công tử coi ai thì làm mai cho con nhỏ giùm, nó đã tới tuổi rồi...

Lý hứa cho qua chuyện chứ thật ra không quan tâm cho lắm:

- Cháu sẽ lưu ý...

Anh ăn uống xong thì từ giã, trước khi đi còn hỏi:

- Đây tới đồn điền trà còn bao xa nữa?

- Ở đây có ba đồn điền trà, nhưng lớn nhất là của nhà ông Đốc Lãnh. Vậy cậu hỏi đồn điền nào?

Lý reo lên:

- Chính là đồn điền của ông Đốc Lãnh. Bạn tôi ở đó!

Mụ ta tỏ ra rành chuyện:

- Con trai duy nhất của ông Đốc đang quản lý đồn điền đó. Anh ta đã chết ngày hôm qua rồi!

Lý rung rời:

- Chết rồi sao? Trời ơi...

Anh đứng lên chuẩn bị đi, nghe vậy lại ngồi phịch xuống, người thẫn thờ...

Bà ta phải nhắc:

- Nghe nói cậu ấy không thân nhân bên cạnh, đang chờ người nhà từ thành phố tới, nếu đúng là cậu thì mau tới đi để còn lo hậu sự cho người ta!

Lý vừa bước đi mà đầu óc rối bời...

Lo xong ma chạy rồi, Lý có muối về cũng không về được. Bởi đồn điền đang mùa thu hoạch, mà không có người trông nom thì coi như cho không thiên hạ những gì là công sức của Vọng bỏ ra. Hơn nữa, đây còn là tài sản lớn, không thể bỏ mặc được. Cuối cùng Lý quyết định ở lại.

Đêm đầu tiên, Lý ngủ lại do phải tất bật lo chuyện hậu sự cho Vọng nên anh chưa thấy có gì khác thường.

Qua đêm thứ hai, tức là sau khi chôn cất cho Vọng xong, vừa đặt lưng xuống là Lý đã ngủ say.

Có lẽ đến quá nửa đêm....

Bỗng bên tai Lý nghe như có người gọi! Anh choàng dậy thì rõ ràng còn nghe văng vẳng:

- Minh lạnh lầm, làm ơn...

Giống như tiếng của Vọng? Lý hốt hoảng bật dậy, nhảy ngay xuống giường và mở cửa sổ nhìn ra. Từ đó, tầm mắt của Lý có thể thấy khu đất chôn Vọng.

Đêm tối mịt mù...

Nghĩ rằng mình nghe lầm, nên sau một lúc quan sát, anh đóng cửa sổ lại, đi ngủ tiếp. Nhưng lần này thì tiếng người rõ hơn:

- Hãy giúp mình, hãy cứu cô ấy!

Đúng là tiếng của Vọng rồi! Lý gọi to:

- Vọng! Cậu ở đâu? Cậu còn sống phải không?

Không có hồi đáp. Lý mở tung cửa sổ vừa gọi lớn lần nữa:

- Vọng, mình tìm cậu đây!

Thấp thoáng xa xa sau rặng cây, Lý thấy như có một bóng người đang lướt đi rất nhanh. Không kịp suy nghĩ thêm, Lý nhảy qua cửa sổ rồi cứ theo cái bóng phía trước mà chạy. Cũng khá xa, cuối cùng anh đã đến trước ngôi mộ của Vọng. Mộ còn mới, không có dấu hiệu gì khác thường, nên Lý đứng lặng người một

lúc rồi mới lên tiếng:

- Có phải cậu muốn nói gì không, Vọng? Mình đây mà...

Vẫn yên lặng như tờ...

Lý đành phải nói một mình:

- Mình nghĩ là cậu đang có chuyện gì đó muốn nói, mình nghe đây và hứa là sẽ làm tất cả cho cậu. Bay giờ chúng ta chỉ còn có nhau thôi mà, đừng ngại gì hết nghe Vọng!

Những lời nói thống thiết của Lý hình như có tác dụng, chợt có một luồng gió lớn thổi lên và trong phút chốc bụi bốc lên mù mịt chung quanh ngôi mộ.

Khi gió lặng, bụi tan thì thật ngạc nhiên, có một người ngồi xếp bằng trước mộ!

- Vọng!

Rõ ràng là Vọng, nhưng đúng hơn đó là xác của anh! Lý hốt hoảng:

- Sao thế này Vọng?

Lý bước tới, vừa chạm đến thì cái xác đã ngã lăn ra. Một bàn tay của Vọng nắm chặt một mảnh giấy. Lý cầm lấy mảnh giấy, nhưng trời tối quá không thấy được những chữ gì viết trên đó, anh thầm trách sao lúc nãy không cầm theo cây đèn pin. Bỗng từ đâu có đến vài chục con đom đóm bay tới, sà gần mảnh giấy, khiến cho Lý nhìn thấy khá rõ một dòng chữ trên đó: "Mình không còn lo cho nàng được nữa, cậu hãy giúp nàng, cứu lấy nàng!"

Chữ viết là của Vọng!

Lý lúng túng chưa biết phải xoay sở ra sao với cái xác của Vọng, để lại đây và chạy về gọi người ra giúp có lẽ là giải pháp ổn nhất. Anh quyết định như vậy, nên chạy thật nhanh về trang trại. Có mấy người công nhân cất nhà ở gần đó, nên chỉ mấy phút sau Lý đã gọi được hai người cùng anh chạy trở ra, định khiêng xác Vọng vào nhà.

Nhưng ra đến nơi thì mọi người ngạc nhiên:

- Xác đâu?

Lý nhìn chung quanh, soi đèn ngay đầu mộ nơi Vọng ngã nằm lúc nãy cũng chẳng hề thấy một chút dấu vết gì. Duy chỉ có mảnh giấy trong tay anh thì vẫn còn nguyên với dòng chữ mơ hồ ấy...

Không muốn mấy người kia hoang mang thêm, nên Lý tìm cách nói cho qua chuyện:

- Có lẽ tôi bị hoa mắt...

Anh cảm ơn hai người hàng xóm rồi lững thững đi về với lòng nặng trĩu những suy nghĩ không lời giải... Vừa đẩy cửa phòng bước vào, Lý đã phải khụng lại tròn mắt nhìn một người đang đứng giữa phòng!

- Cô là ai?

Thoạt nhìn cô gái lạ, Ly chưa nhận ra là ai, nhưng anh ngờ như đã gặp ở đâu rồi... Cô nàng lên tiếng:

- Khách tới nhà mà không hoan nghênh sao?

Lý cau mày.

- Cô là...

Bất chợt nàng vạch một bên tay áo lên, chìa ra một cánh tay đầy những vết bầm tím, vừa hỏi:

- Cũng chưa nhận ra sao?

Lúc này Lý mới "ồ" lên:

- A, phải rồi!

Anh nhớ ra cô gái này chính là cô con gái bị đòn ở quán bên đường mấy hôm trước, nên hỏi lại:

- Cô ở chỗ quán phải không?

Nàng không đáp mà bước tới bên cửa sổ, nhìn ra hướng bóng đêm mịt mù, rồi chợt oà lên khóc! Lý hốt hoảng:

- Kìa, cô sao vậy?

Nhớ tới trận đòn anh đã chứng kiến hôm trước, Lý hỏi:

- Cô lại bị đòn nữa phải không?

Bất chợt, nàng vội chạy ra ngoài. Lý gọi giật lại:

- Cô ơi!

Nhưng cô ta đã... biến nhanh vào đêm tối. Lý vừa ngỡ ngàng vừa lo sợ. Anh nhớ từ đây về chỗ ở của cô ta ít nhất cũng hai ba cây số, mà đường vắng, đêm khuya nữa...

Lại nhớ tới lời dặn của Vọng: "Hãy lo cho nàng, hãy cứu nàng!" Chợt Lý hiểu ra, anh kêu lên:

- Đúng nàng ta rồi!

Anh tức tốc chạy theo hướng về con đường mòn mà mình đã đi qua bữa trước, bất chấp hiểm nguy đang chờ đợi...

Và anh đã gặp nguy thật. Đang chạy, bỗng Lý nghe như có một tiếng lướt gió thật mạnh từ phía sau, và... cả người anh bị cuốn đổ về phía trước rồi ngất đi...

- Tưởng là không dậy nữa chứ!

Nghe giọng quen quen, Lý ngước nhìn và vô cùng sững sờ khi thấy người đang ngồi ở cửa phòng lại chính là bà chủ quán bên đường! Bà ta không nhìn Lý nhưng rõ ràng là đang hỏi anh:

- Đi đâu mà giữa đêm khuya như vậy, bộ hết muối sống rồi sao?

Lý bật dậy, khi nhớ ra cô gái:

- Cô ấy đâu rồi?

Sắc mặt người đàn bà đanh lai:

- Sao anh cứ chú tâm vào nó làm gì?

- Bà đã làm gì cô ấy rồi phải không?

- Nếu làm gì thì mặc mờ gì tôi nhà anh?

Lý nói mà không cần giũ ý:

- Tôi nói thật, nếu bà làm gì cô ấy tôi sẽ không để yên! Bà là gì của cô ấy cũng mặc, nhưng không thể

hành hạ người ta tàn nhẫn đến như thế!

Bỗng bà ta phá lên cười, giọng cười lanh lảnh giữa đêm khuya nghe mà lạnh cả người. Rồi bà ta quay vào trong gọi lớn:

- Ra đây cho anh chàng hung hăng vô lý này xem mặt chút coi?

Cô gái bước ra thái độ bình thản như chẳng có gì xảy ra. Cô ta đưa mắt nhìn Lý một cách dửng dưng khiến anh phải hỏi liền:

- Cô có làm sao không?

Nàng ta lại lảng lặng quay vào trong mà không nói lời nào. Böyle giờ bà chủ quán mới lên tiếng:

- Anh có thấy sự lố bịch của mình chưa? Thế nào, còn muốn làm gì nữa?

Rồi bà ta đứng lên, kể ơn:

- Nếu lúc nãy tôi không đem anh về đây thì cọp béo đã xé xác giữa rừng rồi? Đúng là điếc không sợ súng mà!

Bà ta lại bỏ vào trong nốt. Chỉ còn lại một mình Lý đứng đơn độc giữa căn phòng lạ. Một lúc sau, anh mới nhận ra phòng anh đang đứng là phòng của phụ nữ, bởi vài bộ quần áo mảng ở móc đúng là của con gái. Như vậy...

Chưa kịp suy nghĩ gì hết thì đã nghe bên ngoài có tiếng vọng vào:

- Không ra uống một chút nước nóng cho tỉnh lại, định ở luôn trong giường của con gái tôi sao?

Lý bén lén bước ra. Lúc này anh thấy chính cô nàng lúc nãy tự tay rót chén trà nóng rồi đặt trên bàn, ý là mời khách. Tranh thủ lúc không có mụ kia ở đó, Lý hỏi khẽ:

- Cô có muốn nói gì không?

Nàng không đáp, chỉ nhẹ lắc đầu rồi quay đi. Chợt có tiếng đằng hắng phía sau:

- Phong tục xứ này nếu khách mà lén lút thì thâm với con gái chủ nhà thì sẽ bị cột ngoài gốc cây cho mai lai nó rút ruột đấy!

- Tôi chỉ...

Lý định giải thích thì cô gái đã rất nhanh biến mất vào trong. Rồi từ phút đó không hề thấy cô ta xuất hiện nữa. Chờ thêm một lúc, khi nhìn bên ngoài thấy trời đã sáng, Lý hỏi:

- Bà và cô ấy ở đây với ai?

Chỉ tay về phía vách nhà:

- Ở với vật đó!

Lý nhìn và phát hoảng, bởi trên vách treo một bộ da hổ còn nguyên vẹn, kể cả chiếc đầu đang nhe nanh!

- Bà... bà...

Thấy Lý lấp bấp, bà ta cười khẩy:

- Ở đây mà không đủ sức đương đầu với cọp béo thì chỉ có nước làm mồi cho chúng thôi!

- Chính bà đã...

Bà ta lại phá lên cười:

- Nếu không phải tôi thì ai vào đây? Mà cả con gái tôi nữa, nó cũng có thể...

Bà ta hàm ý đe doạ Lý, bảo anh ta đừng có ve vãn con gái mình? Lý hiểu ý, nhưng vẫn chưa yên tâm về cô gái, nên lại phải hỏi:

- Cô ấy đâu rồi, tôi muốn hỏi một chút....

Bà ta nhún vai rồi bỏ đi, vừa nói với lại:

- Để coi anh có tài gì làm nó nói chuyện thì hãy thử!

Bà ta rút luôn vào nhà sau, không trở lại nữa. Đã một lần xông vào đó nên Lý muốn liều lần nữa, nhưng lại không dám.

Mặt trời đã lèn ngang ngọn cây mà Lý vẫn chưa chịu về. Anh quyết đợi để gặp cho được cô gái và chỉ hỏi một câu. Cô có quen với Vọng không?

Nhưng xem ra Lý đành phải thất vọng, vì lúc anh bước ra sân để đợi thì khi nhìn lại cửa quán đã đóng!

Một cách để đuổi khách...

Không còn cách nào hơn, Lý đành phải quay về. Vả lại, anh còn phải xem lại chuyện cái xác của Vọng nữa...

Vừa thấy anh, hai người hàng xóm đêm qua đã nói ngay:

- Có một cô nào đó đang đợi anh trong nhà.

Lý ngạc nhiên:

- Ai vậy?

Họ lắc đầu:

- Không phải là người ở xứ này. Đầu tiên hỏi cậu Vọng, nhưng sau khi nghe nói cậu Vọng mất thì cô ấy lại hỏi anh. Có phải anh là Lý không?

Lý gật đầu:

- Lý là tôi.

- Vậy cậu mau vào tiếp khách đi. Hình như người thành phố.

Vừa bước vào Lý đã ngạc nhiên kêu lên:

- Phi Nga! Sao em biết noi này?

Cô gái tên Phi Nga đứng lên nhìn Lý với cặp mắt đỏ hoe, giọng nghẹn ngào:

- Sao anh Vọng chết mà chẳng ai báo tin cho em vậy? Nếu không nhò...

- Vậy làm sao em biết tin mà về?

- Em mơ thấy Vọng chết!

Lý lại càng ngạc nhiên hơn:

- Em mơ thế nào?

- Nửa đêm, Vọng gọi em rõ như khi Vọng còn sống! Anh ấy đòi em phải trả lại cho anh ấy những gì em đã

lấy mất! Mà em có lấy gì đâu? Chỉ có anh ấy lấy đi của em thì có...
Nói tới đó thì nàng bật khóc. Lý không quen nghe đàn bà khóc, anh sốt ruột:

- Em bình tĩnh nói cho anh nghe coi, chuyện gì?

Phi Nga cố ngăn xúc động:

- Anh Vọng đã lấy cả đời con gái của em, vừa qua lại phũ phàng tuyên bố huỷ bỏ hôn ước mà hai bên cha mẹ khi còn sống đã hứa với nhau. Anh xem, vậy ai mới là người phải trả nợ trong vụ này?

Lý thở dài:

- Böyle giờ thì còn gì nữa mà trách móc. Vọng đã nầm xuống mà chính anh cũng không thể ngờ được, cậu ấy đâu có bệnh gì? Cũng không hề bị tai nạn, vậy chẳng hiểu sao chỉ trong một buổi chiều đã lăn ra chết mà không kịp trăng trối một lời!

- Em đã khuyên anh ấy rồi, ham sống chi ở chốn thâm sơn cùng cốc này, chỉ không may một chút là dẫn tới hiểm nguy ngay. Nhất là bị chứng khí, tà độc... biết đâu mà lường! Biết đâu anh ấy bị ai đó thử, ếm cũng không chừng!

- Em có vẻ rành?

Thấy Lý có vẻ dò xét mình, Phi Nga nhắc:

- Anh quên là trước đây em cũng từng có một đồn điền trà gần đây sao? Chính em đã chứng kiến nhiều chuyện rùng rợn, ly kỳ ở vùng này. Những điều đó còn ám ảnh em đến ngày nay.

Trong lời nói của Phi Nga có cái gì đó khiến Lý hơi ngạc nhiên:

- Từ ngày biết em qua Vọng đến nay, anh có nghe em nhắc tới chuyện em từng sống ở đồn điền bao giờ đâu?

Phi Nga nói một câu làm Lý giật mình:

- Chính anh Vọng không cho em kể!

- Vọng giấu cả anh?

- Em không biết, chỉ làm theo lời dặn của anh ấy thôi. Tui em đã gặp nhau đầu tiên trên vùng đất này kia mà. Cho đến khi em về Sài Gòn...

Lý đứng lên:

- Em có muốn đi thăm mộ của Vọng?

Phi Nga lắc đầu:

- Trước khi ghé đây em đã ra thăm mộ rồi.

- Em biết mộ?

- Nhờ cái chú gì đó ở gần đây chỉ.

Lý hỏi trở lại chuyện Nga nói lúc nãy:

- Em nói Vọng vê báo mộng bắt em trả lại cái gì đó, vậy là sao? Em có tin rằng đó chỉ là mộng mị, hay chuyện có thật?

Lý nói tiếp cho cô ta nghe:

- Chính anh cũng được Vọng vê gọi mấy lần, và anh cũng đã gặp Vọng đêm qua!

Câu nói của Lý khiến Phi Nga tái mặt:

- Vong còn sống, hay là...

- Dĩ nhiên là vong hồn thôi. Nhưng rõ ràng Vọng chết linh, mới đó mà đã hiện hồn về rồi. Điều này ắt có uẩn khúc gì đây...

Giọng của Phi Nga không còn tự nhiên:

- Chắc là... tại anh bị ám ảnh chẳng. Em không tin...

Lý quả quyết:

- Vọng hiện ra bằng xương bằng thịt, đòi anh phải cứu người nào đó..

Phi Nga bị kích động thật sự:

- Cứu ai? Một cô gái phải không?

- Em biết?

Phi Nga tỏ ra lúng túng:

- Em... em đoán...

Lý nhìn thẳng vào mắt Nga:

- Có chuyện gì giữa hai người phải không? Anh nhớ có lần Vọng nói rằng khi Vọng huỷ hôn thì em đã doạ sẽ giết Vọng, đúng không?

Phi Nga chối liều:

- Làm gì có chuyện đó! Em có bị sốc, lại giận nữa, nhưng đâu đến đỗi...

- Anh cũng không biết nhiều chuyện của hai người. Cả năm nay anh bận đi xa nên cũng không liên lạc với Vọng, mới vừa rồi bất chợt anh nhận được một lá thư, Vọng tha thiết gọi anh về đây, bảo là có chuyện quan trọng để nói. Chỉ tiếc là khi anh về tới thì Vọng, vừa chết! Trong lá thư để lại Vọng cũng chỉ nói...

Phi Nga giật bắn người:

- Anh ấy nói gì trong đó?

Hơi ngạc nhiên về thái độ của Nga, nhưng Lý không để lộ:

- Chỉ dặn dò anh một số việc giữa anh và cậu ấy, không liên quan gì đến ai khác.

- Không nói gì đến em?

Lý lắc đầu:

- Làm gì có. Có lẽ thời gian em và Vọng yêu nhau thì anh ít liên lạc với hai người. Em nhớ không, chúng ta chỉ gặp nhau hai ba lần gì đó, nhân chuyến Vọng về Sài Gòn lo cho ông già bệnh, một lần lúc đám tang ông cụ. Lần đó, vô tình anh còn được chứng kiến em và Vọng cãi nhau dữ dội, và có lẽ...

- Tui em chia tay nhau lúc đó. Anh ấy có người con gái khác, anh biết không?

Lý ngạc nhiên:

- Có chuyện đó sao? Khi nào?

- Thị còn kinh nřa, lúc đó em hay tin và hỏi thị ảnh không chối mà còn hỏi lại em. Vậy chứ em yêu ảnh được bao nhiêu mà đòi độc quyền?

Kể lại mà giọng Phi Nga còn hồn học:

- Chính lời nói đó của Vọng nên em đên tiết lên, em đòi lên trên này để tìm ra lě, nhưng Vọng không cho, còn hăm doạ là nếu em quay thì anh ấy sẽ không để em yên! Chính vì lě đó mà em mới giận, em đòi sòng phẳng với Vọng!

- Vọng có cô gái nào khác ở đồn điền này.

- Không sai! Anh chưa nghe?

Lý lắc đầu:

- Anh mới lên thì làm sao biết.

- Một đứa con gái địa phương này, là người thiểu số, chẳng biết có là tiên nữ hay hằng nga không mà Vọng lại mê đến vậy!

Trong giọng nói của Phi Nga chưa đựng đầy sự hồn học, không giống với một người bình thường, nhất là khi cô và Vọng đã chấm dứt quan hệ từ lâu...

Lý hỏi lại:

- Em tính ở lại chờ mở cửa mă cho Vọng xong mới về chứ?

Phi Nga lắc đầu:

- Em sẽ về ngay trưa nay. Em lên để chứng tỏ cho Vọng biết là em không hề nợ anh ấy gì cả. Và cũng để cho "cô ấy" của Vọng hiểu rằng: nếu Vọng còn có em thì anh ấy không chết! Làm xong việc đó rồi em phải về gấp, xe đang đợi em ở bên đường liên tỉnh.

Lý đã có nghe nói đường liên tỉnh ở cách chỗ này không xa, nơi đó xe hơi vào tận nơi, nhưng từ đồn điền của Vọng muốn đến đó phải băng qua một đồn điền khác; vốn có mối bất hoà với chỗ của Vọng, nên từ vài năm trở lại đây người ta đã khoá con đường tắt đó, khiến cho mọi sự đi lại của bên Vọng đều phải qua con đường mòn hẹp hơn, chỉ có xe thô sơ đi lại được. Tức là con đường mà Lý đã vào mấy hôm trước.

Nghe Phi Nga nói đi băng con đường tắt đó, Lý hỏi:

- Sao em băng qua đồn điền bên cạnh được!

- Đó là đồn điền của ba em mà!

- Tức là của em? Vậy tại sao lâu nay Vọng không đi qua đó được?

Phi Nga hơi lúng túng:

- Tại... tại bởi... Vọng sĩ diện. Trót từ hôn em nên anh ấy không muốn...

- Thị ra là vậy...

Tuy tỏ ra đã hiểu, nhưng thật ra trong lòng Lý vẫn còn có điều gì đó ngờ ngợ... Anh đột nhiên hỏi:

- Em đã biết được cô gái chiếm trái tim của Vọng?

- À... à biết. Nhưng em coi thường, em không quan tâm tới. Cô ta so với em sao được!

- Cô ta là ai, tên gì và ở đâu?

Nga sững sờ nhìn Lý, cau mày hỏi:

- Anh điều tra em đó à?

- Nếu em hiểu như vậy cũng được. Bởi ít ra anh cũng muốn biết đôi chút về chuyện đó, để khi lưu lại nơi này anh có thể...

- Anh muốn gặp cô ta? E rằng...

Phi Nga đang nói bỗng ngừng ngang, như bị lỡ lời. Rồi cô bắt qua chuyện khác:

- Anh tính bao giờ về?

- Không. Có lẽ tôi còn ở lại một thời gian lâu để giúp Vọng giải quyết một số việc.

Nga chợt cười khẩy:

- Anh sẽ tốn công phí sức thôi! Đất này không hợp với những người như anh và Vọng. Tốt hơn là...

Cô nàng đứng dậy và bước ra ngay mà không bắt tay Lý như cô vẫn làm trước đây. Khi ra đến sân còn nói với lại:

- Vùng đất này nguy hiểm, tốt hơn hết là anh cũng nên bỏ đi là vừa!

Nàng ta đi bộ xuyên qua khu đồn điền của Vọng một cách thành thạo, chứng tỏ đã quá quen thuộc với nơi đây.

Nàng ta chưa khuất dạng thì Hai Tùng, người ở gần đó chạy sang nói với Lý:

- Tôi nhớ ra rồi, cô này lúc trước có tới đây nhiều lần với cậu Vọng, mà đặc biệt là tới vào ban đêm. Hình như ở đâu bên trang trại của ông Phủ Hài cạnh đây. Cánh đó thì dữ dằn, nổi tiếng lắm. Nổi tiếng về giàu có mà cũng khét tiếng về sự tàn bạo nữa! Khi thấy mấy năm nay cậu Vọng không qua lại với nhà cô ta nữa tôi cũng mừng thầm.

- Anh biết lý do tại sao hai nhà đó không chơi với nhau không?

Hai Tùng đưa tay cúa ngang cổ:

- Giết người.

Lý trố mắt:

- Giết ai?

- Chuyện hơi dài, cậu ở đây lâu ắt sẽ nghe người ta kể. Mà vẫn tắt thế này, ông Phủ Hài trước khi chết đã giết hai công nhân chỉ vì họ lỡ ăn cắp một ít trà đem bán.

Lý bức xúc:

- Quá đáng!

Hai Tùng hạ giọng:

- Chuyện đó còn là nhỏ. Cô con gái hồi nřa còn ghê hơn, nghe nói chỉ vì ghen tuông thế nào đó mà cô ta đã giết cả nhà tình địch của mình bằng cách trói cả mấy người rồi bỏ trong rừng cho hổ ăn thịt! Tôi không

ngờ sau mấy năm lặn mất tăm, bây giờ cô ta lại dám dẵn xác về đây!

- Anh chắc chắn có chuyện đó?

Hai Tùng quả quyết:

- Chuyện ấy ở xứ này ai mà chẳng biết. Chỉ có điều trước kia do sợ thế lực của Phủ Hài nên người ta không dám nói, không dám làm lớn chuyện. Rồi lâu ngày những chuyện ấy chìm vào quên lãng...

Lý dò hỏi thêm:

- Anh có biết gì về chuyện Vọng có người đàn bà khác không?

Hai Tùng hơi có vẻ sợ sệt:

- Chuyện đó... mà thôi, do không rõ lắm, nên tôi không thể nói. Cái gì mình biết rành hãy nói...

Lý có hỏi thêm cách nào anh ta cũng không nói, và còn tìm cách thoái thác, tránh phải nói chuyện thêm với Lý. Sau khi Hai Tùng về rồi, Lý một mình đi ra ngoài phần mộ của Vọng. Tự dung Lý có cảm giác như bạn mình còn có điều gì đó chưa được làm sáng tỏ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Lần này là ban ngày nên Lý có dịp quan sát kỹ quanh ngôi mộ. Chính Lý đã đắp mộ này, nên bất cứ một cái gì khác lạ anh phát hiện ngay. Vật lạ đó là một vuông vải lụa ngũ sắc của ai đó quấn quanh gốc một cây hoa cúng ngay trên đầu mộ.

Không rành về bùa chú, nhưng vừa nhìn thấy thì Lý đã nghĩ ngay đến điều đó. Anh định đưa tay gỡ ra, nhưng chợt dừng lại kịp. Rồi sau mấy giây suy nghĩ, Lý gom một mớ cỏ khô quanh đó và châm lửa đốt. Đợi cho ngọn lửa bùng lên, Lý dùng chân đá nó vào chỗ có vòng vải ngũ sắc. Lửa bén rất nhanh, chỉ trong nháy mắt đã thành ngọn. Nửa phút sau thì cái vòng kia cùng với cỏ khô đã biến thành tro!

Lý hài lòng với hành động của mình, anh đứng im nhìn ngọn lửa tàn và thảm khán vong hồn Vọng:

- Nếu cậu có linh thiêng thì báo cho mình biết, việc làm vừa rồi của mình đúng hay sai? Mình có giúp gì được cho cậu không?

Bỗng đống tro tàn kia bốc lên cao như con lốc xoáy, như một cách đáp lại lời khán của Lý! Anh phấn khích:

- Như vậy vong linh của cậu hiểu được việc làm của mình rồi! Nếu mình không lầm thì cái vòng vải ngũ sắc lúc này là của ai đó ếm trước mộ cậu phải không?

Lý ngồi xuống ngay đầu mộ giữa trời nắng chang chang, và anh như đang nói chuyện tay đôi với Vọng:

- Cậu có biết không, vừa rồi tình cờ mình gặp Phi Nga ở đây. Cô ấy nói về thăm cậu, để chứng tỏ cho cậu thấy là cô ta không nợ nần gì cậu cả. Minh rất lạ là cô ấy vẫn tỏ ra cay cú với chuyện của cậu và ai đó...

Phải chăng là cô ấy vẫn còn yêu cậu?

Dĩ nhiên là không có lời đáp của Vọng, nhưng Lý vẫn có cảm giác là bạn mình đang nghe. Anh lại tiếp:

- Minh có cảm giác rằng Phi Nga không chỉ về đây với mỗi lý do đó đâu. Minh cũng nghi vòng vải ngũ sắc vừa rồi là do cô ấy làm. Minh đã nghe người ta nói nhiều về những gì cô ấy làm trước đây, mình không hoàn toàn tin, nhưng dẫu sao mình cũng không có thiện cảm với cô nàng. Được rồi, mình sẽ lưu ý đến Phi Nga, cậu yên tâm.

Trong lúc nói, Lý vô tình phát hiện ra ở cuối ngôi mộ còn có một vòng vải ngũ sắc khác được cắm rất khéo, lẫn vào đám cỏ rậm!

- Lại còn có chuyện đây!

Lần này, Lý giải quyết nhanh gọn hơn, anh bật lửa diêm đốt thẳng vào đám cỏ. Ngọn lửa cháy phát ra một màu xanh rất lạ, rồi bất chợt như có tiếng ai kêu thét lên gần đó! Lý ngạc nhiên quanh, bởi anh nghĩ có thể lúc đốt đã vô tình làm phỏng ai đó chăng?

Và Lý hốt hoảng khi nhìn thấy một người tuy đứng xa ngọn lửa, nhưng lại đang vùng vẫy, tỏ ra đau đớn lắm?

- Kia, là bà sao?

Người kia chính là bà chủ quán bên đường. Chẳng hiểu sao bà ta lại ở đây và bị như vậy?

Lý chạy đến định hỏi rõ thì bỗng bà ta vụt chạy thật nhanh và biến mất vào đám lá rùng gần đó.

- Kỳ lạ cái bà này!

Lý định đuổi theo, nhưng nghĩ là anh nên quay trở lại ngôi mộ, và anh ngạc nhiên khi nhìn thấy có một bó hoa thật tươi của ai đó vừa mới đặt xuống. Lý kêu to:

- Ai vừa đặt hoa ở đây, cho gấp mặt được không?

Chẳng ai đáp lời anh, mà cũng chẳng thấy bóng dáng của ai.

- Không lẽ là mụ kia!

Điều đó là không thể, bởi lúc vừa thấy anh thì mụ ta đã chạy biến từ hướng đằng kia. Vậy phải chăng...

Lý lại nghĩ tới Phi Nga. Anh bước về phía mấy ngôi nhà hàng xóm, gặp ngay Hai Tùng đang hót hải chạy từ xa về, anh ta nói to:

- Xảy ra chuyện rồi! Cô... cô gì đó...

Anh ta phải thở gấp mệt hoi rồi mới trấn tĩnh lại, tiếp lời:

- Xảy ra chuyện với cô gì mới ở đây ra!

- Phi Nga!

Lý kêu lên, vừa hỏi lại:

- Cô ta bị gì vậy?

- Bị cháy! Chẳng hiểu sao cô ta bị cháy như cây đuốc khi đi về gần tới chỗ đậu xe, đang chuẩn bị lên xe về Sài Gòn!

Lý lặng người đi, anh đang liên tưởng tới cái vòng ngũ sắc và ngọn lửa bùng cháy vừa rồi...

- Anh có muốn qua đó coi không? Hình như người ta sắp đưa cô ấy đi cấp cứu.

Lý nhẹ lắc đầu rồi không nói gì, bước trở vào nhà...

- Cậu Lý ơi, cháy ngoài kia dữ dội lắm, cậu xem kia!

Lý ngoái lại nhìn và giật mình, bởi nơi cháy là phía ngôi mộ của Vọng!

- Lúc nãy mình đốt...

Anh phóng chạy nhanh về phía đó. Hai Tùng gọi vài người nữa cùng chạy theo..

Ra tới nơi thì thấy ngọn lửa cháy bùng khá lớn, đã lan rộng đến gần vật rùng kế bên. Hốt hoảng, Hai Tùng huy động mọi người:

- Chặn lửa phía rùng đi!

Họ dùng chà cây dập lửa. Lúc đó lửa đã lan hầu như khắp nơi quanh ngôi mộ, lửa trùm lên chảng còn thấy nấm mộ đâu nữa.

Cũng may, nhờ biết cách dập lửa, nên một lúc sau thì ngọn lửa đã được dập tắt hoàn toàn. Nhìn lại ngôi

mộ, Lý quá đỗi ngạc nhiên, bó hoa tươi trước đầu mộ vẫn còn nguyên, trong lúc mọi vật khác đều cháy sém!

- Lạ thật!

Lý lẩm bẩm và đích thân cầm bó hoa lên, anh phát hiện có một nhánh hoa rùng trăng muốt, rất lạ, được đính kèm theo bó hoa, như một biểu tượng của người tặng hoa, thay vì đế tên.

- Hoa trăng hay là bạch hoa? Có thể người nào đó tên này...

Quay sang Hai Tùng, Lý hỏi:

- Ở đây có cô gái nào tên là Bạch Hoa hay Hoa Trăng không?

Suy nghĩ một lát, Hai Tùng lắc đầu:

- Vùng này đa số là người thiểu số, họ không có tên Việt như vậy. Mà có chuyện gì không?

Lý lắc đầu:

- Không có gì. Tôi nhìn hoa nên liên tưởng thế thôi.

Anh đặt bó hoa xuống chỗ cũ, Hai Tùng nhìn và nói:

- Đây là hoa dại trong rừng, nhưng rất đẹp, chứng tỏ người hái bó hoa này rất có khiếu về mỹ thuật, mà lại khá công phu nữa, bởi lụa được toàn hoa đẹp như thế này không phải dễ kiếm một lúc đâu!

Đến nhà rồi mà hầu như suốt buổi trưa hôm đó, Lý cứ thắc mắc hoài về chuyện bó hoa. Chuyện nó không cháy trong lửa đã là một điều lạ, nhưng như Hai Tùng nói, hoa đó là hoa rừng, tức do một người ở trong rừng hái tặng, thì là một chuyện đáng quan tâm hơn. Nó có liên quan đến người phụ nữ riêng của Vọng? Mải miết suy nghĩ mà Lý quên cả bữa cơm trưa do chị hàng xóm nấu giúp đã mang sang để ở nhà bếp từ lâu. Anh nằm vắt óc suy nghĩ cho đến lúc ngủ quên lúc nào không biết...

Khi tỉnh dậy thì thấy trời đã tối, bụng lại đang đói cồn cào, Lý định xuống bếp kiếm cái gì ăn, nhưng vừa bước được mấy bước bỗng mắt Lý dán vào một bó hoa tươi nằm trên bàn!

Hoa... rừng trăng!

Lý bật đèn sáng lên, và vô cùng ngạc nhiên trước bó hoa y như bó hoa ngoài mộ của Vọng lúc trưa!

Nghĩ tới ai đó đã lén vào phòng trong lúc anh ngủ, Lý chợt rung mình...

Vừa đặt chân tới cổng bản Klông Búrc, thì điều đập vào mắt Lý trước tiên là một vòng hoa trăng quen thuộc treo lơ lửng ngay cổng làng.

- Hoa trăng!

Đúng là vòng hoa này giống hệt với hai bó hoa mà anh thấy trên mộ của Vọng và ở trong phòng anh. Lý đứng sững lại, nhìn không chớp mắt, cho đến khi có người lên tiếng hỏi:

- Anh tìm già làng hay tìm An Liêng?

Lý chẳng biết đáp thế nào, bởi già làng thì anh chưa biết gặp để làm gì, còn An Liêng nào đó thì anh đâu biết là ai? Vậy mà trong lúc lúng túng anh đã đáp bừa:

- An Liêng?

Người hỏi anh là một phụ nữ trung niên, thái độ thân thiện, đặc biệt là khi nghe Lý nói tìm An Liêng thì chị ta có vẻ thích thú và mau mắn:

- Tìm An Liêng thì đi đường này!

Lý hơi hối hận, bởi lỡ An Liêng nào đó là một thầy cúng hay một gã nào đó không thân thiện thì rắc rối. Cũng may, khi dẫn anh tới trước một nhà sàn thì chị nọ cất tiếng gọi:

- An Liêng ơi, có người mang tin con mày tới đây rồi!

Lý quay sang hỏi chị ta:

- Tin con gì?

Chị nọ nói khẽ:

- Phải nói vậy nó mới tiếp khách. Kể từ khi con gái nó bị người ta hại thì nó không muốn gặp một ai cả, trừ phi...

Có tiếng chân bước làm rung sàn nhà, rồi một khuôn mặt đàn bà xanh xao ló ra, kêu lên:

- An Phò Linh về đó ư?

Chị dẫn đường nói nhỏ với Lý:

- An Phò Linh là tên đứa con gái đã chết của nó. Nó cứ nghĩ là con mình còn sống nên hỏi hoài như vậy, cậu cứ nói đại là Phò Linh nhờ cậu nhắn tin về đi!

Lý không thể nói dối một cách trăng tròn như thế được, nhưng vừa khi ấy người đàn bà tiểu tuy kia lại hỏi nữa:

- Con về phải không Phò Linh?

- Nó chưa về, nhưng có tin của nó về đây má Phò Linh ơi!

Chị ta giục Lý:

- Cậu lên tiếng đi, như vậy nó mới mời cậu lên nhà. Nhà nó có nhiều chuyện để mấy người Kinh như cậu cần tìm lắm! Lần trước cũng có một cậu giống như cậu tới đây, nghe nói đó là người ở đồn điền An Viễn, chỉ vì nói năng ấp úng nên bị nó đuổi về!

- Vọng?

Chị nọ kêu lên:

- Cậu biết cậu Vọng?

- Tôi là bạn thân. Tôi ở bên đồn điền An Viễn.

- Vậy là đúng rồi, con Phò Linh vì cậu Vọng đó mà chết! Cậu đừng nói là ở bên đồn điền qua, sẽ làm cho nó nổi điên đó! Cậu nói giùm tôi là con Phò Linh nhắn tin về, nói nó đang sống ở một nơi nào đó an lành lắm. Nói đi!

Không cách nào khác hơn, Lý đành phải nói dối:

- Cháu mang tin của Phò Linh về. Cô ấy vẫn sống khoẻ, nhưng do phải đi học cái nghề để mai mối về bản làng dạy lại cho bà con, nên chưa về được. Cô ấy khoẻ lắm.

Không ngờ chỉ bấy nhiêu lời đó đã khiến cho người đàn bà tội nghiệp mùng rú lên:

- Giàng ơi, con gái tôi còn khoẻ! Giàng ơi, nó sẽ trở về với tôi!

Bà ta ra tận cầu thang và nắm tay Lý kéo lên nhà sàn:

- Vào đi! Vào đây để ta tạ ơn. Giàng ơi, ta đã chờ đợi nó mấy chục con trăng rồi mà chưa thấy nó về. Cứ tưởng nó đã theo cái thằng ở bên đồn điền và bị con quỷ cái kia nó giết rồi!

Những gì bà ta nói Lý nghe ngọt như những điều anh có nghe qua, anh định hỏi rõ thì chị dẫn đường nói nhanh vừa đủ cho anh nghe:

- Đúng bao giờ nhắc tới chuyện ở đồn điền, con này nó thù thảm cǎn cố để những người ở bên đó.

Lý hiểu ý, anh làm bộ hỏi:

- Bà mẹ có muốn gửi gì cho Phò Linh không?

Bà ta reo lên:

- Phải rồi, gửi chứ! Gửi chứ!

Bà chạy ra nhà sau lấy đem ra một vòng hoa trăng, mà vừa thoát trong thấy Lý đã buột miệng:

- Hoa trăng!

Chị dẫn đường nói khẽ:

- Nó cuồng trí vì mất con gái nên ngày nào cũng vào rừng hái hoa Phò Linh này về, rồi kết thành chùm treo máng khắp nơi, nó nói làm như vậy là để con Phò Linh biết đường mà về!

- Hoa Phò Linh? Hoa này tên là Phò Linh?

- Đúng, người bản làng gọi là hoa Phò Linh, còn tiếng Kinh có nghĩa là hoa trăng.

Lý lại kêu lên:

- Bạch Hoa! Cô gái này tên là Bạch Hoa!

Người đàn bà nghe Lý cứ nhắc hoài tên con mình, bà cau mày hỏi:

- Sao nói hoài tên con gái ta vậy?

Lý phải giải thích:

- Cháu muốn nói rằng Phò Linh khoẻ mạnh, Phò Linh nhớ mẹ và sẽ sớm về với mẹ!

Bà ta hài lòng:

- Vậy thì được.

Nhờ nói dối mà Lý được tiếp đãi ân cần, anh được mời ở lại ăn cơm, nhưng anh từ chối:

- Cháu phải về để còn sớm đem tin nhà cho Phò Linh chứ! Lần khác cháu sẽ tới nữa.

Trước khi Lý ra về, bà ta còn quàng lên cổ anh vòng hoa trăng và nói:

- Đây là hoa may mắn, hoa mang tên con Phò Linh. Cậu sẽ được giáng phù hộ.

Chị dẫn đường theo tiễn chân Lý đến tận bìa rừng, chị ta tiết lộ:

- Con gái nó là Phò Linh thật ra đã chết trong rừng rồi, nó bị hổ xé xác!

Lý hốt hoảng:

- Bị người ta trói bό vào rừng?

Chị ta ngạc nhiên:

- Cậu cũng biết chuyện đó?

- Có phải do một cô gái khác làm hại không?

- Nó bị đánh ghen? Con Phò Linh thương thằng bên đồn điền, rồi bị con vợ hay bồ gì của thằng đó ghen, ra tay độc ác làm cho con Phò Linh chết không toàn thây!

Tự dung Lý buột miệng:

- Phi Nga!

- Cậu nói gì?

- Dạ không...

Lý bất rùng mình khi biết mình đã dò ra đúng mạch câu chuyện. Anh chỉ muốn rời nhanh khỏi nơi này, nên chào và bước đi như chạy. Đằng sau anh có tiếng vọng theo:

- Nhớ trở lại nhé!

Ra khỏi cánh rừng già, bước vào khu vực đồi trà rồi mà Lý vẫn chưa hay, anh đang miên man nghĩ về cô gái tên Phò Linh hoa trăng. Chợt có tiếng gọi:

- Cậu Lý!

Nhin thấy Hai Tùng, Lý phải bịa chuyện:

- Tôi đi tìm mấy thứ hoa lan trong rừng.

Nhin thấy vòng hoa trăng đang quàng trên cổ của anh, Hai Tùng cười:

- Cậu lại cũng giống cậu Vọng ngày trước rồi, bữa nào đi về cũng có một vòng hoa như vậy. Hoa này người Thượng gọi là Phò linh, nhưng người mình hay gọi là bạch hoa. Giống như hoa ở đầu mỗ bữa trước mà cậu hỏi tôi đó.

Lý hỏi đột ngột:

- Anh biết gì về cô gái tên Phò Linh không?

- Không.

- Vậy anh có biết bản Klông Bức bên cạnh?

- Có biết, nhưng ít giao du. Họ không ưa bên này.

- Không ưa là chỉ sau khi cô Phò Linh bị hổ xé xác kia chứ!

Hai Tùng không ngờ Lý biết quá nhiều chuyện như vậy, anh ta có vẻ ngạc nhiên:

- Sao cậu biết những chuyện ấy? Cậu Vọng nói hả.

Lý gật đầu:

- Đúng, Vọng có kể cho tôi nghe. Tôi nghĩ anh cũng biết nhiều chuyện đó mà muốn giấu tôi phải không?

Tùng lờ ra sự lúng túng của mình:

- Tôi... tôi không được phép nói...

Lý trố mắt nhìn vào anh ta:

- Ai cấm? Vọng thì đã chết rồi, còn ai nữa?

Hai Tùng lại càng lúng túng thêm, anh ta lắp bắp:

- Chuyện đó... chuyện đó...

Rồi dột nhiên anh ta quay đi rất nhanh mà không nói thêm lời nào. Lý biết có cỗ hỏi gì đi nữa thì anh ta chưa chắc đã nói, nên anh nhẹ lắc đầu rồi bước về phòng mình. Sau gần một buổi băng rùng, giờ mà nằm nghỉ chân và ngủ một giấc thì còn gì bằng!

Vừa bước vào phòng, lại một lần nữa Lý sững sờ. Trên bàn viết vừa có thêm một vòng hoa trắng nằm chồng lên vòng hoa đã héo bưa trước!

- Cô ta lại tới!

Lý nghĩ tới Phò Linh, đúng hơn là hồn ma của cô ta! Anh lấy vòng hoa đang ở trên cổ mình xuống và so sánh: Cả ba vòng hoa giống nhau một cách lạ lùng, từ cách xếp đặt các cành hoa cho tới số bông hoa trong mỗi vòng, mười tám bông hoa!

Thường thì oan hồn chỉ hiện ra vào lúc trời tối, vậy sao cô ta lại tới vào ban ngày! Lý cố suy nghĩ mà vẫn không hiểu tại sao, và anh chợt nghĩ tới Vọng, phải chăng nhờ Vọng lúc này là đúng nhất?

Nhin trời thấy còn sớm, Lý không nghĩ tới bữa cơm trưa, anh đi ngay ra mộ bạn. Lần này anh lại ngạc nhiên hơn, bởi ngay trên đầu mộ của Vọng không có vòng hoa trắng, mà là một chiếc áo thổ cẩm, loại áo các cô gái Thượng thường hay mặc.

- Phò Linh!

Lý bất chợt kêu lên mà không nghĩ là phía sau lưng anh vừa có một bóng người vượt qua rất nhanh, rồi biến đi như sương khói. Khi Lý quay lại thì anh chỉ còn ngửi được một hương thơm rất lạ... hương rất quen...

Rồi bất chợt Lý thốt lên:

- Hương hoa Phò linh!

Không phải sợ, nhưng tự dung Lý rùng mình. Anh liên tưởng đến việc luôn luôn có hai oan hồn theo sát anh và có thể nghe, thấy anh hành động, nói năng bất cứ điều gì. Lý nói to như cho hai người họ nghe:

- Nếu hai bạn có điều gì uẩn khúc chưa kịp nói thì hãy nói nốt với mình. Mình tự nguyện ở lại đây, bỏ hết công việc ở thành phố, chờ nghe và giúp được cho các bạn xong mới về! Hãy tin tưởng mình, Vọng ơi!

Không thấy ứng nghiệm điều gì, nhưng Lý vẫn không thôi, anh nói hết ý của mình, cả những việc anh đoán về Phi Nga và hành động của cô ta nữa. Cuối cùng, Lý nói thẳng:

- Nếu một trong hai bạn tin mình, thì hãy hiện ra cho mình gặp ngay đi!

Anh ngồi xuống cạnh mộ, lấy ra hai điếu thuốc, châm cả hai rồi hút một điếu, còn điếu kia thì cắm xuống ngay đầu mộ, vừa vải:

- Mình chỉ có thứ này cho cậu, còn với cô gái tên Phò Linh thì mình không có gì để cho, ngoại trừ tấm lòng. Vậy mình xin phép Linh, mình xin được mang tấm áo này về để trong phòng, nơi mình có đặt ảnh Vọng với bát nhang, coi như mình thờ cả Phò Linh. Đừng trách mình nhé!

Cứ mải mê nói mà trời xế chiều lúc nào không hay, Lý vẫn ngồi đó, mặc cho con đói đang cồn cào trong bụng. Có một cái gì đó, khiến cho Lý không muốn đứng dậy đi về. Anh thương bạn mình bao nhiêu thì cảm thấy thương nàng Phò Linh bấy nhiêu, giá mà có thể làm được điều gì để làm sáng tỏ cái chết thương tâm của nàng thì Lý cũng sẽ làm.

Lý giật mình khi không còn thấy điếu thuốc cúng, trong khi anh hút mới có một phần ba điếu!

- Cậu chấp nhận lời đề nghị của mình rồi, phải không Vọng?

Lý vui vô cùng; anh lại nói huyên thuyên:

- Böyle giờ việc đầu tiên mình phải làm là đi tìm Phò Linh. Phải gấp cho được cô ấy, nói với Linh rằng mẹ cô ấy đang rất muốn thấy con một lần, nên dù gì cô ấy cũng nên về thăm mẹ, rồi sau đó giúp mình lột mặt nạ kẻ đã gieo tội ác.

Lý còn nói nhiều nữa, đến khi nhìn thấy trời tối anh mới đứng lên:

- Mình về, mai mình lại ra.

Anh về tới nhà thì thấy đèn trong phòng đã bật sáng. Điều đó hơi lạ, bởi anh đã đi từ trưa, không đốt đèn, vậy sao đèn sáng? Còn đang suy nghĩ thì suýt nữa Lý đã kêu lên, bởi đang có một cô gái quỳ trước bức ảnh của Vọng đặt trên bàn.

- Cô là...?

Cô gái từ từ quay lại và lần này Lý còn kinh ngạc hơn:

- Cô sao?

Bởi cô ta chính là cô gái bị đòn ở quán bùa nọ. Kể từ hôm tình cờ gặp lại cô ta rồi bà mẹ xuất hiện đến nay, trông cô ta vẫn không có gì khác, chỉ khác duy nhất là bộ quần áo đang mặc, đó là một bộ băng vải thổ cẩm của người thượng!

Trên cổ cô nàng lại có quấn một vòng hoa trắng. Lý sững sờ:

- Phò Linh!

Lúc này cô gái mới lên tiếng:

- Người H'Mông chúng tôi luôn coi những người có lòng thành là bạn, dấu người đó là người lạ. Em mang ơn anh đến hai lần, lần trước anh đã cứu em bót bị đòn, còn lần này thì kéo một người từ cõi chết trở về!

Nàng nói tới đó thì vụt quay ra cửa sổ, và chỉ thoảng qua như cái bóng đã không còn thấy nữa!

- Kia, Phò Linh!

Lý đứng ngắn ngo nhìn ra bóng tối dày đặc...

Cuối cùng thì Lý cũng tìm được Phò Linh, tại quán nước, ngay sáng sớm hôm sau. Sau khi chạy bộ một quãng đường rùng đến hơn bốn cây số mệt nhoài, nhưng khi vừa tới phía sau quán thì cái bóng quen thuộc của cô nàng thấp thoáng sau hàng cây đã làm cho Lý tỉnh lại ngay. Anh định cất tiếng gọi để Linh dừng

bước, nhưng sợ gây tiếng động, nên anh cố bước thật nhẹ, thật nhanh và tiến sát cửa sau, chính là nơi cô nàng bị hành hạ hôm trước.

Thật lạ, nàng mới bước vào đã không còn thấy bóng dáng đâu? Chợt có một vật gì đó bay từ trong ra, mà nếu né tránh không kịp chắc là Lý đã bị trúng vào mặt. Tránh được, Lý nhìn xuống đất nơi vật bị ném vừa rồi, anh phát hoảng, bởi đó là một con rắn cực lớn!

Vừa khi ấy thì từ trong quán có tiếng gào lên:

- Mày phản bội tao hả Phò Linh? Mày dám lấy đi vật luyện phép của tao là mày tới số rồi, mày sẽ vĩnh viễn không thoát được kiếp quỷ đâm, đừng hòng!

Hình như có một cuộc vật lộn khá dữ, Lý còn đang lưỡng lự thì bỗng Phò Linh từ trong lao ra, người lảo đảo sấp ngã, mặt mày đầy đầm máu, nhưng vẫn cố đưa vật đang cầm trên tay đưa cho Lý và giục:

- Hãy mau mau đem vật này về, đào mộ của anh Vọng lên, cạy nắp quan tài và ném thẳng lên người anh ấy. Nhanh lên đi, kẻo không còn kịp nữa!

Lý cầm vật đó trên tay và càng hoảng hơn khi nhận ra đó là một quả tim tươi, còn đẫm máu!

- Trời ơi, sao cô lại...

Lý nói chưa dứt câu thì trước mặt anh, Phò Linh đang khuy xuống, mặt xanh tái. Nàng chỉ còn thều thào:

- Anh mà còn chần chờ thì... thì chẳng những... không cứu được Vọng, mà còn chứng kiến một lúc hai mạng người... à không... ba mạng người phải chết...

Nàng im lặng sau câu nói... còn bên trong quán thì có tiếng rên thé nghe rất ghê rợn. Không kịp suy nghĩ thêm, Lý chạy như bị ma đuổi về chỗ mộ của Vọng. Lúc đó, anh hành động như ai làm chứ không phải chính anh. Nhưng nhờ vậy mà chỉ một phút sau, Lý đã moi được cái quan tài lộ ra. Cũng vừa lúc Hai Tùng tiến đến, anh ta quá đổi ngạc nhiên hỏi lớn:

- Cậu làm gì vậy cậu Lý?

Lý nói nhanh:

- May quá, anh giúp đào cho quan tài lộ ra, rồi cạy nắp lên giúp tôi!

Hai Tùng kinh ngạc:

- Chi vậy cậu?

- Anh cứ làm giúp đi, tôi cứu Vọng, anh ấy có thể sống mà?

Hai Tùng làm theo, một lúc sau thì nắp quan tài được bật lên. Xác Vọng vẫn còn trong trạng thái như đang nằm ngủ. Hai Tùng hỏi:

- Có đem lên không cậu?

Lý không đáp, anh làm đúng như lời dặn của Phò Linh, ném con tim đẫm máu lên ngực của Vọng.

Và... việc xảy ra sau đó thì Lý và cả Hai Tùng đều không thể tin vào mắt mình nữa! Vọng từ từ mở mắt và... ngồi dậy như người sau một giấc ngủ sâu. Anh ngơ ngác:

- Sao mình lại ở đây?

Lý và Tùng giúp kéo Vọng lên. Anh hình như nhớ ra nên hỏi:

- Mình đã chết rồi mà?

Lý bây giờ mới nhắc:

- Cậu chết rồi, nhưng có lẽ chưa chết hẳn và đúng ra bị chôn mấy ngày nay thì đã chết luôn rồi, nhưng chẳng hiểu sao Phò Linh bảo mình mang quả tim này về thì cậu lại sống?

Vừa nghe nhắc tới Phò Linh thì Vọng kêu lên:

- Nàng nguy mất!

Anh vội chạy như người bình thường khiến Lý và Hai Tùng cũng phải chạy theo. Họ trở lại đúng con đường Lý vừa trở về. Hướng tới quán nước.

Khi bước vào quán thì người ngạc nhiên nhất là Lý. Anh trổ mắt nhìn và kêu lên:

- Phò Linh vừa nằm ở đây mà?

Không thấy bóng dáng nàng đâu, chỉ còn lại đó bộ quần áo thổ cẩm mà vừa nhìn là Vọng nhận ra ngay:

- Của cô ấy đây mà!

Lý còn kinh hãi khi nhìn thấy một bộ xương trắng hếu nằm ở góc trong của quán.

- Đây đâu phải là xương người?

Vọng nhìn và nói ngay:

- Xương của con mảnh thú, con hổ tinh đã giết Phò Linh rồi!

Lý nhớ lúc nãy tiếng rên thé phát ra từ đó, và cuộc vật lộn của Phò Linh, tiếng nguyên rủa, hăm he cũng ở đó...

- Mụ chủ quán!

Hai Tùng thở dài:

- Cuối cùng thì cũng tới được lúc này!

Lý quay sang hỏi:

- Anh nói gì?

Hai Tùng vỗ vai Lý:

- Cậu đã làm được một việc mà cả bản làng này không ai làm nổi!

Lý định hỏi thêm thì Vọng đã giục:

- Mình về thôi. Tôi có thể yên tâm rồi, con hổ tinh như vậy không còn khống chế nàng được nữa rồi, tôi có thể sống với cô ấy!

Lý không hiểu ý Vọng nói gì, nhưng anh chưa muốn hỏi thêm lúc này, mà chỉ lặng im đi bên bạn. Vọng có vẻ trầm ngâm, suy tư nhiều...

Họ trở về nhà thì mặt trời đã gần đứng bóng. Hai Tùng muốn báo cho mọi người biết thì Vọng ngăn lại:

- Khoan đã.

Anh đẫm chiêu một lúc rồi nói ra ý mình:

- Tôi đoán Phò Linh có thể đã trở về nhà, tôi muốn sang đó.

Lý xua tay:

- Cần phải qua đó, nhưng không phải lúc này. Theo tôi, việc bây giờ mình phải làm là đắp lại ngôi mộ... hụt, rồi nghỉ ngơi cho khoẻ, sau đó tính gì cũng được. Mình đuổi lầm rồi!

Hai Tùng tự nguyện:

- Để tôi, lo vụ nấm mồ cho, hai cậu cứ nghỉ ngơi đi.

Anh ta đi liền ra ngoài một lúc khoảng năm phút sau, bỗng hai người trong này nghe có tiếng kêu ngoài đó. Lý và Vọng cùng chạy ra và chứng kiến một điều kỳ lạ: Dưới huyệt cổ quan tài mở nắp đang có một bộ xương nằm trong đó!

- Ai vậy? Sao lại...

Lý ngạc nhiên hỏi, trong lúc Vọng gật gù:

- Phò Linh đó! Vậy là cô ấy đã thay ta vào cái nơi mà đáng lý ta phải nằm. Tôi nghiệp, cả một đời không một ngày sung sướng....

Đích thân Vọng đóng nắp quan tài lại, rồi cũng chính anh lấp đất cát đắp thành một nấm mồ còn đẹp hơn là mộ do Lý đắp cho anh.

Chuyện không lạ với Vọng, nhưng là một ngạc nhiên lớn đối với Lý. Buổi chiều hôm sau, khi Lý và Vọng bước ra mộ thăm Phò Linh thì gặp một người quỳ gối ở đó. Người ấy là Phi Nga!

Vọng không nói một lời, bởi hình như anh đã đoán biết trước, nhưng Lý đã lên tiếng hỏi ngay:

- Cô còn dám tới trước mộ người mà cô đã ra tay ác độc hay sao.

Cô ta không đáp, cho đến khi Vọng đưa tay đẩy nhẹ một cái, cả thân thể cô ta ngã xuống bất động! Vọng lúc này mới lên tiếng:

- Sự trả giá dù là muộn màng cũng cần thiết.

Phi Nga đã chết ngay từ lúc quỳ!

Hai Tùng chừng như đã trút được gánh nặng ngàn cân, anh ta thở phào và nói:

- Tôi cũng được sống lại rồi!

Vọng hiểu, chỉ có Lý là thắc mắc:

- Anh nói thế là sao?

Hai Tùng nhìn sang Vọng rồi mới trả lời:

- Những gì cậu Vọng ném trại qua, tôi sợ sẽ đến phiên mình, nên mấy hôm nay tôi không dám nói gì, kể cả khi cậu Lý hỏi. Giờ thì tôi hoàn toàn yên tâm rồi.

Anh ta kéo tay Lý đi:

- Cậu muốn biết chuyện thì theo tôi.

Anh ta quay lại Vọng và dặn:

- Cậu Vọng cứ ở nhà nghỉ ngơi, tôi dẫn cậu Lý đi đây này chút nữa sẽ trở về. Hôm nay mình phải mở tiệc ăn mừng lớn.

Lý quan tâm đến xác của Phi Nga, thì chính Vọng đã nói:

- Cậu đừng lo cho con người cùng hung cực ác này. Thứ này có để giữa rùng thì thú dữ cũng chê, không ăn thịt đâu!

Lý theo Hai Tùng đi về hướng bản Klông Búc: Tới một cây cổ thụ có tán lá rộngẦnh như che khuất cả ánh mặt trời không chiếu được xuống mặt đất, Tùng chỉ và nói:

- Đây chính là nơi cô Phò Linh bị Phi Nga cho người trói vào chân cây rồi bỏ suốt đêm. Con hổ tinh nổi tiếng vùng này đã xuất hiện vào lúc nửa đêm, và chuyện tồi tệ nhất đã xảy ra. Sáng hôm sau, khi tôi đi bẫy thú ngang qua đây thì chỉ còn thấy xác Phò Linh không trọn vẹn, bên cạnh đó là một mụ đàn bà lạ, mặt mũi hung ác đang cất tiếng cười như điên, vừa nhảy nhót như đang thoả mãn chuyện gì đó. Đúng lúc ấy thì cô Phi Nga xuất hiện cùng với vài người nữa. Tôi nghe chính miệng cô Phi Nga nói với mấy người kia: Hổ tinh sau khi ăn được con gái đồng trinh như con Phò Linh thì được hoá kiếp, được trở thành người. Bà già kia chính là con hổ cái đó. Từ đó, mụ ta quản lý vong hồn Phò Linh, sai đi làm việc gì mụ ta muốn, nếu không làm thì sẽ bị đánh đập, hành hạ.

Hai Tùng ngừng một lúc rồi kể tiếp:

- Tôi bị cô Phi Nga hăm doạ, nếu tôi kể lại chuyện mắt thấy tai nghe cho bất cứ ai thì sẽ bị hoạ như Phò Linh, nên từ đó tôi không dám hé môi. Kể cả việc cậu Vọng bị hại, tôi cũng biết mà không dám nói.

- Ai hại Vọng?

- Vọng uống phải nước giải khát có pha nước dãi của hổ tinh? Nước đó ở chính cái quán nước bên đường mà cậu biết.

Lý nghe kể mà lạnh cả người, bởi anh đã một lần uống nước ở đó! Cũng may, ngay lúc ấy Hai Tùng đã nói tiếp:

- Vọng bị Phi Nga ghen nén mới bày ra cho cậu ấy uống thứ nước đó, do chính con hổ tinh là mụ chủ quán pha chế. Lòng ghen tuông đã làm cho cô Phi Nga mất cả lý trí, chứ với người khác thì cô ta chưa hề hại ai. Cậu có uống nước ở đó cũng không sao, như tôi, đã nhiều lần tôi đi qua đó và uống mà đâu có sao...

Càng nghe kể Lý càng căm giận Phi Nga, anh cho rằng cô ta bị chết như vậy là đáng đời! Anh bảo Hai Tùng:

- Anh cũng nên nói hết chuyện này cho Vọng nghe, để nó cảnh giác từ đây về sau.

- Tôi nghĩ cậu Vọng không phải là không biết. Biết mà vẫn để cho bị hại, bởi cậu ấy quá yêu Phò Linh, chỉ muốn bằng mọi cách được sống cùng với người mình yêu.

Lý chỉ biết lắc đầu. Anh cho rằng Hai Tùng nói đúng...

Hai người trở về nhà thì nghe Vọng hì hửng khoe:

- Mình có thể không mất Phò Linh!

Vừa nói, Vọng vừa đưa ra một chiếc lá to, trên đó viết chi chít những chữ tuy không đẹp, nhưng cũng dễ

đọc.

- Vật này Phò Linh lén để dưới gối tôi lúc nãy khi tôi chợp mắt một lúc. Chữ viết này là do tôi dạy cho cô ấy biết viết, và nói là chỉ viết cho tôi đọc thôi. Cô ấy mới viết đây, nên những lời này là nói cho tôi biết chuyện hiện tại giữa chúng tôi. Đây, cậu đọc đi!

Lý cầm lấy và đọc. Phò Linh viết đầy chiếc lá to, nhưng chỉ có câu cuối cùng khiến cho Lý quan tâm: "Anh cứ ở lại đây, đêm đêm chúng ta gặp nhau. Đợi khi hết hạn, hy vọng một ngày không xa, chúng ta có thể gần nhau ở chốn dương thế..."

Vọng siết chặt tay Lý:

- Mình tin điều này là thật! Mà cho dù như không thật, thì mình vẫn ở đây để rồi đêm đêm Phò Linh về với mình. Bấy nhiêu đó đủ quá rồi!

Lý trở về thành phố sau đó một tháng. Và thật đều đặn, tháng nào anh cũng nhận được thư của Vọng báo những tin vui: Mình hầu như có thể gặp Phò Linh bất cứ lúc nào mình muốn. Chỉ việc đốt hương khấn là nàng về ngay...

Còn Hai Tùng thì cũng báo cho Lý hay:

- Không biết có đúng như lời cậu Vọng nói hay không, chỉ thấy hằng đêm cậu đều đi ngủ sớm và phòng riêng của cậu ấy nhiều lúc tôi nghe có tiếng cười trong trèo của con gái!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN AI TRÊN ĐÈO CẨ

Qua khỏi Đại Lãnh một quãng không xa, Tường định tấp vào quán bán cháo đêm mà anh vẫn thường hay ăn, nhưng khi vừa dừng lại thì thấy treo bảng nghỉ bán. Anh chép miệng chán nản, bởi nếu không ăn và nghỉ xá hơi ở đây trước khi lên đèo Cả thì phải sang tận bên kia chân đèo mới có nơi để dừng lại. Còn đang phân vân, thì một phụ nữ lớn tuổi bước ra chỉ tay về phía trước.

- Cách đây chừng mười phút chạy xe, trước khi lên đèo, nhìn bên trái có một quán mới mở bán đồ ăn ngon lắm.

Tường cảm ơn rồi cho xe chạy tiếp. Anh tính, nếu tới đó mà không vừa ý thì thà để bụng đói chạy qua bên kia đèo chứ không ghé quán nào khác.

Chạy theo lời người ấy chỉ, mãi vẫn chưa thấy có quán nào, anh định chạy luôn thì bỗng có một chiếc xe nhỏ chạy ngược chiều như muốn đâm vào xe mình. Tường nhanh mắt bẻ tay lái cho xe queo gấp về phía tay trái, tấp hẳn vào một khoảng sân rộng. Hú hồn!

Tường đang lầm bầm rủa tay chạy xe ẩu suýt gây tai nạn, thì chợt nhìn vào trong, anh thấy ngôi nhà có đèn sáng, bày vài cái bàn và ở thân cây phía trước có treo tấm bảng nhỏ đề mấy chữ: Cháo hải sản.

- Đúng là trong cái rủi có cái may!

Tường đoán quán mà người phụ nữ chỉ là quán này. Anh cho xe sát vào trong cùng của khoảng sân rộng và bước ngay xuống mà không cần hỏi, bởi anh đã nhìn thấy nồi cháo đang bốc khói và mùi thơm của cháo đang khiến bao tử anh cồn cào.

Người chào hỏi Tường là một cô gái còn rất trẻ, tuy khuôn mặt tròn kín trong vuông khăn màu đậm:

- Mời quý khách dùng món cháo mới chín. Có mực tươi, hàu sống và tôm he mới bắt về!

Tường nghe giọng nói đã có cảm tình, nhưng chỉ tiếc là không nhìn được gương mặt để vừa ăn vừa tán tỉnh mấy câu cho đỡ buồn ngủ. Anh gọi:

- Cô cho một tô cháo hàu, dĩa mực và tôm!

- Chu cha, gọi chi dữ vậy, ăn sao hết.

Giọng nói của dân vùng Phú Khánh nghe vừa mộc mạc vừa dễ thương khiến Tường bật cười! Anh đùa:

- Nếu một mình ăn không hết thì ai đó cùng ăn cho đủ hai mình!

Cô chủ quán cũng khá bạo miệng:

- Muốn hai mình thì sẽ có hai mình ngay. Lúc đó đừng sợ nhé.

- Việc chi mà phải sợ!

Tường cũng bắt chước giọng của cô nàng và thật bất ngờ, anh nhận được một ân huệ, cô nàng lột nhanh khăn trùm đầu ra, lộ một khuôn mặt đẹp mê hồn!

- Chu cha! Người thế này mà ngồi bán cháo ư? Ai dám ăn!

Nàng cười giòn:

- Mắc chi mà không dám ăn, bộ người đẹp rồi hớp hồn được thiêng hạ sao!

Quán lúc ấy không có khách nào khác ngoài Tường, nên anh có cơ chọc:

- Có lẽ mấy người khác sợ bị hớp hồn nên không dám ăn.

- Ngoại trừ anh phải không?

Thấy nàng ta vui vẻ, dạn dĩ nêu Tường không ngại hỏi:

- Đẹp như thế này mà lại một mình buôn bán, sao không chọn đại một ông xã nào đó để sai vặt, cô chủ?

Nàng lại cười giòn:

- Nói chi mà nghe lạ thế! Đã sắm được ông xã thì phải cưng như cưng trứng chứ sao lại bắt làm!

Tô cháo hàu thơm phức, kèm hai dĩa mực và tôm tươi ngon. Tường nhanh miệng mời:

- Cô chủ nói có hai mình mà giờ vẫn chưa thấy, thế thì bắt đèn đây!

- Đèn thì đèn chứ sợ chi!

Cả hai cùng cười vui, khuấy động không khí đang vắng lặng của quán ăn giờ ít khách. Và người "ăn cho có đôi", với Tường không ai khác hon là cô chủ quán! Cô múa riêng cho mình tô cháo, vừa ăn vừa bảo Tường:

- Cái này là tôi bắt đèn đây!

Tường liếc nhìn gương mặt bầu bĩnh, dễ thương, anh tò mò hỏi:

- Cô đâu phải người gốc ở xứ này phải không?

- Dạ đúng, em gốc Huế.

- À, thảo nào...

Đang ăn thì bất chợt một cơn mưa thật to ập đến. Tường lo lắng:

- Chà, đêm mà mưa lớn thế này qua đèo mới gay đây!

Cô chủ quán cũng phu họa:

- Mưa thế này mà qua đèo thì gay thật!

- Chỉ có ngừng xe và... ăn cháo thôi!

Câu nói đùa của Tường vô tình nhưng lại đúng, nên cô chủ cười đồng tình:

- Ông trời thương người ta một chút mà cũng châm chọc nữa sao!

Câu chuyện rôm rả giữa hai người có lẽ sẽ chấm dứt khi có nhiều xe dừng trú mưa, nhưng hoi là đã khá lâu mà vẫn không có chiếc xe nào dừng lại.

Tường phải lên tiếng:

- Sao không có khách? Hay là tại quán của cô không treo bảng bên ngoài nên ít người biết?

Cô chủ lắc đầu và vẫn hồn nhiên:

- Nhiều khách chỉ thêm mệt, trong khi em chỉ muốn nghỉ sớm thôi. Bán cả ngày, còn sức đâu mà ngồi tối

khuya. Phải chi ngồi mà đấu hót suông thì không ngán...

Câu nói vui ấy không ngờ đã trở thành sự thật. Hơn nữa giờ sau vẫn không có thêm khách nào. Vừa khi đó, lại có một tin không hay do mấy người đi ngược chiều đường đèo báo về:

- Đèo bị lở đá, xe không qua được!

Cô chủ quán buột miệng nói:

- May cho anh! Nếu không ngừng ăn cháo thì giờ này anh cũng đang ở trên đèo?

Tường công nhận:

- Đúng là đang ở lưng chừng đèo!

Anh thầm cảm ơn cô chủ quán và còn muốn bảo: Ngồi nói chuyện với người đẹp như thế này thì đèo không bị lở cũng nên ngồi, bao lâu cũng được!

- Anh nói chi?

Tường lắc đầu:

- Đâu có chi mà nói. Ngồi nhìn không đủ rồi, cần gì nói!

Cô nàng lại cười thật giờ:

- Cánh tài xế các anh người nào cũng miệng lưỡi khéo nói, ai mà dám tin!

- Chưa tin thử sao biết là không dám?

- Tin để cho chết sao!

Thấy cô nàng vui tính, Tường lấn thêm một bước:

- Nay giờ đã được ăn ngon, nghe nói chuyện có duyên nè, mà chưa biết tên cô chủ?

- Ái Liên. Tên xấu thấy mô!

Cô nàng lại giọng giữa Trung và Nam khiến Tường bật cười:

- Tên xấu thấy mô mà cũng có người thích thấy mô luôn! Hân hạnh được biết cô Ái Liên. Còn tôi là Tường.

Họ như đã quen nhau lâu ngày, có thể do tương đồng một điểm nào đó. Nên sau khi tạnh mưa thì nàng là người đề nghị trước:

- Không thể qua đèo ít nhất cho tới ngày mai, chờ người ta thông đường. Mà xe của anh chỉ để ngồi chứ không thể nằm ngủ, vậy thì tốt hơn hết hãy về nhà em nghỉ đỡ đêm nay.

Tường áy náy:

- Nhưng... còn người nhà của cô?

Nàng cười tươi:

- Điều đó thì khỏi lo, bởi em đang ở một mình!

Tường cũng không ngờ mình lâm vào tình cảnh khó xử nhưng đầy thú vị này, nên sau vài giây lưỡng lự đã gật đầu ưng thuận.

- Thôi, đã làm phiền thì phiền cho trót!

Nhà của Ái Liên chỉ cách chỗ bán khoảng vài trăm mét, phía trong khu vườn cây rậm rạp. Tường đi bộ theo nàng, để xe lại đó.

Bước vào nhà, điều đập vào mắt Tường đầu tiên là ảnh chân dung của một người con gái thoát tròng giống hệt như Ái Liên, nếu ảnh đó không đặt trên bàn thờ thì Tường đã ngỡ đó chính là ảnh của cô chủ quán?

Thấy anh nhìn chăm chăm vào bàn thờ, nàng lên tiếng ngay:

- Đó là người chị song sinh với em. Chị ấy chết bởi tai nạn trên đèo Cả.

Tường buột miệng:

- Giống nhau như hai giọt nước!

Giọng nàng đượm buồn:

- Người ta nói chị ấy chết để cho em sống, hoặc ngược lại. Chị em song sinh cũng khổ!

Nàng muốn bày tiệc ra nhậu, nhưng Tường lại ngại:

- Cô ở nhà một mình, tôi là đàn ông, ngồi "nhậu nhẹt" e không tiện lắm!

Ái Liên mạnh dạn:

- Em giữ mình lâu nay nhưng nào có ai khen tiếng nào. Bây giờ tiếp khách ngồi nhậu chơi thì có gì đâu mà ngại!

Nàng cứ bày tiệc ra và rót rượu cung ly với Tường:

- Lâu lắm rồi, kể từ ngày chị em mất đến nay, đây là lần đầu tiên em uống rượu, lại uống với đàn ông nữa!

- "Dõ"!

Tường chẳng nghĩ gì khác ngoài sự cảm thông, anh nâng ly cung đến lần thứ ba thì nói thẳng:

- Cô uống như vậy là vừa rồi. Như thế ngủ sẽ ngon.

Nhung Ái Liên dứt khoát:

- Em một khi đã uống thì phải uống tới bến luôn! Anh sợ em không uống được rượu hả, lầm to! Ba em người Bình Định mà, nơi đó nổi tiếng rượu Bàu Đá, anh quên rồi sao!

Nàng lại uống ba cốc nữa, ngang bằng với Tường, nhưng trong lúc Tường đã chênh choáng thì xem ra nàng vẫn vững vàng.

- "Dõ" nữa đi?

Tiếng thách của nàng lúc này Tường chỉ còn nghe vắng vẳng, nhưng cũng cố nâng ly lên.

Rõ! Một tiếng đổ vỡ vang lên. Chiếc ly từ tay của Tường do anh không còn điều khiển được, đã rơi xuống sàn. Ái Liên đưa tay vỗ nhẹ vào vai anh, gọi khẽ:

- Dậy đi chó, bỏ người ta uống một mình sao?

Tường say như chưa bao giờ say như vậy. Anh hầu như không còn biết gì nữa...

Ái Liên đứng dậy, tinh táo đi về phía bàn thờ, rồi nhẹ nhàng bê bức ảnh chân dung xuống, đi trở lại chỗ Tường đang nằmぐc trên bàn, cô nàng cầm khung ảnh đưa lên quá đầu, miệng làm râm những gì không nghe rõ, sau đó gân nửa phút mới từ từ đặt bức ảnh vào phía bên dưới mặt của Tường. Anh chàng hoàn toàn không hay biết...

Ái Liên sau đó nhẹ nhàng ngồi xuống sàn, hướng mặt ra cửa, hai tay đặt ngang ngực rồi... bật khóc? Tiếng khóc nghèn nghẹn và vang vọng vào đêm trường. Chỉ tiếc là Tường đã đi vào cơn mê của hơi men, nên không nghe được...

Vài tiếng cú kêu như đáp lại tiếng khóc của người trong nhà.

Đêm dần khuya. Cơn mưa mới dứt lúc nãy, giờ đột ngột trở lại nặng hạt hơn và gió thổi mạnh hơn, như muốn bung cả nóc nhà đi!

- Nay anh oi, sao lại nằm đó?

Nghe tiếng người hỏi, Tường bật dậy và hỏi lại:

- Đây là đâu?

Người hỏi anh là một nông dân đi cắt cỏ nuôi dê, ông ta nhìn Tường ngạc nhiên:

- Anh đâu phải người xứ này? Mà tại sao lại nằm bãi tha ma mà ngủ?

Tường giật mình nhìn lại sau lưng và phát hiện ra có đến hơn chục ngôi mộ cũ nằm rải rác. Anh lặp lại câu hỏi:

- Chỗ này là nơi nào?

- Nghĩa địa, bộ anh không thấy sao?

- Tôi... tôi... đang ở....

Anh dần nhớ lại và thảng thốt kêu lên:

- Ái Liên!

Ông già cắt cỏ hỏi lại:

- Anh kêu ai?

- Ái Liên! Bác biết nhà cô Ái Liên bán cháo hải sản ở đâu không?

Lão ta trổ mắt nhìn Tường như nhìn một con quái vật vừa bước lùi trong tư thế chuẩn bị chạy. Đến lúc thấy Tường bước về phía mình thì lão vội chạy như ma đuổi! Tường gọi giật lại:

- Bác, cho cháu hỏi!

Nhưng ông già đã chạy thực mạng, phút chốc đã biến mất sau lùm cây.

Tường lẩm bẩm:

- Vậy nhà của Ái Liên ở đâu? Chẳng lẽ mình uống say đến nỗi như người mộng du, ra nằm ngủ ở nghĩa địa này?

Anh đi dần vào xóm. Cố nhớ lại những gì đã nhìn thấy trong đêm, nhưng tuyệt nhiên không thể nhận ra quán cháo, dấu tích của xóm nhà đêm qua. Anh hỏi một người khác:

- Chị biết quán cháo hải sản của cô Ái Liên?

Chị ta lắc đầu:

- Ở đây đâu có ai là Ái Liên. Cũng chẳng có ai bán cháo cả.

Dò hỏi đến hơn một tiếng đồng hồ vẫn chẳng ra manh mối. Cuối cùng, Tường phát hiện chiếc xe của mình nằm ở cạnh hai cái mộ đá! Anh lại hỏi thì một người gần đó trả lời:

- Sau cơn mưa tối qua, có nhiều cây đổ, nhiều xe bị lật, sáng dậy thấy chiếc xe này nằm đây chúng tôi tưởng nó bị xô đặt vào đây, và chủ của nó chắc là bị nạn rồi...

Tường nói:

- Chủ chiếc xe là tôi. Nhưng đêm qua tôi đậu trước quán cháo hải sản của một cô tên là Ái Liên.

Người nọ giương mắt nhìn Tường rồi lắc đầu:

- Ở đây vốn là một nghĩa địa công cộng, nhưng lâu nay có vài người tới đây định cư, họ cất nhà bên ngoài nghĩa địa, nhưng cũng không ai ở được lâu, lần lượt chuyển đi hết. Nhà tôi là căn cuối cùng còn lại, nhưng chắc cũng phải chuyển đi sớm thôi.

Tường quả quyết:

- Chính tôi đêm qua đã ăn cháo ở đó, rồi còn về nhà cô Ái Liên ấy để ngủ nhờ mà!

Anh đang nói tới đó thì bất chợt từ trong nhà, bác nông dân cắt cỏ lúc nãy xuất hiện! Ông ta bảo thảng với Tường:

- Lúc nãy nghe anh nói, tôi cứ tưởng anh là người đội mồ về! Anh có biết anh vừa nhắc tới ai đó không?

Tường ngạc nhiên:

- Ai đâu?

- Thì cô Ái Liên đó! Anh hãy nhìn bên trái kia xem, ai ở kia?

Tường nhìn theo tay ông ta chỉ, và giật mình khi thấy một ngôi mộ đá có tên bia trắng ghi rõ dòng chữ: Ái Liên chi mộ!

Tường lạnh toàn thân, anh đứng không còn vững nữa, phải vịn tay vào cạnh một ngôi mộ.

- Không... không phải tên này...

Người đàn ông nói tiếp:

- Ở xứ này không ai dám nhắc tới tên tục của người đó, duy chỉ có anh! Muốn biết tại sao thì anh cứ chạy xe lên cây số 8 lưng chừng đèo sẽ rõ.

Ông ta nói xong là bỏ đi ngay. Tường định quay tìm bà vợ ông ta, nhưng cũng chẳng thấy. Đứng ngắn ngoèo một lúc, Tường đành ra lấy xe đi lên đèo Cả.

Đoc đường, anh nghe người ta kháo nhau chuyện đoạn đèo sạt lở đã được thông, nên xe cộ qua lại rất nhiều.

Lên tới đoạn đèo được chỉ, Tường không phải mất công hỏi lâu, anh đã nhìn thấy một ngôi miếu ngay khúc cua. Từ chỗ miếu có một lối mòn dẫn lên núi, Tường lưỡng lự vài giây rồi men theo đó đi lên. Đường hẹp nhưng không khó đi lắm. Lát sau, anh đã đứng trước một gian nhà lá, trông giống như một cái am hơn là nhà.

- Ai lại ở trong này?

Tường tự hỏi và dĩ nhiên là không thể tìm được câu trả lời nếu không gặp được người ở.

- Tôi biết thế nào rồi anh cũng nói!

Giong nói của ai đó ngay phía sau lưng khiến Tường giật mình quay lại. Anh trổ mắt kinh ngạc và reo lên:

- Ái Liên!

Một Ái Liên đang đứng đó, trên tay đang cầm một bó rau, hình như mới hái được ngoài bìa rừng. Nàng chỉ nhoẻn miệng cười nhẹ, rồi bước đi thẳng vào nhà mà không nói gì thêm. Tường bước theo hỏi dồn:

- Tại sao người ta nói cô đã... chết rồi?

Lúc này nàng mới nhẹ giọng đáp:

- Người chết là làm sao sống lại được. Đúng là Ái Liên đã chết!

Tường hốt hoảng:

- Cô đừng bắt tim tôi phải ngừng đập lần nữa, Ái Liên!

Nàng vẫn nhẹ giọng:

- Em là Thuỷ Liên, chị gái của Ái Liên.

Nhớ lúc uống rượu, Ái Liên đã kể về người chị song sinh của nàng bị tai nạn trên đèo, Tường vội hỏi:

- Có phải cô đã chết vì tai nạn trên đèo này.

Cô gái lắc đầu:

- Không phải tôi, mà là Ái Liên. Chị em song sinh quá giống nhau nên dễ bị nhầm lẫn.

Tường trầm ngâm:

- Vậy ra tôi đã...

- Anh đã gặp oan hồn của nó đêm qua. Anh đã nhậu với nó cho đến lúc say mèm, gục ngủ tại bàn.

- Đó đâu phải là bàn, là nghĩa địa!

- Người sống có nhà thì người chết có nghĩa trang, đâu có gì lạ? Böyle giờ anh sợ phải không? Vậy mà vong hồn của nó về báo ngay cho tôi rằng anh là người tốt, có tình cảm, có thể tin cậy được để phó thác chuyện riêng của mình. Nó kỳ vọng ở anh nên đã không dám làm phiền gì... trong khi anh cũng biết rồi, người ở chỗ đó sợ nó như thế nào! Chỉ cần nhắc tên Ái Liên là thiên hạ ở đó đã chết khiếp rồi! Nó không tha cho bất cứ người đàn ông nào đâu!

Tường như người mất hồn:

- Có chuyện đó sao?

Nàng Thuỷ Liên chỉ một ảnh chân dung treo trên vách nhà:

- Ảnh đó là của nó, còn ảnh này là của em.

Hai bức ảnh chỉ khác nhau màu áo, còn thì giống nhau khó mà phân biệt được.

- Hai chị em chụp ảnh này chỉ trước ngày nó bị nạn mười ngày. Hôm đó em mặc đúng chiếc áo này.

Tường nhìn lại và nhận ra đúng chiếc áo cô nàng đang mặc giống y như trong ảnh. Anh thở dài:

- Không ngờ. Thật là không thể tin được!

Thuỷ Liên kể tiếp:

- Ái Liên linh lắm, từ ngày chết nó luôn hiện hồn về ở chỗ mà anh gặp nó, mặc dù nó chết ở đoạn đèo này, đúng chỗ miếu mà anh thấy trước lúc lên đây.

Tường định hỏi, thì nàng đã nói ra:

- Chỉ vì nó muốn tìm kẻ đã gây ra cái chết cho nó! Mà người đó lại có vóc dáng giống y như anh vậy!

Tường la toát mồ hôi lần nữa, anh hoi run giọng hỏi:

- Ai đã làm chuyện đó, cánh lái xe chăng?

Thuỷ Liên nhẹ lắc đầu:

- Không hề dính gì tới cánh lái xe đò hay xe tải, mà một người cũng có chiếc xe du lịch giống như của anh!

- À, thì ra...

Lúc ấy Tường chợt hiểu, anh lẩm bẩm:

- Bởi vậy suốt buổi tối đó đâu có thấy tài xế xe đò hay xe tải nào ghé qua.

- Nó canh nhiều đêm lắm mới có một người như anh ghé vào chỗ nó chờ.

- Quán cháo là có thật?

- Thật với người cõi âm, chứ thật ra đêm qua anh đã ăn... trái cây mà cứ tưởng là cháo hào, cháo mực!

Nhưng không sao, khi nhận diện anh không phải là người mà nó đợi, Ái Liên đã cho anh ăn cháo thật và cũng uống rượu thật. Chỉ có điều rượu ma thì mau say và say dữ lắm!

- Thảo nào...

- Böyle giờ anh còn sợ không?

Tường cười như mếu:

- Có sợ thì mọi thứ đã vào bụng hết rồi!

Tự dung Tường muốn nôn ói, anh ôm lấy ngực thì Thuỷ Liên lại nói:

- Anh yên tâm, trong bụng anh không có gì phải sợ đâu. Hồn ma một khi đã hại người thì đố ai thoát được, còn đã có cảm tình thì chỉ có giúp thôi, chứ không bao giờ hại. Ái Liên nó thật sự mến anh, dặn em phải giúp đỡ để anh qua đèo được an toàn, chứ thật ra số của anh là chuyến này sẽ bị tai nạn trên đoạn đường đèo này!

Thấy Tường xanh mặt, nàng tiếp lời liền:

- Böyle giờ thì không sao rồi, kiếp nạn anh đã qua là nhờ Ái Liên đó!

Rồi nàng đột ngột hỏi:

- Anh có muốn đến đáp lại Ái Liên chút gì không?

Tường ngáp ngáp:

- Chuyện ấy...

Nàng thở dài:

- Cũng không sao. Làm sao bắt người khác làm theo ý mình được!

Tường nói nhanh:

- Ý tôi không phải vậy! Đôi với Ái Liên, tôi có cảm tình đặc biệt, bây giờ biết hoàn cảnh của cô ấy như thế lẽ nào tôi lại làm ngơ! Tôi xin tự nguyện...

- Vậy tốt rồi. Chuyện chỉ đơn giản thế này thôi, anh ra tới Huế không?

Tường gật:

- Tôi đang trên đường đi Huế.

- Tốt lắm. Ái Liên nhờ anh gửi giùm nó vật này một người ở An Cựu, anh sẵn lòng không?

Vừa nói, nàng ta đi vào trong lấy ra một chiếc hộp nhỏ bằng sơn mài khá xinh, đưa cho Tường:

- Anh đem vật này trao cho một người tên là Trọng, địa chỉ có ghi ở đáy hộp.

Tường lặp lại:

- Đưa cho Trọng ở An Cựu. Chỉ có thể thôi?

- Anh đưa chiếc hộp này người ấy khắc biết. Rồi thôi, nếu không thích thì anh không cần hỏi gì thêm. Làm xong việc ấy lướt về hai chị em sẽ khao anh một chầu!

Nói xong, cô nàng sợ Tường hiểu khác nên vội nói:

- Lần này là em khao thật chứ không phải như Ái Liên đâu. Nhưng sẽ có mặt Ái Liên, anh không sợ chứ?

Tường không đáp, anh cầm lấy chiếc hộp rồi cho vào túi ngay.

- Được, tôi sẽ làm y như lời cô dặn!

Tường định đi, nhưng bị gọi giật lại:

- Anh đã lên nhà thì phải ở lại ăn bữa cơm rau rồi mới đi chứ, hay lại sơ?

Tường không còn cách nào khác nên đành phải nhận lời. Quả nhiên, anh được ăn bữa cơm hết sức đậm đặc, nhưng lại vô cùng ngon miệng, một phần có lẽ vì cái bụng đói từ đêm qua đến giờ.

Trong lúc ăn, Tường được Thuỷ Liên giải thích thêm:

- Bạn em chỉ còn có hai chị em trên đời, nên khi Ái Liên mất đi em không biết phải đi đâu, bởi vậy đành phải chọn ở lại đây, như một cách tưởng nhớ em mình. Đồng thời ngăn không cho nó hành động quá trớn...

Mãi khi gần xong bữa cơm, Tường mới mạnh dạn hỏi:

- Tôi hỏi có hơi tò mò một chút, Trọng là người thế nào? Phải chăng anh ta là người mà Ái Liên đã chờ ở đây?

Câu hỏi khiến Thuỷ Liên khó trả lời, nhưng sau một lúc ngập ngừng, nàng cũng đáp:

- Với anh thì tôi không giấu. Con người đó là nguyên nhân mọi chuyện bi thảm ngày nay... Nhưng thôi, tốt hơn là anh đừng tìm hiểu gì thêm nữa.

Để tránh không nói thêm, Thuỷ Liên đứng lên và bước ra ngoài. Tường cũng bước ra thêm, anh chào từ giã:

- Tôi đi cho sớm. Cám ơn cô Thuỷ Liên nhiều và tôi sẽ nhớ rất lâu bữa cơm hôm nay.

Xuống đến hơn hai phần ba đoạn đường núi, bỗng Tường chợt nhớ là mình quên chưa hỏi thăm nhà trước kia của hai người ở Huế là chỗ nào, để lỡ khi tìm không được Trọng anh còn có chỗ để gửi lại món quà.

Tường vừa quay lại thì chợt nghe có người gọi lớn.

- Phải anh là chủ chiếc xe Simca kia không?

Tường nhìn ra đường, chỗ đậu xe lúc nãy thì không thấy xe mình đâu, hoảng hốt kêu lên:

- Chiếc xe!

Rồi nhìn xa chỗ đó chừng vài chục thước, Tường thấy chiếc xe đậu nép vào một hốc đá, y như là xe bị tai nạn. Anh chưa kịp hỏi thì người đàn ông lạ vừa nói chuyện với anh lên tiếng giải thích:

- Chỉ cách đây vài phút có một chiếc xe tải trong lúc đổ đèo đã lạc tay lái, đâm sầm vào xe của anh đang đậu. Tôi chạy xe đằng sau thấy tự dung xe của anh như có người lái, nó chạy một cách ngon lành, tối và dừng đúng vào chỗ nó đang dừng!

- May quá!

Người đàn ông kia tự giới thiệu:

- Tôi là Quan, người lái xe qua đường đèo này hơn chục năm nay, và đây là lần đầu tiên thấy một người như anh dám lên trên đó.

Tường cau mày:

- Trên đó thì đã sao? Đâu có gì...

Anh chàng tên Quan ấy lè lưỡi, run vai:

- Cho vàng tôi cũng không dám lên! Anh có biết ngôi miếu này thờ ai không?

Tường đáp cho qua chuyện:

- Một cô gái chết do tai nạn giao thông.

- Không phải một, mà là hai!

Tường sững sờ:

- Anh nói hai... là sao?

- Thì là hai người chết chứ sao!

Tường nghĩ anh ta chỉ biết qua tin đồn, nên quả quyết:

- Chỉ có một người. Tôi vừa gặp cô chị và cả đêm qua, tôi cũng đã gặp hồn người chết!

Anh chàng Quan xanh máu mặt, bước lùi một bước, lập cập hỏi:

- Anh... anh nói giống hả cha nội?

Vừa đi về xe của mình, Tường vừa nói:

- Anh có muốn gặp cô Ái Liên thì cứ xuống chân đèo sẽ được như ý!

Đã từng được nghe nhiều về oan hồn cô Ái Liên, nên anh chàng Quan chắp hai tay xá xá mấy lướt:

- Cho con xin đi, để con làm ăn nuôi vợ con!

Anh ta làm nốt công việc khi dừng xe lại đây là dốt nén nhang cho miếu. Vừa bật quẹt lên thì quẹt lại tắt ngay, mặc dù lúc ấy trời không có gió! Anh ta hoảng hốt:

- Xin cho tôi tạ lỗi, nếu có xúc phạm gì tới quý cô.

Khấn xong thì việc đốt nhang của anh ta mới thực hiện được. Vừa xong là anh ta xá liền mấy cái rồi rút lui ngay.

Trong khi đó thì Tường quá đỗi ngạc nhiên, không hiểu sao chiếc xe của mình lại có thể nằm gọn trong hốc đá chật chỉ vừa đủ xe nằm yên thôi, chứ lái vào thì hầu như không thể!

Phải mất hơn nửa giờ, sau khi cố sức đẩy hai hòn đá to đùng để dọn đường thì Tường mới thoát ra được.

Tự dung anh buột miệng:

- Cám ơn Ái Liên!

- Kiếm ai?

Tường ngờ đó là một cụ già nên đáp:

- Dạ thưa bác, cháu muốn tìm anh Trọng.

Một tiếng vật rơi và đổ vỡ vang lên, hình như vật gì bị rơi ra khỏi tay của người trong kia. Rồi im lặng...

Tường phải lắp lại:

- Cháu có món quà của người bạn cũ muốn gửi tặng cho anh Trọng.

Cửa xịch mở, một khuôn mặt ló ra, lúc ấy Tường mới giật mình, bởi đó là một phụ nữ tuổi còn trẻ, chỉ khoảng ba mươi. Anh lúng túng:

- Dạ xin lỗi, tôi... tôi muốn hỏi Trọng...

Vẫn giọng khàn đục ấy cô ta lên tiếng:

- Ở đây không có ai tên Trọng cả, mời anh đi cho.

Tường lấy hộp quà ra, lật đáy hộp lên vừa đọc địa chỉ:

- Số...thôn... An Cựu đây mà! Vậy chẳng lẽ nơi này còn có một địa chỉ giống như vậy ở chỗ khác?

- Nhưng tôi nói là không có!

Chị ta gắt lên vừa định đóng cửa lại thì chợt có một giọng nói khác vang lên:

- Ai muốn tìm Trọng?

Chị ta quay lại nói to như quát:

- Đã bảo không được ra mà?

Nhưng người đàn ông nọ đã tiến sát ra cửa, vừa nhìn thấy chiếc hộp, anh ta đã rú lên:

- Ái Liên! Trời ơi ...

Anh ta nhảy tới chụp lấy vật trên tay Tường và mở nó ra ngay. Trong hộp có duy nhất một dây chuyền bằng ngọc xanh, mà vừa trông thấy nó thì anh chàng đã ôm vào lòng như có được một báu vật!

Cô nàng giọng khàn kia gào lên:

- Buông nó ra! Bộ anh muốn chết hay sao chứ!

Nhưng Trọng vẫn giữ chặt lấy vừa ngửa mặt lên, thét to:

- Anh gặp lại em rồi Ái Liên ơi!

Anh ta vừa nói xong thì vùng tháo chạy ra ngoài đường như kẻ tâm thần.

Vừa chạy vừa reo lên:

- Ái Liên! Em ở đâu?

Người phụ nữ định chạy theo, nhưng chị ta vấp ngã ngay ngạch cửa. Tường phải đỡ dậy, vừa hỏi:

- Anh Trọng bị sao vậy, mà sao chị không cho tôi gặp anh ấy? Phải chăng...

Lúc này bỗng người phụ nữ oà lên khóc nức nở. Tiếng khóc bật ra như một cách giải bót những điều chất chứa trong lòng. Tường để cho cô ta khóc một lúc rồi mới bảo:

- Phải chạy đi tìm anh ấy về thôi, không thể để Trọng chạy đi trong tâm trạng như vậy được.

Tuy nhiên, nhìn cái mắt cá chân của chị ta sưng vù, Tường không nỡ bỏ đi, phải dùi chị ta vào nhà. Bất chợt, chị ta hỏi:

- Anh là gì của cô Ái Liên. Phải chăng...

Tường đáp mà không suy nghĩ:

- Tôi vừa gặp cô ấy và từ chỗ cô ấy về đây.

Người phụ nữ dù đang đau cũng phải chống tay lùi mấy bước, miệng lắp bắp:

- Anh... anh là... là... oan hồn!

Rồi không để Tường nói, chị ta chấp hai tay lại xá liền mấy cái, vừa van lơn lia lịa:

- Xin đừng giết tôi! Xin để tôi nói, tôi sẽ nói....

Tường còn đang ngạc nhiên thì chị ta đã sụp xuống lạy sát đất, vừa tuôn ra những lời mà người nghe đi từ ngạc nhiên này đến sững sốt khác:

- Năm đó vì quá ghen nén tôi đã cho người phá gân hỏng thắng xe chở chị em Thuỷ Liên, Ái Liên đi. Quả nhiên khi xe qua đèo, vừa đổ dốc thì tai nạn xảy ra, cả chiếc xe lao xuống vực sâu! Tôi chỉ chủ tâm giết mỗi Ái Liên thôi, bởi nó là người yêu của chồng tôi, nó cướp tình yêu bấy lâu Trọng dành cho tôi! Không ngờ liên lụy đến cả con chị nó nữa. Từ khi bay tin hai đứa nó chết ở đèo Cả, tôi đã nhớt chặt Trọng trong nhà, không hề cho đi ra ngoài, chỉ sợ anh ấy biết chuyện. Mãi vừa rồi khi anh đem món quà tới thì mọi việc mới lộ ra. Böyle giờ tôi hối hận quá, xin anh đừng bắt tôi về, tôi sợ gặp Ái Liên lắm, cô ấy sẽ giết tôi mất!

Tường biết chị ta nhầm mình cũng là một oan hồn, nên anh hỏi:

- Lâu nay chị chưa gặp oan hồn của Ái Liên lần nào?

- Dạ chưa. Chỉ có nỗi mơ thấy thôi. Mà lần nào cô ấy cũng xoã tóc đứng nhìn tôi. Mặt mà cô ấy đầy những máu...

- Böyle giờ chị mới hối hận sao?

- Không, tôi đã sống trong nỗi hối hận từ lâu nay, đêm nào tôi cũng gào khóc, van xin cô ấy tha tội cho. Bởi vậy giọng tôi bị khàn đục như anh thấy đây...

- Thế chị biết gì về cái mặt dây chuyền ngọc bích lúc nãy?

Chị ta gật đầu:

- Đó là kỷ vật mà Trọng đã tặng cho Ái Liên. Cô ấy đeo nó lúc chết, nên vừa nhìn thấy là Trọng nhận ra ngay!

- Bấy lâu nay sao Trọng chịu giam mình trong nhà này?

- Trọng điên!

- A, thì ra thế....

Lúc ấy, có lẽ sau những lời thú tội quá căng thẳng nên chị ta gục ngay xuống đó ngất đi. Tường lắc đầu rồi lặng lẽ quay bước...

Bốn ngày sau, Tường trở lại đèo Cả. Khi vừa lên tới chỗ ngôi miếu thì anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy có một ngôi mộ mới được chôn bên cạnh miếu! Anh hỏi thì được một người đi bộ qua đó nói:

- Cách đây mấy ngày, có một thằng cha giống như điện, leo từ dưới dốc lên tới đây rồi cứ đứng trước miếu vừa khóc vừa kêu tên ai đó... rồi đập đầu vào vách núi mà chết!

Tường bị kích động:

- Có biết anh ta kêu tên gì không?

Người kia lè lưỡi rồi nói:

- Lại kêu đúng tên mà dân ở đây ai cũng huý kỵ, đó là...

Anh ta không dám nói ra, Tường phải tiếp:

- Ái Liên!

Anh ta rùn vai sợ hãi, vừa bước đi như chạy xuống chân đèo. Tường lẩm bẩm:

- Họ đã gặp nhau rồi. Ôn trời...

Tường thấy ai còn để lại bó nhang chưa đốt, anh châm lửa đốt ba cây nhang vừa khấn:

- Anh đã làm giúp em điều mà em muốn. Cầu cho hương hồn em siêu thoát...

Anh vái xong thì đi bộ lên núi như lần trước. Nhưng lần đến nơi thì chỉ thấy ngôi nhà lá trống không, chẳng có bóng dáng của Thuỷ Liên.

Đứng tần ngần rất lâu, cuối cùng Tường đi trở xuống núi. Vừa đi anh vừa nói thầm:

- Không biết là cô có còn sống hay đã là oan hồn, chỉ xin cô nhận cho Tường này lời cảm ơn. Chính cô đã cho tôi biết thế nào là giá trị đích thực của tình yêu. Tôi xin hứa, mỗi lần qua đây sẽ thắp cho cô và Ái Liên một nén nhang...

Tường chạy xe xuống đèo, và có ý định một lần nào đó nếu có dịp đi ngang qua đây vào ban đêm, thế nào anh cũng ghé lại chỗ đã ăn cháo, dù biết đó là khu nghĩa địa bỏ hoang...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Goá Phụ Tuổi 17 -Phần 1

Vừa cưới nhau được hai mươi ngày thì một tin sét đánh đến với cô dâu trẻ Hà Thanh. Cô nhận điện tín báo rằng người chồng đang làm việc ở một nhà máy xa đã bỗng nhiên mất tích trong một vụ tai nạn nổ bình hơi. Người ta đoán Vượng, chồng của Hà Thanh bị chôn vùi dưới đống đổ nát.

Khỏi phải nói Hà Thanh đau khổ đến cỡ nào. Cô chết ngất nhiều lần từ sau khi nhận được tin, và cứ đòi đi ra hiện trường ngay lúc nửa đêm, mặc dù từ nhà ra đó đến gần một ngàn cây số!

Chiều ngày hôm sau, Hà Thanh và bà mẹ chồng mới ra tối noi. Nhưng chỉ mới tối thị xã, muốn đi vào hiện trường, một nhà máy khai thác vàng, thì phải ngồi xe thô hơn 5 giờ nữa. Đến hơn 9 giờ tối hôm đó, hai mẹ con mới tới được công ty khai thác vàng Vạn Phong, nằm giữa rừng già.

Người ở công ty đón tin Hà Thanh tới bằng một thái độ dè dặt, khiến hai mẹ con lấy làm lạ. Hỏi một bác tài lái xe về hiện trường thì anh ta có vẻ không hào hứng lắm:

- Ra hiện trường phải đi mất nửa buổi, mà bây giờ thì tối quá rồi, chẳng làm cách nào đi được.

Bà mẹ của Vượng sốt ruột:

- Tôi không thể chờ đợi đến sáng mai được. Nếu các anh không đưa tôi đi thì cho tôi mướn ai đó dẫn đường, chúng tôi đi bộ cũng được!

Hà Thanh cũng nói:

- Giá nào chúng tôi cũng phải ra đó ngay đêm nay!

Họ phải đi báo ngay cho ban giám đốc và một lệnh được ban ra:

- Không cho đi. Bởi đây là khu vực cấm đi lại ban đêm!

Và hình như họ cũng ra lệnh cấm mọi nhân viên không ai được giúp mẹ con Hà Thanh. Bà Dung, mẹ Vượng bàn riêng với con dâu:

- Mình đợi họ ngủ rồi lén ra nhà dân gần đây, mướn họ dẫn đi.

Và họ đã được toại nguyện. Khoảng mươi giờ đêm hôm đó, bà Dung và Hà Thanh đã lần tối được một nhà dân gần đó. Sau khi hỏi thăm, họ được chủ nhà nhiệt tình cung cấp thông tin:

- Chỉ duy nhất ông kỹ sư Vượng là còn kẹt dưới đó. Đã có năm người khác được đưa ra khỏi, ba người chết, hai người sống. Nhưng chẳng biết sao từ trưa đến giờ, trong nhà máy lại ngừng hoàn toàn cuộc tìm kiếm người còn mất tích đó?

Càng nghe kể, mẹ con Hà Thanh càng khóc dữ. Nhất là Hà Thanh, cô gào lên:

- Họ giết chồng con rồi! Biết đâu nếu tích cực tìm kiếm, thì anh Vượng có cơ may còn sống sót!

Bà Dung đề nghị thẳng:

- Có ai ở đây đưa chúng tôi vào chỗ đó, tôi trả cho hai chỉ vàng?

Một người trong nhà tình nguyện:

- Tôi không lấy tiền, vàng của bà. Chỉ vì bức xúc nên tôi sẽ đưa bà và cô đây đi vô điều kiện. Chỉ có điều đường đi hơi cực, sợ e...

Cả bà Dung và Hà Thanh đều cả quyết:

- Cực mấy, khó mấy chúng tôi cũng đi!

Có hai người đàn ông dẫn đường, và họ đã đi ngay sau đó. Trên đường đi, một người dẫn đường tiết lộ:

- Nghe nói trước ngày xảy ra tai nạn thì giữa kỹ sư Vượng và nhóm người trong ban giám đốc đã xảy ra một cuộc cãi vã dữ dội lắm. Kỹ sư Vượng là người đứng về phía công nhân, phản đối chuyện tăng ca và bắt công nhân phải lao động ở hầm sâu mà không có các phương tiện bảo hộ. Cuộc cãi vã dẫn tới cuộc đình công hai ngày liên. Bữa bị tai nạn là bữa làm việc đầu tiên sau đình công. Kỹ sư Vượng đang xuống tận hầm sâu thu thập chứng cứ để phản đối ban giám đốc không cho mạng sống người lao động. Lúc đang làm việc dưới đó thì hầm sụp, kỹ sư Vượng và gần chục công nhân bị mắc kẹt lại.

Tới nơi, nhìn hiện trường còn ngổn ngang gạch đá, bà Dung kêu trời:

- Làm việc trong điều kiện như vậy bảo sao không xảy ra tai nạn! Cũng tại con tôi cả sao lại đi làm ở một nơi xa xôi, hiểm trở và nguy hiểm như thế này!

Bà khóc khiến cô con dâu cũng khóc theo. Hai người dẫn đường khuyên:

- Lúc này mà khóc lóc thì chẳng giải quyết được gì, chỉ làm rối thêm mà thôi. Bây giờ bà và cô muốn ngủ lại đây hay là về rồi mai vào lại?

Bà Dung cương quyết bảo:

- Cứ ngủ lại. Ngủ ngồi ngủ đúng gì cũng được!

Hai người dẫn đường nói:

- Chúng tôi có một lán trại ở gần đây, bà và cô có thể tới đó ngủ tạm, tuy không tiện nghi, nhưng cũng đủ ấm.

Cám ơn hai người tốt bụng, bà Dung động viên con dâu:

- Ráng chịu đựng con!

Hà Thanh siết chặt tay mẹ chồng, trấn an bà:

- Con chịu được, chỉ sợ má...

Bà Dung ôm con dâu vào lòng:

- Tôi nghiệp con dâu tôi, mới ngắn này tuổi mà đã...

Bà ngừng nói, bởi biết hễ nói thêm thì hai mẹ con lại khóc nữa. Khi về tới lán trại thì hai người đàn ông nói để họ an tâm:

- Hai người cứ ngủ yên bên trong. Tui tôi sẽ ở ngoài này ngồi uống rượu, hút thuốc chờ sáng, vừa để canh phòng.

Bà Dung nằm ôm chặt Hà Thanh vào lòng, đến lúc này hai mẹ con mới khóc. Sự dồn nén nay giờ đã được dịp trào ra. Nhất là Hà Thanh, cô khóc to đến nỗi những người ở ngoài cũng nghe được. Họ định ngăn cô lại, nhưng thương cảm, nên họ cứ để cho cô khóc.

Đêm khuya dần...

Bên trong tiếng khóc đã dứt, có lẽ quá mệt nên hai người đàn bà đã ngủ say...

Hai người dần đường đã nhậu đến hơn nửa chai, một người nói:

- Thôi, uống quá thức không nổi!

Họ là dân di rùng chuyên nghiệp, nên chuyện thức trắng hoặc ngủ ngồi giữa rùng là chuyện thường tình.

Tuy nhiên hôm nay thì lại khác, khi ngừng uống bỗng một người nói:

- Anh thấy sao Văn Hai? Chó tôi sao... chóng mặt quá, đầu lại nhức như búa bổ!

Người được gọi là Văn Hai giọng lè nhẹ:

- Hồi nãy anh lấy chai rượu ở đâu vậy, Lý Mật?

- Thị lá ở chỗ mình hay giấu rượu...

Văn Hai hình như phát hiện ra điều gì đó, anh ta kêu lên mà không còn kêu nổi, chỉ lấp bấp:

- Bi... bi... tụi nó...

Rồi anh ta ngã lăn ra. Anh chàng tên Lý Mật cũng chẳng còn đứng vững nữa, ngã nhào theo.

Vừa khi ấy có bốn người xuất hiện. Họ trùm kín mặt mày và chỉ nghe họ nói rất khẽ:

- Lôi hai thằng này ra trói ngoài bụi kia, nhớ bịt miệng chúng lại?

Hai tên thi hành ngay. Còn lại hai tên thì hắt hàm bảo nhau:

- Tính luôn hai con trong kia!

Hai tên bước nhanh vào trong, nơi mẹ con bà Dung đang nằm ngủ. Không có đèn, nên chúng phải mò mẫm... Tuy nhiên, có lẽ đã quá quen với lán trại này, nên một trong hai tên đã rất nhanh tay, chụp ngay một người đang nằm, cho lên vai và chạy nhanh ra ngoài. Tên còn lại cũng làm như vậy, vác nốt người đang nằm ngủ kia. Không có một phản ứng nào.

Ra tới một vạt rừng thưa, hai tên kia đặt hai người trên vai xuống. Nhờ ánh trăng vừa lên ngay đỉnh đầu, nên bọn chúng có thể nhìn rõ mặt hai người đang nằm dưới đất. Cả hai bỗng kêu thét lên:

- Trời ơi!

Rồi cả hai tên đều ngã lăn ra, bất động, có lẽ do quá sợ hãi!

Trời đêm sáng dần... Gà gáy rộ ở chung quanh...

Mặt trời đang lên...

Khi trời sáng hẳn thì lại có đến gần chục tên khác kéo tới. Đi đầu là hai tên giám đốc và phó giám đốc công ty khai thác vàng. Hình như đã biết rõ những chuyện xảy ra đêm hôm trước, nên cả bọn đều kéo thẳng đến chỗ hai tên nọ vác người bỏ xuống.

- Cái gì đây anh Tám ơi?

Một tên thủ hạ thét lớn khi về nhìn thấy bốn người nằm im dưới đất. Mấy tên đầu lĩnh bước tới rất nhanh và chúng nhận ra ngay hai tên bịt mặt là thủ hạ của mình và hai cái xác đã gần rã thối!

Người được gọi là anh Tám cũng phải bước thối lui và kêu lên thật thanh:

- Sao có chuyện này tụi bay?

Trước mặt họ hai cái xác kia hoàn toàn không phải là mẹ con bà Dung! Một tên thủ hạ nhận ra:

- Đây là hai công nhân còn bị chôn vùi cùng với thằng kỹ sư Vượng đây anh Tám!

Tám Thế, tên giám đốc hé bọn chúng:

- Đì tìm coi hai đứa đàn bà kia ở đâu. Đồ ăn hại, bảo làm có chút việc mà cũng không xong!

Bọn chúng chạy trở vào lán trại tìm thì chẳng thấy ai. Chạy ra ngoài rừng, chỗ hai người dẫn đường bị trói cũng chẳng hề thấy bóng dáng họ đâu...

Tám Thế rụng rời cả chân. Linh tính báo cho hắn một điều chẳng lành...

Phải mất gần một tiếng đồng hồ sau Tám Thế mới hoàn hồn và giục bọn thủ hạ kéo xác về, hắn thì nhanh chóng trở lại văn phòng công ty. Rồi từ đó tới hết giờ làm buổi chiều, hắn ở miết trong phòng làm việc, không bước ra ngoài. Hắn gọi mấy tên thủ hạ đi làm nhiệm vụ đêm qua, nghe chúng tường trình chuyện đã xảy ra. Một tên quả quyết:

- Dạ, tụi em đã cho thuốc mê vào rượu, khiến cho hai tên dẫn đường nhiều chuyện phải gục tại chỗ. Sau đó tụi em khiêng nó ra ngoài, trói lại bở đó, rồi hai thằng Mạnh và Hợi tiến vào trong lán, vác hai con đàn bà còn say ngủ kia ra đúng nơi anh Tám dặn. Nhưng vừa lúc ấy nhờ có ánh trăng, nên bọn em nhìn rõ mặt thì ra... không phải là họ! Tụi em sợ quá nên... nên...

Thấy chúng ấp úng, Tám Thế thuận chân đá cho mỗi đứa một đá, khiến cả bốn đứa ngã lăn cù.

- Cút hết đi, đồ ăn hại!

Sau khi bọn thủ hạ rút hết rồi, Tám Thế bóp trán suy nghĩ. Hắn chẳng thể nào hiểu nổi tại sao cả bọn kia đều thoát được màn bùa vây của hắn? Hay là có ai đến giải thoát chúng?

Nghĩ mãi không ra, hắn tự càu nhau:

- Về nhà thôi. Mai tính...

Tám Thế theo thói quen, cứ mỗi chiều sau giờ làm là về nhà ở gần công ty vàng. Bữa nay cũng vậy, hắn tự lái chiếc xe jeep qua vạch rùng thưa để về nhà, nơi có vài chiến hữu của hắn đang đợi với bữa nhậu thịt nai mới săn húia hẹn linh đình...

Vừa qua khỏi tàn cây cổ thụ, chợt hắn nghe có người gọi to:

- Anh Tám! Ghé chơi có chút việc anh Tám!

Tiếng kêu phát ra từ căn chòi của tên thủ quỹ thân tín mà đáng lẽ bữa nay cũng có mặt trong bữa tiệc tại nhà hắn. Ngạc nhiên về sự vẫn còn có mặt của tên thuộc hạ ở nhà, Tám Thế dùng xe và hỏi vọng vào:

- Sao mày chưa qua nhà tao hả Võ?

- Em đang định qua thì việc này quan trọng quá, nên có ý đợi anh về, gặp riêng anh một chút.

Tám Thế bức mình:

- Có chuyện để mai tính đi mày, anh em người ta đang đợi ở nhà tao.

Nhưng tên Võ vẫn cứ nắn nót:

- Chuyện liên quan đến tiền bạc, không để mai được. Mình bị mất đến vài trăm lượng vàng trong vụ này, anh bảo trì hoãn được không?

Nghe nói mất tiền là Tám Thế rung động liền, hắn quẹo ngay xe vào và hỏi tới:

- Làm sao mất?

- Thì anh vào nhà đi, em sẽ trình bày.

Tám Thế nhảy ngay xuống xe và đi trước cả chủ nhà. Chợt nhìn thấy một người đang ngồi sẵn trong nhà, quay lưng ra ngoài, Tám Thế khụng lại hỏi:

- Ai vậy mày?

Võ vừa đáp vừa bước hắn vào nhà trong:

- Người ta đang đợi anh đó!

Người đàn ông quay lại và Tám Thế như chết điếng:

- Kỹ sư Vượng!

Trong lúc Vượng vẫn ngồi yên thì Tám Thế quỳ ngay xuống trước mặt anh, miệng chỉ ú ó chứ không phát thành lời.

Rất chậm rãi, Vượng từ từ đứng lên bước nhẹ về phía Tám Thế, miệng nở nụ cười héo hắt và từ trong miệng úa ra một dòng máu tươi tràn đầy khoé môi...

Tám Thế run lên, cố lăm moi thốt thành lời:

- Không... không phải tôi... không phải...

Vượng lặng lẽ đứng khoanh tay trước mặt Tám Thế, miệng há ra, cho Tám Thế thấy trong miệng đó không có răng, cũng không có lưỡi!

- Tôi... tôi...

Tám Thế chỉ nói được mấy tiếng đó rồi lịm đi...

Việc Tám Thế đột ngột mất tích đã gây xôn xao toàn công ty khai thác vàng.

Người ta tìm thấy chiếc xe jeep của hắn ta tại nhà thủ quỹ Võ, nhưng cả anh chàng này cũng không cánh mà bay.

Hôm đó hầu như toàn bộ ban giám đốc đều tập họp tại nhà Tám Thế, bởi vậy khi xảy ra chuyện thì họ đều hay và tức tốc đi tìm. Tư Qui phó giám đốc, sau một hồi suy nghĩ đã nói:

- Tốt hơn hết, chúng ta nên ai về nhà nấy để chờ động tĩnh. Vụ này tôi nghi có chi không ổn đây...

Bản thân Tư Qui vừa trên đường về nhà vừa hoang mang. Hắn như có linh tính gì đó....

Khi mới bước chân vào nhà hắn đã ngờ ngợ... nhưng không lẽ nhà mình mà không vào? Tư Qui vừa vào tới phòng khách đã cất tiếng hỏi:

- Giờ này tối mịt sao không đốt đèn lên tụi bay.

Hắn đưa tay bật đèn và há hốc mồm khi nhìn thấy trước mặt mình một người treo cổ lơ lửng giữa nhà!

- Trời ơi, thằng Vượng!

Sáu Kế, một phó giám đốc khác, trấn an vợ Tư Qui:

- Böyle giờ không còn gì để sợ nữa. Thằng kỹ sư Vượng sau khi thành ma hiện hình chẳng làm được gì, và rồi treo cổ chết trở lại rồi. Tôi đã cho người chôn nó ở thật xa, rước thầy mo ếm mả nó không cho nó về nữa!

Vợ Tư Qui vẫn chưa hết sợ:

- Chẳng biết thằng kỹ sư đó đã làm gì ông Tư Qui mà từ đêm qua tới giờ, sau khi về nhà ông như người mất hồn. Cứ lâu lâu lại giật mình chối với rồi hét lên như người điên!

- Chẳng qua anh ấy sợ hãi thôi. Thật ra ai mà không sợ trước một người chết hiện hồn vía!

Vợ Tư Qui hỏi thật khẽ:

- Bộ thằng Vượng đã chết trước đó hả? Sao nói nó còn kẹt trong hầm vàng?

Sáu Kế cũng thấp giọng như sợ có người nghe:

- Chuyện này đúng ra chỉ có tụi này biết thôi. Thằng Vượng đã chết rồi, nhưng không phải chết trong hầm, mà là...

Vừa lúc ấy, có tiếng gọi ở ngoài:

- Có nhà không thím Tươi?

- Bà Tám Thế!

Vợ Tư Qui mừng rơn, bởi đang bẩn mà gặp được đồng minh tới, nên bà ta chạy ào ra cửa đón người phụ nữ quyền lực nhất của công ty vào:

- Vào đây chị, em đang muốn tìm chị đây, may quá!

Thấy cả Sáu Kế cũng có mặt, vợ Tám Thế nói liền:

- Mấy ông làm ăn thế nào mà để xảy ra tùm lum chuyện. Rồi chồng tôi mất tích mà cũng chẳng thấy cha nào đi tìm kiếm hết là sao?

Không lạ với tính đanh đá dữ dằn của mụ ta, nên Sáu Kế phải xuống nước nhỏ:

- Tụi này đã nhờ người đi tìm rồi, riêng tôi với Tư Qui vừa chuẩn bị đi thì xảy ra chuyện thằng Vượng...

Vừa nghe tới tên Vượng thì mụ Lê, vợ Tám Thế giật bắn lên:

- Thằng... thằng Vượng cũng... cũng tới đây sao?

Nhung, vợ Tư Qui ngạc nhiên:

- Chị Tám sao vậy?

Mụ Lê chưa hết run:

- Nó... nó cũng tới nhà tôi nữa!

Sáu Kế hỏi lại:

- Khi nào?

- Mới sáng sớm này!

- Không thể có!

Mụ Lê trừng mắt nhìn anh ta:

- Sao, ông phó giám đốc cho rằng tôi nói dối hả! Vậy thì đi với tôi, về nhà tôi chôn giùm cái xác của nó!

Sáu Kế hốt hoảng:

- Xác của ai?

- Thì của thằng kỹ sư mà các ông đã giết hại đó!

Nhung vợ Tư Qui muốn đứng tim trước tin đó:

- Sao... sao lại như vậy ông Sáu? May ông đã đem chôn rồi còn ếm bùa nữa mà?

Sáu Kế thất thần:

- Không thể nào tin được. Chính tay tôi đem chôn nó mới hồi sáng qua, vậy làm sao nó trở về liền được?

Tuy thắc mắc vậy nhưng trong lòng hắn ta đã rét run, nghĩ tới một viễn cảnh bi thảm khó lường...

Mụ Lê giục:

- May người mau qua tiếp tôi, làm cách nào đưa cái xác đó ra khỏi phòng giùm! Tôi không tưởng tượng nổi...

Rồi mụ ta thuật lại:

- Đang ngủ bỗng tôi giật mình bởi có nước gì đó nhão lên mặt. Tôi chòng dậy mở đèn lên thì chẳng còn hồn vía gì nữa, khi ngay trên trần nhà thông xuống một cái xác mà máu từ trong miệng nó còn tuôn ra xối xả. Đó là thằng kỹ sư Vượng!

Tuy sợ nhưng trước lệnh của mụ Lê, nên Sáu Kế và bà Nhung cũng phải theo mụ ta về nhà mình. Cùng đi với họ còn có thêm vài người nữa mới huy động. Trước khi bước vào nhà, mụ Lê còn dặn:

- Dùng cái mèn lớn tôi đã để sẵn dưới sàn bao xác nó lại rồi đưa đi ngay, đừng để cho tôi thấy!

Mấy người kia rụt rè bước vào phòng...

- Đâu rồi?

Từ trong, giọng của Sáu Kế vọng ra. Mụ Lê hé lén:

- Sờ sờ đó, bộ mấy người mù sao chứ!

Cả vợ Tư Qui cũng nói ra từ trong phòng:

- Có thấy gì đâu?

Khi mụ Lê đích thân bước vào thì mụ ta ngạc nhiên:

- Ủa... sao lại...

Chẳng còn thấy cái xác nào hết! Chỉ còn sót lại trên nệm giường một vài giọt máu.

Vừa ngượng vừa tức, mụ Lê hé lén:

- Ai ở nhà đã đưa xác đi đâu?

Nhưng nhà mụ ta lúc ấy đâu có người nào khác! Cuối cùng, mụ ta ngồi bệt xuống sàn, bắt đầu rơi vào trạng thái suy sụp. Giọng mụ mất đi sự đanh đá:

- Ông Tám ơi, ông gây ra chi những việc rắc rối này để tôi phải chịu đựng, làm sao tôi sống nổi!

Vợ Tư Qui đồng cảm nên hai người ôm nhau rên rỉ:

- Chắc phải bỏ đây mà đi quá. Ai mà chịu nổi cảnh cứ nhìn thấy xác chết như thế này hoài, hở trời!

Sáu Kế cũng bắt đầu dao động, tuy nhiên hắn ta cáo già hơn nên làm bộ như đau bụng, hắn bước ra ngoài và nói:

- Tôi đi ra ngoài này giải quyết chuyện. cái đã.

Rồi hắn ta bỏ đi luôn, để mặc cho hai mụ đàn bà ôm nhau mà run!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quả Báo- Phần 2

Chiều hôm đó, người ta phát hiện xác của Sáu Kế nằm ở bìa rừng, gần một cái hồ huyệt còn bỏ trống. Khi mấy tên thủ hạ chạy tới thì chúng vô cùng sững sốt, một tên nói:

- Cái huyệt này do ông Sáu sai đào để chôn xác ông kỹ sư Vượng mà?

Chẳng biết là do ngẫu nhiên hay trời xui khiến, sau đó đám thủ hạ cũng dùng hổ huyệt đó chôn xác của phó giám đốc Sáu Kế! Khi bà vợ hắn ta hay được, có phản đối, nhưng đã lỡ chôn rồi không lẽ lại đào lên? Công ty khai thác vàng có một giám đốc, hai phó giám đốc, nhưng một người thì mất tích, một người chết, còn lại Tư Qui thì điên loạn! Do đó, công việc cứ rối tung lên. Không khí nghi ngờ, bàn tán xôn xao cả công ty. Lại thêm vụ sập hầm vàng mấy hôm trước vẫn giải quyết chưa xong...

Có người ngạc:

- Công ty giờ như rắn mất đầu, biết làm ăn ra sao?

Nhưng có một người khác lại nói ngược lại:

- Không còn mấy cha trong ban giám đốc không chừng lại dễ làm ăn hơn. Bởi có họ chỉ tổ làm cho công việc thêm rắc rối với nhiều âm mưu tranh giành, bòn rút!

Người nói chính là một trong hai người dẫn đường cho mẹ con bà Dung bữa trước. Anh ta nói thêm:

- Trong vụ kỹ sư Vượng bị mất tích vẫn còn nhiều nghi vấn, tại sao ông ấy chết mà xác không có trong hầm?

Nhắc tới đây, mọi người nhao nhao lên:

- Mấy bữa nay cứ lu bu hết chuyện này đến chuyện kia, mình quên để ý, vợ và mẹ kỹ sư Vượng đâu? Họ vừa tới đây bữa chiêu đó rồi biến mất luôn. Có khi nào...

Cuộc bàn tán cứ lan ra dần. Đến chiều thì cả công ty lại càng xôn xao nhiều hơn, khi có tin sáng mai sẽ có đoàn thanh tra về để thanh tra những khuất tất tại đây.

Lúc còn đang hoang mang thì lại có tin dữ: Đã tìm thấy người cuối cùng còn mắc kẹt dưới hầm!

Ai cũng ngỡ là Vượng, nhưng sau đó lại ngẩn người ra, bởi đó lại là một người rất lạ, mà anh ta lại còn sống sau ba ngày kẹt dưới hầm tối?

Khi được kéo lên, sau hơn một giờ cấp cứu thì anh ta tỉnh lại. Ban đầu hỏi anh ta là ai thì anh ta nhất định không nói. Mãi sau khi trưởng ban bảo vệ hầm he và doạ giao cho cảnh sát thì anh này mới chịu khai:

- Tôi được ông Tám giám đốc mướn về đây để thi hành một nhiệm vụ...

Những dấu hiệu khả nghi đã dần lộ ra, nên Hai Chiến, trưởng ban bảo vệ chụp lấy ngay:

- Làm nhiệm vụ gì phải nói ra ngay, nếu không tụi tôi giải ra đồn cảnh sát bây giờ!

Tên nọ cuối cùng phải nhận tội:

- Ông Tám Thế trả tôi hai triệu đồng, bảo phải tìm cách đưa một người vào trong này rồi khoá cửa hầm lại. Tuy nhiên, người mà tôi sắp hại lúc đi nửa đường đã vùng chạy và sau đó hình như là bị nhiều người của ông Tám Thế bắt lại và đưa đi nơi nào đó, chứ không xuống hầm vàng. Còn tôi thì đã lỡ vào trong ấy rồi, trong lúc chưa kịp ra thì hầm bị sập, tôi kẹt lại đó cho tới nay...

Ai đó nói sau lưng mọi người:

- Hành động đó là để thủ tiêu đầu mối đó!

Không biết là ai nói, mọi người dồn mắt nhìn về tên thủ ác, bất ngờ hắt hét lên:

- Nói đúng đó! Mấy bữa nầm dưới hầm tôi mới nghĩ ra là mình bị lừa rồi, họ định thủ tiêu tôi luôn! Tôi nhớ ra rồi, người mà họ bảo tôi thủ tiêu là ông kỹ sư tên là Vượng gì đó!

Ai đó lại nói:

- Mấy người có tin là ông Vượng đã hiện hôn về chưa?

Đám người này là công nhân, nên không hề hay tin diễn ra trong nhà của các thành viên ban giám đốc, họ sững sốt:

- Có chuyện đó sao?

Bảy Sư, một tài xế lâu năm của giám đốc Thế cũng góp chuyện:

- Chuyện ông Tám mất tích nghe nói cũng liên quan tới vụ kỹ sư Vượng. Nghe nói cái chết của Sáu Kế cũng dính tới nữa. Người nhà của Tám Thế nói họ thấy rõ ràng kỹ sư Vượng... treo cổ trong phòng bà Lê! Trước những thông tin như vậy càng gây cho mọi người hoang mang hơn.

Vài người nói:

- Nếu vậy khi đoàn thanh tra đến thì lầm chuyện rắc rối!

Sáng ngay hôm sau...

Công nhân nào vào ca làm việc thì cứ đi làm, riêng ai chưa tới ca thì được triệu tập hết tại hội trường của công ty để nghe đoàn thanh tra làm việc. Người họ mời đầu tiên dĩ nhiên là Tám Thế. Khi nghe tin Tám Thế đã vắng mặt mấy ngày rồi thì một thanh tra viên có nhận xét:

- Có thể ông ta muốn tránh trách nhiệm.

Khi gọi đến Sáu Kế phó giám đốc thì ai nấy đều giật mình khi được biết ông này đã chết được hai hôm!

Hỏi Tư Qui thì một người nói:

- Ông ta phát điên đang bị nhốt ở nhà!

Vị trưởng đoàn thanh tra hạ lệnh:

- Bằng mọi cách, hãy đưa ông ta tới đây. Bởi ít ra cũng phải có một người trong ban giám đốc trả lời thanh tra chứ.

Hai bảo vệ công ty được phái đi tới nhà Tư Qui. Tuy nhiên, họ chưa đi thì Tư Qui xuất hiện. Anh ta tiến thẳng về phía bàn của đoàn thanh tra, hất hàm nói kiểu ra lệnh:

- Đi theo tôi!

Các thanh tra viên dĩ nhiên không thể nghe lời, họ nghiêm giọng:

- Mời anh ngồi xuống ghế và nghe thanh tra hỏi!

Chẳng những không nghe, mà Tư Qui còn quay lưng đi và ra lệnh haken:

- Đi nhanh kẻo không kịp!

Hắn ta cứ băng băng đi mặc cho những tiếng gọi giật lại từ phía sau. Chẳng còn cách nào hơn, cả bốn người trong đoàn thanh tra phải đứng dậy chạy theo.

Cả một đám công nhân cõng tháp tùng.

Họ được dẫn tới một nơi mà khi nhìn thấy, các công nhân đã nhao nhao lên:

- Hang quý!

Đây là cái hang động bỏ hoang, là hang ổ của doi, chim, rắn rết. Hầu như không có bước chân người ra vào. Vậy tại sao Tư Qui lại dẫn tới chỗ này?

Chưa ai kịp hỏi thì Tư Qui đã nói lớn:

- Băng chứng là ở trong đó! Các ngài khỏi cần thanh tra chi cho mất công, cứ bước vào hang ắt rõ mọi việc!

Các thanh tra viên vẫn còn lưỡng lự thì Tư Qui đã xông vào trước. Hang động tối đen như mực, bỗng có người hô lớn:

- Chờ đốt đuốc đã!

Anh ta quơ đại một mói củi nhỏ rồi dùng dây cỏ khô cột lại thành một bó đuốc. Nhờ vậy đoàn người có đuốc dẫn đường, bước đi được dễ dàng.

Vào không xa lắm thì mọi người phải giật mình dừng lại. Bởi trước mặt họ là một người bị treo cổ lủng lẳng giữa động. Nhìn kỹ, một người kêu lên:

- Là Tám Thế!

Ai cũng nhận ra đúng là giám đốc Tám Thế đang treo mình trên không trung, thân xác đã cứng đờ?

Nhưng chưa hết, khi nhìn xuống dưới đất thì có thêm ba người nữa đang nằm bên nhau, hai người bị trói là đàn bà, còn người kia là... kỹ sư Vượng!

Không tin vào mắt mình, mọi người nhao nhao lên:

- Sao họ cùng ở đây?

Một thanh tra viên bước tới mở trói cho hai phụ nữ thì mọi người mới phát hiện đó là vợ và mẹ của Vượng! Họ bất tỉnh, phải đưa ra ngoài cứu chữa một lúc sau mới tỉnh. Phải mất hơn ba mươi phút, bà Dung mới vừa khóc vừa kể:

- Chẳng biết sao chúng tôi lọt được vào hang. Khi tỉnh lại, mẹ con tôi nhìn thấy thằng Vượng đang bị treo cổ chết từ lúc nào rồi trong đó. Khó khăn lắm chúng tôi mới gỡ được nó xuống và định đưa ra ngoài để đem về mai táng. Nhưng không được, xác con tôi tự dung nặng đến không thể lay chuyển được. Nên mẹ con tôi đành ở đó với nó, chờ xem có ai tới để mà kêu cứu. Bất chợt có cái ông gì mà tôi nhớ khi tới đây chúng tôi có gặp, ông ấy là giám đốc công ty. Ông chạy tới như bị ma đuổi và quỳ mlop xuống trước xác thằng Vượng lạy lạy để vừa van xin tha tội! Tôi còn chưa biết gì thì bỗng dung trên trần hang có một sợi dây thòng xuống, lay động như một con rắn, rồi xoắn lấy thân thể của ông ấy kéo lên cao. Lão ấy vùng vẫy nhưng vẫn không thoát, cuối cùng bất động cho tới hôm nay...

Bất chợt Tư Qui nói với mọi người:

- Hãy kéo Tám Thế xuống. Dẫu sao ông ta cũng đã chết rồi.

Mọi người lại kéo trở vào hang, lần này một người công kênh người nữa mới đứng lên ngang với sợi dây thòng lọng. Hai người nữa ở dưới đỡ hai chân xác Tám Thế, rồi một người hô to:

- Chặt dây!

Sợi dây thòng lọng vừa được chặt đứt thì thật bất ngờ, máu từ trong đó vọt ra có vòi!

- Một con rắn!

Thì ra sợi dây treo cổ Tám Thế là một con rắn cực to! Đến khi bị chặt đứt mà thân thể nó còn vùng vẫy dữ dội!

Mẹ con bà Dung lúc này mới sợ đến toát mồ hôi. Hà Thanh nói khẽ với mẹ chồng:

- Sao hai hôm nay nó không hại mình hả mẹ?

Bà Dung ngồi xuống bên xác con trai, giọng bà cũng hạ thấp giọng:

- Có nó che chở cho mình.

Các thanh tra viên cho người mang cả xác của hai người về, nhưng riêng xác của Vượng thì chẳng ai nhấc lên nổi! Hà Thanh lên tiếng:

- Mọi người hãy ra ngoài hết, để tôi xin phép chồng tôi đã.

Lát sau, khi mọi người ra ngoài hết rồi, Hà Thanh chỉ nhẹ chạm vào cái xác của Vượng, lập tức nó gân như bay là đà trên mặt đất. Với thân thể ốm yếu như Hà Thanh mà đem được cái xác lúc này bốn người chuyển không nổi, khiến mọi người trố mắt nhìn! Bà Dung vừa khóc vừa nói:

- Con tôi chết oan, nên nó linh lắm. Tôi qua nó đã hiện về bảo rằng nó phải vạch tội được bọn người đục khoét của công ty tại đây thì mới chịu ở yên dưới mồ!

Tư Qui nhớ lại chuyện đã xảy ra, hắn ta bỗng quỳ xuống bên xác của Vượng, van xin:

- Tôi cũng có nhúng tay vào chuyện này, anh. Nhưng thật ra tất cả là do Tám Thế và Sáu Kế, hai người đó âm mưu hại anh chết chỉ vì anh là người biết việc bòn rút vàng khai thác được đem bán ra ngoài. Chúng muốn trừ khử hết mầm họa để dễ thao túng nơi đây. Tôi hèn nênh không dám đứng về phía lẽ phải, và đã vô tình khiến anh phải chết. Việc bắt mẹ và vợ anh đem vào hang trói lại là do tôi làm. Đúng ra thì họ đã bị giết chết, nhưng tôi không nỡ nên trói lại bỏ đó. Xin anh lượng thứ cho tôi...

Anh ta bất thần lao đầu vào khối đá to trước mặt. Nhưng cũng may, chính bà Dung đã kịp ngăn lại bằng cách chụp anh ta kéo lại. Giọng bà buồn nhưng đầy nhân hậu:

- Không thể lấy cái chết này bù cho cái chết kia được. Con tôi đã không may chết rồi, cậu này tuy có nhúng vào tội ác, nhưng cũng chưa đếnỗi tàng tận lương tâm. Vậy cậu hãy sống mà kiểm điểm lại lương tâm mình.

Bà đứng lên nói lớn:

- Xin quý vị cho chúng tôi yên trong một buổi. Chúng tôi muốn tự tay thiêu xác con mình rồi đem về quê nhà. Chúng tôi cũng không muốn làm khó dễ gì ai. Việc gì đã qua cho qua...

Hà Thanh im lặng ngồi bên xác chồng. Thỉnh thoảng cô nấc lên...

...

Việc Hà Thanh bất ngờ có thai ngoài bản thân cô ngạc nhiên, mà bà Dung cũng không tin nổi!

Hà Thanh thú thật:

- Con mới có... cách vài ngày trước khi hay tin anh Vượng mất, vậy làm sao có thể...

Vốn tin tưởng cô con dâu, nên bà Dung cũng quả quyết:

- Không thể có được!

Vậy mà khi đi khám, bác sĩ xác nhận rằng Hà Thanh đã mang thai được hai tháng!

Ray rứt, hoang mang, nên suốt đêm hôm đó Thanh không tài nào ngủ được.

Cô cứ nằm đó khóc... đến nửa đêm, có lẽ trong giấc ngủ ngắn chập chờn, cô nghe rõ có người gọi:

- Bộ không muốn giữ con anh sao mà khóc hoài vậy?

Rõ ràng đó là tiếng của Vượng! Hà Thanh choáng dậy thất thanh gọi:

- Anh Vượng!

Vừa khi ấy, bà Dung từ phòng mình chạy sang, bà hốt hải:

- Mẹ vừa gặp thằng Vượng!

Rồi bà kể lại:

- Đang ngủ, bỗng mẹ nghe có tiếng gọi giật ngược. Mẹ tỉnh dậy thì thấy thằng Vượng đứng ở đầu giường, mặt nghiêm lại, hỏi rõ ràng: Bộ mẹ không tin vợ con sao? Đứa con trong bụng Hà Thanh là của con. Đó là giọt máu của chính con, là cháu nội chính thống của mẹ đó! Nói xong, nó biến mất liền....

Hai mẹ con ôm nhau khóc ròng...

Hơn bảy tháng sau, Hà Thanh sinh con. Song sinh mới tuyệt vời! Một trai và một gái. Cả hai giống Vượng như khuôn đúc, khiến cho bà Dung cũng sững sờ!

Bà run giọng nói:

- Đúng là trời còn thương, không nỡ để cho dòng họ nhà này tuyệt tự mà!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

GIỌT MÁU OAN CÙU

Băng mọi thủ đoạn, cuối cùng bà Xuân cũng được toại nguyện: Bắt được đứa cháu nội đích tôn về nuôi, sau khi mẹ nó chết ngay trên giường sinh!

Sang, thằng con trai ăn chơi, đàng điếm vô tích sự của bà hầu như không hề hay biết chuyện vợ mình sinh con và hậu quả của cuộc vượt cạn đó. Cho đến khi anh ta được tin báo thì chỉ biết thẩn thờ, kêu trời:

- Tạo hóa bất công làm sao, cô ấy chỉ mới có hai mươi tuổi!

Mai Hoa đúng ra chỉ mươi chín tuổi tám tháng, nhưng do tang người nhỏ, nên dù mang thai nhưng vẫn ít có ai tin là cô có thể có con. Đến khi hay tin Mai Hoa yếu mệt, hầu như cả làng Vạn Hoa đều sững sờ! Có người thương cho cô con dâu bạc phận này, họ nói:

- Nếu chết thì làng này thiếu gì kẻ đáng phải chết, sao lại bắt con nhỏ dễ thương, đẹp người đẹp nết ấy phải chịu số phận cay nghiệt như vậy chứ!

Cái chết của Mai Hoa thật sự đáng ngờ, bởi trước khi sinh thì cô khỏe mạnh và hoạt bát, không có dấu hiệu gì của bệnh tật. Chỉ sau một đêm chuyển dạ, sáng lại có tin Mai Hoa bị băng huyết rồi chết ngay khi đúra con lọt lòng!

Trong lúc mọi người tiếc thương, buồn rầu thì bà Kim Xuân lại hết sức hài lòng, hả dạ. Bởi mục đích duy nhất của bà khi cưới vợ Sang là để kiếm một đứa cháu nội trai, mà mục đích đó nay đã hoàn thành trọn vẹn, vậy chuồng ngai vật duy nhất còn không tổng đi thì sao yên tâm, hả dạ. Mai Hoa tuy hiền hậu, phục tùng, nhưng trong con mắt của người đàn bà giàu sang, thế lực như mụ Xuân, thì làm sao có thể chấp nhận một cô con dâu khác gai cắp, không môn đăng hộ đối như Hoa. Nhất là khi xui gia của bà lại là một tay cu-li vác muón ở bến tàu!

Những người độc mồm độc miệng đã khau nhau:

- Được đứa cháu nội đích tôn rồi thì mươi mạng như con Mai Hoa cũng tiêu chử đừng nói là thân cô thế cô như nó!

Sở dĩ người ta ác miệng như vậy là bởi đã có tiền lệ. Trước khi cưới Mai Hoa, út Sang, đứa con cầu tự của bà Kim Xuân đã từng dan díu với nửa tá con gái ở trong làng. Có cô Sương giáo viên, yêu Sang thật tình, nhưng chỉ vì có thai mà mụ vườn nghi là sẽ sinh con gái, nên bị bà Xuân bắt phải đi phá thai khi bào thai đã đến tháng thứ năm. Ác thay, khi trực cái thai ra thì đó lại là một đứa con trai! Tất nhiên là việc làm ác đó đã gây ra cái chết thương tâm cho đứa hài nhi đã đầy đủ hình hài, tức là đã thành một sinh linh như mọi con người khác!

Cô Sương đó sau khi thoát chết qua kỳ phá thai, đã bị bà Kim Xuân ép phải đi khỏi xứ và từ đó đến nay chẳng còn ai nghe tin tức gì!

Sáng hôm đó, trên đường từ chợ Vầm ra chợ chị Ba Lụa gọi giật ngược người đàn ông vừa đạp xe chạy vút qua:

- Anh Sáu Hạnh!

Người được gọi thảng gấp chiếc xe đạp già như tuổi của ông ta lại, ngoáy nhìn ra sau:

- Ai nhu cô Ba vậy?

Ba Lụa vội bước tới bên, nhỏ giọng như sợ có người nghe thấy:

- Anh lo cho con Mai Hoa xong chưa?

Sáu Hạnh mặt sạm đen, nét khắc khổ hằn sâu, ngao ngán đáp:

- Rồi cũng phải xong thôi!

Ba Lụa thở dài:

- Mụ ta ác quá? Một mạng người mà chỉ đứa có hai chục đồng, bảo sao cho turom tất được!

Sáu Hạnh nhẹ lắc đầu hỏi:

- Chị đi đâu vậy, không ở nhà hầu mụ ta sao?

- Chính bởi thằng cháu ngoại của anh mà tôi phải bị hành xác đây! Mới có ba ngày tuổi mà mô cõi mẹ, bây giờ tôi phải đi xin sửa về cho nó bú đây! Nếu không nghĩ tình nó là máu mủ của anh thì nói thật, tôi bóp mũi nó cái mọt!

Sáu Hạnh thở dài:

- Máu mủ gì đâu, má nó mà còn bị chết thì nó có nghĩa lý gì! Vả lại ai cho tôi nhận là ông ngoại đâu mà máu với mủ!

Sáu Hạnh là cha của Mai Hoa, túc sui gia của mụ Kim Xuân mà còn giọng điệu đó ai nghe mà chẳng đau lòng! Bởi vậy Ba Lụa đứa tay quét nước mắt, nghẹn ngào nói:

- Chắc có ngày tôi cũng lén ẵm thằng nhỏ đi cho mụ ta kêu trời không thấu! Ngày đó tôi sẽ báo cho anh hay!

Nói xong, chị ta nhanh tay nhét vào túi áo của Sáu Hạnh vật gì đó:

- Tôi dư được mấy đồng, anh cầm về hút thuốc!

Sáu Hạnh định móc trả lại thì Ba Lụa đã bước đi xa, rồi bất ngờ queo vào một ngõ hẻm, như không để cho Sáu Hạnh đuổi theo.

Sáu Hạnh áy náy, vừa đạp xe đi vừa lắc đầu hoài. Bỗng có chiếc xe kéo chặn ngang đầu, rồi một tên mặt dày băm trợn hất hàm hỏi:

- Cha vừa nói chuyện gì với con Ba Lụa đó?

Sáu Hạnh vốn thật thà, đáp:

- Anh em chòm xóm gặp nhau hỏi thăm chút, có gì đâu. Mà chú là ai?

Tên kia dí thẳng nắm đấm vào tận mặt Sáu Hạnh:

- Là người muốn đắm vào mặt mày, được chưa! Tao nói cho mà biết, chuyện của mày mày lo, chứ đừng có dò la tin tức nhà bà Xuân, sẽ lãnh đòn?

Thì ra chúng là tay chân của mụ Kim Xuân. Sáu Hành ức lăm, muốn phản ứng, nhưng kịp dàn xuống, chỉ nói nhỏ nhẹ:

- Con gái tôi chết tôi lo còn chưa xong, lo gì chuyện của ai.

Nói xong ông đập xe đi một nước. Tên đứng bên cạnh tên côn đồ vừa rồi vội lên tiếng:

- Sao mày không đập cho lão ta một trận, bà Xuân cho phép mà!

- Thôi, dù rồi, con chó cùn đường nó sẽ cắn!

Tên nọ vẫn chưa chịu:

- Để tao rượt theo chơi cho nó câm luôn! Nói thật, mặt thằng cha này tuy là nhìn vậy chứ để trong bụng, mình không yên với nó đâu!

- Ủa, thì mày muốn làm cũng được. Nhưng nhớ là chỉ làm cho què, cụt hay gì đó thôi, không được thịt nó bây giờ. Dẫu sao con gái nó mới chết, mình không nên làm quá tay.

- Để tao quýnh cho nó đui một con mắt chơi!

- Ủ.

Tên nọ nhấn bàn đạp tới thật nhanh, trên tay đã thủ sẵn một khúc sắt nhọn!

Nhưng hắn chưa đi được chục bước thì bỗng chiếc xe của hắn lật ngang, thanh sắt nhọn trên tay hắn lại chính là vũ khí đâm vào mắt bên trái của hắn ngọt xót, hắn chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi lăn lộn, đau đớn...

Tên côn đồ còn lại thấy lạ quá vội nhào tới, ngạc nhiên hỏi:

- Mày sao vậy Hai Hùm?

Tên kia đang quần quại làm sao trả lời được. Khiến tên này càng lo:

- Có sao không để tao chờ đi nhà thương?

- Con mắt tao! Mày không thấy sao còn hỏi. Phải lấy cây sắt ra mau!

Máu từ trong hốc mắt của hắn tuôn ra có vòi. Lúc đó thiên hạ bu lại coi khá đông, có người nhận ra hắn, nên bảo nhau:

- Kê nó, mấy thằng đầu trâu mặt ngựa tay sai của mụ chủ tiêm vàng Kim Xuân. Ngày thường nó chuyên đi đòi nợ mướn cho chủ, đánh người không nương tay, nay trời trả báo đó!

Trong lúc tên Hai Hùm còn đang quần quại thì bỗng dừng tên còn lại cũng lảo đảo vừa ôm lấy mặt rồi kêu rống lên! Người chung quanh chưa ai biết chuyện gì xảy ra thì chợt thấy hắn khuy xuống, một bên mắt của hắn cũng đầy máu giống như tên kia!

- Ai đâm hắn đui mắt vậy?

Những người đứng gần từ nãy giờ đều nhìn rõ, họ bảo:

- Đâu có ai làm gì hắn?

Vừa khi ấy chợt có tiếng của Ba Lụa:

- Tên này đúng là bị báo oán rồi!

- Ai báo?

- Lúc nãy chúng ức hiếp Sáu Hành, đòi đánh ống đui con mắt, chúng chưa kịp làm thì đã bị y như vậy, thì chắc chắn là... do con gái ống làm rồi!

- Con Mai Hoa mới chết mà?

- Thị chết rồi mới làm được chuyện đó!

- Hồn ma!

Ai đó kêu lên như vậy khiến mọi người đưa mắt nhìn nhau rồi cùng reo lên như bắt được vàng:

- Hồn ma báo oán, đã quá thiên địa ơi!

Như vậy mới thấy lòng người ở xứ này không một ai ưa con mụ nhà giàu ác độc Kim Xuân! Sở dĩ lâu nay họ chưa có phản ứng trước việc mụ ta làm là cũng do những tên tay sai đầu trâu mặt ngựa ác ôn này. Hễ ai hó hé chống đối thì sẽ lập tức bị chúng hành hung, thậm chí thủ tiêu hay ác hơn là đốt nhà thiêu rụi cả nhà! Do mụ ta quá nhiều tiền, mua đứt làng xã, quận huyện, nên mọi lời tố cáo đều như nước đổ lá mõm: Thậm chí người tố cáo còn lãnh hậu quả nữa!

Ba Lụa có vẻ hả hê lắm:

- Đáng đời lũ chó này!

Chi vừa quay bước đi thì có người lên tiếng:

- Cô cũng cùng bè với mấy thằng này, có khác gì! Cũng là tay chân thân tín của mụ Kim Xuân đó thôi!

Ba Lụa cười nhẹ:

- Gần bùn mà chẳng hối tanh mùi bùn mới là khó.

Nói xong chị bước đi nhanh. Một người khác có vẻ biết chuyện liền nói:

- Người này không tệ đâu. Tuy là giúp việc, làm vú em trong nhà bà Kim Xuân, nhưng lâu nay vẫn thường giúp đỡ mọi người, đâu có hống hách như lũ chó săn kia! Chị ta nói đúng đó...

Mấy người nữa thấy vậy vừa định đỡ hai tên nọ dậy, nhưng khi vừa chạm vào người chúng thì cả hai đều chấp tay lạy như té sao, vừa cất tiếng van l้อน:

- Xin tha mạng cho con! Con xin ngàn lạy, vạn lạy cô, lạy bà!

Thấy kỳ quá nên có người hỏi:

- Bà cô nào ở đây? Người đỡ hai anh là đàn ông mà?

Nhưng Hai Hùm vẫn chấp tay, thành kính:

- Xin tha cho con? Con xin hứa là không bao giờ dám tái phạm?

Tên kia cũng làm y như vậy, còn nói cụ thể hơn:

- Thưa mợ út, em làm sai rồi, cũng chỉ vì làm theo lệnh của bà ấy thôi!

Cả hai quỳ lạy nhiều hơn nữa, khiến cho hai người mới giúp đỡ hốt hoảng lùi lại:

- Họ làm gì vậy! ĐIÊN rồi chắc!

Nhưng có người quả quyết:

- Chúng không điên đâu. Chúng đang bị oan hồn đòi mạng đó.

- Oan hồn?

- Con Mai Hoa về báo án đó.

Chẳng thấy bóng dáng Mai Hoa đâu nên có người còn chưa tin:

- Không Mai Hoa cũng chẳng sao miễn bọn này bị trùng trị là vui rồi!

Nói xong mọi người lẩn lượt lui đi, để lại hiện trường hai nén ác ôn vẫn tiếp tục quằn quại...

Lời đồn chạy nhanh về nhà mụ Kim Xuân. Mụ ta sai mấy tên gia nhân nữa chạy ra thì cũng bị đánh bò lăn mà không biết ai đánh! Cả bọn ăn đòn nhừ tử mà không hề thấy ai ra tay, khiến cho vài tên đứng dảng xa hoảng hốt, bỏ chạy có cờ!

Cuối cùng đích thân mụ Xuân xuất hiện cùng với hai con chó berger to lớn kèm hai bên. Mụ hò hét:

- Khiêng tụi nó về nhà, hễ ai can thiệp thì giết hết cho ta!

Nhưng chẳng ai can thiệp vậy mà hai con chó và mấy tên nữa cũng đều bị đánh giục tại chỗ. Kể cả mụ ác cũng bị mấy tát tai nảy lửa, phải bỏ chạy, vừa chạy vừa hồn phi phách tán!

Chuyện xảy ra quá đột兀 ngoài dự liệu của mụ Kim Xuân, nên khi về nhà rồi mà mụ vẫn chưa hoàn hồn. Đợi cho hai tên Hai Hùm và Sáu Chiến đỡ đau mụ mới dò hỏi:

- Bùa qua đứa nào đánh tụi bây?

Hai Hùm lắc đầu:

- Chẳng có ai đánh cả.

- Vậy sao tụi bây ra nông nỗi này?

Sáu Chiến không kịp giữ lời:

- Dạ lúc đó...

Hắn chưa nói trọn câu thì bỗng nghe bốn chát mắng cái liền hắn ta lại bị bật ngửa ra sau. Hắn sợ một mà bà Kim Xuân sợ đến mười, bà ta kêu lên:

- Ai đánh vậy? Ai...

Đến phiên bà ta bị liên hai cái tát nảy đom đóm! Chung quanh mụ ta lúc ấy chỉ có mụ và hai tên bộ hạ bị thương, điều ấy có nghĩa là... ma đánh! Mụ cũng làm giống như hai tên nọ bùa trước, chấp tay lạy lia lịa:

- Xin thánh thần tha tội cho, con không dám nữa!

Mụ ta cảm giác như có ai đó đứng trừng mắt nhìn như sắp hành hình mụ!

Vừa lúc đó Ba Lụa bước vào, trên tay ẵm đứa bé còn đỏ hỏn. Chị khép nép thưa:

- Cậu chủ không chịu bú.

Chuyện bô bù của đứa trẻ sơ sinh đã diễn ra hai hôm rồi, nhưng giờ đây mụ Xuân càng lo lắng hơn:

- Cố mà dụ ép nó, nếu không...

Mụ ta nhìn thẳng bé thiêm thiếp trên tay Ba Lụa mà đau lòng. Giọt máu duy nhất, đứa cháu đích tôn của mụ không lẽ lại nuôi không được! Mụ nói gằn như nắn nỉ:

- Cố gắng đi Ba Lụa, rồi tao thưởng công. Cậu chủ mà cần sống còn hơn tao nữa, cố gắng lên...

Mụ ta thường ngày hung hổ, chanh chua, nay xuống nước thấy quá thảm hại, khiến Ba Lụa cũng xiêu lòng. Chị nhìn đứa bé rồi tự dung buột miệng:

- Phải chi có má nó.

Câu nói này bình thường thì có thể mụ Xuân nổi tam bành, nhưng giờ đây mụ ta lại im lặng. Có lẽ mấy cái tát vừa rồi đang làm cho mụ mất hết nhuệ khí.

Mà cũng có thể là do một nguyên nhân thần kín nào đó chỉ có mụ mới biết...

Bỗng đứa trẻ khóc thét! Ba Lụa hốt hoảng:

- Cậu chủ bị gì rồi bà ơi!

Thằng bé bê vừa nảy ngược người lên như bị phong giựt, khiến mụ Xuân cũng hốt hoảng:

- Làm gì cứu nó đi Ba Lụa?

Trong lúc Ba Lụa chưa biết phải làm sao thì bỗng như có ai đó giựt đứa bé khỏi tay chị, nó rơi ra và ló lửng như nằm trên không khí!

- Bà ơi!

Chi la chưa dứt câu thì vội im bặt. Bởi lúc ấy thằng bé chẳng những không té, nằm như đưa vồng, lại... nín khóc!

Và rõ ràng nghe như tiếng nút vú chùt chụt! Ba Lụa trố mắt nhìn, mà cả mụ Xuân cũng không rời mắt.

Thằng bé như có ai đó bế trên tay, đưa qua đưa lại, duy chỉ không thấy người ấm mà thôi!

Hình như nó được bú sữa, cho nên mê bú quên cả khóc. Lát sau chừng như no nê, nó quay ra nhoẻn miệng cười mãn nguyện, khiến cho mụ Xuân cũng phải kêu lên:

- Nó tỉnh rồi!

Ba Lụa hình như hiểu mình đang chứng kiến chuyện gì. Chị nhắm mắt lại lẩm bẩm đủ mình nghe:

- Cám ơn Mai Hoa, em đã cứu con mình!

Mụ Xuân không nghe được mà thấy Ba Lụa lép nhép miệng, nên hỏi:

- Mày nói gì vậy Lụa?

- Dạ không...

Chị ta đưa tay đón lại đứa nhỏ, lúc này nó đã tươi tỉnh, quẩy động tay chân như mừng rỡ. Mụ Xuân hỏi khẽ:

- Vừa rồi ai làm gì vậy!

Ba Lụa có chủ ý khi đáp:

- Nó được hồn ma giúp cho đó?

Mụ Xuân ngạc nhiên:

- Ma! Mà ma nào?

- Mẹ nó!

- Con Mai Hoa?

Mụ thốt xong thì lảo đảo rồi ngã nhào, nằm bất động.

Tuy ngồi xe hơi, bảo tài xế chạy nhanh vậy mà mụ Kim Xuân vẫn giục:

- Lẹ lên chút nữa đi Tám.

Tài xế Tám đáp:

- Ở đây đường chật, lại phoi lúa tràn ra đường, rồi trẻ con chạy lung tung, làm sao em dám chạy nhanh hơn nữa.

Nhin đồng hồ tay, mụ lại lùu bàu:

- Trễ giờ thì ông thầy không chịu tiếp nữa.

Cuối cùng thì cũng tới nơi, vừa bước xuống xe đã nghe từ trong có tiếng nói vọng ra:

- Bà chậm một chút nữa thì để mai tối luôn?

Đã ba lần bị đuổi về, nên mụ Xuân đâm hoảng:

- Xin thầy làm ơn, nhà tôi ở xa!

Bà bước hẳn vô nhà, bỗng khụng lại ngay, bởi có một người đang ngồi trong đó mà vừa nhìn thấy bà đã điếc hồn.

- Mày...mày... con là... làm gì...

Bà gần như á khẩu, bởi người ngồi trước mặt bà là Mai Hoa, đứa con dâu đã chết!

Thấy mụ ta ngơ ngác, ông thầy Tư ngạc nhiên:

- Sao vậy? Chẳng phải bà nói là cần tôi giúp gấp một việc?

Mụ Xuân ú ớ:

- Tôi... tôi...

Cô gái mà mụ cho là Mai Hoa bỗng đứng lên, nhìn mụ soi mói:

- Bà có quen tôi sao?

Nghe tiếng nói thì không phải là giọng của Mai Hoa, kể cả lối nói chuyện ngang hàng cũng khác, nên mụ hoi yên tâm:

- Cô đây là...

Ông thầy Tư vội giới thiệu:

- Đây là đứa cháu gái của tôi, từ xa mới đến. Nó cũng giỏi nghề như tôi, nên hôm nay tôi muốn nó cùng có mặt để giúp cho bà.

Mụ Xuân vẫn còn ngờ ngợ, nên hỏi lại:

- Cô tên gì?

Cô gái đáp nhanh:

- Tôi là Minh Nguyệt.

- Cô có quen biết gì với... Mai Hoa không?

Cô gái ngơ ngác:

- Mai Hoa nào!

- Mai Hoa... ờ mà không có gì.

Trên đời này bà chưa từng thấy trường hợp người giống người nào mà như vậy. Giống từ khuôn mặt đến tóc tai, chỉ có giọng nói là khác. Bởi vậy dù đã được xác định rồi, nhưng khi ngồi đối diện mụ Xuân vẫn lo... thỉnh thoảng cứ lén liếc mắt nhìn.

Ông thầy Tư vội đề ngay:

- Bà gặp ma ám phải không?

Giọng mụ Xuân run run:

- Chẳng những ám, mà còn bị nó hành hạ nữa! Hai bên gò má tôi còn sưng đây, chỉ vì bị nó đánh!

- Mà ai đánh?

- Hồn ma! Không thấy nó, nhưng tôi biết đó là hồn ma của...

- Của con dâu bà phải không?

Mụ giật mình:

- Thầy biết?

- Sao lại không. Tôi còn biết bà đã giết chết nó nữa!

Như bị chạm nọc, mụ Xuân giật nảy người:

- Ông... ông đừng nói!

Thầy Tư nghiêm giọng:

- Giết người thì phải đền mạng! Bà biết quy luật đó chứ?

Bị hỏi bí, mụ ta càng lúng túng hơn:

- Tôi... tôi... không... không...

Ông thầy ném ra trước mặt mụ một gói giấy:

- Vật này có phải chính tay bà mua của lão lang vườn và đem về cho con dâu bà uống trước lúc cô ấy sinh không?

Bị nhận diện chính xác, mụ Xuân ôm lấy đầu rồi oà lên khóc!

Giọng của ông thầy vẫn tiếp tục, như một vị quan tòa:

- Uống xong thứ thuốc độc này đáng lẽ con dâu bà chưa chết, nhưng bởi cùng lúc đó cô ấy lại chuyển dạ sinh, nên vừa sinh đứa bé là cô ấy đã băng huyết rồi chết luôn! Bà tránh được tội giết người bởi người ta chỉ nghĩ dâu bà chết đi do băng huyết!

- Thôi, ông đừng nói nữa!

- Vậy bà đã nhận tội giết con dâu chứ gì?

- Đúng! Đúng nói!

Mụ ta vùng thoát chạy ra ngoài và leo lên xe ngay, giục tài xế:

- Chạy mau!

Tài xế Tám ngạc nhiên:

- Ủa, bà hổng rước ông thầy về làm phép sao?

Bà sơ thát thần:

- Thầy bà gì? Nó còn muốn hại ta nữa là khác. Chạy nhanh lên!

Xe chạy rất nhanh. Nhưng bỗng dừng nó lùi vô lề rồi dừng hẳn lại trước sự ngạc nhiên của mụ:

- Mày sao vậy Tám?

Tài xế Tám ngẩn lén, quay lại nhìn. Mụ Xuân thét lên:

- Trời ơi! Mai... Mai Hoa!

Người ngồi ở ghế lại không phải là tài xế Tám, mà chính là... Mai Hoa. Đúng cô gái vừa trong nhà thầy Tư Cô ta danh mặt lại:

- Chào má!

Giọng bây giờ đúng là của Mai Hoa? Mụ Xuân run rẩy:

- Con... con đừng...

Nàng cười khẩy:

- Bà còn gọi được tôi là con sao. Là con sao bị bà hại đến chết? Là con sao bà ác với tôi như vậy chứ?

Mỗi lời nói lúc này khác nào con dao đâm thấu tim gan mụ ta. Mụ Xuân líu cả lưỡi:

- Má... má không chủ tâm... má chỉ...

- Bà câm miệng ngay, không tôi cắt lưỡi bà bây giờ!

Mụ Xuân rụt đầu cổ ngay, trong khi Mai Hoa gắt lên:

- Bà dùng thuốc gì để hại tôi?

- Tôi... tôi chỉ biết bỏ tiền nhờ họ làm. Tôi đâu có biết...

- Tên thầy thuốc ở đâu?

- Ở... ở...

- Ở đâu?

Mụ Xuân hoàn toàn khuất phục:

- Ở... xóm sân banh!

- Đưa tôi tới đó!

Cô tự lái xe thành thạo như một tài xế chuyên nghiệp. Xe ngừng đứng trước một ngôi nhà và một người đàn ông ló mặt ra là Mai Hoa cũng phải giật mình! Bởi anh ta chính là tay thợ bạc ruột của mụ Kim Xuân mà thường ngày vẫn tới lui nhà, Mai Hoa đã quen mặt!

Vừa nhát thấy Mai Hoa tên Văn Thành này suýt rú lên! Hắn bước lùi và lắp bắp hỏi:

- Như... như vậy... là sao?

Mụ Xuân theo vào nhà, khép nép như kẻ tội táu. Mai Hoa ra lệnh:

- Đem nó ra đây!

Văn Thành hỏi trong sợ sệt:

- Đem cái gì?

- Số thuốc còn lại trong nhà này!

- Dạ...

Hắn ta còn luống lự chưa chịu đi thì bỗng dung cả thân thể hắn như bị ai nhấc bổng lên, ném mạnh văng vào vách cây, tạo ra một tiếng rầm lớn, cả tấm vách ngăn ngã đổ vào trong.

Tên Văn Thành hồn phi phách tán, lâm cõm bò dậy rồi chạy vào ôm nguyên cái hộp thiếc ra, đưa tận tay Mai Hoa:

- Đây thưa mợ út!

- Lấy ra đây ấm nước và hai cái ly!

Hắn đoán ra việc gì sẽ xảy đến nên vội quỳ xuống lạy lia lịa:

- Xin mợ út tha tội cho, chẳng qua tôi cũng làm theo lời bà chủ đây, chứ giữa tôi với mợ đâu có thù oán gì! Mai Hoa nghiến răng trèo trẹo:

- Làm theo lệnh hả! Chứ không phải mày cùng bày mưu hại tao để hai người dễ bề thực hiện ý đồ chung sống như vợ chồng sao? Mày tưởng qua mặt được đứa con gái khờ khạo này hả?

- Dạ... tôi không...

Quay lại mụ Xuân, Mai Hoa hỏi thẳng:

- Bà trả lời xem, tôi nói đúng hay sai?

Mụ ta run rẩy:

- Dạ... à mà không. Má... má chỉ có ý...

- Việc làm tội lỗi này chỉ có thằng con khờ khạo, bạc nhược của bà không hay biết thôi, chứ trong nhà ai mà không biết. Ý đồ chiếm trọn tài sản của tên Văn Thành này chính bà cũng không ngờ tới, bởi bà đang mê đắm trong trường tình. Bà biết trong số thuốc độc này có một lọ dành cho bà đó!

Có lẽ sợ Mai Hoa nói ra hết bí mật, Văn Thành vội nhào tới định tấn công cô bất ngờ, nhưng làm sao con người như hắn có thể thực hiện được ý đồ đen tối đó. Thoát cái đã chẳng còn thấy Mai Hoa đâu. Rồi chợt nghe cô lên tiếng ngay sau lưng tên khốn:

- Mày đáng chết lắm!

Sau câu nói thì đã thấy tay Mai Hoa cầm lấy chiếc ly, rồi trút một phần thuốc vào gǎn giọng:

- Uống!

Văn Thành có muối vùng vẫy cũng không tài nào làm được, bởi tuy là đàn bà, nhưng cú siết tay của Mai Hoa lại mạnh mẽ, vô phuơng vùng thoát!

Úc!

Hắn uống một hớp lớn. Khi được buông ra thì cả thân hình đồ sộ của hắn ngã sóng soài như con heo bị hạ thịt!

Mụ Xuân đã chứng kiến từ đầu đến hết, vía bay đâu mất hết. Mụ vừa run vừa bò lê khắp nhà trong tâm trạng hoảng loạn!

Mai Hoa lên tiếng:

- Tôi không giết bà lúc này đâu, đừng sợ. Bà hãy bình tĩnh chứng kiến phút đèn tối của người tình trẻ này đi rồi tôi kể tiếp theo...

Dù được trấn an như vậy, nhưng mụ ta vẫn cứ bò và bò... Đến một lúc Mai Hoa ra lệnh:

- Đi!

Cô bước ra, mụ Xuân riu riu bò theo. Khi đã lên xe rồi mụ tự động nói:

- Tới xóm Cầu quay!

- Nhà Mười Thế phải không?

- Đúng, Mười Thế!

- Hắn đã tham gia gì trong việc giết tôi, tôi muốn nghe chính miệng bà nói, nói đi!

- Ông ta cho người dàn cảnh để thằng Sang cưỡng hiếp con, lúc hai đứa bây chưa thành vợ chồng!

Mai Hoa rít lên:

- Thì ra bùa đi cưới về ngang cầu tự dung có nhiều tên xông vào bịt mũi bịt miệng tôi, lôi lên một chiếc xe. Sau đó khi tỉnh lại tôi mới hay mình đang thân thể lõa lồ, Sang thì thoả mãn nằm bên cạnh! Cũng vì lỡ như vậy nên sau đó tôi mới chấp nhận về làm dâu nhà bà. Chứ nói thật, có cho vàng chất đầy nhà tôi cũng không ham!

Mụ Xuân lại nói một hơi:

- Mười Thế này còn là thủ phạm của những vụ dàn cảnh, thủ tiêu nhiều người tình khác của thằng Sang.

Hiện hắn đang...

Mai Hoa chặn lời:

- Hắn sắp sửa thủ tiêu ba tôi, phải không?

Mụ Xuân càng run dữ:

- Má... má chỉ bảo nó... nó cảnh cáo thôi...

- Cảnh cáo mà chuẩn bị sợi dây thừng và một bao chứa đầy đá để đập đầu rồi tròng dây vào cổ ba tôi và dìm ông xuống sông?

Bị lật tẩy, mụ ta nghẹn họng. Mai Hoa bất nhẫn nói:

- Mấy người tội ác trời không dung đất không tha! Tôi không ác, nhưng không còn cách nào hơn....

Cô gọi to vào nhà:

- Mười Thế đâu, bà chủ Xuân biếu!

Từ trong nhà vừa bước ra, Mười Thế đã há hốc mồm khi nhìn thấy Mai Hoa!

Hắn ta vừa định thụt lùi tìm đường thoát thì bỗng ngã nhào. Chưa kịp ngồi dậy thì bỗng có sợi dây thông lọng chẳng biết do ai ném tới, đã ngẫu nhiên tròng vào cổ hắn gọn ho!

- Bó!

Hắn chỉ kịp kêu lên một tiếng thì dây đã xiết lại. Càng lúc càng chặt và...

Quay ra ngoài, Mai Hoa hỏi mụ Xuân trong tình trạng mụ như cái xác không hồn:

- Còn ai nữa?

Hầu như mụ không còn khả năng nhận thức, nên Mai Hoa không cần hỏi nữa, cô lôi mụ ta trở ra xe, rồi lái về một hướng khác. Dừng xe lại một ngôi nhà khang trang, có chiếc xe hơi quen thuộc của út Sang đậu ngoài sân, Mai Hoa nghiêm giọng bảo:

- Má vào kêu ảnh ra, hay để con vào?

Mụ Xuân không còn đủ sức đi, nên nói buông xuôi:

- Con muốn làm gì cũng được.

Mai Hoa đi thẳng vào trong, nhà không khoá cửa, cô lại đi một lèo vào tận phòng riêng, nơi đang có những tiếng cười dâm dật từ trong vọng ra!

Đứng ngay cửa phòng không cần đẩy, cửa phòng từ từ mở trước sự kinh hãi của hai người đang nằm trong phòng! Họ là út Sang và một cô gái trẻ đẹp, đang trong tình trạng không mảnh vải che thân!

- Mặc đồ vào, cô kia ra đây!

Út Sang chết điếng khi nhìn thấy vợ. Anh ta gần á khẩu luôn:

- Sao... sao lại... lại...

Rồi thi anh ta bủn rủn tay chân, không còn cử động được nữa. Cô gái chưa từng gặp Mai Hoa lần nào, nên giờ giọng khó chịu:

- Chị là ai mà đương nhiên xông vào phòng trong lúc người ta đang làm chuyện vợ chồng vậy? Có muốn chết không!

Út Sang chưa kịp ngăn:

- Đừng....

Rồi gục xuống. Mai Hoa phất tay một cái, cô gái đang ở trên giường bị tung lên rồi rơi xuống sàn, hai đầu gối khuỷu xuống trong tư thế quỳ. Lúc này Mai Hoa mới phán:

- Đáng lý ra ta phải xử mà cái tội lấy chồng người tôi phá hại gia cảnh, nhưng nghĩ mà cũng bị lừa, nên ta tha cho. Mày nên mau rời khỏi căn nhà này, nếu không rồi có ngày mày cũng chung số phận với ta mà thôi!

Phất tay một cái nữa, cô gái văng ra tận ngoài sân. Mai Hoa vất ra bộ đồ cô ta còn vắt ở mép giường. Ra lệnh:

- Mặc đồ vào rồi biến liền!

Dù không muốn, nhưng bị hai cú ném khiến cô ta quá sợ vội ba chân bốn cẳng chạy một mạch mất dạng!

Lúc này Mai Hoa mới ngồi lại và bỗng dung ôm mặt khóc ròng! Mụ Xuân muốn lên tiếng hỏi nhưng mồm không được nên đành im lặng... Một lúc sau chính Mai Hoa lên tiếng:

- Tôi đâu phải là người ác, tôi đâu phải kẻ giết người! Nhưng họ đã ác với tôi, bảo sao tôi không trả thù. Tôi báo oán không phải chỉ riêng tôi, mà còn cho những người khác nữa... Nếu để bọn người ấy sống thì sẽ còn bao nhiêu người như tôi phải chịu chung số phận! Xin hãy hiểu cho tôi...

Cô khóc thật to và thật lâu.

Đến khi ngừng khóc thì Mai Hoa giật mình, cô kêu lên.

- Má!

Mụ Xuân đã nằm thẳng cẳng, không còn thở nữa!

Thì ra trong lúc Mai Hoa nói thì mụ ta đã cắn lưỡi tự tử! Có lẽ mụ sợ sau khi Mai Hoa nói dứt lời thì sẽ tới phiền mụ. Thật ra Mai Hoa không hề có ý định giết mụ độc ác này, chỉ cảnh cáo bà ta thôi...

Nhưng mọi việc đã lỡ hết rồi...

Bà Kim Xuân chết, còn út Sang thì bỏ nhà đi chảng thay trở về. Gia sản Kim Xuân đang làm ăn phát đạt bậc nhất như vậy bỗng không có người cai quản!

Tôi tú trong nhà đang hoang mang, có người định bỏ đi, có người lại nẩy ý tham lam, định nhân cơ hội kiếm chút đỉnh... Tuy nhiên, mọi mưu đồ hầu như không ai thực hiện được! Người định bỏ đi thì lúc nửa đêm nằm mơ thấy Mai Hoa hiện về khuyên bảo nên tiếp tục ở lại. Sáng ra mọi người đó đều thay đổi ý định, vui vẻ tiếp tục công việc!

Riêng số người có lòng tham, thì cũng nửa đêm thấy có người hiện ra giữa phòng mình, nhẹ nhàng và giương cặp mắt tóe lửa, quát nạt cho một hồi! Đến sáng lại thì tất cả họ đều xiù như quả bóng xì hơi, không dám hé gì. Thậm chí có người còn quỳ giữa trời vái lớn tiếng:

- Thưa mẹ út, tụi này không phải, xin mẹ tha cho!

Tất cả đều nể nang Mai Hoa. Một lòng một dạ tùng phục, mặc dù Mai Hoa không hề ra mặt!

Từ hôm đó, mọi công việc trong nhà tuy không có chủ điều khiển, nhưng không sơ sót tí ti nào. Công việc còn tiến triển tốt hơn trước kia. Và hơn thế nữa, họ đồn nhau rằng bắt đầu từ đây làm ăn với Kim Xuân không còn sợ bị ức hiếp, chèn ép nữa!

Một đòn mười, mười đòn trăm, chỉ một thời gian sau tiếng tốt về tiệm vàng Kim Xuân đã lan ra khắp nơi... Riêng đứa trẻ sơ sinh ngày nào nay đã ba tháng tuổi. Ba Lụa không cần đi mua sữa hay xin mọi người như trước, cũng không cần sữa bò sữa bột, cứ túi cử thì đặt thẳng bé trên giường, lát sau nghe nó nút vú ừng ực! Ba Lụa hiểu rằng nó đang được mẹ nó cho bú! Chuyện ấy dần dần nhiều người biết, nhưng chẳng ai dại nghị gì, mà trái, lại còn thương cảm mẹ con Mai Hoa hơn.

Có người còn tự mang tới cho nào giờ heo, nào những món dành cho sản phụ ăn có nhiều sữa, họ bảo:

- Cúng cô Mai Hoa, để cổ ăn, đặng có nhiều sữa cho con bú!

Thằng bé lớn như thổi...

Cũng không còn nghe chuyện hồn ma báo oán nữa. Có lẽ Mai Hoa đã mãn nguyện rồi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CHIẾC XE MA

Khởi hành lúc hơn năm giờ chiều tại thành phố, vài người đã khuyên Luân:

- Thiếu gì giờ đi Vũng Tàu, cớ gì phải đi vào giờ này?

Luân cười nhẹ:

- Đì ra Vũng Tàu chỉ khoảng 3 tiếng là tới, như vậy khoảng hơn 8 giờ mình đã có mặt ngoài ấy, còn sớm chán!

- Nhưng ngại là ngại đường ban đêm kia. Quốc lộ 545 đâu đã sửa chữa, còn hẹp và gồ ghề, mà tính ông lại hay lái ẩu, tụi tôi lo lắm!

Luân siết chặt tay bạn, quả quyết:

- Ăn thua gì! Đà Lạt mà tôi còn dám lái đêm nữa là.

Thật ra, sở dĩ Luân phải vội đi trong đêm là vì anh có cuộc hẹn làm ăn khá quan trọng ở Vũng Tàu. Anh phải có mặt ngoài đó trước 9 giờ đêm nay, nên vừa ra khỏi thành phố là anh tăng tốc độ ngay, bất chấp đoạn đường từ Thủ Đức, suối Xuân Trường hẹp và đông người qua lại. Lúc ngang qua núi Châu Thới, Luân định ghé Tấn Vạn rước thêm một người bạn cùng đi, nhưng nhìn đồng hồ tay, anh lại đổi ý, thời gian bây giờ quý như vàng, phải tranh thủ đi nhanh.

Qua khỏi Biên Hoà lúc 6 giờ 15, Luân đắc ý:

- Như thế này thì kịp chán?

Anh lại tăng tốc. Chỉ một lúc sau đã thấy dốc 47 hiện ra. Mấy người lái xe đêm đi Vũng Tàu thường hay ngán cái dốc này, nó không cao lắm nhưng lại nguy hiểm, bởi có nhiều xe chở cát, đá hay đổ dốc ẩu. Hóa hơi cảnh giác, lái cẩn thận hơn và khi vượt qua dốc rồi mới thở phào, bởi trước mắt anh là hình ảnh một chiếc xe be bị lật nhào, có lẽ tuột thắng hay tránh gấp chiếc xe khác. Nhiều người còn lu bu cứu hộ. Thấy xe Luân trờ tới, một người chấn lại và đề nghị:

- Anh giúp giùm cô gái này, cô ấy đi chiếc xe đó kia, bị xe be này quẹt phải, chết máy không thể đi được nữa, mà cô ấy thì cần đi gấp ra Vũng Tàu.

Luân không muốn vướng mắc, nhưng chợt nhìn thấy cô gái mặc nguyên chiếc áo dài nhung đen, anh bật rùng mình! Cô gái đẹp chưa từng thấy! Sắc đẹp mà bất cứ ai nhìn cũng phải bị hớp hồn?

- Nhưng...

Luân chưa kịp nói hết câu thì cô gái đã mở cửa trước leo lên ngồi, vừa quay sang gật đầu chào như thăm cảm ơn. Rõ ràng Luân không thể nào từ chối. Anh vừa rồ xe vừa hỏi:

- Cô đi tới Vũng Tàu?

Cô gái giờ mới lên tiếng:

- Dạ không, em chỉ xin qua giang tới cầu Cỏ May thôi.

Luân ngạc nhiên:

- Ban đêm mà cô đi tới đó làm gì, hay nhà ở đó?

Cô gái nhẹ lắc đầu:

- Dạ không. Em lái xe đi Vũng Tàu, tối đó thì xe hư, không sửa được nên em quay về Sài Gòn gọi thợ ra. Hy vọng quá giang được xe anh thì khi em ra còn kịp xe sửa chữa ra tối.

- À thì ra vậy. Cô đi Vũng Tàu một mình sao?

- Dạ không, còn hai người bạn gái nữa. Họ đang ở ngoài đó chờ. Sao anh đi biển mà chỉ một mình?

- Tôi không đi chơi, mà có công việc gấp ngoài đó:

Cô nàng giờ mới cười:

- Nếu vậy khi sửa xe xong, sáng mai ra ngoài đó tụi này thế nào cũng gặp anh. Anh làm bạn với tụi em nhé?

Luân nghe vui vui trong lòng:

- Ý hay đó? Ngày mai tôi xong công việc cũng định ở lại chơi một buổi.

- Em tên Hạnh, còn anh?

- Hóa. Hân hạnh được quen với người đẹp nhất Vũng Tàu ngày mai!

Thấy anh chàng biết nịnh, Hạnh cũng cởi mở:

- Đẹp nhất trên xe lúc này thì chính xác hơn!

Hóa cười phá lên:

- Chắc chắn như vậy rồi, so với cô thì tôi là người xấu nhất rồi!

Qua khỏi Long Thành, câu chuyện giữa hai người trở nên thân mật hơn, Hạnh hỏi:

- Anh Hóa đã có người yêu rồi chứ?

Hóa cười:

- Nếu tôi nói là chưa thì Hạnh có tin không?

Hạnh gật đầu ngay:

- Tin.

- Sao vậy?

- Bởi nếu đã có vợ hoặc người yêu thì chắc chắn giờ này họ đã không để anh đi một mình. Đàn ông thời buổi này ra đường dễ bị...

Nàng bỏ lửng câu nói, Hóa quay sang hỏi:

- Theo Hạnh thì dễ bị cái gì? Con gái bắt cóc à?

- Cũng có thể lầm!

Đáp xong, nàng phá lên cười! Hóa cũng vui lây, anh nói to:

- Cũng mong được cô gái đẹp nào đó bắt cóc thì sung sướng biết mấy!

- Anh coi chừng đó!

Nói xong, nàng quay mặt đi chỗ khác. Hóa nhìn từ phía sau, anh ngây ngất thật sự trước nhan sắc như liêu trai này. Lúc đầu, anh có vẻ không bằng lòng việc mình mất thời giờ cho quá giang, nhưng lúc này lại thấy là mình gặp may?

- Nhà cô Hạnh ở Sài Gòn mà khu nào?

- Đường Paul Blanchy, anh biết đường đó?

- Biết chứ, người ta đang định đổi tên thành đường Trung Nữ Vương hay Hai Bà Trưng đó!

Nàng đột ngột hỏi:

- Anh có sợ ma không?

Hóa lại cười lớn:

- Nếu ma mà đẹp cỡ như cô Hạnh này thì có một chục con tôi cũng xin quỳ xuống rước về nhà!

- Dám không đó?

- Sao lại không dám! Xưa nay người ta hay hình dung ma là kẻ gớm ghiếc, có nanh có vuốt, chớ nếu ma mà đẹp thì còn ai sợ ma nữa!

Rồi nàng lại hỏi một câu khá bất ngờ:

- Theo anh thì ma khổ hay sướng?

- Sướng! Hóa đáp cũng bất ngờ.

Nàng trố mắt nhìn anh:

- Ma là hồn người chết, sao lại sướng?

- Làm ma được mọi người sợ, thì sướng chớ sao!

- Nhưng có anh không sợ!

Hóa ném cho nàng cái nhín sắc như dao:

- Không sợ là ma đẹp cỡ như Hạnh kia!

Mãi nói chuyện mà xe đã qua khỏi Bà Rịa lúc nào không hay, nàng chỉ tay phía trước nói:

- Sắp phải nói lời cảm ơn anh rồi. Em không ngờ trong cái rủi hư xe lại có cái may là quen với một người thú vị như anh. Đó, anh thấy chiếc xe Peugelt 203 đâu bên kia không? Xe em đó.

Hóa rà xe chậm lại rồi thăng bên cạnh chiếc xe đen, anh ngạc nhiên:

- Các bạn Hạnh đâu?

Nàng chỉ tay vào xóm nhà gần đó:

- Chắc họ đi ăn uống gì đó quanh đây. Thôi, cảm ơn anh. Hẹn gặp lại.

Hóa hơi ái ngại:

- Trời tối như vậy mà nhóm sửa xe cũng chưa thấy. Hay là...

Anh tính trong đầu rồi nói:

- Do có việc quá gấp ngoài đó, nên tôi không thể ở lại giúp cô được. Vậy bây giờ tôi đi, chừng một giờ sau tôi quay lại, có thể giúp gì đó cho cô...

Xa xa trong xóm, Hóa nhìn thấy vài cô gái đang vẫy tay với Hạnh nên cũng yên tâm rồi rồ xe đi...

Trở lại cầu Cỏ May lúc 10 giờ. Hóa ngạc nhiên khi không thấy chiếc Peugelt 203. Anh nghĩ có thể xe đã sửa xong và Hạnh cùng các bạn đã ra Vũng Tàu.

Thất vọng, Hóa lưu lại đó một lúc rồi quay trở lại khách sạn ở bãi trước, nơi anh thuê một phòng ở Hotel Pacific. Vừa mở cửa phòng vào, Hóa đã nhận ra ngay có một mảnh giấy trên bàn viết. Nét chữ con gái trên đó:

"Chào con người đẹp trai dễ thương!"

Quá tiếc vì duyên hạnh ngộ quá ngắn, mong sẽ gặp lại dịp nào đó!

Mỹ Hạnh cầu Cỏ May."

- Cô nàng làm sao lọt vào phòng mình được?

Hóa thắc mắc và xuống hỏi tiếp tân, người ta lắc đầu:

- Khách đi ra gửi lại chìa khóa, chúng tôi chỉ trả lại chìa cho đúng khách nghỉ trong phòng đó, làm gì có người nào khác vào được!

Sáng lại...

Sau khi kể lại câu chuyện cho một người bạn ở Vũng Tàu nghe, người ấy kêu lên:

- Cậu gặp phải ma rồi!

Hóa ngạc nhiên:

- Sao lại có chuyện đó?

Người kia quả quyết:

- Cách đây mấy năm, có một vụ tai nạn ôtô xảy ra tại cầu Cỏ May, nạn nhân là cô Hạnh, con gái của một nhà tỷ phú, ở Sài Gòn. Cô ấy lái chiếc Peugeot 203 cùng mấy người bạn gái nữa đi tắm biển Vũng Tàu, ra tới cầu Cỏ May có lẽ do buồn ngủ hay đùa giỡn sao đó, chiếc xe đã lái thăng xuống cầu, cả mấy người trên xe đều chết! Sau này, thỉnh thoảng người ta gặp một người con gái hay đứng bên cạnh chiếc xe ở chỗ đầu cầu vào lúc nửa đêm, nhiều người tưởng xe cô bị hư nên ngừng lại hỏi thăm, thì... xe và người đều biến mất! Có lần có người còn nhìn thấy một chiếc xe lao xuống cầu, nhưng khi nhìn lại thì chẳng thấy gì hết! Hóa lặng người đi. Tuy có chút rờn rợn, nhưng dấu sao anh cũng cảm thấy nhớ nhở người con gái đẹp như liêu trai ấy...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXXI: MA GHEN QUÝ HÒN - Phần 1

Cô Gái Áo Hồng

Đã chuẩn bị kỹ cho chuyến đi sáng tác này nên ngoài những dụng cụ cần thiết cho chuyên môn ra, Hoàng còn mang theo tiền đủ cho chi phí suốt hai tháng. Do vậy khi chọn được một nhà trọ, anh đã đưa cho chị chủ nhà tiền ăn ở suốt sáu mươi ngày và còn dặn phòng thêm:

- Nếu có thể thì tôi sẽ ở thêm cho đến lúc nào xong việc. Có gì tôi tính với chị sau.

Chị chủ nhà vui vẻ ngay:

- Nói thiệt với cậu, nếu không cần tiền cho thuê đóng tiền học đầu năm thì tôi có thể cho cậu ở không cũng được. Tôi thích nhà có thêm người cho nó vui, chứ như cậu thấy đó nhà này lúc nào cũng vắng như... Có lẽ chị ta muốn nói vắng như chùa Bà Đanh nhung kịp dừng lại. Hoàng cười:

- Có thêm tôi chỉ mất công chị lo thêm cơm nước chứ có giúp ích gì đâu. Tôi đi suốt ở ngoài mà.

- Nhưng có thêm người vẫn hơn. Mà nè cậu, bữa nay con tôi về bên ngoài chơi không chừng đến mai mới về. Tôi giao nhà cho cậu được không? Cậu dám ở một mình không?

Hoàng cười to:

- Chị không sợ tôi bán nhà rồi chuồn đi mất thì thôi, chứ tôi sợ gì ai mà không dám ở một mình!

- Vậy tốt rồi, mẹ con tôi sẽ đi ngay sáng nay. Đồ ăn tôi nấu cho cả ngày, cậu chỉ việc hâm lại là ăn thôi. Cậu thông cảm cho một bữa nhé!

Chị chủ nhà đi rồi, Hoàng cũng xách máy đi ra. Anh không quên khóa kỹ cửa trước cửa sau trước khi rời khỏi nhà.

Ngày đầu tiên nên Hoàng không đi xa lắm, anh chụp được ngay nhiều bộ ảnh khá ưng ý với cảnh chung quanh. Quả anh đã không chọn nhầm, nơi đây có cảnh đẹp mà không khí lại trong lành yên ả đến tuyệt vời. Là nhà nhiếp ảnh chuyên đi săn ảnh, Hoàng đã đi hầu như khắp mọi miền đất nước, nhưng chưa nơi nào anh thấy ưng ý như chỗ này. Bởi vậy việc quyết định sớm thời gian lưu lại đến hai tháng là điều xưa nay hiếm với cái chân đi như Hoàng.

Hôm nay xách máy ra đây, Hoàng càng thấy quyết định của mình là hoàn toàn chính xác. Cho đến mười một giờ thì trong máy của Hoàng đã có bốn cảnh mà anh ưng ý. Đặc biệt là cảnh chiếc xuồng chèo đơn độc, không người, xung quanh là mặt nước lặng như tờ khiến cho Hoàng vừa cất máy lên đã bồi hồi rung động. Cảnh này Hoàng đã chụp trên chục lần nhưng chưa lần nào ưng ý như lần này. Có lẽ do sự tĩnh lặng của buổi ban mai, mà cũng có thể do hình ảnh đơn độc của con thuyền nhỏ giữa mặt hồ yên tĩnh bao la chẳng khác nào một bức tranh vẽ của một họa sĩ tài danh Trung Quốc mà Hoàng từng trông thấy.

Hoàng có ý định ngay chiều mai sẽ cho tráng phim và phóng ngay tấm ảnh đặc sắc này bằng những máy móc và dụng cụ mang theo.

Chụp thêm một lô ảnh nữa, đến gần mười hai giờ khi đói bụng Hoàng mới chịu quay về. Định bụng là sẽ ăn mì gói chứ không cần hâm lại thức ăn chị chủ nhà nấu sẵn. Nhưng khi vừa bước vào cổng, Hoàng đã ngửi được mùi thức ăn thơm lừng trong nhà. Không lẽ chị chủ nhà trở về sớm? Hoàng lên tiếng hỏi ngay:

- Ủa, sao chị nói chiều hoặc sáng mai mới về mà?

Đáp lại câu hỏi của Hoàng chỉ là tiếng gầm gừ của con chó già, vốn chỉ nằm trong bếp chứ không khi nào bước ra ngoài trước. Hoàng lại hỏi lần nữa:

- Chị về sớm vậy chị Hai?

Vẫn không có tiếng trả lời. Hoàng bước thẳng ra sau bếp và khụng lại khi thấy trên bàn đã dọn sẵn thức ăn và cả một chén cơm xôi đầy còn nóng hổi khói.

- Chị về thật hả chị Hai?

Nghĩ là chị chủ nhà dọn cơm xong rồi bước đi đâu đó phía sau nên Hoàng yên tâm đi dẹp giá và chuẩn bị ăn cơm. Nhưng khi ngồi lên mâm cơm thì Hoàng khụng lại, bởi những thức ăn trên bàn không phải do chị chủ nhà nấu. Bởi toàn thức ăn đắt tiền và thịnh soạn đến năm sáu món.

- Chị Hai ơi!

Hoàng gọi to hơn lúc nãy và bước ra cửa sau, mở cửa tìm quanh quất, vẫn chẳng hề thấy gì. Mà quả là chị chủ nhà không có nhà, bởi cửa sau vẫn còn giàn chốt bên trong, mà cửa trước thì khi vào Hoàng đâu thấy ai. Quá đỗi ngạc nhiên, Hoàng ngồi xuống mâm cơm mà chưa dám ăn. Anh cố nhớ lại xem trong nhà này ngoài chủ nhà và anh ra, còn ai có chìa khóa mở cửa vào và nấu cơm.

Không hề có, vì suốt mấy ngày qua ở đây Hoàng không thấy cũng như nghe nói có ai khác.

Ngồi một lúc mà bao thắc mắc chưa làm sao giải đáp được, nên cuối cùng Hoàng quyết định lấy mì gói ra nấu ăn qua loa cho xong, rồi lên giường ngủ. Không buồn ngủ, nhưng chẳng hiểu sao vừa đặt lưng xuống giường chỉ trong chốc lát là Hoàng đã ngủ ngay. Có lẽ giấc ngủ của anh khá dài, bởi khi thức dậy Hoàng nhìn bên ngoài thấy trời đã tối hoàn toàn. Nhìn đồng hồ tay, Hoàng giật mình bật dậy ngay:

- Hơn bảy giờ tối rồi sao?

Anh nghe bụng đói cồn cào, tính xuống bếp hâm lại thức ăn của chị chủ nhà nhưng khi đi ngang qua chỗ bàn ăn, anh lại giật mình lần nữa khi nhìn thấy một mâm cơm khác hoàn toàn với bữa ăn buổi trưa. Mà các món ăn vẫn còn nghi ngút khói!

- Ai trong nhà này vậy?

Hoàng hỏi thật to. Nhưng cũng như lúc trưa, vẫn chẳng có ai đáp lại. Anh chàng vừa bức mình, nhưng lại có chút lo lắng. Không nghĩ là ma quỷ gì, Hoàng cho là trong lúc mình ngủ đã có ai đó lén vào, mà như thế nào đó đặc trong nhà...

Chạy đi xem thì hành lý, túi quần mọi thứ vẫn còn nguyên, cả máy ảnh đắt tiền cũng nguyên vẹn.

- Như vậy là sao?

Hoàng vẫn không chịu ăn những món trên bàn. Anh lại lần nữa ăn mì gói và sau đó chọt nhớt tới những bức ảnh chụp được buổi sáng, Hoàng lẩm nhẩm:

- Kệ, làm việc đi đã!

Lấy dụng cụ tráng phim ra, Hoàng cắt đoạn phim chụp lúc sáng ra, tráng ngay. Trong ánh sáng hơi mờ của cái phòng tối ghép tạm trong phòng ngủ, Hoàng hoa cả mắt khi nhìn vào đoạn phim vừa lấy ra khỏi thau nước thuốc, anh kêu lên:

- Kỳ vậy?

Trong cả ba kiểu ảnh chụp cảnh chiếc thuyền không có người, giờ đây bỗng hiện lên hình một cô gái đang đứng vịn cột chèo!

Nghĩ mình vừa mới tỉnh nên hoa mắt, Hoàng đưa tay dụi mấy lần liền rồi nhìn thật gần. Vẫn có một cô gái trong phim!

Rõ ràng lúc sáng khi chụp Hoàng đã quan sát rất kỹ, trên thuyền hay thậm chí là chung quanh đó không hề có bóng ai cả! Mà sao...

Bao nhiêu thắc mắc dồn dập làm cho Hoàng hơi mất bình tĩnh. Anh quên là muốn phóng ảnh thì phải chờ cho phim khô hẳn, anh định cho vào máy. Khi chọt nhớt ra thì Hoàng treo đoạn phim lên rồi cầm chiếc quạt mo cũ, quạt lấy quạt để cho phim khô thật nhanh. Phải mất hơn hai mươi phút sau anh mới cho vào máy phóng và làm thật nhanh.

Một phút sau, khi hình hiện lên trong thau nước thuốc, Hoàng không nén được, đã kêu thét lên:

- Trời ơi!

Trong ảnh rõ ràng hiện lên một cô gái mặc chiếc áo bà ba màu hồng thật tươi, nổi bật trên mặt nước hồ xanh biếc! Cả ba tấm ảnh chụp chiếc thuyền đều y như vậy. Gương mặt cô gái đẹp như thiên thần, da trắng mịn, môi đỏ thắm và mái tóc đen tuyển phủ kín bờ vai. Chẳng khác một cô gái trong chuyện liêu trai!

Đợi cho ảnh hiện lên đủ bộ màu, Hoàng bật đèn sáng lên, nhìn thật kỹ vào ảnh. Cô gái càng lúc hình như rõ hơn, cười tươi và sinh động hơn, chẳng khác nào một con người thật! Lúc này thì không còn nghi ngờ gì nữa, Hoàng ngồi phê phách xuống giường nói một mình:

- Có chuyện rồi!

Anh tuy nói vậy, nhưng trong lòng cũng chưa nghĩ cụ thể đó là chuyện gì.

Ma chăng? Hay lúc sáng anh bị ảo giác, nhìn người hóa ra không khí?

Mãi cho đến hơn mươi giờ mà Hoàng vẫn không làm sao lý giải được những gì đang xảy ra. Anh ngồi thử người ra đó cho đến quá nửa khuya. Mỗi lần liếc mắt nhìn xuống mâm cơm còn nguyên đó, tự dung Hoàng rùng mình, rồi như muốn tung cửa chạy ra ngoài, như có ai đó kêu gọi!

Cũng may, lúc Hoàng bước chân xuống giường, anh giãm phải con chó già, làm nó kêu lên một tiếng khà to, nhởn nhơ anh tỉnh người lại rồi là đi, hai mắt nhắm nghiền lại và ngủ rất say...

- Cậu Hoàng. Dậy cậu Hoàng.

Tiếng lay gọi khá lâu, Hoàng nghe nhưng không sao dậy được. Phải đến khi ai đó lay thật mạnh, thì Hoàng chói với và mở mắt ra. Nhận ra chị Hương chủ nhà đang đứng bên cạnh giường, Hoàng bật dậy được, vừa ngạc nhiên hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Chị chủ nhà lắc đầu:

- Tôi đang muốn hỏi cậu, sao ngủ gì mà tối giờ này chưa dậy? Mà ngủ sao không gài cửa trong, lại khóa bên ngoài?

Hoàng như chưa tỉnh hẳn:

- Tôi ngủ sao? Tôi nhớ...

Bé Tâm, con gái chị chủ nhà từ dưới bếp gọi lên:

- Sao mâm cơm dọn lên mà để nguyên đây, không ai ăn vậy mẹ?

Chị Hương nói với Hoàng:

- Bộ cậu chê đồ ăn của tôi nấu sao từ qua đến giờ cơm dọn ra đó không hề ăn miếng nào. Uống công tôi làm món mực xào dưa leo.

Nghe nhắc tới cơm, Hoàng như bị chạm nọc, vội chạy thẳng xuống bếp. Anh quá đỗi ngạc nhiên khi thấy mâm cơm dọn sẵn toàn những món ăn không phải như anh đã thấy hôm qua!

Chưa tiện nói ra những gì mình gặp phải, nên Hoàng vờ như còn mê ngủ, anh lảng lặng trở lên nhà trên. Len lén lấy mấy bức ảnh ra để xem lại. Nhưng lần này Hoàng há hốc mồm, kinh ngạc tột độ bởi cả ba bức ảnh đều không còn cô gái áo hồng trong đó!

- Chị Hương! Chị nhìn xem...

Nghe gọi chị chủ nhà chạy lại thì thấy Hoàng chìa mấy tấm ảnh ra và hỏi:

- Chị thấy gì không?

Chị chủ nhà nhìn ba tấm ảnh rồi khen:

- Cậu chụp đẹp quá. Cảnh này ít có ai chụp đẹp như cậu.

Hoàng gắt lên:

- Tôi đâu nhò chị khen chê, tôi muốn nhò chị xem có thấy ai trong hình không?

Cầm tấm hình nhìn lại thật kỹ, chị ta lắc đầu:

- Hình cảnh không chứ có ai đâu? Bộ cậu chụp ai hả?

Hoàng tưởng phát điên lên, anh lắp bắp:

- Tôi... tôi chụp...

Không thể nói để người ta hiểu, Hoàng vội tìm đoạn phim còn lưu trong máy phóng đêm qua. Vừa lấy ra

Hoàng lại kêu lên:

- Sao vầy nè?

Anh đưa đoạn phim lên phía ngược sáng và ngơ ngác, bởi tấm phim giờ đây chỉ toàn một màu đen. Phim hư hoàn toàn. Làm nghề này lâu năm, Hoàng tin chắc anh không ngó ngắt đến nỗi làm cho phim hỏng như thế này. Vả lại một khi phim đã tráng rồi, đã phóng ra ảnh rồi thì làm sao có thể toàn đen như thế này được?

Hết vò đầu, bứt tóc, rồi chép miệng, nhưng Hoàng vẫn chưa giải thích chuyện gì đã xảy ra nên chị chủ nhà hỏi:

- Có chuyện gì vậy cậu Hoàng?

Bất ngờ, Hoàng quay sang bé Tâm, hỏi:

- Nãy giờ con có lục phá gì của chú không?

Con bé lắc đầu, đáp:

- Con đâu có dám.

Chị chủ nhà cũng nói vô:

- Con Tâm chưa bao giờ dám phá phách đồ đạc của ai trong nhà này. Mà cậu bị mất cái gì hay sao?

Hoàng nhẹ lắc đầu:

- Dạ không!

Anh cầm ba tấm ảnh xem lại lần nữa rồi nói:

- Có mất là mất cô ta thôi!

Chị chủ nhà nhíu mày hỏi:

- Cậu nói cô nào? Mà sao lại mất?

Không còn giấu được nữa, Hoàng thuật lại chuyện, anh nhấn mạnh:

- Khi phóng ảnh ra tôi nhìn thấy rõ ràng cô gái áo hồng vịn cột chèo miệng cười rất tươi. Không tin vào mắt mình tôi xem đi xem lại hàng chục lần. Vậy mà...

Chị chủ nhà hết nhìn ảnh rồi nhìn Hoàng, chị ta hoàn toàn không tin những gì anh nói:

- Chắc hôm qua ở nhà cậu nhậu nhiều lắm phải không?

Hoàng tức lên:

- Hoàn toàn không có một giọt rượu nào cả.

Anh quên cả việc ăn điểm tâm, vội xách máy ảnh đi ra ngoài. Hoàng quyết trở lại bờ hồ và phải chụp cho được con thuyền hôm qua. Nhưng khi trở lại chỗ cũ thì không còn thấy con thuyền đâu nữa. Toàn bộ mặt hồ rộng lấp lánh, thậm chí không thấy con chim con bướm bay lượn như thường khi. Thất vọng Hoàng ngả lưng dựa gốc cây và lúc này anh mới cảm thấy con đói cồn cào trong bụng. Hai gói mì hôm qua làm sao đủ chất dinh dưỡng cho một cơ thể cường tráng như Hoàng. Anh nhấm mắt lại để ghìm con đói và cũng để trấn tĩnh lại tinh thần sau những gì đã xảy ra. Khi mở mắt ra, Hoàng suýt kêu lên bởi ngay bên cạnh chỗ anh ngồi, có một ổ bánh mì mà mùi ba tê thịt xông lên mũi, làm cho Hoàng tỉnh hẳn người. Anh nghĩ, có lẽ chị chủ nhà biết anh đói nên đem ra.

Nghĩ vậy nên Hoàng cầm bánh mì ăn một cách ngon lành. Nhưng khi ăn xong thì Hoàng mới chợt nhớ là ở cái xóm vắng, xa chợ đến hơn chục cây số này thì làm gì có loại bánh mì thịt này. Anh bật dậy, chạy ngay vô nhà, hỏi ngay từ ngoài ngõ.

- Chị mua bánh mì cho tôi hả chị Hai?

Chị chủ nhà đang tươi rau bên hông nhà, nghe hỏi thì ngạc nhiên nói:

- Ở đây thì làm gì có bánh mì mà mua. Tôi đã nấu cơm cho cậu ăn sáng với cá khô sặc. Ở đây ăn cực một chút nhưng rồi quen cũng thấy ngon. Cậu vô ăn với bé Tâm đi, nó đang chờ cậu trong nhà đó.

Lúc này Hoàng mới cảm thấy trong bụng mình không ổn. Nó vừa sôi lên, lại như đang quặn đau. Anh chỉ bước đi mấy bước nữa đã ôm bụng và lăn lộn ngay dưới đất. Sợ quá, chị chủ nhà hỏi lớn:

- Cậu sao vậy, cậu Hoàng?

Lăn lộn dữ dội một lúc, bỗng Hoàng ói ra toàn là một màu xanh pha chút nâu đen. Chị chủ nhà nhìn thấy đã phải kêu lên:

- Toàn là cỏ và đất cát! Trời ơi, sao vậy?

Hoàng ngất lịm sau con ói tới mặt xanh mặt vàng. Chị chủ nhà thì thẩn thờ đứng nhìn. Hồi lâu chị khẽ chép miệng:

- Không lẽ...

Không ai nghe mấy lời của chị. Chỉ có bé Tâm đứng từ trong nhà nhìn ra, nó sợ phát run khi thấy Hoàng như vậy. Và cũng giống như trước đây, mỗi khi có việc gì đó bất thường, con bé đều hướng về ngôi nhà nhỏ phía sau vườn lâm râm cầu khấn. Mà câu cái gì bé Tâm cũng không biết cụ thể, chỉ nhớ mẹ nó dặn: "Vái cho yên nhà yên cửa...", vậy thôi.

Ngoài sân, Hoàng đã được chị chủ nhà kè đứng dậy, đưa vô nhà. Lúc này anh mới tỉnh lại và rất tinh táo nói:

- Lúc này tại tôi ăn ổ bánh mì mà tôi cứ tưởng là của chị.

Ngập ngừng một lúc, chị chủ nhà nói:

- Nói ra điều này cho cậu nghe thôi, chứ tôi cũng không biết nó thật hư ra sao nữa. Hồi cách nay một năm, cũng có một người xuống câu cá ở hồ và bị giống như cậu vậy. Nhưng họ nặng hơn, phải đưa đi bệnh viện cấp cứu!

Hoàng nghe kể mà chùng như không quan tâm lắm. Anh chỉ ậm ừ.

- Tôi may mắn hơn họ...

Hình như chị định nói thêm gì đó nhưng thấy thái độ của Hoàng chị lại thôi.

Bỗng bé Tâm từ trong nhà chạy ra vẻ hốt hoảng:

- Mẹ! Con vừa thấy cô ấy!

- Cô nào?

- Cái cô mà cậu Hoàng nói, cô áo đỏ!

Hoàng đang thử người nghe thế đã bật dậy ngay:

- Cô ấy đâu?

Bé Tâm chỉ tay ra vườn:

- Ở ngoài ngôi nhà nhỏ ngoài vườn!

Lúc này mặt mày chị chủ nhà bắt đầu xanh tái, chị ôm con vào lòng run run:

- Mẹ đã nói rồi. Con đừng có ra ngoài chỗ đó.

- Dạ đâu có. Con đứng trong cửa sổ nhìn ra thấy. Cô ấy đi từ ngoài vào nhà và đưa tay vỗ con nữa.

Nó càng kể thì mẹ nó càng sợ, chị muốn bit miệng nó nhưng không kịp.

Trong lúc Hoàng thì hỏi dồn:

- Ngôi nhà nhỏ có phải là nhà cũ đóng kín cửa sau vườn không? Nhà ấy chị nói với tôi là nhà kho hay nhà thờ gì ấy đúng không?

- Ở nhà đó...

Hôm Hoàng mới tới anh đã có ý định thuê gian nhà đó để ở cho riêng biệt nhưng chủ nhà không cho. Đã hai ngày qua, bởi nó quá cũ kỹ lại nằm khuất sau mấy gốc cây to nên Hoàng không còn để ý gì nữa.

Nhưng bây giờ anh lại nôn nóng trong lòng. Cứ muốn chạy ra đó ngay.

Chừng như hiểu ý, chị chủ nhà một lần nữa dặn:

- Không ai được bén mạng tới chỗ đó, kể cả cậu Hoàng nữa, còn con, nhớ lời mẹ dặn chưa, lần sau cũng không được nhìn vào đó, cũng như...

Bé Tâm ngây thơ nói:

- Nhưng con đã nhìn thấy rồi. Đúng y như cậu Hoàng nói, cô ấy mặc áo đỏ, tóc dài.

Lần này chị bắt buộc bụm miệng con lại và kéo nó vào nhà trong. Hoàng nhắm hướng sau vườn bước ra. Anh đứng trước ngôi nhà cũ cửa đóng kín, sau vài phút ngắn ngủi, anh đưa tay lên gỗ ba cái rồi đứng chờ. Có đến gần mười phút mà vẫn không nghe động tĩnh gì, Hoàng có hơi thất vọng, định quay đi, bỗng cả người anh như bị ai đó đẩy mạnh, té nhào vào trong, cánh cửa bật ra và nuốt Hoàng vào trong đó.

Bóng tối bao trùm chung quanh. Hoàng vừa chồm dậy thì như bị sức ai đó đè xuống. Có một mùi thơm phả vào mũi và từ lúc ấy Hoàng nửa tỉnh nửa mê.

Khi tỉnh lại...

Hoàng nhìn quanh thì thấy mình nằm trên chiếc giường nệm trải drap trắng tinh, thoang thoảng trong phòng mùi thơm quen thuộc làm cho Hoàng muốn nằm mãi để tận hưởng...

Nhin đồng hồ tay, thấy đã hai giờ, Hoàng chẳng hiểu là hai giờ nào, bởi hình như anh đã ngủ một giấc khá dài mà căn phòng anh đang nằm lại kín bốn bề, không làm sao nhìn ra được bên ngoài. Cạnh anh lúc này cũng không có ai, nhưng hơi ấm của chiếc gối kế bên và chỗ nằm trên nệm chừng như còn nóng, nên Hoàng đoán là ai đó mới nằm. Mà là ai? Hoàng chỉ nhớ mang máng là lúc bị đẩy vào đây thì anh ngủi được mùi hương của phụ nữ. Và trong suốt giấc ngủ chập chờn anh cũng có cảm giác là mình đang nằm với một người khác phái...

- Cậu Hoàng ơi. Cậu ở đâu?

Rõ ràng có người đang gọi tên mình. Nghe rõ nhưng nhất thời Hoàng không làm sao lên tiếng được. Tuy tỉnh và nằm trên giường, nhưng người thì không cử động được miệng thì như người bị bệnh á khẩu.

- Cậu Hoàng ơi!

Lần này tiếng gọi lớn hơn và hình như có cả tiếng đập cửa.

- Cậu có trong này không cậu Hoàng?

Cánh cửa bật mạnh ra, ánh sáng lùa vào làm cho Hoàng hoảng hốt lấy tay che mặt lại! Bỗng có ai đó la lên:

- Có người trong này.

Có ánh đèn pin rọi vào và giọng reo lên của chị chủ nhà:

- Đúng là cậu ấy rồi!

Hoàng được mấy người nữa kéo ra từ căn phòng bỏ hoang. Họ ngạc nhiên hỏi:

- Sao anh lại nằm trong này, coi kìa người dính đầy màng nhện và bụi bặm.

Một người khác soi đèn kỹ hơn và phát hiện, trong phòng tối tăm đó có mấy tượng người bằng đất và thạch cao... Những tượng nguyên người và cả tượng bán thân nữa, hầu hết là tượng phụ nữ. Người khác có vẻ rành lén tiếng:

- Đây là cái nhà kho chứa tác phẩm của nhà điêu khắc nguyên là chủ nhân của ngôi nhà này. Lúc chết đi không hiểu sao người nhà không dọn hết mà để lại như vậy?

Chị chủ nhà có vẻ không muốn mọi người nói nhiều chuyện này nên nói lảng ra.

- Ta mau đem cậu Hoàng vào nhà đi, coi cậu có bị gì không. Tôi đã nói rồi mà, ngôi nhà này có nhiều điều... còn chưa rõ ràng, nhất là những lúc nhu thế này...

Chị nói mà chừng như giấu điêu gì đó không tiện tiết lộ ra. Vả lại trong lúc này chị nhìn bộ dạng của Hoàng mà phát lo. Hình như Hoàng đang rơi vào trạng thái như mất hồn..

Những người giúp đỡ tìm Hoàng, sau khi cứu anh ra khỏi nhà kho rồi, họ từ từ giải tán hết. Còn lại với Hoàng chỉ chủ nhà nhìn thẳng vào anh, nói:

- Anh có biết gần suốt một đêm rồi, tui và bé Tâm đi kiểm khắp nơi, quý anh quá nên báo động cho mọi người biết. Đâu ngờ anh lại vô trong nhà đó.

Hoàng nói trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh:

- Đó là căn phòng đầy đủ tiện nghi, phòng của cô gái đẹp như tiên nữ, sao gọi là nhà kho được.

Như để chứng minh cho lời nói của mình, Hoàng đưa tay áo của mình lên trước mũi chị chủ nhà:

- Hương thơm của nàng ta còn đây, rõ ràng chưa?

Đúng là có mùi thơm rất lạ, nhưng vừa hít vô tức thời chị chủ nhà cảm thấy xâk xẩm mặt mày, đầu óc lảo đảo...

- Đừng cậu...

Chị đóng hết cửa lại rồi rất nghiêm túc với Hoàng:

- Tôi nói điều này xin cậu đừng giận. Có lẽ ngày mai cậu nên dọn đi chỗ khác ở. Mà ngay như mẹ con tôi phải về bên ngoại bé Tâm ở thôi. Tôi lo lắm...

Chị ta nói thật lòng nhưng Hoàng rất lơ mơ, anh nói lảng qua chuyện khác:

- Bữa nay tôi đi chụp ảnh đến chiều tối, đừng đợi com.

Anh lấy máy ảnh đi như chạy ra ngoài, mặc dù lúc đó trời mới vừa hừng sáng.

Nhìn theo bóng Hoàng chị muốn gọi lại, nhưng đành bất lực.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Câu Chuyện Thương Tâm

Cuối cùng, do nói cách gì Hoàng cũng không chịu dọn đi, nên mẹ con chị chủ nhà đành giao lại chìa khóa cho Hoàng và dặn:

- Cậu ở vừa giữ nhà cho tôi luôn. Tiếc là tôi không ở để lo cơm cho cậu được. Có điều chúng tôi khuyên cậu không nên tò mò đến cô gái mà cậu mô tả là người đẹp áo hồng của cậu. Tôi nghĩ có liên quan đến ông điêu khắc gia trước.

Rồi chị hạ thấp giọng, như sợ có người nghe:

- Mà ông ta cũng đã chết rồi.

Kể từ hôm xảy ra chuyện ngủ trong nhà kho đến nay Hoàng trở nên lầm lì, ít nói và suốt ngày chỉ vùi đầu vào công việc. Anh đi chụp ảnh thật xa, và thường đi từ sáng sớm tối mịt mù về.

Không nghe Hoàng nhắc tới cô áo hồng, nhưng con bé Tâm mách với mẹ có hôm nó vẫn thấy cậu Hoàng ra ngoài nhà kho và quay ở cửa, đợi rất lâu rồi mới thất vọng đi vô. Những lần như vậy Hoàng lại lầm lì hơn. Có điều là kể từ đó xem ra Hoàng có vẻ thoải mái hơn. Trong số ảnh mới chụp có đến trên ba mươi pô chụp cái nhà kho, mà chụp đúng một góc độ. Thì ra Hoàng đã mấy đêm liền ngồi trong phòng mình, xuyên qua cửa sổ mà chụp cảnh cửa đóng kín như chờ sự xuất hiện của người mà anh mong đợi. Và đêm nay anh lại ngồi đợi và chụp đến kiểu thứ tám thì chợt Hoàng reo khẽ:

- Nàng!

Cô gái áo hồng vừa xuất hiện ở cửa nhà kho và Hoàng đã kịp chụp liền nhiều kiểu. Chụp xong, anh đứng lên định chạy ra thì bỗng có ai đó lén tiếng từ sau lưng:

- Chụp lén đâu phải là nghề của một nhà nhiếp ảnh nghệ thuật!

Hoàng chưa kịp quay lại thì một người đàn ông trung niên lạ mặt đã rất tự nhiên ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh. Ông ta giambi lấy chiếc máy ảnh trong tay Hoàng:

- Cám ơn anh đã chụp cho tôi khá nhiều ảnh thế này!

Ông đưa máy đến trước mặt Hoàng cho anh nhìn và Hoàng không thể tin vào mắt mình: trong sáu bức vừa chụp có áo hồng, giờ tự đứng trong ảnh hiện lên ảnh của chính người đàn ông này!

- Anh không nên ngạc nhiên. Bởi từ hôm nay, tất cả những gì anh nhìn thấy đều là... ảo ảnh. Tôi đây mới là thật!

Ông ta bất chợt đưa tay chụp vào vai Hoàng khiến anh rùng mình suýt kêu lên, bởi cái lạnh buốt thấu thịt da ông ta truyền sang làm Hoàng không tài nào chịu nổi.

Cũng may vừa lúc ấy ông ta đứng vội dậy, nói gọn một câu trước khi bỏ đi:

- Anh sẽ bắt đầu hiểu điều chưa hiểu!

Khi Hoàng định thần lại thì bóng ông ta đã mất hút ngoài màn đêm. Cũng từ giây phút ấy Hoàng như một người khác, anh đẹp chiếc máy ảnh sang bên, đứng lên rồi đi thẳng ra ngoài, nhắm hướng hồ nước bước tới.

Lúc đó là nửa đêm, nhưng hình như Hoàng không để ý, anh không cần quan sát, cứ thế lao thẳng xuống hồ và mất hút! Nếu giờ đó mà có ai nhìn cảnh ấy chắc là sẽ lo lắng lắm, bởi hồ nước này có tiếng là sâu và có lầm điểu bí ẩn khó lường...

Tuy nhiên chỉ chưa đầy năm phút sau đã thấy Hoàng trôi lên, trên tay đang kéo một vật gì đó khá nặng. Đó là một cái bao tải cột kín miệng. Hoàng chẳng cần mở ra xem, anh kéo lên bờ và đi nhanh về nhà.

Một cách trân trọng, Hoàng lúc này mới mở miệng bao và lôi từ từ ra từng... khúc xương người! Phải mất mười lăm phút Hoàng mới lôi được hết những gì có trong bao tải và những khúc xương đó ráp lại đúng hời cốt một người không thiếu một chi tiết nào.

Trong lúc quần áo mình vẫn còn đẫm nước thì Hoàng lại dùng khăn sạch lau kỹ từng khúc xương kia. Lau xong phần nào anh đặt chúng một cách cẩn thận vào chiếc rương vốn chứa dụng cụ. Xong hết anh đóng nắp lại và cẩn thận đẩy rương vào gầm giường, che khuất tầm mắt của mọi người. Lúc đó Hoàng mới nghĩ đến việc thay quần áo và leo lên giường nằm rất thoải mái, như vừa hoàn thành một nghĩa vụ quan trọng! Lúc này có lẽ khoảng hai giờ sáng. Hoàng như cố tìm một giấc ngủ bù, thì có một bóng người từ dưới gầm giường chui ra, nhẹ nhàng leo lên chỗ nằm của Hoàng. Hoàng chưa kịp lên tiếng thì đã nghe giọng rất khẽ và rất trẻ trung phát ra:

- Em đây mà!

Hoàng im lặng, chỉ có giọng của cô nàng:

- Cám ơn anh đã giải thoát cho em. Nếu không có anh thì cả đời em phải nằm sâu dưới đáy hồ kia. Cho em lạy anh một lạy.

Trong bóng tối vậy mà Hoàng đưa tay chụp một cách chính xác vào cổ tay cô nàng, ngăn lại:

- Nếu lạy thì em nên lạy anh chàng điêu khắc gia kia!

Cô nàng có vẻ hốt hoảng:

- Sao vậy? Anh điêu khắc làm sao?

Giọng Hoàng chùng xuống:

- Chính anh ta tới đây và khiến anh lặn xuống hồ vớt em lên, chứ tự dung làm sao biết chỗ em bị dìm dưới hồ.

Giọng nàng thảng thốt:

- Thôi rồi, anh ấy đã thay vào chỗ của em! Tôi cho anh ta!

Lúc này giọng ngạc nhiên là của Hoàng:

- Sao lại có chuyện đó? Không phải anh ta muốn cứu em lên để cùng được giải thoát?

Cô nàng khóc nức nở:

- Tôi nghiệp anh ấy! Chỉ vì em mà anh phải kiếp nạn nhưng dẫu sao thì cũng không phải nằm ở đáy hồ như em!

Có lẽ đoán là Hoàng sẽ hỏi thêm, nên cô nàng chặn ngang:

- Chuyện rắc rối lắm, tốt hơn anh đừng hỏi gì nữa!

Nhưng Hoàng vốn bản tính chân thực, anh vẫn hỏi:

- Nếu bây giờ xuống đem anh ta lên có được không?

Giọng nàng hốt hoảng:

- Không!

- Sao vậy? Giống như anh mới lặn xuống đưa em lên đây thôi.

Câu nói của nàng làm Hoàng lạnh người:

- Lúc ấy anh sẽ là người thay thế anh ấy nằm mãi mãi dưới đó! Cả hai người, em không muốn ai phải chịu như vậy cả, nhất là bây giờ em cần anh.

Có lẽ vì không phải là người trong cõi âm nên Hoàng chưa làm sao hiểu được sự tình.

- Em đi đây!

Hoàng bật dậy kéo tay cô nàng lại:

- Em đã về đây rồi, sao lại đi?

- Em sẽ tìm cách đưa anh ấy lên. Nhưng người làm việc ấy không phải là anh mà chính là á ta, con người nhẫn tâm đó!

Hoàng chỉ muốn được có cô nàng bên cạnh lúc này, nên cố níu lại. Giọng nàng không còn căng thẳng như vừa rồi:

- Hãy cho em đi, rồi em sẽ trở lại ngay khi xong việc. Từ nay em đã là của anh rồi, em ở ngay trong nhà này mà. Chỉ sợ là rồi anh sẽ chán em, sẽ lại như những người đàn ông khác trên cõi đời!

Hoàng đành phải buông tay ra. Nhưng đến khi nàng bước khỏi giường thì bỗng trong đầu anh hiện lên hình ảnh của bé Tâm và mẹ nó. Cũng chẳng hiểu sao như vậy, nhưng linh tính như mách bảo cho Hoàng điều gì đó, anh lao người theo vừa gào lên:

- Không được!

Bị chụp bất ngờ nên cô gái ngã xuống đất và chỉ trong phút chốc tan biến, để chỉ còn lại bộ xương khô.

- Xin lỗi! Anh không cố ý...

Toàn căn phòng như sực nức mùi hương. Hương thơm quen thuộc của cô gái áo hồng. Rồi bộ xương người cũng dần tan theo không khí.

Hoàng ôm mặt khóc nức nở.

Tìm hơn một giờ, cuối cùng Hoàng mới tới được ngôi nhà ở ngã ba sông.

Anh nhìn thấy bé Tâm đứng trước cửa thì mừng khôn xiết.

- Chú đi tìm suốt sáng đến giờ!

Tâm cũng ngạc nhiên lắm:

- Cậu Hoàng đi tìm chi vậy? Mẹ con...

Chị chủ nhà vừa từ trong bước ra, chị sững sốt:

- Sao cậu biết nơi này?

- Tôi tìm chị và bé Tâm. Có chuyện này...

Hoàng thấy có nhiều người nhìn nén nói nhanh:

- Chị có thể về bên nhà một chút được không, chuyện này quan trọng lắm, tôi cần nói...

Chị chủ nhà nói thẳng:

- Tốt hơn hết là cậu nói ở đây. Bởi tôi sẽ không trở về bên ấy trừ khi cậu đem vật đó đi nơi khác!

Hoàng ngạc nhiên:

- Chị nói vật gì?

- Cái rương chứa xương dưới gầm giường cậu!

- Kìa chị...

Hoàng không ngờ chị này biết điều mà đúng ra chỉ mình anh biết, anh vừa ngạc nhiên vừa sợ sệt, bước lùi lại hai bước, tròn mắt nhìn chị ta:

- Sao chị biết?

Chị chủ nhà sắc mặt đanh lại:

- Không ngờ cậu trả ơn tôi bằng cách đó! Hay cậu muốn hại tôi?

- Sao chị nói vậy? Chẳng qua tôi chỉ...

- Nếu thế cậu tìm tới đây làm gì, nếu không để giết tôi như sự sai khiến của con đó?

Lời lẽ chị này hoàn toàn xa lạ với một chị chủ nhà mà Hoàng biết từ vài tuần nay. Đúng hơn là một con người khác!

Nhin Hoàng đứng thử ra, chị ta lặp lại câu hỏi:

- Có phải cậu tới đây để giết chết tôi không?

Hoàng lúng túng:

- Da... Không! Không hề.

- Cậu không giấu được tôi đâu. Bộ cậu tưởng tôi ra khỏi nhà rồi không biết gì hay sao? Nói cho cậu rõ, tôi còn biết cậu đem xác con nhỏ áo hồng từ hồ lên, cho nó ở ngay trong nhà tôi nữa và như vậy có nghĩa là vĩnh viễn cậu không cho tôi trở về nhà của mình.

Nói xong chị ta quay vô nhà, để Hoàng đứng đó. Lát sau bé Tâm đi ra, cầm trên tay vật gì đó gói kín trong miếng vải nâu, nó đưa cho anh:

- Mẹ con nói, nếu cậu còn muốn mẹ con về thì cậu đem vật này đặt lên nắp rương dưới giường cậu. Đặt và để đó luôn không được lấy đi.

Cầm vật đó trên tay, Hoàng đoán được đó là một pho tượng. Anh định hỏi thì bé Tâm đã quay nhanh vào trong như đã được mẹ nó dặn trước. Chẳng còn cách nào hơn, Hoàng đành trở về.

Về tới nhà Hoàng mới phát hiện pho tượng mà anh mang về là một tượng Phật Bà bằng đồng thau đã rất cũ nhung vẫn còn nguyên vẹn. Chẳng hiểu ý nghĩa của việc mình làm, nhưng Hoàng vẫn y theo lời dặn, đem pho tượng định đặt lên nắp rương. Nhưng khi sắp thực hiện thì thấy không ổn, bởi ai lại để tượng Phật nằm dưới gầm giường! Nên suy nghĩ một lúc, Hoàng di chuyển chiếc rương ra ngoài, đẩy nó nằm sát một góc nhà và đem pho tượng đặt trịnh trọng trên đó, giống như cách người ta để thờ.

Hoàng vừa nhấc tay lên thì bỗng có tiếng khóc thét từ trong rương vọng ra.

Hoàng cảm giác xâx xẩm, lảo đảo sấp té. Trong lúc đó tiếng khóc kèm theo giọng thảm thiết từ trong rương vọng ra:

- Hãy thả em ra! Hãy cho em đi, tội em lắm...

Những âm thanh kỳ lạ đó như vừa van xin vừa dọa dẫm, làm cho Hoàng đang trong trạng thái lờ mờ đó mà cứ muốn chạy tới mở nắp rương ra. Tuy nhiên anh chưa cất bước được thì thân thể như bị ai đó nhấc cao lên và ném mạnh về phía giường ngủ. Hoàng nằm bất động, không biết đến bao lâu, cho đến lúc có ai gọi cửa dồn dập. Hoàng nghe nhung không cất người lên được, phải mất vài phút anh mới hồi vọng ra:

- Ai đó?

Tiếng của một người đàn ông lạ:

- Bạn tôi là khách du lịch, muốn xin phép đi qua vườn để ra ngoài hồ câu cá, xin phép anh!

Hoàng muốn ngăn họ lại, nhưng chẳng thể nào làm được. Thấy im lặng, những du khách ngầm hiểu là được đồng ý nên họ vừa đi vô vườn vừa nói với nhau:

- Nghe nói nơi này trước đây là khu vườn tượng của một ông họa sĩ kiêm điêu khắc. Ông ta nắn tượng đẹp lắm và thường nắn tặng không cho khách tham quan.

Một người đi cùng reo lên:

- Vậy là em sẽ được tạc tượng rồi, em thích lắm!

Người đàn ông đi cùng lắc đầu bảo:

- Em bị thất vọng rồi. Ông điêu khắc gia đó đã chết!

Cô gái xinh xắn tiu nghỉu:

- Chán quá...

Họ gồm hai người, trên tay nào ba lô, nào cần câu, chứng tỏ là chuẩn bị cho một cuộc dã ngoại dài. Chàng trai đi qua khu vườn thấy nó có vẻ hoang phế thì có ý tiếc:

- Chắc là từ lâu không ai chăm sóc nên xuống cấp quá. Phải vào tay anh thì khu vườn này đẹp phải biết!

Chợt cô gái reo lên:

- Ô xem kia anh!

Trước mặt họ hiện ra một cảnh hồ nước đẹp mê hồn. Chàng trai tấm tắc khen:

- Cảnh này không phải là thi sĩ cũng làm được tho!

Cô gái trẻ thích thú quá, không đợi được đã chạy bay tới trước. Tới sát bên hồ cô lại một lần nữa reo lên:

- Có cả chiếc xuồng nữa kìa! Mình bơi xuồng ra giữa hồ đi anh!

Không thể nào cưỡng nổi sức quyến rũ của hồ nước, nên thay vì trải tấm nhựa ra làm chỗ nghỉ chân trước, chàng trai đã đồng tình với người yêu:

- Anh sẽ bơi xuồng ra giữa hồ cho em hái sen. Em có nhìn thấy sen nở không?

Lúc đó vào khoảng xế chiều. Chiếc xuồng con đậu sẵn với hai mái chèo như sẵn sàng cho một cuộc du ngoạn. Chàng trai cẩn thận dặn người yêu:

- Em ngồi quay mặt ra phía trước và nhớ là vịn be xuồng cho chặt, đừng chồm ra ngoài, xuồng lật đó!

Họ chèo xuồng ra giữa thì cô gái bị kích động mạnh bởi cảnh đẹp trước mắt nên liên tục reo lên:

- Coi mặt trời xuống thấp kìa anh! Mặt nước lặng như tờ, anh thấy không? Ô, còn sen nữa, sao giữa hồ nước sâu mà sen mọc được hả anh?

Những câu hỏi tới tấp mà không cần câu trả lời, mà cô gái cũng chỉ để hỏi mà thôi. Cô hết quay sang trái rồi phải và quên cả lời dặn của người yêu, thỉnh thoảng lại đưa tay chụp cái búp sen trong tầm tay, rồi lại một gương sen. Cô như lạc vào cảnh tiên, nên luôn miệng:

- Đẹp quá anh ơi! Phải biết thế này mình tới đây sớm hơn.

Họ đi một vòng sang tới tận gần bờ bên kia, cô gái giục:

- Anh cho xuồng trở lại giữa hồ đi, em muốn ngắm cảnh hoàng hôn ngay trên mặt hồ cơ.

Mặt trời dần xuống thấp, ánh chiều dần chuyển sang màu vàng cam cực đẹp.

Cô gái gần như rú lên:

- Trời ơi! Đẹp như chốn non bồng. Anh ơi, lấy máy ảnh ra chụp đi!

Chàng trai chép miệng:

- Quên máy ảnh trong balô rồi. Tại lúc nãy em hối quá...

Cô gái không hài lòng:

- Bơi trở về lấy đi, còn kịp để mình chụp ảnh mặt trời lặn trên hồ. Nhanh lên anh.

Lại chiều người yêu, anh chàng cố sức chèo thật nhanh. Nhưng khi chiếc xuồng đang mon tròn lướt trên mặt nước, thì chợt bị khụng lại và chao đảo như chạm phải vật gì dưới nước.

- Sao vậy anh?

Chàng trai chưa trả lời thì chiếc xuồng đã bị hất tung lên, bắn cả hai người ra ngoài!

- Cứu em!

Chỉ nghe đúng một tiếng như thế rồi thì im bặt...

Hoàng vẫn chưa bước xuống giường được dù anh biết mình đã nằm qua một đêm, người cảm thấy khỏe

hơn, tinh táo hơn.

Nhìn qua cửa sổ thấy mặt trời đứng bóng, đoán là mình thiếp đi có đến hơn chục tiếng, Hoàng nhớ lại tiếng khóc từ trong rương, anh liếc nhìn thì thấy tượng phật vẫn còn nguyên vị trí, mà tiếng kêu khóc thì có lẽ đã im bặt từ lúc anh ngủ.

Cố nhớ lại mọi việc, Hoàng hơi ngạc nhiên về thái độ của chị chủ nhà, cũng như việc chị đưa pho tượng bảo mang về, có nghĩa chị ta đã biết trước hiệu quả của pho tượng ấy. Hoàng đã từng nghe người ta kể về việc các hồn ma rất sợ các tượng Phật, Chúa hay hình chữ vạn, chữ thập. Phải chăng chị chủ nhà này đã biết rõ về các hồn ma trong nhà mình? Vậy tại sao lúc đầu xảy ra chuyện chị ấy vẫn tỏ ra thờ ơ, cho đến khi quyết định bỏ nhà đi?

Bao nhiêu thắc mắc cho đến phút đó Hoàng hầu như không sao giải thích được. Mà đâu thì còn nặng trĩu, nên sau vài phút nhìn quanh, Hoàng lại nhắm nghiền mắt, cố định thần lại.

Và bên ngoài lại có những tiếng lao xao. Hoàng mở mắt ra và giật mình khi thấy ngay cửa ra vào có hai người lạ mặt xuất hiện. Một người đang bế trên tay thi thể một cô gái mà quần áo còn ướt đẫm. Người còn lại lên tiếng:

- Xin lỗi, chúng tôi phải đường đột vô nhà mà không xin phép trước. Chỉ bởi lúc sáng khi qua đây chúng tôi có gọi nhiều lần mà anh không nghe, nên nghĩ là anh đang ngủ quá say... Chúng tôi muốn nhờ chỗ để cấp cứu người nhà một chút, mong anh thương tình.

Hoàng cố lăm提供更多

- Mời quý vị cứ tự nhiên, tôi bị bệnh nên không thể.

Người khách bế thi thể bước tới đặt cô gái xuống chiếc chống tre gần hiên.

- Chúng tôi không dám để thân thể cô em tôi xuống đất, sợ nhập thổ. Xin đặt nhở ở đây, để sơ cứu.

Hoàng tinh táo hơn, anh hỏi:

- Cô ấy bị sao vậy?

- Nó là em chúng tôi, đi cùng với người bạn trai nó ra hồ nước phía sau đây chơi từ chiều hôm qua rồi không thấy về. Trước khi đi nó có nói là tới chỗ này, nên sau khi chờ không thấy về, chúng tôi mới tới đây lúc mười giờ sáng nay. Gọi hoài mà thấy anh vẫn nằm ngủ, nên chúng tôi mới đi đại ra ngoài hồ nước. Khi nhìn thấy chiếc xuống bị lật úp giữa hồ, chúng tôi nghĩ tới tình huống xấu nhất là em tôi bị chìm xuống, chết đuối, nên cùng nhau nhảy xuống hồ mò tìm. Phải tới cách đây nửa giờ chúng tôi mới tìm được con bé. Còn thằng bạn trai thì...

Người còn lại bổ sung thêm:

- Nghĩ là nó đã chết, bởi từ lúc chúng mất tích đến sáng nay đã qua một đêm rồi, nhưng khi vớt xác đem lên thì tôi thấy tim còn đập. Tôi đã làm hô hấp nhân tạo, nhưng con bé không ói ra giọt nước nào, chứng tỏ khi rớt xuống nước nó không hề bị uống nước, hay nói một cách khác thì nó đã bị ngất đi trước khi chìm xuống đáy hồ.

Họ cấp cứu tỏ ra khá rành rẽ, một lát sau cô gái có dấu hiệu hồi phục dần.

Lúc này người đàn ông mới nói với Hoàng:

- Tôi là một bác sĩ, nhưng nếu không nhờ được chủ nhà cho tá túc để cấp cứu thì chưa chắc đã có kết quả tốt như thế này!

Người phụ nữ cũng nói:

- Em tôi mà sống được là nhờ lòng tốt của anh đây. Lúc nãy chúng tôi cứ ngại là anh không cho vào nhà, bởi em tôi lúc ấy khác nào là một xác chết, mấy ai dám cho đưa người chết xa lạ vào nhà mình. Một lần nữa xin đội ơn anh!

Cô gái đã gầy như tinh hán, vừa mở mắt ra cô ta đã òa lên khóc và gào lên:

- Trả lại anh ấy cho tôi!

Cô chị phải cùi sát xuống mặt em mình, gọi lớn:

- Nguyệt! Chị nè.

Cô gái tên Nguyệt lay tay chị mình:

- Toàn đâu rồi chị Hai? Toàn bị người ta lôi xuống cái hồ sâu có cái gốc cây to lăm dưới lòng hồ!

Bây giờ anh chàng tự xưng là bác sĩ mới ngó ra:

- Thảo nào lúc nãy mình chỉ mò ở bên ngoài. Anh có thấy một hốc cây lớn dưới đó.

Anh quay sang vợ, nói:

- Anh phải lặn xuống đó lần nữa. May ra tìm được xác Toàn.

Cô vợ vẻ lo lắng:

- Em không an tâm, hay là...

Hoàng cũng vụt nói:

- Không được đâu! Vừa rồi là do anh chị may mắn, chứ còn...

Anh định nói ra điều mình biết, nhưng lại ngập ngừng. Nhưng dấu sao anh cũng không dành để một người nữa phải vướng vào bất trắc, nên sau một vài giây suy nghĩ anh gọi ý:

- Tốt nhất anh chị nên ra xóm ngoài này nhờ ai đó bơi lặn giỏi, để họ lặn xuống tốt hơn.

Bà vợ nghe có lý nên tán đồng liền:

- Phải đó! Để em đi kêu cho.

Chị đi khoảng gần nửa giờ thì trở lại với một thanh niên lực lưỡng. Anh này khoe:

- Tôi chuyên lặn mò cá trên hồ này từ cả chục năm nay. Nếu trả công tôi năm chục ngàn, tôi sẽ lặn xuống cho.

- Được rồi, nhờ anh lặn xuống. Mò trong hốc gốc cây. Nếu gặp một người chết chìm thì mang lên ngay giùm!

Anh chàng nở le lưỡi:

- Mò tìm người chết à, vụ này...

Sợ anh ta từ chối, nên người phụ nữ nói ngay:

- Tôi sẽ trả công anh hai trăm ngàn, mong anh giúp cho. Chẳng là cậu bạn của em gái tôi mới roi xuống đó, giống như cô em tôi đây, vớt lên vẫn còn sống.

Cuộc mò tìm diễn ra chóng vánh và có lẽ chuyên nghiệp hơn, nên chỉ sau khoảng mười phút thì anh thợ lặn đã trồi lên báo:

- Không có xác chết nào hết, chỉ có một bộ xương. Tôi lấy lên trước một ống xương tay cho mọi người xem. Ống xương được chuyển lên bờ cho mọi người xem. Vừa nhìn thấy thì cô gái đang còn rất yếu bỗng kêu rú lên:

- Cái đồng hồ là của anh Toàn!

Trong ống xương còn dính theo chiếc đồng hồ dây inox, vật mà chính tay cô gái đã mua tặng cho người yêu nhân dịp sinh nhật anh. Như vậy là...

Trong lúc Nguyệt còn khóc nức nở thì anh chàng bác sĩ, anh rể cô lại không tin:

- Làm sao chỉ mới tối qua đến giờ mà thi thể rã hết, chỉ còn lại xương cốt?

Vợ anh thì giục:

- Anh cứ lấy hết bộ xương lên đây. Đồng thời cố tìm kỹ xem có gấp thi thể của cậu ấy không.

Người thợ lặn lại lặn xuống. Lát sau trồi lên, anh ta nói chắc chắn:

- Không có ai khác ngoài bộ xương này. Đây tôi lấy hết lên.

Sau cơn khóc ngất, Nguyệt tỉnh táo lại và kể:

- Lúc rót xuống thì em còn nắm tay anh Toàn, nhưng rồi bỗng như có ai đó kéo mạnh anh Toàn đi, còn đâu em thì va phải vật gì đó thật cứng nên ngất liền. Tuy nhiên trong lúc mê man thì em có cảm giác là anh Toàn bị lôi vào một hố sâu lắm. Phần em cho đến lúc được vớt lên, em tưởng như mình vừa ngủ một giấc dài vậy.

Tuy biết chắc là không còn hy vọng tìm ra xác còn nguyên vẹn của Toàn nữa, nhưng vợ chồng người bác sĩ và Nguyệt vẫn trả thêm tiền để anh thợ lặn tiếp tục mò tìm cho đến khi trời tối.

Tuyệt vọng, họ quay trở về nhà với Hoàng. Nay giờ theo dõi cuộc mò tìm, Hoàng không hề hé răng, mãi đến khi về lại nhà mới nói:

- Giờ cũng đã tối rồi, nếu không ngại nhà chật chội, thiếu thốn thì tôi mời quý vị nghỉ lại đây.

Nguyệt thật sự chưa muốn về, nên đồng ý ngay:

- Mình ở lại đây tối mai đi, anh chị.

Chiều lòng em nên họ cùng kéo vô nhà trọ của Hoàng. Nhưng khi vừa bước vô nhà, Hoàng đã khụng lại:

- Kìa, anh là...

Một người đàn ông lạ đang ngồi trên nắp rương, trên tay cầm pho tượng Phật Quan Âm. Nguyệt bước vô sau cùng, chợt cô la lên:

- Anh Toàn!

Người thanh niên đang ngồi kia chính là Toàn, chàng trai đã cùng đi xuống với Nguyệt trên hồ ngày hôm qua. Tuy nhiên anh ta vẫn tĩnh bơ khi nghe Nguyệt kêu tên mình. Chừng như hoàn toàn xa lạ...

Nguyệt chạy sán tới định ôm lấy người yêu thì anh chàng đã xua tay:

- Tôi là Dũng, nhà điêu khắc Trần Dũng, chủ ngôi nhà này. Tôi cảm ơn người yêu cô đã kịp thời xuống hồ để chết và thay tôi ở vĩnh viễn dưới đó. Tôi không sống lại được, nhưng hồn phách tôi không phải bị phân ly với hồn phách người tôi yêu. Tôi phải giải thoát cho cô ấy!

Vừa nói anh ta vừa đứng lên và như có một tia sáng lóe lên từ trong rương, rồi chỉ trong chớp mắt, một người hiện ra, mặc chiếc áo màu đỏ hồng!

- Cô là...

Cô gái lên tiếng, giọng còn run run:

- Tôi là người bị anh dùng tượng Phật dồn lên nắp rương không cho thoát ra ngoài. Mà anh có biết làm như vậy là anh đã tiếp tay cho người ta tiếp tục hại tôi không?

Hoàng ngạc nhiên:

- Tôi đâu biết gì, tôi chỉ...

Người trong xác của Toàn kéo cô gái đi:

- Chuyện đó ta sẽ nói sau, giờ em phải về để còn lấy sinh khí mà tồn tại. Ta còn phải...

Anh ta nói tới đó chừng như không còn sức nữa, mặt bắt đầu biến sắc. Họ kéo nhau đi mà người lão đảo.

Đã từng chứng kiến bộ xương mình vớt từ đáy hồ bùa trước biến thành cô gái áo hồng nên Hoàng nói:

- Chuyện này người đương thế chúng ta không biết hết được. Nhưng tôi có thể nói chính người yêu của cô đã tận số và chết chìm xuống hồ để cho hồn của nhà điêu khắc chết trước đây vì lý do gì đó nhập hồn vào.

Rồi anh nói chuyện trước đây cho mọi người nghe. Cuối cùng anh nói:

- Có lẽ ngày mai tôi cũng rời khỏi đây thôi. Tôi không còn đủ can đảm để tiếp tục ở trong ngôi nhà này. Nơi đây hình như còn có những điều gì đó khó hiểu quá...

Nguyệt vẫn còn chưa muốn rời, nhưng nghe Hoàng nói thế nên cô cũng im lặng mà nuốt nỗi đau vào lòng...

Họ quyết định rời ngay chớ không ở lại ngủ qua đêm như lời mời của Hoàng. Riêng Hoàng thì tối đó lo thu dọn đồ nghề và dự tính khi trời sáng thì đi mà không đợi chủ nhà, cũng như không cần lấy lại tiền nhà đã đóng trước.

Nhưng đến nửa đêm thì mọi dự tính của Hoàng bị phá vỡ khi cô gái áo hồng và hồn phách của nhà điêu khắc trong xác của Toàn đã đột ngột xuất hiện. Họ tỏ ra thân thiện, không có biểu hiện gì là người của thế giới âm. Cô gái vừa khóc vừa nói:

- Trước sau gì tụi này cũng phải kể cho anh nghe chuyện của mình. Tuy anh là người ngoài, nhưng lại là người đã có công mang hồn cốt của em lên khỏi đáy hồ, giúp em có cơ may đòi được món nợ mà người ta đã vay của tụi em.

- Đồng thời tôi cũng muốn nhờ anh để làm sao trả lại hồn phách cho người mà tôi đang vay mượn xác của anh ấy. Tôi hoàn toàn không muốn, nhưng hoàn cảnh bắt buộc phải thế.

Họ càng nói thì Hoàng càng như rơi vào mớ tơ vò, anh lắc đầu:

- Tôi chỉ muốn sớm rời khỏi đây thôi!

Hai người kia đều nói:

- Câu chuyện chỉ mới bắt đầu thôi, anh làm sao rời nơi đây được?

Họ nói xong cùng nắm tay nhau dùi vào gian phòng mà thường khi mẹ con bé Tâm hay ngủ. Đêm đó đường như họ ngủ lại ở đó.

Khỏi nói thì cũng biết là Hoàng thức trắng đêm vì nỗi sợ hãi càng lúc càng tăng thêm.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

Đền Tội

Bé Tâm xách giỏ ra khỏi nhà chỉ một đoạn ngắn thì đã nghe có ai đó gọi tên mình. Con bé nhìn chung quanh không thấy có ai, định bước đi tiếp thì đã thấy một người xuất hiện ngay trước lối đi. Tâm trố mắt nhìn rồi kêu rú lên:

- Cô!

Xong con bé lùi lại ngay, bởi nó chợt nhớ chính người này đã hiện lên ở ngôi nhà hoang và đã từng bị mẹ dặn không bao giờ được gặp cô ấy nữa. Mẹ từng nói cô ta là ma mà.

Thấy Tâm giương mắt nhìn mình với vẻ sợ hãi, cô gái mặc chiếc áo màu hồng cười tươi, bảo:

- Cháu không phải sợ đâu, cô vẫn gặp cháu thường xuyên ở ngôi nhà chứa vật liệu đây mà! Cô là người chờ không phải ma đâu. Nào, để cô đi chợ cùng cháu nhé!

Cô ta không đợi Tâm đồng ý, đã kéo tay con bé đi nhanh về phía chợ. Tâm lúc đầu có vẻ muốn từ chối, nhưng chỉ một lúc sau thì tự dung ngoan ngoãn đi theo. Nhưng thay vì đi thẳng vào chợ, Tâm được dẫn đi về phía bến xe lam gần đó. Vía thì muốn hỏi đi đâu, nhưng không cách nào con bé mở miệng hỏi được.

Mãi đến khi nhận biết là xe vừa ngừng lại trước cổng nhà mình, thì Tâm nghe cô áo hồng chỉ tay vào trong và hỏi:

- Cháu có muốn gặp lại cha không?

Nếu bình thường ai hỏi con bé câu đó, nó sẽ đáp ngay rằng nó không còn cha, bởi cha nó đã chết cách nay hơn ba năm rồi. Nhưng lúc này thì Tâm không thể nói gì ngoài việc bước theo người kia.

Đã từ gần một tháng qua Tâm không trở về ngôi nhà của mình, nó vừa muốn cất tiếng gọi mẹ, nhưng lại chợt nhớ là mẹ đang ở nhà bà ngoại.

- Ba cháu đang đợi trong kia.

Lúc đi ngang qua phòng Hoàng, Tâm thấy rõ Hoàng đang nằm trên giường, nhưng nó không làm sao lên tiếng gọi được. Mà Hoàng thì chừng như không còn tỉnh táo.

- Ra nhà kho, ba cháu đang đợi ngoài đó.

Tâm bước như theo sự sai khiến của ma lực vô hình. Nó vừa bước vô nhà kho thì chợt nó khụng lại, bởi trước mắt nó là một người đàn ông mình mẩy đang ướt đẫm nước. Người ấy ngược nhìn nó với đôi môi đang mấp máy mà không thoát được tiếng nào. Lúc này bỗng dung Tâm kêu lên được:

- Ba!

Người được nó gọi là ba, chợt như bừng tỉnh, cũng kêu lên:

- Con!

Tâm lao tới muôn chụp vào người đàn ông nhưng bị ngay một cái kéo mạnh làm chói vói. Giọng cha nó cất lên:

- Cha con ta bây giờ chỉ có thể nhìn nhau thôi, con đừng tới gần đây.

Tâm la lên:

- Không được, ba đã về với con thì phải để cha con mình ở với nhau thôi. Sao ba không vào nhà? Hay ba nghĩ người đàn ông trong kia là gì của mẹ? Không đâu, anh ta chỉ là khách trọ thôi.

- Ba không nghĩ gì đâu. Mà bởi ba chỉ còn nguyên hình hài này khi ở trong này. Còn khi bước ra kia thì ba phải ở trong lốt người khác. Ba giờ đây là một hồn ma!

Con bé vẫn gào lên:

- Ba là cái gì cũng được. Ba vẫn là ba của con mà!

Người đàn ông rơi nước mắt, mà đó hình như là hiếm xảy ra với người như ông ta.

- Ba bị nhốt dưới đáy hồ, chỉ mới lên được vài hôm nay. Hồn phách của ba cũng không còn tồn tại lâu nữa, nên hôm nay có thể là lần cuối cha con mình gặp nhau. Ba muốn nói với con một chuyện để con hiểu và cũng để con không quá bất ngờ khi sự việc xảy ra. Con có muốn biết tại sao ba chết không?

- Ba! Con nhớ rồi, ba đã bị chết đuối dưới hồ! Mẹ kể là chính mẹ đã nhờ người mò tìm cả mấy ngày liền mà không gặp. Mẹ khóc dữ lắm!

Người đàn ông ngửa mặt lên trần nhà, cất tiếng cười nghe bi thảm lạ thường:

- Khi người đàn bà họ nói dối thì vậy đó con!

Bé Tâm hỏi lại:

- Ba nói ai nói dối?

- Mẹ con đấy!

- Kìa ba!

- Con hãy bình tĩnh nghe ba nói. Đã từ lâu rồi sở dĩ ba không về được với con là bởi ba và người mà con gọi là cô áo hồng kia, bị mẹ con dìm và nhốt dưới đáy hồ bằng chính pho tượng đồng mà khi sống ba đã tặc. Con nhớ hai pho tượng Phật Quan Âm không?

- Dạ nhớ! Một pho mẹ nói mẹ lỡ tay làm rơi xuống hồ, còn pho nữa thì mẹ giữ bên mình, cho đến hôm rồi mẹ gửi cho chú Hoàng đem về nhà, có lẽ vẫn còn trong nhà mình.

- Không phải là lỡ tay đánh rơi xuống hồ mà chính mẹ con đã cột pho tượng đó vào xác của ba với cô áo hồng. Chỉ bởi mẹ muốn hả dạ hận thù, đời đời kiếp kiếp ba không được siêu thoát.

Bé Tâm gào lên. Làm sao tin được chuyện mẹ nó làm:

- Con không tin! Mẹ nói ngày xưa ba có vợ bé, ba bỏ mẹ ra đi với người đàn bà kia rồi chẳng may chết chìm.

- Con hãy nhìn khắp gian phòng này xem, có phải tất cả tượng đồng và tượng thạch cao đều là hình mẫu của mẹ con không?

Bé Tâm từ nào đến giờ đâu bao giờ bước vào đây, bởi bị mẹ cấm, nay mới có dịp quan sát, nó kêu lên:

- Đúng là toàn tượng của mẹ!

Giọng người đàn ông bùi ngùi:

- Ba vẫn luôn chủ trương là suốt cuộc đời làm nghệ thuật của mình, ba chỉ tạc đúng một người mẫu thôi, đó là mẹ của con. Bởi mẹ là tất cả của ba. Nhưng cho đến một ngày kia, khi ấy con vừa mới sinh ra được tròn một năm thì sóng gió nổi lên. Tự dung mẹ con không chịu làm mẫu cho ba tạc tượng nữa, với một lý do rất khó hiểu là tạc quá nhiều tượng thì khi chết sẽ không đầu thai được. Ba cố thuyết phục, nhưng mẹ con nhất quyết không nghe, mà còn buộc ba phải bỏ nghề điêu khắc, đi làm nghề kinh doanh để kiếm tiền hơn. Tất nhiên là ba không bao giờ chịu, bởi cuộc đời ba sinh ra là để cho cái nghề mà ba đã chọn, giá nào ba cũng đeo nó tới cùng! Vậy là mẹ con giận, từ đó thể không bao giờ bước chân vào xưởng làm việc của ba nữa.

Bé Tâm cắt ngang:

- Vậy sao mẹ nói ba có vợ bé?

- Chính con quỷ ghen tuông trong lòng mẹ con đã dựng lên chuyện đó. Và cũng chính bởi lòng ghen tuông mù quáng đó mà dẫn tới cái chết của ba và cả cô người mẫu mới nữa...

- Cô người mẫu mới nào?

Chỉ ra phía sau, chỗ cô Hồng đang đứng:

- Chính là cô này. Số là khi mẹ không chịu làm mẫu nữa buộc lòng ba phải thuê người khác tới, để hoàn thành những tác phẩm mà ba lỡ ký hợp đồng với người ta. Mẹ con ghen với cô người mẫu này, dù là ba và cô ta không quan hệ bất chính với nhau, để rồi những trận đòn ghen vô lối, tàn nhẫn đã ập xuống đầu cô gái chỉ biết đi làm mẫu để kiếm tiền sinh nhai. Rồi cuối cùng con biết chuyện gì đã xảy ra cho cô Hồng và ba không?

Không đợi bé Tâm trả lời, ngừng một chút ông kể tiếp:

- Một bữa, khi cô Hồng đang đứng làm mẫu trong tình trạng lõa thể tại gian phòng này thì mẹ con ập vô, dùng nguyên một thùng nước sôi tạt vào người cô ấy! Trong lúc cô Hồng giãy giụa, đau đớn thì mẹ con đã lấy chiếc bao bố dồn Hồng vào rồi lôi cô ấy ra hồ nước. Ba chạy theo không kịp, bởi khi ấy chân ba bị bó bột sau một tai nạn giao thông. Khi ba chạy ra tới hồ thì mẹ con đã dìm cô Hồng xuống lòng hồ. Ba hoảng hốt nhảy đại theo mà quên là mình không biết bơi! Con cũng biết chuyện gì xảy ra rồi...

- Sao mẹ không cứu ba lên?

- Điều này con phải hỏi mẹ con, chứ ba làm sao trả lời được?

- Thế tại sao ba nói mẹ dìm tượng Phật theo?

- Lúc sống ba không tin điều này. Nhưng khi chết rồi thì mới hiểu nếu đặt một tượng Phật hay một vật gì hình chữ Vạn lên một thi thể thì người chết sẽ bị khống chế, không thể hiện hồn. Điều đó có nghĩa là mẹ con sợ ba và cô Hồng hiện về báo oán!

Nói tới đó thì toàn thân ông run rẩy, thịt da như sắp sủa tan biến. Cô Hồng đứng phía sau kéo Tâm ra, vừa nói:

- Cháu ra ngoài này, rồi chút nữa gặp lại ba cháu. Nhưng cô dặn trước, sau đây ba cháu chỉ có hồn phách thôi, còn thân xác là của người khác. Cháu đừng ngạc nhiên.

Tâm theo vô nhà mình. Vừa tới cửa đã gặp một người lạ đứng đó. Chính là Toàn, chàng trai đã chết chìm mấy hôm trước. Lúc này chỉ còn giọng nói khiến Tâm nhận ra đó là cha mình:

- Con cứ ở lại đây, rồi mẹ con sẽ về.

Bé Tâm ngỡ ngàng nhìn cha rồi cô áo hồng, nó muốn biết bây giờ họ là gì của nhau? Chừng như hiểu điều đó, cô Hồng lên tiếng:

- Cô và ba cháu mãi mãi chỉ là hai người không liên quan gì với nhau hết. Chỉ có mẹ con hiểu lâm mà thôi. Quay sang cha, Tâm ngập ngừng nói:

- Con đâu thể gọi là cha khi người này...

- Ba hiểu! Ba chỉ mượn tạm thân xác này không lâu rồi sẽ trả lại cho người ta.

Chợt nhìn vào chỗ Hoàng nằm, bé Tâm hoảng hốt:

- Hình như chú ấy bị chuyên gì đó phải không?

- Chú ấy là ân nhân của cả ba và cô Hồng, do đó con an tâm. Chẳng ai làm gì chú ấy cả.

- Như vậy phải chẳng mẹ con sẽ bị trả thù, báo oán?

- Ba không làm chuyện ấy! Nhưng còn phải chờ thái độ của mẹ con.

Tâm thoáng hiểu, nó nói ngay:

- Con sẽ nói cho mẹ biết chuyện, khuyên mẹ nên xin lỗi ba, xin lỗi cô Hồng.

- Và cả người thanh niên mà ba mượn xác này nữa!

Cô Hồng thở dài:

- Nếu được như thế thì chẳng có chuyện gì xảy ra nữa. Ba con và cô chỉ muốn yên hồn phách chờ ngày được siêu thoát. Chỉ e mẹ con...

Tâm bỗng quay người chạy một mạch ra ngoài, vừa chạy nó vừa nói với lại:

- Con sẽ đi tìm mẹ!

Cả hai người đều nói vọng theo:

- Khỏi phải tìm, rồi thế nào bà ta cũng tới!

Nhưng con bé đã biến mất ngoài đường lớn. Nhà điêu khắc than:

- Oan nghiệt đây mà!

Chàng trai thợ lặn khó khăn lắm mới tìm được nhà. Vừa thấy chị ta anh chàng kêu giật ngược:

- Cô Hương!

Người được anh ta gọi là cô Hường chính là chị chủ nhà của Hoàng. Chị vừa thấy anh chàng thợ lặn thì có vẻ hoảng hốt:

- Sao... sao cậu tới đây?

Sợ có người nhìn thấy, chị kéo vội anh chàng vào nhà:

- Vô đây rồi hãy nói chuyện.

Vô nhà trong, chị hỏi ngay:

- Có chuyện gì vậy? Tôi đã dặn là đừng bao giờ tìm nữa. Cậu không nhớ mọi chuyện giữa tôi với cậu đã sòng phẳng từ lâu rồi sao?

Anh chàng hạ thấp giọng:

- Pho tượng Phật dưới đáy hồ không còn nữa rồi.

Nghe tới đó chị ta phát hoảng:

- Sao cậu biết?

- Tôi đã lặn xuống đó.

Anh chàng thuật lại chuyện mình được thuê lặn tìm xác và nói thêm:

- Nhân đó tôi đã mò tìm pho tượng mà ngày trước cô biếu tôi đặt xuống để làm gì đó. Nhưng không hiểu sao bây giờ không còn nữa. Nếu pho tượng đó là vật quý sao cô không cất ở đâu đó trên nhà, mà lại...

Hường chận anh ta lại:

- Tôi đã trả tiền công cậu hậu hĩnh và cậu chỉ biết vậy thôi. Vả lại cậu đã từng thể độc với tôi là sẽ không bao giờ động tới vật đó mà.

Anh chàng thợ lặn nghĩ mình bị hiểu lầm, nên đưa tay lên trời:

- Tôi thể độc lần nữa, tôi mà có đem pho tượng đó lên thì cho...

Hường cắt ngang:

- Đừng thê! Thôi tôi tin cậu. Vậy cậu nói rõ lại cho tôi nghe coi, tại sao ai đó bị chết dưới hồ?

- Hình như chỉ là chuyện rủi ro thôi. Nhưng lạ lăm, anh chàng đó mới rót xuống hồ có một ngày đêm mà thịt đã tan biến hết, chỉ còn lại bộ xương!

Hường lẩm bẩm:

- Lại một bộ xương...

- Ngoài ra tôi còn nghe mấy người đang ở trong nhà cô đang làm điều gì đó như là...

Anh ta hạ thấp giọng sát tai Hường:

- Tôi thấy con gái cô nữa, nó đang ở đó!

Hường xanh mặt hỏi lại:

- Nó ở nhà? Không thể được, bởi hôm qua nó đi với bà ngoại về quê cậu nó mà.

- Tôi nhìn thấy rõ ràng nó với một cô gái bận áo màu hồng và cả anh chàng mà tôi vớt từ dưới hồ lên nữa!

Chính điều đó làm tôi phát hoảng nên mới tìm cô đây. Có chuyện gì đó không hay rồi cô Hường ơi.

Hường tin ngay vì biết anh chàng này thật thà. Chị linh tính điều mà lâu nay cứ ám ảnh mình nay đã xảy ra. Chưa bao giờ Hường hoảng sợ như lúc này.

- Cậu có cách nào giúp tôi đem con nhỏ về đây không?

Chi móc trong túi ra một xấp tiền khá nhiều:

- Cầm lấy uống cà phê, miễn sao cậu dẫn con tôi về đây cho được. Cậu làm ngay đi!

Thấy thái độ hốt hoảng của Hường, anh chàng định từ chối mà không được.

Vừa trả lại tiền anh vừa nói:

- Tôi sẽ giúp cô, không tiền bạc gì hết!

Rồi anh ta dè dặt hỏi:

- Sao cô không về bên đó với nó, hay tự đem nó đi?

Không muốn tiết lộ thêm, chị giấu:

- Cậu đi ngay giùm tôi đi. Cậu không lấy tiền công thì cũng lấy tiền đi xe.

Nhét vội tờ bạc cho cậu ta xong, Hường bước nhanh vào nhà như sợ điều gì đó. Nếu có ai nhìn thấy thì sẽ vô cùng ngạc nhiên, bởi lúc này Hường đang sợ hãi đóng cửa phòng riêng rồi quỳ trước bàn thờ Phật Bà, lâm râm khấn vái.

Sau một hồi đứng lấp ló bên ngoài, anh chàng thợ lặn mới đánh bạo bước vô và lên tiếng hỏi:

- Có ai trong nhà cho tui hỏi.

Không có ai đáp lại! Hình như trong nhà không có người, nhưng anh chàng vẫn hỏi lần nữa:

- Có ai trong nhà không?

Vẫn im lặng. Anh chàng định thóii lui ra thì chợt nghe có tiếng động ở chiếc giường. Anh ta chạy tới thì phát hiện Hoàng đang bị trói chặt chân tay, miệng bị kín bởi dây vải.

- Phải anh là...

Vừa hỏi anh chàng thợ lặn vừa gõ miếng vải ở miệng và mở trói:

- Ai làm gì anh vậy?

Hoàng trong tình trạng rất tồi tệ, không thể ngồi dậy được, nhưng vẫn cố nói nhanh:

- Ra ngay hồ nước... cứu... cứu con bé!

- Con bé nào?

- Con của chị chủ nhà!

Nói tới đó thì Hoàng đã quá kiệt sức. Anh chàng thợ lặn hốt hoảng, vừa chạy ra hồ nước vừa gọi:

- Bé ơi! Bé ở đâu?

Vừa ra tới bờ hồ, anh ta thấy con bé Tâm đang đứng trên thuyền một mình, người nó lảo đảo như say rượu, mắt thì nhắm nghiền và như chực lao xuống hồ.

Vốn có sức khỏe, lại bơi giỏi, nên anh chàng không chút chần chừ, đã lao nhanh xuống hồ và bơi ra chiếc thuyền đang bồng bềnh trôi ra giữa hồ. Nhờ bơi nhanh, nên chỉ trong vòng chưa đầy một phút anh

chàng đã theo kịp chiếc xuồng. Cũng vừa lúc bé Tâm như có ai đẩy, đã lao xuống hồ trong trạng thái mất cảm giác.

Băng một động tác nhanh nhẹn, anh thợ lặn nhoài người tới và chụp được con bé khi người nó vừa mới chạm mặt nước. Bé Tâm hầu như đã ngất đi, không hay biết gì. Đưa nó lên bờ xong, anh chàng giật mình khi nghe một tiếng gào thật to từ ngôi nhà kho. Tiếng gào của một phụ nữ...

- Ai vậy?

Từ ngôi nhà hoang chợt có một người đàn ông bế trên tay một người phụ nữ mặc chiếc áo màu hồng bước ra.

- Anh chàng chết chìm!

Đúng là anh ta, trên tay anh chàng không ai khác là cô gái áo hồng từ mấy hôm nay. Xem ra họ đang gặp chuyện gì đó... Bởi cô gái thì như đã ngất đi, còn anh chàng thì dáng đi lảo đảo, bước từng bước xiêu vẹo... Rồi chỉ đi được chưa hon chục bước, bỗng anh ta ngã chui về phía trước, đè lên thân thể cô gái.

Sau một lúc chần chờ, anh chàng thợ lặn bế bé Tâm tới chỗ hai người kia đang nằm. Chưa kịp có hành động gì, bỗng anh ta hoảng hốt lùi lại mấy bước. Trước mắt anh ta hai con người kia chẳng hiểu sao đã như bị chảy ra từ từ. Và chỉ một lúc sau thì nơi họ nằm chỉ còn lại hai bộ xương nằm chồng lên nhau! Bé Tâm lúc này vừa tỉnh lại, nó ngoác nhìn quanh, khi thấy hai bộ xương, nó kêu rú lên:

- Mẹ ơi!

- Cháu đừng sợ, rồi cháu sẽ đưa cháu về nhà.

Tưởng là Hoàng, nhưng khi nhìn thấy người lạ, Tâm run giọng hỏi:

- Mẹ cháu đâu?

- Mẹ cháu đang ở nhà. Chú là người ở xóm trên được mẹ cháu nhờ tới đây đón cháu về.

- Chú Hoàng đâu?

- Chú Hoàng là ai chú không biết!

- Là người mướn nhà cháu.

Nhớ lại anh chàng bị trói lúc nãy, anh thợ lặn chỉ vô nhà:

- Chú ấy nằm trong nhà.

- Cháu vào trong đó với chú ấy!

Tâm còn yếu nhưng nó vẫn bước đi. Tuy nhiên vừa bước được mấy bước, Tâm khụng lại vẻ sợ sệt:

- Trong nhà còn có ai không chú?

Chỉ lại phía đống xương, anh nói:

- Họ đã như thế rồi, cháu thấy đó!

Con bé sợ hãi, bước nhanh hơn...

Đến chiều thì Hoàng mới tỉnh lại hoàn toàn. Từ gần bốn ngày nay, anh đã rơi vào trạng thái nửa mê nửa tỉnh. Biết hết những việc xảy ra chung quanh nhưng không thể phản ứng gì. Nhất là chuyện bé Tâm bị oan hồn cô Hồng dẫn tới đây với ý định dùng nó làm con tin, bắt mẹ nó phải tới để bắt mẹ nó phải tới chịu sự trả thù. Rồi sau khi con bé bỏ chạy thì bị Hồng khống chế, nhốt trong nhà kho. Sau đó đưa con bé xuống thuyền để đẩy con bé xuống hồ.

Hoàng nằm như chết một chỗ đã vô tình nghe hai hôn ma bàn chuyện dùng hôn ma chi chủ nhà tên Hường hoặc của bé Tâm hầu để thế mạng họ nằm dưới đáy hồ.

Do là người dương thế, lại bị làm cho bất động nên Hoàng chỉ biết nằm cầu trời cho họ không hại được con bé đáng thương. Cũng may oan hồn người điêu khắc thương con và tìm cách ngăn không cho Hồng ra tay với bé Tâm, nên mới kéo dài thời gian, nhờ vậy anh thợ lặn mới kịp tới cứu.

Riêng chuyện hôn phách cô Hồng kêu thét lên rồi ngất lịm, Hoàng nằm ở đó nhìn qua cửa sổ đã thấy hết và cũng hiểu do bé Tâm không chết chìm đúng giờ đó, nên oan hồn không có người thế mạng là cô Hồng phải tiêu tan hôn phách sau thời gian và chờ đợi mà không hại được người đã làm cho cô ta chết trước đây. Tức cuộc báo thù đã không thành.

- Có ai ở nhà không, cho tôi xin miếng nước!

Hoàng không còn sợ sệt như trước đây, anh bước ra mở cửa thì rất đỗi ngạc nhiên khi thấy một vị đạo sĩ mặc nguyên bộ đồ tu màu đen, thay vì màu vàng hay xám hoặc nâu.

- Bạch thầy...

Thấy Hoàng khó xung hô, vị khách lên tiếng ngay:

- Gọi ta là cụ ông cũng được. Ta cần ngum nước, cậu cho được không?

Hoàng mau mắn:

- Dạ mời cụ vô nhà nghỉ, cháu sẽ rót nước.

Vị đạo sĩ vừa bước vô phòng khách đã chép miệng:

- Nghiệp chướng nặng nề quá!

- Dạ, cụ muốn nói...

Chỉ tay ra phía sau vườn, ông ta lắc đầu:

- Suýt nữa xảy ra cha giết con, chồng giết vợ rồi. Cũng may... thiện tai, thiện tai!

Nói xong ông ta nhắm nghiền mắt, lâm râm cầu khấn điều gì đó. Vài mươi giây sau, ông mở mắt ra chỉ thẳng vào Hoàng:

- Ngay như câu đây, nếu mạng số tận thì bây giờ cậu không còn sống. Cậu có biết là bốn ngày nay, họ giữ cậu lại đây để chuẩn bị đưa cậu về cõi âm để làm ma giữ ngục một khi họ bắt được hồn kẻ mà họ muốn giết hại và nhốt ở đáy hồ kia.

Nghe nói Hoàng toát mồ hôi hột, sắc mặt tái nhợt như người đã mất hết máu.

Anh run giọng hỏi:

- Liệu cháu có... thoát được không?

- Bây giờ thì còn lo gì nữa. Hai bộ xương ngoài kia sẽ vĩnh viễn với cát bụi.

Nói tới đây bỗng ông kêu lên:

- Không xong rồi! Mau cứu người chết oan kia lên, nếu để chậm trễ thì không còn sống lại được nữa!

Hoàng ngạc nhiên:

- Cụ nói ai?

- Chàng trai bị chết chìm cách nay hơn một tuần.

Ông bấm đốt ngón tay xong thì lại kêu lên:

- Không khéo chậm mất rồi. Cậu ta chỉ còn sống chưa tới nửa giờ nữa. Có ai nhảy xuống hồ đưa cậu ấy lên ngay đi.

Vừa nói ông vừa chạy bay ra hồ nước. Có cả Hoàng theo sau.

Trước sự kinh ngạc của Hoàng, vị đạo sĩ lao vút xuống hồ và mất bóng dưới nước. Mãi hơn năm phút sau ông mới trồi lên, trên tay ôm xác một người. Khi ông bước hẳn lên bờ rồi Hoàng mới nhận ra người trên tay ông chính là chàng trai chết chìm mà mấy bữa nay hồn phách nhà điêu khắc đã nhập vào.

Đặt cái xác xuống, ông dùng một ngón tay ấn mạnh vào đỉnh đầu chàng trai xấu số một cái rồi bước lùi ra mấy bước, bảo Hoàng:

- Cậu giúp báo cho người nhà cậu ta tới, đưa cậu ta về! Cũng may là tôi tới kịp, nếu không thì vĩnh viễn cậu ấy sẽ nằm dưới kia.

Chỉ tay về hai bộ xương đằng kia, ông nói:

- Họ cũng đáng thương, nhưng dẫu sao thì họ cũng đã chết do một vụ sát hại, tức có hậu thù. Họ đành phải chấp nhận thôi. Còn chàng trai này chết oan, phải giúp cho cậu ấy trở lại với kiếp sống của mình.

Hoàng nhìn kỹ và rất đỗi ngạc nhiên khi thấy cả hai bộ xương chỉ trong loáng mắt đã biến mất, cùng lúc là sự tỉnh lại của chàng trai. Anh chàng ngạc nhiên chung quanh rồi gọi to:

- Nguyệt! Em đâu rồi?

Hoàng lên tiếng trấn an:

- Cô ấy đã an toàn trở về nhà mấy bữa trước rồi. Còn anh thì nhờ cụ ông đây cứu.

Hoàng quay sang định giới thiệu vị đạo sĩ, nhưng không còn thấy ông ta đâu nữa!

- Ừa?

Anh chàng vừa hồi sinh hỏi Hoàng đù thử chuyện, nhưng anh chỉ lắc đầu:

- Tôi cũng là khách phuơng xa tới đây như anh, chẳng biết gì nữa. Mà thôi, dù gì thì anh hãy nhanh chân về nhà, kẻo người nhà khóc thương tội lầm. Họ cứ đinh ninh anh đã chết rồi.

Sau khi tiễn anh ta ra về rồi, Hoàng trở vào nhà và nghĩ đến việc đi tìm chị chủ nhà. Lần này Hoàng quyết định dứt khoát phải rời khỏi đây, càng sớm càng tốt.

Tuy nhiên. Hoàng chưa kịp đi thì chị Hường đã về cùng với bé Tâm, chị giữ Hoàng ngay từ ngoài cửa:

- Cậu Hoàng, chờ tôi đã.

Nhin thấy bé Tâm đang khóc sướt mướt, Hoàng ngạc nhiên:

- Cháu sao vậy?

Chị Hường lúc ấy nét mặt cũng đang u ám, nặng nề. Chị vừa ngồi xuống ghế thì đã không còn đè nén được nữa, đã òa lên khóc. Hoàng còn đang ngạc nhiên thì bé Tâm bỗng sà vào lòng anh, gào lên:

- Cứu giúp mẹ con, chú Hoàng ơi!

- Mẹ cháu bị gì mà phải cứu?

Hoàng nhìn lại thì cũng vừa lúc chị Hường sụp xuống trước bàn thờ, giọng nghẹn lại:

- Mọi tội lỗi là ở nơi tôi hết, mình ơi! Giờ tôi chỉ muốn được theo mình thôi. Hãy chờ tôi với! Chờ tôi...

Chị ta bất thắn đậm đầu vào cạnh tủ thờ. Cũng may Hoàng lao tới kịp, anh dùng cả thân người chặn ngang chỗ trán chị ta va vào cạnh tủ.

- Kìa, chị làm sao vậy?

Bị ngăn lại, chị ta gào lên:

- Hãy để tôi chết! Tôi không còn đáng sống trên đời này nữa. Tôi muốn chết...

Bé Tâm nhào tới ôm mẹ, vừa kêu:

- Đừng bỏ con mẹ ơi! Mẹ đừng chết! Mẹ đừng...

Nó ôm ghì lấy mẹ không chịu rời ra, còn một tay thì chụp lấy tay Hoàng, lay mạnh:

- Cậu ơi, đừng để mẹ cháu chết! Mẹ cháu muốn đi theo ba, mà ba thì đi theo cô gì đó rồi.

Hoàng hỏi nhanh:

- Có phải chị là vợ của anh điêu khắc không?

Bé Tâm đáp ngay:

- Dạ đúng rồi! Ba cháu là nhà điêu khắc, là chủ căn nhà này, là chồng của mẹ cháu.

Hoàng nhẹ giọng với nó:

- Chú biết rồi. Thật cũng may cho mẹ cháu, nay mọi chuyện đã qua và mẹ cháu khỏi phải lo gì nữa.

Hoàng đem mọi chuyện đã chứng kiến thuật lại hết cho mẹ con bé Tâm nghe, rồi kết luận:

- Theo lời vị đạo sĩ thì hồn phách định về đây báo thù đã tiêu tan hết rồi. Từ nay chị có thể yên tâm mà sống.

Chị Hường vẫn khóc:

- Nhưng tôi không còn đáng sống nữa. Cậu hãy nghe đây, tuy cậu là người dung, mới về đây thuê nhà, nhưng bây giờ tôi không còn ai có thể lo cho tương lai bé Tâm nữa, ngoại nó thì già quá rồi, tôi muốn nhờ cậu nhận nó làm con nuôi, cậu bán căn nhà này đi, lấy tiền nuôi bé Tâm. Tôi phải đền tội lỗi đã gây ra...

Hoàng chưa tiện hỏi rõ, thì chị đã kể hết:

- Trước lúc chết, tôi muốn cậu là người duy nhất nghe hết câu chuyện này. Tôi chính là thủ phạm giết chết cả chồng tôi và con nhỏ tên Hồng đó! Chính tôi đã đâm đùa cướp chồng tôi xuống đáy hồ và khiến cho ba bé Tâm lao theo cứu nó rồi chết chìm theo nó, bởi anh ấy không biết bơi.

Thì ra những gì nhà điêu khắc kể trước đây là hoàn toàn đúng.

- Đóng ý đó là tội lỗi mà bất cứ ai gây ra cũng phải bị trừng phạt. Nhưng theo tôi thì hình phạt nặng nhất mà chị phải lãnh, đó là tòa án lương tâm chị. Nỗi khổ, sự ray rứt bấy lâu nay mà chị đã chịu còn nặng hơn là bản án của pháp luật. Vả lại hiện giờ mọi chuyện đã chìm vào quên lãng rồi, bé Tâm cũng đã lớn và rồi đây chị còn trách nhiệm nuôi nó trưởng thành, cho nó làm một người hữu ích, đó là cách chuộc lỗi tốt nhất mà chị cần làm. Chị chết đi bây giờ đóng ý là đền tội, nhưng chị lại gây ra một tội lỗi khác nặng hơn, đó là bỏ lại đứa con của mình bơ vơ trên cõi đời này. Tôi nghĩ, chị cứ phải sống. Ngoài tôi ra sẽ chẳng có ai biết điều bí mật này nữa. Mà tôi thề với chị, không bao giờ tôi tiết lộ với ai...

Những lời của Hoàng chừng như đã làm cho chị ta thấm thía, nên vòng tay ôm con của chị chặt hơn, nồng nàn hơn...

Bé Tâm nói rất khẽ:

- Đừng bỏ con nghe mẹ!

Giọng chị càng khẽ hơn:

- Con của mẹ...

Những giọt nước mắt lúc này của người đàn bà từng bị con quỷ trong người đẩy đưa tới tội ác, giờ đang bắt đầu khác đi. Những giọt lệ của một con người chân chính, một người mẹ như bao người mẹ khác.

Hoàng muốn nói câu: "ghen tuông chính là một loại quỷ dữ, nó còn nguy hiểm hơn là sự báo oán của những oan hồn nữa, chị nên nhớ điều ấy...". Tuy nhiên, Hoàng đã thôi không nói vì không còn cần thiết nữa. Anh lặng lẽ xếp đồ nghề, chuẩn bị đi ngay...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA SÓI

Rùng đêm vắng tanh, thử lắng tai nghe còn có thể nghe được cả tiếng loài kiến đang hành quân rời tổ kiếm thức ăn. Không một làn gió, không một tiếng động nào được phát ra. Ánh trăng yếu ớt xuyên từng kẽ lá hiếm hoi chiếu xuống mặt đất đầy lá và cành khô. Cảnh rùng đêm đầy bí ẩn cùng với cái lạnh khiến cho người can đảm nhất cũng phải run sợ.

Một con gió len từng kẽ lá, xuyên qua những thân cây rít lên thành một tràng tiếng kêu rùng rợn. Minh cầm trên tay một thanh gỗ dài khoảng độ hơn một cánh tay, nhẹ nhàng bước từng bước, cố ý không phát ra một tiếng động nào.

Không phải Minh đang tìm gì đó, hay rình rập gì mà vì cảnh đêm quá rùng rợn làm anh chàng phải luôn cảnh giác. Từ chiều tối giờ Minh luôn có cảm giác bị theo dõi.

Tiếng cành khô gãy như có bước chân giẫm phải chót vang lên sau lưng. Minh quay ngoắt người lại. Chẳng có gì cả, cố nhìn kỹ nhưng chẳng có gì hon là những gốc cây với lá cây khô.

Khu rừng này trước đây là nơi tụ họp của một đàn chó rừng, có biết bao nhiêu câu chuyện về những con sói ma, những đàn linh cẩu gieo rắc kinh hoàng từng được người đời kể lại. Có thể chúng cũng từng sống ở trong khu rừng này, nhưng đó là chuyện của ngày xưa.

Những câu chuyện đó lại hiển hiện ra trong suy nghĩ của Minh, chàng tự động viên mình bằng suy nghĩ thời buổi này làm gì có nữa, trong khi mình lại đang ở nước Việt Nam chứ không phải châu Âu hay châu Phi.

Lăm lăm cây gãy trong tay, Minh từ từ tiến tới. Lại cái cảm giác một ánh mắt nào đó theo dõi mình, Minh quay tứ phía, cố gắng nhìn theo ánh trăng yếu ớt khi xuyên từng khe lá, nhưng cũng chẳng có gì.

- Hù!!!

Minh chót có cái cảm giác hai vai anh bị vin lại, âm thanh phát ra ngay bên tai mình, như có một con thú nào nhảy xổ lên vai. Quá hoảng hốt, Minh nhảy tới trước, xoay người lai đồng thời đánh luân mấy gãy vào đầu cái bóng đen vừa mới nhảy ra. Minh chẳng biết gì nữa, cứ việc đánh tới tấp. Trán vã mồ hôi, nhưng tay của Minh vẫn dùng hết sức cầm cây gỗ giáng xuống như điên loạn.

Khi đã thấm mệt, Minh bắt đầu thấy tỉnh ra dùng tay lại. Cái vật đen kia nằm bất động, dưới ánh sáng mờ ảo của trăng, Minh nhận ra một vũng máu chảy ra.

Lấy cái bật lửa trong người ra, Minh bật lên xem thử. Một ánh quang lóe lên rồi vụt tắt, ánh lửa chỉ lóe lên trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng cũng đủ cho Minh nhận ra đó là một con người. Một thi thể mặc đồ đen nằm bất động.

Minh sợ hãi:

- Tôi đã giết người rồi! Tôi đã giết người. - Minh lẩm bẩm trong nỗi sợ. Mồ hôi chảy thành từng dòng, áo ướt đẫm.

Anh đứng yên, sợ hãi nhìn cái xác. Cái xác bị đánh nát cả đầu chỉ còn có thân mình. Sau một lát, Minh từ từ tiến lại thi thể bất động dưới đất. Lật thi thể lên. Minh bật cái bật lửa lên soi, ra là một thi thể phụ nữ. Ánh mắt Minh dừng lại ở gần cổ của thi thể, một cái gì đó lóe lên khi được ánh lửa chiếu vào. Minh cầm lên xem thử.

Bỗng Minh hé lèn:

- Trời! Không! Không...

Rồi anh ném lại tất cả, quay đầu chạy, vừa chạy vừa hét lên chỉ một từ "không". Tiếng thét của Minh xa dần. Vật lóe sáng đó chính là mặt dây chuyền mà Minh đã mua tặng Lan khi cả hai cùng nhóm bạn tới nơi đây để ăn mừng lễ Giáng Sinh. Lan là người mà Minh rất thương yêu và anh đã từng muốn ngỏ lời nhiều lần mà không dám. Khi đến đây vì muốn đi tìm cho Lan một loài hoa mà Lan rất thích nở vào mùa đông ở khu rừng này, nên Minh đã bạo gan đi sâu vào rừng tìm nhưng đi một hồi thì bị lạc.

Lan cũng đã từng đến đây, đi theo Minh nhưng không muốn cho anh chàng biết, chỉ muốn hù cho anh chàng sợ một cái, nào ngờ lại ra nông nỗi này.

Giữa cánh rừng đêm, còn vang xa xa tiếng thét kinh hoàng của Minh, một ánh mắt đỏ lùi chầm chậm tiến đến bên cái xác của Lan. Khi tiến đến cách cái xác chừng độ vài sải tay, ánh mắt kia bỗng dừng lại, lùi dù nhìn cái xác, rồi tru lên một hồi. Đúng là giọng tru của loài chó sói.

Tiếng tru nghe rùng rợn khiến cho cả khu rừng như nổi loạn. Những con thú ở gần đó thức giấc dáo dác chạy hoặc bay tứ tung. Một lúc sau, khu rừng lại bị bao trùm với không khí im lặng tới rợn người. Con chó sói tiến lại gần xác chết, đưa mũi ngửi ngửi. Bỗng cánh tay của xác chết cử động, đánh mạnh vào dưới hàm của con chó sói. Con chó sói bị bất ngờ nên nhảy lui ra sau, giương con mắt đỏ như lửa nhìn cái xác. Con sói lớn ấy chỉ còn có một con mắt. Trong khi đó cái xác từ từ đứng dậy, không có đầu. Sau một phút ngỡ ngàng, con chó sói liền nhảy xổ tới, nhưng chưa kịp làm gì thì bị cái xác nắm lấy đầu nó rồi ném mạnh ra phía sau. Tiếng con chó sói rú lên thất thanh cùng với tiếng va đập của nó vào gốc cây như cùng một lúc. Con chó sói rơi bịch xuống nằm bất động, dưỡng như nó đã chết.

Cái xác nhặt cây gãy gỗ của Minh để lại, rờ rẫm rồi dừng lại cách đầu cây gỗ khoảng một gang tay, đoạn xé nhẹ một cái nghe rắc một tiếng, tiếp đó nó rút ra một vật như cây kiếm màu bạc từ cái vỏ gỗ bên ngoài. Thì ra khúc gỗ chỉ là nguy trang, còn đó chính thật là một thanh gươm.

Cái xác cầm lấy thanh gươm lên tiến tới gần con chó sói, lắc lấy đầu con chó sói ấy và gắn lên cổ mình.

Tiếp theo cái xác vuốt nhẹ chỗ ghép giữa đầu chó sói và thân hình của nó. Một làn sáng như lửa nhỏ chạy quanh chỗ nối, tiếp theo là cái đầu chó sói quay qua lại như thể kiểm tra xem đã nối lại hay chưa, cuối cùng nó tru lên một tràng dài.

Tiếp đó là một giọng nói: "Ta sẽ báo thù! Ta sẽ báo thù!" rồi từ từ đi theo hướng mà Minh lúc đầu đã bỏ chạy.

Trong ngôi nhà ở bìa rừng, các bạn của Minh đang nghe chủ nhà là một ông lão đang ngồi kể lại những câu chuyện rùng rợn về loài chó sói từng xuất hiện trong khu rừng xưa kia.

Ông già kể đến một con sói ma, có khả năng biến hình thành người chuyên gieo rắc bao nỗi kinh hoàng. Ông kể về con chó sói vì quá hung tàn và ma mãnh, nên một pháp sư trẻ tuổi trong làng đã ra tay trừ khử. Hai bên giao chiến kịch liệt, cuối cùng con chó sói bị một nhát kiếm của pháp sư và chết đi. Trước khi biến lại thành hình sói, con chó sói nói: "Ta sẽ ở mãi trong thanh kiếm này, và ta sẽ trở lại báo thù". Người pháp sư sau khi nghe thế thì thiêu luôn xác con sói ma, đồng thời cũng hủy đi thanh kiếm báu. Thế nhưng dù bị chặt làm mấy khúc, nhưng hôm sau thanh kiếm lại liền lại. Sự hãi, người pháp sư bèn dùng pháp thuật ếm vào thanh kiếm, bao bọc nó làm người ta ngỡ là một thanh gỗ bình thường rồi đem chôn xuống nơi đã thiêu con chó sói.

Một đêm trăng rằm vào mùa đông, có một đàn chó sói đã tìm đến đó, đào bới và đào lên được thanh gươm kia, sau đó chúng lại bỏ đi mất. Người ta quá sợ hãi nên không ai dám vào khu rừng ấy nữa. Người ta đã kể cho nhau nghe rằng thanh gươm đã bị đào lên, và bất cứ ai bị thanh gươm đó chém trúng sẽ lập tức biến thành ma sói....

Kể đến đây, mọi người bỗng nghe thấy tiếng Minh thét vang, nên ai nấy đổ xô ra ngoài xem. Thấy Minh chạy vào, thân mình ướt đẫm, dáng vẻ tỏ ra rất sợ hãi lẩm bẩm câu gì đó không ai hiểu.

- Mau đưa Minh vào nhà đi! Bên ngoài trời lạnh lắm...

Tiếng nói chưa dứt thì một tiếng tru của chó sói lại vang lên. Mọi người như hoảng hốt vội kéo Minh vào nhà, khóa chặt các cửa rồi nhóm lại ở phòng khách.

Khuôn mặt mọi người lộ đầy vẻ lo lắng. Ông lão kia cũng lo âu không kém, ông ngạc nhiên sao vùng này lâu nay đã không ai còn trông thấy chó sói nữa, vậy mà giờ đây tiếng chó sói tru lại vọng lên. Tiếng chó sói tru mỗi lúc một gần.

Ai cũng lo lắng, giữa đêm khuya noi vắng vẻ.

Quanh ánh đèn leo lét là một nhóm người đầy vẻ hoang mang. Vì dân nơi đây đã bỏ đi từ lâu nên cũng không có điện, nhà gần nhất cũng cách xa hơn hai mươi cây số. Tiếng tru mỗi lúc mỗi gần, ông lão chợt tái mặt, ôm đầu và hé lén:

- Nó rồi! Chính là nó đó, con chó sói... ma... nó... nó...

Tiếng ông lão như nghẹn dần đi, ông lảo đảo lùi lại phía cửa chính, tay ôm đầu, mặt lộ vẻ sợ hãi tột độ.

- Còn cô Lan đi đâu rồi? - Một người chợt cất tiếng hỏi.

- Không biết nữa! Cô ấy hồi chiêu đi vào rừng một mình theo anh Minh mà!

Mọi người quay lại nhìn Minh, thấy anh chàng vẫn chưa hoàn hôn, vẻ sợ hãi còn in trên nét mặt, nói không ra tiếng nữa. Bỗng "rầm" một tiếng, cánh cửa bật ra, gió lạnh ủa vào, một thân hình đầy lông xám trắng nhảy xổ vào chộp bắt lấy ông lão rồi ra ngoài. Ông lão chỉ kịp hé lén một tiếng rồi im bặt. Cả nhóm bạn cũng hé lén, mọi người nhóm lại vào nhau, thấy cái gì là chụp lấy ngay làm vũ khí tự vệ.

- Chạy lên lầu mau! - Tiếng của Lâm hối thúc các bạn.

Đám con gái tranh nhau chạy lên trước, riêng bọn con trai theo sát phía sau, nhưng đi thut lùi để đề phòng con quái vật đó lại tiến vào. Khi đã lên hết trên lầu, vào một căn phòng và khóa trái cửa lại, cả nhóm bạn vẫn chưa hết sợ.

- Hình như nó giết chết ông lão rồi! - Linh vừa khóc vừa nói, giọng lạc hẳn đi. - Liệu nó có giết hết chúng ta không nhỉ?

- Tôi sợ quá đi mất! - Hiên cũng vừa khóc vừa nói.

- Chết rồi! Còn Minh nữa, Minh đang ở dưới nhà!

Lâm lại lên tiếng:

- Khang, ta đi xuống đưa Minh lên đây luôn cho an toàn.

- Yên lặng nào, chúng ta càng gây ít tiếng động càng tốt!

Khang tỏ ra bình tĩnh nói, nhưng nghe qua giọng thì chắc anh chàng cũng đang run lẩy.

- Hai người xuống thì nguy hiểm lắm! Lâm, tôi và Diệu sẽ xuống đưa Minh lên đây, còn Linh, Hiên, Hân và Ngọc ở lại đây, mỗi người hãy tìm trong phòng cái gì có thể dùng để tự vệ. Tuấn lo việc bảo vệ các bạn nữ và mở cửa đúng lúc cho chúng tôi.

Phản công xong, Khang từ từ mở cửa, ba người cùng nhẹ nhàng xuống dưới, nhưng chỉ dám đứng trên cầu thang. Khang và hai bạn không còn thấy Minh đâu, qua ánh nến chỉ thấy mấy vũng máu chỗ Minh nằm và vết máu kéo lê vào trong phòng. Ba người kinh hãi chạy ào lên cầu thang, tiếng bước chân chạy trên cầu thang rầm rầm làm cho mấy người bạn ở trên càng hoảng hốt. Tiếng đập cửa, và tiếng Khang giục:

- Tuấn, mở cửa nhanh lên, nhanh lên!

Trước khi bước vào trong phòng, Diệu còn kịp nhìn thấy thân hình của con quái vật đứng dưới chân cầu thang chực nhảy xổ lên. Cả nhóm theo lời Khang chất bàn ghế lại phía cửa, rồi nhóm lại ở một góc phòng, ai nấy đều lo sợ, tay lăm lăm bất cứ thứ vũ khí gì tìm thấy được. Tiếng bước chân lên cầu thang làm cho mọi người càng thêm hoang mang.

- Bình tĩnh đi các bạn, chúng ta đồng thế này, nó không làm gì nổi đâu.

Lại là Khang trấn an các bạn. Ai cũng đều nhìn nhau, không nói một lời, nín thở chờ đợi. Tiếng đập cửa vang lên cùng với tiếng gầm gừ đặc trưng của loài chó sói khiến ai nấy mặt trắng bệch ra vì sợ hãi. Tiếng đập cửa mỗi lúc mỗi dữ dội, tiếng gầm gừ phát ra cũng lớn hơn. Không chịu nổi những cú đập, cánh cửa lung lay, và rồi bàn ghế đổ nhào xuống, cánh cửa bung ra.

Trước mắt mọi người, một con quái vật hiện ra. Đầu nó hệt như đầu chó sói, còn thân thì đầy lông của loài sói, tay cầm một thanh kiếm dài độ hơn một cánh tay sáng lóa lùi dù nhìn mọi người. Đó chính là một con ma sói không hon kém.

Con ma sói dần dần tiến lại chầm chậm, tay giơ thanh kiếm lên chĩa thẳng vào đám người lố nhố. Khoảng độ chừng một sải tay nữa là có thể chạm đến mấy người kia, con ma sói liền dừng lại, nhìn mọi người đang co rúm lại vì sợ hãi, rồi nó giơ thanh kiếm lên cao...

Bây giờ lại nói về cái xác chết của Lan, sau khi gắp cái đầu chó sói vào, rồi đi theo hướng Minh chạy, đi được một đoạn, như nhớ ra việc gì. Nó liền quay trở lại chỗ xác con chó sói. Con quái vật đó cúi xuống, xé banh lồng ngực con chó sói, moi lấy tim, gan và bộ lòng ra ăn. Nó ăn ngấu nghiến toàn bộ những bộ phận bên trong của con chó sói, vừa ăn vừa gầm gừ. Ăn thịt con chó sói xong, nó bèn bỏ đi, dưới ánh trăng, loang loáng một vũng máu cùng với phần xương và phần bên ngoài của con chó sói. Con quái vật bước những bước nặng nề, tay cầm thanh gươm báu tiến về phía bìa rừng.

Tay và mặt của nó mọc lên đầy lông xám trăng. Cả thân hình của nó giờ đây bao phủ bởi một lớp lông dày của loài chó sói. Con mắt đỏ au như chiếu sáng lối đi dẫn đường con quái vật ra khỏi rừng. Bây giờ con quái vật đã trở thành một con ma sói. Một con ma sói đầy hung tợn.

Một con ma sói được ghép bởi thân thể một người bị cây gậy phù phép đánh chết và cái đầu của một con sói ma. Sự tàn bạo của nó khó ai có thể lường trước được. Cả khu rừng như nhận thấy điều nguy hiểm, con ma sói đi đến đâu là thú rừng dáo dác tìm đường chạy làm náo loạn cả một vùng. Khu rừng trở nên ồn ào, không yên tĩnh như lúc đầu nữa. Chợt con ma sói thấy một con nai mắc bẫy ở gần đó, khác với vẻ nặng nề khi đi, con ma sói nhanh như sóc, phóng lại chặt đứt đầu con nai, moi toàn bộ ruột gan ra ăn. Con ma sói vừa ăn vừa gầm gừ, thú rừng lại dáo dác tìm đường trốn thoát. Ăn xong, nó đứng dậy, với vẻ nặng nề, tiến ra bìa rừng, chợt nó nhìn thấy ngôi nhà mà các bạn trẻ đang ẩn náu ở trong đó...

Trong khi con ma sói giơ thanh kiếm lên cao, ánh đèn phản chiếu làm thanh kiếm lóe lên - đúng là một thanh kiếm báu - thì nhóm bạn trẻ vẫn co rúm lại vào nhau. Chợt Khang tay cầm cái ghế gần đó ném mạnh vào con ma sói, đồng thời hét lên:

- Đánh chết nó đi!

Lâm, Diệu, Tuấn cùng cầm gậy lao lên, con ma sói liền lui lại, né tránh cái ghế đang bay tới, đồng thời khoa một đường kiếm tròn gạt mấy cây gậy vừa đánh tới, đồng thời nó lại tiến tới đá thẳng vào người Lâm một phát.

- Con ma sói biết kiếm đao và karate đó!

Tiếng Khang thét lên, bởi vì Khang vốn là một võ sinh karatedo tú đắng, và kiếm đao cấp sáu, nên khi nhìn thấy chiêu thế này thì anh đã phát hiện ra ngay.

Tiếng thét của Khang vừa dứt thì con ma sói dừng lại, quay qua Khang và lao tới. Diệu, Lâm, Tuấn đứng chôn chân nhìn, không dám nhúc nhích, đám con gái mặt mày tái mét nói không ra lời. Khang với con ma sói giao đấu kiếm thuật với nhau, những đường kiếm loang loáng của ma sói, tiếng vút vút phát ra từ cây gậy của Khang. Giao đấu hon chục chiêu, Khang bị ma sói đá trúng người, té ngã lăn xuống sàn.

Ba người con trai còn lại bỗng sực tỉnh, cùng hét lên và lao tới con ma sói.

Đúng như Khang nói, kiếm đao cấp sáu quả không tồi, chỉ một chiêu cả ba người bạn trẻ đều té nhào xuống. Con ma sói dừng lại, nhìn đám con gái và đưa kiếm lên, từ từ hướng về Linh. Bỗng con ma sói cất tiếng nói:

- Chúc mừng Giáng Sinh hạnh phúc!

Nói xong rồi ma sói phá lênh cười. Cả nhóm bạn chưa hoàn hồn thì phải há hốc miệng vì ngạc nhiên. Sau lưng con ma sói, ông lão tiến vào, nhìn đám bạn trẻ và cười to.

Con ma sói đưa tay lên cổ, kéo mạnh một cái, lớp da bên ngoài tróc ra để lộ một khuôn mặt khá điển trai.

- Ôi! Anh Thái Hùng! - Cả nhóm đồng thanh, nhưng vẫn còn rất ngạc nhiên.

- Phải, chính tôi đây! Thái Hùng đây. Giới thiệu với các bạn đây là ông nội tôi, và chính tôi cũng đã bí mật gửi giấy mời mọi người trong nhóm tới đây ăn mừng lễ Giáng Sinh đó. Sao hả? Màn trình diễn ma sói của tôi ấn tượng không?

- Bạn quả là độc ác lắm, làm chúng tôi sợ chết khiếp! - Linh nói mà như mếu.

- Xin lỗi các bạn, tôi nghĩ rằng đó chỉ là một trò đùa thôi mà!

- Lúc đánh kiếm tao đã nghỉ ngơi rồi! - Khang lên tiếng. - Vì chúng ta là bạn đồng môn mà, tao rành cách đánh của mày lắm.

- Thôi, chúng ta xuống nhà đi nào! - Ông lão nói.

Cả nhóm lũ lượt kéo nhau xuống dưới nhà, căn nhà lộng lẫy hẳn lên khi hàng chục cây nến được thắp lên. Minh vẫn nằm đó, hình như đang ngủ.

- Vậy còn tiếng sói tru thì sao?

- Rất đơn giản thôi. - Vừa nói, ông lão vừa đưa tay bật cái máy thu âm con con gần đó, một tiếng sói liền lập tức tru lên.

Mọi người cùng nhau vui vẻ trò chuyện, mà cả bọn đều không biết nguy hiểm đang đến rất gần. Con ma sói đã tiến đến rất gần ngôi nhà. Nó đi từ từ, mắt chăm chăm nhìn về phía ngôi nhà, nơi phát ra ánh sáng ấm áp.

- Mau đóng chặt cửa lại đi, lạnh lắm đó! - Linh kêu lên.

Diệu nghe lời đi ra đóng các cửa lại. Còn cửa chính thì do Hân đóng. Trước khi cánh cửa được khép lại, Hân nháu nhìn thấy một bóng đen tiến lại từ xa, có một cảm giác sợ hãi tự nhiên len lỏi khắp người Hân, nên cô nhanh tay đóng sầm cửa lại, đoạn khóa trái. Cái cảm giác sợ hãi khó tả đó mãi không dứt nhưng Hân không dám nói với bạn bè, vì sợ bị chê là nhút nhát, và bởi từ trước tới nay Hân vẫn luôn bị bạn bè gọi như thế.

Chợt nhớ tới Lan, Hân bèn lay Minh dậy và hỏi:

- Anh Minh! Lan nó đi đâu rồi?

Minh nghe gọi mơ màng tỉnh dậy, thấy Hân mà ngỡ như là Lan, lại nghe hỏi như thế, Minh sợ hãi xô Hân ra, hai tay ôm đầu và nói:

- Không phải tôi, lỗi là do cô ấy, không phải tôi làm!

Vừa nói, Minh vừa khóc. Hân vỗ về một lát, Minh như lấy lại được bình tĩnh, vừa khóc Minh kể lại chuyện Minh đã giết Lan như thế nào. Mọi người há hốc mồm ra khi nghe chuyện, ai cũng tỏ lòng đau buồn, và buồn nhất là ông lão, bởi ông cũng chính là ông ngoại của Lan, Lan là người ông rất yêu mến.

Ông chạy đi kiếm cây đèn pin. Ông lão nói mà cố giấu tiếng nấc trong lòng.

- Dù nó có chết đi, nhưng cũng phải đem xác nó về đây để trong rừng đến sáng thì bị thú ăn thịt hết mất. Câu dẫn đường cho tôi đến đó mau lên!

- Ông ơi! - Hùng ngăn ông lão lại. - Ông hãy ở nhà để cháu và các bạn lo việc này! Khang, Tuấn tụi mày đi với tao. Diệu và Lâm ở lại đây lo những vật dụng để sáng mai an táng cho Lan. Minh nữa, mày cũng đi để chỉ đường cho tụi tao.

- Minh ở nhà đi, không nên cho Minh đi theo, vì lúc hoảng sợ thì con người ta chạy ào chứ ai biết được mình chạy đi đâu nữa. Dù có cậu ta đi theo cũng không giúp ích được gì. Theo tao thì tụi mìn cứ đi vào trong đó tìm vậy. Lúc Minh kể, tao có để ý là Minh nói chỗ đó có một cây đại thụ lớn lắm.

- Vậy thì tao biết chỗ đó rồi. Đi nhanh lên!

Ba người bạn kéo nhau đi ra, hướng thẳng vào trong rừng. Ở trong nhà, không khí Giáng Sinh rộn rã được thay thế bằng một không khí ảm đạm, ai nấy đều cảm thấy khó chịu. Không ai nói với ai một lời. Họ cứ ngồi đó mà nhìn nhau. Ông lão ngồi trên ghế, bất động nhìn ánh trăng soi qua cửa sổ, hai dòng nước mắt lăn dài trên má ông. Ông nhớ tới những kỷ niệm khi Lan còn là một đứa nhóc, có lần bị mẹ la, Lan chạy vào rừng để rồi bị lạc, mãi tới khuya, mọi người mới tìm thấy Lan ngủ trên một thân cây cao, lần đó, ông đã lo lắng biết bao. Bao nhiêu hình ảnh của Lan hiện về làm tim ông đau nhói.

- Đừng quá đau buồn ông ạ! - Hân ngồi kế bên ông từ lúc nào. - Người đã mất rồi không bao giờ quay trở lại được nữa, Lan là người chúng cháu rất yêu quý. Đó chỉ là một tai nạn.

- Ông không sao đâu, ông cũng còn có các cháu đây mà! - Vừa nói ông vừa lau nước mắt. Căn nhà lại chìm ngập trong yên lặng. Vắng xa xa tiếng chim cú kêu. Con ma sói vẫn đang đi về phía ngoài nhà, chot thấy ba người con trai đi ra, tay cầm đèn pin, nó bèn nấp vào một bụi rậm. Hình như nó cố ý tránh né ánh đèn sáng lóe chiếu vào. Đợi moi người đi khuất vào rừng, nó rời chỗ nấp, tiến vào ngôi nhà...

Ở trong nhà không khí nặng nề vẫn bao trùm lên tất cả. Minh tiến lại phía ông lão.

- Cháu xin lỗi, không phải do cháu cố ý giết Lan. Chỉ tại lúc đó cháu sơ quá!

- Biết rồi! Ông không trách cháu đâu, đó chỉ là một tai nạn. Tôi nghiệp con bé nó còn trẻ quá, chỉ vì muốn đùa với cháu một chút...

Tiếng ông lão như nghẹn đi. Cái cảm giác sợ hãi bất chợt lại đến với Hân, cô gái xích lại gần với các bạn hơn.

- Hân sao thế? - Ngọc thấy Hân có thái độ kỳ lạ nên hỏi thử. - Lạnh lẩm hả?

- Ủ! Không hiểu sao mình có cảm giác bất an, lúc đóng cửa lại mình nhìn thấy ngoài kia có một bóng đen, tay nó cầm cái gì đó như một thanh kiếm phát ra ánh sáng mờ mờ. Mình nghĩ là một người qua đường thôi, nhưng nhìn thấy cái bóng đó là mình tự nhiên thấy sợ.

- Có phải cháu nhìn thấy thanh kiếm giống như thanh kiếm này không?

Vừa nói ông lão vừa chỉ vào thanh kiếm Hùng cầm lúc nãy ở trên bàn.

- Đúng rồi đó ông ạ. Trông giống lăm, cả cái ánh sáng mờ mờ mà nó phát ra nữa!

Ông lão tái mặt đi khi nghe Hân nói. Rõ ràng có điều gì đó bí ẩn đến nỗi ông lão nghe nhắc tới thanh kiếm đã tái mặt đi. Ông bắt đầu kể:

- Các cháu còn nhớ câu chuyện về con sói ma biến thành người không? Thanh kiếm bị phù phép trong truyện với thanh kiếm này là một cặp. Truyền thuyết kể lại rằng: có một người thợ rèn tài hoa đã rèn ra hai thanh kiếm báu. Một thanh đã giao cho người con trai, một thanh giao cho người con gái. Cả hai thanh kiếm giống hệt nhau, chỉ khác nhau về tính năng. Thanh kiếm của người con trai chuyên dùng để diệt trừ loài yêu ma, nếu ai bị nó chém trúng thì kẻ đó sẽ bị biến thành một cái xác khô ngay lập tức. Sau này, thanh kiếm được truyền lại đến tay vị pháp sư trẻ tuổi và vị pháp sư đó đã bao bọc nó bởi một lớp gỗ sau khi nó bị phù phép lại để thay đổi tính năng. Ai bị nó chém trúng sẽ biến thành ma sói hung bạo. Còn thanh kiếm thứ hai thì có tác dụng khác, đó là thu phục ma quỷ làm nô lệ cho mình. Thanh kiếm đó được truyền đến đời của ông, chính là thanh kiếm này. Có thể câu chuyện này mang màu sắc phép thuật nên các cháu không tin, nhưng truyền thuyết đã kể lại như thế. Rõ ràng ngoài ông ra chẳng ai biết đến thanh kiếm kia nữa, không ai biết là từ lâu đã bị biến thành gỗ. Chính ông cũng không biết rõ thanh kiếm kia nằm ở đâu nữa. Cách đây rất lâu có một đàn chó sói đào nó lên, nhưng từ đó không ai vào khu rừng đó nữa, thế nên chẳng ai biết được thanh kiếm đó đâu cả. Nếu thật sự có người lấy được nó thì đó là một con ma sói, chỉ có con ma sói kia mới biết được thanh kiếm ở đâu thôi, hay là nó đã bắt ai đó làm nô lệ cho nó để nó trả thù?

- Cũng có thể lúc nãy Hân thấy nhầm thôi, thần hồn nát thần tính mà!

- Không! Minh nhìn thấy rõ ràng mà, bóng đen đó thì không rõ, nhưng thanh kiếm thì vì nó phát sáng nên thấy được mà.

- Dưới ánh trăng như đêm nay, mà ánh sáng của nó mờ mờ như thanh kiếm này thì làm sao mà thấy rõ chứ? - Ngọc tiếp tục bắt bẻ Hân.

- Tại nó đứng dưới bụi cây mà!

Vắng xa xa tiếng chuông nhà thờ, mọi người nhìn lên đồng hồ, đã đúng mười hai giờ rồi. Tiếng chuông thánh thót báo hiệu lễ Giáng Sinh đã đến. Thế nhưng ở trong nhà, không khí vẫn nặng nề. Hân và ông lão thì lo lắng, băn khoăn không biết đó có phải là một con ma sói không. Ngọc thì nghĩ về Lan.

Minh, Hiền, Lâm, Tuấn thì ngồi lại với nhau, chẳng ai nói một lời. Họ nhìn nhau.

- Nến cháy gần hết rồi, cả cái đèn này cũng gần hết dầu rồi, để tôi xuống bếp lấy thêm dầu và nến.

Ngọc đứng dậy tay cầm cây đèn dầu, đi xuống phía bếp. Ngọc đẩy cánh cửa nhà bếp ra, đi vào trong đặt

cây đèn dầu lên trên bàn đồng thời lấy chiếc túi đựng nến ở trên kệ xuống, thắp lên mấy cây. Ngọc tắt đèn dầu đi và tháo nó ra, châm thêm dầu vào. Chợt có hai bàn tay ôm lấy Ngọc từ sau lưng. Chẳng cần suy nghĩ nhiều, Ngọc cũng biết đó chính là Lâm, anh chàng vẫn luôn làm thế với Ngọc, xuất hiện nhẹ nhàng rồi ôm lấy Ngọc từ sau lưng. Ngọc quay lại:

- Kỳ cục quá, bây giờ không thể được đâu...

Chưa nói dứt câu, Lâm đã đưa tay bịt miệng Ngọc lại và nói:

- Có gì mà không được chứ em? - Nói rồi Lâm hôn Ngọc. Hai người đang hôn nhau mà không hề biết rằng có một bóng đen với một vật nhọn dài đang đứng ở góc nhà bếp nhìn họ. Bóng đen từ từ tiến lại. Ngọc nghe có tiếng bước chân thì mở mắt và qua ánh nến chiếu tới, Ngọc thấy một con quái vật, là một con ma sói thật sự.

Nhung nhớ lại lúc nãy, Ngọc nghi ngờ là Tuấn muốn dọa cho hai bạn sợ mà thôi. Ngọc đẩy Lâm ra, bị đẩy ra bất ngờ, Lâm không hiểu sao, nhưng nhìn theo ánh mắt Ngọc, Lâm thấy con ma sói lùi dù đứng đó. Lâm cũng nghĩ đó chỉ là một trò đùa nên tiến lại gần.

- È! Đừng có hù dọa bọn này nữa nhé...

Chưa nói dứt câu, đầu của Lâm bị một nhát kiếm chém đứt phảng roi xuống lại dưới chân Ngọc. Ngọc hét lên thảm thiết, bỏ chạy lên phía trên. Con ma sói chụp thi thể của Lâm, cũng xé banh lồng ngực ra rồi moi các nội tạng ra mà ăn.

Máu chảy lênh láng sang bên. Nghe tiếng hé, mọi người đổ xô xuống nhà bếp.

Thấy Ngọc chạy lên, mọi người hỏi, chỉ thấy Ngọc mặt tái mét.

- Nó! Nó... Nó giết Lâm mất rồi. - Ngọc nói trong tiếng khóc nức nở.

- Nó nào? Một thằng ăn trộm hả? - Tuấn hối thúc đồng thời giật lấy cây đèn trên tay Hân và vơ lấy khúc gỗ ở gần đó lao xuống nhà bếp. Ngọc kịp thời ngăn Tuấn, đóng sầm cánh cửa và khóa chặt nó lại.

- Tuấn không được xuống, không phải ăn trộm mà là ma sói. Ma sói đó!

Lúc này mọi người mới nghe thấy tiếng gầm gừ của con ma sói, qua kẽ hở của bức tường gỗ, mọi người nhìn thấy con ma sói đầy lông lá đang ăn thịt Lâm.

- Chạy lên lầu! Chạy lên lầu mau, tìm vũ khí tự vệ nữa! - Tiếng Tuấn hối thúc.

Mọi người nhanh chân lên lầu vào căn phòng lúc nãy. Cánh cửa được sập lại. Tuấn tìm trong phòng được mấy cây đinh và cây búa, đóng cánh cửa lại thật chắc chắn đồng thời kéo bàn ghế lại chặn ngay cửa.

- Đúng rồi! Nó đúng là một con ma sói thật sự!

- Nó đã ăn thịt Lâm... - Ngọc vẫn còn khóc.

- Thôi, tất cả hãy yên lặng nào, nó sắp lên dây rồi đó!

Cùng với câu nói của Tuấn, tiếng đập cửa rầm rầm, rồi tiếng cửa bung ra.

Con ma sói nặng nề lê nhữn bước lên phòng khách.

Trong phòng, mọi người nghe tiếng bước chân ngày càng gần của con ma sói thì càng thêm sợ hãi, co rúm vào nhau, nín thở chờ đợi một điều xấu nhất sắp xảy ra.

Con quái vật đánh hơi, và bắt đầu lèn cầu thang. Con ma sói bước lên cầu thang, đứng trước cửa phòng có mọi người ở trong, nó ngửi ngửi rồi xô mạnh cửa. Chẳng ăn thua gì, nó đấm rầm rầm vào cánh cửa, một mảnh gỗ văng ra để lộ một quang cảnh bên trong phòng. Con ma sói nhìn qua thấy mọi người, con thèm khát của nó như thúc giục nó hơn. Nó đấm vào cánh cửa càng mạnh và nhanh hơn...

Trong khi ấy, Khang, Diệu và Hùng đi vào rừng, đến chỗ Lan bị Minh giết, chẳng thấy gì khác ngoài một cái xác sói bị mất đầu và các cơ quan nội tạng, vũng máu đã khô lại. Khang phát hiện có mấy vết máu rỉ xuống theo một hướng đi. Quan sát kỹ nơi đó, Khang khẳng định:

- Có lẽ Minh đã đánh chết Lan ở chỗ này, Minh đứng đây, tay cầm khúc gỗ còn Lan nằm ở đây. Có thể sau đó, một con sói đi tới, bị một con gì đó giết chết và ăn hết nội tạng cùng cái đầu. Rồi nó tha xác Lan đi...

- Không thể thế được! - Diệu nói - Ở đây không có vết kéo lê đi. Chẳng lẽ con gì đó biết bể Lan đi sao? Còn cây gậy Minh cầm đâu rồi?

- Các bạn xem nè! - Hùng nhìn kỹ và nói - Đây là dấu chân của Minh sau khi giết chết Lan rồi bỏ chạy. Vậy còn dấu chân này là của ai?

Đúng! Có tới hai loại dấu chân khác nhau rõ rệt để lại, cả hai dấu chân đều đi theo một hướng, đó là hướng về nhà. Cả ba người không nói không rằng cùng cảm thấy có gì bất an ở nhà liền cùng chạy về. Họ thắc mắc tại sao lại có dấu chân lạ, có kẻ nào đó đã lây mất thi thể Lan và bộ đồ lòng của con sói sao? Lại đi về phía ngôi nhà nữa chứ?

Khi ba người chạy về gần tới nhà thì thấy phòng khách tối thui, còn căn phòng trên lầu thì sáng. Lấp ló trong đó mấy bóng người, Hùng linh tính là có chuyện chẳng lành, tay cầm chắc cây gậy gỗ, lao tới. Khang và Diệu cũng làm theo.

Chạy tới trước cửa, Hùng thấy rõ ràng bóng ông nội và các bạn, tay của ai cũng lăm lăm gậy chĩa ra. Ở trong phòng, hình như ông cũng thấy Hùng, vội xua tay, nhưng Hùng không hiểu ý ông, vẫn lao tới. Khang và Diệu đã đứng trước cửa chính, dùng hết sức Khang đạp mạnh làm cửa chính mở ra. Hùng nhanh như sóc phi thân lên chỗ cửa sổ, nhìn vào trong thấy con ma sói đã đứng trước mặt các bạn và ông nội, bàn ghế đổ ngổn ngang. Tay con ma sói cầm một thanh kiếm giống hệt thanh kiếm Hùng cầm lúc nãy.

Bây giờ thì Hùng hiểu ra mọi chuyện. Đập vỡ cánh cửa kính. Hùng nhảy vào trong vừa kịp lúc đỡ được đường kiếm của con ma sói chém tới Hiền. Khúc gỗ bị đứt một đoạn ngắn.

- Mau thoát ra bằng đường cửa sổ! - Hùng hét lên.

- Vậy còn cháu thì sao? Ông không để cháu ở lại một mình đâu!

- Ông mau đi đi, một mình cháu đối phó với nó được mà!

Hùng phải ngừng lại, né tránh đường kiếm của con quái vật đồng thời đánh mạnh một gậy vào đầu của nó. Con ma sói loạng choạng, quay người lại, lao tới Hùng.

Hùng cố ý dụ nó ra phía hành lang xuống phòng khách. Khi xuống đến phòng khách. Khang nhảy vào hỗ

trợ tiếp cho Hùng. Diệu cũng xông vào. Ba người đánh con ma sói nhưng gậy gỗ đối với nó chẳng ăn thua gì cả. Hai bên giao đấu một hồi ra khỏi nhà lúc nào không hay.

Dưới ánh trăng, con ma sói như khỏe hơn. Đánh nhau một hồi ba thanh gỗ chỉ còn lại ba mẩu ngắn ngùn chảng làm nên cơn cháo gì cả. Chưa biết làm gì thì Diệu bị một nhát kiếm, cả thân hình Diệu ngã khụy xuống, Hùng nhanh chân đá văng thanh kiếm của con ma ra xa. Bị mất vũ khí, con ma sói hoảng hốt chạy đi. Khang đỡ Diệu ngồi dậy nhưng đã muộn, Diệu đã tắt thở. Hùng chạy vào nhà, thấy ông nội và các bạn đang ở trong phòng, khuôn mặt lộ vẻ sợ hãi tột cùng.

- Con biết rồi ơi, con ma sói đó chính là Lan, nói chính xác chính là thi thể của Lan và cái đầu của con sói. Khi chúng con tới đó, chỉ thấy một cái xác sói bị mất hết nội tạng. Như thế là con ma sói đó là Lan!

- Nó đã ăn thịt anh Lâm! - Ngọc nức nở.

- Lâm? Lâm bị nó ăn thịt rồi sao?

Mọi người không hề biết rằng, con ma sói bấy giờ đã nhặt thanh kiếm lên, từ từ tiến lại sau lưng Khang, khi nhận thấy được nguy hiểm thì đã quá muộn.

Thanh kiếm giáng xuống, cái đầu Khang lăn lồng lốc giữa bãi đất trước nhà.

Con ma sói chụp lấy thi thể của Khang, định moi các cơ quan nội tạng ra ăn, thì bị một cú đánh trời giáng văng ra xa. Thì ra là Diệu, trên mình Diệu đã mọc đầy lông của loài sói. Diệu đã trở thành một con ma sói thực thụ. Hai con ma sói gầm lên, lao vào nhau như điên dại. Dưới ánh trăng, ánh kiếm loang loáng từ từ cắt rời từng phần trên cơ thể Diệu. Từng bộ phận rơi ra đều trở lại nguyên dạng cũ. Diệu bị một nhát kiếm chém đứt nửa người té xuống nằm bất động. Con ma sói từ từ tiến lại cũng moi các cơ quan nội tạng của Khang với Diệu.

Trong nhà các bạn không hề hay biết chuyện ở ngoài.

- Minh, tay bạn bị làm sao thế? - Linh hỏi.

Mọi người chú ý nhìn cánh tay phải của Minh, nó cũng bắt đầu mọc đầy lông xám trăng. Minh hoảng loạn hét lên.

- Có phải cậu đã cầm một khúc gậy đánh Lan bằng bàn tay này không? - Hùng cất tiếng hỏi.

- Đúng vậy! Tôi vốn thuận tay phải mà!

- Nói vậy thì chính cậu cũng sắp biến thành ma sói rồi!

- Không thể nào! Sao lại thế được? Tôi không tin! Hãy nói là cậu chỉ nói đùa thôi đó!

- Phải chặt đứt cánh tay này ngay, nếu không cậu sẽ bị biến thành ma sói!

- Đừng! Đừng làm như thế!

Vừa nói Minh vừa bỏ chạy ra ngoài cửa, Hùng đuổi theo nhưng khi ra đến cửa thì chẳng còn nhìn thấy Minh đâu nữa, trước mắt Hùng là một con ma sói, con ma sói gầm ghiếc đáng kinh sợ. Con ma sói quay lại nhìn Hùng, ánh mắt nó như van lòn một điều gì đó. Nó chần chừ rồi đi thụt lùi, lắc đầu và quay lưng chạy mất vào rừng.

Hùng biết đó chính là Minh, tuy đã thành ma sói nhưng Minh vẫn còn có lý trí, vẫn phân biệt được ai là bạn bè của mình. Nhìn theo bóng Minh chạy đi, Hùng chợt nhìn thấy con ma sói kia, nó đang ăn thịt Khang và Diệu. Hùng tái mặt đi, định lao ra ngoài quyết một trận sống mái với nó, nhưng Linh đã kịp thời ngăn lại:

- Bạn mà ra đó lúc này chẳng khác nào tự nạp mạng cho nó!

- Nhưng nó đang ăn thịt Khang và Diệu, đó cũng là các bạn tôi!

- Thị Khang và Diệu cũng là bạn của Linh mà, nhưng biết làm sao được. Böyle giờ không phải lúc đau buồn hay thương tiếc mà phải tìm cách tiêu diệt con quái vật đó và cứu Minh trở lại như cũ.

Hùng kéo Linh vào nhà, khóa chặt cửa lại và quay qua hỏi ông lão:

- Böyle giờ phải làm sao hả ông?

- Ông cũng không biết làm sao! - Ông lão trầm ngâm.

Mọi người đăm chiêu suy nghĩ tìm cách tiêu diệt ma sói.

- Hay là ta đốt nó? - Hiền rụt rè nói.

- Ý kiến hay lắm! - Mắt ông lão vọt sáng lên - Đúng rồi đó! Lửa đốt cháy được mọi thứ mà. Hùng, cháu xuống lấy dầu đèn đây, càng nhiều càng tốt. Böyle giờ ta phải làm thế này. Một người sẽ ra dụ nó vào đây. Khi nó vào tới, ta sẽ bất ngờ tạt dầu vào người nó, ngay lập tức phải có một người châm lửa đốt nó liền. Phải phối hợp thật chính xác nếu không thì sẽ có thêm người chết oan nữa. Böyle giờ phải có ai đó nhận nhiệm vụ ra dụ nó, đây là một việc rất nguy hiểm, cần một người chạy thật nhanh.

- Cháu, cháu chạy nhanh nhất trong bọn. - Vừa nói Tuấn vừa đứng lên.

- Được rồi. Các cháu nấp vào chỗ kia, khi nó chạy tới thì đồng loạt hắt dầu vào nó.

Vừa nói ông lão vừa chỉ vào Hân, Hiển, Linh và Ngọc:

- Khi nó bị hắt dầu, ông và Hùng sẽ châm lửa đốt nó ngay!

Bàn bạc xong xuôi. Bố trí mọi việc thật chu đáo, Tuấn đi ra cửa, quay lại nhìn mọi người một lần nữa rồi lấy hết bình tĩnh mở cửa ra. Ma sói vừa ăn xong nội tạng của Khang và Diệu, bỗng thấy cánh cửa bật mở ra, Tuấn đứng đó dáng thách thức, nhanh như chớp nó chụp lấy thanh kiếm và lao tới. Đợi cho nó tới một khoảng Tuấn quay mình chạy vào nhà lại phía cầu thang. Con ma sói lao theo đến dưới chân cầu thang bỗng thấy dầu từ phía bay ập vào người nó.

Khung lại một chút do quá bất ngờ chưa kịp hiểu ra chuyện gì thì một chiếc que diêm bật lửa săn lại lao tới. Thế là con ma sói trở thành một cây đuốc sống, nó lăn lộn dưới nhà, nó gào lên đầy đau đớn.

Bàn ghế đổ ầm ầm mỗi khi nó lăn tới chạm phải. Mọi người đứng sững nhìn con ma sói mà không biết làm gì cũng chẳng nói nên lời nào.

Con ma sói đau đớn giãy giụa và quơ quào loạn xạ. Bỗng một ánh quang do thanh kiếm phản chiếu ánh lửa lóe lên, và một tiếng thét đau đớn vang lên.

Hùng thấy ông lão ngã xuống, lưng ướt đẫm máu.

- Ông ơi! - Hùng hét lên và lao tới đỡ ông lão dậy.

Ông lão chỉ kịp nói một câu gì đó không nghe rõ, chỉ loáng thoảng là hai chữ "kiếm... chém..." và trút hơi thở cuối cùng. Hùng đau đớn ôm ông khóc mà không hề biết rằng nguy hiểm đang cận kề. Con ma sói đã dập tắt được lửa trên người và đứng đó nhìn Hùng.

Bộ lông của nó bị cháy sém đen bốc lên một mùi khét khó chịu. Ma sói cầm thanh gươm loạng choạng bước lại sau lưng Hùng. Ngọc hét to gọi Hùng nhưng Hùng vẫn bất động ôm lấy ông lão. Con ma sói chém xuống, Ngọc lao tới lấy thân mình ra che chắn cho Hùng bất chấp nguy hiểm. Một tiếng "phép" phát ra khi thanh kiếm giáng xuống. Ngọc nghĩ tới cái chết. Chưa hoàn hôn thì Ngọc thấy mình và Hùng bị hất văng sang một bên.

Định thần nhìn lại thì Ngọc và Hùng nhận ra ông lão đã biến thành một con ma sói và kịp đưa tay đỡ đường kiếm cho hai người. Nhát kiếm chém vào giữa bàn tay của ông lão, máu rỉ ra. Con ma sói kia rút kiếm lại, đồng thời ông lão cũng lao lên. Hai con ma sói đánh nhau.

Sau thoảng ngỡ ngàng, Hùng nhặt thanh kiếm của ông lão roi trên nền nhà lao tới. Mặc dù là kiếm đạo cấp sáu, và có thêm cả ma sói là ông lão hỗ trợ, nhưng Hùng chẳng làm được gì con ma sói kia. Đang đánh nhau thì Hùng vấp phải một cái ghế đổ gần đó, té nhào xuống.

Thùa dịp đó, con ma sói đâm thẳng vào người ông lão một nhát. Ông lão rú lên thất thanh, đồng thời bằng sức mạnh phi thường, con ma sói đưa đường kiếm lên cắt đôi ông lão ra làm hai từ phần bụng lên trên. Ông lão ngã quy xuống, trở lại thành một ông lão hiền hậu đáng thương. Máu từ người ông lão chảy ra lênh láng.

Mọi người chưa kịp làm gì thì con ma sói lại tiếp tục lao tới, chém đứt luôn đầu của Linh, Tuấn và Hiển một lượt. Ba cái đầu rơi ra, lăn lông lóc xuống dưới chân của Hân, quá sợ hãi Hân ngất xỉu đi mà chẳng kịp nói tiếng nào.

Con ma sói trong con điên dại lao tới Ngọc, giơ thanh kiếm lên và chém xuống, nhưng Hùng đã kịp giơ kiếm ra đỡ cho Ngọc một nhát kiếm chí mạng.

Thuận đà Hùng đưa chân đá bay luôn thanh kiếm của con quái vật. Ma sói mất vũ khí, lùi lại và bỏ chạy ra ngoài. Trong phòng chỉ còn lại Hùng với Ngọc trong nỗi sợ hãi. Ngọc chạy lại phía Hân đỡ Hân dậy. Hùng bế xác từng người lại và đặt nằm ngay ngắn lên nền nhà lấy một tấm vải lớn phủ lên thi thể của từng người. Lòng đau như cắt.

Bỗng nghe có tiếng gầm gừ ngoài cửa nên Hùng nhanh tay chụp lấy hai thanh kiếm lao ra cửa quyết trả thù cho mọi người. Ra đến cửa, Hùng đứng sững lại, ở bãi đất trống trước nhà là xác của Khang đã bị mất hết nội tạng và đầu, xương vãi gần đó là các bộ phận của thi thể Diệu, nhưng điều làm Hùng dừng lại chính là hai con ma sói đang đứng gần đó. Chúng hướng vào nhau, Hùng biết ngay là Minh và con ma sói đang định đánh nhau.

Hai con ma sói nhìn nhau rồi cùng tru lên một hồi dài, sau đó là lao vào nhau như các đấu sĩ. Hùng đứng nhìn hai con ma sói đánh nhau kịch liệt, thấy Minh sắp thất thế, Hùng tay cầm hai thanh kiếm lao ra ngoài. Xông vào giữa hai con ma sói, Hùng chẳng còn biết gì nữa chém tới tấp vào con ma sói độc ác. Con ma sói bị chém máu chảy xuống. Hùng múa kiếm điêu luyện đánh tới tấp khiến con ma sói không kịp trở tay.

Bỗng hai thanh kiếm chạm vào nhau nghe "choang" một tiếng và gãy vụn.

Hai tia chớp chói lòa từ hai cái chuôi kiếm phát ra, quay vào nhau thẳng vút lên trời đồng thời một tiếng nổ kinh thiên động địa vang lên. Hùng thấy dưới chân rung chuyển.

Chói mắt quá nên Hùng phải nhắm mắt lại. Khi mở mắt ra, Hùng nhìn thấy dưới chân mình là những mảnh vụn của hai thanh kiếm, con ma sói cũng biến đâu mất, lăn lông lóc giữa đất một cái đầu sói, gần đó là một thi thể không đầu của một cô gái đầy máu. Hùng quay người nhìn lại thì thấy Minh đang nằm bất tỉnh ở đó.

- Tiếng nổ gì vậy Hùng? - Ngọc và Hân từ trong nhà chạy ra đứng ở cửa.

Trán vã mồ hôi, Hùng quay lại và nói:

- Mọi chuyện xem như kết thúc rồi!

Những tia nắng đầu tiên xuyên qua rừng cây trãi lên căn nhà ở bìa rừng ánh nắng như xua tan đi bao nhiêu sợ hãi mà mọi người đã phải gánh chịu. Sợ hãi hết, nhưng còn lại đây là nỗi nhớ khôn nguôi của ba người bạn, họ đã mất ông nội, đã mất bạn bè và suýt nữa thì mất mạng.

Hùng đứng đón ánh bình minh trong nỗi đau đớn tột cùng. Tiếng chim hót xa xăm vọng tới dưới tiếng gió, dưới ánh nắng yếu ớt vàng tươi của ngày Giáng Sinh.

Sau đó ba người bạn đã âm thầm an táng cho những người xấu số ở nghĩa trang riêng của ông lão và quay trở về thành phố. Năm tháng trôi qua, họ đã bịa ra một câu chuyện về một tai nạn để che giấu việc không trở về của những người bạn. Mấy năm sau, câu chuyện và nỗi đau của họ cũng dịu lại, họ hầu như quên đi đêm Giáng Sinh đầy kinh hoàng ngày trước.

Nhưng rồi đến một ngày kề cận ngày Giáng Sinh, cả ba người bạn cùng không hẹn mà gặp lại ở trước mộ của những người bạn cũ và ông lão. Ba người nhìn nhau không nói nên lời, ánh nắng chiếu yếu ớt cố bám trụ lại nhưng không được, bóng đêm dần lên, họ nghe vắng vang trong rừng một tiếng chó sói tru, và những cảnh tượng ngày xưa được tái hiện lại. Hôm sau, khi ra viếng mộ của mọi người thì thấy chúng bị đào bới lên, không còn nhìn thấy một thi thể nào nữa. Cả hai thanh kiếm được chôn gần đó cũng bị đào lên và đánh cắp.

Nhưng đó là một câu chuyện khác rồi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LỜI NGUYỄN NĂM CŨ

Ba mươi lăm năm về trước, Lan là luật sư cho một văn phòng luật có tiếng tăm tại thành phố Sài Gòn. Tuấn - chồng nàng, là kỹ sư điện của nhà máy Thủy cục tại Thủ Đức. Lúc ấy hai người chỉ vừa mới cưới nhau được gần một năm. Gia đình hai bên đều giàu có nên đám cưới đã được tổ chức rất lớn tại nhà hàng Đồng Khánh, khách dự tiệc có đến hơn bốn trăm người. Ai cũng phải khen họ thật là xứng đôi vừa lứa.

Sau hai tuần trăng mật tại Đà Lạt, vợ chồng Tuấn Lan dọn về ở trong một ngôi biệt thự ngoại ô Sài Gòn, gần bên bờ sông, mà bên chồng đã mua cho sẵn.

Lan rất thích nơi này. Chung quanh là tường xây bao quanh. Ngôi biệt thự nằm lẩn trong khu vườn cây ăn trái đủ loại với không khí trong lành. Nhất là khung cảnh yên tĩnh công với cảnh vật hữu tình rất hợp với Lan. Ở đây cũng thuận tiện vì không quá xa chỗ làm của cả hai vợ chồng, và khi cần chỉ việc lái xe vượt cầu Sài Gòn vào thành phố không quá mười lăm phút.

Tuấn rất thích đồ cổ nên thường tìm mua những món đồ xưa để trang trí trong nhà dù phải trả giá cao thế nào đi chăng nữa. Trong số những đồ vật mua được có một chiếc gương cổ gắn trên giá chạm trổ rất cầu kỳ. Lan thích cái gương này lắm. Nàng đặt nó trong phòng ngủ và hàng ngày ngắm mình trong gương.

Cuộc sống cứ thế êm đềm trôi đi.

Nhưng chuyện đã xảy ra vào một đêm mà Tuấn phải trực tại sở còn Lan ngủ một mình ở nhà. Đêm đó Lan mơ thấy một thiếu phụ trẻ đẹp hiện đến nói chuyện với nàng. Người thiếu phụ đó nói bà ta chính là mẹ ruột của nàng, còn cha mẹ nàng hiện nay chỉ là cha mẹ nuôi mà thôi. Nếu không tin thì nàng có thể đi hỏi cha mẹ nàng cho ra lẽ. Sau đó thiếu phụ biến mất.

Hôm sau Lan thức dậy và nhớ lại chuyện trong đêm, nhưng nàng chỉ nghĩ đó là giấc mơ nên không để ý gì cho lắm. Tuy nhiên, liền mấy đêm sau, người thiếu phụ ấy lại hiện ra trong giấc mơ của Lan và quả quyết nàng là con của bà ta. Lan đâm ra thắc mắc, không biết đó là sự thực hay chỉ là bị ám ảnh chuyện gì rồi mơ mộng thôi. Nàng tảng lờ đi.

Sau đó thì đêm nào nàng cũng thấy thiếu phụ đó, lúc thì chân thành, lúc thì khóc lóc nức nở khi nàng từ chối không nhận bà ta là mẹ.

Cuối cùng, vào một ngày chủ nhật, Lan về nhà cha mẹ chơi, lúc ở trong bếp một mình với mẹ, nàng bèn hỏi:

- Mẹ à, có phải con chỉ là con nuôi của ba mẹ không?

Mẹ nàng hơi biến sắc mặt nhưng cố trấn tĩnh:

- Ai nói chuyện tầm bậy đó cho con vậy? Ba con mà nghe là chết với ông ấy đó, nghe chưa!

Rồi mẹ nàng nói lảng qua chuyện khác. Lan không hài lòng lắm nhưng sợ làm phật lòng mẹ nên không dám hỏi thêm.

Nàng lại tiếp tục gặp người thiếu phụ kia trong mơ. Lan quyết định hỏi riêng vú Ba, người đã chăm sóc nàng từ lúc sơ sinh cho đến ngày lấy chồng. Trước nay Lan vẫn xem vú Ba như một người mẹ thứ hai, bà vú Ba cũng yêu thương nàng như là con đẻ. Vú Ba vốn là người chất phát, thật thà, chẳng bao giờ nói dối hay làm phật lòng ai. Gặp vú Ba, Lan thận trọng:

- Vú đừng có giấu con nữa nghe! Con biết con là con nuôi của ba mẹ con! Xin vú hãy nói cho con biết sự thật đi!

Vú Ba mặt tái xanh lắp bắp:

- Trời ơi làm sao cô biết được? Đời nào ông bà nói cho cô biết điều đó? Ai nói cho cô biết vậy?

- Thị có người cho con biết, con chỉ cần vú xác nhận và cho con biết thêm những gì vú đã biết!

- Cô biết rồi thì vú cũng không giấu làm gì. Nhưng vú cũng chẳng biết gì nhiều đâu.

- Thị điều gì vú biết thì cứ kể cho con nghe. Biết đâu nhờ đó mà con tìm ra nguồn gốc của mình cũng nên!

- Cô biết đó, ba mẹ cô chỉ có mình cô là con một mà thôi! Thực ra thì bác sĩ cho biết là ông bà không thể có con được! Vú chỉ biết là hai mươi hai năm về trước, ông nói là có chuyện phải đi xa vài ngày. Vú nhớ rõ lúc đó là mùa thu, khi trở về ông ẵm theo một bé gái. Ông nói là xin được của một người đàn bà ở dưới Long An. Bà ta vì nghèo quá không nuôi nổi đàn con quá đông nên đành lòng để con mình cho người khác nuôi. Đứa bé đó chính là con đó! Vú chỉ biết vậy thôi và vú đảm nhận việc nuôi dưỡng con từ đó. Vú cũng không dám hỏi thêm gì từ ông bà nên không biết thêm nữa!

Lan biết rằng có hỏi ba mẹ nàng thì ông bà cũng không nói, nhưng xem ra nàng đã có được một chi tiết mà nàng cần. Đó chính là nơi ba nàng xin đứa con.

Là một luật sư, Lan có thể dùng tài năng và điều kiện sẵn có của mình để truy ra nguồn cội.

Nghĩ vậy nên Lan bèn lấy một tuần nghỉ phép và nói với chồng là nàng phải đi lo một công việc cho một thân chủ tại Long An. Khi đến nơi, nàng vào tòa án xin người lục sự tìm xem tài liệu về những ai đã cho con vào mùa Thu của hai mươi hai năm về trước. May mắn, nàng có được danh sách của những đứa trẻ được cho cùng tên của người cho và người nhận.

Sau khi xem xét kỹ lưỡng và so sánh tên tuổi trong danh sách đó, nàng biết được tên của mẹ ruột nàng là Trần Thị Tuyết Liễu.

Tiến hành công việc xa hơn. Lan còn yêu cầu ông lục sự cho xem lại hồ sơ của người đàn bà tên Tuyết Liễu này.

Một sự thật bất ngờ là người này là một tử tội, vì mang thai nên được dời ngày xử tử cho đến sau khi sinh con. Đứa con được sinh ra trong khám đường và mang đi cho, sau đó bà ta bị xử bắn vì tội đã giết chồng! Trở lại Sài Gòn với tâm trạng đau khổ vì sự thật nàng đã tìm ra. Lan chán nản không muốn tìm kiếm thêm

về thân thế của mình nữa. Đêm đó người thiếu phụ lại hiện ra trong giấc mơ và lần này bà ta kể cho nàng đầy đủ chi tiết về bà và vì sao bà phải bị xử bắn...

Bà ngoại con là con của một điền chủ giàu có ở Cần Đước, Long An. Cần Đước chỉ cách thị xã Tân An chưa tới mươi lăm cây số. Vùng này lúc ấy nổi tiếng có một trong những vựa lúa gạo của miền Tây.

Bà có một sắc đẹp mặn mà với làn da trắng nõn của cô gái miệt vườn. Vì là con nhà giàu nên bà ngoại con được cha mẹ cho lên tỉnh thành ăn học. Trong một buổi dạ vũ mừng Tết, bà con đã gặp một công tử hào hoa phong nhã. Chàng là con cưng của quan Tham trú ở tòa bồ tịnh.

Mới gặp nhau là họ đã bị tiếng sét ái tình đánh trúng. Sau đó họ hẹn hò với nhau rồi cuối cùng nhà trai lên xin cưới hỏi. Hai vợ chồng chung sống trong gia đình cha mẹ chồng. Trong hai năm đầu tình nghĩa họ rất mặn nồng nhưng đến năm thứ ba thì ông ngoại con theo bè bạn chơi bời nhậu nhẹt và bắt đầu lơ là với vợ.

Bà con lúc đầu còn nói bóng gió nhỏ nhẹ để khuyên chồng nhưng đâu cũng về đấy. Về sau bà khóc lóc năn nỉ xin chồng hãy xa lánh bọn bạn bè xấu nhưng cũng không xong, còn bị chồng chửi rủa đánh đập nữa.

Quá lầm nên bà ngoại con quay ra cầu cứu cha mẹ chồng. Chẳng những không được bên vực mà còn bị cha chồng nói là: "Chồng mà nó là đàn ông, phải để cho nó giao du với người đời chứ! Còn nó có lăng nhăng với đứa nào thì đã có sao đâu? Trai thời năm tháng bảy thiếp là chuyện thường tình mà".

Bà con vốn rất yêu thương chồng nên chỉ cắn răng chịu đựng. Mà thời đó có gì đi nữa thì cũng phải chịu thôi. Đàn bà mà bỏ nhà đi thì không ai chửa, cũng chẳng biết làm gì ăn, và làm nhục cha mẹ của mình. Cứ thế mà bà con cố sống cho qua ngày.

Nhưng rồi bà có thai mẹ. Gần ba tháng bà mới biết đúng là mình có thai.

Đêm đó bà thức đợi chồng về để báo tin vui. Đến nửa đêm, ông ngoại con mới về nhà, hơi thở nồng nặc mùi rượu. Bà lấy khăn ướt lau người và mặt mày cho ông, thay quần áo và dùi ông vào giường. Lúc sau bà thủ thỉ với ông là bà có thai rồi. Đã không vui thì chờ ông ấy còn mắng bà là ông chưa muối có con, bởi có nó chỉ làm bận biếu thêm thôi. Quá thất vọng bà chỉ biết ôm mặt khóc thầm trong đêm côi.

Từ hôm đó ông càng đi chơi khuya nhiều hơn, về nhà thì gắt gỏng mắng nhiếc và có khi còn đánh đập bà nếu bà có lên tiếng cãi lại. Ông bây giờ công khai đi chơi với đào nhí cả ngay ban ngày ban mặt mà còn ra vẻ ta đây là đào hoa nữa. Bà nhiều lúc muốn tự tử chết đi cho xong cái kiếp bạc phận của mình nhưng lại thương đứa con trong bụng không có tội tình gì. Cha mẹ chồng và các em chồng đều về phe ông con, họ nói móc nói xói đủ điều.

Cho đến một đêm kia sau khi đi nhậu nhẹt chơi bài về, ông con chửi và đánh bà một trận và còn nói là sẽ bỏ bà để lấy vợ khác. Sau đó ông lẩn ra giường ngủ như chết. Bà nằm thao thức khóc ấm ức, suy nghĩ về số phận hẩm hiu của mình, tình yêu của mình dành cho chồng, và tương lai đen tối khi bị chồng ruồng bỏ. Cuối cùng bà quyết định chết và trước khi chết bà sẽ giết luôn cả ông con! Bà nghĩ là chắc sang thế giới bên kia thì có lẽ hai vợ chồng sẽ có hạnh phúc hon.

Thế rồi bà con nhẹ nhẹ đi ra phòng khách, nơi đó có treo một cây kiếm cổ xưa trên tường. Cha chồng hay nói rằng thanh kiếm này là báu vật từ triều đại nhà Lê nên ông ta rất quý và treo trong phòng khách làm cảnh. Bà con mang thanh kiếm đó vào phòng, rút kiếm ra khỏi vỏ, ánh thép xanh rợn người. Hai tay giơ cao nó lên bà đâm pháp xuống ngay tim của ông. Thấy máu phun mạnh ra, bà xây xẩm té xiu. Khi tỉnh dậy bà không còn đủ can đảm để tự kết liễu đời mình. Ở đây cũng không xong, bà bèn cầm theo thanh kiếm tang vật, lấy ít vật dụng cần thiết và lén ra sau nhà đẩy chiếc tam bản ra lạch và kiếm đường chèo về nhà cha mẹ mình. Khi ra đến sông lớn bà quăng thanh kiếm xuống sông và cắm cúi chèo như kẻ mất hồn.

Hơn một ngày sau bà mới về đến nhà. Vừa bước vào nhà thì đã có mấy ông cò trên tinh đợi sẵn, họ bắt còng bà và giải đi xử về tội giết chồng! Tại tòa, bà nhận hết tội mà họ gán cho. Tòa xử rất nhanh và bà lãnh án tử hình mặc dù họ không tìm được thanh kiếm hung khí.

Nhưng bà đang có thai mẹ nên tòa cho đình án tử đẻ sau khi bà con sinh nở.

Rồi thì cũng tới ngày đó, bà con sinh ra mẹ trong nhà lao. Họ mang mẹ về trao lại cho ông bà cố của con. Chỉ hôm sau họ mang bà con ra pháp trường xử bắn. Trước khi bắn họ hỏi bà con có điều gì trăng trối lại không. Bà con đã dõng dạc thét to vào đám đông đến coi xử bắn, trong đó có cả họ hàng nhà chồng, rằng: "Tôi chết đi rồi cũng nguyên thành ma về trả thù bon đòn ông bội bạc, con cháu tôi cũng sẽ làm như vậy! Đó là lời nguyên của tôi trước khi chết! Hãy nhớ lấy!".

Rồi họ nổ súng bắn chết bà con. Mẹ được ông bà ngoại của mẹ nuôi lớn lên, không ai hỏi môi cho mẹ biết gì về quá khứ của mình: ông bà chỉ nói là cha mẹ của mẹ bị chết trong một tai nạn sau khi sinh ra mẹ mà thôi. Mẹ lớn lên và trở thành một cô gái có nhan sắc nổi tiếng ở vùng Cần Đước. Chắc ông bà nhớ hậu quả khi xưa nên không cho mẹ lên tinh học. Mẹ chỉ học hết trung học đệ nhất cấp là phải ở nhà phụ việc cơm nước với bà ngoại rồi.

Nhưng rồi tiếng đồn về mẹ bay xa, con trai của các điền chủ khác cũng tìm đến để dò hỏi. Mẹ cũng phải lòng một anh chàng đẹp trai con của một điền chủ ở thị xã Tân An. Tuy không ở gần nhau nhưng anh ta thường lặn lội xuống Cần Đước để gặp mẹ. Việc cưới hỏi cũng đến. Mẹ về ở bên nhà chồng ở gần cầu Voi. Đến khoảng hơn một năm thì có một trận dịch hạch tràn lan khắp các tinh và giết chết cả mấy ngàn người. Không may là trong đó có cả gia đình ông bà ngoại của mẹ. Mẹ trở thành kẻ không thân nhân.

Người thân của mẹ bây giờ chỉ là những người bên gia đình chồng.

Mẹ cũng làm quen được với một vài người bạn gái mới ở gần nhà. Họ với mẹ chơi thân và coi nhau như chị em trong nhà vậy. Cả ngày mẹ chỉ quanh quẩn ở nhà giúp bà nội con hoặc đi chơi với các bạn gái hàng xóm thôi chứ không đi đâu xa cả. Ba con đi cả ngày chiều tối mới về. Ba con nói phải đi lo công chuyện của ông con, mẹ luôn tin tưởng ở ba con nên cũng chẳng hỏi han gì nhiều.

Cuối năm đó mẹ có bầu con. Ba con và mẹ rất vui mừng. Ông bà nội con lo mua mọi thứ đồ bổ cho mẹ để

sau này con sanh ra được mạnh khỏe. Ba mẹ sắm sửa các vật dụng và quần áo cho con để chờ ngày con chào đời. Cuộc sống thật hạnh phúc.

Nhưng một đêm kia mẹ mơ thấy một thiếu phụ trẻ đẹp hiện về trong giấc mơ. Bà ta cho mẹ biết mẹ là con của bà ta. Sau đó bà hiện về hàng đêm để trò chuyện với mẹ. Cho đến một đêm bà bảo mẹ là ba con không trung thành với mẹ đâu. Bọn đàn ông trên đời này luôn luôn phản bội. Bọn sở khanh đó đáng chết. Bà bảo mẹ phải giết ba con vì trước sau gì thì ba con cũng bỏ mẹ thôi. Mẹ chống đối lại và xác nhận là ba con rất trung thành và yêu thương mẹ. Nhưng bà ấy bảo cứ chờ xem. Bà kể lại chuyện bất hạnh của đời bà và lời nguyền bà đã nói trước khi chết. Böyle giờ là thời gian để bà thực thi lời nguyền ấy.

Mẹ rất kinh hoàng nhưng mãnh lực ma quái của bà con làm mẹ mềm nhũn cả ý chí mình. Thất thoát mẹ đã có bầu được năm tháng. Bụng mẹ càng ngày càng lớn, đi lại cũng khó khăn hơn. Ông lang khuyên ba mẹ không nên làm chuyện vợ chồng với nhau nữa để giữ an toàn tuyệt đối cho con. Từ ấy ba con thỉnh thoảng lại vắng nhà cả đêm. Mẹ vẫn mơ thấy bà con hiện về thúc giục mẹ thi hành lời nguyền: phải giết chết ba con!

Nhiều lúc mẹ bị quyền lực huyền bí của bà con sai khiến và hứa sẽ giết ba con nếu có dịp. Một đêm kia bà con bảo mẹ mở ngăn kéo của cái tủ gỗ trong phòng. Mẹ nhìn thấy cây kiếm ngắn cổ xưa nằm đó từ bao giờ. Bà con nói ngày xưa với chính thanh kiếm này bà đã giết chết kẻ phản bội. Sáng hôm sau, khi thu dọn quần áo của ba con đi giặt, mẹ thấy có vết son lạ trên áo và mùi nước hoa vẫn còn phảng phất trên đó. Mẹ mang đến hỏi ba con thì ông ấy chối quanh và còn nạt át giọng mẹ nữa. Mẹ trở về phòng và khóc một mình. Chẳng lẽ bà con nói đúng hay sao? Chẳng lẽ bọn đàn ông toàn là một lũ phản bội hay sao?

Mẹ thiếp đi và bà con lại hiện về an ủi mẹ. Rồi với giọng đanh chắc bà bảo là đã tới giờ hành động, Rằng nó đã phản bội con từ lâu rồi, chỉ tại con quá ngây thơ mới tin vào sự trung thành của nó mà thôi. Hôm sau mẹ lại chơi nhà chị bạn, chuyện vẫn một hồi mẹ hỏi:

- Chị là hàng xóm với gia đình chồng em, em với chị coi nhau như chị em ruột! Em xin chị cho em biết chị có biết gì về cuộc sống của chồng em không?

Người kia hỏi lại mẹ:

- Sao em lại hỏi thế? Có gì xảy ra trong cuộc sống vợ chồng của tui em à?

Me đáp:

- Chồng em thỉnh thoảng đi suốt đêm. Hôm qua em còn thấy dấu son lạ và mùi nước hoa trên áo anh ấy nữa. Nếu chị biết gì thì làm ơn nói cho em biết với. Em là kẻ lạ từ xa đến và chỉ biết nhà chồng và mấy chị em gần đây thôi. Nếu chị biết gì thì làm ơn cho em biết, em đợi ơn chị!

- Chị luôn coi em như em gái ruột mình nên chị cũng không giấu gì em. Chồng em nổi tiếng là một công tử ăn chơi nức tiếng của vùng này. Đó cũng là lý do mà cậu ấy phải đi lấy vợ xa. Con gái của nhà giàu có ở đây đều biết tiếng cậu ấy nên đâu ai chịu gả cho cậu ta đâu. Hàng ngày cậu ấy tụm bè tụm đảng với mấy tên công tử khác, ăn chơi bài bạc và phá làng phá xóm! Ở đây ai cũng biết danh! Chỉ tội nghiệp em quá ngây thơ nên chẳng biết gì hết.

Mẹ cảm ơn chị bạn ấy rồi về. Thế ra là ba con luôn làm mặt giả dối với mẹ mà thôi. Đi ăn chơi mà nói là đi lo công việc, đêm ngủ với gái về nói là phải đi lên tỉnh lo giấy tờ. Mẹ chỉ biết khóc cho phận mình, sao nó oan trái giống hoàn cảnh của bà ngoại con quá!

Một chiều mưa gió khi ba con về nhà mùi rượu nồng nặc, áo quần xốc xech.

Mẹ bèn đỡ ba con vào phòng rồi trách:

- Sao anh nhậu nhẹt gì mà say quá độ như vậy? Say mà dầm mưa có bữa trúng gió chết dọc đường không ai hay đó!

Ba con nạt mẹ:

- À à! Thì ra cô cầu cho tui chết chứ gì? Cô tưởng cô hay lầm ư? Cô chỉ là con bé mồ côi thôi! Tui thách cô đó! Chịu được thì ở không được thì đi đi! Không ai chữa cô đâu! Mẹ cô ấy à? Cũng là một con giết chồng thôi! Tui mà biết trước chuyện này thì đời nào tui cưới cô. Mẹ nào con nấy mà. Dang ra cho tui đi ngủ! Tui không cần đứa nào giúp hết.

Ba con chửi bới mẹ một hồi nữa rồi nằm lăn ra ngủ như chết. Mẹ thay quần áo ướt cho ông ấy, thấy trong túi có gì cầm cộm mẹ lấy ra xem. Thì ra đó là một tấm hình của một cô gái trẻ ăn mặc hở hang giống như gái nhảy, phía sau có đề dòng chữ "tặng anh yêu" và chữ ký tên nguêch ngoạc. Mẹ buông roi tấm hình xuống đất, ôm mặt khóc. Đúng rồi chẳng sai vào đâu được nữa. Ba con phản bội mẹ từ lâu mà mẹ có biết gì đâu!

Đột nhiên mẹ nghe tiếng bà con ngay cạnh bên: "Mẹ đã nói mà con không tin! Böyle giờ con sáng mắt ra chura? Hãy giết chết tên phản bội kia đi!".

Mẹ như bị thôi miên, từ từ đi đến bên tủ kéo ngăn lấy cây kiếm cầm trên tay.

Trong đầu mẹ nghe toàn những câu chửi rủa đay nghiến của ba con. Xen lẫn vào đó là tiếng thúc giục của bà con. Mẹ như kẻ không hồn bước lại gần ba con, rút thanh kiếm khỏi vỏ, rồi cầm chặt xuống tim của kẻ bạc tình.

Như một kẻ mộng du, mẹ đúc thanh kiếm vào vỏ, mở cửa sau bước ra hông nhà. Mưa vẫn còn rơi xối xả, mẹ đẩy chiếc xe đạp và đạp như bay về hướng thị xã Tân An.

Mẹ không còn ai là thân nhân trên đời này cả. Mẹ chỉ theo sự hướng dẫn vô hình nào đó mà đạp xe đi.

Trong tiềm thức mẹ có nghe ai nói là hãy vất thanh kiếm xuống sông và mẹ làm theo lời bảo như một cái máy.

Sau đó mẹ đạp xe vào cục cảnh sát Tân An. Chỉ có một viên cảnh sát đang ngồi gác và hút thuốc trong văn phòng. Thấy mẹ ông ta hỏi khuya khoắt thế này mà bà có việc gì đến báo cảnh sát vậy. Mẹ trả lời với giọng khô cứng: "Tôi đâm chết chồng tui rồi! Tui đến đây để nộp mạng!". Ông cảnh sát bán tín bán nghi không biết phải làm gì. Ngay lúc đó có mấy chiếc xe gắn máy vừa trờ tối, mấy người hổn hộc chạy vào la lớn: "Thầy cò oi! Có án mạng ở nhà ông hội đồng Bảy! Con trai ống bị người ta đâm chết trong nhà! Ông

mau cho người tới làm an-kết đi!" Ông cảnh sát quay lại phía mẹ nói: "Cô đưa tay cho tui còng mau lên!". Rồi ông ta nhốt mẹ vào phòng giam và đánh thúc mấy người khác dậy để đi theo mấy người báo tin. Hôm sau họ giải mẹ lên nhà khám tỉnh Long An đợi chờ ngày xử. Cũng giống như bà con, mẹ nhận hết lỗi và bị nhận án tử hình. Mẹ cũng được hoãn ngày bắn cho tới khi sinh con ra. Khi sinh con ra họ mang con đi nói là làm giấy tờ và tìm người để cho. Và rồi mẹ bị họ mang ra pháp trường bắn. Mẹ cũng mang theo lời nguyền là sẽ trả thù bọn đàn ông khốn nạn trên đời này. Và con chính là kẻ thi hành lời nguyền ấy! ...

Lan thấy cảm thương cho số phận của hai người, nhưng nàng không muốn vì sự hận thù của họ mà nàng đành phải giết chết chồng mình. Hơn thế nữa, Tuấn rất hiền lành. Nàng biết rõ tính chồng vì hai người quen và tìm hiểu nhau suốt mấy năm lúc còn ở đại học. Hai người thật sự yêu nhau và tự ý kết hôn với nhau, đâu có bị ép buộc, hay gả bán cho một người xa lạ như mẹ và bà nàng xưa kia đâu?

Nàng biết Tuấn rất rõ, một người đàn ông có trách nhiệm, yêu thương vợ và không hề dính líu đến từ đỗ túng như một số đông người có chức vị khác. Và một điểm nữa là Lan cũng yêu Tuấn tha thiết. Nàng không thể nào ra tay giết người mình yêu dấu được.

Thế nhưng dù nàng có biện bạch cách mấy đi nữa thì mẹ nàng vẫn hiện về thúc đẩy nàng làm điều đó. Về vào ban đêm thì không xong mẹ nàng bèn về luôn ở nhà nàng, đóng đinh trong cái gương cổ trong phòng ngủ.

Mỗi khi nàng soi gương thì hình bóng mẹ nàng lại hiện ra nhắc nhở cái sứ mạng nàng cần phải thi hành. Nói nhẹ không xong, mẹ nàng lên tiếng đe dọa...

Một sáng kia, Lan thức dậy để sửa soạn bữa sáng cho chồng trước khi đi làm, Tuấn cũng đã thức nhưng vẫn còn nằm ráng trong giường, mắt nhắm nhưng tai vẫn nghe mọi sự chung quanh. Lan đến soi gương và mẹ nàng lại hiện ra trong đó. Vẫn như trước, bà trách móc nàng sao không thi hành lệnh của bà.

Lan bèn bức xúc nói:

- Tại sao mẹ lại bắt con giết chết người con yêu dấu? Anh ấy có tội tình gì mà phải chết vì sự thù hận của người xưa chứ?

- Đó là lời nguyền và con là người kế tục để làm việc đó! Không ai làm thay con được. Chính tay con phải dùng thanh kiếm để đâm chết người chồng của con. Con của con sau này cũng sẽ làm tròn lời nguyền này sau khi con bị xử chết. Đó là luật đã do bà ngoại con đã đặt ra. Con cháu phải biết tuân theo mà thôi!

- Không! Con không bao giờ chịu làm những điều vô lý đó đâu!

Một làn ánh sáng với luồng gió mạnh phát ra từ chiếc gương thổi bắn Lan vào vách. Nàng đau đớn la lên một tiếng và bất tỉnh. Tuấn nằm nghe hết mọi chuyện, khi thấy Lan bị hất văng vào tường chàng vùng dậy bế nàng lên giường.

Nhin vào gương chàng quát to:

- Bà hãy cút đi đi! Hãy để cho chúng tôi yên! Tại sao bà lại nhẫn tâm phá hạnh phúc của con bà vậy?

Hình bóng trong gương bỗng biến thành một con tinh dữ dằn với đôi mắt rực lửa:

- Tao phải giết bọn đàn ông phản bội chúng mày! Mày cũng không thoát khỏi lời nguyền của chúng tao đâu!

Tuấn với tay lấy chiếc guốc của vợ ném vào chiếc gương, nhưng chiếc guốc bật trở lại trúng vào thái dương anh. Thế là Tuấn cũng lăn ra bất tỉnh! Lúc tỉnh dậy thì Lan đã ngồi sẵn ở cạnh bên chàng. Trời đã trưa rồi.

Hai vợ chồng sợ lắm. Tuấn gọi điện thoại tới sở làm của hai người xin nghỉ một ngày. Xong xuôi chàng chở Lan đi ra chợ Thị Nghè ăn trưa. Trong lúc ăn Lan nói với chồng:

- Anh kêu người tới mang cái gương đó đi nghe anh! Bà ấy ám ảnh em mấy tháng nay rồi đó!

Trên đường về, Tuấn ghé qua Hàng Xanh kêu người bán đồ cũ lại nhà để cho ông ta cái gương cổ đó. Họ về đến nhà, ông bán đồ cổ vào phòng khiêng cái gương đi. Lập tức một bóng hình dữ tợn hiện ra trong gương cười the thé và một trận cuồng phong cùng với ánh sáng tuôn ra từ cái gương thổi bay ông ta ra ngoài cửa sổ. Ông ta rót xuống đất và đầu vào cục đá chết ngay lập tức. Giọng cười vẫn vang vọng xen lẫn tiếng gầm rú:

- Chỉ khi nào hoàn tất lời nguyền tao mới ra khỏi đây! Lan, con phải thi hành việc đó rồi thay thế mẹ truyền lời nguyền này cho con con! Chỉ lúc đó mẹ mới đi đầu thai được thôi!

Tuấn bèn gọi điện thoại cho cảnh sát báo tin tai nạn xảy ra. Chàng giấu không nói gì về con yêu tinh cả, mà dù có nói thì chắc là cũng chẳng ai chịu tin.

Cảnh sát cho đây là tai nạn nên vợ chồng Lan không gặp rắc rối gì.

Hôm sau, Tuấn xin nghỉ buổi chiều và đến Lăng Ông ở Gia Định. Nơi đây có một ông thầy chuyên coi tướng số kiêm thầy pháp nổi tiếng để nhờ xem quẻ về con yêu tinh ở trong nhà. Sau khi bấm độn và làm phù phép, ông thầy phán:

- Con yêu tinh này rất dữ dằn! Hiện nay không có ai đủ tài để diệt được nó đâu. Nó chỉ đi đầu thai nếu có ai thay thế nó mà thôi!

- Như thế thì tụi tôi đành phải chịu chết hay sao?

- Đúng ra thì vẫn còn một cách duy nhất! Phải kiếm ra cho được thanh kiếm của nó và chính người con gái của nó dùng thanh kiếm này đâm vào ngực nó thì mới có thể tiêu diệt được nó mà thôi!

Nói tới đây ông thầy pháp giống như bị ai đập vào đầu ngã lăn quay ra đất bất tỉnh nhân sự. Các đệ tử của ông phải làm mọi cách mới vực ông tỉnh dậy được. Ông nói:

- Thôi thí chủ mau về đi! Có lẽ tôi không giúp ích gì được cho ông đâu. Nó còn định giết luôn cả tôi đó thí chủ thấy chưa?

Tuấn ra về cũng không nói gì cho Lan biết về việc này. Chàng sợ phải làm cho nàng hoang mang thêm. Nhưng điều làm chàng suy nghĩ nhiều nhất là con yêu tinh đã biết chàng đang tìm cách tiêu diệt nó.

Chàng sợ nó sẽ ra tay sớm tìm cách giết chàng.

Nửa đêm đó như có linh tính, Tuấn mở mắt ra thì thấy Lan đang đứng ở bên giường, hai tay nắm chặt thanh gươm ngắn trong tư thế sắp đâm xuống ngực chàng. Ánh mắt Lan như ngây dại mất hồn, Tuấn vội vàng la lớn:

- Lan! Mau tỉnh lại đi em! Đừng làm theo lời con yêu tinh đó.

- Tao phải giết bọn đàn ông phản bội trên đời này!

Lan trả lời với giọng điệu xa lạ như vọng về từ thế giới bên kia.

- Em hãy mau tỉnh lại đi! Nhìn kỹ anh nè! Em biết anh yêu em nhất trên đời này mà! Không gì có thể làm anh xa em được. Em biết là anh luôn trung thành với em mà! Tỉnh dậy đi Lan. Hãy xét lại xem, có khi nào anh ruồng rẫy em hay đối xử lạnh nhạt với em không? Tỉnh lại đi em, đừng để con yêu tinh cái kia làm tan đi hạnh phúc của chúng mình! Còn đứa con vô tội của chúng ta nữa, đừng để nó lại phải đeo theo lời nguyền khủng khiếp ấy theo nó vào cuộc đời này!

Lúc này, bóng con yêu tinh ở trong gương cึง gào lên:

- Hãy giết bọn đàn ông phản bội đi con! Chúng nó không đáng được sống! Bây giờ là lúc con hoàn thành lời nguyền của chúng ta, hãy mau xuống tay đi!

- Đừng nghe lời nó em! Lan hãy mau thức tỉnh lại đi! Vợ chồng ta đang hạnh phúc, chúng ta sắp có đứa con đầu lòng! Đừng để bọn ma quái yêu tinh kia phá đi hạnh phúc của chúng ta!

Mặt Lan bấy giờ bỗng trở nên tinh túc hơn. Nàng như vừa thoát ra khỏi một cơn mộng du. Nàng đã nghe tiếng Tuấn kêu gào và có lẽ lời kêu gào thống thiết đã thắng được ma lực đang thống trị trong nàng. Nhìn minh tay đang giơ cao thanh kiếm chực đâm chồng, Lan hoảng hốt hạ rời thanh kiếm xuống, miệng la lớn:

- Trời ơi! Chuyện gì đang xảy ra vậy hả anh? Sao cây kiếm này lại trong tay em? Chút nữa là em đã giết chết anh rồi!

- Hãy giết chết nó đi còn chần chờ gì nữa con! Giết nó mau đi cho lời nguyền được trọn vẹn. - Con yêu tinh lại gào gọi Lan.

- Em hãy bình tâm tỉnh trí lại đi! Con yêu tinh kia muốn cắt đứt cuộc sống êm đềm của chúng ta. Nó dùng ma lực để khiến em làm chuyện điên rồ! Hãy nghĩ đến tương lai của chúng ta, đến con của chúng ta!

- Em phải làm gì bây giờ đây? Trời ơi! - Lan nói như khóc.

- Bây giờ em hãy phóng thanh kiếm đó vào ngực con yêu tinh kia để phá vỡ lời nguyền của nó mau đi em. - Tuấn vội trả lời vợ.

- Đừng nghe lời bọn đàn ông khốn nạn con ơi! Con hãy giết nó ngay đi. Đừng nghe lời nó xúi xiểm mà giết mẹ con nghe chua! - Con yêu tinh phản ứng lại tức thì.

- Hãy mau phóng thanh gươm đi em. Chỉ có một mình em là có thể phá được lời nguyền này mà thôi! Em nghe rõ chưa? Chỉ có mình em thôi! - Tuấn càng gào to lên như muốn để át đi mọi ma lực còn sót lại trong Lan.

Thình lình Lan vung tay lên và phóng nhanh thanh kiếm vào cái bóng con yêu tinh ở trong gương. Cái gương lập tức vỡ tan ra thành từng mảnh vụn cùng theo đó là một tiếng rú rợn người. Con yêu tinh và cả thanh gươm tiêu biến mất theo một làn khói mờ.

Vợ chồng Lan ôm chầm lấy nhau mà khóc, mừng mừng tủi tủi. Tai nạn xem như đã qua đi rồi. Hai người ngồi tâm sự ôn lại các vui buồn trong đời cho đến sáng. Lúc này Tuấn mới đứng lên dọn dẹp nhà cửa, chàng mang cái khung gương ném xuống sông như để xóa đi cái ám ảnh đã qua. Từ đó về sau vợ chồng Lan sống hạnh phúc không còn bị khuấy phá gì nữa. Lời nguyền chính thức đã bị phá vỡ.

Đến cuối năm đó Lan sinh được một bé gái giống nàng như đúc. Nàng lại tạ ơn trời đất vì con nàng không phải chịu cảnh sinh trong tù và đeo theo lời nguyền như mẹ và bà ngoại của nàng nữa. Hai năm sau một bé trai lại ra đời và họ sống êm đềm trong hạnh phúc cùng nhau cho tới lúc đầu bạc răng long.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MỘT CHUYỆN TÌNH BUỒN

Tiếng đàn lạt vang lên như mọi ngày. Hàng xóm không cần nhìn đồng hồ cũng biết bây giờ là sáu giờ. Mùa này trời mau tối nên không gian đã có nơi đèn thảm.

Trong cái xóm lao động, mà hầu hết là dân nhập cư nghèo cùng cực này, tiếng đàn quả là rất lạ, có thể nói đó là một mặt hàng xa xỉ. Trong những căn nhà trọ tạm bợ người ta không có cái khái niệm nghe nhạc nữa nói chi là học đàn.

Trong mỗi một mảnh gia đình nhỏ đều là những con người khổ quá nên rời bỏ quê hương, để đi tìm một cách khổ khác hon. Họ làm tất cả mọi việc vụn vặt nhất để kiếm những đồng bạc ít ỏi phục vụ cho cái ăn. Họ ở đây năm bảy tháng rồi lại bồng bế dắt dùn nhau đi chỗ khác. Người cư ngụ ở đây lâu lắm cũng chưa tới hai năm.

Chừng thời gian ấy cũng đã là lão làng của cái xóm Mả Cũ này. Hồi anh công nhân mới mướn ngôi nhà, đánh đàn trong những ngày đầu tiên, người ta cảm thấy bức dọc. Có lẽ sau một ngày lao động cực nhọc và nhẫn nhục, bị chèn ép, bị hiếp đáp, con người đậm ra bức bối. Họ bức từ chuyện lớn đến chuyện nhỏ, dường như bao nhiêu dồn nén trong ngày cần được bung ra. Có như vậy trong lòng họ mới có chỗ chứa những dồn nén ngày mai. Câu cửa miệng của họ thường là: "đói không lo, đói còn bày đặt..."

Phải nhìn nhận tiếng đàn của anh không hay lắm. Có lẽ vì vậy mà được bà con thông cảm. Vài hôm sau, có ông mang bình trà qua nhà anh công nhân, lại hú thêm ông khác. Ít hôm nữa, có ông lại cầm bình rượu.

Thế là anh dần dần được công nhận là người trong xóm.

Thêm vào đó anh rất hiền và có một cuộc đời cũng tội nghiệp như họ. Khi anh khoảng tám tuổi thì cha mẹ mất vì một tai nạn giao thông thảm, phải sống với chú thím. Nhà chú thím nghèo, đông con, nên vẫn phải tự buôn chải kiếm miếng ăn. Từ nhỏ đã làm đủ thứ nghề.

Cách đây mấy năm, anh làm công cho một công trình xây nhà. Ở đó anh gặp được Loan, con gái chủ nhà. Không hiểu có phải duyên tiên định hay không mà họ yêu nhau tha thiết. Mỗi tình ấy đẹp và trong sáng. Họ cùng nhau hẹn hò, họ cùng nhau tâm sự, họ tính toán cho tương lai. Chàng trai nghèo bỗng dung thấy mình nghèo và bất lực hơn.

Nhưng may mắn, ước mơ của cô gái rất đơn sơ và thơ mộng:

- Em chỉ cần một căn nhà nhỏ, hai vợ chồng sống chung. Tối tối, hai đứa đi làm về, com nước xong, anh đàn em hát. Vậy là hạnh phúc lắm rồi.

Cô gái rất thích hát, dù không bao giờ cô ước mơ mình trở thành ca sĩ. Anh đã hứa với nàng sẽ cố gắng kiếm một việc làm ổn định và học đàn. Họ đã thấy màu hạnh phúc trong cuộc tình lãng mạn của mình trong tương lai.

Nhưng một hôm, người chủ nhà, cũng chính là cha cô gái, bắt gặp họ đang âu yếm bên nhau. Sóng gió nổi lên. Ông nhà giàu đang phất lên không thể nào chấp nhận được một thằng rể là một lao động nghèo. Hôm sau, chàng trai bị đuổi khỏi công trường.

Trong lần gặp cuối cùng, chàng trai hứa:

- Anh sẽ cố gắng tìm cho mình một số vốn liếng và học đàn. Em hãy chờ anh.

Tối hôm đó cô gái trao cho người yêu sự trong trắng của mình và họ cùng thề non hẹn biển. Bốn năm sau, chàng trai trở lại nơi cũ, mua lại căn nhà mà ngày xưa hai người ân ái. Căn nhà giờ đã cũ kỹ, hoang tàn lắm vì người ta đồn nhà này có ma.

Thì ra, sau khi chàng trai ra đi được gần hai năm thì cha cô gái quyết định gả cô cho một anh Việt kiều. Sau bao nhiêu con khóc lóc, nhịn ăn và đủ mọi cách khác, cô gái vẫn không lay chuyển được ý cha. Cuối cùng cô quyết định...

Sáng hôm sau, trong căn phòng trọ mà chàng trai đã ở, người ta thấy cô gái thắt cổ tự tử. Thân thể cô gái trong bộ quần áo màu hồng xinh xắn treo lủng lẳng giữa nhà.

Từ đó, người ta đồn với nhau rằng đêm đêm hàng xóm thấy một bóng người con gái đi lại trong căn nhà, thỉnh thoảng còn nghe tiếng hát thoang thoảng vút cao.

Căn nhà để trống và xuống cấp. Lâu lâu có người lại mướn, nhưng ở được một hai ngày là người ta lại dọn đi vì sợ. Có người thì thấy cô gái đứng ở đâu giường nhìn mình lom lom, có người thấy cô đang ngồi hát... Anh công nhân ở đó khoảng mười ngày thì một đêm...

Đang cúi mình đàm một bản nhạc tình, anh bỗng linh cảm như có ai đang nhìn mình. Anh ngẩng đầu lên. Một bóng người mặc áo hồng phất phơ trước mặt anh. Anh không nhìn thấy rõ mặt, nhưng qua cái dáng vẻ đó anh biết chắc đó chính là Loan của anh.

Anh đứng dậy:

- Loan!

Cái bóng thụt lùi lại và tan biến. Cả đêm đó và mấy đêm sau nữa, anh không dám ngủ. Anh cố gắng thức để gặp được Loan, người anh yêu, người mà anh trở về tìm sau khi học đàn. Nhưng Loan vẫn không hiện ra với anh.

Đêm đó, buồn chán lại có người hàng xóm đem rượu đến rủ rê. Anh uống thật nhiều và say khuốt. Trong con say, Loan đến với anh.

Trong giấc ngủ, anh thấy mình được Loan chăm sóc. Loan lấy nước đắp trán cho anh. Sửa mền gối và ngồi cạnh giường canh anh ngủ.

Anh mở mắt nhìn. Đúng là cô gái anh yêu ngày nào, nhưng có vẻ xanh xao và u buồn hơn. Anh thều thào gọi:

- Loan!

Loan quay nhìn anh, mỉm cười, rồi nằm xuống bên anh.

- Sao em bỏ anh đi?

- Không, em vẫn chờ anh đó chứ. Anh về em mừng lắm!

- Nhưng sao mấy hôm nay em tránh mặt anh?

Giọng Loan bùi ngùi:

- Em không muốn làm anh sợ. Dù sao thì em... em cũng đã chết rồi!

Trong bóng tối anh cảm nhận được những giọt nước mắt. Anh ghì chặt thân mình mảnh mai của người yêu. Anh sợ mất cô lần nữa.

- Không, anh không sợ! Anh về đây là để tìm em, là để sống với em. Em hãy ở lại với anh nghe Loan!

Loan choàng tay ôm ghì lấy người yêu:

- Em về. Em về với anh mỗi đêm, nhưng... chỉ trong mơ thôi.

Họ xoắn lấy nhau, yêu nhau... Một đêm tân hôn muộn màng.

Sáng hôm sau, những người hàng xóm gọi đi làm anh mới thức dậy.

Trời đã sáng hẳn. Anh thấy trong người khoan khoái vô cùng. Nhớ tới chuyện đêm qua, anh bật người ngồi dậy nhìn quanh. Loan đâu? Chỉ một mình anh trong căn nhà trống vắng. Anh quơ tay trên giường hy vọng tìm được hơi hướng của Loan.

Tay anh đụng một chiếc kẹp. Anh cầm lên. Đây rồi! Đây là chiếc kẹp cài tóc mà anh đã tặng Loan ngày ấy. Đúng là Loan đã đến với anh.

Anh thay quần áo đi làm trong tâm trạng vui vẻ nhưng hồi hộp. Anh lo vì không biết tối hôm nay Loan có lại đến với anh không.

Mối tình được ngăn cách gần bốn năm được nối lại, dù rằng hơi khác bình thường một chút. Nhưng với anh công nhân việc này hoàn toàn không quan trọng. Anh đã có Loan, đó là hạnh phúc tuyệt vời nhất. Họ sống với nhau hàng đêm trong nồng nàn.

Mỗi chiều, khi xong việc, anh vội vàng về căn nhà nhỏ của mình. Anh lại đàm những bài hát mà Loan yêu thích. Trong lúc đàm, anh nghe thoang thoảng tiếng hát đơn giản nhưng đầy ấm áp của Loan. Hình như chỉ có anh nghe được tiếng hát này và anh rất vui vì điều đó.

Chính vì nếp sống gần như xa cách với mọi người mà mọi người để ý đến anh. Anh không bài bạc, không nhậu nhẹt, cũng tốt thôi. Nhưng anh rất ít nói chuyện với ai, thỉnh thoảng lại tủm tỉm cười, nụ cười ngây ngô của người... từ trên trời xuống. Thêm nữa mọi người đều nhận thấy mỗi ngày anh một gầy đi và xanh xao hơn.

Cho đến một hôm một người thợ già đã phải hỏi anh:

- Mày có bệnh hoạn gì không mà sao tao thấy xanh xao quá vậy?

- Không có gì chú. Cháu vẫn bình thường mà!

Người thợ già không chấp nhận câu trả lời đó. Ông là người đã giúp đỡ từ ngày đầu tiên anh công nhân vào làm ở công trường này. Ông đã nghe anh kể về cuộc đời, về mối tình của anh công nhân. Ông rất thương anh. Trước đây, hai người thợ, một trẻ một già, thường ngồi bên nhau tâm sự lúc rảnh tay hay những buổi chiều về.

Thỉnh thoảng anh công nhân cũng về nhà ông thợ già chơi. Một tình cảm thân thiết đã nẩy nở trong họ. Nhưng thời gian gần đây thì khác hẳn. Ông thợ già vừa bực mình vừa nghi ngờ về hành động của anh công nhân. Tuổi già, kinh nghiệm sống suốt cuộc đời từng trải truân chuyên và sự quan sát tinh tế, ông thợ già kết luận:

- Anh công nhân đang bị ma ám.

Ông âm thầm sắp xếp mọi việc.

Một hôm, người thợ già nói với anh công nhân:

- Bữa nay nhà ta có khách. Chiều nay sau khi làm xong mây qua nhà tao chơi.

Phản ứng đầu tiên của anh công nhân là định từ chối. Nhưng tình cảnh trước đây không cho phép, anh chần chừ một chút rồi gật đầu với giao hẹn:

- Nhưng cháu không nhậu nhẹt gì nổi nghen. Cháu phải về sớm!

Anh nghĩ đến Loan và sợ Loan phải đợi.

- Cái thằng, ai ép mà mầy sờ?

Chiều hôm đó, hai người về nhà ông thợ già. Người nhà đã chuẩn bị sẵn một bữa ăn tương đối turom tất.

Mâm cơm đã được dọn lên. Anh công nhân trẻ ngạc nhiên vì chưa thấy khách khuya gì. Anh hỏi, ông thợ già trả lời:

- Có chó! Tới liền bây giờ.

Lúc đó từ ngoài một ông già mặc bộ bà ba màu nâu bước vào. Vào nhà, ông già lột chiếc nón lá xuống. Đó là một người có khuôn mặt phúc hậu, với bộ râu dài, mái tóc búi củ tỏi sau gáy. Tóc và râu đều bạc trắng.

Ông già chào người thợ già rồi quay qua chào anh công nhân trong cái nhìn chăm chú.

- Chào chú!

Không hiểu sao cái nhìn và giọng nói của ông già làm anh công nhân ớn ớn.

Anh thấy sống lưng mình có một luồng khí lạnh chạy dọc lên.

Sau một lúc im lặng quan sát, ông già nói:

- Nặng lắm rồi. Cậu bị nặng lắm rồi đó!

Lấy lại được bình tĩnh một phần, anh công nhân hỏi nhẹ:

- Thưa ông cái gì nặng?

- Chú đang bị ma khí rất nặng. Có phải chú đang chung sống với một linh hồn không? Chú nói thật đi tôi giúp cho. Tôi nói thiệt nghen, theo tôi thấy, chú không còn chịu đựng được bao lâu nữa đâu. Cố lắm là nửa tháng nữa thôi.

- Nửa tháng nữa thì sao?

- Thị chết chử sao.

Ông công nhân già mời hai người khách vào bàn. Anh công nhân không uống rượu. Hai ông già nhấm nháp bằng hai chiếc ly sậy. Bữa cơm trôi qua chậm chạp với những câu chuyện bình thường. Sau đó, lúc uống nước trà, câu chuyện đang dở lúc nãy mới chính thức được tiếp tục.

Ông già nắm tay anh công nhân:

- Tôi nói thiệt, nhìn chú tôi đã thấy hết rồi. Chú đang khó lâm chờ chẳng phải thường đâu. Nhưng may còn kịp. Böyle giờ tôi thấy cách tốt nhất là chú phải kể thiệt mọi chuyện với tôi.

Nhìn về mặt phúc hậu và đầy thành thật của ông già, xúc động vì tình cảm của ông thợ già dành cho mình, một người mà trước đây anh luôn coi như một người cha thân yêu, anh công nhân bắt đầu kể.

Anh kể về chuyện tình của mình, về lần trở về, về khoảng thời gian từ ngày gặp lại Loan đến nay.

Cả hai người già chăm chú nghe. Thỉnh thoảng họ trao đổi cho nhau những ánh mắt ngạc nhiên hay thương cảm.

Khi anh công nhân dứt lời. Im lặng một chút giữa ba người. Cuối cùng ông già lên tiếng:

- Vậy là chú tự nguyện. Tình yêu đã làm chú quên hết tất cả! Quên luôn mạng của chính mình. Người ta và ma không thể nào hòa hợp được với nhau, chú cũng biết vậy mà... Nhưng trên đời này không có gì quý hơn mạng sống con người, đúng hơn bây giờ là mạng sống của chú. Chú nghĩ sao nếu tôi khuyên chú chấm dứt chuyện tình trên?

Anh công nhân phản ứng nhanh như máy:

- Không!

- Tôi cũng biết vậy. Đó mới là cái khó. Chú không muốn thì không ai làm gì được. Tôi cũng bó tay.

Ông già vấn thêm một điều thuốc nữa. Khói bốc lên chậm chạp, là đà. Ông thợ già lo lắng:

- Không lẽ không còn cách nào nữa sao? Ông cố gắng nghĩ cách giúp. Tôi nghiệp nó quá.

Ông già trầm ngâm quá. Những đám khói thuốc bay lên cuốn cuộn. Ông già lơ đãng nhìn qua ông thợ già.

Ông già chớp mắt và khẽ gật đầu:

- Thôi thì vầy. Tôi giúp kéo dài được lúc nào hay lúc nãy. Nhưng...

- Nhưng sao a?

- Chú phải nhiệt tình hợp tác.

- Nhưng cháu nói trước cháu không xa Loan dù thế nào đi nữa.

Hai ông già lại nhìn nhau thất vọng. Bằng cử chỉ thể hiện sự cương quyết, ông già đứng dậy:

- Thôi được. Vậy thì làm cách này đi.

Ông già vuốt lại mái tóc và chòm râu bạc, sửa sang lại quần áo, từ từ đi lại bàn thờ giữa nhà. Mọi hành động của ông lúc này hết sức chậm rãi và đầy trang trọng.

Ông đốt nhang, đưa lên trần khán. Mấy phút trôi qua lặng lẽ. Ông lấy trong túi ra một miếng giấy màu vàng có vẽ những nét chữ. Ông già nhắm mắt, cầm ba cây nhang vẽ ngoèo ngoéo phía bên trên miếng giấy. Vài ba lần khói uốn éo bốc lên. Thời gian trôi qua ông già vẫn tiếp tục lim dim khấn vái. Cuối cùng ông xá một cái thật sâu cắm nhang lên bàn thờ, thở mạnh. Ông đã hoàn tất phần nghi thức. Ông đi chầm chậm đến bên anh công nhân, nhẹ ra hiệu cho anh đứng dậy.

Xòe hai tay ra đưa ngang mặt, anh công nhân làm theo như máy. Ông già cúi xuống như hôn vào lòng bàn tay, ông thổi một hơi vào đó.

- Xong rồi. Chú cất lá bùa này vào túi áo. Vậy thôi!

Khi anh công nhân cất xong, ông quay mặt bước ra khỏi nhà, không một lời từ giã. Mặt ông buồn, buồn lắm.

Khi anh công nhân về đến nhà thì trời đã tối. Tiếng đàn hòm nay hơi trễ và âm thanh có vẻ gì là lạ. Chính anh cũng cảm thấy như thế nên không đàn nữa.

Anh nằm im trên giường chờ Loan.

Miên man suy nghĩ về chuyện xảy ra lúc chiều, anh thiếp đi lúc nào không hay.

- À!

Một tiếng hét thất thanh, căn nhà như chớp sáng, anh công nhân choàng dậy nghe tim mình đập liên hồi. Có tiếng rên ngoài hè. Anh mở cửa bước ra. Loan nằm đó hốt hoảng, quần áo cháy xém.

- Sao anh đánh em? Cái gì trong túi anh vậy?

Chợt hiểu ra, anh công nhân chạy vội vào nhà, móc túi lấy miếng bùa của ông già chạy ra ngoài xa đốt bỏ. Xong, anh đỡ Loan vào nhà. Anh cảm thấy hai tay mình bỏng rát vô cùng khó chịu.

Đặt Loan ngồi lên giường, anh kể hết mọi chuyện. Nghe xong, Loan trả lời giọng buồn buồn:

- Em cũng biết vậy. Nhưng không có cách nào khác. Chắc là em phải xa anh vĩnh viễn. Anh ơi...

Sợ mất người yêu, anh ôm chầm lấy Loan. Cảm giác bỏng rát lại xuất hiện ở hai tay, càng lúc càng nhiều hơn. Anh biết kể từ lúc này anh và Loan đã không còn được như trước nữa. Loan không hay biết gì, cô hạnh phúc vùi đầu vào người yêu.

Họ đắm đuối ái ân. Hai bàn tay anh quờ quạng trên thân thể người yêu. Anh cắn răng chấp nhận cảm giác bỏng rát mỗi khi chạm vào Loan. Sao cũng được, anh bất chấp và cam chịu.

Hôm sau Loan không đến. Anh công nhân mong đợi cả đêm trong thao thức, nhớ nhung. Khuya l้า, anh nghe tiếng khóc bên ngoài nhà. Tiếng khóc thốn thúc, u buồn.

Anh vùng dậy chạy ra ngoài. Anh thấy bóng hồng tan dần trong không gian.

Anh cất tiếng gọi thống thiết:

- Loan ơi!

Chiều hôm sau chòm xóm mới phát hiện anh công nhân đã chết. Anh thắt cổ treo tòng teng giữa nhà.

Người ta đỡ anh xuống gối dây ra. Có một điều mà không ai hiểu tại sao là hai tay anh sưng đỏ, phồng dộp như phồng nước sôi.

Người ta chôn cất anh đơn sơ như cuộc sống của những con người nghèo khổ xóm này. Tối hôm sau căn

nhà anh ở bỗng nhiên bốc cháy...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LẦN GẶP CUỐI

Lê Mân mất bình tĩnh hất chông hồ sơ trên bàn xuống đất, những trang giấy rời nhau rơi tung tóe khắp nơi. Mặt đỏ bừng, anh dồn cơn giận xuống nắm tay và giáng mạnh vào vách tường, miệng lẩm nhẩm hậm hực:

- Đinh chỉ công tác tôi! Những tên sếp tồi! Chỉ biết khua tay với việc và tận dụng tư duy để vắt kiệt chất xám của người khác, chẳng động não để tìm hiểu vấn đề gì cả. Bán được nhiêu xe hơi là cách làm của người chiến thắng. Nhưng công việc bị đình đốn do sự sa sút kinh tế chung, số lượng xe bán ra ít hơn so với dự kiến đâu phải vì tôi thiếu năng lực lãnh đạo...

Mân buồn bực với tay giật lấy chiếc cặp từ trong hộc bàn rồi hầm hầm bước ra ngoài.

Các nhân viên dừng việc ngẩng nhìn anh. Họ quý Mân ở tài năng, lối sống bình đẳng với mọi người. Tuy nhiên trong lúc làm việc anh rất khắt khe, nguyên tắc và thỉnh thoảng còn nóng tính quá tháo. Họ rất "hoảng" anh về khoản này.

Nhưng không ai để bụng chuyện đó cả. Bởi họ hiểu Mân chỉ muốn tốt cho mọi người, cho nhịp độ của công việc và cho sự phát triển của công ty.

Có người ngầm đặt cho Mân rất nhiều biệt danh, có người truyền tai nhau so sánh "giống hệt các sếp trong phim Hàn Quốc".

Thế nên, trông thái độ "đóng sầm cửa phòng" của anh, họ biết sếp Mân của mình đang không vui. Mân đọc được ánh mắt dò xét của mọi người, không la hét ai, anh tiến đến bàn thư ký nhẹ giọng: "Cô vào dọn lại mớ giấy tờ vung vãi dưới đất giúp tôi". Cô thư ký khẽ khàng nhận lệnh. Cả không gian im lìm. Mân quay bước đi, bỏ lại phía sau những tiếng xì xào xen lẫn trong tiếng thở phào nhẹ nhõm.

Mân đã gần bốn mươi tuổi. Lứa tuổi chín chắn, dày dạn gió sương và đang ở đỉnh cao của sự thành đạt. Anh tốt nghiệp đại học kinh tế khoa quản trị kinh doanh loại giỏi. Sau khi ra trường được một năm, Mân lao vào thực tế cuộc sống. Khi thực hành lý thuyết đã học, anh cảm thấy kiến thức mình còn khá nhiều hạn chế.

Không ngừng cầu tiến, anh đọc thêm, học thêm rất nhiều thậm chí là ở các lĩnh vực khác. Ann bị chuyển công tác lên vùng sâu, nơi mà mọi phương tiện sinh hoạt thiếu thốn nhưng Mân vẫn kiên trì làm việc một cách hăng say. Kỷ niệm sống động nhất của anh thời còn ở rừng là một lần để tóc thật dài như con gái, một lần cao đầu trọc lốc như các nhà sư tu khổ hạnh trong chốn hoang vu.

Bằng tất cả sự nỗ lực, nhiệt huyết của tuổi trẻ, theo tháng năm Mân dần khẳng định vị trí của mình với xã hội. Và hiện nay anh đang làm giám đốc điều hành của công ty kinh doanh ngành xe hơi, chi nhánh đặt tại Đồng Nai.

Thời tiết hôm nay oi bức, có lẽ trời sắp mưa chiều. Mân lái xe chậm chạp như thả nổi giữa dòng người tấp nập ngược xuôi. Nhìn những người buôn bán từ cửa hàng to, nhỏ đến các quầy hàng di động trên vỉa hè, Mân mỉm cười. Anh cười cho niềm hạnh phúc của họ, cười cho sự chua chát của chính anh. Anh cảm thấy họ đang an vui hơn anh. Bởi họ được làm chủ chính mình, còn anh phải thực thi quyết định của kẻ nắm tiền. Nhiều người mong sở hữu được địa vị của anh, vì họ nghĩ chức vụ ấy đi đôi với quyền lực và sự giàu sang có đẳng cấp.

Nhưng mấy ai hay anh luôn ý thức rằng anh chỉ là kẻ "làm thuê cao cấp" cho người chủ cực kỳ khó tính. Chẳng hạn như trưa nay, nếu anh chính thức bị sa thải thì tài sản thuộc về anh chỉ là chiếc xách tay và một phong bì gọi là tiền "chia tay". Anh lại đi tìm chiếc ghế giám đốc mới. Và nếu anh lại tiếp tục bị đuổi việc... cũng chỉ tạo thành vòng lẩn quẩn cho sự tồn tại của đời sống.

Bất chợt Mân suy nghĩ sẽ chọn hướng kinh doanh mới cho bản thân đầy tính tư nhân.

Còn hai con đường nữa là về đến nhà, Mân sực nhớ mình không nên đối diện với vợ bằng bộ dạng thiếu não như thế này. Anh cần một người bạn để tâm sự, để trút nỗi lòng qua những ly bia. Mân đỗ xe vào vệ đường gọi điện cho Dũng và họ hẹn nhau đến quán bia quen thuộc trong khu vực Bình Chánh.

Được gặp bạn, được sẻ chia nỗi niềm, Mân uống rất nhiều bia. Anh cảm thấy lòng mình nhẹ nhàng hẳn đi. Sảng khoái, say xưa, Mân vỗ vào đùi Dũng cười hả hê:

- May mà có bia đòi còn dễ thương Dũng nhỉ?

Dũng say khuốt cũng ngả nghiêng cười:

- Đúng đúng... Ông mà Mân này, ông vẫn còn nhớ Kim Thơ chó?

- Thơ nào cơ?

- Làm bộ hoài. Con bé tuổi sinh viên, xinh như mộng mà ba năm trước yêu ông muốn điên lên đấy. Một tuần trước tôi có gặp Thơ, con bé trông vẫn dịu dàng như xưa Mân ạ. Ông có cái mĩ nghệ sĩ, rất đẹp trai, lại cộng thêm chức danh nghệ nghiệp nghe khá cộm tai nên khói cô chạy theo ông là phải. Nhưng tôi thấy chỉ có cô bé ấy là được tính nhất và đồng cảm với ông nữa. Uống nhỉ, cả hai rất xứng đôi.

Mân thở dài, uống cạn ly bia:

- Nhưng tôi chào đời trước Thơ đến mười bốn năm và sau sáu năm cưới vợ, chúng tôi mới gặp nhau. Sự khắc nghiệt của thời gian và nhân duyên! Thơ yêu tôi quên mất bản thân, tôi cũng thương và tôn trọng Thơ nên tự rút lui. Xa nhau là giải pháp đúng đắn giúp cô bé thoát khỏi sự mù quáng của một tình yêu không lối thoát.

Đồng hồ điểm 11 giờ khuya. Mân và Dũng tạm biệt nhau, mỗi người mỗi lối về. Hai chiếc bóng của họ đổ dài dưới ánh đèn vàng vọt. Trời bỗng dung dỗ mưa to. Mân cố vọt hết tốc lực để rút ngắn quãng đường về nhưng mưa càng lúc càng nặng hạt, quất vào mặt anh rất buốt, đôi mắt nhíu lại không tài nào mở ra được. Mân vội vã tấp xe vào một mái hiên nhà lá, co ro núp những cơn gió thốc mạnh.

Mân nhìn ra mêm mông, một màu nước trắng xóa nổi lên giữa màn đêm.

- Biết bao giờ mới tạnh đây? Đường về thì ôi quá xa...

Nghĩ đoạn, thình lình cánh cửa ngôi nhà ấy mở ra khiến Mân giật thót.

- Thì vào nhà em trú mưa đi!

Nhận ra giọng nói quen thuộc, Mân xoay người nhìn cô gái nhỏ nhắn trong chiếc váy trắng dài thưốt tha.

Anh đưa tay vuốt mặt không ngừng:

- Ô Kim Tho! Em ở đâu ra thế này?

Thơ cười rất tươi, ánh mắt ấm áp diệu kỳ, tay cầm chắc chiếc đèn cây:

- Em giữ nhà hộ người dì ruột. Anh vô nhanh kèo lạnh.

Mân đẩy xe vào trong, tay chân run lẩy bẩy. Thơ vừa khép cửa vừa nói:

- Cúp điện anh à. Thông cảm cho hai cây đèn cây của em nhé. Nó không sáng như bóng đèn điện phải không?

Mân tiến đến bộ bàn ghế bằng tre cũ kỹ. Anh quan sát xung quanh thật lâu:

- Căn nhà bé xíu, ọp ẹp như vầy, có bờ hoang mười năm cũng không ai vào lấy trộm. Có gì em phải học công canh giữ?

- Em chờ anh. - Thơ cười và đặt nhẹ lên bàn một tách trà nóng, một đĩa chanh xắt lát mỏng, một ít muối... - Anh uống vài ngụm trà cho ấm người. Em chắc con mua này sẽ kéo dài đến sáng. Còn chanh chấm muối, đó là món mà anh thích nhất mỗi khi ngà ngà say.

- Mưa trời sáng? Em là con của Thủy Thần à?

- Em còn biết anh đang bị ông "sép tổng" khiển trách và đình chỉ công tác cơ.

- Em thấy không anh cũng chỉ là thằng làm thuê. Cái gì là "giám" với "đốc" chứ. Họ đuổi anh nhanh như lúc họ nhận anh vào công ty.

- Chỉ là tạm đình chỉ, một hình thức kỷ luật thông thường thôi mà anh!

- Đình chỉ và đuổi hẳn, khoảng cách của hai sự việc cách nhau một gang tay, nếu anh không may mắn cô bé ạ.

- Em chắc sáng mai mọi việc sẽ trở lại bình thường. Anh vẫn là giám đốc Nguyễn Lê Mân oai phong như xưa.

- Em đoán cứ như bà tiên vậy! Ủa sao em biết?

Thơ lại cười rất tươi, một nụ cười nghịch ngợm pha chút bí ẩn. Khi đối diện gần ánh sáng, Mân thấy trên mặt, trên tay cô ấy có nhiều vết bầm tím và những vết trầy xước. Anh với tay chạm vào những chỗ đau xót xa:

- Sao vậy? Ai đánh em hả?

- Không! Chỉ tại em bất cẩn... - Thơ lúng túng.

Thơ dùn anh đến chiếc giường tre đặt ở góc nhà, nơi có hai chiếc gối hoa đang nằm đợi.

- Thơ! Tay em lạnh quá...

- Để cho tình mình ấm mà! - Cô cười.

- Đường như anh có cảm giác em đang lướt đi trong không gian, tóc và da em bồng bềnh như mây vây!

- Mân, anh đang say đấy. Người ta bảo rằng mắt người say thường có ảnh ảo. Thôi anh ngủ đi, khi nào mưa tạnh em sẽ gọi anh về.

Thơ kéo chăn đắp ngang ngực Mân. Bên ngoài trời vẫn mưa như trút nước.

Thơ ngồi nhìn anh ngủ, mắt đẫm lệ. Ba năm xa nhau nay gặp lại cô muốn nhìn anh cho thỏa mắt. Cô đã từng ước ao được là vợ anh, được cùng anh thưởng thức những món ăn do cô nấu và từng đêm được nhìn anh ngủ như thế này. Thơ vuốt nhẹ lên mặt anh rồi ngã đầu xuống ngực anh, những dòng nước mắt chảy dài làm Mân tỉnh giấc.

- Xin lỗi! Lê ra anh không nên cố chinh phục em khi biết rõ mình đã có vợ.

- Anh không có lỗi. Em yêu anh! Nếu ngày mai hay ngàn sau, khi không còn thấy em nữa anh có buồn và nhớ em không?

- Sẽ nhớ như đã từng nhớ em. Nhưng từ ngày mai anh sẽ không để em xa anh lâu như thế, dĩ nhiên là chúng ta nên duy trì một tình bạn thân.

- Muộn rồi Mân ơi!

- Không bao giờ muộn nếu ta ý thức được điểm bắt đầu.

Thơ cười mẫn nguyện, cô giữ chặt tay anh rất lâu rồi giơ cao tay trái của Mân sang phía ngọn nến đang cháy rực. Thơ mân mê chiếc nhẫn ở ngón út và áp út:

- Nhẫn ở ngón áp út điểm chỉ rằng anh đã có vợ. Còn chiếc nhẫn ở ngón út thì nói lên điều gì?

- Kỷ niệm!

- Của một cô gái?

- Của một tình yêu không thành, trước khi lấy vợ và quen em.

- Anh có thể tặng nó cho em không?

Mân kéo Thơ cùng ngồi dậy:

- Chiều mai anh tặng em một chiếc khác nhé!

- Không kịp đâu, em sẽ rời khỏi đây từ rất sớm. Em chỉ thích chiếc này. Em sẽ giữ quá khứ giúp anh và bây giờ là của chúng ta.

Thấy Thơ quyết tâm muốn có nên Mân cũng chiều ý cô. Thơ cười rang rỡ, nũng nịu xòe bàn tay phải và giương ngón tay áp út đón nhẫn. Vừa vặn như tài sản của chính mình, cô sung sướng hát vang giai điệu lẻ cười. Mân đặt nhẹ nụ hôn lên tay và môi Thơ. Anh cười:

- Chúng ta đang chơi trò đám cưới! Nhưng không có đêm tân hôn đâu nhé. Bọn mình phải nhắm mắt ngủ bec cung, đã hai giờ sáng rồi còn gì?

Mân ngủ say. Mưa ru anh ngủ. Sáu giờ rưỡi sáng, tiếng chuông báo thức từ chiếc điện thoại làm Mân thức

giấc và anh liên tục nhận các cuộc gọi của vợ, của lãnh đạo mời anh trở lại cơ quan. Anh vui mừng định chia sẻ với Thơ nhưng nhìn quanh chẳng thấy cô đâu cả.

Nắng xuyên qua vách lá rọi vào nhà lộ rõ những lớp bụi dày đặc trên bàn, trên những vật dụng thô sơ.

Mân mệt đờ người và cảm giác đau ê ẩm khắp lưng.

Anh quơ quào mái tóc cho gọn gàng rồi lái xe chạy thẳng ra ngoài.

Những người láng giềng trừng to đôi mắt ngạc nhiên nhìn anh lạ lẫm. Mân không lấy làm khó chịu về điều đó, vì anh biết, họ biết, anh là vị khách lạ đã tro đêm cùng cô bé giữ nhà tối qua. Mân cười thầm và phóng xe lao đi.

Mân đã trở lại với công việc thường nhật và trở nên dễ chịu hơn với nhân viên. Anh thầm cảm ơn Thơ đã tặng anh những lời khuyên tốt đẹp và cả tình yêu nồng nàn. Nhưng suốt hai hôm nay Mân liên tục gọi điện, máy của Thơ vẫn thông báo "ngoài vùng phủ sóng".

Sang ngày thứ ba. Cầm tờ báo trên ray, lướt qua một mẩu tin ngắn, Mân không thể tin vào mắt mình: "Nạn nhân tên Lê Kim Thơ, hai mươi sáu tuổi. Qua điều tra ban đầu đây là vụ giết người cướp tài sản...".

Mân đánh rơi tờ báo, buông tay hất chồm hồ sơ trên bàn xuống đất. Tim anh đập mạnh, lồng ngực như muốn vỡ tung, nỗi xót thương trào dâng theo những dòng nước mắt. Mân tựa người vào cửa kính, vén rèm nhìn xuống đường.

Người và xe tấp nập nối đuôi nhau không ngớt.

Nắng dần lên cao...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXII: Chiếc Khăn Định Mệnh -Phần 1

Một bóng đen bay vút qua cửa sổ, rồi mất hút trong lùm cây vú sữa cạnh nhà bên.

Lâm Giang đưa tay dụi mắt, lắc mạnh đầu lẩm nhẩm: "Mình vừa thấy gì vậy? Một con chim ư? Không phải, chim gì mà to thế. Một con người ư...? Người sao biết bay...?"

- Giang à! - Tiếng gọi từ phía sau làm cô giật bắn cả người, xoay nhanh lại, thấy mẹ đang bước vào, trên tay cầm ly sữa.

- Mẹ! Mẹ làm con hết cả hồn.

Bà Lâm Ngọc đặt ly sữa xuống bàn, thoảng nhìn qua mặt con gái, nét mặt bà chợt lo lắng.

- Lâm Giang! Sao mặt con tái xanh vậy? - Rồi bà liếc nhìn qua cánh cửa sổ đang mở tung, bước lại thò tay ra ngoài kéo cửa đóng mạnh vào, bà nói giọng đầy trách cứ.- Đã bảo bị bệnh thì phải nằm trên giường, sao lại mở toang cửa thế này mà đứng, gió lạnh vào cảm nặng cho coi.

Lâm Giang vừa nghe mẹ nói vừa đưa mắt nhìn qua cây vú sữa nhà bên cạnh.

Bà Lâm Ngọc thấy lời nói của mình dường như không lọt vào lỗ tai con gái, Lâm Giang đang chú ý vào một điều gì đó bên ngoài. Bà Lâm Ngọc bước tới gần con rồi cùng nhìn về hướng con đang nhìn. Có thấy gì đâu, ngoài kia trời tối như mực. Gió chỉ có gió lao xao lay động những cành cây trước mặt.

- Lâm Giang! Con đang nhìn gì vậy? - Bà Lâm Ngọc lên tiếng hỏi con.

- Mẹ ơi! Hình như con vừa thấy một điều gì đó.

- Con nhìn thấy gì hả? Trông con thật căng thẳng.

- Con thấy một vật gì đó vừa bay qua trước mặt con.

- Chắc là một con doi ăn đêm...

- Không! Không phải là con doi.

Bà Lâm Ngọc kéo tay Lâm Giang ấn con gái ngồi xuống giường.

- Nếu không phải là doi thì là một con chim nào đó thôi mà.

Lâm Giang khẽ lắc đầu, giọng thì thào:

- Không phải doi, không phải chim mà giống như một con người vậy. Con thấy bóng đen ấy bay ào xuống rồi mất dạng sau lùm cây vú sữa nhà cạnh bên.

Bà Lâm Ngọc đặt tay lên trán con:

- Con sốt rồi. Chắc con hoa mắt nên nhìn nhầm đó thôi. Con người làm sao biết bay được. Nào! Thôi uống thuốc đi rồi ngủ. Ngủ một giấc dậy sẽ tỉnh táo thôi.

Vừa nói bà vừa trao ly sữa cho con gái, vừa đặt vào tay kia mấy viên thuốc tây.

Lâm Giang khẽ lắc nhẹ đầu:

- Ủ nhỉ! Có lẽ con hoa mắt thật. Chứ làm gì có người biết bay hả mẹ.

- Ủ! Con nghĩ vậy là đúng. Nào uống đi.

Lâm Giang ngoan ngoãn cho thuốc vào miệng, rồi bung ly sữa uống một hơi. Bà Lâm Ngọc rót một cốc nước đưa cho con. Lâm Giang uống một ngụm rồi trả lại cho mẹ.

Bà Ngọc cẩn thận đặt Lâm Giang nằm ngay ngắn lên gối. Kéo chăn bông đắp ngang người cho con. Rồi hôn nhẹ lên mắt con gái.

- Chúc con ngủ ngon.

- Chúc mẹ ngủ ngon. - Lâm Giang âu yếm vòng tay qua cổ, kéo đầu mẹ xuống hôn thật kêu lên hai má của bà.

Hạnh phúc ngập tràn trong đôi mắt người mẹ. Bà Lâm Ngọc vỗ yêu lên má con trước khi với tay tắt đèn.

Màu hồng của chiếc đèn ngủ tỏa ra một vùng ánh sáng dịu dàng ấm áp.

- Ngủ đi con. Mẹ về phòng đây.

Bà Lâm Ngọc bước đến bung ly sữa ra cửa, chợt Lâm Giang gọi giật giọng.

- Mẹ ơi.

Bà Lâm Ngọc hết hôn quay lại, chạy đến bên con.

- Gì vậy Lâm Giang?

- Mẹ... con sợ... - Vừa nói cô vừa liếc nhìn ra cửa sổ, cái bóng đen lúc nãy vẫn còn ám ảnh trong đầu cô.

- Con sợ gì chứ?

- Mẹ... người thì không biết bay... nhưng ma thì biết bay phải không mẹ?

Bất giác bà Ngọc quay đầu nhìn ra cửa sổ, nói để trấn an con. Nhưng bà nghe tim mình đang đập mạnh trong lồng ngực.

- Con nói bậy, làm gì có ma. Ma nào ma biết bay.

- Có mà. Con coi phim Hồng Kông "Liêu Trai Chí Dị"; thấy mấy con ma nữ bay qua, bay lại ghê lắm.

- Ủ! Đó chỉ là phim thôi mà.

Lâm Giang níu áo mẹ:

- Mẹ ơi! Tối nay mẹ ngủ với con đi.

- Thôi được, để mẹ cất ly sữa, rồi về phòng tắt đèn đã. Con chờ mẹ một chút nha. - Bà Ngọc gật đầu.

Nói rồi bà Lâm Ngọc vội vã đứng lên đi ra ngoài. Còn lại một mình, Lâm Giang nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ. Mặc dù trời tối đen như mực, nhưng ánh đèn từ căn nhà ba tầng kế bên vẫn tỏa ra ánh sáng nhàn nhạt trên những ngọn cây.

Không biết mãnh lực nào đã cuốn hút đôi mắt của cô, nó cứ như dán chặt vào cây vú sữa nhà kế bên, nơi bóng đèn biến mất vào trong đó. Chẳng lẽ mình thấy ma. Lâm Giang lại tự nói chuyện một mình. Không thể... làm sao mình thấy ma được chứ...? Nhưng chắc đó là một bóng người, cũng cao lớn, hình dáng có vẻ

khỏe mạnh. Mình chẳng nhìn thấy gì rõ, ngoài một khối đen bay vút qua trước mắt...

Chợt có tiếng hét thất thanh phát ra từ căn nhà bên cạnh. Theo phản xạ tự nhiên, Lâm Giang bật dậy chạy đến bên cửa sổ mở cửa toang ra, rồi thò đầu nhìn qua căn nhà bên cạnh. Tiếng thét kinh hoàng vang lên. Mặt Lâm Giang thoảng biến sắc khi thấy một bóng đen bay vút từ cây này qua cây kia rồi vút bay ra khỏi bức tường nhà cô và biến mất trong màn đêm.

- Mẹ!... Mẹ! Lâm Giang lùi lại và hét lên.

Bà Lâm Ngọc cũng vừa từ dưới cầu thang bước lên, nghe tiếng hét của con vội tông cửa xông vào, Lâm Giang ôm chầm lấy mẹ, người ướt đẫm mồ hôi. Bà Lâm Ngọc vỗ về con:

- Mẹ đây... mẹ đây...

Rồi bà cau mày khi nghe tiếng thét phát ra từ nhà bên cạnh.

- Sao ai lại hét to thế?

- Mẹ ơi! Ma... ma... ngoài kia có bóng ma.

Bà Lâm Ngọc ôm siết con vào vòng tay, nghe rõ tim con gái nhảy loạn xạ trong lồng ngực. Bà rùng mình nhìn xuyên qua màn đêm như cố tìm kiếm cái bóng đen kia. Lâm Giang vẫn run cầm cập trong tay mẹ.

Nhà bên cạnh tiếng thét đã lắng xuống, nhưng kèm theo là tiếng khóc nức nở.

Bà Lâm Ngọc kéo con ngồi xuống, vỗ nhẹ vào lưng con:

- Đừng sợ... đừng sợ, đã có mẹ ở đây!

- Mẹ ơi! Giọng Lâm Giang đứt quãng. Con đã trông thấy ma mẹ à... Lần này thì không phải con hoa mắt đâu, con nhìn rõ lắm.

- Nào. Con nằm xuống đây. - Bà Ngọc đỡ con nằm xuống, khẽ vuốt tóc con, trán Lâm Giang lấm tấm mồ hôi, bà nói tiếp. Chắc là một kẻ trộm trèo tường nào đó, mẹ nghĩ như vậy.

- Không phải đâu. Lâm Giang cãi lại. Chắc chắn không phải là con người. Kẻ trộm dù có tài giỏi mấy cũng không thể bay vút từ cây này sang cây khác được.

- Con thấy mặt bóng đen ấy không?

- Không, từ đầu đến chân chỉ là một màu đen bao phủ.

- Mẹ vẫn nghĩ đó là kẻ trộm, một kẻ trộm có tài phi thường.

- Mẹ cứ làm như phim kiếm hiệp vậy. Thời buổi này làm gì có người như thế.

Bà Lâm Ngọc đứng lên.

- Để mẹ đóng cửa sổ lại kéo gió lùa vào phòng không tốt cho sức khỏe của con.

Nói rồi bà đứng lên, lấy hết can đảm đi về phía cánh cửa sổ đang mở toang. Dù ngoài mặt cố làm ra vẻ can đảm để trấn an con gái, nhưng trong lòng bà Lâm Ngọc không tránh khỏi lo sợ mơ hồ.

Khi quyết định mua căn nhà này, bà đã có nghe nhiều tiếng đồn chằng燎.

Người ta đồn rằng khu vực này ngày xưa là nghĩa địa. Nhưng chuyện đó xảy ra lâu lắm rồi. Mô tả đã được bốc đi hàng mấy chục năm nay. Thế nhưng những oan hồn thì vẫn còn lảng vảng quanh đây. Họ không thể rời khỏi ngôi nhà cuối cùng của đời mình, dù đó chỉ là một nấm mộ. Một nấm đất hoang tàn. Bóng đen là thế giới của họ, nơi mà những âm hồn trú ngụ, than khóc cho số mệnh của mình.

Có người còn quả quyết rằng, chính họ đã nhìn thấy những bóng ma trắng toát lượn lờ, đi lại trong đêm.

Bóng ma kinh hãi với dáng dấp ẻo lả, choàng những bộ áo màu trắng toát. Những bóng ma cô độc ăn mặc rách rưới, thân thể chỉ là những bộ xương gầy nhom với hai hốc mắt sâu hoắm tối thui. Những oan hồn già nua với gương mặt nhợn hoắt như phù thủy.

Thôi thì đủ dạng. Mỗi người mô tả bóng ma mà mình thấy một cách khác nhau, và họ luôn luôn khẳng định điều họ nhìn thấy là sự thật một trăm phần trăm, nghe mà phát khiếp. Người can đảm nhất cũng phải nổi gai ốc.

Bà Lâm Ngọc thoáng rùng mình, đưa tay ra kéo nhanh cửa sổ đậm thật mạnh, rồi vội vã quay về giường.

Lâm Giang nhìn thấy mặt mẹ thất sắc, vội hỏi:

- Mẹ! Mẹ trông thấy gì ngoài kia hả mẹ?

Bà Lâm Ngọc lắc đầu mỉm cười gượng:

- Đâu có, mẹ đâu có thấy gì đâu.

- Sao mặt mẹ tái xanh vậy?

Bất giác bà Ngọc đưa tay sờ lên má mình, một cảm giác lạnh lan truyền khắp cơ thể. Không biết tại cái lạnh bên ngoài cửa sổ ập vào hay nỗi sợ hãi làm bà đóng băng lại.

Bà Lâm Ngọc lắc nhẹ đầu:

- Đừng lo lắng con gái. Mẹ không sao đâu, chắc tại gió lạnh ngoài kia, làm cho da mặt mẹ tái đi. Nào con nằm vô trong đi.

Lâm Giang nhí nhít người, bà Ngọc ngồi xuống giường, cẩn thận kéo mền đậm tận ngực con, rồi ngả người nằm xuống giường.

- Mẹ ơi! Chừng nào thì ba đi công tác về hả mẹ?

Lâm Giang choàng qua ôm lấy mẹ.

- Chắc hai ngày nữa.

- Con mong ba về quá, ở nhà này vắng ba, con cảm thấy sợ. Căn nhà không có đàn ông, con có cảm giác không được an toàn. Lúc trước con sống chung với gia đình nội, thế mà hay mẹ nhỉ.

- Con thấy đó, trong cuộc sống hàng ngày, sự va chạm dễ làm cho con người mất bình tĩnh, xảy ra tranh chấp, và điều tệ hại sẽ xảy ra. Mẹ không muốn như thế. Ngày trước chú út chưa lấy vợ, ba mẹ cũng đâu muôn ra riêng. Nhưng nay thì khác, nhà nội lại thêm một nhân khẩu mới, ba mẹ muốn nhường cái nhà từ đường đó lại cho chú út. Và cũng để tránh những rắc rối có thể xảy ra.

- Con hiểu - Lâm Giang ôm hôn mẹ - Con biết mẹ mơ ước có một căn nhà cho riêng mình lâu lắm rồi. Hai mươi năm làm dầu của mình, đã đến lúc mẹ cần phải nghỉ ngơi, sống cho mình một chút chứ.

Bà Lâm Ngọc vỗ nhẹ vào tay con:

- Cám ơn con đã hiểu cho mẹ.

Lâm Giang úp mặt vào ngực mẹ hít hít cái mùi mồ hôi thơm thơm của mẹ. Với cô, trên đời này chưa có mùi nước hoa nào quyến rũ như mùi thơm tỏa ra từ người mẹ.

Mỗi ngày, mỗi ngày, Lâm Giang đều ôm lấy mẹ, hít thật sâu, thật sâu mùi hương ấy. Đi xa một ngày, vắng mẹ một ngày, Giang cảm thấy mình nhớ quay quắt cái mùi hương của mẹ.

Cũng thật ngộ mẹ không dùng nước hoa sao người mẹ vẫn thơm phứa. Có phải mùi hương ấy toát ra từ tinh thần tử không nhỉ?

Lâm Giang nhắm mắt lại, cô quên bỗng đi nỗi sợ lúc nãy. Cảm thấy thật an toàn khi nằm cạnh mẹ, cô khẽ nói:

- Mẹ! Mẹ nghe thấy gì không?

- Gì hả con?

- Biển đang hát đấy mẹ à.

- Ủ, nhỉ! Biển đang ru con ngủ đấy.

Ngoài kia tiếng sóng biển rì rào, như đang thì thầm với gió hòa khúc hát muôn đời của biển cả.

Con bé cũng lắng mạn thật. - Bà Lâm Ngọc thầm nghĩ. - Có lẽ nó giống mình. Ngày xưa khi còn là một thiếu nữ, bà mê biển đắm say. Sáng sớm bà đón ánh mặt trời từ biển, cái cảm giác được chiêm ngưỡng vắng dương đỗ lộng lẫy, nhô lên khỏi mặt nước tạo ra muôn vàn hạt trân châu lấp lánh trên mặt biển. Thật là tuyệt biết bao. Lúc ấy bà đã cảm thấy một sức sống mãnh liệt, như đang tuôn trào trong từng mạch máu của mình. Cảm giác yêu đời bùng lên trước thiên nhiên huyền diệu.

Rồi khi đêm về bà đam mê với ánh trăng ngọc ngà lâng mạn. Gió, sóng biển và trăng như ru bà vào khu vườn thiên thai đây mơ mộng lá hoa.

Khi yêu bà, ba của Lâm Giang có lần đã nói: "Em ngắm biển, còn anh ngắm em. Em lúc ấy thật là tuyệt vời. Trông em thật là quyến rũ...". Rồi như đã giữ lời hứa với người tình và cũng là người vợ yêu, ông đã làm việc cật lực, chắt chiu dành dụm, cuối cùng đã tậu được một căn nhà nằm sát biển. Để bà tha hồ được ngắm biển, nghe tiếng sóng vỗ mỗi ngày.

- Cám ơn anh yêu. Cám ơn người chồng tuyệt vời của em. Bà khẽ nói.

Quay sang ngắm con gái, mới đó mà nó đã ngủ rồi. Sao nó xinh thế nhỉ? Hai mươi tuổi đầu mà cứ như một đứa trẻ bé bỏng. Là cô sinh viên trường đại học y năm thứ hai thế mà vẫn làm nũng với ba mẹ, như một đứa trẻ lên ba. Con gái của tôi thật là đáng yêu. Tôi chưa từng thấy sinh vật nào dễ thương, đẹp tuyệt vời trên hành tinh này như con bé. Bà nghĩ thầm, mẹ yêu con biết bao con gái bé bỏng, duy nhất của mẹ. Báu vật quý giá nhất trong đời mẹ.

Ô, có lẽ màn đêm mới chính là ngôi nhà chung của họ. Thoắt hiện rồi thoắt biến, bóng đêm là người bạn đồng hành của những điều ma quái, của những nỗi âu lo sợ hãi tăm tối. Bà Lâm Ngọc lắc mạnh đầu, cố xua đuổi những ý nghĩ hắc ám đó ra khỏi đầu mình.

- Ngủ đi, hãy ngủ đi. - Bà tự vỗ giấc ngủ.

Sáng nay thức dậy, bà Lâm Ngọc thấy đâu nhức như bị búa bổ. Có lẽ đêm qua mình thức khuya quá. Định cố nằm thêm tí nữa, nhưng rồi theo thói quen bà vẫn dậy xuống bếp xem qua món điểm tâm cho con bé. Mặc dù đã có chị Loan, người giúp việc, nhưng bà vẫn tự tay lo cho con gái bữa ăn sáng.

- Chào bà! Đêm qua bà ngủ ngon không?- Chị Loan trông thấy bà chủ thì lễ phép.

- Tôi gần như thức trắng đêm, không tài nào chợp mắt được.

Chị Loan nghiêng đầu, nhìn kỹ bà chủ.

- Ủ phải đó! Nhìn kỹ thấy mắt bà chủ thâm quầng.

- Vậy sao? - Bà Lâm Ngọc vội đưa đôi tay sờ vào vùng mi mắt. - Cứ mắt ngủ một đêm là mắt tôi có quầng thâm. Thật là bức mình.

- Phải rồi, đêm qua bà có nghe tiếng hét của nhà bên cạnh không. Thật là khủng khiếp.

- Có, tôi có nghe. Không biết là chuyện gì đã xảy ra cho nhà bên ấy.

- Cứ như là tiếng hét của người sắp chết vậy. Phải không bà?

- Ủ! Nhưng tôi nghĩ là họ đánh nhau.

- Không! Bà nhâm nhí gia đình bác sĩ Bảo sống rất hòa thuận. Bà mới về đây ở nên không biết đó thôi. Con lớn lên từ nhỏ ở đây. Con chưa thấy gia đình nào hạnh phúc như gia đình ấy.

- Hình như vị bác sĩ trẻ vẫn chưa lập gia đình?

- Đúng vậy, thưa bà, bác sĩ Vũ đã ba mươi tuổi rồi nhưng vẫn còn độc thân. Nghe nói hình như anh ta hơi khó tính, nhìn bê ngoài trông có vẻ nghiêm khắc lắm.

- Nghe nói người mẹ cũng là bác sĩ?

- Dạ phải! Bà Minh Tuyền là một bác sĩ giỏi. Nhưng con không thích bà ấy.

- Tại sao?

- Gương mặt bà ấy lạnh lùng, hơi khắc khổ. Và điều đặc biệt là bà ấy ít nói, gần như không giao du với ai. Kể từ khi cậu con trai mở phòng mạch tại nhà, căn nhà ấy mới mở cửa để đón khách đến khám bệnh. Còn trước kia thì cánh cổng nặng nề ấy luôn đóng im ỉm. Rồi chợt cô Loan nói thêm.- Đêm qua tiếng thét ấy có lẽ là tiếng thét của bà ta.

- Sao cô lại nghĩ như vậy?

- Không biết, nhưng con nghĩ là đúng, bởi cái giọng thét vang lanh lảnh như kim khí rất trùng hợp với

giọng nói của bà ta.

Bà Lâm Ngọc vừa đáp cái trứng gà vào chảo vừa nói:

- Ủa. Sao cô nói bà ta là người ít nói, làm sao cô biết được giọng của bà ấy.

- Ý, con quên nói cho bà biết à. Đã có một thời gian con giúp việc cho nhà bên ấy, con biết chứ.

- Thì ra là thế! Bà Lâm Ngọc gật đầu.

Từ bên ngoài Lâm Giang đi vào, khẽ tắm choàng qua vai.

- Mẹ! Sáng nay mẹ cho con ăn món gì?

- Là bánh mì với trứng ốp la, xúc xích, sữa tươi.

- Ôi! Ngon quá.

- Con vừa mới chạy bộ xuống biển à?

- Dạ phải. Mẹ cũng siêng dậy sớm tập thể dục đi. Cái eo của mẹ có chiều hướng to ra rồi đó.

Bà Lâm Ngọc mỉm cười:

- Mẹ già rồi. Cần gì phải làm đẹp nữa.

- Mẹ chưa già đâu, trông mẹ cứ như ngoài ba mươi thôi. Có phải không chị Loan?

Cô Loan cười gật đầu phụ họa:

- Cô Giang nói phải đó, thoát mồi nhìn tôi cũng không nghĩ là bà đã gần năm mươi.

Bà Lâm Ngọc cười phát nhẹ vào móng con gái:

- Thôi, vội tắm nhanh đi, còn ăn sáng mà đi học. Đúng đó mà líu lo như chim chích.

Lâm Giang bật cười rồi nhanh chân biến mất sau cánh cửa phòng tắm. Chờ cho con gái đi khuất, bà Lâm Ngọc ghé tai chị người làm nói nhỏ:

- Trong bữa ăn sáng, chị đừng nhắc lại chuyện đêm qua.

Cô Loan dường như chưa hiểu hẳn câu nói, vội hỏi lại:

- Thưa bà! Chuyện đêm qua là chuyện gì ạ?

- Tiếng thét! - Bà Lâm Ngọc đáp ngắn gọn.

Cô Loan có vẻ ngạc nhiên, nhưng nhìn gương mặt có vẻ căng thẳng của bà chủ, cô không dám hỏi thêm gì nữa.

Thực ra bà Ngọc không muốn gọi lại chuyện, để Lâm Giang không bị cái bóng đen kia ám ảnh. Không hiểu sao bà tin chắc rằng điều Lâm Giang nhìn thấy là sự thật. Con bé không thể nào hoa mắt tới hai lần. Mình chưa nhìn thấy nhưng nghe con bé kể, mình cũng đã bị bóng ma kia ám ảnh suốt đêm, huống chi là nó, chắc nó sợ lầm nhưng không nói ra.

Lâm Giang ngồi vào bàn ăn sáng. Cô cũng giống như mẹ, không muốn nhắc tới điều kinh khủng tối qua.

Rồi những câu chuyện tán gẫu trong bữa ăn, cũng làm khỏa lấp điều ám ảnh tệ hại ấy.

Đã đến giờ đi học, như thường lệ, bà Lâm Ngọc lại dặn dò con khi thấy Lâm Giang dắt chiếc xe Dream ra khỏi cửa.

- Di đường cẩn thận nghe con, dạo này xe cộ đông quá, người chạy xe cứ như là đan lưới vậy. Con lại đang bị cảm.

- Dạ con biết rồi mẹ. Thưa mẹ con đi học.

- Ủ! Con đi đi.

- Khi nào thì mẹ mới ra cửa hàng?

- Một chút nữa.

- Trưa nay con ghé cửa hàng của mẹ nha.

- Ủ! Cũng được. Nếu vậy mẹ sẽ dặn chị Loan nấu cơm trưa. Chúng ta ra ngoài ăn nhé.

- Hoan hô mẹ. - Lâm Giang reo lên thích thú. Một ý tưởng thật là tuyệt vời.

Bà Lâm Ngọc lườm yêu con trẻ:

- Cứ như là đứa bé lên ba.

Lâm Giang cười khúc khích rồi vẫy tay chào mẹ. Lên xe nổ máy chạy đi.

Cô đến lớp và điều đầu tiên làm là tìm cô bạn thân để trút bầu tâm sự. Sự căng thẳng làm cho Lâm Giang khó chịu vô cùng, cô muốn bộc lộ với mẹ, nhưng thấy bà lo âu thế là Lâm Giang không dám. Cô vờ vui vẻ cả buổi sáng hôm nay hòng để cho mẹ yên tâm. Nhưng thực sự lòng cô luôn nơm nớp lo âu.

- Thy Thy! - Lâm Giang gọi to lên khi vừa thoáng thấy cô bạn thân ở bãi gửi xe.

Thy Thy nhận ra Lâm Giang, cô vẫy tay và chờ bạn ở cổng trường.

- Chào bạn! Tôi qua bạn ngủ có ngon không?- Thy Thy hỏi.

- Không ngon lắm. - Lâm Giang lắc đầu.

- Tại sao vậy?

Lâm Giang thò tay nắm chặt tay Thy Thy.

- Mình nói ra điều này, không biết Thy Thy có tin hay không?

- Gi vậy?- Thy Thy nhìn vào mắt Lâm Giang hỏi. - Hình như bạn hơi căng thẳng, có chuyện gì nói cho mình nghe đi.

- Đêm qua mình thấy ma.

- Ma? - Thy Thy hét lên làm Lâm Giang phải vội vàng bụt miệng bạn lại.

- Bạn đừng hét to thế. - Lâm Giang nói. - Coi chừng mọi người nghe thấy.

- Bạn nói thật chứ? - Thy Thy hạ giọng.

- Không bịa một tí nào.

Thy Thy dừng lại, đối mặt với Lâm Giang, mắt nhìn bạn hồi hộp xen lẩn tò mò.

- Bạn kể đi, kể nhanh đi.

- Bạn phải hứa là đừng có hétoáng lên nữa nhé.

Thy Thy gật đầu, Lâm Giang kéo bạn tới một ghế đá dưới gốc cây phượng già. Cô bắt đầu thuật lại câu chuyện đêm qua. Thy Thy mắt tròn xoe, lắng tai nghe chăm chú, lâu lâu lại lấy tay chặn lên ngực mình để

nén sự sợ hãi. Nghe xong Thy Thy có vẻ nghi ngờ:

- Nay, có khi nào bạn bị cảm nên hoa mắt không hả?

Lâm Giang lắc nhẹ đầu:

- Không thể, mình nghĩ lần thứ nhất có thể là mình hoa mắt, nhưng lần thứ hai thì chắc chắn là không.

Mình nhìn rất rõ cái bóng đen ấy cứ như lướt trước mắt mình, chỉ tức là đêm tối quá mình không thể nhìn rõ được gì, ngoài một bóng đen to lớn như một con người.

- Có khi nào là kẻ trộm không?

Lâm Giang nhặt một chiếc lá vàng rơi dưới đất, lắc nhẹ trên tay và nói:

- Mẹ mình cũng đã nói như vậy, nhưng mình nghĩ là không phải đâu.

Thy Thy lắc mạnh tay Lâm Giang:

- Vậy bạn đã tìm hiểu tiếng thét ở nhà bên cạnh chưa? Tại sao lại có tiếng thét ấy? Người ta đã nhìn thấy gì? Có thấy giống như bạn không?

- Mình cũng không biết nữa. Nhưng mình cũng không tiện qua hỏi thăm. Nghe nói nhà hàng xóm ấy là một gia đình trí thức. Cả nhà đều là bác sĩ. Họ có cách sống kín đáo, ít giao du với ai. Mình lại là hàng xóm mới nên thấy không tiện lắm.

Lâm Giang chưa nói hết câu thì một chàng trai xuất hiện cắt ngang câu chuyện của hai người. Anh ta chìa ra trước mặt hai tấm thiệp mời.

- Gì vậy Thiên Long? - Lâm Giang hỏi.

Chàng sinh viên Thiên Long ấn vào tay hai người tấm thiệp:

- Xem đi rồi biết!

Cả Thy Thy và Lâm Giang đều cùng mở ra coi.

Thy Thy reo lên:

- Thì ra là sinh nhật của Long à?

Thiên Long gật đầu:

- Rất hân hạnh được đón tiếp hai bạn.

- Chà, oách quá ta. Đãi tiệc ở nhà hàng Hải Yến...? Sao không đãi ở nhà có vui hơn không? - Lâm Giang lè lưỡi.

Thiên Long cười:

- Thời buổi này, cái gì cũng ra nhà hàng cho tiện. Có người phục vụ, lại có một khoảng không gian thích hợp cho tuổi trẻ của chúng ta, tha hồ mà quậy. Hôm đó mình sẽ bao nguyên một vũ trường. Các bạn có thể nhảy đầm thoải mái suốt đêm.

- Vậy thì tốn kém lắm nhỉ. - Thy Thy hỏi.

Thiên Long phẩy tay ra vẻ không bận tâm lắm:

- Chuyện nhỏ ấy mà. Chủ yếu là vui thôi. Các bạn nhớ đến nhé. - Rồi Thiên Long tình tứ nhìn Lâm Giang. - Bữa tiệc sẽ mất đi ý nghĩa nếu vắng bóng hai người đẹp.

Thy Thy cười tủm tỉm:

- Nay! Nói cho rõ ràng nghe, hai người mà người nào là chính. Đừng gây hiểu lầm, mất công bạn bè cãi nhau đó nghe.

- Điều này mọi người đều biết. Đâu cần mình phải nói ra, có phải không Lâm Giang?

Lâm Giang ngượng ngùng, mắt vờ nhìn chỗ khác:

- Sao Thiên Long lại hỏi Giang. Làm sao Giang biết.

- Giang mà không biết, thì ai vào đây mà biết cho được. - Thiên Long vẫn không buông tha cô bạn học băng ánh mắt đắm đuối của mình.

Lâm Giang đứng lên cắt đứt câu chuyện:

- Thôi chúng mình vào lớp đi kéo trễ học bây giờ. - Nói rồi Giang nắm tay Thy Thy kéo đi.

Thiên Long cười tủm tỉm, đi theo sau lưng.

Thy Thy giật khẽ tay bạn:

- Nay. Sao mặt người ta đỏ bừng vậy?

Lâm Giang bất giác đưa tay lên sờ má mình chối nhanh:

- Nói bậy này, làm gì có.

Thy Thy ghé sát tai Lâm Giang nói nhỏ:

- "Hắn" cũng được chứ, đẹp trai, con nhà bê thế, học hành cũng tạm ổn, không lười l้า. Bạn Oke đi.

Lâm Giang vừa bỏ chạy vừa lắc lắc hai bím tóc:

- Không nghe, không nghe bạn nói đâu.

Thy Thy phá ra cười ngất trước thái độ trẻ con của Lâm Giang. Giang là một trong những hoa khôi của trường này. Có biết bao nhiêu chàng trai theo đuổi. Vậy mà không biết sao cô lại chưa "cảm" một ai. Và Thiên Long là một trong các chàng trai cố chiếm được trái tim người đẹp.

Buổi học cũng trôi qua nhanh chóng, Lâm Giang tạm biệt bạn bè và hướng thẳng ra trung tâm thành phố, nơi có cửa hàng hoa tươi của mẹ.

Trên đường đi một tai nạn bất ngờ xảy ra. Một chiếc xe ba gác máy chở đầy sắt thép xây dựng, đã bị đứt dây ràng, không may lúc đó xe của Lâm Giang vừa trờ tới bên cạnh, đống sắt rơi xuống đè ngã chiếc xe của Lâm Giang làm cô ngã đập đầu xuống đất bất tỉnh. Được người đi đường đưa vào bệnh viện.

Khi tỉnh dậy, Lâm Giang thấy căn phòng toàn một màu trắng toát, cô hết hồn chống tay nhởn dậy. Một bàn tay nhẹ nhàng đỡ lấy cô. Lâm Giang thấy đầu choáng váng, mắt hoa lên.

- Đừng, đừng cố ngồi làm gì, cô bị mất máu nhiều lắm.

Lâm Giang khẽ mở mắt ra, gương mặt người đàn ông nhòa nhè một lúc rồi mới hiện ra.

Lâm Giang cau mày hỏi:

- Ông là ai vậy? Tôi đang ở đâu đây?

Người đàn ông nhìn cô một lúc rồi đáp:

- Cô bé! Tôi là bác sĩ và nơi cô nằm là bệnh viện.

Lâm Giang ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao tôi lại ở đây nhỉ?

- Cô bị tai nạn.- Giọng người đàn ông thật từ tốn. - Có người đưa cô vào đây. Cô không nhớ gì sao?

Lâm Giang khép mắt lại, cố nhớ những gì đã xảy ra. Toàn bộ vụ tai nạn dần dần hiện ra trong trí cô.

- Thưa bác sĩ, cho tôi hỏi thầm bây giờ là mấy giờ rồi? Lâm Giang hỏi đây lo lắng.

Vị bác sĩ nhìn đồng hồ rồi trả lời:

- Gần bốn giờ chiều rồi.

- Thôi chết! Lâm Giang kêu lên.

- Có việc gì không ổn hả cô bé?

- Mẹ! Mẹ tôi... có ai báo cho mẹ tôi biết là tôi đang ở đây không?

- Chưa, tôi cũng định bụng chờ cô tỉnh dậy thì hỏi địa chỉ liên lạc với người nhà của cô. Khi cô vào đây thì trong người không có một thứ giấy tờ gì.

- Cái cặp, cái cặp đi học của tôi, trong đó có số điện thoại.

- Tôi không thấy, có lẽ nó đã văng mất khi cô té xuống đường. Người thanh niên tốt bụng đã đưa cô vào đây, còn chiếc xe thì gửi bên ngoài bãi giữ xe của bệnh viện.

Lâm Giang chống tay nhởm dậy, nhưng rồi mắt cô lại hoa lên, tối sầm lại. Choáng váng cô ngã ra giường.

Vị bác sĩ đỡ cô nằm xuống và nói:

- Cô cần gì tôi có thể giúp cho, cô còn đang yếu lắm, không thể ngồi lên được đâu.

- Dạ! Lâm Giang ngập ngừng.- Xin làm phiền bác sĩ, làm ơn gọi điện về nhà giúp cháu. Chắc chắn là mẹ cháu đang trông lắm.

Bác sĩ khẽ cau mày:

- Bộ tôi già lắm sao mà xưng bằng cháu?

- Dạ... dạ không ạ. Lâm Giang lúng túng, cô nhìn kỹ vị bác sĩ hơn. Đó là một người đàn ông cao to, gương mặt hơi lạnh lùng, nhưng phải nói là rất đẹp, cái đẹp của người đàn ông mạnh mẽ, nước da hơi ngăm đen. Sống mũi cao và đôi mắt sáng ngời toát lên sự thông minh bản lĩnh.

Thấy Lâm Giang nhìn mình, vị bác sĩ hỏi nhỏ:

- Thế nào, tôi đâu đến nỗi già lắm phải không?

- Dạ không ạ. Lâm Giang bất giác bật nói như xác định ý nghĩ trong đầu mình.

Vị bác sĩ khẽ mỉm cười, nụ cười hiềm hoi từ nãy đến giờ Lâm Giang mới nhìn thấy. Giang phát hiện ra khi cười trông vị bác sĩ mới quyến rũ làm sao. Ông ta có một nét đẹp của bức tượng cổ thời La Mã.

- Dạ thưa bác sĩ. - Lâm Giang tiếp lời. - Cháu... cháu... à không... em có thể nhờ bác sĩ gọi điện về nhà được không ạ?

- Tất nhiên là được rồi. Cô đọc số điện thoại đi.

Nói xong vị bác sĩ nẹp rút chiếc điện thoại di động trong túi ra. Chờ đợi Lâm Giang đọc số, khi cô đọc số nào, ông ta liền bấm nút số đó. Đầu dây bên kia chuông đã reo. Bác sĩ đưa điện thoại cho Lâm Giang.

- Cô nói chuyện với người nhà đi.

- Dạ! Cám ơn bác sĩ.

Lâm Giang đỡ chiếc điện thoại bằng cả hai tay, cô nhận ra giọng của mẹ ngay:

- Alô. Mẹ phải không mẹ?

Bên đầu dây kia, giọng bà Lâm Ngọc đầy lo lắng:

- Trời ơi! Con hả Giang. Con đi đâu vậy? Làm cho mẹ lo muôn chét luôn. Từ trưa đến giờ mẹ đứng ngồi không yên. Sao giờ này mới điện thoại về cho mẹ.

- Mẹ ơi! Mẹ bình tĩnh nghe con nói nha.

- Nói đi.

- Con không thể gọi điện cho mẹ được, vì lúc trưa con bị tai nạn giao thông nên hôn mê, bây giờ mới tỉnh lại.

- Trời...! Giọng bà Lâm Ngọc thảng thốt bên kia.- Con... con có sao không? Bây giờ con đang ở đâu?

- Con đang nằm phòng cấp cứu của bệnh viện.

- Mẹ tới ngay, mẹ tới ngay.

Giọng bà Lâm Ngọc run rẩy, gấp gáp cúp máy, Lâm Giang trả lại điện thoại cho vị bác sĩ.

- Em cảm ơn rất nhiều.

- Ô! Không có chi. Cô nghỉ đi, tôi sẽ theo dõi sức khỏe của cô. Nếu có gì thấy không ổn trong người nhớ báo cho tôi biết ngay nhé.

- Dạ.

Vị bác sĩ quay đi, ra tới cửa, ông ta chợt quay lại hỏi:

- À, cho tôi biết địa chỉ để ghi vào hồ sơ bệnh án.

- Dạ! Nhà em ở 25A đường Huyền Trần Công Chúa, phường 2.

- 25A à!- Vị bác sĩ kêu lên. - Có phải gia đình nhà cô vừa mới dọn về đây?

Lâm Giang tròn xoe mắt có vẻ ngạc nhiên:

- Dạ đúng ạ! Nhưng làm sao mà bác sĩ biết được điều này.

Vị bác sĩ trẻ khẽ mỉm cười, quay lại bước đến gần giường bệnh, chìa tay ra bắt tay với Lâm Giang:

- Xin chào cô bé hàng xóm.

Lâm Giang chớp chớp mắt, bén lěn đưa tay ra nắm lấy tay bác sĩ.

Anh ta tự giới thiệu:

- Tôi ở nhà số 23, tên tôi là Hoàng Gia Thoại Vũ. Còn cô bé tên gì?

- Dạ! Em là Hà Ngọc Lâm Giang.

- Không ngờ chúng ta làm quen nhau trong hoàn cảnh này. Tôi nghe mẹ tôi nói có hàng xóm mới dọn tới, nhưng vì công việc bận quá, nên chưa sang làm quen được.
- Lâm Giang thoáng nhớ chuyện đêm qua. Cô ngần ngại hỏi:
- Nhà bác sĩ, có phải là căn nhà có cây vú sữa thật to trong sân không?

- Đúng rồi! Vị bác sĩ gật đầu.

Bây giờ Thoại Vũ mới nhìn kỹ cô bé hàng xóm hơn. Cô bé trông thật xinh đẹp. Cứ như một đoá hồng đang hé nụ dưới ánh mặt trời, rạng ngời tinh khôi. Có lẽ chưa bao giờ Thoại Vũ thấy được một vẻ đẹp mỹ miều nào đến thế.

- Hình như đêm qua em có nghe bên nhà bác sĩ có tiếng thét. Chuyện gì xảy ra vậy bác sĩ. Giọng Lâm Giang rụt rè.

Bác sĩ Vũ nhún vai:

- Tôi cũng không rõ nữa. Hình như mẹ tôi nói bà đã trông thấy một điều kinh khủng gì đó, nên đã thét lên. Lâm Giang không kìm được sự tò mò, bật hỏi:

- Xin hỏi. Bác ấy đã nhìn thấy điều gì vậy?

Bác sĩ Thoại Vũ lại nhún vai:

- Bà nói với tôi là bà đã trông thấy một con quỷ. Một con quỷ đen gồm ghiếc. Nhưng tôi không tin. Có lẽ chỉ là ác mộng.

Lâm Giang thoáng rùng mình.

- Có lẽ là thật đó... Cô lẩm nhẩm khi nhớ lại bóng đèn lao vút qua trước mặt mình đêm qua.

Thoại Vũ nghe không rõ, anh hỏi lại:

- Lâm Giang nói gì vậy?

Lâm Giang ngẩng lên nhìn, bối rối:

- Dạ... không ạ,... dạ không có gì.

- Thôi cô bé nghỉ đi. Chắc mẹ Giang cũng sắp đến. Tôi phải đi thăm vài bệnh nhân đây.

- Dạ! Bác sĩ đi ạ.

Chờ cho bác sĩ Thoại Vũ đi ra ngoài, Lâm Giang mới nhắm mắt lại. Bây giờ cô mới nghe đầu nhức ong ong, như đang có hàng vạn tiếng ong bay trong đó. Khắp người đau nhức, ê ẩm. Đêm qua nỗi hoảng sợ đã làm cho Lâm Giang tưởng chừng như muốn ngất đi. Còn bây giờ thì lại bị tai nạn thế này. Sao mà xui xẻo quá vậy.

- Giang! Giang ơi!- Tiếng gọi giật giọng của mẹ làm Lâm Giang choàng mở mắt ra.

Cô trông thấy mẹ mặt hốt hải, tái xanh, trán vã mồ hôi. Bà bật khóc khi thấy đầu Lâm Giang quấn băng trắng toát.

- Con! Con có sao không? Trời ơi... sao lại ra nông nỗi này.

Lâm Giang nắm tay mẹ, nước mắt rơi.

- Mẹ! Con đau lắm!

Bà Lâm Ngọc sờ nắn khắp người con gái:

- Con có bị thương chỗ nào nữa không?

- Hình như không, chỉ xát xát bên ngoài da thôi. Nhưng đầu con bị đập xuống đất, nghe bác sĩ nói máu ra nhiều lắm.

Bà Lâm Ngọc ôm con vào lòng, nước mắt lăn dài trên má:

- Tôi nghiệp con gái của mẹ. Chắc là con đau lắm. Mẹ phải làm sao đây...

Lâm Giang áp đầu vào ngực mẹ nũng nịu:

- Chỉ cần ngủi được mùi thơm của mẹ, con cảm thấy bớt đau nhiều lắm. - Cô cố gượng cười để mẹ yên lòng. - Mẹ đừng khóc nữa, con không sao đâu.

Bà Lâm Ngọc đặt con nằm ngay ngắn trên giường.

- Con nằm đây để mẹ liên lạc với bệnh viện tìm cho con một bác sĩ giỏi nhất. Tiền bạc không thành vấn đề.

Lâm Giang nắm tay mẹ kéo lại.

- Thôi khỏi mẹ ạ. Con nghĩ là đã có một bác sĩ tốt nhất chăm sóc rồi.

- Ai vậy con? - Bà Ngọc hỏi.

- Dạ bác sĩ Thoại Vũ.

- Thoại Vũ à... - Bà Lâm Ngọc cau mày, cố lục lợi trong trí nhớ xem xem, mình có quen cái tên này không. Nhưng bà không nhớ được liền hỏi. - Bác sĩ Vũ là ai vậy con? Làm sao con biết được ông ta là một bác sĩ giỏi của bệnh viện?

Lâm Giang nở nụ cười tươi ra vẻ bí mật:

- Anh ấy là người hàng xóm của nhà mình đó mẹ.

- Làm sao con biết?

- Con cũng vừa mới phát hiện ra đây thôi.

- Thế à! - Bà Ngọc kêu lên ngạc nhiên.- Vậy ông ta có biết con là hàng xóm mới đến không?

- Dĩ nhiên là biết chứ mẹ.

- Ủ! Mẹ cũng có nghe nói, bác sĩ Thoại Vũ là một bác sĩ giỏi. Phòng mạch tư của ông ta khá đông khách. Thảo nào mẹ nghe cái tên bác sĩ Vũ hơi quen quen. Thì ra lúc sáng ở nhà cô Loan đã nói cho mẹ nghe về bác sĩ Vũ nhà bên cạnh.

- Vậy mẹ yên tâm đi, khỏi cần tìm bác sĩ khác nghe mẹ.

- Ủ! Mẹ biết rồi.

Vừa lúc đó, cánh cửa phòng bật mở. Bác sĩ Vũ bước vào. Trông thấy bà Lâm Ngọc anh nhã nhặn cúi chào:

- Chắc bác đây là mẹ của Lâm Giang?

Bà Ngọc lịch sự cúi chào lại rồi trả lời:

- Dạ phải! Có lẽ anh là bác sĩ Vũ?

- Dạ đúng. Cháu chào bác ạ.
- Là hàng xóm mà mãi tới giờ mới biết mặt nhau.

Bác sĩ Vũ ái ngại:

- Dạ! Công việc của cháu cũng bận lắm.
- Ủ! Tôi biết mà. Chỉ nói như vậy thôi.

Bác sĩ Vũ bước tới giường bệnh từ tốn hỏi:

- Lâm Giang! Em thấy trong người thế nào. Có nhức đâu có buồn nôn không?

Lâm Giang trả lời:

- Dạ buồn nôn thì không. Nhưng đau thì rất đau. Em chóng mặt lắm.

- Bác sĩ ơi! Cháu nó có bị nặng lắm không? Có ảnh hưởng gì tới não không hả bác sĩ? - Bà Ngọc vội vã xen vào.

- Dạ! Cháu đã chụp X quang rồi, không sao ạ. Nhưng cần phải theo dõi kỹ trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Nếu có triệu chứng đau đầu nhiều, buồn nôn thì phải báo cho bác sĩ trực biết ngay để kịp xử lý.

- Trăm sự nhờ bác sĩ giúp đỡ. Hãy cho cháu loại thuốc nào tốt nhất để điều trị. Tiền bạc đối với tôi không thành vấn đề.

- Bác cứ yên tâm. Cháu sẽ cố hết sức mình vì ngã đập đầu mạnh xuống đường, nên ít nhiều cũng gây chấn động ở vùng đầu. Dĩ nhiên là bị đau rồi. Nhưng nếu không có những triệu chứng khác thì không sao đâu. Chỉ sợ bị chấn thương sọ não mới nguy hiểm.

- Dạ! Vậy giờ cháu có thể ăn được gì ạ?

Bác sĩ Vũ cầm tay Lâm Giang bắt mạch vừa nghe nhịp mạch, vừa trả lời cho bà Ngọc:

- Dạ! Bác cho Giang ăn những thức ăn nhẹ như sữa, cháo.

Rồi quay sang Lâm Giang, anh nói:

- Hãy cố lên cô bé nhé.

Lâm Giang khẽ gật đầu, bác sĩ Thoại Vũ ghi vào hồ sơ bệnh án treo ở chân giường xong anh quay ra.

- Cháu chào bác, bác ở đây theo dõi bệnh của Lâm Giang, có gì thì báo ngay cho cháu biết.

- Dạ, cảm ơn bác sĩ rất nhiều.

- Không có gì đâu a. Anh khẽ gật đầu chào Lâm Giang.

Cô cũng gật đầu đáp trả, khi còn lại hai mẹ con, Lâm Giang thì thào:

- Mẹ! Bác sĩ Vũ đẹp trai thật mẹ nhỉ.

Bà Lâm Ngọc lườm yêu con gái:

- Sao, để ý người ta rồi à?

- Không có. Lâm Giang đỏ mặt.- là con chỉ nhận xét vậy thôi mà.

- Ủ! Cũng may là bác sĩ Vũ là hàng xóm. Sau này khi con xuất viện về, mẹ sẽ nhờ bác sĩ sang chăm sóc sức khỏe cho con.

- Khi nào rảnh, mẹ nhớ sang thăm nhà người ta một chút mẹ nhé.

- Ủ! Mẹ biết rồi. À! Không biết đêm qua nhà bác sĩ làm sao mà có tiếng thét to như thế không biết.

Vừa nói xong câu này, bà Lâm Ngọc biết mình đã lỡ lời lẽ ra không nên nhắc lại câu chuyện này trong lúc tâm trí Lâm Giang đang bị đau.

Lâm Giang đưa mắt sợ sệt nhìn ra cửa. Cô hạ giọng:

- Bác sĩ Vũ nói mẹ anh ấy đã nhìn thấy một con quỷ.

- Con quỷ...

Bà Lâm Ngọc giật mình, đánh roi cái bóp trên tay xuống đất, giọng như lạc hẵn đi.

- Con nói sao...? Bà hỏi lại. - Một con quỷ hả?

Lâm Giang nghe tim mình đập mạnh. Cô loáng thoáng nhớ lại cái bóng đen kinh khủng kia không thốt nên lời.

Cô chỉ gật nhẹ đầu mà thôi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần 2

Gõ nhẹ vào cửa phòng, đẩy cửa bước vào, thấy mẹ nằm trên giường, Thoại Vũ bước đến:

- Mẹ không được khỏe hả mẹ? Sao mẹ đi nghỉ sớm quá vậy?

Bà Minh Tuyền quay lại, nhìn thấy con trai chống tay ngồi lên:

- Con về rồi hả? Ăn cơm chưa?

- Dạ chưa ạ. Böyle giờ con phải sang nhà cô bé hàng xóm để khám lại cho cô ta.

- Con bé về nhà rồi à? - Bà Minh Tuyền đã được con trai kể lại cho nghe về chuyện của Lâm Giang, cô bé hàng xóm bị tai nạn.

Thoại Vũ ngồi xuống cạnh giường mẹ trả lời:

- Dạ! Cô ấy vừa xuất viện sáng nay. Mẹ cô ấy có nhờ con sang khám cho Lâm Giang.

Bà Minh Tuyền hơi khó chịu:

- Mình là bác sĩ, người ta cần thì phải tìm đến mình, sao lại phải sang nhà người ta.

Thoại Vũ mỉm cười:

- Thôi mẹ ạ! Là hàng xóm giúp nhau một chút có sao đâu. Cũng sát nhà ta thôi mà. Con qua bên ấy một lát rồi về ngay thôi mẹ ạ.

- Ủ! Đi nhanh rồi về ăn cơm.

Thoại Vũ đứng lên, ra ngoài khép phòng lại. Còn một mình, bà Minh Tuyền nằm xuống mắt nhìn đăm đăm lên trần nhà. Vài tháng nay tinh thần bà suy sụp hẳn đi. Cứ một tháng, vào những đêm tối trời, con quỷ ấy lại xuất hiện. Nó rình rập bà mọi lúc, mọi nơi. Nó xuất hiện bất ngờ, gương mặt lông lá, đôi mắt một màu rực đỏ như lửa.

Bà nhớ lại, đêm gần đây nhất bà đang đứng ngoài ban công hóng mát, mắt nhìn đóa hồng nhung đang rung rinh trước gió. Bất ngờ từ phía lùm cây kiểng, một bóng đen cao to người đầy lông lá chồm tới, nó giơ bàn tay đầy vuốt nhọn hoắt chụp xuống đầu bà. Miệng phát ra những âm thanh khùng khục, dùng đục trong cổ họng.

Bà Minh Tuyền hé lèn kinh hoàng, quăng mạnh ly nước đang cầm trên tay về phía con quỷ. Ly nước rơi xuống vỡ tan tành, bà hốt hãi chỉ tay về phía trước, miệng ú ớ nói không nên lời.

Lúc đó bóng đen kia đã biến mất. Bà nói như thế nào mọi người cũng không tin. Họ cho là bà hoa mắt, cho bà là thần hồn nhát thần tính... nhưng bà Minh Tuyền quả quyết rằng những điều bà nhìn thấy là sự thật. Và đây đâu phải là lần đầu tiên bà nhìn thấy con quỷ này. Đã nói là mấy tháng gần đây, bà đã đôi lần thấy sự xuất hiện của nó. Lúc đầu bà cũng không tin vào những gì mình đã thấy, nhưng với những lần kế tiếp, cũng hình dáng lông lá đó, cũng gương mặt gớm ghiếc kia, nó luôn muốn vồ lấy bà để ăn tươi nuốt sống... Trời ơi! Bà Minh Tuyền rên lên thành tiếng.

- Tại sao tôi lại bị quỷ ám như thế này. Làm sao mà sống được đây?

Bà mệt mỏi, đứng lên đi lảo đảo trong phòng. Tình cờ bà bước đến bên cửa sổ nhìn sang ngôi nhà bên cạnh.

Tầng hai của nhà bà, cũng ngang tầm với nhà kế bên, bất ngờ bà nhìn thấy rõ Thoại Vũ đang trò chuyện với một cô gái. Vì khoảng cách khá xa nên bà không nghe rõ hai người đang nói gì.

Thoại Vũ chỉ vào mấy viên thuốc trên bàn và nói:

- Đây là thuốc giảm đau, khi nào em thấy khó chịu lắm thì hãy uống, đừng lạm dụng loại thuốc này nhiều không tốt nha.

- Dạ! - Lâm Giang trả lời. - Vậy chừng nào em mới có thể đi học lại được ạ.

- Cố gắng nghỉ ngơi, hai ba ngày nữa rồi hãy đi học. Anh sợ em đi nhiều sẽ bị chóng mặt.

Cánh cửa phòng ngủ đầy nhẹ vào, bà Lâm Ngọc xuất hiện với ly nước cam trong tay.

- Mời bác sĩ dùng nước. Bà nói.

- Dạ cảm ơn bác, làm phiền bác quá.

- Đâu có. Mẹ con tôi mới làm phiền bác sĩ. Rồi bà nhìn con gái hỏi. - Thế nào rồi, sức khỏe của cháu đã ổn định chưa, thưa bác sĩ?

Bác sĩ Thoại Vũ trả lời:

- Dạ! Bác yên tâm, chỉ cần nghỉ ngơi vài ngày là Lâm Giang khỏe hẳn.

- Trông con bé còn xanh xao quá.

- Không sao đâu, khi nào khỏe, bác bồi bổ nhiều vào. Tức khắc da dẻ hồng hào lại cho coi, chỉ sợ cô bé này nhõng nhẽo không chịu ăn thôi.

Lâm Giang đỏ mặt:

- Bác sĩ nói cứ như con trẻ con lắm vậy.

Bà Ngọc cười xen vào:

- Chứ còn gì nữa. Bác sĩ Vũ nói đúng quá đi chứ. Đôi khi con còn làm nũng với ba mẹ như đứa trẻ lên ba ấy.

- Mẹ! - Lâm Giang giấu mặt vào lòng bàn tay thận thùng. - Mẹ lại nói xấu con gái mẹ nữa rồi. Chỗc nữa ba về con lại mách ba cho mà coi.

Bà Ngọc tủm tỉm cười nhìn Thoại Vũ:

- Cậu thấy đó, vậy mà không công nhận mình là trẻ con.

Thoại Vũ nhìn Lâm Giang, một cảm giác xúc động khó tả dâng trào. Chưa bao giờ anh thấy có một thiếu nữ nào có sự hồn nhiên của một đứa bé như thế. Ở Lâm Giang, Thoại Vũ phát hiện ra cô bé là một thế giới khác hẳn, một thế giới của sự tinh khiết, thanh tao, đầy thơ mộng, tại sao một thiếu nữ lại có thể tạo cho

mình một thế giới trẻ thơ như thế được nhỉ.

Thoại Vũ không nói gì chỉ nhìn Lâm Giang khẽ lắc đầu nhè nhẹ. Anh cáo từ ra về, trong lòng lâng lâng một cảm giác. Về tới nhà thấy мам com đã dọn sẵn như chờ anh, Thoại Vũ hỏi chị giúp việc.

- Ba má tôi đã ăn com chưa?

- Dạ thưa ông đã ăn rồi, còn bà thì tôi đã nói mãi nhưng vẫn không ra ăn.

Thoại Vũ quay đi vừa nói:

- Chị coi hâm lại thức ăn đi, tôi sẽ gọi mẹ tôi xuống.

- Dạ! Xin cậu đừng đánh thức bà dậy. Bà vừa mới chợp mắt.

- Thế à! - Thoại Vũ thốt lên rồi quay lại bàn ăn, ngồi xuống và nói, chị nấu chút gì đó cho ngon ngon chốc nữa mẹ tôi dậy thì đem lên cho bà ăn.

- Dạ!

Thoại Vũ ăn com một mình. Anh thấy com chán ngắt, khô khan và khó nuốt, không khí bữa ăn gia đình cũng quan trọng lắm. Nó làm cho bao tử con người ta có cảm giác hứng thú bữa ăn hay không. Thoại Vũ gần như quen thuộc cái không khí gia đình lạnh lùng như thế này ngay khi còn là một đứa bé.

Trong nhà này không thiếu một thứ gì. Duy chỉ có một thứ luôn thiếu, nếu không nói là khan hiếm. Đó là nụ cười. Các thành viên trong gia đình dường như rất ít biết cười. Họ đối xử với nhau rất nhã nhặn, lịch sự nhưng không bao giờ cởi mở thoải mái với nhau.

Người ngoài nhìn vào cứ nghĩ rằng gia đình Thoại Vũ sống rất hạnh phúc, vì chẳng bao giờ nghe ai cãi vã to tiếng với nhau, nhưng thật ra vẫn sau cái màn nhung hạnh phúc ấy là cả một sự chạnh lòng, chán ngắt đến buồn té. Công việc ai nấy làm, tối về sum họp dưới một mái nhà để nghỉ ngơi chứ không phải để chia sẻ những buồn vui trong cuộc sống.

Thoại Vũ thở dài, anh buông đôi đùa, chị người làm đưa tay định xới chén cơm khác thì anh đưa tay ngăn lại, lắc đầu.

- Sao cậu ăn ít thế. - Chị người làm quan tâm hỏi. - Một bát thì làm sao đủ sức khỏe mà làm việc.

- Không sao. - Thoại Vũ đẩy ghế đứng lên. - Tôi no rồi.

Anh quay về phòng mình. Sau khi tắm xong, mặc bộ đồ ngủ, theo thói quen anh sẽ leo lên giường bật tivi xem tin tức rồi quay sang đọc sách.

Nhưng hôm nay thì khác, Thoại Vũ không biết có một sức mạnh vô hình nào đó cứ lôi anh đến bên cửa sổ, từ đó anh nhìn qua căn nhà kế bên, nhìn ngay vào hướng có phòng ngủ của Lâm Giang cô bé hàng xóm mới quen. Bỗng dung nụ cười, ánh mắt đôi môi của cô hiện rõ trước mắt anh, giọng cười đôi khi rúc rích như trẻ con. Có lúc lại giòn tan như nắng.

Bất giác Thoại Vũ mỉm cười một mình. Điều đó dường như chưa bao giờ xảy ra với anh.

Có thể sống trong một gia đình có cách sống kín đáo như vậy, nên cũng đã hình thành tính cách lạnh lùng ít cởi mở nơi anh.

Thoại Vũ len lén kéo tấm màn cửa sang một bên, một hành động lén lút ngay trong căn phòng của mình, Thoại Vũ cũng không biết tại sao mình lại làm như thế, chưa bao giờ anh nhìn trộm ai và cảm thấy mình đang làm một điều gì đó hết sức là con nít so với cái tuổi ba mươi của mình.

Bên kia, căn phòng đã phủ một ánh hồng dịu dàng.

- Chà! Chắc cô bé đã bị mẹ ép đi ngủ sớm đây. - Thoại Vũ nghĩ thầm.

Anh đứng nhìn một lúc thật lâu, rồi mới quay vào giường. Xem sách giải trí một lúc thì anh lại thiếp đi, không biết là bao lâu, chắc là khoảng nửa đêm gì đó, Thoại Vũ nghe loáng thoáng tiếng con chó mực sủa inh ỏi. Nhưng vì buồn ngủ quá, anh cũng thiếp đi. Bất ngờ một lúc sau anh nghe có tiếng hét thất thanh của mẹ anh ở phòng kế bên cùng một lúc với tiếng cửa kính vỡ loảng xoảng.

Thoại Vũ tung mền phóng ra khỏi phòng chạy như bay về phía có tiếng thét. Anh xô mạnh cửa phòng chạy ào vào.

Một cảnh tượng kinh khủng hiện ra trước mắt. Cửa sổ kính vỡ tan tành, những mảnh gương rơi vãi khắp phòng và xác con mực bị xé toạc làm hai. Máu me đầm đìa nằm dưới sàn nhà. Con chó chết mà hai mắt vẫn trợn tròn lên. Nó đã phải chết, một cái chết thật là khủng khiếp, nên dấu ấn của sự hoảng sợ vẫn còn hằn sâu trong đôi mắt của nó.

Thoại Vũ sau giây phút bàng hoàng, anh đảo mắt khắp phòng nhưng không thấy mẹ đâu.

- Mẹ! Mẹ! - Anh hốt hoảng kêu lên. - mẹ đang ở đâu?

Vừa lúc đó cha anh và chị giúp việc cũng lao vào phòng. Nhìn thấy cảnh tượng ấy, chị người làm ôm mặt rú lên, chạy vụt ra sau cánh cửa đứng nấp. Còn ông Nhật Tân thì đưa tay chặn ngang ngực mình thốt lên:

- Trời! Chuyện gì kinh khủng vậy?

Thoại Vũ nôn nóng tìm mẹ nên không để ý đến cảm xúc của mọi người. Anh tiếp tục tìm kiếm mẹ.

- Mẹ! Mẹ ơi!

Vừa gọi, Thoại Vũ vừa tung chăn gối khắp phòng, xới tung chiếc giường ra tìm mẹ.

Bỗng anh nghe có tiếng thở mạnh dưới gầm giường, Thoại Vũ bò xuống đất, nghiêng đầu nhìn vào bên trong. Một hình ảnh thật tội nghiệp, mẹ anh đang nằm sấp dưới đất, người cứ run lên bần bật. Thoại Vũ thò tay nắm chân bà kéo ra.

Bà Minh Tuyền hé lén hoảng loạn:

- Đừng? Đừng! Tha cho tôi, tôi sợ lắm... tôi sợ lắm...

- Mẹ! Con đây mà mẹ! Con đây.

Dù cho Thoại Vũ cố nói thế nào, bà Minh Tuyền vẫn hé lén hoảng loạn. Phải khó khăn lắm anh và ông Nhật Tân mới lôi được bà ra khỏi gầm giường.

Vừa nhìn thấy Thoại Vũ bà ôm mặt hét to:

- Con quỷ đen, mày đi đi, tại sao mày ám tao.

Thoại Vũ kinh ngạc nhìn mẹ anh:

- Con đây mà, mẹ nói gì kỳ vậy. Con quỷ đen nào?

Bà Minh Tuyền ôm đầu vùt chạy ra la hét hoảng loạn. Thoại Vũ chạy theo ôm chầm lấy mẹ.

Ông Nhật Tân lên tiếng:

- Mẹ con đang trong cơn hoảng loạn không biết gì đâu. Con mau về phòng đem thuốc an thần sang đây tiêm cho mẹ.

- Dạ! Ba giữ chặt lấy mẹ giúp con.

Nói rồi Thoại Vũ nhanh chân chạy đi. Khi anh quay lại, ba anh đã dùn được mẹ lên giường. Thoại Vũ tiêm cho bà một mũi thuốc an thần. Bà còn khóc lóc thêm một chút nữa rồi thiếp đi khi thuốc đã ngấm.

Chờ cho bà Minh Tuyền chìm vào giấc ngủ sâu, Thoại Vũ và ba anh mới rời khỏi giường. Lúc bấy giờ họ mới có dịp nhìn kỹ lại căn phòng. Bất giác Thoại Vũ rùng mình khi nhìn kỹ cái xác con chó mực.

- Thật là khủng khiếp. Làm sao thân thể con mực lại có thể bị xé toạc làm hai như thế này. - Anh kêu lên. Ông Nhật Tân tiến tới thêm một chút nữa, quan sát kỹ xác con mực. Ông nói:

- Đúng là xác nó bị xé ra. - Quan sát những thứ thịt bầy nhầy, tua tủa, ông nói tiếp. - Nếu dùng dao xả con chó ra làm hai, cũng phải cần tới một sức mạnh ghê gớm lắm. Nhưng dùng dao thì các thứ thịt của con chó không bị bầy nhầy như thế này.

Thoại Vũ cau mày:

- Theo như con thấy, con mực đã bị một kẻ nào đó cầm hai chân sau dùng sức mạnh xé toạc thân nó ra làm hai.

Ông Nhật Tân lấy hai tay bụt mũi lại, khi nghe mùi máu tanh trong xác con mực bốc lên nồng nặc.

- Ai? Kẻ nào... - Ông nói gần như là lời thì thào. Tại sao lại tấn công nhà chúng ta, với mục đích gì chứ?

Thoại Vũ lắc đầu:

- Con cũng không biết nữa. Thời gian gần đây con hay thấy mẹ la hét hoảng loạn. Lúc nào hỏi mẹ, mẹ cũng nói đã trông thấy một con quỷ, người đầy lông lá, mắt đỏ đục ngầu. Con cứ nghĩ là mẹ gặp ác mộng. Thực hư ra sao chưa rõ. Nhưng chuyện này xảy ra nghiêm trọng thật.

Ông Nhật Tân thở dài:

- Chẳng biết còn điều bất hạnh gì nữa sẽ diễn ra trong ngôi nhà này. - Nói rồi ông đưa mắt nhìn quanh căn phòng. - Thôi! Chúng ta mỗi người một tay để dọn đi.

Thoại Vũ nhìn xung quanh không thấy chị giúp việc đâu.

- Chị Ba ơi! Chị Ba.

- Tôi... tôi đây...

Nghe giọng nói nhưng không thấy người đâu. Thoại Vũ hỏi:

- Ua, chị đang ở đâu vậy!

Lúc bấy giờ, chị Ba mới từ sau cánh cửa phòng bước ra, mặt tái xanh, chân tay run lẩy bẩy. Chị quay mặt đi. Thấy dáng vẻ tội nghiệp của chị ta, Thoại Vũ nói:

- Chị xuống nhà, tìm cho tôi một cái bao tải, lấy chổi.

- Dạ.

Chị người làm lấm lét nhìn xung quanh như sợ ai đó sẽ nhảy ra vồ lấy mình. Lúc chị ta mang những thứ đồ Thoại Vũ bảo đem lên, trông nét mặt sợ hãi của chị ta, Thoại Vũ nói:

- Thôi chị ra ngoài đi, để đó tôi dọn cho.

Chị Ba áy náy trong lòng. Vì lẽ ra nhiệm vụ dọn dẹp phải là của chị nhưng lại để cho cậu chủ làm, chị thấy coi không được. Nhưng khi nhìn vào xác con mực và vũng máu tươi, chị chỉ muốn nôn ra. Chị ôm ngực, cầm đầu chạy vào toilet của bà chủ để mặc các thứ tuôn ra.

Thoại Vũ là một bác sĩ, anh từng tiếp xúc với xác chết, với máu rất nhiều nhưng chưa bao giờ anh thấy khó chịu cộng thêm cảm giác sợ hãi như thế này.

- Ba. Ba giúp con một tay. - Anh nói. - Ba mở rộng miệng bao ra.

Ông Nhật Tân câm cái bao lên, mở to miệng bao ra. Đóng thời ngửa đầu ra sau, mắt nhắm lại.

Thoại Vũ lấy hết can đảm, nắm một cái chân sau của con chó mực xách lên, máu từ trong cái xác tuôn ra ống ọc, bốc mùi tanh ói.

Thoại Vũ bỏ một nửa cái xác con chó vào bao bố rồi tiếp tục xách nửa cái xác còn lại bỏ vào.

- Được rồi, ba ra ngoài đi, coi chừng giẫm lên mảnh kính vỡ. Để con dọn cho.

Ông Nhật Tân cũng muốn giúp con một tay, nhưng thật sự cái mùi tanh tươi kia đã làm cho đầu ông choáng váng, ông bước ra ngoài.

Thoại Vũ dùng chổi gom những mảnh kính vỡ lại, cho tất cả vào bao, khi hiện trường cơ bản đã dọn sạch, anh gọi chị giúp việc:

- Chị Ba ơi. Cho tôi nhò một chút.

Chị Ba từ phòng tắm bước ra, trên gương mặt còn nét sợ hãi.

- Chị làm ơn giúp tôi một tay. Tôi đã dọn sạch rồi. Bây giờ chị lau nhà lại cho thật sạch. Nhớ dùng Vim lau nhà, tẩy cho hết mùi máu tanh.

- Dạ!

Nhin dáng chị Ba, Vũ nghĩ ngờ hỏi lại:

- Chị có chắc là làm được không?

Chị Ba liếc cái bao để giữa nhà và nói:

- Cậu xách cái bao ra ngoài đi. Tôi làm được mà.

Thoại Vũ đưa tay xách cái bao lên, máu chảy nhỏ giọt xuống sàn nhà, anh chắc lưỡi.

- Chết rồi, làm sao đây, máu loang ra khắp nhà hết.

- Không sao đâu. Cậu cứ xách đi, chỗ nào máu chảy ra tôi lau cho.

Thoại Vũ gật đầu, anh xách cái bao đi nhanh ra khỏi phòng, chạy nhanh xuống cầu thang băng qua khoảng sân trống, mở cổng rồi quăng cái bao tải vào thùng rác dưới lòng đường. Xong anh chạy ào vào

nha, lao vào phòng tắm, dùng xà phòng thơm tắm thật kỹ khắp người.

Đã tắm nhiều xà phòng, nhưng không hiểu sao, Thoại Vũ cứ nghe cái mùi máu tanh tanh của con chó bám chặt vào người anh. Anh thay bộ đồ mới, xịt một tí nước hoa lên người hòng át đi cái mùi tanh kia.

Thoại Vũ mở cửa phòng bước ra ngoài. Anh định bụng lên xem mẹ ra sao bỗng anh thấy cha đang ngồi ở ghế salon, dáng vẻ trầm ngâm, suy tư. Thoại Vũ bước đến, đặt tay lên vai cha:

- Ba! Sao ba không đi ngủ đi ba.

Ông Nhật Tân quay lại nhìn con trai vỗ nhẹ tay lên tay con.

- Ba không thể nào ngủ được. Con đừng lo cho ba.

- Vậy ba ngồi đây. Chờ con lên xem mẹ ra sao rồi con sẽ xuống với ba.

Ông Nhật Tân gật đầu. Thoại Vũ nhanh nhẹn bước từng hai bậc cầu thang một, đẩy cửa phòng mẹ vào.

Anh ngồi xuống bên bà và quan sát nét mặt đang ngủ của mẹ.

Đao này mẹ anh trông sút hẳn, má hóp đi. Đôi mắt thăm quan vì mất ngủ. Tinh thần dường như có vẻ suy sụp lắm. Tại sao vậy?

Thoại Vũ thở dài. Anh cảm thấy dường như mình chưa bao giờ hiểu rõ được tâm trạng, tình cảm của cha mẹ cả. Hai người đều rất khó hiểu. Họ không bao giờ bộc lộ tình cảm của mình.

Từ lúc còn rất nhỏ, anh nhớ rằng mình chưa bao giờ được hưởng những tình cảm nồng nàn của mẹ. Chưa bao giờ anh được mẹ ôm siết vào lòng. Bà chỉ hôn anh, những cái hôn phớt nhẹ qua má, nhưng cũng thật hiếm hoi. Mẹ anh quả là một người đàn bà lạnh lùng hiếm thấy. Đôi lúc anh thèm được mẹ vỗ về yêu thương như những đứa trẻ khác. Nhưng hình như không bao giờ có. Mặc dù thế nhưng anh phải công nhận trong cuộc sống hàng ngày, mẹ lo cho anh rất chu đáo, anh không hề thiếu một thứ gì. Có chăng thiếu là thiếu tình mẫu tử nồng nàn của mẹ.

Tại sao mẹ lại lạnh lùng với mình như vậy? À, mà không phải một mình mà hình như với ai mẹ cũng vậy. Bà luôn luôn lạnh lùng và xa cách. Có lẽ đó là tính cách của bà.

Thoại Vũ kéo cái chăn mỏng lên đắp ngang ngực cho mẹ, rồi đứng lên, khép cửa phòng lại. Anh thọc tay vào túi áo, lững thững đi xuống lầu. Anh đến ngồi đối diện ông Nhật Tân.

Ông Nhật Tân vẫn nét mặt trầm ngâm đăm chiêu. Hình như ông đang suy nghĩ về một điều gì đó.

- Ba à. Ba uống trà không con pha cho.

Ông Nhật Tân khẽ gật đầu. Thoại Vũ mở bình trà ra xem, anh bỏ thêm một ít trà лà vào bình, rồi đổ nước sôi vô. Chờ một chút cho ra trà, anh rót một tách đầy rồi đưa qua cho ông Nhật Tân:

- Mời ba uống trà. - Anh nói.

Ông Nhật Tân khẽ gật gù, cũng không nói tiếng nào.

Thoại Vũ cũng không dám quay rầy cha. Anh cảm thấy chưa có người đàn ông nào ít nói như cha anh, ông gần như tiết kiệm từng lời nói một, chỉ nói khi nào thật cần thiết. Anh nhớ lại, tuổi thơ anh là một chuỗi ngày sống thiếu vắng bóng cha. Những chuyến công tác dài ngày ở nước ngoài, những lần về nhà vội vã, rồi lại vội vã ra đi. Khi anh lớn lên trở thành bác sĩ, cha anh không còn thường xuyên đi công tác xa nữa, nhưng ông lại lao vào công việc ở cơ quan. Dường như ông không thích quay về nhà. Sáng sớm ông ra khỏi cửa và thật tối ông mới quay về. Cơm nước xong, có khi ông vào phòng làm việc, có khi vào luôn phòng ngủ đóng cửa lại và ở luôn trong đó. Anh chẳng biết tại sao, nhưng từ khi anh trưởng thành, anh đã thấy cha mẹ hình như không bao giờ ngủ chung phòng với nhau có lần anh đánh bạo hỏi mẹ thì chỉ thấy mẹ nói:

- Bố mẹ từ hồi còn trẻ ít sống gần nhau nên hầu như ai cũng có cuộc sống độc lập của mình. Ba mẹ thích sống thế.

Nghe giải thích có vẻ như không hợp lý lắm, nhưng thôi, Thoại Vũ cũng không tiện hỏi nữa.

Chưa bao giờ anh thấy cha mẹ lớn tiếng cãi vã nhau, nhưng anh cũng không thấy họ thân mật như những cặp vợ chồng khác.

Họ luôn chào hỏi, nói chuyện về các vấn đề liên quan đến cuộc sống gia đình một cách rất khách sáo, nhẹ nhàng nhưng không thân thiện lắm. Anh biết, từ khi hiểu thế nào là cuộc sống, thế nào là hạnh phúc ở cuộc đời này, anh cảm thấy gia đình anh chỉ được cái vẻ bề ngoài. Nhưng thực tế bên trong là cái cảnh sống với nhau không có hạnh phúc. Còn lý do tại sao, đó là một câu hỏi luôn lón vởn trong đầu anh.

Tiếng chuông đồng hồ kêu lên binh... boong... Thoại Vũ ngoéric lên nhìn đồng hồ, anh lẩm bẩm:

- Mới đó đã ba giờ sáng rồi. Nhanh quá.

Ông Nhật Tân lên tiếng:

- Con đi ngủ đi. Mai còn phải đi làm.

Thoại Vũ nhìn ông rồi nói:

- Ba nghĩ sao, về chuyện đã xảy ra trong nhà mình hôm nay?

Ông Nhật Tân trầm ngâm giây lát:

- Mọi việc diễn ra thật bất ngờ ba cũng không biết nữa. Và nếu là trộm, chúng càng lén lút chứ không ầm ĩ gây ra tiếng động như vậy. - Ông Nhật Tân xác nhận.

Thoại Vũ nói tiếp những nghi ngờ của mình:

- Hình như có ai đó đang cố tình phá phách nhà ta...

Ông Nhật Tân phán xét:

- Ba nghĩ mục tiêu tấn công là mẹ con. Thời gian gần đây mẹ con đã trông thấy điều gì đó. Đại loại như bị một con quỷ nào đó ám mình. Rồi sau đó xảy ra việc này.

- Ba à! Nhà ta có gây thù chuốc oán với ai không hả ba?

Ông Nhật Tân lắc nhẹ đầu:

- Ba cũng không rõ nữa. Nhưng chắc là không. Con thấy đó, gia đình ta rất ít giao du với ai. Mà cũng không gây thù chuốc oán gì cả.

Thoại Vũ chống tay lên cằm, như tự nói chính mình:

- Vậy thì tại sao? Tại sao lại xảy ra chuyện kinh khủng thế này?

- Thôi, con đi ngủ đi, đừng nghĩ ngợi gì nữa. Chuyện tối đâu hay tối đấy, có nghĩ cũng không ích gì.

Thoại Vũ đứng lên:

- Ba cũng đi ngủ đi. Con nghỉ một chút, sáng mai con còn phải đi làm. Anh đừng lên đi được mấy bước, chọt hỏi. - À, baơi! Chúng ta có cần báo cho cảnh sát không hả ba?

- Thôi con à! Không cần đâu. Ba không thích âm ĩ, và lại nhà ta cũng chưa mất gì cả.

Thoại Vũ nghe theo ý kiến của cha. Anh vào phòng ngủ ngả lưng xuống giường, đôi mắt ríu lại. Giấc ngủ ập đến đầy mộng mị, Thoại Vũ thiếp đi, anh mơ thấy mình đang bơi dưới biển, nhưng không phải với màu nước biển xanh ngọc ngà mà là một màu đỏ ối, như máu. Máu thẩm vào người anh đốt cháy, máu đặc quện kéo tay chân anh lại, càng cố bơi, anh càng thấy mình dường như càng bị dính chặt, bị chìm xuống, chìm xuống...

Một buổi sáng của thành phố biển, bắt đầu bằng những ngọn gió lành, ừa vào từ lòng đại dương sâu thẳm. Như mọi ngày chiếc xe rác của công ty vệ sinh dừng lại ở bên đường. Hai người mặc đồ màu vàng, đeo găng tay màu xanh bước xuống. Họ bung các thùng rác đổ lên xe. Họ làm việc sớm vì muộn đến khi thức, người người sẽ được đi trên những con đường sạch sẽ.

Đến nhà số 23 anh ta bỗng thấy bao rác nặng một cách khác thường:

- Trời! Bỏ cái gì trong này nặng dữ vậy?

Anh đứng phía trên xe nói xuống:

- Thây kê, nhưng chắc chắn không phải là vật quý giá gì đâu!

Anh công nhân khệ nệ bung thùng rác lên nói:

- Mày để lên xem thử là cái gì? Nhiều khi là máy móc gì đó và còn có thể xài được và bán được thì sao? Vừa nói anh ta vừa dùng hết sức mình đỡ thùng rác đưa lên cao. Anh chàng ở trên kéo thật mạnh thùng rác ụp lên xe. Một cái bao tải nặng rơi xuống, nhìn kỹ thì cái bao nhuộm máu đỏ lòm.

Anh ta thét lên:

- Xác chết kìa!

- Đâu, đâu! Người kia nhanh chóng trèo lên xe nhìn vào, anh ta bạo dạn nắm lấy miệng bao bố kéo kéo thử. Thấy nắng nắng, anh ta gật gù. - Có lẽ xác chết thật. Dao này tao đọc báo nghe nói mấy vụ giết người phanh thây, chặt ra từng khúc nhiều lắm. Böyle giờ tính sao đây, ghê quá!

Anh chàng mập kia đứng xa ra một chút nói:

- Mày đừng có đụng tay vô coi chừng dấu tay mày in trên đó thì nguy.

- Tao đeo bao tay mà.

- Ủ! Nhưng thôi cũng đừng đụng vô, rắc rối lắm. Điện thoại báo cho cảnh sát đi.

- Khoan, đừng báo cảnh sát mà nên báo cho các tòa soạn báo. Sẽ có thưởng đó.

- Ủ! Có lý ha. Mày đi gọi điện đi. Nhưng tao đâu có nhớ điện thoại của báo nào đâu mà gọi.

- Cứ quay hồi số điện thoại của mấy tờ báo lớn chắc là có.

- Vậy vụ này tao với mày chia đôi nghe.

- Dĩ nhiên rồi.

Anh chàng có gương mặt xương xuong, chạy qua điểm điện thoại bên kia đường. Một lúc anh ta quay lại, người kia hỏi:

- Mày điện thoại cho báo nào.

- "Tia Chớp", ở đây còn có mấy số điện thoại nữa nhưng chưa gặp họ được.

- Sao mày không gọi nhiều báo tới luon.

- Tin phải độc quyền thì mới có thưởng chứ!

Hai người kéo nhau đứng ra xa cái xe rác một chút, họ ngồi xuống vệ đường rút bao thuốc lá ra hút. Họ bàn ra tán vào một hồi, nào là xác chết tên kia là đàn ông hay đàn bà, bị phân ra làm mấy mảnh... sát thủ là ai...?

Mãi một lúc lâu không thấy nhà báo nào đến. Anh chàng mập nóng ruột:

- Sao lâu vậy - Thôi để tao đi gọi báo khác. Làm nhanh đi, còn lo công việc của mình nữa.

Vừa lúc đó xuất hiện chiếc xe Dream chờ sẵn, trên xe một nam một nữ, máy chụp hình, ống kính đeo khắp người.

Người thanh niên bước xuống xe tư giới thiệu:

- Tôi là nhà báo Vạn Thành, còn đây là nhà báo Thiên Hương. Chúng tôi ở báo Tia Chớp, có phải các anh vừa gọi đến?

Anh chàng mập nhanh nhảu đứng lên nói:

- Dạ phải, đúng là tụi em gọi. Vậy tụi em được thưởng bao nhiêu vậy anh?

Nhà báo Vạn Thành mỉm cười ý nhị:

- Dạ! Trước hết chúng tôi phải xác minh tin tức được báo rồi sau đó mới đến mức thưởng cho các anh được.

Nhà báo Thiên Hương lên tiếng:

- Nghe các anh báo có xác chết bị phanh thây ra, có đúng không? Đâu rồi?

Anh mặt xương chỉ tay lên thùng xe:

- Nó nằm trên đó.

Vạn Thành trao giỏ xách cho Thiên Hương, anh cầm máy chụp hình, leo lên thành xe. Nhìn thấy chiếc bao tải đẫm máu, Vạn Thành đưa máy chụp hình lên bấm liền mấy bộ ảnh.

Xong anh nhảy xuống xe chạy ra xa để hít thở. Từ lúc nãy đến giờ anh phải nín thở để chụp hình. Cái mùi xú uế của rác cộng với mùi máu tanh tươi, chỉ làm cho anh muốn nôn ra.

Thiên Hương đến bên hỏi:

- Sao rồi anh Thành?

Vạn Thành rút khăn tay ra che mũi, anh nói:

- Không thể kiểm nghiệm xác chết trên đó được, hồi lăm. Anh chỉ mới chụp bên ngoài.

Thiên Hương quay lại chỗ hai anh công nhân vệ sinh:

- Các anh có thể giúp chúng tôi đưa cái bao tải đó xuống đây không?

Hai người cùng nhìn nhau một lúc. Người này đẩy vai người kia:

- Mày lên kéo nó xuống đi.

- Mày đi.

Thiên Hương cười hỏi:

- Thế các anh có muốn nhận tiền thưởng không?

- Có chứ. Cả hai cùng không hẹn mà đều nói lên một lúc.

Nhà báo Thiên Hương bật cười, cô nói:

- Muốn lấy tiền thì mau giúp tôi đi.

Anh mặt xương lấy hết can đảm, hít sâu vào một hơi rồi nói:

- Để tao hy sinh làm cho.

Anh ta leo lên thùng xe, trước khi cầm chiếc bao tải vứt xuống đường, anh ta chấp tay lâm râm khấn vái.

- Xin linh hồn của người chết hãy tha cho con. Con không muốn làm như vậy đâu. Nhưng con muốn cho báo điều tra rồi trả xác người về với thân nhân. Họ sẽ giúp người tìm lại công bằng.

- Thôi nhanh đi, mày khẩn gì mà lâu dã vậy?

- Lỡ người chết giận tao về bắt tao chết theo sao mày?

Nói xong anh ta dùng hết sức nắm cái miệng bao kéo mạnh lên, rồi vứt xuống đất. Máu từ trong bao chảy ra loang đỏ cả một vùng.

Bất giác cả hai nhà báo cùng lùi lại một bước. Vạn Thành là một nhà báo chuyên điều tra về các vụ giết người, cướp của. Anh đã đối mặt với rất nhiều xác chết.

Nhưng lần này anh cũng thấy mình hoi mất bình tĩnh trước cái màu máu đỏ lòm này.

- Sẵn tay anh cắt dây cột rồi đổ cái bao tải ra luôn đi - Vạn Thành nói:

- Thôi, tôi không làm đâu, ghê lắm.

- Làm đi, tôi sẽ thưởng thêm cho anh.

- Thôi được, tôi cũng sẽ ráng thêm một chút nữa.

Anh ta lấy con dao nhỏ trên xe xuống cắt sợi dây cột miệng bao. Trán anh ta lấm tấm mồ hôi. Mọi người đều nín thở căng mắt nhìn vào chiếc bao bối.

Xong động tác cắt dây, anh ta nắm ngược cái bao xốc mạnh lên một cái. Xác con chó trôi ra.

Mọi người hoi chung hứng một lúc, họ cứ đinh ninh rằng trong cái bao tải kia là một xác người. Ai ngờ... chỉ là xác một con chó mực...

Anh chàng mập phá ra cười:

- Trời ơi. Té ra hoi nấy tới giờ mày lạy... một con chó.

Anh chàng mặt xương sẵn tay đấm cho bạn một cái:

- Mày còn đứng đó mà chọc tao hả. Làm thì không làm, chỉ giở...

Thiên Hương lên tiếng:

- Các anh báo với chúng tôi có xác người chết, nhưng chỉ là xác con chó... bây giờ tính sao?

Mặt anh mập xụi lơ:

- Vậy thì mất thưởng chứ còn biết sao.

Nhà báo Vạn Thành từ lúc nãy đến giờ vẫn quan sát cái xác con chó, không nói một tiếng nào. Với kinh nghiệm làm báo lâu năm của mình, anh biết cái chết của con chó này không bình thường chút nào. Đằng sau cái chết thương tâm của nó sẽ kéo theo một chuỗi những bí ẩn...

Hai anh công nhân nhìn cái xác con chó, bàn tán:

- Sao xác nó lại bị xé ra làm hai vậy nhỉ? Nó chết thật thảm quá!

- Ai mà có sức mạnh xé nó ra được. Chắc là nó bị người ta chém bằng dao.

Vạn Thành lắc đầu, thêm ý kiến:

- Nếu có bị chém, con chó sẽ bị chặt ngang người, không ai có thể chém dọc thân nó được. Nói như anh này đúng, nó bị xé toạc ra, nhìn xem các thớ thịt tua tủa kia.

Nhà báo Thiên Hương dường như cũng bắt kịp ý nghĩ của đồng nghiệp. Cô đưa máy ảnh lên, bấm liên tục, ánh sáng lóe lên như tia chớp.

Nhà báo Vạn Thành lấy trong túi ra một trăm ngàn đồng đưa cho hai anh công nhân và nói:

- Mặc dù tin tức của các anh không đúng, nhưng tôi vẫn thưởng cho hai anh. Cầm lấy uống cà phê và giúp tôi dọn dẹp chỗ này luôn.

Anh chàng mập mặt sướng ron lên:

- Dạ...dạ... - Anh ta đưa tay ra nhận tiền ngay. - Để đó tụi em thu dọn "chiến trường" cho.

Nhà báo Vạn Thành quay sang đồng nghiệp:

- Thế nào? Linh cảm nghề nghiệp có mách bảo điều gì không?

Nhà báo Thiên Hương lấy tay che mũi lại, nhìn cái xác con chó và nói:

- Đúng là cái chết của con chó này kỳ lạ thật. Em nghĩ nếu chúng ta điều tra chắc chắn rằng sau cái chết của nó sẽ là một câu chuyện ly kỳ hấp dẫn.

- Đồng ý với suy nghĩ của em. - Vạn Thành nói: - Chúng ta sẽ bắt đầu từ đâu nhỉ? - Anh vừa nói vừa trả lời luôn. - Trước tiên phải biết chủ nhân của nó là ai.

Thiên Hương chỉ vào cái thùng rác trước cửa số nhà 23 và nói:

- Thùng rác nằm trước nhà này, nhưng cũng không có nghĩa là khẳng định cái xác của con chó từ trong nhà này quẳng ra. Có thể là các nhà xung quanh nữa chứ. Và cũng có thể từ nơi khác người ta đem tới đây quẳng cũng có.

Thiên Hương nhìn tối nhìn lui rồi nói:

- Mới sáng sớm tinh mơ, chưa có ai ra khỏi nhà. Vậy thì chúng ta phải mai phục ở đây thôi.
Chiếc xe rác đã chạy đi mất, chỉ còn lại hai người. Thiên Hương hướng mắt nhìn ra biển, nói giọng háo hức:

- Nếu không có công vụ, giờ này xuống biển dạo một lúc thì thích nhỉ?
- Em thích thì đi đi, anh có thể làm việc một mình.
- Không dám đâu. Ai lại làm thế.

Vừa lúc đó, từ căn nhà số 25 có người mở cửa bước ra.

Cả Thiên Hương và Vạn Thành không ai bảo ai, cùng bước lại phía căn nhà kia.

- Chị ơi, làm ơn cho tôi hỏi. - Thiên Hương lên tiếng:

Cô Loan người giúp việc nhà cho nhà Lâm Giang chuẩn bị mua đồ điếm tâm sáng. Thấy có người hỏi nên đáp:

- Chị vậy anh chị?
- Chị cho em hỏi thăm. Thiên Hương tiến lại gần hơn. - Nhà chị có nuôi con chó mực nào không?
- Có nhà tui có nuôi một con chó nhưng là chó nhật trắng phau à, không phải là chó đen.
- Chẳng biết xung quanh đây có ai nuôi chó mực hay không nhỉ?
- Làm sao tui biết được. Xóm này chó nuôi cũng nhiều lắm!

Vạn Thành lên tiếng:

- Chị cố nhớ giúp chúng tôi.

Cô Loan nhíu mày suy nghĩ rồi à lên một tiếng:

- À, tôi nhớ ra rồi, nhà bác sĩ Vũ có một con chó mực, nó khôn lầm.

Nhà báo Thiên Hương vui mừng:

- Chắc không chị?

- Chắc chứ, lúc trước tôi giúp việc cho nhà đó mà. Con chó theo tui dũi lắm.

Vạn Thành đưa tay sửa lại cái máy chụp hình đeo trước ngực rồi hỏi:

- Vậy chị làm ơn cho chúng tôi hỏi, nhà bác sĩ Vũ ở đâu hả chị?

Cô Loan đưa tay chỉ ngay:

- Đây, nhà này. Số nhà 23 đó.

- Cám ơn, cám ơn chị thật nhiều, mới sáng đã làm phiền chị quá.

- Ô! Không có gì đâu. Cô Loan mỉm cười, rồi hỏi nhỏ giọng. - Hai người kiểm con chó mực để làm gì vậy?

Nhà báo Vạn Thành nửa đùa, nửa thật:

- Định chụp hình đăng báo nó. Nghe nói nó rất thông minh, thôi chào chị nhé.

Nhà báo nhanh ý cắt đứt câu chuyện với người đối diện. Rồi họ đi thẳng tới cánh cửa nhà số 23, Thiên Hương nhìn đồng hồ rồi dẫn đón:

- Có sớm quá làm phiền người ta không?

Vạn Thành nhìn đồng hồ, đã sáu giờ rưỡi sáng rồi. Anh lắc đầu: - Không sớm lắm đâu, hơn nữa đã điêu tra án thì phải làm nhanh chóng, có thể mình sẽ khám phá ra những tình tiết hấp dẫn khác.

Nghe đồng nghiệp nói vậy, Thiên Hương liền đưa tay gõ cửa:

Một lúc lâu có người phụ nữ đứng tuổi ra mở cửa.

- Anh chị cần gặp ai ạ? - Chị ta nhìn hai nhà báo và hỏi:

Vạn Thành đưa thẻ nhà báo ra:

- Dạ, chúng tôi làm ở tờ báo Tia Chớp. Chúng tôi muốn gặp chủ nhà.

- Xin anh chị vui lòng chờ một chút. Vừa nói xong chị đóng ngay cửa lại. Một lúc sau chị đi ra cùng một người đàn ông:

- Xin lỗi... Tôi có thể giúp gì cho hai vị? - Ông ta nói.

Vạn Thành nhìn người đàn ông ngoài sáu mươi tóc bạc trắng như cước, đoán ra là chủ nhà, anh nói:

- Dạ, chào bác. Chúng cháu có thể vào hỏi thăm bác về việc con chó mực được không ạ?

Nhắc đến con chó, Vạn Thành thấy ông lão mặt hơi khác đi:

- Con chó mực nào chứ? - Ông nhíu mày:

- Dạ. Con chó mực nhà bác. Vạn Thành khẳng định ngay:

- À... ừ... - Ông lão hơi lúng túng một chút:

- Con chó mực... con chó mực... thì làm sao?

Thiên Hương tếu nhí:

- Thưa bác, chúng ta có thể vào nhà nói chuyện được không. Đúng ngoài này không tiện lắm.

Ông Nhật Tân gật đầu:

- Ủ! Được chứ. Mời vào nhà.

Khi cả ba vào bên trong nhà, Thoại Vũ xuất hiện. Anh vừa tắm xong thay đồ chuẩn bị đi làm. Thấy cha đi vào cùng hai người lạ mặt, trên người lại đeo máy chụp hình, túi xách... Thoại Vũ hơi ngạc nhiên.

Ông Nhật Tân vội nói với con:

- Đây là hai nhà báo ở tờ Tia Chớp, họ muốn hỏi chúng ta về chuyện con mực.

- Con mực...? - Thoại Vũ kêu lên: - Làm sao mà các anh lại quan tâm đến con mực nhà tôi?

Nhà báo Vạn Thành bước đến rút thẻ nhà báo ra và tự giới thiệu:

- Tôi là nhà báo Vạn Thành, còn đây là đồng nghiệp của tôi Thiên Hương. Xin lỗi vì đã làm phiền nhà ta quá sớm.

Ông Nhật Tân mời mọi người ngồi xuống ghế. Vạn Thành mở lời:

- Cái chết của con chó mực nhà ta rất kỳ lạ. Tôi muốn tìm hiểu tại sao nó lại chết thảm như vậy?

Thoại Vũ tròn mắt lên, tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Làm sao nhà báo biết tin nhanh như vậy hả?

- Có hai anh công nhân gọi điện tới tòa soạn báo lúc sáng...

- Thì ra là vậy. - Thoại Vũ thở nhẹ ra.

Nhà báo Vạn Thành theo thói quen nghề nghiệp, rút cây bút và quyển sổ tay ra, bắt đầu bằng hàng loạt câu hỏi.

- Xin lỗi. Nếu như chúng tôi phát hiện con chó chết bình thường thì có lẽ đã không nhọc công đi tìm hiểu nguyên nhân cái chết của nó. Đằng này... - anh bỏ lửng câu nói và hỏi: - Nhà ta có biết gì về cái chết của con chó không ạ?

Ông Nhật Tân trả lời thay con trai:

- Chúng tôi đương nhiên là đã biết con chó chết rồi, nhưng nguyên nhân tại sao nó chết thảm như vậy thì chúng tôi cũng không biết.

Bác sĩ Thoại Vũ gật đầu, như xác nhận lời nói của cha.

Vạn Thành hỏi tiếp:

- Nhà ta phát hiện cái chết của con chó lúc nào ạ?

- Khoảng nửa đêm, một hay hai giờ gì đó.

- Ai là người phát hiện đầu tiên?

Vừa lúc đó thì từ trên lầu một tiếng thét khủng khiếp vang lên. Cả Thoại Vũ và ông Nhật Tân cùng bật dậy chạy lao lên lầu.

Vạn Thành và Thiên Hương đứng bật dậy, nhưng họ không dám lao theo, vì đây là nhà riêng, họ biết mình không có quyền xâm phạm khi chưa được sự đồng ý của chủ nhà.

Tiếng thét hãi hùng càng làm cho nhà báo đặt thêm nhiều nghi vấn.

Ngôi nhà bí ẩn này chứa đựng chuyện gì mà họ chưa biết. Nếu khám phá ra, họ sẽ cho đăng tải thành một phóng sự nhiều kỳ, thật hấp dẫn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần 3

- Sao? Hôm nay đã khỏe hẳn chưa mà đòi đi học? - Thy Thy chào bạn bằng một câu hỏi.
Lâm Giang mỉm cười:

- Khỏe rồi, có thể cùng một lúc ăn hết hai tô bún riêu và hai ly kem được.

Thy Thy tròn mắt lên:

- Qua... vậy thì khỏe như... voi rồi. Vậy mà mình cứ lo ngay ngáy.

- Bạn lo gì? - Lâm Giang vừa khoác tay bạn kéo đi vừa hỏi.

- Mình lo là sau khi bị tai nạn đập đầu xuống đất có thể bạn sẽ tung tưng như người... - Thy Thy bật cười khúc khích bỏ lửng câu nói.

Lâm Giang véo nhẹ vào hông bạn:

- Chưa thấy ai ác độc như Thy Thy.

-Ui da... Thy Thy eo người qua một bên mặt nhăn nhó. - Đau quá à. Nói đùa một chút thôi. Làm gì dữ vậy.
Lâm Giang đưa chiếc cặp trong tay vừa cười vừa nói:

- Nhung mà sau tai nạn này mình cũng hơi có vấn đề.

Đang bước song song với Lâm Giang, Thy Thy chợt đứng lại hỏi giọng lo âu:

- Vấn đề gì vậy? Nói Thy Thy nghe với.

Lâm Giang nói nhỏ giọng quan trọng:

- Vì bị đập đầu xuống đất nên bây giờ mình không nhớ trước đây mình đã mượn ai cái gì, hay mắc nợ ai cái gì cũng không nhớ.

Bây giờ Thy Thy mới biết mình bị hớ. Cô nắm đuôi tóc bạn giật khẽ:

- Sao ha, dám đùa dai với người ta. Làm người ta tưởng thật lo muối chết luôn à.

Lâm Giang phá ra cười giòn tan. Thy Thy giật giật tay bạn hỏi nhỏ:

- Ngày! Hết bệnh rồi, vậy vị bác sĩ đẹp trai kia có đến khám bệnh cho bạn nữa không?

Lâm Giang mặt đỏ hồng lên.

- È, tự nhiên sao lại hỏi câu này.

- Hôm bữa mình đến thăm bạn, mình đã nhìn thấy ánh mắt của bác sĩ Vũ nhìn bạn lạ lẫm.

- Lạ là lạ làm sao? - Lâm Giang vò ngây ngô hỏi lại.

Thy Thy tát khẽ vào má bạn:

- Điều này bạn phải cảm nhận rõ hơn mình chứ. Thôi đừng có giả bộ nữa, thú thật đi. Chỗ bạn bè thân ai lại giấu nhau.

Lâm Giang kéo Thy Thy ngồi xuống ghế đá.

- Ủ! Mình cũng cảm thấy mến anh ấy. So với bọn con trai lớp mình thì anh ấy chững chạc nghiêm túc hẳn đi.

- Vũ còn rất chi là đàn ông nữa. - Thy Thy thêm vào - Gặp có một lần nhung mình nhớ mãi gương mặt anh ấy. Bác sĩ Vũ có một gương mặt thật đẹp, thật ấn tượng.

Lâm Giang mơ mộng nhìn ra xa và nói:

- Và anh ấy thật là dịu dàng, đối với mình cứ như một người anh cả với em út vậy. Ở bên cạnh anh ấy mình cảm thấy tâm trạng thật là dễ chịu.

- Như vậy là bạn đã yêu rồi.

Lâm Giang lại đỏ mặt:

- Không đâu, mình không nghĩ là nhanh như vậy. Có lẽ chỉ là những cảm nhận thoáng qua ban đầu. Mình không dám nghĩ xa, ngộ nhỡ người ta đã có người yêu rồi thì sao? Có phải tự chuốc khổ vào thân không? Thy Thy phát biểu khá mạnh mẽ.

- Có người yêu thì sao chứ? Có phải vợ đâu mà sợ. Bạn vẫn có năm mươi phần trăm cơ hội.

- Mình không thích như thế. Tình cảm mà phải đi tranh giành thì còn gì là thơ mộng ý nghĩa nữa.

- Bạn đừng lảng mạn quá. Mình thì thực tế hơn. Mình đã thích cái gì đó, thì quyết tâm giành cho bằng được.

- Hai người đẹp đang bàn tán chuyện gì mà hào hứng dữ vậy, cho bọn này tham gia với.

Thiên Long và Khánh Hùng xuất hiện cắt ngang câu chuyện của hai người.

Thy Thy nhanh nhảu đáp:

- Chuyện riêng của phái nữ các bạn không thể tham gia được.

- Thế à! - Rồi Thiên Long nhìn Lâm Giang hỏi. - Giang đã khỏe chưa. Sao đi học sớm vậy. Nghỉ dưỡng sức vài ngày nữa có hơn không?

- Cám ơn Thiên Long, Giang thấy mình khỏe rồi. Bỏ bài quá lâu sợ không hiểu.

Khánh Hùng khẽ hất vai Thiên Long nói:

- Giang à! Bạn nãm nhà có mấy hôm mà có nhiều người muốn bỏ học luôn.

Thy Thy chớp chớp mắt nhìn quanh vò hỏi:

- Ai vậy? Ai vậy? Ai mà si con nhở Giang dữ vậy ta?

Khánh Hùng nhìn bộ điệu của Thy Thy thì bật cười:

- Thôi đi cụ... cụ đừng có giả nai. Thùa biết là ai rồi mà.

Thiên Long ngẩn ngơ một lúc rồi nói:

- Trưa nay để Long đưa Giang về nhà. Nhìn Giang vẫn chưa khỏe hẳn đâu.

Lâm Giang lắc đầu lia lịa:

- Ôi! Không được đâu. Trưa nay mẹ đón Giang về rồi.

- Thế à! Thế thì tiếc thật. - Thiên Long nhún vai ra vẻ tiếc rẻ.

Khánh Hùng hỏi:

- Không biết tối mai sinh nhật Thiên Long, Lâm Giang có đi được không?

- Giang cũng không biết nữa.

- Tại sao vậy?

- Chỉ sợ mẹ không cho đi.

- Sao mẹ Giang khó thế.

- Không phải khó, mẹ chỉ lo cho sức khỏe của Giang thôi mà.

- Hay để mình đến xin phép bác gái, mình sẽ đem xe hơi đến tận nhà đón Giang đi. - Thiên Long xen vào.

- Thôi, không cần đâu. - Giang nói: - Nếu mình xin mẹ đi được, mình sẽ nhờ Thy Thy chở đi, không phiền đến Thiên Long đâu.

- Có gì là phiền. Là hân hạnh đó chứ.

Thy Thy cười ý nhị:

- Nay! Vậy mới biết muốn làm tài xế cho nhỏ Giang cũng không phải là dễ đâu nha. Hiện thời Thy là tài xế ruột. Ai muốn Thy chuyển nhượng phải có điều kiện đó.

Thiên Long nheo mắt:

- Điều kiện gì, xin cứ nói ra.

- Chỉ cần biết điều một chút thôi. - Thy Thy ngúc ngoắc hai bím tóc của mình trả lời.

Vừa lúc đó tiếng chuông reo lên. Mọi người bước vào lớp. Bỏ dở câu chuyện đang nói.

Qua ngày hôm sau, thuyết phục mãi mẹ mới đồng ý cho Thy Thy chở Lâm Giang đi. Nhưng trong bữa tiệc, nhạc ấm ỉ đã làm cho đầu Lâm Giang nhức ong lên. Có thể vết thương trên đầu Giang chưa lành hẳn.

Lâm Giang xin phép ra về sớm hơn mọi người. Thy Thy và một vài người nữa trong đó có Thiên Long đã nồng nặc đòi đưa Giang về. Nhưng thấy các bạn đang vui Giang không nỡ làm phiền mọi người. Cô dứt khoát đón taxi về nhà một mình.

Xe đậu trước nhà, thay vì đi vào trong, Lâm Giang bỗng nảy ra ý định, đi xuống biển dạo một vòng, cho đầu óc thư thái lại rồi hăng ngủ.

Nghĩ vậy Lâm Giang liền từ từ băng qua đường đi xuống biển.

Lúc đó Thoại Vũ đứng ở trên tầng hai lầu nhà mình, anh thấy có chiếc taxi đậu lại trước cổng nhà hàng xóm. Một bóng người bước ra khỏi xe. Nhìn thoáng qua dưới ánh đèn đường. Thoại Vũ đã nhận ra Lâm Giang, bỗng dung anh nghe tim mình đập rộn ràng trong lồng ngực. Một cảm giác thật là kỳ diệu. Tưởng cô hàng xóm sẽ đi vào nhà, thật bất ngờ, cô ấy đi thẳng hướng ra biển.

Không có tính toán và cũng không kịp suy nghĩ, Thoại Vũ bước đến tủ lấy chiếc áo khoác mặc vào người và chạy như bay xuống dưới. Anh băng qua đường lao xuống bãi cát như một người say. Khi bắt kịp Lâm Giang anh mới hốt hoảng dừng lại, đi chậm chạp sau lưng cô bé.

Thoại Vũ bây giờ mới nhìn lại hành động của mình. Ô! Sao ta lại có thể như thế này. Nóng nổi, vội vã và khờ khạo như chàng trai mười sáu. Sao lại phải len lén đi theo sau lưng một người con gái như thế chớ? Từ trước đến giờ ta luôn mang tiếng là sống nghiêm túc có hơi lạnh lùng một chút. Vậy thì điều gì đã khiến ta lại trở nên vụng về như một cậu học trò như thế này...? Một câu hỏi thật đơn giản nhưng cũng thật khó... giải đáp được.

Phía trước dáng Lâm Giang thuót tha trong chiếc áo đậm màu trắng tinh khôi. Mái tóc dài tung bay trong gió. Cô xách đôi giày trên tay, chân lội sát mép sóng, vừa đi, vừa ngửa mặt ra sau hít thở không khí trong lành. Bãi cát mịn màng êm như nhung trong từng bước chân. Mỗi lần sóng vỗ nhẹ vào rồi vội vã rút ra để lại một lớp bọt trắng li ti như bong bóng xà phòng, chỉ trong chốc lát thôi lại nhòa đi trong cát.

Gió từ biển thổi vào mát rượi. Lâm Giang nghe được cả cái mùi thơm nồng của muối thoảng qua. Cô dừng lại và xoay mặt ra biển, thả hồn bay theo những lớp sóng ngọt ngào. Gió từ biển khơi thổi mạnh làm dáng Lâm Giang như chao đảo hẳn đi. Cô so hai vai, tự quàng tay ôm lấy mình. Lạnh, cô cảm thấy người hơi run rẩy.

Bất giác một chiếc áo khoác từ đâu không biết, choàng vào người Lâm Giang. Cô giật mình quay phắt lại.

Dưới ánh trăng huyền ảo, cô nhận ra ngay người đối diện. Lâm Giang kêu lên mắt tròn xoe:

- Bác sĩ Vũ! Là anh đó à.

Thoại Vũ mỉm cười:

- Xin lỗi, đã làm Lâm Giang giật mình.

Lâm Giang dí dí ngón chân xuống cát khẽ mỉm cười:

- Em sợ đến hết hồn, cứ tưởng mình gặp ma.

- Em cũng còn tin chuyện ma quỷ sao?

- Dạ tin chứ.

- Lấy gì làm cơ sở, đã có lần nào em nhìn thấy tận mắt chưa.

Lâm Giang chợt nhớ tới bóng đèn vút qua trước mặt mình cách đây không lâu. Nhưng cũng không khẳng định đó là ma được. Ngộ nhở là người giả ma thì sao?

Lâm Giang lắc nhẹ đầu:

- Dạ chưa thấy.

- Sao một mình mà dám đi dạo thế này. Không gặp ma, mà gặp người xấu thì còn nguy hon.

- Em nghĩ chỉ đi dạo một chút rồi về ngay. Em cũng đâu dám đi xa.

- Lần sau nếu muốn đi dạo, nhớ điện thoại qua nhà rủ anh đi cho vui. Anh sẽ làm vệ sĩ bảo vệ cho Giang.

Lâm Giang ngượng ngùng:

- Dạ em không dám.

- Sao lại không? Hay là Lâm Giang chê anh, không đủ tiêu chuẩn.

Lâm Giang vội xua tay:

- Dạ không... em nào dám có ý như vậy.

Thấy thái độ lúng túng của Lâm Giang, Thoại Vũ bật cười:

- Anh nói đùa thôi, không có ý gì đâu.

Lâm Giang nhìn Thoại Vũ một lúc. Cô như khám phá ra điều gì đó mới mẻ nơi anh. Ẩn sau cái nét lạnh lùng nghiêm trang kia, anh ta cũng có óc khôi hài đó chứ.

- Thế nào? - Thoại Vũ lên tiếng: - Có phát hiện gì mới ở anh?

Lâm Giang thật ngạc nhiên khi thấy Thoại Vũ đoán được ý nghĩ của mình. Cô bối rối thú nhận:

- Lúc đầu gặp anh em hơi sợ. Vì thấy anh có vẻ nghiêm nhung bấy giờ thì...

Thoại Vũ thêm vào:

- Bây giờ anh cũng đâu đến nỗi tệ phải không?

- Dạ... dạ... Lâm Giang không biết nên trả lời thế nào. Tại sao cô lại lúng túng như thế, trong từng câu nói, cứ chỉ cô thấy mình mất tự tin hẳn khi đứng trước mặt anh ấy?

Thoại Vũ chủ động lên tiếng:

- Nào! Bây giờ thì em có thể đi dạo thoái mái mà không sợ có ai bắt cóc cả. Anh làm vệ sĩ cho em nhé.

Lâm Giang mỉm cười không nói gì, cô cùng Thoại Vũ bước đi song song bên nhau. Họ im lặng một lúc khá lâu như để thử đoán xem tâm trạng của đối phương đang nghĩ gì lúc bấy giờ.

Thoại Vũ ước gì đêm nay dài ra, thời gian đọng lại để họ mãi bên nhau như thế này.

Còn Lâm Giang thì sao? Cô ước gì ngày mai, ngày mốt và mãi mãi sau này cô sẽ được cùng với vị bác sĩ kia sẽ có những cuộc dạo chơi trên bờ biển đầy thú vị như đêm nay.

- Em có lạnh lắm không? - Thoại Vũ hỏi.

Lâm Giang kéo cái áo khoác của Thoại Vũ lại. Cô nghe hơi ấm tỏa ra từ chiếc áo của anh thấm vào da thịt mình.

- Dạ không ạ. Chiếc áo của anh đã làm cho em ấm lên.

- Sao em còn đang ốm mà đi dạo trên biển ban đêm?

- Em vừa đi dự một buổi tiệc sinh nhật của một người bạn cùng lớp. Nhạc ấm ĩ quá, em thấy đầu mình như muốn nổ tung ra. Em ra về sớm hơn một chút, định xuống biển cho đầu óc thư thái rồi mới về nhà ngủ.

Thoại Vũ dừng lại, anh đưa tay nắm lấy đôi giày của Lâm Giang.

- Đưa đây anh xách cho.

- Dạ thôi ạ.

- Đưa cho anh nào. - Thoại Vũ nói như ra lệnh làm Lâm Giang vội vã trao cho anh.

Chợt cả hai cùng nghe tiếng hét của ai đó từ xa vọng lại.

- Cứu... cứu chúng tôi với...

Thoại Vũ cau mày, tưởng mình nghe nhầm, anh hỏi Lâm Giang:

- Em có nghe gì không?

Lâm Giang khẽ nghiêng đầu trong gió, quả thật xen trong tiếng rì rầm của sóng biển là tiếng thét của ai đó: Cứu... cứu chúng tôi với...

- Có... em có nghe. - Lâm Giang quay lại đằng sau. - Hình như hướng này có ai đó đang kêu cứu.

Từ xa họ đã trông thấy hai người chạy lại, một nam, một nữ. Họ có vẻ như là một cặp tình nhân. Người con trai nắm tay người con gái kéo đi. Họ vừa chạy vừa la:

Thoại Vũ và Lâm Giang vội đi về phía họ. Vừa trông thấy hai người, đôi trai gái mừng rỡ la:

- Có người kìa. Có người kìa... - Họ nói rồi lao tới bên Thoại Vũ và Lâm Giang.

- Có chuyện gì vậy các bạn. - Thoại Vũ hỏi. - Các bạn gặp cướp à?

Cô gái như lả đi trong vòng tay của người yêu, cả hai cùng thở hổn hển.

Chờ cho họ bình tĩnh lại một chút, Thoại Vũ hỏi anh thanh niên:

- Thế nào, bình tĩnh lại chưa?

- Ôi! Em sợ quá. - Anh thanh niên nói, mặt túa mồ hôi ướt đẫm. - Thật là khủng khiếp. Còn tệ hơn cướp nữa.

- Vậy các bạn gặp ai?

- Một con quỷ. - Anh thanh niên hạ giọng.

Lâm Giang hoảng sợ, cô lảo đảo run rẩy ngã ập vào người Thoại Vũ và níu chặt lấy anh. Thoại Vũ hơi bất ngờ, anh không biết phải cư xử như thế nào cho phải. Nếu đẩy cô bé ra thì tối tệ quá. Cô ấy đang sợ và tìm nỗi nương tựa. Mình là đàn ông, sao lại làm như vậy. Còn ôm chặt lấy cô ấy ư? Liệu Lâm Giang có nghĩ mình là người lợi dụng cơ hội không nhỉ.

Anh thận trọng vỗ nhẹ vai Lâm Giang:

- Đừng sợ, đã có anh đây.

Rồi anh hỏi lại đôi thanh niên:

- Các bạn có chắc là mình đã nhìn thấy gì không? Hay... các bạn nhìn nhầm, chỉ là một người nào đó?

- Không, không thể... - Cả hai cùng thốt lên một lần, cô gái vẫn ôm chặt người yêu.

Anh thanh niên kể:

- Lúc đầu tụi em cũng nghĩ là một người nào đó, nên vẫn cứ thong thả nắm tay nhau đi dạo. Nhưng thật bất ngờ, khi tới gần cái khói đen đó... chúng em thấy rõ đó là một con người, à không, một con quỷ mình đầy lông lá màu đen. Lúc chúng em tới gần, nó quay phắt lại nhìn, đôi mắt nó đỏ như lửa, to lò ra ngoài. Thật là khủng khiếp.

Cô gái níu tay người yêu:

- Về thôi, em sợ quá.

Chàng thanh niên gật đầu chào hai người rồi dùi cô gái đi.

Thoại Vũ nghe rõ nhịp tim đập thình thịch trong lồng ngực Lâm Giang. Anh ôm nhẹ cô trong tay và nói:

- Đừng sợ. Có thể họ nhìn nhầm thôi.

- Không. Em cũng đã từng thấy...

Lâm Giang thì thào. Thoại Vũ đẩy nhẹ Lâm Giang ra, đổi mặt nhìn cô:

- Em nói sao? Em đã nhìn thấy gì?

- Em cũng đã từng nhìn thấy một bóng đen to lớn, lao vút từ lùm cây này sang cây khác. Lúc đó trời tối lắm, em không thể nhìn thấy lông lá gì trên người nó. Chỉ thấy một khối đen to lớn chuyển động.

- Em thấy ở đâu? - Thoại Vũ hơi căng thẳng một chút.

Lâm Giang ngập ngừng:

- Từ... từ bên nhà anh. Trên cây vú sữa, nó nhảy sang nhà em rồi phóng ra bên ngoài biến mất trong màn đêm.

Thoại Vũ khẽ rùng mình. Anh nhớ đến những câu chuyện mẹ kể về con quỷ đen, mà anh cho là gắp ác mộng hay chỉ là sản phẩm tưởng tượng. Rồi đến cái chết tàn nhẫn của con chó mực. Nay đến lời kể của đôi trai gái lúc này và lời nói của Lâm Giang bây giờ... Anh tổng hợp nhanh những tình tiết xoay quanh câu chuyện con quỷ đen.

Bất giác anh rùng mình ớn lạnh. Chẳng lẽ chuyện con quỷ là có thật sao?

- Mình về thôi! - Anh nói và dùi Lâm Giang đi. Cô vẫn còn run rẩy.

Giọng Lâm Giang thoang thoảng bay trong gió.

- Em... em sợ quá...

Thoại Vũ khoác vai cô, để cho Lâm Giang tựa người vào thân thể rắn chắc của mình. Anh muốn được che chở cho cô, muốn cô được bình an khi ở bên cạnh anh.

Về tối trước cổng, Lâm Giang bây giờ đã bình tĩnh trở lại. Cô ngượng ngùng khi thấy mình đứng tựa người vào Thoại Vũ.

Cô lúng búng trong miệng:

- Xin lỗi anh, vì em quá sợ hãi...

Thoại Vũ vỗ nhẹ lên má cô:

- Không có gì, đừng nghĩ lung tung. Thôi vào ngủ đi. Nhớ gạt mọi hình ảnh xấu sang một bên, hãy nghĩ tới những gì đẹp nhất xảy ra những ngày gần đây. Hãy mơ một giấc mơ thật tuyệt.

- Cám ơn anh. Chúc anh ngủ ngon.

Lâm Giang đưa tay bấm chuông. Chị Loan ra mở cửa. Lâm Giang gật đầu chào Thoại Vũ một lần nữa. Anh mỉm cười vẫy tay tạm biệt cô. Chờ cho Lâm Giang vào hẳn trong nhà, Thoại Vũ mới quay lưng đi về phía nhà mình.

Vừa thấy Lâm Giang bước vào nhà, trên người khoác một chiếc áo khoác của đàn ông, mẹ cô nhận ra ngay và hỏi:

- Áo của ai vậy con? Sao con về trễ vậy?

Lâm Giang bây giờ mới nhìn lại mình. Thị ra cô đã quên trả chiếc áo cho bác sĩ Vũ.

Một thoáng lúng túng hiện lên trên mặt Lâm Giang:

- Dạ... dạ... đây là áo của bác sĩ Vũ ạ.

- Bác sĩ Vũ... - bà Lâm Ngọc kêu lên nho nhỏ tỏ vẻ ngạc nhiên. - Sao lại có bác sĩ Vũ ở đây hả con. Con nói với mẹ là đi dự sinh nhật bạn mà.

- Vâng... con đi dự sinh nhật... nhưng... - Cô ngừong nói và nhìn cô giúp việc. - Làm ơn cho em xin ly nước.

Bây giờ bà Lâm Ngọc mới nhìn kỹ mặt con gái mình. Bà lo lắng lại gần bên con:

- Hình như có chuyện không ổn. Sao mặt con tái xanh vậy?

Lâm Giang đưa tay nhận ly nước, uống cạn một hơi. Cô trấn tĩnh mình, rồi thuật lại câu chuyện cho mẹ nghe.

Cả bà Lâm Ngọc và cô Loan đều toát mồ hôi.

Nghe xong câu chuyện, cô Loan co rúm người lại.

- Trời! Có quỷ thật sao, nghe mà lạnh người quá.

Bà Lâm Ngọc cố xua đuổi những ý nghĩ hắc ám ra khỏi đầu con gái:

- Thôi đừng nghĩỢi nữa, đi ngủ đi con. Có thể họ nhìn nhầm thôi.

- Không. Cả hai đều cả quyết như vậy mà. Vả lại... mẹ à... - Lâm Giang ngập ngừng. - Mẹ có nhớ không, cách đây không lâu, con cũng có kể cho mẹ nghe, con thấy một bóng đen cao to khác thường nhảy từ nhà bác sĩ Vũ sang nhà ta rồi phóng ra đường. Con chắc là lúc đó mình không nhìn lầm đâu.

Bà Lâm Ngọc khoác tay con gái kéo đứng lên:

- Thôi để mẹ đưa con lên phòng ngủ.

- Ba về chửa mẹ?

- Chưa, chắc ba cũng sắp về rồi. Hôm nay ba bận tiếp khách nước ngoài.

Lâm Giang theo mẹ lên phòng, bà Ngọc đóng cửa sổ và kéo rèm lại. Bà nói:

- Con đừng lo, con sẽ được an toàn trong căn phòng này. Hãy ngủ đi con.

Lâm Giang ngoan ngoãn thay áo ngủ rồi lên giường nằm. Còn lại một mình cô không sao chợp mắt được. Những sự việc xảy ra hôm nay cứ hiện mãi trong đầu cô. Nỗi sợ hãi về con quỷ đen, lẫn niềm thú vị khi tình cờ dạo chơi trên bãi biển cùng bác sĩ Vũ cứ đan xen trong đầu Lâm Giang mãi.

Rồi cô thiếp đi lúc nào không biết. Giấc ngủ chập chờn đầy mộng mị.

Còn bên căn nhà kia, Thoại Vũ không sao chợp mắt được, anh nằm trằn trọc mãi không thôi. Sự kiện con quỷ phá phách trong nhà anh là có thật sao? Vậy những gì mà mẹ anh nói đều là sự thật, cả cái chết khủng khiếp của con chó nữa.

Thoại Vũ nhớ lại hôm ấy sau tiếng thét của mẹ. Họ đã chạy lên và để hai nhà báo ngồi dưới phòng khách. Thị ra bà Minh Tuyền thúc giắc thấy chiếc áo khoác màu đen của mình, còn đang ngái ngủ, bà nhìn không rõ, tưởng là con quỷ lại trở về thăm mình, bà hét lên.

Sau khi bình tĩnh lại, bà đã kể câu chuyện đêm qua cho mọi người nghe. Trong đó có mặt cả hai nhà báo.

Bà nói:

- Lúc ấy đã quá nửa đêm rồi, tôi đang cố dỗ giấc ngủ, đang thiu thiu thì nghe tiếng con chó mực sủa inh ỏi. Tôi hơi giật mình, nhưng rồi cũng quay mặt vào tường ngủ. Vừa lúc ấy, nghe có tiếng gõ cộc cộc nơi cửa sổ, tôi quay phắt lại thì thật là khủng khiếp... tôi thấy nó lại xuất hiện.

Nhà báo Vạn Thành hỏi:

- Bác có thể cho cháu hỏi, "nó" là ai vậy?

- Thì con quỷ đen. Người nó đầy lông lá, tôi đã từng thấy nó xuất hiện vài lần trước đây. Nhưng khi tôi kể thì mọi người chẳng ai tin.

Nhà báo Thiên Hương ghi ghi chép chép vào sổ tay những lời kể của bà Minh Tuyền.

Bà tiếp tục kể với giọng rất sợ hãi:

- Khi tôi nhìn thấy nó đứng bên ngoài cửa sổ, thân cao lớn. Tôi sợ đến nỗi á khẩu, không la lên được, mắt cứ trộm ngược lên. Các người có biết tôi nhìn thấy gì không? - Bà hỏi và dừng lại một lúc, quan sát nét mặt căng thẳng của mọi người.

Rồi tiếp lời:

- Trên tay nó là con chó mực, nó siết cổ con chó bằng một tay giơ lên cao. Con chó mực giãy đành đạch trong tay nó. Rồi nó từ từ xoay ngược con chó lại, trong khi con chó còn đang thở hồng hộc, chưa kịp kêu tiếng nào thì con quỷ túm hai chân sau của nó xé toạc ra làm hai. Con chó mực không kịp kêu lên một tiếng. Rồi nó giơ cao xác con chó lên ném mạnh qua cửa sổ phòng tôi. Lúc đó tôi tưởng chừng mình phát điên lên vì sợ.

Khi nghe xong câu chuyện của bà Minh Tuyền, mọi người nửa tin nửa ngờ. Nhưng bằng chứng gần như đã rõ ràng ra đó. Xác con chó bị xé toạc ra ai cũng đã nhìn thấy.

Thoại Vũ nhớ rõ câu nói của nhà báo Vạn Thành trước lúc chia tay:

- Tôi đã từng điều tra rất nhiều vụ án giết người rùng rợn. Hạng sát nhân nào tôi cũng đã từng gặp qua. Nhưng quỷ ma thì tôi chưa bao giờ gặp. Tôi sẽ điều tra cho ra tung tích con quỷ này. Nếu có tin gì mới, xin anh thông báo liền cho tôi biết.

Anh liền bật dậy gọi điện thoại di động cho nhà báo Vạn Thành. Anh kể lại câu chuyện lúc nãy ở dưới bờ biển cho Vạn Thành nghe. Mặc dù đã khuya nhưng nhà báo Vạn Thành không tỏ vẻ gì bức bối vì điện thoại reo, trái lại anh rất hào hứng với câu chuyện của Thoại Vũ.

Vạn Thành nói từ đầu dây bên kia:

- Cám ơn bác sĩ Vũ rất nhiều. Ngày mai tôi sẽ bắt tay vào điều tra vụ án này. Câu chuyện của anh làm tôi thấy tò mò quá. Tôi cũng muốn nhìn mặt con quỷ ấy một lần cho biết. Vậy chào anh nhé. Một lần nữa cảm ơn anh.

Thoại Vũ cúp máy sau khi đã chào tạm biệt lại. Anh đứng lên vươn vai, nhưng đồng hồ đã hai giờ sáng rồi. Thoại Vũ bước đến bên cửa sổ, như một thói quen lâu nay, anh lại nhìn sang nhà kế bên, nơi có căn phòng ngủ tỏa ánh đèn màu hồng dịu dàng.

- Không biết cô bé đã ngủ chưa hay vẫn còn đang bị câu chuyện của con quỷ ám ảnh. Thì ra Lâm Giang cũng đã nhìn thấy con quỷ. Vậy là nó có thật. Sự xuất hiện của nó đã có rất nhiều người trông thấy, không phải chỉ một mình mẹ mình nhìn thấy. - Anh thở ra nhẹ nhõm. - Tôi nghiệp cô bé, chắc là sợ hãi dữ lắm.

Bất giác Thoại Vũ nhớ lại thân hình mảnh mai của Lâm Giang khi tựa vào mình. Sao mà cô bé mong manh yếu đuối như thế. Cứ như một nhành liễu rũ trước gió, hay chỉ là một cánh hoa bằng pha lê.

Thoại Vũ nhắm nghiền mắt lại, cái cảm giác được ôm cô bé trong tay đã làm anh run lên sung sướng. Dù chỉ là một sự tình cờ, nhưng mùi thơm trong tóc cô bé và cả mùi thơm toát ra từ hơi thở, từ thân thể Lâm Giang cứ như vẫn còn phảng phất đâu đây. Anh thấy lòng đê mê với cái cảm giác kỳ lạ ấy. Anh biết mình đã yêu, đã rung động thật sự trước cô bạn hàng xóm.

Thoại Vũ mong cho trời mau sáng. Anh sẽ kiếm cớ sang thăm nàng.

Sáng hôm sau khi vừa chuẩn bị ngồi vào bàn ăn sáng thì chuông điện thoại reo. Cô Loan nhắc máy, sau đó gọi vào phòng ăn:

- Cô Giang ơi! Có điện thoại.

Lâm Giang ngạc nhiên:

- Ai mà gọi mình sớm thế không biết.

- Con ra nghe đi. - Mẹ cô giục.

Lâm Giang quay ra phòng khách. Cô nhắc máy:

- Alô! Lâm Giang nghe đây.

- Giang hả? Đêm qua em ngủ ngon không?

Lâm Giang ngạc nhiên khi nhận ra giọng nói bên kia đầu dây. Cô kêu lên khe khẽ:

- Anh Vũ phải không?

- Phải! Anh đây cô bé. Anh lo cho em quá nên mạo muội gọi điện sang hỏi thăm. Mới sáng anh chưa dám qua nhà.

Giọng Lâm Giang run run xúc động:

- Cám ơn anh đã quan tâm. Đêm qua em cũng sợ lắm, nhưng nằm mãi rồi cũng thiếp đi. Còn anh thì sao?

- Anh hả? Anh gần như thức trắng đêm.

- Anh nghĩ về con quỷ đen à?

- Không! Anh nghĩ về nó thì ít mà nghĩ về em thì nhiều, rất nhiều.

Mặt Lâm Giang nóng bừng lên. Cô nói:

- Em đâu có gì đặc biệt đâu mà anh phải nghĩ. Em còn ngốc lắm.

- Giang có ngại khi anh gọi điện cho em vào sáng sớm như thế này không?

- Dạ không... nhưng mà có a.

Cô thật thà như một đứa trẻ khi trả lời Thoại Vũ. Anh cười nho nhỏ:

- Sao không rồi lại có... cô bé?

- Dạ em thì không sao, nhưng ba mẹ em đang đợi em ăn sáng.

- Thế à! - Thoại Vũ thốt lên. - Thôi em vào ăn sáng đi, rồi còn đến trường. Tạm biệt Giang nhé, tối nay anh sẽ gặp em.

- Dạ! Chào anh! Chúc anh một ngày tốt đẹp.

- Tạm biệt!

Giang giật mình, cô đặt tay lên ngực nghe tim đập rộn ràng. Giang cũng không biết tại sao mình lại như vậy? Cô chưa bao giờ xúc động khi nghe giọng nói của ai như thế cả. Với Thoại Vũ, Lâm Giang như cảm thấy mình bắt gặp được một tần số rung động mạnh mẽ. Cô thấy má mình nóng hừng hực như lửa trên đó. Cô vào phòng ăn, ba cô phát hiện ngay điều khác lạ nơi con gái:

- Mới sáng sớm mà ai đã gọi điện cho con gái thế? Chắc phải là một người đặc biệt lắm phải không con?

- Dạ... không ạ... cũng chỉ là bạn bình thường thôi.

- Sao má con hồng thế?

Lâm Giang bất giác đưa tay ôm lấy mặt, cô chối quanh:

- Đâu có, ba này kỳ ghê, ghẹo con hoài.

Bà Ngọc tủm tỉm cười nói:

- Tuổi con có bạn đặc biệt cũng vừa rồi, có gì mà phải mặc cỗ.

- Nhưng con không có mà.

Cả nhà cùng cười trước thái độ trẻ con của Lâm Giang.

Ngày hôm ấy Lâm Giang sống trong một tâm trạng hồi hộp khó tả. Lâm Giang mong chờ trời mau tối để lại được gặp ai đó. Nghe giọng nói ấm áp của ai... lòng cô bỗng có một cảm giác nhớ nhung kỳ lạ.

Rồi chiều cũng tới. Lâm Giang đang ngồi xem tivi thì nghe tiếng chuông bỗng reo. Cô Loan định chạy ra thì Giang ngăn lại:

- Chỉ để đó cho em.

Nói rồi cô chạy ra, thấy thái độ hấp tấp của mình, Giang vội dừng lại, hai tay đè lên ngực, cố nén sự hồi hộp. Cô run run mở cổng.

Bác sĩ Thoại Vũ hiện ra, anh mỉm cười:

- Chào Lâm Giang!

- Dạ! Em chào anh. Anh vừa mới đi làm về đó à?

- Ủ! Anh từ bệnh viện tới thẳng đây.

Lâm Giang mở rộng cửa cho Thoại Vũ dắt xe vào. Cô cài then cổng rồi đi vào sau. Cái dáng cao to, mạnh mẽ của Thoại Vũ như cuốn hút lấy ánh mắt của cô. Thoại Vũ dựng xe, quay lại bắt gặp cái nhìn của Lâm Giang anh chỉ cười mỉm. Lâm Giang hơi bối rối. Cô lấy tay vén mấy sợi tóc mai lên.

- Mời anh vào nhà.

Thoại Vũ xách cặp踏上 vào. Sau khi ngồi đối diện với Lâm Giang, anh nhìn cô thật lâu.

- Sao anh nhìn em kỹ thế? - Lâm Giang cười ngượng ngùng hỏi.

- Đêm qua em ngủ không ngon giấc phải không?

- Sao anh biết.

- Quẳng mắt em hơi sậm màu. À! Từ sáng tới giờ em có thấy chóng mặt, nhức đầu gì không?

- Dạ bình thường thì không. Nhưng nếu em tập trung nhiều thì thấy đầu hơi nhức.

Thoại Vũ lấy từ trong cặp ra hộp dụng cụ khám bệnh.

- Anh sẽ khám kỹ lại cho em.

Lâm Giang ngoan ngoãn nghe theo, cô thật sự là một bệnh nhân đáng yêu trong mắt bác sĩ Vũ. Khám xong, anh đưa cho Lâm Giang thuốc uống. Cẩn thận dặn dò cô thật kỹ liều lượng cần dùng mỗi ngày. Họ ngồi đối diện một lúc nữa, rồi Thoại Vũ cáo từ, đứng lên ra về.

Lâm Giang tiễn anh với một cảm giác quyến luyến. Hai người chỉ ở cách nhau một bức tường sao mà Giang thấy xa thế.

Thật ra, họ rất muốn hẹn hò nhau nhưng cả hai chưa nghĩ ra được kế gì để thuyết phục bản thân mình. Chẳng lẽ chiều vừa mới gặp, cách hai ba giờ lại hẹn gặp nhau buổi tối. Dù trong lòng rất muốn gặp nhau, nhưng họ đành chia tay trong luyến tiếc. Chỉ biết nhìn vào mắt và trao cho nhau những tình cảm của mình.

Đêm xuống. Thoại Vũ thơ thẩn đi dạo xung quanh nhà. Anh nhớ quay quắt gương mặt Lâm Giang. Không còn cách nào khác, anh đành đi ra biển, ngồi đó hồi tưởng lại những gì đã xảy ra tối qua.

Đang ngồi anh bỗng nghe phía sau lưng mình có một đôi trai gái trò chuyện. Họ nói có vẻ hơi lớn nên anh nghe được.

- Em có sợ không?

- Cũng hơi sợ.

- Vậy tại sao lại đi theo anh. Đã theo anh thì phải theo tới cùng. Không được bỏ anh nửa đường nghe.

- Em theo anh mà. Böyle giờ không theo anh, em biết theo ai bây giờ.

- Giỏi, ngoan lắm. Khi nào xong việc, anh sẽ thưởng.

- Anh thưởng em gì nào?

- Em thích anh thưởng gì?

- Anh biết ý em mà.

- Ok! Vậy tối mai hẹn gặp nhau ở chỗ cũ nhé.

- Không gặp, không về! - Cô gái nói xong cười giòn tan.

Thoại Vũ cũng bật cười nhẹ nhè khi nghe được mẩu đối thoại của hai người. Có lẽ họ là một cặp tình nhân đang yêu nhau thắm thiết. Hoặc có thể họ chỉ là... một ý nghĩ kỳ cục chợt thoáng qua trong đầu Thoại Vũ. Vừa lúc đó, cô gái lại nói:

- Anh nhìn kìa, có một người đàn ông đang ngồi đơn độc ngắm biển.
- Vậy mà anh tưởng biển về đêm chỉ dành cho các cặp tình nhân thôi chứ.
- Sao anh lại nghĩ thế. Bộ ai cũng giống anh à. Đàn ông cũng có người lãng mạn lắm chứ.
- Anh chẳng biết, nhưng với anh, dạo biển là phải có nàng, nếu không thì hú vài thằng bạn làm ít ly rồi về, lăn ra mà ngủ cho sướng.

Giọng cô gái reo lên nho nhỏ:

- A! hay tụi mình lại nói chuyện với anh ta đi anh. Biết đâu, đêm qua anh ấy cũng đi dạo ở đây. Chắc ít nhiều cũng biết chuyện kia.

Rồi Thoại Vũ nghe bước chân họ lạo xao trên cát, tiến lại phía mình.

Giọng chàng trai lên tiếng:

- Anh oi! Có thể cho bọn em hỏi thăm một chút được không ạ?

Thoại Vũ quay lại. Anh thấy họ hơi quen quen, nhưng trời tối quá, ánh trăng đang bị một áng mây xám che khuất, nên không thấy rõ mặt.

- Có việc gì, anh cứ nói.

Thoại Vũ nói và đứng lên tiến gần đôi trai gái. Áng mây bay đi, để lộ một vùng ánh sáng nhạt nhòa.

Gương mặt của hai người đối diện hiện rõ dần lên, bất chợt cả ba cùng reo lên:

- Anh! Thì ra là anh.

- Ô! Chào bác sĩ Vũ.

- Chào hai nhà báo.

- Thật là may quá. Sao tụi em lại có thể gặp anh ở đây nhỉ?

Thoại Vũ lấy chân hất nhẹ cát dưới biển.

- Hai bạn cũng đi dạo đó à?

- Đâu có! - nhà báo Thiên Hương đính chính ngay. - Bọn em đang đi làm nhiệm vụ đó chứ. Đi dạo với anh Thành thì chán chết.

- O! Sao em lại nói vậy. - Nhà báo Vạn Thành trợn mắt lên. - Bao nhiêu cô đăng ký hàng dài, chờ tới lượt đi dạo với anh, mà anh còn chưa duyệt nữa. Em hân hạnh lắm mới được anh cho đi cùng. Vậy mà còn làm cao nữa. Ghét! Bữa sau có năn nỉ cũng chẳng cho đi theo.

Thiên Hương bật cười, đầm nhẹ vào vai Vạn Thành:

- Thèm mà đi với anh, làm như có giá lắm vậy.

Thoại Vũ cười tủm tỉm:

- Ấy vậy mà lúc nãy nghe hai người trò chuyện mùi mẫn quá. Tôi cứ ngỡ là một cặp tình nhân đó chứ.

Thiên Hương xua xua tay:

- Í, anh đừng nghĩ bậ. Giữa em với anh ấy không có gì đâu. Anh mà nói vậy có người tặng em lon acid thì nguy.

Vạn Thành thọc tay vào túi quần, vai hơi so lại khi làn gió biển vừa thổi ào vào.

- Thôi không đùa nữa. - Anh nói. - Mình nói chuyện nghiêm túc nhé! Anh Vũ này, anh có thể kể rõ câu chuyện tối qua cho bọn em nghe được không?

Thoại Vũ khẽ gật đầu. Rồi anh thuật lại các tình tiết đã xảy ra tối hôm qua.

Nghe xong, Thiên Hương nói:

- Chắc cô bạn hàng xóm của anh hoảng lắm hả. Thảo nào cô ấy hôm nay không đi dạo cùng anh nữa.

- Có một chi tiết quan trọng nữa tôi chưa nói với các bạn. Đó là cô ấy cũng đã từng thấy bóng dáng con quỷ ấy.

- Vậy hả! - Vạn Thành thốt lên đầy ngạc nhiên. - Trời đất! Chẳng lẽ con quỷ này lại có thật. Sao nó lại hiện hình ở dương gian này để làm gì nhỉ? Trời đất động rồi hay sao mà quỷ lại sống chung với người?

Thiên Hương bỗng dung đứng sát lại Vạn Thành một chút. Cô nghe một luồng hơi lạnh chạy dọc theo sống lưng mình.

Nhà báo Vạn Thành sửa lại cái máy chụp hình đeo trước ngực mình và nói:

- Nếu như đêm nay tôi gặp được nó, bằng bất cứ giá nào tôi cũng sẽ chụp được một tấm hình. Hy vọng cái máy chụp hình hiện đại này sẽ có một tấm hình như ý.

- Không biết đêm nay nó có xuất hiện không? - Thoại Vũ nói. - Có lẽ con quỷ này chỉ mới hiện lên gần đây thôi. Từ trước đến giờ tôi ở đây lâu rồi, có nghe nói tới chuyện ma quỷ hiện hình hồi nào đâu.

Vạn Thành nhìn đồng hồ:

- Đã mười giờ đêm rồi, nghe nói khoảng mười hai giờ là giờ linh đó. Những oan hồn quỷ dữ gì cũng hiện lên giờ này.

Thoại Vũ chắc lưỡi:

- Mới đó mà đã mười một giờ khuya rồi à. Nhanh thật. Thôi tôi xin phép về đây, nghỉ ngơi ngày mai còn đi làm nữa.

- Vậy anh về. Có tin gì xin báo ngay cho bọn em biết.

- Ủ! Chắc chắn rồi, thôi chào nhé.

Thoại Vũ vẫy tay chào hai người rồi bước đi. Anh còn nghe thấy giọng đùa cợt của Vạn Thành.

- Sao? Có sợ không? Sợ thì ôm anh chặt vào.

- Còn lâu à nha. - Thiên Hương nói. - Em thà ôm cột đình còn hơn ôm anh. Đừng có lợi dụng cơ hội.

- Được rồi, chút nữa gấp con quỷ đừng có ôm chầm lấy anh đấy, lúc đó anh sẽ chạy xa ra để cho em ôm con quỷ.

- Đừng có hù Hương này. Hương không sợ đâu anh Thành à.

- Ủ! Nói ngon nhỉ. Nào, không sợ thì lên đường.

Vạn Thành và Thiên Hương bước đi song song bên nhau. Thiên Hương nghịch ngợm dí sát mép sóng, khi sóng vô mạnh vào thì cô chạy ngược lên bờ, làm cho sóng không sao đuổi kịp gót hồng của cô.

Vạn Thành lại trêu:

- Nay! Đi sát lại gần anh đi. Đi gần ở bờ biển, biết đâu con quỷ từ dưới thò tay lên tóm chặt chân em lôi tuột xuống biển thì nguy mất.

Thiên Hương bối rối:

- Có sơ. Anh đừng hù em. Rồi cô nghiêng đầu nhìn anh chàng đồng nghiệp. - Anh Thành này, nói thật đi, anh có cảm thấy sợ tí nào không. Sao em thấy anh đi gặp quỷ mà hồ hởi như đi gặp người yêu vậy?

Vạn Thành so vai lại:

- Sợ à! Cũng có chút chút. Nhưng sự tò mò lại kích thích anh mãnh liệt hơn. Em biết tính anh rồi mà.

- Bởi vậy anh mới là một trong những nhà báo thành công. Người làm báo phải có một ít máu thám tử thì mới làm được việc, có phải vậy không anh.

- Ủ! Có lẽ là thế.

Hai người vừa đi dọc bờ biển vừa tán gẫu, họ đã đi được một khoảng khá xa.

Thiên Hương thấy lác đác có vài cắp tình nhân. Và họ cũng đang ra về. Biển lặng. Chỉ còn có hai người. Đi thêm một đoạn nữa, Thiên Hương lên tiếng:

- Hay ta về đi anh. Ngày mai lại đi tiếp. Có lẽ đêm nay nó không xuất hiện đâu.

- Em buồn ngủ rồi à?

Thiên Hương khẽ gật đầu. Rồi cô ngáp nhẹ ngay một cái. Vạn Thành cười:

- Thôi được, ta quay trở lại thôi.

Hai người trở ngược lại đi về. Gió từ ngoài biển thổi vào làm rối tung mớ tóc trước trán của Vạn Thành và tóc của Thiên Hương thì cứ bay ngược ra phía sau phần mặt, họ im lặng đi bên nhau. Gần tới chỗ vừa lúc nãy nói chuyện với Thoại Vũ, bất giác một thân hình to cao uốn súng từ dưới biển nhô lên.

Thiên Hương thét to lên và chạy ra sau lưng Vạn Thành. Còn Thành, anh như đã chuẩn bị tư thế từ trước, đưa cao máy chụp hình lên. Một tia sáng lóe lên, con quỷ bị bắt ngở. Nhưng nó cũng phản xạ nhanh nhẹ không kém. Nó giơ hai tay lên che mặt lại. Rồi quay đầu lao ùm xuống biển.

Vạn Thành xách máy đuổi theo, nước ngập lên tới bụng anh, anh phải giơ cái máy chụp hình lên cao, sọt nước biển bắn vào hư máy.

Trên bờ Thiên Hương hét toáng lên:

- Đừng! Anh Thành, đừng lại đi. Đừng chạy theo nó, nguy hiểm lắm.

Vạn Thành như sực tỉnh trước tiếng gào của Thiên Hương. Anh vội vàng quay vào bờ. Ủ nhỉ, sao mình có thể liều lĩnh như thế. Phút chốc quên luôn cả sinh mạng của mình. Nhỡ con quỷ ấy xé xác mình ra thì sao. Thành thấy mồ hôi vã ra trước trán, mặc dù người anh uốn súng nước biển.

Thiên Hương chạy xuống kéo tay Thành:

- Sao anh liều thế. - Cô nói giọng đầy trách móc. - Anh có việc gì, em biết ăn nói sao với mọi người.

- Bệnh nghề nghiệp làm anh quên cả chính mình.

Thiên Hương sợ sệt đưa mắt nhìn xuống biển. Chỉ có sóng. Từng đợt, từng đợt tung bờ trắng xóa. Bóng dáng con quỷ mất hút trong lòng đại dương.

Vạn Thành hỏi:

- Em có nhìn rõ nó không?

- Không rõ lắm, em chỉ thấy một thân hình cao to, đầy lông lá. Chắc nó cao khoảng gần hai mét.

- Ủ! Có lẽ là thế. Còn anh, anh đã nhìn thấy đôi mắt nó. Một đôi mắt đỏ ngầu dữ tợn. Đúng là mắt quỷ.

Rồi anh nhìn chiếc máy chụp hình và nói tiếp:

- Böyle giờ anh đã có trong tay một tấm ảnh độc nhất vô nhị. Đêm nay anh sẽ làm việc suốt đêm. Sáng mai bức hình này sẽ được đăng trên trang nhất của báo. Và cái tựa đề "Quỷ biển" sẽ được in thật to.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần 4

Tờ báo Tia Chớp sáng nay bán đắt như tôm tươi. Như đã dự đoán từ trước. Vạn Thành đã đề nghị in số báo lên gấp đôi, mà vẫn không đủ cung cấp cho độc giả. Chuông điện thoại réo vang từ tòa soạn. Mọi người ai ai cũng quan tâm tới câu chuyện đã đăng trên trang nhất.

Ông Thắng, tổng biên tập tờ báo Tia Chớp cứ ngồi thử ra nhìn tờ báo trước mặt. Hình con quỷ biển chiếm gần nửa trang báo. Do sử dụng máy chụp hình kỹ thuật cao, nên nhà báo Vạn Thành đã có một bức hình như ý. Mặc dù chụp vào ban đêm, nhưng bức hình thật rõ nét. Một thân hình cao to, đầy lông lá, hai bàn tay đầy vuốt nhọn giơ lên che khuất cả gương mặt nó. Dù không trông rõ mặt con quỷ, nhưng nhìn vào bức hình người ta cũng có cảm giác ón lạnh. Cái tưa đê chạy thật lớn "Con quỷ biển" đậm ngay vào mắt độc giả. Còn nội dung bài báo thì khá ly kỳ hấp dẫn. Đọc xong thì ai cũng nổi da gà.

Ông Thắng cầm tờ báo bước đến phòng làm việc của nhà báo Vạn Thành. Thấy anh ta đang tiếp điện thoại, ông liền ngồi xuống ghế kế bên chờ đợi. Vạn Thành sau khi đặt máy xuống thì khẽ lắc đầu, cười cười:

- Sếp oi! - Anh nói. - Chắc em điên lên mất, từ sáng đến giờ trả lời điện thoại líu cá lưỡi, ù cả tai.
- Cậu hãy đi nghỉ đi, làm việc cả đêm rồi. Để tôi cử người trả lời thay cậu.
- Anh nhìn xem, tất cả các máy điện thoại trong tòa soạn cứ reo inh ỏi lên. Có máy nào nằm im đâu. Nhân viên ai cũng trả lời, còn ai mà trực thay em.
- Không sao đâu, ngắt máy một chút đi. Tôi muốn nói chuyện với cậu.

Vạn Thành nhấc máy lên, để qua một bên, rồi anh ngồi xuống đối diện với tổng biên tập.

Ông Thắng nhìn nhân viên mình với đôi mắt đầy thán phục.

- Cậu giỏi thật. Tôi không biết dùng lời lẽ nào để ca ngợi cậu cho xứng đáng.
- Không có gì đâu sếp. Nghề nghiệp của em mà. - Vạn Thành khiêm tốn.
- Trước đây cậu cũng là một nhà báo có tiếng tăm sau những vụ điều tra giết người. Nhưng có lẽ bây giờ cậu là nhà báo nổi tiếng nhất từ trước tới nay, bởi lẽ chưa có ai chụp hình được con quỷ cả, mà cậu thì đã làm được rồi.
- Em nghĩ mình cũng liều thật. - Vạn Thành nói. - Đêm qua em lao theo nó, cố chụp một tấm nữa. Cũng may là nó bỏ chạy, nếu nó tóm được em mà xé ra làm hai, thì giờ này đâu còn thời gian mà nói chuyện với sếp nữa.

- Đam mê nghề nghiệp luôn giúp người ta thành công. Nhưng cũng phải biết né tránh nguy hiểm để bảo toàn tính mạng chứ. Lần sau đừng có liều như vậy nữa nha.
- Dạ! Bây giờ thì em có thể hứa với anh, nhưng rồi đụng chuyện không biết có giữ được lời hứa với anh không. Lúc ấy em như kẻ say tin vây, chỉ muốn lao vào mà không còn kịp suy nghĩ điều gì khác.

Ông Thắng mở tờ báo ra trước mặt và chỉ vào hình con quỷ nói:

- Cậu có hy vọng gì điều tra về tung tích con quỷ này không?
- Hy vọng mong manh, nhưng em sẽ cố. Điều tra một con quỷ, mà là quỷ biển thì khó gấp trăm vạn lần điều tra một con người. Nhưng mấu chốt là ở chỗ bác sĩ Thoại Vũ. Con quỷ đã xuất hiện từ trong căn nhà ấy. Và người mà nó luôn nhắm vào để tấn công là bà Minh Tuyền mẹ của bác sĩ Vũ.
- Vậy hãy bám sát căn nhà ấy. Mạnh mẽ có lẽ từ đó mà ra.

- Đã là quỷ thì nó hiện đó, rồi biến đó. Cũng thật khó lòng. Nếu như không chính mắt em chứng kiến cảnh con quỷ ngoi lên từ biển, nếu như em không chụp được tấm ảnh độc nhất vô nhị này, liệu nói ra có ai tin em không. Hay họ cho là mình đã tung tin đồn nhảm.

Ông Thắng đứng dậy và nói:

- Vậy cậu hãy tập trung vào việc điều tra tung tích con quỷ dữ này nhé. Các công việc khác cậu bàn giao lại cho đồng nghiệp.
- Dạ!
- Tin tức này hấp dẫn lắm đây. Cậu hãy viết thành một thiên phóng sự về con quỷ biển, kéo dài nhiều tập thu hút độc giả. Có được không?
- Dạ được a! Tổng biên tập cứ yên tâm bàn giao cho em công việc này.
- Tôi sẽ chính thức đề nghị khen thưởng và tăng lương cho cậu. Yên tâm công tác tốt nhé.
- Dạ, cảm ơn sếp rất nhiều.

Vạn Thành tiến ông Thắng ra cửa, anh quay vào phòng và ngả người xuống ghế salon. Mắt anh ríu lại. Anh đã thức trắng đêm, rửa phim, viết bài cho kịp đăng tin. Báo ra thì lại lo xem xem có lỗi kỹ thuật nào không. Báo vừa phát hành lại phải tiếp điện thoại của độc giả. Anh mệt phờ cả người, phút chốc Vạn Thành đã thiếp đi vì mệt mệt.

Thiên Hương từ ngoài đẩy cửa bước vào. Nhìn thấy Vạn Thành đang ngủ mê mệt, cô khẽ lắc đầu nhìn anh. Một chút thương cảm cộng với sự nể phục, Thiên Hương khẽ nói thầm:

- Tôi nghiệp, đêm qua anh đã thức trắng đêm. Giờ chắc mệt lắm. Em thật khâm phục anh. Em chưa từng thấy một nhà báo nào dũng cảm và đam mê nghề nghiệp như anh.
- Cô nhẹ nhàng đến bên bàn làm việc, sắp xếp các giấy tờ lại cho ngay ngắn. Vạn Thành trong công việc thì có thể không chê vào đâu được, nhưng trong cuộc sống, anh sống khá cầu thả, không quan tâm tới bể ngoài của mình, thậm chí khi làm việc thì vứt đồ lung tung. Giấy rác xả đầy phòng. Đó là nhược điểm mà Thiên Hương ghét nhất ở anh. Có lần cô góp ý thì anh nói:
 - Anh là đàn ông mà. Gọn gàng ngăn nắp chỉ dành cho đàn bà, anh hơi đâu để ý ba cái chuyện cỏn con đó. Với anh, hiệu quả công việc là một, xếp hàng đầu. Còn mọi cái đều cho qua.

- Bởi vậy tôi giờ này mà chưa ai lấy, họ đâu dám nhào vô. - Thiên Hương đứa.
- Đừng có giốn mặt. Chỉ tai anh chưa cho phép thôi. Chỉ cần anh gật đầu không những cưới một vợ mà cưới một lần năm vợ nữa kia. - Vạn Thành vénh mặt lên.
- Con gái nhà ai mà ngu vậy ta? - Thiên Hương bĩu môi nói. - Chắc họ khùng mới làm bà hai, bà ba của anh.
- Khùng hả! Cũng có thể, vậy mà em tin không, có người xin được khùng với anh, mà anh chưa cho đó. Còn em, em yên tâm đi. Em là người tinh táo nhất, anh sẽ dành cho em một vé đặc biệt, làm bà cả nha, chịu không?

Thiên Hương đấm thùm thup vào vai Thành, cô cười như nắc nẻ.

- Còn lâu mới thèm. Ông tưởng ông có giá lăm hả.

Thiên Hương nghĩ lại cuộc tranh luận vừa rồi, túm tím cười một mình. Cô liếc mắt nhìn Vạn Thành. Anh ấy là người như thế đấy, luôn luôn có chất hài trong người. Cứ được trò chuyện với anh ấy là người dù mệt đến đâu, dù buồn đến đâu cũng thấy vui, thấy thoải mái ngay hè. Nhìn anh bụi bụi đầy tư chất của một người đàn ông, Thiên Hương nghe tim mình trào lên một cảm giác kỳ lạ. Mà cô không sao lý giải được đó là thứ cảm xúc gì.

Vạn Thành mở mắt dậy, khi Thiên Hương vô tình đánh rơi hộp viết xuống đất.

- Xin lỗi! - Cô nói. - Em không cố tình đánh thức anh dậy, em chỉ muốn dọn dẹp phòng anh một chút.
- Không sao đâu. - Vạn Thành ngồi bật dậy, đưa tay vuốt ngược mái tóc của mình. Anh nhìn đồng hồ rồi kêu lên: - Uí cha! Mới đó mà trưa rồi à. Anh đã ngủ quên tới hai, ba tiếng đồng hồ.
- Anh đã thức trắng đêm qua. Giờ thì anh cứ ngủ đi, có ai trách gì anh đâu.

Vạn Thành đứng lên vươn vai, làm một vài động tác thể dục. Anh cười toét miệng.

- Không ai trách anh. Nhưng anh sẽ tự trách anh, sẽ tự đá vào mông mình vài cái. Còn bao nhiêu việc phải làm, mà dám lăn kẽm ra ngủ.

Thiên Hương phì cười:

- Nào! Thì anh tự đá vào mông mình cho em coi.

Vạn Thành nghéo chân lên tự đá vào mông mình mấy cái, làm cho Thiên Hương cười như nắc nẻ, Vạn Thành cũng bật cười thoải mái.

Sau đó anh vơ vội tờ báo để lén bàn nhét vào túi xách và biến ra khỏi cửa, sau khi nói:

- Anh đến nhà bác sĩ Vũ đây. Em trực điện thoại cho anh.

Thiên Hương chưa kịp nói câu nào, thì bóng Vạn Thành đã mất hút sau cánh cửa.

Anh lái xe chạy như bay đến nhà bác sĩ Vũ, cũng may bác sĩ Vũ vừa đi làm về.

Thấy nhà báo đến, cả nhà bác sĩ Vũ vây lấy anh, họ hỏi đủ điều.

Bà Minh Tuyền mặt cứ tái nhợt đi khi nhìn vào bức hình trên báo:

- Đúng là nó rồi. Sáng nay đọc báo tôi thấy lạnh cả người.
- Bác có chắc đây là con quỷ mà bác đã từng nhìn thấy không? - Vạn Thành đặt câu hỏi.
- Bà Minh Tuyền quả quyết gật đầu.
- Chắc chắn là nó rồi, không sai đi đâu được. Mới thoáng nhìn qua là tôi đã nhận ra nó ngay. - Rồi bà chỉ vào bức hình và nói. - Cũng may là nó lấy tay che mặt lại, nếu chụp được cả cái mặt nó thì nhìn vào bức hình khủng khiếp cỡ nào.
- Bác đã từng nhìn rõ mặt nó.
- Nhìn rất rõ. - bà Minh Tuyền trả lời. - Có lần chỗ tôi và chỗ nó đứng cách nhau có vài bước chân. Khi nó nhe nanh ra, tôi thấy rất rõ.

Vạn Thành quay ra nhìn mọi người hỏi:

- Trong nhà này, ngoài bác gái ra, có ai đã từng nhìn thấy con quỷ ấy chưa?

Mọi người đều lắc đầu. Ông Nhật Tân chậm rãi lên tiếng:

- Tôi cũng không hiểu vì sao con quỷ chỉ uy hiếp mỗi mình bà nhà tôi. Có lúc tôi đã cố tình thức thật khuya, ra ngoài sân đi dạo, mong gặp được nó để xem sao, nhưng chưa bao giờ tôi thấy cả.

Thoại Vũ nói:

- Có lần khuya lăm, tôi không ngủ được, ra sân hóng mát, tôi thấy sau bụi cây kiểng có gì đó đang lay động. Tôi có cảm giác như có ai đó đang rình rập mình, nhưng rồi tất cả chỉ rơi vào một khoảng không gian tĩnh mịch. Tôi cũng đã quên chuyện đó.

Vạn Thành bung ly trà đá lên uống một hơi rồi ngừng lại hỏi tiếp:

- Lần đầu tiên bác thấy "con quỷ" xuất hiện là khi nào?

Bà Minh Tuyền nhíu mày cố nhớ lại:

- Chắc khoảng chừng một năm trở lại đây. Lúc đầu tôi chỉ thấy loáng thoáng, rồi cứ nghĩ là mèo hoa mắt, hay là bị ảo giác gì đó. Nhưng thời điểm gần đây thì nó xuất hiện nhiều hơn và luôn đe dọa, tấn công tôi khi có dịp. Diễn hình là vụ giết con chó mực đó.

Thoại Vũ lắc đầu nhẹ nhẹ:

- Tại sao con quỷ lại tấn công mẹ nhỉ? Sao nó lại có thù với mẹ?

- Làm sao mẹ biết được. - Bà Minh Tuyền tròn mắt lên nói. - Đã là quỷ thì muốn hại ai mà chả được.

Ông Nhật Tân cầm tờ báo lên và nói:

- Tin tức này lan truyền đi, chắc cũng làm cho mọi người hoang mang lắm. Từ đây ai mà dám xuống biển đi dạo vào ban đêm nữa.

- Cháu đăng tin này cũng một phần muốn cảnh báo với mọi người. Đây là chuyện thật một trăm phần trăm về con quỷ, chứ không phải chuyện bịa. Đã có bao nhiêu người nhìn thấy nó. Nếu cháu không đăng tin cho mọi người cảnh giác lỡ nếu chạm mặt nó thì sao? Điều gì sẽ xảy ra. Lỡ nó xé xác người như xé xác con mực thì sao?

- Cậu nói phải đó. - Bà Minh Tuyền gật đầu. - Nếu không đề phòng, nó mà tấn công thì chỉ có nước chết

thôi. Với sức mạnh của nó không ai có thể chống trả nổi!

Nhà báo Vạn Thành đặt vấn đề:

- Thưa hai bác, thưa anh Vũ, chuyện này là chuyện rất hệ trọng. Nên cháu muốn thưa chuyện với cả nhà.
- Có gì thì cháu cứ nói đi. - Ông Nhật Tân nói.
- Dạ! Cháu muốn cả gia đình cho phép cháu thường xuyên lui tới đây để tiện cho việc điều tra vụ án. Cháu muốn tìm ra tung tích con quỷ này. Và nếu cần phải dẹp mối hiểm họa này cho dân. Nếu nó cứ ẩn hiện như thế này, sẽ gieo rắc bao nhiêu kinh hoàng cho mọi người.

Ông Nhật Tân suy nghĩ một chút rồi trầm ngâm trả lời:

- Thôi được, cháu cứ việc tới đây, gia đình sẽ hỗ trợ cho cháu, để cháu có điều kiện làm việc tốt.
- Cám ơn bác. Cám ơn cả nhà rất nhiều. Böyle giờ cháu xin phép cháu về.

Thoại Vũ tiến nhà báo ra tận cổng, Vạn Thành sau khi bắt tay tạm biệt bác sĩ nói khẽ:

- Cô hàng xóm của anh đã hay tin này chưa vậy?
- Tôi cũng không biết nữa. Để tôi điện thoại xem sao.
- Ủ! Được đấy. Nếu cô ấy hoảng quá thì nhớ trấn an nhé!

Thoại Vũ vỗ vai nhà báo không nói gì mà chỉ mỉm cười.

Anh quay vào nhà và nhìn đồng hồ. Đã mười một giờ rưỡi rồi, không biết cô bé đã đi học về chưa?

Thoại Vũ vào phòng và quay số điện thoại. Bên kia đầu dây một giọng nói dịu dàng vang lên:

- Alô! Dạ nghe.

Thoại Vũ nhận ra ngay giọng nói quen thuộc ấy, anh hỏi khẽ:

- Dạ làm ơn cho tôi gặp cô Lâm Giang.
- Dạ! Lâm Giang đây ạ. Xin lỗi ai đầu dây vậy?

Giọng nói bên kia ngập ngừng:

- Anh đây! Bác sĩ của Giang đây.
- A! Anh Vũ hả. Vậy mà em không nhận ra. - Giọng Lâm Giang reo lên khe khẽ.
- Em vừa mới đi học về hả?

- Dạ! Em vừa mới vào nhà.

- Em có mệt không?

- Dạ! Cũng hơi mệt một tí thôi, nghỉ ngơi một chút là sẽ khỏe ngay.
- Giang này! Sáng nay em đã đọc báo Tia Chớp chưa?

Giang đang vui bỗng hạ tông xuống thì thầm sợ sệt:

- Dạ có ạ! Cả trường ai cũng chuyển tay nhau đọc tờ báo này.
- Em có nhận ra là mình đã từng nhìn thấy nó lần nào chưa?

- Có ạ! Em chắc là đã nhìn thấy nó ít nhất một lần.

- Böyle giờ em có sợ không?

- Dạ sợ.

- Em ở nhà với ai?

- Em ở nhà với chị giúp việc. Buổi trưa ba mẹ em ít có nhà lắm.

- Em đừng sợ. Chắc nó không xuất hiện ở nhà em đâu. Nếu có thì cứ gọi điện sang đây cho anh nhé. Em biết số điện thoại của anh chưa, trong tấm danh thiếp đó.

- Dạ biết rồi ạ.

Giọng Thoại Vũ ngập ngừng một lúc rồi nói tiếp:

- Chiều nay Giang có đi học không?

- Dạ có ạ!

- Anh đến trường đón em được không?

Lâm Giang chợt e ngại trước lời đề nghị của Thoại Vũ:

- Dạ... dạ...

Thoại Vũ hiểu ý, anh nói:

- Nếu như không tiện thì thôi vậy.

- Dạ không ạ... - Lâm Giang thu hết can đảm nói. Cô chợt nghĩ tới các bạn học chung lớp, cũng đã có bạn trai tới đưa đón hàng ngày. Böyle giờ mình đã là sinh viên rồi mà. Đâu phải là cô bé học phổ thông ngày nào nữa.

Chuyện này đâu có gì là xấu. Mình quan hệ tình cảm trong sáng thì có gì phải sợ. Lâm Giang tự trấn áp mình bằng hàng loạt ý nghĩ nảy ra trong đầu.

Thoại Vũ cười một mình, anh dường như cũng hiểu tâm trạng ngại ngùng của cô bé.

- Vậy thì chiều nay anh đón em nhé. Nhưng không phải ở trước cổng trường, mà ở cây me gần ngã tư đèn xanh nha. Có được không?

- Dạ... dạ được ạ!

- Böyle giờ thì em đi ăn cơm đi, rồi ngủ một giấc cho ngon lấy lại sức khỏe, chiều tiếp tục lên giảng đường.

- Dạ!

- Tạm biệt Lâm Giang.

- Tạm biệt anh Vũ.

Cúp máy xuống Thoại Vũ vẫn còn nghe văng vẳng bên tai giọng nói dịu dàng ngọt ngào của cô bé. Người đâu sao mà ngoan đến thế, Thoại Vũ nghĩ thầm trong đầu.

Anh mong thời gian trôi thật mau để chiều nay được gặp cô bé hàng xóm.

Rồi những lần sau đó họ đã có những cuộc hẹn hò nhỏ nhỏ. Không ai nói với ai lời nào, nhưng cả hai cũng ngầm hiểu họ đang dành những tình cảm đặc biệt cho nhau.

...

Chuyện con quỷ cũng chẳng còn làm cho hai người bận tâm. Và hình như đạo này nó đánh hơi được con

người đang săn lùng nó nên nó ít xuất hiện. Nhà báo Vạn Thành đã cất công theo dõi căn nhà của bác sĩ Vũ, có những đêm anh rủ một vài người bạn đi dạo dọc bờ biển để xem con quỷ có xuất hiện nữa không. Nhưng tuyệt nhiên không thấy động tĩnh gì.

Cho đến một hôm, sau buổi uống trà trò chuyện đến tận khuya, Vạn Thành chia tay bác sĩ Vũ ra về. Trời mưa lâm râm, đường khuya vắng tanh, không một bóng người. Thành so vai theo thói quen và lao xe đi trong mưa, mặc cho những hạt mưa li ti bám đầy tóc anh, thấm vào làn áo mong manh, tạo một cảm giác mát lạnh cả người.

Sáng hôm sau anh thức giấc bởi tiếng chuông điện thoại báo động dồn dập, hé mắt ra nhìn đồng hồ mới năm giờ sáng.

- Ai mà gọi sớm thế! - Anh lờ lửng rồi quơ tay tìm chiếc điện thoại. - Alô! Thành nghe đây.

- Tôi đây anh Thành.

- À! Anh Vũ hả? Có chuyện gì không anh?

- Có. Nhà tôi xảy ra chuyện. Đêm qua con quỷ lại xuất hiện.

- Hả! - Vạn Thành gần như nhảy phốc ra khỏi giường với thông tin nóng hổi này. - Thật không anh Vũ?

Giọng bác sĩ Vũ khá căng thẳng:

- Chuyện nghiêm trọng như vậy mà tôi đùa với anh sao?

- Anh thử nói sơ cho tôi nghe đi.

Vừa nói Vạn Thành vừa kẹp máy vào tai, vừa lấy chiếc áo sơ mi khoác lên người. Anh tranh thủ mặc quần áo vào, trong khi vẫn đang nói chuyện bằng điện thoại với Thoại Vũ.

- Con quỷ đã nhở tất cả cây cối trong vườn nhà tôi.

- Nhưng sao anh biết là con quỷ ấy làm.

- Đêm qua trời mưa nho nhỏ, nên đất ướt nên đã để lại dấu chân khổng lồ của nó khắp trong vườn.

- Được rồi, anh cố giữ nguyên hiện trường, tôi sẽ tới ngay. Chào anh nhé.

Vạn Thành vội vàng cúp máy. Lao vào phòng tắm rửa mặt, rồi dắt xe ra, anh chạy hết tốc lực, chỉ khoảng mười phút sau đã có mặt ở nhà bác sĩ Vũ.

Nghe tiếng chuông reo, chị giúp việc nhà ra mở cửa.

Gương mặt chi đầy nỗi sợ hãi, chị nói nhỏ với nhà báo:

- Chắc kiểu này tôi xin lỗi việc quá. Ma quỷ lộng hành ở cái nhà này đến phát khiếp.

Vạn Thành vội vàng dắt xe chạy vào trong sân, không kịp nói chuyện với chị giúp việc.

Đón Vạn Thành có cả hai cha con Thoại Vũ, trong cái sáng mờ mờ của đất trời. Họ đưa tay chỉ:

- Anh nhìn xem.

Thành bàng hoàng nhìn toàn bộ khu vườn xung quanh nhà. Tất cả những cây cối đều bị nhổ bật cả gốc rễ lên. Cứ như là có một cơn bão dữ vừa mới càn quét qua khu vực này. Nhưng đêm hôm qua chỉ có vài giọt mưa li ti, đến giờ to còn chẳng có gì có bão.

Vạn Thành cẩn thận lấy máy chụp hình ra, anh chụp những dấu chân to in dưới đất. Chúng tỏ con quỷ khá nặng, độ lún sâu của bàn chân nó đã nới lên điều đó. Anh đi vòng quanh vườn, chụp hình ở nhiều góc độ khác nhau. Những thân cây bị bật cả gốc rễ, toàn bộ khu vườn là một bức ảnh hoang tàn.

Vạn Thành nhìn cây vú sữa, thân to khoảng hơn một vòng tay người ôm cũng bị nhổ bật lên. Trên cây có nhiều quả non, nhìn mà thấy tiếc. Kia nưa là những cây ngọc lan trước cổng cũng khá to vậy mà cũng cùng chung số phận.

Vạn Thành kêu lên:

- Sao nó khỏe thế nhỉ! Có thể nhổ bật những cây to như thế này.

- Nó là quỷ mà. - Bất giác Thoại Vũ cảm thấy khó chịu trước hành động của con quỷ gây ra cho nhà anh. - Nó làm như có thù ba đời với nhà tôi vậy. Cứ liên tục phá phách, hết chuyện này tới chuyện nọ.

- Các nhà bên cạnh không biết có chuyện như nhà mình không nhỉ?

- Không có đâu. - Thoại Vũ trả lời. - Chỉ có nhà tôi bị thôi.

- Sao anh đoán chắc thế.

-Ình anh cứ thử lên lầu, trên sân thượng nhà tôi mà quan sát. Chẳng có một cây nhỏ bị ngã, chứ đừng nói đến cây lớn.

Ông Nhật Tân trầm ngâm, nhìn bao quát khu vườn lắc đầu, khẽ thở dài:

- Sao lại có chuyện này xảy ra với gia đình tôi chứ. Từ hồi nào tới giờ, tôi có làm gì ác nhơm thất đức đâu.

Sao mà quỷ lại hiện hình trong nhà tôi, phá phách cuộc sống bình yên của gia đình tôi thế.

Vạn Thành chống tay lên một cành cây gần đó và nói:

- Cháu nói thật, nếu bác có gây thù chuốc oán gì thì với con người chứ làm sao mà có khả năng gây thù với quỷ. Mà nhìn đi, cái sự trả thù này thì chỉ có con quỷ mới gây ra được, làm gì trên đời này có người nào mà có sức mạnh phi thường đến nỗi nhổ bật cả những gốc cây to thế kia. Nếu họ có phá vườn bác thì phải đem rựa, đem dao đến chặt hoặc cưa thì mới phá được khu vườn này.

- Không! Tôi không nghe một tiếng động nào cả. - Thoại Vũ nói. - Ngay khi tiễn anh về, tôi vào ngủ, nhưng có ngủ được đâu. Nằm mãi rồi mới thiếp đi. Nhưng tôi tỉnh ngủ lắm. Ấy vậy mà chẳng nghe một chút động tĩnh gì. Tới sáng sớm, ba tôi thức dậy tập thể dục mới phát hiện ra khu vườn bị một bàn tay vô hình nào đó tàn phá.

- Mẹ anh đã biết chuyện này chưa? - Vạn Thành hỏi sau khi quan sát không thấy sự có mặt của bà Minh Tuyền.

Thoại Vũ nhìn lên lầu và nói:

- Chưa! Mẹ tôi chưa hay biết việc này. Bà dạo này mất ngủ, nên thường thức dậy rất muộn. Cha con tôi cũng không muốn đánh thức bà làm gì. Gần đây tinh thần mẹ tôi suy sụp nhiều lắm, không biết bà có chịu đựng nổi không, khi biết con quỷ tấn công nhà tôi lần này.

Nhà báo Vạn Thành nói vội vàng:

- Nay giờ tôi xin phép về tòa soạn, nhất định sẽ có trong số báo ra ngày hôm nay. Chỉ là một mẩu tin tức thôi.
 - Anh Thành này! Tôi muốn yêu cầu anh một việc.
 - Anh cứ nói đi.
 - Xin anh đừng đăng địa chỉ nhà tôi lên báo. Tôi không muốn mọi người đổ xô lại đây để tìm dấu tích con quỷ.
 - Tôi biết rồi. Tôi sẽ không ghi một địa chỉ cụ thể nào đâu.
 - Vậy thì cảm ơn anh nhé!
 - Không có gì. Chính tôi mới phải cảm ơn anh. - Vạn Thành nói. - Anh đã cho tôi một tin khá sốt dẻo.
- Thoại Vũ lắc đầu:
- Tôi chỉ muốn giúp anh mong anh sau khi điều tra rõ tung tích con quỷ, thì phải có biện pháp trừ khử nó đi.
 - Chắc chắn rồi. Mục đích cuối cùng của người làm báo chúng tôi là luôn luôn muốn trừ khử mọi hiểm họa cho dân chúng mà. Từ những kẻ giết người, cho đến bọn tham quan ô lại đều bị chúng tôi dùng ngòi bút mà đánh cho chí mạng.
 - Nhưng đánh với quỷ thì không dễ đâu.
 - Đành vậy rồi. Nhưng sẽ cố. Có thể kết hợp với nhiều ngành khác để tìm ra biện pháp trừ khử nó đi. Dùng vũ lực bắt sống. Hay phải dùng súng đạn để loại nó ra khỏi cuộc sống này đều phải thử làm xem. Thôi! Cháu chào bác, chào anh Vũ nha.
 - Xin chào!
- Thoại Vũ phóng xe chạy một mạch về tòa soạn, anh trình bày sự việc với ban giám đốc và đề nghị:
- Số báo ngày hôm nay đã in xong rồi, sắp đến giờ phát hành. Không còn kịp nữa. Tôi muốn làm một tờ tin nhanh.
- Sau khi bàn bạc, mọi người không đồng ý, họ đưa ra ý kiến em nhẹm sự việc này, chờ cho tới sáng mai sẽ tung ra trong trang nhất của báo. Đó cũng là nghệ thuật trong kinh doanh báo chí.
- Đúng như ban giám đốc dự định, báo vừa phát hành với số lượng gấp ba ngày thường đã được bán sạch trong vài tiếng đồng hồ. Các đại lý liên tục gọi điện tới tòa soạn yêu cầu được cung cấp thêm báo để bán cho độc giả.
- Lần này không những chỉ có độc giả mà các ban ngành chức năng cũng quan tâm đến chuyện này. Viện khoa học, viện y học, cơ quan pháp luật... đã cho người đến trực tiếp phỏng vấn nhà báo Vạn Thành. Họ không tin chuyện ma quỷ là chuyện có thật. Có chăng đó chẳng qua là những câu chuyện truyền miệng dân gian, mang tính chất hoang đường. Quỷ mà xuất hiện giữa đời thường là một chuyện hiếm có. Nhưng trước những chứng cứ và lập luận của nhà báo Vạn Thành mọi người gần như bị thuyết phục rằng sự có mặt của con quỷ ở trân gian này là chuyện hoàn toàn có thật. Không ai có thể biện, thậm chí cũng không thể ghép hình, hay tạo một hiện trường cây bật gốc ngổn ngang trong khu vườn kia.
- Sau khi tờ báo phát hành, lập tức ngấm ngầm trong dân chúng thành lập ra những người săn bắt quỷ. Họ là những tay giang hồ, hoặc những tay chơi có máu mặt. Không tin hoặc chí ít là bị tính tò mò cảm dỗ. Những thanh niên này tụ tập thành từng nhóm, họ xuống biển vào ban đêm để rình mò con quỷ. Họ đi với một tâm trạng hồi hộp, chen lấn lẩn lo sợ. Con người muốn giáp mặt con quỷ để đánh giá lòng can đảm của mình. Có người thì bị sự thách thức của bạn bè mà nhập cuộc.
- Băng đi một tuần không thấy con quỷ xuất hiện. Đêm nay là đêm thứ tám kể từ ngày nó phá phách khu vườn nhà bác sĩ Vũ.
- Trời hôm nay tối đen như mực chỉ có ánh đèn đường hắt từ xa xuống, bờ biển tranh tối tranh sáng. Nhóm những người săn bắt quỷ đã bắt đầu nản lòng ra về. Một vài tay săn ảnh của các tờ báo khác cũng lảng vảng ở bờ biển. Mong chộp được một vài tấm hình của con quỷ, hy vọng được đăng trên báo và cũng trở nên nổi tiếng như nhà báo Vạn Thành. Nhưng sự khước từ của con quỷ không xuất hiện đã làm họ nản chí. Bờ biển chỉ còn lại nhóm ba người thanh niên. Họ chỉ mới ngoài hai mươi. Vì sự tò mò và muốn thử thách lòng can đảm của mình, họ đã có mặt ở bãi biển này. Một người cầm súng trường, một người cầm cây mác dài, còn người kia thì xách máy chụp hình. Nghĩ rằng khi tiếp cận con quỷ sẽ chộp được một vài pô. Anh chàng sáu súng nói lớn tiếng:
- Hay con quỷ nó biết sự hiện diện của tao ở bờ biển này nên tránh mặt.
 - Thôi đi đại ca, đừng có nói dối, nó mà sợ anh.
 - Nó không sợ tao thì tao cũng chẳng sợ nó. Từ hồi nhỏ đến giờ, tao chưa biết sợ một thứ gì. Nay nghe có quỷ, xem xem thử khi giáp mặt nó có run tí nào không?
 - Còn em thì khác, mong chụp được vài bức ảnh rồi đem bán đấu giá cho mấy tay làm báo, chắc sẽ hốt được bộn tiền chuyến này.
 - Mày đừng có mơ, tới lúc đó xách quần chạy không kịp nữa, chứ ở đó mà đứng bấm máy.
 - Sao anh coi thường em dữ vậy.
 - Ủt thì khi nào gặp nó khắc biết.
- Người cầm mác vừa nói vừa ngáp dài:
- Thôi về thôi, tao buồn ngủ lắm rồi. Ngày mai lại đi săn quỷ tiếp.
 - Ủt về thôi.
- Họ đồng thanh nói và hướng ngược trở lại quay về. Đi được một đoạn dài, một người trong bọn họ nheo mắt nhìn ra xa.
- Nhìn kia, ở đằng kia hình như có ai đang ngồi một mình.
 - Đâu! Đâu! Sao tao không nhìn thấy gì cả. - Cả bọn dợm chân đứng lại.
 - Tuốt ở đằng kia kia. Có lẽ trời tối quá nên nhìn không rõ.
- Cả bọn cùng căng mắt ra nhìn xuyên qua màn đêm. Bóng đen lúc ẩn lúc hiện.

Người xách súng lên tiếng:

- Đì tiếp đi, lại gần thì sẽ biết thôi mà.

Cả bọn không ai bảo ai, tự dung đi xáp lại gần nhau hơn. Người cầm máy thì thầm:

- Nhỡ đó là con quỷ thì sao nhỉ?

- Thị tốt chứ sao. - Người cầm súng nói mạnh miệng. - Mày chả trông được gấp nó là gì. Tốn công thức trắng mẩy đêm, bỏ bồ ở nhà để đi săn nó, nếu gặp được thì hay biết mấy.

Tự dung họ nghe hơi lạnh chạy dọc sống lưng. Khi bóng đèn ngày càng rõ dần. Nhưng chỉ là một khối đèn ngồi im bất động, hướng mặt ra biển. Người cầm súng nói:

- Có lẽ là ai đó đang thất tình nên ra đây ngồi.

- Cẩn thận đó anh. Lỡ là con quỷ...

Họ dừng lại khi cách bóng đèn khoảng bốn, năm mét. Người cầm súng giơ lên quát khẽ:

- Ai đó! Sao giờ này còn ngồi đây?

Bóng đèn nghe tiếng quát thì đứng dậy. Một thân hình cao to, đồ sộ.

Bọn săn quỷ lùi lại vài bước, mắt tròn lên giật giật. Người cầm máy hét:

- Quỷ biển, đúng là nó rồi.

Người cầm súng trường nâng nó lên nhắm vào bóng đèn bóp cò, một tia sáng lóe lên kèm theo một tiếng nổ chát chúa. Nhưng bóng đèn còn nhanh hơn tia chớp của làn đạn, nó phóng mình nhảy thoát ra xa.

Người cầm súng tiếp tục bóp cò. Bóng đèn thoát biến thoát hiện cộng với đêm tối dày đặc nên bọn người săn quỷ không thể nhìn rõ mục tiêu.

Bắn tới phát thứ ba thì họ không thấy bóng dáng con quỷ đâu nữa. Nó như hòa lẫn vào màn đêm đen kịt.

Cả bọn run rẩy toát mồ hôi tay:

- Nô đây rồi! Nô biến mất rồi hả?

- Làm sao tao biết được. Mày hỏi tao, tao biết hỏi ai, chia nhau quan sát từ phía đi, phòng hờ sự xuất hiện của nó.

- Tui mình điên thật rồi. - Người cầm máy run lẩy bẩy nói. - Săn gì không săn lại dám đi săn quỷ.

- Mày sợ rồi hả? Sợ thì về đi. - Tay cầm súng trườngнат khẽ.

- Ủ! Tao sợ đến độ té ra quần rồi đây. - Tay nghiệp ảnh thú nhận. - Cha mẹ ơi! Tao muốn về lăm. Nhưng làm sao mà thoát ra khỏi chỗ này đây.

Người cầm súng khẽ nói:

- Lúc nãy tao bắn nó ba phát không biết có trúng nó phát nào không?

- Chưa chắc trúng phát nào đâu. Bà nội tao nói ma quỷ là loài vô hình, không có súng đạn nào bắn được nó. Nó đã là ma là quỷ thì không thể chết lần thứ hai được nữa.

- Gừ... gừ... gừ...

Tiếng rên bắt chót bật ra từ phía sau lưng ba người. Họ quay phắt lại, chỉ kịp nhận ra một bóng đèn đang đứng sát họ. Trong bóng tối, đôi mắt con quỷ như hai hòn than, nanh nó nhẹ ra gầm gừ, hai tay giơ cao như chụp lấy ba người.

Anh chàng cầm máy và tay săn ảnh quăng cả máy chụp hình trong tay quay đầu tháo chạy và hét thất thanh:

- Cứu tôi với, quỷ biển, quỷ biển xuất hiện.

Họ chạy ngã sấp, ngã ngửa. Rồi cũng cố vừa bò vừa lê tấm thân mềm nhũn đi, vì nỗi kinh hoàng gần như nhấn chìm lấy họ.

Chỉ có người cầm súng còn đủ can đảm, anh ta chĩa súng vào con quỷ và bóp cò. Nhưng nhanh như cắt con quỷ lao đi như một mũi tên bắn, giắc lấy cây súng. Khẩu súng chĩa ngược lên trời trong lúc giắc cò và cướp cò, lại một tiếng nổ nữa xảy ra.

Chỉ bằng một động tác nhẹ thôi, con quỷ đã giật phắt cây súng vứt xuống biển. Rồi nó túm chặt lấy anh ta, giơ lên cao qua khỏi đầu rồi quẳng mạnh xuống đất.

Người thanh niên oằn mình, hét lên kinh hoàng. Con quỷ say máu, nó lao đến tát mạnh vào mặt anh ta, cứ sau một cái tát là một lớp da thịt rách toạc ra dưới bàn tay đầy móng vuốt sắt nhọn của nó. Tiếng thét gào la vang vọng cả một vùng. Con quỷ như trút nỗi căm hờn từ lâu đối với con người vào tấm thân đang oằn oại dưới tay mình. Nó xé toạc lồng ngực của nạn nhân ra làm hai, lôi bộ lòng vứt ra xa. Người thanh niên sau khi hét lên tiếng kêu đau đớn cuối cùng và tắt thở.

Ngồi trong nhà Thoại Vũ uống trà, Vạn Thành đã nghe tiếng súng nổ ngay từ loạt đầu tiên. Anh bật dậy, Thoại Vũ cũng lao theo anh. Họ tông cửa cổng, chạy thẳng xuống biển.

Vừa lúc đó gấp hai thanh niên chạy đến, Vạn Thành chặn họ lại.

- Cố việc gì vậy?

Người thanh niên gần như ngã quy trong vòng tay Vạn Thành, anh ta chỉ tay ra phía sau nói được hai chữ: "Quỷ biển"... rồi ngất lả người đi. Còn người thanh niên kia thì cứ cắm đầu chạy lao lên đường, vừa chạy vừa hét như một người điên. Phía trước lại có tiếng kêu cứu của ai đó.

Vạn Thành và Thoại Vũ bỏ anh thanh niên nằm trên cát và lao theo tiếng kêu cứu.

Khi họ chạy đến nơi thì thoát một cái bóng đèn cao to lao ùm xuống biển, mất hút trong làn nước đen và bóng đêm.

Vạn Thành chạy theo, nhưng không kịp. Anh đứng căng mắt nhìn như muốn chọc thủng màn đêm, cố tìm cho bằng được bóng dáng con quỷ biển. Tiếng bác sĩ Vũ gọi giật giọng:

- Anh Thành, anh Thành... lại đây ngay!

Vạn Thành chạy lại. Bác sĩ Vũ chỉ cái xác dưới chân, mặt nhăn lại:

- Anh nhìn xem, anh ta vừa mới bị con quỷ sát hại. Thân thể anh ta vẫn còn nóng hổi.

Vạn Thành cúi xuống nhìn kỹ hơn. Dưới ánh sáng lờ mờ, anh thấy xác chết thịt da tan nát, mặt anh ta bị tróc ra từng mảng da thịt, trông thật là khủng khiếp.

- Thật kinh khủng. - Vạn Thành thốt lên.

Thoại Vũ nói:

- Anh dùng máy di động gọi điện cho cơ quan điều tra hình sự và bên pháp y đến đi.

Vạn Thành nhanh chóng bấm máy, song anh nói:

- Anh ở lại đây, tôi về nhà lấy máy chụp hình, lúc nãy tôi đã quên mang theo. Phải chụp một vài tấm hình trước cho báo sáng mai. Trước khi cơ quan điều tra đến tiếp thu hiện trường.

Vạn Thành chạy đi, rồi khụng lại hỏi:

- Anh có sợ không?

Thoại Vũ ngẩn ngơ nhìn xuống biển và nói:

- Chắc nó không trở lại ngay đâu. Anh chạy về nhanh đi.

Vạn Thành cầm đầu chạy, một lát sau anh trở lại với cái máy chụp hình trên tay. Ánh sáng từ cây đèn lấp lóe liên tục. Vạn Thành làm việc, trong khi Thoại Vũ ngồi cách xa một khoảng, hướng mắt nhìn ra biển. Anh tự đặt hàng loạt câu hỏi. Con quỷ biển được sinh ra từ đâu. Chẳng lẽ sinh ra từ lòng đại dương. Nó trú ngụ ở đâu? Dưới lòng biển sâu hay sao? Nó xuất hiện trên cõi dương gian này với mục đích gì? Tại sao nó lại chĩa mũi dùi phá phách vào nhà anh. Nó có thù với ai trong nhà này, tại sao nó lại giết người? Tiếng còi hú của xe cảnh sát lao tới, cắt ngang luồng suy nghĩ của anh. Tiếng chân người chạy rầm rập xuống làm nhiệm vụ. Họ lập biên bản lấy lời khai của Vạn Thành và Thoại Vũ, khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi xong, mọi việc kết thúc thì trời đã hừng sáng.

Xác chết dần lộ ra hẳn dưới ánh sáng của bình minh. Bây giờ mới có dịp nhìn rõ hơn, cái chết thật là tàn khốc. Thoại Vũ và cả Vạn Thành cùng đưa mắt nhìn nhau. Cả hai không nói gì nhưng ánh mắt họ biểu lộ sự bất nhẫn trước cái chết của người thanh niên kia. Ngực anh ta bị xé toạc, máu đổ lỏm.

Cơ quan chức năng vội thu xếp hiện trường. Họ cho xác chết vào một cái túi nylon, nhặt bộ lồng của nạn nhân cho chung vào bao. Dòng người hiếu kỳ đang tập trung lại ngày một đông, họ đang xôn xao bàn tán. Vạn Thành nhanh chóng về tòa soạn và một tin nhanh được ra đời với cái tựa đề: "Phóng sự điều tra về con quỷ biển". Và một dòng chữ nổi màu đỏ nổi lên: "Người săn quỷ đã bị quỷ sát hại". Minh chứng cho bài báo là hàng loạt tấm hình chụp cái xác chết của nạn nhân ở đủ mọi góc độ. Một tấm ảnh rùng rợn nhất là bộ đồ lồng của anh ta bị vứt kế bên xác chết. Những tấm ảnh thật ấn tượng. Đã gây nên một dư luận xôn xao khắp trong thành phố. Người người bàn tán, đi tới đâu cũng nghe thiên hạ bàn về con quỷ biển. Sự lo âu hiện rõ trên nét mặt của mọi người.

Con quỷ xuất hiện, làm đời sống của mọi người càng bất an hơn. Những cú điện thoại gọi đến tòa soạn, yêu cầu báo phải phối hợp với cơ quan chức năng tìm ra biện pháp diệt trừ con quỷ để lấy lại sự bình yên cho dân chúng.

Biện pháp đầu tiên là cấm mọi người dạo biển vào ban đêm, thứ hai là có những đội đặc nhiệm chia nhau đi tuần tra bờ biển. Họ được trang bị những khẩu súng hiện đại. Nếu như gặp quỷ biển chắc chắn họ sẽ đổi đầu được với nó.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần 5

Bỗng đi một thời gian khoảng nửa tháng, con quỷ không xuất hiện, nó không gây ra một cơn sốc nào nữa. Hình như nó cũng đã đánh hơi được điều gì rồi. Con người đang ra sức chống lại với nó. Tiêu diệt nó. Con quỷ dường như biến mất.

Tâm lý của Thoại Vũ cũng dần dần thư giãn đi. Lúc trước, ngày nào anh cũng nom nớp lo sợ sự xuất hiện của con quỷ trong căn nhà này. Sợ mẹ anh lại bị sốc khi con quỷ hoành hành. Bà già đi trông thấy rõ, hai hốc mắt trũng sâu vì mất ngủ.

Không khí trong nhà Thoại Vũ lúc trước vốn lặng lẽ nay càng nặng nề hơn. Các thành viên thường khóa chặt mình trong phòng riêng, mỗi khi về nhà.

Thoại Vũ thấy mình cô đơn quá. Anh chỉ thấy lòng ấm áp khi ở cạnh Lâm Giang. Tiếng cười của cô ấy làm anh cảm thấy mình như trẻ hẳn ra. Mặc dù với cái tuổi của anh, thiên hạ chưa ai gọi là già, nhưng anh thì luôn nghĩ mình đã già khi đứng trước cô bé vừa tròn hai mươi tuổi này.

Thoại Vũ nhắc máy điện thoại lên và bấm số, đầu dây bên kia có người nhưng Thoại Vũ nhận ra ngay đó không phải là Lâm Giang, anh nói:

- Dạ làm ơn cho tôi gặp Lâm Giang.
- Xin anh chờ cho một chút.
- Dạ, cảm ơn nhiều.

Một lúc sau, giọng nói nhỏ nhẹ quen thuộc vang lên:

- Alô! Dạ Giang nghe đây ạ.
- Em đang làm gì đó?
- À! Anh Vũ phải không?
- Ủ! Anh đây.
- Em đang đọc sách.
- Giang này! Tối nay anh mời em đi xem ca nhạc được không?
- Dạ... dạ... - Giọng Giang ngập ngừng.

Thoại Vũ cười nhẹ:

- Sao thế cô bé? Khó trả lời anh hả?
- Dạ không... nhưng mà em sợ ba mẹ em... Em không dám xin đâu.
- Thế thì anh sang xin phép hộ em nhé, được không?
- Dạ... cũng được... nhưng em lo quá.
- Em lo gì nào. Lo ba má la hả? Em lớn rồi mà đâu còn là cô bé nữa. Hay lo sợ anh ăn thịt em? Ô! Anh không biết ăn thịt người đâu.

Lâm Giang cười khúc khích rồi trả lời:

- Từ trước tới nay em chưa từng đi chơi ban đêm với một người con trai nào cả. Có chăng là tự em đi chung một nhóm, nên lần đầu em cũng hơi ngại...
- Lần đầu sẽ ngại, nhưng lần thứ hai, thứ ba, rồi tiếp theo nữa em sẽ không ngại đâu. Sau này anh sẽ cố gắng mời em đi chơi nhiều hơn nữa, có được không?
- Em cũng không biết nữa.
- Sao trả lời như vậy, em phải biết chứ?
- Câu này để dành em trả lời sau cho chắc ăn nhé. Böyle giờ em chưa thể trả lời anh được đâu.
- Em khôn thật. - Thoại Vũ bật cười. - Thôi! Tạm biệt cô bé của anh. Nhớ sửa soạn sẵn, chiều nay anh sang xin phép ba mẹ em.
- Dạ, chào anh.

Lâm Giang cúp máy xuống, đưa tay ôm mặt, hai gò má cô nóng ran lên. Tim đập thình thịch trong ngực. Lần đầu tiên trong đời Lâm Giang hò hẹn với một người đàn ông. Cái cảm giác này thật lạ, vừa hồi hộp lo lo, nhưng đồng thời cũng cảm thấy thích thú, vui vui. Rồi sau đó là sự chờ đợi... đợi chờ từng giây, từng phút trôi qua... mau mau cho đến giờ hẹn với nhau.

Chiều xuống khi ba mẹ Lâm Giang đi làm về, vừa tắm xong thì Thoại Vũ xuất hiện. Đã từ lâu họ đã coi anh như người hàng xóm thân thiết. Anh vẫn thường sang nhà chơi, đôi lúc trò chuyện với ba má Lâm Giang. Có lúc là khám bệnh cho mọi người. Ông bà Lâm Ngọc ngầm ngầm cũng đã có những tình cảm đặc biệt dành cho anh.

Ba Lâm Giang thấy Thoại Vũ ăn mặc chỉnh tề thì hỏi to:

- A! Chào bác sĩ. Hôm nay đi đâu mà ăn mặc đẹp thế?
- Dạ chào cô chú. Cháu sang xin phép cô chú cho cháu mời Lâm Giang đi chơi tối nay có được không ạ?
- Cả hai ông bà ngó người ra nhìn nhau trong giây lát. Họ không hề nghĩ bác sĩ Vũ lại để ý đến con bé nhà họ. Điều đó ngoài sức tưởng tượng của ông bà. Họ chỉ nghĩ Thoại Vũ xem Lâm Giang như là đứa em gái thôi. Nào ngờ...

Thấy hai người cứ nhìn mình mãi Thoại Vũ lên tiếng:

- Dạ có được không ạ? - Thoại Vũ nhắc lại câu hỏi.

Cả hai cùng đồng thanh nói:

- Được! Được chứ.

Rồi họ quay sang nhìn nhau cười, ngầm hiểu ý nhau.

Bà Lâm Ngọc đứng lên:

- Bác sĩ ngồi chơi để tôi gọi Lâm Giang.

Vừa lúc đó Lâm Giang xuất hiện ở cầu thang, cô mặc chiếc váy màu tím hoa cà, điểm những bông hoa dại li ti màu trắng, bên trên là chiếc áo cổ lọ cũng màu trắng. Tóc cột cao lên, trông cô mới xinh đẹp làm sao, làm Thoại Vũ phải ngẩn ngơ giây lát.

Bà Lâm Ngọc nhìn con gái và thốt lên:

- Ôi! Con tôi xinh quá. Thi ra đã hẹn trước với anh Vũ rồi hả? Sao sửa soạn đẹp thế. Vậy mà không báo trước cho mẹ biết.

- Con chưa kịp nói ạ. - Mặt Giang lại đỏ lên.

Bà Lâm Ngọc nói:

- Con đi chơi đi. Con gái gì suốt ngày cứ ở trong nhà mãi. Phải ra đường mới học hỏi được chứ con. - Rồi quay sang Thoại Vũ. - Con bé nhà tôi nó nhát lấm, bác sĩ trông chừng nó giúp tôi nha.

- Dạ, cô chú yên tâm ạ. Xin phép cô chú cháu đi.

Lâm Giang khoanh tay lại:

- Thưa ba mẹ con đi chơi ạ.

- Ủi đi con.

Chờ cho hai người đi khuất, bà Lâm Ngọc quay sang nhìn chồng và cười bằng mắt:

- Anh nghĩ sao, thật bất ngờ nhỉ? Em không nghĩ bác sĩ Vũ lại chấm con gái mình.

- Có gì mà lạ. - Ba Lâm Giang nói giọng tự hào. - Em không thấy con gái mình xinh đẹp biết bao...

- Nhưng em nghĩ bác sĩ Vũ là người thành đạt, đẹp trai thì cũng sẽ chọn cho mình một người vợ cũng ngang tầm với mình chứ.

- Em nói vậy là sai. Sau này con gái mình tốt nghiệp đại học cũng làm ông này, bà nọ như ai chứ. Chúng quả thật là đẹp đôi.

Hai vợ chồng cùng nhìn nhau, ánh mắt đầy mẫn nguyện.

Vừa ra khỏi nhà, Thoại Vũ quay sang nhìn Lâm Giang. Cái nhìn của Vũ làm Lâm Giang bối rối. Cô vân vê tóc mai.

- Sao anh nhìn em dữ vậy?

- Em xinh quá! - Thoại Vũ thốt lên như không kìm được lòng. - Quả thật anh chưa từng nhìn thấy ai xinh đẹp quyến rũ như em.

Lâm Giang lấy tay ôm đôi gò má đang ửng đỏ lên. Cô không biết nói gì, ngượng ngùng dí dí mũi giày xuống đất.

Thoại Vũ đề nghị:

- Hãy còn sớm, chúng ta đi ăn cơm nhé?

- Dạ.

- Em lên xe đi.

Lâm Giang ý tứ ngôi cách xa ra một chút. Đây là lần đầu tiên cô đi chung xe với Thoại Vũ. Có mấy lần anh đón cô ở cổng trường nhưng hai người luôn đi hai xe.

Thoại Vũ nhắc nhỏ:

- Em ngồi gần thận, kéo ngã.

- Dạ.

Vũ cho xe chạy chậm hướng về nhà hàng Hải Yến. Hai người chọn một cái bàn ngồi hướng mặt ra biển. Sau khi người bồi bàn đem thực đơn tới, Thoại Vũ đẩy sang cho Giang:

- Em "đi chợ" đi.

Lâm Giang tròn mắt với cái từ "đi chợ". Thoại Vũ bật cười:

- Em không hiểu à. "Đi chợ" là tiếng lóng dùng để gọi thức ăn đó.

- Thôi, anh gọi đi. Em ăn gì cũng được.

- Vậy anh chọn nhé.

Lâm Giang khẽ gật đầu. Thoại Vũ gọi một ít hải sản biển. Họ vừa ăn vừa trò chuyện. Thoại Vũ lột từng con tôm, bóc vỏ càng cua rồi mới bỏ vào chén cho Lâm Giang. Anh chăm sóc cô bé chu đáo. Còn Lâm Giang thì nhỏ nhẹ ăn từng miếng một. Cả trong cái cử chỉ ăn uống của cô cũng để lại cho Thoại Vũ một ấn tượng đẹp.

Ăn xong họ ngồi uống trà và thi thầm trò chuyện.

- Lâm Giang này! Em có thấy dễ chịu khi đi chơi với anh không?

Lâm Giang chớp chớp mắt nhìn xuống, đáp:

- Dạ có!

- Lần sau anh mời, em có đi nữa không?

Lâm Giang cười khúc khích:

- Lần sau, thì đợi lần sau trả lời.

- A! Cô bé cũng lém lỉnh thật. Thôi được, không xa đâu, sẽ có một lần sau cho em trả lời.

Thoại Vũ quay sang ngắm Lâm Giang thật kỹ rồi anh lắc đầu khe khẽ.

- Sao thế? Sao lại lắc đầu khi nhìn em vậy? - Lâm Giang tròn mắt hỏi.

- Anh muốn nhìn kỹ em và anh tự hỏi sao trên đời này lại có một người con gái như em nhỉ. Em duyên dáng và xinh đẹp vô ngần. Em cứ như người ở cõi tiên xuống đây vậy. Nhìn em tinh khiết, thanh cao như không hề vướng vấn một chút bụi trần nào.

- Anh đề cao em quá đó! - Lâm Giang lí nhí trong miệng.

- Không, anh nói thật lòng đó, có thể lời nói không diễn đạt hết ý nghĩ của anh, vì từ trước tới giờ anh khá vụng về khi nói chuyện với người khác phái. Bởi thế nên có người nghĩ rằng anh rất khó tính.

- Ủ! Lúc đầu em cũng thấy thế. Em thấy anh nghiêm lắm... nghĩ rằng rất khó gần anh được.

Thoại Vũ nghiêng đầu một chút, nhìn Lâm Giang hỏi:

- Còn bây giờ thì sao?

- Böyle giờ hả? - Lâm Giang hỏi lại. - Böyle giờ thì anh Vũ tạo cho em một cảm giác rất thoải mái, rất tự tin khi đi chung với anh. Với anh, em thấy mình nhỏ bé kỳ lạ. Đi gần anh, em thấy mình được che chở, được an toàn tuyệt đối.

Thoại Vũ xúc động:

- Cám ơn những lời nói thật lòng của em. - Anh im lặng một lúc lâu rồi nói. - Anh cũng vậy. Cuộc sống của anh bây giờ có ý nghĩa nhất là khi gặp được em, được trò chuyện với em, được nghe em cười... Anh cảm thấy lòng ấm áp lạ thường. Anh chưa từng thấy thoải mái dễ chịu khi ở bên cạnh ai, như ở bên em Lâm Giang ạ! Böyle giờ anh có tất cả, công danh, sự nghiệp, tiền tài. Nhưng anh vẫn thấy mình thiếu thiếu một cái gì đó. Anh luôn ở trong tâm trạng của một người cô độc, buồn bã. Giờ thì anh hiểu là anh thiếu gì. Anh thiếu một nửa còn lại của chính mình.

Lâm Giang nhìn anh và hỏi nhỏ:

- Vậy anh đã tìm ra nửa kia chưa?

Thoại Vũ nhìn như thôi miên vào mắt của Lâm Giang. Cô như bị ánh mắt đầy uy lực kia quyến rũ. Lâm Giang thấy tim mình chói với.

- Em có bằng lòng làm một nửa kia của anh không?

Lâm Giang bối rối, cô run giọng:

- Em sợ mình không đủ súc...

- Đừng! - Thoại Vũ đưa tay ngăn lại, như không muốn cho Lâm Giang nói tiếp. - Anh chỉ cần biết em có bằng lòng không thôi.

- Dạ... có ạ.

Thoại Vũ gần như nín thở chờ đợi câu trả lời của Giang, giờ đây anh thở ra nhè nhẹ. Cảm thấy yên lòng vô hạn. Cô bé đã đồng ý làm bạn gái của anh rồi. Hoan hô, cảm ơn đất trời, cảm ơn thượng đế đã ban tặng cho con cô gái yêu kiều, mỹ miều này. Thoại Vũ muốn hé lén thật to cho mọi người nghe thấy. Nhưng anh đã kìm lòng bởi anh biết tuổi tác của mình, không cho phép anh hành động như một cậu choai choai mới lớn được. Anh chỉ nói khẽ một câu.

- Cám ơn em... Cô bé của anh. Và anh cũng cảm ơn thượng đế đã tạo ra em, để cho anh có được em hôm nay. Có được niềm hạnh phúc mà anh đã tìm kiếm bấy lâu nay.

Rồi nhẹ nhàng, anh nắm lấy bàn tay của Lâm Giang. Cứ thế tay trong tay, họ ngồi ngắm biển, mà nghe tim mình cháy bỏng một ngọn lửa đam mê. Ngọn lửa của tình yêu, huyền ảo và đầy mãnh lực.

Đêm hôm đó, họ đi xem ca nhạc và về nhà hơi khuya một chút. Tiễn Lâm Giang vào cổng rồi, Thoại Vũ mới quay về nhà mình. Anh mở cổng bằng chìa khóa riêng. Vài dựng xe trước sân, anh chợt nghe một tiếng thét vang vọng từ trên lầu nhà mình. Đưa mắt nhìn lên lập tức anh thấy một bóng đen khổng lồ trên vai nó vác mẹ anh. Đường như bà đã ngất đi, khi cái tay con quỷ chạm vào người mình. Con quỷ bay từ trên lầu xuống, một tay bám vào cây cột tròn, rồi tụt xuống. Nó di chuyển nhẹ nhàng. Mặc dù trên vai đang vác một người.

Nó nhún mình nhảy lên bức tường cao rồi phóng ra ngoài.

Thoại Vũ sau phút giây bàng hoàng cực độ, vì đây là lần đầu tiên anh trực tiếp giáp mặt với con quỷ. Khi sực tỉnh lại, thì bóng con quỷ và mẹ anh đã mất hút sau bức tường.

Thoại Vũ cắm đầu chạy đuổi theo, anh lao ra đến cổng thì thấy bóng con quỷ đang chạy dưới bãi biển.

Thoại Vũ phóng theo, anh tuy sợ nó nhưng vì mẹ. Thoại Vũ gần như quên bằng nỗi sợ hãi, anh chỉ muốn cứu được mẹ của mình. Con quỷ đã chạy tới mép nước. Thoại Vũ đuổi theo kịp. Nó dừng lại đột ngột và quay phắt lại nhìn anh. Thoại Vũ đứng tim, anh khụy lại trước cái nhìn của nó. Đôi mắt trong đêm có màu lửa. Nhìn kỹ một chút, Thoại Vũ phát hiện ra, ngoài thân hình cao lớn đầy lông lá, con quỷ có một gương mặt rất giống người, mắt, mũi, miệng đều bình thường. Nếu như nó không long mắt lên, thì đó cũng là một đôi mắt to tròn và cái miệng không nhe ra, thì cũng chẳng thấy nhanh của nó. Gương mặt được bao phủ bởi một lớp lông đen, nên nhìn nó luôn có cảm giác ròn rợn cả người.

Cả hai gùm nhìn nhau một lúc. Con quỷ tiếp tục bước xuống nước. Thoại Vũ dấn chân theo, anh không biết làm cách nào để đoạt lại mẹ mình. Với sức mạnh phi thường như nó, thì có đến mười người như Vũ cũng chưa chắc gì làm được chứ đừng nói chỉ có một mình anh. Thoại Vũ muốn hé lén cầu cứu, nhưng nhìn bãi biển vắng tanh, anh biết nếu mình có gào lên thì tiếng kêu cũng hòa lẫn vào trong gió và sóng biển.

Thấy Thoại Vũ bước theo, con quỷ phát ra giọng nói ồm ồm, âm thanh khàn đục:

- Đúng lại! Tôi... không muốn... hại anh.

Thoại Vũ bất ngờ nghe giọng nói của con quỷ, anh giật bắn người lên và gần như ngã ngửa xuống cát. Nỗi sợ hãi bóp nghẹt trái tim anh.

Con quỷ bất thắn lao xuống biển, nó dùng một tay giơ cao bà Minh Tuyền lên, rồi như một thân tàu rẽ sóng lướt đi. Thoại Vũ bật dậy lao theo xuống nước, anh gọi to:

- Mẹ! Mẹ ơi! Trả mẹ cho tôi...

Tiếng anh mất hút vào trong gió. Phút chốc con quỷ đã biến vào màn đêm đen kịt, bởi một khoảng khá xa, Thoại Vũ biết sức mình không thể bơi tiếp được, anh quay vào bờ ngồi ủ rũ, vai buông thõng xuống, mặc cho người ướt sũng, Vũ bật khóc ngon lành. Anh cảm thấy mình bất lực trước con quỷ. Anh không có cách nào cứu được mẹ, mặc dù với anh bà là một người mẹ có phần hơi lạnh lùng. Nhưng dù sao bà cũng là mẹ anh mà, Vũ thấy một sự mất mát to lớn, anh gào lên:

- Mẹ! Mẹ ơi! Mẹ đâu rồi. Tại sao lại là mẹ mà không là ai khác? Tại sao con quỷ lại bắt mẹ tôi?

Vũ ngã sụp xuống nằm úp mặt xuống cát. Anh ước gì con quỷ quay trở lại và bắt anh đi, ít ra thì anh cũng có dịp được ở cùng với mẹ. Nó bắt mẹ mình để làm gì? Có khi nào nó ăn thịt bà hay không? Nghe nói quỷ rất thèm ăn thịt người mà mẹ mình thì già lắm rồi, chỉ còn da bọc xương, thịt có béo bở gì đâu mà nó bắt đi. Nếu vậy, chắc nó sẽ nhốt mẹ mình ở đâu đó với ý đồ gì thì mình không thể hiểu được.

Vũ vùng dậy. Nhất định phải tìm cho ra mẹ, nhất định mình phải tìm cho bằng được.

Anh suy nghĩ và hành động ngay. Vũ bình tĩnh quay vào nhà, anh lén phòng cha anh gõ cửa. Ông Nhật Tân ngạc nhiên vì không hiểu vì sao giờ này ông còn bị làm phiền. Ông bước ra mở cửa rồi hé lén nho nhỏ, nhảy lùi lại phía sau mấy bước. Trước mặt ông là một người cát trắng xóa, cát bám từ đầu đến chân, bám trắng cả mặt.

Thoại Vũ lên tiếng:

- Ba, con đây, ba đừng sợ

Ông Nhật Tân định thần nhìn lại, ừ nhỉ, thằng Vũ con trai ông đây mà, nhưng sao người ngợm nó lại thế kia.

- Vũ! Phải con đó không? - Ông hỏi giọng đầy vẻ nghi ngờ.

- Con đây mà ba. - Thoại Vũ gật đầu.

- Trời! Sao người con lại... - Ông bỏ dở câu nói đứng chết sững nhìn con.

Thoại Vũ không kịp giải thích, anh nói ngắn gọn:

- Ba! Mẹ đã bị con quỷ bắt đi rồi.

- Hả! - Ông Nhật Tân lảo đảo, choáng váng trước hung tin đó.

Thoại Vũ bước nhanh lại đỡ ống cha.

- Ba. Bình tĩnh lại đi ba.

Anh dìu ba ngồi xuống giường, ông Nhật Tân lắp bắp:

- Con... Con có thể... nói rõ cho ba... nghe được không?

Thoại Vũ thuật lại câu chuyện một cách ngắn gọn cho ba anh nghe, anh kết một câu:

- Böyle giờ thì ba biết tại sao người con dính đầy đất cát rồi đó!

Ông Nhật Tân đưa tay vuốt mồ hôi chảy ròng ròng trên trán. Ông thật sự bàng hoàng trước hung tin này.

Thoại Vũ hiểu được tâm trạng lo lắng của ba, anh nói:

- Ba à? Chuyện này con tính như thế này, gia đình mình cứ giấu chuyện mẹ bị quỷ bắt đi, con không muốn báo chí làm rùm beng lên, không muốn những kẻ hiếu kỳ sẽ đổ xô vào nhà ta. Con muốn tự tay mình điều tra chuyện này. Con sẽ tìm ra tung tích con quỷ và đưa mẹ trở về nhà.

- Con không thể làm được đâu Vũ ạ. Làm sao một mình con có thể đối đầu với con quỷ. Nếu nó ăn thịt con thì sao. Thôi không được đâu.

- Ba! Con năn nỉ ba, hãy để cho con đi cứu mẹ con. Con không thể ngồi khoanh tay mà chờ đợi được. Con sẽ nhờ nhà báo Vạn Thành cùng đi với con.

Ông Nhật Tân ngập ngừng như muốn nói điều gì nhưng nghĩ sao lại thôi.

Thoại Vũ nôn nóng:

- Böyle giờ ba nghỉ đi, mọi việc cứ để cho con lo. Nếu ngày mai chị giúp việc có hỏi mẹ, ba cứ nói đêm qua mẹ đến nhà một người bà con chơi có thể vài ngày mới trở về.

Nói với cha xong Thoại Vũ chạy về phòng và điện thoại ngay cho nhà báo Vạn Thành.

- Alô! Anh Thành hả? Anh đến nhà tôi ngay nhé, có việc rất gấp. Đến ngay nhé.

Nghe giọng nói gấp gáp và nhấn mạnh của Thoại Vũ, Vạn Thành đã linh cảm có điều gì đó không hay lại xảy ra cho gia đình nhà bác sĩ. Anh cấp tốc lên đường ngay, mặc dù lúc đó đã hơn một giờ khuya.

Tới nơi nghe lời kể của bác sĩ Vũ, Vạn Thành bóp trán suy nghĩ và đi tới đi lui.

- Tôi đặt giả thuyết thế này, con quỷ này có thù sâu gù với bác gái, nên mới hành động từ trước tới nay nó luôn dồn về phía bác ấy. Thứ hai, nếu con quỷ muốn giết chết bác ấy thì thiếu gì cơ hội để ra tay. Nó có thể giết bà ngay tại đây, sao lại bắt bác ấy đi?

- Bởi vậy, tôi hy vọng nó chưa giết mẹ tôi, có thể nó sẽ giam giữ bà ở đâu đó.

- Anh nói đúng, con quỷ không thể sống dưới lòng đại dương. Nó có thể ở trong hang đá, hoặc trên những hoang đảo ngoài kia.

- À! Điều mà tôi bất ngờ nhất. - Thoại Vũ nói. Tôi không ngờ con quỷ có thể nói được tiếng người. Mặc dù âm thanh của nó khàn đục, ô ô, nhưng tôi vẫn nghe được.

- Ngày xưa, ông bà ta có những câu chuyện về ma quỷ. Ma, quỷ cho là hiện thân của người chết nên ma, quỷ cũng có thể nói được tiếng người. Anh không nghe kể chuyện ma khóc đến kể lể đến nỗi nùng sao?

- Ủ! Trước đây tôi cho là chuyện hoang đường. Nhưng bây giờ thì tôi không biết lý giải làm sao cho có lý.

Con quỷ, giọng nói của nó chính tôi chứng kiến mà. Còn nữa, tại sao con quỷ lại không giết tôi. Tại sao? Đó là một câu hỏi cần có lời giải đáp.

- Anh Thành này, anh có thể đi cùng tôi không?

Vạn Thành nói không chút đắn đo:

- Đì chừ, tôi đâu thể bỏ qua dịp này và tôi cũng rất muốn giúp anh.

- Cám ơn anh, vậy để tôi liên hệ một người bạn, mượn tạm chiếc canô của anh ấy.

- Nhưng dù sao thì cũng phải chờ đến sáng đã. Chúng ta không thể liều lĩnh đi vào ban đêm.

- Thôi được. - Vũ thở dài. - Tôi sẽ lo canô và chúng ta sẽ lên đường ngay khi trời vừa hừng sáng.

Như dự định, hai người lên canô khi trời còn tranh tối tranh sáng, họ hướng mũi canô ra biển.

Nhấp nhô ngoài xa kia là những hòn đảo nho nhỏ, những vách đá cheo leo giăng đầy tổ yến.

Thoại Vũ cho canô chạy vòng quanh vách đá, anh lựa chỗ cho canô đậu lại rồi cùng Vạn Thành leo lên vách đá, thám hiểm xung quanh. Có một cái hang nhỏ, hai người đi vào, càng đi vào sâu, hang càng tối om. Cũng may Vũ đã chuẩn bị đèn pin. Anh vừa lấy đèn ra thì...

Bốp bốp... Cả Thoại Vũ và Vạn Thành chói với, xiểng niểng như có ai vừa dang tay tắt vào mặt.

Hai người ôm mặt chưa kịp hoán hồn thì tiếp theo... bụp... bụp... cứ như có ai đó đang quất mạnh vào người của cả hai vậy.

Vạn Thành và Thoại Vũ quay chân cắm đầu chạy ra bên ngoài.

- Ôi! Chuyện gì xảy ra thế.

- Hình như có ai vừa tát vào mặt tôi. - Thoại Vũ vừa thở vừa nói.

- Tôi cũng cảm thấy như vậy. - Vạn Thành nói.

- Chẳng lẽ ở đây có người?

- Nói chính xác hơn là có quỷ.

- Vậy mình có nên tiếp tục đi vào bên trong hay không? Vạn Thành nói.

Thoại Vũ đắn đo một chút rồi anh quyết định:

- Nếu anh ngại không vào thì tôi sẽ đi một mình.

Vạn Thành xua xua tay:

- Không! Không. Nếu anh vào thì tôi sẽ đi cùng chứ. Tôi đã đi cùng với anh rồi mà.

- Thôi được, mình hãy chuẩn bị mọi thứ cần thiết rồi hãy vào.

Thoại Vũ cầm đèn pin mở sẵn trên tay, tay bên kia anh cầm một con dao nhọn, tư thế sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống.

Cả hai lại bước vô hang với một thái độ thận trọng hơn trước.

Họ đi vào khoảng mười bước, và khi vùng ánh sáng nhạt màu đi, bóng tối bắt đầu bao phủ. Bất ngờ một bóng đen lao thẳng tới chiếc đèn, rồi tiếp theo là những bóng đen khác bay vụt qua đầu họ. Nhưng lần này nhờ chuẩn bị tinh thần từ trước, nên họ có phần nào bình tĩnh hơn. Thoại Vũ nhảy lùi lại mấy bước rồi liên tục quét đèn pin từ phía, những bóng đen bay loạn choạng.

Vạn Thành la lớn:

- Dơi! Những con dơi. Ôi, sao mà chúng to thế. Thật là khủng khiếp.

Thoại Vũ thở nhẹ một cái. Dơi, dù sao cũng chỉ là những con dơi, còn đỡ hơn con... nghĩ thế anh đã lấy lại tinh thần để đi tiếp.

Họ đi sâu vào bên trong nhiều hơn và thấy trong hang trống rỗng. Họ quay ra và nhìn xung quanh. Vách đá cheo leo trên đó treo đầy những tổ yến, Vạn Thành đề nghị:

- Vậy chúng ta ra những hòn đảo ngoài kia đi.

Thoại Vũ đồng ý và cả hai tiếp tục lên canô. Họ chọn một hòn đảo gần nhất chạy canô đến. Lang thang trên đảo mấy tiếng đồng hồ, họ không tìm thấy gì.

- Ta đến hòn đảo có nhiều cây cảnh kia đi. Vạn Thành đưa tay chỉ.

Thoại Vũ nhìn ra xa, có một hòn đảo màu xanh mượt.

Họ tiến lên.

Thoại Vũ và Vạn Thành lên đảo. Họ cẩn thận kéo canô lên bờ. Cả hai tiến sâu lên hòn đảo. Không khí ở đây yên lặng đến ghê người, ngoài tiếng hú của gió, chẳng có một chút gì thể hiện sự sống của con người.

Thoại Vũ thở dài:

- Chẳng lẽ chúng ta lại quay về trong tuyệt vọng. Trời ơi! Tôi thật sự lo quá, không biết bây giờ mẹ tôi ra sao rồi.

Vạn Thành lấy cái nón trên đầu xuống, cẩu thả lau mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt, ánh nắng như thiêu, như đốt. Vạn Thành nói:

- Chúng ta cố một chút nữa xem sao. Đi quanh đảo thám hiểm thêm tí nữa.

Thoại Vũ lắc chiếc bình nước đeo trên hông:

- Thôi chết, hết nước rồi anh Thành ơi. Để tôi quay lại canô lấy nước nhé.

- Thôi khỏi đi, anh đi ra lại mất thêm một khoảng thời gian nữa. Chúng ta cố một chút đi anh.

Họ đi sâu vào hoang đảo hơn nữa, cây cối ở đây mọc xanh um, khác xa với những hoang đảo họ vừa mới đi qua.

Một vài con thú rừng lao vút qua trước mặt họ, chúng vỗ cánh bay xao xác khi thấy bóng người lạ.

Vạn Thành đang đi, bỗng anh nín Thoại Vũ lại.

- Anh Vũ. Anh có nghe thấy gì không?

Thoại Vũ nhíu mày lắng nghe rồi anh lắc đầu khẽ.

Vạn Thành nghiêng nghiêng đầu, tai như cố hứng những tạp âm ồn ào xung quanh, mà phân tích.

- Hình như tôi nghe có tiếng suối chảy đâu đây. Tiếng nước róc rách, róc rách đó anh có nghe thấy không?

- Hình như là vậy. Chúng ta thử tìm xem. Thoại Vũ gật gù.

Cả Vạn Thành và Thoại Vũ đi về hướng có tiếng suối reo. Rồi cả hai cùng phát hiện ra một dòng suối nhỏ, nước trong veo. Họ chạy đến gần như vực mặt xuống dòng nước mát lạnh để tận hưởng cái cảm giác khoan khoái, dòng nước làm họ tỉnh hẳn người ra dưới cái nóng oi bức. Vạn Thành lấy tay vốc mộc vốc nước lên uống và kêu lên.

- Ôi! Nước suối ngọt quá. Thật là kỳ diệu, tôi chưa từng uống loại nước nào mà ngon như vậy. Anh thử uống xem.

Thoại Vũ ngần ngại, bởi anh vốn là bác sĩ, nên nhìn đâu cũng thấy vi trùng. Vạn Thành dường như hiểu ý anh nói:

- Cứ thử uống một ngụm đi bác sĩ, không chết đâu mà sợ. Hồi tôi còn trong quân đội, khi hành quân băng rừng lội suối, đã không biết bao nhiêu lần uống nước lã như thế này mà có chết đâu. Càng ngày càng khỏe như voi ấy chứ.

Thoại Vũ cười, miễn cưỡng vốc một vốc nước lên uống, mặc dù anh cũng đang rất khát, ngụm nước vừa thấm vào cổ, Thoại Vũ cũng phải ô lên:

- Ô! Thật là kỳ lạ, nước ở đây thật ngọt!

Vạn Thành lội hồn ra giữa dòng suối, anh mặc sức thỏa thuê vung nước lên khắp mặt. Tận hưởng cái cảm giác thoái mái đến tuyệt vời.

Thoại Vũ kiểm một tảng đá, ngồi ngâm chân xuống nước. Anh quan sát cảnh vật xung quanh. Thiên nhiên thật kỳ diệu, cứ như một bức tranh toàn mỹ, một màu xanh cây cối làm nền ở giữa là dòng suối trong vắt róc rách buồn trôi. Hai bên hoa đại mọc đầy, màu sắc sặc sỡ như tô điểm thêm cho bức tranh càng sinh

động. Thoại Vũ nghĩ thầm, ước gì mình không phải bận tâm về bất cứ chuyện gì thì đây sẽ là nơi anh tự mình thả hồn phiêu du, bay bổng cùng với những cảm xúc thật lâng mạn...

Chợt Vũ nghĩ ngay tới Lâm Giang, giá như giờ này có cô bé ở đây thì hay biết mấy. Thoại Vũ tưởng tượng ra cảnh thấy Lâm Giang đang tung tăng chạy hái hoa bên bờ suối.

Ôi! Đó sẽ là một bức tranh đẹp tuyệt vời.

A... a... a...

Một âm thanh vang vọng lên, làm cắt ngang luồng suy nghĩ của Thoại Vũ, anh đứng bật dậy như một cái lò xo.

Hòa lấn vào trong gió là một tiếng thét hãi hùng. Thoại Vũ quay sang Vạn Thành:

- Anh có nghe thấy gì không?

Thái độ của Vạn Thành cũng đang rất căng thẳng, anh đã nghe thấy tiếng thét.

- Có, tôi có nghe.

- Thả... thả... tôi ra...

Tiếng thét của ai đó lại vang lên. Cả Vạn Thành và Thoại Vũ không ai bảo ai, họ cùng lao lên, chạy về phía có tiếng thét. Họ chạy ngược lên phía trên dòng suối và phát hiện ra một cái hang đá, tiếng thét xuất phát từ nơi đó.

- Tôi... chết... mất... thôi...

Thoại Vũ kêu lên:

- Đó là tiếng của mẹ tôi.

Anh cầm đầu chạy như bay vào trong hang. Vạn Thành có phần tinh táo hơn, anh gọi giật giọng:

- Anh Vũ ơi, coi chừng, đê phòng con quỷ. Đây có thể là hang ổ của nó đó.

Thoại Vũ khung lại một lúc nhung rồi anh lại bước đi ngay. Lòng thầm nghĩ:

- Nếu có chết xin được chết cùng mẹ, mình không thể bỏ mặc mẹ trong lúc này. Nếu như con quỷ xuất hiện, mình đành chấp nhận đối đầu với nó.

Lòng hiếu thảo của một đứa con đã giúp Thoại Vũ vượt qua mọi nỗi sợ hãi. Anh tiếp tục đi vào trong hang. Ánh sáng từ bên ngoài rọi vào soi tỏ một khoảng không gian bên trong hang đá.

- Ai đó. Giọng nói run rẩy phát ra từ bên trong.

Thoại Vũ nhíu mày quan sát, anh phát hiện ra một người, gần như nửa nằm, nửa ngồi dưới đất. Tay chân hình như bị trói chặt, anh lao tới:

- Mẹ! Có phải là mẹ không?

Bà Minh Tuyền ôi iên khóc khi nhận ra Thoại Vũ.

- Vũ! Có phải con không! Trời ơi, tôi có mơ không đây?

Thoại Vũ ngồi xuống ôm mẹ vào lòng.

- Mẹ! Anh nghẹn ngào, nước mắt tuôn trào ra. Mẹ ơi! Con đến để cứu mẹ đây.

Vạn Thành đứng sau lưng, anh quay mặt giấu nhanh sự xúc động của mình, trước sự hối ngộ của hai mẹ con.

Thoại Vũ ôm chặt lấy mẹ trong lòng, anh nghẹn ngào nói:

- Mẹ, tha lỗi cho con, con đã không bảo vệ được mẹ để mẹ phải chịu khổ như thế này.

- Mẹ không trách con đâu. - Giọng bà Minh Tuyền yếu ớt - Trời ơi! Mẹ cứ tưởng là mình sẽ chết mất xác ở đây mà không ai biết.

Vạn Thành nói nhanh:

- Hãy cởi trói cho bác gái đi anh Vũ.

Thoại Vũ bây giờ mới sực nhớ, anh vội vàng buông mẹ ra. Cả Vạn Thành và Thoại Vũ cúi xuống gõ đoạn dây trên người bà Minh Tuyền ra. Bỗng nhiên một vùng tối bao phủ lấy họ, chút ánh sáng ít ỏi từ bên ngoài miệng hang rọi vào đường như bị che kín đi. Thoại Vũ và Vạn Thành cùng nhìn lên. Họ giật bắn cả người như vừa chạm phải điện. Trước mặt họ là một bóng đen cao to lạ thường, đã che khuất lối vào. Họ nhận ra con quỷ.

Cả Vạn Thành và Thoại Vũ cùng bật dậy, đứng ở thế thủ. Người họ toát mồ hôi hột. Những đôi mắt hướng về nhau, đầy lo sợ, ngờ vực xen lẫn kinh hoàng. Con quỷ tiến lên một bước, Vạn Thành nhảy lùi lại,

Còn Thoại Vũ, anh quỳ sụp xuống ôm chầm lấy mẹ như cố che chở cho bà.

Con quỷ dừng lại, nó nhìn Thoại Vũ rất lâu. Giần như không đếm xỉa gì đến sự có mặt của nhà báo Vạn Thành.

Thoại Vũ nhìn lại nó, như cố đoán những ý đồ sắp tới sẽ xảy ra với con quỷ. Nhưng thật lạ, anh nhìn vào mắt nó không thấy sự giận dữ, không hề thấy sự đối đầu.

Mà là một đôi mắt nhìn anh với cái nhìn da diết, đôi mắt như bộc lộ nỗi niềm thân thương sâu sắc.

Không khí im lặng, căng thẳng đến ngột thở. Thoại Vũ thấy người mình run lên bần bật. Anh nhắm mắt lại một chút, thầm cầu nguyện: xin trời phật giúp con thoát khỏi tai kiếp này. Giờ đây không ai có thể cứu con được ngoài phép màu của thượng đế. Xin người hãy rủ lòng thương cho ba sinh mạng bé nhỏ trong hang này. Chúng con không thể nào chống lại nổi con quỷ này.

Bà Minh Tuyền run lẩy bẩy, hai tay bấu chặt vào người Thoại Vũ, anh thì thầm:

- Mẹ đừng sợ, nếu có chết con sẽ chết cùng mẹ.

Giọng nói ồm ồm chợt cất lên:

- Đừng sợ... tôi không làm hại anh đâu.

Cả Vạn Thành và Thoại Vũ cùng giật bắn người lên. Họ nhìn quanh quất, ngoài họ ra chỉ có con quỷ, đâu có ai. Vậy tiếng đó là tiếng con quỷ ư? Thoại Vũ run run giọng:

- Ông... ông vừa nói với tôi.

Con quỷ gật đầu. Nó tiếp tục bằng cái giọng ồm ồm đặc biệt:

- Anh... Vũ... đừng sợ...

Thoại Vũ hết ngạc nhiên này, đi đến ngạc nhiên khác. Anh đứng bất động:

- Ông... ông cũng biết nói tiếng người... Làm sao ông biết tên tôi... Ông thật ra là ai?... Là người hay là... Anh ngưng lại giữa chừng, nhìn con quỷ đắn đo.

Con quỷ như hiểu được sự thắc mắc của anh. Nó gật đầu rồi nói:

- Anh có muốn biết sự thật không?

Thoại Vũ gật đầu, không suy nghĩ, trong đầu anh bao nhiêu câu hỏi đang đặt ra mà anh không thể giải đáp được.

Con quỷ quay lưng đi và nói:

- Hãy đi theo tôi.

Anh đã thấy bót cẳng thẳng. Con quỷ giờ đây dưới mắt anh không hề có một sự hung hăng nào cả.

- Để tôi cởi trói cho mẹ tôi.

Con quỷ quay phắt lại, giọng nó rít lên giận dữ đến bất ngờ:

- Bà ta không phải là mẹ anh...

Thoại Vũ ngạc nhiên trước sự phản kháng của con quỷ, anh lắp bắp:

- Mẹ của tôi thật mà.

- Không phải. - Con quỷ giận dữ khoát tay. - Bà ta không phải là mẹ ruột của anh. Anh hãy theo tôi gấp người này.

Thoại Vũ nhanh tay cởi trói cho bà Minh Tuyền và nói nhỏ:

- Mẹ hãy chờ con ở đây.

Bà Minh Tuyền níu tay Vũ:

- Đừng đi, con đừng đi Vũ ơi.

- Bà câm đi, nếu nói thêm một lời nào nữa, tôi sẽ bóp chết bà ngay. - Con quỷ kêu rít lên. Giọng nó vang lên như sấm làm cho mọi người run lên lẩy bẩy.

Bà Minh Tuyền rũ người xuống đất, Thoại Vũ thấy lòng rối bời, anh không hiểu chuyện gì sắp xảy ra cho mình. Và anh cũng không hiểu... không hiểu gì cả... tai cứ ù đặc đi Anh nhìn mẹ rồi bước theo con quỷ, Vạn Thành lao theo sau giờ đây anh như một người thừa, nhưng anh vẫn muốn là người được nghe tiếp câu chuyện huyền bí này.

Ra khỏi hang, con quỷ đi lên phía trên dòng suối. Nó bước đi, hai vai rũ xuống, như có một nỗi buồn đang đè lên người nó.

Sắp đến một gốc cây to, tỏa bóng mát bên dưới thảm cỏ có một người đang nằm, xung quanh bà phủ đầy hoa dại. Trên người bà đắp ngang một tấm da hổ lông vằn, mắt nhắm nghiền lại. Bà như không hay biết sự có mặt của ba người.

Thoại Vũ nhìn kỹ người đàn bà nằm dưới cỏ. Bà ta gầy gò, dường như chỉ là da bọc xương. Gương mặt xanh tái giống như người đã chết. Bà ta là ai? Tại sao con quỷ lại đưa mình đến gặp bà ta?

Con quỷ quay xuống, giọng nó dịu dàng nhỏ nhẹ:

- Mẹ! Mẹ ơi! Mẹ xem con đưa ai đến cho mẹ đây.

Cả Vạn Thành và Thoại Vũ hết sức ngạc nhiên khi thấy con quỷ gọi người đàn bà là mẹ. Họ không hiểu chuyện gì đang xảy ra?

Người đàn bà mở mắt ra, yếu ớt nhìn xung quanh, bà ta thấy hai người lạ đang đứng trước mặt, đôi mắt bà ta lóe lên một tia sáng nhỏ. Con quỷ nắm lấy tay người đàn bà với bàn tay đầy móng vuốt của mình. Mắt nó chứa chan một tình yêu thương vô bờ bến.

- Mẹ ơi. Con đưa Thoại Vũ về cho mẹ rồi đây. Anh ấy đang đứng trước mặt mẹ.

- Thoại Vũ! Người đàn bà kêu lên nho nhỏ, âm thanh trìu mến, sung sướng khó tả. - Đâu, Thoại Vũ đâu rồi? Bà ta đưa mắt nhìn hai người và không thể xác định ngay ai là Thoại Vũ. Rồi một lúc mắt bà dừng hẳn lại nơi Thoại Vũ, giọng bà nghẹn ngào.

- Có phải là Thoại Vũ đây không?

Thoại Vũ ngạc nhiên, nhìn chăm chăm vào mặt người đàn bà. Con quỷ nhìn hai người rồi gật đầu xác nhận:

- Mẹ đã nhận ra anh ấy rồi đó.

Rồi quay sang Thoại Vũ, mắt long lanh ngắn nước, giọng xúc động:

- Anh Vũ... đây, người nằm đây mới chính là mẹ của anh.

Thoại Vũ bàng hoàng, anh lắc mạnh đầu:

- Tôi không hiểu... tôi... không hiểu gì cả. Trời! Chuyện gì đang xảy ra với tôi vậy?

- Rồi từ từ anh sẽ biết.

Người đàn bà đưa tay với vào khống khí, như cố nắm lấy tay Thoại Vũ, mắt bà nhòa lệ, bà chồm lên như cố hết sức với chút hơi tàn của mình.

- Vũ! Vũ con tôi... con của mẹ. Hãy lại đây, lại đây cho mẹ được nắm tay con một lần.

Con quỷ nhìn Thoại Vũ như van xin:

- Xin anh hãy đến với mẹ... mẹ đã chờ đợi giây phút này lâu lắm rồi... Tôi van anh... hãy tin đi, đây là sự thật, người nằm đây chính là mẹ của anh. Bà sắp đi xa... mãi mãi rồi.

Thoại Vũ như bị thôi miên, anh bước về phía người đàn bà. Quỳ xuống rồi như có một tình cảm thiêng liêng kỳ lạ nào đó, Thoại Vũ cảm thấy người đàn bà này gần gũi vô cùng. Một tình cảm trào lên trong tim, anh nắm lấy tay bà run run.

Người đàn bà khóc, nước mắt lăn dài trên gò má nhăn nheo. Bà nhìn anh không chớp mắt. Đôi mắt chan chứa tình mẫu tử thiêng liêng. Bà nói sau một giây ngược lên nhìn trời:

- Giờ đây, có chết tôi cũng đã mãn nguyện lắm rồi. Cảm ơn trời còn thương để cho mẹ con tôi có ngày gặp hôm nay.

Thoại Vũ thấy tim mình nhói đau, người đàn bà nằm đây làm anh xúc động mãnh liệt. Tại sao bà biết tên mình. Tại sao.... tại sao?

Người đàn bà đọc được những dấu hỏi trong đầu Thoại Vũ, bà bóp nhẹ tay anh, giọng run run:

- Hãy tin đi, mẹ chính là mẹ ruột của con.
- Mẹ chính là mẹ ruột của con? Thoại Vũ nhắc lại câu nói. Con không hiểu chuyện gì cả.
- Đó là một câu chuyện rất dài, chuyện của ba mươi năm về trước.

Anh nghe có tiếng nấc lén phía sau, Thoại Vũ quay lại, anh thấy con quỷ đang quay lưng về phía anh, vai nó run lên bần bật. Nó đang khóc... khóc như một đứa trẻ.

Còn Vạn Thành, anh đứng chết trân nhìn những gì đang xảy ra xung quanh mình.

Người đàn bà cất giọng yếu ớt.

- Thoại Vũ, con có muốn biết rõ sự thật về con không? Con có muốn nghe một câu chuyện đã xảy ra cách đây ba mươi năm không?

Thoại Vũ gật đầu:

- Dạ có. Con rất muốn biết.

Người đàn bà ngược mắt nhìn lên vòm cây xanh, một chuỗi sự kiện trong quá khứ hiện về. Bà như thấy mình sống lại thời xa xưa.

Môi bà mỉm cười, nụ cười đầu tiên Thoại Vũ nhìn thấy:

- Tất cả bắt đầu bằng một chiếc khăn choàng. Chiếc khăn định mệnh, vào một chiều rất đẹp, lúc ấy mẹ là một nữ sinh trung học, trên đường đi học về, chiếc khăn quàng cổ bằng voan mỏng màu trắng, có điểm những chùm hoa dại màu tím hoa cà, chợt bị gió cuốn bay đi, và nó đã quàng vào cổ của một khách qua đường. Chính chiếc khăn ấy là chiếc khăn định mệnh của đời ta. Lần gặp gỡ ấy tạo nên mối nhân duyên giữa mẹ và cha con, ông Nhật Tân.

Thoại Vũ nghe tim mình đập mạnh. Trời! Người đàn bà này đã nói đúng tên cha mình. Vậy... bà ta là ai?

Lời người phụ nữ nhẹ nhẹ, đều đều, bà ta nói tiếp:

- Mẹ và cha con đến với nhau bằng một tình yêu hết sức mãnh liệt. Yêu như chưa bao giờ được yêu. Đó là những ngày tháng hạnh phúc nhất đời ta. Rồi sau đó ta mới được biết cha con đã có vợ. Người vợ do cha mẹ chỉ định mà không hề có một chút yêu thương. Họ đã sống với nhau năm năm rồi mà chưa có con. Cha con lại là con trai một, nên ông bà nội cần người nối dõi tông đường. Họ bắt ba con phải cưới thêm một người vợ nữa. Ba con lại là người nặng nợ ân tình, nên mặc dù người vợ ấy không sinh được con, nhưng để phụ bạc người ấy thì không đành lòng. Một bên phải buộc có hiếu với mẹ cha, một bên thì không nỡ phụ bạc. Cha con là người sống rất có tình, ông đã buồn bã, lang thang nhiều ngày, rồi vô tình gặp mẹ. Tình cảm nảy sinh. Sau đó ông bà nội và người vợ của cha con đã đem trầu cau đến nhà cưới mẹ về cho cha. Nói đến đây bà đưa mắt nhìn Thoại Vũ âu yếm.

- Chỉ một năm sau đó thôi. Bà dịu dàng nói. - Mẹ đã hạ sinh một bé trai khù khỉnh và đặt cho cái tên là Thoại Vũ.

- Trời ơi! Là sự thật sao? Tôi không ngờ được trên đời này tôi còn có một người mẹ khác.

Người đàn bà nắm áo Thoại Vũ, dùng chút hơi tàn của mình, cố gượng lên để nhìn anh cho rõ.

- Mẹ... mẹ không hề nói dối con đâu.

Thoại Vũ nhìn vào mắt bà, bỗng dung trong tim anh dâng lên một tình cảm khó tả. Anh không thể giải thích được. Nhưng anh đã tin và tin thật lòng vào những gì người đàn bà xa lạ này nói.

Khi sinh con ra, mẹ những tưởng rằng mình là người đàn bà hạnh phúc nhất trên trần gian này. Cả nhà ai cũng thương yêu và nhất là ông bà nội. Và cũng chính vì tình yêu mà mọi người dành cho mẹ con mình, đã tạo cho mẹ nghịch cảnh ngày hôm nay.

- Tại sao? - Thoại Vũ nôn nóng hỏi.

- Vì người vợ lớn của cha con đã đem lòng ghen ghét với mẹ. Bà ta kiếm cách dằn mặt mẹ rất nhiều, nhưng mẹ vì cha con nên cam tâm chịu đựng tất cả. Rồi mẹ lại có thai lần thứ hai, cả nhà vui mừng khôn xiết. Nhưng... - Người đàn bà nắc lên, giọng đau đớn. - Nhưng khi mẹ sinh ra đứa thứ hai thì... trời ơi... nó không bình thường như bao đứa trẻ khác. Mà... Bà đưa tay chỉ về phía con quỷ đen.

Thoại Vũ quay lại nhìn. Cả Vạn Thành cũng vậy. Họ không ngờ con quỷ kia lại chính là do con người sinh ra.

Giọng người phụ nữ đẫm nước mắt, bà kể:

- Lúc đầu mẹ cũng chẳng biết tại sao mẹ lại có thể sinh ra một đứa con lông lá, mặt nửa người nửa quỷ kia. Cả nhà gần như sợ điếng hồn, mọi người bàn phải giết nó đi. Hoặc vứt nó đi đâu đó. Cha con thi khủng hoảng tinh thần trầm trọng, ông lang thang suốt đêm ngoài đường. Mẹ đã khóc hết nước mắt vì dù cho nó có là quái thai đi nữa nó cũng là một phần nùm ruột của mẹ. Mẹ không dành lòng vứt nó. Và đêm hôm đó bà Minh Tuyền đã nói với mẹ nếu mẹ không vứt nó xuống biển bà ta sẽ làm việc đó. Còn nếu không thì mẹ sẽ ra đi mãi mãi với một đứa con quái thai này. Lúc đó, con chỉ là một đứa bé lên hai tuổi, mẹ đau như có ai đâm vào tim mình khi đành phải xa con. Nhưng mẹ nghĩ dù sao con cũng là một đứa trẻ bình thường, mọi người sẽ chăm sóc cho con. Còn đứa thứ hai, đứa con bất hạnh này chỉ có mẹ là người chăm sóc cho nó.

Bà ngừng lại một chút như lấy hơi thở rồi nói tiếp:

- Đêm hôm đó bà Minh Tuyền đã tạo ra một hiện trường giả ở bãi biển, dàn cảnh như mẹ đang ôm đứa con thứ hai tự tử. Rồi bà bỏ mẹ con ta lên canô với một cái thuyền thúng. Bà chở hai mẹ con ta ra khơi và cho hai mẹ con xuống thuyền. Bỏ thêm một ít thức ăn và nói: - Sinh mạng của mẹ con cô phụ thuộc vào trời, sống và chết chỉ cách nhau gang tấc. Mẹ đã quỳ xuống van xin bà ta chăm sóc Thoại Vũ. Bà ta hứa. Rồi cuối cùng trước khi đi, bà ta nói cho mẹ biết một điều bí mật khủng khiếp, là bà ta đã ghét cay, ghét đắng mẹ từ khi mẹ bước vào nhà. Bà ta đã rắp tâm trả thù. Vì là một bác sĩ sản khoa rất giỏi, nên một ngày kia bà đã lấy được tinh trùng của một con khỉ lớn gọi là hắc tinh tinh. Bà ta đã cho mẹ uống thuốc ngủ và thực hiện cuộc thí nghiệm trên người mẹ. Cuối cùng mẹ đã thụ thai và sinh ra một đứa con nửa người nửa khỉ.

Thoại Vũ không biết mình đã khóc tự bao giờ. Nước mắt anh ướt đẫm áo. Câu chuyện đã làm cho anh xúc động.

Thoại Vũ quỳ xuống, anh ôm lấy người đàn bà chỉ còn da bọc xương.

- Mẹ! Trời ơi! Đây là mẹ của tôi sao? Mẹ ơi! Sao số phận khắc nghiệt lại đến với mẹ thế. Sao ông trời lại bất công quá vậy. Mẹ tôi có tội tình gì, sao dày đọa bà một kiếp người như vậy. - Thoại Vũ khóc như mưa, anh hoàn toàn tin vào sự thật câu chuyện này. Một người đàn bà xa lạ như thế này, không thể bị ra một câu chuyện mà trong đó tên của mỗi người đều rất gần với Vũ.

Người đàn bà khóc lặng lẽ:

- Kiếp này mẹ tưởng chừng như không bao giờ còn được gặp con nữa. Vậy mà nhờ ơn trời...

Thoại Vũ áp bàn tay gầy khô của bà lên má mình. Một tình cảm triền mòn anh dành cho mẹ. Tình mẫu tử thiêng liêng không có gì thay thế được. Từ trong sâu thẳm trái tim họ đã cảm nhận được điều đó.

- Mẹ ơi! Con thật có lỗi con thật là bất hiếu đã để cho mẹ phải sống thế này.

- Con nào có lỗi gì. Nếu không có ngày hôm nay, con cũng không biết được sự thật phũ phàng này. Lẽ ra mẹ cũng không nói đâu, nhưng nghĩ mình gần đất xa trời rồi, mẹ đành nói sự thật cho em con biết. Nhìn nó ghê gớm như vậy nhưng nó cũng có dòng máu của mẹ trong đó. Nó được mẹ dạy dỗ từ nhỏ nên cũng biết nói được tiếng người. Khi nghe mẹ kể câu chuyện, nó đã tìm cho bằng được đến nhà của cha con. Nó đã biết con là anh nó cũng như biết người đàn bà kia là ai. Nó đã trả thù, mặc dù mẹ hết sức can ngăn.

Thoại Vũ nhìn về phía con người đằng kia. Anh không ngờ anh có một đứa em cùng mẹ như vậy.

Người đàn bà thở hắt hơi, níu lấy tay Vũ và nói:

- Cha con vẫn khỏe chứ?

- Dạ, cha vẫn khỏe.

- Cho mẹ gửi lời vĩnh... biệt cha con. Mẹ phải đi đây... các con... ở lại...

Người đàn bà từ từ nghiêm đầu sang một bên trút hơi thở cuối cùng. Thoại Vũ hét lên:

- Mẹ! Mẹ ơi! Đừng bỏ đi nhanh như vậy. Con còn chưa trả hiếu cho mẹ.

Con quý lao tới, nó ôm chầm lấy bà đau đớn tột cùng. Nó không khóc, chỉ ôm xiết lấy mẹ. Tất cả nỗi đau như trút hết vào trong mắt nó.

Vạn Thành ngồi vật xuống đất, mắt anh cay xè. Cả đời đi làm báo, chưa bao giờ anh nghe hoặc chứng kiến một câu chuyện đầy bi kịch như vậy. Chuyện tưởng chừng như không thể xảy ra được.

Thoại Vũ bỗng nghe tiếng cười man dại từ xa vọng lại. Anh nhìn lên, đằng xa, bà Minh Tuyền vừa chạy vừa cười nắc nẻ, bà hái hoa vung lên cao, rồi cười, bà ta đã phát điên.

Thoại Vũ có ý đưa xác mẹ vào đất liền. Nhưng con quý nhất định không cho và nói:

- Cả một đời mẹ đã gắn bó với hòn đảo này. Vậy thì hãy để mẹ nằm lại đây mãi mãi. Để em được chăm sóc mẹ.

Ngôi mộ được phủ đầy hoa dại. Trước lúc chia tay, Thoại Vũ nói với con quý, giờ đây anh nhìn kỹ ngoài vóc dáng to lớn, đầy lông lá, nó còn có một gương mặt rất giống người. Nó không dữ tợn như người ta nghĩ.

- Em muốn vào đất liền ở không?

Con quý buồn bã:

- Vói hình hài này, tôi có thể ở chung với con người sao? Thôi anh cứ về đi. Tôi ở lại đây với mẹ.

- Thôi được. Thỉnh thoảng anh sẽ sang đây thăm mẹ và thăm...em.

Thoại Vũ đưa bà Minh Tuyền lên canô bà ta giờ đây là một người điên. Vũ không biết mình nên thương hay nên ghét bà. Người đàn bà độc ác, đã vì lòng ganh tị, ghen ghét của mình mà hại đời một người khác. Giờ đây thì Vũ đã hiểu tại sao gia đình anh luôn có một không khí nặng nề và lạnh lùng như vậy, ba mẹ anh vì sao không hạnh phúc và tại sao anh chưa hề cảm thấy được mẹ yêu chiều như bao trẻ khác.

Vạn Thành nhìn Thoại Vũ và nói:

- Thỉnh thoảng chúng ta sẽ lại ra hòn đảo này. Tôi thật sự bàng hoàng với những gì vừa chứng kiến.

Họ tạm biệt. Con quý đứng đó cho đến khi bóng nó chỉ là một chấm đen nhỏ xa tít. Vạn Thành lên tiếng:

- Chắc cha anh chưa biết được sự thật của câu chuyện này đâu. Ông ấy cứ nghĩ là mẹ anh đã tự tử chết rồi.

Thoại Vũ nhìn xa xăm:

- Thảo nào, tôi thường thấy cha hay ngầm nghĩa một chiếc khăn voan màu trắng có điểm bông dại màu tím hoa cà. Thì ra đó chính là chiếc khăn định mệnh đã đưa mẹ về với cha. Nhưng cũng chính chiếc khăn đó đã làm cho cuộc đời của mẹ trở nên bất hạnh như thế này.

- Và câu chuyện con quý đen, tôi kết thúc ở đây. Tôi không muốn mọi người biết chuyện này. Vạn Thành nói. - Nếu biết, người ta sẽ đổ xô tới đây và săn lùng nó, với nhiều mục đích khác nhau.

- Phải đó. - Thoại Vũ nói. - Cuộc đời nó đã quá nhiều bất hạnh rồi. Nó được sản sinh từ lòng hận thù, ghen ghét của con người. Chúng ta không nên làm cho nó đau đớn thêm. Sự phản nổ của nó sẽ không lường trước được đâu.

Cả hai cùng im lặng nhìn ra biển. Trong đầu Vạn Thành nghĩ, đây là lần đầu tiên anh điều tra mà không viết thành báo để kết thúc câu chuyện.

Còn Thoại Vũ, anh nghĩ rằng người mà anh có thể chia sẻ được câu chuyện này chỉ có một, người đó chính là Lâm Giang.

Người con gái anh yêu, niềm hạnh phúc duy nhất của đời anh.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXXIII: Bí Mật Ánh Trăng Khuya -Phần I

- Mẹ kiếp, nằm hoài không ngủ được, hay là dậy kể chuyện ma nghe đi. Tôi có biết chuyện này hay lầm. Lời đề nghị được hưởng ứng ngay. Cả toa xe nhao nhao ngồi dậy vây quanh người thanh niên vào giữa. Thích thú vì bỗng trở thành nhân vật quan trọng. Anh ta đằng hắng mấy tiếng trước khi lên giọng kể:

- Xóm tôi, có một khu nghĩa địa nổi tiếng có lăm ma nhiều quỷ. Ai đi ngang qua đó không ít thì nhiêu cũng một lần bị chúng nhát cho thất kinh hồn vía. Duy có bác Bảy của tôi là không tin. Một đêm theo lời thách thức của bạn bè, bác xăm xăm tiến vào nghĩa địa, tay cầm theo cây đèn pin nhỏ.

Đi lòng vòng một hơi chẳng thấy gì, bác của tôi lâm bầm mắng:

- Đúng là tin vit. Ma quỷ gì đâu chứ!

Vừa dứt lời, bác bỗng thấy xa xa trước mặt thấp thoáng bóng đèn vong đến, tiếng cười nói xôn xao. Tò mò, bác bước nhanh về hướng ấy. Thì ra là một đám cưới. Chà! Ai mà mời khách vào cái giờ khuya khoắt như vầy nhỉ?

Bác tôi lạ lẫm vô cùng.

Một người bước ra, tình cờ nhìn thấy bác tôi liền mỉm chào, vui vẻ. Đang cơn khát, sẵn lời mời, bác tôi không khách sáo bước vào ngay. Vị chủ nhà này mới hiểu khách làm sao. Họ mời bác tôi ăn tối tấp. Xong rồi còn mời bác tôi lên giường ngủ nữa.

No say, bác tôi vui vẻ lên giường đánh một giấc cho đến sáng. Đến khi tỉnh dậy... chà... người thanh niên chợt dừng, hạ giọng:

- Mọi người có biết bác tôi nhìn thấy gì không? Trời ơi, bác tôi thấy mình đang nằm trên một ngôi mộ mới chôn. Miệng ngậm đầy đất sét. Lạ quá! Bác tôi chạy loạn ra đường cầu cứu. Bấy giờ những người bạn của bác tôi mới tìm thấy bác. Họ bảo suốt một đêm dài đốt đuốc đi tìm bác khắp nghĩa địa nhưng không thấy. Sau chuyện này, bác của tôi bị bệnh chẳng bao lâu thì chết, khùng khiếp chưa?

- Xì!

Người thanh niên chưa dứt tiếng, một người khác đã trèo móm:

- Chuyện vậy thì có gì mà ly kỳ, ghê gớm. Nghe tôi kể nè. Hồi đó, ngoại của tôi từng bán bánh cho ma đó.

- Thật sao?

Những đôi mắt hiếu kỳ quay lại:

- Bán bánh cho ma à? Chuyện thế nào? Kể đi.

- Ủ vầy nè! Người kia lên tiếng kể - Số là hồi đó, ngoại của tôi đi bán rất sớm. Mới ba bốn giờ bà đã quẩy một gánh đầy bánh chuối ra chợ bán. Hôm nào trên đường đi, bà cũng bị mấy người chặn lại mua. Bà bán, nhưng khi về đến tiền thì thấy toàn là giấy tiền vàng bạc âm phủ. Bà tức quá mắng ngày sau đi bán, bà đem theo một xô nước. Ai mua là bà lấy tiền ném ngay vào, tiền chìm mới bán, tiền nổi thì trả lại ngay.

- Sao tiền nổi lại không bán thế? - Một người không hiểu.

Một người khác chen vào.

- Có vậy mà cũng hỏi. Tiền nổi là tiền ma chứ sao.

- Trời ơi, ghê quá! Người vừa tờ mờ lè lưỡi.

- Chưa ghê lắm đâu. Một thanh niên rất đẹp trai, nãy giờ ngồi yên lặng trên ghế nghe mọi người xì xào bàn tán, giờ mới ngẩng đầu lên, cái giọng trầm trồ.

- Chuyện tôi sắp kể đây còn kinh khiếp hơn gấp trăm lần câu chuyện mọi người vừa nghe nữa.

- Chuyện gì mà ghê vậy?

Một lần nữa đám người háu chuyện quay hết sang người thanh niên lạ. Nhẹ mỉm một nụ cười, anh ta từ tốn kể. Giọng anh ta trầm ấm, thật hay. Câu từ mạch lạc, nhấn nhá như một phát thanh viên kể chuyện trên đài.

- Chuyện của thằng bạn tôi. Hôm đó, nó cũng đi xe lửa, trên một chuyến tàu đêm thế này. Nhưng... thằng bạn tôi giàu có lại sang trọng. Hắn mua toa nằm hạng nhất. Cả toa mà chỉ có một mình nó mà thôi.

Ngung lời kể, người thanh niên đưa mắt nhìn quanh một lượt. Thích thú thấy mọi người mở tròn đôi mắt, nghe như nuốt lầy từng lời mình kể.

- Trên chiếc giường đơn êm ấm, gã ngủ thật ngon. Đến nửa đêm, bỗng nghe bàn tay mình chạm phải một vật gì lành lạnh. Chắc cô tiếp viên đem khăn ướt lạnh đến cho mình lau mặt, thằng bạn của tôi cầm lấy. Ủa? Không phải khăn lạnh mà là... một cục nước đá tròn tròn. Lạ quá! Thằng bạn của tôi mở mắt ra rồi hé lén một tiếng rụng rời. Trời ơi, trên tay nó không phải là cục nước đá mà là... một cái đầu lâu...

- Ối trời... Ném mạnh luôn cái đầu lâu xuống đất, thằng bạn tôi ôm ngực rụng rời. Hồi lâu bình tâm lại, hắn oán thầm: "Hắn là trò đùa của một kẻ muôn hại mình. Không thì sao tự nhiên trên giường lại có đầu lâu chứ? Hừ! Đùa gì ác độc kiểu này. Rủi gặp người yếu tim hắn là đã sợ chết rồi".

Lâm bầm mắng mấy câu, thằng bạn của tôi lồm cồm bò ra phía cạnh giường ngoài nhìn xuống. Cái đầu rơi mạnh như vậy chắc vỡ đôi rồi.

- Ôi!

Một lần nữa, thằng bạn của tôi té ngửa ra sau vì bất ngờ, không phải cái đầu lâu mà là một cô gái đẹp, đẹp tuyệt trần.

Sau nụ cười xã giao, cô gái nói với bạn tôi bằng cái giọng trong như sương sớm. Rằng mình vì sa cơ lỡ vận, không tiền mua vé nên mới lén trốn vào trong toa xe của hắn đi nhở.

Thường ngày, thằng bạn của tôi cảnh giác rất cao. Nhưng hôm nay, không hiểu sao trước mặt giai nhân gã bỗng trở nên nhẹ dạ một cách bất ngờ. Dễ dàng nhận lời cho cô gái ở lại, xong gã như chợt nhớ ra, cúi xuống gầm giường tìm kiếm. Lạ thật, cái đầu lâu mới đó đã biến mất tiêu rồi!

Thoáng hoang mang, nhưng thằng bạn của tôi gạt đi ngay. Sẵn có máu "ba mươi lăm", nó quay sang tán tỉnh giai nhân. Đến nửa khuya thì cô gái đồng ý lên giường với hắn. Ôm cô gái vào lòng, gã mới nhận ra thân thể cô ta lạnh như băng, chẳng khác gì cái đầu lâu lúc nãy. Böyle giờ thằng bạn của tôi mới nhớ ra, cửa toa tàu bị mình cài chết bên trong, cô gái và cái đầu lâu sao có thể vào được nhỉ? Ôi! Có khi nào... là ma chăng?

Chợt hiểu ra... đã quá muộn, thằng bạn tôi chưa kịp la đã thấy từ miệng cô gái mọc ra hai chiếc răng nanh nhọn hoắt. Đôi mắt ngầu tia máu, cô ta từ từ cuộn xuống cổ bạn tôi toan hút máu. Thời may lúc đó tiếng gỗ cửa vang lên.

Mọi tiếng động đều vắng bặt. Thậm chí cả hơi thở cũng không còn. Chẳng hẹn mà tất cả mọi người đều ngồi sát vào nhau. Chân co cả lên ghế, như thể con ma trong câu chuyện kể của gã thanh niên kia có thể nhảy ra ngoài, dùng chiếc răng nanh cắm xuống cổ mình. Đây mới đúng là câu chuyện ma hãi hùng kinh dị nhất.

Sợ, nhưng vẫn muốn nghe. Phần cuối câu chuyện thế nào? Người bạn ấy có được tiếng gỗ cửa kia cứu thoát? Liệu anh ta có la lên và con ma có sợ người soát vé mà biến đi? Hay vẫn tiếp tục hút máu người bạn ấy, xong rồi lại chuyển sang hút máu người soát vé tàu?

Ôi hồi hộp quá! Mà... gã thanh niên này, như thể trêu người chọc tức cả đám đông, không kể tiếp mà chỉ cười cười nhìn mọi người.

- Kể tiếp đi... - Cuối cùng, nôn nóng quá, một người lên tiếng giục.

Đám đông nhao nhao theo.

- Phải rồi, kể tiếp đi. Cuối cùng ra sao hả? Họ có chết không?

- Cuối cùng thì... - Người thanh niên vui vẻ. - Tôi xin lỗi mọi người, tôi không được phép kể tiếp đâu.

- Sao thế? Đám đông tức giận.

Người thanh niên mỉm cười:

- Ừ trong lúc nhất thời, tôi không kịp nghĩ ra. Vâ... dù có nghĩ ra tôi cũng phải bảo vệ quyền lợi cho tuần báo Tia Sáng. Mọi người nếu muốn biết được hết câu chuyện, xin hãy đón đọc tiếp tuần báo "Tia Sáng" sẽ phát hành vào chủ nhật này. Nó nằm trong câu chuyện ma "Chuyến tàu đêm" của tác giả Kỳ Phương.

- Chỉ là chuyện ma được hư cấu thôi ư? - Giọng một người thất vọng.

Một người khác biết chuyện xen vào:

- Thị ra, anh là Kỳ Phương tác giả kiêm phóng viên nổi tiếng của tuần báo Tia Sáng. Thật là ngưỡng mộ.

- Tôi thích các phóng sự điều tra cũng như thích đọc tiểu thuyết ma của anh lắm.

- Xin cảm ơn. Kỳ Phương gật đầu cười khiêm tốn. Tôi không muốn lộ thân phận cũng không phải đem câu chuyện ma ra kể quảng cáo cho tuần báo của mình. Chỉ tại thấy mọi người thích nghe chuyện ma quá, nên mới ngứa miệng kể thôi. Thật ra... câu chuyện "Chuyến tàu đêm" này, tôi chỉ vừa viết được bảy kỳ. Phải còn hơn ba kỳ nữa mới hết. Hiện tại, tôi vẫn chưa nghĩ ra phần kết cuộc nên không kể tiếp được. Mong mọi người thông cảm.

Ánh mắt chân thành, giọng nói hiền hòa của Kỳ Phương đã chinh phục được lòng người. Như quên mất kết cuộc câu chuyện còn đang hấp dẫn, mọi người hiếu kỳ vây kín lấy anh. Một tác giả lừng danh viết tiểu thuyết ma, làm rỏn tóc, đứng tim hàng trăm khán giả.

- Kỳ Phương hè, anh viết nhiều chuyện ma hay vậy, có khi nào gặp ma chưa? Một đứa bé trạc mười ba, mươi bốn lên tiếng hỏi.

Đám đông cũng nhìn chờ nghe câu trả lời kỳ thú.

- Chưa! Kỳ Phương lắc đầu nói. Dù có một lần, tôi tưởng mình đã được gặp ma rồi.

- Có phải lần anh về tìm hài cốt bà cô của mình rồi tình cờ tìm ra kho báu trong ngôi nhà mô ông hội đồng không? - Một người ra vẻ thành thạo.

Kỳ Phương gật đầu, người ấy lại hỏi:

- Thế... anh có chinh phục được cô cháu gái ông hội đồng như đã hứa với khán giả không?

Kỳ Phương nhẹ nhún ai, cười mỉm:

- Nếu tôi phải thực hiện hết y như lời hứa của mình... chắc hẳn tôi có đến một trăm cô người yêu mến.

- Anh lanh man, đào hoa quá đấy. - Một người như ganh tỵ.

Đứa bé lai chen vào:

- Kỳ Phương ơi, anh nói cho em biết đi. Thế gian này có ma không hả?

- Không có đâu bé cưng. Kỳ Phương nhẹ véo má nó. - Ma chỉ là một sản phẩm tưởng tượng của những nhà văn bọn anh thôi.

- Thật sao? - Đứa bé như mừng rỡ. - Vậy mà mẹ của em lại bảo là thế gian này có ma. Bà không cho em về quê nghỉ hè như đã hứa. Bà bảo dưới quê bây giờ có một con ma, nó đang hoành hành ăn thịt người ta đấy.

- Im đi... Một người đàn bà, có vẻ như là mẹ của đứa bé lên tiếng nạt. Con nít con nôi biết gì. Về chỗ ngồi mau... sắp đến rồi đấy.

Nói rồi, bà nắm tay con lôi xêch đi, mặc cho nó có ngoại đầu nhìn lại. Đường như... còn nhiều chuyện để kể với Kỳ Phương lắm.

Người mẹ và đứa bé đi rồi, mọi người cũng giải tán trở về vị trí của mình. Chà! Thời gian trôi nhanh thật, mới nói tào lao mấy chuyện đã sáng rồi.

Điều xa ánh dương hồng nhô cao lên khỏi ngọn cây, không đầy mười lăm phút nữa tàu sẽ về đến bến.

Ngả đầu ra ghế, Kỳ Phương kín đáo che miệng ngáp. Vậy là mất đứt một đêm uổng phí, khô cả miệng, thức trắng cả mắt không thu hoạch được gì. Câu chuyện chuyến tàu đêm vẫn không tìm ra kết cuộc cho thỏa đáng. Chuyến đi này... xem ra vô bổ quá!

Mọi người nếu ai từng đọc thời báo Tia Sáng hẳn không lạ với cái tên Kỳ Phương. Từ sau bài phóng sự "Con ma truyền kiếp" tên tuổi của anh đã nổi càng thêm nổi. Nhận thấy đề tài ma đã khiến cho số lượng báo của mình bán chạy gấp đôi, ban biên tập quyết định chuyển hẳn Kỳ Phương từ chuyên mục Phóng sự

điều tra sang chuyên mục "Ma".

Không cần biết truyện hư cấu hay phóng sự thật trăm phần trăm. Họ chỉ cần những bài báo của anh liên quan đến những con vật vô hình, chưa ai gặp nhưng đều rất kinh sợ ấy là được.

- Nay anh... tôi không đồng ý với cách nói của anh đâu. Một thanh niên ngồi cạnh Kỳ Phương, chợt rụt rè lên tiếng sau hơn ba phút ngập ngừng.

Kỳ Phương quay lại, lật lùng:

- Không đồng ý với cách nói của tôi ư? Vì sao thế?

Đôi mắt mờ to nhìn thẳng vào mặt Kỳ Phương, anh ta chậm rãi buông từng tiếng một.

- Vì thế gian này thật sự có ma tồn tại. Chính mắt tôi đã thấy.

- Chính mắt anh đã thấy ư? Ôi... - Đôi mắt sáng lên, Kỳ Phương dứt hẳn cơn buồn ngủ. - Lúc nào? Ở đâu thế? À... anh có thể vui lòng cho tôi biết tên không?

Người thanh niên vẫn giữ thái độ chậm rãi, khoan thai:

- Tôi tên là Vân Phi, người cùng làng với người mẹ và đứa bé kia.

- Sao? - Đôi đồng tử tròn tròn, Kỳ Phương vụt nắm lấy tay người đối diện. - Cùng làng với đứa bé à? Không lẽ chuyện con ma hoành hành ăn thịt người là có thật?

Vân Phi gật đầu. Đôi mắt mờ xa, anh đưa Kỳ Phương ngược dòng xe lửa trở về cái làng quê hút gió của mình.
...

Lắc rắc, lắc rắc...

Cơn mưa đêm dai dẳng, tưởng chừng không bao giờ dứt. Nép mình sau hàng rào dâm bụt, Vân Phi nghe hai hàm răng của mình va vào nhau lập cập. Lạnh quá! Nhưng anh quyết không bỏ cuộc. Băng mọi giá, đêm nay Vân Phi phải bắt cho được con vật khốn kiếp kia.

Ba ngày nữa là đám cưới của anh, mọi việc đã chuẩn bị, sắp đặt đâu vào đó. Vậy mà... dùng một cái, vào giờ chót lại xảy ra sự cố.

Đó là chuyện bốn mươi chú gà giò, vàng ươm béo mập được nuôi để giành giết thịt đãi quan khách trong ngày hôn lễ bỗng lăn đùng ra chết.

Không phải ngẫu nhiên, cũng không do dịch bệnh, Vân Phi biết rõ điều này từ ngày đầu tiên. Khi đàn gà của mình bị chết có năm con. Rõ ràng trên cổ chúng có những dấu răng cắm pháp vào.

Ngỡ chồn, chó. Đêm hôm sau Vân Phi cài kín chuồng trại. Đặt thêm bẫy gà, Vân Phi quyết trị cho con vật mất nết kia một trận cho bõ tật. Đừng đợi chờ vào vật nuôi mà mang họa vào thân.

Nhưng... con vật thật tinh khôn. Ba ngày liên tiếp, dù cho Vân Phi cài đặt tinh tế cách nào... nó vẫn biết đường né tránh. Không chỉ thế, nó còn xoi sạch chuồng gà của anh luôn. Sáng sáng ra, nhìn những con gà bị hút hết máu nằm chết la liệt khắp sân, Vân Phi đau lòng khủng khiếp.

Vút!

Một cái gì trăng trăng chợt ngang đầu làm cắt ngang dòng suy nghĩ của Vân Phi. Nó đấy! Giật mình, anh thầm nghĩ. Con dao nắm chặt trong tay, Vân Phi từ từ vạch tán lá bước vào.

Ôi! Bàn chân còn lơ lửng trên không, Vân Phi đã chết điếng té nhào. Trời ơi... không phải chồn, không phải chó... mà là một con ma...

Phải! Một con ma trắng toát từ đầu đến chân, gương mặt gồm ghiếc đầy nanh nhọn. Vừa bước vào đã chụp ngay một con gà đưa lên miệng mình cắn mạnh, hút máu tươi chún chụt.

Phải chạy khỏi nơi này lập tức. Bản năng sinh tồn bảo Vân Phi như thế. Nhưng... cơ thể của anh lại không còn nghe lời anh bảo nữa rồi. Nỗi sợ hãi khiếp đảm đã làm chân cẳng anh rụng rời, mềm nhũn không thể đứng lên để chạy. Vân Phi chỉ còn một cách thụt lùi.

Rắc!

Một cành cây gãy dưới chân. Đึng hồn, Vân Phi ngồi im, nín lặng, nhưng con ma đã nghe động quay đầu lại. Dưới ánh trăng mờ ảo, Vân Phi nhìn thấy rõ, hai con mắt nó lồi hẳn ra ngoài như hai cái chung to.

Miệng đầy máu đỏ.

- Đừng giết tôi... đừng giết tôi...

Thấy con ma trừng mắt ngó mình, Vân Phi sợ quá, vội chắp tay sụp quỳ như thể té sao. Một lúc, chợt nhớ ra, anh lai lầm rầm đọc câu thần chú từng thuộc nhờ nghe trộm của ông thầy Bảy. "Án ma ni bát nị hông. Nam mô a di đà Phật".

Câu thần chú lẩn lời niệm Phật đều không có tác dụng, con ma chẳng lộ chút sơ hãi nào. Từng bước, nó tiến tới gần Vân Phi hơn.

- Không... - Chống tay xuống đất, Vân Phi thụt lùi về phía bờ sông, trong tích tắc giữa sự sống và cái chết, anh gom hết bình tâm gọi lớn:

- Cứu tôi... bó người ta...

Vân Phi không hé được trọn câu. Bàn tay lồng lá của con ma đã bịt miệng anh. Hơi thở phì phò, từ miệng nó tỏa ra một mùi tanh tuối. Rồi một bàn tay nâng bổng Vân Phi lên như một con gà. Nó cắm pháp chiếc răng vào cổ anh thật mạnh.

- Á!

Hét lên một tiếng to, Vân Phi té nhào bất tỉnh. Chuyện gì đã xảy ra với mình sau đó Vân Phi không nhớ nổi. Khi tỉnh lại, anh đã thấy mình đang nằm trong bệnh viện.

- Ôi Vân Phi... anh đã tỉnh rồi... thật là may quá!

Giọng một người con gái trong veo, mừng rỡ. Vân Phi quay đầu lại. Phải hon một phút anh mới nhận ra cô là Trinh Trinh, vợ chưa cưới của mình.

- Có chuyện gì vậy em, sao anh lại ở đây? Vân Phi ngạc nhiên.

Trinh Trinh trìu mến lau mặt cho anh:

- Em không biết, sáng này qua nhà anh thì bắt gặp anh té xỉu dưới hàng dâm bụt. Sự quá, em tri hô lên,

mọi người ùa chạy lai mói hay anh đã bị con chó cắn vào cổ một vết sâu.

- Chó sói ư? - Bây giờ Vân Phi mói nhớ ra. Anh lắc đầu la lớn. Không, không phải chó sói đâu. Mà là ma, một con ma. Chính mắt anh trông thấy rõ ràng.

- Vâng. - Ngõ anh tâm trí vẫn còn u mê sau cơn xỉu, Trinh Trinh không cãi. - Để em lấy nước cho anh uống?

- Bác sĩ đang truyền nước biển cho anh đấy à? - Đưa mắt nhìn vào ống kim nơi cổ tay mình, Vân Phi nói. Trinh Trinh đút cho anh một muỗng nước.

- Không phải nước biển đâu. Máu đấy. Bác sĩ bảo anh bị mất máu quá nhiều, chỉ cần đưa đến bệnh viện trễ một tí nữa thôi là mất mạng rồi.

Ngưng một chút, đút cho anh thêm mấy muỗng nước, Trinh Trinh tặc lưỡi:

- Hồi hôm anh rình đậm con chó sói phải không? Thiệt khổ, em đã bảo anh rồi... thôi kệ nó đi... có mấy con gà, tiếc làm gì... để ra nồng nỗi... suýt nữa mất mạng rồi... Anh có biết lúc này em lo lắng thế nào không?

- Xin lỗi em. - Vân Phi khẽ cầm tay Trinh Trinh. Anh đã bất cẩn. Nhưng không phải là chó sói, con ma đã tấn công và hút máu anh. Em nên bảo mọi người hãy dè chừng, cẩn thận. Đừng ra đường ban đêm nguy hiểm lắm!

Cho dù Vân Phi lặp đi lặp lại nhiều lần câu nói ấy hàng trăm, hàng ngàn lần, Trinh Trinh và những người dân làng vẫn cười nói thản nhiên. Họ không tin vào chuyện con ma. Cứ nghĩ rằng anh vì quá sợ nên mới tưởng tượng ra. Thời gian thầm thoát trôi, cho đến trăng tròn cuối tháng tiếp theo.

Mọi người chỉ ùa ra, vỡ lẽ khi nghe lời kể của Mai Trâm giống hệt những lời kể của Vân Phi. Một con ma, đôi mắt to, cái miệng đầy răng nhọn và vết cắn duy nhất trên cổ.

Nhưng... cũng thật lạ lùng. Con ma không cần chết người. Nó chỉ hút một lượng máu vừa đủ làm người ta ngất xỉu. Tại sao như vậy nhỉ? Lòng nhân hậu chẳng? Vô lý thật là vô lý quá... mọi người cứ xì xào bàn tán mãi.

Cho đến tháng thứ ba thì Vân Phi bỗng thấy trong người mình có một sự đổi thay kỳ diệu. Đầu đó, anh đang cùng Trinh Trinh đi dạo dọc bờ sông (đám cưới của hai người vẫn chưa được tiến hành), bỗng nghe lòng xôn xao một cảm giác lạ lùng không giống như đói bụng.

Tựa như con khát cháy khô cổ họng. Anh thấy mình thèm máu tươi kinh khủng.

- Vân Phi, anh sao vậy?

Thấy Vân Phi tự nhiên thờ người ra, mắt chăm chăm nhìn vào cái cổ trắng của mình, Trinh Trinh thẹn quá. Cứ ngỡ... anh nổi hứng ham muốn thân xác mình.

- Anh... - Vân Phi mấp máy môi... Không... anh không muốn điều đó xảy ra một chút nào. Anh không muốn hút máu Trinh Trinh. Nhưng... anh lại không thể làm chủ bản thân. Giả Trinh Trinh vào lòng mình, anh từ từ đặt môi xuống cổ cô cắn mạnh.

- Ôi...! - Đang mơ màng trong cảm giác của nụ hôn, Trinh Trinh chợt nhảy nhổm lên đau điếng, vùng đầy mạnh Vân Phi ra khỏi người mình rồi giận dữ. - Vân Phi, anh điên rồi hả? Tự nhiên sao lại cắn, chảy máu em rồi nè.

Không còn cảm nhận được gì, mùi máu đã làm Vân Phi như điên dại. Nhào người lên chụp lấy Trinh Trinh, vật cõi té nhào ra cổ, Vân Phi ngoạm miêng vào cổ cô uống như điên dại dòng máu đỏ.

- Ô không! - Bây giờ mới nhận ra sự khác lạ của người yêu, Trinh Trinh sợ quá la to. - Buông ra... bỏ người ta... cứu tôi...

Một đôi nhân tình đang tâm sự trong một lùm cây gần đó, nghe tiếng người kêu cứu bước đến.

Vân Phi như vẫn không nhận ra sự hiện diện của mọi người, cứ nhào lên cố đè Trinh Trinh nằm ra đất.

- Vân Phi, buông cô Trinh Trinh ra. Người thanh niên bước đến nhẹ nắm tay Vân Phi lại.

Trinh Trinh hét lớn:

- Cứu tôi với, anh ấy muốn ăn thịt tôi.

- Hả??? Bây giờ mới nhận ra miệng Vân Phi đầy máu, người thanh niên sợ quá, vội chụp một cái ven đường đánh vào đầu Vân Phi thật mạnh.

- Trinh Trinh... có chuyện gì? Sao Vân Phi lại cắn cô? - Cô gái xé vội vạt áo băng tạm vết máu trên cổ Trinh Trinh và lo ngai hỏi.

Dân làng nghe động kéo ra, vây kín lấy Trinh Trinh và Vân Phi vào giữa. Những cây đuốc trên tay họ sáng rực một góc trời.

- Tôi cũng không biết nữa. Khi đã hoàn hôn, Trinh Trinh thúit thí khóc trong lòng cô bạn gái. - Tự nhiên đang ngồi bên nhau tâm sự, anh Phi bỗng chồm lên, vật tội xuống, cắn mạnh vào cổ tôi hút máu như thèm khát lắm. Trời ơi, nhìn mặt anh lúc ấy thật là khủng khiếp. Cứ như... đã bị biến thành ma vậy...

- Ôi! Không hẹn mà đám đông đứng nép sát vào nhau sợ hãi.

Đúng lúc đó, từ cuối góc làng, tiếng một người đàn bà hét lên thất thanh:

- Cứu tôi với, con tôi nó muốn giết tôi.

- Chuyện gì thế? - Đám đông quay đầu lại. Một người đàn bà hốt hải chạy nhanh đến, sau lưng bà là Mai Trâm (cô gái bị ma cắn sau Vân Phi) đang hung hăng đuổi theo.

- Cứu tôi với, nó muốn hút máu tôi...

Chạy ùa vào giữa đám đông, bà Tâm sợ hãi trốn sau lưng họ. Phía sau, Mai Trâm vẫn bám theo một bước. Đã có kinh nghiệm với Vân Phi, chàng thanh niên lúc này lại dùng cây đánh cho Mai Trâm té xỉu, rồi lắng nghe bà Tâm thuật lại đầu đuôi câu chuyện. Diễn biến xảy ra hệt như câu chuyện của Vân Phi.

- Làm sao bây giờ? - Đám dân làng xôn xao bàn tán. Rõ ràng những người bị ma hút máu đều đã bị biến thành ma. Cái đà này... chẳng bao lâu nữa cái làng này sẽ biến thành ma hết mất, theo cấp số nhân.

Suy nghĩ, suy nghĩ mãi không tìm ra cách giải quyết, đám đông đành chịu đưa Vân Phi và Mai Trâm vào bệnh viện. Hy vọng sẽ tìm ra thuốc chữa.

- Có chuyện này thật sao? - Vị bác sĩ khám cho họ tỏ ý nghi ngờ về câu chuyện kể sặc mùi hoang đường.

Đến khi xem kết quả khám nghiệm ông mới tặc lưỡi hít hà vì một hiện tượng quá lạ lùng. Cả Vân Phi và Mai Trâm đều bị thiếu hồng cầu một cách trầm trọng. Vâ... đây là lý do khiến họ thèm máu sống. Trong tình trạng của Vân Phi, Mai Trâm bây giờ thật nguy cấp. Hơi thở nhanh, mạch chậm và cách duy nhất để cứu cả hai bây giờ là phải truyền gấp cho mỗi người hai đơn vị máu. Giọt cuối cùng của bịch máu truyền hết vào người thì cũng là lúc Vân Phi mở bừng mắt dậy. Đầu óc anh tỉnh táo bình thường, anh như người vừa rời từ cung trăng xuống. Tất cả sự việc đã diễn ra với mình lúc này, anh hoàn toàn không nhớ được nữa.

Cả Mai Trâm cũng thế, cứ ngơ ngợc ngác như mới vừa tỉnh mộng. Bác sĩ dặn mọi người giấu kín chuyện này nên Vân Phi và Mai Trâm cứ tin rằng mình chỉ bị một cơn bệnh xoàng thoi.

Thời gian trôi, con ma vẫn tiếp tục hoành hành. Mỗi tháng tim hút máu một người (từ khi hút máu Vân Phi, nó đã không còn tìm đến hút máu gà vịt nữa. Đường như nó thấy hút máu người thú vị hơn). Cả làng quê bé nhỏ sống trong tâm trạng hoang mang, lo sợ. Tối tối không một ai dám ra ngoài đường. Nhất là những đêm trăng tròn, cửa kín, then cài, đèn đuốc đều tắt hết đi. Cả ngôi làng như bất động, chìm lìm trong bóng đêm ghê rợn. Nhưng... con ma thật tinh khôn quái quỷ, càng lúc nó càng lộng hành hơn, dám trổ cả mái nhà xuống để hút máu người. Hành tung của nó cũng trở nên kỳ ảo, bí mật hơn. Ngoài kẻ bị hút máu ra, không một ai nhìn thấy được.

Một lần, để từ chối đi dạo với Vân Phi, Trinh Trinh đã để lộ cho anh biết điều bí mật bác sĩ đã dặn mình và mọi người giấu kín.

- Cố lě nào lại như thế! - Vân Phi nghe choáng váng trước tiết lộ của người yêu.
Chạy tim khắp hết các thầy bùa, thầy pháp, anh cầu mong họ hãy giúp mình giải trừ ma tính. Không... anh không muốn, không bao giờ muốn trở thành một con ma hút máu người. Thà chết còn hơn...
Nhưng... ma thuật của con ma thật là siêu huyền bí. Các đạo bùa linh, các phép màu của những bậc thầy cao tay ấn đều tỏ ra vô hiệu. Mỗi tháng trăng tròn, Vân Phi phải vật vã với cơn khát máu của mình. Những lúc như thế, dân làng chỉ biết đập cho anh bất tỉnh rồi đưa vào bệnh viện. Bác sĩ lại phải truyền qua đường tĩnh mạch cho anh hai đơn vị máu.

Truyền máu xong, Vân Phi trở lại làm một con người bình thường. Nhưng giờ đây, trong mắt mọi người anh không còn là một anh nông dân hiền lành chất phác, được trên yêu, dưới mến nữa. Họ xa lánh, sợ hãi không dám đến gần. Thậm chí những người ở cạnh nhà anh cũng vì sợ mà dọn đi nơi khác.

Và điều làm cho Vân Phi phải đau lòng, khổ sở nhất vẫn là lời từ hôn của Trinh Trinh. Vì dù có rất yêu anh cô cũng không đủ can đảm làm vợ một con người có nửa phần ma như anh được.

Đau khổ, buồn chán một thời gian, Vân Phi quyết định rời bỏ làng quê đi xứ khác. Anh không thể sống mãi trong mặc cảm bị xa lánh và ghê sợ....

Vân Phi kể xong câu chuyện, cũng đúng vào lúc con tàu cập bến. Mọi người xôn xao, ủn ủn kéo nhau ra cửa. Tiếng gọi con, tiếng chửi bới cản ngăn vang động cả một góc trời. Vậy mà... trong góc con tàu, Kỳ Phương và Vân Phi vẫn cứ ngồi yên bất động. Mỗi người đuổi theo một suy nghĩ của riêng mình.
Vân Phi nghĩ đến những tháng ngày sắp đến của mình. Trên bước đường lưu lạc tha phương, liệu anh có tìm được một quý nhân giúp mình cởi bỏ những phần ma trong bản thân. Có quên được Trinh Trinh, cô vợ sắp cưới đẹp nết, đẹp người?

Trong lúc đó, Kỳ Phương lại thấy lòng đầy ắp nỗi nghi ngờ. Anh không tin ma quỷ... nhưng câu chuyện của Vân Phi vừa kể thì sao? Không thể không tin vào tính chân thật của câu chuyện được. Rõ ràng trên cổ Vân Phi còn hằn sâu vết theo. Lẽ nào... thế gian này... có tồn tại một sinh vật vô hình mà mọi người quen gọi là ma? Xua nay... có ai trông thấy nó bao giờ đâu?

- Tàu cập bến lâu rồi. Thôi chào anh, tôi đi nhé.

Vân Phi chợt đứng lên, tay đập mạnh vào vai Kỳ Phương từ giã.

- Khoan đã. Kỳ Phương giật mình ngẩng đầu lên. Trong lúc nhất thời không tìm ra được câu gì, anh chỉ nhớ đến mối bận tâm duy nhất của mình. - Anh có thể cho tôi xin địa chỉ làng quê của anh không?

- Để làm gì? - Vân Phi ngơ ngác. - Anh định đến đấy à?

Không trả lời, Kỳ Phương nhẹ gật đầu. Vân Phi xua tay sợ hãi:

- Đừng... anh đừng đến đó làm gì. Mọi người đang kéo nhau bỏ làng mà đi đấy. Nguy hiểm lắm.

- Không sao đâu. - Kỳ Phương mỉm cười. Nghề của tôi mà.

- Vậy... - Ngập ngừng một chút, Vân Phi cầm lấy cây bút trên tay Kỳ Phương ghi vội vào quyển sổ của anh mấy chữ. - Anh đến đó nhớ cẩn thận. Có gặp Trinh Trinh xin nhắn lại giùm. Dù đi đâu... tôi cũng nhớ và yêu cô ấy lắm.

- Tôi sẽ nhắn. - Kỳ Phương hứa hẹn.

Vân Phi không chờ nghe anh nói dứt câu đã xách vali phóng vội qua khung cửa. Một chiếc honda ôm tròn tới. Chẳng cần nói giá và nói địa chỉ, anh nhảy lên bảo nó chở đi ngay.

Sự việc diễn ra nhanh quá, Kỳ Phương chẳng kịp có phản ứng gì. Nhìn theo bóng Vân Phi khuất vào con đường trước mặt, Kỳ Phương giật mình chợt nhớ. Anh đã quên không hỏi địa chỉ nơi Vân Phi sẽ đến.

Một chút ngậm ngùi rồi cũng trôi qua. Cúi nhìn dòng địa chỉ Vân Phi ghi trên quyển sổ tay, Kỳ Phương quyết định ngược vào nhà ga mua vé quay trở lại. Bài phỏng sự của anh là ở vùng quê có ma kia, chẳng phải nơi này.

Chắc hẳn sẽ ly kỳ và hấp dẫn lắm đây... linh tính đã bảo với Kỳ Phương như vậy...

Chiều nay bác sĩ Tùng về sớm hơn ca trực một tiếng đồng hồ. Không phải vì lười biếng mà ông chỉ muốn dưỡng sức cho ngày mai có nhiều việc phải làm thôi.

Tám tháng rồi, kể từ ngày con ma xuất hiện. Cứ đến ngày rằm là ông và tập thể y bác sĩ ở bệnh viện phải điên đầu, rối óc. Lớp cứu chữa nạn nhân mới, lớp lo truyền máu cho bệnh nhân cũ.

Cấp cứu bệnh nhân, truyền máu chỉ là những thao tác quen thuộc, không lấy gì làm khó khăn. Cái làm cho ông, cho các bác sĩ ở đây rối trí là số lượng máu dự trữ không đủ truyền cho số bệnh nhân ngày cứ tăng

lên.

Mỗi ngày trăng tròn, con ma chỉ hút máu một người, nhưng... những người bị nó hút máu không chết. Tất cả đều mang chung một chứng bệnh là bị... con khát máu.

Mỗi lúc như vậy... nếu không kịp truyền vào người họ một số lượng máu cần thiết là họ lập tức trở nên hung hăng, tìm người hút máu ngay. Họ rất nguy hiểm và cũng là người truyền bệnh lớn. Bởi... những bệnh nhân bị họ hút máu, cũng trở nên gần giống như vậy.

- Nguy hiểm quá... phải giết họ chết để cắt đứt nguồn lây lan. Một lần trong cuộc họp, viên cảnh sát trưởng đã đưa ra yêu cầu nhưng ông bị bác bỏ đi ngay.

- Không thể giết họ được. Dù hung hăn, dù đi hút máu người, họ vẫn không phải là ma. Cách duy nhất chấm dứt tình trạng này là phải tiêu diệt con ma và tìm ra phương pháp cứu chữa cho những bệnh nhân này.

Không có vi rút, vi trùng hay một loại vi khuẩn lạ nào được phát hiện ra trong máu những người nhiễm bệnh. Kết quả xét nghiệm cho thấy máu của họ vẫn bình thường. Điều này đã làm cho mọi người thêm hoang mang tin tưởng đúng là ma ám thật rồi.

Bác sĩ Thanh Tùng không tin vào ma quỷ. Nhưng chuyện này là thế nào? Ông không giải thích được... Cùng với mọi người, ông đã tìm đủ cách diệt trừ cái sinh vật được tạm gọi là ma. Song... con ma thật tinh khôn. Nó không bao giờ lọt bẫy, cũng chẳng để lại chút dấu vết nào. Cả bùa linh, cả súng đạn đều không chạm được vào người nó. Cuối cùng... chỉ còn một cách để giải quyết thôi. Theo lời ông, vào ngày rằm, mọi người phải trốn hết vào trong nhà. Cài kín then cửa để con ma không vào được. Hừ!... nếu đêm nay... nếu vẫn còn người bị con ma hút máu thì... có lẽ ông phải khuyên mọi người mau nhanh chân sơ tán khỏi nơi này.

- Ba mời vê.

Giọng người con gái trong trẻo chợt cắt ngang dòng suy nghĩ của ông Tùng. Giật mình ngẩng dậy ông mới hay mình đang đứng trước cửa nhà. Như thường lệ, Nguyệt Cầm, cô con gái cưng duy nhất của ông đang đón cha ở cửa với nụ cười xinh như hàm tiếu.

- Ồ...

Bao giờ cũng vậy, mỗi lúc gặp con là ông nghe tinh thần phẫn chấn hẳn lên. Những con mèo mồi, những nỗi bức mình toan tính trong đầu đều biến cả. Mỗi ông nở nụ cười hiền hậu.

- Ba đã về rồi đây, con yêu à.

- Hôm nay ba về sớm! Nhưng có vẻ mệt mỏi hơn thường bůa. Ôm lấy tay cha, Nguyệt Cầm mừng ríu rít. Của đáng tội, cô năm nay đã mười chín tuổi rồi, nhưng lúc nào cũng nhõng nhẽo, đeo bám cha như con nít vậy. - Bệnh viện nhiều việc phải làm lầm phải không ba?

- Không sao đâu, con cưng! - Ngồi xuống chiếc đùi trước hòn non bộ, ông nheo mắt nhìn con. Trong bộ đồ lụa trắng, mái róc buông dài óng mượt trên lưng, Nguyệt Cầm đẹp tuyệt vời. Hết như mẹ nó! Ông thầm nhủ rồi chợt nhận ra, con gái của mình nay lớn quá. Phổng phao, xinh đẹp, đầy sức sống. Chà! Đến lúc... ông phải lo chọn cho nó một tấm chồng xứng đáng rồi đây.

- Ba uống nước đi rồi tắm rửa, ăn cơm. Con đã treo sẵn một bộ pijama cho ba trong phòng tắm đấy. - Trao ly nước cho ông, Nguyệt Cầm nói dịu dàng.

Rồi thấy cha cứ ngồi im chăm chú nhìn mình, cô lạ lẫm:

- Ba... làm gì mà nhìn con ghê vậy?

- Con đẹp quá! - Chớp mắt, ông tự hào... - Ba thầm nghĩ, anh chàng nào diễm phúc được làm chủ đáo tử định hương đẹp nhất đời này...

- Á! Đôi má ửng đỏ lên, Nguyệt Cầm đấm mạnh tay xuống người cha nũng nịu. - Không cho ba nói bậ, nghĩ bậ đâu... con còn nhỏ xíu mà...

- Không nhỏ, không nhỏ nữa đâu. - Nghiêng mình né những cú đấm yêu của con, ông cười vui. - Quả thật con của ba đã lớn, lớn thật rồi.

Nguyệt Cầm giật mạnh chân hờn dỗi:

- Ủ... nếu ba còn nói nữa, con sẽ giận ba luôn đó.

- Ô không... không, đừng giận... - Nhìn mặt con xụ xuống, ngỡ nó giận thật, ông Tùng quýnh lên. - Ba không nói, không nói nữa mà. Vào tắm rồi ăn cơm phải không nào?

- Dạ phải! - Nguyệt Cầm tươi ngay nét mặt. - Vào tắm lẹ đi ba, nước nguội hết cả rồi. Để con vào thay cho ba thau nước mới.

- Không sao... ba tắm nước nguội cũng được mà! Ông đưa tay ngăn lại, nhưng không kịp, Nguyệt Cầm đã co chân chạy đi rồi.

Sau một ngày mệt nhọc, được ngâm mình trong nước ấm thật thoải mái vô cùng. Bao mệt mỏi ưu phiền tan biến, ông thầm cảm ơn trời đã ban cho mình một đứa con hiếu thảo.

Vợ mất khi hấy còn là một trung niên chưa đến tuổi bốn mươi, nhưng ông không đi bước nữa. Mặc cho bao người mai mối, bao cô gái đẹp thầm yêu, trộm nhớ. Cuộc đời của ông đã dành trọn cho con và sự nghiệp. Ông không phải là người xứ này, dù ông đến đây định cư hơn mười năm rồi. Mọi người ở đây đều yêu thương, quý trọng đức tính của ông. Nhưng... họ không thể nào hiểu được hoàn cảnh của ông, cũng như quê quán của ông nơi nào, tại sao lại đến đây cư ngụ. Họ chỉ thầm thắc mắc với nhau thôi. Rằng... một bác sĩ giỏi tay nghề như ông sao không tiến thân ở thành phố, ở những nơi dân cư đông đúc, đầy đủ tiện nghi, lại đến đây, đến cái làng quê nhỏ bé và lạc hậu này cư ngụ.

Dẫu sao thắc mắc vẫn là thắc mắc. Mười tám năm rồi, mọi người như đã quen dần cách sinh hoạt khác người của cha con ông. Như một con ốc nhỏ, cha con ông sống trầm tư cách biệt mọi người. Ngoài những lúc ở bệnh viện ra, trở về nhà, ông hầu như chẳng tiếp xúc giao thiệp cùng ai cả.

Cô con gái Nguyệt Cầm thì khỏi nói. Xinh như một đóa hồng nhung... Các gã trai làng đừng mơ mà để mắt. Cả cái nhìn chiêm ngưỡng dung nhan kiêu diễm của cô cũng không có được. Cả ngày giam mình

trong ngôi biệt thự, cô chỉ xuất hiện bên cửa rào một ngày đúng hai lần. Đó là lúc tiễn cha đi làm và lúc mở cửa đón ông về mà thôi. Khiến cho bao kẻ si tình, ngưỡng mộ đâm ra chán nản, không còn dám hy vọng nữa.

Tất cả những lời bàn tán của mọi người, ông Tùng đều biết. Cũng như biết rõ cách sinh hoạt kỳ lạ của mình đã làm cho mọi người ở đây khó chịu. Nhưng... thà vậy.

Ông không thể thay đổi nếp sống một khi đã trở thành thói quen rồi.

Ông vẫn biết, một tài năng hiếm hoi như mình bị chôn vùi mãi ở cái vùng quê này là một sự phí phạm. Một thiệt thòi lớn cho mình và con gái. Lê ra... cha con ông không phải sống thiếu thốn thế này.

Thật tội nghiệp Nguyệt Cầm, mười tám năm sống bên cha chẳng khác gì bị cầm tù. Ngoài cǎn biệt thự lớn này ra, nó chẳng biết thế gian còn bao điều thú vị.

Nhiều lúc nhìn con nói những câu ngớ ngẩn, lòng ông đau nhói. Thương con quá. Cuộc đời nó đâu đáng bị thế này. Trong khó khăn nhưng ông vẫn có thể cho nó một cuộc sống khá hơn nhiều. Nó phải được đến trường, phải trở thành cô sinh viên đại học tương lai xán lạn. Vậy mà... nó chỉ là một cô gái quê ngốc nghếch chỉ học hết quyển đánh vần. Tại sao... tại sao ông không thể thả nó ra ngoài bầu trời rộng bao la làm con chim tự do mặc tình ca hát, tự làm chủ cuộc đời mình. Liệu... ông có còn sống mãi để bảo bọc cuộc đời con. Nó mỏng manh như hoa hồng, dễ vỡ như trứng mỏng, làm sao có thể đối phó với cuộc đời đầy sóng gió thăng trầm.

Bao nhiêu lần rồi... ông muốn trở về với con người thật của mình. Rồi cũng bao nhiêu lần ông lắc đầu sờ hãi.

Không... với những gì đã xảy ra trong quá khứ, ông không có quyền tồn tại. Giáo sư tiến sĩ Trịnh Thanh Tùng đã biến mất khỏi cuộc đời. Không phải bây giờ mà là từ hơn mười tám năm về trước.

- Ba ơi, tắm xong chưa? Cơm canh nguội hết cả rồi.

Tiếng Nguyệt Cầm vọng lên ngoài cửa, ông giật mình thoát con suy tưởng, khoác bộ pijama xanh biển vào người, ông bước ra vui vẻ.

- Ủ, ba xong rồi đây, con cưng à.

- Mời ba dùng cơm. - Nguyệt Cầm kéo nhẹ chiếc ghế ra khỏi bàn. - Hôm nay có món thịt bò bít-tết với khoai tây chiên, món ba thích ăn nhất đó.

-Ồ, vậy sao? - Mắt ông sáng bừng lên thích thú. - Thật ngon quá! À... mà khoan đã, vừa ngồi xuống bung chén cơm lên, ông như chợt nhớ vội đặt xuống bàn rồi đứng bật nhanh trở dậy.

- Ba sao thế - Nguyệt Cầm nghiêng đầu lả lẩm. - Có chuyện gì cứ bảo con làm.

- Không được... Chuyện này ba phải tự tay làm mới cảm thấy an tâm. Vừa nói, ông vừa bước đến bên các cửa sổ cài then thật chặt.

Nguyệt Cầm mỉm cười:

- Chỉ có đóng cửa thôi mà ba làm con sợ hết hồn. Nhưng... tại sao hôm nay ba lại đóng cửa sớm như vậy hả?

- Ồ... có gì đâu. - Không muốn đầu óc ngây thơ của con phải sợ hãi chuyện ngoài đời đang xảy ra, ông lắc đầu khóa lấp. - Chẳng qua là ba nhớ lúc nào làm việc lúc đó thôi. Nào... con gái cưng, mau đến xó cho ba một chén cơm.

- Con biết rồi... - Nguyệt Cầm bước trở về bàn, vừa xó cơm vừa ranh mãnh nói. - Có phải ba sợ con ma đêm nay sẽ vào nhà của mình không?

- Hả? Ngực cơm như nghẹn lại nửa chừng, ông nhìn con lo lắng. - Con nghe đâu mấy chuyện nhảm nhí như vậy hả?

- Chẳng phải nhảm nhí đâu. Nguyệt Cầm ôm cổ cha cười nhí nhảnh. - Là sự thật đó, chính chị Lan đã kể cho con nghe đó.

- Chị Lan nào? - Đôi mày chợt nhíu, ông giận dữ. - Con dám cãi lời ba giao du với dân làng phải không?

- Con không dám cãi lời ba... nhưng... Hai bàn tay xoắn vào nhau, mắt Nguyệt Cầm hoe đỏ. - Suốt ngày bị nhốt trong nhà, con buồn quá. Mà chị Lan có phải là ai xa lạ... chị ở cạnh nhà mình đây nè. Chị vui tính lắm, kể cho con nghe đủ thứ chuyện. Nhất là chuyện con ma hút máu... Ba à!... có phải đêm nay trăng tròn ma lại xuất hiện không?

Biết chẳng thể giấu con, ông đành nhẹ gật đầu:

- Phải... nhưng con đừng sợ, nhà mình chắc chắn thế này, con ma chẳng thể vào được đâu.

- Con không sợ đâu. Nguyệt Cầm nhẹ lắc đầu. - Con chỉ tò mò, muốn biết hình dạng con ma ấy thế nào thôi. Ba à... nó ra sao hả ba?

- Nó ra sao thì mặc nó... - Chợt cảm thấy bất an, ông nạt con. - Con muốn biết làm gì, nguy hiểm lắm.

- Ba à! - Nguyệt Cầm lại thở thở. - Con nghe chị Lan bảo mọi người đang muốn giết chết con ma đó phải không ba?

Ông chưa kịp trả lời, cô đã nói luôn:

- Nghe nó ác, giết nhiều người vậy, sao con muốn phụ một tay để giết con ma ấy quá.

Mồ hôi chợt rịn ra khắp thái dương, ông buông chén cơm lấp bắp:

- Thôi... thôi con đừng nói vậy. Mau vào phòng ngủ sớm cho ba nhở... Từ nay cấm con nhắc đến chuyện con ma nữa đó.

- Ba... - Nguyệt Cầm tỏ vẻ không đồng ý. - Trời còn sớm mà... con muốn...

- Không muốn gì cả... - Nắm tay kéo con về phòng ngủ, ông ấn mạnh nó vào trong rồi cài kín cửa. - Ngủ đi... có động tĩnh gì cũng không được mở đâu.

- Ba... - Nguyệt Cầm động tay vào cửa ầm ầm. - Thả con ra... con muốn đi giết con ma... con đã hẹn chị Lan rồi...

Toàn là những lời nói khủng khiếp, ông chẳng muốn nghe một chút nào. Đứa con gái ngây thơ này, sao hôm nay lại tỏ ra liều lĩnh thế? Chắc cô gái tên Lan nào đó đã nhồi nhét nhiều thứ vào đầu óc nó lắm rồi.

Ngày mai... ông phải bịt lối cửa rào, để nó không còn nói chuyện được nữa.

Nghĩ rồi tạm an tâm, ông bước vào phòng tìm cây đèn pin kiểm tra cửa nẻo. Trời đã tối từ lúc nào và không bao lâu nữa, con ma sẽ xuất hiện trên đường. Mọi người đều vào nhà hết thảy. Thủ xem đêm nay nó còn hút máu được ai nữa chứ?

Bước ngang phòng con gái, lòng ông lại nao nao. Đường như lúc nãy ông kéo con hoi mạnh. Chắc nó... giận ông nhiều lắm. Nhưng... biết làm sao... Dám đòi đi giết ma... Nguyệt Cầm đúng là ngây thơ quá. Nghĩ đến cảnh cái cổ trắng ngần của con bị hàm răng nanh của con ma cắn phập vào, ông sợ quá, hai chân run rẩy đứng không vững nữa.

- Nguyệt Cầm, Nguyệt Cầm... - Ông nhẹ gõ tay vào cánh cửa, thầm nghĩ để chắc ăn, để tuyệt đối an toàn, ông quyết định đêm nay sẽ ở lại phòng của con. - Mở cửa, ba có chuyện muốn nói với con đây... ngoan nào, đừng giận nữa.

Một phút, hai phút, rồi ba phút trôi qua, mặc cho ông hết lời năn nỉ, bên trong cánh cửa vẫn im lìm.

Nguyệt Cầm đã ngủ rồi ư? Không đâu... mồ hôi bắt đầu rịn ra khắp thân thể ông. Nguyệt Cầm không ngủ nhanh thế, càng không giận ông dài như vậy. Nhất định đã có chuyện gì rồi.

Quýnh quáng, ông chạy đi tìm cây búa, cố hết sức bình sinh với tấm lòng cực mạnh của người cha lo lắng cho con, chưa tới năm phút, ông đã đậm tan ổ khóa.

- Nguyệt Cầm. - Cây búa roi đúng chân ông làm giập một ngón nhưng không đủ khiến ông đau điếng. Mà hai mắt ông mở tròn, chết dại đi khi nhìn phòng con trống rỗng. Cánh cửa sổ mở toang hoang. Trời oi... sao ông không nghĩ đến điều này nhỉ? Nguyệt Cầm đã dám trốn ông leo cửa sổ ra ngoài.

...

Thường khi lên dốc, trèo đèo, đi chơi hàng trăm cây số không sao cả. Vậy mà, dùng một cái, vào thời điểm quan trọng nhất lại bộc phát ra hàng tỉ bệnh. Hết bể bánh đến hư suppap. Hỏi có điên được không trời? Co chân đá mạnh vào chiếc mô tô 250 phân khối của mình, Kỳ Phương lâm bầm máng. Suốt chặng đường dài từ Sài Gòn xuống đây, không quá hai trăm kilômét, chiếc xe khốn kiếp này đã hại anh bầm giập điêu đứng non bốn lần rồi. Tức nhất vẫn là chuyện hết xăng đúng vào lúc đoạn đường rừng vắng vẻ, cheo leo không ai bán xăng. Báo hại anh đầy bộ hàng mẩy cây số liền. Mệt bở hơi tai, chân lại phồng dộp cả lên đau chết người.

Vậy là cuối cùng mình cũng đến được rồi. Kỳ Phương đưa tay lau mồ hôi trán thở phào mừng rõ. May mà... trước khi đi, anh có đem theo vỏ ruột xơ cua, không thì... lỡ mất cơ hội được chứng kiến cảnh con ma hút máu người rồi.

Chà! Không biết hôm nay nó xuất hiện hướng nào để còn phục kích chứng kiến cho tường tận. Chụp được một pô hình càng hay. Nếu đúng là ma thật, anh sẽ là người có được tấm ảnh độc nhất vô nhị. Ban biên tập sẽ tròn mắt ra nhìn anh thần phục. Tiếng tăm của anh càng nổi như cồn.

Vui vì lời khen ngợi sấp có, Kỳ Phương cúi xuống xem lại chiếc máy ảnh treo lủng lẳng bên hông. Tuy nó cũ lắm rồi, nhưng Kỳ Phương không bao giờ có ý định thay nó. Vào hiểms ra nguy, bao phen anh và chiếc máy ảnh cận kề gắn bó. Lắm lúc tưởng nguy tính mạng, anh vẫn không định lìa xa người bạn thân nhất đời này, với độ chính xác cao, nó từng cho anh nhiều pô không thể nào ngờ được.

- Lần này cũng thế nhé máy ảnh thân yêu! - Kỳ Phương nhẹ vỗ vào chiếc máy ảnh thăm thì. Rồi đẩy chiếc xe đi dọc trên con đường nhỏ, ánh trăng trên đầu lung linh sáng tỏ, soi rõ bóng Kỳ Phương chập chờn trên bóng lá. Đêm dần trở về khuya. Cả ngôi làng im lìm trong giấc ngủ.

- Á!!!

Một tiếng hét thất thanh chợt vang dài trong đêm vắng. Kỳ Phương giật mình nghiêng đầu định hướng. Nó dường như được phát ra từ một lùm cây gần đó.

- Con ma! Ý nghĩ vụt lóe lên trong đầu. Không kịp suy nghĩ, anh phóng như bay đến nơi vừa vang lên tiếng thét. Chiếc mô tô ngã nhào xuống ruộng tạo nên một tiếng động kinh hồn. Những ngôi nhà cửa vẫn im lìm đóng kín chẳng ai dám phản ứng.

- Ôi!

Nếu không tận mắt nhìn, Kỳ Phương chẳng tin đâu. Rõ ràng trên thảm cỏ, một người, một ma đang quay tròn lăn lộn. Người bị hại là một người trung niên, tuổi đã cao, nhưng xem ra vẫn còn khỏe lắm. Nên... giặc co nãy giờ khá lâu rồi mà con ma vẫn chưa thể cắn phập chiếc răng nanh của mình vào.

Lẽ ra... phải lo việc cứu người trước, nhưng phản xạ của một phóng viên đã khiến Kỳ Phương làm điều ngược lại. Không vội bước ra chỗ nấp, anh tìm một góc tốt, đưa máy ảnh ra chụp lẹ.

Ánh đèn flash lóe sáng rực đã thu hút sự chú ý của con ma. Nó buông thõng tay, quay đầu tìm kiếm. Thừa cơ hội, người bị nạn vùng thoát ra, bỏ chạy. Con ma không đuổi theo, nó dường như phát hiện ra sự ốm yếu của Kỳ Phương, tấn công anh dễ dàng hơn.

Con ma lùng lững tiến lên từng bước một, ánh trăng sáng tỏ đủ cho Kỳ Phương nhìn thấy mặt nó rõ ràng hơn. Không giống mặt người, cũng không giống như lời của Vân Phi. Con ma có gương mặt của một con vật quen thuộc. Nhưng con gì... trong lúc nhất thời quýnh quáng Kỳ Phương không kịp nhớ.

Con ma tiến đến gần Kỳ Phương lâm rồi, Kỳ Phương đảo mắt nhìn quanh suy tính. Không thể đấu vật tay đôi được. Kỳ Phương tự biết sức mình. Người trung niên to con vạm vỡ lúc nãy đấu với nó còn chật vật, huống chi anh... Từ nhỏ đã không quen làm nặng, phải chạy thôi... Nghĩ đến đó, như bừng tỉnh, Kỳ Phương co chân chạy nhanh về phía chiếc mô tô. Hy vọng con ma sẽ không đuổi kịp tốc độ của chiếc xe... chuyên dùng để đua này.

Ôi trời! Nhìn chiếc mô tô té ngã nhào nằm chỏng giọng dưới ruộng đầy nước, Kỳ Phương than thầm trong bụng. Phóng ngược trở lên đường, anh chạy vòng quanh một lùm tre. Con ma chỉ biết chạy thẳng thôi. Kỳ Phương nhớ có lần một người đã nói với mình như vậy.

Nhưng... Kỳ Phương đã tính lầm. Không chỉ việc chạy vòng tròn, mà cả việc dùng mô tô để thoát khỏi sự săn đuổi của con ma cũng là khó. Bởi nó không chỉ dễ dàng chạy vòng tròn mà còn chạy với tốc độ lớn hơn

tốc độ của chiếc môtô nhiều lần nữa.

Sau khi chơi trò rượt đuổi với Kỳ Phương một lúc lâu. Con ma như thấm mệt, dừng chân không đuổi nữa. Kỳ Phương cũng dừng chân hóng hộc thở. Mồ hôi chảy đầm đìa khắp thái dương. Lần đầu tiên trong cuộc đời, anh biết thế nào là sợ hãi.

Đứng yên một phút, con ma bất thần bay vọt lên cao và sà xuống người Kỳ Phương nhanh như tên bắn. Hai bàn tay đầy móng nhọn và lông lá của nó thít lấy Kỳ Phương siết chặt.

- Trời ơi!... - Kỳ Phương té ngửa ra sau chói với, không hiểu sao tay anh lại quơ trúng nhầm chiếc máy ảnh bên hông, đưa chiếc máy ảnh lên ngang mặt con ma, không cần ngắm, chụp ngay một pô hình. Mong để lại cho đời một cái gì đó trước khi chết.

Nhưng... thật bất ngờ... ánh đèn đã làm con ma sợ hãi. Hàm răng nhọn chưa kịp cắm xuống cổ Kỳ Phương đã rút về. Thùa thằng, Kỳ Phương gio chiếc máy ảnh lên nhá đèn liên tục. Quả nhiên, con ma sợ hết hồn. Thụt lùi về sau mấy bước, nó phồng mình lên cây cao mất dạng. Cùng lúc, người trung niên kia quay trở lại cùng bốn thanh niên lực lưỡng. Thì ra... nãy giờ ông đi tìm người cứu viện. Thấy Kỳ Phương còn đứng ngắn người ra nhìn bóng con ma, ông chạy đến bên anh mừng rỡ.

- Cậu thanh niên trẻ cậu có sao không?

- Dạ... không sao. Buông cho chiếc máy ảnh rơi lủng lẳng bên hông, Kỳ Phương quay đầu lại nhìn mọi người vui vẻ. - Con ma đã bị ánh đèn flash của tôi xua đi rồi.

- May mắn. Thật là may mắn quá! Đưa tay ôm ngực, ông và mọi người cùng thở phào ra. Rồi nắm lấy tay Kỳ Phương ông nói với vẻ biết ơn. - Cậu thanh niên, vô tình cậu đã cứu tôi thoát đấy. Nếu lúc nãy không có cậu... có lẽ ta đã bị con ma hút máu rồi.

- Bác sĩ... ông đi đâu giữa đêm khuya như vậy? - Một thanh niên tò mò hỏi. Ông đã bảo chúng tôi vào nhà đóng cửa rồi mà.

- Tôi đi tìm con gái tôi. - Nói rồi như chợt nhớ, ông ngược đầu lên sợ hãi. - Trời ơi, Nguyệt Cầm, con gái của tôi, không khéo bây giờ nó đã bị con ma hút máu rồi... Mau... phụ tôi đi tìm nó.

- Vâng. - Thái độ quýnh quàng của ông đã làm mọi người hốt hoảng theo. Quên mất sự sợ hãi của mình với con ma, bốn thanh niên hăng hái chia nhau mỗi người một hướng.

Đứng nhìn theo họ một lúc lâu, Kỳ Phương quay sang ông:

- Bác sĩ, tôi sẽ đi cùng ông.

- Cám ơn cậu. - Cúi nhặt một cành cây to, ông Tùng lật đật bước đi trước dẫn đường. Kỳ Phương lặng lẽ theo sau. Linh tính một phóng viên lành nghề như báo cho anh biết mình đã điều tra đúng hướng.

...

-Tôi phải vào bệnh viện đây, cậu cứ tự nhiên như ở nhà vậy... - Đẩy đĩa điểm tâm sang bên, bác sĩ Tùng thân mật bảo Kỳ Phương. - Chiều về, chúng ta sẽ cùng bàn luận vấn đề này. Chà! Lâu lắm tôi mới gặp được một người thông thái như cậu đấy. Nguyệt Cầm, ra đóng cửa cho ba, ở nhà nhớ tiếp đãi anh chu đáo.

- Dạ... - Một tiếng dạ nhỏ, thanh thanh rồi Nguyệt Cầm bước ra sau bức rèm hồng.

Thì ra... có người nãy giờ đã trộm nhìn mình và ông Tùng ăn sáng. Đưa tay lên che miệng. Kỳ Phương bỗng lo lo, thèn thện. Minh đã quá háu ăn trước mặt Nguyệt Cầm.

Tùng quen nhìn các cô gái mạnh dạn, tự tin ở thành phố, Kỳ Phương rất ngạc nhiên và thích thú trước vẻ rụt rè, nhút nhát của Nguyệt Cầm. Cô đúng là khuôn mẫu của lá ngọc cành vàng, một người con gái kín cổng cao tường, ngây thơ, toàn bích như một viên ngọc không tì vết.

Chưa bao giờ Kỳ Phương được nhìn thấy một vẻ đẹp tinh khiết như vậy. Làn da trắng ngần, khuôn mặt trái xoan thanh tú. Đôi mắt liễu, chiếc mũi cao và đôi môi mọng đỏ, Nguyệt Cầm đẹp như tranh vẽ các nàng công chúa Trung Hoa thời cổ. Cô đẹp như Tây Thi vậy, Kỳ Phương thậm chí sánh dù chưa từng gặp Tây Thi bao giờ cả.

Chẳng phải phuòng háo sắc, nhưng không hiểu sao từ sáng đến giờ Kỳ Phương cứ nhìn mãi vào Nguyệt Cầm. Cô đúng là có một nét đẹp thu hút quá, khiến người ta khó có thể cảm lòng. Ô không, đừng nghĩ bậy. Cái không thể cảm lòng ở đây là cảm lòng sáng tác. Cô đúng là một nguồn cảm hứng mênh mông cho các thi nhân nghệ khách. Kỳ Phương chỉ muốn chụp ngay nàng một pô hình... Nhưng không dám.

- Mời anh dùng nước.

Đặt ly trà nóng xuống bàn, trước mặt Kỳ Phương, Nguyệt Cầm vội nhanh chân lui bước. Mái tóc dài óng mượt trên lưng càng khiến Kỳ Phương hồi nhớ chuyện đêm qua. Anh và ông Tùng đã tìm được cô trong tình huống buồn cười đến thế nào.

Giữa lúc mọi người cuồng cuồng lo lắng chia nhau đi tìm tung bụi cây, bụi rậm thì Nguyệt Cầm cùng cô bạn gái ôm nhau ngủ ngon lành trong một cái chòi canh lúa giữa đồng.

Nghe tiếng chân người rộn rịp, cả hai mới giật mình mở choàng mắt dậy. Cây gậy trên tay đập tứ tung. Đập cả vào đầu anh giờ hãy còn nguyên một cục dây này.

Thì ra... cả hai đã rinh bắt con ma rồi ngủ quên đi. May mà... con ma chưa tìm tới. Không thì... nghĩ đến cái cổ cao trắng ngần của cô bị đôi hàm răng nanh của con ma cắm phập vào Kỳ Phương nghe xót lòng không chịu nổi.

- Thôi, lạy trời, lạy trời... Ai nãy thở phào ra mừng rỡ, ông bác sĩ Tùng vội đưa con gái về nhà, không quên mời luôn Kỳ Phương về tạm nghỉ khi biết anh là khách quá đường lỡ bước. Trên đường về, họ không tìm thấy một nạn nhân nào, ngoại trừ một con chó bị hút hết máu chết tươi. Con ma không tìm được người buộc lòng đã phải hút máu chó.

Về nhà... dùng mấy chung trà, đàm đạo vài câu, biết Kỳ Phương chính là phóng viên Minh Trí, người từng khám phá ra vụ con ma truyền kiếp và bác sĩ Tùng mừng rỡ như bắt được vàng. Suốt đêm không ngủ, ông cứ mãi miết nói chuyện với anh như thể trong đời chưa từng được nói bao giờ.

Kiến thức của ông thật uyên thâm, hiểu biết cũng hơn người. Qua trò chuyện, Kỳ Phương nhanh chóng nhận ra điều đó cũng như cảm nhận được từ ông những điều thật bất thường.

Căn biệt thự của ông là điều bất thường thứ nhất. Đứng lên khỏi ghế, Kỳ Phương rảo bước quanh nó. Tuy cũ kỹ, xây cất từ lâu lăm, nhưng Kỳ Phương vẫn nhận ra vẻ kiêu cố đáng ngờ. Linh cảm nghề nghiệp như báo cho anh biết, bên trong cái mả xám xịt, u ám, căn biệt thự ẩn chứa nhiều điều bí mật, cũng như bên trong cái vẻ nhân hòa, bác ái của vị bác sĩ kia.

Giọng nói ông vui vẻ, cử chỉ hoạt bát, bình thường, nhưng thỉnh thoảng Kỳ Phương vẫn nhận ra từ mắt ông vẻ tối sầm lại như sợ hãi hay hoang mang một điều gì đó.

- Thôi, cậu ra một mình đi, tớ không dám đâu... kỳ lăm.

- Không sao đâu, ra đại đi... có gì đâu mà sợ... anh ta cũng là người như tụi mình mà.

Tiếng con gái từ xa văng vẳng cất ngang dòng suy nghĩ của Kỳ Phương. Ngẩng đầu lên, môi anh thoảng nở nụ cười, khi nhìn thấy trước thềm tam cấp của căn biệt thự, hai cô gái đang kéo đẩy nhau.

Hai cô gái, một là Nguyệt Cầm mà anh đã biết, và... một cô nữa cũng không lạ với anh, đó là Lan, cô gái đã ngủ cùng với Nguyệt Cầm khi cả hai đi rình bắt con ma.

Nghĩ cũng nực cười, hai cô gái này đúng là gan trời có một không hai. Giữa lúc bao nhiêu thanh niên trai làng rúc trong nhà trốn ma thì cả hai lại dám ra giữa chòi ruộng hoang rình đập con ma... Lòng dũng cảm ấy đến Kỳ Phương còn phải chịu thua luôn. Nhất là Nguyệt Cầm, với một người con trai trẻ đẹp như anh không dám gặp, lại dám gặp con ma. Đúng là kỳ lạ thật.

Đang giằng qua, kéo lại, chợt bắt gặp tia nhìn từ Kỳ Phương, Nguyệt Cầm xấu hổ quá vội vàng giấu gương mặt đỏ bừng vào đôi bàn tay búp măng thon đẹp...

- Anh ta nghe hết rồi kìa. Tất cả cũng tại cậu thôi. - Nguyệt Cầm thốt lên.

- Nghe thì nghe, có sao đâu. - Trái với vẻ xấu hổ của Nguyệt Cầm, Thu Lan thản nhiên đưa mắt ngó Kỳ Phương. Rồi còn đưa tay lên vẫy. - Anh nhà báo ơi... làm gì đi lang thang một mình buồn vậy. Lại đây nói chuyện đi.

Mỉm cười, Kỳ Phương chậm rãi bước về phía hai cô gái. Tay vung vẩy cành dạ lý anh nheo đôi mắt ngắm hai cô gái tương phản nhau trước mặt mình.

Thật thú vị, thật khéo sắp đặt làm sao, Nguyệt Cầm, Thu Lan đúng là một sự tương phản hoàn toàn đồng diễn. Nếu như Nguyệt Cầm là hiện thân của vẻ đẹp mỹ miều, toàn bích của một tiểu thư khuê các thì Thu Lan là đại diện cho sức sống trẻ trung của một cô gái nông dân lao động cần cù. Gương mặt tròn, đôi mắt sáng dưới cặp chân mày rậm. Chiếc mũi gãy hỉnh lên, đôi môi dày không có vẻ gì đặc sắc ấy lại được tạo hóa sắp xếp một cách hài hòa khiến cô trở nên thu hút và có duyên một cách lạ lùng. Làn da màu đồng, thân hình tay chân thô kệch do phải lao động nhiều trên đồng ruộng, khiến cô trông xấu hơn Nguyệt Cầm đôi chút, nhưng bù lại cô có một sức khỏe dồi dào, nụ cười cùng phong thái tự tin đầy sức sống rất dễ thu hút người đối diện.

- Anh nhà báo, anh mau giải thích đi. Nguyệt Cầm nó cứ cãi. Có phải chuyện "Chuyến tàu đêm" này do anh viết ra không? - Chìa một tờ báo trước mặt Kỳ Phương, Thu Lan hỏi với vẻ nắm chắc trong tay phần thắng.

- À, phải rồi! - Đưa tay cầm tờ báo, Kỳ Phương nhận ra tờ thời báo Tin sáng của mình. - Là do tôi sáng tác đó. Hai cô thấy thế nào? Có được không?

- Hay lắm. - Thu Lan khen ngay trong khi Nguyệt Cầm mở to đôi mắt nhìn anh đầy ngưỡng mộ.

- Anh nhà báo biết không? - Kéo tay Nguyệt Cầm ngồi phết luân xuống cỏ, Thu Lan vui vẻ. - Hôm đó em đi mua thuốc bắc cho ba trên chợ, ông thầy gói bằng tờ báo này đó.

- Vậy sao? - Kỳ Phương cảm thấy bất ngờ. Anh cứ ngỡ, họ vì mến mộ mà cất giữ tờ báo. Thì ra... là quê một cục! Cứ tưởng lúc nào người ta cũng mến mộ mình.

- Dạ... - Như không để ý đến vẻ mặt thèn thện của Kỳ Phương, Thu Lan kể tiếp. - Thường khi, em không thích đọc báo đâu. Bỏ thuốc vào niêu xong là cho luôn mảnh giấy vào nhóm lửa. Nhưng hôm đó... buồn buồn, em cầm đọc thử. Thấy chuyện "Chuyến tàu đêm" hay quá em đem qua cho Nguyệt Cầm đọc. Sao câu chuyện trùng hợp với chuyện ma ở đây thế! Anh nhà báo à? Câu chuyện thế nào? Kể cho tụi em nghe đi... đọc mất đầu mất đuôi thế này... chẳng hiểu gì hết...

- Đừng gọi tôi là anh nhà báo. - Kỳ Phương mỉm cười ngồi xuống cạnh hai cô gái. - Hãy gọi tôi là anh Phương cho thân mật.

- Anh Phương. - Thu Lan gọi ngay không khách sáo.

Nguyệt Cầm bẽn lẽn giấu tia nhìn vào sau mái tóc buông xòa. Đẹp như tranh tố nữ.

- Anh kể đi, câu chuyện ra sao hả? Con ma cuối cùng có bị giết không?

- Được rồi. - Kỳ Phương gật đầu hào hứng. Đừng nôn nóng... từ từ tôi sẽ kể.

- Vâng! - Thu Lan thu gọn người lại ngay. Ngoan như một con thỏ, cả hai tay ôm lấy đôi má tròn bầu bĩnh, cô nghe như nuốt lấy từng lời. Đôi mắt của Nguyệt Cầm chom chớp, không nói ra nhưng Kỳ Phương biết cô quan tâm đến câu chuyện của anh. Vâ... bỗng nhiên, điều đó làm anh miệt mài kể hay hơn...

- Vậy đó... - Đúng vào lúc câu chuyện trở nên ly kỳ, hấp dẫn nhất, Kỳ Phương lại không thể nào kể tiếp. Nhìn hai đôi mắt mở to háo hức, anh muốn hú cất kể luôn phần kết. Nhưng... không được. Cả phần kết cuộc này thật ra là khó quá. Giết con ma bằng cách nào đây? Anh tìm mãi không ra tình tiết hợp lý để dắt câu chuyện.

- Anh chưa nghĩ được ư? - Thu Lan thở dài tiu nghỉu. Đôi mắt Nguyệt Cầm cụp nhanh đầy thất vọng.

Kỳ Phương chuyền đề tài:

- À... hay là ta chụp hình đi, cảnh ở đây đẹp quá.

- Chụp hình ư? Ô tuyệt quá. Thu Lan nhảy cẳng lên mừng rỡ, nắm tay Nguyệt Cầm kéo đến bên một góc cau kiểng, cô hí hửng như một đứa trẻ. - Kỳ Phương chụp cho tụi em một pô đi.

- Được rồi. Kỳ Phương đưa ống kính lên. Nào, cười... ánh đèn lóe lên rồi mà Kỳ Phương vẫn còn đứng yên trong bàng hoàng bất động. Nụ cười của Nguyệt Cầm... Sao mà đẹp, sao mà nên thơ quá! Nó làm cho nửa hồn anh xao động rung rời. Ước gì cả đời này được nhìn nụ cười hồn nhiên ấy.

- Anh Phương ơi, xong chưa? Sao mà lâu quá vậy?
Tiếng Thu Lan nheo nhéo.
Kỳ Phương giật mình, lơ lửng:
- Ô xong rồi...
- Vậy mình đến khóm hoa này chụp nữa đi. Thu Lan lại hồn nhiên nắm tay Nguyệt Cầm chạy đi.
Kỳ Phương bước theo như chiếc máy, tâm trí nhớ mãi nụ cười của Nguyệt Cầm.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần II

- Anh Phương ơi, có ai gói bưu phẩm cho anh nè!

Từ ngoài cửa, Nguyệt Cầm hí hửng chạy vào, tay cầm theo một gói giấy vuông vuông.

- Lại của tay Văn ấy. - Đặt nhanh cây bút xuống mặt bản thảo còn trắng tinh, Kỳ Phương vui vẻ trả lời.

- Sao anh biết? - Nhìn theo tay Kỳ Phương thoáng mỉm cười, Nguyệt Cầm tò mò. - Anh vẫn chưa mở ra mà.

- Sao không biết. - Kỳ Phương vẫn đều tay xé giấy. - Anh bây giờ ngoài ban biển tập gói giấy đòi bản thảo ra, chẳng còn ai gửi thư đâu, thấy chưa. - Lớp giấy gói bên ngoài đã xé hết, Kỳ Phương chia cho Nguyệt Cầm xem cái bì thư có in địa chỉ tòa soạn trên góc trái. - Anh nói có sai đâu nào. Và... không cần đọc anh cũng biết tay Văn ấy viết gì nữa. Ngoài mấy câu cẩn thận, thúc hối bài viết gã chẳng biết viết cái gì hay hơn đâu. Có mấy lời hỏi thăm sức khỏe cũng không biết nữa.

- Sao cái anh Văn gì đó... Nguyệt Cầm nghiêm nghị đầu, thắc mắc. - Ghét anh dữ vậy?

- Ghét ư? Kỳ Phương ngẩng nhanh đầu dậy rồi như chợt nhớ ra bật lên cười lớn. Sao anh lại không nhớ là Nguyệt Cầm ngày thơ lám. Cô không hiểu hết ý từ trong câu nói của anh, càng không hiểu tính chất của công việc anh đang làm. Phải tốn công dài dòng lầm anh mới giải thích cho cô biết được rằng Khải Văn không ghét anh, mà ngược lại... cả hai vốn là bạn rất thân với nhau. Ngoài đời, cả hai rất hiểu nhau, thân mật với nhau. Chỉ có trong công việc là luôn gây cãi với nhau thôi. Khải Văn không muốn thua lỗ với anh làm gì. Chẳng qua tính chất công việc đã đòi hỏi anh làm thế thôi.

- Em hiểu rồi... - Nguyệt Cầm nhẹ gật đầu sau khi Kỳ Phương dông dài giải thích. - Thế sao... anh không chịu viết bài báo, để người ta phải nhắc như vậy chứ?

- Ủ thì... - Kỳ Phương đưa tay gãi tóc. Câu hỏi của Nguyệt Cầm đúng là khó trả lời. Có phải anh lười biếng chẳng muốn viết đâu. Chỉ tại... tay muôn viết mà đầu óc thì hoàn toàn trống rỗng.

- Thì sao hả anh? - Chẳng hiểu được tâm sự của Kỳ Phương, Nguyệt Cầm ngây thơ hỏi. - Có phải tại vì em và Thu Lan hay đến nói chuyện quấy rầy nên anh không viết được?

- Không phải. - Kỳ Phương vội xua tay. - Anh không viết được là tại mình chưa tập trung đủ tài liệu cần thiết thôi. May mắn nay đi khắp làng, dò hỏi lung tung anh cũng chẳng thu thập được gì hơn. Hết lời Văn Phi đã kể hôm nào. Mà anh thì... không có thói quen viết phóng sự khi chưa điều tra xong manh mối. Những danh từ nghe ra cao siêu đối với Nguyệt Cầm, khiến mặt cô cứ nghênh ra ngơ ngác. Giây lâu như chợt nhớ, cô hỏi tiếp:

- Thế sao anh không viết tiếp chuyện "Chuyến tàu đêm"? Cuối cùng con ma có chết không?

- Có chứ! Kỳ Phương gật đầu. - Anh có viết tiếp chứ. Nhưng... em xem... kết quả chỉ là thế này thôi.

Vừa nói anh vừa cầm mấy tờ bản thảo trắng lên chia ra trước mặt Nguyệt Cầm.

- Anh không tìm được tình tiết đặt cho cốt truyện.

- Vâng... tại những danh từ cao siêu khó hiểu khiến Nguyệt Cầm không biết cách tham gia. Cúi nhìn xuống xấp bưu phẩm trên tay Kỳ Phương, cô chợt kêu lên mừng rỡ: - Ô báo... anh Khải Văn gởi cho anh nhiều báo quá. Anh xem xong nhớ cho em và Thu Lan mượn nhé!

Chăm chú đọc thư của Khải Văn gởi cho, Kỳ Phương không quan tâm đến chồng báo được gói gọn trong bưu phẩm, bây giờ nghe Nguyệt Cầm kêu lớn anh mới ngạc nhiên nhìn xuống. Là báo ư? Sao Khải Văn lại gởi báo cho anh nhiều thế? Lại toàn là nhật báo "Mặt trời". Anh ta quên đấy là đối thủ cạnh tranh với nhật báo "Tia Chớp" của bọn anh rồi chăng?

Kỳ Phương không phải thắc mắc lâu. Nhìn vào hàng tít in đậm trên trang một, anh lập tức hiểu ra sự việc: "Ma hút máu người, chuyện không thể tin vào thế kỷ hai mươi". Tay phóng viên Trọng Hải này cũng khéo đặt tựa cho phóng sự của mình.

Lướt mắt đọc nhanh phóng sự điều tra của phóng viên Trọng Hải, Kỳ Phương thầm trách mình đã quá chủ quan. Tại sao anh không nghĩ... Văn Phi kể được câu chuyện này với mình thì cũng còn nhiều người kể được câu chuyện này ra ngoài chứ? Khải Văn sôi gan lên cũng phải. Với bài phóng sự đầu tiên này, Trọng Hải và nhật báo "Mặt trời" đã lấy mất của anh và báo "Tia chớp" nhiều độc giả trung thành. Dù lượng thông tin trong bài phóng sự không nhiều.

Nhưng chỉ cần mỗi tình tiết con ma hút máu người cũng đủ làm giật gân thiên hạ. Anh quả thật đã sai lầm khi chờ điều tra xong mọi chuyện mới bắt đầu thiên phóng sự.

- Kỳ Phương, anh làm gì mà cứ ngẩn người ra vậy?

Thấy anh cứ thử người trên ghế, Nguyệt Cầm rụt rè lên tiếng nhắc.

- Nghĩ không ra cốt truyện hay là... anh cùng em ra sân nói chuyện đi. Nhỏ Lan nó chờ mình nãy giờ ngoài đó rồi.

- À... ờ - Giật mình ngẩng đầu lên, Kỳ Phương nhẹ mỉm cười. - Anh không ra cùng em được. Anh cần phải viết gấp một bài gởi cho Khải Văn đây. Em ra ngoài chơi với Thu Lan đi. Bao giờ xong chuyện anh ra ngay.

- Vâng! - Nguyệt Cầm tiu nghỉu quay lưng bước đi chậm chạp, cô không hiểu sao dạo này mình thích nói chuyện với Kỳ Phương quá.

- Ủa, đâu mất tiêu rồi?

Nguyệt Cầm bước chân vừa đặt vô ngạch cửa, bất chợt nghe Kỳ Phương la lớn thất thanh, cô vội quay đầu lại.

- Chuyện gì vậy anh?

- Mấy tấm hình! - Kỳ Phương lật ngược chiếc túi phóng viên xuống bàn. Bao nhiêu vật dụng cá nhân cùng những đồ vật linh tinh xổ ra tung tóe.

- Có hình rồi sao? - Nguyệt Cầm sà lại ngay, mùng rỡ. - Em có đẹp không? Cho em xem với.
- À... ờ. Để kiểm được rồi anh sẽ cho em xem.
- Kỳ Phương lục tung đám lộn lên.
- Hình mà anh tìm như thế nó là cây kim vậy. Đẹp lắm... nhưng đâu mất tiêu rồi. Cả mấy tấm hình anh chụp con ma nữa.
- Hình con ma...? - Đôi mắt Nguyệt Cầm tròn xoe chớp chớp. - Anh chụp cả hình ma nữa à? Chắc là kinh khiếp lắm.
- Ủ... - Mồ hôi bắt đầu rịn ra khắp chân tóc, Kỳ Phương chui xuống gầm bàn tìm kiếm. Mấy tấm hình này nếu mất... anh cũng kể như tiêu luôn bài phỏng sự. Mà... lạ thật... làm sao mất được. Rõ ràng sau khi rửa xong anh cất kỹ vào chiếc túi này mà...
- Vẫn không có hả anh? - Thò đầu vào gầm bàn, Nguyệt Cầm nhìn anh lo lắng.
- Kỳ Phương ngồi phịch xuống:
- Không có!
- Sao kỳ vây ta?... Nghiêng nghiêng đầu, Nguyệt Cầm không hiểu hết tầm quan trọng của mấy bức hình. Cô chỉ nôn được xem ảnh của mình thôi. - Anh thử kiểm lại đi, xem nó có rơi rớt nơi nào không?
- Anh đã xem kỹ lắm rồi... - Kỳ Phương lo lắng. - Nó không thể nào mất được, ngoại trừ có người lấy nó đi.
- Lấy đi ư? - Đôi máy đẹp nhẹ chau, Nguyệt Cầm bỗng reo lên chợt nhớ. - A, phải rồi... đúng rồi... có phải mấy tấm hình anh đựng trong cái bao màu vàng không?
- Phải! - Tim Kỳ Phương đập dồn, anh hỏi nhanh. - Em có nhìn thấy chúng à?
- Có có! - Nguyệt Cầm gật đầu nhanh. - Ngày hôm qua, lúc anh đi tắm, ba em vào phòng anh lục lọi, khi trở ra, em thấy ông cầm một cái bao đựng ảnh màu vàng như anh nói.
- Ba của em ư? - Kỳ Phương cảm thấy bất ngờ. - Tại sao bác sĩ lại làm như vậy? Ông cần mấy tấm ảnh đó để làm gì?
- Em cũng không biết nữa. - Nguyệt Cầm nhẹ so vai. - Chắc tại ba thấy hình em đẹp quá nên đem về phòng để xem thôi.
- Không đơn giản như Nguyệt Cầm đã nghĩ đâu, Kỳ Phương thâm phán đoán. Nếu chỉ muốn coi, với quan hệ thân mật hiện nay giữa anh và bác sĩ, ông có thể tự nhiên lên tiếng mượn. Đằng này... ông lén lút đi ăn trộm.
- Phải... Kỳ Phương tin là ông đã cố tình trộm nó. Những bức ảnh quý của mình. Nếu Nguyệt Cầm không vô tình phát hiện ra, anh đành chịu mất tư liệu mà không tài nào tìm ra nguyên cớ.
- Em có thể giúp anh sang phòng của ba tìm lại những bức ảnh không? - Quay nhìn Nguyệt Cầm, Kỳ Phương quyết định thật nhanh.
- Sao lại không chứ? - Nguyệt Cầm gật đầu chẳng chút đắn đo.
- Vậy... chúng ta đi ngay đi. - Kỳ Phương đưa mắt ngó đồng hồ. - Chỉ còn hai tiếng nữa là bác sĩ sẽ về đến, cần phải gấp rút tranh thủ thời gian. Nếu không muốn bị ông bắt gặp.
- Anh theo em... - Nguyệt Cầm xăng xá dẩn đường. Lòng thật vui khi nghĩ mình đã giúp được Kỳ Phương.
- Phòng làm việc của ba em đây. - Dừng chân trước một căn phòng, cửa làm bằng gỗ mun đen bóng, Nguyệt Cầm vui vẻ nói. - Anh chờ một chút để em tìm chìa khóa.
- Em tìm nhanh lên nhé! - Kỳ Phương nôn nóng.
- Nguyệt Cầm hớn hở chạy đi.
- Còn lại một mình, Kỳ Phương đưa mắt nhìn kỹ hơn căn phòng trước mặt. Nó không có gì khác biệt ngoài cánh cửa trông thật dày, thật chắc. Mỗi ngày, đàm đạo với Kỳ Phương xong, dù khuya cách mấy ông cũng ghé vào đây ít nhất một tiếng đồng hồ.
- Kỳ Phương, em có chìa khóa rồi đây. Anh mở cửa đi!
- Nguyệt Cầm đã trở ra, trên tay là một xâu chìa khóa nhỏ. Kỳ Phương cầm lấy tra vội vào cánh cửa, Nguyệt Cầm tròn mắt nhìn, nói như khoe.
- Xâu chìa khóa này ba em cất kỹ lắm. Ngoài em ra không ai biết nữa đâu. Ba còn dặn em không được vào phòng làm việc của ba phá lung tung nữa.
- Vậy thì... để tránh bị rầy, em đừng tiết lộ chuyện này nhé! - Mở tung được cánh cửa Kỳ Phương dặn khẽ Nguyệt Cầm.
- Cô gật đầu, lòng cảm thấy bâng khuâng:
- Vâng... nhưng như vậy là nói dối. Ba bảo nói dối là không tốt đâu!
- Mình đã làm đầu óc tinh khiết của Nguyệt Cầm nhuốm một chấm đen, Kỳ Phương thoảng hối hận về lời dặn vừa xong. Nhưng... biết làm sao? Anh không thể để bác sĩ Tùng biết mình đã lục lọi phòng làm việc của ông.
- Anh vào đi! - Cánh cửa đã mở, thấy Kỳ Phương còn đứng đó tần ngần, Nguyệt Cầm lên tiếng giục. - Nhanh kéo ba em về tối đó.
- À! - Như bừng tỉnh, Kỳ Phương mới bước vào rồi lại sững người ngơ ngác. Phòng làm việc ư? Thật là không tin nổi. Với tất cả trang thiết bị hiện đại tối tân này, cả một giáo sư tiến sĩ trường đại học còn chưa dám mơ rói tới.
- Thật là một bất ngờ thú vị. Dù không hiểu biết nhiều về y học, Kỳ Phương cũng nhanh chóng nhận ra những trang thiết bị này dùng để trang bị cho một công trình nghiên cứu có tính chất tầm cỡ.
- Bước đến bên giá sách, Kỳ Phương lại một lần nữa ngỡ ngàng trước sự phong phú và giàu có về kiến thức của bác sĩ Thanh Tùng, ông là một người kỹ tính và rất yêu sách. Những quyển sách của ông tất cả đều được đóng bìa cứng, mạ chữ vàng trông rất đẹp, rất có giá trị.
- Anh biết không. - Nguyệt Cầm bước đến, cầm một quyển sách lên, nói với vẻ tự hào. Ba của em là tác giả của một trong những quyển sách đẹp này đấy.
- Thật ư, Kỳ Phương cầm lấy quyển sách trên tay Nguyệt Cầm đọc. - Gen cấu trúc di truyền và những

phuong pháp biến đổi, tác giả... giáo sư tiến sĩ Hữu Bằng.

- Ba của em là giáo sư tiến sĩ Hữu Bằng ư? Không, anh không tin nổi.

- Sao lại không tin nổi? - Nguyệt Cầm nghe tự ái. - Anh đừng có coi thường ba em quá, ông đúng là giáo sư tiến sĩ Hữu Bằng. Anh vẫn không tin hả? Được rồi... để em lấy giấy chứng nhận cho anh xem.

Nói rồi, Nguyệt Cầm xăm xăm bước đến bên bàn làm việc của bác sĩ. Chỉ cần bấm vài con số là chiếc tủ kín chìm trong tường được mở ra. Kỳ Phương nhìn thấy cái bao đựng hình của mình nằm ngay trên xấp tài liệu của ông.

- Hình của anh đây.

Nguyệt Cầm cũng trông thấy. Cô cầm lấy trao cho Kỳ Phương rồi tiếp tục lục tìm trong đống hồ sơ. Giây lâu, cô tìm được một mảnh giấy được ép nhựa to bằng nửa quyển tập. Mừng rỡ, Nguyệt Cầm trao nó cho Kỳ Phương:

- Anh xem đi, có phải chứng nhận của ba em không hả? Ánh này ba em chụp lúc trẻ... nhưng cũng giống bây giờ lắm phải không?

Cầm lấy tấm bằng tiến sĩ, Kỳ Phương chợt nghe lạnh cả người. Bác sĩ Thanh Tùng lại là giáo sư tiến sĩ Hữu Bằng. Vị giáo sư danh tiếng lẫy lừng, từng được giới khoa học đánh giá cao. Các tác phẩm của ông tuy chưa từng đọc nhưng qua dư luận, Kỳ Phương biết được rằng, đó là những tác phẩm có giá trị nghiên cứu. Đáng để cho các sinh viên, các nhà khoa học gối đầu nǎm.

Danh tiếng như thế, tên tuổi như thế... vậy mà...ông cam tâm sống ẩn dật ở một làng quê hẻo lánh, dưới bóng dáng một bác sĩ quê mùa đôn hậu... Tại sao vậy nhỉ? Chắc chắn là có ẩn tình. Liệu... cái ẩn tình của ông có liên quan gì đến con ma hút máu người không? Lòng Kỳ Phương đầy nghi hoặc.

- Kỳ Phương, anh đã tin rồi chưa hả - Giọng Nguyệt Cầm nôn nóng làm Kỳ Phương gật mình ngẩng nhanh đầu dậy.

- Tin, anh tin rồi. Ba của em đúng là giáo sư tiến sĩ Hữu Bằng. Nhưng tại sao ông không ở thành phố mà lại về đây ở, em có biết không?

- Em không biết. - Nguyệt Cầm lắc đầu vô tội vạ. - Mà... bộ ở đây không tốt sao anh?

- À... ờ tốt. Rồi bỗng nghe tiếng đồng hồ gỗ nhịp thanh thanh, Kỳ Phương giật mình hốt hoảng. - Nguyệt Cầm khoan nói chuyện đã. Mau phụ anh dọn dẹp mọi thứ như cũ lại đi. Bác sĩ sắp về đến rồi đấy. Đây, em cất luôn cả xấp hình ảnh của anh vào tủ. Anh không muốn bác sĩ biết chúng mình đã lục lạo đồ đạc của ông đâu.

- Thế... những tấm ảnh này với anh không còn quan trọng nữa à? - Cất tất cả vào ngăn tủ kín, Nguyệt Cầm tò mò.

- À... ờ không cần nữa. Kỳ Phương nói dối cô. Thật ra... trong lúc Nguyệt Cầm không để ý, anh đã nhanh tay lấy được tấm phim trong bao ảnh. Có lẽ... không cần phải rửa đâu. Anh sẽ gửi thẳng tấm phim này về cho Khải Văn. Tự anh ta sẽ biết cách giải quyết.

- Xong rồi... chúng ta đi thôi.

Nguyệt Cầm lại lên tiếng nhắc. Kỳ Phương nhẹ gật đầu cùng lúc chuông cửa vang bên ngoài hiên. Bác sĩ Tùng vừa về đến nơi.

- Kỳ Phương, anh làm sao hay vậy? Dạy em đi. Nhìn con cào cào được thắt bằng lá dừa trên tay Kỳ Phương, Nguyệt Cầm kêu to thích thú.

- Được rồi anh dạy cho. Nhặt một cọng lá lén, Kỳ Phương chậm chạp thực hiện từng động tác trước đôi mắt mở tròn kinh ngạc của Nguyệt Cầm. Gương mặt nghênh ra đầy ngưỡng mộ của cô gái ngây thơ trông đẹp lạ lùng, khiến anh chỉ muốn hôn nhanh lên đôi má hồng một cái.

- Rồi sao nữa hả anh? - Thấy Kỳ Phương dùng tay thắt lá, Nguyệt Cầm nôn nóng giục.

Giật mình với cảm giác một tên trộm bị bắt quả tang, Kỳ Phương xấu hổ đan nhanh. Cúi đầu, những cảm xúc dâng tràn trong suy nghĩ.

- Nguyệt Cầm ngây thơ quá! Non nớt chuyện đời lại chưa từng biết chuyện tình yêu là gì. Một gã sở khanh muốn lợi dụng cô không khó. Chỉ cần vò vặt quan tâm ân cần một chút là có thể khiến cô trao hết trái tim mình cho gã đó. Nguyệt Cầm không biết nghi ngờ, càng không thể tin trên đời này đầy rẫy những lộc lừa, gian dối. Lúc nào cũng tin vào cái đẹp, cái dốt nhất của con người như một thiên thần toàn bích. Thế gian này không còn người con gái thứ hai xinh đẹp và dịu dàng như cô đâu.

- Anh Phương ơi, để em làm thử anh xem có đúng không nhé!

Giong Nguyệt Cầm thánh thót, Kỳ Phương dứt mình khỏi con suy tưởng, thích thú ngắm đôi tay trắng ngần của Nguyệt Cầm vụng về bên cọng lá dừa. Bác sĩ Tùng vẫn chưa phát hiện ra việc anh và Nguyệt Cầm lục lọi phòng làm việc của ông. Mỗi ngày đi làm về, gặp anh ông vẫn vui vẻ chuyện trò. Thậm chí còn gọi ý muốn gả Nguyệt Cầm cho anh nữa.

- Chuyện này... chuyện này... mặt Kỳ Phương đỏ bừng ấp úng. Thật không diễm phúc nào bằng được làm chủ đáo hoa quý không nhiễm chút bụi trần kia. Nhưng... không hiểu sao Kỳ Phương cứ ngập ngừng. Thời gian quá ngắn để tình yêu chưa đến kịp hay... anh cảm thấy một gã phóng viên quá lắn lóc, từng trải như mình không xứng với cô? Kỳ Phương cũng không biết nữa...

Anh chỉ cảm thấy lời đề nghị của ông bác sĩ quá vội vàng, quá bất ngờ thôi.

- Anh Phương, anh nhìn em nè. Em làm có đúng không?

Nguyệt Cầm lại cắt ngang dòng suy nghĩ của anh bằng một động tác rất dễ thương. Kỳ Phương cầm lấy con cào cào của cô rồi bật cười lớn:

- Trời ơi...! Cái này là sâu chử cào cào châu chấu gì...

- Ủ... hổng biết đâu! - Thẹn thùng vì bị chê, Nguyệt Cầm quay người hòn dỗi. - Tại anh không, ai biểu anh hổng dạy em làm chi. Ghét anh quá, em giận anh luôn...

- Thôi... thôi đừng giận, để anh đến cho em một con khác, đẹp hơn. - Kỳ Phương dỗ dành.

Nguyệt Cầm vẫn không quay lại.

- Không, em hổng thèm, em ra chơi với con Lan đây.
 - Thì... em cứ đi đi... Thôi không năn nỉ nữa. - Kỳ Phương nghĩ ra một cách thuyết phục khác... Anh sẽ không kể chuyện con ma đó nữa đâu.
 - Quả nhiên, Nguyệt Cầm trả lại ngay. Trong tất cả các chuyện, cô quan tâm đến chuyện con ma nhiều nhất. Vì sao... Kỳ Phương không hiểu nổi.
 - Anh kể đi... em không đi nữa đâu. Sao hả... anh đã phát hiện được gì?
 - Đưa một ngón tay lên, Kỳ Phương bí mật:
 - Hai hôm nữa, con ma sẽ xuất hiện đấy.
 - Em biết rồi. - Nguyệt Cầm tinh bợ. - Anh kể tiếp đi.
 - Nó sẽ đi hút máu người ta. Kỳ Phương tiếp tục giọng rùng rợn của mình. - Em có sợ không?
 - Không! - Nguyệt Cầm nhẹ lắc đầu.
- Kỳ Phương lại hỏi:
- Thế lần này em có dám cùng Thu Lan đi rình đập con ma nữa không?
 - Nguyệt Cầm cười bẽn lẽn:
 - Sao không dám? Thế anh có cùng đi với bọn em không?
- Reng... reng... reng...
- Chuông cửa vang lên, cắt ngang câu trả lời của Kỳ Phương. Ngẩng đầu nhìn lên, nhận ra ông Tùng về đến, anh và Nguyệt Cầm đồng đứng lên mừng rỡ:
- Bác sĩ...
 - Ba... - Như thường lệ, cánh cửa vừa mở, Nguyệt Cầm đã chồm lên ôm cổ ông thật cứng.
 - Được rồi...
- Không vui vẻ đáp lại tình cảm của con, ông quay sang nhìn Kỳ Phương giận dữ:
- Nói cho tôi biết, cái này có phải là tác phẩm của cậu không?
- Một tờ báo được ném ra sau câu nói. Không cúi xuống nhặt, cũng chẳng cần xem, Kỳ Phương cũng biết ông muốn nói đến điều gì. Rất bình tĩnh, anh gật đầu thura nhận.
- Vâng, là tác phẩm của tôi.
 - Cậu đã vào phòng tôi để lấy lại tấm phim có phải không? - Ông lại hét lên giận dữ.
- Nhin Nguyệt Cầm một cái, Kỳ Phương gật đầu.
- Vâng... xin lỗi bác sĩ, tôi buộc phải làm thế.
 - Ôi! - Giọng Nguyệt Cầm chợt vang to hốt hoảng. - Người ta đăng hình con ma lên báo nè. Trời ơi... mặt nó giống con doi quá!
 - Con đã giúp Kỳ Phương vào phòng của ba lấy tấm ảnh phải không?
- Giật mạnh tờ báo trên tay con, ông giận dữ xé tan đi.
- Lần đầu tiên nhìn thấy ba giận dữ thế này, Nguyệt Cầm sợ quá òa lên khóc. Kỳ Phương nhẹ đưa tay đặt lên vai cô:
- Không liên quan gì đến Nguyệt Cầm. Tự tôi bảo cô ấy làm như thế. Nhưng tại sao bác sĩ lại muốn hủy tư liệu của tôi. Ông thura bết, những tấm ảnh kia với tôi vô cùng quý giá. Để được nó, tôi suýt phải đổi cả mạng của mình...
 - Tôi biết... - Như nhận ra sự nóng giận của mình là vô lý ông hạ giọng đi một chút. - Nhưng lẽ ra, trước khi công khai nó lên mặt báo cậu cũng nên... báo với tôi một tiếng. Những tấm ảnh này, không thể đăng lên báo một cách tùy tiện như vậy được.
 - Tại sao? Ông có thể nói rõ hơn một chút không?
- Kỳ Phương bắt đầu quan tâm hơn. Sự nóng giận của bác sĩ không bắt nguồn từ việc anh và Nguyệt Cầm vào lục tung phòng làm việc của ông. Nó liên quan đến tấm ảnh con ma được Khải Văn phóng to, in trên trang nhất của tờ nhật báo. Trong cái nóng giận bồn chồn, thái độ của ông như pha lẩn chút sợ hãi, hoang mang.
- Tại sao những tấm ảnh này lại không thể tùy tiện đăng lên mặt báo? - Thấy ông cứ lặng im sững người ra, Kỳ Phương lặp lại câu hỏi. Lần này có vẻ gay gắt hơn. - Tại sao ông lại lấy trộm tư liệu của tôi đem hủy? Có phải ông muốn tôi không có mặt trong ngôi nhà này nữa?
 - Ba... Nguyệt Cầm quay nhìn ông sợ hãi. - Ba đâu có muốn như vậy phải không ba?
 - Phải. Tia mắt diu đi, ông thở ra một hơi dài. - Tôi không hề có ý định đuổi cậu đi. Cũng không thể tiết lộ điều gì cùng cậu. Tôi chỉ có thể nói rằng cái làng quê yên tĩnh này sắp sửa bị những tấm hình của cậu làm huyên náo, ầm ĩ lên đấy. Bọn họ... sớm muộn gì cũng sẽ đến đây thôi.
 - Bọn họ...? - Kỳ Phương nghe tờ mờ trước cách nói úp mở của ông. - Là ai thế? Họ đến đây để làm gì?
 - Tôi không thể nói gì thêm. Xem lỗi, tôi... tôi nhức đầu quá phải vào nghỉ đây.
- Như cảm thấy mình đã nói những điều không nên nói, ông quay lưng bước vội vào nhà như trốn chạy. Nguyệt Cầm vội đuổi theo ông.
- Ba ơi, vào tắm đi, con đã pha sẵn nước cho ba rồi...
- Đêm nay con ma sẽ xuất hiện! Nguyệt Cầm không hiểu sao mỗi lần nghĩ đến điều này, lòng cô lại khấp khởi y như được ai cho quà vậy. Cô không thấy sợ chút nào. Dù từ chiều tối giờ, ba với Kỳ Phương và mọi người hết sức căng thẳng vào ra, tới lui bàn tính. Họ quyết đêm nay phải bắt cho kỳ được con ma tinh khôn đó.
- Theo lời ba, đêm nay mọi người sẽ vào hết trong nhà. Cửa sổ, cửa cái, cả mái nhà cũng được gia cố cho chắc chắn. Ba đã bảo, Kỳ Phương và mọi người đào một cái hố sâu ở ngay giữa làng. Bên trên lớp vỉ tre mỏng được rắc đầy lá cây là một hình nhân bằng vải to như người thật. Để đánh lừa chiếc mũi thính của con ma, Kỳ Phương cho cột con gà sống vào bên trong người hình nhân nữa. Con ma háu đói nhảy túi chụp con mồi sẽ rơi ngay xuống hố.
- Chà! Ý kiến thật tuyệt vời. Nguyệt Cầm nghe mê quá, cô muốn tung cửa chạy ra tham gia với mọi người,

nhưng lại sợ. Ngoài đó đồng người quá, lại toàn đàn ông, con trai... cô không dám.

- Hình nhân xong rồi à? Ô! Thật đẹp, hệt như người thật. Ai mà làm đẹp thế?

Tiếng người ta xôn xao ngoài cửa, Nguyệt Cầm lại nghe lòng dạ cồn cào. Cô tò mò quá. Muốn được nhìn thấy hình nhân ngay lập tức.

- Dạ... con may mắn. Bác thấy con cho nó mặc quần áo của con như vậy có được không?

Giọng Thu Lan, mắt Nguyệt Cầm sáng bừng lên mừng rỡ, vội hé cửa ra, cô vỗ tay khẽ gọi rối rít:

- È, Thu Lan, vào đây... vào đây...

Nhưng... thật đáng giận, nhỏ Thu Lan quá ham vui. Nó chỉ đưa tay chào trả cô một cái rồi tiếp tục cùng mọi người bàn luận. Cái giọng oang oang, nó làm như mình là nhân vật chính không bằng. Tức quá, Nguyệt Cầm nhăn mặt với nhỏ Lan, không ngờ bị Kỳ Phương nhìn thấy.

- Ra đây với mọi người nào. Em làm gì cứ trốn kín trong phòng thế? Đừng sợ hãi, đến khuya con ma mới xuất hiện mà.

- Sao? - Nguyệt Cầm hơi tự ái. Cô mà sợ con ma sao? Cô chỉ sợ đám đông mọi người thôi. Nhưng... giờ đây chẳng ai thèm nhận ra điều ấy, úc lòng quá, cô bước hẳn ra phòng khách.

Bây giờ nhỏ Lan mới chạy đến bên cô tíu tít:

- Đẹp không. Hình nhân này do tao tự tay may đấy.

Vẫn còn giận chuyện lúc nãy, Nguyệt Cầm quay người đi không đáp. Kỳ Phương vô tình nói xen vào:

- Thu Lan quả thật khéo tay. May hình nhân y như thật.

- Xì! - Tự nhiên nghe ghen với lời khen của Kỳ Phương, Nguyệt Cầm quay người sang hòn dỗi. - Em biết lầm mà, anh bây giờ lúc nào cũng Thu Lan. Cho em ra rìa rồi có phải không?

- Không có... không có đâu... - Nhìn đôi mắt hoe đỏ, biết cô sắp khóc đến nơi, Kỳ Phương nói vội. - Em làm sao ra rìa được.

- Vậy... - Cô níu lấy tay Kỳ Phương, vòi vĩnh. Đêm nay anh cho em theo anh rình bắt con ma nhé?

Câu nói vô tình lọt vào tai bác sĩ Tùng đứng gần đó. Ông lập tức quay người lại, nghiêm nét mặt:

- Tuyệt đối không. Đêm nay con phải ở trong nhà.

- Không... con không chịu ở trong nhà đâu. Nguyệt Cầm ngúng nguẩy. - Con phải theo ba và anh Kỳ Phương đi bắt con ma.

- Đừng như thế. - Kỳ Phương dỗ dành. - Ngay hiểm lăm. Để xong chuyện rồi... anh sẽ kể cho em nghe.

- Anh cho Thu Lan cùng đi với anh à? - Nguyệt Cầm phung phicut.

Kỳ Phương bật cười bẹo má cô.

- Không... cả Thu Lan cũng phải ở kín trong nhà. Đêm nay gần khu vực con ma xuất hiện chỉ có anh và ba em, và các tráng đinh lực lưỡng thôi.

- Anh không nói gạt em à? - Nguyệt Cầm vẫn chưa hài lòng lắm. Cô nói trong túc tối. - Xong chuyện phải kể cho em nghe, không được giấu chút nào.

- Ủ... anh húa! - Kỳ Phương gật đầu.

Thu Lan ganh tỵ xen vào:

- Nguyệt Cầm dạo này nhõng nhẽo anh Kỳ Phương quá. Đâu còn biết đến nhỏ bạn thân này.

- Hồi nào đâu! Mày đừng nói bậy. - Then quá, Nguyệt Cầm đấm mạnh tay vào vai Thu Lan khóa lấp. - Ai bảo cậu lúc nãy bỏ mặc tớ trước làm gì?

- Thôi, đừng nói dông dài nữa. Đến giờ rồi, chúng ta đi thôi Kỳ Phương! - Bác sĩ Tùng lên tiếng giục.

Kỳ Phương bế con hình nhân đứng dậy:

- Vâng. Rồi quay sang Nguyệt Cầm, anh vui vẻ. - Thôi, anh đi nhé! Cả Thu Lan cũng mau về nhà cài kín cửa lại đi, con ma sắp xuất hiện rồi đó.

Hiểu ngay cái đá mắt của anh mang ý nghĩa gì, Thu Lan vội đứng lên không quên từ tạ Nguyệt Cầm:

- Thôi, tớ về nhé. Bao giờ anh Kỳ Phương kể chuyện nhớ kêu tớ sang nghe với. Đừng ích kỷ nghe một mình đó.

- Hay là... - Nguyệt Cầm nắm tay Thu Lan. - Cậu ở lại với tớ đi!

- Không được đâu... - Thu Lan vội lắc đầu nguầy nguẩy. - Ba tớ đêm nay không được khỏe, tớ phải về... Thôi, mọi người đã đi hết rồi, chào cậu.

Nói xong, Thu Lan nhanh chân theo mọi người ra hết bên ngoài, Nguyệt Cầm buồn bã bước ra mở cửa. Nhưng... bác sĩ Tùng đã đưa tay ngăn lại.

- Con hãy vào phòng của mình, ở ngoài này... ba không an tâm lắm.

Đã bị bắt ở nhà, nên dù bị nhốt trong phòng hay trong nhà cũng vậy thôi. Nguyệt Cầm không buồn cãi, ngoan ngoãn theo cha trở về phòng, rút kinh nghiệm của lần trước. Ông đích thân khóa cửa sổ, bấm chốt ngoài rồi cẩn thận cầm theo xâu chìa khóa.

- Lên giường ngủ một giấc đi con.

Trùm mền bão con một câu, ông bước ra ngoài, cánh cửa lớn đóng sập sau lưng. Con ma sẽ không vào được, ông cảm thấy an tâm khi nhìn vào cánh cửa chắc chắn được cài hai lần khóa.

Bác sĩ, sao ông có vẻ bôn chôn, lo lắng vậy? - Thấy ông Tùng cứ nhấp nhôm không yên trên ghế, Kỳ Phương quay sang trấn an ông. - Không sao đâu, mọi việc đã chuẩn bị chu tất lắm, con ma nhất định sẽ sập bẫy thôi.

- Ta không lo lắng chuyện con ma. - Đưa mắt nhìn các tráng đinh một lượt, ông thở hắt ra một hơi dài. - Ta chỉ không an tâm cho Nguyệt Cầm thôi. Bỏ nó ở nhà một mình như vậy liệu có ổn không?

- Ổn mà... - Kỳ Phương nắm lấy tay ông. - Cửa đã được khóa chắc chắn. Con ma không vào được đâu.

- Nhưng không hiểu sao lòng ta lại cứ bất an. - Bỗng đứng dậy, ông quyết định nhanh. - Ta muốn về xem một chút rồi trở lại ngay.

- Bây giờ ư? - Kỳ Phương nhìn đồng hồ rồi lắc đầu lo lắng. - Không được đâu. Chỉ còn không đầy ba phút nữa con ma đã xuất hiện rồi. Bác sĩ ra đường lúc này nguy hiểm lắm.

- Nhưng ở nơi này ta không an lòng được. - Đưa tay nhặt một con dao to bản trong đống vũ khí lên, ông cương quyết. - Ta phải về với Nguyệt Cầm, không sao đâu.
- Vậy... tôi về với ông. - Kỳ Phương cũng đứng lên.
- Nếu cậu cũng theo tôi thì ai chỉ đạo mọi người ở đây? - Ông xua tay. - Lỡ con ma xuất hiện thì sao? Tôi tự biết lo cho mình mà.

Kỳ Phương vẫn không an tâm, anh kêu một tráng đinh tới gần:

- Cậu cùng về với bác sĩ.
- Tôi ư...? - Người tráng đinh khẽ rung vai, lo ngại. - Con ma sắp ra rồi đó.
- Đừng ầm ĩ, đừng làm lớn chuyện. - Ông đặt tay xuống vai Kỳ Phương dứt khoát. - Tôi đi đây.
- Bác sĩ cần thận. - Kỳ Phương dặn với theo rồi như chợt nhớ, anh trao cho ông ngọn đèn flash. - Con ma đường như rất sợ ánh sáng lóe này. Bác sĩ cầm theo, lỡ gặp nó còn có thể vùng ra mà chạy.
- Cảm ơn cậu. - Nhận ngọn đèn, ông Tùng gật đầu chào rồi băng nhanh ra cửa hậu, chạy tắt theo con đường đồng, ông trở về nhà gần hon.

Nhìn theo bóng ông chập chờn mất dần trong màn đêm, lòng Kỳ Phương bỗng dấy lên một cảm giác lạ lùng. Nửa nghi ngờ, nửa như thông cảm. Vị bác sĩ này thật khó mà đoán được. Nhiều bí ẩn, nhưng cũng hiền lành, đôn hậu lắm. Anh không biết mình đúng hay sai khi nghe theo lời ông như vậy. Hôm đó... sau một lúc đắn đo, anh quyết định gọi điện về tòa soạn, bảo Khải Văn ngưng phát hành số báo còn lại, cũng như lập tức thu hồi số báo đã bán ra.

- Tại sao? - Giọng Khải Văn đầy kinh ngạc. - Cậu có biết tấm ảnh đó đã ảnh hưởng thế nào không? Số lượng báo bán tăng gấp ba lần so với bình thường đó. Thu vé... e thiệt hại nặng nề lắm.
- Không sao đâu. - Kỳ Phương nói đúng theo ý của ông. - Cậu cứ thu hồi về và hủy bỏ số báo đó đi... bao nhiêu tổn thất, tôi sẽ đền cho tòa soạn.

- Nhưng tại sao? - Khải Văn vẫn hoang mang.

- Tại... vì bức ảnh đã không đúng sự thật. - Vâ... tác giả Trọng Hải đã nhờ một người hóa trang để chụp tấm ảnh kia. Giờ nghĩ lại mới thấy mình liều lĩnh quá. Cậu mau đăng đính chính cáo lỗi giúp mình nhé.
- Trời...! - Khải Văn kêu lên sợ hãi. - Kỳ Phương, cậu làm tớ bất ngờ quá. Tạo tư liệu giả. Xưa nay... đâu phải phong độ của cậu... giám đốc biết chuyên này... cậu sẽ bị cạo một trận ra trò đấy...
- Một phút nồng nỗi thôi. - Kỳ Phương cười mà nghe bầm tím cả ruột gan. Tự nhiên mang một tội danh động trời như vậy. Oan còn hơn thị Kính. - Tạm biệt cậu. Bao giờ có tin tớ sẽ gửi.

- Nè... nè... thế bao giờ cậu cho tớ phần kết câu chuyện "Chuyến tàu đêm", độc giả hỏi...

Không chờ nghe hết câu, Kỳ Phương úp nhanh điện thoại. Quay sang nhìn ông Tùng, anh nghiêm giọng:

- Tôi đã làm đúng yêu cầu của ông, hủy số báo đó rồi. Bây giờ ông hãy nói đi... ông biết gì về con ma đó?
- Vào lúc này, tôi chưa thể nói gì cùng cậu cả... - Rồi thấy mắt Kỳ Phương trọn lên, ông vội vàng giải thích.
- Đừng hiểu lầm, tôi không có ý gạt hay giấu cậu đâu. Chỉ tại tôi chưa biết rõ. Chỉ mơ hồ nghe ngứa. Bao giờ điều tra xong... tôi nhất định sẽ nói cho cậu biết.

- Nhưng... - Kỳ Phương hạ bớt giọng của mình. - Lý do khiến một giáo sư tên tuổi như ông về sống ẩn dật nơi này thì có thể cho tôi biết chứ?

Suy nghĩ một lúc, ông chậm rãi gật đầu:

- Có rất nhiều lý do. Nhưng cậu có thể hiểu, tôi về ẩn dật nơi này để lẩn tránh một kẻ thù.
- Lẩn tránh kẻ thù ư? Kỳ Phương cảm thấy bị kích thích trước khám phá bất ngờ. - Tại sao họ lại thù ông?
- Vì ta đã sai lầm trong một giây nồng nỗi. - Giọng ông buồn thảm, nét mặt đầy ăn năn hối hận. - Ta đã làm một việc để mỗi lần nghĩ đến lòng lại bất ổn không yên.

- Thế chuyện đó là chuyện gì? Kỳ Phương được nước hỏi già.

- Cậu thanh niên trẻ, ta rất mến cậu. - Năm bàn tay Kỳ Phương, ông nhẹ lắc đầu. - Nhưng... chuyện này ta không thể kể cho ai nghe được. Cậu chỉ nên biết, đây là nỗi khổ tâm lớn nhất của ta. Vì nó, bao nhiêu năm trời ta phải giấu bặt tuổi tên, sống âm thầm ẩn dật. Vì nó mà Nguyệt Cầm không được hòa nhập cuộc sống tiện nghi, văn minh thành thị mà phải làm một con chim nhỏ bị giam cầm giữa lồng son.

Giọng của ông đầy thương tâm, Kỳ Phương cảm thấy động lòng anh nhẹ siết tay ông an ủi:

- Bác sĩ, đừng bi quan, cũng đừng tự quá nghiêm khắc trách bản thân mình như thế. Sai lầm... ai không một lần mắc phải trong đời. Không nên cứ dày vò bản thân như thế. Thời gian cũng đã lâu rồi... thôi hãy cho tất cả trở thành quá khứ.

- Lỗi lầm của ta không thể quên cũng không thể nào tha thứ được. - Úp mặt vào lòng bàn tay, ông bật khóc trong đau khổ. - Nó sẽ dày vò, ray rứt cho đến ngày ta nhắm mắt. Ta không sợ chết đâu. Ta chỉ tội nghiệp Nguyệt Cầm. Nó ngây thơ, vô tội...

Không biết dùng từ gì an ủi, Kỳ Phương đành ngồi yên nhìn ông khóc. Trong cái dáng già nua, mái tóc trắng bạc phơ của ông run lên từng chập trong con nức nở. Anh nghe thương quá, không biết ông đã phạm sai lầm gì trong quá khứ, khủng khiếp đến độ nào... nhưng phút này nhìn ông ta ân hận, khổ đau như vậy, anh cảm thấy tội nghiệp và sẵn sàng tha thứ cho ông tất cả.

Lạ thật. Đã mười hai giờ mười lăm sao con ma chưa xuất hiện? Hay nó biết mình đặt bẫy nên không thèm tới nữa. Hổng chừng nó hút máu ông bác sĩ rồi cũng nên...

Những tiếng xì xào chợt dậy lên cắt ngang dòng suy nghĩ của Kỳ Phương. Giật mình đưa mắt ngó đồng hồ, anh bỗng thấy lo lo. Con ma đã không xuất hiện. Hay... đã xuất hiện và giống như những gì người ta đã bàn tán.

- Bác sĩ... ông có gấp chuyện gì không? - Ôi... giá mà anh có phép thần đuổi theo ông nhỉ?

Một mình độc hành trên con đường vắng nhưng bác sĩ Thanh Tùng không cảm thấy hoang mang, lo sợ. Dù bất cứ lúc nào, từ một bụi rậm trên đường con ma cũng có thể nhảy xổ ra chụp lấy ông.

Lúc vật lộn với con ma, ông đã có ý nghỉ ngò. Đến khi nhìn kỹ mấy tấm hình Kỳ Phương chụp được ông mới dám tin là mình đúng. Con ma đó quả thật là... Nghĩ đến đây trong lòng ông lại cảm thấy lo lo. Số báo

phát hành hôm trước thu lại không nhiều. Nếu có tờ nào lọt vào tay bọn họ... Ôi!... cầu trời... cho tất cả hãy là dĩ vãng.

Bọn người năm xưa theo năm tháng đã quên mất chuyện này... không thì... hậu quả thật khó lường. Kỳ Phương hẳn là đang thắc mắc lắm đây. Xong chuyện con ma... thế nào cậu ta cũng tìm cách đều tra ra manh mối. Tới chừng đó ông phải làm sao? Chắc... tới đâu hay tới đó. Nghĩ đến Nguyệt Cầm trước đã. Cửa vẫn còn cài then chốt thế này... hẳn chưa có điều gì xảy ra đâu.

Nhẹ nhàng mở cửa lách mình vào, ông lập tức khóa lại ngay. Chầm chậm bước đến phòng khách ông ấm lòng nghĩ đến Nguyệt Cầm. Giờ này... hẳn con ông đã ngủ say rồi. Trong giấc ngủ thiên thần con nào nghĩ đến mối hiểm họa lúc nào cũng chập chờn đổ xuống đầu cha con mình. Nguyệt Cầm ơi, nếu một ngày chẳng may sự việc xảy ra, bao nhiêu tội tình, hậu quả cha xin một mình gánh lấy. Con cứ mãi hồn nhiên ngày thơ nhé.

Cánh cửa phòng Nguyệt Cầm vẫn đóng im lìm. Không có dấu hiệu gì. Mỉm cười, ông thầm trách mình đã quá lo xa. Rồi chợt nhớ, ông lật tay xem đồng hồ.

Mười hai giờ ba mươi. Con ma hẳn đã sa vào bẫy. Mình phải trở ra với Kỳ Phương và dân làng thôi. Quay lưng dởm bước, ông còn quay trở lại, ghé mắt nhìn qua lỗ khóa, ông muốn ngắm con thêm lần nữa.

Cách!

Chùm chìa khóa rơi xuống đất. Tay chân bỗng rụng lời, run rẩy, ông sững người chết lặng. Như không tin những gì mình trông thấy, ông đưa tay dụi mắt nhìn qua lỗ khóa thật lâu.

Đúng thật rồi... không thể nào lầm lẫn được. Trên giường trải tấm drap trắng toát, không phải Nguyệt Cầm đang ngủ mà là một con ma đang lồng lộn. Trong con khát máu nó hung hăng xé nát tấm drap giường. Những chiếc gối bị xé tung ra, bông văng tung tóe trắng toát.

Nếu chẳng phải là ông thì không bao giờ tin con ma đó chính là Nguyệt Cầm biến thành đâu. Ngoài bộ đồ lụa trắng cô thường vẫn mặc, con ma chẳng có nét nào của Nguyệt Cầm.

- Quả báo! Đúng là quả báo thật rồi... Chẳng còn chút sinh lực nào, ông té ngồi luôn xuống trước cửa phòng con và khóc. Tai sao điều ấy lại xảy ra trên chính người của Nguyệt Cầm? Lẽ sống duy nhất của cuộc đời ông? Tàn nhẫn quá! Con gái của ông là con ma hút máu người... làm sao ông có thể chịu đựng được sự trùng phạt khủng khiếp này? Trời ơi! Sao ông không giết con đi...

Nguyệt Cầm đang lên con khát máu. Nếu không tìm thấy máu nó sẽ chết sau một giờ đồng hồ nữa! Không thể cứ ngồi đây than khóc. Phải làm một điều gì đó...

Sức sống như bừng trở lại, ông vội đứng lên chạy quanh nhà tìm kiếm. Máu, phải tìm thấy máu ngay lập tức.

Gâu...gâu...

Một chú chó nhỏ từ đâu bỗng chạy ra quấn lấy chân ông. Vướng víu, nhìn xuống, ông nhận ra nó là Lucky. Con chó Nhật lông xù màu trắng mà mình đã tặng Nguyệt Cầm vào lần sinh nhật thứ mười lăm. Ông dừng lại ngập ngừng. Nguyệt Cầm thương con Lucky này lắm. Lần trước, nó bị bệnh bỏ ăn, cô đã khóc suốt ngày. Lo lắng đỗ cho nó từng muỗng sữa như thế nó là con mình vậy.

Khi tỉnh lại... biết mình mất con chó, Nguyệt Cầm sẽ buồn lắm. Nghĩ đến giọt nước mắt của con... ông co chân đá con chó ra xa... Rồi nghĩ đến tính mạng của con đang nguy kịch, ông đành cúi xuống bế con chó lên tay.

- Lucky... xin lỗi mày nhé!

Lòng ông se thắt thương con chó nhỏ khi thấy nó vẫn vui mừng lè cái lưỡi hồng ra liếm tay mình. Vuốt ve nó thêm một lần nữa như vĩnh biệt, ông hé cửa ném con chó vào rồi nhắm nghiền đôi mắt lại. Tiếng con chó nhỏ sửa đuôi dần...

- Bác sĩ... bác sĩ ơi, ông có ở nhà không. Chúng tôi đang trở về đây.

Trước cổng rào bỗng dậy lên tiếng chân người. Tếng đậm cửa kêu inh ỏi. Chết! Bọn họ đã trở về. Dưa tay lau nhanh nước mắt, ông quỳnh quáng sửa sang y phục, rồi lấy vẻ điềm tĩnh ra mở cửa.

- Ô mọi người đã về rồi à? Có bắt được con ma không? - Ông cố lấy giọng tự nhiên, nhưng nghe vẫn khàn đi.

Kỳ Phương bước lên một bước:

- Con ma đã không xuất hiện. Ngỡ nó đã tấn công bác sĩ trên đường đi, chúng tôi vội trở về đây.

- Vậy à! - Nhường mắt, ông làm ra vẻ ngạc nhiên. - Thật kỳ lạ, trên đường đi... tôi cũng không thấy gì?

- Nguyệt Cầm vẫn ngủ, thưa bác sĩ? - Một người hỏi.

Tưởng họ nghe ngờ, ông giật mình kinh sợ. Nếu Kỳ Phương đòi vô thăm Nguyệt Cầm lúc này... ông sẽ xử trí ra sao?

- Bác sĩ? Ông sao thế? Sao mặt mày ông bỗng xanh lè vậy? - Kỳ Phương nắm lấy tay ông rồi kêu lên hốt hoảng.

- Trời! Tay ông lạnh quá! Chắc bị cảm lạnh rồi. Mọi người mau phụ tôi dùi ông ấy vào phòng.

- Ô, không, không! Như bừng tỉnh mộng, ông xua tay vội vã. - Không sao đâu... không phiền đến mọi người phải quan tâm. Thôi, cũng khuya rồi, mọi người hãy về nghỉ đi, sáng còn phải đi làm sớm.

Mọi người nhìn ông, chừng như nhận thấy sức khỏe ông đã phục hồi, thì đồng giải tán, Kỳ Phương dặn với theo:

- Cẩn thận, coi chừng con ma nó quay trở lại đấy!

Rồi anh quay lưng trở bước vô nhà. Được mấy bước, chợt nhận ra ông Tùng vẫn đứng ngây người bên cửa, không bước theo mình, anh ngạc nhiên quay lại:

- Bác sĩ, vào nhà thôi.

- À ờ! Giật mình ông bước vội theo Kỳ Phương như một cái xác không hồn.

- Bác sĩ? Ông làm sao vậy? Từ lúc trở về nhà cứ như kẻ mất hồn. - Kỳ Phương nhìn ông lạ lẫm.

- Không có gì... - Ông lắc đầu, lòng canh cánh nỗi lo.

Kỳ Phương ngồi xuống ghế.

- Đêm nay con ma không xuất hiện. Bác sĩ, ông nghĩ sao về vấn đề này?

- Xin lỗi. - Ông không ngồi xuống ghế. - Tôi cảm thấy mệt mỏi quá... không thể bàn luận cùng cậu được. Nói rồi, ông bước vội vào phòng, sập nhanh cửa lại. Kỳ Phương nhìn theo ngơ ngác. Bảo mệt mỏi, sao ông không vào phòng ngủ mà lại vào phòng làm việc nhỉ?

Mới sáng, vừa mở mắt ra đã nghe tiếng Nguyệt Cầm khóc lớn ngoài sân, Kỳ Phương hốt hoảng ngồi bật dậy ngay. Chẳng kịp đánh răng, rửa mặt, anh chạy vội xuống hoa viên, lật lẩy nhìn Nguyệt Cầm ôm con chó nhỏ trong lòng khóc nghẹn ngào.

- Nguyệt Cầm... có chuyện gì? - Con mắt còn bị chói nên Kỳ Phương không nhận ra con Lucky đã chết - Con chó... nó cắn em à?

- Thà nó cắn em còn hơn - Nguyệt Cầm nói trong tiếng nấc. - Nay giờ nó đã không còn cắn em được nữa rồi.

- Vì sao thế - Ngồi xuống cạnh bên cô, Kỳ Phương không hiểu gì cả.

Nguyệt Cầm đưa con chó ra trước mặt anh và khóc:

- Anh xem đi, con chó của em đã chết rồi!

- Hả - Kỳ Phương té ngã xuống cỏ. Đôi mắt mở tròn.

Bây giờ anh mới nhận ra thân thể con chó cứng đơ. Chúng tôi... nó đã chết lâu rồi. - Sao lại chết? Mới hồi hôm này... anh hãy còn thấy nó tung tăng chạy theo em mà...

- Em cũng không biết nữa. - Nguyệt Cầm áp đôi má mình lên lớp lông mịn của con chó nhỏ. - Sáng này, bước ra cửa em đã thấy nó nằm chết dưới khóm hoa rồi. Em liền ẵm nó đến gặp ba để ông ấy cứu nó. Nhưng sau khi khám cho nó xong, ba em bảo không cứu nó được. Lucky đã bị con ma hút hết máu rồi!

- Hả? - Kỳ Phương kêu lên sững sờ. Gỡ con chó ra khỏi tay Nguyệt Cầm, anh lật nhanh mớ lông trên cổ nó.

Quả thật... có hai dấu răng cắm vào sâu hoắm. Thương con chó đẹp, anh lẩy bẩm tự trách mình. - Thật tệ! Lo bao nhiêu việc, cuối cùng lại bỏ quên con chó ngoài sân.

- Không có bỏ quên nó ngoài sân đâu. - Nguyệt Cầm ngược mắt nhìn anh cãi lại. - Hôm qua, lúc ba và anh đi rồi, nhìn qua ổ khóa, em còn thấy nó trong nhà. Nó còn khều cánh cửa đòi em mở cho nó vào nữa. Nhưng cửa bị khóa rồi, em không cho nó vào được.

- Nếu vậy thì... sao sáng nay em lại thấy nó chết ngoài sân? Kỳ lạ thật. - Đôi mà Kỳ Phương chau lại.

- Không có gì là lạ cả. - Giọng bác sĩ chợt vang sau lưng. Kỳ Phương và Nguyệt Cầm đồng giật mình quay lại.

Ông nói tiếp bằng cái giọng trầm trồ. - Hắn là nó đã lén chạy ra ngoài lúc ta mở cửa trở về.

Câu giải thích hợp lý, Kỳ Phương gật đầu lẩm bẩm:

- Chắc là thế. Tôi nghiệp con chó quá.

- Cũng tại ba đó - Nguyệt Cầm lai là khóc. - Sao ba hổng kêu nó vào nhà chứ để con ma hút máu nó rồi... Hổng biết đâu, con bắt đền ba.

- Nín đi con. - Ngồi xuống cạnh bên Nguyệt Cầm, ông nhẹ vuốt đầu con âu yếm. Ba sẽ tìm mua cho con một con chó khác, đẹp hon.

- Con không muốn con chó khác, con chỉ muốn Lucky, con thương nó lắm. Nép đầu và ngực cha, Nguyệt Cầm nức nở.

Ông rung rung đôi mắt sâu hoắm vì mất ngủ:

- Ba cũng thương nó lắm. Nhưng biết làm sao. Đừng buồn nữa con à, Lucky không chết oan đâu... nó chết để cứu một mạng người đó con.

- Phải rồi. - Kỳ Phương gật đầu nói chen vào. - Em cũng đừng buồn nữa, đừng trách ba nữa. Bác sĩ có muôn vây đâu. Hãy tránh ra, để bác sĩ còn đi làm kéo trễ quá rồi...

- Hôm nay tôi không đến bệnh viện. - Nhưng ông đã lắc đầu cắt ngang câu nói của Kỳ Phương.

Nguyệt Cầm ngẩng đầu lên ngơ ngác:

- Sao ba không đến bệnh viện? Hôm nay... sẽ có nhiều bệnh nhân lắm. Ba quên những người bị ma hút máu rồi ư?

- Ba không quên con à! Đôi mắt cụp xuống, ông nép tiếng thở dài. Nhưng ba còn có việc quan trọng phải làm hon.

- Việc gì vậy ba? Nguyệt Cầm tò mò.

Ông nụng khẽ con trước khi đứng dậy.

- Đừng hỏi. Nay giờ ba vào phòng làm việc đây. Nếu qua giờ cơm mà chưa thấy ba ra, con cũng đừng sợ, đừng làm phiền ba nhé! Ba cần phải tập trung cao độ.

- Dạ. - Nguyệt Cầm gật đầu ngoan ngoãn.

Kỳ Phương nghe hiểu kỹ trước thái độ của ông. Anh không hỏi, vì biết chắc ông sẽ chẳng bao giờ trả lời đâu. Tốt nhất là im lặng, âm thầm tự điều tra.

Nguyệt Cầm lại thú khóc bên tai khiến Kỳ Phương quay đầu lại. Anh nhẹ lau cho cô dòng lệ tuôn tràn trên má, rồi cất giọng khẽ khàng:

- Đừng khóc nữa Nguyệt Cầm. Nay giờ chúng ta cùng đi chôn Lucky.

- Chôn Lucky à? Không đâu. - Nguyệt Cầm lắc đầu. - Em hổng chịu đâu... Em chỉ muốn ôm nó trong lòng như thế này thôi.

- Không được. - Kỳ Phương dịu dàng. Như vậy sẽ mất vệ sinh lắm. Hãy nghe lời anh đem chôn nó. Em biết không, rồi chúng ta sẽ xây cho nó một ngôi mộ thật đẹp.

- Xây mộ cho Lucky à? - Đôi mắt đẹp ngược lên.

Biết Nguyệt Cầm đã xiêu lòng, Kỳ Phương dụ tiếp:

- Phải rồi, chúng ta sẽ xây cho nó một ngôi mộ thật đẹp. Nào... em chọn đi... ta sẽ chôn nó ở nơi nào hả?

Nghiêng nghiêng đầu, suy nghĩ một chút, Nguyệt Cầm quyết định:

- Em sẽ chôn nó ở dưới khóm hoa hồng.
- Được thôi. - Kỳ Phương vui vẻ. - Đi nào!

Khải Văn trông thấy cảnh này hắn sẽ nghĩ sao nhỉ? - Loay hoay đào đất, Kỳ Phương mỉm cười thầm nghĩ. Đúng là điên rồ. Bài vở không lo viết, phỏng sự chẳng điều tra... ở đây lo làm mồi chôn chó.

Nhưng... cũng thật lạ lùng. Khi làm việc đó bên cạnh Nguyệt Cầm, anh không hề cảm thấy thừa, thấy vô nghĩa chút nào. Nhìn vẻ mặt đau khổ, đặt con chó vào huyệt, anh cũng thấy nao nao một cảm giác lạ lùng. Nguyệt Cầm nhân hậu quá. Anh ước mình có phép màu để cứu con Lucky sống lại, chắc Nguyệt Cầm mừng vô hạn.

- Nay cô cậu ơi, vui lòng cho hỏi thăm.

Một người đàn ông đứng tuổi, ăn mặc đàng hoàng, không giống dân địa phương đứng ngoài cổng rào gọi lớn.

- Vâng, ông muốn hỏi gì? - Phủi tay, Kỳ Phương từ tốn đứng lên. Nguyệt Cầm vẫn ngồi yên, đôi mắt cô mờ to, ngơ ngác nhìn người khách lạ.

- Tôi muốn hỏi thăm nhà bác sĩ Hữu Bằng.

- Bác sĩ Hữu Bằng ư?

Kỳ Phương chưa kịp trả lời. Nguyệt Cầm đã bật lên thảng thốt. Sự cô lập bí mật của cha mình, Kỳ Phương vội chen vào. Giọng anh đầy ngạc nhiên:

- Bác sĩ Hữu Bằng ư? Cái tên nghe lạ quá! Chưa từng nghe bao giờ.

- Vậy à! - Giọng ông ta đầy thất vọng. - Nhưng cô gái kia... sao có vẻ hốt hoảng như vậy chứ? Cô ơi, cô biết bác sĩ Hữu Bằng phải không?

- Không... không... Nguyệt Cầm lắc đầu lia lịa. - Tôi không biết, tôi không biết gì hết.

- Con chó cưng của cô ấy vừa chết, nên tâm hồn cô ấy chưa ổn định. - Đưa tay ôm lấy vai Nguyệt Cầm, Kỳ Phương trầm tĩnh. - Xin ông đừng làm phiền cô ấy.

- Được, cảm ơn.

Gật đầu chào, người đàn ông bước đi chậm rãi không quên nhìn vào Nguyệt Cầm một cái. Đôi mắt ông ta sáng rực như ánh điện, xoáy vào tận tâm hồn người đối diện.

- Ông ấy tìm ba em... để làm gì? - Nép sát vào vòng tay Kỳ Phương, Nguyệt Cầm hoang mang hỏi.

Nhé ôm lấy vai cô, Kỳ Phương lặng yên không đáp. Đó cũng là điều anh muốn biết.

Biết rằng ý nghĩ đột nhập vào phòng bác sĩ là mạo phạm, nhưng Kỳ Phương không sao ngăn được cái tính mạo hiểm của mình, nhất là từ khi phát hiện những điều lạ xung quanh ông. Sự việc tấm bằng, xấp ảnh cùng người khách lạ xuất hiện đã thôi thúc bàn chân thám tử hành động.

Trăng mười sáu trong ngân vầng vặc. Bức tranh quê thu hôn khách lảng du. Bóng đen của lá của cây, của đụn rơm, chái nhà chẳng hiện ra một chút ma quái nào mà ngược lại nó như một bức tranh trầm tư của một đêm miền quê sâu lắng.

Nép mình sau gối dạ lý hương, Kỳ Phương như nghe thấy rõ một hoạt động xung quanh, suy nghĩ của một kẻ trộm khiến anh đôi lần chùn bước. Nguyệt Cầm đã ngủ say. Bác sĩ vẫn chưa ra khỏi phòng làm việc.

Cach!

Cánh cửa bỗng bật mở trước mắt Kỳ Phương. Cuối cùng sự chờ đợi của anh cũng được đáp trả. Nhanh như một con mèo, vốn đã tính trước, Kỳ Phương đột nhập vào phòng ông một cách an toàn.

Căn phòng chẳng có gì lạ ngoài những vật dụng y tế bình thường mà có lần Kỳ Phương đã thấy. Duy chỉ có tất cả các đèn là được thắp sáng. Muốn tìm ra sự khác lạ với người không chuyên môn chẳng dễ tí nào.

Biết thời gian không nhiều, Kỳ Phương đi ngay tới phòng làm việc của ông. Trên bàn là những chai lọ ngắn ngang. Cảm một ống nhỏ, Kỳ Phương nhận ra ngay đây là một ống máu. Bởi nó ghi đầy đủ ký hiệu về nhóm máu, về lượng hồng cầu, huyết tương và cả cấu trúc. Cũng chẳng có gì đặc biệt, đây là một công việc bình thường đối với một bác sĩ tài giỏi như ông. Nhưng điều làm Kỳ Phương thắc mắc là tại sao ông không làm việc này ở bệnh viện, ở đó sẽ có nhiều phương tiện hơn ở đây?

Mắt Kỳ Phương bỗng chạm phải một miếng gương nhỏ, loại gương thường được dùng để lấy vài giọt máu của bệnh viện để xét nghiệm. Dường như giọt máu đã khô. Mảnh giấy ghi chú nhỏ dán trên miếng gương đã khiến Kỳ Phương tò mò. Tiện tay anh cầm lên, để gần vào chiếc đèn bàn thì bỗng phứt.

Tất cả đèn đều phứt tắt.

Ánh điện tắt bất ngờ làm Kỳ Phương chỉ kịp đứng yên cùng lúc giọng bác sĩ Tùng vang lên nơi ngưỡng cửa:

- Ai cho phép anh vào phòng tôi?

Đã dự trù tình huống này nhưng mang tâm trạng một kẻ trộm bị bắt quả tang đã làm Kỳ Phương xấu hổ quay mặt lại ấp úng:

- Dạ... xin lỗi!

Trong một thứ ánh sáng xanh lờ mờ trông có vẻ ma quái, gương mặt bác sĩ Tùng hiện ra giận dữ khác thường:

- Thật đáng uống công tôi đã yêu quý cậu!

- Bác sĩ! - Kỳ Phương cúi đầu. - Tôi chỉ vì quá tò mò. Có phải ông đang nghiên cứu, cố tìm ra cách chữa trị cho các bệnh nhân bị ma hút máu?

- Tôi không muốn nói nhiều với kẻ đã chẳng tôn trọng mình. - Vẻ mặt như đanh lại, ông cất giọng lạnh lùng. - Cậu ra khỏi phòng tôi ngay lập tức.

Ông đang giận! Kỳ Phương biết khó có thể giải thích cho ông thông cảm ngay được vào lúc này. Gật đầu, anh chậm rãi bước dần ra cửa.

- Vâ tránh để tình trạng này lặp lại thêm một lần nữa. Từ ngày mai, tôi muốn cậu dọn ra ngoài.

- Bác sĩ? - Kỳ Phương quay trở lại ngay. - Xin ông đừng giận, tôi hứa đây là lần cuối cùng.

- Tôi không tin cậu. - Cánh cửa sập lại ngay trước mặt, ông không quên lặp lại lần cuối quyết định của mình. - Đừng để lặp lại lần thứ hai đấy!

- Bác sĩ... bác sĩ... - Kỳ Phương đập mạnh vào cánh cửa.

Nhưng vô hiệu, ông không nghe thấy. Mà dù có nghe ông cũng chẳng bao giờ mở cửa đâu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần III

Phùng mang, trọn mắt thổi muối đứt hơi mà cái bếp chỉ tuôn ra toàn khói, với khói. Tức mình quá, Kỳ Phương ném luôn cây còi bếp xuống chân rồi thử người ra thở.

- Chán chết được. - Trong cuộc đời làm phóng viên của mình, chưa bao giờ Kỳ Phương bị xúi quẩy như lần này.

Ăn năm, năm dê ở cái làng quê đèo heo hút gió hàng tháng trời để vẫn không tìm ra chút manh mối nào. Bị đuổi khỏi nhà như tên ăn trộm chưa hết ê cái mặt, đã nghe đầy tai những lời kêu réo, chửi bới của Khải Văn. Chắc hẳn tưởng anh ở đây sung sướng ngon lành như đi du lịch nghỉ mát chắc?

Hừ. Hắn có biết nỗi khổ của anh đang nếm chịu đoạn trường thế nào không? Cái khách sạn vừa ấm vừa êm mà hắn ngỡ, chỉ là chuồng bò cũ nát. Một người dân trong làng thương tình đã cho anh mượn tạm ở để điều tra.

Thế sao cậu không vào khách sạn, vào nhà trọ mà kêu ca chứ? Thế nào hắn cũng phớt ăng lê bảo thế khi nghe anh than thở. Của đáng tội, có phải anh ngu lầm đâu. Chỉ kẹt nỗi, ở vùng quê này... dân trí quá nghèo nàn, lạc hậu. Cả cái bếp dầu cũng không thấy bán, lấy đâu ra khách sạn, nhà trọ tiện nghi cho anh thuê chứ? Nấu có mỗi nồi cơm, hì hục nãy giờ hơn nửa tiếng đồng hồ vẫn không có cách nào làm cho đám củi tươi này chịu cháy.

Cứ cái đà này chắc anh đành phải... cuốn gói trở về tòa soạn quá!

Nói thì nói vậy, chứ Kỳ Phương biết mình không đời nào làm thế. Anh đâu phải hạng người dễ bỏ cuộc, gặt khó mà chùn bước như chuyện cơm với nước này... anh quyết bắt nó phải sôi lên, chứ quyết không chịu đói.

Nghĩ rồi... Kỳ Phương cúi xuống bếp lửa tiếp tục phùng mang trọn mắt.

- Trời, Kỳ Phương, anh làm gì mà bụi bay mù trời vậy? - Bóng Nguyệt Cầm xuất hiện sau làn khói. Kỳ Phương ngẩn nhanh đầu dậy mừng như bắt được vàng:

- Nguyệt Cầm... anh đang nấu cơm đây. Em ngồi chơi với anh một chút.

Tiếng Nguyệt Cầm dạ khẽ. Kỳ Phương cúi xuống bên bếp lửa rồi chợt nhớ mình đã bảo Nguyệt Cầm làm một điều không thể được. Cái chuồng bò trống rỗng, ngoài mảnh đệm mới mua trải tạm làm chỗ ngủ, anh chẳng có cái bàn, chiếc ghế nào.

- Trời ơi, anh chất củi như vậy thì làm sao mà cháy được? - Nhìn thấy điệu bộ của anh, Nguyệt Cầm kêu lên lạ lẫm.

- Ủ! - Kỳ Phương ngược lên, trên má anh xuất hiện một vết lợnghẹ dài, Nguyệt Cầm không nhịn được mỉm cười.

- Củi còn ướt quá, nhóm bao nhiêu giấy cũng không cháy nổi.

- Không phải củi ướt đâu. - Ngồi xuống bên cạnh anh, Nguyệt Cầm nhẹ rút hết những cây củi chất lên đầy một bếp của anh ra. - Chỉ tại anh chất đầy quá, bắc bếp ngập không cháy được.

- Vậy ư? - Kỳ Phương xum xoe. - Vậy em chất lại giùm anh đi!

- Cho em xin tờ giấy. - Nguyệt Cầm nói.

Kỳ Phương đặt luôn tờ giấy cuối cùng trong xấp bản thảo của mình cho cô. Không đầy hai phút, Nguyệt Cầm đã làm bếp lửa cháy bùng, Kỳ Phương kêu lên đầy thán phục:

- Nguyệt Cầm, em thật tài giỏi quá!

- Cảm ơn anh. - Cô cúi đầu bén lên rồi đáp khẽ. - Trên mặt anh có lợnghẹ kia!

- Vậy sao? - Kỳ Phương vội đưa tay lên quét mạnh. Nhưng vì không thấy nên vết lợnghẹ bên này, anh quét bên kia.

Nguyệt Cầm không nhịn được, đưa tay lên lau cho anh, rồi như chợt nhận ra như vậy là gần gũi quá! Cô thận thùng rụt nhanh tay mình lại. Cử chỉ thật đáng yêu.

- Anh xin lỗi... - Cho một cây củi vào bếp lửa hồng đang cháy, Kỳ Phương trầm giọng. - Hôm đó... làm em bị ba rầy oan một trận.

- Em không giận anh đâu. - Nguyệt Cầm rút đầu e thận. - Em chỉ không biết tại sao anh lại làm như vậy. Cả anh, cả ba... ai cũng khó hiểu như nhau. Tại sao phải úp úp, mở mở giấu giếm nhau?

- Anh không có giấu em! - Kỳ Phương nhặt khói tóc Nguyệt Cầm một nhành cây nhỏ. - Anh tìm tư liệu để viết phóng sự. Anh chỉ không hiểu sao ba em lại giận dữ thôi. Công việc nghiên cứu tìm thuốc cứu người đâu là gì bí ẩn.

- Em cũng không biết luôn. - Mắt Nguyệt Cầm buồn rượi. - Em chỉ biết là mình buồn lắm thôi. Anh đi rồi... căn nhà trở nên hoang phế, lạnh lùng hơn bao giờ hết. Ba không đến bệnh viện. Nhưng chẳng phải vì vậy mà em được gần ba hơn trước. Cả ngày lẫn đêm... ba chỉ nhốt mình trong phòng làm việc. Nét mặt lúc nào cũng trầm tư, buồn bã. Kỳ Phương!... Hay là... anh trở về nhà em ở như cũ đi. - Ngập ngừng giây phút, Nguyệt Cầm mở lời thật nhanh, thật nhỏ. Đây chính là cái lý do khiến cô phải leo rào trốn ba đến gặp Kỳ Phương.

- Anh cũng muốn như vậy lắm nhưng e bác sĩ không đồng ý. - Kỳ Phương nhìn Nguyệt Cầm chăm chú. Tôi nghiệp, chắc bây giờ cô buồn nhiều hon. Anh đi, ba cô chỉ quan tâm đến công việc. Con chó nhỏ cũng đã không còn. Mới có mấy ngày mà trông cô tiêu tuy thấy rõ.

- Vậy thôi... em về đây. - Thở ra một cái đầy thất vọng, Nguyệt Cầm chậm rãi đứng lên. - Kéo ba biết lại mắng em nữa đấy.

- Ủ!

Kỳ Phương không dám giữ cô ở lại, dù lòng còn lưu luyến. Anh muốn mời cô dùng cơm với mình, nhưng lại

e cái hột vịt dâm nước tung lạt léo. Anh chỉ dám lấy từ nẹp vách một con cào cào vừa được thắt trao cho cô:

- Tặng em nè!

- Cảm ơn anh. - Nguyệt Cầm mừng rỡ đón lấy hí hửng như đứa trẻ. - Mấy con anh thắt trước đây đó héo hết rồi. À... Kỳ Phương... anh biết không, người đàn ông hôm nọ hỏi thăm đường đã quay trở lại. Ông ta biết ba em là bác sĩ Hữu Bằng.

- Sao? - Mắt Kỳ Phương hấp háy. - Ông ta đã trở lại, khi nào? Chuyện gì đã xảy ra?

- Em không biết! - Nguyệt Cầm lắc đầu bàng quang. - Chiều hôm đó, ông ta ghé nhà đòi gặp đích danh ba của em. Lúc gặp ông ta, em thấy ánh mắt ba rất lạ. Hai người vào phòng, đóng kín cửa nói chuyện rất lâu. Rồi ông ta trở ra, mặt hầm hầm, giận dữ.

- Thế còn ba của em? Ông có thái độ gì sau khi người đó bỏ đi?

- Ba em không nói gì. - Nguyệt Cầm khẽ nghênh đầu. - Em chỉ thấy ông thở ra, gác tay lên trán... đăm chiêu như suy nghĩ nhiều lắm thôi. Kỳ Phương à! - Nắm lấy tay Kỳ Phương, Nguyệt Cầm lo lắng. - Anh có biết chuyện gì đang xảy ra với ba của em không? Sao mấy bữa nay, lòng em như có điều gì đó, pháp phồng lo sợ.

- Không có gì đâu. - Kỳ Phương trấn an Nguyệt Cầm. - Em hãy về nhà nghỉ đi. Bao giờ biết được gì, anh sẽ kể cho em nghe.

- Vâng!

Gật đầu chào, Nguyệt Cầm ngoan ngoãn bước đi ngay. Bóng cô khuất lâu sau hàng dâm bụt mà Kỳ Phương vẫn còn đứng đó, dáng người bất động. Câu trả lời nằm ở đâu? Sao những gì anh biết rời rạc quá? Mỗi đầm chìm trong suy nghĩ, anh không hay bếp lửa Nguyệt Cầm nhóm được đã bị nỗi cơm trào tắt ngấm.

...

- Thắt thế nào nhỉ? Cộng lá dừa cầm lên rồi bỏ xuống, Nguyệt Cầm thở ra một hơi dài buồn bã. Tiếng chim sơn ca ríu rít hót trên đầu, cánh vươn thưa nhộn nhịp mà cô nghe sao lạnh vắng.

Cô nhớ Kỳ Phương. Nhớ cồn cào da diết. Hơn lúc nào hết, cô muốn chạy đến gặp anh. Nhưng... ngai ngàng không dám, ai đời con gái... mà cứ đến tìm con trai như vậy? Người ta sẽ khi dễ đấy. Nhỏ Lan khi nghe cô kể đã lắc đầu không tán thành hành động của cô rồi.

Làm gì bây giờ. Cô cầm con cào cào đã khô của Kỳ Phương tặng. Giá có thể biến thành anh. Giá có thể chuyện trò cùng nó?

Những ngày anh có mặt ở ngôi nhà này là những ngày Nguyệt Cầm vui nhất đời mình. Từ nhỏ sống lặng yên, bình dị bên cha, cô đâu biết thế gian này tồn tại một cảm giác tuyệt vời như thế!

Tình yêu! Mỗi Nguyệt Cầm thoáng nở nụ cười. Mặc cho nhỏ Lan và mọi người chê trách, Nguyệt Cầm vẫn không cầm trái tim mình nói tiếng yêu anh. Bởi anh đáng thế... cả làng này có chàng trai nào hơn anh được?

Còn Kỳ Phương! Anh có yêu mình không? Tim Nguyệt Cầm thoáng ngập ngùng, e ngại. Trông thái độ anh gần gũi, thân mật. Nhưng... với nhỏ Lan... anh cũng ân cần, dịu dàng giống như vậy. Hắn là trong mắt anh, cô hay nhỏ Lan chỉ là những cô gái quê mùa không hơn không kém. Người yêu của anh phải là một cô gái thị thành, xinh đẹp, văn minh và giàu học thức. Nghĩ đến điều này... không hiểu sao, tim Nguyệt Cầm nghe đau nhói. Cô muốn òa lên khóc quá!

- Nguyệt Cầm! Nguyệt Cầm!...

Có tiếng Kỳ Phương văng vẳng gọi, hòa lẫn tiếng chim kêu. Nguyệt Cầm mừng rỡ ngẩn nhanh đầu dậy. Nhưng cô chợt thở ra ngay. Chỉ là ảo tưởng thôi. Kỳ Phương sẽ không bao giờ tìm đến cô đâu!

- Nguyệt Cầm! Nguyệt Cầm!...

Tiếng kêu rõ quá, không giống ảo giác. Một lần nữa, Nguyệt Cầm ngẩn đầu lên. Nhận ra bàn tay anh đang vẩy mình cuối giờ tường, cô mừng quá, chạy ào ngay tới.

- Kỳ Phương... ôi... em nằm mơ sao thế này?

- Không phải nằm mơ đâu. - Tiếng Kỳ Phương vui vẻ. - Anh đến rủ em đi chơi. Em có dám đi không?

- Dám, em dám.

Nguyệt Cầm gật đầu ngay không suy nghĩ. Dù một lát nữa trở về bị ba đánh chết, cô cũng không bao giờ từ chối giây phút được ở gần bên anh.

- Vậy thì em ra đây. - Kỳ Phương hồn hở. - Anh có điều thú vị tặng cho em.

- Dạ... - Bàn tay đặt lên chốt cửa, Nguyệt Cầm chợt kêu lên thất vọng. - Thôi chết... ba đã khóa cửa lại rồi.

- Em không có chìa khóa sao - Kỳ Phương lo lắng.

- Từ lúc phát hiện ra việc em lén đến nhà anh. Ba của em đã lấy lại tất cả chìa khóa rồi. - Nguyệt Cầm thở ra buồn bã.

- Vậy... đành bó tay à? - Đôi môi Kỳ Phương mím lại, anh thất vọng nhìn con diều lớn trên tay. Nó được dán bằng những trang bản thảo viết vội của anh đó. Nguyệt Cầm nhất định sẽ bất ngờ, thích thú khi nhìn thấy nó lượn bay lên bầu trời cao rộng.

- Mình đứng đây nói chuyện đi anh. - Sợ Kỳ Phương giận dỗi bỏ về, Nguyệt Cầm năn nỉ.

- Đứng đây nói chuyện ư? - Kỳ Phương bật lên cười lớn. - Thú vị đấy, nhưng Nguyệt Cầm, anh hỏi em điều này, em có dám leo qua cổng ra ngoài với anh không?

- Leo... Leo rào ư? Nguyệt Cầm rụt vai sợ hãi. - Cao quá anh ạ!

- Không cao lắm đâu - Kỳ Phương đưa mắt nhìn những thanh sắt ngang trên cửa. - Chỉ cần em can đảm một chút thôi. Em có dám không?

Ngập ngừng đưa mắt nhìn cánh cửa rồi đưa mắt nhìn lẹ vào nhà, Nguyệt Cầm thầm cân nhắc. Leo tường trốn ra ngoài, thật là kinh khủng. Nhưng... bây giờ... muốn gặp Kỳ Phương... chỉ còn cách duy nhất này thôi...

Được rồi... cuối cùng... Nguyệt Cầm quyết liều để gặp anh. Hít sâu một hơi, thu hết hùng tâm dũng khí, cô bám tay vào thành cửa đu lên. Cao quá... Mấy lần suýt té rồi cũng qua. Cuối cùng cô lên được mặt thành.

Kỳ Phương trông thấy, anh la to, động viên:

- Ô, Nguyệt Cầm, em đã làm được rồi... thật tuyệt vời.

- Em không xuống được... - Bên ngoài mặt thành, cửa tron tuột không có những thanh sắt ngang để leo xuống. Nguyệt Cầm kêu to sợ hãi.

- Đừng hốt hoảng. - Nheo một con mắt lại, Kỳ Phương khom lưng xuống trước mặt cô. - Em hãy bước xuống lưng anh mà xuống.

Nguyệt Cầm kêu to hốt hoảng:

- Bước xuống lưng anh mà xuống ư? Em không dám đâu, sợ làm đau anh lắm.

- Không đau đâu. - Kỳ Phương quay đầu lại. - Em cứ xuống đi, nhanh lên, kéo ba em ra trông thấy bây giờ. Nghe nhắc đến ba, Nguyệt Cầm thôi không dùn đẩy nữa. Rụt rè... đặt chân xuống lưng Kỳ Phương, cô nhắm mắt buông mình ào xuống. Đau một chút thôi... Nguyệt Cầm nghĩ thầm như vậy.

Nhưng...chẳng có cảm giác đau chút nào, chỉ có cảm giác bỗng bệnh trong vòng tay nồng ấm. Lạ lùng, Nguyệt Cầm mở to đôi mắt... kinh hoàng nhận ra... Kỳ Phương đã bế bổng mình, gọn như một con mèo. Ôi!... Cánh tay của anh thật là rắn chắc, bờ ngực anh thật là vững chãi. Một cái gì như một luồng điện từ anh chạy rần khắp người cô. Đê mê, ngây ngất quá! Nguyệt Cầm chỉ muốn úp gương mặt mình vào vai anh, buông mình vào cái cảm giác lạ lùng cứ tuôn tràn như suối.

- Em làm được rồi... anh nói có sai đâu.

Không hiểu được tâm ý của Nguyệt Cầm, Kỳ Phương vui vẻ thả cô xuống đất.

- Vâng... - Xấu hổ với ý định của mình. Nguyệt Cầm cúi đầu ửng hồng hai má.

Kỳ Phương nắm lấy tay cô:

- Đi nào.

- Đi đâu? Nguyệt Cầm ngây thơ.

Kỳ Phương nhẹ đặt một ngón tay xuống môi cô:

- Đến nơi khắc biết thôi. Bây giờ... em nhắm đôi mắt lại và chạy theo anh.

- Vâng!

Ngoan ngoãn, Nguyệt Cầm nhắm ngay đôi mắt lại. Cô không cần biết Kỳ Phương sẽ dắt mình đến nơi nào. Cô chỉ cần được ở bên anh, nhìn anh cười, nghe anh nói là đủ lắm rồi. Làn gió trên cao như cung vui cùng cô, hé phần phật bên tai cô mát rượi, lại chui vào mái tóc của cô làm xổ tung ra bay lượn trong gió.

- Tới rồi đây! - Kỳ Phương chợt dừng chân đột ngột. - Em mở mắt ra đi.

Nghe lời anh, Nguyệt Cầm từ từ mở to đôi mắt, bỗng kêu lên một tiếng thích thú:

- Trời ơi! Đẹp quá!

Rồi như không kiêm chế nổi lòng mình, cô tung chân chạy đi ngay, miệng cười vui như trẻ con.

Tựa lưng vào một thân cây lớn bên đường, Kỳ Phương thích thú nhìn Nguyệt Cầm tung tăng bên thảm lúa. Cô đang rất ngạc nhiên, Kỳ Phương mỉm cười nhớ lại cảm giác của mình lần đầu phát hiện ra điều bất ngờ thú vị này.

Đi nhiều nơi, nhiều chốn, từng tham quan nhiều thắng cảnh, nhưng quả thật lần đầu tiên Kỳ Phương mới nhìn thấy một cánh đồng rộng dường kia, đẹp dường kia.

Hơn cả kiệt tác của một thi nhân, đồng lúa trước mặt anh trải dài vô tận vàng rực một màu lúa chín. Nó như không có điểm dừng, chỉ có một đường tiếp giáp với chân trời xa khuất tầm nhìn. Không gian trước mắt, chỉ có hai màu vàng và xanh hòa trộn vào nhau. Thỉnh thoảng điểm một vài cánh cò trắng bay lên. Đẹp yên bình, thanh thoát đến lạ.

- Kỳ Phương ơi... em chưa bao giờ được thấy một cánh đồng lúa to đến như vậy. - Nguyệt Cầm đã trở về, trên tay cô là chùm bông lúa chín. - Cảnh vật ở đây đẹp tuyệt luôn, ôi... gió mới mát làm sao!

- Chờ anh một chút. Còn điều thú vị nữa đây. - Mỉm cười, Kỳ Phương hất tung con diều vào ngọn gió đồng đưa đến. Ngọn gió bốc lên, trong chớp mắt đã nâng con diều bay cao trên bầu trời xanh thẳm.

- Ôi, con diều đuôi đã bay được rồi kìa... - Nguyệt Cầm vỗ tay mừng rỡ. Kỳ Phương... anh thật là giỏi quá.

- Nó không phải là con diều đuôi đâu. - Ngồi xuống một cái rễ cây cạnh Nguyệt Cầm, Kỳ Phương vui vẻ bảo. - Nó là con diều.

- Con diều ư? - Vẫn ngược cao đôi mắt lên bầu trời, Nguyệt Cầm lặp lại - Giời anh. Vậy...con diều đẹp quá. Bay cao ghê... chắc phải tốn nhiều pin lắm.

Lại một câu ngó ngắn, nhưng lần này Kỳ Phương không cười nữa. Quay lại nhìn cô, tự dung anh nghe sống mũi mình cay xé. Một niềm thương hại dâng trong lòng anh.

Làm người như Nguyệt Cầm không phải là đáng thương, tội nghiệp lắm sao? Như một con éch tối ngày nằm dưới đáy giếng sâu, suýt đời cứ ngõ trời chỉ lợn bằng cái vung trên đỉnh đầu mình. Cô nào biết, bên ngoài cái giếng, cuộc đời còn bao điều tươi đẹp, bao nhiêu việc phải làm. Sinh trưởng ở nơi này mười năm rồi, vậy mà... cô không hề biết làng quê mình có một cánh đồng đẹp dường này. Nếu anh không đến đây có lẽ đến hết cuộc đời mình cô bé cũng yên lòng sống mãi trong cái biệt thự, ngắm bầu trời qua song cửa sổ không khác một kẻ tù nhân. Tự nhiên Kỳ Phương bỗng muốn có một ngày, mình đưa được Nguyệt Cầm về thành phố. Cho cô được nhìn những công trình của nền văn minh hiện đại. Để cô được biết thế nào là tiện nghi, là cuộc sống của một người dân thành thị. Anh muốn mời cô ngồi vào chiếc Nissan của mình. Chờ cô đi dạo khắp nơi rồi mời cô một lần thưởng thức món kem ngon tuyệt. Hắn là cô sẽ giật mình trước vị lạnh của kem, và cũng sẽ rất thú vị trước sự thơm ngon của nó. Anh sẽ mời cô đi xem ca nhạc, mời cô đi xem phim. Hắn cô sẽ chết khiếp, sẽ khóc hết nước mắt trước số phận của những nhân vật, cô không bao giờ tin là chúng được tạo thành từ sự tưởng tượng của những nhà văn giống như anh.

- Kỳ Phương... anh làm gì mà cứ tủm tỉm cười một mình hoài vậy hả? - Giọng Nguyệt Cầm, chợt vang lên cắt ngang dòng suy nghĩ của Kỳ Phương, anh nhìn chăm chú cô:

- Anh đang cố tưởng tượng xem, trông chiếc đầm của em sẽ đẹp thế nào.
- Áo đầm ư? - Nguyệt Cầm cúi nhìn bộ đồ lụa trắng của mình. - Nó như thế nào hả anh?
- Ủ thì... như vầy nè! - Nhặt một hòn đá, Kỳ Phương vẽ xuống mặt đường một cô gái mặc áo đầm thật đẹp. Nguyệt Cầm chăm chú nhìn giây phút rồi chợt hỏi:
- Sao anh không cho cô gái ấy mặc quần?
- Hở? - Bị hỏi bất ngờ, Kỳ Phương sững người ra, không biết trả lời sao. - À, ờ... tại trang phục này như thế... người ta không cần phải mặc quần dài. Chỉ cần.... một cái quần nhỏ bên trong.
- Trời... như vậy là kỳ cục lắm, em hổng chịu mặc đâu. - Đôi má chợt đỏ bừng, Nguyệt Cầm quay mặt đi, xấu hổ.
- Chẳng có gì phải xấu hổ đâu. - Tay Kỳ Phương se se ngọn cổ. - Các cô gái thành thị vẫn mặc như thế đi ngoài phố. Nguyệt Cầm, nếu anh mời em về thành phố chơi, em có thích không?
- Không! - Nguyệt Cầm đáp không cần suy nghĩ.

Kỳ Phương chung hứng:

- Vì sao?
 - Vì nơi ấy... có bạn gái của anh. - Nguyệt Cầm phung phiu. - Em không thích.
 - Bạn gái ư? - Kỳ Phương chợt mỉm cười. - Anh không có bạn gái. Mà dù có cũng chẳng sao. Cô ấy sẽ thích em. Em dễ thương lắm mà.
 - Nhưng em không thích chị ta. - Nguyệt Cầm giận dỗi.
- Kỳ Phương cảm thấy ngẩn ngơ. Lẽ nào Thu Lan nói đúng, Nguyệt Cầm đã yêu mình? Nếu quả như vậy thì sao? Kỳ Phương bâng khuâng thầm hỏi. Anh có nên đáp lại tình cảm của Nguyệt Cầm không? Hai tháng trời gần gũi, anh thấy Nguyệt Cầm thật đáng thương biết bao. Rất muốn làm một điều gì đó cho cô, nhưng... tất cả chỉ là tình cảm của một người anh dành cho em gái nhỏ. Nguyệt Cầm ngày thơ, non nớt chuyện đời... liệu cô có chịu nổi cú sốc này?
- Anh giận vì em bảo không thích bạn gái của anh hả? - Giọng Nguyệt Cầm run rẩy. - Xin lỗi anh, tại em lỡ lời thôi.
 - Không đâu. - Kỳ Phương nhóngh mắt cười nhẹ. - Không có. Thôi anh em mình chơi thả diều tiếp tục đi. Em có thích không? Để anh dạy cho em nhé.
 - Dạ... - Nguyệt Cầm vui vẻ cầm lấy con diều. Theo hướng dẫn của Kỳ Phương, không bao lâu cô có thể tự mình điều khiển con diều bay tít lên cao. Vui thích quá, cô bật lên cười khanh khách...
 - Ái... oi...

Đang hướng mắt lên trời nhìn theo con diều, Nguyệt Cầm bỗng khuy chân té ngã, cuộn chỉ rơi khỏi tay lăn lông lốc trên mặt đất. Kỳ Phương chạy vội đến đỡ cô đứng dậy, bất chợt kêu to hốt hoảng:

- Nguyệt Cầm em sao vậy?
- Em... em khó thở quá... - Sắc mặt bỗng đỏ bừng. Nguyệt Cầm đưa tay ôm ngực, hoi thở gấp gáp.
- Chắc là cảm nắng rồi!

Kỳ Phương vội vã bế Nguyệt Cầm đến một bóng cây. Sẵn chai dầu trong túi, anh thoa lên thái dương của cô và lo lắng hỏi:

- Em sao rồi? Có đỡ chút nào không?
- Chiếc đầu khẽ lắc, mi mắt khép lại, Nguyệt Cầm như bị mê đi. Hoi thở đuối dần, những đốm đỏ lan dần trên làn da trắng ngắn của cô.
- Làm sao bây giờ? Kỳ Phương quýnh quáng. Biết không thể chần chờ, anh cúi xuống bế bồng cô lên cắm đầu chạy. Nguyệt Cầm, em đừng làm sao nhé. Không thì... anh sẽ ân hận lắm đấy. Tự dung... sao lại trở bệnh như thế này. Trời ơi khổ!
- Bác sĩ... bác sĩ...

Hai tay ôm chặt Nguyệt Cầm, Kỳ Phương không thể nào nhấn vào chuông cửa, gấp rút quá, anh dùng chân đá mạnh vào cánh cửa rầm rầm.

- Có chuyện gì?
- Bác sĩ Tùng ló đầu qua khe cửa với vẻ mặt lạnh lùng, Kỳ Phương lướt ngay vào, quýnh quáng:
- Nguyệt Cầm... Bác sĩ... mau cứu Nguyệt Cầm. Cô ấy...
- Trời ơi... sao thế này... - Vừa nhìn thấy sắc mặt Nguyệt Cầm, ông hoảng hốt cắt ngang lời Kỳ Phương. - Mau ẵm nó vào phòng.
- Vâng... - Kỳ Phương bước như bay vào nhà. Dù vội vã anh vẫn kịp nhìn nhanh thấy ngoài phòng khách, người khách lạ hôm nào hỏi đường mình với Nguyệt Cầm đang ngồi trên ghế salon. Đôi mắt cú vọ của gã nhìn như nuốt chửng Nguyệt Cầm.
- Đặt nó xuống giường mau!

Nắm lấy tay con, bác sĩ chợt la to hốt hãi khi thấy mạch yếu dần. Chụp nhanh ống thở oxy vào mũi con, ông vội vã làm tất cả những động tác cấp cứu dành cho một bệnh nhân. Trong giây phút sắc mặt Nguyệt Cầm dần trở lại hồng hào. Mạch nhảy tốt hơn. Con nguy kịch không còn nữa. Kỳ Phương bây giờ mới dám thở mạnh, cất tiếng:

- Thưa bác sĩ, tôi chỉ rู้ Nguyệt Cầm đi dạo, không ngờ...
- Cậu đừng nói gì cả... - Giọng bác sĩ lạnh lùng. - Lập tức rời khỏi nơi này...
- Cháu... muốn chờ cho Nguyệt Cầm tỉnh lại... - Kỳ Phương nhìn ông van xin.
- Tôi không cần... - Đôi mắt ông quắc lên giận dữ, tóm lấy cổ áo Kỳ Phương, lôi xêch anh ta ra cửa, ông quát lớn. - Lũ con trai vô tích sự, tối ngày chỉ biết tán gái với nhau nhẹt. Lấy tư cách gì theo đuổi Nguyệt Cầm chứ. Cút mau... và đừng bao giờ bén mảng đến nơi này.

Vung tay đầy mạnh Kỳ Phương ra ngoài, ông sập nhanh cửa lại. Tất cả diễn biến xảy ra nhanh quá, Kỳ Phương chẳng kịp có phản ứng gì. Anh chỉ thấy thái độ của ông hôm nay thật lạ, thật khác thường. Cả câu mắng của ông, cũng như muốn ám chỉ điều gì. Đường như... ông muốn khẳng định gã khách có đôi mắt cũ

vợ kia về quan hệ của mình đối với anh. Tại sao ông làm như vậy chứ Kỳ Phương cảm thấy mình đần độn hơn bao giờ hết.
...

Sáng ra, vừa mở mắt đã thấy mọi người tụ tập trước sân nhà của mình xì xào bàn tán, Kỳ Phương vui vẻ lên tiếng hỏi:

- Mọi người có chuyện gì vui thế? Kể cho tôi nghe với nào!

Nghe tiếng anh, đám đông quay lại, không phải tin vui như anh tưởng, một người hốt hải lên tiếng bảo:

- Nguy rồi Kỳ Phương ơi, hồi hôm này con ma lại xuất hiện.

- Con ma xuất hiện ư? - Kỳ Phương lẩm bẩm. - Hôm nay mùng ba, phải còn đúng mười hai ngày nữa mới đến ngày con ma xuất hiện cơ mà.

- Không thể! - Một người khác chen vào. - Con ma còn trở nên hung hãn hơn nhiều so với trước. Nó đã giết người bị mình hút máu.

- Sao? - Kỳ Phương giật thót người. - Có chết người ư? Thế bác sĩ Tùng biết chuyện này chưa?

- Chúng tôi đã báo cho bác sĩ biết. Nhưng ông ấy bảo chuyện này không liên quan gì đến mình, nên không muốn giải quyết.

Đám đông nhao nhao nói:

- Chúng tôi phải tìm đến anh đây!

- Được rồi, đưa tôi đến nhà người bị nạn mau.

Xăng xá bước đi, Kỳ Phương quên mất mình chưa kịp đánh răng, rửa mặt.

- Con ơi là con... trời ơi... con tôi chết oan ức quá!

Chưa bước vào nhà, Kỳ Phương đã nghe tiếng người mẹ khóc con thảm thiết. Thật tội nghiệp. Cậu bé mới mười ba tuổi. Kỳ Phương nhận ra đứa bé, nó chính là người dạy anh dán con diều hôm trước.

- Bác ơi, để cháu xem nào.

Lách đám đông bước vào, Kỳ Phương nắm tay đứa bé, hy vọng tìm ra chút hơi thở mong manh nào.

- Sao cậu... con tôi còn cứu được không? - Người mẹ ngung khóc, ngược đôi mắt lên chờ đợi một phép màu.

Nhưng Kỳ Phương lặng lẽ lắc đầu. Chẳng còn chút hy vọng nào. Toàn thân đứa bé đã cứng đờ, lạnh ngắt.

Trên cổ áo vết răng cắn ngập vào bầm tím. Người mẹ nghẹn ngào kể lại:

- Con ma đến lúc nửa đêm. Nó định tấn công tôi nhưng thằng Toàn cản lại, đấu vật tay đôi cùng với nó. Tôi sợ quá hét to lên cầu cứu, nhưng nhà tôi nằm ở sâu quá chẳng ai nghe.

- Thế sao dù... không chạy đi kêu cứu? - Kỳ Phương thắc mắc.

Người đàn bà kéo ống quần lau nước mắt:

- Tôi không thể bỏ đi, để một mình con tôi với con ma được. Tôi phải giúp nó đánh trả con ma. Nhưng... con ma mạnh lắm. Giằng co được một lúc, tôi bị nó xô té đập đầu vào cạnh giường ngất xỉu. Đến khi tỉnh lại trời đã sáng. Con tôi cũng đã chết rồi... trời ơi... tôi phải làm sao...

- Cậu Phương, cậu Phương...cứu tôi... cứu tôi với...

Vừa ngồi xuống định nói vài lời an ủi với người mẹ bất hạnh, Kỳ Phương đã vội đứng lên vì giọng một người kêu lớn thất thanh.

- Cứu tôi với... Những người bị ma cắn đồng loạt lên con khát máu, họ tấn công tôi và sắp đến đây rồi.

Một người, rồi nhiều người chạy vội vào nhà. Chưa kịp hiểu chuyện gì Kỳ Phương đã thấy sau lưng họ một đoàn nhiều người khác, mắt đỏ ngầu, mặt đằng đằng sát khí đuổi sát một bên. Nhận ra đó là đoàn người lên cơn khát máu. Kỳ Phương lahnh trí kêu to:

- Đóng cửa lại mau.

Cánh cửa được đóng lại ngay lập tức. Cũng may là nhà này chỉ có một cửa thôi, lại vô cùng chắc chắn.

Nếu như... ở cái chuồng bò trống huơ của mình, Kỳ Phương không biết xử trí thế nào.

Nhưng đoàn người lên cơn khát máu thật tinh khôn. Cánh cửa được cài chặt bên trong vẫn không khiến họ chùn lòng. Họ tìm đủ mọi cách để lọt vào, cố phá cửa, cố trèo lên cả nóc nhà.

Cứ trốn như thế này thì không phải cách. Sớm muộn gì thì họ cũng phá được nhà. Đám dân làng xôn xao, lo lắng. Tình thế cấp bách quá, bác sĩ lại không có mặt, tung cùng Kỳ Phương quyết định ra lệnh cho đám trai làng:

- Hãy theo cách cũ, đánh cho họ ngất xỉu rồi hãy tính.

Vâng lời anh, đám trai làng đem theo gậy gộc, cuốc xép, lén ra ngoài bằng cửa sau bất ngờ tập kích.

Đoàn người đang khát máu do lo tấn công không phòng bị, nên đám trai làng dễ dàng đập cho ngất xỉu.

Chưa đầy mười lăm phút, Kỳ Phương đã nghe họ gọi lớn:

- Anh Phương ơi, chúng tôi đã giải quyết xong, anh mở cửa ra đi.

Bước ra ngoài, nhìn đám người nằm ngổn ngang một đống ngoài sân, Kỳ Phương hỏi một trai làng:

- Anh có biết bọn họ bao nhiêu người không?

- Một trăm sáu chục người. - Anh trai làng trả lời ngay. - Chúng tôi vừa mới đếm xong.

- Một trăm sáu chục người? Nhiều đến thế sao? - Kỳ Phương choáng giật mình. Bấy lâu nay, vì bọn họ ném rải rác khắp làng... tấn công lẻ tẻ, anh ngỡ chỉ độ chừng vài ba chục người thôi.

- Mình làm gì bây giờ anh Phương? - Một người như là thân nhân của người kia lo lắng hỏi. - Nếu không kịp truyền máu, bọn họ sẽ chết mất.

- Cái này... - Kỳ Phương nghe rõ răm. Chúng ta nên đến gặp bác sĩ thì hơn. Tôi không tin là ông ta bỏ mặc, thấy chết không cứu đâu.

- Thủ một lần nữa xem... - Đám đông ngần ngừ rồi cũng vâng lời.

Trước khi kéo nhau đi, Kỳ Phương còn cẩn thận bảo đám trai làng đem hết bọn người ma ám vào nhà, cài chặt cửa, để phòng bọn họ tỉnh lại tấn công bất ngờ, trả tay không kịp.

- Anh bạn trẻ, giải quyết gọn lắm, khoa học lắm. Đang cài chốt cửa, Kỳ Phương chợt nghe sau lưng mình

giọng người đàn ông vang lên ròn rọn. Quay đầu lại, anh nhận ra người khách lạ hôm nào.

- Hãy để bọn người ấy đến gặp bác sĩ. Tôi có chút chuyện riêng muốn bàn với cậu đây. - Chẳng để Kỳ Phương kịp lên tiếng hỏi, ông ta nói luôn một hơi dài.

Vốn không có cảm tình với đôi mắt soi mói và gương mặt có vẻ gian xảo của ông, Kỳ Phương lắc đầu, lạnh lùng:

- Xin lỗi, ngay lúc này tôi không thể làm theo anh được.

- Chỉ một phút thôi. - Song thấy Kỳ Phương vẫn quay lưng lại, gã nói nhanh. - Nếu cậu muốn biết chân dung thật của con ma gây nên tai họa.

Miếng mồi câu quá ngon lành, Kỳ Phương không cưỡng nổi được lòng, quay ngoắt lại ngay:

- Ông biết con ma là ai ư?

- Phải. - Gã gật đầu. Lúc này đoàn người đã đi được một đoạn khá xa rồi. Nên gã không cần sợ ai nghe trộm nữa. - Cậu... có thành kiến với tôi, vì ngõ tôi là kẻ xấu phải không?

- Tôi... - Kỳ Phương không thể phủ nhận một khi ông ta đã biết rõ ràng.

- Không sao. - Gã mỉm cười. Một nụ cười đôn hậu nhưng vẫn không làm cho Kỳ Phương có cảm tình.

Giác quan thứ sáu bảo với anh rằng gã không thể nào là người tốt.

- Thật ra... cậu đã hiểu lầm. Cả dân làng ở đây cũng thế. Từ lâu các người đã bị gã bác sĩ kia lừa gạt. Sự thật tên của gã là Hữu Bằng.

Cảm thấy bất bình thay cho bác sĩ, Kỳ Phương lên tiếng cãi:

- Đôi lúc giấu tên không phải là sự lừa gạt.

- Đúng là giấu tên không phải là lừa gạt vì nó cũng là chuyện nhỏ. Nhưng... - Đưa tay quét mũi một cái, gã cho nổ luôn một trái bom đã bặt sẵn ngoài. - Gây đại họa cho cả làng mới là chuyện lớn. Con ma mà các người đang tìm kiếm chính là Nguyệt Cầm. Con gái yêu của ông ta.

- Nguyệt Cầm là con ma ư? - Kỳ Phương bật lên cười lớn. - Ôi... không còn vô lý nào bằng. - Rồi anh giận dữ. - Nay ông, ông đã làm mất thời gian bằng câu chuyện nhảm nhí của mình rồi đó.

- Không nhảm nhí, cũng chẳng hoang đường đâu. Gã cất giọng lạnh lùng. - Nếu không tin, đêm nay cậu cứ mời Nguyệt Cầm đi dạo một vòng sẽ rõ.

Lời ông ta khẳng định quá, Kỳ Phương hoang mang:

- Tại sao ông lại nói chuyện này cho tôi nghe chứ?

- Vì cậu là phóng viên. - Ông ta mỉm cười nham hiểm... - Tôi muốn cậu công bố chuyện này lên mặt báo. Cậu bé, hãy nên cảm ơn ta. Vì cậu sẽ trở nên nổi tiếng nhờ bài phóng sự tuyệt vời này. Thôi, bấy nhiêu đó đủ rồi, tin hay không, tùy cậu. - Võ nhẹ lên vai Kỳ Phương một cái, ông ta quay lưng bước đi ngay. Thoắt cái đã biến mất vào lùm cây trước mặt. Bí hiểm, bất ngờ như câu chuyện ông ta vừa kể vậy.

Nguyệt Cầm là con ma mà anh và mọi người đã tìm kiếm bấy lâu ư? Ông ta đi mất lâu rồi mà Kỳ Phương vẫn còn sống ra bất động. Và... có lẽ... anh sẽ còn đứng mãi như thế không biết cho đến bao giờ, nếu như đừng có ai đó đập vào vai mình một cái.

- Anh bạn trẻ, mau vào giúp một tay nào?

Giật mình, ngẩng nhanh đầu dậy, Kỳ Phương chợt kêu lên mừng rỡ:

- Bác sĩ.

- Thì là tôi đây, cậu làm gì mà mừng quynn vây?

Vẫn cái giọng càu nhau quen thuộc vừa lạnh lùng, vừa tình cảm làm sao. Kỳ Phương không nhận ra ngay. Tự nhiên, anh nghe từ lồng ngực mình thở phào ra một hơi dài nhẹ nhõm. Dù ai có nói gì, anh vẫn tin ông là một bác sĩ nhân từ tốt bụng.

...

Không tin, không bao giờ tin Nguyệt Cầm là con ma hung ác, là nỗi ám ảnh dân làng trong nhiều ngày tháng vừa qua, nhưng để khẳng định lập trường vững chắc của mình. Đêm nay Kỳ Phương sẽ lén lút mời cô đi dạo như lời gã kia đã mách.

Lần này Nguyệt Cầm không phải leo rào, cũng chẳng gặp phải chút khó khăn nào. Bởi cha của cô còn mãi lo cứu chữa cho một trăm sáu mươi bệnh nhân đang lén con khát máu.

Đi chơi giữa lúc công việc bận rộn, Kỳ Phương cũng thấy lòng ray rứt lắm. Hơn ai hết, anh biết rõ, bác sĩ phải khó khăn vất vả như thế nào mới có thể cứu chữa được một số lượng bệnh nhân như thế.

Những con bệnh đã lên con đột ngột, cũng như con ma đột nhiên xuất hiện không đúng lệ thường đã làm mọi việc rối tung lên. Đầu tiên là việc phòng thủ.

Kế đến là số lượng máu dự phòng. Phải đến mười hai ngày nữa thì số lượng máu đăng ký ở trung tâm huyết học mới được điều về. Trong lúc cấp bách này, lấy đâu số lượng máu cần thiết để tiếp đủ cho hơn một trăm sáu mươi con bệnh.

Đành nhìn họ chìm dần vào cái chết ư? Không kịp đưa họ lên tuyến trên. Đoạn đường xa quá... nhìn những thân nhân của những con bệnh tối sầm đi, lòng Kỳ Phương đau nhói.

- Có cách giải quyết rồi...

Giữa bốn bề im lặng, giọng bác sĩ bỗng vang lên mừng rỡ. Ô!... Mắt Kỳ Phương sáng bừng lên. Không cần ông lặp lại đến hai lần, những người dân làng đồng loạt xắn cao tay áo. Tự nguyện hiến dòng máu đỏ của mình cứu sống đồng loại.

Cảm động thay, cao quý thay lòng nhân đạo. Cùng bác sĩ cắm kim vào tĩnh mạch những con người vốn còng nhom, gầy yếu vì cuộc sống khó khăn, mắt Kỳ Phương bỗng cay xè. Cùng với họ, anh cũng bàng lòng hiến một phần máu đỏ.

- Ba à, cho con hiến máu với.

Nguyệt Cầm cũng xắn cao tay áo. Nhưng... bác sĩ đã lắc đầu:

- Không được.

- Sao thế? - Nguyệt Cầm níu áo cha nài nỉ. - Ba đừng thương con quá! Cho con hiến máu cứu người với.

Kéo mọi người lại nghĩ ba vị thân, vị kỷ bây giờ...

Mặc cho con gái nài nỉ, bác sĩ vẫn cứng lòng. Ông có quyền làm thế, dân làng không trách. Nhưng... Kỳ Phương lại không nghĩ thế. Ông không bao giờ vị thân vị kỷ. Không lấy máu Nguyệt Cầm... hẳn ông có một lý do chính đáng.

- Kỳ Phương! Anh sao vậy? Nay giờ ra đây thấy anh trầm ngâm chẳng nói lời nào!

Giọng Nguyệt Cầm vang lên trong trேo. Giật mình thoát khỏi con suy tưởng, Kỳ Phương quay người lại, dưới ánh trăng đêm, vẻ mặt lo lắng của Nguyệt Cầm hiện ra đẹp hơn bao giờ hết. Gương mặt này mà lại có thể xấu xa kinh khiếp như con ma trong tâm ánh hòm nào ư? Thật là một lời phỉ báng, một sự xúc phạm không thể nào tha thứ được. Tự nhiên nghe giận sôi, Kỳ Phương nghiến răng mắng lớn:

- Đồ vu khống, khốn kiếp...

- Sao anh mắng em?

Thấy Kỳ Phương bỗng hét lên, Nguyệt Cầm sợ hãi, co rúm người lại.

Kỳ Phương ôm lấy vai cô:

- Đừng sợ, anh không phải mắng em.

Đôi mắt cô gái hoang mang mở lớn:

- Thế anh mắng ai?

- Một thằng khốn kiếp. - Trong con tức giận, Kỳ Phương không thể kiềm lại. - Hắn dám bảo em chính là con ma hút máu.

- Em ư? Em là ma ư? - Quá đỗi kinh hoàng, Nguyệt Cầm run rẩy lùi về sau một bước. - Thế anh có tin không?

- Nếu tin anh làm sao dám cùng em đi dạo. - Kỳ Phương bật cười lớn.

Rồi sẵn trón, Nguyệt Cầm đứa luôn:

- Bộ anh không sợ em hút máu của mình sao?

- Thế không thể tưởng tượng!

Những lời nói của Kỳ Phương sao mà khủng khiếp. Nguyệt Cầm bỗng nghe cơ thể cồn cào một cảm giác lạ lùng. Danh từ "hút máu" sao như kích động, cơ thể nóng bùng, cổ họng cháy khô khiến Nguyệt Cầm chỉ muốn uống ngay một thứ gì đó.

- Anh nói chơi bộ làm em giận hả?

Giây lâu, không nghe Nguyệt Cầm lên tiếng, ngỡ cô giận thật Kỳ Phương quay sang xin lỗi. Nhưng chưa kịp quay đầu lại thì anh đã thấy một bàn tay móng vuốt đầy lông lá níu chặt cổ mình.

Sợ hãi nhưng bằng một bản năng sinh tồn, Kỳ Phương vùng mạnh người ra rồi sững người chết lặng. Điều vô lý hoang đường nhất đang hiện ra trước mặt anh. Nguyệt Cầm, người con gái ngây thơ xinh đẹp nhất đời, dần lột xác trở thành một con ma kinh khủng nhất.

Bất ngờ lẩn bàng hoàng khiến máu trong người Kỳ Phương như đông đặc lại. Ngẩng người ra như pho tượng đá, anh quên cả việc vùng chạy thoát thân. Đến khi con ma nhào lên chụp lấy mình, anh mới hoàn hồn chợt tỉnh. Không còn đường để chạy nữa rồi. Trong cơn bối rối, Kỳ Phương chợt nhớ đến lần thoát nạn của mình kỳ trước. Chiếc máy ảnh, con ma rất sợ ánh sáng lóe lên bất ngờ. Lần tay xuống lưng tìm chiếc đèn pin Kỳ Phương bất thần rơi thẳng vào mặt con ma.

Ánh sáng đã làm con ma hoảng sợ mất một giây, đủ để Kỳ Phương chụp nhanh hòn đá dưới chân mình đập mạnh vào đầu nó. Cú đập vừa đủ mạnh làm cho con ma ngất xỉu.

Thoát nạn, Kỳ Phương nhảy ào qua con mương trước mặt. Được mấy bước, Kỳ Phương bỗng dừng chân quay lại. Anh không thể bỏ mặt con ma, cũng không thể tri hô với mọi người vì đó là Nguyệt Cầm. Dù sao giữa anh và cô cũng có với nhau những điều tốt đẹp. Trước khi làm sáng tỏ chuyện này, anh biết mình phải giữ cho cô bí mật hôm nay.

Nghĩ xong, anh cúi xuống bế bồng cô lên. Nương theo ánh trăng đêm, băng qua con đường tắt. Kỳ Phương trở về ngôi biệt thự một cách âm thầm.

...

Truyền song bịch máu cuối cùng cho nạn nhân cũng quá nửa đêm. Cái bụng đói nhừ, lại thêm phần máu bị lấy ra làm cho ông xây xẩm mặt mày. Bước đến mâm cơm, ăn vội một chén cầm lòng, không kịp xỉa răng, uống nước, ông lại biến vào phòng làm việc.

Thời gian không còn nhiều nữa đâu, ông biết mình bây giờ phải tranh thủ từng giây một. Tên Tony Hải đã bắt đầu hành động. Dù hắn không nói, nhưng ông biết. Sự việc hôm nay đã là một lời cảnh báo đối với ông.

Lấy một mẫu máu đưa vào kính hiển vi, ông bỗng giật nẩy người lên sợ hãi. Mảnh kính rơi khỏi tay xuống đất vỡ toang. Có mảnh ghim vào trúng chân đau điếng, ông vẫn thử người bất động.

Chung cuộc, sắp kết thúc rồi ư? Ngồi thử xuống ghế, ông nghe mô hôi tuôn ròng trên thái dương mình. Dù hơn ai hết, ông là người biết rõ cái kết quả này. Nhưng... không ngờ... ông thật không ngờ mọi việc lại diễn ra nhanh đến thế.

Reng reng reng...

Tiếng chuông cửa chợt dồn dập. Giương đôi mắt thất thần nhìn vào đám ống nghiệm, ông không buồn đứng dậy.

Tiếng chuông cửa kiên nhẫn vang lên, vang lên từng hồi thúc giục. Buộc lòng, ông phải đứng lên, chậm rãi bước ra cửa:

- Bác sĩ, Nguyệt Cầm...cô....

Cánh cửa vừa hé mở, Kỳ Phương xộc ngay vào. Phải bế Nguyệt Cầm suốt quãng đường dài, anh mệt quá, nói không ra hơi nữa.

Vừa nhìn thấy Nguyệt Cầm nửa người nửa ma, đầu lông lá, sắc mặt ông tái nhợt đi. Không nói một lời, giằng lấy Nguyệt Cầm khỏi tay Kỳ Phương, ông bế vội cô vào phòng làm việc.

- Cô ấy đang cùng tôi đi dạo... không hiểu sao...

Bước theo ông, Kỳ Phương vụng về giải thích. Anh không biết mình đáng khen hay đáng trách trước khám phá khủng khiếp này.

Không để ý đến Kỳ Phương, nét mặt ông đầy căng thẳng, hơi thở của Nguyệt Cầm đã yếu lảm rồi. Số lượng hồng cầu trong cô thiếu hụt đến mức không đủ vận chuyển ôxy cho cô nữa.

- Máu! Ông nhìn quanh phòng rồi thở dài tuyệt vọng. Tất cả số máu tìm được đã truyền hết cho bệnh nhân. Chỉ còn một cách duy nhất nữa thôi. Quay sang nhìn Kỳ Phương một cái, ông quyết định.

- Kỳ Phương, cậu lập tức lấy giùm tôi một đơn vị máu.

- Vâng... - Cầm lấy ống kim, chọt nhó ông vừa mới cho máu xong, Kỳ Phương dừng tay lại.

- Không được. Ông vừa lấy một lần, nếu lấy nữa, e nguy đến tính mạng.

- Nhưng... Nguyệt Cầm không thể chết! Cậu lập tức làm theo lời của tôi đi. - Giọng ông vẫn lạnh lùng ra lệnh.

- Không. - Kỳ Phương vẫn cương quyết lắc đầu. - Dù không biết chuyện gì nhưng tôi biết bác sĩ không thể chết vào giờ phút quan trọng này. Nếu cần máu để cứu Nguyệt Cầm, ông hãy lấy máu của tôi.

- Nhưng cậu có khác gì tôi đâu, cũng mới vừa cho máu. - Ông thở dài buồn bã. Lời Kỳ Phương nói đúng. Ông không thể chết, không thể bỏ dở công việc của ông lúc này. Càng không thể lặng yên bỏ tay nhìn Nguyệt Cầm đi vào cõi chết.

- Tôi sẽ đi tìm người hiến máu. - Kỳ Phương bỗng nảy ra một ý.

Ông chậm rãi lắc đầu:

- Không kịp đâu... nếu không có máu, Nguyệt Cầm sẽ chết trong vòng ba phút nữa.

Lời từ miệng ông nói ra, Kỳ Phương không có lý do gì để nghi ngờ. Lặng lẽ quay người lại, nhìn Nguyệt Cầm thiêm thiếp giữa con mè, lòng anh như thắt lại. Dù bây giờ... đã biết cô chính là con ma mà mình từng quyết tâm tiêu diệt, Kỳ Phương vẫn không đành lòng nhìn cô đi vào cái chết. Bên tai, tiếng ông khóc nấc lên đau khổ:

- Là tại tôi, tất cả là tại tôi... tại sao ông trời lại bắt Nguyệt Cầm phải chịu. Nó ngây thơ, vô tội chẳng biết gì...

- Bác sĩ... những ống máu kia...

Chợt nhìn thấy những ống nghiệm chứa đầy máu đỏ trên bàn làm việc, Kỳ Phương kêu lên mừng rỡ:

- Ông có thể lấy máu đó truyền tạm cho Nguyệt Cầm không?

- Hả? - Ông ngẩng ngay đầu dậy, ngập ngừng. Những ống máu này... không phải của Nguyệt Cầm. Ông vừa lấy từ người của những bệnh nhân để phân tích. Nó hãy còn mới lảm chưa kịp đông đặc lại. Liệu... có dùng được không...?

Được hay không thì... ông cũng phải thử thôi. May ra... tâm trí như bừng sáng, ông quay bảo Kỳ Phương:

- Cậu mau bơm hết những ống máu vào kim tiêm cho tôi.

- Ông định truyền máu trực tiếp cho Nguyệt Cầm bằng kim ư? - Kỳ Phương e dè trước cách truyền máu quá mạo hiểm của ông.

- Không còn thời gian nữa, đành phải liều thôi. - Vừa nói, ông vừa cắm pháp ống tiêm vào tay Nguyệt Cầm. Một cách chính xác, không dám chậm trễ, Kỳ Phương vội làm theo lời ông, hút hết những ống máu vào kim tiêm và trao nó cho ông. Chưa đầy nửa tiếng, ông và anh đã bơm hết hai mươi ống máu vào người Nguyệt Cầm.

- Thế nào... có khả quan chút nào không? - Nhìn ông rút kim khỏi tay Nguyệt Cầm, Kỳ Phương hồi hộp hỏi. Không trả lời anh, ông nhẹ nhàng cầm tay con lên tim mạch, thời khắc trôi thật chậm chạp.

- Sống rồi. Thành công rồi!

Ba phút trôi qua, giữa lúc Kỳ Phương có cảm giác không còn gì để chờ đợi nữa thì... ông bỗng hét to lên mừng rỡ.

- Sống rồi ư? - Như chưa tin, Kỳ Phương hỏi lại ông.

- Sống rồi.... - Ông ôm chầm Kỳ Phương vào lòng, bật lên tiếng khóc lớn. Nguyệt Cầm đã sống rồi... Kỳ Phương... chính cậu là ân nhân của nó. Tôi thật không biết nói gì... Cảm ơn cậu... cảm ơn...

- Đừng nói như thế! - Kỳ Phương nghe mắt cay xè. - Tôi cũng tình cờ nghĩ ra thôi. Ông... bác sĩ... ông nhìn kia...

Bỏ ngang câu nói giữa chừng, Kỳ Phương hướng mắt về chiếc giường Nguyệt Cầm đang nằm. Có một sự đổi thay kỳ diệu mà không tận mắt chứng kiến, sẽ không thể nào tin nổi. Từ một con ma đầy lông lá, Nguyệt Cầm dần trở lại hình dáng cũ của mình. Đẹp, hồn nhiên như một thiên thần.

Quay đầu nhìn con một lần nữa ông lại trào nước mắt. Rồi bàn tay thành kính chấp lên giữa ngực, ông nói trong tiếng nấc nghẹn ngào:

- Cảm ơn trời...

Có rất nhiều câu hỏi quay tròn trong trí óc Kỳ Phương. Hơn bao giờ hết, anh muốn hỏi ông cho ra lẽ, rằng tại sao lại thế, có thuốc nào chữa được bệnh của Nguyệt Cầm không? Nhưng trước nỗi xúc động của người cha, anh lại thấy mình không thể mở lời. Lịch sự, Kỳ Phương gật đầu chào:

- Xin phép bác sĩ, tôi về.

- Cậu về ư? - Ông ngẩng đầu lên, tỏ vẻ ngạc nhiên. - Cậu không muốn nghe tôi kể chuyện này sao?

- Tôi rất muốn, nhưng... - Kỳ Phương mỉm cười, dối lòng. - Trông ông mệt mỏi quá... nên, hẹn một ngày gần đây vậy!

- Không... không hẹn được. - Lắc đầu, ông cất giọng trầm buồn. - Cậu hãy ngồi xuống ghế. Tôi sẽ kể. Ngay đêm nay hoặc không bao giờ nữa.

Về mặt ông đầy nghiêm trọng, Kỳ Phương không dám cãi lời. Ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh giường Nguyệt Cầm, anh lắng tai nghe từng lời ông kể. Câu chuyện bắt đầu từ hai mươi năm về trước, khi ông chưa thay tên đổi họ, khi ông vừa hoàn thành học hàm thạc sĩ hạng ưu.

Và tuy tuổi đời còn rất trẻ, ông đã làm cho giới khoa học ngạc nhiên với công trình nghiên cứu của mình "Gen di truyền học". Quyển sách của ông được viện hàn lâm chú ý. Họ bàn nhau, họ quyết định tặng ông danh hiệu tiến sĩ. Không chỉ thế... họ còn muốn mời ông về viện hàn lâm cùng cộng sự...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần IV

Cầm tờ giấy nơi tay, Hữu Bằng hết đứng lại ngồi. Anh không biết dùng từ gì để diễn tả hết tâm trạng vui mừng của mình vào lúc này. Trở thành giáo sư trong viện hàn lâm. Anh... có nỗi mơ cũng không bao giờ dám mơ đến một điều tuyệt vời hơn thế. Xuất thân từ một gia đình lao động nghèo, đồng anh em, Hữu Bằng là đứa con duy nhất được cha mẹ cho học đến nơi đến chốn. Không phải anh ích kỷ. Nhiều lúc, nhìn cha mẹ vất vả, tân tảo kiêm miếng ăn. Anh chị em của mình lem luốc tìm kẽ mizu sinh, Hữu Bằng cũng thấy xót xa, đau lòng lắm. Rất nhiều lần, anh đòi bỏ học ngang để phụ giúp cha mẹ. Nhưng... mọi người, từ cha mẹ đến các anh chị em của anh đều không đồng ý. Họ bảo:

- Gia đình ta dốt nát, nghèo khổ chịu sự khinh khi, rẻ rúng của người đời bấy lâu nay. Giờ chỉ còn trông mong vào một mình anh. Nếu muốn trả ơn, anh hãy cố gắng học cho thật giỏi, đỗ thật cao, làm rạng rỡ dòng họ. Đổi đời hay không giờ chỉ còn hy vọng vào mỗi mình Hữu Bằng thôi.

Những lời nói đó đã động viên Hữu Bằng rất nhiều. Trong suốt cuộc đời học sinh của mình, anh luôn luôn là người đứng đầu danh sách dù điều kiện học luôn thiếu thốn, thua sút mọi người. Giành được bằng tiến sĩ, Hữu Bằng đã làm được điều mình hứa cùng cha mẹ và anh chị.

Hôm qua, Hữu Bằng đã đem mười triệu đồng, số tiền thưởng từ công trình nghiên cứu của mình về cho cha mẹ. Họ không nhận, bảo tất cả là của anh. Nhưng Hữu Bằng chỉ xin nhận lại một triệu đồng tặng vợ. Còn bao nhiêu xin cha mẹ hãy giữ lấy và chia cho các anh chị của mình.

Thấy Hữu Bằng sống có nghĩa có tình, cha mẹ vui lòng lắm. Họ nhận bốn triệu, còn bao nhiêu chia đều cho các đứa con khác. Thời gian trôi, các anh chị Hữu Bằng bấy giờ đã lớn, đều có gia đình riêng. Cuộc sống vất vả, bôn ba như ngày trước. Nhưng... không giống với các gia đình khác. Gia đình của Hữu Bằng là một khối đoàn kết, thương yêu khăng khít, quan tâm lẫn nhau như hấy còn ở chung dưới một mái nhà đầm ấm ngày xưa.

Những chăm sóc, cưu mang của mọi người dành cho anh khi mình còn đi học, Hữu Bằng ghi nhớ mãi, anh nhất định sẽ đền đáp khi có dịp và anh cũng tin rằng Hương Huyền ủng hộ anh.

Hương Huyền, là cô vợ mới cưới được một năm của Hữu Bằng. Cô đẹp người, đẹp nết, từng nổi danh là hoa khôi trường đại học Y. Nhưng không phải vì thế mà Hữu Bằng đã cưới cô khi tuổi đời còn quá trẻ, trong tay chưa có sự nghiệp. Từ ngày còn ngồi ở trường đại học, Hữu Bằng vẫn tự nhủ lòng mình rằng, chỉ lập gia đình khi thực hiện xong tâm nguyện.

Tâm nguyện của anh là báo đáp nghĩa sanh thành cho cha mẹ. Đến trả công ơn của anh chị đã lo lắng cho anh ăn học thành tài. Và nhất là anh phải tự tạo cho mình một sự nghiệp vững chắc.

Vậy mà... chưa rời ghế nhà trường, Hữu Bằng đã vội vàng cưới vợ. Anh không hề có ý định cũng không quen biết Hương Huyền. Tất cả đều là sự sắp đặt của thầy chủ nhiệm. Thương cậu học trò nghèo hiền lành, chăm làm, hiếu học lại hết mực thương mình, ông đã mở lời tự nguyện đứng ra lo cho tất cả.

Trước sự yêu mến, nhiệt tình của ông, Hữu Bằng không thể từ chối. Đám cưới của anh được tổ chức đơn giản nhưng thật vui dưới sự chứng kiến của toàn thể giáo sư, sinh viên trường đại học Y khoa. Trong những tiếng trầm trồ, ngưỡng mộ, Hữu Bằng biết cũng không ít tiếng thở dài, tiếc rẻ của các chàng trai một thời đeo đuổi Hương Huyền.

Mình quả may mắn! Mỉm một nụ cười Hữu Bằng hướng mắt ra cửa trông chờ. Hương Huyền đi chợ vẫn chưa về. Cô không biết anh đã hạnh phúc và tự hào thế nào về mình. Cũng như tấm bằng tiến sĩ, Hương Huyền là giấc mơ đẹp nhất cuộc đời anh.

- Xin lỗi, anh có phải là Hữu Bằng, người vừa đạt danh hiệu tiến sĩ?

Một giọng nam trầm chợt cắt ngang dòng suy nghĩ của Hữu Bằng. Giật mình ngẩng đầu lên. Nhận ra trước mắt mình là một thanh niên ăn mặc bảnh bao, lịch sự, Hữu Bằng đứng hẳn lên khỏi ghế.

- Vâng ạ! Chính tôi là Hữu Bằng!

- May quá! - Người mới đến cười vui vẻ. - Tôi đến gặp anh đây.

- Vâng! - Hữu Bằng gật đầu hoang mang. - Mời anh ngồi ghế..

- Cứ để tôi tự nhiên. - Ngồi xuống chiếc ghế đầu tạp thường, người thanh niên đưa mắt nhìn quanh căn nhà lá nhỏ của Hữu Bằng. - Nhà của anh đây à?

- Vâng - Cảm thấy khó chịu trước cái nhìn soi mói của người khách không quen, Hữu Bằng vào thẳng vấn đề: - Xin lỗi... anh đến gặp tôi có chuyện gì?

- Chậm đã! - Nhéch nụ cười khó hiểu, anh ta lấy từ trong túi ra một gói thuốc thượng hạng. Đưa ra trước mặt Hữu Bằng, anh ta mòi. - Dùng một điều đi.

- Cám ơn! - Hữu Bằng nhẹ đẩy tay - Tôi không biết hút thuốc.

- Thật đáng tiếc! - Cho gói thuốc vào túi, anh ta bắt đầu giới thiệu. - Tôi là Tony Hải...

Anh ta là người lai. Bây giờ Hữu Bằng mới để ý đến chiếc mũi cao, đôi mắt xanh và mái tóc hoe hoe không thuần Việt Nam.

- Giám đốc nghiên cứu sinh học, tôi đến đây để mời anh cùng công tác.

Viện nghiên cứu sinh học! Hữu Bằng có nghe danh. Đây là một viện nghiên cứu của người nước ngoài. Có không ít lời đồn đại về nơi này. Tất cả các nhà khoa học chân chính đều không có cảm tình với nó.

Nhưng... vì sao... Hữu Bằng chưa biết rõ.

- Cảm ơn ông đã có lời mời! - Mỉm cười nhã nhặn, Hữu Bằng tìm lời từ chối. - Cách đây một tiếng tôi đã nhận lời mời vào làm cộng sự trong viện hàn lâm.

- Cộng sự với viện hàn lâm ư? - Tony Hải bỗng bật cười lớn. - Anh hãy mau rút lại quyết định của mình. Đó là một quyết định sai lầm đấy.

- Sai lầm ư? - Đôi lông mày Hữu Bằng chau lại. - Vì sao thế?
 - Vì... đó không phải là nơi mà anh có thể phát huy hết năng lực của mình. - Tony Hải nghiêm nét mặt.
 - Viện hàn lâm chỉ là một nơi cho các lão già cổ lỗ sĩ nghiên cứu những thứ chán phèo vô dụng thôi.
 - Những giáo sư già giàu kinh nghiệm không phải là những người già cổ lỗ sĩ. - Hữu Bằng cảm thấy bất bình trước cách ăn nói của Tony Hải. - Và những công trình nghiên cứu của họ không phải là những thứ chán phèo, vô dụng. Nó thật sự hữu ích cho cuộc sống.
 - Có thể! - Tony Hải không nao núng. - Nó hữu ích cho cuộc sống nhưng không hữu ích cho bản thân anh. Với tiền lương một triệu đồng một tháng thì liệu đến bao giờ anh mới có thể tròn tâm nguyện của mình.
 - Anh nói gì? - Hữu Bằng giật thót người. Trần trối nhìn gã đàn ông ngồi trước mặt, anh không biết gã là ai, sao có thể hiểu được tâm sự của anh như thế.
 - Phải... tâm nguyện của bố anh. - Tony Hải lại mím cười một nụ cười thấu hiểu. - Sẽ nhanh chóng được thực hiện nếu như anh chấp nhận lời mời cộng tác với viện nghiên cứu sinh học của tôi. Với mức lương khởi đầu mười triệu đồng một tháng... anh có cảm thấy mình cần suy nghĩ lại cái quyết định trước đây của mình không?
 - Mười triệu đồng một tháng ư? - Tai Hữu Bằng như ù đi trước sức hấp dẫn của đồng lương vượt quá sức tưởng tượng.
 - Đúng vậy! - Gật đầu, Tony Hải đưa ra một miếng mồi câu nữa. - Và số tiền đó còn tăng đến mức bất ngờ nếu anh có khả năng tốt. Ngoài ra, anh sẽ còn được làm việc trong một môi trường hiện đại và đầy đủ phuơng tiện. Công trình nghiên cứu gen... để tài anh yêu thích được chúng tôi quan tâm hàng đầu. Anh đồng ý cộng tác với chúng tôi chứ?
- Những ý nghĩ quay cuồng làm rối tung đầu óc Hữu Bằng. Cơ hội trước mắt quá lớn lao. Liệu anh có nên từ chối viện hàn lâm... niềm mơ ước một đời hay cái viện nghiên cứu sinh học gì đó... với tâm nguyện báo đền cha mẹ.
 - Đừng đắn đo suy nghĩ nữa, chứng bệnh ung thư phổi của ba anh không chờ đợi được lâu đâu.
 - Anh nói gì? - Hữu Bằng ngẩng nhanh đầu dậy. - Ba tôi bị ung thư phổi à? Sao ông không nói gì cho tôi biết?
 - Ông già giấu anh thôi. - Rút từ trong cặp ra một xấp hồ sơ được photo, Tony Hải ném mạnh xuống bàn, trước mặt Hữu Bằng. - Là bác sĩ, anh hẳn biết đọc các xét nghiệm.
- Cầm lấy tờ xét nghiệm, mắt Hữu Bằng vụt tối sầm đi!
- Đúng là kết quả xét nghiệm của ba rồi, ông đã bị ung thư phổi từ lâu lắm. Vậy mà... vẫn âm thầm một mình cam chịu, giấu vợ giấu con.
- Tôi chỉ nói vậy thôi, còn quyết định vẫn là của anh. Có đúng không? - Tony Hải vụt đứng lên khỏi ghế. - Hãy suy nghĩ kỹ rồi quyết định cũng chưa muộn. Danh thiếp của tôi đây, chào anh.
- Với tâm trạng một kẻ nấm chắc trong tay phần thắng, Tony Hải ngạo nghễ bước đi, bỏ mặc Hữu Bằng với tờ xét nghiệm trên tay. Giữa ơn nghĩa sinh thành và danh tiếng của bản thân mình, anh biết mình chỉ được quyền chọn một.
...

Cuối cùng Hữu Bằng quyết định chọn nhân lời cộng tác với Tony Hải. Anh không thể bỏ mặc cha trong cơn bệnh ngặt nghèo đau đớn thể xác vô cùng. Hai tháng lương ứng trước đủ để vô hóa chất lần đầu hòng ngăn chặn chứng ung thư.

Thật ra... cũng không có gì quá lầm. Hữu Bằng không cảm thấy quyết định của mình là một sự hy sinh như lời các anh chị truyền tụng. Với anh, viện hàn lâm hay viện nghiên cứu sinh học cũng giống nhau thôi. Tất cả đều vì con người mà sáng tạo.

Thế nhưng... sự đời thường không đơn giản như Hữu Bằng lầm tưởng. Hai tháng làm việc ở viện nghiên cứu, bây giờ anh mới biết Tony Hải là người như thế nào, và mục đích của viện nghiên cứu sinh học nhằm phục vụ, cái tên viện nghiên cứu sinh học thật ra chỉ là một cái tên dùng để che mắt mọi người. Nó cũng không thuộc một quốc gia, một tổ chức nào trên thế giới. Nó là của Tony Hải. Và... nó được thành lập chỉ để phục vụ cho những ý đồ đen tối và vụ lợi riêng bản thân lợi dụng sự sơ hở của nhà chức trách, Tony Hải ngang nhiên thành lập một viện nghiên cứu sinh học. Với tôn chỉ nghiên cứu môi trường, chế tạo các loại phân bón vi sinh, hắn đã ung dung bỏ tiền ra mua chất xám của các nhà khoa học. Khi nào có thiên tài về phát minh sáng chế, hắn lập tức tìm đến dùng tiền và thủ đoạn để dụ dỗ về, Hữu Bằng là một thí dụ điển hình.

Tony Hải đang nghiên cứu về vấn đề gì? Hữu Bằng không biết được. Anh chỉ biết hai tháng nay hắn giao cho anh nhiệm vụ phân tích thành phần một loại máu trông rất lạ. Tò mò... nhiều lần Hữu Bằng muốn dò hỏi bạn đồng nghiệp cạnh bên. Nhưng chẳng một ai chịu mở lời nói rõ.

- Hữu Bằng, anh có điện thoại, giám đốc mời anh lên phòng làm việc gấp.

Chiếc nút đỏ trên bàn bật cháy, giọng cô thư ký thanh thanh. Hữu Bằng giật mình ngẩng dậy. Lau nhanh tay vào chiếc khăn, anh bước đi vội vã.

- Hữu Bằng... ngồi đi. - Vừa thấy anh, Tony Hải vội đứng lên, niêm nở. Chưa kịp hiểu chuyện gì, hắn đã lấy ra một phong thư lớn trao cho Hữu Bằng. - Cho anh đây.

- Tiền ư? - Hữu Bằng hé vội phong bì rồi kêu lên ngạc nhiên ra đó là tiền. - Rất nhiều, dễ chừng có đến hơn năm mươi triệu.

- Phải. - Gật đầu, Tony Hải lại tiếp tục lấy ra một phong bì khác. - Và cái này nữa, sẽ là của anh nếu anh chịu nhận lời hợp tác với tôi.

Đôi mắt mở tròn, Hữu Bằng như không hiểu. Không phải anh đã nhận lời làm việc với hắn rồi sao?

- Đó chỉ là bước khởi đầu. Tôi cần anh cộng tác ở một công việc cao siêu, vĩ đại hơn nhiều. - Như hiểu nỗi thắc mắc của Hữu Bằng, Tony Hải đứng lên đến ngồi cạnh anh cất giọng dỗ dành. - Một tài năng lớn như anh không thể phí phạm với những công việc phân tích đơn giản ấy. Hữu Bằng... có một tổ chức quốc tế

muốn nhờ chúng ta chế tạo vũ khí sinh học cho họ. Tôi đã nhận lời và muốn anh cùng hợp tác.

- Vũ khí sinh học ư? - Hữu Bằng thảng thốt.

Xưa nay đã từng nghe vũ khí hạt nhân... anh chưa từng nghe đến loại vũ khí lạ lùng này bao giờ. Tony Hải vỗ vai anh thân mật:

- Phải... một loại vũ khí khủng khiếp không cần đến nguyên tử. Nó không chỉ tiêu hao lực lượng đối phương mà còn làm cho tinh thần của họ bị suy sụp nữa. Hữu Bằng, ý tưởng này rất hay. Nếu thành công, tên tuổi của anh sẽ vang dội lẫy lùng và... dĩ nhiên số tiền anh có được trong vụ này sẽ là không tưởng nổi. Những ngón tay nắm chặt xấp tiễn, Hữu Bằng nghe bối rối. Trong nhất thời anh không thể nào nghĩ được điều gì. Vũ khí sinh học? Điều đó đúng hay sai? Liệu rồi anh có phải hối hận trước quyết định của mình. Còn... từ chối thì cũng có nghĩa là anh không còn gì cả. Căn bệnh của ba càng lúc càng cần nhiều tiền hơn. Là một bác sĩ, nên không cần hỏi ai Hữu Bằng cũng biết sinh mệnh của cha lúc này như ngàn cân treo sợi tóc.

Ông có thể chết bất cứ lúc nào, vậy mà anh chưa làm một điều gì báo hiếu. Hơn lúc nào hết, Hữu Bằng muốn sửa lại cho ba căn nhà tranh đang mục nát, để ông có thể cùng mẹ sống trong những ngày cuối đời, an nhàn thanh thản.

Con của anh hai vừa đậu đại học, chồng chị ba cần một số tiền để gia cố thêm chuồng trại chăn nuôi... và bao nhiêu mối thảm tình đang cần anh giúp đỡ. Hương Huyền lại đang mang thai, cô không thể sống thiếu thốn sau khi sinh con cho anh được.

Với những ý nghĩ bình thường về vật chất và những nhu cầu tình cảm của một con người mang nặng nợ gia đình, trong một phút, Hữu Bằng đã bước qua lý trí, bằng lòng nhận lời Tony Hải trong một tâm trạng vô cùng thụ động. Anh ngây thơ nghĩ rằng loại vũ khí sinh học của mình sẽ giúp loài người bớt cảnh thương vong đổ nát.

Ý tưởng là của Tony Hải. Hắn muốn anh tạo ra một sinh vật biết hút máu người. Con vật đó không chỉ biết giết người mà còn tạo nên một ấn tượng ma quái nhảm lung lay tinh thần chiến đấu của đối phương.

Chỉ là một con vật biết hút máu thôi ư? Hữu Bằng mừng ron trong dạ. Theo anh, một con vật như thế ít nguy hiểm hơn một viên đạn rất nhiều.

Thế là anh lao mình vào nghiên cứu. Con vật mà anh chọn chính là loài doi. Bằng cách tạo ra sự thiếu hụt chuỗi alpha trong cấu trúc Hemolobin anh khiến cho loài doi kia lâm vào tình trạng thiếu hụt hồng cầu nghiêm trọng. Thêm vào biến đổi cấu trúc gien ở não bộ, con vật vốn hiền lành chỉ biết ăn hoa quả trở nên hung hăn khác thường.

Sự việc được tiến hành thuận lợi. Hữu Bằng đã tính trước, với trọng lượng của mình, một con doi chỉ hút được nửa đơn vị máu. Đủ làm đối phương khiếp sợ chứ không đủ sức giết chết một con người. Anh không lường trước được một sai lầm. Rằng đã có một loài vi khuẩn xuất hiện trong quá trình nghiên cứu của mình. Chính loài vi khuẩn này đã để lại những hậu quả khủng khiếp vê sau.

Vậy là xong, Hữu Bằng thở phào nhẹ nhõm. Chưa vội thông báo kết quả với Tony Hải, anh muôn khoe thành tựu này với Hương Huyền. Cô hẳn là tự hào nhiều về một anh chồng giỏi giang như thế. Số tiền năm mươi triệu đồng còn lại mà Tony Hải đưa anh nhất định sẽ trích một phần cùng vợ đi du lịch. Từ lúc mang thai, anh đã mãi lo nghiên cứu chẳng ngó ngàng gì chắc cô buồn và tủi thân nhiều lắm.

- Hương Huyền ơi! Ra xem anh mang gì về cho em đây!

Chiếc Toyota dừng lại, vừa bước chân vào nhà, Hữu Bằng đã cất giọng gọi to. Hạnh phúc nhìn thấy vợ ra mở cửa với nụ cười mừng rỡ trên môi.

- Hữu Bằng, anh về sớm quá. Em vẫn chưa kịp làm cơm.

- Bước từ từ thôi, kéo té. - Đưa tay ôm lấy Hương Huyền, Hữu Bằng nghe lòng tràn ngập một tình yêu.

Thai nghén mệt mỏi không lo, lúc nào cũng chỉ nghĩ đến chồng. Vừa gặp mặt đã lo cuống cuồng với bữa cơm còn đang làm chưa xong. - Hôm nay em có khỏe không?

- Khỏe lắm! - Tựa đầu vào vai Hữu Bằng, cùng anh bước vào nhà, Hương Huyền rối rít khoe. - Anh biết không, hôm nay con đạp những ba lần đó.

- Thật sao? - Đặt tay lên chiếc bụng đã nhô cao của vợ, Hữu Bằng mắng yêu con - Con gái, sao mà nghịch quá. Con làm đau mẹ nữa là ba đánh đòn con đó.

- Em không cho anh đánh đòn con đâu. - Chưa gì Hương Huyền đã binh con, cứ như anh là một người cha hung dữ lắm.

Hữu Bằng bật cười nhìn vợ đưa tay ôm lấy bụng như bảo vệ con.

- Ấy chết. - Hương Huyền bỗng chồm nhanh người dậy. - Nói cơm... để em xuống xem.

- Cứ bỏ mặc nó đi. - Hữu Bằng kéo tay Hương Huyền lại. - Hôm nay vợ chồng mình đi ăn tiệm.

- Sao mà anh sang thế? - Ngồi xuống lòng anh, Hương Huyền nhẹ lắc đầu từ chối. - Đừng đi anh à! Ăn tiệm mắc lắm. Hãy để dành lo tương lai cho con.

- Đấy! Lại như vậy nữa rồi. - Hữu Bằng nhăn nhó. - Em lúc nào cũng dè xén, trùm sò như bà cụ vậy. Đừng lo... anh đã có tiền nhiều lắm rồi đây. Nói xong, để chứng minh, Hữu Bằng lấy từ trong túi ra một xấp tiền dày cộm.

Hương Huyền trông thấy không vui, còn lộ nét hoang mang, lo sợ:

- Tiền ở đâu nhiều thế? Anh làm điều gì bất chính phải không? Trời ơi, em nói với anh rồi... Nghèo bao nhiêu em cũng chịu được mà... anh phải giữ lấy thanh danh.

Cao quý thay tấm lòng người vợ lúc nào cũng chỉ nghĩ đến chồng. Hữu Bằng nghe lòng ngập đầy niềm xúc động. Nhẹ hôn lên mái tóc Hương Huyền, anh trầm giọng:

- Em đừng lo. Anh không bao giờ làm chuyện phi pháp hay phải mất thanh danh. Đây là số tiền thưởng cho công trình nghiên cứu của anh thôi.

- Thật à? - Đôi mắt người vợ long lanh sáng. - Anh đã nghiên cứu được công trình gì sao không nói cho em

biết với.

- Anh muốn tặng em một bất ngờ thôi.

Vui vẻ chồm người lên chiếc lồng, Hữu Bằng nhẹ tháo tấm phủ bên ngoài, Hương Huyền vội kêu lên ngọt ngác:

- Là một con dơi ư?

- Phải... là một con dơi. - Hào hứng, Hữu Bằng kể cho Hương Huyền nghe kế hoạch của mình với Tony Hải. Những tưởng khi nghe xong, cô sẽ mừng rỡ khen anh tài giỏi rồi tặng cho anh một nụ hôn thưởng công. Nào ngờ... sắc mặt Hương Huyền cứ tái dần đi theo câu chuyện kể.

Cuối cùng, như quá đỗi bàng hoàng... cô chỉ thốt được một câu:

- Khủng khiếp, thật là khủng khiếp quá!

- Không có gì khủng khiếp đâu. - Ôm vai Hương Huyền, Hữu Bằng mong một sự đồng tình. - Anh đã nghĩ kỹ lắm rồi. So với những hậu quả khủng khiếp của vũ khí. Con dơi của anh... chẳng là gì cả. Em xem, nó chỉ có thể dọa được tinh thần đối phương chứ không giết người.

- Đành rằng thế... nhưng... - Hương Huyền nhẹ ôm lấy chồng. - Là một bác sĩ, một nhà khoa học. Nhiệm vụ của anh là cứu người, là nghiên cứu phát minh ra những thứ có ích cho cuộc sống. Anh không thể vì tiền mà phát minh ra cái điều trái tự nhiên như thế. Anh đã nghĩ đến hậu quả của việc mình làm chưa? Một mai, khi những con dơi khát máu, hung hăng này được nhân thành diện rộng. Khi chúng ta không kiểm soát được chúng... chuyện gì sẽ xảy ra? Nỗi kinh hoàng không còn là của riêng phe đối lập, nó sẽ đe dọa đến cuộc sống của những người dân lương thiện.

- Chuyện không thể đến nỗi ghê rợn như em nghĩ. - Hữu Bằng nhẹ vuốt tóc Hương Huyền. Trong phút chốc, anh đã thấy hối hận vì đã đem câu chuyện rùng rợn này ám ảnh cô. - Nhưng để mọi chuyện không xảy ra như em nói, anh sẽ suy nghĩ, nghiên cứu tìm xem có cách nào khiến lũ dơi kia sẽ phải tự hủy trong một thời gian ngắn.

- Dù anh có nói gì, em cũng không đồng ý với hành động của anh. - Hương Huyền vẫn lắc đầu. - Anh có biết, làm như vậy là hủy hoại môi trường, là tàn nhẫn lắm! Rồi đây loài dơi sẽ vì anh mà tuyệt chủng trên thế gian này... Không... anh phải hủy bỏ phát minh này. Hữu Bằng vì đứa con trong bụng, em tha thiết yêu cầu anh dừng công bố nó.

Hủy hoại môi trường? Diệt sạch loài dơi trên hành tinh? Điều đó... lẽ nào Hữu Bằng không biết. Một khi anh biến đổi gen làm cho loài dơi phải tự hủy trong một thời gian ngắn, thì cũng có nghĩa là anh đã rút ngắn thời gian sống của một thế hệ dơi nối tiếp. Gen di truyền học...

Điều đó anh có lừa lùng gì? Nhưng... hủy bỏ phát minh... Hữu Bằng biết mình không thể nào làm được, vì số tiền Tony Hải trao cho đã tiêu xài gần hết và... chút kiêu ngạo của bản thân nữa.

Một khi phát minh này được công khai. Tên tuổi của anh nhất định sẽ lẫy lừng vang dội. Mọi người sẽ phải khâm phục xem anh như một vị thánh đã tìm ra cách giải thoát cho loài người, vũ khí sinh học thay cho vũ khí hạt nhân... Điều này thật vĩ đại, phi thường. Sao Hương Huyền lại nhìn sự việc này ở một góc độ tiêu cực quá!

Với suy nghĩ, niềm tin mình đã lập nhiều công hơn tội, Hữu Bằng kiên quyết không nghe lời vợ, mặc cho cô giận dỗi bỏ vào phòng nằm khóc, bùa com chiều hôm đó, đã không diễn ra như Hữu Bằng mong đợi. Rồi Hương Huyền sẽ hiểu mình thôi. Hữu Bằng tự an ủi. Nhìn cô nằm quay lưng lại với mình, anh không buồn, không giận chút nào mà lại càng cảm thấy yêu cô nhiều hơn nữa. Bởi một tâm hồn nhân hậu, mềm yếu như Hương Huyền sẽ không bao giờ chấp nhận cho chồng phát minh ra một thứ vũ khí hại người như thế.

Cuộc sống thôi! Hữu Bằng chỉ muốn nói với cô như vậy. Anh không thể cưỡng lại quy luật của cuộc sống vật chất. Phát minh này tuy độc ác, nhưng nó đã giúp anh làm tròn số phận của một con người với gia đình. Ba mẹ của anh giờ đây đã có thể yên nghỉ trong một căn nhà ấm cúng giữa trời mưa bão. Các anh chị em cũng đều tạm ổn về kinh tế với những phương tiện được anh giúp đỡ cho. Hương Huyền... chỉ một lần này thôi... anh hứa đó em... An tâm với lời tự hứa của mình, Hữu Bằng ngủ quên lúc nào không biết... Âm...xoảng...

Anh ngủ rất lâu, rất say và chỉ tỉnh lại với một tiếng động vang lên thật lớn từ nhà bếp. Hương Huyền... nghĩ cô vấp té, làm Hữu Bằng sợ điếng hồn. Nhanh như chớp, anh phóng vội ra sau rồi đứng yên bất động. Trước mắt anh là một cảnh tượng quá hãi hùng. Hương Huyền đang dùng hết sức bình sinh gỡ con dơi ra khỏi cổ mình nhưng không được. Hai hàm răng của nó đã cắm sâu vào làn cổ trắng ngần, một dòng máu đỏ ngọt lành đang chảy vào bụng nó.

- Ô không! - Hữu Bằng kêu lên sợ hãi. Anh chạy vội đến bên Hương Huyền tiếp cứu. Nhưng cũng như cô, anh không làm gì được. Để không tổn hại đến vợ, anh đành phải đứng yên chờ cho con vật hút đến no bụng máu.

- Khốn kiếp! - Một tay đỡ lấy Hương Huyền, Hữu Bằng dùng cánh tay còn lại đập mạnh con dơi xuống đất, con vật bị đập trúng đầu giây chết liền ngay lập tức. Như chưa hẳn con giận, Hữu Bằng còn dùng chân đá mạnh vào bức tường trước mặt.

- Hương Huyền... - Thanh toán xong con vật, Hữu Bằng quay sang nhìn vợ. Vì quá khiếp đảm, cô đã ngất đi! Nhẹ đặt Hương Huyền nằm trên giường, nhìn cô xanh xao trong con mê, cổ bị hẵn sâu vết răng dơi, Hữu Bằng ân hận quá. Anh không ngờ nạn nhân đầu tiên của phát minh này lại là người vợ yêu quý của anh.

- Ui da... - Tiếng Hương Huyền rên khẽ.

Hữu Bằng mừng rỡ nắm lấy tay cô:

- Hương Huyền ơi! Em tỉnh rồi sao?

- Con dơi đâu rồi... - Tâm trí vừa tỉnh lại, Hương Huyền lập tức nhớ đến con vật đã tấn công mình.

- Anh đã đập nó chết rồi... Nhưng nó làm sao mà tấn công em được. Anh đã nhốt nó rất kỹ. - Hữu Bằng đỡ

cô dậy.

- Tại em bắt nó. - Đưa mắt nhìn xác con dơi bết máu dưới chân tường, Hương Huyền hạ giọng.
- Bắt nó? - Hữu Bằng lả lẩm. - Tự nhiên em bắt nó làm gì?
- Em muốn giết nó đi. - Giọng Hương Huyền như muốn khóc. - Dù em biết làm như vậy anh sẽ không vừa ý. Nhưng em thà bị anh giận chứ không thể để anh phát minh ra loại sinh vật khủng khiếp này.
- Em ngây thơ quá! - Nhẹ vuốt tóc Hương Huyền, Hữu Bằng cười trùm mến. Anh không giận em cũng như em không thể hủy phát minh của anh khi chỉ giết con dơi ấy. Với công trình trong tay, anh vẫn còn có thể tạo ra những con dơi khác kia mà...

- Em đúng là ngây thơ thật. Áp mặt vào tay chồng, Hương Huyền cười như con nít. - Chẳng những không cản được anh mà còn bị con dơi tấn công ngược lại. Ôi! Nó thật là hung hăn. Em vừa mở cửa lồng là nó đã tấn công ngay. - Nói đến đây sợ quá, Hương Huyền khóc nấc lên.

Hữu Bằng nhẹ vuốt tóc cô:

- Thôi đừng sợ nữa. Mọi chuyện đã qua rồi. Ngày mai... anh sẽ cho em uống nhiều sắt và axit pholic để bù lại lượng máu đã mất đi. Böyle giờ, em ngủ đi, anh sẽ dỗ cho em ngủ nhé.
- Nhưng anh phải hứa với em hủy bỏ phát minh của mình. - Nắm lấy tay Hữu Bằng, Hương Huyền nài nỉ. - Hứa đi anh!
- Anh không hứa được. - Hữu Bằng lắc đầu. - Em biết để phát minh ra công trình này, anh và Tony Hải đã mất nhiều công sức và tiền bạc. Anh không thể nào hủy bỏ trong một giây...
- Rồi anh sẽ phải trả giá cho hành động của mình. - Nước mắt úa ra, Hương Huyền nói trong bất lực và Hữu Bằng thở hắt ra. Anh không muốn làm cho vợ phải buồn. Nhưng cũng không thể hủy bỏ tâm huyết của mình cho cô vừa lòng được.

...

Lặng lẽ đến bên bàn thờ đốt một nén nhang cho vợ rồi đến bên con ngồi xuống, Hữu Bằng vẫn không tin những gì xảy ra là sự thật.

Không, anh không bao giờ tin là Hương Huyền đã chết đâu. Tất cả chỉ là một giấc mơ, một con ác mộng hãi hùng. Ngày mai này, khi tỉnh lại, anh vẫn thấy mình ngồi trên bàn, vui mừng với thư mời cộng tác của viên hàn lâm.

Phải, tất cả sẽ được làm lại từ đầu. Sẽ không có sự xuất hiện của Tony Hải. Mà dù có anh cũng nhất định sẽ không nhận lời của hắn. Để đừng bao giờ tồn tại một phát minh gớm ghê đầy tội lỗi, để Hương Huyền của anh mãi là cô vợ trẻ, hiền lành, nhân hậu bên chồng và Nguyệt Cầm, đứa con khờ của anh không phải lìa xa mẹ khi vừa tròn một ngày tuổi.

Nhưng... đã muộn rồi. Dù có gào thét, có khóc la ân hận trọn kiếp này anh cũng không thể nào làm gì được nữa. Vĩnh viễn anh đã mất đi người vợ yêu quý nhất của đời mình. Vĩnh viễn không bôi xóa khỏi lương tâm một niềm cắn rứt đau thương...

Nhớ hôm ấy, giải quyết xong bài toán hóc búa trong phương trình minh họa, Hữu Bằng hài lòng đóng khung công thức cuối cùng. Vừa đứng lên định thông báo tin mừng cùng Tony Hải thì điện thoại reo vang:

- A lô... - Anh trả lời với một tâm trạng đầy hưng phấn. Nhưng... bên kia đầy dây, giọng của má anh hoàn toàn trái ngược.

- Alô... là má đây. Hữu Bằng! Con về mau, Hương Huyền đã chuyển dạ rồi.

- Sao? - Hữu Bằng ngạc nhiên quá đỗi. - Đã chuyển bụng rồi à? Hãy còn hơn một tháng nữa kia mà? - Rồi anh lo lắng... - Cô ấy có bị té ngã không?

- Không! - Giọng bà gấp rút. - Tự nhiên lúc chiều sang ăn cơm với má, vợ con bỗng la đau bụng rồi ối. Má đưa nó vào bệnh viện xong là gọi điện cho con ngay. Hiện bác sĩ đang thăm khám cho Hương Huyền trong phòng đó. Hữu Bằng ơi... liệu vợ con có chuyện gì không? Sao má lo quá.

- Không có chuyện gì đâu. - Hữu Bằng bình tĩnh. - Cô ấy sanh non... hiện nay vẫn có nhiều người sanh thiếu tháng như thế mà đứa bé vẫn khỏe mạnh thông minh. Má đừng lo quá!

- Ủ thoi. Má vào với nó đây.

Bà cúp máy lâu rồi mà Hữu Bằng vẫn còn cầm cái ống nghe. Trấn an mẹ nhưng sao lòng anh hồi hộp quá. Tự nhiên sao lại sanh non? Sức khỏe của Hương Huyền tốt lắm kia mà...

- Tôi có chuyện gấp phải về sớm đây. - Thông báo với cô thư ký xong, Hữu Bằng chạy như bay ra cửa. Không kịp chờ thang máy, anh phóng luôn xuống bốn tầng lầu bằng cầu thang bộ. Tự mình lái chiếc Toyota, anh chạy thẳng vào bệnh viện.

- Hữu Bằng. - Đang nhấp nhôm trước cửa phòng cấp cứu vừa thấy bóng anh, bà Tịnh chạy ra ngay. - Vợ của con có vấn đề rồi. Bác sĩ phải quyết định mổ gấp bỏ mẹ, cứu con... nhưng mẹ chưa có ý kiến.

- Má nói gì? - Chiếc cặp roi xuống đất, Hữu Bằng nghe như có tiếng sét nổ trong đầu. - Tại sao lại có chuyện như vậy được.

- Má không biết. - Bà khóc nức nở. - Gọi điện cho con xong, nghe bác sĩ báo thế, tâm trí má rụng rời, còn không dám ký vào tờ cam đoan cùng cô y tá.

Nhẹ tay đẩy mẹ sang bên, Hữu Bằng xăm xăm bước vào phòng cấp cứu. Một cô y tá trông thấy anh chạy lại ngay:

- Xin lỗi, anh có phải là chồng của cô Hương Huyền không ạ? Nếu phải, xin nhanh chóng ký vào giấy cam đoan để chúng tôi tiến hành phẫu thuật. Tình trạng đã nguy cấp lắm rồi.

- Tôi muốn gặp bác sĩ điều trị. - Hữu Bằng vẫn bước đều. - Tôi muốn biết điều gì đã xảy ra cho vợ tôi?

- Có chuyện gì ôn ào thế? - Một vị có lẽ là bác sĩ trưởng khoa, nghe tiếng ôn vội bước ra với vẻ khó chịu. Rồi chợt thấy Hữu Bằng, ông ta đổi ngay thái độ. -Ồ! Hữu Bằng, cậu đi đâu mà nét mặt căng thẳng thế?

- Thái Tuấn! - Nhận ra bạn học cũ, Hữu Bằng mừng rỡ, chụp mạnh lấy vai Thái Tuấn. - Hương Huyền là vợ tôi, cậu nói mau đi! Chuyện gì đã xảy ra?

- Hương Huyền là vợ cậu ư?... - Guơng mặt Thái Tuấn lộ vẻ lo lắng. - Tớ thật cũng không biết giải thích thế

nào với cậu về tình trạng của vợ cậu bây giờ.

- Tại sao? - Hữu Bằng nôn nóng.

Thái Tuấn thở ra một hơi dài:

- Vì bệnh của vợ cậu... tớ chưa từng được học. Có một sự phân hủy máu rất là lạ đang diễn ra với tốc độ nhanh trong người Hương Huyền.

- Nghĩa là...? Một cái chết dần vì mất máu đang đến với Hương Huyền ư? - Hữu Bằng nhanh chóng hiểu ra sự việc.

Thái Tuấn lặng lẽ gật đầu. Hữu Bằng lại kêu lên:

- Thế sao cậu không cho truyền máu?

- Vô ích! - Thái Tuấn lắc đầu. - Tôi cũng đã nghĩ đến cách này và làm thử. Nhưng... tốc độ tan máu rõ ràng xảy ra nhanh hơn nếu có sự xuất hiện của máu lạ vào người. Qua xét nghiệm... tình trạng tan máu kia có thể lan truyền đến thai nhi. Nên việc làm duy nhất hiện nay là phẫu thuật gấp cứu con bỏ mẹ.

- Không, tôi không tin... tôi không đồng ý. - Như một người bị mất trí, Hữu Bằng hét lớn. - Các người chưa tận dụng hết khả năng. Bằng mọi giá phải cứu Hương Huyền. Tôi cam lòng mất con để còn cô ấy...

- Hữu Bằng... bình tĩnh lại. - Đặt tay lên vai Hữu Bằng, Thái Tuấn ôn tồn. Tôi hiểu cậu... nhưng... đã bó tay rồi. Tốt nhất... bây giờ cậu hãy trở vào gặp Hương Huyền, nói với cô ấy vài câu trước khi quá muộn.

Cánh cửa phòng phẫu thuật mở ra, vừa nhìn thấy Hương Huyền nằm xanh xao trên giường bệnh. Hữu Bằng vội lao vào. Nắm lấy tay cô, anh nói dồn dập:

- Hương Huyền... em đừng sợ... anh sẽ cứu em.

- Không kịp nữa đâu. - Nhẹ mở đôi mắt u hoài, Hương Huyền mỉm một nụ cười héo hắt. - Anh đừng tốn công vô ích.

- Em đừng nghĩ quẩn. - Hữu Bằng áp bàn tay lạnh giá của vợ vào mặt mình. - Bệnh của em không có gì nguy hiểm cả.

- Anh dõi em làm gì? - Hương Huyền xót xa. - Đừng quên em cũng từng là bác sĩ như anh. Chứng bệnh của em không thuốc chữa. Bởi nó chính hậu quả của việc anh làm.

- Em nói sao? - Hữu Bằng nghe sống lưng mình lạnh toát.

Hương Huyền nhẹ chớp mi nói:

- Gần đây, thấy trong người không khỏe, lại luôn chóng mặt, nhức đầu, em đã tự thử máu của mình để rồi phát hiện số lượng hồng cầu giảm đi một cách rõ ràng không nguyên cớ.

- Thế tại sao em không cho anh biết?

- Em muốn nói... nhưng dạo này anh quá bận... đi sớm về trễ, loay hoay công việc nên quên đi mất. - Hơi thở bỗng trở nên khó khăn, sợ mình sẽ không kịp nói hết những điều đề nghị, Hương Huyền vội nói nhanh.

- Hữu Bằng, em đã phát hiện ra... có một loài vi khuẩn được sinh ra từ nước bọt của con dơi. Loại vi khuẩn đó phá hủy hồng cầu... có khả năng truyền bệnh rất cao... nguy hiểm lắm... nên... anh không nên công bố phát minh này...

- Đừng nói nữa... - Nhận thấy mạch đập của cô yếu dần đi, Hữu Bằng lo lắng. - Anh lập tức truyền máu cứu em...

- Không kịp đâu... - Hương Huyền níu áo Hữu Bằng, khi thấy anh dọn quay lưng. - Đừng chần chờ nữa nếu anh muốn cứu đứa con mình. Hữu Bằng, lần cuối... anh mau hứa với em đi. Anh không được công bố phát minh này...

- Hứa! Anh hứa với em. - Nuốc mắt tuôn ràn rụa lên môi, Hữu Bằng gật đầu nhanh như một con bửa củi. Hương Huyền tặng cho anh nụ cười cuối cùng của cuộc đời mình.

- Vậy là em an tâm lắm.

Rồi cô nghẹo đầu sang bên kia, lịm dần đi. Hốt hoảng, Hữu Bằng bối nhào ra cửa, gọi to:

- Bác sĩ... Thái Tuấn... mau cứu vợ tôi!

Các bác sĩ lập tức chạy nhanh vào phòng mổ, vây lấy Hương Huyền, họ vội vàng làm các thủ tục cấp cứu. Một bàn tay đặt lên vai Hữu Bằng, Thái Tuấn trầm giọng nói:

- Như vậy nhé!

Không còn đường chọn lựa, Hữu Bằng đành gật đầu trong nước mắt. Cửa phòng phẫu thuật sập lại ngay trước mắt, ngọn đèn đỏ bật lên, Hữu Bằng cảm nhận được rất rõ ràng. Con dao mổ lên tay Thái Tuấn vừa cầm phập xuống tim mình đau nhói. Hương Huyền đã chết rồi... chết vì sai lầm của chính bản thân anh...

- Oa...oa... oa...

Tiếng khóc con trẻ chợt vang cắt ngang dòng suy nghĩ của Hữu Bằng. Cúi xuống nôi bé con lên tay, anh dịu dàng đặt bình sữa pha sẵn vào miệng Nguyệt Cầm. Nhìn con nút một cách khó khăn, anh nghe lòng quặn thắt.

Tôi nghiệp con... cả cuộc đời không bao giờ được biết thế nào là dòng sống ngọt ngào từ bầu sữa mẹ, cũng như sẽ không bao giờ được gọi tiếng mẹ thiêng liêng, trùm mền như mọi người.

- Tất cả là tại ba! Hữu Bằng tự si vả mình. Ba quá tầm thường, ích kỷ, chỉ biết nghĩ đến bản thân. Nếu mẹ của con không kịp phát hiện ra rồi dùng cái chết của mình để cảnh tỉnh, ba đã phạm một tội滔天, đã gây nên một thảm họa lớn với cuộc đời rồi. Nguyệt Cầm ơi, con có biết... một mai khi phát minh của ba được tung ra... sẽ không chỉ là một cái chết thương tâm của mẹ con, mà hàng trăm, hàng ngàn người cha, người mẹ vô tội sẽ phải chết oan vì con vi khuẩn bất ngờ này. Mẹ con thật ra không chết oan đâu... Hương Huyền... anh nhất định không làm em thất vọng.

Nhẹ nhắc bình sữa ra khỏi miệng Nguyệt Cầm, Hữu Bằng âu yếm đặt con xuống nôi, cất giọng âu ơ cho nó ngủ rồi đứng lên. Đến bên bàn thờ vợ, anh thành khẩn đặt một nén nhang.

- Từ nay sẽ không còn phát minh cũng như không tồn tại một Hữu Bằng nào trên thế gian này nữa. Hương Huyền em vừa ý không, anh đốt bỏ công thức của mình đây.

Ngọn lửa lóe lên trong phút chốc đã thiêu rụi cái công trình chưa công bố thành tro. Tâm huyết, công sức

bao ngày tan biến trong chớp mắt, nhưng Hữu Bằng không cảm thấy buồn, thấy tiếc. Lương tâm phán nào thanh thản với ánh mắt long lanh trong sáng của Hương Huyền trong di ảnh.

Bước đến bàn viết một bức thư trao trả toàn bộ tài sản cho Tony Hải, Hữu Bằng quyết định từ bỏ thế giới danh vọng của mình. Tìm đến một làng quê yên bình, sống đời gà trống nuôi con, xa vòng danh lợi. Những tưởng sẽ sống yên bình với con thơ. Đem hết sức mình cống hiến cho nhân loại như một chút công lao chuộc lại lỗi lầm.

Thế nhưng... cuộc đời không dễ dàng tha thứ cho những lỗi lầm trong dĩ vãng của Hữu Bằng.

Sau bao năm nầm yên trong cơ thể Nguyệt Cầm, con vi khuẩn nấm xưa bùng sống dậy, tiếp tục gieo rắc kinh hoàng...

Câu chuyện đã kể hết lâu rồi, vậy mà... Kỳ Phương vẫn ngồi yên bất động. Sao như huyền thoại, hoang đường không tin được. Người đàn ông đang ngồi trước mặt anh đây, trông hiền từ, nhân hậu thế, không ngờ lại là chủ nhân của một phát minh tàn nhẫn, rùng rợn nhất. Ông đã là thủ phạm giết chết vợ mình. giờ lại sắp trở thành đao phủ giết luôn đứa con gái yêu thương duy nhất trong cuộc đời ông.

Ông đáng giận hay đáng thương Kỳ Phương không thể nhận xét thế nào cho đúng. Cả hai chẳng? Ông đáng bị lên án, bị nguyên rủa, nhưng cũng đáng thương, đáng được thông cảm lắm. Thế mới biết có những sai lầm không thể nào sửa chữa. Chỉ một chút cạn suy là ân hận một đời.

- Kể với cậu, tôi không mong nhận được sự đồng tình hay thương hại. - Giây lâu trong im lặng, ông chợt cất giọng trầm buồn. - Dù không hề cố ý... tôi cũng trở thành kẻ sát nhân gián tiếp giết chết vợ, con mình... và cả một trăm sáu mươi người vô tội khác.

- Bác sĩ nói sao? - Kỳ Phương giật thót người sợ hãi. - Không lẽ... Nguyệt Cầm và những người kia...

- Phải... - Không để Kỳ Phương nói hết câu, ông đã gật đầu cướp lời. Một khi những con tan máu vượt khỏi tầm kiểm soát, tất cả phải chết... một cái chết oan ức tưởi như Hương Huyền ngày xưa vậy.

- Không có thuốc gì... cách gì cứu được sao? - Kỳ Phương tự biết mình hỏi một câu thừa. Nhưng ý nghĩ Nguyệt Cầm cùng những người vô tội kia phải chết làm anh tối tăm mặt mũi.

- Tôi đã làm đủ mọi cách. Nhưng... ngả đầu ra sau ghế, ông nói trong tuyệt vọng. - Chẳng thể nào ngăn chặn sự phát triển và hủy diệt con vi khuẩn ấy. Nó sẽ còn lan rộng... lây truyền nếu chúng ta không cương quyết một lần dứt bỏ đi.

- Dứt bỏ nó... - Kỳ Phương chợt rùng mình sợ hãi. - Bác sĩ... lẽ nào... ông dành tâm giết họ ư?

- Tôi thật không thể nhẫn tâm. Nhưng... gục đầu vào lòng bàn tay, ông ngập ngừng giây phút. - Bay giờ ngoài cách này, tôi không còn nghĩ ra cách nào hay hơn được. Nếu không ngăn chặn, dập tắt ngay... e số người phải chết còn tăng mãi.

- Tàn nhẫn quá! Kỳ Phương cắn nhẹ môi mình. Nghĩ đến một ngày phải đưa Nguyệt Cầm vào cõi chết, tim Kỳ Phương đau nhói. - Bác sĩ... - Nắm lấy tay ông, anh van vỉ. - Ông đừng vội thất vọng, bỏ cuộc sớm như vậy. Hãy cố tìm xem, may ra còn có cách cứu vãn tình hình.

- Không còn cách nào khác hơn đâu. - Nhẹ gõ tay xuống bàn tay Kỳ Phương, ông lặng người đi trong nỗi đau tắc nghẹn. - Anh bạn trẻ, anh không cần phải van xin, an ủi ta cứu người đâu. Hơn cả cậu, khi đi đến quyết định này, tôi đã ray rứt, suy nghĩ kỹ. Dù không thương đám người kia, tôi cũng phải nghĩ đến Nguyệt Cầm. Nó là con gái của tôi, đứa con duy nhất cậu biết không?

Đọc được những nỗi ray rứt trong ánh mắt khổ đau đầy tuyệt vọng của ông, Kỳ Phương thở ra một hơi dài:

- Rồi ông định... giết họ bằng cách nào? Ông sẽ phải trả lời ra sao trước pháp luật?

- Tôi sẽ không giết họ cũng không làm gì cả. Tôi chỉ nhốt họ vào một căn phòng thật kín, để họ không hút được máu người. Một khi không còn máu, họ sẽ phải tự chết thôi.

- Còn Nguyệt Cầm... ông cũng sẽ... dùng cách này ư? - Kỳ Phương nghe lòng thảng thốt.

- Phải. - Hướng mắt nhìn con, ông trìu mến nói. - Tôi sẽ cho con tôi một liều thuốc an thần, rồi cùng ra đi với nó.

- Sao? - Kỳ Phương nhảy nhổm. - Bác sĩ... ông sẽ... tự vẫn ư? Không... tôi không đồng ý cho ông làm một việc tiêu cực như thế.

- Tôi không tiêu cực. - Môi hé nụ cười buồn, ông đặt tay lên vai Kỳ Phương thân mật. - Tôi đã nghĩ kỹ lắm rồi. Voi bao nhiêu tội lỗi đã gây ra, tôi thấy mình có chết đi cũng chưa đền đủ đâu.

- Đúng. - Kỳ Phương nhìn thẳng vào mắt ông nghiêm khắc. - Với một cái chết của mình, ông không đền đủ tội với những người đã chết. Nhưng với sự sống, với tài năng của mình... ông là thiên tài hiếm có... đừng... đừng thêm một lần phạm sai lầm.

- Thông minh xuất chúng, tài năng tột bậc... - Ông bật cười lớn. - Những danh từ đó không còn đúng với một lão già lụm cụm như tôi nữa. Kỳ Phương, kể cho cậu nghe tất cả, tôi không phải chờ nghe cậu cản. Tôi chỉ muốn giúp cậu hoàn thành thí nghiệm của mình. Cậu hãy viết tất cả lên mặt báo, rõ ràng, cụ thể từng chi tiết. Nếu đích danh từng tên nhân vật thật. Tôi muốn... tai tiếng của mình trở thành một tấm gương để người đời trông vào cùng suy gẫm và đánh giá. Hy vọng nó sẽ là bài học hữu ích cho những nhà khoa học. Tiền... tuy cần thiết, tuy không thể thiếu trong cuộc sống mỗi người, nhưng đừng bao giờ đánh mất bản thân, bán rẻ lý trí và nhân phẩm của mình.

Ý ông đã quyết... Kỳ Phương biết mình sẽ không bao giờ thay đổi được nếu không tìm ra một cách giải quyết triệt để hơn.

- Thế còn Tony Hải... còn cái viện nghiên cứu sinh học giả hiệu của hắn thì sao? - Chợt nhớ đến gã người lai đã mách bảo mình, Kỳ Phương nhất mực quan tâm. - Ông cứ để hắn mặc tình nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật tiếp tục gây tội sao?

- Hắn sẽ không bao giờ còn vô tội nữa. - Ông mỉm cười. - Hôm qua tôi đã viết một tờ tường trình gửi lên Bộ tố cáo việc làm của hắn. Với tất cả bằng chứng mà tôi đã thu thập được, tôi tin rằng, không bao lâu nữa hắn cùng cái viện khốn kiếp kia sẽ bị trục xuất khỏi Việt Nam.

- Ông đã hành động đúng. - Kỳ Phương tỏ vẻ thán phục. - Lẽ ra ông phải làm như thế từ lâu rồi.

- Đó cũng là một sai lầm, ông thừa nhận. Vì ích kỷ, vì sợ ảnh hưởng đến tiếng tăm, uy tín của mình tôi đã không dám đứng ra tố cáo, vạch trần âm mưu của hắn. Để từng ấy năm trời phải sống âm thầm, trốn tránh như một loài côn trùng. Vì tôi mà Nguyệt Cầm phải sống trong thiếu thốn trầm bể. Làm như vậy, tôi...còn thua loài cầm thú...

Muốn nói một lời để an ủi sẽ chia cùng ông mà tìm mãi chẳng được từ nào, Kỳ Phương đành đứng lên từ tạ ra về.

Bây giờ anh có thể đặt bút một lèo viết hết thiên phóng sự, cũng như có thể kết thúc câu chuyện "Chuyến tàu đêm" một cách dễ dàng. Thế nhưng, Kỳ Phương biết mình sẽ chẳng viết một dòng nào. Anh không thích một kết cục tàn nhẫn, đau thương vậy... phải tìm một kết thúc khác, nhân bản hơn, tốt đẹp hơn. Song... anh sẽ tìm thấy ở đâu trên bầu trời cao rộng đẹp đẽ, ánh dương hồng kia có phải...?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

-Phần V

- Thế này là thế nào? Anh mau lập tức trả lời tôi... - Xấp bản in bị ném mạnh xuống bàn, giám đốc Trần đùng đùng giận dữ. - Tên Kỳ Phương đó, hắn chết giãy nào? Tại sao anh không tìm liên lạc. Anh có biết... báo Tia chớp đã sụt mất một nửa số lượng rồi không?

Đón nhận cơn thịnh nộ của giám đốc, Khải Văn chỉ biết cúi đầu im lặng. Dù biết rõ mình đã bị giám đốc mắng oan. Số lượng báo bị giảm hoàn toàn do lỗi của Kỳ Phương. Hắn đã không gởi về tòa soạn dù chỉ là một dòng tin nhỏ.

Nhưng... anh lại không thấy phật lòng, cũng không nghe giận thủ trưởng một chút nào. Cơn phẫn nộ của ông là hoàn toàn đúng, vì ngay chính bản thân mình, Khải Văn cũng giận Kỳ Phương kinh khủng. Không nể tình hắn là đồng nghiệp thân thiết, anh đã mắng hắn là tên vô trách nhiệm từ lâu. Thùa biết sự sống còn của tờ báo nằm trong tay mình. Vậy mà cứ mãi nhởn nhơ cùng trời xanh nước biếc....

- Tôi gia hạn cho cậu hai ngày nữa phải tìm gặp Kỳ Phương và bắt hắn giao bài ngay. Bằng không thì cả anh, cả hắn... đều biến khỏi mắt tôi đi. - Chờ giây lâu, vẫn không nghe Khải Văn hứa hẹn gì, giám đốc Trần quyết định ra tối hậu thư.

Điều này.. xem ra khá bất công đối với Khải Văn. Anh không nhịn được, bật thành lời:

- Giám đốc Trần, ông thật là vô lý. Tại sao lại ghép tôi chung với Kỳ Phương chứ? Tôi không... - Câu nói bị cắt ngang bởi cánh cửa được mở ra đột ngột.

Như trong chuyện hoang đường, Kỳ Phương hiện ra ngay trước mắt mọi người sau một câu niệm chú. Vụt quên mất câu nói còn dang dở của mình, cũng như không còn nhớ đến con giận hòn, Khải Văn ào lên ôm chặt lấy Kỳ Phương mừng rỡ:

- Trời ơi, thằng quỷ, sao không chết luôn đi.

- Kỳ Phương! - Chiếc ghế bật ngửa ra sau vì cái đứng lên vội vã đã không làm giám đốc Trần để ý. Bước lén trước môi ông chìa nụ cười niềm nở, thân mật bắt tay Kỳ Phương như quên tuốt trận lôi đình vừa mới xảy ra đây. - Cuối cùng cậu cũng đã về rồi, thật là may.

- Vâng! - Đúng yên tiếp nhận sự đón chào nồng hậu, Kỳ Phương ngập ngừng giây lát rồi khẽ nói. - Xin lỗi vì tôi dành phải để mọi người tiếp tục thất vọng. Tôi về đây không phải để nộp bài mà là để xin nghỉ phép một tuần.

- Nghỉ phép ư? - Miệng giám đốc Trần há tròn vo.

Khải Văn cứ ngỡ tai mình ảo. Có nhầm không? Kỳ Phương xin nghỉ phép. Hắn muốn chọc giám đốc nổi xung thiên lên chắc? Thời hạn hai ngày hắn không còn nữa. Ông ta sẽ tổng cổ ngay tức khắc gã phóng viên ngạo mạn vô trách nhiệm. Dĩ nhiên... anh sẽ bị một miếng của hắn lây sang. Phen này... không chết cũng bị thương thôi.

- Nghỉ phép! - Nhưng Khải Văn đã tính lầm. Không có con thịnh nộ nào, chỉ có giọng giám đốc chùng xuống như sợ hãi. - Để làm gì? Nếu cậu có lý do chính đáng, tôi nhất định sẽ duyệt cho.

- Thưa giám đốc... xin ông thông cảm ký duyệt cho. Tôi xin nghỉ phép để... đưa Nguyệt Cầm đi chơi ạ?

- Hả? - Khải Văn nhảy bật lên trong lúc giám đốc Trần lại té ngồi ra ghế.

- Kỳ Phương, cậu không đứa tôi chứ?

- Tôi không dám đâu. - Nói rồi, Kỳ Phương quay ra sau gọi khẽ. - Nguyệt Cầm vào đi em. Hãy chào giám đốc của anh và đây nữa, gã Khải Văn đáng ghét mà anh vẫn thường kể cho em nghe đó.

- Dạ....

Bây giờ cả ông Trần lẫn Khải Văn đều tin là Kỳ Phương không giốn. Rõ ràng sau lưng anh vừa bước ra một cô gái đẹp tuyệt vời, cô ta đang khép nép cúi đầu lễ phép:

- Cháu chào chú, chào anh ạ!

À! Ra thế. Bây giờ Khải Văn mới vỡ lẽ. Anh đã hiểu vì sao những ngày qua Kỳ Phương lười viết bài đến thế. Chỉ vì cô gái xinh đẹp kia làm cho tâm hồn hắn mê mẩn quên hết việc đời thôi. Hừ! Bao nhiêu người trông đợi, vậy mà hắn cứ nhởn nhơ... Bỗng nổi giận đùng đùng, quên cả giám đốc đang ngồi trước mặt mình, Khải Văn bước lên hét lớn:

- Kỳ Phương, cậu vô trách nhiệm vừa thôi. Nông nổi này còn xin nghỉ phép đi chơi cùng người yêu nữa. Cậu có biết tình hình cấp bách lắm rồi không? Cả thành phố này đang sôi lên trước con ma hút máu người. Đêm qua nó lại tấn công giết đi hai người nữa đấy.

Sắc mặt Khải Văn khi giận trông hung dữ quá, làm Nguyệt Cầm phải lui về sau sợ hãi. Kỳ Phương ôm lấy vai cô trầm giọng:

- Cậu đào đâu ra cái tin con ma đêm qua vừa giết hai người hả?

- Còn đào đâu nữa? - Khải Văn ném tờ báo "Mặt trời" trước mặt Kỳ Phương.

- Lại tay phóng viên Trọng Hải. - Kỳ Phương nhặt tờ báo lên xem qua rồi kêu lên giận dữ. - Dám công bố thông tin giả, đánh lừa công chúng. Làm gì có chuyện đêm qua con ma tấn công ai chứ?

- Hừ! Cậu nói nghe cứng quá. Cứ như đêm qua ở cạnh con ma không bằng vậy? - Khải Văn lại hét lên.

- Sao lại không? - Hét lên rồi mới nhớ, Kỳ Phương hoảng hồn đưa mắt ngó Nguyệt Cầm. Cô như quá khiếp đảm trước cuộc cãi nhau, rút mình vào sau cạnh cửa, đôi mắt nhìn quanh lấm lét.

- Thế thì cậu nói đi. Con ma đã làm gì đêm qua hả? - Không bỏ qua cơ hội, như con thú đánh hơi thấy mùi ngon, Khải Văn sấn tới hỏi luộn.

- Tớ không có thời gian tranh cãi... - Sợ bị hắn tra hỏi một hồi sẽ lời ra những điều không đáng nói, Kỳ Phương quay sang phía ông Trần, nãy giờ vẫn ngồi yên như phỗng để nghe hai người tranh cãi. - Từ phút này, tôi xin nghỉ phép đúng một tuần, mong ông đồng ý.

- Nhưng... công việc ở tòa soạn bê bộn lắm. - Giám đốc Trần từ chối khéo. Cậu có thể... bàn cùng cô bạn gái thư thả một thời gian.

- Xin lỗi... Kỳ Phương cắt ngang lời. - Tôi không thể nào thư thả được. Xin ông thông cảm, dù có phải bị đuổi việc tôi cũng phải nghỉ thôi.

Nói rồi, không chờ đến sự gật đầu đồng ý của ông Kỳ Phương bước đến bên Nguyệt Cầm, cất giọng dịu dàng:

- Minh đi thôi em.

Cô gái bẽn lén, sợ hãi nắm tay Kỳ Phương bước đi rụt rè, không quên cúi đầu chào ông Trần và Khải Văn. Vì vẫn tức giận với Kỳ Phương, Khải Văn gầm gừ với Nguyệt Cầm luôn. Sau đó cố tình nói cho anh nghe rõ:

- Cô ta đẹp thật, nhưng cũng đâu đáng để đem cả sự nghiệp tên tuổi ra đánh đổi. Đúng là thằng dại gái... dở hơi...
...

- Kỳ Phương ơi, sao mọi người lại tỏ ra giận dữ với anh như vậy? Họ không thích anh đi với em có phải không?

Xe chạy được một lúc lâu, Nguyệt Cầm vẫn còn ám ảnh những lời Khải Văn lúc nãy, nên nhìn Kỳ Phương dò hỏi.

- Ô không, không đâu! - Sợ cô hiểu lầm rồi tủi thân, Kỳ Phương vội giải thích. - Chẳng liên quan gì đến em. Họ giận dữ vì thấy anh ham chơi quá. Có mỗi bài phỏng sự viết mãi không xong.

- Nhưng... anh sắp viết xong rồi, tại sao anh không cho họ biết?

- Hả? - Kỳ Phương giật nẩy người. Sao Nguyệt Cầm biết anh sắp viết xong rồi? - Em bảo anh sắp viết xong cái gì kia?

- Em chỉ đoán vậy thôi. - Mắt Nguyệt Cầm vẫn nhìn chăm chăm ra phía trước rồi bất chợt kêu to. - Ôi, Kỳ Phương... anh nhìn kia... căn nhà mới cao làm sao! Kia... còn kia nữa... ôi hay quá! Tuyệt quá... Sài Gòn nhiều xe chạy quá!

- Ủ! Em cứ từ từ khám phá. Còn nhiều điều thú vị lắm đây - Kỳ Phương thở phào ra. Hú vía! Lúc nãy nghe cô nói, anh cứ ngờ cô đã biết tất cả rồi. Không đâu, bác sĩ bảo đến bây giờ Nguyệt Cầm vẫn chẳng biết gì. Thật tội nghiệp, Kỳ Phương nghĩ đến phút giây biết con ma mà Nguyệt Cầm luôn căm thù, muốn hủy diệt kia chính là mình. Liệu cô sẽ ra sao nhỉ? Cú sốc này kinh khiếp quá, cô sẽ phát điên lên mất. Không... anh đã bàn với bác sĩ rồi. Bất luận chuyện gì xảy ra đi nữa cũng phải giấu nhẹm Nguyệt Cầm, để cô còn được sống những ngày cuối đời mình trong hôn nhiên thanh thản.

- Đưa Nguyệt Cầm ra Sài Gòn ư? - Chưa nghe Kỳ Phương nói hết câu, ông đã lắc đầu ngay. - Không được, phiêu lưu mạo hiểm lắm. Cậu có biết trong giai đoạn cuối của mình, Nguyệt Cầm có thể biến thành ma bất cứ lúc nào, trong cơn khát máu, nó không nhận biết được ai đâu. Đi chơi với nó, cậu sẽ gặp nhiều nguy hiểm.

Kỳ Phương biết và nghĩ đến điều này, nhưng anh không sợ. Dù có phiêu lưu trên sinh mạng của mình, anh cũng phải làm tròn lời hứa với Nguyệt Cầm. Cô phải một lần mở rộng tầm nhìn trước khi nhắm mắt... cũng như có được một kỷ niệm đẹp trong đời...

Những lý lẽ đầy thuyết phục của Kỳ Phương cuối cùng cũng lay chuyển được ông Bằng. Trước khi đi, để đề phòng mọi tình huống có thể xảy ra, ông đã trang bị cho Kỳ Phương năm ống tiêm đựng đầy máu, phòng khi Nguyệt Cầm lén cơn đột ngột, với số lượng máu tiếp vào này, anh có thể cầm cự đưa Nguyệt Cầm trở về.

Vâng... vậy là... Kỳ Phương đã đưa Nguyệt Cầm về đến Sài Gòn. Nhìn nụ cười rạng rỡ nở bùng trên gương mặt ngày thơ như con nít của cô, Kỳ Phương biết mình đã hành động đúng. Hơn bao giờ hết anh cảm thấy mình có thể chết đi để nụ cười kia tươi mãi.

- Kỳ Phương ơi, anh đưa em đi đâu vậy?

Thấy Kỳ Phương đưa mình vào một cái cổng to, có nhiều nhân viên bảo vệ soát vé chặn ngay trước cửa ra vào, Nguyệt Cầm sợ hãi nhưng Kỳ Phương trấn an ngay:

- Đừng lo, đây là nơi đầy thú vị đấy.

Mặc dù hai viên soát vé chẳng nói gì, Nguyệt Cầm vẫn sợ hãi nép sát vào người Kỳ Phương, trước nhiều cặp mắt mỉm cười thông cảm. Cô gái đẹp này trông quê quá. Chắc mới đi thành thị lần đầu thôi. Thường khi, nếu phải đi với một cô gái vụng về, quê mùa như Nguyệt Cầm, chắc Kỳ Phương phải thẹn lắm. Nhưng... lần này lại không, Kỳ Phương chẳng xấu hổ chút nào. Ngược lại, anh còn thấy tự hào, thấy mình thêm vững chắc bên một tâm hồn quá đỗi ngày thơ và bé bỏng.

- Khu vui chơi giải trí lớn và đẹp nhất Sài Gòn đấy. - Bước hẳn vào trong rồi, Kỳ Phương mới quay sang bảo Nguyệt Cầm.

Bây giờ mới nhận ra vẻ hoành tráng, xinh đẹp của khu giải trí, Nguyệt Cầm mở to đôi mắt sững sờ.

- Đẹp quá! Nằm mơ em cũng không ngờ thế gian này tồn tại một nơi xinh đẹp như thế này. Kỳ Phương, anh nhìn kia... những đứa bé kia làm gì quay tròn trên chiếc máy bay như vậy hả?

Cô hỏi lớn quá làm khách đi ngang phải ngoái đầu nhìn lại, tội nghiệp cô gái đẹp... cả chiếc đu quay cũng không biết nữa.

- Đi theo anh. - Kỳ Phương chợt nắm tay Nguyệt Cầm, dẫn cô bước vào một phòng thời trang gần đó, lừa mua một bộ đồ thật đẹp, anh bắt cô thay ngay rồi dẫn cô đi tham quan du lịch.

Trong bộ đồ moden hợp thời trang và thanh nhã do Kỳ Phương chọn, Nguyệt Cầm đẹp lên một cách bất ngờ. Bây giờ nhìn cô không ai có thể ngờ đây là một cô gái mới lần đầu đi thành phố. Bước chân cô ngập ngừng, khập khiễng với đôi giày mới... đáng yêu hơn kiểu cách các cô gái thật thành thị làm duyên gấp trăm gấp vạn lần.

- Em dùng thử cái này đi.

Mua một cây kem, Kỳ Phuong diu dàng trao cho Nguyệt Cầm. Không nghi ngại gì, cô đưa vào miệng cắn ngay, ăn luôn lớp vỏ bọc bên ngoài.

- Ôi! Kỳ Phuong vội đưa tay ngăn lại, anh từ tốn mở bao và giải thích với cô cách ăn như thế nào cho gọn.
- Dạ em hiểu... Nguyệt Cầm gật đầu nhưng cứ cầm mãi trên tay.

Kỳ Phuong lại phải lên tiếng nhắc:

- Sao em không ăn đi?
- Chờ một chút, kem còn nóng lắm!
- Nóng ư? - Kỳ Phuong tròn mắt.

Nguyệt Cầm gật đầu:

- Anh không thấy khói bay nghi ngút à?
- Trời! - Không còn nhìn được nữa, Kỳ Phuong bật cười lớn. - Trời oi... Nguyệt Cầm, em cứ ăn thử một miếng đi xem có nóng không?
- Dạ... - Nghe lời anh nhưng vẫn sợ, Nguyệt Cầm cắn một miếng nhỏ rồi kêu lên ngọt ngác. - Ô... nó lạnh... ngọt quá ta... - Thích thú cô ăn ngấu nghiến hết cây kem... quên hết chuyện đời.
- Ngồi yên nhìn miếng cô ăn một cách ngon lành, lòng Kỳ Phuong bỗng nao nao một cảm giác khác thường, muốn được ghi khắc hình ảnh đó vào tâm khảm.
- Kỳ Phuong, anh làm gì mà nhìn em hoài vậy! - Ăn xong cây kem, ngẩng lên thấy Kỳ Phuong chăm chú ngó mình, Nguyệt Cầm thiện quá kêu lên.
- À! Chớp mắt chợt tỉnh, Kỳ Phuong vui vẻ. - Hôm nay em đẹp lảm Nguyệt Cầm. Bây giờ anh em mình đi chơi đu quay nhé? Em có dám không?
- Dám. - Nguyệt Cầm gật đầu. - Có anh ở cạnh là việc gì em cũng dám làm hết á!
- Vậy thì đi. - Nắm tay cô, Kỳ Phuong bước đến quầy vé. Thường ngày anh rất sợ độ cao, nhưng... hôm nay vì cô, anh phá lệ thử một lần lên cao cho biết.

Vòng quay đã bắt đầu, Nguyệt Cầm kêu lên sợ hãi bởi cảm giác tròng trành. Giây lâu quen dần, cô bắt đầu kêu to thích thú:

- Tuyệt quá! Kỳ Phuong oi... chúng mình cao chưa. Anh nhìn xem, những người dưới chân mình bé xíu. Một lát anh chụp cho em pô hình nhé. Em muốn đem về khoe với ba, với nhỏ Lan... Chà! Cả xóm sẽ ganh ty cho xem. Trời oi... sao mà em hạnh phúc dữ vầy nè...

Hạnh phúc! Mắt Kỳ Phuong bỗng cay xè. Nguyệt Cầm em đúng là tinh khiết, trong lành quá. Với em hạnh phúc có được thật dễ dàng. Em không biết ganh đua cũng không biết đố kỵ cùng ai cả. Cuộc đời em lẽ ra phải được sung sướng lắm. Em có biết là mình không còn sống được bao lâu nữa không? Sao em cứ cười, cứ nói liu lo như chim vậy? Em có biết một hành động ngây thơ của mình là một nhát dao cưa vào lòng anh đau nhói.

- Hết rồi ư? - Chiếc đu quay dừng lại, Nguyệt Cầm kêu lên vẻ tiếc rẻ.

Kỳ Phuong lại dắt cô sang một trò chơi khác. Nguyên một buổi sáng cả hai đã chơi hết các trò chơi của khu du lịch. Vâ... có lẽ họ sẽ còn chơi nữa nếu như bụng của Nguyệt Cầm không đột nhiên sôi sục vì đói.

- Kỳ Phuong oi... em đói bụng rồi, mình ăn cái gì đó đi anh.

- À... ừ...!

Đưa Nguyệt Cầm vào một nhà hàng, Kỳ Phuong đãi cô một bữa đặc sản. Nguyệt Cầm thích lắm, cô ăn ngay không khách sáo. Vâ... một lần nữa... cô làm anh bật cười với những cử chỉ quê mùa chất phác của mình. Vui nhất là lúc cô ăn đùi gà chiên bột. Loay hoay, ló ngó thế nào mà cái đùi gà bay vào trúng ngay mặt một vị khách nước ngoài. Báo hại Kỳ Phuong phải sang năn nỉ, xin lỗi...

- Bây giờ mình chơi tàu lượn siêu tốc nhé Kỳ Phuong?

Vừa ăn xong, bụng no căng, Nguyệt Cầm lại đòi chơi nữa. Kỳ Phuong nhẹ lắc đầu:

- Không được... chơi bây giờ sẽ đau bao tử đó.
- U! Nguyệt Cầm hòn dỗi quay mặt đi khiến Kỳ Phuong phải chìa ra trước mặt cô hai tấm vé màu hồng.
- Đừng giận, anh đưa em đến nơi này, tuyệt lắm.
- Nơi nào thế? - Nguyệt Cầm háo hức.

Kỳ Phuong nói nhỏ:

- Rạp xem phim.
- Rap xem phim! - Đôi mắt tròn mở lớn. - Là trò chơi gì thế? Có vui không?

Kỳ Phuong bí mật:

- Đến xem rồi biết.
- Ô!...

Nhin vẻ mặt nghênh ra ngọt ngác của Nguyệt Cầm, Kỳ Phuong biết cô không hình dung được cái việc xem phim là thế nào đâu. Cô đang tưởng mình sắp được tham gia một trò chơi thú vị. Hắn cô còn đang suy nghĩ xem một lát chiếc ghế mình ngồi sẽ bay lên, hay chỉ đứng yên nhún một chỗ như trò chơi nhún lúc nãy kia.

- Ô! Màn hình đã được chiếu lên rồi. - Nguyệt Cầm quá đỗi ngạc nhiên, kêu lớn. - Kỳ Phuong, những con người kia sao lại chui vào được trong tấm vải như vậy hả?

Kỳ Phuong chưa kịp trả lời, từ hàng ghế trên đã vang lên tiếng cười khúc khích của một đôi trai gái.

- Trời oi... cô gái kia là người hành tinh này sao mà ngu ngơ, ngây thơ thế!

Kỳ Phuong nói nhỏ xuống tai cô:

- Họ không phải người thật đâu. Họ chỉ là những hình ảnh được ghi lại, tựa như anh chụp hình em vậy.
- Khác ở chỗ hiện đại hơn, kỹ thuật hơn... những hình ảnh kia có thể đi đứng nói cười.
- Vậy, em hiểu rồi... - Nguyệt Cầm gật đầu chăm chú nhìn lên màn ảnh. Câu chuyện phim hay quá, thu hút hết tâm trí của cô. Để cô không hay cạnh bên mình Kỳ Phuong vừa thở ra một hơi dài buồn bã.

Một ngày vui vẻ cuối cùng cũng trôi qua hết. Cũng như cái ngày Nguyệt Cầm vĩnh viễn mất trong

cuộc đời rồi cũng sẽ đến thôi. Hôm qua ông Bằng đã nói với anh rằng... sự sống sót của Nguyệt Cầm không còn quá một tuần.

Và... một trăm sáu mươi nạn nhân của cô cũng không tài nào kéo dài hơn một tháng. Sự kiện này nhất định sẽ gây nên chấn động dữ dội trong dư luận... Nhưng... chỉ một thời gian thôi, rồi tất cả cũng sẽ chìm vào quên lãng. Kỳ Phương không hiểu liệu mình có quên được Nguyệt Cầm? Sao phút giây này anh chỉ muốn ôm chặt cô vào lòng. Muốn thét gào... muốn hét lên hỏi ông trời. Sao ông đổi xử bất công, tàn nhẫn với Nguyệt Cầm như thế? Trong suốt cuộc đời của mình cô chưa từng tổn hại đến ai, chưa từng làm đau một cành cây ngọn cỏ...

- Ôi! Tiếng Nguyệt Cầm chợt kêu lên bến lén. Dứt mình khỏi con suy tưởng Kỳ Phương bỗng nghe nao cả dạ. Đôi mắt của Nguyệt Cầm nhìn anh rất lạ. - Kỳ Phương ơi... anh nhìn xem trên màn ảnh, người ta làm gì kỳ quá!

Nhìn lên màn ảnh rồi nhìn trở lại Nguyệt Cầm, Kỳ Phương cười khẽ:

- Không kỳ đâu, người ta đang biểu lộ tình yêu đấy.

- Tình yêu là gì? - Nguyệt Cầm tự hỏi rồi ngoingác nhìn quanh. Những cặp nhân tình quanh cô, ai cũng giống như trên màn ảnh, cùng hôn nhau say đắm.

- Kỳ Phương ơi... - Giây lâu, cô bỗng rụt rè gọi khẽ. - Em muốn được anh hôn. Có được không?

Như có luồng điện chạy dọc sống lưng, Kỳ Phương nhìn sâu vào đôi mắt Nguyệt Cầm với một niềm thương mãnh liệt đang trào dâng trong ấy. Không thể cầm lòng, anh từ từ cúi xuống môi hồng đặt nhẹ một nụ hôn.

Là một phóng viên từng trải, lẩn lóc khắp các nẻo đường, Kỳ Phương từng được hôn nhiều cô gái. Nhưng... chưa bao giờ anh có được một cảm xúc trọn vẹn như thế này. Bờ môi Nguyệt Cầm ngây thơ, run rẩy. Cô không kinh nghiệm gì, chỉ biết ngờ ngàng đón nhận... vậy mà... Kỳ Phương lại thấy lòng hưng phấn, ngất ngây. Vòng tay siết chặt Nguyệt Cầm vào lòng mình, anh cảm thấy nụ hôn càng lúc càng tiến sâu hơn... cuồng nhiệt hơn...

Thật lâu trong cảm giác đê mê, ngây ngất, Kỳ Phương khó dứt môi mình khỏi môi Nguyệt Cầm. Chợt nhận ra bờ má cô ràn rụa châu roi, anh lo lắng hỏi:

- Anh làm em đau có phải không?

- Không! - Vòng tay ôm lấy cổ anh, cô khóc nghẹn ngào. - Em khóc vì quá sung sướng, quá hạnh phúc thôi. Nụ hôn của anh... em sẽ nhớ cho đến chết.

- Đừng nói bậy! - Kỳ Phương đặt vội ngón tay xuống môi cô.

Ngả đầu vào ngực anh, Nguyệt Cầm khẽ mỉm cười:

- Hôn em một lần nữa đi anh.

Không đáp, Kỳ Phương đặt nhẹ môi mình xuống môi cô. Trong cảm giác lâng lâng bay bổng của tình yêu, anh chợt nghe tim đau nhói, một giọt lệ vừa trào ra khỏi mắt anh, thẩm qua môi Nguyệt Cầm mặn mặn... ...

- Không, Nguyệt Cầm... em đừng đi... hãy ở lại với anh một lát. Anh còn có chuyện chưa nói hết với em... Bàn tay nắm chặt lấy chiếc băng ca, Kỳ Phương gào lớn khi thấy cô y tá dọn đầy Nguyệt Cầm vào bên trong phòng cách ly.

- Đã trễ thời gian quy định hơn năm phút rồi. Xin anh thông cảm. Bác sĩ Bằng đã có lời dặn kỹ... - Đôi mắt buồn của cô y tá nhìn Kỳ Phương đầy thương cảm, như bảo anh rằng. - Mình không hề muốn chia cách anh với Nguyệt Cầm, chẳng qua... vì nhiệm vụ phải làm thôi.

- Đừng lưu luyến nữa Kỳ Phương... - Đôi mắt nhắm nghiền vì ảnh hưởng của thuốc bỗng mở ra, Nguyệt Cầm nhìn anh đầy lưu luyến, cô cất giọng buồn buồn. - Hãy chúc em lên đường may mắn.

- Chúc em lên đường may mắn...? - Kỳ Phương lặp lại lời nói của Nguyệt Cầm và bước lên nắm chặt lấy tay cô, anh bỗng òa khóc. - Không... anh không cho em đi đâu cả. Em phải nghe anh nói... Anh yêu em...

Mí mắt chợt khép lại mở ra, Nguyệt Cầm mỉm cười mỉm nguyễn:

- Em cũng yêu...

Cô không nói trọn câu, liều thuốc mê đã đưa cô vào giấc ngủ say. Một giấc ngủ mà cô không bao giờ tỉnh lại.

Ý nghĩ mình sẽ mất Nguyệt Cầm vĩnh viễn đã làm cho Kỳ Phương không sao chịu nổi. Anh chạy theo chiếc băng ca, anh gọi lớn tên cô... muốn làm tất cả để gọi cô ra khỏi giấc ngủ im lìm. Nhưng... cánh cửa đã lanh lùng sập lại ngay trước mặt như ranh giới âm dương chia lìa mãi mãi. Anh và Nguyệt Cầm đã thuộc về hai thế giới khác nhau. Đời này, kiếp này... sẽ không bao giờ còn có cơ hội gặp nhau nữa đâu...

Giữ đúng lời hứa, Kỳ Phương đã dắt Nguyệt Cầm rong chơi khắp Sài Gòn suốt một tuần. Dấu chân của hai người đã in khắp nơi, đã lưu lại không biết bao nhiêu hình ảnh khắc chốn.

Kỳ Phương thực sự có những giây phút tuyệt vời nhất trên đời mình bên cạnh Nguyệt Cầm. Cùng lúc, anh càng thấy quyến luyến, thấy yêu cô nhiều hơn bao giờ hết. Để đôi khi trong hoang tưởng, anh thảm mơ đến một phép thần kỳ diệu. Đến một viễn cảnh tương lai thật tuyệt vời thơ mộng. Trong một căn nhà nhỏ, anh và Nguyệt Cầm cùng sống hạnh phúc đời vợ chồng. Hai người sẽ có một đứa con xinh như mộng.

Quên hết ganh đua chuyện trần gian, chỉ biết hưởng những ấm êm, thảnh thoát bên nhau.

Đem ý tưởng này kể với Nguyệt Cầm, anh thấy mắt cô long lanh sáng. Ôi... cô còn mong điều gì hơn thế nữa. Thế nhưng... cuộc vui chóng tàn, ngày tháng qua mau.

Thẩm thoát thời hạn một tuần đã hết. Cùng Nguyệt Cầm chuẩn bị hành lý trở về quê, lòng Kỳ Phương nặng trĩu. Đến đó, nằm cạnh bên nhau cả hai đã mong trời đừng bao giờ sáng.

- Cậu nói sao? Suốt một tuần liền Nguyệt Cầm không lên con khát máu nào? Ông Bằng kêu lên thảng thốt khi thấy Kỳ Phương giao trả lại mình năm ống máu còn nguyên... - Thật là kỳ lạ quá... Tôi đã tính sai ở chỗ nào?

Qua ngày sau, đích thân ông tìm đến nhà Kỳ Phương để báo một tin mừng:

- Tôi đã nghĩ ra rồi... thật không ngờ... Kỳ Phương, cậu có biết, trong một phút vô tình cậu đã giúp tôi giải bài toán hóc búa mà tôi phải nặng đầu suốt mười tám năm qua. Cuối cùng... tôi đã tìm được cách diệt con vi khuẩn kinh khủng ấy rồi...

- Thật ư? - Ôi... Kỳ Phương nghe ông ta nói mà vui mừng khôn xiết. Ôm lấy tay ông, anh quay tròn như đứa trẻ được quà. Phải hơn năm phút sau đợi niềm hưng phấn dịu đi, anh mới có thể bình tâm nghe ông Bằng kể lại rõ ràng, tường tận.

- Tất cả đều bắt đầu từ một tình cờ ngẫu nhiên thôi. Kỳ Phương, cậu còn nhớ hôm nào trong cơn nguy kịch, tôi và cậu đã dùng những ống máu mang đầy mầm bệnh của những bệnh nhân kia tiêm thẳng vào người Nguyệt Cầm không? Nó không những cứu được Nguyệt Cầm trong cơn nguy kịch mà còn giúp cho cơ thể của nó tạo ra một kháng thể mới... đủ sức cầm cự với sự tấn công của con vi khuẩn. Đó là lý do vì sao suốt một tuần cùng cậu du lịch khắp Sài Gòn mà Nguyệt Cầm không bị một lần lên con khát máu. Hôm qua, khi xét nghiệm lại máu của Nguyệt Cầm tôi đã phát hiện ra một điều thú vị. Rằng... nếu ta đem những kháng thể vừa tạo được của Nguyệt Cầm tiêm cho những bệnh nhân, thì trong một thời gian ngắn, số kháng thể đó có thể diệt hoàn toàn số vi khuẩn có trong họ.

- Thật tuyệt vời! - Một lần nữa, Kỳ Phương nhảy cẳng lên mừng rỡ. Nắm lấy tay ông, anh cứ lắc mãi trong sự tự hào. - Ông thật sự là một thiên tài... Cuối cùng.... con ma cũng bị ông tiêu diệt. Tất cả bọn họ sẽ sống.

- Phải... tất cả bọn họ sẽ sống. - Giữa vui mừng, giọng ông bỗng nghẹn đi, chùng xuống đau đớn. - Chỉ trừ Nguyệt Cầm.

- Sao cơ...? - Nụ cười trên môi vụt tắt, Kỳ Phương sững người bất động. - Ông vừa bảo... cơ thể Nguyệt Cầm tạo loại kháng thể, có sức cầm cự với vi khuẩn khát máu cơ mà.

- Vì là thế hệ đầu tiên... nên loài vi khuẩn có trong máu Nguyệt Cầm có sức sống mạnh, nên loại kháng thể vừa tạo được trong người Nguyệt Cầm chỉ có thể cầm cự với loài vi khuẩn một thời gian, chứ không đủ sức diệt nó. Loại kháng thể này chỉ có thể tiêu diệt được thế hệ sau của nó thôi.

Niềm hy vọng vừa bùng lên đã tắt làm ngay, đôi mắt Kỳ Phương cúp xuống:

- Nói vậy... nghĩa là... chúng ta chỉ có thể cứu được một trăm sáu mươi người kia mà không cứu được Nguyệt Cầm. Bác sĩ... ông hãy nghĩ cách đi... biết đâu...

- Tôi đã nghĩ kỹ lắm rồi... - Bác sĩ thở ra một hơi dài. Đôi mắt ông chợt trở nên xa vắng. Ngập ngừng giây lâu ông cất giọng khàn khàn. - Muốn cứu đám người kia... buộc lòng ta không thể không hy sinh Nguyệt Cầm.

Đôi mắt mở to, Kỳ Phương như không hiểu nén ông đành nói thảng ra:

- Muốn tạo ra kháng thể, bây giờ ngoài cách cấy vi khuẩn của bệnh nhân vào người Nguyệt Cầm chúng ta không còn cách nào khác.

- Cấy vi khuẩn của những người kia vào người Nguyệt Cầm? - Kỳ Phương kêu to hoảng hốt. - Ý ông muốn bảo là chúng ta sẽ hút hết kháng thể vừa tạo được của Nguyệt Cầm để làm kháng sinh trị bệnh? Dòng nước mắt tuôn tràn trên đôi má nhăn nheo, ông gật đầu thở lộ tâm trạng người cha phải giết đi đứa con yêu quý nhất của mình.

- Nhưng... như vậy là tàn nhẫn lắm. - Kỳ Phương không đành lòng một chút nào.

Ông cũng thế, nắm lấy tay Kỳ Phương, ông như cầu cứu:

- Ta cũng bối rối lắm rồi... không biết phải xử trí sao cả. Kỳ Phương, cậu có hiểu tâm trạng của ta khi phát hiện ra cách trị bệnh này không? Ta mừng nhiều... mà cũng đau lòng nhiều lắm. Dù biết rằng... sự hy sinh của Nguyệt Cầm là xứng đáng... Nhưng nó là con của ta... đứa con duy nhất của ta, cậu hiểu không? Làm sao mà Kỳ Phương không hiểu! Nắm lấy tay ông, Kỳ Phương tuôn tràn bao cảm xúc. Phút giây này... anh không thể khuyên ông một lời nào. Bởi lẽ... với anh bây giờ con đường nào cũng quá nhẫn tâm, cũng không nở...

- Suốt đêm qua, và cả sáng này nữa... ta cứ như kẻ đứng giữa ngã ba đường. Không biết phải đi vào đường nào cho đúng, Kỳ Phương cậu là người ngoài sáng suốt hơn... Hãy nói đi, ta phải làm sao?

- Cháu không biết... - Kỳ Phương lắc đầu, tâm tư bối rối. - Lý trí bảo một đường, con tim làm một nẻo. Dù mang mầm bệnh, Nguyệt Cầm vẫn là một con người, chúng ta không thể nói hy sinh là hy sinh ngay được...

Đúng vào lúc cả ông lẫn Kỳ Phương hoàn toàn bế tắc trong cách lựa chọn thì... bất chợt sau cánh cửa, Nguyệt Cầm bỗng bước ra.

- Sẽ dứt khoát hơn nếu anh và ba nghĩ rằng sự hy sinh của Nguyệt Cầm là cách giải quyết duy nhất hiện thời. Một cái chết để một trăm sáu mươi người được sống là một con số quá rõ ràng cụ thể.

- Nguyệt Cầm... - Cả hai nhìn nhau hoảng sợ.

Thì ra cô đến lâu rồi, đã nép mình sau cánh cửa nghe rành rọt mọi chuyện.

- Nguyệt Cầm!... - Sự thật phũ phàng sẽ làm cô kinh khiếp, Kỳ Phương bước vội đến nắm tay cô. - Em đừng sợ... hãy còn có anh đây.

Nhưng... trái với tưởng tượng của hai người, Nguyệt Cầm không tỏ ra sợ hãi chút nào. Nét mặt hồn nhiên, thanh thoát như chẳng biết chuyện gì, cô mỉm cười nhìn Kỳ Phương thân thiết:

- Anh không phải lo lắng cho em. Em không sợ đâu. Thật ra... chuyện này... không phải bây giờ em mới biết. Tâm lý chuẩn bị em đã có từ lâu, không còn ngỡ ngàng, hoảng hốt như lần đầu nhận biết mình là ma nữa.

- Con biết chuyện này từ lâu rồi ư? - Ôm lấy đầu, ông Bằng rên rỉ. - Khốn khổ thân con quá.

- Cha! - Nguyệt Cầm hướng mắt nhìn ông trìu mến. - Đừng quá khổ đau như thế. Thật ra... chuyện này chưa lâu lắm. Hôm đó, chập chòe nửa mơ, nửa tỉnh, vô tình con đã nghe được câu chuyện giữa ba với anh Kỳ Phương.

- Là hôm đó sao? - Kỳ Phương tự trách mình. - Anh đúng là đáng trách quá! Hắn là em phải đau khổ lắm

trong những ngày qua?

- Đúng là khi biết chuyện em đau khổ lắm. - Nguyệt Cầm cất giọng buồn buồn. - Sự hãi và hoảng loạn, em chỉ muốn chấm dứt ngay cuộc sống của mình. Trời ơi, con ma hung ác từng giết hại người vô tội. Con ác mộng, niềm kinh hoàng của mọi người chính là em... Trong một phút vừa biết chuyện em đã oán hòn cha. Trách giận ông tạo ra oan nghiệt. Nhưng... sau nghĩ lại, em thôi không giận mà càng thấy thương ba hơn bao giờ hết. Em tự trách mình trong bao ngày tháng cứ nhởn nhơ sống vô tư với hạnh phúc nào biết lòng cha canh cánh nỗi ưu phiền. Em ước mình được sẻ chia cùng ba sự đau khổ ấy. Em không trách ba khi ông có quyết định sẽ cho em cùng chết với những bệnh nhân đã không còn thuốc chữa. Em biết đi đến quyết định này, lòng ba phải bần khoán, trân trối nhiều lắm. Em không thể để ông đã đau lòng càng đau lòng hơn nên cứ vờ như chẳng hay biết gì. Ba muốn em được vô tư, sung sướng đến phút cuối đời thì em sẽ sống vui, sống hạnh phúc cho ba được vui lòng. Đường đến cái chết càng lúc càng gần, nhưng em không thấy sợ. Nhất là sau khi được anh dắt đi chơi khắp thị thành. Kỳ Phương em thật sự biết ơn anh. Anh đã cho em nhiều kỷ niệm đẹp, những phút giây được sống hết mình. Những ngày ở cạnh anh là những ngày tươi đẹp và có ý nghĩa nhất đời em. Để em không còn phải hối hận một điều gì khi bước chân vào cõi chết. Em thật sự hạnh phúc và mãn nguyện với những gì có được trong đời. Một người cha yêu kính thương em hết mực và một người bạn trai đã yêu thương và quan tâm đến em nhiều như thế. Em tự nhủ, bao giờ gặp mẹ, em nhất định sẽ kể về anh với mẹ. Mẹ chắc là vui lắm.

Ngừng một lát, không gian chùng như tê liệt không còn một tiếng động. Sau đó điều kỳ diệu đã xảy ra?

Đôi mắt Nguyệt Cầm long lanh sáng:

- Nghe ba kể với anh mà lòng em vui khôn tả. Cuối cùng thì ba cũng tìm được cách cứu người rồi. Vậy là... từ nay lương tâm ba sẽ không còn bị ray rứt nữa. Bóng ma dĩ vãng vĩnh viễn sẽ chôn vùi trong ký ức của ba... Em chỉ ngạc nhiên trước thái độ không dứt khoát của anh và ba thôi. Tại sao hai người lại yêu đuổi như vậy chứ? Lúc đầu đã chấp nhận cho em chết cùng đám bệnh nhân kia. Giờ chỉ có mình em chết sao cả hai không cảm thấy vui mừng, lại sâu nỗi ủ dột thế kia? Hai người làm em lo quá, nên đành phải bước ra nói những lời này....

Giong Nguyệt Cầm nhỏ nhưng rạch ròi, cương quyết, chúng tỏ, cô đã đắn đo, suy nghĩ trước khi nói ra. Phi thường, vĩ đại thay! Kỳ Phương thật không ngờ, những lời như thế lại được thoát ra từ một cô gái quê mùa, không học vấn. Sống mũi cay xè, anh thấy mình khóc ngon lành trước mặt cô.

- Đúng là ban đầu ba chấp nhận cho con chết cùng với mọi người. Nhưng bây giờ... - Nói đến đây, đau khổ quá ông Bằng khóc nấc lên. - Tất cả đều được phép màu cứu sống. Đành lòng nào cha nhìn con đi vào cõi chết.

- Con biết. - Bước đến bên cha, Nguyệt Cầm nhẹ nắm tay ông. Bằng một nghị lực phi thường, cô thuyết phục ông mà không để rơi giọt nước mắt nào. - Làm như thế là bất công cùng ba lắm. Thế gian này chẳng có người cha nào nỡ lấy đi sự sống của con mình. Nhưng con mong ba hãy cạn suy. Sự sống của con bây giờ đã trở nên vô nghĩa. Một thời gian nữa thôi, khi những kháng thể trong con không còn cầm cự nổi con cũng sẽ phải đi vào cõi chết. Đó là một cái chết vô nghĩa đầy oan ức. Thà rằng bây giờ ba cho con đi sớm hơn một chút. Đem cái chết của mình cứu một trăm sáu mươi nạn nhân khổn khổn kia. Không chỉ được nhẹ lòng thanh thản mà con còn được chút tiếng thơm, chút tự hào với cuộc đời rằng mình đã không phải sống một kiếp người vô ích. Ba... con cầu xin ba hãy vì con, vì tất cả mọi người mà mau có một quyết định đúng đắn. Hứa với con là ba sẽ bằng lòng, sẽ bằng lòng đi ba....

Cái giọng khẩn thiết, cũng như lý lẽ mang đầy tính thuyết phục của Nguyệt Cầm đã khiến bác sĩ Bằng không thể nào từ chối. Nhìn ông gật đầu nhận lời con, Kỳ Phương cảm thấy đất trời dưới chân mình đảo lộn. Không, anh muốn hét to lên nhưng hoàn toàn bất lực. Anh nghẹn ngào nhìn ông và Nguyệt Cầm xää lo chuẩn bị.

Để có đủ lượng kháng thể cần thiết, việc đầu tiên là phải lấy máu của một trăm sáu mươi bệnh nhân truyền hết vào cơ thể Nguyệt Cầm. Đợi đến khi lượng kháng thể được hình thành đầy đủ, chính ông Bằng sẽ cho một cây kim vào tĩnh mạch Nguyệt Cầm để rút tất cả số lượng máu trong người cô ra. Sau đó mới tiến hành phân tích, tách những hồng cầu kháng thể vừa hình thành ra khỏi hỗn hợp máu. Biến chúng thành một dung dịch đậm đặc rồi đem tiêm vào cơ thể của những bệnh nhân...

Và... bây giờ trong căn phòng vô trùng kia, ông Bằng đang tiến hành công đoạn rút máu ra khỏi người của Nguyệt Cầm. Để tránh cho cô không phải đón đau trước khi lấy máu, ông đã truyền cho Nguyệt Cầm một liều thuốc an thần. Cô sẽ ngủ, một giấc ngủ an lành đến ngàn thu không trở lại.

Sự sống đang dần rời khỏi Nguyệt Cầm! Không....!!! Kỳ Phương đấm mạnh tay vào cửa phòng cấp cứu. Hãy mở cửa ra, hãy ngưng ngay tất cả. Trả Nguyệt Cầm lại cho anh, cho cuộc đời tươi đẹp. Trời ơi... sao tất cả vẫn im lìm... chỉ có tiếng thời gian gõ nhịp tí tách. Những giọt máu cuối cùng đang rời khỏi người Nguyệt Cầm. Chiếc băng ca đã chầm chậm đẩy trở ra. Bước sau tử thi Nguyệt Cầm được phủ khăn trắng toát, gương mặt ông Bằng bệch ra, bất động trong một trạng thái đau thương cùng cực. Nhìn theo bóng ông khuất xa dần, tim Kỳ Phương đau nhói từng hồi. Từ nay, cuộc đời đã vĩnh viễn mất đi Nguyệt Cầm. ...

- È, thì ra chuyện con ma hút máu là có thật. Cô ta tên Nguyệt Cầm.

- Ai mà không biết, tôi còn có cả hình cô ta ép vào b López nữa nè. Xem đi, đẹp tuyệt trần luô

- Ủ! Đẹp thật... không ngờ lại là ma... uổng thật. Đọc báo mà tôi cứ buồn ngắn ngủi mấy ngày. Thương cho cô Nguyệt Cầm kia quá!

- Tôi thiệt phục tay phóng viên Kỳ Phương ấy. Hắn viết phóng sự hay như thật. Đọc mà cứ tưởng hắn là người trong cuộc vậy.

Báo "Tia chớp" phen này phát tài to. Báo in ra bao nhiêu bán hết bấy nhiêu. Đắt như tôm tươi vậy.

Trên toa tàu đầy ắp tiếng cười nói. Mọi người không phát hiện ra, trong góc ghế có một gã thanh niên đang trầm tư, hướng mắt về nơi xa xôi trong trạng thái bất động. Không tham gia câu chuyện với mọi

người, nhưng anh lại lắng nghe không sót một lời họ bình luận.

Không xa lạ, anh là Kỳ Phương, là người đang được mọi người đề cập trong câu chuyện kể. Là người vừa hoàn thành xong thiên phóng sự điều tra ly kỳ, cảm động nhất xưa nay. Anh đang trên đường trở lại Sài Gòn.

Vậy là một lần nữa, bài phóng sự của anh gây được tiếng vang lớn trong dư luận. Tòa soạn hài lòng, độc giả hết lời khen tặng. Nhưng Kỳ Phương không thấy tự hào một chút nào. Bởi để có được một bài phóng sự hay ho tuyệt vời như thế, anh đã phải đánh đổi quá nhiều. Không chỉ có máu và nước mắt. Anh đã phải lìa xa Nguyệt Cầm, người con gái mà anh yêu quý nhất.

- Xin lỗi, anh có phải là phóng viên Kỳ Phương không? Một giọng nam trầm khẽ cắt ngang dòng suy nghĩ của Kỳ Phương. Ngẩng đầu lên, anh ngờ ngợ nhận ra người đang đứng trước mặt mình. Trông quen lắm, nhưng không nhớ mình đã từng gặp anh ta lúc nào.

- Tôi là Vân Phi, người lữ khách hôm nào đã gặp anh trên chuyến tàu đêm. Như biết Kỳ Phương không thể nào nhớ ra mình, Vân Phi nhắc lại lần đầu gặp gỡ.

- Ô... phải rồi... - Bây giờ mới nhớ ra, Kỳ Phương cười niềm nở rồi kéo anh ta ngồi xuống chiếc ghế trống cạnh bên mình. - Ngồi xuống đây và cho tôi biết, anh có về gặp bác sĩ Bằng để ông cứu chữa chưa?

- Tôi đã về, đã gặp ông, cũng đã chữa được con bệnh khát máu quái ác nhất đối với mình. - Sau nụ cười mãn nguyện của một người vừa thoát nạn, Vân Phi thở ra một hơi dài. - Không ngờ... con ma đó lại là Nguyệt Cầm. Càng không thể ngờ cô lại có một hành động anh hùng cao cả thế. Tôi thật khâm phục và biết ơn Nguyệt Cầm, cô chính là ân nhân, là người cứu tôi và hơn một trăm người khác khỏi cái chết tàn nhẫn nhất...

Sóng mũi cay xè, Kỳ Phương chớp nhanh đôi mắt cố ngăn mình dừng khóc. Giá mà anh có thể quay ngược thời gian cho hôm nay là buổi đầu tiên anh gặp Vân Phi, được anh kể cho nghe chuyện ma quái dị ở làng mình.

Có lẽ anh sẽ không thay đổi được diễn biến của câu chuyện, cũng không ngăn được cái chết của Nguyệt Cầm. Nhưng anh có thể yêu cô sớm hơn, bù đắp cho cô nhiều hơn, để cô có được những tháng ngày dài hơn thật vui vẻ và hạnh phúc.

- Mọi việc đã kết thúc, con ác mộng thật sự không còn nữa. Cái chết của Nguyệt Cầm không oan uổng chút nào... - Vân Phi nói xong câu này cũng là lúc con tàu dừng lại, vội đứng lên, anh vẫy tay tạm biệt Kỳ Phương. - Thôi tôi phải đi đây, chúc anh có thêm nhiều phóng sự điều tra hay hơn nữa.

Anh ta và mọi người đã xuống hết từ lâu, vậy mà Kỳ Phương vẫn còn ngồi mãi trên góc ghế. Mọi việc đã kết thúc, con ma cũng không còn, thời gian trôi qua, tất cả sẽ chìm vào quên lãng. Nhưng... anh không muốn thế. Anh không bao giờ muốn quên đi. Bởi với anh, đó không phải là con ác mộng mà là một giấc mơ đẹp nhất đời mình. Yên nghỉ đi Nguyệt Cầm, anh sẽ không quên, không bao giờ quên em trong suốt đời này. Anh sẽ làm cho tên em thành bất tử không chỉ với riêng anh mà với tất cả mọi người đang có mặt trên thế gian.

Từ nay, ánh trăng đêm không còn là nỗi kinh hoàng ám ảnh trong tâm tưởng của mọi người. Khi cùng nhau thưởng thức chung trà bên ánh trăng thanh bình huyền diệu, chúng tôi sẽ nhắc về em như một huyền thoại, một tấm gương sáng ngời nhân hậu, bao dung. Về sự hy sinh vô cùng thánh thiện. Nguyệt Cầm, em là vầng trăng đẹp nhất đời không bao giờ lặn tắt...

Chúng tôi thật lòng biết ơn em... Người anh hùng đã hy sinh bản thân mình cho đồng loại. Bên em... không một cái ác nào có thể tồn tại được.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXIV: Địu Ru Oan Nghiệt-Phần 1

Bóng Ma Áo Hồng

Do quá mệt sau một chuyến đi dài từ Sài Gòn lên, nên Hậu đã ngủ một giấc từ năm giờ chiều cho đến khi giật mình tỉnh lại, nhìn đồng hồ anh mới biết lúc ấy đã hơn mười giờ đêm!

Vừa định bước xuống giường thì Hậu đã nghe tiếng của ông Tư Hiền quản gia:

- Cậu dậy chưa cậu Ba ơi?

Hậu vừa ngáp vừa trả lời:

- Mới dậy chú Tư ơi. Còn buồn ngủ quá trời!

Ông già Tư đẩy cửa bước vào, vừa nhìn Hậu vừa lắc đầu:

- Đúng là thanh niên sức voi mà, ngủ bỏ cả cơm chiều, tôi kêu đến gần chục lần mà cậu vẫn không dậy.

Hậu vỗ vỗ bụng:

- Quả là đói thật. Nhưng ngủ vẫn ngon hơn!

Già Tư chỉ tay ra ngoài:

- Phải chi cậu không ngủ thì lúc chín giờ ra ngoài sau vườn nhìn trăng lên đẹp mê hồn luôn!

Hậu tiếc rẻ:

- Vậy sao chú Tư không kêu con dậy, con mê xem trăng lên mà!

Ông già Tư lắc đầu:

- Thiếu điều thôi còi báo động mà cậu có chịu thức đâu. Thôi để đêm mai, trăng còn tròn tới đêm mốt kia mà.

Hậu vừa vươn vai vừa bước ra ngoài:

- Cho giãn giãn cốt một chút.

Già Tư lo ngại:

- Trời giờ này trở lạnh, gió đêm nay lại lớn, coi chừng mưa đó cậu.

Hậu cười vừa vỗ vai người quản gia già mà anh coi như người thân:

- Con còn đang muốn có mưa để tắm đây, nóng phát điên được!

Biết không thể ngăn cậu chủ bướng bỉnh, nên già Tư dặn thêm:

- Cậu chỉ nên quanh quẩn trong sân vườn thôi. Trời tối không nên đi xa ngoài kia!

Động sự tờ mờ mà bấy lâu nay Hậu chưa có dịp để hỏi:

- Ở ngoài sau vườn nhà mình có gì mà cả ba con ngày trước, cho tới chúa bầy giờ lúc nào cũng nhắc chừng như không muốn ai ra ngoài đó là sao vậy?

Già Tư đáp lảng lơ:

- Thị nhiều bụi rậm, vả lại ban đêm nữa...

Hậu không hỏi thêm, anh lững thững bước ra sân, chỉ định đứng chơi, hóng mát một lúc rồi vào, nhưng chỉ sau vài chục giây thì lại mon men bước theo lối mòn, đi vào vườn.

Trời đêm mát dịu, gió nhẹ nhẹ càng khiến cho Hậu thích thú, cứ đi tới mà quên lời dặn của già Tư.

Ngôi nhà của cha anh xây từ khi ông mới khởi đầu sự nghiệp đồn điền ở đây nên đất chung quanh nhà rộng mênh mông, có đến gần chục mẫu. Nào cây ăn trái, nào cây tự nhiên, chúng chen nhau mọc, khiến càng đi sâu vào Hậu có cảm giác như vào một khu rừng thật sự. Cảm giác thoải mái khiến cho Hậu quên cả con chó đang cắn cào trong bụng. Anh tự nhủ:

- Khung cảnh kỳ thú như vậy mà bấy lâu nay mình không ra mà thưởng thức!

Tuy là con cǎ của chủ gia, mà hiện nay lại là người thừa kế chính thức sản nghiệp này, nhưng rất ít khi Hậu về đây. Nội việc quản lý một loạt nhà máy, xí nghiệp mà ba anh trước khi chết đã di chúc để lại và căn dặn Hậu phải ngày càng phát triển nó lên, không được chênh mảng để nó lụn bại.

Là một nghiệp chủ cǎ mǎn, có đầu óc làm giàu nên từ mấy chục năm trước, khi chỉ là một người làm công ăn lương cho một ông chủ Tây, ba Hậu, tên thường được gọi là ông Tám Xung, đã từng bước tạo dựng nên cơ ngơi, sản nghiệp vào loại cự phách, đứng trong hàng mươi đại nghiệp chủ xứ này.

Tiếc rằng ông đã mất khi tuổi chưa đầy bảy chục. Và trong lúc Hậu, đứa con trai duy nhất của ông chưa chín chắn trong thương trường.

Đang mải mê bước, chợt Hậu khụng lại khi nghe có tiếng ai hát khe khẽ gần đây...

- Ai vậy?

Hậu lắng nghe thật kỹ và xác định nó ở phía tay phải, tức phía sau rặng cây rậm và cao. Giọng hát ru em thì đúng hơn, nhưng người hát có chất giọng thanh, trong và dịu dàng nên âm thanh phát ra trong đêm thanh vắng đã hớp hồn ngay người nghe như Hậu.

Anh khụng lại một lúc, rồi bỏ cả lối mòn, băng qua vật cỏ thấp không có lối. Do đây là khu vườn có làm cỏ thường xuyên, nên tuy không có đường mòn, nhưng Hậu cũng bước tới dễ dàng, để chỉ nửa phút sau đó anh đã tiếp cận được nơi phát ra tiếng hát ru. Thì ra nó ở bên kia dãy hàng rào tre gai cao quá đầu. Nơi phát ra tiếng ru có một đốm lửa lờ mờ, hình như là ngọn đèn dầu.

Hậu đứng im, cố nghe và như muốn nuốt từng câu chữ trong câu hát, bởi càng đứng gần thì giọng ru đó càng có sức thu hút lạ thường. Anh thẩn thờ tự nhủ:

- Sao lại có cô nào có giọng hát hay và lạ như thế?

Hậu đoán chắc bên đó có một xóm nhà, mà do đêm tối anh không nhìn thấy.

- Uống gì...

Hậu là người thích nghe hát, anh lại say mê những người hát giọng thanh trong như cô gái này. Một lần,

chỉ vì mê một giọng hát như vậy, Hậu đã liên tục trong gần một tháng trời, đã tới ngồi phòng trà chỉ để nghe một cô ca sĩ hát, mặc dù cô ta chỉ là ca sĩ hạng hai và không đẹp. Anh từng lập luận:

- Hát hay thì không cần phải đẹp, bởi thanh âm đã quyết định tất cả.

Nghe kỹ một lúc, Hậu lại phát hiện ra lời bài hát ru không phải là những điệu hát ru cũ mà lời ru hoàn toàn mới. Thì ra người hát tự đặt, hoặc đó là một bài tân nhạc được biến thành hát ru, nên nghe vừa lạ lại vừa dễ gây thích thú cho người nghe.

- Kìa cậu...

Tiếng của ông già Tư sau lưng. Hậu quay lại, anh hơi bực mình:

- Con đi dạo mát, sao chú Tư theo ra làm gì.

Già Tư có vẻ lo lắng:

- Nửa đêm mà cậu đi ra đây, bảo sao tôi không lo?

Hậu cau mày:

- Vườn nhà mình chứ phải trong rừng trong rú gì đâu mà chú ngại?

Rồi anh hỏi tiếp liền:

- Bên kia có xóm nhà phải không chú Tư?

Già Tư ngạc nhiên:

- Bên nào? Làm gì có...

- Thịt bên phía có tiếng ru kia kia.

Lúc ấy chẳng hiểu sao tiếng hát ru đã ngưng bặt, nên già Tư hỏi lại:

- Tiếng hát gì ở đâu?

Hậu đành phải chỉ tay qua hàng rào:

- Bên đó đó! Con mới nghe ai hát ngọt ngào lắm.

Tự dung ông già Tư tái mặt, ông kéo tay Hậu quay trở lại ngay:

- Cậu đừng đứng ở đây!

Bị lôi đi bất ngờ, Hậu không cưỡng lại được, nhưng chừng vài chục bước anh đã giằng tay ra và gắt lên:

- Sao chú làm vậy, cháu đâu phải trẻ con!

- Nhưng... tốt hơn là cậu nên vào nhà. Tôi đã hâm cơm và don ra rồi, cậu vào ăn cho nóng.

Hậu không còn cách nào hơn, nên anh lững thững đi theo vào nhà. Tuy nhiên trong đầu anh vẫn còn nghe vang vẳng tiếng hát ru kia...

Anh vụt hỏi:

- Bên đó ai ở vậy chú Tư?

Già Tư đáp không tự nhiên:

- Có ai đâu. Nơi đó...

- Chắc chắn là có xóm nhà. Vậy mà lâu nay con cứ nghĩ nhà mình ở giữa rừng, cách ly với mọi thôn xóm, như có lần ba con nói, ông không thích có xóm làng ở gần.

- Ủ!

- Chú xác nhận với con là có xóm làng ở nơi đó phải không?

- Đâu có! Tôi nói lời ông bảo là đúng. Sinh tiền ông không thích chung đụng với người khác. Hồi xây ngôi nhà này cũng thế, đúng ra nó ở cách đây hơn hai cây số, chỗ ranh đất phía đông, nhưng do nó gần với xóm của cư dân, nên ông chủ chuyển qua đây dựng nhà và tỏ ra thích thú lắm.

Lúc ngồi ăn cơm, chợt nhớ ra Hậu lại hỏi:

- Có ai quen mà thường qua lại với nhà mình không chú Tư?

- Cậu quên lời tôi kể sao, lúc sinh tiền ông có thích giao du với ai ở xứ này đâu mà quen với biết?

- Kể cả khách của chú cũng không sao?

Già Tư lắc đầu:

- Tôi sống như cái bóng giữa cuộc đời này thì làm gì giao du với ai!

Hậu nhận ra mình vừa chạm vào nỗi đau riêng của ông, nên vội nói:

- Xin lỗi chú!

Hậu cố nuốt cho xong hai chén cơm rồi rút ngay về phòng. Khi bước vào phòng chợt Hậu đứng khụng lại, nhìn sững một nhánh lan rừng còn tươi rói đang nằm trên gối của mình.

- Hoa ở đâu vậy?

Bước tới cầm cành hoa lên, Hậu càng ngạc nhiên hơn khi thấy có một chiếc khăn tay màu trắng tinh lót bên dưới. Ở một góc chiếc khăn có thêu một đóa lan rừng màu tím nhạt rất tinh xảo.

- Của ai?

Thử người ra một lúc rồi Hậu đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm. Phòng anh trống trơn, chỉ có chiếc tủ áo, chiếc bàn viết và chiếc giường ngủ đơn giản. Cả ba nơi Hậu đều kiểm tra, không phát hiện gì lạ, cửa nẻo thì không có dấu hiệu đã mở. Anh gọi lớn:

- Chú Tư ơi!

Già Tư chạy lên ngay, lo lắng hỏi:

- Gì vậy cậu Hai?

Hậu kíp giấu chiếc khăn tay vào túi, chỉ để hành hoa lan ở ngoài và hỏi:

- Ai để cành hoa này trong phòng con vậy chú?

Già Tư quá đỗi ngạc nhiên:

- Ưa, tôi đâu có biết! Mà ai để hồi nào vậy?

Hậu xanh giọng:

- Nếu biết họ để lúc nào thì con hỏi làm gì nữa! Con muốn hỏi, phòng này ngoài con ra còn có ai có chìa khóa không? Lúc nãy chú...

Già Tư đáp vội:

- Tôi không vào phòng cậu làm gì! Vả lại phòng này chỉ có cái chìa khoá duy nhất, tôi đã đưa cho cậu rồi đó. Mà lúc nãy khi đi ra ngoài cậu có quên đóng cửa không đó?

Hậu quả quyết:

- Con có tính xưa nay hễ bước ra khỏi phòng dù là xuống bếp ăn cơm cũng khóa cửa lại, con sợ chuột, gián vào phòng lắm...

Đến phiên ông già Tư ngỡ ngàng:

- Chuyện này kỳ cục quá. Mà ngoài cành hoa này, còn có gì khác nữa không?

Hậu không dám nói đến chiếc khăn, nên lắc đầu:

- Không có!

Ông già Tư nhìn xuống gầm giường:

- Cậu coi có ai trốn dưới này hay trong tủ không!

- Con đã xem rồi, không có gì hết.

Đích thân già Tư xem lại các cửa sổ và quả quyết:

- Phòng này một khi cửa đã khóa thì con gián cũng không vào được, nói chi...

Ông nhìn Hậu như có ý muốn hỏi thêm nhưng ngại nên sau vài giây nhìn tới nhìn lui, ông lảng lảng bước ra ngoài. Hậu thì vẫn còn ngắn ngủi khá lâu, mắt cứ đăm đăm nhìn cành hoa lan mà chưa biết phải làm sao. Đến khi chợt nhớ đến chiếc khăn tay, anh lấy ra và bấy giờ mới nhận ra nó có hương thơm nhẹ nhàng, một thứ hương thơm khác lạ, không giống với các loại nước hoa nhân tạo mà anh từng ngửi. Chứng tỏ chắc chắn phòng này vừa có phụ nữ vào.

- Phòng còn mất đồ đạc gì không cậu?

Dù chưa kiểm tra, nhưng Hậu vẫn xua tay:

- Không mất gì hết. Thôi, con muốn ngủ một giấc nữa...

Ông già Tư vừa bước ra thì Hậu đã khóa ngay cửa lại và anh nói như với người thứ hai:

- Tôi không sợ đâu, bây giờ tôi ngủ, nếu có tới đòi lại chiếc khăn tay thì cứ giỏi tới lần nữa xem!

Nói xong anh nằm xuống, tắt đèn như ngắn chờ đợi. Và Hậu ngủ thiếp đi lúc gà rùng gáy canh một.

Vừa rạng sáng thì giọng ông già Tư oang oang từ ngoài sân:

- Dậy cậu Hai ơi, mặt trời lên rồi!

Hậu choáng tỉnh và việc đầu tiên là anh nhìn bên cạnh, nơi trước lúc ngủ anh đặt cành hoa lan ở cạnh gối.

Không còn cành hoa!

Bật ngay dậy, Hậu nhìn quanh và quá đỗi ngạc nhiên khi nhìn thấy cành lan đang được cắm trong chiếc ly uống nước, sắc hoa vẫn còn rất tươi!

- Ai cắm hoa vậy?

Hậu thầm hỏi và chợt nhớ đến vật quan trọng còn nằm trong túi áo của mình, anh đưa tay sờ và... thót tim. Chiếc khăn tay đã biến mất!

Hậu tái mặt, đứng như bị trời trồng khá lâu...

Nói dối ông già Tư là ra thi xã gửi thư, nhưng Hậu lại bỏ xe ở một góc rìa, rồi đi bộ vòng ra phía sau đền vườn của mình. Vòng rào khu vườn dài gần cây số, nên Hậu phải mất gần mươi lăm phút mới tới phía sau, nơi anh đoán là ngang với chỗ mình đứng đêm qua.

Việc đầu tiên của Hậu là tìm xem nơi này có xóm nhà nào không? Anh hoàn toàn thất vọng, bởi đúng như già Tư nói, chỗ này hoang vắng, không hề có ngôi nhà nào. Ngoại trừ...

Lúc ấy chợt Hậu nhìn thấy một mái nhà thấp bằng xi măng đã khá cũ nằm lẩn khuất trong đám cỏ lau.

Anh bước lại gần hơn và giật mình khi nhận ra đó là một nhà mồ với hai ngôi mộ xây năm song hàng nhau. Mồ không có mộ bia.

- Mồ mả của ai mà để hoang phế thế này?

Hậu cảm cảnh chép miệng vừa đưa tay vét cỏ lau bước tới gần hơn. Anh chợt giật mình khi nhận thấy trước mộ có hai cành hoa lan giống y như cành hoa ai đó đã để trong phòng mình!

- Sao lại...

Hậu nhìn quanh một lượt, cố tìm xem có đường mòn nào dẫn vào, để từ đó biết nó dẫn tới chỗ nào đó mà anh cần biết. Có nghĩa là anh đang muốn biết chủ nhân của những cành lan này là ai. Nếu là nữ thì hai ngôi mộ này là nam và có thể là...

Vừa khi ấy chợt bên tai Hậu vang lên rất khẽ tiếng hát ru đêm qua. Lần này giọng hát ở xa, chỉ khi gió thuận chiều Hậu mới nghe rõ...

- Đúng là nàng ta rồi!

Hậu quên cả hiểm nguy, anh đẹp cỏ gai, nhắm hướng có tiếng hát mà đi thật nhanh, như sợ nó biến mất. Nhưng khi ra khỏi đám cỏ tranh thì không còn nghe âm thanh nào nữa, ngoại trừ tiếng chân chạy của mấy con thỏ rừng.

- Sao lạ vậy?

Hậu dừng lại nghe ngóng một lúc khá lâu, chợt ánh mắt anh nhìn thấy xa xa có vài nóc nhà. Nó ở cách đó có đến vài cây số. Điều đó có nghĩa là nếu có ai hát trong xóm nhà đó thì nơi Hậu đứng cũng không làm sao nghe được. Tuy vậy Hậu vẫn mừng thầm và anh lại cố bước nhanh về hướng ấy. Cuối cùng thì ngôi nhà tranh đầu tiên cũng hiện ra.

Ngoài nhà trống trước trống sau và không có bóng người. Hậu bước sang ngôi nhà thứ hai cách đó khoảng gần trăm thước. Vẫn như vậy, có nghĩa là nhà trống, chẳng có một ai. Hậu lấy làm lạ, anh cố nhìn kỹ hơn, nhưng rõ ràng đây là những ngôi nhà bỏ hoang, thậm chí một con chó, con gà cũng vắng bóng.

Có tất cả tám ngôi nhà, chúng cách nhau ngót trăm thước, Hậu bước hết từng căn một để quan sát với nỗi thất vọng và ngạc nhiên.

- Chẳng lẽ cả xóm nhà này đều bị bỏ hoang?

Hậu đánh bạo bước vào ngôi nhà ở cuối xóm và giật thót người khi có một con mèo màu đen tuyền chạy

thoát ra từ chiếc giường ọp ẹp. Một con mèo hoang! Hậu nghĩ là vậy, nhưng ngay sau đó anh lại vô cùng ngạc nhiên khi thấy con mèo sau khi chạy biến vào đám cỏ tranh đã quay trở lại và giường cặp mắt màu xanh ve chai nhìn về phía anh với sự thân thiện, không sợ sệt hay hung dữ như mèo rùng.

- Mày không sợ tao nữa phải không, vậy thì tới đây xem nào.

Bất ngờ con vật từ từ tiến về phía Hậu và bằng một động tác nhanh như gió, nó phóng từ khoảng cách hơn năm thước đến ngay dưới chân Hậu, vừa giường mắt nhìn anh và cất tiếng kêu "meo meo" rất hiền lành!

- Mày đói hả?

Con mèo lại kêu lên mấy tiếng nữa, rồi nó đưa đầu cọ cọ vào chân của Hậu như làm quen, vẻ thân thiện. Anh cúi xuống định vuốt ve nó thì bất thắn con vật phóng vèo ra xa, rồi chạy đi về hướng lúc nãy. Chạy được vài bước nó lại quay nhìn, như ngầm bảo Hậu đi theo!

- Mày chỉ đường cho tao?

Thầm hỏi và Hậu bước theo hướng đó. Quả đúng là con mèo có ý dẫn đường cho Hậu, nên bước vài chục bước nó lại quay nhìn và cất tiếng kêu "meo meo" như lời động viên, rủ rê.

Hậu thích thú bước theo, anh nói cố cho nó nghe:

- Dẫn đường mà để tôi đi lạc thì không phải là bạn đâu nhé!

Con mèo dường như hiểu, sau lời nói của Hậu nó lại kêu lên ba tiếng "meo meo" rồi nhạy cõi lên như vui thích lắm!

Được một quãng chừng vài trăm mét, nó bỗng dừng lại rồi vẫy vẫy đuôi tỏ dấu hiệu gì đó... Hậu đưa mắt nhìn phía trước và chợt kêu lên:

- Một cái hồ nước!

Trước mặt anh quả là có một hồ nước tuy không lớn lắm, nhưng cũng đủ tạo khung cảnh thơ mộng mà trước đây không bao giờ Hậu nghĩ là có nó. Anh cũng chưa từng nghe cha hay ông già Tư kể về cái hồ này...

- Cám ơn mày nhé, miêu.

Hậu vừa định bước tới bờ hồ thì chợt khụng lại, bởi trước mắt anh, cách chưa tới mươi thước, có người phụ nữ đang ngồi dưới gốc một cây konia cổ thụ. Nàng ta ngồi như pho tượng đá, hầu như không móng đến sự có mặt của người la.

Tâm ngắn một lúc, Hậu đánh bạo lên tiếng:

- Xin lỗi cô, tôi đường đột đến đây phá tan sự yên tĩnh của cô...

Mặc cho Hậu nói, người kia vẫn không quay lại. Hình như cô ta không nghe thấy!

Hậu lại phải lên tiếng lần nữa:

- Cô ơi!

Mặc cho Hậu gọi, nàng ta vẫn ngồi bất động. Cho đến khi con mèo bất thắn nhảy bổ tới và sà ngay vào lòng nàng ta, lúc ấy cô nàng mới rung mình một cái và quay người nhìn lại. Hậu kêu lên thảng thốt:

- Ô, đẹp quá!

Cô nàng còn khá trẻ, tuy ăn mặc lôi thôi rách rưới, nhưng khuôn mặt và mái tóc đen dài thì hoàn toàn tương phản với hình hài. Hậu không tin vào mắt mình, anh dụi mắt hai lượt rồi ấp úng lên tiếng:

- Cô... cô đây là...

Con mèo rúc đầu vào người nàng, chúng tò nó và nàng thân nhau lắm. Rồi bất ngờ hơn, nàng lên tiếng:

- Phải là người lương thiện thì con mèo này mới dẫn đường tới đây!

Nàng nói mà không nhìn Hậu, mắt hướng về phía hồ nước và chẳng nói gì thêm, mà nàng lại cất tiếng hát. Đúng là giọng hát ru đêm qua!

Hậu ngẩn ngơ đứng nghe và như bị thu hồi phách. Anh không nhớ là mình đã hành động gì chỉ biết một vài giây sau đó anh đã nhẹ bước tới và lắng lặng ngồi xuống bên cạnh, chăm chú nghe...

Trong lúc hát thì hầu như cô gái không để ý gì tới chung quanh. Và hon nữa là vừa hát cô nàng vừa đong đưa hai tay qua lại giống y như đang ru con. Bài hát ngắn, được lặp đi lặp lại vài lần, mà lời thì rõ ràng nàng ta đã tự chế theo ý của mình, nghe vừa thực tế, vừa cảm động. Cuối cùng... nàng khóc nức nở!

Im lặng nãy giờ, lúc này Hậu mới lên tiếng:

- Kìa cô, cô sao vậy?

Không ngờ sự lên tiếng của Hậu lại khiến cho cô nàng kinh hãi đến tận độ, cô ta té ngã sang một bên, rồi giường mắt nhìn anh như nhìn một quái vật, và trong nháy mắt, cô nàng phóng mình tới trước và biến mất sau đám cỏ tranh. Rồi chỉ ít giây sau Hậu nghe có tiếng "ùm" mạnh, y như một người vừa nhảy xuống nước!

Hốt hoảng, Hậu chạy bay xuống sát mé hồ, anh vẫn còn thấy mặt nước khua động. Không kịp suy nghĩ thêm, Hậu để nguyên quần áo, phóng nhanh xuống hồ. Nước buổi sáng khá lạnh nhưng Hậu bất kể, anh nín thở lặn sâu xuống nơi anh thấy có dấu hiệu người vừa nhảy.

Hồ khá sâu, cho nên lặn hết hơi thở đầu mà vẫn chưa thấy gì, Hậu phải trồi lên rồi lấy hơi dài hơn, lặn lần nữa. Trước sau Hậu lặn có đến chục lần mà vẫn không thấy ai dưới nước, đến khi đã đuối sức anh mới quyết định thôi không lặn nữa. Leo lên bờ với tâm trạng hối tiếc, thương cảm, anh chép miệng:

- Sao nàng lại làm vậy nhỉ?

Bước tới gốc cây định thay quần áo ra vắt khô, bất chợt Hậu nhìn thấy một chiếc áo lụa màu hồng của nữ đang mang trên cành cây thấp ngang tầm nhìn, mà rõ ràng lúc nãy anh không hề thấy.

- Áo của ai?

Hậu cầm thử lên xem thì một hương thơm quen thuộc phả vào mũi khiến anh nhớ ra ngay:

- Của cô ấy!

Cô ấy mà Hậu muốn nói tới là mùi hương mà anh ngửi được ở chiếc khăn tay đêm trước. Hai mùi giống nhau chứng tỏ hai vật là của một người.

Mà đó là người nào? Cô gái hát lúc nãy chắc là không rồi, bởi cô nàng tuy đẹp nhưng ăn mặc lôi thôi, rách

rươi, đâu phải mặc chiếc áo này.

Đang luống lự không biết có nên giữ chiếc áo hay mang nó lại cành cây thì bỗng Hậu nhìn thấy một bóng áo hồng lướt nhanh qua đám cỏ tranh phía trước tức phia dãm về nhà mình, Hậu thốt lên:

- Cô ơi!

Anh cầm luôn chiếc áo trong tay vừa đuổi theo. Chưa quen chạy trong cỏ tranh, nên khi Hậu chạy gần tới bờ rào nhà mình thì chẳng còn thấy bóng dáng người mặc áo hồng kia. Nhìn lại lúc này Hậu mới hay mình đang đứng gần hai ngôi mộ đá cũ. Hai cành lan tươi lúc nãy không còn đó, mà thay vào là hai chiếc hài ướt sũng nước, mỗi chiếc một kiểu khác nhau.

- Ai vừa tới đây?

Hậu còn đang ngẩn ngơ thì chợt nghe có tiếng gọi của ông già Tư:

- Kìa, cậu Hai, sao cậu ở bên đó?

Ông già đang đứng bên rào nhìn sang. Hậu chỉ hai ngôi mộ và hỏi:

- Mồ mả của ai vậy chú Tư?

Ông già Tư hơi ngập ngừng:

- Tôi... tôi cũng không biết.. mộ đó...

Rồi ông giục:

- Cậu không được ở ngoài đó. Không nên đâu!

Ông vừa kêu lên vừa chạy vòng trở ra, ý cho Hậu biết là ông đang chạy qua chỗ đó. Hậu phải la lên:

- Con về liền mà! À mà không, con có chuyện ngoài thị xã phải đi, đến trưa con mới về.

Anh phải rời đó để tránh không cho ông già Tư chạy qua, đồng thời anh không muốn để ông nhìn thấy chiếc áo màu hồng mà mình đang giữ khư khư trên tay.

Khi đi bộ trở ra xe thì lại một lần nữa, Hậu quá đỗi ngạc nhiên khi nhìn thấy trên băng ghế chỗ lái xe ngồi có hai cành hoa lan, giống như hai cành hoa trước hai ngôi mộ lúc nãy.

Nhìn quanh một lượt, Hậu biết anh có cố tìm cũng chẳng được, nên nói bâng quơ:

- Tôi xin nhận những cánh hoa xinh đẹp và cả chiếc áo lụa này. Không được đòi lại đâu nhé!

Hậu rồ xe chạy đi và qua kính chiếu hậu, anh nhìn thấy có một bóng hồng lướt nhanh về phía cuối bờ rào...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 1

Chuyện Tình Xưa

Theo đúng như kế hoạch thì sau một tuần Hậu sẽ trở lại Sài Gòn, nhưng qua đến mười ngày mà vẫn chưa thấy anh về, ông già Tư thắc mắc:

- Bộ câu Hai quên là cậu có phiền họp gì đó với khách hàng ở dưới sao?

Hậu vẫn tinh bợ:

- Con đã điện về bảo hoãn lại. Con còn muốn ở lại đây thêm ít hôm nữa.

- Chỉ sợ bà ở nhà lo cậu đi lâu thôi. Từ hôm cậu lên tôi nay tôi quên không hỏi bệnh tình của bà lúc này ra sao!

Hậu hơi buồn:

- Má con thì vẫn vậy. Bà vẫn ở bên ngoại con.

Đây là điều tế nhị, bởi vậy già Tư không muốn hỏi, nhưng trên tay ông có một vật mà ông không thể không nhắc tới bà chủ nhà từ trên chục năm nay không trở về đây:

- Sáng sớm nay chẳng hiểu sao vật này lại nằm ở ngay trước sân nhà mình. Khi tôi ra tưới cây thì nhìn thấy, tôi nhận ra ngay là của bà...

Vật đó là chiếc quạt bằng đồi mồi, ở cán quạt có khắc dòng chữ: Tặng Lệ Hoa yêu dấu. Từ nào đến giờ Hậu chưa từng trông thấy, nên anh ngạc nhiên:

- Sao chú biết là của má con?

- Ngày trước khi bà lên sống trên này một thời gian dài, ngày nào bà cũng cầm cây quạt này phe phẩy.

Hậu cầm lấy xem, khi thấy có tên của mẹ trên đó anh mới tin:

- Lâu nay con không thấy má con xài cây quạt này, nhưng tên đúng là tên của má.

- Hồi bà còn ở đây, có lần bà than là mất chiếc quạt mà bà yêu thích, bà kiếm tùng lum hết mà chẳng thấy.

Chẳng hiểu sao bây giờ nó lại ở đây!

- Nhìn nước bóng của cây quạt thì lâu nay có người xài nó, chứ chẳng phải bỏ xó.

Ông đưa cho Hậu:

- Cậu đem về cho bà, chắc là bà mừng lắm.

Hậu chép miệng:

- Không chắc bà còn nhớ.

- Làm sao không, khi đây là vật bất ly thân của bà trước đây mà!

- Nhưng trí nhớ má từng...

Hậu không nói ra chứng bệnh tâm thần mà mẹ đang mang... Anh chỉ cầm lấy quạt và nhẹ lắc đầu.

Sáng nay Hậu không muôn ra ngoài, nên sau khi cầm chiếc quạt, anh định trở về phòng riêng, anh dặn ông già Tư:

- Trưa nay con không ăn cơm, khi nào đói con sẽ tự tìm xuống bếp ăn, chú Tư không phải lo cho con. Nếu có ai tìm thì chú cứ đưa họ lên phòng con, đừng hỏi han lôi thôi, đó là khách riêng của con.

Hậu phải nói như vậy bởi mười giờ sáng hôm nay, anh phải ở trong phòng để chờ một người theo như giấc mơ đêm qua anh được báo trước. Lý do của việc hoãn trở về Sài Gòn cũng nằm trong cuộc hẹn này.

Nửa đêm qua, khi đang mơ màng ngủ, Hậu đã nghe có người gọi tên mình ngoài cửa sổ và căn dặn rất rõ rằng những điều gì anh cần biết thì đúng mười giờ sáng mai có người sẽ tới và cho anh biết tất cả! Hậu cũng không biết mình cần biết điều gì, tuy nhiên nghe như vậy thì anh vô cùng nôn nóng, đồng thời linh tính cũng báo cho anh sẽ có chuyện gì đó...

Đúng ra Hậu cũng không tin hẳn vào chuyện mộng mị, nếu sau khi thức giấc anh không nhìn thấy thêm một nhánh lan rừng nữa nằm cạnh gối mình. Anh quả quyết là chính người nào đó đang theo sát anh, muốn giúp anh chuyện gì đó...

Mười giờ...

Hậu hồi hộp chờ đợi và cứ một tiếng động nhỏ bên ngoài cửa cũng làm cho anh bật dậy, mở cửa nhìn ra.

Để rồi thất vọng. Cuối cùng anh phải mở cửa đi xuống nhà và hỏi:

- Chưa có ai tìm con sao chú Tư?

Ông già Tư đáp:

- Tôi cũng không dám đi đâu cứ ngồi nhà chờ mà chưa thấy ai.

Hậu lầm bầm rồi đi trở lên lầu. Khi vừa đẩy cửa phòng bước vào anh đã giật bắn người khi thấy một phụ nữ có tuổi ngồi đợi sẵn trong đó!

- Bà là ai?

Trong phòng hơi tối, tuy không nhìn rõ mặt vị khách, nhưng cũng đủ nhận ra đó là một phụ nữ tuổi trên bốn mươi, người gầy, khuôn mặt phúc hậu. Bà để khi Hậu bước hẳn vào phòng rồi mới trả lời câu hỏi:

- Là người mà cậu đang đợi!

- Nhưng... tôi đã khóa cửa khi đi ra, vậy bà vào từ lúc nào vậy?

Bà ta cười nhẹ, nét buồn vẫn không biến khỏi ánh mắt:

- Khi người ta đã muôn vào đâu thì dù có khóa chục lần khóa cũng không thể ngăn được. Huống hồ gì...

Rồi bà nhìn về phía nhánh lan rừng, nói tiếp:

- Như những nhánh lan này, nó có đợi cho cậu mở khóa đâu!

Câu ví von làm cho Hậu giật mình. Anh không ngờ bà ta biết hết việc đã xảy ra trong phòng anh.

- Vậy bà là...

Người đàn bà vẫn giọng nhẹ nhàng:

- Tôi nói rồi, là người mà cậu cần gấp.
- Nhưng thật ra, tôi chẳng có gì để đợi gấp ai cả. Tôi...

Bà ta chặn ngang lời của Hậu:

- Vậy cậu đi tìm ai và nhảy xuống hồ nước để cứu ai?

Hậu giật mình:

- Thì ra bà biết việc ấy? Và bà là...

Bà ta không đáp mà hỏi lại:

- Hóa ra cậu chỉ vì mê bóng sắc của một cô gái nên mới liều mình cứu cô ta? Nếu đúng như thế thì tôi cũng chẳng cần gấp cậu làm gì. Vậy cậu trả vật kia lại cho tôi.

Hậu giật mình:

- Tôi lấy cái gì của bà?

- Vật cậu đang cầm trên tay đó!

- Cây quạt? Đây là vật vốn của mẹ tôi mà!

- Nhưng hơn mười năm nay nó ở trong tay tôi. Cậu có muốn biết tại sao mẹ cậu lại không có quyền giữ vật ấy không?

Hậu bắt đầu mất kiên nhẫn:

- Bà là ai, tại sao lại như hiềm khích với mẹ tôi?

Người đàn bà bỗng ngửa mặt lên trời cười một tràng dài mà thoát nghe như tiếng khóc, tiếng rú thì đúng hơn. Hậu còn đang ngạc nhiên thì chợt cửa phòng bị kéo ra, ông già Tư xuất hiện và ngạc nhiên:

- Chuyện... chuyện gì vậy cậu Hai?

Vừa kịp nhìn thấy người phụ nữ, ông kêu lên kinh ngạc:

- Bà... sao bà lại ở đây, bà Lý?

Sự xuất hiện của ông Tư là ngoài mong đợi, tuy nhiên người đàn bà được gọi là bà Lý kia vẫn bình tĩnh:

- Ông được lệnh của bà ấy cấm không cho tôi về đây hay sao?

Ông già Tư hơi lúng túng:

- Tôi... tôi... chỉ ngạc nhiên. Tại sao bà đã...

- Người đã chết thì không được về gặp mặt ai nữa sao?

Câu nói đó khiến Hậu tái mặt, anh lắp bắp:

- Người... người này...

Người đàn bà không quan tâm đến Hậu mà nhìn về phía ông già Tư.

- Chắc là ông không ngờ phải không, Lê Sang?

Lâu nay Hậu đã quen nghe ông già quản gia là ông Tư Lê hay ông Lê Thành, chứ cái tên Lê Sang là lần đầu. Hậu ngạc nhiên:

- Lê Sang là ai?

Người phụ nữ nghiêm giọng:

- Sao ông chưa ngồi xuống, hay là muốn tránh mặt tôi?

- Tôi... tôi...

Nghe cách trả lời và thái độ của ông ta, Hậu đoán chắc là có điều gì đó không bình thường. Tuy nhiên lúc này anh chỉ quan tâm đến việc bà ta là một hồn ma. Anh hơi ngập ngừng và khéo léo lùi dần về phía cửa nhân lúc ông già Tư đang là tâm điểm của câu chuyện.

Tuy nhiên, người đàn bà rất tinh ý, đã lên tiếng ngay:

- Tôi đang căn nói chuyện với cậu, chứ người đàn ông này thì chưa tới lượt. Cậu đừng nên đi như vậy, sẽ không hay.

Hậu đành phải dừng lại, anh lúng túng:

- Bà cần gì ở tôi?

- Chỉ vì cậu là con của người đàn bà tên Lê Hoa. Mà mẹ cậu thì còn nợ tôi, người phụ nữ nghèo ở thôn hẻo lánh này một món nợ quá lớn. Tôi cứ tưởng là giữa tôi với bà ta chỉ cần đòi và trả nợ riêng với tôi là xong, nên tôi có ý đợi bà ta. Nào ngờ cậu xuất hiện và làm rắc rối thêm câu chuyện vốn đã quá rối rắm này rồi!

Ông già Tư bỗng kêu lên:

- Tôi xin bà, hãy để cậu ấy ra khỏi cuộc hận thù này, cậu ấy là người vô tội!

Bà ta nghiêm sắc mặt:

- Vô tội là cách đây mười ngày kia. Còn bây giờ thì tự cậu ấy đã biến mình thành một tội đồ mới rồi! Ông hãy hỏi xem, cậu ấy đã gây ra điều gì?

Ông già Tư quay sang Hậu:

- Cậu Hai, cậu đã làm gì?

Hậu ngạc nhiên:

- Con có làm gì đâu? Con chỉ mới về đây mười bốn nay, người chung quanh con còn chưa quen nữa là...

- Người chung quanh thì chưa quen, nhưng người sát vách thì cậu đã quen rồi! Chẳng những quen mà cậu còn làm cho tâm hồn trong trắng của một đứa con gái lớn phải chao đảo, khổ sở. Theo cậu thì như vậy chưa là tội ác sao?

Hậu như người đang mơ, anh kêu lên:

- Bà nói tôi làm khổ ai? Tôi... tôi...

Lúc ấy chợt bà ta cầm nhánh lan rừng lên, quơ quơ trên không trung, khiến Hậu khụng lại. Anh run giọng hỏi:

- Người chủ của cành hoa này... Cô ấy là...

- Cậu đã nhớ ra khá nhanh, khá khen cho cậu!

- Nhưng tôi chỉ gặp cô ấy có một lần, rồi khi cô ấy lao xuống hồ tôi đã lao theo mà đâu có gặp. Rồi từ hôm

đó tôi đâu có gặp lại lần nào!

Ông già Tư nghe nói tới đó thì chụp lấy vai của Hậu, hốt hoảng:

- Sao cậu làm chuyện đó, cậu Hai! Cậu có biết cô ta là ai không, là... ma đó!

Người đàn bà phá lên cười, giọng sắc lạnh:

- Ma thì sao? Nó đâu đã làm hại ai, nó còn hơn là con người còn sống. Ông thử trả lời tôi nghe coi, người sống như ông, như mụ Lệ Hoa thì so với lũ ma chúng tôi, ai ác hơn ai?

- Tôi không có ý so sánh. Chỉ là vì... cậu Hậu đây hoàn toàn không biết gì, cho nên cậu ấy mới vô tình phạm phải. Mà tôi nghĩ cậu ấy cũng đâu đã làm gì ai...

- Ngụy biện. Đợi cột cổ nó vào bao đá lần nữa rồi dìm xuống hồ lần thứ hai thì mới gọi là làm gì hay sao. Chuyện nó làm cho một oan hồn sắp đi đầu thai như con Hồng Lan phải chao đảo vì tình, phải trốn bỏ mồ mả đi lang thang là chuyện tốt hay sao?

- Nhưng mà...

Hậu phải chen vào:

- Tôi đâu có làm điều đó. Cô Hồng Lan nào đó đâu có theo con!

Bà ta bất ngờ chỉ tay vào chiếc tủ áo:

- Cậu hãy lấy cái áo của nó ra đây xem! Hồn ma trinh nữ mà mất chiếc áo đang mặc cho một gã con trai thì nói lên điều gì? Ở cõi dương trần thì không sao, nhưng cõi âm thì bị chiếm chiếc áo con gái đã là thất tiết với người ấy rồi!

Hậu kinh hãi:

- Bà nói sao? Chuyện ấy là do...

Giọng bà ta trở nên bi thảm:

- Tôi tới tìm cậu hôm nay là để nói chuyện đó. Hồng Lan là con gái của tôi, nó mất mạng vì bàn tay độc ác của mẹ cậu, tôi đau khổ, nhẫn nhục giữ gìn nó hơn mười năm nay chỉ mong một ngày nó đi đầu thai để thoát kiếp oan hồn, hy vọng hoàn dương. Vậy mà chỉ vì nó phải lòng cậu, không kịp suy đã trao thân cho cậu chỉ trong một đêm cậu xuất hiện ở nơi này!

Hậu cố biện minh:

- Một cách ngẫu nhiên, đêm hôm đó tôi nghe tiếng hát ru vọng lại của ai đó, tôi tò mò đi tìm và sáng hôm sau tôi ra chỗ có hai ngôi mộ đá, ở đó tôi gặp một cô gái ăn mặc rách rưới rất đáng thương. Thấy cô ấy nhảy xuống hồ, tôi thương tinh nhảy theo tim, nhưng nào có gặp. Chỉ có thể thôi, chứ nào tôi có hành động gì đâu mà gọi là gây ra tội ác! Tôi cũng hoàn toàn không hay biết chuyện mẹ tôi làm ngày trước, như vậy sao bà trách tôi được.

- Tôi đã nói rồi, con gái cõi âm chỉ cần để người con trai dương thế mặc áo của mình thì coi như thất thân với người đó!

Bà vừa dứt lời thì ông già Tư đã thét lên:

- Cậu Hai ơi, chết rồi!

Hậu còn chưa biết nói sao thì người đàn bà đã vọt đứng lên, cất tiếng cười lạnh lùng rồi bước nhanh ra ngoài theo lối cửa sổ. Già Tư hốt hoảng:

- Bà khoan đã!

Nhưng bóng bà ta đã vọt biến mất! Ông già gục xuống ôm lấy đầu rên rỉ:

- Oan gia nghiệp chướng mà. Trời ơi!

Hậu ngạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy chú Tư?

Ông già ôm lấy vai Hậu lắc mạnh, vừa gào lên:

- Cậu đã gây ra oan nghiệt rồi, cậu biết không?

- Nhưng... oan nghiệt gì?

- Cô gái đó là... là...

Ông nói tới đó thì gục xuống, cổ họng nghẹn lại như bị ai đó bóp, không thốt ra được trọn câu...

- Chú Tư!

Hậu đỡ ông già dậy và đưa lên giường. Nhưng ông đã bị hôn mê từ phút đó.

Lúng túng mãi, cuối cùng cậu mới đưa được già Tư về phòng riêng của ông ta, sau khi xoa dầu, tạm thời giúp ông ấm lại, Hậu trở về phòng mình và định lái xe ra đầu thôn để liên lạc với trạm y tế.

Nhưng anh chưa kịp đi thì đã nghe từ phòng mình có tiếng khóc của trẻ sơ sinh.

- Con nít?

Hốt hoảng, Hậu bước ngay vào và ngẩn người ra khi thấy trên giường mình có một đứa trẻ nằm và cất tiếng khóc thét. Nhìn quanh chẳng thấy ai khác, Hậu nói to:

- Con ai thì đem đi, đây đâu phải là nhà nuôi trẻ. Tôi... tôi...

Đứa trẻ sau khi nghe Hậu lên tiếng thì bỗng ngưng tiếng khóc và đưa hai cánh tay quơ quơ như muốn đòi bé!

Chẳng có ai đáp lời Hậu nên anh lại phải lên tiếng lần nữa:

- Ai vừa mới ở đây?

Nhin thấy dưới đầu của đứa bé có lót vật gì đó màu hồng, Hậu bước tới gần xem và giật mình:

- Chiếc áo lụa!

Thì ra chiếc áo mà người đàn bà kia lấy đi từ tay anh lúc nãy, bây giờ dùng để lót cho đứa bé nằm. Như vậy...

Hậu mạnh dạn nói lớn:

- Chính bà phải không? Đứa bé này là con ai thì bà đem cho người đó, mặc gì đến tôi!

Lần này đáp lời anh là một vật bay từ ngoài cửa sổ rơi thẳng trước mặt Hậu. Nhìn kỹ lại, Hậu phải một phen giật mình, thẳng thốt kêu lên:

- Chiếc quạt đồi mồi!

Hậu nhớ là lúc nãy anh sợ bị mất nên đã kịp cất chiếc quạt này vào ngăn tủ và khóa lại trước khi đi ra ngoài, vậy mà...

Cúi xuống nhặt chiếc quạt lên, Hậu nhìn thấy có mảnh giấy nhỏ kèm theo với dòng chữ:

"Muốn an toàn thì cứ giữ đứa trẻ này với cây quạt!".

Không còn cách nào hơn, Hậu đành đau khổ giữ lại đứa bé trong phòng mình...

Cứ ngỡ ông già Tư vì quá xúc động nên ngất đi chốc lát, không ngờ đã qua ngày hôm sau mà ông vẫn chưa tỉnh lại hẳn.

Ông chỉ tỉnh táo trong vài giây, nhưng khi vừa nhìn thấy Hậu là ông lại rú lên, rồi sau đó lại roi vào con mè như trước. Hậu lo lắng quá, nhưng chẳng biết phải làm sao, kể cả việc đưa ông Tư đi bệnh viện anh cũng không làm được, bởi phải kẹt cứng bên đứa bé oan nghiệt kia.

Mà cũng lạ, đứa bé chừng ba bốn tháng tuổi này suốt ngày không thấy đòi bú sữa, mà cũng không khóc.

Chỉ khi nào Hậu bỏ đi ra ngoài hơi lâu là nó mới khóc ré lên, rồi khi thấy Hậu bước vào nó lại nín khe.

Hậu tự hỏi, chẳng biết sao nó sống được khi không bú sữa? Bởi vậy anh đi mua hộp sữa bò, đem về pha cho nó và đút thử, nhưng đứa bé không chịu bú, Hậu phải ép nó thì đứa bé ọc ra đầy sữa trong miệng.

Hậu ngạc nhiên:

- Nó vẫn có bú sữa ! Vậy thì phải chẳng...

Hậu nhớ tới hai tay đang đưa của cô gái bên bờ hồ hôm trước, cô ta vừa hát ru vừa đưa con... Phải chẳng đứa bé này là của cô ta? Nó là con của một hồn ma!

Hậu đã nuôi đứa bé gái này được ba ngày, không phát hiện ở nó một biểu hiện gì bất thường. Có nghĩa nó vẫn là một đứa bé như bất cứ đứa trẻ nào, không có chút gì gọi là con của ma hết. Điều này khiến cho Hậu lại càng hoang mang, anh muốn gặp lại người đàn bà nhưng chẳng biết phải làm sao.

Với Hậu bây giờ chỉ còn chờ ông già Tư tỉnh lại để anh hỏi cho rõ nguồn gốc của nó, dù sao thì hẵn gì đó với bà ấy, nhưng tình trạng nửa mê nửa tỉnh của ông là như vậy lại càng khiến Hậu rối thêm...

Việc làm ăn ở Sài Gòn cũng đang bị ách tắc. Nhân viên kế toán báo lên cho Hậu một tin bất thường: tài khoản của công ty bất động sản do Hậu làm giám đốc bỗng dung bị khóa. Chính ngân hàng đã thông báo: có luật sư của một người tên Thiên Lý nộp đơn kiện công ty còn nợ bà ta một số tiền lớn, yêu cầu chờ khi có án lệnh của tòa mới cho mở lại tài khoản!

Trước tình hình này, đáng lý ra Hậu phải về ngay để giải quyết, nhưng hiện trạng này Hậu còn biết phải làm sao. Cuối cùng Hậu phải chọn giải pháp đưa ông già Tư và cả đứa bé cùng về Sài Gòn một lúc.

Tính là thế, nhưng khi bế đứa bé lên xe thì nó lại bắt đầu khóc thét lên, còn ông già Tư thì bỗng dung lăn lộn, rên la dữ dội! Hậu phải dừng xe lại và hướng về phía có hai ngôi mộ khấn vái:

- Tôi xin nhận chịu hết những gì mẹ tôi gây ra, dấu tôi cũng chưa biết cụ thể là gì. Xin cho tôi đi về Sài Gòn được yên ổn, rồi tôi hứa là sẽ trở lại ngay.

Lời anh vừa dứt thì bỗng một giọng nói phát ra từ miệng của ông già Tư, nhưng là của một phụ nữ:

- Vói điều kiện là phải đưa bà mẹ cậu lên đây!

Hậu giật mình:

- Ông Tư, ông nói hay là ai? Mà đưa má con lên đây làm gì, trong khi má con bị tâm thần, bà lại khó đi đứng được nữa!

- Bà mẹ cậu lâu nay không phải do bị liệt chân, mà là do bị người ta giam lỏng ở đó, không cho đi để tránh bị trả thù. Nhưng bây giờ nếu bà ấy không lên đây thì cậu đừng hòng rời khỏi vùng đất oan nghiệt này!

Mà trước khi đi hãy để đứa bé lại, sẽ có người lo cho.

- Kìa, chú Tư!

Nghe Hậu gọi lớn thì ông già Tư lại im lặng, hôn mê giống như trước.

- Tôi xin hứa!

Sau khi chờ đứa bé về để nó trong phòng mình, Hậu lái xe đưa ông già Tư đi và trót lọt về tới nhà.

Do để mẹ ở nhà ngoại, nên Hậu đưa luôn già Tư về đó. Vừa bước vào nhà, anh đã hết sức ngạc nhiên khi thấy mẹ mình rất tỉnh táo, giương mắt nhìn con trai rồi ôa lên khóc nức nở. Bà ngoại Hậu kể:

- Nửa đêm qua tôi giờ nó cứ thức dậy, ngồi đó nhìn ra ngoài đường rồi cứ hỏi chung nào thằng Hậu về? Nó nói nếu con không về trong bữa nay thì mẹ con sẽ không còn gặp lại nhau nữa! Ngoại sợ quá...

Bà Lê Hoa nhìn con từ đầu đến chân, rồi hỏi như một người bình thường:

- Họ có làm gì con không?

Hậu ngạc nhiên:

- Ai làm gì con đâu má?

- Thị họ muốn giết con mà! Tôi qua họ còn về tận đây cứ đòi bắt má đi để đổi mạng con. Họ nói nếu má không ra khỏi nhà này thì mạng của con sẽ bỏ lại trên đó.

- Ai vậy?

Bà Lê Hoa vẫn còn nét sợ hãi:

- Bà Thiên Lý!

- Nhưng... bà ta là ai? Có phải...

Hậu nhớ lời kế toán công ty báo chuyện bà Thiên Lý nào đó ngăn chặn tài khoản công ty, anh kêu lên:

- Chính bà ta rồi!

Bà ngoại ngạc nhiên hỏi:

- Con nói bà nào?

- Bà Thiên Lý!

Mẹ anh sợ hãi:

- Con đã gặp bà ấy phải không?

Hậu nhìn mẹ, không đáp lời bà mà lại hỏi ngược:

- Giữa má và bà ta có chuyện gì với nhau vậy? Bà ta nói là hận má và quyết phải trả thù là sao?

- Chuyện ấy...

Bà Lê Hoa im lặng một lúc rồi cuối cùng, bà chậm rãi kể vẫn tắt:

- Đó là một chuyện buồn... Bà ấy và ba con đã quan hệ với nhau và gây đau khổ cho má. Bởi vậy cho nên má mới...

Lời bà đang nói thì bỗng ông già Tư lúc ấy vẫn còn mê man, đã lên tiếng:

- Không đúng! Phải có nguyên nhân thì chuyện ấy mới xảy ra. Bà dám nói thật việc làm tội của mình không?

Giọng của ông già Tư nghe eo éo như một phụ nữ, mà vừa nghe thì bà Lê Hoa đã tái mặt, lấp bấp:

- Bà... bà là...

- Bà phải nói thật, bà và con người này đã làm điều đồi bại gì, đến nỗi người đàn ông hiền lành, một mực thương vợ đã phải hành động để gọi là trả thù! Nói đi chứ!

Bà Lê Hoa không nói được, bà cắn chặt đôi môi đến bật máu ra rồi ôm đầu gục xuống! Hậu hốt hoảng:

- Má! Trời ơi, má làm sao vậy? Ông Tư, sao ông nỡ...

Nhưng lúc ấy thì cả ông già Tư cũng trở lại hôn mê. Còn bà Lê Hoa thì toàn thân lạnh ngắt, không còn cử động được nữa. Hậu phải lo cứu chữa cho cả hai, nên không còn để ý đến những hiện tượng lạ. Mãi cho đến khi thấy mẹ có dấu hiệu hồi phục, Hậu mới kề tai bà hỏi khẽ:

- Má bị sao vậy? Chú Tư hình như không bình thường, má để ý làm gì.

Nhưng bà Lê Hoa vẫn còn thất thần khi nhìn sang ông già quản gia, bà run run nói:

- Con đưa ông ấy ra phòng khác ngay đi. Hay là đưa ông ấy đi bệnh viện...

Hậu gật đầu:

- Con cũng nghĩ như vậy, nhưng má đang bệnh, con chờ đã...

Bà Lê Hoa cố nói:

- Má không sao, con cứ đưa ông ấy vào nhà thương đi, má đợi con về rồi nói con nghe chuyện này.

Hậu ngoan ngoãn làm theo. Khoảng một giờ sau anh trở về báo với mẹ:

- Bệnh viện nhận rồi, có lẽ lát nữa mình bảo con Tám Sen vào bệnh viện túc trực lo cho chú ấy.

Bà Lê Hoa vẫn chưa an tâm:

- Sao con không để chú ở trên đó chữa trị, đem về đây nhà mình đơn chiếc, lấy đâu ra người lo lâu dài cho ông ấy được?

Hậu kể lại sự việc, anh lo lắng:

- Đâu phải con không biết, nhưng bà ấy ra điều kiện như thế, má bảo con phải làm sao?

Nghe kể chuyện đứa bé, bà Lê Hoa thất thần:

- Sao con nhận nuôi đứa nhỏ làm gì! Nó là oan hồn uổng tử...

Hậu thật lòng:

- Bà ta nói do con đã có quan hệ với hồn ma người con gái ở ngôi mộ đá cạnh vườn nhà mình. Vả lại chính con đã nhìn thấy cô ấy nhảy xuống hồ nước phía sau đất của mình nữa.

Nghe tới đó, bỗng bà Lê Hoa thét lên:

- Chết rồi!

Rồi bà run lẩy bẩy:

- Sao con... con làm chuyện đó! Con có biết đó cũng là...

Bà chỉ nói được mấy tiếng đó rồi ngất đi, để cho Hậu sự sững sờ, ngơ ngác. Anh tự hỏi:

- Lại chuyện gì nữa đây?

Làm sao Hậu có được câu trả lời khi cả hai người biết chuyện là mẹ anh và ông già Tư đều đang trong tình trạng hôn mê. Hậu đưa mẹ sang phòng bà ngoại và dặn:

- Má con chưa ổn, ngoại giúp trông giùm.

Anh định trở lại bệnh viện, nhưng khi đi ngang qua phòng mẹ, nhìn thấy đồ đạc ngổn ngang, Hậu tạt vào để dọn cho ngăn nắp lại. Tuy nhiên, khi nhìn thấy ngăn tủ nhỏ ở chiếc bàn phấn kéo ra mà chưa đóng lại, anh đưa tay đẩy vào, cũng vừa lúc chợt nhìn thấy một góc tờ giấy ló ra như do ai đó vừa nhét vội vào, Hậu kéo hẳn hộp tủ ra.

Tờ giấy có những chữ viết tháo, lại có màu mực đỏ nhu máu, khiến Hậu chú ý và đọc vội:

"Nó là đứa con gái mà bà đã nhẫn tâm cùng người tình của mình dìm chết dưới hồ cùng mẹ nó!

Bây giờ nó thay mặt tôi để đòi lại những gì đã mất. Đứa con đó tôi buộc thằng con trai bà phải nuôi, để nó hiểu thế nào là oan nghiệt, là nỗi khổ đau..."

Hậu như bị sét đánh, anh không tin vào mắt mình, nên đọc lại một lần nữa, rồi thều thào:

- Sao lại có chuyện này?

Hậu có linh tính chẳng lành, nên anh kéo luôn ngăn tủ ra, tìm thấy một quyển sổ nhỏ mà anh biết đó là nhật ký của mẹ. Trước khi bị bệnh, đã vài lần bà ngồi viết và từng bảo Hậu: Má viết để sau này con cái biết cuộc đời của má.

Những năm tháng bị tâm thần thì hầu như bà xếp xó không viết nữa, nhưng khi Hậu giở ra thì anh giật mình, bởi những trang cuối có ghi rõ ngày tháng mới đây.

- Má đã viết được trở lại rồi!

Hậu mừng, nhưng khi lật lại những trang trước đây, cách đó rất lâu, chợt anh hốt hoảng kêu lên:

- Cái gì thế này?

Anh đọc được:

"Ngày...

Mình biết được chuyện động trời! Anh ta dan díu với con Thiên Lý và có với nó một đứa con, lại là con gái! Nghe nói nó giống mẹ nó như đúc. Có nghĩa là nó cũng xinh đẹp và chắc chắn là anh ta sẽ thương yêu mê mẩn thêm và lại bỏ bê mình. Không thể được!

Ngày...

Mình phải gởi thằng Hậu lại cho bà ngoại nó. Mình phải đích thân tìm lên đó, gặp mặt con đ. ngựa này để cho nó biết tay! Mình không thể chịu thua đau đớn như thế này!

Ngày...

Hiên lưỡng lự không chịu ra tay vì sợ. Mình phải vừa khuyến khích vừa tỏ ra giận dỗi cuối cùng anh ấy mới chịu làm. Khi chạm mặt mẹ con nó mình mới giật mình bởi cả hai đứa đều xinh đẹp! Con Thiên Lý đẹp như người trong tranh còn con bé tuy mới hai tuổi nhưng cũng sắc sảo y như mẹ nó, lại có cái miệng cười và đôi mắt sáng chảng khác nào Hảo. Đúng là anh ta khéo truyền giống! Mà mình lại càng giận khi nghĩ đến chuyện chồng mình đã san sẻ tình cảm cho người đàn bà khác, lại cho nó một đứa con như trong mơ! Như vậy chúng tỏ Hảo yêu con đó hơn mình. Bởi có yêu đương thì mới cho ra đời một dòng máu xuất sắc đến vậy!

Càng nhìn con bé mình càng sôi gan, mình cứ muốn nhào vào giết chúng nó! Tuy nhiên Hiên đã ngăn mình, nói để anh ấy tính toán. Và cuối cùng Hiên đã tìm ra cách. Anh ấy lén bỏ thuốc mê vào trong bình nước mà biết chắc thế nào con Thiên Lý cũng uống khi thức dậy. Và như vậy lúc mình ra tay thì nó chẳng hề hay biết.

Ngày...

Khi Hiên mang con Thiên Lý đi, mình không định hại đứa con của nó, nhưng khi ra đến cửa mình nhìn lại thấy con bé đang ngủ say thì mình đổi ý. Mình không thể để một mầm họa như vậy ở yên đó. Ít nhất mình cũng đem nó cho người khác để khi lớn lên nó không biết mình là con ai, không biết mẹ nó ở đâu! Nghĩ vậy nên mình nhẹ bế nó đi theo...

Thật lòng mà nói, mình nghĩ lúc bế con bé theo, mình chờ cho đến khi Hiên ném con mẹ nó xuống hồ rồi sẽ đưa nó đi xa, đem cho người lạ... Tuy nhiên khi Hiên vừa thực hiện xong việc với con Thiên Lý thì con bé chợt tỉnh dậy và nó gào thét dữ dội rồi như điên dại, nó phóng mình lao theo xuống hồ nước. Hiên nhảy theo vớt nó lên nhưng lặn mò cả buổi mà chẳng thấy..."

Hậu buông roi cuốn sổ nhật ký xuống, mắt anh hoa lên, tai ử đi...

- Trời ơi!

Những gì Hậu vừa đọc được trong nhật ký đâu phải chuyện đùa. Nó là sự thật ngoài sức tưởng tượng của anh.

- Má, tại sao...

Hậu chạy sang phòng bà ngoại, nhưng lúc ấy bà Lê Hoa vẫn còn đang mê man, nên Hậu chỉ biết đứng như bị trời trồng.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Chuyện Tình Xưa

Theo đúng như kế hoạch thì sau một tuần Hậu sẽ trở lại Sài Gòn, nhưng qua đến mười ngày mà vẫn chưa thấy anh về, ông già Tư thắc mắc:

- Bộ câu Hai quên là cậu có phiền họp gì đó với khách hàng ở dưới sao?

Hậu vẫn tinh bô:

- Con đã điện về bảo hoãn lại. Con còn muốn ở lại đây thêm ít hôm nữa.

- Chỉ sợ bà ở nhà lo cậu đi lâu thôi. Từ hôm cậu lên tôi nay tôi quên không hỏi bệnh tình của bà lúc này ra sao!

Hậu hơi buồn:

- Má con thì vẫn vậy. Bà vẫn ở bên ngoại con.

Đây là điều tế nhị, bởi vậy già Tư không muốn hỏi, nhưng trên tay ông có một vật mà ông không thể không nhắc tới bà chủ nhà từ trên chục năm nay không trở về đây:

- Sáng sớm nay chẳng hiểu sao vật này lại nằm ở ngay trước sân nhà mình. Khi tôi ra tưới cây thì nhìn thấy, tôi nhận ra ngay là của bà...

Vật đó là chiếc quạt bằng đồi mồi, ở cán quạt có khắc dòng chữ: Tặng Lệ Hoa yêu dấu. Từ nào đến giờ Hậu chưa từng trông thấy, nên anh ngạc nhiên:

- Sao chú biết là của má con?

- Ngày trước khi bà lên sống trên này một thời gian dài, ngày nào bà cũng cầm cây quạt này phe phẩy.

Hậu cầm lấy xem, khi thấy có tên của mẹ trên đó anh mới tin:

- Lâu nay con không thấy má con xài cây quạt này, nhưng tên đúng là tên của má.

- Hồi bà còn ở đây, có lần bà than là mất chiếc quạt mà bà yêu thích, bà kiếm tùng lum hết mà chẳng thấy.

Chẳng hiểu sao bây giờ nó lại ở đây!

- Nhìn nước bóng của cây quạt thì lâu nay có người xài nó, chứ chẳng phải bỏ xó.

Ông đưa cho Hậu:

- Cậu đem về cho bà, chắc là bà mừng lắm.

Hậu chép miệng:

- Không chắc bà còn nhớ.

- Làm sao không, khi đây là vật bất ly thân của bà trước đây mà!

- Nhưng trí nhớ má từng...

Hậu không nói ra chứng bệnh tâm thần mà mẹ đang mang... Anh chỉ cầm lấy quạt và nhẹ lắc đầu.

Sáng nay Hậu không muôn ra ngoài, nên sau khi cầm chiếc quạt, anh định trở về phòng riêng, anh dặn ông già Tư:

- Trưa nay con không ăn cơm, khi nào đói con sẽ tự tìm xuống bếp ăn, chú Tư không phải lo cho con. Nếu có ai tìm thì chú cứ đưa họ lên phòng con, đừng hỏi han lôi thôi, đó là khách riêng của con.

Hậu phải nói như vậy bởi mười giờ sáng hôm nay, anh phải ở trong phòng để chờ một người theo như giấc mơ đêm qua anh được báo trước. Lý do của việc hoãn trở về Sài Gòn cũng nằm trong cuộc hẹn này.

Nửa đêm qua, khi đang mơ màng ngủ, Hậu đã nghe có người gọi tên mình ngoài cửa sổ và căn dặn rất rõ rằng những điều gì anh cần biết thì đúng mười giờ sáng mai có người sẽ tới và cho anh biết tất cả! Hậu cũng không biết mình cần biết điều gì, tuy nhiên nghe như vậy thì anh vô cùng nôn nóng, đồng thời linh tính cũng báo cho anh sẽ có chuyện gì đó...

Đúng ra Hậu cũng không tin hẳn vào chuyện mộng mị, nếu sau khi thức giấc anh không nhìn thấy thêm một nhánh lan rừng nữa nằm cạnh gối mình. Anh quả quyết là chính người nào đó đang theo sát anh, muốn giúp anh chuyện gì đó...

Mười giờ...

Hậu hồi hộp chờ đợi và cứ một tiếng động nhỏ bên ngoài cửa cũng làm cho anh bật dậy, mở cửa nhìn ra.

Để rồi thất vọng. Cuối cùng anh phải mở cửa đi xuống nhà và hỏi:

- Chưa có ai tìm con sao chú Tư?

Ông già Tư đáp:

- Tôi cũng không dám đi đâu cứ ngồi nhà chờ mà chưa thấy ai.

Hậu lầm bầm rồi đi trở lên lầu. Khi vừa đẩy cửa phòng bước vào anh đã giật bắn người khi thấy một phụ nữ có tuổi ngồi đợi sẵn trong đó!

- Bà là ai?

Trong phòng hơi tối, tuy không nhìn rõ mặt vị khách, nhưng cũng đủ nhận ra đó là một phụ nữ tuổi trên bốn mươi, người gầy, khuôn mặt phúc hậu. Bà để khi Hậu bước hẳn vào phòng rồi mới trả lời câu hỏi:

- Là người mà cậu đang đợi!

- Nhưng... tôi đã khóa cửa khi đi ra, vậy bà vào từ lúc nào vậy?

Bà ta cười nhẹ, nét buồn vẫn không biến khỏi ánh mắt:

- Khi người ta đã muôn vào đâu thì dù có khóa chục lần khóa cũng không thể ngăn được. Huống hồ gì...

Rồi bà nhìn về phía nhánh lan rừng, nói tiếp:

- Như những nhánh lan này, nó có đợi cho cậu mở khóa đâu!

Câu ví von làm cho Hậu giật mình. Anh không ngờ bà ta biết hết việc đã xảy ra trong phòng anh.

- Vậy bà là...

Người đàn bà vẫn giọng nhẹ nhàng:

- Tôi nói rồi, là người mà cậu cần gấp.
- Nhưng thật ra, tôi chẳng có gì để đợi gấp ai cả. Tôi...

Bà ta chặn ngang lời của Hậu:

- Vậy cậu đi tìm ai và nhảy xuống hồ nước để cứu ai?

Hậu giật mình:

- Thì ra bà biết việc ấy? Và bà là...

Bà ta không đáp mà hỏi lại:

- Hóa ra cậu chỉ vì mê bóng sắc của một cô gái nên mới liều mình cứu cô ta? Nếu đúng như thế thì tôi cũng chẳng cần gấp cậu làm gì. Vậy cậu trả vật kia lại cho tôi.

Hậu giật mình:

- Tôi lấy cái gì của bà?

- Vật cậu đang cầm trên tay đó!

- Cây quạt? Đây là vật vốn của mẹ tôi mà!

- Nhưng hơn mười năm nay nó ở trong tay tôi. Cậu có muốn biết tại sao mẹ cậu lại không có quyền giữ vật ấy không?

Hậu bắt đầu mất kiên nhẫn:

- Bà là ai, tại sao lại như hiềm khích với mẹ tôi?

Người đàn bà bỗng ngửa mặt lên trời cười một tràng dài mà thoát nghe như tiếng khóc, tiếng rú thì đúng hơn. Hậu còn đang ngạc nhiên thì chợt cửa phòng bị kéo ra, ông già Tư xuất hiện và ngạc nhiên:

- Chuyện... chuyện gì vậy cậu Hai?

Vừa kịp nhìn thấy người phụ nữ, ông kêu lên kinh ngạc:

- Bà... sao bà lại ở đây, bà Lý?

Sự xuất hiện của ông Tư là ngoài mong đợi, tuy nhiên người đàn bà được gọi là bà Lý kia vẫn bình tĩnh:

- Ông được lệnh của bà ấy cấm không cho tôi về đây hay sao?

Ông già Tư hơi lúng túng:

- Tôi... tôi... chỉ ngạc nhiên. Tại sao bà đã...

- Người đã chết thì không được về gặp mặt ai nữa sao?

Câu nói đó khiến Hậu tái mặt, anh lắp bắp:

- Người... người này...

Người đàn bà không quan tâm đến Hậu mà nhìn về phía ông già Tư.

- Chắc là ông không ngờ phải không, Lê Sang?

Lâu nay Hậu đã quen nghe ông già quản gia là ông Tư Lê hay ông Lê Thành, chứ cái tên Lê Sang là lần đầu. Hậu ngạc nhiên:

- Lê Sang là ai?

Người phụ nữ nghiêm giọng:

- Sao ông chưa ngồi xuống, hay là muốn tránh mặt tôi?

- Tôi... tôi...

Nghe cách trả lời và thái độ của ông ta, Hậu đoán chắc là có điều gì đó không bình thường. Tuy nhiên lúc này anh chỉ quan tâm đến việc bà ta là một hồn ma. Anh hơi ngập ngừng và khéo léo lùi dần về phía cửa nhân lúc ông già Tư đang là tâm điểm của câu chuyện.

Tuy nhiên, người đàn bà rất tinh ý, đã lên tiếng ngay:

- Tôi đang căn nói chuyện với cậu, chứ người đàn ông này thì chưa tới lượt. Cậu đừng nên đi như vậy, sẽ không hay.

Hậu đành phải dừng lại, anh lúng túng:

- Bà cần gì ở tôi?

- Chỉ vì cậu là con của người đàn bà tên Lê Hoa. Mà mẹ cậu thì còn nợ tôi, người phụ nữ nghèo ở thôn hẻo lánh này một món nợ quá lớn. Tôi cứ tưởng là giữa tôi với bà ta chỉ cần đòi và trả nợ riêng với tôi là xong, nên tôi có ý đợi bà ta. Nào ngờ cậu xuất hiện và làm rắc rối thêm câu chuyện vốn đã quá rối rắm này rồi!

Ông già Tư bỗng kêu lên:

- Tôi xin bà, hãy để cậu ấy ra khỏi cuộc hận thù này, cậu ấy là người vô tội!

Bà ta nghiêm sắc mặt:

- Vô tội là cách đây mười ngày kia. Còn bây giờ thì tự cậu ấy đã biến mình thành một tội đồ mới rồi! Ông hãy hỏi xem, cậu ấy đã gây ra điều gì?

Ông già Tư quay sang Hậu:

- Cậu Hai, cậu đã làm gì?

Hậu ngạc nhiên:

- Con có làm gì đâu? Con chỉ mới về đây mười bốn nay, người chung quanh con còn chưa quen nữa là...

- Người chung quanh thì chưa quen, nhưng người sát vách thì cậu đã quen rồi! Chẳng những quen mà cậu còn làm cho tâm hồn trong trắng của một đứa con gái lớn phải chao đảo, khổ sở. Theo cậu thì như vậy chưa là tội ác sao?

Hậu như người đang mơ, anh kêu lên:

- Bà nói tôi làm khổ ai? Tôi... tôi...

Lúc ấy chợt bà ta cầm nhánh lan rừng lên, quơ quơ trên không trung, khiến Hậu khụng lại. Anh run giọng hỏi:

- Người chủ của cành hoa này... Cô ấy là...

- Cậu đã nhớ ra khá nhanh, khá khen cho cậu!

- Nhưng tôi chỉ gặp cô ấy có một lần, rồi khi cô ấy lao xuống hồ tôi đã lao theo mà đâu có gặp. Rồi từ hôm

đó tôi đâu có gặp lại lần nào!

Ông già Tư nghe nói tới đó thì chụp lấy vai của Hậu, hốt hoảng:

- Sao cậu làm chuyện đó, cậu Hai! Cậu có biết cô ta là ai không, là... ma đó!

Người đàn bà phá lên cười, giọng sắc lạnh:

- Ma thì sao? Nó đâu đã làm hại ai, nó còn hơn là con người còn sống. Ông thử trả lời tôi nghe coi, người sống như ông, như mụ Lệ Hoa thì so với lũ ma chúng tôi, ai ác hơn ai?

- Tôi không có ý so sánh. Chỉ là vì... cậu Hậu đây hoàn toàn không biết gì, cho nên cậu ấy mới vô tình phạm phải. Mà tôi nghĩ cậu ấy cũng đâu đã làm gì ai...

- Ngụy biện. Đợi cột cổ nó vào bao đá lần nữa rồi dìm xuống hồ lần thứ hai thì mới gọi là làm gì hay sao. Chuyện nó làm cho một oan hồn sắp đi đầu thai như con Hồng Lan phải chao đảo vì tình, phải trốn bỏ mồ mả đi lang thang là chuyện tốt hay sao?

- Nhưng mà...

Hậu phải chen vào:

- Tôi đâu có làm điều đó. Cô Hồng Lan nào đó đâu có theo con!

Bà ta bất ngờ chỉ tay vào chiếc tủ áo:

- Cậu hãy lấy cái áo của nó ra đây xem! Hồn ma trinh nữ mà mất chiếc áo đang mặc cho một gã con trai thì nói lên điều gì? Ở cõi dương trần thì không sao, nhưng cõi âm thì bị chiếm chiếc áo con gái đã là thất tiết với người ấy rồi!

Hậu kinh hãi:

- Bà nói sao? Chuyện ấy là do...

Giọng bà ta trở nên bi thảm:

- Tôi tới tìm cậu hôm nay là để nói chuyện đó. Hồng Lan là con gái của tôi, nó mất mạng vì bàn tay độc ác của mẹ cậu, tôi đau khổ, nhẫn nhục giữ gìn nó hơn mười năm nay chỉ mong một ngày nó đi đầu thai để thoát kiếp oan hồn, hy vọng hoàn dương. Vậy mà chỉ vì nó phải lòng cậu, không kịp suy đã trao thân cho cậu chỉ trong một đêm cậu xuất hiện ở nơi này!

Hậu cố biện minh:

- Một cách ngẫu nhiên, đêm hôm đó tôi nghe tiếng hát ru vọng lại của ai đó, tôi tò mò đi tìm và sáng hôm sau tôi ra chỗ có hai ngôi mộ đá, ở đó tôi gặp một cô gái ăn mặc rách rưới rất đáng thương. Thấy cô ấy nhảy xuống hồ, tôi thương tinh nhảy theo tim, nhưng nào có gặp. Chỉ có thể thôi, chứ nào tôi có hành động gì đâu mà gọi là gây ra tội ác! Tôi cũng hoàn toàn không hay biết chuyện mẹ tôi làm ngày trước, như vậy sao bà trách tôi được.

- Tôi đã nói rồi, con gái cõi âm chỉ cần để người con trai dương thế mặc áo của mình thì coi như thất thân với người đó!

Bà vừa dứt lời thì ông già Tư đã thét lên:

- Cậu Hai ơi, chết rồi!

Hậu còn chưa biết nói sao thì người đàn bà đã vọt đứng lên, cất tiếng cười lạnh lùng rồi bước nhanh ra ngoài theo lối cửa sổ. Già Tư hốt hoảng:

- Bà khoan đã!

Nhưng bóng bà ta đã vọt biến mất! Ông già gục xuống ôm lấy đầu rên rỉ:

- Oan gia nghiệp chướng mà. Trời ơi!

Hậu ngạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy chú Tư?

Ông già ôm lấy vai Hậu lắc mạnh, vừa gào lên:

- Cậu đã gây ra oan nghiệt rồi, cậu biết không?

- Nhưng... oan nghiệt gì?

- Cô gái đó là... là...

Ông nói tới đó thì gục xuống, cổ họng nghẹn lại như bị ai đó bóp, không thốt ra được trọn câu...

- Chú Tư!

Hậu đỡ ông già dậy và đưa lên giường. Nhưng ông đã bị hôn mê từ phút đó.

Lúng túng mãi, cuối cùng cậu mới đưa được già Tư về phòng riêng của ông ta, sau khi xoa dầu, tạm thời giúp ông ấm lại, Hậu trở về phòng mình và định lái xe ra đầu thôn để liên lạc với trạm y tế.

Nhưng anh chưa kịp đi thì đã nghe từ phòng mình có tiếng khóc của trẻ sơ sinh.

- Con nít?

Hốt hoảng, Hậu bước ngay vào và ngẩn người ra khi thấy trên giường mình có một đứa trẻ nằm và cất tiếng khóc thét. Nhìn quanh chẳng thấy ai khác, Hậu nói to:

- Con ai thì đem đi, đây đâu phải là nhà nuôi trẻ. Tôi... tôi...

Đứa trẻ sau khi nghe Hậu lên tiếng thì bỗng ngưng tiếng khóc và đưa hai cánh tay quơ quơ như muốn đòi bé!

Chẳng có ai đáp lời Hậu nên anh lại phải lên tiếng lần nữa:

- Ai vừa mới ở đây?

Nhin thấy dưới đầu của đứa bé có lót vật gì đó màu hồng, Hậu bước tới gần xem và giật mình:

- Chiếc áo lụa!

Thì ra chiếc áo mà người đàn bà kia lấy đi từ tay anh lúc nãy, bây giờ dùng để lót cho đứa bé nằm. Như vậy...

Hậu mạnh dạn nói lớn:

- Chính bà phải không? Đứa bé này là con ai thì bà đem cho người đó, mặc gì đến tôi!

Lần này đáp lời anh là một vật bay từ ngoài cửa sổ rơi thẳng trước mặt Hậu. Nhìn kỹ lại, Hậu phải một phen giật mình, thẳng thốt kêu lên:

- Chiếc quạt đồi mồi!

Hậu nhớ là lúc nãy anh sợ bị mất nên đã kịp cất chiếc quạt này vào ngăn tủ và khóa lại trước khi đi ra ngoài, vậy mà...

Cúi xuống nhặt chiếc quạt lên, Hậu nhìn thấy có mảnh giấy nhỏ kèm theo với dòng chữ:

"Muốn an toàn thì cứ giữ đứa trẻ này với cây quạt!".

Không còn cách nào hơn, Hậu đành đau khổ giữ lại đứa bé trong phòng mình...

Cứ ngỡ ông già Tư vì quá xúc động nên ngất đi chốc lát, không ngờ đã qua ngày hôm sau mà ông vẫn chưa tỉnh lại hẳn.

Ông chỉ tỉnh táo trong vài giây, nhưng khi vừa nhìn thấy Hậu là ông lại rú lên, rồi sau đó lại roi vào con mè như trước. Hậu lo lắng quá, nhưng chẳng biết phải làm sao, kể cả việc đưa ông Tư đi bệnh viện anh cũng không làm được, bởi phải kẹt cứng bên đứa bé oan nghiệt kia.

Mà cũng lạ, đứa bé chừng ba bốn tháng tuổi này suốt ngày không thấy đòi bú sữa, mà cũng không khóc.

Chỉ khi nào Hậu bỏ đi ra ngoài hơi lâu là nó mới khóc ré lên, rồi khi thấy Hậu bước vào nó lại nín khe.

Hậu tự hỏi, chẳng biết sao nó sống được khi không bú sữa? Bởi vậy anh đi mua hộp sữa bò, đem về pha cho nó và đút thử, nhưng đứa bé không chịu bú, Hậu phải ép nó thì đứa bé ọc ra đầy sữa trong miệng.

Hậu ngạc nhiên:

- Nó vẫn có bú sữa ! Vậy thì phải chẳng...

Hậu nhớ tới hai tay đang đưa của cô gái bên bờ hồ hôm trước, cô ta vừa hát ru vừa đưa con... Phải chẳng đứa bé này là của cô ta? Nó là con của một hồn ma!

Hậu đã nuôi đứa bé gái này được ba ngày, không phát hiện ở nó một biểu hiện gì bất thường. Có nghĩa nó vẫn là một đứa bé như bất cứ đứa trẻ nào, không có chút gì gọi là con của ma hết. Điều này khiến cho Hậu lại càng hoang mang, anh muốn gặp lại người đàn bà nhưng chẳng biết phải làm sao.

Với Hậu bây giờ chỉ còn chờ ông già Tư tỉnh lại để anh hỏi cho rõ nguồn gốc của nó, dù sao thì hẵn gì đó với bà ấy, nhưng tình trạng nửa mê nửa tỉnh của ông là như vậy lại càng khiến Hậu rối thêm...

Việc làm ăn ở Sài Gòn cũng đang bị ách tắc. Nhân viên kế toán báo lên cho Hậu một tin bất thường: tài khoản của công ty bất động sản do Hậu làm giám đốc bỗng dung bị khóa. Chính ngân hàng đã thông báo: có luật sư của một người tên Thiên Lý nộp đơn kiện công ty còn nợ bà ta một số tiền lớn, yêu cầu chờ khi có án lệnh của tòa mới cho mở lại tài khoản!

Trước tình hình này, đáng lý ra Hậu phải về ngay để giải quyết, nhưng hiện trạng này Hậu còn biết phải làm sao. Cuối cùng Hậu phải chọn giải pháp đưa ông già Tư và cả đứa bé cùng về Sài Gòn một lúc.

Tính là thế, nhưng khi bế đứa bé lên xe thì nó lại bắt đầu khóc thét lên, còn ông già Tư thì bỗng dung lăn lộn, rên la dữ dội! Hậu phải dừng xe lại và hướng về phía có hai ngôi mộ khấn vái:

- Tôi xin nhận chịu hết những gì mẹ tôi gây ra, dấu tôi cũng chưa biết cụ thể là gì. Xin cho tôi đi về Sài Gòn được yên ổn, rồi tôi hứa là sẽ trở lại ngay.

Lời anh vừa dứt thì bỗng một giọng nói phát ra từ miệng của ông già Tư, nhưng là của một phụ nữ:

- Vói điều kiện là phải đưa bà mẹ cậu lên đây!

Hậu giật mình:

- Ông Tư, ông nói hay là ai? Mà đưa má con lên đây làm gì, trong khi má con bị tâm thần, bà lại khó đi đứng được nữa!

- Bà mẹ cậu lâu nay không phải do bị liệt chân, mà là do bị người ta giam lỏng ở đó, không cho đi để tránh bị trả thù. Nhưng bây giờ nếu bà ấy không lên đây thì cậu đừng hòng rời khỏi vùng đất oan nghiệt này!

Mà trước khi đi hãy để đứa bé lại, sẽ có người lo cho.

- Kìa, chú Tư!

Nghe Hậu gọi lớn thì ông già Tư lại im lặng, hôn mê giống như trước.

- Tôi xin hứa!

Sau khi chờ đứa bé về để nó trong phòng mình, Hậu lái xe đưa ông già Tư đi và trót lọt về tới nhà.

Do để mẹ ở nhà ngoại, nên Hậu đưa luôn già Tư về đó. Vừa bước vào nhà, anh đã hết sức ngạc nhiên khi thấy mẹ mình rất tỉnh táo, giương mắt nhìn con trai rồi ôa lên khóc nức nở. Bà ngoại Hậu kể:

- Nửa đêm qua tôi giờ nó cứ thức dậy, ngồi đó nhìn ra ngoài đường rồi cứ hỏi chung nào thằng Hậu về? Nó nói nếu con không về trong bữa nay thì mẹ con sẽ không còn gặp lại nhau nữa! Ngoại sợ quá...

Bà Lê Hoa nhìn con từ đầu đến chân, rồi hỏi như một người bình thường:

- Họ có làm gì con không?

Hậu ngạc nhiên:

- Ai làm gì con đâu má?

- Thị họ muốn giết con mà! Tôi qua họ còn về tận đây cứ đòi bắt má đi để đổi mạng con. Họ nói nếu má không ra khỏi nhà này thì mạng của con sẽ bỏ lại trên đó.

- Ai vậy?

Bà Lê Hoa vẫn còn nét sợ hãi:

- Bà Thiên Lý!

- Nhưng... bà ta là ai? Có phải...

Hậu nhớ lời kế toán công ty báo chuyện bà Thiên Lý nào đó ngăn chặn tài khoản công ty, anh kêu lên:

- Chính bà ta rồi!

Bà ngoại ngạc nhiên hỏi:

- Con nói bà nào?

- Bà Thiên Lý!

Mẹ anh sợ hãi:

- Con đã gặp bà ấy phải không?

Hậu nhìn mẹ, không đáp lời bà mà lại hỏi ngược:

- Giữa má và bà ta có chuyện gì với nhau vậy? Bà ta nói là hận má và quyết phải trả thù là sao?

- Chuyện ấy...

Bà Lê Hoa im lặng một lúc rồi cuối cùng, bà chậm rãi kể vẫn tắt:

- Đó là một chuyện buồn... Bà ấy và ba con đã quan hệ với nhau và gây đau khổ cho má. Bởi vậy cho nên má mới...

Lời bà đang nói thì bỗng ông già Tư lúc ấy vẫn còn mê man, đã lên tiếng:

- Không đúng! Phải có nguyên nhân thì chuyện ấy mới xảy ra. Bà dám nói thật việc làm tội của mình không?

Giọng của ông già Tư nghe eo éo như một phụ nữ, mà vừa nghe thì bà Lê Hoa đã tái mặt, lấp bấp:

- Bà... bà là...

- Bà phải nói thật, bà và con người này đã làm điều đồi bại gì, đến nỗi người đàn ông hiền lành, một mực thương vợ đã phải hành động để gọi là trả thù! Nói đi chứ!

Bà Lê Hoa không nói được, bà cắn chặt đôi môi đến bật máu ra rồi ôm đầu gục xuống! Hậu hốt hoảng:

- Má! Trời ơi, má làm sao vậy? Ông Tư, sao ông nỡ...

Nhưng lúc ấy thì cả ông già Tư cũng trở lại hôn mê. Còn bà Lê Hoa thì toàn thân lạnh ngắt, không còn cử động được nữa. Hậu phải lo cứu chữa cho cả hai, nên không còn để ý đến những hiện tượng lạ. Mãi cho đến khi thấy mẹ có dấu hiệu hồi phục, Hậu mới kể tai bà hỏi khẽ:

- Má bị sao vậy? Chú Tư hình như không bình thường, má để ý làm gì.

Nhưng bà Lê Hoa vẫn còn thất thần khi nhìn sang ông già quản gia, bà run run nói:

- Con đưa ông ấy ra phòng khác ngay đi. Hay là đưa ông ấy đi bệnh viện...

Hậu gật đầu:

- Con cũng nghĩ như vậy, nhưng má đang bệnh, con chờ đã...

Bà Lê Hoa cố nói:

- Má không sao, con cứ đưa ông ấy vào nhà thương đi, má đợi con về rồi nói con nghe chuyện này.

Hậu ngoan ngoãn làm theo. Khoảng một giờ sau anh trở về báo với mẹ:

- Bệnh viện nhận rồi, có lẽ lát nữa mình bảo con Tám Sen vào bệnh viện túc trực lo cho chú ấy.

Bà Lê Hoa vẫn chưa an tâm:

- Sao con không để chú ở trên đó chữa trị, đem về đây nhà mình đơn chiếc, lấy đâu ra người lo lâu dài cho ông ấy được?

Hậu kể lại sự việc, anh lo lắng:

- Đâu phải con không biết, nhưng bà ấy ra điều kiện như thế, má bảo con phải làm sao?

Nghe kể chuyện đứa bé, bà Lê Hoa thất thần:

- Sao con nhận nuôi đứa nhỏ làm gì! Nó là oan hồn uổng tử...

Hậu thật lòng:

- Bà ta nói do con đã có quan hệ với hồn ma người con gái ở ngôi mộ đá cạnh vườn nhà mình. Vả lại chính con đã nhìn thấy cô ấy nhảy xuống hồ nước phía sau đất của mình nữa.

Nghe tới đó, bỗng bà Lê Hoa thét lên:

- Chết rồi!

Rồi bà run lẩy bẩy:

- Sao con... con làm chuyện đó! Con có biết đó cũng là...

Bà chỉ nói được mấy tiếng đó rồi ngất đi, để cho Hậu sự sững sờ, ngơ ngác. Anh tự hỏi:

- Lại chuyện gì nữa đây?

Làm sao Hậu có được câu trả lời khi cả hai người biết chuyện là mẹ anh và ông già Tư đều đang trong tình trạng hôn mê. Hậu đưa mẹ sang phòng bà ngoại và dặn:

- Má con chưa ổn, ngoại giúp trông giùm.

Anh định trở lại bệnh viện, nhưng khi đi ngang qua phòng mẹ, nhìn thấy đồ đạc ngổn ngang, Hậu tạt vào để dọn cho ngăn nắp lại. Tuy nhiên, khi nhìn thấy ngăn tủ nhỏ ở chiếc bàn phấn kéo ra mà chưa đóng lại, anh đưa tay đẩy vào, cũng vừa lúc chợt nhìn thấy một góc tờ giấy ló ra như do ai đó vừa nhét vội vào, Hậu kéo hẳn hộp tủ ra.

Tờ giấy có những chữ viết tháo, lại có màu mực đỏ nhu máu, khiến Hậu chú ý và đọc vội:

"Nó là đứa con gái mà bà đã nhẫn tâm cùng người tình của mình dìm chết dưới hồ cùng mẹ nó!

Bây giờ nó thay mặt tôi để đòi lại những gì đã mất. Đứa con đó tôi buộc thằng con trai bà phải nuôi, để nó hiểu thế nào là oan nghiệt, là nỗi khổ đau..."

Hậu như bị sét đánh, anh không tin vào mắt mình, nên đọc lại một lần nữa, rồi thều thào:

- Sao lại có chuyện này?

Hậu có linh tính chẳng lành, nên anh kéo luôn ngăn tủ ra, tìm thấy một quyển sổ nhỏ mà anh biết đó là nhật ký của mẹ. Trước khi bị bệnh, đã vài lần bà ngồi viết và từng bảo Hậu: Má viết để sau này con cái biết cuộc đời của má.

Những năm tháng bị tâm thần thì hầu như bà xếp xó không viết nữa, nhưng khi Hậu giở ra thì anh giật mình, bởi những trang cuối có ghi rõ ngày tháng mới đây.

- Má đã viết được trở lại rồi!

Hậu mừng, nhưng khi lật lại những trang trước đây, cách đó rất lâu, chợt anh hốt hoảng kêu lên:

- Cái gì thế này?

Anh đọc được:

"Ngày...

Mình biết được chuyện động trời! Anh ta dan díu với con Thiên Lý và có với nó một đứa con, lại là con gái! Nghe nói nó giống mẹ nó như đúc. Có nghĩa là nó cũng xinh đẹp và chắc chắn là anh ta sẽ thương yêu mê mẩn thêm và lại bỏ bê mình. Không thể được!

Ngày...

Mình phải gởi thằng Hậu lại cho bà ngoại nó. Mình phải đích thân tìm lên đó, gặp mặt con đ. ngựa này để cho nó biết tay! Mình không thể chịu thua đau đớn như thế này!

Ngày...

Hiên lưỡng lự không chịu ra tay vì sợ. Mình phải vừa khuyến khích vừa tỏ ra giận dỗi cuối cùng anh ấy mới chịu làm. Khi chạm mặt mẹ con nó mình mới giật mình bởi cả hai đứa đều xinh đẹp! Con Thiên Lý đẹp như người trong tranh còn con bé tuy mới hai tuổi nhưng cũng sắc sảo y như mẹ nó, lại có cái miệng cười và đôi mắt sáng chảng khác nào Hảo. Đúng là anh ta khéo truyền giống! Mà mình lại càng giận khi nghĩ đến chuyện chồng mình đã san sẻ tình cảm cho người đàn bà khác, lại cho nó một đứa con như trong mơ! Như vậy chúng tỏ Hảo yêu con đó hơn mình. Bởi có yêu đương thì mới cho ra đời một dòng máu xuất sắc đến vậy!

Càng nhìn con bé mình càng sôi gan, mình cứ muốn nhào vào giết chúng nó! Tuy nhiên Hiên đã ngăn mình, nói để anh ấy tính toán. Và cuối cùng Hiên đã tìm ra cách. Anh ấy lén bỏ thuốc mê vào trong bình nước mà biết chắc thế nào con Thiên Lý cũng uống khi thức dậy. Và như vậy lúc mình ra tay thì nó chẳng hề hay biết.

Ngày...

Khi Hiên mang con Thiên Lý đi, mình không định hại đứa con của nó, nhưng khi ra đến cửa mình nhìn lại thấy con bé đang ngủ say thì mình đổi ý. Mình không thể để một mầm họa như vậy ở yên đó. Ít nhất mình cũng đem nó cho người khác để khi lớn lên nó không biết mình là con ai, không biết mẹ nó ở đâu! Nghĩ vậy nên mình nhẹ bế nó đi theo...

Thật lòng mà nói, mình nghĩ lúc bế con bé theo, mình chờ cho đến khi Hiên ném con mẹ nó xuống hồ rồi sẽ đưa nó đi xa, đem cho người lạ... Tuy nhiên khi Hiên vừa thực hiện xong việc với con Thiên Lý thì con bé chợt tỉnh dậy và nó gào thét dữ dội rồi như điên dại, nó phóng mình lao theo xuống hồ nước. Hiên nhảy theo vớt nó lên nhưng lặn mò cả buổi mà chẳng thấy..."

Hậu buông roi cuốn sổ nhật ký xuống, mắt anh hoa lên, tai ử đi...

- Trời ơi!

Những gì Hậu vừa đọc được trong nhật ký đâu phải chuyện đùa. Nó là sự thật ngoài sức tưởng tượng của anh.

- Má, tại sao...

Hậu chạy sang phòng bà ngoại, nhưng lúc ấy bà Lê Hoa vẫn còn đang mê man, nên Hậu chỉ biết đứng như bị trời trồng.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

Oan Nghiệt

Định trở về nhà, nhưng do mẹ còn bệnh, nên đêm hôm đó Hậu đã phải ở lại nhà ngoại. Nhà bà chỉ có hai phòng là có giường, mùng màn đầy đủ để ngủ, một là phòng bà ngoại, hai là căn phòng của mẹ trong thời gian bà ở đây.

Lấy chiếc mền ra nằm ngoài ghế trường kỷ để ngủ thì bà ngoại không cho:

- Con vào phòng của má con mà ngủ, tối nay má con ngủ bên ngoại. Con cứ ngủ cho ngon, má đã ổn rồi, để ngoại lo.

Hậu buộc phải ngủ lại ở phòng của mẹ. Thật ra anh cũng muốn nhân cơ hội để biết thêm về mẹ, mà bấy lâu nay anh ít có dịp lưu tâm. Nhất là nhớ lại cái trang trong nhật ký mẹ có nhắc tới Hiền, người đàn ông nào đó mà Hậu nghi hoặc và chưa biết phải hỏi ai cho ra tung tích ông ta. Đó là người tình của mẹ! Điều này đã khá rõ và còn nặng nề hơn, ông ta đã nhúng tay vào một tội ác mà chỉ mới đọc qua nhật ký Hậu đã rợn cả người! Thì ra sở dĩ ông già Tư không muốn anh ra ngoài chỗ hai cái mộ đá là bởi có liên quan tới chuyện này...

Bỗng Hậu kêu lên:

- Ông già Tư! Chú Tư Hiền!

Từ nào giờ trong nhà chỉ quen gọi ông quản gia là chú Tư, nên cái tên tục là Hiền của chú đã bị quên đi. Có phải chăng Hiền mà mẹ nhắc trong nhật ký là... ông già Tư?

Hậu tốc chạy sang phòng bà ngoại, anh hỏi to:

- Có phải chú Tư quản gia là Hiền không ngoại?

Bà ngoại ngạc nhiên:

- Con biết rồi mà còn hỏi là sao? Thì chú ấy tên Hiền, đã làm quản gia cho ba con từ hơn hai chục năm nay. Hình như con được bao nhiêu tuổi thì chú ấy đã ở trong nhà mình bao nhiêu năm rồi...

Hậu quay sang mẹ hỏi to:

- Có phải Hiền mà má nói là... chú Tư quản gia không?

Tuy nhiên bà Lệ Hoa vẫn mê man, nên bà đâu có nghe câu hỏi của Hậu. Thất vọng, Hậu trở về phòng. Anh giở nhật ký của mẹ ra đọc lại lần nữa. Và lúc này anh phát hiện ra một điều quan trọng khác: ở cuối tập nhật ký có một bức ảnh bán thân của một người đàn ông chụp đã lâu, ảnh ngả màu vàng, nhưng vừa thoát khỏi Hậu đã nhận ra ngay người trong ảnh, đó chính là ông già Tư lúc đó cỡ gần ba mươi tuổi. Phía sau bức ảnh có ghi dòng chữ: Đỗ Ngọc Hiền chụp khi về Sài Gòn.

- Ông ta là Hiền của má!

Hậu không còn kiên nhẫn nữa, anh lén ra ngoài và gọi xe tới ngay bệnh viện. Ông già Tư lúc ấy cũng vừa tỉnh lại sau cơn mê dài. Vừa nhìn thấy Hậu, ông đã hỏi ngay:

- Không ai làm gì con chứ?

Ông ta đổi cách gọi một điều cậu hai điều cậu trước đây, mà đổi sang gọi Hậu là con, khiến anh hơi ngạc nhiên:

- Chú... là chú Hiền?

Ông già nhìn sững Hậu:

- Con hỏi sao? Ủ, thì từ nào đến giờ ta vẫn là Hiền, Tư Hiền.

- Chú là...

Hậu định hỏi thẳng, nhưng anh lại khụng lại, lưỡng lự.

Ông già Tư vẫn không hay biết chuyện Hậu đã rõ mọi chuyện, chú tiếp tục nói:

- Ta mê man, nhưng trong con mê lại thấy người ta đang muốn ám hại má con. Ta muốn dậy đi báo cho bà ấy, nhưng không làm sao dậy được. Mới vừa rồi, trong lúc ta đang tuyệt vọng thì chợt nhìn thấy đứa con gái mặc chiếc áo màu hồng, nó ấm đứa con trên tay và chạy tới báo cho ta biết rằng con phải chạy ngay đi kéo mất mạng! Ta hốt hoảng và tỉnh lại được, kịp lúc con tới đây!

Hậu không nhìn được, anh hỏi thẳng:

- Chú nói xem, có phải chú đã giết cô gái đó không?

Ông già Tư nhìn sững Hậu:

- Con... con nói gì vậy? Giết ai?

Hậu gắt lên:

- Chú đã dìm mẹ người ta xuống hồ, tại sao không tha đứa bé mới có mấy tuổi? Chú có còn là con người không?

Ông già Tư sững sờ trước câu hỏi bất ngờ của Hậu, ông lắp bắp:

- Ta... ta...

Hậu nói như gào lên:

- Gieo tội ác thì sẽ phải đền tội thôi! Chú đừng giấu nữa, tôi đã biết hết rồi. Chính chú đã làm cho mẹ tôi mang tiếng là kẻ giết người!

- Kia, con!

Hậu đanh giọng lại:

- Lâu nay tôi kính trọng chú, thương yêu chú, coi như cha chú, vậy mà chú làm cho tôi thất vọng quá! Chú là kẻ giết người!

- Kia, Hậu!

Hậu quay bước đi ngay, nhưng vừa ra tới cửa phòng bệnh, anh chợt khụng lại. Bởi có một người đang đứng chặn ngang lối đi của anh. Người ấy khi vừa nhìn thấy, Hậu đã phải kêu lên:

- Là cô! Cô là...

Cô gái mặc chiếc áo hồng mà Hậu từng thấy, từng cầm nó trên tay. Cô gái có gương mặt giống hệt như cô nàng ăn mặc rách rưới ngồi hát trên bờ hồ. Tuy cô ta có ăn mặc đẹp hơn, lộng lẫy hơn, nhưng mái tóc và khuôn mặt thì không thay đổi. Nhất là cặp mắt vừa long lanh, nhưng cũng đượm buồn...

Cô nàng cất giọng nghiêm khắc:

- Giao cho anh giữ con mà anh nỡ bỏ lại rồi đi luôn, vậy ai chăm sóc nó, ai cho nó bú suốt hai ngày nay?

Hậu lúng túng:

- Tôi buộc phải... tôi phải...

Từ bên trong, ông già Tư hỏi vọng ra:

- Ai tới vậy Hậu? Nếu là bà ấy thì để ta...

Cô gái áo hồng vội vã:

- Anh hãy đi đi, rồi tôi sẽ gặp lại. Còn bây giờ để tôi lo vụ này đã.

Cô ta bước thẳng vào phòng bệnh. Hậu nhìn theo và chợt phát hiện, nhìn từ phía sau thì... chẳng thấy thân thể cô ta đâu, chỉ thấy thấp thoáng màu hồng của chiếc áo! Bất chợt Hậu hốt hoảng:

- Cô ta...

Hậu chạy rất nhanh và kịp đứng chặn ngang trước giường bệnh, vừa lên tiếng:

- Cô định làm gì ông ta?

Lúc bấy giờ, kể cả hình dáng của cô Hậu cũng chẳng nhìn thấy, chỉ nghe hơi thở dồn dập biểu lộ sự tức giận. Anh dang cả hai tay ra che khuất cả ông già Tư.

- Chuyện của ông ta hãy để cho tôi xử. Tôi sẽ không để ông ta tồn tại, nhưng tôi không muốn các người ra tay.

Chỉ nghe Hậu nói mà không thấy ai khác, ông già Tư vội lên tiếng:

- Con làm gì vậy Hậu? Cứ đi về đi, ta ở đây một mình cũng chẳng sao mà.

- Nhưng ông ta đã giết tôi và bây giờ nếu không ngăn chặn kịp, ông ta sẽ lại giết luôn đứa con của anh nữa!

Hậu ngạc nhiên:

- Con nào của tôi?

- Đứa bé kia không phải con anh thì con ai! Mẹ em nói anh không nhớ sao, chỉ cần giữ chiếc áo của em trong người anh là anh đã thành thân với em rồi, và đứa bé em giao cho anh chính là con anh đó!

Chợt nhớ tới những chi tiết trong quyển nhật ký của mẹ, Hậu kinh hãi:

- Sao... sao có thể như thế được? Cô là... là con của... ba tôi! Cô là...

Anh buông thõng hai tay xuống, hầu như quên hẳn sự có mặt của cô ta, Hậu vùng tuôn chạy ra ngoài, vừa gào lên:

- Ông trời ơi, ông giết con rồi!

Ông già Tư nói to:

- Không phải như vậy đâu, Hậu ơi!

Nhưng bóng Hậu đã biến mất bên ngoài. Giọng cô gái hốt hoảng:

- Anh ấy sẽ chết đó! Được rồi, một lần nữa anh ấy đã cứu sống ông. Bây giờ tôi hãy tạm tha cái mạng chó của ông, chờ cứu anh ta đã rồi sẽ tính!

Ông già Tư ôm đầu rên rỉ:

- Đúng là quả báo tôi rồi...

Ông muốn nhảy ngay xuống giường để đuổi theo, nhưng cả thân người ông như bị cột chặt, không làm sao làm theo ý mình được.

- Hậu ơi!

Ông ta chỉ kêu lên được mấy tiếng đó trong đau khổ tột cùng. Bỗng một giọng nói rót vào tai ông:

- Con gái tôi nó ngu dại đi mê đứa con của kẻ thù, tôi ngăn không được, chỉ vì nó lỡ có con với thằng kia rồi. Nhưng còn ông đến phút này đã là giờ tận số rồi! Ông có biết bấy lâu nay chỉ vì ông luôn đeo cái tượng Phật trên cổ nên tôi chưa ra tay được, còn bây giờ thì...

Nghe nói tới đó, bất chợt ông già Tư sờ lên cổ mình và thất thần khi không còn thấy tượng Phật bằng gỗ trầm hương mà ngày trước ông vô tình nhặt được ở sau vườn và đeo luôn từ ấy. Chẳng hiểu sao vật bất ly thân của ông lại biến mất.

Người kia cất tiếng cười nghe đến rợn người:

- Hai mươi năm tao chờ ngày này!

Một luồng khí lạnh phả vào mặt ông Tư, khiến ông ta đờ đẫn cả người và hầu như chờ đợi điều bất hạnh đến với mình thì bất chợt hai cô y tá với chiếc xe đẩy xuất hiện kịp thời. Một cô tiến tới bên bệnh nhân và lên tiếng ngay:

- Cháu trả bác vật này. Hồi sáng sớm nay khi làm vệ sinh cho bác, cô lao công đã vô tình làm nó rơi ra, cũng may là bác sĩ điều trị nhìn thấy và giữ giúp, bây giờ cháu mang lại cho bác đây. Để cháu mang vào cho!

Đó là tượng Phật bằng gỗ trầm hương!

Cô ta nhẹ nhàng đeo vào cổ bệnh nhân, vừa giải thích thêm:

- Bác sĩ nghĩ bác bị một chấn thương ở não, nên phải đưa bác đi chụp hình. Bác cứ nằm yên trên xe, tai cháu sẽ đẩy nhé!

Họ tiến hành công việc rất nhanh. Và đó là nguyên nhân khiến giọng nói vô hình kia ngừng bắt luôn. Khi họ đẩy xe băng ca đi rồi mới nghe tiếng rít lên:

- Thằng chó chết lại thoát nữa!

Một trong hai cô y tá đang đẩy xe đỗ vội trở lại vì quên lấy theo biểu đồ bệnh án của bệnh nhân, khi bước vào phòng cô đã va vào ai đó suýt ngã, cô la lên:

- Ai đi mà không coi gì hết!

Nhưng khi nhìn lại thì chẳng thấy ai cả. Bất chợt cô rung mình...

Hậu mở mắt ra thì ngạc nhiên vô cùng bởi cảnh vật chung quanh.

Anh đang nằm trong một gian phòng tối, mùi ẩm mốc xông lên mũi.

- Đây là đâu?

Trả lời câu hỏi thầm của Hậu là tiếng khóc oe của một đứa trẻ! Và bàn tay của Hậu cũng vừa chạm phải một thân thể nhỏ bé của nó.

- Tại sao?

Hậu cố căng mắt ra trong bóng tối để nhìn và anh nhận ra đó là đứa bé mà anh từng nuôi giữ mấy hôm ở trang trại. Như vậy anh đã trở về ngôi nhà trên vùng cao nguyên của mình?

Bước nhanh tới cửa sổ nhỏ, Hậu nhìn ra ngoài và vô cùng ngạc nhiên khi nhận ra đây chính là ngôi nhà của anh ở Sài Gòn. Gian phòng này là cái nhà kho chứa vật dụng phế thải mà đã từ lâu không được mở cửa ra. Đúng hơn kể từ khi cha Hậu mất thì gian nhà này cũng đóng cửa luôn với những vật dụng tạp nham đủ thứ dồn vào đó, mà mẹ anh đã không buồn mở ra, mà đến khi Hậu lớn lên anh cũng lo học, lo đủ thứ chuyện và thường xa nhà, nên hầu như bỏ quên một góc trong chính ngôi nhà của mình.

Hậu thử đẩy cửa lớn thì ngạc nhiên vì cửa khóa từ bên ngoài. Anh cất tiếng gọi lớn:

- Chị Chín ơi!

Chín là chị người làm, coi như quản gia ở đây. Chị ta không trả lời. Lúc này Hậu mới chợt nhớ chị ta đã sang nhà bà ngoại anh để săn sóc cho mẹ, như vậy hiện nhà đâu còn ai khác.

Nhớ lại chuyện đêm qua ở bệnh viện, Hậu không hiểu tại sao mình lại chạy về đây, chỉ nhớ là trong lúc còn đang chạy ngoài đường thì anh cảm giác như có người đẩy mình chạy rất nhanh. Qua hơi thở gấp của người đó, Hậu mường tượng ra chính là cô gái áo hồng...

- Thị ra cô ta đã đưa mình về đây!

Hậu nhủ thầm, nhưng trong lòng anh không mừng mà lại bối rối và lo lắng. Anh càng nhớ lại những nội dung trong tập nhật ký của mẹ. Cô gái này là con của người phụ nữ có tên là Thiên Lý với cha mình. Như vậy...

Bất giác Hậu thốt lên:

- Mình đã phạm phải một tội ác tày trời rồi!

Vừa khi ấy đứa bé ré lên, Hậu buộc lòng phải bước lui tới chỗ nó nằm lúc nãy. Nhưng anh ngạc nhiên quá đỗi khi không còn thấy đứa bé đâu!

- Ủa...

Hậu còn đang ngạc nhiên thì ở góc phòng bên trái có tiếng nói vọng ra:

- Con cái mà chẳng lo chăm sóc gì cả, còn đứng đó làm gì?

Hậu gắt lên:

- Con nít thì để nó một nơi yên ổn, đưa tới đưa lui hoài nó chịu sao nỗi?

- Vậy sao anh không ở nhà nuôi nó?

- Tôi... tôi...

Rồi anh nghĩ mình phải nói ra điều nêu nói:

- Cố có biết... giữa tôi và cô là... anh em cùng cha khác mẹ không! Tức chúng ta cùng huyết thống, sao còn xảy ra chuyện oái oăm này!

Tưởng cô nàng sững sốt, nào ngờ cô ta vẫn điềm nhiên nói:

- Có sao đâu! Chỉ có người vô tâm không chịu tìm hiểu đến nơi đến chốn như anh thì mới lo lắng lung tung như vậy thôi!

Hậu nạt ngang:

- Sao lại lung tung! Cô là con của bà Thiên Lý với ba tôi, vậy không phải là cùng máu mủ với tôi sao? Đã không biết thì thôi, sao lại vô tâm như vậy?

Anh ôm mặt khóc rấm rứt. Trong lúc cô gái vẫn thản nhiên nói:

- Người đau khổ phải là em chứ! Vì phạm phải dục tình với anh, nên mẹ em nhất quyết phải trùng tri, bắt em phải giao con rồi chờ bà ấy ra tay. Mà anh biết, mẹ em một khi ra tay thì không kể đến con ruột của mình hay là ai không!

Thấy cô nàng vẫn không quan tâm gì tới chuyện huyết thống, Hậu lại phải la lớn:

- Cố đúng là người cõi âm nên không còn biết gì là đạo lý rồi. Cô có biết anh em chung dòng máu với nhau mà phạm phải chuyện này gọi là gì không? Là loạn luân, và hình phạt là trời tru đất diệt!

Nàng bất ngờ hỏi lại:

- Nếu sự thật không phải vậy thì sao?

Hậu vẫn gào lên:

- Là năm rõ mười rồi còn gì nữa!

Giọng cô gái bây giờ mới chậm lại, nhấn mạnh từng tiếng một:

- Anh đã nhìn rõ mặt em rồi, chúng ta có điểm nào giống nhau như anh em không?

- Nhưng mà...

- Có khi nào anh nghĩ mình là con của một người khác không?

Hậu giật mình, nhưng anh vẫn nói:

- Chuyện đó có là năm mơ! Tôi đang đau khổ, hối hận, mà nếu hồi sáng này cô không đưa tôi về đây thì tôi tha đâm đầu vào xe chết cho rồi!

- Chết uổng mạng! Anh có nghĩ là mình hồ đồ lăm không? Tại sao em đưa anh về đây, cố tình cho anh vào cái nhà kho lâu năm không ai vào này để làm gì không? Anh thử nghĩ đi!

Hậu ngo ngác:

- Thị cô muốn...

- Một phần là để tránh cuộc truy sát của mẹ em. Bà ấy đã chờ đợi việc trả thù này ngót hai mươi năm rồi, đây là thời cơ tốt nhất. Nhưng giết ai thì giết, em nhất định không để mẹ giết anh. Em nhớt anh trong này chờ đến khi nào mẹ em bỏ đi thì anh được toàn mạng...

- Như vậy để mà làm gì. Tôi muốn được chết thôi!

- Điện! Em đã nói rồi mà anh vẫn không nghe. Böyle giờ nghe tiếp đây, phần còn lại của mục đích đưa anh về đây là để anh xem những gì ba anh để lại trong này, từ đó anh biết thêm nhiều thứ và sẽ sáng mắt ra! Nàng nói xong thì cửa sổ hơi lay động, cùng giọng nói nàng phát ra từ hướng đó:

- Em đã cho con bú sữa rồi, nó sẽ ngủ một giấc cho đến khi em quay lại. Còn anh cứ an tâm tìm hiểu đi... Bỗng dung đèn trong phòng bật sáng, lúc này Hậu mới nhìn thấy ngoài những đồ đạc, vật dụng ngắn ngang, còn có một cái bàn viết còn nguyên vẹn đặt ở một góc phòng và một chiếc giường ngủ rất turom tất, nơi đứa bé đang nằm ngủ say.

Hậu lưỡng lự một lúc rồi cũng giống như ở phòng của mẹ, anh bắt đầu lục ngăn kéo của bàn viết. Ngay ở quyển sổ đầu tiên thì Hậu giở lên đã có một tấm ảnh rơi ra. Anh reo khẽ:

- Anh của mình!

Trong ảnh, Hậu chụp năm anh được bốn tuổi và do chính ba anh chụp. Ở phòng riêng Hậu còn giữ một tấm ảnh giống nhau vậy. Nhưng khi lật phía sau ảnh thì Hậu tái mặt! Bởi dòng chữ do chính ba anh ghi: "Đứa con trai mình yêu thương nhất, đặt nhiều kỳ vọng nhất, không ngờ lại là... con của kẻ khác!"

Nắm chặt ảnh trong tay, Hậu run đến nỗi nói không thành lời:

- Mình là... con... con của...

Anh lật tung mọi thứ trong ngăn tủ và tuần tự những điều bất hạnh đã hiện ra trước mắt Hậu. Cũng trong một đoạn nhật ký, ba anh đã viết:

"Sinh nhật lần thứ tư của thằng Hậu, mình mới khám phá ra một sự thật phũ phàng, đứa con trai độc nhất của mình với Lê Hoa lại không phải do mình là tác giả! Chính trong một lần ghen tuông, Lê Hoa đã điện tiết nói huych toet ra rằng do để trả thù mình có quan hệ với Thiên Lý, nên cô ấy đã... hiến thân cho quản gia Tư Hiền và cho ra đời thằng Hậu!"

Ở một đoạn khác, cha Hậu đã viết:

"Thiên Lý sinh con gái! Nhìn đứa bé mới ra đời, mình đã hình dung sau này nó sẽ là một đứa con gái đẹp như tranh vẽ! Minh tính đặt tên cho con là Ngọc Nguyệt, tức con thỏ ngọc ở cung chị hằng nha, nhưng Thiên Lý nhất quyết chọn tên Phù Dung để đặt cho con. Cô ấy nói, cô thích những loài hoa. Nên cô là Thiên Lý thì con gái phải là Phù Dung! Mình giải thích hoa phù dung tượng trưng cho sự mau tàn vì người ta vẫn nói phù dung sớm nở tối tàn, nhưng nàng không nghe, còn bảo rằng, tha mau tàn mà được người đời nuông mòi là được."

Ở vài đoạn khác nữa, ba Hậu viết lại giống như những gì bà Thiên Lý nói và do chính mẹ Hậu kể. Đọc xong mấy đoạn đó Hậu sững sờ, anh không tin là sự thật:

- Không thể nào!

Ông già Tư sau một lúc ngập ngừng, cuối cùng đã gật đầu thừa nhận:

- Ta đã làm chuyện đó, trước tiên vì cảm cảnh bà chủ của mình, sau đó mới vì tình cảm. Ta nói thật, ta thương má con vô cùng. Bà ấy khổ quá nên mới nghĩ quẩn, mới xúi ta làm liều...

Hậu gào lên:

- Đáng lẽ chú phải từ chối làm chuyện ác chó! Giết một mạng người vì ghen đã là một tội ác滔天 rồi, chẳng may giết luôn đứa trẻ mới hai tuổi đâu nữa!

Già Tư nghẹn ngào:

- Do con bé nhảy xuống hồ rồi chìm luôn, chứ ta nào...

Hậu đặt quyển nhật ký của mẹ trước mắt ông:

- Trong này mẹ đã nói hết rồi. Con mong rằng từ nay chú lo cho mẹ và đừng trở về trang trại nữa. Ở trên đó đã có con lo!

Hậu nói xong bước đi nhanh ra xe và rồ máy chạy như chạy trốn. Anh đã quyết định dứt khoát, kể từ nay anh sẽ về ở hẳn trên ngôi nhà mà lúc đầu anh chỉ định về chơi. Mọi công việc ở công ty kinh doanh Hậu đã ủy quyền cho một hội đồng lo liệu.

Chính ông già Tư khi nghe Hậu quyết định như vậy đã rất hoảng sợ, can ngăn không cho anh đi. Nhưng Hậu đã nói thẳng:

- Con thà chấp nhận để cho hồn ma của mẹ con cô ấy hãi hùng, còn hơn là cứ sống trong giằng xé lương tâm hoài, chịu không nổi!

Việc đầu tiên khi về tới trang trại là Hậu đi ra hai ngôi mộ đá với bông hoa và trái cây, anh cúng rất thành khẩn và vái vong linh họ:

- Con thay mặt cho những người mà lâu nay con gọi là mẹ và chú, đến đây tạ tội với... cô. Nếu cô chấp nhận lời tạ tội của con thì từ nay hãy cho con được ở yên trong ngôi nhà này. Con nguyện sẽ làm hết sức mình để chăm sóc mồ mả cho cô và...

Anh nói chưa dứt lời thì chợt phía sau lưng có giọng nói vang lên:

- Từ nay phải gọi là mẹ, chứ sao gọi là cô!

Hậu quay lại và giật mình khi nhận ra hình hài rõ ràng của cô gái áo hồng. Cô nàng đẹp thật lộng lẫy!

- Cô... à mà không. Em là Phù Dung!

- Biết điều rồi đó. Anh vừa gọi tên Phù Dung tức đã biết được là loài hoa sớm nở tối rồi! Anh hãy gọi lại lần nữa xem!

Hậu gọi rất trùm mén:

- Phù Dung, em!

Nàng tiến lại gần Hậu hơn, nhưng giữ một khoảng cách vừa phải rồi tiếp tục với giọng buồn hơn bao giờ hết:

- Em dành phải nghe theo lời mẹ thôi. Mẹ bắt em phải thoát kiếp từ hôm nay để theo mẹ. Hồn phách thì rồi phải theo cát bụi thôi...

Nàng bật khóc nức nở và trong nước mắt nàng nói:

- Em cũng giống như mẹ thôi, tình yêu ngang trái vốn là số kiếp của mẹ con em rồi. Gặp anh, em cứ ngỡ mình cãi được số phận, sẽ ở lại trần gian để cùng anh chung sống cảnh âm dương. Nhưng nếu em làm thế thì hồn phách mẹ sẽ muôn kiếp lang thang, đời đời mãi là oan hồn. Em thương mẹ, nên dành chấp nhận... Chỉ xin anh hãy cố gắng nuôi con. Đứa bé tuy là do người âm cảnh như em sinh ra, nhưng từ bấy lâu nay nó được ấp ủ hơi dương thế của anh, nên chỉ cần thêm một trăm ngày nữa là nó sẽ vĩnh viễn thành người trần. Nó sẽ thay em lo cho anh. Hãy thương con anh nhé!

Nàng nói vừa dứt lời thì theo một cơn gió mạnh thổi qua, biến đi như khói bụi!

Hậu gào lên:

- Phù Dung!

Anh lao theo, nhưng vấp chân té ngã ngay trước đầu mộ và ngất đi.

Hậu ở lại đó cùng đứa bé. Lạ một điều là tuy không có mẹ, nhưng con bé lớn nhanh như thổi, vô cùng ngoan ngoãn và dễ thương.

Lớn lên, nếu có ai hỏi mẹ nó đâu thì nó chỉ lên và bảo:

- Mẹ ở trên đó!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LINH MIÊU

Bà Thủy phải lấy hơi mấy lượt mới kể hết câu chuyện được:

- Lần cuối cùng là sáng sớm hôm nay, khi tôi cố gắng mở mắt ra thì nhìn thấy được anh ta nằm đó, không cử động nhưng mắt thì cứ nhìn tôi đăm đăm như muốn nói gì đó mà nói không được. Tôi sợ quá định kêu lên, nhưng cũng không tài nào kêu được!

Ông pháp sư Hoàng Vệ lắng nghe rất kỹ, rồi nhẹ nhàng nói:

- Bà là người thứ hai kể câu chuyện này. Rõ ràng đó là một hồn ma, nhưng nó không giống như các hồn ma mà mọi người từng gặp. Nó không hại người, cũng không hung dữ hay ma mãnh. Đặc biệt hơn, nó là một người nam.

Bà Bích Thủy hỏi lại:

- Đã là ma thì nam hay nữ cũng như nhau, sao gọi là đặc biệt?

Nhắm mắt một lúc, rồi đột nhiên vị pháp sư nói:

- Nhưng ở đây thì khác! Nó không phải là một oan hồn bình thường như tôi tưởng. Bà xem đây...

Ông đưa cổ tay mình ra, bà Thủy nhìn thấy năm dấu đỏ rướm máu quanh cổ tay, bà kinh ngạc:

- Ông bị sao vậy và bị bao lâu rồi sao không bôi thuốc?

Ông pháp sư nghiêm giọng:

- Mới vừa bị túc thời! Hồn ma này đã cao tay ấn hơn tôi tưởng, nên suýt đã mất mạng với nó!

Ông lại đưa cổ tay bên kia, có hai dấu răng ngập sâu vào trong, hai dòng máu rịn chảy ra khiến bà Thủy sợ hãi:

- Chẳng lẽ thầy cũng mới vừa bị? Mà sao tôi không thấy ai ở đây cả?

Ông thầy hơi mất bình tĩnh:

- Nguy hiểm là ở chỗ này. Chính cái vẻ lùn dù, chậm chạp và gầy như bất động của nó đã làm hại tôi. Với những vết thương này một người bình thường coi như mất mạng, cũng may là tôi còn có thứ hộ thân.

Ông lấy trong túi áo ra một gói vải đỏ, bỏ nhanh vào miệng một vật gì được bọc trong đó. Rồi ông thu dọn đồ đạc và nói nhanh:

- Xin kiếu bà.

Bà Bích Thủy hốt hoảng:

- Kìa, thầy chưa làm giúp tôi chuyện đã nhò thầy!

Lão pháp sư nhẹ lắc đầu:

- Tôi không thể giúp được gì nữa!

Ông ta đi ra cửa và phóng lên xe vùnhanh. Nhưng xe vừa ra tới cổng thì đâm sầm vào một xe khác và ngã lăn ra. Mọi việc diễn ra bên ngoài, nên trong nhà bà Bích Thủy không hề hay biết...

Nửa giờ sau...

Bà Bích Thủy sau một đêm mệt lả đã thiếp đi ngay khi lão pháp sư vừa đi ra. Nhưng chỉ một lát sau, bà đã nghe có người lay nhẹ mình cùng giọng nói bên tai:

- Đây đi bà Thủy. Đi theo tôi...

Bà Thủy mở mắt ra tuy có hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy ông pháp sư, nhưng vẫn không do dự khi ngồi bật dậy và bước ngay xuống giường. Bà chỉ hỏi khi bước ra tới cửa phòng:

- Mình đi đâu đây?

Ông pháp sư mặt lạnh như tiền:

- Đi rồi khắc biết!

Bước ra khỏi cửa một chút thì bà Thủy hốt houv như không còn định hướng được là mình đi đâu, bà hốt houv như phải vịn vào cánh tay của lão pháp sư mới đi được.

Khi người ta phát hiện ra bà Bích Thủy nằm ngất đi trong một ngôi nhà bỏ hoang ở phía sau nghĩa địa thì người tím tái, lạnh ngắt.

Cũng may là được cứu chữa kịp thời, nên sau đó bà thoát nạn. Nhưng khi người nhà hỏi chuyện thì bà Thủy nhất định không nói và lại tỏ ra sợ hãi một khi bị hạch hỏi.

Nhơn, cậu con trai cả của bà rất thương mẹ, nên ngăn không cho ai hỏi gì thêm, đích thân anh dùu mẹ về phòng riêng nghỉ. Sau đó, chính anh một mình trở lại ngôi nhà hoang đó để tìm hiểu thêm.

Và thật bất ngờ, lúc Nhơn bước vào ngôi nhà không còn cửa, anh đã gặp một anh chàng tuổi cỡ bằng anh, đang nằm im dưới đất.

Rõ ràng, lúc người phát hiện ra mẹ anh ở đây, người ta quả quyết là nhà không có ai khác, như vậy anh chàng này...

Nhơn đứng lặng một lúc lâu rồi mới đánh bạo bước tới xem tình trạng của người nằm đó và giật mình khi nhận ra anh ta còn thở! Thoạt tiên Nhơn định đi báo cho những nhà gần đó nhưng lại ngại lôi thôi, nên sau một phút lưỡng lự, anh bước ra ngoài đường lớn gọi một chiếc xe xích lô, anh bảo:

- Tôi có người thân bị bệnh bất ngờ, nhờ anh chờ đi bệnh viện giùm.

Anh đưa tờ giấy bạc trị giá gấp ba lần cuộc xe, anh chàng đạp xích lô vui vẻ nhận lời liền:

- Thầy có cần đi theo không?

Nhơn đáp:

- Không cần, anh cứ đưa người nhà tôi tới bệnh viện đó, tôi sẽ đến.

Tuy nhiên khi Nhơn trở vào thì phải ngạc nhiên khi không còn nhìn thấy anh chàng kia đâu.

- Ủa, sao kỳ vậy?

Anh chàng đạp xích lô bàng:

- Hay là người nhà của thầy đã tỉnh lại rồi và đi ra lúc thầy đi kêu xe?

Nhơn thở phào nhẹ nhõm, bởi thật sự lúc nãy anh vì lòng trắc ẩn nên phải tính chuyện cứu người gấp nạn, giống như người ta đã cứu mẹ mình. Còn bây giờ coi như không còn phiền toái nữa. Nhơn tìm cách nói khéo:

- Anh chờ ở đây, để tôi đi quanh tìm thử xem...

Anh nhìn thấy một lối ra khác, ngược lại với lối đã vào lúc nãy, nên đi nhanh ra hướng đó. Mục đích của Nhơn là để tránh phải giải thích lôi thôi với anh chàng đạp xe kia.

Chờ một lát sau không thấy Nhơn quay lại, anh chàng đạp xe ngơ ngác gọi:

- Thầy gì ơi, tôi trả lại tiền rồi còn đi kiếm ăn nữa chứ!

Anh ta gọi đến cả chục lần mà vẫn chẳng nghe trả lời. Túng thế, anh ta mới quay ra xe đậu cách đó vài chục thước. Và...

- Ủa?

Anh ta nhìn lên xe của mình và thấy một anh chàng đang nằm như chết trên đó!

- Kia, anh...

Sờ thấy anh ta bất động, anh chàng hốt hoảng:

- Là người nhà của thầy kia đây mà, sao thầy ấy đi đâu vậy cà?

Anh ta định đứng đợi, nhưng nhớ lại lời dặn của Nhơn lúc nãy, anh ta lên xe đạp thẳng tới bệnh viện cấp cứu. Tới nơi, anh ta nhìn trước sau chẳng thấy Nhơn đâu thì hơi lo, nên sau cùng phải để khách trên xe, anh ta chạy thẳng vào trong để tìm.

Tìm hoài chẳng thấy Nhơn đâu, anh ta đành phải quay ra, tính sẽ dùi đại bệnh nhân vào và gửi ở chổ cấp cứu. Tuy nhiên, khi trở ra anh ta ngơ ngác, bởi trên xe không hề có bệnh nhân! Mà thay vào đó là một con mèo mun nằm yên như chết trên nệm xe.

- Sao... sao thế này?

Anh ta còn đang thử người ra thì vừa lúc con mèo phóng nhanh xuống xe và biến mất giữa dòng người qua lại trên đường...

Đúng ra việc đến đó là xong, bởi tiền công đã lấy rồi, cũng không phải tốn chút sức nào về người bệnh.

Nhưng chẳng hiểu sao, anh chàng đạp xích lô cũng đứng đó chẳng muộn rời, như còn muộn chờ đợi điều gì đó...

Mãi đến khi có một người khách gọi xe, anh ta mới giật mình quay lại và lúng túng đáp:

- Dạ, xe đang đợi người...

Anh ta đợi đến trưa và cuối cùng đạp xe không về mà trong lòng cứ hoang mang không thôi.

Nghe con hỏi, bà Bích Thủy ngơ ngác:

- Mẹ có biết gì đâu, bởi khi mẹ tỉnh lại thì thấy đang nằm trong phòng mẹ rồi.

Nhơn kể lại:

- Người ta bắt gặp mẹ nằm trong một ngôi nhà bỏ hoang gần với nghĩa địa. Chính con khi tới đưa mẹ về cũng ngạc nhiên hết sức tại sao mẹ lại ở đó. Đâu, mẹ nhớ lại coi mẹ đã làm gì trước đó?

Bà Bích Thủy lúc ấy đã tỉnh táo hơn, bà lờ mờ nhớ lại chuyện ông pháp sư mà bà nhờ một người bạn rước về giùm, bà kêu lên khẽ:

- Ông pháp sư!

Nhơn ngạc nhiên:

- Ông pháp sư nào? Mẹ gặp ông ta ở đâu?

Bà Bích Thủy định giấu con, nhưng sau cùng bà nói rằng:

- Mẹ nằm mơ thấy một thằng nào đó cứ nằm nhìn mẹ hoài, làm mẹ sợ quá mấy đêm liền ngủ không được, nên phải nhờ người bạn rước ông thầy về coi giùm.

Nhơn giật mình:

- Thằng nào là... thằng nào?

- Một thằng con trai cỡ tuổi con!

- Có phải anh ta mặc chiếc áo sơ mi màu xanh và đi đôi giày vải không?

Bà Bích Thủy kinh hãi:

- Sao... sao con biết? Con cũng gặp hay sao?

Nhơn kể lại:

- Khi con trở lại ngôi nhà hoang thì gặp anh ta nằm ở đó!

Bà Bích Thủy thất thần:

- Rồi sao?

- Anh ta... biến mất khi con gọi xích lô chở đi bệnh viện giùm!

- Sao... sao con dính tới anh ta làm gì! Trời ơi, không xong rồi Nhơn ơi...

Bà run lẩy bẩy, khiến Nhơn phải trấn an:

- Bây giờ mọi việc qua rồi mẹ. Con nghĩ chắc anh chàng đó cũng là người đi lạc đường rồi vào ngôi nhà đó tá túc...

- Nhưng nó chính là đứa đã hiện ra trong giấc mơ của mẹ! Nó mặc cái áo đó, mang đôi giày vải đó. Nó...

Bà không biết dùng từ gì để nói về người con trai kia, nên chỉ run và sợ hãi. Nhơn phải nói:

- Có lẽ do mẹ yếu trong người rồi mất ngủ và sinh ra như vậy. Thôi, để lát nữa con đưa mẹ đi bác sĩ khám bệnh, uống thuốc là hết. Nhất là mẹ đừng để những hình ảnh như vậy trong đầu nữa.

Bà Bích Thủy nhẹ lắc đầu:

- Mẹ nào có dám nhớ đâu, nhưng trong đầu cứ luôn luôn bị ám. Mẹ nghĩ có lẽ phải nhờ ông thầy khác quá, chứ lão pháp sư họ Hoàng kia đã không đủ sức rồi.

Nhơn không tin những chuyện nhảm nhí, nên anh gạt ngang:

- Mẹ đừng bao giờ tin những ông gọi là pháp sư kiểu đó! Mẹ mà rước ông ta về nhà lần nữa là con đuổi ra

đó!

Bà Bích Thủy sợ hãi:

- Con đừng có nói bậ! Pháp sư Hoàng Vệ nổi tiếng từ Hồng Kông, chính mẹ thấy hôm qua ông ấy bị cái vong của ai đó làm cho suýt mất mạng. Đây không phải là chuyện chơi, con không nên...

Nhơn sợ cãi thêm làm mẹ buồn, nên anh tìm cách đi vào phòng mình. Nhưng bà Thủy vẫn chưa yên tâm khi thấy con có thái độ như vậy, nên bà bước theo và dặn thêm:

- Con đừng có ý kiến gì, để mẹ lo...

Nhơn biết nếu mình vào phòng thì thế nào mẹ cũng theo vào và cứ nói mãi vụ đó, nên anh quyết định đi luôn ra ngoài cửa và định tìm quán cà phê nào đó ngồi cho hết buổi trưa. Nhưng vừa bước ra tới cổng thì đã giật mình khi nhìn thấy một con mèo mun nằm như chết ngay dưới chân.

- Ủa...

Nhơn tưởng con mèo nhà ai đi lạc, nên anh vội lấy chân đá nhẹ vào nó, nhằm làm cho nó đứng dậy và đi chỗ khác. Nhưng con mèo vẫn nằm im, khiến Nhơn phải gọi vào trong:

- Chị Tám ơi, ra coi con mèo nhà ai chết nằm ở cổng nhà mình nè!

Tám Thể là người giúp việc lâu năm trong nhà, chị chạy ra ngay và tỏ ra ngạc nhiên lẩn sờ hãi:

- Mèo mà tới nhà là không hay đó cậu! Mà lại là mèo mun và còn... chết nữa!

Nhơn biết chị ta nói lôi thôi đủ thứ mọi chuyện, nên giục:

- Chị hốt xác nó đem bỏ thùng rác đi, còn nói lôi thôi gì nữa!

Nhơn vừa bước ra cửa thì bỗng nghe tiếng mẹ mình la to:

- Không được bỏ thùng rác!

Bà đã chạy ra và nhúi tỏ ra thành kính:

- Thầy bị sao vậy nè?

Nhơn nghe tiếng mẹ thì chưa quay lại, nhưng khi bà nói dứt câu ấy anh phải quay ngoắt lại và lên tiếng:

- Mẹ lại nữa rồi!

Anh nghĩ mẹ mình sắp nói linh tinh nên cau mày. Tuy nhiên bà Thủy hầu như bất chấp, bà giục Tám Thể:

- Mày đưa ông thầy vào nhà ngay đi, chắc là ông tới gặp tao mà gặp chuyên gì đó...

Chính Tám Thể cũng quá đỗi ngạc nhiên trước thái độ kỳ cục của bà chủ mình, nhưng chị ta cũng phải làm theo. Chị bế con mèo lên thì phát hiện thân thể nó còn nóng:

- Bà chủ, nó còn sống!

Nhơn ngán ngẩm vừa quay đi vừa lắc đầu...

Khi bế xác con mèo vào nhà rồi, Tám Thể lúng túng nói:

- Để nó ở đâu bà chủ?

- Thị mày đặt lên chiếc ghế nệm kia kia. Ống cao lớn, coi chừng nằm không vừa chiếc ghế đó!

Tám Thể không nhịn được, chị ta phải nói:

- Đây là con mèo mà bà!

Bà Bích Thủy gắt lên:

- Đây là ông pháp sư chứ mèo chuột gì, bộ mắt mày đui sao chứ?

Bị mắng, đáng lẽ như moi khi Tám Thể không dám cãi, nhưng trước sự việc rành rành trước mắt như vậy, chị ta không thể im được nên nói đại:

- Bà nhìn sao, chứ chính cậu Hai vừa rồi cũng thấy đây là một con mèo đã nằm chết mà.

Chị ta đặt con vật xuống ghế rồi bỏ đi ngay vào trong, mặc dù biết làm như thế là vô phép với chủ. Đi vào vừa tới bếp thì chị ta đã nghe bà chủ gọi giật ngược:

- Tám, mày ra đây ngay, tiếp tao với!

Tám Thể miễn cưỡng đi trở ra phòng khách và chị ta sững sốt khi nhìn thấy lão pháp sư Hoàng Vệ đang nằm trên ghế!

- Hả? Tại sao...

Thấy chị ta còn lùng khùng, bà Bích Thủy phải la lớn:

- Mày làm gì vậy Tám? Tiếp tao đỡ thầy vào phòng coi.

Tám Thể đành phải ghé vai một bên để cho ông pháp sư vin, nhưng vừa đi chị ta vừa tự hỏi:

- Mình đâu có đui! Cũng không tâm thần... Chẳng lẽ một con mèo mà thành ông pháp sư sao?

Lạ một điều là khi chạm vào thân thể lão ta, Tám Thể có cảm giác giống như cơ thể của con mèo mà chị ta bế trên tay lúc nãy!

- Phòng nào bà?

- Mày đưa vào phòng khách.

Nhà có hai phòng để trống dành cho khách tới đột xuất, Tám Thể chưa biết đưa vào phòng nào thì bà chủ đã chỉ sang trái:

- Phòng này nè!

Gian phòng này thường dành riêng cho khách nữ, với những tiện nghi cho nữ, nghĩ bà chủ lộn, nên Tám Thể nhắc:

- Phòng này có bàn phấn, có những thứ không dành cho đàn ông.

Lúc này bà Thủy mới chợt nhớ ra, nhưng do đã đến sát cửa rồi, nên bà ta quyết đại:

- Kê, cứ đưa vào đi. Coi bộ ông thầy mệt lắm rồi.

Đưa ông ta vào xong, bà dặn cô người làm:

- Lát nữa cậu Nhơn có về mày đừng nói là ông thầy ở trong này. Chờ ông ấy tỉnh lại là đi ngay, nó sẽ không hay biết...

Tám Thể nghĩ bà chủ có tình ý gì đó với người đàn ông này, nhưng sau đó chính bà đã nói khẽ với chị ta:

- Tao giao mày canh chừng ông ta, khi nào thấy ông ta tỉnh lại thì bảo ông ấy đi liền. Ông ấy có hỏi tao thì nói tao đi vắng nghe chua!

- Thưa bà, con hổng dám!

Bà Thủy nạt:

- Tao bảo mày canh là ở ngoài canh, chứ có vào phòng đâu mà sợ. Vả lại ông ấy là người bình thường chứ có phải là gì đâu?

Tám Thể nhớ lại chuyện con mèo mun lúc nãy, nên cảm thấy ón lạnh. Chị ta buộc lòng phải nghe theo, chứ trong lòng không yên. Bởi thế khi thấy Nhơn đi uống cà phê trở về, chị liền kín đáo nói:

- Cậu Hai vào phòng khách mà coi có ai ở trong đó không.

Nhơn nghe vậy thì quá đỗi ngạc nhiên:

- Ai trong đó?

- Dạ nghe nói là ông pháp sư gì đó...

Nhơn phát điên lên, anh không hỏi gì thêm, đã xông thẳng vào phòng. Và...

- Chị giốn mặt với tôi hả chị Tám?

Tám Thể hốt hoảng:

- Cậu nói gì vậy cậu Hai? Tôi đâu có...

- Trong này có ai đâu, sao chị nói...

Tám Thể thất thần:

- Cậu nói gì vậy? Chính tôi đưa ông ta vào mà!

Chị ta lao thẳng vào phòng, bật đèn lên sáng choang và sững sờ:

- Ủa...

Gian phòng trống tròn, trên chiếc giường nệm thẳng thóm, chứng tỏ đâu có ai nằm lên. Chị ta thảng thốt:

- Không thể nào!

Nhơn bức xúc:

- Nhà này riết rồi... điên cái đầu mất thôi!

Anh gọi lên lâu:

- Mẹ ơi, mẹ xuống coi chị Tám Thể này bữa nay sao vậy nè!

Bà Bích Thủy cứ ngỡ con trai mình đã phát hiện được vị khách không mời, nên bà quỳnh lên, chạy ngay xuống, giọng ấp úng:

- Mẹ... mẹ chỉ...

Tám Thể nói một câu không đầu không đuôi:

- Đi mất rồi, bà khỏi phải lo.

Không hiểu, nên bà Bích Thủy vẫn còn lo:

- Ông ta chỉ...

Lúc này Tám Thể mới nói thẳng:

- Đâu có ai trong phòng!

Bà Bích Thủy không thể nào tin, bà chạy ngay vào phòng, ngạc hỏi:

- Đâu rồi?

Nhơn hỏi mẹ:

- Mẹ tìm con mèo để làm gì?

Bà Bích Thủy nhìn sang Tám Thể:

- Chuyện gì vậy Tám?

Tám Thể là người lanh lợi, chị ta biết cách gỡ khó cho chủ mình:

- Con mèo... đã chạy mất rồi!

Nhơn bỏ lên phòng riêng rồi, bà Bích Thủy hỏi:

- Ông ta đâu rồi? Bộ mày đưa sang phòng khác hả?

Tám lắc đầu:

- Con đâu có làm gì. Tự ông ta làm...

Bà Thủy ngạc nhiên:

- Vậy là sao?

Tám Thể rùng mình:

- Con nghĩ trong chuyện này chắc là có gì đó... không bình thường. Bà có nghĩ đây là hồn ma không?

Bà Bích Thủy hơi lúng túng:

- Tao cũng không biết. Nhưng ông ta không thể nào biến mất lạ lùng như vậy được.

- Bà nói ông nào?

- Thị ông pháp sư!

- Nhưng con không hiểu bà rước ông thầy đó tới đây làm gì vậy? Hôm bữa đầu tiên ông ấy tới đây thì thái độ coi bộ tự tin lắm, vậy mà bữa nay iu xiù như gà mắc tóc vậy?

Không tiện nói ra hết, bà Thủy chỉ ậm ừ cho qua:

- Có lẽ ông ấy bị sao đó...

Bà không muốn cho Tám Thể hỏi thêm nhiều, nên bước ra khỏi phòng và dặn:

- Mày khóa cửa lại ngay đi.

Bà trở lên lâu ngay với tâm trạng bất an, định bụng sẽ uống mấy viên thuốc ngủ để tìm một giấc ngủ yên, bởi bà biết chắc là đêm nay sẽ lại bị một đêm mất ngủ nữa...

Nhưng, khi vừa mở cửa phòng ra bà đã phải một phen đứng tim, bởi ngay trước mắt bà, ông pháp sư Hoàng Vệ đang ngồi xếp bằng giữa phòng.

- Ông... sao ông lại ở đây?

Lão pháp sư ra dấu cho bà khóa cửa lại rồi đáp:

- Nếu tôi không kịp ra khỏi phòng thì làm sao yên được với thằng con của bà! Thằng đó coi bộ khó chịu dữ a!

Bà Bích Thủy hạ thấp giọng, sờ bên ngoài nghe:

- Thằng đó giống cha nó khi còn sinh tiền, nó gan dạ và ghét chuyện dị đoan mê tín lăm. Mà tại sao thày lại tới đây vào giờ này và tại sao lại bị ngã ở cửa? Còn con mèo nữa?

Ông thày làm ra vẻ ngơ ngác:

- Con mèo nào?

- Thị con trai tôi và con nhỏ người làm cũng đều thấy một con mèo mun nằm ở cổng nhà, chứ đâu phải là ông?

- Vâ bà tin lời họ?

- Không, nếu tin thì tôi đâu có đưa ông vào phòng.

Lão ta có cử chỉ và lời nói không giống lần trước, khi lão bất thắn chụp lấy tay của bà Bích Thủy và nói nhanh:

- Đi theo tôi!

Bà Thủy bị bất ngờ nhưng cũng kịp phản ứng, bà ghì lại, vừa hỏi nhanh:

- Đi đâu? Mà sao ông dám...

Bà đã nhìn thấy ánh mắt khác thường của người đàn ông này nên cố vùng thoát ra. Tuy nhiên do bị lão ta nắm chặt quá nên nhất thời bà phải chịu để tay cho lão ta kéo.

- Đi theo tôi rồi bà sẽ biết!

Lão ta vừa định mở cửa thì bà Thủy đã lahnh trí hô lớn:

- Thằng con tôi!

Lão ta phải bỏ tay ra và quay lại nhìn. Nhận cơ hội đó, bà Thủy xô mạnh vào lưng lão ta một cái khiến lão bị mất thăng bằng và ngã sấp vào tường.

Bà Thủy phóng chạy ra cửa vừa la lên:

- Bó... Nhơn ơi, Tám ơi!

Nhon đang ở trong phòng vội tuôn chạy qua phòng mẹ, còn Tám Thể cũng kịp có mặt. Họ hỏi lớn:

- Có chuyện gì vậy?

Nhon chụp mẹ lại, hỏi nhanh:

- Gì vậy mẹ?

Bà Thủy nói tiếng được tiếng mất:

- Ông... ông ta...

Tám Thể hiểu ra:

- Lão pháp sư phải không?

Bà Bích Thủy không đáp được, Nhơn buông mẹ ra và chạy về phòng bà, mở cửa ra và ngạc nhiên:

- Sao lại là con mèo mun?

Tám Thể cũng chạy tới và hỏi còn to hơn:

- Sao bây giờ nó ở đây vậy bà?

Bà Bích Thủy như người mất hồn, đứng chờ người ra...

Vừa thoáng thấy bóng lão ta thì bà Bích Thủy đã vội quay mặt đi, nhưng không còn kịp nữa, bà đã bị lão ta phát hiện và gọi to:

- Bà đi đâu mấy hôm nay mà tôi tới nhà tìm hoài không gặp?

Pháp sư Hoàng Vệ vẫn trong bộ đồ lụa xá xẩu quen thuộc, từ trên xích lô bước xuống, đến trước mặt bà Thủy, thái độ đúng mực:

- Tôi bị bệnh mấy hôm, vừa mới đi được là đi tìm thăm bà ngay. Vậy mà hai lần ghé qua nhà đều gặp cậu gi đó, cậu ấy nói bà đi vắng. Vậy sức khỏe bà ra sao, có cò...

Bà Thủy vẫn còn sợ và giận chuyện sàm sỡ của lão ta bùa trước, nên nói nhát gừng:

- Ông còn hỏi nữa sao, tốt hơn hết là ông đừng tới đây nữa!

Ông Hoàng Vệ quá đỗi ngạc nhiên:

- Bà nói gì vậy, bà Thủy?

- Nói gì thì ông nhớ lại đi ắt biết! Thôi, chào ông!

Bà quay ngoắt đi, nhưng câu nói của ông ta đã khiến bà phải khụng lại:

- Bà giận tôi chuyện gì đó cũng được, nhưng tôi không thể không báo cho bà biết chuyện về con mèo mun!

Vừa nghe nhắc tới con mèo, bà Thủy đã hết vía:

- Lại chuyện gì nữa đây?

- Chuyện liên quan tới bà chứ không phải tôi. Đây, bà xem vết mèo cào tôi còn nguyên đây, cả mấy tuần nay tôi chưa trị cật lực mà vẫn chưa lành hẳn, nếu không muốn nói là sẽ chẳng bao giờ lành được, nếu không có bà.

Tưởng lão ta nham nhở nữa, bà Thủy xẳng giọng:

- Chuyện của tôi, tôi tự lo, không cần đến ông!

- Bộ bà không nhớ những dấu vết này tôi bị là hóm ở trong phòng bà, khi bà nhở tôi tới để trừ khử cái vong của chàng trai. Ngay lúc đó, tôi đã phát hiện ra là bà mắc phải một mối duyên nợ rắc rối sâu sắc với một oan hồn, nhưng chưa kịp ra tay thì đã bị nó hành động trước rồi, khiến tôi trở tay không kịp! Đúng ra khi gặp phải một oan hồn cao tay ẩn như thế thì tôi phải tránh xa, nếu không muốn mất mạng. Tuy nhiên, tôi không thể thấy bà nguy mà không cứu, như vậy còn đâu là lương tâm con người...

Giong ông có vẻ chân thành, khiến bà Thủy hơi ngập ngừng:

- Nhưng, hôm sau... tại sao ông lại làm vậy?

Hoàng Vệ ngạc nhiên:

- Tôi làm gì?

- Thị.. ông chụp tôi, ôm tôi trong phòng, định làm bậy chứ còn gì nữa!

Hoàng Vệ điêng hồn:

- Có chuyện đó sao? Phải chăng... phải chăng...

Rồi ông ta la lên:

- Không xong rồi!

Bà Bích Thủy cau mày:

- Ông nói cái gì không xong?

- Thị vụ tôi sàm sỡ với bà! Bà biết tôi mà, hoặc nếu không tin thì bà hỏi bà bạn của bà coi, tôi có bao giờ làm điều gì bậy bạ không. Tôi có thờ tổ nghiệp với lời thề, nếu tôi mà lợi dụng hành nghề để giở trò gì thì sẽ hộc máu mà chết tức khắc! Vậy làm sao tôi có thể làm chuyện gì đó như bà nói...

Bà Bích Thủy gay gắt:

- Vậy chẳng lẽ là... ma làm?

- Bà nói không sai đâu. Chính cái vong mà bà nhìn thấy đêm nào cũng hiện ra nhìn bà say đắm đó! Nó muốn hại tôi nên làm cách đó khiến bà tẩy chay tôi, và như thế là... nó tiếp cận bà được dễ dàng, đâu còn ai ngăn cản nữa!

Những lời phân tích của lão ta đủ để bà Thủy ngộ ra, bà sợ hãi:

- Vậy ra... trời ơi, vậy mà tôi cứ ngỡ...

Rồi bà run run giọng:

- Không phải ông nắm tay tôi, lôi tôi đi sao?

Ông Hoàng Vệ ôm lấy đầu, rên rỉ:

- Hoàng Vệ này mà làm chuyện đó sao!

Ông ta móc túi đưa cho bà Thủy xem một tờ giấy mà trên đó vẽ ngoằn ngoèo những gì đó mà thoát nhìn bà không hiểu gì hết:

- Cái này là cái gì?

Ông hạ thấp giọng:

- Nếu tôi không tới kịp thì vật này đã hại chết con trai bà rồi! Hôm tôi tới tìm bà mà không gặp được, tôi nhìn lên xe hơi của cậu Nhơn gì đó và phát hiện ra miếng giấy kỳ quặc này gắn ở bên hông xe. Chỉ cần cậu con trai bà chạy xe đi một đoạn thì xảy ra tai nạn hoặc ám mang ngay. Nếu tôi không lầm thì cậu nhà đã từng bị cái vong đó phá, suýt mang tội giết người, khi cậu ấy gặp cái xác ở nhà hoang...

Bà Thủy kêu lên:

- Đúng rồi. Cũng may là sau đó xác biến mất...

Ông Hoàng Vệ thở phào:

- Số cậu ấy còn lớn, nên hôm đó mới gặp được người đẹp xích lô có mạng khắc chế được cái vong rắc rối kia!

Nhớ lại những chi tiết do Nhơn kể lại, bà Bích Thủy rùng mình:

- Trời ơi, suýt nữa con tôi...

Bà sợ sệt:

- Böyle giờ phải làm sao đây thầy? Vừa rồi nó đã lén vào nhà nữa.

Hoàng Vệ nghiêm giọng:

- Nó không phải lén vào đâu, mà muốn vào lúc nào cũng được. Bà đã vướng phải nó rồi thì khó mà...

Ông không nói hết câu càng làm cho bà Bích Thủy lo sợ hơn:

- Làm sao đây thầy?

Hoàng Vệ đưa cho bà tờ giấy nhỏ:

- Tôi có người bạn, ông ta tay nghề cao hơn tôi lại có nhiều kinh nghiệm hơn, vậy bà nên thử tới nhờ ông ta xem sao. Đây là địa chỉ nhà ông ấy.

Cầm tờ giấy trong tay, nhưng bà Thủy vẫn còn lưỡng lự:

- Tôi chỉ ngại những rắc rối khác thôi. Hay là...

Bà hạ thấp giọng:

- Nếu thầy có giận về thái độ của tôi lúc nãy thì cho tôi xin lỗi. Chẳng qua vì tôi quá hoang mang nên như vậy. Hay là thầy vẫn tiếp tục giúp tôi, tôi...

Hoàng Vệ nhẹ lắc đầu:

- Không phải tôi ngại khó, nhưng xét khả năng có hạn nên tốt hơn bà nên tới chỗ đó. Tuy nhiên, trước khi tới đó bà nên trở lại ngôi nhà hoang bừa trước một lần nữa.

Vừa nghe tới đó bà Thủy đã lè lưỡi, xua tay lia lịa:

- Không, không đâu! Có giết chết tôi thì tôi cũng không trở lại nơi mà tôi đã suýt chết một lần!

Hoàng Vệ vẫn khuyên:

- Tôi e là trước sau gì bà cũng phải trở lại đó mà thôi. Bà chủ động trở lại tốt hơn là bị bắt buộc.

Bà Bích Thủy nhìn sững ông, hỏi lại:

- Sao bắt buộc tôi phải trở lại nơi ấy? Mà nó ở chỗ nào cho tới giờ tôi cũng không nhớ? Lúc người ta cứu tôi thì chở thẳng về đây, tôi không nhìn thấy gì cả.

- Tôi tin khi trở lại đó rồi bà sẽ nhớ nó là đâu. Tôi sẽ giúp đưa bà tới đó.

Ngập ngừng một lúc rồi bà Thủy mới gật đầu:

- Thôi cũng được. Nhưng thầy phải ở đó với tôi chờ tôi về, tôi mới dám.

Hoàng Vệ gật đầu có vẻ cho qua chuyện:

- Thôi cũng được. Vậy gọi một chiếc taxi ta cùng đi.

Xe chạy khoảng gần hai mươi phút thì tới một đầu ngõ vắng, mà vừa nhìn thấy tức thời bà Bích Thủy kêu lên:

- Nơi này... Sao lại tới đây?

- Bà biết?

- Tôi... tôi...

Tuy đã gần hai chục năm rồi bà mới trở lại, nhưng làm sao quên được khi noi đây là chốn mà bà đã trải qua thời con gái mới lớn. Nơi này...

Bà thử người ra một lúc và cảm giác là lúc ấy ông Hoàng Vệ đã mở cửa xe bước xuống. Đến khi bà tỉnh người lại nhìn quanh thì chẳng còn thấy ông thầy đâu. Bà quỳnh lên, sau khi trả tiền xe và bước hẳn xuống liền quay tìm ông ta.

- Thầy oi!

Hình như Hoàng Vệ đã đi ngay từ lúc bước xuống xe rồi. Đáng lý bà Bích Thủy phải chừn bước khi không có người đi cùng, nhưng chẳng hiểu sao lúc ấy bà vẫn một mình đi thẳng vào khu đất vắng, chỉ có vài nóc nhà ở cách xa nhau. Nơi này người ta quen gọi là Đồng Ông Cộ.

Dừng lại trước ngôi nhà hoang, nhìn trước sau mấy lượt rồi mới bước vào, nhưng bà Bích Thủy vẫn sợ có người nhìn thấy. Và dấu ngôi nhà trống trơn do bị bỏ hoang lâu ngày, có thể nhìn thấu suốt ra vách phía sau, nhưng bà vẫn lên tiếng hỏi:

- Có ai trong nhà không?

Dĩ nhiên là chẳng có ai trả lời, nhưng bà Thủy vẫn lặp lại câu hỏi:

- Có ai ở đây không, kể cả người không phải là chủ ngôi nhà?

Sau khi yên chí là không có người, bà mới bước tới phía tận cùng chiềng dài ngôi nhà và đưa tay lay nhẹ vào chỗ vách ván đã cũ, chứng tỏ bà đã khá quen thuộc với ngôi nhà.

Sau mấy lần lay, bỗng dung một miếng ván long ra để lộ một khe hở lớn. Bà Bích Thủy reo lên:

- Nó vẫn còn đây!

Bà kéo ra một chiếc hộp gỗ đã phủ đầy rêu mốc, nhưng vẫn ôm nó vào lòng bằng cử chỉ trìu mến lạ thường.

- Vậy mà mình cứ tưởng nhà đã bị phá và người ta đã đốt nó đi rồi!

Ôm chiếc hộp đến chỗ có ánh sáng trời rơi vào, bà Thủy nhắm mắt lại, vừa nhẹ nhàng mở nó ra.

Trong đầu bà mường tượng lọn tóc dài óng mượt mà chính bà đã cắt mái tóc thể của mình và đặt vào đó trước ngày đi lấy chồng và hầu như quên hẳn kỷ vật đó.

Nhưng khi bà mở mắt ra thì thấy lọn tóc, trong hộp lại là một bộ xương khô của... một con vật nhỏ nhẫn gióng như xương mèo!

- Trời oi!

Bà Bích Thủy rụng rời tay chân, nhưng chẳng hiểu sao cái hộp trên tay bà vẫn không rớt xuống sàn. Rồi bỗng dung bà nghe như bên tai có tiếng kêu khẽ "meo meo". Cho đến lúc đó thì bà ngã phịch xuống và ngất đi...

Việc mẹ mình đột nhiên mất tích khiến cho Nhơn lo lắng vô cùng. Anh hỏi mãi thì Tám Thể mới tiết lộ:

- Bữa đó bà nhốt ông pháp sư trong phòng chứ không phải con mèo. Nhưng chẳng hiểu sao khi cậu mở cửa ra lại thấy con mèo ở trong đó, còn ông kia thì biến mất? Cậu có thấy lạ không?

Nhơn nhớ lại con mèo đen, anh ngờ ngợ:

- Hình như con mèo này nó sao đó. Nhà mình có con nào như vậy không?

- Dạ không, bà và cậu đều không thích mèo, chó, nên tụi này cũng đâu dám nuôi. Mà cũng lạ, sau bữa đó rồi không thấy con mèo ấy đâu nữa?

Nhơn còn đang hoang mang thì chợt nghe có tiếng gọi cửa. Anh bảo Tám Thể:

- Chị ra coi ai. Nếu người lạ thì đừng cho vào, nói nhà đi vắng hết.

Tám Thể bước ra một lát trở vào báo:

- Dạ, đúng là người lạ, nhưng anh ta nói biết cậu và cần gấp để gửi trả lại cái gì đó.

Nhơn cau mày:

- Ai vậy?

- Một anh chàng đẹp xích lô, nói tên là... là gì đó tôi quên rồi. Anh ra trông có vẻ lương thiện.

Nhơn chợt nhớ, anh kêu lên:

- Anh chàng chờ nạn nhân đi bệnh viện!

Tám Thể quá đỗi ngạc nhiên:

- Chờ ai đi bệnh viện hả cậu?

Nhơn nói nhanh:

- Ra mở cửa mời anh ta vào!

Nhơn nhớ lại chuyện hôm đó mà hơi lo. Chẳng biết nạn nhân nhờ anh ta chờ đi bệnh viện ra sao rồi, mà tại sao anh ta lại biết nhà mình?

- Dạ, khách vào rồi cậu Hai.

Nhơn quay lại và nhận ra anh chàng đẹp xích lô. Anh chàng kia cũng reo lên:

- Tôi cứ tưởng là không thể gặp lại cậu được! Tìm cậu may mà gặp...

- Sao, anh tìm tôi chắc không liên quan tới chuyện bữa đó chứ? Thật ra người mà tôi nhờ anh chờ chỉ là...

Anh chàng mau miệng:

- Cậu cứ gọi tôi là Ba Gà tôi chạy xích lô này đã gần chục năm, chưa thấy ai trả một cuốc xe đẹp non cây số mà bằng chạy đoạn đường chục cây số như cậu! Tôi tới để trả lại cậu tiền dư.

Nhơn xua tay:

- Không, đó là công của anh, bởi anh xứng đáng được nhận như vậy.

Anh chàng nói một câu quá bất ngờ với Nhơn:

- Thật ra bữa đó tôi có chờ nạn nhân nào đâu. Đó chỉ là... một con mèo!

Nhơn trố mắt kinh ngạc:

- Anh nói gì? Chính là một anh chàng tôi tình cờ bắt gặp trong ngôi nhà hoang mà?

Ba Gà thật thà:

- Chờ anh ta tới bệnh viện thật, nhưng vừa tới nơi thì anh ta biến mất, chỉ còn lại trên xe là một con mèo

mun! Nhưng con mèo sau đó cũng biến mất. Tôi hoang mang hết sức, đứng chờ cậu một lúc lâu mới đạp xe về nhà. Chiều lại, trong lúc dọn nệm xe tôi mới phát hiện có vật này rơi trên nệm. Ban đầu tôi không nghĩ là của anh chàng bị ngất kia, vì vật này là của nữ. Nhưng sau đó suy nghĩ kỹ tôi dám chắc là của anh ta hay là của... con mèo gì đó, bởi suốt buổi sáng trước khi gặp cậu nhóc chờ tôi đâu có chờ ai.

Nhơn tiếp nhận một cây trâm cài tóc của phụ nữ làm bằng xương hay ngà gì đó, anh nói ngay:

- Vật này không phải của tôi, cũng chẳng biết của ai, nhưng do anh nhặt được thì anh cứ giữ lại mà xài, đưa tôi làm gì.

Anh chàng xua tay:

- Tôi không xài được cái này! Vả lại hồi tối qua tôi nằm chiêm bao thấy có ai đó kêu tên tôi, bảo tôi đem cây trâm này đến trả cho chủ của nó, lại chỉ đúng địa chỉ nhà này. Họ còn nói cứ tới hỏi bà Bích Thủy thìắt có người nhận!

Nhon giật mình:

- Bà Bích Thủy? Sao biết tên mẹ tôi?

Ba Gà mừng ron:

- Vậy ra bà Bích Thủy là mẹ của cậu sao? Hèn chi trên cây trâm có khắc mấy chữ tên đó...

Nhơn nhìn lên cán cây trâm và quả nhiên ở đó có khắc hai chữ Bích Thủy còn rất rõ nét.

- Trời ơi, sao lại...

Nhơn cứ thử người ra, trong lúc Ba Gà nói huyên thuyên:

- Không ngờ chiêm bao mà y như thật! Lúc đầu tôi chưa tính đi tìm, nhưng sáng nay khi leo lên xe, thay vì đạp đi kiếm ăn trước rồi mới tìm sau, nhưng chẳng hiểu thế nào, tôi cứ cảm giác đâu đập và xe... tự nhiên tới đúng nhà này, y như có người dẫn đường.

Nhơn mỉm cười, anh nói thầm:

- Sao lại có chuyện này?

Anh đột nhiên hỏi:

- Từ mấy ngày trước đó anh có chờ người nào là phụ nữ tuổi trung niên không?

Ba Gà cười:

- Phụ nữ đi xe thì ngày nào không có. Nhưng chiều nào về nhà tôi cũng giữ nêm xe rất kỹ, đâu để sót vật gì trên xe. Tôi chắc chắn vật này thuộc một là cái xác biết chạy mà cậu nhóc tôi chờ, hai là của... con mèo mun!

Nói xong anh ta chào Nhơn:

- Xin kiểu cậu Hai, tôi đi kiếm ăn. Dẫu sao thì tôi cũng nhẹ cả người khi trả lại chiếc trâm này. Thú thật với cậu mấy bữa nay tôi cứ bồn chồn, ray rứt hoài trong người. Không biết có phải do giữ vật này hay không nữa.

Nhơn giữ anh ta lại:

- Anh đã tới đây rồi, tôi muốn cảm ơn anh và xin gửi anh chút chi phí.

Nhơn móc tiền định đưa cho anh ta, nhưng Ba Gà xua tay:

- Tôi tới là để giao lại vật không phải của mình, chứ đâu dám nhận tiền công.

Anh ta đi nhanh ra cổng, mặc cho Nhơn gọi theo mấy lần. Còn lại một mình, Nhơn cứ nhìn cây trâm. Thật ra do lời anh chàng đập xích lô kể và qua cái tên khắc trên thân trâm, chứ thật ra từ nào đến giờ Nhơn có thấy mẹ mình cài trâm trên đầu bao giờ đâu? Hay là của bà thời con gái? Mà như thế thì tại sao lại roi trên xích lô?

Bao nhiêu câu hỏi cứ vang lên trong đầu khiến Nhơn vô cùng bối rối. Trong lúc anh còn chưa biết làm sao, bởi điều quan trọng nhất lúc này là sự có mặt của mẹ mình thì bà vẫn bắt vô âm tín.

Tám Thể thập thò muốn nói gì đó, nhưng thấy Nhơn cứ đăm chiêu nhìn đi đâu đó, nên phải một lúc chị mới dám lên tiếng:

- Thưa cậu Hai, có ông pháp sư...

Đang rồi lại bức mình, nên Nhơn quát lớn:

- Đuổi ông ta đi!

- Nhưng thưa cậu, ông ấy...

Hoàng Vệ bước vào phòng khách, ông từ tốn nói:

- Cậu có đuổi thì cũng để tôi nói hết đã, rồi tôi sẽ đi. Bởi giờ đây chuyện cứu người với tôi còn quan trọng hơn...

Nhơn hỏi nhát gừng:

- Ông cần gì?

- Cậu cần tôi thì đúng hơn!

Ông ta tự nhiên ngồi xuống ghế, đồng thời đặt chiếc hộp gỗ lên bàn, vừa chỉ tay, bảo:

- Đích thân cậu mở vật này ra đi, như thế sẽ có lợi cho mẹ cậu và cả bản thân cậu nữa.

Nhơn chưa hiểu chuyện gì nên tỏ vẻ khó chịu:

- Tư cách gì ông sai bảo tôi làm chuyện này chuyện nọ vậy?

Ông Hoàng Vệ vẫn không phật lòng:

- Tôi hỏi lại, cậu có muốn muốn cứu mẹ cậu không?

Bấy giờ Nhơn mới giật mình:

- Mẹ tôi làm sao?

- Cậu cứ đặt tay lên hộp, rồi chờ cậu kia nữa. Cả hai cùng giở nắp hộp ra một lượt.

Nhơn chưa hiểu "cậu kia" là ai thì đã thấy Ba Gà từ từ bước vào. Ông Hoàng Vệ giục anh ta:

- Cậu mau tới cạnh cậu Hai và làm đúng theo lời tôi đã dặn hồi nãy ngoài cổng.

Chờ cho Nhơn và Ba Gà cùng đặt tay lên nắp hộp xong, ông Hoàng Vệ hô một tiếng lớn:

- Lê!

Lúc ấy cả Nhơn và Ba Cà chưa ai kịp làm động tác gì thì nắp hộp đã bật ra, vừa lúc từ trong đó một con mèo mun nhảy ra, nhắm thẳng chỗ ông pháp sư mà lao tới. Thuận tay, ông Hoàng Vệ dễ dàng chụp nó trong tay và thở phào:

- Xong rồi!

Ông quay sang Nhơn, ông nói giọng thân tình:

- Cậu không biết nên gay gắt với tôi thôi, chứ thật ra tôi chỉ muốn giúp cậu và bà Bích Thủy thôi. Mà cậu có biết tại sao tôi làm vậy không?

- Ông với mẹ tôi...?

Hoàng Vệ lắc đầu:

- Ý cậu muốn nói tôi và mẹ cậu có quan hệ tình cảm chứ gì? Hoàn toàn sai! Tôi là người theo một thứ tôn giáo riêng, không thể quan hệ nam nữ được. Kể cả tiền tài tôi cũng không cần, bởi tôi không phải người lệ thuộc vào đồng tiền. Nói tóm lại, tôi đang sống sung túc. Tôi giúp mẹ con cậu chỉ vì... con mèo này đây! Ông ta nắm con mèo mun đưa lên cao và bất thần ném mạnh nó xuống đất. Con mèo chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi nằm im. Lúc này ông Hoàng Vệ mới cúi xuống nhặt nó lên trong tình trạng con mèo đã chết hoàn toàn. Ông nhẹ nhàng đặt nó vào trong chiếc hộp và bảo với Nhơn:

- Böyle giờ cậu có thể nhờ cậu đạp xích lô này chở cậu tới chỗ bà mẹ cậu và đưa bà ấy về. Nhanh lên kẻo bà bị lạnh.

- Còn ông? - Nhơn ngập ngừng hỏi.

Ông Hoàng Vệ nói thêm trước khi bước ra ngoài:

- Tôi và ba cậu trước đây là bạn với nhau. Nhiều năm tôi sống ở Hồng Kông không về đây nên cậu chưa từng gặp. Tôi biết mẹ cậu gấp phải một việc mà người ta gọi là linh miêu ám, nên tôi về đây giúp.

Nhơn ngạc nhiên:

- Linh miêu là gì?

- Là con mèo bị vong hồn người cõi âm nhập. Con mèo này vốn trước đây vô tình nhảy qua thi thể một chàng trai mới vừa chết nên chàng trai ấy nhập vào nó. Mà chàng trai ấy lại chính là... người yêu cũ của mẹ cậu!

Nhơn sững sờ:

- Ông nói vậy là sao?

- Chuyện này rồi mẹ cậu sẽ kể cho mà nghe. Đây là mối tình thời con gái của mẹ cậu, tức trước ngày bà lấy ba cậu. Nhưng do chàng trai ấy khi hay tin mẹ cậu đi lấy chồng thì tự tử chết, hồn phách nhập vào con mèo mun và cứ đeo đẳng theo mẹ cậu hoài, nhất là từ khi ba cậu qua đời thì nó lại càng ám dữ, như muốn bắt mẹ cậu đi theo nó! Cũng may, trong nhà này có cậu là người có cái vong khắc với linh miêu, cộng thêm anh chàng đạp xe này một cách tình cờ lại giúp thêm một tay, nên cuối cùng con linh miêu đã phải chịu phép.

Ông quay sang anh chàng đạp xích lô Ba Gà:

- Thay mặt vợ người bạn tôi, bà Bích Thủy và cậu chủ nhỏ đây, tôi xin cảm ơn cậu nhiều. Từ nay có lẽ bà Bích Thủy mỗi khi đi đâu chỉ nên nhờ cậu chở đi là an toàn...

Ông siết chặt tay Nhơn:

- Cậu thoát nạn rồi. Từ nay cố lo cho sức khỏe mẹ cậu hơn.

Lão ta bước ra ngoài và không quên nhắc:

- Cậu Nhơn nên đi ngay đi, ngôi nhà đó không an toàn đâu!

Đợi ông ta đi rồi, Nhơn giục:

- Anh đẻ xích lô ở đó, tôi chở anh bằng xe hơi, để anh tiếp tôi đỡ mẹ tôi về đây.

Hai người đi nhanh tới chỗ ngôi nhà hoang. Vừa mở cửa ra đã thấy bà Bích Thủy ngồi co ro trong góc nhà. Bà mừng rúi lên khi nhìn thấy con:

- Mẹ chết mất, con ơi!

Nhơn nhanh chóng đưa mẹ ra xe. Anh phải giải thích về sự có mặt của Ba Gà:

- Đấy là người góp công lớn trong việc giải cứu cho mẹ con mình. Từ nay con muốn nhờ anh ấy mỗi sáng tới đưa mẹ đi chợ và đi đây đó.

Bà Bích Thủy chờ cho Tám Thể bước ra ngoài rồi kể lại những gì bà biết và Nhơn đang rất muốn biết:

- Ngày mẹ còn đang học trường áo Tím thì mẹ có yêu người con trai tên Thái, ở cùng xóm. Mối tình của bọn mẹ trong sáng và thánh thiện lắm, nhưng cũng như tất cả những mối tình đầu, tình học trò đều không thành, cho nên khi mẹ vừa nghỉ học thì ông bà ngoại con bắt mẹ đi lấy chồng, tức lấy ba con sau này đó.

Nhơn e dè hỏi:

- Rồi người ấy của mẹ sao lại chết?

Giọng bà Bích Thủy trong nước mắt:

- Tôi nghiệp lầm. Anh ấy con nhà nghèo, có cha cũng đạp xích lô như cậu Ba Gà đó, nên đâu có điều kiện để cưới xin mẹ. Mẹ cũng muốn cưỡng lại lệnh của ông bà ngoại con, nhưng là con gái mới lớn, tính tình lại yếu đuối, nên mẹ đâu còn cách nào khác hơn. Không ngờ ngay buổi chiều hay tin mẹ sắp làm lễ hỏi thì Thái đã chạy tới chỗ ngôi nhà mà lúc sáng con tới cứu mẹ đó, hồi ấy đó là ngôi nhà khang trang của ông bà ngoại con, anh ấy vừa nhìn thấy mặt mẹ thì ngã lăn ra và tắt thở! Thì ra Thái đã uống thuốc độc từ trước đó và chỉ chịu chết khi nhìn được mặt mẹ!

Bà Bích Thủy siết chặt tay con, tiếp lời:

- Mẹ vội đưa Thái vào nhà mình, chính ba con lúc ấy cũng có mặt và giúp mọi việc cho Thái. Mẹ nhớ ra rồi, lúc còn đang khâm liệm cho Thái thì có một con mèo mun bất thần nhảy ngang qua xác, nhiều người hoảng hốt, lo lắng về chuyện đó... Mẹ vì quá đau buồn nên cũng không để ý. Mãi cho đến những năm gần đây, bỗng dung mẹ cứ nằm chiêm bao toàn thấy ác mộng, và rồi thấy một anh chàng trẻ tuổi nào đó cứ hiện ra và nhìn mẹ đắm đuối, khiến cho mẹ bị ám ảnh và mất ngủ...

Rồi chợt bà kêu lên:

- Mẹ nhớ ra rồi! Khuôn mặt xanh xám của chàng trai hiện ra trong giấc mơ của mẹ chính là Thái. Mặt Thái đã biến sắc do khi chết Thái bị thuốc độc hành hạ làm cho mặt không còn giữ được sắc thái tự nhiên nữa. Trời ơi! Vậy mà mẹ cứ tưởng...

Bà ôm mặt khóc ngất. Rồi trong suốt một tuần lễ, bà cứ gào gọi tên Thái...

Cũng may, sau đó ít lâu thì bà cũng nguôi ngoai và sống bình thản bên con. Một hôm bà nói với Nhơn:

- Con sờm có vợ đi, để mẹ vui với cháu nội trước khi nhảm mắt...

Nhiều năm sau đó không hề có một hiện tượng nào nữa như chuyện con linh miêu. Có lẽ cái vong của anh chàng Thái cũng đã cảm thông, để yên cho người yêu mình sống trọn cái tuổi già.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TRANG LUU BÚT ĐỊNH MỆNH - Phần I

1. Cái Chết Của Một Người Bạn

Ngọc Nga khá vất vả mới khiến cho chiếc Mobilet nổ máy được. Vừa buông tay ra, cô đã phải ngồi bẹp xuống lề đường vừa ôm ngực thở dốc.

Nhin bộ dạng của bạn mình, Hạnh Dung vừa lo vừa thương:

- Mày có sao không?

Ngọc Nga ra dấu chỉ vào miệng chứ không nói được nhung Hạnh Dung hiểu được là Nga đang đòi uống nước, cô cũng ra dấu trả lời, rồi chạy băng qua đường nơi có xe nước mía. Con đường rộng mà xe cộ lại rất đông, nên phải mất đến một phút sau Dung mới len qua được bên kia, cô mua luôn hai bịch nước mía, định bụng sẽ dành cho bạn uống hết chứ mình không uống.

Cô quay về ngay khi vừa mua xong, quên cả tiền thối lại. Nhưng vừa bước được chưa đầy chục bước thì một chiếc xe lao tới...

- Chết rồi, đừng...

Ai đó la lớn khi thấy Hạnh Dung ngã xuống, hai bịch nước mía văng tung tóe. Từ bên kia đường, Ngọc Nga cũng nghe tiếng kêu và nhìn thấy xe cộ dồn cục lại, nhưng cô không nghĩ bạn mình bị nạn, nên cô đợi...

Bỗng người ngồi bán thuốc lá bên vệ đường gọi to vừa chỉ tay qua bên kia đường:

- Cô gì ơi. Cô đi xe Mobilet ơi! Bạn cô bị xe đụng bên kia kia!

Lúc ấy Ngọc Nga mới hốt hoảng:

- Đâu? Đụng ở đâu?

Cô quên cả mét nhoc vội băng qua đường. Tuy nhiên Nga bước chưa tới nửa đường thì đã thấy một chàng trai to cao, đang bế xốc Hạnh Dung trên tay vừa bước nhanh hướng ngược lại.

- Dung, mày có sao không?

Anh chàng kia biết Nga là bạn của nạn nhân nhưng không dừng lại mà vẫn tiếp tục bế Dung bước nhanh vào lề. Khi anh ta vừa đặt Dung xuống, đã thấy cô bật ngay dậy và nói lí nhí gì đó trong miệng, không nghe rõ. Ngọc Nga lao tới hỏi dồn:

- Mày có sao không? Thằng cha này đụng mày hả?

Cô nàng quay liền qua anh chàng kia, sừng sộ:

- Mắt mũi để đâu mà đụng vào người ta vậy hả?

Anh chàng chưa kịp trả lời đã nghe Dung nói:

- Không phải đâu, tại tao...

Cô ngừng nói, vừa nhặt mặt vừa bước nhích ra khỏi vòng tay của anh chàng. Thấy vậy, Nga còn dử dần hơn:

- Mày gần chết như vậy mà không sao gì! Để tao hỏi tội thằng cha này!

Lúc này anh chàng mới lên tiếng:

- Muốn hỏi tội thì cũng để người ta băng bó vết thương cho nạn nhân đã chứ. Bộ cô muốn nhìn bạn mình chảy hết máu sao?

Anh ta định xem chỗ đau dưới chân của Dung, nhưng cô đã vội xua tay:

- Không sao, hổng có máu đâu, chỉ đau vì... vì...

Ngọc Nga nhanh nhau vén ngay ống quần của bạn lên, vừa tía lia:

- Coi vết thương sâu cạn thế nào đây?

Đúng như Hạnh Dung nói, chỉ là một vết bầm trên ống chân, chứ không có chảy máu. Hạnh Dung mặc cỡ vội kéo ngay ống quần xuống, càu nhau:

- Con này... bộ muốn tao khoe...

Hiểu ý của bạn, Ngọc Nga đang lo mà cũng phải bật cười:

- Mày sợ phải khoe cặp ống sậy của mày hả?

Anh chàng kia cũng phải bật cười theo, vừa thở phào nhẹ nhõm. Điều ấy lại khiến Ngọc Nga nổi xung thiêng:

- Đụng người ta gần chết sung sướng lắm sao mà còn cười?

Hạnh Dung lại phải biện hộ giùm anh chàng:

- Tại tao băng qua đường không ngó nên đâm vào xe người ta mà. Cho tôi xin lỗi...

Ngọc Nga quay qua bạn mình tru tréo lên:

- Con nhỏ này điên rồi chắc! Ai lại xin lỗi người đụng mình gần chết!

Dung phải bước đi mấy bước để cho Nga nhìn thấy, vừa nói:

- Chết đâu mà chết! Tao còn đủ sức lái Mobilet đưa mày đi mấy chục cây số cho coi!

Anh chàng hạ giọng từ tốn:

- Dẫu sao cô cũng để tôi đưa tới bác sĩ gần đây coi lại vết thương. Rồi có gì tôi sẽ lo...

Hạnh Dung sợ Ngọc Nga lại làm lôi thôi, nên vội nói:

- Không sao thật mà. Chỉ vì mất thăng bằng nên tôi bị ngã, cũng may... không đụng đâu hết.

Ngọc Nga đâu để yên:

- Phải đưa nó đi bệnh viện ngay, không nói năng lôi thôi gì hết!

Hạnh Dung bấy giờ mới nghiêm giọng:

- Làm gì phải đi bệnh viện, tao xúc dầu một chút là xong thôi.

Anh chàng nghe vậy vội đứng ngay dậy và phóng đi. Ngọc Nga la lớn:

- Tính chuồn hả, anh kia?

Anh ta quay lại nói nhanh:

- Chuồn đi mua dầu xoa!

Lát sau anh ta trở lại với lọ dầu nóng trên tay, đưa cho Hạnh Dung:

- Cô xoa lên vết thương. Còn thuốc này để uống cho tan máu bầm. Còn hộp này là... kẹo the của Pháp, tặng cô này để cô... chửi cho âm thanh lớn hơn!

Vừa nói, anh ta vừa lấy ra tấm danh thiếp đưa cho Dung:

- Đây là tên và địa chỉ của tôi, có gì các cô cứ gọi, tôi sẽ có trách nhiệm...

Sợ Ngọc Nga lại gấu ó, nên Hạnh Dung chụp lấy tấm danh thiếp rồi cầm chặt trong tay, vừa nói với anh chàng:

- Được rồi, anh cứ đi đi, không sao đâu!

Anh chàng ái ngại nên chưa dám đi, Hạnh Dung phải giục:

- Anh ra dựng xe lên, để cản đường người ta kìa!

Nghe vậy anh chàng mới chạy vội đi. Ngọc Nga quay sang cự bạn:

- Mày đế quá, để nó đi rồi lỡ có gì thì sao. Chà, thấy anh chàng đẹp trai rồi bùn rùn tay chân hả!

Hạnh Dung phải đập tay vào lưng bạn một cái rõ đau:

- Con quỷ, vô duyên! Mày cứ quen cái tật chuyện gì cũng ào ào, người ta bị tao đụng chứ nào có lỗi gì.

- Nhưng hễ xe đụng người là xe có lỗi! Gặp tao thì... tao níu lưng luôn.

Hạnh Dung trả đũa:

- Níu lại vì anh ta quá đẹp trai hả?

Bây giờ cả hai mới cùng cười phá lên. Hạnh Dung giục bạn:

- Sẵn xe còn nổ máy mình đi lệ lên, trễ rồi đó!

Họ vọt xe đi rồi thì anh chàng lúc nãy chạy chiếc Vespa đảo qua, anh ta quan sát không thấy thì vội vọt đi nhanh, hình như anh ta cũng khá gấp gáp chuyện gì đó.

Hạnh Dung chở Ngọc Nga hướng về phía cầu Bình Lợi rồi thẳng về quốc lộ 13. Ngọc Nga tỏ ra rành đường, cô nhắc:

- Mình đi xe đụng phải mất cả buổi, nhưng xe gắn máy, dấu là xe cà tàng này cùng lăm là hai tiếng đã tới. Chắc chắn là không trễ.

Họ đi Lái Thiêu dự cuộc họp cắm trại ở vườn măng cụt mà đám bạn hơn chục người đã đi trước từ sáng sớm.

- Mày coi lại xăng chưa, không lại dẫn bộ ná thở luôn đó!

- Xong rồi! Xăng đầy bình. Chỉ sợ nửa đường chiếc xe này giở chứng thôi. Tao sợ cái cục sắt này quá.

Ngọc Nga lại tỏ ra sành sỏi:

- Có chuyên gia đây thì khỏi lo. Ở nhà chiếc xe Mobilet của ông già tao, tao là chuyên gia đụng nổ máy và chìu bugi!

Đang tán chuyện xe cộ, bỗng dung Hạnh Dung nhắc lại chuyện lúc nãy:

- Tao nghe mày chửi anh ta mà... tội nghiệp. Anh ta chịu trận cũng giỏi chừ gặp người khác thì...

Ngọc Nga vẫn chưa chịu:

- Người khác thì sao? Hễ đi xe mà va quẹt với người đi bộ thì thằng xe bị lỗi thôi. Xưa nay vạy mà!

Hạnh Dung cãi lại:

- Mày nói bậ! Bộ đi bộ rồi có quyền cứ lăn đùng ra rồi muốn gì cũng được sao? Ba tao nói đi bộ hay đi xe đều phải phân lỗi, phải天堂 hoàng. Có khi người đi bộ còn phải bồi thường cho người đi xe nữa đó!

Ngọc Nga phá lèn cười:

- Chắc mày đang muốn tìm anh ta để tạ lỗi và bắt đèn... vài chiếc hôn chừ gi!

Đang lái xe, chử nếu không thì Hạnh Dung đã đánh cho con nhóc mấy cái. Cô phải đe dọa:

- Mày còn nói giọng đó tao lùi xe vào đống rơm bên đường bây giờ!

- Nè, con khỉ... mà cũng phải công nhận thằng ấy đẹp trai thật đó chừ! Lại đi chiếc Vespa láng cón nữa, ra dáng công tử lăm! Thảo nào...

- Lại bắt đầu nữa rồi... Tao cấm mày chọc ghẹo kiểu đó nghe!

- Ủ thì cũng được, tao muốn hỏi anh chàng tên gì thôi.

- Tao làm sao biết?

Ngọc Nga châm chọc:

- Chưa gì đã giấu kỹ rồi! Chứ cái gì trong túi mày đó?

Chợt nhớ ra, Hạnh Dung móc trong túi áo tấm danh thiếp đưa ra cho Nga:

- Mày coi thì biết, tao chưa đọc thì lấy gì biết!

Ngọc Nga đọc rất nhanh:

- Nguyễn Hoàng Phi, kỹ sư.

Rồi cô nàng xuýt xoa:

- Kỹ sư nghe! Ái chà, kỹ sư mà hợp với hoa hậu thì chắc cho ra đời cả lô kỹ sư và công chúa con quá!

Hạnh Dung lùi ngay xe vào lề, với tay nhéo bạn một cái đau điểng!

- Tao không lái xe nữa! Nếu mày không...

Ngọc Nga kêu lên một tiếng, nhưng vẫn không quay mà tiếp tục đùa:

- Biết đâu đấy là cơ duyên?

- Con quỷ, mày có im đi không!

Họ chọc ghẹo nhau mãi cho đến khi tới ngã rẽ từ quốc lộ vào một con đường nhựa nhỏ hơn, tức hướng đi về Thuận An, Lái Thiêu.

Hai mươi phút sau, họ tới bãi gửi xe và nhanh chóng đi bộ qua cầu ván để thẳng vào khu vườn trái cây nổi

tiếng. Nơi đó đã có đầy đủ các bạn bè. Trong số những bạn cùng lớp Đệ Nhì A1 còn có vài bạn lạ mà theo lời giới thiệu của Châu trưởng lớp thì sẽ còn vài vị khách đặc biệt hơn. Châu nói:

- Bữa nay sẽ dành cho các bạn ở đây một sự ngạc nhiên. Nhất là với Hạnh Dung, cô hoa khôi của nhóm chúng ta một sự bất ngờ!

Hạnh Dung vừa tới còn mệt, nhưng cũng lên tiếng:

- Dung thì cũng giống như các bạn, làm gì có bất ngờ khi mọi cái đều bình thường cả.

- Vậy mà có đây!

Châu vừa dứt lời thì lấy từ trong giỏ xách ra một quyển sổ được gói giấy cẩn thận, vừa nói to lên:

- Các bạn có đồng ý bắt chủ nhân của quyển sổ này phải khao chúng ta một chầu trái cây hôm nay không?

Một tràng pháo tay vang lên:

- Ý kiến quá hay!

Hạnh Dung ngạc nhiên:

- Sổ gì vậy?

Châu mở luôn quyển sổ ra, đưa lên trước mặt Dung:

- Chắc Dung nhận ra đây là gì rồi phải không? Thú thật mình rất tôn trọng sự riêng tư của chủ nhân quyển sổ, nên chỉ đọc những dòng trên bìa thôi, còn bên trong thì đã được người gửi yêu cầu bí mật và niêm phong cẩn thận rồi.

Vừa trông thấy, Dung đã kêu lên:

- Quyển lưu bút!

Châu xác nhận:

- Đúng, đây là quyển lưu bút của Hạnh Dung.

- Nhưng... làm sao nó lại trong tay Châu? Mình nhớ là...

Biết tính Dung rất thẳng, lại nóng và thường hay nổi xung thiên mỗi khi có ai phạm tới chuyện riêng tư của mình, nên Châu phải giải thích ngay:

- Mình nói rồi, có người bạn nhờ mình chuyển cho Dung vật này chứ mình không thể nào lại xen vào chuyện của bạn. Người đó tuy không có mặt đây, nhưng sẽ có một đại diện giải trình thêm với Dung.

Người ấy kia...

Theo tay chỉ của Châu, Hạnh Dung nhìn về phía bờ đất tường dẫn vào vườn cây, có một chàng trai đang bước chậm vào.

- Ủa, anh chàng Hoàng Phi của mày kia!

Người la lên đó là Ngọc Nga. Riêng Hạnh Dung thì ngạc nhiên mất vài giây rồi cũng lúng túng nói lí nhí trong miệng:

- Anh... anh ta...

Đến phiên Châu ngạc nhiên:

- Ủa... đã quen nhau?

Hạnh Dung chưa kịp đáp thì lúc ấy anh chàng đã bước tới và đến lượt anh ta khụng lại, nhìn sững vào Dung:

- Cô... cô cũng...

Trong lúc Dung còn đang ngỡ ngàng thì Ngọc Nga đã nhanh nhau:

- Sự tình cờ đáng nghi ngờ! Thì ra người ta vờ đụng xe để hẹn nhau ở đây!

Châu ngạc nhiên:

- Ai đụng xe?

Lúc này Hoàng Phi phải chủ động lên tiếng:

- Thì ra cô cũng đến dự buổi họp mặt hôm nay?

- Phải vậy, lúc sáng mình cùng đi một thể.

Châu cũng nói luôn:

- Đây là người đại diện cho Giáng Hương để đến trao cho Dung quyển lưu bút này!

Hạnh Dung càng lúng túng hơn:

- Vậy mà Dung không biết. Anh... anh là...

Chàng trai Hoàng Phi cũng giật mình:

- Vậy đây là Hạnh Dung?

Châu nói:

- Hạnh Dung và Giáng Hương là hai người bạn thân nhất, trong lớp luôn ngồi cạnh nhau, cho đến khi Giáng Hương đi du học hồi đầu năm.

- À, thì ra...

Anh chàng lịch sự nói thêm:

- Em gái tôi vẫn thường nhắc Dung luôn, kể cả khi đã sống ở Pháp. Việc nó giữ quyển lưu bút này quá lâu cũng đã khiến cho nó luôn áy náy... Chắc là cô Dung không giận em tôi chứ?

Ngọc Nga luôn tìm dịp để chen vào trò chuyện:

- Giận làm sao được khi bạn mình có ông anh đẹp trai như thế kia?

Cả bọn được dịp cười ôm lên, khiến cho ngay cả anh chàng Phi cũng ngượng, đừng nói gì Hạnh Dung. Cô nàng phải quay sang các bạn nghiêm giọng:

- Không phải chuyện đùa đâu các ban. Mình xin lỗi...

Cô cầm lấy quyển sổ từ trên tay Châu, vừa nói:

- Khi Giáng Hương đi Pháp mà cầm luôn quyển lưu bút này, tôi cứ chờ hoài mà không thấy nó gửi về thì cũng có hơi buồn, nhưng sau đó nghĩ như thế cũng tốt, bởi nó sẽ có thời giờ đọc lại những dòng trong đó của nhiều bạn bè, ắt là vui hơn khi ở xứ người. Nên từ đó tôi không còn chờ nữa.

Châu phá tan bầu không khí còn bối rối đó bằng câu nói:

- Thôi, chuyện gì đó để chút nữa nói, bây giờ anh Phi đã chịu khó vượt mây chục cây số để đến đây rồi thì bọn này xin mời anh cùng tham dự buổi cắm trại cho vui!

Hoàng Phi lịch sự từ chối:

- Mình chỉ muốn trực tiếp đến đây để gửi vật này về cho chủ nhân của nó, và đã gặp rồi thì xin kiếu, phải về ngay vì hôm nay nhà có giỗ, mình không thể vắng mặt được. Một lần nữa xin cảm ơn cô Châu đã vui lòng cho mình biết hôm nay có buổi cắm trại này, và có mặt của cô Hạnh Dung đây để mình có dịp gặp và xin lỗi.

Châu nhân dịp giải thích luôn:

- Do anh Phi đây không biết địa chỉ của Dung, nên hôm qua tới nhà mình hỏi, mình muốn nhân dịp này mời anh ấy cùng lên đây chơi và gặp Dung luôn. Vậy mà cô nàng Dung này để cho anh ấy về, quả là quá vô tình!

Phi lại phải lên tiếng lần nữa:

- Tôi xin lỗi, bởi hôm nay nhà có giỗ tôi phải về cho kịp giờ. Chứ nếu không thì ở lại chơi tối bao giờ cũng được!

Ngọc Nga nhanh nhảu:

- Tiễn người ta ra xe đi, còn chân chờ gì nữa?

Châu cưng nói:

- Thôi được rồi, anh Phi có chuyện nhà thì bọn này không giữ. Để Dung tiễn anh ra xe. Xin mời anh hôm nào rảnh thì chúng ta gặp lại.

Ngọc Nga phá lèn cười:

- Chuyện hẹn hò không cần tới Châu đâu!

Hạnh Dung cất vào hông bạn mình một cái đau điếng rồi chủ động bước đi ngay để tránh sự trêu chọc của các bạn. Hoàng Phi đi theo sau và phải bước thật nhanh mới theo kịp cô nàng. Anh phải lên tiếng:

- Bộ Dung quen chốn này lắm sao mà đi qua cầu, đường đất giỏi quá!

Lúc đi xa chỗ các bạn rồi Hạnh Dung mới thấy tự tin hơn, cô hỏi thăm:

- Giáng Hương ra sao rồi mà chẳng thấy nó thư từ gì hết. Lần này nó có về không anh?

Hoàng Phi hơi chùng giọng:

- Nó... có chút việc, nên không về được. Nó nhờ tôi gửi lời cáo lỗi về sự giữ quá lâu quyển lưu bút này.

Chắc Dung không giận?

Hạnh Dung xua tay:

- Em đã nói rồi, chỉ có mong đợi thôi và bây giờ đã nhận lại được rồi, còn giận gì nữa? Vậy khi nào thì anh Phi liên lạc được với Giáng Hương. Em muốn gửi cho nó mấy món quà...

- À, việc đó...

Thấy anh chàng có vẻ ngập ngừng, Dung nói liền:

- Cũng không sao, nếu anh thấy không tiện thì thôi.

Hoàng Phi vội nói:

- Không, không, chỉ là vì... tôi chưa định ngày trở qua bên đó. Để khi nào đi, tôi sẽ báo cho Dung.

Dung thích thú:

- Vậy ra anh Phi cũng ở bên Pháp như Giáng Hương!

- Phải...

- Anh tốt nghiệp rồi, chắc là làm việc bên ấy? Và chắc... đã lập gia đình ở bên đó?

Phi lắc đầu lia lịa:

- Làm gì có! Bộ Dung thấy tôi già lắm sao? Tôi còn đang...

Chẳng hiểu sao tự dung Dung thấy vui vui, cô nói một câu chẳng ăn nhập gì với nội dung đang bàn:

- Con gái Pháp nghe nói đẹp lắm!

- Thưa xa Dung!

Không ngờ anh chàng lại biết nịnh một câu thẳng như thế, Dung quay nhìn anh ta và bất chợt bốn ánh mắt chạm nhau. Dung cúi mặt xuống và nghe tim mình đập nhanh hơn gấp bội.

Khi ra tới Cầu Ván thì Hoàng Phi đột ngột nói:

- Bây giờ tôi mới dám nói lời xin lỗi... Tôi đã mạo muội viết mấy dòng trong cuốn lưu bút của Dung. Chắc Dung không trách chứ?

Hanh Dung hơi bất ngờ, nhưng cô không tỏ sự khó chịu:

- Chắc là... Giáng Hương đã cho phép anh? Mà cũng đâu có sao, lưu bút là nơi ghi nhận tất cả tình cảm của bạn bè dành cho mình, mà anh thì còn hơn là bạn nữa...

Hoàng Phi nhìn sững cõi:

- Dung nói thế nghĩa gì?

Hạnh Dung phải nói rõ ngay:

- Bởi vì anh là anh của Hương, bạn em, tức anh còn hơn là bạn rồi còn gì!

- À thì ra...

Cả hai cùng cười bến lén và tự dung trong lòng họ cảm thấy thân thiện hơn, cho đến lúc Phi ra lấy xe. Anh nói với lại khi đã rõ máy xe:

- Châu đã nói địa chỉ của Dung rồi, có thể ngày mai tôi xin phép tới thăm và nói chuyện nhiều hơn. Cả quà của Giáng Hương nữa...

Hanh Dung reo lên:

- Vậy thì mai em sẽ ở nhà chờ anh!

Nhưng rồi cô khụng lại:

- À mà không được, ngày mai em có việc phải đi với mẹ rồi. Hay là để thứ năm được không? Thứ năm em được nghỉ.

Phi hơi lưỡng lự, nhung cũng gật đầu:

- Được rồi, mình sẽ gặp lại nhau.

Anh ta rồ xe chạy đi khá xa rồi mà Dung vẫn còn ngẩn ngơ nhìn theo. Chính cô cũng chẳng hiểu tại sao như vậy...

- Bị hớp hôn rồi sao cô nương?

Giọng nói của Ngọc Nga ngay phía sau khiến cho Dung giật mình, cô quay lại đưa tay dứa như sấp đánh vào bạn, Nga lại càng có dịp trêu chọc:

- Si anh chàng rồi thì chịu đi, nếu không ta tấn công phỗng tay trên thì đừng có trách!

- Con khỉ!

Dung đuổi theo dọa đánh, Ngọc Nga thì cố tình trêu chọc, vừa chạy trước vừa nói với lại:

- Anh chàng đẹp trai cõi đó thì coi chừng đó!

Suốt đêm qua, Dung cứ đọc đi đọc lại hoài bối rối trang lưu bút của Hoàng Phi viết trong sổ. Trước dòng chữ của Phi có bút tích của Giáng Hương, nhưng lạ một điều là Giáng Hương chỉ viết vắn tắt và viết chưa tròn câu thì đã ngưng ngang:

"Mình biết việc đưa cho anh mình viết trong lưu bút của Dung là không đúng, bởi Dung và anh Phi chưa hề quen biết nhau. Tuy nhiên do anh ấy quá ái mộ Dung, cứ nồng nặc đòi phải viết để làm quen, nên cuối cùng mình đành phải chiều lòng anh ấy. Mình xin lỗi Dung, còn có điều này nữa, mình muốn nói riêng với Dung..."

Những dòng chữ của Giáng Hương ngưng ngang ở đó, rồi tiếp theo là những trang viết của Hoàng Phi. Mà cũng thêm một điều nữa rất lạ, mạch văn của Phi viết đang ngon tròn thì bỗng khụt lại, như bỏ dở nửa chừng.

Hạnh Dung đọc đi đọc lại và tính khi gặp lại anh, cô sẽ hỏi cho ra lẽ. Phải chăng Phi hết ý, mất hứng hay không muốn nói hết lòng mình?

Cũng may, sáng hôm nay là ngày thứ năm, Dung được nghỉ học, nên cô ngủ nướng thêm một chút. Khi thức dậy thấy đã chín giờ, cô giật mình, nhảy ngay xuống giường và dọn dẹp rất nhanh phòng ngủ của mình, và sau đó ra phòng khách dọn tươm tất trước sự ngạc nhiên của mẹ.

Bà Hồng lên tiếng hỏi ngay:

- Bữa nay chắc trời sắp có bão hay sao mà cô nương nhà này dọn dẹp kỹ vậy hả?

Biết mẹ trêu chọc mình, Dung nũng nịu:

- Mẹ này... bộ con gái mẹ làm biếng lăm hay sao?

- Không làm biếng, nhưng không được siêng cho lăm. À, hay là bữa nay đón khách?

Hạnh Dung tranh thủ ngay sự ủng hộ của mẹ:

- Đúng là con có khách. Có mấy người bạn...

Bà Hồng cười vừa xoa đầu con gái:

- Có vậy nên con tôi mới siêng đây! Mà cũng được, con ở nhà đón bạn, rồi muôn vui chơi gì đó cứ lấy đồ trong tủ lạnh ra mà làm. Mẹ có việc phải qua nhà bà Phán Giáo chiều mới về.

Hạnh Dung mừng rơn:

- Cám ơn mẹ!

- Sao lại cảm ơn?

Dung lúng túng, sợ mẹ biết mình sẽ đón bạn trai:

- Dạ... dạ không. Con cảm ơn vì mẹ cho con lấy đồ trong tủ lạnh.

- Con khỉ này, bộ mẹ cấm mày vui chơi với bạn hay sao?

Mười lăm phút sau bà xách giỏ đi, còn dặn lại:

- Con nhớ ở nhà chơi, đừng rủ rê bạn đi ra ngoài. Giờ này trộm đạo nhiều, bỏ nhà trống không nên.

- Dạ, mẹ cứ yên tâm đi... điều bình khiển tướng!

Bà Hồng tròn mắt nhìn con gái:

- Sao mày biết mẹ đi đánh bài?

Dung nheo mắt:

- Mỗi lần mẹ qua bà Phán Giáo thì chỉ có cầm tướng xanh tướng đỏ thôi, chứ có làm gì khác đâu, ai không biết!

- Mày giống hệt thằng cha của mày hồi trước! Lúc nào cũng nghĩ tao đi đánh bài.

- Thì ba nói đâu có sai! Vả lại đánh tú sắc là để vui, giết thì giờ chứ phải cờ bạc ăn thua đủ đâu mà ngại?

Mẹ đi rồi Dung mới chạy đi thay bộ đồ mới mà từ tết đến giờ cô mới có dịp thử.

Bộ đồ bằng lụa hơi mỏng, nên Dung cứ đứng trước gương ngắm hoài, cứ sợ bị cho là khêu gợi! Thật ra cô khá hài lòng với bộ đồ tự tay đính mua hôm trước Tết, nhưng mặc lần đó chẳng có ai khen, ngoại trừ bị mẹ mắng cho:

- Con gái con lúa gì mà ăn mặc cứ... hơ hó ra thế kia, bộ muốn trêu người thiên hạ hả?

Do vậy Dung đã treo nó cho tới hôm nay. Nhìn ngắm kỹ lại, cô tự nhủ:

- Đẹp thay mồ, đâu có gì khêu gợi đâu!

Bữa trước không có hẹn giờ với Phi, nên Dung đoán nếu anh ta có tới thì chắc sẽ tới buổi sáng, và giờ tới theo nguyên tắc lịch sự là vào khoảng chín đến mười giờ. Không ai tới chơi mà đi vào giờ trưa, gần bữa cơm. Vậy mà sao bây giờ đã gần mười một giờ rồi mà anh chàng vẫn chưa tới?

Chờ tới mười hai giờ mà vẫn chưa thấy, Dung gọi điện tới nhà Ngọc Nga và rủ:

- Tao với mày tới nhà của Giáng Hương, tao qua đón mày nghen!

Ngọc Nga cười to trong điện thoại:

- Nhớ rồi phải không con khỉ?

Lát sau Hạnh Dung chạy Velo Solex qua chở Ngọc Nga. Cô nàng vẫn chưa hết chọc:

- Bộ mày mê anh chàng thật hả?

Dung càu nhau:

- Mê gì mà mê, chẳng qua anh ta hẹn qua nhà chơi và đem theo quà của con Giáng Hương gửi về mà tao chờ suốt buổi sáng không thấy. Nhắn mẹ tao đi vắng nên tao muốn chủ động sang bên ấy lấy quà luôn. Có thể anh chàng tìm không ra địa chỉ, hay bỏ lạc địa chỉ rồi cũng nên.

Họ đã từng tới nhà Giáng Hương trước đây nhiều lần, chỉ gần một năm nay không sang vì Hương đi du học, nên họ đi rất nhanh đã tới. Ngọc Nga thắc mắc hỏi Dung:

- Sao trước giờ mình tới chơi mà không hề gặp anh chàng này hả mày? Mà có đúng anh ta là anh của con Hương không?

- Chắc chắn rồi!

- Sao mày dám quả quyết khi chỉ mới gặp anh ta có một lần?

Hạnh Dung thú nhận việc quyển lưu bút:

- Chính anh ta viết trong cuốn lưu bút của tao gửi cho con Giáng Hương. Anh em tụi nó viết chung cho tao.

Ngọc Nga kêu lên:

- Vậy mà mày dám giấu há! Đưa tao coi anh ta viết gì vậy!

- Thị từ từ đã, để hôm nào...

Đến nhà Giáng Hương chỉ còn mình bà ngoại ở, còn ba má Hương thì cũng đã định cư ở Pháp từ lâu, nên Hạnh Dung gọi tên của Hoàng Phi, chứ không gọi bà:

- Anh Phi ơi!

Cô gọi đến ba lần mà vẫn không nghe ai trả lời, mặc dù nhà có mở cửa. Phải gọi đến lần thứ tư thì mới có tiếng dép lê đi ra, rồi giọng bà ngoại của Hương hỏi vọng ra:

- Ai kêu có gì vậy?

Nhận ra ngoại, Hạnh Dung nói to:

- Con là bạn của Giáng Hương đây ngoại, con hỏi có anh Hoàng Phi ở nhà không ngoại?

- Cái gì? Hỏi gì?

- Dạ, con là Hạnh Dung, bạn học ngày trước của Giáng Hương, con muốn hỏi anh Hoàng Phi, anh của Hương?

Bà ngoại bước hẳn ra ngoài, bà nhận ra ngay Hạnh Dung và Nga, nên nói ngay:

- Hai đứa bây mà bà tưởng là ai. Con Giáng Hương đi bên Pháp từ lâu nay rồi, còn... Hoàng Phi thì cũng đâu có về.

Hạnh Dung nhìn sững bà:

- Con mới gặp anh Phi hôm chủ nhật rồi, anh ấy nói là về có mang theo quà của Giáng Hương gửi cho con.

Bỗng dung sắc mặt bà cụ tái xanh, bà bước thụt lùi và lắp bắp hỏi:

- Con... con nói... gặp ai?

- Dạ, con gặp anh Hoàng Phi hôm chủ nhật rồi.

- Trời ơi!

Bà cụ kêu lên một tiếng thảng thốt rồi suýt nữa đã ngã xuống đất, khiến cho Hạnh Dung và Ngọc Nga hốt hoảng:

- Bà ngoại! Bà sao vậy?

Họ đỡ kịp nên bà không ngã, nhưng toàn thân bà bỗng lạnh ngắt, bà xua tay mấy cái rồi ra dấu cho hai đứa dùi vào nhà. Vào trong rồi còn hỏi lại:

- Con nói gặp ai?

- Dạ, anh Hoàng Phi.

Bà đưa tay chỉ lên tủ thờ có hai ảnh chân dung:

- Có phải thằng đó không?

Hạnh Dung nhìn lên cùng lúc với Ngọc Nga, rồi cả hai cùng kêu lên:

- Chính anh ấy và cả... Giáng Hương nữa! Mà cái gì vậy ngoại? Đây là ảnh... ảnh của họ sao ngoại lại đặt trên tủ thờ?

Bà thều thào:

- Thì cả hai đứa nó giờ đã... ở trên đó rồi mà. Chúng nó...

Hạnh Dung lặp lại như người mất hồn:

- Sao lại như vậy? Sao lại... sao lại...

Ngọc Nga bình tĩnh hơn, hỏi lớn:

- Ngoại nói vậy có nghĩa cả hai đã chết rồi sao?

Bà cụ nhẹ gật đầu:

- Chết hết rồi...

- Ngoại!

Hạnh Dung thét lên một tiếng rồi đứng chết lặng. Cô tưởng chừng mình đang nghe lầm hoặc đang trong mơ... Cho đến khi Nga kéo cô về thực tế:

- Ngoại nói rõ hơn coi, Giáng Hương mất hồi nào?

Lúc này bà cũng có vẻ tỉnh táo hơn, bà từ từ kể:

- Nó chết cách đây sáu tháng, cùng với thằng anh của nó.

Hạnh Dung như đang trong cơn mộng du:

- Không thể nào... không thể như thế được...

Ngọc Nga rung mình:

- Vậy ra người gặp mình hôm qua là... hồn ma! Anh chàng đụng xe vào mày cũng là... ma!

Bà cụ nghe vậy thì lại hoảng vía:

- Thằng Phi gặp tụi con thật sao?

Dung chưa kịp đáp thì Ngọc Nga đã nhanh miệng:

- Chẳng những gặp thôi, anh ấy còn đụng xe vào con Dung đây, suýt chết! Rồi anh ấy còn chạy xe lên Lái Thiêu nữa...

Bà cụ hỏi nhanh:

- Chạy Vespa?

Rồi bà chỉ ra nhà xe:

- Hèn chi chiếc Vespa lâu nay để trong nhà kho, bỗng hôm qua bà thấy ai đem ra nhà ngoài, mà còn lau chùi bóng loáng nữa! Chiếc xe này trước đây là của ba nó, từ khi ba nó chết thì cứ để trong kho, còn thằng Phi thì ngay từ năm lên sáu tuổi đã theo ông cậu nó qua Pháp ở rồi, đâu có về đây...

Hạnh Dung thất thần:

- Không thể nào đâu ngoại!

Ngọc Nga thì vừa rùng vai lại vừa nói bằng giọng run run:

- Tui này gặp ma mà đâu có biết ngoại ơi...

Bà cụ vừa khóc vừa nói:

- Thằng Phi đâu phải là ma. Nó là thằng hiền lành. Hơn hai chục năm rồi bà không gặp nó, nhưng chắc chắn nó không phải là ma.

Ngọc Nga muốn nói gì đó, nhưng nhìn gương mặt thẫn thờ của Dung nên cô nín thinh cho đến lúc Hạnh Dung kiếu bà cụ ra về... Hỏi gì Dung cũng không nói.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

2. Duyên Ma

Thấy con gái cứ suốt ngày buồn rầu, lo ra, bà Hồng phải nhắc:

- Con sắp tới ngày thi tú tài rồi đó, mà sao cứ lờ đờ như người mất hồn vậy.

Hạnh Dung chống chế:

- Tại con khó ở... vả lại bài thi con ôn xong hết rồi. Bảo đảm với mẹ là bằng tú tài kỳ này con lấy về cho mẹ là cái chắc!

- Thằng cha cô, Iúc nào cũng tự tin. Kỳ này cô mà trượt vỏ chuối thì tôi gả chồng cho biết!

Biết mẹ chỉ dọa chơi thôi, nhưng tự dung Hạnh Dung thấy sợ, cô nhào tới ôm mẹ nũng nịu:

- Mẹ mà bắt con lấy chồng là con chết cho mẹ coi!

- Con khỉ, chỉ tài nói bậy! Thì con gái lớn phải lấy chồng chứ, chậm lăm là hết năm tới, thi tú tài xong thì cũng phải kiếm chồng để cho tôi có cháu ngoại chứ!

- Không đâu! Con ở với mẹ hà!

Bà Hồng cũng ôm con vào lòng:

- Nói chơi vậy chứ chỉ còn có hai mẹ con, gả đi rồi mẹ ở với ai! Thằng anh Hai mày thì đi biên giới, nói hoài mà không chịu lấy vợ, mẹ buồn hết sức.

Chợt bà nhớ lại chuyện bà Phán Giáo nói mấy bữa trước, bà kể:

- Bác Phán có cái mối này, bà ấy nói hoài mà mẹ không nghe. Mẹ muốn biết ý con...

Hạnh Dung biết lại chuyện làm mai, nhưng tự dung cô cũng thấy tò mò:

- Bác làm mai ai vậy mẹ? Chắc lại một anh chàng con nhà giàu, công tử bột...

Bà Hồng hơi nhỏ giọng:

- Lần này bác Phán nói cái mối ấy ở bên Tây.

Nghe tới đó, tự dung Dung giật mình:

- Ở bên Tây, mà... ở đâu?

Bà Hồng cười xòa:

- Mẹ đâu có biết Tây là ở đâu. Mới chỉ nghe vậy thôi...

Tự dung Dung nhớ tới Hoàng Phi. Cô thử người ra một lúc rồi đột nhiên nói một mình:

- Phải chi hồi đó anh ta ở bên này...

Bà Hồng nghe không rõ, hỏi lại:

- Con nói ai ở bên này?

- Dạ... dạ không. Con muốn nói... cần gì phải ở Tây ở Tàu...

Bà Hồng dí tay vào trán con gái:

- Cha cô, ai cô cùng chê. Kén lắm rồi mai mốt gấp một thằng... trời ơi đất hỡi cho biết!

Dung chẩu mỏ ra:

- Bộ mẹ muốn con gái mẹ như vậy lắm hả?

Hai mẹ con đang nói chuyện thì chuông điện thoại reo vang. Đang ngồi gần máy nên bà Hồng nhấc lên, bà nghe rồi quay sang hỏi con:

- Bà ngoại của Giáng Hương là ai vậy con? Có phải con Giáng Hương bạn hồi đó của con không vậy?

Hạnh Dung giật thót tim, cô chẳng trả lời mẹ mà giăng lấy ống nghe áp vào tai. Nửa phút sau cô buông ống nghe xuống, lo lắng:

- Bà ngoại của Giáng Hương đang hấp hối. Con Ngọc Nga vừa báo tin cho con.

- Lâu nay con có ghé thăm bà không? Sao con Giáng Hương không thấy sang đây chơi vậy?

Dung thẩn thờ:

- Giáng Hương chết rồi.

Bà Hồng hốt hoảng:

- Chết khi nào?

- Gần cả năm rồi. Chết bên Pháp khi đi du học bên ấy.

Dung hấp tấp đi ra, bà Hồng cẩn dặn:

- Con qua thăm rồi có gì báo tin cho mẹ, mẹ cũng sang đó nữa.

Dung chạy nhanh qua thẳng đó, bởi Ngọc Nga dặn không cần ghé đón nó. Vừa sang tới cổng nhà Giáng Hương đã thấy Nga đứng chờ sẵn:

- Không biết sao bà ngoại Hương nhớ số điện thoại nhà tao, và nhờ người giúp việc gọi giùm.

- Bà ra sao rồi?

- Nằm thiêm thiếp, tao vào thăm bà biết nhưng không mở mắt ra, chỉ hỏi tên mày thôi.

- Hỏi sao?

Hạnh Dung bước nhanh vào, cô vừa xuất hiện thì bà cụ đã lên tiếng ngay:

- Hạnh Dung phải không?

- Dạ, con đây ngoại.

Bà nhướng mắt lên nhìn, thấy Ngọc Nga, bà nói rất khẽ:

- Nói nó ra ngoài một lát, bà có chuyện này muốn nói riêng với cháu!

Hạnh Dung phải nói khéo với bạn:

- Bà ngoại không chịu được hơi thở của đồng người. Mày ra ngoài một lát đi rồi vào sau.

Ngọc Nga không hài lòng lắm, nhưng cũng phải bước ra. Lúc này bà cụ bỗng cầm tay Dung, thều thào:

- Nó... gửi cái này... cho con!

- Ai gửi bà ngoại?

- Thằng... Phi!

Hạnh Dung tưởng mình nghe lầm:

- Ngoại nói ai?

- Thằng Phi...

- Ngoại, anh Phi đã...

Giọng bà cụ càng khó nghe hơn:

- Nó... chết... nhung nó vẫn...

Bà khó khăn lắm mới lấy được một vật gì đó từ dưới gối ra, đưa cho Hạnh Dung:

- Cái này gửi cho con.

Dung cầm lấy và đưa lên xem, đó là một sợi dây chuyền bằng kim loại trắng, có đính theo mặt cưng bằng một thứ chất liệu, hình quả tim, như kiểu dây chuyền dành tặng những người yêu nhau.

Còn đang ngơ ngác thì chợt Dung nhìn thấy cái mặt dây chuyền hình quả tim ấy có chốt mở ra, cô nhẹ tay mở và kinh ngạc kêu lên:

- Hình của con và...

Cô khụng lại, bởi nửa hình quả tim bên này thì ảnh cô, còn nửa bên kia thì là ảnh của... Hoàng Phi!

- Thưa ngoại...

Bà cụ sức đã kiệt, nhưng vẫn còn nói khá rõ ràng:

- Tối qua trong lúc bà mê man thì thấy vong hồn nó về, nó khóc và nói rằng nó đã yêu con từ lúc thấy hình con trong cuốn lưu bút con gửi cho Giáng Hương. Nó định sẽ về nước và hỏi con làm vợ, nhưng chưa kịp thì đã...

Bà ngừng một lúc rồi mới tiếp được:

- Nó chưa kịp về thì cả hai anh em đều chết trong một tai nạn giao thông bên đó. Do quá say mê con nên hồn nó cứ vất vưởng đi tìm... vừa rồi nó tìm về đây và gặp được con.

Hạnh Dung đánh bạo hỏi:

- Hồn ma sao con thấy anh Phi giống hệt như người, đâu có vẻ gì là ma vậy ngoại?

- Theo nó nói thì hình hài mà con nhìn thấy là xác của một người khác. Nó nhập hồn vào đó để đi gặp con. Bây giờ nó tha thiết van xin ngoại làm cách nào cũng phải cho nó gặp lại con, nó yêu con và muốn... cưới con làm vợ. Ngoại sợ quá, khuyên nó nên bỏ ý định đó đi, bởi dương gian âm cảnh làm sao cưới nhau được, nhưng nó quyết không nghe!

- Ngoại!

Hạnh Dung muốn nói gì đó, nhưng cô khụng lại. Bà cụ lại tiếp như muốn nói cho hết, sợ không còn kịp:

- Nó nói con nên đi tìm người mà nó đã mượn hình hài và nhận lời xin cưới của người đó! Muốn xác nhận đúng người thì con nên nhìn trên cổ người ấy, cũng có đeo một sợi dây chuyền với cái mặt giống như vậy.

- Nhưng thưa ngoại...

Hạnh Dung vừa nói được tới đó thì đã thấy bà cụ trợn ngược mắt lên rồi ngoeo đầu sang bên...

- Kìa, ngoai!

Khi Ngọc Nga chạy vào thì đã nhìn thấy bà ngoại của Hương tắt thở rồi. Cô quay sang hỏi bạn:

- Lúc nãy bà trối trăng điều gì vậy?

Hạnh Dung muốn giấu, nhưng sau cùng cô nói hết với Nga. Cô bạn lầm lời này vội nói:

- Số may như vậy rồi, phải làm theo thôi!

Hạnh Dung lo lắng:

- Nhưng tao làm sao...

Cả hai đứng chết lặng rất lâu...

Sáng vừa mở mắt ra, người mệt nhói bởi đã mấy đêm liên Hạnh Dung không tài nào ngủ được, thì đã nghe tiếng của mẹ vọng từ ngoài vào:

- Con thay đồ ra tiếp khách với mẹ, có bác Phán qua chơi, muốn gặp con.

Hạnh Dung nói nhanh:

- Con đang mệt, mẹ tiếp đi!

- Không được, phải có con. Cứ ra rồi để mẹ nói chuyện. Bác ấy có đề nghị gì thì con chỉ việc lắc đầu bảo rằng chờ học xong tú tài 2 đã. Nghe lời mẹ đi.

Được lời của mẹ như vậy, nên dù không muốn Hạnh Dung cũng phải đi trang điểm sơ rồi đi ra.

Bà Phán cũng vừa từ ngoài cổng bước vào, đi theo sau bà là một người phụ nữ có tuổi khác và... một chàng trai.

Bước chua tối phòng khách thì giọng bà Phán đã oang oang:

- Dẫn rể quý tới nhà đây, cô dâu quý đâu ra đón đi chứ!

Biết tính con không thích như vậy, nên bà bảo khẽ con gái:

- Bác ấy muốn nói gì cũng được, con cứ chịu đựng.

Hạnh Dung quả là đang chịu cực hình, cô vừa mệt vừa chán nản, nên miễn cưỡng đứng dậy chào cho phái đẹp:

- Thưa bác Phán, con chào bác! Thưa...

Tự dung cô khụng lại, trố mắt nhìn chàng trai bước vào sau cùng. Hai tròng mắt của Dung như muốn lọt ra ngoài! Bởi chàng trai kia chính là... Hoàng Phi!

Anh chàng cũng khụng lại, nhìn Dung trân trối. Nhưng hình như anh ta chưa nhận thức rõ người đứng trước mặt mình là ai. Bà Phán nhạy cảm, lên tiếng hỏi liền:

- A, hai đứa biết nhau à?

Bà Hồng cũng hỏi con:

- Con quen?

Hạnh Dung nhất thời chưa đáp, cô vẫn nhìn xoáy vào chàng trai và sau cùng mới lên tiếng:

- Anh Hoàng Phi!

Bà mẹ của chàng trai nhận ra, bà cười nói:

- Dù cô gọi chưa đúng, nhưng cũng gần với tên của nó. Khương Duy là tên con trai bác!

Anh chàng tuy chưa nhận ra Dung, nhưng anh ta cũng nhẹ gật đầu chào rất lịch sự, rồi bước tới chìa tay ra cho Dung bắt. Cô nàng như bị hớp hồn, cứ nắm chặt tay anh ta không chịu buông ra.

Bà Hồng phải đưa tay kín đáo néo vào hông con gái một cái để Dung chấm dứt cử chỉ đó. Và có lẽ để tránh chướng mắt, bà nói to:

- Hay là để người lớn mình nói chuyện, còn hai đứa trẻ thì ra sau vườn làm quen đi, lát nữa vào sau!

Hạnh Dung chỉ cần nghe mẹ nói thế, cô đã kéo tay anh chàng ra ngay nhà sau. Khi ra đến ngoài, cô nhìn xoáy vào mắt anh ta rồi hỏi:

- Hoàng Phi phải không?

Anh chàng vẫn tỉnh như không:

- Khương Duy. Minh tên là Khương Duy. Nhưng mình biết bạn.

Câu nói càng khiến Dung thêm nghi ngờ:

- Có phải anh là người có cái này phải không?

Dung đưa tay lên vạch cổ áo anh ta ra và càng sững sốt khi nhận ra sợi dây chuyền trông giống y như vật cô có trong túi áo. Cô móc ra ngay và đưa lên so, bất chợt anh chàng kêu lên:

- Hạnh Dung!

Anh ta thay đổi sắc diện một cách đột ngột, từ dáng vẻ chậm chạp bỗng trở nên nhanh nhẹn, hoạt bát hẳn lên, giống y như một Hoàng Phi mà lần đầu tiên Hạnh Dung đã gặp.

- Đúng là em rồi, Hạnh Dung! Anh cứ ngỡ sẽ chẳng bao giờ gặp lại em.

Để chắc hơn như những lời của bà ngoại Hương kể, Hạnh Dung đưa tay lên định giở mặt dây chuyền của anh chàng ra, thì chính anh ta đã tự tháo ra và đưa hẳn cho Dung:

- Em giữ luôn cho đủ cặp!

Dung mở trái tim mặt dây chuyền ra, và cả hai cái đều giống y hệt như nhau!

- Đúng là anh rồi!

Hạnh Dung không một chút sợ hãi, nắm lấy tay Khương Duy, nói đủ cho anh ta nghe:

- Em biết rồi, anh ẩn trong xác của anh chàng Khương Duy, nhưng thật ra anh là Hoàng Phi!

Anh chàng đáp rất khẽ:

- Chuyện này chỉ chúng ta biết thôi.

Lúc đó ở trong nhà...

Bà Phán Giáo đã bắt mạch được Hạnh Dung kết chàng trai mình mai mối, nên bà mạnh miệng nói:

- Tôi làm mai mối hay lắm, nhiều cặp đã thành và con cái đầy đàn, gia đình hạnh phúc. Chưa có cặp nào xảy ra chuyện gì!

Bà quay sang bà Hồng:

- Chỉ tin tôi đi, con Dung nhà chị mà ưng cậu cả nhà bà bác sĩ đây thì xứng không ai bằng! Mà coi bộ con nhỏ cũng đã kết thằng Duy lắm rồi. Hình như chúng nó có quen nhau trước.

Bà Hồng vẫn giữ đúng ý đã bàn với con gái, nên nói:

- Nói gì thì nói cũng phải đợi cháu nó học xong tú tài 2 cái đã.

Bà bác sĩ Xuân vội lên tiếng:

- Minh làm đám hỏi trước rồi đợi khi cháu nó học xong thì tính liền cũng tiện.

- Chuyện này phải để tôi tính lại với con nhỏ. Nó khó tính và hơi cứng đầu. Hồi ba nó còn sống ông không cho ai ép uống gì nó cả.

Bà Phán lấy lòng bà bạn của mình:

- Anh chị bạn tôi đây chỉ có con Dung là con gái, mà hiện giờ chỉ còn hai mẹ con sống hủ hỉ với nhau, nên chị ngại phải xa con...

Bà bác sĩ Xuân liền nói:

- Không sao cả, thằng Khương Duy là con cả, sau nó còn có ba người em nữa, cho nên nếu chị muốn thì tôi đồng ý cho cháu nó ở bên này cùng tiếp tay với vợ phụng dưỡng chị.

Bà Hồng còn đang phân vân thì từ nhà sau Hạnh Dung và anh chàng bước ra, tay trong tay. Cô nàng lên tiếng ngay:

- Tui con tính rồi mẹ, con vẫn đi học, còn anh Phi thì đi làm, chờ khi nào con thi xong rồi làm đám cưới luôn!

Bà Hồng kêu lên:

- Kia, con.

Dung đến bên mẹ, rất chủ động:

- Con và Phi biết nhau. Phi đây chính là anh ruột của Giáng Hương bạn con.

Bà Hồng ngạc nhiên:

- Con nói gì vậy?

Bà bác sĩ Xuân cũng trả mắt:

- Ai là Phi? Thằng con bác là Khương Duy mà. Nó là con trai của bác, chứ đâu phải là anh của Giáng Hương nào đó như con nói đâu?

Bỗng anh chàng lên tiếng:

- Hạnh Dung nói đúng, con là Hoàng Phi!

Cả ba người đàn bà đều ngạc nhiên, hết nhìn hai đứa trẻ rồi nhìn nhau. Bà Hồng hỏi đầu tiên:

- Con có tình táo không Hạnh Dung?

Dung cười nhẹ với mẹ:

- Con của mẹ đây mà! Con lúc nào cũng tinh táo và nhớ lời mẹ dặn. Con...
- Nhưng sao lại có chuyện kỳ cục này?

Bà bác sĩ Xuân cùng chen vào:

- Thằng Khương Duy nhà tôi là đứa hiền lành, thậm chí có người nói là nó quá ngây ngô, vậy mà sao hôm nay lại... lanh lợi và còn biết đẩy đưa với mẹ nó nữa!

Bà Hồng đột ngột đứng dậy và ra dấu cho Hạnh Dung biết:

- Con vào trong này mẹ hỏi chút coi!

Bà kéo tay Dung đi thẳng vào phòng riêng. Trong khi đó, còn lại ngoài này bà bác sĩ tranh thủ nói với bà Phán Giáo:

- Như chị thấy đó, thằng Duy nhà tôi hơi thất thường nên tôi mới muốn cưới vợ cho nó, chỉ hy vọng có chất con gái vào sẽ giúp nó đỡ hơn chút đỉnh, có ai ngờ chỉ mới gặp con này thì nó lại biến đổi, thật khó mà lường.

Bà Phán nheo mắt:

- Người ta nói đàn bà con gái có khả năng siêu phàm vậy đó!

Bất chợt anh chàng Khương Duy lên tiếng:

- Mẹ và bác Giáo nói đúng mà chưa đủ. Đúng là hơi con gái làm con tim người ta rộn ràng hơn, nhưng phải là hai con tim của hai người có duyên có nợ kia chứ!

Bà bác sĩ Xuân bây giờ mới nhìn thẳng vào con:

- Duy, nói cho mẹ nghe coi, đúng là con kết con nhỏ này lầm phải không? Con... hết bông lon rồi hả?

Anh chàng chỉ tay lên sợi dây chuyền trên cổ mình, khoe:

- Tui con có duyên tiền định với nhau, chứ đâu phải đợi đến bây giờ!

Bà Xuân ngạc nhiên:

- Kia, con đeo sợi dây đó hồi nào vậy? Xưa nay con có chịu đeo bất cứ thứ gì trên người đâu, nói mẹ nghe coi Khương Duy?

Tiện tay, anh ta giở luôn mặt dây chuyền ra, gí sát vào mặt mẹ mình:

- Mẹ coi kỹ đi, hai tấm ảnh trong này có phải là con với Hạnh Dung không?

- Kia con!

Bà thuận tay chụp lấy và giật phăng ra, sờ lên từng tấm ảnh, thấy nó được in hẳn vào mặt trái tim, chứ không phải là mới dán vào.

- Mẹ không thể hiểu nổi...

- Giờ thì mẹ đã hiểu rồi đây! Nhưng mẹ làm như vậy là mẹ hại con, khiến con có thể... chết liền!

Lời anh chàng vừa dứt thì bỗng sắc mặt tái xanh, người run rẩy... Cũng may vừa lúc ấy Hạnh Dung bước ra kịp, cô nhanh tay giằng lấy sợi dây chuyền từ tay bà bác sĩ Xuân rồi đeo lên cổ cho anh chàng ngay, vừa trách móc:

- Bác làm vậy là bác giết con bác đó biết không? Đây là sợi dây định mệnh, phải có nó luôn trên cổ thì mạng sống mới duy trì được. Nếu không...

Khương Duy sau khi được đeo trở lại sợi dây chuyền thì hết tình trạng run rẩy và tím tái kia, anh khoẻn miêng cười với Hạnh Dung:

- Cám ơn em.

Giọng Dung nhẹ và ngọt lịm:

- Hoàng Phi, em phải luôn ở bên anh mới được.

Bà Hồng cũng vừa bước ra. Trái với thái độ lúc nãy, sắc mặt lúc này biến đổi, bà lặng lẽ ngồi xuống ghế và chẳng nói gì... Thấy vậy, bà Phán mới lên tiếng:

- Qua trao đổi với con gái, chị quyết định ra sao?

Bà Hồng chỉ đáp gọn một câu:

- Xong rồi!

Bà đứng lên và đi thẳng vào trong trở lại. Để cho hai bà khách nhìn nhau ngơ ngác...

Ngọc Nga vừa bước vào sân đã hỏi liền:

- Hạnh Dung không có nhà hả bác?

Bà Hồng đáp:

- Nó đi học từ sáng sớm, nói bữa nay có kiểm tra gì đó.

Nga xua tay lia lịa:

- Bữa nay lớp được nghỉ, đâu có học bác!

Bà Hồng ngạc nhiên:

- Ủa, sao con Dung dám nói gạt bác kia! Nào giờ nó có bao giờ như vầy đâu...

Ngọc Nga ghé sát tai bà thì thầm:

- Bữa nay con biết chắc là con Dung đi với bồ nó, bởi vậy con mới qua đây nói cho bác nghe chuyện này.

Thấy thái độ khác thường của Nga, bà Hồng hỏi:

- Có chuyện gì vậy con?

- Con Hạnh Dung phải lòng một anh chàng... cõi âm đó bác!

Tưởng mình nghe lầm, nên bà Hồng hỏi lại:

- Con nói vậy là sao?

Nga nói rõ từng tiếng:

- Con Dung bị một hồn ma ám, nó mê anh chàng ấy. Đó là Hoàng Phi, anh con Giáng Hương.

Bà Hồng kêu lên:

- Hoàng Phi! Đúng rồi, chính thằng đó. Nhưng sao là hồn ma?

Ngọc Nga kể hết với bà chuyện cô biết được ở nhà Giáng Hương bữa trước và còn quả quyết:

- Chính mắt con và Dung đã nhìn thấy anh chàng đó với con Giáng Hương được thờ trên bàn thờ ở nhà ngoại nó. Con không dám ngăn con Dung, bởi vậy mới nói cho bác hay, để bác bằng mọi cách phải ngăn con Dung lại, nó yêu mù quáng như vậy thì chỉ có chết mà thôi!

Bà Hồng thất thần:

- Trời ơi, con tôi!

Bà lảo đảo ngồi phịch xuống bậc thềm mà miệng cứ lẩm bẩm hoài:

- Con ơi, con giết mẹ rồi...

Ngọc Nga còn nói rõ hơn:

- Chính bà ngoại của Giáng Hương trước khi nhắm mắt đã kêu con Dung tới và dặn dò, trối trăng rất kỹ. Con Dung thuật lại với con là nó phải đi tìm một anh chàng đeo sợi dây chuyền có mặt trái tim, trong đó có ảnh của hai đứa nó, bởi đó là người được Hoàng Phi nhập hồn vào. Bác đừng cho con Dung đi tìm nghe bác, nó sẽ lấy phải ma đó.

Bà Hồng thều thào:

- Chậm mất rồi!

Ngọc Nga tính hỏi thêm thì vừa lúc Hạnh Dung từ ngoài cổng dắt xe vào. Nhìn thấy Nga, Dung đã lên tiếng liền:

- Mày mách với mẹ tao chuyện đó phải không? Con này nhiều chuyện!

Rồi cô quay sang mẹ, nói nghiêm túc như một người lớn tuổi:

- Ma chưa hẳn là xấu. Con đã chấp nhận rồi thì con chịu. Còn nếu mẹ phản đối thì con thà chết theo anh ấy, chứ mẹ đừng bắt con phải xa người con yêu!

Ngọc Nga trực tiếp nghe Dung nói những lời đó thì tái mặt, lẩm bẩm:

- Con này hết thuốc chữa rồi.

Trong đầu Nga có một dự tính mà trước khi tới đây cô đã định sẽ nói cho bà Hồng nghe, nhưng sự trở về đột ngột của Dung đã khiến cho cô chưa kịp nói ra. Nga nghĩ đợi có dịp sẽ nói cho bằng được, mà theo cô là để cứu bạn mình...

Nhưng hình như Hạnh Dung đã đọc được ý nghĩ của bạn, cô nói thẳng:

- Mày tính xúi mẹ tao đi rước thầy về trừ tà bắt hồn ma của Hoàng Phi phải không? Anh Phi đã đoán biết hết rồi, mày mà nói ra thì tao với mày hết tình bạn bè, mà e sinh mạng của mày cũng không an toàn. Mày không tin cứ thử coi!

Ngọc Nga giật mình, cô lúng túng:

- Tao... tao chỉ...

- Tao biết mày không phải là người xấu, mà chỉ muốn giúp đỡ bạn thôi, nhưng tao nói rõ ràng, đây là duyên số của tao nên để tao chịu. Vả lại, tao đã hiểu về Hoàng Phi lắm rồi, anh ấy sẽ sống như một người dương trần bình thường. Vậy tốt hơn hết là mày đừng đem chuyện này nói lại với ai khác. Riêng mẹ tao, để tao sẽ tìm cách nói thêm cho bà hiểu...

Bà Hồng chẳng nói thêm lời nào. Bà như người mất hồn, ngồi chết điếng cho đến khi Hạnh Dung dù bà vào nhà trong. Còn Ngọc Nga định vào theo, nhưng bỗng dừng cô nàng cảm thấy ón lạnh và rung mình liền mấy cái, rồi mắt như hoa lên, người lảo đảo nên cuối cùng đã lặng lẽ ra về mà không báo cho bạn mình biết...

Việc Ngọc Nga phát bệnh và nghỉ học hơn một tuần khiến mọi người hoảng hốt, lo lắng. Chỉ có Hạnh Dung là không. Cô chờ cho đến ngày thứ tám, khi Nga có mòn hơi trầm trọng thì tới thăm.

Lúc riêng chỉ có hai người, Dung mới nói:

- Tao biết mày vẫn tốt, nhưng cái tính thay lay của mày nó hại mày như vậy đó. Có phải sau khi ở nhà tao về, mày vẫn còn có ý định đi thỉnh bùa chú gì đó để đưa cho mẹ tao phải không? Phi đã nói cho tao biết hết và chính anh ấy đã tìm cách ngăn mày, bằng cách khiến cho mày bị bệnh nặng, để mày khỏi làm càn. Böyle giờ mày công nhận lời tao nói chưa, còn có ý định tao lao nữa không? Nếu hết rồi thì dậy đi, cùng đi ăn cơm với tao và Hoàng Phi.

Ngọc Nga bật dậy ngay và kêu lên:

- Mày đừng bắt tao phải đi gặp anh chàng đó.

Hạnh Dung giọng chân tình:

- Khi hồn đã nhập vào một người cõi trần rồi thì Hoàng Phi đâu phải là ma nữa. Tao tin rằng sau khi gặp anh ấy rồi mày sẽ không còn có ý nghĩ bậy nữa. Thôi, dậy đi và cùng tao đi một vòng...

Ngọc Nga bước xuống giường như người chưa từng bị bệnh...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXV: Con Ma Nhà Họ Lý -Phần I

Hôm qua, khi chiếc xe Traction của cha từ từ ngừng lại trước sân thì Nguyệt Ánh đã có linh tính không hay. Cô nói nhỏ với em gái:

- Chị đoán thế nào cũng có bà ấy về cùng ba.

Lời tiên đoán của Nguyệt Ánh không sai, bởi bước theo sau ông chủ Thiên Thời là một người đàn bà tuy đã trung niên, nhưng từ cách ăn mặc cho tới cách trang điểm đều giống như các cô gái trẻ. Nhất là đôi môi thoa son đỏ chót, mà khi vừa thoát nhìn thấy Lan Anh đã thốt lên ngay:

- Giống như mấy cô đào cải lương!

Vừa nhìn thấy hai cô con gái, ông Thiên Thời đã gọi ngay:

- Hai con ra đây chào dì Hai!

Lan Anh nguyệt một cái, nói nhanh với chị:

- Dì cái con khỉ!

Nguyệt Ánh bấu em một cái, vừa nhắc:

- Kê, đừng để ba mất mặt.

Cô kéo Lan Anh bước ra đứng ngay trên bậc tam cấp, chào cha như mọi khi:

- Ba mời về. Thưa dì...

Lan Anh thì không nói gì, chỉ khẽ cúi đầu.

Ông Thiên Thời quay sang người đàn bà:

- Đây là Nguyệt Ánh, Lan Anh, hai đứa con gái mà anh nói với em. Chúng nó...

Ông chưa nói hết câu thì bà ta đã chặn ngang:

- Lần sau có chào hỏi thì cũng nên nhìn thẳng vào người mình đang chào, chứ nhìn ngang liếc dọc thế kia là không phải phép. Con gái phải biết lễ, biết phép để còn lấy chồng sau này!

Chưa gì đã bị bà ta chỉnh cho rồi, nên Lan Anh không dám được, lên tiếng ngay:

- Con nhà này không lé mắt, cũng không sợ ai mà phải liếc ngang liếc dọc, chỉ có điều là có cần nhìn hay không mà thôi!

Ông Thiên Thời thấy không khí chưa gì đã căng thẳng, nên vội nói át đi:

- Nguyệt Ánh, Lan Anh đi lo cơm nước để ba dài dì Hường. Những gì dì Hường nhắc không phải thura đâu, cũng giống như ba thường nhắc thôi. Đi đi con.

Nguyệt Ánh biết ý cha, nên kéo tay Lan Anh đi:

- Thôi, bỏ đi.

Bữa cơm thì hai cô đã chuẩn bị xong khi nhận được tin cha về cùng với khách. Ban đầu hai chị em không hình dung khách của cha lại quá quắc như thế này, nên đã chuẩn bị tiệc đãi, bây giờ tuy có bực mình, nhưng dù sao thì cũng đỡ phải lo cái việc mà trong lòng hai đứa đều không muốn.

Nguyệt Ánh gọi Sáu Chi, đưa giúp việc và bảo:

- Lát nữa chỉ lo cho bả, còn tụi em thì khó ở, nên ba có hỏi chị nói tụi em đi nằm rồi!

Cả hai đi thẳng ra sau nhà, nơi có con kênh nhỏ, mà thường khi muốn giải buồn họ đều ra lấy xuồng bơi lòng vòng một lúc...

Trong khi đó ở trong nhà bà Hường đã bắt đầu chì chiết:

- Hai đứa con gái của anh coi bộ không ngoan ngoãn như anh nói đâu. Chúng khó dạy à nghen!

Ông Thiên Thời cố xoa dịu:

- Chúng là con nít, có gì mình nói sau. Bây giờ em phải chứng tỏ mình là bà chủ tương lai chớ.

Bà ta trưng mắt nhìn ông:

- Đã là chủ rồi chớ còn tương lai gì nữa.

Ông Thiên Thời nói êm:

- Thị đương kim chủ nhân. Còn trên cả... phó tướng này nữa đó nghen!

Bà ta nguyệt một cái sắc như dao cạo, rồi bước thẳng vô căn phòng mà ông Thiên Thời đã dọn trước. Giọng bà ta nghe rất khó ưa:

- Cái phòng gì cũ xì, vậy mà anh nói là phòng của chủ nhân, phòng hạng sang! Như vậy đủ chứng tỏ chủ nhân trước đây không có mắt thẩm mỹ gì hết!

Biết cái kiểu ăn nói này sớm muộn gì cũng đụng chạm với hai cô con gái của mình, bởi chúng nó có thể nhìn cái gì được, chứ ai nói chạm tới người mẹ quá cố của chúng thì có chuyện ngay.

Nên ông vội khóa lấp:

- Thị cái gì không hài lòng mình sửa lại từ từ. Chứ ở xứ này nhà tui là số một rồi đó.

Cái phòng ngủ của vợ chồng ông Thiên Thời trước kia, đã được ông cho người sửa lại khá tươm tất, sang trọng hơn với chiếc giường Hồng Kông đặt mua khá nhiều tiền từ Sài Gòn chở về, thay thế chiếc giường ngủ mà ông cùng bà vợ trước sử dụng đã trên mười năm, mặc dù vẫn còn tốt. Ngoài ra ông còn cho thay toàn bộ màn ở các cửa, cũng bằng vải ngoại, mà ông tin rằng chưa có nhà giàu nào ở tỉnh Rạch Giá này có được.

Bà Hường bước vô phòng, chỉ mới nhìn sơ qua đã càu nhau:

- Màu màn cửa tối mò, cái drap giường cũng vậy, thời buổi này ai xài drap màu trắng nữa, thiếu gì bông hoa đẹp.

Ông Thiên Thời cũng nói cho xong chuyện:

- Không chịu thì đổi cái khác...

Ông mở đèn lên sáng choang cả gian phòng và vào tận phòng tắm, vừa tự hào giới thiệu:

- Cả tỉnh Rạch Giá chưa chắc nhà nào có phòng tắm nước máy, có vòi sen như nhà này. Có cả bồn ngâm nước nữa, tiếng Tây người ta gọi là beignore. Chỉ có ông chủ Thiên Thời này mới dám xài đồ nghen!
- Bà ta nguyệt ông một cái:
- Cái bồn này bà già trầu của ông trước khi chết đã có ngâm thân chưa, nếu ngâm rồi thì gỡ bỏ ngay, mua cho tui cái khác!

- Làm gì có, tui mới lắp đặt đây mà. Còn nguyên tem luon!

Lễ động phòng của hai ông bà trác trở ngay từ đầu như vậy, chủ yếu là do tính khí quá quắt của người đàn bà mới nhập gia này. Vậy mà ông Thiên Thời cũng ráng chịu đựng cho qua. Cũng may khi con Sáu Chi mồi xuống ăn cơm thì coi như ông được giải thoát, ông hối:

- Mình xuống ăn cơm rồi còn nghỉ ngơi, anh đói lắm rồi.

Mâm cơm dọn thịnh soạn nhưng chỉ có hai người ăn. Ông Thiên Thời hỏi:

- Hai đứa nó đâu rồi sao không ra ăn luôn?

Sáu Chi đáp:

- Dạ, hai cô nói khó ở rồi đi ra sau nhà. Chắc là đi bơi xuống rồi, vì hồi sáng có mấy người bạn học của hai cô tới, họ có hẹn đi bơi xuống.

Sáu Chi đã bịa chuyện để cho sự vắng mặt của hai cô chủ nhỏ hợp lý, chờ cô còn lạ gì cái nhẫn mặt khó chịu của cả hai khi đón khách mới hối nấy. Ông Thiên Thời cắn nhăn:

- Hai đứa này không biết gì hết, có khách thì phải ở nhà lo chó!

Bà Hường lại có dịp mắng mỏ:

- Thiếu người dạy nên vậy đó! Mà thôi, có mặt tụi nó lại ăn mất ngon!

Sáu Chi nghe nói mà cũng phát tức. Cô ta đã làm cho nhà này kể từ khi bà chủ cũ còn khỏe mạnh, bà thương cô và ngược lại cô cũng thương bà nhiều. Gần sáu năm ở trong nhà này cô chưa từng bị bà chủ nói nặng lời lần nào, bữa cơm nào bà cũng bắt phải ngồi ăn chung, không phân biệt chủ tớ. Vậy mà nay, từ lúc ngồi xuống mâm, bà Hường này chỉ chăm chú lo trách người này, chê cái kia, chứ không hề quan tâm tới người phục vụ...

Chán nản, Sáu Chi bước tránh ra, đi làm vài công việc lặt vặt khác. Và suốt buổi cơm hôm đó cô nghe toàn là lời của bà Hường nói, không nghe ông chủ Thiên Thời nói gì. Câu cuối cùng cô còn nghe rất rõ bà ta bảo:

- Người ăn kẻ làm trong nhà này có lẽ tui phải coi lại, nếu cần thì cho nghỉ, mướn đứa khác tui ưng ý hơn! Ông Thiên Thời bấy giờ mới lên tiếng:

- Trong nhà này chỉ có thằng Sĩ tài xế là người lái xe cẩn thận, làm nào giờ chua từng để xảy ra gì, tui ưng ý lắm, còn con Sáu Chi thì là đứa được lòng cả nhà, lại siêng năng, hiền lành, đâu có ai khác mà phải cho nghỉ.

Bà ta cố tình nói cho Sáu Chi nghe:

- Nhưng tui muốn mọi cái trong nhà này phải mới. Người dính tới bà già trầu kia tui hổng ưa.

Sáu Chi nghe mà ức lắm, nhưng cô vẫn cố nhịn. Chờ cho xong bữa cơm, cố dọn dẹp rồi đi tìm hai cô chủ nhỏ. Không thấy hai người ở bờ kẽm, Sáu Chi lại đi vòng qua chỗ ngồi mộ của bà chủ. Nói mà ngày nay Sáu Chi cũng ra đốt nhang cúng, thậm chí còn ngồi lại lâu hơn hai cô gái con bà.

Khi bước tới nơi Sáu Chi ngạc nhiên khi thấy ở đâu mộ có một bó hoa còn tươi.

- Hoa của ai vậy kia?

Hoa rất lạ, Sáu Chi chưa từng thấy bao giờ, nên không biết là hoa gì, mặc dù đó chỉ là một thứ hoa cầm chướng mà dân thành thị thường hay dùng.

- Của ai vậy hè?

Từ phía sau lưng chợt có một giọng nói rất lạ:

- Cứ tưởng là sẽ không có người tới để chiêm ngưỡng hoa. Ai ngờ cũng có, mặc dù không phải là...

Sáu Chi bật đứng dậy, ngạc nhiên hỏi:

- Anh là ai vậy, sao đặt hoa trước phần mộ của bà tui?

Khách là một chàng trai cõi trên hai mươi tuổi, người có vẻ thư sinh, hiền lành, nghe Sáu Chi hỏi đã trả lời rất thành thật:

- Tôi là Hiếu, chắc là chị chưa biết, nhưng ngược lại tôi biết chị là Sáu Chi.

Sáu Chi càng kinh ngạc hơn:

- Sao anh biết tui?

- Nghe Nguyệt Ánh nói.

Sáu Chi hiểu ra:

- À, thì ra anh là bạn của Nguyệt Ánh? Hay của Lan Anh?

Anh chàng tên Hiếu cười rất tươi:

- Đâu chị thử đoán coi tui xứng làm bạn với cô nào?

Sáu Chi rất tự nhiên:

- Cô Nguyệt Ánh thì đã mười chín, còn cô Lan Anh thì mới mười bảy. Vả lại không lẽ em lại có bồ trước chị?

Hiếu kêu lên:

- Sao chị biết tụi tui bồ với nhau!

Sáu Chi tâm lý:

- Không có chàng trai nào không phải là bồ hay có tình ý gì đó với một cô gái mà chịu khó mang hoa tới thăm mộ mẹ cô nàng cả! Chắc chắn anh là bồ rồi! Cô Nguyệt Ánh phải không?

Hiếu lại một lần nữa cười hiền hoà:

- Chị đúng là nhà tâm lý đại tài rồi!

Thấy mình đoán đúng, Sáu Chi thích thú:

- Vậy mà lâu nay Nguyệt Ánh kín miệng như bưng! Cô này giỏi thiệt...

Sáu Chi nhìn quanh rồi hỏi:

- Anh gặp cô Hai chưa?

Hiếu lắc đầu:

- Chưa. Nhưng thôi, tôi có việc phải đi ngay. Phiền chị về nói lại với Nguyệt Ánh là có tôi ghé thăm mộ. Có gì tối sẽ gặp lại sau.

Anh ta nói xong quay bước đi. Nhưng vừa bước mấy bước thì quay lại nói:

- Chị vào nhà ngay, hình như trong nhà đang có chuyện gì, có ai đó la hét om sòm trong đó!

Lúc này Sáu Chi mới lắng nghe và quả là có tiếng gáy ó từ trong nhà vọng ra. Cô chạy vào ngay và đúng lúc ông chủ Thiên Thời chạy ra hỏi liền:

- Mày có thấy giò đồ của bà Hường đâu không?

Sáu Chi ngạc nhiên:

- Từ lúc bà về tới giờ con có ở trong nhà đâu mà thấy.

Bà Hường bước ra tới, bà tru tréo nhầm vào Sáu Chi:

- Nhà gì trộm cắp như rươi, đồ đạc mới hở ra là mất tiêu liền! Con kia, mày lấy cái giỏ của tao để đâu, nói mau.

Không còn nhịn được nữa, Sáu Chi phản ứng:

- Bà nói thì phải có bằng chứng, không được nói càng! Nhà này từ bao giờ chưa từng có ai là ăn trộm cả, bà chủ trước đây từng để quên mấy chục lượng vàng mà còn không mất nữa là.

Bị phản ứng bà ta quê, nên nổi xung thiên:

- Mày hồn láo hả con ranh con kia! Tao đuổi mày từ bây giờ!

Sáu Chi không vừa:

- Tui làm là làm cho ông chủ và mấy cô trong nhà này, chớ bộ ham làm cho bà để ăn vàng sao chớ! Tui sẽ nghỉ liền sau khi chờ gặp hai cô chủ tui đã.

- Nhưng tao muốn mày ra khỏi nhà tao ngay!

- Nhà nào của bà? Nhà này là của ông chủ đây và hai cô Nguyệt Ánh, Lan Anh. Chừng nào những người này đuổi thì tui đi liền!

- Nhưng tao...

Ông chủ Thiên Thời phải lên tiếng:

- Chuyện gì cũng từ từ. Con Sáu đây quán xuyến hết công việc trong nhà, nay cho nó nghỉ thì lấy ai làm... Nghe ông ta nói vậy bà ta tru tréo lên:

- Nếu ông bình nó thì tui sẽ đi cho ông coi!

Bà ta ngoe nguẩy đi vô phòng có lẽ định lấy va li, nhưng chợt nghe bà kêu lên từ trong ấy:

- Ủa, sao lại ở đây!

Ông Thiên Thời bước vào và ngạc nhiên khi thấy cái túi mà bà Hường bảo mất hồi nãy đang nằm giữa giường. Bà ta cầm giỏ lên soát lại đồ đạc trong đó rồi thở phào:

- Còn nguyên!

Ông Thiên Thời lắc đầu:

- Vậy mà bà hô hoán!

Bà ta bị bẽ mặt, nhưng vẫn giọng điệu khó ưa:

- Mà không mất của thì cũng phải đuổi con nhỏ hồn láo đó đi thì tui mới ở trong nhà này!

Ông Thiên Thời phải dịu giọng:

- Được rồi, để mai tui tính.

Ông hỏi lại:

- Trong giỏ có gì mà em la dữ vậy?

Bà ta hạ thấp giọng:

- Cả tài sản của tui ôm theo ông, chớ phải ít đâu! Gần một trăm lượng vàng và cả đống hột xoàn nữa! Số này tui lấy luôn của lão thầu khόan gởi hùn làm ăn, chưa ăn được mà mất thì có nước tự tử!

Ông Thiên Thời rùng vai:

- Bao nhiêu đó thì ăn thua gì, bà về đây tui còn cho bà gấp chục lần nữa. Nhưng thôi, đem để trong tủ khóa lại đi, rồi ngủ một giấc, sáng mai tính.

Bà ta ôm kè kè cái giỏ, đưa vào tủ đứng cất, khóa lại cẩn thận, rồi nhét xâu chìa khóa vào trong lưng quần.

Suốt từ đó tới đêm, ông Thiên Thời hầu như không rời bà ta nửa bước, cũng không hỏi thăm hai cô con gái đi chơi đã về chưa.

Nửa đêm...

Bỗng dung bà Hường choàng tỉnh bởi hình như bà vừa bị ai đó thót léc vào nách. Bà bật ngồi dậy ngạc hỏi:

- Ai làm gì vậy?

Bà nghĩ ông Thiên Thời ngọ ngoạy tay chân, nhưng khi nhìn sang, bà ta ngạc nhiên thấy ông đang nằm co dưới sàn, ngủ ngáy khò khò!

- Ông Thiên Thời, sao lại...

Bà hỏi chưa dứt lời thì chợt há hốc mồm khi nhìn ra cửa sổ phòng, nơi đó có một người đang ngồi vắt vẻo, quay lưng và hầu như chẳng để ý tới gì xung quanh. Hoảng quá, bà ta hỏi bằng giọng run run:

- Ai... ai vậy?

Người kia vẫn không quay lại, cũng không lên tiếng. Rồi bỗng dung cả thân người nhảy ra phía ngoài!

- Kìa?

Bà Hường hốt hoảng chạy ra cửa nhìn xuống. Trước tầm mắt bà ta là một chàng trai trên dưới hai mươi tuổi, đang nằm sấp tay, bất động trên thảm cỏ.

- Ông Thiên Thời! Ông Thiên Thời!

Bà gọi đến mấy lần mà ông Thiên Thời vẫn nằm im, quýnh quá bà ta phải chạy lại lay ông, lúc đó mới phát hiện là người ông lạnh ngắt và hầu như hơi thở sấp tắt!

- Trời oi!

Tiếng kêu của bà ta khá lớn, nên dẫu không muốn, nhưng Sáu Chi vẫn phải từ phòng mình chạy lên và lên tiếng:

- Cửa khóa làm sao tui vô được!

Bà ta phải bước tới mở chốt cửa vừa nói nhanh:

- Mày coi tiếp tao đỡ ống lèn giường. Không biết bị sao mà người lạnh như thây ma vầy nè!

Sáu Chi tiếp bà ta kéo ông chủ lên giường, cô nói nhanh:

- Ông lạnh là bị cảm gió rồi, để con đi lấy dầu.

- Khỏi, mày chạy ra cửa sổ coi ai nằm dưới kia kia!

Sáu Chi quá đỗi ngạc nhiên, nên không kịp hỏi lại, đã bước tới cửa nhìn xuống và cô ngạc hỏi:

- Có ai đâu?

Bà Hường gắt lên:

- Mắt mày đui sao không thấy, có thằng nào nằm đó, tao mới thấy nó té từ trên này xuống đó!

- Làm gì có?

Không thèm để ý việc ông Thiên Thời đang ướm người lên, có dấu hiệu bất thường, bà ta chạy lại cửa sổ nhìn xuống và kinh ngạc.

- Nó mới nằm đó mà? Nó... là ai vậy?

Sáu Chi bực mình:

- Con không thấy thì làm sao biết?

Bà ta gắt lên:

- Tao muốn hỏi trong nhà này có đàn ông nào khác không?

Sáu Chi đáp nhát gừng:

- Không có!

- Ủa... như vậy chẳng lẽ...

Bà ta chợt hốt hoảng nói to:

- Có khi nào...

Bà vừa chạy tới bên tủ áo, vừa run run tra chìa khóa vào mở tủ. Rồi giọng bà ta thất thanh:

- Trời oi... của cải của tôi!

Trước mắt bà cái túi đựng mấy trăm lượng vàng đã không còn ở chỗ cũ! Bà xốc tung quần áo trong đó lên và kéo cả hộp tủ nhỏ bên trong ra. Vẫn chẳng thấy gì. Số vàng đã không cánh mà bay!

- Thằng đó lấy!

Bà ta tuôn chạy ra ngoài, vòng ra ngoài cửa sổ, chờ bà thấy chàng trai nằm lúc nãy. Chàng hề có một dấu vết gì chứng tỏ là vừa có người té xuống. Nhìn quanh cũng chẳng thấy bóng ai.

- Trời oi!

Bà ta cứ luôn miệng kêu trời và cuối cùng chạy trở lên phòng ngủ. Không nhìn thấy Sáu Chi ở đó, bà gào to:

- Con gì đó, mày vô đây tao hỏi coi!

Phải một lúc sau Sáu Chi mới trở lên. Cô hỏi:

- Bà cần gì con?

Bao nhiêu bực dọc bà ta đổ lên đầu cô gái:

- Vàng của tao đâu? Tui bây lấy hết của tao rồi phải không?

Sáu Chi hết nhịn nổi, cô phản ứng liền:

- Ai lấy gì của bà? Bà ăn nói lung tung kiểu đó tui không nhịn à nghen!

Bà ta vẫn bù lu bù loa:

- Quân ăn cướp, tui bây không ăn động được của tao đâu, tao giết...

Bà lao tới như mụ điên, Sáu Chi buộc phải vừa né tránh vừa kêu cứu:

- Cô Hai cô Ba oi, bà ta giết tui!

Nguyệt Ánh và Lan Anh thề với lòng là sẽ không gặp mặt bà ta nữa, nhưng khi nghe Sáu Chi la hét, họ cùng chạy lên. Nguyệt Ánh hỏi trước:

- Chị bị sao vậy chị Sáu?

Sáu Chi chưa kịp nói thì mụ Hường đã gầm lên:

- Cả hai đứa mày nữa, tui bây lấy vàng của tao thì mau trả lại đây!

Lan Anh vốn ngang bướng, đã phản ứng liền:

- Bà kia, bà giờ trò gì đây hả? Bà tưởng chị em tui sợ bà sao chớ! Bà...

Vừa khi ấy họ nhìn thấy ông Thiên Thời nằm như chết trên giường thì hốt hoảng:

- Ba sao vậy? Ba oi...

Họ quên hết mọi chuyện, cùng lao vào phòng. Nguyệt Ánh sờ vào người cha, cô hé lén:

- Ai làm gì ba, trời oi! Mụ ta phải không?

Lan Anh xốc nổi hơn, cô la làng chói lói:

- Người ta giết ba tôi rồi, bó bà con oi!

Mụ Hường lúc này chứng tỏ mình là một con người đáo để, mụ ta cũng la to hơn:

- Bố thiên hạ oi, tui nó ăn cắp tiền vàng của tôi! Đồ quân ăn cướp, đồ ác nhơn!

Tiếng kêu la của họ vang vọng ra tận bên ngoài, tuy nhiên xưa nay chuyện xảy ra trong ngôi nhà giàu này ít khi được lóng giêng can thiệp, bởi vậy mặc cho họ la, thật lâu sau vẫn không có người tới. Tài xế lái xe cho ông Thiên Thời thì tối về nhà riêng ngủ, phải sáng hôm sau mới đi làm.

Thấy kêu la chǎng có kết quả gì, mụ Hường xoay qua tru tréo kiểu khác:

- Tui bây ý đōng chống lại tao phải không? Nhưng bây nén nhớ, em tao là lính kín của Tây, chỉ cần tao báo cho nó biết túc thì nó gông cổ tui bây lại hết cho biết tay!

Lan Anh không vừa:

- Không làm chuyện gì bậy thì sợ gì lính kín hay lính hở, hổng ai sợ bà đâu!

Bà ta trả lại tủ áo, lấy ra gói vải đựng vàng bị mất lúc nãy, giữ tung nó ra làm bằng chứng:

- Vàng tao mới để trong này, tụi bây không lấy thì ai vô đây lấy? Cái thằng con trai lúc nãy trèo cửa sổ vô, thấy tao bỏ chạy, nhảy xuống đất suýt chết, đúng là đồng bọn với tụi bây rồi! Nó... nó...

Nói tới đây bỗng dung mụ ta giật mình, khi thấy từ trong túi vải rơi ra một vật. Đó là chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Telda.

Mụ ta ngạc ngác:

- Cái này... đâu phải của tao?

Nguyệt Ánh thì kêu lên:

- Cái này... mụ lấy ở đâu ra?

Cô cúi xuống nhặt lên và nhận biết ngay:

- Của Hiếu mà!

Lan Anh cũng nói:

- Vật này do chị tặng cho anh Hiếu hồi ảnh đi học ở Sài Gòn mà! Từ lâu ảnh vẫn đeo, sao bây giờ nó lại ở đây? Phải chăng...

Rồi chợt nghĩ ra, Lan Anh chỉ vào mặt bà ta hỏi lớn:

- Bà ăn cắp vật này ở đâu?

Mụ Hường không ngờ mình bị phản pháo khá bất ngờ, nhưng vốn là người đầy kinh nghiệm và gian xảo, nên mụ ta lấy lại bình tĩnh liền:

- Đúng là giữa tụi bây và thằng ăn trộm vừa rồi có thông đồng với nhau rồi! Hãy nói mau, nó té bị thương nặng rồi được tụi bây đem giấu ở đâu?

Nguyệt Ánh hoảng hốt:

- Bà làm gì anh ấy phải không?

Câu hỏi của Nguyệt Ánh vô tình như xác nhận chàng trai kia có liên hệ với mình, nên bị mụ Hường chụp lấy:

- Nó là người yêu của mày phải không? Giấu nó ở đâu nói mau, đừng để tao truy ra thì lúc đó có lạy tao, tao cũng không tha!

Nghe bà ta nói người nào đó té trọng thương, Nguyệt Ánh quá sức lo lắng:

- Bà đã làm gì người ta rồi? Tôi sẽ ăn thua đủ với bà...

Sáu Chi chen vào nói:

- Chưa biết người kia là ai, cô đừng để mắc mưu bà ta.

Lan Anh cũng nói:

- Chắc gì đó là anh Hiếu. Em nghĩ mụ này đã lấy cắp cái đồng hồ này ở chỗ nào đó, mình phải bắt mụ ta khai ra ngay!

Cô quay sang mụ ta, gằn giọng:

- Bà tưởng cả vú lấp miệng em được hả! Tui sẽ bắt bà phải nói ra...

Cô thuận tay chụp lấy cây gài cửa, đưa cao nhắm vào bà ta:

- Bà nói ngay không, lấy vật này ở đâu? Bà không nói tui đậm một cây này thì chết không kịp trối đâu!

Bà ta lùi một bước, nhưng miệng vẫn tru tréo:

- Mày tính giết người diệt khẩu phải không! Tao nói cho mà biết...

Mụ ta bất thần chụp lấy con dao rọc giấy trên bàn và lao nhanh về phía ông Thiên Thờ, vừa quát:

- Tui bây mà áp đảo tao, thì thằng cha tụi bây sẽ không thoát chết đâu!

Nguyệt Ánh ngăn em mình:

- Từ từ đã...

Thấy kế sách này có hiệu quả, mụ Hường lại làm tối:

- Tui bây không khai ra vụ ăn cắp vàng thì tao sẽ làm thịt thằng cha tụi bây ngay bây giờ!

Mụ ta đưa tay lên cao, như sắp vung dao đậm xuống, bỗng lúc đó mụ thét lên một tiếng:

- Trời ơi!

Rồi ngã ngửa ra phía sau, con dao rót xuống sàn nhà. Từ khói miệng mụ ta tuôn ra hai dòng máu...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Mặc dù không tìm thấy dấu vết gì của Hiếu, nhưng những gì mụ Hường nói đã khiến cho Nguyệt Ánh hoang mang. Cô thúc suốt đêm để suy nghĩ mà cũng chẳng làm sao hiểu được tại sao Hiếu lai dột nhập vào nhà làm gì, để đến nỗi phải nhảy lầu? Hiếu xưa nay là một chàng trai hiền lành, đứng đắn, từ khi yêu cô đến bây giờ đã hơn ba năm mà chưa một lần dám tới nhà và cũng chưa bao giờ anh đòi hỏi bất cứ điều gì sằng bậy, chứ đừng nói là chuyện lén lút tới nhà và trèo tường lên phòng ngủ như thế này. Nhưng tại sao chiếc đồng hồ, kỷ vật riêng mà lúc nào Hiếu cũng đeo dính trên tay, lý do nào lại ở trong phòng của ông Thiên Thời, nếu không do chính Hiếu mang tới và vô tình đánh rơi lại. Như vậy vụ mất vàng gì đó mà mụ Hường nói là có thật và Hiếu là người... đã gây ra?

Chính điều nghi ngờ này đã khiến cho Nguyệt Ánh quyết định phải đi tìm Hiếu cho bằng được. Mặc dù cả nhà Hiếu đã chuyển về một tỉnh khác, chớ không còn ở chung huyện với Nguyệt Ánh như trước kia, nhưng một khi đã quyết rồi thì cô nhất định đi cho bằng được, mặc cho sức khỏe của ông Thiên Thời vẫn chưa có dấu hiệu gì khả quan hơn. Phải mất gần một buổi Nguyệt Ánh mới tìm ra nơi cư ngụ của cha mẹ Hiếu, mà cô hy vọng là Hiếu có về đây, bởi hằng năm vào thời điểm này Hiếu vẫn thường về chơi trong mấy tháng nghỉ hè và đã nhiều lần Hiếu đã tìm sang chỗ hẹn ước của hai người để gặp nhau.

Do giữa Hiếu và cô yêu nhau lén lút, cha mẹ hai bên chưa biết, nên khi Nguyệt Ánh xuất hiện trước cửa nhà Hiếu thì người đàn bà đang quét sân nhìn khách với vẻ xa lạ, ngạc nhiên:

- Cô kiếm ai?

- Dạ, con muốn hỏi thăm nhà của bác giáo? Bác có phải là...

- Tui là vợ giáo Chấn, cô kiếm ông giáo nhà tui có chuyện chi không?

Nguyệt Ánh mừng rộn:

- Dạ, con chào bác giáo. Con muốn hỏi có anh Hiếu ở nhà không?

Bà già nhìn sững cô gái vừa hỏi tên con mình mà như nhìn một vật thể lạ nào đó. Bà hơi run giọng hỏi lại:

- Cô... cô là gì của con tôi? Bao lâu rồi cô không gặp nó?

Nguyệt Ánh thật thà:

- Dạ, hon sáu tháng rồi bác ạ.

Bà già thở hắt ra:

- Thảo nào!

Rồi bà bỗng nghẹn ngào:

- Cô tới quá trễ rồi!

Nguyệt Ánh hoảng hốt:

- Bác nói sao? Có chuyện gì vậy?

Bà già quay bước vào nhà, nói với lại:

- Cô vô đây.

Mời Nguyệt Ánh ngồi ở bộ ván gỗ ngoài hàng hiên, bà hỏi lại:

- Cô quen sao với thằng Hiếu?

Nguyệt Ánh hít lúng túng:

- Dạ... tụi con... là bạn thân. Con và Hiếu...

Hiếu ra, bà thở dài:

- Có phải cô tên là Nguyệt Ánh không?

- Dạ, chính con là Nguyệt Ánh. Trước kia con học chung trường với anh Hiếu, nhưng dưới hai lớp, chúng con...

Bà chận lời:

- Tui hiểu rồi. Có lần Hiếu nó nói bóng gió về chuyện này và nói rằng khi nào lấy vợ thì nó chỉ lấy người bạn quen lâu năm mà thôi, không lấy người nào khác.

Nguyệt Ánh xúc động:

- Dạ... con hiểu lòng dạ anh Hiếu. Hè này con định yêu cầu anh Hiếu dẫn về ra mắt bác và cả ba con bên nhà nữa. Anh Hiếu có hứa với con.

Bà già bỗng òa lên khóc nức nở, khiến cho Nguyệt Ánh ngơ ngác:

- Thưa bác... có chuyện gì vậy?

Bà đứng lên bước vào nhà trong rồi đưa tay chỉ lên bàn thờ:

- Nó ở trên đó chờ con lâu nay!

Nguyệt Ánh trợn tròn hai mắt, chết sững giây lâu rồi mới thốt nên lời:

- Bác... bác nói gì? Anh Hiếu... Hiếu sao vậy?

- Nó chết rồi, trong một tai nạn xe hơi cách đây hai tháng. Do nó không nói nên bác đâu có biết cháu ở đâu mà tìm để báo tin. Bởi vậy suốt hai tháng nay nó cứ về hoài, đòi phải đi tìm cháu mà bác biết tìm ở đâu. Bác biết tên cháu là do vậy.

Nguyệt Ánh tưởng đâu trời sập trên đầu, cô gào lên:

- Trời ơi, anh Hiếu!

Rồi cô ngất xỉu. Bà mẹ Hiếu phải đỡ cô lên ghế. Mãi một lúc sau Nguyệt Ánh mới tỉnh lại, cô không tin đó là sự thật, lay tay bà mẹ Hiếu hỏi lại:

- Có thiệt không bác?

Không đợi câu trả lời, Nguyệt Ánh chạy tới bên bàn thờ, chụp lấy bức ảnh thờ của Hiếu và gào lên:

- Tại sao thế này hả anh Hiếu? Tại sao anh không giữ lời với em mà bỏ đi một mình!

Giọng bà mẹ Hiếu vẫn trong nước mắt:

- Nó chết oan nên hồn phách cứ lẩn quẩn quanh đây. Bữa nay cháu tới đây là may mắn cho nhà bác. Con hãy thắp cho nó nén nhang để vong hồn nó yên ổn ở suối vàng...

Nguyệt Ánh đốt nhang mà hai tay run run. Bất chợt, cô thốt lên khiến bà mẹ Hiếu giật mình:

- Anh ấy đã tới nhà tìm con!

- Hồi nào?

- Dạ, mới đêm qua.

Cô kể lại chuyện xảy ra ở nhà, nhưng giấu không nói tới vụ bà Hường mất vàng. Tuy nhiên lúc ấy bà già vui nói:

- Tối qua có cái này để trên bàn thờ, cháu xem coi nó viết cho ai?

Đó là một mảnh giấy với mấy chữ viết vội:

"Nó sẽ giúp cho em nhiều trong những ngày sắp tới. Hãy thường xuyên ra thăm mộ mẹ em."

Nguyệt Ánh lẩm bẩm:

- Anh Hiếu viết cho mình...

Bà mẹ Hiếu không hiểu nên hỏi lại:

- Nó dặn vậy là sao?

Nguyệt Ánh lắc đầu:

- Con cũng chưa biết. Nhưng đúng là Hiếu dặn dò con điều gì đó...

Nguyệt Ánh nhớ lại lời của Sáu Chi kể về việc gặp chàng trai đặt bó hoa cẩm chướng trên đầu mộ của mẹ, cô vui nói:

- Đúng là anh ấy rồi! Và ngôi mộ...

Cô vội chào bà mẹ Hiếu, xong đi nhanh về nhà. Từ đó về nhà có hơn sáu chục cây số, lại đi bằng phuơng tiện trung chuyển mấy lượt, nhưng vì sốt ruột nên Nguyệt Ánh vẫn cương quyết đi. Mãi đến hơn mươi giờ đêm cô mới về tới.

Khi vừa bước vô nhà thì đã thấy Lan Anh cùng Sáu Chi ra đón ở cửa, Nguyệt Ánh ngạc nhiên:

- Sao hai người biết tui về giờ này?

Sáu Chi chưa kịp trả lời thì Lan Anh đã nói:

- Em đang ngủ thì nghe như có ai gọi tên mình, biểu ra đón chị và cùng nhau ra mộ của má!

Nguyệt Ánh ngạc nhiên:

- Ra ngoài mộ giờ này làm gì?

- Em hổng biết, nhưng có ai đó gọi như vậy. Giọng của đàn ông!

Nguyệt Ánh giọng buồn hiu:

- Là của Hiếu đó.

Lan Anh sững sốt:

- Anh Hiếu... sao rồi?

Nguyệt Ánh buông thõng:

- Anh ấy chết rồi!

- Trời ơi!

Lan Anh kêu lên rồi sững sờ nhìn chị mình. Sáu Chi cũng bàng hoàng hỏi:

- Sao chết vậy?

- Bị tai nạn.

Thuật sờ lại chuyện biết được bên nhà Hiếu cho em gái nghe, Lan Anh vui nói:

- Có thể ở ngoài mộ mẹ có điều gì đó!

Sáu Chi giục:

- Mình ra ngoài đó coi thử!

Nguyệt Ánh hỏi về cha:

- Ba sao rồi?

Sáu Chi đáp thay:

- Ông chủ không sao, nhưng vẫn mê man. Thỉnh thoảng ông có tỉnh lại, nhưng không nói gì hết, chỉ rung rưng nước mắt rồi lại lịm đi...

Nguyệt Ánh thở dài, trong khi Lan Anh nói oang oang:

- Em nghĩ mụ ác nhọn đã làm gì đó khiến ba ra nồng nỗi như vậy!

Sợ giọng nói của Lan Anh quá lớn khiến mụ Hường trong nhà nghe được, nên Nguyệt Ánh ra dấu cho em nhỏ lại và bảo khẽ:

- Mình sẽ tính sau, bây giờ ra ngoài mộ đã.

Lúc này đã nửa đêm, trời không trăng nên tối mờ, nhìn cách vài thước trước mặt không thấy gì. Cũng may cả ba người đã quá quen thuộc khu vườn của mình nên đi không khó khăn lắm. Lát sau họ đã tiến gần tới ngôi mộ. Chợt Sáu Chi nói khẽ:

- Hình như có ai kia!

Theo tay chỉ của Sáu Chi, chị em Nguyệt Ánh nhìn theo và phát hiện có hai bóng người đang lom khom trước đầu mộ. Lúc ấy có giọng nói của nữ từ phía hai người kia phát ra:

- Làm nhanh đi kẻo tụi nó phát hiện!

Một giọng đàn ông tiếp theo:

- Giờ này chắc họ ngủ say hết rồi, ai mà biết.

- Con chị lớn thì đi rồi, chỉ có con nhỏ và đứa ở còn lại ở nhà, nhưng hồi chiều tụi đã bỏ thuốc mê vô lu nước uống, tụi nó ăn cơm rồi uống nước đó, chắc chắn là sẽ ngủ tối sáng cũng chưa dậy nổi!

- Giỏi! Bà giỏi lắm. Có như vậy mới không uống công tụi đi thỉnh bùa tận bên Miên về và chịu cực đào mồ vào giờ này chó!

- Có vậy tui mói... thương!

Giong đàn ông có vẻ hờn dỗi:

- Thương mà về ở với thằng già Thiên Thời ấy. Tui nói thiệt, nếu bà không ngăn thì hôm nó lên Sài Gòn ruốc bà, tui đã cho đàn em làm thịt nó rồi!

- Cái đầu ông đặc sệt, không nghĩ ngợi sâu xa gì hết! Tui không làm như vậy thì làm sao chiếm cái sản nghiệp này được! Chỉ tiếc một điều là ta chưa kịp ra tay thì đã mất mấy trăm lượng vàng rồi. Phen này tui quyết phải lấy lại gấp chục lần cho coi!

- Chính vụ mất vàng này sẽ có lợi cho bà nhiều hơn. Người ta sẽ hiểu là trước khi về đây bà cũng có nhiều tiền của và đến khi lão già Thiên Thời mà chết rồi thì việc bà chiếm gia sản này sẽ không ai dị nghị. Họ nói sao được khi bà cũng đã hy sinh một số tiền lớn rồi! Buông con tép ta sẽ bắt được con tôm càng bà oi! Vừa nói chuyện họ vừa ra sức đào, cuốc cật lực. Lan Anh hốt hoảng:

- Họ đào mộ của mẹ kia!

Nguyệt Ánh tuy có bình tĩnh hơn, nhưng cô cũng bắt đầu nóng mặt, hỏi Sáu Chi:

- Họ làm gì vậy?

Sáu Chi chưa kịp đáp thì đã nghe giọng của người đàn bà nói nhanh:

- Đặt nó xuống đi!

- Ủ, tui đặt liền!

Chẳng hiểu họ đặt vật gì, mà hình như chỉ đặt cạnh đầu mõi thôi chứ không đào sâu xuống mộ huyệt.

Một vài giây sau đó nghe giọng tên đàn ông:

- Xong rồi. Bây giờ thì chính cái hồn ma của con mụ dưới mõi này sẽ hiện về bóp cổ thằng chồng già của nó, mình không cần ra tay!

Mụ kia hỏi nghe rất rõ:

- Ông liệu bùa này có linh nghiệm không đó? Tui chỉ muốn thằng chả chết cho nhanh, rồi tới phiên mấy đứa con của lão nữa, chứ còn để chúng nó sống ngày nào thì tui không yên.

- Bà yên tâm, bùa này ở bên Miên người ta sùng bái, chỉ cần chôn nó xuống đầu mõi trong vòng hai mươi bốn giờ là sẽ phát huy tác dụng. Vong hồn con mụ này sẽ hiện về và bắt luôn cả chồng con nó đi một lượt. Bảo đảm hiệu quả sẽ làm bà không thể ngờ!

Lan Anh không kiềm chế được, suýt la lên, cũng may là Sáu Chi bụm miệng cô bé lại kịp.

Nguyệt Ánh nói khẽ:

- Mụ này còn hon rắn độc nữa! Mình phải làm sao, chứ không khéo sẽ chết dưới tay mụ ta mất.

Đằng kia sau khi thực hiện xong mưu đồ, cả hai đứng lên. Lúc này Nguyệt Ánh đã nhìn rõ được mặt người đàn ông, cô kinh ngạc:

- Ông Sĩ tài xế!

Cả Lan Anh và Sáu Chi cũng đã nhận ra. Sáu Chi quá đỗi ngạc nhiên:

- Sao lại là ông ta? Người này lâu nay trung thành với ông chủ lầm mà?

Lan Anh quá tức, cô vội chạy tới định lật mặt hai con người xảo trá đó. Nhưng lạ làm sao, khi cô vừa nhấc chân lên thì như có ai kéo lại, không nhúc nhích được. Cả Nguyệt Ánh cũng thế, cô chẳng làm sao cử động được, đành phải đứng im. Trong khi đó thì mụ Hường và tài xế Sĩ ưng dung rời khỏi hiện trường. Họ vừa đi vừa nói huyên thuyên đủ thứ chuyện.

Cho đến khi họ đi khá xa rồi chị em Nguyệt Ánh mới nhấc chân lên được, nhưng Sáu Chi đã khuyên:

- Đừng đuổi theo làm gì, mình phải coi họ chôn cái gì ở mõi của bà cái đã.

Sáu Chi giúp hai cô chủ nhỏ bởi chỗ đất vừa bị đào lên ở đầu mõi và họ ngạc nhiên khi moi lên được một pho tượng bằng gỗ, đẽo và chạm khắc giống y cái hình người. Dẫu trong bóng tối lờ mờ, nhưng vừa thoát trông thấy, chị em Nguyệt Ánh đã kêu lên:

- Hình nhân của mẹ!

Sáu Chi hiểu chuyện, cô khuyên:

- Pho tượng này đã bị yểm bùa, cô không nên giữ trong người.

Nguyệt Ánh lo lắng:

- Nhưng lúc nãy họ nói đó, cái này họ dùng để trấn yểm làm cho vong hồn mẹ bị sai khiến để về giết ba và tụi em. Vậy mình phải làm sao đây!

Đã từng nghe nói về những pho tượng tà ma, nên Sáu Chi bàn:

- Muốn hủy hoặc vô hiệu hóa bức tượng này chỉ có mấy ông thầy cao tay ấn, hoặc...

Thấy Sáu Chi ngập ngừng, Lan Anh giục:

- Chị Sáu nghĩ cách gì đi chớ, chẳng lẽ để cho mẹ bị... hay sao!

Sáu Chi nghĩ rất nhanh:

- Chị nghĩ ra rồi, Lan Anh đưa vật đó cho chị!

Cô cầm lấy pho tượng gỗ chạy bay tới ao nước do ở cuối vườn, nơi hằng ngày lũ heo, bò thường trèm mình và phóng uế. Chẳng chần chờ Sáu Chi ném ngay pho tượng xuống đó! Một tiếng rú vang lên từ ao nước, khiến cho chị em Nguyệt Ánh hốt hoảng chạy bay tới, họ ngơ ngác hỏi:

- Chuyện gì vậy chị Sáu?

Sáu Chi lắc đầu:

- Chị không biết, nhưng chắc chắn phải là điều xấu. Hai cô coi kia.

Từ dưới lớp bùn có một ngọn lửa xanh lắc lè lóe lên, rồi thật nhanh, ngọn lửa bay lên cao, biến mất dạng trong bóng đêm. Sáu Chi chấp tay vái theo hướng đó:

- Hồn bà có thiêng thì xin phù hộ cho ông và hai cô tai qua nạn khói.

Lan Anh bị kích động nên nói giọng run run:

- Không lẽ mẹ mình để cho họ biến thành... ma hay sao?

Nguyệt Ánh định nói, nhưng cô chưa kịp mở miệng thì bên tai đã nghe có tiếng của ai đó rất khẽ:

- Cứ làm như không hay biết, rồi sẽ ổn thôi...

Nguyệt Ánh kêu lên:

- Hiếu! Anh ở đâu?

Gióng nói kia là của Hiếu. Nhưng khi Nguyệt Ánh hỏi thì lại im lặng. Lan Anh sợ sệt hỏi:

- Bộ... anh Hiếu thành ma hả?

- Không, chính anh ấy đã giúp chúng ta khám phá ra hành động mờ ám này của mụ Hường và tên tài xế khốn kiếp!

Sáu Chi nhận xét:

- Theo những gì mình nghe và thấy được thì giữa bà Hường và ông tài xế đã có sự thông đồng với nhau.

Lan Anh rít lên:

- Đúng là nuôi ong tay áo mà!

Nguyệt Ánh nhớ lại:

- Hèn gì có lúc thấy chú Sĩ cứ rù rì chuyện gì đó với ba, rồi chở ba đi Sài Gòn có khi mấy tuần mới về. Thì ra chú ấy âm mưu bán đứng ba đã từ lâu rồi.

Lan Anh được dịp đay nghiến:

- Lâu nay em đã không ưa cái tay đó, người gì có cặp mắt gian xảo thấy rõ, vậy mà ba cũng tin.

Chợt nhớ ra, Nguyệt Ánh hối mọi người:

- Ta trả lại mộ của mẹ đi, coi lời dặn của Hiếu còn có gì nữa không.

Họ trả lại và ngạc nhiên khi nhìn thấy một bó hoa cẩm chướng còn tươi, nằm trên đầu mộ.

Nguyệt Ánh nói:

- Hoa này lúc còn sống mẹ rất thích. Cả ba cũng không biết cái sở thích này, chỉ có tui biết do được mẹ kể. Lúc còn con gái mẹ thường được một người con trai tặng cho loài hoa này...

Sáu Chi cũng nói:

- Bữa trước tui cũng gặp loài hoa này trên mộ. Chắc hai lần chỉ là do một người. Nhưng lạ quá, họ xuất hiện và biến mất quá nhanh, chỉ mới đây thôi.

Nguyệt Ánh lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ là Hiếu?

Cô nhớ những lời Hiếu viết trong giấy và thầm khấn rằng:

- Nếu là anh thì hãy làm gì đó cho em tin.

Lời khấn thầm của Nguyệt Ánh vừa dứt thì bỗng nhiên bó hoa vút bay lên cao, rồi rơi xuống đúng ngay trước mặt cô. Nguyệt Ánh run lên:

- Đúng là Hiếu rồi!

Cô nhặt bó hoa lên và nói với Sáu Chi:

- Chị với Lan Anh vô nhà xem cha thế nào, đưa ông qua phòng của tụi em nằm đỡ cho tối sáng. Còn em thì ở đây có chút việc...

Khi Sáu Chi và Lan Anh trở vô nhà, vừa bước vào phòng thì tá hỏa:

- Ông chủ đâu rồi cô Ba?

Lan Anh hốt hoảng khi không thấy cha mình nằm trên giường:

- Họ đã làm gì ba em rồi?

Trong khi đó, ở một chợ quê cách nhà ông Thiên Thời khoảng hơn mười cây số, mụ Hường và tài xế Sĩ đang có mặt.

Mụ Hường bực bội ra mặt khi phải ở trong một ngôi nhà tồi tàn. Mụ càu nhau:

- Bộ hết chỗ rồi sao đưa tôi tới ở chỗ này? Dơ dáy lại muỗi mòng nữa, chịu sao nổi!

Tài xế Sĩ an ủi:

- Ở dơ vài bữa thôi, khi nào đạo bùa linh ứng thì mình trở về và tha hồ mà sung sướng!

- Sao ông nói bùa chỉ cần chôn xuống thì sẽ linh ứng ngay mà từ đêm qua tới giờ không thấy gì hết?

- Sao bà biết là không có gì? Nó sẽ hiển linh lên cha con họ, chớ đâu có đụng tới chúng ta.

Tài xế Sĩ đứng dậy, nhìn bóng mặt trời rồi nói:

- Bà ráng ở trong nhà, đừng ló ra ngoài, để tôi ra chợ nghe ngóng tin tức ở nhà lão Thiên Thời xem sao.

- Nhớ mua về cho tui dĩa cơm sườn. Đói quá trời rồi!

Tài xế Sĩ xua tay:

- Để tui mua đỡ cho bà khúc bánh mì ăn lót dạ được rồi. Đâu có tô, dĩa gì mà mua cơm. Vả lại mua cơm đem về sẽ gây sự chú ý cho người chung quanh đây.

Hắn ta đi khá lâu. Khi trở về với vẻ lo lắng:

- Chẳng hiểu sao lão Thiên Thời đã biến mất, không có ở nhà!

Mụ Hường ngơ ngác:

- Biến đi đâu? Lúc mình đi lão ta còn nằm trên giường và tui đã khóa cửa lại cẩn thận mà.

- Tui mới nghe mấy tay đạp xe lôi truyền miệng nhau là nhà ông chủ Thiên Thời đang rộn lên vì chuyện ông ta bỗng dung mất tích. Họ đã báo làng lính chia nhau đi tìm. Cầu trời cho họ đừng nghi chúng ta gây ra.

Vẫn quen thói đánh đá, chanh chua, mụ Hường lớn tiếng:

- Cũng tại ông hết, khi không ai biểu trốn ra khỏi nhà chỉ cho họ nghỉ! Mình ở nhà và chờ kết quả đến có phải hay hơn không?

Tài xế Sĩ đưa tay chân ngang miệng mụ ta và nói rất khẽ:

- Bà biết một mà không biết mười. Nếu chúng ta ở nhà thì khi xảy ra vụ vong hồn vợ lão ra tay thì liệu nó có tha cho mình không, hay là mụ ta sẽ diệt luôn bà và tui nữa?

Mụ Hường rên rỉ:

- Böyle giờ rồi rầm thêm nữa rồi. Ông liệu có cách nào trở về được không?

Tài xế Sĩ trấn an:

- Chưa biết lão ấy mất tích do đâu, nhưng cứ cho là do mụ vợ gây ra, như vậy không phải là mình sắp đắc lợi rồi hay sao!

Tuy vậy mụ Hường vẫn lo ngay ngáy trong lòng. Mụ bảo tài xế Sĩ:

- Ông già vò như không biết gì, quay về nhà thám thính xem hư thực thế nào? Có ai hỏi ông đi đâu thì nói là bị bệnh bất ngờ nên phải đi nhà thương, giờ mới trở về. Trong lúc đó ông tìm cách tung tin là cả tui cũng bị mất tích nữa, để họ không nghi ngờ.

Thấy tài xế Sĩ còn do dự, mụ đốc thúc:

- Đâu có ai hay biết vụ ông cấu kết với tui. Vả lại ông là người thân cận của ông Thiên Thời, nên chắc chắn hiện giờ họ đang cần ông hơn ai hết. Cứ nghe tui về đi.

Tài xế Sĩ trở về và thở phào nhẹ nhõm khi thấy mọi người trong nhà đều mừng rỡ. Nhất là Sáu Chi, cô ta reo lên:

- Cả nhà đang đợi anh tới để đi tìm ông chủ.

Nguyệt Ánh bấm Lan Anh, không cho nói và nhẹ nhàng bảo tài xế Sĩ:

- Chú Sĩ có biết thường khi ba em đi đâu, ghé nơi nào không? Nếu biết thì chú lái xe đi tìm ba em giùm. Tui em nghĩ trong lúc không có ai ở nhà thì ba tinh lại, rồi trong lúc đầu óc không tinh táo, ba đã đi tới nơi nào đó.

Tài xế Sĩ nhân cơ hội nói theo ý của mụ Hường:

- Tui nghĩ chắc là có điều gì đó bất ổn cho cả ông chủ và bà Hường nữa. Thôi, được rồi, tui sẽ lái xe đi tìm. Nhưng ở nhà nếu có chuyện gì thì các cô cũng đừng hoảng loạn, cứ đóng cửa lại, ở trong nhà chờ tui về. Khi anh ta lái xe đi rồi Lan Anh mới gầm lên:

- Đồ giả nhân giả nghĩa! Em nghĩ chính nó và mụ kia đã thủ tiêu ba chó không ai vô đây!

Sáu Chi trấn an:

- Sở dĩ tui hiểu ông ta lái xe đi là để tiện việc mình theo dõi coi ông ta tới đâu. Chiếc xe này ở tỉnh mình chỉ có ba chiếc, mà hai chiếc kia đều thuộc mấy nhà giàu khác, họ thường đậu xe trước cửa nhà. Bây giờ mình chỉ việc lần theo để hỏi thăm thì người ta sẽ chỉ nơi nào hắn ta lái xe tới.

Lan Anh tiếc rẻ nói:

- Phải biết vậy lúc nãy em chui vô cổ xe để theo dõi hắn!

Nguyệt Ánh xua tay:

- Một mình ba gấp nạn chưa đủ sao, em còn muốn nạp mạng cho họ nữa à!

Sáu Chi trấn an:

- Theo tui thì mình cứ chờ ở nhà. Mình cầm cửa không cho mụ kia trở về, như vậy nếu lỡ ông chủ có mệnh hệ nào thì mình cũng giữ được tài sản này.

Lan Anh hướng ứng liền:

- Mụ ấy mà dám vác mặt về đây là em la làng liền, em hô cho thiên hạ biết chính mụ ta đã hại ba!

Cuộc tính toán và chờ đợi của chị em họ cho đến chiều hôm đó vẫn không thấy gì. Cả đêm hôm đó cũng nặng nề trôi qua.

Sáng hôm sau khi trời vừa rạng sáng thì cả nhà đã giật mình khi nghe tiếng huyên náo ngoài cửa.

Khi Sáu Chi ra nhìn thì hốt hoảng báo tin:

- Làm gì mà làng lính đông quá hai cô ơi!

Nguyệt Ánh nhìn kỹ và càng ngạc nhiên hơn khi thấy có cả tài xế Sĩ trong số người đông đảo kia.

- Anh ta bị bắt hay sao vậy?

Nguyệt Ánh chưa tự giải đáp được thắc mắc thì Sáu Chi đã kêu lên:

- Ông Sĩ dẫn lính về nhà đó!

Họ chưa kịp có phản ứng gì thì đã nghe giọng oang oang ngoài cổng:

- Mở cửa ra mau, sở mật thám tới khám nhà đây!

Do có chìa khóa riêng để lái xe ra, đem xe vào hàng ngày, nên tài xế Sĩ đã tự động mở cửa mời người đàn ông ra vẻ là cầm đầu toán lính mặc thường phục vào. Khi họ bước vô tới bậc thềm thì tài xế Sĩ kể tai

Nguyệt Ánh nói nhỏ:

- Hai đứa đừng sợ, người này là em ruột của bà Hường, làm ở sở mật thám Tây trên Sài Gòn, họ về đây là chỉ để bắt người âm mưu hại ông chủ thôi!

Lan Anh nghe lỏm được, cô hỏi liền:

- Ai hại ba tui!

Chỉ tay sang Sáu Chi, tài xế Sĩ nói khẽ:

- Con này đây!

Lan Anh la lớn:

- Làm gì có chuyện đó!

Nguyệt Ánh cũng không còn giữ được bình tĩnh:

- Chú nói bậy gì vậy? Chị Sáu là người ở gần bên tui này từ mấy bữa nay, làm gì có...

Tên cầm đầu nhóm lính, được gọi là thầy Ba Sung, dõng dạc lên tiếng:

- Nhân danh chính quyền bảo hộ Pháp, chúng tôi có lệnh bắt đối với bị can Trần Thị Chi, tức Sáu Chi về tội âm mưu bắt cóc người. Lệnh bắt được thi hành!

Hai tên lính kín nhào tới khóa tay Sáu Chi ngay, trước sự phản ứng dữ dội của Lan Anh:

- Sao lại bắt chị ấy? Ba tui đâu phải do chị Sáu bắt cóc, mà chắc chắn là do bà Hường gây ra rồi! Có bắt thì kiểm bà ta mà bắt!

Tên Ba Sung hất hàm cho đám thuộc hạ:

- Giải đi ngay!

Họ áp giải Sáu Chi ra xe rất nhanh và sẵn sàng dùng biện pháp mạnh để ngăn sự phản đối của chị em

Nguyệt Ánh. Một tên đã xô ngã cả hai người rồi đóng cổng lại lập tức. Khi họ đi xa Lan Anh mới gào lên:

- Quân dã man, lũ côn đồ!

Nguyệt Ánh giờ hoang mang tột độ, cô chưa biết phải làm sao thì chợt nghe bên tai mình có một giọng nói ấm áp, quen thuộc rất khẽ, hình như chỉ mình cô nghe:

- Lên phòng thờ mẹ trên lầu, đốt ba cây nhang và chờ ở đó. Hai chị em không được đi ra ngoài.

- Anh Hiếu!

Nhin quanh không thấy ai, Nguyệt Ánh kéo tay em đi:

- Đừng ở đây nữa!

Bọn thuộc hạ Ba Sung đưa Sáu Chi vào căn phòng tối, nằm biệt lập ở khuôn viên khá rộng.

Noi đây chúng gọi là cát-sô Địa ngục. Một tên gọi là cai đội Ngô dồn mặt nạn nhân bằng hai cái tát thật mạnh, vừa đe dọa:

- Tao nói gì nghe nấy, cãi là coi như xong đời mà, nghe chua!

Sáu Chi vốn ngang ngạnh, gan dạ, nên tuy bị hù dọa, cô vẫn hất hàm thách thức:

- Muốn giết thì cứ giết, chớ đừng hòng hù dọa. Tui không biết gì hết nên mấy người đừng tấn công vô ích! Đội Ngô là một tên ác ôn, từng tra tấn dã man nhiều người dẫu họ không hề có tội, thành có tội, do sợ đòn roi nên khai đại. Hắn cười như ác quỷ:

- Mày cứng đầu, để coi sức chịu đựng tới đâu.

Hắn vừa định lấy dụng cụ tra tấn ra thì có lệnh của tên sếp, nên phải đi ngay. Không quên khóa cửa lại cẩn thận và dặn mấy tên cai ngục:

- Tui bây không được cho con nhỏ trong này ăn uống, để tao về sẽ cho nó biết đá biết vàng!

Hắn gặp Ba Sung, tên này ra lệnh:

- Mày cùng với mấy tên nữa đi ngay xuống chợ Nhỏ rước bà chị tao. Đưa thẳng bà ta về nhà của lão Thiên Thời. Nếu có đứa nào chống đối thì bắt nhốt hết. Nếu cần thì có thể bắn hạ chúng tại chỗ, vu cho tôi hoạt động chống đối!

- Dạ, em làm ngay!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Phải mất gần một đêm bọn Đội Ngô mới về tới Rạch Giá, từ đó chúng về vùng Chợ Nhỏ chỉ mất vài chục phút. Căn nhà tối tàn mà mụ Hường đang cư ngụ đã được tài xế Sĩ chỉ dẫn cụ thể, nên bọn họ tìm ra không khó. Vốn đã có quen biết với mụ Hường trước đây, nên Đội Ngô tin chắc hắn sẽ rước bà này về không có gì trở ngại.

Vậy mà mọi việc lại ngoài dự tính của hắn. Khi mở khóa ngoài, đẩy cửa ngôi nhà vào thì Đội Ngô quá đỗi ngạc nhiên, bởi mụ đàn bà không có trong đó!

Bà ấy đi đâu được khi đúng như thằng cha Sĩ đã nói là cửa ngoài đã bị khóa, không ai bên ngoài vào được? Không lẽ bà ta tàng hình?

Đội Ngô tìm kiếm khắp nơi, cuối cùng phải tìm cách liên lạc về cho Ba Sung. Tên trùm lính kín này điên tiết lên, quát tháo om sòm trong ống nghe:

- Tui bây về đây ngay!

Đội Ngô lại phải ngồi xe quay về ngay, mặc dù đã đi suốt đêm không ngủ rồi. Hắn về tới nơi thì nghe Ba Sung ra lệnh:

- Mày xuống lôi con nhỏ Sáu Chi lên đây!

Nghe lệnh, Đội Ngô đích thân xuống phòng giam biệt lập, mở cửa ra và định ninh là con nhỏ bị giam đã một ngày một đêm không cho ăn uống, chắc là đang nằm liệt một góc. Nhưng...

- Ủa, kìa!

Trước mặt hắn ta không phải là Sáu Chi, mà là... mụ Hường!

- Sao lại như vậy?

Mụ Hường đang nằm thiêm thiếp, khi nghe có tiếng người đã bật dậy, mụ ngơ ngác:

- Ai đây?

Khi nhận ra Đội Ngô, mụ ta mừng rơn:

- Dữ hồn, tui bây giờ tui bây mới xuống cứu tao!

Đội Ngô hỏi lại:

- Sao bà lại ở đây?

Chưa biết việc mình nằm trong khám, mụ Hường bù lu bù loa:

- Thằng cha Sĩ biểu tao cù ở đây, đợi chả lo giải quyết xong công việc thì trở lại rước, khiến tao chờ đến mồi mòn, ăn mấy khúc bánh mì khô khốc nuốt nghẹn bǎn họng luôn. Mau đưa tao về Sài Gòn gấp thằng Ba Sung đi!

Đội Ngô chỉ tay ra ngoài:

- Thị đây là chỗ của ông Sung, chớ bà tưởng mình đang ở đâu?

Lúc này mụ ta mới ngạc nhiên:

- Sao tao lại ở đây? Mà sao chỗ này...

Đội Ngô đành phải nói thật:

- Đây là phòng giam. Khi bà vô đây có gặp con Sáu Chi không?

Mụ ta há hốc mồm:

- Tao bị nhốt vì tội gì?

Đội Ngô phải dài dòng giải thích mụ ta mới hiểu và vô cùng kinh ngạc:

- Sao lại có chuyện này?

Đội Ngô báo cho Ba Sung biết chuyện, hắn gầm lên:

- Đứa nào gan trời dám thả con Sáu Chi? Phải tra cho ra coi đứa nào làm chuyện này!

Tội nghiệp cho mấy tên cai ngục, hết thảy bọn chúng đều ngơ ngác, kêu trời:

- Tui này đâu có biết gì! Chìa khóa phòng giam thì ông Đội giữ, tui tui đâu đứa nào có chìa khác để mở thì làm sao thả người được. Còn chuyện bà này vô nằm trong đó tui tui cũng không hay, chẳng hiểu sao...

Ba Sung cũng bứt đầu gãi tai, chẳng hiểu tại sao?

Tài xế Sĩ lo lắng:

- Tôi đã về nhà lão Thiên Thời rồi, con Sáu Chi không có ở đó. Chắc chắn là như vậy, bởi nhà đó tuy rộng lớn, nhưng không một nơi nào để con ấy trốn được. Vụ này ông Ba coi lại kỹ coi có ai trong đám lính của ông vì thấy con nhỏ có nhan sắc rồi đem giấu để... xài riêng không?

Ba Sung nuốt nước miếng một cách thèm thuồng.

- Con nhỏ ấy tui thấy cũng phải thèm, huống hồ là mấy thằng cốt đột kia. Tuy nhiên rõ ràng là không cách nào nó trốn khỏi trại giam được, ngoại trừ có cánh!

Mụ Hường còn lo lắng hơn:

- Con này tuy là đầy tú trong nhà, nhưng nó khôn lanh nên tui kia dựa vào nó. Nó bày vẽ mọi chuyện để hai con ranh con kia làm theo. Nó mất tích hay chết càng tốt, vì ta nhỏ được cái gai độc. Nhưng tui lo là nó... còn sống và âm thầm giúp tui kia!

Ba Sung gạt ngang:

- Chuyện ấy dứt khoát không có!

Anh ta quay sang hỏi Đội Ngô:

- Có tin tức gì của lão Thiên Thời không?

Đội Ngô lắc đầu:

- Dạ, tui em đã cho dò la khắp nơi mà chẳng nghe tin tức gì. Lão ta tên đầy đủ có phải là Lý Thiên Thời không vậy!

Ba Sung bức mình gắt lên:

- Chưa cần phải biết rõ lý lịch lão ta đâu! Tìm được lão ta hay cái xác cũng được, tên họ tính sau!

Đội Ngô hạ thấp giọng:

- Nếu đúng lão ta tên ấy thì đã có mộ lão ta trong vườn nhà rồi. Tức lão ta đã chết!

Mụ Hường giật mình:

- Sao có chuyện đó được? Trong vườn nhà lão ta chỉ có ngôi mộ của con vợ lớn của hắn. Ở đó chỉ độc nhất có ngôi mộ đó thôi. Chính tôi với tài xế Sĩ đây đã tới đó...

Tài xế Sĩ cũng xác nhận:

- Đúng là như vậy. Chắc chắn không có ngôi mộ nào khác!

Đội Ngô quả quyết:

- Tối qua người của tui đã leo tường vào vườn và nhìn rõ ở đó có hai ngôi mộ. Một mộ cũ tên Lê Thị Kiểm, còn ngôi mộ mới là họ Lý như tui vừa nói.

Ba Sung cũng ngạc nhiên:

- Hay là lão ấy đã chết! Vậy thì ai chôn, không lẽ hai đứa con gái miệng còn hôi sữa đó?

Mụ Hường lẩm bẩm:

- Đúng là lão ta họ Lý, nhưng không lẽ...

Mụ quay sang tài xế Sĩ:

- Hay là... đạo bùa đã linh ứng? Như vậy... cả mấy đứa nhỏ cũng đã...

Tài xế Sĩ vỗ đùi đánh đét một cái:

- Đúng rồi! Vậy mà qua nay nghỉ không ra! Vong hồn mụ vợ hắn đã làm theo sự sai khiến của đạo bùa và cả nhà ấy đã bị mụ ta bắt theo hết rồi!

Anh ta mừng quá nên quay sang ôm chầm lấy mụ Hường mà không cần giữ gìn trước mặt tên ác ôn Ba Sung! Tên này có vẻ khó chịu, nhưng chỉ nhẹ lắc đầu rồi quay đi chỗ khác. Lát sau hắn ta ra lệnh:

- Thằng Đội Ngô, mày liên lạc với đám theo dõi dưới đó, hỏi kỹ lại coi tình hình ra sao rồi. Hai đứa con gái còn ở trong nhà hay không?

Vừa khi ấy có điện báo về từ Rach Giá. Đội Ngô đích thân nghe và tái mặt báo lại với sếp mình:

- Thưa sếp, tui nó báo về là trong vườn nhà đó bây giờ có tất cả... bốn ngôi mộ!

Mụ Hường kêu lên đầu tiên:

- Mộ của ai mà tới bốn cái?

- Dạ, tui nó có ghi tên tuổi hắn hoi, ngoài hai ngôi mộ như đã nói, hai ngôi mộ mới một là của Lý Nguyệt Ánh, một là của Lý Lan Anh.

- Cái gì? Cả nhà chúng nó đã... chết hết rồi sao?

Lần này tới phiên mụ ta ôm cổ tài xế Sĩ hôn lấy hôn để khiến cho Ba Sung phải lên tiếng:

- Chị vừa vừa thôi. Bây giờ việc phải làm là về ngay dưới đó, coi tình hình có đúng như vậy không, rồi cho tiến hành làm thủ tục giấy tờ nguy tạo, để chiếm lấy tài sản của lão họ Lý kia. Mà chị nhớ, mọi việc đều phải tuân thủ theo ý của thằng này nghe chưa!

Anh ta nói như ngầm cho hiểu rằng tài xế Sĩ chỉ đóng vai trò phụ mà thôi. Tài xế Sĩ hiểu điều đó, nhưng hình như anh ta cũng biết vị thế của mình, nên nhất thời cam chịu...

Ba Sung ra lệnh:

- Đội Ngô dẫn theo hai đứa nữa, hộ tống bà chị tao về đó lo cho xong mọi việc. Ngày mai tao sẽ về sau.

Hắn đứng lên đi về căn phòng riêng dành cho sếp ở trù sở, vừa dặn kỹ lần nữa:

- Nhất định phải xác minh cho chắc chắn về cái chết của nhà đó. Sau đó phải bằng mọi cách ém nhẹm mọi tin tức, không để cho thiên hạ bàn tán. Còn chị Hường nữa, cũng phải làm bộ thương xót, khóc lóc cho thiệt một chút, chớ đừng chưa gì đã mừng vui, hí hửng ra mặt, thiên hạ sẽ nghi ngờ, nghe chua!

Tuy là chị, nhưng nhất nhất mọi việc mụ Hường đều phải nghe theo thằng em ác ôn, đây quyền lực này.

Bởi vậy mụ nói xuôi theo:

- Chị biết mà...

Cả bọn lên xe đi ngay.

Ba Sung một mình trở về phòng riêng. Vừa mở cửa bước vào hắn đã suýt kêu lên, bởi trước mắt hắn là một cô gái đang trong tư thế gọi tình, nằm trên giường mà... không có gì che chắn! Người đó lại là... Sáu Chi mới lạ!

- Cô... cô là?

- Là Sáu Chi, tội phạm mà anh Ba đang cho truy tìm đây!

- Nhưng... nhưng sao cô lại...

- Thi trốn từ phòng giam tối tăm, chật chội sang đây để... hầu ông anh không được sao? Em đâu có bỏ trốn luôn!

Đã bị cô người làm này hớp hồn ngay khi vừa bắt về đây, giờ lại đứng trước cô ta trong tư thế...chết người như thế này, bảo sao Ba Sung còn giữ được vẻ hùng hổ, dữ dằn nữa! Hắn cười hênh hêch:

- Em làm anh hết hôn. Còn bây giờ...

Sáu Chi nũng nịu:

- Hồi nãy anh bước vô cũng làm cho em hết hôn! Em cứ bị ám ảnh cái bộ mặt hung dữ, cô hồn của tên đội giặc...

- Đội Ngô. Hắn tuy vậy chớ không dám làm gì em đâu. Chẳng qua...

- Nhưng hôm qua hắn ra lệnh giam em trong đó, không cho ăn uống và còn hăm bóp cổ em chết nữa!

Ba Sung néo mắt:

- Dọa em thôi, chớ ai nỡ hành hạ một người đẹp như vậy!

Vừa nói hắn vừa sà xuống định dang tay ôm lấy tấm thân trần đó, nhưng Sáu Chi đã nhanh hơn, cô lăn vào sát vách, vừa đẩy đưa:

- Làm gì gấp dữ vậy! Người ta nói mấy người thấy gái như mèo thấy mỡ là người chỉ muốn hưởng thụ nhục dục thôi chứ không hề có tình cảm gì! Mà em thì... em muốn được anh Ba thương yêu, chiều chuộng thật tình kia.

Ba Sung vốn là tên háo sắc, già không bỏ, nhỏ không tha, nên hắn làm sao không hưởng thụ cho bằng được cái miệng mỡ ngay trước miệng mèo như thế này. Do đó hắn cũng đẩy đưa:

- Ủ, thì chỉ vì... anh thương em mà!

Hắn bất thắn chụp được Sáu Chi và ghì cứng. Cô gái chỉ chống cự lấy lệ, sau đó nầm im, khiến cho Ba Sung khoái chí:

- Như vậy có phải là ngoan không. Chiều anh đi rồi anh cất nhắc cho làm... bà này bà nọ, chớ ai lại cứ đi ở đợ hoài. Nhan sắc của em còn hơn cả con ông chủ em nữa!

- Nhưng...

Bỗng dung cô nàng òa lên khóc, khiến Ba Sung hốt hoảng:

- Em sao vậy?

Cố dằn con xúc động, Sáu Chi nghẹn ngào nói:

- Tuy muốn thoát kiếp tội lỗi, nhưng em vốn trọng tình nghĩa, nên em lo cho những đứa con ông Thiên Thời...

Ba Sung cười hô hố:

- Em còn bận tâm làm gì những đứa đó cho mất công! Họ đã...

Hắn chưa kịp nói ra thì Sáu Chi đã chặn lời:

- Trước khi hiến dâng cho anh, em muốn xin anh một điều. Nếu anh đồng ý thì từ nay em sẽ thuộc về anh mãi mãi... còn bằng không thì em thà cắn lưỡi chết tại đây, chớ quyết không để anh làm nhục!

- Chuyện gì?

- Em muốn anh ký lệnh tha cho tất cả người trong nhà họ Lý.

Ba Sung trợn mắt:

- Anh chưa bắt họ thì tha cái gì?

- Em biết tuy chưa bắt họ, nhưng anh đã có lệnh cho câu lưu họ về tội gì đó do bộ hạ anh chụp cho họ một khi bà chị anh chiếm được tài sản của ông Thiên Thời. Em còn chút tình cảm với họ, cũng muốn trả ơn họ đã nuôi nấng em từ lâu nay. Anh đồng ý đi thì em sẽ chấp nhận để cho anh muốn làm gì thì làm và em cũng chẳng bao giờ xen vô chuyện của bà Hường với ông Thiên Thời nữa.

Bình thường ai mà nói câu này thì lập tức bị hắn trừng trị ngay, nhưng bây giờ thì hắn thoái mái, gật đầu ngay:

- Được, anh hứa.

Hắn nghĩ là Sáu Chi chưa hay chuyện cả nhà họ Lý đã chết hết, nên mới xin như vậy. Còn bây giờ hắn có ký một chục cái lệnh thì cũng chẳng ăn thua gì, lại được lòng người đẹp! Hắn bảo:

- Để xong việc này anh sẽ làm theo lời em!

Sáu Chi chìa ra một tờ giấy đã đánh máy sẵn:

- Em biết thế nào anh cũng đồng ý nên đã thảo sẵn tờ giấy này, anh coi lại rồi ký tên và đóng dấu cho em, trước khi chúng ta... mây mưa một trận toi bời!

Ba Sung lấy viết trong túi áo ra ký liền cái rẹt, chưa kịp nói gì thêm thì Sáu Chi đã chỉ vào hộp tủ bàn viết:

- Con dấu của anh lúc nào cũng để trong đó, đóng luôn đi!

Hơi ngạc nhiên về sự rành rẽ của cô nàng, nhưng vì ham muốn nhục dục nên Ba Sung làm theo mà không suy nghĩ. Xong đâu đó hắn nhẹm mắt:

- Còn gì nữa không!

Sáu Chi nhắm mắt lại, đáp rất ngọt ngào:

- Tùy anh thôi...

Ba Sung như con hổ đói vồ mồi. Hắn chiếm đoạt, hưởng thụ như chưa bao giờ được hưởng. Hắn hoàn toàn bất ngờ trước sự hấp dẫn, quyến rũ cực kỳ của bông hoa đồng nội, điều này càng làm cho hắn tiếc sao mình không chiếm đoạt sớm hơn!

Và cũng chính vì quá say đắm cuộc mây mưa nên Ba Sung quên không hỏi lý do nào Sáu Chi đã thoát ra khỏi phòng giam? Và đó là hậu quả mà sau đó chỉ chưa đầy nửa giờ, hắn đã phải nhận lãnh...

Lúc ấy là vào giữa trưa...

Theo quy định lâu nay, mỗi khi tên sếp ác ôn này vào phòng riêng đóng cửa lại thì mọi người muốn vào phải gõ cửa, nhưng chỉ được gõ khi không thấy bóng đèn đỏ bên ngoài đang sáng lên.

Còn khi đã có đèn đỏ thì dấu có chuyện gì gấp cũng không được gõ hay gọi. Do đó suốt hơn hai giờ liền Ba Sung ở trong đó thì hầu như mọi công việc liên quan tới hắn ta đều ngừng trệ. Một vài nhân viên có hồ sơ trình ký hoặc trực tiếp xin chỉ thị đều phải sốt ruột chờ. Một thư ký riêng của Ba Sung đã lâm bầm:

- Choi bời gì mà giữa giờ làm việc chẳng biết! Điều này mấy cái lệnh giam người lấy ai đâu ký quyết định? Tài xế riêng của hắn ta thì lo lắng điều khác:

- Không khéo thì khi bà nhà tới đây sẽ nổ ra chiến tranh cho coi!

Vài người nghe điều đó đều thích thú:

- Chà, cuộc đụng độ sẽ gay cấn, nảy lửa đây.

Và họ chờ để xem...

Đúng bốn giờ thì bà vợ của Ba Sung xuất hiện. Chẳng biết do có việc cần đột xuất hay do ai đó báo tin... mà khi vừa xuống xe ngoài cổng, mụ Anna đã xộc thẳng vào phòng riêng của chồng.

Tên tài xế tuy là bà chuyện sếp mình mê đắm tinh bắn, nhưng khi thấy ông ta sắp nguy thì đã vội phá lệ, vừa gõ cửa phòng vừa la lớn:

- Bà Anna tới sếp ơi!

Vẫn không nghe động tĩnh bên trong, khiến anh này phải la lên lớn hơn:

- Bà sếp tới ông sếp oi!

Không nghe trả lời, tên tài xế nghĩ ông sếp mình đang mê trận quên đời nên đập cửa ầm ầm với lời báo động dồn dập:

- Bà tới ông oi! Bà tới!

Mụ Anna trừng mắt và quát:

- Mày báo động hả, mở cửa ra!

Nhung cửa đã khóa bên trong. Mụ Anna quát:

- Lấy búa đập cửa ra!

Ai dám làm chuyện đó, cho nên mọi người đều lần lượt tản đi chỗ khác và biến luân, bởi họ biết cuộc đại chiến giữa hai người sẽ biến họ thành nạn nhân bất đắc dĩ!

Điên tiết vì chẳng có ai giúp sức, mụ Anna tự tay cầm một cục đá to đập vào cánh cửa gỗ và sau ba bốn cú đập mạnh, cánh cửa đã bung ra mà vẫn chẳng nghe bên trong có phản ứng gì.

Khi cửa mở toang ra, mụ Anna không tin vào mắt mình khi nhìn thấy trên chiếc giường nhỏ phía sau bàn làm việc của chồng là một... bộ xương người!

- Trời oi! Bớ người ta...

Lúc này nhiều nhân viên mới dám chạy trở lại và đến phiên họ kinh hãi! Tên tài xế riêng của Ba Sung run run giọng nói:

- Rõ... rõ ràng hồi nãy.. ông sếp vô trong đó mà... ống vô... và đâu thấy trở ra...

Khi thấy có đồng người tới mụ Anna mới dám bước tới gần chỗ bộ xương, nhìn kỹ và thét lên:

- Trời oi, ông Sung!

Trên cổ tay của bộ xương vẫn còn mang chiếc đống hồ Oméga bằng vàng, vật quen thuộc của chồng, mà mụ Anna vừa nhìn thấy đã nhận ra ngay! Mụ ta lại nhìn lên cổ, sợi dây chuyền vàng hình mỏ neo có khắc tên mụ và Ba Sung lại càng khẳng định bộ xương này là của Ba Sung!

- Trời oi!

Mụ ta ngã lăn ra và nằm bất động...

...

Bọn Đội Ngô phải phá cổng rào mới vào được nhà ông chủ Thiên Thời. Họ không gặp ai trong nhà, sau một hồi tìm kiếm, tài xế Sĩ nhắc:

- Mình ra sau vườn coi mấy ngôi mộ xem. Tại sao mấy đứa con lão ta cũng chết?

Khi họ ra ngoài chỗ khu mả thì vô cùng sững sốt khi có bốn ngôi mộ nằm song song nhau. Một cái của bà Kiếm, một của ông Thiên Thời, còn hai cái kia thì của Nguyệt Ánh và Lan Anh.

Tài xế Sĩ thắc mắc:

- Họ chết thì có thể do bị vong hồn của vợ ông Thiên Thời, nhưng ai đã chôn họ mới là việc lạ.

- Ai đã vào đây?

Một tên nói:

- Nhà này chỉ còn duy nhất con Sáu Chi là còn sống, chẳng lẽ là nó làm việc này?

Đội Ngô phản bác:

- Không thể là nó, bởi thời gian xảy ra ở đây thì con nhỏ đó còn bị giam ở trên kia.

Tài xế Sĩ nhắc:

- Nhưng anh quên là nó đã thoát ra mà mình vẫn chưa biết là đi đâu hay sao?

Đội Ngô bức xúc:

- Không nói lôi thôi nữa, hãy đào mộ tụi nó lên coi, biết đâu đây là một âm mưu thì sao?

Nghe cũng có lý, nên bọn ba bốn tên hè nhau đào lần lượt bốn ngôi mộ. Tuy vậy cả bọn vừa đào mà vừa run, bởi việc đào mộ đối với chúng là một chuyện xưa nay chưa từng làm!

Ngôi mộ đầu tiên bọn chúng đào là mộ có bia đề tên Lan Anh. Đội Ngô nói giọng mất dạy:

- Nghe nói con nhỏ này danh đá lăm, đào lên xem thử khi chết mặt mày có còn dữ dằn hay không?

Nhát cuốc của tên lính vừa chạm vào nắp quan tài, bỗng hấn bật bắn ra xa đến gần hai thước!

Tên thứ hai la lên:

- Coi chừng rắn!

Hắn nói và chưa kịp nhảy lên thì đã bị một con rắn cắn vào chân, rồi một con nữa cắn vào cổ tay hắn một nhát nữa! Tài xế Sĩ nhìn thấy từ trong quan tài bò ra toàn là rắn, hắn nhảy lùi ra và la lên:

- Chạy đi, rắn đầy kia kia!

Cả hai tên thuộc hạ của Đội Ngô đều bị rắn cắn nằm tại chỗ. Riêng Đội Ngô thì nhờ lé chân chạy theo tài xế Sĩ nên không bị gì. Tuy nhiên hắn run như cây sấy, vừa lấp bấp:

- Những con rắn này... phải chẳng là... quỷ ma!

Tài xế Sĩ đột nhiên nói trong hốt hoảng:

- Không lẽ... điều ấy xảy ra?

Đội Ngô vừa chạy vừa hỏi:

- Chuyện ấy là chuyện gì!

Tài xế Sĩ nhớ lại khi thỉnh đạo bùa Miên, ông thầy đã có nói rõ: "Lá bùa này linh nghiệm thì vong hồn người chết sẽ bị sai khiến, còn ngược lại thì sẽ có hậu quả khôn lường...". Hậu quả khôn lường đó phải chẳng là... những con rắn này!

Ý nghĩ của hắn chưa dứt thì đã nghe Đội Ngô thét lên một tiếng rồi ngã lăn ra đất. Một con rắn rất to đang quấn chặt lấy cổ hắn!

Trong phút chốc đã có ba người trong nhóm đào mộ đã bị rắn cắn chết, bảo sao tài xế Sĩ không sợ đi精英 hồn! Hắn gần như chạy không nổi, phải lết đi từng bước...

Phải đến khi lết được vô tới thềm nhà thì hắn đã kiệt sức, gục xuống.

Trong mơ hồ hắn cảm giác như có người đứng trước mặt mình. Người đó cất tiếng gọi khe khẽ:

- Thằng phản bội, hãy đền mạng!

Cố nhướng mắt lên, tài xế Sĩ càng hốt hoảng, bởi người đang đứng kia chính là... bà chủ đã quá cố của hắn, vợ ông Thiên Thời!

- Bà... bà...

- Nuôi mày là nuôi ong tay áo, nuôi khỉ dòm nhà. Mày đã bán đứng chủ mày, cũng như trước kia mày bỏ thuốc độc trong thức ăn cho tao ăn, để dọn đường cho con quỷ cái Hai Hường xâm nhập nhà này! Mày còn độc hơn những con rắn độc ngoài kia nữa!

Tài xế Sĩ vẫn cố nói:

- Tha cho con bà ơi... con xin làm bất cứ gì bà sai biểu... Con phải làm như vậy chẳng qua là do hoàn cảnh gia đình con quá túng bẩn, nên con mới táng tận lương tâm...

Hắn nói tới đó thì bỗng nhiên kêu thét lên một tiếng và cả thân người run lên bần bật rồi nằm im như xác chết...

Buổi sáng trời thật trong. Mặt trời vừa lèn khói ngọn tre phía sau vườn thì cũng là lúc có một người xuất hiện trước bốn ngôi mộ. Quỳ xuống trước mộ bà chủ Thiên Thời, người đó giật mình khi thấy đã có một bó hoa cẩm chướng đặt ở đó tự lúc nào rồi.

- Cậu Hiếu còn nhanh hơn tôi nữa!

Người đó từ từ giở chiếc nón đội che gần kín mặt xuống, để lộ ra khuôn mặt hiền hòa, xinh xắn.

Đó là Sáu Chi!

Cô quay lại phía sau nói lớn:

- Mời hai cô ra đây!

Có hai người xuất hiện tiếp theo. Đó là Nguyệt Ánh và Lan Anh!

Cả hai ôm chầm lấy Sáu Chi mừng mừng tủi tủi:

- Chị Sáu! Tụi này cứ ngỡ là sẽ không bao giờ còn gặp lại chị nữa!

Sáu Chi vuốt tóc hai cô gái:

- Tôi nghiệp hai cô chủ nhỏ của tôi! Phải để hai cô phải chịu khổ sở, sống chui rúc trong căn phòng thờ tối tăm trên lầu là việc bất đắc dĩ... Chẳng qua cũng là để tránh tai họa mà thôi. Giờ thì xong hết cả rồi....

Sáu Chi móc trong túi ra một tờ giấy rồi đắt ngay mộ của bà Thiên Thời, vừa bảo hai cô gái:

- Các cô lạy bà đi. Chính bà đã giúp cho việc này đấy.

Nguyệt Ánh và Lan Anh cùng lạy theo Sáu Chi. Bỗng tờ giấy mà Sáu Chi vừa lấy ra đó bốc cháy như được ai đó đốt lên! Sáu Chi nói:

- Đó là tờ giấy mà tên Ba Sung đã viết theo lệnh của bà, ra lệnh bãi bỏ sự truy cứu ông chủ và hai cô!

Nguyệt Ánh ngạc nhiên:

- Truy cứu gì?

- Theo xúi biếu của thằng tài xế Sĩ, tên Ba Sung ra lệnh cho thuộc hạ truy nã các cô và ông chủ về tội danh mà hắn tự đặt ra, nhằm có cớ bắt giam và thủ tiêu. Vong hồn của bà đã hiện ra cứu tôi khỏi trại giam, rồi bà còn giả làm tôi, gạt cho tên Ba Sung giở thói dê xồm ra nữa... Lúc đầu bà chỉ muốn gạt hắn, để hắn ký giấy tha cho ông và cô thôi, chứ không có ý hại hắn, chẳng ngờ hắn say máu làm tối, xúc phạm tới bà, cho nên bà đã hóa kiếp cho hắn và sau đó trừ diệt luôn mấy tên ác ôn, côn đồ, cả thằng phản bội Sĩ nữa. Bởi vậy giờ đây tờ giấy này không còn cần nữa.

Rồi Sáu Chi vái riêng với bà chủ mình:

- Thưa bà, theo lệnh bà con đã giấu những người thân của bà được an toàn. Nay họ đứng trước mặt bà đây, xin bà tiếp tục phù hộ cho họ...

Nguyệt Ánh ôa lên khóc:

- Má ơi, sao má không về giúp tụi con sớm hơn, suýt nữa tụi con đã chết dưới bàn tay của bọn quỷ sứ kia rồi!

Lan Anh cũng khóc theo:

- Mấy bữa nãm chui trong phòng, nghe bên ngoài tụi lính kín đi rầm rập, con sợ muối chết, tưởng tiêu đòn rồi. Còn ba nữa, ống chưa đi nổi ra đây vì ba bốn ngày không ăn...

Sáu Chi lại nói:

- Tất cả là nhờ bà che chở cho đó. Sở dĩ lâu nay bà không về giúp các cô được là cũng bởi khi chôn bà, thằng tài xế Sĩ đã lén bỏ một lá bùa dưới gối bà nãm, do vậy hồn phách của bà không thể nào liên lạc được với người thân. Khi thằng Sĩ và mụ Hường kia chôn lá bùa tiếp theo để sai khiến bà về hại chồng con thì bị mình phát hiện kịp thời và đem quăng xuống vũng nước dơ, vô tình hóa giải tác dụng của chúng và nhờ vậy cũng giải thoát luôn cho hồn phách của bà bị giam cầm từ lâu. Bà thoát được nên mới cứu được cả nhà. Trong chuyện này còn phải kể luôn công của cậu Hiếu nữa...

Nghe nhắc tới Hiếu, Nguyệt Ánh kêu lên:

- Mấy hôm rày sao em không còn nghe Hiếu về nữa?

Chỉ sang mấy ngôi mộ bên cạnh, Sáu Chi nói:

- Chính vong hồn của cậu ấy đã thực hiện những ngôi mộ này, nhằm che mắt bọn ác ôn kia. Trong mộ không hề có xác ai hết, chỉ có lũ rắn độc.

Lan Anh le lưỡi sợ hãi:

- Mô khôn chôn người thì để làm gì, sao không cho đào lên đi, san phẳng để đỡ phải sợ!

Sáu Chi nghiêm giọng:

- Lúc trước thì không có ai, chỉ có rắn độc nhưng nay thì có chôn người rồi.

Nguyệt Ánh ngạc nhiên:

- Ai trong đó?

- Chính là ba tên thuộc hạ của Ba Sung! Chúng bị rắn độc cắn chết và cậu Hiếu đã chôn chúng luôn trong đó!

Nguyệt Ánh trầm ngâm:

- Đâu có thể để xác bọn chúng trong vườn nhà mình được. Phải làm cách nào đó.

Sáu Chi cười nói:

- Đợi qua bốn mươi chín ngày thì cậu Hiếu của cô sẽ đưa chúng nó đi xa. Cậu ấy chu toàn lắm...

Nguyệt Ánh nói thật khẽ:

- Anh ấy vốn là người như vậy...

Cô quay sang hướng khác, nói vọng vào:

- Em sẽ ở vậy mãi để dành cho anh...

Sáu Chi nắm tay hai cô, hối:

- Phải vô để mừng ông thoát nạn đi chớ!

Họ vừa bước vô nhà thì đã thấy ông Thiên Thời ngồi ở ghế trưởng kỷ. Mặt ông tuy có xanh xao, nhưng vẫn có nụ cười thật tươi. Ông ôm cả hai cô con gái mình vào lòng:

- Ba xin lỗi hai con...

Lan Anh lại òa lên khóc! Nguyệt Ánh phải lên tiếng:

- Như vầy là mừng rồi, còn khóc nỗi gì nữa!

Vừa khi ấy có tiếng của một người ăn xin từ ngoài cổng vọng vào:

- Xin quý bà quý cô rủ lòng thương, bố thí cho kẻ hèn này vài đồng xu lẻ, ít hột cơm thừa để sống qua ngày...

Sáu Chi vội nói:

- Đó là mụ Hai Hường! Từ khi Ba Sung bị hóa kiếp thì mụ ta trở thành diên dại, đi lang thang xin ăn. Vong hồn bà chủ cho tui biết, đó là cái quả mà bà ta phải nhận lãnh, để trả cho những ác nghiệp mà mình đã gây ra.

Ông Thiên Thời nhìn ra, chợt thở dài. Rồi bảo:

- Ba mê muội, suýt nữa nghe bà ta mà hại các con rồi...

Nguyệt Ánh lên tiếng liền:

- Chẳng qua ba bị họ bỏ bùa, sai khiến thôi. Nay má đã giúp ba gỡ được rồi, còn lo gì nữa!

Ông Thiên Thời đứng lên, tuy yếu, nhưng vẫn đi được:

- Dẫn ba ra thăm mộ má các con.

Trong lúc đó thì giọng xin ăn của mụ Hai Hường xa dần và có lẽ đó là lần cuối mụ ta tới chốn này...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

GIỌT MÁU OAN NGHIỆT

ǎn nhạc cuối cùng vừa chấm dứt thì cũng là lúc Bích Trâm nghe nhói đau ở bụng dưới. Cô buông tay người khách nhảy ra và nói lùi bàu mấy tiếng rồi bước nhanh về phía quầy. Tài pán Marie Lan tinh mắt nhìn thấy đã tiến ngay lại hỏi nhanh:

- Em sao vậy Bích Trâm?

- Em... em...

Cô nói khôn khôn thành lời, bởi lúc đó cơn đau quặn lên dữ dội. Marie Lan giục người quản lý quầy rượu:

- Anh giúp đưa nó vào phòng trang điểm, nhanh lên.

Bích Trâm hầu như không còn biết gì sau đó...

Khi cô mở mắt ra thì vô cùng ngạc nhiên khi thấy mình nằm trong một gian phòng rất lạ. Chung quanh không có ai khác...

Cố nhận diện xem nơi này là đâu, nhưng Bích Trâm không tài nào đoán ra, bởi từ cách trang trí, cho đến những đồ vật cố định đều khá lạ mắt, nếu không nói là vô cùng lập dị, chiếc giường ngủ không làm gỗ hay sắt thông thường, mà hầu như toàn bộ thiết kế bằng một chất liệu giống xương hay ngà vô cùng sang trọng. Toàn phòng không có lấy một chiếc tủ áo hay bàn viết, bàn phấn như các phòng khác. Cho nên nhất thời chưa thể đoán đây là căn phòng của nam hay nữ.

Cũng may, khi nhìn ra cửa sổ, Bích Trâm nhận ra một búi tóc giả đang mang ở đó, cô buộc miệng:

- Là nữ!

Có nghĩa là cô đang nằm trong một phòng ngủ của nữ. Là ai? Nhất định không phải là Marie Lan rồi, bởi người tài pán này sống với chồng con ở một khu lao động nghèo, mà căn phòng này mới nhìn đã biết là thuộc một ngôi nhà sang trọng bậc nhất!

Nhớ lại mang mang chuyện đã xảy ra, Bích Trâm đưa tay sờ bụng dưới của mình, cô vẫn còn cảm giác ê ẩm và bất giác tự nhủ:

- Không lẽ mình... bị dính rồi sao?

Cố nhớ lại lần chung chạ gần nhất với Linh, lần đó cả hai đã rất cẩn thận, tuy không dùng biện pháp tránh thai, nhưng nhất định không thể xảy ra hậu quả được, bởi Linh là người có nhiều kinh nghiệm, mà Bích Trâm thì đâu phải tay mơ.

Năm năm vào nghề vũ nữ đã dạy cho cô nhiều bài học về cách sống, cách tự bảo vệ mình... Như vậy con đau bụng vừa qua đâu phải là triệu chứng có bầu hay cái gì có liên quan?

Nhớ tới Linh, Bích Trâm đâm ra lo. Đã từ hơn tuần nay Linh không ghé vũ trường hay nhà cô.

Điều này trái với trước đây, cứ một đêm không ghé qua vũ trường thì hôm sau thế nào anh chàng cũng mò tới căn nhà thuê của người yêu và những lần như vậy anh thường ở lại cả ngày. Linh chưa có vợ, sống đời sống nghệ sĩ, tuy không giàu có nhưng cũng thong dong, thương Bích Trâm thật lòng và hai người hứa chắc với nhau là cuối năm nay sẽ chính thức làm đám cưới và khi ấy Bích Trâm sẽ bỏ hẳn nghề vũ nữ.

Giấc mộng con mà hai người dự tính không phải là chuyện viễn vông, bởi cả hai đều thật lòng và có quyết tâm. Nhất là với Bích Trâm, mặc dù cô được tiếng là một hoa khôi của vũ trường Mélody, có hàng tá đàn ông thèm thuồng, đeo đuổi, nhưng cô chỉ yêu mỗi mình Linh và quyết chung thủy với anh chàng.

Một tiếng động ở cửa phòng khiến Bích Trâm giật mình, cô quay lại vừa kịp nhìn thấy một bóng người lướt qua cửa sổ. Chủ nhà chăng?

Cô lên tiếng:

- Ai ngoài đó vậy?

Không có tiếng đáp lại, Bích Trâm bước nhanh ra định mở cửa, nhưng cửa khóa chặt, mà nhìn quanh lại không thấy chìa khóa, cũng không biết cách nào mở được cửa, nên Bích Trâm đành phải đứng trong nhìn ra cửa sổ và hỏi lại lần nữa:

- Ai ngoài đó vậy?

Vẫn im lặng. Bích Trâm đành đứng chờ người ra với thắc mắc càng nhiều hơn. Lúc này cô mới tò mò nhìn búi tóc treo lủng lơ trên song cửa. Một lọn tóc dày và dài, được búi lại thành một búi, nó không giống như kiểu đầu tóc mượt của các phụ nữ nông thôn, mà lại giống với kiểu tóc giả của các tiệm uốn tóc hay dùng để gắn vào đầu cho những người cần thêm tóc giả để bối.

Không dám dung vào, tuy nhiên có lẽ do cơn gió thổi qua, nên búi tóc rơi xuống sàn, Bích Trâm đành phải cúi xuống nhặt lên và định mang lại chỗ cũ, nhưng chợt cô nhìn thấy có một mảnh giấy nhỏ dính kèm theo búi tóc. Buộc lòng phải nhìn mảnh giấy và Bích Trâm giật mình:

- Sao lại có tên Linh ở đây?

Trên mảnh giấy ghi vỏn vẹn hai chữ gửi Linh.

- Linh nào?

Bích Trâm tự hỏi và vô tình cầm luôn búi tóc trên tay một hồi lâu. Cuối cùng cô chợt hiểu ra, kêu lên:

- Đây là căn phòng của Linh?

Từ khi quen nhau tới nay đã gần hai năm, chưa lần nào Bích Trâm theo Linh về nơi ở riêng của anh, lý do là Linh ngại, bởi nơi anh ở là nhà của một người dì ruột, theo lời Linh nói thì bà ấy lai khó tính, hay thắc mắc này nọ về cuộc sống riêng tư của anh, nên Linh định khi nào hai người chính thức tính chuyện hôn nhân thì sẽ dẫn Bích Trâm về giới thiệu luôn.

- Thì ra anh ấy đối mình là nhà nghèo, chớ thật ra nhìn phòng này thì anh ấy đâu có nghèo!

Bích Trâm lẩm bẩm rồi cầm búi tóc quay trở lại giường. Bấy giờ cô mới thắc mắc dũ hơn về búi tóc này. Cô

nào gởi cho Linh để làm gì, bởi tóc này chỉ để dành cho phụ nữ? Mà Bích Trâm thì chưa bao giờ nói với Linh về việc cô cần một đầu tóc giả, bởi tóc Bích Trâm vốn dài và đẹp, nếu không muốn nói là quyến rũ, nhiều người thèm thuồng mà không có được!

- Tóc này để làm gì?

Bích Trâm cứ lặp đi lặp lại câu hỏi trong đầu cho đến khi hai mắt cô như có ai đó kéo trĩ xuống.

Cơn buồn ngủ bất chợt kéo đến, khiến cho Bích Trâm dù mới vừa tỉnh lại sau cơn ngất, cũng không thể cưỡng lại được...

- Tỉnh lại đi chó, ngủ gì mà li bì vậy?

Nghe giọng nói quen quen, Bích Trâm từ từ mở mắt ra, cô giật mình khi thấy đứng trước mặt mình là chị Marie Lan và Lan Ngọc, một đồng nghiệp.

Marie Lan càu nhau:

- Mày sao vậy Bích Trâm, đau bệnh gì mà nằm cả hai ngày hai đêm, bữa nay nếu tao với con Lan Ngọc không tới đây thì chắc mày ngủ luôn quá!

Bích Trâm ngạc nhiên quanh, cô nhận ra đây là căn phòng của mình và hoảng hốt:

- Em về đây hồi nào? Ai đưa em về?

Marie Lan lắc đầu:

- Con quỷ này mê ngủ đến không còn nhớ gì hết. Thì con Lan Ngọc và thằng bảo vệ vũ trường đưa mày về chớ ai.

- Về đâu?

- Thì về đây chó về đâu nữa! Đêm hôm đó mày bị đau bụng rồi ngất đi, tao tính biểu tui nó chở đi nhà thương, nhưng sau đó thấy mày không đến nỗi nào, nên mới biểu con Lan Ngọc hộ tống mày về luôn nhà. Quay sang Lan Ngọc, Bích Trâm hỏi dồn:

- Mày đưa tao về đâu?

Lan Ngọc phá lên cười:

- Con khỉ này đầu óc có vấn đề rồi. Thì về đây chó về đâu.

Bích Trâm nhớ lại căn phòng lạ, cô kêu lên:

- Tôi ở căn phòng đó và bị khóa chặt cửa không ra được!

Marie Lan cũng cười to:

- Con này bị rối loạn thần kinh rồi! Chắc là do mê sảng lâu quá mà ra.

Rồi chị quay sang Lan Ngọc trách:

- Sao bữa đó em không ở lại với nó cho đến lúc nó tỉnh hẳn đã?

Lan Ngọc kêu lên:

- Ở luôn tới bữa nay à? Tối đó em thấy nó thở đều nghĩ chắc sau khi con đau giảm sẽ tỉnh lại, mà nhà em có việc nữa, nên em mới bỏ về. Vả lại ở chung nhà với nó còn có bà chủ nhà mà, có gì họ sẽ giúp nó...

Bích Trâm nói lớn:

- Không phải căn phòng này! Em ở...

Chợt nhớ lại búi tóc, cô quay quanh giường tìm và reo lên:

- Nó đâu rồi!

Bích Trâm nhặt lấy búi tóc nằm cạnh gối đưa lên nói:

- Vật này em lấy đi trong căn phòng ấy đấy!

Nhin búi tóc, Marie Lan ngạc nhiên:

- Của ai vậy?

- Em cũng không biết, nhưng chắc chắn là của một cô gái nào đó.

Rồi cô kể lại khá tỉ mỉ chuyện mình nằm trong căn phòng lạ đó. Nghe xong Lan Ngọc kêu lên:

- Nó kể giống như trong chuyện Liêu Trai quá!

Marie Lan cũng nói:

- Giống như người ta mơ gặp ma, thậm chí còn... ăn nằm với ma nữa!

Biết họ chế nhạo mình, Bích Trâm gắt lên:

- Không phải là mơ đâu! Nếu mơ thì làm sao có lọn tóc thật này ở đây?

- Nhưng nếu là thật thì... chuyện ấy là chuyện gì? Bây giờ mày thấy trong người ra sao, có cảm giác như vừa... ăn nằm với ma không?

Bích Trâm la lên:

- Chị nói bậ! Ăn nằm đâu mà ăn nằm...

Tuy nói vậy nhưng cô cũng đưa tay sờ xuống bụng dưới của mình. Cảm giác đau đớn như bữa tối đó đã hết hoàn toàn.

Lan Ngọc hỏi:

- Bữa đó mày đau gì vậy? Có phải bị... kẹt rồi đau không?

- Đâu có, tao mới vừa hết mà.

Marie Lan bảo:

- Nó giống như người bị hư thai vậy đó!

- Làm gì có!

Cả Marie Lan và Lan Ngọc đều phá lên cười:

- Tụi tao tưởng đâu mà ham hố rồi vướng bầu chó! Cũng may, chó nếu thiệt thì hết làm ăn, đói nhăn răng con ơi!

- Mấy người nói bậ...

Bàn ra tán vào lại càng làm cho Bích Trâm thêm rối. Cô cứ thắc mắc hoài chuyện căn phòng lạ và búi tóc:

- Như vậy là sao? Nếu là giấc mơ thì làm sao lọn tóc còn ở đây?

Marie Lan cũng tán đồng:

- Chuyện này hơi lạ... Theo tao, con Bích Trâm hỏi lại bà chủ nhà xem, búi tóc này của ai. Có thể bà ta biết...

Bà chủ nhà sau đó lắc đầu bảo:

- Phòng cô Bích Trâm mỗi khi đi là khóa kín lại, đâu có ai vào đó được. Mà trong nhà này cũng chẳng ai có búi tóc đó.

Lan Ngọc nhắc:

- Mày liên lạc với Linh xem, hỏi anh ấy coi có phải căn phòng trong giấc mơ của mày có phải là của anh ấy không?

Bích Trâm lắc đầu:

- Tao không biết nhà của anh ấy.

- Vậy thử tìm anh ấy xem.

Bích Trâm vẫn lắc đầu:

- Hơn tuần nay tao không gặp Linh. Hình như là anh ấy đi xa ở đâu đó.

Mọi người rời vào bế tắc. Lát sau Marie Lan mới nói:

- Thôi, tốt hơn hết là bây giờ con Bích Trâm hãy nghỉ ngơi cho khỏe rồi tối nay đi làm trở lại. Hai hôm rồi khách cứ hỏi em hoài, lão chủ vũ trường cản nhẫn quá trời.

Hai người bạn về rồi Bích Trâm cứ nằm đó mân mê búi tóc. Chẳng hiểu sao trong lòng cô cứ bị ám ảnh bởi khuôn mặt của một cô gái nào đó, mà mỗi lần cô ta hiện ra thì y như là Bích Trâm nhìn thấy tóc của cô ta bay bay theo gió, giống hệt như búi tóc trong tay mình. Phải chăng...

Bích Trâm tự hỏi nhiều lần, nhưng cuối cùng đành phải tự an ủi:

- Chịu thôi. Có thể là một giấc mơ.

Tuy nhiên, đến chiều hôm đó, trong khi đang trang điểm chuẩn bị đi làm thì bất ngờ bà chủ nhà bước vào đưa một mảnh giấy:

- Có người nhờ gửi cho cô.

Trong giấy ghi vắn tắt mấy dòng: "Có tin của anh Linh rất gấp. Vậy hết giờ làm việc ở vũ trường tối nay, Bích Trâm ra chỗ góc đường, đón chiếc xích lô của người đàn ông mặc áo đỏ, đội nón rộng vành, họ sẽ đưa tới chỗ Linh đang dưỡng thương. Anh ấy đang đợi Bích Trâm."

Bích Trâm rất sốt ruột, nhưng chẳng cách nào hơn, nên đành phải đi làm và đợi đến nửa khuya. Sau buổi tối có hai người đàn ông vốn ái mộ Bích Trâm tới mời đi ăn tối, nhưng Bích Trâm đã khéo léo từ chối. Cô bảo:

- Em còn bệnh, nên phải về nhà ngay.

Người khách mời đưa cho Bích Trâm một xấp tiền giấy khá nhiều:

- Nghe em bệnh, anh gửi chút ít để em thuốc men và bồi dưỡng.

Bích Trâm không nhận thì người đó cứ nhét đại vô tay cô và đi thẳng ra xe rất nhanh. Đến khi xem lại Bích Trâm quá đỗi ngạc nhiên khi phát hiện lẩn trong xấp tiền có một mảnh giấy nhỏ ghi mấy chữ:

"Hãy coi chừng, đừng lên chiếc xích lô đó!"

Bích Trâm chạy theo ra ngoài thì người đàn ông đã biến mất. Cô thẫn thờ một lúc rồi quá giang xe một đồng nghiệp khác đi về thẳng nhà, thay vì ra chỗ góc đường. Ngang qua đó Bích Trâm thấy đúng là có một chiếc xích lô với người đạp xe mặc áo đỏ, đội mũ rộng vành!

Còn đang hoang mang chưa biết phải làm gì thì vừa khi mở cửa phòng vào, Bích Trâm sững sờ khi thấy có một cô gái lạ đang ngồi đợi sẵn trong phòng!

- Cô là ai?

Cô gái đẹp lạ lùng, mà mái tóc dài rủ xuống khuôn mặt thanh tú đã khiến cho Bích Trâm phải thốt lên ngay:

- Phải cô là...

Bích Trâm muốn hỏi cô ta có phải là cô gái mà cô mơ màng thấy trong lúc hoang mang hay không? Thị cô ta đã chủ động lên tiếng:

- Đúng ra cô phải tới chỗ tôi, chứ không để tôi cất công tới đây như đã hẹn!

Bích Trâm giật mình:

- Cô là người đã hẹn tôi tới để gặp Linh?

- Gần như là vậy. Thật ra thì người hẹn thật sự với cô là Linh chứ không phải tôi. Chẳng qua tôi muốn nhân cơ hội đó để gặp cô và giải quyết một vài việc cần phải giải quyết.

Bích Trâm hốt hoảng:

- Linh bị bệnh thật sao? Anh ấy...

- Có thể nói là anh ta bị bệnh khá nghiêm trọng. Nhưng chuyện của tôi còn quan trọng hơn, cho nên tôi muốn cô gặp tôi trước.

Bích Trâm quá lo lắng, nên giọng gay gắt:

- Cô là ai và đã làm gì Linh? Anh ấy phải chăng đã bị hãm hại?

Cô gái cười nửa miệng:

- Nói hãm hại thì e không đúng. Đây chẳng qua là anh ta đang trả giá cho những gì mình đã gây ra thôi!

Cô chính là người sẽ cứu được anh ta, nếu...

Cô ta bỏ lửng câu nói càng khiến cho Bích Trâm sốt ruột thêm:

- Có chuyện gì cô nói ra đi, rồi chỉ cho tôi chỗ của Linh?

Cô gái hất mái tóc dài ra sau, bất ngờ cả một bên tóc phía trái rơi ra, để lộ một bên đầu bị trống, vì một phần tóc đã bị cắt, Bích Trâm chưa kịp hỏi thì cô ta đã nói:

- Bên tóc này đang nằm trong tay cô đó, chắc cô nhớ búi tóc lấy được trong căn phòng đó chó?

- Nó... nó là của cô?

- Cô thử lấy ra đây và tôi gắp vào xem có đúng hay không?

Không đợi Bích Trâm lấy, cô ta đã đích thân lấy nó từ bên cạnh gối của Bích Trâm và đặt nó lên chỗ tóc bị khuyết. Nó vừa vặn y chang!

Giọng cô ta nghe chua chát:

- Khi người con gái không tiếc gì hết, kể cả mái tóc cha mẹ sinh ra trên đầu, để chứng minh tình yêu, mà người con trai vẫn nhẫn tâm bỏ đi theo mối tình khác, thì theo cô, cô phải xử ra sao?

Câu hỏi đột ngột làm cho Bích Trâm lúng túng:

- Chuyện đó... chuyện ấy... thật là đáng trách!

- Đáng hận mới đúng! Mà cô có biết người gây ra đó là ai không?

Tuy có ngờ ngợ, nhưng Bích Trâm lắc đầu:

- Tôi... chưa rõ.

- Thằng Linh khốn kiếp của cô đó!

Vừa dứt lời thì cô ta đứng bật dậy, nhìn thẳng vào mắt Bích Trâm, rít lên:

- Gieo cái gì ắt phải gặt cái nấy! Cô nói với nó là giọt máu nó đang để lại trong người tôi, bây giờ tôi trả lại cho nó!

Bích Trâm ngạc nhiên chung quanh, cứ ngỡ có một đứa hài nhi nằm ở đâu đó. Nhưng thật bất ngờ, cô gái chỉ thẳng vào bụng của Bích Trâm, giọng lạnh lùng:

- Nó đang nằm trong bụng cô đó!

Bích Trâm hoảng hốt:

- Tôi... tôi làm sao? Tôi đâu có... bầu?

Cô gái cất lên một tràng cười dài:

- Cô đã cướp thằng đàn ông của tôi, dẫu rằng cô vô tình đi nữa, thì cô phải cùng lãnh hậu quả với thằng đàn ông chó kia? Cô phải mang giọt máu mà lúc chết tôi đã lỡ mang được năm tháng. Bây giờ nó sẽ tiếp tục lớn lên trong bụng cô và cô phải sinh dưỡng nó cho đến lúc nào nó biết được ai là kẻ đã gây ra cái chết cho mẹ nó!

- Kìa, cô...

Bích Trâm kêu lên, định giải thích cho rõ mối quan hệ của mình với Linh, thì cô gái đã cất giọng:

- Tôi là một hồn ma, nên những gì tôi làm bây giờ cô không cưỡng lại được đâu! Nhưng cảm thông cô là người chỉ vô tình, cho nên tôi chỉ nhờ cô mang hộ cái thai này, rồi sinh nở nó, chứ không làm hại cô. Với điều kiện là...

Cô gái vừa bước ra cửa vừa quay lại dặn:

- Với điều kiện là cô không được có bất cứ hành động nào chống lại tôi hoặc tìm cách trực cái thai ra!

Trước khi biến mất, cô ta còn nói rõ:

- Nói tên tôi là Mỹ Lan thì Linh ắt biết!

Cô ta thoắt cái đã mất bóng ngoài cửa. Bà chủ nhà cũng vừa chạy vô, ngạc hỏi:

- Lúc nãy cô hay ai đó la hét gì trong này vậy?

Bích Trâm một tay ôm lấy bụng mình, vừa nói, giọng thất thần:

- Dạ, đâu có gì...

Cuối cùng thì Bích Trâm cũng gặp được Linh, khi anh chàng tìm tới nhà. Anh vô cùng ngạc nhiên khi ghé vú trưởng và nghe tin Bích Trâm đã nghỉ làm, do vậy anh phải tìm về nhà. Anh càng sững sờ khi nhìn thấy Bích Trâm mang cái bụng bầu!

- Kìa, tại sao em...

Bích Trâm biết thế nào Linh cũng ngạc nhiên như vậy, nên cô đã sẵn câu giải thích:

- Trước khi nghe em nói về cái thai trong bụng này, thì em hỏi anh có nhớ gì về cô gái tên Mỹ Lan không?

Vừa nghe nhắc tới cái tên đó tức thời Linh sững sờ:

- Sao... sao em biết người ấy?

- Điều này không quan trọng, trước hết anh phải trả lời em về cô gái tên Mỹ Lan đã?

- Anh... anh có quen...

- Hơn cả quen nữa phải không?

Linh đành phải thú nhận:

- Đúng, anh có quan hệ tình cảm với cô ấy trước đây.

- Rồi sao lại xa nhau?

- Tại vì...

- Anh hết yêu cô ta, hay bị phụ tình?

Linh nhìn vào Bích Trâm rồi trả lời một cách hơi gượng:

- Cô ấy... bỏ anh.

- Bỏ anh trong khi bụng mang thai hơn bốn tháng sao?

Câu hỏi làm cho Linh thất sắc:

- Em gặp cô ta? Và cô ta đã... nói điều đó?

Bích Trâm ngồi xuống đối diện với Linh, đưa tay chỉ vào bụng:

- Cái thai gần năm tháng của anh để trong bụng cô ấy bây giờ đang nằm trong bụng em đây!

Linh ngạc Bích Trâm nói điều đó, nên bật cười to:

- Em học ai cái kiểu nói điều đó vậy, Bích Trâm?

Bích Trâm nghiêm giọng:

- Chính cô Mỹ Lan dạy em nói như vậy. Vả anh hãy nhớ lại, cách đây chưa đầy hai tuần thì hai đứa mình còn chăn gối với nhau, bụng em đâu có to như bây giờ! Cái bụng bầu này em có được là sau đêm em bị ngất và được ai đó đưa về căn phòng lật chỉ có một chiếc giường...

Linh hốt hoảng:

- Em cũng đã tới đó? Căn phòng có chiếc giường bằng ngà?

- Chính xác. Anh đã từng ở đó với Mỹ Lan?

Linh như cái bong bóng xì hơi, giọng thênh thao:

- Mọi việc đều diễn ra ở đó. Và cũng chính nơi đó anh đã phạm tội...

Bích Trâm ngạc nhiên:

- Anh phạm tội với ai?

Linh thở dài:

- Thì với Mỹ Lan chớ còn với ai nữa! Hôm đó khi anh gặp em, khiêu vũ với em trong vũ trường xong, lúc đi ra về thì gặp một chiếc xích lô do người đàn ông...

Bích Trâm cắt ngang lời:

- Người đàn ông mặc áo đỏ, đội nón rộng vành!

Linh thất sắc:

- Em cũng đã gặp anh ta?

Bích Trâm lắc đầu:

- May là em chưa gặp, bởi đêm đó em được một người khách nào đó vừa cho tiền vừa báo tin, dặn không cho em tới. Nhưng...

Bỗng cô kêu lên:

- Lần đó thì không, nhưng trước đó, lúc em bị ngất đi thì... không lẽ người ấy đã đưa em về căn phòng ấy?

Cô kể lại cho Linh nghe mọi chuyện. Anh chàng quả quyết:

- Chính là như vậy rồi! Đêm hôm đó anh cũng bị bí mật đưa về nơi ấy và tại đó anh gặp Mỹ Lan.

- Sao cô ấy cũng ở chỗ đó?

- Böyle giờ anh mới suy ra ai đó đã bí mật đưa Mỹ Lan về đó, rồi bắt anh tới, chỉ nhầm mục đích buộc anh phải chung chǎn gói với Mỹ Lan!

Bích Trâm đâu dễ tin lời biện bạch đó, cô nhẹ lắc đầu:

- Lâu nay em cứ tin rằng anh là người trung thực, không biết nói dối, nào ngờ cuối cùng thì anh cũng để lộ nguyên hình. Anh nói vậy là để nói rằng chỉ vì bắt buộc nên anh mới ăn nằm với cô Mỹ Lan và sau đó để cô ấy mang bầu chớ gì?

- Nói có thể em không tin. Nhưng anh cũng xin nói hết đầu đuôi... Nguyên gia đình của Mỹ Lan trước đó đã muốn ép anh lấy Mỹ Lan, chỉ vì Mỹ Lan giao thiệp rộng, và có yêu một người đàn ông lớn tuổi đã có vợ và là một tay trùm giang hồ, chuyên làm ăn phi pháp, cha mẹ cô ấy không muốn con gái mình lấy một người chồng như vậy, nên cố tình gài cho anh và Mỹ Lan dính với nhau, đặt hai người tụi anh vào thế kẹt, phải lấy nhau nhầm chia cắt chuyện yêu đương linh tinh kia. Anh nhớ ra rồi, tai ngôi nhà đó, vào một đêm thanh vắng, chỉ có hai người tụi anh và... hình như cả hai đã bị cho uống thuốc kích thích, để rồi... mọi chuyện đã xảy ra mà bản thân anh cũng không làm sao kiềm chế nổi!

Linh ngừng lại một lát rồi tiếp:

- Một lần, rồi hai lần... và sau nhiều lần như vậy. Cho đến một hôm anh được Mỹ Lan báo tin rằng cô ấy đã có bầu được hai tháng. Đó là một tin sét đánh đối với anh, bởi khi đó anh đang tới với em, quyết tâm xây dựng lâu dài với em, người mà anh đã xác định chính là vợ anh sau này! Trong một lúc mất tự chủ và cãi nhau vì anh nghĩ mình bị lợi dụng, nghi ngờ cái thai chưa chắc là của anh, nên anh lớn tiếng, rồi Mỹ Lan cũng lớn tiếng lại, kèm theo những lời thách thức, do đó anh tát cô ấy mấy cái. Mỹ Lan không nhìn, thế là cô ấy lao vào anh, trên tay cầm một con dao rọc giấy, vừa hăm dọa. Trong lúc giằng co, anh đã lỡ tay đẩy con dao trúng vào cổ cô ấy và đâm rất sâu! Cô ấy chết ngay sau đó, khiến anh hoảng sợ bỏ chạy đi. Anh trốn luôn, bởi vậy nhiều ngày anh đã không tới với em được...

Bích Trâm bật khóc:

- Cuối cùng tội của anh mà em phải nhận hậu quả. Anh thử tưởng tượng xem, mai mốt em sẽ sinh ra một đứa con... ma thì phải làm sao?

Linh cũng lo sợ:

- Điều này... quá tình anh không nghĩ tới. Anh cũng không biết phải làm sao. Chỉ hy vọng rằng em không phải mang giọt máu ma trong người, mà đó thật sự là giọt máu của anh!

Bích Trâm rên rỉ:

- Thì đúng là giọt máu của anh chớ còn ai vô đây? Nhưng là giọt máu chuyển từ bụng một hồn ma sang cho em!

Linh đau khổ thật sự, anh chợt đứng lên và nói nhanh:

- Anh sẽ đi gặp cô ấy!

Bích Trâm hốt hoảng:

- Gặp một hồn ma, bằng cách nào?

- Anh sẽ tới căn phòng đó!

- Anh biết chỗ?

Linh lắc đầu:

- Chính xác thì anh không biết, nhưng anh tin là mình sẽ tìm ra và sẽ gặp Mỹ Lan. Anh sẽ nói phải quấy với cô ấy, chớ không thể để em chịu vạ lây như thế này!

Bích Trâm ngăn:

- Anh không nên. Xem chừng cô ấy hận anh lắm, sẽ không để anh yên đâu.

Linh vẫn quả quyết:

- Bằng giá nào thì anh cũng phải làm.

Anh đi ra và còn nói một câu mà Bích Trâm chắc sẽ nhớ rất lâu:

- Anh mãi mãi yêu em. Những gì anh làm, anh hứa với em không phải là lời hứa suông hay xạo sự. Anh yêu em.

Linh bước đi mà còn quay nhìn lại cô với ánh mắt rất lạ...

Bích Trâm rất đỗi ngạc nhiên khi vừa bước ra khỏi nhà đã gặp ngay một người đàn ông có tuổi bước tới chào và tự giới thiệu:

- Tôi là Đỗ Văn, người đã ái mộ cô từ lâu. Nay khó khăn lắm mới tìm được nhà, vậy xin cô dành cho ít thời gian.

Bích Trâm từ sau khi nghỉ làm vũ trường đã rất ngại gặp lại người quen cũ, cho nên cô cố tình né tránh:

- Tôi đang bệnh, vậy phiền ông để tôi đi khám bệnh đã.

Nhưng người đàn ông đã rất nhanh tay, nhét vào tay Bích Trâm một mảnh giấy và nói cũng rất nhanh:

- Cô đi ra đường sẽ gặp nguy. Nửa đêm nay cô sẽ sinh và nhớ là khi sinh con phải bọc nó trong một chiếc khăn màu đen hay vật gì đó màu đen cũng được. Như thế mới bảo đảm mạng sống cho cả hai!

Nói xong ông ta leo lên xe vù đi mất. Bích Trâm thử người nhìn theo một lúc rồi chợt rùng mình.

Sau đó cô cảm thấy bất an nên quay trở về nhà.

Vừa gặp bà chủ nhà bước ra, bà ngạc nhiên hỏi:

- Bụng bầu bì như vậy sao đi đâu không kêu xích lô mà đi, lại đi bộ chi cho mệt vậy?

- Dạ, con chỉ đi gần thôi.

Bà kéo tay Bích Trâm vô nhà:

- Lâu nay cô dọn tới ở mà chưa có dịp vô nhà chơi. Nay nghỉ ở nhà, nằm hoài trong phòng tù túng lắm, vậy thường xuyên qua bên đây chơi với bác cho vui. Bác ở có một mình, mà thấy cháu hiền lành dễ thương, nên mến...

Không từ chối được nên Bích Trâm đành phải theo vào phòng khách ngôi nhà lớn. Bà chủ nhà tỏ ra thân thiện:

- Ban đầu khi biết được cháu làm nghề gái nhảy thì ý bác không muốn cho thuê căn phòng đó bởi nói thiệt, bác có hơi ác cảm với cái nghề ấy. Tuy nhiên, khi cháu vô ở được vài tuần thì bác lại đổi ý, còn muốn hạ tiền nhà cho cháu nữa, nhất là mấy bữa thấy cháu bệnh. Mà nè...

Bà hơi ngập ngừng một lúc rồi mới hỏi:

- Hỏi thiệt cháu, mới mấy tuần trước bác đâu thấy cái bụng của cháu, mà sao nay lại... lớn như sắp sinh vậy? Hay là cháu nai nịt để đi làm?

Bích Trâm đáng lý ra nên giấu, nhưng chẳng hiểu sao cô lại tuôn ra hết, kể cho bà chủ nhà nghe chuyện cô đang gặp phải. Nghe xong bà hốt hoảng:

- Như vậy là không xong rồi! Mang thai của quỷ ma thì... làm sao cháu sống được! Mà còn nguy hiểm nữa...

Bà vừa kéo tay Bích Trâm vừa nói:

- Đì với bác lại chỗ này, bác có biết một ông thầy chuyên trừ tà yểm quỷ, phải nhờ ông ta giúp cháu mới được!

Bích Trâm hoảng hốt:

- Không được đâu, con đã hứa với người bắt con mang hộ cái thai này rồi. Con mà làm trái lời thì... con sợ lắm!

Cô giật tay ra và mất thăng bằng ngã vào vách, nơi có đặt chiếc đĩa vắng gỗ, Bích Trâm bị té ngồi xuống dó và một cách ngẫu nhiên cô nhìn lên vách tường, nơi có treo ảnh chân dung lớn của một người đàn ông.

Vừa trông thấy Bích Trâm đã kêu lên:

- Người... người này... là... là...

Thấy Bích Trâm có vẻ sợ, bà chủ nhà nói liền:

- Đó là chân dung của ông nhà tôi.

Bích Trâm ngơ ngác:

- Ông ấy... có phải tên là Đỗ Văn không?

Bà chủ nhà giật mình:

- Lâu nay ông ấy không còn ở nhà nữa, sao cháu biết?

- Cháu mới vừa gặp bác ấy ngay trước cửa nhà. Bác ấy còn giúp cháu...

Cô đưa ra mảnh giấy vừa rồi. Bà chủ nhà đọc xong chợt kêu lên:

- Những gì cháu kể hồi nay có thể đúng với đứa con riêng của ông ấy!

Bích Trâm ngơ ngác:

- Chuyện thế nào cháu không hiểu?

Ngập ngừng một lúc rồi bà chủ nhà mới kể:

- Ông Đỗ Văn chồng bác cách nay hơn năm bị bác đuổi ra khỏi nhà bởi lý do là... có gia đình riêng với người đàn bà khác đã từ lâu mà tới lúc ấy bác mới phát hiện được. Ông ấy có với người đàn bà kia một đứa con gái năm nay tuổi cở bằng cháu. Mà nghe nói cách nay hơn hai tháng đã xảy ra một vụ gì đó, khiến cho đứa con gái đó bị chết thảm! Ông ấy buồn lắm và có vẻ đây một lần xin bác cho trở lại, nhưng bác vẫn cương quyết không chấp nhận. Lúc nãy cháu gặp có thể là ông ta lại muốn về đây để xin xỏ nữa...

Vừa khi ấy chợt có tiếng đẩy cánh cổng sắt, bà chủ nhà giật mình hỏi:

- Lúc nãy cháu vô nhà có khóa cổng lại không?

Bích Trâm kêu lên:

- Dạ, cháu vô ý quên rồi...

Vừa lúc một người đàn ông xuất hiện. Bích Trâm sững sốt:

- Ông Đỗ Văn!

Bà chủ nhà trừng mắt:

- Ai cho phép ông trở về đây!

Ông ta nói nhanh:

- Tôi không yên tâm nên đánh bạo vô nhà để báo cho cô gái này một tin xấu. Cậu người yêu của cô đang gặp nguy hiểm!

Bích Trâm kinh hãi:

- Sao, anh Linh...
- Cậu ấy đang ở nhà tôi và sẽ bị con Mỹ Lan nó giết chết!

Rồi ông giải thích nhanh để mọi người hiểu:

- Mỹ Lan là đứa con riêng của tôi, cách nay hơn một tháng, nó đã bị chết trong một lần cãi nhau với người yêu là cậu Linh. Người mà sau này tôi mới biết cũng chính là người yêu của cô Bích Trâm đây. Chuyện con Mỹ Lan chết thì coi như xui rủi, nên tôi cũng không khó dễ hay truy cứu gì cậu Linh, nhưng con nhỏ thì không. Nó... thành oan hồn và quyết phải báo thù! Cái vong của nó linh lâm, cứ hiện lên và tìm cách báo oán người đã làm cho nó chết, cũng như những người liên quan tới kẻ nó muốn hại. Tình cờ tôi biết cô Bích Trâm đây bị nó đưa về nhà và ra tay hãm hại bằng cách khiến cô này mang cái thai của nó và sẽ là mầm họa cho cậu Linh sau này. Tôi thương con, nhưng không muốn nó ra tay độc ác, hại người, bởi vậy tôi luôn lén tìm cách cứu cô đây và cả cậu Linh nữa. Nhưng chẳng hiểu sao lúc này cậu ấy lại tự tìm tới nhà và gây sự với con Mỹ Lan. Mà như vậy thì chỉ có chết mà thôi!

Bích Trâm quên rằng mình đang mang bầu, cô vụt chạy ra ngoài, miệng nói lảm nhảm:

- Linh ơi đừng... đừng làm thế!

Ông Đỗ Văn phải chạy theo và nói:

- Cô đâu có nhớ chô đó, để tôi dẫn đường cho!

Bích Trâm bước đi như kẻ mộng du...

Một người đàn bà tuổi cỡ bà chủ nhà của Bích Trâm đứng ngay trước nhà, vừa thấy ông Đỗ Văn về thì mừng rộn:

- Tôi sốt ruột hết sức, sao ông đi gì mà lâu dữ vậy? Mà cô gái đó đâu, ông có dẫn về không?

Nhin sang Bích Trâm bà vui hẳn lên:

- Đây rồi. Nhưng... sao lại là người có bầu? Nó biểu kiếm mấy cô gái làm nghề vũ nữ, càng trẻ đẹp chừng nào tốt chừng này mà...

Ông Đỗ Văn vội kéo tay bà vào một góc nhà, nói nhanh:

- Tôi không thể làm theo lời nó được! Lần trước chính vì thương nó, muốn nó không quậy phá mà tôi đã hại cô này, khiến cho cô mang cái thai oan nghiệt của nó. Dòng máu ma đang trong người cô ấy!

Rồi ông quay sang Bích Trâm nói rất khẽ:

- Lúc này tôi ngăn không cho cô đi là vì vậy. Tôi không nỡ tiếp tay cho con Mỹ Lan hại người nữa. Chúng tôi khổ lắm cô ơi...

Người đàn bà lúc này cũng đã hiểu và cũng khóc với ông. Một lúc sau họ cùng thố lộ:

- Mỹ Lan là con gái chúng tôi. Nó vốn là đứa bướng bỉnh, quen được nuông chiều nên hư hỏng. Nó quan hệ tình cảm tùm lum nên lỡ mang bầu với một thằng không ra gì, đến khi chúng tôi hay được thì đã muộn, cho nên chỉ còn cách là tìm một người con trai đàng hoàng ép nó phải lấy, để cứu danh dự nhà này. Nào ngờ...

Bà khóc nức nở, nói tiếp:

- Oan hồn nó thành ma hiện về và bắt ba nó đây phải đi tìm những cô gái làm nghề vũ nữ, mà nó cho là đã giành người yêu với nó, để báo oán!

Bây giờ Bích Trâm mới lên tiếng:

- Sao cô ấy không tự đi tìm, mà phải nhờ đến bác trai đây?

Ông Đỗ Văn nói:

- Oan hồn nó chỉ linh ứng trong phòng nơi nó bị chết mà thôi.

- Nhưng cô ta đã tới tận nơi cháu ở một lần hôm trước!

Bà vợ nức nở:

- Chỉ bởi lần đó nó sốt ruột, muốn đạt được mục đích sớm nên mới xuất vong đi liều. Bởi vậy khi trở về nó suýt nữa đã... tiêu tán hồn phách!

Bà nói điều này ra rồi như biết mình đã lỡ lời, nên vội im lặng. Ông Đỗ Văn sau mấy giây lưỡng lự đành phải tiết lộ hết:

- Hồn phách của nó tuy quậy phá, nhưng với người ngoài, còn với chúng tôi thì nó vẫn là đứa con gái duy nhất, dẫu biết nó chỉ còn là hồn ma bóng quế, nhưng chúng tôi vẫn không nỡ để nó biến đi.

Bà chỉ tay vào phòng trong:

- Có thằng Linh tới, đang ở trong đó. Thấy nó cũng tội nghiệp, nhưng tôi không thể cản được...

Ông Đỗ Văn chép miệng:

- Oan nghiệt!

Rồi ông quay sang Bích Trâm, nói khẽ:

- Nó đã bắt cô mang giùm giọt máu nọc của nó trong người thì chắc nó sẽ không hại cô nữa đâu, vậy may ra đích thân cô vào trong đó năn nỉ nó đừng giết hại cậu Linh, hy vọng nó sẽ nghe...

Bích Trâm nói nhanh:

- Cháu sẽ làm, dẫu có chết cũng được. Cháu phải cứu anh Linh.

Vừa dứt lời Bích Trâm đã chạy nhanh vào nhà trong, mặc dù không nhớ lối vào. Cũng may, cô nghe vang giọng của Linh trong một gian phòng phía tay trái. Đẩy mạnh cửa vào, Bích Trâm sững sờ khi trước mặt mình hiện ra căn phòng giống hệt như căn phòng hôm trước!

Linh đang quỳ gối trước chiếc giường trống không, nhưng cứ nhìn nét mặt thất thần của anh cũng đủ biết là Linh đang sợ hãi tột cùng!

- Linh! Sao anh...

Lời Bích Trâm chưa dứt thì mấy chiếc gói từ trên giường đã bay vù vù nhấp thẳng vào cô. Bị xô ngược về sau, Bích Trâm bàng hoàng chợt hiểu đây là căn phòng của hồn ma cô Mỹ Lan.

Bỗng nghe Linh cất tiếng:

- Xin cô tha cho Bích Trâm, cô ấy là người hiền lương, vô tội. Tôi xin nhận hết mọi trách nhiệm, kể cả việc nuôi đứa con trong bụng cô ấy, miễn sao cô đừng bắt cô ấy phải tiếp tục mang bầu...

Một giọng sắc lạnh vang lên:

- Không mang bầu thì làm sao sinh con được! Chỉ bắt nó mang bầu và sinh con đã là nương nhẹ lăm rồi, chớ đừng ra hổ đứa nào là vũ nữ thì phải giết hết! Những đứa này chuyên làm mê đắm đàn ông, khiến họ bỏ bê gia đình, phụ rõng người yêu.

- Nhưng... cô ấy còn phải làm để sống. Vả lại mang cái thai đó, khi đẻ ra thì...

- Máu ma mà do người đẻ thì vẫn là người, có sao đâu.

Bích Trâm cũng sụp xuống lạy mây lạy liên, van xin:

- Tôi xin chấp nhận mang thai đứa bé này và sinh nở đàng hoàng theo ý cô. Chỉ xin cô đừng hại anh Linh. Cô phải để anh ấy sống mà làm lụng nuôi đứa nhỏ, chớ đòi vũ nữ của tôi từ nay coi như hết. Tôi lạy cô... Linh giàn nói:

- Có giết thì hãy giết tôi, còn cô ấy xin hãy để cho sống. Tôi van cô...

Linh lao tới quỳ chấn ngang trước mặt Bích Trâm. Phần cô vũ nữ thì cũng cương quyết không kém, cô bất thần lao tới phía trước có lẽ muốn giành chết với người yêu. Nhưng do bụng có mang nặng nề nên vấp chân, Bích Trâm ngã chui nhủi đầu xuống sàn nhà, bụng đập xuống thật mạnh.

Một tiếng thét kinh hoàng vang lên, cùng lúc ở phần bụng dưới của Bích Trâm máu tràn ra, thấm ướt cả một vũng!

Tiếng thét tiếp theo là của người khuất mặt Mỹ Lan. Tiếng thét không hiểu ý nghĩa là gì, chỉ biết sau đó thì căn phòng tối sầm lại, cùng lúc với những tiếng động âm âm liên tiếp. Hình như mọi cửa sổ, cửa cái đều đang bị đập mạnh.

Vừa lúc có tiếng kêu của vợ chồng ông Đỗ Văn:

- Mỹ Lan ơi, đừng!

Họ xuất hiện ngay cửa phòng và chỉ kịp nhìn thấy một luồng sáng lập lòe thoát ra khỏi cửa sổ!

- Mỹ Lan!

Gióng bà mẹ gào lên rồi quy xuống. Ông Đỗ Văn cũng đổ xuống bên cạnh vợ, thều thào:

- Nó... nó đi rồi. Nó vĩnh viễn đi rồi...

Một luồng khí lạnh thoảng qua, khiến hai ông bà đều chìm vào cơn mê, đầu óc lờ mờ...

Khá lâu sau...

Lần lượt Linh mở mắt trước. Rồi tới Bích Trâm...

Và sau cùng vợ chồng ông Đỗ Văn tỉnh lại...

Khi cả bốn người hoàn hồn thì căn phòng đã sáng trở lại. Có tiếng trẻ con khóc oe oe khiến Linh giật mình kêu lên:

- Con... con nít! Trời ơi, Bích Trâm sinh rồi!

Có lẽ cú té ngã vừa rồi đã làm động cái thai và Bích Trâm đã sanh non! Bà mẹ Mỹ Lan hốt hoảng:

- Thai mới năm tháng mà sinh sao được!

Nhưng lúc ấy tiếng khóc lại vang lên nữa. Linh nhìn xuống thấy một hài nhi đỏ hỏn nằm trên sàn, nó đang huơ đap và khóc dữ dội, chứng tỏ là một hài nhi còn sống. Anh quýnh lên:

- Đứa bé còn sống!

Chẳng hiểu sao lúc ấy Bích Trâm cũng bật dậy và một cách tự nhiên, cô bế đứa bé lên, nhẹ nhàng lấy vạt áo màu đen của mình trùm nó lại, vừa thốt lên:

- Tôi nghiệp...

Ông Đỗ Văn mau mắn chạy đi, lát sau ông trở lại với chiếc khăn màu xanh đen, đưa cho Bích Trâm và giục:

- Mau trùm lại cho cháu!

Lúc ấy hầu như ai cũng quên thân phận của đứa bé. Hay đúng hơn, họ không muốn nghĩ đó là một giọt máu ma!

Đứa trẻ sinh thiếu tháng tưởng khó mà nuôi được, nào ngờ sau đó nó sống khỏe và lớn rất nhanh! Chỉ mới một tháng tuổi mà trông con bé chẳng khác một đứa trẻ bốn năm tháng, khiến ông bà Đỗ Văn cũng phải vui mừng:

- Vậy là mình có cháu rồi!

Ông Đỗ Văn muốn nhắc bà vợ về gốc tích của đứa trẻ, nhưng nhìn nó thấy thương quá nên ông cũng không nỡ nói ra. Linh thì hết nhìn Bích Trâm rồi nhìn đứa bé, anh thốt lên tự tẩm lòng:

- Mình có con rồi!

Bích Trâm cũng âu yếm ôm con vào lòng, nói như bắt cứ người mẹ nào vừa có đứa con đầu lòng:

- Hãy ngoan đi cục cưng của mẹ.

Đứa bé nhoẻn miệng cười và chớp chớp mắt liền mấy cái, như nghe và hiểu được những lời người lớn vừa nói. Đặc biệt là kể từ sau khi khóc lần đầu khi mới sinh ra, đến nay được một tháng mà nó chưa hề khóc tiếng nào!

Linh khẽ nói với Bích Trâm:

- Nó thương hai vợ chồng đang thất nghiệp, nên không làm khó mình đó em!

Ông Đỗ Văn đề nghị:

- Dẫu sao đây cũng là cháu của chúng tôi, nên từ nay cho chúng tôi nhận nó là... cháu ngoại và hai cháu cứ ở lại đây mọi thứ tôi lo.

Nhin ánh mắt chân thành của ông bà, Bích Trâm và Linh nhẹ gật đầu:

- Chúng cháu xin nhận. Cho đến khi nào đứa bé cứng cáp thì chúng cháu sẽ liệu...

- Không liệu gì hết. Chúng tôi không còn con cái nào khác, nên hai đứa như con ruột của nhà này!

Bỗng đứa bé cười thành tiếng rồi đưa tay huơ huơ nhiều cái như đồng tình! Bà mẹ Mỹ Lan phải kêu lên:

- Cháu tôi nó nhận lời bà ngoại nó rồi!

Tuy cố quên nguồn gốc của đứa bé, nhưng cứ thỉnh thoảng Bích Trâm vẫn giật mình khi nhớ lại. Cô tâm sự với Linh, nhưng anh chàng vẫn lạc quan nói:

- Mặc kệ. Với tấm lòng thành, mình cứ van vái và cầu mong cho Mỹ Lan thương tình, để mọi việc trôi qua êm thắm...

Chẳng hiểu có phải do lòng thành của họ, hay do Mỹ Lan đã vĩnh viễn đi về cõi hư vô, mà sau đó nhiều ngày, mọi việc vẫn bình lặng trôi qua...

Đứa bé lớn lên bình thường không có biểu hiện của dòng máu ma. Nó phát triển bụ bẫm, trí não thông minh và được mọi người yêu quý.

Khi bé được ba tuổi thì Linh và Bích Trâm mới dám tổ chức lễ cưới. Ông bà Đỗ Văn đứng về phía nhà gái, tác hợp cho hai người. Con bé Thu Minh chạy lăng quăng theo chân bố mẹ khiến mọi người thích thú, khen không ngớt lời...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN VỀ NỬA ĐÊM

hìn đồng hồ trên tường đã hơn chín giờ mà cô con gái rượu vẫn chưa dậy, bà Huyện Xuân lo lắng:

- Hẹn với người ta mười giờ rưỡi, mà giờ này con Cẩm Hồng vẫn chưa thức thì làm sao đi cho kịp.

Cẩm Nhung, cô chị lớn bên em:

- Hôm qua đi cả ngày, nó mệt nên cho nó ngủ thêm chút nữa. Mình đi xe hơi chở xuống ghe gì đâu mà má lo.

Bà Huyện vẫn không an tâm:

- Đi xe nhưng đường xá gồ ghề, đâu có lẹ hơn đi ghe. Đây qua đó không khéo phải mất hơn hai giờ đồng hồ!

Cẩm Hồng đã dậy, từ trong phòng bước ra mà vẫn còn ngáp dài:

- Đi qua dự tiệc chở có phải đi hỏi vợ đâu mà má làm dữ quá trời!

Nhin thấy bộ dạng con gái, bà Huyện Xuân la lớn lên:

- Sao chưa thay đồ mà còn ở đó con... con khỉ!

Bà tính mắng con, nhưng mấy khi bà nặng lời với cô con gái rượu mà cả ông bà đều cưng như cưng trứng này. Vả lại, hôm nay nhìn thấy con trong bộ đồ ngủ mỏng manh, khiêu gợi, tự dung bà cũng xao xuyến...

Bà chép miệng:

- Có con gái như miếng thịt mỡ như mày, nếu không gả chồng cho sớm thì chắc tao với ba mày mất ăn mất ngủ rồi mau già cho coi!

Cẩm Nhung cũng nói:

- Con gái út má như vậy mà lo gì không lấy được chồng mà má cứ quỳnh cả lên! Việc gì má phải đưa Cẩm Hồng qua bên đó chào khách, phải để cho họ đến cầu cạnh mình chở!

Bà Huyện Xuân nhẹ giọng:

- Bộ tao không biết sao mà phải nhắc. Sở dĩ mình phải qua tận bên đó là vì bữa nay có mặt cả nhà của quan chủ tỉnh, trong đó có thằng con trai mới về nhậm chức. Không phải riêng má, mà còn hàng chục người khác cũng chực chờ dịp này. Lát nữa mày có đi theo thì sẽ thấy, bữa nay chẳng khác gì cuộc thi... hoa hậu cho coi!

Cẩm Nhung quay sang em gái:

- Vậy lát nữa mày bận bộ đồ của lão gì đó đi Tây về tặng hôm trước nhé, cho tụi nó lé mắt luôn! Mày bận đó đó thì tao bảo đảm hoa khôi xứ Nam kỳ lục tỉnh này đều thua xa!

Cẩm Hồng không hứng thú lắm với bữa tiệc này, nhưng nghe chị nói cũng nheo mắt cười:

- Chơi thì chơi, sợ gì!

Ba mẹ con vừa ra tới cổng thì gặp ngay một chiếc xe trâu chở đầy lúa đang chạy ngược chiều với tốc độ kinh hoàng, cứ nhắm thẳng hướng xe của họ mà lao vào. Bà Huyện Xuân hốt hoảng la lớn:

- Coi chừng!!!

Tiếng la của bà chỉ đủ cho tài xế Ba Hỷ lách xe sang trái một chút, chưa thể né kịp đà lao tới như tên bắn của hai con trâu điên! Trên xe mọi người đều nhắm mắt lại... chờ chết! Nhưng vừa lúc đó thì nghe rầm một tiếng như trời long đất lở, ba người choàng mở mắt ra và... tưởng như mình đang mơ, chiếc xe trâu lật nằm chổng gọng ở dưới ruộng phía tay phải, phía trước xe hơi chở họ có một người đang đứng dang rộng tay như che đỡ khiến hai con trâu điên không đụng được vào xe!

Có gân chục người gân đó bu lại, ai cũng hết vía:

- Trời ơi, không thể tưởng tượng nổi! Chiếc xe trâu của Bảy Hổ lao như tên bắn, hất người đánh xe té cách mấy chục thước và cứ tưởng là lao thẳng vào xe hơi của bà Huyện, nào ngờ...

Họ nhìn người đàn ông có tuổi đang còn đứng dang tay như nhìn một vị thiên thần. Có người thốt lên:

- Chẳng hiểu ông ấy từ đâu xẹt ra, chặn ngay đầu hai con trâu nổi điên như người tự sát! Vậy mà không ngờ hai con trâu vừa nhìn thấy ông ta thì đã lách sang bên kia và sẵn đà lao thẳng xuống ruộng luôn!

Lúc này bà Huyện Xuân mới kịp hoàn hồn, bà ló đầu ra ngoài xe la oé lên:

- Xe điên hay sao mà chạy như vậy chó!

Bảy Hổ, chủ nhân chiếc xe gây tai nạn mình mẩy lấm lem bò từ mé ruộng lên, khúm núm trước bà Huyện:

- Dạ xin lỗi bà. Hai con trâu đang đi bình thường, chẳng hiểu tại sao lại nổi điên mà chính con cũng không làm sao kiểm soát được nó. Cũng may có ông đây...

Lúc này người đàn ông kia mới quay lại, nói đỡ cho Bảy Hổ:

- Một khi trâu mà gặp ma thì có giết chết nó cũng chạy! Số của bà và các cô còn lớn, nên vừa rồi mới thoát khỏi nạn tai.

Ông nói xong cúi chào bà Huyện một cách trịnh trọng. Bà Huyện Xuân bỗng kêu lên:

- Thầy... thầy là thầy Hai Hội ở... ở...

Người đàn ông đó gật đầu:

- Trí nhớ bà Huyện tốt quá. Đã gần năm năm rồi còn gì...

Ông vừa dợm bước đi thì bà Huyện Xuân gọi giật lại:

- Thầy ở Trà Vinh mà sao đi qua đây? Để tôi cảm ơn thầy...

Bà định bước xuống xe thì ông ấy quay lại, nói một cách tự nhiên:

- Nếu bà và các cô đây không phiền thì tôi xin quá giang ra tới cầu đúc, trên đường đi tôi sẽ nói thêm câu chuyện có liên quan tới quý vị.

Bà Huyện Xuân phải quay sang hai con, nói để họ không thắc mắc:

- Thầy Hai đây ngày trước cũng từng cứu mạng má và ba con một lần rồi. Hồi đó nếu thầy không báo trước thì ba má đã bị bọn cướp giết chết ở nhà ông bà nội các con rồi!

Ông thầy cười hiền hòa:

- Chuyện cũ rồi. Nhưng nó có liên quan tới chuyện vừa rồi...

Bà Huyện giật mình:

- Hai câu chuyện hoàn toàn khác nhau, lại xảy ra ở hai thời điểm quá xa nhau, sao lại có liên quan?

Tài xế Ba Hỷ cho xe chạy chậm ra hướng cầu đúc để chủ và khách dễ nói chuyện. Bà Huyện Xuân hỏi:

- Thầy nói rõ coi, sao lại liên quan?

Ông thầy chợt nhìn vào Cẩm Hồng rồi nói:

- Vừa rồi hai con trâu kéo xe nhầm vào cô này, chớ không phải bà! Cũng giống như ngày xưa, tai nạn nhầm vào ông Huyện mà suýt nữa bà bị họa lây!

Cẩm Hồng từ nào giờ không quen với chuyện này, nên vừa nghe nói đã kêu lên:

- Ông nói gì vậy? Bộ điên sao...

Bà Huyện Xuân hốt hoảng:

- Đừng hồn con, thầy đây...

Nhưng ông thầy không chút phật ý, từ tốn nói:

- Không sao, chuyện chưa đến thì làm sao những người trẻ như cô đây hiểu thấu. Nếu bà và cô không phiền lòng, tôi sẽ nói thẳng ra điều biết được. Nhất là chuyện vừa rồi, chẳng phải khi không mà hai con trâu nỗi điên và nhầm vào xe của bà đâu!

Cẩm Hồng cau mày, tỏ vẻ khó chịu, nhưng bà Huyện Xuân thì nói liền:

- Thầy Hai cứ nói đi!

- Cô đây bị ma ám!

Câu nói thẳng đó khiến cho Cẩm Hồng chẳng những không sợ mà còn nỗi điên:

- Ông này... không được nói bậy nghe chưa!

Lúc ấy xe vừa ra tới cầu đúc, ông thầy ra dấu cho ngừng lại, rồi nói trước khi bước xuống xe:

- Hai con trâu lúc nãy bị ma khiến nên tự dung nó nỗi điên và lao vào xe hơi, đáng lý hai xe đã đụng nhau và chuyện gì xảy ra chắc quý vị đều biết! Tuy nhiên, do cái mạng của bà Huyện đây còn quá lớn, nên cũng như lần trước, khi tên cướp cầm con dao bầu định xả xuống chém ông Huyện thì bị cái vong của người khuất mặt đỡ cho, nên ông bà toàn mạng. Thật ra lần đó, cũng như lần này tuy tôi là người đứng ra che chắn, chớ thật ra người che đỡ đó là người khuất mặt, tôi chỉ là người được lệnh làm thay thôi...

Ông nói tới đó thì bước xuống xe và cúi đầu chào rất trân trọng:

- Xin cảm ơn bà Huyện. Bà nên cẩn trọng và đề phòng điều không hay vẫn còn đeo đuổi. Nhưng hy vọng cái mạng lớn của bà vẫn đủ sức che chở cho người thân của mình!

Ông nói xong quay bước đi rất nhanh. Bà Huyện Xuân nhảy xuống xe định chạy theo, nhưng đã chậm. Ông ta đã biến mất vào dòng xe bộ đang chạy.

Cẩm Hồng càu nhau:

- Má tin chi những lời nhảm nhí đó!

Riêng Cẩm Nhung thì có vẻ hoang mang:

- Ông thầy này nói thấy ghê quá!

Bà Huyện Xuân dăm chiêu một lúc rồi nhẹ giọng nói:

- Ông nhắc chuyện năm xưa má thấy đúng. Hồi đó xảy ra chuyện đám cướp của giết người đó đột nhập vào nhà ông bà nội con, ngoài cướp tài sản chúng còn cố ý giết người nữa. Mà người chúng nhầm trước tiên là ba con, bởi khi ấy ba con vừa được ông nội giao cho cai quản sản nghiệp, quyền lực và tiền của nằm trong tay khá nhiều, bởi vậy bọn cướp nhầm vào ông, muốn bắt cóc ông để tống tiền, nhưng bị ông chống cự nên thẳng đầu đằng giơ dao tinh chém, may nhờ ông thầy Hội này xuất hiện như một vị thần tiên, đã kịp đá văng cây dao bầu dài cả thước đang xả xuống đầu ba con! Cũng như lần này...

Bà nhớ lại chiếc xe trâu hồi nãy mà rùng mình:

- Ông ấy lại một lần nữa cứu mình!

Cẩm Nhung hỏi:

- Má biết nhà của ông ấy ở đâu không, bữa nào mình đem lễ vật tới tạ ơn.

Bà Huyện Xuân lắc đầu:

- Má chỉ biết tên ông ta là Hai Hội, nên gọi là thầy Hai Hội, chớ nhà cửa ống ở đâu, làm nghề gì thì má hoàn toàn mù tịt.

Cẩm Hồng vẫn nói với giọng thiếu thiện:

- Ôi, biết làm gì mấy ông thầy đó cho thêm mệt!

Cô nàng dựa lưng ra băng ghế, lát sau là thở đều trong giấc ngủ ngon. Bà Huyện Xuân lắc đầu:

- Con này sắp lấy chồng tới nơi mà chỉ biết ăn với ngủ!

Phải mất hơn một tiếng đồng hồ xe mới tới nơi. Khách khứa đã tới hầu như đủ hết. Trong số này có cả ông Huyện Xuân, bởi ông đi dự họp ở tỉnh rồi cùng về với chủ nhân bữa tiệc hôm nay, ngài phó tỉnh trưởng và là anh ruột của ông. Vừa thấy vợ con vào tới Huyện Xuân đã lên tiếng ngay:

- Nay giờ ở đây chỉ nhắc mỗi mẹ con bà thôi, làm tui phát ghen!

Bà Huyện Xuân cười xã giao:

- Chắc là nhắc vì mẹ con tui đi trễ! Thành thật xin lỗi quý vị.

Có một vị tướng tá oai vệ vội lên tiếng:

- Có trễ mấy mà tới đủ mẹ con là được rồi!

Nhin lại người vừa nói, bà Huyện Xuân vội giục hai con:

- Chào ngài tỉnh trưởng đi con!

Cẩm Hồng chưa kịp chào thì vị đó đã bước tới nắm tay, vừa giới thiệu với mọi người:

- Nay giờ tôi chờ đợi chỉ để nói với mọi người, đây là con dâu của tôi!

Quá bất ngờ ngay cả với vợ chồng Huyện Xuân, chớ đừng nói là Cẩm Hồng. Cô nàng lúng túng thấy rõ:

- Dạ... dạ...

Ngài tinh trưởng nói to hơn, cố ý để cho cả bữa tiệc nghe, bởi lúc ấy mọi con mắt đang đổ dồn về phía ông:

- Tôi chưa hỏi ý anh chị Huyện, nhưng xin mạo muội nói thẳng, người mà chúng tôi chọn để cưới cho trai mình là cháu Cẩm Hồng này! Xin mọi người cho một tràng pháo tay!

Tiếng vỗ tay ầm vang. Nhưng chen lẫn trong những tiếng hoan hô đó cũng có không ít những tức tối. Bởi có đến gần một chục gia đình dẫn con gái tới chỉ mong nhận được lời tuyên bố như vừa rồi. Họ thất vọng và đâm ra ganh tị với mẹ con bà Huyện Xuân.

Tuy vậy, khi Cẩm Hồng được mời tới bàn dành riêng cho ngài tinh trưởng và gia đình ngồi, thì hầu như mọi người đều phải trầm trồ khi nhìn thấy bộ váy màu cánh sen mà cô nàng mặc, nó đẹp và sang trọng, ăn đứt những bộ cánh của con gái các nhà quyền quý khác trong bữa tiệc.

Quả là Cẩm Nhung có cặp mắt tinh đời, khi khuyên em gái chọn bộ cánh này. Lúc này đứng đằng xa nhìn em gái ngồi chung với gia đình tinh trưởng, Cẩm Nhung nói khẽ với mẹ:

- Má nhìn coi kia, có bao cặp mắt đang ganh tị với nó và bà tinh trưởng đang nhìn nó đầy say mê, thật không uổng công đi bữa nay!

Trong lúc đó thì ở bàn riêng, bà tinh trưởng giải thích việc vắng mặt của cậu con trai là nhân vật chính bữa nay:

- Nó đi mua hoa dành riêng tặng cho cháu!

Cẩm Hồng quả thật bất ngờ, cô không tin là mình nghe đúng:

- Anh nào biết con đâu mà mua hoa tặng?

Bà tinh trưởng nói:

- Tuy chưa gặp cháu lần nào, cũng chưa biết đẹp xấu ra sao, chỉ mới nghe bác nói sơ qua mà nó đã mê rồi!

Thằng này giống tánh ba nó, làm gì là làm cái rụp, không chần chờ!

- Dạ....

Trong lúc họ đang nói chuyện thì chợt có nhiều cô ô lên và cười tui khi thấy một chàng trai xuất hiện với bó hoa dài thật lớn trên tay. Bà tinh trưởng bảo:

- Thằng Toàn nhà bác đó!

Toàn bước thẳng tới chỗ Cẩm Hồng ngồi và thật tự nhiên đưa bó hoa:

- Tuy không phải hoa hồng hay hoa lan, nhưng đây là tấm lòng thành, mong cô nương nhận cho!

Bà tinh trưởng thêm vô:

- Đây là Cẩm Hồng, con gái cưng của bác Huyện Xuân, người mà ba má đã chọn làm con dâu, vậy con phải gọi khác chớ, sao lại là cô nương được!

Toàn tỏ ra lịch lãm:

- Nếu được phép thì xin gọi... em nhé?

Cẩm Hồng vốn là gái tân thời, từng giao tiếp bạn trai nhiều khi đi học trường Tây ở Sài Gòn, nhưng phải công nhận anh chàng này quả là lịch lãm và... có duyên. Cô nhoẻn miệng cười đáp lại:

- Dù hoa không quý, nhưng tấm lòng thì quý gấp chục lần hơn! Xin cảm ơn anh Toàn!

Cô nhận bó hoa và rất lịch sự đưa lên mũi ngửi ngay và bất chợt nhìn thấy một mảnh giấy nhỏ gắn kèm rất kín đáo ở giữa bó hoa. Không cần lấy ra, Hồng cũng đọc được mấy chữ viết tháo:

- Không nên lấy người này.

Cô định lờ đi, nhưng lúc ấy bà tinh trưởng đã nhìn thấy, vội hỏi:

- Cái gì vậy con, sâu hả?

Cẩm Hồng lúng túng:

- Dạ không...

Tờ giấy nhỏ vô tình rơi ra và Toàn chụp được lại càng khiến Cẩm Hồng mất tự chủ, cô lắp bắp:

- Cái... cái đó...

Cô định chụp lại, nhưng Toàn đã đưa lên nhìn kỹ... và cười xòa:

- Tờ giấy trắng!

Tưởng đó là tờ giấy khác, Cẩm Hồng lén nhìn lại và vô cùng ngạc nhiên khi mảnh giấy lúc nãy không còn nữa!

Thấy Cẩm Hồng có vẻ không tự nhiên, sắc mặt hơi tái đi, Toàn rất tâm lý giăng lại bó hoa và lên tiếng:

- Con hơi hổ đồ, một bó hoa hương sắc như vậy mà để cho cầm những cánh hoa dài trong tay khác nào hạ thấp người đẹp! Thảo nào lúc nãy khi con đang hái hoa ngoài vườn thì có một ông già đã ngăn con lại, bảo rằng đừng tặng người đẹp loài hoa này.

Câu nói chỉ lờ mờ như vậy, nhưng bỗng Cẩm Hồng vụt hỏi:

- Có phải một ông già có búi tóc trên đầu không?

Toàn ngạc nhiên:

- Ủa, sao em biết ông này? Chắc là người thân?

Cẩm Hồng càng mất tự nhiên:

- Không... không phải. Ông ấy...

Ông tinh trưởng phải chen vào nói:

- Bất cứ ai thấy con hái hoa dài để tặng người đẹp cũng đều khuyên như vậy thôi! Ba cũng thế và ba khuyên con nên chuộc lỗi bằng cách lái xe đưa Cẩm Hồng ra chợ thị xã để tìm mua hoa quý thay ngay bó hoa này, coi như là chuộc lỗi!

Bà tinh trưởng cưng tán đồng:

- Phải đó. Để má xin phép ông bà Huyện cho.

Bà chưa kịp bước sang thì cả vợ chồng Huyện Xuân đã nhanh nhẩu bước tới và nói liền:

- Cần gì phép tắc. Cháu Toàn cứ đưa Cẩm Hồng đi. Nhưng hai bác xin nhắc, con gái bác nó còn khờ và nhút nhát lắm, cháu chó có ăn hiếp tội nghiệp nó!

Toàn đưa Cẩm Hồng đi trước nhiều cặp mắt khó chịu, tức tối...

Cẩm Hồng nhìn chiếc xe mui trần thì thích thú lắm, reo lên:

- Xe của anh hả, tuyệt lắm...

- Em thích lái không?

Còn gì bằng, Cẩm Hồng hí hửng:

- Em biết lái, anh để cho em lái.

Cô ngồi vào trước tay lái và tỏ ra sành điệu khi nổ máy và phóng vèo ra đường như một tay lái chuyên nghiệp, trước sự thán phục của Toàn:

- Em lái còn cứng hơn anh nữa. Đường ở đây hẹp và nhiều xe thô sơ đi ẩu quá, anh không dám lái nhanh. Câu nói đó còn hơn một lời khen, khiến cho Cẩm Hồng hứng chí, nhấn ga sâu hơn. Chiếc xe lao đi vun vút giữa đường quê, lại do một cô gái lái nữa, nên mọi người đi đường đều đưa mắt nhìn và thán phục ra lì:

- Con gái mà giỏi quá, lái xe còn hơn đàn ông!

Một ai đó nhận ra người lái, nên nói:

- Con gái út ông Huyện Xuân đó, dân nhà giàu đó mà.

Cẩm Hồng được khen, lại được lái chiếc xe đời mới, nên có lúc cô nhấn ga lên gần một trăm cây số giờ.

Ngồi bên cạnh Toàn vừa định nhắc thì bất chợt từ lề đường có một con bò chạy vút ra.

- Coi chừng!

Tiếng cảnh báo của Toàn vừa phát ra thì đầu xe đã lao sát vào con bò. Một cú đụng mạnh chắc chắn sẽ xảy ra và việc gì thì đã rõ...

Cả Cẩm Hồng và Toàn đều chỉ biết nhắm mắt lại giao mạng sống cho số phận...

- Trời ơi, không tưởng tượng được!

Gióng của ai đó vang lên, vừa lúc cả hai người trên xe mở mắt ra. Trước họ, ngay đầu xe đang có một người đứng chặn ngang. Cẩm Hồng kêu lên:

- Ông thầy Hai!

Toàn cũng đã nhận ra, anh vô cùng ngạc nhiên:

- Ông lão anh vừa mới gặp ở chỗ hái hoa.

Ông thầy Hai lặng lặng bước tránh ra khỏi đầu xe, tiến về phía con bò đang nằm im dưới ruộng.

Bằng một động tác nhẹ nhàng, ông vỗ lên lưng con vật và nó bật dậy ngay, chạy một mạch như chẳng có việc gì xảy ra. Mấy người bên đường trầm trồ:

- Nếu không có ông lão này đẩy con bò ra kịp thì chiếc xe đã đụng thẳng vào rồi và... xe lật là cái chắc!

Ông thầy không quay lại, bước thẳng theo con đường êm...

Lúc này Toàn mới lên tiếng gọi:

- Ông ơi!

Anh định nói lời cảm ơn, nhưng ông ta đã khuất phía xa... Cẩm Hồng không còn ác cảm với ông như trước nữa, cô nhìn theo và lầm bẩm:

- Ông này lạ quá....

Phải mất hơn mười phút sau thì cả hai mới lấy lại bình tĩnh để tiếp tục lái xe ra thị xã. Họ tìm mua được một chục bông hồng ở một vườn trồng hoa, chờ không cần phải vào chợ. Mà thật ra nếu không có một người khách lạ bên đường chỉ cho họ biết vườn trồng hoa, thì họ có tìm tới sáng hôm sau cũng không có bông hoa nào ở thị xã bởi nơi này không hề có chỗ bán hoa tươi như ở Sài Gòn.

Lúc hai người dừng lại một quán nước bên đường để uống, thì ai cũng khen hoa đẹp. Hỏi mua ở đâu, Cẩm Hồng nói là mua ở vườn trồng hoa thì ai nấy đều ngạc nhiên:

- Ở xứ này làm gì có nhà vườn trồng hoa? Lại là loại hồng nhung này, rất hiếm thấy, ngoại trừ...

Rồi người đó hỏi thẳng:

- Có phải hai cô cậu hái ở khu mộ của gia đình ông đốc phủ Hài không?

Cẩm Hồng ngạc nhiên:

- Tui đâu biết phần mộ đó? Vả lại, rõ ràng chúng tôi vừa mua ở vườn hoa cách đây hơn nửa cây số mà!

Người nọ quả quyết:

- Dám cá một ăn một trăm là hoa này ở nghĩa trang nhà đốc phủ Hài chứ không ở đâu khác! Ở đó sáng nào khóm hồng trồng trước mộ cũng nở rực rỡ mà có ai dám vô hái đâu. Cô cậu nghĩ cũng gan thiệt!

Người đó nói rồi bỏ đi. Cẩm Hồng tức tối:

- An nói vô duyên!

Cô ta tức lên, lộ hẳn tính nóng mà từ nãy giờ cố kiềm chế, bằng động tác ném bó hoa ra phía sau xe! Toàn phản ứng tức thời, bằng cách đưa tay ra chụp được, vừa nói:

- Bó hoa đẹp mà em!

Anh ta tuy chụp lại được bó hoa, nhưng một ngón tay đã bị gai hoa hồng đâm phải, kêu lên:

- U!

Một giọt máu nhỏ ra rơi dính vào ngực áo, Toàn vừa bị đau vừa phát cáu:

- Cái hoa này...

Anh ta kịp dừng lại sự bức dọc, nhưng cũng đủ cho Cẩm Hồng áy náy:

- Em xin lỗi, tại vì em...

Toàn lichen sự:

- Không sao, anh chỉ khó chịu vì cái áo...

Cẩm Hồng tấp xe vô lề và nhanh nhẹn lấy ra chai Aceton rửa móng tay, rồi khá tự nhiên dùng khăn tay

của mình thấm nước tẩy đó tẩy chõ vết máu. Cứ chỉ dẽ thương đó của cô đã khiến cho Toàn không tự chủ được, sắn hai mặt sát nhau, anh chàng bất thần ghi vào và đặt lên đó một nụ hôn nồng cháy! Cẩm Hồng không kịp phản ứng, hoặc là không muốn chống cự, thế là họ cứ thản nhiên ôm hôn nhau khiến cho nhiều người đi đường phải đỏ mặt! Nụ hôn kéo dài đến vài chục giây, đến khi rời nhau ra thì Cẩm Hồng như bừng tỉnh, cô nhấn ga cho chiếc xe lao đi vun vút và suốt quãng đường về nhà nụ cười luôn nở trên đôi môi cô nàng...

Thỉnh thoảng nhìn sang, cô thấy Toàn đang nhắm nghiền mắt lại, hình như đang tận hưởng hương vị của đôi môi còn đọng lại...

Họ về đến nhà thì đã thấy rất đông người đứng đợi. Đích thân bà tỉnh trưởng đứng giữa mọi người nói lớn:

- Trong lúc hai đứa con vắng mặt, hai bên cha mẹ đã thỏa thuận xong với nhau là nội tháng sau đám cưới sẽ được cử hành! Hai đứa sẵn đây xuống chào bà con cô bác đi!

Cẩm Hồng rất tự nhiên mở cửa xe bước xuống, nhưng Toàn thì vẫn ngồi yên.

- Về tới nhà rồi, anh xuống đi chớ?

Cẩm Hồng nhắc, nhưng Toàn vẫn nhắm nghiền mắt, bất động. Linh tính báo có điều gì đó bất trắc, Cẩm Hồng phải chồm vào xe lay vai anh chàng:

- Anh Toàn...

Bị cái đẩy nhẹ của Cẩm Hồng, nhưng Toàn đã ngã dựa vào cửa xe, khiến bà mẹ anh ta hốt hoảng:

- Sao vậy Toàn?

Toàn được đưa ra khỏi xe trong trạng thái hâu như lịm đi. Chính bà Huyện Xuân phải lên tiếng hỏi:

- Nó bị sao vậy Cẩm Hồng?

Cô nàng quýnh lên:

- Con đâu biết. Tui con vừa đi mua xong hoa hồng và mới đây ảnh còn cười nói bình thường mà...

Chợt nhìn thấy một ngón tay của con trai bị sưng vù to như trái chuối, ông tỉnh trưởng rú lên:

- Nó bị sao vậy?

Họ tức tốc đưa Toàn vào phòng trong, nhưng ông tỉnh trưởng đã ra lệnh:

- Đưa nó đi bệnh viện ngay. Coi chừng bị con gì đó cắn. Rắn độc cũng nên!

Cẩm Hồng hốt hoảng:

- Không phải con gì cắn đâu, ảnh chỉ bị cái gai bông hồng đâm phải thôi!

Con trai cung của ngài tỉnh trưởng mà bị nạn thì cuộc cấp cứu phải biết! Hầu như tất cả các xe hơi tới dự tiệc đều hộ tống đưa Toàn đi bệnh viện tỉnh cách đó gần sáu chục cây số!

Một giờ sau...

Trong lúc mọi người còn đang căng mắt ra chờ ngoài hành lang bệnh viện thì chợt nghe tiếng gào thét của bà tỉnh trưởng từ bên trong phòng cấp cứu! Rồi một cô y tá từ trong đó hốt hãi chạy ra, chỉ nói vắn tắt:

- Bệnh nhân tên Toàn đã tử vong!

Suốt ba đêm kể từ khi đi đưa tang của Toàn về, không phút nào bà Huyện Xuân an giấc. Hết cứ vừa nhắm mắt lại thì hầu như những hình ảnh lạ lùng lại hiện ra. Ban đầu bà ta giấu chồng con về những điều mình gặp trong giấc mơ, nhưng rồi cũng phải nói ra, bởi đêm nào ông Huyện Xuân cũng bị giật mình nhiều lần và đều ngạc nhiên khi nghe bà cứ lầm nhầm gọi tên ai đó. Ông gạn hỏi thì cuối cùng bà đành thú thật:

- Hết cứ nhắm mắt lại thì tui thấy có một người với bộ mặt đầy máu hiện ra. Người đó hỏi tôi có nhớ Sáu Ngọc không?

Ông Huyện Xuân chau mày:

- Sáu Ngọc là ai?

Bà lắc đầu:

- Tôi làm sao nhớ được...

- Sao tôi nghe bà gọi tên ai là Nương Tử?

Bất chợt bà rú lên:

- Ai gọi Nương Tử?

- Thì bà gọi chớ ai. Nương Tử là người nào mà lâu nay tôi đâu hề nghe bà nhắc?

Bà Huyện Xuân vẫn lắc đầu:

- Tôi đâu biết...

Tuy nhiên, chợt bà kêu lên:

- Trời ơi, Nương... Nương Tử phải không?

Bà ôm đầu vài giây rồi nói như đang nằm mơ:

- Phải rồi... cô đào hát... cô đào hát...

Nói tới đó bỗng nhiên bà ngã lăn ra rồi bất tỉnh! Ông Huyện Xuân hốt hoảng gọi người nhà cứu chữa cho vợ, nhưng càng xoa dầu, đánh gió bao nhiêu thì bà lại càng chìm sâu trong cơn mê...

Phải đến chiều hôm đó tự dung bà tỉnh lại và nói như chưa có việc gì xảy ra:

- Dọn cơm cho tôi ăn đi, đói quá!

Ông Huyện Xuân thở phào:

- Bà làm tôi hết hồn! Làm lỡ chuyến đi lo cái vụ xuất cảng gạo cùng với ông phó tỉnh trưởng mất rồi.

Bà Huyện Xuân tỉnh táo:

- Thì bây giờ ông đi cũng còn kịp mà. Biểu tài xế lái xe chạy tối thì sáng mai tới trên đó rồi.

- Bà liệu sức khỏe có ổn chưa thì tôi mới dám đi?

- Ông khéo lo, bệnh tôi như giả đò, ăn nhảm gì!

Ông Huyện Xuân đi lúc ba giờ thì bốn giờ bà Huyện Xuân cũng đi. Hai cô con gái ngạc nhiên hỏi thì bà dặn:

- Má đi về Trà Vinh có chút việc. Nếu ba tụi bây có điện về hỏi thì đừng nói. Nhớ nghe chưa!

Cẩm Hồng từ sau tai nạn của Toàn thì hầu như nằm vùi trong phòng riêng, ăn uống bữa được bữa không...

Còn Cẩm Nhung thì cũng giống như mẹ mình, cứ thấy ác mộng và đầu óc hoảng loạn, cứ kêu nhức đầu và hoa mắt... Nghe mẹ nói đi xa, Cẩm Nhung cố gượng nói với bà:

- Con Cẩm Hồng kỳ lăm, nó cứ ôm mặt khóc rồi bỏ ăn bỏ uống kiểu này con e nó bệnh nặng cho má coi. Hay là má gởi nó trở lên Sài Gòn học tiếp đi, để nó quên chuyện kia...

Bà Huyện Xuân nói xuôi theo:

- Thị tao cũng tính như vậy, nhưng để sau khi tao đi Trà Vinh về đã.

- Chuyện nhà rồi rám, đau bệnh tùm lum mà ba má đều đi hết, con làm sao lo cho xuể đây?

Tuy nói vậy nhưng khi mẹ đi rồi Cẩm Nhung cũng rút vô phòng riêng của mình, không màng gì tới chuyện nhà.

Bữa cơm chiều không ai dọn là cái chắc, bởi cô người làm cũng đã xin nghỉ mấy hôm về thăm mẹ bệnh nặng. Cẩm Nhung biết như vậy nhưng vẫn nằm im trong phòng cho tới khi trời bên ngoài đã tối.

Đang nằm, Cẩm Hồng bỗng bật dậy, bởi mùi thức ăn thơm phức bay vào tận phòng ngủ. Người yếu và ăn uống thất thường mấy bữa nay, vậy mà cô cũng ráng bước ra ngoài, hỏi lớn xuống bếp:

- Ai nấu món gì mà thơm dữ vậy, cho con ăn cơm với!

Nếu có ở nhà thì bà Huyện Xuân đã mừng rơn, bởi việc ăn uống của cô con gái út là chuyện bà quan tâm hơn hết trong nhà này. Hồi mà chẳng nghe ai đáp, Cẩm Hồng bước thẳng ra nhà bếp, cô nhìn thấy một mâm cơm với khá nhiều món ăn đã dọn sẵn, còn bốc khói. Đang đói bụng, nên Cẩm Hồng không đợi, vừa ngồi vào bàn ăn vừa nói vọng lên nhà trên:

- Con đói nên ăn trước nghen!

Cô ngồi ăn một cách ngon lành, chợt Cẩm Nhung bước xuống, kinh ngạc kêu lên:

- Trời sắp tối rồi, sao bữa nay mày nấu cơm hả Cẩm Hồng?

Không nhìn lên, Cẩm Hồng đáp:

- Má nấu, chớ có rảnh đâu mà nấu. Công nhận bà già nấu món sườn ram mặn ngon thiệt!

- Mày nói ai nấu? Má đi từ hồi bốn giờ, khi đó cơm chưa nấu thì làm sao là má được?

Cẩm Hồng bây giờ mới ngẩng lên:

- Vậy ai nấu cơm rồi còn dọn sẵn nữa. Đừng nói là chị nghe!

Cẩm Nhung bước tới nhìn các đĩa thức ăn rồi kêu lên:

- Mấy món này nhà mình đâu có sẵn mà nấu! Cá chẽm chiên nè, gà ác tiềm nè, mày không thấy những món này phải nhà hàng Tàu mới có không? Sao bữa nay lại có và dọn sẵn ở đây?

Lúc này Cẩm Hồng mới để ý, cô lẩm bẩm:

- Nãy giờ em đói nên ăn đại, đâu có để ý...

Bị mắt hứng nên tuy bụng còn đói, nhưng Cẩm Hồng ngưng ngang không ăn nữa. Cô nàng còn cảm thấy nhòn nhợn trong cổ họng, nên buông đũa đứng dậy, bước ra cửa sau. Định đứng một lúc cho thoảng rồi trở về, tuy nhiên chẳng hiểu sao Cẩm Hồng lại đi thẳng ra bên trái khu vườn, rồi mở hẳn cửa hông, nơi thông ra một khoảng đất trống mà lúc nhỏ cô nàng hay ra đó chơi đùa, chỉ mấy năm nay do lớn và phán đi học xa luôn, nên cô ít có dịp ra đây.

- Cô út!

Tiếng ai đó gọi khiến Cẩm Hồng giật mình nhìn lại. Một cô gái trẻ, ăn mặc dáng nhà quê, nhưng khá xinh xắn từ xa đi lại, miệng cười rất tươi lặp lại câu nói vừa rồi:

- Cô út Cẩm Hồng phải không?

Chưa từng quen biết mà cô ta lại gọi tên mình một cách thân mật, tự nhiên, làm cho Cẩm Hồng hơi lúng túng:

- Chị là ai vậy?

Cô gái đáp rất lịch sự:

- Tôi lớn hơn cô út hai tuổi, cho nên gọi tôi là chị cũng được. Tôi là Hoa Liên, tuy lạ mà quen.

Cách trả lời ồm ờ của cô nàng, khiến Cẩm Hồng phật ý:

- Chị nói rõ mình là ai và gặp tôi với ý gì?

Cô ta vẫn cười vui:

- Tôi vừa nói rồi, là Hoa Liên, tức hoa sen. Tới đây để dọn bữa cơm cô vừa ăn trong nhà!

- Chị...

Cẩm Hồng giật mình, nhìn sững người con gái, vừa lấp bắp hỏi lại:

- Mâm cơm trong nhà... là của chị?

- Cô ăn có ngon không!

Cẩm Hồng gay gắt giọng:

- Tôi hỏi chị chưa trả lời, mâm cơm đó...

- Thị do tôi dọn ra mời cô. Bởi biết cô đã ba ngày chưa ăn uống gì.

- Nhưng sao chị biết tôi cần ăn cơm và làm cách nào chị vô nhà tôi được?

Chỉ cánh cửa hông, cô nàng đáp tinh bợ:

- Thị bằng cửa này, giống như cô vừa ra.

- Nhưng sao nhà tôi mà chị...

Cô gái giờ mới áp tới sát Cẩm Hồng, hạ giọng:

- Cậu Toàn sai tôi làm!

Đang bức bối, bỗng Cẩm Hồng bước thụt lùi, ngơ ngác:

- Chị nói... ai?

- Cậu Toàn, con ông bà tinh trưởng!

- Trời ơi, chị là...

Cẩm Hồng bước lui mấy bước, vấp vào một gốc cây suýt té, trong khi đó giọng cô gái vẫn đều đều:

- Cậu ấy lo cho sức khỏe của cô, nên sai tui mỗi ngày phải dọn cơm mời cô. Đây là những thức ăn đặt nấu

ở tiệm cao lầu ở thị xã, họ làm vừa ngon vừa sạch sẽ, cô cứ yên tâm mà ăn, không phải lo gì hết.

Rồi như đoán được tâm trạng của Cẩm Hồng, cô nàng lại tiếp, nói rõ hơn:

- Cậu ấy tuy chết rồi, nhưng vẫn hiển linh, vẫn thương cô, muốn luôn luôn được chăm sóc cho cô.

Sau khi lấy lại thăng bằng, Cẩm Hồng vụt chạy vào trong, thuận tay đóng sầm cửa lại. Cẩm đầu đi thật nhanh, nghĩ là đã cất được cái đuôi. Nào ngờ, khi tới nửa khu vườn thì đã thấy cô gái lúc nãy đứng áng ngay trước mặt.

- Sao lại chạy trốn người đang giúp em?

Nghĩ chỉ cần la lớn lên thì Cẩm Nhung trong nhà sẽ nghe thấy, nên Cẩm Hồng gào thật to:

- Chị Cẩm Nhung ơi!

Gọi đến lần thứ ba mà vẫn không nghe Cẩm Nhung lên tiếng hoặc chạy ra, lúc này Cẩm Hồng hoang mang, nên cô đành phải hỏi lại:

- Chị là gì của anh Toàn?

- Cô không cần phải biết, chỉ hiểu là Toàn đang là một vong hồn chết oan. Anh ấy đang cần một chỗ dựa ở chốn trần gian này, mà cô là người đó. Cô không làm được chuyện này sao, khi vì cô mà anh ấy phải chết.

- Sao lại tại tôi? Anh ấy bỗng dung bị chết, chớ nào tôi có làm gì đâu?

- Vậy ai để cho cái gai hoa hồng đâm vào tay anh ấy?

- Chị nói...

Cẩm Hồng muốn cãi, nhưng chợt ngừng ngang, trước mắt cô hình ảnh ngón tay sưng vù một cách bất thường của Toàn hôm đó còn ám ảnh Cẩm Hồng cho tới bây giờ.

- Anh ấy...

Giọng cô gái nghiêm túc hơn:

- Toàn chỉ mới là nạn nhân đầu tiên của cô thôi. Còn nữa...

Hết sức chịu đựng, Cẩm Hồng gần như la lên:

- Chị không được nói linh tinh nữa! Chị đi đi và nói với hồn anh Toàn của chị là tôi không cần ai chăm sóc hết! Tôi tự lo được rồi...

Cô vụt chạy thật nhanh vào nhà. Chẳng thấy Cẩm Nhung đâu, mà mâm cơm trong nhà bếp cũng không còn.

- Chị Cẩm Nhung!

Đi thẳng lên phòng riêng của Cẩm Nhung thì cửa phòng mở toang, Cẩm Nhung chẳng hiểu đã đi đâu.

Chưa bao giờ Cẩm Hồng cảm thấy sợ hãi như lúc này. Xưa nay cô không hề tin có hiện tượng ma quỷ, vậy mà giờ đây cô phải đối diện với một hồn ma!

- Má ơi!

Bất giác Cẩm Hồng phải gọi đến mẹ mình.

Chợt có tiếng nói từ phía sau:

- Mẹ cô hiện đang đối diện với nguyên nhân gây ra hậu quả mà cô phải gánh chịu ngày hôm nay, phải ba bữa nữa mới về, có đâu mà cô gọi.

- Còn bà chị quý hóa của cô thì mới xách giỏ đi, chưa biết lúc nào mới về!

Cẩm Hồng quỳnh lên:

- Sao kỳ vậy? Sao cả nhà...

Cô gái kia gần giọng:

- Tôi nói rõ cho cô biết, trong số những người đàn ông mà cô từng trải qua, chỉ có anh Toàn là người xứng đáng. Cuối cùng ảnh mới là người cứu cô ra khỏi bến mê!

Nói xong cô ta dọn bước đi thì lần này Cẩm Hồng đã chủ động gọi lại:

- Cô nói anh Toàn, có thật không!

- Muốn biết thật hay không thì trở về phòng sẽ biết!

Bóng cô ta lẫn khuất trong vườn cây. Cẩm Hồng chạy vội về phòng mình và cô sững sờ trước bó hồng nhung đang nằm trên gối. Nó giống hệt với bó hoa mà bữa đó Toàn đã mua để tặng cô.

- Anh Toàn!

Trong phòng không có ai khác.

Không dám đụng vào bó hoa, bởi hậu quả bữa trước còn làm cho Cẩm Hồng sợ, cô đứng tần ngần trước giường mình khá lâu, chưa biết phải làm sao lấy bó hoa đi chỗ khác thì bỗng như có ai đó di chuyển nó đi, từ bên giường chỉ trong nháy mắt bó hoa đã nằm gọn trên bàn phấn.

- Toàn, em vẫn nhớ anh. Đừng làm em sợ.

Tự dung toàn thân Cẩm Hồng lạnh run, cô phải leo lên giường, trùm kín mền và thốt nhiên lại gọi Toàn:

- Hãy phù hộ cho em, Toàn ơi!

Nhờ mấy lần gọi tên Toàn mà Cẩm Hồng phần nào yên tâm. Cô có cảm giác như trong phòng mình có ai đó đang đi lại, có lúc như có hơi thở cạnh bên mình... Toàn chăng?

Cẩm Hồng thầm mong như vậy. Như thế còn hơn là để cô một mình mang nỗi sợ hãi khôn cùng. Và nhở vậy mà suốt đêm hôm đó cô ngủ được yên. Sáng dậy, chưa bước xuống giường thì cô đã ngủ được mùi thức ăn. Khi nhìn về phía chiếc bàn nhỏ trong phòng cô thấy có một mâm thức ăn chờ sẵn!

Lần này không ngại như hôm qua, Cẩm Hồng ngồi ăn một cách tự nhiên...

Bà Huyện Xuân trở về xóm cũ, mà đã hơn hai mươi lăm năm bà không về, khiến cho nhiều người ngạc nhiên. Nhưng súng sốt nhất có lẽ là bà Tư Trầu ở cạnh đình làng. Bà cứ nhìn vị khách sang trọng vừa bước vô cửa mà tưởng như trong mơ:

- Có phải bây là... con Hai Thắm không?

- Dạ, đúng rồi, con là Hai Thắm đây.

Người dẫn đường cho bà vào đây đã phải lên tiếng nhắc:

- Bây giờ cô ấy là bà Huyện, người ta quen gọi là bà Huyện Xuân, chứ đâu còn là Hai Thắm như ngày xưa

nữa.

Bà Tư Trầu vẫn quen lối bỗ bã xưa nay:

- Tao đâu có biết nó làm bà nghè ông tướng gì chỉ nhớ là con Hai Thắm thôi. Mà nhớ được cũng là nhờ cái nốt ruồi con ve trâu trên trái tai kia kia!

Bà Huyện Xuân đưa tay lên sờ vào nốt ruồi ở gân vành tai, rồi cười:

- Bà Tư nhớ dai thiệt. Trong lúc với mấy người kia con phải nhắc tới đủ thứ họ mới nhớ ra. Gân ba chục năm rồi còn gì...

Cuộc hội ngộ tuy có bất ngờ, nhưng do đã sinh ra và lớn lên đến năm hai mươi tuổi ở xứ này, nên chỉ sau một lúc là nhiều người đã tới thăm và hỏi chuyện thân tình hơn. Bà Huyện Xuân phải lên tiếng:

- Tôi có chút việc muốn hỏi thăm bà Tư, nên xin hẹn với bà con chiều nay hay sáng mai sẽ tới từng nhà thăm. Tôi còn ở lại đây vài hôm nữa.

Khi mọi người tản ra hết, bà Huyện Xuân mới hỏi thẳng:

- Bà Tư còn nhớ cô đào hát Sáu Ngọc không?

Nghe nhắc cái tên đó, bà Tư Trầu giật mình, nhìn trước nhìn sau rồi mới đáp:

- Con nhỏ chết linh lăm!

Bà Huyện Xuân tái xanh mặt:

- Chết khi nào bà nhó không?

Mọi chuyện như hiển hiện ngay trước mắt bà già tuổi đã trên tám mươi, bà thở dài nói:

- Ngay khi mày đi lấy chồng được vài tháng.

Bất giác bà Huyện Xuân kêu khẽ:

- Thảo nào?

- Mày còn nhớ nó sao? Nó chết cũng bởi vì mày...

Câu nói của bà già càng làm cho sắc mặt bà Huyện Xuân thêm tái xanh:

- Con đâu có ngờ... con tưởng đâu cô ấy đã lấy chồng khác rồi...

Bà Tư Trầu thở dài:

- Lấy chồng sao được khi mối tình lớn nhứt của nó là thằng Ba Thành đã bị mày giành mất! Nó buồn, nó hận đời nên bận nguyên bộ đồ màu đỏ rồi lao vào đàn trâu ăn cỏ khiến lũ trâu hoảng loạn, húc nó chết, thân thể treo lơ lửng trên sừng trâu, phải hạ con trâu mới lấy được xác nó!

- Trời ơi, chuyện một cô gái bị trâu chém chết năm đó là Sáu Ngọc sao?

Bà Tư Trầu úa nước mắt:

- Lúc ấy mày đã theo chồng về làm ở tòa bố tỉnh Trà Vinh, nên đâu có rõ vụ ấy. Chính là con Sáu Ngọc đó! Mà cũng lạ, sao mày giụt thằng Ba Thành trong tay con Ngọc, mà sau đó ở đây người ta đồn mày lấy thằng công chức làm ở tòa bố tên là Xuân? Có phải rồi mày cũng bỏ thằng Ba Thành không? Sao bỏ dễ quá mà giành giụt chi làm cho con Sáu Ngọc nó mất mạng và thảo nào nghe nói thằng Ba Thành sau đó buồn tình đi làm ăn cướp, giết người...

Điều tiết lộ này khiến bà Huyện Xuân hoảng:

- Bà Tư nói Ba Thành... đi ăn cướp sao?

- Ủa, mày không biết chuyện ấy hả? Nghe nói chính nó đã gây ra mấy vụ cướp lớn ở thị xã Trà Vinh thời mấy chục năm trước! Mà cũng tội cho thằng đó, vốn hiền lành, lại sa vào con đường ấy chỉ vì chữ tình. Vì mày đó, Hai Thắm à!

Bà Huyện Xuân sững sờ:

- Ăn cướp, giết người... trời ơi!

Bà Tư Trầu ngạc nhiên:

- Mày sao vậy Thắm?

Bà Huyện Xuân đang nhớ lại cái đêm bọn cướp bịt mặt xông vào nhà ba chồng của bà và một tên đã đưa dao bầu chém thằng xuống đầu của vợ chồng bà, may nhờ người mà được biết là thây Hai Hội cứu kịp thời.

Trong lúc bà Huyện Xuân còn thả hồn về quá khứ thì bà Tư Trầu lại nói:

- Nghe nói sau này thằng Ba Thành bị lính bắn chết khi chặn đoàn xe chở tiền của nhà nước.

- Trời ơi!

Trước sau gì bà Huyện Xuân cũng chỉ biết kêu trời. Bởi trong lòng bà quá khứ đầy tội lỗi đang sống lại. Cả hai cái chết của hai người tên Sáu Ngọc và Ba Thành đều do bà gây ra cả. Nhất là Ba Thành, sau một thời gian chung sống từ mối tình cướp giật trong tay cô đào hát nghèo Sáu Ngọc, bà đã bỏ rơi người tình để chạy theo người công chức giàu có sau này là ông Huyện Xuân.

- Thôi, nhắc lại chuyện cũ để nhớ thôi, chớ đã lâu quá rồi, mọi thứ đã trở về cát bụi, đâu còn nghĩa lý gì nữa. Mà nè con Hai, mày lại về đây hỏi con Sáu Ngọc làm gì?

Bà Huyện Xuân giọng thêu não:

- Cháu có chuyện này... chẳng hiểu sao từ lâu cháu không thấy cô Sáu Ngọc, mà gần đây đêm nào cháu cũng mơ thấy. Cô ấy khiến cháu mất ăn mất ngủ, cháu định về đây hỏi bà ngày mất của cô ấy để cúng và xin thỉnh cái vong của cổ đưa vô chùa.

Bà Tư Trầu chép miệng:

- Từ ngày chết thảm, con Sáu Ngọc hiển linh và cả làng này ai cũng sợ nó! Do nó chết trên sừng trâu, nên sau này cứ hiện hình trên lưng trâu, xua trâu chạy khắp làng đuổi thiêng hạ chạy cong đuôi. Cũng may là nó chưa giết chết ai...

Bà Tư Trầu chợt chùng giọng xuống:

- Mà cũng kỳ lạ lắm, mấy người bị trâu đuổi hầu hết là đàn bà. Mà người nào khi sắp bị trâu húc phải cũng đều nghe một giọng nói kỳ lạ, nghe rất giống giọng của con Sáu Ngọc, nó nói: Không phải! Không phải! Rồi tha cho những người bị nó rượt!

Bà Huyện Xuân kinh hãi:

- Con trâu điên! Phải chăng...

Bà nhớ lại bùa xe mình đang đi thì bị hai con trâu lao vào, suýt chết.

- Đúng rồi!

Bà Tư Trầu hỏi lại:

- Mày nói đúng cái gì?

- Dạ... dạ không.

Bà Huyện Xuân tính rút lui, nhưng chợt rùng mình khi nhớ tới chi tiết bà Tư Trầu kể Sáu Ngọc hay hiển linh và đứng trên lưng trâu rượt đuổi mọi người trong làng này, nên bà lo sợ, lưỡng lự... thấy vậy bà Tư Trầu lên tiếng:

- Hay là tối nay mày ngủ lại đây cho vui. Tuy mày với con Sáu Ngọc cháu tao có mối hiềm khích, nhưng tao vẫn coi mày như con cháu trong nhà. Tao mừng gặp lại mày, như từng thấy lại con Sáu Ngọc vậy.

Bà Huyện Xuân cảm động, nhưng trong lòng vẫn không yên. Bà cảm nhận cuộc báo oán của vong hồn Sáu Ngọc như đang cận kề bên mình...

Ở lại đây ngủ thì không thể, nhưng còn về thì... lỡ xảy ra chuyện thì sao?

Còn đang lưỡng lự, bỗng có một bóng người bước vô. Vừa quay lại nhìn, Bà Huyện Xuân đã hết hồn:

- Là... thầy Hai Hội đây sao?

Bà Tư Trầu càng kinh ngạc hơn:

- Anh... anh Hai? Anh là ba con Sáu Ngọc?

Hai Hội giọng từ tốn:

- Chính là tôi. Mấy chục năm rồi tôi mới có dịp tới cám ơn bà về những ngày bà đã cứu mang con Sáu Ngọc, khi nó bỏ nhà theo gánh hát lang bạt đây đó.

Bà Huyện Xuân thất kinh:

- Ông đây là... cha của cô Sáu Ngọc?

Ông chưa kịp trả lời thì bà Tư Trầu đã kêu lên:

- Ông đã... chết từ trước khi con Sáu Ngọc mất lận mà! Phải vậy không?

- Phải!

Câu trả lời gọn lỏn đó làm cho bà Huyện Xuân điếng hồn:

- Thị ra ông là... là...

- Là một hồn ma! Chớ nếu không phải ma thì làm sao mấy lần cứu cô và gia đình được!

Ông quay sang bà Tư Trầu, nói:

- Bữa nay tôi có việc nói riêng với bà Huyện đây, vậy xin phép bà, ngày mai tôi sẽ tới gặp lại.

Ông quay sang bà Huyện Xuân giục:

- Bà ra ngoài tôi cần nói chuyện. Đừng sợ, con Sáu Ngọc sẽ không làm gì khi có tôi bên cạnh, bà cứ yên tâm.

Bà Huyện Xuân sau một lúc lưỡng lự mới dám bước theo ông ra ngoài. Trời tối đen, nên con sọ của bà càng tăng thêm. Nhưng ông thầy Hai đã trấn an:

- Hồn ma cũng có nhiều loại thiện, ác giống như loài người. Đúng là oan hồn con Sáu Ngọc nó có hung ác, nó cố theo dấu chân của bà để quyết tâm báo thù, nhưng vẫn còn có tôi, một hồn ma biết thế nào là oán nêncởi chớ không nên buộc, nên bà cứ yên tâm, con Sáu Ngọc không làm hại bà lúc này được đâu.

Đi một lúc, tới trước một ngôi miếu vắng, ông già nói:

- Bà ở đây, rồi tôi cho bà gặp hai đứa nó.

- Dạ, gặp ai?

- Con Sáu Ngọc và thằng Ba Thành!

Bà Huyện Xuân hốt hoảng:

- Ông... ông hại cháu sao?

Ông già giọng nhân từ:

- Ta đã nói rồi, ta là một hồn ma chỉ biết giúp người thôi chớ chưa hại ai bao giờ. Hôm nay ta muốn nhân tiên giải tỏa mối hận thù giữa bà và tụi nó. Mấy lần tụi nó tìm cách báo thù bà và cả con gái bà nữa, ta đều xuất hiện kịp thời, ngăn chặn được. Tụi nó tuy có túc tối, nhưng cuối cùng cũng nghe lời ta, đồng ý sẽ bỏ qua, với điều kiện...

Ông ngừng nói, đưa mắt nhìn sang bà Huyện Xuân và lát sau lại tiếp:

- Tụi nó muốn bà đích thân xây lại ngôi miếu hoang này, để tụi nó có chỗ nương tựa, như vậy coi như bà đã chuộc lỗi rồi.

Bà Huyện Xuân mau mắn:

- Dạ, con xin nghe theo.

Ông già tiếp lời, giọng tình cảm hơn:

- Con Sáu Ngọc là con gái út của tôi. Năm nó lên tám tuổi thì gia đình tôi gặp nạn phá sản và do tôi còn thiếu nợ ông chủ tỉnh một số tiền lớn, nên bị ông ấy siết nợ, lấy nhà và bỏ tù tôi. Quá uất ức nên tôi tự sát trong nhà lao. Ở nhà vợ con tôi lao đao, khổ sở, con cái tú tán mồi đứa một nơi. Con Sáu Ngọc đi theo gánh hát là vì lý do đó...

Bà Huyện Xuân vụt hỏi:

- Bởi đó nên ông mới hại con trai ông tĩnh trưởng để trả thù?

Ông già chùng giọng xuống:

- Không phải tôi làm, mà do thằng Ba Thành. Nó vừa báo thù cho tôi, vừa báo thù bà... qua con gái của bà. Nói thiệt, tôi chảm chân một chút nên cậu Toàn mới chết, chớ tôi không muốn hại ai hết. Nhưng mà thôi, âu cũng là duyên số. Và ít ra bà cũng nên chịu thiệt thòi đôi chút, để từ nay giải tỏa hết...

Ông ngừng một lúc, rồi tiếp bằng giọng nhẹ nhàng hơn:

- Cũng tội nghiệp cho cậu Toàn, con nhà quyền thế mà tánh tình dễ thương, nên tôi đã cho sắp đặt để từ nay cậu ấy vẫn ở bên con gái bà, miễn là cô ấy đừng lấy chồng khác...

Bà Huyện Xuân lo lắng:

- Chẳng lẽ đời con gái tôi phải chịu góa bụa suốt hay sao?

Ông già thở dài:

- Đó là một chút đánh đổi mà bà phải nhận. Còn nếu không làm như vậy thì con gái bà sẽ có không dưới sáu đời chồng, lại khổ sở long đong. Tùy bà chọn thôi...

Bà Huyện Xuân đành phải gật đầu:

- Dạ, con xin nghe...

Có một chuyện rất lạ xảy ra trong nhà Huyện Xuân mà nhiều người thắc mắc, nhưng chẳng ai biết được nguồn cơn, đó là việc cô con gái rượu của họ vĩnh viễn không lấy chồng. Có người không tin chuyện ấy, bảo rằng với nhan sắc như Cẩm Hồng mà chịu ở góa thì có trời mà tin!

Vậy mà nhiều năm sau vẫn chẳng thấy cô ta chồng con gì. Đúng một cái, hai năm sau người ta thấy có hai đứa bé con hơn một tuổi xuất hiện trong nhà. Rồi khi chúng biết đi, biết nói, có dịp bước ra ngoài, ai có hỏi cha chúng là ai thì cả hai đều trả lời không cần suy nghĩ:

- Chúng con là con của ba Toàn.

Gia đình Huyện Xuân cũng chẳng cần giải thích thêm. Họ chấp nhận như vậy.

Phần Cẩm Hồng thì từ đó sống lạc quan, không mấy khi bước ra khỏi nhà vào ban ngày. Chỉ có người trong nhà mới biết, cứ vào nửa đêm thì cô ta sửa soạn, trang điểm thật tươm tất và đẹp lộng lẫy, hỏi để làm gì thì cô đáp trong hạnh phúc:

- Giờ đó anh Toàn mới về.

Mỗi tình kỳ lạ ấy kéo dài qua năm tháng...

Đến khi ông bà Huyện Xuân qua đời thì người kế nghiệp là Cẩm Hồng. Người ta lại càng quá đỗi ngạc nhiên khi thấy cơ nghiệp nhà đó càng ngày càng phát đạt. Hỏi bí quyết nào giúp cho một cô gái chỉ biết hưởng thụ lại thành công được như vậy thì Cẩm Hồng đáp:

- Nhờ nhà tôi!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXVI:HẸN EM KIẾP SAU

Chương 1

Chuyến xe oan nghiệt

Xe vừa qua khỏi địa phận tỉnh Kompong Thom thì hầu như người nào trên xe cũng ngủ say. Tài xế Thạch An, người Cambốt nhưng nói tiếng Việt khá rành, lên tiếng hỏi:

- Có vị nào cần ngừng lại nghỉ ngoi không?

Chẳng nghe ai đáp, Thạch An chép miệng:

- Ngủ gì mà mau vậy, mới lên xe đây mà...

Sở dĩ Thạch An hỏi vậy là bởi phía trước cách chừng hai chục cây số sẽ có một trạm đỗ xăng, có thể tranh thủ nghỉ ngoi rồi mới đi tiếp về Siêm Riệp.

Mười lăm phút sau, dẫu không được ai trả lời nhưng Thạch An vẫn cho xe tấp vào một góc trạm xăng, rồi lên tiếng lần nữa:

- Ai có đi vệ sinh hay xuống thư giãn một chút thì cứ xuống, có lẽ ta nghỉ khoảng nửa giờ, đợi trời sáng sáng một chút mới đi cho an toàn bởi đoạn đường phía trước hơi xấu.

Anh ta đứng lên đưa tay bật đèn sáng và quay lại nhìn một lượt theo thói quen trước khi rời xe.

- Ủa?

Anh ta kêu lên một tiếng lớn khiến cho mấy nhân viên của trạm xăng đang ngủ gà ngủ gật bên dưới cũng phải giật mình, hỏi vọng lên:

- Chuyện gì vậy?

Thạch An la lớn:

- Sao khách trên xe đâu hết rồi?

Mấy nhân viên cây xăng cười rộ lên:

- Khách trên xe anh mà hỏi túi tui? Trời đất!

Tuy nói vậy nhưng vài người cũng mở cửa xe bước lên xem. Lúc đó họ mới sững sờ:

- Mà người đâu hết rồi? Bộ bữa nay dư xăng sao anh chạy xe không tới đây vậy Thạch An?

Thạch An ngơ ngác:

- Tui chở đầy xe mà! Nhung sao lại...

Cũng không thấy lơ xe Danh Nơ đâu, Thạch An càng sợ:

- Làm sao có chuyện kỳ vầy nè?

Các người kia vẫn cười chọc Thạch An:

- Thạch An bữa nay sáng rồi! Xách xe không chạy mà hỏi người thì kiếm đâu ra?

Thạch An quả quyết:

- Tui rời tiệm cơm ở chợ Kompong Thom lúc chín giờ, khi ấy tui còn đếm lại cho đủ số người rồi mới đi mà. Đâu lẽ nào...

Anh ta ngơ ngác như người từ trên trời rơi xuống. Trong đời lái xe hơn sáu năm nghề, chưa bao giờ Thạch An gặp trường hợp này.

Không tin vào mắt mình, Thạch An đích thân bước dọc theo đường giữa xe, kiểm tra từng hàng ghế cho tới hàng cuối cùng. Các hàng ghế hoàn toàn trống, nhưng hành lý thì còn nguyên. Một người dưới trạm xăng nói:

- Hay là anh mơ ngủ rồi lên xe chạy mà bỏ hành khách lại hết ở trạm trước rồi? Vậy thì chạy trở lại đón người ta đi, chớ giữa khuya này họ lấy xe khác đâu mà đi.

Dẫu không tin là mình đãng trí đến như vậy, nhưng cuối cùng Thạch An cũng đành phải làm như vậy. Anh quay đầu xe, vừa chạy được vài trăm thước thì chợt nghe có tiếng nói phía sau lưng:

- Ủa, sao anh chạy trở lại đường cũ?

Đang cho xe lăn bánh ngon tròn, Thạch An thảng gấp ngay giữa đường, quay lại ngay và... điêng hôn, bởi trên xe lúc ấy có đầy đủ hành khách!

Không tin được hình ảnh trước mắt, Thạch An đứng lên hỏi lớn:

- Nãy giờ quý vị ở đâu vậy?

Một hành khách ngồi băng ghế trước ngơ ngác:

- Bác tài hỏi kỳ vậy? Tui tui ở trên xe này chớ đâu!

- Nhưng vừa rồi ở trạm xăng tui kiểm tra thì đâu thấy ai?

Mọi người cười rộ lên:

- Bữa nay bác tài bị mơ ngủ rồi! Thảo nào bác mới quay đầu xe lại phải không?

Thạch An hoang mang đầu óc, chưa biết phải nói gì thì một giọng nói nhẹ nhàng của một cô gái cất lên:

- Mấy người chưa vợ đôi khi còn bất thường hơn là người già nữa!

Thạch An đã chở đoàn khách này từ Sài Gòn qua Nam Vang, rồi từ Nam Vang lên đây suốt hai ngày rồi, nên Thạch An nhớ rõ từng người khách một. Kể cả chỗ ngồi của vị khách nữ này cũng không đúng, đó là của một bà cụ. Thạch An ngập ngừng hỏi:

- Hồi tối này cô ngồi đâu?

Cô gái choàng chiếc khăn trùm gần kín khuôn mặt, giờ bỗng lột khăn ra, nhìn Thạch An cười:

- Anh không nhớ em sao?

Thạch An thảng thốt kêu lên:

- Mỹ Lệ! Sao em ở đây?

Cô gái choàng lại khăn, vẫn cười:

- Em đã lên xe ngay từ bến Sài Gòn, có lẽ do em lúc nào cũng choàng khăn nên anh nhận không ra chớ em thì đã theo dõi anh từ đầu.

Thạch An không thể nào ngờ được, anh vẫn thắc mắc:

- Nhưng... chỗ em ngồi đâu phải ở đây?

- Đúng rồi! Tối qua em ngồi tít đằng sau, hồi nãy em mới thương lượng và được người ngồi ở đây đổi chỗ.

Nhưng sao anh lầm cẩm vậy?

- Sao? Anh lầm cẩm gì?

- Thì không thấy hành khách trên xe trong khi họ ngồi đông đủ cả!

Thạch An vẫn quả quyết:

- Anh không thể nhìn lầm được. Lúc nãy chính mấy người ở cây xăng cũng thấy như anh, chớ đâu phải riêng anh.

Mấy người khách khác trên xe cũng lên tiếng:

- Chắc tài xế bị bệnh rồi, như vậy mà lái xe thì chúng tôi làm sao dám đi!

Người phụ lái nãy giờ ngủ gật, vừa tỉnh lại vội nói:

- Thôi, để tui lái thay cho, anh ngồi nghỉ một lúc cho tỉnh táo lại đã.

Dẫu không muốn, nhưng trước sự yêu cầu của hành khách, Thạch An cũng phải rời tay lái, xuống ngồi chiếc ghế ngay cạnh Mỹ Lệ. Anh cố giải thích:

- Anh chưa bao giờ bị hoa mắt cả. Rõ ràng...

Mỹ Lệ ngăn không cho Thạch An nói tiếp:

- Tốt hơn hết là anh cứ ngủ một giấc cho đâu óc tỉnh táo lại đã. Lái xe mà, đâu phải lúc nào cũng được như ý. Thôi, nói chuyện riêng với em đi. Sao lâu nay anh không ghé qua nhà chơi?

Thạch An dẫu đang muốn tiếp tục thanh minh tình trạng của mình, nhưng nghe Mỹ Lệ hỏi, anh đành trả lời:

- Do anh cứ ngày chạy ngày nghỉ, lại đường xa, nên mệt nhoài, đâu có thời giờ thăm viếng ai. Mà lâu nay em có khỏe không?

Cô nàng nguýt Thạch An một cái:

- Dữ hôn! Chắc em mà có chết anh cũng không hay nữa.

- Anh xin lỗi...

- Về mà xin lỗi ông bà già, chớ em đâu dám bắt lỗi ai!

- Thôi mà...

Bỗng cô nàng nghiêm nét mặt lại, nhìn thẳng vào mắt Thạch An hỏi:

- Có phải anh đã... lấy vợ bên này rồi không?

Câu hỏi làm cho Thạch An giật mình. Anh lúng túng thấy rõ:

- Đâu đâu có chuyện đó, anh chỉ quá bận thôi...

- Bây đến quên cả lời hứa là đâu năm sẽ về làm lễ hỏi em phải không? Anh có biết là cả nhà em đã trông ngóng thế nào không? Má em đã khóc hết nước mắt vì bà lão nói với bà con chòm xóm là sẽ gả con vào tháng giêng vừa rồi. Vậy mà...

Thạch An không còn vẻ hoạt bát như lúc nãy, anh nói lí nhí trong miệng:

- Anh... anh quá bận. Anh chỉ...

Mỹ Lệ đột nhiên ôm mặt khóc nức nở, Thạch An quỳnh lên, nói thật khẽ:

- Em đừng khóc. Để anh... anh kể cho nghe! Khóc người ta sẽ cười cho.

Mỹ Lệ vẫn nói với nước mắt ràn rụa:

- Anh hiểu em phải cười khi trong bụng em có mang giọt máu của một người mà nhìn người đó đi ở với người con gái khác sao?

Thạch An bối rối, líu cả luối:

- Đâu... đâu có.., anh đâu có...

Mỹ Lệ móc trong túi ra một tấm ảnh và gắt lên:

- Vậy hình này của ai?

Thạch An điếng hồn, bởi trong ảnh là hình anh và người phụ nữ khác, trông cả hai rất tình tứ.

- Cái này... cái này...

Giọng Mỹ Lệ đanh lại:

- Em đã biết hết rồi, cả ba má em cũng biết. Và em đi chuyến này là để gặp tận mặt anh, hỏi anh lần cuối coi anh trả lời ra sao thôi.

Như cái bong bóng xì hơi, Thạch An rũ người trên băng ghế và ước gì mình có thể tan biến đi được. Giọng của Mỹ Lệ vẫn đều đều:

- Chắc anh đâu còn nhớ những lời hứa trước đây, nào là tháng giêng anh sẽ về cưới em, rồi sau đó sẽ đưa em về Nam Vang chung sống. Em là đứa con gái quê mùa, chỉ biết yêu và tin những gì người yêu đầu đời của mình hứa, để rồi giờ đây bị vỡ mộng với nỗi đau ê chề. Nhất là cái thai trong bụng này...

Thạch An vẫn cố không để tình hình căng thêm, anh đưa tay sờ vào bụng Mỹ Lệ, vừa hỏi:

- Được mấy tháng rồi?

Mỹ Lệ gạt tay anh ra, đáp cộc lốc:

- Hơn sáu tháng rồi!

Trong đầu Thạch An chợt thảm tính ngày cuối cùng anh về thăm Mỹ Lệ ở Trà Vinh, đúng là hơn năm tháng rồi...

- Vậy thì... chỉ còn mấy tháng nữa là sinh con phải không?

Mỹ Lệ lại nhìn xoáy vào mắt anh chàng:

- Hay là anh nghi ngờ nó không phải con anh?

Thạch An quýnh lên:

- Đâu... đâu có. Anh tính xem mấy tháng nữa thì phải lo cho em. Anh hứa mà...

Mỹ Lê trề môi:

- Lời hứa gió bay thôi! Mà đã bay rồi còn gì...

Cô đứng phắt dậy và đi về phía cửa sau xe, sau đó vỗ vào thành xe ra hiệu cho xe ngừng lại. Thạch An định lên tiếng bảo phụ xe dừng ngay, nhưng tự dưng anh thốt không thành lời, trong lúc đó xe đã ngừng. Đúng lúc đó Thạch An bị hoa mắt và mọi vật trước mặt anh như mờ đi. Anh nghe có nhiều bước chân chung quanh và rồi không còn biết gì nữa.

Thạch An không tin vào mắt mình khi nhìn thấy trước mắt toàn là sông nước. Anh bật ngồi dậy thì suýt nữa đã té xuống nước, bởi lúc ấy anh đang nằm trên một chiếc xuồng nhỏ, trôi giữa dòng.

- Đây là đâu?

Thạch An tự hỏi rồi đưa mắt nhìn khắp chung quanh, bất chợt anh kêu lên:

- Biển Hồ!

Dù đã sinh ra và lớn lên ở đất nước Chùa Tháp này, nhưng chưa bao giờ Thạch An đặt chân tới vùng Tònglê Sáp hay còn gọi là Biển Hồ này, nhưng nhìn biển nước mênh mông trước mắt Thạch An đã chợt nghĩ tới cái hồ lớn như biển từng nghe nói.

Đến lúc này Thạch An mới dần nhớ lại những gì đã xảy ra hồi đêm, nhất là Mỹ Lê, anh hỏi lớn:

- Mỹ Lê! Em đâu rồi?

Dĩ nhiên là chẳng có ai trả lời, chỉ có tiếng gió rít và cái nắng rất da phả vào mặt khiến Thạch An khó chịu. Anh càng lo sợ hơn, bởi lúc ấy chiếc xuồng nhỏ cứ trôi theo luồng nước chảy mà không biết là đang đi về đâu. Chẳng có ai để hỏi thăm, cũng chẳng có vật gì có thể cheo chống chiếc xuồng lái theo ý mình. Đã từng nghe nói Biển Hồ này rộng chẳng khác một cái biển thật, một khi nó trôi đi thì chẳng biết là về đâu nên Thạch An chùm hai bàn tay lại làm loa, kêu thật lớn:

- Cứu tôi với!

Anh kêu đến khản cả cổ mà chẳng hề có ai hồi đáp. Lúc đó bỗng một cơn gió mạnh thổi tới làm chiếc xuồng chao đảo và trôi giật qua phía trái của hồ. Vài phút sau thì một cơn mưa to ập xuống, Thạch An chỉ còn biết nhắm mắt lại và cầu trời...

Gió càng lúc càng đưa chiếc xuồng trôi nhanh hơn. Vừa lạnh vừa sợ, Thạch An hai tay bám chặt lấy be xuồng, mắt nhắm nghiền...

Cho đến khi chiếc xuồng đụng mạnh vào một vật gì đó chao đảo rồi đột ngột ngừng lại. Lúc này Thạch An mới mở mắt ra và bắt gặp ngay trên đỉnh đầu mình một cái bọc to tướng, giống như một đòn bánh tét lớn cõi một thân người, đang treo lơ lửng giữa hai chánh ba cây. Một mùi khó ngửi hình như toát ra từ cái bọc đó, chợt làm cho Thạch An nhớ lại lời người ta kể kiểu mộc táng (chôn xác trên cây) mà người ở vùng nước nổi quanh năm này hay áp dụng, anh lắp bắp thốt lên:

- Đây... đây là... xác... xác người ư?

Anh cố đẩy chiếc xuồng ra khỏi chỗ đó, nhưng gió quá mạnh đã làm cho thân xuồng dính chặt vào gốc cây, không làm sao lay chuyển được. Phải mất gần nửa giờ sau, ở lần cố gắng đẩy cuối cùng, Thạch An mới đưa được xuồng tách ra được, nhưng lập tức bị gió đẩy mạnh va vào một gốc cây khác.

Lần va đập này mạnh hơn, khiến chiếc xuồng bị lật úp và Thạch An bị văng xuống nước. Khi đưa tay vớ được một nhánh cây vừa nhô lên khỏi mặt nước Thạch An đã được bàn tay của ai đó nắm lấy và kéo mạnh lên. Lúc này Thạch An mới nhận ra chỗ anh vừa được kéo đó là một cái chòi nhỏ và người đưa tay cứu anh là một ông lão ăn mặc rách rưới. Thạch An chưa kịp hỏi thì ông già đã lên tiếng trước:

- Cứ nằm nghỉ đi, để già lau khô cho, coi chừng bị cảm lạnh đó.

Giọng nói khô khan và lơ lớ của ông chứng tỏ ông ta là một người Việt Nam nhưng sống ở vùng này lâu đời rồi nên tiếng nói có phần cứng. Ông không nghĩ là Thạch An biết nghe tiếng của mình, cho đến khi Thạch An lên tiếng:

- Cám ơn bác, cháu lạnh quá!

Lúc ấy ông mới hỏi dồn:

- Cậu là người Việt Nam? Sao cậu lại trôi tới đây?

Thạch An chỉ lắc đầu, ngầm cho ông biết là anh quá mệt. Ông già nhanh nhẹn quay sang cạnh lấy chiếc khăn cũ kỹ đưa cho Thạch An và bảo:

- Cậu lau đi cho khô!

Rồi ông tự động lột quần áo của Thạch An ra, lấy quần áo cũ của mình cho anh thay. Nhờ vậy lát sau Thạch An đã cảm thấy ấm và tỉnh táo lại. Lúc này ông già mới hỏi:

- Sao cậu lại lạc tới đây? Bộ bơi xuống ở gần bờ rồi bị gió thổi qua tới bên này hả?

Thạch An đâu hình dung được nơi này, nên anh chỉ nói:

- Cháu chỉ nhớ là mình đi tới gần Siêm Riệp rồi chẳng biết gì nữa...

Ông lão ngạc nhiên:

- Cậu đi xe mà sao lại lạc xuống Biển Hồ này được?

- Cháu cũng không rõ...

Dần nhớ lại chuyện trên xe, Thạch An hỏi:

- Nơi đây có gần bờ không bác?

Ông già lắc đầu:

- Nói thiệt với cậu, tui cũng là người Việt, lưu lạc từ Châu Đốc sang tới đây hồi mười bảy tuổi, mà nay đã gần bảy chục rồi, chưa từng bước lên bờ của xứ sở này, nên hoàn toàn không biết gì nơi đây cả, ngoài cái chòi này và mấy dặm nước quanh đây.

Rồi ông đột ngột hỏi:

- Bộ cùng đi với cậu có nhiều người nữa hả?

Thạch An giật mình:

- Sao bác biết?

- Thị hồi sáng sớm này cũng có một người bị chết trôi tới đây, cô ấy bận đồ giống dân thành thị, có thể từ Nam Vang tới, hoặc cũng có thể là dân Việt mình, bởi tui nhìn thấy cái khăn quàng cổ có märk chữ Việt.

Tự dung Thạch An hốt hoảng:

- Cô ấy đâu rồi?

Ông già chỉ tay ra xa xa:

- Ở đây chết không có đất để chôn, nên sáng nay tui đã dùng chiếu bó xác cô ấy lại rồi treo trên cây kia, chớ biết làm sao bây giờ. Ở đây người ta kêu là mộc tang đó!

Nhớ đến Mỹ Lệ, anh run giọng hỏi:

- Cái khăn quàng cổ đó ở đâu?

- Tui đã chôn theo xác cô ấy luôn rồi. Mà sao cậu quan tâm tới cái xác ấy vậy?

- Bởi vì... cô ấy có thể là...

Thạch An không tiện nói ra, nhưng nhất quyết đòi nhìn cho được cái xác đó. Ông lão lắc đầu:

- Khó khăn lắm tui mới bó được xác và đưa lên cây chôn cất. Như cậu thấy đó, mưa gió và nước ngập như thế này, đâu dễ gì chôn được xác chết.

Thạch An van lơn:

- Cháu xin bác, chính cháu sẽ tiếp tay với bác kéo cái xác xuống, bởi cháu nghĩ đó là... vợ chưa cưới của cháu. Hồi đêm qua cô ấy đi chung chuyến xe với cháu, rồi giận bỏ xuống giữa đường, thật khổ mà tới đây, nhưng những gì bác kể cháu nghĩ có thể là...

Ông lão lắc đầu:

- Từng tuổi này rồi tui mới gặp chuyện như vầy lần đầu. Mà thôi cũng được, xác cũng mới bó chiếu, có mở ra cũng không sao.

Đợi trời hơi ngót mưa, ông lão kéo chiếc xuống của Thạch An chìm lúc nãy lên, rồi ông bảo:

- Cậu phải tiếp tui đưa cái xác xuống xuống, rồi chờ về chòi này sau đó mới mở ra. Mà cậu có sợ không đó?

Thạch An nói thật lòng:

- Sợ thì có sợ, nhưng nghĩ tới cô ấy thì cháu lại tự tin.

Ông lão định hướng rất chính xác, nên tuy trời mờ trong mưa, vậy mà ông chống chiếc xuống tới đúng chỗ gốc cây mà lúc nãy Thạch An đã nhìn thấy cái gói to như đòn bánh tét khổng lồ. Thạch An kêu lên:

- Lúc nãy cháu dừng xuống ở đây và đã thấy cái này rồi!

- Quan tài chôn người ở vùng ngập nước này là như vậy đó! Nào, cậu đỡ một đầu, ta đưa cái xác xuống xuống.

Ông lão tỏ ra rành chuyện này, nên chỉ chưa đầy mười phút sau cái xác đã được đưa xuống khoang. Ông giục:

- Bây giờ ta trở về nhà.

Ông dùng chữ "nhà" xong thì chép miệng nói tiếp:

- Tui đã sống gần cả đời trong cái chòi gọi là nhà đó ở đây, cậu thấy có khổ không?

Dù đang sốt ruột bởi cái xác, nhưng Thạch An cũng tò mò hỏi:

- Sao bác không kiểm chõ nào cất cái nhà mà ở cho tiện nghi hơn?

Ông lão cười nửa miệng:

- Chung quanh Biển Hồ này chõ có đất khô thì ở xa bên trong, mà người như tui và hầu hết dân Việt lén đây sống đều cần ở ngay vùng có nước, để làm nghề đánh bắt cá. Xa cái nghề này thì lấy gì mà sống? Họ đưa cái xác trở lại chòi và ông lão từ từ mở dây cột ra. Sau một lớp chiếu cũ thì tới một lớp dày những lá cây, vỏ cây và sau cùng là cái xác. Nhưng khi cái xác lộ ra thì chẳng riêng Thạch An kinh ngạc, mà ngay như ông lão, người trực tiếp liệm xác cũng phải kêu lên:

- Sao lại như vậy?

Bởi bên trong cùng chỉ là một bộ xương khô!

- Ủa, đâu thế nào...

Ông lão kêu lên rồi hết nhìn cái xác lại nhìn Thạch An. Anh chàng cũng sững sờ:

- Bác nói mới chôn xác hồi sáng này?

- Thị mới hồi mặt trời lên khỏi ngọn cây đây. Đó là một cô gái khá đẹp, người ăn mặc rất đẹp, có cái khăn choàng...

Ông vừa nói tới đó thì Thạch An đã kêu lên:

- Cái khăn choàng đây rồi!

Anh chụp chiếc khăn còn dính với bộ xương khô. Rõ ràng nó là chiếc khăn mà Mỹ Lệ choàng lúc ngồi trên xe!

- Đúng là cô ấy đây rồi! Cái khăn này không thể sai được...

Ông lão thì cứ ngồi chờ người ra, miệng lẩm bẩm:

- Xác mới bó chiếu chưa đầy một buổi thì làm gì rã thịt tro xương ra như vậy được? Điều này là không thể... không thể...

Trời lúc này đã tạnh mưa hẳn. Chợt có tiếng lao xao phía trước, rồi tiếng khua chèo, sau đó là giọng nói của ai đó vang lên:

- Ông Tư Sang có ở đó không?

Tư Sang là tên ông lão trên chòi, ông ta lên tiếng:

- Có đây! Tui cũng đang có ý trông các ông tới thì quả nhiên có thiệt. Ghé vô đây, tui có chuyện này muốn hỏi.

Ba người đàn ông trên hai chiếc xuồng lớn với mẩy giỏ cá, họ thấy có mặt Thạch An thì ngạc nhiên hỏi:

- Người này là gì của ông vậy, ông Tư?

Chợt nhìn thấy bộ xương, họ hỏi liền:

- Sao ông đem cái xác trên cây xuống làm gì?

Chỉ về phía Thạch An, ông lão đáp:

- Cậu đây muốn nhìn mặt người thân, nhưng mới mở ra đã phải điếng hồn vía rồi. Theo mẩy ông thì có khi nào cái xác mới liệt một buổi đã hóa thành xương cốt không?

- Làm gì có, treo trên cây như vậy phải mất ít nhất là hai năm thì mới rã hết.

Ông Tư Sang liền đem chuyện táng xác kể cho ba người kia nghe. Vừa nghe xong họ đã kêu lên:

- Cái xác đó dám là của người trong chiếc xe đò rót xuống sông Kongpong Thom lắm à!

Thạch An không kể họ là người lạ, vụt hỏi liền:

- Cái xe đó rót xuống sông hồi nào mẩy bác?

Một người trong bọn họ liền kể:

- Tui tui mới ghé vô bờ bán cá, nghe người ta đồn nhau ầm ĩ chuyện có một chiếc xe đò chở đầy hành khách, chẳng biết do tài xế ngủ gục hay sao đó mà lái luôn xuống cầu. Nghe nói chẳng một ai sống sót, tui nghĩ có thể có một vài cái xác đã văng ra khỏi xe và theo dòng chảy về Biển Hồ này, rồi trôi tấp qua phía bờ bên này, bởi mùa này nước giật về phía của chúng ta đây.

Như bị điện giật, Thạch An đứng phắt dậy:

- Cháu phải đi qua bờ bên kia đây!

Mấy người nọ đều lắc đầu:

- Trời đang mưa giông như vầy cậu làm sao đi được? Phải đợi ít nhất là ngày mai.

Thạch An sốt ruột:

- Cháu không thể đợi được! Chiếc xe đò mà các bác nói có thể là xe do cháu lái, trên đó có người yêu của cháu. Cô ấy đang mang thai gần ngày sinh rồi!

Ông già Tư giật mình:

- Có thai hả? Cô gái này hình như cũng... có thai!

Xem lại chiếc khăn choàng mình còn cầm trên tay, Thạch An bàng hoàng:

- Như vậy thì không thể sai được rồi. Mỹ Lệ ơi!

Thạch An gào lên trong nỗi tuyệt vọng, rồi bất kể, anh gục đầu lên bộ hài cốt khóc nức nở. Ông già Tư phải kéo anh ra:

- Cậu phải bình tĩnh lại đã. Những gì tui nói chưa chắc là đúng hoàn toàn đâu, bởi giờ đây cậu không nhìn rõ mặt xác chét, biết đâu...

Mấy người kia cũng nói:

- Chuyện xác chét trôi sông thì không thể nói chính xác được. Như cách đây mấy năm, đứa con gái của một người nhập cư bị mất tích, sau đó người ta vớt được một cái xác mặc bộ quần áo y chang, chỉ có khuôn mặt là bị cá rìa hết nhận không ra, nhưng căn cứ vào quần áo, cha mẹ cô gái đưa xác con về mai táng... Hai tháng sau bất ngờ cô gái đó trở về cho biết là mình bị bọn người xấu bắt đưa về Nam Vang bán cho một động điếm, may nhờ có người tốt bụng giúp cô ta trốn thoát!

Họ an ủi Thạch An đủ điều, nhưng nhớ lại lúc Mỹ Lệ giận dỗi bỏ xuống xe, Thạch An không thể nào yên tâm. Anh cố hỏi kỹ:

- Sông chảy qua thành phố Konpong Thom có chảy ra Biển Hồ không?

Ông già Tư đáp:

- Thì hầu như mọi con sông lớn ở xứ này đều chảy ra Biển Hồ. Chỗ chúng ta đang ở đây là trực diện với cửa sông đó. Do vậy...

Một người bổ sung chi tiết:

- Mọi thứ từ trong con sông cái đó đều trôi ra đây. Bằng chứng là cậu, có phải cậu trôi từ trong đó ra không?

Thạch An thử người ra một lúc rồi lắc đầu đáp:

- Cháu cũng không nhớ. Chỉ mang máng nhớ lúc ấy mình bị hoa mắt, ngất đi thôi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương 2

Cô gái bị đem bán

ột thời gian sau...

Thạch An đã trở về được nhà sau đúng một tuần sống trôi dạt cùng những người nhập cư trên Biển Hồ. Việc đầu tiên của Thạch An là ghé lại Kompong Thom để hỏi thăm tin tức về chiếc xe. Người nơi đó xác nhận:

- Cách đây khoảng chục ngày có một chiếc xe chở khách bất thần lao xuống sông, nghe nói có một số người nhảy ra khỏi và sống sót, còn lại đa số đều chết theo xe. Nhưng mới hôm qua, khi người ta trực được chiếc xe lên thì không tìm thấy cái xác nào trong đó!

Nhớ lại hiện tượng mọi hành khách biến mất đêm hôm đó, Thạch An thảng thốt:

- Hay đúng là họ đã biến mất trước đó? Vả chăng Mỹ Lệ cũng đã xuống khỏi xe rồi mà?

Nhớ lại chiếc khăn choàng, Thạch An reo lên:

- Phải rồi, tục choàng khăn ở xứ Chùa Tháp này thì cô gái nào cũng giống nhau cả. Có thể người chết không phải là Mỹ Lệ chăng?

Với tâm trạng nửa nghi nửa ngờ như thế, Thạch An trở về nhà. Cô vợ Sam Sam Sơ Ri của Thạch An vừa mừng lại vừa tức giận khi gặp lại mặt chồng:

- Anh đi đâu mà biệt tăm biệt tích cả chục ngày nay vậy? Có phải đi theo con nào ở Siêm Riệp không? Thạch An kể lại chuyện mình đã trải qua thì chẳng những không tin, mà trái lại Sam Sam Sơ Ri còn lồng lộn lên:

- Đúng như vậy rồi! Anh nói xe bị tai nạn, vậy sao người đi chung với anh trở về đây an toàn ngay sau hôm đó, có nghe họ nói xe bị tai nạn gì đâu!

Thạch An cố cãi, nhưng khi Hiệp, cậu phụ lái xe cho anh xuất hiện thì mọi việc đảo lộn hết. Anh ta thuật lại:

- Khi anh ngủ thì em lái, nhưng sau đó em phát hiện trên xe không có hành khách, giống như trước đó anh đã gặp phải. Em ngừng xe lại tìm hoài không thấy anh, trong lúc đang loay hoay thì bỗng chiếc xe tự nhiên trôi từ từ, rồi tuột luôn xuống sông! Em ở lại đó nhờ người giúp trực chiếc xe lên nhưng không được nên vội trở về đây báo tin. Không gặp anh em nghĩ chắc là anh đi đâu đó, chứ chắc chắn anh không có trong xe lúc nó rớt xuống sông.

Sam Sam SơRi càng được nước làm căng thêm:

- Anh tưởng lâu nay giấu kín rồi tui không biết hay sao? Anh và con đó...

Cô ta nói tới đó chợt ngừng lại khi bà mẹ bước ra. Hình như bà ta nháy mắt ra hiệu gì đó khiến cô nàng phải bỏ ngang con giận. Tuy nhiên vẫn còn ấm ức, nên cô quay vào nhà trong mà sắc mặt còn đằng đằng sát khí. Thạch An ngoan ngác:

- Có chuyện gì vậy mẹ!

Bà Kham Sô xua tay:

- Ôi, đàn bà ghen bóng ghen gió đó mà!

- Nhưng... chưa bao giờ SơRi lại có thái độ như hồi nãy! Con muốn biết là con đã làm gì nên tội mà cô ấy đối với con tệ quá. Chuyện con vắng nhà vừa rồi đúng là con bị tai nạn mà. Tai nạn ấy cho tới giờ phút này con cũng chưa biết thực hư ra sao nữa. Mẹ đã từng biết Biển Hồ chưa? Con đã bị trôi giặt ra đó trong mấy ngày qua!

Bà Kham Sô nhìn sững chàng rể:

- Con nói đã ra tới Biển Hồ?

- Dạ, con bị ngủ mê trên xe, đến khi tỉnh dậy thì thấy đang bị trôi trên Biển Hồ, may mà gặp được người cứu.

Bà chép miệng:

- Con nói toàn chuyện gì đâu không, đến mẹ còn không tin nổi, nói gì con SơRi.

Thạch An vò đầu bứt tóc:

- Con có nói gì cũng chẳng ai tin, vậy ai muốn nghĩ gì cũng được!

Anh bỏ ra ngoài khu vườn bên cạnh nhà, nơi có ngôi nhà mát mà thường khi Thạch An vẫn ra đó ngồi mỗi khi cần thư giãn. Bà Kham Sô cũng hoi bức với thái độ của chàng rể, nhưng chưa tiện nói ra. Bà bước ra cửa định đi chợ thì chợt có một người từ bên kia đường bước qua, trông thấy bà người đó đã kêu lên:

- Bà Kham Sô, tôi tìm bà từ hai hôm nay rồi!

Nhin sững người khách không mồi, lúc đầu bà Kham Sô còn chưa nhận ra, nhưng sau đó bà hơi lúng túng:

- Có phải cô là... là....

- Tôi là Sáu Đen ở Sài Gòn nè!

Lúc ấy bà Kham Sô mới sững sờ:

- Cô Sáu đây sao? Mà... mà sao cô tới đây?

Bà Kham Sô có vẻ không tự nhiên, nhìn trước ngó sau rồi lôi tuột khách vào trong nhà. Sáu Đen lên tiếng trước:

- Có chuyện cấp bách nên tui phải tìm lên bà ngay, không tuân theo lời bà dặn, xin bà thông cảm.

Bà Kham Sô hạ thấp giọng:

- Có gì nói nhỏ... nhỏ...

Sáu Đen có lẽ quen ăn nói bỗng nhanh vãnh giữ giọng điệu như trước đó:

- Chuyện đó tui làm xong cả nửa năm nay rồi, tưởng là êm. Nào ngờ vừa rồi con Mỹ Lê lại hiện về làm dũ lấm!

Câu nói đó lọt ra bên ngoài, Thạch An nghe được, anh giật thót người, nhưng kịp kiềm chế, cố lắng tai nghe kỹ hơn...

Bên trong nhà hình như bà Kham Sô không còn hạn chế lời nói của khách được, nên mặc cho Sáu Đen tiếp tục:

- Con nhỏ đó thành ma rồi! Mà nghĩ cũng tại tui, lúc hại nó tui không quan sát kỹ, chớ nếu để ý một chút thì tui đâu có hại chết một đứa đang mang thai!

Giọng bà Kham Sô thảng thốt:

- Nó có bầu sao? Sao nói nó mới cặp với thằng Thạch An mà?

Sáu Đen tỏ ra rành rẽ:

- Đâu phải mới! Tui nó yêu thương nhau từ năm sáu năm rồi, trước khi thằng Thạch An lên đây lập nghiệp rồi cưới con gái bà. Tui mới tìm hiểu đây và thấy bất nhẫn quá. Thêm nữa chuyện con Mỹ Lê hiện về đòi mạng mấy bùa nay khiến tui và mấy đứa đàn em không đứa nào ngủ được! Tui cũng xin báo cho bà hay, tui thì còn có thể giữ mồm giữ miệng được chớ mấy đứa đàn em chúng không giữ được đâu. Tui e chúng nó...

Bà Kham Sô la lên:

- Phải tìm cách bịt miệng chúng nó lại chớ!

Sáu Đen hạ thấp giọng:

- Tui hứa cho tui nó thêm tiền và đưa tui nó đi xa, nhưng tiền nong tui bây giờ yếu lắm...

Bà Kham Sô gắt lên:

- Tôi đã trả tiền công đủ cho cô rồi, mà số tiền cũng đâu phải là nhỏ. Vậy sao bây giờ còn có ý...

Giọng Sáu Đen đầy vẻ giang hồ, thách thức:

- Thật lòng tui muốn chuyện này êm xuôi, chớ đâu có làm khó dễ gì bà. Nhưng con Mỹ Lê không phải là người, nó đã là ma, do đó tui đâu biết nó trả thù lúc nào! Tui sợ lắm rồi, nếu bà không giúp giải quyết tụi đàn em tui thì chuyện chúng nó đi tố cáo để chuộc tội là điều tui không thể ngăn cấm được. Đó là chưa kể oan hồn con đàn bà có thai mà bị chết oan, nó sẽ ra tay báo oán bất cứ lúc nào!

Bà Kham Sô có vẻ trách móc:

- Hồi đó tôi đã dặn rồi, chỉ cần dọa cho nó sợ mà rút lui khỏi thằng Thạch An, để bảo vệ hạnh phúc cho con gái tui. Chớ tui đâu có...

Sáu Đen lớn tiếng:

- Bà nói sao? Chớ không phải bà dặn làm bất cứ điều gì miễn là diệt tận gốc, để con Mỹ Lê đó không còn tồn tại hay sao? Khi thực hiện xong phi vụ này tui đã báo cho bà biết khi bà xuống mua bán ở Sài Gòn, lúc ấy bà còn thường thăm tui về cách làm nhanh, gọn và hiệu quả nữa!

- Nhưng mà...

- Thôi, tui nói mau để bà dễ tính. Bây giờ bà cho thêm một ít nữa để tui đưa bọn đàn em đi xứ khác sinh sống, tránh những điều không hay xảy ra.

- Nhưng mà...

- Còn nếu bà không chi thêm thì tui bỏ mặc tui nó, tui bỏ xứ đi. Sau này tui nó có khai linh tinh gì đó thì bà ráng mà lo.

Biết nếu để kéo dài sự có mặt của mụ ta trong nhà sẽ sinh nhiều phiền toái, bà Kham Sô móc vội một số tiền đưa cho Sáu Đen và dặn:

- Từ nay chị đừng ghé đây nữa, nghe chưa!

Sáu Đen có vẻ không hài lòng với số tiền được đưa thêm, nhưng nghĩ sao mụ ta lại rút êm. Ra khỏi nhà khoảng vài trăm thước thì nghe có tiếng gọi phía sau:

- Chị gì đó ơi!

Sáu Đen hoảng hốt quay lại thì Thạch An đã đứng sau lưng chị ta, anh nói nhanh:

- Tôi sẽ gởi thêm cho chị ít tiền, chị ghé quán nước này nói chuyện một chút.

Chưa từng biết mặt Thạch An, nên lúc ấy Sáu Đen tưởng gấp phải lính kín, chị ta hơi run:

- Ông là...

Thạch An nhanh tay đẩy chị ta vào một quán cà phê vắng gần đó, nói nhanh:

- Tôi là Thạch An, người mà chị vừa nói chuyện với mẹ vợ tôi!

Sáu Đen điếng vía:

- Cậu... cậu đã biết chuyện?

- Biết hết! Và chị thấy là đã đến lúc tui báo cảnh sát bắt chị được chưa?

Sáu Đen là tay giang hồ giết người không gớm tay, vậy mà vừa bị dọa đã quíu cả lên:

- Tui đâu có làm gì! Tui chỉ...

- Chỉ có giết người thôi chớ gì! Chị giết Mỹ Lê khi nào?

Bị nói trúng tim đen, Sáu Đen lúi lưỡi:

- Tui... tui không có giết. Đó là do bọn đàn em nó làm...

Thạch An đanh giọng lại:

- Tôi hỏi giết khi nào?

- Dạ... đã gần năm tháng rồi...

Thạch An ôm đầu kêu lên:

- Trời ơi, vậy mà tôi nào có hay! Mỹ Lê oi...

Lợi dụng lúc Thạch An đang ôm đầu gục xuống, Sáu Đen đứng vùt dậy định chuồn, nhưng Thạch An đã phát hiện kịp. Anh nắm chặt tay mụ ta lại, nói gần như thét lên:

- Chị mà bước ra khỏi đây là coi như chị hết muốn sống rồi đó! Khôn hồn thì ngồi xuống đây nói hết cho

tôi nghe, chỉ được mướn bao nhiêu tiền để làm chuyện này trót ấy?

Sáu Đen từng nghe Thạch An là dân tài xế chạy xe đường dài Sài Gòn - Nam Vang, nên cũng có hoi nhợn nên đành phải ngồi trở lại. Mắt bắt đầu xanh tái...

- Chị được trả bao nhiêu tiền để làm chuyện này?

Giọng chị ta ngập ngừng:

- Dạ... hai lượng vàng...

- Giết ở đâu và bằng cách nào?

- Dạ... ở đây...

Thạch An sững sốt:

- Ở đây là ở đâu?

- Biển Hồ.

Câu nói khiến cho Thạch An nhảy dựng lên:

- Sao lại ở Biển Hồ?

Sáu Đen như một phạm nhân trước vành móng ngựa:

- Nói thiệt với cậu... đúng ra cô Mỹ Lê không bị giết ở xứ này đâu, nhưng vì bọn đàn em của tui sơ làm ở bên xứ mình thì dễ dỗ bể, nên nhân dịp cô ấy đi qua Nam Vang hồi tháng tư, hình như là để kiếm cậu cho nén tui nó đã ra tay.

Thạch An bị kích động dữ dội, anh nói như là ra lệnh:

- Nói rõ cho tôi nghe coi, giết bằng cách nào?

- Tụi nó đón bắt cô Mỹ Lê ở bến xe lúc cô ấy nghe tin cậu có vợ bên này và sau đó đưa cô ấy ra Biển Hồ vào một đêm trời mưa. Chúng nó... xô cô ấy xuống hồ!

Thạch An dầm mạnh xuống bàn:

- Quân dã man! Biết cô ấy đang có thai mà chúng bay vẫn không tha, trời tru đất diệt tụi bây!

Sáu Đen cũng không vừa:

- Nếu tụi đàn em tui tội mồi thì cậu tôi cũng không nhẹ đâu. Chỉ vì cậu bỏ bê con người ta trong lúc cô ấy đang có mang, nên cô ấy mới cất công từ quê nhà sang tận đây tìm cậu, để rồi bị hại như vậy. Tui nghĩ...

Thach An điên tiết lên:

- Chị mà còn nói nữa tôi sẽ giết liền tại đây!

Rồi Thạch An lảm nhảm như kẻ điên:

- Thảo nào mình trôi giật ra tận Biển Hồ... thì ra Mỹ Lê dẫn dắt mình ra đó, chính cô ấy đã chỉ lối cho mình tìm ra xác cô ấy. Vậy mà mình ngu muội, không biết gì...

Sáu Đen nghe được lại tưởng là Thạch An đã khám phá ra mọi chuyện, mụ càng quýnh lên:

- Cậu đã tìm được xác cô ấy? Tui... tui xin tạ tội, tui xin...

Mụ ta bất ngờ sụp xuống lạy Thạch An, khiến những người chung quanh ngạc nhiên, chẳng hiểu chuyện gì.

Thạch An để cho mụ ta lạy, đến một lúc anh vứt đứng lên và nói:

- Chị đi với tôi!

Thạch An lôi mụ ta ra ngoài, hướng về phía nhà mình. Sáu Đen phản ứng bằng cách vùng thoát và chạy nhanh qua bên kia đường. Bị bất ngờ nên khi Thạch An đuổi theo thì đã chậm, mụ ta đã mất hút trong đám đông.

Còn đang bức tức đứng nhìn theo thì bỗng Thạch An thấy chiếc xe đò mà mình thường lái, tức chiếc xe nghe nói đã rớt xuống sông Konpong Thom, vừa trờ tối đậu ngay trước cửa nhà của mẹ vợ.

- Ủa?

Thạch An chạy vội qua, nhìn thấy ngôi ở vô lăng là Hiệp, cậu phụ lái cho anh, Thạch An ngạc nhiên hỏi:

- Xe được vớt lên hồi nào vậy?

Hiệp giải thích sự có mặt của mình:

- Xe mới được vớt chiều hôm qua, đáng lẽ còn phải chỉnh sửa, nhưng bà chủ ra lệnh phải đưa xe về đây để sáng nay đi liền.

- Đi về Sài Gòn à?

- Không! Đi Siêm Riệp.

Thạch An nhìn lên xe thấy trống không, anh hỏi khẽ Hiệp:

- Những hành khách đi xe bị rớt xuống sông giải quyết ra sao rồi?

Hiệp lắc đầu cười:

- Đâu có ai!

Thạch An ngạc nhiên:

- Vậy là sao? Năm mươi hai người khi tôi rời bến ở Sài Gòn mà, sao lại không có ai?

Hiệp đáp tinh queo:

- Đã xuống xe hết chỗ trạm xăng, anh không nhớ sao?

- Nhưng... chỉ vài phút sau thì xe lại đầy khách, tao nhờ mày lái thay, lúc đó khách đông đủ cả. Vậy là sao?

Hiệp lắc đầu:

- Em không biết! Nhưng khi xe lao xuống sông thì em văng ra khỏi xe, chiếc xe chìm lìm, để rồi khi trực vớt lên thì không còn người nào trong xe. Cửa xe vẫn đóng kín, như vậy làm sao người thoát ra được nếu có trong xe? Điều này em cũng thắc mắc và định gặp anh để hỏi.

Thạch An đang định vào nhà để hỏi mẹ vợ tại sao lại điều xe của mình đi Siêm Riệp, trong khi nếu xe đã sửa xong thì chính anh sẽ là người lái nó về lại Sài Gòn.

Vừa lúc đó bà Kham Sô từ trong nhà bước ra, vừa thấy Thạch An bà đã gắt lên:

- Mọi người đang chờ trong nhà để đi, sao con ở đâu nãy giờ?

Thạch An đang bức xúc trong lòng về những gì biết được về tội ác của bà mẹ vợ này, nếu không gǎn được thì Thạch An đã nổi xung thiên ngay. Cũng may lúc này Thạch An tự nhủ lòng là cố nhịn và sẽ nổ ra khi

cần thiết. Thạch An chỉ đáp cộc lốc:

- Con không thể lái đi đâu khi chưa biết những người khách đi xe tới Konpong Thom bây giờ đang ở đâu.

Hay là họ cũng... bị thủ tiêu giống như cô gái tên Mỹ Lê rồi?

Câu nói của Thạch An đột ngột đã làm cho bà Kham Sô tái mặt, bà lắp bắp:

- Sao... sao con nói chuyện của ai đó? Mỹ Lê là người ra sao?

- Má dám chắc là không biết người này?

Bà Kham Sô chưa trả lời câu hỏi khó của Thạch An thì bỗng có giọng the thé của Sam Sam SoRi:

- Biết con đó thì sao! Bây giờ anh ra mặt bệnh vực nó phải không?

Như giọt nước làm tràn ly, Thạch An nói như hét lên:

- Quân giết người. Đồ dã man!

Bị bất ngờ, bà Kham Sô vừa giận nhưng cũng vừa sợ, nên trong nhất thời bà không phản ứng kịp, trong khi Sam Sam SoRi thì vẫn đanh đá:

- Anh làm gì khi tui giết đứa đã cướp chồng tui hả? Giết người thì sao?

Bà Kham Sô bụm miệng con gái không kịp, nói như van lơn:

- Má xin con, muốn gì thì từ từ nói...

Thạch An chỉ thẳng tay vào bà mẹ vợ:

- Bà giết Mỹ Lê phải không?

Bà Kham Sô run rẩy:

- Không... má không...

- Mụ Sáu Đen đã nói hết rồi, má còn muốn nói gì nữa không? Mà con nghĩ má và vợ con đâu còn gì để mà biện minh nữa. Bây giờ hãy để cho người chết nói chuyện với hai người thôi!

Vừa lúc đó phụ xe Hiệp bước vô, anh chỉ tay ra xe và nói:

- Lúc nãy có người gởi tui mang về đây một thứ mà thấy lạ quá tui không dám chở, nhưng người ấy nói nếu tui không chở thì sẽ hối hận... nên tui đành phải đem về đây.

Bà Kham Sô hỏi:

- Chở cái gì?

- Dạ, một bó gì đó giống như đòn bánh tét lớn.

Vừa nghe nói là Thạch An đã kêu lên:

- Vật đó đâu rồi?

- Dạ, ở ngoài xe.

Thạch An chạy nhanh ra mà hai chân như quíu lại, linh tính cho anh biết là điều chẳng lành...

Vật đó đặt nằm ở băng ghế sau cùng mà vừa nhìn thấy Thạch An đã nhận ra ngay, đó là cái gói xác chết treo trên cây ở bờ Biển Hồ mà anh đã gặp hôm trước!

- Ai gởi vật này?

Hiệp lúng túng:

- Lúc em sắp sửa chạy xe về đây thì có một ông lão đã lên xe tự lúc nào không biết. Vừa bước xuống xe vừa chỉ tay lên và nói: "Mày chở vật này về giao cho chủ xe, nói với bà ta là hãy nhận lại vật mà bà đã cho người xô xuống hồ cách đây năm tháng!", rồi ông ta biến mất!

Bà Kham Sô đang đứng bỗng té ngồi xuống ghế trường kỷ, trong lúc Sam Sam SoRi thì hơi biến sắc. Chỉ có Thạch An, bỗng nhiên anh cười lên như điên, rồi thét to:

- Cuối cùng thì em cũng đã tìm tới đúng chỗ rồi Mỹ Lê oi!

Trong lúc mẹ con bà Kham Sô xanh mặt sợ hãi thì Thạch An lại càng cười lớn. Chẳng biết là anh đang tỉnh hay mê...

Hãng xe đò chạy tuyến Nam Vang - Sài Gòn là của bà Kham Sô. Trong số hơn chục đầu xe thì chiếc xe do Thạch An, con rể bà lái là chiếc mới nhất. Nhưng kể từ khi xảy ra tai nạn, rồi đến việc xác chết bó chiếu nằm trên xe thì hầu như chiếc xe đó không kiểm được tài xế. Ai cũng ngại lái nó. Mà ngay như Thạch An, kể từ hôm đó cũng bỏ nhà đi luôn, chẳng biết là đi đâu.

Vào sáng sớm một ngày cuối năm...

Bà Kham Sô ngồi xe cùng Sam Sam SoRi do tài xế Hiệp lái, đi về hướng Sài Gòn. Từ Nam Vang về Bù Vét, tức biên giới chỉ có ngót hai trăm cây số, nhưng chẳng hiểu sao Hiệp lái với tốc độ khá cao mà từ sáng sớm cho đến xế chiều vẫn chưa thấy tới.

Quá sốt ruột bà Kham Sô hỏi:

- Tới đâu rồi Hiệp?

Hiệp cũng ngạc nhiên, anh phải nhìn quanh mấy lượt mới trả lời:

- Sao lạ quá, con lái đúng hướng, đáng lẽ giờ này đã qua khỏi Tây Ninh rồi, mà sao hình như...

Anh nhìn thấy chiếc cầu và con sông lớn phía trước mặt có một thị trấn quen thuộc thì giật mình:

- Ủa, sao kỳ quá.

Sam Sam SoRi buột miệng:

- Hay là đi lạc rồi?

Hiệp buông thõng:

- Lạc thiệt rồi!

Bà Kham Sô trợn mắt nhìn Hiệp:

- Mày lái đi đâu mà lạc? Ở đây là đâu?

Hiệp ấp úng:

- Dạ, hình như là... Konpong Thom bà oi!

Bà ta kêu lên:

- Về Sài Gòn sao mày chạy ngược lên đây làm gì? Bộ muốn đi Angkor hả?

Hiệp lúng túng:

- Dạ, con đi về hướng Sài Gòn mà. Hồi nãy bà thấy xe mình qua phà Niết Lương đó, mà hướng đó thì chỉ mấy trăm cây số là tới Tây Ninh rồi. Sao kỳ lạ vậy?

Sam Sam SoRi rít lên:

- Đầu óc mày để đâu vậy? Trời ơi, đi lên đây làm gì không biết nữa!

Tự dung bà Kham Sô rùng mình. Bà run giọng nói:

- Chạy ra khỏi tỉnh này ngay đi!

Hiệp lúyնh quýnh quay đầu xe và suýt nữa anh đã đâm xe vào thành cầu, càng khiến cho bà Kham Sô hốt hoảng:

- Mày cẩn thận chó! Mau đi đi!

Vừa khi đó có một chiếc xe tải chở đầy hàng hóa va chạm với một xe tải khác ngay dốc cầu phía vừa đi qua, khiến hai xe nằm vắt ngang cầu và hàng đoàn xe phải kẹt lại. Hiệp kêu lên:

- Điều này làm sao qua!

Phải mất hơn hai giờ sau đường mới khai thông. Lúc ấy trời đã tối và đổ mưa nữa, Hiệp nói:

- Đường này không an ninh làm sao đi tối được. Mà từ đây trở lại biên giới phải trên bốn trăm cây số, e rằng...

Sam Sam SoRi đã quá mệt, cô nàng gắt lên:

- Kiếm khách sạn nào ở đây, đi không nổi nữa đâu!

Nhưng bà Kham Sô phản đối liền:

- Muốn ngủ thì chạy qua tỉnh khác, chó không được ở đây!

Sam Sam SoRi bức mình ngay với mẹ mình:

- Má kỳ quá, ở đâu mà không được, miễn có khách sạn thôi.

Bà Kham Sô nói như hé:

- Tao nói không được!

Hiệp phải lên tiếng:

- Cô Sam Sam SoRi nói đúng, giờ này chỉ có thể ngủ ở Konpong Thom này thôi, chó chạy cách cả trăm cây số nữa mới có khách sạn. Mà quãng đường này kể cả xe nhà binh Pháp còn không dám đi ban đêm nữa là...

Sam Sam SoRi nói ngang:

- Ông ghé đại vô chỗ nào đó cũng được, tui mệt gần tắt thở rồi đây!

Bà Kham Sô vẻ sợ hãi nhưng chẳng còn cách nào hơn nên đành nín thinh. Hiệp đã từng ở chỗ này mấy đêm khi chờ trực vót chiếc xe, nên anh ghé lại khách sạn quen, Hiệp nói:

- Bà và cô Hai ngủ phòng hạng sang cho tiện nghi, còn riêng con thì quen ngủ trên xe rồi, khỏi cần mướn phòng.

Mệt quá nên Sam SoRi không thiết gì chuyện ăn uống, cô nàng bảo:

- Con ngủ cái đã! Chừng nào đói thì kêu bồi mua cái gì đó lên phòng ăn cũng được.

Cô ta vô phòng và lăn ra ngủ ngay. Bà Kham Sô thì sau khi khóa chặt cửa phòng lại, còn dặn bồi phòng:

- Không được kêu cửa, khi nào cần cái gì chúng tôi sẽ rung chuông.

Móc khóa chưa đủ an tâm. Bà ta còn kéo chiếc ghế chặn ngang cửa, vừa nói như nhắc nhở con gái:

- Không được mở cửa đó nghe!

Rồi bà ta đi tắm trước khi ngủ. Vừa vào nhà tắm bà ta vừa càu nhau:

- Cái thằng tài xế khỉ gió, chạy đâu không chạy lại chạy lên đúng chỗ này...

Cái thói quen một khi tắm thì phải tắm khá lâu, cho nên phải mất gần nửa giờ sau bà Kham Sô mới từ trong phòng tắm bước ra. Đèn phòng đã được tắt, chỉ chừa lại bóng đèn ngủ nhỏ trên đầu giường.

- Ngủ chưa con?

Không có tiếng đáp, nghĩ là con gái đã ngủ nên bà nhẹ nhàng lén giường, nằm cạnh con. Böyle giờ nỗi ám ảnh về chuyện cách năm tháng trước như sống dậy. Cũng ở thị trấn này, hồi đó tay bà không trực tiếp ra tay, nhưng chiếc xe Desoto của bà đã có mặt bà trên đó, chở theo một người mà sau đó bọn thủ hạ của Sáu Đen đã đưa xuống ghe, mà theo lời dặn của bà thì "phải đưa nó ra tận Biển Hồ, cho nó vĩnh viễn nằm dưới đó". Hôm đó cũng vào một đêm tối trời như thế này, mọi việc diễn ra khá nhanh, nhưng sao giờ đây nó như hiển hiện lại một cách chậm chạp và sống động... chẳng khác chuyện vừa mới xảy ra!

Bất giác bà Kham Sô rùng mình, và quay sang ôm chặt con gái vào lòng, nói rất khẽ:

- Má sơ quá con ơi...

Chẳng thấy SoRi có phản ứng gì, mà bàn tay của bà lại có cảm giác lạ lạ, rồi bỗng bà rút tay về, vừa bật dậy vừa la lên:

- Sao vậy SoRi? Con... con bị gì vậy?

Người bà vừa ôm có thân thể ướt đẫm và lạnh như băng!

Bà Kham Sô chưa kịp bước xuống giường thì toàn thân bà đã bị rót xuống như trái mít rụng. Vừa bật dậy bà đã bật công tắc điện, căn phòng sáng choang. Trước mắt bà, một người hoàn toàn xa lạ đang nằm trên giường, nước ướt sũng lan ra thẩm cả nệm. Đầu đứng cách mấy bước, nhưng bà Kham Sô vẫn nhìn rõ mặt người đó, vẫn bộ quần áo đó, vẫn chiếc khăn choàng cổ đó và... bà chợt nhớ ra và kêu lên:

- Mỹ Lê!

Đúng người nằm trên giường kia là Mỹ Lê, người phụ nữ mà năm tháng trước bà đã nhờ Sáu Đen và đàn em đưa đi thủ tiêu!

- Bó...

Tiếng kêu thất thanh của bà Kham Sô chưa kịp phát ra cửa miệng thì bất thần như có ai đó từ phía sau đẩy mạnh, khiến bà nhào tới trước, rồi ngã sóng soài trên giường, ngay bên cạnh Mỹ Lê. Lúc này bà ta mới phát hiện ra là Mỹ Lê chỉ còn là... cái xác chết.

Cố vùng dậy để bỏ chạy, nhưng chẳng biết bằng cách nào đó, cánh tay trái của bà ta lại bị cả thân thể xác

chết đè lên, chẳng làm sao nhúc nhích được!

Rồi một giọng sắc lạnh cất lên:

- Trả nợ cho tao!

Giọng nói đó phát ra từ miệng của xác chết.

- BỚ...

Bà Kham Sô cố gào lên, rồi đôi mắt tối sầm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương 3

Vay trả

uờng bộ đi từ thành phố Siêm Riệp tới Biển Hồ chỉ hơn mươi cây số, nhưng chẳng hiểu sao xe hơi chạy đã gần hai giờ mà vẫn chưa tới. Bà Kham Sô nhận ra điều bất thường nhưng không dám lên tiếng hỏi. Bởi người ngồi bên cạnh bà không phải là cô con gái đanh đá mà là... xác chết của Mỹ Lê.

Kể từ khi tỉnh lại sau cơn ngất ở phòng khách sạn thì bà Kham Sô đã nhận ra mình ngồi chung băng ghế với cái xác ma, nhưng dẫu có muốn rút tay ra khỏi bàn tay lạnh giá kia thì cũng chẳng làm sao rút được, nên đành ngồi im trong nỗi sợ hãi tột cùng.

Thậm chí muốn lên tiếng hỏi tài xế Hiệp đang lái xe mà cũng chẳng làm sao hỏi được.

Phải đợi đến khi xe ngừng lại ở một bụi cây rậm rạp, lúc ấy bà Kham Sô mới thu hết can đảm cất tiếng hỏi:

- Con Sam SoRi đâu rồi?

Tài xế Hiệp không trả lời, mà cái xác bên cạnh bà ta lại bất thần cử động và cất tiếng yếu ớt:

- Con đây!

Bà Kham Sô kịp nhìn lại và hết sức kinh hãi khi người ngồi cạnh mình lại là con gái, chứ không phải xác ma. Điều này quá đỗi lạ, bởi rõ ràng lúc lên xe chạy gần một giờ đồng hồ thì chắc chắn người này chính là cái xác kia. Vậy mà sao bây giờ lại là...

- Sao lại là con, Sơ Ri?

Giọng của Sơ Ri nghe hơi khác thường, có lẽ vì quá sợ hãi:

- Bộ má không muốn đem con theo sao?

- Trái lại, má đang sợ bỏ con lại đó một mình. Nhưng lúc này chính mắt má thấy...

Sam SoRi chưa kịp đáp thì lúc ấy cánh cửa xe tự nhiên bật mở ra rồi hai mẹ con như bị ai đó xô ra khỏi băng ghế và sau đó tự động bước về phía trước mặt. Người đi trước dẫn đường là tài xế Hiệp. Anh ta chẳng nói lời nào, cứ lầm lùi bước nhanh. Mà anh ta càng đi nhanh thì mẹ con bà Kham Sô đi phía sau càng mệt, bởi phải cố bước cho kịp. Khoảng nửa giờ sau thì tới chỗ bến nước, mà vừa kịp nhìn thấy bà Kham Sô đã hoảng sợ:

- Biển Hồ đây sao?

Đây là lần đầu tiên bà ta nhìn thấy cái biển mênh mông này. Mặc dù cách có hơn bốn tháng bà cũng đã một lần ngồi trên thuyền xuôi dòng sông Konpong Thom, nhưng lần đó chỉ ra tới gần cửa sông thì thuyền đậu lại, để cho đám thủ hạ của Sáu Đen đi tiếp. Còn lần này được trực tiếp nhìn cả một vùng hồ rộng lớn ngoài sức tưởng tượng, bà Kham Sô chợt run lên và hai chân như rũ xuống, không còn bước đi bình thường được nữa. Lúc này tài xế Hiệp mới từ từ quay lại, vừa cất tiếng:

- Nóng nực quá nên mệt, bước đi không nổi hả bà chủ? Vậy thì hãy đi nhanh xuống ghe để rồi còn tắm nước hồ cho mát chó!

Nghe giọng nói đúng là của tài xế Hiệp, nhưng gương mặt anh ta thì không phải. Mà là... chính là gương mặt của... Mỹ Lê!

- Trời ơi!

Mặc cho tiếng kêu thất thanh của bà ta, người có thân xác là tài xế Hiệp, nhưng mang gương mặt của Mỹ Lê vẫn bình thản vừa đi vừa nói:

- Xuống ghe nhanh lên, mọi người đang đợi!

Mẹ con bà ta ríu ríu nghe lời. Họ cùng bước lên chiếc ghe có mui đang đậu chờ sẵn. Vừa trông thấy chiếc ghe bà Kham Sô đã ngờ ngợ rồi chợt kêu lên:

- Chiếc ghe ấy đây mà.

Bà nhớ rất rõ, hơn bốn tháng trước, chính bà đã bỏ tiền ra mướn chiếc ghe có cái mui màu xanh này cho bọn đàn em Sáu Đen đưa người phụ nữ tội nghiệp tên Mỹ Lê xuống để đem đi thủ tiêu.

- Không... tôi không...

Bà và cô con gái cố vùng thoát chạy trở lên bờ nhưng bỗng cả thân người họ bị nhắc bổng lên, rồi nhẹ nhàng rơi lên sàn ghe và... nằm bất động.

- Nhổ neo!

Lệnh ban ra từ miệng của Mỹ Lê. Sam SoRi còn lơ mơ tỉnh, cô cố nói bên tai me:

- Mẹ cố chạm vào người của Hiệp xem... người ta nói ma mượn lốt người khác thì chỉ cần chạm vào chân nó thì nó sẽ hiện lại nguyên hình. Má thử chạm đi...

Bà Kham Sô sợ điếng hồn nên đâu dám. Sam SoRi phải bất thần chụp lấy tay bà ta rồi đưa chạm vào chân của Hiệp đang đứng kế bên. Một tiếng ré lên như tiếng heo kêu, rồi cả thân người của Hiệp đổ ngay xuống bên cạnh mẹ con họ. Lúc này gương mặt của Hiệp đã trở về nguyên trạng, nhưng anh ta nằm im như chết. Bà Kham Sô cố gào lên:

- Đây đi Hiệp!

Nhưng mặc cho bà ta cố kêu gào và vùng vẫy, chiếc ghe vẫn từ từ lui ra giữa dòng và lướt đi thật nhanh.

Bà Kham Sô đã mất hết khái niệm về thời gian, nhưng có lẽ cũng phải rất lâu sau đó... Chợt có giọng ai đó nghe rất quen cất lên:

- Đúng chỗ này rồi đó!

Một giọng khác còn quen hơn:

- Cho ho xuống một lượt đi!

Lời nói vừa dứt thì chiếc ghe chòng chềnh và mẹ con bà Kham Sô có cảm giác như bị hất tung lên cao và rơi xuống. Sau đó họ hầu như chẳng còn biết gì nữa, cho đến khi bên tai họ nghe có những âm thanh kỳ dị...

Sam SoRi mở mắt ra trước, cô ta vừa nhìn thấy cảnh vật chung quanh đã phát hoảng:

- Má ơi!

Không thấy mẹ đâu, cô ta càng hoảng hơn. Vừa lúc đó có tiếng hét rất gần, khi Sam So Ri nhìn lại phía sau thì thấy mẹ cô cũng đang trong tình trạng giống như vậy. Hai mẹ con đều bị treo lủng lẳng trên cành cây, mà phía dưới chỉ toàn nước và nước.

- Mẹ ơi!

Sam So Ri cất tiếng gọi và bên cây kia giọng bà Kham Sô cũng cất lên:

- SoRi con!

Lúc này có một giọng thứ ba vang lên ở phía tay phải của họ:

- Chỗ ở mới có tiên nghi không phu nhân và tiểu thư?

Nhìn kỹ, cả hai thấy người hỏi lại là một ông lão đang ngồi trên một chiếc xuồng câu. Và nếu họ biết thì đó là ông Tư Sang. Người đã từng cứu Thạch An một lần.

Bà Kham Sô cố kêu lớn:

- Cứu giùm tôi với!

Sam SoRi cũng la lên:

- Con ngập thở rồi ơi, xin cứu con giùm!

Ông già Tư vẫn bình thản:

- Xưa nay nằm trên nệm êm chăn êm quen rồi, nay chỉ mới thử nằm trên cành cây có chút xíu đã kêu than rồi, vậy thử hỏi người suốt đời bị treo trên đó thì họ làm sao chịu nổi?

Sam SoRi khóc òa lên:

- Con sợ lắm ơi, xin cho con xuống.

Ông già Tư đáp mà không nhìn lên họ:

- Giữa treo trên đó như vậy và xuống đây để rồi bị bó lại bằng chiếc chiếu rách này, cô chọn cách nào?

Bà Kham Sô nhìn thấy mấy chiếc chiếu rách trên xuồng đầu tiên và bà cũng từng nghe nói là người chết ở đây được bó trong chiếu và treo lơ lửng giữa chánh ba cây, nên vừa nghĩ tới viễn cảnh đó đã kêu thét lên:

- Chúng tôi không muốn chết!

Bấy giờ ông già Tư mới quay lại nhìn thẳng vào bà ta:

- Vậy sao bà làm cho người ta chết rồi thân xác người ta bị treo trên đó suốt đời thì được? Bà hãy nhìn lại ngay bên cạnh bà đó, có phải có người nằm đó vĩnh viễn không?

Lúc ấy bà Kham Sô mới chợt thấy có một xác người bó chiếu treo ngay bên cạnh. Bà thét lên:

- Trời ơi, cứu tôi!

Ông già Tư cất tiếng cười nhẹ lường lá thường, rồi giọng ông như tiếng than khóc:

- Ở đời bất công vậy đó. Người ta giết người rồi xác người bị hại treo giữa rùng nước cô quạnh thì được, mà khi người ta bị thì lại sợ hãi, kêu la! Vậy tui hỏi mọi người, trường hợp của bà ta thì có tha hay không?

Bỗng có nhiều tiếng đáp vang lên:

- Làm sao tha được khi bà ta là chủ mưu vụ này mà!

Nghe lần trong lời đáp đó có giọng quen quen, bà Kham Sô đảo mắt nhìn quanh thì chợt nhận ra giọng đó ở ngay cạnh mình. Và chợt bà kêu lên:

- Mỹ Lệ! Xin cô...

Giọng đó lại vang lên:

- Tôi phải đưa bà về đây hôm nay là để bà thấy hậu quả do bà gây ra! Bà thấy rồi chó, nạn nhân của lòng thù hận ích kỷ của bà đã chết và chịu như thế này mãi mãi. Vậy theo bà thì nếu bà trả nợ tôi thì cái chết treo có phải là hình thức tương xứng không?

Mỗi lời nói phát ra thì cái xác táng trong chiếc chiếu bó tròn kia lại lắc lư theo nhịp gió thổi qua. Bà Kham Sô đã sợ chết điếng rồi, nên giọng của bà không còn phát ra trọn tru nữa:

- Tôi... tôi xin lỗi... tôi hối hận... tôi...

Sam SoRi khóc như con heo bị thọc huyết vừa van lơn:

- Xin chị tha mẹ con em. Cũng chỉ vì ích kỷ, muốn chiếm đoạt anh Thạch An một mình nên mẹ con em mới làm chuyện ác. Bây giờ thì em đã biết tội mình rồi. Vậy xin chị Mỹ Lệ hãy rộng lòng tha cho em và cho cả cái thai em đang mang trong bụng nữa...

Giọng của Mỹ Lệ lần giữa đau đớn và thù hận:

- Vậy khi mẹ cô giết chết tôi thì đứa con trong bụng tôi nó cũng đâu có thoát. Cô có biết lúc ấy tôi cũng van xin bà ta như vậy, thậm chí còn thống thiết hơn nữa kia, vậy mà bà ta có đoái hoài tới đâu, vẫn ra lệnh cho đám kia đâm tôi xuống nước, khiến tôi chết mang theo cả cái thai năm tháng tuổi, có thể thảm không?

Sam SoRi nhìn sang mẹ:

- Có phải vậy không mẹ?

Bà Kham Sô khóc nức nở:

- Cái ác đã khiến mẹ phải làm như vậy... mẹ biết lỗi mình rồi và chỉ xin...

Bà quay sang cái xác bên cạnh:

- Tôi đã gây ra tội ác thì phải trả, chỉ xin cô để con tôi yên, để nó sanh con và nuôi đứa nhỏ.

Một tràng cười vang lên:

- Bà con hãy nghe người ác nói chuyện nhơn đúc nè! Theo bà con thì có nên làm theo lời bà ta không?

Những tiếng vang lên:

- Không! Đừng nghe lời bà ta!

Tuy nhiên, giọng của Mỹ Lê lại vang lên:

- Tuy ai cũng có thể đồng tình với tôi về cuộc báo thù này, nhưng tôi không muốn lặp lại tội ác mà kẻ thù của tôi đã gây ra. Có nghĩa là tôi không giết người phụ nữ đang mang thai này, mà chỉ trừng trị người đàn bà tát lương tâm thôi!

Lời vừa dứt thì bỗng thân thể đang treo lơ lửng của bà Kham Sô bị rơi xuống nước, cùng lúc với năm, sáu tháng nữa ở các cây gần đó.

Giọng của Mỹ Lê trầm xuống:

- Bà ta đã chết cùng với bọn Sáu Đen, những kẻ không đáng sống trên đời nữa.

Sam SoRi thét lên một tiếng rồi ngất trong lúc thân thể vẫn còn treo lơ lửng như vậy.

Giọng nói rất nhẹ của Mỹ Lê:

- Mọi việc gần như xong rồi chú Tư. Vậy phiền chú giúp nốt cho con việc đưa cô ta về nhà giùm.

Ông già Tư hơi lưỡng lự:

- Nhưng sao cô... lại để cô ta sống? Đây là đứa ích kỷ, lòng dạ độc ác không thua gì mẹ cô ta đâu!

Mỹ Lê thở dài:

- Đủ rồi chú Tư! Vả lại cô ta còn có đứa con của Thạch An trong bụng, mà con thì không muốn Thạch An không có người nối dõi.

- Nhưng...

- Không sao đâu! Con đã tiên liệu mọi việc rồi. Cô ta sẽ chỉ làm mỗi nhiệm vụ là sinh ra đứa con thôi. Còn những điều khác thì hãy để số phận tính...

Ông già Tư muốn nói thêm, nhưng cái chiếu của Mỹ Lê đã tan biến nhanh thành bụi bay theo gió. Ông già Tư chỉ còn biết thở dài rồi từ từ đỡ thân thể của Sam SoRi xuống. Ông chép miệng:

- Lòng dạ con người lương thiện thì dẫu có thành hôn ma họ cũng đâu thể độc ác, tát lương tâm như bọn ác nhân thật sự. Thay mặt những người còn sống trên thế gian này, chú xin có lời cảm ơn cháu, Mỹ Lê!

Ông vừa đưa Sam SoRi đặt lên xuống, vừa quay lại nhìn những thân thể người, trong đó có bà Kham Sô nổi lềnh bềnh trên mặt nước, vừa nói với họ:

- Các người hãy trôi trên nước đi, để trải qua đúng như những gì cô Mỹ Lê đã chịu đựng, rồi đợi tôi đi Nam Vang về sẽ tìm chỗ định cư cho!

Bốn tháng sau Sam SoRi sinh đứa con đầu lòng.

Nó là một đứa con trai, giống Thạch An như đúc và còn lạ hơn nữa nó lại có phần giống Mỹ Lê, chớ không có chút gì giống Sam SoRi cả.

Chính Thạch An đứng ngẩn ngơ rất lâu nhìn đứa trẻ và sau cùng anh lẩm bẩm:

- Đúng như lời Mỹ Lê nói trong giấc mơ rồi...

Trong chiêm bao, đã ba đêm liên Thạch An được cái vong của Mỹ Lê về báo là đứa trẻ do Sam SoRi sinh ra chính là giọt máu của Thạch An với cô mà cô đã mang xuống âm cảnh, nay cho nó trở về thay đứa con của Sam SoRi trong bụng. Mỹ Lê có hỏi rằng Thạch An có đồng ý như vậy không, lúc ấy Thạch An lặng thinh. Bởi cả hai đứa đều là giọt máu của anh, vậy làm sao Thạch An có thể nhẫn tâm để đứa này, bỏ đứa kia?

Bất giác Thạch An thở dài, nói một mình:

- Đành phải vậy thôi!

Sam SoRi bất chợt nói:

- Đứa con này là của anh và chị Mỹ Lê, anh hãy nhận lấy!

Nói vừa xong thì bất ngờ Sam SoRi bước xuống giường, rồi đi thẳng ra ngoài cửa, mặc dù mới sinh được có hai ngày. Lúc đầu Thạch An tưởng cô nàng đi vệ sinh, nhưng sau khi chờ gần nửa giờ vẫn không thấy Sam SoRi trở về, Thạch An hốt hoảng chạy đi tìm. Lúc ấy có một người ngồi bán hàng phía trước nhà bảo sinh đứa cho Thạch An một mảnh giấy nhỏ, trong đó có mấy chữ của Sam SoRi:

"Đừng tìm tôi! Hãy cố nuôi thằng bé, cô Mỹ Lê muốn như vậy đó. Anh mướn một người nuôi đứa bé rồi trở về nhà ngay để giải quyết mọi việc.

Sam SoRi".

Thạch An hoảng quá, nhưng rồi cũng phải làm theo lời dặn đó. Anh trả tiền và nhờ bảo sinh viện chăm sóc đứa bé trong một tuần lễ, để sau đó anh sẽ đem con về nhà.

Sau đó Thạch An ngồi xe về nhà ngay. Nói mà anh đã dự tính là sau khi Sam SoRi sinh con anh sẽ bỏ đi luôn, không ở đó nữa.

Nhưng khi về tới nhà Thạch An đã giật mình khi thấy chị người làm chạy ra đứa anh chùm chìa khóa nhà, cùng một hộp giấy tờ. Giở ra xem thì trên cùng là một phong thư của một luật sư. Ông ta viết khá rõ ràng: "Tuân lệnh thân chủ tôi là cô Sam Sam SoRi, kèm theo là tờ ủy quyền hợp pháp, tôi là luật sư Yeng ĐơNi xin thông báo đến ông Thạch An là:

Cô Sam Sam SoRi đã nộp đủ thủ tục ở văn phòng công chứng để chuyển nhượng toàn bộ tài sản của cô sang cho ông và đứa con mới sinh là Thạch Luôn.

Vậy từ nay ông là sở hữu chủ duy nhất của số tài sản gồm: một ngôi nhà ở Nam Vang, hai ngôi nhà ở Battambang, một ngôi nhà tại Sài Gòn (văn bản quyền sở hữu mang tên ông kèm theo đây), cùng công ty vận tải liên quốc gia, chạy tuyến Nam Vang - Sài Gòn, giao ông khai thác, sử dụng mà không được sang bán cho người khác cho đến khi đứa bé Thạch Luôn đủ mười tám tuổi, khi đó chính đứa bé sẽ là sở hữu chủ vĩnh viễn mọi thứ vừa kể trên.

Luật sư Yeng ĐơNi" ..

Thạch An cầm hộp giấy tờ mà ngẩn ngơ lâu, rồi sau đó anh gào lên:

- Không, SoRi!

Anh định chạy đi tìm thì chị người làm vội nói:

- Cô Sam SoRi bảo là cậu đừng đi tìm, sẽ không gặp được cô ấy đâu. Tốt hơn hết là cậu hãy cố chăm sóc đứa con mình. Nếu cậu không chê tôi già yếu, thì xin giao đứa bé cho tôi nuôi. Hy vọng tôi còn sống để nuôi nó khôn lớn.

Thạch An chỉ biết ngồi chờ người ra.

Sau đó...

Thạch An làm đúng theo lời dặn của Sam Sam SoRi. Anh tiếp tục quản lý cơ ngơi của nhà vợ và làm rất khéo. Chẳng mấy chốc tài sản phát triển nhanh gấp bội trước kia. Đứa bé lớn lên thường hay hỏi cha:

- Mẹ con đâu rồi cha?

Thạch An chỉ đáp lơ lửng:

- Mẹ con... có việc đi xa, sẽ có ngày trở về...

Cho đến một ngày kia có người tới báo chắc với Thạch An rằng, họ gặp được xác của Sam Sam SoRi chết trôi ở bờ Biển Hồ gần làng đánh cá của người Việt. Họ định vớt đem về giúp Thạch An, nhưng khi vừa mang lên ghe thì tự dung cái xác biến thành tro bụi bay theo gió mất tăm.

Thạch An lặng người đi, rồi hai hàng nước mắt của anh tuôn chảy. Thốt nhiên anh nói thầm:

- Hẹn em kiếp sau...

Chẳng hiểu trong lòng của Thạch An lúc ấy hẹn mà hẹn với ai. Mỹ Lệ hay Sam Sam SoRi? Thật ra tuy Sam Sam SoRi là kẻ có nhúng tay vào tội ác, nhưng chưa hẳn cô ta hoàn toàn xấu. Và cũng có thể cô cũng xứng đáng nhận được lời hứa của Thạch An lúc này...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CHIẾC VÒNG HÔN ƯỚC -Chương 1

Giấc mộng đêm hè

ảo tự dung thấy khó ngủ, nên anh đi tắm và sau đó mở toang cửa phòng ngủ trên lầu, nằm quay ra hướng cửa nhìn ra bầu trời đêm lác đác vài vì sao lạc. Bất giác Hảo tự nhủ:

- Thấy sao băng mà ước điệu gì át được điệu ấy!

Tự dung anh mỉm cười với chính mình. Bởi đã lâu lắm rồi anh không hề có một ước mơ nào cả. Có thể do quá bận bịu cho kỳ thi lấy bằng cử nhân luật, đồng thời có lẽ do đâu óc Hảo luôn căng thẳng chuyện cứ bị mẹ mình giục cưới vợ, làm cho anh chàng chẳng hề dám nghĩ ngợi điệu gì ngoài những điều xảy ra trước mắt.

Mà người ta nói cũng đúng, chỉ những người nhàn rỗi hay quá thiếu thực tế mới hay mơ mộng, ước mơ thôi...

- Cậu oi, bà muốn gấp cậu dưới nhà, mời cậu xuống.

Tiếng gọi của bà Linh làm cắt ngang dòng suy nghĩ của Hảo, anh hỏi vọng ra:

- Bây giờ mấy giờ rồi mà mẹ tôi còn thức?

- Dạ, đã khá khuya rồi, nhưng bà vẫn đang ngồi đợi cậu ở phòng khách.

Miễn cưỡng Hảo mặc áo khoác ngoài rồi xuống phòng khách. Anh nhìn đồng hồ tay thấy đã hơn mười giờ, nên vừa thấy mặt mẹ anh đã càu nhau:

- Con đang mất ngủ mà má càng làm con khó ngủ hơn. Việc gì để ngày mai không được sao má?

Bà Dung chép miệng:

- Phải thức tới giờ này má đâu có muốn. Nhưng cứ hễ nhắm mắt lại thì y như rằng lại nghe tiếng nói nhắc chuyện mà chính má con phát ngán ngẩm...

Hảo vừa ngáp vừa ngồi xuống ghế trường kỷ, lặp lại:

- Chuyện gì vậy má?

Bà Dung hơi khó nói, nhưng rồi cũng phải bộc bạch:

- Ai đó cứ giục má cưới vợ cho con hoài. Đã ba đêm liền, cứ vào khoảng chín mươi giờ khi má đang ngủ thì bị gọi giật ngược dậy.

Hảo lại càu nhau:

- Tại má cứ nhai trầu hoài, vôi và lá trầu nóng làm thân kinh má căng thẳng và sinh ra mộng mị lung tung. Má thôi đừng ăn trầu nữa sẽ hết ngay thôi!

Bà Dung lắc đầu:

- Má đã bỏ trầu từ cả tháng nay, từ lúc bị bệnh. Nhưng càng nhịn trầu thì buồn miệng, lại càng khó ngủ. Mà hễ ngủ thì y như là... chiêm bao. Ba bữa nay má chiêm bao thấy có một người nào đó lạ hoắc, cứ đứng trước mặt má nghiêm sắc mặt rồi nói như ra lệnh: "Bà phải cưới vợ cho thằng con trai ngay đi, không được để cho có người phải chờ đợi. Bà mà không nghe lời thì đừng trách sao tai họa tới". Đó, con nghĩ sao với lời đe dọa này?

Hảo xua tay:

- Ba cái chuyện vớ vẩn đó mà má cũng tin sao? Chẳng lẽ trong chiêm bao má thấy ai đó biểu giết người rồi má cũng nghe theo sao?

Bà Dung vẫn quả quyết:

- Nhưng chuyện này khác! Hình như ai đó biết chuyện con không thích lấy vợ nên quyết ép má phải giục con làm theo. Vả lại người ấy còn nói mối lương duyên này nếu không thành thì má và con sẽ không toàn mạng!

Hảo đến phai bức lén:

- Má còn nói chuyện đó nữa thì ngay sáng mai con sẽ đi chơi xa, đến khi nào má thôi không có ý đó nữa con mới về.

Bà Dung còn lạ gì tính thằng con cứng đầu như ba nó, có nói lầm thì cũng chỉ đưa tới hai mẹ con cãi nhau mà thôi, nên bà hơi dịu giọng:

- Nhưng con không thương má sao Hảo? Nếu tình trạng này kéo dài chắc là má sẽ điên mất!

Cũng thừa hiểu mẹ mình có bộ thần kinh không tốt, nên Hảo cũng bót nói cứng:

- Thị cái gì má cũng để từ từ con tính, chờ gấp gáp sao được.

Nghe con nói câu đó bà Dung mừng ron:

- Con hứa với má rồi đó nghen! Chỉ cần con hứa thôi, má cũng sẽ ngủ được tối nay.

- Nhưng mà...

Hảo định nói thêm, nhưng chợt nghĩ lại nên anh thôi. Dợm đứng lên đi về phòng thì bà Dung dặn thêm:

- Mấy ngày nay con phải ở nhà để mẹ an tâm, đừng đi đâu nghe chưa.

Hảo miễn cưỡng hứa:

- Dạ. Nhưng má cũng đừng có nghĩ ngợi linh tinh nữa. Má cần thuốc an thần không con đi mua?

Bà Dung lắc đầu:

- Má uống đến hai viên mỗi đêm, thay vì một viên như bác sĩ dặn, mà có tác dụng gì đâu.

- Má cũng đừng uống quá liều như vậy, càng có hại thêm mà thôi. Chỉ cần mỗi đêm một viên rồi thanh thản mà ngủ, như vậy sẽ có hiệu quả hơn.

Tuy dặn mẹ mình như vậy, nhưng chính Hảo khi trở về phòng lại càng nghĩ ngợi lung tung và hầu như chẳng tài nào chợp mắt được. Cho đến khi đồng hồ treo tường gỗ hai tiếng khô khan...

Cảm giác hơi lạnh bên ngoài lùa vào một cách bất thường, khó chịu, Hảo đứng lên đóng cửa sổ lại. Đêm hè trời oi bức mà lại có những luồng gió khó chịu quá. Hảo trở lại giường nằm và bắt đầu nhắm mắt lại, đếm số như nhiều lần mất ngủ anh vẫn hay làm. Một, hai... mười... hai mươi... cho đến số một ngàn thì đôi mắt của Hảo mới từ từ khép lại thật, cơn buồn ngủ ập đến...

- Nè, sao nhốt người ta trong này, ngộp thở quá đi thôi!

Tiếng của ai đó kêu khe khẽ khiến cho Hảo nhướng mắt lên nhìn, chỉ thấy lờ mờ một bóng con gái ở cách chỗ Hảo chừng vài thước.

- Ai vậy?

Đó là câu hỏi thoảng qua trong đầu Hảo, nhưng ngay lập tức tan biến ngay, bởi cơn buồn ngủ lại ập đến.

- Mở cửa ra mau! Mở cửa...

Hảo lại nhướng mắt lên và lại vẫn nhìn thấy cô gái ấy. Nhưng lần này cô nàng đứng gần cửa sổ hơn, như đang cố đưa tay mở cửa mà không mở được. Lúc này nàng ta quay mặt đối diện, cho nên Hảo nhìn khá rõ khuôn mặt thanh tú với mái tóc dài quá vai. Chỉ có điều là đôi mắt của nàng ta thì sáng nhưng đượm nét buồn sâu thẳm, khiến vừa thoát nhìn thì Hảo đã có ấn tượng và chút gì đó xót xa... Cái bệnh muôn thuở của Hảo là như vậy, tuy không mê đắm đàn bà, nhưng rất nhạy cảm trước những ánh mắt buồn hay sâu khổ.

- Cô là...

Hảo chỉ hỏi được mấy tiếng đó, rồi như bị ai chặn ngang miệng, không thể nói thêm nữa. Cho đến khi cô gái nhắc lại lời than vãn lúc nãy:

- Ngộp thở quá, làm ơn giúp thả em ra đi!

Hảo lấy làm lạ, tại sao cô nàng cũng ở trong phòng như anh mà lại kêu khó thở, trong khi anh thì vẫn bình thường?

- Cô sao vậy?

Lần này thì Hảo đã thốt được thành tiếng và thậm chí còn ngồi bật dậy nữa.

- Cô là ai?

Hảo dọng bước tới thì cô gái hốt hoảng đưa tay ngăn lại:

- Không được đến gần đây! Nếu anh mà tới thì... thì em chết liền tại đây!

Nàng vừa nói xong thì gục xuống, ôm mặt khóc nức nở. Điều này khiến cho Hảo hốt hoảng:

- Kìa, sao cô lại...

Cô gái giải thích:

- Em đi lạc đường, lỡ đột nhập vào phòng anh, xin anh tha lỗi cho và thả giúp em ra... Nhưng mà không được, em ra bây giờ thì họ giết em chết mất. Xin cho em tá túc một chút nữa, với điều kiện là anh mở cửa sổ ra, em không thể sống mà thiếu không khí được. Xin hãy giúp em...

Hảo ngạc nhiên:

- Ai đang truy đuổi cô?

Cô nàng rõ ràng là đang sắp ngộp thở, chỉ còn có thể huơ hai tay vào không khí một cách yếu ớt, như sắp chết. Hảo không còn kịp nghĩ gì thêm, anh nhảy tới và mở bung cánh cửa sổ ra. Vừa lúc ấy cô gái đổ sụp xuống sàn nhà, người run lên liên hồi.

- Kìa, cô sao vậy?

Cô gái lịm đi, nhưng nhịp thở vẫn còn đều. Hảo lo sợ định gọi mẹ mình, tuy nhiên kịp nghĩ nên anh nín im một lúc rồi nhẹ nhàng gọi:

- Cô ơi, cô có sao không?

Cô gái vẫn nằm im. Hảo chợt nhớ nếu một người bị ngất mà để nằm dưới gạch thì họ có thể bị nhập thổ mà chết, nên anh đánh bạo bế cô nàng lên, đưa lại giường mình. Sợ bị hiểu lầm, nên Hảo vội bật thêm ngọn đèn sáng và lúc này mới giật mình khi nhìn vào khuôn mặt cô nàng.

- Đẹp lạ thường!

Hảo phải thốt lên như vậy rồi đứng ngẩn ngơ một lúc cho đến khi có tiếng gọi của mẹ ở nhà dưới:

- Hảo ơi, có chuyện gì mà con mở đèn sáng nửa đêm vậy?

Sợ mẹ mình lên, nên Hảo vội vã:

- Có con chuột chạy vào phòng nên con đang kiếm đập nó!

Rồi anh túc khắc tắt đèn. Lúc này Hảo mới bắt đầu suy nghĩ là làm sao với cô nàng đây và cô ta là ai? Vào phòng anh từ lúc nào? Trước khi xuống nhà gặp mẹ thì Hảo không hề thấy cô ta trong phòng mình mà... Bao nhiêu câu hỏi không thể giải đáp trong nhất thời, mà nếu cứ để cô nàng trong phòng mình như thế này e rằng sẽ gặp rắc rối đây! Hảo suy nghĩ nhanh, rồi anh quyết định:

- Cứ để cô ta trong này, mình sang phòng bên ngủ tạm vậy.

Nhà còn mấy phòng trống, trong đó có gian phòng mà Hảo vẫn hay dùng làm nơi học bài. Anh bước ra ngoài, khóa cửa lại ở ngoài, để phòng cô nàng bước ra đi lung tung chắc chắn sẽ gặp mẹ anh hoặc mấy chị người làm.

Một mình bên phòng kia, Hảo cũng không thể nào ngủ được. Anh ngồi chờ đến khi đồng hồ gõ năm tiếng thì vội trở về phòng, mở cửa vào với ý định là kêu cô nàng dậy để ra khỏi nhà trong khi mọi người còn say ngủ.

Nhưng khi Hảo mở cửa ra anh suýt nữa kêu to, bởi phòng trống không, chẳng thấy bóng dáng cô gái đâu mà cửa chính, cửa sổ đều vẫn còn khóa chặt.

Tìm một lượt khắp nơi trong phòng mà không hề thấy cô ta, Hảo tự hỏi:

- Chẳng lẽ cô ta biến thành gió bay đi được sao?

Chợt Hảo nhìn thấy có một mảnh giấy đặt trên gối nằm với những chữ viết vội:

"Hãy tìm em ở thôn Đông Thạnh, huyện Thiện Nhân, tỉnh này... Em sẽ chết nếu không được cứu kịp thời.

Hãy cứu em với!

Mỹ Hương."

Vừa lúc ấy có tiếng gọi của bà Dung:

- Ra đi với má tới chỗ này gấp, Hảo à!

Đang còn thẫn thờ, nhưng Hảo cũng phải mở cửa ra. Vừa nhìn thấy con, bà Dung đã nói gằn nói xa:

- Không chật trễ được con ơi, mau đi con.

Hảo ngạc nhiên:

- Đi đâu giờ này hả má?

Bà Dung kéo tay con, có lẽ sợ Hảo không chịu đi. Hảo phải kêu lên:

- Má phải để con mặc đồ đã chó!

Đứng chờ cho con mặc quần áo xong bà Dung mới chịu đi. Xuống tới nhà dưới bà mới nói:

- Má mới vừa bị cái vong của ai đó vừa kêu gào vừa khóc lóc, nói rằng nếu má và con không tới đó liền thì họ sẽ bị chết, mà mẹ con mình cũng nguy tới tánh mạng nữa!

Đã quá chán với câu chuyện của mẹ, nhưng Hảo cũng phải lên tiếng hỏi:

- Đi đâu bây giờ má?

- Qua huyện Thiện Nhân.

Vừa nghe tới đó thì Hảo hoảng vía:

- Má nói đi đâu? Ai ở bên huyện đó?

- Không còn thời giờ nữa, cứ đi rồi ắt biết!

Bà Dung kéo con trai đi mà không cần biết Hảo đang rất hoang mang. Đến khi xe ngừng lại trước một ngôi nhà lớn thì bà Dung không đợi chủ nhà ra, đã gọi lớn vào trong:

- Mở cửa mau lên!

Từ trong có một người lớn tuổi bước ra và không ngờ họ lại rất mùng rờ khi thấy hai người khách lạ, như đã quen từ lâu:

- Cả nhà đang chờ bà tới từ sáng sớm đến giờ!

Hảo ngạc nhiên, hỏi khẽ mẹ:

- Bộ nhà này quen với má hả?

Sợ con hỏi lôi thôi, bà Dung kéo Hảo đi nhanh vào trong. Có một đôi vợ chồng cỡ tuổi sáu mươi đang ngồi sẵn ở phòng khách, vừa thấy bà Dung vào họ đã reo lên:

- Bà tới kịp thời, may là chưa có chuyện gì xảy ra!

Người phụ nữ, chừng như là chủ nhà, vội nói:

- Suốt đêm rồi chúng tôi cứ bị thúc hối, bảo phải đi tìm bà cho bằng được. Sáng nay chúng tôi vừa tính đi thì nhà tôi đây, người ta gọi là ông giáo Thái, nhận được tin là bà sắp tới, nên cả hai ngồi đây chờ. Có phải bà là bà Dung ở Lộc Thiện? Còn đây là cậu Hảo, một luật sư tương lai?

Hảo ngạc nhiên quá đỗi khi thấy bà ta biết rõ về mình như vậy nên đánh bạo hỏi:

- Sao bác biết con?

Người đàn ông giờ mới lên tiếng:

- Chẳng những biết tên, nghề nghiệp của cậu, mà chúng tôi còn biết cậu có quen với con gái tôi nữa!

Bà Dung nhìn con, sững sốt:

- Có đúng là con quen với cô nhà này không, Hảo?

Hảo lắc đầu, chưa kịp trả lời thì chợt có tiếng chân bước từ trong ra, rồi một người con gái xuất hiện.

- Hả?

Hảo chỉ kêu được một tiếng rồi sững người như trời trống. Phần cô gái thì cũng giống như Hảo, cô tròn mắt nhìn khách rồi thốt lên trong sự sững sốt:

- Là anh đây sao?

Người con gái đang đứng đó chính là cô gái đã lọt vào phòng của Hảo đêm qua! Cô nàng sau vài giây sững sờ, đã lấy lại bình tĩnh và cất tiếng:

- Đúng là anh rồi!

Bà chủ nhà quay sang con, hỏi khẽ:

- Đúng rồi phải không con? Đúng là người con muốn gặp rồi phải không?

Cô gái nhẹ gật đầu:

- Dạ đúng!

Rồi cô bất thần ngã đầu vào Hảo và... òa khóc trong niềm vui tuyệt vời. Hảo cũng hành động ngoài sức tưởng tượng của chính bản thân mình, anh đưa tay ôm đầu và vuốt lên mái tóc dài của cô nàng.

Tiếng cười giòn của ông chủ nhà:

- Tui nhẹ cả người! Vậy mà hai hôm nay ăn ngủ không yên, cứ ngỡ là tiêu cả rồi!

Bà vợ cũng phụ họa:

- Cho đến trước đây mấy phút tui cũng không tin là mọi việc sẽ kết thúc tốt đẹp, khi mà đến gần năm giờ sáng nay tui vẫn còn bị các vong hồn gào thét đòi giết cả nhà này nếu không tìm được chàng rể cho... con gái tui.

Trong lúc đó cô gái nói khẽ vào tai Hảo:

- Anh thấy chưa, em tha thiết năn nỉ anh qua đây ngay đâu phải là chuyện đùa. Chính mẹ anh cũng hiểu như vậy mà.

Lúc này bà Dung mới thở phào và nói với con, nhưng cho mọi người nghe:

- Tôi cũng mất ngủ và cứ lo ngay ngáy không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Bởi cứ nhầm mắt lại ngủ thì nghe tiếng hối thúc phải cưới vợ cho con trai mình. Mà ngặt nỗi, thằng con trai tôi từ nào đến giờ có chịu ai đâu mà cưới. Nó cũng không hề quen với cô gái nào, vậy mà không ngờ lại biết và... thương cô bé này...

Bà giáo Thái vội nói:

- Con gái tôi tên Mỹ Hương, chính nó về đây kể lại là có quen biết với người con trai tên Hảo và nhất quyết là phải cưới cho được người này, nếu không thì chính nó sẽ đi tìm cái chết, chứ không đợi ai giết hai cả. Trong khi tìm cách cho Hảo và Mỹ Hương ra chỗ khác nói chuyện, bấy giờ bà giáo Thái mới ngồi sát vào bà Dung, nói rất khẽ:

- Trước mặt tui nó phải kể lạc quan như vậy, chứ sự việc thì không phải đơn giản như vậy đâu. Chắc chỉ đã rõ?

Bà Dung nhẹ gật đầu:

- Dạ tôi biết. Nhân đây tôi muốn hỏi anh chị, phải ta chỉ cho chúng nó giáp mặt là xong chuyện không?

- Tui cũng hy vọng là vậy. Nhưng theo nhà tui thì còn có những rắc rối khác. Để ông ấy kể cho chị nghe. Ông giáo Thái đưa ra một cái hộp nhỏ bằng bạc đã khá cũ vừa nói:

- Đây là vật bắt đầu câu chuyện. Nó có suôn sẻ và êm xuôi là ở đây, nhất là ở người có duyên giữ nó.

Bà Dung nhìn sững ông Giáo Thái, hỏi lại:

- Vâ ai là người giữ nó?

Bây giờ ông Giáo Thái mới kể rõ hơn:

- Cách đây ba ngày trong lúc đào gốc cây mai để bón phân, tình cờ tôi thấy cái hộp này nằm dưới đất, vừa lấy lên thì tôi bị ngã vật ra, tay chân té buốt và bị hành hạ suốt đêm đó...

Bà Dung kinh ngạc:

- Sao vậy? Trong cái hộp này có gì mà ghê gớm như vậy?

Ông giáo Thái từ từ mở nắp hộp ra, để lộ một chiếc vòng cũng bằng bạc nằm gọn trong đó. Bà Dung vẫn chưa hiểu:

- Nó chỉ là chiếc vòng, anh nói là bị hành hạ là sao?

Bà giáo Thái chen vô nói:

- Chị thử cầm nó lên coi, sẽ hiểu thôi.

Bà Dung quên cả dè dặt, cầm ngay chiếc vòng lên nhìn kỹ cả hai mặt rồi giật mình:

- Sao lại có tên của thằng con tôi ở đây vậy?

Rõ ràng trên chiếc vòng cũ hiện lên dòng chữ:

"Trần Thiên Hảo 19 tháng giêng... luật sư".

Ông giáo Thái chưa kịp nói gì thêm thì bà Dung đã lẩm bẩm:

- Đúng là tên họ và ngày sinh của thằng Hảo rồi...

Ông giáo Thái tiếp:

- Ban đầu tôi đâu biết cậu Hảo là ai, nghĩ chắc là ai đó làm thất lạc món đồ này. Nhưng ngay đêm đó tôi được ai đó hiện vê trong giấc mơ gọi giật tôi dậy và phán bảo rằng nếu tôi không tìm được người con trai tên Hảo này đem về... làm rể thì cả nhà tôi phải chết. Sáng ra tôi kể lại cho nhà tôi nghe, bà ấy nói là tôi chiêm bao mộng mị, không tin. Đến khi chính bà ấy cũng bị y như vậy thì vợ chồng tôi mới tin là thật.

Bà giáo Thái tiếp lời:

- Có một cái vong bám theo chiếc vòng này, cứ ra lệnh cho tui phải làm theo lời bà ta. Tui tỏ ý không đồng tình thì suốt mấy đêm liền tui chẳng thể nào ngủ được. Có đêm tui còn bị đè đến muối tắt thở luôn!

Bà Dung chưa thể nào tin:

- Tại sao có chuyện lạ kỳ như vậy? Anh chị nói cái vong là vong gì?

- Thị là vong người chết! Chị chưa từng nghe nói đến vong hay hồn người chết à? Vong là hồn ma hiện về được!

Bà Dung bắt đầu sợ:

- Nhưng sao cái vong gì đó có cái vòng này và bắt ép anh chị là ý gì?

Ông giáo Thái đành phải nói thẳng:

- Họ muốn ép chúng tôi phải gả con gái cho người mà họ chọn.

- Nhưng... người đó là ai?

- Thị là con trai của chị! Bộ chị không thấy cái tên con chị nằm trên chiếc vòng sao?

Bà Dung hốt hoảng:

- Trời ơi, vậy ra con tôi bị... ma quỷ ám rồi sao?

Ông giáo Thái thở dài:

- Mà nào vợ chồng tôi có đứa con gái như ý họ đâu...

Lời ông chưa dứt thì bà vợ đã chen ngang vô, có lẽ sợ ông nói hổ:

- Ý ông nhà tui muốn nói... chúng tôi chỉ có một đứa con gái rượu, nay phải nghe theo lời ép buộc này thì...

Bà Dung bất nhẫn:

- Tôi cũng đâu muốn ép uống gì ai. Vả lại thằng con tôi nó kén cá chọn tôm dữ lắm chứ đâu phải...

Nhưng vừa khi đó Hảo và Mỹ Hương cùng bước vô, họ cùng lên tiếng như một đôi song ca:

- Dạ, tụi con thương nhau chứ có ép gì nhau đâu. Ba má yên tâm, mối lương duyên này là do trời định và tụi con chỉ biết tuân theo thôi!

Vừa nói Mỹ Hương vừa giật chiếc vòng trên tay cha và phấn khởi nói:

- Đây là tín vật của chúng con do trời ban cho, chứ phải tụi con tự tới với nhau đâu. Phải không anh Hảo?

Hảo thường khi ít nói, nhất là nhát gái, giờ đây lại nhanh nhẩu:

- Vợ con nói đúng!

Bà Dung sững sờ nhìn con trai:

- Hảo, con vừa nói...

Hảo ôm vai Mỹ Hương, mặt lộ vẻ phấn khởi:

- Tụi con đã quyết định rồi, hai đứa sẽ cưới nhau. Nay chỉ còn chờ ý của hai bên cha mẹ thôi!

Mặc dù dẫn con đi tìm vợ do bị thúc ép, vậy mà khi nghe con nói, bà Dung lại một lần nữa kinh ngạc:

- Con nói thiệt?

Cả Mỹ Hương cũng lên tiếng:

- Chuyện trọng đại sao dám nói chơi được má!

Ông bà giáo Thái hình như không dám có ý kiến gì khác trong việc này, nên họ cùng gật đầu một lượt:

- Các con tính sao cũng được.

Bà Dung đành phải gật đầu theo:

- Tùy con thôi...

Mỹ Hương lấy chiếc vòng đeo vào tay Hảo, vừa dặn:

- Đây là chiếc vòng hôn ước, anh đeo vô rồi thì vĩnh viễn không được tháo ra đó nhen!

Hảo phấn khởi:

- Đeo vô để chúng ta có đôi bên nhau thì đợi gì mà cởi ra!

Nhung vừa đeo chiếc vòng vào tay thì bất ngờ Hảo kêu thét lên một tiếng rồi sau đó ngã bật ra nằm bất động. Bà Dung kinh hoảng:

- Trời ơi, sao vậy con!

Trong lúc mọi người lo sợ thì trái lại Mỹ Hương tỉnh táo như chẳng có gì xảy ra, cô nói:

- Có như vậy thì mọi việc mới tốt đẹp. Thôi bây giờ má có thể về được rồi, còn anh Hảo thì má để bên này con lo, chiều cả hai con cùng về một lượt.

Bà Dung đâu thể yên tâm:

- Nhưng mà... nó bị như vậy...

Mỹ Hương cúi xuống và thật bất ngờ, cô ta bế xốc Hảo trên tay, đi thẳng vào phòng trong trước sự ngạc của hai bên cha mẹ. Chính bà giáo Thái cũng phải lên tiếng hỏi chồng:

- Sao nó mạnh dữ vậy?

Ông giáo Thái nhẹ lắc đầu:

- Làm sao tôi biết được? À mà không, tôi muốn nói... con gái mới lớn mà, nó khỏe hơn mình nhiều. Bà không nghe người ta nói tuổi mười bảy bé gãy sừng trâu sao!

Bà Dung sững sờ giây lâu rồi lắc đầu, chép miệng:

- Tôi không thể nào hiểu nổi, nhưng tôi vẫn lo cho thằng Hảo...

Bà giáo Thái lên tiếng:

- Con gái tui đã nói rồi, chị cứ yên tâm ra về để chuẩn bị đám cưới cho tụi nó đi. Chớ điệu này tui e để lâu sẽ ăn thú phạt quá!

Ông giáo Thái cũng nói:

- Hổm nay tụi tôi đau đầu lắm rồi, nếu giải quyết được sớm thì trút cái gánh nặng ngàn cân này chắc tụi tôi làm heo ăn mừng quá!

Lại sợ ông chồng nói hờ, bà vợ phải chặn ngang:

- Hổm nay ông ấy bị oan hồn ám nên năng cứ như là người cõi trên vậy đó. Thôi, nếu chị muốn về thì để tụi biểu tụi nó đưa ghe cho về, đỡ mệt hơn đi xe.

Bà Dung vẫn còn muốn hỏi thêm, bà kê tai bà sút già hỏi nhỏ:

- Tôi vẫn chưa biết cái vong, hay oan hồn là ai vậy? Mà tại sao họ lại can thiệp vô chuyện của con tôi và con anh chị?

Bà giáo Thái hình như muốn né tránh nên nói lảng ra:

- Chuyện này... có lẽ mình để sau này đi chị. Thôi, chị sửa soạn về, còn thằng Hảo thì để nó ngủ một lát sẽ dậy thôi. Nó bây giờ cũng giống như ông nhà tui lúc mới nhặt được chiếc vòng, ông cũng ngủ cả buổi mới tỉnh lại.

Bà Dung ngẩn người ra một lúc mới dặn lại trước:

- Anh chị Giáo nhớ lưu ý giúp thằng Hảo, tuy lớn vậy mà tính tình hời hợt lắm, nhiều khi...

Lời bà chưa dứt thì từ trong có tiếng của Mỹ Hương vọng ra:

- Má cứ yên tâm về đi, con lo được cho anh ấy mà. Chiều nay tụi con sẽ về ăn cơm, má nhớ dặn người làm nấu sớm tụi con về ăn!

Chẳng còn cách nào hơn, bà Dung đành vừa lắc đầu vừa nói khẽ:

- Toàn chuyện gì đâu không, chắc tôi đúng tim mà chết mất!

Bà không đi ghe như gọi ý của vợ chồng giáo Thái mà tự kêu xe ngựa. Vừa về tới nhà thì bà đã nghe chị người làm nói:

- Có một người khách tới tìm cậu Hảo, tui nói cậu đi vắng thì người đó vẫn xông vô nhà và còn nói rằng cô ta nhất định phải chờ để gặp cho được cậu Hảo!

Bà Dung ngạc nhiên:

- Cô ta đâu?

- Dạ, ở trên phòng cậu Hảo.

Bà Dung la toáng lên:

- Sao không có tôi ở nhà chị lại dám cho khách tự tiện vô ra như vậy chó?

Chị người làm Hai Chanh sợ sệt:

- Dạ thưa bà chủ, con không cho nhưng cô ấy cứ nhất quyết đi đại vô nhà rồi còn chạy thẳng lên phòng cậu Hảo nữa. Con chưa kịp ngăn lại thì cô ấy đã đóng kín cửa phòng rồi ở miết trong đó cho tới giờ!

Bà Dung tự hỏi:

- Ai vậy? Không lẽ thằng Hảo có bạn gái nào khác sao?

Bà vội đi lên lầu, gõ cửa phòng con trai. Từ bên trong có người lên tiếng:

- Cửa không khóa, vô đi!

Nghe tiếng quen quen nên bà Dung đẩy nhanh cánh cửa và sững sờ khi thấy người đang nằm trên giường là... Mỹ Hương, con gái ông bà giáo Thái mà mình mới gặp bên nhà. Bà lắp bắp hỏi:

- Sao con về đây trước bác?

Cô gái lắc đầu:

- Tui tới tìm người tên Hảo, còn bà đây là...?
- Kìa, bác là má thằng Hảo đây, sao con không nhận ra bác hả Mỹ Hương?

Cô gái nghiêm giọng:

- Tui không phải là Mỹ Hương, mà là Ngọc Hạnh. Bà chưa trả lời câu hỏi của tui.

Bà Dung trố mắt:

- Con... cô nói sao? Bác già rồi nhưng đâu có lần mà mới tức thời đây đã quên! Con là Mỹ Hương, con gái ông bà giáo Thái ở bên Thiện Nhơn!

Cô gái gay gắt:

- Tui nói rồi, tui là Ngọc Hạnh và tui tới đây không phải để thăm bà, mà là đòi nợ thằng con trai!

Trước thái độ căng thẳng của cô ta, bà Dung phải dịu giọng:

- Tôi xin lỗi... Nhưng không thể nào... nhất định...

Bà định quay xuống nhà gọi Hai Chanh, nhưng chừng như biết ý bà nên cô gái tên Ngọc Hạnh đã chặn ngang:

- Bà đừng sai người đi kêu ai đó tới, tui không ngại giết chết họ ngay đâu! Bà hãy bước vô đây nghe tui hỏi, khôn hồn nghe lời thì sống, mà cãi thì... thì chuyện xảy ra ắt bà đoán biết rồi.

Trước lời đe dọa đó bà Dung đành riu riu bước vô phòng. Bà chưa kịp ngồi xuống đã nghe cô gái hỏi:

- Bà có nhìn thấy cái này chưa?

Cô ta đưa ra một chiếc vòng bạc giống y như chiếc vòng bà Dung mới nhìn thấy ở nhà giáo Thái.

- Ủa, sao nó lại ở đây?

Cô gái hỏi lớn:

- Bà thấy vật này ở đâu?

Tình thật bà Dung kể:

- Tôi mới vừa thấy ở nhà vợ chồng giáo Thái bên Thiện Nhơn, sao cô cũng có?

Cô gái hét lên:

- Quân chó má, bọn chúng đã ra tay trước ta rồi!

Chẳng hiểu ắt giáp gì, bà Dung ngơ ngác:

- Cô nói vậy là sao?

Cô ta gầm gừ như con hổ cái:

- Chúng mày tính qua mặt tao phải không? Đâu có được! Phải cho tụi bây biết tay mới hiểu hậu quả của hành động ngu xuẩn là như thế nào!

Cô đứng vùt dậy, đôi mắt long lanh tia hung ác khiến cho bà Dung phát khiếp, lùi lại. Cô ta quát lớn:

- Bà dẫn tui qua chỗ đó ngay bây giờ!

- Đi... đi đâu?

- Nhà có chiếc vòng mà bà vừa nói!

Giọng bà Dung run rẩy:

- Cô ơi, chính cô là người biết chuyện đó mà. Chính cô là Mỹ Hương mà...

Cô nàng thảng tay bóp mạnh cổ bà, khiến bà Dung gần nghẹn họng, bà cố kêu lên:

- Tôi... tôi chết...

Thảng tay cô nàng xô một cái thật mạnh, làm cho bà già té sấp xuống sàn nhà, trước mắt tối sầm lại, bên tai bà còn nghe văng vẳng:

- Muốn chết thì tao cho chết hết!

- Cô... xin cô...

Bà Dung chỉ kêu lên được mấy tiếng rồi ngất lịm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương 2

Nỗi oan

hoàng tỉnh lại, nhìn thấy Mỹ Hương và Hảo trước mặt, bà Dung kêu thét lên:

- Đừng hại tôi!

Hảo hốt hoảng lên tiếng:

- Má sao vậy, con và Mỹ Hương đây mà!

Bà nhìn thẳng vào Mỹ Hương vừa xua tay lia lịa:

- Cô... cô này mới vừa ở đây...

Mỹ Hương phải lên tiếng ngay:

- Con chờ anh Hảo tỉnh lại ở nhà con thì đúng vào giờ cơm, ba má con bắt phải ăn rồi mới được đi. Ăn cơm xong là tự con đi ngay, mới vừa về tới đây thì nghe chị Hai Chanh nói má có khách tới thăm mà lại tiếp trên phòng anh Hảo, nên con mới chạy lên ngay và... thấy má đang nằm ngủ say!

Bà Dung chưa tin hẳn nên bật ngồi dậy quay sang Hảo, hỏi bằng giọng sợ sệt:

- Đã có ai tìm con chưa?

Hảo ngạc nhiên:

- Ai tìm đâu má?

- Một cô gái... mà cô ấy lại giống... giống y như cô này.

Nghe bà gọi mình là cô, Mỹ Hương kêu lên:

- Bộ má không nhận con là con dâu sao! Má...

Hảo cũng nói:

- Sớm muộn gì thì Mỹ Hương cũng là dâu con của má rồi, má đừng...

Bất chợt nhìn thấy chiếc vòng bạc trên cổ tay Hảo, bà kêu lên:

- Chiếc vòng ấy cũng giống hệt như chiếc này! Cô ta cũng có một chiếc...

Hảo gắt lên:

- Má nói cô nào?

Bà Dung phải nói thật:

- Có một cô gái đột nhập vô phòng con đây, cô đưa ra một chiếc vòng bạc giống như chiếc này rồi hỏi má có biết không. Sau khi nghe má nói vừa nhìn thấy nó ở nhà anh chị sui gia thì cô ấy giận dữ, trừng mắt nhìn má rồi còn hăm dọa sẽ giết hết người bên nhà... anh chị sui gia nữa!

Mỹ Hương hốt hoảng:

- Nguy rồi! Điều này có nghĩa là...

Cô quay sang nói với Hảo:

- Anh ở lại đây lo cho má, em phải chạy về nhà gấp.

Cô phóng ra ngoài chạy như bị ma đuổi nhưng dấu vệt khi về tới nơi thì mọi việc đã quá trễ. Cả hai ông bà giáo Thái đã nằm gốc trong nhà. Miệng của hai người đều trào máu.

Đúng ra trước cảnh như vậy thì Mỹ Hương phải gào khóc và tức tốc báo động để gọi người cấp cứu. Đằng này cô lại lặng lẽ bỏ đi và biến mất ở khu nhà mồ dòng họ Henri Phạm ngay trong khuôn viên nhà ông giáo Thái.

Nửa giờ sau Hảo cũng có mặt. Anh không thể yên tâm để Mỹ Hương đi một mình nên vụt chạy theo. Khi vào nhà anh chẳng còn nhìn thấy cảnh tượng mà Mỹ Hương mới thấy, có nghĩa cả hai ông bà giáo Thái đã không còn nằm ở đó nữa. Chỉ còn lại hiện trường mấy vết máu...

Chưa biết chuyện gì đã xảy ra, Hảo cố tìm kiếm khắp nhà, nhưng chẳng hề thấy bóng dáng ông bà Giáo đầu. Chợt nhìn thấy một chiếc khăn tay màu xanh nằm trên vạt cổ, Hảo giật mình kêu lên:

- Cái này của Mỹ Hương mà?

Anh nhặt lên và tự dung hướng mắt về phía cuối khu vườn. Linh tính báo cho Hảo biết có điều gì ở nơi đó...

Bước một cách dè dặt về phía đó, Hảo phát hiện ra một dãy nhà xây kiên cố đã cũ, nhưng hình như không phải để ở, mà là... nhà mồ. Quả đúng như vậy, khi nhìn thấy dòng chữ trên tấm biển "Mộ phần nhà họ Henri Phạm" thì Hảo kêu lên:

- Đây là nơi chôn cất dòng họ của Mỹ Hương!

Tò mò, Hảo không ngại khi bước thẳng vào bên trong nhà mồ và giật mình khi nhìn thấy chỉ có hai ngôi mộ xây bằng loại đá giố ánh đèn màu đỏ phản chiếu ánh ngọn đèn le lói trên tường đền chói mắt.

Điều gây ngạc nhiên nhất đối với Hảo là cả một ngôi nhà mồ to lớn có thể chứa cả vài chục ngôi mộ mà chỉ trơ trọi có hai mộ phần. Phải chăng là nơi chôn cất hai người đức cao vọng trọng nhất của dòng họ?

Suy đoán không bằng đến gần xem thực tế, Hảo bước tới phía trước hai ngôi mộ và giật mình khi nhìn thấy hai mộ bia rất giống nhau từ hình thức cho tới tên họ người chết. Mộ bên trái mang tên Mỹ Hạnh còn mộ bên phải là Mỹ Hương.

- Sao lại là... Mỹ Hương?

Hảo kêu lên kinh ngạc rồi đứng chờ người ra. Một luồng khí lạnh đang chạy dọc theo sóng lưng anh, càng lúc càng lạnh hơn khiến Hảo bắt rùng mình.

- Trời ơi, chẳng lẽ...

Anh cố đọc kỹ dòng chữ ghi ngày tháng năm sinh và một lần nữa kêu lên:

- Đúng là cô ấy! Sinh ngày 15.03.1951 và chết ngày 18.06.1971 tức mới chết chưa đầy hai năm, lúc mới

vừa tròn hai mươi tuổi!

Hảo nhẩm tính và gần bị choáng, vừa lúc anh đọc thêm mộ bia kế bên của người tên Mỹ Hạnh. Cô này sinh ngày 15.03.1951 và cũng chết ngày 18.06.1971 y như của Mỹ Hương.

- Họ cùng sinh và cùng chết một ngày! Vậy là... hai chị em song sinh!

Hảo rùng mình một lần nữa khi nhớ tới việc sáng nay anh đã trao đổi nụ hôn đầu tiên với Mỹ Hương tại khu vườn nhà này! Khi ấy chính Mỹ Hương đã hỏi anh một câu mà đúng ra nếu anh tỉnh táo, không bị chìm trong mê muội thì đã hiểu ngay ý nghĩa của nó. Câu hỏi quá rõ ràng:

"Nếu có một người không còn sống trên đời này nói yêu anh thì anh nghĩ sao? Anh có yêu người ta không?"

Lúc ấy Hảo đang như người cõi trên, anh chỉ biết rút đầu vào ngực cô nàng mà không đáp. Để rồi sau đó đã nói một câu thật mơ hồ:

- Được yêu thì phải yêu cho xứng với tình yêu của người ta cho mình...

Mà cũng kỳ lạ thật, lúc đó tại sao Hảo không hỏi cho rõ ràng tại sao là người sống mà cô nàng có thể lọt vào phòng riêng của anh một cách dễ dàng như thế được?

Nhớ lại những giấc mơ mà mẹ anh kể khiến cho Hảo càng khó hiểu hơn. Cũng như thái độ lập lò của cha mẹ Mỹ Hương nữa, chắc chắn là còn có điều gì đó bí ẩn trong ngôi nhà này...

Hảo muốn bỏ ra ngoài, nhưng bất chợt anh lại nhìn thấy một vật áo màu xanh quen thuộc của Mỹ Hương còn ló ra ngoài chỗ nắp đậy ngôi mộ đá.

- Của Mỹ Hương!

Sự thắc mắc và tò mò đã khiến Hảo đậm ra liều. Anh có một quyết định mà nếu lúc khác thì sẽ chẳng bao giờ làm như vậy. Anh đưa tay đẩy thử nắp mộ phần. Và... cái nắp xê dịch một cách nhẹ nhàng!

Cứ nghĩ tới một thi thể như còn sống của Mỹ Hương trong đó, Hảo hơi run... đến khi nguyên phần bên trong mộ huyệt lộ ra thì Hảo mới thét lên:

- Trời ơi!

Người đang nằm trong phần mộ không phải là Mỹ Hương, mà chính là... bà giáo Thái!

- Trời ơi, sao... sao vầy nè?

Hảo vừa hỏi vừa bước lui ra mấy bước. Bất chợt lưng anh va vào một người nào đó ở phía sau. Hảo quay lại và kêu thét lên:

- Trời ơi!

Thì ra người đứng ngay phía sau Hảo chính là... Mỹ Hương!

Hảo cố đứng vững, nhưng đôi chân cứ như bị ai kéo xuống, lảo đảo... Bỗng anh bị bàn tay của Mỹ Hương chụp lấy và nàng nhẹ răng ra chẳng biết là cười hay khóc mà chỉ mới thoát nhìn vào Hảo đã rụng rời. Bởi hai bên khóm miệng là hai chiếc răng nanh nhô ra!

- Mỹ Hu... o... ng, e...m...

Hảo kêu chưa trọn tên thì đã bị ngay một cái tát cực mạnh, kèm theo tiếng quát:

- Còn kêu tao là Mỹ Hương nữa thì tao sẽ cắt lưỡi!

Bây giờ Hảo mới sững sốt nhìn kỹ. Mặt mày thì giống hệt, chỉ có cách ăn mặc thì không giống, nhất là giọng nói thì khác xa.

- Cô là...

Hảo đưa mắt nhìn xuống mộ bia có tên Mỹ Hạnh và chợt hiểu. Anh lắp bắp:

- Cô là Mỹ Hạnh!

Cô ta không đáp, lại đưa tay kia hình như định kéo Hảo tới gần hơn. Vô tình cổ tay có đeo chiếc vòng bạc của cô ta va chạm vào chiếc vòng trên tay Hảo, vang lên một tiếng khô khan và... cùng với một tiếng thét kinh hoàng từ miệng cô nàng. Rồi trước sự kinh ngạc của Hảo, cô ta lảo đảo ngã xuống.

- Cô Mỹ Hạnh!

Hảo cúi xuống định đỡ cô ta dậy thì ngẫu nhiên lại chụp đúng cổ tay có chiếc vòng bạc. Chẳng hiểu chiếc vòng rộng hay sao, mà vừa nắm phải thì nguyên cái vòng đã nắm gọn trong tay Hảo. Và... chẳng thể nào tin nổi, thân thể của cô nàng bỗng dung bốc cháy, khói bốc lên xanh cả một góc phòng.

Khi khói tan thì chẳng còn trông thấy thi thể của Mỹ Hạnh đâu nữa. Hảo bàng hoàng:

- Trời ơi!

Vừa lúc ấy chiếc vòng bạc trong tay Hảo bỗng lóe sáng rồi có một luồng khí lạnh buốt chạy theo cánh tay anh, chạy lên tận đầu. Hoảng quá, Hảo tìm cách đặt chiếc vòng xuống nhưng không tài nào tháo ra được. Mà khí lạnh thì càng lúc càng mạnh thêm, khiến cho Hảo hầu như không còn kiểm soát được mình nữa. Anh lấy tay này chụp qua tay kia và chiếc vòng anh đang đeo cũng phát ra luồng khí lạnh khác, giống y như chiếc vòng kia. Hảo quỳnh quá, liền kéo mạnh, chiếc vòng đó cũng rơi ra như chiếc kia và... cả hai rơi chông lên nhau. Lúc ấy cái cảm giác kỳ lạ mới chấm dứt. Hảo ngơ ngác:

- Sao kỳ vậy?

Anh cúi xuống nhìn kỹ vào hai chiếc vòng và càng ngạc nhiên hơn khi trên vòng dòng chữ tên của anh bây giờ có thêm hai chữ Mỹ Hương lồng vào, còn chiếc kia thì thêm hai chữ Mỹ Hạnh xoắn lấy chữ Thiện Hảo. Hảo hoang mang cực độ, anh lẩm bẩm:

- Sao lại có chuyện này? Tại sao là Mỹ Hạnh?

Vừa khi ấy Hảo nghe có tiếng động ở phần mộ, vừa quay lại anh đã hoảng kinh khi thấy bà giáo Thái đang trèo ra, vừa run lập cập.

- Cứu... cứu ông ấy với!

Hảo ngạc nhiên:

- Cứu ai bác?

- Ông nhà tui! Ông ấy bị...

Bà run run vừa đưa tay chỉ vào phần mộ kế bên. Hảo kinh ngạc:

- Ai ở trong đó?

- Ông nhà tui...

Hảo vừa đưa tay vịn vào thì nắp mồ đá dịch chuyển, rồi một cánh tay đưa lên. Trong lúc Hảo còn đang sợ sệt chưa dám đưa tay nắm lấy, thì bà Giáo đã nhào tới ôm lấy, cố kéo ra. Hảo buộc lòng phải tiếp bà cùng kéo mạnh. Ông giáo Thái ra ngoài rồi mà vẫn còn choáng, ông lảo đảo phải vịn vào thành mồ mới đứng vững. Ông cất giọng yếu ớt:

- Con nhở đâu rồi bà?

Bà giáo Thái lắc đầu:

- Tui đâu có biết...

Ông giáo Thái lẩm bẩm:

- Con Mỹ Hạnh... nó đâu có để cho yên...

Hảo chỉ xuống đất và nói nhanh:

- Cô ấy mói ở đây và... biến mất rồi!

Anh thuật nhanh cho ông bà giáo Thái nghe và hỏi lại:

- Cô ấy là ai mà có vẻ không thiện cảm với cháu và hình như là cả nhà này nữa.

Hai ông bà chừng như còn bị choáng sau khi bị lôi từ trong mồ huyệt ra, nên nhất thời họ chưa trả lời câu hỏi của Hảo. Mãi khi chợt nhớ ra điều gì đó, ông Giáo mới sợ sệt hỏi:

- Lúc nãy gặp nó, con có nghe Mỹ Hạnh nói gì hoặc làm gì không?

Chỉ vào hai chiếc vòng bạc, Hảo đáp:

- Có lẽ mọi thứ xuất phát từ những chiếc vòng này. Tại sao nó ở trong tay hai cô gái và đều có dính dáng tới cháu?

Ông giáo Thái sau một lúc ngập ngừng đã phải nói ra điều mà vợ chồng ông có vẻ giấu từ lâu:

- Nói thiệt với con, trong hai đứa này chỉ có con Mỹ Hạnh là con ruột của hai bác. Còn Mỹ Hương...

Tưởng mình nghe lầm, Hảo hỏi lại:

- Bác nói ai?

Bà giáo Thái giong buồn hiu:

- Chính là con Mỹ Hạnh!

- Vậy còn Mỹ Hương?

- Đây là điều bất hạnh của gia đình bác, mà bây giờ có nói sơ lược thì con cũng không thể hiểu rõ nội tình.

Hay là thế này...

Bà quay sang ông giáo Thái hỏi ý:

- Hay là tối nay mình lưu Hảo ở lại và kể hết cho nó nghe?

Ông giáo Thái gật đầu:

- Phải như vậy thôi. Hảo nghĩ thế nào nếu hai bác mòi cháu ở lại đây?

Hảo không cần suy nghĩ thêm, anh gật đầu liền:

- Dạ, con sẽ ở lại. Miễn là...

Chừng như hiểu sự đắn đo của Hảo, ông giáo Thái nói nhanh:

- Cháu cần phải nhìn tận mắt, nghe tận tai thì mới có thể tin và cảm thông cho hai bác được. Thật ra vừa rồi hai bác đã gạt con và cả mẹ con nữa...

Câu nói đó khiến cho Hảo sững sờ:

- Hai bác nói thiệt?

Ông giáo Thái cúi xuống nhặt hai chiếc vòng lên và gói lại bằng chiếc khăn tay một cách cẩn thận, rồi bảo:

- Chính hai vật này nó đã hại bác và suýt nữa thì con cũng bị liên lụy.

Ông ra dấu cho Hảo rời khỏi ngôi nhà mồ với vẻ e dè và cẩn thận khóa cửa ngoài. Đồng thời ông bẻ vẹo cả hai chiếc vòng ra, rồi sau đó móc nó trở lại làm thành một vòng khóa thứ hai, rồi mới bỏ đi. Hảo chưa hiểu hết câu chuyện, nhưng cũng đi theo họ vào nhà. Khi đã ở trong nhà rồi ông giáo Thái mới an tâm nói:

- Chính bác là người đi tận Thái Lan để mướn người ta làm hai chiếc vòng đó, chỉ nhằm cho cháu vào tròng, đồng thời cứu con gái của hai bác là Mỹ Hạnh. Nhưng không ngờ...

Nhưng lời của ông giáo Thái, Hảo càng nghe càng không tài nào hiểu nổi. Anh ngơ ngác hỏi lại:

- Bác nói gì vậy? Sao lại có cháu trong đó?

Bà giáo Thái tỉ mỉ hơn:

- Số là mười năm trước bác sinh một đứa con gái trong nhà bảo sinh tư nhân ở thị xã, nó có một cái bót đen vắt ngang vai, nên vừa sinh nó ra bác đã linh tính sẽ có chuyện gì đó bất thường. Mà quả thật vậy, chỉ mới sinh được hai giờ thì con nhỏ khóc thét lên, dỗ gì cũng không nín. Người nó tím tái mà ngay như hộ sinh và bác sĩ cũng chẳng làm cách nào cho nó nín. Bác hoảng quá nên cứ nằm bên con mà khóc. Có một lúc vì quá mệt bác đã ngủ thiếp đi. Đến khi tỉnh dậy bác đã vô cùng sưng sốt khi nhìn thấy bên cạnh con mình còn có một đứa trẻ khác nằm ngủ ngon lành. Nói thiệt, lúc đó bác không thể nào tin được, bởi hai đứa trẻ giống nhau như hai giọt nước, đến bác mà cũng lầm! Phải sau đó khi vạch lung ra xem, bác mới biết đứa trẻ lạ khác con Mỹ Hạnh nhà bác là ở chỗ trên vai nó không có cái bót màu đen quái dị.

- Nhưng... đứa trẻ đó ở đâu ra. Đó có phải là Mỹ Hương sau này không?

Bà giáo Thái thở dài đáp:

- Đúng là vậy! Nhưng nó ở đâu ra thì bác không thể biết.

Ông giáo Thái kể tiếp:

- Khi bác vô bảo sinh viện thăm thấy sự việc như vậy bác mới đi hỏi khắp các phòng, chẳng ai biết tung tích đứa bé. Cũng may, sau đó khi bác gái thay tả cho nó thì phát hiện ngay dưới lung nó có những chữ viết chi chít trên lung, những chữ có nội dung kỳ lạ vô cùng!

Hảo càng nghe càng bị thu hút bởi câu chuyện, anh lắng nghe kỹ những lời kể tiếp theo của ông giáo

Thái:

- Nội dung những dòng chữ đó đại ý nói rằng đứa bé đó ra đời là từ một lời nguyền của một người có tên là Xuân Hương, người ấy căm thù một người đàn ông có tên là Trần Thiện Hữu, nên muốn đứa con roi của mình lớn lên và tìm kẻ thù để báo cho được hận mà mẹ nó khi chết đi đã không báo được. Và hai bác là người có nghĩa vụ phải nuôi đứa trẻ ấy lớn lên, cho đến khi nào nó báo được thù mới thôi!

Bà giáo Thái tiếp lời chồng:

- Chúng tôi đâu còn cách nào khác ngoài việc phải làm theo lời dặn lạ kỳ đó. Tôi nuôi con bé và đặt tên là Mỹ Hương, gần giống như Mỹ Hạnh con ruột mình. Một tuần sau khi sinh, tôi đưa cả hai đứa con về nhà. Nửa đêm hôm đó tui nghe có tiếng ai đó gọi ngoài cửa sổ bảo rằng phải ra gốc cây ngoài vườn, đào lấp lên hai vật mà bắt buộc phải đeo nó vào cổ tay hai đứa trẻ. Họ bảo rằng nếu để lạc mất một trong hai vật đó thì mạng sống của hai đứa trẻ sẽ bị nguy và người nuôi dưỡng chúng cũng bị ảnh hưởng!

Bà nói tới đó thì ngừng lại, có thể do hết hơi, hoặc vì lý do gì đó... Ông giáo Thái lại phải nói tiếp:

- Chính tôi là người đem cuộc ra gốc cây trúc đào ngoài vườn, đào xuống và gấp hai vật ấy. Đó là đôi vòng bằng bạc mà cháu nhìn thấy hồi nãy.

Hảo chận ngang hỏi:

- Nhưng sao trên hai chiếc vòng lại có in tên của cháu?

- Đúng là ban đầu không phải là tên của cháu đâu, mà là mang tên Trần Thiện Hữu!

Ông giáo Thái lắc đầu:

- Sao là Trần Thiện Hữu? Mà Trần Thiện Hữu nào?

Ông giáo nhẹ gật đầu:

- Bác cũng không biết. Mãi sau này khi gấp mẹ cháu, bác mới biết người đó là...

Hảo bàng hoàng:

- Có phải là ba cháu không?

Ông giáo nhẹ gật đầu:

- Rất tiếc là... đúng như vậy!

- Không thể nào!

Hảo kêu lên và đứng bật dậy. Anh lắp lai:

- Ba cháu chết đã lâu, mà ông cũng không thể nào dính tới những người đó!

Ông giáo Thái cũng đứng lên, ông bước vô phòng riêng, lát sau trở ra với một bức ảnh đã khá cũ cầm trên tay, đưa cho Hảo và hỏi:

- Cháu xem ảnh này có phải là cháu và ba cháu không?

Vừa cầm tấm ảnh xem, Hảo đã thảng thốt kêu lên:

- Ba con đây mà!

Trong ảnh, Hảo chụp với cha hồi năm anh mới lên mười tuổi, tức trước khi cha chết năm sáu năm.

- Sao bác có tấm ảnh này?

- Bác đào lên được từ dưới gốc cây như vừa kể, cùng với hai chiếc vòng bạc!

Hảo càng kinh ngạc hơn:

- Sao tấm ảnh này lại ở dưới gốc cây?

Ông giáo Thái trầm giọng xuống:

- Điều này là như bác nói lúc nãy, nó dính tới một lời nguyền.

- Lời nguyền của ai?

- Của người tên Xuân Hương nào đó. Nhưng rủi là nó lại ứng vào nhà của bác, vào đúng đứa con duy nhất của hai bác, con Mỹ Hạnh!

Ông ngừng lại một lúc rồi giải thích tiếp một cách cẩn kẽ:

- Ba cậu ngày trước có quan hệ tình cảm với một người con gái tên Xuân Hương. Chẳng hiểu thế nào mà cô gái ấy nửa chừng xuân gãy cánh thiên hương. Cô gái yếu mệt đó chẳng hiểu sao lại hận thù cha cậu và tìm cách báo oán mà chưa có dịp. Ngôi nhà này trước kia là của một ông Đốc phủ sứ, sau bán lại cho tôi. Có lẽ sự trùng hợp ngẫu nhiên đã khiến chúng tôi dính vào vụ này. Có nghĩa là chúng tôi bị dính vô điều rắc rối mà đúng ra là của ba cậu. Có lẽ oan hồn cô Xuân Hương đó lầm tưởng tôi là cha cháu, cho nên mới báo thù ngay đứa con đầu lòng của tôi...

Hảo chận ngang:

- Rồi đứa bé mà sau này là Mỹ Hương thì sao?

Bà giáo Thái chen vô:

- Đó là... đứa con cõi âm, do oan hồn cô Xuân Hương tạo ra để báo oán! Đây là sự hiểu lầm mà vợ chồng tôi phải lãnh dù. Như nhà tôi vừa kể, âm hồn nghĩ chồng tui là cha cháu, ông Trần Thiện Hữu!

Đến phiên ông tiếp:

- Hai cái vòng đó thật ra mang tên Trần Thiện Hữu. Tôi biết là cái vòng của cô Xuân Hương đã làm và báo oan sai người, cho nên tôi mới tìm thấy cúng và được biết cách hóa giải hữu hiệu nhất là phải có thầy giỏi, có khả năng làm ra hai chiếc vòng khác, ghi tên người khác để cho hai đứa bé đeo thay vì đeo đôi vòng mang tên Trần Thiện Hữu. Và như tôi đã nói, tôi đã được người hướng dẫn sang tận Thái Lan để cậy một ông thầy bùa danh tiếng bên đó, nhờ ông ấy gỡ đôi vòng có lời nguyền kia, đem về một đôi vòng mới mang tên Trần Thiện Hảo.

- Nhưng sao lại là tên cháu?

- Điều này tôi hoàn toàn không biết, mà là do chính ông thầy người Thái Lan tạo ra. Có thể ông ta làm theo bản năng, cái tên Trần Thiện Hảo đối xứng với Trần Thiện Hữu, Hữu - Hảo, hoặc là do hận thù!

Hảo bỗng hỏi:

- Ông thầy người Thái tên là gì?

- Tôi còn nhớ rất rõ, ông ta là Sinakul Thong Sác!

Hảo sủng sوت:

- Thong Sác! Trời ơi, có lẽ nào...
- Tới phiên vợ chồng Giáo Thái kinh ngạc:
- Sao vậy? Cháu biết người này?

Hảo lắp bắp:

- Đó là... là người quen cũ của mẹ cháu! Ông ta ngày xưa làm thầy ở xứ này, sau thất tình khi mẹ cháu đi lấy chồng nên bỏ xứ ra đi. Mẹ cháu từng kể nhiều lần tên ông ta, ngày còn sống ba cháu cũng đã ôm lâm đì tận Thái Lan để tìm, bởi giữa hai người có mối hiềm khích từ xa xưa...

Bà giáo Thái bịt miệng:

- Vậy thì đúng rồi! Thảo nào khi ông nhà tui tìm sang đó, sau khi kể chuyện thì ông ta tự ý làm đói vòng khác, khắc tên Trần Thiện Hảo lên đó. Có lẽ ông ta nhầm trả thù, muốn hại giọt máu kẻ tình địch của mình!

Hảo ôm đầu rên rỉ:

- Trời ơi, sao người ta lại nhẫn tâm, báo thù ngay trên một đứa trẻ con như cháu?

Hảo muốn bỏ đi, anh định về nhà hỏi mẹ đói điều nhưng vừa lúc ấy ông giáo Thái gọi lại và nói thêm:

- Bác còn chưa nói hết cho cháu nghe, khi được mười tuổi thì con Mỹ Hạnh của bác bỗng ngã bệnh. Năm dường bệnh được mấy ngày thì một hôm nó biến mất cho đến ngày nay. Sau hơn một năm chờ đợi trong vô vọng thì một đêm kia bác mơ thấy nó hiện về kêu gào thê thảm. Bác hỏi thì nó chẳng những không kể nguyên nhân mà lại chỉ thẳng vào mặt bác máng xôi xả, bảo rằng bác nuôi con người khác, bỏ bê nó. Bác nói gì nó cũng không nghe và trước khi nó đi nó còn lớn tiếng hăm dọa là sẽ khiến cho vợ chồng bác thê thảm mới hả dạ!

Bà giáo Thái lại phải tiếp sức với chồng kể tiếp, bởi kể tới đó thì do quá xúc động nên ông giáo Thái không còn đủ sức nói nữa:

- Sau đó bác mới hiểu ra, do khi đêm hai chiếc vòng từ Thái Lan về, thay vì cho cả hai đứa trẻ đeo như lời dặn của ông thầy Thong Sác, đằng này chỉ cho có một mình con Mỹ Hạnh đeo, chỉ vì nó là con ruột của mình, chúng tôi muốn bảo vệ nó.

Hảo buốt miệng:

- Có nghĩa là hai bác có ý muốn bỏ rơi Mỹ Hương!

Bà giáo Thái thật lòng:

- Quả là có như vậy, nhưng không phải chúng tôi bỏ rơi con Mỹ Hương, mà đúng hơn là sợ... Bởi ông Thong Sác đưa hai cái vòng đó và dặn kỹ rằng khi lớn lên chỉ đứa nào trong hai đứa mà được lời cầu hôn trước thì sẽ tồn tại, đứa còn lại sẽ khó toàn mạng. Do đó mà chúng tôi chỉ cho con Mỹ Hạnh đeo một chiếc vòng, còn chiếc kia thì đem chôn dưới đất. Không ngờ...

Ông giáo Thái nói:

- Không ngờ con Mỹ Hạnh chết mất xác, mang theo chiếc vòng đang đeo trong tay. Từ đó vợ chồng tôi nghĩ rằng con ruột của mình đã chết rồi thì còn giữ gìn gì nữa, nên tình cảm có chuyển sang cho con Mỹ Hương. Bởi đâu sao thì vợ chồng tôi cũng nuôi nó từ tấm bé và suốt thời gian dài như vậy chẳng hề phát hiện nó có chút gì là con của ma quỷ cả. Có lẽ vì vậy mà vong hồn con Mỹ Hạnh sinh ra oán hận chúng tôi, cho là chúng tôi không thương nó!

Hảo vẫn còn thắc mắc:

- Nhưng sao hai bác lại xây cái nhà mồ mà trong đó có cả mộ của hai cô?

Bà giáo Thái chợt khóc nức nở:

- Là bi kịch mà vợ chồng tôi phải nhận lãnh đó, chứ đâu phải làm theo ý muốn đâu. Đầu tiên con Hạnh hiện về buộc vợ chồng tôi phải xây một cái mộ dành cho... con Mỹ Hương! Tôi hỏi sao con Mỹ Hương còn sống mà lại xây mộ thì nó bảo rằng nó muốn con Mỹ Hương chết theo nó và phải bị nhốt trong một nhà mồ như vậy và nó sẽ là người canh giữ không cho con Mỹ Hương sống, kể cả trong thế giới vô hình! Thì ra khi bị oan hồn cô Xuân Hương hại chết, nó trở thành ma, một thứ hồn ma đồng trinh nên linh ứng và nguy hiểm hơn cả oan hồn của Xuân Hương và nó quay lại trả thù ngay cả giọt máu rơi của ma là Mỹ Hương!

- Nhưng tại sao trong nhà mồ có tới hai mộ huyệt cho cả hai cô?

Ông giáo Thái lắc đầu:

- Tôi cũng chẳng biết tại sao. Bởi khi vừa xây xong ngôi mộ dành cho Mỹ Hương thì ngay sáng hôm sau đã thấy có thêm ngôi thứ hai mà chẳng biết ai xây.

Bà giáo Thái thi quả quyết:

- Chắc chắn là vong hồn cô Xuân Hương rồi! Bởi mấy đêm liên tục đều nghe tiếng cãi vả bên ngoài vườn, lắng nghe kỹ tôi nhận ra trong hai người cãi có tiếng của Mỹ Hạnh. Nó cãi với người tên Xuân Hương. Thì ra khi chết thành ma thì con Mỹ Hạnh không còn sợ người bắt hồn nó nữa, mà ngược lại nó đâm ra muốn diệt luôn cái mâm mống của Xuân Hương. Nó bây giờ hầu như chẳng còn biết phân biệt ai là ai hết!

Hảo nhớ lại khi hai chiếc vòng chạm nhau thì Mỹ Hạnh ngã lăn ra rồi bốc cháy, anh kể cho ông giáo Thái nghe. Vừa nghe xong ông nói liền:

- Bác đã nghe cháu kể rồi, do vậy khi ra khỏi nhà mồ bác mới dùng hai chiếc vòng để khóa cửa lại. Theo bác, cách ấy sẽ không chế được cả hai, bởi hai chiếc vòng đều là sản phẩm của ông thầy yểm bùa nổi tiếng, nó có khả năng triệt tiêu luôn những oan hồn uổng tử lộng hành.

Hảo nhìn hai người, dè dặt hỏi:

- Nhưng sao hai bác lại bị nhốt trong nhà mồ, mà lại nằm trong hai cái mộ huyệt đó? Vậy xác hai cô ở đâu?
- Cả hai đều không có xác, con Mỹ Hạnh thì đã mất xác ngay lúc còn nhỏ, còn con Mỹ Hương thì cách đây một năm cũng đã mất tăm, nghe nói chết trôi. Nhưng vong hồn hai đứa thì lúc nào cũng bám theo vợ chồng bác, cứ thúc giục bác phải tìm chồng cho chúng, mà nhất thiết phải là người con của ông Trần Thiện Hữu thì chúng mới chịu!

- Vậy ra hai bác tìm được cháu và gạt cho cháu túi để sa vào chiếc bẫy của hai cô con gái nhà bác?

Ông giáo Thái buồn bã lắc đầu:

- Hai bác chỉ muốn được yên thân thôi! Còn đưa cháu túi đây thì bác làm sao biết cháu là ai, ở đâu mà gọi tới. Chuyện này là do các hồn ma hoặc là do... mẹ cháu!

Hảo bài bác ngay:

- Mẹ cháu làm sao hại con mình mà đưa cháu túi đây? Nhất định là có uẩn khúc gì đây.

Hảo dứt khoát bỏ đi, anh về nhà. Thấy Hảo trở về chị người làm Hai Chanh mừng khôn xiết:

- Bà tinh lại lâu lắm rồi, cứ hỏi cậu đi đâu, tui đoán là cậu qua nhà Mỹ Hương nên nói đại. Bà hoảng hốt cứ đòi theo qua bên đó, nhưng do hai chân còn quá yếu đi không được nên bà cứ nằm đó khóc gào, cứ hỏi tui đi kêu cậu về, đừng ở bên cái nhà ma quỷ đó. Mà nhà nào là nhà ma quỷ vậy cậu?

Hảo không tiện nói ra nên anh giục chị ta:

- Chị đi rước thầy thuốc về trị bệnh cho má tôi đi.

Đợi cho Hai Chanh đi rồi Hảo mới ngồi xuống hỏi mẹ:

- Má nói cho con biết ông Thong Sác hiện giờ ở đâu?

Câu hỏi bất ngờ đó khiến bà Dung giật mình:

- Sao... sao con hỏi chuyện đó? Ông ấy thì có dính gì tới nhà ta nữa đâu...

Hảo nghiêm giọng:

- Con biết hết rồi, chính ông ta đã yểm bùa nhà mình, tính hại chết con để trả thù việc má bỏ ông ta đi lấy ba con ngày trước!

Bà Dung càng lúng túng:

- Ai... ai nói với con chuyện đó?

- Thì chính việc má xui con đi hỏi vợ đúng nhà vợ chồng ông giáo Thái đã nói lên điều đó rồi! Má, tại sao má đưa con vô chỗ chết?

Bà Dung ôm mặt khóc, hồi lâu sau mới nói:

- Việc ấy má hoàn toàn không làm. Mà là do... chính mấy cái vong hồn của hai đứa con gái đó nó xúi má, nó giục má phải đi hỏi vợ cho con bằng được!

Hảo kể lại chuyện biết được bên nhà giáo Thái cho mẹ nghe và lắc đầu bảo:

- Điều đó không đúng! Bởi theo lời nguyền thì một trong hai cô mà nhận được lời cầu hôn trước thì người còn lại sẽ chết, mà chắc gì khi con qua đó lại cầu hôn ai theo ý của họ. Như vậy hai oan hồn đó đã có người đứng sau lưng. Có thể là cô Xuân Hương, mà cũng có thể là... ông Thong Sác?

Bà Dung trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Má nghĩ chắc là như vậy. Và đứa con gái được hậu thuẫn mạnh hơn đã thắng, đã được con ngỏ lời cầu hôn. Bởi vậy đứa kia mới chết lần thứ hai.

- Má nói cô Mỹ Hạnh?

- Mỹ Hạnh là người thua cuộc, còn người thắng như lời con kể thì đã chiếm được tình cảm của con. Cô ấy...

Hảo hốt hoảng:

- Như vậy con đã...

Anh không dám nói mình đã có hôn ước với Mỹ Hương, với hồn ma, nên lắp bắp:

- Con... con...

Bà Dung giọng rầu rĩ:

- Dẫu là ai thắng thì con cũng phải chết, bởi có ai yêu hồn ma mà được như ý đâu...

Lời bà chia dứt thì bỗng có một giọng nói vang lên ngay trong nhà:

- Cũng có ngoại lệ chó má! Người đó là con đây.

Cả hai quay lại và điếng hồn khi thấy Mỹ Hương đứng phía sau họ. Trông sắc mặt tươi thắm kèm nụ cười khả ái, Hảo giật mình:

- Em... à mà cô không sao chứ?

Mỹ Hương nũng nịu:

- Từng kêu em là em ngọt xót, mà bây giờ lại cô này cô nọ nữa rồi! Bộ anh nói không còn chiếc vòng hôn ước thì mọi việc xóa bỏ hay sao?

- Nhưng...

- Em tuy là hồn ma, nhưng với nỗi oan ức lớn mà mẹ nuôi em đã mang nén em không thể về với cát bụi như họ được, mà em phải... kết thành nhân duyên với anh!

Hảo lắp bắp hỏi:

- Em là... là con của cô Xuân Hương?

Nàng lắc đầu:

- Em và cô ấy không hề có quan hệ máu thịt gì cả! Em là một đứa con bị bỏ rơi trong nhà bảo sinh đúng vào lúc bà giáo Thái sinh con, rồi em bị ghép vào chung giường với con bà Giáo.

- Ai đã làm chuyện đó?

Hảo hỏi với giọng nghi ngờ, Mỹ Hương đáp có vẻ thành thật:

- Em không hề biết, nhưng chắc chắn là có người sau lưng điều khiển em và có ý muốn cho em gặp được anh, như vừa rồi...

- Người đó là cô Xuân Hương?

Mỹ Hương vẫn lắc đầu:

- Em cũng không rõ, nhưng mới đây thì có một người ra mặt giúp em, đưa em ra khỏi nhà, tránh phải đối đầu với oan hồn của Mỹ Hạnh. Nhờ vậy mà em còn sống đến ngày nay.

Hảo trố mắt kinh ngạc:

- Cô là người sống?

Mỹ Hương cười, gật đầu:

- Là người sống như anh!

Hảo lắc đầu:

- Không thể tin được! Người sống mà đột nhập vào phòng người khác dễ như bỡn, biến đi như gió là sao?

Mỹ Hương đáp:

- Đó là do em bị người ta sai khiến. Mọi điều là do họ...

Bà Dung nhìn Mỹ Hương từ đâu đến chân, vẻ sợ hãi vẫn còn nguyên:

- Cả hai cô gái nhà ông bà Giáo đều là ma, chó đâu có ai là người! Tôi không tin...

Mỹ Hương vẫn giữ sự bình tĩnh:

- Vậy mà đây là sự thật! Và chỉ có một người nói thì bác sẽ tin thôi.

Vừa khi ấy có một tiếng tảng hắng phía sau, bà Dung và Hảo quay lại nhìn và kinh ngạc. Nhất là bà Dung, sững sờ trước con người mới vừa xuất hiện đó, bà lắp bắp:

- Ông... ông là...

- Mới có mười lăm năm không gặp mà bà đã quên rồi sao. Thảo nào...

- Thong Sá!

Nghe mẹ kêu cái tên đó Hảo trố mắt nhìn người đàn ông vừa vào, anh cũng lắp bắp:

- Ông... là...

Người đàn ông ăn mặc theo phong cách Thái Lan, nghiêm giọng nói:

- Tôi là Thong Sá! Là...

Ông ta chưa kịp nói thì bà Dung đã chặn lại:

- Không được nói! Ông không đủ tư cách nói ra điều đó!

Nhưng Thong Sá vẫn nói:

- Đã đến lúc tôi không được quyền giữ riêng cho mình nữa rồi. Tôi sẽ nói...

Ông quay sang Hảo, nhìn anh với cặp mắt thật trìu mến:

- Hảo, ba đây mới chính là ba ruột của con đây!

Hảo nghe như có tiếng sét bên tai, anh run run hỏi:

- Ông... điên rồi hay sao?

- Không điên! Bởi nếu ta điên thì vừa rồi ta đã không nhanh tay cứu được con khỏi sự trùng trị của Mỹ Hạnh. Việc làm cho nó tan thành khói là do ta làm, chó đâu phải tự dung mà nó như vậy sao! Cũng như nếu ta không vì con thì đâu liều mạng với oan hồn dữ dǎn của Xuân Hương. Vừa vĩnh viễn đuổi cô ta đi, lại vừa giành lại người con gái có duyên số với con, Mỹ Hương đây!

Trong lúc Hảo còn đang hoang mang, bán tín bán nghi thì bỗng mẹ anh thở dài rồi lên tiếng:

- Ông ấy nói đúng đó con!

Hảo kinh hãi:

- Sao lại có chuyện này?

Ông Thong Sá tiếp lời:

- Ngày mẹ con bỏ ta đi lấy chồng, tức ông Trần Thiện Hữu, cũng là lúc bà ấy đã có thai được hai tháng.

Con là cái thai ấy! Không tin thì hỏi mẹ con coi...

Hảo đưa mắt nhìn mẹ và nhận được cái gật đầu của bà. Trong lúc đó thì giọng ông Thong Sá đều đều:

- Ta quả thật có hận thù với ba kế của con, nên lúc đầu có ý báo oán. Nhưng gần đây khi chứng kiến cảnh con và mẹ con khổ sở, lo âu, nên ta kịp nghĩ lại. Ta đã hối hận và quyết làm cái gì đó để chuộc lỗi...

Ông đứng lên, đưa cho Hảo và Mỹ Hương mỗi người một chiếc vòng bạc còng mới, nói bằng giọng chân thành:

- Vật này mới đúng là của hai con. Nó thuần túy là những chiếc vòng hạnh phúc, vòng hôn ước theo phong tục của người Thái. Vậy hai con hãy đeo cho nhau đi, nó hoàn toàn không nguy hiểm gì hết. Đeo vào sẽ được hạnh phúc dài lâu và còn... tri kỷ được tà ma nữa!

Ông nói xong bước đi thẳng không nhìn lại. Bất chợt nghe bà Dung kêu lên thảng thốt:

- Anh Thong Sá!

Nhưng ông ta đã biến rất nhanh ngoài đầu ngõ. Hảo đưa tay mình cho Mỹ Hương đeo chiếc vòng và chính anh cũng đeo cho nàng. Họ hoàn toàn bình yên sau khi đeo vòng vào...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

KHI NGƯỜI CHẾT TRỞ VỀ

ào thời năm 1955 mà lái một chiếc xe mui xếp (décapotable) đã là sang trọng và hách xì xẳng lắm, mà người lái lại là một cô gái nữa, thì phải nói là cả bãi biển dọc từ Bãi Trước qua Bãi Dứa, Ô Quắn và Bãi Sau thiên hạ đều lác mắt nhìn.

Cô nàng dừng xe lại trước một nhà hàng hải sản ở Bãi Sau tức thời có hơn chục cặp mắt nhìn ra không chớp. Trong số họ có người nhận ra cô gái, nên kêu lên:

- Thu Vân!

Nhưng cô nàng hình như không để ý, cứ câng câng cái mặt đẹp như một tài tử điện ảnh, rồi rú ga phóng đi trước sự trầm trồ của thiên hạ. Người vừa kêu mà không được đáp lại đã không phiền lòng, trái lại còn hân diện mình là người duy nhất biết tên cô nàng. Anh ta quay sang mấy người bạn nói lớn:

- Con nhỏ này là con gái của chủ tiệm vàng Kim Xuân ở Chợ Lớn Mới, đi học bên Tây mới về đó!

- Hèn chi chơi như Tây!

Một người khác thêm vào:

- Thời buổi này mà một mình lái chiếc xe mui trần này từ Sài Gòn ra đủ biết không phải tay mơ rồi. Mà chiếc xe đẹp thiệt!

Một anh chàng khác phê bình:

- Khen người lái hoa nhường nguyệtيثن khen, lại đi khen chiếc xe!

- Nhan sắc đó thì còn lời lẽ đâu mà khen cho vừa nữa, thấy là đã hết hồn rồi!

Cuộc bàn luận quanh người đẹp có lẽ sẽ chẳng bao giờ chấm dứt nếu không có hai cặp nam nữ nữa vừa bước vô quán mà nhìn cách phục sức, cũng như phong cách của họ đã thấy có sự khác biệt ngay với những người chung quanh. Họ vừa kéo ghế ngồi xuống thì đã bị nhận diện bởi anh chàng biết tên cô gái lái xe mui trần lúc nãy. Anh ta gọi lớn:

- Henri Phạm! Phải toa đó không vậy?

Một trong số hai cặp vừa vào nghe có người gọi đã quay lại và reo lên:

- Ô Quang, tình cờ thú vị quá vậy!

Anh chàng tên Quang quay sang mấy người bạn, nói như khoe:

- Tay này là anh ruột của con nhỏ Thu Vân hồi nãy. Có lẽ bọn họ đi chung với nhau và hẹn ở đây nên vừa rồi con nhỏ mới dừng xe lại nhỉn. Bọn này đều du học bên Pháp và con nhà giàu nữa, nên ăn chơi dữ lắm! Người tên Henri Phạm kia quay lại hỏi:

- Nãy giờ toa có nhìn thấy em gái mua đi qua đây không? Em gái mua lái chiếc décapotable màu đỏ...

- Có! Nàng đi về phía Ô Quắn, mới đi xong.

- Cám ơn toa, bọn này hẹn nhau ở đây, chắc nó không thấy nên chạy chơi một vòng, lát nữa trở lại thôi.

Anh ta nói xong thì quay lại với mấy người bạn của mình. Họ cầm bia chai ướp lạnh tu mấy hơi dài ra vẻ sành điệu. Quang khêu người bạn ngồi cạnh nói khẽ:

- Tui nó uống bia Pháp, hình như là mang theo đó chớ quán này làm gì có bán.

Vừa khi ấy anh chàng Henri Phạm đích thân cầm sang bốn chai bia lạnh vừa lấy ra từ trong thùng đá, đặt lên bàn và mời:

- Mời các anh cùng uống với mình cho vui!

Quang sợ các bạn ngại, nên vội nói:

- Henri đây là bạn của mình, cậu ấy có nhã ý mời thì các bạn đừng ngại. Vậy xin cảm ơn toa!

Ngẫu nhiên mà hai nhóm hòa đồng với nhau, họ cung ly vui vẻ và quên ngay cô nàng lái xe màu đỏ. Henri Phạm vui miệng nói:

- Bọn này ra dự lễ cưới của con gái ngài tỉnh trưởng, tổ chức ở vườn hoa sứ trên Bạch Dinh vào chiều nay.

Bọn này ngủ ở Pacifique, nếu còn ở đây thì tối nay mình gặp nhau, nhảy chơi!

Quang đẩy đưa cho xong chuyện:

- Ồ, để bọn mình coi...

Chớ thật ra Quang không thích cách chơi của bọn con nhà giàu này lắm. Anh tự hiểu là khó lòng chơi theo kịp họ, hơn nữa kiểu chơi thác loạn thâu đêm của họ mà anh từng nghe kể khiến anh chàm thua trước.

- Hay là lát nữa toa đi với bọn này, còn mấy bạn toa thì mình hẹn mai gặp để dùng điểm tâm chơi.

Quang từ chối ngay:

- Cám ơn toa, bọn này cũng có một chương trình riêng, nên phải đi ngay sau đây.

Họ cung ly lần nữa, bọn Quang chuẩn bị chia tay thì chợt có tiếng người kêu thất thanh phía trước:

- Tai nạn ở Ô Quắn, kinh khủng lắm!

Ai đó hỏi:

- Tai nạn thế nào?

Người nọ đáp:

- Có một chiếc xe hơi lạc tay lái đâm đầu xuống vực sâu chỗ Ô Quắn, thảm khốc lắm!

Quang đứng bật dậy ngay và hỏi lớn:

- Có chết người không?

Nghe Quang hỏi, người nọ vừa chạy đi vừa đáp:

- Muốn biết tới đó mà xem! Một chiếc xe màu đỏ đẹp lộng lẫy bây giờ chỉ còn là đống sắt vụn mà thôi.

Cả nhóm của Henri Phạm cùng đứng bật dậy kêu lên:

- Hả? Xe... màu đỏ!

Họ chẳng hẹn mà cùng phóng như bay về hướng xảy ra tai nạn. Nơi đó cách Ô Quắn ngót một cây số, vậy mà cả bọn gần chục người chạy bộ chỉ chưa đầy mười phút đã tới. Nhìn thấy một đám người khá đông bu trên bờ vực sâu, Henri Phạm và Quang cùng chen vào nhìn xuống. Họ chỉ thấy một xác xe màu đỏ nằm kẹt giữa hai tảng đá, sóng biển đang vỗ vào bọt trắng tung ra từng đợt...

- Trời ơi, em tôi!

Henri Phạm như kẻ điên, bất kể hiểm nguy chạy ngay xuống vực, một người nào đó la lớn:

- Phải đi theo lối này mới xuống được!

Nhưng Henri Phạm không cần nghe, anh ta cứ lần theo các gờ đá, leo xuống một cách khó khăn mà vẫn không dừng bước. Quang là người thứ hai đi theo lối những người đứng gần đó chỉ cho. Anh xuống được trước, nhưng cũng chỉ cách chiếc xe bị nạn khoảng hơn ba chục mét. Rõ ràng là chiếc xe màu đỏ, mui trần và một người nằm bẹp dí ở tay lái!

- Trời ơi!

Quang kêu lên một tiếng kinh hoàng rồi đảo mắt tìm Henri Phạm. Lúc ấy anh chàng chỉ mới xuống được nửa phần đường và đành phải dừng lại vì không còn lối xuống nữa. Một người cứu hộ đã xuống trước nói vọng lên:

- Anh đó không được xuống nữa nguy hiểm lắm, để người của tụi tui tối đưa qua bên này!

Quang phải giải thích với họ:

- Đó là người nhà của nạn nhân, do quá sốt ruột nên xuống đại.

Họ cử một người khá rành leo trèo sang để giúp đưa Henri Phạm trở lại đúng đường xuống. Phải mất hơn mười phút sau anh ta mới xuống được chỗ của Quang, giọng anh ta gần như không còn hơi:

- Phải... phải là nó... là Thu Vân không?

Quang bình tĩnh hơn, anh chỉ chiếc xe đỏ và đáp:

- E rằng đúng!

Một người cứu hộ nói:

- Chúng tôi đã xuống được chỗ chiếc xe rồi, xe mang số NBK 538... và một cô gái bị kẹt giữa tay lái, đã chết rồi!

- Thu Vân!

Henri Phạm kêu thét lên rồi gục xuống...

Mãi đến chiều thì việc trực chiếc xe bị nạn mới hoàn tất. Trước đó thì xác nạn nhân đã được đưa lên, đặt nằm trong chiếc xe cấp cứu của bệnh viện chờ sẵn trên đường.

Quang cũng có mặt để giúp bạn, bởi lúc ấy Henri Phạm gần như không còn đứng nổi trên đôi chân nữa.

Anh ta cầu viện tới Quang:

- Toa phải ở đây với moa, chờ đến khi ba má moa ra tối. Moa không còn tâm trí đâu mà lo nữa...

Quang siết chặt tay anh ta:

- Cậu yên tâm, Thu Vân cũng như em mình mà. Cậu có thể về khách sạn nghỉ ngơi, để mình theo xe cấp cứu về bệnh viện và làm các thủ tục cho đến khi ba má cậu ra tối mình sẽ bàn giao.

Nhìn chiếc xe mui trần bẹp dúm, Quang bất nhẫn. Mới buổi sáng đây cả bọn anh và cả bàn dân thiên hạ ở bãi sau còn trầm trồ, lé mắt bởi chiếc xe đẹp mê hồn này, mà bây giờ...

Henri Phạm cố lê bước theo Quang đi về phía chiếc xe chở xác, anh nói:

- Moa cũng phải theo nó tối phút cuối...

Quang kè một bên bạn mình tới chỗ xe. Tài xế lái xe cấp cứu mở cửa trước cho hai người ngồi, nhưng

Henri Phạm yêu cầu:

- Cho tụi tôi ngồi sau với em gái tôi.

Cửa sau chở xác luôn khóa kín, nên tài xế phải tự tay mở khóa và dặn hai người:

- Xác đã quấn vải kín, hai cậu đừng mở ra.

Cửa vừa được mở, Henri Phạm yếu nén được Quang đỡ lên trước, rồi anh mới theo sau. Bỗng cả hai người đều kêu lên:

- Thu Vân đâu?

- Xác đâu?

Trong khoang xe không hề có cái xác vừa mới đem lên cách đó hon mười lăm phút!

Nghe họ kêu, cả nhóm người đang trực xác và xe đều chạy lại và sững sốt khi cái xác đã biến mất không để lại dấu vết gì! Người tài xế quả quyết:

- Chỉ có tôi ở đây với cái xác, sau khi đưa vô khoang sau rồi đích thân tôi khóa cửa lại, chìa khóa do tôi giữ, như vậy làm sao mất được?

Quang lặng người đi. Trong đầu anh cảm giác như nghe có một âm thanh kỳ dị, giống như tiếng khóc thảm thiết của ai đó... Nhưng âm thanh đó chỉ thoáng qua rồi tắt lịm...

- Thu Vân?

Quang nói ngay âm thanh mình vừa nghe được và kết luận:

- Hình như... cô ấy đang ở gần đây?

Người trưởng toán cấp cứu hỏi:

- Anh nói cô nào?

- Cô gái chết trong tai nạn.

Họ cười ô lèn:

- Giàu trí tưởng tượng quá cha nội ơi!

Quang không quan tâm tới sự chế nhạo của họ, anh đi quanh đó tìm kiếm... Lát sau anh nhặt được một mảnh vải, cầm tới hỏi Henri Phạm:

- Có phải cái này là một phần bộ áo váy của Thu Vân không?

Vừa nhìn thấy Henri Phạm đã kêu lên:

- Đúng rồi, vạt áo của nó!

- Như vậy xác chết đã ra ngoài xe rồi!

Nghe Quang nói, người trưởng toán cứu hộ quay sang hỏi tài xế.

- Anh có khóa chặt cửa thùng xe không?

Anh tài xế gân cỗ lên:

- Chắc chắn mà! Mà cái xác đã giập nát làm sao... làm sao có thể tự bò ra ngoài được?

Quang vẫn quả quyết:

- Tôi có cảm giác cô ấy còn ở đâu đây...

Đích thân anh tìm quanh đó và thậm chí còn mở rộng ra một phạm vi xa hơn. Cuối cùng đành thất vọng quay lại và bảo:

- Chịu thôi.

Henri Phạm suy sụp hoàn toàn, anh ngồi hẳn xuống vệ đường vừa rên rỉ:

- Trời ơi, nó chết mà cũng không còn xác, sao trời ác với em tôi quá nè trời!

Anh ta cứ gào khóc như vậy suốt, khiến cho mấy người cứu hộ phải ái ngại, họ hỏi ý Quang rồi lảng lặng rút lui cùng với xác chiếc xe bếp düm.

Khi họ đi rồi Henri Phạm quay sang hỏi Quang:

- Böyle giờ mình phải làm sao đây?

Quang cũng chỉ biết thở dài:

- Mình cũng chẳng biết làm sao. Có lẽ phải đợi hai bác ra rồi sẽ tính.

Anh ta kéo tay bạn đứng dậy:

- Cậu phải về khách sạn đợi hai bác ra, kéo hai bác ra mà không gặp cậu họ sẽ càng sốt ruột hơn.

Henri Phạm miễn cưỡng đứng lên đi bộ cùng Quang. Vừa đi được mấy bước bỗng Quang dừng lại và nói:

- Rõ ràng mình nghe có tiếng khóc của ai đó! Cậu nghe thử xem...

Henri Phạm lắng nghe kỹ và lắc đầu:

- Mình đâu có nghe gì?

Quang không tin vào tai mình, bởi càng lúc âm thanh nức nở càng rõ hơn trong đầu...

Đang lẽ chỉ ở chơi Ô Cấp hai ngày, nhưng cuối cùng Quang đã phải lưu lại đến nay là ngày thứ năm. Bởi hai ngày đầu phải tất bật với vụ việc của Thu Vân. Đụng chuyện mới thấy nhà giàu họ giải quyết công việc bối rối và dở hơn người nghèo nhiều. Chỉ nội việc sự mất tích xác chết không mà cha mẹ Thu Vân đã phải quỳnh quáng chạy đi khắp mọi nơi, hết thuê người này, mướn người kia, mà cuối cùng thì cũng chẳng giải quyết được gì, họ cũng đành phải về tay không.

Chẳng hiểu sao Quang lại quyết định ở lại khi Henri Phạm và gia đình đã về hết sau khi tìm được xác Thu Vân. Mà cả nhóm bạn cùng đi với Quang cũng đã về, duy có Quang quyết định thuê một căn phòng ở một khách sạn rẻ tiền và ở lại. Anh chỉ giải thích ngắn gọn với người bạn:

- Mình bị sốc sau cú vừa rồi nên muốn ở lại thêm vài ngày cho khuây khỏa.

Sáng nay thay vì ra Ô Quǎn và đi lang thang như mấy hôm vẫn làm, Quang lại chuyển hướng, đi bộ lên Bạch Dinh. Cũng chẳng biết tại sao, chỉ cảm thấy cần một nơi ở độ cao để phóng tầm mắt ra biển xa, thư giãn nên Quang khá thích thú khi lên đứng bên hai khẩu đại bác và tư nhủ:

- Cứ mỗi ngày được đứng đây nhìn ra biển thì chắc mọi buồn phiền sẽ dứt hết!

Đúng hơn một giờ, Quang lững thững đi bộ xuống. Đúng ra anh đi theo các bậc thang xuống phía tay phải cho gần, nhưng bất chợt anh thoáng thấy một bóng áo vàng đi về hướng rừng hoa sứ, nơi vốn chỉ dành cho xe chạy lên xuống bởi đường dốc và xa hơn.

Kỳ lạ chưa! Bởi bóng áo vàng mà Quang vừa nhìn thấy giống Thu Vân y hệt!

Quang đổi hướng, anh bước nhanh về hướng đó. Cô nàng mặc bộ váy màu vàng nổi bật giữa rừng hoa sứ đang nở rộ và chỉ có một mình, nên càng khó lẫn vào ai khác. Cố thu ngắn khoảng cách, Quang đánh bạo cất tiếng gọi:

- Thu Vân!

Cô gái quay phắt lại và... Quang sững sờ:

- Thu Vân...

Đúng là Thu Vân... cô con gái đã chết trong tai nạn xe lật ở Ô Quǎn!

Với ai có thể lầm được, nhưng Quang thì không, bởi anh từng nhiều lần tới nhà chơi và đã là bạn thời cô ta còn học ở Sài Gòn. Vả lại mới vừa nhìn thấy ở bãi sau cách chưa đầy một tuần. Lại vẫn chiếc váy màu vàng này nữa...

- Thu Vân!

Anh gọi lần thứ ba thì bỗng cô gái bước nhanh và chỉ sau đó vài giây đã mất hút trong rừng hoa sứ!

Quang tốc chạy theo vào khu vực rừng hoa, vốn có cẩm bảng cấm người lạ xâm nhập. Vừa lúc đó có tiếng quát lớn phía sau:

- Anh kia, không được đi lối đó!

Quang quay lại phân bùa:

- Tôi đuổi theo một người quen, anh thông cảm.

Nhưng nhân viên bảo vệ vẫn cương quyết:

- Không ai được vào đó hết! Mà trong ấy làm gì có ai đâu mà nói là người quen của anh?

Quang vẫn cố giải thích:

- Cô ấy vừa mới đi vô đó, tôi xin theo gọi cô ấy ra thôi!

Người bảo vệ vẫn không cho:

- Để tôi vào xem có ai mời ra cho.

Anh ta bước vô một lúc rồi trở ra xua tay nói:

- Làm gì có ai trong đó mà tìm!

Quang tiu nghỉu đứng một lúc mới chịu đi. Anh theo lối đó đi xuống đường mà trong lòng vẫn còn thắc mắc, chưa chịu từ bỏ ý định trở lại. Phải một lúc sau khi nhìn thấy bóng anh chàng bảo vệ lên trên khà xa, Quang mới lén vào và lom khom người hướng về chỗ lúc nay.

Đây là lần đầu tiên bước vào giữa khu rừng hoa sứ mà xưa nay Quang chỉ đứng ngoài nhìn, anh cảm thấy khu rừng khá rộng, ăn thông lên tận vách núi phía trên...

Chẳng thấy bóng người nào, nên Quang tiện bước đi thẳng lên phía vách núi. Tuy khá chênh vênh nhưng cũng có một lối mòn nên sau hơn mười phút Quang đã lên được một khoảng rộng, bằng phẳng. Nơi đó có một ngôi nhà lá nhỏ, cửa đóng kín.

- Có khi nào...

Quang tự cười với ý nghĩ có thể Thu Vân đi vào ngôi nhà đó! Nhưng đã lỡ lên tới đây rồi không lẽ quay về, nên Quang bước đại tới bên ngôi nhà, anh cất tiếng gọi:

- Có ai trong nhà không?

Chẳng ai lên tiếng. Hình như đây chỉ là một trại của người làm rẫy, không có người ở thường xuyên.

Vừa định quay đi thì chợt mũi Quang ngửi được một hương thơm rất lạ, không phải hương hoa đại, cũng không phải hương tự nhiên bay theo gió.

Bất chợt anh kêu lên:

- Thu Vân!

Quang đẩy mạnh cánh cửa gỗ khép hờ, cửa bật vô trong và... chẳng có ai trong đó. Nhưng khi Quang nhìn lên vách lá anh phát hiện bộ váy màu vàng mà cô gái vừa mặc lúc nãy đang treo ở đó. Có lẽ hương thơm phát ra từ đó.

- Thu Vân! Có phải Thu Vân ở đây không?

Vẫn chẳng có hồi âm. Quang mở tung cửa cái, cửa sổ ngôi nhà, nhưng cũng chẳng thấy gì ngoài chiếc chõng tre xiêu vẹo, nhà vắng chủ.

- Nhưng tại sao bộ quần áo lại ở đây?

Quang bước ra ngoài tìm khắp chung quanh và cất tiếng gọi nhiều lần:

- Thu Vân! Cô Thu Vân!

Vẫn im phăng phắc...

Trở vô nhà, Quang đánh bạo cầm bộ váy xuống và len lén ngửi thử. Đúng là hương thơm từ đó, có nghĩa cô nàng vừa mới thay bộ đồ ra và cũng đồng nghĩa với việc cô nàng vẫn còn quanh quần đâu đây...

Nghĩ có thể cô ta đã phát hiện ra mình nên lánh mặt, nên Quang có ý nghĩ là giả vờ như đi xuống, nhưng kỳ thật là quay trở lại nấp bên ngoài ngôi nhà.

Hơn nửa giờ trôi qua vẫn chẳng thấy bóng ai. Trời bắt đầu nắng gắt mà bụng thì đói nên Quang đã bắt đầu nao núng, định bỏ cuộc, nhưng mục đích gấp cho bằng được con người mà cho tới giờ phút này Quang vẫn chưa thể nào tin được rằng cô ta chết rồi mà vẫn còn di chuyển cái xác đi được.

- Cô ấy thành ma?

Quang tự hỏi và có ngay câu trả lời, bởi hành tung kỳ lạ của cô nàng đã chứng minh điều đó. Nhưng tại sao Thu Vân lại chọn đúng nơi này để xuất hiện, phải chăng là có ý muốn báo cho Quang biết điều gì?

Mười hai giờ trưa...

Trong khi Quang đã hết kiên nhẫn thì bất ngờ từ trong ngôi nhà lá cánh cửa gỗ lại bung ra và... từ trong đó một bóng người hiện ra, mà vừa trông thấy người ấy Quang đã há hốc mồm kinh ngạc.

- Henri Phạm?

Đúng là anh chàng! Mà tại sao anh ta lại ở đây và xuất hiện như vừa từ dưới đất chui lên vậy? Quang định lên tiếng kêu, nhưng kịp nghĩ lại nên anh yên lặng chờ.

Henri Phạm thì sau khi quan sát một lượt khắp chung quanh, quay vô trong nhà ra dấu, lại một người nữa bước ra, mà lần này thì sự kinh ngạc của Quang còn gấp bội. Bởi đó là... Thu Vân.

Henri Phạm quay sang cô em gái nói mà không cần giữ lời, có lẽ nghĩ đây là chỗ hoang vu, không có ai ngoài họ:

- Böyle em có thể yên tâm xuống dưới kia, anh đã để sẵn chiếc xe khác và em cứ thế lái về thẳng Đà Lạt mà không cần phải về Sài Gòn đâu. Ở Đà Lạt chơi khoảng một tháng, rồi lên máy bay trở lại Pháp và... bắt đầu thụ hưởng hai chục triệu Franc Pháp tiền bồi thường của hãng bảo hiểm Pháp chi nhánh tại Sài Gòn. Trương mục ngân hàng mang tên anh, vì anh nhận là người bảo hộ cho em ở nước ngoài, được ba má ủy nhiệm. Từ nay cái tên Emile Thu Vân sẽ không còn nữa, mà thay vào đó là tên Anna Phạm. Mà cần gì cái tên Thu Vân đó nữa, miễn mình có được số tiền bồi thường lớn đủ trang trải lại những gì đã mất do chi tiêu quá lố từ nãy đến giờ!

Thu Vân vỗ vào vai anh trai mình:

- Phục anh sát đất luôn! Qua mặt được hãng bảo hiểm nhân thọ chuyện đâu phải đơn giản, vậy mà anh cũng làm được. Nhưng khiến cho em phải một phen hú vía khi lái xe tới sát bờ vực sâu chõ Ô Quǎn, sơ gân chết. Rồi lại phải kéo cái xác của con nhỏ người làm và đặt nó ngồi vô chõ lái xe, để nó giả làm em, sau đó lại phải nổ máy xe, vô số và... buông ra cho xe lao xuống vực. Sơ sẩy một chút là em bị rót theo chiếc xe luôn.

Henri Phạm cười:

- Biết em có đủ bản lãnh nên anh mới giao làm nhiệm vụ đó chó bô! Và em đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ rồi còn gì. Chiếc xe đã lao thẳng xuống vực sâu và ai cũng định ninh rằng em đã chết trong vụ ấy rồi!

- Nhưng sao khi trục xe và xác chết lên anh lại để cho cái xác biến mất, suýt nữa thì bảo hiểm đã không chịu bồi thường rồi?

Henri Phạm cười to:

- Em có lanh nhung chưa đủ khôn. Lúc ấy em không có mặt tại hiện trường nên đâu có biết là khi xác con nhỏ Thẩm vừa mới kéo lên anh đã điếng hôn, bởi tuy thân thể nó giập nát, nhưng khuôn mặt còn nguyên,

làm sao nói đó là em, cô Thu Vân được? Em có biết là lúc ấy anh phải lanh trí lăm le ra lệnh cho hai thằng đàn em đi theo trà trộn làm nhân viên cứu hộ để nhân cơ hội người tài xế xe cứu thương lơ đãng, đã lấy cắp cái xác con Thắm đem giấu.

- Không có xác làm sao hăng bão hiểm chịu đền nhân mạng?

- Em cũng quên là chỉ đến tối là người ta tìm được xác chết của nạn nhân ở một hố đá gần chỗ tai nạn xảy ra sao? Khi đó xác con Thắm đã được anh cho tụi nó lấy đá đập nát, để không còn nhận diện ra nữa. Và sau đó đã báo cho đội cứu hộ tới và mang về bệnh viện.

Thu Vân cười thành tiếng:

- Anh làm khéo đến nỗi đến ba má khi đứng trong nhà xác mà cũng chẳng nhận ra! Tôi nghiệp, thấy má khóc chết lênh chết xuống em sợ và đau lòng quá. Chuyện này mà vỡ lở ra chắc là không yên với ông bà cụ đâu!

Henri Phạm nhún vai:

- Nhầm nhò gì ba cái chuyện này. Mà mình cũng đâu ngu gì để lộ...

- Chỉ tôi nghiệp ba má sẽ khổ đau vì mất con, trong lúc em vẫn còn sờ sờ đây...

Henri Phạm nghiêm giọng:

- Trong vụ xài phá đến cạn hết tiền ba gởi ở nhà băng bên Pháp đâu phải chỉ mình anh, mà em đóng góp đến phân nửa trong đó. Xong vụ này mình bí mật chuyển trả lại cho ba là ổn.

Chuẩn bị đi, chợt Henri Phạm nhớ ra, anh ta hỏi:

- Hồi nãy em có đóng kỹ nắp hầm chưa?

Thu Vân cười:

- Cái hầm bí mật này quả lợi hại, nằm ngủ dưới đó cả đêm cũng giống như ngủ trong phòng khách sạn, sướng thiệt.

- Anh phải mất cả tháng trời, nhờ thợ từ trong Sài Gòn ra làm mới được như vậy. Anh phải thủ sẵn một nơi như vậy để phòng khi lộ chuyện thì có nơi mà ẩn thân một thời gian. Em đâu có biết là cả chuyện vô ra rùng hoa sứ này anh cũng phải tốn tiền mua yên chó bộ! Thôi, có lẽ là hôm nay là ngày chót, chúng ta không trở lại đây nữa, nên cũng không cần cái hầm, có bị lộ thì cũng chẳng sao. Thôi mình đi!

Họ đi rất nhanh xuống núi, xuyên qua rùng hoa sứ. Quang quá bức xúc với những gì vừa nghe, anh vừa định đứng lên gọi họ một tiếng và vạch trần những gì họ làm. Tuy nhiên, chẳng hiểu sao khi vừa đứng lên thì Quang đã ngã ngõi trở xuống như bị ai kéo lại vậy. Phải đến lần cố gắng thứ ba Quang mới có thể đứng thẳng lên, nhưng lúc ấy hai người họ đã đi khá xa rồi.

Bấy giờ Quang chỉ còn cách bước thẳng vào nhà với ý định xem cái hầm mà họ vừa nói ra sao. Nhưng điều ngạc nhiên đầu tiên của Quang là chiếc váy màu vàng của Thu Vân lúc mặc đi vào đây đã không còn, mà lúc này khi đi ra cô ta mặc bộ quần áo màu xám nhạt, đầu đội mũ như một cách ngụy trang, mà tay không hề xách giỏ hay cầm vật gì. Vậy bộ đồ màu vàng biến đi đâu?

Điều đó càng khiến cho Quang tờ mờ thêm, anh tìm nắp hầm và phát hiện ra ngay nó nằm ở gần gian bếp nguội lạnh, chỉ cần giở tấm ván lén là lộ ra một cái thang gỗ dẫn xuống dưới.

Chẳng do dự, Quang bước ngay xuống, thấy có cây đèn pin treo sẵn ở lối đi, Quang chụp lấy và soi trước. Quả đúng nó như một căn phòng đầy đủ tiện nghi, có cả giường nệm phẳng phiu và ở đầu giường có ngọn đèn ngủ màu hồng nhạt nữa.

- Có lẽ họ xài bình ắc quy chờ nơi này làm gì có điện!

Quang hơi thắc mắc về việc đó, nhưng thắc mắc của anh không tồn tại được lâu, bởi liền lúc đó anh chợt sững sờ khi nhìn thấy có một người đang nằm trùm mền trên giường mà phải nhìn kỹ mới thấy!

- Ai vậy?

Không thấy người nọ động đậy, Quang cất tiếng gọi:

- Ai đây, tôi muốn hỏi...

Anh gọi đến lần thứ ba mà vẫn chẳng thấy người nọ cử động hay lên tiếng, Quang chợt lo, anh bạo gan cúi xuống kéo đại góc mền ra và...

- Trời ơi!

Trước mắt Quang là... một cô gái lạ mặc bộ đồ màu vàng mảng ở vách lúc nãy!

Không thể nào tin được, Quang gọi thêm lần nữa và cũng chẳng thấy cô nàng cử động. Quang hốt hoảng đưa tay chạm vào, rồi kinh hãi bởi thân thể cô ta đã lạnh cứng. Có nghĩa đó là một xác chết!

- Trời ơi!

Quang hoang mang tột độ, anh lúng túng mất vài giây rồi mới chạy tháo len miệng hầm, định kêu ai đó. Nhưng chung quanh vắng tanh, và lại nếu gọi người tới trong lúc này thì khác nào rước họa vào thân, bởi chỉ mình anh với một xác chết, ai mà tin được rằng anh không dính líu tới cái chết của cô nàng!

Lúng túng một hồi lâu Quang mới quyết định trở xuống hầm, lần này anh phải nhìn cho thật rõ, ít ra cũng tìm được cách nào đó báo động cho người ta biết... chứ không thể để một người chết nằm trong đó, mà chắc chắn khó lòng có ai hay được.

Nhưng khi Quang đặt chân trở xuống đó thì... cái xác của cô gái không còn ở đó nữa!

Việc đầu tiên của Quang khi trở về Sài Gòn là tìm tới nhà của cha mẹ Thu Vân. Họ là chủ một tiệm vàng lớn ở vùng Chợ Lớn mà đã đôi lần Quang có tới chơi với anh em Thu Vân, nên cha mẹ cô biết Quang. Vừa thấy Quang, bà Kim Tín đã òa lên khóc kể:

- Lâu nay con không ghé chơi nên bác không biết con ở đâu. Phải chi biết mà gọi con tới chơi thì chắc tụi nó không đi Ô Cấp làm gì để xảy ra cớ sự này!

Quang dò hỏi:

- Sau khi tai nạn xảy ra bác có kịp đem xác Thu Vân đi nhận diện không?

Ông Kim Tín nói thay vợ:

- Chính tôi xuống nhà xác bệnh viện để nhìn, nhưng có nhận dạng được nó đâu, bởi thi thể đâu còn nguyên

ven.

- Henri Phạm đâu rồi bác?

- Ôi! Cái thằng lăng tử đó mà cháu hỏi làm gì. Nó về đây chỉ ở nhà có nửa buổi rồi đi biệt tới bữa nay. Cũng tại nó mà con Thu Vân mới lái xe đi Ô Cấp chở hai bác đâu có cho. Đường sá xứ mình khác, đâu phải thấy vắng mà muốn chạy sao cũng được.

- Nghe nói có bảo hiểm phải không bác?

Ông Kim Tín hơi ngạc nhiên về sự hiểu biết của Quang, nhưng cũng đáp:

- Có! Nhưng do tụi thằng Henri và Thu Vân sống bên Pháp nên làm bảo hiểm bên đó, nên họ sẽ tiến hành thủ tục bồi thường bên đó. Nhưng còn bồi thường mà làm gì nữa khi mạng sống không còn?

Quang giả vờ hỏi:

- Hình như nhà có cô người làm tên Thắm phải không bác?

Đến lúc này thì ông Kim Tín không khỏi ngạc nhiên nói:

- Sao cháu biết con nhỏ đó?

Quang cười giả lả:

- Dạ, chẳng là vì cháu có quen với nhà cô ấy ở dưới quê...

Bà Kim Tín buột miệng nói:

- Thì ra là vậy, cháu ở làng Mỹ Quý hay Mỹ Lương của huyện Hòa Thành?

- Dạ, ở sát nhà của cô Thắm.

- Vậy là Mỹ Quý rồi! Huyện Hòa Thành tỉnh Ba Xuyên chỉ có cái xã Mỹ Quý là heo hút nhất, lại ít người biết, nên bác cũng hay quên là nó ở Mỹ Quý hay Mỹ Lương. Vậy ra cháu với nó là đồng hương. Mà cũng hay, dịp này bác hỏi cháu xem, gần đây cháu có gặp nó không?

- Dạ... gặp ai ạ?

- Con Thắm! Nó nghỉ làm ngang xương cả tuần nay mà chẳng biết đi đâu!

- Có thể cô ấy về quê chăng?

Ông Kim Tín bác ngay:

- Con nhỏ này từ ngày lên đây làm chửa bao giờ xin về quê lần nào, bởi lẽ đơn giản là nó không còn ai ở quê hết. Lẽ thứ hai là nó làm được bao nhiêu tiền lương đều gửi lại cho nhà tôi hết, không giữ đồng nào trong túi, như vậy lấy đâu tiền để đi.

Bà Kim Tín cũng nói:

- Con nhỏ hiền lành, dễ thương, tuy là không còn ở nhưng vợ chồng tui thương nó như con ruột. Tính năm tới nó đủ hai mươi tuổi thì coi mối nào được gả chồng cho nó. Con nhỏ tuy ít học nhưng đẹp người, đẹp nết, ai mà lấy được nó là có phước lăm!

Quang không kiềm chế được, buột miệng:

- Người như vậy mà bị hại thì...

Bà Kim Tín hốt hoảng:

- Ai hại nó?

Quang nói chữa:

- Dạ, cháu muốn nói nếu như rủi ro...

Ông Kim Tín nói:

- Tôi nghĩ chắc không có chuyện gì đâu. Con nhỏ này không chừng ham vui bị bạn bè rủ rê đi đâu đó, vài bữa thì về thôi.

Quang vòng vo mãi, cuối cùng anh mới hỏi thẳng điều mà hôm nay tới anh muốn hỏi:

- Ở Đà Lạt hai bác có nhà riêng hay nhà bà con gì trên đó không?

Bà Kim Tín nói thật:

- Tôi có một biệt thự bỏ không trên đó, chỉ thỉnh thoảng lên nghỉ mát vài hôm. Mà mùa này lạnh, nên phải ba bốn tháng nữa vợ chồng tui mới lên chơi.

- Vậy không chừng Henri Phạm cũng lên đó chơi, bao nhiêu lần rồi cậu ấy không lên Đà Lạt thưa bác?

- Cả chục năm rồi. Từ ngày đi du học nó về đây có bốn năm lần, mà lần nào cũng chỉ ở nhà, có đi nghỉ mát thì chỉ ra Ô Cấp thôi.

- Vậy hai bác có nhà riêng ở Ô Cấp không?

Kiểu hỏi như điều tra của Quang khiến cho ông Kim Tín bắt đầu thấy lạ, ông hỏi vặn lại:

- Hình như cháu muốn tìm hiểu điều gì phải không nào?

Quang lúng túng:

- Dạ không, cháu chỉ... hỏi cho biết vậy mà. Và cũng bởi... mới rồi cháu nằm mộng thấy Thu Vân...

Đây là Quang bịa chuyện, nhưng bà Kim Tín lại quan tâm:

- Cháu mộng thấy nó thế nào? Nó chết có yên ổn không? Bác cũng hơi lo, vì nó còn trẻ, lại chết tức tưởi như vậy nên bác sợ oan hồn...

Ông Kim Tín gạt ngang:

- Bà khéo tưởng tượng! Con gái mình là dân Tây học, làm gì có chuyện oan hồn với hôn oan.

Bà Kim Tín tại nức nở khóc:

- Ông cứ nói vậy hoài, trong lúc tui cứ mong cho vong hồn nó về một lần thôi cũng được, vậy mà chưa thấy...

Rồi bà hỏi Quang:

- Cháu mộng thấy nó nói gì?

Quang đã có toan tính trước, anh đáp:

- Dạ, cháu nghe cô ấy muốn tìm ngôi nhà nào đó ở Ô Cấp mà tìm chưa ra. Cả ba lần mộng thấy cô ấy thì cả ba lần Thu Vân đều chỉ nói có chuyện đó.

Lần này chợt ông Kim Tín buột miệng:

- Nhà ở Vũng Tàu, nó biết sao còn tìm!

Quang giả bộ:

- Dạ, con thấy Thu Vân có vẻ không nhớ, cô ấy chỉ nói là hình như nhà ở gần Bạch Dinh hay sao đó...

Bà Kim Tín vội nói:

- Thì căn nhà biệt thự hướng ra bãi Dâu. Đúng là nó không nhớ, bởi khi đi du học thì nó mới có mười tuổi, mà ngôi nhà cũ đó tôi và ông nhà tôi cũng lâu lăm rồi không về đó, chẳng biết còn hay sập rồi nữa!

- Thảo nào...

Quang bỏ lửng câu nói khiến ông Kim Tín thắc mắc:

- Cháu nói gì?

Quang lại lảng sang chuyện khác:

- Dạ không. Cháu muốn nói... chẳng hiểu sao gần đây cháu hay mộng mị quá.

Anh vừa định đứng lên cáo từ thì chợt từ ngoài cửa có một người bước vào, mà vừa nhìn thấy thì cả ba người đang ngồi đều bật dậy một lượt:

- Trời ơi... Trời...

Bà Kim Tín té ngồi trở xuống, miệng lắp bắp:

- Con... con Thắm ôm ơi.

Người vừa xuất hiện chính là Thắm, nhưng trong bộ váy màu vàng mà Quang đã thấy hôm ở rừng hoa sứ.

Cô ta là cô gái nằm chết trong hầm hôm đó! Anh lắp bắp mãi, nói không thành lời:

- Cô đúng là...

Cô gái bình thản ngồi xuống và nhìn vào bà Kim Tín, hỏi bằng giọng không vui:

- Sao bà không đi tìm con?

Bà Kim Tín vẫn chưa tin vào mắt mình, giọng bà run rẩy:

- Có phải... thiệt là con không vậy?

- Là con đây! Con đâu có chết mà sao bà vẫn coi như con đã ra người thiêng cỗ? Ông bà biết là đã chôn ai không?

Quang vội nói:

- Là cô Thắm!

Nãy giờ hình như cô gái không để ý đến Quang. Giờ nghe anh nói, cô mới quay sang và nói:

- Anh đã biết ngôi nhà trên núi lớn Ô Cấp thì cần trở lại đó để biết thêm điều cần biết!

Rồi cô lại quay sang ông bà chủ của mình:

- Hai người hãy chuẩn bị mà rời khỏi ngôi nhà này đi, vài ngày nữa nó không còn là của mình đâu!

Trong lúc ông bà Kim Tín còn đang ngạc nhiên thì cô nàng vội đứng lên và ra hiệu cho Quang đi theo:

- Anh ra đây!

Quang riu riu bước theo. Khi ra tới ngoài rồi cô nàng lên tiếng:

- Anh đã gặp tôi nằm chết trong hầm ngôi nhà trên rừng hoa sứ rồi phải không? Vậy bây giờ anh có ngạc nhiên khi thấy con người đó có mặt tại đây không?

Quang sợ, nhưng anh vẫn cố nói cứng:

- Không phải một, mà là đã hai lần tôi nhìn thấy cô chết và biến mất. Như vậy kể cả lần này nữa, biết đâu cô lại...

Cô nàng bỗng cười phá lên:

- Không ngoại trừ lần này đâu!

Cô nàng vừa nói vừa dùng lại và quay ngoặc đối diện với Quang. Anh chàng há hốc mồm kinh ngạc, bởi trước mắt anh bây giờ không phải là Thắm nữa, mà là một cô gái khác với gương mặt bê bết máu!

- Anh chưa từng biết mặt thật của tôi, mà chỉ biết cái mặt biến dạng này phải không?

Quang còn chưa hiểu gì thì cô nàng buông một tiếng ngắn gọn:

- Thì như anh đã nghe họ nói rồi đó, tôi đã bị họ nhẫn tâm sát hại rồi mà còn hủy hoại nhan sắc thêm lần nữa.

Quang run giọng:

- Cô Thắm... tôi cảm thông với cô, tôi muốn giúp, nhưng mà...

Không để ý lời phân trần của Quang, cô nói tiếp:

- Và anh đã nghe anh em họ kể chuyện giết chết tôi rồi xô xuống vực sâu ở Ô Quắn cùng chiếc xe rồi phải không?

- Có... có nghe...

- Như vậy là anh biết đích xác cô Thu Vân đâu có chết, đúng không?

- Phải! Vả bừa đó tôi thấy cô ta đi vào ngôi nhà trong rừng hoa sứ nữa.

- Chính nhờ vậy anh mới có động cơ tìm tới nhà cô ta và hiểu tôi đã bị chết oan như thế nào. Tôi nghèo cũng giống như anh và chỉ bởi nghèo hèn, cô thế, nên mới bị giết chết cho một mưu đồ gian ác của họ. Cũng như do anh nghèo và tốt bụng, nên suýt nữa anh đã bị sa vào bẫy của họ, để họ có gì sơ sẩy thì chính anh là người sẽ đứng ra nhận tội thay!

Quang ngạc nhiên:

- Cô nói vậy là sao?

Nàng ta nhẹ giọng:

- Hôm ở rừng hoa sứ sau Bạch Dinh, chính anh bị cô Thu Vân dụ đi theo lên căn nhà hoang đó, còn cái xác mà anh nhìn thấy trong hầm là xác của tôi do bọn chúng lấy cắp được trong nhà xác bệnh viện, để làm tang chứng buộc tội anh...

Quang chật ngạt:

- Nhưng tôi có bị gì đâu?

- May cho anh là tôi đã kịp thời cứu anh! Chính tôi đã biến đi và xui khiến anh rời ngôi nhà đó kịp thời. Bởi

chỉ năm phút sau đó thì cảnh sát do Henri Phạm báo đã ập tới, họ chẳng gặp ai nên mọi việc coi như xong! Quang không thể nào tin được, nhưng khi anh nhìn cô gái thì thấy cô ta mỉm cười, gật đầu:

- Tôi tuy chết oan, thù hận mọi người, nhưng không thể để cho một người ngay như anh bị nạn thay cho họ được! Do anh biết quá nhiều chuyện của họ, nên họ tìm cách thủ tiêu anh để bịt đầu mối. Anh có biết là họ đã tính trước mấy bước tiến và mấy bước lui. Tiền là nếu mọi việc êm xuôi, họ sẽ lãnh được tiền bảo hiểm nhân thọ, còn lui là phòng bất trắc, cơ mưu bị bại lộ. Lúc ấy họ sẽ đổ vây lên đầu anh, nói chuyện giết tôi là do anh làm, mà bằng chứng do họ tạo ra sẵn là một túi tiền lớn họ dàn cảnh mang theo bên thi thể tôi để mọi người nghĩ động cơ anh giết tôi là vì muốn cướp tiền!

Trong lúc Quang còn đang hoang mang thì cô nàng vụt nói nhanh:

- Anh về nhà và đừng ngạc nhiên khi thấy số tiền bạc triệu để sẵn trong đó. Tiền đó tôi lấy được tại hiện trường, thứ mà họ định dùng để vu cáo anh. Đó là đồng tiền phi nghĩa, do đó không việc gì anh trả lại mà cứ giữ xài. Về còn nữa, khi hãng bảo hiểm đến tiền, thì thay vì họ nhận được, tôi sẽ khiến cho nó thuộc về anh! Anh sẽ dùng số tiền đó để thoát kiếp nghèo, hoặc làm từ thiện gì đó tùy anh. Thôi, vĩnh biệt anh, con người tốt bụng nhưng phải cái tội... quá tò mò!

Nói xong thoát cái cô ta đã biến mất. Vừa khi ấy cha mẹ Thu Vân trong nhà chạy ra hỏi lớn:

- Thắm! Con Thắm đâu rồi?

Quang chỉ lắc đầu không đáp. Bà Kim Tín phải gào lên:

- Nó đâu rồi? Phải đó là hồn ma không?

Bây giờ chính ông Kim Tín là người có kết luận:

- Chưa chết mà hồn ma nỗi gì?

Nhưng bất thắn, Quang nhìn thẳng vào ông nói:

- Cô ấy là hồn ma đó! Một oan hồn đáng lý về đòi nợ máu, nhưng cô ấy chưa làm. Có lẽ cô ấy chỉ muốn đòi nợ chính người đã gây ra tội ác mà thôi.

Nói xong Quang quay bước đi, bà Kim Tín gọi lớn:

- Kìa, cháu Quang! Cháu vừa nói gì?

Quang nói mà không quay lại:

- Hai bác sắp đón nhận những tin không tốt lành gì đâu.

Anh đi nhanh bởi không muốn trả lời thêm nữa. Anh tự nhủ:

- Biết nhiều quá là rước lấy phiền nhiễu nhưng cũng có được cái hay, như mình...

Ba tháng sau...

Bỗng nhiên Quang nhận được điện tín từ một ngân hàng Pháp bảo rằng anh có một số tiền mười triệu Franc Pháp mà không nói rõ là tiền gì. Quang định viết thư từ chối và nói rõ mọi chuyện cho họ biết và rút lại số tiền lớn đó. Tuy nhiên anh chưa kịp viết thì lại nhận được một thư khác từ một chi nhánh ngân hàng Pháp tại Sài Gòn chuyển đến, thông báo là anh có một trương mục tại ngân hàng họ với số tiền mười triệu đồng Franc.

Quang chưa kịp có phản ứng gì thì đêm đó anh đang ngủ vụt ngã dậy khi nghe có tiếng nói từ cửa sổ vọng vào:

- Em đã nghĩ rồi, số tiền này thay vì trả lại cho hãng bảo hiểm, có nghĩa là anh tố cáo tội gian manh của anh em nhà Henri Phạm và Thu Vân, như thế họ sẽ ở tù thì anh cứ giữ mà làm từ thiện và cải thiện cuộc sống, đừng trả lại. Cứ để suốt đời con Thu Vân sẽ sống trong cảnh trốn chui trốn nhủi với cái tên giả, đó là cách nó phải trả giá cho tội ác của mình, đau khổ còn hơn là ngồi tù.

- Nhưng như thế này trước sau gì cũng đổ bể, tôi lại liên lụy, bởi tiền đang nằm trong trương mục của tôi.

Giọng nói kia giải thích rất rạch ròi:

- Mọi thứ em đã lo hết rồi. Em khiến cho đồng tiền luân chuyển từ Pháp về trương mục của anh mà chẳng ai biết được nguồn gốc. Không phải mình gian manh, nhưng để cho người thật thà, tốt bụng như anh khỏi phải liên lụy. Anh cứ yên tâm dùng số tiền ấy. Có thể một ngày nào đó anh sẽ cứu trợ ngược lại cho ông bà Kim Tín, bởi sớm muộn gì hai đứa con trời đánh ấy cũng làm cho gia sản nhà đó không còn một đồng.

Tự dung có số tiền lớn như vậy khiến Quang lúng túng chẳng dám đụng vào. Nhưng lạ quá, cứ hàng tháng anh lại nhận được một số tiền để chi dụng mà không biết của ai cho.

Sau đó khi nhận được thông báo tình hình trương mục ngân hàng, Quang mới hiểu đã có người rút tiền giúp cho anh. Người giúp đó ngoài Thắm ra thì đâu còn ai nữa!

Và cứ thế, hễ mỗi khi Quang vừa có ý định làm ăn gì thì tự nhiên có ngay số tiền như ý chuyển đến. Được cái là Quang không hề lợi dụng số tiền đó để phung phí. Anh chủ yếu dùng để làm từ thiện, giúp đỡ người nghèo khác. Và đặc biệt, anh mua một mảnh đất rộng, chỉ xây một căn nhà nhỏ để ở, phần đất còn lại anh lập một cái miếu thờ, mà trong miếu chỉ thờ một bức họa do chính Quang vẽ lại theo trí nhớ chân dung của Thắm.

Từ đó Quang sống thanh thản một mình và tự nguyện làm ông từ châm sóc ngôi miếu. Sau này người ta đồn ngôi miếu đó linh hiển lắm, câu gì được nấy. Mà lời cầu khấn phải mang ý tốt thì mới được đáp ứng, còn ngược lại, nếu lợi dụng hay gian trá thì sau khi khấn vái sẽ mang bệnh chữa hoài không khỏi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XXXVII:

ĐỒI THIÊN THU

iắc ngủ kéo dài hơn dự kiến, có lẽ do thời tiết mát mẻ, mà cũng có thể do con mệt của một ngày đường đi qua những đoạn đầy bụi và gập ghềnh, nên Mỹ Uyên ngủ say chưa từng thấy. Lúc tỉnh giấc, Uyên đưa tay xem đồng hồ thì không khỏi giật mình, đã hơn 1 giờ sáng! Như vậy cô đã ngủ đến hơn 6 giờ liền!

Vừa lúc ấy, có tiếng gọi khẽ ngoài phòng:

- Cô Út ơi, cô dậy chưa?

Biết đó là tiếng của chị người làm Tư Sương, nhưng Uyên vẫn còn vươn vai trên giường chưa chịu lên tiếng. Phải cho chị ta lặp lại lần thứ hai thì Uyên mới đáp:

- Dậy rồi. Có gì không chị Tư?

- Dạ, nãy giờ tôi gọi cả chục lần mà cô không lên tiếng, tôi đoán cô còn ngủ nên thôi. Tôi muốn dọn mâm cơm ra, sợ để trong phòng kiến, gián bâu.

Lúc này Mỹ Uyên mới nhớ ra, hồi 6 giờ chiều chị ta có dọn vào phòng cô mâm cơm nóng sốt, mời cô ăn, nhưng lúc đó do mệt nên Uyên dự tính nằm nghỉ một lúc sẽ ngồi dậy ăn, bởi thật sự lúc ấy cô đang đói... nhưng ngủ quên luôn tới giờ.

- Mâm cơm hả?

Uyên lúc này mới chịu nhảy xuống giường và mở cửa phòng trong tư thế mắt nhắm mắt mở:

- Chị vào lấy ra hâm lại giùm tôi, tôi ngủ quên...

Tư Sương rất mến cô chủ nhà này, nên vui vẻ bảo:

- Ngủ ngon hơn ăn mà cô!

Bước tới chỗ đặt mâm cơm, bỗng chị ta kêu lên:

- Ủa, cô Út... ăn rồi mà?

Mỹ Uyên giật mình:

- Ăn hồi nào? Sau lúc chi đem cơm vào là tôi ngủ liên một mạch tới giờ này, ăn uống gì đâu!

Chỉ mâm cơm đã sạch thức ăn, Tư Sương cười:

- Tưởng cô Út chê đồ ăn nấu vội của tôi, nào ngờ cô ăn ngon miệng quá!

Uyên bước tới nhìn vào mâm cơm, ngạc nhiên kêu lên:

- Tôi đâu có ăn!

Tới phiên Tư Sương ngạc nhiên:

- Vậy ai ăn?

Chị ta quay về phía cửa hỏi:

- Cô ngủ có đóng cửa không?

Uyên đáp quả quyết:

- Tôi khóa rồi còn gài chốt nữa! Vừa rồi tôi mở ra thì chốt khóa còn nguyên mà.

Nhin lại cửa sổ vẫn còn chốt bên trong, Tư Sương cau mày:

- Đâu có ai lọt vào đây được? Mà cô Út...

Chị ta định hỏi lại xem cô chủ mình có lầm lẫn, ăn rồi mà quên... nhưng Mỹ Uyên như đã đoán được ý của chị, vội nói ngay:

- Bụng tôi còn đói cồn cào nè, sao có chuyện kỳ vậy?

Uyên hỏi lại:

- Nhà này bộ lâu nay ai muốn vào thì vào hay sao chị?

Tư Sương xua tay:

- Dạ, đâu có cô Út! Ở đây là biệt lập, vả lại khu vực này mọi người tôn trọng ông chủ, nên chưa bao giờ có ai dám bước vào trang trại này, chứ đừng nói là trộm đạo. Mà chuyện này tôi nghĩ có lẽ... hay là...

Chị không tìm ra được cách nói nào cho đúng. Bởi trộm nếu vào phòng thì lấy của cải, chứ sao lại chỉ ăn cơm? Còn kẻ gian khác thì...

Chị nhìn quanh rồi hỏi:

- Cô Út xem có mất mát gì không?

Uyên nhìn qua một lượt, thấy chiếc va li để ở đầu giường vẫn còn nguyên, cô nói:

- Đồ đạc tôi còn chưa lấy ra thì đâu có gì để mất!

- Vậy ai vào đây?

Tư Sương đứng thử người ra một lúc, chị dọn mâm ra mà còn lâm bầm:

- Chuyện chưa từng xảy ra...

Ngồi lại trong phòng, chính Mỹ Uyên cũng không thể hiểu nổi:

- Sao có chuyện kỳ lạ này?

Lát sau, mâm cơm khác được bưng vào, Tư Sương hơi ngại nói:

- Do không chuẩn bị thức ăn sẵn, nên chỉ còn lạp xưởng với mấy cái trứng, cô Út ăn đỡ được không!

Uyên ngồi ngay vào bàn ăn:

- Tôi đang đói cồn cào, có bấy nhiêu đây là quý rồi!

Cô ăn một cách ngon lành. Lúc này Tư Sương mới tin thật là cô chủ mình không hề đụng tới mâm cơm kia.

Chị ta ngồi nhìn Uyên ăn vừa thắc mắc:

- Chuyện này kỳ quá cô Út? Phải chăng...

Chi ta bước tới cửa sổ quan sát thật kỹ rồi lắc đầu nói:

- Tôi nghĩ có con gì đó nhảy vào đây ăn vụng, nhưng cửa sổ cao và chốt chặt thế này thì con gì vào được? Cô có nghĩ ai không cô Út?

Vốn tính không đa nghi, nên Uyên xuề xòa:

- Chuyện cũng đã xảy ra rồi, nghĩ ngờ mà làm gì! Có thể là... chuột bọ gì đó cũng nên!

- Cũng có thể... nhưng phòng này nào đến giờ không thấy chuột...

Quá đói, nên Mỹ Uyên ăn một loáng đã hết sạch mâm cơm với thức ăn đơn sơ. Cô còn khen:

- Chị chiên trứng có nghề đó nghen!

Được khen, Tư Sương cười toe toét:

- Lâu lắm rồi mới có người khen tôi, cảm ơn cô Út!

Để không khí bớt căng do chuyện vừa rồi, Mỹ Uyên nói đùa:

- Sao chị không kiểm một người... để người ta khen cho. Chị mà gật thì chắc ở xứ này thiếu gì các anh chàng nhào vào, phải không chị Tư!

Tư Sương thận thùng, lúng túng:

- Cô Út này... ai mà chịu tôi cô oi!

Uyên ăn xong thì đồng hồ tay của cô chỉ hơn 2 giờ. Đinh không ngủ tiếp nên Uyên lấy vali ra soạn đồ để treo lên mộc, cô giật mình khi phát hiện trong vali của mình có một cành hoa hồng còn tươi đặt trong đó!

- Kỳ vậy?

Mỹ Uyên không hề đặt cành hoa này vào chung với quần áo của mình, và lại nếu có đặt vào đó thì qua chặng đường hơn 5 tiếng đồng hồ, cánh hoa hồng không còn tươi như mới hái được!

Mà loại hồng vàng này không phải nơi nào cũng có. Cánh to, thân cao, lá nhỏ, là đặc trưng của loại hồng mà nếu Uyên nhớ không lầm thì chỉ có ở ngay trong nhà mình đây, do trước kia lúc còn sinh thời cha cô đã lấy giống từ nước ngoài về ươm và cho hoa. Nhưng vài năm nay thì do không có người chăm sóc nên hầu như bốn chậu hồng vàng nhà cô đã chết và tuyệt chủng luôn!

Vậy mà...

Điều làm cho Uyên sững sờ lúc này là việc ai đã đặt cành hoa vào vali mình và đặt vào lúc nào mà cô không hay biết. Nó có liên quan tới mâm cơm hồi đầu hôm không?

Bao nhiêu câu hỏi khiến cho suốt từ đó đến sáng, Mỹ Uyên không tài nào ngủ lại được. Cô cũng không buồn sắp xếp đồ đạc, mà chỉ biết ngồi ngẩn ngơ. Hồi nãy cô không quan tâm lắm vụ mâm cơm, nhưng bây giờ chỉ một cành hoa nhỏ, cô lại không yên trong lòng. Chắc chắn là có điều gì đây...

- Cô Út ơi, dậy sớm tập thể dục đi, rồi vào ăn cháo. Tôi có nấu nồi cháo cá ngon lắm để cô ăn, bù bữa đậm đặc đêm qua!

Nghe tiếng Tư Sương, Mỹ Uyên phải nói vọng ra:

- Được rồi, cảm ơn chị, lát nữa tôi ăn.

Cô thấy cần một cuộc tắm bộ với không khí trong lành buổi sáng để khuây khỏa cho bớt căng thẳng, nên thay đồ thể dục, Uyên đi ra sau vườn. Mảnh đất mà ngôi biệt thự của cha cô tọa lạc rộng có đến 5-6 hécta, một phần chung quanh nhà thì được vây quanh bởi tường rào cao, có cửa thông ra phần đất phía sau khá rộng, dẫn tới dãy đôi tít tắp đằng xa. Ít khi nào Uyên một mình đi lên phía sau rìa sườn đồi thoai thoải kia, mặc dù vào những buổi sáng nơi đó rất đẹp, đặc biệt là lúc mặt trời lên. Có lần Mỹ Uyên đã nhìn thấy cha đứng trên đó nhìn về phía vắng tháy dương vừa nhô lên, ông nhìn có vẻ say sưa lắm... đến khi bắt gặp con gái mình nhìn mình từ sau thì bỗng dung ông nổi nóng, xua Uyên vào nhà ngay! Sau đó Uyên có hỏi cha tại sao như vậy thì ông lúc ấy có vẻ bình tâm lại, đã vỗ vai cô bảo:

- Chỗ ấy mặt trời lên đẹp lắm, nhưng... có lẽ không nên xem. Nhất là con con nhỏ...

Uyên hỏi:

- Nhỏ thì đâu có ai cầm nhìn mặt trời lên đâu ba?

Cha cô không vừa lòng lắm cách hỏi của con, nhưng ông chỉ nói:

- Con biết vậy là đủ rồi.

Rồi chẳng hiểu sao, ông ra lệnh cho mọi người trong nhà kể cả cô:

- Từ nay không ai được ra chỗ sườn đồi, nhất là phía gần vực. Nơi đó nguy hiểm.

Ông chỉ nói thế thôi, nhưng người nhà từ Tư Sương, Sáu tài xế và cả mấy người làm vườn nữa, không ai dám trái lại. Có lần Tư Sương còn nói với Uyên:

- Mỗi lần tôi đứng bên sườn đồi đó mà nhìn xuống vực sâu, tự nhiên tôi chóng mặt liền!

Từ ngày đó cho tới nay đã hơn năm năm. Cha cô đã mất, nhưng mấy lần về ở đây, có lúc đến vài tháng, nhưng chưa lần nào Mỹ Uyên có dịp ra đây. Cho đến sáng nay cũng thế, cô chỉ muốn đi một vòng ở phần vòng rào của ngôi nhà, cho nên khi vừa đi tới tường phía sau thì Uyên quay lại. Tuy nhiên khi vừa xoay người đi, chợt cô nghe tiếng đàn ở đâu vọng lại.

Một bản nhạc rất quen thuộc mà vừa thoát nghe Uyên đã phải dừng lại ngay: Bản Love Story!

Ban đầu Uyên ngỡ đó là nhạc từ máy radio, nhưng khi nghe kỹ thì không phải. Ai đó đang đánh đàn guitar, mà lại lúc chơi lúc ngừng.

Sáng sớm mà được nghe điệu nhạc quen thuộc, lại là bản tình ca Mỹ Uyên đã thuộc nằm lòng và thường hát một mình mỗi khi ngẫu hứng, bởi vậy Uyên lặng im và chăm chú lắng nghe. Quãng thời gian người chơi đàn ngừng lại là những lúc Uyên cụt hứng, lầu bàu:

- Chơi thì chơi cho trọn...

Nhưng Uyên không phải chờ lâu, ngay lúc đó tiếng đàn lại trỗi lên. Lần này lại có kèm theo tiếng hát nữa! Mà là giọng của một chàng trai!

Mỹ Uyên hơi tò mò, cô nhìn qua song sắt cổng sau, hướng về phía ngọn đồi gần đó. Rõ ràng là tiếng đàn hát phát ra từ đó.

- Ai mà mới sáng sớm đã lên đó?

Tự hỏi và dĩ nhiên là không có câu trả lời, nhưng sự tò mò đã khiến Uyên theo quán tính đã mở chốt cửa bước ra phía ngoài. Sương sớm còn đọng lại trên đầu ngọn cỏ, nên Uyên bước tới đâu sương ướt thấm vào da lạnh buốt. Tuy nhiên lúc này Uyên không ngại sương, thứ mà cô rất ngại trước đây. Có lẽ do tiếng đàn hát mỗi lúc một rõ hơn và... quyết rũ hơn!

Như con mồi nhỏ bị thôi miên trước ánh nhìn của con mảnh hổ, Uyên bước thẳng lên đồi mà không kiểm soát được bước đi của mình! Cô đi khá nhanh, cho đến khi tiến rất gần với tiếng đàn hát thì chậm lại, và gần như bất động khi tiếng đàn hát ngừng lại.

Nghĩ là nó lại tiếp tục như lần trước, nhưng qua gần ba mươi giây không nghe lại âm thanh quyết rũ kia, Uyên tắc lưỡi:

- Sao lại...

Cô chờ thêm khá lâu nữa, vẫn im lặng... Lần này không đứng im nữa, Uyên bước nhanh tới trước. Cô quyết xem thử người vừa đàn hát đó là ai?

Nhưng khi đã lên tới đỉnh đồi rồi Uyên chẳng nhìn thấy ai. Đây là đồi cỏ chør rất ít cây to, nên tầm mắt có thể phóng rất xa, nhìn rộng khắp một vùng... Vậy mà chẳng thấy bóng người nào.

- Kỳ vậy...

Mỹ Uyên nhìn lại chỗ gốc cây cổ thụ duy nhất ở đỉnh đồi nơi ngọn cỏ còn rạp xuống chứng tỏ có người vừa ngồi xong. Vậy anh ta đi đâu mà biến mất quá nhanh, trong khi nếu muốn biến khỏi tầm mắt trên đỉnh đồi này ắt phải đi gần năm phút.

Thất vọng vì nguồn cảm hứng buổi sáng bị cắt ngang, Mỹ Uyên vẫn chưa muốn rời đi. Cô bước lại chỗ gốc cây và tự dung muôn ngồi lại nơi ấy. Tuy nhiên vừa ngồi xuống thì Uyên đã bật dậy ngay, bởi cô vừa ngồi lên một vật gì đó. Bật dậy và nhận ra vật đó chính là một chiếc nhẫn bằng chất liệu giống như ngà voi.

Nhẫn khá lớn, cỡ tay của đàn ông!

- Chắc là của anh ta...

Mỹ Uyên không định cầm lên, nhưng vừa muôn quay đi thì cô lại đổi ý, cúi xuống nhặt chiếc nhẫn lên, sau khi ngắm qua một lượt, cô cho vào túi áo và quay trở lại.

Vừa bước qua một mảng đất cao, chot Uyên giật mình khi thấy trước mặt mình là cả một rừng hoa hồng vàng! Những đóa hồng vàng nở rộ đón ánh bình minh khiến cho Uyên phải sững sờ một lúc. Rồi cô lẩm bẩm:

- Những cánh hoa này sao giống...

Cô đã nhận ra, hồng vàng ở đây rất giống với cành hoa mà cô bắt gặp trong vali của mình!

- Thị ra...

Cô muốn nói thì ra hoa là ở nơi đây! Nhưng khi nghĩ tới người đem nó vào phòng mình thì Uyên lại ngừng ngay ý nghĩ. Không thể nào...

Tiện tay Uyên ngắt một cành hoa và mải mê nhìn nó như bị thôi miên. Mỗi gần nửa phúc sau cô mới rời nơi đó.

Lúc đi lên, dù độ dốc, nhưng Uyên đi nhanh hơn khi xuống. Một phần bởi không có mục tiêu chinh phục, nhưng một phần có lẽ do vừa bước đi mà Uyên cứ thỉnh thoảng quay lại nhìn...

Khi xuống hết triền đồi, một cách ngẫu nhiên Uyên đưa tay sờ vào túi, cô giật mình kêu lên:

- Đâu rồi?

Chiếc nhẫn cô cẩn thận bỏ vào lúc nãy giờ đã biến mất? Túi của bộ áo khoác thể thao là áo mới, không có lỗ rách, vậy nó đi đâu?

Định trả lại để tìm, nhưng khi sờ xuống túi quần thì Uyên thở phào, bởi chiếc nhẫn lại ở đó.

- Kỳ lạ!

Uyên chỉ còn biết kêu thầm rồi bước trở vào nhà mà hình như đang muôn nghe lại tiếng đàn hát lúc nãy...

Khi vào nhà gấp Tư Sương, Uyên hỏi liền:

- Chị có nghe tiếng đàn hát hồi này không?

Sương ngạc nhiên:

- Ủa, đâu có nghe gì?

Uyên kể sơ lại sự việc và hỏi:

- Gần nhà mình có ai hay đàn hát không?

Tư Sương cũng lắc đầu:

- Tôi đâu có biết ai. Xóm này ít người, phần đông là thợ rèn, thợ săn, họ đi làm xa, nhiều khi cả năm không thấy về nhà. Nếu có chơi đàn thì họ chơi đàn cò, đàn kìm hay ca vọng cổ, chứ làm gì biết đàn nhạc ngoại gì đó như cô nói. Nhiều khi cô nghe họ hát băng hay radio gì đó không chừng!

Uyên quả quyết:

- Tôi chắc chắn đó là người hát. Tôi còn...

Cô định nói là mình nhật được chiếc nhẫn, nhưng kịp ngừng lại. Rồi cô đưa cành hoa hồng vàng cho Tư Sương xem và kể:

- Tôi qua tôi gặp một cành hồng giống như cành này trong vali của tôi, chị thấy có lạ không?

Tư Sương trố mắt:

- Cô nói thật hả?

- Mà chị có biết trong vườn mình ở đâu có nhiều hồng vàng này không?

- Ở trên đồi. Mà cũng lạ, ngày trước ông chủ trồng quanh nhà, chỉ bởi thiếu tưới có một thời gian ngắn là hỏng chết khô hết, vậy mà đám hồng vàng này không ai tưới tiêu gì hết lại sống tốt ở trên đồi, chẳng biết sao nữa?

- Ai trồng nó trên đó?

Có vẻ suy nghĩ, một lúc Tư Sương mới đáp:

- Hồi trước hình như cũng do ông chủ trồng.

Rồi cô hạ thấp giọng kể:

- Có chuyện này ít ai biết, hồi còn khỏe, mỗi khi lên trên này thì hầu như ngày nào ông chủ cũng lên trên đồi đó ở cả ngày! Ông chủ còn cho xây một cái nhà mát trên đó nữa để nghỉ trưa, có khi ngủ cả tối, chỉ một mình ông thôi. Cái nhà mát đó chỉ mới bị tháo dỡ đi vài năm nay, chỉ vì...

- Sao lại dỡ bỏ?

Tư Sương ngập ngừng một lúc mới chịu nói:

- Chuyện này là do bà chủ... Tôi nói cho cô nghe thôi, cô đừng nói lại cho bà chủ nghe...

Uyên động viên chị ta:

- Chị biết tính tôi rồi, có bao giờ tôi đứng về phía ba má tôi mà gây ác cảm với người làm trong nhà đâu?

Tư Sương mạnh dạn:

- Bởi vậy tụi tôi trong nhà này ai cũng quý mến cô và luôn hết lòng vì cô, kể từ khi cô thay quyền ông bà chủ cai quản cơ ngơi này. Chuyện này thật ra bà chủ bảo tôi phải giấu... Chính bà đã ra lệnh cho tôi mướn người dỡ bỏ cái nhà mát trên đồi. Chỉ vì...

Như sợ có người ngoài nghe được, Sương nói thật nhỏ:

- Trong ngôi nhà đó có ma!

Lần đầu tiên nghe chuyện đó, nên Uyên giật mình:

- Có chuyện đó sao? Mà từ nào giờ có nghe mẹ tôi nói gì đâu?

- Bà giấu dữ lắm. Đến cả tôi mà bà cũng không cho biết, mặc dù từ lúc ông chủ còn sống, chính tôi là người mỗi ngày lên trên đồi để quét dọn ngôi nhà mát cho ông.

- Chị cũng biết là trong ngôi nhà có ma?

Sương lắc đầu:

- Nói thật với cô là tôi không hề hay biết. Hình như ma cỏ gì đó chỉ nhát có mỗi mình bà mà thôi!

Uyên càng nghe càng rối:

- Chị nói gì tôi không hiểu. Sao ma chỉ nhát có mỗi mẹ tôi? Mà mẹ tôi đâu có sống trên này. Cũng giống như bây giờ, bà luôn ở nhà tại Sài Gòn mà?

- Đúng là thỉnh thoảng bà mới lên đây chơi và chỉ ngủ lại vài đêm thôi. Vậy mà...

Thấy Tư Sương có vẻ ấp úng, Uyên khó chịu:

- Chị nói chị quý tôi, vậy mà chuyện gì trong nhà này chị cũng giấu hết. Vậy là sao?

Chị ta đành phải thú thật:

- Không giấu gì cô... tiếng đàn hát mà cô vừa nói đó tôi nghe đã lâu rồi! Nó phát ra từ trong ngôi nhà mát trên đồi chính bà chủ cũng có nghe và có lần bà đã gặp một cô gái trên đó, chính cô ta!

Uyên phản đối:

- Người hát và đánh đàn là một, và người ấy chắc chắn là đàn ông. Bằng chứng là...

Cô muốn nhắc tới chiếc nhẫn bằng ngà, nhưng kịp ngừng lại, chỉ nói chung chung:

- Hồi sáng nay khi lên trên đồi, tôi đã nhìn thấy dấu vết còn lại là cửa đàn ông, mà giọng hát cũng là đàn ông một trăm phần trăm!

Tư Sương im lặng một lúc rồi tiếp:

- Tôi cũng đã nghe giống như cô nghe vậy, nhưng chính bà chủ đã nói với tôi là bà gặp... ma nữ. Nó đuổi bà không cho tôi đó!

Uyên sững sốt:

- Tới đó là tới đâu?

- Thì ngôi nhà mát trên đồi!

Uyên lắc đầu:

- Càng khó tin, bởi chị cũng biết rồi, mẹ tôi bị tai biến liệt nửa người từ mấy năm nay rồi, chỉ ngồi xe lăn, vậy làm sao bà lên trên đồi được? Mỗi lần lên đây bà chỉ ở trong phòng, còn cao lăm là nhờ con A Lìn đẩy xe đi vòng vòng quanh sân này thôi.

- Chính con Lìn đó đã đưa bà lên đồi!

Câu nói của Sương làm cho Uyên bị kích động:

- Chị Lìn đẩy xe đưa mẹ tôi lên đó làm gì?

- Có lẽ do bà ra lệnh. Tôi nghiệp con nhỏ, chính vì làm việc ấy nên nó mới... chết ngay trên đồi đó!

- Trời ơi! Chị Lìn bị... bị chết trên đó?

Tư Sương bắt đầu hé lộ những điều mà Uyên không bao giờ nghĩ tới:

- Một lần, khi đẩy bà chủ lên đó rồi, tự dung con Lìn vút chạy về phía triền dốc bên kia, chõ vực sâu và... nhảy xuống đó!

- Trời ơi! Rồi... rồi chị ấy...?

- Chết mất xác luôn! Lúc ấy ông chủ vẫn còn sống và bị sốc dữ lắm!

Uyên hiểu ra:

- Bởi vậy sau đó ba tôi cấm không cho ai đi lên đồi!

- Đúng vậy. Nhất là từ lúc bà chủ lên đây và gặp...

Chị ta lại nói hờ, sợ sệt nín bất. Uyên hỏi tới:

- Chị nói tôi nghe xem, mẹ tôi thấy gì mà đến đỗi bà ra lệnh dỡ bỏ ngôi nhà mát trên đó?

- Tôi... tôi...

Tư Sương nói xong thì vút chạy đi trước sự ngạc nhiên của Uyên. Cô bức bối gọi giật lại, nhưng Sương đã lẩn mất ở đâu đó...

Mỹ Uyên tức tốc trở về Sài Gòn để gặp mẹ mình. Những nghi vấn trong lòng cô đã khiến Mỹ Uyên phải làm như vậy, mặc dù biết rằng lúc này mẹ mình đang bệnh nặng nằm liệt một chỗ.

Cũng may, khi Uyên trở về thì bà Mỹ Nhụng tỉnh táo hơn bình thường. Bà nhìn con và nở nụ cười héo hắt, thêu thào hỏi:

- Con... đi đâu về...

Uyên đã có chủ tâm, nên cô không giấu:

- Con lên trên nhà nghỉ của mình trên Đơn Dương.

Đang yếu đến độ không tự ngồi dậy được, vậy mà khi nghe Uyên nói bà đã rướn người lên và lúi lưỡi hỏi:

- Con... lên... lên đó... làm... làm gì...?

Uyên đỡ mẹ dậy, cho bà nằm dựa vào gối, rồi lại tiếp:

- Con bây giờ quản lý cơ ngơi đó thì phải lên xuống trông chừng chứ. Con còn tính cho xây dựng lại cái nhà mát trên đồi nữa. Ở đó mà có nhà mát ngồi chơi hay tiệc tùng thì nhất trên đồi, không đâu bằng! Con không hiểu ngày xưa tại sao lại phá nhà cũ đi?

- Con... con không... không được...

Bà chỉ nói được bấy nhiêu đó rồi thì lịm đi. Uyên hốt hoảng gọi to:

- Mẹ! Mẹ sao vậy?

Cô không ngờ lời nói khích của mình lại gây hậu quả như thế, nên quỳnh lên, lo thoa dầu để cứu mẹ mình.

Phải lâu lắm sau đó bà mới tỉnh lại. Nhưng vừa nhìn thấy Uyên thì bà lại hốt hoảng:

- Đừng... đừng con...

- Mẹ bảo con đừng cái gì? Con có làm gì đâu?

Bà cố hết sức nắm lấy tay Uyên như muốn lay mà lay không nổi, miệng bà mấp máy liên hồi nhưng phát không thành tiếng... Uyên phải chủ động hỏi:

- Có phải mẹ bảo con đừng xây cái nhà mát trên đồi hay không?

- Ủ... Ủ...

Hiểu ý mẹ mình, nhưng Uyên giả vờ như không biết, lại hỏi:

- Cái nhà mát đó đâu có cản trở gì ai mà tại sao nó bị phá? Ít ra mẹ cũng nói cho con biết chứ... Nếu không thì con cứ xây lại, bởi con chuẩn bị chuyển về trên đó ở luôn. Con đưa mẹ lên cùng ở, có chị Tư Sương sẽ chăm sóc cho mẹ.

Bà Mỹ Nhung cố hết sức lực còn lại, cố đưa cả hai tay lên, ý phản đối:

- Không... đừng...

Nhưng rõ ràng bà không còn đủ sức để nói gì thêm. Hai tay bà rót xuống và mắt trọn trừng.

- Mẹ!

Bà Mỹ Nhung đã rơi vào cơn mê sâu...

Cuối cùng thì Mỹ Uyên đã chẳng hỏi thêm được ở mẹ mình một chi tiết nào câu chuyện quanh những bí ẩn của ngọn đồi kỳ lạ trong phần đất nhà. Sau một buổi hôn mê, bà Mỹ Nhung đã trở lại trạng thái nửa mê nửa tỉnh như trước. Bác sĩ điều trị căn dặn kỹ:

- Tránh đừng để cho bệnh nhân bị xúc động mạnh. Những ai từng gây cho bà sự kích động thì không nên đối diện với bà, nhất là trong lúc này.

Do vậy, đêm hôm ấy tuy ở lại nhà nhưng Mỹ Uyên không túc trực bên giường bệnh của mẹ, mà ngủ ở phòng riêng. Tối đó, sự tò mò đã thôi thúc Uyên mò sang phòng mà ngày trước ba cô làm việc và thường ngủ lại ở đó. Phòng này không phải là phòng ngủ, nhưng do ba cô hay thức khuya làm việc, đôi khi quá mệt, ông hay ngủ lại nên trong phòng có để sẵn một giường nệm nhỏ. Từ hồ sơ, bàn làm việc thì đầy. Kể từ khi ba chết, chưa bao giờ Uyên bước vào đây, một phần là vì cô tôn trọng nguyên tắc của ba cô, không nên tẩy máy đồ đạc của người khác, và một phần là do khi còn khỏe mạnh, mẹ Uyên cũng nghiêm cấm con cái không đưa nào được tự tiện bước vào phòng của cha. Kể cả bà, đã nhiều lần bà tuyên bố: Mẹ không đụng tới bất cứ cái gì của riêng ông ấy!

Lời tuyên bố đó đã cho Uyên hiểu một chút rằng: giữa ba và mẹ mình có điều gì đó lấn cấn, mà chẳng qua ông bà khéo léo không để cho con cái biết.

Kể từ ngày ba mất, Uyên là người duy nhất sau mẹ được quyền sở hữu chùm chìa khóa của căn nhà, nên việc cô vào căn phòng làm việc của ba mình rất dễ dàng. Là một doanh nhân thành đạt, làm chủ nhiều đồn điền, nên phòng làm việc của ông rất nhiều những tủ đựng hồ sơ kinh doanh. Lúc ông sắp mất, tuy Uyên chưa đủ lớn nhưng sau này chính vị luật sư nhận quản lý tài sản đã nói riêng với cô rằng ông đã có căn dặn: Chỉ có Mỹ Uyên là người được xem và quản lý những gì ba cô để lại.

Lúc này, khi đứng trong phòng của cha rồi Uyên mới nhận ra sự thiếu sót của mình. Đúng ra cô đã phải vào phòng này từ mấy năm nay, để xem cha mình để lại những gì, rồi căn cứ theo đó mà quản lý tài sản, việc kinh doanh. Bấy lâu nay Uyên chỉ dựa vào kinh nghiệm học được ở trường và óc thông minh riêng để quản xuyến công việc... Bởi vậy khi kéo ngăn tủ bàn làm việc của cha ra Uyên đã nhận thấy ngay điều mình cần học là ở đây! Xấp hồ sơ trên cùng đã có ghi sẵn dòng chữ: Những điều mà Mỹ Uyên nên xem! Thì ra cha đã dành sẵn cho cô ở đây!

Vừa giờ tập hồ sơ ra xem Uyên đã giật mình! Ngay tờ giấy đầu tiên đã có bút tích của cha: Mỹ Uyên nên làm ngay giúp cha...

Cô lật tiếp bên dưới thì hơi hụt hẫng, bởi ngoài tờ giấy đó thì chẳng còn giấy tờ gì khác. Mà ở cuối hồ sơ còn có dấu của việc bị xé vội, một mảnh giấy còn sót lại.

- Ai đã hủy đi những hồ sơ này?

Bên dưới hồ sơ là các giấy tờ khác sắp xếp theo thứ tự, đó là những công nợ của các mối làm ăn của công ty, mà trong di chúc để lại ông Minh cha cô đã có ghi. Hầu hết là công nợ mà chủ nợ là cha cô, tức cô là người thừa kế duy nhất, sẽ tiếp tục là chủ nợ của họ. Hầu hết là sắp đến hạn họ phải trả. Uyên buột miệng:

- Cũng may là mình xem kịp thời!

Và rõ ràng, người nào lấy cắp hồ sơ chỉ nhắm vào một loại giấy tờ nào đó. chứ không dụng đến giấy tờ có liên quan đến tiền bạc.

Ở một ngăn khác, cũng phải dùng chìa khóa Uyên mới mở được, cô bắt gặp ngay một bức ảnh chân

dung của một cô gái trẻ, đẹp, có nụ cười thật tươi, nhưng đôi mắt thì thật là buồn. Tấm ảnh không lồng khung, nên Uyên lật phía sau và đọc được dòng chữ: Kỷ niệm trên đồi Thiên Thu!

- Đồi thiêng thu?

Nhìn kỹ thì bức ảnh này có bối cảnh phía sau là một khung cảnh nào đó quen quen... người chụp đã cắt từ một bức ảnh chụp ngoài trời, để phỏng thành một ảnh chân dung...

- Phải rồi, trên ngọn đồi đó!

Uyên nhận ra và nhớ lại cảnh trên đỉnh đồi nhìn sang phía bên kia, nơi mà cha cô từng cầm không cho đứng ngắm!

Thì ra bức ảnh này được chụp nơi ấy và phải chăng là do chính cha cô chụp? Ở một ảnh thứ hai thì đã là câu trả lời: vẫn tấm ảnh đó nhưng còn nguyên, chụp chung với một người đàn ông. Mà người đó chính là... cha của Uyên!

- Thảo nào...

Uyên kết nối những sự việc và lờ mờ nhận ra một chút ánh sáng trong bóng đêm dày đặc quanh cha mẹ mình...

- Người phụ nữ trẻ đẹp này phải chăng là đầu dây mối nhợ của sự lấn cấn giữa cha mẹ mình? Nhưng tại sao? Bao nhiêu câu hỏi lại dồn dập kéo về, khiến cho Uyên càng muốn khám phá thêm những điều của cha mà cô còn chưa biết. Sau hơn một tiếng đồng hồ lục lợi, Uyên đã có thêm bằng chứng để khẳng định rằng cha cô và người phụ nữ kia là một cặp đôi gắn bó cho đến ngày cha cô qua đời. Trong đó có một lá thư ngắn do cha cô viết chỉ cách ngày ông trút hơi thở cuối cùng khoảng một tuần lễ, gửi cho người phụ nữ tên Thiên Thu, báo cho cô ấy biết rằng ông đang hấp hối, sắp lìa xa, mong gặp được cô lần cuối ở tại ngôi nhà trên đỉnh đồi!

- Nhưng sao lá thư này còn ở đây?

Sau khi nhìn kỹ Uyên hiểu ra: Lá thư này cha cô đã gửi đi cho người con gái tên là Thiên Thu, nhưng bị trả lại và người phát thư có ghi: Người nhận đã chết, nhà không có ai nhận thay!

- Trời ơi!

Tự dung Uyên kêu lên và sững sờ. Thì ra cha cô và cô người yêu này đã chết ở những thời điểm không xa nhau. Và tất cả lại có liên quan tới ngon đồi mà ông gọi là đồi Thiên Thu! Mà phải chăng do người phụ nữ kia có tên là Thiên Thu nên cha cô đã đặt tên ngọn đồi là tên ấy?

Thêm một chút ánh sáng nữa lại vụt tắt ngay. Bởi sau đó, những gì liên quan tới cô gái đã không còn nữa trong đồng hồ sơ khá nhiều trong phòng. Hình như có ai đó cố tình lấy đi, hay hủy hoại.

Uyên cố tìm thêm nhưng vẫn không có gì. Giờ trở lại xấp hồ sơ có ghi: Những điều Mỹ Uyên nên xem...

Uyên chợt hiểu, cô thốt lên:

- Đấy chính là những điều cha muốn nói về những ẩn tình giấu kín. Những trang nhật ký của ông! Ai đã làm chuyện này? Họ đã lấy đi điều mà cha mình muốn mình biết... mà người đó là ai, nếu không là...

Uyên chợt nghĩ ra, cô kêu lên khẽ:

- Mẹ!

Lúc ấy đã là nửa đêm. Chung quanh yên ắng, đặc biệt là trong ngôi nhà mà giờ đây chỉ có Uyên, mẹ và cô y tá trực. Uyên cho tất cả những đồ đạc của cha vào chỗ cũ, chỉ giữ mấy bức ảnh.

Cô đứng yên một lúc rồi bước qua phòng mẹ đang hôn mê. Không phải là không tôn trọng mẹ, nhưng Mỹ Uyên phải quyết định lén vào phòng riêng của bà là ở tình thế bắt buộc. Cô phải biết điều tối hệ trọng cho mắt xích cuối cùng, mà thiếu nó thì mọi vướng mắc trong lòng cô sẽ chẳng bao giờ được nối kết và sáng tỏ ra.

Bà Mỹ Nhung vẫn trong tình trạng hôn mê, hai cô y tá mà Uyên chi tiền để họ túc trực lo cho mẹ luôn là những người mãn cán, họ túc trực theo ca rất nghiêm túc về giờ giấc. Nhưng với cô là người trả tiền công cho họ thì việc cô ra vào phòng của bệnh nhân là chuyện bình thường, chỉ có điều là theo yêu cầu của bác sĩ, Uyên không trực tiếp đối diện với mẹ, bởi mỗi lần như vậy sẽ gây ra sự kích động nơi bà.

Uyên bước vào phòng, ra dấu cho cô tá trực ca khuya bước ra ngoài, dặn chừng nào bệnh nhân hoặc cô gọi thì hãy vào. Sau đó Uyên bước lại tủ riêng của mẹ. Những tủ này cô không có chìa khóa, nhưng may quá, xâu chìa khóa của bà Mỹ Nhung lại ghim trong ổ khóa của một chiếc tủ trong phòng.

Mở tủ ra, ở ngăn quần áo thì Uyên không màng, cô kéo ngăn tủ nhỏ thường mẹ cô hay để nữ trang và những vật quý giá. Bà luôn khóa, nhưng hôm nay thì lại không. Có lẽ bà nghĩ nó ở trong phòng riêng mà cánh cửa tủ lại khóa chặt thì còn lo gì.

Và chính ở ngăn tủ đó, Uyên đã tìm thấy vật mình đang tìm. Một xấp giấy viết đầy chữ của cha, được xé ra đúng là từ xấp hồ sơ bị mất nhiều trang mà Uyên phát hiện lúc nãy.

Vừa cầm lên đọc nửa dòng đầu. Uyên đã biết ngay đó là những trang nhật ký của cha!

"Ngày... tháng... năm..."

Mình gấp Thu trên đồi, nơi mình đã đứng suốt ba buổi chiều để đợi. Cuối cùng nàng cũng đã đến! Thật lặng lẩy, kiêu sa và dễ thương làm sao... Mình tự hỏi: tại sao mình để lỡ mất con người như thế này, để đi lấy một người mình không hề yêu? Phải chăng trời bắt mình phải trả giá!

Ngày... tháng... năm...

Vừa gấp thì nàng đã báo cho mình cái tin mà vừa nghe mình đã tái mặt, chết điếng..."

Đang đọc tới đó thì bỗng bà Mỹ Nhung kêu thét lên một tiếng, khiến Uyên phải ngừng lại. Vừa lúc đó cô y tá chạy vào. Cô cũng hốt hoảng:

- Bà bị nguy lâm rồi!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

ẹ mất ngay lúc Mỹ Uyên vừa khám phá ra một điều vô cùng quan trọng, nên vừa mai táng cho mẹ xong Uyên đã phải lập tức trở lên Đơn Dương. Cô tìm theo đúng cái địa chỉ mà cha cô ghi phía sau **tập nhật ký**.

Sở dĩ Uyên làm chuyện ấy ngay thay vì đọc hết **tập nhật ký** của cha là bởi ở dòng cuối cùng của nhật ký, ba Uyên đã dặn thật kỹ:

"Con muốn biết nhật ký ba viết có trung thực hay không thì trước tiên con phải tìm tới nhà của người phụ nữ mà ba đã dành cả một đời để yêu. Có biết rõ rồi thì con sẽ hiểu ba có phải là người chồng, người cha tệ bạc hay không!"

Địa chỉ mà ông Minh ghi thật ra không xa ngôi nhà của gia đình Uyên là bao. Uyên tìm được khá dễ, nhưng khi hỏi thì một bà lão duy nhất sống trong nhà chỉ khóc chứ không trả lời câu hỏi của Uyên. Mãi sau đó, khi đã dùng hết cách kể cả nước mắt, thì Uyên mới được bà già cho biết:

- Đây đúng là nhà của con Thu. Nhưng từ khi nó mất đi thì không một ai được phép bước vào. Kể cả tôi là bà của nó mà cũng chỉ được ngủ ở ngoài hiên này suốt năm năm nay.

Uyên ngạc nhiên:

- Sao vậy bà? Cô ấy chết rồi mà?

- Chính vì đã chết nên mới hiển linh!

- Hồn ma?

Bà cụ bước đi rất yếu, nhưng cũng ráng đứng lên mở cổng rào, mời Uyên:

- Nhưng đó chuyện của ngày hôm qua. Bắt đầu từ sáng nay thì khác. Mới sáng sớm tôi đã ngạc nhiên bởi cánh cửa vốn đóng chặt ngót năm năm qua, bỗng dung mờ toang và tôi không còn nghe tiếng khóc tì tê trong đó nữa!

Uyên còn chưa dám bước vào thì bà khuyến khích:

- Trước đây thì tôi không dám, nhưng từ bây giờ có lẽ khác rồi, cháu cứ bước vào đi, rồi muốn hỏi gì về con Thu tôi nói cho.

Uyên bước hẵn vào trong. Cô nhìn lên bàn thờ thì thấy một khung ảnh với chân dung giống hệt như tấm ảnh mà cô thấy ở nhà mình. Cô ngập ngừng hỏi:

- Thưa bà, con muốn biết cô Thu này có phải tên thật là Thiên Thu không?

- Đó là tên thật của nó. Một cái tên mà ai nghe cũng quở là tên không nên đặt cho một cô gái còn son trẻ như thế. Nhưng nó lại thích. Có lẽ bởi mang cái tên như vậy nên đã thành định mệnh của nó. Và bởi vì nó có cái tên quá kêu, quá kiêng kỵ với mọi người nên người ta đã bắt nó mang một cái tên khác hoàn toàn, một cái tên lạ lẫm, mà có lẽ vì thế mà nó đã trở thành... thiên thu!

- Tên gì, thưa bà?

- A Lìn!

Lời bà vừa thốt ra đã làm cho Uyên kinh hãi:

- A Lìn? Phải chăng đó là... người hầu của mẹ cháu?

Bà cụ sững sốt nhìn Uyên:

- Vậy ra... cô là... là con của con người đó sao? Con người có cái tên đẹp, êm ái như nhung mà có lòng dạ độc ác hơn rắn độc, hùm beo!

- Kìa bà...

Uyên định lén tiếng bênh vực mẹ mình, nhưng kịp dừng lại khi nhìn thấy nét mặt đanh lại của bà cụ.

Rồi bất thình lình, bà cụ chỉ tay sang một bàn thờ khác phía vách bên kia, bảo Uyên:

- Cô có nhìn thấy thằng đó không? Nó chết khi mới hai mươi tuổi, tức lớn hơn con Thiên Thu hai tuổi. Nó cũng chết bởi lòng dạ rắn độc của mẹ cô!

- Kìa bà! Xin bà...

Nhưng bà cụ chừng như không còn để ý đến lời nói của Uyên nữa, mà rơi vào con xúc động khó kiềm chế được:

- Con người ta đang độ tuổi lớn, tuổi yêu, vậy mà chỉ vì ghen tuông, ích kỷ, mẹ cô đã nhẫn tâm sát hại nó, đẩy chúng nó xuống địa ngục, âm phủ. Cái thứ yêu tinh đó cuối cùng cũng phải đền tội, cũng phải...

Bà càng nói càng xúc động và giọng càng thê thiết hơn, điều đó càng khiến cho Mỹ Uyên không còn chịu đựng nổi, cô gào lên:

- Bà đừng nói nữa!

Uyên lao ra cửa trong tình trạng hoảng loạn và cùi thể, cắm đầu chạy một mạch không định hướng.

Nhưng phải chăng là ngẫu nhiên, khi cuối cùng Uyên lại dừng trên đỉnh đồi quen thuộc. Đến khi nhận ra, cô bàng hoàng kêu lên:

- Đôi Thiên Thu!

Đột nhiên, Uyên lại lao tới như mũi tên về hướng vực thẳm, vừa cất tiếng gọi thảng thốt:

- Mẹ!

Bởi lúc ấy ngay trước tầm mắt của Uyên là chiếc xe lăn của mẹ mình đang chói với sấp ngã xuống vực sâu!

- Mẹ ơi!

- Cô Út tỉnh lại rồi!

Tiếng reo mừng của Tư Sương cũng làm cho người mới vừa bừng tỉnh giật mình. Cô ngơ ngác nhìn quanh và cất tiếng hỏi:

- Mẹ tôi đâu?

Tư Sương nắm tay Uyên gọi khẽ:

- Tôi, Tư Sương nè!

Lúc này Uyên mới nhận ra, nhưng cô vẫn hỏi:

- Mẹ tôi có bị rơi xuống vực sâu kia không?

- Cô Út, chính tôi đã kịp cứu cô lúc đó đang sắp lao xuống vực sâu trên đồi. Nếu tôi tới không kịp thì cô đâu còn mạng, chẳng khác gì chị Lìn.

- Lìn! Chị vừa nói tới ai?

- Cô Út đâu còn lạ gì chị ấy, người đã đẩy xe lăn cho bà chủ suốt mấy năm trời. Người đã bị chết trên đồi... Uyên không còn kiềm chế được, cô bật dậy nắm vai Tư Sương hỏi dồn:

- Tại sao chị Lìn chết? Và chị có biết Lìn chính là Thiên Thu không? Tại sao...

Câu hỏi dồn dập đó đủ khiến cho Tư Sương bàng hoàng, chị đỡ người ra, cho đến khi Uyên dứt hỏi thì cũng là lúc Sương run rẩy như bị kinh phong:

- Cô... cô Út... biết rồi sao...

Và chị ta im lặng như người mất hồn, sắc mặt tái nhợt...

- Vậy là chị biết hết mà giấu tôi. Chị Sương, mọi việc thế nào?

Tư Sương bật khóc nức nở, hồi lâu mới nắm tay Uyên, nhẹ giọng bảo:

- Cô ráng đi theo tôi.

Chị ta dẫn Uyên về phòng riêng của mình. Đây là căn phòng ở dãy nhà riêng dành cho người giúp việc, nhưng khi bước vào trong thì chính Uyên cũng ngạc nhiên khi nhận ra phòng rộng và toom tất chảng khác gì các phòng trên ngôi nhà lớn hay cụ thể là phòng của Uyên.

Sương giải thích ngay:

- Đấy là sự ưu ái của cả ông bà chủ. Họ tưởng thưởng cho tôi, bởi vì suốt mười lăm năm tôi chỉ biết ở đây... Nhưng điều ngạc nhiên lớn hơn là ngay sau khi Uyên nhìn thấy bức ảnh chân dung đặt trên một bàn thờ kê giữa nhà, cô kêu lên:

- Hình đó là ai?

Bức ảnh kia giống y như ảnh thờ ở nhà bà cụ của cô Thiên Thu! Người mà bà cụ bảo rằng đã bị chết bởi mẹ Mỹ Uyên!

- Người này là...

Tư Sương đáp gọn:

- Là em ruột của tôi!

Uyên bị kích động:

- Người đó chết theo cô Thiên Thu phải không?

Không đợi Sương trả lời, Uyên đã tự bảo:

- Cả hai đều do một tay mẹ tôi...

Lời cô chưa dứt thì Tư Sương đã bịt cả hai tai lại gào to:

- Đừng nhắc chuyện đó! Đừng...

Rồi như kẻ bị tâm thần, chị ta thoát chạy ra khỏi nhà, nhầm hướng phía sau mà chạy. Uyên sững sờ một lúc, chợt cô nhớ ra, hốt hoảng:

- Đôi!

Uyên phóng theo và quả nhiên cô nhìn thấy bóng của Tư Sương chạy về hướng ngọn đồi. Và bất chợt từ trên đó có tiếng đàn guitar bài "Chuyện Tình" (Love Story) vọng lại. Uyên hơi khựng lại khi nghe bài nhạc, nhưng rồi nó như một động lực, khiến cô chạy nhanh hơn và thật bất ngờ, như có một phép màu, Uyên lại chạy tới đỉnh đồi trước cả Tư Sương! Và đó cũng là thời khắc quyết định, bởi đúng lúc đó bỗng nhiên Tư Sương buông mình lăn tròn theo triền dốc, để rồi nhanh xuống vực sâu!

Bằng một động tác như được ai đó tiếp sức, Uyên vừa kịp đưa tay chụp lấy một cánh tay của Sương, rồi kéo lại. Động thái đó kịp lúc cứu mạng của Sương, bởi chỉ trong nháy mắt nữa thôi, cả thân thể cô ta sẽ rơi gọn xuống vực!

Được cứu rồi, nhưng Tư Sương vẫn chưa tin là mình đang còn ở trên đỉnh đồi. Cô kêu lên thảng thốt:

- Tôi đến đây rồi!

Uyên phải lên tiếng:

- Tôi đây, Uyên đây chị Tư.

Nhưng Sương vẫn nhắm nghiền đôi mắt, nói như nói với ai đó:

- Chờ tôi có lâu không? Hãy thông cảm, tôi phải chờ...

Rồi chị ta rơi vào trạng thái hôn mê sâu...

Mỹ Uyên phải khó khăn lắm mới kéo chị ta xuống triền đồi phía bên kia...

Sau khi giúp Tư Sương tỉnh lại và ngủ yên rồi, Mỹ Uyên mới trở lên phòng mình ngả lưng nghỉ. Suốt ngày qua, cô đã quá mệt với nhiều chuyện, giờ đây cô cần giấc ngủ bao giờ hết. Nhưng chỉ vừa đặt lưng xuống thì Uyên lại bật dậy ngay và bật đèn sáng lên để xem lại tập nhật ký của cha.

Hôm ở nhà, Uyên chỉ mới xem một trang đầu và định để lúc nào rảnh sẽ xem tiếp. Nhưng bữa nay thì nhất thiết cô phải đọc cho hết, bởi những gì còn lại là một thách thức với Uyên...

"Ngày... tháng... năm..."

Thu báo cho mình biết, cô bị Mỹ Nhụng chặn đường khi đi từ nhà ra thị xã, và sau đó bị Nhụng cùng ba người đàn bà khác kéo về một ngôi nhà hoang để ra tay hành hạ dã man! Thu cầu cứu mình và con thịnh nộ của mình lên tới cực độ, mình về gặp Mỹ Nhụng, định sẽ ra tay thật nặng để trừng trị cái tội đã dám làm cái chuyện mà mình đã căm từ lâu. Mỹ Nhụng tuy là vợ mình, nhưng cô ấy hiểu hơn ai hết, mình đã yêu Thiên Thu từ trước khi mình lấy vợ. Một trong những điều kiện để mình chấp nhận cuộc hôn nhân với Nhụng chính là việc Nhụng không được quyền dụng đến Thu, bởi Thu đã phát nguyện đi tu, chỉ chờ

nàng sinh xong đứa con đang lõi mang với mình. Chính Mỹ Nhụng đã đồng ý trước mặt mình và Thu, vậy mà sau đó lại âm thầm trở mặt. Minh hận Nhụng và thứ tình yêu chỉ có nghĩa chứ không chút tình, phút chốc trở thành thù hận!

Tuy nhiên, khi mình định trút con thịnh nộ thì Nhụng lại làm cho mình chùng tay: cô ấy báo cho mình cái tin mà mình phải sững sờ, rằng cô ấy cũng đang có thai với mình! Lòng dạ mình đau thắt, lương tâm mình ray rứt khó xử... Để rồi cuối cùng mình đành phải dẹp qua một bên cơn giận đang sục sôi."

"Ngày... tháng... năm..."

Trong lúc mình chuẩn bị đi tìm Thiên Thu để giúp nàng ổn định cuộc sống, xoa dịu tinh thần sau cú sốc dữ dội đó, thì xui cho mình, chẳng hiểu sao mình lại đau bụng đến tối tăm mặt mày, người sốt cao như lửa đốt và buộc phải nằm lại mất mấy ngày. Để rồi khi mình tìm tới một lương y quen thì ông ta báo cho mình cái tin dữ làm mình sững sờ: Minh bị ai đó cho uống phải một loại độc được cực mạnh, khiến cho ngũ tạng bị phá hủy từ từ và sẽ liệt giường cho đến ngày chết! Minh còn chưa hết bàng hoàng thì độc được đã phát huy tác dụng, rồi sau đó mình không thể làm gì ngoài nằm thiếp chờ chết! Trong lúc kiệt lực và gần đi vào hôn mê thì mình mơ hồ biết được là đang bị chuyển đi trên một chiếc xe...

Mình phát hiện ra đang ở một nơi xa... Khi con mè giảm bớt, mình nhận ra đang nằm trong ngôi biệt thự ở Đơn Dương. Đêm hôm đó, mình nghe trộm được cuộc nói chuyện của ai đó ngoài cửa phòng. Có lẽ họ nghĩ mình hôn mê nên cuộc nói chuyện khá thoải mái xoay quanh chuyện hâm hại ai đó... Sau cùng mình điếng hồn, bởi hai người phụ nữ kia đang bàn một âm mưu hại người! Mà họ không phải ai xa lạ, chính là Mỹ Nhụng và cô người làm tên Tư Sương!

Mỹ Nhụng cẩn thận:

- Mày phải cố duy trì sự sống cho ông ấy đến khi con Thiên Thu sinh con, bởi tao cần đứa con của nó, chứ tao nào có "bầu bí" gì đâu. Tao đã gạt được lão ta, để lão ta tin rằng tao đang có thai và không trùng tri tao về tội đã làm nhục con người yêu của lão. Sau khi con Thiên Thu gần ngày sinh, mày nhớ bảo thẳng em trai mày trực tiếp đưa nó về Sài Gòn cho tao, lúc đó tao sẽ có cách tính nó.

Tư Sương đã hỏi lại Mỹ Nhụng:

- Tại sao phải đưa cô ấy về Sài Gòn mà không để ở đây sinh xong, rồi sau đó con sẽ... ra tay? Còn thẳng em trai con, sao lại phải là nó đưa Thiên Thu đi mà không phải là con?

Lúc ấy Mỹ Nhụng đã nói:

- Mày quên là tao cần bắt đứa nhỏ để nuôi hay sao! Còn việc phải cần thẳng em trai mày là bởi như mày nói, thẳng ấy mè con Thiên Thu mà không được đáp lại, bởi vậy tao mới muốn cho nó tận mắt thấy cảnh con Thiên Thu mang thai với người khác, từ đó nó sẽ thù hận lão Minh nhà tao. Tao muốn mượn tay thẳng em mày giết một lúc cả hai đứa nó.

Lúc ấy, mình đã nghe rõ tiếng kêu thất thanh của Tư Sương:

- Bà đừng bắt thẳng em trai con làm chuyện ác nhân đó! Đúng là nó yêu Thiên Thu mà không được đáp lại, nhưng nó sẽ không bao giờ hại người đâu. Nó thà chịu đau khổ một mình chứ không làm kẻ sát nhân đâu!

Lúc ấy, mình nghe Mỹ Nhụng gằn từng tiếng:

- Nếu mày không nghe theo tao thì hậu quả gì mày đã biết rồi! Tao sẽ nói cho mọi người biết chính mày đã đi mua độc dược, rồi chính mày đã bỏ vào thức ăn cho lão ấy ăn! Mày là thủ phạm chứ không phải tao!"

"Ngày... tháng... năm..."

Mình còn biết thêm, sau khi cẩn thận Tư Sương mọi việc, Mỹ Nhụng đã đắc ý, nói toạc ra ý của bà ấy:

- Tuy trước sau gì tao cũng cho con Thiên Thu về chầu âm phủ, nhưng sẽ không để nó chết dễ dàng đâu, mà còn phải cho nó nếm mùi đau khổ nhiều hơn.

Tư Sương đã hỏi lại:

- Bà còn muốn thẳng em con làm gì nữa?

Mỹ Nhụng cười đắc ý:

- Tao sẽ giấu đứa con nó mới sinh, gạt nó rằng đứa bé bị bắt cóc và cho nó cùng thẳng em trai mày đi tìm.

Lúc ấy em mày chỉ cần...

Mình nghe Tư Sương thẳng thốt kêu lên:

- Không được đâu bà ơi. Thằng em con sẽ không bao giờ ra tay...

Mỹ Nhụng đã tính mọi việc đâu ra đó, bà ta nói:

- Mày khỏi phải lo. Chuyện hại con Thiên Thu không cần em mày ra tay đâu. Chỉ cần nó dẫn con Thu trở về Đơn Dương, rồi mọi việc sẽ có người khác lo!"

"Ngày... tháng... năm..."

Người khác mà Mỹ Nhụng nói chính là bà ta! Một tháng sau, khi mình còn nằm liệt giường thì Mỹ Nhụng bất thắn trở ra. Lần này bà ấy không đi một mình, mà cùng với Thiên Thu, nhưng Thu lại trong lốt một ả xẩm tên Lìn! Minh bị á khẩu và bất động, nên khi bà ta ngồi trên xe lăn mà người đẩy xe là... Thiên Thu đến trước mặt mình thì mình chỉ trào nước mắt chứ không làm sao lên tiếng được! Nhụng nghe thì mình nghe rất rõ, Mỹ Nhụng đã không giấu giếm, nói thẳng:

- Cô người yêu nhỏ bé của ông bây giờ đã trở thành nàng hầu đẩy xe lăn cho tôi rồi! Mà ông biết tại sao cô ấy lại chấp nhận làm điều này không? Bởi... cô ta cũng bị tôi cho uống loại thuốc giống như của ông đã uống, tuy công dụng có khác nhau. Thuốc ông uống thì sau vài tháng nữa sẽ chết, còn thuốc cô ta uống thì không chết mà chỉ... khờ khờ, điên điên thôi. Ông thấy đó, nhìn thấy ông mà cô ta không hề xúc động, không nhận ra người tình của mình!

Mình điên tiết lên, nhưng chẳng làm gì được, đành chỉ biết quơ hai tay trong tuyệt vọng. Nhìn Thiên Thu đẩy xe lăn đi... Đi được mấy bước thì bà ta quay lại chọc tức mình:

- Ông không hỏi sao tôi lại ngồi xe lăn à? Thật ra, tôi có què cụt gì đâu, chẳng qua tôi giả vờ để hành hạ nó chơi thôi!

Bà ta nói xong thì bước ngay xuống xe, bước đi một cách linh hoạt, trong lúc vẫn giục Thiên Thu đẩy xe lên đồi!"

"Ngày... tháng... năm..."

Mình ngất đi có lẽ khá lâu, sau khi mình thức gần suốt đêm để cố viết cho thật nhiều trang nhật ký mà mình định viết từ lâu mà chưa thực hiện được. Có lẽ do vận dụng sức quá căng thẳng, quá lâu, nên mình đã ngất đi. Lúc tỉnh lại, mình hơi giật mình khi nhìn thấy con Tư Sương đang quỳ bên cạnh. Nó bật khóc khi thấy mình tỉnh lại. Nó nói trong nghẹn ngào:

- Ông ơi... cô... cô Thiên Thu đã... đã rơi xuống vực rồi! Thằng em con lao theo mà không cứu kịp và cũng đã chết dưới vực sâu đó!

Mình vận toàn lực và bật lên được một tiếng "trời ơi!" rồi..."

"Ngày... tháng... năm..."

Mỹ Uyên con! Nếu con đọc được những dòng này thì con đã biết mình là con của ai rồi! Và chắc con sẽ ngạc nhiên tại sao con là con duy nhất của ba với Thiên Thu, trong khi bà Mỹ Nhụng không hề sinh cho ba được đứa nào, vậy tại sao gọi con là Út? Chỉ vì cho đến khi ba chết, chắc chắn sẽ không có ai là chị em của con nữa, ba gọi con là Út để khẳng định con là chót, là duy nhất. Bởi ba biết chắc là khi ba ra đi rồi thì bà Mỹ Nhụng sẽ bày lăm trồ nữa gạt con... Vậy con nên nhớ, sau con, ba không hề có con với ai nữa! Ba lạy trời cho con mau tìm được quyền nhật ký này, để đọc và biết hết sự thật. Có như thế con mới hiểu tại sao ba yêu cô Thiên Thu đến như thế và rồi đây con cũng yêu mẹ con như ba vậy..."

"Ngày... tháng... năm..."

Mỹ Uyên của ba! Ba không còn sức để viết được nữa... Ba chỉ muốn lặp lại, đây là tất cả những gì con nên xem!

...Về tài sản thì trước đây vài tuần, khi nghe biết sự thật quanh âm mưu của người mà con gọi là mẹ, bà Mỹ Nhụng, thì ba đã âm thầm nhờ luật sư lập tờ di chúc, để lại tất cả sản nghiệp này cho con. Chỉ duy nhất có con là đủ tư cách thừa hưởng. Tâm nguyện cuối cùng của ba là muốn con hãy tìm cho được hài cốt của mẹ Thiên Thu và lập mộ đàng hoàng. Nếu được thì hãy chôn cô ấy bên cạnh ba..."

Mỹ Uyên buông tập nhật ký xuống và bật khóc! Những gì cha cô viết là sự thật, mà cho đến giây phút này cô mới hiểu tại sao trong thâm tâm mình từ nào đến giờ tuy nghĩ bà Mỹ Nhụng là mẹ của mình, nhưng chưa bao giờ Uyên có tình cảm sâu đậm với người đàn bà ấy...

Mỹ Uyên đã bỗn ra hơn chục ngày để tự thân đi tìm hài cốt mẹ dưới vực sâu. Địa hình hiểm trở, vực sâu nguy hiểm, những điều đó không làm chùn chân cô gái yếu đuối. Nhưng kết quả vẫn là con số không.

Đến ngày cuối cùng, khi tất cả những người giúp Uyên đi tìm đã phải chán nản buông xuôi, thì Mỹ Uyên chợt nhớ tới ngôi nhà của Thiên Thu!

Trở lại nơi đó thì ngay khi vừa nhìn thấy cô, bà cụ trong nhà đã reo lên:

- May quá, tôi đang tính đi tìm cô đây!

Bà kéo Uyên ngồi xuống, vừa thuật chuyện:

- Đêm qua tôi lại mơ thấy nó về, nó nói là sắp nhận lại con, tôi ngạc nhiên hỏi thì nó khóc chứ không nói...

- Cô Thiên Thu hả bà? À, mà không phải là cô, mà là...

Bà già vuốt tóc Uyên:

- Nếu con Thu mà còn sống thì chắc giờ đây cũng đã có con cõ tuổi con rồi! Bà thích một đứa cháu gái giống như con vậy...

Mỹ Uyên khóc òa lên khiếp sợ:

- Sao con khóc?

Bất thân ôm lấy bà, Uyên nghẹn ngào:

- Bà... là mẹ của cô Thiên Thu phải không?

Bà cụ hình như muôn giấu, nhưng trước ánh mắt thành khẩn của Uyên, bà hơi ấp úng một chút, rồi nhẹ gật đầu:

- Phải...

- Bà ngoại!

Bà cụ kinh ngạc:

- Cô... con gọi ta là gì?

- Bà ngoại của con! Con là con của mẹ Thiên Thu đây!

Bà cụ trợn tròn mắt:

- Con không gạt ta phải không?

- Chính là con đây, bà ngoại!

Giọng bà cụ thảng thốt:

- Hèn gì suốt đêm con Thiên Thu cứ hiện về và nói mãi về chuyện nó đã tìm được con rồi! Nhưng mà... theo ta biết thì con là con của... vợ thằng Minh? Mẹ con là... Mỹ Nhụng?

- Không đâu ngoại. Để con kể ngoại nghe...

Mỹ Uyên tuân tự kể lại những gì cha viết trong nhật ký. Khi cô vừa dứt lời thì bà cụ nói liền:

- Tôi nghiệp thằng em con Tư Sương! Chính nó đã tìm ra hài cốt của con Thiên Thu, đem về đây.

Uyên kinh ngạc:

- Nghe nói ông ấy cũng đã chết theo mẹ con, khi nhảy theo cứu rồi cũng rơi xuống vực sâu mà?

Bà cụ lắc đầu:

- Chỉ có mình con Thu chết. Thằng Năm Nhàn này nhảy theo rồi may mắn mang lại trên cành cây, không chết. Nhưng toàn thân thương tích đầy mình. Nó đã kẹt lại dưới khe sâu nhiều năm liền, sống được là nhờ ăn cù dại, trái rừng và uống nước suối. Nó bị gãy cả hai chân, mù hai mắt, nhưng vẫn ngày đêm cố gắng tìm cho bằng được hài cốt của Thiên Thu! Tôi nghiệp, nó yêu Thiên Thu trong vô vọng, vậy mà vẫn một lòng chung thủy... Cho đến một ngày kia cách đây gần mười năm, một hôm nó lê lết về đây kêu cửa, ta ra

mở cửa và cứ tưởng nó là ma! Đến khi nó nói ra ta mới biết sau bao nhiêu ngày tháng, nó đã tìm ra được hài cốt con Thu, nhưng chưa thể đưa về đây, nguyện thế nào cũng cố đem về cho bằng được! Ngoại cảm ơn nó vô cùng, giữ nó lại đây chăm sóc thương tích, nhưng vào một đêm thanh vắng, nó đã... treo cổ chết giữa phòng mà bây giờ ngoại thờ mẹ con. Tôi nghiệp, nó đã đi theo mẹ con rồi...

Mỹ Uyên nhớ lại tiếng đàn hát bài Love Story, cô chép miệng:

- Đúng là ông ấy...

- Con nói ai?

- Dạ, người chung tình với mẹ con! Tôi nghiệp ông ta!

Bà cụ thở dài:

- Bởi vậy ngoại mới thờ chung nó trong nhà với con Thu. Chỉ tiếc là cho tới bây giờ, ngoại vẫn chưa tìm ra nơi mẹ con vùi thân.

- Con đã tự đi tìm, rồi nhờ cả chục người, nhưng vẫn chưa thể tìm được.

Mỹ Uyên tỏ ý muốn được ở lại trong gian phòng đang thờ mẹ mình, bà cụ tỏ ý ngần ngại, nhưng sau cùng bà cũng đồng ý. Chỉ cần dặn:

- Con đừng ngủ lại trong đó. Đến khi nào cần ngủ thì ra ngoài này, với ngoại.

Uyên lần đầu tiên có được cái cảm giác gần gũi với mẹ ruột mình, nên cô cứ đứng trước bàn thờ, đốt hết nén nhang này lại tiếp nén khác. Cho đến quá nửa khuya...

Bà ngoại gọi mấy lượt mà Uyên vẫn chưa chịu ra, cuối cùng bà phải đi ngủ trước. Còn lại một mình, Mỹ Uyên cất tiếng khấn mẹ mình:

- Nếu mẹ có linh thiêng thì hãy hiện về cho con biết hài cốt mẹ bây giờ đang ở đâu? Di ngôn của ba cũng rất muốn được chôn gần bên mẹ, nay con đang muốn thực hiện lời dặn đó và quyết làm cho được. Mẹ giúp con đi...

Mỗi lần Uyên khấn thì nhang cháy bùng lên, nhưng ngay sau đó lại tắt phụt như có ai đó thổi không cho cháy! Uyên đốt đi đốt lại đến lần thứ sáu mà vẫn lặp lại như vậy. Cô chợt hiểu, nên lại khấn:

- Nếu mẹ không bằng lòng thì con sẽ đợi đến lúc nào mẹ ưng. Con ở đây đợi được.

Đến hơn một giờ sáng, quá mệt mỏi nên Uyên ngả đầu vào vách tủ thờ định ngủ. Nhưng chỉ mới lim dim thì chợt nghe có tiếng đàn vang lên ban đầu nhỏ, sau vài mươi giây thì lớn dần... Rồi tiếng hát cất lên. Bài Love Story lời Việt được hát rất hay, truyền cảm lạ thường...

- Chính là ông ấy!

Uyên đang lơ mơ nhưng cũng thốt lên được. Cô định gượng dậy, nhưng không tài nào nhấc tay chân lên được.

Tiếp đó, cô cảm giác như có một bóng người lướt qua trước bàn thờ, tiếng đàn hát chuyển động theo cái bóng lướt đi ấy, chừng như người hát đang muốn cho âm thanh đến khắp mọi hướng trong phòng...

Một lát sau, khi tiếng đàn hát dứt ngang thì tiếng khóc nức nở lại vang lên. Tiếng khóc của đàn ông.

Mỹ Uyên cố lắng nghe và nhận ra tiếng khóc than kia là của chính người vừa mới đàn hát! Bởi ngay lúc ấy thì Uyên nghe có tiếng nói, giọng khàn đặc:

- Đừng về với ông ta, Thu ơi.

Một giọng nữ cất lên:

- Tôi không thể... không thể tiếp tục xa con được. Xin hãy rời xa tôi đi. Tôi muốn về với con gái mình! Xin hãy ngừng ngay tiếng đàn đó đi, tôi không thể mà...

Lời của người phụ nữ còn thống thiết hơn, khiến Uyên nghe tới đây thì lạnh băt rùng mình. Rồi bỗng cô buột miệng:

- Mẹ Thiên Thu!

Trong lúc bức xúc Uyên đã thốt lên hoi lớn, điều đó làm cho cuộc đối thoại trong bóng tối dứt ngang!

Từ bên ngoài, bà ngoại gọi vào:

- Con kêu ai vậy?

Mỹ Uyên lúc ấy mới choáng tỉnh, cô có thể cử động và nói được bình thường. Cô nói vọng ra:

- Con đâu có nói gì!

- Vừa rồi bà nghe con kêu tên Thiên Thu mà?

- Dạ... có lẽ con nằm mơ! Mà ngoại ơi...

Uyên bước ra, lay tay bà hỏi:

- Hồi nào tới giờ ngoại có từng mơ thấy người đàn ông theo đuổi mẹ con không?

Bà gật đầu:

- Có, lần nào nó cũng khóc, cũng xin ngoại nói giúp để mẹ con thương nó. Nó si tình đến nỗi hình như ngày đêm theo vong hồn của mẹ con như hình với bóng.

Mỹ Uyên chợt hiểu:

- Con biết tại sao con đi tìm mà không thấy hài cốt của mẹ rồi! Chính người ấy đã giấu xác mẹ, chỉ vì muốn giữ riêng cho mình. Ông ấy sợ hồn mẹ con trở về bên cha con và con!

Bà cụ ngo ngác:

- Có chuyện đó sao?

Uyên đáp:

- Mới rồi con nghe hai người nói chuyện và con đoán ra như vậy. Hài cốt của mẹ con có thể đã bị người ấy giấu ở nơi nào đó. Người ấy ghen bà ngoại ạ!

Bà cụ lẩm bẩm:

- Cũng có thể lầm...

Rồi bà kể:

- Trước đây đã đôi lần bà nghe tiếng thì thầm trong phòng này, khi thì tiếng đàn ông khóc, khi thì tiếng của mẹ con tỉ tê. Mẹ con luôn bứt rút vì bị ngăn trở bởi ai đó... Bây giờ con nói điều này thì bà mới biết,

đúng là câu ấy ghen với ba con.

Mỹ Uyên lại xin phép bà, trở vào phòng, cô tiếp tục đốt nhang và khấn:

- Nếu mẹ quyết về với cha con và con thì hãy làm cách gì đó, giúp con tìm ra hài cốt của mẹ đi! Uyên vái hai lần, đốt nhang cả hai lần đều bị tắt. Đến lần thứ ba thì cây nhang cô vừa cắm xuống bỗng vụt bay lên như pháo thăng thiên, và vọt ra ngoài cửa sổ! Linh tính mách bảo, Uyên chạy nhanh ra theo. Cô nhìn thấy cây nhang bay là đà trên ngọn cỏ về hướng phía trước nhà. Nó bay chậm, nên Uyên chạy không nhanh cũng theo kịp. Lúc ấy trời còn tối, nên ánh lửa ở đầu nhang chỉ nhòe xù nhưng cũng đủ để Uyên chạy theo.

Một lúc sau, Uyên giật mình khi nhìn thấy sườn đồi trước mặt. Ánh lửa nhỏ từ đầu nhang tiếp tục ở cách Uyên vài bước chân, hướng lên đồi! Mệt nhoài, nhưng như được ai tiếp sức, Uyên vẫn chạy lên đồi và cuối cùng cây nhang dừng lại và cắm sâu xuống đất dưới gốc cây cổ thụ như được ai đó làm!

- Phải chăng...

Mỹ Uyên nhìn chăm chú vào chỗ cây nhang đang cháy sấp tàn, cô thốt lên:

- Mẹ chỉ chỗ cho mình!

Không nghĩ ngợi gì thêm, Uyên dùng ngay một nhánh cây khô gần đó làm cuốc và cuốc lấy cuốc để. Chỉ vài phút sau, quả nhiên cách mặt đất chưa đầy hai tấc, đã lộ ra một cái đầu lâu trắng hếu!

- Mẹ!

Cuối cùng Uyên đã đào lên được trọn vẹn một bộ hài cốt, mà ở cổ tay bên trái của bộ xương vẫn còn nguyên chiếc vòng tay bằng sừng, trên đó có khắc dòng chữ: Lê Thị Thiên Thu.

- Mẹ! Con tìm được mẹ rồi!

Không kể bùn đất dơ, Mỹ Uyên ôm lấy đống xương rồi òa lên khóc! Tiếng khóc của Uyên theo gió bay xa. Trên đỉnh đồi gió càng lúc càng mạnh, lúc nãy mây đen còn vần vũ, tự dung quang đãng rất nhanh. Một lúc sau, ánh mặt trời nhô lên từ hướng phía trái chân đồi...

Bỗng từ đâu, vang lên tiếng đàn rồi nhịp, như ai đó đang diễn cuồng đánh lén! Vẫn là tiếng đàn guitar, nhưng lúc này không phải là bản Love Story nữa, mà âm điệu cuồng điên, chứng tỏ người đàn đang trong tâm trạng bất an, giận dữ!

Cuối cùng thì Mỹ Uyên cũng đã thực hiện được điều mà cha cô ước nguyện: Đem xác ông về chôn trên đỉnh đồi, nằm bên cạnh là mộ của Thiên Thu!

Kể từ hôm đó, nhiều người nghe tiếng đàn, tiếng hát ai oán não nùng của một người đàn ông vang lên trên đồi. Chỉ có bà ngoại của Uyên mới hiểu, bà bảo Uyên:

- Tôi nghiệp thằng đó...

Uyên khấn:

- Nếu bác linh hiển thì cứ về đây, cùng với ba mẹ con...

Sau đó, bà ngoại cô còn kể lại:

- Đêm qua thằng ấy nó hiện về, gục khóc bên bàn thờ con Thu. Khóc dữ lắm! Nhưng đến sáng thì lặng lẽ bỏ đi...

Từ đó, ngày nào Uyên cũng lên đồi và ngồi rất lâu bên hai ngôi mộ, mà ở trước mộ cô dựng duy nhất một tấm bia với dòng chữ: Đôi thiên thu hai mộ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐÊM ĐỊNH MỆNH

e lửa chạy tuyến Sài Gòn - Phan Rang khởi hành lúc 5 giờ chiều, đáng lẽ chạy khoảng 5 tiếng thì tới nơi, nhưng xảy ra tai nạn dọc đường, nên đến gần 12 giờ đêm xe chỉ mới đỡ lại ở ga Mường Mán.

Vị hành khách lớn tuổi ngồi cạnh Thái chẳng hiểu đi đâu lúc tàu dừng chờ thông đường, mà đến khi tàu chạy lại thì không thấy bóng bà ta. Người soát vé hỏi Thái:

- Anh có quan hệ gì với bà cụ ngồi ghế này không?

Thái lắc đầu:

- Không hề quen biết. Chắc là bà ta đi quanh đâu đấy. Hoặc là xuống đất chưa kịp lên?

Người soát vé tàu quả quyết:

- Lúc tàu dừng, hành khách không một ai được bước xuống, bởi nơi đây không phải là nhà ga.

- Vậy chắc bà ta còn ở nơi nào đó trên tàu này.

- Nhưng từ hơn một tiếng đồng hồ rồi, chúng tôi đã yêu cầu hành khách trở lại yên vị để tàu khởi hành mà không hề thấy bà ta. Chẳng biết...

Anh ta lo lắng bước đi về phía toa sau, vừa lầm bầm:

- Già cả rồi, ngồi đâu thì ngồi một chỗ, đi đâu cho mất công người ta...

Anh ta vừa đi khuất thì chợt Thái phát hiện chiếc giỏ xách của bà hành khách vẫn còn để dưới gầm, anh định kêu theo, nhưng tàu chạy lắc lư, tiếng hụ còi inh ỏi nên có gọi thì anh ta cũng không nghe. Thái tự nhủ:

- Để lát nữa anh ta trở lại mình báo cũng được.

Một giờ sau, tàu đến ga Tháp Chàm. Vừa thấy anh nhân viên soát vé trở lại, Thái báo:

- Chiếc giỏ của bà ấy còn đây!

Anh nhân viên bảo:

- Anh lấy đưa tôi xem, nếu đồ đạc trong đó quan trọng thì chắc chắn bà ta còn trên xe. Tôi đã báo cho an ninh tàu rồi, người ta đang tìm kiếm.

Thái cúi xuống định lấy cái giỏ xách lên, nhưng anh giật mình:

- Ủa, nó đâu rồi?

Thái tìm đến mấy phút mà chẳng thấy gì, đến khi xem lại túi xách của mình để trên kệ cũng chẳng thấy, anh hốt hoảng:

- Cả cái túi của tôi cũng đâu mất rồi?

Trong lúc Thái luýnh quýnh tìm cái giỏ của mình thì chợt có tiếng hô hoán của ai đó phía trước:

- Sao tôi lại ngồi đây? Tôi ngồi ở toa trước mà, tôi... tôi còn có vợ nữa, cô ấy...

- Tôi cũng vậy, con nhỏ tôi ngồi bên cạnh, sao bây giờ lại...

Mọi người nhốn nháo, làm cho mấy nhân viên soát vé, phục vụ tàu rối cả lên, họ người này hỏi người kia:

- Nãy giờ có ai xếp lại chỗ không?

Người tổ trưởng toa tàu nghiêm giọng nói:

- Ai cũng ngồi theo đúng số vé, làm sao có chuyện lộn xộn này được. Yêu cầu người nào bị xáo trộn chỗ thì tự đi tìm lại đúng chỗ của mình đi.

Một lát sau thì trật tự được vãn hồi. Có người từ toa cuối đã bị đổi lên toa giữa này, mà cả người thân đi cùng và họ đều không hiểu tại sao. Có người nói:

- Từ khi chạy đến lúc này tôi không hề rời khỏi ghế, kể cả đi vệ sinh cũng không, vậy mà sao lại xê dịch chỗ kỳ cục vậy?

Ai cũng thắc mắc, nhưng chẳng một ai tìm được câu trả lời thích đáng. Một cụ già ngồi sau băng ghế của Thái bảo khẽ:

- Ma quỷ gì đó cậu ơi!

Thái quay lại nhìn ông ta thì bắt gặp một nụ cười bí hiểm. Trông mặt ông ta quen quen. Thái tự hỏi, rồi cứ mãi thắc mắc, cho đến khi tàu dừng lại ở ga lúc nào anh không hay.

- Tới rồi anh ơi! Hành lý bị mất thì xuống ga sẽ có người hướng dẫn anh cách khiếu nại.

Thái vừa đứng dậy đã kêu lên:

- Kìa, bà cụ.

Anh nhìn thấy bà hành khách già biến mất lúc nãy, giờ đang xách hai tay hai cái giỏ, trong đó có cả giỏ của mình!

- Bà ta!

Thái phóng thật nhanh xuống tàu, đuổi theo bóng bà cụ mà anh vừa thoáng thấy. Anh nghĩ mình sẽ bắt kịp dễ dàng, bởi bà ta đi khá chậm, nhưng đã ra khỏi khu vực nhà ga rồi mà Thái vẫn không tài nào vượt lên trước được. Rồi nháy mắt đã không còn thấy bóng bà ta nữa!

Vừa mệt vừa bức bối, Thái gắt lên:

- Công cốc!

Trong túi xách hầu như chứa hết những gì cần cho chuyến du lịch này, từ quần áo, giấy tờ đến tiền bạc.

Hiện giờ túi quần của Thái chỉ còn lại mấy đồng tiền lẻ...

- Người lịch sự thế kia mà đi nghênh ngang giữa đường, bộ chán sống rồi sao hả?

Câu hỏi của ai đó khiến cho Thái giật mình và phát hiện ra trong lúc bức bối dọc anh đã đi giữa đường và đúng là đang cản ngay trước đầu chiếc xe du lịch.

- Xin lỗi.

Thái bước vào lề, nhưng khi vừa đặt chân lên lề thì anh đã nghe tiếng còi xe ngay phía sau lưng. Nhìn lại anh không khỏi ngạc nhiên, vì đó là chiếc xe mà anh vừa cản đường. Người trên xe đưa tay ra vẫy, vừa lên tiếng:

- Anh về đâu tôi cho quá giang!

Một giọng nói của con gái rất trong trẻo! Thái hơi bối rối:

- Tôi... tôi...

Chiếc xe dừng hẳn lại và một cô gái ngồi ở tay lái ló đầu ra:

- Không còn tiền trong túi thì chỉ có nước ngủ hè ngủ chợ thôi, lên đi!

Cửa xe phía trước mở ra, Thái hơi ngập ngừng, nhưng rồi cũng bước lên. Lúc này anh mới đưa mắt nhìn và gần như bàng hoàng khi nhận ra người lái xe là một cô gái đẹp đến nỗi Thái không thể nào tin vào mắt mình. Anh lắp bắp:

- Cô... cô...

Cô gái chỉ tay ra sau xe:

- Anh nhìn xem, có phải cái túi kia là của anh không?

Thái nhìn lại và kêu lên:

- Phải rồi, túi của tôi!

- Vâng còn có cả túi của bà lão nữa chứ!

Câu nói khiến Thái càng ngạc nhiên, bởi bên cạnh túi của anh, có cả chiếc túi màu nâu mà lúc nãy anh nhìn thấy trên xe lửa!

- Sao... sao nó lại ở đây?

Không trả lời, cô gái nhấn ga cho chiếc xe hơi vọt nhanh về phía trước. Lát sau Thái đã nhìn thấy phong cảnh ngoại ô. Anh ngạc nhiên hỏi:

- Cô đi đâu vậy?

Nàng lại cười:

- Chứ không phải anh muốn đi tìm một người bạn thôn Vĩnh Phong sao?

Thái sững sốt:

- Sao cô biết?

- Không phải anh đã nói chuyện với bà lão ngồi bên cạnh về mục đích chuyến đi này sao?

- Thế... cô là...

- Anh nói chuyện không nhỏ và người khác nghe được, đâu có gì lạ!

Trước hành tung kỳ lạ của cô nàng, Thái hơi lúng túng:

- Vậy ra cô có mặt trên xe lửa lúc nãy?

Cô nàng lại cười thành tiếng:

- Anh nghĩ một người vừa ngồi xe lửa lại vừa lái xe hơi được sao?

- Vậy tại sao cô biết tôi nói chuyện với bà cụ?

Cô nàng lại chỉ về hai chiếc giỏ xách:

- Anh quên là tôi đang giữ hai vật anh đang tìm sao?

Thái ngẩn người ra một lúc mới hỏi tiếp:

- Ở đâu cô có hai vật này?

Cô nàng không đáp, mà chỉ tay về phía trước:

- Tới nơi anh cần tìm rồi kìa!

Thái vô cùng ngạc nhiên khi cô ta dừng xe đúng ngay căn nhà của Phong, bạn anh:

- Sao cô biết nơi này?

- Có lẽ anh vào hỏi bạn anh thì rõ hơn!

Cô ta mở cửa xe, chờ cho Thái bước xuống lấy giỏ xách, cô nhắc:

- Anh nên lấy luôn cả cái giỏ của bà cụ!

Trong lúc Thái còn chưa kịp quyết định thì cô nàng đã với tay cầm chiếc giỏ đưa tận tay anh:

- Anh giữ đi, có lúc bà ấy tới lấy lại.

Vừa dứt lời thì nàng ta nhấn ga, chiếc xe vọt tới rất nhanh. Qua hơi gió, nàng ta nói với lại:

- Tôi tên Quỳnh Như.

Chỉ một thoáng sau thì không còn thấy chiếc xe màu vàng của cô ta đâu! Thái ngẩn ngơ:

- Kỳ lạ vậy? Cô ta là...

Anh không kịp suy nghĩ thêm, Phong đã từ trong nhà chạy ra:

- Y như rằng, cậu tới đúng giờ thật.

Thái ngạc nhiên:

- Sao cậu biết mình tới giờ này?

- Chứ không phải cậu nhắn người tới báo trước sao?

- Ủa, mình có nhắn ai đâu?

Đến phiên Phong ngạc nhiên:

- Vậy bà cụ nói là quen với cậu tới đây cách một giờ là ai?

- Bà cụ? Có phải...

Phong mô tả:

- Bà ta mặc chiếc áo bà ba màu lụa chín, choàng chiếc khăn sọc xanh, nói giọng miền Trung.

Thái kêu lên:

- Chính là bà ta!

- Cậu sao vậy Thái? Cậu có việc gì với bà cụ sao?

Thái thuật lại chuyện trên xe lửa, kể cả chuyện vừa rồi với cô gái lạ:

- Mình cảm giác như đang đóng phim kinh dị, toát mồ hôi lạnh đây! Cô gái tên Quỳnh Như này còn rành

cả cậu, nhà cửa của cậu nữa! Chính cô ta chở mình tới đây mà không cần ai chỉ đường, phải chăng cô ta là... bạn gái của cậu?

Phong đưa hai tay lên trời:

- Có trời mới làm chứng, mình mà có ai yêu thì... trời sập mất.

Thái hiểu bạn mình, anh ta gàn gùi, lập dị, nên lâu nay có cô nào ưa nỗi, đừng nói là yêu!

- Vậy sao cô ta rành về cậu quá vậy?

Phong suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu:

- Chịu thôi. Thậm chí ở vùng này mình còn không quen ai nữa là...

Không còn cách nào hơn, Thái đành kéo cả hai giỏ xách vào nhà, bảo Phong:

- Cái giỏ kia là của bà cụ bỏ quên trên xe. Còn bà ta nữa, tại sao bà cũng biết nhà cậu, mặc dù mình chỉ nói là thôn Vĩnh Phong, nhưng đâu có nói cụ thể nhà và tên cậu, sao bà ta tìm đúng và chính xác vậy?

Phong vẫn không làm sao hiểu nổi:

- Mình chịu thôi. Mình đang định chờ cậu ra để hỏi đây!

Sau khi soạn vài thứ để mặc ngay từ giỏ xách của mình, Thái hơi lưỡng lự khi nhìn chiếc giỏ xách kia, anh hỏi Phong:

- Mình để đây chờ bà ta trở lại lấy, hay là coi thử chúa thứ gì trong đó?

Phong xua tay:

- Không nên đâu, cứ để đó.

Rồi anh ta cười bảo Thái:

- Mình ở đây từ lâu mà đâu có chuyện gì như cậu vừa gặp đâu! Có lẽ thấy cậu là trai thành phố, lại đẹp trai, hào hoa nên họ phá chơi đó thôi!

- Nhưng họ là ai mới được?

Câu hỏi làm cho Phong cũng phải im lặng. Họ nhìn nhau rồi một lúc Thái nhẹ lắc đầu bảo:

- Suy cho cùng, gặp chuyện kinh dị mà với một người đẹp thì cũng... đáng gặp lắm!

Anh chưa kịp thay đồ, đã rủ Phong:

- Cậu có xe gắn máy không, mình đi kiếm cái gì ăn, rồi ghé qua ngôi nhà cổ mà mình có ý mua, được không?

Phong gật đầu:

- Mình cũng có ý định từ lâu là sẽ ghé qua ngôi nhà đó để nhìn lại mấy pho tượng gỗ mà nghe nói người chủ trước còn để lại, rất đẹp!

- Chứ không phải để hưởng chút hơi của cô vợ anh chàng điêu khắc gia đào hoa đó hay sao!

Phong ngạc nhiên:

- Cậu cũng biết chuyện người đẹp đó sao?

- Thì chính cậu đã kể cho mình nghe lần trước đó!

Phong tắc luồi:

- Chỉ tiếc là lần này cậu sẽ không còn dịp để ngắm dung nhan nàng ta nữa!

- Cô nàng chuyển chỗ ở khác?

Phong đáp làm cho Thái lạnh cả người:

- Chết rồi!

Phải mất vài giây Thái mới hỏi được:

- Cô ấy nghe nói còn trẻ lắm mà, sao lại chết?

- Mình đã được gặp mấy lần, quả là trẻ và đẹp đến mê hồn! Ở xứ này có lẽ đó là người con gái đẹp nhất!

- Hồng nhan bạc mệnh!

Phong gật gù:

- Đúng là hồng nhan bạc phận! Nghe nói cô ấy chết khi mới 23 tuổi, lấy chồng được có hai năm. Thật tội nghiệp! Và có lẽ vì thế nên ông chồng mới bán ngôi nhà cổ mà ông ta đã cất công đem từ Huế vào.

- Cậu biết tên cô nàng không?

Phong lắc đầu:

- Không.

- Lý do chết, cậu biết không?

- Chỉ nghe nói mơ hồ là ngủ rồi chết luôn mà chẳng biết nguyên do nào!

- Bao lâu rồi?

Phong tính nhẩm rồi đáp:

- Chưa lâu. Có lẽ chỉ mới hơn một năm nay thôi. Ông chồng điên loạn vì cái chết đó, nên từ ấy đến nay cứ ở miết trong nhà, không tiếp ai cả! Chẳng hiểu lần này cậu tới ông ta có chịu tiếp không đây?

Chiếc xe gắn máy cà tàng của Phong đang chạy ngon tròn lại giờ chúng, tắt máy giữa đường. Hai người phải hì hục sửa, phải mất nửa giờ mới tới nơi. Nhìn cảnh yên ắng của ngôi nhà thiếu hẳn sinh khí, Thái phải buột miệng:

- Ngôi nhà đẹp như thế này mà vắng bóng một người đẹp như thế quả là đáng tiếc?

Anh bước tới rung chuông, mấy phút sau mới có một người đứng tuổi bước ra dè dặt hỏi:

- Hai anh tìm gì?

Thái chủ động:

- Tôi tìm ông chủ nhà. Nhà điêu khắc Lê Long, chẳng hay đã...

Người đàn ông hơi lưỡng lự:

- Ông chủ tôi... không...

Có lẽ ông ta muốn nói là không có ở nhà, nhưng lúc đó có tiếng người vọng ra từ trong:

- Mời các ông ấy vào. Họ là khách đến mua nhà đó mà!

Thái giật mình, nhìn vào trong thì bắt gặp một người đàn ông tuổi trên dưới năm mươi, cao gầy, có gương

mặt khắc khổ. Người quản gia nói khẽ:

- Ông chủ đó. Mấy ông là ngoại lệ, chứ từ hơn một năm nay ông ấy không tiếp ai ở nhà cả.

Thái và Phong được chủ nhà tiếp tuy không niềm nở lắm, nhưng cũng khá lịch sự, Phong phải lên tiếng nói rõ:

- Tôi là Phong, còn bạn tôi là Thái. Tôi là người ở tỉnh này, đã từng biết ông đôi lần ở các cuộc triển lãm. Cách đây khoảng sáu tháng, tôi có nghe người bạn nói rằng ông có ý muốn bán ngôi nhà này, nên hôm nay dẫn người bạn tới xem.

Giọng chủ nhà buồn hiu:

- Tôi là Lê Long, như anh biết rồi đó. Đúng là tôi có ý bán ngôi nhà này, mặc dù khi xây dựng nó thì tôi tính sẽ mãi mãi cùng với nó...

Phong muốn nói, nhưng biết nói ra sẽ khiến chủ nhà không vui, nên anh kịp ngừng lại. Nhưng hình như đọc được ý nghĩ của anh, chủ nhà lên tiếng:

- Từ khi nhà tôi mất thì tôi không còn thiết gì nữa! Bởi còn sống trong ngôi nhà này ngày nào thì tôi sẽ nhớ... nàng đến... đi theo cô ấy thôi.

Thái đề nghị:

- Xin phép ông, tôi đốt cho bà nén nhang được không ạ?

Ông ta gật đầu:

- Anh cứ tự nhiên. Cám ơn anh.

Thái bước tới chỗ bàn thờ, nhìn vào bức chân dung trên đó, anh thảng thốt kêu lên:

- Cô ấy!

Chủ nhà ngạc nhiên:

- Anh vừa kêu gì?

Thái ấp úng:

- Dạ... dạ...

Thái ngập ngừng cũng phải, bởi người trong di ảnh với cô gái lái xe mà anh gặp sáng nay giống nhau như hai giọt nước!

- Đây là... bà nhà? Xin lỗi, bà nhà tên là... là...

- Quỳnh Như!

- Trời ơi!

Tiếng kêu thảng thốt của Thái khiến cho nhà điêu khắc Lê Long kinh ngạc:

- Cậu sao vậy?

- Quỳnh Như! Tôi mới gặp bà ấy sáng nay!

Ông chủ nhà bật đứng dậy, sự kích động khiến cho ông ta run rẩy:

- Cậu... cậu nói... cậu nói...

- Tôi mới gặp cô ấy sáng nay. Cô ấy lái chiếc xe màu vàng, mặc chiếc áo màu hồng nhạt và...

Lê Long chấn ngay lại:

- Đúng là cô ấy, nhưng cậu mới gặp sáng nay là nói dối! Cậu nói dối!

Không ngờ ông ta lại kích động dữ dội như vậy, nên Phong phải nói chen vào:

- Bạn tôi đi xe lửa từ Sài Gòn ra, khi xuống xe thì gặp một phụ nữ lái chiếc xe như mô tả, người đó... không biết có phải là bà nhà không, nhưng bạn tôi thấy giống với người trong ảnh này lắm...

Thái nói:

- Cô ấy còn xưng tên là Quỳnh Như nữa!

Lê Long vùng thét lên vừa xua tay:

- Các anh đi ngay khỏi nhà tôi! Đi ngay!

Cơn kích động làm cho ông ta co quắp người lại, run lên từng hồi... Thái nháy mắt cho Phong rồi nhẹ nhàng rút lui...

Suốt mấy ngày ở lại nhà Phong, thú tiêu khiển duy nhất của Thái là uống rượu và đi lang thang quanh phố. Phong bận một số việc riêng nên không thường đi với bạn đây đó như đã hứa. Thái tính trở về Sài Gòn, nhưng do cái giỏ xách của bà cụ, nên anh nán lại để mong được gặp khi bà trở lại lấy món đồ bỏ quên đó. Nhưng đã ba ngày rồi mà chẳng hề thấy bóng dáng bà ta đâu. Sáng sớm nay, Thái bảo Phong:

- Trưa nay có lẽ mình về đây.

Phong bàn:

- Sao cậu không chờ vài hôm nữa để mình tiếp xúc lại với tay điêu khắc đó thử xem. Lần này mình có cách...

Thái chán nản:

- Mình mất hứng thú với tay đó. Vả lại, chuyện cô nàng đã làm cho mình choáng váng. Mình không thể nào tĩnh táo lại mỗi khi nhớ tới cuộc gặp gỡ với nàng ta. Rồi mình lại nghĩ tới lão chồng già dở ấy nữa...

Phong động viên:

- Mình có người chú, ông ấy chơi thân với tay điêu khắc gia ấy, để mình nhờ chú ấy nói chuyện...

Thái không hào hứng lắm, nhưng cũng nghe theo bạn. Anh rủ Phong:

- Bữa nay cậu rảnh không, tụi mình đi biển tắm choi.

Phong nhìn đồng hồ tay:

- Trưa nay mình có việc làm cho bà già, hay cậu lấy xe mình đi chơi, chiều về tụi mình nhậu một bữa!

Thái từ chối lấy xe:

- Mình không quen chạy xe ở vùng này, để mình đi bộ, rồi gọi xe lam. Chiều gặp lại.

Lững thũng một mình, Thái đi quanh chợ một lúc, vừa ngoắt chiếc xe lam thì chợt anh giật mình khi thấy chiếc xe hơi màu vàng bữa trước trờ tới!

- Cô nàng!

Thái căng mắt nhìn, nhưng khi xe tới ngang chỗ anh dừng lại thì Thái chợt kêu lên:

- Là ông!

Người lái xe không phải người đẹp bữa trước, mà lại là nhà điêu khắc Lê Long! Ông ta mở cửa xe ra, bảo:

- Cậu lên xe, tôi có việc muốn nói!

Phong vừa tò mò, vừa sốt ruột, nên leo lên ngay không cần khách sáo. Quay đầu xe lại, Lê Long nói ngắn gọn:

- Cậu về nhà tôi, ta nói chuyện về ngôi nhà mà cậu muốn mua.

Thái muôn hỏi thêm, nhưng thấy ông ta lạnh lùng, im lặng, nên anh cũng nín thinh luân. Cho mãi đến khi xe về tới nơi. Lần này không có người quản gia, mà tự lão Lê Long phải mở cổng, cho xe vào tận sân, rồi mời Thái:

- Cậu vào đây, nhà bữa nay chỉ còn mỗi mình tôi.

Thái hơi ngạc nhiên khi thấy trên bàn ăn đã dọn sẵn một mâm thức ăn với hai chiếc ly và chai rượu vang đỏ.

Anh chưa kịp hỏi thì lão Long đã giải thích:

- Tôi ở nhà một mình nên đã làm sẵn để mời cậu. Tôi muốn xin lỗi về hành vi bữa trước. Cậu đừng từ chối...

Thái áy náy:

- Thật ra tôi mới là người có lỗi. Tôi chạm vào nỗi đau của ông...

Lê Long xua tay:

- Bỏ chuyện ấy đi, bây giờ ta uống với nhau, rồi bàn đến chuyện mua bán ngôi nhà. Nào, mời cậu!

Thái độ lão ta cởi mở, khác hoàn toàn với bữa trước. Thái nghe nhẹ nhõm, anh nâng ly:

- Xin uống với ông một ly!

Chỉ trong vòng mười lăm phút mà hai người đã uống cạn chai rượu vang, Lê Long hưng chí, đứng lên vừa nói:

- Phải uống rượu mạnh mới được! Bữa nay gặp cậu, chuyện mua bán ra sao chưa biết, nhưng đã tri kỷ thì ta, phải uống cho say mới thôi!

Ông ta bước vào trong, lát sau trở ra với chai Martell trên tay:

- Cậu dùng thứ này được chứ?

Thái gật:

- Được. Mà nếu không biết uống thì hôm nay cũng phải uống cùng ông mới phải đạo! Nào!

Họ uống như đôi tri kỷ lâu ngày gặp lại nhau. Trong suốt bữa nhậu đã đôi lần Thái muôn đề cập lại chuyện bà vợ ông ta, nhưng lần nào cũng vậy, khi vừa định mở miệng thì Thái cứ lắp bắp, không nói được.

- Cậu bảo rằng cậu đã gặp vợ tôi phải không?

Câu hỏi bất ngờ như thấu tâm can người khác của lão ta, khiến Thái giật mình:

- Tôi... tôi nói...

- Sở dĩ hôm đó tôi bị kích động mạnh khi nghe cậu nói là bởi có mặt cậu gì đó bạn của cậu...

- Đó là Phong, người bạn thân.

- Dẫu là bạn thân của cậu, nhưng tôi cũng không muốn cậu ta chen vào chuyện riêng tư của tôi. Từ khi Quỳnh Như mất thì tôi có phát nguyện, hễ ai nhìn thấy cô ấy thì phải chết! Lời nguyện đó đáng lý đã phát huy tác dụng ngay hôm ấy, nếu không có cậu...

Thái tròn mắt kinh ngạc:

- Ông... ông nói thật?

Lão ta bỗng cười một tràng dài, tiếng cười chẳng giống một con người bình thường! Thái nghe mà phát lạnh sống lưng, anh suýt để rơi ly rượu đang cầm trên tay!

Cũng may, vừa khi ấy có tiếng ai gọi ơi ơi ngoài cửa. Lão Lê Long im lặng và ra dấu cho Thái cũng không được lên tiếng. Ai đó sau khi gọi liền mấy tiếng thì bỏ đi. Thái thắc mắc:

- Họ gọi người quản gia của ông mà, sao ông ta không lên tiếng?

- Anh ta chỉ lên tiếng khi nào tôi cho phép! Trong nhà này là vậy, không ai được tự tiện nói năng những gì mà tôi không muốn!

- Kìa ông...

Lão ta đưa ly rượu lên lần nữa, mời mà như ra lệnh:

- Nào, uống hết!

Cứ thế, mỗi lần lão ta hô "nào, uống hết" thì y như là Thái phải nâng ly lên nốc cạn, không cách nào từ chối được! Qua nửa giờ, cả chai rượu mạnh đã cạn. Thái đã mềm mõi, nên khi ly rượu cuối cùng vừa nốc xong thì cũng là lúc anh gục xuống bàn. Trong mơ hồ, Thái cảm giác như có bàn tay thật mịn sờ lên khắp người...

Thái giật mình khi nhìn thấy người ấy xuất hiện trước mặt, anh thảng thốt kêu lên:

- Cô... có phải là cô không?

Nàng ta vẫn giữ nụ cười quyến rũ, vô cùng mê đắm:

- Người ta sờ sờ trước mắt mà còn phải hỏi! Nếu không phải là em thì là ai? Có muốn em xưng lại tên họ không, Quỳnh Như, nhớ chưa nào...

Thái vẫn còn lúng túng:

- Nhưng... nhưng mà...

- Đã tới nhà người ta uống rượu đến say khướt thế này mà còn chưa biết lỗi sao! Đàn ông các người đều giống nhau cả, cứ gặp nhau là chè chén, say xỉn, chẳng còn biết gì khác!

- Nhưng chính ông nhà đã mời tôi...

- Ông nhà? Nghe đến người đó là em lợm giọng! Anh ta chỉ biết sống cho mình thôi, đồ ích kỷ!

Thái bất ngờ trước thái độ của cô nàng, anh dè dặt hỏi lại:

- Cô vừa nói đến ông Lê Long?

Bất thần nàng thét lên:

- Đừng nhắc tên người ấy trước mặt tôi! Anh mà còn nhắc thì... thì đừng trách em!

Bình thường nàng nói năng dịu dàng, quyến rũ, nhưng lúc này tự dung chất giọng biến đổi khác thường, chanh chua, hung ác chẳng khác nào ác quỷ!

- Cô... cô...

Thái không kịp hỏi thêm đã bị cô nàng chụp lấy tay kéo mạnh. Bàn tay ấy lạnh buốt, nhưng có cái gì đó chạy sang cơ thể, khiến anh như bị cuốn theo, không tự chủ được. Nàng kéo Thái vào phòng riêng, lạnh lùng bảo:

- Anh phải giúp em trả thù những gì lão ta đã gây ra cho đời em! Anh phải yêu em!

Thái hốt hoảng:

- Không! Không được...

Thái định vùng ra, nhưng bàn tay nàng đã siết chặt hơn anh tưởng, nên chẳng làm sao thoát được, chỉ còn biết lắp bắp nói:

- Ông ấy... ông ấy giết tôi chết!

Nàng phá lênh cười:

- Đến anh mà cũng sợ tên ác tặc đó sao! Lão ta chỉ nói cái miệng thôi, chứ có làm gì được mà sợ. Nào, ta hãy tận hưởng!

Nàng kéo mạnh tay, Thái bị bổ nhào vào trong phòng tối đen như mực! Chẳng thấy gì ngoài tai nghe tiếng sột soạt của y phục cởi ra! Nỗi sợ hãi khiến Thái phải năn nỉ:

- Xin cô tha cho, nếu lão mà biết thì tôi chết ngay tại đây! Vừa rồi lão ta còn hăm dọa...

Giọng nàng đanh lại:

- Anh đã biết tôi đang là một hồn ma chứ gì? Vậy giữa tôi và anh ta, anh sợ ai, nói đi?

- Tôi... tôi...

Đang nói, Thái bị một bàn tay mát lạnh chụp ngang miệng, kèm theo hơi thở như băng giá phả vào mặt, cùng giọng nói xoáy vào tai:

- Lão ta nói đúng, đáng lý ra anh và bạn anh đã phải chết ngay khi bước vào ngôi nhà này cách đây mấy hôm. Lần đó sở dĩ lão để cho anh sống là bởi lão ta sợ em, chứ nếu không thì đố ai khi đã nhìn thấy em mà lão ta để yên! Lão ta ghen đến bệnh hoạn, ghen đến điên cuồng, ghen đến nhẫn tâm giết vợ mình, rồi ướp xác để trong nhà, ghen đến...

Lời nói còn tiếp tục, nếu lúc ấy Thái không vô tình chụp tay vào mặt cô ta. Thái kêu thét lên:

- Trời ơi, cô!

Bàn tay của Thái vừa mới chạm vào bộ mặt toàn xương, chứ không phải mặt hoa da phấn!

- Tôi... tôi van cô! Xin cô...

Nàng cười như pha lê vỡ:

- Chưa thấy anh chàng nào bạc nhược như anh! Ai đời được người đẹp ôm trong tay, nằm trong phòng vắng mà không dám làm gì cả. Anh có còn là đàn ông hay không?

- Tôi... tôi...

- Đã nói rồi, không phải sợ gì lão ta cả, khi anh ở gần em! Mà nói thật, lúc này anh có sợ, có muốn thoát ra khỏi đây để không phải thực hiện việc cùng em trả thù lão ta thì cũng không xong. Một khi Quỳnh Như này đã muốn thì không ai từ chối được.

Thái lại bị kéo ghi xuống chặt hơn, anh có cảm giác như toàn thân mình đang bị đóng đinh vào thân thể nàng. Càng lúc hơi lạnh từ đó chuyển sang. Thái bắt rùng mình rồi lịm đi...

Bị roi từ trên giường xuống khá đau, nên Thái choáng tĩnh. Anh ngơ ngác nhìn quanh và vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện mình đang nằm trên sàn nhà của một căn phòng khá rộng, mà khắp nơi chỗ nào cũng đầy những tượng bằng đá chất liệu, từ đồng, đá và thạch cao.

- Phòng làm việc của nhà điêu khắc!

Lúc này Thái mới nhớ lại chuyện đã qua, anh đưa tay sờ khắp người và còn nguyên cảm giác của một cuộc vận động thân thể với cường độ mạnh!

- Cô nàng!

Thái chồm dậy nhìn quanh lần nữa, không hề có... giường nệm nào ở đây, tuy nhiên mùi hương quyến rũ của phụ nữ như còn phảng phất chung quanh. Anh thử lên tiếng:

- Cô ơi! Quỳnh Như ơi!

Không có lời hồi đáp. Qua hương thơm còn rất đậm, Thái đoán có lẽ nàng ta mới rời nơi đây không lâu, nên anh bước chậm quanh những pho tượng và định sau khi ngắm một lượt, sẽ trở lại những phòng khác của ngôi nhà. Việc tự dung mình ở trong phòng này không khiến Thái quan tâm nhiều bằng những pho tượng mà anh đang thấy, hầu như tượng nào cũng giống nhau ở khuôn mặt, vì hình như nó được tạc theo mẫu của cùng một người!

- Quỳnh Như!

Đến một pho tượng bằng thạch cao, lớn bằng kích thước thật mà vừa nhìn là Thái đã kêu lên, bởi nó y như một Quỳnh Như bằng xương bằng thịt đang ngồi đó!

- Ai đây!

Thái vừa kêu vừa bước lùi mấy bước, bởi ngay trước mắt anh, chỗ dưới chân pho tượng có một bộ xương người trong tư thế phủ phục!

Còn chưa hết bàng hoàng thì chợt Thái nghe có tiếng người sau lưng:

- Cậu là người đã tới đây hôm trước phải không?

Người hỏi Thái là anh quản gia mà Thái đã từng gặp. Anh ta rất đỗi ngạc nhiên khi nhìn Thái trong y phục xốc xếch của một người mới ngủ dậy.

- Cậu... cậu qua đêm ở đây?

Thái lúng túng:

- Tôi... tôi uống rượu với ông chủ, rồi say...

Anh quản gia tròn mắt kinh ngạc:

- Uống với ông chủ nhà này?

- Từ đêm qua...

- Chết rồi!

Nghe anh ta kêu lên thảng thốt, Thái ngạc nhiên:

- Anh sao vậy?

- Cậu đó phải để tôi hỏi cậu mới phải! Cậu có sao không chứ?

Thái không muốn thuật lại chuyện mình với Quỳnh Như, anh chỉ nói:

- Tôi mới bàn với ông chủ chuyện mua ngôi nhà này, rồi ông ấy làm tiệc mời tôi nhậu. Lúc ấy không thấy anh...

Anh quản gia nói một câu làm cho Thái lạnh cả người:

- Anh đã nhậu với hồn ma mà không biết!

Thái ngạc nhiên:

- Anh nói gì?

Chỉ tay vào bộ hài cốt dưới chân pho tượng, anh ta nói:

- Người mà cậu nói đang quỳ ở đó!

Thái tưởng mình nghe lầm:

- Anh nói gì? Ông ta...

Anh quản gia giọng bình tĩnh:

- Bữa trước thấy cậu nói chuyện với ông ấy tôi định cho cậu biết mà không kịp. Lúc cậu bị ông ấy đuổi thì tôi mừng, bởi nếu không thì cậu và cậu bạn đã không còn mạng! Ông ấy đã chết từ lâu rồi. Người gặp cậu bữa đó chẳng qua chỉ là...

- Hồn ma phải không?

Nhin pho tượng, Thái hỏi:

- Tai sao ông ta chết bên pho tượng thế này mà chẳng ai chôn cất?

Anh quản gia thở dài:

- Thật ra tôi là người đã mai táng cho ông ấy đàng hoàng, nhưng ông ấy không chịu. Hết đem hài cốt chôn thì thế nào ông ấy cũng phản ứng, nổi điên hành tôi đến chết lênh chết xuể, nên cuối cùng tôi phải đem xương cốt đặt lại đúng chỗ lúc ông ấy chết mới yên!

Ngừng lại một lúc, anh ta kể tiếp:

- Cách đây bốn năm, cô Quỳnh Như là vợ của ông ấy đột ngột ngã bệnh và qua đời thì ông ta như điên như khùng, cứ gào khóc rồi uống rượu, cho đến khi say khướt và gục bất cứ đâu. Ông ấy điên vì mất vợ!

Nhung cũng chính vì ông ấy mà cô Quỳnh Như mới chết!

Câu chuyện rối rắm, Thái đang định hỏi thêm thì bất ngờ anh quản gia khụng lại, hai mắt trợn ngược và... máu tươi trào ra hai bên mép anh ta.

- Kìa, anh sao vậy?

Thái chỉ kịp đỡ cho anh ta khỏi bị ngã. Người anh ta mềm nhũn, bất động...

Hiểu ra, Thái lẩm bẩm:

- Là hồn ma!

Tuy đoán việc anh quản gia bị như thế là do động tới hồn ma nhà điêu khắc, nhưng Thái vẫn không nao núng, anh vẫn lên tiếng như nói với người còn sống:

- Người ta chỉ kể lại sự thật, sao lại hại anh ấy!

Đáp lời Thái là những cơn gió rít bên ngoài vườn.

Thái lại càng nói to hơn:

- Tôi muốn cô Quỳnh Như lên tiếng đi, có phải cô để cho ma quỷ trong nhà này lộng hành, giết bất cứ ai nói đến chuyện giữa hai người sao? Nếu cần thì cứ hại tôi đi, chứ đừng giết con người tội nghiệp này!

Thái vừa nói xong thì cảm giác như đang tuyên chiến với hiểm nguy, anh thu hết nghị lực, đứng trân người và chờ đợi... Vài phút trôi qua mà vẫn chưa thấy có hiện tượng gì khác lạ... Cuối cùng, anh thở hắt ra và nói rất rõ ràng, câu nói như dành cho Quỳnh Như:

- Tôi tôn trọng cô và không hề có ý gì khác, vậy cô Quỳnh Như hãy tỏ rõ mình không là một hồn ma xấu đi, bằng cách là báo cho tôi biết tôi phải làm gì lúc này. Nếu cô muốn đuổi tôi đi thì cứ làm cho tôi ngã văng ra cửa, nếu không tôi sẽ ở lại đây và hôm nay sẽ làm mâm cơm cúng cô!

Thái chờ đợi bị văng ra khỏi cửa. Nhưng đến hơn một phút sau mà anh vẫn còn đứng vững chõ đó. Anh nhẹ giọng bảo:

- Cám ơn cô Quỳnh Như. Tôi sẽ làm như đã hứa!

Thái sờ ngực anh quản gia, thấy vẫn còn thở, nên vội kéo anh ta ra ngoài. Trong nhà lúc ấy không có ai khác, Thái phải chạy đi ra phố gần đó tìm mua lọ dầu. Khi anh trở về thì cũng may là anh chàng quản gia cũng vừa tỉnh lại. Anh ta chỉ tay ra ngoài chõ bờ rào và nói:

- Cậu nên gấp người đó...

Thái ngạc nhiên:

- Gặp ai?

- Bà ta vừa quay đi, người mặc áo nâu đó!

Thái nhìn ra và kêu lên:

- Hình như là bà cụ bùa trước xe lửa!

- Cậu không cần phải đuổi theo làm gì, tôi biết bà ấy. Ngày nào bà cũng tới đây, đứng ngoài nhìn mà.

- Bà ta cũng là ma?

- Không. Bà ấy chính là... mẹ của cô Quỳnh Như!

Thái hoài nghi:

- Bữa trước trên chuyến xe lửa bà ta đã biến mất như ma, tôi nghĩ...

- Không, bà ấy vẫn còn sống. Là người mẹ đau khổ, kể từ khi cô Quỳnh Như chết thì bà suốt ngày cứ tới đây, nhưng lão Lê Long không cho vào nhà, khiến bà ấy phải lang thang ngoài cửa, khi thì khóc, khi thì chạy đi làm bất cứ điều gì con gái nhòm!

Muốn đi tìm người đàn bà đó, nhưng nhớ lại lời hứa với vong của Quỳnh Như vừa rồi, Thái bảo:

- Rồi anh phải chỉ cho tôi nhà của bà cụ. Còn bây giờ tôi phải đi lo bữa cơm cúng cái đã!

Anh quản gia nói nhanh:

- Chuyện làm cơm cậu cứ để tôi. Còn cậu, nên tìm ngay bà cụ đi, lúc này tôi thấy bà ấy chạy nhanh vì sợ cậu nhìn thấy đó!

Anh ta ghi địa chỉ cho Thái rồi gượng đứng dậy, mặc dù còn rất yếu...

Thái bước nhanh ra cửa, hướng theo lối đi của bà cụ lúc nãy.

Nhà cũng không xa, chỉ mất hơn mười phút là đã tới. Cẩn thận hơn, Thái nhẹ đẩy cửa vào tránh gây ra tiếng động, cứ sợ bà cụ lại chạy mất. Nhưng thật bất ngờ, lúc anh còn đang bước nhẹ thì chợt có tiếng nói phía sau:

- Vào nhà thì cứ đường đường chính chính mà đi, việc gì phải rình mò như vậy anh chàng si tình!

Vừa quay lại thì Thái đã phải ngó người ra, bởi người đang đứng đó chính là bà mẹ của Quỳnh Như! Bà ta không nhút nhát bỏ chạy, mà trái lại còn nói huyên thuyên:

- Cậu tới đây sao không đem cái giỏ trả lại cho tôi?

- Cái giỏ đó đang ở nhà bạn cháu. Hôm đó bà làm cháu đứng ngồi không yên. Mà sao bà biết nhà bạn cháu mà mang tới?

- Ở Vĩnh Phong ai mà không biết nhà bạn cậu. Cậu quên là nhà tôi và con gái tôi cũng ở Vĩnh Phong này hay sao? Hôm đó cậu đã tiết lộ tung tích mình, bảo sao tôi không tò mò...

Bà bỏ đi vào nhà, lát sau lấy ra cái giỏ đưa cho Thái:

- Thật ra đây chính là giỏ của cậu!

Thái nhìn thấy chiếc giỏ, anh ngạc nhiên:

- Giỏ đồ này là của bác, cháu đang giữ ở nhà bạn cháu mà?

Bà cụ cười:

- Nhưng bây giờ nó đang ở đây, thì cậu cứ biết nó là của cậu đi!

Thấy Thái ngây người ra, bà cụ bảo:

- Thôi, không làm cậu thắc mắc nữa, giỏ này là của tôi, nhưng tôi cố ý để quên lại trên tàu là để gửi cho cậu. Bộ mấy hôm nay cậu không mở nó ra xem à?

Vừa nói, bà tự tay mở giỏ ra. Thái giật mình:

- Pho tượng đồng này là chân dung của Quỳnh Như, sao bác để trong giỏ làm gì?

- Cậu chưa mở ra xem nên chưa biết những gì kèm theo đây. Cứ lấy ra và đọc đi!

Thái nhận một xấp giấy tờ từ tay bà cụ, anh lật từng trang xem và kêu lên:

- Sao thế này!

Trong tất cả giấy tờ về chủ quyền ngôi nhà cổ của vợ chồng Quỳnh Như thì đều ghi chuyển quyền sở hữu cho... Thái! Tên anh rành rành ra đó, bên dưới giấy tờ đã có công chứng hẳn hoi!

- Bác, sao lại...

Bà cụ hiền từ:

- Tôi lên xe là làm theo ý của con gái tôi. Nó chết rồi, nhưng vong linh nó biết rằng nó sẽ thuộc về ai và những gì của nó sẽ phải chuyển cho người còn sống!

Thái xua tay:

- Không được đâu bác! Cái này là sở hữu của vợ chồng cô ấy! Cô ấy có chồng...

Giọng bà cụ chùng xuống:

- Chồng con gì thằng ấy! Ngày trước do thất bại trong làm ăn nên vợ chồng tôi thiếu nợ một số tiền lớn, mà chủ nợ chính là thằng điêu khắc gia đó. Nó bắt ép chúng tôi phải gả con gái mình cho nó khi con Quỳnh Như mới có mười sáu tuổi! Tôi nghiệp con nhỏ, không hề yêu, mà thật ra cũng chưa biết yêu là gì... vậy mà phải về làm vợ!

Bà phải ngừng lại để khóc, rồi mới kể tiếp:

- Nó làm vợ mà như ở tù. Bởi thằng nợ nó ghen tuông, ích kỷ đến lạ lùng! Hầu như nó nhốt con nhỏ trong nhà, không cho bước ra ngoài nửa bước! Nó ghen với bất cứ ai tới nhà, ghen cả với bà con anh em của Quỳnh Như. Trong số này có cả cậu...

Thái ngơ ngác:

- Sao lại có cháu? Từ nào đến giờ cháu chưa hề quen biết cô Quỳnh Như. Cháu chỉ mới tới nhà cô ấy lần đầu hôm vừa rồi!

Bà cụ thở dài:

- Cũng tại tôi. Cách đây hơn năm năm, lúc đó con Quỳnh Như chưa có chồng, trong một lần nói chuyện với mẹ cậu Phong, bạn cậu, bà ấy có nhắc tới cậu, bảo rằng cậu vừa tốt nghiệp ngành kiến trúc, đang còn độc thân... Lúc ấy tôi đang muốn tìm người gả con Quỳnh Như để tránh cho nó cảnh phải về làm vợ một người lớn hơn nó mấy chục tuổi, nên tôi có nhờ mẹ Phong giới thiệu cậu... Bà ấy chưa tiện giới thiệu, mà chỉ lấy bức ảnh của cậu tặng cho Phong, đưa cho tôi xem. Tôi lấy ảnh đó đem về cho Quỳnh Như xem, nào ngờ khi vừa trông thấy ảnh thì nó đã reo lên rằng cậu mới là nhân duyên của nó! Lúc đầu tôi cũng không tin, nhưng liên tiếp nhiều ngày liền, lúc nào Quỳnh Như cũng to tướng đến cậu, cứ một hai đòi đi gặp cậu. Tôi chưa kịp giúp nó thì nhà của Lê Long đã thúc hối và đưa sinh lễ qua đón cưới ngay! Món nợ chúng tôi sẽ được xóa nếu tôi đồng ý cho con gái mình lên xe hoa với hắn! Thế là...

Bà kể đến đó thì gục đầu khóc nức nở...

Thái ngập ngừng một lúc rồi mới dám hỏi:

- Sao bác biết cháu ngồi tàu ra Phan Rang mà lên đó đón chứ?

- Không phải tôi biết, mà chính con Quỳnh Nhu. Từ lúc chết đi nó hiển linh, cứ hiện về với tôi, nhờ tôi làm hết chuyện này đến chuyện nọ. Hôm đó chính nó nhắc tôi đi vào Sài Gòn, mua vé tàu về Phan Rang, chỉ tôi biết cậu sẽ ngồi đâu, để tôi lên ngồi kế bên. Mục đích là gửi cho cậu mọi thứ trong cái giỏ này, bởi nó biết trước là cậu sẽ ra Phan Rang để mua ngôi nhà của nó. Và nó cũng biết thế nào thằng điêu khắc gia Lê Long cũng ngán cản, nên nó đã làm trước mọi thủ tục giấy tờ, nhất quyết giao cho cậu tài sản còn lại đó.

- Sao cô ấy không giao cho bác hay người nhà của lão Lê Long?

- Tôi đã nói rồi, nó yêu cậu, nó quả quyết là cậu với nó có nhân duyên tiền định, nên giá nào nó cũng chỉ giao cho cậu thôi!

Thái còn đang ngẩn ngơ, chưa quyết sẽ nhận hay không nhận số giấy tờ thì bà cụ đã giục:

- Cậu về nhà đó ngay đi, không chỉ để cúng cơm cho nó, mà để giúp nó chôn cất bộ hài cốt dưới chân tượng đi.

- Nhưng... anh quản gia nói rằng...

- Trước đây thì khác, bây giờ khác rồi. Cậu về đó rồi sẽ biết!

Thái đành phải xách giỏ đồ đi trở lại ngôi nhà cổ. Vừa tới nơi, anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy anh chàng quản gia đang khệ nệ khiêng bộ xương người ra ngoài.

Anh ta bảo:

- Vừa rồi đã xảy ra một cuộc đấu khẩu dữ dội giữa họ với nhau. Cuối cùng ông chủ Lê Long phải chịu thua. Nhưng khi bó tay, ông ấy đã tính đốt ngôi nhà này chứ không giao nó cho người khác! Tuy nhiên, chính hồn ma cô Quỳnh Nhu đã kịp ra tay trước, cô ấy khống chế được kẻ đã kiêm chế mình bấy lâu nay, khiến cho ông Lê Long phải chịu bỏ đi. Bây giờ hài cốt của ông ta chỉ còn nằm xương tàn, chứ không phải hồn ma trấn giữ ngôi nhà này nữa. Cậu có thể vào nhà một cách tự nhiên, hình như cô Quỳnh Nhu đang đợi cậu...

Thái rụt rè bước vào nhà, anh ngạc nhiên với mâm cơm đã đọn sẵn ở giữa nhà:

- Anh làm tất cả những món này?

Anh quản gia lắc đầu:

- Không phải. Chính cô Quỳnh Nhu đã làm chờ cậu! Cô ấy đang ở trong phòng đặt pho tượng mà lúc nãy cậu đã ở đó.

Thái bước vào và rất đỗi ngạc nhiên khi nhìn thấy thay cho pho tượng thạch cao lúc nãy, bây giờ là... một người bằng xương bằng thịt đang ngồi. Người đó là Quỳnh Nhu!

- Cô... cô còn sống?

Nàng cười thật mê đắm, cất giọng nhẹ như hơi gió:

- Em vẫn là hồn ma. Nhưng từ bây giờ em chỉ là hồn ma của anh thôi! Cứ nhìn và khi nào cần thì em hiện về như thế này, chứ đừng chạm vào người em!

Thái nhìn chăm chăm vào nàng. Nhưng trong phút chốc, bóng hình đó đã như làn sương khói, biến mất, chỉ còn lại cái bệ đặt tượng và... mùi hương cơ thể đến ngất ngây...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

BỐN OAN HỒN TRONG NGÔI NHÀ HOANG

hiện hết sức ngạc nhiên khi nhìn thấy bốn chiếc áo dài với bốn màu khác nhau được phoi dài theo dây giăng trước sân. Không phải một lần, mà có đến ba bốn buổi sáng rồi, lần nào đi ngang qua đây Thiện cũng nhìn thấy đúng bốn chiếc áo đó. Người ta phoi cho khô hay cố tình trưng bày nó trước mắt thiên hạ?

Gọi tính tò mò, sáng hôm nay Thiện dừng lại khá lâu trước bờ rào, nhìn vào bên trong. Đây là một ngôi nhà tuy không rộng lắm, nhưng có được một khoảng sân trống rất nhiều hoa, được cắt tỉa công phu. Như vậy chứng tỏ gia chủ là người khéo tay, có óc thẩm mỹ và... chắc chắn đó là một phụ nữ!

- Câu tìm ai?

Câu hỏi của một người lớn tuổi khiến Thiện giật mình quay lại, anh lúng túng trước một ông cụ trọng tuổi:

- Dạ... cháu chỉ tò mò... cháu nhìn mấy chiếc áo dài đẹp trong kia...

Sợ ông ta hiểu lầm:

- Cháu không có ý gì, chỉ bởi thấy mấy chiếc áo đẹp quá, mà lại...

- Mà lại phoi hết ngày này sang ngày khác chứ gì!

Không ngờ ông ta đọc được ý nghĩ của mình, Thiện cười bảo:

- Dạ...

Ông cụ nhanh nhẹn mở cổng:

- Mời cậu vào nhà chơi.

Hơi bất ngờ, nhưng làm sao Thiện từ chối được khi anh có dịp để hiểu thêm về ngôi nhà này, nên anh đáp một tiếng khẽ:

- Da.

Rồi bước theo vào trong. Thiện cứ nghĩ sẽ gặp vài người nữa trong nhà, nhưng anh hơi lạ khi nghe ông cụ bảo:

- Già ở đây một mình, nên rất cần có người để nói chuyện cho đỡ buồn. Chắc nhà cậu ở gần đây?

Thiện hỏi lại:

- Bác ở đây một mình? Nhưng sao...

- Sao lại có áo dài để phoi hả? Của con Út...

Rồi ông giải thích thêm:

- Nó không có đây, nhưng để lâu sợ bị ẩm, nên tôi đem ra phoi.

- Vậy mà cháu cứ nghĩ...

Ông già cất tiếng cười lớn:

- Cứ nghĩ trong nhà chắc là có một vài giai nhân phải không!

Thiện hơi ngượng, anh nói để chữa thẹn:

- Dạ, dẫu sao thì chủ nhân đi vắng của những chiếc áo cũng là những giai nhân!

Ông cụ nhìn Thiện với sự thích thú:

- Nói chuyện với cậu rất vui, chẳng hay cậu làm nghề gì mà ngày nào cũng đi bộ qua đây?

- Dạ... nếu nói là thất nghiệp thì cũng không sai! Bởi cháu đang nghỉ dưỡng dài hạn...

Ông già gật gù:

- Cậu chưa gì mà đã giống như tôi rồi! Nào, mình uống tách trà để nhìn bạn đồng liêu chứ!

Thấy ông vui vẻ nên Thiện cũng dạn dĩ hơn:

- Xin phép bác, cháu tò mò muốn hỏi, cô Út ở nhà đi học hay đi đâu ạ?

Hình như ông cụ đã chờ câu hỏi đó, ông đáp ngay:

- Nó đi học, nhưng lười nên ít khi chịu về thăm già này lắm. Có lẽ tại nơi này buồn quá, không thích hợp với tuổi trẻ.

Ông lại hỏi Thiện:

- Hằng ngày cậu đi bộ qua đây rồi tới đâu nữa?

- Dạ, tới ngôi nhà bỏ hoang trong cánh rừng kia.

Câu nói của Thiện vừa dứt thì bất ngờ ông cụ đứng bật dậy, mặt thất sắc:

- Cậu... cậu không được tới đó! Cậu không...

Thấy thái độ của ông, Thiện kinh ngạc:

- Kìa, bác sao vậy? Ngôi nhà ấy là thế nào?

- Nó... nó là...

Rồi trước sự ngạc nhiên của Thiện, ông ta vội chạy ra cửa và biến mất! Đúng thử người ra một lúc, Thiện đành phải bước ra. Anh không quên khép cửa lại cẩn thận trước khi nhắm hướng mà mỗi ngày mình vẫn tới. Tác phẩm viết dở dang cần khung cảnh tịch寥 của ngôi nhà hoang để hoàn thành...

Đi được vài mươi bước, chợt Thiện nhớ là nhà chưa khóa cửa, mà như ông cụ nói, không có ai ở nhà, lỡ trộm đeo vào nhà thì sao? Chuyện anh tới ngôi nhà hoang trễ một chút thì đâu có sao... Do vậy Thiện quay trở lại, dự tính ngồi đợi.

- Ủa, mấy chiếc áo dài?

Không thấy bốn chiếc áo phoi ở sân nữa, Thiện tắc lưỡi.

- Xong rồi, bị trộm hết rồi!

Thiện hối hận là vừa rồi mình quá hấp tấp và bây giờ biết nói sao khi ông cụ trở lại? Anh còn thử người ra thì chợt mắt sáng lên khi nhìn thấy bốn chiếc áo đã được xếp thẳng thớm để trên bộ đi-vãng!

- Ủa...?

Thiện chưa tin là thật nên bước tới sát bên nhìn kỹ. Đúng là bốn chiếc áo đã phoi ngoài dây trước sân, không sai!

- Có ai trong nhà không?

Thiện lên tiếng gọi, nhưng không ai trả lời. Thắc mắc trong đầu Thiện càng tăng khi anh nhìn kỹ hơn, trên mỗi chiếc áo dài đều có đặt một chiếc khăn tay màu trắng tinh! Hương thơm từ những chiếc khăn tỏa ra nức mũi, chúng tỏ ai đó mới vừa ở đây xong!

Sự tò mò thôi thúc nên Thiện lấy tùng chiếc khăn lên xem, anh thấy trên góc tùng chiếc khăn đều có thêu tên khác nhau: Mai Hương, Lan Hương, Cúc Hương, Quế Hương.

- Bốn chiếc áo của bốn cô gái!

Thiện quả quyết như vậy, bởi qua phân định mùi hương, anh nhận thấy có bốn mùi khác nhau. Vả lại cầm bốn chiếc áo lên, so tùng chiếc có kích cỡ không hoàn toàn giống nhau.

- Họ là bốn chị em?

Xâu chuỗi lại những sự việc, từ sự thảng thốt của ông cụ cho đến sự xuất hiện của ai đó trong nhà này,

Thiện có ngay kết luận:

- Có gì không ổn trong chuyện này!

Và không còn lo ngôi nhà đang mở cửa, Thiện bước nhanh ra ngoài, đi về phía ngôi nhà hoang.

Tới nơi, Thiện ngạc nhiên khi thấy tất cả cửa sổ đều bị khóa từ bên ngoài, khác với sự bỏ hoang như từ mấy hôm nay anh vẫn thấy và ra vào tự nhiên.

Hiểu là ông cụ đã làm, Thiện càng thắc mắc về ông ta hơn. Anh tự hỏi: Ông ta sợ mình phát hiện điều gì trong nhà chăng?

Từ mấy hôm nay, Thiên không hề để ý gì ngôi nhà này, bởi có một việc mà thiên hạ thường quan tâm khi vào ngôi nhà hoang nào đó, đó là sơ ma! Mà đối với Thiện, anh không hề có ý niệm gì về điều ấy. Bởi nếu có thì anh đã không chọn nơi như thế này để viết văn!

Không nhìn thấy ông cụ ở đó, Thiện đoán ông ta đã trở lại nhà sau khi ngăn không cho anh vào ngôi nhà này. Anh tự nhủ: Minh sẽ có dịp trở lại nhà ông ta. Nhà của tú mỹ nhân kia!

- Cậu Hai, có phải cậu thường tới đây ngoài gốc cây kia làm việc không? Có người gửi cậu cái này.

Người vừa hỏi vừa đưa cho Thiện cái phong bì là một cư dân ở gần đó. Thiện ngạc nhiên hỏi:

- Ai đưa cho chị?

- Một cô gái, tôi có hỏi tên nhưng cô ấy không nói. Dặn tôi phải đưa tận tay cho cậu khi cậu tới đây.

- Lâu chưa chị?

- Mới đây thôi, cô ấy vừa đi thì cậu tới.

- Nay giờ chị có thấy một ông lão tới đây khóa cửa hay không?

Chi nọ lắc đầu bảo:

- Người khóa cửa là một cô gái, chứ không phải ông già. Chính cô này...

Thiện bóc bì thư ra, anh thấy nét chữ con gái rất đẹp, chỉ có mấy dòng: "Vào nhà người ta mà không xin phép, suýt nữa đã bị ông già bắt gặp. Lần sau chừa nhé! Chìa khóa giấu ở dưới chậu hoa phù dung bên trái cửa ra vào. Mỗi lần sử dụng xong ngôi nhà, nhớ khóa cửa lại và đặt chìa khóa vào vị trí cũ!"

Thiện đọc xong thư định hỏi thêm chị kia, nhưng khi ngẩng lên thì chẳng còn thấy chị ta đâu!

- Kỳ lạ!

Thiện bắt đầu phải suy nghĩ về những điều kỳ quặc ở đây...

Phải mất hơn một buổi, Thiện mới nhìn thấy bốn chiếc áo dài xuất hiện trên dây phoi. Điều làm cho anh ngạc nhiên nhất là không nhìn thấy người ra phoi, mà chỉ trong nháy mắt cả bốn chiếc áo đã xuất hiện. Lạ một điều nữa là từ ngày hôm qua tới giờ cả ông cụ cũng không có mặt?

Rình cả một buổi mà cũng không thấy được người nào, Thiện hơi nản, anh lần mò sang những ngôi nhà gần đó dò hỏi, nhưng hầu như ai nghe anh hỏi câu:

- Chị có biết những ai ở trong ngôi nhà bên đó không?

Thì hầu như chục người như một chỉ lắc đầu. Duy nhất có một chàng trai đáp được một câu:

- Nhà đó không tiếp xúc với bên ngoài. Anh chờ gặp họ rồi hỏi.

Hình như mọi người đều muốn lảng tránh nói về ngôi nhà ấy, nên khi mặt trời sắp lặn mà vẫn chưa có kết quả gì, Thiện đành lững thững đi bộ về nhà. Vừa đi tới góc đường, chợt nghe có hai thanh niên vừa đạp xe vừa bàn tán với nhau:

- Bốn con nhỏ bữa nay hát hay hết chê luôn! Bọn chúng nó mặc bốn chiếc áo dài khác nhau mà hài hòa, bắt mắt dễ sợ! Nhất là con Quế Hương, nó mặc chiếc áo màu tím nhìn thấy phát mê!

Thiện giật nẩy người, anh gọi to:

- Này, hai anh!

Hai chàng trai nghe kêu thì giật mình dừng xe lại, Thiện chạy đến bên hỏi dồn:

- Hai anh vừa nói có cô Quế Hương gì đó hát ở đâu?

Nhìn Thiện, đoán anh không phải người bản xứ, nên một trong hai anh chàng nói:

- Ở Đà Lạt này mà bây giờ anh còn đi lang thang ngoài đường, không vào phòng trà nghe nhạc thì còn phí phạm nào bằng! Cô Quế Hương là ca sĩ trong ban tứ ca Hương Bốn Mùa, anh từng nghe chưa?

Thiện lẩm bẩm:

- Mai Hương, Lan Hương, Cúc Hương và Quế Hương...

Hai anh chàng cùng reo lên:

- Anh biết rồi đó, họ chính là thành viên của ban Hương Bốn Mùa đó. Tới mà nghe đi, đêm nay nghe nói họ sẽ hát riêng tặng cho ai đó mấy bài về Đà Lạt hay lắm! Tối qua tụi này xem rồi, nên bữa nay không định tối...

Họ vừa nói xong thì đạp xe đi ngay. Thiện hỏi với theo:

- Phòng trà ở đâu?

Một người cười to, nói vọng lại:

- Tới Đà Lạt mà không biết phòng trà ở đâu thì về nhà đi cha nội!

Quả thật là Thiện chưa hề đi phòng trà ca nhạc bao giờ, nên phải dò hỏi. Người chạy xe đêm chỉ rất rành rẽ:

- Ở đây có hai phòng trà, nhưng lớn và đông khách nhất là ở Palace, tôi sẽ đưa cậu tới đó!

Trên đường đi, Thiện gợi chuyện:

- Anh có bao giờ nghe nói về các ca sĩ phòng trà không?

Hình như Thiện đã khơi đúng mạch, nên anh chàng lái xe tuôn ra một hơi:

- Dân sành điệu phòng trà xứ này ai mà không mê bốn ca sĩ là chị em ruột!

- Họ là bốn cô Hương?

- Đó đó, anh biết rồi mà còn hỏi!

- Thật ra tôi cũng chỉ nghe người ta nói thôi. Anh đã từng gặp mặt họ chưa? Chắc anh cũng đã biết nhá?

Giới chạy xe mà, người nổi tiếng nào mà không từng đi xe của các anh đoi lần?

Anh lái xe lắc đầu:

- Riêng bốn cô này thì khác. Chưa bao giờ họ đi xe của chúng tôi. Mà ngay cả giới vương tôn công tử xứ này cũng thế, đã có biết bao chàng trống cày si, tối nào cũng tới phòng trà ngồi say mê nghe các nàng hát, để mong tan giờ đón đưa các nàng về nhà mà chưa một chàng nào toại nguyện!

- Chắc là đã có người làm việc đó rồi?

Anh chàng gật gù:

- Đúng là có người đưa đón!

Thiện chép miệng:

- Chắc là một đại gia giàu sụ, hay là...

Anh tài xế ngắt ngang:

- Một cụ già tuổi trên bảy chục. Ông ta lái chiếc xe hai mã lực cổ lỗ sỹ, cà tàng nhất thành phố này!

- Vậy sao các nàng chịu?

- Bởi... ông ta là bố của các cô ấy!

Thiện thở phào:

- Vậy mà tôi cứ tưởng...

- Tôi nỡ rồi cậu. Nếu vào nghe nhạc lát ra có đi xe thì nhớ tôi, tôi đậu ở đây chờ!

Trước khi xuống xe, Thiện còn hỏi thêm:

- Nếu ông già chạy chiếc xe hai mã lực cũ mềm thì sao xe anh bốn mã lực, không thử đuổi theo một lần xem nhà cửa các cô ấy ở đâu? Như bữa nay chẳng hạn, lát nữa anh đợi sẵn, khi các nàng ra, tôi sẽ nhờ anh bám theo nhé.

Anh tài xế lại lắc đầu:

- Có nhiều người thử làm rồi, nhưng chẳng một ai thành công! Không hiểu chiếc xe cũ mềm đó chạy bằng xăng gì, mà không xe nào theo kịp. Lão già đó lái về hướng ngã ba chùa rồi mất dạng. Đêm nào cũng thế!

Nhin đồng hồ tay, anh chàng giục:

- Cậu vào đi kéo lõi mất bài "Ai lên xứ hoa đào". Cô em Út sẽ hát trước bài đó!

- Trong số bốn cô, cô nào là Út, cô nào là chị cả?

- Cô Út là Quế Hương, cô chị cả là Mai Hương.

- Cám ơn anh. Anh nhớ chờ tôi ở đây nhé!

Thiện theo dòng người bước vào bên trong. Do đi có một mình nên Thiện được xếp ngồi ở một bàn đơn, nằm ở một góc xa với sân khấu. Anh định xin đổi chỗ, nhưng vừa lúc ấy người phục vụ bước tới cạnh, nói khẽ vào tai Thiện:

- Bàn này có người đặt trước cho anh đó. Có một đóa hoa hồng để sẵn đó, người ta gửi riêng cho anh. Anh là Thiện?

Thiện ngạc nhiên lẩm, anh lẩm bẩm:

- Mình đâu có quen ai ở đây?

Định quay lại hỏi thêm thì người phục vụ đã đi tự lúc nào rồi! Thiện cầm cành hoa hồng lên, anh thấy có mảnh giấy kèm theo: Khi về nhớ đi thẳng về ngôi nhà hoang. Chị em tôi cần gặp. Mai Hương.

- Đúng là họ rồi!

Và càng đúng hơn khi vừa lúc đó, người được giới thiệu ra hát là Quế Hương với bài "Ai lên xứ hoa đào".

Cô nàng mặc chiếc áo dài màu tím than nổi bật và đẹp như cô gái liêu trai!

- Chiếc áo này!

Thiện không dồn lòng được nên đã kêu to lên, khiến cho vài người ngồi gần phải quay sang nhìn vào anh.

Rồi một ai đó nói:

- Đêm nào cô ấy cũng mặc đúng chiếc áo màu này, nhưng mình không thấy nhảm chán. Trái lại...

Khi nàng cất giọng thì hầu như cả khán phòng đều im phăng phắc! Giọng nàng trong trẻo mượt mà, như quyến vào lòng người, khiến bài hát quá nổi tiếng này đã hay lại càng quyến rũ hơn, làm thiên hạ say đắm như quên cả khôn gian, thời gian...

Bản nhạc dứt rồi, thiên hạ vỗ tay rào rào, vậy mà Thiện như còn mê ngủ, anh ngây người ra và khi chợt nhớ đã là người vỗ tay sau cùng! Tiếng vỗ tay lạc điệu ấy đúng ra đã làm cho những người ngồi chung quanh khó chịu, tuy nhiên họ lại hưởng ứng, vỗ tay thêm lần nữa!

Chương trình hằng đêm của phòng trà này còn có gần chục ca sĩ khác, nhưng hầu như khán giả chỉ say mê nghe phần trình diễn của bốn chị em tên Hương. Người cuối cùng ra hát là Mai Hương. Thiện chăm chú nhìn còn kỹ hơn nhìn người em hát trước. Bởi cô nàng là người ký tên dưới lá thư mời Thiện tối nay...

Tuy nhiên, Thiện hơi thất vọng, bởi khi ra hát, cô nàng lại choàng kín hầu như cả gương mặt bằng một

chiếc khăn choàng lớn. Kèm theo là lời cáo lỗi của người xuống ngôn viên:

- Hôm nay do một tai nạn, nên cô Mai Hương không thể xuất hiện trọn vẹn trước quý vị, xin quý vị thông cảm!

Mọi người hình như không chú ý lăm đến dung mạo của Mai Hương, mà có người còn nói:

- Đến đây là để nghe cô này hát, chứ đâu phải xem dung nhan!

Mai Hương được yêu cầu hát đến lần thứ hai. Khi bản nhạc chấm dứt thì cánh lái xe taxi và các tài xế xe nhà đều nháo nhào lên, bởi họ biết, đây là thời điểm mà đêm nào cũng chờ đợi: Xem tận mắt dung nhan bốn cô, cũng như bắt đầu cuộc đuổi theo chiếc xe hai mã lực đang chờ sẵn.

Thiện chưa ra vội bởi anh ngại chen lấn, chợt cô phục vụ lúc nãy xuất hiện, cô kéo tay Thiện đi ngược dòng người về phía cửa hậu, nơi dành riêng cho các ca sĩ tới và ra về. Anh chưa kịp hỏi thì cô nàng đã bảo khẽ:

- Hôm nay anh sẽ là người lái xe!

Thiện chưa kịp có ý kiến gì thì anh đã được đẩy lên chiếc xe Citroen hai mã lực. Đúng là chiếc xe cũ ngoài sức tưởng tượng của Thiện. Anh vừa ngồi sau tay lái thì đã nghe một giọng nói hoi la:

- Cứ lái với tốc độ tối đa, đừng bao giờ nhìn lại phía sau nhé!

Thiện biết lái xe, nhưng chưa bao giờ anh phải lái trong tình trạng như chạy trốn thế này. Bởi vậy khi vừa nổ máy thì anh hoi lúng túng... định cho xe ra khỏi lối đi hẹp dẫn từ hậu trường ra ngoài, nhưng bỗng dừng chiếc xe chồm lên, trong khi Thiện không hề nhấn ga!

- Không!

Thiện phải ôm vô-lăng thật chặt, cứ sơ xe va phải những người đi bộ hai bên. Xe ra tới cửa, có hàng chục xe khác đã nổ máy, sẵn sàng lao theo. Chợt có mấy người kêu lên:

- Sao trên xe không có bốn cô nàng!

Thiện muốn quay lại nhìn, nhưng hầu như cổ anh không thể cử động.

- Nhanh lên!

Thiện lại nghe tiếng người nói phía sau, chứng tỏ đang có người ngồi trên băng sau.

- Nhanh lên nữa!

Lần giục này là giọng nói khác. Thiên hầu như chỉ ôm tay lái chứ không hề nhấn ga, vậy mà xe lại lao vùn vút với tốc độ kinh hồn! Điều này thật kỳ lạ, bởi chiếc xe cũ kỹ này đâu thể nào chạy đến tốc độ như thế này được?

Chỉ một lúc sau thì đã nghe có tiếng reo lên:

- Tới rồi!

Thiện hoảng hồn, anh nhín ra và giật mình khi nhận khi trước mặt mình lúc này là ngôi nhà hoang mà anh tới mỗi ngày! Đây là khu vực vắng, hầu như không có nhà cửa chung quanh, mà ngôi nhà lại không có đèn, cũng may là trời đang có trăng non, nên trong bóng tối lờ mờ Thiện vẫn có thể nhận ra ngôi nhà...

Nhớ lại lời dặn lúc nãy trong bức thư ngắn, Thiện đánh bạo lên tiếng hỏi:

- Các cô bảo tôi về đây để làm gì?

Không nghe tiếng trả lời. Thiện hỏi lại lần nữa:

- Cô là cô Mai Hương phải không?

Vẫn im lặng...

Quên cả lời cảnh báo lúc nãy, Thiên quay lại nhìn và... ngơ ngác kêu lên:

- Đâu cả rồi?

Không có ai ngồi ở băng sau cả! Thiện cất tiếng hỏi lớn hơn:

- Các cô đâu rồi?

Cuối cùng, anh mở cửa xe bước xuống nhìn quanh. Trời lờ mờ, đủ cho Thiện nhìn thấy lối mòn dẫn vào ngôi nhà. Lưỡng lự một lúc, rồi anh bước chậm vào. Cửa mở như đang có người trong đó.

Thiện chưa dám bước hẳn vào thì như có bàn tay ai đó đẩy nhẹ, khiến Thiện lọt hẳn vào bên trong và...

- Ủa, sao lại...

Bên ngoài nhìn vào không thấy đèn, nhưng khi vừa vào trong thì ánh sáng lại bùng lên, chiếu sáng cả gian phòng rộng. Một bàn tiệc đã bày sẵn, thật linh đình!

- Mời!

Chỉ có tiếng nói mà không thấy người. Trong khi đó thì Thiện nhận ra có sự chuyển động chung quanh, giống như nhiều người đi tới đi lui! Anh đánh bạo lên tiếng:

- Phải các cô là chủ nhân những chiếc áo dài mà tôi đã thấy?

Có người phá lên cười, giọng cười trong trẻo:

- Đã biết rồi mà còn hỏi! Nào, ta nâng ly!

Chiếc ly trước mặt Thiện đã được rót đầy, mùi bia thơm phúc, khiến anh không thể từ chối được, cầm lên nhấp một hớp thử. Nhưng chẳng hiểu sao, Thiện lại uống một hơi cạn!

- Vậy mới được chứ! Hôm nay anh là người khách duy nhất tại này mời về đây để dự ngày giỗ mà từ lâu rồi tụi này chỉ thuỷ thủ một mình...

- Giỗ? Mà giỗ ai vậy?

Có một nàng hỏi lại:

- Theo anh thì giỗ ai?

Rồi không đợi anh trả lời, một giọng khác lại nói:

- Giỗ cả bốn chúng tôi.

Thiện đã chuẩn bị tư thế từ trước, bởi anh đã xác định họ không là những người bình thường, nhưng lúc này anh cũng chói với:

- Cô... các cô nói...

Một nàng cười:

- Anh sợ rồi phải không? Nếu sợ thì có quyền rút lui. Coi như chúng tôi lại một phen thất vọng vậy...

- Tôi... tôi không...

Ánh sáng vụt tắt, chỉ còn lờ mờ ánh trăng non chiếu qua cửa sổ. Bỗng Thiện hít được mùi thơm cơ thể của phụ nữ ngay bên cạnh. Với ánh trăng đó cũng đủ cho anh nhìn thấy vây quanh anh lúc này là bốn người!

Họ vui vẻ:

- Như thế này hài lòng chưa?

Rồi một người kể lể:

- Anh nói đúng, bọn này là chủ nhân bốn chiếc áo dài mà anh đã thấy. Sở dĩ tụi này phải bày ra phơi áo như thế là để gợi cho anh sự tò mò... để anh một lần bước vào đó và cho anh biết là tụi này có hiện diện!

Một nàng khác chen vào:

- Anh muốn biết tại sao nơi đây cũng là nhà tụi tôi mà không xuất hiện gấp anh nơi đây? Chỉ bởi ông cụ không cho. Anh thấy đấy, chỉ khi nào ông cụ bị lừa phải chạy đi khóa cửa ngôi nhà hoang thì bọn này mới được thoát ra và tự do như bây giờ. Tôi nghiệp ông cụ lắm, chỉ vì thương yêu tụi này nên mới canh chừng cẩn mật như thế. Bây giờ thì ông không còn có dịp nữa rồi...

Thiện giật mình:

- Ông ấy sao rồi?

- Vĩnh viễn không trở lại đây nữa! Và anh từ nay sẽ được chọn để chăm sóc cho chị em chúng tôi. Kể cả việc lái xe chúng tôi đi hát mỗi đêm!

- Kìa, các cô...

- Chị Mai, anh ta từ chối kìa!

- Để em Quế thuyết phục đi, chắc là anh ta không từ chối đâu!

- Ô, phải đó, chỉ có em Quế thôi!

Giọng một người trong trẻo hơn, mà người đó lại ngôi sát bên Thiện:

- Hai chị Lan, Cúc sao cứ ép người ta mãi thế! Chị Mai...

Người ngồi bên phải của Thiện chính là người được gọi là chị Mai, mà Thiện đoán là họ gọi chữ đầu của tên, lên tiếng:

- Em Quế, là phần em đó!

Bấy giờ cô ngồi phía tay trái của Thiện mới chịu tuân lời, bất thần cô nàng chụp lấy tay Thiện và giữ chặt:

- Cô em Út nhà này chưa từng gần đàn ông, mà hễ biết là giữ chặt luôn, đố thoát được!

Những người kia phá lênh cười, trong lúc Thiện điếng hồn, định rút tay lại thì không được nữa. Một cảm giác kỳ lạ len vào cơ thể anh và chỉ trong một thoáng, người Thiện như bị lấy hết sinh lực, chẳng làm sao khác, đành phải ngồi trân người chịu trận. Một cô ngồi giữa có vẻ ghen tỵ:

- Chị Mai thiên vị, cái gì cũng cho Út hết, còn em đây chi! Bộ chị không nhớ, chính em là người bị thiệt thòi nhất từ náo đến giờ đó sao!

Người được gọi là chị Mai vội lên tiếng:

- Không lôi thôi nữa, lão già mà trở về thì hư hết mọi chuyện bây giờ!

Nghe vậy nên cả mấy cô đều im lặng, chứng tỏ uy của cô chị cả rất lớn. Lát sau chính Quế Hương lên tiếng, nói vừa đủ cho Thiện nghe:

- Trong nhà này không có việc cãi lời. Anh nên làm theo để được sống và viết. Mục đích của các chị là muốn được anh viết về bọn này. Bởi vậy trong vô số người từng tới đây, chúng em chỉ chọn mỗi mình anh thôi!

Thiện giật mình:

- Viết? Các cô bảo tôi viết cái gì?

Chị cả hỏi lại:

- Anh không phải là nhà văn chuyên viết chuyện ma quỷ đó hay sao? Bọn này chính là những âm hồn, những người lâu nay luôn bị người trần thế nhìn với cái nhìn lạnh lùng. Nên hôm nay tụi em muốn qua anh, nói cho mọi người hiểu rằng, thế giới âm phủ cũng giống như dương thế, có người tốt kẻ xấu. Bọn em chết oan, làm oan hồn chịu bao thiệt thòi, lại còn mang tiếng là quỷ ma, yêu tinh nữa! Anh hãy sống với bọn này đi, rồi sẽ hiểu có phải như vậy không?

Cô Út Quế Hương giọng phấn khởi lắm:

- Hôm nay đúng là ngày giỗ của bốn chị em. Đồng thời cũng là ngày... vui trăng năm của riêng em! Nào, ta nâng ly rượu mừng đi!

Những tiếng chậm ly chan chát mà Thiện cũng phải tham gia. Anh uống cạn liên tiếp ba ly và bắt đầu hứng chí, quên cả thực tại:

- Mừng các cô!

Một cô nàng, hình như là Lan Hương lên tiếng:

- Sao là các cô? Phải gọi là chị cho đàng hoàng chứ!

- Ô, phải đó, bây giờ chúng ta đều là chị!

Họ cười vang cả nhà, trong khi Thiện thì đờ người ra. Bỗng cô chị cả nhắc:

- Ta cắt chiếc bánh ra đi, coi chừng lão già về đó!

Cô Cúc Hương nhanh tay cắt chiếc bánh đặt giữa bàn, chia đều cho từng người, vừa lên tiếng:

- Đây là bánh cưới con Út với anh chàng này. Ủa mà quên, phải gọi là dương Út chứ! Nào, ta ăn bánh rồi chờ nghe dương Út nó nói vài lời chứ!

- Phải đó! Phải đó! Dương nó lên tiếng đi chứ!

Thiện luýnh quynh:

- Tôi... tôi không...

Cô Út không nói, mà bất thần đứng lên kéo theo Thiện. Anh chàng hoàn toàn thụ động, chỉ biết bước theo. Ba cô ngồi lại đều che miệng cười và một cô nói:

- Con nhỏ từ nào đến giờ không biết đàn ông là gì, lại hành động bạo nhất! Nó... đi động phòng đó!

Cô chị cả giọng nghiêm túc:

- Nó làm đúng thì phải ủng hộ chứ! Phần của Út xong rồi, còn chúng ta thôi...

Mấy tiếng sau cùng cô nói với giọng buồn hiu, khiến cho hai cô kia bỗng khóc òa lên!

Gian phòng rộng của ngôi nhà hoang lúc này đầy ắp tiếng khóc. Vậy mà nếu ai đứng bên ngoài thì sẽ không nghe được gì...

Mặc dù có bao nhiêu chuyện rắc rối, kỳ lạ quanh bốn cô ca sĩ phòng trà, nhưng không vì thế mà lòng ái mộ dành cho họ bị giảm sút. Mà trái lại, sự cuồng nhiệt càng tăng. Có lẽ ở đời thiên hạ luôn thích những chuyện vượt ra ngoài ranh giới của sự bình thường. Một đồn mười, mười đồn trăm, nhiều chuyện chung quanh bốn cô gái được thêu dệt, đi đâu người ta cũng nghe bàn tán, nhất ở các quán cà phê.

Một buổi sáng, một anh chạy xe ngựa nói và cả chục người vây quanh nghe:

- Mấy người biết không, tôi thấy có một anh chàng được cả bốn cô nàng mê như điếu đổ, cùng vây quanh như muốn bắt xác anh ta! Họ đã cho tay già kia "de" rồi!

- Làm sao anh thấy được? Hay cũng chỉ đồn thổi như mấy người kia thôi!

- Tôi canh đón khách ở cửa phòng trà, nên mọi diễn biến ở đó tôi đều rành rẽ cả. Hôm qua tôi thấy anh chàng trẻ măng lái xe cho họ đi, mà cả bốn cô đều vui như Tết! Đặc biệt lần này ba cô ngồi sau, một cô ngồi trước bên cạnh anh chàng lái xe đó, xem ra tình tứ lắm! Làm cho mấy tay vương tôn công tử si tình ấm áp lắm, họ thế sẽ trị cho anh chàng lớn mật kia một trận. Mà tối nay trận đòn thù đó sẽ diễn ra, coi đã mắt luôn!

Một vài người lớn tuổi nghe vậy phản đối liền:

- Sao để chuyện ấy xảy ra được chứ! Ý đồng hiếp yếu mà coi được sao!

Chỉ tay vào chỗ đậu xe, anh ta bảo:

- Mọi hôm chiếc xe hai mã lực của họ đều đậu ở đó, sao bữa nay không thấy? Hay là anh chàng kia nghe chuyện đã chuồn mất rồi!

- Chưa tới giờ vẫn hát mà. Mới có 9 giờ mà, còn hơn một tiếng nữa.

- Hồi ông già còn lái xe thì giờ này ông ta đã đem xe tới đậu chờ sẵn. Mà cũng lạ nghe, cõi như bốn cô ấy thì muốn đi xe sang trọng cõi nào không có, mắc gì phải nhét trên chiếc xe cà tàng đó? Mà anh chàng trẻ tuổi nữa, xem ra anh ta chỉ là tài xế thôi, chứ không phải là "bồ bịch" gì! Ai lại chọn bồ nghèo kiết xác như vậy!

Đang bàn tán xôn xao, chợt anh chàng đánh xe ngựa kêu lên:

- Lũ côn đồ tới rồi đó!

- Lũ nào?

- Thì mấy thằng được vài tay công tử tình đeo đuổi theo bốn cô nàng thuê để thanh toán anh chàng lái xe kia. Họ kéo cả chục tên, kiểu này anh chàng kia không xong rồi!

Mọi người đưa mắt nhìn thì quả thấy có gần chục tên đầu gấu đang dàn hàng ngang chỗ đầu hẻm từ hậu trường ra.

Lúc ấy tiếng đàn hát bên trong cũng vừa tắt. Đã tới giờ tan hát. Cửa trước khách bắt đầu ra về. Những ca sĩ khác cũng tuần tự ra theo. Chờ mãi, đến hơn mười một giờ mà vẫn không thấy bốn cô bước theo cửa hậu trường, mấy tên côn đồ ngạc nhiên:

- Ủa, sao nó không ra?

Chúng táo tợn xộc vào tận bên trong thì mới ngẩn người ra, bởi đèn trong phòng trà đã tắt hết. Không còn một ai.

Bọn họ chục tên cùng chạy ra, một tên nói to:

- Hôm qua tao đã nhìn thấy thằng lái xe đó đi ra từ ngôi nhà hoang ở cánh rừng phía thác Cam Ly, tụi mình lên đó tìm nó!

Họ ào ào phóng xe đi khiến nhiều người lo lắng:

- Không khéo bọn quỷ sứ này hại người ta mất. Mình phải báo nhà chức trách chứ!

Nhưng họ đâu làm cách nào theo kịp lũ côn đồ có tiếng là hung hăn này. Cả bọn phóng nhanh và chẳng mấy chốc đã tới bên ngoài ngôi nhà hoang. Ngôi nhà chìm trong bóng tối như thường lệ và không có biểu hiện nào chứng tỏ bên trong có người...

Nhưng tên đầu sỏ vẫn quả quyết:

- Ngôi nhà này tụi bay có nhớ không?

Câu hỏi của hắn làm cho bốn trong số gần chục tên đi theo giật mình! Một tên nói:

- Nhà này... hồi đó mình đã...

- Tụi bay nhớ rồi đó! Hồi bốn, năm năm trước, tụi mình hụt ăn một vụ ở đây, khi con mồi đã nằm trong tầm tay rồi mà lại để sống mất!

Một tên có tham gia vụ đó, nói rành rọt hơn:

- Hồi đó đại ca phân công em lo chặn đường rút lui của vợ chồng tên chủ nhà này và lũ con gái còn bé của họ. Em chặn kín lối ra, không để ai thoát, nhưng đột nhiên nhà bốc cháy làm em không hiểu chuyện gì?

Mà lửa cháy như vậy cũng có nghĩa là số tiền lớn của vợ chồng tên chủ nhà mới bán đất có được đã ra tro! Mình hụt ăn mà chỉ biết nhìn lửa để rồi tức trào máu thôi!

Tên đầu sỏ giọng hậm hực:

- Vì chuyện đó mà tao bị đàn anh đuổi việc, chê tao vô tích sự!

Tên đàn em nói:

- Chẳng riêng gì đại ca, cả bọn em cũng đều đứng theo. Đàn anh của mình lúc đó ác, nhưng nghĩ lại ông ta điên lên cũng phải, bởi hỏng ăn vụ đó làm ông ta thua trắng bạc tỷ. Từ đó ông ấy bị phá sản và biệt tăm luôn!

Tên đại ca rít lên:

- Lão ta phá sản thì tao cũng vào tù! Ra tù rồi tao mới rõ là trong vụ đó không phải là vụ cướp tiền như lão nói và nhờ bọn mình làm đâu. Họ triệt hạ lẫn nhau đó! Tui bay biết chủ nhà này là ai không? Lão ta cũng thuộc hàng đại gia như đàn anh của mình. Hôm đó lão đem về đây một số tiền lớn, chuẩn bị vụ làm ăn gì đó. Đàn anh của mình tính phỗng tay trên nhung không thành, và sau đó còn bị họa lây bởi một cuộc phản đòn kỳ lạ, mà nghe đâu do chính chủ nhà này ra tay!

Tên kia ngạc nhiên:

- Nghe nói vụ cháy nhà bừa đó đã thiêu rụi cả nhà ông ta gồm ông ấy và bốn đứa con gái mà, lấy đâu mà trả thù đàn anh mình?

- Mấy hôm nay âm thầm theo dõi bốn con ca sĩ phòng trà đó, và hôm nay tới đây tao mới vỡ lẽ, vụ hỏa hoạn đó không làm chết tựi nó. Bằng chứng là bốn đứa con gái ấy giờ đây đã lớn lên, đã làm say đắm hầu hết con trai thành phố này!

Tên đàn em hốt hoảng:

- Phải vậy không đại ca?

Tên đại ca quả quyết:

- Chắc chắn là như vậy, nhưng qua vụ đó rồi hình như nhà họ khánh kiệt, phải sống âm thầm, nghèo khổ, đến dõi cả bốn đứa con gái đều phải đi hát kiếm sống!

- Có lẽ là vậy...

Chúng đang ba hoa thì chợt đèn trong ngôi nhà hoang bặt sáng choang đồng thời cánh cửa nhà mở rộng ra, cùng với một giọng nói to:

- Tới thì vào đi chứ, mấy thằng con đồ. Tao đã chờ bọn bay từ lâu lắm rồi!

Nghe giọng nói, tên đại ca giật mình:

- Ai như là... là lão ta? Lão Bá Đạt!

Một tiếng cười sảng sảng vang lên:

- Mày vẫn còn nhớ phải không? Tao đây, kẻ mà hôm đó tụi bay định vào giết để cướp của vẫn còn đây!

Cả lũ giật mình, nhưng lúc ấy tên đại ca đã gầm lên:

- Ngày xưa chưa hạ được lão thì hôm nay tao sẽ giết lão trước, rồi chiếm cả bốn đứa con gái lão sau! Nào, xông vào tụi bay!

Chúng vừa tính chạy vào thì như bị ai đó nắm từng thằng ném mạnh vào nhà! Lần lượt có tám tên nắm lẩn ngẩn ở phòng khách ngôi nhà. Lúc này khi nhìn lên, tên đại ca mới hốt hoảng kêu lên:

- Ủa, sao lại có... có anh ở đây nữa?

Đứng giữa nhà ngoài ông cụ lên tiếng nãy giờ, còn có một người đàn ông khác mà tên nọ vừa gọi bằng anh. Ông này nhẹ giọng bảo:

- Tụi bay vẫn không chừa bản chất côn đồ! Ngày xưa cũng vì nghe lời xúi của bọn bay nên tao mới định ra tay hại anh Tám đây, việc không thành, nhưng hậu quả thì cả anh Tám và tao cùng nhận. Chỉ có tụi bay là ẵm trọn số tiền công thực hiện mưu đồ! Giờ tụi bay còn tính gì nữa đây? Vẫn ăn tiền của mấy tên công tử háo sắc, định hại con gái nhà này nữa phải không? Tụi bay lầm to rồi, hại họ không được đâu! Cố như tao mà còn làm ma vất vưởng đầu đường xó chợ đây, nữa là...

Ông ta nói xong quay sang ông cụ:

- Tôi xin lỗi tuy có muộn màng, nhưng vẫn phải xin lỗi. Chuyện ngày xưa chính tôi cũng gánh hậu quả thảm hại. Nhà cửa tiêu tan, vợ con ly tán. Ngày như thằng con đầu của tôi, tới giờ này cũng không biết ở đâu...

Ông cụ đưa tay chỉ vào trong nhà vừa nói:

- Nó đã tới đây trước ông!

Vừa lúc ấy Thiện từ trong bước ra, đi bên cạnh một cô gái cực đẹp mà vừa trông thấy ông cụ đã reo lên:

- Quế Hương, con!

Ông định chạy tới ôm cô gái, nhưng chợt nhớ ra, đã khụng lại và nói:

- Nó bây giờ đã là hồn ma, làm sao có thể gần người trần như tôi được!

Ông chỉ sang Thiện, hỏi:

- Ông không nhận ra con trai mình sao?

Lúc này người đàn ông mới ngạc nhiên:

- Thiện... Thiện đây sao?

Thiện khụng lại, kêu lên:

- Cha!

Thiện định chạy tới, nhưng cha anh đã xua tay:

- Cha đã là người cõi âm, cha con ta chỉ có thể nhìn nhau thôi.

Giờ đến lượt ông cụ giải thích:

- Ngày xưa lúc ông thuê tụi này tới cướp nhà tôi thì cả nhà tôi gồm bốn đứa con gái đều chết trong lửa đỏ, chỉ mình tôi là thoát. Tôi sống với nỗi căm hận ông vô cùng, thế là sẽ đòi cho được món nợ đó! Bốn đứa con tôi thành ma, ở trong ngôi nhà hoang này và chúng nghe theo tâm nguyện của tôi, sẽ chờ một ngày nào đó rửa hận giúp tôi. Ngày ấy đã tới khi thằng con trai giang hồ của ông mò tới đây, như một định mệnh xô đẩy nó tới! Đầu tiên tôi lệnh cho hồn ma mấy đứa con tôi dù cho thằng này vào tròng, rồi giết đi. Nhưng các con tôi chưa chịu, chúng có ý dụ cho tất cả những đứa từng tham gia vào cuộc thảm sát ngày trước phải lộ mặt. Cho nên mới có việc chúng nó đi hát, bởi chúng biết lũ côn đồ này thường tụ tập quanh những tụ điểm ăn chơi. Và các con tôi đã đúng khi bọn này hôm nay đã dẫn xác tôi! Duy có một điều diễn ra ngoài ý muốn của tôi, nhưng biết làm sao hơn...

Ông nói tới đó thì nhìn sang con gái Út và Thiện, nhẹ lắc đầu. Trong lúc Thiện lên tiếng:

- Con đâu biết gì chuyện này. Con tới đây chỉ là tình cờ. Và ngày nay...

Ông cụ thở dài nói:

- Oan gia nghiệp chướng thế nào mà hôm nay con gái Út tôi lại đi yêu thằng con kẻ thù của cha nó, trời ơi! Quế Hương quay sang hai người đàn ông:

- Con muốn anh Thiện khi viết về các oan hồn sẽ có nhận xét khác với thiên hạ xưa nay. Con yêu anh chân tình mà!

Vừa khi ấy ba cô gái cùng xuất hiện một lượt. Mai Hương lên tiếng:

- Lâu nay ba con luôn thúc giục tụi con phải trả thù, và tụi con cũng có ý như vậy. Nhưng từ khi gặp Thiện thì ý nghĩ đó dần tan biến đi. Qua Thiện, chị em chúng con nghĩ rằng, thù hận đâu giải quyết được gì. Vả lại, một người như cậu ấy thì đâu đáng phải bị trừng phạt. Đáng trừng trị chẳng là lũ người này đây!

Cô đưa tay chỉ vào chín tên đang bò lê dưới sàn. Ông cụ cha cô cũng đồng tình:

- Lũ này thì không thể tha thứ được!

Bọn con đồ kêu lên inhỏi:

- Xin tha cho chúng tôi! Chúng tôi không dám nữa!

Nhưng cả bọn đã bị hất tung ra ngoài cửa, đồng thời chính ông bố Thiện cũng lên tiếng:

- Bọn này để cho tôi.

Thoắt một cái ông ta đã biến mất. Cùng lúc cả chín tên du đãng ngoài kia cũng biến mất theo.

Ông cụ quay sang các con, giọng trìu mến:

- Các con bây giờ tự lo được rồi. Hãy yêu thương nhau, nhất là phải chăm sóc cho thằng này...

Dứt lời, ông bước ra ngoài và đi nhanh. Thiện định gọi lại thì Quế Hương đã nói:

- Anh quên là ba còn có ngôi nhà, nơi chúng em phơi áo để dụ anh bữa trước. Ông cụ sẽ ở đó nhang khói cho mẹ chúng em. Còn chúng mình thì ở đây...

Mai Hương ra giọng chị cả:

- Tuy sống với bốn hồn ma, nhưng chỉ được quyền với mỗi con Út của chúng tôi thôi nhé!

Quế Hương nói khẽ đủ cho Thiện Nghe:

- Nếu có dịp nào đó, anh cũng nên làm mai cho ba chị có mối, cho vui...

Thiện cười gượng... Nhưng thật ra, sau một đêm làm chồng người cõi âm, anh đã hiểu được thế nào là lạc thú...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

CÔ GÁI CÂM TRONG NHÀ HOANG

hìn bức ảnh chụp ngôi biệt thự có tên là Hoa Hồng, Bình ngạc nhiên:

- Nhà cửa như thế này mà bỏ hoang à?

Dự gật đầu:

- Chẳng những bỏ hoang mà bối tao còn định bỏ luôn ấy chứ?

Bình xí một tiếng:

- Phí cửa trời! Không ở được thì bán cho người ta ở!

Dự lại lắc đầu:

- Ông già tao là dân kinh doanh mà, cái nào bán được thì ống bán sạch, đâu để mà nhắc!

Chỉ có điều là chẳng ai dám mua ngôi nhà đó!

Bình ngạc nhiên:

- Tại sao?

- Bởi chẳng một ai vào ở đó được quá một đêm!

Bình ngửa cổ ra cười một hồi, khiến Dự cũng phải bực mình:

- Mày không tin lời tao nói hả? Hay là chê ông già tao nhát gan?

Bình nghiêm giọng:

- Chê ông già thì tao không dám, nói ông nhát gan cũng chưa chắc, chỉ có điều mày là thằng phải đáng cười nhất!

Bị chạm tự ái, Dự hất hàm hỏi:

- Mày coi thường tao hả? Vậy nếu là mày, liệu mày có dám vào ở trong ngôi nhà mà ma lộng như gánh hát đó không?

Bình lai cười ha hả:

- Mày mà cũng nói giọng như đàn bà đó, nghĩ cũng lạ!

Dự thách:

- Mày nói ngon, vậy có dám lên đó ở vài hôm không?

Bình nhìn bạn nheo mắt:

- Cá gì nào?

Dự lớn tiếng:

- Cá với mày chi phí cả chuyến đi, hai bữa nhậu linh đình ở thành phố!

Bình đưa tay ra bắt thật chặt với bạn:

- Nhận lời mày liền! Vậy bao giờ thực hiện?

- Mày muốn liều bấy giờ cũng được! Sẵn lát nữa ông già có chuyến đi lên Phú Riềng, mày có thể cùng đi.

À mà không, tao nói ông già để chiếc hai ngựa cho mày lái lên đó, để rồi nếu chạy làng thì có xe mà về!

Tao cá mày ở lại đó hai ngày đêm. Ở một mình hay đem theo bạn gái hay bất cứ ai! Đây, tao đưa trước cho mày số tiền dư sức tiêu xài trong vòng một tuần!

Bình nhận chìa khóa chiếc xe Deux cheveaux (hai ngựa) và xua tay:

- Tiền tao không cần. Miễn là mày mua cho tao thức ăn đủ ăn trong một tuần, cả thức uống có men càng tốt!

Dự tán thành ngay:

- Được, tao sẽ cho người đi mua và để sẵn trên xe cho mày. Trong ngôi nhà đang có đầy đủ náo túng lạnh, bếp ga và còn có hai kết bia "con cọp" đã mấy tháng rồi chưa uống!

- Tốt! Tao sẽ đi ngay. Mày báo tin về nhà cho má tao hay là tao vắng nhà khoảng một tuần đến mười ngày!

Dự nheo mắt:

- Tao bảo đảm là chỉ nội trưa mai thôi là mày bỏ của chạy lấy người về đây!

Trước khi ra lấy xe, Bình còn nói chắc nich với bạn:

- Hai ngày sau tao sẽ mời mày lên chơi và nhậu trên đó một trận cho đã đời luôn!

- Chúc mày... không tháo chạy!

Khoảng nửa giờ sau thì Bình lén xe lái đi với đầy đủ lương thực được chuẩn bị sẵn. Dự nhìn theo bạn lắc đầu ái ngại...

Khi Bình đi một quãng khá xa rồi Dự mới chợt nhớ, anh chặc lưỡi:

- Mình quên nói cho nó biết, nếu chúng đau tim của nó còn thì không nên tham gia vụ này!

Ông Đoan, cha Dự sau khi biết chuyện Bình nhân thách đố, ông trách con:

- Con dại quá, đố chi chuyện nguy hiểm đó. Chính cha đã từng bị gần đứng tim ngay trong ngôi nhà đó và hơn một chục người vào đó ngủ đều không kịp mặc đồ khi chạy ra khỏi nhà! Lần này thằng Bình e rằng chịu không nổi...

Dự có hối tiếc cũng đã muộn, anh hỏi lại cha:

- Cụ thể là ma quỷ trong nhà đó ra sao cha?

Ông Đoan kể lại mà như còn sợ sệt:

- Có một cô gái mà bất cứ chỗ nào trong nhà mình cũng gặp cô ta cả! Mà không phải gặp suôn đàu, hễ là đàn ông con trai thì thế nào cũng bị đè khi đang ngủ. Mà chẳng phải chỉ đè, nó còn... còn... khiến nam nhân trở thành... phế nhân! Một lần cha suýt bị...

- Nghe chú Tư tài xế nói, bất cứ ai nằm trên giường đều bị hất tung xuống sàn. Đang tắm trong phòng tắm thì bị trấn nước đến tắt thở luôn, phải không cha?

- Đó chỉ là một trong những điều ghê rợn! Người ta nói khi xây ngôi nhà đó, cha bị người ta yểm do khu

đất đó có người tranh giành. Ban đầu cha không tin, nhưng qua thời gian, những gì xảy ra trong đó cha mới tin là đúng!

Dự bắt đầu lo lắng cho bạn. Anh nhìn đồng hồ tay và đoán phải ba bốn tiếng nữa Bình mới tới ngoài đó, vùng giữa Bà Rịa đi Đất Đỏ. Trên đó có bắt điện thoại, nên khi Bình lên tới nơi thì Dự sẽ gọi, bảo rằng cha anh ra lệnh cho Bình phải quay về gấp. Có như thế Bình mới chịu về.

Đến gần 10 giờ, tức thời gian mà Dự cho là Bình đã tới nơi, anh quay điện thoại. Chuông bên đầu dây bên kia reo dài, đến lần reo thứ ba thì có người nhắc máy. Dự hỏi:

- Bình hả? Cậu lên tới lâu chưa, cha mình...

Nhưng đầu dây bên kia có một giọng cười cất lên, kèm theo câu nói:

- Xin chào!

Dự hoảng, run giọng hỏi lại:

- Cô... cô là ai? Còn bạn tôi...

- Bạn anh chết rồi!

Dự buông máy xuống gọi lớn:

- Cha oi!

Ông Đoan hình như đã lên đường đi Phú Riềng rồi. Dự càng quýnh lên, anh định bỏ mặc điện thoại đó, chạy ra ngoài, nhưng trong điện thoại còn có tiếng người nheo nhéo. Cuối cùng anh phải cầm lên và áp vào tai, bên kia vẫn giọng cười lúc nãy và giọng nói như xé lụa:

- Con trai hả? Sao không lên đây chơi, mà ở đó gọi hoài!

Dự không còn chịu đựng nổi, anh dập điện thoại xuống và nói gần như mếu:

- Mình hại thằng Bình rồi!

Suy nghĩ mãi, cuối cùng Dự gọi điện sang nhà cha Bình, báo tin dữ. Vừa nghe tin là cha mẹ Bình kêu thét lên, họ kêu taxi qua ngay nhà và hầu như không kịp hỏi đã khóc ré lên. Dự phải trấn an họ:

- Để cháu kể lại mọi chuyện đã.

Ông bà Thái, cha mẹ Bình, ngồi chăm chú nghe Dự kể chuyện. Họ lo sợ nhưng vẫn muốn biết thêm:

- Trong điện thoại báo tin là thằng Bình bị giết, mà ai giết?

Dự đành phải khai thật:

- Thưa hai bác, ngôi nhà đó có ma. Con có nói mà Bình không tin, một hai đòi lên cho bằng được! Hay tin nhưng đã quá khuya rồi mà nhà không còn chiếc xe nào, nên cháu định sáng mai mới lên đó sớm!

Bà Thái khóc òa lên:

- Bình ơi, con sắp cưới vợ rồi, sao mà dại quá vậy con!

Ông Thái nhìn đồng hồ rồi chép miệng:

- Đã mười hai giờ rồi.

Chợt có chuông điện thoại reo vang. Dự tính cầm lên nghe, nhưng còn sợ, trong lúc chuông đã reo tới lần thứ ba. Ông Thái sốt ruột quá nên bốc lên nghe đại.

- A lô... Bình hả? Con hả Bình? Có phải là con không?

Bên kia đầu dây nói liên tục mà bên này ông Thái hình như vẫn chưa tin là con mình, nên ông rụt rè... Dự phải chụp lại ống nghe rồi hỏi:

- Phải Bình không?

- Bộ may cũng không nhận ra giọng của tao nữa sao thằng khỉ gió. Tao, Bình đây. Tao đã ra tới noi gần hai tiếng rồi, tao vừa mới tắm xong, đang làm com, sắp ăn. Ngôi nhà tuyệt vời lắm, nếu có thêm em nào nữa cùng ở thì nhất trần đời!

- Mày... mày thật hả Bình? Sao hồi nãy tao gọi điện thì ai đó nói mày... chết rồi? Có phải hồn ma mày không vậy?

Bên kia Bình cười, vẫn giọng cười hô hố như thường lệ:

- Tao đang mong gặp cái em nào như mày nói để mời ăn cơm cùng đây, mà không thấy!

- Bình, mày nói thật tao nghe, mày không sao chứ?

Lại vẫn giọng cười ngạo mạn của Bình:

- Nếu có sao thì tao đâu gọi được cho mày. Vừa rồi nghe như giọng ba tao?

- Ủ, ba má mày đang ngồi đây lo lắng cho mày. Họ cứ tưởng...

Dự đưa lại ống nghe cho ông Thái, ông mừng quá, giọng run run:

- Bình hả con? Con không sao là ba má mừng rồi! Vậy sáng mai về sớm, đừng ở ngoài đó nữa!

Họ mừng vô hạn trước tin vui này. Chỉ có Dự là lo. Tuy đã biết Bình không hề gì, nhưng việc anh trực tiếp nghe giọng nói lạ trong điện thoại đã khiến cho Dự thẫn thờ suốt đêm hôm đó...

Đã qua một đêm ngủ yên trong ngôi nhà ma, Bình sáng khoái hẳn khi tỉnh dậy vào buổi sáng hôm sau.

Anh tự nhủ:

- Như vậy thì có gì đâu ghê gớm?

Bình vốn lạc quan tếu, nên anh lại nghĩ, hay là mình với ma quỷ hợp nhau, nên ai cũng bị ma nhát, còn mình thì ma lại ưa?

Năm nướng thêm một lúc nữa Bình mới rời khỏi giường, việc đầu tiên theo thói quen của Bình là tắm, anh nhớ đêm qua sang nước từ lu nước mưa bên ngoài vào đầy hồ nhỏ bên trong nhà tắm, nên nghĩ là sáng nay mình sẽ tha hồ tắm táp một trận cho đã thèm. Tuy nhiên, khi vào nhà tắm thì Bình hơi ngạc nhiên, bởi hồ nước cạn khô. Anh chán nản:

- Chắc hồ bị thủng rồi, uổng công mình!

Bình lại phải xách xô đi chuyển nước. Nhưng khi ra tới hồ nước mưa lớn phía ngoài, lại một lần nữa anh kinh ngạc, bởi hồ không còn miếng nước nào!

- Ủa, hồi đêm mình thấy còn hơn nửa hồ mà, đâu có lý nào?

Anh nhìn quanh, không phát hiện dấu vết nước thoát ra, cũng không thể ai đó trong một đêm lại có thể

múc hết nước trong hồ này đi? Bình bắt đầu bực bội. Bởi ở đây thiếu cái gì thì khắc phục được, chứ còn thiếu nước thì chịu.

Bình suy nghĩ mãi, cuối cùng anh quay số điện thoại của Dự, định hỏi anh chàng về cách lấy nước để dùng, bởi anh ta là chủ nhà thì chắc sẽ biết cách...

- A lô, Dự hả...

Nhưng ở đầu dây bên kia một giọng nữ cất lên:

- Tám chưa hả anh chàng ngạo mạn?

Bình giật mình, anh hỏi lại:

- Ai vậy? Có Dự ở nhà không cho tôi nói chuyện...

- Có Bích thôi, chứ không có Dự!

- Bích nào, tôi cần gặp Dự!

Bỗng có một tiếng nổ lớn, gần xé màng nhĩ của Bình phát ra từ trong ống nghe! Khiến cho Bình làm rơi ống nghe xuống, lảo đảo lùi ra xa. Trong phút chốc mắt anh hoa lên và suýt ngã chui về phía trước.

Cố trấn tĩnh, Bình cầm lại ống nghe và lần này anh nghe giọng nói từ bên kia khá quen thuộc:

- Mày gọi tao hả Bình?

Giọng của Dự! Bình mừng quá, anh định hỏi bạn về giọng nữ lúc nãy, nhưng kịp ngừng lại, anh chỉ hỏi:

- Tao muốn hỏi mày lấy nước ở đâu để xài?

Dự đáp ngay:

- Nghe ba tao nói cái hồ chứa nước chứa đến hơn mười ngàn lít, một chục người xài vài ba tháng vẫn chưa hết.

- Hết sạch rồi!

Dự ngạc nhiên:

- Sao lại hết được? Mới hôm rồi Tư tài xế ghé lại thì vẫn thấy còn gần đầy hồ mà. Hay là ai đã lén vào múc xài hết rồi! Thôi, mày đi bộ ra ngoài xóm nhờ người ta chở nước tới xài đỡ đi...

Bình định đặt ống nghe xuống thì Dự hỏi:

- Còn dám ở nữa không?

Nghĩ bây giờ mình kể thêm những bất tiện thì anh ta sẽ cười ngạo, nên Bình cất tiếng cười ha hả:

- Ở đây quá trời, ngu gì vè!

Sau đó Bình mò ra xóm nhà cách đó khoảng vài trăm mét. Anh ngạc nhiên khi hầu như nhà nào cũng đóng kín cửa, hoặc có mở cửa thì lại không có người. Phải mất gần một giờ Bình mới tìm thấy một ông già đang ì ạch đẩy chiếc xe bò, bởi con bò ốm đến nỗi bước đi không muôn vững. Chặn ông ta lại, Bình lễ phép hỏi:

- Thưa bác, ở đây có ai có thể nhờ đi lấy nước về xài không ạ?

Ông già ngừng tay lại thì con bò già cũng đứng lại, vì hình như nó không đủ sức đi một mình. Ông ngước nhìn Bình rồi hỏi:

- Cậu ở đâu?

Bình chỉ tay về ngôi nhà lớn duy nhất trong xóm này:

- Dạ, cháu mới về ở ngôi biệt thự của ông Dương Đoan.

Vừa nghe đến đó ông già lắc đầu ngay:

- Nhà đó thì thiếu gì nước, cần gì phải đi lấy nước giếng chi cho mệt!

Ông ta định cúi xuống đẩy tiếp, nhưng Bình đã bất ngờ kéo ông ta lại:

- Ai lại đẩy chiếc xe bò khi có bò kéo! Nè bác, hay là bác biết chỗ lấy nước, bác hãy giúp đi, con trả bác tiền hút thuốc!

Chẳng nói chẳng rằng, ông già tiếp tục đẩy xe đi. Nhưng đi được mấy bước chợt ông lên tiếng:

- Cậu có cần người ở giúp việc không?

Đang cần một thứ mà ông ta lại hỏi thứ khác, trong lúc bực mình. Bình đáp đại:

- Cần, ông có ai thì dẫn tôi!

- Có. Con gái tôi.

Bình hoi giật mình:

- Con gái ông... mà bao nhiêu tuổi?

- Mười tám!

Bình lại một phen ngạc nhiên:

- Mười tám... sao bác không để cô ấy phụ đẩy xe mà cho đi làm với người khác?

Ông ta lại cúi xuống đẩy xe tiếp, có lẽ nghĩ Bình đã từ chối. Chợt Bình chạy theo và nói:

- Được đó bác. Hay là bác cho cô ấy tới rồi giúp cháu đi lấy nước trước đã...

Bây giờ ông lão mới ngừng hẳn việc đẩy xe, ông cười lần đầu tiên với Bình, hai hàm chỉ toàn nướu, chứ không còn chiếc răng nào, giọng thật thà:

- Nhưng tôi nói trước, con gái tôi nó bị câm. Cậu có chịu mướn không?

Thảo nào. Bình nói thầm, và sau cùng anh gật đầu:

- Dạ được. Cháu mướn người làm chứ đâu phải mướn để nói chuyện đâu.

Ông già lại nói:

- Thường người câm thì bị điếc, vậy cậu liệu có nói chuyện được với nó không?

- Dạ...

Thấy Bình lưỡng lự, ông già chợt cười thành tiếng:

- Nói vậy chứ con nhỏ nhà tôi còn nghe được chút đỉnh. Cậu cứ nói chuyện nhỏ nhẹ với nó là nó nghe theo liền.

Bây giờ tới phiên Bình phá lên cười:

- Bác mới nói cô ấy chỉ nghe được chút đỉnh mà lại bảo nó nhỏ cho cô ấy nghe, là sao?

Ông già bảo:

- Tôi nói thật đó. Con gái tôi rất nhát, mỗi lần nghe ai nói chuyện lớn tiếng là nó khóc và bỏ chạy ngay. Do vậy trời phú cho nó cách nhìn nhép miêng của người đối diện mà đoán ra câu nói của người đó. Chỉ yêu cầu mỗi khi nói chuyện cậu phải bước tới gần, để nó nhìn.

Đúng là quá bất tiện, tuy nhiên lúc này anh cần có nước, nên gật đầu đại:

- Thôi cũng được. Bác cứ cho cô ấy tới đi, rồi cháu sẽ coi cách cô ấy làm việc mà tính tiền công.

- Được rồi, cậu cứ đi đâu chơi đi, lát nữa về nhà sẽ có nước cho tắm! Mà nè, con gái tôi ban ngày không ra khỏi nhà, do nó mặc cảm về bệnh tật. Nó chỉ tới để giúp cậu vào ban đêm, có được không?

Bình cũng đành phải gật đầu, tuy nhiên anh cũng dặn:

- Riêng hôm nay thì cháu cần có nước tắm bây giờ.

- Tôi đã nói rồi, khi cậu về nhà thì đã có nước tắm! Cứ mỗi tối nó tới, dù cậu ngủ rồi nó vẫn làm, như dọn dẹp nhà cửa cho cậu, giặt giũ áo quần. Cậu nhớ khi nào cần lăm moi nên thức dậy gấp nó, đừng làm nó giật mình.

Bình vừa gật đầu mà vừa chép miệng:

- Lại rắc rối đây...

Ông già lại lẳng lảng đẩy xe đi. Nhìn cảnh ông cùng con bò ta có thể hình dung ra cảnh người già đi xuống âm phủ! Bình thở dài rồi lững thững đi trở về nhà...

Quãng đường từ đó về ngôi nhà không xa, nên Bình chỉ đi một lúc là tới và lần này anh thật sự sững sờ, bởi trước mắt anh, hồ nước đã đầy trở lại!

- Cái gì vậy?

Anh không tin vào mắt mình nên tận tay thọc vào trong nước và khi cảm nhận đó là nước thật thì mới ngẩn người ra...

- Không thể hiểu nổi!

Anh vừa tắm mà vừa nghĩ tới lời thách đố của Dự. Thì ra ma là như thế này đây! Nhưng ông lão vừa rồi là người thật chứ đâu phải ma, mà tại sao ông ta lại biết khi Bình trở về nhà thì nước sẽ đầy trở lại? Phải chẳng người ở vùng này đã quá quen với những chuyện như thế này rồi?

Tắm xong Bình nghe bụng cồn cào, anh bước tới mở chiếc tủ lạnh cũ mèm ra, trong đó ngày hôm qua lúc mới tới anh đã dồn hết những thức ăn dự trữ vào, hôm nay sẽ dùng từ từ...

- Ủa, kỳ vậy?

Cả một tủ đầy những món như xúc xích, thịt nguội, trứng và cả hai tảng thịt bò lớn nữa, Dự đã cho người nhà đi mua để Bình mang theo và rõ ràng anh đã cho hết vào đây, anh còn kiểm từng món nữa mà. Böyle giờ sao lại biến mất hết, hầu như chẳng còn gì?

- Không thể tin nổi... chẳng lẽ ai vào trộm hết?

Cũng có khả năng đó, bởi lúc nãy đi Bình không khóa cửa. Thở dài chán nản, Bình lẩm bẩm:

- Lại phải nhờ người đi mua thức ăn khác rồi!

Nhưng cái gay go là sáng nay lấy gì để ăn bữa điểm tâm? Bình đành phải mặc lại áo, định đi ra ngoài để tìm quán xá gì đó, ăn đỡ. Nhưng khi bước ra tới ngõ, anh thấy có một con thỏ trắng nằm thoi thóp ở đó. Con vật vừa đẹp vừa dễ thương, Bình cúi xuống đỡ nó lên thì nhận ra ở đùi sau của nó bị một mũi tên của ai đó bắn, còn ghim chặt.

- Dã man thật!

Rất nhẹ tay Bình nâng con thỏ và định đưa nó vào thăm nhà, nơi đó anh sẽ tìm cách lấy mũi tên ra. Nhưng vừa khi ấy anh lại nghe tiếng chim kêu rất gần, tiếng kêu ra vẻ đau đớn lắm! Nhìn xuống đất và một lần nữa anh phải kêu lên:

- Tôi nghiệp chúa!

Một con chim khá lớn, đang nằm sải cánh, máu nhuộm đỏ cả một bên cánh của nó, đúng là cũng đang bị thương! Bình quên ngay con chó, anh lại nâng con chim lên và cùng lúc đem hai con vật tội nghiệp vào hiên. Một cách nhẹ nhàng, Bình kéo mũi tên ra khỏi đùi con thỏ. Nó kêu ré lên đau đớn, nhưng sau đó nằm im đi, kiệt sức, nhưng có vẻ đã không còn nguy hiểm nữa. Đến con chim thì vết thương của nó không nặng lắm, nhưng do trúng ngay cánh nên hầu như nó không còn cử động được nữa, Bình phải dùng khăn sạch lau máu cho nó, rồi cột cố định vết thương.

Sợ nhà có mèo, nên sau khi chăm sóc kỹ vết thương rồi Bình mang hai con vật vào phòng riêng của mình, đặt chúng lên giường tấn gối, mền chung quanh. Xong đâu đó rồi anh mới đi.

Phải lội bộ khá xa Bình mới tìm được một quán nước, nhưng ngoài cà phê ra, chỉ có vài cái bánh ú, Bình đành phải ăn tạm. Vậy mà anh ăn ngon lành, vừa ăn vừa khen:

- Ngon chưa từng thấy!

Thấy anh ăn ngon như đã nhịn đói lâu ngày, chị chủ quán hỏi:

- Cậu ở đâu tới, chứ đâu phải người xứ này phải không?

Bình thú thật:

- Tôi mới tới ở chơi ngôi nhà hoang của ông Dương Đoàn, chị biết nhà đó?

Vừa nghe nói chị ta đã tròn xoe mắt, hỏi:

- Cậu không biết gì sao dám ở đó?

Bình biết chị ta muốn nói điều gì, nên anh cười bảo:

- Nhà có ma chứ gì!

Chị chủ quán ra vẻ nghiêm trọng:

- Ma thật chứ không phải chơi đâu! Từ ba bốn năm nay nhà đó bỏ hoang, ông chủ đó hồi trước làm giàu nhờ xứ này, cất nhà đó lên cũng như đồn điền ở đây, vậy mà cuối cùng phải bỏ đi biệt, không thấy leo hành về nữa!

Bình giả vờ hỏi:

- Ma làm gì mà người ta sợ dữ vậy?

- Cái cậu này không biết trời đất gì hết. Ma nhát, ma hại người chứ làm gì!

Rồi chị ta hạ thấp giọng kể:

- Hồi đầu, lúc ông chủ Đoàn bỗng đi, ông ấy có nhở người xúi này vào ở giữ nhà, nhưng cả bọn người vào đều hộc máu xém chết cả bốn, nên từ đó đến nay không ai dám ở nữa. Cậu không nên ở lâu...

Bình vẫn giọng nửa đùa nửa thật:

- Thiên hạ sợ không dám ở thì mình ở! Tôi định sau khi ở vài ngày thử xem, nếu được tôi về đây ở luôn, kiếm vợ xúi này, chị thấy có được không?

Chị chủ quán rùng vai, lắc đầu:

- Nghe cậu nói mà phát ón lạnh rồi! Mà thật tình cậu ở đó mà không gặp rắc rối gì sao?

Bình cười cười:

- Tôi cũng đang muốn gặp ma một lần thử coi, ma đẹp xấu thế nào mà tiếc là suốt từ hôm qua tới giờ chưa gặp được!

Bình ăn xong còn mua thêm mấy cái bánh ú và hỏi:

- Chị có thể nấu cơm cho tôi ăn vài bữa được không?

Sau vài giây suy nghĩ, chị ta đáp:

- Nấu thì được, nhưng cậu phải ra đây ăn, chứ tôi không đem tới nhà đó được.

- Cũng được. Mỗi bữa tôi sẽ ra đây ăn.

Chợt nhớ ra, Bình nói:

- Hay là thế này, bữa nào tôi ra không được thì chị gửi cho ông già đánh xe bò thường đi ngang đây, được chứ?

Chị chủ quán ngạc nhiên:

- Ông già nào? Ở đây làm gì có ai đánh xe bò. Xúi này chỉ có xe ngựa thôi, xe bò làm sao leo dốc nổi?

- Có mà. Một ông lão với chiếc xe bò do con bò già kéo qua đường này, tôi mới gặp hồi nãy. Ông ta còn nói là có cô con gái câm nữa...

Bình nói chưa dứt lời thì chị chủ quán đã đứng vội dậy, khiến cho cái bàn Bình đang ngồi ăn bị đổ sang một bên! Chị ta lắp bắp:

- Cậu... cậu gặp ông ta? Cậu gặp...

Bình ngạc nhiên:

- Chị sao vậy?

Sự sợ hãi làm cho da mặt chị ta tái mét, giọng run run:

- Không xong rồi cậu ơi... ông già đó tôi nhớ ra rồi... ông ta chính là cha của cô gái mà ngày xưa đã chết trong ngôi nhà ấy. Đó là ông già Tư, là người làm vườn cho nhà ông Đoàn. Ông ta có cô con gái mười tám tuổi, cũng giúp việc trong nhà đó... Rồi một hôm người ta hay tin cô gái câm đó treo cổ chết trong đó!

Bình không để chị ta nói hết, đã chặn ngang:

- Sao cô ta chết?

- Tôi không rõ, chỉ có ông già Tư cha cô ta mới biết. Bởi vậy ông ta mới nổi điên, xách dao rượt chém ông chủ Đoàn, thiên hạ cho rằng ông ta bị sốc trước cái chết của con nê điên, nên bảo vệ để ông Đoàn thoát thân. Tuy nhiên sau đó ông ta không ở trong ngôi nhà đó nữa, mà đem xác con gái để trên một cái cõi, dùng một con bò kéo, chở xác con đi khắp nơi kêu oan, nói rằng con mình đã bị người ta giết! Hồi ai giết thì ông ta không nói, chỉ ngửa mặt lên trời khóc rống lên! Từ đó ngôi nhà ấy bỏ hoang, do ông Đoàn cũng không dám ở, bởi ma hiện như tôi vừa kể lúc nãy!

- Vậy ông chủ nhà có dính gì tới cái chết của cô gái câm kia không?

Chị chủ quán hình như cảm thấy mình kể tối đó là quá nhiều, nên vội lắc đầu, từ chối nói tiếp. Bình bắt đầu hoang mang, nên đứng dậy đi về mà không đề cập tới chuyện nhờ nấu cơm nữa.

Vừa về tới cổng ngoài Bình đã có linh tính như điều gì đó khác thường vừa xảy ra trong nhà. Anh nhẹ nhàng mở cổng, bước từng bước vào trong... Nhưng chẳng thấy có gì khác thường, nên Bình thở phào, anh bước vào phòng riêng định thay đồ rồi bắt đầu một ngày trong ngôi nhà hoang.

Tuy nhiên...

Vừa đẩy cửa phòng bước vào, Bình đã khụng lại và kêu lên:

- Cô là ai?

Trên giường của anh có một cô gái mặc quần áo toàn trắng đang nằm ôm hai con vật bị thương mà Bình đã cứu lúc nãy. Cô ta nhìn Bình với đôi mắt thân thiện. Bình lặp lại câu hỏi:

- Cô là ai?

Bấy giờ cô gái mới ngó lên, cất giọng thật trong trẻo:

- Đây là những lời nói đầu tiên trong đời tôi, bởi từ nhỏ tôi đã bị câm cho tới lúc chết. Mà khi đã chết rồi thì đâu có dịp nói chuyện trực tiếp với ai. Chào anh, tôi là con ma giữ nhà này! Đúng hơn là ở nhà này để chờ ngày đòi nợ!

Bình nghe lạnh từ sống lưng, anh hơi mất tự nhiên:

- Cô... cô chính là con gái ông già Tư?

Cô ta bước xuống giường, vẫn nhìn Bình với nụ cười:

- Đúng là tôi phải giữ lời hứa giữa cha tôi với anh, tôi phải tối tối tới đây để giúp anh công việc nhà...

Nhưng giờ đây thì không thể rồi, tôi vừa mới đòi được món nợ mạng sống mà tôi phải chờ đợi bấy lâu nay. Con nợ của tôi đang ở trên lầu, lát nữa anh lên sẽ biết là ai. Còn anh, đúng ra anh cũng đã phải trả giá cho sự ngạo mạn lẩn liều mạng của mình! Nhưng vừa rồi, bằng tấm lòng nhân hậu, bằng nghĩa cử của một con người không có máu ác, qua việc anh cứu hai con vật yêu của tôi, nên tôi tha cho anh. Vậy sau khi giải quyết xong chuyện cái xác trên lầu, anh có thể đi hay ở tại ngôi nhà này là tùy anh, tôi không có quyền ngăn anh nữa. Mà suy cho cùng, anh là người xứng đáng làm chủ ngôi nhà này hơn.

Cô ta nói xong định bước ra ngoài, nhưng khi tới ngang cửa, cô ta quay lại nói tiếp:

- Anh cũng nên rõ câu chuyện mà bà chủ quán kể cho anh nghe lúc này. Người hại tôi chết chính là ông chủ họ Dương tên Đoàn! Chính lão ta đã cưỡng hiếp tôi rồi nguy tạo cái chết treo cổ của tôi! Tôi làm ma chỉ để đòi mạng lão ta, nhưng lâu nay lão trốn biệt, giờ mới xác xác về đây chịu tội...
Cô ta thoát cái đĩa không còn thấy bóng!

Bình vội chạy lên lầu thì thấy có một gian phòng mở toang cửa, anh nhìn vào và thét lên:

- Bác Đoàn!

Thì ra ông Dương Đoàn, cha của Dự đã treo cổ chết tự lúc nào rồi!

Vừa khi ấy từ dưới nhà có tiếng chuông điện thoại reo vang. Bình chạy xuống nghe và nhận ra giọng của Dự ở đầu dây bên kia:

- Bình hả? Ba mình vừa điện thoại về cho hay sáng nay ông sẽ ghé lại chỗ cậu đó. Ông có vẻ kích động lắm, có gì cậu coi chừng ông ấy với. Mình sẽ lên ngay trưa nay.

Bình định báo tin cho bạn, nhưng Dự đã cúp máy.

Đúng lặng người một lúc, cuối cùng Bình nói đủ cho mình nghe:

- Đúng ở đây có ma thật...

HẾT

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vy**.

Sưu tầm & Đánh máy: Soccon

Nguồn: Vuilen.com & ziddu

Được bạn: Thanh Vân đưa lên

vào ngày: 2 tháng 12 năm 2009